The Holy Bible: Vietnamese Translation

by

Anonymous

About The Holy Bible: Vietnamese Translation

Title:	The Holy Bible: Vietnamese Translation
URL:	http://www.ccel.org/ccel/bible/vi.html
Author(s):	Anonymous
Publisher:	Grand Rapids, MI: Christian Classics Ethereal Library
Description:	This Bible translation was converted automatically from data files made available by the Unbound Bible project. Book names, introductions, titles, paragraphs, and the like were not available, so standard English names have been used. Therefore this file would benefit from additional work by someone who has access to a print edition.
Source:	The Unbound Bible
Language:	vi
Rights:	Public Domain
Date Created:	2002-12-31
CCEL Subjects:	All; Bible

Table of Contents

Holy Bible

Vietnamese Translation

Old Testament

Genesis

Chapter 1

1 Ban u c Chúa Tr i d ng nên tr i t. 2 V , t là vô hình và tr ng không,
s m t i trên m t v c; Th n c Chúa Tr i v n hành trên m t n c. 3 c
Chúa Tr i phán r ng: Ph i có s sáng; thì có s sáng. 4 c Chúa Tr i th y s sáng
là t t lành, bèn phân sáng ra cùng t i. 5 c Chúa Tr i t tên s sáng là ngày; s t i
là êm. V y, có bu i chi u và bu i mai; y là ngày th nh t. 6 c Chúa Tr i l i
phán r ng: Ph i có m t kho ng không gi a n c ng phân r n c cách v i
n c. 7 Ngài làm nên kho ng không, phân r n c d i kho ng không cách v i
n c trên kho ng không; thì có nh v y. 8 c Chúa Tr i t tên kho ng không
là tr i. V y, có bu i chi u và bu i mai; y là ngày th nhì. 9 c Chúa Tr i l i phán
r ng: Nh ng n c d i tr i ph i t l i m t n i, và ph i có ch khô c n bày
ra; thì có nh v y. 10 c Chúa Tr i t tên ch khô c n là t, còn n i n c
t l i là bi n. c Chúa Tr i th y i u ó là t t lành. 11 c Chúa Tr i l i phán
r ng: t ph i sanh cây c ; c k t h t gi ng, cây trái k t qu , tùy theo lo i mà có
h t gi ng trong mình trên t; thì có nh v y. 12 t sanh cây c : c k t h t tùy
theo lo i, cây k t qu có h t trong mình, tùy theo lo i. c Chúa Tr i th y i u ó
là t t lành. 13 V y, có bu i chi u và bu i mai; y là ngày th ba. 14 c Chúa Tr i
l i phán r ng: Ph i có các vì sáng trong kho ng không trên tr i, ng phân ra ngày v i
êm, và dùng làm d u nh thì ti t, ngày và n m; 15 l i dùng làm vì sáng trong
kho ng không trên tr i soi xu ng t; thì có nh v y. 16 c Chúa Tr i làm nên
hai vì sáng l n; vì l n h n cai tr ban ngày, vì nh h n cai tr ban êm; Ngài
c ng làm các ngôi sao. 17 c Chúa Tr i t các vì ó trong kho ng không trên tr i,
ng soi sáng t, 18 ng cai tr ban ngày và ban êm, ng phân ra s sáng v i

19
s t i. c Chúa Tr i th y i u ó là t t lành. V y, có bu i chi u và bu i
20
mai; y là ngày th t . c Chúa Tr i l i phán r ng: N c ph i sanh các v t
s ng cho nhi u, và các loài chim ph i bay trên m t t trong kho ng không trên tr i.
21
c Chúa Tr i d ng nên các loài cá l n, các v t s ng hay ng nh n c mà sanh
nhi u ra, tùy theo lo i, và các loài chim hay bay, tùy theo lo i. c Chúa Tr i th y i u
22
ó là t t lành. c Chúa Tr i ban ph c cho các loài ó mà phán r ng: Hãy sanh
s n, thêm nhi u, làm cho y d y d i bi n; còn các loài chim hãy sanh s n trên t
23 24
cho nhi u. V y, có bu i chi u và bu i mai; y là ngày th n m. c Chúa
Tr i l i phán r ng: t ph i sanh các v t s ng tùy theo lo i, t c súc v t, côn trùng,
25
và thú r ng, u tùy theo lo i; thì có nh v y. c Chúa Tr i làm nên các loài thú
r ng tùy theo lo i, súc v t tùy theo lo i, và các côn trùng trên t tùy theo lo i, c
26
Chúa Tr i th y i u ó là t t lành. c Chúa Tr i phán r ng: Chúng ta hãy làm
nên loài ng i nh hình ta và theo t ng ta, ng qu n tr loài cá bi n, loài chim tr i,
27
loài súc v t, loài côn trùng bò trên m t t, và kh p c t. c Chúa Tr i d ng
nên loài ng i nh hình Ngài; Ngài d ng nên loài ng i gi ng nh hình c Chúa
28
Tr i; Ngài d ng nên ng i nam cùng ng i n . c Chúa Tr i ban ph c cho
loài ng i và phán r ng: Hãy sanh s n, thêm nhi u, làm cho y d y t; hãy làm cho
t ph c tùng, hãy qu n tr loài cá d i bi n, loài chim trên tr i cùng các v t s ng
29
hành ng trên m t t. c Chúa Tr i l i phán r ng: N y, ta s ban cho các
ng i m i th c k t h t m c kh p m t t, và các loài cây sanh qu có h t
30
gi ng; y s là n cho các ng i. Còn các loài thú ngoài ng, các loài chim
trên tr i, và các ng v t khác trên m t t, phàm gi ng nào có s s ng thì ta ban cho
31
m i th c xanh ng dùng làm n; thì có nh v y. c Chúa Tr i th y
các vi c Ngài ã làm th t r t t t lành. V y, có bu i chi u và bu i mai; y là ngày th
sáu.

Chapter 2

1 2
Aáy v y, tr i t và muôn v t ã d ng nên xong r i. Ngày th b y, c
Chúa Tr i làm xong các công vi c Ngài ã làm, và ngày th b y, Ngài ngh các công vi c
3
Ngài ã làm. R i, Ngài ban ph c cho ngày th b y, t là ngày thánh; vì trong ngày

ó, Ngài ngh các công vi c ã d ng nên và ã làm xong r i.
4
Aáy là g c tích tr i và
t khi ã d ng nên, trong lúc Giê-hô-va c Chúa Tr i d ng nên tr i và t.
5
V ,
lúc ó, ch a có m t cây nh nào m c ngoài ng, và c ng ch a có m t ng n c nào
m c ngoài ru ng, vì Giê-hô-va c Chúa Tr i ch a có cho m a xu ng trên t, và
c ng ch ng có m t ng i nào cày c y t n a.
6
Song có h i n c d i t
bay lên t i kh p cùng m t t,
7
Giê-hô-va c Chúa Tr i bèn l y b i t n n
nên hình ng i, hà sanh khí vào l m i; thì ng i tr nên m t loài sanh linh.
8
o n,
Giê-hô-va c Chúa Tr i l p m t c nh v n t i Ê- en, v h ng ông, và
t ng i mà Ngài v a d ng nên ó.
9
Giê-hô-va c Chúa Tr i khi n t
m c lên các th cây p m t, và trái thì n ngon; gi a v n l i có cây s s ng cùng
cây bi t i u thi n và i u ác.
10
M t con sông t Ê- en ch y ra ng t i
v n; r i t ó chia ra làm b n ng .
11
Tên ng th nh t là Bi-sôn; ng ó ch y
quanh x Ha-vi-la, là n i có vàng.
12
Vàng x n y r t cao; ó l i có nh h ng và
bính ng c.
13
Tên sông th nhì là Ghi-hôn, ch y quanh x Cu-s .
14
Tên sông th ba là
Hi- ê-ke, ch y v phía ông b cõi A-si-ri. Còn sông th t là sông -ph -rát.
15
Giê-hô-va c Chúa Tr i em ng i vào c nh v n Ê- en tr ng và gi
v n.
16
R i, Giê-hô-va c Chúa Tr i phán d y r ng: Ng i c t do n
hoa qu các th cây trong v n;
17
nh ng v cây bi t i u thi n và i u ác thì ch
h n n; vì m t mai ng i n ch c s ch t.
18
Giê-hô-va c Chúa Tr i phán
r ng: Loài ng i m t mình thì không t t; ta s làm nên m t k giúp gi ng nh
nó.
19
Giê-hô-va c Chúa Tr i l y t n n nên các loài thú ng, các loài chim tr i,
r i d n n tr c m t A- am ng th xem ng i t tên chúng nó làm sao,
h u cho tên nào A- am t cho m i v t s ng, u thành tên riêng cho nó.
20
A- am
t tên các loài súc v t, các loài chim tr i cùng các loài thú ng; nh ng v ph n
A- am, thì ch ng tìm c m t ai giúp gi ng nh mình h t.
21
Giê-hô-va c
Chúa Tr i làm cho A- am ng mê, bèn l y m t x ng s ng, r i l p th t th vào.
22
Giê-hô-va c Chúa Tr i dùng x ng s ng ã l y n i A- am làm nên m t
ng i n , a n cùng A- am.
23
A- am nói r ng: Ng i n y là x ng b i
x ng tôi, th t b i th t tôi mà ra. Ng i n y s c g i là ng i n , vì nó do

24
n i ng i nam mà có. B i v y cho nên ng i nam s lìa cha m mà dính díu cùng
25
v mình, và c hai s tr nên m t th t. V , A- am và v , c hai u tr n
tru ng, mà ch ng h th n.

Chapter 3

1
V , trong các loài thú ng mà Giê-hô-va c Chúa Tr i ã làm nên, có con r n là
gi ng qu quy t h n h t. R n nói cùng ng i n r ng: Mà chi! c Chúa Tr i há
2
có phán d n các ng i không c phép n trái các cây trong v n sao? Ng i
3
n áp r ng: Chúng ta c n trái các cây trong v n, song v ph n trái c a cây
m c gi a v n, c Chúa Tr i có phán r ng: Hai ng i ch ng nên n n và
4
c ng ch ng nên á- ng n, e khi hai ng i ph i ch t ch ng. R n bèn nói v i
5
ng i n r ng: Hai ng i ch ng ch t âu; nh ng c Chúa Tr i bi t r ng h
ngày nào hai ng i n trái cây ó, m t mình m ra, s nh c Chúa Tr i, bi t
6
i u thi n và i u ác. Ng i n th y trái c a cây ó b n ngon, l i p
m t và quí vì m trí khôn, bèn hái n, r i trao cho ch ng ng g n mình, ch ng
7
c ng n n a. o n, m t hai ng i u m ra, bi t r ng mình l a l , bèn l y
8
lá cây v óng kh che thân. L i chi u, nghe ti ng Giê-hô-va c Chúa Tr i i
ngang qua v n, A- am và v n mình gi a b i cây, tránh m t Giê-hô-va c
9
Chúa Tr i. Giê-hô-va c Chúa Tr i kêu A- am mà phán h i r ng: Ng i âu?
10
A- am th a r ng: Tôi có nghe ti ng Chúa trong v n, bèn s , b i vì tôi l a l , nên
11
i n mình. c Chúa Tr i phán h i: Ai ã ch cho ng i bi t r ng mình l a
12
l ? Ng i có n trái cây ta ã d n không nên n ó ch ng? Th a r ng: Ng i
13
n mà Chúa ã g n bên tôi cho tôi trái cây ó và tôi ã n r i. Giê-hô-va c
Chúa Tr i phán h i ng i n r ng: Ng i có làm i u chi v y? Ng i n th a
14
r ng: Con r n d dành tôi và tôi ã n r i. Giê-hô-va c Chúa Tr i bèn phán cùng
r n r ng: Vì m y ã làm i u nh v y, m y s b r a s trong vòng các loài súc
15
v t, các loài thú ng, m y s bò b ng b ng và n b i t tr n c i. Ta
s làm cho m y cùng ng i n , dòng dõi m y cùng dòng dõi ng i n ngh ch thù

nhau. Ng i s giày p u m y, còn m y s c n gót chân ng i. 16 Ngài phán
cùng ng i n r ng: Ta s thêm i u c c kh b i ph n trong c n thai nghén; ng i
s ch u au n m i khi sanh con; s d c v ng ng i ph i xu h ng v ch ng,
và ch ng s cai tr ng i. 17 Ngài l i phán cùng A- am r ng: Vì ng i nghe theo
l i v mà n trái cây ta ã d n không nên n, v y, t s b r a s vì ng i;
tr n i ng i ph i ch u khó nh c m i có v t t sanh ra mà n. 18 t s
sanh chông gai và cây t t lê, và ng i s n rau c a ng ru ng; 19 ng i s làm
m hôi trán m i có mà n, cho n ngày nào ng i tr v t, là n i mà có
ng i ra; vì ng i là b i, ng i s tr v b i. 20 A- am g i v là Ê-va, vì là m
c a c loài ng i. 21 Giê-hô-va c Chúa Tr i l y da thú k t thành áo dài cho v
ch ng A- am, và m c l y cho. 22 Giê-hô-va c Chúa Tr i phán r ng: N y, v s
phân bi t i u thi n và i u ác, loài ng i ã thành m t b c nh chúng ta; v y
bây gi , ta hãy coi ch ng, e loài ng i gi tay khi n c ng hái trái cây s s ng mà n
và c s ng i i ch ng. 23 Giê-hô-va c Chúa Tr i bèn u i loài ng i
ra kh i v n Ê- en ng cày c y t, là n i có ng i ra. 24 V y, Ngài u i loài
ng i ra kh i v n, r i t t i phía ông v n Ê- en các th n chê-ru-bin v i
g m l i chói lòa, gi con ng i n cây s s ng.

Chapter 4

1 A- am n v i Ê-va, là v mình; ng i th thai sanh Ca-in và nói r ng: Nh
c Giê-hô-va giúp , tôi m i sanh c m t ng i. 2 Ê-va l i sanh em Ca-in, là
A-bên; A-bên làm ngh ch n chiên, còn Ca-in thì ngh làm ru ng. 3 V , cách ít lâu, Ca-in
dùng th s n làm c a l dâng cho c Giê-hô-va. 4 A-bên c ng dâng chiên u lòng
trong b y mình cùng m nó. c Giê-hô-va oái xem A-bên và nh n l v t c a ng i;
5 nh ng ch ng oái n Ca-in và c ng ch ng nh n l v t c a ng i; cho nên Ca-in
gi n l m mà g m nét m t. 6 c Giê-hô-va phán h i Ca-in r ng: C sao ng i gi n,
và c sao nét m t ng i g m xu ng? 7 N u ng i làm lành, há ch ng ng c m t
lên sao? Còn nh ch ng làm lành, thì t i l i rình i tr c c a, thèm ng i l m;

8
nh ng ng i ph i qu n tr nó. Ca-in thu t l i cùng A-bên là em mình. V , khi hai
9
ng i ng ngoài ng, thì Ca-in xông n A-bên là em mình, và gi t i.
c Giê-hô-va h i Ca-in r ng: A-bên, em ng i, âu? Th a r ng: Tôi không bi t;
10
tôi là ng i gi em tôi sao? c Giê-hô-va h i: Ng i ã làm i u chi v y?
11
Ti ng c a máu em ng i t d i t kêu th u n ta. Bây gi , ng i s
b t r a s , là t ã h mi ng ch u hút máu c a em ng i b i chính tay
12
ng i làm ra. Khi ng i tr ng t a, t ch ng sanh hoa l i cho ng i n a;
13
ng i s l u l c và tr n tránh, trên m t t. Ca-in th a cùng c Giê-hô-va
14
r ng: S hình ph t tôi n ng quá mang không n i. N y, ngày nay, Chúa ã u i tôi
ra kh i t n y, tôi s lánh m t Chúa, s i l u l c tr n tránh trên t; r i, x y
15
có ai g p tôi, h s gi t i. c Giê-hô-va phán r ng: B i c y, n u ai gi t
Ca-in, thì s b báo thù b y l n. c Giê-hô-va bèn ánh u trên mình Ca-in, h u
16
cho ai g p Ca-in thì ch ng gi t. Ca-in bèn lui ra kh i m t c Giê-hô-va, và t i
17
x N t, v phía ông c a Ê- en. o n, Ca-in n cùng v mình, nàng th thai
và sanh c Hê-nóc; Ca-in xây m t cái thành t tên là Hê-nóc, tùy theo tên con trai mình.
18
R i, Hê-nóc sanh Y-rát; Y-rát sanh Nê-hu- a-ên; Nê-hu- a-ên sanh Mê-tu-sa-ên; Mê-tu-sa-ên
19
sanh Lê-méc. Lê-méc c i hai v ; m t ng i tên là A- a, m t ng i tên là Si-la.
20
A- a sanh Gia-banh; Gia-banh là t ph c a các dân tr i và nuôi b y súc v t.
21
22
Em ng i là Giu-banh, t ph c a nh ng k ánh n và th i sáo. Còn Si-la c ng
sanh Tu-banh-Ca-in là ng i rèn th khí gi i bén b ng ng và b ng s t. Em gái
23
c a Tu-banh-Ca-in là Na -a-ma. Lê-méc bèn nói v i hai v mình r ng: H i A- a và
Si-la! hãy nghe ti ng ta; N y, v Lê-méc hãy l ng tai nghe l i ta: ! Ta ã gi t m t
24
ng i, vì làm th ng ta, Và m t ng i tr , vì ánh s ng b m ta. N u Ca-in
25
c b y l n báo thù, Lê-méc s c b y m i b y l n báo oán. A- am
còn n v i v mình; ng i sanh c m t con trai t tên là S t; vì v r ng:
26
c Chúa Tr i ã cho tôi m t con trai khác th cho A-bên mà ã b Ca-in gi t r i.
S t c ng sanh c m t con trai, t tên là Ê-nót. T ây, ng i ta b t u c u
kh n danh c Giê-hô-va.

Chapter 5

1
ây là sách chép dòng dõi c a A- am. Ngày mà c Chúa Tr i d ng nên loài ng i,
2
thì ng i làm nên loài ng i gi ng nh c Chúa Tr i; Ngài d ng nên ng i nam
3
cùng ng i n , ban ph c cho h , và trong ngày ã d ng nên, t tên là ng i.
V , A- am c m t tr m ba m i tu i, sanh m t con trai gi ng nh hình t ng
4
mình, t tên là S t. Sau khi A- am sanh S t r i, còn s ng c tám tr m n m,
5
sanh con trai con gái. V y, A- am h ng th c chín tr m ba m i tu i, r i
6 7
qua i. S t c m t tr m n m tu i, sanh Ê-nót. Sau khi S t sanh Ê-nót r i,
8
còn s ng c tám tr m b y n m, sanh con trai con gái. V y, S t h ng th
9
c chín tr m m i hai tu i, r i qua i. Ê-nót c chín m i tu i, sanh
10
Kê-nan. Sau khi sanh Kê-nan r i, còn s ng c tám tr m m i l m n m, sanh
11
con trai con gái. V y, Ê-nót h ng th c chín tr m n m tu i, r i qua i.
12 13
Kê-nan c b y m i tu i, sanh Ma-ha-la-le. Sau khi Kê-nan sanh Ma-ha-la-le
14
r i, còn s ng c tám tr m b n m i n m, sanh con trai con gái. V y, Kê-nan
15
h ng th c chín tr m m i tu i, r i qua i. Ma-ha-la-le c sáu
16
m i l m tu i, sanh Giê-r t. Sau khi Ma-ha-la-le sanh Giê-r t r i, còn s ng c
17
tám tr m ba m i n m, sanh con trai con gái. V y, Ma-ha-la-le h ng th c
18
tám tr m chín m i l m tu i, r i qua i. Giê-r t c m t tr m sáu m i
19
hai tu i, sanh Hê-nóc. Sau khi Giê-r t sanh Hê-nót r i, còn s ng c tám tr m n m,
20
sanh con trai con gái. V y, Giê-r t h ng th c chín tr m sáu m i hai tu i,
21 22
r i qua i. Hê-nóc c sáu m i l m tu i, sanh Mê-tu-sê-la. Sau khi Hê-nóc
sanh Mê-tu-sê-la r i, ng i cùng c Chúa Tr i trong ba tr m n m, sanh con trai con
23 24
gái. V y Hê-nóc h ng th c ban tr m sáu m i l m tu i. Hê-nóc ng
25
i cùng c Chúa Tr i, r i m t bi t, b i vì c Chúa Tr i ti p ng i i.
26
Mê-tu-sê-la c m t tr m tám m i b y tu i, sanh Lê-méc. Sau khi Mê-tu-sê-la

sanh Lê-méc r i, còn s ng c b y tr m tám m i hai n m, sanh con trai con gái.
27
V y, Mê-tu-sê-la h ng th c chín tr m sáu m i chín tu i, r i qua i.
28 29
Lê-méc c m t tr m tám m i hai tu i, sanh m t trai, t tên là Nô-ê, mà
nói r ng: a n y s an y lòng ta v công vi c và v s nh c nh n mà t b t
30
tay ta ph i làm, là t c Giê-hô-va ã r a s . Sau khi Lê-méc sanh Nô-ê r i, còn
31
s ng c n m tr m chín m i l m n m, sanh con trai con gái. V y, Lê-méc
32
h ng th c b y tr m b y m i b y tu i, r i qua i. Còn Nô-ê, khi
n n m tr m tu i, sanh Sem Cham và Gia-ph t.

Chapter 6

1
V , khi loài ng i kh i thêm nhi u trên m t t, và khi loài ng i ã sanh
2
c con gái r i, các con trai c a c Chúa Tr i th y con gái loài ng i t t p,
3
bèn c i ng i nào v a lòng mình mà làm v . c Giê-hô-va phán r ng: Th n ta
s ch ng h ng trong loài ng i luôn; trong i u l m l c, loài ng i ch là xác
4
th t; i ng i s là m t tr m hai m i n m mà thôi. i ó và i sau, có
ng i cao l n trên m t t, vì con trai c Chúa Tr i n cùng con gái loài ng i
5
mà sanh con cái; y nh ng ng i m nh d n ngày x a là tay anh hùng có danh. c
Giê-hô-va th y s hung ác c a loài ng i trên m t t r t nhi u, và các ý t ng
6
c a lòng h ch là x u luôn; thì t trách ã d ng nên loài ng i trên m t t, và
7
bu n r u trong lòng. c Giê-hô-va phán r ng: Ta s h y di t kh i m t t loài
ng i mà ta ã d ng nên, t loài ng i cho n loài súc v t, loài côn trùng, loài chim
8
tr i; vì ta t trách ã d ng nên các loài ó. Nh ng Nô-ê c n tr c m t c
9
Giê-hô-va. N y là dòng dõi c a Nô-ê. Nô-ê trong i mình là m t ng i công bình và
10
toàn v n, ng i cùng c Chúa Tr i. Nô-ê sanh ba con trai là Sem, Cham và Gia-ph t.
11
Th gian b y gi u b i ho i tr c m t c Chúa Tr i và y d y s
12
hung ác. N y, c Chúa Tr i nhìn xem th gian, th y i u b i ho i, vì h t th y
13
xác th t làm cho ng mình trên t ph i b i ho i. c Chúa Tr i bèn phán

cùng Nô-ê r ng: K cu i cùng c a m i xác th t ã a n tr c m t ta; vì c
loài ng i mà t ph i y d y i u hung h ng; v y, ta s di t-tr h cùng
14
t. Ng i hãy óng m t chi c tàu b ng cây gô-phe, óng có t ng phòng, r i trét
15
chai b trong cùng b ngoài. V y, hãy làm theo th n y: B dài tàu ba tr m th c,
16
b ngang n m m i th c, b cao ba m i th c. Trên tàu ng i s làm m t
c a s , b cao m t th c, và ch a m t c a bên hông; ng i s làm m t t ng
17
d i, m t t ng gi a và m t t ng trên. Còn ta ây, ta s d n n c l t kh p trên
m t t, ng di t tuy t các xác th t có sanh khí d i tr i; h t th y v t chi
18
trên m t t u s ch t h t. Nh ng ta s l p giao c cùng ng i, r i
19
ng i và v , các con và các dâu c a ng i, u hãy vào tàu. V các loài sanh v t,
ng i hãy d n xu ng tàu m i loài m t c p, có c có cái, có tr ng có mái, h u cho
20
cùng ng i ng gi tròn s s ng; chim tùy theo lo i, súc v t tùy theo lo i, côn
trùng tùy theo lo i, m i th hai con, s n cùng ng i, ng i gi tròn s
21
s ng cho. L i, ng i hãy l y các th n em theo, ng dàng làm
22
l ng th c cho ng i và các loài ó. Nô-ê làm các i u n y y nh l i c Chúa
Tr i ã phán d n.

Chapter 7

1
c Giê-hô-va phán cùng Nô-ê r ng: Ng i và c nhà ng i hãy vào tàu, vì v
2
i n y ta th y ng i là công bình tr c m t ta. Trong các loài v t thanh s ch,
hãy em theo m i loài b y c p, c và cái; còn loài v t không thanh s ch m i loài m t
3
c p, c và cái. C ng hãy em theo nh ng chim tr i, m i th b y c p, tr ng và
4
mái, gi gi ng trên kh p m t t. Vì còn b y ngày n a, ta s làm m a
xu ng m t t, trong b n m i ngày và b n m i êm; ta s tuy t di t kh i
5
t h t các loài c a ta ã d ng nên. o n, Nô-ê làm theo m i i u c Giê-hô-va
6
ã phán d n mình. V , khi l t x y ra, và n c tràn trên m t t, thì Nô-ê ã c
7
sáu tr m tu i. Vì c n c l t, nên Nô-ê vào tàu cùng v , các con trai và các dâu mình;
8
loài v t thanh s ch và loài v t không thanh s ch, loài chim, loài côn trùng trên m t t,

9
t ng c p, c và cái, tr ng và mái, u n cùng Nô-ê mà vào tàu, y nh l i c
10 11
Chúa Tr i ã phán d n ng i. Sau b y ngày, n c l t x y có trên m t t.
Nh m n m sáu tr m c a i Nô-ê, tháng hai, ngày m i b y, chánh ngày ó, các
12
ngu n c a v c l n n ra, và các p trên tr i m xu ng; m a sa trên m t t
13
tr n b n m i ngày và b n m i êm. L i c ng trong m t ngày ó, Nô-ê v i
14
v , ba con trai: Sem, Cham và Gia-ph t, cùng ba dâu mình ng vào tàu. H và các loài,
thú r ng tùy theo lo i, súc v t tùy theo lo i, côn trùng trên m t t tùy theo loài, chim tùy
15
theo lo i, và h t th y v t nào có cánh, u t ng c p theo Nô-ê vào tàu; ngh a là
16
m i xác th t nào có sanh khí, m t c m t cái, m t tr ng m t mái, u n
vào tàu, y nh l i c Chúa Tr i ã phán d n; o n, c Giê-hô-va óng c a tàu
17
l i. N c l t ph m t t b n m i ngày; n c d ng thêm nâng h ng tàu
18
lên kh i m t t. Trên m t t n c l n và d ng thêm nhi u l m; chi c tàu
19
n i trên m t n c. N c càng d ng lên b i ph n trên m t t, h t th y nh ng
20
ng n núi cao d i tr i u b ng p. N c d ng lên m i l m th c cao
21
h n, m y ng n núi u ng p. Các xác th t hành ng trên m t t u ch t
22
ng t, nào chim, nào súc v t, nào thú r ng, nào côn trùng, và m i ng i. Các v t có
23
sanh khí trong l m i, các v t trên t li n u ch t h t. M i loài trên m t
t u b h y di t, t loài ng i cho n loài thú, loài côn trùng, cùng loài chim
24
tr i, ch còn Nô-ê và các loài v i ng i trong tàu mà thôi. N c d ng lên trên
m t t tr n m t tr m n m m i ngày.

Chapter 8

1
V , c Chúa Tr i nh l i Nô-ê cùng các loài thú và súc v t trong tàu v i
2
ng i, bèn khi n m t tr n gió th i ngang qua trên t, thì n c d ng l i. Các
ngu n c a v c l n và các p trên tr i l p ng n l i; m a trên tr i không sa xu ng
3
n a. N c gi t kh i m t t, l n l n v a h v a gi t; trong m t tr m n m
4
m i ngày n c m i b t xu ng. n tháng b y, ngày m i b y, chi c tàu t p

trên núi A-ra-rát. 5 N c c l n l n h cho n tháng m i; ngày m ng m t tháng
ó, m y nh núi m i l ra. 6 c b n m i ngày, Nô-ê m c a s mình ã
làm trên tàu, 7 th m t con qu ra; qu li ng i li ng l i cho n khi n c gi t
khô trên m t t. 8 Ng i c ng th m t con bò câu ra, ng xem th n c h
b t trên m t t ch a. 9 Nh ng bò câu ch ng tìm c n i nào áp ch n xu ng,
bèn bay tr v trong tàu cùng ng i, vì n c còn kh p c trên m t t. Nô-ê gi tay
b t l y bò câu, em vào tàu l i v i mình. 10 o n, ng i i b y ngày n a, l i
th bò câu ra kh i tàu; 11 n chi u bò câu v cùng ng i, và n y, trong m tha m t
lá Ô-li-ve t i; Nô-ê hi u r ng n c ã gi m b t trên m t t. 12 Ng i i
b y ngày n a, th bò câu ra; nh ng chuy n n y bò câu ch ng tr v cùng ng i n a.
13 Nh m n m sáu tr m m t c a i Nô-ê, ngày m ng m t, tháng giêng, n c ã
gi t bày m t t khô; Nô-ê bèn gi mui tàu mà nhìn; n y, m t t ã se. 14 n
tháng hai, ngày hai m i b y, t ã khô r i. 15 c Chúa Tr i bèn phán cùng Nô-ê
r ng: 16 Hãy ra kh i tàu, ng i, v các con và các dâu ng i. 17 Hãy th ra v i ng i
m i v t s ng c a các xác th t ã cùng ng i: nào chim, nào thú, nào côn trùng bò
trên t, h u cho chúng nó sanh s n, và thêm nhi u trên m t t. 18 V y, Nô-ê cùng
v ng i, các con trai và các dâu ng i ra kh i tàu. 19 Các thú, r n, chim cùng m i v t
hành ng trên m t t tùy theo gi ng u ra kh i tàu. 20 Nô-ê l p m t bàn th
cho c Giê-hô-va. Ng i b t các súc v t thanh s ch, các loài chim thanh s ch, bày c a
l thiêu dâng lên bàn th . 21 c Giê-hô-va h ng l y mùi th m và ngh th m r ng:
Ta ch ng vì loài ng i mà r a s t n a, vì tâm tánh loài ng i v n x u xa t khi
còn tu i tr ; ta c ng s ch ng hành các v t s ng nh ta ã làm. 22 H t còn, thì
mùa gieo gi ng cùng mùa g t hái, l nh và nóng, mùa h cùng mùa ông, ngày và êm,
ch ng bao gi tuy t c.

Chapter 9

1
c Chúa Tr i ban ph c cho Nô-ê cùng các con trai ng i, mà phán r ng: Hãy
2
sanh s n, thêm nhi u, làm cho y d y trên m t t. Các loài v t trên t, các
loài chim tr i, và các v t hành ng trên t, cùng các cá bi n, u s kinh kh ng
3
ng i và b phú vào tay ng i. Phàm v t chi hành ng và có s s ng thì dùng làm
4
n cho các ng i. Ta cho m i v t ó nh ta ã cho th c xanh. Song các
5
ng i không nên n th t còn h n s ng, ngh a là có máu. Qu th t, ta s òi máu
c a s s ng ng i l i, ho c n i các loài thú v t, ho c n i tay ng i, ho c n i
6
tay c a anh em ng i. H k nào làm máu ng i, thì s b ng i khác làm
7
máu l i; vì c Chúa Tr i làm nên ng i nh hình c a Ngài. V y, các ng i
8
hãy sanh s n, thêm nhi u, và làm cho y d y trên m t t. c Chúa Tr i c ng
9
phán cùng Nô-ê và các con trai ng i r ng: Còn ph n ta ây, ta l p giao c cùng các
10
ng i, cùng dòng dõi các ng i, và cùng m i v t s ng v i ng i, nào loài chim,
nào súc v t, nào loài thú trên t, t c là các loài trong tàu ra, cho n các loài v t
11
trên t. V y, ta l p giao c cùng các ng i, và các loài xác th t ch ng bao
gi l i b n c l t h y di t, và c ng ch ng có n c l t h y ho i t
12
n a. c Chúa Tr i l i phán r ng: ây là d u ch v s giao c mà ta l p
cùng các ng i, cùng h t th y v t s ng v i các ng i, tr i qua các i mãi mãi.
13
Ta t m ng c a ta trên t ng mây, dùng làm d u ch s giao c c a ta v i t.
14
15
Phàm lúc nào ta góp các ám mây trên m t t và phàm m ng m c trên t ng mây,
thì ta s nh l i s giao c c a ta ã l p cùng các ng i, và cùng các loài xác th t
có s s ng, thì n c ch ng bao gi l i tr nên l t mà h y di t các loài xác th t n a.
16
V y, cái m ng s trên mây, ta nhìn xem nó ng nh l i s giao c i i
17
c a c Chúa Tr i cùng các loài xác th t có s s ng trên t. c Chúa Tr i
l i phán cùng Nô-ê r ng: ó là d u ch s giao c mà ta ã l p gi a ta và các xác
18
th t trên m t t. Các con trai c a Nô-ê trong tàu ra là Sem, Cham và Gia-ph t.
19
V , Cham là cha c a Ca-na-an. Aáy ó, là ba con trai c a Nô-ê, và c ng do n i h mà
20
21
có loài ng i kh p trên m t t. V , Nô-ê kh i cày t và tr ng nho.
22
Ng i u ng r u say, r i lõa th gi a tr i mình. Cham là cha Ca-na-an, th y

s tr n tru ng c a cha, thì ra ngoài thu t l i cùng hai anh em mình. 23 Nh ng Sem và
Gia-ph t u l y áo choàng v t trên vai mình, i thùi lui n p khu t thân cho cha;
và b i h xây m t qua phía khác, nên ch ng th y s tr n tru ng c a cha chút nào. 24
Khi Nô-ê t nh r u r i, hay c i u con th hai ã làm cho mình, 25 bèn nói
r ng: Ca-na-an áng r a s ! Nó s làm m i cho các tôi t c a anh em nó. 26 Ng i
l i nói r ng: áng ng i khen Giê-hô-va, là c Chúa Tr i c a Sem thay; Ca-na-an ph i
làm tôi cho h ! 27 C u xin c Chúa Tr i m r ng t cho Gia-ph t, cho ng i
n i tr i c a Sem; còn Ca-na-an ph i làm tôi c a h . 28 Sau khi l t, Nô-ê còn s ng ba
tr m n m m i n m. 29 V y, Nô-ê h ng th c chín tr m n m m i tu i,
r i qua i.

Chapter 10

1 ây là dòng dõi c a Sem, Cham và Gia-ph t, ba con trai c a Nô-ê; sau khi l t, h sanh
con cái. 2 Con trai c a Gia-ph t là Gô-me, Ma-g c, Ma- ai, Gia-van, Tu-banh, Mê-si c, và
Ti-ra. 3 Con trai c a Gô-me là Aùch-kê-na, Ri-phát, và Tô-ga-ma. 4 Con trai c a Gia-van là
Ê-li-sa và Ta-rê-si, Kít-sim và ô- a-nim. 5 Do h mà có ng i ta tràn ra các cù lao c a
các dân, tùy theo x , ti ng nói, chi phái và dân t c c a h mà chia ra. 6 Con trai c a Cham
là Cúc, Mích-ra-im, Phút và Ca-na-an. 7 Con trai c a Cúc là Sê-ba, Ha-vi-la, Sáp-ta, Ra-ê-ma và
Sáp-tê-ca; con trai c a Ra-ê-ma là Sê-la và ê- an. 8 Cúc sanh Nim-r t, y là ng i b t
u làm anh hùng trên m t t. 9 Ng i là m t tay th s n can m tr c m t
c Giê-hô-va. B i c ó, có t c ng r ng: H t nh Nim-r t, m t tay th s n can
m tr c m t c Giê-hô-va! 10 N c ng i s -l p là Ba-bên, Ê-r t, A-cát và
Ca-ne t i x Si-nê -a. 11 T x ó ng i n x A-si-ri, r i l p thành Ni-ni-ve,
Rê-hô-bô-ti, Ca-lách, 12 Và thành Rê-sen, là thành r t l n, gi a kho ng thành Ni-ni-ve
và Ca-lách. 13 Mích-ra-im sanh h Lu- im, h A-na-mim, h Lê-ha-bim, h Náp-tu-him,
14 h Bát-ru-sim, h Cách-lu-him (b i ó sanh h Phi-li-tin), và h Cáp-tô-rim. 15 Ca-na-an

16
sanh Si- ôn, là con tr ng nam, và H ch, cùng h Giê-bu-sít, h A-mô-rít, h
17 18
Ghi-rê-ga-sít, h Hê-vít, h A-rê-kít, h Si-nít, h A-va- ít, h Xê-ma-rít, h
19
Ha-ma-tít. K ó, chi t c Ca-na-an i t n l c. Còn a-ph n Ca-na-an, v h ng
Ghê-ra, ch y t Si- ôn t i Ga-xa; v h ng Sô- ôm, Gô-mô-r , Aùt-ma và Sê-bô-im,
20
ch y n Lê-sa. ó là con cháu c a Cham, tùy theo h hàng, ti ng nói, x và dân
21
t c c a h . Sem, t ph c a h Hê-be và anh c c a Gia-ph t, c ng có sanh con
22 23
trai. Con trai c a Sem là Ê-lam, A-s -r , A-bác-sát, Lút và A-ram. Con trai c a A-ram
24 25
là U-x , Hu-l , Ghê-te và Mách. Còn A-bác-sát sanh Sê-lách; Sê-lách sanh Hê-be, Hê-be
sanh c hai con trai; tên c a m t ng i là Bê-léc, vì t trong i ng i ó ã
26
chia ra; trên c a ng i em là Gi c-tan. Gi c-tan sanh A-mô- át, Sê-lép, Ha-sa-ma-v t
27 28 29
và Giê-rách, Ha- ô-ram, U-xa, i c-la, Ô-banh, A-bi-ma-ên, Sê-ba, Ô-phia, Ha-vi-la
30
và Giô-báp. H t th y các ng i ó là con trai c a Gi c-tan. Cõi t c a các ng i
31
ó v phía Sê-pha, ch y t Mê-sa cho n núi ông ph ng. ó là con cháu
32
c a Sem, tùy theo h hàng, ti ng nói, x và dân t c c a h . Aáy là các h hàng c a
ba con trai Nô-ê tùy theo i và dân t c c a h ; l i c ng do n i h mà các dân chia ra
trên m t t sau c n n c l t.

Chapter 11

1 2
V , c thiên h u có m t gi ng nói và m t th ti ng. Nh ng khi ông
3
ph ng d i i, ng i ta g p m t ng b ng trong x Si-nê -a, r i t i ó.
Ng i n y nói v i ng i kia r ng: Hè! chúng ta hãy làm g ch và h m trong l a. Lúc
4
ó, g ch th cho á, còn chai th cho h . L i nói r ng: Nào! chúng ta hãy xây m t
cái thành và d ng lên m t cái tháp, chót cao n t n tr i; ta hãy lo làm cho r ng danh, e
5
khi ph i t n l c kh p trên m t t. c Giê-hô-va bèn ng xu ng ng xem cái
6
thành và tháp c a con cái loài ng i xây nên. c Giê-hô-va phán r ng: N y, ch có
m t th dân, cùng ng m t th ti ng; và kia kìa công vi c chúng nó ng kh i
7
làm; bây gi ch ng còn chi ng n chúng nó làm các i u ã quy t nh c.

Thôi! chúng ta, hãy xu ng, làm l n x n ti ng nói c a chúng nó, cho h nghe không c
ti ng nói c a ng i n y v i ng i kia. 8 R i, t ó c Giê-hô-va làm cho loài
ng i t n ra kh p trên m t t, và h thôi công vi c xây c t thành. 9 B i c ó
t tên thành là Ba-bên, vì n i ó c Giê-hô-va làm l n x n ti ng nói c a c th
gian, và t ây Ngài làm cho loài ng i t n ra kh p trên m t t. 10 ây là dòng dõi
c a Sem: Cách hai n m, sau c n n c l t, Sem c m t tr m tu i, sanh A-bác-sát.
11
Sau khi Sem sanh A-bác-sát r i, còn s ng c n m tr m n m, sanh con trai con gái.
12
A-bác-sát c ba m i l m tu i, sanh Sê-lách. 13 Sau khi A-bác-sát sanh Sê-lách
r i, còn s ng c b n tr m ba n m, sanh con trai con gái. 14 Sê-lách c ba m i
tu i, sanh Hê-be. 15 Sau khi Sê-lách sanh Hê-be r i, còn s ng c b n tr m ba n m,
sanh con trai con gái. 16 Hê-be c ba m i b n tu i, sanh Bê-léc. 17 Sau khi Hê-be
sanh Bê-léc r i, còn s ng c b n tr m ba m i n m, sanh con trai con gái. 18 Bê-léc
c ba m i tu i, sanh Rê-hu 19 Sau khi Bê-léc sanh Rê-hu r i, còn s ng c hai
tr m chín n m, sanh con trai con gái. 20 Rê-hu c ba m i hai tu i, sanh Sê-rúc. 21
Sau khi Rê-hu sanh Sê-rúc r i, còn s ng c hai tr m b y n m, sanh con trai con gái.
22
Sê-rúc c ba m i tu i, sanh Na-cô. 23 Sau khi Sê-rúc sanh Na-cô r i, còn s ng
c hai tr m n m, sanh con trai con gái. 24 Na-cô c hai m i chín tu i, sanh
Tha-rê. 25 Sau khi Na-cô sanh Tha-rê r i, còn s ng c m t tr m m i chín n m,
sanh con trai con gái. 26 Còn Tha-rê c b y m i tu i, sanh Aùp-ram, Na-cô và Ha-ran.
27
ây là dòng dõi c a Tha-rê: Tha-rê sanh Aùp-ram, Na-cô và Ha-ran; Ha-ran sanh Lót. 28
Ha-ran qua i t i quê h ng mình, t c là U-ru, thu c v x Canh- ê, khi cha ng i
là Tha-rê hãy còn s ng. 29 Aùp-ram và Na-cô c i v ; v Aùp-ram tên là Sa-rai, còn v
Na-cô tên là Minh-ca; Minh-ca và Dích-ca t c là con gái c a Ha-ran. 30 V , Sa-rai son s ,
nên ng i không có con. 31 Tha-rê d n Aùp-ram, con trai mình, Lót, con trai Ha-ran, cháu
mình, và Sa-rai, v Aùp-ram, t c dâu mình, ng ra kh i U-r , thu c v x Canh- ê,
ng qua x Ca-na-an. Khi n Cha-ran thì l p gia c t i ó. 32 Tha-rê h ng th
c hai tr m n m tu i, r i qua i t i Cha-ran.

Chapter 12

1
V ,   c Giê-hô-va có phán cùng Aùp-ram r ng: Ng i hãy ra kh i quê h ng,
2
vòng bà con và nhà cha ng i, mà i   n x ta s ch cho. Ta s làm cho ng i
nên m t dân l n; ta s ban ph c cho ng i, cùng làm n i danh ng i, và ng i s
3
thành m t ngu n ph c. Ta s ban ph c cho ng i nào chúc ph c cho ng i,
r a s k nào r a s ng i; và các chi t c n i th gian s nh ng i mà   c
4
ph c. R i Aùp-ram i, theo nh l i   c Giê-hô-va ã phán d y; Lót   ng i
5
v i ng   i. Khi Aùp-ram ra kh i Cha-ran, tu i ng   i   c b y m   i l m.
Aùp-ram d n Sa-rai, v mình, Lót, cháu mình, c gia tài ã thâu góp, và các   y t   ã
  c t i Cha-ran, t   ó ra,   i   n x Ca-na-an; r i, chúng   u   n x
6
Ca-na-an. Aùp-ram tr i qua x   n y,   n cây d b p c a Mô-rê, t i Si-chem. V ,
7
lúc ó, dân Ca-na-an   t i x . c Giê-hô-va hi n ra cùng Aùp-ram mà phán r ng: Ta
s ban cho dòng dõi ng i   t n y! R i t i ó Aùp-ram l p m t bàn th cho   c
8
Giê-hô-va, là   ng ã hi n   n cùng ng i. T   ó, ng i i qua núi   v phía
 ông Bê-tên, r i óng tr i; phía tây có Bê-tên, phía ông có A-hi. o n, ng i l p t i
9
 ó m t bàn th cho   c Giê-hô-va và c u kh n danh Ngài. K sau, Aùp-ram v a i
10
v a óng tr i l n l n   n Nam ph ng. B y gi , trong x   b c n ói kém;
11
s   ói kém y l n, nên Aùp-ram xu ng x Ê-díp-tô mà ki u ng . Khi h u vào   t
Ê-díp-tô, Aùp-ram bèn nói cùng Sa-rai, v mình, r ng: N y, ta bi t ng i là m t ng i
12
  n bà   p. G p khi nào dân Ê-díp-tô th y ng i, h s nói r ng: Aáy là v
13
h n ó; h s gi t ta, nh ng   cho ng i s ng. Ta xin hãy x ng ng i là em
14
gái ta, h u cho s vì ng i mà ta   c tr ng ãi và gi toàn m ng ta. Aùp-ram
15
v a   n x Ê-díp-tô, dân Ê-díp-tô nhìn th y ng i   n bà ó   p l m. Các
tri u th n c a Pha-ra-ôn cùng th y ng i và tr m-tr tr c m t vua; o n ng i
16
  n bà b d n vào cung Pha-ra-ôn. Vì c   ng i, nên Pha-ra-ôn h u ãi Aùp-ram,
17
và Aùp-ram   c nhi u chiên, bò, l a   c, l a cái, l c à, tôi trai và t gái. Song
vì Sa-rai, v Aùp-ram, nên   c Giê-hô-va hành ph t Pha-ra-ôn cùng nhà ng i b tai h a
18
l n. Pha-ra-ôn bèn òi Aùp-ram h i r ng: Ng i ã làm chi cho ta v y? Sao không

19
tâu v i ta r ng là v ng i? Sao ã nói r ng: ng i ó là em gái tôi? nên n i ta
20
ã l y nàng làm v . Bây gi , v ng i ây; hãy nh n l y và i i. o n,
Pha-ra-ôn h l nh cho quan quân a v ch ng Aùp-ram cùng h t th y tài v t c a
ng i i.

Chapter 13

1
Aùp-ram Ê-díp-tô d n v cùng các tài v t mình và Lót ng tr lên Nam ph ng.
2 3
V , Aùp-ram r t giàu có súc v t, vàng và b c. ng i v a i v a óng tr i, t
4
Nam ph ng tr v Bê-tên và A-hi, là n i ã l p m t bàn th lúc tr c. ó
5
Aùp-ram c u kh n danh c Giê-hô-va. V , Lót cùng i v i Aùp-ram, c ng có chiên,
6
bò, và tr i. X ó không ch cho hai ng i chung, vì tài v t r t nhi u cho
7
n i không chung nhau c. Trong khi dân Ca-na-an và dân Phê-rê-sít trong
x , x y có chuy n tranh giành c a b n ch n chiên Aùp-ram cùng b n ch n chiên Lót.
8
Aùp-ram nói cùng Lót r ng: Chúng ta là c t nh c, xin ng i cùng ta ch ng nên cãi l y
nhau và b n ch n chiên ta cùng b n ch n chiên ng i c ng ng tranh giành nhau n a.
9
Toàn x há ch ng tr c m t ng i sao? V y, hãy lìa kh i ta; n u ng i l y
10
bên h u, ta s qua bên t . Lót bèn ng c m t lên, th y kh p cánh ng b ng bên
sông Giô- anh, là n i (tr c khi c Giê-hô-va ch a phá h y thành Sô- ôm và
Gô-mô-r) th y u có n c ch y t i kh p n Xoa; ng ó c ng nh v n
11
c a c Giê-hô-va và nh x Ê-díp-tô v y. Lót bèn ch n l y cho mình h t cánh
12
ng b ng bên sông Giô- anh và i qua phía ông. V y, hai ng i chia r nhau.
Aùp-ram trong x Ca-na-an, còn Lót trong thành c a ng b ng và d i tr i mình
13
n Sô- ôm. V , dân Sô- ôm là c ác và k ph m t i tr ng cùng c Giê-hô-va.
14
Sau khi Lót lìa kh i Aùp-ram r i, c Giê-hô-va phán cùng Aùp-ram r ng: Hãy nh ng
m t lên, nhìn t ch ng i cho n ph ng b c, ph ng nam, ph ng ông và
15
ph ng tây: Vì c x nào ng i th y, ta s ban cho ng i và cho dòng dõi ng i
16
i i. Ta s làm cho dòng dõi ng i nh b i trên t; th thì, n u k nào

17
m ng dòng dõi ng i v y. Hãy ng d y i kh p trong x , b dài và b
18
ngang; vì ta s ban cho ng i x n y. o n áp-ram i tr i mình n n i
lùm cây d b p t i Mam-rê, thu c v H p-rôn, và l p t i ó m t bàn th cho c
Giê-hô-va.

Chapter 14

1
Trong i Am-ra-phên, vua Si-nê -a; A-ri-óc, vua Ê-la-sa; K t-rô-Lao me, vua Ê-lam, và
2
Ti- anh, vua Gô-im, b n vua hi p l i tranh chi n cùng Bê-ra, vua Sô- ôm; Bi-rê-sa, vua
3
Gô-mô-r ; Si-nê-áp, vua Aùt-ma; Sê-mê-bê, vua Xê-bô-im, và vua Bê-la, t c là Xoa. Các vua
4
n y hi p l i t i tr ng Si- iêm, bây gi là bi n mu i. Trong m i hai n m các
vua n y u là ch -h u c a vua K t-rô-Lao me; nh ng qua n m th m i ba, thì
5
h d y lo n. Nh m n m th m i b n, K t-rô-Lao-me cùng các vua ng minh
kéo quân n d p dân Rê-pha-im t Aùch-tê-rót-Ca-na-im, dân Xu-xin t i t Ham,
6
dân Ê-mim trong ng b ng Ki-ri -a-ta-im, và dân Hô-rít t i núi Sê -i-r , cho n
7
n i Eân-Ba-ran, g n ng v ng. o n, các vua thâu binh tr v , n Su i X
oán, t c Ca- e, hãm ánh kh p mi n dân A-ma-léc, và dân A-mô-rít t i Hát-sát
8
sôn-Tha-ma. Các vua c a Sô- ôm, Gô-mô-r , Aùt-ma, Xê-bô-im và vua Bê-la, t c là Xoa,
9
bèn xu t tr n và dàn binh óng t i tr ng Si- iêm, ng ch ng c cùng
K t-rô-Lao-me, vua Ê-lam; Ti- anh, vua Gô-im; Am-ra-phên, vua Si-nê -a, và A-ri-óc, vua
10
Ê-la-sa; b n v ng ch cùng n m. V , trong tr ng Si- iêm có nhi u h
nh a chai; vua Sô- ôm và vua Gô-mô-r thua ch y, sa xu ng h , còn k nào thoát c
11
ch y tr n trên núi. Bên th ng tr n bèn c p l y h t c a c i và l ng th c c a
12
Sô- ôm và Gô-mô-r , r i i. Gi c c ng b t Lót, là cháu c a Aùp-ram, t i Sô- ôm,
13
và h t th y gia tài ng i, r i em i. Có m t ng i thoát c ch y n
báo i u ó cùng Aùp-ram, là ng i Hê-b -r . Aùp-ram t i lùm cây d b p c a
Mam-rê, là ng i A-mô-rít, anh c a Eách-côn và A-ne; ba ng i n y ã có k t- c
14
cùng Aùp-ram. Khi Aùp-ram hay c cháu mình b quân gi c b t, bèn chiêu t p ba
tr m m i tám gia nhân ã t p luy n, sanh n i nhà mình, mà u i theo các vua

15
ó n t an. o n Aùp-ram chia b n y t mình ra, th a ban êm xông
16
hãm quân ngh ch, ánh u i theo n t Hô-ba v phía t a-mách. Ng i
thâu v h t các tài v t mà quân gi c ã c p l y; l i c ng d n cháu mình, là
17
Lót cùng gia tài ng i, n bà và dân chúng tr v . Sau khi Aùp-ram ánh b i
K t-rô-Lao-me và các vua ng minh, th ng tr n tr v , thì vua Sô- ôm ra ón r c
18
ng i t i tr ng Sa-ve, t c là tr ng Vua. Mên-chi-xê- éc, vua Sa-lem, sai em bánh
19
và r u ra. V , vua n y là th y t l c a c Chúa Tr i Chí cao, chúc ph c
cho Aùp-ram và nói r ng: Nguy n c Chúa Tr i Chí cao, là ng d ng nên tr i và
20
t, ban ph c cho Aùp-ram! áng ng i khen thay c Chúa Tr i Chí cao ã phó
k thù ngh ch vào tay ng i! o n, Aùp-ram l y m t ph n m i v c c a gi c
21
mà dâng cho vua ó. Vua Sô- ôm bèn nói cùng Aùp-ram r ng: Hãy giao ng i cho ta,
22
còn c a c i, thì ng i thâu l y. Aùp-ram áp l i r ng: Tôi gi tay lên tr c m t
23
Giê-hô-va c Chúa Tr i Chí cao, Chúa T c a tr i và t, mà th r ng: H c a
chi thu c v vua, d u n m t s i ch , hay là m t s i dây giày i n a, tôi c ng
24
ch ng h l y; e vua nói c r ng: Nh ta làm cho Aùp-ram giàu có, ch món chi
c a nh ng ng i tr ã n, và ph n c a các ng i cùng i v i tôi, là A-ne, Eách-côn
và Mam-rê; v ph n h , h hãy l y ph n c a h i.

Chapter 15

1
Sau các vi c ó, trong s hi n th y có l i c Giê-hô-va phán cùng Aùp-ram r ng:
H i Aùp-ram! ng i ch s chi; ta ây là m t cái thu n cho ng i; ph n th ng
2
c a ng i s r t l n. Aùp-ram th a r ng: L y Chúa Giê-hô-va, Chúa s cho tôi chi?
3
Tôi s ch t không con, k n i nghi p nhà tôi là Ê-li-ê-se, ng i a-mách. Aùp-ram
l i nói r ng: N y, Chúa làm cho tôi tuy t-t ; m t k tôi t sanh t i nhà tôi s
4
làm ng i k nghi p tôi. c Giê-hô-va bèn phán cùng Aùp-ram r ng: K ó ch ng
ph i là k k nghi p ng i âu, nh ng ai trong gan ru t ng i ra, s là ng i
5
k nghi p ng i. o n, Ngài d n ng i ra ngoài và phán r ng: Ng i hãy ngó
lên tr i, và n u ng i m c các ngôi sao thì hãy m i. Ngài l i phán r ng:
6
Dòng dõi ng i c ng s nh v y. Aùp-ram tin c Giê-hô-va, thì Ngài k s ó

7
là công bình cho ng i. c Giê-hô-va l i phán cùng Aùp-ram r ng: Ta là c Giê-hô-va,
ng ã d n ng i ra kh i U-r , thu c v x Canh- ê, ban cho ng i x
8
n y làm s n nghi p. Aùp-ram th a r ng: L y Chúa Giê-hô-va, b i c chi tôi bi t
9
r ng tôi s c x n y làm s n nghi p? c Giê-hô-va áp r ng: Ng i hãy
b t em cho ta m t con bò cái ba tu i, m t con dê cái ba tu i, m t con chiên c ba
10
tu i, m t con cu r ng và m t con bò câu con. Aùp-ram b t các loài v t ó, m
làm hai, m i n a con m i bên i v i nhau, nh ng không m các loài chim ra làm
11
hai. Có nh ng chim n m i bay áp trên m y con thú ch t ó, song Aùp-ram u i
12
nó i. V , khi m t tr i v a l n, thì Aùp-ram ng mê; n y m t c n kinh hãi, t i
13
t m nh p vào mình ng i. c Giê-hô-va phán cùng Aùp-ram r ng: Ph i bi t r ng,
dòng dõi ng i s ng trong m t x ch ng thu c v chúng nó, làm tôi m i cho dân
14
x ó và b h hà hi p b n tr m n m. Nh ng, ta s oán ph t dân mà dòng dõi
15
ng i s làm tôi m i ó; r i khi ra kh i x , thì s c c a c i r t nhi u.
16
Còn ng i s bình yên v n i t ph , h ng l c già sung s ng, r i qua i.
n i th t , dòng dõi ng i s tr l i ây, vì t i l i c a dân A-mô-rít ch a
17
c y d y. Khi m t tr i ã l n, thình lình s t i m t giáng xu ng; kìa có
18
m t lò l n khói lên, và m t ng n l a lòe ngang qua các xác th t ã m , Ngày ó,
c Giê-hô-va l p giao c cùng Aùp-ram, mà phán r ng: Ta cho dòng dõi ng i x
19
n y, t sông Ê-díp-tô cho n sông l n kia, t c sông -ph -rát, là x c a các dân
20 21
Kê-nít, Kê-nê-sít, Cát-mô-nít Hê-tít, Phê-rê-sít, Rê-pha-im, A-mô-nít, Ca-na-an, Ghi-ê-ga-sít
và Giê-bu-sít.

Chapter 16

1
V , Sa-rai, v c a Aùp-ram, v n không sanh con; nàng có m t con òi Ê-díp-tô, tên
2
là A-ga. Sa-rai nói cùng Aùp-ram r ng: N y, c Giê-hô-va ã làm cho tôi son s , v y
xin ông hãy l i n cùng con òi tôi, có l tôi s nh nó mà có con ch ng. Aùp-ram bèn
3
nghe theo l i c a Sa-rai. Sau khi Aùp-ram ã trú ng m i n m t i x Ca-na-an,

4
Sa-rai, v ng i, b t A-ga, là con òi Ê-díp-tô mình, a cho ch ng làm h u. Ng i
l i cùng con òi, thì nàng th thai. Khi con òi th y mình th thai, thì khinh b bà ch
5
mình. Sa-rai nói cùng Aùp-ram r ng: i u s nh c mà tôi b ây l i trên ông.
Tôi ã phú con òi tôi vào lòng ông, mà t khi nó th y mình th thai, thì l i khinh tôi. C u
6
c Giê-hô-va xét oán gi a tôi v i ông. Aùp-ram áp cùng Sa-rai r ng: N y, con
òi ó trong tay ng i, phân x th nào, m c ý ng i cho v a d . o n Sa-rai
7
hành h A-ga, thì nàng tr n i kh i m t ng i. Nh ng thiên s c a c Giê-hô-va
8
th y nàng trong ng v ng g n bên su i n c, n i mé ng i và Su-r ,
thì h i r ng: H i A-ga, òi c a Sa-rai, ng i âu n, và s i âu? Nàng th a
9
r ng: Tôi lánh xa m t Sa-rai, ch tôi. Thiên s c a c Giê-hô-va d y nàng r ng:
10
Ng i hãy tr v ch ng i, và ch u l y d i tay ng i. Thiên s c a c
Giê-hô-va l i phán r ng: Ta s thêm dòng dõi ng i nhi u, ông o n i
11
ng i ta m không ng n a. L i phán r ng: N y, ng i ng có thai,
s sanh m t trai, t tên là Ích-ma-ên; vì c Giê-hô-va có nghe s s u kh c a ng i.
12
a tr ó s nh m t con l a r ng; tay nó s ch cùng m i ng i, và tay
m i ng i s ch l i nó. Nó s v phía ông i m t cùng h t th y anh em
13
mình. Nàng g i c Giê-hô-va mà ã phán cùng mình, danh là " c Chúa Tr i hay
oái xem," vì nàng nói r ng: Chính t i ây, tôi há ch ng có th y c ng oái
14
xem tôi sao? B i c y, ng i ta g i cái gi ng n y v gi a kho ng c a Ca- e
15
và Bê-re, là gi ng La-chai-Roi. R i nàng A-ga sanh c m t con trai; Aùp-ram t
16
tên a trai ó là Ích-ma-ên. V l i, khi A-ga sanh Ích-ma-ên cho Aùp-ram, thì Aùp-ram
ã c tám m i sáu tu i.

Chapter 17

1
Khi Aùp-ram c chín m i chín tu i, thì c Giê-hô-va hi n n cùng ng i
và phán r ng: Ta là c Chúa Tr i toàn n ng; ng i hãy i tr c m t ta làm m t
2
ng i tr n v n. Ta s l p giao c cùng ng i, làm cho dòng dõi ng i thêm
3
nhi u quá-b i. Aùp-ram bèn s p mình xu ng t; c Chúa Tr i phán cùng ng i

4
r ng: N y, ph n ta ây, ta ã l p giao c cùng ng i; v y ng i s tr nên
5
t ph c a nhi u dân t c. Thiên h ch ng còn g i ng i là Aùp-ram n a, nh ng
6
tên ng i là Aùp-ra-ham, vì ta t ng i làm t ph c a nhi u dân t c. Ta s làm
cho ng i sanh s n r t nhi u, làm cho ng i thành nhi u n c; và các vua s do n i
7
ng i mà ra. Ta s l p giao c cùng ng i, và cùng h u t ng i tr i qua các
i; y là giao c i i, h u cho ta làm c Chúa Tr i c a ng i và c a
8
dòng dõi ng i. Ta s cho ng i cùng dòng dõi ng i x mà ng i ng ki u
ng , t c toàn x Ca-na-an, làm c nghi p i i. V y, ta s làm c Chúa Tr i
9
c a h . o n, c Chúa Tr i phán cùng Aùp-ra-ham r ng: Ph n ng i cùng dòng
10
dõi ng i, t i n sang i kia, s gi s giao c c a ta. M i ng i
nam trong vòng các ng i ph i ch u phép c t bì; y là giao c mà các ng i ph i
11
gi , t c giao c l p gi a ta và các ng i, cùng dòng dõi sau ng i. Các ng i
ph i ch u c t bì; phép ó s là d u hi u c a s giao c gi a ta cùng các ng i.
12
Tr i qua các i, m i ng i nam trong vòng các ng i, ho c sanh t i nhà,
ho c em ti n ra mua n i ng i ngo i bang, ch ng thu c v dòng gi ng ng i,
13
h lên c tám ngày r i, u ph i ch u phép c t bì. Ch khá b làm phép c t
bì cho ai sanh t i trong nhà ng i, hay em ti n ra mua v ; s giao c c a ta s l p
14
i i trong xác th t c a các ng i v y. M t ng i nam nào không ch u phép
c t bì n i xác th t mình, s b tru t ra kh i ngoài dân s mình; ng i ó là k b i
15
l i giao c ta. c Chúa Tr i phán cùng Aùp-ra-ham r ng: còn Sa-rai, v ng i,
16
ch g i là Sa-rai n a; nh ng Sa-ra là tên ng i ó. Ta s ban ph c cho nàng, l i
do n i nàng ta s cho ng i m t con trai, Ta s ban ph c cho nàng, nàng s làm m
17
các dân t c; nh ng vua c a các dân t c s do n i nàng mà ra. Aùp-ra-ham bèn s p
mình xu ng t, c i và nói th m r ng: H d ng i ã tr m tu i r i, mà sanh
18
con c ch ng? Còn Sa-ra, tu i ã chín m i, s sanh s n c sao?
Aùp-ra-ham th a cùng c Chúa Tr i r ng: Ch chi Ích-ma-ên v n c s ng tr c
19
m t Ngài! c Chúa Tr i bèn phán r ng: Th t v y, Sa-ra v ng i, s sanh m t
con trai, r i ng i t tên là Y-sác. Ta s l p giao c cùng nó, làm giao c
20
i i cho dòng dõi c a nó. Ta c ng nh m l i ng i xin cho Ích-ma-ên. N y, ta
ban ph c cho ng i, s làm cho ng i sanh s n và thêm nhi u quá-b i; ng i s

21
là t ph c a m i hai v công-h u, và ta làm cho ng i thành m t dân l n.
Nh ng ta s l p giao c ta cùng Y-sác, kho ng n y n m t i Sa-ra ph i sanh
22 23
cho ng i. Khi c Chúa Tr i ã phán xong, thì Ngài t Aùp-ra-ham ng lên.
Chánh ngày ó, Aùp-ra-ham b t Ích-ma-ên, con trai mình, và h t th y các ng i nam trong
nhà, ho c sanh t i ó, ho c em ti n ra mua v , mà làm phép c t bì cho, y nh l i
24
c Chúa Tr i ã ph i d n. V , khi Aùp-ra-ham ch u phép c t bì, thì ã c
25
chín m i chín tu i; còn Ích-ma-ên, con ng i, khi ch u phép c t bì, thì c
26
m i ba tu i. C ng trong m t ngày ó, Aùp-ra-ham và Ích-ma-ên ch u phép c t bì,
27
và m i ng i nam trong nhà, ho c sanh t i ó, ho c em ti n ra mua n i ng i
ngo i bang, ng ch u phép c t bì v i ng i.

Chapter 18

1
c Giê-hô-va hi n ra cùng Aùp-ra-ham n i lùm cây d b p c a Mam-rê, ng
2
khi ng i n i c a tr i lúc tr i n ng ban ngày. Aùp-ra-ham nh ng m t lên, th y ba
ng i ng tr c m t. V a khi th y, bèn b t t c a tr i ch y n tr c m t
3
ba ng i ó, s p mình xu ng t, và th a r ng: L y Chúa, n u tôi c n
4
tr c m t Chúa, xin hãy ghé l i nhà k tôi t Chúa, ng b i luôn. Xin các ng
hãy cho phép ng i ta l y chút n c r a ch n các ng, và xin hãy n m ngh mát
5
d i c i cây n y. Tôi s i em m t mi ng bánh cho các ng n v ng lòng,
r i s d i gót lên ng; vì c y, nên m i quá b l i nhà k tôi t các ng
6
v y. Các ng phán r ng: Hãy c vi c làm nh ng i ã nói. o n, Aùp-ra-ham
l t t vào tr i n cùng Sa-ra mà r ng: Hãy mau mau l y ba u b t l c nh i i,
7
r i làm bánh nh . Aùp-ra-ham bèn ch y l i b y, b t m t con bò con ngon, giao cho
8
y t mau mau n u d n; r i l y m -s a và s a cùng con bò con ã n u xong,
d n ngay tr c m t các ng; còn ng i thì ng h u tr c m t, d i c i cây.
9
V y các ng ó bèn n. Các ng h i Aùp-ra-ham r ng: Sa-ra, v ng i,
10
âu? áp r ng: Kìa, nàng trong tr i kia. M t ng nói r ng: Trong m t
n m n a, ta s tr l i ây v i ng i không sai, và ch ng ó, Sa-ra, v ng i, s

11
có m t con trai. Sa-ra n i c a tr i sau l ng ng ó, nghe các l i n y. V ,
Aùp-ra-ham cùng Sa-ra ã già, tu i tác ã cao; Sa-ra không còn chi n a nh th th ng
12
ng i n bà. Sa-ra c i th m mà r ng: Già nh tôi th n y, d còn c
13
i u vui ó sao? Còn chúa tôi c ng ã già r i! c Giê-hô-va phán h i Aùp-ra-ham
r ng: C sao Sa-ra c i nh v y mà r ng: Có qu th t r ng tôi già n th n y
14
l i còn sanh s n ch ng? Há i u chi c Giê-hô-va làm không c ch ng? n
k ã nh, trong m t n m n a, ta s tr l i cùng ng i, và Sa-ra s có m t con
15
trai. Vì Sa-ra s , nên ch i mà th a r ng: Tôi có c i âu! Nh ng Ngài phán r ng:
16
Th t ng i có c i ó! Các ng u ng d y mà i, ngó v phía, Sô- ôm.
17
Aùp-ra-ham c ng theo ti n b c các ng. c Giê-hô-va phán r ng: L nào
18
ta gi u Aùp-ra-ham i u chi ta s làm sao? vì Aùp-ra-ham ch c s c tr nên
m t dân l n và c ng th nh; các dân t c trên th gian u s nh ng i mà c
19
ph c. Ta ã ch n ng i ng ng i khi n d y các con cùng n i nhà ng i
gi theo o c Giê-hô-va, làm các i u công bình và ngay th ng; th thì, c
20
Giê-hô-va s làm cho ng nghi m l i Ngài ã h a cùng Aùp-ra-ham. c Giê-hô-va
phán r ng: Ti ng kêu oan v Sô- ôm và Gô-mô-r th t là quá, t i l i các thành ó th t
21
là tr ng. Ta mu n ng xu ng, xem xét chúng nó n có th t nh ti ng ã
22
kêu th u n ta ch ng; n u ch ng th t, thì ta s bi t. V y, thì ng bèn t ó
i qua h ng Sô- ôm; nh ng Aùp-ra-ham hãy còn ng ch u tr c m t c
23
Giê-hô-va. Aùp-ra-ham l i g n và th a r ng: Chúa s di t ng i công bình luôn v i
24
ng i c ác sao? Ng trong thành có n m m i ng i công bình, Chúa c ng s
di t h h t sao? Há ch ng tha th cho thành ó vì c n m m i ng i công bình
25
trong sao? Không l nào Chúa làm i u nh v y, di t ng i công bình luôn v i k
c ác; n i k ng i công bình c ng nh ng i c ác. Không, Chúa ch ng
làm i u nh v y bao gi ! ng oán xét toàn th gian, há l i không làm s công
26
bình sao? c Giê-hô-va phán r ng: N u ta tìm c trong Sô- ôm n m m i
27
ng i công bình, vì tình th ng b y nhiêu ng i ó ta s tha h t c thành.
Aùp-ra-ham l i th a r ng: m c d u tôi ây v n là tro b i, song tôi c ng dám c gan
28
th a l i cùng Chúa. Hãy trong n m m i ng i công bình r i thi u h t n m; vì
c n m ng i thi u Chúa s di t h t c thành ch ng? Ngài tr l i r ng: N u ta

29
tìm c có b n m i l m ng i, ta ch ng di t thành âu. Aùp-ra-ham c th a
r ng: Ng trong thành ch có b n m i ng i công bình, thì s ra sao? Ngài phán r ng:
30
Ta s ch ng di t âu, vì tình th ng b n m i n y. Aùp-ra-ham c ti p: Tôi xin
Chúa ng gi n, thì tôi s th a: Ng trong ó ch có ba m i ng i, thì s ra sao?
31
Ngài phán: N u ta tìm trong ó có ba m i ng i, thì ta ch ng di t âu. Aùp-ra-ham
th a r ng: Tôi ây c ng c gan th a cùng Chúa: N u ch có hai m i ng i, thì
l i làm sao? Ngài r ng: Vì tình th ng hai m i ng i ó, ta s ch ng di t thành
32
âu. Aùp-ra-ham l i th a: Xin Chúa ng gi n, cho tôi th a ch m t l n
n y n a: Ng ch có m i ng i, thì ngh làm sao? Ngài phán r ng: Ta c ng s
33
ch ng di t thành âu, vì tình th ng m i ng i ó. Khi c Giê-hô-va phán
xong cùng Aùp-ra-ham, thì Ngài ng i; còn Aùp-ra-ham tr v tr i mình.

Chapter 19

1
L i chi u, hai thiên s n Sô- ôm; lúc ó, Lót ng ng i t i c a thành.
2
Khi Lót th y hai thiên s n, ng d y mà ón r c và s p mình xu ng t.
Ng i th a r ng: N y, l y hai chúa, xin hãy n nhà c a k tôi t , và hãy ngh
êm t i ó. Hai chúa hãy r a ch n, r i sáng mai th c d y lên ng. Hai thiên s
3
phán r ng: Không, êm n y ta s ngoài ng. Nh ng Lót c m i cho n
i hai thiên s ph i i l i vào nhà mình. Ng i dâng m t b a ti c, làm bánh không
4
men, và hai thiên s bèn dùng ti c. Hai thiên s ch a i n m, mà các ng i nam
5
Sô- ôm, t tr n già, t c c dân, u ch y n bao chung quanh nhà. B n
ó g i Lót mà h i r ng: Nh ng khác ã vào nhà ng i bu i chi u t i nay âu?
6
Hãy d n h ra ây, h u cho chúng ta c bi t. Lót bèn ra n cùng dân chúng
7
ngoài c a, r i óng c a l i, và nói cùng h r ng: N y, tôi xin anh em ng làm
8
i u ác ó! ây, tôi s n có hai con gái ch a ch ng, tôi s a chúng nó cho anh em,
r i m c tình anh em tính làm sao tùy ý; mi n ng làm cho h i cho hai ng i kia; vì c
9
ó, nên h n núp bóng mái nhà tôi. B n dân chúng nói r ng: Ng i hãy tránh ch
khác! L i ti p r ng: Ng i n y n ây nh k ki u ng , l i mu n oán xét
n a sao! V y, thôi! chúng ta s ãi ng i b c-t h n hai khách kia. o n, h l n
10
ép Lót m nh quá, và tràn n ng phá c a. Nh ng hai thiên s gi tay ra, em

11
Lót vào nhà, và óng c a l i, o n, hành ph t b n dân chúng ngoài c a, t tr
12
n già, u quáng lòa m t, cho n i tìm c a m t mà không c. Hai
thiên s bèn h i Lót r ng: Ng i còn có ai t i ây n a ch ng? R , con trai, con gái và
13
ai trong thành thu c v ng i, hãy em ra kh i h t i! Chúng ta s h y di t ch
n y, vì ti ng kêu oan v dân thành n y ã th u lên n c Giê-hô-va, nên Ngài sai
14
chúng ta xu ng mà h y di t. Lót bèn i ra và nói cùng r ã c i con gái mình r ng:
Hãy ch i d y, i ra kh i ch n n y, vì c Giê-hô-va s h y di t thành. Nh ng các
15
chàng r t ng ng i nói ch i. n sáng, hai thiên s h i Lót và phán r ng: Hãy
th c d y, d n v và hai con gái ng i ng ây ra, e khi ng i c ng ch t lây
16
v vi c hình ph t c a thành n a ch ng. Nh ng Lót l n l a; vì c c Giê-hô-va
th ng xót Lót, nên hai thiên s n m l y tai kéo ng i, v cùng hai con gái ng i, và
17
d n ra kh i thành. V , khi hai thiên s d n h ra kh i r i, m t trong hai vì nói r ng:
Hãy ch y tr n c u l y m ng, ng ngó l i sau và c ng ng d ng b c l i n i
18
nào ngoài ng b ng; hãy ch y tr n lên núi, k o ph i b mình ch ng. Lót áp l i
19
r ng: L y Chúa, không c! N y, tôi t ã c n tr c m t Chúa; Chúa
ã t lòng nh n t r t l n cùng tôi mà c u tròn s s ng tôi. Nh ng tôi ch y tr n lên
20
núi không k p tr c khi tai n n n, thì tôi ph i ch t. Kìa, thành kia ã nh , l i
c ng g n ng tôi có th n mình. Oâi! ch chi Chúa cho tôi n ó ng c u tròn
21
s s ng tôi. Thành n y há ch ng ph i nh sao? Thiên s phán r ng: ây, ta ban n
22
n y cho ng i n a, s không h y di t thành c a ng i ã nói ó âu. Mau mau
hãy l i n ó, vì ta không làm chi c khi ng i ch a vào n n i. B i c y,
23
nên ng i ta g i tên thành n y là Xoa. Khi m t tr i m c lên kh i t, thì Lót vào
24
n thành Xoa. o n, c Giê-hô-va giáng m a diêm sanh và l a t n i Ngài trên
25
tr i sa xu ng Sô- ôm và Gô-mô-r , h y di t hai thành n y, c ng b ng, h t
26
th y dân s cùng các cây c n i t ó. Nh ng v c a Lót quay ngó l i ng
27
sau mình, nên hóa ra m t t ng mu i. Aùp-ra-ham d y s m, i n n i mà ng i
28
ã ng ch u c Giê-hô-va, ngó v h ng Sô- ôm và Gô-mô-r , cùng kh p
x ng b ng, thì th y t d i t bay lên m t lu ng khói, nh khói c a m t
29
lò l a l n. V , khi c Chúa Tr i h y di t các thành n i ng b ng, t c là thành

Lót , thì nh n Aùp-ra-ham, c u Lót ra kh i ch n phá tan ó. 30 Lót Xoa thì s
hãi, nên cùng hai con gái mình b ó mà lên núi, trong m t hang á kia. 31 Cô l n nói
cùng em mình r ng: Cha ta ã già, mà không còn ai trên m t t n sánh duyên cùng ta
theo nh th th ng thiên h . 32 Hè! chúng ta hãy ph c r u cho cha, và l i n m cùng
ng i, l u truy n dòng gi ng cha l i. 33 êm ó, hai nàng ph c r u cho cha
mình; nàng l n n n m cùng cha; nh ng ng i ch ng hay lúc nào nàng n m, lúc nào
nàng d y h t. 34 Qua ngày mai, ch nói cùng em r ng: N y, êm hôm qua ta ã n m
cùng cha r i; hôm nay chúng ta hãy ph c r u cho cha n a, r i em hãy l i n m cùng
ng i, l u truy n dòng gi ng cha l i. 35 êm ó, hai nàng l i ph c r u cho
cha mình n a, r i nàng nh th c d y l i n m cùng cha; nh ng ng i ch ng hay lúc
nào nàng n m, lúc nào nàng d y h t. 36 V y, hai con gái c a Lót do n i cha mình mà th
thai. 37 Nàng l n sanh c m t con trai, t tên là Mô-áp; y là t ph c a dân
Mô-áp n bây gi . 38 Ng i em c ng sanh ng m t con trai, t trên là Bên-Am-mi;
y là t ph c a dân Am-môn n bây gi .

Chapter 20

1 Aùp-ra-ham t ó i n mi n Nam, ki u ng t i Ghê-ra, v gi a kho ng
Ca- e và Su-r . 2 Aùp-ra-ham nói v Sa-ra, v mình r ng: Nó là em gái tôi. A-bi-mê-léc,
vua Ghê-ra sai ng i b t Sa-ra. 3 Nh ng trong c n chiêm bao ban êm, c Chúa Tr i
hi n n cùng vua A-bi-mê-léc mà phán r ng: N y, ng i s ch t b i c ng i
n bà mà ng i ã b t n; vì nàng có ch ng r i. 4 V , vua A-bi-mê-léc ch a
n g n ng i ó, nên th a r ng: L y Chúa, Chúa há s h y di t c m t dân công
bình ch ng? 5 Ng i ó há ch ng nói v i tôi r ng: y là em gái tôi ch ng? và chánh
ng i n há ch ng nói r ng: y là anh tôi sao? Tôi làm s n y b i lòng ngay th ng và
tay thanh khi t c a tôi. 6 Trong c n chiêm bao, c Chúa Tr i phán n a r ng: Ta c ng
bi t ng i vì lòng ngay th ng mà làm i u ó; b i c y, ta m i ng n tr ng i
ph m t i cùng ta, và không cho ng n ng i ó. 7 Bây gi , hãy giao n bà ó
l i cho ch ng nó, vì ch ng nó là m t ng tiên tri, s c u nguy n cho ng i, thì
ng i m i c s ng. Còn nh không giao l i, thì ph i bi t r ng ng i và h t

th y ai thu c v ng i qu h n s ch t. 8 Vua A-bi-mê-léc d y s m, òi các tôi
t mình   n, thu t l i h t m i l i, thì h l y làm kinh ng c. 9 R i, A-bi-mê-léc
 òi Aùp-ra-ham mà nói r ng: Ng i ã làm gì cho ta v y? Ta có làm i u chi m t lòng
ch ng mà ng i làm cho ta và c n c ph i b m t vi c ph m t i l n d ng
n y? i cùng ta, ng i ã làm nh ng vi c không nên làm ó. 10 Vua A-bi-mê-léc l i
nói cùng Aùp-ra-ham r ng: Ng i có ý gì mà làm nh v y? 11 Aùp-ra-ham áp: Tôi t
ngh r ng: Trong x n y th t không có ai kính s   c Chúa Tr i, thì h s vì c
v tôi mà gi t tôi ch ng. 12 Nh ng nó c ng th t là em gái tôi, em m t cha khác m ; và
tôi c i nó làm v . 13 Khi   c Chúa Tr i làm cho tôi ph i l u l c xa nhà cha, thì tôi
có nói v i nàng r ng: N y là n c a ng i s làm cho ta: H ch nào chúng ta s   i
 n, hãy nói v ta: Aáy là anh tôi. 14 o n, vua A-bi-mê-léc em chiên và bò, tôi trai cùng
t gái cho Aùp-ra-ham, và tr Sa-ra v ng i l i, mà phán r ng: 15 N y, x ta s n
dành cho ng i; ng i thích âu thì   ó. 16 R i vua phán cùng Sa-ra r ng: ây, ta
ban cho anh ng i m t ngàn mi ng b c; s ti n ó dùng cho ng i nh m t b c
màn che tr c m t v m i vi c ã x y ra cùng ng i; và m i ng i   u s cho
ng i là công bình. 17 Aùp-ra-ham c u xin   c Chúa Tr i, thì Ngài ch a b nh cho vua
A-bi-mê-léc, v cùng các con òi ng i; v y, h   u có con. 18 V , lúc tr c, vì
v Sa-ra, v Aùp-ra-ham, nên   c Giê-hô-va làm cho c nhà A-bi-mê-léc   u son s .

Chapter 21

1   c Giê-hô-va   n vi ng Sa-ra, theo nh l i Ngài ã phán, và làm cho nàng nh
l i Ngài ã nói. 2 Sa-ra th thai, sanh m t con trai cho Aùp-ra-ham trong khi tu i ã già,
 úng k   c Chúa Tr i ã   nh. 3 Aùp-ra-ham   t tên   a trai mà Sa-ra ã sanh
cho mình là Y-sác. 4 úng tám ngày, Aùp-ra-ham làm phép c t bì cho Y-sác theo nh l i
  c Chúa Tr i ã phán d n. 5 V , khi Y-sác ra   i, thì Aùp-ra-ham ã   c m t
tr m tu i. 6 Sa-ra nói r ng: c Chúa Tr i làm cho tôi m t vi c vui c i; h t th y
ai hay   c c ng s vui c i v s c a tôi. 7 L i nói r ng: Há ai dám nói v i

Aùp-ra-ham r ng Sa-ra s cho con bú ? vì tôi ã sanh m t a trai trong lúc ng i già
y u r i. 8 a tr l n lên, thì thôi bú. Chánh ngày Y-sác thôi bú, Aùp-ra-ham bày m t
ti c l n n m ng. 9 Sa-ra th y a trai c a A-ga, ng i Ê-díp-tô, ã sanh cho
Aùp-ra-ham, c i c t, 10 thì ng i nói v i Aùp-ra-ham r ng: Hãy u i con òi v i
con nó i i, vì a trai c a con òi n y s ch ng c k nghi p cùng con trai
tôi là Y-sác âu. 11 L i n y l y làm bu n lòng Aùp-ra-ham l m, vì c con trai mình. 12
Nh ng c Chúa Tr i phán cùng Aùp-ra-ham r ng: Ng i ch bu n b c vì con trai
và con òi ng i. Sa-ra nói th nào, hãy nghe theo ti ng ng i nói; vì do n i Y-sác s
sanh ra dòng dõi l u danh ng i. 13 Ta c ng s làm cho a trai c a con òi tr nên
m t dân, vì nó c ng do m t n i ng i mà ra. 14 Aùp-ra-ham d y s m, l y bánh và
m t b u n c, a cho A-ga; các món ó trên vai nàng, và giao a trai cho nàng,
r i u i i. Nàng ra i, i dông dài trong ng v ng Bê -e-Sê-ba. 15 Khi n c trong
b u ã h t, nàng a tr d i m t c i cây nh kia, 16 i ng i i di n
cách xa xa dài ch ng m t kho ng tên b n; vì nói r ng: Ôâi! tôi n nào th y a tr
ph i ch t! Nàng ng i i di n ó, c t ti ng la khóc. 17 c Chúa Tr i nghe ti ng
a tr khóc, thì thiên s c a c Chúa Tr i t trên tr i kêu nàng A-ga mà phán r ng:
H i A-ga! Ng i có i u gì v y? Ch s chi, vì c Chúa Tr i ã nghe ti ng a
tr âu ó r i. 18 Hãy ng d y l y a tr và gi tay n m nó, vì ta s
làm cho nó nên m t dân l n. 19 o n, c Chúa Tr i m m t nàng ra; nàng bèn th y
m t cái gi ng n c, và i l i múc y b u cho a tr u ng. 20 c Chúa Tr i
vùa giúp a tr ; nó l n lên, trong ng v ng, có tài b n cung. 21 Nó t i trong
ng v ng Pha-ran; m c i cho nó m t ng i v quê x Ê-díp-tô. 22 V thu
ó, vua A-bi-mê-léc và Phi-côn, quan t ng binh mình, nói cùng Aùp-ra-ham r ng: c Chúa
Tr i vùa giúp ng i trong m i vi c ng i làm. 23 V y bây gi , hãy ch danh c
Chúa Tr i mà th r ng: Ng i s ch ng g t ta, con ta cùng dòng gi ng ta. Nh ng
ng i s ãi ta và x ng i ng trú ng , m t lòng t t nh ta ã ãi ng i
v y. 24 Aùp-ra-ham áp r ng: Tôi xin th . 25 Aùp-ra-ham phàn nàn cùng vua A-bi-mê-léc
v v m t gi ng kia b y t ng i chi m o t. 26 Vua A-bi-mê-léc bèn nói
r ng: Ta ch ng hay ai ã làm nên nông n i ó; chính ng i ch ng cho ta hay tr c;
ngày nay ta m i rõ ây mà thôi. 27 o n, Aùp-ra-ham b t chiên và bò, dâng cho vua

28
A-bi-mê-léc; r i hai ng i k t c cùng nhau. Aùp-ra-ham l a riêng ra b y con
29
chiên t trong b y; thì vua A-bi-mê-léc h i r ng: Làm chi b y con chiên t ó
30
riêng ra v y? áp r ng: Xin vua hãy nh n l y b y con chiên t n y mà chánh tay tôi
31
dâng cho, ng làm ch ng r ng tôi ã ào cái gi ng n y. B i c y, nên h
t tên ch n y là Bê -e-Sê-ba; vì t i ó hai ng i u ã th nguy n cùng nhau.
32
V y, hai ng i k t c cùng nhau t i Bê -e-Sê-ba. o n vua A-bi-mê-léc cùng quan
33
t ng binh Phi-côn ng d y, tr v x Phi-li-tin. Aùp-ra-ham tr ng m t cây me t i
Bê -e-Sê-ba, và ó ng i c u kh n danh c Giê-hô-va, là c Chúa Tr i h ng-h u.
34
Aùp-ra-ham trú ng lâu ngày t i x Phi-li-tin.

Chapter 22

1
Khi m i vi c kia ã xong, thì c Chúa Tr i th Aùp-ra-ham; Ngài phán r ng: H i
2
Aùp-ra-ham! Ng i th a r ng: Có tôi ây. c Chúa Tr i phán r ng: Hãy b t a
con m t ng i yêu d u, là Y-sác, và i n x Mô-ri -a, n i ó dâng a con làm
3
c a l thiêu trên m t hòn núi kia mà ta s ch cho. Aùp-ra-ham d y s m, th ng
l a, em hai y t và con mình, là Y-sác, cùng i; ng i c ng ch t c i dùng
4
v c a l thiêu, r i i n n i mà c Chúa Tr i ã truy n d y. Qua n
5
ngày th ba, Aùp-ra-ham nh ng m t lên th y n i ó l i ng xa, thì nói cùng
hai k y t r ng: Hãy l i ây v i con l a; ta cùng a tr s i n ch n
6
kia ng th ph ng, r i s tr l i v i hai ng i. Aùp-ra-ham l y c i v c a
l thiêu, ch t trên Y-sác, con mình; r i ng i c m l a và dao trong tay, và c hai cha con
7
ng i. Y-sác bèn nói cùng Aùp-ra-ham, cha mình r ng: H i Cha! Ng i áp: Con
i! cha ây. Y-sác nói: C i ây, l a ây, nh ng chiên con ây có ng làm c a l
8
thiêu? Aùp-ra-ham r ng: Con i! chính c Chúa Tr i s s m s n l y chiên con
9
ng dùng làm c a l thiêu; r i c hai cha con c ng i. H n ch n c
Chúa Tr i ã phán d y; t i ó, Aùp-ra-ham l p bàn th , ch t c i lên, trói Y-sác con
10
mình l i, lên ng c i trên bàn th . Aùp-ra-ham bèn gi tay ra c m l y dao

11
ng gi t con mình. Thiên s c a c Giê-hô-va t trên tr i kêu xu ng mà r ng:
12
H i Aùp-ra-ham, Aùp-ra-ham! Ng i th a r ng: Có tôi ây. Thiên s phán r ng:
ng tra tay vào mình con tr và ch làm chi h i n nó; vì bây gi ta bi t r ng ng i
th t kính s c Chúa Tr i, b i c không ti c v i ta con ng i, t c con m t ng i.
13
Aùp-ra-ham nh ng m t lên, xem th y sau l ng m t con chiên c, s ng m c trong
14
b i cây, bèn b t con chiên c ó dâng làm c a l thiêu thay cho con mình. Aùp-ra-ham
g i ch ó là Giê-hô-va Di-rê. B i c y, ngày nay có t c ng r ng: Trên núi c a c
15
Giê-hô-va s có s m s n. Thiên s c a c Giê-hô-va t trên tr i kêu Aùp-ra-ham
16
l n th nhì mà r ng: c Giê-hô-va phán r ng: Vì ng i ã làm i u ó, không
17
ti c con ng i, t c con m t ng i, thì ta l y chánh mình ta mà th r ng: s ban
ph c cho ng i, thêm dòng dõi ng i nhi u nh sao trên tr i, ông nh cát b
18
bi n, và dòng dõi ó s chi m c c a thành quân ngh ch. B i vì ng i ã
vâng theo l i d n ta, nên các dân th gian u s nh dòng dõi ng i mà c
19
ph c. o n Aùp-ra-ham tr v n i hai ng i y t ; h ng d y, ng
20
nhau i v Bê -e-Sê-ba. Aùp-ra-ham c t i Bê -e-Sê-ba. Sau các vi c ó, ng i
ta thu t l i v i Aùp-ra-ham tin n y r ng: N y, nàng Minh-ca c ng sanh con cho em
21
ng i, là Na-cô. Con tr ng nam là Uùt-x , em trai là Bu-x , Kê-mu-ên, cha c a
22
A-ram; Kê-s t, Ha-xô, Phin- át, Díp-láp và Bê-tu-ên;
23
Bê-tu-ên là ng i sanh Rê-be-ca.
24
Minh-ca sanh tám ng i con trai ó cho Na-cô, em c a Aùp-ra-ham. Còn ng i v
nh , tên là Rê -u-ma, c ng sanh con, là Tê-la, Ga-ham, Ta-hách và Ma -a-ca.

Chapter 23

1
Sa-ra h ng th c m t tr m hai m i b y tu i. Aáy là bao nhiêu n m
2
c a i Sa-ra. Sa-ra qua i t i Ki-ri-át -A-ra-ba, t c là H p-rôn, thu c v x
3
Ca-na-an. Aùp-ra-ham n ch u tang cho Sa-ra và than khóc ng i. o n, Aùp-ra-ham
4
ng d y tr c ng i ch t mình và nói cùng dân h H ch r ng: Ta là m t khách
ki u ng trong vòng các ng i; xin hãy cho m t n i m a trong x các ng i,

5 6
chôn ng i thác c a ta. Dân h H ch áp r ng: L y Chúa, xin hãy nghe chúng
tôi: gi a chúng tôi, chúa t c là m t quân tr ng c a c Chúa Tr i; hãy chôn ng i
ch t c a chúa n i m a nào t t h n h t c a chúng tôi. Trong b n chúng tôi ch ng
7
có ai ti c m a mình, ng chôn ng i ch t c a chúa âu. Aùp-ra-ham bèn
8
ng d y, s p mình xu ng tr c m t các dân c a x , t c dân h H ch, mà nói
r ng: N u các ng i b ng lòng cho chôn ng i ch t ta, thì hãy nghe l i, và c u xin
9
Eùp-rôn, con c a Xô-ha giùm ta, ng ng i nh ng cho ta hang á M c-bê-la,
v t n u ng ng i, l i cho úng giá, h u cho ta c trong vòng các
10
ng i m t n i m a. V , Eùp-rôn, ng i Hê-tít, ng ng i trong b n dân
h H ch, áp l i cùng Aùp-ra-ham tr c m t dân h H ch v n nghe và tr c m t
11
m i ng i n n i c a thành, mà r ng: Không, th a chúa, hãy nghe l i tôi: Hi n
tr c m t dân tôi, tôi xin dâng cho chúa cánh ng, và c ng dâng luôn cái hang á
12
trong ó n a; hãy chôn ng i ch t c a chúa i. Aùp-ra-ham s p mình xu ng tr c
13
m t dân c a x , và nói l i cùng Eùp-rôn hi n tr c m t dân c a x ng nghe,
mà r ng: Xin hãy nghe, ta tr giá ti n cái ng, hãy nh n l y i, thì ta m i chôn ng i
14 15
ch t ta, Eùp-rôn áp r ng: Th a Chúa, hãy nghe l i tôi: m t mi ng t giá áng
b n tr m si c-l b c, mà tôi cùng chúa, thì có giá chi âu? Xin hãy chôn ng i ch t
16
c a chúa i. Aùp-ra-ham nghe theo l i Eùp-rôn, tr c m t dân h H ch cân b n
17
tr m si c-l b c cho ng i, là b c thông d ng n i các tay buôn bán. V y, cái
ng c a Eùp-rôn, t i M c-bê-la, n m ngang Mam-rê, ngh a là cái ng ru ng hang
18
á, các cây c i trong và chung quanh theo gi i h n ng, u tr c m t có
các dân h H ch cùng m i ng i n c a thành, nh n ch c cho Aùp-ra-ham làm s n
19
nghi p. Sau các vi c ó, Aùp-ra-ham chôn Sa-ra, v mình, trong hang á c a ng
20
M c-bê-la, n m ngang Nam-rê t i H p-rôn, thu c v x Ca-na-an. ng và hang
á u có các ng i h H ch nh n ch c, l i cho Aùp-ra-ham dùng làm m
a.

Chapter 24

1
V , Aùp-ra-ham ã già, tu i ã cao; trong m i vi c c Giê-hô-va ã ban ph c
2
cho ng i. Aùp-ra-ham nói c ng ng i y t lâu h n h t trong nhà mình, có
3
quy n qu n tr các gia tài, mà r ng: Xin hãy t tay lên ùi ta, và ta s bi u ng i
ch c Giê-hô-va, là c Chúa Tr i c a tr i và t, mà th r ng: ng i không
c i m t cô nào trong b n con gái c a dân Ca-na-an, t c gi a dân y ta trú ng , làm
4
v cho con trai ta. Nh ng hãy i v quê h ng ta, trong vòng bà con ta, c i m t
5
ng i v cho Y-sác, con trai ta. Ng i y t th a r ng: Có l ng i con gái
không kh ng theo tôi v x n y; v y, có ph i tôi d n con trai ông n x mà ông ã
6
ra i kh i ch ng? Aùp-ra-ham nói r ng: Hãy c n th n, ng d n con ta v x ó!
7
Giê-hô-va c Chúa Tr i trên tr i, là ng ã em ta ra kh i nhà cha ta và x s
ta, có phán và th r ng: Ta s cho dòng dõi ng i x n y! Chánh Ngài s sai thiên s
8
i tr c ng i, và n i ó ng i hãy c i m t v cho con trai ta. N u ng i
con gái không kh ng theo, thì ng i s kh i m c l i c a ta bi u ng i th ; mà d u
9
th nào i n a, ch em con ta v ch n ó. o n, ng i y t tay lên
10
ùi Aùp-ra-ham ch mình, và th s làm theo nh l i ng i ã d n bi u. o n,
ng i y t b t m i con l c à trong b y c a ch mình, em theo các tài
v t c a ch ã giao, r i ng d y i qua x Mê-sô-bô-ta-mi, n thành c a Na-cô.
11
Ng i cho l c à n m quì g i xu ng ngh ngoài thành, g n bên m t gi ng kia,
12
vào bu i chi u, n gi c a nh ng con gái ra i xách n c. Ng i nói r ng:
H i Giê-hô-va, c Chúa Tr i c a ch Aùp-ra-ham tôi i! xin ngày nay cho tôi g p
13
i u mà tôi tìm ki m, và hãy làm n cho ch Aùp-ra-ham tôi! N y, tôi ng g n
14
bên gi ng n y, các con gái c a dân trong thành s ra i xách n c, xin cho ng i
gái tr nào mà tôi nói nh v y: "Xin nàng hãy nghiêng bình, cho tôi u ng nh h p n c,"
mà nàng tr l i r ng: "Hãy u ng i, r i tôi s cho các l c à ng i u ng n a," là
chánh ng i mà Chúa ã nh cho Y-sác, k tôi t ng i; và nh ó tôi s bi t
15
r ng Chúa ã làm n cho ch tôi v y. Ng i y t ch a d t l i, n y, nàng
Rê-be-ca vác bình trên vai i ra. Nàng là con gái c a Bê-tu-ên, Bê-tu-ên là con trai c a Minh-ca,
16
v Na-cô, em trai c a Aùp-ra-ham. Ng i gái tr ó th t r t p, còn ng trinh,
17
ch a g cho ai. Nàng xu ng gi ng nh n y bình n c, r i tr lên. y t bèn
ch y l i tr c m t nàng và nói r ng: Xin hãy cho tôi u ng m t h p n c trong bình.

18
Nàng áp r ng: Th a chúa, hãy u ng i; r i nàng l t t bình xu ng tay và
19
cho ng i u ng. Khi cho ng i u ng xong r i, nàng l i ti p r ng: Tôi c ng
20
s xách cho m y con l c à chúa u ng n a, ch ng nào u ng ã thì thôi. Nàng l t
t n c bình ra máng, ch y xu ng gi ng xách n c thêm n a cho h t th y
21
các con l c à u ng. Còn ng i ng i làm thinh mà nhìn nàng, cho bi t c
22
Giê-hô-va làm thành công vi c mình i ây hay ch ng. Khi l c à v a thôi u ng,
ng i y t bèn l y m t khoanh vàng n ng c n a si c-l và ôi xuy n
23
n ng c m i si c-l , mà nói r ng: Nàng là con ai? xin nói cho tôi bi t. Trong
24
nhà cha nàng có ch nào cho tôi ngh ban êm ch ng? Nàng áp r ng: Tôi là con
25
gái c a Bê-tu-ên, cháu n i c a Minh-ca và Na-cô. R i l i nói: Nhà chúng tôi có nhi u
26
r m và c , và c ng có ch cho ngh n a. Ng i bèn cúi u và s p mình
27
xu ng tr c m t c Giê-hô-va, mà nói r ng: áng ng i khen thay Giê-hô-va, là
c Chúa Tr i c a ch Aùp-ra-ham tôi! Ngài ch ng ng t th ng xót và thành th c
i cùng ch tôi! Khi ng i, c Giê-hô-va d n d t tôi n nhà anh em c a
28
ch tôi v y. Ng i gái tr ó ch y v , thu t chuy n n y l i cho n i nhà m
29
mình. V , nàng Rê-be-ca có m t anh, tên là La-ban. La-ban ch y n ng i y t
30
ó g n bên gi ng. V a th y khoanh vàng và ôi xuy n n i tay em gái mình, và
ã nghe chuy n Rê-be-ca thu t l i r ng: Ng i n y nói v y! thì i n ng i,
31
ng ng g n bên m y con l c à, n i gi ng n c, mà th a r ng: H i
ng i ã c c Giê-hô-va ban ph c! Xin m i vào. Sao ng ngoài n y v y?
32
Tôi ã s a so n nhà và d n-d p m t n i cho m y con l c à r i. Ng i y
t bèn vào nhà; La-ban c i yên cho l c à, em c cùng r m cho các thú ó; r i l y
33
n c ng r a ch n cho ng i y t và m y k i theo. o n, ng i
nhà bày b a và m i n; nh ng ng i y t nói: Không, tôi không n âu, n u ch a
34
nói c nh ng i u tôi c n ph i nói. La-ban áp r ng: Hãy nói i! Ng i bèn
35
nói r ng: Tôi là y t c a Aùp-ra-ham. c Giê-hô-va ã ban ph c cho ch tôi
b i ph n, tr nên th nh v ng; Ngài cho ch tôi chiên, bò, b c, vàng, tôi trai t gái,
36
l c à và l a. V , Sa-ra, v ch tôi, tr v già, có sanh m t con trai cho ng i;
37
ng i ã giao gia tài mình l i h t cho con trai ó. Ch tôi l i có b t tôi th r ng:

Ng i ch c i cho con trai ta m t ng i v nào trong b n con gái c a dân Ca-na-an,
38
là x ta ng trú ng ; nh ng hãy v nhà cha ta, trong vòng bà con ta, mà c i cho
39
nó m t ng i v t i ó. Tôi nói cùng ch tôi r ng: Có l ng i con gái không
40
kh ng theo tôi v . Ch áp r ng: c Giê-hô-va là ng ta ph c s s sai thiên
s theo ng i, làm cho thành công vi c ng i i; và ng i s c i cho con trai ta
41
m t ng i v trong vòng bà con ta, t i nhà cha ta. V y, n u khi ng i i v bà
con ta, mà h không kh ng g cho, thì ng i s c g l i th n ng c a ng i
42
ã th cùng ta ó. Ngày nay, khi i n gi ng kia, tôi có c u r ng: L y c
Giê-hô-va, c Chúa Tr i c a ch Aùp-ra-ham tôi! Xin oái n mà giúp công vi c
43
c a tôi i ây cho c thành! N y, tôi ng i g n bên gi ng n y: c u xin h
ng i gái tr nào s ra xách n c mà tôi nói cùng nàng r ng: Xin cho tôi u ng m t h p
44
n c trong bình; mà s tr l i r ng: Hãy u ng i, tr c tôi s xách cho các l c
à ng i u ng n a, xin cho ng i gái tr ó là v mà c Giê-hô-va ã nh
45
cho con trai c a ch tôi! Ch a d t l i th m nguy n, b ng âu nàng Rê-be-ca vác
bình trên vai i ra, xu ng gi ng xách n c. Tôi nói v i nàng r ng: Xin cho tôi u ng h p
46
n c. Nàng l t t h bình trên vai xu ng mà nói r ng: Hãy u ng i, r i tôi s
cho các l c à ng i u ng n a; v y tôi có u ng và nàng c ng có cho các l c à u ng
47
n a. Tôi bèn h i nàng r ng: Nàng là con gái ai? Nàng áp: Tôi là con gái c a Bê-tu-ên,
cháu n i c a Na-cô và Minh-ca. Tôi li n eo cái khoanh n i l m i và ôi xuy n vào
48
tay nàng. o n, tôi cúi u và s p mình xu ng tr c m t c Giê-hô-va, ng i
khen Giê-hô-va c Chúa Tr i c a ch Aùp-ra-ham tôi, mà ã d n tôi vào ng chánh
49
áng, ch n c cho con trai ng i con gái c a em ch tôi. V y, bây gi ,
n u các ông mu n l y lòng t t và trung tín i cùng ch tôi, xin hãy t i u ó
cho, d u không, xin c ng nói cho bi t, h u cho tôi s xây v bên h u hay là v bên t .
50
La-ban và Bê-tu-ên áp r ng: i u ó do n i c Giê-hô-va mà ra, chúng tôi âu nói
51
c cùng ng i r ng qu y hay r ng ph i. Kìa, Rê-be-ca ng tr c m t
ng i, hãy d n nó i, nó c làm v c a con trai ch ng i, theo nh l i
52
c Giê-hô-va phán nh. y t c a Aùp-ra-ham v a nghe l i hai ng i nói
53
xong, li n s p mình xu ng t tr c m t c Giê-hô-va. Ng i l y trang
s c b ng b c, vàng, và áo x ng trao cho Rê-be-ca; r i cùng l y các v t quí dâng cho anh
54
và m nàng. o n ng i y t cùng các ng i i theo ng i n u ng; r i

ng t i ó. Qua ngày sau, khi h ã th c d y, ng i y t nói r ng: Xin hãy cho
tôi tr v ch . 55 Nh ng anh và m nàng r ng: Hãy cho ng i gái tr l i cùng
chúng tôi ít ngày n a, ch ng m i b a, r i nó s i. 56 y t áp r ng: Xin
ch c m tôi tr l i, vì c Giê-hô-va có làm vi c i ng tôi c thành. Hãy
cho tôi i, tr v nhà ch tôi. 57 H áp r ng: Chúng ta hãy g i ng i gái tr ó
và h i ý nó ra sao; 58 bèn kêu Rê-be-ca và nói r ng: Con mu n i cùng ng i n y ch ng?
Nàng r ng: Tôi mu n i. 59 o n, h cho Rê-be-ca, em gái mình, và ng i vú c a nàng,
i v theo ng i y t c a Aùp-ra-ham và các k i theo. 60 H chúc ph c cho
Rê-be-ca mà r ng: H i em gái chúng ta! Chúc cho em c tr nên m c a c tri u
ng i, và cho dòng dõi em c chi m l y c a thành c a quân ngh ch. 61 Rê-be-ca
và các òi nàng ng d y, lên c i l c à, i theo ng i y t ó. V y, ng i
y t d n Rê-be-ca i. 62 B y gi Y-sác t i nam ph ng t gi ng La-chai-Roi
tr v ; 63 l i chi u, ng i i ra ngoài ng ng suy ng m; nh ng m t lên,
kìa ngó th y l c à âu i n. 64 Nàng Rê-be-ca c ng nh ng m t lên, bèn ch t
th y Y-sác; li n nh y xu ng l c à, 65 và h i y t r ng: Ng i ng
tr c m t tôi i l i trong ng ó là ai: y t th a r ng: Aáy là ch tôi ó. Nàng
bèn l y lúp che m t l i. 66 R i, y t thu t cho Y-sác nghe h t các vi c mà mình
ã làm; 67 Y-sác bèn d n Rê-be-ca vào tr i c a Sa-ra, m mình, c i làm v , và yêu
m n nàng. V y, Y-sác c gi i phi n sau khi m mình qua i.

Chapter 25

1 Aùp-ra-ham c i m t ng i v khác, tên là Kê-tu-ra. 2 Ng i sanh cho Aùp-ra-ham
Xim-ram, Gi c-chan, Mê- an, Ma- i-an, Dích-bác và Su-ách. 3 Gi c-chan sanh Sê-ba và
ê- an; con cháu c a ê- an là h A-chu-rim, h Lê-tu-chim và h Lê-um-mim. 4 Con
trai c a Ma- i-an là Ê-pha, Ê-phe, Ha-nóc, A-bi- a và Eân- a. Các ng i trên ây u
là dòng dõi c a Kê-tu-ra. 5 Aùp-ra-ham cho Y-sác h t th y gia tài mình; còn cho các con dòng
th nh ng ti n c a; 6 r i, khi còn s ng, ng i sai h qua ông ph ng mà , cách

7
xa con dòng chánh, là Y-sác. Aùp-ra-ham h ng th c m t tr m b y m i l m
8
tu i; ng i tu i cao tác l n và ã th a v i mình, t t h i, c qui v n i
9
t tông. Hai con trai ng i, Y-sác và Ích-ma-ên, chôn ng i trong hang á M c-bê-la
10
t i n i ng c a Eùp-rôn, con trai Sô-ha, ng i Hê-tít, n m ngang Mam-rê. Aáy là
cái ng mà lúc tr c Aùp-ra-ham mua l i c a dân h H ch; n i ó h chôn
11
Aùp-ra-ham cùng Sa-ra, v ng i. Sau khi Aùp-ra-ham qua i, c Giê-hô-va ban
12
ph c cho Y-sác con trai ng i. Y-sác g n bên cái gi ng La-chai-Roi. ây là dòng
dõi c a Ích-ma-ên, con trai c a Aùp-ra-ham, do n i nàng A-ga, ng i Ê-díp-tô, con òi
13
c a Sa-ra, ã sanh. Và ây là trên các con trai c a Ích-ma-ên, s p th t theo ngày ra
i: Con tr ng nam c a Ích-ma-ên là Nê-ba-gi t; k sau Kê- a, Aùt-bê-ên, Mi-bô-sam,
14
Mích-ma, u-ma, Ma-sa,
15
Ha- a, Thê-ma, Giê-thu, Na-phích, và K t-ma.
16
ó là các
con trai c a Ích-ma-ên và tên c a h tùy theo làng và n i óng tr i mà t. Aáy là m i
17
hai v công h u trong dân t c c a h . Ích-ma-ên h ng th c m t tr m ba
18
m i b y tu i, r i t t h i mà qua i, c qui v n i t tông. Dòng dõi
ng i tr c m t anh em mình, t Ha-vi-la cho n Xu-x , i ngang Ê-díp-tô,
19
ch y qua A-si-ri. ây là dòng dõi c a Y-sác, con trai Aùp-ra-ham. Aùp-ra-ham sanh Y-sác.
20
V , khi Y-sác c b n m i tu i, thì c i Rê-be-ca, con gái c a Bê-tu-ên và em
21
gái c a La-ban, u là dân A-ram, t i x Pha- an -A-ram. Y-sác kh n c u c
Giê-hô-va cho v mình, vì nàng son s . c Giê-hô-va c m ng l i kh n c u ó,
22
nên cho Rê-be-ca th thai. Nh ng vì thai ôi làm cho ng nhau trong b ng, thì nàng
nói r ng: N u qu th t v y, c sao u n y x y n làm chi? o n nàng i h i
23
c Giê-hô-va. c Giê-hô-va phán r ng: Hai n c hi n trong b ng ng i, và
hai th dân s do lòng ng i mà ra; dân n y m nh h n dân kia, và a l n ph i ph c
24
a nh . n ngày nàng ph i sanh n , n y hai a sanh ôi trong b ng nàng ra.
25
a ra tr c h ng, lông cùng mình nh m t áo t i lông; t tên là Ê-sau. 26
K em nó l i ra sau, tay n m l y gót Ê-sau; nên t tên là Gia-c p. Khi sanh hai a
27
con n y thì Y-sác ã c sáu m i tu i. Khi hai a trai n y l n lên, thì Ê-sau
tr nên m t th s n gi i, th ng giong ru i n i ng ru ng; còn Gia-c p là ng i
28
hi n lành c l i tr i. Y-sác yêu Ê-sau, vì ng i có tánh a n th t r ng; nh ng

29
Rê-be-ca l i yêu Gia-c p. M t ngày kia, Gia-c p ng n u canh, Ê-sau ngoài
30
ng v l y làm m t m i l m; li n nói cùng Gia-c p r ng: Em hãy cho anh n
canh gì ó v i, vì anh m t m i l m. B i c y, ng i ta g i Ê-sau là Ê- ôm.
31 32
Gia-c p áp r ng: Nay anh hãy bán quy n tr ng nam cho tôi i. Ê-sau áp r ng:
33
N y, anh g n thác, quy n tr ng nam cho anh dùng làm chi? Gia-c p áp l i
r ng: Anh hãy th tr c i. Ng i bèn th ; v y, ng i bán quy n tr ng nam cho
34
Gia-c p. R i, Gia-c p cho Ê-sau n bánh và canh ph n u; n u ng xong, ng i
bèn ng d y i. V y, Ê-sau khinh quy n tr ng nam là th .

Chapter 26

1
Tr c n ói kém th nh t trong i Aùp-ra-ham, b y gi t i x l i có m t
2
l n n a. Y-sác bèn i n A-bi-mê-léc, vua Phi-li-tin, t i Ghê-ra. c Giê-hô-va hi n
n cùng ng i và phán r ng: Ch xu ng x Ê-díp-tô; hãy l i x mà ta s ch
3
cho. Hãy ng trong x n y, ta s cùng ng i và ban ph c cho ng i; vì ta s
cho ng i cùng dòng dõi ng i các x n y và ta s làm thành l i ta ã th cùng
4
Aùp-ra-ham, cha ng i. Ta s thêm dòng dõi ng i nhi u nh sao trên tr i, s cho
h các x n y; h t th y dân th gian u s nh dòng dõi ng i mà c ph c;
5 6
vì Aùp-ra-ham ã vâng l i ta và ã gi i u ta phán d y, l nh, lu t và l c a ta.
7
V y, Y-sác t i Ghê-ra. B i nàng Rê-be-ca s c-s o dung nhan, nên khi dân x ó
h i th m v ng i, thì ng i áp r ng: "Aáy là em gái tôi," e khi nói: "Aáy là v tôi,"
8
thì h s gi t mình ch ng. V , ng i ng t i x ó c ng ã lâu; m t ngày kia
A-bi-mê-léc, vua Phi-li-tin, ngó ngang qua c a s , th y Y-sác ng gi n ch i cùng
9
Rê-be-ca, v ng i, bèn òi Y-sác mà r ng: Qu th t là v ng i ó; sao có nói:
Aáy là em gái tôi? Y-sác áp r ng: Vì tôi có th m nói: Ch khá vì nàng mà tôi ph i b
10
mình. A-bi-mê-léc h i: Ng i làm chi cho chúng ta v y? Ng có m t ng i dân n
11
n m cùng v ng i, ng i làm cho chúng ta ph i ph m t i! A-bi-mê-léc bèn truy n
l nh cho c dân chúng r ng: K nào ng n ng i n y, hay là v ng i n y,
12
thì s b x t . Y-sác gieo h t gi ng trong x ó; n m y g t c b i tr m

13
ph n; vì c Giê-hô-va ã ban ph c cho. Ng i nên th nh v ng, c a c i
14
càng ngày càng thêm cho n i ng i tr nên r t l n. Ng i có nhi u b y
15
chiên, b y bò và tôi t r t ông; b i c y, dân Phi-li-tin em lòng ganh gh . M y
cái gi ng lúc tr c y t c a Aùp-ra-ham, cha ng i, ã ào, bây gi u b
16
dân Phi-li-tin l p t l i h t. A-bi-mê-léc nói cùng Y-sác r ng: Hãy ra kh i n i ta,
17
vì ng i th nh v ng h n chúng ta b i ph n. V y, Y-sác b ch n n y i n
18
óng tr i t i tr ng Ghê-ra và ó. Y-sác bèn ào l i m y cái gi ng ng i ta ã
ào trong i Aùp-ra-ham, cha mình, mà b dân Phi-li-tin l p t l i khi Aùp-ra-ham
19
qua i, và t tên m y gi ng ó nh tên c a cha mình ã t. Các y t
20
c a Y-sác còn ào thêm gi ng n i tr ng, g p c m t gi ng n c m ch.
Nh ng b n ch n chiên Ghê-ra tranh giành cùng b n ch n chiên c a Y-sác, mà r ng:
Ng i ó c a chúng ta; nên ng i t tên gi ng n y là Ê-sét. Vì b n ch n chiên ó
21
có tranh giành cùng mình. K y, các y t ào m t gi ng khác, thì b tranh giành
22
nhau n a; ng i t tên gi ng n y là Sít-na. o n, ng i b ch ó i ào
m t gi ng khác; v gi ng n y, h không tranh giành nhau, nên ng i t tên là
Rê-hô-b t, mà r ng: Bây gi c Giê-hô-va ã cho chúng ta c r ng rãi, và ta
23 24
s ng th nh v ng trong x . Y-sác ó i, d i lên Bê -e-Sê-ba. êm ó
c Giê-hô-va hi n n cùng ng i và phán r ng: Ta là c Chúa Tr i c a
Aùp-ra-ham, cha ng i; ch s chi, ta cùng ng i, s ban ph c cho và thêm dòng
25
dõi ng i, vì c Aùp-ra-ham là tôi t ta. Y-sác l p m t bàn th , c u kh n danh c
Giê-hô-va và óng tr i t i ó. o n, các y t ng i ào m t cái gi ng t i n i
26
y. Vua A-bi-mê-léc Ghê-ra i n vi ng Y-sác, có A-hu-sát, b n mình, và Phi-côn,
27
quan t ng binh mình, i theo. Y-sác bèn h i r ng: Các ng i ghét tôi, ã u i tôi ra
28
kh i n i mình, sao còn i n tôi mà chi? Chúng áp r ng: Chúng tôi ã th y rõ
ràng c Giê-hô-va phù h ng i, nên nói v i nhau r ng: Ph i có m t l i th gi a
29
chúng tôi và ng i, chúng ta k t giao c v i ng i. Hãy th r ng: Ng i
ch ng bao gi làm h i chúng tôi, nh chúng tôi ã không ng n ng i, ch h u
ãi ng i và cho i bình yên. Bây gi ng i c c Giê-hô-va ban ph c cho.
30 31
Y-sác bày m t b a ti c, các ng i ng n u ng. Qua ngày sau, chúng y
32
s m, l p l i th v i nhau. R i, Y-sác a các ng i ó i v bình yên. Cùng

trong ngày ó, các y t c a Y-sác n em tin cho ng i hay v gi ng h ã
ào, r ng: Chúng tôi ã th y có n c. 33 Ng i bèn t tên cái gi ng ó là Si-ba.
Vì c ó nên tên thành y là Bê -e-Sê-ba cho n ngày nay. 34 Khi Ê-sau c b n
m i tu i, c i Giu- ít, con gái c a Bê -e-ri, ng i Hê-tít; và Bách-mát, con gái c a
Ê-lôn, c ng ng i Hê-tít. 35 Hai dâu ó là m t s cay ng lòng cho Y-sác và Rê-be-ca.

Chapter 27

1 B i Y-sác ã già, m t làng ch ng th y c n a, bèn g i Ê-sau, con tr ng
nam, mà r ng: H i con! Ê-sau th a r ng: Có con ây. 2 Ng i bèn nói r ng: N y, cha
ã già r i, ch ng bi t ngày nào ph i ch t; 3 v y bây gi , cha xin con hãy l y khí gi i,
ng tên và cung con, ra ng s n th t r ng cho cha, 4 d n m t món ngon tùy theo cha
s thích; r i dâng lên cho cha n, ng linh h n cha chúc ph c cho con tr c khi
ch t. 5 V , ng khi Y-sác nói cùng Ê-sau con trai mình, thì Rê-be-ca có nghe. Ê-sau bèn
ra ng s n th t r ng ng em v cho cha. 6 Rê-be-ca nói cùng Gia-c p, con trai
mình, r ng: N y, m có nghe cha nói cùng Ê-sau, anh con, và d n r ng: 7 Hãy em th t
r ng v cho cha, d n m t món ngon cha n; ng tr c khi qua i, cha s chúc
ph c cho con tr c m t c Giê-hô-va. 8 V y, con i! bây gi , hãy nghe m và
làm theo l i m bi u: 9 Hãy ra ngoài b y, b t hai dê con t t, r i m s d n cho cha
con m t món ngon, tùy theo ng i s thích; 10 con s em cho cha n, ng ng i
chúc ph c con tr c khi qua i. 11 Gia-c p th a l i cùng m r ng: Th a m ,
Ê-sau, anh con, có lông, còn con l i không. 12 Có l cha s r mình ch ng, coi con nh
k ph nh g t, thì con ch c l y cho mình s r a s , ch ch ng ph i s chúc ph c
âu. 13 M áp r ng: Con i! xin s r a s ó cho m ch u; hãy c nghe l i
m , ra b t hai dê con. 14 V y, Gia-c p i b t hai dê con, em l i cho m , làm món
ngon, tùy theo cha s thích. 15 o n Rê-be-ca l y qu n áo t t nh t c a Ê-sau, con
tr ng nam, s n trong nhà, mà m c vào cho Gia-c p, con út mình; 16 r i ng i

17
l y da dê con bao hai tay và c , vì tay và c Gia-c p không có lông. Rê-be-ca bèn
18
món ngon và bánh c a mình ã d n vào tay con út mình. Gia-c p b ng n cha mình
19
và nói r ng: Th a cha! Y-sác áp: Có cha ây; con là a nào ó? Gia-c p th a:
Tôi là Ê-sau, con tr ng nam c a cha; con ã làm theo l i cha d n bi u; xin cha d y,
20
ng i n l y th t s n c a con, ng linh h n cha s chúc ph c cho con. Y-sác
h i r ng: Sao con i s n c mau th ? Th a r ng: Aáy nh Giê-hô-va c Chúa
21
Tr i c a cha xui tôi g p mau v y. Y-sác nói cùng Gia-c p r ng: H i con! hãy l i
22
g n ng cha r th xem có ph i là Ê-sau, con c a cha ch ng? Gia-c p bèn l i
g n Y-sác; ng i r và nói r ng: Ti ng nói thì c a Gia-c p, còn hai tay l i c a Ê-sau.
23
Ng i ch ng nh n bi t ng vì hai tay c ng có lông nh c a anh, là Ê-sau. V y
24
Y-sác chúc ph c cho. Ng i l i h i r ng: Aáy con th t là Ê-sau, con trai ta, ph i
25
ch ng? Gia-c p th a: Ph i, con ây. Y-sác bèn nói: Hãy d n cho cha n l y th t
s n c a con, ng linh h n cha chúc ph c cho con. Gia-c p d n cho ng i n,
26
c ng có em r u cho ng i u ng n a. R i Y-sác cha ng i nói r ng: H i con!
27
hãy l i g n và hôn cha. Gia-c p bèn l i g n và hôn ng i. Y-sác ánh mùi th m
c a áo con, li n chúc ph c cho, và nói r ng: N y, mùi h ng c a con ta Khác nào mùi
28
h ng c a cánh ng mà c Giê-hô-va ã ban ph c cho. C u xin c Chúa
Tr i cho con s ng móc trên tr i xu ng, c màu m c a t, và d d t lúa mì
29
cùng r u. Muôn dân ph i ph c con, Các n c ph i quì l y tr c m t con! Hãy
 c quy n ch các anh em, Các con trai c a m con ph i quì l y tr c m t con!
Ai r a s con s b r a s l i, Ai c u ph c cho con, s c ban ph c l i!
30
V a khi Y-sác chúc ph c cho Gia-c p xu ng, và v a khi Gia-c p lùi ra kh i n i
31
cha mình, thì Ê-sau, anh ng i, i s n tr v . Ng i c ng d n m t món ngon,
dâng lên cho cha và th a r ng: Xin d y, ng i n th t s n c a con trai cha, ng linh
32
h n cha chúc ph c cho con. Y-sác, cha ng i, h i: Con là a nào? Th a r ng:
33
Tôi là Ê-sau, con tr ng nam c a cha. Y-sác l y làm c m ng qua i mà nói
r ng: V y, còn a nào ã s n th t r ng, và ã dâng lên cho cha ó? Tr c khi con
v , cha ã n h t r i, và chúc ph c cho nó; nó l i s c ban ph c v y. 34
V a nghe d t l i cha, thì Ê-sau la lên m t ti ng r t l n, và r t th m thi t mà th a
35
cùng cha r ng: Cha i! xin hãy chúc ph c cho con luôn n a! Nh ng Y-sác l i áp:

36
Em con ã dùng m u k n c p s chúc ph c c a con r i. Ê-sau li n nói
r ng: Có ph i vì ng i ta g i nó là Gia-c p mà ó hai l n chi m l y v tôi r i
ch ng? Nó ã chi m quy n tr ng nam tôi, và l i bây gi còn chi m s ph c lành
37
c a tôi n a. Ti p r ng: Cha ch ng có dành s chúc ph c chi cho tôi sao? Y-sác áp
r ng: N y, cho ã l p nó lên làm ch con, và ã cho các anh em làm tôi nó; và ã d b
38
lúa mì và r u cho nó. V y, cha s làm chi cho con ây? Ê-sau th a r ng: Cha i!
cha ch có s chúc ph c ó thôi sao? Hãy chúc ph c cho con v i, cha! R i Ê-sau
39
c t ti ng lên khóc. Y-sác cha ng i, áp r ng: N y, n i con s thi u màu m
40
c a t, Cùng s ng-móc trên tr i sa xu ng. Con s nh g m m i c
s ng. Và làm tôi t cho em con. Song khi con l u l c rày ó mai ây, S b cái ách c a
41
em trên c con v y. Ê-sau tr lòng ghét Gia-c p vì c cha mình chúc ph c cho ng i,
bèn nói th m trong lòng r ng: Ngày tang c a cha ã h u g n; v y, ta s gi t Gia-c p,
42
em ta, i. H em l i Ê-sau, con l n, thu t l i cùng Rê-be-ca, thì ng i sai g i
43
Gia-c p, con út mình, mà nói r ng: N y, Ê-sau, anh con, toan gi t con báo thù. V y,
bây gi , h i con, hãy nghe l i m , ng d y, ch y tr n qua nhà La-ban, c u con, t i
44
Cha-ran, và hãy cùng ng i ít lâu, cho n lúc nào c n gi n c a anh con qua h t.
45
Khi c n gi n anh con b qua r i, và nó quên vi c con ã gây nên v i nó, thì m s
46
bi u con v . Có l âu m ph i ch u m t c hai a trong m t ngày ? Rê-be-ca
nói cùng Y-sác r ng: Tôi ã chán, không mu n s ng n a, vì c m y con gái h H ch.
N u Gia-c p c i m t trong m y con gái h H ch mà làm v , t c m t ng i con
gái trong x nh các dân ó; thôi, tôi còn s ng mà chi?

Chapter 28

1
Y-sác bèn g i Gia-c p, chúc ph c cho và d n r ng: Con ch ch n m t ng i
2
v nào h t trong b n con gái Ca-na-an. Hãy ng d y, i qua x Pha- an -A-ram,
t i nhà Bê-tu-ên, ông ngo i con, và c i ó m t ng i v trong các con gái c a
3
La-ban, là c u con. C u xin c Chúa Tr i toàn n ng ban ph c cho con, làm con
4
sanh s n, thêm nhi u và tr nên m t ám dân ông. C u xin Ngài ban cho con và dòng
dõi con ph c lành c a Aùp-ra-ham, h u cho x con ã ki u ng s làm s n nghi p

5
cho con, t c x Ngài ã ban cho Aùp-ra-ham! R i Y-sác sai Gia-c p i qua x Pha- an
-A-ram, n nhà La-ban, con trai Bê-tu-ên, v n ng i A-ram, l i là anh c a Rê-bê-ca, m
6
c a Gia-c p và Ê-sau. Ê-sau th y Y-sác ã chúc ph c cho Gia-c p, và sai i qua x
Pha- an -A-ram ng c i v ; và trong lúc ng chúc ph c có d n r ng: Ch
7
c i v trong b n con gái Ca-na-an; l i ã th y Gia-c p vâng l i cha me i qua x
8 9
Pha- an -A-ram ó, thì bi t r ng b n con gái Ca-na-an không v a ý Y-sác, cha mình;
nên ng i bèn i n nhà Ích-ma-ên (ngoài hai ng i v ã có r i) c i thêm nàng
10
Ma-ba-lát, con gái c a Ích-ma-ên, cháu n i c a Aùp-ra-ham và em c a Nê-ba-gi t.
11
Gia-c p t Bê -e-Sê-ba i n Cha-ran, t i m t ch kia, m t tr i ã khu t, thì
12
qua êm t i ó. Ng i l y m t hòn á làm g i u, và n m ng t i ó; bèn
chiêm bao th y m t cái thang b c t d i t, u n t n tr i, các thiên s c a
13
c Chúa Tr i i lên xu ng trên thang ó. N y, c Giê-hô-va ng trên u
thang mà phán r ng: Ta là c Chúa Tr i c a Aùp-ra-ham, t ph ng i, cùng là c
Chúa Tr i c a Y-sác. Ta s cho ng i và dòng dõi ng i t mà ng i ng
14
n m ng ây. Dòng dõi ng i s ông nh cát b i trên m t t, tràn ra n
ông tây nam b c, và các chi h th gian s nh ng i và dòng dõi ng i mà c
15
ph c. N y, ta cùng ng i, ng i i âu, s theo gìn gi ó, và em ng i
v x n y; vì ta không bao gi b ng i cho n khi ta làm xong nh ng i u ta ã
16
h a cùng ng i. Gia-c p th c gi c, nói r ng: Th t c Giê-hô-va hi n có trong
17
n i ây mà tôi không bi t! Ng i b t s và nói r ng: Ch n n y áng kinh kh ng
18
thay th t là n c Chúa Tr i, th t là c a c a tr i! Ng i d y s m, l y hòn
á c a mình dùng g i u, d ng ng lên làm cây tr , d u lên trên chót tr ó;
19 20
r i t tên ch n n y là Bê-tên; còn nguyên khi tr c tên thành là Lu-x . Gia-c p
bèn kh n vái r ng: N u c Chúa Tr i cùng tôi, gìn gi tôi trong lúc i ng,
21
cho bánh n, áo m c, và n u tôi tr v bình an n nhà cha tôi, thì c Giê-hô-va
22
s là c Chúa Tr i tôi. Hòn á ã dùng làm tr ây s là n c Chúa Tr i,
Và tôi s n p l i cho Ngài m t ph n m i m i c a c i mà Ngài s cho tôi.

Chapter 29

1 o n, Gia-c p lên ng, i n x c a dân ông ph ng. 2 Ng i nhìn
xem, th y m t cái gi ng trong ng ru ng, g n ó có ba b y chiên n m ngh , vì n i
n y là ch n ng i ta cho các b y chiên u ng n c. Hòn á y trên mi ng gi ng
r t l n. 3 Các b y chiên u hi p l i ó, r i h l n hòn á trên mi ng gi ng ra,
cho các b y u ng n c; o n, l n á l i ch c, y trên mi ng gi ng. 4 Gia-c p
h i m y tay ch n chiên r ng: H i các anh! các anh âu ây? B n ó áp r ng:
Chúng tôi Cha-ran n. 5 Ng i h i: Các anh có bi t La-ban, con trai Na-cô, ch ng?
áp r ng: Chúng tôi bi t. 6 L i h i: Ng i ó c m nh gi i ch ng? áp r ng:
Ng i v n c m nh gi i, và n y, Ra-chên, con gái ng i, d ng i n cùng
b y chiên kia. 7 Ng i nói: N y, tr i hãy còn s m, ch a ph i là gi nhóm hi p các
súc v t; v y, các anh hãy cho b y chiên u ng n c, r i th i n l i i. 8 áp
r ng: Chúng tôi làm nh v y ch ng c; ph i i các b y hi p l i h t r i,
b y gi m i l n hòn á trên mi ng gi ng ra, cho b y u ng n c c. 9 V ,
ng lúc ng i còn nói chuy n cùng b n ó, thì Ra-chên d t b y chiên c a cha nàng
n, vì nàng v n là ng i ch n chiên. 10 Khi v a th y Ra-chên, con gài La-ban, c u
mình, thì ng i li n l i g n l n hòn á ra kh i mi ng gi ng, cho b y chiên c a
La-ban, c u mình, u ng n c. 11 Gia-c p hôn Ra-chên, c t ti ng lên khóc; 12 r i nói
cho nàng bi t r ng mình là bà con v i cha nàng, t c con trai c a Rê-bê-ca. Nàng bèn ch y
v thu t l i cho cha hay. 13 V a khi nghe nói Gia-c p, con trai c a em gái mình, thì La-ban
ch y n tr c m t ng i, ôm choàng l y mà hôn, r i m i vào nhà. Gia-c p thu t
l i cho La-ban nghe các vi c ã x y qua. 14 La-ban bèn áp r ng: Th t v y, cháu là
c t nh c c a c u; r i Gia-c p m t tháng cùng c u. 15 o n, La-ban nói cùng
Gia-c p r ng: vì c cháu là bà con c a c u, cháu giúp công không cho c u thôi sao? Ti n
công bao nhiêu hãy nói cho c u bi t. 16 V , La-ban có hai con gái, con l n tên là Lê -a; con
nh tên là Ra-chên. 17 M t Lê -a y u, còn Ra-chên hình dung p , v m t t t
t i. 18 Gia-c p yêu Ra-chên nên nói r ng: Vì nàng Ra-chên, con út c u, tôi s giúp vi c
trong b y n m. 19 La-ban tr l i r ng: Thà c u g nó cho cháu h n là g cho m t
ng i khác; hãy v i c u. 20 V y, Gia-c p vì Ra-chên, ph i giúp vi c trong b y
n m: nh ng b i yêu nàng, nên coi b y n m b ng ch ng ôi ba b a. 21 K ó,
Gia-c p nói cùng La-ban r ng: H n tôi ã mãn r i; âu! xin c u hãy giao v tôi l i

22
ng tôi n g n cùng nàng. La-ban bèn m i các ng i trong xóm, bày m t b a
23
ti c; n chi u t i, b t Lê -a, con gái mình, a cho Gia-c p, r i chàng n cùng
24 25
nàng. La-ban l i c t con òi Xinh-ba theo h u Lê -a, con gái mình. Sáng b a sau,
m i bi t là nàng Lê -a, thì Gia-c p h i La-ban r ng: C u ã ãi tôi cách chi v y? Có
26
ph i vì Ra-chên mà tôi m i giúp vi c cho nhà c u ch ng? Sao c u l a-g t tôi? La-ban
27
áp r ng: Phong t c ây ch ng ph i c g em út tr c, r i ch c sau.
Hãy v i a n y tr n m t tu n i, r i ta s g luôn a kia cho; v a kia
28
cháu ph i giúp công cho c u thêm b y n m n a. Gia-c p theo l i, cùng Lê -a tr n
29
m t tu n, r i La-ban g Ra-chên con gái mình, cho chàng, và c t con òi Bi-la theo
30
h u Ra-chên con gái mình. Gia-c p i l i cùng Ra-chên, th ng yêu nàng h n Lê -a.
31
V y, ng i giúp vi c nhà La-ban thêm b y n m n a. c Giê-hô-va th y Lê -a
32
b ghét, bèn cho nàng sanh s n; còn Ra-chên l i son s . Lê -a th thai, sanh m t con
trai, t tên Ru-bên; vì nói r ng: c Giê-hô-va ã th y s c c kh tôi; bây gi ch ng
33
s yêu m n tôi. Nàng th thai n a và sanh m t con trai, t tên Si-mê-ôn; vì nói r ng.
34
c Giê-hô-va có nghe bi t tôi b ghét, nên cho thêm a này. Nàng th thai n a và
sanh m t con trai; nàng r ng: L n n y ch ng s dính díu cùng tôi, vì tôi ã sanh cho
35
ng i ba con trai; b i c ó, t tên là Lê-vi. Nàng th thai n a, sanh m t con trai,
và nói r ng: L n n y tôi ng i khen c Giê-hô-va; vì c y, t tên là Giu-da. o n,
nàng thôi thai nghén.

Chapter 30

1
Ra-chên th y mình ch ng sanh con cho Gia-c p, thì em lòng ghen ghét ch , nói cùng
2
Gia-c p r ng: Hãy cho tôi có con, b ng không, tôi ch t. Gia-c p n i gi n cùng Ra-chên
mà r ng: Há ta c thay quy n c Giê-hô-va, mà không cho ng i sanh s n sao?
3
Ra-chên r ng: N y con òi Bi-la c a tôi, hãy l i cùng nó, h u cho nó sanh thay cho
4
tôi, ng ph n tôi b i nó c ng có con n a. V y, Ra-chên a Bi-la làm h u Gia-c p,
5 6
và ng i i l i cùng nàng. Bi-la th thai, sanh m t con trai cho Gia-c p. Ra-chên

r ng: c Chúa Tr i ã xét tôi công bình, nh m l i tôi, nên cho tôi m t con trai; vì c
y, nàng   t tên   a trai ó là an. 7 Bi-la, con òi c a Ra-chên, th thai n a, và
sanh m t con trai th nhì cho Gia-c p. 8 Ra-chên r ng: Tôi ã h t s c ch ng c v i
ch tôi, và tôi   c th ng; vì c   y, nàng   t tên   a trai n y là Nép-ta-li. 9 Lê -a
th y mình thôi sanh s n, bèn b t Xinh-ba, con òi mình, làm h u cho Gia-c p. 10 Xinh-ba,
con òi c a Lê -a, sanh m t con trai cho Gia-c p. 11 Lê -a r ng: Ph c bi t d ng
bao! r i   t tên   a trai ó là Gát. 12 Xinh ba, con òi c a Lê -a, sanh m t con trai
th nhì cho Gia-c p; 13 thì Lê -a r ng: Tôi l y làm vui m ng d ng bao! vì các con gái
s x ng ta   c ph c; nàng bèn   t tên   a trai ó là A-se. 14 Nh m mùa g t
lúa mì, Ru-bên i ra   ng g p   c nh ng trái phong già, em v dâng cho Lê -a, m
mình. Ra-chên bèn nói cùng Lê -a r ng: Xin ch   hãy cho tôi nh ng trái phong già c a con
ch   ó. 15 áp r ng: C p ch ng tao há là m t vi c nh sao, nên m y còn mu n
l y trái phong già c a con trai tao n a? Ra-chên r ng: thôi! ch ng ta hãy   cùng ch
t i êm nay,   i cho trái phong già c a con ch   ó. 16 n chi u, Gia-c p ngoài
ng v , thì Lê -a   n tr c m t ng i mà nói r ng: Chàng hãy l i cùng tôi, vì tôi
ã dùng trái phong già c a con tôi ch u thuê   c chàng; v y, êm ó ng i l i
n m cùng nàng. 17 c Chúa Tr i nh m l i Lê -a, nàng th thai và sanh cho Gia-c p
m t con trai th   n m. 18 Nàng r ng: c Chúa Tr i ã   n công tôi, vì c tôi ã
trao con òi cho ch ng; v y, nàng   t tên   a con trai ó là Y-sa-ca. 19 Lê -a th thai
n a, sanh m t con trai th sáu cho Gia-c p, 20 bèn nói r ng: c Chúa Tr i ban cho tôi
m t v t quí báu; l n n y ch ng s   cùng tôi, vì ã sanh cho ng i sáu con trai r i.
Nàng   t tên   a con trai n y là Sa-bu-lôn. 21 K   ó, nàng sanh m t con gái,   t tên
là i-na. 22 c Chúa Tr i nh l i Ra-chên, bèn nh m l i và cho nàng sanh s n. 23
Nàng th thai, sanh m t con trai, mà r ng: c Chúa Tr i ã r a s x u h cho tôi
r i; 24 bèn   t tên   a trai ó là Giô-sép; l i nói r ng: C u xin   c Giê-hô-va thêm
cho m t con trai n a! 25 Khi Ra-chên ã sanh Giô-sép thì Gia-c p th a cùng La-ban r ng:
Xin c u cho tôi thôi,   ng tr v quê h ng tôi; 26 xin giao v và con l i cho tôi, mà
tôi ã   ng vì c giúp c u,   tôi i; b i c u c ng bi t r ng tôi ã giúp công vi c
cho c u th nào. 27 La-ban áp r ng: c gì c u   c nh   n cháu! C u c ng

oán rõ ràng c Giê-hô-va ã vì cháu mà ban ph c cho c u v y. 28 L i nói r ng:
Cháu hãy nh công giá cháu i, r i c u s tr cho! 29 Gia-c p áp: C u bi t tôi
giúp c u th nào, và v tay tôi b y súc v t c u c ra sao. 30 Tr c khi tôi
n, súc v t c a c u th t ít, nh ng t khi tôi n , thì thêm nhi u quá b i. c
Giê-hô-va ã ban ph c cho c u t khi tôi b c ch n vào nhà n y; bây gi bi t ch ng
nào tôi s c lo vi c nhà tôi? 31 La-ban r ng: C u s cho cháu cái gì bây gi ? áp
r ng: S ch ng cho tôi chi c . N u thu n theo l i n y, thì tôi s cho n và ch n b y
súc v t c u n a: 32 Ngày nay tôi s i ki m soát các b y chiên và b y dê c a c u;
trong b y chiên b y dê, h con nào có r n, có m, cùng chiên s c en, thì tôi s
riêng ra; y s là ph n công giá c a tôi ó. 33 M t mai c u i xem xét công giá tôi, thì
lòng ngay th ng tôi s làm ch ng tr c m t c u. H v ph n bên tôi, các con dê
nào không có r n và m, các chiên con nào không có s c en, thì s cho là n c p. 34
La-ban áp: thôi! c nh l i cháu nói. 35 Chánh ngày ó, La-ban li n riêng
các dê c có s c, có m, các dê cái ó r n, có m, các v t nào có ém tr ng và
các chiên con có s c en, giao cho m y con trai mình; 36 r i Gia-c p cùng mình
cách xa nhau ch ng ba ngày ng; Gia-c p bèn ch n b y súc v t c a La-ban ch còn
l i. 37 o n, Gia-c p l y nhành b ch d ng, nhành b ào và nhành bá-tiên t i,
l t v bày l n da tr ng trong ra. 38 Ng i nh ng nhành ã l t v trong
máng tr c m t con chiên, là n i các thú ó n u ng; khi n u ng n c thì con
chiên có giao hi p nhau. 39 Các con chiên ngó th y nh ng nhành ó mà giao hi p nhau thì
sanh chiên con có s c, có r n và có m. 40 Gia-c p riêng chiên con ra, r i
chiên cái trong b y c a La-ban tr c m t các con có s c và có s c en; nh ng b y
mình thì riêng ra, không g n b y c a La-ban. 41 V , m i l n các con chiên m nh
m p giao hi p, thì Gia-c p các nhành ó d i m t trong máng u ng n c, ng
chúng nó i nhành mà giao hi p cùng nhau. 42 Nh ng khi nào con chiên g y m, thì
ng i không nhành nh v y; th thì, các chiên con g y m v ph n La-ban,
còn chiên con m nh m p l i v ph n Gia-c p. 43 V y, ng i tr nên r t giàu, có
nhi u b y súc v t, tôi trai, t gái, l c à và l a.

Chapter 31

1
Gia-c p c nghe l i các con La-ban nói r ng: Gia-c p ã l y h t gia tài cha
2
ta, và vì nh c a cha ta, nên m i c giàu có d ng y. Gia-c p c ng ý coi
3
nét m t c u, nh n bi t r ng ng i ch ng i v i mình nh tr c n a. c
Giê-hô-va phán cùng Gia-c p r ng: Hãy tr v x c a t ph ng i, ch n bà con
4
ng i, ta s phù h ng i. Gia-c p bèn sai ng i g i Ra-chên và Lê -a n n i
5
c m b y súc v t c a mình ngoài ng, và nói cùng h r ng: Ta th y s c m t cha
hai ng i i cùng ta ch ng còn nh tr c n a, nh ng nh c Chúa Tr i c a
6
cha ta phù h ta. Chánh hai ng i c ng bi t r ng ta ã giúp cha hai ng i h t s c,
7
còn cha hai ng i l i khinh b c và m i l n thay i công giá ta; nh ng c Chúa
8
Tr i không cho phép ng i làm h i ta chút nào. Khi ng i d y r ng: Các con chiên
9
có m dùng làm công giá ng i, qu các con chiên u sanh con ra có s c. Th thì,
10
c Chúa Tr i ã b t súc v t c a cha hai ng i cho ta ó! ng trong lúc
chiên giao hi p nhau, ta nh ng m t lên, chiêm bao th y các chiên c ng giao
11
hi p cùng chiên cái u có s c, có r n và có m. Thiên s c Chúa Tr i phán
12
cùng ta trong m ng r ng: H i Gia-c p! Ta bèn th a: Có tôi ây. Thiên s r ng: H i
nh ng m t lên mà nhìn: h t th y chiên c ng giao hi p cùng chiên cái u
13
có s c, có r n và có m; vì ta ã th y cách La-ban n cùng ng i r i. Ta ây
là c Chúa Tr i c a Bê-tên, t c n i ng i ã thoa d u u cây tr và ã kh n
14
vái ta. Bây gi , hãy ng d y, ra kh i x b y và tr v x c a bà con ng i.
Ra-chên và Lê -a áp cùng ng i mà r ng: Chúng tôi còn m t ph n chi hay là c nghi p
15
chi n i nhà cha chúng tôi ch ng? Vì ng i ã g bán chúng tôi và n xài h t ti n
16
b c bán n a, há ng i ch ng ãi chúng tôi nh ng i d ng ? Các tài v t mà
c Chúa Tr i o t n i tay cha chúng tôi t c là c a chúng tôi và c a con cái chúng tôi.
17
V y bây gi , chàng hãy làm theo m i l i c Chúa Tr i ã ph i d y. Gia-c p
18
bèn ng d y, v và con lên l ng l c à, d n h t th y súc v t và c a c i
mình, t c súc v t mình ã gây d ng Pha- an -A-ram, ng tr v cùng Y-sác, cha
19
mình, Ca-na-an. Trong lúc La-ban m c i h t lông chiên ng i, thì Ra-chên n c p
20
các pho t ng th trong nhà c a cha mình. Gia-c p g t La-ban, vì không nói r ng,

mình mu n i tr n. 21 V y, ng i ng d y, em theo h t th y tài v t mình, tr n
i ngang qua sông, th ng tu t v núi Ga-la-át. 22 n ngày th ba, ng i ta h c l i
cùng La-ban r ng Gia-c p ã tr n i r i. 23 Ng i bèn em các anh em mình u i
theo Gia-c p trong b y ngày ng, và theo k p t i núi Ga-la-át. 24 Nh ng trong c n
chiêm bao lúc ban êm, c Chúa Tr i n cùng La-ban, ng i A-ram, mà phán r ng:
D u lành d u d , th nào ng i khá gi mình ng nói chi cùng Gia-c p h t. 25
V y, La-ban theo k p Gia-c p. V , Gia-c p ng óng tr i trên núi; La-ban và các
anh em ng i c ng óng tr i trên núi Ga-la-át. 26 La-ban nói cùng Gia-c p r ng: Cháu
ã làm chi v y? Cháu ã g t c u và d n m y a gái c u nh phu tù gi c. 27 Sao
tr n nh m, g t và không cho c u hay tr c? Có l c u a i r t vui v , ti ng
hát, ti ng n và ti ng tr ng ph a. 28 Cháu làm cách d i d t v y, không
cho c u hôn con trai và con gái c u. 29 Tay c u có quy n làm h i cháu; nh ng c
Chúa Tr i c a cha cháu ã mách b o cùng c u t i hôm qua r ng: D u lành d u d ,
ng i khá gi mình ng nói chi cùng Gia-c p h t. 30 Bây gi , vì lòng cháu mong m i
v nhà cha cháu, nên ã ra i; nh ng c sao cháu l i n c p các pho t ng c u? 31
Gia-c p áp r ng: Vì c tôi e c u b t hai ng i con gái l i ch ng. 32 Nh ng tìm
n i ai c các pho t ng c a c u, thì ai ó s b ch t i! T i tr c m t các
anh em chúng ta, c u hãy ki m soát các món n i tôi i, và hãy l y v t chi thu c v c u.
V , Gia-c p v n không hay r ng Ra-chên ã tr m m y pho t ng ó. 33 V y, La-ban
vào tr i Gia-c p, tr i Lê -a, tr i hai ng i òi, ch ng tìm c chi c . o n,
tr i Lê -a b c ra i vào tr i Ra-chên. 34 V , Ra-chên có l y m y pho t ng ó,
gi u d i bành l c à, r i ng i lên trên. La-ban soát l c kh p tr i ch ng g p pho
t ng. 35 Nàng bèn th a cùng cha r ng: Vì trong mình con có vi c riêng c a n bà,
nên ng d y r c ch ng c; xin chúa ch gi n con chi h t. Ng i ki m,
nh ng ch ng th y pho t ng âu h t. 36 Gia-c p bèn n i gi n r y l n cùng La-ban,
mà r ng: Tôi có án gì, t i gì, mà c u h m h m u i theo nh v y! 37 C u ã soát
l c các hành lý tôi, có ki m c món chi thu c v nhà c u ch ng? Hãy em
món ó ra tr c m t anh em tôi cùng anh em c u, ng h xét oán ôi ta. 38 Kìa,
ã hai m i n m tôi n n i nhà c u, chiên cùng dê c u nào có s o thai, và tôi ch ng
h n th t chiên c c a b y c u bao gi ; 39 c ng ch ng h em v cho c u

m t con nào b xé; b ng có, chính tôi ch u n ó thôi. C u c òi luôn nh ng con
40
b n c p ban ngày và n tr m ban êm. Ban ngày tôi ch u n ng n ng, ban êm
41
ch u l nh lùng, ng nào có an gi c c âu. ó trong hai m i n m tôi t i
nhà c u là th ; trong m i b n n m giúp vi c, c hai con gái c u, và sáu
n m ng lãnh l y b y súc v t c a c u, mà c u l i còn thay i m i l n công
42
giá tôi. N u c Chúa Tr i c a cha tôi, c Chúa Tr i c a Aùp-ra-ham, là ng
mà Y-sác kính s , không phù h tôi, ch c bây gi c u u i tôi ra tay không, c Chúa
Tr i ã xem th y n i au-kh tôi cùng công vi c hai tay tôi làm, nên êm qua Ngài ã
43
xét công bình r i ó. La-ban áp cùng Gia-c p mà r ng: Các a gái n y là con c a
c u; các a tr n y là tr c a c u; các b y súc v t t c là b y súc v t c a c u,
và các v t chi cháu th y c t c là c a c u h t; ngày nay c u s làm chi c
44
cùng các con gái hai là các cháu c u ó? V y bây gi , hè! chúng ta k t- c cùng nhau,
45
dùng làm ch ng cho c u và cháu. Gia-c p l y m t hòn á, d ng ng lên làm
46
tr ; và nói cùng các anh em mình r ng: Hãy l m góp á l i. Chúng bèn góp á l i,
47
ch t thành m t ng, r i ng i lên trên n b a. La-ban t trên ng á ó là
48
Y-ê-ga Sa-ha-du-ta; còn Gia-c p kêu là Ga-lét. La-ban nói r ng: ng á n y ngày nay
49
làm ch ng cho c u và cháu ó. Cho nên chúng g i là Ga-lét. Mà c ng g i là Mích-ba,
vì La-ban có nói thêm r ng: Khi chúng ta phân cách nhau, c u xin c Giê-hô-va coi sóc c u
50
và cháu. N u cháu hành h các con gái c u, n u c i v khác n a, thì hãy gi mình!
Ch ng ph i ng i th ng soi xét ta âu, bèn là c Chúa Tr i làm ch ng cho chúng
51
ta v y. La-ban l i nói cùng Gia-c p r ng: N y ng á, n y cây tr mình c u
52
ã d ng lên gi a c u và cháu ây. ng á n y và cây tr n y làm ch ng r ng
c u ch ng qua kh i ây, i n n i cháu, và cháu c ng ch ng v t kh i ây, i
53
n n i c u, trong khi có ý mu n làm h i nhau. C u xin c Chúa Tr i c a
Aùp-ra-ham, c Chúa Tr i c a Na-cô, c Chúa Tr i c a cha các ng i ó oán
54
xét cho chúng ta! Gia-c p ch ng c a Y-sác, cha mình, kính s mà th . o n,
ng i dâng m t c a l t i trên núi, và m i các anh em mình dùng bánh. V y, chúng dùng
55
bánh, r i ban êm trên núi. La-ban d y s m, hôn các con trai và các con gái mình, và
chúc ph c cho, r i i tr v nhà mình.

Chapter 32

1
Gia-c p c i ng, có thiên s c Chúa Tr i g p ng i. 2 Khi Gia-c p
th y các v n y, nói r ng: Aáy là tr i quân c a c Chúa Tr i! Nên ng i t tên
3
ch ó là Ma-ha-na-im. Gia-c p sai s gi n tr c cùng Ê-sau, anh mình, trong
4
x Sê -i-r thu c v a-ph n Ê- ôm; ng i bèn d n r ng: Các ng i hãy th a
cùng Ê-sau, chúa ta nh v y: Gia-c p, k tôi t chúa, có nói nh v y r ng: Tôi ã ng
5
t i nhà La-ban n ngày nay; có bò, l a, chiên, tôi trai, t gái; v y, xin sai i nói cho
6
chúa hay tr c, h u cho nh c n tr c m t chúa tôi. Các s gi tr v
nói cùng Gia-c p r ng: Chúng tôi ã i n Ê-sau, anh c a ch ; n y ng i ng
7
em b n tr m ng i n r c ch . Gia-c p r t s hãi và s u não, bèn
8
chia các dân i theo, cùng các b y chiên, bò, l c à ra làm hai i, mà r ng: N u Ê-sau
9
n hãm ánh m t trong hai i, thì i còn l i s thoát c. o n, Gia-c p
c u r ng: H i c Chúa Tr i c a t ph Aùp-ra-ham tôi! c Chúa Tr i c a cha
Y-sác tôi, t c là c Giê-hô-va! Ngài có phán d y tôi r ng: Hãy tr v x ng i và
10
n i bà con ng i, r i ta s làm n cho ng i! Tôi l y làm hèn m n không áng
ch u các ân hu và các i u thành th c mà Ngài ã làm cho k tôi t Ngài; vì lúc tr c
khi qua sông Giô- anh ch có cây g y tôi, mà ngày nay tôi l i tr nên hai i quân n y.
11
V y, c u xin c Chúa Tr i gi i c u tôi kh i tay Ê-sau, anh tôi, vì e ng i n
12
ánh tôi và ánh luôn m v i con n a. V , Ngài có nói r ng: Qu th t v y, ta s
làm n cho ng i, và làm cho dòng dõi ng i ông nh cát bãi bi n, ng i ta s không
13
bi t sao m c, vì ông úc quá. Ng i ban êm t i ó, l y các v t
14
có hi n trong tay làm m t c a l dâng cho Ê-sau, anh mình, là hai tr m dê cái và
15
hai ch c dê c; hai tr m chiên cái và hai ch c chiên c; ba ch c l c à cái có
con ng bú, b n ch c bò cái và m i bò c; hai ch c con l a cái và m i l a
16
con. R i, giao m i b y riêng ra n i tay y t mình và d n r ng: Các ng i hãy
17
i tr c ta và d n b y n y cách m t kho ng n b y kia. Ng i d n tên d n
b y i tr c h t nh v y: Khi Ê-sau, sanh ta, g p và h i ng i r ng: Ng i
18
v i ai, i âu, và b y súc v t tr c m t ng i ó thu c v ai? thì hãy th a
r ng: C a Gia-c p, k tôi t chúa; y là m t l g i dâng cho Ê-sau, chúa tôi; và n y,

19
chánh mình ng i ng theo sau. Gia-c p c ng d n y l i cho tên d n b y th
nhì, th ba và h t th y ng i theo coi ch ng các b y, và l i nói: Khi g p Ê-sau, các
20
ng i hãy nh l i ó, và nói nh v y: N y, Gia-c p, k tôi t chúa, ng
theo sau chúng tôi. Vì ng i th m ngh r ng: Mình em l n y dâng tr c cho Ê-sau
nguôi gi n ã, r i mình s giáp m t sau; có l ng i ti p r c mình m t cách thu n
21 22
hi p ó. V y, l n y em i tr c, còn ng i, êm ó l i tr i. Ban
êm, ng i th c d y, d n hai v , hai tên òi và m i m t a con mình i qua
23 24
r ch Gia-b c. Ng i em h qua r ch, và h t th y c a c i mình qua n a.
V , m t mình Gia-c p l i; thì có m t ng i v t l n v i mình c r ng ông.
25
Khi ng i ó th y mình không th ng n i, bèn ánh vào x ng hông Gia-c p;
26
x ng hông li n tr t trong khi v t l n. Ng i ó bèn nói: Tr i ã r ng ông
r i; thôi cho ta i; nh ng Gia-c p áp r ng: Tôi ch ng cho ng i i âu, n u
27
ng i không ban ph c cho tôi. Ng i ó h i: Tên ng i là chi? áp r ng: Tên
28
tôi là Gia-c p. Ng i l i nói: Tên ng i s ch ng làm Gia-c p n a, nh ng tên là
Y-s -ra-ên, vì ng i ã có v t l n cùng c Chúa Tr i và ng i ta; ng i u
29
c th ng. Gia-c p h i: Xin cho tôi bi t tên ng i. áp r ng: Làm sao ng i
30
h i tên ta? R i ng i n y ban ph c cho Gia-c p t i ó. Gia-c p t tên ch
ó là Phê-ni-ên, và nói r ng: Tôi ã th y c Chúa Tr i i m t cùng tôi và linh h n
31
tôi c gi i c u. Khi qua n i Phi-ni-ên, th y m t tr i m c r i; và ng i i
32
gi o c ng. B i c ó, cho n ngày nay dân Y-s -ra-ên ch ng bao gi n gân
b p v c a l i x ng hông; vì ng i ó có ánh vào x ng hông Gia-c p, n i
gân c a b p v .

Chapter 33

1
Gia-c p nh ng m t lên và nhìn, kìa, Ê-sau d n b n tr m ng i i n. Ng i
2
bèn chia các con cho Lê -a, Ra-chên, và cho hai tên òi; s p hai tên òi và con cái h
3
tr c; k n Lê -a và con cái nàng; Ra-chên cùng Giô-sép sau chót. Còn ng i, thì
4
i tr c h và s p mình xu ng t b y l n cho n khi t i g n anh mình.
Nh ng Ê-sau ch y n tr c m t ng i, ôm choàng c mà hôn, r i hai anh em u

khóc. 5 o n, Ê-sau nh ng m t lên th y m y ng i n bà và con cái, thì h i
r ng: Các ng i mà em có ó là ai? áp r ng: Aáy là con cái mà c Chúa Tr i ã cho
k tôi t anh. 6 Hai tên òi và con cái h l i g n ng i, s p mình xu ng. 7 Lê -a và
các con cái nàng c ng l i g n, s p mình xu ng; o n, Ra-chên và Giô-sép l i g n, và
s p mình xu ng. 8 Ê-sau h i: Toán quân anh ã g p i tr c ó, em tính làm chi? áp
r ng: Aáy nh c n tr c m t chúa tôi. 9 Ê-sau nói: H i em! anh ã c
r i; v y, hãy l y l i v t chi c a em i. 10 Th a r ng: Xin anh, không. N u em
c n tr c m t anh, hãy nh m l y l v t b i tay em làm ra i; vì em th y
c m t anh khác nào ng i ta th y c m t c Chúa Tr i, và anh ã p
lòng ti p r c em. 11 Xin anh hãy nh m l y l v t em ã dâng cho anh, vì c Chúa
Tr i cho em y d y ân hu , và em có h t. Ng i nài xin Ê-sau quá n i
ph i ch u nh m l y. 12 Ê-sau nói: Hè, ta hãy lên ng! Anh s i tr c em. 13
Gia-c p áp: Chúa bi t r ng các a tr y u l m, và em l i m c coi ch ng chiên
và bò cái ng có con bú; n u ép i mau ch trong m t ngày, ch c c b y ph i ch t
h t. 14 Xin chúa hãy i tr c k tôi t chúa, còn tôi s i t i ch m ch m theo b c
m t c a súc v t i tr c và c a các tr , cho n ch ng nào t i nhà chúa t i x Sê
-i-r . 15 Ê-sau nói: V y, anh xin l i cùng em m t vài ng i tùy tùng c a anh.
Gia-c p áp r ng: Chi v y? mi n em c nh n tr c m t chúa thôi! 16 N i
ngày ó, Ê-sau b t ng tr v Sê -i-r . 17 Gia-c p i n Su-c t; bèn c t m t
nhà cho mình , và m y cái l u cho súc v t; cho nên h t tên ch n n y là Su-c t.
18 Gia-c p x Pha-ran -A-ram n thành Si-chem thu c v x Ca-na-an, c bình
an. Ng i óng t i tr c thành, 19 bèn mua mi ng t ch ng i óng tr i, giá
m t tr m mi ng b c c a con Hê-mô, cha Si-chem. 20 N i ó ng i l p m t bàn
th , t trên là En-Eân-ô-hê -Y-s -ra-ên.

Chapter 34

1 Nàng i-na, con gái c a Lê -a sanh cho Gia-c p, i ra th m b n con gái c a x ó.
2 Si-chem, con trai Hê-mô, ng i Hê-vít, hoàng t x ó, th y nàng, thì c p i, n m

3
v i nàng và làm i m nh c nàng. Tâm h n chàng v n-vít cùng i-na, con gái Gia-c p,
4
th ng m n con gái t ó, l y l i ngon ng t nói cùng nàng. Si-chem nói cùng Hê-mô,
5
cha mình, r ng: Hãy cho tôi con gái n y làm v . V , Gia-c p hay c r ng chàng
làm h danh giá i-na, con gái mình, nh ng các con trai mình m c ngoài ng cùng súc
6
v t, nên ng i làm thinh n khi h tr v . Lúc ó, Hê-mê, cha Si-chem, n cùng
7
Gia-c p ng nói chuy n cùng ng i. Các con trai Gia-c p ngoài ng tr v ,
v a hay c vi c y, bèn n i nóng và gi n l m, vì vi c ô danh mà Si-chem ã xui
8
cho h Y-s -ra-ên, n m cùng con gái c a Gia-c p, là vi c ch ng bao gi nên làm.
Hê-mô nói cùng h r ng: Tâm h n Si-chem, con trai tôi, ã dan-díu cùng con gái các ông; xin
9
hãy g nàng cho nó làm v . Hãy k t sui-gia cùng nhau; các ông g con gái cho chúng tôi,
10
r i c i các con gái chúng tôi l i. Hãy cùng chúng tôi; x s n dành cho các ông; hãy
11
, buôn bán và d ng c nghi p t i ó. Si-chem th a cùng cha và các anh em c a
ng i con gái r ng: Xin cho tôi c n tr c m t các ông, và i u chi các ông nói,
12
tôi xin n p cho. Xin hãy òi m t l c i cho l n, sính nghi cho cao, tôi xin n p theo
13
y l i các ông nói; nh ng hãy g con gái ó cho tôi làm v . Các con trai Gia-c p áp
l i cùng Si-chem và Hê-mô, cha chàng, cùng dùng m u nói chuy n v i h , vì Si-chem ã
14
làm m t danh giá c a i-na, em gái mình. Các ng i y nói r ng: G em gái chúng
tôi cho ai ch ng ch u phép c t bì, y là m t vi c chúng tôi làm không c, vì s là
15
m t n i nhu c nha cho chúng tôi v y. Chúng tôi s nh m l i các ông c, là khi
16
nào các ông tr nên gi ng nh chúng tôi, t c là m i ng i nam ch u phép c t bì;
v y, chúng tôi s g con gái chúng tôi cho các ông, và s c i con gái các ông l i; o n
17
ta s chung nhau, thành ra m t dân mà thôi. Còn n u không kh ng nghe theo l i, và
18
không ch u phép c t bì, thì chúng tôi b t con gái l i và i n i khác. Bao nhiêu l i
19
h nói làm cho p d Hê-mô và Si-chem, con trai ng i. Chàng tr tu i ó không
ng n ng i các vi c h ã nh, vì con gái c a Gia-c p p lòng chàng. V , chàng
20
ây là m t ng i quí tr ng h n m i ng i trong nhà cha mình. V y, Hê-mô và
21
Si-chem, con trai ng i, i n c a thành mình, nói cùng dân trong thành nh v y:
Các ng i ó n hòa thu n gi a vòng chúng ta; v y cho h trong x ng buôn
bán. N y, x c ng r ng cho h ; chúng ta s c i con gái h làm v , và g các con

gái chúng ta l i. 22 Nh ng h b ng lòng cùng chúng ta ng thành m t dân, mi n
khi nào các ng i nam trong b n mình ph i ch u phép c t bì chính nh m i ng i
nam c a h v y. 23 Th thì, há r ng các súc v t, các tài s n và các b y c a h s
ch ng thu c v chúng ta sao? thôi, ta hãy nh n theo h i u ó i, h chung
cùng chúng ta. 24 M i ng i i ra c a thành mình u nghe theo l i Hê-mô và Si-chem,
con trai ng i, và h t th y ng i nam i ra c a thành mình u ch u phép c t bì.
25 n ngày th ba, khi m i ng i ng au n, thì hai con trai Gia-c p, là
Si-mê-ôn và Lê-vi, anh nàng i-na, c m m i ng i m t thanh g m, th a khi ai n y
yên n, xông vào thành gi t h t th y ng i nam. 26 Hai ng i l i l y g m gi t
Hê-mô và Si-chem, con trai ng i, em nàng i-na ra kh i nhà Si-chem, r i i. 27 Vì c
h làm m t danh giá em gái mình, nên các con trai Gia-c p xông vào nh ng xác ch t và phá
c p thành; 28 b t các b y chiên, bò, l a, cùng v t chi trong thành và ngoài ng; 29
c p em i h t tài v t, các con tr và n bà, cùng m i v t chi trong nhà v y.
30 Gia-c p bèn nói cùng Si-mê-ôn và Lê-vi r ng: Bay xui cho tao b i r i, làm cho dân x
n y, là ng i Ca-na-an và ng i Phê-rê-sít, oán ghét tao v y. Tao ây, ch có ít ng i;
n u h hi p l i ánh tao, thì ch c tao và n i nhà u b tàn h i. 31 áp r ng:
Chúng tôi n ch u ng i ta ãi em gái chúng tôi nh con sao?

Chapter 35

1 c Chúa Tr i phán cùng Gia-c p r ng: Hãy ch i d y, i lên Bê-tên mà , và hãy
l p n i ó m t bàn th cho c Chúa Tr i, là ng hi n ra cùng ng i ng
lúc ch y tr n kh i Ê-sau, anh ng i. 2 Gia-c p bèn nói cùng v con và m i k i theo
mình r ng: Hãy d p các t ng th n ngo i bang kh i gi a các ng i, làm cho mình
c thanh s ch và thay áo x ng i. 3 o n, chúng ta hãy ch i d y, i n Bê-tên,
n i ó ta s l p m t bàn th cho c Chúa Tr i, là ng ã tr l i ta trong lúc
nguy hi m, và ã phù h ta trong khi i ng. 4 H bèn a cho Gia-c p các t ng
th n ngo i bang c a mình, và các vòng eo n i tai; r i ng i chôn m y v t ó d i
g c cây d b p, g n thành Si-chem. 5 o n, chúng kh i hành. c Chúa Tr i bèn
giáng s kinh hãi cho các thành chung quanh ó, nên h ch ng dám u i theo các con
trai c a Gia-c p. 6 Gia-c p cùng m i k i theo n t i Lu-x (là thành Bê-tên),

7
thu c v x Ca-na-an. Ng i l p t i ó m t bàn th , t tên ch n n y
Eân-Bê-tên, vì là n i c Chúa Tr i ã hi n ra cùng ng i trong lúc ch y tr n kh i
8
anh mình. Khi ó ê-bô-ra, m vú c a Rê-be-ca, qua i, c chôn thân d i
9
thành Bê-tên t i g c d b p; nh n ó ng i ta g i là cây A-lôn-Ba-cút. Khi x
Pha- an -A-ram n, c Chúa Tr i l i hi n ra cùng Gia-c p n a, ban ph c cho
10
ng i, và phán r ng: Tên ng i là Gia-c p, sau n y s ch ng g i Gia-c p n a,
11
nh ng s t là Y-s -ra-ên. R i Ngài t tên ng i là Y-s -ra-ên. c Chúa
Tr i l i phán r ng: Ta là c Chúa Tr i toàn n ng; ng i hãy sanh s n và thêm nhi u;
m t dân cho n nhi u dân u s do n i ng i mà sanh, cùng các vua s do n i
12
mình ng i mà ra. X ta ã cho Aùp-ra-ham và Y-sác thì ta s cho ng i cùng dòng
13
dõi ng i. c Chúa Tr i bèn ng lên kh i n i Ngài ã ph i cùng Gia-c p. 14
Ng i d ng m t cây tr ó t i n i c Chúa Tr i ã phán cùng mình, dâng l quán
15
và t i d u vào. o n, Gia-c p t tên n i c Chúa Tr i ã phán cùng mình
16
là Bê-tên. t Bê-tên i, h còn cách Eân-phù-h -rát ch ng vào thôi ng, thì
17
Ra-chên sanh n . Vi c sanh n c a ng i th t au n. Trong khi khó sanh, bà
18
m nói r ng: ng s chi, vì nàng còn m t con trai n a. V , b i Ra-chên g n trút
linh h n, vì ng c n h p h i, nên ng i t a con trai ó tên là Bê-nô-ni;
19
còn cha nó l i t tên là Bên-gia-min. V y, Ra-chên qua i, c chôn bên con
20
ng i v Ê-ph -rát, t c là B t-lê-hem. Gia-c p d ng m t m -bia; y là
21
m -bia c a Ra-chên n ngày nay hãy còn di tích. K ó, Y-s -ra-ên i, óng tr i
22
ngoài n i tháp Ê- . V , nh m khi Y-s -ra-ên ng t i x n y, thì Ru-bên có
23
n n m cùng Bi-la, v l c a cha mình; Y-s -ra-ên hay c vi c ó. V ,
Gia-c p có c m i hai con trai. Con c a Lê -a là Ru-bên, tr ng nam c a Gia-c p;
24
k n a là Si-mê-ôn, Lê-vi, Giu- a, Y-sa-ca và Sa-bu-lôn. Con c a Ra-chên và Giô-sép và
25
Bên-gia-min. Con c a Bi-la, òi c a Ra-chên là an và Nép-ta-li; 26 và con c a Xinh-ba,
òi c a Lê -a, là Gát và A-se. Aáy ó là các con trai c a Gia-c p sanh t i x Pha- an
27
-A-ram. Gia-c p n cùng Y-sác, cha mình, Mam-rê, t i thành Ki-ri-át -A-ra-ba, t c
28
là H p-rôn, n i Aùp-ra-ham và Y-sác ã ki u ng . Y-sác h ng th c m t

tr m tám m i tu i. 29 Ng i tu i cao tác l n, th a mãn v i mình, t t h i,
c v cùng t ph . Ê-sau và Gia-c p, hai con trai, chôn ng i.

Chapter 36

1 ây là dòng dõi c a Ê-sau, t c là Ê- ôm v y. 2 Ê-sau c i các v trong b n con
gái x Ca-na-an, là A- a, con gái Ê-lôn, ng i Hê-tít; Ô-hô-li-ba-ma, con gái A-na, cháu
ngo i c a Xi-bê-ôn, ng i Hê-vít, 3 cùng Bách-mát, con gái Ích-ma-ên, và là em gái c a
Nê-ba-gi t. 4 A- a sanh Ê-li-pha cho Ê-sau; Bách-mát sanh Rê -u-ên; 5 còn Ô-hô-li-ba-ma
sanh Giê-úc, Gia-lam và Cô-ra. Aáy ó là các con trai c a Ê-sau sanh t i x Ca-na-an. 6 Ê-sau
d n các v , con trai, con gái mình, m i ng i nhà, các b y chiên, l c-súc, và tài v t mình
ã gây d ng t i x Ca-na-an, d i qua x khác, cách xa Gia-c p, em mình. 7 V , vì c
hai anh em c a c i nhi u, b y súc v t ông, x ng ki u ng không t
dùng n a, nên chung nhau ch ng c. 8 V y, Ê-sau, t c là Ê- ôm, trên núi Sê
-i-r . 9 ây là dòng dõi Ê-sau, t ph dân Ê- ôm, trên núi Sê -i-r . 10 ây là tên các
con trai Ê-sau: A- a-v ng i, sanh Ê-li-pha; Bách-mát, c ng v ng i, sanh Rê -u-ên.
11 Con trai c a Ê-li-pha là Thê-ma, Ô-ma, Xê-phô, Ga-tham và Kê-na. 12 Thim-na, v l
Ê-li-pha, con trai c a Ê-sau, sanh A-ma-léc cho ng i. ó là cháu c a A- a, v Ê-sau. 13
Còn ây là con trai c a Rê -u-ên: Na-hát, Xê-rách, Sam-ma và Mích-xa. Aáy là các cháu c a
Bách-mát, cùng v Ê-sau. 14 Và m y ng i n y là con trai c a Ô-lô-li-ba-ma, v c a
Ê-sau, con gái A-na, cháu ngo i Xi-bê-ôn. Nàng sanh cho Ê-sau Giê-úc, Gai-lam, và Cô-ra. 15
ây là các tr ng t c trong vòng con cháu Ê-sau: Các con trai Ê-li-pha con tr ng nam c a
Ê-sau, là tr ng t c Thê-man, tr ng t c Ô-ma, tr ng t c Xê-phô, tr ng t c Kê-na,
16 tr ng t c A-ma-léc. ó là các tr ng t c do n i Ê-li-pha sanh t i x Ê- ôm, và
là các cháu c a A- a. 17 ây là các con trai c a Rê -u-ên, con Ê-sau: tr ng t c Na-hát,
tr ng t c Xê-rách, tr ng t c Sam-ma, và tr ng t c Mích-xa. ó là các tr ng
t c do n i Rê -u-ên sanh ra t i x Ê- ôm, và là các cháu c a Bách-mát. 18 ây là các con
trai c a Ô-lo-li-ba-ma, v Ê-sau: tr ng t c Giê-úc, tr ng t c Gia-lam, và tr ng t c
Cô-ra. ó là m y tr ng t c do Ô-hô-li-ba-ma, v Ê-sau, con gái c a A-na, sanh ra. 19

Aáy là các con trai c a Ê-sau, t c là Ê- ôm, và ó là m y tr ng t c c a h . 20 ây
là các con trai c a Sê -i-r , ng i Hô-rít, thu x a t i x ó: Lô-than, Sô-banh,
Xi-bê-ôn, A-na, 21 i-sôn, Eùt-xe, và i-san. ó là m y con trai c a Sê -i-r , tr ng t c
dân Hô-rít, t i x Ê- ôm. 22 Các con trai c a Lô-than là Hô-ri và Hê-man; còn Thim-na
là em c a gái Lô-than. 23 ây là các con trai c a Sô-banh: Anh-van, Ma-na-hát, Ê-banh, Sê-phô,
và Ô-nam. 24 ây là các con trai c a Xi-bê-ôn: Ai-gia và A-na. Aáy là A-na có tìm ng
su i n c sôi n i ng v ng, trong khi ch n l a cho Xi-bê-ôn, cha nàng. 25 ây là
con cái c a A-na: i-sôn và Ô-hô-li-ba-ma, con gái ng i. 26 ây là con trai c a i-sôn:
Hem- an, Eách-ban, Dít-ran và Kê-ran. 27 ây là con trai c a Eùt-xe: Binh-han, Xa-van và
A-can. 28 ây là con trai c a i-san: Uùt-s và A-ran. 29 Còn ây là các tr ng t c dân
Hô-rít: tr ng t c Lô-than, tr ng t c Sô-banh, tr ng t c Xi-bê-ôn, tr ng t c
A-na, 30 tr ng t c i-sôn, tr ng t c Eùt-xe, và tr ng t c i-san. ó là các tr ng
t c c a dân Hô-rít, t i x Sê -i-r . 31 Tr c khi dân Y-s -ra-ên ch a có m t vua
nào cai tr , thì ây là các vua tr vì x Ê- ôm; 32 Bê-la, con trai Bê-ô, trì vì x Ê- ôm;
tên thành ng i là in-ha-ba. 33 Vua Bê-la b ng, Giô-báp, con trai Xê-rách, ng i B t-ra,
lên k v . 34 Vua Giô-báp b ng, Hu-sam, ng i x Thê-man, lên k v . 35 Vua Hu-sam
b ng, Ha- át, con trai Bê- át, lên k v . Aáy là vua n y ánh th ng dân Ma- i-an t i
ng Mô-áp; và tên thành ng i là A-vít. 36 Vua Ha- át b ng, Sam-la, ng i Ma-rê-ca
lên k v . 37 Vua Sam-la b ng, Sau-l , ng i Rê-hô-b t trên mé sông, lên k v .
38 Vua Sau-l b ng, Ba-anh-Ha-man, con trai Aïc-b , lên k v . 39 vua Ba-anh-Ha-nan
b ng, Ha- a lên k v . Tên thành ng i là Ba -u; v ng i là Mê-hê-ta-bê-ên, con gái
c a Mát-r t, cháu ngo i Mê-xa-háp. 40 ây là tr ng t c do n i Ê-sau sanh ra, k theo
chi t c, a h t và tên mình: tr ng t c Thim-na, tr ng t c Anh-va, tr ng t c
Giê-h t, 41 tr ng t c Ô-hô-li-ba-ma, tr ng t c Ê-la, tr ng t c Phi-nôn, 42 tr ng
t c Kê-na, tr ng t c Thê-man, tr ng t c Mép-xa, 43 tr ng t c Mác- i-ên à
tr ng t c Y-ram. ó là các tr ng t c c a Ê- ôm, tùy theo nhà trong x c a h .
T ph c a dân Ê- ôm là Ê-sau.

Chapter 37

1 Gia-c p, t i x c a cha mình ã ki u ng , là x Ca-na-an. 2 ây là chuy n dòng
dõi c a Gia-c p. Giô-sép, tu i m i b y, ch n chiên v i các anh mình; ng i i k t
b n cùng con trai Bi-la và con Xinh-ba, hai v cha mình. Giô-sép thu t l i v i cha các
chuy n x u c a h nói. 3 V , Y-s -ra-ên th ng yêu Giô-sép h n nh ng con trai khác,
vì là con mu n mình, nên may cho chàng m t cái áo dài có nhi u s c. 4 Các anh th y cha
th ng Giô-sép h n b n mình, bèn sanh lòng ganh ghét, ch ng có th l y l i t t nói
cùng chàng c. 5 Giô-sép có n m chiêm bao, thu t l i cho các anh mình nghe; h càng
thêm ganh ghét n a. 6 Ng i nói r ng: Tôi có i m chiêm bao, xin các anh hãy nghe tôi
thu t: 7 Chúng ta ng ngoài ng bó lúa, n y bó lúa tôi ng d ng lên, còn bó
lúa c a các anh u n chung quanh, s p mình xu ng tr c bó lúa tôi. 8 Các anh
ng i bèn áp r ng: V y, m y s cai tr chúng ta sao? m y s hành-quy n trên chúng
ta sao? H càng ganh ghét h n n a, vì i m chiêm bao và l i nói c a chàng. 9 Giô-sép
l i n m chiêm bao n a, thu t cùng các anh mình r ng: Tôi còn m t i m chiêm bao
n a: N y m t tr i, m t tr ng, và m i m t ngôi sao u s p mình xu ng tr c
m t tôi! 10 Chàng thu t chiêm bao ó l i cho cha và các anh mình nghe; nh ng cha chàng
qu mà h i r ng: i m chiêm bao c a m y ó có ngh a chi? Có ph i tao, m , và các
anh m y u ph i n s p mình xu ng t tr c m t m y ch ng? 11 Các anh
l y làm ganh ghét chàng; còn cha l i ghi nh l y i u ó. 12 Các anh chàng i ch n
chiên c a cha t i Si-chem. 13 Y-s -ra-ên nói cùng Giô-sép r ng: Các anh con có ch n b y
chiên t i Si-chem ch ng? L i ây, ng cha sai con i n chúng nó. Giô-sép áp
r ng: Có con ây. 14 Y-s -ra-ên bi u r ng: Con hãy i, xem th các anh con ra sao, và
các b y chiên th nào; r i em tin v cho cha hay. V y, t tr ng H p-rôn, ng i sai
Giô-sép i n Si-chem. 15 Có m t ng i g p chàng i l c trong ng ru ng, li n
h i và nói cùng chàng r ng: Ng i tìm chi? 16 áp r ng: Tôi tìm các anh tôi. Xin hãy ch
giùm tôi h ch n b y chiên n i nào. 17 Ng i nói: Các anh ng i ây i r i, vì
tôi có nghe h nói r ng: Ta hãy i n ô-ta-in. V y, Giô-sép, i tìm các anh mình, g p
c t i ô-ta-in. 18 Các anh th y chàng i àng xa, ch a n g n, thì ã l p
m u gi t chàng. 19 Chúng bèn nói nhau r ng: Kìa, th ng n m m ng n kia! 20

Bây gi , nào! chúng ta hãy gi t nó i, qu ng xu ng m t cái h n c nào ó; o n
ta s nói r ng nó ã b thú r ng xé n, r i s xem các i m chiêm bao c a nó ra sao.
21
Ru-bên nghe qua l i ó, li n gi i c u chàng ra kh i ra các anh mà r ng: Chúng ta
22
ng gi t ch t nó; l i ti p: Chúng ta ch nên làm máu ra; hãy li ng nó trong
cái h n c n i ng v ng kia, và ng tra tay vào mình nó. Ng i nói v y, có ý
23
mu n gi i c u chàng kh i tay h , tr chàng v cùng cha mình. V a khi Giô-sép
24
n g n các anh, h bèn l t áo chàng, là áo có nhi u s c ng m c trong mình;
25
r i, b t chàng em qu ng trong h n c. V , h khô c n, ch ng có n c.
o n, h ng i l i n. Nh ng m t lên ch t th y m t oàn dân Ích-ma-ên phía
Ga-la-át i n, trên l ng l c à h ch y thu c th m, nh h ng và m t
26
d c ng em i n x Ê-díp-tô. Giu- a bèn nói cùng các anh em r ng: Gi t
27
em ta mà gi u máu nó, có dùng cho ta c vi c chi? Hè! hãy em bán nó cho dân
Ích-ma-ên và ng tra tay vào mình nó; vì nó là em, là c t nh c c a chúng ta. Các anh em
28
u nghe theo l i ng i nói. V , khi nh ng lái-buôn Ma- i-an i ngang qua, các
anh kéo Giô-sép lên kh i h n c, r i bán chàng giá hai m i mi ng b c cho dân
29
Ích-ma-ên em qua x Ê-díp-tô. Ru-bên tr l i h ; n y Giô-sép âu m t r i; bèn xé
30
áo mình, tr l i n i các em mình mà r ng: Oâi! a tr âu m t r i! còn tôi, s
31
i âu. Các anh gi t m t con dê c, r i l y áo Giô-sép nhúng vào trong máu; 32
o n, g i cái áo nhi u s c ó em v cho cha mình và d n nói r ng: ây là v t
chúng tôi ã ki m c. V y, xin hãy nhìn coi, có ph i áo c a con trai cha ch ng. 33
Gia-c p nhìn và nói r ng: Aáy là áo c a con trai ta ó; m t thú d ã xé c u nó! Qu
34
th t Giô-sép ã b phân thây r i! Ng i xé qu n áo mình ra, l y bao qu n ngang
35
hông, và tang lâu ngày cho con trai mình. H t th y con trai, con gái hi p l i an y
ng i, nh ng không ch u; bèn nói r ng: Ta tang luôn xu ng ch n âm ph cùng con
36
ta! Aáy ó, cha Giô-sép khóc than chàng nh v y. Các lái buôn Ma- i-an em Giô-sép
n x Ê-díp-tô, bán cho Phô-ti-pha, quan th v c a Pha-ra-ôn.

Chapter 38

1
Trong lúc ó, Giu- a, lìa xa các anh em mình, n cùng m t ng i A- u-lam,
2
tên là Hi-ra. T i ó, Giu- a th y con gái c a m t ng i Ca-na-an, tên là Su -a, bèn
3
c i làm v , và n cùng nàng. Nàng th thai, sanh c m t con trai, t tên là
4
5
Ê-r . Nàng th thai n a, sanh c m t con trai t tên là Ô-nan; l i sanh thêm
6
m t con trai, t tên là Sê-la. V , lúc v sanh s n, thì Giu- a ng t i Kê-xíp. Giu- a
7
c i cho Ê-r , con tr ng nam, m t ng i v tên là Ta-ma. Nh ng Ê-r c ác
8
tr c m t c Giê-hô-va, nên Ngài gi t ng i i. Giu- a bèn bi u Ô-nan r ng:
Con hãy l i g n v anh con, k t b n cùng nàng nh em ch ng, ng n i dòng dõi cho
9
anh. Ô-nan bi t r ng dòng dõi n y s ch ng thu c v mình, nên ng khi n
10
cùng nàng, thì làm r i r t xu ng t, ng sanh dòng dõi cho anh. Nh ng i u
ng i làm v y không p lòng c Giê-hô-va, nên Ngài c ng gi t ng i luôn i.
11
o n, Giu- a bi u Ta-ma, dâu mình, r ng: Hãy v góa bên nhà cha con, cho n
ch ng nào Sê-la, con trai cha, s tr nên khôn l n. Vì ng i nói r ng: Chúng ta hãy coi
12
ch ng, e khi nó c ng ch t nh hai anh nó ch ng. Ta-ma bèn i v nhà cha mình.
Ngày qua tháng l i, con gái c a Su -a, v Giu- a, qua i. Khi ã nguôi lòng, thì Giu- a
i cùng b n là Hi-ra, ng i A- u-lam, lên n n i m y th h t lông chiên mình, t i
13
Thim-na. Ng i ta cho nàng Ta-ma hay i u ó mà r ng: N y, ông gia ng i i
14
khi n Thim-na ng h t lông chiên. Nàng bèn c i áo góa b a mình l i, r i ng i
tr c c a thành Ê-na-im, bên con ng i v Thim-na; làm v y là vì nàng ã th y
15
Sê-la khôn l n r i, nh ng h không g mình cho chàng làm v . Giu- a th y nàng,
16
cho là m t k n , vì nàng che m t, bèn l i g n mà nói r ng: Hãy cho ta n cùng
nàng; vì c ng i không bi t nàng là dâu mình. Nàng áp r ng: Ng i s cho tôi món
17
chi ng i n cùng tôi? áp r ng: Ta s g i cho nàng m t con dê con c a b y
ta. Nàng h i: Ng i s cho tôi m t c a chi làm tin, cho n ch ng nào s g i con dê?
18
áp r ng: Ta s cho nàng c a chi làm tin bây gi ? Nàng áp: Con d u, dây và cây g y
c a ng i ng c m n i tay. Ng i li n cho, i l i cùng nàng; nàng th thai vì
19
ng i v y. o n, nàng ng d y mà i, c i lúp ra và m c qu n áo góa b a l i.
20
Giu- a c y b n A- u-lam mình em cho con dê con ng chu c m y v t tin n i
21
tay ng i n bà n y; nh ng tìm nàng ch ng th y. B n bèn h i dân t i n i nàng

r ng: Ng i k n khi tr c ngoài ng n i c a thành Ê-na-im âu r i?
22
H áp r ng: ây ch ng có m t k n nào h t. B n bèn tr v Giu- a mà
r ng: Tôi ki m nàng không ng; và dân n i ó có nói: ây ch ng có m t k n
23
nào. Giu- a r ng: N y, tôi ã g i dê con n, mà b n ch ng th y nàng; v y,
24
cho nàng gi l y c a tin ó, ch ng nên gây i u nh nhu c cho chúng ta. Cách
ch ng ba tháng sau, ng i ta có h c l i cùng Giu- a r ng: Ta-ma, dâu ng i, ã làm
25
k n , và vì nông n i ó, nàng ã hoang-thai. Giu- a áp: Hãy em nó ra thiêu i.
ng khi ng i ta em nàng ra, thì nàng sai n nói cùng ông gia r ng: Xin cha hãy
nhìn l i con d u, dây và g y n y là c a ai. Tôi th thai do n i ng i mà có các v t
26
n y. Giu- a nhìn bi t m y món ó, bèn nói r ng: Nàng ph i h n ta, vì ta không a
27
Sê-la, con trai ta, cho nàng. o n, ng i không n cùng nàng n a. n k sanh
28
n , n y trong b ng nàng có thai ôi. ng lúc sanh n , m t trong hai a a
tay ra tr c; bà m b t l y tay bu c m t s i ch i u, và nói r ng: a n y ra
29
tr c. Nh ng nó rút tay vào, thì ây, anh nó l i ra. Bà m nói r ng: M y, tông rách
30
d ng n y! H t tên là Phê-r t. K em nó ra sau, là a n i tay có s i ch
i u, và h t tên là Sê-rách.

Chapter 39

1
V , Giô-sép b em qua x Ê-díp-tô, thì Phô-ti-pha, ng i b n x , làm quan th
2
v c a Pha-ra-ôn, mua chàng n i thay dân Ích-ma-ên ã d n n. Giô-sép trong nhà
3
ch mình, là ng i Ê-díp-tô, c c Giê-hô-va phù h , nên th nh l i luôn. Ch
th y c Giê-hô-va phù h chàng và xui cho m i vi c chi chàng lãnh làm n i tay u
4
c th nh v ng. V y, Giô-sép c n tr c m t ch mình; ch c t
5
chàng h u vi c, t cai qu n c a nhà, và phó c a c i mình cho chàng h t. T khi
ng i t Giô-sép cai qu n c a nhà cùng h t th y c a c i mình r i, thì c Giê-hô-va
vì Giô-sép ban ph c cho nhà ng i; s ban ph c c a c Giê-hô-va b a kh p
6
m i v t c a ng i làm ch , ho c trong nhà, ho c ngoài ng. Ng i giao h t
c a c i mình cho Giô-sép coi sóc, ch ng lo n vi c nào n a, tr ra các ph n v t th c
7
c a mình n mà thôi. V , Giô-sép hình dung p , m t mày t t t i. Sau các

vi c n y, v ch a m t cùng Giô-sép, mà nói r ng: Hãy l i n m cùng ta. 8 Chàng
t ch i và áp r ng: Ch ã giao n i tay tôi m i v t c a ng i, và n y, ch ch ng
lo bi t n vi c chi trong nhà n a; 9 trong nhà n y ch ng ai l n h n tôi, và ch cùng
không c m chi tôi, tr ra m t mình ng i, vì là v c a ch tôi. Th nào tôi dám làm
i u i ác d ng y, mà ph m t i cùng c Chúa Tr i sao? 10 Th ng ngày
ng i d dành m c d u, thì Giô-sép ch ng kh ng nghe l i d d n m cùng hay là
cùng ng i chút nào. 11 M t ngày kia, Giô-sép vào nhà ng làm công vi c; v , ch ng
có ng i nhà nào ó, 12 thì ng i bèn n m áo chàng mà r ng: Hãy n m cùng ta!
Nh ng chàng li n tu t áo l i trong tay ng i mà ch y tr n ra ngoài. 13 Khi ng i
th y áo còn l i n i tay mình, và chàng ã ch y tr n ra ngoài nh v y, 14 bèn g i ng i
nhà mà nói r ng: Bay coi! H khéo em vào nhà m t th ng Hê-b -r ch c gh o
ta. Nó l i g n toan n m cùng ta, nh ng ta la l n lên. 15 V a khi nó nghe ta c t ti ng la,
thì tu t áo l i bên ta, ch y tr n ra ngoài. 16 Ng i bèn áo c a Giô-sép bên mình
i khi ch v nhà, 17 h c l i cùng ch y nh l i tr c, r ng: Th ng nô l
Hê-b -r mà ông khéo em v nhà ã n g n ng ch c gh o tôi; 18 nh ng khi
tôi c t ti ng la lên, nó tu t áo l i bên tôi, r i ch y tr n ra ngoài. 19 V a khi ch c a
Giô-sép nghe l i v nói r ng: ó, k nô l ông làm i u nh v y, thì n i gi n ph ng
ph ng, 20 bèn b t chàng em b vào tù, là n i c m các k ph m t i c a vua. V y,
chàng tù t i ó. 21 c Giê-hô-va phù h Giô-sép và t lòng nhân t cùng chàng, làm
cho c n tr c m t ch ng c. 22 Ch ng c giao h t các k tù trong tay Giô-sép,
ch ng vi c chi làm qua kh i c chàng. 23 Ch ng c ch ng soát l i nh ng vi c
ã n i tay Giô-sép, vì có c Giê-hô-va phù h chàng, xui cho vi c chi chàng làm c ng
c th nh v ng

Chapter 40

1 M y vi c n y qua r i, x y có quan t u chánh và quan th ng thi n c a vua
Ê-díp-tô ph m n chúa mình. 2 Pha-ra-ôn n i gi n cùng hai quan mình, là t u chánh và

3
th ng thi n, bèn em h c n ng c t i dinh quan th v , là n i ng c m
4
Giô-sép. Quan th v c t ph n Giô-sép h u vi c hai quan ó; h b ng i ng c
5
m t ít lâu. Cùng trong m t êm, quan t u chánh và quan th ng thi n c a vua Ê-díp-tô
ng b c m ng c, th y m t i m chiêm bao, m i ng i m t chiêm bao, và
6
m i chiêm bao có ý ngh a rõ ràng. Sáng mai, Giô-sép n cùng h , nhìn th y s c bu n
7 8
b c, bèn h i r ng: Ngày nay sao hai quan có s c m t âu s u v y? áp r ng: Chúng
tôi có th y m t i m chiêm bao mà không ai bàn giùm. Giô-sép r ng: S bàn chiêm bao
há ch ng do n i c Chúa Tr i ? Xin hãy thu t l i i m chiêm bao c a hai quan
9
cho tôi nghe i. Quan t u chánh thu t i m chiêm bao mình l i cho Giô-sép mà r ng:
10
Trong chiêm bao, tôi th y m t g c nho tr c m t tôi; g c nho ó l i có ba nhành.
11
D ng nh th y nhành n y ch i, tr bông, chùm có trái chín thì ph i. Tay tôi ng
c m cái chén c a Pha-ra-ôn; tôi hái nho ó, ép n c nho vào, r i dâng t u bôi vào tay
12
Pha-ra-ôn. Giô-sép nói: Ý-ngh a chiêm bao ó là th n y: Ba nhành nho t c là ba ngày.
13
Trong ba ngày n a, Pha-ra-ôn s tha quan ra kh i ng c, ph c ch c l i, quan s dâng
14
cái chén c a Pha-ra-ôn vào tay ng i nh c , nh khi còn làm ch c t u chánh. Song
khi quan c h ng l c l i r i, xin nh n tôi, làm n tâu cùng Pha-ra-ôn v
15
n i tôi, và em tôi ra kh i ch n n y. Vì tôi b ng i ta b t em ra kh i x c a
ng i Hê-b -r , và t i ây tôi c ng ch ng có làm gì mà b c m n i lao-lung n y.
16
Quan th ng thi n th y Giô-sép bàn m ng c t t, bèn nói: Còn trong i m
17
chiêm bao c a tôi ây, tôi i ba gi bánh tr ng trên u; trong gi cao h n h t,
có món th c v t c a th làm bánh h p cho Pha-ra-ôn; chim áp vào gi trên u
18
tôi n các món ó. Giô-sép áp r ng: Ý-ngh a chiêm bao n y là, ba gi , t c là ba
19
ngày. Trong ba ngày n a, Pha-ra-ôn s x tr m quan, sai em treo lên cây cho chim chóc
20
n th t quan v y. n ngày th ba, là ngày sanh-nh t c a Pha-ra-ôn, ng i bèn
bày ti c ãi c qu n th n, và tha quan t u chánh cùng quan th ng thi n ra kh i ng c.
21
Pha-ra-ôn ph c ch c quan t u chánh l i nh x a, ng quan n y dân t u bôi vào
22
tay mình; nh ng l i h l nh em treo quan th ng thi n, y nh l i Giô-sép ã
23
bàn ra. o n, quan t u chánh ch ng còn nh n Giô-sép n a; quên ng i i.

Chapter 41

1 Cách hai n m sau, Pha-ra-ôn n m chiêm bao th y mình ng bên b sông. 2 N y
âu d i sông i lên b y con bò m p và t t, n c trong bung. 3 R i n y, b y con
bò khác, x u d ng, g y gu c, d i sông i theo lên sau, n ng g n các con
bò tr c trên b sông. 4 B y con bò x u d ng, g y gu c nu t b y con bò m p t t.
Pha-ra-ôn bèn th c gi c. 5 Vua n m ng l i, chiêm bao l n th nhì, th y b y gié lúa
ch c, t t t i, m c chung trên m t c ng r . 6 K ó, b y gié lúa khác lép và b gió
ông th i háp, m c theo b y gié lúa kia. 7 B y gié lúa lép nu t b y gié lúa ch c. Pha-ra-ôn
bèn th c gi c; và n y, thành ra m t i m chiêm bao. 8 Sáng mai, tâm th n ng i b t
nh, truy n òi các pháp-s và các tay bác s x Ê-díp-tô n, thu t l i i m
chiêm bao mình cho h nghe; nh ng ch ng có ai bàn c i m chiêm bao ó cho vua
h t. 9 Quan t u chánh bèn tâu cùng Pha-ra-ôn r ng: Bây gi , tôi nh n l i c a tôi.
10 Ngày tr c, b h n i gi n cùng qu n th n, có c m ng c quan th ng thi n và
tôi n i dinh quan th v . 11 Trong lúc ó, cùng m t êm kia, chúng tôi có th y i m
chiêm bao, chiêm bao m i ng i u có ý ngh a riêng rõ ràng. 12 T i ó, cùng chung
ng c, có m t ng i Hê-b -r , còn tr , k gia- inh c a quan th v ; chúng tôi thu t
l i cho chàng nghe i m chiêm bao c a mình; chàng bàn rõ ra cho ai m i chiêm bao n y.
13 R i ra, công vi c x y n y nh l i chàng bàn: b h ph c ch c tôi l i, và x
treo quan kia. 14 Pha-ra-ôn bèn sai i òi Giô-sép; h l p t c tha ng i ra kh i ng c,
c o m t mày cho, bi u thay i áo x ng, r i vào ch u Pha-ra-ôn. 15 Pha-ra-ôn phán
cùng Giô-sép r ng: Tr m có th y m t i m chiêm bao mà ch ng ai bàn ra. V y, tr m
nghe r ng khi ng i ta thu t i m chiêm bao l i cho, thì ng i bàn c. 16 Giô-sép
tâu r ng: ó ch ng ph i tôi, nh ng y là c Chúa Tr i em s bình an áp cho b
h v y. 17 Pha-ra-ôn phán r ng: N y, trong i m chiêm bao tr m ng ng bên
b sông. 18 N y âu b y con bò m p và t t d i sông i lên, n n c trong
b ng. 19 R i b y con bò khác x u d ng g y gu c i theo lên sau; th t tr m ch ng
th y trong x Ê-díp-tô n y có bò x u d ng nh v y bao gi . 20 B y con bò x u d ng

21
g y gu c ó nu t b y con bò m p t t tr c kia, nu t vào b ng, mà d ng nh
22
không có nu t, vì các con bò ó v n x u d ng nh x a. Tr m bèn th c gi c; r i
l i th y i m chiêm bao khác, là b y gié lúa ch c t t t i m c chung trên m t c ng
23
r . K ó, b y gié lúa khác, khô, lép, b gió ông th i háp, m c theo b y gié lúa
24
kia; và b y gié lúa lép ó l i nu t b y gié lúa ch c. Tr m ã thu t i m chiêm
25
bao n y cho các pháp-s , nh ng không ai gi i ngh a ra c. Giô-sép tâu cùng
Pha-ra-ôn r ng: Hai i m chiêm bao c a b h th y ó ng m t ngh a mà thôi;
26
c Chúa Tr i mách cho b h bi t tr c nh ng vi c Ngài s làm. B y con bò
m p t t ó, t c là b y n m; b y gié lúa ch c ó c ng là b y n m. Aáy ch ng
27
m t i m chiêm bao v y. B y con bò x u d ng g y gu c lên theo sau b y con bò
kia, t c là b y n m; và b y gié lúa lép b gió ông th i háp ó, t c là b y n m ói
28
kém. Aáy là i u tôi ã tâu cùng b h r i: c Chúa Tr i có cho b h th y
29
nh ng vi c Ngài s làm. N y, trong kh p x Ê-díp-tô s có b y n m c mùa
30
d d t. Nh ng b y n m ó l i li n ti p b y n m ói kém; dân b n x u
31
s quên s d d t ó, và ách ói kém s làm cho toàn x hao mòn. Và vì s ói
32
kém liên ti p n y l n quá, nên thiên h ch ng còn th y chi v s d d t ó n a.
N u i m chiêm bao n hai l n cho b h , y b i c Chúa Tr i ã quy t
33
nh i u ó r i, và Ngài mau mau lo làm cho thành v y. Bây gi b h khá ch n
34
m t ng i thông minh trí-hu , l p ng i lên làm u trong x Ê-díp-tô, cùng l p
các y viên trong x , góp m t ph n n m c a s thâu vào trong b y n m c
35
mùa d d t ó. H hãy thâu góp h t th y mùa màng trong b y n m c mùa
d d t s n sau n y, cùng thâu th p lúa mì s n dành cho Pha-ra-ôn, dùng làm l ng
36
dành trong các thành, và h hãy gi gìn l y. Các l ng th c n y ph i dành
cho b y n m ói kém s n trong x Ê-díp-tô, h u cho x n y kh i b di t b i
37 38
s ói kém ó. Các l i n y p ý Pha-ra-ôn và qu n th n. Pha-ra-ôn phán cùng
qu n th n r ng: Chúng ta há d tìm m t ng i nh ng i n y, có th n minh c a
39
c Chúa Tr i c sao? Pha-ra-ôn phán cùng Giô-sép r ng: Vì c Chúa Tr i
xui cho ng i bi t m i vi c n y, thì ch ng còn ai c thông minh trí-hu nh
40
ng i n a. V y, ng i s lên cai tr nhà tr m; h t th y dân s c a tr m u

s vâng l i ng i. Tr m l n h n ng i ch vì ng ngôi vua mà thôi. 41 Pha-ra-ôn
l i phán cùng Giô-sép r ng: Hãy xem! tr m l p ng i c m quy n trên c x Ê-díp-tô.
42 Vua li n c i chi c nh n trong tay mình, eo vào tay Giô-sép, truy n m c áo v i gai
m n, và eo vòng vàng vào c ng i; 43 r i, truy n cho lên ng i sau xe vua, có ng i
i tr c hô r ng: Hãy quì xu ng! Aáy, Giô-sép c l p lên c m quy n c x
Ê-díp-tô là v y. 44 Pha-ra-ôn phán cùng Giô-sép: Ta là Pha-ra-ôn, nh ng n u ch ng có
ng i, thì trong c x Ê-díp-tô không có ai gi tay a ch n lên c. 45 Pha-ra-ôn
t tên Giô-sép là Xa-ph -nát-Pha-nê-ách, a nàng Aùch-nát, con gái Phô-ti-phê-ra, th y
c thành Oân, cho ng i làm v . Ng i th ng tu n hành trong x Ê-díp-tô. 46 V ,
khi Giô-sép ra m t Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô, thì ng i ã ba m i tu i. V y, ng i t
t Pha-ra-ôn mà i tu n kh p x Ê-díp-tô. 47 Trong b y n m c mùa d d t,
t sanh s n ra y d y. 48 Giô-sép bèn thâu góp h t th y l ng th c c a b y
n m ó trong x Ê-díp-tô, và ch a l ng th c n y kh p các thành; trong m i thành,
u dành ch a hoa l i c a các ru ng chung quanh thành ó. 49 V y, Giô-sép thâu
góp lúa mì r t nhi u, nh cát n i b bi n, cho n i ng i ta m không c,
vì y d y vô s . 50 Tr c khi n n m ói kém, thì Aùch-nát, con gái Phô-ti-phê-ra,
th y c thành Oân, sanh cho Giô-sép hai con trai. 51 Giô-sép t tên a u lòng là
Ma-na-se, vì nói r ng: c Chúa Tr i ã làm cho ta quên i u c c nh c, và c nhà cha
ta. 52 Ng i t tên a th nhì là Eùp-ra-im, vì nói r ng: c Chúa Tr i làm cho
ta c h ng v ng trong x mà ta b kh n kh . 53 B y n m c mùa d
d t trong x Ê-díp-tô bèn qua, 54 thì b y n m ói kém kh i n, y nh l i Giô-sép
ã bàn tr c. Kh p các x khác c ng u b ói, nh ng trong c x Ê-díp-tô l i
có bánh. 55 o n, c x Ê-díp-tô u b ói, dân chúng n kêu c u Pha-ra-ôn xin
l ng. Pha-ra-ôn phán cùng b n dân r ng: Hãy i n Giô-sép, r i làm theo l i ng i
s ch b o cho. 56 Khi kh p x b ói kém, thì Giô-sép m m i kho lúa mà bán cho
dân Ê-díp-tô. 57 X càng ói nhi u n a; v , vì kh p th gian u b ói quá, nên
âu âu c ng n Ê-díp-tô mùa lúa n i Giô-sép bán.

Chapter 42

1
Gia-c p th y x Ê-díp-tô có lúa bán ra, bèn nói cùng các con trai mình r ng: Sao bay
2
ng ng n nhìn nhau v y? L i r ng: N y, cha nghe d i x Ê-díp-tô có lúa bán; bay
3
hãy xu ng ó mua lúa cho chúng ta, h u cho chúng ta s ng và kh i ch t, ch ! M i
4
ng i anh c a Giô-sép bèn xu ng Ê-díp-tô ng mua lúa. Nh ng Gia-c p không cho
Bên-gia-min, em Giô-sép, i cùng các anh; vì ngh r ng: Ta nên gi ch ng, k o x y ra
5
i u r i ro cho nó. X Ca-na-an b y gi c ng ói, nên các con trai c a Y-s -ra-ên
6
c ng xu ng Ê-díp-tô mua lúa nh các ng i khác. V , lúc n y, chánh Giô-sép cai
tr trong n c, và bán lúa cho c dân b n x . Các anh Giô-sép bèn n, s p mình xu ng
7
tr c m t ng i. Giô-sép th y, nhìn bi t các anh mình; nh ng gi làm m t l cùng
h , nói m t cách x ng r ng: Các ng i âu n? áp r ng: x Ca-na-an n
8
ng mua lúa. V y, Giô-sép nhìn bi t các anh mình; nh ng h nhìn l i ch ng ra. 9
Giô-sép nh l i i m chiêm bao mình ã th y v anh em mình, li n thét r ng: Các
10
ng i là thám t , n ây ng dòm hành nh ng n i y u óp c a x ta. áp
11
r ng: Th a chúa, ch ng ph i v y; các tôi t chúa n ng mua lúa mà thôi. Chúng
12
tôi ây u là con m t cha, v n nhà l ng thi n, ch ng ph i là thám t âu.
Ng i áp l i r ng: Ch ng ph i; các ng i n ng dòm hành nh ng n i y u
13
óp c a x n y. áp r ng: K tôi t chúa có m i hai anh em, con c a m t cha,
nguyên x Ca-na-an; n y m t ng i ã i m t bi t, còn ng i út hi n bây gi hãy
14
t i nhà cùng cha chúng tôi. Giô-sép nói: Aáy qu th t nh ta nói, các ng i là thám
15
t . ây là i u ta th các ng i: Ta ch m ng Pha-ra-ôn mà th r ng, h em út
các ng i không n ây thì ch ng bao gi các ng i ra kh i ch n n y c.
16
Hãy sai m t ng i nào trong b n các ng i v d n em út xu ng; còn bao nhiêu thì
ph i tù l i ây. L i các ng i ph i th ã, r i ta s bi t các ng i nói ó có
qu th t ch ng. N u ch ng th t, thì ta ch m ng Pha-ra-ôn th r ng, các ng i là
17
thám t ó. o n, Giô-sép truy n em giam h chung trong ng c ba ngày. 18
Ngày
th ba, Giô-sép nói cùng h r ng: Ta kính s c Chúa Tr i; hãy làm nh i u n y,
19
thì c s ng. N u các ng i v n nhà l ng thi n, thì hãy m t ng i
20
nào tù l i ây, còn bao nhiêu em l ng th c v nuôi ói cho nhà các ng i.
o n, hãy d n em út xu ng ây, thì l i các ng i s cho là th t, và các ng i ch ng
21
ph i ch t. V y, h nghe theo. H bèn nói v i nhau r ng: Qu th t chúng ta cam

t i cùng em ta ra; vì lúc tr c ta th y tâm h n nó bu n th m khi nó xin nh n, nh ng
22
ta không kh ng cho; v y nên tai v n y m i x y n cho chúng ta. Ru-bên áp
r ng: Anh há không có nói cùng các em r ng: Ch ph m t i n y cùng a tr ó sao?
23
Nh ng các em không nghe; nên bây gi huy t nó òi chúng ta th ng l i. V , Giô-sép
v n dùng ng i thông ngôn nói chuy n l i cùng các anh, nên h t ng Giô-sép ch ng
24
nghe hi u. Giô-sép xây m t qua ch khác mà khóc. o n xây m t l i nói chuy n
25
cùng h ; bèn b t Si-mê-ôn trong vòng anh em, truy n trói l i tr c m t h . Giô-sép
truy n y t xúc lúa y bao và b c l i trong ó cho m i ng i anh
26
em, c ng thêm l ng th c dùng d c ng. y t làm y nh l i. o n,
27
anh em ch t m y bao lúa lên l ng l a, r i i. n quán, m t ng i trong b n
28
m bao ra cho l a n thóc, th y b c mình t i mi ng bao; bèn nói cùng anh em
r ng: B c c a tôi tr l i, hi n trong bao tôi ây! Các anh em nhát gan, v a nói v i nhau,
29
v a run, mà r ng: c Chúa Tr i ã làm chi cho chúng ta ây? Các anh em tr v
cùng Gia-c p, cha mình, t i x Ca-na-an, thu t l i cho ng i nghe m i n i ã x y
30
n, r ng: ng i ng làm chúa t i x Ê-díp-tô nói v i chúng tôi cách x ng
31
x m, cho chúng tôi là thám t . Song chúng tôi có th a cùng ng i r ng: Chúng tôi v n
32
nhà l ng thi n, nào có ph i là thám t âu. Chúng tôi c m i hai anh em,
con m t cha; m t ng i ã i m t bi t, còn ng i út hi n bây gi nhà cùng cha,
33
t i x Ca-na-an. Ng i làm chúa x ó d y r ng: Làm nh v y, ta m i cho các
ng i là l ng thi n: Hãy l i cùng ta m t ng i nào trong b n các ng i, còn
34
bao nhiêu s em l ng th c v nuôi ói cho nhà các ng i; o n, hãy d n em
út n cho ta. V y, ta m i bi t r ng các ng i ch ng ph i là thám t , nh ng là
ng i l ng thi n; ta s giao em l i cho, và các ng i s c buôn bán trong x
35
n y. V , ng khi các anh em trút lúa mì ra bao, n y âu, trong m i bao có gói b c
36
c a m i ng i; cha và các anh em th y nh ng gói b c mình, u l y làm s hãi.
Gia-c p, cha h bèn nói r ng: Bay làm m t các con tao; Giô-sép ã m t bi t, Si-mê-ôn
c ng m t bi t; mà bây gi , l i mu n d n Bê-gia-min i n a sao! Các nông n i n y
37
u l i cho tao h t! Ru-bên th a l i cùng cha r ng: Cha hãy giao em n i tôi,
tôi s d n v cho. Ví b ng ch ng d n em v , thì cha hãy gi t hai a con trai tôi i.
38
Nh ng Gia-c p áp r ng: Con út tao s ch ng i xu ng v i bay âu; vì anh nó ã

ch t r i, ch còn m t mình nó mà thôi. N u i u r i ro chi x y n cho nó n i d c
ng bay i, t c nhiên bay làm cho k tóc b c n y au lòng xót d xu ng âm ph .

Chapter 43

1
V , s ói kém trong x l n l m. 2
Khi n i nhà ã n h t l ng th c x
Ê-díp-tô em v r i, thì cha các ng i y d y r ng: Bay hãy tr xu ng mua m t ít
3
l ng th c cho chúng ta. Giu- a th a: Ng i ó có nói quy t cùng các con r ng: Ví
4
em út không theo xu ng v i các ng i, thì s không bao gi th y m t ta. N u cha
5
cho em i v i, thì chúng tôi m i xu ng Ê-díp-tô mua l ng th c cho cha c. B ng
không, thì chúng tôi ch ng tr xu ng âu, vì ng i ó ã nói r ng: Ví em út không theo
6
xu ng v i các ng i, thì s không bao gi th y m t ta. Y-s -ra-ên qu r ng: Sao
7
bay khéo t cùng tao, mà t cho ng i y r ng bay còn m t em n a? Th a r ng:
Ng i ó h i k càng v chúng tôi, và v bà con chúng tôi r ng: Thân-ph các ng i
còn s ng ch n? cò có m t ng i anh em nào n a ch ng? Chúng tôi có áp các l i h i
8
ó. Há d bi t ng i ó s d n chúng tôi r ng: Hãy em em út xu ng ây, sao?
Giu- a l i th a cùng Y-s -ra-ên cha mình, r ng: Hãy cho a tr theo con, thì chúng tôi
s ng d y i, h u cho chúng ta, nào các con, nào cha, nào các cháu c a cha ây u
9
c s ng và kh i ch t. Con s b o lãnh em cho; cha s c n i con mà òi em.
N u không d n em v không em tr c m t cha, thì con ây s cam t i cùng cha
10
mãi mãi. V , n u không có i u dùng d ng, thì chúng tôi ã i và v c hai
11
l n r i. o n, Y-s -ra-ên, cha các anh em, nói r ng: N u vi c ã th kia, thì bay
ph i làm th n y: Hãy l y trong hành lý nh ng th s n quí nh t c a x ta: m t
ít nh h ng và m t ong, các h ng hoa và m t d c, phi t và h nh nhân, em
12
dâng cho ng i ó làm c a l . Hãy em theo m t s ti n b ng hai, ng th i
13
h i ti n mà h ã l i n i mi ng bao c a bay: có l là m t s l n ch ng.
14
Bay hãy ng d y i, d n em út theo và tr xu ng n ng i ó. C u xin c
Chúa Tr i toàn n ng xui cho bay c n tr c m t ng i, và tha a em kia và
15
Bên-gia-min cho bay. Còn ph n cha, n u ph i m t con, thì cha ch u ph n v y! V y,
các anh em em theo c a l và m t s ti n b ng hai, cùng d n Bên-gia-min ng
16
ng d y i xu ng Ê-díp-tô, mà ra m t Giô-sép. V a khi Giô-sép th y Bên-gia-min

i theo xu ng v i, bèn truy n cho qu n gia r ng: Hãy ua các ng i n y vào nhà trong,
b t con gì làm th t và n u d n i; vì tr a n y h s dùng b a cùng ta. 17 Qu n gia
làm theo y nh l i d n, a h vào nhà Giô-sép. 18 Anh em th y mình ph i a vào
nhà Giô-sép, thì s hãi, và nói v i nhau r ng: Aáy c ng vì s ti n ã l i vào bao
chúng ta l n tr c, nên h m i em chúng ta vào ch n n y, ng tìm c xông vào
ánh chúng ta, b t chúng ta làm tôi m i, và chi m o t m y con l a c a chúng ta. 19
20
M y anh em bèn n g n qu n gia c a Giô-sép, th a cùng ng i t i ngoài c a
mà r ng: Xin chúa tha l i cho! anh em chúng tôi ã n ây m t l n r i, ng mua
l ng th c; 21 và khi tr v n nhà quán, m các bao ra, n y s b c c a m i
ng i u t i mi ng bao mình; cân n ng bao nhiêu u y nh b y nhiêu. N y,
chúng tôi có em l i s b c ó, 22 và c ng có em thêm s b c n a ng mua
l ng th c. Ch ng bi t ai b c l i trong bao chúng tôi. 23 Qu n gia áp r ng:
M i vi c u bình yên! ng s chi c ! Aáy là c Chúa Tr i c a các ng i, t c
c Chúa Tr i c a cha các ng i, ã ban v t quí vào bao. Còn b c các ng i thì ã
có giao cho ta. o n, ng i d n Si-mê-ôn n cùng anh em; 24 r i a anh em vào
nhà Giô-sép, em n c ra cho r a ch n, và c ng cho nh ng l a n c n a. 25 Các
anh em bèn s a so n c a l , i tr a Giô-sép v ; vì có hay r ng mình s n b a t i
nhà n y. 26 Khi Giô-sép tr v , các anh em bèn l y c a l ã em theo, dâng cho Giô-sép
t i nhà; r i cùng s p mình xu ng t tr c m t ng i. 27 Ng i li n h i th m
h m nh gi i th nào, và nói r ng: Ng i cha già mà các ng i ã nói cùng ta ó
c m nh kh e ch ng? còn s ng ch ng? 28 áp r ng: K tôi t cháu, là cha chúng
tôi, v n m nh kh e và còn s ng. o n, h cùi u và l y. 29 Giô-sép nh ng m t
th y Bên-gia-min, em ru t, con trai c a m mình, thì h i r ng: ó có ph i em út mà các
ng i ã nói cùng ta ch ng? Và ti p r ng: Con út i! c u xin c Chúa Tr i làm n
cho ng i! 30 Vì th y em mình, nên Giô-sép t t lòng c m ng, l t t b c ra
ngoài, tìm n i nào ng khóc. Ng i vào phòng nhà trong và khóc. 31 o n, r a m t,
b c ra, làm b ch c gan mà nói r ng: Hãy d n b a n i. 32 Ng i ta d n cho
Giô-sép n riêng, và cho các anh em n riêng. Ng i Ê-díp-tô n chung cùng ng i c ng
d n cho ng i riêng n a; vì ng i Ê-díp-tô có tánh g m ng i Hê-b -r , nên không n
chung c. 33 V y, các anh em bèn ng i l i tr c m t Giô-sép, l n nh tùy theo

34
th t mình, ng ng n mà nhìn nhau. Giô-sép sai em m y món n tr c m t
mình cho các anh em; nh ng ph n Bên-gia-min l i nhi u g p n m c a các ng i khác.
H u ng và n ngon vui cùng Giô-sép.

Chapter 44

1
Giô-sép bèn truy n l nh cho qu n gia r ng: H các ng i ó ch n i bao nhiêu,
thì hãy l ng th c cho h y bao b y nhiêu, r i b c c a m i ng i
2
l i n i mi ng bao h . L i hãy cái chén b ng b c ta t i mi ng bao chung v i
3
b c mua lúa c a ng i út n a. Qu n gia bèn làm y nh l i Giô-sép d n mình. Ngày
4
mai, tr i v a sáng, ng i ta cho các ng i ó và l a v . Khi i ra kh i thành ch a
xa, Giô-sép nói cùng qu n gia r ng: Ng i hãy ng d y, u i theo m y ng i ó;
5
khi theo k p r i, hãy nói r ng: Sao các ng i l y oán tr n nh v y? Có ph i cái
chén n y là c a chúa ta th ng dùng u ng r u và bói ch ng? Các ng i ã làm m t
6 7
vi c ch ng thi n ó. Qu n gia theo k p, l p l i m y l i y; các anh em bèn áp
r ng: Sao chúa nói nh v y? Ch ng bao gi k tôi t chúa có t ng làm n vi c
8
th n y! ây, t x Ca-na-an chúng tôi có em b c ã c n i mi ng bao
xu ng giao l i cho ng i thay; d nào l i có ý mong n c p b c hay vàng c a dinh
9
ch ng i sao? Xin cho k tôi t nào mà ng i tìm c cái chén ó ph i ch t
10
i, và chính chúng tôi s làm tôi m i cho chúa. Qu n gia áp: thôi! hãy làm nh l i
các ng i ã nói: ta tìm c chén n i ai thì ng i ó s làm tôi m i cho ta ó; còn
11
các ng i thì vô t i. T c thì, m i ng i l t t h bao mình xu ng t và m
12
ra. Qu n gia l c soát, b t t bao anh c l n n bao em út. Cái chén bèn tìm ng
13
trong bao Bê-gia-min. M i ng i xé áo mình ra, ch t bao lúa lên l ng l a, r i cùng
14
tr l i thành. Giu- a cùng anh em ng vào n nhà Giô-sép, ng i hãy còn n i
15
ó; h bèn s p mình xu ng t tr c m t ng i. Giô-sép h i: Các ng i gây
16
nên nông n i chi v y? Há ch ng bi t m t k nh ta ây có tài bói sao? Giu- a áp:
Chúng tôi s nói cùng chúa làm sao? s phân l i làm sao? s ch a mình chúng tôi làm sao?
c Chúa Tr i ã th u rõ i u gian ác c a tôi t chúa r i. N y, chúng tôi cùng k

17
ã b b t c chén n i tay u làm k tôi t cho chúa. Nh ng Giô-sép áp
r ng: Ta ch ng h có ý làm nh v y âu! Ng i mà ã b b t c chén n i tay
18
s làm tôi m i ta; còn các ng i hãy tr v nhà cha mình bình yên. Giu- a bèn l i
g n Giô-sép mà th a r ng: Vì chúa ngang vai Pha-ra-ôn, xin l i chúa, ch n i gi n cùng
19
k tôi t , tôi nói m t l i cho chúa nghe. Chúa có h i k tôi t r ng: Các ng i
20
còn cha hay là anh em nào ch ng? Có th a l i cùng chúa r ng: Chúng tôi còn m t cha
già, cùng m t con trai ã sanh mu n cho ng i. Anh ru t a n y ã ch t r i, nên
21
trong vòng các con c a m nó, nó còn m t mình, và cha th ng nó l m. V , chúa có
22
d n r ng: Hãy d n nó xu ng n ta, h u cho ta th y nó c t n m t. Và chúng
tôi có th a l i cùng chúa r ng: a tr ch ng lìa cha c; n u lìa ra thì cha s ch t.
23
Nh ng chúa l i d y: N u em út không theo các ng i xu ng ây, thì các ng i
24
ch ng còn th y m t ta n a. Nên khi chúng tôi tr v nhà k tôi t chúa, là cha tôi,
25
thì chúng tôi có thu t l i cho ng i nghe nh ng l i c a chúa. K y, cha l i bi u
26
chúng tôi r ng: Hãy tr xu ng ng mua m t ít l ng th c. Chúng tôi th a l i
r ng: Không c; nh ng n u em út i theo cùng, thì m i tr xu ng c; b ng
27
không, thì chúng tôi không th ra m t ng i ó. K tôi t chúa, là cha tôi, áp r ng:
28
Bây bi t r ng v ta sanh cho ta hai a con trai; m t a ã t ta i m t-bi t;
29
ta c ng ã nói: Ch c ã b thú d xé r i, vì n bây gi ch a th y l i. N u
bây còn d t a n y i kh i m t ta n a, r i có i u tai h i chi x y n cho nó,
30
t c nhiên bây s làm cho k tóc b c n y au lòng xót d mà xu ng âm ph . Cha
th ng em út tôi l m n i hai linh h n kh ng khít nhau; n u bây gi , khi tôi tr
31
v n i k tôi t chúa, là cha tôi, mà không có em út ó, thì khi v a th y con út không
còn n a, ch c ng i s ch t. N u v y, các tôi t chúa s làm cha già tóc b c c a
32
chúng tôi, c ng là k tôi t chúa, au lòng xót d xu ng âm ph . Vì k tôi t n y
có ch u b o lãnh a con út ó mà th a r ng: N u con không em em v cho cha, thì
33
s cam t i cùng cha mãi mãi. V y bây gi , xin cho k tôi t chúa tôi m i th cho
34
a tr , ng nó theo tr lên cùng các anh mình. Vì, n u a tr không theo v ,
làm sao tôi dám v cùng cha tôi? Oâi, tôi n nào th y i u tai h a c a cha tôi !

Chapter 45

1 Bây gi , Giô-sép không còn th nào c m lòng cho u c tr c m t các
ng i h u chung quanh, bèn la lên r ng: Hãy u i h ra h t th y! Khi Giô-sép t th t
cùng các anh em mình, thì không có m t ng i nào khác t i ó h t. 2 Ng i c t
ti ng lên khóc; dân Ê-díp-tô nghe và nhà Pha-ra-ôn nghe n a. 3 Giô-sép nói cùng anh em r ng:
Tôi là Giô-sép. Cha tôi còn s ng ch ng? Nh ng tr c m t ng i các anh em b i r i,
ch ng áp l i c. 4 Ng i l i nói r ng: Các anh em hãy l i g n tôi. H bèn l i
g n. Ng i nói: Tôi là Giô-sép, em mà các anh ã bán ng b d n qua x Ê-díp-tô. 5
Bây gi , ng s u não, và c ng ng ti c chi v i u các anh ã bán tôi ng
b d n n x n y; vì gi gìn s s ng các anh, nên c Chúa Tr i ã sai tôi
n ây tr c các anh. 6 Kìa, hai n m r i trong x ã b ói kém, và còn n m n m
n a s không còn cày c y chi, g t hái chi c h t. 7 c Chúa Tr i sai tôi n
ây tr c, ng làm cho các anh còn n i dòng trên m t t, và n ng m t s gi i
c u l n ng gi gìn s s ng cho anh em. 8 Không, ch ng ph i các anh sai tôi n
ây âu, y là c Chúa Tr i; Ngài d ng t tôi làm cha Pha-ra-ôn, cai qu n c
nhà ng i, vì tr kh p x Ê-díp-tô. 9 Các anh hãy mau mau tr v cha tôi i, và nói v i
ng i r ng: Giô-sép, con c a cha, có nói nh v y: c Chúa Tr i ã t tôi làm
chúa c x Ê-díp-tô, cha hãy xu ng v i tôi; xin ng ch m tr , 10 cha, các con, các
cháu, các chiên, bò cùng tài v t c a cha s t i x Gô-sen g n tôi ây. 11 ó tôi
s nuôi cha, (vì còn n m n m ói kém n a), e khi cha, ng i nhà cha, và h t th y loài
v t c a cha ph i b ách mà hao mòn. 12 Này, các anh và Bên-gia-min, em tôi, ã th y t n
m t r ng, chánh mi ng tôi ã nói chuy n cùng các anh em ó. 13 V y, hãy thu t l i
các i u vinh hi n c a tôi t i x Ê-díp-tô, cùng m i vi c mà anh em ã th y cho cha
nghe, và hãy mau mau d i cha xu ng ây. 14 o n, ng i ôm l y c Bên-gia-min, em
mình, mà khóc; Bên-gia-min c ng ôm c ng i mà khóc. 15 Ng i c ng ôm các anh mình
mà khóc. o n, anh em nói chuy n cùng ng i. 16 L p t c, ti ng n n nhà
Pha-ra-ôn r ng: Anh em Giô-sép ã n. Pha-ra-ôn và qu n th n nghe l y làm p d .
17 Pha-ra-ôn bèn phán cùng Giô-sép r ng: Hãy d n các anh em ng i r ng: Hãy ch
lên l a, i tr v x Ca-na-an, 18 r c cha và ng i nhà c a các ng i xu ng

cùng ta. Ta s nh ng cho v t t t nh t trong x Ê-díp-tô, và các ng i s h ng
19
m u m c a t. Còn ta d n ng i hãy nói l i cùng h nh v y: Hãy em xe
20
c t x Ê-díp-tô v cho con nh và v mình, cùng d i cha các ng i xu ng ây.
21
ng ti c tài v t mình, vì v t t t nh t c a x Ê-díp-tô s v ph n các ng i.
Các con trai c a Y-s -ra-ên làm y nh l i; Giô-sép vâng m ng Pha-ra-ôn, a nh ng xe
22
c cho anh em mình, và luôn v t th c dùng trong lúc i ng. Ng i c ng a
áo x ng m c i thay cho m i ng i, còn Bên-gia-min, ng i cho tr m mi ng b c
23
cùng n m b áo x ng. Ng i c ng sai em v cho cha mình m i con l a ch
các v t quí nh t trong x Ê-díp-tô, m i con l a cái ch lúa, bánh, và l ng th c
24
dành dùng trong khi cha i ng. V y, Giô-sép a anh em mình lên ng. L i
25
d n h r ng: Xin anh em ng c i l y nhau d c ng. Các anh em Ê-díp-tô
26
tr lên và n x Ca-na-an, n i Gia-c p, cha mình, thu t l i l i n y mà r ng:
Giô-sép hãy còn s ng; l i y là ng i ang cai tr c x Ê-díp-tô. Nh ng lòng Gia-c p
27
v n vô tình vì ng i không tin l i h nói. Anh em thu t l i cho ng i nghe m i
l i Giô-sép ã nói; Gia-c p v a th y các xe c c a Giô-sép sai em v ng r c
28
mình, thì tâm th n ng i t nh l i, bèn nói r ng: Thôi, bi t r i; Giô-sép, con trai ta,
hãy còn s ng; ta s i th m nó tr c khi ta qua i.

Chapter 46

1
Y-s -ra-ên ra i, em theo các tài v t mình. n Bê -e-Sê-ba, ng i bày c a l
2
dâng cho c Chúa Tr i c a Y-sác, cha mình. Trong m t s hi n th y ban êm kia,
c Chúa Tr i có phán cùng Y-s -ra-ên r ng: H i Gia-c p, Gia-c p! Y-s -ra-ên áp
3
r ng: Có tôi ây. c Chúa Tr i phán: Ta là c Chúa Tr i, c Chúa Tr i c a
cha ng i. Hãy xu ng Ê-díp-tô, ng s chi, vì t i ó ta s làm cho ng i thành m t
4
n c l n. Chánh ta s xu ng n ó v i ng i, và chánh ta c ng s d n ng i
5
v ch ng sai. Giô-sép s vu t m t ng i nh m l i. T Bê -e-Sê-ba, Gia-c p kh i
i; các con trai Y-s -ra-ên Gia-c p, cha mình, cùng các v và con mình lên xe c c a
6
Pha-ra-ôn ã sai n r c nh ng ng i ó. Chúng c ng em theo các súc v t và

7
c a c i mình ã gây d ng t i x Ca-na-an, mà i n c Ê-díp-tô. V y, Gia-c p
cùng c nhà ng i, nào các con trai, nào các cháu trai, nào các con gái, nào các cháu gái, th y
8
u xu ng x Ê-díp-tô. ây là tên các con trai c a Y-s -ra-ên, t c là Gia-c p, n
9
x Ê-díp-tô: Con tr ng nam c a Gia-c p là Ru-bên. Các con trai c a Ru-bên là Hê-nóc,
10
Pha-lu, H t-rôn, và C t-mi. Các con trai c a Si-mê-ôn là Giê-mu-ên, Gia-min, Ô-hát,
11
Gia-kin, Xô-ha, và Sau-l , t c con c a ng i v x Ca-na-an. Các con trai c a Lê-vi
12
là Gh t-sôn, Kê-hát, và Mê-ra-ri. Các con trai c a Giu- a là Ê-r , O-nan, Sê-la, Phê-r t
và Sê-rách. Nh ng Ê-r và O-nan ã thác t i x Ca-na-an; con c a Phê-r t là H t-rôn,
13
14
và Ha-mun. Các con trai c a Y-sa-ca là Thô-la, Phu-va, Gióp và Sim-rôn. Các con trai
15
c a Sa-bu-lôn là Sê-r t, Ê-lôn, và Gia-lê-ên. V , các con trai, và m t con gái tên là i-na,
mà Lê -a sanh cho Gia-c p khi t i Pha- an -A-ram, cùng các cháu ó, h t th y là ba
16
m i ba ng i. Các con trai c a Gát là Xi-phi-ôn, Ha-ghi, Su-ni, Eùt-bôn, Ê-ri, A-rô- i
17
và A-rê-li. Các con trai c a A-se là Dim-na, Dích-và, Dích-vi, và Bê-ri -a, cùng Sê-rách, em
18
gái các ng i ó. Con c a Bê-ri -a là Hê-be, và Manh-ki-ên. V , các con c a nàng
Xinh-ba sanh cho Gia-c p, cùng các cháu ó, h t th y là m i sáu ng i. Nàng là con
19
òi c a c a La-ban ã cho theo h u Lê -a, con gái mình. Các con trai c a Ra-chên, v
20
Gia-c p, Giô-sép, và Bên-gia-min. Giô-sép ã có con t i x Ê-díp-tô, là Ma-na-se, và
Eùp-ra-im, mà Aùch-nát, con gái c a Phô-ti-phê-ra, th y c thành Oân, ã sanh cho ng i.
21
Các con trai c a Bên-gia-min là Bê-la, Bê-kê, Aùch-bên, Giê-ra, Na -a-man, Ê-hi, Rô-s ,
22
M p-bim, H p-bim, và A-r t. V , các con trai c a Ra-chên sanh cho Gia-c p, cùng các
23
24
cháu ó, h t th y là m i b n ng i. Con trai c a an là Hu-sim. Các con trai
25
c a Nép-ta-li là Giát-sê-ên, Gu-ni, Dít-se, và Si-lem. V , các con trai c a nàng Bi-la sanh
cho Gia-c p, cùng các cháu ó, h t th y là b y ng i. Nàng là con òi c a La-ban ã
26
cho theo h u Ra-chên, con gái mình. Các ng i i n x Ê-díp-tô v i Gia-c p,
t c là các ng i do n i Gia-c p sanh, n u không k các nàng dâu, thì h t th y là sáu
27
m i sáu ng i. Con c a Giô-sép ã sanh t i Ê-díp-tô c hai. V y, các ng i
28
thu c v nhà Gia-c p i n Ê-díp-tô, c ng h t th y là b y m i ng i.
Gia-c p sai Giu- a i n tr c ng xin Giô-sép a mình vào b cõi Gô-sen.

V y, h u vào x Gô-sen. 29 Giô-sép th ng xe i lên Gô-sen, ón Y-s -ra-ên, cha
mình. Ng i ra m t cha, ôm choàng l y ng i và khóc m t h i lâu. 30 Y-s -ra-ên nói
cùng Giô-sép r ng: Ch chi cho cha ch t bây gi i! vì cha ã th y c m t con,
và bi t con v n còn s ng. 31 o n Giô-sép nói cùng anh em và ng i nhà cha mình r ng:
Tôi s lên tr c tâu cho Pha-ra-ôn hay r ng: Anh em và c nhà cha tôi, x Ca-na-an ã
n cùng tôi. 32 H v n làm ngh ch n chiên, nuôi b y súc v t; có d n theo h t b y
chiên, bò và các tài v t c a mình. 33 Và khi Pha-ra-ôn truy n g i anh em mà h i r ng: Các
ng i làm ngh chi? 34 Thì hãy tâu r ng: K tôi t chúa cùng t ph chúng tôi v n
làm ngh nuôi súc v t t thu còn nh cho n gi . Aáy h u cho anh em ng
l i x Gô-sen, vì dân Ê-díp-tô có tánh g m ghê h t th y k ch n chiên l m.

Chapter 47

1 Giô-sép n tâu m i i u ó cho Pha-ra-ôn hay, và nói r ng: Cha và anh em tôi ã
x Ca-na-an n, có em theo chiên, bò, cùng các tài v t c a mình. Hi n bây gi
ng trong x Gô-sen. 2 Ng i bèn a n m ng i trong b n anh em mình vào
y t ki n Pha-ra-ôn. 3 Pha-ra-ôn h i: Các ng i làm ngh chi? Tâu r ng: K tôi t b
h là k ch n chiên, nh t ph chúng tôi khi tr c. 4 R i l i tâu r ng: Aáy ng
ki u ng trong x mà k tôi t b h ã n; vì x Ca-na-an ói kém l n l m,
không còn ng c chi h t cho b y súc v t n. V y, xin phép cho k tôi t b h
ng t i x Gô-sen. 5 Pha-ra-ôn phán cùng Giô-sép nh v y: Cha và anh em ng i ã
n cùng ng i; 6 v y, x Ê-díp-tô s n dành cho ng i; hãy cho cha và anh em
ch n nào t t h n h t trong x ; hãy cho t i x Gô-sen v y. Và n u trong các ng i
ó, ng i bi t ai gi i, hãy t h ch n các b y súc v t c a ta. 7 o n, Giô-sép
d n Gia-c p, cha mình, n y t-ki n Pha-ra-ôn. Gia-c p chúc ph c cho Pha-ra-ôn. 8
Pha-ra-ôn h i Gia-c p r ng: Ng i h ng th c bao nhiêu tu i? 9 Gia-c p tâu
r ng: Ng i n m tôi s ng i phiêu l u h t th y là m t tr m ba m i n m;
các n m c a i tôi l y làm ng n-ng i và l i nh c nh n, ch ng b ng nh ng n m
bình sanh c a t ph tôi khi ng i phiêu l u ó. 10 Gia-c p chúc ph c cho

11
Pha-ra-ôn m t l n n a, r i lui ra kh i m t ng i. V y, Giô-sép vâng m ng Pha-ra-ôn,
nh ch cho cha và anh em mình, cho h m t s t t t nh t trong x Ê-díp-tô
12
làm s n nghi p, t i mi n Ram-se. Giô-sép, tùy theo s ng i, c p l ng th c cho
13
cha, anh em và c nhà cha mình. V , s ói kém l n l m, nên trong kh p x ch ng
còn l ng th c n a; x Ê-díp-tô và x Ca-na-an u b hao mòn vì ách ói kém ó.
14
Giô-sép thâu h t b c ti n trong x Ê-díp-tô và x Ca-na-an, t c giá ti n c a muôn
15
dân mua lúa; r i ch a b c ó vào kho Pha-ra-ôn. Khi b c ti n trong x Ê-díp-tô và
x Ca-na-an ã h t, thì t t c dân Ê-díp-tô u n cùng Giô-sép mà kêu r ng: Xin
cho chúng tôi l ng th c; l nào vì c h t ti n mà chúng tôi ph i ch t tr c m t
16
chúa sao? Giô-sép áp r ng: N u h t b c ti n r i, hãy giao súc v t các ng i cho
17
ta, ta s phát l ng th c i l i. o n, dân chúng bèn d n súc v t l i cho Giô-sép;
Giô-sép phát l ng th c i l y ng a, b y chiên, b y bò, và l a. N m ó, ng i
18
thâu các b y súc v t c a h mà i th l ng th c cho. Mãn n m r i, n m sau
dân chúng l i n kêu cùng ng i r ng: ti n b c s ch tr n, b y súc v t ã giao
19
cho chúa; bây gi ch s n dành cho chúa b n thân và t ru ng. L nào chúng tôi và
t ru ng ph i hao mòn tr c m t chúa sao? Hãy mua i l y l ng th c chúng
tôi và t ru ng luôn i. V y, chúng tôi cùng t ru ng s làm tôi m i cho Pha-ra-ôn.
Hãy cho gi ng chi ng gieo, h u cho chúng tôi s ng kh i ch t, và t không ph i
20
b hoang. Giô-sép bèn mua h t th y ru ng t trong x Ê-díp-tô cho Pha-ra-ôn; vì
s ói kém thúc gi c nên m i ng i Ê-díp-tô u em bán ru ng mình; v y, ru ng
21
t u thu c v Pha-ra-ôn. Còn dân chúng, t u n y n u kia, ng i
22
u d i v trong các thành. Song ru ng t c a nh ng th y c thì Giô-sép
không mua n, vì nh ng th y c có lãnh m t ph n l ng c a Pha-ra-ôn ã nh;
v y, h n ph n l ng th c c a Pha-ra-ôn ã c p cho. Th cho nên nh ng th y
23
c ch ng em bán t c a mình. Giô-sép nói cùng dân chúng r ng: N y, ta ã mua
các ng i và ru ng t cho Pha-ra-ôn; ây, h t gi ng cho các ng i ng gieo m
24
trong ru ng ó. n mùa g t, ph i n p cho Pha-ra-ôn m t ph n n m, còn b n
ph n kia cho các ng i làm gi ng gieo m , dùng l ng th c cho mình, cho ng i
25
nhà cùng cho các con nh mình. Dân chúng nói r ng: Chúa ã c u m ng chúng tôi! C u
xin cho chúng tôi c nh n tr c m t chúa, thì s làm tôi m i cho Pha-ra-ôn. 26
V vi c ó, Giô-sép bèn nh m t lu t, cho n ngày nay hãy còn, bu c t Ê-díp-tô
ph i n p thu cho Pha-ra-ôn m t ph n n m hoa l i mình. Ch t ru ng c a nh ng

27
th y c ch ng thu c v Pha-ra-ôn. V y, Y-s -ra-ên trú ng t i mi n Gô-sen thu c
28
v x Ê-díp-tô, gây c c nghi p t i ó, sanh s n và thêm lên b i ph n.
Gia-c p ki u ng trong x Ê-díp-tô c m i b y n m, h ng th c m t
29
tr m b n m i b y tu i. Khi ngày g n ch t, Y-s -ra-ên g i Giô-sép, con trai mình,
mà nói r ng: N u cha c nh n tr c m t con, xin hãy tay trên ùi cha c y
h t lòng nh n t và thành th c cùng cha, xin con ng chôn cha t i t Ê-díp-tô.
30
Khi cha an-gi c cùng t ph r i, hãy em cha ra kh i Ê-díp-tô; chôn chung cùng m
31
m c a ng i. Giô-sép th a r ng: Con s làm y theo l i cha d n. Giô-sép nói: Con
hãy th i. Giô-sép bèn th . o n, Y-s -ra-ên quì l y n i u gi ng mình.

Chapter 48

1
V , khi các vi c ó qua r i, có ng i nói cùng Giô-sép r ng: N y cha ng i
2
au; Giô-sép bèn em Ma-na-se và Eùp-ra-im, hai a con trai mình, cùng i n. H
cho Gia-c p hay và nói r ng: N y Giô-sép, con trai ông, n th m ông ó; Y-s -ra-ên
3
c g ng ng i d y trên gi ng. Gia-c p nói cùng Giô-sép r ng: c Chúa Tr i
4
toàn n ng ã hi n ra, bà ban ph c cho cha t i Lu-x , trong x Ca-na-an, mà phán
r ng: N y ta s làm cho ng i sanh s n và thêm nhi u, làm thành m t h i dân; ta s
5
cho dòng dõi ng i x n y làm c nghi p i i. Bây gi , hai a con trai ã
sanh cho con t i x Ê-díp-tô tr c khi cha n, là Eùp-ra-im và Ma-na-se, c ng s thu c
6
v cha nh Ru-bên và Si-mê-ôn v y. Còn m y a mà con sanh k ó, thì s thu c
v con; v ph n h ng c nghi p, chúng nó s ng m t th cùng anh em mình.
7
Khi cha Pha- an tr v x Ca-na-an, thì Ra-chên ch t d c ng có m t cha,
g n Ê-ph -rát; cha chôn ng i bên con ng i v Ê-ph -rát (t c là B t-lê-hem).
8
Y-s -ra-ên th y các con trai Giô-sép, bèn h i r ng: Nh ng a n y là ai?
9
Giô-sép
th a r ng: Aáy là nh ng con trai c a con mà c Chúa Tr i ã cho t i x n y.
10
Y-s -ra-ên l i nói: Xin hãy em n ây, ng cha chúc ph c cho chúng nó. V ,
m t c a Y-s -ra-ên già nên làng, ch ng th y chi n a, bèn bi u chúng nó l i g n, ôm
11
choàng và hôn. Y-s -ra-ên nói cùng Giô-sép r ng: Tr c cha t ng ch ng còn th y
c m t con, nh ng bây gi c Chúa Tr i l i làm cho cha th y c n

12
dòng dõi con n a. Giô-sép d n hai a con trai ra kh i hai u g i cha mình, r i
13
s p mình xu ng t. o n, ng i d n hai a tr l i g n cha; tay h u thì
14
d n Eùp-ra-im sang qua phía t c a cha, còn tay t d t Ma-na-se sang qua phía h u.
Y-s -ra-ên a tay m t ra, trên u Eùp-ra-im, là a nh , còn tay trái l i
15
trên u Ma-na-se. Ng i có ý riêng tay nh v y, vì Ma-na-se là a l n. R i
ng i chúc ph c cho Giô-sép r ng: C u xin c Chúa Tr i mà t ph tôi là
Aùp-ra-ham và Y-sác ã th ph ng; là c Chúa Tr i ã ch n nuôi tôi t khi m i
16
l t lòng cho n ngày nay, thiên s ã c u tôi ra ngoài vòng ho n n n, hãy ban
ph c cho hai a tr n y; n i danh tôi và t ph tôi là Aùp-ra-ham và Y-sác, và cho
17
chúng nó thêm lên nhi u vô s trên m t t! Nh ng Giô-sép th y cha mình tay
h u trên u Eùp-ra-im, thì có ý b t bình, li n n m l y tay cha ã lên u
18
Eùp-ra-im mà tráo i qua u Ma-na-se, r i th a r ng: Ch ng ph i v y, cha.
19
a n y u lòng, tay h u cha trên u nó m i ph i ch . Nh ng cha ng i
không ch u và cãi r ng: Cha bi t, con, cha bi t. Nó s tr nên m t dân; nó c ng s l n
v y, con; song th nào em nó c ng s l n h n và dòng dõi nó s thành ra vô s n c.
20
Trong ngày ó, ng i chúc ph c cho hai a con trai n y mà nói r ng: Aáy vì
ng i mà dân Y-s -ra-ên s chúc ph c nhau r ng: C u xin c Chúa Tr i làm cho
ng i c gi ng nh Eùp-ra-im và Ma-na-se. V y, Gia-c p t Eùp-ra-im tr c
21
Ma-na-se. Y-s -ra-ên l i nói cùng Giô-sép r ng: N y, cha s thác, nh ng c Chúa
22
Tr i s phù h và em các con tr v x t ph . Còn cha s cho con m t ph n
t tr i h n các anh em, là ph n t c a cha ã dùng cung-ki m o t l y c a dân
A-mô-rít ó.

Chapter 49

1
Gia-c p g i các con trai mình l i và nói r ng: Hãy h i l i ây, cha s nói nh ng
2
i u ph i x y n cho các con ngày sau. H i các con trai Gia-c p, hãy h i l i mà
3
nghe; Nghe l i Y-s -ra-ên, cha c a các con. H i Ru-bên! con là tr ng nam c a cha,
S c l c cha, và u tiên s m nh m cha; V n có s tôn tr ng và quy n n ng tót
4
chúng. Con sôi trào nh n c, nên s ch ng ph n h n ai! Vì con ã lên gi ng cha.

5
Con lên gi ng cha bèn làm ô làm d ó! Si-mê-ôn và Lê-vi là anh em ru t. Thanh g m
6
chúng nó th t khí gi i hung tàn. C u cho tâm h n cha ch có ng m u, Vinh hi n
cha ch hi p cùng h i h ; Vì h ã gi t ng i trong c n gi n d , C t nh ng
7
bò c vì ý riêng mình. áng r a s thay c n gi n d h , vì th t là hung m nh!
áng r a s thay khí gi n h , vì d d n thay! Ta s phân chia h ra trong nhà Gia-c p,
8
Tan l c h trong dân Y-s -ra-ên. H i Giu- a! các anh em s khen ng i con, Tay con
9
ch n c quân ngh ch, Các con trai cha s quì l y tr c m t con. Giu- a là m t s
t t ; H i con! Con b t c m i r i tha v . Nó s m g i, n m khác nào s t
10
c, Nh s t cái; há ai dám khi n ng i lên? Cây ph vi t ch ng h d i kh i
Giu- a, K l p pháp không d t kh i gi a ch n nó, Cho n ch ng ng Si-lô hi n
11
t i, Và các dân vâng ph c ng ó. Ng i bu c l a t mình vào g c nho, L a
con mình vào nhành nho t t nh t. Ng i gi t áo x ng mình vào r u nho, Cùng l y
12
huy t nho lau áo t i mình. M t ng i vì c r u, R ng nhi u tr ng vì c
13
s a. Sa-bu-lôn s n i gành bi n, T c là n i có tàu u; B cõi ng i ch y
14
v h ng Si- ôn. Y-sa-ca là m t con l a m nh m , N m ngh gi a chu ng; 15
Th y r ng s yên n là t t lành, Và t- ai p l m thay. Ng i ã rùn vai vác
16
gánh n ng, Ph i vâng ph c nh ng i u s u-d ch. an s x oán dân chúng
17
mình, Nh m t trong các chi phái Y-s -ra-ên. an s là m t con r n trên ng,
18
M t con r n l c trong ch n n o cùng, C n vó ng a, Làm cho k c i ph i té nhào.
19
H i Giê-hô-va! tôi trông n ch ng-c u c a Ngài! Còn Gát s b m t o binh
20
xông ánh, Nh ng ng i xông ánh l i và u i theo. Do n i A-se có th c v t
21
ngon, Ng i s cung c p m v cho các vua. Nép-ta-li là nai cái th chu ng Nói bày
22
nhi u l i v n hoa. Giô-sép là ch i c a cây t i t t, M c g n bên su i n c;
23
Nhành nhánh ph bao trên ng n t ng. K c m cung ã gh o-ch c ng i, B n
24
tên vào, và hãm ánh; Nh tay ng toàn n ng c a Gia-c p, Nên cung ng i v n
b n-ch c; Nh ng Ch n chiên, là á c a Y-s -ra-ên, Nên hai tay ng i thêm m nh.
25
c Chúa Tr i c a Cha s giúp con; ng toàn n ng s ban ph c cho con,
T c là ph c lành ch n tr i cao xu ng, Cùng ph c lành n i v c r ng th m

26
lên, Ph c lành c a vú, và c a lòng m . Ph c lành cha chúc cho con v t l n lên
Cao h n các ph c lành c a t ph cha, Cho n các chót núi i i: Các ph c
27
n y s n i u Giô-sép, N i trán c a chúa các anh em mình. Bên-gia-min là m t
con chó sói hay c u-xé; Ban mai i ánh ch t m i, Chi u phân chia m i ã c.
28
Các ng i ó là u tr ng c a m i hai chi phái Y-s -ra-ên; và ó là l i c a
cha h nói ng khi chúc ph c cho, chúc m t l i ph c riêng cho m i ng i
29
v y. o n, ng i ra l nh cho các con trai mà r ng: Cha s v n i t tông, các con
hãy chôn cha chung cùng t ph , n i hang á t i ng ru ng Eùp-rôn, ng i Hê-tít,
30
t c là hang á trong ng M c-bê-la, ngang Mam-rê, thu c v x Ca-na-an, mà
31
Aùp-ra-ham ã mua làm m a luôn v i ng ru ng c a Eùp-rôn Aáy n i ó,
ng i ta ã chôn Aùp-ra-ham và Sa-ra, v ng i; Y-sác và Rê-be-ca, v ng i; mà l i
32
n i ó cha c ng ã chôn Lê -a n a. Cái ng ru ng cùng hang á t i ó ã
33
mua c a dân h H ch v y. Khi tr i m y l i n y cho các con mình xong, thì Gia-c p
ch n vào gi ng l i, r i t t h i, c v cùng t tông mình.

Chapter 50

1
Giô-sép bèn cúi u xu ng m t cha mình, hôn ng i và khóc.
2
o n, Giô-sép
bi u m y th y thu c h u vi c mình, dùng thu c th m xông cho xác cha; th y thu c
3
bèn xông cho Y-s -ra-ên. B n m i ngày xông thu c h u qua, vì y là h n ngày dùng
4
xông thu c; dân Ê-díp-tô khóc ng i trong b y m i ngày. Khi mãn tang r i, Giô-sép
bèn nói cùng qu n th n Pha-ra-ôn r ng: N u tôi c n tr c m t các ng i, xin
5
hãy thu t l i l i n y cho Pha-ra-ôn nghe: Cha tôi có bi u tôi th mà r ng: N y, cha
s ch t, con hãy chôn cha n i m a ta ã mua s n r i trong x Ca-na-an. V y bây
6
gi , tôi ph i lên ó chôn cha tôi, r i s tr xu ng. Pha-ra-ôn bèn phán r ng: Hãy tr
7
lên chôn cha ng i, y nh l i ng i ã b t th ó. Giô-sép d i xác cha mình tr
lên chôn; qu n th n Pha-ra-ôn, các b c tr ng lão trong n, các b c tr ng lão trong
8
x Ê-díp-tô, h t th y n i nhà Giô-sép, các anh em và n i nhà cha mình u i lên theo
a v i ng i; trong Gô-sen ch còn nh ng a tr và chiên, cùng bò c a h mà
9
thôi. L i c ng có em ng a và xe theo lên n a: th t là m t ám xác r t ông thay!

10 Khi n sân p lúa c a A-tát, bên kia sông Giô- anh, thì h làm l khóc than r t
nên tr ng th t i ó; o n, Giô-sép tang cha trong b y ngày. 11 Dân Ca-na-an, t c
là dân x y, th y khóc than n i sân p lúa A-tát, thì nói r ng: Aáy là m t ám khóc
than tr ng th c a dân Ê-díp-tô ó! B i c y ng i ta g i cái sân n y tên là
A-bên-Mích-ra-im bên kia sông Giô- anh. 12 V y, các con trai Gia-c p làm theo l i cha
tr i l i, 13 d i xác ng i v x Ca-na-an, chôn trong hanh á c a ng M c-bê-la
ngang Mam-rê, mà Aùp-ra-ham ã mua luôn v i ng ru ng Eùp-rôn, ng i Hê-tít,
dùng làm m a. 14 Chôn cha xong r i, Giô-sép cùng các anh em và các ng i i lên
theo a xác cha, u tr xu ng x Ê-díp-tô. 15 Các anh Giô-sép th y cha mình ch t
r i, thì nói v i nhau r ng: Có l Giô-sép s ganh ghét chúng ta, và tr thù vi c ác chúng
ta ã làm cho ng i ch ng. 16 Các anh bèn sai ng i n nói cùng Giô-sép r ng:
Tr c khi qua i, cha em có tr i r ng: 17 Hãy nói l i cho Giô-sép nh v y: Oâi! xin
hãy tha i u ác, t i ph m c a các anh con i, vì chúng nó ã l i c ng con ó; nh ng
bây gi cha xin con hãy tha t i k tôi t c a c Chúa Tr i cha. Nghe qua m y l i
n y, Giô-sép bèn khóc. 18 Chánh các anh ng i n s p mình xu ng d i ch n mà
nói r ng: Các anh ây th t là k tôi t c a em ó. 19 Giô-sép áp r ng: Các anh ng
s chi, vì tôi há thay m t c Chúa Tr i sao? 20 Các anh toan h i tôi, nh ng c Chúa
Tr i l i toan làm i u ích cho tôi, h u cho c u s s ng cho nhi u ng i, y nh ã
x y n ngày nay, và gi gìn s s ng c a dân s ông o. 21 V y, ng s ,
tôi s c p d ng các anh và con cái các anh. o n, Giô-sép an y các anh, và l y l i
êm d u mà nói cùng h . 22 Giô-sép cùng nhà cha mình ki u ng t i x Ê-díp-tô; ng i
h ng th c m t tr m m i tu i. 23 Ng i th y c các con cháu
Eùp-ra-im n i th ba, và c ng có c nâng niu trên g i mình các con c a Ma-ki,
t c con trai c a Ma-na-se, n a. 24 K , Giô-sép nói cùng các anh em r ng: Em s ch t,
nh ng c Chúa Tr i s n vi ng các anh em th t; em các anh em v x mà Ngài
ã th h a cùng Aùp-ra-ham, Y-sác, và Gia-c p. 25 Giô-sép bi u các con trai c a
Y-s -ra-ên th mà r ng: Qu th t, c Chúa Tr i s n vi ng các anh em; xin anh
em hãy d i hài c t tôi kh i x n y. 26 o n, Giô-sép qua i, h ng th c
m t tr m m i tu i. Ng i ta xông thu c th m cho xác Giô-sép, và li m trong m t
quan tài t i x Ê-díp-tô.

Exodus

Chapter 1

1
 ây là tên các con trai c a Y-s -ra-ên, m i ng i u d n ng i nhà mình i
2 3
v i Gia-c p n x Ê-díp-tô: Ru-bên, Si-mê-ôn, Lê-vi và Giu- a; Y-sa-ca, Sa-bu-lôn
4 5
và Bên-gia-min; an, Nép-ta-li, Gát, và A-se. H t th y nh ng ng i b i Gia-c p
6
sanh ra, c b y m i ng i; Giô-sép ã t i x Ê-díp-tô. V , Giô-sép và anh
7
em ng i cùng m i k ng i ó u ch t h t. Con cháu Y-s -ra-ên thêm
8
nhi u l lùng, n y n ra, và tr nên r t c ng th nh; c x u y d y.
Nh ng b y gi t i n c Ê-díp-tô, có m t vua m i lên ngôi, ch ng quen bi t Giô-sép.
9 10
Vua phán cùng dân mình r ng: N y, dân Y-s -ra-ên ông và m nh h n chúng ta; hè!
ta hãy dùng ch c khôn ngoan i cùng h , k o h thêm nhi u lên, m t mai n u có
c n chinh chi n x y n, h s hi p cùng quân ngh ch ánh l i ta, và ra kh i x
11
ch ng. V y, ng i Ê-díp-tô bèn t các k u xâu b t dân Y-s -ra-ên làm
12
xâu khó nh c; h xây thành Phi-thom và Ram-se dùng làm kho tàng cho Pha-ra-ôn. Nh ng
ng i Ê-díp-tô càng b t làm khó nh c ch ng nào, dân Y-s -ra-ên càng thêm nhi u lên, và
13
tràn ra ch ng n y. Ng i Ê-díp-tô bèn em lòng ghen ghét dân Y-s -ra-ên, b t làm
14
công vi c nh c nh n, gây cho i dân y nên cay ng, vì n i kh s nh i t,
làm g ch và m i vi c khác ngoài ng. Các công vi c n y ng i Ê-díp-tô b t dân
15
Y-s -ra-ên làm nh c nh n l m. Vua x Ê-díp-tô c ng phán cùng các bà m c a dân
16
Hê-b -r , m t ng i tên Si p-ra và m t ng i tên Phu -a, mà r ng: Khi các ng i
i r c thai cho ng i àn bà Hê-b -r , h th y sanh con trai, thì hãy làm cho ch t
17
i; còn con gái, thì hãy cho s ng. Nh ng các bà m kính s c Chúa Tr i,
18
ch ng làm theo l i vua Ê-díp-tô phán d n, u cho các con trai s ng h t. Vua
x Ê-díp-tô bèn òi nh ng bà m mà phán r ng: Sao các ng i làm nh v y, cho
19
nh ng con trai s ng? Các bà m tâu r ng: Aáy t i ng i àn bà Hê-b -r ch ng
ph i nh ng i àn bà Ê-díp-tô; vì h m nh kh e h n, ã sanh n tr c khi m
20
n. c Chúa Tr i ban n cho nh ng bà m ; dân s gia thêm và tr nên ông

úc. 21 Aáy v y, vì bà m có lòng kính s c Chúa Tr i, nên Ngài làm cho nhà h
c th nh v ng. 22 Pha-ra-ôn bèn truy n l nh cho c dân mình r ng: Phàm con
trai c a dân Hê-b -r m i sanh, hãy li ng xu ng sông; còn con gái, thì cho s ng.

Chapter 2

1 V , có m t ng i trong h Lê-vi i c i con gái Lê-vi làm v . 2 Nàng th thai,
và sanh m t con trai; th y con ng , nên em i gi u trong ba tháng. 3 Nh ng gi u lâu
h n n a không c, nàng bèn l y m t cái r ng mây, trét chai và nh a thông, r i
a tr vào, em th trong ám s y d a mé sông. 4 Ng i ch a tr
ng xa n i ó ng cho bi t nó s ra sao. 5 V , b y gi , con gái Pha-ra-ôn xu ng
sông t m, còn các con òi i d o ch i trên mé sông; công chúa th y cái r ng mây ó
gi a ám s y, bèn sai con òi mình i v t lên. 6 Công chúa m r ng ra, th y a
tr , là m t a con trai nh ng khóc, bèn ng lòng th ng xót mà r ng: Aáy
là m t a con c a ng i Hê-b -r . 7 Ng i ch a tr bèn nói cùng công chúa
r ng: Tôi ph i i kêu m t ng i vú trong b n àn bà Hê-b -r ng cho d a tr
bú ch ? 8 Công chúa áp r ng: Hãy i i. Ng i gái tr ó kêu m c a a tr .
9 Công chúa nói r ng: Hãy em a tr n y v nuôi bú cho ta; ta s tr ti n công cho.
Ng i àn bà m a tr mà cho bú. 10 Khi l n khôn r i, ng i bèn d n nó vào
cho công chúa, nàng nh n làm con, và t tên là Môi-se, vì nàng nói r ng: Ta ã v t nó
kh i n c. 11 V , ang lúc ó, Môi-se ã l n khôn r i, ra i n cùng anh em mình,
xem th y công vi c nh c nh n c a h ; c ng th y m t ng i Ê-díp-tô ánh m t
ng i Hê-b -r trong vòng anh em mình; 12 ngó quanh qu t ch ng th y ai, bèn gi t
ng i Ê-díp-tô em vùi trong cát. 13 Qua ngày sau, Môi-se i ra n a, th y hai ng i
Hê-b -r ánh l n, bèn nói cùng ng i có l i r ng: Sao ng i ánh ng i ng
lo i mình? 14 Nh ng ng i ó áp r ng: Ai t ng i làm vua, làm quan án cho
chúng ta? Có ph i mu n gi t ta nh ã gi t ng i Ê-díp-tô kia ch ng? Môi-se s , nói
r ng: Ch c th t, vi c n y ph i l u r i. 15 Pha-ra-ôn hay vi c ó, thì tìm gi t Môi-se;
nh ng ng i tr n i kh i m t Pha-ra-ôn, d ng chân t i x Ma- i-an, và ng i g n

16
bên m t cái gi ng. V , th y t l x Ma- i-an có b y con gái; các nàng ó n
17
gi ng xách n c y máng ng cho b y chiên cha mình u ng. Nh ng các
k ch n chiên n u i i; Môi-se bèn ng d y, binh v c các nàng ó và cho
18
nh ng b y chiên u ng n c. Khi m y nàng tr v nhà Rê -u-ên, cha mình, thì ng i
19
h i r ng: Sao b a nay các con v s m v y? Th a r ng: M t ng i Ê-díp-tô c u
chúng tôi ra kh i tay b n ch n chiên, và c ng có xách n c nhi u quá cho b y chiên
20
u ng n a. Cha l i h i r ng: Ng i ó bây gi âu? Sao các con b ng i
21
i? Hãy m i n ng n bánh. Môi-se ng cùng ng i n y, ng i bèn g
22
Sê-phô-ra, con gái mình, cho Môi-se. Nàng sanh m t con trai; Môi-se t tên là Gh t-sôn
23
vì nói r ng: Tôi ki u ng n i ngo i bang. Sau cách lâu, vua x Ê-díp-tô b ng; dân
Y-s -ra-ên than th kêu van vì ph i ph c d ch kh s ; ti ng kêu van lên th u c
24
Chúa Tr i. Ngài nghe ti ng than th chúng, nh n s giao c mình k t l p
25
cùng Aùp-ra-ham, Y-sác và Gia-c p. c Chúa Tr i oái l i dân Y-s -ra-ên, nh n
bi t c nh ng c a chúng.

Chapter 3

1
V , Môi-se ch n b y chiên cho Giê-trô, ông gia mình, là th y t l t i x Ma- i-an;
d n b y chiên qua phía bên kia ng v ng, n núi c a c Chúa Tr i, là núi Hô-r p.
2
Thiên s c a c Giê-hô-va hi n ra cùng ng i trong ng n l a, gi a b i gai kia.
3
Ng i nhìn th y c b i gai ang cháy, nh ng không h tàn. Môi-se bèn nói r ng: Ta
4
hãy t b c l i ng xem s l l n n y, vì c sao b i gai ch ng tàn chút nào.
c Giê-hô-va th y ng i t b c l i xem, c Chúa Tr i bèn gi a b i gai
5
g i r ng: H i Môi-se, h i Môi-se! Ng i th a r ng: Có tôi ây! c Chúa Tr i
phán r ng: Ch l i g n ch n n y, Hãy c i gi y ng i ra, vì ch ng i ang ng
6
là t thánh. R i Ngài l i nói: Ta là c Chúa Tr i c a t ph ng i, c Chúa
Tr i c a Aùp-ra-ham, c Chúa Tr i c a Y-sác, và c Chúa Tr i c a Gia-c p. Môi-se
7
li n che m t, vì s nhìn n c Chúa Tr i. c Giê-hô-va phán r ng: Ta ã th y
rõ ràng s c c kh c a dân ta t i x Ê-díp-tô, và có nghe th u ti ng kêu rêu vì c ng i

c công c a nó; ph i, ta bi t c n i au n c a nó. 8 Ta ng xu ng ng
c u dân n y kh i tay ng i Ê-díp-tô, d n t x y lên n m t x kia p
và r ng rãi, m s a và m t, t c là n i dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân
Phê-rê-sít, dân Hê-vít và dân Giê-bu-sít . 9 N y, ti ng kêu rêu c a dân Y-s -ra-ên th u
n ta, và ta ã th y dân Ê-díp-tô hà hi p chúng nó th nào; 10 v y bây gi , hãy l i
ây, ng ta sai ng i i n Pha-ra-ôn, d t dân ta, là dân Y-s -ra-ên, ra kh i
x Ê-díp-tô. 11 Môi-se bèn th a r ng: Tôi là ai, dám i n Pha-ra-ôn, ng d t dân
Y-s -ra-ên ra kh i x Ê-díp-tô? 12 c Chúa Tr i phán r ng: Ta s cùng ng i;
n y là i u làm d u cho ng i bi t r ng ta ã sai ng i i: Khi ng i d t dân
s ra kh i x Ê-díp-tô r i, thì các ng i s ph ng s c Chúa Tr i t i trên núi
n y. 13 Môi-se th a cùng c Chúa Tr i r ng: N y, tôi s i n dân Y-s -ra-ên,
nói cùng h r ng: c Chúa Tr i c a t ph các ng i sai ta n cùng các ng i;
nh ng n u h h i: Tên Ngài là chi? thì tôi nói v i h làm sao? 14 c Chúa Tr i phán
r ng: Ta là ng T H u H ng H u; r i Ngài l i r ng: Hãy nói cho dân Y-s -ra-ên
nh v y: ng T H u ã sai ta n cùng các ng i. 15 c Chúa Tr i l i phán
cùng Môi-se r ng: Ng i s nói cho dân Y-s -ra-ên nh v y: Giê-hô-va, c Chúa
Tr i c a t ph các ng i, c Chúa Tr i c a Aùp-ra-ham, c Chúa Tr i c a
Y-sác, c Chúa Tr i c a Gia-c p, sai ta n cùng các ng i. Aáy ó là danh i
i c a ta, y s là k ni m c a ta tr i qua các i. 16 Hãy i, h i hi p các
tr ng lão Y-s -ra-ên, mà nói cùng h r ng: Giê-hô-va, c Chúa Tr i c a t ph
các ng i, c Chúa Tr i c a Aùp-ra-ham, c Chúa Tr i c a Y-sác, c Chúa
Tr i c a Gia-c p, ã hi n ra cùng ta mà phán r ng: Th t v y, ta ã th m vi ng các
ng i, th y i u h ãi các ng i t i x Ê-díp-tô, 17 nên ta ã phán r ng: Ta s
rút các ng i ra kh i c nh kh t i x Ê-díp-tô, ng em lên x c a dân Ca-na-an,
dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, t c là m t x m
s a và m t. 18 Dân s s vâng theo l i ng i; v y, ng i và các tr ng lão
Y-s -ra-ên hãy i y t-ki n vua x Ê-díp-tô mà tâu r ng: Giê-hô-va, c Chúa Tr i c a
dân Hê-b -r , ã hi n ra cùng chúng tôi. Vây bây gi , xin cho chúng tôi i n
n i ng v ng, cách ch ng ba ngày ng ng dâng c a l cho Giê-hô-va c
Chúa Tr i chúng tôi. 19 V , ta bi t r ng d u l y quy n l c ép bu c vua Ê-díp-tô, thì
ng i c ng ch ng bao gi cho các ng i i! 20 Nh ng ta s gi tay ra hành x
Ê-díp-tô b ng các phép l ta làm gi a x ó, sau r i h s cho các ng i i. 21 Ta
s làm cho dân n y c n tr c m t ng i Ê-díp-tô; v y, khi nào các ng i ra

22
i, thì s ch ng ra i tay không; nh ng m i ng i àn bà s h i xin ng i n
lân c n, cùng k t m nhà mình nh ng b ng vàng, b ng b c và qu n áo, m c
l y cho con trai con gái mình. Các ng i s l t tr n dân Ê-díp-tô là nh v y.

Chapter 4

1
Môi-se th a r ng: Nh ng dân ó s ch ng tin và ch ng vâng l i tôi, vì s nói
2
r ng: c Giê-hô-va ch ng có hi n ra cùng ng i âu. c Giê-hô-va phán r ng:
3
Trong tay ng i c m v t chi? Th a r ng: M t cây g y. Phán r ng: Hãy ném xu ng
t i. Ng i bèn ném xu ng t, g y hóa ra m t con r n; Môi-se ch y tr n nó.
4
c Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se r ng: Hãy gi tay ng i ra n m uôi nó. Ng i
5
gi tay ra n m, thì nó h n l i cây g y trong tay. c Giê-hô-va phán r ng: Aáy
cho chúng nó tin r ng Giê-hô-va, c Chúa Tr i c a t ph mình, là c Chúa Tr i
c a Aùp-ra-ham, c Chúa Tr i c a Y-sác, c Chúa Tr i c a Gia-c p, ã hi n ra
6
cùng ng i. c Giê-hô-va l i phán r ng: Hãy t tay ng i vào lòng. Ng i
7
li n t vào, r i l y ra. N y, tay ng i n i phung tr ng nh tuy t. o n, Ngài
phán r ng: Hãy t tay ng i vào lòng l i; ng i bèn t vào, r i l y ra. Kìa, tay
8
tr l i nh th t mình. L i phán: N u khi nào dân ó ch ng tin ng i và ch ng vâng
9
theo ti ng c a d u th nh t, thì s tin theo ti ng c a d u th nhì. V l i, n u
dân ch ng tin c hai d u n y, và không vâng theo l i ng i, thì hãy l y n c d i
sông mà làm tràn ng p trên m t t; n c mà ng i ã l y d i sông lên ó, s
10
thành máu trên m t t v y. Môi-se th a cùng c Giê-hô-va r ng: Oâi! l y Chúa,
t hôm qua, hôm kia, hay là t lúc Chúa phán d y k tôi t Chúa, tôi v n ch ng ph i
11
m t tay nói gi i, vì mi ng và l i tôi hay ng p ng ng. c Giê-hô-va bèn phán
r ng: Ai t o mi ng loài ng i ra? hay là ai ã làm câm, làm i c, làm sáng, làm m ?
12
Có ph i ta là c Giê-hô-va ch ng? V y bây gi , hãy i; ta s cùng mi ng ng i
13
và d y ng i nh ng l i ph i nói. Môi-se th a r ng: Oâi! l y Chúa, Chúa mu n sai
14
ai i, thì sai. c Giê-hô-va bèn n i gi n cùng Môi-se mà phán r ng: Có ph i A-rôn,
ng i Lê-vi, là anh ng i ch ng? Ta bi t ng i ó có tài nói gi i, và kìa, ng i
15
ang i n ón ng i kìa; khi th y ng i, ch c s vui m ng trong lòng. V y

ng i hãy nói cùng ng i, và s p nh ng l i trong mi ng ng i. Khi hai ng i
nói, ta s cùng mi ng ng i và mi ng anh ng i, d y các ng i nh ng i u gì
16
ph i làm. Aáy là ng i ó s nói cùng dân s th cho ng i, dùng làm mi ng
17
ng i, còn ng i s d ng nh c Chúa Tr i cho ng i v y. Ng i hãy
18
c m l y g y n y n i tay, dùng làm các d u l . Môi-se bèn i, tr v Giê-trô,
ông gia mình, mà th a r ng: Xin cha hãy cho tôi tr v n i anh em tôi t i x Ê-díp-tô,
ng th m th h còn s ng ch ng. Giê-trô bèn nói cùng Môi-se r ng: Con hãy i bình
19
yên. V , c Giê-hô-va có phán cùng Môi-se t i Ma- i-an r ng: Hãy tr v x
20
Ê-díp-tô, vì m y ng i tìm gi t ng i ã ch t h t r i. Môi-se bèn v và con
mình lên l ng l a, tr v x Ê-díp-tô. Ng i c ng c m cây g y c a c Chúa Tr i
21
theo trong tay. c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: Khi tr v x Ê-díp-tô, hãy c n
th n v các d u l c a ta ã giao n i tay ng i mà làm tr c m t Pha-ra-ôn; nh ng
22
ta s khi n ng i c ng lòng ch ng cho dân s i. V y, ng i ph i tâu cùng
Pha-ra-ôn r ng: c Giê-hô-va có phán nh v y: Y-s -ra-ên là con ta, t c tr ng nam
23
ta, nên ta có phán cùng ng i r ng: Hãy cho con ta i, nó ph ng s ta, mà ng i
ã t ch i không cho nó i. N y, ta s gi t con trai ng i, là con tr ng nam c a
24
ng i. V , ang khi i ng, c Giê-hô-va hi n ra tr c m t Môi-se n i
25
nhà quán, và ki m th gi t ng i i. Sê-phô-ra l y con dao b ng á, c t d ng
bì c a con mình, và qu ng d i chân Môi-se, mà nói r ng: Th t, chàng là huy t lang cho
26 27
tôi! c Giê-hô-va tha ch ng; nàng bèn nói r ng: Huy t lang! là vì c phép c t bì.
c Giê-hô-va phán cùng A-rôn r ng: Hãy i n ng v ng, ón r c Môi-se.
28
A-rôn bèn i, g p Môi-se t i núi c a c Chúa Tr i, và hôn ng i. Môi-se thu t
l i cho A-rôn m i l i c a c Giê-hô-va sai mình truy n, và các d u l mà Ngài ã
29
d y mình làm. V y, Môi-se i cùng A-rôn, nhóm l i các tr ng lão dân Y-s -ra-ên.
30
A-rôn bèn thu t h t các l i c a c Giê-hô-va ã phán cùng Môi-se, và làm nh ng
31
d u l tr c m t dân s . Chúng bèn tin, hi u r ng c Giê-hô-va ã th m vi ng
dân Y-s -ra-ên, và th y i u c c kh c a mình; chúng bèn cúi u và th l y.

Chapter 5

1
K sau, Môi-se và A-rôn n tâu cùng Pha-ra-ôn r ng: Giê-hô-va, c Chúa Tr i
c a dân Y-s -ra-ên có phán nh v y: Hãy cho dân ta i, ng nó gi m t l cho ta t i
2
ng v ng. Nh ng Pha-ra-ôn áp r ng: Giê-hô-va là ai mà tr m ph i vâng l i ng i,
cho dân Y-s -ra-ên i? Tr m ch ng bi t Giê-hô-va nào h t; c ng ch ng cho dân
3
Y-s -ra-ên i n a. Môi-se và A-rôn tâu r ng: c Chúa Tr i c a dân Hê-b -r ã
n cùng chúng tôi; xin hãy cho phép chúng tôi i vào n i ng v ng, cách ch ng ba
ngày ng, ng dâng t l cho Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng tôi, k o Ngài khi n
4
b nh d ch hay vi c g m dao hành chúng tôi ch ng. Vua x Ê-díp-tô phán r ng: H i
Môi-se và A-rôn, sao các ng i xui cho dân chúng b công vi c nh v y? Hãy i làm công
5
vi c mình i! Pha-ra-ôn l i phán r ng: Kìa, dân s trong x bây gi ông úc quá,
6
hai ng i làm cho chúng nó ph i ngh vi c ! Trong ngày ó, Pha-ra-ôn truy n l nh
7
cho các c d ch và phái viên r ng: Các ng i ng phát r m cho dân s làm g ch
8
nh lúc tr c n a; chúng nó ph i t i ki m góp l y. Nh ng các ng i hãy h n
s g ch y nh c , ch tr b t chi c ; vì h bi ng nhác, l y c mà ng kêu lên
9
r ng: Hè! i dâng t l cho c Chúa Tr i chúng ta! Hãy gán công vi c n ng cho
10
chúng nó, h u cho chúng nó m c công vi c, ch ng xiêu v l i gi d i n a. Các
c d ch và phái viên bèn ra, nói cùng dân chúng r ng: Pha-ra-ôn có phán nh v y: Ta
11
ch ng cho các ng i r m n a. Hãy t i ki m l y r m âu i; song ch ng
12
tr b t công vi c các ng i chút nào. B y gi , dân chúng bèn i r i kh p x
13
Ê-díp-tô, ng góp g c r th cho r m. Các c d ch l i h i r ng: Hãy làm cho
xong ph n vi c các ng i, y c nh, ngày nào cho r i ngày n y, c ng nh khi có
14
phát r m. Nh ng phái viên trong vòng dân Y-s -ra-ên mà các c d ch c a Pha-ra-ôn
ã l p lên trên dân ó, b ánh và qu r ng: Sao hôm qua và ngày nay, các ng i ch ng
15
làm xong ph n nh v vi c mình làm g ch y nh tr c? Các phái viên c a dân
16
Y-s -ra-ên bèn n kêu cùng Pha-ra-ôn r ng: Sao b h ãi k tôi t nh v y?
Ng i ta ch ng phát r m cho, l i c bi u chúng tôi r ng: Hãy làm g ch i! N y tôi
17
t c a b h ây b òn; l i t i dân c a b h . Nh ng vua áp r ng: Các
ng i là bi ng nhác, bi ng nhác! B i c ó nên nói v i nhau r ng: Hè! i
18
t c Giê-hô-va! V y bây gi , c i làm vi c i, ng i ta ch ng phát r m cho
19
âu, nh ng các ng i ph i n p g ch cho s . V y, các phái viên c a dân

Y-s -ra-ên l y làm b i r i, vì ng i ta có nói cùng mình r ng: Các ng i ch ng c
20
tr s g ch ã nh cho mình ngày nào r i ngày n y. Khi lui ra kh i Pha-ra-ôn thì
21
h g p Môi-se và A-rôn i t i ó, bèn nói r ng: Hai ng i ã làm cho chúng tôi
ra mùi hôi hám tr c m t Pha-ra-ôn và qu n th n, mà trao thanh g m vào tay h ng
22
gi t chúng tôi. C u xin c Giê-hô-va xem xét và x oán hai ng i! Môi-se bèn tr
v cùng c Giê-hô-va mà th a r ng: L y Chúa! sao Chúa ã làm h i cho dân s n y?
23
Chúa sai tôi n mà chi? T khi tôi i y t ki n Pha-ra-ôn ng nhân danh Chúa mà
nói, thì ng i l i ng c ãi dân n y, và Chúa ch ng gi i c u dân c a Chúa.

Chapter 6

1
c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: Bây gi ng i hãy xem nh ng i u ta s
hành Pha-ra-ôn; vì nh tay quy n n ng ép bu c vua ó s tha và u i dân Y-s -ra-ên
2 3
ra kh i x mình. c Chúa Tr i l i phán cùng Môi-se r ng: Ta là c Giê-hô-va.
Ta ã hi n ra cùng Aùp-ra-ham, cùng Y-sác, và cùng Gia-c p, t mình là c Chúa Tr i
4
toàn n ng; song v danh ta là Giê-hô-va, thì ta ch a h t cho h bi t. Ta c ng có l p
giao c cùng h , ban x Ca-na-an cho, là x h ã ki u ng nh khách ngo i
5
bang. Ta c ng có nghe l i than th c a dân Y-s -ra-ên b ng i Ê-díp-tô b t làm tôi
6
m i, bèn nh l i s giao c c a ta. V y nên, ng i hãy nói cùng dân Y-s -ra-ên
r ng: Ta là c Giê-hô-va s rút các ng i kh i gánh n ng mà ng i Ê-díp-tô ã gán
cho, cùng gi i thoát kh i vòng tôi m i; ta s gi th ng tay ra, dùng s oán ph t n ng
7
mà chu c các ng i. Ta s nh n các ng i làm dân ta, và ta s làm c Chúa Tr i
c a các ng i; các ng i s bi t ta là Giê-hô-va c Chúa Tr i c a các ng i, ã
8
rút các ng i kh i gánh n ng c a ng i Ê-díp-tô. Ta s d t các ng i vào x ta
ã th ban cho Aùp-ra-ham, cho Y-sác, cho Gia-c p, mà cho các ng i x ó làm c
9
nghi p: Ta là c Giê-hô-va. Môi-se nói l i nh v y cho dân Y-s -ra-ên; nh ng vì
10
b s u não và vi c tôi m i n ng n , nên ch ng nghe Môi-se chút nào. c Giê-hô-va
11
bèn phán cùng Môi-se r ng: Hãy i tâu cùng Pha-ra-ôn, vua x Ê-díp-tô, ph i cho dân
12
Y-s -ra-ên ra kh i x mình. Nh ng Môi-se th a cùng c Giê-hô-va r ng: N y, tôi
là m t k v ng mi ng; dân Y-s -ra-ên ch ng có nghe l i tôi, Pha-ra-ôn há s kh ng

13
nghe l i tôi sao? c Giê-hô-va l i phán cùng Môi-se và A-rôn, bèn truy n cho hai
ng i ph i i n dân Y-s -ra-ên và Pha-ra-ôn, vua x Ê-díp-tô, ng em dân ó
14
ra kh i x Ê-díp-tô. ây là các tr ng t c c a nh ng h hàng dân Y-s -ra-ên. Các
con trai c a Ru-bên, t c là tr ng nam Y-s -ra-ên, là: Hê-nóc, Pha-lu, H t-rôn và C t-mi.
15
ó là nh ng h hàng c a Ru-bên. Các con trai c a Si-mê-ôn là: Giê-mu-ên, Gia-min,
Ô-hát, Gia-kin, Xô-ha và Sau-l là con c a v x Ca-na-an. ó là h hàng c a Si-mê-ôn.
16
ây là tên các con trai c a Lê-vi, tùy theo dòng dõi c a h : Gh t-sôn, Kê-hát, và Mê-ra-ri.
17
Lê-vi h ng th c m t tr m ba m i b y tu i. Các con trai c a Gh t-sôn,
18
tùy theo h hàng mình: Líp-ni và Si-mê -y. Các con trai c a Kê-hát là: Am-ram, Dít-sê-ha,
19
H p-rôn, và U-xi-ên. Kê-hát h ng th c m t tr m ba m i ba tu i. Các con
trai c a Mê-ra-ri là: Mách-li, và Mu-si. ó là các h hàng c a Lê-vi, tùy theo dòng dõi c a
20
h . V , Am-ram l y Giô-kê-b t, là cô mình, làm v ; nàng sanh cho ng i A-rôn và
21
Môi-se. Am-ram h ng th c m t tr m ba m i b y tu i. Các con trai c a
22
Dít-sê-ha là: Cô-rê, Nê-ph t và Xi c-ri. Các con trai c a U-xi-ên là: Mi-sa-ên, Eân-sa-phan,
23
và Sít-ri. A-rôn c i Ê-li-sê-ba, con gái c a A-mi-na- áp, em c a Na-ha-sôn; nàng sanh
24
cho ng i Na- áp, A-bi-hu, Ê-lê -a-sa và Y-tha-ma. Các con trai c a Cô-rê là: Aùt-si,
25
Eân-ca-na và A-bi -a-sáp. ó là các h hàng c a dân Cô-rê. Ê-lê -a-sa, con trai c a A-rôn,
c i con gái c a Phu-ti-ên làm v ; nàng sanh Phi-nê -a cho ng i. ó là các tr ng t c
26
c a nhà t ph ng i Lê-vi, tùy theo h hàng mình v y. Aáy, A-rôn và Môi-se n y,
t c là ng i mà c Giê-hô-va ã phán d y r ng: Hãy tùy theo c i, em dân
27
Y-s -ra-ên ra kh i x Ê-díp-tô. Aáy là hai ng i tâu cùng Pha-ra-ôn, vua x Ê-díp-tô,
28
ng em dân Y-s -ra-ên ra kh i x ó; y là Môi-se và A-rôn n y. V y, trong
29
ngày c Giê-hô-va phán cùng Môi-se t i x Ê-díp-tô, thì Ngài có truy n r ng: Ta là
c Giê-hô-va, hãy tâu l i cùng Pha-ra-ôn, vua x Ê-díp-tô, h t th y m i l i ta s phán
30
cùng ng i. Môi-se bèn th a r ng: N y, tôi là ng i v ng mi ng: Pha-ra-ôn há s
nghe tôi sao?

Chapter 7

1 c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: Hãy xem, ta l p ng i nh là c Chúa
Tr i cho Pha-ra-ôn, còn A-rôn, anh ng i, s làm k tiên tri c a ng i. 2 Hãy nói l i
m i l i ta s truy n d y ng i, r i A-rôn, anh ng i, s tâu cùng Pha-ra-ôn, ng
ng i th dân Y-s -ra-ên ra kh i x mình. 3 Ta s làm cho Pha-ra-ôn c ng lòng, và thêm
nhi u d u l phép k c a ta trong x Ê-díp-tô. 4 Nh ng Pha-ra-ôn s ch ng nghe các
ng i âu; ta s tra tay vào t Ê-díp-tô, dùng nh ng s oán-ph t n ng-n , ng
rút kh i x ó các quân i ta, là dân Y-s -ra-ên. 5 Khi nào ta tra tay vào x Ê-díp-tô mà
rút dân Y-s -ra-ên ra kh i gi a vòng ng i Ê-díp-tô, thì h s bi t ta là c Giê-hô-va.
6 Môi-se và A-rôn bèn làm y nh l i c Giê-hô-va ã phán d n. 7 V , khi hai ng i
tâu cùng Pha-ra-ôn, thì Môi-se tu i ã c tám m i, còn A-rôn tám m i ba. 8 c
Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn r ng: 9 Khi nào Pha-ra-ôn truy n cho các ng i: Hãy
làm phép l i, thì ng i s nói cùng A-rôn r ng: Hãy l y cây g y c a anh, li ng
tr c m t Pha-ra-ôn, g y s hóa thành m t con r n. 10 V y, Môi-se và Pha-ra-ôn n
cùng Pha-ra-ôn và làm nh l i c Giê-hô ã phán d n. A-rôn li ng cây g y mình tr c
m t Pha-ra-ôn và qu n th n, g y li n hóa thành m t con r n. 11 Còn Pha-ra-ôn bèn òi
các bác s và th y phù chú, là nh ng thu t-s Ê-díp-tô; ph n h , c ng c y phép phù
chú mình mà làm gi ng in nh v y. 12 M i ng i li ng g y mình, li n hóa thành r n;
nh ng g y c a A-rôn nu t các g y c a h . 13 Th mà lòng Pha-ra-ôn v n c ng c i,
ch ng nghe Môi-se và A-rôn, y nh l i c Giê-hô-va ã phán. 14 c Giê-hô-va phán
cùng Môi-se r ng: Pha-ra-ôn ã r n lòng, t ch i không cho dân s i. 15 S m
mai Pha-ra-ôn s ng ra b sông, ng i hãy ra m t ng i và c m theo tay cây g y ã
bi n ra con r n ó. 16 Ng i hãy tâu r ng: Giê-hô-va, là c Chúa Tr i c a dân
Hê-b -r , sai tôi n g n b h , ng tâu r ng: Hãy tha cho dân ta i, chúng
nó h u vi c ta trong ng v ng; mà n bây gi ng i không nghe ta chút nào. 17
c Giê-hô-va có phán nh v y: Vì vi c n y, ng i s bi t ta là c Giê-hô-va:
N y ta l y g y trong tay ta mà p n c d i sông, n c s tr nên huy t.
18 Cá d i sông s ch t, và sông s hôi thúi i; ng i Ê-díp-tô u ng n c sông l y
làm ghê g m. 19 o n, c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: Hãy truy n cho A-rôn
r ng: C m l y cây g y anh, gi tay ra trên n c x Ê-díp-tô, trên r ch, sông, bàu, và
kh p m i n i có n c trong x , h u cho n c hóa thành huy t; c x Ê-díp-tô, và

20
trong nh ng bình ch a n c b ng g , b ng á u s có huy t h t th y. V y,
Môi-se và A-rôn bèn làm y nh l i c Giê-hô-va ã d n mình. Tr c m t Pha-ra-ôn
và qu n th n, A-rôn gi g y lên, p n c sông, h t th y n c sông bèn hóa thành
21
huy t. Cá d i sông ch t, n c sông hôi-thúi, ng i Ê-díp-tô không th u ng
22
c; v y, huy t lan kh p c x Ê-díp-tô. Song các thu t s c y phù chú mình
c ng làm c nh v y, lòng Pha-ra-ôn c ng c i, không nghe Môi-se và A-rôn chút nào,
23
y nh l i c Giê-hô-va ã phán. Pha-ra-ôn xây i v n mình, lòng ch ng
24
v m y i u ó chút nào. V , vì h t th y ng i Ê-díp-tô u ng n c sông ch ng
25
c, nên ào xung quanh sông tìm n c mà u ng. Sau khi c Giê-hô-va p
sông thì c b y ngày.

Chapter 8

1
o n, c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: Hãy i ra m t Pha-ra-ôn, và tâu cùng
ng i r ng: c Giê-hô-va có phán nh v y: Hãy tha cho dân ta i, chúng nó h u
2
vi c ta. N u ng i không tha cho i, n y ta s giáng tai n n ch nhái kh p b cõi
3
ng i. Sông s sanh ông úc ch nhái, bò lên vào cung i n, phòng ng , và trên
gi ng ng i, vào nhà y t và dân s ng i, trong lò b p, cùng n i nh i b t
4
làm bánh c a ng i. Eách nhái s bò lên mình ng i, lên mình dân s và m i y
5
t ng i. V y, c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: Hãy truy n cho A-rôn r ng:
Hãy c m g y gi tay ra trên r ch, trên sông và trên bàu, khi n ch nhái tràn lên x Ê-díp-tô.
6 7
A-rôn gi tay mình trên các sông r ch x Ê-díp-tô, ch nhái bò lên lan kh p x . Các
thu t s c ng c y phù chú mình làm y nh v y, ng khi n ch nhái bò lên x
8
Ê-díp-tô. Pha-ra-ôn bèn òi Môi-se và A-rôn mà phán r ng: Hãy c u nguy n c
Giê-hô-va, Ngài khi n ch nhái cách xa ta và dân s ta; thì ta s tha dân Hê-b -r i
9
t c Giê-hô-va. Môi-se bèn tâu cùng Pha-ra-ôn r ng: Xin hãy nh ch ng nào tôi
ph i vì b h , y t cùng dân s b h mà c u kh n c Giê-hô-va, tr
10
ch nhái lìa kh i b h và cung i n, ch còn d i sông mà thôi. Vua áp r ng:
n ngày mai. Môi-se r ng: S làm y theo l i, h u cho b h bi t r ng ch ng có ai
11
gi ng nh Giê-hô-va là c Chúa Tr i chúng tôi. V y, ch nhái s lìa xa b h ,

cung i n, tôi t , cùng dân s c a b h ; ch còn l i d i sông mà thôi. 12 Môi-se
và A-rôn bèn lui ra kh i Pha-ra-ôn; Môi-se kêu c u c Giê-hô-va v vi c ch nhái mà
Ngài ã khi n n cho Pha-ra-ôn. 13 c Giê-hô-va làm y theo l i Môi-se; ch nhái
trong nhà, trong làng, ngoài ng u ch t h t. 14 Ng i ta d n ch nhái l i t
ng, và c x hôi thúi l m. 15 Nh ng Pha-ra-ôn th y c kh i n n, bèn r n
lòng, ch ng nghe Môi-se và A-rôn chút nào, y nh l i c Giê-hô-va ã phán. 16 c
Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: Hãy truy n cho A-rôn r ng: Hãy gi g y anh ra, p
b i trên t: b i s hóa mu i kh p c x Ê-díp-tô. 17 Hai ng i làm y nh v y.
A-rôn c m g y gi tay ra, p b i trên t, b i li n hóa thành mu i, bu ng i và
súc v t; h t th y b i u hóa thành mu i trong x Ê-díp-tô. 18 Các thu t s c ng
mu n c y phù chú mình làm nh v y, hóa sanh mu i, nh ng làm ch ng ng.
V y, mu i bu ng i và súc v t. 19 Các thu t s bèn tâu cùng Pha-ra-ôn r ng: Aáy là
ngón tay c a c Chúa Tr i; nh ng Pha-ra-ôn c ng lòng, ch ng nghe Môi-se và A-rôn
chút nào, y nh l i c Giê-hô-va ã phán. 20 K ó, c Giê-hô-va phán cùng Môi-se
r ng: N y Pha-ra-ôn s ng ra mé sông, ng i hãy d y s m, i ra m t ng i, mà
tâu r ng: c Giê-hô-va có phán nh v y: Hãy tha cho dân ta i, chúng nó h u vi c
ta. 21 Vì n u ng i không cho i, n y, ta s sai ru i mòng bu n i ng i, qu n th n,
dân s và cung i n ng i; nhà c a ng i Ê-díp-tô u s b ru i mòng bu y,
và kh p trên t n a. 22 Nh ng ngày ó, ta s phân bi t x Gô-sen ra, là n i dân ta
, không có ru i mòng, h u cho ng i bi t r ng ta, Giê-hô-va, có gi a x . 23 Ta
s phân bi t dân ta cùng dân ng i. n mai, d u l n y t t s có. 24 c Giê-hô-va
bèn làm y nh l i. V y, trong cung i n Pha-ra-ôn, nhà c a c a qu n th n ng i cùng
c x Ê-díp-tô u có ru i mòng vô s , t b ru i mòng h y ho i. 25 Pha-ra-ôn
bèn òi Môi-se và A-rôn mà phán r ng: Hãy i dâng t l cho c Chúa Tr i các ng i
trong x . 26 Nh ng Môi-se tâu r ng: Làm nh v y ch ng ti n, vì các c a l mà chúng
tôi s t Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng tôi, là m t i u g m ghê cho ng i Ê-díp-tô.
N u chúng tôi dâng c a l g m ghê tr c m t ng i Ê-díp-tô, h há ch ng li ng
á chúng tôi sao? 27 Chúng tôi s i trong ng v ng, ch ng ba ngày ng, dâng
t l cho Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng tôi, y nh l i Ngài s ch b o. 28 Pha-ra-ôn
bèn phán r ng: Ta s tha các ng i i dâng t l cho Giê-hô-va c Chúa Tr i các

ng i, n i ng v ng, nh ng ng i xa h n. Hãy c u nguy n cho ta v i! 29
Môi-se tâu r ng: N y, tôi s lui ra kh i b h , c u nguy n c Giê-hô-va cho; ngày
mai ru i mòng s lìa xa Pha-ra-ôn, qu n th n, và dân s ng i. Nh ng xin Pha-ra-ôn
ch c g t chúng tôi mà không tha dân s i dâng t l cho c Giê-hô-va. 30 Môi-se
bèn lui ra kh i Pha-ra-ôn, và c u nguy n c Giê-hô-va; 31 Ngài làm y nh l i Môi-se,
ru i mòng lìa xa Pha-ra-ôn, qu n th n, và dân s ng i, không còn l i m t con nào. 32
Nh ng l n n y, Pha-ra-ôn l i c ng lòng n a, không cho dân s i.

Chapter 9

1 c Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se r ng: Hãy i ra m t Pha-ra-ôn mà tâu r ng:
Giê-hô-va, là c Chúa Tr i c a dân Hê-b -r , có phán nh v y: Hãy tha dân ta i,
ng chúng nó h u vi c ta; 2 vì n u ng i t ch i không tha i, còn c m l i n a,
3 n y tay c a c Giê-hô-va s tra vào các súc v t c a ng i ngoài ng, vào ng a,
l a, l c à, bò và chiên: s có d ch l r t l n. 4 c Giê-hô-va s phân bi t súc
v t c a dân Y-s -ra-ên cùng súc v t c a ng i Ê-díp-tô, s ch ng có m t con nào c a
dân Y-s -ra-ên b ch t. 5 c Giê-hô-va nh k mà r ng: n mai, c Giê-hô-va
s làm s ó t i trong x . 6 V a n mai, c Giê-hô-va làm s ó, h t th y súc
v t c a ng i Ê-díp-tô u ch t; nh ng c a dân Y-s -ra-ên ch ng ch t m t con
nào. 7 Pha-ra-ôn sai ng i i xét, th y ch ng có m t con súc v t nào c a dân Y-s -ra-ên
ch t h t. Nh ng Pha-ra-ôn r n lòng, ch ng cho dân s i. 8 c Giê-hô-va bèn phán
cùng Môi-se và A-rôn r ng: Hãy h t trong trong lò y tay các ng i, r i t i tr c
m t Pha-ra-ôn, Môi-se s v i tro ó lên tr i. 9 Tro s hóa thành b i kh p c x Ê-díp-tô,
và sanh nhi u gh ch c c ng m trên mình ng i và súc v t trong kh p c x
Ê-díp-tô. 10 V y, hai ng i h t tro trong lò, ng tr c m t Pha-ra-ôn, r i Môi-se
v i tro lên tr i, thì sanh ra gh ch c c ng m trên mình ng i ta và súc v t. 11 Các
thu t s ng tr c m t Môi-se không c, vì c gh ch c ã sanh trên mình
các thu t s nh trên mình c a h t th y ng i Ê-díp-tô. 12 c Giê-hô-va làm cho
Pha-ra-ôn c ng lòng, không nghe Môi-se và A-rôn chút nào, y nh l i c Giê-hô-va ã

phán cùng Môi-se. 13 o n, c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: Ng i hãy th c d y
s m, ra m t Pha-ra-ôn mà tâu r ng: Giê-hô-va, là c Chúa Tr i c a dân Hê-b -r , có
phán nh v y: Hãy tha dân ta i, chúng nó h u vi c ta; 14 vì l n n y ta s giáng
các tai n n cho lòng ng i, qu n th n, và dân s ng i, h u cho ng i bi t r ng
kh p th gian ch ng có ai b ng ta. 15 N u bây gi , ta ã gi tay ra hành h i ng i
b nh d ch, thì ng i cùng dân ng i u ã b di t kh i t r i. 16 Nh ng vì
c n y ta ng i còn s ng, là cho ng i th y quy n n ng c a ta, h u cho danh
ta n kh p c thiên h . 17 N u ng i còn c n tr , không cho dân ta i, 18
thì mai, t i gi n y, ta s làm m t ám m a á l n, n i t i x Ê-díp-tô t
khi khai sáng cho n ngày nay ch ng có ám m a nào gi ng nh v y. 19 Th thì, bây
gi hãy sai em l c súc và m i v t thu c v ng i ngoài ng vào, cho kh i
hi m nghèo. M a á s r t xu ng trên m i ng i và v t ang ngoài ng không
vào nhà, thì s ch t h t. 20 Nh ng k nào trong qu n th n Pha-ra-ôn có lòng kính s
l i c Giê-hô-va, l t t rút y t và súc v t mình v nhà; 21 còn k nào ch ng
chú ý v l i c Giê-hô-va, thì y t và súc v t mình ngoài ng. 22 c
Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se r ng: Hãy gi tay ng i lên tr i, làm m a á r t xu ng
trên c x Ê-díp-tô, trên mình ng i, súc v t, và kh p rau c ngoài ng. 23 Môi-se
bèn gi g y mình lên tr i, c Giê-hô-va làm cho s m ng, m a á sa, l a ch y
trên m t t. V y, c Giê-hô-va khi n m a á sa trên x Ê-díp-tô. 24 V , có m a
á sa xu ng và l a cháy r t m nh pha l n v i, n n i t khi x Ê-díp-tô l p qu c
n gi , ch ng có gi ng nh v y. 25 Th thì, trong c x Ê-díp-tô, m a á làm
h i m i v t ngoài ng, nào ng i ta, nào súc v t, nào rau-c , và làm gãy cây c i
n a. 26 Ch t Gô-sen, là n i dân Y-s -ra-ên , ch ng có m a á mà thôi. 27
Pha-ra-ôn bèn truy n òi Môi-se và A-rôn mà phán r ng: L n n y tr m ã ph m t i;
c Giê-hô-va là công bình; tr m cùng dân s tr m là k ph m t i. 28 Hãy c u nguy n
c Giê-hô-va, h u cho tan s m sét và m a á; r i tr m s tha các ng i i, không
i lâu n a âu. 29 Môi-se bèn áp r ng: V a khi tôi ra kh i thành, tôi s gi tay lên
c Giê-hô-va, s m sét s l ng, m a á s tan, h u cho b h bi t r ng trái t
thu c v c Giê-hô-va. 30 Nh ng tôi bi t r ng b h và qu n th n ch a kính s
Giê-hô-va c Chúa Tr i. 31 V , trong lúc ó, lúa m ch tr bông, cây gai có hoa, nên lúa

32
m ch và gai b p nát; còn lúa mì và ti u m ch tr mu n, nên không b p.
33
V y, Môi-se lui kh i Pha-ra-ôn, i ra thành, gi tay lên c Giê-hô-va, s m sét và m a
34
á t nh, m a bèn ng t h t trên m t t. Khi Pha-ra-ôn th y m a, m a á và
35
s m sét ã t nh r i, ng i và qu n th n l i r n lòng, c ph m t i n a. V y
Pha-ra-ôn c ng lòng, không tha dân Y-s -ra-ên i, y nh l i c Giê-hô-va ã c y
Môi-se mà phán.

Chapter 10

1
c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: Hãy i n Pha-ra-ôn, vì ta ã làm r n lòng
2
ng i và lòng qu n th n, làm cho các d u l c a ta t ra gi a h , h u cho
ng i thu t cùng con và cháu mình nh ng công vi c to tát ta ã làm trên dân Ê-díp-tô, các
3
d u l ta ã làm gi a vòng h , ng các ng i bi t r ng ta là c Giê-hô-va.
Môi-se và A-rôn bèn i n Pha-ra-ôn mà tâu r ng: Giê-hô-va là c Chúa Tr i dân
Hê-b -r , có phán nh v y: Ng i không ch u h mình tr c m t ta cho n
4
ch ng nào? Hãy tha dân ta i, chúng nó h u vi c ta. N u t ch i, không cho dân
5
ta i, n y, ngày mai ta s sai cào cào n a ph n ng i; nó s ph r p trên
m t t, ng i ta ch ng còn th y t n a; nó s c n x nh ng v t chi còn l i,
t c v t nào tr n m a á còn ch a l i; nó c ng c n x nh ng cây m c ngoài ng
6
ru ng các ng i, vào y cung i n ng i, dinh th t c a qu n th n ng i, và
nhà c a c a ng i Ê-díp-tô: y là m t i u t ph ng i, n n i th t
ng i, c ng ch ng bao gi th y t khi h ã có trên m t t cho n ngày nay.
7
o n, Môi-se xây m t lui ra kh i Pha-ra-ôn. Qu n th n Pha-ra-ôn tâu r ng: n
ch ng nào ng i n y m i thôi gài b y ta? Hãy tha dân y i, chúng nó h u vi c
Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng nó! B h ch a bi t r ng n c Ê-díp-tô ã b nguy
8
vong sao? H bèn truy n òi Môi-se và A-rôn tr l i cùng Pha-ra-ôn; ng i nói r ng:
Hãy i h u vi c Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i. H t th y nh ng ai là ng i
9
ph i i? Môi-se tâu r ng: Chúng tôi i, s em nam ph lão u và chiên bò theo, vì
10
v ph n chúng tôi, y là m t l c a c Giê-hô-va. Pha-ra-ôn nói r ng: C u xin
c Giê-hô-va cùng các ng i! H d ta cho các ng i cùng con cái u i sao!
11
Không! qu th t không cho âu, vì các ng i có m u ác! Không c v y âu,

ch các ng i, là àn ông, ph i i h u vi c c Giê-hô-va, vì là i u các ng i
12
ã xin. o n, h bèn u i Môi-se và A-rôn kh i tr c m t Pha-ra-ôn. c
Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se r ng: Hãy gi tay ng i ra trên x Ê-díp-tô, ng khi n
cào cào tràn lên x ó, c n x rau c và m i v t chi trên t m a á còn ch a l i.
13
V y, Môi-se bèn gi g y mình ra trên x Ê-díp-tô, thì c Giê-hô-va d n ng n gió
ông th i trên x sòng ngày và êm ó; qua sáng mai gió ông ã d n cào cào n.
14
Cào cào tràn lên kh p c x Ê-díp-tô, và sa xu ng trong a h t x y nhi u vô
s . Tr c kia ch ng bao gi có b ng s ó, sau n y c ng ch ng h s có b ng
15
nh v y. Cào cào bao ph kh p m t t c a c x , và x thành ra t i t m, c n
x các rau c ngoài ng cùng trái cây mà m a á còn ch a l i; trong kh p x Ê-díp-tô
ch ng còn chút xanh t i chi cho cây c i hay là cho c rau ngoài ng ru ng n a.
16
Pha-ra-ôn v i òi Môi-se và A-rôn n mà phán r ng: Tr m ã ph m t i cùng
17
Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i, và cùng các ng i n a. Nh ng bây gi , xin
xá t i cho tr m l n n y; và hãy c u giùm Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i, h u
18
cho ít n a Ngài khi n xa tr m cái v ch t n y. Môi-se bèn lui ra kh i Pha-ra-ôn, và
19
kh n nguy n c Giê-hô-va. c Giê-hô-va d n ng n gió tây n r t m nh,
em cào cào i u i xu ng Bi n ; kh p a h t Ê-díp-tô ch ng còn m t con
20
cào cào nào. Nh ng c Giê-hô-va làm cho Pha-ra-ôn c ng lòng: ng i ch ng tha dân
21
Y-s -ra-ên i. c Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se r ng: Hãy gi tay ng i lên tr i,
h u cho trên x Ê-díp-tô có s t i t m dày n n i ng i ta r ng n c.
22
V y, Môi-se gi tay mình lên tr i, bèn có s t i t m r t dày trong ba ngày t i x
23
Ê-díp-tô; trong ba ngày ó ng i ta không th y nhau c, không ai nh m kh i
24
ch mình c. Nh ng trong ch n dân Y-s -ra-ên thì có ánh sáng cho h . Pha-ra-ôn
bèn òi Môi-se mà phán r ng: Hãy i h u vi c c Giê-hô-va; con tr các ng i i
25
theo n a; ch b y chiên và bò l i thôi. Nh ng Môi-se tâu r ng: Chính b h hãy
c p cho chúng tôi các con sinh và v t chi dùng làm c a l thiêu dâng cho Giê-hô-va
26
c Chúa Tr i chúng tôi. Các b y l c súc s theo chúng tôi n a, không còn l i
m t móng chân nào; vì chúng tôi s dùng m y con thú ó mà h u vi c Giê-hô-va c
Chúa Tr i chúng tôi. Chúng tôi bi t v t chi dùng th ph ng c Giê-hô-va, ch
27
khi nào s n n i ó. Nh ng c Giê-hô-va làm cho Pha-ra-ôn c ng lòng, nên
28
ng i không kh ng cho dân Y-s -ra-ên i. Pha-ra-ôn nói r ng: Hãy lui ra kh i ta cho

r nh! Khá gi mình ng th y m t ta n a, vì ngày nào ng i th y m t ta thì s
29
ch t! Môi-se bèn nói r ng: B h nói ph i l m; tôi ch ng h th y m t b h
n a âu.

Chapter 11

1
V , c Giê-hô-va có phán cùng Môi-se r ng: Ta s giáng cho Pha-ra-ôn và x Ê-díp-tô
m t tai v n a; o n, ng i s tha các ng i i kh i ây. Khi ng i nh tha
2
i, thì s u i các ng i ra kh i ây. V y, hãy nói cùng dân s và d n r ng m i
ng i b t lu n nam hay n ph i xin k lân c n mình nh ng b ng b c và b ng
3
vàng. c Giê-hô-va làm cho dân s c n tr c m t ng i Ê-díp-tô; Môi-se
c ng là m t ng i r t tôn tr ng trong x Ê-díp-tô, tr c m t qu n th n c a Pha-ra-ôn
4
và tr c m t dân y. Môi-se nói: c Giê-hô-va có phán nh v y: Ch ng gi a êm
5
ta s ra tu n hành x Ê-díp-tô. H t th y con tr ng nam trong x Ê-díp-tô s ch t,
t thái t c a Pha-ra-ôn ng i trên ngai mình, cho n con c c a ng i òi sau
6
c i, và luôn m i con u lòng c a súc v t n a. Trong c x Ê-díp-tô s có ti ng
kêu la inh i, cho n i ch a h có, và c ng s ch ng bao gi có gi ng nh v y
7
n a. Nh ng, trong c dân Y-s -ra-ên d u n m t con chó c ng s ch ng s a
ho c ng i, ho c v t; h u cho các ng i bi t r ng c Giê-hô-va phân bi t dân
8
Y-s -ra-ên cùng ng i Ê-díp-tô là d ng nào. N y, qu n th n c a b h s xu ng
cùng tôi, s p mình tr c m t tôi mà r ng: Ng i và c dân s theo ng i hãy i i!
9
o n, tôi s i ra. Môi-se bèn lui ra kh i Pha-ra-ôn l y làm gi n l m. V , c
Giê-hô-va có phán cùng Môi-se r ng: Pha-ra-ôn ch ng kh ng nghe ng i âu, h u cho
10
các d u l ta thêm lên trong x Ê-díp-tô. Môi-se và A-rôn bèn làm các d u l tr c
m t Pha-ra-ôn; nh ng c Giê-hô-va làm cho Pha-ra-ôn c ng lòng, nên ng i ch ng tha
dân Y-s -ra-ên i kh i x mình.

Chapter 12

1
T i x Ê-díp-tô, c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: 2
Tháng n y nh làm
3
tháng u cho các ng i, t c là tháng giêng trong quanh n m. Hãy nói cho toàn h i
chúng Y-s -ra-ên r ng: n ngày m ng m i tháng n y, m i gia tr ng tùy theo nhà
4
mình ph i b t m t con chiên con. N u nhà ít ng i quá n không h t m t chiên con,
hãy chung cùng ng i r t lân c n mình, tùy theo s ng i; và hãy tính cho m i chiên con
5
tùy s c ng i n h t. Các ng i hãy b t ho c trong b y chiên, ho c trong b y
6
dê, chiên con c hay là dê con c, tu i giáp niên, ch ng tì vít chi, o n dành
cho n ngày m i b n tháng n y; r i c h i chúng Y-s -ra-ên s gi t nó, vào l i
7
chi u t i. H s l y huy t em bôi trên hai cây c t và mày c a c a nhà nào n
8
th t chiên con ó. êm y h s n th t chiên quay v i bánh không men và rau ng.
9
Ch n th t n a chín n a s ng hay là lu c trong n c, nh ng ph i quay trên l a
10
c và u, giò, v i b lòng. Các ng i ch chi còn l i n sáng mai; n u
11
còn l i, hãy thiêu i. V y, n th t ó, ph i nh v y: Dây l ng c t, chân mang
12
giày, tay c m g y, n h i h ; y là l V t-qua c a c Giê-hô-va. êm ó
ta s i qua x Ê-díp-tô, hành h i m i con u lòng x Ê-díp-tô, t ng i ta cho n
13
súc v t; ta s xét oán các th n c a x Ê-díp-tô; ta là c Giê-hô-va. Huy t bôi trên
nhà các ng i , s dùng làm d u hi u; khi ta hành h i x Ê-díp-tô, th y huy t ó,
14
thì s v t qua, ch ng có tai n n h y di t các ng i. Các ng i hãy ghi ngày ó
làm k ni m; tr i các i hãy gi làm m t l cho c Giê-hô-va, t c là m t l l p
15
ra i i. Trong b y ngày ph i n bánh không men: v a n ngày th nh t,
hãy d p men kh i nhà i; vì h ai n bánh có men t ngày th nh t cho n ngày th
16
b y, thì s b tru t ra kh i Y-s -ra-ên. Ngày th nh t, s có m t s nhóm hi p
thánh; qua ngày th b y các ng i c ng s có m t s nhóm hi p thánh n a. Trong
m y ngày ó ch ng nên làm công vi c chi, ch lo s m n cho m i ng i c n
17
n mà thôi. V y, các ng i hãy gi l bánh không men, vì chánh ngày ó ta rút quân
i các ng i ra kh i x Ê-díp-tô; nên chi, tr i các i ph i gi ngày ó nh m t
18
l l p ra i i. Ngày m i b n tháng giêng, chi u l i, các ng i s n
19
bánh không men cho n chi u ngày hai m i m t tháng ó. Trong b y ngày không
nên còn th y men t i nhà các ng i; vì b t lu n ng i ngo i bang hay là ng i b n
20
x , h ai n bánh có men s b tru t kh i h i chúng Y-s -ra-ên. Ch nên n bánh

21
có men; kh p n i các ng i u ph i n bánh không men. V y, Môi-se nhóm
l i các tr ng lão Y-s -ra-ên mà nói r ng: Hãy i b t m t con trong b y cho m i nhà
22
các ng i, và gi t nó làm l V t-qua. R i hãy l y m t chùm kinh gi i nhúng vào
huy t trong ch u, bôi lên mây và hai cây c t c a, o n, trong các ng i ch ai ra kh i
23
c a nhà mình cho n sáng mai. c Giê-hô-va s i qua ng hành h i x
Ê-díp-tô; khi th y huy t n i mày và hai cây c t c a, Ngài s v t qua, không cho k
24
tiêu di t vào nhà các ng i ng hành h i. Hãy gi l n y nh m t l l p ra
25
i i cho các ng i và con cháu các ng i. Khi nào các ng i vào x mà c
26
Giê-hô-va s ban cho, nh l i Ngài ã phán, thì hãy gi l n y. Khi con cháu các
27
ng i h i r ng: L n y là ngh a chi? Hãy áp r ng: Aáy là c a t l V t-qua
c a c Giê-hô-va, vì khi Ngài hành h i x Ê-díp-tô thì Ngài i v t qua các nhà dân
28
Y-s -ra-ên, và c u nhà chúng ta ó. Dân Y-s -ra-ên bèn cúi u l y, r i i, làm
29
theo nh l i c Giê-hô-va ã phán d n Môi-se và A-rôn. V , khi gi a êm, c
Giê-hô-va hành h i m i con u lòng t i x Ê-díp-tô, t thái t c a Pha-ra-ôn ng i
trên ngai mình, cho n con c ng i b tù, và h t th y con u lòng c a súc v t.
30
ang lúc ban êm, Pha-ra-ôn, qu n th n cùng h t th y ng i Ê-díp-tô u ch
d y; có ti ng kêu la inh i trong x Ê-díp-tô, vì ch ng m t nhà nào là không có ng i
31
ch t. Trong êm ó, Pha-ra-ôn bèn òi Môi-se và A-rôn mà phán r ng: Hai ng i và
dân Y-s -ra-ên hãy ch d y, ra kh i gi a vòng dân ta mà i h u vi c c Giê-hô-va,
32
nh các ng i ã nói. C ng hãy d n bò và chiên i, nh l i các ng i ã nói, và
33
c u ph c cho ta n a. Ng i Ê-díp-tô thúc gi c dân Y-s -ra-ên ra kh i x mau
34
mau, vì nói r ng: Chúng ta u ch t h t! V y, dân s u em b t nh i r i
35
ch a men i, và b c nh ng thùng nh i b t trong áo t i vác lên vai mình. V , dân
Y-s -ra-ên có làm y theo l i Môi-se ã d n, xin ng i Ê-díp-tô nh ng b ng b c
36
và b ng vàng cùng áo x ng. c Giê-hô-va làm cho dân s c n tr c m t
ng i Ê-díp-tô, nên h b ng lòng cho; và dân Y-s -ra-ên l t tr n ng i Ê-díp-tô v y.
37
Dân Y-s -ra-ên i t Ram-se n Su-c t, s không k con nít, c ch ng sáu
38
m i v n ng i àn ông i b . L i có vô s ng i ngo i bang i lên chung
39
luôn v i chiên, bò, súc v t r t nhi u. Chúng bèn h p bánh không men b ng b t c a
mình ã em theo t x Ê-díp-tô; b t không men, vì c b u i kh i x Ê-díp-tô

không th ch m tr , và c ng ch ng s m k p l ng th c chi c. 40 V , thì
ki u ng c a dân Y-s -ra-ên t i x Ê-díp-tô c b n tr m ba m i n m. 41 Khi
mãn b n tr m ba m i n m r i, thì, c ng trong ngày ó, các quân i c a c
Giê-hô-va ra kh i x Ê-díp-tô. 42 Aáy là m t êm ng i ta ph i gi cho c Giê-hô-va,
vì Ngài rút dân Y-s -ra-ên kh i x Ê-díp-tô. Tr i các i, c dân Y-s -ra-ên ph i gi
êm ó, tôn tr ng c Giê-hô-va. 43 c Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn
r ng: ây là lu t l v l V t-qua: Phàm ng i ngo i bang ch ng c n l
ó. 44 Còn v ph n k tôi m i, là ng i b ti n ra mua, ng i hãy làm phép c t bì
cho, thì h m i c n. 45 Khách ngo i bang và k làm thuê c ng ch ng c
phép n l âu. 46 L ó ch n n i trong nhà; ng i ng em th t ra ngoài,
và c ng ng làm gãy m t cái x ng nào. 47 H t th y h i chúng Y-s -ra-ên ph i
gi l V t-qua. 48 Khi m t khách ngo i bang nào ki u ng nhà ng i, mu n gi
l V t-qua c a c Giê-hô-va, thì m i ng i nam c a h ph i ch u phép c t bì;
o n, h m i c n g n gi l n y, và c coi nh ng i sanh trong
x . Nh ng ai không ch u phép c t bì, thì ch ng c n âu. 49 C ng ng m t
lu t cho ng i sanh trong x cùng khách ngo i bang nào n ki u ng gi a các ng i.
50
Toàn dân Y-s -ra-ên u làm nh l i c Giê-hô-va ã phán d n Môi-se và A-rôn.
51
C ng trong ngày ó, c Giê-hô-va rút dân Y-s -ra-ên, tùy theo quân i, ra kh i x
Ê-díp-tô.

Chapter 13

1 c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: 2 Trong vòng dân Y-s -ra-ên b t lu n ng i
hay v t, hãy vì ta bi t riêng ra thánh m i con u lòng; b i con u lòng thu c v ta.
3
Môi-se nói cùng dân s r ng: Hãy k ni m ngày n y, vì là ngày c Giê-hô-va dùng tay
quy n n ng rút các ng i ra kh i x Ê-díp-tô, t c là kh i nhà nô l ; nên ch ai n
bánh có men. 4 Ngày nay, nh m tháng lúa tr , các ng i ra i. 5 V y khi nào c
Giê-hô-va a ng i vào b cõi x dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Hê-vít, và
dân Giê-bu-sít r i, là m t x m s a và m t, và là x Ngài ã th cùng t ph
s ban cho ng i, thì n trong tháng n y hãy gi l thánh ó. 6 Trong b y ngày hãy

7
n bánh không men; n ngày th b y s có l kính c Giê-hô-va. Ph i n bánh
không men trong b y ngày; kh p c a h t ng i s không th y bánh có men, ho c
8
men t i n i ng i n a. Trong ngày ó hãy gi i ngh a cho con trai ng i r ng: Aáy
9
vì vi c c Giê-hô-va làm cho ta, khi ta ra kh i x Ê-díp-tô. i u ó s làm m t
d u hi u n i tay ng i, làm m t k ni m ghi n i trán gi a c p m t ng i,
h u cho lu t pháp c a c Giê-hô-va n i mi ng ng i, vì c Giê-hô-va ã dùng
10
tay quy n n ng rút ng i ra kh i x Ê-díp-tô. H ng n m, n k , ng i ph i
11
gi l n y. Khi c Giê-hô-va ã a ng i vào b cõi x Ca-na-an, nh Ngài
12
ã th cùng ng i, và t ph ng i, khi Ngài ã ban x ó cho r i, thì hãy em
dâng cho c Giê-hô-va nh ng con tr ng nam cùng c con u lòng c c a súc
13
v t ng i, vì chúng nó u s thu c v c Giê-hô-va. Nh ng m i con l a
u lòng, ng i ph i b t chiên con hay là dê con mà chu c; b ng không, ng i hãy
14
v n c nó. Ng i c ng chu c m i tr ng nam trong vòng con trai ng i. V ,
m t mai con trai ng i h i r ng: i u ó có ý ngh a chi? thì hãy áp r ng: Aáy vì
c c Giê-hô-va ã dùng tay quy n n ng rút chúng ta ra kh i x Ê-díp-tô, t c là nhà
15
nô l ; và khi Pha-ra-ôn c ng lòng không tha chúng ta i, Ngài bèn gi t h t các con u
lòng trong x ó, t con tr ng nam ng i ta cho n con u lòng súc v t. Vì c
ó, ta dâng t l cho c Giê-hô-va m i con c sanh u lòng, và ta chu c con
16
tr ng nam trong vòng con trai ta. Aáy s làm m t d u hi u n i tay ng i, và n
chí n i trán gi a c p m t ng i, nh c cho nh r ng c Giê-hô-va ã dùng
17
tay quy n n ng rút chúng ta ra kh i x Ê-díp-tô. V , khi Pha-ra-ôn tha dân Y-s -ra-ên
i, c Chúa Tr i không d n dân y i theo ng v x Phi-li-tin, là ng
g n h n h t, vì Ngài nói r ng: E khi dân th y tr n m c, d i lòng tr v x Ê-díp-tô
18
ch ng. Cho nên c Chúa Tr i d n chúng i vòng theo ng trong ng v ng,
19
v h ng Bi n-d . Dân Y-s -ra-ên c m khí gi i ra kh i x Ê-díp-tô. Môi-se d i
hài c t Giô-sép theo mình, vì Giô-sép có b t dân Y-s -ra-ên th quy t r ng: Ch c c
20
Chúa Tr i s vi ng các ng i; hãy d i hài c t ta theo các ng i kh i ây. V ,
21
chúng i kh i Su-c t, óng tr i t i Ê-tam, cu i u ng v ng. c
Giê-hô-va i tr c dân s , ban ngày trong m t tr mây, d n ng i; ban
êm trong m t tr l a, soi sáng cho chúng, h u cho c i luôn ngày và êm.
22
Ban ngày tr mây ch ng bao gi cách xa dân s , tr l a ban êm c ng v y.

Chapter 14

1
c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng:
2
Hãy truy n cho dân Y-s -ra-ên tr l i
óng tr i t i tr c Phi-Ha-hi-r t, ngang Ba-anh-Sê-phôn, gi a kho ng Mít- ôn và bi n.
Các ng i hãy óng tr i i di n n i n y, g n bi n.
3
Ch c Pha-ra-ôn s nói v
dân Y-s -ra-ên r ng: Dân ó l c ng b kh n trong ng v ng r i.
4
Ta s
làm cho Pha-ra-ôn c ng lòng, ng i s u i theo dân ó; nh ng ta s vì Pha-ra-ôn và
c toán binh ng i c r ng danh; ng i Ê-díp-tô s bi t ta là c Giê-hô-va.
Dân Y-s -ra-ên bèn làm nh v y.
5
V , h báo cùng vua Ê-díp-tô r ng dân Hê-b -r
ã tr n i r i. Lòng Pha-ra-ôn và qu n th n i cùng dân ó bèn thay i, nói r ng:
6
Chúng ta ã làm chi v y, tha dân Y-s -ra-ên i kh i ph c d ch ta n a sao?
Pha-ra-ôn bèn th ng xe và em dân mình theo.
7
Ng i em sáu tr m xe th ng h ng
và h t th y xe trong x Ê-díp-tô, trên m i xe u có chi n binh c .
8
c Giê-hô-va
làm cho Pha-ra-ôn, vua x Ê-díp-tô, c ng lòng, u i theo dân Y-s -ra-ên; nh ng dân n y
ã ra i m t cách d n d .
9
Ng i Ê-díp-tô và c ng a xe, lính k , cùng toán binh
c a Pha-ra-ôn u u i theo dân Y-s -ra-ên, g p ang óng n n i b bi n,
g n Phi-ha-hi-r t, ngang Ba-anh-Sê-phôn.
10
V , khi Pha-ra-ôn n g n, dân Y-s -ra-ên
ng c m t lên, th y dân Ê-díp-tô u i theo, bèn l y làm hãi hùng, kêu van c Giê-hô-va.
11
Chúng l i nói cùng Môi-se r ng: X Ê-díp-tô há ch ng có n i m ph n, nên n i
ng i m i d n chúng tôi vào ng v ng ng ch t sao? Ng i a chúng tôi ra
x Ê-díp-tô làm chi?
12
Chúng tôi há ch ng có nói cùng ng i t i x Ê-díp-tô r ng:
m c chúng tôi ph c d ch dân Ê-díp-tô, vì thà r ng ph c d ch h còn h n ph i
ch t n i ng v ng?
13
Môi-se áp cùng dân s r ng: Ch s chi, hãy ó, r i
ngày nay xem s gi i c u c Giê-hô-va s làm cho các ng i; vì ng i Ê-díp-tô mà
các ng i ngó th y ngày nay, thì ch ng bao gi ngó th y n a.
14
c Giê-hô-va s
chi n c cho, còn các ng i c yên l ng.
15
c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng:
Sao ng i kêu van ta? Hãy b o dân Y-s -ra-ên c i;
16
còn ng i hãy gi g y lên,
a tay trên m t bi n, phân r n c ra, thì dân Y-s -ra-ên s xu ng bi n i nh
trên t c n.
17
Còn ta s làm cho dân Ê-díp-tô c ng lòng theo dân Y-s -ra-ên xu ng
bi n, r i ta s c r ng danh vì Pha-ra-ôn, c o binh, binh xa, và lính k ng i.
18
Khi nào ta c r ng danh vì Pha-ra-ôn, binh xa, cùng lính k ng i, thì ng i

19
Ê-díp-tô s rõ ràng ta là c Giê-hô-va v y. Thiên s c a c Chúa Tr i ã i
tr c tr i quân c a dân Y-s -ra-ên l n l i i sau; còn tr mây v n i tr c tr i
20
quân, l i v sau; tr mây ng v gi a kho ng tr i ng i Ê-díp-tô và tr i dân
Y-s -ra-ên, làm áng mây t i t m cho àng n y, soi sáng ban êm cho àng kia; nên tr n
21
c êm hai tr i ch ng h xáp g n nhau c. V , Môi-se gi tay ra trên bi n,
c Giê-hô-va d n tr n gió ông th i m nh n ùa bi n l i tr n c êm; Ngài
22
làm cho bi n bày ra khô, n c phân r . Dân Y-s -ra-ên xu ng bi n, i nh trên
23
t c n; còn n c làm thành m t t m vách ng n bên h u và bên t . Ng i
Ê-díp-tô bèn u i theo; h t th y ng a, binh xa cùng lính k c a Pha-ra-ôn u theo
24
xu ng gi a bi n. V , n canh sáng, c Giê-hô-va trong lòng tr mây và l a,
25
nhìn ra th y tr i quân Ê-díp-tô, bèn làm cho h ph i r i lo n. Ngài tháo bánh xe c a
h , khi n d n d t c c nh c. Ng i Ê-díp-tô bèn nói nhau r ng: Ta hãy tr n kh i dân
26
Y-s -ra-ên i, vì c Giê-hô-va th dân ó mà chi n c cùng chúng ta. c Giê-hô-va
phán cùng Môi-se r ng: Hãy gi tay ng i ra trên bi n, n c s tr l p ng i Ê-díp-tô,
27
binh xa và lính k c a chúng nó. Môi-se bèn gi tay mình ra trên bi n, l i sáng mai,
n c tr l p ph áy bi n l i, ng i Ê-díp-tô ch y tr n b n c ch n; v y
28
c Giê-hô-va xô h xu ng gi a bi n. Th thì, n c tr l i bao ph binh xa, lính
k c a c o binh Pha-ra-ôn ã theo dân Y-s -ra-ên xu ng bi n, ch ng còn sót l i
29
m t ai. Song dân Y-s -ra-ên i gi a bi n nh trên t c n; n c làm thành vách
30
ng n bên h u và bên t . Trong ngày ó, c Giê-hô-va gi i c u dân Y-s -ra-ên
31
thoát kh i tay ng i Ê-díp-tô; dân y th y ng i Ê-díp-tô ch t trên bãi bi n. Dân
Y-s -ra-ên th y vi c l n lao mà c Giê-hô-va ã làm cho ng i Ê-díp-tô, nên kính s
Ngài, tin Ngài và Môi-se, là tôi t Ngài.

Chapter 15

1
o n, Môi-se và dân Y-s -ra-ên hát bài ca n y cho c Giê-hô-va, r ng: Tôi ca t ng
c Giê-hô-va, vì Ngài r t vinh hi n oai nghiêm. Ngài ã li ng xu ng bi n ng a và
2
ng i c i ng a. c Giê-hô-va là s c m nh và s ca t ng c a tôi: Ngài ã tr
nên ng c u tôi. Ngài là c Chúa Tr i tôi, tôi ng i khen Ngài; c Chúa Tr i c a

3
t ph tôi, tôi tôn kính Ngài. c Giê-hô-va là m t chi n s ; Danh Ngài là Giê-hô-va.
4
Ngài ã ném xu ng bi n binh xa Pha-ra-ôn và c o binh c a ng i; Quan t ng
5
kén ch n c a ng i ã b m n i Bi n , Nh ng l n sóng ã vùi l p
6
h r i; H chìm n áy bi n nh m t hòn á v y. H i c Giê-hô-va! Tay
h u Ngài có s c m nh vinh hi n thay. H i c Giê-hô-va! Tay h u Ngài h y quân
7
ngh ch tan i. B i s c th c a oai nghiêm Ngài, ánh k d y ngh ch cùng
8
mình. Ngài n i gi n ph ng ph ng, t h cháy nh r m ra. L m i Ngài th h i
ra, n c bèn d n l i, L n sóng d ng nh m t b ê; V c sâu ng l i
9
n i rún bi n. Quân ngh ch r ng: Ta u i theo, ta s u i k p Ta s chia phân c a
10
gi c; Tâm h n ta s th a nguy n n i h ; Ta rút g m ra, tay ta h y di t h . Ngài
ã th h i ra Bi n vùi l p quân ngh ch l i; H b chìm nh c c chì N i áy n c
11
sâu. H i c Giê-hô-va! trong vòng các th n, ai gi ng nh Ngài? Trong s thánh khi t,
12
ai c vinh hi n nh Ngài. áng s , áng khen Hay làm các phép l ? Ngài ã
13
a tay h u ra, t ã nu t chúng nó. Ngài l y lòng th ng xót dìu d t Dân n y
14
mà Ngài ã chu c l i; Ngài ã dùng n ng l c a nó V n i thánh c a Ngài.
15
Các dân t c nghe bi t vi c n y u run s , C n kinh hãi áp-hãm dân x Pha-lê-tin.
Các quan tr ng x Ê- ôm bèn l y làm b i r i; M y m t anh hùng n i Mô-áp u
16
kinh h n; C dân Ca-na-an u m t vía S ho ng h t kinh hãi giáng cho chúng nó;
H i c Giê-hô-va! vì quy n cao n i cánh tay Ngài, Chúng nó u b câm nh á,
Cho n ch ng nào dân Ngài v t qua; Cho n khi dân mà Ngài ã chu c, v t qua
17
r i. H i c Giê-hô-va! Ngài a dân y vào, và l p n i núi c nghi p Ngài, T c
là ch n Ngài ã s m s n, làm n i c a Ngài, H i Chúa! là n thánh mà tay
18
19
Ngài ã l p. c Giê-hô-va s cai tr i i ki p ki p. Vì ng a c a
Pha-ra-ôn, binh xa, cùng lính k ng i ã xu ng bi n; Và c Giê-hô-va ã vùi d p
20
n c bi n lên trên, Nh ng dân Y-s -ra-ên i gi a bi n nh i trên t c n. N
tiên tri Mi-ri-am, là em gái A-rôn, tay c m tr ng c m, các àn bà u i ra theo ng i,
21
c m tr ng c m và múa. Mi-ri-am áp l i r ng: Hãy ca t ng c Giê-hô-va, vì Ngài
22
r t vinh hi n oai nghiêm; Ngài ã li ng xu ng bi n ng a và ng i c i ng a.
o n, Môi-se em dân Y-s -ra-ên i kh i Bi n , n n i ng v ng Su-r ;

23
tr n ba ngày i trong ng v ng, ki m ch ng c n c âu c . K n
t Ma-ra, nh ng vì n c t i ó ng, u ng ch ng c, nên chi ch n y g i
24 25
là Ma-ra. Dân s bèn oán trách Môi-se r ng: Chúng tôi l y chi u ng? Môi-se kêu van
c Giê-hô-va; Ngài bèn ch cho ng i m t cây g , ng i l y li ng xu ng n c,
n c bèn hóa ra ng t. Aáy t i ó, c Giê-hô-va nh lu t l cùng l p pháp
26
cho dân s , và t i ó Ngài th h . Ngài phán r ng: N u ng i ch m ch nghe
l i Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, làm s ngay th ng tr c m t Ngài, l ng tai nghe
các i u r n và gi m i lu t l Ngài, thì ta ch ng giáng cho ng i m t trong các
b nh nào mà ta ã giáng cho x Ê-díp-tô; vì ta là c Giê-hô-va, ng ch a b nh cho
27
ng i. o n, dân s n t Ê-lim; n i ó có m i hai su i n c, và b y
m i cây chà là; dân s óng tr i t i ó, g n bên su i n c.

Chapter 16

1
Nh m ngày m i l m tháng hai, sau khi ra kh i x Ê-díp-tô, c h i chúng
Y-s -ra-ên n i Ê-lim i n ng v ng Sin, n m v gi a kho ng Ê-lim và Si-na
2 3
-i. C h i chúng Y-s -ra-ên oán trách Môi-se và A-rôn t i n i ng v ng, nói cùng
hai ng i r ng: Oâi! thà r ng chúng tôi ch u ch t v tay c Giê-hô-va t i x Ê-díp-tô,
khi còn ng i k n i th t và n bánh chán hê! Vì hai ng i d n d t chúng tôi vào n i
4
ng v ng n y u b ch t ói. c Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se r ng: N y,
ta s t trên tr i cao làm m a bánh xu ng cho các ng i. Dân s s i ra, m i ngày
nào thâu bánh cho ngày n y, ng ta th dân coi có i theo lu t l c a ta hay ch ng.
5
Qua ngày th sáu, dân s s d b ph n ã góp, và s c ph n g p b ng hai
6
c a mình th ng thâu h ng ngày. Môi-se và A-rôn bèn nói cùng dân Y-s -ra-ên r ng:
Chi u nay các ng i s nh n bi t r ng y là c Giê-hô-va ã rút các ng i ra
7
kh i x Ê-díp-tô, và sáng mai s th y s vinh quang c a c Giê-hô-va, vì Ngài ã
nghe l i các ng i oán trách Ngài r i. V l i, chúng ta là ai mà các ng i oán trách chúng
8
ta? Môi-se nói: Chi u n y c Giê-hô-va s phát th t cho các ng i n, r i sáng
mai bánh nhi u d d t, vì Ngài ã nghe l i các ng i oán trách Ngài r i. Th thì, chúng
ta là ai? Nh ng l i oán trách ch ng ph i v chúng ta âu, nh ng v c Giê-hô-va
9
v y. Môi-se nói cùng A-rôn r ng: Hãy nói cho c h i chúng Y-s -ra-ên r ng: Các ng i
hãy n tr c m t c Giê-hô-va, vì Ngài ã nghe l i oán trách c a các ng i r i.

10
V , khi A-rôn nói cùng c h i chúng Y-s -ra-ên, thì h xây m t v phía ng v ng,
11
th y s vinh quang c a Ngài hi n ra trong ám mây. c Giê-hô-va phán cùng Môi-se
12
r ng: Ta ã nghe l i oán trách c a dân Y-s -ra-ên. V y, ng i hãy nói cùng chúng
nó r ng: L i chi u các ng i s n th t; sáng mai s n bánh no nê, và s bi t ta là
13
Giê-hô-va c Chúa Tr i c a các ng i. V y, chi u l i, có chim cút bay lên ph
14
trên tr i quân; n sáng mai l i có m t l p s ng chung quanh tr i quân. L p
s ng ó tan i, trên m t ng v ng th y có v t chi nh , tròn, nh h t s ng
15
óng trên m t t. Khi dân Y-s -ra-ên th y, bèn h i nhau r ng: Cái chi v y? Vì
ch ng bi t v t ó là gì. Môi-se bèn nói cùng dân s r ng: Aáy là bánh mà c Giê-hô-va
16
ban cho các ng i làm l ng th c ó. N y là l i c Giê-hô-va ã phán d n:
Hãy tùy s c n c a m i ng i, và tùy s ng i trong tr i mà góp cho m i tên m t
17
ô-me. Dân Y-s -ra-ên bèn làm nh v y, k thì l m nhi u, ng i thì l m ít, 18
c l ng t mô-me; ai l m nhi u ch ng c tr i, ai l m ít c ng ch ng
19
thi u; m i ng i l m v a s c mình n. Môi-se nói cùng dân s r ng:
20
ng ai d l i cho n sáng mai. Nh ng dân s ch ng nghe theo l i Môi-se,
m t vài ng i d l i n sáng mai; thì sâu hóa trong, v t sanh mùi hôi hám.
21
Môi-se bèn n i gi n cùng h . V y, h ng bu i s m mai m i ng i l m v a
22
s c mình n; khi m t tr i n ng nóng thì v t ó tan ra. n ngày th sáu, dân
s l m l ng th c g p hai; m i ng i hai ô-me. Các h i tr ng n thu t l i
23
cho Môi-se rõ. Ng i áp r ng: Aáy là l i c Giê-hô-va ã phán r ng: Mai là ngày
ngh , t c ngày Sa-bát thánh cho c Giê-hô-va, hãy n ng món chi các ng i mu n
n ng, hãy n u món chi các ng i mu n n u; h còn d , hãy dành n sáng
24
mai. Dân s bèn dành cho n sáng mai, y nh l i Môi-se ã truy n; v t ó
25
ch ng sanh mùi hôi hám và c ng ch ng hóa sâu chút nào. Môi-se bèn nói r ng: B a nay
hãy n ó i, vì là ngày Sa-bát c a c Giê-hô-va; hôm nay các ng i ch ng tìm
26
th y v t ó trong ng âu. Các ng i l m trong sáu ngày, nh ng qua ngày
27
th b y là ngày Sa-bát, s ch ng có âu. Ngày th b y, m t vài ng i trong vòng
28
dân s ra ng l m l y, nh ng tìm ch ng th y chi h t. c Giê-hô-va bèn phán
cùng Môi-se r ng: Các ng i ch ng ch u vâng gi i u r n và lu t pháp ta cho n
29
ch ng nào? Hãy suy ngh r ng c Giê-hô-va ã cho các ng i ngày Sa-bát; v y

nên, n ngày th sáu Ngài l i cho các ng i l ng th c hai ngày. Trong ngày
30
th b y, m i ng i ph i yên ch mình, ch ai ra kh i nhà. Th thì, ngày th
31
b y dân s u ngh ng i. Nhà Y-s -ra-ên t tên l ng th c n y là ma-na;
32
nó gi ng nh h t ngò, s c tr ng, mùi nh bánh ng t pha m t ong. Môi-se nói r ng:
L i c Giê-hô-va ã phán d n nh v y: Hãy y m t ô-me ma-na, ng l u
truy n tr i các i, h u cho thiên h th y th bánh ta ã cho các ng i n n i
33
ng v ng, khi ta rút các ng i ra kh i x Ê-díp-tô. Môi-se l i nói cùng A-rôn r ng:
Hãy l y m t cái bình ng y m t ô-me ma-na, tr c m t c Giê-hô-va,
34
ng l u truy n các i. A-rôn bèn bình ó tr c s ch ng c , h u cho
35
c l u truy n y nh l i c Giê-hô-va ã phán d n Môi-se. Dân Y-s -ra-ên
n ma-na tr i b n m i n m, cho n khi vào b cõi x Ca-na-an, là x có ng i
36
ta . V , ô-me là m t ph n m i c a ê-pha.

Chapter 17

1
C h i chúng Y-s -ra-ên i t ng v ng Sin, i t ng tr m, tùy theo l nh
2
c Giê-hô-va, óng tr i t i Rê-phi- im; ó ch ng có n c cho dân s u ng.
Dân s bèn ki m c cãi l n cùng Môi-se mà r ng: Hãy cho chúng tôi n c u ng. Môi-se
áp r ng: Sao các ng i ki m c cãi l n cùng ta? Sao m th c Giê-hô-va v y?
3
Dân s ó không có n c, b khát, nên oán trách Môi-se mà r ng: Sao ng i khi n
chúng tôi ra x Ê-díp-tô, h u cho chúng tôi, con và các b y súc v t ph i ch u ch t khát
4
th n y? Môi-se bèn kêu c u c Giê-hô-va mà r ng: Tôi ph i x th nào cùng dân
5
n y? Thi u i u h ném á tôi! c Giê-hô-va áp cùng Môi-se r ng: Hãy c m
g y c a ng i ã p d i sông, d n theo nh ng tr ng lão Y-s -ra-ên, r i i
6
tr c m t dân s . N y ta s ng ng tr c ng i, trên hòn á t i Hô-r p
kia, ng i hãy p hòn á, thì n c t ó ch y ra, dân s s u ng l y. Môi-se bèn
7
làm nh v y tr c m t các tr ng lão Y-s -ra-ên. Ng i t tên n i n y là
Ma-sa và Mê-ri-ba, vì c vi c cãi l n mà dân Y-s -ra-ên ki m c gây cùng ng i, và vì
h ã m th c Giê-hô-va mà nói r ng: Có c Giê-hô-va gi a chúng ta hay
8
ch ng? V , khi ó, dân A-ma-léc n khêu chi n cùng Y-s -ra-ên t i Rê-phi- im.

9
Môi-se bèn nói cùng Giô-suê r ng: Hãy ch n l y tráng s cho chúng ta, ra chi n u
cùng dân A-ma-léc; ngày mai ta s ng n i u n ng, c m g y c a c Chúa Tr i
10
trong tay. Giô-suê bèn làm y nh l i Môi-se nói, c chi n dân A-ma-léc; còn Môi-se,
11
A-rôn và Hu-r lên trên u n ng. V , h ang khi Môi-se gi tay lên, thì dân
Y-s -ra-ên th ng h n; nh ng khi ng i x i tay xu ng, dân A-ma-léc l i th ng h n.
12
Tay Môi-se m i, A-rôn và Hu-r bèn l y á kê cho ng i ng i, r i hai bên
13
tay ng i lên; tay ng i ch ng lay ng cho n khi m t tr i l n. Giô-suê l y
14
l i g m ánh b i A-ma-léc và dân s ng i. c Giê-hô-va bèn phán cùng
Môi-se r ng: Hãy chép i u n y trong sách làm k ni m, và hãy nói cho Giô-suê bi t
15
r ng ta s bôi s ch k ni m v A-ma-léc trong thiên h . Môi-se l p lên m t bàn
16
th , t tên là "Giê-hô-va c xí c a tôi"; và nói r ng: B i vì A-ma-léc có gi tay lên
ngh ch cùng ngôi c Giê-hô-va, nên c Giê-hô-va chinh chi n v i A-ma-léc t i
n y qua i kia.

Chapter 18

1
Giê-trô, th y t l x Ma- i-an, ông gia c a Môi-se, hay c m i i u c
Chúa Tr i ã làm cho Môi-se cùng Y-s -ra-ên, là dân s Ngài, và nghe Ngài ã d n dân
2
y ra kh i x Ê-díp-tô. Ng i bèn d n Sê-phô-ra, v Môi-se, ã cho tr v nhà cha,
3
cùng hai con trai, m t tên là Gh t-sôn, vì Môi-se ã nói r ng: Tôi ki u ng n i ngo i
4
bang; và m t tên là Ê-li-ê-se, vì ng i l i có nói: c Chúa Tr i c a t ph tôi ã
5
vùa giúp và gi i c u tôi kh i g m Pha-ra-ôn. V y, Giê-trô, ông gia c a Môi-se, n
v i hai con trai và v Môi-se, th m ng i n i ng v ng, ch óng tr i g n bên
6
núi c Chúa Tr i. Ng i bèn sai báo cùng Môi-se r ng: Ta là Giê-trô, ông gia c a
7
ng i, ta cùng v ng i và hai con trai nàng n th m ng i. Môi-se ra ón r c
8
ông gia mình, m p xu ng và hôn ng i, h i th m nhau, r i vào tr i. Môi-se li n
thu t cho ông gia mình bi t m i i u c Giê-hô-va vì Y-s -ra-ên ã làm cho Pha-ra-ôn
và ng i Ê-díp-tô, m i i u kh nh c x y n cho mình d c ng và c
9
Giê-hô-va ã gi i thoát dân Y-s -ra-ên th nào. Giê-trô l y làm vui m ng v các n

10
mà c Giê-hô-va ã làm cho Y-s -ra-ên, gi i c u dân y kh i tay ng i Ê-díp-tô.
Giê-trô nói r ng: áng ng i khen c Giê-hô-va thay! là ng ã gi i c u các ng i
ra kh i tay ng i Ê-díp-tô và tay Pha-ra-ôn, và gi i c u dân s ra kh i quy n c a ng i
11
Ê-díp-tô. Bây gi ta bi t r ng c Giê-hô-va là l n h n h t các th n, vì khi ng i
12
Ê-díp-tô c y lòng kiêu ng o d y lên, thì Ngài th ng c chúng nó. Giê-trô, ông gia
c a Môi-se, bèn bày m t c a l thiêu và các l v t mà dâng cho c Chúa Tr i; r i
A-rôn và các tr ng lão Y-s -ra-ên n n bánh cùng ông gia c a Môi-se, tr c m t
13
c Chúa Tr i. Qua ngày sau, Môi-se ra ng i xét oán dân s ; dân s ng ch c
14
tr c m t ng i t s m mai n chi u. Oâng gia th y m i i u ng i làm
cho dân s , bèn h i r ng: Con làm chi cùng dân s ó? Sao con ch ng i m t mình, còn
15
c dân s ng ch c tr c m t t s m mai cho n chi u nh v y? Môi-se
16
bèn th a r ng: Aáy vì dân s n cùng tôi ng h i ý c Chúa Tr i. Khi nào
h có vi c chi, thì n cùng tôi, tôi xét oán ng i n y cùng ng i kia, và cho h
17
bi t nh ng m ng l nh và lu t pháp c a c Chúa Tr i. Nh ng ông gia l i nói
18
r ng: i u con làm ó ch ng ti n. Qu th t, con cùng dân s v i con s b
19
u i ch ng sai, vì vi c ó n ng n quá s c con, m t mình gánh ch ng n i. Bây
gi , hãy nghe cha khuyên con m t l i, c u xin c Giê-hô-va phù h cho. V ph n con,
hãy làm k thay m t cho dân s tr c m t c Chúa Tr i, và em trình m i vi c
20
cho Ngài hay. Hãy l y m ng l nh và lu t pháp Ngài mà d y h , ch cho bi t con
21
ng nào ph i i, và i u chi ph i làm. Nh ng hãy ch n l y trong vòng dân s
m y ng i tài n ng, kính s c Chúa Tr i, chân th t, ghét s tham l i, mà l p lên
trên dân s , làm tr ng cai tr ho c ngàn ng i, ho c tr m ng i, ho c n m m i
22
ng i, ho c m i ng i, ng xét oán dân s h ng ngày. N u có vi c can
h l n, h hãy gi i lên cho con; còn nh ng vi c nh m n, chính h hãy xét oán l y.
23
Hãy san b t gánh cho nh ; ng h chia gánh cùng con. N u con làm vi c n y, và
c Chúa Tr i ban l nh cho con, con ch c s ch u n i c, và c dân s n y
24
s n ch mình bình yên. Môi-se vâng l i ông gia mình, làm y nh l i i u ng i
25
ã d y. V y, Môi-se bèn ch n trong c Y-s -ra-ên nh ng ng i tài n ng, l p lên
trên dân s , làm tr ng cai tr , ho c ngàn ng i, ho c tr m ng i, ho c n m
26
m i ng i, ho c m i ng i; h xét oán dân s h ng ngày. Các vi c khó

27
h giãi lên cho Môi-se; nh ng chính h xét l y các vi c nh . o n, Môi-se cho
ông gia mình tr v x ng i.

Chapter 19

1
Tháng th ba, sau khi ra kh i x Ê-díp-tô, trong ngày ó dân Y-s -ra-ên n n i
2
ng v ng Si-na -i. T Rê-phi- im ra i, n n i ng v ng Si-na -i, óng tr i
3
t i ó, i di n cùng núi. Môi-se bèn lên n c Chúa Tr i, c Giê-hô-va
trên núi g i ng i mà phán r ng: Ng i hãy nói nh v y cho nhà Gia-c p, và t i u
4
n y cho dân Y-s -ra-ên: Các ng i ã th y i u ta làm cho ng i Ê-díp-tô, ta ch
5
các ng i trên cánh chim ng làm sao, và d n các ng i n cùng ta th nào. V y,
bây gi , n u các ng i vâng l i ta và gi s giao c ta, thì trong muôn dân, các ng i
6
s thu c riêng v ta, vì c th gian u thu c v ta. Các ng i s thành m t
n c th y t l , cùng m t dân t c thánh cho ta. B y nhiêu l i ó ng i s nói l i
7
cùng dân Y-s -ra-ên. Môi-se n òi các tr ng lão trong dân s , thu t cùng h m i
8
l i c Giê-hô-va ã d n mình nói l i. C dân s ng thinh áp r ng: Chúng tôi
xin làm m i vi c c Giê-hô-va ã phán d n. Môi-se bèn thu t l i l i c a dân s
9
cùng c Giê-hô-va. Ngài phán r ng: N y, ta s trong ám mây m t m t i n
ng i; ng khi nào ta phán cùng ng i, thì dân s nghe và tin c y ng i luôn luôn.
10
o n, Môi-se em l i c a dân s th a l i cho c Giê-hô-va. c Giê-hô-va bèn
phán cùng Môi-se r ng: Hãy i n cùng dân s , khi n dân gi mình thánh s ch ngày
11
nay và ngày mai, cùng ph i gi t áo x ng mình. Qua ngày th ba, dân khá s n sàng, vì
12
ngày ó c Giê-hô-va s giáng lâm tr c m t dân s t i núi Si-na -i. V , ng i
hãy phân nh gi i h n cho dân s chung quanh núi, và d n r ng: Khá gi mình
ng leo lên núi, ho c ng n chân; h k nào ng n thì s b x t .
13
Ch ai tra tay vào mình ng i ó, nh ng ng i ó ph i b li ng á ho c b n
tên; b t lu n v t hay ng i, c ng ch ng cho s ng âu. Khi kèn th i lên, dân s
14
s n g n núi. Môi-se xu ng núi n cùng dân s , khi n h gi mình thánh
15
s ch, và gi t áo x ng mình. Ng i d n dân s r ng: Trong ba ngày hãy s n sàng

16
ch n g n àn bà. Qua sáng ngày th ba, có s m vang ch p nhoáng, m t áng mây
m t m t trên núi, và ti ng kèn th i r t vang ng; c dân s trong tr i quân
17
u run hãi. Môi-se bèn bi u dân ra kh i tr i quân nghinh ti p c Chúa Tr i; dân
18
s d ng l i t i chân núi. V , b y gi , kh p núi Si-na -i u ra khói, vì c
Giê-hô-va trong l a giáng lâm n i ó; khói ra khác nào khói c a lò l a l n kia, và c
19
hòn núi u rung ng cách k ch li t. Ti ng kèn càng vang ng; Môi-se nói, c
20
Chúa Tr i áp ti ng l i. c Giê-hô-va giáng-lâm trên chót núi Si-na -i, òi Môi-se
21
lên, Môi-se bèn lên. c Giê-hô-va phán r ng: Hãy xu ng c m dân s ng xông pha
22
n g n c Giê-hô-va mà nhìn, e nhi u ng i trong b n ph i ch t ch ng. D u
nh ng th y t l n g n c Giê-hô-va c ng ph i gi mình thánh s ch, k o Ngài
23
h i h ch ng. Môi-se th a cùng c Giê-hô-va r ng: Dân s ch ng c lên núi
Si-na -i âu, vì Ngài có c m chúng tôi mà phán r ng: Hãy phân nh gi i h n chung quanh
24
núi, và phân bi t n i ó là t thánh. c Giê-hô-va phán r ng: Hãy i xu ng, r i
em A-rôn lên cùng ng i, song nh ng th y t l và dân s ch xông pha ng lên
25
n g n c Giê-hô-va, e Ngài h i h ch ng. V y, Môi-se i xu ng, nói l i cho
dân s nghe.

Chapter 20

1
B y gi , c Chúa Tr i phán m i l i n y, r ng: 2 Ta là Giê-hô-va c Chúa
3
Tr i ng i, ã rút ng i ra kh i x Ê-díp-tô, là nhà nô l . Tr c m t ta, ng i
4
ch có các th n khác. Ng i ch làm t ng ch m cho mình, c ng ch làm t ng
nào gi ng nh ng v t trên tr i cao kia, ho c n i t th p n y, ho c trong n c
5
d i t. Ng i ch quì l y tr c các hình t ng ó, và c ng ng h u
vi c chúng nó; vì ta là Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, t c là c Chúa Tr i k tà,
6
h ai ghét ta, ta s nh n t i t ph ph t l i con cháu n ba b n i, và s làm
7
n n ngàn i cho nh ng k yêu m n ta và gi các i u r n ta. Ng i ch
l y danh Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i mà làm ch i, vì c Giê-hô-va ch ng c m
8
b ng vô t i k nào l y danh Ngài mà làm ch i. Hãy nh ngày ngh ng làm nên

9 10
ngày thánh. Ng i hãy làm h t công vi c mình trong sáu ngày; nh ng ngày th b y
là ngày ngh c a Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i: trong ngày ó, ng i, con trai, con
gái tôi trai t gái, súc v t c a ng i, ho c khách ngo i bang trong nhà ng i, u
11
ch làm công vi c chi h t; vì trong sáu ngày c Giê-hô-va ã d ng nên tr i, t,
bi n, và muôn v t trong ó, qua ngày th b y thì Ngài ngh : v y nên c Giê-hô-va
12
ã ban ph c cho ngày ngh và làm nên ngày thánh. Hãy hi u kính cha m ng i,
h u cho ng i c s ng lâu trên t mà Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ban cho.
13 14 15
Ng i ch gi t ng i. Ng i ch ph m t i tà dâm. Ng i ch tr m
16 17
c p. Ng i ch nói ch ng d i cho k lân c n mình. Ng i ch tham nhà
k lân c n ng i, c ng ng tham v ng i, ho c tôi trai t gái, bò, l a, hay là
18
v t chi thu c v k lân c n ng i. V , c dân s nghe s m vang, ti ng kèn th i,
19
th y ch p nhoáng, núi ra khói, thì run r y và ng cách t n xa. Dân s bèn nói cùng
Môi-se r ng: Chính mình ng i hãy nói cùng chúng tôi thì chúng tôi s nghe; nh ng c u
20
xin c Chúa Tr i ch phán cùng, e chúng tôi ph i ch t ch ng. Môi-se áp r ng:
ng s chi, vì c Chúa Tr i giáng lâm ng th các ng i, h u cho s kính s
21
Ngài tr c m t các ng i, cho các ng i không ph m t i. V y, dân s ng
cách t n xa, còn Môi-se n g n ám mây en k t có c Chúa Tr i ng trong.
22
c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: Ng i hãy nói cho dân Y-s -ra-ên nh v y:
23
Các ng i ã th y ta t trên tr i phán xu ng cùng; v y, ch úc t ng th n
24
b ng b c hay b ng vàng mà sánh v i ta. Ng i hãy l p cho ta m t bàn th b ng
t, trên ó ph i dâng c a l thiêu, cùng c a l thù ân c a ng i, ho c chiên hay
bò. Phàm n i nào có ghi nh danh ta, ta s n và ban ph c cho ng i t i ó. 25
N u ng i l p cho ta m t bàn th b ng á, ch dùng á ch m, vì n u ng i dùng
26
ch m thì s làm á ó ra ô u . Ng i ch i t b c thang lên bàn th
ta, h u cho s lõa l ng i không t l .

Chapter 21

1 2
ây là lu t l ng i ph i truy n cho dân s : N u ng i mua m t ng i
y t Hê-b -r , nó s h u vi c cho sáu n m; nh ng qua n m th b y nó s

3
c th ra, không ph i th i ti n. N u nó vào m t mình, thì s ra m t mình;
4
n u có v , thì s ra v i v . N u ng i ch c i v cho, và n u v sanh c
5
con trai hay gái, thì nó s ra m t mình, v và con thu c v ch . N u k tôi m i nói
6
r ng: Tôi th ng ch , v và con tôi, không mu n ra c t do, thì ng i ch
s d n nó n tr c m t c Chúa Tr i, bi u l i g n c a hay là c t, r i l y
7
m i dùi x tai; nó s h u vi c ng i ch ó tr n i. N u ai bán con gái mình
8
làm con òi, con gái ó không c ra nh các y t kia. N u ch tr c ã
ng l y con òi làm h u, r i sau l i ch ng mu n, thì ch ph i bi u chu c nàng l i,
9
ch không có phép g t, r i em bán nàng cho k ngo i bang. Nh ng n u ch nh
10
cho con trai mình, thì ph i x v i nàng theo phép nh con gái mình v y. N u ch
có l y ng i khác, thì i v i ng i th nh t ch ng c phép gi m n,
11
m c, và tình ngh a v ch ng chút nào. N u ng i ch không làm theo ba i u
12
n y, nàng c phép ra không, ch ng ph i th i ti n l i. K nào ánh ch t m t
13
ng i, s b x t . Nh c b ng k ó ch ng ph i m u gi t, nh ng vì c
Chúa Tr i ã phú ng i b gi t vào tay k ó, thì ta s l p cho ng i m t ch
14
ng k gi t ng i n thân. Còn nh c b ng k nào d y lên cùng ng i lân
c n mà l p m u gi t ng i, thì d u r ng nó núp n i bàn th ta, ng i c ng b t
15 16
mà gi t i. K nào ánh cha hay m mình, s b x t . K nào b t ng i
17
và bán, ho c gi l i trong tay mình, s b x t . K nào m ng cha hay m mình,
18
s b x t . Khi hai ng i ánh l n nhau, ng i n y ánh ng i kia b ng
19
á hay là m cú, không n i ph i ch t, nh ng ph i n m li t gi ng,
n u ng d y ch ng g y i ra ngoài c, ng i ánh ó s c tha t i.
Nh ng ch ph i n ti n thi t h i trong m y ngày ngh và nuôi cho n khi lành
20
m nh. Khi ng i ch l y g y ánh y t trai hay gái mình và ch t li n theo
21
tay, thì ch c ph i b ph t. Song n u y t trai hay gái còn s ng m t hai ngày,
22
ng i ch kh i t i, vì nó v n là tài s n c a ch . N u ng i ta ánh nhau, ng
nh m m t ng i àn bà có thai, làm cho ph i s o, nh ng ch ng b s h i chi khác,
thì k ánh nh m ó ph i b i th ng theo l i ch ng ng i s nh, và tr ti n
23
tr c m t quan án. Còn n u có s h i chi, thì ng i s l y m ng th ng m ng,

24
l y m t th ng m t, l y r ng th ng r ng, l y tay th ng tay, l y chân th ng
25
chân, l y ph ng th ng ph ng, l y b m th ng b m, l y th ng th ng
26
th ng. N u ai ánh nh m con m t y t trai hay gái mình, làm cho m t i, thì
27
hãy tha nó ra t do, vì c m t con m t. N u ai làm r ng m t r ng c a y t trai
28
hay gái mình, thì hãy tha nó ra t do, vì c m t m t r ng. Ví có m t con bò báng nh m
m t ng i àn ông hay àn bà ph i ch t i, con bò s b ném á ch t, ng i ta
29
không nên n th t nó; còn ng i ch bò s c vô t i. Nh ng ng t tr c
con bò có t t hay báng và ch ã b m ng v n mà không c m gi , n u bò n y còn
gi t m t ng i àn ông hay àn bà, thì nó s b ném á, và ch s b x t n a.
30
Nh c b ng ng i ta nh giá cho ch bò chu c m ng, ch ph i chu c m ng
31
mình y nh giá ã nh. N u bò báng nh m m t a con trai hay là con gái, ng i
32
ta c ng s chi u theo lu t n y. Con bò báng nh m m t a y t trai hay gái,
33
ch bò ph i tr ba ch c si c l b c cho ch nó; r i bò s b ném á ch t. N u
ai m mi ng h m hay là ào h m mà ch ng y l i, và n u có bò hay là l a té xu ng
34
ó, ch h m s b i th ng giá ti n cho ch c a súc v t, nh ng súc v t b
35
gi t ó s v ph n mình. B ng bò c a ai báng nh m bò c a k lân c n mình ph i
36
ch t i, hai ng i hãy bán bò s ng ó, chia ti n và chia luôn con bò ch t n a. N u
ng i ch ã t t ng tr c r ng bò mình có t t hay báng, mà không lo c m gi ,
ch ph i l y bò th ng bò, nh ng bò ch t s v ph n ng i.

Chapter 22

1
Ví ai b t tr m bò hay chiên, r i gi t ho c bán i, thì ph i th ng n m con bò
2
cho m t con, và b n con chiên cho m t con. N u k tr m ang c y c a mà b b t
3
và ánh ch t i, thì k ánh ch t ch ng ph i t i sát nhân. Song n u ánh ch t
trong khi m t tr i ã m c r i, thì b t i sát nhân. K tr m ph i b i th ng; b ng
4
ch ng có chi, thì s b bán vì t i tr m c p mình. N u v t mà k tr m ã l y,
ho c bò, l a hay chiên, hãy còn th y s ng trong tay, thì k tr m ph i b i th ng g p

5
hai. Ng ai làm h h i trong ru ng hay là v n nho, th súc v t mình vào n trong
ru ng ng i khác, thì ai ó ph i l y hoa l i t t nh t c a ru ng hay là v n nho
6
mình mà th ng b i. N u l a n i t b i gai và cháy lan qua lúa ã bó, mùa màng,
hay là ng ru ng, thì k n i l a ó ph i b i th ng tr n m i v t ã b cháy.
7
Khi ai giao ti n b c bay v t cho k lân c n mình gi , r i b tr m c p t i nhà
8
k lân c n ó, n u tên tr m ã b b t c, thì nó ph i th ng g p hai. N u
k tr m không b b t c, thì ch nhà cho g i ph i d n n tr c m t c
Chúa Tr i, ng th r ng mình ch ng h t tay vào tài v t c a k lân c n mình.
9
Trong m i vi c gian l n nào, ho c v m t con bò, m t con l a, m t con chiên, áo
x ng hay là m t v t chi b m t, mà có ng i nói r ng: "qu th t là ó", thì
ph i em duyên c hai àng n tr c m t c Chúa Tr i; k nào b Ngài x
10
ph t ph i th ng b i cho k lân c n mình g p hai. Nh c b ng ng i nào giao
l a, bò, chiên, ho c súc v t nào khác cho k lân c n mình gi và b ch t, gãy m t giò
11
hay là b u i i, không ai th y, thì hai àng ph i l y danh c Giê-hô-va mà th ,
h u cho bi t r ng ng i gi súc v t có t tay trên tài v t c a k lân c n mình
12
ch ng. Ng i ch con v t ph i nh n l i th , và ng i kia ch ng b i th ng.
13
Còn n u con v t b b t tr m, thì ng i lãnh gi ph i th ng b i cho ch nó.
N u con b t b thú r ng xé ch t, ng i lãnh gi ph i em nó ra làm ch ng, s không
14
ph i b i th ng v t b xé ó. Vì ai m n ng i lân c n mình m t con v t mà
15
nó gãy m t giò, ho c b ch t, không có m t ch , thì ai ó ph i b i th ng. N u
ch có m t t i ó, thì không ph i b i th ng. N u con v t ã cho m n, thì giá
16
mu n th cho ti n b i th ng. N u k nào hòa d và n m v i m t ng i gái
17
ng trinh ch a h a giá, thì k ó ph i n p ti n sính và c i nàng làm v .
Nh c b ng cha nàng quy t t ch i không g , thì k ó ph i n p ti n b ng s
18 19
ti n sính c a ng i gái ng trinh. Ng i ch các ng c t s ng. K
20
nào n m cùng m t con v t s b x t . K nào t các th n khác h n m t mình
21
c Giê-hô-va s b di t. Ng i ch nên b c ãi khách ngo i bang, và c ng
22
ch ng nên hà hi p h , vì các ng i ã làm khách ki u ng t i x Ê-díp-tô. Các
23
ng i ch c hi p m t ng i góa b a hay là m t k m côi nào. N u c hi p
24
h , và h kêu van ta, ch c ta s nghe ti ng kêu c a h ; c n nóng gi n ta ph ng

lên, s l y g m gi t các ng i, thì v các ng i s tr nên góa b a, và con các
ng i s m côi. 25 Trong dân ta có k nghèo nàn cùng ng i, n u ng i cho
ng i m n ti n, ch x v i h nh ng i cho vay, và c ng ch ng nên b t h
ch u l i. 26 N u ng i c m áo x ng c a k lân c n mình làm c a tin, thì ph i tr
cho h tr c khi m t tr i l n; 27 vì là ch có che thân, là áo x ng che y da
mình; ng i l y chi mà ng ? N u ng i n kêu van ta, t t ta s nghe l i ng i,
vì ta là ng hay th ng xót. 28 Ng i ch nên nói l ng ngôn cùng c Chúa Tr i,
và c ng ng r a s vua chúa c a dân s ng i. 29 Ng i ch tr n i mà dâng
cho ta nh ng hoa qu u mùa c a ng i ch a trong v a và r u ép ch y n i bàn
ép. Ng i c ng ph i dâng cho ta con trai u lòng ng i. 30 V ph n chiên và bò
ng i c ng hãy làm nh v y; trong b y ngày u, con u lòng cùng m nó, qua
ngày th tám ng i hãy dâng nó cho ta. 31 Các ng i s làm ng i thánh c a ta, ch
nên n th t chi b thú r ng xé ngoài ng; hãy li ng cho chó n.

Chapter 23

1 Ng i ch n huy n; ch hùa cùng k hung ác ng làm ch ng d i. 2 Ng i
ch hùa ng ông ng làm qu y; khi ng i làm ch ng trong vi c ki n cáo, ch
nên tr theo bên phe ông mà ph m s công bình. 3 Ng i ch t v k nghèo trong
vi c ki n cáo. 4 Nh c b ng ng i g p bò hay l a c a k thù ngh ch mình i
l c thì bu c ph i em v cho h . 5 Ng ng i th y l a c a k ghét mình b ch
n ng ph i qu , ch khá b ng , ph i c u nó cho c nh . 6 Trong c n ki n
cáo, ng i ch ph m quy n l i c a ng i nghèo gi a vòng ng i. 7 Ng i
ph i tránh xa các l i gi d i; ch gi t k vô t i và k công bình, vì ta ch ng h tha
k gian ác âu. 8 Ng i ch nh m c a h i l , vì c a h i l làm m m t ng i
th ng trí, và làm m t duyên do c a k công bình. 9 Ng i ch hi p áp ng i
ngo i bang, vì các ng i ã ki u ng t i x Ê-díp-tô, chính các ng i hi u bi t lòng
khách ngo i bang là th nào. 10 Tr i sáu n m ng i hãy gieo trong t, thâu l y hoa
l i, 11 nh ng qua n m th b y hãy t hoang cho ngh ; h u cho k nghèo kh

trong dân s ng i c nh l y hoa qu t ó, còn d l i bao nhiêu, thú v t
12
ngoài ng n l y. C ng hãy làm nh v y v v n nho và cây ô-li-ve. Luôn trong
sáu ngày ng i hãy làm công vi c mình, nh ng qua ngày th b y hãy ngh , h u cho bò
và l a ng i c ngh ; cùng con trai c a y t gái và ng i ngo i bang c
13
d ng s c l i. Ng i khá gi h t m i l i ta phán cùng ng i. Ch x ng n
14
danh các th n khác; ch cho nghe danh ó n i mi ng ng i ra. M i n m ba k
15
ng i s gi l kính ta. Ng i hãy gi l bánh không men; ph i n bánh không
men trong b y ngày v mùa tháng lúa tr , nh l i ta ã phán d n; vì trong tháng ó
16
ng i ra kh i x Ê-díp-tô. L i ch ng ai nên tay không n tr c m t ta. Ng i
hãy gi l mùa màng, t c là mùa hoa qu u tiên c a công lao ng i v các gi ng
ng i ã gieo ngoài ng; và gi l mùa g t v lúc cu i n m, khi các ng i ã
17
hái hoa qu c a công lao mình ngoài ng r i. M i n m ba k các ng i nam ph i
18
n tr c m t Chúa, t c là c Giê-hô-va. Ng i ch dâng huy t c a con sinh
t ta chung v i bánh có pha men; còn m c a nó dâng nh m ngày l kính ta, ch
19
tr n êm n sáng mai. Nh ng hoa qu u mùa c a t, ng i ph i em
n n th Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i. Ng i ch nên n u dê con trong
20
s a m nó. ây n y, ta sai m t thiên s i tr c m t ng i, ng phù h
21
trong lúc i ng, và a ng i vào n i ta ã d b . Tr c m t ng i,
ng i khá gi mình, ph i nghe theo l i, ch nên ph n ngh ch; ng i s ch ng tha
22
t i ng i âu, vì danh ta ng trong mình ng i. Nh ng n u ng i ch m ch
nghe l i ng i, cùng làm theo m i l i ta s phán, ta s thù ngh ch cùng k thù ngh ch
23
ng i, và i ch v i k i ch ng i. Vì thiên s ta s i tr c
m t, a ng i vào x c a dân A-mô-rít, dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Ca-na-an, dân
24
Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, r i ta s di t chúng nó. Ng i ch quì l y và h u vi c
các th n chúng nó; ch b t ch c công vi c h , nh ng ph i di t h t các th n ó
25
và p nát các pho t ng h i. Ng i hãy h u vi c Giê-hô-va c Chúa Tr i
ng i; Ngài s ban n cho v t n u ng c a ng i và tiêu tr các b nh ho n gi a
26
vòng ng i. Trong x ng i s ch ng có àn bà s o thai hay là àn bà son s . Ta
27
s cho ng i c tr ng th . Ta s sai s kinh khi p ta i tr c, h ng i
n dân nào, ta s làm cho dân y v ch y l c ng, và cho k thù ngh ch ng i
28
xây l ng tr c m t ng i. Ta s sai ong l i tr c ánh u i dân Hê-vít, dân

29
Ca-na-an, dân Hê-tít kh i tr c m t ng i. Ta s ch ng u i chúng nó i h t
trong m t n m âu, e khi x s tr nên ng v ng, và loài thú r ng sanh s n ra ông,
30
h i ng i ch ng; nh ng ta s u i chúng nó l n l n kh i tr c m t ng i,
cho n ch ng nào s ng i thêm nhi u và có th c m t ó làm s n nghi p.
31
Ta s phân nh b cõi ng i t Bi n chí bi n Phi-li-tin, t ng v ng
n sông cái; vì ta s giao phú dân ó vào tay ng i, và ng i s u i chúng nó kh i
32
m t mình. Ng i ng k t giao c cùng chúng nó, ho c cùng các th n c a chúng
33
nó. H s ch ng trong x ng i âu, e khi chúng nó xui cho ng i ph m t i
cùng ta mà h u vi c các th n h ch ng; i u ó ch c s thành m t cái b y cho
ng i v y.

Chapter 24

1
c Chúa Tr i phán cùng Môi-se r ng: Ng i và A-rôn, Na- áp, và A-bi-hu cùng
2
b y m i tr ng lão Y-s -ra-ên hãy lên cùng c Giê-hô-va ng xa mà l y.
Ch m t mình Môi-se s n g n c Giê-hô-va mà thôi, còn h không n g n,
3
và dân s cùng không lên cùng ng i. Môi-se bèn n thu t l i cho dân s m i l i
phán c a c Giê-hô-va và các lu t l , thì chúng ng thinh áp r ng: Chúng tôi s
4
làm m i l i c Giê-hô-va phán d y. Môi-se chép h t m i l i c a c Giê-hô-va;
r i d y s m, xây m t bàn th n i chân núi, d ng m i hai cây tr ch v m i
5
hai chi phái Y-s -ra-ên. Ng i sai k trai tr c a dân Y-s -ra-ên i dâng c a l thiêu
6
và c a l thù ân cho c Giê-hô-va b ng con bò t . Môi-se l y phân n a huy t ng
7
trong các ch u, còn phân n a thì r i trên bàn th . o n, ng i c m quy n sách
giao c c cho dân s nghe, thì dân s nói r ng: Chúng tôi s làm và vâng theo m i
8
l i c Giê-hô-va phán ch . Môi-se bèn l y huy t r i trên mình dân s mà nói r ng:
ây là huy t giao c c a c Giê-hô-va ã l p cùng các ng i y theo m i l i n y.
9
o n, Môi-se và A-rôn, Na- áp và A-bi-hu cùng b y m i tr ng lão dân Y-s -ra-ên
10
u lên núi, ngó th y c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, d i chân Ngài có m t v t
11
gi ng bích ng c trong ng n, khác nào nh s c tr i thanh-quang. Ngài ch ng tra tay
vào nh ng ng i tôn tr ng trong vòng dân Y-s -ra-ên; nh ng h ngó th y c Chúa

12
Tr i, thì n và u ng. c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: Hãy lên núi, n cùng
ta và l i ó; ta s ban cho ng i b ng á, lu t pháp và các i u r n c a ta ã
13
chép ng d y dân s . Môi-se bèn ch d y cùng Giô-suê, k h u mình, r i Môi-se
14
i lên núi c Chúa Tr i. Ng i bèn nói cùng các tr ng lão r ng: Hãy i chúng
tôi t i ây cho n ch ng nào tr v cùng các ng i. N y, A-rôn và Hu-r l i
15
cùng các ng i, ai có vi c chi hãy h i hai ng i ó. V y, Môi-se lên núi, mây che
16
ph núi. S vinh quang c a c Giê-hô-va t i núi Si-na -i; trong sáu ngày mây ph
17
núi, qua ngày th b y c Giê-hô-va ng trong ám mây g i Môi-se. C nh tr ng
c a s vinh quang c Giê-hô-va n i nh núi, tr c m t dân Y-s -ra-ên, khác nào
18
nh ám l a h ng. Môi-se vào gi a ám mây, lên núi, t i ó trong b n m i
ngày và b n m i êm.

Chapter 25

1
c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng:
2
Hãy nói cùng dân Y-s -ra-ên ng h dâng
l v t cho ta; các ng i hãy nh n l y l v t c a m i ng i có lòng thành dâng cho.
3
N y là l v t các ng i s nh n l y c a h : vàng, b c, và ng;
4
ch tím,
5
i u, s m, v i gai m n, lông dê, da chiên c nhu m , da cá n c,
6
cây si-tim, d u th p, h ng li u ng làm d u x c và h ng,
7
bích ng c cùng
8
các th ng c khác g n vào ê-phót và b ng eo ng c. H s làm cho ta m t
9
n thánh và ta s gi a h . Hãy làm i u ó y nh ki u n t m cùng ki u
10
các dùng mà ta s ch cho ng i. V y, chúng hãy óng m t cái hòm b ng cây
si-tim; b dài hai th c r i, b ngang m t th c r i, và b cao c ng m t th c
11
r i, l y vàng ròng b c trong, b c ngoài, và ch y ng vi n chung quanh hòm
12
b ng vàng. Ng i c ng hãy úc b n khoen b ng vàng t i b n góc hòm: hai
13
cái bên hông n y, hai cái bên hông kia, cùng làm hai cây òn b ng cây si-tim, b c vàng;
14
r i lòn òn vào khoen hai bên hông hòm, dùng òn khiêng hòm.
15
òn s trong
16
khoen luôn, không nên rút ra. Ng i hãy c t vào trong hòm b ng ch ng mà ta s ban

17
cho. Ng i c ng hãy làm m t cái n p thi ân b ng vàng ròng, b dài hai th c r i,
18
b ngang m t th c r i. L i làm hai t ng chê-ru-bin b ng vàng giát m ng,
19
hai u n p thi ân, ló ra ngoài, m t t ng u n y và m t t ng
20
u kia. Hai chê-ru-bin s sè cánh ra, che trên n p thi ân, i di n nhau và xây m t
21
vào n p thi ân. Ng i hãy n p thi ân trên hòm, r i vào trong hòm b ng
22
ch ng mà ta s ban cho. Ta s g p ng i t i ó, và trên n p thi ân, gi a hai
t ng chê-ru-bin, trên hòm b ng ch ng, ta s truy n cho ng i các m ng l nh v
23
dân Y-s -ra-ên. Ng i c ng hãy óng m t cái bàn b ng cây si-tim; b dài hai th c,
24
b ngang m t th c, và b cao m t th c r i, b c b ng vàng ròng, và ch y
25
m t ng vi n chung quanh; r i lên be cho t vi bàn, cao ch ng b n ngón tay và
26
ch y cho be m t ng vi n vàng. L i úc b n cái khoen vàng, tra vào b n góc
27 28
n i chân bàn. Khoen s g n be, x òn khiêng bàn. Ng i hãy chu t
29
òn b ng cây si-tim, b c vàng, r i ng i ta s dùng khiêng bàn ó. L i hãy l y
30
vàng ròng mà làm d a, chén, ch u, và ly ng dùng làm l quán. Trên bàn ng i s
31
bánh tr n thi t cho có luôn luôn tr c m t ta. Ng i c ng hãy làm chân èn
b ng vàng ròng. Cái chân, cái thân, cái ài, cái b u cùng cái hoa c a èn u làm b ng
32
vàng ánh giát. Hai bên thân èn s có sáu nhánh n t ra, h nhánh bên n y và ba
33
nhánh bên kia. Trong sáu nhánh n t ra trên chân èn, m i nhánh u s có ba cái
34
ài hình nh h t h nh nhân cùng b u và hoa. Trên thân chân èn, l i c ng s có
35
b n cái ài hình h t h nh nhân, b u và hoa. Trong sáu nhánh t thân chân èn n t
36
ra, h c m i hai nhánh thì d i có m t cái b u. B u cùng nhánh c a chân èn
37
u b ng vàng ròng nguyên mi ng ánh giát. Ng i c ng hãy làm b y cái th p
38
èn, ng h khi th p thì chi u tr c chân èn. Kéo b t tim cùng ng tàn
39
èn c ng s b ng vàng ròng. Ng i ta s dùng m t ta lâng vàng ròng làm chân èn
40
n y và các ph tùng c a chân èn. V y, ng i hãy xem, c làm y nh ki u
ã ch cho trên núi.

Chapter 26

1
Ng i hãy dùng m i b c màn mà làm n t m, màn d t b ng v i gai m n,
2
ch tím, i u và s m, có thêu các hình chê-ru-bin c c x o. M i b c màn
b dài hai m i tám th c, b r ng b n th c. Các b c u ng c v i nhau.
3 4
M i n m b c màn s k t dính l i nhau. Ng i hãy th t vòng ch tím n i triêng
c a b c màn th nh t u b c nguyên; và c ng làm nh v y cho u chót c a
5
b c màn cu i trong b c nguyên th nhì. L i làm n m ch c cái vòng cho b c màn th
nh t, và n m ch c cái vòng n i u triêng b c nguyên th nhì; các vòng hai bên s
6
i nhau. C ng hãy làm n m m i cái móc b ng vàng, r i móc b c nguyên n y qua
7
b c nguyên kia, h u cho n t m k t l i thành m t. Ng i c ng hãy k t m i
8
m t b c màn b ng lông dê, dùng làm bong che trên n t m. B dài m i b c
màn ba ch c th c, b r ng b n th c, m i m t b c ng m t c v i nhau.
9
Ng i hãy k t n m b c màn n y riêng ra, và sáu b c màn kia riêng ra; nh ng hãy g p
10
ôi b c màn th sáu tr c n t m. L i th t n m ch c cái vòng n i triêng
màn th nh t, ném v cu i c a b c nguyên th nh t, và n m ch c cái vòng n i triêng
11
màn c a b c nguyên th nhì; c ng làm n m ch c cái móc b ng ng, móc vào vòng,
12
r i hi p cái bong l i, nó thành ra m t. Nh ng còn d , t c là phân n a c a b c
13
màn d trong b c bong nguyên, thì s x xu ng phía sau n t m; ph n b dài
d trong các b c màn c a bong, bên n y m t th c, bên kia m t th c, thì s x
14
xu ng hai bên hông n t m ng che v y. Ng i hãy làm m t t m lá ph b ng
da chiên c nhu m trên bong, và k t m t t m lá ph b ng da cá n c
15
p lên trên n a. Ng i c ng hãy làm nh ng ván cho vách n t m b ng cây
16 17
si-tim. M i t m tr ng m i th c, hoành m t th c r i, có hai cái m ng
18
li n nhau; h t th y các t m ván vách n t m ng i c ng s làm nh v y. V
19
phía nam n t m, ng i hãy làm hai m i t m ván; d i hai m i t m ván
hãy t b n m i l m ng b ng b c; c hai l m ng d i, ch u hai cái
20
m ng c a m i t m ván. L i hãy làm hai m i t m ván v phía b c n t m,
21 22
và b n m i l m ng b ng b c, c d i m i t m có hai l m ng. Ng i

c ng hãy làm sáu t m ván v phía sau n t m, t c là v h ng tây. 23 V hai góc
phía sau n t m, ph i làm hai t m ván, 24 khít nhau t d i chí trên b i m t cái
khoen n i u; hai cái góc u làm nh v y. 25 Th thì, có tám t m ván và m i
sáu l m ng b ng b c; c hai l m ng d i m i m t t m ván. 26 L i, ng i
hãy làm n m cây xà ngang b ng g si-tim cho nh ng t m ván v phía bên n y, 27 n m
cây xà ngang v phía bên kia và n m cây xà ngang khác n a v phía sau c a n t m,
t c là h ng tây. 28 Cây xà ngang gi a s v thân gi a nh ng t m ván, ch y su t
t u n y n u kia. 29 C ng hãy l y vàng b c ván cùng xà ngang, và làm nh ng
khoen b ng vàng, ng x các cây xà ngang. 30 Ng i ph i d ng n t m y nh
ki u ã ch cho ng i trên núi v y. 31 Ng i hãy làm m t b c màn b ng v i gai
u m n, ch tím, i u, s m, có thêu nh ng hình chê-ru-bin c c x o; 32
r i x màn ó trên b n tr b ng cây si-tim, b c vàng, d ng trên b n l tr b ng
b c; các móc tr u b ng vàng. 33 Ng i s treo màn ó vào móc d i b c bong,
r i phía trong màn hòm b ng ch ng; màn n y dùng phân bi t cho các ng i n i
thánh và n i chí thánh. 34 o n, hãy cái n p thi ân trên hòm b ng ch ng, t trong
n i chí thánh. 35 Bên ngoài b c màn v phía b c n t m thì cái bàn; còn cây chân
èn thì v phía nam i ngang cái bàn. 36 V c a Tr i ng i hãy làm m t b c
màn b ng ch tím, i u, s m, v i gai u m n, có thêu c c x o; 37 r i
làm cho b c màn n y n m cái tr b ng cây si-tim, b c vàng; inh nó c ng b ng vàng,
và úc n m l tr b ng ng.

Chapter 27

1 Ng i c ng hãy óng m t bàn th b ng cây si-tim, hình vuông, n m th c b
dài, n m th c b ngang, và b cao ba th c. 2 N i b n góc bàn th hãy làm s ng
ló ra và b c ng. 3 Nh ng ph tùng c a bàn th thì hãy làm b ng ng: bình
ng tro, vá, ng, n a và bình h ng. 4 L i làm cho bàn th m t t m rá b ng l i

5
ng; và n i b n góc rá làm b n cái khoen b ng ng; r i rá ó d i thành
6
bàn th , t d i chân lên n n a b cao. C ng hãy chu t òn khiêng bàn th
7
b ng cây si-tim, b c ng, r i x vào nh ng khoen; khi khiêng i, òn s hai
8
bên bàn th . Bàn th s óng b ng ván, tr ng b ng, làm y nh ã ch cho ng i
9
trên núi v y. Ng i c ng hãy làm cái hành lang cho n t m. V phía nam c a hành
10
lang làm b vi b ng v i gai u m n, dài tr m th c, cùng hai ch c cây tr và
11
hai ch c l tr b ng ng; inh và nuông tr thì b ng b c. V phía b c c ng
v y; b vi ó có tr m th c b dài, hai ch c cây tr và hai ch c l tr b ng ng;
12
inh và nuông tr thì b ng b c. B vi c a hành lang v phía tây có n m ch c th c
13
b dài, m i cây tr và m i l tr . B ngang c a hành lang phía tr c, t c là
14
phía ông, có n m ch c th c: phía h u có m i l m th c b vi, ba cây tr
15
16
và ba l tr ; phía t có m i l m th c b vi, ba cây tr và ba l tr . Còn
c a hành lang có m t b c màn dài hai ch c th c b ng v i gai u m n, ch tím,
17
i u, s m, có thêu, cùng v n cây tr và b n l tr . H t th y tr xung
quanh hành lang u s có nh nuông b c ch p l i v i nhau; inh tr thì b ng b c,
18
l tr thì b ng ng. B dài c a hành lang c m t tr m th c, b ngang,
m i phía, n m ch c th c, b cao n m th c; b vi s b ng v i gai u m n,
19
còn nh ng l tr thì b ng ng. H t th y ph tùng dùng v các vi c ph ng
s trong n t m, cùng cây n c c a n t m và cây n c c a hành lang, u s
20
làm b ng ng. Ng i hãy truy n cho dân Y-s -ra-ên em n d u l c ô-li-ve
21
ép, ng th p èn cho èn sáng luôn luôn. Trong h i m c, ngoài màn, tr c hòm
b ng ch ng, A-rôn cùng các con trai ng i s lo s a so n èn, h u cho tr c m t
c Giê-hô-va èn cháy luôn luôn t t i cho n sáng. Aáy là m t lu t i i cho
dòng dõi dân Y-s -ra-ên ph i gi .

Chapter 28

1
Trong vòng dân Y-s -ra-ên, ng i hãy ch n A-rôn, anh ng i, cùng các con trai
ng i, là Na- áp, A-bi-hu, Ê-lê -a-sa, và Y-tha-ma, l p lên làm ch c t l tr c m t

2
ta. Ng i hãy ch b áo thánh cho A-rôn, anh ng i, ng i c vinh hi n
3
trang s c. Hãy truy n cho h t th y k thông minh, là ng i ta ã ban y tính trí
hu , ch b áo cho A-rôn, ng bi t ng i riêng ra thánh, h u cho ng i làm ch c
4
t l tr c m t ta. ây là b áo mà h s ch : B ng eo ng c, ê-phót, áo dài, áo
lá trong thêu, m và ai. Th thì, h s ch b áo thánh cho A-rôn, anh ng i, cùng các
5
con trai ng i, các ng i ó làm ch c t l tr c m t ta. H s dùng kim
6
tuy n, ch màu tím, i u, s m, và v i gai m n. H s ch ê-phót b ng
7
kim tuy n, ch màu tím, i u, s m, và v i gai u m n thêu c c x o.
8
Hai bên ê-phót làm hai ai vai, âu u vào ê-phót. ai c t ê-phót phía ngoài,
s làm nguyên mi ng m t c ng nh công vi c ê-phót, b ng kim tuy n, ch tím,
9
i u, s m, và v i gai u m n. Ng i hãy l y hai viên bích ng c mà kh c
10
các tên con trai Y-s -ra-ên trên: sáu tên trên viên bích ng c n y, sáu tên trên viên bích
11
ng c kia, tùy theo th t ngày sinh c a h . Ph i kh c các tên con trai Y-s -ra-ên trên
hai viên bích ng c ó, nh cách c a th kh c con d u, và kh m trong khuôn b ng vàng.
12
o n g n hai viên bích ng c ó trên hai ai vai ê-phót, dùng làm ng c k ni m v
con cháu Y-s -ra-ên; A-rôn s mang tên c a h trên hai vai mình làm k ni m tr c m t
13 14
c Giê-hô-va. Ng i c ng hãy làm móc gài b ng vàng, ánh hai s i dây chuy n
15
nh b ng vàng ròng nh hình dây, r i chuy n ánh nh th vào móc gài. B ng
eo ng c v s xét oán, ng i c ng ph i làm cho c c x o, y nh ê-phót; t c là
16
b ng kim tuy n, ch tím, i u, s m, và v i gai u m n. B ng eo
17
ng c hình vuông và may lót; b dài m t em-ban, b ngang m t em-ban. Ng i hãy
g n b n hàng ng c vào b ng eo ng c: hàng th nh t g n ng c mã não, ng c h ng
18
bích, và ng c l c b u; hàng th nhì, ng c ph túy, ng c lam b u và ng c kim
19 20
c ng; hàng th ba, ng c h ng b u, ng c b ch mã não, và ng c t tinh; hàng
th t , ng c hu nh bích, ng c h ng mã não, và bích ng c. Các ng c n y s kh m
21
vào khuôn b ng vàng. S các ng c ó h t th y là m i hai viên, tùy theo tên các con
trai Y-s -ra-ên; trên m i viên ng c s kh c tên c a m t trong m i hai chi phái
22
Y-s -ra-ên, nh ng i ta kh c con d u v y. Ng i hãy làm các s i chuy n b ng
23
vàng ròng ánh nh hình dây, chuy n trên b ng eo ng c; r i làm hai khoanh b ng

24
vàng hai góc u trên b ng. cùng c t hai s i chuy n vàng vào hai khoanh n i
25
hai u b ng, và hai u s i chuy n c t vào móc gài, o n g n trên hai ai vai
26
ê-phót v phía ng tr c ng c. Ng i c ng hãy làm hai cái khoanh b ng vàng
27
n a, vào hai góc u d i c a b ng eo ng c, v phía trong ê-phót. L i làm
hai khoanh khác n a b ng vàng, g n vào hai u d i ai vai ê-phót ném v phía tr c,
28
trên ai g n ch giáp m i. R i m t s i dây màu tím s c t hai cái khoanh c a
b ng eo ng c l i cùng hai cái khoanh ê-phót, h u cho nó dính v i ai, ng r t kh i
29
ê-phót. Th thì, khi nào A-rôn vào n i thánh, s mang trên lòng mình tên các con trai
Y-s -ra-ên n i b ng eo ng c v s xét oán, ng gi làm k ni m luôn luôn
30
tr c m t c Giê-hô-va. Trên b ng eo ng c c a s xét oán, ng i hãy g n
u-rim và thu-mim vào, ng khi A-rôn n tr c m t c Giê-hô-va thì các món ó
s trên lòng mình. Aáy v y, tr c m t c Giê-hô-va, A-rôn s mang s xét oán
31
c a con trai Y-s -ra-ên trên lòng mình luôn luôn. Ng i c ng hãy may áo dài c a ê-phót
32
toàn b ng v i tím. gi a áo có m t l tròng u vào; vi n chung quanh, d t nh
33
l áo giáp m t l i, cho kh i tét. N i biên d i hãy th t trái l u màu tím,
34
i u, s m, cùng chuông vàng nh an tréo nhau vòng theo vi n, ngh a
35
là m t cái chuông r i k m t trái l u, vòng kh p chung quanh vi n áo. Khi A-rôn
h u vi c t l , s m c áo ó; và khi vào hay ra n i thánh tr c m t c Giê-hô-va,
36
ng i ta s nghe ti ng chuông vàng nh , và A-rôn kh i ch t v y. Ng i c ng
hãy làm m t cái th b ng vàng ròng, trên ó kh c nh ng i ta kh c con d u, r ng:
37
Thánh Cho c Giê-hô-va. R i l y m t s i dây màu tím bu c th ó trên
38
ng tr c cái m . Th ó s trên trán A-rôn; A-rôn gánh t i l i c a dân
Y-s -ra-ên ph m trong khi h dâng c a l thánh; th ó s n i trán A-rôn luôn luôn,
39
dân s c p ý c Giê-hô-va. Ng i hãy ch m t cái áo lá m c trong
40
b ng v i gai m n, m t cái m b ng v i gai m n và m t cái ai thêu. Ng i
c ng hãy ch cho các con trai A-rôn áo lá, ai và m , h u cho h c vinh hi n và
41
trang s c. o n, hãy l y các b áo ó m c cho A-rôn, anh ng i, cùng các con trai
ng i; hãy x c d u cho, l p và bi t riêng ra thánh, h làm ch c t l tr c
42
m t ta. Hãy ch cho h qu n lót trong b ng v i gai, ng che s lõa l , m c t

43
ngang l ng qu n cho n b p v . A-rôn cùng các con trai ng i s m c qu n ó
trong khi vào h i m c hay là n g n bàn th ng làm vi c t l trong n i thánh,
thì ch ng m c t i và ch ng ch t âu. Aáy là m t m ng l nh i i cho A-rôn và
dòng dõi ng i.

Chapter 29

1
ây là i u ng i s làm ng bi t riêng A-rôn và con trai ng i riêng ra thánh,
2
h làm ch c t l tr c m t ta. Hãy b t m t con bò t c và hai con chiên
c không tì vít, dùng b t mì thi t m n làm bánh không men, bánh nh không men nh i
3
v i d u, và bánh tráng không men t m d u; r i các bánh ó trong m t gi dâng
4
luôn lên cùng bò t c và hai chiên c. o n, ng i s bi u A-rôn cùng các con
5
trai ng i n g n n i c a h i m c, r i l y n c t m cho h . K ó, l y
b áo m c cho A-rôn, t c là áo lá m c trong, áo dài c a ê-phót, ê-phót, và b ng eo ng c,
6
r i l y ai c a ê-phót th t l ng cho ng i; o n i cái m lên u và
7 8
th thánh trên m , cùng l y d u x c trên u và x c cho ng i. L i bi u
9
các con trai A-rôn n g n m c áo lá cho h , r i l y ai th t l ng và i m cho
A-rôn cùng các con trai ng i. Th thì, ch c t l s b i m ng l nh nh i
10
i cho h . Ng i l p A-rôn và các con trai ng i là th . o n, hãy d t con bò
t c l i g n tr c h i m c, A-rôn cùng các con trai ng i s nh n tay mình trên
11
u con bò ó. Ng i hãy gi t bò c tr c m t c Giê-hô-va, t i n i c a
12
h i m c; r i l y huy t bò ó, nhúng ngón tay vào, bôi các s ng c a bàn th , và
13
kh p d i chân bàn th . C ng hãy l y h t th y nh ng m b c ru t, t m da
14
m ng b c gan, hai trái c t và m trên trái c t, mà em xông trên bàn th . Nh ng
ngoài tr i quân hãy thiêu h t th t, da, và ph n c a con bò c ó; y là m t c a l
15
chu c t i v y. Ng i c ng hãy b t m t trong hai con chiên c, A-rôn và các con
16
trai ng i s nh n tay mình trên u nó; r i gi t chiên c ó, l y huy t mà
17
r i kh p chung quanh trên bàn th . K ó, s chiên ra t ng mi ng, r a s ch b

18
lòng và giò i, r i lên trên các mi ng ã s và u nó; o n xông c con
chiên c t i trên bàn th ; y là m t c a l thiêu, có mùi th m dâng cho c Giê-hô-va,
19
t c là m t c a l dùng l a dâng lên cho c Giê-hô-va v y. o n, ng i hãy
b t con chiên c th nhì, A-rôn cùng các con trai ng i s nh n tay mình trên u
20
nó; r i ng i gi t chiên c ó, l y huy t bôi n i trái tai h u c a A-rôn và c a
các con trai ng i, trên ngón cái bàn tay m t và ngón cái bàn chân m t; huy t còn d hãy
21
r i chung quanh trên bàn th . Ng i hãy l y huy t n i bàn th và d u x c
mà r y trên mình và qu n áo A-rôn, cùng trên mình và qu n áo các con trai ng i. Nh
v y, A-rôn cùng qu n áo mình, các con trai ng i cùng qu n áo h s c bi t riêng
22
ra thánh. Vì c chiên c ó dùng làm l truy n ch c, nên ng i hãy l y m ,
uôi, m b c ru t, t m da m ng b c gan, hai trái c t, cùng m trên trái c t và giò bên
23
h u, l i l y luôn m t bánh, m t bánh nh nh i v i d u, và m t cái bánh tráng
24
trong gi bánh không men tr c m t c Giê-hô-va; r i ng i m y
món ó trong lòng bàn tay A-rôn, và trong lòng bàn tay c a các con trai ng i, mà a qua
25
a l i tr c m t c Giê-hô-va. o n, hãy l y ra kh i bàn tay h em xông
trên bàn th , trên c a l thiêu, cho có mùi th m tr c m t c Giê-hô-va; y
26
là m t c a l dùng l a dâng lên cho c Giê-hô-va. C ng hãy l y cái o chiên c
v l l p A-rôn mà a qua a l i tr c m t c Giê-hô-va. Aáy s v ph n
27
ng i. V y, ng i s bi t riêng ra thánh cái o và giò c a chiên c ã dùng làm
l l p A-rôn cùng các con trai ng i, t c là o ã a qua a l i, và giò ã gi lên.
28
L v t n y s do n i Y-s -ra-ên dâng cho A-rôn cùng các con trai ng i tùy theo
m ng l nh i i ã l p, vì là m t i u ban cho b i trong các c a l thù ân c a
dân Y-s -ra-ên, t c là m t c a l gi lên mà h dâng cho c Giê-hô-va v y. 29
Nh ng áo thánh c a A-rôn s l i cho các con trai n i sau ng i, h m c áo
30
ó, c x c d u và l p trong ch c t l . Ai trong vòng con trai ng i c
làm th y t l th cho ng i, mà n h i m c ng h u vi c t i n i thánh, thì
31
s m c áo ó trong b y ngày. o n, ng i hãy b t con chiên c dùng làm l
32
thi t l p mà n u th t nó trong m t n i thánh. A-rôn cùng các con trai ng i s n
33
th t chiên c ó, cùng bánh trong gi n i c a h i m c. V y, h s n các món
n y, b i ó c chu c t i, l p và bi t h riêng ra thánh; nh ng khách ngo i
34
bang ch ng c n, vì các món ó ã bi t riêng ra thánh r i. N u th t l thi t

l p và bánh còn d l i n ngày mai, ng i hãy thiêu trong l a, ch nên n, vì là c a
35
ã bi t riêng ra thánh. V y, theo m i i u ta phán d n, ng i hãy làm cho A-rôn
36
cùng các con trai ng i, và l p h trong b y ngày. M i ngày hãy dâng m t con bò t
c ng chu c t i, và dâng vì bàn th m t c a l chu c t i cùng x c d u cho
37
bi t bàn th riêng ra thánh. Trong b y ngày ng i hãy làm l chu c t i cho bàn
th và bi t riêng ra thánh; bàn th s tr nên r t thánh, phàm v t chi ng n u
38
s c nên thánh v y. ây là các i u ng i s dâng lên bàn th : Hai chiên con
39
m t tu i, m i ngày th ng th ng nh v y. Bu i s m mai ng i hãy dâng m t
40
trong hai chiên con; con th nhì hãy dâng vào bu i chi u t i. V i con chiên th nh t,
hãy dâng m t ph n m i b t mì m n nh i v i m t ph n t hin d u ép, và cùng l
41
quán m t ph n t hin r u nho. V con chiên th nhì hãy dâng vào bu i chi u t i
v i m t c a l và m t l quán y nh l s m mai; y là m t c a l thiêu, có mùi
42
th m dâng cho c Giê-hô-va. Aáy là m t c a l thiêu mà các ng i ph i dâng luôn
luôn, tr i qua các i, t i c a h i m c tr c m t c Giê-hô-va, là n i ta s giáng
43
lâm mà phán cùng ng i. V y, ta s có t i ó cùng dân Y-s -ra-ên; ch n y s vì
44
s vinh hi n ta mà c bi t riêng ra thánh. Ta s bi t h i m c cùng bàn th riêng
ra thánh; cùng bi t A-rôn và các con trai ng i riêng ra thánh n a, ng h làm ch c t
45
l tr c m t ta. Ta s gi a dân Y-s -ra-ên, làm c Chúa Tr i dân y.
46
Dân
y s bi t ta là Giê-hô-va c Chúa Tr i c a chúng nó, ã em chúng nó ra kh i x
Ê-díp-tô ng gi a vòng h . Ta là Giê-hô-va c Chúa Tr i c a h .

Chapter 30

1
Ng i c ng hãy óng m t cái bàn th b ng cây si-tim, xông h ng.
2
M t
bàn s vuông, b dài m t th c, b ngang m t th c, và b cao hai th c; bàn th
3
s có b n s ng ló ra. Ng i hãy b c vàng ròng trên m t, b n c nh chung quanh và
4
các s ng; còn t vi ch y ng vi n vàng. D i ng vi n ó, n i hai bên,
5
hãy làm hai cái khoen b ng vàng, x òn dùng ng khiêng. Hãy chu t òn khiêng
6
b ng cây si-tim, b c vàng. Ng i s bàn th ó tr c b c màn che hòm b ng

7
ch ng i cùng n p thi ân trên hòm, là n i ta s g p ng i. M i bu i s m mai,
8
khi A-rôn làm èn, s xông h ng t i n i ó. Vào lúc chi u t i, khi A-rôn th p
èn, c ng s xông h ng: y là m t th h ng ph i xông tr c m t c
9
Giê-hô-va luôn luôn, tr i qua các i. Trên bàn th n y ch xông h ng l , ho c
10
dâng c a l thiêu, c a l chay hay là l quán nào h t. Nh ng tr i qua các i, m i
n m m t l n, A-rôn s l y huy t c a con sinh t chu c tôi, bôi trên s ng bàn th
11
n y ng chu c t i cho nó. Aáy s là m t vi c r t thánh cho c Giê-hô-va. c
12
Giê-hô-va c ng phán cùng Môi-se r ng: Khi nào ng i i m s dân Y-s -ra-ên
ng kê s , m i tên ph i n p ti n n m ng mình cho c Giê-hô-va, h u cho
13
kh i m c tai n n chi trong khi kê s . K nào có tên trong s ph i n p n a si c-l ,
tùy si c-l c a n i thánh, c n n ng hai m i ghê-ra; v y, n a si c-l , t c là c a
14
dâng cho c Giê-hô-va. M i ng i có tên vào s t hai m i tu i s p lên s
15
dâng c a n y cho c Giê-hô-va. Khi dâng c a n y cho c Giê-hô-va ng n
m ng mình, ng i giàu không n p tr i, ng i nghèo không n p thi u n a si c-l .
16
V y, ng i thâu ti n n m ng c a dân Y-s -ra-ên, r i dùng ti n ó vào vi c
h i m c; y là m t k ni m c a dân Y-s -ra-ên tr c m t c Giê-hô-va, ng
17 18
n m ng mình. c Giê-hô-va l i phán cùng Môi-se n a r ng: Ng i hãy làm
m t cái thùng v i chân thùng b ng ng, ng r a mình trong, r i gi a kho ng
19
c a h i m c và bàn th , và n c vào. A-rôn cùng các con trai ng i s r a
20
tay và chân mình trong. Khi h vào h i m c s l y n c r a mình, h u cho h
kh i ch t; và khi l i g n bàn th ng ph ng s , t c là xông c a l dùng l a dâng
21
cho c Giê-hô-va, h c ng ph i gi nh v y. Th thì, h hãy r a tay và chân,
h u cho kh i ch t. Aáy là m t l i i cho A-rôn, cùng dòng dõi ng i tr i qua
22 23
các i. c Giê-hô-va l i phán cùng Môi-se r ng: Hãy góp các h ng li u t t
nh t: m t d c n c n m tr m si c-l ; h ng nh c qu phân n a s ó, t c
24
là hai tr m r i; h ng x ng b hai tr m r i; qu -bì n m tr m, u theo
25
si c-l n i thánh, và m t hin d u ô-li-ve. Ng i hãy l y các h ng li u ó theo
26
phép hòa h ng, ch ra m t th d u th m dùng làm d u x c thánh. o n, l y
27
x c cho h i m c cùng hòm b ng ch ng, bàn th cùng các ph tùng, chân èn

cùng các ph tùng, bàn th xông h ng, 28 bàn th c a l thiêu cùng các ph
tùng, cái thùng và chân thùng. 29 Aáy v y, ng i s bi t các v t n y riêng ra thánh, h u
cho làm r t thánh, h món chi ng n, u s c nên thánh. 30 Ng i c ng
hãy x c d u cho A-rôn cùng các con trai ng i, bi t h riêng ra thánh, làm ch c t
l tr c m t ta. 31 L i hãy nói cùng dân Y-s -ra-ên r ng: V ph n ta, d u n y s
là d u x c thánh tr i qua m i i các ng i. 32 Ch nên trên xác th t loài
ng i, và c ng ng làm d u nào khác theo phép hòa h ng ó; d u n y là thánh,
c ng s thánh cho các ng i. 33 H ai ch m t th hòa h ng gi ng nh v y, và
em r i trên mình ng i ngo i bang, s b tru t kh i vòng dân s . 34 c
Giê-hô-va phán cùng Môi-se n a r ng: Hãy l y các h ng li u, t c tô hi p h ng, loa
y m h ng, phong chi h ng, cùng thanh nh h ng, m i th b ng nhau, 35 theo
phép hòa h ng, ch ra m t th h ng, m n, trong và thánh. 36 Hãy nghi n nó ra b t,
r i tr c hòm b ng ch ng trong h i m c, t c là n i ta s g p ng i: v
ph n các ng i, h ng n y s là m t v t r t thánh. 37 Còn th h ng mà ng i
s ch , ch ch gi ng nh phép hòa h ng n y; y là m t v t ng i nên bi t
riêng ra thánh cho c Giê-hô-va. 38 H k nào làm gi ng y nh v y ng ng i mùi,
s b tru t kh i vòng dân s .

Chapter 31

1 c Giê-hô-va phán cùng Môi-se n a r ng: 2 N y, ta ã kêu tên B t-sa-lê-ên, con
trai c a U-ri, cháu c a Hu-r , trong chi phái Giu- a. 3 Ta ã làm cho ng i y d y
Th n c a c Chúa Tr i, s khôn ngoan, s thông sáng, và s hi u bi t làm m i
th ngh th , 4 ng bày ra và ch t o vàng, b c và ng, 5 ng khác và
kh m ng c, o g và làm c m i th ngh th . 6 ây, ta l i cho m t ng i
ph vi c, tên là Ô-hô-li-áp, con trai c a A-hi-sa-m c, trong chi phái an. Ta c ng ã ban
s thông minh cho m i ng i tài n ng, h u cho h làm các vi c ta ã phán d n ng i,
7 là h i m c, hòm b ng ch ng, n p thi ân trên hòm, cùng dùng trong h i m c;
8 bàn th cùng ph tùng, chân èn b ng vàng ròng và ph tùng, bàn th xông

9 10
h ng, bàn th dâng c a l thiêu cùng ph tùng, cái thùng và chân thùng; áo
l , áo thánh cho A-rôn th y t l c , và b áo cho các con trai ng i, ng làm ch c
11
t l ; d u x c, và h ng th m c a n i thánh. Các ng i ó ph i làm h t th y
12 13
theo l i ta ã phán d n ng i. c Giê-hô-va l i phán cùng Môi-se r ng: Ph n
ng i, hãy nói cùng dân Y-s -ra-ên r ng: Nh t là các ng i hãy gi ngày sa-bát ta, vì là
m t d u gi a ta và các ng i, tr i qua m i i, thiên h bi t r ng ta, là c
14
Giê-hô-va, làm cho các ng i nên thánh. V y, hãy gi ngày sa-bát, vì là m t ngày thánh
cho các ng i. K nào ph m n ngày ó, ph i b x t ; k nào làm m t vi c
15
chi trong ngày ó, c ng s b tru t kh i vòng dân s . Ng i ta s làm công vi c
trong sáu ngày, nh ng qua ngày th b y là ngày sa-bát, t c là ngày ngh , bi t riêng ra thánh
16
cho c Giê-hô-va. Trong ngày sa-bát h ai làm m t vi c chi s b x t . Aáy v y,
dân Y-s -ra-ên s gi ngày sa-bát tr i các i c a h , nh m t giao c i i.
17
Aáy là m t d u i i cho ta cùng dân Y-s -ra-ên, vì c Giê-hô-va ã d ng nên
18
tr i và t trong sáu ngày, qua ngày th b y Ngài ngh và l y s c l i. Khi c
Giê-hô-va ã phán xong cùng Môi-se t i núi Si-na -i, bèn cho ng i hai b ng ch ng b ng
á, v i ngón tay c Chúa Tr i vi t ra.

Chapter 32

1
Dân s th y Môi-se trên núi ch m xu ng, bèn nhóm l i chung quanh A-rôn mà nói
r ng: Nào! hãy làm các th n i tr c chúng tôi i, vì v ph n Môi-se n y, là
ng i ã d n chúng tôi ra kh i x Ê-díp-tô, chúng tôi ch ng bi t i u chi ã x y
2
n cho ng i r i. A-rôn áp r ng: Hãy m t nh ng vòng vàng eo n i tai v , con
3
trai và con gái các ng i i, r i em l i cho ta. H t th y u l t vòng vàng n i
4
tai mình mà em l i cho A-rôn; ng i nh n l y n i tay h , và dùng c làm thành
m t bò con úc. Dân chúng nói r ng: H i Y-s -ra-ên! n y là các th n c a ng i ã
5
em ng i ra kh i x Ê-díp-tô. A-rôn th y v y, bèn l p m t bàn th tr c m t
t ng bò ó; o n, ng i la lên r ng: Sáng mai s có l tôn tr ng c Giê-hô-va!
6
Sáng mai dân chúng bèn th c d y s m, dâng các c a l thiêu và l thù ân; ng i mà n
7
u ng, o n ng d y mà vui ch i. c Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se r ng: Hãy

8
xu ng i, vì dân mà ng i a ra kh i x Ê-díp-tô ã b i ho i r i, v i b o
ta truy n d y, úc m t con bò t , m p tr c t ng bò ó và dâng c a l cho nó
9
mà nói r ng: H i Y-s -ra-ên! ây là các th n ã d n ng i lên kh i x Ê-díp-tô!
c Giê-hô-va c ng phán cùng Môi-se r ng: Ta ã xem th y dân n y, kìa là m t dân
10
c ng c . V , bây gi hãy m c ta làm, h u cho c n th nh n ta n i lên cùng
11
chúng nó, di t chúng nó i; nh ng ta s làm cho ng i thành m t dân l n. Môi-se
bèn nài xin Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i r ng: L y c Giê-hô-va, sao n i th nh
n cùng dân Ngài? là dân mà Ngài ã dùng quy n l n lao m nh m a ra kh i x
12
Ê-díp-tô. Sao cho ng i Ê-díp-tô nói r ng: Ngài a chúng nó ra kh i x ng
làm h i cho, gi t i t i trong núi, cùng di t chúng nó kh i m t t? C u xin Chúa hãy
13
nguôi c n gi n và b qua i u tai h a mà Ngài mu n giáng cho dân Ngài. Xin Chúa
hãy nh l i Aùp-ra-ham, Y-sác, Y-s -ra-ên, là các tôi t Ngài, mà Ngài có ch mình th
cùng h r ng: Ta s thêm dòng dõi các ng i lên nhi u nh sao trên tr i, ta s ban cho
dòng dõi ó c x mà ta ch phán, và h s c x y làm c nghi p i i.
14 15
c Giê-hô-va bèn b qua i u tai h a mà Ngài nói r ng s giáng cho dân mình.
o n, Môi-se trên núi tr xu ng, tay c m hai b ng ch ng; hai b ng ch ng có vi t
16
hai bên, m t n y và m t kia. Hai b ng ó là vi c c a c Chúa Tr i làm ra; ch
17
c ng là ch c a c Chúa Tr i kh c trên b ng. V , Giô-suê nghe dân chúng la lên,
18
bèn nói cùng Môi-se r ng: Trong tr i quân có ti ng chi n u. Môi-se áp r ng:
Ch ng ph i ti ng kêu v th ng tr n, c ng ch ng ph i ti ng kêu v thua tr n; nh ng
19
ta nghe ti ng k hát. Khi n g n tr i quân, Môi-se th y bò con và s nh y múa,
20
bèn n i gi n, li ng hai b ng ch ng kh i tay m nh, b ra n i chân núi; o n l y
bò con c a chúng ã úc em t trong l a, r i nghi n cho n thành ra b i, r i
21
trên m t n c, và cho dân Y-s -ra-ên u ng. Môi-se bèn nói cùng A-rôn r ng: Dân n y
22
làm chi anh, mà anh xui cho chúng ph m t i n ng d ng y? A-rôn áp r ng: Xin
23
chúa tôi ng n i gi n, chúa bi t r ng dân n y chuyên làm i u ác! H có nói
cùng tôi r ng: Hãy làm các th n i tr c chúng tôi; vì v ph n Môi-se n y, là ng i
ã d n chúng tôi ra kh i x Ê-díp-tô, chúng tôi ch ng bi t có i u chi x y n cho
24
ng i r i. Tôi bèn nói cùng chúng r ng: Ai có vàng hãy l t ra! H bèn a cho tôi,
25
tôi b vào l a, và b i ó thành ra bò con n y. V , Môi-se th y dân s buông lung, vì

26
A-rôn   h buông lung,   n   i b   s   nh c trong vòng các thù ngh ch, thì
ng i   ng n i c a tr i quân mà nói r ng: Ai thu c v   c Giê-hô-va, hãy   n
27
cùng ta ây! H t th y ng i Lê-vi   u nhóm l i g n bên ng i. Ng i truy n
cho h   r ng: Giê-hô-va, là   c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, có phán nh   v y: M i
ng i trong các ng i hãy eo g m bên mình, i qua i l i trong tr i quân, t c a
28
n y   n c a kia, và m i ng   i hãy gi t anh em, b n h u, và k lân c n mình.
29
Dân Lê-vi bèn làm y nh l i Môi-se; trong ngày ó có ch ng ba ngàn ng i b ch t.
V , Môi-se   ã truy n r ng: Ngày nay m i ng   i trong vòng các ng   i hãy dâng tay
mình cho   c Giê-hô-va, ch ng sá chi   n con trai hay là anh em mình, h u cho các ng i
30
  c n ph c v y. Ngày mai, Môi-se nói cùng dân s r ng: Các ng i ã ph m
m t t i r t tr ng; song bây gi ta lên   n   c Giê-hô-va, có l   ta s   c chu c
31
t i các ng i ch ng. V y, Môi-se tr lên   n   c Giê-hô-va mà th a r ng: Oâi!
32
dân s   n y có ph m m t t i tr ng, làm cho mình các th n b ng vàng; nh ng bây
33
gi xin Chúa tha t i cho h ! B ng không, hãy xóa tên tôi kh i sách Ngài ã chép i.
  c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: K nào ph m t i cùng ta, ta s xóa nó kh i sách
34
ta. Bây gi , hãy i, d n dân s   n n i ta ã ch phán. N y thiên s ta s   i
35
tr c ng i; nh ng ngày nào ta hình ph t thì s ph t t i chúng nó.   c Giê-hô-va
hành ph t dân s là v y, vì dân s là g c ph m v t ng bò vàng mà A-rôn ã làm ra.

Chapter 33

1
  c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: N y, ng   i cùng dân s   mà ng   i   ã
d n ra kh i x Ê-díp-tô hãy t   ây i lên x ta ã th ban cho Aùp-ra-ham, Y-sác, và
2
Gia-c p, r ng: Ta s   ban x   ó cho dòng dõi ng   i. Ta s   sai m t thiên s   i
tr c ng i, và s   u i dân Ca-na-an, dân A-mô-rít, dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít,
3
và dân Giê-bu-sít, ng   a các ng i vào x   m s a và m t; nh ng ta không
cùng lên v i ng   i   âu, vì ng   i là dân c ng c , e ta di t ng   i d c   ng
4
ch ng. Khi dân s nghe l i h m n y, bèn   u   tang, không ai eo   trang s c
5
h t. Vì   c Giê-hô-va ã phán cùng Môi-se r ng: Hãy nói cùng dân Y-s -ra-ên: Các
ng i là dân c ng c , n u ta cùng lên v i các ng i ch trong m t lúc, thì ta s di t
các ng i! V y, bây gi , hãy c t   trang s c trong mình ng   i,   ng ta bi t

6
li u ãi ng i cách nào. Th thì, t núi Hô-r p, dân Y-s -ra-ên ã l t các trang
7
s c mình. Môi-se l y Tr i em d ng xa ra ngoài tr i quân, g i là h i m c, phàm ai
8
mu n c u kh n c Giê-hô-va, thì ra n h i m c ngoài tr i quân. V a khi
Môi-se ra n Tr i, thì c dân s ch i d y, m i ng i ng n i c a tr i mình,
9
ngó theo Môi-se cho n khi nào ng i vào trong Tr i r i. V a khi ng i vào ó,
10
thì tr mây giáng xu ng d ng t i c a Tr i, và c Giê-hô-va phán cùng Môi-se. C
dân s th y tr mây d ng t i c a Tr i, bèn ng d y, r i m i ng i u s p
11
mình xu ng n i c a tr i mình. c Giê-hô-va i di n phán cùng Môi-se, nh m t
ng i nói chuy n cùng b n h u mình. o n, Môi-se tr v tr i quân, còn k h u
12
tr c a ng i, tên là Giô-suê, con trai c a Nun, không ra kh i Tr i. Môi-se th a cùng
c Giê-hô-va r ng: N y, Chúa phán cùng tôi r ng: Hãy em dân s n y lên! Song Chúa
ch ng cho tôi bi t Chúa sai ai i cùng tôi. V , Chúa có phán r ng: Ta bi t ng i vì danh
13
ng i, và ng i c n tr c m t ta. V y bây gi , n u tôi c n
tr c m t Chúa, xin cho tôi bi t ng c a Chúa, cho tôi bi t Chúa và c
14
n tr c m t Ngài. Xin c ng hãy ngh r ng dân n y là dân c a Ngài! c Giê-hô-va
15
áp r ng: Chính mình ta s i cùng ng i, và ta s cho ng i an ngh . Môi-se
16
th a r ng: N u chính mình Ngài ch ng i, xin ng em chúng tôi lên kh i ây.
L y c chi mà ng i ta s bi t r ng tôi cùng dân s Ngài c n tr c m t
Ngài? Có ph i khi nào Ngài cùng i v i chúng tôi ch ng? Th thì, tôi cùng dân s Ngài
17
s c phân bi t v i muôn dân trên m t t. c Giê-hô-va phán cùng Môi-se
r ng: Ta s làm i u ng i c u xin ta, vì ng i c n tr c m t ta, và ta
18
bi t ng i b i danh ng i v y. Môi-se th a r ng: Tôi xin Ngài cho tôi xem s vinh
19
hi n c a Ngài! c Giê-hô-va phán ràng: Ta s làm cho các s nhân t ta phát ra
tr c m t ng i; ta hô danh Giê-hô-va tr c m t ng i; làm n cho ai ta mu n làm
20
n, và th ng xót ai ta mu n th ng xót. Ngài l i phán r ng: Ng i s ch ng
21
th y c m t ta, vì không ai th y m t ta mà còn s ng. c Giê-hô-va l i phán:
22
ây có m t ch g n ta, ng i hãy ng trên hòn á; khi s vinh hi n ta i ngang
qua, ta s ng i trong b ng á, l y tay ta che ng i, cho n ch ng nào ta i
23
qua r i. Ta s rút tay l i, và ng i th y phía sau ta; nh ng th y m t ta ch ng
c.

Chapter 34

1
c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: Hãy c hai b ng á nh hai b ng tr c;
r i ta s vi t trên hai b ng n y các l i ã n i hai b ng kia, mà ng i ã làm b .
2
Ngày mai, hãy ch c cho s n, v a sáng lên trên nh núi Si-na -i, ng tr c m t ta
3
t i ó. Không ai nên lên theo cùng ng i h t, kh p núi không nên th y có ng i, và
4
chiên, bò c ng ch ng nên n c n i núi n y n a. Môi-se bèn c hai b ng á, y
nh hai b ng tr c; d y s m, c m theo tay hai b ng ó lên trên núi Si-na -i, y nh l i
5
c Giê-hô-va ã phán d n. c Giê-hô-va ng xu ng trong ám mây, ng g n
6
bên Môi-se và hô danh Giê-hô-va. Ngài i ngang qua m t ng i, hô r ng: Giê-hô-va!
Giê-hô-va! là c Chúa Tr i nhân t , th ng xót, ch m gi n, y d y ân hu và
7
thành th c, ban n n ngàn i, xá i u gian ác, t i tr ng, và t i l i; nh ng
ch ng k k có t i là vô t i, và nh n t i t ph ph t n con cháu tr i ba b n
8 9
i. Môi-se l t t cúi u xu ng t và th l y, mà th a r ng: L y Chúa!
N u tôi c n tr c m t Chúa, xin hãy i gi a chúng tôi, vì dân n y là m t dân
10
c ng c . Xin hãy tha s gian ác cùng t i l i, và nh n chúng tôi làm c nghi p Chúa.
c Giê-hô-va phán r ng: N y, ta l p m t giao c. Tr c m t các dân s c a
ng i, ta s làm các phép l ch a h có làm trên c m t t, hay là n i dân nào; và
toàn dân s mà trong ó có ng i, s xem th y vi c c Giê-hô, vì i u ta s làm
11
cùng ng i là m t i u áng kinh khi p. Hãy c n th n v i u ta truy n cho
ng i hôm nay. N y, ta s u i kh i tr c m t ng i dân A-mô-rít, dân Ca-na-an,
12
dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít. Hãy c n th n ng l p giao
c cùng dân c a x mà ng i s vào, e chúng nó s thành cái b y gi a ng i
13
ch ng. Nh ng các ng i hãy phá h y bàn th , p b pho t ng và ánh h
14
các th n chúng nó. Vì ng i ng s p mình xu ng tr c m t Chúa nào khác, b i
c Giê-hô-va t x ng là c Chúa Tr i k tà; Ngài th t là m t c Chúa Tr i k
15
tà v y. Hãy c n th n ng l p giao c cùng dân c a x ó, e khi chúng nó hành
dâm cùng các tà th n chúng nó và t các tà th n c a chúng nó, có k m i, r i ng i n
16
c a chúng h ch ng. L i ng c i con gái chúng nó cho con trai ng i, e khi con
gái chúng nó hành dâm v i các tà th n chúng nó, quy n d con trai ng i c ng hành dâm
17 18
cùng các tà th n c a chúng nó n a ch ng. Ng i ch úc th n t ng. Ng i

hãy gi l bánh không men. Nh m k tháng lúa tr , hãy n bánh không men trong b y
19
ngày, nh ta ã truy n d n ng i; vì nh m tháng ó ng i ra kh i x Ê-díp-tô.
Các con tr ng nam u thu c v ta; cùng các con c u lòng c a b y súc v t
20
ng i, ho c bò ho c chiên c ng v y. Nh ng ng i s b t m t chiên con hay là
dê con mà chu c m t con l a u lòng. N u ch ng chu c nó, ng i hãy b c nó.
Ng i s chu c các con tr ng nam mình; và ch ai i tay không n ch u tr c
21
m t ta. Trong sáu ngày ng i hãy làm công vi c, nh ng qua ngày th b y hãy ngh ,
22
d u mùa cày hay mùa g t ng i c ng ph i ngh v y. u mùa g t lúa mì, ng i
23
hãy gi l c a các tu n l ; và cu i n m gi l mùa màng. Th ng n m ba l n,
trong vòng các ng i, m i ng i nam s ra m t Chúa Giê-hô-va, là c Chúa Tr i
24
c a Y-s -ra-ên. Vì ta s u i các dân kh i tr c m t ng i, ta s m r ng
b cõi ng i; và trong khi ng i lên ra m t Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, m i
25
n m ba l n, thì s ch ng ai tham mu n x ng i h t. Ng i ch dâng huy t
c a con sinh t ta cùng bánh pha men; th t c a con sinh v l V t-qua ch nên gi
26
n sáng mai. Ng i s em dâng hoa qu u mùa c a t sanh s n vào n
27
Giê-hô-va, là c Chúa Tr i ng i. Ng i ch n u th t dê con trong s a m nó.
c Giê-hô-va c ng phán cùng Môi-se r ng: Hãy chép các l i n y; vì theo các l i n y
28
mà ta l p giao c cùng ng i và cùng Y-s -ra-ên. Môi-se ó cùng c Giê-hô-va
trong b n m i ngày và b n m i êm, không n bánh, c ng không u ng n c;
29
c Giê-hô-va chép trên hai b ng á các l i giao c, t c là m i i u r n.
Khi Môi-se tay c m hai b ng ch ng i xu ng núi Si-na -i, ch ng bi t r ng da m t mình
30
sáng r c b i vì mình h u chuy n c Giê-hô-va. Nh ng A-rôn cùng c dân Y-s -ra-ên
31
nhìn Môi-se th y m t ng i sáng r c, s không dám l i g n. Môi-se bèn g i h ,
32
A-rôn cùng các h i tr ng n g n; r i nói chuy n cùng h . K sau, c dân
Y-s -ra-ên n g n, ng i truy n d n các i u c a c Giê-hô-va ã phán d n
33
mình n i núi Si-na -i. Môi-se thôi nói chuy n cùng h , li n l y lúp che m t mình l i.
34
Khi Môi-se vào tr c m t c Giê-hô-va ng h u chuy n Ngài, thì d lúp lên cho
n ch ng nào lui ra; o n ra nói l i cùng dân Y-s -ra-ên m i l i Ngài ã phán d n
35
mình. Dân Y-s -ra-ên nhìn m t Môi-se th y da m t ng i sáng r c, thì Môi-se l y
lúp che m t mình cho n khi nào vào h u chuy n c Giê-hô-va.

Chapter 35

1
Môi-se nhóm h t h i chúng Y-s -ra-ên l i mà nói r ng: ây là các vi c c a c
2
Giê-hô-va ã phán d y làm: Ng i ta s làm công vi c trong sáu ngày, nh ng n
ngày th b y s là m t l thánh, t c là ngày sa-bát bi t riêng ra thánh cho c Giê-hô-va.
3
Ai làm công vi c trong ngày ó s b x t . Nh m ngày sa-bát ch n i l a trong
4
nhà nào c a các ng i h t. Môi-se nói cùng c h i chúng Y-s -ra-ên r ng: ây là các
5
l i c Giê-hô-va ã phán d n: Hãy l y m t l v t chi nhà các ng i mà dâng
cho c Giê-hô-va. H ng i nào có lòng thành dâng cho, hãy em l v t cho c
6
Giê-hô-va: vàng, b c và ng; ch tím, i u, s m, v i gai m n, lông dê,
7 8
da chiên c nhu m , da cá n c, cây si-tim, d u th p, các th h ng li u
9
ng ch d u x c và h ng th m, bích ng c, và các th ng c khác dùng
10
kh m cho ê-phót và b ng eo ng c. Trong vòng các ng i m y ng i khôn ngoan
11
h n h t hãy n làm m i i u c Giê-hô-va ã phán d n; n t m, tr i và
12
bong c a n t m, móc, ván, xà ngang, tr và l tr ; hòm b ng ch ng và òn
13
khiêng, n p thi ân cùng màn che n i chí thánh; cài bàn và òn khiêng, các ph tùng
14
c a bàn cùng bánh tr n thi t; chân èn, ph tùng, các èn và d u th p èn;
15
bàn th xông h ng cùng òn khiêng; d u x c, h ng li u, và b c màn c a n
16
t m; bàn th dâng c a l thiêu và rá ng; òn khiêng và các ph tùng c a
17
bàn th ; cái thùng và chân thùng; b vi che hành lang, tr , l tr , và b c màn c a c a
18 19
hành lang; các n c c a n t m, cùng n c và dây c a hành lang; b áo l dùng
v công vi c trong n i thánh; b áo thánh cho A-rôn, th y t l c , và b áo cho các
20
con trai ng i ng làm ch c t l . C h i chúng Y-s -ra-ên bèn lui ra kh i m t
21
Môi-se. M i ng i có lòng c m ng, và m i ng i có lòng thành, u em l
v t n dâng cho c Giê-hô-va, làm công vi c h i m c, các ph tùng và
22
b áo thánh. Phàm ng i nam cùng n , t c m i k có lòng thành, u n em
nh ng hoa tai, nh n, khâu, ki ng, các th trang s c b ng vàng và h t th y u dâng
23
l v t b ng vàng cho c Giê-hô-va. K nào nhà mình có ch tím, i u,

s m, v i gai m n, lông dê, da chiên c nhu m , và da cá n c u em
n. 24 H ai có chi làm l v t b ng b c hay b ng ng, u em dâng cho c
Giê-hô-va, và h ai có cây si-tim n i nhà mình dùng hi p v các công vi c t l , u
em n. 25 Phàm ng i àn bà khéo thì chánh tay mình kéo ch l y và em n
món chi h ã kéo r i, ch tím, i u, s m, và ch gai m n. 26 Còn m y
ng i àn bà có c m ng và tài khéo thì kéo ch lông dê. 27 Các b c tôn tr ng
trong dân s em bích ng c và các th ng c khác kh m cho ê-phót và b ng eo
ng c; 28 d u th p èn, các h ng li u ch d u x c và d u th m. 29 C dân
Y-s -ra-ên, nam hay n , phàm ai có lòng c m ng xui cho mình tình nguy n quyên vào
các công vi c c Giê-hô-va ã phán d n n i Môi-se, u em dâng cho c Giê-hô-va
các l tình nguy n v y. 30 Môi-se nói cùng dân Y-s -ra-ên r ng: N y c Giê-hô-va
ã kêu danh B t-sa-lê-ên, con trai c a U-ri, cháu c a Hu-r , trong chi phái Giu- a. 31 Ngài
phú cho ng i y d y Th n c a c Chúa Tr i, s khôn ngoan, s thông sáng, và
s hi u bi t, làm m i th ngh th , 32 ng bày ra và làm vàng, b c và
ng, 33 ng kh c và kh m các th ng c, ng ch m cây làm các khéo léo.
34 Ngài l i phú cho ng i tài d y d , và c ng ng ban cho Ô-hô-li-áp, con c a
A-hi-sa-m c, trong chi phái an n a; 35 Ngài phú cho hai ng i ó y s khôn ngoan
ng làm các công ngh v th thêu, th d t nhi u màu, t c là màu tím, i u,
s m, và v i gai m n; bày ra và làm các th công ngh khéo.

Chapter 36

1 B t-sa-lê-ên, Ô-hô-li-áp và các ng i khôn khéo, t c là ng i c Giê-hô-va ã
phú cho s khôn ngoan và s thông sáng ng làm các công vi c nh dùng v vi c
t l n i thánh, u làm m i vi c mà c Giê-hô-va ã phán d n. 2 V y, Môi-se
bèn g i B t-sa-lê-ên, Ô-hô-li-áp, và các ng i khôn khéo mà trong lòng h c Giê-hô-va
phú s thông sáng cùng các ng i có lòng c m ng xui mình n g n, ng làm
công vi c. 3 Tr c m t Môi-se, h thâu các l v t c a dân Y-s -ra-ên ã em n,
làm các công vi c nh dùng và s t l n i thánh. Nh ng m i bu i s m mai,
dân s l i em n l v t tình nguy n n a. 4 Th thì, các ng i khôn khéo làm

5
m i công vi c c a n i thánh, u t m ình, n n i cùng Môi-se r ng: Dân s
6
em n d b i ph n ng làm các công vi c mà c Giê-hô-va ã phán d n.
Theo l nh truy n c a Môi-se, h bèn i rao t tr i quân r ng: B t k ng i nam
hay n , ch làm công vi c v l v t c a n i thánh n a! V y h c m dân s không
7
cho em n chi thêm n a h t. Vì ã các v t li u ng làm h t th y công
8
vi c, cho n i còn d l i n a. Các ng i khôn khéo trong vòng nh ng ng i
làm công vi c, dùng m i b c màn b ng v i gai u m n, ch tím, i u,
9
s m, thêu hình chê-ru-bin c c x o, mà d ng n t m. M i b c màn u dài hai
10
m i tám th c, r ng b n th c; các b c u ng c nhau. H k t m i
11
n m b c màn dính l i nhau; th t vòng b ng ch tím n i triêng c a b c màn th
nh t, u b c nguyên; và c ng làm nh v y cho triêng c a b c màn n i chót
12
trong b c nguyên th nhì. H th t n m ch c vòng theo triêng c a b c màn u
c a b c nguyên th nh t, và n m ch c vòng theo triêng b c màn chót c a b c nguyên
13
th nhì; các vòng i nhau. o n ch n m ch c cái móc b ng vàng, móc b c n y
14
v i b c kia, cho n t m k t l i thành m t. K ó, h dùng lông dê k t
15
m i m t b c màn, làm bong trên n t m. B dài m i b c màn ba m i
16
th c, b r ng b n th c: m i m t b c màn u ng c nhau. H k t
17
n m b c màn riêng ra; và sáu b c màn khác riêng ra; th t n m ch c cái vòng n i triêng
b c chót c a b c nguyên th nh t, và n m ch c vòng n i triêng b c u c a
18
b c nguyên th nhì; làm n m ch c cái móc b ng ng, móc b c bong hi p l i
19
thành m t. H c ng làm cho n t m m t t m lá ph b ng da chiên c nhu m
20
, và m t t m là ph b ng da cá n c p lên trên. H dùng ván b ng cây
21
si-tim làm vách cho n t m. M i t m ván m i th c v dài, m t th c r i
22
b ngang. M i t m có hai cái m ng liên nhau: c ván n t m u làm m t cách.
23
V y, h làm ván cho n t m: hai ch c t m v phía nam;
24
d i hai ch c t m
làm b n ch c l m ng b ng b c: d i m i t m có hai l m ng, ch u hai cái
25
26
m ng. H c ng làm hai ch c t m ván phía b c n t m, và b n ch c l
27
m ng b ng b c; d i m i t m có hai l m ng. V phía ng sau c a n

28 29
t m, t c là phía tây, h làm sáu t m ván, và v hai góc sau thì làm hai t m ván. Hai
t m ván góc ra khít v i nhau t d i chí trên b i m t cái khoen n i u; hai góc
30
hai bên u làm nh v y. Th thì, có tám t m ván và m i sáu l m ng b ng
31
b c, d i m i t m có hai l m ng. H làm n m cây xà ngang b ng g si-tim c p
32
m y t m ván v phía bên n y c a n t m, n m cây xà ngang khác v phía bên
33
kia, và n m cây xà ngang khác n a v phía sau n t m, t c là phía tây. H làm cây
34
xà ngang gi a, ng lòn qua thân gi a các t m ván t u n y n u kia, và
b c vàng m y t m ván. H làm các khoen c a ván b ng vàng, ng x xà ngang qua,
35
và b c vàng các cây xà ngang. H l i ch m t b c màn b ng ch tím, i u,
36
s m, và v i gai u m n, thêu hình chê-ru-bin c c x o, r i làm b n cây tr
b ng g si-tim, b c vàng, cùng inh b ng vàng; úc b n l tr b ng b c cho m y
37
cây tr ó. H c ng ch cho c a vào Tr i m t t m màn b ng ch tím, i u,
38
s m, và v i gai u m n: y là m t công vi c thêu thùa. H c ng làm n m
cây tr cùng inh, r i b c vàng trên u tr , và các cây nuông; còn n m l tr thì b ng
ng.

Chapter 37

1
o n, B t-sa-lê-ên óng hòm b ng cây si-tim, b dài hai th c r i, b ngang
2
m t th c r i, và b cao m t th c r i. Ng i b c vàng ròng b trong và
3
b ngoài, cùng ch y ng vi n chung quanh. úc b n cái khoen vàng ng g n
4
b n góc: hai cái bên hông n y, hai cái bên hông kia. Ng i c ng chu t các òn b ng
5 6
cây si-tim, b c vàng; r i x òn ó vào khoen hai bên hông, ng khiêng hòm.
Ng i c ng làm m t cái n p thi ân b ng vàng ròng, b dài hai th c r i, b ngang
7
m t th c r i. Làm hai t ng chê-ru-bin b ng vàng ánh giát n i hai u
8
n p thi ân, m t t ng u n y và m t t ng u kia, ló ra n i hai u
9
n p. Hai chê-ru-bin sè cánh ra che trên n p thi ân, i di n nhau và xây m t vào n p
10
thi ân. Ng i c ng óng m t cái bàn b ng cây si-tim; b dài hai th c, b ngang

11
m t th c, b cao m t th c r i; b c b ng vàng ròng, và ch y m t ng
12
vi n chung quanh. L i cùng lên be cho t vi bàn cao ch ng b n ngón tay, và ch y cho
13
be m t ng vi n vàng. Ng i úc b n cái khoen vàng tra vào b n góc, t i n i
14 15
chân bàn. Các khoen g n n i be x òn vào, ng khiêng bàn; ng i
16
chu t òn b ng cây si-tim, b c vàng, ng khiêng bàn. L i c ng l y vàng ròng mà
17
làm các dùng bày trên bàn: d a, chén, ly, và ch u, dùng làm l quán. Ng i
c ng làm chân èn b ng vàng ròng; cái chân, cái thân, cái ài, cái b u, và cái hoa u làm
18
ra b ng vàng ánh giát. Hai bên thân èn có sáu nhánh n t ra, ba nhánh bên n y và
19
ba nhánh bên kia. Trong sáu nhánh n t ra trên thân chân èn, m i nhánh u có ba
20
cái ài hình nh h t h nh nhân, cùng b u và hoa. Trên thân chân èn l i c ng có
21
b n cái ài hình nh h t h nh nhân, cùng b u và hoa. Trong sáu nhánh t thân chân
22
èn n t ra, h c m i hai nhánh, thì d i có m t cái b u. B u và nhành c a chân
23
èn u b ng vàng ròng nguyên mi ng ánh giát. Ng i c ng làm b y cái th p
24
èn, kéo b t tim và ng tàn b ng vàng ròng. Ng i dùng m t ta lâng vàng
25
ròng, mà làm chân èn và các ph tùng c a chân èn. Ng i c ng óng m t
cái bàn th xông h ng b ng cây si-tim, hình vuông, b dài m t th c, b ngang m t
26
th c, và b cao hai th c. Bàn th có b n s ng ló ra. Ng i b c vàng ròng trên
27
m t, b n c nh chung quanh và các s ng; t vi c ng ch y d ng vi n vàng. D i
ng vi n ó, n i hai bên góc, ng i làm hai cái khoen vàng x òn, ng
28 29
khiêng. Ng i chu t òn b ng cây si-tim và b c vàng. Ng i c ng ch d u
thánh x c, và h ng thanh s ch b ng các h ng li u theo ngh th ch h ng.

Chapter 38

1
Ng i c ng óng bàn th v c a l thiêu b ng cây si-tim, hình vuông, b dài
2
n m th c, b ngang n m th c và b cao ba th c. Ng i làm n i b n góc
3
bàn th nh ng s ng ló ra, b c ng. R i làm các ph tùng c a bàn th b ng

4
ng: ch o nh , vá, ng, n a, và bình h ng. L i làm m t t m rá b ng l i
5
ng d i thành bàn th , t chân lên n ngang gi a, và úc cái khoen cho
6
b n góc rá l i ng, ng x òn khiêng. o n, chu t òn khiêng b ng cây
7
si-tim, và b c ng; x òn vào khoen n i hai bên bàn th , ng khiêng bàn i.
8
Ng i óng bàn th b ng ván, tr ng b ng. Ng i dùng các t m g ng c a m y
ng i àn bà h u vi c n i c a h i m c, ch ra m t cái thùng và chân thùng b ng
9
ng. Ng i c ng làm hành lang: v phía nam m y b c b vi c a hành lang b ng
10
v i gai u m n, dài tr m th c; hai ch c cây tr và hai ch c l tr b ng
11
ng, inh và nuông tr b ng b c. V phía b c, c ng m t tr m th c b vi,
12
hai ch c cây tr và hai ch c l tr b ng ng, inh và nuông tr b ng b c. V
phía tây, n m ch c th c b vi, m i cây tr , và m i l tr b ng ng, inh
13 14
và nuông tr b ng b c. V phía tr c, là phía ông, c ng n m ch c th c:
15
ngh a là bên h u c a hành lang m i l m th c b vi ba cây tr và ba l tr ;
16
bên t c a hành lang c ng m i l m th c b vi, ba cây tr và ba l tr . H t
17
th y b vi c a hành lang chung quanh u b ng v i gai u m n; các l tr
b ng ng, inh, nuông b ng b c, và u tr b c b c. H t th y tr c a hành
18
lang u nh có nuông b c ch p v i nhau. T m màn n i c a hành lang làm thêu
thùa b ng ch tím, i u, s m, và v i gai u m n; b dài hai ch c th c,
b cao (tùy theo b kh c a v i) n m th c, ng c v i b cao c a các b vi
19
chung quanh hành lang. B n cây tr và b n l tr b ng ng, inh, b c u
20
tr , và nh ng nuông u b ng b c. Các n c c a n t m và c a hành lang chung
21
quanh u b ng ng. ây là s t ng c ng v n t m, là n t m ch ng
c theo l nh truy n c a Môi-se bi u ng i Lê-vi làm ra, nh Y-tha-ma, con trai c a
22
th y t l c A-rôn, cai qu n. B t-sa-lê-ên, con trai U-ri, cháu Hu-r , thu c v chi
23
phái Giu- a, làm theo m i i u c Giê-hô-va ã phán d n Môi-se, và k giúp
ng i là Ô-hô-li-áp, con trai A-hi-sa-m c, thu c v chi phái an, làm th ch m, k bày
24
v , th thêu thùa b ng ch tím, i u, s m, và b ng ch gai m n. H t
th y vàng ã hi p dùng vào các công vi c n i thánh (y là vàng dâng) c hai m i

25
chín ta lâng, b y tr m ba ch c si c-l , theo si c-l c a n i thánh. B c c a m y
ng i h i chúng có k s t ng c ng c m t tr m ta lâng, m t ngàn b y tr m
26
b y m i l m si c-l , theo si c-l c a n i thánh. H t th y ng i nào có k
s , t hai m i tu i s p lên, ngh a là sáu tr m ba ngàn n m tr m n m ch c ng i,
27
m i ng i n p n a si c-l , theo si c-l c a n i thánh. V y, ph i m t tr m
ta lâng b c ng úc các l tr c a n i thánh, và l tr màn; m t tr m ta lâng cho
28
m t tr m l tr , t c m t ta lâng vào m i l tr . Còn m t ngàn b y tr m b y
m i l m si c-l d l i, thì dùng làm inh tr , b c u tr và l y nuông ch p
29
các tr v i nhau. ng em dâng c ng c b y ch c ta lâng, hai ngàn b n tr m
30
si c-l . H dùng ng ó làm l tr c a c a h i m c, bàn th b ng ng,
31
rá b ng ng, các ph tùng c a bàn th ; các l tr c a hành lang chung quanh,
các l tr c a c a hành lang, các n c c a n t m, và các n c c a hành lang chung
quanh.

Chapter 39

1
H dùng ch màu tím, i u, s m mà ch b áo nh cho s t l
trong n i thánh, và b áo thánh cho A-rôn, y nh l i c Giê-hô-va ã phán d n Môi-se.
2
V y, h ch ê-phót b ng kim tuy n, ch tím, i u, s m, và v i gai u
3
m n. H c ng vàng lá ra, c t thành s i ch mà xen cùng ch tím, i u,
4
s m, và ch gai m n, ch th t c c x o. H may hai ai vai ê-phót, âu hai u
5
dính l i. ai c t ê-phót, phía ngoài, làm nguyên mi ng m t y nh công vi c c a
ê-phót: b ng kim tuy n, ch tím, i u, s m, và b ng ch gai u m n, y
6
nh l i c Giê-hô-va ã phán d n Môi-se. H kh m trong khuôn vàng các bích ng c
7
có kh c tên các chi phái Y-s -ra-ên, nh ng i ta kh c con d u. H các ng c
ó trên ai vai ê-phót ng làm ng c k ni m v dân Y-s -ra-ên, y nh l i c
8
Giê-hô-va phán d n Môi-se. H c ng ch b ng eo ng c c c x o, nh công vi c
9
ê-phót: b ng kim tuy n, ch tím, i u, s m, và ch gai u m n. B ng
10
eo ng c may lót, hình vuông, b dài m t em-ban, b ngang m t em-ban. H nh n

11
b n hàng ng c: hàng th nh t, ng c mã não, ng c h ng bích, và ng c l c b u;
12
hàng th nhì, ng c ph túy, ng c lam b u, và ng c kim c ng; hàng th ba, ng c
13
h ng b u, ng c b ch mã não, và ng c t tinh; hàng th t , ng c hu nh bích, ng c
14
h ng mã não, và bích ng c. Các ng c n y u kh m vàng. S ng c là m i hai,
tùy theo s danh c a các con trai Y-s -ra-ên. M i viên ng c có kh c m t tên trong m i
15
hai chi phái Y-s -ra-ên nh ng i ta kh c con d u. o n, trên b ng eo ng c h
16
ch các s i chuy n b ng vàng ròng, ánh l i nh hình dây. C ng làm hai cái móc và
17
hai cái khoanh b ng vàng, hai khoanh n i hai góc u b ng eo ng c; cùng c t
18
hai s i chuy n vàng vào hai khoanh ó. R i chuy n hai u c a hai s i chuy n
19
vào móc gài n i ai vai ê-phót, v phía tr c ng c. C ng làm hai khoanh vàng khác
20
vào hai góc u d i c a b ng eo ng c, v phía trong ê-phót. L i làm hai
khoanh vàng khác n a n i u d i c a hai ai vai ê-phót, v phía tr c,
21
trên ai, g n ch giáp m i. H l y m t s i dây màu tím, c t hai cái khoanh c a
b ng eo ng c l i cùng hai cái khoanh ê-phót, h u cho nó dính v i ai và ng r t
22
kh i ê-phót, y nh l i c Giê-hô-va ã phán d n Môi-se. H c ng ch áo dài c a
23
ê-phót b ng v i th ng toàn màu tím. C tròng u vào, v chính gi a áo,
24
nh l áo giáp, có vi n chung quanh cho kh i tét. N i trôn áo, th t nh ng trái l u
25
b ng ch xe m n màu tím, i u, s m; l i làm chuông nh b ng vàng
26
ròng, g n gi a hai trái l u, vòng theo chung quanh trôn áo; c m t trái l u, k m t
cái chuông nh , vòng theo chung quanh trôn áo dùng h u vi c, y nh l i c Giê-hô-va
27
ã phán d n Môi-se. H c ng ch áo lá m c trong b ng v i gai m n, d t th ng,
28
cho A-rôn cùng các con trai ng i; luôn cái m , trang s c c a m , và qu n lót
29
trong, u b ng v i gai u m n; cùng cái ai b ng v i gai u m n, ch
30
tím, i u, s m, có thêu, y nh l i c Giê-hô-va ã phán d n Môi-se.
H c ng dùng vàng lá ròng ch cái th thánh, kh c trên ó nh ng i ta kh c con
31
d u, r ng: Thánh Cho c Giê-hô-va! R i l y m t s i dây tím ng c t trên
32
m , y nh l i c Giê-hô-va ã phán d n Môi-se. Các công vi c c a n t m

và h i m c làm xong là nh v y. Dân Y-s -ra-ên làm y nh m i l i c Giê-hô-va ã
33
phán d n Môi-se. H em n t m n cho Môi-se: Tr i và các ph tùng
34
c a Tr i, n c, ván, xà ngang, tr và l tr ; bong da chiên c nhu m , bong da
35 36
cá n c và cái màn; hòm b ng ch ng và òn khiêng, cùng n p thi ân; bàn và
37
ph tùng c a bàn cùng bánh tr n thi t; chân èn b ng vàng ròng, th p èn ã s p
38
s n, các ph tùng c a chân èn và d u th p, bàn th b ng vàng, d u x c,
39
h ng li u, t m màn c a c a Tr i; bàn th b ng ng và rá ng, òn khiêng,
40
các ph tùng c a bàn th , thùng và chân thùng; các b vi c a hành lang, tr , l
tr , màn c a c a hành lang, dây, n c, h t th y ph tùng v vi c t l c a n
41
t m; b áo l ng h u vi c trong n i thánh, b áo thánh cho A-rôn, th y t l
42
c , và b áo c a các con trai ng i làm ch c t l . Dân Y-s -ra-ên làm m i
43
công vi c n y y nh m ng l nh c a c Giê-hô-va ã truy n cho Môi-se. Môi-se
xem các công vi c làm, th y h u làm y nh l i c Giê-hô-va ã phán d n; o n
Môi-se chúc ph c cho h .

Chapter 40

1 2
c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: Ngày m ng m t tháng giêng, ng i s
3 4
d ng n t m. Hãy trong ó cái hòm b ng ch ng, r i l y màn ph l i.
C ng hãy em bàn n, ch ng bày các trên bàn cho có th t , cùng chân èn và
5
th p các èn; c ng hãy bàn th b ng vàng dùng xông h ng tr c hòm b ng
6
ch ng, r i x t m màn n i c a n t m. C ng hãy bàn th v c a l thiêu
7
ng tr c c a n t m; và cái thùng gi a kho ng h i m c và bàn th ;
8
r i n c vào; l i ch a hành lang chung quanh và x t m màn n i c a hành lang.
9
o n, ng i hãy l y d u x c mà x c n t m và các trong ó; bi t
10
riêng n t m ra thánh, thì s làm thánh v y. C ng hãy x c d u bàn th v c a
l thiêu, và các ph tùng c a bàn th ; r i bi t riêng ra thánh, thì bàn th s làm r t
11 12
thánh. C ng hãy x c d u cho thùng và chân thùng; bi t thùng riêng ra thánh. o n,

hãy d n A-rôn cùng các con trai ng i n g n c a h i m c, r i t m h trong n c.
13
Ng i hãy m c áo thánh cho A-rôn, x c d u và bi t ng i riêng ra thánh; v y ng i
14
s làm ch c t l tr c m t ta. Hãy d n các con trai ng i n g n, r i m c
15
áo lá cho h ; x c d u cho nh ng i ã x c cho cha h , thì h s làm ch c t
l tr c m t ta. S x c d u s phong cho h ch c t l mãi mãi tr i qua các i.
16
Môi-se làm y nh m i i u c Giê-hô-va ã phán d n mình. 17
n ngày m ng
18
m t tháng giêng v n m th hai, thì n t m ã d ng. Môi-se d ng n t m,
19
m y l tr , óng ván, th xà ngang và d ng tr . Ng i c ng bong trên n
20
t m, r i tr i lá ph bong lên trên, y nh l i c Giê-hô-va ã phán d n Môi-se.
o n, ng i c ng l y b ng ch ng, trong hòm, x òn khiêng vào, n p thi
21
ân lên trên hòm. Ng i khiêng hòm vào n t m và treo màn che ch chí thánh,
22
ph hòm b ng ch ng l i, y nh l i c Giê-hô-va ã phán d n Môi-se. Ng i
23
c ng cái bàn trong h i m c, v phía b c n t m ngoài b c màn; r i s p
m t hàng bánh trên, tr c m t c Giê-hô-va, y nh l i Ngài ã phán d n Môi-se.
24
chân èn trong h i m c v phía nam, i di n cùng cái bàn. 25
Ng i th p
26
èn tr c m t c Giê-hô-va, y nh l i Ngài ã phán d n Môi-se. bàn th
27
b ng vàng tr c b c màn trong h i m c; trên ó ng i xông h ng, y nh l i
28
c Giê-hô-va ã phán d n Môi-se. Ng i c ng x màn n i c a n t m. 29
o n, ng i bàn th v c a l thiêu n i c a n t m, dâng trên ó c a l
30
thiêu và c a l chay, y nh l i c Giê-hô-va ã phán d n Môi-se. C ng thùng
31
v gi a kho ng h i m c và bàn th , cùng n c vào ng t m r a; Môi-se,
32
A-rôn cùng các con trai c a A-rôn, r a tay và chân mình vào ó. Khi nào h vào h i
m c và l i g n bàn th thì r a mình, y nh l i c Giê-hô-va ã phán d n Môi-se.
33
Chung quanh n t m và bàn th , ng i c ng ch a hành lang, và x màn n i c a
34
hành lang. Aáy, Môi-se làm xong công vi c là nh v y. Aùng mây bao ph h i m c và
35
s vinh hi n c a c Giê-hô-va y d y n t m, cho n n i Môi-se vào
ch ng ng, vì áng mây bao ph trên và s vinh hi n c a c Giê-hô-va y d y
36
n t m. V , trong các s hành trình c a dân Y-s -ra-ên, khi nào áng mây t n

37
t m ng lên thì h ra i; còn n u áng mây không ng lên thì h c ng không i, cho
38
n ngày nào áng mây ng lên. Vì trong các s hành trình c a dân Y-s -ra-ên, thì áng
mây c a c Giê-hô-va trên n t m ban ngày, và có l a trên ó ban êm hi n
tr c m t c dân Y-s -ra-ên.

Leviticus

Chapter 1

1 2
c Giê-hô-va t trong h i m c g i Môi-se mà phán r ng: Hãy nói cùng dân
Y-s -ra-ên r ng: Khi ng i nào trong vòng các ng i dâng c a l cho c Giê-hô-va,
3
thì ph i dâng súc v t, ho c bò, ho c chiên. N u l v t c a ng i là c a l thiêu
b ng bò, thì ph i dùng con c không tì vít, dâng lên t i c a h i m c, tr c m t
4
c Giê-hô-va, c Ngài p lòng nh m l y. Ng i s nh n tay mình
5
trên u con sinh, nó s c nh m th cho, h u chu c t i cho ng i. o n,
ng i s gi t bò t tr c m t c Giê-hô-va, r i các con trai A-rôn, t c nh ng
th y t l , s dâng huy t lên, và r i chung quanh trên bàn th t i n i c a h i m c.
6 7
K ó, l t da con sinh, và s th t ra t ng mi ng. Các con trai th y t l A-rôn s
8
châm l a trên bàn th , ch t c i ch m l a; r i các con trai A-rôn, t c nh ng th y t
9
l s p các mi ng th t, u và m lên trên c i ã ch m l a n i bàn th . Ng i
s l y n c r a b lòng và giò, r i th y t l em h t m i ph n xông n i bàn
th ; y là c a l thiêu, t c m t c a l dùng l a dâng lên, có mùi th m cho c
10
Giê-hô-va. N u l v t ng i là c a l thiêu b ng súc v t nh , ho c chiên hay dê,
11
thì ph i dâng m t con c không tì vít, gi t nó n i h ng b c c a bàn th , tr c
m t c Giê-hô-va; r i các con trai A-rôn, t c nh ng th y t l , s r i huy t chung
12
quanh trên bàn th ; s th t t ng mi ng, riêng u và m ra; th y t l s
13
ch t các ph n ó trên c i ã ch m l a n i bàn th . Ng i s l y n c r a
b lòng và giò; o n th y t l dâng và xông h t m i ph n trên bàn th ; y là c a
14
l thiêu, t c m t c a l dùng l a dâng lên, có mùi th m cho c Giê-hô-va. N u
l v t ng i dâng cho c Giê-hô-va là m t c a l thiêu b ng chim, thì ph i dùng cu

t hay là bò câu con. 15 Th y t l s em nó n bàn th , v n r t u ra, r i
xông trên bàn th ; v t huy t ch y n i c nh bàn th . 16 Ng i s g l y cái di u
và nh lông, li ng g n bàn th , v h ng ông, là ch tro; 17 o n xé nó ra
t i n i hai cánh, nh ng không cho r i, r i th y t l s em xông trên bàn th , t i
trên c i ã ch m l a; y là c a l thiêu, t c m t c a l dùng l a dâng lên, có mùi
th m cho c Giê-hô-va.

Chapter 2

1 Khi nào ai dâng cho c Giê-hô-va m t c a l chay, thì l v t ng i ph i b ng
b t l c có ch d u, và nh h ng lên trên. 2 Ng i s em n cho các con
trai A-rôn, t c nh ng th y t l ; th y t l s l y m t n m b t l c ch d u và
h t th y nh h ng, em xông làm k ni m trên bàn th ; y là m t c a l dùng
l a dâng lên, có mùi th m cho c Giê-hô-va. 3 Ph n chi trong c a l chay còn l i s
thu c v A-rôn và các con trai ng i; y là m t v t chí thánh trong các c a l dùng l a
dâng cho c Giê-hô-va. 4 Khi nào ng i dùng v t chi h p lò làm c a l chay, thì ph i
l y b t m n làm bánh nh không men nh i d u, và bánh tráng không men thoa d u. 5
N u ng i dùng v t chiên trong ch o ng làm c a l chay, thì ph i b ng b t m n
không pha men, nh i v i d u, 6 b ra t mi ng và ch d u trên. Aáy là c a l chay.
7 N u ng i dùng v t chiên trong ch o l n ng làm c a l chay, thì ph i b ng
b t m n v i d u. 8 C a l chay ã s m s a nh cách n y, ng i s em dâng
cho c Giê-hô-va, giao cho th y t l , và ng i s em n bàn th . 9 Th y t
l s l y ra ph n ph i dâng làm k ni m, xông trên bàn th ; y là m t c a l dùng
l a dâng lên, có mùi th m cho c Giê-hô-va. 10 Ph n chi trong c a l chay còn l i s
thu c v A-rôn và các con trai ng i; y là m t v t chí thánh trong các c a l dùng l a
dâng cho c Giê-hô-va. 11 H c a l chay các ng i dâng cho c Giê-hô-va, thì ch
dâng v i men; vì các ng i ch dùng men hay m t xông v i c a l chi dùng l a dâng
cho c Giê-hô-va. 12 Các ng i c dâng nh ng v t ó cho c Giê-hô-va nh
c a l u mùa; nh ng ch ng nên t trên bàn th nh c a l có mùi th m. 13
Ph i nêm mu i các c a l chay; ch nên dâng lên thi u mu i; vì mu i là d u hi u v

s giao c c a c Chúa Tr i ã l p cùng ng i; trên các l v t ng i ph i
14
dâng mu i. N u ng i dùng hoa qu u mùa ng làm c a l chay t c
15
Giê-hô-va, thì ph i b ng gié lúa rang, h t lúa m i tán ra, d u vào và thêm nh
16
h ng. Aáy là c a l chay. o n, th y t l l y m t ph n h t tán ra v i d u
và h t th y nh h ng mà xông làm k ni m. Aáy là c a l dùng l a dâng cho c
Giê-hô-va.

Chapter 3

1
Phàm khi nào ai dâng c a l thù ân b ng bò, ho c c ho c cái, thì ph i dâng lên
2
tr c m t c Giê-hô-va, không tì vít chi. Ng i s nh n tay mình trên u con
sinh c a mình, r i gi t nó t i c a h i m c; các con trai A-rôn, t c nh ng th y t l ,
3
s r y huy t chung quanh trên bàn th . Do c a l thù ân n y, ng i s dâng làm
4
c a l dùng l a dâng cho c Giê-hô-va, m chài và m b lòng; hai trái c t, m
5
trên hai trái c t n i c nh hông, và t m da m ng b c gan, g g n n i hai trái c t. Các
con trai A-rôn s xông m y món ó n i bàn th trên c a l thiêu ã ch t trên c i ch m
6
l a r i; y là m t c a l dùng l a dâng lên, có mùi th m cho c Giê-hô-va. N u
ng i dâng cho c Giê-hô-va c a l thù ân b ng chiên, ho c c ho c cái, thì ph i
7
dâng lên không tì vít chi. Vì c a l b ng chiên con thì ph i dâng nó lên tr c m t c
8
Giê-hô-va, nh n tay mình trên u con sinh, r i gi t nó tr c c a h i m c; các con
9
trai A-rôn s r y huy t chung quanh trên bàn th . Do c a l thù ân n y, ng i ph i
dâng làm c a l dùng l a dâng cho c Giê-hô-va, m và cái uôi nguyên, ch t g n
10
cu i x ng s ng, m chài và m b lòng; hai trái c t, m trên hai trái c t n i
11
c nh hông, và t m da m ng b c gan, g g n n i hai trái c t. Th y t l s xông
các món ó trên bàn th ; y là th c v t v c a l dùng l a dâng cho c Giê-hô-va.
12
N u c a l ng i b ng con dê cái, thì ph i dâng lên tr c m t c Giê-hô-va,
13
nh n tay mình trên u con sinh, r i gi t nó tr c h i m c; các con trai A-rôn s
14
r y huy t chung quanh trên bàn th . Do c a l thù ân n y, ng i ph i dâng làm

15
c a l dùng l a dâng cho c Giê-hô-va, m chài và m b lòng, hai trái c t, m
16
trên hai trái c t n i c nh hông và t m da m ng b c gan, g g n n i hai trái c t.
Th y t l s xông các món ó trên bàn th ; y là th c v t v c a l dùng l a dâng
17
lên có mùi th m. H t th y m u thu c v c Giê-hô-va. Aáy ó là lu t l
i i cho dòng dõi các ng i, m c d u n i nào: ng i ch ng nên n m hay
là huy t.

Chapter 4

1
c Giê-hô-va l i phán cùng Môi-se r ng:
2
Hãy nói cùng dân Y-s -ra-ên r ng: Khi
nào ai l m l mà ph m m t trong các i u r n c a c Giê-hô-va, và làm i u
3
ch ng nên làm; n u là th y t l ch u x c d u r i mà ph m t i, và vì c ó gây
cho dân s ph i m c t i, thì vì t i mình ã ph m, ng i ph i dâng cho c Giê-hô-va
4
m t con bò t không tì vít chi, ng làm c a l chu c t i. Ng i s d n bò t
ó n c a h i m c tr c m t c Giê-hô-va, nh n tay mình trên u nó, r i
5
gi t nó tr c m t c Giê-hô-va. Th y t l ch u x c d u r i s l y huy t
6
bò t em vào trong h i m c, nhúng ngón tay mình trong huy t, r y b y l n tr c
7
m t c Giê-hô-va, i ngang b c màn n i n thánh. o n, th y t l s bôi
huy t trên các s ng c a bàn th xông h ng trong h i m c, tr c m t c
Giê-hô-va, và h t th y huy t bò t n i chân bàn th v c a l thiêu, tr c
8
c a h i m c. Ng i ph i g nh ng m c a con bò dùng làm c a l chu c t i,
9
t c là m chài và m b lòng, hai trái c t, m trên hai trái c t n i c nh hông, t m
10
da m ng b c gan, g g n n i hai trái c t, nh g các ph n n y c a bò t dùng
làm c a l thù ân; r i th y t l s xông các món ó trên bàn th v c a l thiêu.
11
Còn da, h t th y th t, u, giò, b lòng và ph n,
12
t c con bò t nguyên, ng i
ph i em ra kh i tr i quân n m t n i tinh s ch, là ch h tro, r i ch t trên
13
c i n i l a và thiêu nó i: t c là thiêu nó t i ch tro v y. N u c h i chúng
Y-s -ra-ên vì l m l ph m m t trong các i u r n c a c Giê-hô-va, và làm i u
14
không nên làm, mà v n không t bi t, và vì c ó ph i m c t i; n u t i ph m
y v a m i l ra, thì h i chúng ph i dâng m t con bò t ng làm c a l chu c

15
t i, d n nó n tr c h i m c. Các h i tr ng ph i nh n tay mình trên u
16
bò t , r i gi t nó tr c m t c Giê-hô-va; th y t l ch u x c d u r i s
17
em huy t con bò t vào h i m c, nhúng ngón tay mình trong huy t, r y b y l n
18
tr c m t c Giê-hô-va, i ngang b c màn. o n, ng i s bôi huy t trên
các s ng c a bàn th trong h i m c tr c m t c Giê-hô-va, r i huy t h t
19
d i chân bàn th v c a l thiêu, tr c c a h i m c. Ng i c ng g
20
h t th y m em xông trên bàn th . Cách dâng con bò t n y c ng nh cách dâng
con bò dùng làm l chu c t i: y v y, th y t l s chu c t i cho h i chúng và t i
21
h i chúng s c tha. o n, ng i ph i em con bò t ó ra ngoài tr i quân,
22
thiêu i nh ã thiêu con bò t tr c: y là c a l chu c t i cho h i chúng. Ví
b ng m t quan tr ng nào, vì l m l ph m m t trong các i u r n c a c
Giê-hô-va, là c Chúa Tr i mình, mà làm i u không nên làm, và vì c ó m c t i;
23
khi nào ng i ta t ra cho quan tr ng ó bi t t i mình ã ph m, thì ng i ph i
24
d n n làm c a l mình, m t con dê c không tì vít chi, nh n tay mình trên u
dê c ó, r i gi t nó tr c m t c Giê-hô-va t i n i gi t các con sinh dùng làm
25
c a l thiêu: y là c a l chu c t i. Th y t l s nhúng ngón tay mình trong
huy t c a con sinh t chu c t i, bôi trên các s ng bàn th v c a l thiêu, và
26
huy t d i chân bàn th ; o n xông h t m trên bàn th nh cách xông m v
c a l thù ân. Aáy v y, th y t l s chu c t i cho ng i, và t i ng i s c
27
tha. N u m t ng i nào trong dân chúng, vì l m l ph m m t trong các i u r n
28
c a c Giê-hô-va mà làm i u không nên làm, và vì c ó ph i m c t i; khi nào
ng i ta t cho ng i ó bi t t i mình ã ph m, thì ng i ph i vì c t i mình
29
d n n m t con dê cái không tì vít chi, dùng làm c a l , nh n tay mình trên u
30
con sinh t chu c t i, r i gi t nó trong n i gi t con sinh dùng làm c a l thiêu.
Th y t l s nhúng ngón tay mình trong huy t, bôi trên các s ng bàn th v c a l
31
thiêu, và h t huy t d i chân bàn th ; r i, g h t m nh cách g m v
c a l thù ân, em xông trên bàn th , làm c a l có mùi th m dâng cho c Giê-hô-va.
32
Aáy v y, th y t l s chu c t i cho ng i ó, thì t i ng i s c tha.
N u c a l chu c t i ng i b ng chiên con, thì ph i dâng m t con cái ch ng tì vít
33
chi, nh n tay mình trên u con sinh t chu c t i, r i gi t nó t i n i gi t con sinh

34
dùng làm c a l thiêu. o n, th y t l s nhúng ngón tay mình trong huy t, bôi
35
trên các s ng bàn th v c a l thiêu, và h t huy t d i chân bàn th ; g
h t m nh cách g m c a chiên con dùng làm c a l thù ân, em xông trên bàn th
nh các c a l dùng l a dâng cho c Giê-hô-va. Aáy v y, th y t l s chu c t i
cho ng i ó, thì t i ng i s c tha.

Chapter 5

1
Khi ng i nào làm ch ng b b t th r i, và ph m t i vì không t ra i u mình
2
ã th y hay là ã bi t, thì ng i ó s mang t i mình. Khi ai s ng n m t
v t ô u , ho c thây c a con thú nhà không tinh s ch, ho c thây c a con thú r ng không
tinh s ch, ho c thây c a loài côn trùng nào không tinh s ch, mà không t bi t, thì s b
3
ô u và m c t i. Khi ai, ho c t bi t hay không bi t, s ng n s ô u nào
4
c a loài ng i, không c b ô u cách nào, thì c ng s m c t i. Khi ai nói s ý
th th t làm ác hay là làm thi n, m c d u cách nào, tr c không ng n, r i sau l i
5
t bi t, thì ai ó s m c t i trong i u n y hay là i u kia. V y, khi nào ai m c
6
t i v m t trong các i u n y, thì ph i x ng mình ph m t i chi, r i vì t i mình
ã ph m, d n n c Giê-hô-va m t con cái trong b y súc v t nh , ho c chiên cái
hay là dê cái, ng làm c a l chu c t i; thì th y t l s làm l chu c t i cho
7
ng i. N u không ph ng th lo cho có m t chiên cái hay là m t dê cái c, thì
ph i vì t i mình ã ph m, em n cho c Giê-hô-va m t c p cu hay là c p b
8
câu con: m t con dùng làm c a l chu c t i, m t con dùng làm c a l thiêu. Ng i
s em c p ó n cho th y t l ; th y t l s dâng tr c con dùng làm c a
9
l chu c t i, v n r t u g n n i gáy c không gãy lìa ra; o n r y huy t c a
con sinh t chu c t i trên m t phía c a bàn th ; huy t còn d l i thì v t d i chân
10
bàn th ; y là m t c a l chu c t i. Còn chim kia, ng i ph i tùy theo l ã
nh, dùng làm m t c a l thiêu. Aáy v y, th y t l s vì ng i ó làm l chu c
11
t i ng i ã ph m, thì t i ng i s c tha. N u không ph ng th lo cho
có m t c p cu hay là c p b câu con c, thì ng i vì t i mình ã ph m, ph i
em m t ph n m i ê-pha b t l c làm c a l chu c t i, không nên d u trên
12
và c ng không nên thêm nh h ng, vì là m t c a l chu c t i. Ng i s em

b t ó n th y t l ; th y t l s b c m t n m làm k ni m. và xông trên
bàn th nh cách xông c a l dùng l a dâng cho c Giê-hô-va: y là m t c a l
13
chu c t i. Aáy v y, th y t l s vì ng i ó làm l chu c t i ng i ã
ph m v m t trong m y i u n y, thì t i ng i s c tha; b t còn d l i
14
s thu c v th y t l nh trong cu c c a l chay v y. c Giê-hô-va l i phán
15
cùng Môi-se r ng: Khi nào ai b t trung, l m l ph m n v t thánh c a c
Giê-hô-va, thì ai ó vì s m c l i mình, ph i d n n c Giê-hô-va m t con chiên
c không tì vít chi b t trong b y, ánh giá b ng si c-l b c, tùy theo si c-l c a
16
n thánh: y s là m t c a l chu c s m c l i. Ng i ó ph i b i th ng
và ph thêm m t ph n n m giá tr c a v t mình ã ph m n n i n thánh, r i
giao v t ó cho th y t l . Th y t l s dùng chiên con c v c a l chu c
17
s m c l i mà làm l chu c t i cho ng i y, và t i ng i s c tha. Khi
nào ai ph m m t trong các i u r n c a c Giê-hô-va mà không t bi t, và làm i u
18
không nên làm, thì ai dó s m c l i và mang l y t i mình. Ng i vì s l i mình
ph i d n n th y t l m t con chiên c, không tì vít chi b t trong b y, tùy theo
ý ng i ánh giá; r i th y t l s làm l chu c l i cho ng i ã l m l ph m
19
t i và không t bi t, thì l i ng i s c tha. Aáy là c a l chu c s m c
l i: ng i h n ph i m c l i cùng c Giê-hô-va v y.

Chapter 6

1 2
c Giê-hô-va l i phán cùng Môi-se r ng: Khi nào ai m c t i ph m n c
Giê-hô-va, ho c nói d i cùng ng i lân c n mình v v t g i hay là tin mà giao cho,
3
ho c v m t tài v t tr m c p, ho c gi t l y c a ng i lân c n mình; ho c n u
xí c m t c a m t mà nói d i v c a ó, ho c th d i v m t trong các vi c
4
ng i ta ph m t i c; khi nào ã ph m và m c l i nh v y, thì ph i tr l i
v t mình ã n c p, ho c v t ã gi t l y, ho c v t ã tin g i cho, ho c v t làm
5
m t xí c, ho c v các món ng i ã th d i: ng i ph i th ng nguyên
l i và ph thêm m t ph n n m giá tr mà giao cho ch v t ó ngày nào mình dâng c a
6
l chu c s m c l i. Tùy theo s ánh giá c a ng i, ng i y ph i b t trong
b y m t chiên c không tì vít chi, d n n th y t l mà dâng cho c Giê-hô-va
7
ng làm c a l chu c s m c l i mình; th y t l s làm l chu c t i cho

ng i tr c m t c Giê-hô-va, thì l i ng i s c tha, b t lu n l i nào
8 9
ng i ã m c. c Giê-hô-va l i phán cùng Môi-se r ng: Hãy truy n l nh n y
cho A-rôn cùng các con trai ng i: N y là lu t v c a l thiêu: C a l thiêu ph i
trên ng l a t i bàn th tr n êm cho n sáng mai, và l a c a bàn th gi cho
10
cháy luôn. Th y t l s m c áo lá trong và qu n b ng v i gai che thân mình, r i
11
h t tro c a l a ã t c a l thiêu trên bàn th , và g n bên bàn th ; o n
c i áo n y, m c áo khác, em tro n y ra ngoài tr i quân, trong m t n i tinh s ch.
12
L a trên bàn th ph i cháy luôn luôn, không nên t t. M i bu i sáng th y t l s
l y c i ch m l a thêm, s p c a l thiêu lên trên, và xông nh ng m v c a l thù
13 14
ân t i ó. L a h ng cháy luôn luôn trên bàn th , ch ng nên t t. ây là lu t v
c a l chay: Các con trai A-rôn ph i dâng c a l n y t i phía tr c bàn th , tr c
15
m t c Giê-hô-va. H s l y m t n m b t l c trong c a l chay và d u, cùng
h t th y nh h ng trên, em xông trên bàn th làm k ni m v m t c a l có
16
mùi th m cho c Giê-hô-va. Ph n còn d l i, A-rôn và các con trai ng i s n
17
không pha men, t i m t n i thánh, t c là n t i hành lang c a h i m c. H không
nên n u b t ó v i men; y là ph n ta cho h do trong các c a l ta, dùng l a dâng
lên; th t là m t v t chí thánh nh c a l chu c t i và c a l chu c s m c l i.
18
Phàm ng i nam trong vòng con cái A-rôn, s n l y; y là m t lu t l i i
cho dòng dõi các ng i v nh ng c a l dùng l a dâng cho c Giê-hô-va: ai ng
19 20
n nh ng c a l ó s nên thánh. c Giê-hô-va l i phán cùng Môi-se r ng:
N y là c a l A-rôn và các con trai ng i ph i dâng cho c Giê-hô-va trong ngày h
ch u phép x c d u: M t ph n m i ê-pha b t l c làm c a l chay th ng th ng;
21
sáng m t phân n a, chi u m t phân n a. C a l ó s chiên s n trên ch o tr n
v i d u; chín r i, ng i ph i em n c t ra t mi ng s n dâng lên có mùi th m
22
cho c Giê-hô-va. Con trai nào c a A-rôn ch u x c d u ng th cho ng i làm
th y t l c ng ph i dâng c a l n y. Aáy là m t lu t l i i tr c m t
23
c Giê-hô-va: h ph i xông h t tr n c a l n y. Phàm c a l chay c a th y
24
t l nào thì ph i t h t, không nên n. c Giê-hô-va l i phán cùng Môi-se r ng:
25
Hãy truy n cho A-rôn và các con trai ng i r ng: ây là lu t v c a l chu c t i:
Ph i gi t con sinh t chu c t i tr c m t c Giê-hô-va t i n i ng i ta gi t con
26
sinh v c a l thiêu; y là m t v t chí thánh. Th y t l ng dâng con sinh t

chu c t i, ph i n th t nó trong m t n i thánh, t c là trong hành lang c a h i m c.
27
H ai ng n th t con sinh s nên thánh, và n u huy t nó v ng trên áo nào, thì
28
ph i gi t áo ó trong m t n i thánh. N i t dùng n u th t ó s p b i,
29
n u n i n u b ng ng thì s c o và r a n c cho s ch. H ng i nam trong
30
vòng nh ng th y t l s n th t ó: y là m t v t chí thánh. Nh ng ch ng nên
n th t con sinh t chu c t i có huy t nó em vào h i m c ng làm l chu c t i
n i n thánh: hãy t nó i.

Chapter 7

1
ây là lu t l v c a l chu c s m c l i, y là m t v t chí thánh: 2 Trong
n i ng i ta gi t con sinh dùng làm c a l thiêu, thì hãy gi t con sinh t chu c s m c
3
l i, r i r i huy t chung quanh trên bàn th . o n dâng h t th y m , uôi và
4
m chài, hai trái c t và m hai trái c t n i c nh hông và t m da m ng b c gan, g
5
g n n i hai trái c t. Th y t l s xông h t trên bàn th làm c a l dùng l a dâng
6
cho c Giê-hô-va: y là m t c a l chu c s m c l i. M i ng i nam trong
vòng nh ng th y t l s n th t ó t i trong m t n i thánh; y là m t v t chí
7
thánh. C a l chu c s m c l i c ng nh c a l chu c t i, ng m t lu t l
8
nhau; con sinh s thu c v th y t l nào ã dùng nó làm l chu c t i. Còn th y
t l dâng c a l thiêu cho ai, s c mi ng da c a con sinh dùng làm c a l thiêu
9
ó. Phàm c a l chay nào, ho c n u trong lò, ho c chiên trên ch o hay là n ng trên
10
v , thì thu c v th y t l ã ng dâng. Phàm c a l chay, ho c ch d u,
11
ho c khô, ph i c m t m c phân cho các con trai A-rôn. ây là lu t l v c a l
12
thù ân mà ng i ta ph i dâng cho c Giê-hô-va. N u ai dâng c a l ó ng
c m t , thì ph i dâng chung v i c a l thù ân nh ng bánh nh không pha men, ch
13
d u, bánh tráng không pha men thoa d u, b t l c tr n làm bánh nh ch d u; l i
14
ph i thêm bánh có pha men mà dâng v i c a l thù ân c m t . H s l y m t ph n
trong m i l v t làm c a l chay gi lên dâng cho c Giê-hô-va; c a l ó s thu c

15
v th y t l ã r i huy t c a con sinh t thù ân. Th t c a con sinh t c m
t thù ân thì ph i n h t n i ngày ã dâng lên, không nên sót chi l i n sáng mai.
16
N u c a l dâng v vi c th ng nguy n hay là l c ý, thì ph i n con sinh ó
17
n i trong ngày ã dâng lên; còn d l i thì n ngày mai. Nh ng ph n còn d l i n
18
ngày th ba thì ph i thiêu i. N u ai n th t c a l thù ân trong ngày th ba, thì
ng i nào dâng c a l ó s ch ng c nh m và ch ng k chi c a l ó cho
19
ng i n a; y là m t i u g m ghê, ai n th t ó s mang l y t i mình. C ng
ch ng nên n th t ã ng n v t chi ô u ; ph i thiêu i. Còn th t nào n c,
20
ai tinh s ch m i nên n. Ai ã b ô u , l i n th t c a l thù ân v n thu c v
21
c Giê-hô-va, thì s b tru t kh i dân s mình. N u ai ng n s ô u ,
ho c c a loài ng i, ho c c a loài v t hay là i u gì ghê g m, mà l i n th t c a
22
l thù ân v n thu c v c Giê-hô-va, thì s b tru t kh i dân s mình. c
23
Giê-hô-va l i phán cùng Môi-se r ng: Hãy truy n cho dân Y-s -ra-ên r ng: Ch ng nên
24
n m t th m nào c a bò, chiên hay là dê. M c a con thú nào ch t hay là b xé
25
s c dùng v m i vi c, nh ng các ng i không nên n; vì ai n m c a
nh ng thú ng i ta dùng l a dâng cho c Giê-hô-va, s b tru t kh i dân s mình.
26
Trong n i nào các ng i ch ng nên n huy t, ho c c a loài chim hay là c a loài
27 28
súc v t. Phàm ai n m t th huy t nào s b tru t kh i dân s mình. c
29
Giê-hô-va còn phán cùng Môi-se r ng: Hãy truy n cho dân Y-s -ra-ên r ng: Ng i nào
dâng c a l thù ân cho c Giê-hô-va, ph i em n cho Ngài l v t do trong c a
30
l thù ân mình. Chánh tay ng i s em ph n ph i dùng l a dâng cho c Giê-hô-va;
t c là m và cái o, cái o ng dùng làm c a l a qua a l i tr c m t
31
c Giê-hô-va; r i th y t l s xông m trên bàn th , còn cái o thì thu c v
32
ph n A-rôn và các con trai ng i. Các ng i c ng s cho th y t l cái giò h u
33
v c a l thù ân ng làm c a l gi lên. Còn ai trong vòng các con trai A-rôn dâng
34
huy t và m c a con sinh t thù ân, thì s c ph n cái giò h u. Vì trong nh ng
c a l thù ân c a dân Y-s -ra-ên ta l y cái o mà h a qua a l i tr c m t ta,
và cái giò mà h dâng gi lên, ng ban cho th y t l A-rôn và các con trai ng i,
35
chi u theo lu t l i i mà dân Y-s -ra-ên ph i gi theo. Aáy là ph n trong

nh ng c a l dùng l a dâng cho   c Giê-hô-va mà phép x c d u s truy n cho A-rôn
và các con trai ng i trong ngày nào l p h làm ch c t l tr c m t c Giê-hô-va;
36
y là i u   c Giê-hô-va ã phán d n dân Y-s -ra-ên ph i ban cho h t ngày
h ch u phép x c d u. Aáy là m t lu t l   i i tr i qua các th i. 37 ó
là lu t v c a l thiêu, v c a l chay, v c a l chu c t i, v c a l chu c s
m c l i, v c a l phong ch c và v c a l thù ân, 38 mà c Giê-hô-va ã truy n
cho Môi-se t i trên núi Si-na -i khi Ngài d n bi u dân Y-s -ra-ên dâng c a l mình cho
c Giê-hô-va trong ng v ng Si-na -i.

Chapter 8

1
c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: 2 Hãy em A-rôn cùng các con trai ng i, áo
x ng, d u x c, con bò t làm c a l chu c t i, hai con chiên c, và gi bánh không
3 4
men; r i nhóm hi p c h i chúng t i c a h i m c. Môi-se bèn làm y nh l i c
5
Giê-hô-va phán d n, h i chúng nhóm hi p t i n i c a h i m c. Môi-se nói cùng h i
6
chúng r ng: ây là các i u   c Giê-hô-va ã phán d n làm theo. o n, Môi-se
7
bi u A-rôn và các con trai ng i l i g n, r i l y n c r a h . Ng i m c áo lá
8
trong cho A-rôn, c t ai l ng, m c áo dài, m c ê-phót và c t ai ê-phót. Ng i c ng
9
eo b ng eo ng c và g n vào b ng u-rim và thu-mim, i cái mão lên u, phía
tr c mão bu c th vàng, t c là tràng thánh, y nh l i c Giê-hô-va ã phán d n
10
Môi-se. K ó, Môi-se l y d u x c, x c cho n t m và các v t t i ó bi t
11
riêng ra thánh, r y d u b y l n trên bàn th và x c d u cho bàn th cùng các
12
ph tùng c a bàn th , cái thùng và chân thùng, ng bi t riêng ra thánh. Ng i c ng
13
d u x c trên u A-rôn, x c cho ng i ng bi t riêng ra thánh. o n,
Môi-se bi u các con trai A-rôn l i g n, m c áo lá trong cho, c t ai, i mão lên u,
14
y nh   c Giê-hô-va ã phán d n Môi-se. Ng i bi u em con bò t dùng làm
15
c a l chu c t i l i g n, A-rôn và các con trai ng i nh n tay mình trên u nó.
Môi-se gi t nó, l y huy t, r i dùng ngón tay bôi huy t trên chung quanh s ng c a bàn
th , làm cho bàn th nên thanh s ch; o n huy t d i chân bàn th ; nh v y,

16
ng i bi t bàn th riêng ra thánh, làm l chu c t i t i ó. Ng i l y h t
th y m chài, t m da m ng b c gan, hai trái c t v i m c a hai trái c t, r i em
17
xông trên bàn th . Còn con bò, da, th t và ph n nó, thì ng i em thiêu ngoài tr i
18
quân, y nh c Giê-hô-va ã phán d n Môi-se. Ng i c ng bi u em con chiên
c dùng làm c a l thiêu l i g n, A-rôn và các con trai ng i nh n tay mình trên u
19 20
nó; r i Môi-se gi t nó và r i huy t chung quanh trên bàn th ; o n s th t ra
21
t mi ng, em xông cái u, m y mi ng ó và m . Ng i l y n c r a b
lòng và giò, r i xông tr n con chiên c trên bàn th ; y là m t c a l thiêu có mùi
th m, t c m t c a l dùng l a dâng cho c Giê-hô-va, y nh c Giê-hô-va ã
22
phán d n Môi-se. Ng i c ng bi u em con chiên c th nhì l i g n, t c là
con chiên c v l phong ch c; A-rôn và các con trai ng i nh n tay mình trên u
23
con chiên c ó. Môi-se gi t nó, l y huy t bôi trên trái tai h u c a A-rôn, trên ngón
24
cái c a bàn tay m t và trên ngón cái c a bàn chân m t. Môi-se c ng bi u các con trai
A-rôn n g n, bôi huy t n i trái tai h u h , trên ngón cái c a bàn tay m t và trên ngón
25
cái c a bàn chân m t; o n, Môi-se r i huy t chung quanh trên bàn th . K ó,
ng i l y m , uôi, h t th y m chài, t m da m ng b c gan, hai trái c t v i m
26
c a hai trái c t và cái giò h u; l i l y trong gi bánh không men tr c m t
c Giê-hô-va, m t cái bánh nh không men, m t cái bánh nh có d u, và m t cái bánh
27
tráng, m y bánh ó trên nh ng m và giò h u, o n h t th y trong tay
28
A-rôn và tay các con trai ng i; h a qua a l i tr c m t c Giê-hô-va.
Môi-se l y các món ó kh i tay h , em xông n i bàn th t i trên c a l thiêu; y là
c a l v s phong ch c có mùi th m, t c là c a l dùng l a dâng cho c Giê-hô-va.
29
Môi-se c ng l y cái o c a con chiên c v l phong ch c và a qua a l i
tr c m t c Giê-hô-va; y là ph n thu c v Môi-se, y nh c Giê-hô-va ã
30
phán d n ng i. K y, Môi-se l y d u x c và huy t trên bàn th r y trên A-rôn
và trên qu n áo ng i, trên các con trai ng i và trên qu n áo h , bi t A-rôn và qu n
31
áo ng i, các con trai ng i và qu n áo h riêng ra thánh. o n, Môi-se nói cùng
A-rôn và các con trai ng i r ng: Các ng i hãy n u th t t i c a h i m c, và n
t i ó v i bánh trong gi v l phong ch c, y nh ta ã phán d n r ng: A-rôn và
32
các con trai ng i s n th t ó. Nh ng các ng i ph i thiêu th t và bánh còn
33
d l i. Trong b y ngày các ng i không nên i ra kh i c a h i m c cho n

ch ng nào nh ng ngày phong ch c mình c tr n r i, vì vi c phong ch c các ng i
34
s tr i qua b y ngày. c Giê-hô-va ã phán d n làm y nh hôm nay ng i ta ã
35
làm, làm l chu c t i cho các ng i. V y, hãy tr n ngày c êm t i c a
h i m c trong b y b a, gìn gi m ng l nh c a c Giê-hô-va, h u cho các ng i
36
kh i thác, vì Ngài ã truy n d n ta nh v y. A-rôn và các con trai ng i làm m i
i u y nh c Giê-hô-va c y Môi-se truy n d n v y.

Chapter 9

1
Qua ngày th tám, Môi-se g i A-rôn và các con trai ng i cùng nh ng tr ng lão
2
c a Y-s -ra-ên, r i d y A-rôn r ng: Hãy b t m t con bò con c ng làm c a
l chu c t i, m t con chiên c làm c a l thiêu, u không tì vít chi, và dâng lên
3
tr c m t c Giê-hô-va. Ng i hãy nói cùng dân Y-s -ra-ên r ng: Các ng i hãy
b t m t con dê c làm c a l chu c t i, m t con bò con và m t con chiên con không
4
tì vít chi, m t tu i, ng dùng làm c a l thiêu, m t con bò t , m t con chiên c
ng dùng làm c a l thù ân, dâng lên tr c m t c Giê-hô-va, và m t c a l
5
chay ch d u; vì ngày nay c Giê-hô-va s hi n ra cùng các ng i. V y, h d n
n tr c h i m c nh ng v t Môi-se ã d n bi u; r i c h i chúng n g n
6
ng tr c m t c Giê-hô-va. Môi-se nói r ng: ây là các i u c Giê-hô-va
phán d n; hãy làm i, thì s vinh quang c a c Giê-hô-va s hi n ra cùng các ng i.
7
o n, Môi-se nói cùng A-rôn r ng: Ng i hãy n g n bàn th dâng c a l chu c
t i và c a l thiêu c a ng i i, vì ng i và vì dân s làm l chu c t i; l i
cùng hãy dâng c a l c a dân s và làm l chu c t i cho h , y nh c Giê-hô-va
8
ã phán d n v y. A-rôn bèn l i g n bàn th , gi t bò con c dùng làm c a l
9
chu c t i. Các con trai ng i em huy t n; ng i nhúng ngón tay vào, bôi trên
10
các s ng bàn th , r i huy t d i chân bàn th . Ng i l y em xông trên bàn
th m , hai trái c t và t m da m ng b c gan c a con sinh t chu c t i, y nh c
11
Giê-hô-va ã phán d n Môi-se. Còn th t và da, ng i em ra thiêu ngoài tr i quân.
12
o n, ng i gi t con sinh dùng làm c a l thiêu. Các con trai A-rôn em huy t n,
13
ng i r i chung quanh trên bàn th . H c ng em cho A-rôn th t c a l thiêu

14
s ra t mi ng và d u, r i ng i xông h t trên bàn th . o n, ng i r a b
15
lòng và các giò, em xông trên c a l thiêu n i bàn th . Ng i c ng dâng c a l
c a dân s ; b t con dê c dùng làm c a l chu c t i cho dân s , gi t nó và dâng lên
16
ng chu c t i, y nh c a l u tiên; l i ng i c ng dâng c a l thiêu theo
17
lu t l ã nh. K ó, ng i dâng c a l chay, trút y b m tay mình em
18
xông trên bàn th , ngo i tr c a l thiêu h i ban mai. Ng i c ng vì dân s gi t
con bò t và con chiên c làm c a l thù ân. Các con trai A-rôn em huy t n, và
19
ng i r i chung quanh trên bàn th . H c ng em n cho ng i m c a
con bò t và con chiên c, uôi, m trên b lòng, hai trái c t, và t m da m ng b c
20 21
gan; nh ng m n y trên o, r i xông m n i bàn th . o n, A-rôn l y cái
o và giò h u a qua a l i tr c m t c Giê-hô-va, y nh Môi-se ã d n bi u.
22
A-rôn gi tay mình trên dân s chúc ph c cho; sau khi dâng c a l chu c t i, c a
23
l thiêu, và c a l thù ân, thì ng i b c xu ng kh i bàn th . Môi-se và A-rôn bèn
vào h i m c, k l i ra chúc ph c cho dân s ; s vinh quang c a c Giê-hô-va hi n
24
ra cùng c dân s : m t ng n l a t tr c m t c Giê-hô-va lóe ra thiêu hóa c a
l thiêu và m trên bàn th . C dân s th y, u c t ti ng reo m ng và s p m t
xu ng t.

Chapter 10

1
Hai con trai A-rôn, Na- áp và A-bi-hu, m i ng i u c m l h ng mình,
l a vào, b h ng lên và dâng m t th l a l tr c m t c Giê-hô-va; y là
2
i u Ngài không phán d n h . M t ng n l a t tr c m t c Giê-hô-va lòe ra,
3
nu t tiêu h và h ch t tr c m t c Giê-hô-va. Môi-se bèn nói cùng A-rôn r ng:
Aáy là i u c Giê-hô-va ã t ra khi Ngài phán r ng: Ta s nh nh ng k l i g n
4
ta mà c tôn thánh và c vinh hi n tr c m t c dân s . A-rôn nín l ng.
Môi-se g i Mi-sa-ên và Eân-sa-phan, hai con trai c a U-xi-ên, chú c a A-rôn, mà d y r ng:
Hãy l i g n khiêng thây hai anh em các ng i kh i tr c n i thánh, em ra ngoài tr i
5
quân. V y, h n g n khiêng thây còn m c áo lá trong ra ngoài tr i quân, y nh l i
6
Môi-se ã bi u. o n, Môi-se nói cùng A-rôn, Ê-lê -a-sa và Y-tha-ma, hai con trai ng i,

mà r ng: Các ng i ch u tr n và ch xé áo mình, e khi ph i ch t và c
Giê-hô-va n i gi n cùng c h i chúng ch ng; nh ng anh em các ng i, là c nhà
Y-s -ra-ên, ph i nên khóc vì c l a thiêu hóa mà c Giê-hô-va n i ph ng lên. 7 ng
ra kh i c a h i m c, e các ng i ph i ch t ch ng; vì d u x c c a c Giê-hô-va
trên các ng i. H bèn làm theo l i Môi-se. 8 o n, c Giê-hô-va phán cùng A-rôn
r ng: 9 Khi nào vào h i m c, ng i và các con trai ng i ch nên u ng r u hay là
u ng v t chi có tánh say, e ph i ch t ch ng: y là m t m ng l nh i i, tr i
các th i, 10 h u cho các ng i c phân bi t u thánh và i u ch ng
thánh, s khi t và s ch ng khi t, 11 và d y dân Y-s -ra-ên các m ng l nh mà c
Giê-hô-va ã c y Môi-se truy n d n cho. 12 Môi-se nói cùng A-rôn, Ê-lê -a-sa và Y-tha-ma,
là hai con trai A-rôn còn l i, mà r ng: Hãy l y c a l chay còn d l i v c a l dùng
l a dâng cho c Giê-hô-va, và hãy n i không pha men, g n bàn th , vì là m t v t
chí thánh. 13 Ph i n c a l n y t i n i thánh, vì là ph n c a ng i và c a các con
trai ng i trong nh ng c a l dùng l a dâng cho c Giê-hô-va; b i vì ã phán d n
ta làm nh v y. 14 Còn cái o dâng a qua a l i, và cái giò dâng gi lên, ng i, các
con trai và các con gái ng i hãy n t i m t n i tinh s ch, vì các i u ó ã ban cho
làm ph n riêng c a ng i và c a các con trai ng i, do nh ng c a l thù ân c a dân
Y-s -ra-ên. 15 H s em n cái giò dâng gi lên và cái o dâng a qua a l i
v i nh ng m nh thiêu hóa, dâng a qua a l i tr c m t c Giê-hô-va.
Nh ng i u ó s thu c v ng i và các con trai ng i chi u theo lu t l i
i, y nh c Giê-hô-va ã phán d n v y. 16 V , Môi-se tìm con dê c dùng làm
c a l chu c t i, th y nó ã b thiêu, bèn n i gi n cùng Ê-lê -a-sa và Y-tha-ma, hai con
trai A-rôn còn l i và nói r ng: 17 Sao các ng i không n th t con sinh t chu c t i
trong n i thánh? Vì là m t v t chí thánh mà c Giê-hô-va ã ban cho các ng i, h u
gánh l y t i c a h i chúng, và làm l chu c t i cho h tr c m t c Giê-hô-va.
18 N y, huy t nó không có em vào trong n i thánh; qu áng các ng i n sinh l
trong n i thánh, y nh l i ta ã d n bi u. 19 Nh ng A-rôn áp r ng: Kìa, ngày nay h
ã dâng c a l chu c t i và c a l thiêu c a mình tr c m t c Giê-hô-va; và sau
khi vi c r i n y x y ra, n u l i ngày nay tôi n c a l chu c t i, há có p lòng
c Giê-hô-va ch ng? 20 Môi-se ph i nghe l i áp y, bèn nh n cho ph i.

Chapter 11

1 c Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn r ng: 2 Hãy nói v i dân Y-s -ra-ên r ng:
Trong các loài v t trên m t t, n y là nh ng con các ng i c phép n: 3 H
loài v t nào có móng r ra, chân chia hai và nh i, thì các ng i c phép n. 4 Nh ng
ch ng nên n con nào ch nh i không, hay là ch có móng r không: con l c à, nó
nh i, nh ng không có móng r ; nên hãy c m nó là loài v t không s ch; 5 con chu t
ng, nó nh i, nh ng không có móng r , nên hãy c m nó là loài v t không s ch; 6 con
th r ng, nó nh i nh ng không móng r ; nên hãy c m nó là loài v t không s ch; 7 con
heo, nó có móng r , chân chia hai, nh ng không nh i; nên hãy c m nó là loài v t không
s ch. 8 Các ng i không nên n th t và c ng không nên ng n thây các thú ó;
ph i c m là v t không s ch. 9 Nh ng loài v t d i n c mà các ng i c
phép n, là loài v t nào, ho c d i bi n, ho c d i sông, có vây và có v y. 10
Phàm v t nào ho c d i bi n, ho c d i sông, t c các loài sanh s n trong n c, mà
không có vây và ch ng có v y, thì các ng i không nên n, ph i l y làm g m ghi c
cho các ng i. 11 Nh ng loài n y, khá l y làm g m ghi c cho mình, ch nên n th t
nó, và hãy c m thây nó là i u g m ghi c. 12 Các loài v t nào trong n c không có
vây và ch ng có v y, thì ph i l y làm g m ghi c cho các ng i. 13 Trong các loài chim,
nh ng gi ng các ng i ph i c m b ng g m ghi c, không nên n, là chim ng, chim
ng c, ó bi n; 14 chim lão ng và con di u, tùy theo lo i chúng nó; 15 các th qu , 16
chim à i u, chim t, chim th y kê, chim bò c c và các lo i gi ng chúng nó; 17 chim
mèo, chim th ng c c, con cò qu m, 18 con h c, chim th ng bè, con c ng c c, 19 con cò,
con di c và các lo i gi ng chúng nó; chim r qu t và con d i. 20 H côn trùng nào hay
bay, i b n c ng, thì các ng i hãy l y làm g m ghi c. 21 Nh ng trong lo i côn trùng
nào hay bay và i b n c ng, các ng i c n con nào có c ng ng nh y trên
t; 22 là con cào cào tùy theo lo i nó, con ve tùy theo lo i nó, châu ch u tùy theo lo i
nó, con d tùy theo lo i nó. 23 Các loài côn trùng khác hay bay và có b n c ng, thì các ng i
ph i l y làm g m ghi c. 24 Các ng i s vì lo i ó mà b ô u ; ai ng n

25
xác ch t loài ó s b ô u cho n chi u t i. Ai mang xác ch t loài ó ph i
26
gi t áo x ng mình, và b ô u cho n chi u t i. Các thú nào có móng r ra, nh ng
không có chân chia hai và không nh i, t t ph i l y làm ô u cho các ng i; ai ng
27
n s b ô u . Trong gi ng i b n c ng, h con nào i trên bàn c ng, thì k
là không s ch cho các ng i; ai ng n xác ch t nó s b ô u n chi u t i;
28
còn ai mang xác ch t nó s gi t áo x ng mình, và b ô u n chi u t i; các loài
29
ó là không s ch cho các ng i. Trong loài i bò trên m t t, n y là nh ng loài
l y làm không s ch cho các ng i: con chu t nh i, con chu t l t, con r n m i, tùy
30
theo lo i chúng nó; con c c kè, k à, con th ch sùng, con k nhông và con c c ké.
31
Trong các loài côn trùng, nh ng loài ó l y làm không s ch cho các ng i: ai ng
32
n xác ch t nó s b ô u cho n chi u t i. B t lu n v t nào, h loài n y
ch t r t nh m trên, thì u b ô u , ho c b ng cây, áo x ng, da, bao, t c các
v t ng i ta th ng dùng; ph i ngâm ó trong n c, s b ô u cho n
33
chi u t i, r i m i tinh s ch l i. N u v t chi c a nó r t nh m sành, các v t
34
chi ng trong u s b ô u ; ph i p b sành ó i. Phàm
n nào và các v t u ng, m c d u trong sành nào mà b n c sành ó
35
nh u vào, s lây ô u . Phàm v t nào b m t vài mi ng xác ch t nó r t nh m, s
lây ô u ; d u lò, d u b p, c ng ph i phá tan; nó ã b ô u ; các ng i ph i c m
36
nó là ô u v y. Còn m t cái su i, ho c m t h ch a nhi u n c, u c
37
c k tinh s ch; nh ng h ai ng n xác ch t nó thì s lây ô u . N u
v t chi c a xác ch t nó r t nh m trên h t gi ng nào ng i ta gieo, thì h t gi ng ó
38
c k tinh s ch. Nh ng n u ng i ta có n c trên h t gi ng ó và n u
39
v t gì c a xác ch t r t nh m, thì h t gi ng ó s b ô u cho các ng i. Khi
m t con thú nào các ng i c dùng làm th c v t ch t i, h ai ng n xác
40
nó s b ô u n chi u t i. K nào n th t c a xác nó ph i gi t áo x ng
mình, và b lây ô u cho n chi u t i; còn ai khiêng xác nó s gi t áo x ng, và b ô
41
u cho n chi u t i. Phàm loài côn trùng nào bò trên m t t u là s g m
42
ghi c, không nên n th t nó. V y, không nên n th t các loài côn trùng i bò trên m t
t, là con nào bò b ng b ng, con nào i b n c ng hay là i nhi u c ng, vì chúng nó
43
là m t s g m ghi c. Các ng i ch vì m t con nào trong loài côn trùng mà lây cho

44
thân mình ph i g m ghi c, không tinh s ch hay là ô u . Vì ta là Giê-hô-va c Chúa
Tr i c a các ng i; ta là thánh, nên các ng i ph i nên thánh, thì s c thánh. Các
ng i ch vì m t con nào c a loài côn trùng trên m t t mà làm lây ô u cho thân
45
mình. Vì ta là c Giê-hô-va, ng ã em các ng i ra kh i x Ê-díp-tô ng
46
làm c Chúa Tr i c a các ng i; các ng i ph i nên thánh, vì ta là thánh. ó là
lu t l v loài súc v t, loài chim tr i, các sinh v t ng d i n c và các loài côn
47
trùng trên m t t, phân bi t con không s ch v i con tinh s ch, con thú n
c cùng con thú không n c.

Chapter 12

1 2
c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: Hãy nói cùng dân Y-s -ra-ên r ng: Khi nào
m t ng i àn bà th thai và sanh m t con trai, thì ph i b ô u trong b y ngày, nh
3
trong k kinh nguy t. Qua ngày th tám, ng i ta ph i làm phép c t bì cho a tr .
4
o n, ng i àn bà ph i kiêng trong ba m i ba ngày ng khi huy t mình
c s ch, không nên ng m t v t thánh nào hay là i t i n i thánh cho n k
5
làm thanh s ch c tr n r i. Còn n u ng i sanh con gái, thì s b ô u trong
hai tu n, nh trong k kinh nguy t; ph i kiêng trong sáu m i sáu ngày h u cho huy t
6
mình c s ch. Khi k làm mình cho thanh s ch v a trai hay gái ã tr n r i,
ng i àn bà ph i dâng cho th y t l t i c a h i m c m t chiên con m t tu i,
ng làm c a l thiêu, và m t bò câu con ho c m t cu con ng làm c a l chu c
7
t i. Th y t l s dâng con sinh ó tr c m t c Giê-hô-va, làm l chu c t i
cho ng i; s l u huy t ng i s c s ch. ó là lu t l v ng i àn bà
8
sanh con trai hay là con gái. Còn n u ng i không th lo cho có m t chiên con, thì ph i
b t hai chim cu, ho c hai con bò câu con, con n y dùng làm c a l thiêu, con kia dùng làm
c a l chu c t i; th y t l s làm l chu c t i cho ng i, và ng i s c
s ch.

Chapter 13

1 2
c Giê-hô-va l i phán cùng Môi-se và A-rôn r ng: Khi m t ng i nào da trên
mình n i s ng, m t l , ho c m t ém tr ng, d ng s tr thành trên da mình m t
vít phung, thì ng i ta ph i d n ng i ó n th y t l A-rôn, hay là n m t
3
trong các con trai ng i là nh ng th y t l . Th y t l s khám vít trên da thân
ng i; n u lông vít ó ã tr thành tr ng, và n u vít h ng xu ng sâu h n da thân
4
mình, y là m t vít phung: th y t l khám r i s nh ng i n y là ô u . Còn
n u có m t ém tr ng trên da thân ng i, ém không s ng xu ng sâu h n da, và n u
5
lông không tr thành tr ng, thì th y t l ph i giam ng i ó trong b y ngày. Qua
ngày th b y, th y t l s khám ng i, n u vít ó ng ng l i, không n lan trên
6
da, thì ph i giam ng i m t l n th nhì b y ngày n a. Qua ngày th b y, th y t
l s khám ng i l i; n u vít ó ã tái, không n lan trên da, thì th y t l s
nh ng i ó là tinh s ch; y là m t l mà thôi. Ng i ó ph i gi t áo x ng
7
mình, thì s c tinh s ch. Nh ng n u sau khi ng i ã n tr c m t th y
t l c nh là tinh s ch, m t l còn phát l i trên da, thì ng i ph i
8
n th y t l m t l n th nhì. Th y t l s khám cho, n u m t l ã n
9
lan trên da thì ph i nh ng i là ô u ; y là b nh phung v y. Khi có m t vít phung
10
trên ng i nào, thì ph i d n ng i ó i t mình cùng th y t l . Th y t l
khám cho; n u có n i s ng s c tr ng trên da làm cho lông tr thành tr ng, và có m t l n
11
th t chín ó n i ch s ng ó, y là b nh phung thâm niên trong da c a thân ng i,
12
th y t l s nh ng i là ô u , không nên giam h , vì ã b ô u r i. Còn
n u phung l trên da, bao ph h t da c a ng i có vít ó, t u chí chân, kh p n i
13
nào th y t l dòm th y c, thì th y t l ph i khám cho; n u phung bao ph
cùng h t th t, thì s nh ng i có vít là tinh s ch; ng i ã hóa tr ng cùng mình,
14
nên c tinh s ch v y. Nh ng ngày nào phát ra th t chín , thì ng i b ô
15
u . Khi th y t l th y th t chín thì ph i nh ng i là ô u ; th t chín
16
là ô u ; y là b nh phung v y. Nh ng n u th t chín thay i, hóa ra tr ng,
17
thì ng i ph i i t mình cùng th y t l ; th y t l khám cho, và n u vít ã
tr thành tr ng, thì ph i nh ng i có vít là tinh s ch, vì ã c tinh s ch r i.
18 19
Khi m t ng i nào trên da thân mình có m t ch c ã ch a lành, và t i ch m t
ch c có n i s ng s c tr ng hay là m t ém tr ng h ng, thì ng i ó ph i i t

20
mình cùng th y t l ; th y t l khám cho; n u cái ém h ng sâu h n da, và n u
lông tr thành tr ng, thì th y t l ph i nh ng i là ô u ; y là m t vít phung
21
ã l trong m t ch c v y. Còn n u th y t l khám, không th y lông tr ng trong
ch ém, không h ng sâu h n da, và th y ã tr thành tái, thì hãy giam ng i ó trong
22
b y ngày. N u ém n lan trên da thì th y t l ph i nh ng i là ô u ; y
23
là m t vít phung v y. Còn n u vít c m c m t ch , không n lan ra, y là th o
24
c a m t ch c; th y t l ph i nh ng i là tinh s ch. Khi ng i nào b
25
ph ng l a trên da, và d u ph ng là m t ém tr ng h ng hay là tr ng, thì th y t
l khám cho; n u trong ém lông tr thành tr ng, và n u ém h ng sâu h n da, y là
b nh phung l trong m t ph ng v y. Th y t l ph i nh ng i n y là ô u ;
26
y là m t vít phung. Còn n u th y t l khám, không th y lông tr ng trong ém,
27
không h ng sâu h n da, và th y ã tái r i, thì hãy giam ng i n y trong b y ngày.
Qua ngày th b y th y t l khám ng i, n u ém n lan trên da, thì ph i nh
28
ng i là ô u ; y là vít phung. Còn n u ém c m c m t ch , không n lan trên
da và tái i, y là s ng ph ng. Th y t l ph i nh ng i là tinh s ch, vì là th o
29 30
ph ng l a. Khi nào m t ng i nam hay n có vít trên u, ho c n i râu, thì
th y t l khám vít ó. N u vít h ng sâu h n da, có lông nh vàng vàng, thì th y t
l ph i nh ng i ra ô u ; y là t t òng anh, t c là b nh phung c a u hay
31
là c a râu. Còn n u khi th y t l khám vít òng anh, th y vít không h ng sâu
h n da, và không th y có lông en, thì ph i giam ng i có vít òng anh trong b y
32
ngày. Qua ngày th b y th y t l khám vít; n u òng anh không n lan ra, không
33
có lông vàng vàng, và không h ng sâu h n da, thì ng i ó ph i c o g t, nh ng
không nên c o g t ch vít òng anh, r i th y t l s giam ng i m t l n th
34
nhì b y ngày n a. o n ngày th b y, th y t l khám cho; n u òng anh không
n lan trên da, không h ng sâu h n da, thì th y t l ph i nh ng i là tinh s ch;
35
k b nh ph i gi t áo x ng mình, thì s c tinh s ch. Nh ng n u sau khi
ng i ã c nh là tinh s ch, òng anh l i còn n lan trên da, thì th y t
36
l ph i khám cho. N u òng anh ã n lan trên da r i, th y t l không c n
37
tìm th y lông vàng vàng, ng i ã b ô u . Nh ng n u òng anh xem b ng ng
l i, và ã l m c lông en, òng anh ã lành: ng i ã c tinh s ch, và th y

38
t l ph i nh ng i là tinh s ch. Khi nào ng i nam hãy n trên da thân mình
39
có nh ng ém tr ng, th y t l s khám cho. N u trên da thân ng i có nh ng
40
ém tr ng xanh, y là m t ém tr ng l trên da mà thôi: ng i v n tinh s ch. Khi
41
m t ng i nào u r ng tóc, y là m t ng i sói u: ng i v n tinh s ch.
N u ng i r ng tóc v phía m t, y là m t ng i sói trán: ng i v n tinh s ch.
42
Còn n u trong ch sói phía tr c hay là phía sau có m t vít tr ng h ng, y là b nh
43
phung l ra ch sói phía tr c hay là phía sau. Th y t l ph i khám cho; n u
n i s ng c a vít trong ch sói phía tr c hay là phía sau có màu tr ng h ng, gi ng nh
44
b nh phung t i da c a thân ng i, thì ng i n y b phung, th y t l s nh
45
ng i là ô u ; vít ng i n i u. V , ng i ã b vít phung r i ph i xé
46
qu n áo, u tr n, che râu l i la r ng: Ô-u ! Ô-u ! Tr n lúc nào ng i có vít, thì
47
s b ô u , ph i m t mình ngoài tr i quân. Khi nào lên m c trên qu n áo, nh
48
vít phung, b t lu n trên qu n áo b ng lông chiên hay qu n áo b ng v i gai, trên canh
49
hay trên ch b ng gai, ho c b ng lông chiên, trên da hay là trên món nào b ng da; n u
vít ó màu xanh xanh hay , trên qu n áo ho c trên da, trên canh ho c trên ch hay
là trên món nào b ng da, thì ph i coi nh b nh phung, em n t cho th y t l .
50
Th y t l s khám cho, và giam món có vít y trong b y ngày. 51 Qua ngày th b y,
th y t l khám vít l i; n u vít n lan trên qu n áo, trên canh hay ch , trên da hay trên
52
món chi b ng da, thì ph i coi nh b nh phung n lu n; món ó b ô u . V y,
ng i ph i t qu n áo, canh hay ch b ng lông chiên ho c b ng gai, ho c các món
chi làm b ng da, trên nó mà ã b vít, vì là m t b nh phung n ru ng: ph i thiêu i.
53
Còn n u th y t l khám, ch ng th y vít ó n lan trên qu n áo, trên canh hay trên
54
ch , ho c các món chi làm b ng da, thì ng i hãy bi u h em gi t món có vít ó
55
i, r i giam nó m t l n th nhì trong b y ngày n a. Khi gi t r i, th y t l s
khám l i, n u vít ó không phai màu và c ng ch ng n lan ra, thì món ó là ô u : ng i
56
hãy em thiêu i, vì là m t th vít m c n vào b trái hay là b m t. Còn n u sau
khi gi t r i, th y t l th y vít ã tái, thì ph i g nó kh i qu n áo, da, canh hay ch
57
i. N u vít m c còn ló lên l i trên qu n áo, trên canh hay ch , ho c trên món chi b ng
58
da, thì ph i coi nh m t vít phung, và thiêu món có vít ó i. Nh ng qu n áo, canh

hay ch , ho c món nào b ng da mà ng i ã gi t, và vít ã l n r i, thì hãy em gi t
59
m t l n th nhì n a, o n s c tinh s ch. ó là lu t l v vít lên m c
nh phung trên qu n áo b ng lông chiên hay b ng v i gai, trên canh hay ch , ho c trên
món chi b ng da, chi u theo lu t l ó là ph i nh là tinh s ch hay là ô u .

Chapter 14

1 2
c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: N y là lu t l cho k phung v ngày nó
3
c s ch. Ng i ta s d n ng i phung n th y t l : th y t l s ra
4
ngoài tr i quân mà khám b nh cho. N u vít phung c a ng i b nh lành r i, thì v
ph n ng i ph i c s ch, th y t l s truy n em hai con chim v n s ng
5
và tinh s ch, cây h ng nam, màu s m và nhành kinh gi i. Th y t l bi u c t
6
c m t trong hai chim ó trong ch u sành, trên n c ch y. o n, b t l y chim còn
s ng v i cây h ng nam, màu s m, nhành kinh gi i, em nhúng trong huy t c a
7
chim kia ã c t c trên n c ch y. Th y t l ph i r y huy t b y l n trên
ng i c s ch phung, và nh ng i là tinh s ch, r i th con chim còn s ng ra
8
ngoài ng. K c s ch s gi t áo x ng mình, c o h t lông, t m trong n c,
r i s c tinh s ch. K ó ng i c vào tr i quân, nh ng ph i ngoài
9
tr i mình trong b y ngày. Qua ngày th b y ng i s c o h t lông, tóc, râu, và lông
10
mày mình, gi t qu n áo và t m mình trong n c, thì s c tinh s ch. Qua ngày
th tám, ng i b t hai chiên con c không tì vít chi, m t chiên con cái ch a giáp n m,
không tì vít chi, ba ph n m i ê-pha b t l c, ch d u, làm c a l chay, và m t lót d u;
11
th y t l làm l nên thanh s ch s em ng i ng c s ch và các v t
12
ó n tr c m t c Giê-hô-va t i c a h i m c. K ó, th y t l s
b t m t trong hai chiên con c dâng làm c a l chu c s m c l i v i m t lót d u,
13
và a qua a l i tr c m t c Giê-hô-va. o n, ng i gi t chiên con ó
trong n i th ng gi t các con sinh dùng làm c a l chu c t i và c a l thiêu, t c là
trong m t n i thánh, vì c a l chu c s m c l i thu c v th y t l nh c a l
14
chu c t i v y; y là m t v t chí thánh. Th y t l s l y huy t c a con sinh
t chu c s m c l i bôi trên trái tai h u c a ng i c s ch, trên ngón cái tay
15 16
m t và trên ngón cái chân m t; o n l y lót d u trong bàn tay t mình, nhúng

ngón tay h u vào d u trong bàn tay t mình, mà r y b y l n tr c m t c Giê-hô-va.
17
D u còn l i trong bàn tay mình, th y t l s l y bôi trên trái tai h u c a ng i
c s ch, trên ngón cái tay m t và ngón cái chân m t, t c trên l p huy t c a l
18
chu c s m c l i. D u còn d l i trong bàn tay mình, th y t l s trên
u ng i c s ch; v y th y t l s làm l chu c t i cho ng i tr c
19
m t c Giê-hô-va. o n, th y t l s dâng c a l chu c t i ng làm l
chu c t i cho ng i c s ch s ô u mình. K ó, th y t l s gi t con
20
sinh dùng làm c a l thiêu, dâng lên v i c a l chay trên bàn th ; v y, th y t l
21
s làm l chu c t i cho ng i n y, thì ng i n y s c tinh s ch. Nh ng
n u ng i ó nghèo nàn, không ph ng th dâng nh ng l v t n y, thì ph i
b t m t chiên con c dùng làm c a l chu c s m c l i, dâng a qua a l i
ng làm l chu c t i cho mình, m t ph n m i b t l c ch d u làm c a l chay
22
và m t lót d u. Tùy theo ph ng th mình, ng i c ng em n p hai con chim cu
hay là hai bò câu con; con n y dùng làm c a l chu c t i, con kia dùng làm c a l thiêu.
23
Qua ngày th tám, ng i ph i vì s nên thanh s ch mình, em n p các l v t n y
24
cho th y t l t i c a h i m c, tr c m t c Giê-hô-va. Th y t l s b t
chiên con c nh làm c a l chu c s m c l i, và m t lót d u, r i dâng lên a
25
qua a l i tr c m t c Giê-hô-va. o n, ng i gi t chiên con dùng làm c a
l chu c s m c l i, l y huy t bôi trên trái tai h u c a k c s ch, trên ngón
26
cái tay m t và trên ngón cái chân m t. R i th y t l d u vào bàn tay t mình,
27
ngón tay h u nhúng l y d u trong bàn tay t , r y b y l n tr c m t c
28
Giê-hô-va, và bôi trên trái tai h u c a ng i c s ch, trên ngón cái tay m t và
29
trên ngón cái chân m t, t i n i ã bôi huy t c a l chu c s m c l i. D u còn
d l i trong bàn tay, th y t l s trên u ng i c s ch, ng làm
30
l chu c t i cho ng i tr c m t c Giê-hô-va. o n, th y t l s dâng
31
m t trong hai con chim cu, ho c m t trong hai con b câu con, tùy theo v t h n p,
dâng con n y dùng làm c a l chu c t i, con kia dùng làm c a l thiêu, v i c a l
chay. V y, th y t l s làm l chu c t i cho ng i c s ch tr c m t c
32
Giê-hô-va. ó là lu t l v l nên thanh s ch c a k nghèo nàn b vít phung. 33
34
c Giê-hô-va c ng phán cùng Môi-se và A-rôn r ng: Khi nào các ng i s vào x
Ca-na-an, mà ta s cho các ng i làm s n nghi p, n u ta giáng m c vít m c nh vít

35
phung trong nhà nào c a x các ng i s c làm s n nghi p, ch nhà ó ph i
36
n cáo cùng th y t l r ng: Tôi th y nh có m t vít m c trong nhà. Tr c khi
vào khám vít m c ó, th y t l ph i truy n h em c trong nhà ra h t, h u
37
cho kh i b lây ô u ; sau d i xong, th y t l s vào ng khám nhà. Ng i s
xem vít ó, n u nó n i vách có l màu xanh xanh, ho c , b sâu h n m t
38 39
vách, thì th y t ph i i ra n c a ngoài, niêm nhà l i trong b y ngày. Ngày
40
th b y, th y t l tr l i, n u th y vít n lan ra trên vách nhà, thì ph i truy n
41
g m y c c á b vít lây, li ng ra ngoài thành trong m t n i d dáy; o n bi u
ng i ta c o trong nhà và chung quanh nhà, và h t b b i c o ó ra ngoài thành trong
42
m t n i d dáy; r i l y á khác trám vào ch á c , và em h m i tô l i kh p
43
nhà. Nh ng n u sau khi ã g m y c c á, c o nhà và tô l i, vít ó tr l i
44
trong nhà, thì th y t l ph i n khám n a. N u th y vít n lan ra, y là m t
45
vít phung n ru ng nhà; nhà ã b ô u . V y, h ph i phá nhà i, á, g và h ,
46
r i em h t th y ngoài thành trong m t n i d dáy. Trong lúc niêm nhà, ai i
47
vào thì s b lây ô u cho n chi u t i. Ai ng , ho c n trong nhà ó ph i gi t
48
qu n áo mình. Nh ng sau khi nhà ã tô r i, n u th y t l tr l i, khám th y vít
49
không n lan trong nhà, thì ph i nh nhà là tinh s ch, vì vít ó ã lành r i. ng
làm l nên thanh s ch cho nhà, ng i ph i l y hai con chim, cây h ng nam, màu
50 51
s m và nhành kinh gi i; gi t m t con chim trong ch u sành, trên n c ch y, r i
l y cây h ng nam, nhành kinh gi i, màu s m, và con chim s ng, nhúng h t trong
52
huy t con chim ã c t c trên n c ch y, và r y b y l n trên nhà. V y, ng i
dùng huy t con chim, n c ch y, con chim s ng, cây h ng nam, nhành kinh gi i, và
53
màu s m ng làm l khi n nhà nên thanh s ch. o n, ng i th con chim
s ng bay ra ngoài thành n n i ru ng; ng i s làm l chu c t i cho nhà, thì nhà
54 55
s c s ch. ó là lu t l v các th vít phung và t t òng anh, v vít
56
m c trên qu n áo và nhà , nh vít phung, v ch s ng, ch l ra và ch ém,
57
ng d y cho bi t khi nào ô u , và khi nào tinh s ch. ó là lu t l v b nh phung
v y.

Chapter 15

1 c Giê-hô-va l i phán cùng Môi-se và A-rôn r ng: 2 Hãy truy n cho dân Y-s -ra-ên
r ng: Phàm ng i nam nào thân mình b b nh b ch tr c, thì vì c ó b ô u ; 3
s ô u ng i b i n i b ch tr c: ho c thân mình ch y b ch tr c ra hay là
l i, thì ng i b ô u . 4 H gi ng nào ng i b nh b ch tr c n m, u s
b ô u : và các v t nào ng i ng i trên c ng s b ô u . 5 Ai ng n gi ng
ng i, ph i gi t qu n áo mình, t m trong n c, và b ô u n chi u t i. 6 Ai
ng i trên v t chi mà ng i b nh b ch tr c ã ng i, ph i gi t qu n áo mình, t m
trong n c, và b ô u n chi u t i. 7 Ai ng n mình ng i b nh b ch
tr c, ph i gi t qu n áo mình, t m trong n c, và b ô u n chi u t i. 8 N u
ng i b nh b ch tr c nh nh m ng i nào tinh s ch, thì ng i ó ph i gi t
qu n áo mình, t m trong n c, và b ô u n chi u t i. 9 H xe nào ng i b nh
b ch tr c ng i lên u s b ô u . 10 H ai ng n b t k v t chi d i
mình ng i b nh b ch tr c, u s b ô u n chi u t i. Còn ai mang các
v t ó, ph i gi t qu n áo mình, t m trong n c, và b ô u n chi u t i. 11 Ai
b ng i b nh b ch tr c r n mà n u ng i b nh ó không r a tay mình
trong n c, thì ai ó ph i gi t qu n áo mình, t m trong n c, và b ô u n chi u
t i. 12 sành b ng i b nh b ch tr c ng n, ph i p b i, còn
g , thì r a trong n c. 13 V , khi ng i nam b b nh b ch tr c ã lành
r i, thì ph i tính t ngày lành n b y ngày, k gi t qu n áo mình và t m trong n c
ch y; o n, ng i s c tinh s ch. 14 Qua ngày th tám, ng i b t cho mình
hai chim cu, hay là hai con bò câu con, n tr c m t c Giê-hô-va, t i c a h i m c,
và a cho th y t l . 15 Th y t l s dâng con n y làm c a l chu c t i, con
kia làm c a l thiêu; v y, th y t l vì c b nh b ch tr c, s làm l chu c t i
cho ng i tr c m t c Giê-hô-va. 16 H ng i nam di tinh, ph i t m tr n mình
trong n c, và b ô u n chi u t i. 17 Phàm qu n áo và da b dính, ph i gi t
r a trong n c, và b ô u n chi u t i. 18 Khi nào ng i nam và ng i n giao
c u nhau, thì ph i t m trong n c, và b ô u cho n chi u t i. 19 Khi nào m t
ng i n có kinh nguy t, ph i ch u ô u trong b y ngày; h ai ng n ng i,

20
s b ô u n chi u t i. Phàm v t gì ng i n m hay ng i trên trong lúc mình
21
không s ch, s b ô u . Ai ng n gi ng ng i, ph i gi t qu n áo mình,
22
t m trong n c, và b ô u n chi u t i. Ai ng n v t gì ng i ã
23
ng i trên, ph i gi t qu n áo mình, t m trong n c, và b ô u n chi u t i.
N u có v t chi n i gi ng, ho c trên ng i ng i, h ai ng n, s b
24
ô u n chi u t i. Ví b ng m t ng i nam giao c u cùng ng i n ó, và
s ô u kinh nguy t dính ng i nam, thì ng i nam s b ô u trong b y ngày; phàm
25
gi ng nào ng i n m u c ng s b ô u . Khi m t ng i n ngoài k
kinh nguy t mình l i có l u huy t nhi u ngày, ho c là b m t quá k , s b ô u
26
tr n trong lúc l u huy t nh trong lúc kinh nguy t mình v y. Trong tr n lúc l u
huy t, b t k gi ng nào ng i n m trên s nh cái gi ng c a k kinh nguy t,
và m i v t nào ng i ng i trên, u s b ô u nh trong k kinh nguy t v y.
27
Ai ng n các v t ó s b ô u ; ph i gi t qu n áo mình, t m trong n c,
28
và b ô u n chi u t i. Khi nào huy t ng i n c m l i r i, ph i tính t
29
ngày lành n b y ngày, o n s c tinh s ch. Qua ngày th tám, ng i b t
30
hai con chim cu, ho c hai con bò câu con, em n th y t l t i c a h i m c.
Th y t l ph i dâng con n y làm c a l chu c t i, và con kia làm c a l thiêu; v y,
th y t l vì c s l u huy t ô u ng i s làm l chu c t i cho ng i tr c
31
m t c Giê-hô-va. Th thì, các ng i s phân cách dân Y-s -ra-ên ra xa s ô u
c a h , k o h làm ô u h i m c ta v n gi a h , mà ph i ch t trong s ô u
32
mình ch ng. ó là lu t l v ng i nào b b nh b ch tr c hay là vì c di tinh
33
b ô u , v ng i n có k kinh nguy t, v m i ng i, ho c nam hay n , b
b ch tr c, và v ng i nam giao c u cùng ng i n trong khi kinh nguy t.

Chapter 16

1
Sau khi hai con trai c a A-rôn ch t trong lúc n g n tr c m t c Giê-hô-va,
2
thì Ngài phán cùng Môi-se, mà r ng: Hãy nói cùng A-rôn, anh ng i, ch vào luôn luôn
trong n i thánh phía trong b c màn, tr c n p thi ân trên hòm b ng ch ng, e ng i

3
ph i ch t ch ng; vì ta trong mây hi n ra trên n p thi ân. N y, A-rôn s vào n i
thánh nh v y: Ng i ph i b t m t con bò c t , dùng làm c a l chu c t i, và
4
m t con chiên c dùng làm c a l thiêu. Ng i s m c áo lá trong thánh b ng v i
gai m n, thân d i m c m t cái qu n b ng v i gai, th t m t ai b ng v i gai và
i trên u m t cái mão b ng v i gai. Aáy là b áo thánh mà ng i s m c l y
5
khi ã t m mình trong n c. Do n i h i chúng Y-s -ra-ên, ng i s b t hai con
6
dê c dùng làm c a l chu c t i và m t con chiên c dùng làm c a l thiêu.
A-rôn s dâng con bò t mình làm c a l chu c t i, và ng i s làm l chu c t i
7
cho mình và cho nhà mình. K ó ng i ph i b t hai con dê c, em tr c
8
m t c Giê-hô-va, t i n i c a h i m c. o n, A-rôn b t th m cho hai con dê
9
c, m t th m v ph n c Giê-hô-va, m t th m v ph n A-xa-sên. A-rôn s
bi u d n con dê c b t th m v ph n c Giê-hô-va l i g n và dâng nó làm c a
10
l chu c t i. Còn con b t th m v ph n A-xa-sên, s s ng tr c m t c
Giê-hô-va, làm l chu c t i trên nó, r i th nó ra n i ng v ng ng nó v
11
A-xa-sên. V y, A-rôn s dâng con bò t mình, là con sinh t chu c t i, gi t nó làm
12
l chu c t i cho mình và cho nhà mình; o n l y l h ng y than h c
trên bàn th tr c m t c Giê-hô-va, và m t v c h ng b t, mà em vào phía trong
13
b c màn. Ng i ph i b h ng trên l a, tr c m t c Giê-hô-va, h u cho
ng n khói h ng bao ph n p thi ân trên hòm b ng ch ng, thì ng i không ch t.
14
Ng i c ng ph i l y huy t con bò t ó, dùng ngón tay r y trên n p thi ân, v
15
phía ông, và r y b y l n v phía tr c n p thi ân. o n, ng i gi t con dê
c dùng v dân chúng làm c a l chu c t i; em huy t nó vào phía trong b c màn;
dùng huy t con dê c ó c ng nh ã dùng huy t con bò t , t c là r y trên n p thi
16
ân và tr c n p thi ân v y. Ng i vì c s ô u , s vi ph m và t i l i c a dân
Y-s -ra-ên ph i làm l chu c t i cho n i thánh và cho h i m c gi a s ô u c a
17
h . Khi th y t l vào ng làm l chu c t i n i thánh cho n khi ng i ra,
thì ch ng nên có ai t i h i m c; v y, ng i s làm l chu c t i cho mình, cho nhà
18
mình, và cho c h i chúng Y-s -ra-ên. o n, ng i ra, i n bàn th tr c
m t c Giê-hô-va, ng làm l chu c t i cho bàn th ; ng i l y huy t con bò t
19
c và con dê c, bôi chung quanh nh ng s ng c a bàn th . R i dùng ngón tay
r y huy t b y l n trên bàn th , làm cho bàn th nên s ch và thánh, vì c nh ng s ô

20
u c a dân Y-s -ra-ên. Khi th y t l ã làm l chu c t i cho n i thánh, cho h i
21
m c, và cho bàn th r i, thì ng i ph i dâng con dê c còn s ng kia. A-rôn s
nh n hai tay mình trên u con dê c còn s ng, x ng trên nó các gian ác và s vi ph m,
t c nh ng t i l i c a dân Y-s -ra-ên, và ch t trên u nó, r i nh m t ng i ch c
22
s n vi c n y mà sai u i nó ra, th vào ng v ng. V y, con dê c ó s
23
gánh trên mình các t i ác c a dân Y-s -ra-ên ra n i hoang a. A-rôn s tr vào h i
m c, c i b áo b ng v i gai m n mình ã m c ng vào n i thánh, và t i ó.
24
R i l y n c t m mình trong m t n i thánh, m c áo l i, i ra, dâng c a l thiêu
v ph n mình, và c a l thiêu v ph n dân chúng, ng làm l chu c t i cho mình
25
và cho dân chúng. Ng i c ng ph i l y m c a con sinh t chu c t i mà xông trên
26
bàn th . Ng i nào d n con dê c v ph n A-xa-sên, ph i gi t qu n áo mình,
27
t m mình trong n c, o n m i s c vào tr i quân. Nh ng ng i ta ph i
em ra ngoài tr i quân con bò t c và con dê c ã dâng lên làm c a l chu c
t i, mà huy t nó ã em vào n i thánh ng làm l chu c t i; r i ph i l y da, th t
28
và ph n c a hai thú ó mà t trong l a. K nào ng t ph i gi t qu n áo
29
mình, t m mình trong n c, o n m i c vào tr i quân. i u n y s là m t
l nh i i cho các ng i: n m ng m i tháng b y, các ng i ph i
ép linh h n mình, không nên làm m t vi c nào, b t k ng i b n x hay là k khách
30
ki u ng gi a các ng i; vì trong ngày ó ng i ta s làm l chu c t i cho các
ng i, các ng i c tinh s ch: ch c các ng i s c s ch nh ng
31
t i l i mình tr c m t c Giê-hô-va v y. Aáy s là m t l Sa-bát, m t ngày
32
ngh cho các ng i, ph i ép linh h n mình; ó là m t l nh i i v y.
Th y t l ã c phép x c d u và l p làm ch c t l cho cha mình, s m c
33
l y b áo v i gai, t c là b áo thánh, mà làm l chu c t i. Ng i s chu c t i
cho n i thánh, cho h i m c, cho bàn th , cho nh ng th y t l , và cho c dân c a h i
34
chúng. M i n m m t l n ph i làm l chu c t i cho dân Y-s -ra-ên, ng làm cho
s ch các t i l i c a chúng; y s m t l nh i i cho các ng i v y. A-rôn
làm y nh c Giê-hô-va ã phán d n Môi-se.

Chapter 17

1 c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: 2 Hãy nói cùng c dân Y-s -ra-ên r ng: N y
là l i c Giê-hô-va phán d n: 3 N u m t ng i nam trong nhà Y-s -ra-ên gi t m t
con bò, m t con chiên con, ho c m t con dê trong tr i quân hay là ngoài tr i quân, 4 ch ng
em n c a h i m c ng dâng cho c Giê-hô-va, tr c n t m c a Ngài,
thì huy t s t i v ng i; ng i ã làm huy t ra, nên s b tru t kh i
dân s mình. 5 Aáy h u cho dân Y-s -ra-ên l y c a l mình gi t ngoài ng, d n
n th y t l , tr c m t c Giê-hô-va, t i c a h i m c, ng dâng lên làm
c a l thù ân cho c Giê-hô-va. 6 Th y t l s r i huy t con sinh trên bàn th
c a c Giê-hô-va t i c a h i m c, và xông m có mùi th m cho c Giê-hô-va.
7 Dân Y-s -ra-ên c ng ch ng nên dâng c a l mình cho ma qu n a, mà thông dâm cùng
nó. i u n y s làm m t l nh i i cho h tr i qua các th i. 8 V y,
ng i hãy nói cùng dân Y-s -ra-ên r ng: Phàm ng i nào trong vòng dân Y-s -ra-ên hay
là k khách ki u ng gi a h , dâng m t c a l thiêu hay là m t c a l chi, 9 mà
ch ng em n t i c a h i m c ng dâng cho c Giê-hô-va, thì ng i ó s
b tru t kh i dân s mình. 10 Phàm ng i nào c a nhà Y-s -ra-ên hay là k khách
ki u ng gi a h , n huy t chi c ng m c, thì ta s n i gi n cùng k n ó, tru t
nó kh i dân s mình; 11 vì sanh m ng c a xác th t trong huy t; ta ã cho các ng i
huy t r i trên bàn th ng làm l chu c t i cho linh h n mình; vì nh sanh m ng
mà huy t m i chu c t i c. 12 B i c ó ta ã phán cùng dân Y-s -ra-ên r ng:
Trong vòng các ng i không ai nên n huy t; k khách ki u ng gi a các ng i c ng
không nên n huy t. 13 Còn n u ai, ho c dân Y-s -ra-ên. ho c k khách ki u ng
gi a h , i s n c m t con thú hay là con chim n th t c, thì ph i
huy t nó ra, r i l y b i t l p l i; 14 vì sanh m ng c a m i xác th t, y là huy t
nó, trong huy t có sanh m ng. B i c y, ta ã phán cùng dân Y-s -ra-ên r ng: Các
ng i không nên n huy t c a xác th t nào; vì sanh m ng c a m i xác th t, y là
huy t nó; ai n s b tru t di t. 15 H ng i nào, ho c sanh t i x , ho c
k khách, n th t c a m t con thú ch t hay là b xé, ph i gi t qu n áo mình, t m
trong n c, b ô u n chi u t i, o n c tinh s ch l i. 16 Còn n u ng i
không gi t qu n áo và không t m, thì s mang t i mình.

Chapter 18

1
c Giê-hô-va l i phán cùng Môi-se r ng: 2 Hãy nói cùng dân Y-s -ra-ên r ng: Ta
là Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i. 3
Các ng i ch làm theo nh ng i u ng i
ta làm ho c t i x Ê-díp-tô, là n i các ng i ã ki u ng , ho c t i x Ca-na-an, là
x ta d n các ng i i n: ch i theo thói t c h . 4
Các ng i hãy tuân m ng
l nh ta, gìn gi lu t pháp ta ng noi theo: Ta là Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i.
5
V y, hãy gi lu t pháp và m ng l nh ta, ng i nào làm theo, thì s nh nó mà c
s ng: Ta là c Giê-hô-va. 6
Ch m t ai trong vòng các ng i n g n cùng ng i
n bà con mình ng c u hi p: Ta là c Giê-hô-va. 7
Ch c u hi p cùng m mình;
b ng c u hi p, t t làm nh c cho cha m . 8
Ch c u hi p cùng k m u, b ng c u
hi p, y làm nh c cho cha mình. 9
Ch c u hi p cùng ch em mình, ho c m t cha khác
m , ho c m t m khác cha, ho c sanh t i trong nhà, ho c sanh ngoài. 10
Ch c u
hi p cùng cháu gái, ho c cháu gái n i, ho c cháu gái ngo i; b ng c u hi p, y là gây
nh c cho mình. 11
Ch c u hi p cùng con gái c a k m u b i cha mình sanh ra, vì là
em gái ng i. 12
Ch c u hi p cùng ch em c a cha ng i; vì là c t nh c c a cha
ng i. 13
Ch c u hi p cùng ch em c a m ng i; vì là c t nh c c a m ng i.
14
Ch c u hi p cùng bác gái hay thím ng i; b ng c u hi p, y là gây nh c cho anh
em c a cha ng i. 15
Ch c u hi p cùng dâu ng i; vì là v c a con trai mình. 16
Ch c u hi p cùng ch dâu hay em dâu ng i; n u c u hi p, y làm nh c cho anh
em ng i v y. 17
Ch c u hi p cùng m t ng i àn bà luôn v i con gái c a ng i
àn bà n a. Ch l y cháu gái n i ng i, ho c cháu gái ngo i ng i ng c u
hi p cùng h ; chúng nó u là c t nh c g n; làm v y, y là m t vi c ác d c. 18
Ch l y v luôn v i ch em ng i mà c u hi p cùng nó g n bên v chánh mình
ng khi ng i còn s ng, e khi sanh ghen t ng. 19
Trong lúc ng i n có kinh
nguy t, ch n g n mà c u hi p. 20
Ch n m cùng v ng i lân c n mình, mà
gây cho mình b ô u v i ng i. 21
Ch b t con cái mình ng dâng cho th n Mo-lóc,
ch làm ô danh c Chúa Tr i ng i: Ta là c Giê-hô-va. 22
Ch n m cùng m t

23
ng i nam nh ng i ta n m cùng m t ng i n ; y là m t s quái g m. Ch
n m cùng m t con thú nào, mà gây cho mình b ô u v i nó; m t ng i àn bà ch
24
n m cùng thú v t nào; y là m t s quái g m. Các ng i ch làm m t trong m y
vi c ó mà t gây cho mình ô u ; b i dân mà ta s u i kh i tr c m t các ng i
25
ã thành ô u vì c làm các vi c ó. t vì chúng nó mà b ô u ; ta s ph t t i
26
ác h ; t s m a dân nó ra v y. Còn các ng i, ho c dân b n x , ho c k
khách ki u ng gi a các ng i, ph i gi lu t pháp và m ng l nh ta, ng làm m t
27
trong nh ng i u quái g m n y. Vì nh ng i u quái g m y, nh ng ng i
28
t i x tr c các ng i ã làm; và t vì c ó ph i thành ô u . V y, ch làm
t thành ô u , e khi t m a các ng i ra, nh ã m a dân c trú t i x tr c
29
các ng i ch ng; vì phàm ai làm m t trong nh ng i u quái g m y s b tru t
30
kh i dân s mình. Th thì, các ng i ph i gi i u ta phán d n, ng làm
theo m t trong các thói t c g m ghi c nào ã làm tr c các ng i, và các ng i ch
vì các thói t c ó mà gây cho mình ô u . Ta là Giê-hô-va c Chúa Tr i c a các ng i.

Chapter 19

1 2
c Giê-hô-va l i phán cùng Môi-se r ng: Hãy truy n cho c h i chúng Y-s -ra-ên
3
r ng: Hãy nên thánh, vì ta Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i, v n là thánh. Ai n y
ph i tôn kính cha m mình và gi nh ng ngày sa-bát ta: Ta là Giê-hô-va c Chúa Tr i
4
c a các ng i. Ch xây v hình t ng và c ng ch úc t ng tà th n: Ta là
5
Giê-hô-va c Chúa Tr i c a các ng i. Khi các ng i dâng c a l thù ân cho c
6
Giê-hô-va, thì ph i dâng m t cách cho c nh m; n n i trong ngày dâng ó và
7
ngày mai; còn ph n chi d l i qua ngày th ba, thì ph i thiêu i. N u ng i ta
8
n n ngày th ba, y là m t i u g m ghi c ch ng c nh m. Ai n c a
l nh v y s mang l y t i ác mình, vì ã làm v t thánh c a c Giê-hô-va ra ô c:
9
ng i ó s b tru t kh i dân s mình. Khi các ng i g t lúa trong x mình, ch
10
có g t n cu i u ng, và ch mót l i nh ng bông còn sót; các ng i ch
c n mót nho mình, ng nh t nh ng trái r t r i, hãy cho m y ng i nghèo và

11
k khách: Ta là Giê-hô-va c Chúa Tr i c a các ng i. Các ng i ch n tr m
12
n c p, ch nói d i, và ch l a o nhau. Các ng i ch ch danh ta mà th
13
d i, vì ng i làm ô danh c a c Chúa Tr i mình: Ta là c Giê-hô-va. Ch c
hi p k lân c n mình, ch c p gi t c a h . Ti n công c a k làm m n ng i,
14
ch nên l i trong nhà mình cho n ngày mai. Ch nên r a s ng i i c,
ch tr c m t ng i mù v t chi làm cho ng i v p té; nh ng hãy kính s c
15
Chúa Tr i ng i: Ta là c Giê-hô-va. Các ng i ch ph m s b t ngh a trong
vi c xét oán, ch thiên v ng i nghèo, ch n k quy n th ; hãy c theo công
16
bình mà xét oán k lân c n ng i. Ch buông l i phao vu trong dân s mình, ch
17
l p m u k ngh ch s s ng c a k lân c n mình: Ta là c Giê-hô-va. Ch có
lòng ghen ghét anh em mình; hãy s a d y k lân c n mình, ng vì c h mà ph i m c
18
t i. Ch toan báo thù, ch gi s báo thù cùng con cháu dân s mình; nh ng hãy yêu
19
th ng k lân c n ng i nh mình: Ta là c Giê-hô-va. Các ng i hãy gi
nh ng m ng l nh ta. Ch loài v t khác gi ng ph l n nhau; ch gieo ru ng
20
ng i hai th gi ng, và ch m c mình b ng áo d t nhi u th ch . N u m t
ng i nam n m và c u hi p cùng m t a t gái ã h a g cho m t ng i,
nh ng ch a chu c ra, ho c ch a c phóng m i; thì hai ng i u s b hình
21
ph t, mà không ph i n ch t, vì a t gái ch a c phóng m i. Ng i
nam vì l i mình s d n m t con chiên c n tr c m t c Giê-hô-va t i c a
22
h i m c, mà làm c a l chu c s m c l i. Th y t l s dùng con chiên c
làm c a l chu c s m c l i ng làm l chu c t i cho ng i ã ph m, tr c
23
m t c Giê-hô-va; v y, t i ng i ã ph m s c tha. Khi các ng i s
vào x Ca-na-an, và ã tr ng các th cây trái r i, hãy coi các trái chi ng nó không s ch,
nh ch a ch u phép c t bì; trong ba n m các ng i hãy coi nó không s ch, ch nên
24
n; nh ng qua n m th t , các trái nó s nên thánh làm c a l khen ng i c
25
Giê-hô-va. Qua n m th n m, các ng i ph i n trái, h u cho cây thêm hoa qu :
26
Ta là Giê-hô-va, c Chúa Tr i c a các ng i. Các ng i ch n v t chi có huy t,
27
ch dùng bói khoa, ch làm thu t s . Ch c t mé tóc mình cho tròn, và ch nên phá
28
khóe râu mình. Ch vì k ch t mà c t th t mình, ch x m v trên mình: Ta là c
29
Giê-hô-va. Ch nh c con gái ng i khi n nó làm k n , trong x không có

i u dâm lo n và y d y nh ng ác d c.
30
Các ng i ph i gi nh ng sa-bát ta,
và tôn kính n i thánh ta: Ta là c Giê-hô-va.
31
Các ng i ch c u ng c t hay là
th y bói; ch h i chúng nó, e vì chúng nó mà các ng i ph i b ô u : Ta là Giê-hô-va,
c Chúa Tr i c a các ng i.
32
Tr c m t ng i tóc b c, ng i hãy ng
d y, kính ng i già c , và kính s c Chúa Tr i ng i. Ta là c Giê-hô-va.
33
Khi k khách nào ki u ng trong x các ng i, thì ch hà hi p ng i.
34
K khách
ki u ng gi a các ng i s k nh k ã sanh gi a các ng i; hãy th ng
yêu ng i nh mình, vì các ng i ã làm khách ki u ng trong x Ê-díp-tô: Ta là
Giê-hô-va, c Chúa Tr i c a các ng i.
35
Các ng i ch ph m s b t ngh a
trong vi c xét oán, ho c s o, s cân, hay là s l ng.
36
Các ng i ph i có cân
thi t, trái cân b ng á úng, m t ê-pha thi t, và m t hin thi t: Ta là Giê-hô-va, c
Chúa Tr i c a các ng i, ng ã d n các ng i ra kh i x Ê-díp-tô.
37
V y, các
ng i hãy gìn gi làm theo các lu t pháp và các m ng l nh ta: Ta là c Giê-hô-va.

Chapter 20

1
c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng:
2
Ng i hãy nói cùng dân Y-s -ra-ên r ng:
Phàm ai trong dân Y-s -ra-ên hay là k khách ki u ng gi a vòng h , dùng m t trong các
con mình dâng cho th n Mo-lóc, thì ch c s b x t : dân b n x ph i ném á ng i
y.
3
Còn ta s n i gi n cùng ng i ó, tru t nó kh i dân s mình, vì nó ã n p
con cái mình cho th n Mo-lóc, làm cho n i thánh ta ô u , và làm ô danh thánh ta.
4
N u dân
b n x nh m m t khi ng i ó dâng m t trong các con cái nó cho th n Mo-lóc mà
ch ng gi t nó i,
5
thì ta ây s n i gi n cùng ng i ó và nhà nó, r i tru t nó cùng
nh ng k nào theo nó mà thông dâm cùng th n Mo-lóc, ra kh i dân s mình.
6
N u ai xây
v ng c t và th y bói mà thông dâm cùng chúng nó, thì ta s n i gi n cùng ng i
ó, tru t nó ra kh i dân s mình.
7
Các ng i hãy làm s ch mình, và hãy nên thánh, vì ta
là Giê-hô-va, c Chúa Tr i c a các ng i.
8
Các ng i hãy gi làm theo nh ng lu t
pháp ta: Ta là c Giê-hô-va, ng làm cho các ng i nên thánh.
9
Khi m t ng i nào
ch i cha m ng m mình, thì ph i b x t : nó ã ch i r a cha m ; huy t nó s

10
l i trên mình nó. N u ng i nào ph m t i tà dâm cùng v c a ng i khác,
hay là ph m t i tà dâm cùng v ng i lân c n mình, ng i nam cùng ng i n ó
11
u ph i b x t . N u ng i nào n m cùng v cha mình, y là gây nh c cho
cha mình, thì hai ng i u h n ph i b x t ; huy t h s l i trên mình h .
12
N u ng i nào n m cùng dâu mình, hai ng i u h n ph i b ph t x t ; vì
13
h ph m m t s g m ghi c; huy t h s l i trên mình h . N u m t
ng i nam n m cùng m t ng i nam khác, nh n m cùng ng i n , thì hai ng i
ó u h n ph i b x t , vì h ã làm m t s g m ghi c; huy t h s
14
l i trên mình h . N u m t ng i nam l y c và m con làm v ; y là m t s
15
tà ác; hãy thiêu c ba i, h u cho s tà ác ó không còn trong vòng các ng i. N u
m t ng i nam c u hi p cùng thú v t, thì h n ph i b x t , và các ng i hãy gi t
16
thú ó i. N u m t ng i n l i g n m t con thú ng c u hi p cùng nó,
17
ng i hãy gi t ng i n và con thú ó i; huy t nó s l i trên mình nó. N u
m t ng i nam l y ch em gái mình, ho c m t cha khác m , ho c m t m khác cha,
và h c u hi p nhau; y là s i m nh c; h s b tru t kh i tr c m t dân
18
s mình; ng i ã gây nh c cho ch em mình; ng i s mang t i ác mình. N u
m t ng i nam n m cùng m t ng i n trong lúc có kinh nguy t, và ng i nam l
ra nguyên huy t c a ng i n , và chánh ng i n c ng l ra nguyên huy t mình, thì
19
c hai u s b tru t kh i dân s mình. Ch c u hi p cùng ch em c a m
hay là ch em c a cha ng i, vì là gây nh c cho thân t c mình; hai ng i u s mang
20
t i ác mình. N u ng i nam n m cùng bác gái hay thím mình, t c là gây nh c cho chú
bác mình; hai ng i u s mang s hình ph t c a t i mình. H s ch t tuy t t .
21
N u m t ng i nam l y v c a anh em mình, y là s ô u ; ng i ó ã gây
22
nh c cho anh em mình. Hai ng i ó s tuy t t . Các ng i hãy gìn gi làm theo
nh ng lu t pháp và m ng l nh ta, h u cho x mà ta d n các ng i n không
23
m a các ng i ra. Ch nên noi theo thói t c c a dân mà ta s u i ra kh i tr c
24
m t các ng i, vì h ã làm nh ng i u ó, và ta l y làm g m ghi c l m. Ta
ã phán cùng các ng i r ng: Aáy là các ng i s c x c a dân ó; ta cho các
ng i x y ng làm s n nghi p; y là m t x m s a và m t: Ta là
25
Giê-hô-va, c Chúa Tr i c a các ng i, ã phân r các ng i cùng các dân. V y,
hãy phân bi t thú tinh s ch v i thú ô u , chim ô u v i chim tinh s ch; ch gây cho mình
ra g m ghi c vì loài v t, vì chim chóc, vì các loài côn trùng trên m t t, mà ta ã d y

26
các ng i phân bi t nh loài ô u . i cùng ta các ng i hãy nên thánh, vì ta, c
Giê-hô-va, là thánh; ta ã phân r các ng i v i các dân, các ng i thu c v ta.
27
Khi nào m t ng i nam hay n làm ng c t, hay là bói khoa, thì h n s b x
t ; ng i ta s ném á chúng nó: huy t chúng nó s l i trên mình chúng nó.

Chapter 21

1
c Giê-hô-va l i phán cùng Môi-se r ng: Hãy nói cùng nh ng th y t l , là các
con trai A-rôn, mà r ng: Th y t l ch vì m t ng i ch t trong dân s là làm cho
2
mình ra ô u ; tr ra vì bà con thân thích mình, vì m , cha, con trai, con gái, anh em mình,
3
và vì ch em ru t mình còn ng trinh, ch a ch ng, thì ng i c vì ch em ó
4
làm cho mình ra ô u . Ng i là u tr ng trong dân s mình, ch làm mình ra t c
5
mà b ô u . Các th y t l ch nên làm sói trên u; ch c o mép râu mình, ng
6
c t th t mình. H s bi t riêng ra thánh cho c Chúa Tr i mình, và ch làm ô danh
Ngài, vì h dâng cho c Giê-hô-va các c a l dùng l a thiêu; t c là th c v t c a c
7
Chúa Tr i mình: h ph i nên thánh. Th y t l ch nên c i m t ng i k n
hay là k dâm ô; c ng ch ng nên c i ng i b ch ng , vì th y t l ã bi t
8
riêng ra thánh cho c Chúa Tr i mình. V y, ng i hãy k th y t l nh thánh,
vì ng i dâng th c v t c a c Chúa Tr i ng i; ng i s là thánh cho ng i,
9
vì ta, c Giê-hô-va, là thánh, ng làm cho các ng i nên thánh v y. N u con gái
th y t l i dâm ô, t làm nên k n , y là làm ô danh cho cha nó, nó ph i b thiêu
10
l a. Th y t l c quy n tr ng h n các anh em mình, ã c r i d u
x c trên u mình, c bi t riêng ra thánh, m c mình b ng b áo thánh, ch ng
11
nên u tr n và xé áo mình. Ng i ch i n cùng m t k ch t, ch vì
12
cha hay m mà làm mình ra ô u . Ng i ch ng nên i ra kh i n i thánh, ng làm
cho n i thánh c a c Chúa Tr i mình ra ô u , vì cái mão d u x c c a c Chúa
13
Tr i v n trên u ng i: Ta là c Giê-hô-va. Ng i ph i c i gái ng
14
trinh làm v . Ng i ch ng nên c i àn bà góa, b , dâm ô hay là k n ,
15
nh ng ph i c i m t ng i ng trinh trong vòng dân s mình. Ng i ch ng

nên làm ô danh dòng h mình gi a dân s ng i, vì ta là c Giê-hô-va làm cho ng i
16 17
nên thánh. c Giê-hô-va còn phán cùng Môi-se r ng: Hãy nói cùng A-rôn mà r ng:
Phàm ai trong dòng h ng i, tr i các i, có m t t b nh trong thân th , ch n
18
g n mà dâng th c v t cho c Chúa Tr i mình. Phàm ai có m t t t không c
19
n g n, nh ây: ng i mù, què, s p m i hay là t chi không u; ng i gãy
20
chân hay gãy tay, ng i có b u hay là l ng kh ng, có v y cá m t hay là có gh
21
ch c, có lát hay là có hòn nang d p. Phàm con cháu th y t l A-rôn, có t t trong mình,
không c n g n dâng c a l dùng l a dâng lên cho c Giê-hô-va. N u có m t
22
t t trong mình, không c n g n dâng th c v t cho c Chúa Tr i mình.
Ng i c n th c v t c a c Chúa Tr i mình, là các v t chí thánh và các v t
23
bi t riêng ra thánh; nh ng không c i n g n bàn th , vì có t t n i mình.
Ng i ch làm các n i thánh ta ra ô u , vì ta, c Giê-hô-va, làm các n i ó nên thánh.
24
Môi-se nói nh v y cho A-rôn và các con trai ng i, cùng cho c dân Y-s -ra-ên.

Chapter 22

1 2
c Giê-hô-va l i phán cùng Môi-se r ng: Hãy truy n cho A-rôn và các con trai
ng i r ng ph i kiêng c nh ng c a l thánh c a dân Y-s -ra-ên, dâng bi t riêng ra
3
thánh cho ta, h u cho chúng ch làm ô danh thánh ta: Ta là c Giê-hô-va. Hãy nói v i
h r ng: Phàm ai trong dòng gi ng các ng i và trong vòng con cháu các ng i ã b
ô u , n g n các v t thánh mà dân Y-s -ra-ên bi t riêng cho c Giê-hô-va, thì ai ó
4
s b tru t kh i tr c m t ta: Ta là c Giê-hô-va. Phàm ai là con cháu c a A-rôn
b b nh phung hay là b ch tr c, thì ch ng c n v t bi t riêng ra thánh cho
n ch ng nào c tinh s ch. Ai ng n m t ng i ã b ô u b i xác
5
ch t, ai có di tinh, hay là ai ng n ho c loài côn trùng, ho c m t ng i b s
6
ô u nào làm cho mình ô u , thì c ng ph i m t th y. Ai ng n các v t ó
s b ô u n chi u t i, không c n v t bi t riêng ra thánh, nh ng ph i
7
t m mình trong n c. Sau khi m t tr i l n, ng i s c s ch l i, r i m i
8
c phép n các v t thánh, vì là n c a ng i. Ng i ch ng nên n m t
9
con thú nào ch t t nhiên hay là b xé, h u kh i b ô u : Ta là c Giê-hô-va. V y,

h ph i gi i u ta phán d n, k o mang t i l i và ch t ch ng, vì ã làm các v t
10
thánh nay ra ô u : Ta là c Giê-hô-va làm cho h nên thánh. Ch ng m t k khách
ngo i bang nào c n v t thánh; k nào t i nhà th y t l hay là ng i làm
11
m n, c ng ch ng c n v t thánh. Nh ng k nào th y t l l y b c mua
12
v , và k sanh t i nhà ng i, thì c phép n n c a ng i. N u
con gái c a th y t l k t thân cùng k khách ngo i bang, thì s không c n v t
13
thánh dâng gi lên. Còn n u con gái c a th y t l ã góa hay là b , không có
con, tr v nhà cha nh bu i còn th , thì nàng s c n n c a cha mình,
14
nh ng ch ng k khách ngo i bang nào nên n. N u ai l m n m t v t thánh, thì
15
ph i n l i cho th y t l giá c a v t thánh ó, và ph thêm m t ph n n m.
Th y t l ch làm ô u c a l mà dân Y-s -ra-ên dâng gi lên cho c Giê-hô-va.
16
Ai n v t thánh ã dâng nh v y s mang t i mình ã ph m, vì ta là c Giê-hô-va
17
làm cho các v t ó nên thánh. c Giê-hô-va l i phán cùng Môi-se r ng:
18
Hãy truy n
cho A-rôn và các con trai ng i, cùng cho c dân Y-s -ra-ên, mà r ng: H ng i nhà
Y-s -ra-ên hay là k khách ki u ng gi a h , mà dâng c a l thiêu cho c Giê-hô-va,
19
ho c c a l kh n nguy n, hay là c a l l c ý, h u cho c nh m, ph i dâng
20
m t con c không tì vít chi b t trong b y bò, ho c chiên con hay là dê cái. Các ng i
21
ch dâng m t con v t nào có tì vít, vì nó s không c nh m. Khi m t ng i
nào dâng cho c Giê-hô-va m t c a l thù ân b ng bò hay chiên, ho c dâng tr l
kh n nguy n hay là l c ý, h u cho con sinh c nh m, ph i không có m t tì vít chi
22
trên mình. Các ng i ch dâng cho c Giê-hô-va m t con thú nào ho c mù m t, què
c ng, b xé, gh ch c, hay là lát; các ng i ch b t nó làm c a l dùng l a dâng lên
23
cho c Giê-hô-va trên bàn th . Các ng i c b t m t con bò hay chiên con có
giò dài, ho c ng n quá mà làm c a l l c ý; nh ng v c a l kh n nguy n, con thú
24
nh v y qu s ch ng c nh m. Các ng i ch dâng cho c Giê-hô-va
25
t i x mình m t con thú nào hòn nang b d p nát, r t hay là thi n i. Ch nh n
n i tay k khách ngo i bang m t con sinh nào b nh v y ng dâng làm th c v t
cho c Chúa Tr i mình, vì nó ã b h và có tì vít trên mình, không c nh m vì
26
27
các ng i âu. c Giê-hô-va l i phán cùng Môi-se r ng: H con bò con, con
chiên con hay con dê con, ph i qu n theo m trong b y ngày sau khi l t lòng; nh ng
qua ngày th tám v sau s c nh m làm c a l dùng l a dâng cho c Giê-hô-va.

28 29
B t k bò cái hay chiên cái, các ng i ch gi t nó và con nó trong m t ngày. Khi
các ng i dâng c a l thù ân cho c Giê-hô-va, thì ph i dâng th nào cho c a l vì
30
các ng i c nh m. C a l ó ph i n n i ngày, không nên chi l i cho
31
n s m mai: Ta là c Giê-hô-va. V y, hãy gi làm theo các i u r n ta: Ta là
32
c Giê-hô-va. ng làm ô danh thánh ta, thì ta s c tôn thánh gi a dân
33
Y-s -ra-ên: Ta là c Giê-hô-va làm cho các ng i nên thánh, t c ng ã em
các ng i ra kh i x Ê-díp-tô, làm c Chúa Tr i các ng i: Ta là c Giê-hô-va.

Chapter 23

1 2
c Giê-hô-va l i phán cùng Môi-se r ng: Hãy truy n cho dân Y-s -ra-ên r ng:
N y là nh ng ngày l c a c Giê-hô-va các ng i hãy rao truy n ra là các h i thánh.
3
Ng i ta làm vi c trong sáu ngày, nh ng qua ngày th b y là ngày sa-bát, m t ngày
ngh , t c m t s nhóm hi p thánh; ng làm m t công vi c gì; y là l sa-bát c a
4
c Giê-hô-va trong nh ng n i các ng i . N y là nh ng l c a c Giê-hô-va,
t c nh ng s nhóm hi p thánh, các ng i ph i rao truy n ra khi n k nh t nh.
5
n ngày m i b n tháng giêng, vào bu i chi u t i, y là l V t-qua c a c
6
Giê-hô-va; qua ngày r m tháng n y, y là l bánh không men kính tr ng c
7
Giê-hô-va; các ng i s n bánh không pha men trong b y ngày. Ngày u, các ng i
8
s có m t s nhóm hi p thánh, ch ng nên làm m t công vi c xác th t. Trong b y
ngày các ng i ph i dâng cho c Giê-hô-va nh ng c a l dùng l a dâng lên; n
ngày th b y, s có m t s nhóm hi p thánh n a, các ng i ng làm m t công
9 10
vi c xác th t nào h t. c Giê-hô-va l i phán cùng Môi-se r ng: Hãy truy n cho
dân Y-s -ra-ên r ng: Khi nào các ng i ã vào x mà ta s ban cho, và ã g t mùa
11
màng r i, thì hãy em n cho th y t l m t bó lúa u mùa c a các ng i.
Qua ngày sau l sa-bát, th y t l s dâng bó lúa a qua a l i tr c m t c
12
Giê-hô-va, h u cho bó lúa ó c nh m. Chánh ngày dâng bó lúa a qua a
l i ó, các ng i c ng ph i dâng cho c Giê-hô-va m t chiên con giáp n m, không
13
tì vít chi, ng làm c a l thiêu; và dâng thêm m t c a l chay b ng hai ph n m i
b t l c ch d u, làm c a l dùng l a dâng lên, có mùi th m cho c Giê-hô-va, v i

m t ph n t hin r u, làm l quán.
14
Các ng i ch n ho c bánh, ho c h t lúa
rang, ho c lúa ang trong gié cho n chánh ngày n y, t c là ngày các ng i em
dâng c a l cho c Chúa Tr i mình. M c d u n i nào, y là m t l nh i
15
i cho con cháu các ng i. K t ngày sau l sa-bát, là ngày em bó lúa dâng a
16
qua a l i, các ng i s tính b y tu n l tr n: các ng i tính n m m i
ngày cho n ngày sau c a l sa-bát th b y, thì ph i dâng m t c a l chay m i cho
17
c Giê-hô-va. Các ng i hãy t nhà mình em n hai bánh ng làm c a
l dâng a qua a l i; bánh ó làm b ng hai ph n m i b t l c h p có pha men:
18
y là c a u mùa dâng cho c Giê-hô-va. Các ng i c ng ph i dâng luôn v i
bánh, b y chiên con giáp n m ch ng tì vít chi, m t con bò t , và hai con chiên c v i
c a l chay và l quán c p theo, ng làm c a l thiêu t c Giê-hô-va: y là m t
19
c a l dùng l a xông, có mùi th m cho c Giê-hô-va. Các ng i c ng ph i dâng
m t con dê c ng làm c a l chu c t i, và hai chiên con giáp n m, ng làm
20
c a l thù ân. Th y t l s l y các c a l ó v i hai bánh b ng lúa u
mùa, và hai chiên con, dâng a qua a l i tr c m t c Giê-hô-va; các v t ó
21
s bi t riêng ra thánh cho c Giê-hô-va, và thu c v th y t l . Các ng i hãy
rao truy n s nhóm hi p trong chánh m t ngày ó; ph i có m t s nhóm hi p thánh,
ch nên làm m t công vi c xác th t nào. Aáy là m t l nh i i cho dòng dõi
22
các ng i, m c d u n i nào. Khi các ng i g t lúa trong x mình, ch g t t n
u ng, và ch mót lúa sót l i; hãy ph n ó cho ng i nghèo và cho k khách
23
ngo i bang: Ta là Giê-hô-va, c Chúa Tr i c a các ng i. c Giê-hô-va l i phán
24
cùng Môi-se r ng: Hãy truy n cho dân Y-s -ra-ên r ng: Ngày m ng m t tháng b y,
s có cho các ng i m t ngày ngh , m t l k ni m l y ti ng kèn th i mà rao
25
truy n, t c là m t s nhóm hi p thánh v y. Ch làm m t công vi c xác th t nào;
26
ph i dâng các c a l dùng l a dâng cho c Giê-hô-va. c Giê-hô-va c ng phán
27
cùng Môi-se r ng: Ngày m ng m i tháng b y n y là ngày l chu c t i; các ng i
s có s nhóm hi p thánh; hãy ép tâm h n mình và dâng cho c Giê-hô-va các c a l
28
dùng l a dâng lên. Ngày ó ch ng nên làm công vi c nào, vì là ngày chu c t i, trong
ngày ó ph i làm l chu c t i cho các ng i tr c m t Giê-hô-va, c Chúa Tr i
29
mình. Trong ngày ó, h ai không ép tâm h n mình, s b tru t kh i dân s mình.
30
Và h ai làm m t công vi c gì, thì ta s di t h kh i dân s mình.
31
Các ng i

ch ng nên làm công vi c chi h t, y là m t l nh i i cho dòng dõi các ng i,
32
m c d u n i nào. Aáy s là m t l sa-bát, m t ngày ngh cho các ng i; các
ng i ph i ép tâm h n mình. Ngày m ng chín tháng ó, các ng i ph i gi l sa-bát
33 34
mình, t chi u nay n chi u mai. c Giê-hô-va l i phán cùng Môi-se r ng:
Hãy truy n cho dân Y-s -ra-ên r ng: Ngày r m tháng b y n y là l l u t m, tr i qua
35
b y ngày ng tôn kính c Giê-hô-va. Ngày th nh t s có s nhóm hi p thánh,
36
các ng i ch ng nên làm m t công vi c xác th t nào. Trong b y ngày ph i dâng các
c a l dùng l a dâng cho c Giê-hô-va; qua ngày th tám, các ng i có m t s nhóm
hi p thánh n a, c ng dâng c a l dùng l a dâng cho c Giê-hô-va. Aáy s là m t
37
h i tr ng th ; ch nên làm m t công vi c xác th t nào h t. ó là nh ng l tr ng
th c a c Giê-hô-va, mà các ng i ph i rao truy n là s nhóm hi p thánh, ng
dâng cho c Giê-hô-va nh ng c a l dùng l a dâng lên, c a l thiêu, c a l chay,
38
c a l thù ân, l quán, v t nào ã nh theo ngày n y. Ngoài ra, các ng i ph i
c gi l sa-bát c a c Giê-hô-va, c dâng cho Ngài các l v t mình, các c a l
39
kh n nguy n và l c ý. Nh ng n ngày r m tháng b y, khi các ng i ã
thâu-ho ch th s n mình r i, hãy gi m t l cho c Giê-hô-va trong b y ngày. B a
40
th nh t s là ngày ngh , và b a th tám c ng s là ngày ngh . B a th nh t,
các ng i ph i l y trái cây t t, tàu chà là, nhành cây r m, và cây d ng li u, r i vui
41
m ng trong b y ngày tr c m t Giê-hô-va, c Chúa Tr i c a các ng i. M i
n m, vào tháng b y, các ng i ph i gi l n y cho c Giê-hô-va nh v y trong
42
b y ngày. Aáy là m t l nh i i cho dòng dõi các ng i. H t th y ai sanh
43
trong dòng Y-s -ra-ên s n i tr i trong b y ngày, h u cho dòng dõi các ng i
bi t r ng khi ta em dân Y-s -ra-ên ra kh i x Ê-díp-tô, ta cho h trong nh ng tr i:
44
Ta là Giê-hô-va, c Chúa Tr i c a các ng i. Aáy v y, Môi-se truy n cho dân
Y-s -ra-ên bi t các l c a c Giê-hô-va là l nào.

Chapter 24

1 2
c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: Hãy truy n cho dân Y-s -ra-ên em d u
3
ô-li-ve ép, trong s ch, ng th p èn, gi cho èn cháy luôn luôn. A-rôn s làm
èn ó trong h i m c, ngoài b c màn che hòm b ng ch ng, h u cho èn cháy luôn luôn,

t chi u t i n sáng mai, tr c m t c Giê-hô-va; y là m t l nh i
i cho dòng dõi các ng i.
4
A-rôn s các èn trên chân èn b ng vàng, cho èn
cháy luôn luôn tr c m t c Giê-hô-va.
5
Ng i c ng ph i l y b t l c, h p
m i hai bánh; m i cân n ng hai ph n m i ê-pha;
6
o n s p ra hai hàng sáu
trên cái bàn b ng vàng ròng tr c m t c Giê-hô-va,
7
cùng r c nh h ng thánh
trên m i hàng, làm k ni m trên bánh, nh m t c a l dùng l a dâng tr c m t
c Giê-hô-va.
8
M i ngày sa-bát, ng i ta s s p bánh n y tr c m t c Giê-hô-va
luôn luôn, do n i dân Y-s -ra-ên cung c p; y là m t giao c i i.
9
Các bánh
ó s thu c v A-rôn và các con trai ng i; h ph i n t i m t n i thánh, vì là v t
chí thánh cho h , b i các c a l dùng l a dâng cho c Giê-hô-va. Aáy là m t l nh
i i.
10
Có m t a con trai, m là ng i Y-s -ra-ên, và cha là ng i Ê-díp-tô,
i ra gi a vòng dân Y-s -ra-ên, ánh l n t i n i tr i quân v i m t ng i Y-s -ra-ên.
11
a trai ó nói ph m n và r a s danh c Giê-hô-va; ng i ta d n nó n
Môi-se, bèn giam nó vào ng c cho n ch ng c Giê-hô-va phán nh ph i x làm
sao.
12
M nó tên là Sê-lô-mít, con gái c a i p-ri, thu c v chi phái an.
13
V , c
Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se r ng:
14
Hãy em k ã r a s ra ngoài tr i quân, h t
th y ai ã có nghe nó ph i t tay mình trên u nó, và c h i chúng ph i ném á
nó.
15
o n hãy nói cùng dân Y-s -ra-ên r ng: Ng i nào r a s c Chúa Tr i mình
s mang s hình ph t c a t i mình.
16
Ai nói ph m n danh c Giê-hô-va h n s
b x t ; c h i chúng s ném á nó: m c d u nó là k khách ngo i bang hay là sanh
trong x , h khi nào nói ph m n danh c Giê-hô-va, thì s b x t .
17
K nào
ánh ch t m t ng i nào, m c d u k ó là ai, s b x t .
18
K nào ánh
ch t m t súc v t, ph i th ng l i, ngh a là m ng n m ng.
19
Khi m t ng i
nào làm th ng tích cho k lân c n mình, thì ng i ta ph i làm th ng tích cho ng i
ó l i nh chính ng i ã làm:
20
gãy n gãy, m t n m t, r ng n r ng.
Ng i ta s làm cho ng i y ng m t th ng vít nh chính ng i ã làm cho
ng i khác.
21
K nào làm ch t m t súc v t, thì s th ng l i; còn k nào gi t
ch t m t ng i, thì ph i b x t .
22
B t lu n k khách ngo i bang hay là ng i
trong x , các ng i c ng ph i dùng m t lu t l : vì ta là Giê-hô-va, c Chúa Tr i
c a các ng i.
23
V y, Môi-se nói l i cùng dân Y-s -ra-ên, bi u em k ã r a s

ra kh i tr i quân r i ném á nó. Th thì, dân Y-s -ra-ên làm y nh l i c Giê-hô-va
ã truy n d n Môi-se.

Chapter 25

1
c Giê-hô-va c ng phán cùng Môi-se t i trên núi Si-na -i r ng: 2 Hãy truy n cho
dân Y-s -ra-ên r ng: Khi các ng i ã vào x ta s ban cho r i, thì t ph i ngh ,
3
gi m t l sa-bát cho c Giê-hô-va. Trong sáu n m, ng i s gieo ru ng và h t
4
nho mình, cùng thâu ho ch th s n. Nh ng n m th b y s là n m sa-bát, cho
t ngh , t c là m t n m sa-bát cho c Giê-hô-va; ng i ch ng nên gieo ru ng
5
mình hay là h t nho mình; ch ng nên g t l i nh ng chi ã t m c lên sau khi mùa
màng, và ng hái nho c a v n nho không h t s a: y s là m t n m cho t
6
ngh . Phàm v t gì mà t sanh s n trong n m sa-bát, s dùng làm n cho ng i,
cho tôi trai t gái ng i, cho k làm thuê c a ng i, và cho k ngo i bang ki u ng
7
v i ng i; cùng luôn cho l c súc và thú v t trong x ng i n a; h t th y th
8
s n dùng làm n v y. Ng i c ng hãy tính b y tu n n m t c b y l n b y
9
n m; thì gi c a b y tu n n m n y s là b n m i chín n m; r i n ngày
m ng m i tháng b y, t c là ngày chu c t i, các ng i ph i th i kèn vang trong
10
kh p x . Các ng i ph i làm cho n m th n m m i nên thánh, và rao truy n
s t do cho h t th y dân trong x . Aáy s là n m hân h cho các ng i; ai n y u
11
c nh n l i c nghi p mình, và ai n y u tr v gia quy n mình. N m
th n m m i n y là m t n m hân h cho các ng i, không nên gieo, không nên g t
12
v t chi t t sanh s n, và c ng ch ng nên hái nho không có h t s a, vì là m t
13
n m hân h , s làm thánh cho các ng i; ph i n nh ng th s n. Trong n m hân
14
h n y, các s n nghi p u s tr v nguyên ch . N u các ng i bán hay là
15
mua v t chi v i k lân c n mình, thì ch l n anh em mình. Ng i s c l y s
n m t sau n m hân h mà mua v i k lân c n mình; còn ng i, c l y theo s
16
n m có hoa l i mà bán. Tùy theo s n m sau n m hân h , ng i s bù thêm giá; tùy
theo s n m ít, ng i s gi m b t giá; vì theo s mùa g t mà ng i bán cho ng i.
17
Ch ai trong vòng các ng i làm l n k lân c n mình; nh ng hãy kính s c Chúa

18
Tr i, vì ta là Giê-hô-va c Chúa Tr i c a các ng i. Các ng i khá làm theo m ng
l nh ta, gìn gi lu t pháp ta và noi theo, nh v y s c n bình yên trong x .
19
t s sanh s n hoa l i cho các ng i, các ng i s n no và c bình yên
20
trong x . Vì các ng i nói r ng: N u chúng tôi ch ng gieo, ch ng g t mùa màng, thì
21
trong n m th b y s l y chi mà n? N m th sáu, ta s giáng ph c cho các
22
ng i, và n m y s trúng mùa bù ba n m. N m th tám, các ng i s gieo và
23
n hoa l i c a mùa màng c cho n mùa màng m i c a n m th chín. t không
c o n mãi; vì t thu c v ta, các ng i cùng ta nh k khách ngo i bang
24
và k ki u ng . Trong kh p x mà các ng i s c làm s n nghi p, hãy cho
25
phép chu c t l i. N u anh em ng i tr nên nghèo, và bán m t ph n s n nghi p
mình, thì ng i bà con g n có quy n chu c l i, ph i n chu c ph n t anh em
26
ng i ã bán. N u ng i nào không có ai c quy n chu c l i, nh ng t lo
27
cho có chi chu c l i c, thì ph i tính t n m ã bán b i s tr i cho ch mua,
28
r i ng i s c nh n s n nghi p mình l i. N u nguyên ch không tìm
giá ng tr cho, t bán s thu c v ng i ch mua cho n n m hân h ; o n
29
t s ra kh i tay ch mua và v nguyên ch . N u ng i nào bán m t cái nhà
trong thành có vách b c, thì có c phép chu c l i cho n giáp m t n m sau khi
30
bán; phép chu c l i c a ng i ch trong m t n m tr n v y. Còn n u không chu c
l i tr c khi giáp h n m t n m tr n, thì nhà trong thành có vách b c ó s v
ch mua và dòng dõi ng i mãi mãi; n n m hân h nhà ó không ra kh i tay h .
31
Nh ng các nhà n i h ng thôn không có vách b c l y, thì k nh ru ng t;
32
ch bán có phép chu c l i; n n m hân h nhà s v nguyên ch . Còn v các
thành c a ng i Lê-vi, và v các nhà c a h trong thành ó, thì ng i Lê-vi luôn
33
luôn có quy n chu c l i. Ai mua c a ng i Lê-vi m t cái nhà t i trong thành ng i
Lê-vi, n n m hân h nhà ó s v nguyên ch ; vì các nhà c a t i trong nh ng thành
34
ng i Lê-vi là s n nghi p c a h gi a dân Y-s -ra-ên. Nh ng ru ng t thu c
35
v thành ng i Lê-vi không phép bán, vì là nghi p i i c a h . N u anh em
g n ng i tr nên nghèo kh , tài s n ng i l n l n tiêu mòn, thì hãy c u giúp
36
ng i, m c d u là k khách ki u ng , h u cho ng i c cùng ng i. Ch
n l i, c ng ng l y l i ng i; nh ng hãy kính s c Chúa Tr i mình, thì anh

37
em ng i s cùng ng i. Ch cho ng i vay b c n l i và ng cho m n
38
l ng th c ng l y l i. Ta là Giê-hô-va, c Chúa Tr i các ng i, ng ã
em các ng i ra kh i x Ê-díp-tô, ng ban cho các ng i x Ca-na-an, và làm c
39
Chúa Tr i c a các ng i. N u anh em g n ng i tr nên nghèo kh , em bán
40
mình cho ng i, ch nên b t ng i làm vi c nh tôi m i; ng i nhà ng i
41
nh k làm thuê, ng i u, s giúp vi c ng i cho n n m hân h :
o n ng i và con cái ng i thôi nhà ng i, tr v nhà và nh n l y s n nghi p
42
c a t ph mình. Vì y là nh ng tôi t ta mà ta ã em ra kh i x Ê-díp-tô; không
43
nên bán h nh ng i ta bán tôi m i. Ng i ch l n l t mà kh c b c h ,
44
nh ng ph i kính s c Chúa Tr i ng i. Còn tôi trai t gái thu c v ng i,
thì s do các dân chung quanh mình mà ra; y do n i nh ng dân ó mà các ng i mua tôi
45
trai t gái. Các ng i c ng có phép mua tôi m i trong b n con cái c a k khách ki u
ng n i mình và c a h hàng chúng nó sanh ra trong x các ng i; v y, h s làm s n
46
nghi p c a các ng i. Các ng i h l i làm c nghi p cho con cháu mình;
h ng gi h nh k tôi m i. Nh ng v ph n anh em các ng i, là dân Y-s -ra-ên,
47
thì không ai nên l n l t mà kh c b c anh em mình. Khi m t khách ngo i bang hay
là m t ng i ki u ng n i ng i tr nên giàu, còn anh em ng i cùng h l i
nên nghèo, em bán mình cho k khách ngo i bang ki u ng n i ng i, hay là cho m t
48
ng i nào trong nhà k khách ngo i bang y, sau khi ã em bán mình r i, thì s
49
có phép chu c l i: m t anh em ng i c chu c ng i l i, ho c bác chú,
ho c con c a bác chú; ho c m t ng i thân thích c ng c chu c ng i l i; hay
50
là n u ng i có th , thì chánh ng i ph i chu c mình l y. Ng i s tính cùng
ch mua t n m nào mình ã bán mình cho n n m hân h ; và giá bán s tính theo
51
s n m nhi u hay ít: t c là tính nh ngày công c a ng i làm thuê v y. N u còn
52
nhi u n m thì hãy c s n m n y, cân phân theo giá ã bán mình mà chu c l i;
n u n n m hân h còn ít n m, thì hãy tính v i ch mua c theo s n m n y mà
53
th i h i s mua mình l i. H i cùng ch nh m t ng i làm thuê n m, ch
54
không nên l n l t mà kh c b c ng i tr c m t ng i. N u ng i không
c chu c l i b i các th y, n n m hân h ng i và các con trai ng i s

55
c ra t do. Vì dân Y-s -ra-ên là tôi t ta, t c các tôi t ta ã em ra kh i x
Ê-díp-tô. Ta là Giê-hô-va, c Chúa Tr i c a các ng i.

Chapter 26

1
Các ng i ch làm nh ng hình t ng; ho c hình ch m, ho c hình úc; ch
d ng trong x mình m t hòn á nào có d ng-hình, ng s p mình tr c m t hình
2
ó, vì ta là Giê-hô-va, c Chúa Tr i c a các ng i. Hãy gi l sa-bát ta, và tôn kính
3
n i thánh ta. Ta là c Giê-hô-va. N u các ng i tuân theo lu t pháp ta, gìn gi các
4
i u r n ta và làm theo, thì ta s giáng m a thu n-thì, t s sanh hoa l i, và cây
5
ngoài ng s k t bông trái. Mùa p lúa s l n n mùa hái nho, mùa hái nho s
6
l n n mùa gieo m ; các ng i s n no, bình yên trong x mình. Ta s giáng
s bình t nh trong n c, các ng i ng không s ai d a; ta s di t nh ng loài thú
7
d kh i x , g m giáo ch ng a qua x các ng i. Các ng i u i theo quân
8
ngh ch, h s b g m sa ngã tr c m t các ng i. N m ng i trong các
ng i s u i theo m t tr m; m t tr m trong các ng i s u i theo m t muôn,
9
và quân ngh ch s b g m sa ngã tr c m t các ng i. Ta s oái l i cùng các
10
ng i, làm cho sanh s n và thêm nhi u, cùng k t l p giao c v i các ng i. Các
11
ng i s n hoa l i c mình, và em cái c ra ng ch a ch cho cái m i. Ta
12
s l p ch ta gi a các ng i, tâm h n ta không h ghê g m các ng i âu.
13
Ta s i gi a các ng i, và các ng i s làm dân ta. Ta là Giê-hô-va, c Chúa
Tr i c a các ng i, ng ã em các ng i ra kh i x Ê-díp-tô, h u cho kh i làm
tôi m i. Ta ã b gãy cái ách c a các ng i, làm cho các ng i i ng c u lên.
14
15
Song n u các ng i không nghe ta, không làm theo các i u r n n y, n u khinh
b m ng l nh ta, và tâm h n các ng i ngh ch cùng lu t pháp ta, n n i không làm
16
theo nh ng i u r n ta, mà b i s giao c ta, thì n y là nh ng i u ta s giáng
cho các ng i: Ta s giáng cho các ng i s kinh kh ng, b nh t n và rét làm h mòn
con m t và nh c m t tâm h n. Các ng i gieo m lu ng công, quân thù ngh ch s
17
n h t. Ta s n i gi n cùng các ng i; các ng i s b quân thù ngh ch ánh

p; k nào ghét các ng i s l n l t các ng i, và các ng i s ch y tr n
18
không ai u i theo. N u n i v y mà các ng i không kh ng nghe ta, ta s
19
vì c t i ph m, thêm g p b y l n ng s a ph t các ng i, và ta s d p s
kiêu ng o v n ng l c các ng i. Ta s khi n tr i các ng i c ng nh s t và t
20
tr nh ng; n ng l c mình hao mòn vô ích, t không sanh s n huê l i, cây c i
21
không k t bông trái. N u các ng i ph n i cùng ta, và không mu n nghe ta, thì ta
22
s tùy theo t i ph m giáng tai v trên các ng i g p b y l n n a. Ta s sai nh ng
thú ng n tha con cái các ng i i, n h i súc v t, di t s ng i ra ít; và
23
ng n o các ng i s v ng tanh. D u n nh ng vi c y mà các ng i
24
c không ph c s s a ph t ta, c ph n i cùng ta, thì ta ây c ng s ngh ch
l i cùng các ng i, và vì c t i l i, s giáng tai v cho các ng i g p b y l n n a.
25
Ta s khi n g m giáo n trên các ng i ng báo thù s giao c ta; khi các
ng i h i hi p trong nh ng thành mình, ta s giáng d ch h ch n gi a các ng i,
26
và n p các ng i vào tay thù ngh ch. Khi ta d n s ói kém n, m i ng i
n s n ng bánh c a các ng i trong m t lò, cân bánh trao l i cho các ng i; các
27
ng i s n mà không no. D u n n i v y, mà các ng i c không kh ng
28
nghe ta, còn ph n i cùng ta, thì ta c ng s ngh ch l i cùng các ng i cách gi n
29
d , và vì c t i l i các ng i, s s a ph t g p b y l n n a. Các ng i s
30
n th t con trai con gái mình; ta s h y di t nh ng n i cao các ng i, phá
nh ng hình m t tr i, và thây các ng i ch ng trên thây c a hình t ng mình, tâm
31
h n ta s ghê g m các ng i. Ta s làm cho thành các ng i ra v ng v , các n i
32
thánh qu nh hiu, và ta ch ng còn h ng mùi th m v c a l các ng i n a. Ta
33
s làm x ra i b i, n n i k thù ngh ch t i ó c ng l y làm l . Ta
s t n l c các ng i trong các dân và rút g m ra u i theo sau các ng i: x các
34
ng i s hoang vu, thành s v ng v . Tr n trong lúc t b hoang vu, và các
ng i trong t c a k thù ngh ch, khi ó t s c an ngh h ng
35
nh ng n m sa-bát. Tr n lúc t b hoang vu s c an ngh ; vì lúc các ng i
36
còn t ó, nó không c an ngh trong nh ng n m sa-bát c a các ng i.
Còn ai trong các ng i s ng sót l i, ta s làm cho h nhát gan trong x c a thù ngh ch
mình; ti ng lá khua s làm cho h ch y tr n, khác nào ch y tr n tr c l i g m,

37
té ngã mà không ai u i theo. Ng i n y v p ngã trên ng i kia nh tr c ng n
g m, v n ch ng ai r t u i theo h ; các ng i không th ch u n i tr c
38
m t quân thù ngh ch mình. Các ng i s b ch t m t gi a các dân, t k thù
39
ngh ch s nu t các ng i. Ai trong các ng i còn s ng, s vì c gian ác mình và
40
gian ác c a t ph mà hao mòn trong x k thù ngh ch mình. Khi y, h s nh n
gian ác mình, và gian ác c a t ph mình, nh ng t i l i h ã ph m, và s ch ng tr
41
h ã c cùng ta, n i ta c ng ch ng tr l i, d n h vào x k thù ngh ch.
B y gi n u lòng không ch u c t bì c a h s t h mình xu ng, và s ph c i u
42
s a ph t v gian ác mình, thì ta s nh l i s giao c ta ã l p cùng Gia-c p,
43
cùng Y-sác, cùng Aùp-ra-ham, và ta s nh l i x n y. Vì x b h b hoang s
c ngh b y nhiêu n m sa-bát tùy theo h b hoang vu bao nhiêu: h s ch u hình
ph t c a gian ác mình, b i vì ã khinh b m ng l nh ta, và tâm h n h ã l y làm
44
ghê g m các lu t pháp ta. D u v y, ng khi h b trong x k thù ngh ch
mình, ta c ng ch ng b h âu, ch ng ghê g m h n ph i hao mòn h t, và ch ng
45
b i s giao c ta l p cùng h âu, vì ta là Giê-hô-va, c Chúa Tr i c a h . Ta
vì h s nh l i s giao c ã l p cùng t ph h mà ta ã em ra kh i x
Ê-díp-tô tr c m t các dân, ng làm c Chúa Tr i c a h . Ta là c Giê-hô-va.
46
ó là các i u l , m ng l nh, và lu t pháp mà c Giê-hô-va nh Môi-se,

Chapter 27

1
c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: 2 Hãy truy n cho dân Y-s -ra-ên r ng: Khi
nào có ai dùng loài ng i mà kh n nguy n, thì ng i hãy nh giá cho; giá ó thu c
3
v c Giê-hô-va. N u ng i nh giá v m t ng i nam t hai m i n
sáu m i tu i, thì hãy nh cho n m ch c si c-l b c, tùy theo si c-l n i thánh.
4
N u là m t ng i n , hãy nh giá ba ch c si c-l b c. 5 N u là m t a con
tr t n m n hai m i tu i, thì hãy nh giá hai ch c si c-l cho m t a
6
trai, và m i si c-l cho m t a gái. Ví b ng m t a tr t m t tháng n
n m tu i, thì hãy nh giá n m si c-l b c cho m t a trai, và ba si c-l b c
7
cho m t a gái. N u m t ng i già c t sáu m i tu i tr lên, ng i hãy
nh giá m i l m si c-l b c cho m t ng i nam, và m i si c-l b c cho

8
m t ng i n . B ng ng i kh n nguy n r t nghèo kh , không n p c giá
ti n ng i nh, thì hãy em n tr c m t th y t l cho ng i nh t nh
cho. Th y t l s tùy theo ph ng th ng i kh n nguy n mà nh t nh giá
9
v y. N u kh n nguy n v thú v t dùng làm c a l dâng cho c Giê-hô-va, thì h
10
con thú nào dâng cho c Giê-hô-va s là v t thánh. Ng i ta không nên i hay là
th m t con t t cho m t con x u, hay là m t con x u cho m t con t t. N u th m t
11
con nào cho m t con khác, thì con n y và con th u s nên v t thánh. N u là thú
v t ô u không phép dùng làm c a l dâng cho c Giê-hô-va, thì ph i em con thú ó
12
n tr c m t th y t l , r i th y t l s tùy theo con thú x u hay t t mà
13
nh giá. H s theo giá nh c a th y t l mà tr . Còn n u mu n chu c
14
l i, thì ph i ph thêm m t ph n n m giá c a ng i nh. N u ai bi t nhà mình
ra thành cho c Giê-hô-va, thì th y t l s tùy theo nhà t t hay x u mà nh giá;
15
h ph i nh n l y giá c a th y t l ã nh. Còn n u k ã bi t nhà mình
ra thánh mu n chu c nó l i, thì ph i ph thêm m t ph n n m giá ng i ã nh,
16
r i nhà s thu c v ng i. N u ai bi t m t ph n ru ng t nghi p mình ra thánh
cho c Giê-hô-va, thì ng i hãy nh giá tùy theo s h gieo, ngh a là c n m ch c
17
si c-l b c m i m t ô-me m ch nha gi ng. N u bi t ru ng mình ra thánh t n m
18
hân h , h s nh n giá ng i nh; còn n u h bi t ru ng mình ra thánh sau
n m hân h , thì th y t l c theo s n m còn l i n n m hân h mà nh giá
19
ru ng, và tr l i giá ng i nh. N u ng i ã bi t ru ng mình ra thánh mu n
chu c nó l i, thì ph i ph thêm m t ph n n m giá ng i nh, r i ru ng s thu c
20
v ng i. Còn ví ng i không chu c l i, và ng i ta bán ru ng cho ng i khác,
21
thì không c chu c l i n a. Khi n n m hân h , ru ng ra kh i tay ch mua,
thì s tr nên thánh, bi t riêng ra cho c Giê-hô-va nh m t s ru ng c m: nó s
22
làm s n nghi p cho th y t l . N u ai bi t ra thánh cho c Giê-hô-va m t s
23
ru ng mình mua, ch ch ng ph i c a t nghi p, thì th y t l s tùy theo giá
ng i nh mà ánh giá n n m hân h , r i chánh trong ngày ó, ng i n y
24
ph i n p s ti n nh t nh, vì là m t v t bi t riêng ra thánh cho c Giê-hô-va.
25
N m hân h , ru ng ó s tr v ch bán, t c là tr v nguyên ch . V , phàm
26
các giá nh u c theo si c-l n i thánh: m t si c-l giá hai ch c ghê-ra. Song

không ai c bi t ra thánh con u lòng c a súc v t mình, ho c bò, ho c chiên, vì
27
các con u lòng theo phép ã thu c v c Giê-hô-va r i. Còn n u là m t con
thú không s ch, h ph i tùy theo giá ng i nh, ph thêm m t ph n n m mà chu c
nó l i; n u con thú ch ng chu c l i, thì ph i em bán tùy theo giá nh c a ng i.
28
Phàm v t c m, t c là h t th y v t chi mà m t ng i h ng dâng cho c Giê-hô-va
do nh ng c a mình có, ho c ng i, ho c loài v t, ho c ru ng t nghi p, thì ch ng
c phép bán, c ng không c phép chu c l i; h v t gì c m, thì bi t ra chí
29
thánh cho c Giê-hô-va. H ai ã b phú cho c Giê-hô-va, thì không c phép
30
chu c l i, h h n ph i b gi t. Phàm thu m t ph n m i th s n, b t k
v t gieo hay là hoa qu c a cây, u thu c v c Giê-hô-va; y là m t v t thánh,
31
bi t riêng ra cho c Giê-hô-va. N u ai mu n chu c l i v t chi v m t ph n
32
m i c a mình, thì ph i ph thêm m t ph n n m. Còn v m t ph n m i c a
b y bò hay là chiên, t c là m i v t chi i ngang d i g y, con th m i s là thánh,
33
bi t riêng ra thánh cho c Giê-hô-va. H không nên phân bi t con t t hay là con x u,
và c ng không nên i. N u i, thì con thú b i, và con i, c hai u bi t
34
riêng ra thánh: không phép chu c nó l i. ó là các m ng l nh mà c Giê-hô-va truy n
cho Môi-se v dân Y-s -ra-ên t i trên núi Si-na -i.

Numbers

Chapter 1

1
Ngày m ng m t tháng hai, n m th hai, sau khi dân Y-s -ra-ên ra kh i x Ê-díp-tô,
2
c Giê-hô-va phán cùng Môi-se trong h i m c, t i ng v ng Si-na -i, mà r ng:
Hãy d ng s c h i dân Y-s -ra-ên, theo h hàng và tông t c c a h , c m t ng
3
tên c a h t th y nam inh, t hai m i tu i s p lên, t c là m i ng i trong
Y-s -ra-ên i ra tr n c; ng i và A-rôn s kê s chúng nó tùy theo i ng c a
4
h . Trong m i chi phái ph i có m t ng i giúp các ng i, t c là ng i làm
5
t c tr ng c a chi phái mình. ây là tên nh ng ng i s giúp các ng i: V
6
chi phái Ru-bên, Ê-lít-su, con trai c a Sê- êu; v chi phái Si-mê-ôn, Sê-lu-mi-ên, con trai

7 8
c a Xu-ri-ha- ai; v chi phái Giu- a, Na-ha-sôn, con trai c a A-mi-na- áp; v chi
9
phái Y-sa-ca, Na-tha-na-ên, con trai c a Xu -a; v chi phái Sa-bu-lôn, Ê-li-áp, con trai c a
10
Hê-lôn; v con cháu Giô-sép, ngh a là v chi phái Eùp-ra-im, Ê-li-sa-ma, con trai c a
11
A-mi-hút; v chi phái Ma-na-se, Ga-ma-li-ên, con trai c a Phê- át-su; v chi phái
12
Bên-gia-min, A-bi- an, con trai c a Ghi- eo-ni; v chi phái an, A-hi-ê-xe, con trai c a
13 14
A-mi-sa- ai; v chi phái A-se, Pha-ghi-ên, con trai c a Oùc-ran; v chi phái Gát, Ê-li
15 16
-a-sáp, con trai c a ê -u-ên; v chi phái Nép-ta-li, A-hi-ra, con trai c a Ê-nan. ó là
nh ng ng i c g i t trong h i chúng, v n là quan tr ng c a các chi phái t
17
ph mình, và là quan t ng quân i Y-s -ra-ên. V y, Môi-se và A-rôn nh n l y
18
các ng i y mà ã c x ng tên; n ngày m ng m t tháng hai, truy n
nhóm c h i chúng, c k tên t ng ng i t hai m i tu i s p lên mà nh p s
19
theo h hàng và tông t c c a h . V y, Môi-se kê s chúng nó t i ng v ng Si-na
20
-i, y nh c Giê-hô-va ã phán d n. Con cháu Ru-bên, là tr ng nam c a Y-s -ra-ên,
dòng dõi h tùy theo h hàng và tông t c mình, c k t ng tên c a h t th y nam inh
t hai m i tu i s p lên, t c là m i ng i trong chi phái Ru-bên i ra tr n c,
21 22
s là b n m i sáu ngàn n m tr m. Con cháu Si-mê-ôn, dòng dõi h tùy theo h
hàng và tông t c mình, c k t ng tên c a h t th y nam inh t hai m i tu i s p
23
lên, t c là m i ng i trong chi phái Si-mê-ôn i ra tr n c, s là n m m i
24
chín ngàn ba tr m. Con cháu Gát, dòng dõi h tùy theo h hàng và tông t c mình, c k
t ng tên t hai m i tu i s p lên, t c là m i ng i trong chi phái Gát i ra tr n
25 26
c, s là b n m i l m ngàn sáu tr m n m m i. Con cháu Giu- a, dòng
dõi h tùy theo h hàng và tông t c mình, c k t ng tên, t hai m i tu i s p lên,
27
t c là m i ng i trong chi phái Giu- a i ra tr n c, s là b y m i b n
28
ngàn sáu tr m. Con cháu c a Y-sa-ca, dòng dõi h tùy theo h hàng và tông t c mình,
c k t ng tên, t hai m i tu i s p lên, t c là m i ng i trong chi phái Y-sa-ca i
29 30
ra tr n c, s là n m m i b n ngàn b n tr m. Con cháu c a Sa-bu-lôn,
dòng dõi h tùy theo h hàng và tông t c mình, c k t ng tên, t hai m i tu i s p
31
lên, t c là m i ng i trong chi phái Sa-bu-lôn i ra tr n c, s là n m m i
32
b y ngàn b n tr m. V h u t Giô-sép, là con cháu Eùp-ra-im, dòng dõi h tùy theo

h hàng và tông t c mình, c k t ng tên, t hai m i tu i s p lên, t c là m i ng i
33
trong chi phái Eùp-ra-im i ra tr n c, s là b n m i ngàn n m tr m. 34 Con
cháu Ma-na-se, dòng dõi h tùy theo h hàng và tông t c mình, c k t ng tên, t hai
35
m i tu i s p lên, t c là m i ng i trong chi phái Ma-na-se i ra tr n c,
36
s là ba m i hai ngàn hai tr m. Con cháu Bên-gia-min, dòng dõi h tùy theo h hàng
và tông t c mình, c k t ng tên, t hai m i tu i s p lên, t c là m i ng i trong
37
chi phái Bên-gia-min i ra tr n c, s là ba m i l m ngàn b n tr m. 38 Con
cháu an, dòng dõi h tùy theo h hàng và tông t c mình, c k t ng tên, t hai m i
39
tu i s p lên, t c là m i ng i trong chi phái an i ra tr n c, s là sáu
40
m i hai ngàn b y tr m. Con cháu A-se, dòng dõi h tùy theo h hàng và tông t c
mình, c k t ng tên, t hai m i tu i s p lên, t c là m i ng i trong chi phái A-se
41
i ra tr n c, s là b n m i m t ngàn n m tr m. 42 Con cháu Nép-ta-li,
dòng dõi h tùy theo h hàng và tông t c mình, c k t ng tên, t hai m i tu i s p
43
lên, t c là m i ng i trong chi phái Nép-ta-li i ra tr n c, s là n m m i
44
ba ngàn b n tr m. ó là nh ng ng i mà Môi-se, A-rôn, và m i hai quan tr ng
45
Y-s -ra-ên kê s ; m i quan tr ng kê s cho tông t c mình. Th thì, h t th y
nh ng ng i trong dân Y-s -ra-ên ã c nh p s tùy theo tông t c mình, t hai
46
m i tu i s p lên, t c là m i ng i trong Y-s -ra-ên i ra tr n c, s là
47
sáu tr m ba ngàn n m tr m n m m i. Nh ng ng i Lê-vi, theo chi phái t ph
48
mình, không kê s chung v i nh ng chi phái khác. Vì c Giê-hô-va có phán cùng Môi-se
49
r ng: Ng i ch kê s chi phái Lê-vi, và c ng ng d ng b h chung v i dân
50
Y-s -ra-ên; nh ng hãy c t ph n ng i Lê-vi coi sóc n t m ch ng c , h t th y
c và các món thu c v n t m. Aáy là ng i Lê-vi s chuyên-v n n
t m và h t th y c nó, cùng s làm công vi c v n t m và óng tr i
51
chung quanh n t m. Khi nào n t m d i ch , thì ng i Lê-vi s tháo d nó;
khi nào n t m d ng l i, thì h s d ng nó lên; còn ng i ngo i n g n s
52
b x t . Dân Y-s -ra-ên m i ng i ph i óng trong tr i quân mình, và m i
53
tr i quân, t ng i ng , ph i óng g n bên ng n c mình. Nh ng ng i Lê-vi
s óng tr i chung quanh n t m ch ng c , ng có s gi n d cùng h i-dân

54
Y-s -ra-ên; ng i Lê-vi s coi sóc n t m ch ng c . Dân Y-s -ra-ên làm y nh
m i i u c Giê-hô-va ã phán d n Môi-se v y.

Chapter 2

1 2
c Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn r ng: Dân Y-s -ra-ên m i ng i ph i
óng tr i g n bên ng n c mình, d i b ng hi u c a tông t c mình, i ngang
3
nhau vây chung quanh h i m c. Tr i quân Giu- a s óng t i h ng ông, v phía
m t tr i m c, v i ng n c và nh ng i ng c a mình. Quan-tr ng c a ng i
4
Giu- a là Na-ha-sôn, con trai c a A-mi-na- áp; và quân i ng i, c theo kê s ,
5
c ng b y m i b n ngàn sáu tr m ng i. Chi phái Y-sa-ca ph i óng tr i bên
6
Giu- a; quan tr ng c a ng i Y-sa-ca là Na-tha-na-ên, con trai Xu -a; và quân i
7
ng i, c theo kê s , c ng n m m i b n ngàn b n tr m ng i. K n chi
8
phái Sa-bu-lôn; quan tr ng c a ng i Sa-bu-lôn là Ê-li-áp, con trai c a Hê-lôn, và quân
9
i ng i, c theo kê s , c ng n m m i b y ngàn b n tr m ng i. V y,
các ng i ã kê s theo tr i quân Giu- a, t ng i ng , c ng m t tr m tám m i
10
sáu ngàn b n tr m ng i. H ph i i tiên phong. Ng n c c a tr i quân Ru-bên
và nh ng i ng mình, ph i óng v h ng nam. Quan tr ng c a ng i Ru-bên
11
là Ê-li-su, con trai c a Sê- êu; và quân i ng i, c theo kê s , c ng b n m i
12
sáu ngàn n m tr m ng i. Chi phái Si-mê-ôn ph i óng tr i bên Ru-bên; quan tr ng
13
c a ng i Si-mê-ôn là Sê-lu-mi-ên, con trai c a Xu-ri-ha- ai; và quân i ng i,
14
c theo kê s , c ng n m m i chín ngàn ba tr m ng i. K n chi phái Gát;
15
các quan tr ng c a ng i Gát là Ê-li -a-sáp, con trai c a Rê -u-ên; và quân i
16
ng i, c theo kê s , c ng b n m i l m ngàn sáu tr m n m m i ng i.
V y, các ng i ã kê s theo tr i quân Ru-bên, t ng i ng , c ng m t tr m n m
17
m i m t ngàn b n tr m n m m i ng i. H ph i i th nhì. Sau y, h i
m c s i v i tr i quân Lê-vi, gi a các tr i quân khác; tr i quân Lê-vi s i theo
18
th t nh ã óng, m i ng i theo hàng ng và theo ng n c mình. Ng n c

c a tr i quân Eùp-ra-im và nh ng quân i ng i ph i óng v h ng tây; quan
19
tr ng c a ng i Eùp-ra-im là Ê-li-sa-ma, con trai A-mi-hút; và quân i ng i,
20
c theo kê s , c ng b n m i ngàn n m tr m ng i. Chi phái Ma-na-se ph i
óng tr i bên Eùp-ra-im; quan tr ng c a ng i Ma-na-se là Ga-ma-li-ên, con trai c a
21
Phê- át-su; và quân i ng i, c theo kê s , c ng ba m i hai ngàn hai tr m
22
ng i. K n chi phái Bên-gia-min; quan tr ng c a ng i Bên-gia-min là
23
A-bi- an, con trai c a Ghi- eo-ni; và quân i ng i, c theo kê s , c ng ba m i
24
l m ngàn b n tr m ng i. V y, các ng i ã kê s theo tr i quân Eùp-ra-im,
25
t ng i ng , c ng m t tr m tám ngàn m t tr m ng i. H ph i i th ba.
Ng n c c a tr i quân an và nh ng quân i h ph i óng v h ng b c. Quan
26
tr ng c a ng i an là A-hi-ê-xe, con trai c a A-mi-sa- ai; và quân i ng i,
27
c theo kê s , c ng sáu m i hai ngàn b y tr m ng i. Chi phái A-se ph i óng
28
tr i bên an; quan tr ng c a ng i A-se là Pha-ghi-ên, con trai c a Oùc-ran; và quân
29
i ng i, c theo kê s , c ng b n m i m t ngàn n m tr m ng i. K
n chi phái Nép-ta-li; quan tr ng c a ng i Nép-ta-li là A-hi-ra, con trai c a Ê-nan;
30
và quân i ng i, c theo kê s , c ng n m m i ba ngàn b n tr m ng i.
31
V y, các ng i ã kê s theo tr i quân an, c ng m t tr m n m m i b y
32
ngàn sáu tr m ng i. H theo ng n c mình ph i i h u binh. ó là nh ng ng i
trong dân Y-s -ra-ên mà ng i ta tu b tùy theo tông t c mình. Trong các tr i quân h t
th y ng i ã kê s t ng i ng là sáu tr m ba ngàn n m tr m n m m i
33
ng i. Nh ng ng i Lê-vi không nh p s chung v i dân Y-s -ra-ên, tùy theo m ng
34
c a c Giê-hô-va ã truy n cho Môi-se. Dân Y-s -ra-ên y theo m i i u c
Giê-hô-va ã phán d n Môi-se, bèn óng tr i tùy theo ng n c mình, và m i ng i ra
i tùy theo h hàng và tông t c mình.

Chapter 3

1 N y là dòng dõi c a A-rôn và Môi-se, v ngày c Giê-hô-va phán cùng Môi-se t i
trên núi Si-na -i. 2 N y là tên các con trai A-rôn: Tr ng nam là Na- áp, A-bi-hu, Ê-lê -a-sa,
và Y-tha-ma. 3 ó là tên các con trai A-rôn, t c nh ng th y t l ã ch u phép x c
d u, và c l p lên làm ch c t l . 4 V , Na- áp và A-bi-hu ã thác tr c
m t c Giê-hô-va khi hai ng i dâng m t th l a l tr c m t c Giê-hô-va
t i trong ng v ng Si-na -i. Hai ng i n y không có con. Còn Ê-lê -a-sa và Y-tha-ma
làm ch c t l tr c m t A-rôn, là cha mình. 5 c Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se
r ng: 6 Hãy khi n chi phái Lê-vi l i g n, t tr c th y t l A-rôn, ng i
Lê-vi ph c s ng i. 7 Ng i Lê-vi s gi ch c ph n c a ng i và ch c ph n
c a c h i chúng v tr c h i m c mà làm nh ng công vi c c a n t m. 8
C ng ph i coi sóc h t th y c c a h i m c và m i v t chi dân Y-s -ra-ên
giao cho ng dùng làm công vi c c a n t m. 9 V y, ng i ph i giao ng i
Lê-vi cho A-rôn và cho các con trai ng i; vì ã l y h t trong vòng dân Y-s -ra-ên mà
ban tr n cho A-rôn r i. 10 V y, ng i s l p A-rôn và các con trai ng i, làm
ch c t l ; ng i ngo i n g n s b x t . 11 c Giê-hô-va phán cùng Môi-se
r ng: 12 N y, t gi a dân Y-s -ra-ên ta ch n l y ng i Lê-vi th cho h t th y con
u lòng c a dân Y-s -ra-ên; v y, ng i Lê-vi s thu c v ta. 13 Vì h t th y con
u lòng u thu c v ta; ngày x a khi ta hành h i các con u lòng trong x Ê-díp-tô,
ta ã bi t riêng ra thánh cho ta h t th y con u lòng trong Y-s -ra-ên, b t lu n loài
ng i hay thú v t; chúng nó u s thu c v ta. Ta là c Giê-hô-va. 14 c
Giê-hô-va l i phán cùng Môi-se t i trong ng v ng Si-na -i mà r ng: 15 Hãy kê s con
cháu Lê-vi, tùy theo tông t c và h hàng chúng nó, kê h t th y nam inh t m t tháng
s p lên. 16 Môi-se bèn kê s ng i Lê-vi theo m ng c a c Giê-hô-va, y nh Ngài
ã phán d n ng i v y. 17 ây là các con trai c a Lê-vi k t ng tên: Gh t-sôn, Kê-hát,
và Mê-ra-ri. 18 ây là tên c a các con trai Gh t-sôn, tùy theo h hàng mình: Líp-ni và Si-mê
-y. 19 ây là các con trai c a Kê-hát tùy theo h hàng mình: Am-ram, Dít-sa, H p-rôn và
U-xi-ên; 20 và các con trai c a Mê-ra-ri, tùy theo h hàng mình, là: Mách-li và Mu-si. ó là
nh ng h hàng c a ng i Lê-vi, tùy theo tông t c c a h . 21 H hàng Líp-ni và h

hàng Si-mê -y thu c v Gh t-sôn. ó là hai h hàng c a Gh t-sôn v y.
22 Nh ng
ng i trong h Gh t-sôn   c tu b , k m i nam inh t m t tháng s p lên, s
là b y ngàn n m tr m ng i.
23 Các h hàng c a Gh t-sôn óng tr i v phía tây,
sau   n t m.
24 Quan tr ng c a tông t c Gh t-sôn là Ê-li -a-sáp, con trai c a La-ên.
25 Ch c ph n c a con cháu Gh t-sôn trong h i m c là coi sóc m i v t chi can   n
  n t m và Tr i, t c là t m bong c a Tr i và b c màn c a c a h i m c,
26 các
b vi c a hành lang, và b c màn c a c a hành lang bao ph chung quanh   n t m và
bàn th , cùng dây ch c v các vi c c a n t m.
27 H hàng Am-ram, h hàng Dít-sa,
h hàng H p-rôn và h hàng U-xi-ên thu c v Kê-hát. ó là nh ng h hàng c a Kê-hát.
28 C k m i nam inh t m t tháng s p lên, s là tám ngàn sáu tr m ng i có ch c
ph n s n sóc n i thánh.
29 Các h hàng c a con cháu Kê-hát óng tr i bên hông   n
t m v phía nam.
30 Quan tr ng c a tông t c Kê-hát là Ê-li-sa-phan, con trai c a U-xi-ên.
31 Ng i Kê-hát coi sóc hòm b ng ch ng, cái bàn, chân èn, các bàn th , và nh ng
  c c a n i thánh   dùng v vi c th ph ng, luôn v i b c màn và các v t chi
can   n.
32 T ng tr ng c a ng i Lê-vi là Ê-lê -a-sa, con trai c a th y t l A-rôn,
  c   t lên qu n tr nh ng ng i coi sóc n i thánh.
33 H hàng Mách-li và h
hàng Mu-si thu c v Mê-ra-ri. ó là hai h hàng c a Mê-ra-ri v y.
34 Nh ng ng i
trong b n Mê-ra-ri   c tu b , k m i nam inh t m t tháng s p lên, s là sáu ngàn
hai tr m ng i.
35 Quan tr ng c a tông t c Mê-ra-ri là Xu-ri-ên, con trai c a A-bi-hai.
Con cháu Mê-ra-ri óng tr i bên hông   n t m v phía b c,
36 có ph n coi sóc các t m
ván c a   n t m, cây xà ngang, tr , l tr , nh ng   c, và m i vi c thu c v
 ó,
37 nh ng tr   chung quanh hành lang và l tr , nh ng n c và dây ch c c a tr .
38 Nh ng ng i óng tr i tr c   n t m v phía ông, t c tr c h i m c v
phía m t tr i m c, là Môi-se, A-rôn và các con trai ng i, có ch c ph n s n sóc n i
thánh th cho dân Y-s -ra-ên. Ng i ngo i   n g n s b x t .
39 H t th y
ng i Lê-vi mà Môi-se và A-rôn vâng m ng   c Giê-hô-va tu b , tùy theo h hàng c a
h , k m i nam inh t m t tháng s p lên, s là hai m i hai ngàn ng i.
40 o n,
  c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: Hãy kê s h t th y con tr   ng nam c a dân
Y-s -ra-ên, t m t tháng s p lên, và hãy d ng s tên chúng nó.
41 Ta là   c Giê-hô-va.

Ng i ph i ch n l y cho ta ng i Lê-vi th cho các con tr ng nam trong dân
Y-s -ra-ên; c ng ph i b t súc v t c a ng i Lê-vi th cho m i con súc v t u
42
lòng c a dân Y-s -ra-ên. V y, Môi-se kê s các con tr ng nam c a dân Y-s -ra-ên,
43
y nh c Giê-hô-va ã phán d n ng i. H t th y nh ng con tr ng nam k
t ng tên, t tu i m t tháng s p lên, theo s kê s h , là hai m i hai ngàn hai tr m
44 45
b y m i ba ng i. c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: Hãy ch n l y nh ng
ng i Lê-vi th cho h t th y con tr ng nam c a dân Y-s -ra-ên, và súc v t c a
ng i Lê-vi th cho súc v t c a dân Y-s -ra-ên; v y, các ng i Lê-vi s thu c v
46
ta. Ta là c Giê-hô-va. Còn v s chu c l i con tr ng nam c a dân Y-s -ra-ên,
47
kê s h n s ng i Lê-vi hai tr m b y m i ba, thì ng i ph i thâu m i ng i
48
n m si c-l , tùy theo si c-l n i thánh; m t si c-l là hai ch c ghê-ra. Ng i
ph i giao b c cho A-rôn và các con trai ng i; y là b c chu c l i nh ng con tr ng
49
nam tr i h n. V y, Môi-se thâu b c chu c l i nh ng con tr ng nam tr i h n s
50
ng i Lê-vi ã chu c l i. B c mà ng i thâu v nh ng con tr ng nam c a
dân Y-s -ra-ên, c ng c m t ngàn ba tr m sáu m i l m si c-l , theo si c-l
51
c a n i thánh. Môi-se vâng m ng c Giê-hô-va, giao b c chu c l i cho A-rôn và
các con trai ng i, y nh c Giê-hô-va ã phán d n Môi-se.

Chapter 4

1 2
c Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn r ng: Trong ng i Lê-vi hãy d ng s
3
các con cháu Kê-hát, tùy theo h hàng và tông t c c a chúng nó, t ba m i tu i s p
lên cho n n m m i, t c là h t th y ng i nào có th giúp công vào h i m c.
4
N y s là ph n vi c c a con cháu Kê-hát t i trong h i m c. H s coi sóc n i chí
5
thánh. Khi nào d i tr i quân i, A-rôn và các con trai ng i s n g b c màn mà
6
bao l y hòm b ng ch ng; o n p lên m t t m ph b ng da cá n c, tr i trên
7
m t t m n toàn b ng màu i u xanh và x òn khiêng vào. C ng tr i m t t m
n màu i u xanh trên cái bàn v bánh tr n thi t; trên bàn thì s p d a, chén, t và
8
ch u v nh ng l quán; bánh h ng tr n thi t c ng s có trên n a. R i tr i trên
các v t ó m t t m n màu s m, p m t t m ph b ng da cá n c và x

9
òn khiêng vào. C ng ph i l y m t t m n màu i u xanh mà y chân èn
th p, các th p èn, kéo h t tim, ng tro, và các bình d u mà ng i ta dùng v
10
chân èn. R i chân èn và h t th y ph tùng trong m t t m ph b ng
11
da cá n c, lên trên cái s . H ph i tr i trên bàn th b ng vàng m t t m n
12
màu i u xanh và p m t t m ph b ng da cá n c, r i x òn khiêng vào.
L i, c ng ph i l y h t th y c dùng v công vi c n i thánh, trong m t
t m n màu i u xanh, r i p m t t m ph b ng da cá n c và lên trên cái
13 14
s . Ph i h t tro c a bàn th , tr i trên m t t m n màu i u, lên
trên h t th y c dùng v công vi c c a bàn th , t c là nh ng l h ng, n a,
vá, chén, cùng nh ng ph tùng c a bàn th . R i p trên bàn th m t t m ph
15
b ng da cá n c và x òn khiêng vào. Sau khi A-rôn và các con trai ng i ã
y- i m n i thánh và các c thánh xong, khi d i tr i quân i, thì các con cháu
Kê-hát ph i n ng khiêng các c ó; h ch ng nên ng vào nh ng v t
thánh, e ph i ch t ch ng. Trong h i m c, y là mà các con cháu Kê-hát ph i khiêng
16
i. Ê-lê -a-sa, con trai th y t l A-rôn, s coi v d u th p èn, h ng-li u, c a
l chay h ng hi n, d u x c, c n t m, và h t th y v t chi trong n i thánh
17
v i ph tùng c a n i thánh. c Giê-hô-va l i phán cùng Môi-se và A-rôn r ng:
18 19
Hãy làm th nào cho tông t c Kê-hát ch b tru t kh i chi phái Lê-vi, và hãy làm
i u n y cho chúng nó, khi n g n n i chí thánh, chúng nó c s ng, ch ng
ph i ch t: A-rôn và các con trai ng i ph i n c t công vi c cho m i ng i, và
20
chi h ph i khiêng i. D u m t lát, chúng nó ch nên vào ng xem nh ng
21 22
v t thánh, e ph i ch t ch ng. c Giê-hô-va l i phán cùng Môi-se r ng: C ng
23
hãy d ng s các con cháu Gh t-sôn, tùy theo tông t c và h hàng h . T ba m i
tu i s p lên cho n n m m i, ng i khá kê s h t th y nh ng ng i nào có
24
th làm công vi c trong h i m c. N y là ch c vi c c a các h hàng Gh t-sôn,
25
ho c ph i làm ho c ph i khiêng : h s mang nh ng t m màn c a n t m
và h i m c, t m bong c a h i m c, t m lá-ph b ng da cá n c trên, và b c màn
26
c a c a h i m c; các b vi c a hành lang chung quanh n t m và bàn th ,
b c màn c a c a hành lang, nh ng dây ch c, và h t th y dùng v các v t ó,
27
cùng làm các công vi c v nh ng món y. H t th y công vi c c a con cháu Gh t-sôn,
món chi h ph i khiêng i, và vi c chi h ph i làm i u s theo l nh A-rôn và các con

28
trai ng i ch bi u; ng i ph i giao cho h coi sóc m i món chi ph i khiêng i.
Trong h i m c, y là công vi c c a các h hàng con cháu Gh t-sôn. H s gi ch c
29
ph n mình d i quy n cai tr c a Y-tha-ma, con trai th y t l A-rôn. Ng i
30
ph i kê s con cháu Mê-ra-ri, tùy theo h hàng và tông t c c a h , t ba m i tu i
s p lên cho n n m m i, t c là h t th y ng i nào có th giúp công vào h i
31
m c. V các công vi c c a con cháu Mê-ra-ri trong h i m c, n y là v t h ph i
32
coi sóc và khiêng i: nh ng t m ván c a n t m, các xà ngang, tr , l tr , các
tr chung quanh hành lang và l tr , n c, dây ch c, cùng h t th y c và các v t
chi dùng v vi c ó; các ng i s kê s t ng tên nh ng v t chi h ph i coi sóc và
33
khiêng i. ó là h t th y vi c c a các h hàng Mê-ra-ri, v nh ng công vi c trong
h i m c mà h ph i làm d i quy n cai tr c a Y-tha-ma, con trai th y t l
34
A-rôn. V y, Môi-se, A-rôn và nh ng h i tr ng kê s con cháu Kê-hát, tùy theo h
35
hàng và tông t c c a h , t ba m i tu i s p lên cho n n m m i, t c là
36
h t th y ng i nào có th giúp công trong h i m c; và nh ng ng i mà ng i
37
ta kê s , tùy theo h hàng mình, c ng c hai ngàn b y tr m n m m i. ó là
nh ng ng i c a các h hàng Kê-hát ã b kê s , t c là h t th y ng i h u vi c
trong h i m c mà Môi-se và A-rôn kê s , y theo m ng c a c Giê-hô-va ã c y Môi-se
38
truy n d y. Còn con cháu c a Gh t-sôn ã b kê s , tùy theo h hàng và tông t c
39
c a h , t ba m i tu i s p lên cho n n m m i, t c là h t th y ng i
40
có th giúp công trong h i m c, c ng c hai ngàn sáu tr m ba m i. 41 ó là
nh ng ng i v các h hàng con cháu Gh t-sôn ã b kê s , t c là m i ng i h u
42
vi c trong h i m c mà Môi-se và A-rôn tu b y theo m ng c a c Giê-hô-va. Còn
nh ng ng i v h hàng con cháu Mê-ra-ri ã b kê s , tùy theo h hàng và tông t c
43
c a h , t ba m i tu i s p lên cho n n m m i, t c là m i ng i có th
44
giúp công trong h i m c, c ng c ba ngàn hai tr m. 45 ó là nh ng ng i v
các h hàng con cháu Mê-ra-ri ã b kê s . Môi-se và A-rôn l y b dân, y theo m ng c a
46
c Giê-hô-va ã c y Môi-se truy n d y. H t th y nh ng k trong ng i Lê-vi
mà Môi-se, A-rôn, và các quan tr ng Y-s -ra-ên tu b , tùy theo h hàng và tông t c c a
47
h , t ba m i tu i s p lên cho n n m m i, t c là m i ng i n
48
ng h u vi c và khiêng trong h i m c, c ng c tám ngàn n m tr m

tám m i. 49 Ng i ta tu b ng i Lê-vi tùy theo m ng c a c Giê-hô-va ã c y
Môi-se truy n d y, c t ph n cho m i ng i vi c mình ph i làm, và v t chi mình ph i
khiêng i; ng i ta tu b dân tùy theo l i c Giê-hô-va ã phán d n Môi-se v y.

Chapter 5

1 o n, c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: 2 Hãy bi u dân Y-s -ra-ên u i ra
ngoài tr i quân h t th y ng i phung, ng i có b nh b ch tr c, và ng i vì c
ng n m t xác ch t nào ã b ô u . 3 B t lu n nam hay n , các ng i ph i
u i h ra ngoài tr i quân, h u cho h không làm cho tr i quân b ô u , là n i ta ng
trong. 4 Dân Y-s -ra-ên bèn làm nh v y, u i h ra kh i tr i quân, y nh c
Giê-hô-va ã truy n l nh cho Môi-se v y. 5 c Giê-hô-va l i phán cùng Môi-se r ng:
6 Hãy nói cùng dân Y-s -ra-ên nh v y: Khi m t ng i nam hay n ph m m t trong
nh ng t i ng i ta th ng ph m, cho n can ph m cùng c Giê-hô-va, và vì c
ó ph i m c t i, 7 thì ng i y ph i x ng t i mình ã ph m ra, và tr tang v t
l i , và thêm m t ph n n m giá v t mà giao cho ng i mình ã m c t i cùng. 8
N u ng i n y không còn, và không bà con nào lãnh tang v t ó l i, thì v t y
s v c Giê-hô-va, t c là v th y t l , ngo i tr con chiên c v l chu c
t i mà th y t l s dùng ng chu c t i cho ng i m c t i ó. 9 Phàm l v t
chi bi t riêng ra thánh mà dân Y-s -ra-ên dâng cho th y t l , u s thu c v ng i.
10 Nh ng v t bi t riêng ra thánh mà m i ng i dâng s thu c v ng i; v t chi
m i ng i ban cho th y t l , ch c s thu c v ng i v y. 11 c Giê-hô-va
l i phán cùng Môi-se r ng: 12 Hãy nói cho dân Y-s -ra-ên r ng: N u m t ng i àn
bà l i o và ph m t i b t chánh cùng ch ng, 13 n u có m t ng i nam gian dâm
cùng nàng mà vi c nh m khu t m t ch ng; n u nàng b ô u kín nhi m, không có
ch ng c i cùng nàng, và nàng không b b t t i tr n; 14 n u tánh ghen phát n i
ng i ch ng ghen v mình, ho c ã th t b ô u , ho c không có b ô u , 15 thì
ng i n y ph i d n v mình n tr c m t th y t l , và vì nàng em theo m t
ph n m i ê-pha b t m ch nha dùng làm c a t l . Ng i ch nên ch d u vào,
và c ng ch ng nên b nh h ng lên trên, vì là m t c a l chay v s ghen t ng,

m t c a l chay k ni m ng nh c t i gian ác. 16 Th y t l s bi u ng i
n n g n, ng tr c m t c Giê-hô-va. 17 K ó th y t l l y n c
thánh vào ch u t, h t b i trên t c a n t m mà b trong n c. 18
o n, th y t l ph i bi u ng i n ng tr c m t c Giê-hô-va, l t tr n
u nàng, c a l k ni m trên lòng bàn tay nàng, ngh a là c a l chay v s
ghen t ng; và th y t l ph i có n c ng giáng r a s trong tay mình. 19 Th y
t l ph i b t ng i n th , và nói cùng nàng r ng: N u ch ng m t ng i nam
nào n m cùng ng i, và n u ng d i quy n ch ng ng i không có l i o
và không b ô u , thì ch ng ph i m c m t i u h i nào c a n c ng giáng r a
s n y. 20 Còn n u ng d i quy n ch ng, mà ng i l i o; n u ng i
b ô u , và n u m t ng i nào khác h n ch ng ã n m cùng ng i 21 b y gi
th y t l ph i b t ng i n l y m t l i th trù o mà th , và nói cùng nàng r ng:
C u c Giê-hô-va khi n cho ng i tr nên m t m m r a s và trù o gi a vòng
dân s ng i, làm cho ng i m lòi hông và phình b ng lên; 22 n c ng giáng
r a s n y khá chun vào ru t gan làm cho b ng ng i phình lên và m lòi hông. Ng i
n s nói r ng: A-men, a-men! 23 K ó, th y t l ph i vi t các l i trù o n y
trong m t cu n sách, r i l y n c ng bôi i. 24 Th y t l s bi u ng i
n u ng n c ng giáng r a s , n c ng giáng r a s s vào trong mình nàng
ng làm cay ng cho nàng. 25 o n, th y t l s l y kh i tay ng i n c a
l chay v s ghen t ng, a qua a l i tr c m t c Giê-hô-va và dâng lên
trên bàn th . 26 R i l y m t n m c a l chay k ni m và xông trên bàn th ; k bi u
ng i n u ng n c ng. 27 V , khi nào th y t l bi u ng i u ng n c
ng r i, n u qu ng i có b ô u ph m t i b t chánh cùng ch ng mình, thì
n c ng giáng r a s s vào mình làm cay ng cho nàng, b ng nàng s phình lên,
hông nàng m lòi, và ng i n n y s làm m t m m r a s gi a vòng dân s mình.
28 Còn n u ng i n không b ô u , v n thanh s ch, thì nàng s ch ng b m t
i u h i nào, và s sanh con. 29 ó là lu t l v s ghen t ng khi m t ng i
àn bà, d i quy n ch ng mình, l i o và b ô u ; 30 ho c khi nào tánh ghen
phát sanh n i ng i ch ng mà ghen v mình: ng i ph i em v n tr c m t
c Giê-hô-va, và th y t l s làm cho nàng h t th y i u chi lu t l n y truy n
d y. 31 Ng i ch ng s vô t i, còn ng i àn bà ó s mang l y t i mình.

Chapter 6

1
c Giê-hô-va l i phán cùng Môi-se r ng: 2
Hãy nói cho dân Y-s -ra-ên r ng: B t
lu n ng i nam hay n , khi h a nguy n Na-xi-rê ng bi t mình riêng ra cho c
3
Giê-hô-va, thì ph i kiêng c r u và v t u ng say; ch ng nên u ng ho c gi m
r u, ho c gi m c a v t u ng say; l i c ng ch ng nên u ng m t th n c nào
4
b ng trái nho, hay là n nho t i, ho c nho khô. Tr n trong lúc ng i bi t mình riêng
5
ra, ch n món chi c a nho sanh s n h t, t h t n da. Tr n trong lúc h a nguy n
Na-xi-rê mình, ch nên dùng dao c o u; ng i s nên thánh, và ph i tóc m c
6
cho n ch ng nào k bi t mình riêng ra cho c Giê-hô-va ã c mãn. Tr n
7
trong lúc ng i bi t mình riêng ra cho c Giê-hô-va ch n g n ng i ch t.
Ng i ch vì cha ho c vì m , vì anh ho c vì ch ã ch t, mà làm cho mình b ô u ,
8
vì d u ch s bi t riêng ra cho c Chúa Tr i v n trên u ng i. Tr n trong
9
lúc h a nguy n Na-xi-rê, ng i c bi t ra thánh cho c Giê-hô-va. N u ai ch t
thình lình g n bên ng i, làm cho ô u u mình ã bi t riêng ra thánh, thì ph i c o
10
u mình trong ngày c s ch, t c là ngày th b y; qua ngày th tám, ng i
11
ph i em hai chim cu hay là hai bò câu con n cho th y t l t i c a h i m c.
Th y t l s dâng con n y làm c a l chu c t i, con kia làm c a l thiêu, và chu c
t i cho ng i ã ph m, vì c xác ch t. V y, trong ngày ó ng i s bi t u
12
mình riêng ra thánh. Th thì, ng i ph i bi t riêng ra cho c Giê-hô-va nh ng ngày
v nguy n Na-xi-rê mình l i, và dâng m t con chiên c giáp n m làm c a l chu c
13
s m c l i, và nh ng ngày tr c không k n a, vì s Na-xi-rê mình ã b ô u .
N y là lu t l v ng i Na-xi-rê: Khi nào nh ng ngày Na-xi-rê mình ã mãn, ng i
14
ta ph i em ng i n t i c a h i m c; ng i ph i dâng c a l mình cho
c Giê-hô-va, t c là m t con chiên con giáp n m không tì vít, làm c a l thiêu, m t con
chiên cái giáp n m không tì vít, làm c a l chu c t i, và m t con chiên c không tì vít,
15
làm c a l thù ân; m t gi bánh không men b ng b t l c, bánh nh t i d u, bánh
16
tráng không men thoa d u, luôn v i c a l chay và l quán c p theo các l kia. Th y
t l s em nh ng c a l n y n tr c m t c Giê-hô-va, và dâng c a l
17
chu c t i cùng c a l thiêu c a ng i; r i ngo i tr gi bánh không men, dâng
18
luôn con chiên c làm c a l thù ân, cùng dâng c a l chay và l quán c a ng i.

T i c a h i m c, ng i Na-xi-rê ph i c o u mình ã bi t riêng ra, l y tóc b
19
vào l a d i c a l thù ân. Sau khi ng i Na-xi-rê c o u r i, th y t l s
l y cái vai chín c a chiên c, m t cái bánh nh không men trong gi , m t bánh tráng
20
không men và trong lòng hai bàn tay ng i, r i a qua a l i tr c m t
c Giê-hô-va: y là m t v t thánh v th y t l v i cái o a qua a l i và cái
21
giò dâng gi lên. K ó, ng i Na-xi-rê c phép u ng r u. ó là lu t l
v ng i Na-xi-rê ã h a nguy n, và ây là c a l ng i ph i dâng cho c
Giê-hô-va v nguy n Na-xi-rê mình, ngo i tr c a l nào ng i có th dâng thêm.
Ng i ph i theo lu t l v s Na-xi-rê mình mà làm theo l i h a nguy n c a mình
22 23
v y. c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: Hãy nói cùng A-rôn và các con trai ng i
24
mà r ng: Các ng i ph i chúc ph c cho dân Y-s -ra-ên nh v y: C u xin c
25
Giê-hô-va ban ph c cho ng i và phù h ng i! C u xin c Giê-hô-va chi u
26
sáng m t Ngài trên ng i, và làm n cho ng i! C u xin c Giê-hô-va oái xem
27
ng i và ban bình an cho ng i! H ph i t danh ta trên dân Y-s -ra-ên nh v y,
thì ta ây s ban ph c cho dân ó.

Chapter 7

1
Khi Môi-se ã d ng xong n t m, và ã x c d u cùng bi t riêng ra thánh h t
th y c c a n t m, x c d u và bi t riêng ra thánh bàn th và h t th y
2
c c a bàn th r i, thì các tr ng t c c a Y-s -ra-ên, t c là các quan tr ng
3
v nh ng chi phái mà ã cai tr cu c tu b dân, u em dâng l v t c a mình.
V y, các quan tr ng d n l v t mình n tr c m t c Giê-hô-va: Sáu xe c ,
hình nh cái ki u, và m i hai con bò c, ngh a là m i hai quan tr ng ng dâng
m t xe c , và m i m t ng i dâng m t con bò c; h dâng l v t ó tr c n
4
t m. c Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se r ng: Hãy thâu nh n các l v t c a nh ng
5
ng i n y, dùng vào công vi c h i m c; và hãy giao cho ng i Lê-vi, t c là
6
cho m i ng i tùy theo ch c ph n mình. V y, Môi-se bèn nh n l y các xe c và
7
nh ng bò c, giao cho ng i Lê-vi. Ng i giao cho con cháu Gh t-sôn hai xe c và
8
b n con bò c, tùy theo ch c ph n c a h . Ng i giao cho con cháu Mê-ra-ri b n

xe c và tám con bò   c, tùy theo ch c ph n c a h , có Y-tha-ma, con trai th y t l
9
A-rôn, làm qu n lý. Nh ng ng i không có giao chi cho con cháu Kê-hát, vì h m c
10
ph n công vi c v nh ng v t thánh, và gánh vác nh ng v t ó trên vai mình. Trong
ngày bàn th   c x c d u, các quan tr ng dâng l v t mình tr c bàn th v
11
cu c khánh thành nó. c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: Các quan tr ng ph i
 em l v t mình v cu c khánh thành bàn th , ng i n y thì ngày nay, ng i kia thì
12
ngày kia. Ng i dâng l v t mình ngày   u, là Na-ha-sôn, con trai c a A-mi-na- áp,
13
thu c v chi phái Giu- a. L -v t ng i là m t cái   a b c n ng m t tr m ba
m   i si c-l , m t cái ch u b c n ng b y ch c si c-l , theo si c-l c a n i
14
thánh; c hai cái   u   y b t l c nh i d u, dùng v c a l chay; m t cái chén
15
vàng n ng m i si c-l ,   y thu c th m; m t con bò   c t , m t con chiên
16
  c, m t con chiên con giáp n m, dùng v c a l thiêu; m t con dê   c dùng v
17
c a l chu c t i; và v c a l thù ân, hai con bò   c, n m con chiên   c, n m
con dê   c, và n m con chiên con giáp n m. ó là l   v t c a Na-ha-sôn, con trai
18
A-mi-na- áp. Ngày th hai, Na-tha-na-ên, con trai c a Xu -a, quan tr ng Y-sa-ca, dâng
19
l v t mình. Ng i dâng m t cái   a b c n ng m t tr m ba m i si c-l ,
m t cái ch u b c n ng b y ch c si c-l , theo si c-l c a n i thánh, c hai cái
20
  u   y b t l c nh i d u, dùng v c a l chay; m t cái chén vàng n ng m i
21
si c-l ,   y thu c th m; m t con bò   c t , m t con chiên   c, m t con chiên
22
con giáp n m, dùng v c a l thiêu; m t con dê   c dùng v c a l chu c t i;
23
và v c a l thù ân, hai con bò   c, n m con chiên   c, n m con dê   c, và n m
24
con chiên con giáp n m. ó là l v t c a Na-tha-na-ên. con trai Xu -a. Ngày th ba,
25
  n quan tr ng c a con cháu Sa-bu-lôn, là Ê-li-áp, con trai c a Hê-lôn. L -v t c a
ng i là m t cái d a b c n ng m t tr m ba m i si c-l , m t cái ch u b c n ng
b y ch c si c-l , theo si c-l c a n i thánh; c hai cái   u   y b t l c nh i
26
d u, dùng v c a l chay; m t cái chén vàng n ng m i si c-l ,   y thu c
27
th m; m t con bò   c t , m t con chiên   c, m t con chiên con giáp n m, dùng
28
v c a l thiêu; m t con dê   c dùng v c a l chu c t i;
29
và v c a l thù
ân, hai con bò   c, n m con chiên   c, n m con dê   c, và n m con chiên con giáp

30
n m. ó là l v t c a Ê-li-áp, con trai Hê-lôn. Ngày th t , n quan tr ng c a
31
con cháu Ru-bên, là Ê-lít-su, con trai Sê- êu. L -v t c a ng i là m t cái a b c
n ng m t tr m ba m i si c-l , m t cái ch u b c n ng b y ch c si c-l , theo
si c-l c a n i thánh; c hai cái u y b t l c nh i d u, dùng v c a l chay;
32
m t cái chén vàng n ng m i si c-l , y thu c th m;
33
m t con bò c t ,
34
m t con chiên c, m t con chiên con giáp n m, dùng v c a l thiêu; m t con dê
35
c dùng v c a l chu c t i; và v c a l thù ân, hai con bò c, n m con
chiên c, n m con dê c, và n m con chiên con giáp n m. ó là l v t c a Ê-lít-su,
36
con trai Sê- êu. Ngày th n m, n quan tr ng c a con cháu Si-mê-ôn, là Sê-lu-mi-ên,
37
con trai Xu-ri-ha- ai. L -v t c a ng i là m t cái a b c n ng m t tr m ba
m i si c-l , m t cái ch u b c n ng b y ch c si c-l , theo si c-l c a n i
38
thánh; c hai cái u y b t l c nh i d u, dùng v c a l chay; m t cái chén
39
vàng n ng m i si c-l , y thu c th m; m t con bò c t , m t con chiên
40
c, m t con chiên con giáp n m, dùng v c a l thiêu; m t con dê c dùng v
41
c a l chu c t i; và v c a l thù ân, hai con bò c, n m con chiên c, n m
con dê c, và n m con chiên con giáp n m. ó là l v t c a Sê-lu-mi-ên, con trai
42
Xu-ri-ha- ai. Ngày th sáu, n quan tr ng c a con cháu Gát, là Ê-li -a-sáp, con trai
43
ê -u-ên. L -v t c a ng i là m t cái a b c n ng m t tr m ba m i
si c-l , m t cái ch u b c n ng b y ch c si c-l , theo si c-l c a n i thánh, c
44
hai cái u y b t l c nh i d u, dùng v c a l chay; m t cái chén vàng n ng
45
m i si c-l , y thu c th m; m t con bò c t , m t con chiên c, m t
46
con chiên con giáp n m, dùng v c a l thiêu; m t con dê c dùng v c a l
47
chu c t i; và v c a l thù ân, hai con bò c, n m con chiên c, n m con dê
c, và n m con chiên con giáp n m. ó là l v t c a Ê-li -a-sáp, con trai ê -u-ên. 48
Ngày th b y, n quan tr ng c a con cháu Eùp-ra-im, là Ê-li-sa-ma, con trai A-mi-hút.
49
L -v t c a ng i là m t cái a b c n ng m t tr m ba m i si c-l , m t
cái ch u b c n ng b y ch c si c-l , theo si c-l c a n i thánh, c hai cái u
50
y b t l c nh i d u, dùng v c a l chay; m t cái chén vàng n ng m i

51
si c-l , y thu c th m; m t con bò c t , m t con chiên c, m t con chiên
52
con giáp n m, dùng v c a l thiêu; m t con dê c dùng v c a l chu c t i;
53
và v c a l thù ân, hai con bò c, n m con chiên c, n m con dê c, và n m
54
con chiên con giáp n m. ó là l v t c a Ê-li-sa-ma, con trai A-mi-hút. Ngày th tám,
55
n quan tr ng c a con cháu Ma-na-se, là Ga-ma-li-ên, con trai Phê- át-su. L -v t
c a ng i là m t cái a b c n ng m t tr m ba m i si c-l , m t cái ch u
b c n ng b y ch c si c-l , theo si c-l c a n i thánh, c hai cái u y b t
56
l c nh i d u, dùng v c a l chay; m t cái chén vàng n ng m i si c-l , y
57
thu c th m; m t con bò c t , m t con chiên c, m t con chiên con giáp n m,
58
59
dùng v c a l thiêu; m t con dê c dùng v c a l chu c t i; và v c a
l thù ân, hai con bò c, n m con chiên c, n m con dê c, và n m con chiên con
60
giáp n m. ó là l v t c a Ga-ma-li-ên, con trai Phê- át-su. Ngày th chín, n quan
61
tr ng c a con cháu Bên-gia-min, là A-bi- an, con trai Ghi- eo-ni. L -v t c a ng i
là m t cái a b c n ng m t tr m ba m i si c-l , m t cái ch u b c n ng b y
ch c si c-l , theo si c-l c a n i thánh, c hai cái u y b t l c nh i d u,
62
dùng v c a l chay; m t cái chén vàng n ng m i si c-l , y thu c th m;
63
m t con bò c t , m t con chiên c, m t con chiên con giáp n m, dùng v c a
64
65
l thiêu; m t con dê c dùng v c a l chu c t i; và v c a l thù ân, hai
con bò c, n m con chiên c, n m con dê c, và n m con chiên con giáp n m. ó
66
là l v t c a A-bi- an, con trai Ghi- eo-ni. Ngày th m i, n quan tr ng
67
c a con cháu an, là A-hi-ê-xe, con trai A-mi-sa- ai. L -v t c a ng i là m t cái
a b c n ng m t tr m ba m i si c-l , m t cái ch u b c n ng b y ch c
si c-l , theo si c-l c a n i thánh, c hai cái u y b t l c nh i d u, dùng
68
69
v c a l chay; m t cái chén vàng n ng m i si c-l , y thu c th m; m t
con bò c t , m t con chiên c, m t con chiên con giáp n m, dùng v c a l thiêu;
70
71
m t con dê c dùng v c a l chu c t i; và v c a l thù ân, hai con bò c,
n m con chiên c, n m con dê c và n m con chiên con giáp n m. ó là l v t
72
c a A-hi-ê-xe, con trai A-mi-sa- ai. Ngày th m i m t, n quan tr ng c a
73
con cháu A-se, là Pha-ghi-ên, con trai c a Oùc-ran. L -v t c a ng i là m t cái a
b c n ng m t tr m ba m i si c-l , m t cái ch u b c n ng b y ch c si c-l ,

theo si c-l c a n i thánh, c hai cái u y b t l c nh i d u, dùng v c a l
74
chay; m t cái chén vàng n ng m i si c-l , y thu c th m;
75
m t con bò
c t , m t con chiên c, m t con chiên con giáp n m, dùng v c a l thiêu;
76
m t con dê c dùng v c a l chu c t i;
77
và v c a l thù ân, hai con bò c,
n m con chiên c, n m con dê c, và n m con chiên con giáp n m. ó là l v t
c a Pha-ghi-ên, con trai Oùc-ran.
78
Ngày th m i hai, n quan tr ng c a con cháu
Nép-ta-li, là A-hi-ra, con trai Ê-nan.
79
L -v t c a ng i là m t cái a b c n ng
m t tr m ba m i si c-l , m t cái ch u b c n ng b y ch c si c-l , theo si c-l
c a n i thánh, c hai cái u y b t l c nh i d u, dùng v c a l chay;
80
m t
cái chén vàng n ng m i si c-l , y thu c th m;
81
m t con bò c t , m t
con chiên c, m t con chiên con giáp n m, dùng v c a l thiêu;
82
m t con dê c
dùng v c a l chu c t i;
83
và v c a l thù ân, hai con bò c, n m con chiên
c, n m con dê c, và n m con chiên con giáp n m. ó là l v t c a A-hi-ra, con
trai Ê-nan.
84
Aáy là nh ng l v t c a các quan tr ng dân Y-s -ra-ên dâng v cu c
khánh thành bàn th , khi bàn th c x c d u: M i hai a b c, m i hai ch u
b c, m i hai chén vàng;
85
m i cái a b c n ng m t tr m ba m i si c-l , và
m i cái ch u b c n ng b y ch c si c-l . T ng c ng s b c c a các a và ch u
là hai ngàn b n tr m si c-l , theo si c-l c a n i thánh.
86
M i hai cái chén vàng
y thu c th m, m i cái m i si c-l , theo si c-l c a n i thánh; t ng c ng s
vàng c a chén n ng c m t tr m hai m i si c-l .
87
T ng c ng s bò c
v c a l thiêu là m i hai con, v i m i hai con chiên c, m i hai con chiên con
giáp n m cùng nh ng c a l chay c p theo, và m i hai con dê c dùng v c a l
chu c t i.
88
T ng c ng s bò c v c a l thù ân là hai m i b n con v i sáu
m i con chiên c, sáu m i con dê c, sáu m i con chiên con giáp n m. Aáy là
l v t dâng v cu c khánh thành bàn th , sau khi bàn th c x c d u r i.
89
Khi
Môi-se vào h i m c ng h u chuy n cùng c Giê-hô-va, thì ng i nghe Ti ng nói
cùng mình t trên n p thi ân trên hòm b ng ch ng, gi a hai chê-ru-bin, ng i
h u chuy n cùng c Giê-hô-va v y.

Chapter 8

1 2
c Giê-hô-va c ng phán cùng Môi-se r ng: Hãy nói cùng A-rôn: Khi nào ng i
3
t các èn, thì b y ng n èn ph i chi u trên phía tr c chân èn. A-rôn bèn làm
nh v y; t b y ng n èn trên phía tr c chân èn, y nh c Giê-hô-va ã phán
4
d n Môi-se. V , chân èn ã làm theo cách n y; làm b ng vàng ánh giát, cho n
cái chân và nh ng cái hoa u ánh giát. Aáy v y, ng i ta làm chân èn theo nh ki u
5
mà c Giê-hô-va ã ch cho Môi-se xem. o n, c Giê-hô-va phán cùng Môi-se
6
r ng: Hãy ch n l y ng i Lê-vi trong vòng dân Y-s -ra-ên và d n cho h c
7
s ch. N y là i u ng i ph i làm cho h c s ch: Ng i ph i r y n c
r a t i trên mình h ; h ph i c o h t th y cùng mình, gi t qu n áo, và d n cho mình
8
c s ch. o n, h ph i b t m t con bò c v i c a l chay b ng b t l c
nh i d u c p theo; còn ng i b t m t con bò c t th nhì dùng v c a l chu c
9
t i; r i bi u ng i Lê-vi n g n tr c h i m c và nhóm c h i chúng
10
Y-s -ra-ên. V y, ng i ph i bi u ng i Lê-vi n g n tr c m t c
11
Giê-hô-va, r i dân Y-s -ra-ên s t tay trên mình ng i Lê-vi. A-rôn s dâng ng i
Lê-vi làm c a l do ph n dân Y-s -ra-ên mà a qua a l i tr c m t c
12
Giê-hô-va, và h s c ph n làm công vi c c a c Giê-hô-va. o n, ng i
Lê-vi s t tay trên u hai con bò c, và ng i ph i dâng con n y làm c a l
chu c t i và con kia làm c a l thiêu cho c Giê-hô-va, làm l chu c t i cho
13
ng i Lê-vi. K ó, ng i ph i bi u ng i Lê-vi ng tr c m t A-rôn và
các con trai ng i, r i dâng h nh m t c a l a qua a l i cho c Giê-hô-va.
14
Nh v y ng i s bi t riêng ra ng i Lê-vi v i dân Y-s -ra-ên, và ng i Lê-vi
15
s thu c v ta. Sau vi c y, ng i Lê-vi s n ng làm công vi c c a h i
m c. Aáy, ng i s làm cho h c s ch và dâng nh c a l a qua a l i
16
v y. B i vì, gi a dân Y-s -ra-ên ng i Lê-vi ban tr n cho ta; ta ã ch n l y h
17
v ta th cho h t th y con u lòng c a dân Y-s -ra-ên. Vì ch ng h t th y con
u lòng trong dân Y-s -ra-ên u thu c v ta, b t lu n ng i hay v t; ta ã bi t
18
chúng nó riêng ra cho ta trong ngày ta hành h i m i con u lòng t i x Ê-díp-tô, và ta
19
ã ch n l y ng i Lê-vi th cho m i con u lòng c a dân Y-s -ra-ên. B i trong
dân Y-s -ra-ên ta ã ch n ng i Lê-vi ban tr n cho A-rôn và các con trai ng i, ng
làm công vi c c a dân Y-s -ra-ên trong h i m c, cùng làm l chu c t i cho dân

Y-s -ra-ên, h u cho khi h n g n n i thánh, ch ng có tai h i chi trong dân Y-s -ra-ên.
20
V y, Môi-se, A-rôn, và c h i dân Y-s -ra-ên, i cùng ng i Lê-vi làm h t m i
i u c Giê-hô-va ã phán d n Môi-se v h ; dân Y-s -ra-ên i cùng ng i
21
Lê-vi u làm nh v y. Ng i Lê-vi bèn làm cho mình c s ch kh i t i, và
gi t áo x ng mình; r i A-rôn dâng h nh c a l a qua a l i tr c m t c
22
Giê-hô-va, và làm l chu c t i cho, d n h c s ch. Sau r i, ng i Lê-vi
n ng làm công vi c mình trong h i m c tr c m t A-rôn và tr c m t các con
trai ng i. i cùng ng i Lê-vi, ng i ta làm y nh c Giê-hô-va ã phán d n
23 24
Môi-se v h . o n, c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: N y là l nh
v ng i Lê-vi: T hai m i l m tu i s p lên, ng i Lê-vi ph i n nh p ban
25
trong công vi c c a h i m c. Nh ng n n m m i tu i, ng i s ra ban,
26
ch ng làm công vi c n a; ng i ph i c giúp anh em mình trong h i m c, coi
sóc vi c chi ã giao cho, nh ng không nên làm công vi c n a. Ng i ph i i cùng
ng i Lê-vi mà làm nh v y v ch c ph n c a h .

Chapter 9

1
Tháng giêng n m th hai, sau khi ra kh i x Ê-díp-tô, c Giê-hô-va l i phán cùng
2
Môi-se trong ng v ng Si-na -i r ng: Dân Y-s -ra-ên ph i gi l V t-qua theo
3
k nh t nh. Các ng i ph i gi l ó theo k nh t nh, t c là ngày m i
b n tháng n y, vào bu i chi u t i; các ng i ph i làm theo h t th y l nh và
4
lu t pháp v l ó. V y, Môi-se nói cùng dân Y-s -ra-ên h gi l V t-qua.
5
Dân Y-s -ra-ên gi l V t-qua trong tu n tháng giêng, ngày m i b n, vào bu i
chi u t i, t i ng v ng Si-na -i, làm y m i i u c Giê-hô-va ã phán d n Môi-se.
6
V , có m y ng i vì c xác ch t mà b ô u , không c gi l V t-qua
7
trong ngày ó, bèn n tr c m t Môi-se và A-rôn, mà th a cùng Môi-se r ng: Chúng
tôi b lây ô u vì xác ch t c a loài ng i; sao t i trong dân Y-s -ra-ên chúng tôi ph i
8
b c t ph n dâng c a l cho c Giê-hô-va theo k ã ch ? Môi-se áp r ng:
9
Hãy i ta bi t i u c Giê-hô-va s truy n d y v các ng i. c
10
Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se r ng: Hãy nói cùng dân Y-s -ra-ên r ng: Khi m t ng i

trong vòng các ng i hay là trong vòng h u i các ng i b ô u vì c xác ch t,
ho c m c i xa, thì c ng bu c ph i gi l V t-qua cho c Giê-hô-va. 11 M y
ng i ó ph i gi l n y ngày m i b n tháng hai, vào bu i chi u t i, n bánh
không men cùng rau ng, 12 ch nên chi còn d l i n sáng lai, và c ng ch ng
nên b gãy nh ng x ng; ph i gi theo m i lu t l v l V t-qua v y. 13
Nh ng còn ai tinh s ch và không có i xa, n u ch ng gi l V t-qua thì s b tru t
kh i dân s mình: vì ng i y ch ng dâng c a l cho c Giê-hô-va trong k nh t
nh; ng i s mang l y t i mình. 14 Khi m t khách ngo i bang ki u ng gi a các
ng i mà mu n gi l V t-qua cho c Giê-hô-va, thì ph i gi theo l nh và
lu t pháp v l V t-qua. ng có m t lu t l cho các ng i, cho khách ngo i
bang, và cho ng i nào sanh t i trong x . 15 V , ngày ng i ta d ng n t m, thì
tr mây bao ph n t m và Tr i ch ng c ; ban chi u d ng có m t v ng l a
trên n t m cho n sáng mai. 16 H ng có nh v y; ban ngày tr mây bao ph n
t m, và ban êm gi ng nh có l a. 17 M i khi tr mây c t lên kh i Tr i, thì dân
Y-s -ra-ên ra i; trong n i nào tr mây d ng l i, thì dân Y-s -ra-ên h tr i ó. 18
Dân Y-s -ra-ên ra i theo m ng c Giê-hô-va, và h tr i theo m ng c Giê-hô-va.
Tr n trong lúc tr mây ng trên n t m, thì dân Y-s -ra-ên c óng tr i. 19 Khi nào
tr mây ng lâu trên n t m, thì dân Y-s -ra-ên vâng theo m ng c Giê-hô-va, ch ng
h ra i. 20 Nh ng khi nào tr mây ng ít ngày trên n t m, thì dân Y-s -ra-ên c
vâng theo m ng c Giê-hô-va mà h tr i và ra i. 21 Khi tr mây ng t i ó t
bu i chi u n sáng mai, và khi n sáng mai tr mây c t lên, thì ra i; không c ngày
hay êm tr mây c t lên, thì h ra i. 22 Tr mây ng trên n t m ho c hai ngày,
ho c m t tháng, ho c lâu h n n a, thì dân Y-s -ra-ên c óng tr i, không h ra i;
nh ng khi tr mây c t lên, thì h ra i. 23 Dân Y-s -ra-ên h tr i và ra i tùy theo
m ng c Giê-hô-va; h theo ch ng trình c a c Giê-hô-va, tùy m ng Ngài ã
c y Môi-se mà truy n cho.

Chapter 10

1 c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: 2 Hãy làm hai ng loa b ng b c, ánh giát,
dùng cho ng i nhóm hi p h i chúng và truy n cho các tr i quân ra i. 3 Khi nào

4
ng i ta th i loa, toàn h i chúng s nhóm l i g n bên ng i, t i c a h i m c.
N u ng i ta th i ch m t ng loa, thì các quan tr ng, t c là các quan t ng
5
i-quân Y-s -ra-ên ph i nhóm l i g n bên ng i; khi các ng i th i ti ng vang,
6
thì nh ng tr i quân v h ng ông ph i ra i. Khi các ng i th i ti ng vang
l n th nhì, thì nh ng tr i quân v h ng nam ph i ra i; ng i ta s th i ti ng
7
vang khi nào các tr i quân ph i ra i v y. Khi nhóm h i chúng, các ng i ph i th i,
8
nh ng ng th i ti ng vang. Các con trai A-rôn, là nh ng th y t l , s th i nh ng
ng loa. T i n y sang i kia, y s là m t l nh i i cho các ng i.
9
Khi nào trong x các ng i ph i ra chi n tr n cùng k thù ngh ch xông ánh mình,
thì ph i th i loa ti ng vang; Giê-hô-va, c Chúa Tr i c a các ng i s nh l i các
10
ng i, và các ng i s c gi i thoát kh i k thù ngh ch. Trong nh ng ngày
vui m ng, trong các l tr ng th và u tháng c a các ng i, thì ph i th i loa khi
dâng nh ng c a l thiêu và c a l thù ân mình; loa s dùng làm k ni m tr c m t
11
c Chúa Tr i c a các ng i. Ta là Giê-hô-va, c Chúa Tr i c a các ng i.
X y trong ngày hai m i tháng hai, n m th hai, thì tr mây c t lên kh i n t m
12
ch ng c . Dân Y-s -ra-ên, theo ch ng trình ã nh, ra t ng v ng Si-na -i,
13
và tr mây d ng l i t i ng v ng Pha-ran. V y, dân Y-s -ra-ên vâng m ng c a
14
c Giê-hô-va c y Môi-se truy n cho, mà ra i l n th nh t. Ng n c c a tr i
quân Giu- a, tùy theo các i ng mình, i tr c. Na-ha-sôn, con trai A-mi-na- áp, th ng
15
lãnh quân i Giu- a. Na-tha-na-ên, con trai Xu -a, th ng lãnh quân i c a chi phái
16
Y-sa-ca. Ê-li-áp, con trai Hê-lôn, th ng lãnh quân i c a chi phái Sa-bu-lôn. 17
B y
gi , n t m ã tháo d , r i con cháu Gh t-sôn và con cháu Mê-ra-ri khiêng n t m,
18
bèn ra i. K ó, ng n c c a tr i quân Ru-bên ra i, tùy theo các i ng mình.
19
Ê-lít-su, con trai Sê- êu, th ng lãnh quân i Ru-bên. Sê-lu-mi-ên, con trai Xu-ri-ha- ai,
20
th ng lãnh quân i c a chi phái Si-mê-ôn. Ê-li-sáp, con trai ê -u-ên, th ng lãnh quân
21
i c a chi phái Gát. B y gi , các ng i Kê-hát khiêng nh ng v t thánh ra i;
22
ng i ta d ng n t m lên ng lúc i h n. o n, ng n c c a
tr i quân con cháu Eùp-ra-im ra i, tùy theo i ng mình. Ê-li-sa-ma, con trai A-mi-hút,
23
th ng lãnh quân i Eùp-ra-im. Ga-ma-li-ên, con trai Phê- át-su, th ng lãnh quân i

24
c a chi phái Ma-na-se. A-bi- an, con trai Ghi- eo-ni, th ng lãnh quân i c a chi phái
25
Bên-gia-min. R t l i, ng n c c a tr i quân an ra i, tùy theo các i ng mình;
nó làm h u binh c a các tr i quân khác. A-hi-ê-xe, con trai A-mi-sa- ai, th ng lãnh quân
26 27
i an. Pha-ghi-ên, con trai Oùc-ran, th ng lãnh quân i c a chi phái A-se.
28
A-hi-ra, con trai Ê-nan, th ng lãnh quân i c a chi phái Nép-ta-li. ó là th t v
s c t binh i c a dân Y-s -ra-ên, tùy theo các i ng mình; y, h ra i là nh
29
v y. V , Môi-se nói cùng Hô-báp, con trai Rê -u-ên, ng i Ma- i-an, t c là anh v
mình, mà r ng: Chúng tôi i n x mà c Giê-hô-va có phán r ng: Ta s ban x ó
cho các ng i. Xin anh hãy i cùng chúng tôi, chúng tôi s ãi anh t t ; vì c Giê-hô-va
30
có h a ban n cho dân Y-s -ra-ên. Hô-báp áp r ng: Tôi không i âu, nh ng tôi s
31
i v x s tôi, là n i bà con tôi. Môi-se l i nói r ng: Tôi xin anh ch b chúng tôi,
vì anh bi t n i nào trong ng v ng chúng tôi có th h tr i c; anh s d ng
32
nh con m t cho chúng tôi v y. N u anh i cùng chúng tôi, thì chúng tôi s làm cho
33
anh h ng n lành mà c Giê-hô-va s làm cho chúng tôi. V y, dân Y-s -ra-ên ra
i t núi c Giê-hô-va, i trong ba ngày ng; hòm giao c c a c Giê-hô-va
34
i tr c trong lúc ba ngày ng n y, ng tìm cho dân m t n i an ngh . Trong
lúc ban ngày, khi dân Y-s -ra-ên d i tr i quân i, thì tr mây c a c Giê-hô-va trên
35
h . Khi hòm giao c i, thì Môi-se nói r ng: H i c Giê-hô-va, xin ch i d y,
k thù ngh ch Ngài b t n l c, và k nào ghét Ngài ch y tr n tr c m t Ngài!
36
Khi ng i ta hòm giao c xu ng, thì Môi-se nói r ng: H i c Giê-hô-va, xin
tr l i cùng muôn vàn c a Y-s -ra-ên!

Chapter 11

1
V , dân s bèn l m b m, và i u ó ch ng p t i c Giê-hô-va. c
Giê-hô-va nghe, c n th nh n Ngài n i lên, l a c a c Giê-hô-va cháy ph ng ph ng
2
gi a dân s và thiêu hóa u cùng tr i quân. Dân s bèn kêu la cùng Môi-se; Môi-se c u
3
xin c Giê-hô-va, thì l a ng ng l i. Ng i ta t tên ch n y là Tha-bê-ra, vì l a
4
c a c Giê-hô-va ã cháy gi a dân s . B n dân t p trong dân Y-s -ra-ên sanh
lòng tham mu n, n n i dân Y-s -ra-ên l i khóc n a mà r ng: Ai s cho chúng tôi n

5
th t? Chúng tôi nh nh ng cá chúng tôi n nh ng không t i x Ê-díp-tô, nh ng d a
6
chu t, d a gang, c ki u, hành, và t i. Bây gi , linh h n chúng tôi b khô héo, không
7
có chi h t! M t ch th y ma-na mà thôi. V , Ma-na hình nh h t ngò, s c nh trân
8
châu. Dân s i t n ra và h t l y, r i nghi n b ng c i xay, hay là giã b ng c i giã,
9
n u trong m t cái n i và làm bánh; n m gi ng nh bánh nh có pha d u. Khi ban t i
10
mù s ng xu ng trên tr i quân, thì ma-na c ng xu ng n a. V y, Môi-se nghe dân
s khóc, m i ng i trong nhà mình, t i n i c a tr i mình: c n th nh n c a c
11
Giê-hô-va n i lên ph ng ph ng, và Môi-se l y làm bu n b c v i u ó. Môi-se
bèn th a cùng c Giê-hô-va r ng: Sao Ngài làm cho tôi t Ngài bu n? Sao tôi ch ng
c n tr c m t Ngài, và sao Ngài l i ch t gánh n ng c a h t th y dân s n y
12
trên mình tôi? Tôi há có th thai dân n y sao? há có sanh nó sao? mà Ngài l i phán
bi u tôi r ng: Hãy m dân n y trong lòng ng i, nh ng i cha nuôi b ng a tr
13
bú, cho n x mà Ngài có th h a ban cho t ph c a chúng nó. Tôi s có th t
âu ng phát cho c dân s n y? b i vì h khóc v tôi mà r ng: Hãy cho chúng
14
tôi n th t. Tôi không th m t mình gánh h t dân s n y, vì th t là r t n ng n
15
cho tôi quá! N u Chúa ãi tôi nh v y, và n u tôi c n tr c m t Chúa, xin
16
thà gi t tôi i, tôi không th y s kh n n n tôi! c Giê-hô-va bèn phán cùng
Môi-se r ng: Hãy nhóm hi p cho ta b y m i ng i trong b c tr ng lão Y-s -ra-ên,
t c là nh ng k ng i bi t là tr ng lão và cai qu n dân s ; hãy d n các ng i y
17
n h i m c, ng t i ó v i ng i. o n, ta s ng xu ng, nói chuy n
t i ó v i ng i; ta s l y Th n c m ng i mà ban cho nh ng ng i ó,
18
h ch u gánh n ng v dân s v i ng i, và ng i không ph i gánh m t mình.
Ng i ph i truy n cho dân s r ng: Ngày mai ph i d n mình ra thánh, thì các ng i
s n th t. Vì ch ng l tai c Giê-hô-va có nghe các ng i khóc mà r ng: Ai s cho
chúng tôi n th t, vì chúng tôi l y làm sung s ng t i x Ê-díp-tô, b i c ó, c
19
Giê-hô-va s ban th t cho các ng i, thì các ng i s n. Ch ng ph i các ng i
20
s n th t m t ngày, hai ngày, n m ngày, m i ngày hay là hai m i ngày âu;
nh ng cho n m t tháng tr n, cho n ch ng nào th t tràn ra l m i, và các ng i
ngán i, vì các ng i ã b c Giê-hô-va gi a mình, và khóc tr c m t Ngài, mà
21
r ng: Vì sao chúng tôi ã ra kh i x Ê-díp-tô? Môi-se th a r ng: Trong dân s tôi
ng ây, có sáu tr m ngàn ng i àn ông, mà Ngài có phán r ng: Ta s phát

22
th t cho dân n y n trong m t tháng tr n. Ng i ta há s gi t chiên và bò n
i c cho h sao? hay là ng i ta há s gom h t th y cá d i bi n n
23
n i c cho h sao? c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: Tay c a c
Giê-hô-va ã v n l i sao? Ng i s xem th i u ta ã phán cùng ng i có x y
24
n hay ch ng. Môi-se bèn i ra, thu t l i các l i c Giê-hô-va cho dân s , r i
nhóm hi p b y m i ng i trong b c tr ng lão c a dân s , t xung quanh
25
Tr i. c Giê-hô-va bèn ng xu ng trong mây, phán cùng Môi-se; Ngài l y Th n c m
ng i và ban cho b y m i ng i tr ng lão. V a khi Th n trên b y m i
26
ng i tr ng lão, bèn c c m ng nói tiên tri, nh ng không c nói mãi. Có
hai ng i l i trong tr i quân; m t ng i tên là Eân- át, m t ng i tên là Mê- át,
c Th n c m ng, nói tiên tri t i tr i quân. Hai ng i n y thu c v b n
27
c biên tên, nh ng không có n h i m c. M t a trai tr ch y thu t l i
28
cùng Môi-se r ng: Eân- át và Mê- át nói tiên tri trong tr i quân. Giô-suê, con trai c a
Nun, là ng i h u vi c Môi-se, áp l i mà r ng: H i Môi-se, chúa tôi, hãy c m chúng
29
nó! Môi-se áp r ng: Ng i ganh cho ta ch ng? Oâi! ch chi c dân s c a c
Giê-hô-va u là ng i tiên tri, và ch chi c Giê-hô-va ban Th n c a Ngài cho h !
30
Môi-se và m y ng i tr ng lão u lui vào tr i quân.
31
c Giê-hô-va bèn khi n
m t tr n gió n i t bi n, d n nh ng chim cút n v i trên tr i quân và xung quanh,
bên n y tr i ra dài ch ng m t ngày ng i, và bên kia tr i ra dài ch ng m t ngày
32
ng i, kh i m t t ch ng hai th c b cao. Dân s ng d y l m
nh ng cút trong ngày ó, êm ó và tr n ngày sau; ai l m ít h n h t có m i ô-me;
33
ng i ta c ng nó kh p chung quanh tr i quân. Th t v n còn n i r ng, ch a nhai,
thì c n gi n c a c Giê-hô-va n i lên cùng dân s , hành dân s m t tai v r t n ng.
34
Ng i ta t tên ch ó là Kíp-r t Ha-tha-va; vì t i ó ng i ta chôn dân s sanh
35
lòng tham mu n. T Kíp-r t Ha-tha-va dân s i n Hát-sê-r t, r i ng ng l i
t i ó.

Chapter 12

1
Mi-ri-am và A-rôn nói hành Môi-se v vi c ng i n Ê-thi-ô-bi mà ng i ã l y;
2
vì ng i có l y m t ng i n Ê-thi-ô-bi làm v . Hai ng i nói r ng: c Giê-hô-va

ch dùng m t mình Môi-se mà thôi sao? Ngài há không dùng chúng ta mà phán n a sao? c
3
Giê-hô-va nghe i u ó. V , Môi-se là ng i r t khiêm hòa h n m i ng i trên
4
th gian. Thình lình c Giê-hô-va phán cùng Môi-se, A-rôn và Mi-ri-am r ng: C ba hãy
5
ra n h i m c. C ba u i. c Giê-hô-va ng xu ng trong tr mây ng
6
t i c a h i m c, r i g i A-rôn và Môi-se; hai ng i u n. Ngài phán cùng hai
ng i r ng: Hãy nghe rõ l i ta. N u trong các ng i có m t tiên tri nào, ta là c
Giê-hô-va s hi n ra cùng ng i trong s hi n th y, và nói v i ng i trong c n chiêm
7 8
bao. Tôi t Môi-se ta không có nh v y, ng i th t trung tín trong c nhà ta. Ta nói
chuy n cùng ng i mi ng i mi ng, m t cách rõ ràng, không l i , và ng i
th y hình c Giê-hô-va. V y, các ng i không s mà nói hành k tôi t ta, là Môi-se
9
sao? Nh v y, c n th nh n c a c Giê-hô-va n i ph ng ph ng cùng hai ng i;
10
Ngài ng i. Khi tr mây rút kh i trên n t m, thì kìa, Mi-ri-am ã b phung tr ng
11
nh tuy t. A-rôn xây l i phía Mi-ri-am, th y ng i ã có b nh phung. A-rôn bèn nói
cùng Môi-se r ng: Oâi, l y chúa tôi, xin ch trên chúng tôi t i mà chúng tôi ã d i
12
ph m và ã m c l y. Xin ch nàng nh m t a con s o th t ã h h t
13
phân n a khi l t ra kh i lòng m . Môi-se bèn kêu van cùng c Giê-hô-va r ng: Oâi,
14
c Chúa Tr i! Tôi c u kh n Ngài ch a cho nàng. c Giê-hô-va áp cùng Môi-se
r ng: N u cha nàng nh trên m t nàng, nàng há không mang h trong b y ngày sao? Nàng
15
ph i c m riêng ngoài tr i quân trong b y ngày, r i sau s c nh n vào l i. Aáy
v y, Mi-ri-am b c m riêng ngoài tr i quân trong b y ngày, dân s không ra i cho n
16
ch ng nào Mi-ri-am c nh n vào l i. Sau vi c ó, dân s ra i t Hát-sê-r t,
và h tr i trong ng v ng Pha-ran.

Chapter 13

1 2
c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: Hãy sai nh ng ng i i do thám x
Ca-na-an, là x ta ban cho dân Y-s -ra-ên. V m i m t chi phái, các ng i ph i sai m t
3
ng i i; m i ng i làm quan tr ng c a chi phái mình. Tùy theo m ng c
Giê-hô-va, Môi-se t ng v ng Pha-ran sai các ng i n y i; h t th y là quan tr ng
4
c a dân Y-s -ra-ên. ây là tên c a các ng i y: V chi phái Ru-bên, Sam-mua, con

trai Xa-cu; 5 v chi phái Si-mê-ôn, Sa-phát, con trai c a Hô-ri; 6 v chi phái Giu- a, Ca-lép,
con trai c a Giê-phu-nê; 7 v chi phái Y-sa-ca, Di-ganh, con trai c a Giô-sép; 8 v chi phái
Eùp-ra-im, Hô-sê, con trai c a Nun; 9 v chi phái Bên-gia-min, Phan-thi, con trai c a Ra-phu;
10 v chi phái Sa-bu-lôn, Gát- i-ên, con trai c a Sô- i; 11 v chi phái Giô-sép, ngh a là
v chi phái Ma-na-se, Ga- i, con trai c a Su-si; 12 v chi phái an, A-mi-ên, con trai c a
Ghê-ma-li; 13 v chi phái A-se, Sê-thu, con trai c a Mi-ca-ên; 14 v chi phái Nép-ta-li, Nách-bi,
con trai c a V p-si; 15 v chi phái Gát, Gu-ên, con trai c a Ma-ki. 16 ó là tên nh ng
ng i mà Môi-se sai i do thám x . V , Môi-se t tên cho Hô-sê, con trai Nun, là Giô-suê.
17 V y, Môi-se sai i do thám x Ca-na-an, và d n r ng: T ây hãy lên Nam ph ng,
và vào mi n núi; 18 r i s th y x ra sao, dân s ó n u m nh y u th nào, n u
s ít hay nhi u; 19 x dân ó th nào, n u t t hay x u; các thành dân ó làm sao,
ho c ch nh ng n i óng tr i hay là n l y; 20 t ra làm sao, n u màu m hay
là x u, có cây c i hay là không. Hãy can m và hái l y trái cây x ó. B y gi nh m
mùa nho s m. 21 V y các ng i ó i lên do thám x , t ng v ng Xin cho n
Rê-h p, i v Ha-mát. 22 H b t t h ng Nam i lên, n thành H p-rôn, là n i
có A-hi-man, Sê-sai và Tanh-mai, con cái c a A-nác. V , thành H p-rôn ã xây t b y
n m tr c Xô-an, là thành c a x Ê-díp-tô. 23 Các ng i n khe Eách-côn, c t t i
ó m t nhành nho có m t chùm nho; và hai ng i khiêng l y b ng cây sào, luôn nh ng
trái l u và trái v . 24 Ng i ta g i ch n y là khe Eách-côn, vì có chùm nho mà dân
Y-s -ra-ên ã c t t i ó. 25 Các ng i i do thám x trong b n m i ngày tr
v . 26 T i r i, bèn n cùng Môi-se, A-rôn và c h i dân Y-s -ra-ên, trong ng
v ng Pha-ran, t i Ca- e, mà thu t l i m i s cho hai ng i và c h i chúng nghe,
cùng a cho xem hoa qu c a x . 27 V y, các ng i y thu t cho Môi-se r ng:
Chúng tôi i n x mà ng i ã sai chúng tôi i; y qu th t m t x m
s a và m t, n y hoa qu x ó ây. 28 Mà, dân s trong x n y v n m nh d n,
thành trì th t v ng vàng và r t l n; chúng tôi c ng có th y con cái c a A-nác ó. 29
Dân A-ma-léc mi n Nam, dân Hê-tít, dân Giê-bu-sít và dân A-mô-rít trong núi; dân Ca-na-an
g n bi n và d c dài theo mé Giô- anh. 30 Ca-lép bèn làm cho dân s , ng l m

b m cùng Môi-se nín l ng i, mà nói r ng: Chúng ta hãy i lên và chi m x i, vì chúng
31
ta th ng h n c. Nh ng nh ng ng i i cùng Ca-lép nói r ng: Chúng ta không
32
i lên c dân n y c, vì chúng nó m nh h n chúng ta. Tr c m t dân
Y-s -ra-ên, các ng i ó phao ph n x mình ã do thám mà r ng: X mà chúng tôi ã
i kh p ng do thám, là m t x nu t dân s mình; h t th y nh ng ng i chúng
33
tôi ã th y t i ó, u là k hình vóc cao l n. Chúng tôi có th y k cao l n, t c
là con cháu c a A-nác, thu c v gi ng gi nh giàng; chúng tôi th y mình khác nào con cào
cào, và h th y chúng tôi c ng nh v y.

Chapter 14

1
C h i chúng bèn c t ti ng la lên, và dân s khóc lóc trong êm ó. 2 H t th y
dân Y-s -ra-ên l m b m cùng Môi-se và A-rôn; c h i chúng nói cùng hai ng i r ng:
3
Ch chi chúng tôi ã ch t trong x Ê-díp-tô, hay là ã ch t trong ng v ng n y!
Vì c nào c Giê-hô-va d n chúng tôi vào x n y ng b g m mà ngã? V và
con nh chúng tôi s b làm m t mi ng m i. V ph n chúng tôi, há ch ng khá tr v
4
x Ê-díp-tô h n sao? R i dân s nói v i nhau r ng: Chúng ta hãy l p lên m t quan
5
tr ng, và tr v x Ê-díp-tô i. Môi-se và A-rôn bèn s p mình xu ng tr c m t
6
c h i dân Y-s -ra-ên. Giô-suê, con trai c a Nun, và Ca-lép, con trai c a Giê-phu-nê, là
7
hai ng i trong b n i do thám x , bèn xé áo qu n mình. Hai ng i nói cùng c h i
dân Y-s -ra-ên r ng: X mà chúng tôi ã i kh p ng do thám th t là m t x r t
8
t t; n u c Giê-hô-va p lòng cùng chúng ta, t s em chúng ta vào x n y mà
9
ban cho; y là m t x m s a và m t. Ch các ng i ch d y lo n cùng
c Giê-hô-va, và ng s dân c a x , vì dân ó s là nuôi chúng ta, bóng che
10
ch h ã rút i kh i h r i, và c Giê-hô-va cùng ta. Ch s chi. B y gi
c h i chúng nói ném á hai ng i n y, nh ng s vinh quang c a c Giê-hô-va hi n
11
ra trên h i m c, tr c m t dân Y-s -ra-ên. c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng:
Dân n y khinh ta và không tin ta cho n ch ng nào, m c d u các phép l ta làm gi a
12
chúng nó? Ta s giáng cho dân s n y d ch l và tiêu di t ph n c nghi p c a nó
13
i; nh ng ta s làm cho ng i thành m t dân l n h n và m nh h n nó. Môi-se
th a cùng c Giê-hô-va r ng: Dân Ê-díp-tô có hay r ng Chúa c y quy n n ng Chúa

14
em dân n y ra kh i h ; và có thu t i u ó cho dân x n y. Oâi c Giê-hô-va!
ng i ta bi t r ng Chúa ng gi a dân n y, Chúa hi n ra cho m t chúng th y, tr mây
Chúa trên dân n y, và Chúa i tr c, ban ngày trong m t tr mây, ban êm trong m t
15
tr l a. N u Chúa gi t h t dân n y nh th gi t m t ng i, thì các n c ã
16
nghe nói v Chúa s nói r ng: c Giê-hô-va không th d n dân n y vào x mà
17
Ngài ã th ban cho; b i c ó, Ngài gi t ch t chúng nó trong ng v ng. V ,
bây gi , tôi xin quy n n ng c a Chúa hi n ra cách oai nghiêm nh Chúa ã nói r ng:
18
c Giê-hô-va v n ch m nóng gi n và y n; hay xá i u gian ác và t i l i;
nh ng không k k có t i là vô t i, và nh n t i t ph ph t con cháu tr i ba b n
19
i. Tôi xin Chúa tha t i gian ác c a dân n y tùy theo n l n c a Chúa, nh Chúa
20
ã tha t x Ê-díp-tô n ây. c Giê-hô-va áp r ng: Ta ã tha nh l i ng i
21
xin. Nh ng ta ch s h ng s ng ta mà qu quy t r ng, s vinh quang c a c
22
Giê-hô-va s y d y kh p trái t! Trong m i ng i ã th y s vinh quang
ta, phép l ta ã làm t i x Ê-díp-tô và n i ng v ng, là các ng i ã th ta m i
23
l n và ã không nghe l i ta, thì ch ng m t ai s th y x mà ta th h a cho t ph
24
chúng nó. Ch ng ai mà ã khinh ta s th y x ó âu! Nh ng vì k tôi t Ca-lép
ta không ng lòng cùng chúng nó, theo ta m t cách trung tín, thì ta s em ng i vào x
25
mà ng i ã có i, và dòng dõi ng i s c x làm s n nghi p. Dân A-ma-léc
và dân Ca-na-an trong tr ng; ngày mai các ng i hãy tr lui l i sau, i n ng
26
v ng v h ng Bi n . c Giê-hô-va c ng phán cùng Môi-se và A-rôn, mà r ng:
27
Ta s ch u h i chúng hung d n y hay l m b m cùng ta cho n ch ng nào? Ta
28
ã nghe l i l m b m c a dân Y-s -ra-ên oán trách ta. Hãy nói v i dân chúng: c
Giê-hô-va nói r ng: Ta ch s h ng-s ng ta mà th , ta s ãi các ng i tùy theo l i
29
ta ã nghe các ng i nói; nh ng thây các ng i s ngã n m trong ng v ng n y.
Các ng i mà ng i ta ã tu b , h t th y bao nhiêu c ng v y, t hai m i tu i
30
s p lên, là nh ng k ã l m b m cùng ta, thì ch ng h c vào x mà ta ã
th cho các ng i , ngo i tr Ca-lép, con trai c a Giê-phu-nê, và Giô-suê, con trai c a
31
Nun. Nh ng ta s em vào x nh ng con tr c a các ng i mà các ng i có nói
r ng: Chúng nó s b làm m t mi ng m i; r i chúng nó s bi t x các ng i ã
32
chê bai. Còn nh ng thây các ng i s ngã n m trong ng v ng n y.
33
Con cái

các ng i s ch n chiên n i ng v ng trong b n m i n m, và s mang hình
ph t vì t i thông dâm c a các ng i, cho n ch ng nào thây c a các ng i ã ngã
34
r p h t trong ng v ng. Các ng i i do thám x bao nhiêu ngày, ngh a là b n
m i ngày, thì các ng i c ng s mang hình ph t vì t i gian ác mình b y nhiêu n m,
ngh a là b n m i n m, m t n m n cho m t ngày; b y gi các ng i s bi t
35
ta ã xây kh i các ng i. Ta, c Giê-hô-va, ã phán: Ta s làm i u n y cho
c h i chúng hung d n y ã hi p l i ngh ch cùng ta; chúng nó s b hao mòn và
36
ch t t i trong ng v ng n y. Nh ng ng i mà Môi-se ã sai i do thám x , khi
37
tr v có xui cho c h i chúng l m b m cùng Môi-se, và có phao ph n x , nh ng
38
ng i n y u b m t tai v hành ch t tr c m t c Giê-hô-va. Nh ng
trong b n ng i i do thám x , ch có Giô-suê, con trai c a Nun, và Ca-lép, con trai c a
39
Giê-phu-nê, còn s ng c. Môi-se thu t l i nh ng l i n y cho c dân Y-s -ra-ên;
40
r i có m t s th m s u r t l n trong dân s . o n, dân s d y s m i lên chót
núi mà nói r ng: Chúng tôi ây s i lên t i ch c Giê-hô-va ã phán-h a, vì chúng
41
tôi có ph m t i. Song Môi-se nói r ng: Sao các ng i trái m ng c Giê-hô-va? S
42
ó s ch ng may m n âu. Ch i lên ó, e các ng i b quân ngh ch ánh
43
b i ch ng; vì c Giê-hô-va không còn gi a các ng i n a. Kìa, dân A-ma-léc và
dân Ca-na-an ng tr c các ng i, các ng i s b g m ngã r p, b i vì ã
44
b i ngh ch cùng c Giê-hô-va, c Giê-hô-va s không cùng các ng i. Nh ng
dân s c ý i lên chót núi; còn hòm giao c c a c Giê-hô-va và Môi-se không i
45
ra kh i tr i quân. Dân A-ma-léc và dân Ca-na-an trong núi n y xu ng, ánh
b i và phân thây dân Y-s -ra-ên cho n H t-ma.

Chapter 15

1
o n, c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: 2 Hãy nói cùng dân Y-s -ra-ên r ng:
3
Khi các ng i vào x mà ta ban cho các ng i ng , và các ng i dâng cho c
Giê-hô-va m t c a l dùng l a t; ho c m t c a l thiêu, ho c m t c a l tr
s h a nguy n, ho c m t c a l l c ý, hay là trong nh ng l tr ng th , các ng i
4
mu n dâng cho c Giê-hô-va m t c a l có mùi th m b ng bò hay chiên, thì ai dâng
l v t mình ph i dâng cho c Giê-hô-va m t c a l chay b ng m t ph n m i

5
ê-pha b t l c nh i v i m t ph n t hin d u. V m i con chiên con, ng i ph i
dâng m t l quán b ng m t ph n t hin r u v i c a l thiêu hay là v i c a l
6
khác. Nh c b ng v m t con chiên c, thì ng i ph i dùng m t c a l chay
7
b ng hai ph n m i ê-pha b t l c nh i v i m t ph n ba hin d u, và m t ph n
8
ba hin r u làm l quán, mà dâng có mùi th m cho c Giê-hô-va. Nh c b ng
ng i dâng m t con bò t , ho c làm c a l thiêu, ho c làm c a l tr s h a nguy n
9
hay là làm c a l thù ân cho c Giê-hô-va, thì ph i dâng chung v i con bò t m t
10
c a l chay b ng ba ph n m i ê-pha b t l c nh i v i n a hin d u, và dâng n a
hin r u làm l quán: y là m t c a l dùng l a dâng lên có mùi th m cho c
11
Giê-hô-va. Ng i ta c ng ph i làm nh v y v m i con bò c, m i con chiên
12
c, m i con chiên con, hay là m i con dê con. Tùy theo s con sinh mà các ng i s
13
dâng, thì ph i làm nh v y cho m i con. Phàm ng i sanh ra trong x ph i làm nh
14
v y, khi nào dâng m t c a l dùng l a t, có mùi th m cho c Giê-hô-va. N u
m t khách ngo i bang ki u ng trong các ng i hay là m t ng i nào gi a các
ng i t i n y sang i kia, dùng l a dâng m t c a l có mùi th m cho c
15
Giê-hô-va, thì ph i làm y nh các ng i làm v y. Trong h i chúng ch ng có
m t lu t l cho các ng i và cho khách ngo i bang ki u ng gi a các ng i. Aáy s
là m t l nh i i cho dòng dõi các ng i tr c m t c Giê-hô-va; khách
16
ngo i bang c ng ng nh các ng i v y. S có m t lu t và m t l nh nhau
17
cho các ng i và cho khách ngo i bang ki u ng gi a các ng i. c Giê-hô-va
18
c ng phán cùng Môi-se r ng: Hãy nói cho dân Y-s -ra-ên r ng: Khi nào các ng i ã
19
vào x mà ta s d n các ng i vào, và n bánh c a x ó, thì các ng i ph i
20
l y m t l v t dâng gi lên cho c Giê-hô-va. Các ng i ph i l y ra m t cái
bánh nh làm l v t, t c là bánh u-tiên v b t nh i c a các ng i; các ng i
21
ph i dâng y m t cách nh dâng gi lên l v t v sân p lúa v y. T i n y
sang i kia, các ng i ph i dâng gi lên cho c Giê-hô-va m t l v t v b t
22
nh i u tiên c a các ng i. Khi các ng i l m l ph m t i, không gi h t
23
th y các i u r n n y mà c Giê-hô-va ã truy n cho Môi-se, ngh a là m i
i u chi c Giê-hô-va ã c y Môi-se truy n cho các ng i, t ngày c Giê-hô-va
truy n nh ng i u r n n y cho và v ngày sau, trong nh ng dòng dõi s n c a

24
các ng i, n u là t i ph m vì l m l mà h i chúng không hay bi t, thì c h i
chúng tùy theo m ng l nh ph i dùng m t con bò c t dâng làm c a l thiêu có mùi
th m cho c Giê-hô-va, luôn v i c a l chay cùng l quán c p theo; và m t con dê
25
c làm c a l chu c t i. Th y t l s làm l chu c t i cho c h i dân
Y-s -ra-ên, thì t i h i chúng s c tha, vì là m t t i ph m l m l và vì h i chúng
ã em n tr c m t c Giê-hô-va l v t mình, t c là m t c a l dùng l a
26
dâng cho c Giê-hô-va, luôn v i c a l chu c t i ng ch a s l m l mình.
C h i dân Y-s -ra-ên và khách ngo i bang ki u ng trong dân ó s c tha t i,
27
vì là b i l m l mà c dân s ã ph m t i. Nh c b ng ch m t ng i l m
l ph m t i, thì ng i ó ph i dâng m t con dê cái giáp n m làm c a l chu c t i;
28
th y t l s làm l chu c t i cho ng i ã l m l mà ph m t i nh v y
tr c m t c Giê-hô-va, và khi ã làm l chu c t i cho ng i, thì ng i s
29
c tha. Khi l m l mà ph m t i, thì s có ng m t lu t l cho các ng i,
30
ho c là sanh gi a dân Y-s -ra-ên hay là khách ki u ng trong dân ó. Nh ng ai c
ý ph m t i, ho c ng i sanh trong x , hay là khách ngo i bang, thì ai ó khinh b c
31
Giê-hô-va; ng i s b tru t kh i dân s mình, vì ng i ã khinh b l i c
Giê-hô-va và trái m ng c a Ngài: ng i h n s b tru t di t, t i gian ác ng i
32
l i trên mình ng i. V , dân Y-s -ra-ên ng t i ng v ng, g p m t
33
ng i l m c i trong ngày sa-bát; nh ng k g p ng i ng l m c i
34
d n ng i n Môi-se, A-rôn, và c h i chúng. H b t ng i giam tù, vì i u
35
ph i làm cho ng i ch a nh t nh. c Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se r ng:
36
Ng i n y ph i ph t x t , c h i chúng hãy ném á ng i ngoài tr i quân.
V y, c h i chúng em ng i ra ngoài tr i quân mà ném á, và ng i ch t, y nh
37 38
c Giê-hô-va ã phán d n Môi-se. c Giê-hô-va l i phán cùng Môi-se r ng:
Hãy nói cùng dân Y-s -ra-ên và bi u h t i n y sang i kia hãy làm m t cái tua
39
n i các chéo áo mình, và trên m i tua k t m t s i dây màu i u. Các ng i ph i
mang cái tua n y; khi th y nó các ng i s nh l i h t th y i u r n c a c
Giê-hô-va mà làm theo, không theo t d c c a lòng và m t mình, là i u làm cho các
40
ng i sa vào s thông dâm. Nh v y, các ng i s nh l i mà làm theo nh ng
41
i u r n c a ta, và làm thánh cho c Chúa Tr i c a các ng i. Ta là Giê-hô-va,

c Chúa Tr i c a các ng i, ng ã em các ng i ra kh i x Ê-díp-tô ng
làm c Chúa Tr i c a các ng i. Ta là Giê-hô-va, c Chúa Tr i c a các ng i.

Chapter 16

1
V , Cô-rê, con trai c a Dít-sê-ha, cháu c a Kê-hát, chít c a Lê-vi, gi c theo mình
a-than và A-bi-ram, con trai c a Ê-li-áp, cùng v i Oân, con trai c a Phê-l t, cháu Ru-bên.
2
Các ng i n y v i hai tr m n m m i ng i trong dân Y-s -ra-ên, v n là quan
t ng c a h i, ngh viên c a h i ng, có danh giá, u hi p nhau d y ngh ch
3
cùng Môi-se và A-rôn, mà r ng: Thôi r i! vì c h i chúng u là thánh, và c
Giê-hô-va ng trong; v y sao các ng i t cao trên h i chúng c a c Giê-hô-va?
4
5
Môi-se nghe i u ó, bèn s p m t xu ng t, nói cùng Cô-rê và h t th y k
hi p v i ng i mà r ng: Sáng mai, c Giê-hô-va s t cho bi t ai thu c v Ngài
và ai là thánh; Ngài s khi n ng i ó l i g n Ngài, t c khi n ng i nào mà Ngài
6
ã ch n l y n g n Ngài. H i Cô-rê, hãy làm i u n y: Ng i và h t th y
7
k hi p v i ng i hãy c m l h ng; sáng mai hãy l a trong và b h ng
trên tr c m t c Giê-hô-va. Ng i nào mà c Giê-hô-va s ch n, y là ng i
8
thánh. H i con cháu Lê-vi, thôi r i! Môi-se nói cùng Cô-rê r ng: H i con cháu Lê-vi,
9
bây gi hãy nghe. V ph n các ng i, c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên ã bi t các
ng i riêng ra v i h i chúng Y-s -ra-ên, và khi n các ng i n g n Ngài ng
làm công vi c trong n t m c a c Giê-hô-va, ng ch c h u vi c tr c m t
10
h i chúng, vi c y há là nh m n sao? Ngài bi u ng i, h t th y anh em ng i
11
v i con cháu Lê-vi n g n Ngài, các ng i l i còn ki m ch c t l n a sao?
Vì v y, ng i và toàn bè ng c a ng i u hi p l i ngh ch cùng c Giê-hô-va!
12
Vì A-rôn là ai mà các ng i l m b m cùng ng i? Môi-se sai òi a-than và A-bi-ram,
13
con trai Ê-li-áp; nh ng hai ng i áp r ng: Chúng tôi không i lên âu. Há là i u
nh m n mà ng i ã em chúng ta ra kh i x m s a và m t, ng làm cho
chúng ta ch t trong ng v ng, mà ng i l i còn mu n l n l t trên chúng ta n a
14
sao? Qu th t, ng i không có d n chúng ta n trong m t x m s a và
m t âu, ng i không cho chúng ta ng ru ng hay là v n nho làm s n nghi p âu!
15
Ng i toan khoét m t c a dân n y ? Chúng ta không i lên âu. Môi-se n i gi n

l m, th a cùng c Giê-hô-va r ng: Xin ng k n c a l chay chúng nó n a;
tôi không có b t n i chúng nó m t con l a nào, và tôi c ng không có làm h i m t ai trong
16
b n chúng nó. o n, Môi-se nói cùng Cô-rê r ng: Ngày mai ng i và toàn bè ng
17
ng i v i A-rôn hãy ra m t c Giê-hô-va. M i ng i hãy l y l h ng mình
b h ng trong, r i m i ng i dâng l h ng mình tr c m t c Giê-hô-va,
t c là hai tr m n m m i cái l h ng. Ng i và A-rôn, m i ng i c ng ph i
18
có l h ng mình. V y, m i ng i l y l h ng mình l a vào, b h ng
19
trên, r i ng t i c a h i m c luôn v i Môi-se và A-rôn. Cô-rê hi p c h i chúng
ngh ch l i Môi-se và A-rôn t i c a h i m c; s vinh quang c a c Giê-hô-va hi n
20 21
ra cùng c h i chúng. o n, c Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn r ng: Hãy
22
tách kh i gi a h i chúng n y, thì ta s tiêu di t nó trong m t lát. Hai ng i bèn s p
m t xu ng mà r ng: Oâi c Chúa Tr i, là Chúa c a th n linh m i xác th t! ch có
23
m t ng i ph m t i mà Chúa l i n i gi n cùng c h i chúng sao? c Giê-hô-va
24
phán cùng Môi-se r ng: Hãy nói cùng h i chúng mà r ng: Hãy dan ra kh i chung quanh
25
ch c a Cô-rê, a-than, và A-bi-ram. Môi-se ng d y, i l i phía a-than và
26
A-bi-ram; các tr ng lão Y-s -ra-ên i theo ng i. Ng i nói cùng h i chúng r ng:
Bây gi , hãy dan ra kh i tr i c a các ng i hung ác n y, và ch ng n v t chi
27
thu c v h , e các ng i s ch t vì nh ng t i c a h ch ng. V y, dân s dan
ra kh i t phía ch c a Cô-rê, a-than, và A-bi-ram. a-than và A-bi-ram ra ng t i
28
c a tr i v i v , con trai và con nít mình. Môi-se bèn nói r ng: Nh i u n y các
ng i s bi t r ng c Giê-hô-va có sai ta ng làm các i u n y, và ta ch ng làm
29
s chi t ta. N u các k ó ch t nh m i ng i khác ch t, n u h ng ch u
30
s ph n chung nh m i ng i, thì c Giê-hô-va không có sai ta. Nh ng n u c
Giê-hô-va làm m t s th t m i, n u t h mi ng ra nu t h và m i món chi thu c
v h , n u h còn ng s ng mà xu ng âm ph , thì các ng i s bi t r ng
31
nh ng ng i n y có khinh b c Giê-hô-va. V a khi Môi-se nói d t các l i n y,
32
t ngay d i chân h bèn n t ra; h mi ng nu t h , gia quy n và h t th y phe
33
Cô-rê cùng tài s n c a chúng nó. Các ng i ó còn ng s ng và m i v t chi
thu c v h u xu ng âm ph ; t l p l i và chúng nó b di t kh i h i chúng.
34
C Y-s -ra-ên xung quanh nghe ti ng h la, u ch y tr n, vì nói r ng: Chúng

35
ta hãy coi ch ng, k o t nu t chúng ta ch ng! R i m t ng n l a t c
36
Giê-hô-va lòe ra thiêu hóa hai tr m n m m i ng i ã dâng h ng. o n, c
37
Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: Hãy nói v i Ê-lê -a-sa, con trai th y t l A-rôn, bi u
l m các l h ng ra kh i ch l a cháy, và l a c a các l h ng n i xa, vì
38
l h ng ã nên thánh. Còn nh ng l h ng c a các ng i ã ph m t i cùng
sanh m ng mình, ng i ta ph i l y làm thành nh ng t m dát m ng b c bàn th .
B i các l h ng ã dâng tr c m t c Giê-hô-va ã thành thánh; nh ng t m dát
39
ó s dùng làm m t d u cho dân Y-s -ra-ên. V y, Ê-lê -a-sa, th y t l , l y nh ng
l h ng b ng ng c a các ng i b thiêu ã dâng lên, và ng i ta làm thành
40
nh ng t m dát mòng b c bàn th . Aáy là m t k ni m cho dân Y-s -ra-ên,
ng i nào ngo i dòng A-rôn ch n g n ng xông h ng tr c m t c
Giê-hô-va, k o e ng s ph n cùng Cô-rê và bè ng ng i, theo l i c Giê-hô-va
41
ã c y Môi-se truy n d y. Ngày mai, c h i dân Y-s -ra-ên l m b m cùng Môi-se
42
và A-rôn mà r ng: Hai ng i ã làm ch t dân c a c Giê-hô-va. Khi h i chúng
ng hi p nhau ngh ch cùng Môi-se và A-rôn, thì ngó v h ng h i m c, x y th y
43
tr mây bao ph h i m c, và s vinh quang c a c Giê-hô-va hi n ra. Môi-se và
44 45
A-rôn n ng tr c h i m c, c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: Hãy
dan ra kh i gi a h i chúng n y, thì ta s tiêu di t nó trong m t lát. Nh ng hai ng i
46
s p m t xu ng t, r i Môi-se nói cùng A-rôn r ng: Hãy c m l y l h ng
l a t trên bàn th vào, b h ng lên trên, mau mau i n h i chúng và làm l chu c
47
t i cho h ; vì s th nh n c a c Giê-hô-va ã n i lên, và tai v ã phát kh i.
A-rôn bèn c m l y l h ng y nh Môi-se ã bi u, ch y n gi a h i chúng; kìa,
tai v ã phát kh i gi a dân s . A-rôn bèn b h ng vào, và làm l chu c t i cho dân
48 49
s . Ng i ng gi a k ch t và k s ng, thì tai v bèn ng ng l i. Có m i
b n ngàn b y tr m ng i ch t vì tai v n y, tr ra nh ng k ã b ch t vì c
50
Cô-rê. o n, A-rôn tr v cùng Môi-se t i c a h i m c, r i tai v ng ng l i.

Chapter 17

1 2
K ó, c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: Hãy nói cùng dân Y-s -ra-ên và
bi u r ng: M i chi phái c a h ph i em n p cho ng i m t cây g y; ngh a là

m i hai cây g y b i các quan tr ng c a m i chi phái.
3
Ng i ph i tên m i
ng i trên cây g y c a mình, và tên A-rôn trên cây g y c a Lê-vi; vì ph i có m t
4
cây g y cho m i tr ng t c. Ng i ph i các g y ó trong h i m c, tr c
5
hòm b ng ch ng, là n i ta g p ng i. H ng i nào ta ch n l y, thì cây g y
ng i ó s tr hoa; v y ta s làm cho nín i tr c m t ta nh ng l i l m b m
6
c a dân Y-s -ra-ên ã phát ra i ngh ch cùng các ng i. Môi-se nói cùng dân
Y-s -ra-ên, thì h t th y tr ng t c, tùy theo chi phái mình, em n p cho ng i m t
7
cây g y, t c là m i hai cây. G y c a A-rôn gi a các cây g y khác. Môi-se
8
nh ng g y ó trong Tr i b ng ch ng tr c m t c Giê-hô-va. Ngày mai, khi
Môi-se vào Tr i b ng ch ng, x y th y cây g y A-rôn v nhà Lê-vi ã tr hoa: nó có
9
n t m t, sanh hoa và trái h nh nh n chín. Môi-se bèn rút các cây g y kh i tr c m t
c Giê-hô-va, em a cho c dân Y-s -ra-ên; các ng i u th y và m i ng i
10
l y g y mình l i. c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: Hãy em cây g y c a
A-rôn l i tr c hòm b ng ch ng, ng gi làm m t d u cho con cái ph n
ngh ch; ng i ph i làm cho nín i nh ng l i l m b m i ngh ch cùng ta, h u
11
cho dân chúng ch ng ch t. Môi-se làm nh v y, t c làm y nh c Giê-hô-va ã
12
phán d n mình. Dân Y-s -ra-ên nói cùng Môi-se r ng: N y, chúng tôi b di t, chúng
13
tôi b ch t, chúng tôi ch t m t h t th y! Phàm ai n g n n t m c a c
Giê-hô-va u ch t. Có l chúng tôi ph i ch t h t sao?

Chapter 18

1
c Giê-hô-va bèn phán cùng A-rôn r ng: Ng i, các con trai ng i, và tông t c
ng i ph i mang l y nh ng t i l i ph m trong n i thánh; còn ng i và các con trai
2
ng i ph i mang l y nh ng t i l i ph m trong ch c t l . C ng hãy bi u n
g n ng i các anh em mình, là chi phái Lê-vi, t c tông t c ng i, ng các ng i
ó hi p v i ng i và h u vi c ng i; nh ng ng i và các con trai ng i ph i
3
tr c Tr i b ng ch ng. Các ng i ó s gìn gi i u chi ng i truy n d y,
và i u nào thu c v c Tr i; ch không nên l i g n nh ng v t thánh, c ng ng
4
l i g n bàn th , e khi chúng nó ph i ch t, và các ng i c ng ch t luôn ch ng. V y,
các ng i ó s hi p v i ng i coi sóc i u chi thu c v h i m c, và gi công

5
vi c c a Tr i; m t ng i ngo i nào ch ng nên n g n các ng i. Các ng i
ph i coi sóc i u chi thu c v n i thánh và bàn th ng có s th nh n cùng
6
dân Y-s -ra-ên n a. Còn ta ây, trong dân Y-s -ra-ên ta ã ch n l y anh em các ng i,
là nh ng ng i Lê-vi, mà ban cho các ng i, vì ã dâng cho c Giê-hô-va r i, ng
7
làm công vi c c a h i m c. Nh ng ng i và các con trai ng i ph i k l ng
lo cho xong ch c t l , qu n tr các i u chi thu c v bàn th , và v t chi phía
trong màn; các ng i ph i làm vi c mình t i ó. Ch c t l c a các ng i là m t
8
vi c ta phong cho nh m t c a ban: ng i ngo i nào n g n s b x t . c
Giê-hô-va l i phán cùng A-rôn r ng: N y ta c ng i coi sóc các l v t c a ta thâu l y
v m i-v t mà dân Y-s -ra-ên ã bi t riêng ra thánh; c m t l nh i i ta
ban nh ng l v t n y cho ng i và cho các con trai ng i nh m t ph n riêng mà
9
phép x c d u truy n cho. Trong các v t r t thánh không có thiêu hóa mà dân Y-s -ra-ên
dâng cho ta, n y là ph n s thu c v ng i: H t th y l v t c a h , nào c a l
chay, nào c a l chu c t i, nào c a l chu c s m c l i; nh ng v t r t thánh n y
10
u s thu c v ng i và các con trai ng i. Ng i ph i n nó trong n i r t
11
thánh; m i ng i nam ph i n l y, y s làm m t v t thánh cho ng i. V t
n y c ng s thu c v ng i: Phàm l v t nào mà dân Y-s -ra-ên dâng gi lên và
a qua a l i, thì ta c m t l nh i i mà ban cho ng i và các con trai
12
con gái ng i. Ai trong nhà ng i tinh s ch s c n các món ó. Ta c ng
ã ban cho ng i nh ng v t u mùa mà dân Y-s -ra-ên s dâng cho c Giê-hô-va,
13
h t th y ph n d u, r u ng t và lúa mi n nh t h ng. M i hoa qu u mùa
c a t sanh s n mà dân Y-s -ra-ên dâng cho c Giê-hô-va, u s thu c v
14
ng i; ai trong nhà ng i tinh s ch s c n l y. Phàm v t chi mà dân
15
Y-s -ra-ên phú dâng s thu c v ng i. M i con u lòng c a các xác th t, ho c
ng i, ho c v t mà dân Y-s -ra-ên dâng cho c Giê-hô-va, u s thu c v ng i;
nh ng ng i ph i chu c l i con u lòng c a loài ng i, và c ng ph i chu c l i
16
con u lòng c a thú v t ô u . V s chu c l i, ng i ph i chu c l i nh ng
con t m t tháng tr i, theo giá nh c a ng i, là n m si c-l b c, theo si c-l
17
c a n i thánh là hai m i ghê-ra. Nh ng ng i ch chu c l i con u lòng c a
bò cái, ho c con u lòng c a chiên cái hay là con u lòng c a dê cái; y là nh ng
v t thánh. Ng i ph i r i huy t nó trên bàn th , và xông m nó làm c a l dùng
18
l a dâng lên có mùi th m cho c Giê-hô-va. Th t nó s thu c v ng i nh cái
19
o dâng a qua a l i và cái giò h u. Ta c l nh i i ban cho ng i,

các con trai và các con gái ng i, h t th y l v t thánh mà dân Y-s -ra-ên dâng gi lên
cho c Giê-hô-va: y là m t giao c b ng mu i i i, không b c,
20
tr c m t c Giê-hô-va cho ng i và cho dòng dõi ng i. o n, c Giê-hô-va
phán cùng A-rôn r ng: Ng i s không có c nghi p trong x dân Y-s -ra-ên; và ch ng
s có ph n cho ng i gi a dân ó; ta là ph n c a ng i, và là c nghi p c a ng i
21
gi a dân Y-s -ra-ên. Còn v con cháu Lê-vi, n y ta ã ban cho làm c nghi p, m i
thu m t ph n m i c a Y-s -ra-ên làm l ng v công vi c mình làm trong h i
22
m c. Dân Y-s -ra-ên ch l i g n h i m c n a, e ph i m c t i và ch t ch ng.
23
Nh ng y là ng i Lê-vi s làm công vi c c a h i m c; b ng có ph m t i, thì
t mang l y; chúng nó s không có ph n c nghi p gi a dân Y-s -ra-ên; y s là m t
24
l nh i i tr i qua các th i. Vì ta ã ban cho ng i Lê-vi làm c
nghi p, nh ng thu m t ph n m i c a dân Y-s -ra-ên dâng gi lên cho c
Giê-hô-va. B i c ó, ta ã phán v h r ng: H s không có c nghi p gi a dân
25
26
Y-s -ra-ên. o n, c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: Ng i c ng ph i
truy n cho ng i Lê-vi r ng: Khi nào các ng i ã lãnh c a dân Y-s -ra-ên thu m t
ph n m i mà ta ã ban v ph n dân ó ng làm c nghi p c a các ng i, thì
hãy l y m t ph n m i c a v t thu m t ph n m i, làm c a l dâng gi lên
27
cho c Giê-hô-va. L -v t dâng gi lên c a các ng i s k nh lúa mì l y n i
28
sân p lúa, và nh s y d y c a h m r u. Th thì, trong nh ng thu m t
ph n m i mà các ng i lãnh n i dân Y-s -ra-ên, thì c ng ph i l y ra m t ph n
m i làm l v t dâng gi lên cho c Giê-hô-va, và giao l v t c a c Giê-hô-va
29
ó cho A-rôn, th y t l . Trong nh ng l v t lãnh c, các ng i ph i l y
30
ra ph n t t nh t, bi t riêng ra thánh mà dâng gi lên cho c Giê-hô-va. Ng i ph i
nói cùng ng i Lê-vi r ng: Khi nào các ng i ã dâng gi lên ph n t t nh t c a thu
m t ph n m i, thì s k cho ng i Lê-vi nh huê l i c a sân p lúa, và nh
31
huê l i c a h m r u v y. Các ng i và gia quy n các ng i ph i n nó trong
32
n i nào c ng c, vì là công giá mình v vi c các ng i làm trong h i m c. B i
c y, khi các ng i ã dâng gi lên ph n t t nh t, các ng i s không m c t i,
s không làm ô u nh ng v t thánh c a dân Y-s -ra-ên, và các ng i không ch t âu.

Chapter 19

1
c Giê-hô-va l i phán cùng Môi-se và A-rôn r ng: 2
N y là l nh c a lu t
pháp mà c Giê-hô-va có truy n r ng: Hãy nói cùng dân Y-s -ra-ên và bi u d n n
3
ng i m t con bò cái t s c hoe, không t t không vít, và ch a mang ách.
o n ph i
giao nó cho Ê-lê -a-sa, th y t l , d n ra ngoài tr i quân, r i ng i ta gi t nó tr c
4
m t ng i.
Ê-lê -a-sa, th y t l , s dùng ngón tay nhúng huy t nó r y b y l n
5
phía tr c c a h i m c.
Ng i ta s thiêu con bò cái t ó tr c m t ng i,
6
là thiêu da, th t, và huy t v i ph n nó.
K ó, th y t l s l y cây h ng nam,
7
chùm kinh gi i, và màu s m, li ng vào gi a ám l a thiêu con bò cái t .
o n,
th y t l ph i gi t áo x ng và t m mình trong n c, sau r i vào tr i quân, b ô u
8
n chi u t i.
K nào thiêu con bò cái t ph i gi t áo x ng và t m mình trong
9
n c, b ô u n chi u t i.
M t ng i tinh s ch s h t tro con bò cái t
ngoài tr i quân, trong m t n i tinh s ch; ng i ta ph i gi tro ó cho h i dân Y-s -ra-ên
10
dùng làm n c t y u : y là m t c a l chu c t i.
K nào h t tro con bò
cái t ph i gi t áo x ng mình và b ô u n chi u t i. i u n y s làm m t l
nh i i cho dân Y-s -ra-ên và cho khách ngo i bang ki u ng gi a dân ó.
11 12
Ai ng n m t xác ch t c a ng i nào s b ô u trong b y ngày.
Ngày
th ba và ngày th b y, ng i y ph i dùng n c n y làm cho mình c s ch,
thì s c s ch; còn n u ngày th ba và ngày th b y không làm cho mình c
13
s ch, thì ng i v n không tinh s ch.
Phàm ng i nào ng n xác ch t c a
ng i nào và không làm cho mình c s ch, thì s gây cho n t m c a c
Giê-hô-va b ô u . Ng i ó s b tru t kh i Y-s -ra-ên; vì n c t y u không
có r y trên mình ng i, nên ng i v n ô u ; s ô u c a ng i v n trên mình
14
ng i v y.
N y là lu t pháp khi có m t ng i nào ch t trong tr i: b t k ai vào
15
tr i và m i v t chi trong u s b ô u trong b y ngày.
Phàm bình ng nào
16
tr ng, không có n p y bu c theo, s b ô u .
Ngoài ng, ai ng n
ho c m t ng i b g m gi t, ho c m t xác ch t, ho c hài c t loài ng i hay
17
là m t cái m , thì s b ô u trong b y ngày.
V k b ô u , ng i ta ph i l y
tro c a con sinh ã b thiêu ng chu c t i, trong m t cái bình và n c
18
ch y lên trên.
o n, m t ng i tinh s ch s l y chùm kinh gi i nhúng vào n c,
r i r y trên tr i, trên các bình, trên nh ng ng i có t i ó, và trên ng i ã ng,
ho c nh ng hài c t, ho c m t ng i b gi t, ho c m t xác ch t hay là m t cái m .

19
Ngày th ba và ngày th b y, ng i tinh s ch ph i r y n c ó trên ng i b
ô u , và ngày th b y ng i tinh s ch s làm cho ng i c s ch, Ng i
ng c s ch ph i gi t áo x ng mình, t m mình trong n c, và n chi u
20
t i m i c tinh s ch. Còn ng i nào s b ô u mà không làm cho mình c
s ch, m t ng i nh v y s b tru t kh i h i chúng; vì ng i ã làm cho n i
thánh c a c Giê-hô-va b ô u . N c t y u không có r i trên mình ng i:
21
ng i v n ô u . Aáy s là m t l nh i i cho dân s . Ng i nào r y
n c t y u s gi t áo x ng mình: k nào ng n n c t y u s b ô u
22
n chi u t i. Phàm v t chi mà ng i ô u ng n, u s b lây ô u ;
còn ai ng n ng i ó s b lây ô u n chi u t i.

Chapter 20

1
Tháng giêng, c h i dân Y-s -ra-ên t i ng v ng Xin; và d ng l i t i Ca- e.
2
Mi-ri-am qua i và c chôn t i ó. V , không có n c cho h i chúng u ng;
3
chúng bèn d y lo n cùng Môi-se và A-rôn. Dân s cãi-l n cùng Môi-se mà r ng: Anh em
chúng tôi ã ch t tr c m t c Giê-hô-va, ch chi chúng tôi c ng ng ch t luôn
4
th ! Sao ng i em h i chúng c a c Giê-hô-va vào ng v ng n y, làm cho
5
chúng tôi và súc v t c a chúng tôi ph i ch t? Sao ng i khi n chúng tôi i lên kh i
x Ê-díp-tô ng d n n ch c n y, là n i ng i ta không gieo m c,
6
và ch ng có cây v , cây nho, cây l u, và c ng không có n c u ng? Môi-se và A-rôn
bèn lui kh i m t h i chúng, n t i c a h i m c, s p m t xu ng t; và s vinh
7
quang c a c Giê-hô-va cùng hai ng i. c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: 8
Hãy c m l y cây g y ng i, r i v i A-rôn anh ng i, hãy truy n nhóm h i chúng,
và hai ng i ph i nói cùng hòn á tr c m t h i chúng, thì hòn á s ch y n c
ra; ng i s khi n n c t hòn á ch y ra cho h i chúng và súc v t c a h u ng.
9
V y, Môi-se c m l y cây g y tr c m t c Giê-hô-va, nh Ngài ã phán d n.
10
Môi-se và A-rôn truy n nhóm h i chúng n tr c hòn á mà nói r ng: H i dân
ph n ngh ch! hãy nghe, chúng ta há d khi n n c ch y t hòn á n y ra cho các
11
ng i c sao? Môi-se gi tay lên, p hòn á hai l n b ng cây g y mình.
12
N c bèn ch y tràn ra nhi u, h i chúng u ng, và súc v t h u ng n a. o n,

c Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn r ng: B i vì hai ng i không có tin n ta,
ng tôn ta nên thánh tr c m t dân Y-s -ra-ên, vì c ó, hai ng i s không em
13
h i chúng n y vào x mà ta ã cho nó âu. Aáy ó là n c c a Mê-ri-ba, t c là
n i dân Y-s -ra-ên cãi-trã cùng c Giê-hô-va; Ngài t nên thánh tr c m t dân ó.
14
o n, t Ca- e, Môi-se sai s gi i n vua Ê- ôm ng nói r ng: Y-s -ra-ên,
15
là em vua, có nói nh v y: Vua bi t các s tai n n ã x y n cho chúng tôi, và t
ph chúng tôi i xu ng x Ê-díp-tô là làm sao? Chúng tôi ã lâu t i x Ê-díp-tô, nh ng
16
dân x ó b c ãi chúng tôi và t ph chúng tôi. Chúng tôi có kêu la cùng c
Giê-hô-va; Ngài có nghe th u ti ng kêu, bèn sai m t thiên s d n chúng tôi ra kh i x
17
Ê-díp-tô. N y, chúng tôi hi n t i Ca- e, là thành n i u b cõi c a vua. Xin
cho phép chúng tôi i ngang qua x c a vua; chúng tôi s ch ng i ngang qua ng
ru ng, s ch ng i ngang v n nho, và chúng tôi c ng s ch ng u ng n c các
gi ng; chúng tôi s i theo ng cái c a vua, không xây qua bên h u, c ng không xây
18
qua bên t cho n ch ng nào ã i ngang kh i b cõi c a vua. Nh ng Ê- ôm
áp r ng: Ng i ch khá i ngang ranh ta; b ng c ng, ta s c m g m ra ón
19
ng i. Dân Y-s -ra-ên tâu r ng: Chúng tôi i theo ng cái; n u chúng tôi và b y
súc v t chúng tôi u ng n c c a vua, thì chúng tôi s tr ti n. Xin ch i b
20
ngang qua, không chi khác n a. Nh ng Ê- ôm áp r ng: Ng i ch ng c qua
21
âu! Ê- ôm bèn em quân chúng r t ông, tay c m binh khí, ra ón Y-s -ra-ên. Aáy
v y, Ê- ôm không cho phép Y-s -ra-ên i ngang b cõi mình; Y-s -ra-ên tr i kh i
22
ng i. C h i dân Y-s -ra-ên i t Ca- e n núi Hô-r .
23
c Giê-hô-va
phán cùng Môi-se và A-rôn trên núi Hô-r , t i b cõi x Ê- ôm, mà r ng:
24
A-rôn s
v n i t ph mình, vì ng i không c vào x mà ta ã ban cho dân Y-s -ra-ên
25
âu; b i vì t i n c Mê-ri-ba, các ng i ã b i ngh ch i u r n ta. Hãy b t
26
A-rôn và Ê-lê -a-sa, con trai ng i, bi u i lên núi Hô-r ; o n hãy l t áo x ng
A-rôn m c cho Ê-lê -a-sa, con trai ng i. Aáy t i ó A-rôn s c ti p v và qua
27
i. V y, Môi-se làm y nh c Giê-hô-va ã phán d n; ba ng i i lên núi
28
Hô-r , c h i chúng u th y. Môi-se l t áo x ng A-rôn, m c cho Ê-lê -a-sa, con
29
trai ng i. A-rôn ch t t i ó, trên chót núi; r i Môi-se và Ê-lê -a-sa xu ng. C h i
chúng th y A-rôn ã t t h i r i, bèn khóc ng i trong ba m i ngày.

Chapter 21

1
Khi vua A-rát, ng i Ca-na-an, n i Nam ph ng, hay r ng Y-s -ra-ên theo
2
ng do thám i n, bèn hãm ánh Y-s -ra-ên, và b t m y ng i c m tù.
Y-s -ra-ên bèn h a nguy n cùng c Giê-hô-va r ng: N u Chúa phó dân n y vào tay
3
tôi, t t tôi s di t các thành c a nó. c Giê-hô-va nh m l i dân Y-s -ra-ên và phó
dân Ca-na-an cho. Ng i ta di t h t dân ó và các thành c a nó, t tên ch n y là
4
H t-ma. o n, dân Y-s -ra-ên i t núi Hô-r v h ng Bi n , ng i
5
vòng theo x Ê- ôm; gi a ng dân s ngã lòng. V y, dân s nói ngh ch cùng
c Chúa Tr i và Môi-se mà r ng: Làm sao ng i khi n chúng tôi lên kh i x Ê-díp-tô
ng ch t trong ng v ng? Vì ây không có bánh, c ng không có n c, và linh h n
6
chúng tôi ã ghê g m th n m b c n y. c Giê-hô-va sai con r n l a
7
n trong dân s , c n dân ó n i ng i Y-s -ra-ên ch t r t nhi u. Dân
s bèn n cùng Môi-se mà nói r ng: Chúng tôi có ph m t i, vì ã nói ngh ch c
Giê-hô-va và ng i. Hãy c u xin c Giê-hô-va Ngài khi n r n lìa xa chúng tôi.
8
Môi-se c u kh n cho dân s . c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: Hãy làm l y m t
con r n l a, r i treo nó trên m t cây sào. N u ai b c n và nhìn nó, thì s c s ng.
9
V y, Môi-se làm m t con r n b ng ng, r i treo lên m t cây sào; n u ng i nào
10
ã b r n c n mà nhìn con r n b ng ng, thì c s ng. K ó, dân
11
Y-s -ra-ên i và óng tr i t i Ô-b t. o n, i t Ô-b t và óng tr i t i Y-giê
12
-A-ba-rim, t i ng v ng, i ngang Mô-áp v h ng m t tr i m c. H i
13
t ó óng tr i t i èo Xê-r t. R i t ó i và óng tr i phía bên kia Aït-nôn,
trong ng v ng, v a ra b cõi dân A-mô-rít; vì Aït-nôn là giáp-ranh c a dân Mô-áp và
14
dân A-mô-rít. B i c ó, trong sách chi n tr n c a c Giê-hô-va có nói r ng:
15
Va-hép t i Su-pha, và tr ng Aït-nôn, cùng nh ng tri n tr ng ch y xu ng phía A-r ,
16
và ng ranh Mô-áp. T ó dân Y-s -ra-ên n Bê-re, y ó là cái gi ng mà c
Giê-hô-va ã phán cùng Môi-se r ng: Hãy nhóm hi p dân s , ta s cho chúng nó n c.
17
Y-s -ra-ên bèn hát bài n y: H i gi ng, hãy tuôn lên! hãy ca hát cho nó! 18
Gi ng mà
các vua chúa ã khai, Các t c v c a dân s ã ào V i ph vi t cùng cây g y
19
mình! K ó, t ng v ng dân Y-s -ra-ên n Ma-tha-na; r i t Ma-tha-na n

20
Na-ha-li-ên; t Na-ha-li-ên n Ba-m t; và t Ba-m t n tr ng trong b cõi
21
Mô-áp, t i chót núi Phích-ga, là n i ng i ta nhìn th y ng b ng c a sa m c.
22
V , Y-s -ra-ên sai s gi n Si-hôn, vua dân A-mô-rít, ng nói r ng: Xin cho
phép chúng tôi i ngang qua x vua, chúng tôi s không xây vào ng ru ng, hay là vào
v n nho, và chúng tôi c ng s không u ng n c các gi ng, c i ng cái c a
23
vua cho n ch ng nào qua kh i b cõi vua. Nh ng Si-hôn không cho phép Y-s -ra-ên
i ngang qua b cõi mình, bèn hi p h t dân s mình i ra ón Y-s -ra-ên v h ng
24
ng v ng; ng i n Gia-hát, chi n tr n cùng Y-s -ra-ên. Song Y-s -ra-ên dùng
l i g m ánh b i ng i, và chi m x ng i t Aït-nôn n Gia-b c, n
25
dân Am-môn; vì b cõi dân Am-môn b n v ng. Y-s -ra-ên chi m h t các thành n y,
26
và trong các thành dân A-mô-rít, là t i H t-bôn và trong các thành a-h t. Vì
H t-bôn là thành c a Si-hôn, vua dân A-mô-rít, là vua ã giao chi n cùng vua tr c c a
27
Mô-áp, chi m l y kh p h t x ng i n Aït-nôn. B i c ó, nh ng nhà v n
28
s nói r ng: Hãy n H t-bôn! Thành Si-hôn ph i xây c t và l p v ng! Vì có m t
ám l a b i thành H t-bôn, M t ng n l a b i thành Si-hôn mà ra; Nó thiêu t A-r
29
c a Mô-áp, Các chúa c a n i cao Aït-nôn H i Mô-áp, kh n thay cho ng i! H i dân
Kê-móc, ng i ã di t m t! Ng i ã n p con trai mình làm k tr n tránh, Và con
30
gái mình làm phu tù cho Si-hôn, vua A-mô-rít. Chúng ta ã b n tên nh m chúng nó. H t-bôn
ã b h y di t cho n i-bôn. Chúng ta ã làm tàn h i n Nô-phách, L a ã lan
31
n Mê- ê-ba. V y, Y-s -ra-ên trong x dân A-mô-rít.
32
Môi-se sai i do thám
33
Gia-ê-xe, chi m các thành b n h t và u i dân A-mô-rít t i ó. o n, dân
Y-s -ra-ên tr l i i lên v h ng Ba-san, Oùc, vua Ba-san, và c dân s ng i i
34
ra ón ng chi n tr n t i Eát-rê -i. Nh ng c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng:
ng s ng i, vì ta ã phó ng i, luôn dân s và x ng i vào tay ng i; ng i
35
khá làm cho ng i nh ã làm cho Si-hôn, vua dân A-mô-rít t i H t-bôn. V y, dân
Y-s -ra-ên ánh b i Oùc, các con trai ng i và c dân s ng i, cho n ch ng
không còn ng i nào l i; dân Y-s -ra-ên chi m l y x ng i v y.

Chapter 22

1
o n dân Y-s -ra-ên i, n óng tr i trong ng b ng Mô-áp, bên kia sông
2
Giô- anh, i-di n Giê-ri-cô. Ba-lác, con trai X p-bô, th y h t m i i u Y-s -ra-ên
3
ã làm cho dân A-mô-rít. Mô-áp l y làm s s t l m và kinh kh ng tr c m t dân
4
Y-s -ra-ên, vì dân ó r t ông. V y, Mô-áp nói cùng các tr ng lão Ma- i-an r ng:
Bây gi , oàn dân ông n y s nu t h t th y chung quanh ta, khác nào con bò n c
5
trong ng v y. ng lúc ó, Ba-lác, con trai X p-bô, làm vua Mô-áp. Ng i sai
s gi n cùng Ba-la-am, con trai Bê-ô, Phê-thô-r , t i trên mé sông, trong x c a
con cái dân s mình, ng g i ng i mà nói r ng: N y m t dân ã ra kh i x Ê-díp-tô,
6
ph kh p m t t, và óng l i i ngang ta. V y, ta xin ng i hãy n bây
gi , r a s dân n y cho ta, vì nó m nh h n ta. Có l ta s ánh b i dân n y và u i
nó kh i x c; vì ta bi t r ng k nào ng i chúc ph c cho, thì c ph c;
7
còn k nào ng i r a s , thì b r a s . V y, các tr ng lão Mô-áp i cùng các
tr ng lão Ma- i-an, trong tay có l v t cho th y bói, n cùng Ba-la-am mà thu t l i
8
nh ng l i c a Ba-lác. Ng i áp r ng: Hãy l i ây êm nay thì ta s tr l i
theo nh l i c Giê-hô-va s phán cùng ta. Các tr ng lão Mô-áp l i nhà Ba-la-am.
9
V , c Chúa Tr i n cùng Ba-la-am và phán r ng: Nh ng ng i ng i có trong
10
nhà là ai? Ba-la-am th a cùng c Chúa Tr i r ng: Ba-lác, con trai X p-bô, vua Mô-áp,
11
ã sai n tôi ng nói r ng: N y, m t dân ã ra kh i x Ê-díp-tô, ph kh p
m t t; hãy n bây gi , r a s dân ó cho ta; có l ta s ánh b i dân n y và
12
u i nó c. c Chúa Tr i phán cùng Ba-la-am r ng: Ng i ch i v i
13
chúng nó, ch r a s dân n y, vì dân n y c ban ph c. S m mai Ba-la-am
d y, nói cùng các s th n c a Ba-lác r ng: Hãy tr v x các ng i, vì c Giê-hô-va
14
không cho ta i cùng các ng i. V y, các s th n Mô-áp d y, tr v Ba-lác mà tâu
15
r ng: Ba-la-am t ch i n cùng chúng tôi. Ba-lác l i sai nhi u s th n h n và tôn
16
tr ng h n nh ng ng i tr c, n cùng Ba-la-am mà r ng: Ba-lác, con trai X p-bô,
17
có nói nh v y: Ta xin ng i, ch có chi ng n c n ng i n cùng ta, vì ta s
tôn ng i r t vinh hi n, và làm theo m i i u ng i s nói cùng ta. Ta xin ng i
18
hãy n r a s dân n y. Ba-la-am áp cùng các s th n c a Ba-lác r ng: D u
Ba-lác s cho ta nhà ng i y vàng và b c, ta c ng ch ng c v t qua m ng
19
c a Giê-hô-va, c Chúa Tr i c a ta, ng làm m t vi c ho c nh hay l n. Song

ta xin các ng i c ng l i êm nay, ng ta bi t c Giê-hô-va s phán i u chi
20
cùng ta n a. Trong lúc ban êm, c Chúa Tr i giáng n Ba-la-am mà phán r ng:
N u các ng i y n ng g i ng i, hãy ng d y i v i chúng nó; nh ng
21
ch hãy làm theo l i ta s phán. V y, s m mai, Ba-la-am d y, th ng l a cái mình và
22
i v i các s th n Mô-áp. Nh ng c n th nh n c a c Chúa Tr i n i ph ng
lên, vì ng i ra i; thiên s c a c Giê-hô-va ng trên ng ng c n ng i.
23
V , ng i ã c i l a cái mình, và có hai a y t i theo. L a cái th y thiên
s c a c Giê-hô-va ng trên ng có cây g m tr n n i tay, bèn t ng
24
i vào trong ru ng; Ba-la-am ánh nó ng d n nó vào ng l i. Nh ng thiên
s c a c Giê-hô-va ng trong ng nh c a v n nho có vách bên n y và
25
bên kia. L a th y thiên s c a c Giê-hô-va thì nép vào vách và ép chân Ba-la-am;
26
ng i ánh nó. Thiên s c a c Giê-hô-va i t i xa h n, ng trong m t ng
27
r t h p không ch nào tr qua bên h u hay là bên t ; l a th y thiên s c a c
Giê-hô-va bèn n m qu d i Ba-la-am. Nh ng Ba-la-am n i gi n, ánh l a b ng m t
28
cây g y. B y gi , c Giê-hô-va m mi ng l a ra, nó nói cùng Ba-la-am r ng: Tôi
29
có làm chi cho ng i, mà ng i ã ánh tôi ba l n? Ba-la-am áp cùng l a cái r ng:
Aáy là t i m y khinh nh o ta. Ch chi ta có cây g m trong tay, ta ã gi t m y r i!
30
L a nói cùng Ba-la-am r ng: Tôi há ch ng ph i là l a c a ng i mà ng i ã c i
luôn n ngày nay sao? Tôi há có thói làm nh v y cùng ng i ch ng? Ng i áp:
31
Không. c Giê-hô-va bèn m m t Ba-la-am ra, th y thiên s c a c Giê-hô-va
ng trong ng, tay c m m t cây g m. Ng i cúi u và s p m t xu ng
32
t. Thiên s c a c Giê-hô-va nói: Sao ng i ã ánh l a cái ng i ba l n?
N y, ta i ra ng c n ng i, vì ta th y ng i i theo m t con ng d n mình
33
n n i h nát. V , con l a cái có th y ta, i t tr c m t ta ba l n, n u nó
34
không i t tr c m t ta, ch c ta ã gi t ng i r i và nó s ng. Ba-la-am
bèn th a cùng thiên s c a c Giê-hô-va r ng: Tôi có ph m t i, vì ch ng bi t ng i
ã ng trong ng ng c n tôi, bây gi , n u ng i không b ng lòng tôi i,
35
tôi s tr v . Thiên s c a c Giê-hô-va nói cùng Ba-la-am r ng: Hãy i cùng các
ng i ó, nh ng ch hãy nói i u chi ta s phán d n ng i. Ba-la-am bèn i cùng
36
các s th n c a Ba-lác. Khi Ba-lác hay r ng Ba-la-am n, bèn i ra t i thành Mô-áp

g n khe Aït-nôn, t c là t n b cõi c a x , mà nghinh ti p ng i. 37 Ba-lác nói
cùng Ba-la-am r ng: Ta há ch ng sai s v i ng i sao? Sao ng i không n ta? Ta
há không tôn vinh hi n cho ng i c sao? 38 Ba-la-am áp cùng Ba-lác r ng: N y
tôi ã n cùng vua, bây gi tôi há có th nói ra l i gì ch ng? Tôi s nói i u chi c
Chúa Tr i t trong mi ng tôi v y. 39 Ba-la-am i cùng Ba-lác, n Ki-ri-át-Hút-s t.
40 Ba-lác gi t nh ng bò và chiên, sai dâng cho Ba-la-am và các s th n ã i v i ng i.
41 Khi n sáng mai, Ba-lác em Ba-la-am lên Ba-m t-Ba-anh, là n i ng i th y u
cùng tr i quân Y-s -ra-ên.

Chapter 23

1 Ba-la-am nói cùng Ba-lác r ng: Hãy c t t i ây cho tôi b y cái bàn th , cùng s m
s n cho tôi b y con bò c và b y con chiên c. 2 Ba-lác làm nh Ba-la-am ã nói;
hai ng i dâng m t con bò c và m t con chiên c trên m i bàn th . 3 o n,
Ba-la-am nói cùng Ba-lác r ng: Vua hãy ng g n c a l thiêu c a vua, tôi s i; có
l c Giê-hô-va s hi n ra cùng tôi ch ng, tôi s thu t l i cùng vua i u chi Ngài
cho tôi th y. Ng i i lên m t n i cao tr ng tr i. 4 c Chúa Tr i hi n ra cùng
Ba-la-am, và Ba-la-am th a cùng Ngài r ng: Tôi có l p b y cái bàn th , và trên m i bàn
th tôi có dâng m t con bò c và m t con chiên c. 5 c Giê-hô-va l i trong
mi ng Ba-la-am và phán r ng: Hãy tr v cùng Ba-lác và nói nh v y. 6 Ba-la-am bèn
tr v cùng Ba-lác; n y, ng i và các s th n Mô-áp ng g n c a l thiêu vua. 7
Ba-la-am bèn nói l i ca mình mà r ng: Ba-lác, vua Mô-áp, sai v i tôi t A-ram, T nh ng
núi ông-ph ng, và nói: Hãy n r a s Gia-c p cho ta! Hãy n, gi n m ng
Y-s -ra-ên! 8 K mà c Chúa Tr i không r a s , tôi s r a s làm sao? K mà
c Chúa Tr i không gi n m ng, tôi s gi n m ng làm sao? 9 Vì t nh các núi,
tôi th y ng i, T u cao gò ng, tôi nhìn ng i: Kìa, là m t dân riêng ra, S
không nh p s các n c. 10 Ai m c b i cát c a Gia-c p, Ai tu b c
ph n t c a Y-s -ra-ên? Ng i công chánh thác th nào, tôi nguy n thác th y; Cu i
cùng ng i ngh a làm sao, tôi nguy n cu i cùng tôi làm v y! 11 B y gi , Ba-lác nói
cùng Ba-la-am r ng: Ng i ã làm chi v i ta? Ta th nh ng i r a s nh ng thù

12
nghịch ta, kìa ng i l i chúc ph c cho! Ng i áp r ng: Tôi há không nên c n
13
th n nói i u Giê-hô-va t vào mi ng tôi sao? Ba-lác bèn nói: V y, hãy n cùng
ta trong m t ch khác, là n i ng i s th y dân n y, vì ng i ch ã th y u
14
cùng nó, ch không th y h t; ó hãy r a s nó cho ta. V y, ng i d n Ba-la-am
n ng Xô-phim, trên chót núi Phích-ga, l p b y cái bàn th , và trên m i cái dâng
15
m t con bò c và m t con chiên c. Ba-la-am bèn nói cùng Ba-lác r ng: Hãy ng
16
ây g n c a l thiêu c a vua, còn tôi s i l i ó, ón c Giê-hô-va. c
17
Giê-hô-va hi n ra cùng Ba-la-am, mà r ng: Hãy tr v cùng Ba-lác và nói nh v y.
Ba-la-am tr v cùng Ba-lác; ng i và các s th n Mô-áp ng g n c a l thiêu c a
18
vua. Ba-lác h i: c Giê-hô-va có phán chi? Ba-la-am bèn nói l i ca mình mà r ng: H i
19
Ba-lác, hãy ng d y và nghe! H i con trai X p-bô, hãy l ng tai! c Chúa Tr i
ch ng ph i là ng i nói d i, C ng ch ng ph i là con loài ng i ng h i
c i. i u Ngài ã nói, Ngài há s ch ng làm ? i u Ngài ã phán, Ngài há s ch ng
20
làm ng nghi m sao? N y, tôi ã lãnh m ng chúc ph c; Ngài ã ban ph c, tôi
21
ch ng c i âu. Ngài ch ng xem t i ác n i Gia-c p, Và không th y tà v y trong
Y-s -ra-ên; Giê-hô-va, c Chúa Tr i ng i, cùng ng i, Trong Y-s -ra-ên có ti ng
22
reo m ng c a vua. Aáy là c Chúa Tr i ã rút dân ó ra kh i x Ê-díp-tô; Chúng
23
có s c m nh nh bò r ng v y Không có phù chú n i Gia-c p, C ng ch ng có
bói-khoa trong Y-s -ra-ên, Vì n k nh, s nói v Gia-c p và Y-s -ra-ên r ng:
24
Vi c c Chúa Tr i làm l là d ng nào! Kìa, m t th dân h ng lên nh s t
cái, Và d c lên khác nào s t c; Ch khi nào ã xé c m i m i n m xu ng,
25
Và u ng huy t nh ng k b th ng. B y gi , Ba-lác nói cùng Ba-la-am r ng: Ch
26
r a s h , nh ng c ng ng chúc ph c cho n a. Ba-la-am áp cùng Ba-lác r ng:
27
Tôi há ch ng có nói: Tôi ph i làm m i i u c Giê-hô-va s phán d n sao? Ba-lác
l i nói cùng Ba-la-am r ng: V y, hãy l i, ta d n ng i n m t ch khác; có l
28
c Chúa Tr i s ng cho ng i r a s dân n y t i ó ch ng. Ba-lác bèn d n
29
Ba-la-am n chót núi Phê-ô, i ngang ng v ng. Ba-la-am nói cùng Ba-lác r ng:
T i ây, hãy l p cho tôi b y cái bàn th , và s m s n b y con bò c và b y con chiên
30
c. V y, Ba-lác làm theo nh Ba-la-am ã nói; trên m i bàn th , ng i dâng m t
con bò c và m t con chiên c.

Chapter 24

1
Ba-la-am th y rõ c Giê-hô-va ng ban ph c cho Y-s -ra-ên, thì không c y n
2
phù chú nh nh ng l n khác; nh ng ng i xây m t v h ng ng v ng, nh ng
m t lên th y Y-s -ra-ên óng tr i t ng chi phái, và Th n c Chúa Tr i c m ng
3
ng i, bèn nói l i ca mình mà r ng: L i ca c a Ba-la-am, con trai Bê-ô, L i ca c a
4
ng i có m t m ra, L i ca c a ng i nghe l i c Chúa Tr i, Xem s hi n
5
th y c a ng Toàn n ng, S p mình xu ng và m t m ra: H i Gia-c p! tr i
6
ng i t t d ng bao! H i Y-s -ra-ên! nhà t m ng i p bi t m y! Nó tr ng
ra nh tr ng núi, Khác nào c nh v n n i mé sông, T cây tr m h ng mà c
7
Giê-hô-va ã tr ng, T nh cây h ng nam n i mé n c. N c ch y tràn ngoài
thùng ch a, H t gi ng c a ng i nhu n t i d d t, Vua ng i s tr i cao h n
8
A-gát, N c ng i c cao lên. c Chúa Tr i ã d n ng i ra kh i x
Ê-díp-tô, Ng i có s c m nh nh bò r ng, S nu t các n c, t c k thù ngh ch
9
mình, B gãy x ng chúng nó, ánh chúng nó b ng m i tên mình. Ng i s m xu ng,
n m nh s t c, khác nào s t cái: Ai d khi n ng i lên? Ph c cho k nào
10
chúc ph c ng i, R a s k nào r a s ng i. B y gi , Ba-lác n i gi n
cùng Ba-la-am, v tay mà nói cùng Ba-la-am r ng: Ta ã th nh ng i ng r a s k
11
thù ngh ch ta; n y, ng i l i chúc ph c cho chúng nó ã ba l n r i! V y, bây
gi , khá ch y tr v x ng i! Ta ã nói ta s tôn ng i vinh hi n, nh ng n y,
12
c Giê-hô-va ã c n ng i nh n lãnh. Ba-la-am áp cùng Ba-lác r ng: Tôi há
13
ch ng có nói cùng các s gi vua ã sai n tôi r ng: D u Ba-lác cho tôi nhà ng i
y b c và vàng, tôi c ng ch ng c v t qua m ng c Giê-hô-va làm t
14
ý i u ph i hay là i u qu y; tôi ph i nói i u chi c Giê-hô-va s phán! N y,
bây gi , tôi tr cùng dân tôi, hãy l i, tôi s cáo cho vua bi t i u dân n y ngày sau cùng
15
s làm cho dân s vua. Ng i bèn nói l i ca mình mà r ng: L i ca c a Ba-la-am, con
16
trai Bê-ô, L i ca c a ng i có m t m ra; L i ca c a ng i nghe l i c Chúa
Tr i, Bi t s tri th c c a ng Chí cao, Xem s hi n th y c a ng Toàn n ng,
17
S p mình xu ng mà m t t m ra: Tôi th y Ng i, nh ng ch ng ph i bây gi ;
Tôi xem Ng i, nh ng ch ng ph i g n; M t ngôi sao hi n ra t Gia-c p, M t cây
ph vi t tr i lên t Y-s -ra-ên; Ng i s âm l ng Mô-áp t u n y t i u

kia, H y di t dân hay d y gi c n y. 18 Ng i s c Ê- ôm làm c nghi p;
S c Sê -i-r , là k thù ngh ch mình, làm s n nghi p. Y-s -ra-ên s t ra s
c ng th nh mình. 19 ng ra t Gia-c p s c m quy n, Ng i s di t nh ng
dân sót c a thành. 20 Ba-la-am c ng th y A-ma-léc, bèn nói l i ca mình r ng: A-ma-léc
ng u các n c; Nh ng sau cùng ng i s b di t vong. 21 K ó, Ba-la-am
th y ng i Kê-nít, bèn nói l i ca mình r ng: Ch ng i là b n v ng, ng i
óng trong hòn á. 22 Nh ng Ca-in s b h nát, Cho n khi A-su-r b t d n tù
ng i. 23 Ng i còn nói l i ca mình r ng: Oâi! khi c Chúa Tr i ã làm các i u
n y, ai s còn s ng? 24 Nh ng s có nh ng tàu t gành Kít-tim n, Hà kh c A-su,
hà kh c Hê-be. R i chính ng i c ng s b tuy t di t. 25 o n, Ba-la-am ng
d y i v b n x . Ba-lác c ng lên ng.

Chapter 25

1 Dân Y-s -ra-ên t i Si-tim, kh i thông dâm cùng nh ng con gái Mô-áp. 2 Con gái
m i dân s n sinh l cúng các th n mình; dân s n và quì l y tr c các th n chúng
nó. 3 Y-s -ra-ên c ng th th n Ba-anh-Phê-ô, c n gi n c a c Giê-hô-va bèn n i
lên cùng Y-s -ra-ên. 4 c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: Hãy b t các u tr ng
c a dân s , và treo lên tr c m t c Giê-hô-va, i cùng m t tr i, c n gi n
c a c Giê-hô-va xây kh i Y-s -ra-ên. 5 V y, Môi-se nói cùng các quan án Y-s -ra-ên
r ng: M i ng i trong các ng i ph i gi t nh ng k nào thu c v b n cúng th
Ba-anh-Phê-ô. 6 N y, m t ng i trong dân Y-s -ra-ên d n m t ng i n Ma- i-an
n gi a anh em mình, hi n tr c m t Môi-se và c h i dân Y-s -ra-ên, ng khi
h i chúng khóc t i c a h i m c. 7 Phi-nê -a, con trai Ê-lê -a-sa, cháu A-rôn, th y t l ,
th y s n y, bèn ng d y gi a h i chúng, c m m t cây giáo, 8 i theo ng i
Y-s -ra-ên vào trong tr i, âm ngang d d i c a ng i Y-s -ra-ên và ng i n ;
tai v gi a dân Y-s -ra-ên bèn ng ng l i. 9 V , có hai m i b n ngàn ng i ch t
v tai v n y. 10 c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: 11 Phi-nê -a, con trai Ê-lê -a-sa,
cháu A-rôn, th y t l , ã xây dân Y-s -ra-ên kh i c n gi n ta, vì lòng k tà thúc gi c

12
lòng ng i; v y, ta không có di t dân Y-s -ra-ên trong c n k tà c a ta. B i c
13
ó, hãy cáo cùng ng i r ng: Ta ng cho ng i s giao c bình yên ta; y v
ph n ng i và dòng dõi ng i s là s giao c v m t ch c t l i i,
b i vì ng i có lòng s t s ng v c Chúa Tr i mình, và có chu c t i cho dân
14
Y-s -ra-ên. V , ng i Y-s -ra-ên b gi t chung v i ng i n Ma- i-an, tên là
15
Xim-ri, con trai Sa-lu, quan tr ng c a m t tông t c, ng i Si-mê-ôn. Tên ng i
n Ma- i-an b gi t là C t-bi, con gái Xu-r , u tr ng c a m t tông t c Ma- i-an.
16
c Giê-hô-va l i phán cùng Môi-se r ng:
17
Hãy khu y r i ng i Ma- i-an và hãm
18
ánh chúng nó; vì chúng nó ã l y m u ch c mình mà khu y r i các ng i, d
dành các ng i v vi c cúng th Phê-ô, và trong vi c c a C t-bi, con gái quan tr ng
Ma- i-an, là ch chúng nó ã b gi t trong ngày tai v , vì c vi c cúng th Phê-ô.

Chapter 26

1
X y sau tai v n y, c Giê-hô-va phán cùng Môi-se và Ê-lê -a-sa, con trai A-rôn,
2
th y t l , mà r ng: Hãy d ng s c h i chúng Y-s -ra-ên, t hai m i tu i s p
lên, tùy theo tông t c c a h , t c là h t th y ng i trong Y-s -ra-ên i ra tr n c.
3
V y, Môi-se và Ê-lê -a-sa, th y t l , nói cùng dân Y-s -ra-ên trong ng Mô-áp g n
4
sông Giô- anh, i ngang Giê-ri-cô, mà r ng: Hãy tu b dân s t hai m i tu i
s p lên, nh c Giê-hô-va ã phán d n Môi-se và dân Y-s -ra-ên, mà ã ra kh i x
5
Ê-díp-tô. Ru-bên, con tr ng nam c a Y-s -ra-ên. Con trai Ru-bên là Hê-nóc; do n i
6
ng i sanh ra h Hê-nóc; do n i Pha-lu sanh h Pha-lu; do n i H t-rôn sanh h H t-rôn;
7
do n i C t-mi sanh ra h C t-mi. ó là các h c a Ru-bên, và nh ng tên ng i mà
8
ng i ta tu b , c ng c b n m i ba ngàn b y tr m ba m i. Con trai Pha-lu
9
là Ê-li-áp. Các con trai c a Ê-li-áp là Nê-mu-ên, a-than và A-bi-ram. Aáy là a-than và
A-bi-ram n y, tr ng c a h i chúng d y lo n cùng Môi-se và A-rôn, t i phe ng
10
Cô-rê, khi h d y lo n cùng c Giê-hô-va. Aáy, khi t h mi ng ra nu t hai
ng i và Cô-rê cùng nh ng k ã hi p ng ch t luôn, lúc l a thiêu nu t hai tr m
11
12
r i ng i; h làm g ng nh v y. Nh ng các con trai Cô-rê không ch t. Các

con trai Si-mê-ôn, tùy theo h hàng mình: do n i Nê-mu-ên sanh ra h Nê-mu-ên; do n i
Gia-min sanh ra h Gia-min; do n i Gia-kin sanh ra h Gia-kin; 13 do n i Xê-rách sanh ra
h Xê-rách; do n i Sau-l sanh ra h Sau-l . 14 ó là các h c a Si-mê-ôn: s là hai
m i hai ngàn hai tr m ng i. 15 Các con trai c a Gát, tùy theo h hàng mình: do n i
Xê-phôn sanh ra h Xê-phôn; do n i Ha-ghi sanh ra h Ha-ghi; do n i Su-ni sanh ra h Su-ni;
16 do n i Oùc-ni sanh ra h Oùc-ni; do n i Ê-ri sanh ra h Ê-ri; 17 do n i A-r t sanh ra
h A-r t; do n i A-rê-li sanh ra h A-rê-li. 18 ó là các h c a nh ng con trai Gát, tùy
theo tu b : s là b n m i ngàn n m tr m ng i. 19 Các con trai Giu- a: Ê-r và
Ô-nan; nh ng Ê-r và Ô-nan ã qua i t i x Ca-na-an. 20 Các con trai Giu- a, tùy
theo h hàng mình: do n i Sê-la sanh ra h Sê-la; do n i Phê-r t sanh ra h Phê-r t; do
n i Xê-rách sanh ra h Xê-rách. 21 Các con trai c a Pha-r t: do n i H t-rôn sanh ra h
H t-rôn; do n i Ha-mun sanh ra h Ha-mun. 22 ó là các h c a Giu- a, tùy theo tu b :
s là b y m i sáu ngàn n m tr m ng i. 23 Các con trai Y-sa-ca, tùy theo h hàng
mình: do n i Thô-la sanh ra h Thô-la; do n i Phu-va sanh ra h Phu-va; 24 do n i Gia-súp
sanh ra h Gia-súp; do n i Sim-rôn sanh ra h Sim-rôn. 25 ó là các h Y-sa-ca, tùy theo
tu b : s là sáu m i b n ngàn ba tr m ng i. 26 Các con trai Sa-bu-lôn, tùy theo h
hàng mình: do n i Sê-r t sanh ra h Sê-r t; do n i Ê-lôn sanh ra h Ê-lôn; do n i Gia-lê-ên
sanh ra h Gia-lê-ên. 27 ó là các h c a Sa-bu-lôn tùy theo tu b : s là sáu m i ngàn
n m tr m ng i. 28 Các con trai Giô-sép, tùy theo h hàng mình, là Ma-na-se và Eùp-ra-im.
29 Các con trai Ma-na-se: do n i Ma-ki sanh ra h Ma-ki, Ma-ki sanh Ga-la-át: do n i Ga-la-át
sanh ra h Ga-la-át. 30 N y là các con trai Ga-la-át: do n i Giê-xe sanh ra h Giê-xe; do n i
Hê-léc sanh ra h Hê-léc; 31 do n i Aùch-ri-ên sanh ra h Aùch-ri-ên; do n i Si-chem sanh
ra h Si-chem; 32 do n i Sê-mi- a sanh ra h Sê-mi- a; do n i Hê-phe sanh ra h Hê-phe.
33 V , Xê-lô-phát, con trai Hê-phe, không có con trai, nh ng có con gái. Tên các con gái
Xê-lô-phát là Mách-la, Nô -a, H t-la, Minh-ca và Thi t-sa. 34 ó là các h Ma-na-se, tùy
theo tu b : s là n m m i hai ngàn b y tr m ng i. 35 N y là các con trai Eùp-ra-im,
tùy theo h hàng mình: do n i Su-thê-lách sanh ra h Su-thê-rách; do n i Bê-ke sanh ra h

36
Bê-ke; do n i Tha-chan sanh ra h Tha-chan. N y là con trai c a Su-thê-lách: do n i
37
Ê-ran sanh ra h Ê-ran. ó là h c a các con trai Eùp-ra-im, tùy theo tu b : s là ba
m i hai ngàn n m tr m ng i. Aáy là các con trai Giô-sép, tùy theo h hàng mình v y.
38
Các con trai Bên gia-min, tùy theo h hàng mình: do n i Bê-la sanh ra h Bê-la; do n i
39
Aùch-bên sanh ra h Aùch-bên, do n i A-chi-ram sanh ra h A-chi-ram; do n i Sê-phu-pham
40
sanh ra h Sê-phu-pham; do n i Hu-pham sanh ra h Hu-pham. Các con trai Bê-la là A-r t
41
và Na -a-man; do n i A-r t sanh ra h A-r t; do n i Na -a-man sanh ra h Na -a-man.
ó là các con trai Bên-gia-min, tùy theo h hàng và tùy theo tu b : s là b n m i l m
42
ngàn sáu tr m ng i. N y là các con trai c a an, tùy theo h hàng mình: do n i
43
Su-cham sanh ra h Su-cham. ó là h c a an; h Su-cham, tùy theo tu b : s là sáu
44
m i b n ngàn b n tr m ng i. Các con trai A-se, tùy theo h hàng mình: do n i
Di-ma sanh ra h Di-ma; do n i Dích-vi sanh ra h Dích-vi; do n i Bê-ri -a sanh ra h Bê-ri
45
-a. Các con trai Bê-ri -a: do n i Hê-be sanh ra h Hê-be; do n i Manh-ki-ên sanh ra h
46 47
Manh-ki-ên. Tên c a con gái A-se là Sê-rách. ó là nh ng h c a các con trai A-se,
48
tùy theo tu b : s là n m m i ba ngàn b n tr m ng i. Các con trai Nép-ta-li, tùy
theo h hàng mình: do n i Giát-sê-ên sanh ra h Giát-sê-ên; do n i Gu-ni sanh ra h Gu-ni;
49 50
do n i Dít-se sanh ra h Dít-se: do n i Si-lem sanh ra h Si-lem. ó là các h c a
Nép-ta-li, tùy theo h hàng và tu b mình: s là b n m i l m ngàn b n tr m ng i.
51
ó là nh ng ng i trong dân Y-s -ra-ên mà ng i ta tu b l i: s là sáu tr m m t
52 53
ngàn b y tr m ba m i ng i. c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: Ph i tùy
54
theo s các danh mà chia x ra cho nh ng ng i n y làm s n nghi p; chi phái nào
s dân ông thì ng i ph i cho m t s n nghi p l n h n, chi phái nào s dân ít, thì
ph i cho m t s n nghi p nh h n, t c là ph i cho m i chi phái s n nghi p mình cân
55
phân cùng s tu b . Nh ng ph i b t th m mà chia x ra; dân Y-s -ra-ên s lãnh
56
ph n s n nghi p mình theo tên c a các chi phái t tông. Ph i tùy s b t th m mà
57
chia s n nghi p ra cho m i chi phái, ho c s dân ông hay ít. N y là ng i Lê-vi
mà ng i ta tu b l i, tùy theo h hàng mình: do n i Gh t-sôn sanh ra h Gh t-sôn; do
58
n i Kê-hát sanh ra h Kê-hát; do n i Mê-ra-ri sanh ra h Mê-ra-ri. N y là các h Lê-vi:

59
h Líp-ni, h H p-rôn, h Mách-li, h Mu-si, h Cô-rê. V , Kê-hát sanh Am-ram. Tên
v Am-ram là Giô-kê-b t, con gái c a Lê-vi, sanh trong x Ê-díp-tô; nàng sanh cho Am-ram,
60
A-rôn, Môi-se và ch c a hai ng i là Mi-ri-am. Còn A-rôn sanh Na- áp và A-bi-hu,
61
Ê-lê -a-sa và Y-tha-ma. Nh ng Na- áp và A-bi-hu ch t trong khi dâng m t th l a l
62
tr c m t c Giê-hô-va. Nh ng nam inh mà ng i ta tu b t m t tháng s p
lên, c ng c hai m i ba ngàn; vì ng i Lê-vi không c k vào s tu b c a
dân Y-s -ra-ên, b i ng i Lê-vi không c ph n s n nghi p gi a dân Y-s -ra-ên.
63
ó là s tu b mà Môi-se và Ê-lê -a-sa, th y t l , làm v dân Y-s -ra-ên trong ng
64
b ng Mô-áp g n Giô- anh, i ngang Giê-ri-cô. Trong các ng i n y không có m t
ai thu c v b n mà Môi-se và A-rôn, th y t l , ã ki m soát khi hai ng i tu b dân
65
Y-s -ra-ên t i ng v ng Si-na -i. Vì c Giê-hô-va có phán v b n ó r ng:
Chúng nó h n s ch t trong ng v ng! V y, ch ng còn l i m t tên, tr ra Ca-lép,
con trai Giê-phu-nê, và Giô-suê, con trai Nun.

Chapter 27

1
Các con gái c a Xê-lô-phát, là con trai Hê-phe, cháu c a Ga-la-át, ch t c a Ma-ki, chít
c a Ma-na-se, thu c v h hàng Ma-na-se, là con trai c a Giô-sép, n g n; ây là tên
2
c a con gái ng i: Mách-la, Nô -a, H t-la, Minh-ca và Thi t-sa. Các con gái ó n
ra m t Môi-se, Ê-lê -a-sa th y t l , các quan tr ng, và c h i chúng t i c a h i
3
m c, mà nói r ng: Cha chúng tôi ã ch t trong ng v ng; ng i ch ng ph i v
phe ng c a k hi p l i ngh ch cùng c Giê-hô-va t c là phe ng Cô-rê; nh ng
4
ng i ch t vì t i l i mình, và không có con trai. C sao danh cha chúng tôi b tr ra
kh i gi a h ng i, b i không có con trai? Hãy cho chúng tôi m t ph n s n nghi p
5
gi a anh em c a cha chúng tôi. Môi-se bèn em c s c a các con gái y n tr c
6
7
m t c Giê-hô-va. c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: Các con gái Xê-lô-phát
nói có lý; ng i ph i cho chúng nó m t ph n s n nghi p gi a anh em c a cha chúng
8
nó, t c là ph i giao cho chúng nó s n nghi p c a cha chúng nó. Ng i c ng ph i nói
cùng dân Y-s -ra-ên r ng: Khi m t ng i nào ch t không có con trai, thì các ng i ph i
9
giao s n nghi p c a ng i l i cho con gái ng i. Nh c b ng không có con gái,

10
thì ph i giao s n nghi p cho anh em ng i. Ví b ng ng i không có anh em, thì ph i
11
giao s n nghi p cho chú bác ng i. N u không có chú bác, thì ph i giao s n nghi p
ng i cho ng i bà con g n h n h t; và ng i y s c l y làm c a. Aáy
s là m t lu t l nh cho dân Y-s -ra-ên, y nh c Giê-hô-va ã phán d n
12
Môi-se. o n, c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: Hãy lên trên núi A-ba-rim n y
13
và nhìn xem x mà ta ã ban cho dân Y-s -ra-ên. Ng i s nhìn xem x ó, r i
ng i c ng s c v cùng t ph , nh A-rôn, anh ng i, ã c v v y;
14
b i vì, t i ng v ng Xin, các ng i có b i ngh ch m ng l nh ta, trong lúc h i
chúng cãi c , và vì tr c m t chúng nó, các ng i không tôn ta nên thánh v vi c n c.
15
Aáy là n c v s cãi c t i Ca- e, trong ng v ng Xin. Môi-se th a cùng c
16
Giê-hô-va r ng: L y Giê-hô-va là c Chúa Tr i c a th n linh m i xác th t, xin
17
Ngài l p trên h i chúng m t ng i vào ra tr c m t chúng nó khi n chúng nó
ra vào, h u cho h i chúng c a c Giê-hô-va ch nh con chiên không ng i ch n.
18
c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: Hãy ch n l y Giô-suê con trai c a Nun, ng i
19
có Th n c m ng; ph i t tay trên mình ng i; r i em ng i ra m t Ê-lê
20
-a-sa, th y t l , và c h i chúng, truy n l nh cho ng i tr c m t h , và trao
ph n vinh hi n ng i l i cho ng i, h u cho c h i chúng Y-s -ra-ên nghe ng i.
21
Ng i ph i ra m t Ê-lê -a-sa, th y t l , r i ng i s vì Giô-suê c u h i s xét
oán c a u-rim tr c m t c Giê-hô-va; theo l nh Ê-lê -a-sa, ng i và c h i chúng
22
Y-s -ra-ên s i ra và i vào. V y, Môi-se làm y nh c Giê-hô-va ã phán d n
mình, ch n l y Giô-suê tr c m t Ê-lê -a-sa, th y t l , và tr c m t c h i
23
chúng, t tay trên mình ng i, và truy n l nh cho, y nh c Giê-hô-va ã c y
Môi-se phán d n v y.

Chapter 28

1 2
c Giê-hô-va l i phán cùng Môi-se r ng: Hãy truy n l nh n y cho dân Y-s -ra-ên
mà r ng: Các ng i ph i lo dâng cho ta trong k nh l v t và th c v t c a ta,
3
cùng các c a l dùng l a dâng lên có mùi th m cho ta. V y, ng i ph i nói cùng dân
Y-s -ra-ên r ng: N y là c a l dùng l a t mà các ng i s dâng cho c Giê-hô-va:

4
M i ngày, hai con chiên con c giáp n m, không tì vít, làm c a l thiêu h ng hi n.
5
Ng i ph i dâng con n y vào bu i s m mai và con kia vào bu i chi u t i; còn v
c a l chay, thì ph i dâng m t ph n m i ê-pha b t l c nh i v i m t ph n t hin
6
d u ô-li-ve ép. Aáy là c a l thiêu h ng hi n ã l p t i núi Si-na -i. là m t c a l
7
dùng l a dâng lên có mùi th m cho c Giê-hô-va. L quán s b ng m t ph n t
hin r u cho m i m t chiên con. Ng i ph i dâng l quán b ng r u cho c
8
Giê-hô-va trong n i thánh. Ng i ph i dâng chiên con kia vào bu i chi u t i, và làm
m t c a l chay và m t l quán nh bu i s m mai; y là m t c a l dùng l a dâng
9
lên có mùi th m cho c Giê-hô-va. Ngày sa-bát, ng i ph i dâng hai chiên con c
giáp n m, không tì vít, và hai ph n m i ê-pha b t l c nh i d u làm c a l chay v i
10
l quán c p theo. Aáy là c a l thiêu v m i ngày sa-bát, ngo i tr c a l thiêu
11
h ng hi n và l quán c p theo. M i u tháng, các ng i ph i dâng cho c
Giê-hô-va hai con bò c t , m t con chiên c, và b y chiên con c giáp n m, không
12
tì vít, làm c a l thiêu; ba ph n m i ê-pha b t l c nh i d u dùng làm c a l chay
v m i con bò c; hai ph n m i ê-pha b t l c nh i d u dùng làm c a l chay
13
v con chiên c; m t ph n m i ê-pha b t l c nh i d u dùng làm c a l chay
v m i con chiên con. Aáy là m t c a l thiêu có mùi th m, t c m t c a l dùng l a
14
dâng cho c Giê-hô-va. L quán s b ng phân n a hin r u nho v m i con bò
c, m t ph n ba hin v con chiên c và m t ph n t hin v m i con chiên con.
15
Aáy là c a l thiêu v các u tháng trong n m. Ngo i tr c a l thiêu h ng hi n
và l quán c p theo, c ng ph i dâng cho c Giê-hô-va m t con dê c làm c a l
16
chu c t i. Ngày m i b n tháng giêng, ph i gi l V t-qua cho c Giê-hô-va.
17
Qua ngày m i l m s là ngày l ; ph i n bánh không men trong b y ngày. 18 Ngày
th nh t các ng i s có s h i hi p thánh: ch nên làm m t công vi c xác th t nào.
19
Các ng i ph i dâng cho c Giê-hô-va hai con bò c t , và b y chiên con c
20
giáp n m, u không tì vít, làm c a l thiêu. C a l chay s b ng b t l c nh i
d u; các ng i ph i dâng ba ph n m i ê-pha v m t con bò c, hai ph n m i
21
ê-pha v con chiên c, và m t ph n m i ê-pha v m i chiên con, 22 luôn m t
23
con dê c làm c a l chu c t i, ng làm l chu c t i cho các ng i. Các
ng i ph i dâng các l v t n y, ngoài c a l thiêu bu i s m mai, là m t c a l

24
thiêu h ng hi n. M i b a trong b y ngày, các ng i ph i dâng nh ng l v t ng n
y, nh th c v t v c a l dùng l a dâng lên có mùi th m cho c Giê-hô-va. Ng i
25
ta ph i dâng l v t ó ngoài c a l thiêu h ng hi n và l quán c p theo. Ngày th
26
b y các ng i s có s h i hi p thánh, ch nên làm m t công vi c xác th t nào.
Trong k l c a các tu n, nh m ngày hoa qu u mùa, khi các ng i dâng cho c
Giê-hô-va c a l chay m i, thì ph i có s h i hi p thánh; ch nên làm m t công vi c
27
xác th t nào. Các ng i s dùng hai con bò c t , m t con chiên c, và b y
28
chiên con c giáp n m, ng làm c a l thiêu có mùi th m cho c Giê-hô-va;
c a l chay s b ng b t l c nh i d u, ba ph n m i ê-pha v m i con bò c,
29
hai ph n m i ê-pha v con chiên c, m t ph n m i ê-pha v m i con chiên
30
31
con; c ng ph i dâng m t con dê c, làm l chu c t i cho mình. Ngoài c a
l thiêu h ng hi n và c a l chay c p theo, các ng i c ng ph i dâng m y l v t
ó, không tì vít, và thêm nh ng l quán c p theo.

Chapter 29

1
Ngày m ng m t tháng b y, các ng i s có s nhóm hi p thánh; ch nên làm
m t công vi c xác th t nào; v ph n các ng i, y s là m t ngày ng i ta th i
2
kèn v y. Các ng i ph i dùng m t con bò c t , m t con chiên c, và b y chiên
con c giáp n m, không tì vít, dâng làm c a l thiêu có mùi th m cho c Giê-hô-va,
3
luôn v i c a l chay b ng b t l c nh i d u, ba ph n m i ê-pha v con bò c,
4
hai ph n m i ê-pha v con chiên c, m t ph n m i ê-pha v m i con chiên
5
con; và dâng m t con dê c làm c a l chu c t i, làm l chu c t i cho các
6
ng i; các ng i ph i dâng nh ng l v t n y ngoài c a l thiêu u tháng, và
c a l chay c p theo, c a l thiêu h ng hi n, và c a l chay v i l quán c p theo,
tùy theo nh ng l ã nh v m y c a l ó, mà làm c a l dùng l a dâng lên có
7
mùi th m cho c Giê-hô-va. Ngày m ng m i tháng b y n y, các ng i s có
8
s nhóm hi p thánh, ph i ép linh h n mình, ch nên làm m t công vi c xác th t nào.
Các ng i ph i dâng m t con bò c t , m t con chiên c, và b y chiên con c
9
giáp n m, không tì vít, làm c a l thiêu có mùi th m cho c Giê-hô-va: c a l chay

s b ng b t l c nh i d u, ba ph n m i ê-pha v con bò c, hai ph n m i
10 11
ê-pha v con chiên c, m t ph n m i ê-pha v m i con chiên con. Các ng i
ph i dâng m t con dê c làm c a l chu c t i, ngoài c a l chu c t i mà ng i
ta dâng trong ngày chu c t i, c a l thiêu h ng hi n và c a l chay v i l quán c p
12
theo. Ngày r m tháng b y, các ng i s có s nhóm hi p thánh. Ch nên làm m t
công vi c xác th t nào, nh ng các ng i ph i gi m t l cho c Giê-hô-va trong
13
b y ngày. Các ng i ph i dùng m i ba con bò c t , hai con chiên c, và
m i b n chiên con c giáp n m, không tì vít, dâng làm c a l thiêu, t c là c a l
14
dùng l a dâng lên có mùi th m cho c Giê-hô-va: c a l chay c p theo s b ng
b t l c nh i d u, ba ph n m i ê-pha v m i con bò c, hai ph n m i ê-pha
15 16
v m i con chiên c, và m t ph n m i ê-pha v m i con chiên con. Các
ng i c ng ph i dâng m t con dê c làm c a l chu c t i, ngoài c a l thiêu
17
h ng hi n, và c a l chay v i l quán c p theo. Ngày th hai, các ng i ph i dâng
m i hai con bò c t , hai con chiên c, m i b n chiên con c giáp n m,
18
không tì vít, v i c a l chay và các l quán v nh ng bò c, chiên c, và chiên
19
con c theo s nh l ã nh. Các ng i ph i dâng m t con dê c làm c a
20
l chu c t i, ngoài c a l thiêu h ng hi n cùng l quán c p theo. Ngày th ba, các
ng i ph i dâng m i m t con bò c, hai con chiên c, m i b n chiên con
21
c giáp n m, không tì vít, v i c a l chay và các l quán v nh ng bò c, chiên
22
c và chiên con, c theo s nh l ã nh. Các ng i ph i dâng m t con dê
c làm c a l chu c t i, ngoài c a l thiêu h ng hi n, cùng c a l chay và l quán
23
c p theo. Ngày th t , các ng i ph i dâng m i con bò c, hai con chiên c,
24
m i b n chiên con c giáp n m, không tì vít, v i c a l chay và các l quán v
25
nh ng bò c, chiên c, và chiên con, c theo s nh l ã nh. Các ng i
ph i dâng m t con dê c làm c a l chu c t i, ngoài c a l thiêu h ng hi n, cùng
26
c a l chay và l quán c p theo. Ngày th n m, các ng i ph i dâng chín con bò
27
c, hai con chiên c, m i b n chiên con c giáp n m, không tì vít, v i c a
l chay và các l quán v nh ng bò c, chiên c, và chiên con, c theo s nh l
28
ã nh. Các ng i ph i dâng m t con dê c làm c a l chu c t i, ngoài c a
29
l thiêu h ng hi n, cùng c a l chay và l quán c p theo. Ngày th sáu, các ng i

ph i dâng tám con bò c, hai con chiên c, m i b n chiên con c giáp n m,
30
không tì vít, v i c a l chay và các l quán v nh ng bò c; chiên c, và chiên
31
con, c theo s nh l ã nh. Các ng i ph i dâng m t con dê c làm c a
32
l chu c t i, ngoài c a l thiêu h ng hi n, cùng c a l chay và l quán c p theo.
Ngày th b y, các ng i ph i dâng b y con bò c, hai con chiên c, m i b n
33
chiên con c giáp n m, không tì vít, v i c a l chay và các l quán v nh ng bò
34
c, chiên c, và chiên con, c theo s nh l ã nh. Các ng i ph i dâng
m t con dê c làm c a l chu c t i, ngoài c a l thiêu h ng hi n, cùng c a l
35
chay và l quán c p theo. Ngày th tám, các ng i ph i có s nhóm hi p tr ng th ;
36
ch nên làm m t công vi c xác th t nào; ph i dùng m t con bò c, m t con chiên
c, và b y chiên con c giáp n m, không tì vít, dâng làm c a l thiêu, t c là c a l
37
dùng l a dâng lên có mùi th m cho c Giê-hô-va, v i c a l chay và các l quán
38
v nh ng bò c, chiên c, và chiên con, c theo s nh l ã nh. Các
ng i ph i dâng m t con dê c làm c a c a l chu c t i, ngoài c a l thiêu h ng
39
hi n, cùng c a l chay và l quán c p theo. ó là nh ng l v t mà các ng i ph i
dâng cho c Giê-hô-va trong nh ng ngày l tr ng th mình, ng làm c a l thiêu,
c a l chay, l quán, và làm c a l thù ân, ngoài nh ng c a l h a nguy n, và nh ng
40
c a l l c ý c a các ng i. (30 -1) Môi-se nói cùng dân Y-s -ra-ên m i i u c
Giê-hô-va ã phán d n ng i.

Chapter 30

1
(30 -2) Môi-se c ng nói cùng nh ng quan tr ng c a các chi phái Y-s -ra-ên r ng:
2
Này là i u mà c Giê-hô-va ã phán: (30 -3) Khi m t ng i nào có h a nguy n
cùng c Giê-hô-va, ho c phát th bu c l y lòng mình ph i gi m t s gì, thì ch
3
nên th t tín. M i l i ra kh i mi ng ng i, ng i ph i làm theo. (30 -4) Khi m t
ng i n , trong bu i còn th u, nhà cha mình, có h a nguy n cùng c Giê-hô-va,
4
và bu c l y lòng mình ph i gi m t i u chi, (30 -5) n u ng i cha ã bi t l i
h a nguy n nàng, và s bu c lòng nàng t ch u l y, mà i v i nàng v n làm thinh,
thì nàng ph i làm y l i h a nguy n, và gi m i s bu c lòng mình mà nàng t ch u

5
l y. (30 -6) Còn nh c b ng ngày nào cha màng bi t mà c m i, thì nàng s không
m c l i h a nguy n mình hay là các s bu c lòng gi mà nàng ã t ch u l y; c
6
Giê-hô-va s tha t i cho nàng, vì cha nàng c m nàng v y. (30 -7) N u ng i n y
ã k t hôn, ho c vì h a nguy n, ho c vì l i chi l ra kh i môi mà nàng ã ch u l y
7
m t s bu c mình, (30 -8) nh c b ng ngày nào ch ng nàng hay mà i cùng nàng
v n làm thinh, thì nàng ph i làm y l i h a nguy n, và gi nh ng s bu c lòng mình mà
8
nàng t ch u l y. (30 -9) Còn n u ngày nào ch ng ã bi t, c m nàng i, h y l i
h a nguy n mà nàng m c ó và l i gì l ra kh i môi, mà vì c ó nàng ã bu c l y
9
mình, thì c Giê-hô-va s tha t i cho nàng. (30-10) L i h a nguy n c a m t ng i
àn bà góa ho c m t ng i àn bà b , m i i u chi ng i ã bu c mình,
10
thì ph i gi l y. (30-11) N u m t ng i àn bà ã h a nguy n trong nhà ch ng
11
mình, ho c phát th bu c l y lòng mình ph i gi m t s gì, (30-12) và n u ch ng
ã hay, v n làm thinh cùng nàng, không c m, thì nàng ph i làm y l i h a nguy n và gi
12
m i s bu c lòng mà nàng ã t ch u l y. (30-13) Nh ng nh c b ng ngày nào
ch ng nàng hay bi t, h y i, thì m i l i ã ra kh i môi v nh ng s h a nguy n,
và v s bu c lòng mình s b h y i; ch ng nàng ã h y các l i ó, thì c
13
Giê-hô-va s tha t i cho nàng. (30-14) Ch ng nàng có th ng hay h y m i s h a
14
nguy n, và m i l i th mà nàng s bu c mình ng ép linh h n mình. (30-15)
Nh c b ng ch ng v n làm thinh cùng nàng ngày nay qua ngày mai, nh v y ch ng
ng các s h a nguy n c a nàng; ch ng ng, vì không nói chi ngày mà ng i ã hay
15
bi t. (30-16) Còn n u ch ng h y các s h a nguy n m t ít lâu sau khi ã hay bi t
16
thì ch ng s mang s hình ph t v t i l i c a v mình. (30-17) ó là các l nh
mà c Giê-hô-va truy n cho Môi-se v m t ng i ch ng và v mình, m t ng i
cha và con gái mình, bu i th u khi còn nhà cha.

Chapter 31

1 2
c Giê-hô-va l i phán cùng Môi-se r ng: Hãy báo thù dân Ma- i-an cho dân
3
Y-s -ra-ên; r i ng i s c v cùng t ph . V y, Môi-se truy n cho dân s
r ng: Trong các ng i hãy s m s a binh khí mà ra tr n hãm ánh dân Ma- i-an ng
4
báo thù dân ó cho c Giê-hô-va. V m i chi phái Y-s -ra-ên, các ng i ph i sai

m t ngàn lính ra tr n.
5 V y, trong dân Y-s -ra-ên ng i ta c m i chi phái ch n m t
ngàn lính, là m i hai ngàn ng i s m s a binh khí ng ra tr n.
6 Môi-se sai m i
hai ngàn ng i ó ra tr n, t c là sai m t ngàn ng i v m i chi phái, v i Phi-nê -a,
con trai c a Ê-lê -a-sa, th y t l , em i theo mình, nh ng khí gi i thánh cùng kèn có
ti ng vang.
7 V y, chúng giao chi n cùng dân Ma- i-an, y nh c Giê-hô-va ã phán
d n Môi-se, và gi t h t th y nam inh.
8 Trong các ng i b gi t chúng c ng gi t
n m vua Ma- i-an, là: Ê-vi, Rê-kem, Xu-r , Hu-r , và Rê-ba; c ng l y g m gi t
Ba-la-am, con trai c a Bê-ô.
9 Dân Y-s -ra-ên b t àn bà và con nít Ma- i-an d n theo,
c p h t th y súc v t, b y chiên và c a c i h ,
10 t h t nh ng thành, nhà ,
và h ng thôn chúng nó,
11 c ng l y em theo h t th y c a o t c, b t k
ng i hay v t.
12 Chúng d n nh ng k b b t và nh ng c a o t c n
cho Môi-se, cho Ê-lê -a-sa, th y t l , và cho h i dân Y-s -ra-ên ng óng tr i t i
ng b ng Mô-áp, g n sông Giô- anh, i ngang Giê-ri-cô.
13 B y gi , Môi-se, Ê-lê
-a-sa, th y t l , và h t th y h i tr ng i ra ón r c chúng binh ngoài tr i quân.
14 Môi-se n i gi n cùng các quân tr ng, t c là quan t ng m t ngàn quân và quan
t ng m t tr m quân i ánh gi c n y tr v .
15 Môi-se nói cùng h r ng: Các
ng i h t th y ng i n còn s ng sao?
16 Kìa, y là chúng nó theo m u k
c a Ba-la-am mà d d dân Y-s -ra-ên cùng th Phê-ô, và ph m m t t i tr ng cùng
c Giê-hô-va; và t i ó xui cho h i chúng c a c Giê-hô-va b tai v .
17 V y bây
gi , hãy gi t h t th y nam inh trong b n con tr , và gi t ng i n nào ã k t b n
cùng m t ng i nam;
18 nh ng hãy s ng cho các ng i h t th y con gái ch a
h k t b n cùng ng i nam.
19 Còn v ph n các ng i, hãy óng tr i ngoài tr i
quân trong b y ngày. Ai có gi t m t ng i và có ng n m t xác ch t, thì ai ó
cùng k b b t, ph i d n cho mình c s ch ngày th ba và ngày th b y.
20 C ng ph i làm cho s ch h t th y áo x ng, m i v t b ng da, m i v t b ng lông dê,
và m i c b ng cây.
21 Ê-lê -a-sa, th y t l , nói cùng nh ng lính tr n i v ,
mà r ng: N y là i u lu t pháp d y mà c Giê-hô-va ã truy n cho Môi-se:
22 vàng,
b c, ng, s t, thi c, chì,
23 t c là m i v t a vào l a c, thì các ng i
ph i a ngang qua l a ng luy n nó; nh ng ng i ta c ng ph i dùng n c t y
u mà làm cho nó c s ch n a. Còn m i v t chi không a qua l a c, thì

24
ph i ngâm nó trong n c. Ngày th b y các ng i ph i gi t áo x ng mình, thì s
25
c s ch; o n m i c vào tr i quân. c Giê-hô-va l i phán cùng Môi-se
26
r ng: Ng i, Ê-lê -a-sa, th y t l , và các quan tr ng c a nh ng tông t c, hãy
27
d ng s v c a gi c mà ng i ta ã o t c, nào ng i, nào v t, r i
28
chia c a ó cho các ng i ã ra tr n và cho c h i chúng. Trong ph n thu c v
quân binh ã ra tr n, ho c ng i, ho c bò, ho c l a hay chiên, ng i ph i c thâu
29
m t ph n trong n m tr m mà óng thu cho c Giê-hô-va, t c ph i thâu thu
ó trong phân n a thu c v quân binh và giao cho Ê-lê -a-sa, th y t l , làm l v t dâng
30
cho c Giê-hô-va. Còn trong phân n a kia thu c v dân Y-s -ra-ên, ho c ng i,
ho c bò, ho c l a hay chiên, t c các súc v t, ng i ph i c m i n m ch c mà
riêng ra m t, và giao cho ng i Lê-vi có ch c ph n coi sóc n t m c a c Giê-hô-va.
31 32
Môi-se và Ê-lê -a-sa, th y t l , làm y nh c Giê-hô-va ã phán d n Môi-se.
V , c a gi c còn l i mà quân binh c p l y c, là sáu tr m b y m i l m
33 34
ngàn con chiên cái; b y m i hai ngàn con bò, sáu m i m t ngàn con l a c.
35
Ng i n ch a k t b n cùng ng i nam nào, h t th y c ba m i hai ngàn
36
ng i. Phân n a thu c v k ã i tr n, là ba tr m ba m i b y ngàn n m
37
tr m con chiên cái, óng thu cho c Giê-hô-va là sáu tr m b y m i l m con;
38 39
ba m i sáu ngàn con bò, óng thu cho c Giê-hô-va là b y m i hai con; ba
ngàn n m tr m con l a c, và óng thu cho c Giê-hô-va sáu m i m t con;
40 41
m i sáu ngàn ng i, và óng thu cho c Giê-hô-va là ba m i hai ng i.
Môi-se giao cho Ê-lê -a-sa, th y t l c a thu làm l v t dâng cho c Giê-hô-va, y
42
nh c Giê-hô-va ã phán d n Môi-se. Phân n a kia thu c v dân Y-s -ra-ên, t c
43
là phân n a mà Môi-se chia ra v i phân n a c a quân binh ã i tr n, phân n a n y
44
thu c v h i chúng, s là ba tr m ba m i b y ngàn n m tr m con chiên cái, ba
45 46
m i sáu ngàn con bò, ba m i ngàn n m tr m con l a, và m i sáu ngàn
47
ng i. Trong phân n a n y thu c v dân Y-s -ra-ên, Môi-se c m i n m ch c
thì riêng ra m t, b t lu n ng i hay v t, và giao cho ng i Lê-vi có ch c ph n
48
coi sóc n t m c a c Giê-hô-va, y nh c Giê-hô-va ã phán d n mình.
Nh ng quan tr ng, t c là quan t ng m t ngàn quân và quan t ng m t tr m quân,

49
n g n Môi-se mà r ng: Nh ng k tôi t ông ã d ng s chi n s , là ng i
50
d i quy n chúng tôi, và không thi u m t tên. M i ng i trong chúng tôi có em
n b ng vàng mình ã c, ho c dây chuy n, ho c vòng, ho c cà-rá, ho c
hoa tai, ho c ki ng, làm l v t dâng cho c Giê-hô-va ng chu c t i cho mình
51
tr c m t Ngài. Môi-se và Ê-lê -a-sa, th y t l , bèn nh n lãnh vàng, và h t th y
52
trang s c làm công k . H t th y vàng v l v t mà nh ng quan t ng m t
ngàn quân và quan t ng m t tr m quân dâng cho c Giê-hô-va, c ng là m i sáu
53
ngàn b y tr m n m m i si c-l . V , m i ng i trong quân binh u có c p
54
l y v t cho mình. V y, Môi-se và Ê-lê -a-sa, th y t l , nh n lãnh vàng c a quan
t ng ngàn quân và tr m quân, r i em vào h i m c làm k ni m v dân Y-s -ra-ên
tr c m t c Giê-hô-va.

Chapter 32

1
V , con cháu Ru-bên cùng con cháu Gát có b y súc v t r t nhi u; th y x Gia-ê-xe
2
và x Ga-la-át là t ti n hi p nuôi b y súc v t: bèn n th a cùng Môi-se, Ê-lê
3
-a-sa, th y t l , và các h i tr ng mà r ng: A-ta-r t, i-bôn, Gia-ê-xe, Nim-ra,
4
H t-bôn, Ê-lê -a-sa, Sê-bam, Nê-bô và Bê-ôn, x mà c Giê-hô-va ã ánh b i tr c
m t h i chúng Y-s -ra-ên, là m t x ti n hi p nuôi b y súc v t, và các tôi t ông có
5
b y súc v t. L i ti p r ng: N u chúng tôi c n tr c m t ông, ch chi ban
x n y cho k tôi t ông làm s n nghi p, xin ng bi u chúng tôi i ngang qua sông
6
Giô- anh. Nh ng Môi-se áp cùng con cháu Gát và con cháu Ru-bên r ng: Anh em các
7
ng i há s i tr n, còn các ng i l i ây sao? Sao các ng i xui dân Y-s -ra-ên
8
tr lòng, không kh ng i qua x mà c Giê-hô-va ã cho? Aáy, t ph các ng i
9
c ng làm nh v y khi t Ca- e-Ba-nê -a, ta sai h i do thám x . Vì t ph các
ng i lên n èo Eách-côn, th y x , r i xui dân Y-s -ra-ên tr lòng, không kh ng
10
vào x mà c Giê-hô-va ã ban cho. Trong ngày ó, c n th nh n c a c
11
Giê-hô-va ph ng lên và Ngài th r ng: Nh ng ng i i lên kh i x Ê-díp-tô, t
hai m i tu i s p lên, s ch ng h th y x mà ta ã th ban cho Aùp-ra-ham, Y-sác,

và Gia-c p, vì các ng i ó không theo ta cách trung thành,
12
tr ra Ca-lép, con trai c a Giê-phu-nê, là ng i Kê-nít, và Giô-suê, con trai c a Nun: hai ng i ó ã theo c Giê-hô-va cách trung thành.
13
Aáy v y, c n th nh n c a c Giê-hô-va n i ph ng ph ng cùng dân Y-s -ra-ên, Ngài làm cho dân ó i l u l c trong ng v ng b n m i n m, cho n ch ng nào c dòng dõi ã làm i u ác tr c m t c Giê-hô-va b tiêu di t h t.
14
N y các ng i d y lên th cho t ph mình, là dòng dõi t i nhân, ng gia thêm s c th nh n c a c Giê-hô-va cùng Y-s -ra-ên n a.
15
Vì nh c b ng các ng i i t Ngài ra, thì Ngài s c dân n y trong ng v ng, và các ng i làm cho dân ch t s ch h t v y.
16
Nh ng các ng i ó n g n Môi-se mà r ng: T i ây, chúng tôi s d ng chu ng cho súc v t và thành cho con tr chúng tôi;
17
r i chúng tôi c m binh khí l p t c ng i tr c dân Y-s -ra-ên cho n ch ng nào a dân y vào cõi ã phân nh cho h . Còn con tr chúng tôi ph i trong thành kiên c , vì c dân b n x .
18
Chúng tôi không tr v nhà chúng tôi tr c khi m i ng i trong dân Y-s -ra-ên ch a lãnh c s n nghi p mình.
19
Chúng tôi s ch ng c chi v i dân Y-s -ra-ên v bên kia sông Giô- anh hay là xa h n, vì chúng tôi c s n nghi p mình bên n y sông Giô- anh, v phía ông.
20
Môi-se áp cùng các ng i r ng: N u các ng i làm i u ó, n u c m binh khí ng i chi n tr n tr c m t c Giê-hô-va,
21
n u m i ng i c m binh khí i ngang qua s ng Giô- anh tr c m t c Giê-hô-va, cho n khi nào u i quân-ngh ch ch y kh i tr c m t Ngài,
22
và n u ch tr v sau khi x ã ph c tr c m t c Giê-hô-va, thì i cùng c Giê-hô-va và Y-s -ra-ên, các ng i s không b trách móc chi, và t n y s làm s n nghi p cho các ng i tr c m t c Giê-hô-va.
23
Còn n u không làm nh v y, n y các ng i s ph m t i cùng c Giê-hô-va, và ph i bi t r ng t i ch c s l i trên các ng i.
24
V y, hãy c t thành cho con tr mình, cùng d ng chu ng cho b y súc v t và làm i u các ng i ã nói.
25
Con cháu Gát và con cháu Ru-bên bèn nói cùng Môi-se r ng: Các tôi t ông s làm i u mà chúa tôi phán d n.
26
Con tr , v , b y chiên, và h t th y súc v t chúng tôi s ây trong nh ng thành x Ga-la-át;
27
còn h t th y tôi t ông s c m binh khí, i ngang qua, s n ng a mà chi n tr n tr c m t c Giê-hô-va, nh chúa tôi ã phán d n.
28
V y, Môi-se v ph n các ng i ó truy n l nh cho Ê-lê -a-sa, th y t l , cho Giô-suê, con trai Nun, và cho

29
các quan tr ng c a nh ng chi phái dân Y-s -ra-ên, mà r ng: N u con cháu Gát và
con cháu Ru-bên c m binh khí i ngang qua sông Giô- anh v i các ng i ng chi n
tr n tr c m t c Giê-hô-va, và n u x ph c các ng i, thì các ng i ph i ban
30
cho h x Ga-la-át làm s n nghi p. Nh ng n u h không c m binh khí mà i ngang
31
qua v i các ng i, thì h s có s n nghi p gi a các ng i trong x Ca-na-an. Con
cháu Gát và con cháu Ru-bên th a r ng: Chúng tôi s làm i u chi mà c Giê-hô-va ã
32
phán cùng k tôi t ông. Chúng tôi s c m binh khí i qua trong x Ca-na-an tr c
m t c Giê-hô-va; nh ng chúng tôi s lãnh s n nghi p mình v phía bên n y sông
33
Giô- anh. Aáy v y, Môi-se ban cho con cháu Gát, con cháu Ru-bên, và phân n a chi phái
Ma-na-se, là con trai c a Giô-sép, n c c a Si-hôn, vua dân A-mô-rít, và n c c a Oùc,
vua x Ba-san, t c là ban x v i nh ng thành nó và các thành a-h t chung quanh.
34
Con cháu Gát bèn xây c t i-bôn, A-ta-r t, A-rô -e,
35
Aït-r t-Sô-phan, Gia-ê-xe, Giô-bê-ha,
36
B t-Nim-ra, và B t-Ha-ran, là nh ng thành kiên c . C ng d ng chu ng cho b y súc
37
v t n a. Con cháu Ru-bên xây c t H t-bôn, Ê-lê -a-lê, Ki-ri -a-ta-im,
38
Nê-bô,
Ba-anh-Mê-ôn, tên các thành n y b i, và Síp-ma; r i t tên cho các thành nào mình
39
xây c t. Con cháu Ma-ki, là con trai Ma-na-se, i vào chi m x Ga-la-át và u i ng i
40
A-mô-rít trong ó ra. V y, Môi-se ban x Ga-la-át cho Ma-ki, là con trai Ma-na-se, và
41
ng i t i ó. Giai-r , là con trai Ma-na-se, i chi m các thôn dân A-mô-rít, t
42
tên là thôn Giai-r . Nô-bách i l y thành Kê-nát v i các thành a h t, t tên là
Nô-bách theo chánh danh mình.

Chapter 33

1
N y là các n i óng tr i c a dân Y-s -ra-ên khi h ra kh i x Ê-díp-tô tùy theo
2
các i ng , có Môi-se và A-rôn qu n lý. Môi-se vâng m ng c Giê-hô-va chép s
hành trình c a dân chúng, tùy theo các n i óng tr i. V y, n y là các n i óng tr i tùy
3
theo s hành trình c a h . Ngày r m tháng giêng, t c ngày sau l V t-qua, dân
Y-s -ra-ên ra i t Ram-se, cách d n d , có m t c a h t th y ng i Ê-díp-tô th y.
4
Ng i Ê-díp-tô chôn nh ng k mà c Giê-hô-va ã hành h i gi a b n mình, t c

là h t th y con u lòng: c Giê-hô-va ã oán xét các th n chúng nó. 5 Dân
Y-s -ra-ên i t Ram-se n óng tr i t i Su-c t; 6 r i i t Su-c t n óng
tr i t i Ê-tam, cu i ng v ng. 7 K ó, i t Ê-tam vòng v h ng
Phi-Ha-hi-r t, i ngang cùng Ba-anh-Sê-phôn, và óng tr i tr c Mít- ôn. 8 Dân
Y-s -ra-ên b Phi-Ha-hi-r t, i qua gi a bi n v h ng ng v ng i ba ngày
ng ngang ng v ng Ê-tam, r i óng tr i t i Ma-ra. 9 o n, i t Ma-ra n
Ê-lim; v , t i Ê-lim có m i hai cái su i và b y ch c cây chà-là, bèn óng tr i t i ó.
10 Dân s i t Ê-lim và óng tr i g n Bi n . 11 o n, di t Bi n và óng
tr i t i ng v ng Sin. 12 i t ng v ng Sin và óng tr i t i áp-ca. 13 i
t áp-ca và óng tr i t i A-lúc. 14 i t A-lúc và óng tr i t i Rê-phi- im, là n i
không có n c cho dân s u ng. 15 Dân Y-s -ra-ên i t Rê-phi- im và óng tr i
trong ng v ng Si-na -i. 16 K ó, i t ng v ng Si-na -i và óng tr i t i
Kíp-r t Ha-tha-va. 17 i t Kíp-r t-Ha-tha-va và óng tr i t i Hát-sê-r t. 18 o n,
i t Hát-sê-r t và óng tr i t i Rít-ma. 19 i t Rít-ma và óng tr i t i Ri-môn
Phê-r t. 20 i t Ri-môn-Phê-r t và óng tr i t i Líp-na. 21 i t Líp-na và óng tr i
t i Ri-sa. 22 K ó, i t Ri-sa và óng tr i t i Kê-hê-la-tha. 23 i t Kê-hê-la-tha
óng tr i t i núi Sê-phe. 24 i t núi Sê-phe và óng tr i t i Ha-ra- a. 25 i t
Ha-ra- a và óng tr i t i Mác-hê-l t. 26 o n, i t Mác-hê-l t và óng tr i t i
Ta-hát. 27 i t Ta-hát và óng tr i t i Ta-rách. 28 i t Ta-rách và óng tr i t i
Mít-ga. 29 i t Mít-ga và óng tr i t i Hách-mô-na. 30 i t Hách-mô-na và óng tr i
t i Mô-sê-r t. 31 i t Mô-sê-r t và óng tr i t i Bê-ne-Gia-can. 32 i t Bê-ne-Gia-can
và óng tr i t i Hô-Ghi-gát. 33 i t Hô-Ghi-gát và óng tr i t i D t-ba-tha. 34 i
t D t-ba-tha và óng tr i t i Aùp-rô-na. 35 o n, i t Aùp-rô-na và óng tr i t i
Ê-xi-ôn-Ghê-be. 36 i t Ê-xi-ôn-Ghê-be và óng tr i t i ng v ng Xin, ngh a là t i
Ca- e. 37 K ó, i t Ca- e và óng tr i t i núi Hô-r , chót u x Ê- ôm.
38 A-rôn, th y t l , theo m ng c Giê-hô-va lên trên núi Hô-r , r i qua i t i ó,

nh m ngày m ng m t tháng n m, n m th b n m i sau khi dân Y-s -ra-ên ã ra
39
kh i x Ê-díp-tô. Khi A-rôn qua i trên núi Hô-r , ng i ã c m t tr m
40
hai m i ba tu i. B y gi , vua A-rát, là ng i Ca-na-an, mi n nam x Ca-na-an,
41
hay r ng dân Y-s -ra-ên n. Dân Y-s -ra-ên i t núi Hô-r và óng tr i t i
42
Xa-mô-na. i t Xa-mô-na và óng tr i t i Phu-nôn.
43
i t Phu-nôn và óng tr i
44
t i Ô-b t. K ó, i t Ô-b t và óng tr i t i Y-giê -A-ba-rim, trên b cõi Mô-áp.
45
i t Y-giê -A-ba-rim và óng tr i t i i-bôn-Gát.
46
i t i-bôn-Gát và óng tr i
47
t i Anh-môn- íp-la-tha-im. K y, i t Anh-môn- íp-la-tha-im và óng tr i t i
48
núi A-ba-rim tr c Nê-bô. i t núi A-ba-rim và óng tr i t i ng b ng Mô-áp
49
g n sông Giô- anh, i ngang Giê-ri-cô. Dân Y-s -ra-ên óng tr i g n ông
50
Giô- anh, t B t-Giê-si-m t chi A-bên-Si-tim trong ng Mô-áp. c Giê-hô-va phán
51
cùng Môi-se trong ng Mô-áp g n sông Giô- anh, i ngang Giê-ri-cô, mà r ng:
Hãy truy n cùng dân Y-s -ra-ên mà r ng: Khi nào các ng i ã i ngang qua sông
52
Giô- anh ng vào x Ca-na-an r i, thì ph i u i h t th y dân c a x kh i
tr c m t các ng i, phá h y h t th y hình t ng ch m và hình úc, cùng p
53
các n i cao c a chúng nó. Các ng i s lãnh x làm s n nghi p và t i ó;
54
vì ta ã ban x cho các ng i ng làm c nghi p. Ph i b t th m chia x ra tùy
theo h hàng các ng i. H ai s ông, các ng i ph i cho m t s n nghi p l n
h n; còn h ai s ít, thì ph i cho m t s n nghi p nh h n. M i ng i s nh n
lãnh ph n mình b t th m c; ph i c nh ng chi phái t ph các ng i mà chia
55
x ra. Còn n u các ng i không u i dân c a x kh i tr c m t mình, thì nh ng
k nào trong b n h mà các ng i còn ch a l i, s nh gai trong con m t, và nh
chông n i hông các ng i, chúng nó s theo b t ri t các ng i t i trong x các ng i
56
; r i x y n ta s hành h i các ng i khác nào ta ã toan hành h i chúng nó
v y.

Chapter 34

1 c Giê-hô-va l i phán cùng Môi-se r ng: 2 Hãy truy n i u n y cho dân
Y-s -ra-ên mà r ng: Các ng i s vào x Ca-na-an ng lãnh x làm s n nghi p,
3
t c là x Ca-na-an kh p b n b : Mi n nam s thu c v các ng i, t ng
v ng Xin ch y dài theo Ê- ôm. Aáy v y, gi i h n c a các ng i v phía nam s
4
ch y t u Bi n-m n v bên h ng ông. Gi i h n n y ch y vòng phía nam
c a núi Aïc-ráp-bim, i ngang v h ng Xin và giáp phía nam Ca- e-Ba-nê -a; o n
5
ch y qua Hát-sa-Aùt- a, và i ngang h ng Aùt-môn. T Aùt-môn gi i h n ch y
6
vòng v l i su i Ê-díp-tô và giáp bi n. Còn v gi i h n phía tây thì các ng i s có
7
bi n l n dùng làm h n, y s là gi i h n v phía Tây. N y là gi i h n c a các
8
ng i v phía B c: T bi n l n, các ng i s ch m núi Hô-r làm h n; t núi
Hô-r , các ng i s ch m t i u Ha-mát làm h n; r i gi i h n s giáp t i Xê- át.
9
Gi i h n s ch y v h ng Xíp-rôn và n cu i Hát-sa-Ê-nan, ó là gi i h n c a
10
các ng i v phía B c. Phía ông các ng i s ch m ranh mình t Hát-sa-Ê-nan
11
t i Sê-pham; r i ch y t Sê-pham xu ng n Ríp-la v h ng ông c a A-in;
12
o n ch y xu ng và giáp gành bi n Ki-nê-r t v phía ông. R t l i, gi i h n
s ch y xu ng v phía sông Giô- anh và giáp Bi n-m n. ó là x các ng i s có,
13
cùng các gi i h n nó xung quanh v y. Môi-se bèn truy n l nh n y cho dân Y-s -ra-ên
mà r ng: Aáy ó là x các ng i s b t th m chia ra mà c Giê-hô-va ã phán d n
14
cho chín chi phái và phân n a c a m t chi phái. Vì chi phái con cháu Ru-bên, tùy theo tông
t c mình, và chi phái con cháu Gát, tùy theo tông t c mình, cùng phân n a chi phái Ma-na-se
15
ã lãnh ph n s n nghi p mình r i. Hai chi phái và n a chi phái n y ã nh n lãnh
s n nghi p mình phía bên kia sông Giô- anh, i ngang Giê-ri-cô v h ng ông,
16 17
t c v phía m t tr i m c. c Giê-hô-va l i phán cùng Môi-se r ng: ây là tên
18
nh ng ng i s ng chia x : Ê-lê -a-sa, th y t l , và Giô-suê, con trai Nun. Các
19
ng i c ng ph i c m i chi phái ch n m t quan tr ng ng chia x ra. ây
20
là tên các ng i ó: V chi phái Giu- a, Ca-lép, con trai Giê-phu-nê; v chi phái con
21
cháu Si-mê-ôn, Sê-mu-ên, con trai A-mi-hút; v chi phái Bên-gia-min, Ê-li- át, con trai
22 23
Kít-lon; v chi phái con cháu an, m t quan tr ng tên là Bu-ki, con trai Gi c-li;
v con cháu Giô-sép; v chi phái con cháu Ma-na-se, m t quan tr ng tên là Ha-ni-ên, con

24
trai Ê-phát; và v chi phái con cháu Eùp-ra-im, m t quan tr ng tên là Kê-mu-ên, con trai
25
Síp-tan; v chi phái con cháu Sa-bu-lôn, m t quan tr ng tên là Ê-lít-sa-phan, con trai
26
Phác-nát; v chi phái con cháu Y-sa-ca, m t quan tr ng tên là Pha-ti-ên, con trai A-xan;
27 28
v chi phái con cháu A-se, m t quan tr ng tên là A-hi-hút, con trai Se-lu-mi; và v
29
chi phái con cháu Nép-ta-li, m t quan tr ng tên là Phê- a-ên, con trai A-mi-hút. ó là
nh ng ng i mà c Giê-hô-va phán bi u ng chia s n nghi p cho dân Y-s -ra-ên
trong x Ca-na-an.

Chapter 35

1
c Giê-hô-va phán cùng Môi-se trong ng Mô-áp, g n sông Giô- anh, i ngang
2
Giê-ri-cô, mà r ng: Hãy bi u dân Y-s -ra-ên do trong ph n s n nghi p mình ã có,
nh ng nh ng thành cho ng i Lê-vi ng ; cho luôn m t mi ng t chung
3
quanh các thành ó. Ng i Lê-vi s có nh ng thành ng ; còn t chung quanh
4
các thành n y s dùng cho súc v t, cho s n v t, và cho h t th y thú v t c a h .
t chung quanh thành mà các ng i nh ng cho ng i Lê-vi s là m t ngàn th c
5
chu vi, k t vách thành và ngoài. V y các ng i ph i o, phía ngoài thành v
h ng ông hai ngàn th c, v h ng nam hai ngàn th c, v h ng tây hai ngàn
th c, và v h ng b c hai ngàn th c; cái thành s chính gi a. ó s là t
6
c a nh ng thành ng i Lê-vi. Trong s thành các ng i s nh ng cho ng i
Lê-vi, s có sáu cái thành n náu mà các ng i ph i ch cho, k sát nh n tr n
tránh t i ó; ngoài sáu thành ó, các ng i ph i nh ng cho ng i Lê-vi b n m i
7
hai cái thành. H t th y thành các ng i s nh ng cho ng i Lê-vi luôn v i t,
8
s là b n m i tám cái. V nh ng thành do trong s n nghi p c a dân Y-s -ra-ên
mà các ng i s nh ng cho ng i Lê-vi ph i l y b t nhi u h n c a chi phái có
nhi u, và l y b t ít h n c a chi phái có ít; m i chi phái nh ng cho ng i Lê-vi nh ng
9
thành cân phân theo s n nghi p c a mình s c. o n, c Giê-hô-va phán cùng
10
Môi-se r ng: Hãy nói cùng dân Y-s -ra-ên r ng: Khi nào các ng i ã i qua sông
11
Giô- anh ng vào x Ca-na-an, thì ph i l a nh ng thành dùng làm thành n náu

cho mình, là n i k sát nh n, vì vô ý ánh ch t ai, ch y n náu mình c. 12 Nh ng
thành ó s dùng làm thành n náu tr n kh i k báo thù huy t, h u cho k sát
nh n không ch t cho n ch ng nào ng h u tr c m t h i chúng ng ch u xét
oán. 13 V y, trong nh ng thành các ng i nh ng cho, s có sáu thành n náu cho
các ng i. 14 Các ng i ph i ch ba thành phía bên kia sông Giô- anh, và l p ba thành
khác trong x Ca-na-an; y s là nh ng thành n náu. 15 Sáu thành n y s dùng làm ch
n náu cho dân Y-s -ra-ên, luôn cho khách ngo i bang và k nào ki u ng trong dân
ó, ai vì vô ý ánh ch t m t ng i có th ch y n mình t i ó. 16 Nh ng
n u ng i y ánh b ng s t, và ng i b ánh ch t i, y là m t k sát
nh n; k sát nh n h n ph i b x t . 17 N u ng i ánh b ng m t c c á
c m n i tay có th làm ch t, và ng i b ánh ch t i, y là m t k sát nh n; k
sát nhân h n ph i b x t . 18 C ng v y, n u ng i ánh b ng cây c m n i
tay có th làm ch t, và ng i b ánh ch t i, y là m t k sát nh n; k sát nh n
h n ph i b x t . 19 Aáy là k báo thù huy t s làm cho k sát nh n ph i ch t;
khi nào k báo thù huy t g p k sát nh n thì ph i làm cho nó ch t i. 20 N u m t
ng i nào vì lòng ganh ghét xô l n m t ng i khác, hay là c ý li ng v t chi trên mình
nó, và vì c ó nó b ch t; 21 ho c vì s thù ánh b ng bàn tay, và vì c ó nó b
ch t, thì ng i nào ánh ó h n ph i b x t . Aáy là m t k sát nh n; ng i
báo thù huy t khi nào g p k sát nh n ph i làm cho nó ch t i. 22 N u vì tình c , v n
hòa thu n nhau, mà ng i có l n xô, ho c li ng v t chi trên mình ng i kia, 23 ho c
n u không ph i thù ngh ch ch ng có ý làm h i, l i không th y mà làm r t m t c c
á trên mình ng i kia, có th làm ch t c, và n u ng i ch t i, 24 thì c
theo lu t l n y, h i chúng ph i x oán cho k ã ánh và k báo thù huy t: 25
h i chúng s gi i c u k sát nh n kh i tay ng i báo thù huy t, và bi u ng i tr
v thành n náu, là n i ng i ã ch y n mình; và ng i ph i ó cho n
ch ng nào th y t l th ng ph m ã c x c d u thánh qua i. 26 Nh ng
n u k sát nh n i ra ngoài gi i h n c a thành n náu, là n i ng i ã ch y n
mình, 27 và n u k báo thù huy t g p, gi t ng i ngoài gi i h n thành n náu, thì
k báo thù huy t s không m c t i sát nh n. 28 Vì k sát nh n ph i trong thành
n náu cho n ch ng nào th y t l th ng ph m qua i, k sát nh n s

c tr v trong s n nghi p mình. 29 B t lu n các ng i n i nào, i u n y
ph i dùng làm m t lu t l xét oán cho các ng i tr i qua các i. 30 N u ai gi t
m t ng i nào, ng i ta s c theo l i khai c a nh ng ng i ch ng mà gi t k
sát nh n; nh ng m t ng i ch ng không c ng gi t ai. 31 Các ng i ch
lãnh ti n chu c m ng c a m t ng i sát nh n ã có t i và áng ch t, vì nó h n
ph i b x t . 32 Các ng i ng lãnh ti n chu c k ã ch y n mình trong thành
n náu, h u cho nó tr v trong x sau khi th y t l qua i. 33 Các ng i ch
làm ô u x mà các ng i s ; vì huy t làm ô u x . Nh c b ng có k làm
huy t ra trong x , n u không làm huy t nó l i, thì không th chu c t i cho x
c. 34 V y, các ng i ch làm ô u x , là n i các ng i s , và chánh gi a
ó là n i ta s ng ; vì ta là c Giê-hô-va ng gi a dân Y-s -ra-ên.

Chapter 36

1 V , nh ng tr ng t c Ga-la-át, là con trai Ma-ki, cháu Ma-na-se, trong dòng con cháu
Giô-sép, n g n và nói tr c m t Môi-se cùng tr c m t các t ng tr ng c a
nh ng chi phái Y-s -ra-ên, 2 mà r ng: c Giê-hô-va có phán cùng chúa tôi b t th m
chia x cho dân Y-s -ra-ên làm s n nghi p, và chúa tôi có lãnh m ng c Giê-hô-va giao
s n nghi p c a Xê-lô-phát, anh chúng tôi, cho các con gái ng i. 3 N u các con gái k t
hôn v i m t trong nh ng con trai v các chi phái khác c a dân Y-s -ra-ên, s n nghi p
chúng nó s tru t kh i s n nghi p c a t ph chúng tôi mà thêm vào s n nghi p c a
chi phái nào chúng nó s thu c v ; nh v y ph n ó ph i tru t kh i s n nghi p ã
b t th m v chúng tôi. 4 Khi n n m hân h cho dân Y-s -ra-ên, s n nghi p chúng
nó s thêm vào s n nghi p c a chi phái nào chúng nó s thu c v ; nh v y, s n nghi p
chúng nó s tru t kh i s n nghi p c a chi phái t ph chúng tôi. 5 Môi-se bèn truy n
các l nh n y c a c Giê-hô-va cho dân Y-s -ra-ên mà r ng: Chi phái con cháu Giô-sép
nói có lý. 6 N y là i u c Giê-hô-va có phán v ph n các con gái Xê-lô-phát: Chúng
nó mu n k t thân v i ai thì mu n, nh ng ch hãy k t thân v i m t trong nh ng nhà
c a chi phái t ph mình. 7 Nh v y, trong dân Y-s -ra-ên, m t s n nghi p nào ch ng
c t chi phái n y em qua chi phái khác, vì m i ng i trong dân Y-s -ra-ên s
eo theo s n nghi p v chi phái t ph mình. 8 Phàm ng i con gái nào c

m t ph n s n nghi p trong m t c a các chi phái Y-s -ra-ên, thì ph i k t thân cùng m t
ng i c a m t nhà nào v chi phái t ph mình, h u cho m i ng i trong dân
9
Y-s -ra-ên h ng ph n s n nghi p c a t ph mình. V y, m t ph n s n nghi p
nào ch ng c t chi phái n y em qua chi phái kia; nh ng m i chi phái Y-s -ra-ên
10
s gi s n nghi p mình v y. Các con gái Xê-lô-phát làm nh c Giê-hô-va ã phán
11
d n Môi-se. Mách-la, Thi t-sa, H t-la, Minh-ca, và Nô -a, các con gái c a Xê-lô-phát,
12
u k t thân cùng các con trai c a c u mình. Chúng nó k t thân trong nh ng nhà c a
con cháu Ma-na-se, là con trai Giô-sép, và ph n s n nghi p h còn l i trong chi phái t
13
ph mình. ó là các m ng l nh và lu t l mà c Giê-hô-va ã c y Môi-se truy n
cho dân Y-s -ra-ên, t i trong ng b ng Mô-áp, g n sông Giô- anh, i ngang Giê-ri-cô.

Deuteronomy

Chapter 1

1
N y là l i Môi-se nói cho c Y-s -ra-ên, bên kia sông Giô- anh, t i ng v ng,
trong ng b ng, i ngang Su-ph , gi a kho ng Pha-ran và Tô-phên, La-ban, Hát-sê-r t,
2
và i-xa-háp. T Hô-r p t i Ca- e-Ba-nê -a, b i ng núi Sê -i-r , i m i
3
m t ngày ng. Nh m n m b n m i, ngày m ng m t tháng m i m t. Môi-se
nói cùng dân Y-s -ra-ên m i i u mà c Giê-hô-va ã bi u ng i ph i nói cùng
4
h . Aáy là sau khi ng i ã ánh gi t Si-hôn, vua dân A-mô-rít t i H t-bôn, và
5
Oùc, vua Ba-san, t i Aùch-ta-r t và Eát-rê -i. T i bên kia sông Giô- anh, trong x
6
Mô-áp, Môi-se kh i gi ng gi i lu t pháp n y mà r ng: Giê-hô-va c Chúa Tr i
chúng ta có phán cùng chúng ta t i Hô-r p mà r ng: Các ng i ki u ng trong núi n y
7
ã lâu quá; hãy vòng l i và i n núi dân A-mô-rít, cùng n các mi n g n bên,
t c là n n i ng b ng, lên núi, vào x th p, n mi n nam, lên mé bi n, vào
8
x dân Ca-na-an và Li-ban, cho n sông l n, là sông -ph -rát. Kìa, ta phó x n y
cho các ng i! Hãy vào và chi m l y x mà c Giê-hô-va ã th ban cho t ph các
9
ng i, là Aùp-ra-ham, Y-sác, Gia-c p, cùng cho con cháu c a h . Trong lúc ó ta có nói
10
cùng các ng i r ng: M t mình ta không s c cai tr các ng i. Giê-hô-va c

Chúa Tr i các ng i ã gia thêm các ng i, kìa ngày nay, các ng i ông nh sao trên
11
tr i. Nguy n Giê-hô-va c Chúa Tr i c a t ph các ng i khi n các ng i
12
thêm lên g p ngàn l n và ban ph c cho, y nh Ngài ã phán cùng các ng i. M t
mình ta làm th nào mang l y trách nhi m và gánh n ng v i u tranh t ng c a các
13
ng i? Hãy ch n trong m i chi phái các ng i nh ng ng i khôn ngoan, thông sáng,
14
có ti ng, và ta s l p h lên làm quan tr ng các ng i. Các ng i có áp r ng:
15
Vi c ng i toan làm th t t t thay. B y gi , ta ch n l y nh ng ng i quan tr ng
c a các chi phái, là nh ng ng i khôn ngoan, có ti ng, l p lên làm quan t ng các ng i,
ho c cai ngàn ng i, ho c cai tr m ng i, ho c cai n m m i ng i, ho c cai
16
m i ng i, và làm qu n lý trong nh ng chi phái c a các ng i. Trong lúc ó, ta
ra l nh cho nh ng quan xét các ng i r ng: Hãy nghe anh em các ng i, và l y công
bình mà xét oán s tranh t ng c a m i ng i v i anh em mình, hay là v i khách ngo i
17
bang cùng ng i. Trong vi c xét oán, các ng i ch t v ai; hãy nghe ng i
hèn nh nghe ng i sang, ng có s ai, vì s xét oán thu c v c Chúa Tr i.
Phàm vi c nào l y làm r t khó cho các ng i, hãy em n tr c m t ta thì ta s
18
nghe cho. V y, trong lúc ó, ta có truy n cho các ng i m i i u mình ph i làm.
19
o n, b Hô-r p, chúng ta tr i ngang qua ng v ng minh-mông và g m ghê mà
chúng ta th y kia, h ng v núi dân A-mô-rít, y nh Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng ta
20
ã phán d n; r i chúng ta n Ca- e-Ba-nê -a. B y gi , ta nói cùng các ng i
r ng: Các ng i ã n núi c a dân A-mô-rít mà Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng ta
21
ban cho chúng ta. Kìa, Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i phó x n y cho ng i; hãy
i lên, chi m làm s n nghi p, y nh Giê-hô-va c Chúa Tr i c a t ph ng i
22
ã phán cùng ng i; ch ái ng i, ch kinh kh ng. Các ng i h t th y bèn l i
g n ta và nói r ng: Hãy sai nh ng ng i i tr c chúng tôi, ng do thám x và ch
23
b o v ng sá nào chúng tôi ph i lên, và các thành chúng tôi ph i vào. L i n y
p lòng ta; ta ch n m i hai ng i trong các ng i, t c m i chi phái m t ng i.
24
M i hai ng i ó ra i. lên núi, i n khe Eách-côn và do thám x . 25
H hái
c m trong tay mình nh ng trái cây x ó, em v cho chúng ta; thu t l i cùng chúng ta
26
r ng: X mà Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng ta ban cho th t là t t. Nh ng các ng i
không mu n lên ó, và ã b i ngh ch m ng c a Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i,
27
l m b m trong tr i mình mà r ng: Aáy b i c Giê-hô-va ghét chúng ta, nên khi n

28
chúng ta ra x Ê-díp-tô, ng phó chúng ta vào tay dân A-mô-rít, tiêu di t i. Chúng
ta s i lên âu? Anh em chúng ta làm cho chúng ta tiêu gan vì nói r ng: Aáy là m t dân
ông h n và cao l n h n chúng ta; y là nh ng thành l n và kiên c n t n tr i;
29
v l i, t i ó, chúng tôi có th y nh ng con cháu c a dân A-na-kim. Nh ng ta nói
30
cùng các ng i r ng: Ch ái ng i và ch s s t gì. Giê-hô-va c Chúa Tr i các
ng i i tr c, chính Ngài s chi n-c cho các ng i, nh Ngài ã th ng làm
31
tr c m t các ng i t i x Ê-díp-tô, và trong ng v ng-là n i ng i th y
r ng tr n d c ng ng i i, cho n khi t i ch n n y, Giê-hô-va c Chúa
32
Tr i ng i ã b ng ng i nh m t ng i b ng con trai mình. D u v y, các
33
ng i v n không tin Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i, là ng i tr c d n
các ng i trên ng, tìm cho các ng i m t n i óng tr i; ban êm trong
34
ám l a, ban ngày trong ám mây, ng ch con ng các ng i ph i i.
B y gi , c Giê-hô-va nghe ti ng c a l i nói các ng i, bèn n i gi n và th r ng:
35
Ch ng m t ai c a dòng dõi gian ác n y s th y x t t p mà ta ã th ban cho
36
t ph các ng i, ngo i tr Ca-lép, con trai c a Giê-phu-nê. Ng i s th y x
ó; và ta s ban cho ng i cùng con cháu ng i x mà ng i ã tr i qua, b i vì
37
ng i có theo c Giê-hô-va cách trung tín tr n v n. L i, c Giê-hô-va vì c các
38
ng i c ng n i gi n cùng ta, mà r ng: Ng i c ng v y, s không vào ó âu.
Giô-suê, con trai Nun, là y t ng i, s c vào ó. Hãy làm cho ng i v ng
39
lòng, vì y là ng i s khi n dân Y-s -ra-ên nh n l y x n y l m s n nghi p.
Nh ng con tr c a các ng i và các ng i ã nói r ng s thành m t mi ng m i,
và nh ng con trai các ng i hi n bây gi ch a bi t i u thi n hay là i u ác, s
40
vào x ó. Ta s ban cho chúng nó x n y làm s n nghi p; nh ng các ng i hãy
41
tr v , i n ng v ng v h ng Bi n . Lúc ó, các ng i bèn áp
cùng ta mà r ng: Chúng tôi ã ph m t i cùng c Giê-hô-va; chúng tôi s i lên chi n
tr n và làm m i i u Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng tôi ã phán d n. M i ng i
42
trong các ng i n t binh khí và toan d i d t i lên núi. c Giê-hô-va bèn phán cùng
ta r ng: Hãy nói cùng dân s : Ch i lên và ch chi n tr n, vì ta không ng gi a các
43
ng i; e các ng i b quân thù ngh ch ánh b i. Ta có thu t l i nh ng l i n y,
nh ng các ng i không nghe ta, ngh ch m ng c a c Giê-hô-va, y s kiêu ng o,
44
kéo i lên núi. B y gi , ng i A-mô-rít trong núi n y, i ra ón và u i các

ng i nh th oàn ong, ánh b i các ng i t i Sê -i-r cho n H t-ma. 45 Khi
tr v , các ng i có khóc lóc tr c m t c Giê-hô-va, nh ng c Giê-hô-va không
l ng tai và ch ng kh ng nghe ti ng c a các ng i. 46 Aáy vì th nên các ng i
t i Ca- e lâu ngày, nhi u ngày bi t d ng bao!

Chapter 2

1 o n, chúng ta tr l i i vào ng v ng v h ng Bi n , y nh c
Giê-hô-va ã phán d n ta, và chúng ta i vòng lâu ngày quanh núi Sê -i-r . 2 c Giê-hô-va
có phán cùng ta mà r ng: 3 Các ng i i vòng núi n y c ng ã lâu r i, hãy tr lên
h ng b c. 4 Hãy truy n l nh n y cho dân s : Các ng i s tr i qua a ph n
c a anh em mình, t c là con cháu Ê-sau, t i Sê -i-r , và chúng nó s s các ng i.
Nh ng hãy gi l y mình, 5 ch có tranh cùng chúng nó, vì ta s không cho các ng i x
c a chúng nó âu, d u n n i m t th o t b ng bàn chân c ng không cho. Ta ã
ban cho Ê-sau núi Sê -i-r làm s n nghi p. 6 Các ng i s dùng ti n b c mà mua l ng
th c c a chúng nó mà n, n c mà u ng. 7 Vì Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ã
ban ph c cho m i công vi c làm c a tay ng i; Ngài ã bi t cu c i ng
ng i ngang qua ng v ng l n lao n y. Trong b n m i n m n y, Giê-hô-va c
Chúa Tr i ng i v n cùng ng i; ng i không thi u chi h t. 8 V y, chúng ta có
i ngang qua cách xa anh em ta, là con cháu Ê-sau, t i Sê -i-r , và b t i v h ng
ng v ng Mô-áp, ng tránh con ng ng b ng, cùng Ê-lát và Ê-xi-ôn-Ghê-be.
9 c Giê-hô-va bèn phán cùng ta r ng: Ch ng ch và ch chi n tr n v i dân
Mô-áp; vì ta không cho ng i chi trong x dân y làm s n nghi p âu, b i ta ã ban
A-r cho con cháu Lót làm s n nghi p. 10 (Lúc tr c, dân Ê-mim t i ó. Aáy là m t
dân l n, ông, hình gi ng giàng nh dân A-na-kim v y. 11 Ng i ta c ng cho dân n y
là dân gi ng giàng nh dân A-na-kim; nh ng dân Mô-áp g i h là Ê-mim. 12 Dân Hô-rít
lúc tr c c ng t i Sê -i-r ; song con cháu Ê-sau di t dân y, o t l y x h và
th cho, y nh Y-s -ra-ên làm trong x mà c Giê-hô-va ã ban cho ng i làm s n
nghi p). 13 Bây gi , hãy ng d y, i ngang qua khe Xê-r t. V y, chúng ta có i ngang
khe Xê-r t. 14 V , thì gi v các cu c i ng c a chúng ta, t khi lìa kh i

Ca- e-Ba-nê -a, t i lúc i ngang qua khe Xê-r t, c ng là ba m i tám n m, cho n
ch ng các ng i chi n s v i y ã di t m t kh i tr i quân, y nh c
15
Giê-hô-va ã th cùng các ng i ó. V l i, tay c Giê-hô-va c ng tra vào h
16
ng di t h kh i tr i quân, cho n ch ng nào h u tiêu di t h t. X y
17
khi các ng i chi n s ã b tiêu di t và ch t m t kh i dân s , thì c Giê-hô-va
18
phán cùng ta mà r ng: Ngày nay ng i s i ngang qua A-r , b cõi c a dân Mô-áp,
19
và n g n con cháu Am-môn. Ch ng ch và ch chi n tr n cùng chúng
nó; vì ta không cho ng i chi h t c a x con cháu Am-môn làm s n nghi p, b i ta ã
20
ban x ó cho con cháu c a Lót làm s n nghi p. (Nguyên x n y g i là x Rê-pha-im.
21
X a kia dân Rê-pha-im ó, dân Am-môn g i là Xam-xu-mim; y là m t dân l n,
ông, hình gi ng giàng nh dân A-na-kim. Nh ng c Giê-hô-va di t dân Rê-pha-im
22
tr c m t dân Am-môn; dân Am-môn o t l y x c a h và th cho. Aáy Ngài
ã làm cho con cháu Ê-sau, t i Sê -i-r , là nh v y, khi Ngài h y di t dân Hô-rít tr c
23
m t con cháu Ê-sau; h chi m l y x dân y và th vào ch cho n ngày nay.
Còn dân A-vim, trong nh ng làng cho n Ga-xa, dân Cáp-tô-rim t Cáp-tô ra h y
24
di t h , và th vào cho). Hãy ng d y i ngang qua khe Aït-nôn. Kìa, ta ã phó
Si-hôn, vua H t-bôn, là ng i A-mô-rít, cùng x ng i vào tay ng i; hãy kh i chi m
25
l y và giao chi n cùng ng i. Ngày nay, ta kh i r i trên các dân t c trong thiên h
s s hãi và kinh kh ng v danh ng i, n n i khi nghe nói v ng i, các dân t c
26
ó s run r y và b s kinh kh ng áp hãm tr c m t ng i. B y gi , t ng
v ng Kê- ê-m t, ta sai s gi n Si-hôn, vua H t-bôn, l y l i hòa h o ng nói
27
cùng ng i r ng: Xin cho phép tôi i ngang qua x vua; tôi i theo ng cái luôn
28
luôn, không xây qua bên h u hay bên t . Vua s nh n l y b c bán l ng th c cho,
tôi có mà n; s nh n l y b c bán n c, tôi có mà u ng. Ch hãy cho
29
tôi i ngang qua luôn, c ng nh con cháu Ê-sau t i Sê -i-r , và dân Mô-áp t i
A-r ã cho phép v y, cho n ch ng nào tôi i qua Giô- anh, ng vào x mà
30
Giê-hô-va c Chúa Tr i tôi ban cho tôi. Nh ng Si-hôn, vua H t-bôn, không kh ng
chúng ta i ngang qua a ph n ng i; vì Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ã khi n
cho tánh ng i ngoan ng ch, lòng ng i c ng c i, phó ng i vào tay ng i, y
31
nh i u ã x y n ngày nay. c Giê-hô-va phán cùng ta r ng: kìa, t bây gi ,
ta phó Si-hôn và x ng i cho ng i. Hãy kh i chi m l y x ng i ng làm c

32
nghi p. V y, Si-hôn và c dân s ng i ra ón chúng ta, ng giao chi n t i
33
Gia-hát. Nh ng Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng ta phó ng i cho chúng ta, và chúng
34
ta ánh b i ng i, các con trai cùng c dân s c a ng i. Trong lúc ó, ta chi m
h t các thành ng i, kh n vái di t h t các thành, c ng i nam, ng i n , và các
35
con tr , không ch a l i m t ai. Chúng ta ch có c p l y cho ph n mình súc v t
36
và hóa tài c a các thành mình ã th ng c. T A-rô -e, trên mé khe Aït-nôn, và
cái thành trong tr ng, cho n Ga-la-át, ch ng có m t thành nào l y làm kiên c quá
37
cho chúng ta; Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng ta ã phó các thành ó cho chúng ta h t.
Ch n ng i không có l i g n x c a con cháu Am-môn, d c kh p mé khe Gia-b c,
ho c các thành trên núi hay là ch nào Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng ta c m không cho
chúng ta chi m l y.

Chapter 3

1
B y gi , chúng ta tr l i b t ng Ba-san i lên. Oùc, vua Ba-san, và c dân
2
s ng i ra ón chúng ta, ng giao chi n t i Eách-rê -i. c Giê-hô-va phán cùng
ta r ng: Ng i ch s , vì ta ã phó ng i, c dân s và x ng i vào tay ng i;
ng i s làm cho ng i nh ng i ã làm cho Si-hôn, vua A-mô-rít, t i H t-bôn.
3
Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng ta c ng có phó vào tay chúng ta Oùc, vua Ba-san, và c
4
dân s ng i; chúng ta có ánh b i ng i n ch ng không còn l i m t ai. Trong
lúc ó chúng ta chi m l y các thành c a ng i, không có thành nào mà mình không chi m
l y; t c là sáu m i cái thành và toàn mi n Aït-g p, là n c c a Oùc trong x Ba-san.
5
Các thành n y v n là n l y có vách cao, c a và cây gài; c ng có l y nh ng thành
6
không có vách r t nhi u. Chúng ta kh n vái t n di t các thành n y, nh chúng ta ã
làm cho Si-hôn, vua H t-bôn, t c là kh n vái di t h t các thành, các ng i nam, ng i
7
n , và con tr . Nh ng chúng ta chi m l y v ph n mình h t th y súc v t và hóa tài
8
c a các thành y. V y, trong lúc ó, chúng ta chi m l y c a hai vua A-mô-rít, x bên
9
kia sông Giô- anh, t khe Aït-nôn n núi H t-môn (dân Si- ôn g i núi H t-môn là
10
Si-ri-ôn; còn dân A-mô-rít t tên là Sê-ni-r); các thành c a ng b ng, toàn Ga-la-át

và toàn Ba-san. 11 (Vì v dân t c Rê-pha-im, ch có m t mình Oùc, vua Ba-san, còn l i.
N y, cái gi ng b ng s t c a ng i, há ch ng còn t i Ráp-ba, thành c a con cháu
Am-môn sao? B dài gi ng là chín th c, b ngang b n th c, theo th c tay ng i
nam). 12 V y, trong lúc ó, chúng ta chi m l y x n y. Ta cho ng i Ru-bên và ng i
Gát t x A-rô -e, trên khe Aït-nôn và phân n a núi Ga-la-át, cùng các thành c a nó. 13
Ta cho phân n a chi phái Ma-na-se ph n còn l i c a núi Ga-la-át, và toàn Ba-san, n c
c a Oùc, t c là c mi n Aït-g p cùng toàn Ba-san v y. Mi n y g i là x Rê-pha-im.
14 Giai-r , con trai Ma-na-se, chi m l y c mi n Aït-g p cho n gi i h n dân
Ghê-su-rít và Ma-ca-thít, t tên mình cho các thôn x Ba-san, là thôn Giai-r , n ngày
nay hãy còn. 15 Ta c ng cho Ma-ki x Ga-la-át. 16 V ng i Ru-bên và ng i Gát, ta
cho ph n Ga-la-át có ranh gi a khe Aït-nôn cho n khe Gia-b t, là gi i h n c a con
cháu Am-môn, 17 luôn v i ng b ng Giô- anh, t Ki-nê-r t t i bi n c a ng
b ng, t c là Bi n m n, d i tri n núi Phích-ga, v phía ông. 18 V , trong lúc ó,
ta truy n l nh n y cho các ng i, mà r ng: Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i có
phó x n y cho các ng i ng nh n l y làm s n nghi p; h t th y nh ng chi n
s trong các ng i ph i c m binh khí i qua tr c anh em mình, là dân Y-s -ra-ên. 19
Ch nh ng v , con tr , và súc v t các ng i (ta bi t r ng các ng i có nhi u súc
v t) s l i trong nh ng thành mà ta ã cho các ng i, 20 n ch ng nào c
Giê-hô-va cho anh em các ng i s an ngh nh mình, và anh em c ng nh n c x
mà Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i ban cho h t i phía bên kia sông Giô- anh; o n
m i ng i trong các ng i s tr v s n nghi p mình mà ta ã ban cho các ng i.
21 ang lúc y, ta c ng truy n l nh n y cho Giô-suê mà r ng: M t ng i có th y
m i i u Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i ã làm cho hai vua n y; c Giê-hô-va
s làm nh v y cho các n c nào mà ng i s i qua. 22 ng s các n c ó,
vì chính Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i tranh chi n cho các ng i. 23 Trong lúc
n y, ta c u kh n cùng c Giê-hô-va mà r ng: 24 L y Chúa Giê-hô-va, Chúa ã kh i
t cho k tôi t Chúa s oai nghiêm l n, và cánh tay quy n n ng c a Chúa; vì trên tr i
d i t há có th n nào làm c vi c và công s quy n n ng gi ng nh c a
Chúa ch ng? 25 Tôi xin Chúa cho phép tôi i qua xem x t t t i, núi p n y,
và Li-ban bên kia sông Giô- anh. 26 Nh ng c Giê-hô-va, b i c các ng i, n i
gi n cùng ta, không nh n l i ta, bèn phán r ng: Thôi; ch còn nói v vi c n y cùng ta
n a. 27 Hãy i lên chót Phích-ga, ng c m t ng i lên v h ng tây, h ng b c,

h ng nam, và h ng ông mà nhìn x y, vì ng i s không i ngang qua sông
28
Giô- anh n y âu. Song hãy truy n m ng l nh cho Giô-suê, làm cho ng i v ng
lòng b n chí; vì y là ng i ph i i qua tr c m t dân n y, khi n chúng nh n l y
29
x mà ng i s th y. Aáy v y, chúng ta có trong tr ng, i ngang B t-Phê -o.

Chapter 4

1
H i Y-s -ra-ên, bây gi hãy nghe nh ng m ng l nh và lu t l mà ta d y các
ng i; hãy làm theo, các ng i c s ng và vào x mà Giê-hô-va c Chúa
2
Tr i c a t ph các ng i ban cho các ng i nh n c. Các ng i ch thêm
chi và ng b t chi v i u ta truy n cho, gi theo các i u r n c a Giê-hô-va
3
c Chúa Tr i các ng i mà ta ã truy n. Nhân d p c a Ba-anh-Phê -o, m t các
ng i ã th y i u c Giê-hô-va ã làm; vì Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i có
4
di t kh i gi a ng i m i k tin theo Ba-anh-Phê -o. Còn các ng i, là nh ng k
5
v n theo Giê-hô-va c Chúa Tr i mình, ngày nay h t th y còn s ng. N y ây, ta
ã d y các ng i nh ng m ng l nh và lu t l y nh Giê-hô-va c Chúa Tr i ta
6
ã phán d n ta, các ng i làm theo gi a x mình s vào ng nh n l y.
V y, các ng i ph i gi làm theo các m ng l nh và lu t l n y; vì y là s khôn
ngoan và s thông sáng c a các ng i tr c m t các dân t c; h nghe nói v các lu t
7
l n y, s nói r ng: Dân n y là m t dân khôn ngoan và thông sáng không hai! V
ch ng, há có dân l n nào mà có các th n mình g n nh chúng ta có Giê-hô-va c Chúa
8
Tr i g n chúng ta, m i khi chúng ta c u kh n Ngài ch ng? L i, há có n c l n nào
có nh ng m ng l nh và lu t l công bình nh c lu t pháp n y, mà ngày nay ta t
9
tr c m t các ng i ch ng? Ch hãy gi l y ng i, lo canh c n th n linh h n
mình, e ng i quên nh ng i u mà m t mình ã th y, h u cho ch ng m t ngày nào
c a i ng i nh ng i u ó lìa kh i lòng ng i: ph i d y cho các con và cháu
10
ng i. Hãy nh ngày ng i ch u Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i t i Hô-r p,
khi c Giê-hô-va phán cùng ta r ng: Hãy nhóm hi p dân s ta khi n chúng nghe l i
ta, h u cho t p kính s ta ang lúc h còn s ng n i th th ng, và d y l i ó cho
11
con cái mình. V y, các ng i l i g n và ng d i núi. V , núi c l a cháy cho
12
n t n tr i; có s t i t m, mây m t m t và en k t. T trong l a, c

Giê-hô-va phán cùng các ng i; các ng i nghe m t ti ng nói, nh ng không th y m t
13
hình tr ng nào; ch nghe m t ti ng mà thôi. Ngài rao truy n cho các ng i bi t s
giao c c a Ngài, t c là m i i u r n, khi n các ng i gìn gi l y, và Ngài
14
chép m i i u r n y trên hai b ng á. Trong lúc ó, c Giê-hô-va c ng phán
d n ta d y các ng i nh ng m ng l nh và lu t l , các ng i làm theo t i trong
15
x mà mình s i vào nh n l y. V y, các ng i hãy c n th n gi l y linh h n
mình cho l m, vì các ng i không có th y m t hình tr ng nào trong ngày Giê-hô-va c
16
Chúa Tr i các ng i, t n i gi a l a phán cùng các ng i, t i Hô-r p; e các
ng i ph i làm h ho i cho mình ch ng, và làm m t t ng ch m nào, t o hình tr ng
17
c a tà th n nào, ho c hình c a ng i nam hay ng i n , ho c hình c a con thú
18
nào i trên t, ho c hình c a v t nào có cánh bay trên tr i, ho c hình c a loài côn
19
trùng nào bò trên t, hay là hình c a con cá nào trong n c d i t; l i, e khi
ng i ng c m t lên tr i th y m t tr i, m t tr ng, các ngôi sao, t c là toàn c thiên
binh, thì ng i b quy n d quì xu ng tr c các vì ó, và th l y các tinh tú n y
20
mà Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ã chia phân cho muôn dân d i tr i ch ng.
Còn các ng i, c Giê-hô-va ã ch n và rút các ng i kh i lò l a b ng s t kia, là
x Ê-díp-tô, các ng i thành m t dân riêng c a Ngài, y nh các ng i ã là i u
21
ó ngày nay. o n, c Giê-hô-va, vì c các ng i, n i gi n cùng ta, có th r ng
ta không c i ngang qua sông Giô- anh, và ch ng ng vào x t t p mà
22
Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ban cho ng i làm s n nghi p. Vì ta ph i ch t
trong x n y, không i ngang qua sông Giô- anh c; nh ng các ng i s i qua
23
và nh n l y x t t p y. Khá c n th n gi l y mình, ch quên s giao c
c a Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i ã l p cùng các ng i, và ch làm t ng
24
ch m nào, hình c a v t nào mà Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ã c m; vì Giê-hô-va
c Chúa Tr i ng i nh m t ám l a tiêu cháy, và là c Chúa Tr i hay k tà.
25
Khi các ng i s có con cùng cháu, và khi ã lâu trong x r i, n u các ng i làm
b i ho i mình, làm t ng ch m nào, hình c a v t chi m c d u, mà hành ác tr c
26
m t Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i ch c Ngài n i gi n, thì ngày nay ta
b t tr i và t làm ch ng quy t cho các ng i r ng các ng i s ch t v i, và
khu t m t kh i x mà mình s i nh n l y t i bên kia sông Giô- anh. Các ng i
27
ch ng ó lâu dài âu, nh ng s b t n di t. c Giê-hô-va s t n l c các
ng i trong các n c, ch còn l i s nh trong các n c mà c Giê-hô-va s d n

28
các ng i vào; ó các ng i s cúng th nh ng th n b ng cây và b ng á, là
công vi c c a tay loài ng i làm nên, ch ng th y, ch ng nghe, ch ng n, c ng ch ng
29
ng i. ó ng i s tìm c u Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, và khi nào h t
30
lòng h t ý tìm c u Ngài thì m i g p. Khi ng i b gian nan, và các vi c n y x y
n cho ng i, b y gi trong ngày cu i cùng, ng i s tr v cùng Giê-hô-va c
31
Chúa Tr i ng i, và vâng theo ti ng Ngài. Vì Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i là
c Chúa Tr i hay th ng xót s không b ng i và không h y di t ng i âu;
32
c ng ch ng quên s giao c mà Ngài ã th cùng các t ph ng i. V y, ng i
hãy h i h c v th i k có tr c ng i, t ngày c Chúa Tr i d ng nên loài
ng i trên t, t góc tr i n y n góc tr i kia, n u bao gi có x y ra vi c nào
33
l n d ng y, hay là ng i ta có nghe s chi gi ng nh v y ch ng? t c là: há có
m t dân t c nào nghe ti ng c Chúa Tr i t trong l a phán ra nh ng i ã nghe,
34
mà v n còn s ng ch ng? hay là c Chúa Tr i há có c y l y s th thách d u
k , i m l , chi n tranh, cánh tay quy n n ng gi th ng ra, cùng c y công s to tát
và g m ghê, ng th i chi m m t dân t c cho mình gi a m t dân t c khác, nh
m i i u Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i ã làm cho các ng i t i x Ê-díp-tô,
35
d i m t mình ch ng? Ng i ã ch ng ki n m i i u ó, nhìn bi t
36
r ng Giê-hô-va, y là c Chúa Tr i, ch không ai khác h n Ngài. Ngài t trên tr i
khi n cho ng i nghe ti ng Ngài d y ng i; trên t Ngài khi n cho ng i
37
th y ám l a l n Ngài, và t trong l a ng i có nghe l i Ngài phán ra. B i vì Ngài
yêu m n các t ph ng i, nên ch n l y dòng dõi các ng i y, và chánh Ngài nh
38
quy n n ng l n mình rút ng i ra kh i x Ê-díp-tô, ng u i kh i tr c
m t ng i nh ng dân t c l n h n và m nh h n ng i, ng a ng i vào
39
x c a dân ó, và ban cho làm s n nghi p, y nh i u y x y n ngày nay.
V y, ngày nay hãy bi t và ghi t c trong lòng ng i r ng Giê-hô-va, y là c Chúa
40
Tr i trên tr i cao kia và d i t th p n y: ch ng có ai khác. Hãy gi nh ng lu t
l và i u r n c a Ngài, mà ngày nay ta truy n cho ng i, h u cho ng i và con cháu
ng i u có ph c, lâu dài trong x mà Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ban cho
41
ng i mãi mãi. Môi-se bèn bi t ra ba cái thành bên kia sông Giô- anh, v h ng
42
m t tr i m c, k sát nhân vô ý gi t ng i lân c n mình, mà không có ghét
tr c, c th tr n tránh và n núp trong m t c a các thành n y, và c s ng.
43
Aáy là B t-se n i r ng v ng, trong x ng b ng, cho ng i Ru-bên; Ra-m t

44
n i Ga-la-át, cho ng i Gát, và Gô-lan n i Ba-san, cho ng i Ma-na-se.
45
N y là lu t pháp mà Môi-se t tr c m t dân Y-s -ra-ên. N y là ch ng c ,
46
m ng l nh, và lu t l mà Môi-se truy n cho dân Y-s -ra-ên khi ra kh i x Ê-díp-tô,
bên kia sông Giô- anh, trong tr ng i ngang B t-Phê -o, t i x Si-hôn, vua dân
47
A-mô-rít, H t-bôn, mà Môi-se và dân Y-s -ra-ên ánh b i khi ra kh i x Ê-díp-tô.
Dân Y-s -ra-ên chi m x ng i luôn v i x Oùc, vua Ba-san, là hai vua dân A-mô-rít,
48
t i bên kia sông Giô- anh, v h ng m t tr i m c, t A-rô -e trên b khe Aït-nôn,
49
cho n núi Si-ri-ôn, ngh a là H t-môn, và toàn ng b ng bên kia sông Giô- anh,
v phía ông cho n bi n c a ng b ng, d i tri n núi Phích-ga.

Chapter 5

1
V y, Môi-se g i c Y-s -ra-ên mà nói r ng: Hõi Y-s -ra-ên, hãy nghe nh ng lu t
l và m ng l nh mà ngày nay ta rao truy n n i l tai các ng i; các ng i ph i h c
2
t p và c n th n làm theo nh ng i u ó. Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng ta có l p
3
giao c cùng chúng ta t i Hô-r p. Ch ng ph i cùng t ph chúng ta mà c
Giê-hô-va ã l p giao c n y âu, nh ng cùng h t th y chúng ta hi n ngày nay còn
4
s ng ây. c Giê-hô-va t i trên núi t gi a l a, ã i di n phán cùng các ng i.
5
ang lúc ó, ta ng gi a c Giê-hô-va và các ng i, ng truy n l i l i c a
6
Ngài cho các ng i; vì các ng i s l a, không lên trên núi. Ngài phán r ng: Ta là
Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, ã rút ng i ra kh i x Ê-díp-tô, t c là kh i nhà nô
7
8
l . Tr c m t ta ng i ch có các th n khác. Ng i ch làm t ng ch m
cho mình, c ng ch làm t ng nào gi ng nh nh ng v t trên tr i cao kia, ho c n i
9
t th p n y, ho c trong n c d i t. Ng i ch quì l y tr c các hình
t ng ó, và c ng ng h u vi c chúng nó; vì ta là Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i,
t c là c Chúa Tr i k tà, h ai ghét ta, ta s nh n t i t ph ph t l i con cháu
10
n ba b n i, và s làm n n ngàn i cho nh ng k yêu m n ta và gi
11
các i u r n ta. Ng i ch l y danh c a Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i mà
làm ch i; vì c Giê-hô-va không c m b ng vô t i k nào l y danh Ngài mà làm ch i.

12
Hãy gi ngày ngh ng làm nên thánh, y nh Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ã
13 14
phán d n ng i. Ng i hãy làm h t công vi c mình trong sáu ngày; nh ng ngày
th b y là ngày ngh c a Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i: ch làm m t công vi c
nào h t, ho c ng i, con trai con gái, tôi trai t gái c a ng i, ho c bò, l a, ho c
m t trong các súc v t c a ng i, hay là khách trong nhà ng i, h u cho tôi trai và t
15
gái ng i c ng c ngh nh ng i. Khá nh r ng ng i ã làm tôi m i
n i x Ê-díp-tô, và Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i dùng tay quy n n ng gi th ng
ra em ng i ra kh i ó; b i c y cho nên Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i có
16
d n bi u ng i ph i gi ngày ngh . Hãy hi u kính cha m ng i, nh Giê-hô-va
c Chúa Tr i ng i có phán d n, h u cho ng i c s ng lâu và có ph c
17
trên t mà Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ban cho. Ng i ch gi t ng i.
18 19 20
Ng i ch ph m t i tà dâm. Ng i ch tr m c p. Ng i ch làm
21
ch ng d i cho k lân c n mình. Ng i ch tham v c a k lân c n mình; ch
tham nhà c a ng i, ho c ru ng, tôi trai t gái, bò, l a hay là v t chi thu c v k lân
22
c n ng i. T i trên núi, gi a l a, mây và s t i t m, c Giê-hô-va có dùng ti ng
l n phán nh ng l i n y cho c h i các ng i, Ngài không thêm chi h t; o n Ngài
23
ghi các l i ó trên hai b ng á, và trao cho ta. V , trong khi c núi phát l a, các ng i
v a nghe ti ng t gi a n i t i t m phán ra, thì nh ng quan tr ng c a các chi phái,
24
và nh ng tr ng lão các ng i n g n ta mà nói r ng: Kìa, Giê-hô-va c Chúa
Tr i chúng tôi ã t ra s vinh hi n và s oai nghiêm Ngài cho chúng tôi, và chúng tôi có
nghe ti ng Ngài t gi a l a phán ra; ngày nay chúng tôi th y r ng c Chúa Tr i có
25
phán cùng loài ng i và loài ng i v n còn s ng. Nh ng bây gi , c sao chúng tôi
ph i ch t? vì ám l a l n n y s tiêu di t chúng tôi h t. Ví b ng chúng tôi còn có
26
nghe ti ng c a Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng tôi, thì chúng tôi ph i ch t. Vì trong
loài ng i, có ai ã nghe ti ng c Chúa Tr i sanh ho t t gi a l a phán ra, nh
27
chúng tôi mà v n còn s ng? V y, ông hãy i n g n, nghe m i i u Giê-hô-va
c Chúa Tr i chúng tôi s phán, r i hãy truy n l i cho chúng tôi m i i u Giê-hô-va
28
c Chúa Tr i chúng tôi s nghe và làm theo. ang khi các ng i bàn cùng ta, c
Giê-hô-va nghe nh ng l i c a các ng i, nên phán cùng ta r ng: Ta có nghe nh ng l i
29
dân n y bàn cùng ng i; chúng nó nói nh v y l y làm th m ph i. ! ch chi dân
n y th ng có m t lòng kính s ta, h ng gi theo các i u r n ta nh th ,
30
chúng nó và con cháu chúng nó c ph c i i! Hãy i nói cùng dân s r ng:

31
Khá tr v tr i mình; còn ng i, hãy l i ây v i ta, ta s truy n các i u
r n, lu t l , và m ng l nh mà ng i s d y l i cho, chúng nó làm theo các i u
32
ó trong x ta s ban cho h nh n l y. V y, các ng i khá c n th n làm theo, y
nh Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i ã phán d n các ng i; ch xây qua bên
33
h u, ho c qua bên t . Các ng i khá i theo tr n ng mà Giê-hô-va c Chúa
Tr i các ng i ã ch cho, các ng i c s ng, h ng ph c, và lâu
dài trong x mà mình s nh n c.

Chapter 6

1
V , n y là i u r n, lu t l và m ng l nh mà Giê-hô-va c Chúa Tr i các
ng i ã phán d n ta d y l i cho, các ng i làm theo nó trong x mà các ng i
2
s i vào nh n l y; h u cho ng i kính s Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, tr n
i, ng i và con cháu ng i vâng gi các lu t l và i u r n c a Ngài mà ta
3
truy n cho ng i, ng i c s ng lâu ngày. H i Y-s -ra-ên, ng i hãy
nghe l y và c n th n làm theo, h u cho ng i c ph c và thêm lên nhi u trong
x m s a và m t, y nh Giê-hô-va c Chúa Tr i c a t ph ng i ã phán
4
h a cùng ng i. H i Y-s -ra-ên! hãy nghe: Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng ta là
5
Giê-hô-va có m t không hai. Ng i ph i h t lòng, h t ý, h t s c kính m n Giê-hô-va
6
c Chúa Tr i ng i. Các l i mà ta truy n cho ng i ngày nay s t i trong lòng
7
ng i; khá ân c n d y d i u ó cho con cái ng i và ph i nói n, ho c khi
ng i ng i trong nhà, ho c khi i ngoài ng, ho c lúc ng i n m, hay là khi ch i
8
d y. Khá bu c nó trên tay mình nh m t d u, và nó s gi a hai con m t ng i
9
nh n chí; c ng ph i vi t các l i ó trên c t nhà, và trên c a ng i. 10 Khi
Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ã d n ng i vào x mà Ngài th cùng t ph
ng i, là Aùp-ra-ham, Y-sác, và Gia-c p, ng ban cho ng i, khi n ng i l y
11
c nh ng thành l n và t t mà ng i không có xây c t; nh ng nhà y
các th c a mà ng i không có ch t ch a; các gi ng mà ng i không có ào; cây nho
12
và cây ô-li-ve mà ng i không có tr ng; khi ng i n và c no nê, khá gi l y
mình, k o ng i quên c Giê-hô-va, là ng ã em ng i ra kh i x Ê-díp-tô,
13
t c là kh i nhà nô l . Ng i ph i kính s Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, ph c

14
s Ngài, và l y danh Ngài mà th . Ch theo các th n khác trong nh ng th n c a các
15
dân t c xung quanh các ng i, vì Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ng gi a
ng i là c Chúa Tr i k tà, e c n th nh n c a Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i
16
n i lên cùng ng i, và Ngài di t ng i kh i m t t ch ng. Các ng i ch
17
th Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i, nh ã th Ngài t i Ma-sa. Khá c n th n
gi l y nh ng i u r n, ch ng c , và lu t l c a Giê-hô-va c Chúa Tr i các
18
ng i ã truy n cho ng i. V y, ng i ph i làm i u ngay th ng và t t lành
tr c m t c Giê-hô-va, ng i c ph c và vào nh n l y x t t p
19
mà c Giê-hô-va ã th h a cùng t ph ng i, ban cho ng i; và c
Giê-hô-va s u i h t nh ng k thù ngh ch ra kh i tr c m t ng i, y nh Ngài
20
ã phán v y. V ngày sau, khi con ng i h i ng i r ng: Các ch ng c , lu t
l , và m ng l nh n y là chi, mà Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng tôi ã truy n cho cha?
21
thì hãy áp r ng: Chúng ta ã b làm tôi m i cho Pha-ra-ôn t i x Ê-díp-tô, và c
22
Giê-hô-va có dùng tay m nh em chúng ta ra kh i x y. c Giê-hô-va có làm tr c
m t chúng ta nh ng d u k và phép l r t l n lao áng s , mà h i x Ê-díp-tô,
23
Pha-ra-ôn, và cà nhà ng i; Ngài ã em chúng ta ra kh i x y, d n vào x
24
Ngài ã th cùng t ph chúng ta; ban cho chúng ta. c Giê-hô-va có phán cùng
chúng ta khá làm theo các lu t l n y, kính s Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng ta, h u
cho chúng ta c ph c luôn luôn, và c Ngài b o t n s s ng cho chúng ta y
25
nh Ngài ã làm n ngày nay. V , chúng ta s c x ng là công bình n u chúng
ta c n th n làm theo các i u r n n y tr c m t Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng ta,
y nh Ngài ã phán d n v y.

Chapter 7

1
Khi Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ã d n ng i vào x mình s nh n c,
u i kh i tr c m t ng i nhi u dân t c, là dân Hê-tít, dân Ghi-rê-ga-sít, dân A-mô-rít,
dân Ca-na-an, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, t c b y dân t c l n và m nh
2
h n ng i, khi Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ã phó cho các dân y cho, và ng i
ánh b i chúng, thì ph i di t h t chúng i, ch l p giao c cùng, và c ng ng
3
th ng xót l y. Ng i ch làm sui gia v i chúng, ch g con gái mình cho con trai

4
h , c ng ng c i con gái h cho con trai mình, vì các dân t c n y s d con trai
ng i lìa b ta mà ph c s các th n khác, r i c n th nh n c a c Giê-hô-va n i
5
lên cùng ng i, di t ng i cách v i vàng. Nh ng i cùng các dân ó, các ng i
ph i làm nh v y: phá nh ng bàn th , p b nh ng pho t ng, ánh h các th n
6
A-sê-ra và t nh ng hình ch m c a chúng nó. Vì ng i là m t dân thánh cho Giê-hô-va
c Chúa Tr i ng i; Ngài ã ch n ng i trong muôn dân trên m t t, ng làm
7
m t dân thu c riêng v Ngài. c Giê-hô-va tríu m n và ch n l y các ng i, ch ng
ph i vì các ng i ông h n m i dân khác âu; th t s các ng i là ít h n nh ng
8
dân khác. Nh ng y vì c Giê-hô-va th ng yêu các ng i, và gi l i th mà Ngài
ã l p cùng t ph các ng i, nên c Giê-hô-va nh tay m nh rút các ng i ra,
9
chu c kh i nhà nô l , và c u kh i tay Pha-ra-ôn, vua x Ê-díp-tô. V y nên, ph i nh n
bi t r ng Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, y là c Chúa Tr i, t c c Chúa
Tr i thành tín, gi s giao c và nhân t n ngàn i cho nh ng ng i yêu m n
10
Ngài và vâng gi các i u r n Ngài; và Ngài báo ng nhãn ti n cho nh ng k ghét
Ngài, mà h y di t chúng nó i. Ngài không trì hoãn cùng k nào ghét Ngài âu, s báo
11
ng nhãn ti n cho k ó. V y, khá c n th n làm theo nh ng i u r n, lu t l ,
12
và m ng l nh mà ta truy n cho ng i ngày nay. N u ng i nghe các lu t l n y,
và gìn gi làm theo, thì i cùng ng i, Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i s gi l i
13
giao c và s th ng xót mà Ngài ã th cùng t ph ng i. Ngài s yêu m n
ng i, ban ph c cho ng i, gia t ng ng i, ban ph c cho con cái ng i, cho th
s n ng i, cho ng c c, r u, và d u c a ng i, cho l a c a bò cái, chiên cái
ng i sai ông trên t mà Ngài ã th cùng t ph ng i, ban cho ng i.
14
Ng i s c ph c h n m i dân: n i ng i s ch ng có ai son s , ho c
15
nam hay n , ho c con c hay con cái trong b y súc v t c a ng i. c Giê-hô-va
s khi n các t t b nh lìa xa ng i; và nh ng b nh lây c a x Ê-díp-tô kia, mà ng i
ã bi t, thì Ngài s ch ng giáng cho ng i âu, nh ng giáng cho nh ng k nào ghét
16
ng i. V y, ph i di t các dân t c mà Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i phó cho
ng i, m t ng i ch oái th ng chúng nó, và ng h u vi c các th n h ; vì
17
y s là m t cái b y cho ng i. N u ng i nói trong lòng r ng: Các dân t c n y
18
ông h n ta, làm sao u i chúng nó ra c? thì ch s , hãy nh l i i u
19
Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ã làm cho Pha-ra-ôn và c x Ê-díp-tô, t c là
nh ng s th thách l n lao m t ng i ã th y, nh ng d u k phép l , cánh tay

quy n n ng gi th ng ra, mà Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ã c y l y, em
ng i ra kh i x Ê-díp-tô: Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i s ãi nh v y các dân
20
t c mà ng i s hãi ó. V l i, Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i s sai nh ng
ong l n h i chúng nó, cho t i ch ng nào nh ng k ã thoát kh i và tr n núp, b
21
di t h t tr c m t ng i. Ch vì c chúng nó mà s hãi chi; vì Giê-hô-va c
22
Chúa Tr i ng i ng t i gi a ng i, là c Chúa Tr i r t l n và áng s .
Nh ng Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i s l n l n u i các dân t c n y kh i
tr c m t ng i; ng i không th di t chúng nó mau, e nh ng thú r ng thêm nhi u
23
lên mà h i ng i ch ng; song Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i s phó chúng nó
cho ng i, và khi n cho sa vào s kinh hoàng d d i, cho n ch ng nào chúng nó b
24
di t m t. Ngài s phó các vua chúng nó vào tay ng i, ng i ph i xóa danh các vua
ó kh i d i tr i, ch ng còn m t ai ch ng c tr c m t ng i, cho n ch ng
25
nào ng i ã di t chúng nó. Các ng i ph i thiêu t nh ng t ng ch m v
các th n chúng nó. Ch tham lam, c ng ch l y cho mình b c hay vàng b c các t ng
y, e ng i ph i m c b y ch ng; vì v t y l y làm g m ghi c cho Giê-hô-va c
26
Chúa Tr i ng i. Ch em vàng g m ghi c n y vào nhà mình, e ng i c ng
áng b di t nh nó. Khá g m ghê và hi m nó n u, vì là m t v t áng di t.

Chapter 8

1
Hãy c n th n làm theo h t th y i u r n mà ta truy n cho các ng i ngày nay,
các ng i c s ng, c gia thêm, và c vào nh n l y x mà c
2
Giê-hô-va ã th cùng t ph các ng i, ban cho các ng i. Hãy nh tr n con
ng n i ng v ng mà Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ã d n ng i i
trong b n m i n m n y, h ng i xu ng và th ng i, ng bi t i u
có trong lòng ng i, ho c ng i có gìn gi nh ng i u r n c a Ngài hay ch ng.
3
V y, Ngài có h ng i xu ng, làm cho ng i b ói, o n cho n ma-na mà
ng i và t ph ng i ch a h bi t, khi n ng i bi t r ng loài ng i
s ng ch ng ph i nh bánh mà thôi, nh ng loài ng i s ng nh m i l i b i mi ng
4
c Giê-hô-va mà ra. Trong b n m i n m n y áo x ng ng i không h mòn, chân
5
ng i ch ng phù lên. V y, khá nh n bi t trong lòng r ng Giê-hô-va c Chúa Tr i
6
ng i s a ph t ng i nh m t ng i s a ph t con mình v y. Hãy kính s

Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, gìn gi nh ng i u r n c a Ngài, i theo các
7
ng l i Ngài; vì Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i s khi n ng i vào x t t
8
t i, có nhi u khe, su i, n c sâu phun lên trong tr ng và trên núi; x có lúa mì, lúa
9
m ch, dây nho, cây v , cây l u; d u ô-li-ve và m t; x ó ng i s n bánh y
10
, ch ng thi u món chi; á x ó là s t, và t trong núi ng i l y ng ra.
V y, ng i s n no nê, và khong khen Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, vì c x
11
t t t i mà Ngài ã ban cho. Ng i khá c n th n, e quên Giê-hô-va c Chúa Tr i
ng i, không gi gìn nh ng i u r n, m ng l nh và lu t l c a Ngài, mà ngày nay
12 13
ta truy n cho ng i ch ng; l i e sau khi ã n no nê, c t nhà t t ng ,
14
th y bò chiên c a mình thêm nhi u lên, b c, vàng, và m i tài s n mình d d t r i,
thì b y gi lòng ng i t cao, quên Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, là ng ã
15
em ng i ra kh i x Ê-díp-tô, t c kh i nhà nô l ch ng. Aáy là Ngài ã d n
ng i i ngang qua ng v ng mênh mông g m ghi c n y, y nh ng r n l a,
bò k p, t khô khan, ch ng có n c; Ngài khi n n c t hòn á r t c ng phun ra
16
cho ng i; l i trong ng v ng, Ngài ban cho ng i n ma-na mà t ph ch a
17
h bi t, h ng i xu ng và th ng i, h u v sau làm n cho ng i.
V y, khá coi ch ng, ch nói trong lòng r ng: Aáy nh quy n n ng ta và s c l c c a
18
tay ta mà o t c nh ng s n nghi p n y. Hãy nh l i Giê-hô-va c Chúa
Tr i ng i, vì y là Ngài ban cho ng i s c l c o t c nh ng s n nghi p,
làm tr n s giao c Ngài ã th cùng t ph ng i, y nh Ngài ã làm ngày
19
nay. N u ng i quên Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i mà theo các th n khác, h u
vi c và quì l y tr c các th n y, thì ngày nay ta cáo quy t r ng: Các ng i h n s
20
b di t m t! Các ng i s b di t m t nh nh ng dân t c kia mà c Giê-hô-va
tuy t di t tr c m t các ng i, b i vì không nghe theo ti ng Giê-hô-va, c Chúa
Tr i c a các ng i.

Chapter 9

1
H i Y-s -ra-ên, hãy nghe! ngày nay ng i s i ngang qua sông Giô- anh, ng
chi m l y các dân t c l n và m nh h n ng i, nh ng thành l n và t ng cao n
2
tr i, m t dân to l n và tác cao, là con cháu A-na-kim, mà ng i ã bi t, và có nghe mói

3
r ng: "Ai s ng ch n i tr c m t con cháu A-nác?" V y, ngày nay ph i
bi t r ng Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i i tr c ng i, nh m t ám l a
h ng, s tiêu di t và h xu ng các dân n y tr c m t ng i; ng i s u i ra
4
và di t chúng nó cách mau, y nh c Giê-hô-va ã phán cùng ng i. Khi Giê-hô-va
c Chúa Tr i ng i ã u i chúng nó kh i tr c m t ng i, ch nói trong lòng
r ng: Aáy vì c s công bình tôi mà c Giê-hô-va khi n tôi vào nh n l y x n y;
th t là b i s gian ác c a các dân t c ó, nên c Giê-hô-va m i u i chúng nó ra
5
kh i tr c m t ng i. Ng i vào nh n l y x c a các dân t c y, ch ng ph i
vì c s công bình ng i, hay là lòng chánh tr c c a ng i âu, nh ng vì c s gian
ác c a chúng nó, nên Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i s u i chúng nó ra kh i tr c
m t ng i, làm cho ng nghi m l i h a Ngài ã th cùng các t ph ng i,
6
là Aùp-ra-ham, Y-sác và Gia-c p. V y, khá bi t r ng ch ng ph i vì c s công bình
ng i mà Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i cho ng i nh n l y x t t t i n y
7
âu; b i ng i v n là m t dân c ng c . Hãy nh l i, ch quên r ng, trong ng
v ng ng i ã ch c gi n Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i. T ngày ra kh i x
8
Ê-díp-tô cho n ch n n y, ng i th ng ph n ngh ch cùng c Giê-hô-va. T i
Hô-r p, các ng i c ng ã ch c gi n c Giê-hô-va; nên Ngài n i th nh n toan
9
di t các ng i. Khi ta i lên núi ng lãnh hai b ng á, t c là hai b ng v s giao
c mà c Giê-hô-va ã l p cùng các ng i, ta trên núi b n m i ngày và b n
10
m i êm, không n bánh, ch ng u ng n c; và c Giê-hô-va trao cho ta hai
b ng á, b i ngón tay c Chúa Tr i vi t ra, có nh ng l i mà c Giê-hô-va
11
t gi a l a, t i trên núi, có phán ra cùng các ng i, trong ngày nhóm hi p. X y khi
b n m i ngày và b n m i êm mãn r i, c Giê-hô-va ban cho ta hai b ng á,
12
t c là hai b ng v s giao c. o n, c Giê-hô-va phán cùng ta r ng: Hãy
ng d y, mau mau xu ng kh i ây, vì dân mà ng i em ra kh i x Ê-díp-tô ã
t b i ho i, v i b o c a ta ã truy n cho, mà ch cho mình m t t ng úc.
13
c Giê-hô-va l i phán cùng ta r ng: Ta nhìn xem dân n y, kìa là m t dân c ng c .
14
Hãy m c ta di t chúng nó, và xóa tên chúng nó kh i d i tr i, r i ta s làm cho
15
ng i thành m t dân t c m nh và l n h n dân y. V y, ta bèn xây l i i xu ng
16
núi, c núi v n có l a cháy: hai tay ta c m hai b ng á v s giao c. B y gi ,
ta nhìn xem, kìa các ng i ã ph m t i cùng Giê-hô-va. c Chúa Tr i các ng i, r t
17
v i b o Ngài ã truy n cho, mà làm cho mình m t con bò con úc. Ta bèn n m

18
hai b ng á, li ng ra kh i tay, p b tr c m t các ng i. o n, vì c các
ng i làm d , ph m t i tr ng tr c m t c Giê-hô-va, ch c cho Ngài gi n, nên
ta l i s p mình xu ng tr c m t c Giê-hô-va, trong b n m i ngày và b n m i
19
êm nh l n tr c, không n bánh và ch ng u ng n c. Vì ta s c n th nh n
và t c gi n c a c Giê-hô-va ã n i ph ng lên, ng di t các ng i; nh ng c
20
Giê-hô-va còn nh m l i ta l n n y n a. c Giê-hô-va c ng n i nóng ph ng cùng
A-rôn, n i mu n gi t ng i; song ta c ng c u nguy n cho A-rôn trong lúc ó.
21
o n, ta l y v t t i l i c a các ng i, t c là con bò con mà các ng i ã làm,
em t trong l a, p b ra t ng mi ng, nghi n cho n i nó tan ra b i, r i
22
b i y n i khe trên núi ch y xu ng. Các ng i c ng có ch c gi n c
23
Giê-hô-va t i Tha-bê-ra, t i Ma-sa, và t i Kíp-r t-Ha-tha-va. Khi c Giê-hô-va sai các
ng i i t Ca- e-Ba-nê -a, có d n r ng: Hãy i lên nh n l y x ta ban cho các
ng i, thì các ng i ã b i ngh ch m ng c a Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i,
24
không tin Ngài và không nghe theo ti ng Ngài. T ngày ta bi t các ng i cho n bây
25
gi , các ng i th ng ph n ngh ch cùng c Giê-hô-va. V y, vì c c
Giê-hô-va có phán r ng Ngài toan di t các ng i, nên ta c s p mình xu ng tr c m t
26
c Giê-hô-va trong b n m i ngày và b n m i êm, c u kh n Ngài mà r ng:
Chúa Giê-hô-va ôi! xin ch di t dân s c a Chúa, là c nghi p c a Chúa, mà Chúa ã
27
l y s oai nghiêm Ngài chu c l i, và nh tay quy n n ng rút ra kh i x Ê-díp-tô.
Xin hãy nh n nh ng tôi t c a Chúa là Aùp-ra-ham, Y-sác, và Gia-c p, ch ch p
28
s c ng lòng, hung d , và t i ác c a dân n y, e dân c a x mà Chúa ã em chúng
tôi ra kh i ó, nói r ng: B i vì c Giê-hô-va không th em dân y vào x Ngài ã
h a, và vì Ngài ghét chúng nó, nên d n chúng nó ra kh i x ng gi t i trong ng
29
v ng. Song chúng v n là dân s và c nghi p c a Chúa, mà Chúa ã dùng quy n
n ng l n và cánh tay gi th ng ra, rút ra kh i x Ê-díp-tô.

Chapter 10

1
Trong lúc ó, c Giê-hô-va phán cùng ta r ng: Hãy c bai b ng á nh hai
b ng tr c, và hãy lên n ta trên núi; ng i c ng ph i óng m t cái hòm b ng cây.
2
Ta s vi t trên hai b ng n y nh ng l i ã có trên hai b ng tr c mà ng i ã

3
p b , r i hai b ng n y trong hòm. V y, ta óng m t cái hòm b ng cây si-tim,
c hai b ng á, y nh hai b ng tr c, r i i lên trên núi, c m hai b ng ó trong
4
tay. Ngài vi t trên hai b ng n y l i Ngài ã vi t l n tr c, t c là m i i u
r n mà c Giê-hô-va t gi a l a t i trên núi, có phán cùng các ng i, trong ngày nhóm
5
hi p; r i c Giê-hô-va trao cho ta. Ta tr i xu ng núi, hai b ng vào hòm mà
ta ã óng, và hai b ng y còn t i ó, y nh c Giê-hô-va ã phán d n ta v y.
6
V , dân Y-s -ra-ên i t Bê-r t Bê-nê-Gia-can n Mô-sê-ra. A-rôn qua i và c
7
chôn t i ó; Ê-lê -a-sa, con trai ng i, làm ch c t l th cho ng i. T ó, dân
Y-s -ra-ên i n Gút-gô- a, r i t Gút-gô- a n D t-ba-tha, là x có nhi u sông
8
r ch. Trong lúc y, c Giê-hô-va bi t chi phái Lê-vi riêng ra, ng khiêng hòm giao
c c a c Giê-hô-va, ch u ch c tr c m t c Giê-hô-va, ph c s Ngài, và
9
nhân danh Ngài ch c ph c, cho n ngày nay. B i c ó, Lê-vi không ph n, không
nghi p v i anh em mình; c Giê-hô-va là c nghi p c a ng i y nh Giê-hô-va c
10
Chúa Tr i ng i ã phán cùng ng i. V y, ta trên núi trong b n m i ngày và
b n m i êm nh l n u, và l n n y c Giê-hô-va l i nh m l i ta, b ng
11
lòng không di t ng i. Nh ng c Giê-hô-va phán cùng ta r ng: Hãy ng d y,
i u dân s , ng chúng nó vào nh n l y x mà ta ã th cùng t ph chúng nó,
12
ban cho chúng nó. V y, h i Y-s -ra-ên, bây gi Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i
òi ng i i u chi? há ch ng ph i òi ng i kính s Giê-hô-va, c Chúa Tr i
ng i, i theo các o Ngài, h t lòng h t ý kính m n và ph c s Giê-hô-va c
13
Chúa Tr i ng i, gi các i u r n và lu t l c a c Giê-hô-va, mà ta truy n
14
cho ng i ngày nay, ng i c ph c? Kìa, tr i và các t ng tr i cao h n
tr i, t và m i v t n i t u thu c v Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i.
15
Ch n c Giê-hô-va a- p các t ph ng i và yêu m n; r i trong muôn dân,
16
Ngài ã ch n dòng dõi h , t c là các ng i, y nh các ng i th y ngày nay. V y,
17
hãy tr s ô u c a lòng mình i, ch c ng c n a; vì Giê-hô-va c Chúa Tr i
các ng i là c Chúa Tr i c a các th n, và Chúa c a các chúa, t c là c Chúa Tr i
18
r t l n, có quy n n ng và áng s , không thiên v ai, ch ng nh n c a h i l ,
bào ch a công bình cho k m côi và ng i góa b a, th ng ng i khách l , ban
19
n và áo x ng cho ng i. V y, các ng i ph i th ng ng i khách l , vì

20
các ng i ã làm khách trong x Ê-díp-tô. Ng i ph i kính s Giê-hô-va c Chúa
21
Tr i ng i, ph c s Ngài, tríu m n Ngài, và ch danh Ngài mà th . Aáy chính Ngài
là s vinh quang ng i và là c Chúa Tr i ng i, ng ã làm nh ng vi c l n
22
lao và áng kính n y, mà m t ng i ã th y. Khi t ph ng i xu ng x
Ê-díp-tô, s có b y m i ng i; còn bây gi , Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ã
làm cho ng i nhi u b ng s sao trên tr i v y.

Chapter 11

1
Ng i ph i kính m n Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, và h ng gìn gi i u
Ngài truy n ng i ph i gìn gi , t c là lu t l , m ng l nh, và i u r n c a Ngài.
2
Ngày nay, các ng i hãy nhìn bi t (vì ta không nói cùng con tr các ng i, b i chúng
nó ch ng bi t chi, và c ng ch ng th y chi) nh ng l i r n d y c a Giê-hô-va c
Chúa Tr i các ng i, s oai nghiêm Ngài, cánh tay quy n n ng gi th ng ra c a Ngài,
3
nh ng phép l và công vi c Ngài làm ra gi a x Ê-díp-tô mà h i Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô,
4
và toàn x ng i. Hãy nh n bi t i u Ngài làm cho o binh Ê-díp-tô, ng a và xe
Ê-díp-tô, trong khi chúng u i theo các ng i, b c Giê-hô-va l p n c Bi n
5
l i, và h y di t chúng nó n ngày nay; vi c Ngài ã làm cho các ng i trong ng
6
v ng cho n khi t i ch n n y; và c ng hãy nh n bi t i u Ngài làm cho a-than,
A-bi-ram, con trai Ê-li-áp, cháu Ru-bên, khi t t i gi a c Y-s -ra-ên h mi ng nu t
7
hai ng i, gia quy n, luôn v i tr i và m i v t chi theo h . Vì t n m t các ng i
8
ã th y h t th y nh ng vi c l n mà c Giê-hô-va ã làm. V y, ph i gìn gi
h t th y i u r n mà ta truy n cho các ng i ngày nay, các ng i c m nh
9
m , vào nh n l y x mà mình s chi m c, h u cho các ng i s ng lâu ngày
trên t mà c Giê-hô-va ã th ban cho t ph các ng i và cho dòng dõi c a h ,
10
t c là x m s a và m t. Vì x ng i s vào nh n l y ch ng ph i nh
x Ê-díp-tô, là n i mình ã ra kh i; t i n i y ng i gieo m và ph i nh l y chân
11
mình mà tu i, nh m t v n rau c ; nh ng x các ng i s i vào nh n l y
12
ó, là m t x có núi và tr ng, nh m a tr i mà c th m t i. Aáy là m t
x Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i s n sóc, m t Ngài h ng oái xem nó t u

13
n m n cu i. V y, n u các ng i ch m ch nghe các i u r n ta truy n cho
các ng i ngày nay, h t lòng, h t ý kính m n Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, và ph c
14
s Ngài, thì ta s cho m a mùa thu và m a mùa xuân xu ng thu n thì t i trong x
15
các ng i; ng i s thâu góp ng c c, r u, và d u c a ng i. Ta c ng s
khi n ng ru ng ng i sanh c cho súc v t ng i; ng i s n và c no
16
nê. Các ng i khá c n th n, k o lòng mình b d d , xây b Chúa, mà h u vi c
17
các th n khác, và quì l y tr c m t chúng nó ch ng; e c n th nh n c a c
Giê-hô-va s ph ng lên cùng các ng i, Ngài óng các t ng tr i l i, nên n i ch ng có
m a n a, t không sanh s n: nh v y, các ng i s v i ch t m t trong x t t
18
t i n y, là x mà c Giê-hô-va ban cho các ng i. V y, hãy c t trong lòng
và trong trí mình nh ng l i ta nói cùng các ng i, eo nó nh m t d u n i tay, nh
19
m t n chí gi a hai con m t. Hãy d y nó l i cho con cái mình, nói n ho c khi
ng i ng i trong nhà hay là i ng, ho c khi ng i n m hay là khi ch i d y.
20 21
C ng ph i ghi các l i y trên c t nhà và trên c a mình, h u cho nh ng ngày c a
các ng i và c a con cái các ng i c nhi u thêm trong x mà c Giê-hô-va ã
22
th ban cho t ph các ng i, y nh nh ng ngày c a tr i trên t. Vì nh c
b ng các ng i c n th n gìn gi h t th y i u r n n y mà ta truy n cho các ng i
ph i làm l y, kính m n Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i, i theo các o Ngài,
23
và tríu m n Ngài, thì c Giê-hô-va s u i nh ng dân t c n y ra kh i tr c
24
m t các ng i, khi n các ng i th ng c dân t c l n và m nh h n mình.
Phàm n i nào bàn chân các ng i s p n, u thu c v các ng i. Gi i h n
25
các ng i s ch y t ng v ng t i Li-ban, t sông -ph -rát n bi n tây.
Ch ng ai ng n i c tr c m t các ng i; Giê-hô-va c Chúa Tr i các
ng i s r i s kinh kh ng và s hãi trong kh p x các ng i s p chân lên, y
26
nh Ngài ã phán. Kìa, ngày nay ta t tr c m t các ng i s ph c lành và
27
s r a s : s ph c lành, n u các ng i nghe theo các i u r n c a Giê-hô-va
28
c Chúa Tr i các ng i, mà ta truy n cho ngày nay; s r a s , n u các ng i
không nghe theo các i u r n c a Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i, nh ng xây b
ng ta ch cho ngày nay, ng i theo các th n khác mà các ng i không h bi t.
29
Khi Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i khi n ng i vào x ng nh n l y, thì
30
ph i rao s chúc lành trên núi Ga-ri-xim, và s chúc d trên núi Ê-banh. Hai núi n y há

ch ng ph i bên kia sông Giô- anh, qua kh i ng tây, t i t dân Ca-na-an
31
trong ng ru ng, i ngang Ghinh-ganh, g n nh ng cây d b p c a Mô-rê sao?
Vì các ng i s i ngang qua sông Giô- anh, ng vào nh n l y x mà Giê-hô-va
c Chúa Tr i các ng i ban cho; các ng i s l y x làm s n nghi p và t i
32
ó. V y, ph i c n th n làm theo h t th y nh ng lu t l và m ng l nh mà ngày
nay ta t tr c m t các ng i.

Chapter 12

1
N y là nh ng lu t l và m ng l nh mà tr n i mình s ng trên t các ng i
ph i gìn gi làm theo trong x mà Giê-hô-va c Chúa Tr i c a t ph ng i ã
2
ban cho ng i nh n l y. Phàm n i nào nh ng dân t c, mà các ng i s u i i,
ã h u vi c các th n chúng nó, ho c trên núi cao, ho c trên n ng hay là d i cây xanh,
3
thì các ng i ph i h y di t s ch h t i. Ph i phá bàn th , p b pho
t ng, và thiêu nh ng tr A-sê-ra c a chúng nó trong l a; l i làm tan nát nh ng t ng
4
ch m v các th n chúng nó, và xóa tên các th n y cho kh i ch ó. Ch tùy t c
5
chúng nó mà ph c s Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i; song n i nào trong nh ng
chi phái các ng i, mà Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i s ch n, ng t danh
6
Ngài, t c là n i ng c a Ngài, thì các ng i ph i tìm i n ó, em dâng t i
ó nh ng c a l thiêu, các hi sinh, thu m t ph n m i, l v t dâng gi lên, c a
7
l hoàn nguy n, c a l l c ý và các con u lòng c a b y bò và chiên; r i các ng i
s n t i ó, tr c m t Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i, vui v cùng gia quy n
mình, vì m i vi c tay mình làm ã c Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ban ph c
8
cho. Ch làm nh chúng ta làm ngày nay ây, là m i ng i làm tùy ý mình t ng là
9
ph i; vì các ng i ch a vào n i an ngh , và ch a h ng l y c nghi p mà Giê-hô-va
10
c Chúa Tr i ng i ban cho ng i. V y, các ng i s i ngang qua sông
Giô- anh, trong x mà Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i ban cho làm s n nghi p.
Ngài s ban s bình an cho các ng i, không k thù ngh ch xung quanh hãm áp, và
11
khi n cho các ng i c yên n. B y gi , s có m t ch mà Giê-hô-va c
Chúa Tr i các ng i ch n, ng cho danh Ngài ; y là n i các ng i s em dâng
m i i u ta d n các ng i, t c là nh ng c a l thiêu, các hi sinh, thu m t ph n
m i, l v t dâng gi lên, và m i c a l t t nh t, mà các ng i h a nguy n dâng

12
cho c Giê-hô-va. Các ng i, con trai, con gái, tôi trai và t gái c a các ng i s
vui v tr c m t Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i, luôn v i ng i Lê-vi trong
13
thành các ng i. Khá coi ch ng, ch dâng c a l thiêu mình trong nh ng n i nào
14
ng i th y; nh ng ph i dâng t i n i c Giê-hô-va s ch n trong m t c a các
15
chi phái ng i, và t i ó ng i ph i làm m i i u ta truy n d n. Song trong các
thành mình, ng i c m c ý gi t nh ng thú v t và n th t nó, tùy theo s ph c
lành mà Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i s ban cho ng i; vô lu n ng i b ô u
hay là ng i c tinh s ch s u n th t nó nh n con hoàng d ng và con
16
nai c. Ch các ng i ch n huy t; ph i huy t trên t nh n c
17
v y. C a thu m t ph n m i v ng c c, v r u hay là d u, cùng nh ng
con u lòng c a b y bò hay chiên, v t chi ng i h a nguy n dâng lên, các c a l
l c ý, hay là l v t dâng gi lên, thì các ng i ch ng nên n t i trong các thành mình.
18
Nh ng ng i, các con trai, con gái, tôi trai, và t gái ng i, cùng ng i Lê-vi trong
thành ng i, ph i n nh ng v t y tr c m t Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i,
t i ch Ngài s ch n; ng i s vui v tr c m t Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i,
19
v m i vi c tay ng i ã làm. Tr n i ng i trong x , khá gi mình, ch
20
b bê ng i Lê-vi. Khi Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ã m r ng b cõi
ng i, y nh Ngài ã phán, và vì ng i c ao n th t, nên nói: Tôi mu n n th t!
21
thì khá tùy ý n l y. N u ch mà Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ã ch n ng
t danh, Ngài cách xa ng i, ng i c gi t bò hay chiên mà Giê-hô-va c Chúa
Tr i ng i ban cho ng i, y nh ta d n; r i tùy ý ng i mu n, n l y nó trong
22
thành mình. Ph i n th t y nh n con hoàng d ng và con nai c; vô lu n
23
ng i b ô u hay là ng i tinh s ch c ng u n c . Song ph i gi mình,
24
ch n huy t; vì huy t là s s ng, nên ch n th t luôn v i s s ng. Ng i
25
ch n huy t: ph i nó trên t nh n c. ng n huy t, h u ng i
và con cháu ng i c ph c, b i vì có làm i u ngay th ng tr c m t c
26
Giê-hô-va. Còn v thú v t ng i bi t riêng ra thánh, hay là h a nguy n dâng lên, thì
27
ph i em nó theo mình n n i c Giê-hô-va ã ch n, dâng th t và huy t nó
làm c a l thiêu trên bàn th c a Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i; còn huy t các con
sinh khác, thì ph i trên bàn th c a Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, o n m i
28
n th t nó. Hãy gi và nghe các i u n y mà ta d n bi u ng i, ng i và

con cháu ng i c ph c i i, b i vì làm i u t t lành và ngay th ng
29
tr c m t Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i. Khi Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i
ã di t kh i tr c m t ng i nh ng dân t c mà ng i i n ng u i i
30
ó, khi ng i ã u i chúng nó r i, và c trong x chúng nó, thì hãy gi
l y mình, k o sau khi chúng nó ã b di t kh i tr c m t ng i, ng i sa vào b y,
b t ch c chúng nó, mà h i r ng: Các dân t c n y ph c s các th n mình th nào?
31
Ta c ng mu n làm theo v y n a. Ng i ch ph c s Giê-hô-va c Chúa Tr i
ng i nh v y, vì m i i u c Giê-hô-va l y làm g m ghi c và ghét, thì chúng nó
ã làm cho các th n mình: n n i chúng nó thiêu con trai và con gái mình trong l a,
32
cúng th các th n mình. Các ng i khá c n th n làm theo m i i u ta d n bi u
các ng i: ch thêm hay là b t chi h t.

Chapter 13

1
N u gi a ng i có n i lên m t tiên tri hay là m t k hay chiêm bao làm cho ng i
2
m t d u k ho c phép l , n u d u k ho c phép l n y mà ng i ã nói v i
ng i c ng nghi m, và ng i có nói r ng: Ta hãy i theo h u vi c các th n
3
khác mà ng i ch ng h bi t, thì ch nghe l i c a tiên tri hay là k chiêm bao y,
vì Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i th các ng i, ng bi t các ng i có h t
4
lòng h t ý kính m n Giê-hô-va c Chúa Tr i c a các ng i ch ng. Các ng i
ph i theo Giê-hô-va c Chúa Tr i c a các ng i, kính s Ngài, gìn gi các i u
5
r n Ngài, vâng nghe ti ng phán Ngài, ph c s Ngài và tríu m n Ngài. Nh ng ng i
ta ph i gi t tiên tri hay là k chiêm bao y, vì h n có gi c d y lo n cùng Giê-hô-va c
Chúa Tr i các ng i, (là ng ã em các ng i ra kh i x Ê-díp-tô, chu c các
ng i kh i nhà nô l), ng xô ng i ra ngoài con ng c a Giê-hô-va c Chúa
Tr i ng i ã ch cho ng i i. Aáy, ng i s di t k hung ác kh i gi a mình
6
là nh v y. Khi anh em m t m v i ng i, hay là con trai, con gái ng i, v yêu
m n, ho c b n h u thi t ng i, gi c ng i cách m t nhi m, mà r ng: Ta hãy i
7
h u vi c các th n khác, mà ng i hay t ph ng i không bi t, t c là các th n
c a nh ng dân t c chung quanh, ho c g n hay xa ng i, t u n y c a t
8
cho n u kia, thì ch ch u theo nó, ch kh ng nghe nó. M t ng i ng
9
th ng ti c nó; ch ng lòng xót xa mà che ch cho nó. Ng i h n ph i gi t nó,

tay mình ph i tra vào mình nó tr c h t ng gi t i; r i k sau tay c a c dân s .
10
Ph i ném á cho nó ch t, vì nó tìm th gi c ng i xa cách Giê-hô-va c Chúa Tr i
11
ng i, là ng ã em ng i ra kh i x Ê-díp-tô, t c kh i nhà nô l . V y, c
Y-s -ra-ên s hay i u ó và s hãi, ch ng còn làm m t vi c ác d ng y t i gi a
12
ng i n a. Khi ng i nghe nói v m t trong các thành mà Giê-hô-va c Chúa Tr i
13
ng i ban cho ng i , r ng có nh ng k gian tà t gi a mình ra d d dân thành
14
ó, mà r ng: Ta hãy i h u vi c các th n khác mà các ng i không h bi t, thì
ph i tìm ki m, h i th m, và tra xét cho k càng. B ng i u ng i ta nói là chân th t
15
và qu quy t, và n u m t i u g m ghi c nh v y ã ph m gi a ng i, thì
ng i ph i gi t dân s thành y b ng l i g m; ph i dùng g m t n di t nó
16
và m i v t trong, luôn v i súc v t c a nó. o n, ng i ph i gom h t th y
c a c p l i gi a ph thành, r i t h t thành và h t m i c a c p nó tr c
m t Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, thì nó s thành m t ng h tàn mãi mãi, không
17
h c c t l i n a. Phàm v t áng t n di t, ch ng nên còn gì dính l i m y
may n i tay ng i, khi ng i vâng theo ti ng c a Giê-hô-va c Chúa Tr i
ng i, gìn gi các i u r n Ngài, mà ta truy n cho ng i ngày nay, và làm i u ngay
18
th ng tr c m t Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, thì c Giê-hô-va nguôi c n
gi n Ngài, làm n cho, và oái th ng ng i, khi n cho ng i thêm nhi u lên, y nh
Ngài ã th cùng t ph ng i.

Chapter 14

1
Các ng i là con cái Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i. Ch vì ng i ch t mà
2
c t th t mình, ho c c o gi a hai con m t; b i ng i là m t dân thánh cho Giê-hô-va
c Chúa Tr i ng i; c Giê-hô-va ã ch n ng i trong các dân trên m t t,
3
4
h u ng i làm dân riêng c a Ngài. Ch n m t v t chi g m ghi c. N y nh ng
5
loài v t mà các ng i c n: con bò, con tr u, con dê cái, con nai c, con hoàng
d ng, con h u c, con dê r ng, con s n d ng, con bò r ng, và con linh d ng.
6
Trong nh ng loài v t, các ng i c n con nào có móng r ra, chân chia hai và
7
nh i, nh ng trong nh ng con v t nh i có móng r ra và chân chia hai, n y là nh ng
con các ng i không phép n: con l c à, con th r ng, và con th nhà, chúng nó nh i;

song không có móng r ra: ph i c m nó là không s ch cho các ng i. 8 Con heo c ng
v y; vì nó có móng r ra, nh ng không nh i: ph i c m nó là không s ch cho các ng i.
Ch   n th t c a các con v t ó, và ch   ng   n xác ch t chúng nó. 9 Phàm loài
nào trong n c, có mang và có v y, thì các ng i   c n; 10 nh ng con nào không
có mang, không có v y, thì ch ng nên n; ph i c m là không s ch cho các ng i. 11
Các ng i   c n m i con chim s ch. 12 Song, n y là nh ng con các ng i không
nên n: chim   ng, chim ng c, con kên kên; 13 con di u, con ó, và m i th lão ng; 14
m i th qu ; 15 chim à i u, con tu hú, chim th y kê, và m i th bò c c; 16 chim
mèo, chim t, con h c, 17 chim th ng bè, con còng c c, chim th ng c c, 18 con cò, và
m i th di c; chim r qu t và con d i. 19 M i loài côn trùng hay bay s là không s ch
cho các ng   i; ch   nên   n. 20 Các ng   i   c   n m i con chim s ch. 21 Các
ng i ch   n m t con thú nào ch t t nhiên. Hãy   a nó cho ng i khách ng trong
thành mình, và ng i y s   n nó, hay là mình c ng   c bán cho ng i ngo i bang.
Vì ng i là m t dân thánh cho Giê-hô-va   c Chúa Tr i ng i. Ng i ch   n u th t
dê con trong s a m   nó. 22 M i n m ng i ch quên óng thu m t ph n m i
v huê l i c a gi ng mình gieo, mà   ng ru ng mình sanh s n. 23 T i tr c m t
Giê-hô-va   c Chúa Tr i ng   i, trong n i Ngài s ch n   ng   danh Ngài ,
ng i ph i n v t thu m t ph n m i v ng c c, r u, d u, và con   u
lòng c a b y bò hay chiên c a ng   i, h u cho ng   i t p h ng kính s   Giê-hô-va
  c Chúa Tr i ng i. 24 Khi Giê-hô-va   c Chúa Tr i ng i ã ban ph c cho,
n u   ng i l y làm xa quá cho ng i,   n n i không th   em n p c a thu
m t ph n m i y   c, vì ch mà Giê-hô-va   c Chúa Tr i ng i ch n
  t danh Ngài, cách xa ng i, 25 thì b y gi , ng i hãy   i thu m t ph n m i
 ó ra b c, c m b c n y trong tay, i   n n i Giê-hô-va   c Chúa Tr i ng i ã
ch n, 26 r i   a b c y   i l y m i th c chi mình   c ao, ho c bò hay chiên,
ho c r u hay là   u ng say, t c là m i món chi mình mu n. Ng i ph i n nó
t i ó, tr c m t Giê-hô-va   c Chúa Tr i ng i, và vui v   v i gia quy n mình.
27 Ch b bê ng i Lê-vi   trong thành ng i, vì ng i không có ph n, c ng không
h ng c nghi p chi chung v i ng i. 28 Cu i h n ba n m, ng i ph i l y m t
ph n m i c a huê l i n m y ra, ch a t i trong thành mình. 29 B y gi , ng i

Lê-vi, v n không có ph n chi, c ng ch ng h ng c nghi p chi chung v i ng i,
luôn v i ng i khách, k m côi, và ng i góa b a trong thành ng i, s u
n n cho no nê, h u cho Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ban ph c cho m i công
vi c tay ng i ã làm.

Chapter 15

1
Cu i m i n m th b y, ng i ph i làm n m gi i thích.
2
N y là l c a s
gi i thích. Phàm ch n ph i gi i thích món vay mà mình ã ch u cho k lân c n mình
vay: ng i ch thúc k lân c n mình hay là anh em mình tr l i, vì ng i ta ã cao rao
3
n m gi i thích cho c Giê-hô-va.
Ng i c thúc ng i ngo i bang tr l i;
4
song ví anh em ng i có v t chi thu c v mình, thì ph i tha v t y cho ng i.
Nh ng n i ng i ch ng nên có k nghèo nàn, vì c Giê-hô-va qu h n ban ph c
cho ng i trong x mà Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ban cho ng i nh n l y làm
5
s n nghi p,
mi n ng i ch m ch nghe theo ti ng c a Giê-hô-va c Chúa Tr i
6
ng i, c n th n làm theo các i u r n mà ta truy n cho ng i ngày nay.
Vì Giê-hô-va
c Chúa Tr i ng i s ban ph c cho ng i, y nh Ngài ã phán; ng i s cho
nhi u n c vay, còn chánh ng i không vay ai; ng i s qu n h t nhi u n c,
7
song các n c y s ch ng qu n h t ng i.
N u trong thành nào c a x mà
Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ban cho, gi a ng i có m t ng i anh em b
8
nghèo, thì ch c ng lòng n m tay l i tr c m t anh em nghèo c a mình ó.
Nh ng
9
khá sè tay mình ra, cho ng i vay món chi c n dùng trong s nghèo nàn c a ng i.
Khá
coi ch ng, k o có m t ác t ng n i lòng ng i, r ng: N m th b y t c là n m
gi i thích, h u g n! Khá coi ch ng k o m t ng i ch ng oái th ng anh em nghèo
c a mình, không giúp cho ng i gì h t, e ng i kêu cùng c Giê-hô-va v ng i,
10
và ng i s m c t i ch ng.
Ng i ph i giúp cho ng i, ch cho mà có lòng
ti c; vì t i c y, Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i s ban ph c cho m i công vi c
11
c a ng i, và m i i u ng i t tay vào mà làm.
Vì s có k nghèo trong x
luôn luôn, nên ta m i d n bi u ng i mà r ng: Khá sè tay mình ra cho anh em b âu lo
12
và nghèo khó trong x ng i.
Khi m t trong các anh em ng i, là ng i Hê-b -r ,
b t lu n nam hay n , b bán cho ng i, thì s h u vi c ng i trong sáu n m, song
13
qua n m th b y, ng i ph i gi i phóng ng i.
Khi ng i gi i phóng ng i,

14
ch cho ng i i ra tay không. Ph i c p cho ng i m t v t chi, ho c trong b y
mình, ho c c a sân p lúa mình, ho c c a h m r u mình, t c là c p cho ng i
v t b i trong c a c i mà Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ã ban ph c cho ng i.
15
Hãy nh r ng mình ã làm tôi m i trong x Ê-díp-tô, và Giê-hô-va c Chúa Tr i
ng i ã chu c ng i; b i c y, ngày nay ta truy n cho ng i làm các i u n y.
16
Nh ng n u k tôi m i ng i nói r ng: Tôi không mu n i ra kh i nhà ch , vì nó
17
m n ng i và gia quy n ng i, l y làm th a lòng ph c d ch ng i, thì b y
gi , ng i ph i l y m t cái dùi, tai ng i k c a mà x , v y ng i s làm
18
tôi t ng i luôn luôn. Ng i c ng ph i làm nh v y cho t gái mình. Ng i
ch có n ng lòng mà gi i phóng ng i, vì ng i ã ph c d ch ng i sáu n m, n
phân n a công giá c a m t ng i làm m n; v y Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i
19
s ban ph c cho ng i trong m i công vi c ng i làm. Ng i ph i bi t riêng
ra thánh cho Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i m i con u lòng c sanh trong b y
bò hay chiên c a ng i. Ch cày b ng con u lòng c a bò cái mình, và ch h t lông
20
con u lòng c a chiên cái mình. M i n m, ng i và gia quy n ng i s n nó
21
tr c m t Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, t i n i mà Ngài s ch n. Nh ng
n u nó có tì vít chi, què hay ui, ho c b t t n ng khác, thì ch dâng nó cho Giê-hô-va
22
c Chúa Tr i ng i, ph i n nó trong thành mình: k b ô u , và k c
23
s ch c ng u c n h t, nh n con hoàng d ng hay là con nai c.
Ch n ng i ch n huy t nó; ph i huy t trên t nh n c v y.

Chapter 16

1
Hãy gi tháng lúa tr làm l V t-qua cho Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, vì
y trong tháng lúa tr , mà Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, ang ban êm em ng i
2
ra kh i x Ê-díp-tô. T i trong n i mà c Giê-hô-va s ch n danh Ngài ,
ng i ph i dùng con sinh b ng b y chiên và b y bò, dâng làm l V t-qua cho Giê-hô-va
3
c Chúa Tr i ng i. V i l V t-qua, ch n bánh pha men; trong b y ngày
ng i s n bánh không men, t c là bánh ho n n n, ng gi l y, vì ng i ra
kh i x Ê-díp-tô v i vàng; h u cho tr n i ng i nh ngày mình ã ra kh i x
4
Ê-díp-tô. Trong b y ngày, không nên th y men n i nhà ng i, hay trong kh p a

ph n ng i, th t con sinh mà ng i ã gi t lúc chi u c a ngày th nh t, thì ch
5
n sáng mai. Ng i không c gi t con sinh v l V t-qua trong m t
6
thành nào mà Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ban cho ng i; nh ng ch trong n i
mà Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i s ch n danh Ngài ; y là n i mà ng i
ph i gi t con sinh v l V t-qua, vào l i chi u, v a khi m t tr i l n, nh m gi
7
mà ng i ã ra kh i x Ê-díp-tô. Ph i n u th t con sinh, và n t i trong n i mà
8
Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i s ch n, r i sáng mai tr v tr i mình. Trong sáu
ngày, ng i ph i n bánh không men, và qua ngày th b y, s có m t l tr ng th
9
cho Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i: ng i ch làm m t công vi c nào. Ng i
ph i m b y tu n; kh i n b y tu n n y t ngày ng i ta tra cái l i hái vào
10
mùa g t; k ng i s gi l b y tu n cho Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i do
tay mình em dâng c a l l c ý, tùy theo Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ban ph c
11
cho ng i. Ng i, con trai, con gái ng i, tôi trai và t gái ng i, ng i Lê-vi
trong thành ng i, ng i khách l , k m côi và ng i góa b a gi a vòng ng i,
u s vui v t i trong ch mà Giê-hô-va c Chúa Tr i s ch n danh Ngài .
12
Ph i nh l i r ng mình ã làm tôi m i t i x Ê-díp-tô, và khá c n th n làm theo
13
các lu t l n y. Khi ng i ã thâu huê l i c a sân p lúa và h m r u mình
14
r i, thì ph i gi l l u t m trong b y ngày. Ng i, con trai và con gái ng i, tôi
trai và t gái ng i, ng i Lê-vi, khách l , k m côi, và ng i góa b a u s
15
vui v mà gi l ó. Trong b y ngày ng i ph i gi l n y cho Giê-hô-va c
Chúa Tr i ng i, t i n i mà c Giê-hô-va s ch n; vì Giê-hô-va c Chúa Tr i
ng i s ban ph c cho các mùa màng và m i công vi c c a tay ng i; r i ng i
16
s vui m ng tr n v n. M i ng i nam trong các ng i, m i n m ba l n, ph i
ra m t Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, t i n i mà Ngài s ch n: t c là nh m l
bánh không men, l b y tu n và l l u t m; ng i ta ch ng nên i tay không ra m t
17
c Giê-hô-va. M i ng i s dâng tùy theo c a mình có, tùy theo ph c mà Giê-hô-va
18
c Chúa Tr i ng i ban cho ng i. Ng i ph i tùy t ng chi phái mình l p
nh ng quan án trong các thành mà Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ban cho ng i; nh ng
19
quan án y s x oán dân s cách công bình. Ng i ch làm d ch s chánh tr c,
ch thiên v ai, c ng ch ng nên nh n c a h i l ; vì c a h i l làm cho mù m t k
20
khôn ngoan, và làm r i l i c a ng i công bình. Ng i ph i theo s công bình cách
tr n v n, ng i c s ng và nh n l y x mà Giê-hô-va c Chúa Tr i

21
ng i ban cho ng i. G n bên bàn th mà ng i s l p cho Giê-hô-va c Chúa
22
Tr i ng i, ch d ng lên hình t ng c a th n A-sê-ra b ng th cây nào. C ng
ch ng nên d ng lên m t tr th nào: Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i l y làm ghét
các v t y.

Chapter 17

1
Ng i ch dâng cho Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i con bò c, ho c con chiên
có tì vít, hay m t t t chi; vì y là m t s g m ghi c cho Giê-hô-va c Chúa Tr i
2
ng i. Khi gi a ng i, trong m t thành nào mà Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i
ban cho ng i, có m t ng i nam hay n làm i u ác tr c m t Giê-hô-va c
3
Chúa Tr i ng i, vi ph m giao c Ngài, i h u vi c và quì l y các th n khác,
4
ho c m t tr i, m t tr ng, hay là c thiên binh, t c là i u ta không có d y bi u;
khi i u ó em h c cho ng i hay, thì ph i tra h i k càng, và n u i u ng i
ta nói là th t, và qu quy t có m t s g m ghê d ng y ã ph m trong Y-s -ra-ên,
5
thì ng i ph i d n ng i nam hay n ã làm vi c ác ó n c a thành, ném á
6
cho chúng nó ch t. C theo l i c a hai ho c ba ng i ch ng m i x t k áng
7
b ch t; nh ng c l i c a m t ng i ch ng không x t ng i. Tay c a
các ng i ch ng ph i tra vào mình nó u h t, ng làm cho nó ch t, k sau tay c a
8
c dân s . Nh v y, ng i s c t k hung ác kh i gi a mình. Khi nào trong thành
mình có m t s tranh t ng, ho c vì huy t, ho c vì giành xé, hay là vì th ng tích,
mà ng i phân x l y làm khó quá, thì ph i ng d y, i lên ch mà Giê-hô-va c
9
Chúa Tr i ng i s ch n, n g n nh ng th y t l v chi phái Lê-vi, cùng
ng i ang khi y làm quan án, mà h i han h ; h s t cho mình bi t s phán xét
10
áng nh. Ng i ph i làm y theo l i h t d y cho mình t i n i c Giê-hô-va
11
s ch n, và khá c n th n làm theo m i l i d y c a h . Ph i làm theo lu t pháp
h d y cho, và s phán xét h gi ng ra, ch xây v bên h u hay bên t mà b các
12
i u gi ng c a h . Song ng i nào cách kiêu ng o, không kh ng vâng theo th y
t l ng t i ó ng h u vi c Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, hay là không
vâng quan án, thì ng i ó ph i ch t, và ng i s c t s ác kh i gi a Y-s -ra-ên.
13
C dân s s nghe i u y và b t s , không còn buông theo s kiêu ng o n a. 14

Khi ng i ã vào x mà Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ban cho, c nh n l y
và t i x ó r i, n u ng i nói: Tôi s l p m t vua lên cai tr tôi, nh các dân
t c chung quanh, 15 thì khá l p m t vua lên cai tr ng i, mà Giê-hô-va c Chúa Tr i
ng i s ch n; ph i l p lên m t vua thu c v anh em ng i; ch nên l p m t
ng i ngo i bang lên, không ph i anh em ng i. 16 Song vua y ch ng nên lo cho có
nhi u ng a, ch vì mu n thêm nhi u ng a mà d n dân s tr l i x Ê-díp-tô; b i
c Giê-hô-va ã phán cùng các ng i r ng: Các ng i s ch ng tr v ng
ó n a. 17 Vua c ng không nên kén nhi u phi t n, e lòng ng i tr x u xa; l i ch ng
nên thâu góp nhi u b c vàng. 18 Vua khi t c v , vua ph i chi u theo lu t pháp n y mà
nh ng th y t l v dòng Lê-vi gi , chép m t b n cho mình. 19 B n y ph i bên
vua tr n i, vua ph i c trong, t p bi t kính s Giê-hô-va c Chúa Tr i
mình, c n th n làm theo các l i c a lu t pháp n y, và h t th y i u r n n y, 20
k o lòng vua l t trên anh em mình, xây v bên h u hay bên t , lìa b i u r n n y,
h u cho vua và con cháu vua c tr vì lâu ngày gi a Y-s -ra-ên.

Chapter 18

1 Nh ng th y t l v dòng Lê-vi, và c chi phái Lê-vi không có ph n, c ng không
có s n nghi p chung v i Y-s -ra-ên. Chúng s h ng nh ng c a t l dùng l a dâng
cho c Giê-hô-va, và c nghi p Ngài, mà nuôi l y mình. 2 V y, chúng không có ph n
s n nghi p gi a anh em mình: c Giê-hô-va là c nghi p c a h , y nh Ngài ã
phán. 3 V , n y là ph n nh mà nh ng th y t l s có phép l y trong các l v t
c a dân s dâng lên, ho c b ng bò c hay là chiên: cái ch o vai, cái hàm, và cái b ng.
4 Ng i s c p cho ng i c a u mùa v ng c c, r u, d u và lông chiên h t
u tiên c a ng i; 5 vì t i trong các chi phái ng i, Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i
ã ch n th y t l , ng i và các con trai ng i nhân danh c Giê-hô-va ch u
ch c và ph c s tr c m t Ngài i i không d t. 6 Khi m t ng i Lê-vi
b t lu n thành nào ch nào t i trong Y-s -ra-ên, mà thành tâm n n i c Giê-hô-va
s ch n, 7 và n u ng i nhân danh Giê-hô-va c Chúa Tr i mình, h u vi c nh
h t th y anh em mình, là ng i Lê-vi, v n ch u ch c t i ó tr c m t c
Giê-hô-va, 8 thì ng i s có m t ph n l ng th c b ng ph n c a các anh em mình,

không k c a ng i có th bán c v c a t -nghi p mình. 9 Khi ng i ã
vào x mà Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ban cho; ch t p b t ch c nh ng s
g m ghi c c a các dân t c t i ó. 10 gi a ng i ch nên có ai em con trai
hay con gái mình ngang qua l a, ch nên có th y bói, ho c k hay xem sao mà bói, th y
phù th y, th y pháp, 11 k hay dùng m chú, ng i i h i ng c t, k thu t s ,
hay là k i c u cong; 12 vì c Giê-hô-va l y làm g m ghi c k làm các vi c y,
và vì các s g m ghi c y, nên Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i u i các dân t c
ó kh i tr c m t ng i. 13 Ng i ph i tr n v n v i Giê-hô-va c Chúa
Tr i ng i. 14 Vì nh ng dân t c mà ng i s u i i, nghe theo tà thu t và bói
khoa; song v ph n ng i, Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i không cho phép ng i
làm nh v y. 15 T gi a anh em ng i, Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i s l p lên
m t ng tiên tri nh ta; các ng i khá nghe theo ng y! 16 ó là i u chính
ng i ã c u Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, t i Hô-r p, trong ngày nhóm hi p,
mà r ng: C u xin tôi ch nghe ti ng Giê-hô-va c Chúa Tr i tôi n a, và ch th y
ám l a h ng n y n a, e tôi ch t ch ng. 17 B y gi , c Giê-hô-va phán cùng ta
r ng: Chúng nó nói có lý; 18 ta s l p lên cho chúng m t ng tiên tri nh ng i, thu c
trong anh em chúng, ta s l y các l i ta trong mi ng ng i, thì ng i s nói cho
chúng m i i u ta phán d n ng i. 19 B ng có ai không nghe theo l i ta mà ng tiên
tri nhân danh ta nói, thì ta s h ch ai ó. 20 Còn k tiên tri có lòng kiêu ng o, nhân danh ta
nói i u chi ta không bi u ng i nói hay là nhân danh các th n khác mà nói, thì k tiên
tri y ph i ch t. 21 N u ng i nói trong lòng r ng: Làm sao chúng ta nhìn bi t c
l i nào c Giê-hô-va không có phán? 22 Khi k tiên tri nhân danh c Giê-hô-va nói, ví
b ng l i ng i nói không x y n và không ng nghi m, y là l i mà c Giê-hô-va
ch ng có phán. K tiên tri ó b i s kiêu ng o mà nói ra: ch s ng i.

Chapter 19

1 Khi Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ã di t các dân t c c a x mà Ngài ban cho
ng i, khi ng i ã u i chúng nó i, c trong các thành và các nhà chúng nó
r i, 2 thì ph i riêng ba cái thành gi a x mà Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ban

3
cho ng i nh n l y. Ng i ph i d n ng, chia ra làm ba ph n a ph n
c a x mà Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ban cho ng i làm s n nghi p: y h u
4
cho k sát nhân n núp t i ó. V , n y là cách mà ng i ta ph i ãi k sát nhân
n núp t i ó ng b o t n s s ng mình. N u ai vì vô ý ánh ch t k lân c n
5
mình, không có ganh ghét tr c; thí d , n u ng i ó i cùng k lân c n mình vào
r ng n c i, tay ng i ang gi rìu ra n, r i l i rìu sút cán trúng nh m k
lân c n, làm cho k y b ch t i, thì ng i ph i ch y n núp mình trong m t c a
6
ba cái thành n y, ng b o t n s s ng mình. B ng ch ng, k báo thù huy t, vì
nóng gi n ch y u i theo k sát nhân ó, và n u ng dài quá, theo k p và ánh
ng i ch t i, m c d u ng i không áng ch t, b i t tr c ng i không có
7
ganh ghét k lân c n mình. Vì v y, ta d n và phán cùng ng i r ng: Hãy riêng
8
ba cái thành. N u ng i c n th n làm theo các i u r n n y mà ta truy n cho ng i
ngày nay, t c là th ng m n Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, h ng i theo ng
9
l i Ngài, thì Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i s m r ng b cõi ng i, y nh
Ngài ã th cùng t ph ng i, và ban cho ng i c x mà Ngài ã h a ban cho t
10
ph ng i, r i b y gi , ng i ph i thêm ba thành n a vào ba thành tr c; h u
cho huy t vô t i không ra gi a x mà Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ban cho
11
ng i làm s n nghi p, và không có huy t trên mình ng i. Nh ng n u ai ganh ghét
k lân c n mình, gài m u h i ng i, n i lên ánh ng i ch t, r i ch y n núp
12
mình trong m t c a các thành y, thì nh ng tr ng lão c a thành k ó, ph i sai
13
i kéo nó ra kh i n i, n p vào tay k báo thù huy t, nó ch t i. M t ng i
s không th ng xót nó; nh ng ph i tr huy t ng i vô t i kh i Y-s -ra-ên, thì
14
ng i s c ph c. Ng i ch d i m c gi i c a k lân c n mình mà
các tiên nhân ng i ã c m n i s n nghi p ng i s nh n c, t i x Giê-hô-va
15
c Chúa Tr i ng i ban cho ng i nh n l y. Ch ng c chi c không
c nh t i cho ng i nào, b t lu n gian ác, t i l i nào mà ng i ã ph m; c
16
theo l i c a hai hay ba ng i ch ng, thì s m i nh t i c. Khi m t ng i
17
ch ng d i d y lên cùng k nào ng phao t i cho, thì hai àng có tranh t ng nhau
ph i ng h u tr c m t c Giê-hô-va, tr c m t nh ng th y t l và quan án
18
làm ch c ang thì ó. Các quan án ph i tra xét k càng, n u th y ng i ch ng
19
n y là ch ng d i, ã th a gian cho anh em mình, thì các ng i ph i làm cho h n

20
nh h n ã toan làm cho anh em mình; v y, ng i s c t s ác kh i gi a mình.
Còn nh ng ng i khác hay i u ó, s s , không làm s hung ác nh th gi a
21
ng i n a. M t ng i ch th ng xót: m ng n m ng, m t n m t,
r ng n r ng, tay n tay, chân n chân.

Chapter 20

1
Khi nào ng i ra giao chi n cùng thù ngh ch mình, n u th y ng a, xe và binh ông
h n mình, thì ch s ; vì Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, là ng ã khi n ng i
2
lên kh i x Ê-díp-tô, cùng ng i. Lúc g n khai chi n, th y t l s b c t i,
3
nói cùng dân s mà r ng: H i Y-s -ra-ên, hãy nghe! Ngày nay các ng i i giao
chi n cùng thù ngh ch mình, lòng các ng i ch nhát, ch s , ch run r y, và ch kinh
4
khi p vì chúng nó; b i Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i là ng cùng i v i các
5
ng i, ng vì các ng i ánh k thù ngh ch và gi i c u cho. B y gi , các quan
tr ng s nói cùng dân s mà r ng: Ai ã c t m t nhà m i, mà ch a khánh thành? Hãy
i tr v nhà mình, e ch t n i chi n tr n, r i m t ng i khác s khánh thành ch ng.
6
Ai ã tr ng m t v n nho và ch a hái trái? Hãy i tr v nhà mình, k o ch t n i
7
chi n tr n, r i m t ng i khác s hái trái ch ng. Ai ã làm l h i m t ng i
n , mà ch a c i? Hãy i tr v nhà mình, e ch t n i chi n tr n, r i ng i khác
8
s c i nàng ch ng. Các quan tr ng s c nói ti p cùng dân s mà r ng: Ai là
ng i s và nh t? Hãy i tr v nhà mình, e lòng c a anh em mình tán m nh lòng
9
mình ch ng. V a khi các quan tr ng nói xong v i dân s , thì ph i l p nh ng t ng
10
làm u dân s . Khi ng i n g n m t cái thành ng hãm, tr c ph i gi ng
11
hòa cùng nó. N u thành ó áp hòa và m c a cho ng i, thì toàn dân s ó s
12
n p thu và ph c d ch ng i. Ví b ng thành không kh ng hòa, nh ng khai chi n
13
cùng ng i, b y gi ng i s vây nó. Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i s phó
14
nó vào tay ng i, r i ng i gi t h t th y ng i nam b ng l i g m. Song
ng i ph i thâu cho mình nh ng àn bà, con tr , súc v t, và m i v t chi trong thành,
t c là m i c a c p c. Ng i s n l y c a c p c a quân ngh ch mà

15
Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, ban cho ng i. Ng i ph i i ãi nh v y
16
cùng các thành cách xa ng i, không thu c v nh ng dân t c n y. Nh ng trong
các thành c a nh ng dân t c n y, mà Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ban cho ng i
17
làm s n nghi p, thì ch s ng m t v t nào bi t th ; khá t n di t dân Hê-tít,
dân A-mô-rít, dân Ca-na-an, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, dân Giê-bu-sít, y nh Giê-hô-va c
18
Chúa Tr i ng i ã phán d n, chúng nó không d y các ng i b t ch c làm
theo nh ng s g m ghi c chúng nó ã làm, ng cúng th các th n chúng nó, e các
19
ng i ph m t i cùng Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i ch ng. Khi ng i vây
m t thành nào lâu ng hãm chi m, ch l y rìu ch t nh ng cây c a thành ó, vì ng i
có th n c trái nó. V y, ch ch t nó; vì cây ngo i ng há là m t ng i
20
b ng i vây sao? Ng i ch ph i phá h i và ch t nh ng cây mình bi t ch ng
ph i là cây n trái; hãy dùng nó c t n l y ánh thành ang làm gi c v i mình
ó, cho n ch ng nào nó u hàng.

Chapter 21

1
Khi nào trong t mà Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ban cho ng i nh n l y,
ng i ta g p m t ng i nam b gi t, n m s i trên ng, ch ng bi t ai ã gi t,
2
thì các tr ng lão và quan án c a ng i ph i i ra, o b xa t ng i b gi t
3
n các thành chung quanh ng i. o n, các tr ng lão c a thành g n ng i
4
b gi t h n h t, ph i b t m t con bò cái t , ch a làm vi c hay mang ách, d n nó
n m t dòng n c h ng ch y, g n ó không ai cày và gieo; r i, t i n i y, trong
5
khe, v n c con bò cái t . Nh ng th y t l , là con trai Lê-vi, s n g n; vì
Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ã ch n các ng i y ng ph c s Ngài, và nhân
danh c Giê-hô-va mà chúc ph c cho; tùy l i mi ng h làm b ng, ph i quy t phán
6
các s tranh t ng và th ng tích. B y gi , h t th y nh ng tr ng lão c a thành
g n ng i b gi t h n h t, s r a tay mình trên con bò cái t m i b v n c
7
trong khe; o n, c t ti ng nói r ng: Tay chúng tôi ch ng huy t n y ra; m t
8
chúng tôi ch ng th y gì. L y c Giê-hô-va c u xin Ngài tha t i cho dân s Ngài mà
Ngài ã chu c! Xin ch k huy t vô t i cho dân Y-s -ra-ên c a Ngài! R i t i sát nhân
9
s c tha cho h . Nh v y, ng i làm i u ngay th ng t i tr c m t c

10
Giê-hô-va, và c t huy t vô t i kh i gi a mình. Khi nào ng i ra chi n u cùng
quân thù ngh ch mình, nh Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i phó chúng nó vào tay ng i,
11
và ng i d n tù chúng nó, n u th y trong nh ng tù gi c m t ng i n l ch s
12
mà mình ái m mu n l y làm v , thì ph i d n nàng v nhà mình. Nàng s c o u
13
mình, c t móng tay; l t áo tù, và trong nhà ng i khóc cha m mình trong m t tháng;
14
k y, ng i s n cùng nàng, làm ch ng nàng, và nàng s làm v ng i. N u
ngày sau ng i không a nàng n a, nàng mu n i âu, thì ph i cho nàng i m c ý, và
vì ng i ã l y nàng làm v , nên ch ng khá bán nàng l y ti n, hay ãi nàng nh nô
15
l . Khi m t ng i nam nào có hai v , v n y c th ng, v kia b ghét,
16
song c hai u có sanh con cho ng i, và con tr ng nam thu c v v b ghét,
khi ng i chia s n nghi p cho các con mình, thì ch ng c phép trao quy n tr ng
nam cho con trai c a v c th ng th cho con trai c a v b ghét, b i nó v n
17
là tr ng nam. Nh ng ng i ph i nh n con trai c a v b ghét làm con u lòng,
chia m t ph n b ng hai v m i v t thu c v mình; vì nó v n là s u tiên c a
18
s c m nh ng i; quy n tr ng nam thu c v nó v y. Khi ai có m t a con
khó d y và b i ngh ch, không nghe theo l i cha m , và m c d u b tr ng tr , nó v n
19
không kh ng vâng l i, thì cha m ph i b t nó d n n tr c m t các tr ng
20
lão c a thành mình, t i n i c a thành. o n, cha m s nói cùng các tr ng lão
c a thành mình r ng: N y con chúng tôi khó d y và b i ngh ch, không vâng l i chúng
21
tôi, làm k hoang àng say s a. B y gi , chúng dân thành y s ném á cho nó ch t;
nh v y ng i s c t s ác kh i gi a mình, và c Y-s -ra-ên s hay i u ó mà
22
b t s . Khi m t ng i nào ph m t i áng ch t, thì hãy gi t nó, và treo lên tr
23
hình, thây nó ch treo trên tr hình cách êm, song ph i chôn trong n i ngày ó;
vì k nào b treo t b c Chúa Tr i r a s . Nh v y, ng i ch ng làm ô u
t mà Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ban cho ng i làm s n nghi p.

Chapter 22

1
N u ng i th y bò hay là chiên c a anh em mình b l c, thì ch làm b ch ng
2
th y, ph i d n nó v cho anh em mình. Ví b ng anh em ng i không g n ng i,

và ng i không quen bi t ng i, thì ph i d t bò, chiên ó vào nhà ng i, cho n
3
ch ng anh em ng i n ki m, b y gi , ph i tr nó l i cho. Ng i làm nh
v y cho con l a, áo x ng hay là m i v t chi c a anh em ng i m t, là ng i xí
4
c; ch làm b không th y. N u ng i th y l a hay bò c a anh em mình té trên
5
ng, ch làm b không th y; khá nó ng d y. Ng i n không phép
m c qu n áo c a ng i nam, và ng i nam c ng ch ng c m c qu n áo c a
ng i n ; vì ai làm i u ó l y làm g m ghi c cho Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i.
6
Khi ng i g p ngoài ng, ho c trên cây, ho c d i t, m t chim
7
v i con hay là tr ng, thì ch b t chim m luôn v i chim con. Ph i cho chim m
8
i, b t con cho ph n mình, ng i c ph c và s ng lâu. Khi ng i c t
m t cái nhà m i, thì ph i làm câu l n n i mái nhà, k o n u ng i nào trên ó té
9
xu ng, ng i gây cho nhà mình can n huy t ch ng. Ch tr ng v n nho mình
hai th con giâm, e h t th y ho c con giâm ng i ã tr ng, hay là hoa l i c a v n
10
nho, u thu c v n i thánh. Ch cày b ng m t con bò th ng chung v i m t con
11 12
l a. Ch m c b ng v i gai pha l n, lông chiên và gai v i nhau. Ng i ph i
13
k t tua n i b n chéo áo choàng c a mình m c. Khi m t ng i nam ã c i v ,
14
n cùng nàng, r i sau l i ghét i, phao cho nh ng chuy n khi n nàng m t danh
giá, và gièm si m nàng, mà r ng: Tôi có l y ng i n ó, khi ã n g n, th y
15
không còn ng trinh, b y gi , cha m c a ng i gái ó s l y và bày ra nh ng
d u ng trinh c a nàng tr c m t các tr ng lão thành ó, t i n i c a thành. 16
Ng i cha c a ng i gái s nói cùng các tr ng lão r ng: Tôi có g con gái tôi cho
17
ng i n y làm v , mà ng i l i ghét nó: n y ng i phao nh ng chuy n gây cho
nó m t danh giá, mà r ng: Tôi không th y con gái ông còn ng trinh. V , n y là các d u
v s ng trinh c a con gái tôi. R i cha m s tr i áo x ng nàng tr c m t các
18
tr ng lão c a thành ó. B y gi , các tr ng lão thành ó s b t ng i ch ng
19
mà ánh ph t, và b i vì có gièm si m m t ng i ng trinh c a Y-s -ra-ên, nên
s b t v ng i m t tr m si c-l b c, và giao cho cha ng i gái. Nàng s làm v
20
ng i, và ng i ch ng phép u i nàng i ngày nào ng i còn s ng. Nh ng n u
21
chuy n ng i nói là th t, nàng ch ng ph i ng trinh, thì các tr ng lão ph i
d n nàng ra n c a nhà cha nàng, bá tánh c a thành y s l y á ném cho nàng ch t,

vì nàng có ph m t i gian ác t i Y-s -ra-ên, mà hành dâm trong nhà cha mình. Aáy, ng i
s c t s ác kh i gi a mình là nh v y. 22 Khi ng i ta g p m t ng i nam n m
cùng m t ng i n có ch ng, thì ng i nam luôn v i ng i n , c hai u ph i
b ch t. Aáy, ng i s c t s ác kh i Y-s -ra-ên là nh v y. 23 Khi m t con gái
ng trinh ã h a g cho m t ng i nào, và có m t ng i khác g p nàng trong thành
và n m cùng, 24 thì các ng i ph i d n c hai ng i ra c a thành ó, l y á ném
cho c hai u ch t: con gái tr , b i vì không có la lên trong thành, ng i con trai, b i
vì làm m t danh giá v ng i lân c n mình. Aáy, ng i s c t s ác kh i gi a mình
là nh v y. 25 Nh ng n u ng i nam g p con gái h a g t i trong ng ru ng,
hành hung n m v i nàng, thì ch ng i nam ph i ch t m t mình mà thôi; 26 ch làm
i u chi cho con gái tr dó, vì nàng không có ph m t i áng ch t. Vi c n y gi ng
nh s m t ng i d y lên cùng k lân c n mình và gi t ng i i; 27 vì ng i
nam g p con gái tr ã h a g ó ngoài ng: nàng có th la lên, mà không ai gi i
c u. 28 N u m t ng i nam g p m t con gái tr ng trinh, ch a h a g , b t
nàng n m cùng, mà ng i ta g p t i tr n, 29 thì ng i nam ã n m cùng con gái tr
ó ph i n p cho cha màng n m m i si c-l b c, r i nàng s làm v ng i, b i
vì ng i có làm nh c nàng. Ng i còn s ng ngày nào, thì ch ng c phép u i
nàng i. 30 Ch ng ai nên l y v k c a cha mình, c ng ng d v t áo c a cha
mình.

Chapter 23

1 Ng i ho n, ho c vì ngo i th n b d p, hay là b c t, s không c phép
vào h i c a c Giê-hô-va. 2 Con ngo i tình không c phép vào h i c a c
Giê-hô-va, d u n i th m i c ng ch ng vào c. 3 Dân Am-môn và dân
Mô-áp s không c phép vào h i c Giê-hô-va, d u n i th m i c ng
ch ng h bao gi vào c; 4 b i vì khi các ng i ra kh i x Ê-díp-tô, chúng nó
không em bánh và n c ra r c các ng i trên ng, và b i vì chúng nó có m n
Ba-la-am, con trai Bê-ô, Phê-thô-r t i Mê-sô-bô-ta-mi, i n r a s ng i. 5
Nh ng Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i không ch u nghe Ba-la-am, bèn i s r a
s ra s chúc ph c cho ng i, vì Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i th ng m n

ng i. 6 Tr n i ng i ch h c u s bình an ho c s ích l i cho chúng nó. 7
Ch l y làm g m ghi c ng i Ê- ôm, vì là anh em mình. C ng ch l y làm g m
ghi c ng i Ê-díp-tô, vì ng i ã làm khách trong x ng i, 8 con cháu h sanh v
i th ba s c phép vào h i c Giê-hô-va. 9 Khi ng i kéo binh ra hãm ánh
quân thù ngh ch mình, hãy coi ch ng v m i vi c ác. 10 Ví b ng trong các ng i có ai
không c tinh s ch b i m ng di x y n lúc ban êm, thì ng i ó ph i i ra
ngoài tr i quân, ch vào; 11 bu i chi u ng i s t m trong n c, r i khi m t tr i
v a l n, s vào tr i quân l i. 12 Ng i ph i có m t ch riêng ngoài tr i quân;
y là n i ng i ph i i ra; 13 ph i có m t cây n c v i tùy thân, khi nào mu n
i ra ngoài, hãy l y cây n c n y mà ào, r i khi i, ph i l p ph n mình l i. 14 B i
vì Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i i gi a tr i quân ng i, ng gi i c u ng i
và phó k thù ngh ch cho. V y, tr i quân ng i ph i thánh, k o Giê-hô-va c Chúa
Tr i ng i th y s ô u n i ng i, và xây m t kh i ng i ch ng. 15 Khi tôi
t tr n kh i ch mình ch y n nhà ng i, ch n p nó l i cho ch ; 16 nó s
v i ng i t i gi a x ng i, trong n i nào nó ch n, t c trong m t thành nào c a
ng i mà nó l y làm a thích; ch hà hi p nó. 17 Trong vòng con gái Y-s -ra-ên, ch
có ng i nào chuyên s buôn h ng; trong vòng con trai Y-s -ra-ên c ng ch có ng i
nào chuyên s tà dâm. 18 M c d u s h a nguy n ng i th nào, ch em vào nhà
c a Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, ho c ti n công c a m t con , hay là giá tr
cho m t con chó; vì c hai u l y làm g m ghi c cho Giê-hô-va c Chúa Tr i
ng i. 19 Ng i ch òi l i-lãi gì n i anh em mình v ti n b c, v n hay
là v món nào m c d u ng i ta cho vay, n l i. 20 Ng i c phép l y
l i ng i ngo i bang, nh ng ch l y l i anh em mình, Giê-hô-va c Chúa Tr i
ng i ban ph c cho ng i v m i vi c ng i s làm trong x mà ng i s
vào nh n l y. 21 Khi ng i h a nguy n cùng Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i,
thì ch trì hoãn làm cho xong; vì Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i h n s òi s hoàn
nguy n y; b ng ch ng làm cho xong, ng i s mang l y t i. 22 Nh ng n u ng i
không h a nguy n, thì không ph m t i. 23 Khi môi ng i ã h a cùng Giê-hô-va c
Chúa Tr i ng i m t s h a nguy n l c ý, thì khá c n th n làm tr n l i ra kh i
mi ng mình ó. 24 Khi ng i vào v n nho c a k lân c n mình, thì có phép n nho,

tùy theo mi ng n ngon no nê, song không c b trong gi mình. 25 Khi ng i vào
ng lúa mì c a k lân c n mình, thì c phép l y tay r t gié lúa; nh ng ch t
l i hái vào ng lúa mì c a k lân c n mình.

Chapter 24

1 Khi m t ng i nam c i v , n u nàng ch ng c n tr c m t ng i,
b i ng i th y n i nàng m t s x u h nào, thì ng i c vi t m t t ,
trao vào tay nàng, u i nàng kh i nhà mình. 2 Khi nàng ã ra kh i nhà mình, i làm v
m t ng i khác, 3 n u ng i ch ng th nhì l i ghét nàng, vi t cho m t t ,
trao vào tay nàng và u i kh i nhà mình, hay là ng i ch ng th nhì n y ch t i, 4
thì ng i ch ng th nh t là ng i ã u i nàng i, không c phép l y nàng
l i làm v , sau khi nàng b ô u . Vì y là m t vi c g m ghi c tr c m t c
Giê-hô-va; ng i ch t i cho x mà Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ban cho
ng i làm s n nghi p. 5 Khi m t ng i nam m i c i v , thì ch i ánh gi c,
và ch b t ng i gánh công vi c chi; ng i s c thong th nhà trong m t
n m, vui v cùng ng i v mình ã c i. 6 Ch ch u c m cái th t c i d i hay
là trên; vì y là ch u c m s s ng c a k lân c n mình. 7 Khi ng i ta g p ai có n
c p m t ng i anh em mình trong dân Y-s -ra-ên, và ã b t làm m i hay là ã bán
ng i, thì tên b m y ph i b x t ; ng i s tr s ác kh i gi a mình v y. 8
Hãy coi ch ng tai v b nh phung, gìn gi làm theo m i i u mà th y t l v
dòng Lê-vi s gi ng d y các ng i; các ng i ph i coi ch ng mà làm y nh ta ã
d n bi u nh ng th y t l . 9 Hãy nh l i i u Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i
làm cho Mi-ri-am d c ng, khi các ng i ra kh i x Ê-díp-tô. 10 Khi ng i cho
k lân c n m n m t v t chi, ch vào nhà ng i ng lãnh l y c a c m ng i;
11 ph i ng ngoài, ng i mà mình cho m n ó, s em c a c m ra ngoài a
cho. 12 Nh c b ng m t ng i nghèo, ch l y c a c m ng i mà i ng . 13
Khá tr cho ng i tr c khi m t tr i l n, h u cho ng i ng có áo x ng áp, và
chúc ph c cho ng i; y s k cho ng i là công bình tr c m t Giê-hô-va c
Chúa Tr i ng i. 14 Ng i ch hà hi p k làm m n nghèo kh và túng cùng, b t
lu n anh em mình hay là khách l ki u ng trong x và trong thành ng i. 15 Ph i phát

công giá cho ng i n i trong ngày ó, tr c khi m t tr i l n; vì ng i v n nghèo
kh , trông mong lãnh công giá y. B ng không, ng i s kêu n c Giê-hô-va v
16
ng i, và ng i s m c t i. Ch vì con mà gi t cha, c ng ng vì cha mà gi t
17
con. Phàm ng i nào ph m t i, thì ph i gi t ng i n y. Ch oán xét b t công
18
khách l hay là k m côi; và ch ch u c m áo x ng c a ng i góa b a. Khá
nh r ng mình ã làm tôi m i n i x Ê-díp-tô, và Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i
19
ã chu c ng i kh i ó. Cho nên ta d n bi u ng i ph i làm nh v y. Khi
ng i g t trong ng ru ng, quên m t n m gié lúa ó, thì ch tr l i l y. N m
gié y s v ph n khách l , k m côi, và ng i góa b a, h u cho Giê-hô-va c
20
Chúa Tr i ng i ban ph c cho ng i trong m i công vi c c a tay ng i làm.
Khi ng i rung cây ô-li-ve mình, ch mót nh ng trái sót trên nhánh; y s v ph n khách
21
l , k m côi, và ng i góa b a. Khi ng i hái nho mình, ch mót chi còn sót l i;
22
y s v ph n khách l , k m côi, và ng i góa b a. Khá nh r ng mình ã
làm tôi m i trong x Ê-díp-tô; b i c y, ta d n bi u ng i ph i làm nh v y.

Chapter 25

1
Khi nào ng i ta có tranh t ng nhau, i n tòa c u quan án xét oán, thì
2
ph i nh công bình cho ng i công bình, và lên án k có t i. Nh c b ng k có
t i áng b ánh òn, quan án ph i khi n ng i n m xu ng t, ánh ng i
3
tr c m t mình, s bao nhiêu òn tùy theo l i c a ng i ã ph m. Quan án khi n
ánh òn ng i n b n ch c, ch ánh quá, k o n u c ánh h n, thì anh em
4
ng i vì c hình ph t thái quá y ph i ra hèn tr c m t ng i ch ng. Ch kh p
5
mi ng con bò trong khi nó p lúa. Khi anh em ru t chung nhau, có m t ng i ch t
không con, thì v c a ng i ch t ch k t ôi cùng ng i ngoài; anh em ch ng ph i
6
i n cùng nàng, c i nàng làm v , y theo b n ph n c a anh em ch ng v y. Con
u lòng mà nàng sanh ra s n i danh cho ng i anh em ch t, h u cho danh c a ng i
7
y ch tuy t kh i Y-s -ra-ên. Ví b ng ng i kia không p lòng l y nàng, nàng
ph i lên n c a thành, t i cùng các tr ng lão mà nói r ng: ng i anh em ch ng tôi
không ch u l u danh anh em ng i l i trong Y-s -ra-ên, và không mu n c i tôi y theo
8
ph n s anh em ch ng. Các tr ng lão c a thành y s g i ng i và nói cùng

ng i; n u ng i c nói r ng: Tôi không p lòng c i nàng,
9
thì ch em dâu
ng i s n g n, tr c m t các tr ng lão, l t giày kh i chân ng i, kh c trên
m t ng i, o n c t ti ng nói r ng: Ng i nào không l p l i nhà anh em mình s
b làm cho nh v y!
10
Trong Y-s -ra-ên s g i nhà ng i là nhà k b l t giày.
11
Khi hai ng i ánh l n nhau, n u v c a m t trong hai ng i n g n ng
gi i c u ch ng kh i tay k ánh, và nàng gi tay n m nh m ch kín c a k y,
12
thì ng i ph i ch t tay nàng i; m t ng i ch th ng xót nàng.
13
Trong bao
ng i ch có hai th trái cân, m t th già và m t th non.
14
Trong nhà ng i ch
có hai th ê-pha, m t th già và m t th non.
15
Ph i dùng trái cân úng th t và công
bình, c ng ph i có ê-pha úng th t và công bình, ng i c s ng lâu trên t
mà Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ban cho ng i.
16
Vì Giê-hô-va c Chúa Tr i
ng i l y làm g m ghi c ng i nào làm các i u n y và ph m s b t ngh a.
17
Hãy nh i u A-ma-léc ã làm cho ng i d c ng, khi các ng i ra kh i x
Ê-díp-tô;
18
th nào ng i không kính s c Chúa Tr i, n ón ng i trên
ng, xông vào binh h u ng i, ánh các ng i y u theo ng i, trong khi chánh
mình ng i m i m t và nh c nh n.
19
V y, khi Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i
ã ban s bình an cho, và gi i c u ng i kh i m i k thù ngh ch vây ph ng i
trong x mà Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ban cho ng i nh n l y làm s n nghi p,
thì ph i xóa s ghi nh A-ma-léc kh i d i tr i. Ch h quên!

Chapter 26

1
Khi ng i ã vào trong x mà Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ban cho ng i
làm s n nghi p, khi nh n c và t i ó r i,
2
thì ph i l y hoa qu u mùa
c a th s n mình thâu-ho ch trong x mà Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ban cho
ng i, trong m t cái gi , r i i n ch Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i s
ch n danh Ngài .
3
Ng i s t i cùng th y t l làm ch c ang thì ó, mà
nói r ng: Ngày nay, tr c m t Giê-hô-va c Chúa Tr i ông, tôi nh n bi t tôi ã vào
trong x mà c Giê-hô-va ã th cùng t ph ban cho chúng tôi.
4
o n, th y t
l s l y cái gi kh i tay ng i, tr c bàn th c a Giê-hô-va c Chúa Tr i
ng i.
5
o n, ng i c t ti ng nói t i tr c m t Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i

r ng: T ph tôi là ng i A-ram phiêu l u, i xu ng x Ê-díp-tô ki u ng t i ó,
6
s ng i ít, mà l i tr thành m t dân t c l n, m nh và ông. Ng i Ê-díp-tô
7
ng c ãi và kh c b c chúng tôi, b t làm công d ch nh c nh n. B y gi , chúng
tôi kêu van cùng Giê-hô-va c Chúa Tr i c a t ph chúng tôi. c Giê-hô-va nghe
8
th u, th y s gian nan lao kh và s hà hi p c a chúng tôi, bèn dùng cánh tay quy n
n ng gi th ng ra và các d u k , phép l l n áng kinh kh ng, mà rút chúng tôi kh i
9
x Ê-díp-tô, d n chúng tôi vào n i n y, và ban x n y cho, t c là x m s a
10
và m t. V y bây gi , c Giê-hô-va ôi! tôi em nh ng hoa qu u mùa c a
t mà Ngài ã ban cho tôi. o n, ng i s hoa qu ó tr c m t Giê-hô-va
11
c Chúa Tr i ng i, và th l y tr c m t Ngài; r i ng i, ng i Lê-vi, và
k khách l gi a ng i, luôn v i nhà c a ng i s vui v v các ph c lành
12
mà Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ã ban cho ng i. Khi ng i ã thâu xong
các thu m t ph n m i v huê l i n m th ba, là n m thu m t ph n m i, thì
ph i c p thu ó cho ng i Lê-vi, khách l , k m côi, và cho ng i góa b a, dùng
13
làm l ng th c trong các thành ng i, và nh ng ng i y s n no nê; r i ng i
s nói t i tr c m t Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, r ng: Tôi ã em nh ng v t
thánh kh i nhà tôi và c p cho ng i Lê-vi, khách l , k m côi, cùng ng i góa b a,
chi u theo các m ng l nh mà Ngài ã phán d n tôi; tôi không ph m, c ng không quên
14
m t m ng l nh nào c a Ngài. Trong lúc tang ch , tôi không n n v t thánh n y;
khi b ô u , tôi không ng n ó, và c ng không vì m t ng i ch t mà dùng
n; tôi vâng theo ti ng Giê-hô-va c Chúa Tr i tôi, và làm y nh m i i u Ngài ã
15
phán d n tôi. C u Chúa t n i c -s thánh c a Ngài trên tr i cao, oái xem và ban
ph c cho dân Y-s -ra-ên c a Ngài, cùng t mà Ngài ã ban cho chúng tôi, t c là x
16
m s a và m t n y, y nh Ngài ã th cùng t ph chúng tôi. Ngày nay,
Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i d n bi u ng i làm theo các lu t l và m ng l nh
17
n y; v y, ph i h t lòng h t ý mà làm theo cách k cang. Ngày nay, ng i h a nh n
Giê-hô-va làm c Chúa Tr i ng i, i theo ng l i Ngài, gìn gi các lu t l ,
18
i u r n và m ng l nh Ngài, cùng vâng theo ti ng phán c a Ngài. Ngày nay, c
Giê-hô-va ã h a nh n ng i làm m t dân thu c riêng v Ngài, y nh Ngài ã phán
19
cùng ng i, và ng i s gìn gi h t các i u r n Ngài, Ngài ban cho ng i
s khen ng i, danh ti ng, và s tôn tr ng tr i h n m i dân mà Ngài ã t o, và ng i
tr nên m t dân thành cho Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, y nh Ngài ã phán v y.

Chapter 27

1
Môi-se và các tr ng lão truy n l nh n y cho dân s : Hãy gi gìn m i i u r n
2
mà ta truy n cho các ng i ngày nay. Khi ng i ã qua sông Giô- anh ng vào x
mà Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ban cho ng i, thì ph i d ng nh ng bia á l n
3
và thoa vôi. o n, khi ng i ã i qua sông Giô- anh, vào x mà Giê-hô-va c
Chúa Tr i ng i ban cho, t c là x m s a và m t, y nh Giê-hô-va c Chúa
Tr i c a t ph ng i ã h a cùng ng i, thì hãy ghi trên các bia á ó nh ng l i
4
c a lu t pháp n y. V y, khi các ng i ã qua sông Giô- anh r i, ph i d ng nh ng
5
bia á n y trên núi Ê-banh, và thoa vôi, y theo l nh ta truy n cho các ng i ngày nay.
T i n i y, ng i cùng ph i l p m t bàn th cho Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i,
6
t c là m t bàn th b ng á; ch nên tra b ng s t vào nó. Ng i ph i l p
bàn th c a Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i b ng á nguyên kh i, và trên ó dâng
7
nh ng c a l thiêu cho Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i. C ng ph i dâng c a l
8
thù ân, n t i ó và vui v tr c m t Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i. Ng i
9
ph i ghi trên các bia á h t th y l i lu t pháp n y, và kh c cho th t rõ ràng. Môi-se
và nh ng th y t l v dòng Lê-vi nói cùng c Y-s -ra-ên r ng: H i Y-s -ra-ên, hãy
10
nín và nghe! Ngày nay, ng i ã tr nên dân c a Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i;
v y, ph i nghe theo ti ng phán c a Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i và gi theo nh ng
11
i u r n và lu t l c a Ngài, mà ta truy n cho ng i ngày nay. Ngày ó, Môi-se
12
c ng truy n cho dân s l nh n y: Khi các ng i i qua sông Giô- anh r i, thì
Si-mê-ôn, Lê-vi, Giu- a, Y-sa-ca, Giô-sép, và Bên-gia-min ph i ng trên núi Ga-ri-xim,
13
ng chúc ph c cho dân s ; còn Ru-bên, Gát, A-se, Sa-bu-lôn, an, và Nép-ta-li ph i
14
ng trên núi Ê-banh, ng r a s . Ng i Lê-vi s c t ti ng nói l n lên cùng
15
m i ng i nam Y-s -ra-ên, mà r ng: áng r a s thay ng i nào làm t ng
ch m hay là t ng úc, là v t g m ghi c cho c Giê-hô-va, công vi c b i tay ng i
16
th , d ng nó lên trong n i kín nhi m! C dân s ph i áp: A-men! áng r a s
17
thay ng i nào khinh b cha m mình! C dân s ph i áp: A-men! áng r a s
18
thay ng i nào d i m c gi i c a k lân c n mình! C dân s ph i áp: A-men!

áng r a s thay ng i nào làm cho k mù l c ng! C dân s ph i áp: A-men!
19
áng r a s thay ng i nào làm cong-v y phép chánh c a khách l , k m côi, và
20
ng i góa b a! C dân s ph i áp: A-men! áng r a s thay k nào n m cùng
21
v k c a cha mình! Vì k ó làm nh c cha mình. C dân s ph i áp: A-men!
22
áng r a s thay k nào n m cùng m t con thú nào! C dân s ph i áp: A-men!
áng r a s thay k nào n m cùng ch em mình, ho c m t cha khác m , ho c m t
23
m khác cha! C dân s ph i áp: A-men! áng r a s thay k nào n m cùng bà
24
gia mình! C dân s ph i áp: A-men! áng r a s thay k nào ánh tr m ng i
25
lân c n mình! C dân s ph i áp: A-men! áng r a s thay k nào nh n c a h i
26
l gi t ng i vô t i! C dân s ph i áp: A-men! áng r a s thay k nào
không gi các l i c a lu t pháp n y làm theo! C dân s ph i áp: A-men!

Chapter 28

1
N u ng i nghe theo ti ng phán c a Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i cách trung
thành, c n th n làm theo m i i u r n c a Ngài, mà ta truy n cho ng i ngày nay, thì
Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i s ban cho ng i s tr i h n m i dân trên t.
2
N u ng i nghe theo ti ng phán c a Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, n y là m i
3
ph c lành s giáng xu ng trên mình ng i. Ng i s c ph c trong thành,
4
và c ph c ngoài ng ru ng. Bông trái c a thân th ng i, hoa qu c a
t ru ng ng i, s n v t c a sinh súc ng i, luôn v i l a c a bò cái và chiên
5
cái ng i, u s c ph c; cái gi và thùng nh i b t c a ng i u
6
s c ph c! Ng i s c ph c trong khi i ra, và s c ph c
7
trong khi vào. c Giê-hô-va s làm cho k thù ngh ch d y lên cùng ng i b ánh
b i tr c m t ng i; chúng nó s do m t ng ra ánh ng i, r i do b y
8
ng ch y tr n tr c m t ng i. c Giê-hô-va s khi n ph c lành
cùng ng i t i trong kho lúa và trong các công vi c c a ng i; Ngài s ban ph c cho
9
ng i trong x mà Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ban cho ng i. N u ng i
gìn gi nh ng i u r n c a Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, và i theo ng

l i Ngài, thì c Giê-hô-va s l p ng i làm m t dân thánh cho Ngài, y nh Ngài ã
th cùng ng i; 10 muôn dân c a th gian s th y r ng ng i c g i theo danh
c Giê-hô-va, và chúng nó s s ng i. 11 Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i s làm
cho ng i c c a c i nhi u d d t, khi n cho hoa qu c a thân th ng i,
s n v t c a sinh súc, và bông trái c a t ru ng ng i c sanh nhi u thêm trong
x mà c Giê-hô-va ã th cùng các t ph ng i ban cho ng i. 12 c
Giê-hô-va s vì ng i m tr i ra, là kho báu c a Ngài, ng cho m a ph i thì giáng
xu ng t, và ban ph c cho m i công vi c c a tay ng i. Ng i s cho nhi u
n c vay, còn ng i không vay ai. 13 N u ng i nghe theo các i u r n c a Giê-hô-va
c Chúa Tr i ng i mà ngày nay ta truy n cho ng i gìn gi làm theo, và n u không
lìa b m t l i nào ta truy n cho ng i ngày nay, mà xây qua bên h u ho c bên t , ng
i theo h u vi c các th n khác, 14 thì c Giê-hô-va s t ng i ng u,
ch ch ng ph i ng uôi, ng i s trên cao luôn luôn, ch ch ng h d i
th p. 15 Nh ng n u ng i không nghe theo ti ng phán c a Giê-hô-va c Chúa Tr i
ng i, không c n th n làm theo các i u r n và lu t pháp c a Ngài mà ta truy n cho
ng i ngày nay, thì n y là m i s r a s s giáng xu ng trên mình ng i và theo k p
ng i. 16 Ng i s b r a s trong thành và ngoài ng ru ng, 17 cái gi và
thùng nh i b t c a ng i c ng b r a s , 18 hoa qu c a thân th ng i, bông
trái c a t ru ng ng i, luôn v i l a c a bò cái và chiên cái ng i, u s
b r a s ! 19 Ng i s b r a s khi i ra và lúc i vào. 20 Vì c ng i làm
i u ác, và lìa b c Giê-hô-va, nên trong m i công vi c ng i b t tay làm, Ngài s
khi n giáng cho ng i s r a s , kinh kh ng, và h m d a cho n ch ng nào ng i
b h y di t và ch t m t v i vàng. 21 c Giê-hô-va s khi n ôn d ch eo u i
ng i cho n ch ng nào nó di t ng i m t kh i t mà ng i s vào nh n
l y. 22 c Giê-hô-va s l y b nh lao, b nh nóng l nh, b nh phù, s n ng cháy, s
h n hán, binh ao, và sâu lúa mà hành h i ng i, khi n cho các n i ó u i theo
ng i cho n khi ng i b ch t m t. 23 Các t ng tr i trên u ng i s
nh ng, và t d i chân ng i s nh s t. 24 Thay vì m a, c Giê-hô-va
s khi n cát và b i t tr i sa xu ng trên t ng i, cho n ch ng nào ng i
b h y di t. 25 c Giê-hô-va s khi n ng i b nh ng k thù ngh ch mình ánh
b i. Ng i s do m t ng ra ánh chúng nó, r i do b y ng ch y tr n
tr c m t chúng nó; ng i s b xô ùa ây ó trong kh p các n c c a th
gian. 26 Thây ng i s làm n cho chim trên tr i và thú d i t, không ai u i

27
chúng nó i. c Giê-hô-va s giáng cho ng i gh ch c c a x Ê-díp-tô, tr
28
l u, gh ng a, và lác, mà ng i không th ch a lành; l i giáng cho ng i s s ng
29
s t, s ui mù, và s l ng trí; ang bu i tr a, ng i s i r r nh k mù
trong t i t m; ng i không c may m n trong công vi c mình, h ng ngày s b
30
hi p áp và c p gi t, ch ng ai gi i c u cho. Ng i s làm l h i m t ng i
n , nh ng m t ng i nam khác l i n m cùng nàng; ng i c t m t cái nhà, nh ng
31
không c ; ng i tr ng m t v n nho, song không c hái trái. Con bò
ng i s b gi t tr c m t ng i, song ng i không c n th t nó; l a
ng i s b n c p hi n m t ng i, nh ng không ai tr nó l i; chiên ng i s
32
b n p cho k thù ngh ch, nh ng ng i không có ai gi i c u nó. Các con trai và
con gái ng i s b n p cho dân ngo i bang có m t ng i th y, h ng ngày hao mòn
33
vì trông mong chúng nó; song tay ng i không còn s c c u v t. M t dân t c mà ng i
ch a h bi t s n l y th s n và m i công lao c a ng i; ng i s b hi p
34
áp và giày p không ng t; tr nên iên cu ng vì c nh t ng m t mình s
35
th y. c Giê-hô-va s giáng cho ng i m t th ung c t i trên u g i và
36
chân, không th ch a lành c, t bàn chân chí chót u. c Giê-hô-va s d n
ng i và vua mà ng i ã l p trên mình, n m t n c mà ng i và t ph
ng i ch a h bi t. ó, ng i s h u vi c các th n khác b ng cây, b ng á;
37
trong các dân t c mà c Giê-hô-va s d n ng i n, ng i s thành m t s
38
kinh hãi, t c ng , và ti u àm. Ng i s em gieo nhi u m trong ru ng mình,
39
nh ng mùa g t l i ít, vì s b cào cào n s ch. Ng i tr ng nho, song không
40
c u ng r u và không g t hái chi h t, vì sâu b s n phá i. Ng i s
có cây ô-li-ve trong c a ph n mình, nh ng không c x c d u, vì cây ô-li-ve s
41
r ng trái. Ng i s sanh con trai và con gái, nh ng chúng nó không thu c v ng i,
42
vì chúng nó s b b t làm m i. Con r y s n h t cây c i và th s n c a ng i.
43
Khách l gi a ng i s l t trên ng i càng ngày càng cao; còn ng i, l i
44
h xu ng càng ngày càng th p: h s cho ng i vay, còn ng i ch ng h cho vay
45
l i, h s ng u, còn ng i ng uôi. H t th y nh ng s chúc
r a s n y s giáng trên ng i, u i ng i và theo k p, cho n ch ng nào ng i
b h y di t, b i vì ng i không có nghe theo ti ng phán c a Giê-hô-va c Chúa Tr i

46
ng i, và không gi các i u r n và lu t l mà Ngài truy n cho ng i. Các s
r a s n y s trên mình ng i và trên dòng dõi ng i nh m t d u k , s l
47
n i i. B i trong lúc d d t m i i u, ng i không vui lòng l c ý ph c
48
s Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, cho nên trong lúc ói khát, trong lúc tr n tru ng,
và thi u th n m i i u, ng i s h u vi c k thù ngh ch mà c Giê-hô-va sai
n ánh ng i; h s tra ách s t trên c ng i, cho n ch ng nào tiêu di t
49
ng i. c Giê-hô-va s t n i xa, t a c c, khi n d y lên ngh ch cùng
ng i m t dân t c bay nh chim ng, t c là m t dân t c ng i không nghe ti ng
50
nói c, m t dân t c m t mày hung ác, không n -vì ng i già, ch ng th ng
51
xót k tr ; n s n v t c a súc v t ng i, hoa qu c a t ru ng ng i, cho
n ch ng nào ng i b tiêu di t; nó không ch a l i ng c c, r u, d u hay là
52
l a c a bò và chiên ng i, cho n ch ng nào ã tiêu di t ng i i. Dân
ó s vây ng i trong các thành c a c x mà Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ban
cho ng i, cho n ch ng nào nh ng vách cao l n và v ng b n kia mà ng i nh
53
c y ó, s b ngã xu ng. Trong lúc b v y, và khi quân ngh ch làm cho túng th
cùng ng, ng i s n hoa qu c a thân th mình, t c là n th t c a con trai
54
và con gái mình, mà Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ban cho ng i. Trong lúc ng i
b quân ngh ch vây t i các thành mình, làm cho cùng ng túng th , ng i nam nào
55
nhu nh c và y u t h n h t trong các ng i s ngó gi n anh em mình, v yêu
d u và con cái mình còn l i, không ch u cho ai trong b n ó th t c a con cái mình, mà
56
ng i s n, b i mình không còn chi h t. Trong lúc ng i b quân ngh ch vây t i
các thành mình, làm cho cùng ng túng th , ng i n nào non n t và m nh kh nh
h n h t trong các ng i, vì s y u i u hay là s s c s o mình, v n không t
57
bàn chân xu ng t, s nhìn gi n ch ng r t yêu c a mình, con trai và con gái mình,
b i c nhau b c ra t trong b ng, và nh ng con cái mình sanh ; vì trong c n thi u
58
th n m i i u, nàng s n nh m chúng nó. N u ng i không c n th n làm theo
các l i c a lu t pháp n y, ghi trong sách n y, không kính s danh vinh hi n và áng s
59
n y là Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, thì c Giê-hô-va s giáng cho ng i và
dòng gi ng ng i nh ng tai v l th ng, l n lao và lâu b n, nh ng ch ng c
60
b nh hung. Ngài s khi n giáng trên ng i các b nh ho n c a x Ê-díp-tô mà
61
ng i ã run s ó, và nó s eo dính theo ng i. V l i, các th ch ng b nh
và tai v không có chép trong sách lu t pháp n y, thì c Giê-hô-va c ng s khi n giáng

62
trên ng i, cho n ch ng nào ng i b tiêu di t i. S các ng i v n ông
nh sao trên tr i, nh ng vì không có nghe theo ti ng phán c a Giê-hô-va c Chúa Tr i
63
ng i, nên ch s còn l i ít. H c Giê-hô-va l y làm vui mà làm lành và gia thêm
các ng i th nào, thì c Giê-hô-va c ng s l y làm vui mà làm cho các ng i h
m t và tiêu di t các ng i th y. Các ng i s b tru t kh i x mà mình vào
64
nh n l y, và c Giê-hô-va s t n l c ng i trong các dân, t cu i u n y
c a t n cu i u kia; t i ó, ng i s h u vi c các th n khác b ng cây
65
và b ng á mà ng i cùng t ph ng i không h bi t. Trong các n c y,
ng i không c an t nh, bàn chân ng i không c ngh ng i; nh ng t i
ó c Giê-hô-va s ban cho ng i m t t m lòng run s , m t m y u, và linh h n
66
hao mòn. S s ng ng i v n không ch c tr c m t ng i; ngày và êm ng i
67
h ng s hãi, khó li u b o t n s s ng mình. B i c s kinh kh ng y d y
lòng ng i, và b c nh m t ng i s th y, nên s m mai ng i s nói: Ch chi
68
c chi u t i r i! Chi u t i ng i s nói: c gì c sáng mai r i! c
Giê-hô-va s khi n ng i i tàu tr l i x Ê-díp-tô, b i con ng mà tr c ta
ã nói: Ng i không th y nó n a; ó, ng i s em bán mình cho k thù ngh ch
làm nô và tì, nh ng không có ai mua!

Chapter 29

1
N y là các l i c a s giao c mà c Giê-hô-va d n bi u Môi-se l p cùng dân
2
Y-s -ra-ên, trong x Mô-áp, ngoài s giao c Ngài ã l p cùng chúng t i Hô-r p.
V y, Môi-se g i c Y-s -ra-ên mà nói r ng: Các ng i ã th y m i i u c
Giê-hô-va làm trong x Ê-díp-tô d i m t các ng i cho Pha-ra-ôn, qu n th n và c
3
x ng i, t c là nh ng s th thách l n lao, d u k , phép l mà m t ng i ã
4
th y; nh ng cho n ngày nay c Giê-hô-va không ban cho các ng i m t t m
5
lòng bi t, m t th y hay là tai nghe. Ta ã d n d t các ng i b n
m i n m trong ng v ng, áo x ng không c trên mình ng i, giày không mòn d i
6
chân ng i, các ng i không có n bánh, u ng r u hay là v t chi say, cho bi t
7
r ng ta, Giê-hô-va, là c Chúa Tr i c a các ng i. Khi các ng i n ch n n y,
Si-hôn, vua H t-bôn, và Oùc, vua Ba-san, i ra ón ng giao chi n cùng chúng ta; chúng

8
ta có ánh b i h , chi m x h và ban cho chi phái Ru-bên, Gát, và n a chi phái Ma-na-se,
9
làm s n nghi p. V y, các ng i khá gìn gi làm theo nh ng l i c a s giao c
10
n y, h u cho các ng i c may m n trong m i vi c mình làm. H t th y các
ng i, nào tr ng t c, các chi phái, nào các tr ng lão, nào các quan cai, nào m i ng i
11
nam c a Y-s -ra-ên, nh ng con tr và v các ng i, nào k khách l trong tr i
quân ng i, t ng i ch t c i cho n ng i xách n c, ngày nay hãy n ch u
12
tr c m t Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, ng vào trong s giao c c a
Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, và vào trong l i th mà Giê-hô-va c Chúa Tr i
13
ng i l p cùng ng i ngày nay, h u cho ngày nay Ngài l p ng i lên làm dân c a
Ngài, và Ngài làm c Chúa Tr i ng i, y nh Ngài ã phán cùng ng i, và th cùng
14
t ph ng i, là Aùp-ra-ham, Y-sác, và Gia-c p. Ch ng ph i ch v i các ng i
15
mà ta l p giao c và l i th n y thôi; nh ng l p v i ng i nào ngày nay ng
t i ây cùng chúng ta, tr c m t Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng ta, luôn v i nh ng
16
ng i nào không có cùng chúng ta trong ngày nay. Các ng i bi t s ki u ng c a
chúng ta trong x Ê-díp-tô, và chúng ta i ngang qua các n c là làm sao. ang khi i ngang
17
a ph n chúng nó, các ng i ã th y s g m ghi c c a chúng nó, và nh ng tà
18
th n quái g b ng cây, b ng á, b ng b c, và b ng vàng n i chúng nó. Trong
các ng i, ch có ng i nam, ng i n , h hàng hay là chi phái nào ngày nay tr lòng
b Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng ta, ng i h u vi c các th n c a nh ng dân
19
t c y; trong các ng i c ng ch có r sanh ra v t c và ng i c u. Ai nghe các
l i c a s th n y, ch có t khoe n i lòng r ng: Ta s c bình an, d u khi ta
i theo s c ng lòng ta, n n i v t c t i v i v t b khô, u cùng h
20
nát. c Giê-hô-va không kh ng tha t i cho ng i, nh ng b y gi , c n gi n và
s k tà c a c Giê-hô-va n i lên cùng ng i, và h t th y s r a s ghi trong sách
n y s ch t n ng trên mình ng i; c Giê-hô-va s xóa tên ng i kh i d i tr i,
21
và bi t ng i ra kh i các chi phái Y-s -ra-ên, b tai h a, chi u theo h t các
22
l i trù o c a giao c ã ghi trong sách lu t pháp n y. i sau, con cháu sanh ra
sau các ng i, và ng i khách ph ng xa n, khi th y nh ng tai v và ch ng
23
b nh mà c Giê-hô-va ã hành h i x n y, khi th y toàn x ch diêm, mu i, và
cháy tiêu, không gi ng gieo, không s n v t chi h t, ch ng m t th c nào m c, gi ng
nh s h y ho i c a Sô- ôm và Gô-mô-r , Aùt-ma và Sê-bô-im b c Giê-hô-va phá

di t trong c n th nh n Ngài, 24 thì chúng nó và các n c s h i r ng: Sao c
Giê-hô-va ãi x n y nh th ? C n c c a s th nh n l n lao n y là làm sao? 25
Ng i ta s áp r ng: Aáy vì h b i giao c mà Giê-hô-va, c Chúa Tr i c a
t ph h , ã l p cùng h , khi d n h ra kh i x Ê-díp-tô; 26 Aáy vì h i h u
vi c và th l y các th n mà mình ch a h bi t, và Ngài không phân phát cho. 27 C n
th nh n c a c Giê-hô-va ã n i ph ng lên cùng x n y, ng giáng trên nó các
s r a s ghi trong sách n y, 28 và trong c n th nh n , h n gi n, và n i nóng, c
Giê-hô-va ã rút dân n y kh i t h , và ném vào m t x khác, nh i u ó hi n
có ngày nay. 29 Nh ng s bí m t thu c v Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng ta; song
nh ng s bày t thu c v chúng ta, và con cháu chúng ta i i, chúng ta làm
theo m i l i c a lu t pháp n y.

Chapter 30

1 Khi các i u n y ã x y n cho ng i, ho c ph c lành, ho c r a s , mà
ta ã t tr c m t ng i, n u trong các n c, mà Giê-hô-va c Chúa Tr i
ng i u i ng i n, ng i em lòng nh c l i nh ng i u y, 2 tr l i
cùng Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, ng i và con cháu ng i h t lòng h t ý vâng
theo ti ng phán c a Ngài, nh m i i u ta truy n cho ng i ngày nay, 3 thì b y gi
Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i s th ng xót ng i, em nh ng phu tù ng i
tr v , nhóm hi p ng i t gi a các dân, là n i Ngài ã t n l c ng i ó. 4 D u
nh ng k b ày c a ng i t i cu i tr i, thì Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i
c ng s t ó nhóm hi p ng i l i và rút ng i kh i n i ó. 5 Giê-hô-va c
Chúa Tr i ng i s em ng i v x mà t ph ng i ã nh n c, và
ng i s nh n l y nó; Ngài s làm n cho ng i và gia thêm ng i nhi u h n t
ph ng i. 6 Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i s c t s ô u kh i lòng ng i và
kh i dòng dõi ng i, ng i h t lòng h t ý kính m n Giê-hô-va c Chúa Tr i
ng i, h u cho ng i c s ng. 7 Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i s các
l i trù o n y trên k thù ngh ch ng i, trên k nào ghét và b t b ng i. 8 Còn
ng i s h i c i, nghe theo ti ng phán c a c Giê-hô-va, và làm theo các i u r n
c a Ngài, mà ta truy n cho ng i ngày nay. 9 Khi ng i nghe theo ti ng phán c a

Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, gìn gi các i u r n và lu t l c a Ngài ã ghi
trong sách lu t pháp n y, h t lòng h t ý tr l i cùng Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i,
10
thì Ngài s ban ph c y-l p, làm cho m i công vi c c a tay ng i c
th nh l i, khi n hoa qu c a thân th ng i, s n v t c a sinh súc, và bông trái c a
t ru ng ng i c th nh-v ng; vì c Giê-hô-va s l i vui lòng n a mà
11
làm n cho ng i, nh Ngài ã vui lòng v các t ph ng i. i u r n n y
mà ta truy n cho ng i ngày nay ch ng ph i cao quá ng i, hay là xa quá cho ng i.
12
Nó ch ng ph i trên tr i, ng i nói r ng: Ai s lên tr i em nó xu ng cho
13
chúng tôi nghe, ng chúng tôi làm theo? Nó c ng ch ng ph i bên kia bi n,
ng i nói r ng: Ai s i qua bên kia bi n, em nó v cho chúng tôi nghe, ng chúng
14
tôi làm theo? Vì l i n y r t g n ng i, trong mi ng và trong lòng ng i,
15
ng i làm theo nó. Hãy xem, ngày nay ta t tr c m t ng i s s ng và ph c
16
lành, s ch t và tai h a, vì ngày nay, ta b o ng i th ng m n Giê-hô-va c
Chúa Tr i ng i, i trong các ng l i Ngài, và gìn gi nh ng i u r n lu t l
và m ng l nh Ngài, ng i s ng, gia thêm, và Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i
17
ban ph c cho ng i trong x mà ng i s vào nh n l y. Nh ng n u lòng ng i
18
xây tr , không kh ng nghe theo, ch u d d th l y và h u vi c các th n khác, thì
ngày nay ta t cùng các ng i r ng các ng i h n ph i tuy t di t, không c
19
s ng lâu trên t mà ng i s i qua sông Giô- anh ng nh n l y. Ngày nay,
ta b t tr i và t làm ch ng cho các ng i r ng ta ã t tr c m t ng i s
s ng và s ch t, s ph c lành và s r a s . V y, hãy ch n s s ng, h u cho
20
ng i và dòng dõi ng i c s ng, th ng m n Giê-hô-va c Chúa Tr i
ng i, vâng theo ti ng phán Ngài, và tríu m n Ngài; vì Ngài là s s ng ng i và làm cho
ng i c s ng lâu, ng ng i trên t mà c Giê-hô-va ã th ban cho
các t ph ng i, là Aùp-ra-ham, Y-sác, và Gia-c p.

Chapter 31

1
Môi-se n gi ng cho c Y-s -ra-ên nh ng bài sau n y. 2
Ng i nói: Ngày nay
ta c m t tr m hai m i tu i; không th i ra i vào n a; và c Giê-hô-va có
3
phán cùng ta r ng: Ng i không i ngang qua sông Giô- anh n y âu. Giê-hô-va c
Chúa Tr i ng i s i u ng i. Ngài s di t các dân t c ng tr c

ng i, và ng i s nh n c x chúng nó; Giô-suê s i tr c ng i, y nh
4
c Giê-hô-va ã phán d n. c Giê-hô-va s ãi chúng nó nh Ngài ã ãi Si-hôn
5
và Oùc, vua dân A-mô-rít, và x ch ng nó mà Ngài ã h y phá. c Giê-hô-va s phó
chúng nó cho các ng i, và các ng i ph i ãi chúng nó tùy theo l nh ta ã truy n cho.
6
Hãy v ng lòng b n chí; ch s chi và ch kinh kh ng tr c m t các dân ó; vì
Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i i cùng ng i; Ngài ch ng lìa kh i ng i, ch ng
7
t b ng i âu. o n, Môi-se g i Giô-suê, nói cùng ng i t i tr c m t c
Y-s -ra-ên mà r ng: Hãy v ng lòng b n chí; vì ng i s vào v i dân n y trong x mà
8
c Giê-hô-va ã th ban cho t ph h , và ng i s chia x cho h . Chánh c
Giê-hô-va s i tr c ng i, Ngài s cùng ng i, ch ng lìa kh i ng i, ch ng
9
t b ng i âu. Ch s , và ch kinh kh ng. Môi-se chép lu t n y, giao cho nh ng
th y t l , là con cháu Lê-vi, khiêng hòm giao c c a c Giê-hô-va, l i giao luôn cho
10
h t th y tr ng lão Y-s -ra-ên, và truy n l nh n y, mà r ng: Cu i b y n m,
11
nh m n m gi i thích, t i ngày l l u t m, khi c dân Y-s -ra-ên n ch u tr c
m t Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, trong ch Ngài s ch n, thì ng i ph i c
12
lu t n y tr c c Y-s -ra-ên cho chúng nghe. Ng i ph i nhóm hi p dân s , nào
ng i nam, ng i n , nào con tr và khách l trong các thành c a ng i, chúng
nghe, t p kính s Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, và c n th n làm theo các l i c a
13
lu t pháp n y. Nh ng con cái c a dân s ch a bi t vi c y, s nghe, t p kính s
Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i, tr n lúc các ng i s ng trên t mà các ng i
14
s nh n c, sau khi ã i ngang qua sông Giô- anh. c Giê-hô-va bèn phán
cùng Môi-se r ng: Kìa, ngày ch t c a ng i h u g n; hãy g i Giô-suê, r i hai ng i
hãy ra m t t i h i m c, ta truy n l nh ta cho ng i. V y, Môi-se và Giô-suê i
15
n ch u t i h i m c. c Giê-hô-va hi n ra n i Tr i, trong m t tr mây, và
16
tr mây d ng l i t i c a Tr i. c Giê-hô-va phán cùng Môi-se r ng: Kìa, ng i
s an gi c v i các t ph ng i; dân s n y s d y lên và thông dâm cùng các th n
17
khác trong x mà h s vào, b ta và b i giao c ta ã l p cùng h . Trong ngày
y, c n th nh n ta s ph ng lên cùng h , ta s b h , gi u m t ta i, khi n cho
h b tiêu nu t; nhi u s tai v và bu n th m s xông hãm vào h . Trong ngày ó
h s nói r ng: Há có ph i vì c Chúa Tr i không ng gi a tôi, nên nh ng tai v
18
n y xông hãm vào tôi ch ng? Còn ta, trong ngày ó, s gi u m t m t ta i, vì c
19
các t i ác c a dân ã làm, tr theo các th n khác. V y bây gi , hãy chép bài ca n y

và d y cho dân Y-s -ra-ên; hãy trong mi ng h , bài ca n y dùng làm ch ng cho
20
ta ngh ch cùng dân Y-s -ra-ên. Vì ta s a dân n y vào x , ta ã th h a cùng
t ph chúng nó; t c là x m s a và m t; chúng nó s n no nê và m p béo;
21
o n, tr i h u vi c các th n khác, khinh d ta, và b i giao c c a ta. Khi tai
v nhi u và s gian truân ã xông hãm dân n y, thì b y gi , bài ca n y s r n lên làm
ch ng ngh ch cùng nó, vì mi ng c a dòng dõi nó s không quên. V , ta bi t nh ng ý
t ng c a nó ã k t nên ngày nay, tr c khi a nó vào x mà ta ã th ban cho.
22
Trong ngày ó, Môi-se chép bài ca n y và d y cho dân Y-s -ra-ên. 23
c Giê-hô-va
ra l nh cho Giô-suê, con trai Nun, mà r ng: Hãy v ng lòng b n chí, vì ng i s a
dân Y-s -ra-ên vào trong x mà ta ã th ban cho chúng nó; còn ta, ta s cùng ng i.
24
Khi Môi-se chép nh ng l i lu t pháp n y trong m t cu n sách xong r i, 25
thì ra l nh
26
cho ng i Lê-vi khiêng hòm giao c c a c Giê-hô-va mà r ng: Hãy l y cu n
sách lu t pháp n y, bên hòm giao c c a Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i.
27
Nó s ó làm ch ng ngh ch cùng ng i; vì ta bi t tánh b i ngh ch và c ng c
c a ng i. N y ngày nay, lúc ta còn s ng v i các ng i, các ng i ã ph n ngh ch
28
cùng c Giê-hô-va; hu ng chi sau khi ta qua i! Hãy nhóm hi p nh ng tr ng
lão c a các chi phái và quan cai các ng i l i g n ta; ta s cho h nghe nh ng l i n y
29
n i l tai, và ta b t tr i cùng t làm ch ng ngh ch cùng h . Vì ta bi t r ng, sau
khi ta qua i, các ng i h n s b i ho i, tr b ng ta ã truy n d y cho
các ng i; trong ngày sau r t, tai h a s xông hãm các ng i, b i các ng i làm i u
ác tr c m t c Giê-hô-va, l y nh ng công vi c c a tay mình mà ch c Ngài n i
30
gi n. Môi-se c h t nh ng l i c a bài ca n y cho c h i Y-s -ra-ên nghe:

Chapter 32

1
H i tr i, hãy l ng tai, tôi s nói; Và t, hãy nghe nh ng l i c a mi ng tôi. 2
o c a tôi r i ra nh m a; L i tôi sa xu ng khác nào s ng móc, T m a tro trên
3
cây c , T nh m a t m tã trên ng xanh. Vì tôi s tung hô danh Giê-hô-va. Hãy tôn
4
s oai nghiêm cho c Chúa Tr i chúng tôi! Công vi c c a Hòn á là tr n v n; Vì
các ng l i Ngài là công bình. Aáy là c Chúa Tr i thành tín và vô t i; Ngài là công
5
bình và chánh tr c. Chúng áng mang x u h , vì ã ph n Ngài, Ch ng ph i con trai

6
c a Ngài n a: qu là m t dòng dõi gian tà và iên- o! H i dân kh d i không trí,
Các ng i báo áp c Giê-hô-va nh v y sao? Ngài há ch ng ph i là Cha ng i,
ng ã chu c ng i ch ng? Há ch ng ph i Ngài ã d ng nên ng i, và l p
7
ng i sao? Hãy nh l i nh ng ngày x a; Suy xét nh ng n m c a các i tr c;
8
Hãy h ch h i cha ng i, ng i s d y cho. Cùng các tr ng lão, h s nói cho.
Khi ng Chí Cao phân phát s n nghi p cho muôn dân, Phân r nh ng con cái A- am,
9
Thì Ngài nh b cõi c a các dân, C theo s dân Y-s -ra-ên. Vì ph n c a c
10
Giê-hô-va là dân Ngài, Gia-c p là c nghi p Ngài. Ngài tìm c ng i trong m t
n i r ng-rú, T i n i v ng v , gi a nh ng ti ng hét la c a ng v ng. Ngài bao
11
ph ng i, s n sóc ng i, Gìn gi ng i nh con ng i c a m t mình. Nh
ph ng hoàng ph p ph i d n mình, Bay chung quanh con nh mình, Sè cánh ra x t nó,
12
Và cõng nó trên chéo cánh mình th nào, Thì m t mình c Giê-hô-va ã d n d t
13
ng i th y, Không có th n nào khác cùng ng i. Ngài ã khi n ng i c i
trên các n i cao c a x , Y-s -ra-ên n hoa qu c a ng ru ng, Ngài khi n ng i
14
hút m t c a hòn á, D u c a hòn á c ng h n h t, Và nút m s a bò và s a
chiên. Ngài ban cho ng i m chiên con, Chiên c sanh t i Ba-san, và dê c, Cùng
b t l c nh t h ng c a lúa m ch; Ng i có u ng huy t c a nho nh r u m nh.
15
Giê-su-run ã m p m p và c t á, Ng i tr nên m p, l n và béo tròn. Ng i
ã lìa b c Chúa Tr i, là ng d ng nên ng i, Và khinh d Hòn á c a s
16
ch ng c u ng i. Chúng nó trêu gh o Ngài phân bì, b i s cúng th nh ng th n
17
khác, Ch c gi n Ngài vì các s g m ghi c; T l nh ng ma qu ch ng ph i là
c Chúa Tr i, Quì l y các th n mà mình ch a h bi t, T c là các th n m i v a
18
n ít lâu, Mà t ph các ng i không kính s . Ng i không k n Hòn á
19
sanh mình. Và quên c Chúa Tr i ã t o mình. c Giê-hô-va có th y i u ó,
20
nên trong c n th nh n , Ngài ã t b các con trai và con gái mình. Ngài có phán: Ta
s gi u m t ta, xem s cu i cùng c a chúng nó ra sao; Vì là m t dòng dõi gian tà,
21
Là nh ng con cái không có lòng trung tín. Chúng nó gi c ta phân bì, vì cúng th th n
ch ng ph i là c Chúa Tr i, L y s h không mà ch c gi n ta; Ta c ng v y, l y
m t dân t c hèn mà trêu s phân bì c a chúng nó, L y m t n c ngu d i mà ch c
22
gi n chúng nó. Vì có l a n i ph ng trong c n gi n ta, Cháy cho n áy sâu âm

23
ph , Thiêu nu t t và th s n, Cùng cháy t n n các núi. Ta s ch t nh ng
24
tai v trên mình chúng nó, B n chúng nó h t các tên ta. Chúng nó s b ói hao mòn,
b rét tiêu i, Và m t th d ch h ch c d n nu t. Ta s khi n r ng thú r ng,
25
Và n c c c a loài bò d i b i n h i chúng nó. Ngoài thì g m dao, Trong
thì kinh kh ng S làm cho trai tr , gái ng trinh, Và con ang bú, luôn v i ng i già
26
b c u b di t vong. Ta nói r ng: Ta s l y h i th ta quét s ch chúng nó i,
27
Di t k ni m chúng nó kh i loài ng i. Song s thù ngh ch nhi c nhóc, K c u
ch chúng nó l m hi u, La r ng: Tay chúng tôi ã t s c cao c ng, Ch ch ng
28
ph i c Giê-hô-va có làm m i i u y âu! Vì là m t dân m t trí, Trong lòng
29
không có thông minh! Ch chi h khôn ngoan và hi u c, c gì ngh n s
30
cu i cùng v n i h ! Nh c b ng Hòn á không có bán chúng nó, Và Giê-hô-va
không giao n p chúng nó, Thì làm sao m t ng i r t n i ngàn ng i, Và hai ng i
31
u i m i ngàn ng i tr n i? Vì hòn á chúng nó ch ng ph i nh Hòn á
32
chúng ta, Thù ngh ch chúng ta c ng xét oán nh v y. Cây nho chúng nó v n là ch i
c a Sô- ôm, Và do t c a Gô-mô-r . Trái nho chúng nó v n là c, Và chùm nho
33
v n là ng; R u nho chúng nó là n c c con r n, M t th n c c r t
34
d c a r n h . Nh ng vi c nh th làm sao ta quên c? Ta ã niêm phong nó
35
vào trong kho ta. Khi chân chúng nó xiêu tó, S báo thù s thu c v ta, ph n i tr
s qui v ta. Vì ngày b i ho i c a chúng nó h u g n, Và nh ng tai h a bu c ph i
36
x y ra cho chúng nó n mau. Ph i, khi c Giê-hô-va th y s c l c c a dân s
mình hao mòn, Và không còn l i tôi m i hay là t ch cho chúng nó, Thì Ngài s oán xét
37
công bình cho chúng nó, Và th ng xót tôi t Ngài. Ngài s phán: Các th n chúng nó,
38
Nh ng hòn á chúng nó nh c y, Các th n h ng m c a hi sinh, Và u ng r u
c a l quán chúng nó, u âu? Các th n y hãy ng d y, giúp Và che ph
39
cho các ng i! Bây gi , hãy xem ta là c Chúa Tr i, Ngoài ta ch ng có c Chúa
Tr i nào khác. Ta khi n cho ch t và cho s ng l i, Làm cho b th ng và ch a cho lành,
40
Ch ng có ai gi i c u kh i tay ta c. Vì ta gi tay ch tr i Mà th r ng: Ta
41
qu th t h ng s ng i i, Khi ta mài l i sáng c a g m ta, Và tay ta c m
s oán xét, Thì ta s báo thù k c u ch ta, Cùng i tr nh ng k nào ghét ta.

42
Ta s làm cho các m i tên ta say huy t; L i g m ta n th t, T c là huy t c a
43
k b gi t và c a phu tù, Th t c a u các t ng thù ngh ch. H i các n c!
hãy vui m ng v i dân Ngài, Vì c Chúa Tr i s báo thù huy t c a tôi t Ngài, Tr
44
thù k c u ch Ngài, Và tha t i cho x và cho dân c a Ngài. V y, Môi-se cùng
45
Giô-suê, con trai c a Nun, n c h t các l i bài ca n y cho dân s nghe. Khi
46
Môi-se ã c xong các l i n y t i tr c m t c Y-s -ra-ên, thì ng i nói cùng
chúng r ng: Hãy lòng ch m ch v h t th y l i ta ã nài khuyên các ng i ngày
nay, mà truy n cho con cháu mình, chúng nó c n th n làm theo các l i c a lu t pháp
47
n y. Vì ch ng ph i m t l i nói vô giá cho các ng i âu, nh ng nó là s s ng
c a các ng i; nh l i nói n y, các ng i s lâu ngày trên t mà các ng i s
48
i nh n l y, khi qua sông Giô- anh. Trong ngày ó, c Giê-hô-va phán cùng Môi-se
49
r ng: Hãy i lên núi A-ba-rim, trên nh Nê-bô, trong x Mô-áp, i ngang Giê-ri-cô;
50
r i nhìn x Ca-na-an mà ta ban cho dân Y-s -ra-ên làm s n nghi p. V , ng i s
ch t trên núi mà ng i lên ó và s c ti p v cùng dân ng i, y nh A-rôn, anh
51
ng i, ã ch t trên núi Hô-r , và ã c ti p v cùng dân c a ng i, b i
vì t i gi a dân Y-s -ra-ên, các ng i ã ph m t i cùng ta, n i n c Mê-ri-ba t i
Ca- e, trong ng b ng Xin, và vì các ng i không tôn ta thánh gi a dân Y-s -ra-ên.
52
Qu th t, ng i s th y x tr c m t mình, nh ng không c vào trong
x y mà ta ban cho dân Y-s -ra-ên.

Chapter 33

1
V , n y là l i chúc ph c mà Môi-se, ng i c a c Chúa Tr i, chúc cho dân
2
Y-s -ra-ên, tr c khi qua i. Ng i bèn nói: c Giê-hô-va ã n t Si-na -i,
Ngài t Sê -i-r d y lên trên dân chúng, Chi u sáng t núi Pha-ran, n t gi a muôn
3
vàn ng thánh; T tay h u Ngài phát ra cho h l a c a lu t pháp Ngài. Ngài th ng
yêu dân s , Các thánh c a Ngài u trong tay Ngài, Quì xu ng chân Ngài, ng lãnh
4
nh ng l i c a Ngài. Môi-se ã ban m t lu t pháp cho chúng tôi, Là c nghi p c a
5
h i chúng Gia-c p. Khi các quan tr ng c a dân s h i hi p, V i nh ng chi phái

6
Y-s -ra-ên, Thì Ngài tr nên vua c a Giê-su-run. Nguy n Ru-bên s ng, ch thác, D u
7
s ng i c a nó s ít ông. Ng i chúc cho Giu- a r ng: H i c Giê-hô-va,
c u xin Ngài nghe ti ng c a Giu- a, Và a ng i v dân mình; Nguy n tay ng i
binh v c chúng, Xin Chúa n giúp ng i ng ch cùng k thù ngh ch mình!
8
Ng i c ng chúc cho Lê-vi r ng: Thu-mim và u-rim c a ng i v n thu c v ng i
tin kính c a ng i, Mà ng i th thách t i Ma-sa, Tranh giành v i t i n c Mê-ri-ba.
9
Lê-vi nói v cha m mình r ng: Tôi không h th y cha m ; Ng i không nh n anh
em mình, Ch ng bi t n con cái mình. Vì ng i gìn gi l i Chúa, Canh ch ng s giao
10
c c a Chúa. H l y m ng l nh c a Chúa d y cho Gia-c p, Và lu t pháp Chúa
cho Y-s -ra-ên; H h ng d i m i Ngài, t c a l thiêu trên bàn th Ngài.
11
L y c Giê-hô-va, xin ban ph c cho c a c i ng i, Và nh m công vi c c a
tay ng i làm. Xin b nát h ng c a k d y ngh ch và ghen ghét ng i, chúng
12
nó không th d y lên n a! Ng i chúc v Bên-gia-min r ng: Ng i mà c
Giê-hô-va yêu m n S c yên g n bên Ngài. H ng ngày c Giê-hô-va s che
13
ch ng i, L p n i Ngài gi a hai vai ng i. Ng i chúc v Giô-sép r ng:
X ng i c c Giê-hô-va ban ph c; T tr i Ngài giáng xu ng cho ng i
14
ân t r t báu, là s ng-móc, Nh ng su i c a v c th m có n c sâu; Nh ng huê
15
l i quí nh t c a m t tr i, Hoa qu c c báu c a m t tr ng; Nh ng v t nh t
16
h ng c a núi x a, Các báu l c a m y gò ng i i, B u b i c a t,
và s sung mãn nó. Nguy n n c a ng hi n ra trong b i gai Giáng xu ng trên u
17
Giô-sép, Và trên trán c a chúa anh em ng i! Oai nghiêm ng i gi ng nh con bò
c u lòng; Hai s ng ng i v n s ng c a trâu! Ng i l y s ng y báng m i
dân, Cho n cu i u c a t. ó là h ng muôn c a Eùp-ra-im, Aáy là h ng ngàn
18
c a Ma-na-se. Ng i chúc v Sa-bu-lôn r ng: H i Sa-bu-lôn, khá vui m ng v cu c
19
mình i ra ngoài, Còn ng i, Y-sa-ca, hãy h n h trong các tr i mình! Hai ng i s
g i các dân t c lên núi; T i ó, dâng nh ng c a t l công bình; Vì hai ng i s hút
20
s d d t c a bi n, Và nh ng b u v t l p d i cát. Ng i chúc v Gát r ng:
áng ng i khen thay ng Gát n i qu ng-khoát, Ng i n m ngh nh m t s
21
t cái, Và xé cánh tay cùng u. Ng i ã ch n cho mình ph n u nh t c a
x , B i vì t i ó ã dành ph n c a ng l p lu t pháp, Và ng i ng u
dân s i n. Ng i ng lòng v i Y-s -ra-ên làm xong công bình c a c

22
Giê-hô-va, Và làm theo nh ng m ng l nh c a Ngài. Ng i chúc v an r ng: an
23
là m t s t t , T Ba-san nh y xông n. Ng i chúc v Nép-ta-li r ng: Nép-ta-li
h ng ân hu cho th a nguy n, Và ph c lành c a c Giê-hô-va cho y d y
24
Chi m c ph ng tây và ph ng nam. Ng i chúc v A-se r ng: Nguy n
cho A-se c ph c gi a các con trai Y-s -ra-ên; c p lòng anh em mình, Và
25
c d m chân mình trong d u! Nh ng then c a ng i s b ng s t và ng,
26
i ng i lâu bao nhiêu, s c m ng ng i lâu b y nhiêu. Giê-su-run, không ai
gi ng nh c Chúa Tr i, Là ng oai nghi, c i trên các t ng tr i, Trên nh ng ám
27
mây, ng n c u giúp ng i. c Chúa Tr i h ng s ng là n i c a ng i,
d i có cánh tay i i c a Ngài, Ngài u i k thù ngh ch kh i tr c m t
28
ng i, Và phán cùng ng i r ng: Hãy di t i! Y-s -ra-ên s bình an; Su i
Gia-c p phun lên riêng ra Trong m t x ng c c và r u; Tr i c a ng i nh s ng
29
móc xu ng. ! Y-s -ra-ên, ng i có ph c d ng bao! H i dân c c
Giê-hô-va c u r i, ai gi ng nh ng i? Ngài là cái thu n giúp ng i, Thanh g m
khi n cho ng i nên vinh hi n. K thù ngh ch ng i s n dua n nh ng i; Còn
ng i, ng i s l y chân giày p các n i cao c a chúng nó.

Chapter 34

1
K y, Môi-se t ng b ng Mô-áp lên trên núi Nê-bô, n i nh Phích-ga, i
2
ngang Giê-ri-cô, r i c Giê-hô-va cho ng i xem toàn x , t Ga-la-át chí an; toàn
3
Nép-ta-li, x Eùp-ra-im và Ma-na-se, c x Giu- a cho n bi n Tây, mi n Nam,
4
ng b ng, sông Giô- anh và tr ng Giê-ri-cô, thành cây chà là, cho n Xoa. c
Giê-hô-va phán cùng ng i r ng: ó là x mà ta ã th ban cho Aùp-ra-ham, Y-sác và
Gia-c p, mà r ng: Ta s ban x y cho dòng gi ng ng i. Ta cho t m t ng i xem
5
x y, nh ng ng i không vào ó c. Môi-se, tôi t c a c Giê-hô-va, qua
6
i t i ó, trong ng b ng Mô-áp, theo nh l nh c a c Giê-hô-va. c Chúa
Tr i bèn chôn ng i trong tr ng t i x Mô-áp, i ngang B t-Phê -o; cho n ngày
7
nay không có ai bi t c m c a ng i. V , khi Môi-se qua i, tu i c
8
m t tr m hai m i; m t ng i không làng, s c ng i không gi m. Dân Y-s -ra-ên

khóc Môi-se trong ba m i ngày t i ng b ng Mô-áp. Nh ng ngày khóc và ngày ch u
9
tang cho Môi-se ã xong r i là nh v y. Giô-suê, con trai c a Nun, c y d y
th n khôn ngoan, vì Môi-se ã t tay mình trên ng i; dân Y-s -ra-ên bèn vâng l i
10
ng i và làm theo i u c Giê-hô-va ã phán d n Môi-se. V sau, trong Y-s -ra-ên
11
không còn d y lên tiên tri nào gi ng nh Môi-se, mà c Giê-hô-va bi t giáp m t.
Không có ai b ng ng i, ho c v các d u k , phép l mà c Giê-hô-va sai ng i
làm t i trong x Ê-díp-tô, tr c m t Pha-ra-ôn, các qu n th n, và c x c a ng i;
12
ho c h t th y công vi c l n lao và áng s mà Môi-se c y tay quy n n ng mình
làm t i tr c m t c Y-s -ra-ên.

Joshua

Chapter 1

1
Sau khi Môi-se, tôi t c a c Giê-hô-va qua i, c Giê-hô-va phán cùng Giô-suê,
2
con trai c a Nun, tôi t c a Môi-se, mà r ng: Môi-se, tôi t ta, ã ch t; bây gi ng i
và c dân s này hãy ng d y i qua sông Giô- anh, ng vào x mà ta ban cho dân
3
Y-s -ra-ên. Phàm n i nào bàn ch n các ng i p n, thì ta ban cho các ng i,
4
y nh ta ã phán cùng Môi-se. a ph n các ng i s lan ra t ng v ng và
Li-ban này cho n sông cái, là sông -ph -rát, tràn c x dân Hê-tít cho n bi n c
5
v h ng m t tr i l n. Trót i ng i s ng, thì ch ng s ai c ch ng c
tr c m t ng i. Ta s cùng ng i nh ta ã cùng Môi-se; ta s không lìa
6
ng i, không b ng i âu. Hãy v ng lòng b n chí, vì ng i s d n dân này i
7
nh n l y x mà ta ã th cùng t ph ban cho chúng nó. Ch hãy v ng lòng b n
chí, và c n th n làm theo h t th y lu t pháp mà Môi-se, tôi t ta, ã truy n cho ng i;
ch xây qua bên h u ho c bên t , h ng i i âu c ng u c th nh
8
v ng. Quy n sách lu t pháp này ch xa mi ng ng i, hãy suy g m ngày và êm,
h u cho c n th n làm theo m i i u ã chép trong; vì nh v y ng i m i c
9
may m n trong con ng mình, và m i c ph c. Ta há không có phán d n
ng i sao? Hãy v ng lòng b n chí, ch run s , ch kinh kh ng; vì Giê-hô-va c Chúa

10
Tr i ng i v n cùng ng i trong m i n i ng i i. B y gi Giô-suê truy n
11
l nh cho các quan tr ng c a dân s mà r ng: Hãy ch y kh p tr i quân, truy n
l nh này cho dân s r ng: Hãy s m s n th c v t, vì trong ba ngày n a các ng i s
i ngang qua sông Giô- anh này, ng ánh l y x mà Giê-hô-va c Chúa Tr i các
12
ng i ban cho mình làm s n nghi p. Giô-suê c ng nói cùng ng i Ru-bên, ng i
13
Gát, và phân n a chi phái Ma-na-se mà r ng: Hãy nh l i i u Môi-se, tôi t Giê-hô-va,
ã d n các ng i, khi ng i có nói: Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i ã cho các
14
ng i an ngh và ban x này cho các ng i. V , con nh , và b y súc v t các
ng i s trong x mà Môi-se ban cho các ng i v phía bên này sông Giô- anh;
nh ng các ng i, t c là h t th y ng i m nh d n, ph i c m binh khí i ngang qua
15
tr c anh em mình, và giúp h , cho n ch ng nào c Giê-hô-va ban s an
ngh cho anh em các ng i, y nh ã ban cho các ng i, và n khi h c ng ã
nh n c x mà Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i ban cho. o n, các ng i
s tr v x mình, là x Môi-se, tôi t c a c Giê-hô-va, ã ban cho các ng i
phía bên này sông Giô- anh, v h ng m t tr i m c, r i các ng i s l y nó làm
16
s n nghi p. Nh ng ng i y th a cùng Giô-suê r ng: Chúng tôi s làm m i i u
17
ông d n bi u, và i kh p n i nào ông sai chúng tôi s vâng theo ông trong m i vi c
y nh ã vâng theo trong m i vi c nh ã vâng theo Môi-se. Ch n nguy n Giê-hô-va
18
c Chúa Tr i ông cùng ông, y nh Ngài ã cùng Môi-se v y! Phàm ai ngh ch
m ng không vâng theo l i ông trong m i i u ông d n bi u chúng tôi, thì ng i ó
s b x t ; ch ông hãy v ng lòng b n chí.

Chapter 2

1
Giô-suê, con trai c a Nun, t Si-tim m t sai hai ng i do thám mà r ng: Hãy i do
thám x , nh t là Giê-ri-cô. V y, hai ng i y i n nhà c a m t k n tên là
2
Ra-háp, và ng t i ó. Ng i ta bèn tâu cùng vua Giê-ri-cô r ng: Kìa, êm nay có
3
ng i trong dân Y-s -ra-ên ã n do thám x . Vua Giê-ri-cô sai nói cùng Ra-háp r ng:
4
Hãy u i hai ng i ã n vào nhà ng i; vì h n ng do thám c x .
Nh ng ng i n bà em gi u hai ng i này, r i áp r ng: Qu th t h ã t i
5
nhà tôi nh ng ch ng bi t âu n. Song vào bu i t i c a thành h u óng, hai

ng i y i ra tôi không bi t i âu; hãy mau u i theo, vì các ng i theo k p
6
c. V , nàng có bi u hai ng i leo lên mái nhà, gi u d i c ng gai mà nàng r i
7
trên mái. Nh ng ng i c a vua u i theo h v h ng sông Giô- anh, cho n
ch c n; v a khi nh ng ng i u i theo ó ra kh i thành, thì ng i ta óng c a
8
thành. Tr c khi hai ng i do thám ch a n m ng , nàng leo lên mái nhà,
9
mà nói
r ng: Tôi bi t r ng c Giê-hô-va ã ban cho các ông x này, s kinh kh ng vì c các
10
ông ã b t l y chúng tôi, và c dân c a x u s n lòng tr c m t các ông. Vì
chúng tôi có hay khi các ông ra kh i x Ê-díp-tô, thì c Giê-hô-va ã khi n n c Bi n
bày khô tr c m t các ông, và i u các ông ã làm cho Si-hôn và Oùc, hai vua dân
11
A-mô-rít, bên kia sông Giô- anh, mà các ông ã di t i. Chúng tôi có hay i u ó,
lòng bèn tan ra, ch ng ai trong chúng tôi còn can m tr c m t các ông n a; vì Giê-hô-va
c Chúa Tr i các ông là c Chúa Tr i trên tr i cao kia, và d i t th p
12
này. V y bây gi , vì tôi ã làm nh n cho hai ông, thì hai ông c ng ph i làm nh n l i
13
cho nhà cha tôi; hãy ch c Giê-hô-va mà th cùng tôi, và cho m t d u qu quy t
r ng các ông s cha m , anh em, ch em tôi, và h t th y ng i bà con c a h
14
u còn s ng, cùng c u chúng tôi kh i ch t. Hai ng i áp r ng: M ng chúng ta
s n cho m ng nàng! N u nàng không cho l u vi c chúng ta ra, thì chúng ta s ãi
15
nàng cách nh n t và thành tín khi c Giê-hô-va ban x cho chúng ta. V y, nàng dùng
16
m t s i dây dòng hai ng i xu ng n i c a s , vì nhà nàng t i trên vách thành.
Nàng nói r ng: Hãy i n núi, k o nh ng ng i u i theo g p các ông ch ng; hãy
n ó ba ngày cho n ch ng nào nh ng ng i u i theo tr v ; sau r i các ông
17
hãy i ng. V , hai ng i nói cùng nàng r ng: Này th nào chúng ta s kh i
18
m c l i th mà nàng ã b t ta th . Khi nào chúng ta vào x , nàng ph i c t s i ch
i u này n i c a s mà nàng dòng chúng ta xu ng, r i nhóm hi p cha m , anh em, h t
19
th y bà con c a nàng l i trong nhà mình. Phàm ai trong các ng i ó i ra ngoài c a
nhà nàng, thì huy t ng i y s l i trên u ng i, và chúng ta vô t i; nh ng
n u ai tra tay vào ng i nào cùng nàng trong nhà, thì huy t c a ng i ó s
20
l i trên u chúng ta. Còn n u nàng cho l u vi c chúng ta, t chúng ta s kh i m c
21
l i mà nàng ã b t chúng ta th . Nàng bèn áp: Khá y l i hai ông ã nói. o n, nàng
22
cho hai ng i i, và hai ng i li n i. Nàng bèn c t s i ch i u n i c a s .
V y, hai ng i i n núi, ó ba ngày cho n khi nh ng ng i u i theo mình

23
tr v . M y ng i y ki m h cùng ng, nh ng không g p. Hai ng i do
thám bèn i xu ng núi tr v ; khi ã qua sông Giô- anh r i, thì n g n Giê-suê, con
24
trai Nun, thu t cho ng i m i i u ã x y ra. Hai ng i nói cùng Giô-suê r ng:
Qu th t, c Giê-hô-va ã phó c x vào tay chúng ta; và l i, h t th y dân c a x
u s n lòng tr c m t chúng ta.

Chapter 3

1
Giô-suê d y s m, Si-tim i cùng h t th y dân Y-s -ra-ên, n mé sông Giô- anh,
2
và ng êm t i ó tr c khi qua sông. Cu i ba ngày, các quan tr ng i kh p tr i
3
quân truy n l nh này cho dân s r ng: Khi các ng i th y nh ng th y t l v
dòng Lê-vi khiêng hòm giao c c a Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i, thì ph i b
4
ch óng tr i mình mà i theo sau. Song le gi a kho ng các ng i và hòm giao c
ph i cách ch ng hai ngàn th c; ch n g n, h u cho các ng i có th bi t
5
ng mình ph i i theo; vì các ng i ch a h i ng này bao gi . Giô-suê
c ng nói cùng dân s r ng: Hãy làm cho mình ra thánh, vì ngày mai c Giê-hô-va s làm
6
nh ng vi c l lùng gi a các ng i. o n, Giô-suê nói cùng nh ng th y t l r ng:
Hãy khiêng hòm giao c i qua tr c dân s . V y, nh ng th y t l khiêng hòm
7
giao c và i u dân s . c Giê-hô-va phán cùng Giô-suê r ng: Ngày nay ta kh i
tôn ng i lên tr c m t c Y-s -ra-ên, chúng nó bi t r ng ta s cùng ng i
8
nh ta ã cùng Môi-se v y. Ng i ph i truy n l nh này cho nh ng th y t l
khiêng hòm giao c: Khi nào các ng i n mé sông Giô- anh, thì hãy d ng l i t i
9
gi a sông. Giô-suê bèn nói cùng dân Y-s -ra-ên r ng: Hãy l i g n, nghe l i c a Giê-hô-va
10
c Chúa Tr i các ng i. o n, ng i nói: Nh i u này các ng i s bi t
r ng c Chúa Tr i h ng s ng ng gi a các ng i, và Ngài s u i kh i tr c
m t các ng i dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân Hê-vít, dân Phê-rê-sít, dân A-mô-rít, và dân
11
Giê-bu-sít. Này, hòm giao c c a Chúa c th gian i tr c các ng i vào sông
12
Giô- anh. V y, hãy ch n m i hai ng i c a các chi phái Y-s -ra-ên, m i chi phái
13
m t ng i; và khi nh ng th y t l khiêng hòm giao c c a c Giê-hô-va, là
Chúa c th gian, m i bàn ch n mình d i n c sông Giô- anh, thì n c c a

14
sông, t c n c t ngu n ch y xu ng, s chia ra, và d n l i thành m t ng.
Khi dân s b các tr i mình ng i qua sông Giô- anh, thì nh ng th y t l khiêng
15
hòm giao c tr c m t dân s . V tr n lúc mùa g t, sông Giô- anh tràn lên
kh i b . Khi các ng i khiêng hòm n sông Giô- anh, và ch n c a nh ng th y t
16
l khiêng hòm m i b t n i mé n c, thì n c trên ngu n th ng ch y
xu ng bèn d ng l i, d n thành m t ng, xa ra m t kho ng n thành A- am, là
thành bên c nh Xát-than; còn n c ch y n bi n ng b ng, t c Bi n m n,
17
ã r o n ra; r i dân s i qua i ngang Giê-ri-cô. Nh ng th y t l khiêng
hòm giao c c a c Giê-hô-va d ng ch n v ng trên t khô gi a sông Giô- anh
trong khi c Y-s -ra-ên i qua trên t khô, cho n ch ng c dân ã qua kh i sông
Giô- anh r i.

Chapter 4

1
Khi c dân ã qua kh i Giô- anh r i, c Giê-hô-va bèn phán cùng Giô-suê r ng:
2 3
Hãy ch n trong dân s m i hai ng i, m i chi phái m t ng i; r i truy n l nh
này cho các ng i ó: Hãy l y m i hai hòn á t i ây gi a sông Giô- anh, t n i
ch n nh ng th y t l ng v ng, r i em nó theo, và t t i ch các ng i
4
s ng ban êm. V y, Giô-suê g i m i hai ng i mà mình ã ch n trong dân
5
Y-s -ra-ên, m i chi phái m t ng i, mà truy n r ng: Hãy i qua tr c hòm c a
Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i t i gi a sông Giô- anh, r i m i ng i, theo s
6
chi phái Y-s -ra-ên, ph i vác m t hòn á trên vai mình, h u cho i u ó làm m t
d u gi a các ng i. V sau, khi con cháu các ng i h i r ng: Nh ng hòn á này
7
có ngh a chi? thì hãy áp r ng: Aáy là n c sông Giô- anh ã r ra tr c hòm giao
c c a c Giê-hô-va; khi hòm i ngang qua sông Giô- anh; thì n c sông bèn r ra;
8
các hòn á này dùng cho dân Y-s -ra-ên làm k ni m i i. V y, dân Y-s -ra-ên
làm theo i u Giô-suê ã bi u, bèn l y m i hai hòn á gi a sông Giô- anh, theo
s chi phái dân Y-s -ra-ên, và em nó theo cùng mình n ch nào ph i ng ban êm,
9
r i t t i ó, y nh c Giê-hô-va ã phán d n Giô-suê. Giô-suê c ng d ng
m i hai hòn á gi a sông Giô- anh, t i n i ch n nh ng th y t l khiêng hòm giao
10
c ã ng; các hòn á y hãy còn ó cho n ngày nay. Nh ng th y t
l khiêng hòm u ng gi a sông Giô- anh cho n ch ng nào ã làm xong m i

vi c mà c Giê-hô-va ã d n bi u Giô-suê truy n l i cho dân s , theo m ng l nh
11
mà Môi-se ã truy n cho Giô-suê. Dân s bèn l t t i qua sông. Khi c dân s
ã i qua sông r i, thì hòm c a c Giê-hô-va, và nh ng th y t l c ng i qua
12
tr c m t dân s . Con cháu Ru-bên, con cháu Gát, và phân n a chi phái Ma-na-se c m
13
binh khí i tr c dân Y-s -ra-ên, y nh Môi-se ã d n bi u h . Có ch ng b n
muôn ng i s m s a ra tr n, i qua tr c m t c Giê-hô-va, n trong ng
14
b ng Giê-ri-cô, ng ánh gi c. Ngày ó, c Giê-hô-va khi n Giô-suê c
tôn tr ng tr c m t c Y-s -ra-ên, và chúng kính s ng i tr n i ng i, nh
15 16
ã kính s Môi-se v y. V , c Giê-hô-va phán cùng Giô-suê r ng: Hãy truy n
17
cho nh ng th y t l khiêng hòm b ng ch ng i lên kh i sông Giô- anh. Giô-suê
18
bèn truy n l nh cho nh ng th y t l r ng: Hãy i lên kh i Giô- anh. Khi nh ng
th y t l khiêng hòm giao c c a c Giê-hô-va ã lên kh i gi a ông, và bàn ch n
h d lên ng b c trên t khô r i, thì n c sông Giô- anh tr l i ch c và
19
ch y tràn ra kh p mé nh tr c. Ngày m ng m i tháng giêng, dân s i lên kh i
20
sông Giô- anh, và óng tr i t i Ghinh-ganh, cu i phía ông Giê-ri-cô. Giô-suê d ng
21
t i Ghinh-ganh m i hai hòn á mà dân chúng ã l y d i sông Giô- anh. o n,
ng i nói cùng dân Y-s -ra-ên r ng: V sau, khi con cháu các ng i h i cha mình r ng:
22
Các hòn á này có ngh a gì? thì các ng i s d y con cháu mình mà r ng: Y-s -ra-ên
23
ã i qua sông Giô- anh trên t khô, vì Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i ã
làm cho sông Giô- anh bày khô tr c m t các ng i, cho n ch ng nào các ng i
ã qua kh i, y nh Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i ã làm t i Bi n , khi n
24
cho nó bày khô tr c m t chúng ta, cho n ch ng nào chúng ta ã qua kh i, h u
cho các dân t c th gian bi t r ng tay c a c Giê-hô-va là r t m nh, và cho các ng i
kính s Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i luôn luôn.

Chapter 5

1
V , các vua A-mô-rít bên kia sông Giô- anh v phía tây, và các vua Ca-na-an g n
bi n v a hay r ng c Giê-hô-va ã làm cho n c sông Giô- anh bày khô tr c m t
dân Y-s -ra-ên, cho n ch ng ã i qua kh i, thì lòng h kinh khi p và nao s n vì
2
c dân Y-s -ra-ên. Trong lúc ó c Giê-hô-va phán cùng Giô-suê r ng: Hãy s m s a

3
dao b ng á l a, và làm phép c t bì l n th nhì cho dân Y-s -ra-ên. V y, Giô-suê
s m s a dao b ng á l a, và làm phép c t bì cho dân Y-s -ra-ên t i trên gò A-ra-l t.
4
Này là c Giô-suê làm phép c t bì cho h : Các ng i nam trong dân chúng ã ra kh i
x Ê-díp-tô, t c là các chi n s , u ã ch t d c ng trong ng v ng, sau
5
khi ra kh i x Ê-díp-tô. V , h t th y dân chúng mà ã ra kh i x Ê-díp-tô u có
ch u phép c t bì; nh ng sau khi ra kh i x Ê-díp-tô ng i ta không có làm phép c t bì
6
cho m t ai trong nh ng ng i sanh ra d c ng t i n i ng v ng. Vì dân
Y-s -ra-ên ã i trong ng v ng b n m i n m cho n ch ng c dân s ã
b ch t h t, t c là nh ng chi n s ã ra kh i x Ê-díp-tô, mà không vâng theo ti ng
c a c Giê-hô-va. c Giê-hô-va có th cùng chúng r ng s ch ng cho h th y x
mà c Giê-hô-va ã th cùng t ph h ban cho chúng ta, t c là x m s a và
7
m t. Và Ngài ã d y lên con cháu c a h mà th vào ch . Aáy là con cháu này mà
8
Giô-suê làm phép c t bì cho, vì chúng nó không có ch u phép c t bì d c ng. Khi
ng i ta làm phép c t bì cho h t th y dân s xong r i, thì h l i ch mình trong
9
tr i quân cho n ch ng nào lành. B y gi , c Giê-hô-va phán cùng Giô-suê r ng:
Ngày nay ta ã c t kh i các ng i s x u h c a x Ê-díp-tô. Nên ng i ta g i
10
ch y là Ghinh-ganh cho n ngày nay. Dân Y-s -ra-ên óng tr i t i Ghinh-ganh
trong ng b ng Giê-ri-cô, và gi l V t qua nh m ngày m i b n tháng này, vào
11
l i chi u t i. Ngày sau l V t qua, chánh này ó, dân s n th s n c a x ,
12
bánh không men, và h t rang. Ngày mà chúng ã n lúa mì c a x , thì n sáng mai
ma-na h t; v y, dân Y-s -ra-ên không có ma-na n a, nh ng trong n m ó n nh ng
13
th s n c a Ca-na-an. X y khi Giô-suê g n Giê-ri-cô, ng c m t lên mà nhìn, bèn
th y m t ng i ng c m g m tr n i di n cùng mình. Giô-suê i l i ng i
và nói r ng: Ng i là ng i c a chúng ta hay là ng i c a k thù ngh ch chúng ta?
14
Ng i áp: không, bây gi ta n làm t ng o binh c a c Giê-hô-va. Giô-suê
15
bèn s p m t xu ng t, l y, và h i r ng: Chúa truy n cho tôi t Chúa i u gì?
T ng o binh c a c Giê-hô-va nói cùng Giô-suê r ng: Hãy l t giày kh i ch n
ng i, vì n i ng i ng là thánh. Giô-suê bèn làm nh v y.

Chapter 6

1
V , Giê-ri-cô ã óng c a mình cách nghiêm nh t tr c m t dân Y-s -ra-ên,
2
không ng i nào vào ra. c Giê-hô-va phán cùng Giô-suê, vua, và các chi n s m nh
3
d n c a nó vào tay ng i. V y, h t th y các ng i, là chi n s , hãy i vòng chung
4
quanh thành m t b n; ph i làm nh v y trong sáu ngày. B y th y t l s i tr c
hòm giao c c m b y cái kèn ti ng vang; nh ng qua ngày th b y, các ng i ph i
5
i vòng chung quanh thành b y b n, và b y th y t l s th i kèn lên. Khi nh ng
th y t l th i kèn vang, các ng i v a nghe ti ng kèn, h t th y dân s ph i la ti ng
l n lên, thì vách thành s s p xu ng, r i dân s s leo lên, m i ng i ngay tr c
6
m t mình. V y, Giô-suê, con trai c a Nun, g i nh ng th y t l mà nói r ng: Hãy
khiêng hòm giao c, và b y th y t l ph i i tr c hòm c a c Giê-hô-va, c m
7
b y cái kèn ti ng vang. Ng i l i nói cùng dân s r ng: Hãy i vòng xung quanh thành,
8
và nh ng ng i c m binh khí ph i i tr c hòm c a c Giê-hô-va. Khi Giô-suê
ã nói cùng dân s xong r i, b y th y t l c m b y cây kèn ti ng vang tr c
9
m t c Giê-hô-va, v a i t i v a th i kèn, còn hòm c a c Giê-hô-va theo sau.
Các ng i c m binh khí i tr c nh ng th y t l th i kèn, còn o h u i theo
10
sau hòm; ng i ta v a i v a th i kèn. V , Giô-suê có truy n l nh cho dân s
r ng: Các ng i ch la, ch có nghe ti ng nói mình; ch có m t l i chi ra kh i mi ng
11
các ng i cho n ngày nào ta bi u r ng: Hãy la lên! b y gi các ng i s la.
Hòm c a c Giê-hô-va i vòng chung quanh thành m t b n, r i chúng vào tr i quân,
12
và ng êm t i ó. Giô-suê d y s m và nh ng th y t l khiêng hòm c a c
13
Giê-hô-va. B y th y t l c i tr c hòm c a c Giê-hô-va, c m b y cây
kèn ti ng vang, v a i v a th i; nh ng ng i c m binh khí i tr c h , còn o
14
h u i theo sau hòm c a c Giê-hô-va; nh ng th y t l v a i v a th i kèn.
Ngày th nhì chúng i m t vòng chung quanh thành, r i tr v tr i quân. Chúng làm nh
15
v y trong sáu ngày. Nh ng ngày th b y các ng i ó d y s m, v a t ng sáng,
và y nh cách tr c, i chung quanh thành b y l n; ch n i ngày ó h i chung
16
quanh thành b y l n. L n th b y, nh ng th y t l th i kèn, thì Giô-suê nói cùng
17
dân s r ng: Hãy la lên; vì c Giê-hô-va ã phó thành cho các ng i. Cái thành và
m i v t trong s b phú dâng cho c Giê-hô-va nh v t áng di t; ch m t
mình Ra-háp là k n , v i h t th y ng i cùng nàng trong nhà s c s ng, vì

18
nàng ã gi u s gi c a chúng ta sai n. Nh ng hãy c n th n v v t các ng i
phú dâng di t i; vì n u khi ã phú di t r i, các ng i o t l y c a áng di t ó,
thì các ng i s gây cho tr i quân Y-s -ra-ên áng b di t, và gieo s lo n l c vào
19
trong ó. Phàm b c, vàng, và h t th y v t b ng ng cùng b ng s t u s
20
bi t riêng ra thánh cho c Giê-hô-va; các v t ó s nh p kho c a c Giê-hô-va.
V y, dân s la lên, và nh ng th y t l th i kèn. V a khi dân s nghe ti ng kèn, bèn
la l n lên, và vách thành li n ngã s p, dân s leo lên thành, m i ng i ngay tr c m t
21
mình. Chúng l y thành, a g m qua di t m i v t trong thành, nào nam ph
22
lão y, cho n bò, chiên, và l a. B y gi , Giô-suê nói cùng hai ng i ã i do
thám x mà r ng: Hãy vào trong nhà k n , bi u nàng và m i ng i thu c v nàng
23
i ra, y nh hai ng i ã th cùng nàng. V y, hai ng i trai tr ã i do thám
x , bèn vào bi u Ra-háp, cha m nàng, anh em, và m i v t chi thu c v nàng i ra; hai
24
ng i em h t th y gia quy n nàng ra, và ngoài tr i quân Y-s -ra-ên. o n,
chúng phóng h a cái thành, và m i v t trong, ch b c, vàng và món chi b ng
25
ng, b ng s t, nh p vào kho c a c Giê-hô-va. V y, Giô-suê b o t n s s ng
c a Ra-háp là k n , luôn n i nhà c a cha nàng, và m i v t chi thu c v nàng; nàng
gi a Y-s -ra-ên cho n ngày nay, vì nàng có gi u s gi mà Giô-suê ã sai do thám
26
Giê-ri-cô. B y gi , Giô-suê phát th r ng: Phàm ai ch i lên xây l i thành Giê-ri-cô này
s b r a s tr c m t c Giê-hô-va! t n n nó l i, t t con tr ng nam mình
27
ph i ch t; d ng c a nó l i, t t con út mình ph i ch t. V y, c Giê-hô-va cùng
Giô-suê, và danh ti ng ng i n kh p trong x .

Chapter 7

1
Song dân Y-s -ra-ên có ph m m t t i v v t áng di t; vì A-can, con trai c a
C t-ni, cháu c a Xáp- i, ch t c a Xê-rách v chi phái Giu- a, có l y v t áng di t
2
và c n gi n c a c Giê-hô-va n i ph ng lên cùng dân Y-s -ra-ên. Giê-ri-cô Giô-suê
sai ng i n thành A-hi g n B t -A-ven, v phía ông Bê-tên, và truy n l nh này
3
r ng: Hãy i lên do thám x . V y, các ng i y i lên do thám thành A-hi. o n
tr v cùng Giô-suê mà r ng: L y làm vô ích em c dân s i lên ó; nh ng hãy cho
ch ng vài ba ngàn ng i i lên ó mà ánh thành A-hi. Ch làm cho m t nh c c dân

4
chúng i ó; vì ng i A-hi ít quá. V y, có ch ng ba ngàn ng i i lên ó; nh ng
5
h ch y tr n tr c m t ng i A-hi. Ng i A-hi gi t ch ng ba m i sáu ng i,
r t theo h t c a thành cho n Sê-ba-rim, và ánh h lúc i xu ng d c. Lòng
6
dân s bèn ta ra nh n c. Giô-suê bèn xé áo mình, r i ng i và các tr ng lão
Y-s -ra-ên s p m t xu ng t tr c hòm c a c Giê-hô-va cho n chi u t i,
7
và v i b i t trên u mình. Giô-suê nói: Oâi! Chúa Giê-hô-va, sao Ngài em dân này
qua sông Giô- anh ng phó chúng tôi vào tay dân A-mô-rít mà làm cho di t i? Oâi! ch
8
chi chúng tôi ch n ph n l i bên kia sông Giô- anh! Than ôi! h i Chúa, sau khi
9
Y-s -ra-ên ã xây l ng tr c m t k thù ngh ch mình, tôi còn nói làm sao? Dân
Ca-na-an và c dân x này s hay i u ó, s vây chúng tôi, và di t danh chúng tôi
10
kh i t; r i Chúa s làm sao cho danh l n Chúa? B y gi , c Giê-hô-va phán
11
cùng Giô-suê r ng: Hãy ng d y; sao ng i s p m t xu ng t nh v y?
Y-s -ra-ên có ph m t i; chúng nó b i ngh ch giao c ta ã truy n cho n n i
12
dám l y v t áng di t, n c p v t ó, làm d i trá, và trong bao mình. B i
c ó, dân Y-s -ra-ên không th ch ng c n i tr c m t k thù ngh ch mình, ph i
xây l ng tr c m t chúng nó, vì Y-s -ra-ên ã tr nên k b r a s . N u các ng i
không c t kh i gi a mình v t áng di t y, thì ta không còn cùng các ng i n a.
13
Hãy ng d y làm cho dân s nên thánh, và hãy nói r ng: Các ng i khá làm cho mình
nên thánh v ngày mai; vì Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên có phán nh v y:
H i Y-s -ra-ên, ng i có v t áng di t t i gi a ng i! ng i không th ch ng
c n i tr c m t k thù ngh ch mình cho n ch ng nào các ng i ã c t kh i
14
gi a mình v t áng di t y. V y, sáng mai các ng i s i n g n t ng chi
phái; chi phái nào mà c Giê-hô-va ch ra s n g n t ng h hàng; h hàng nào mà
c Giê-hô-va ch ra s n g n t ng nhà; nhà nào mà c Giê-hô-va ch ra s
15
n g n t ng ng i. Ng i nào b ch ra là k có c a áng di t ó, s b
thiêu n i l a, cùng các món thu c v ng i; vì ng i ã b i giao c c a c
16
Giê-hô-va, và ph m s x u h trong Y-s -ra-ên. V y, Giô-suê d y s m, bi u
17
Y-s -ra-ên n g n t ng chi phái; và chi phái Giu- a b ch ra. o n, ng i
bi u các h hàng Giu- a n g n; và h hàng Xê-rách b ch ra. o n, ng i bi u
18
h hàng Xê-rách l i g n t ng gia tr ng; và Xáp- i b ch ra. Ng i bi u nhà
Xáp- i n g n t ng ng i; thì A-can, con trai c a C t-ni, cháu c a Xáp- i, b ch
19
ra. Giô-suê bèn nói cùng A-can r ng: H i con, xin hãy tôn vinh Giê-hô-va c Chúa Tr i

c a Y-s -ra-ên, và ng i khen Ngài; hãy thú th t cho ta i u con ã làm, ch gi u chút
20
nào. A-can th a cùng Giô-suê r ng: Ph i, tôi ã ph m t i cùng Giê-hô-va c Chúa
21
Tr i c a Y-s -ra-ên, và này là i u tôi ã làm: Tôi có th y trong c a c p m t
cái áo choàng Si-nê -a t t p, hai tr m si c l b c, và m t ném vàng n ng n m m i
si c l ; tôi tham mu n các món ó, và l y nó; kìa, các v t y ã gi u d i t
22
gi a tr i tôi, còn b c thì d i. Giô-suê bèn sai ng i ch y n tr i, th y áo
23
choàng gi u t i ó, và b c thì d i. H l y các v t ó gi a tr i, em v
24
cho Giô-suê và cho h t th y dân Y-s -ra-ên, r i tr c m t c Giê-hô-va.
B y gi , Giô-suê và c Y-s -ra-ên b t A-can, con cháu Xê-rách, cùng l y b c, áo choàng,
nén vàng, con trai, con gái c a ng i, bò, l a, chiên, tr i, và m i v t chi thu c v
25
ng i, mà d n n trong tr ng A-cô. Giô-suê nói: Sao ng i có khu y r i chúng
ta? c Giê-hô-va ch c s khu y r i ng i ngày nay. R i c Y-s -ra-ên ném á
26
ng i; h thiêu các ng i y trong l a, và l y á l p chúng nó l i. K y, chúng
ch t trên thây ng i m t ng á l n, hãy còn cho n ngày nay. c Giê-hô-va bèn
nguôi c n th nh n Ngài. B i c ó, ng i ta g i ch này là A-cô cho n ngày nay.

Chapter 8

1
K ó, c Giê-hô-va phán cùng Giô-suê r ng: Ng i ch s , ch ái ng i. Hãy
em theo mình h t th y quân lính, ch i d y i lên hãm ánh thành A-hi. Kìa, ta ã phó
2
vào tay ng i vua A-hi, dân s , thành, và x c a ng i. Ng i ph i ãi A-hi và
vua nó nh ng i ã ãi Giê-ri-cô và vua nó; nh ng các ng i s o t l y hóa tài
3
và súc v t cho mình. Hãy ph c binh sau thành. V y, Giô-suê ng d y cùng các quân
4
lính ng lên ánh A-hi. Ng i ch n ba muôn ng i m nh d n, sai i ban êm,
và truy n l nh này r ng: Hãy coi, các ng i s ph c binh sau thành; ch dang ra xa thành
5
quá, hãy dàn cho s n. Còn ta v i c dân s theo ta, s i g n l i thành. Khi chúng nó
ra ón ánh chúng ta nh l n tr c, thì chúng ta s ch y tr n tr c m t chúng nó.
6
Chúng nó s r t theo chúng ta cho n ch ng chúng ta d chúng nó ra cách xa kh i
thành; vì h nói r ng: Chúng nó ch y tr n ta nh l n tr c. Trong lúc chúng ta ch y
7
tr n tr c m t chúng nó, thì các ng i s ra kh i n i ph c binh mà hãm l y thành;
8
Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i s phó thành vào tay các ng i. Khi các ng i

chi m thành r i, thì ph i phóng h a nó; hãy làm theo l i c a c Giê-hô-va. Hãy coi,
9
này là l nh ta truy n cho các ng i. V y, Giô-suê sai các ng i ó i; h ph c
gi a kho ng Bê-tên và A-hi, v phía tây c a A-hi; còn Giô-suê êm ó ng t i gi a dân
10
s . K y, Giô-suê d y s m, i m dân s ; ng i cùng các tr ng lão i lên
11
tr c m t dân n thành A-hi. H t th y quân lính theo ng i i lên n g n
tr c m t thành, và óng tr i v phía b c A-hi: có cái tr ng ch y dài gi a h và thành
12
A-hi. Giô-suê bèn em ch ng n m ngàn lính ph c gi a kho ng Bê-tên và A-hi, v
13
phía tây c a thành. Khi dân s ã óng tr i n i phía b c c a thành, và ph c binh
14
v phía tây r i, thì êm ó Giô-suê i x m t i trong tr ng. Vua thành y v a th y
i u ó, ng i ta bèn l t t d y s m, vua và c dân s ng i u i ra ón
Y-s -ra-ên t i n i ã ch b o, v phía ng b ng, ng giao chi n; song vua không
15
bi t r ng có m t o binh ph c phía sau thành. Giô-suê và c Y-s -ra-ên
16
cho chúng nó ánh b i mình, và ch y tr n v phía ng v ng. H t th y dân s
trong thành u hi p l i ng u i theo. V y chúng r t theo Giô-suê và b d
17
cách xa kh i thành; ch ng có m t ai thành A-hi hay là Bê-tên mà không ra u i
18
theo Y-s -ra-ên; h b thành tr ng không u i theo Y-s -ra-ên. B y gi , c
Giê-hô-va phán cùng Giô-suê r ng: Hãy gi giáo ng i c m n i tay ra v h ng thành
A-hi, vì ta s phó thành vào tay ng i. Giô-suê bèn gi giáo mình c m n i tay ra v
19
h ng thành. V a gi tay lên, binh ph c l p t c ng d y kh i ch mình núp
20
mà ch y vào thành, chi m l y và phóng h a nó. Ng i thành A-hi quay l i, nhìn th y
khói t thành bay lên tr i; h ch ng m t ph ng th nào ng tr n v phía này
hay là phía kia. V , dân s ch y tr n v phía ng v ng tr l n l i ánh nh ng
21
k r t u i theo mình. Khi Giô-suê và c Y-s -ra-ên th y binh ph c ã l y
22
thành, và khói t thành bay lên, bèn tr v ánh ng i A-hi. Các binh khác c ng ra
kh i thành ón ánh dân A-hi; nh v y chúng nó b dân Y-s -ra-ên vây ph , bên này
có o này, bên kia có quân kia. Ng i ta ánh chúng nó n i không còn l i
23
k nào s ng hay là cho ai thoát c. Binh b t s ng vua A-hi, và d n n cùng
24
Giô-suê. Khi dân Y-s -ra-ên ã gi t xong h t th y ng i thành A-hi, ho c trong
ng ru ng hay là trong ng v ng, là n i chúng nó b u i theo, và khi h t th y,
n i ng i chót, ã ngã r p d i l i g m r i, thì dân Y-s -ra-ên tr v
25
A-hi và gi t b ng l i g m nh ng k còn t i ó. Trong ngày ó, h t th y

26
ng i A-hi, nam và n , u b ngã ch t, s là m i hai ngàn ng i. Giô-suê
ch ng rút l i tay mình ã c m gi th ng ra v i cây giáo, cho n ch ng nào ng i
27
ta ã di t h t th y ng i thành A-hi. Song dân Y-s -ra-ên c p cho mình nh ng
28
súc v t và hóa tài c a thành này, y nh c Giê-hô-va ã phán d n Giô-suê. V y,
Giô-suê phóng h a thành A-hi, và làm cho nó ra m t ng h tàn i i, y nh hãy
29
còn n ngày nay. Ng i bi u treo vua A-hi lên trên m t cây và ó cho n
chi u; nh ng khi m t tr i l n, Giô-suê bi u ng i ta h thây xu ng kh i cây. Ng i
ta em li ng thây ó n i c a thành, và ch t lên trên m t ng á l n, hãy còn n
30
ngày nay. B y gi , Giô-suê l p m t bàn th cho Giê-hô-va c Chúa Tr i c a
31
Y-s -ra-ên t i trên núi Ê-banh, y nh Môi-se, tôi t c a c Giê-hô-va, ã d n bi u
dân Y-s -r-ên, và ã có chép trong sách lu t pháp Môi-se: y là m t bàn th b ng á
nguyên kh i, s t ch a ng n. ó dân s dâng c a l thiêu cho c Giê-hô-va,
32
và dâng c a l thù ân. T i ó Giô-suê c ng kh c trên á m t b n lu t pháp mà
33
Môi-se ã chép tr c m t dân Y-s -ra-ên. C Y-s -ra-ên, các tr ng lão, các quan
cai, và các quan xét ng hai bên hòm tr c m t nh ng th y t l , ng i Lê-vi, là
ng i khiêng hòm giao c a c Giê-hô-va. Nh ng khách l luôn v i dân Y-s -ra-ên
u có m t t i ó, phân n a này v phía núi Ga-ri-xim, và phân n a kia v phía
núi Ê-banh, tùy theo l nh mà Môi-se, tôi t c a c Giê-hô-va, tr c ã truy n cho chúc
34
ph c dân Y-s -ra-ên. o n, Giô-suê c h t các l i lu t pháp, s chúc lành và
35
s chúc d , y nh ã chép trong sách lu t pháp. Ch ng có l i nào v m i i u
Môi-se ã truy n d n mà Giô-suê không c t i tr c m t c h i chúng Y-s -ra-ên,
tr c m t n bà, con nít, và khách l gi a h .

Chapter 9

1
Khi hay c vi c này, h t th y các vua bên này sông Giô- anh, ho c trong
núi, d i ng b ng, hay là d c bãi bi n l n i ngang Li-ban, t c là các vua dân
2
Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Ca-na-an, dân Phê-rê-sít, và dân Giê-bu-sít, u r p m t ý hi p
3
v i nhau ng giao chi n v i Giô-suê và Y-s -ra-ên. Khi dân Ga-ba-ôn ã hay i u
4
Giô-suê làm cho Giê-ri-cô và A-hi, bèn tính dùng m u k . Chúng nó gi b i s , l y
5
bao c ch t cho l a mình, và b u ch a r u c rách vá l i, d i ch n mang giày

c vá, và trên mình qu n áo c mòn; h t th y bánh v l ng b h u khô và
6
mi ng v n. Chúng nó i n g n Giô-suê t i tr i quân Ghinh-ganh, mà nói cùng
ng i và dân Y-s -ra-ên r ng: Chúng tôi x xa n; v y bây gi , hãy l p giao c
7
cùng chúng tôi. Dân Y-s -ra-ên áp cùng dân Hê-vít r ng: Có l các ng i gi a
8
chúng ta ch ng; v y làm th nào l p giao c ng? Nh ng chúng nó nói cùng Giô-suê
9
r ng: Chúng tôi là tôi t c a ông. Giô-suê h i: Các ng i là ai, âu n? áp
r ng: Tôi t c a ông t x r t xa n tôn tr ng danh Giê-hô-va là c Chúa
Tr i c a ông; vì chúng tôi có nghe nói v Ngài, và m i i u Ngài ã làm trong x Ê-díp-tô;
10
l i c ng nghe v m i i u Ngài ã làm cho hai vua A-mô-rít bên kia sông Giô- anh,
11
là Si-hôn, vua H t-bôn, và Oùc, vua Ba-san, t i Aùch-ta-r t. Các tr ng lão và h t
th y dân s x chúng tôi có nói cùng chúng tôi r ng: Hãy l y l ng th c dùng d c
ng, i n tr c m t dân ó, mà nói r ng: Chúng tôi là tôi t các ông; và bây
12
gi , hãy l p giao c cùng chúng tôi. Kìa, bánh c a chúng tôi; ngày chúng tôi ra kh i
nhà ng i n cùng các ông, chúng tôi l y nó em theo làm l ng th c v n nóng
13
h i, mà ngày nay ã khô và b v n. Nh ng b u r u này chúng tôi y r u
hãy còn m i tinh, kìa nay ã rách; còn qu n áo và giày chúng tôi ã c mòn, b i vì i
14
ng xa. Ng i Y-s -ra-ên bèn nh m l ng th c chúng nó, không c u h i
15
c Giê-hô-va. Giô-suê l p hòa cùng chúng nó, và k t c cho chúng nó s ng; r i
16
các tr ng lão c a h i chúng bèn th cùng chúng nó. Nh ng ba ngày sau khi ã l p
giao c cùng chúng nó, dân Y-s -ra-ên hay r ng các ng i này v n lân c n mình, và
17
t i gi a mình. Dân Y-s -ra-ên lên ng, và ngày th ba n thành chúng nó.
18
V , các thành c a chúng nó là Ga-ba-ôn, Kê-phi-ra, Bê-ê-r t, và Ki-ri-át-Giê -a-rim. Dân
Y-s -ra-ên không giao chi n cùng dân ó, vì c các tr ng lão c a h i chúng ã ch
danh Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên mà th cùng dân ó; nh ng c h i chúng
19
l m b m cùng các quan tr ng. Các quan tr ng bèn nói cùng c h i chúng r ng:
Chúng ta ã ch danh Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên mà th cùng dân ó;
20
v y, t bây gi chúng ta không th h i chúng nó c. Chúng ta ph i ãi dân ó
nh v y: Ph i cho chúng nó s ng, h u cho ch vì c l i th ã l p, mà chúng
21
ta khi n c n th nh n c a c Giê-hô-va giáng trên chúng ta. V y, các quan tr ng
t r ng chúng nó c s ng, nh ng ph i b dùng n c i xách n c cho
22
c h i chúng, y nh các quan tr ng ã nói cùng chúng nó. Giô-suê bèn g i dân ó

mà nói nh v y: Sao các ng i ã g t chúng ta, nói r ng: Chúng tôi r t xa các ông,
23
té ra các ng i gi a chúng ta? V y, bây gi , các ng i b r a s , không d t
24
làm tôi m i, c n c i và xách n c cho nhà c a c Chúa Tr i ta. Chúng nó
bèn th a cùng Giô-suê r ng: Aáy là i u k tôi t ông có hay rõ ràng Giê-hô-va c Chúa
Tr i c a ông ã phán d n Môi-se, tôi t Ngài, bi u ban toàn x cho các ông, và di t h t
th y dân tr c m t mình: y v y, chúng tôi vì c các ông l y làm r t s hãi cho
25
s s ng mình, nên m i làm nh v y. Bây gi chúng tôi trong tay ông, hãy ãi chúng
26
tôi tùy ý ông cho là t t lành và công bình. Giô-suê bèn làm nh ng i ã nói, và gi i
27
c u chúng nó kh i b tay dân Y-s -ra-ên gi t. Trong ngày ó, ng i c t chúng nó
làm k n c i và xách n c cho h i chúng và cho bàn th c a c Giê-hô-va t i
trong n i Ngài ch n l a; y là i u dân ó hãy còn làm n ngày nay.

Chapter 10

1
Khi A- ô-ni-Xê- éc, vua Giê-ru-sa-lem, hay r ng Giô-suê ã chi m l y thành A-hi,
và t n di t nó i, ãi thành A-hi và vua nó nh ng i ã ãi Giê-ri-cô và vua nó, l i
2
hay r ng dân Ga-ba-ôn ã l p hòa v i dân Y-s -ra-ên và cùng h , thì ng i l y
làm s hãi l m; vì Ga-ba-ôn là m t thành l n, m t ô th t; l i l n h n thành
3
A-hi, và c dân s nó u là ng i m nh d n. V y, A- ô-ni-Xê- éc, vua thành
Giê-ru-sa-lem, sai ng i i nói cùng Hô-ham, vua H p-rôn, cùng Phi-ram, vua Gi t-mút,
4
cùng Gia-phia, vua La-ki, cùng ê-bia, vua Eùc-lôn, mà r ng: Hãy i lên n ta mà ti p
5
c u ta, và ánh thành Ga-ba-ôn; vì nó ã l p hòa cùng Giô-suê và dân Y-s -ra-ên. V y,
n m vua A-mô-rít, t c là vua Giê-ru-sa-lem, vua H p-rôn, vua Gi t-mút, vua La-ki, và vua
Eùc-lôn nhóm hi p, kéo lên cùng h t th y quân lính mình, óng tr i tr c Ga-ba-ôn, và
6
hãm ành thành. Ng i Ga-ba-ôn sai k n nói cùng Giô-suê t i tr i quân Ghinh-ganh,
mà r ng: Xin ch b tôi t ông; hãy mau lên n cùng chúng tôi, gi i thoát và ti p c u
7
chúng tôi vì h t th y vua A-mô-rít trong núi ã hi p l i ngh ch chúng tôi. V y, Giô-suê
8
Ghinh-ganh i lên v i h t th y quân lính và nh ng ng i m nh dân. c Giê-hô-va
phán cùng Giô-suê r ng: Ch s , vì ta ã phó chúng nó vào tay ng i, ch ng còn m t ai
9
ng n i tr c m t ng i c. V y, Giô-suê Ghinh-ganh i tr n êm,
10
r i ch t n áp chúng nó. c Giê-hô-va làm cho chúng nó v ch y tr c m t

Y-s -ra-ên, khi n cho b i b i g n Ga-ba-ôn; Y-s -ra-ên r t u i chúng nó theo
11
ng d c B t-Hô-rôn, và ánh h cho n A-xê-ca và Ma-kê- a. Khi chúng nó
ch y tr n tr c m t Y-s -ra-ên và xu ng d c Bê-Hô-rôn, thì c Giê-hô-va khi n
á l n t tr i r t xu ng c ng cho n A-xê-ca, và chúng nó u b ch t.
S nh ng ng i b ch t v m a á nhi u h n s nh ng ng i b dân Y-s -ra-ên
12
gi t b ng g m. Ngày mà c Giê-hô-va phó dân A-mô-rít cho dân Y-s -ra-ên, thì
Giô-suê th a cùng c Giê-hô-va t i tr c m t Y-s -ra-ên, mà r ng: H i m t tr i,
13
hãy d ng l i trên Ga-ba-ôn; H i m t tr ng, hãy ng ng l i trên tr ng A-gia-lôn! M t
tr i bèn d ng, m t tr ng li n ng ng, Cho n ch ng dân s ã báo thù quân ngh ch
mình. i u ó há không có chép trong sách Gia-sa sao? M t tr i d ng l i gi a tr i, và
14
không v i l n c m t ngày tr n. T tr c và v sau, ch ng h có ngày nào
nh ngày ó, là ngày c Giê-hô-va có nh m l i c a m t loài ng i; vì c Giê-hô-va
15
chi n c cho dân Y-s -ra-ên. R i Giô-suê và c Y-s -ra-ên tr v tr i quân
16
Ghinh-ganh. V , n m vua kia ã ch y tr n, và n trong m t hang á t i Ma-kê- a.
17
Có ng i thu t cho Giô-suê hay i u ó, mà r ng: Ng i ta có g p n m vua núp
18
trong m t hang á t i Ma-kê- a. Giô-suê bèn d y r ng: Hãy l y á l n l p mi ng
19
hang l i, và c t ng i canh gi . Còn các ng i ch d ng l i, ph i r t theo
quân ngh ch, xông ánh phía sau; ng chúng nó vào thành chúng nó; vì Giê-hô-va
20
c Chúa Tr i các ng i ã phó chúng nó vào tay các ng i. Khi Giô-suê và dân
Y-s -ra-ên ã ánh chúng nó b b i r t l n, cho n n i tuy t di t i, và khi nh ng
21
ng i trong chúng nó ã c thoát kh i, rút l i trong thành kiên c , thì c dân
s tr v v i Giô-suê bình yên n i tr i quân t i Ma-kê- a, ch ng m t ai dám khua môi
22
ngh ch cùng dân Y-s -ra-ên. B y gi , Giô-suê nói r ng: Hãy m mi ng hang, em
23
n m vua ó ra, r i d n n cho ta. H làm nh v y, a n m vua ra kh i hang
á, và d n n cho ng i, t c là vua Giê-ru-sa-lem, vua H p-rôn, vua Gi t-mút, vua
24
La-ki, và vua Eùc-lôn. Khi h ã d n n m vua này n cùng Giô-suê, thì Giô-suê g i
h t th y ng i nam c a Y-s -ra-ên, và nói cùng các binh t ng ã i v i mình, mà
r ng: Hãy l i g n, p ch n lên c c a các vua này. H bèn n g n, p ch n
25
trên c các vua y. o n, Giô-suê nói cùng h r ng: Ch ng i, và ch kinh kh ng;
khá v ng lòng b n chí, vì c Giê-hô-va s làm nh v y cho h t th y thù ngh ch các
26
ng i, mà các ng i s chi n c . Sau r i, Giô-suê ánh gi t các vua y, bi u

27
em treo trên n m cây; n m vua y b treo trên cây cho n chi u t i. Khi m t
tr i chen l n, Giô-suê bi u ng i ta h thây xu ng kh i cây; h li ng nh ng thây
trong hang á, là ch các vua y ã núp, r i l y nh ng á l n l p mi ng hang l i,
28
hãy còn cho n ngày nay. Trong ngày ó, Giô-suê c ng chi m l y Ma-kê- a, và dùng
l i g m gi t c thành cùng vua nó. Ng i t n di t thành, luôn h t th y k
29
trong, không thoát m t ai. Ng i ãi vua Ma-kê- a nh ã ãi vua Giê-ri-cô.
30
o n, Giô-suê cùng c Y-s -ra-ên Ma-kê- a i qua Líp-na, và hãm ánh Líp-na.
c Giê-hô-va c ng phó Líp-na cùng vua nó vào tay Y-s -ra-ên; h dùng l i g m
di t thành, luôn h t th y k trong ó, ch ng thoát m t ai. Ng i ãi vua thành
31
này y nh ã ãi vua Giê-ri-cô v y. K y, Giô-suê cùng c Y-s -ra-ên Líp-na
32
i qua La-ki, óng tr i i cùng thành, và hãm ánh nó. c Giê-hô-va phó La-ki vào
tay Y-s -ra-ên; ngày th hai h chi m l y thành, dùng l i g m di t thành v i
33
nh ng ng i trong, c ng y nh ã làm cho Líp-na v y. B y gi , Hô-ram, vua
Ghê-xe, i lên ti p c u La-ki; Giô-suê ánh b i ng i và dân s ng i, n i
34
không còn ai thoát kh i. o n, Giô-suê cùng Y-s -ra-ên La-ki i qua Eùc-lôn,
35
óng tr i i ngang thành, và hãm ánh nó. Chánh ngày ó, h chi m l y thành,
dùng l i g m di t nó i. Trong ngày ó, Giô-suê t n di t thành v i h t th y
36
ng i trong ó, y nh ng i ã làm cho La-ki v y. K ó, Giô-suê cùng c
37
Y-s -ra-ên t Eùc-lôn i lên H p-rôn, và hãm ánh nó. H chi m l y thành, dùng
l i g m di t thành, vua, các h ng thôn nó, và m i ng i trong ó, không
thoát kh i m t ai, c ng y nh ng i ã làm cho Eùc-lôn v y; ng i t n di t thành
38
và các ng i trong. o n, Giô-suê cùng c Y-s -ra-ên i n ê-bia, và hãm
39
ánh nó. Ng i chi m l y thành và h ng thôn nó, cùng b t vua, dùng l i g m
di t thành, và t n di t h t th y nh ng ng i trong, không thoát kh i m t ai.
40
Ng i ãi ê-bia và vua nó, y nh ã ãi H p-rôn, ãi Líp-na và vua nó. V y,
Giô-suê ánh toàn x , nào mi n núi, nào mi n nam, nào ng b ng, nào nh ng gò n ng,
và các vua m y mi n ó. Ng i không thoát kh i m t ai h t; phàm v t có h i
th thì ng i di t h t i, y nh Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên ã truy n
41
d n. Aáy v y, Giô-suê ánh các vua ó t Ca- e-Ba-nê -a cho n Ga-xa, và toàn
42
x Gô-sen cho n Ga-ba-ôn. Qua m t l t thì Giô-suê b t các vua này và chi m

l y x h , b i vì Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên chinh chi n cho Y-s -ra-ên.
43
o n, Giô-suê và c Y-s -ra-ên tr v tr i quân Ghinh-ganh.

Chapter 11

1
V a khi Gia-bin, vua Hát-so, ã hay các s này, bèn sai s gi n cùng Giô-báp,
2
vua Ma- ôn, n cùng Sim-rôn, vua Aïc-sáp, cùng các vua mi n b c, ho c trên
núi, trong ng, mi n nam Ki-nê-r t, x th p, hay là trên các n i cao ô-r v phía
3
tây. L i sai n cùng dân Ca-na-an v phía ông và v phía tây, cùng dân A-mô-rít,
dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Giê-bu-sít trong núi, và n cùng dân Hê-vít n i ch n
4
núi H t-môn, trong x Mích-ba. Các vua này v i h t th y quân lính mình bèn kéo ra, m t
5
dân ông vô s , nh cát n i b bi n, có ng a và xe theo r t nhi u. H t th y các
vua này ã h n nhau n óng tr i chung g n n c Mê-rôm, ng giao chi n cùng
6
Y-s -ra-ên. Nh ng c Giê-hô-va phán cùng Giô-suê r ng: Ch s , vì ngày mai t i
gi này, ta s phó h t th y chúng nó b ch t tr c m t Y-s -ra-ên; ng i s c t
7
nh ng ng a, và t các xe c chúng nó n i l a. V y, Giô-suê và h t th y chi n
8
s ng i l p t c i n, xông vào chúng nó g n n c Mê-rôm, và c Giê-hô-va
phó chúng nó vào tay Y-s -ra-ên. Giô-suê và h t th y chi n s ánh u i theo chúng nó
cho n Si- ôn l n, cho n Mít-rê-ph t-Ma-rim, và n tr ng Mích-va v phía
9
ông, ch ng thoát kh i m t ai h t. Giô-suê làm cho chúng nó y nh c Giê-hô-va
10
ã phán d n ng i, c t nh ng ng a, và t xe c c a chúng nó n i l a. Trong
m t lúc ó, khi tr v , Giô-suê l y Hát-so, và dùng g m gi t vua nó; Hát-so x a v n
11
là kinh ô c a các n c này. Giô-suê và quân lính dùng l i g m gi t h t th y
ng i trong thành, ch ng còn l i v t chi có h i th , và ng i phóng h a thành
12
Hát-so. Giô-suê c ng b t các vua n y, dùng l i g m gi t i, và chi m các thành
13
c a h mà di t i, y nh Môi-se tôi t c a c Giê-hô-va, ã truy n d n. Nh ng
Y-s -ra-ên không t m t thành nào trên gò n ng, tr ra Hát-so, mà Giô-suê ã t.
14
Dân Y-s -ra-ên o t l y v ph n mình h t h y hóa tài và h t th y súc v t c a
các thành này; nh ng dùng l i g m gi t m i loài ng i cho n ch ng ã di t
15
h t, ch ng còn l i v t nào có h i th . M ng l nh mà c Giê-hô-va phán

16
d n Môi-se, Giô-suê không b sót gì h t. V y, Giô-suê chi m l y c x này, nào núi,
nào c mi n nam, nào toàn x Gô-sen, nào t th p và ng b ng, nào núi Y-s -ra-ên
17
cùng x th y nó, t phía núi tr i m c lên phía Sê -i-r cho n Ba-anh-Gát trong
tr ng Li-ban, t i ch n núi H t-môn. Ng i b t h t th y vua các mi n ó, ánh và
18 19
gi t i. Giô-suê ánh gi c cùng các vua này lâu ngày. Ch ng có m t thành nào l p
hòa cùng dân Y-s -ra-ên, tr ra dân Hê-vít t i Ga-ba-ôn. Dân Y-s -ra-ên nh gi c giã
20
mà chi m l y h t th y. Vì c Giê-hô-va cho lòng các vua y c ch p mà
chinh chi n cùng Y-s -ra-ên, h u cho h b di t i, không c th ng xót, y nh
21
c Giê-hô-va ã phán d n Môi-se. Trong lúc ó, Giô-suê i tr di t dân A-na-kim,
nào trong núi, H p-rôn, ê-bia, A-náp, hay là trên kh p núi Giu- a và núi
22
Y-s -ra-ên; Giô-suê t n di t chúng nó luôn v i các thành c a h . Ch ng còn ng i
23
A-na-kim nào trong x Y-s -ra-ên, ch t i Ga-xa, Gát, và Aùch- t thì có. V y,
Giô-suê chi m c x , y nh c Giê-hô-va ã phán d n Môi-se, và ban x cho
Y-s -ra-ên làm s n nghi p, tùy s chia phân t ng chi phái. B y gi , x c bình
t nh, không còn gi c giã.

Chapter 12

1
N y các vua c a x mà Y-s -ra-ên ã ánh b i, và chi m l y x c a h
bên kia sông Giô- anh, v phía m t tr i m c, t khe Aït-nôn n núi H t-môn, v i
2
toàn ng b ng v phía ông. Si-hôn, vua dân A-mô-rít t i H t-bôn. Ng i qu n
h t t A-rô -e, là thành mé khe Aït-nôn, và t gi a dòng khe, phân n a x Ga-la-át cho
3
n khe Gia-b c, là gi i h n dân Am-môn; l i qu n h t ng b ng cho n
bi n Ke-nê-r t v phía ông, cho n bi n c a ng b ng t c là Bi n m n,
phía ông v h ng B t-Giê-si-m t; c ng qu n h t mi n nam d i ch n tri n
4
núi Phích-ga. K n a ph n c a Oùc, vua Ba-san, là m t ng i còn sót c a dân
5
Rê-pha-im t i Aùch-ta-r t và Eát-rê -i. Ng i qu n h t núi H t-môn, mi n Sanh-ca,
và c x Ba-san, cho n gi i h n dân Ghê-su-rít và dân Ma-ca-thít, cùng n l i gi a
6
x Ga-la-át, là gi i h n c a Si-hôn, vua H t-bôn. Môi-se, tôi t c a c Giê-hô-va,
và dân Y-s -ra-ên ánh b i chúng nó; r i Môi-se, tôi t c a c Giê-hô-va, ban a
ph n chúng nó cho ng i Ru-bên, ng i Gát, và phân n a chi phái Ma-na-se làm s n

7
nghi p. Này là các vua c a x mà Giô-suê và dân Y-s -ra-ên ánh b i bên này sông
Giô- anh, v phía tây t Ba-anh-Gát trong tr ng Li-ban, cho n núi tr i n i lên v
h ng Sê -i-r . Tùy s phân chia t ng chi phái, Giô-suê ban cho các chi phái Y-s -ra-ên
8
làm s n nghi p, núi, x th p, ng b ng, gò n ng, ng v ng, và mi n nam, t c
9
là c x dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít. Vua Giê-ri-cô, vua A-hi v n
10 11 12
n i c nh Bê-tên, vua Giê-ru-sa-lem, vua H p-rôn, vua Gi t-mút, vua La-ki, vua
13 14 15
Eùc-lôn, vua Ghê-xe, vua ê-bia, vua Ghê- e, vua H t-ma, vua A-rát, vua Líp-na,
16 17 18
vua A- u-lam, vua Ma-kê- a, vua Bê-tên, vua Tháp-bu-ách, vua Hê-phe, vua A-phéc,
19 20 21
vua Sa-rôn, vua Ma- ôn, vua Hát-so, vua Sim-rôn-Mê-rôn, vua Aïc-sáp, vua Tha
22 23
-a-nác, vua Mê-ghi- ô, vua Kê- e, vua Gi c-nê-am, t i C t-mên, cua ô-r
24
trên các n i cao ô-r , vua Gô-im Ghinh-ganh, và vua Thi t-sa; h t th y là ba m i
m t vua.

Chapter 13

1
Giô-suê ã già tu i cao, c Giê-hô-va bèn phán cùng ng i r ng: Ng i ã già
2
tu i ã cao, ph n x ph i ánh l y hãy còn nhi u l m. X còn l i là ây: h t
3
th y mi n c a dân Phi-li-tin, và c a ph n dân Ghê-su-rít; t sông Si-cô i ngang
x Ê-díp-tô, cho n gi i h n Eùc-rôn v phía b c, v n k là mi n Ca-na-an, thu c
v n m vua Phi-li-tin, là vua Ga-xam vua Aùch- t, vua Aùch-ca-lôn, vua Gát, vua Eùc-rôn
4
và vua dân A-vim; l i v phía nam, c x Ca-na-an và Mê -a-ra, v n thu c v dân
5
Si- ôn, cho n A-phéc, cho n gi i h n dân A-mô-rít; còn luôn x dân Ghi-bê-lít,
và c Li-ban v phía m t tr i m c, t Ba-anh-Gát d i ch n núi H t-môn, cho
6
n n i vào ranh Ha-mát; l i còn dân trên núi, t Li-ban cho n Mít-rê-ph t-Ma-im,
t c là các dân Si- ôn. Aáy chính ta s u i chúng nó kh i tr c m t dân Y-s -ra-ên.
Song ng i hãy b t th m chia x này cho Y-s -ra-ên làm s n nghi p, y nh ta ã
7
truy n cho ng i. V y bây gi , hãy chia x này cho chín chi phái, và phân n a chi phái
8
Ma-na-se. Ng i Ru-bên, ng i Gát, và phân n a chi phái Ma-na-se ã lãnh b i Môi-se
ph n s n nghi p mình bên kia sông Giô- anh v phía ông, y nh Môi-se, tôi t c

Giê-hô-va, ã phát cho chúng nó; 9 t c là x t A-rô -e trên mé khe Aït-nôn và thành
gi a tr ng, cùng c x ng b ng t Mê- ê-ba chí i-bôn; 10 và h t th y nh ng
thành c a Si-hôn, vua A-mô-rít, tr vì t i H t-bôn, cho n gi i h n dân Am-môn; 11
l i x Ga-la-át cùng a ph n dân Ghê-su-rít và dân Ma-ca-thít, kh p núi H t-môn và
toàn Ba-san cho n Sanh-ca; 12 c ng c toàn n c vua Oùc trong Ba-san, v n tr
vì t i Aùch-ta-r t và Eát-ri -i; ng i là k chót trong dân Rê-pha-im còn sót l i. Môi-se
ánh b i và u i chúng nó i. 13 Nh ng dân Y-s -ra-ên không u i i dân Ghê-su-rít
và dân Ma-ca-thít. Aáy v y, dân Ghê-su-rít và dân Ma-ca-thít còn gi a dân Y-s -ra-ên cho
n ngày nay. 14 Song Môi-se không phát ph n s n nghi p cho chi phái Lê-vi: nh ng c a
l dâng cho Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, y là ph n s n nghi p c a chi
phái ó, y nh Ngài ã phán cùng Môi-se. 15 V y, Môi-se có phát m t ph n cho chi phái
Ru-bên tùy theo h hàng c a chúng. 16 a ph n chi phái Ru-bên ch y t A-rô -e trên
mé khe Aït-nôn, và t thành gi a tr ng, cùng toàn ng b ng g n Mê- ê-ba; 17
H t-bôn và các thành nó n i ng b ng là i-bôn, Ba-m t-Ba-anh, B t-Ba-anh-Mê-ôn,
18 Gia-hát, Kê- ê-m t, Mê-phát, 19 Ki-ri -a-ta-im, Síp-ma, Xê-r t-Ha-sa-cha trên núi c a
tr ng, 20 B t-Phê -o, các tri n núi Phích-ga, B t-Giê-si-m t, 21 các thành c a x ng
b ng, toàn n c Si-hôn, vua dân A-mô-rít, v n cai tr t i H t-bôn, mà Môi-se ã ánh
b i, v i quan tr ng Ma- i-an, là Ê-vi, Rê-kem, Xu-r , và Rê-ba, t c các quan tr ng
làm ch h u Si-hôn, và trong x . 22 Trong nh ng ng i mà dân Y-s -ra-ên dùng
g m gi t, thì có thu t s Ba-la-am, con trai c a Bê-ô. 23 a ph n ng i Ru-bên
có sông Giô- anh làm gi i h n. ó là s n nghi p c a ng i Ru-bên, tùy theo nh ng
h hàng, thành p, và làng xóm c a h . 24 Môi-se c ng có phát m t ph n cho chi phái
Gát, tùy theo h hàng c a chúng. 25 a ph n c a chi phái Gát là Gia-ê-xe, các thành
Ga-la-át, phân n a x dân Am-môn, cho n A-rô -e i ngang Ráp-ba; 26 và t H t-bôn
cho n Ra-mát-Mít-bê, cùng Bê-tô-nim; o n t Ma-ha-na-im cho n b cõi ê-bia.
27 Còn trong tr ng thì B t-Ha-ram, B t-Nim-ra, Su-c t, và Xa-phôn, t c là ph n còn l i
c a n c Si-hôn, vua mi n Giô- anh cho n cu i bi n Ki-nê-r t t i bên kia sông
Giô- anh v phía ông. 28 ó là s n nghi p c a ng i Gát, tùy theo nh ng h hàng,
thành p, và làng xóm c a h . 29 Môi-se c ng có phát m t ph n cho phân n a chi phái
Ma-na-se, tùy theo h hàng c a chúng, là ph n v n còn thu c v phân n a chi phái

30
Ma-na-se. a ph n c a h là t Ma-ha-na-im, toàn Ba-san, c n c Oùc, vua Ba-san,
31
và các thôn Giai-r trong Ba-san, có sáu m i thành. Phân n a x Ga-la-át, Aùch-ta-r t,
và Eát-ri -i, là hai thành v n c Oùc t i Ba-san, ã phát cho phân n a con cháu Ma-ki, chít
32
c a Ma-na-se, tùy theo h hàng c a chúng. ó là các s n nghi p mà Môi-se phân phát
t i trong ng b ng Mô-áp, bên kia sông Giô- anh v phía ông, i ngang Giê-ri-cô.
33
Song Môi-se không phát s n nghi p cho chi phái Lê-vi, vì Giê-hô-va c Chúa Tr i c a
Y-s -ra-ên là s n nghi p c a chi phái y, y nh Ngài ã phán cùng h v y.

Chapter 14

1
N y là các ph n dân Y-s -ra-ên nh n lãnh làm s n nghi p trong x Ca-na-an, mà
th y t l Ê-lê -a-sa, Giô-suê, con trai Nun, và các tr ng lão c a nh ng chi phái dân
2
Y-s -ra-ên phân phát cho. Ng i ta b t th m chia x cho chín chi phái, và cho phân n a
3
chi phái, y nh c Giê-hô-va ã c y Môi-se phán d n. Môi-se ã phát cho hai chi phái
và cho phân n a chi phái kia ph n s n nghi p bên kia sông Giô- anh; nh ng t i gi a
4
h ng i không phát ph n s n nghi p cho chi phái Lê-vi. Con cháu Giô-sép phân làm
hai chi phái, là Ma-na-se và Eùp-ra-im; ng i ta không l y ph n s n nghi p trong x mà
phát cho ng i Lê-vi, nh ng ch phát m y thành ng , v i t chung quanh thành,
5
dùng cho các b y súc v t và tài s n c a h . Dân Y-s -ra-ên làm y theo i u
6
c Giê-hô-va ã phán d n Môi-se mà chia x . V , con cháu Giu- a n g n Giô-suê
t i Ghinh ganh, và Ca-lép, con trai Giê-phu-nê, ng i Kê-nít, nói cùng ng i r ng: Oâng
bi t i u thu c v tôi và ông mà c Giê-hô-va ã phán cùng Môi-se, ng i c a
7
c Chúa Tr i, t i Ca- e-Ba-nê -a. Khi Môi-se, tôi t c a c Giê-hô-va,
Ca- e-Ba-nê -a sai tôi i d thám x , thì tôi ã c b n m i tu i; và tôi thu t
8
l i cho ng i th t tình. Các anh em ng i lên v i tôi làm cho bá tánh s n lòng; còn
9
tôi trung thành vâng theo Giê-hô-va c Chúa Tr i c a tôi. Trong ngày ó, Môi-se có th
mà r ng: Qu th t t mà ch n ng i ã p n s thu c v ng i và con
cháu ng i làm s n nghi p i i; vì ng i trung thành ã vâng theo Giê-hô-va
10
c Chúa Tr i ta. Kìa, trong b n m i l m n m nay, t khi Ngài phán l i này cùng
Môi-se, ng khi Y-s -ra-ên còn i trong ng v ng, c Giê-hô-va ã b o t n
11
sanh m ng tôi n bây gi , và ngày nay tôi c tám m i l m tu i. Rày tôi

c ng còn m nh kh e nh ngày Môi-se sai tôi i; tôi v n còn s c mà tôi có h i ó, ng
12
i ánh gi c, ho c vào ra. V y, hãy ban cho tôi núi này, mà c Giê-hô-va ã phán
n trong ngày ó; vì bây gi , ông ã hay r ng có dân A-na-kim và các thành l n b n
v ng ó. Có l c Giê-hô-va s cùng tôi, và tôi s u i chúng nó i, y nh
13
Ngài ã phán ch ng. Giô-suê bèn chúc ph c cho ng i, và ban H p-rôn cho Ca-lép,
14
con trai Giê-phu-nê, làm s n nghi p. B i c ó, H p-rôn b ban cho Ca-lép, làm s n
nghi p cho n ngày nay; vì ng i có trung thành vâng theo Giê-hô-va c Chúa Tr i
15
c a Y-s -ra-ên. V , khi x a H p-rôn g i là Ki-ri-át -A-ra-ba: A-ra-ba là ng i gi ng
giàng h n h t trong dân A-na-kim. T ây v sau x c bình t nh, không còn gi c
giã.

Chapter 15

1
Ph n t b t th m trúng v chi phái Giu- a, tùy theo nh ng h hàng c a chúng,
ch y t phía gi i h n Ê- ôm t i ng v ng Xin v phía nam, n cu i mi n nam.
2
Gi i h n phía nam ch y t u Bi n m n, t c là t phía ngay v h ng nam;
3
r i t d c Aïc-ráp-bim ch y dài xu ng mi ng nam, i ngang qua Xin, lên phía nam
4
Ca- e-Ba-nê -a, i ngang qua H t-rôn, lên h ng Aùt- a, vòng qua C t-ca, i ngang
v h ng Aùt-nôn, vào khe Ê-díp-tô, r i giáp bi n. Aáy ó s là gi i h n phía
5
nam c a các ng i. Gi i h n v h ng ông là t Bi n m n cho n vàm sông
6
Giô- anh. Gi i h n phía b c ch y t phía bi n n i vàm sông Giô- anh, i lên
B t-H t-la, tr i qua phía b c B t -A-ra-ba, và ch y n hòn á Bô-han con trai c a
7
Ru-bên. o n, gi i h n này i lên v h ng ê-bia, t tr ng A-cô ch y t i
h ng b c v phía Ghinh-ganh, i ngang d c A- u-mim t i phía nam khe; r i tr i
8
qua g n mé n c Eân-Sê-m t, và giáp Eân-Rô-ghên. T ó gi i h n i lên ngang qua
tr ng con trai Hi-nôm, v c nh nam c a Giê-hu, t c là Giê-ru-sa-lem. K ó, nó ch y
lên cho n chót núi n m ngang tr ng Hi-nôm v h ng tây, u phía b c tr ng
9
Rê-pha-im. Gi i h n này ch y t chót núi n su i n c Nép-thô-ách, và n v
10
h ng các thành c a núi Eùp-rôn; r i i luôn n Ba-la, là Ki-ri-át-Giê -a-rim. Nó
vòng t Ba-la qua h ng tây v l i núi Sê -i-r , r i theo h ng b c i ngang qua phía
11
núi Giê-ra-im, t c là Kê-sa-lôn; k ch y xu ng n B t-Sê-m t và qua Thim-na. T

ó gi i h n này c i theo phía b c Eùc-rôn; o n b ng qua h ng Si c-rôn, tr i
qua núi Ba-la, n th ng n Giáp-nê-ên, r i giáp bi n.
12 Còn gi i h n phía tây, y là
bi n l n. ó là gi i h n v b n phía c a ng i Giu- a, tùy theo nh ng h hàng
c a chúng.
13 Ng i ta ban cho ca-lép, con trai Giê-phu-nê, m t ph n gi a ng i
Giu- a, tùy theo m ng l nh c a c Giê-hô-va phán cho Giô-suê, là thành c a A-ra-ba,
cha A-nác. Aáy là thành H p-rôn.
14 Ca-lép bèn u i i ba con trai c a A-nác, là Sê-sai,
A-hi-nam, và Tha-mai.
15 T ó ng i i lên ánh dân thành ê-bia; thu x a tên
ê-bia là Ki-ri-át-Sê-phe.
16 Ca-lép nói r ng: Ta s g con gái ta là Aïc-sa, làm v cho
ng i nào ánh và chi m l y Ki-ri-át-Sê-phe.
17 Oát-ni-ên, con trai c a Kê-na, cháu Ca-lép,
bèn chi m c thành; Ca-lép g Aïc-sa, con gái mình, cho ng i làm v .
18 V , x y
khi nàng vào nhà Oát-ni-ên, có thúc gi c ng i xin cha mình m t s ru ng. Nàng leo xu ng
l a; Ca-lép h i r ng: Con mu n chi?
19 Nàng th a r ng: Xin cha ban m t c a ph c
cho con; vì cha l p con n i t mi n nam, nên hãy cho con m y su i n c. Ng i
bèn ban cho nàng các su i trên và d i.
20 ó là s n nghi p c a chi phái Giu- a,
tùy theo nh ng h hàng c a chúng.
21 Các thành u cùng chi phái Giu- a, v phía
ranh Ê- ôm t i mi n nam là: Cáp-sê-ên, Ê- e, Gia-gua,
22 Ki-na, i-mô-na, A- e -a- a,
23 Kê- e, Hát-so, Gít-nan,
24 Xíp, Tê-lem, Bê -a-l t,
25 Hát-so-Ha- a-tha,
Kê-ri-gi t-H t-rôn, t c là Hát-so;
26 A-mam, Sê-ma, Mô-la- a,
27 Hát-sa-ga- a, H t-môn,
B t-Pha-lê,
28 Hát-sa-Su-anh, Bê -e-Sê-ba, Bi-s t-gia,
29 Ba-la, Y-dim, Ê-xem,
30 Ê-thô-lát,
Kê-sinh, H t-ma,
31 Xi c-lát, Mát-ma-na, San-sa-na,
32 Lê-ba- t, Si-lim, S-in, và Rim-môn:
h t th y là hai m i chín thành v i các làng c a nó.
33 Trong ng b ng là: Eát-tha-ôn,
Xô-rê -a. Aùt-na
34 Xa-nô-ách, Eân-ga-nim, Tháp-bu-ách, Ê-nam,
35 Gi t-mút, A- u-lam,
Sô-cô, A-xê-ca
36 Sa -a-ra-im, A- i-tha-im, Ghê- ê-ra, và Ghê- ê-rô-tha-im: h t th y là
m i b n thành v i các làng c a nó.
37 L i có Xê-nan, Ha- a-sa, Mích- anh-Gát,
38
i-lan, Mít-bê, Gi c-thê-ên,
39 La-ki, B t-cát, Eùc-lôn,
40 Cáp-bôn, Lách-ma, Kít-lít,
41
Ghê- ê-r t, B t- a-gôn, Na -a-ma, và Ma-kê- a: h t th y là m i sáu thành v i các
làng c a nó;
42 Líp-na, Ê-the, A-san,
43 Díp-tách, Aùt-na, N t-síp,
44 Kê -i-la, Aïc-xíp, và

45
Ma-rê-sa: h t th y là chín thành v i các làng c a nó; Eùc-rôn, v i các thành a h t
46
và làng c a nó; các thành g n Aùch- t cùng các làng c a nó, t Eùc-rôn v h ng
47
tây; Aùch- t, các thành a h t, cùng các làng c a nó; Ga-xa, các thành a h t,
48
cùng các làng c a nó, cho n khe Ê-díp-tô, và bi n l n dùng làm gi i h n. Trong
49 50
mi n núi là: Sa-mia, Gi t-thia, Sô-cô, a-na, Ki-ri-át-Sa-na, t c là ê-bia, A-náp,
51
Eát-thê-mô, A-nim, Gô-sen, Hô-lôn, Ghi-lô: h t th y m i m t thành cùng các làng c a
52 53 54
nó; A-ráp, Ru-ma, Ê-sê-an, Gia-num, B t-Tháp-bu-ách, A-phê-ca, Hum-ta, Ki-ri-át
55
-A-ra-ba, t c là H p-rôn và Si-ô: h t th y chín thành v i các làng c a nó; Ma-ôn,
56 57
C t-mên, Xíp, Giu-ta, Gít-rê-ên, Gi c- ê-am, Xa-nô-ách; Ca-in, Ghi-bê -a, và Thim-na:
58 59
h t th y m i thành v i các làng c a nó; Hanh-hun, B t-Xu-r , Ghê- ô, Ma
60
-a-rát, B t -A-n t và Eân-thê-côn: h t th y sáu thành v i cáng làng c a nó;
Ki-ri-át-Ba-anh, t c là Ki-ri-át-Giê -a-rim, và Ráp-ba: h t th y hai thành v i các làng c a
61 62
nó; trong ng v ng có B t -A-ra-ba, Mi- in, Sê-ca-ca; Níp-san, Y t-Ha-mê-lách,
63
và Eân-ghê- i: h t th y sáu thành v i các làng c a nó. V , ng i Giu- a không
u i c dân Giê-bu-sít t i Giê-ru-sa-lem; nên dân Giê-bu-sít còn chung cùng
ng i Giu- a t i Giê-ru-sa-lem cho n ngày nay.

Chapter 16

1
Ph n t b t th m trúng v con cháu Giô-sép tr i t sông Giô- anh v Giê-ri-cô,
t các su i c a Giê-ri-cô v h ng ông, ch y d c theo ng v ng t thành Giê-ri-cô
2
lên n núi Bê-tên. Gi i h n b ng t Bê-tên n Lu-x , i qua b cõi dân A-ê-kít
3
t i A-ta-s t; k ch y xu ng h ng tây v phía b cõi dân Giáp-lê-tít, cho n b
4
cõi B t-Hô-rôn d i và Ghê-xe, r i giáp bi n. Aáy là t i ó mà con cháu c a Giô-sép,
5
Ma-na-se và Eùp-ra-im, lãnh ph n s n nghi p mình. Này là gi i h n c a Eùp-ra-im, tùy
theo nh ng h hàng c a chúng. Gi i h n c a s n nghi p h v phía ông, t
6
A-tê-r t -A- a cho n B t-Hô-rôn trên, th ng qua tây t i h ng b c c a
Mít-mê-thát; r i vòng qua ông v l i Tha -a-nát-Si-lô, và qua kh i ó n Gia-nô-ách

7
theo phía ông; k ch y t Gia-nô-ách xu ng A-ta-r t và Na-ra-tha, ng Giê-ri-cô,
8
r i giáp sông Giô- anh. T Tháp-bu-ách gi i h n i v h ng tây n khe Ca-na,
r i giáp bi n. ó là s n nghi p c a chi phái Eùp-ra-im, tùy theo nh ng h hàng c a
9
chúng. Ng i Eùp-ra-im c ng có nh ng thành và làng riêng ra gi a s n nghi p c a
10
ng i Ma-na-se. Song h không u i c dân Ca-na-an t i Ghê-xe; nên dân
Ca-na-an gi a Eùp-ra-im cho n ngày nay, nh ng ph i n p thu . Ph n c a Ma-na-se,
Giô-suê chia cho con cháu Giô-sép a ph n s ánh l y.

Chapter 17

1
Ng i ta c ng b t th m cho chi phái Ma-na-se, vì ng i là con u lòng c a
Giô-sép. Con Ma-ki, con u lòng c a Ma-na-se, và cha c a Ga-la-át, b i ng i là chi n
2
s , nên có c x Ga-la-át và Ba-san. Ng i ta b t th m cho các con khác c a
Ma-na-se, tùy theo nh ng h hàng c a chúng: v con cháu A-bi-ê-se, v con cháu Hê-léc,
v con cháu Aùt-ri-ên, v con cháu Si-chem, v con cháu Hê-phe, v con cháu Sê-mi- a.
3
ó là các con trai c a Ma-na-se, cháu Giô-sép, tùy theo nh ng h hàng c a chúng. V ,
Xê-lô-phát, con trai c a Hê-phe, cháu c a Ga-la-át, ch t c a Ma-ki, chít c a Ma-na-se, không
4
có con trai, ch có con gái, tên là Mách-la, Nô -a, H t-la, Minh-ca, và Thi t-sa. Các con gái
này n tr c m t th y t l Ê-lê -a-sa, tr c m t Giô-suê, con trai Nun, và tr c
m t các quan tr ng, mà nói r ng: c Giê-hô-va ã phán cùng Môi-se ban cho chúng tôi
m t ph n s n nghi p trong anh em chúng tôi. Giô-suê vâng m ng c a c Giê-hô-va,
5
bèn ban cho m t ph n s n nghi p trong anh em c a cha các con gái ó. V y, m i
ph n b t th m trúng cho Ma-na-se, tr ra x Ga-la-át và Ba-san bên kia sông Giô- anh;
6
vì các con gái Ma-na-se có m t ph n s n nghi p t i gi a các con trai ng i, còn x
7
Ga-la-át thu c v các con trai khác c a Ma-na-se. Gi i h n c a Ma-na-se t A-se n
8
Mít-mê-thát i ngang Si-chem, r i ch y n Gia-min v l i dân Eân-Tháp-bu-ách.
X Tháp-bu-ách thu c v Ma-na-se; nh ng thành Tháo-bu-ách g n b cõi Ma-na-se, thì
9
thu c v ng i Eùp-ra-im. T ó gi i h n ch y xu ng phía nam khe Ca-na; các
thành ó gi a các thành Ma-na-se, u thu c v Eùp-ra-im. Gi i h n Ma-na-se
10
v phía b c c a khe, và giáp bi n. Ph n h ng nam thu c v Eùp-ra-im, ph n
h ng b c thu c v Ma-na-se, còn bi n dùng làm gi i h n; hai ph n này giáp A-se

11
v phía b c, và Y-sa-ca v phía ông. Trong a ph n Y-sa-ca và A-se Ma-na-se
c ng c B t-Sê-an và các thành a h t, Gíp-lê-am và các thành a h t, dân c
c a ô-r và các thành a h t, dân c c a Eân- ô-r và các thành a h t, dân
c c a Tha-na-ác và các thành a h t, dân c c a Mê-ghi- ô, các thành a h t nó,
12
và ba cái ng cao. Con cháu Ma-na-se ch ng u i c dân các thành y, vì dân
13
Ca-na-an nh ý trong x ó. Nh ng khi dân Y-s -ra-ên ã c c ng
th nh, bèn b t dân Ca-na-an ph i ph c d ch; song ch ng u i chúng nó c h t.
14
V , con cháu c a Giô-sép nói cùng Giô-suê r ng: Chúng tôi ã thành m t dân ông, vì
c Giê-hô-va ã ban ph c cho chúng tôi n ngày nay; v y t i sao làm sao ông ban
15
cho chúng tôi ch m t ph n t làm s n nghi p? Giô-suê áp: N u các ng i
ông nh v y, và núi Eùp-ra-im r t h p cho các ng i, thì hãy lên khai phá r ng, ng
16
làm m t ch cho mình trong x dân Phê-rê-sít và dân Rê-pha-im. Nh ng con cháu
Giô-sép áp r ng: Núi không ch cho chúng tôi; còn mi n ng b ng, h t th y
dân Ca-na-an ó, dân B t-Sê-an, và ng i các thành a h t nó, luôn nh ng ng i
17
trong tr ng Gít-rê-ên, u có thi t xa. Giô-suê bèn nói cùng nhà Giô-sép, t c là
Eùp-ra-im và Ma-na-se, mà r ng: Ng i là m t dân ông, có s c l n, s ch ng lãnh
18
ch m t ph n t thôi; nh ng núi s thu c v ng i; d u là m t cái r ng,
ng i s khai phá nó, và các b cõi nó s thu c v ng i; vì ng i s u i dân
Ca-na-an, m c d u chúng nó có thi t xa và là c ng th nh.

Chapter 18

1
C h i chúng dân Y-s -ra-ên nhóm hi p t i Si-lô, và l p h i m c t i ó: x
2
u ph c tr c m t h . Nh ng trong dân Y-s -ra-ên còn l i b y chi phái mà ng i
3
ta ch a phân phát ph n s n nghi p cho. Giô-suê bèn nói cùng dân Y-s -ra-ên r ng: Các
ng i l n l a cho n ch ng nào, không i chi m x mà Giê-hô-va c Chúa Tr i
4
c a t ph các ng i ban cho các ng i? Hãy ch n t ng chi phái ba ng i, r i ta
s sai i; các ng i này s ng d y i kh p x , l y a phân chia,
5
r i s tr v cùng ta. H s chia x làm b y ph n; Giu- a s trong gi i h n
6
mình n i mi n nam; còn nhà Giô-sép trong gi i h n mình n i mi n b c. V y, các
ng i hãy l y a c a x làm b y ph n, em v ây cho ta; r i ta s b t

7
th m cho các ng i t i ây tr c Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng ta. Nh ng không
có ph n cho ng i Lê-vi t i gi a các ng i; b i vì ch c t l c a c Giê-hô-va
là s n nghi p c a các ng i ó; còn Gát, Ru-bên, và phân n a chi phái Ma-na-se ã lãnh
ph n s n nghi p mà Môi-se, tôi t c a c Giê-hô-va, ã ban cho h bên kia sông
8
Giô- anh v phía ông. V y, các ng i y ng d y i; Giô-suê truy n l nh
cho các ng i i ng l y a c a x , mà r ng: Hãy i kh p x l y a
, r i tr v cùng ta; ta s b t th m t i ây cho các ng i tr c m t c
9
Giê-hô-va Si-lô. Các ng i y bèn i kh p x , v a trên m t quy n sách
10
chia làm b y ph n, tùy theo các thành; r i tr v cùng Giô-suê tr i quân t i Si-lô.
Giô-suê bèn b t th m cho chúng t i Si-lô, tr c m t c Giê-hô-va; t i ó Giô-suê
11
chia x ra cho dân Y-s -ra-ên, tùy theo các chi phái c a h . Th m trúng nh m chi phái
Bên-gia-min, tùy theo nh ng h hàng c a chúng, và a ph n mà th m ch nh,
12
nh m gi a chi phái Giu- a và chi phái Giô-sép. Gi i h n c a Bên-gia-min v phía
b c ch y t Giô- anh, i lên phía sau Giê-ri-cô v h ng b c; o n bò lên núi, r i
13
giáp ng v ng B t -A-ven. T có gi i h n i ngang sau l ng Lu-x , c ng g i
là Bê-tên, t i phía nam, r i ch y xu ng A-ta-r t -A- a g n núi v phía nam B t-Hô-rôn
14
d i. Gi i h n gi ng vòng t phía tây v h ng nam, t c t núi i ngang
B t-Hô-rôn v phía nam; r i giáp Ki-ri-át-Ba-anh, t c là Ki-ri-át-Giê -a-rim, thành c a
15
ng i Giu- a. ó là mi n tây. Mi n nam kh i t u Ki-ri-át-Giê -a-rim; gi i
16
h n c ch y v phía tây, th ng n su i n c Nép-thô-ách; r i nó xu ng n
uôi núi n m ngang tr ng con trai Hi-nôm trong tr ng Rê-pha-im, t i phía b c; nó ch y
xu ng d c theo tr ng Hi-nôm sau l ng Giê-bu-sít, v phía nam, o n xu ng n
17
Eân-Rô-ghen. Gi i h n ch y v h ng b c n Eân-Sê-m t; t ó th ng v
Ghê-li-l t i ngang d c A- u-mim, r i ch y xu ng n hòn á Bô-han, là con
18
trai Ru-bên; o n, nó i ngang A-ra-ba v h ng b c, và ch y xu ng A-ra-ba. 19
Gi i h n li n i ngang qua phía sau B t-H t-la v h ng b c, r i giáp phía Bi n
m n v h ng b c u phía nam c a sông Giô- anh. ó là gi i h n v phía
20
nam. V phía ông nó giáp sông Giô- anh. ó là s n nghi p c a con cháu Bên-gia-min,
21
và gi i h n v b n phía, tùy theo nh ng h hàng c a chúng. Các thành c a chi phái
22
Bên-gia-min, tùy theo nh ng h hàng c a chúng, là: Giê-ri-cô, B t-Hô- a, Ê-méc-kê-sít,
23 24
B t -a-ra-ba, Xê-ma-ra-im, Bê-tên, A-vim, Pha-ra, Oùp-ra, Kê-pha -A-mô-nai, Oùp-ni,

và Ghê-ba: h t th y m i hai thành và các làng c a nó; 25 Ga-ba-ôn, Ra-ma, Bê-ê-r t, 26
Mít-bê, Kê-phi-ra, M t-sa, 27 Rê-kem, Gi t-bê-ên, Tha-rê -a-la, 28 Xê-la, Ê-lép, Giê-bu, t c
là Giê-ru-sa-lem, Ghi-bê-át, Ki-ri-át: h t th y m i b n thành v i các làng c a nó. ó là
s n nghi p c a con cháu Bên-gia-min, tùy theo nh ng h hàng c a chúng.

Chapter 19

1 Ph n t th nhì b t th m trúng v chi phái Si-mê-ôn, tùy theo nh ng h hàng
c a chúng; s n nghi p c a chi phái này gi a s n nghi p ng i Giu- a. 2 Chi phái
Si-mê-ôn có trong s n nghi p mình Bê -e-Sê-ba, Sê-ba, Mô-la- a, 3 Hát-sa-Su-anh, Ba-la,
Ê-xem, 4 Eân-thô-lát, Bê-thu, H t-ma, 5 Xi c-lác, B t-Ma-ca-b t, Hát-sa-Su-sa, 6
B t-Lê-ba- t, và Sê -a-ru-chem: h t th y m i ba thành cùng các làng c a nó; 7 A-in,
Rim-môn, Ê-the, và A-san: h t th y b n thành cùng các làng c a nó; 8 luôn h t các làng
chung quanh nh ng thành y cho n Ba-lát-Bê -e, t c là Ra-ma mi n nam. ó là s n
nghi p c a chi phái Si-mê-ôn, tùy theo nh ng h hàng c a chúng. 9 S n nghi p c a
ng i Si-mê-ôn v n chi c ph n t c a ng i Giu- a: vì ph n c a ng i
Giu- a l y làm l n quá; v y ng i Si-mê-ôn có s n nghi p mình t i gi a s n nghi p
c a h . 10 Ph n t th ba b t th m trúng v ng i Sa-bu-lôn, tùy theo nh ng h
hàng c a chúng. Gi i h n c a s n nghi p h ch y n Sa-rít. 11 Gi i h n i lên
h ng tây v l i Ma-rê -a-la, và ng áp-bê-s t, r i n khe i Gi c-nê-am.
12 T Sa-rít nó vòng qua h ng ông, t c v h ng m t tr i m c, trên giáp gi i
Kít-l t-Tha-bô; o n i v h ng áp-rát, và lên n Gia-phia; 13 t ó nó ch y
v h ng ông n Gát-Hê-phe, và Eát-Cát-sin, m dài thêm v l i Nê -a, mà n
Rim-môn. 14 o n, gi i h n vòng lên phía b c v l i Ha-na-thôn, r i giáp tr ng
Díp-thách-Eân. 15 L i còn có thành Cát-tát, Na-ha-la, Sim-rôn, Di- ê -a-la, và B t-lê-hem;
h t th y m i hai thành v i các làng c a nó. 16 Các thành này cùng các làng c a nó, y
là s n nghi p c a ng i Sa-bu-lôn, tùy theo nh ng h hàng c a chúng. 17 Ph n th
t b t th m trúng v con cháu Y-sa-ca, tùy theo h hàng c a chúng. 18 Gi i h n c a

19 20
chúng ch y n Gít-rê-ên, Kê-su-l t, Su-nem, Ha-pha-ra-im, Si-ôn, A-na-cha-rát,
21 22
Ra-bít, Ki-si-ôn, Ê-b t; Rê-m t, Eân-Ga-nim, Eân-Ha- a, và B t-phát-s t. K gi i
h n ng Tha-bô, Sa-chát-si-ma, và B t-Sê-m t, r i giáp sông Giô- anh: h t th y
23
m i sáu thành v i các làng c a nó. Các thành này cùng nh ng làng c a nó, y là s n
24
nghi p c a chi phái Y-sa-ca, tùy theo h hàng c a chúng. Ph n th n m b t th m
25
trúng v chi phái A-se, tùy theo nh ng h hàng c a chúng. Gi i h n h là Hên-cát,
26
Ha-li, Bê-ten, Aïc-sáp, A-lam-mê-léc, a-mê-át, và Mi-sê-anh. H ng tây nó ng C t-mên
27
và khe Líp-na; r i vòng qua phía m t tr i m c, v l i B t- a-gôn, ng Sa-bu-lôn
và tr ng Díp-thách-Eân v phía b c B t-Ê-méc và Nê -i-ên; o n ch y v phía t
28 29
Ca-bun; v Eáp-rôn, Rê-h p, Ham-môn, và Ca-na, cho n thành l n Si- ôn. Gi i
h n l i vòng v Ra-ma, cho n thành kiên c Ty-r , o n ch y h ng Hô-sa, r i
30
giáp bi n t i mi n Aïc-xíp. L i còn có U-ma, A-phéc, và Rê-h p: h t th y hai m i
31
thành cùng các làng c a nó. Các thành này và nh ng làng c a nó, y là s n nghi p c a
32
chi phái A-se, tùy theo các h hàng c a chúng. Ph n th sáu b t th m trúng v con
33
cháu Nép-ta-li, tùy theo nh ng h hàng c a chúng. Gi i h n c a h ch y t Hê-lép,
t cây d b p t i Sa-na-im, v l i A- a-mi-Nê-kép và Giáp-nê-ên cho n L c-cum,
34
r i giáp sông Giô- anh. K t gi i h n vòng v h ng tây, i n Aùt-n t-Tha-bô,
r i t ó ch y v H c-c c. Phía nam giáo Sa-bu-lôn, phía tây giáp A-se và Giu- a; còn
35
phía m t tr i m c có sông Giô- anh. Các thành kiên c là: Xi- im, Xe-r , Ha-mát,
36 37 38
Ra-cát, Ki-nê-r t, A- a-ma, Ra-ma, Hát-so, Kê- e, Eát-rê -i, Eân-Hát-so, Gi-ri-ôn,
Mít- a-Eân, Hô-rem, B t -A-nát, và B t-Sê-m t: h t th y m i chín thành cùng các làng
39
c a nó. Các thành này v i nh ng làng c a nó, y là s n nghi p c a chi phái Nép-ta-li,
40
tùy theo nh ng h hàng c a chúng. Ph n th b y b t th m trúng v chi phài an,
41
tùy theo nh ng h hàng c a chúng. Gi i h n s n nghi p h g m Xô-rê -a, Eát-tha-ôn,
42 43 44
Y t-Sê-m t, Sa-la-bin, A-gia-lôn, Gít-la, Ê-lôn, Thim-na-tha, Eùc-rôn, Eân-thê-kê,
45 46
Ghi-bê-thôn, Ba-lát, Giê-hút, Bê-nê-Bê-rác, Gát-Rim-môn, Mê-Gi t-côn, và Ra-côn, v i
47
t i ngang Gia-phô. V , a ph n c a ng i an là ra ngoài n i mình; vì
ng i an i lên ánh chi m l y Lê-sem, r i dùng l i g m di t nó. Ng i

an chi m l y nó làm s n nghi p t i ó, và l y tên an, t ph mình, t cho
48
Lê-sem. Các thành này v i nh ng làng c a nó, y là s n nghi p c a chi phái an, tùy
49
theo nh ng h hàng c a chúng. Khi ng i ta ã chia x theo gi i h n xong r i, thì
dân Y-s -ra-ên l y gi a mình m t s n nghi p mà c p cho Giô-suê, con trai c a Nun.
50
Dân Y-s -ra-ên vâng m ng c a c Giê-hô-va, c p cho ng i cái thành mà ng i
xin, t c là thành Thim-nát-Sê-rách trong núi Eùp-ra-im. Ng i xây thành và t i ó. 51
ó là các s n nghi p mà th y t l Ê-lê -a-sa, Giô-suê, con trai c a Nun, và các tr ng
t c c a nh ng chi phái dân Y-s -ra-ên, b t th m phân phát cho, t i Si-lô, c a h i
m c tr c m t c Giê-hô-va. Aáy h chia xong x là nh v y.

Chapter 20

1
c Giê-hô-va phán cùng Giô-suê r ng:
2
Hãy truy n cho dân Y-s -ra-ên mà r ng:
Hãy l p các thành n náu, mà ta ã c y Môi-se phán cùng các ng i,
3
h u cho k sát
nh n vì b t ý gi t ai có th tr n ó c; các thành y dùng cho các ng i n náu
kh i k báo thù huy t.
4
K sát nh n s ch y tr n n m t c a các thành này,
ng n i c a thành, thu t s tình cho các tr ng lão c a thành y nghe. Các tr ng
lão s ti p d n ng i vào trong thành, ch nh cho m t ch t i gi a mình. 5
N u k báo thù huy t u i theo, các tr ng lão ch n p k sát nh n vào tay ng i;
vì k y gi t ng i lân c n mình, không có ý mu n, và tr c khi v n không ghét
ng i.
6
Ng i ph i trong thành y cho n ch ng ch u oán xét tr c m t
h i chúng, cho n ch ng th y t k th ng ph m ng ch c qua i. K
ó, k sát nh n s tr v vào thành và nhà mình, t c là thành mà mình ã tr n kh i.
7
V y, dân Y-s -ra-ên riêng ra Kê- e Ga-li-lê t i trên núi Eùp-ra-im, và Ki-ri-át
-A-ra-ba, t c là H p-rôn, trên núi Giu- a.
8
Bên kia sông Giô- anh, phía ông thành
Giê-ri-cô, trong chi phái Ru-bên, h ch nh B t-se trong ng b ng t i sa m c;
trong chi phái Gát, Ra-m t t i x Ga-la-át; và trong chi phái Ma-na-se, Gô-lan x Ba-san.
9
ó là các thành ch nh cho h t th y dân Y-s -ra-ên, và cho khách l ki u ng
trong ó; ng i nào vô ý gi t ai, có th n núp t i ó c, h u cho không
b tay k báo thù huy t gi t ch t, cho n khi ng h u tr c m t h i chúng.

Chapter 21

1
B y gi , các tr ng t c ng i Lê-vi n g n th y t l Ê-lê -a-sa, Giô-suê,
2
con trai c a Nun, và các tr ng t c c a nh ng chi phái Y-s -ra-ên, nói cùng h t i
Si-lô trong x Ca-na-an, mà r ng: c Giê-hô-va c y Môi-se truy n ban nh ng thành cho
3
chúng tôi , và t chung quanh thành ng dùng cho súc v t chúng tôi. V y, dân
Y-s -ra-ên vâng m ng c Giê-hô-va, l y trong s n nghi p mình nh ng thành sau này,
4
và t chung quanh nó, mà c p cho ng i Lê-vi. Ng i ta b t th m cho các h hàng
Kê-hát; nh ng con cháu c a th y t l A-rôn v dòng Lê-vi b t th m c m i
5
ba thành b i trong chi phái Giu- a, chi phái Si-mê-ôn, và chi phái Bên-gia-min. Còn nh ng
con cháu khác c a Kê-hát, theo th m c m i cái thành c a chi phái Eùp-ra-im, c a
6
chi phái an, và c a phân n a chi phái Ma-na-se. o n, con cháu Gh t-sôn, theo th m
c m i ba cái thành c a chi phái Nép-ta-li, và c a phân n a chi phái Ma-na-se
7
Ba-san. Con cháu Mê-ra-ri, tùy theo nh ng h hàng c a chúng, c m i hai cái thành
8
c a chi phái Ru-bên, c a chi phái Gát, và c a chi phái Sa-bu-lôn. Dân Y-s -ra-ên b t
th m c p cho ng i Lê-vi các thành ó v i t chung quanh, y nh c Giê-hô-va
9
ã c y Môi-se truy n d n cho. V y, dân Y-s -ra-ên l y trong chi phái Giu- a và trong
10
chi phái Si-mê-ôn, các thành có tên ây, mà c p cho. Con cháu A-rôn v dòng Kê-hát, là
11
con trai Lê-vi, c các thành y; vì ph n th nh t b t th m trúng v h . Ng i
ta bèn c p cho h thành Ki-ri-át -A-ra-ba, (A-ra-ba là cha c a A-nác), t c là H p-rôn trên
12
núi Giu- a, và t chung quanh thành ó. Còn a ph n c a thành, và các làng nó,
13
thì ng i ta c p cho Ca-lép, con trai c a Giê-phu-nê, làm s n nghi p. Ng i ta c p
cho con cháu th y t l A-rôn thành H p-rôn, là thành n náu cho k sát nh n, và t
14
chung quanh thành; Líp-na và t chung quanh thành, Gi t-thia và t chung quanh,
15
Ê-thê-mô -a và t chung quanh thành, Hô-lôn và t chung quanh thành, ê-bia và t
16
chung quanh thành, A-in và t chung quanh thành, Giu-ta và t chung quanh thành,
17
B t-Sê-m t và t chung quanh thành: h t th y chín cái thành c a hai chi phái này.
Ng i ta l i l y trong chi phái Bên-gia-min mà c p cho h . Ga-ba-ôn và t chung quanh
18
thành, Ghê-ba và t chung quanh thành, A-na-t t và t chung quanh thành, cùng

19
Anh-môn và t chung quanh thành: h t th y b n cái thành. C ng các thành c a nh ng
20
th y t l , con cháu A-rôn, là m i ba cái thành v i t chung quanh. Nh ng ng i
Lê-vi thu c h hàng con cháu khác c a Kê-hát, c m y thành trong chi phái Eùp-ra-im
21
làm ph n c a mình. Ng i ta c p cho h Si-chem, thành n náu cho k sát nh n,
22
trên núi Eùp-ra-im, và t chung quanh thành, Ghê-xe và t chung quanh thành,
Kíp-sa-im và t chung quanh thành, B t-Hô-rôn và t chung quanh thành, Ghi-bê-thôn và
23
t chung quanh thành, h t th y b n cái thành. Ng i ta l y trong chi phái an,
c p cho h Eân-thê-kê và t chung quanh thành, Ghi-bê-thôn và t chung quanh thành,
24
A-gia-lôn và t chung quanh thành, Gát-Rim-môn và t chung quanh thành: h t th y
25
b n cái thành. L i l y trong phân n a chi phái Ma-na-se, Tha -a-nác và t chung quanh
26
thành: h t th y hai cái thành. C ng là m i cái thành và t chung quanh thành cho
27
nh ng h hàng c a các con cháu khác c a Kê-hát. Ng i ta c ng l y trong phân n a
chi phái Ma-na-se, thành Gô-lan x Ba-san, là thành n náu cho k sát nh n, mà c p cho
con cháu Gh t-sôn v các h hàng Lê-vi, và t chung quanh thành y, B t-ê-ra và t
28
chung quanh thành: h t th y hai cái thành. L i l y trong chi phái Y-sa-ca, Ki-si-ôn và
29
t chung quanh thành, áp-rát và t chung quanh thành, Gi t-mút và t chung
30
quanh thành, Eân-gia-nim và t chung quanh thành: h t th y b n cái thành. T trong
31
chi phái A-se, l y Mi-sê-anh và t chung quanh thành, Hên-cát và t chung quanh
32
thành Rê-h p và t chung quanh thành: h t th y b n cái thành. C ng l y trong chi
phái Nép-ta-li, thành Kê- e Ga-li-lê là thành n náu cho k sát nh n, và t chung quanh,
Ha-m t- -r và t chung quanh thành, C t-than và t chung quanh thành: h t th y
33
ba cái thành. C ng các thành c a ng i Gh t-sôn, tùy theo nh ng h hàng, là m i
34
ba cái thành v i t chung quanh. Ng i ta c ng l y trong chi phái Sa-bu-lôn mà c p
cho nh ng h hàng con cháu Mê-ra-ri, t c là nh ng ng i Lê-vi sau chót, thành Gi c-nê-am
35
và t chung quanh thành, C t-ta và t chung quanh thành. im-na và t chung
36
quanh thành, Na-ha-la và t chung quanh thành: h t th y b n cái thành. T trong chi
phái Ru-bên, l y thành B t-se và t chung quanh thành, Giát-sa và t chung quanh thành,
37
Giát-sa và t chung quanh thành, Kê- ê-m t và t chung quanh thành, Mê-phát và
38
t chung quanh thành: h t th y b n cái thành. L i l y trong chi phái Gát, thành

Ra-m t x Ga-la-át, là thành n náu cho k sát nh n, và t chung quanh thành,
39
Ma-ha-na-im và t chung quanh thành, H t-bô và t chung quanh thành, Gia-ê-xe và
40
t chung quanh thành: h t th y b n cái thành. C ng các thành c p cho con cháu
Mê-ra-ri, tùy theo nh ng h hàng c a chúng, t c là d h u các h hàng Lê-vi, là m i
41
hai cái thành. C ng các thành ng i Lê-vi gi a s n nghi p dân Y-s -ra-ên là b n
42
m i tám cái thành cùng t chung quanh thành. M i thành y u có t chung
43
quanh; h t th y thành c ng u nh v y. Th thì, c Giê-hô-va ban cho Y-s -ra-ên
c x mà Ngài ã th ban cho t ph h . Dân Y-s -ra-ên nh n làm s n nghi p, và
44
t i ó. c Giê-hô-va làm cho t phía u c an ngh , y nh Ngài ã th
cùng t ph h , ch ng có m t k thù ngh ch nào còn ng n i tr c m t h .
45
c Giê-hô-va phó h t th y k thù ngh ch vào tay h . Trong các l i lành mà c
Giê-hô-va ã phán cho nhà Y-s -ra-ên, ch ng có m t l i nào là không thành: th y u
ng nghi m h t.

Chapter 22

1 2
B y gi , Giô-suê g i ng i Ru-bên, ng i Gát, và phân n a chi phái Ma-na-se,
mà nói r ng: Các ng i ã gi theo m i i u Môi-se, tôi t c a c Giê-hô-va,
3
truy n cho các ng i, và có vâng theo ti ng ta trong m i i u ta d n bi u. Trong
kho ng lâu ngày nay, các ng i không có b anh em mình cho n ngày nay, và có vâng
gi m i i u ph i vâng gi , t c là m ng l nh c a Giê-hô-va c Chúa Tr i các
4
ng i. Nên bây gi , Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i ban s an ngh cho anh em
các ng i, y nh l i Ngài ã phán. V y, hãy i tr v tr i các ng i trong x thu c
v các ng i mà Môi-se, tôi t c a c Giê-hô-va, ã ban cho các ng i bên kia
5
sông Giô- anh. Song ph i c n th n làm theo i u r n và lu t pháp mà Môi-se, tôi t
c a c Giê-hô-va, ã truy n cho các ng i, t c là th ng yêu Giê-hô-va c Chúa
Tr i các ng i, i theo ng l i Ngài, gi các i u r n Ngài, tríu m n Ngài, và
6
h t lòng h t ý ph c s Ngài. Giô-suê bèn chúc ph c cho h , r i cho h v ; h
7
u tr v tr i mình. V , Môi-se ã ban cho phân n a chi phái Ma-na-se m t s n
nghi p t i Ba-san; còn Giô-suê ban cho phân n a kia m t s n nghi p chung v i anh
em mình bên này sông Giô- anh, v phía tây. Khi Giô-suê cho chúng tr v tr i mình,

8
thì chúc ph c cho, và nói r ng: Các ng i tr v tr i mình có em c a c i r t
nhi u, có l m b y súc v t, cùng vàng, b c, ng, s t, và áo x ng ph phê; hãy chia
9
cho anh em mình c a c p c n i thù ngh ch các ng i. V y, ng i Ru-bên,
ng i Gát, và phân n a chi phái Ma-na-se lìa dân Y-s -ra-ên t i Si-lô, ng tr v
Ga-la-át, là s n nghi p mình, mà mình ã nh n l y theo m ng l nh c a c Giê-hô-va
10
c y Môi-se truy n cho. Khi n trong a h t Giô- anh thu c v x Ca-na-an,
thì ng i Ru-bên, ng i Gát, và phân n a chi phái Ma-na-se l p m t bàn th t i ó
11
g n sông Giô- anh; bàn th y xem th y r t cao l n. Dân Y-s -ra-ên nghe c
ng i ta nói r ng: Kìa ng i Ru-bên, ng i Gát, và phân n a chi phái Ma-na-se ã l p
m t bàn th trong a h t Giô- anh i ngang x Ca-na-an, bên c nh dân Y-s -ra-ên.
12
Khi dân Y-s -ra-ên hay c i u ó, c h i chúng Y-s -ra-ên bèn hi p l i t i
13
Si-lô, ng kéo lên hãm ánh h . Dân Y-s -ra-ên sai Phi-nê -a, con trai th y t l
Ê-lê -a-sa, n cùng ng i Ru-bên, ng i Gát, và phân n a chi phái Ma-na-se t i x
14
Ga-la-át; c ng có m i tr ng t c theo ng i, m t tr ng t c cho m i chi phái
15
Y-s -ra-ên; m i ng i trong h là tr ng t c c a hàng ngàn ng i Y-s -ra-ên.
Chúng n g n ng i Ru-bên, ng i Gát, và phân n a chi phái Ma-na-se trong x
16
Ga-la-át, mà nói r ng: C h i chúng c a c Giê-hô-va có h i nh v y: S b t
trung này mà các ng i ã ph m cùng c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên là chi? Vì sao ngày
nay các ng i b c Giê-hô-va, mà l p m t bàn th ng ph n ngh ch cùng c
17
Giê-hô-va? T i ác c a Phê-ô gây v cho c h i chúng c a c Giê-hô-va, mà n
18
bây gi chúng ta ch a r a s ch c, há là m t vi c nh m n cho chúng ta sao?
Ngày nay các ng i l i b c Giê-hô-va ! V , n u ngày nay các ng i ph n
ngh ch cùng c Giê-hô-va, ngày mai ch c Ngài s n i gi n cùng c h i chúng
19
Y-s -ra-ên. Song n u t các ng i nh n c b ô u , thì hãy i qua t
mà c Giê-hô-va ã chi m l y, là n i ã l p n t m c a c Giê-hô-va, và hãy
l p nghi p gi a chúng ta; nh ng ch ph n ngh ch cùng c Giê-hô-va, và ng
phân r chúng ta ra, mà l p m t bàn th kình ch cùng bàn th c a Giê-hô-va c
20
Chúa Tr i chúng ta. A-can, con trai Xê-rách, há ch ng có ph m m t t i b t trung v
v t áng di t, và c n th nh n c a c Giê-hô-va há ch ng n i ph ng cùng c
h i chúng Y-s -ra-ên sao? Và ng i y ch ng ph i m t mình ch t vì t i mình âu!
21
B y gi , ng i Ru-bên, ng i Gát, và phân n a chi phái Ma-na-se áp cùng tr ng
22
t c hàng ngàn ng i Y-s -ra-ên, mà r ng: Giê-hô-va, c Chúa Tr i toàn n ng,
Giê-hô-va, c Chúa Tr i toàn n ng bi t i u ó, và Y-s -ra-ên s rõ! N u y là

23
ph n ngh ch, n u là b t trung cùng c Giê-hô-va, thì ngày nay ch c u chúng tôi!
N u chúng tôi có l p m t bàn th ng lìa b c Giê-hô-va, n u dâng c a l
thiêu, c a l chay, và c a l thù ân t i ó, nguy n chánh c Giê-hô-va òi l i chúng
24
tôi! Chúng tôi có ý l p bàn th , vì chúng tôi s con cháu c a anh em m t mai nói cùng
con cháu chúng tôi r ng: Các ng i có chi chung cùng Giê-hô-va, c Chúa Tr i c a
25
Y-s -ra-ên? H i con cháu Ru-bên, con cháu Gát, c Giê-hô-va ã t sông Giô- anh
làm gi i h n gi a chúng ta và các ng i; các ng i ch ng có ph n chi n i c
Giê-hô-va! Nh v y con cháu c a anh em s làm cho con cháu chúng tôi thôi kính s c
26
Giê-hô-va. B i c ó, chúng tôi có nói r ng: Chúng ta hãy l p m t bàn th , ch ng
27
ph i dâng c a l thiêu hay là dâng hi sinh; nh ng làm ch ng gi a chúng tôi
và anh em cùng con cháu sau chúng ta r ng chúng tôi dùng c a l thiêu, c a l chu c t i,
và c a l thù ân mà gi cu c th ph ng c a c Giê-hô-va tr c m t Ngài; h u
cho v sau con cháu anh em không nói cùng con cháu chúng tôi r ng: Các ng i không có
28
ph n n i c Giê-hô-va! L i chúng tôi có nói: Khi nào h s nói i u ó cùng
chúng tôi, hay là nói cùng con cháu sau chúng tôi, thì chúng tôi s nói: Hãy xem hình d ng bàn
th c Giê-hô-va, mà t ph chúng ta ã l p, nào ph i dùng cho c a l thiêu hay là
29
dâng hi sinh, nh ng làm ch ng gi a chúng tôi và các ng i! Chúng tôi ngày nay
quy t không có ý ph n ngh ch cùng c Giê-hô-va và lìa b Ngài, mà l p m t bàn th
khác h n bàn th tr c m t n t m c a Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng ta, ng
30
dùng nó dâng c a l thiêu, c a l chay, và nh ng hi sinh. Khi th y t l Phi-nê -a,
các m c bá c a h i chúng, các quan tr ng c a hàng ngàn ng i Y-s -ra-ên i theo
ng i, ã nghe nh ng l i c a ng i Ru-bên, ng i Gát, và phân n a chi phái Ma-na-se
31
nói, thì i u l y làm b ng lòng. Phi-nê -a, con trai th y t l Ê-lê -a-sa, nói cùng
ng i Ru-bên, ng i Gát, và ng i Ma-na-se, mà r ng: Ngày nay chúng tôi bi t r ng
c Giê-hô-va ng gi a chúng ta, vì các ng i không có ph m t i b t trung này cùng
c Giê-hô-va; nh v y các ng i ã gi i c u dân Y-s -ra-ên kh i tay c Giê-hô-va.
32
Phi-nê -a, con trai th y t l Ê-lê -a-sa, cùng các quan tr ng t giã ng i Ru-bên,
ng i Gát x Ga-la-át, tr v x Ca-na-an cùng dân Y-s -ra-ên, thu t l i i u ã
33
x y qua. Vi c này dân Y-s -ra-ên l y làm p lòng; chúng bèn ng i khen c Chúa
Tr i, và ch ng còn toan kéo lên ánh ng i Ru-bên và ng i Gát, ng tàn h i x
34
h . Vì v y, ng i Ru-bên và ng i Gát t tên bàn th là Eát, vì nói r ng nó
làm ch ng gi a chúng ta r ng Giê-hô-va là c Chúa Tr i.

Chapter 23

1 Khi c Giê-hô-va ban s an ngh cho Y-s -ra-ên t lâu r i, gi i c u h kh i
các thù ngh ch b n phía, và Giô-suê ã già tu i tác cao, 2 thì ng i g i c Y-s -ra-ên,
các tr ng lão, các quan tr ng, các quan xét, và các quan t ng mà nói r ng: Ta là lão
già ã cao tu i r i. 3 Các ng i ã th y m i i u Giê-hô-va c Chúa Tr i các
ng i ã làm cho nh ng dân t c này mà Ngài b t qui ph c các ng i; vì y là Giê-hô-va
c Chúa Tr i các ng i ã chi n u cho các ng i. 4 Kìa, tùy theo chi phái, ta ã
b t th m c p cho các ng i làm s n nghi p x ch a ánh l y, và x c a nh ng
dân t c mà ta ã di t, t sông Giô- anh cho n bi n l n, v phía m t tr i l n. 5
Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i s u i và c t dân y kh i tr c m t các
ng i, và các ng i s nh n c x nó, y nh Giê-hô-va c Chúa Tr i các
ng i ã phán. 6 V y, hãy v ng lòng gìn gi làm theo m i i u ã ghi trong sách
lu t pháp c a Môi-se, ch xây qua bên h u ho c bên t . 7 Ch nên xen l n cùng các dân
t c này còn l i gi a các ng i, ch x ng n danh các th n chúng nó, ch bi u
ai b t các th n y mà th , ch h u vi c, và ng quì l y tr c các th n ó. 8
Nh ng ph i tríu m n Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i, y nh các ng i ã làm
n ngày nay. 9 Vì c Giê-hô-va ã u i kh i tr c m t các ng i nh ng dân
t c l n và c ng th nh, và n ngày nay ch ng ai ng n i tr c m t các ng i.
10 M t ng i trong các ng i u i c n ngàn ng i c a chúng nó; vì
Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i là ng chi n u cho các ng i, y nh Ngài
ã phán. 11 V y, hãy c n th n l y mình ng kính m n Giê-hô-va c Chúa Tr i
các ng i. 12 V , n u các ng i tr lòng và hi p v i ph n còn l i c a các dân t c
này gi a các ng i, n u các ng i làm sui gia cùng chúng nó, ho c các ng i xen
vào cùng chúng nó, và chúng nó cùng các ng i, 13 thì ph i bi t rõ ràng Giê-hô-va c
Chúa Tr i các ng i ch ng còn c u i nh ng dân t c này kh i tr c m t các
ng i n a; nh ng chúng nó s làm l i và b y cho các ng i, làm roi ánh n i hông,
làm chông gai chích trong m t, cho n ch ng nào các ng i b di t m t kh i x
t t p này mà Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i ã ban cho. 14 N y, ngày nay ta
s i ng c th gian ph i i; v y, hãy h t lòng h t ý nh n bi t r ng trong
các l i lành mà Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i ã phán v các ng i, ch ng có
m t l i nào sai h t, th y u ng nghi m cho các ng i; th t ch ng m t l i nào

15
sai h t. V , h các l i lành mà Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i ã phán c
ng nghi m cho các ng i th nào, thì c Giê-hô-va c ng s làm ng nghi m nh ng
l i h m d a c a Ngài trên các ng i th y, cho n ch ng Ngài di t các ng i
16
kh i x t t p này mà Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i ã ban cho. N u các
ng i b i giao c c a Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i ã d n bi u, n u các
ng i i h u vi c các th n khác, và quì l y tr c chúng nó, thì c n th nh n c a
c Giê-hô-va s n i ph ng cùng các ng i, và các ng i b di t m t li n kh i
x t t p mà Ngài ã ban cho.

Chapter 24

1
Giô-suê bèn nhóm hi p các chi phái Y-s -ra-ên t i Si-chem, và g i các tr ng lão
Y-s -ra-ên, các quan tr ng, các quan xét, và các quan t ng; h u ra m t tr c
2
m t c Chúa Tr i. Giô-suê nói cùng c dân s r ng: Giê-hô-va c Chúa Tr i có
phán nh v y: T ph các ng i, là Tha-rê, cha c a Aùp-ra-ham, và Na-cô, thu x a
3
phía bên sông, và h u vi c các th n khác. Nh ng ta ch n Aùp-ra-ham, t ph các
ng i, t phía bên sông, khi n ng i i kh p x Ca-na-an, ban Y-sác cho ng i, và
4
làm cho dòng dõi ng i sanh s n nhi u thêm. Ta ban Gia-c p và Ê-sau cho Y-sác, r i
ban núi Sê -i-r cho Ê-sau làm s n nghi p; còn Gia-c p và các con cái ng i u i
5
xu ng x Ê-díp-tô. K ó, ta sai Môi-se và A-rôn, dùng các phép l làm ra gi a x
6
Ê-díp-tô mà hành h i nó; o n, ta em các ng i ra kh i ó. Ta bèn em t ph
các ng i ra kh i x Ê-díp-tô, và các ng i i n bi n. Ng i Ê-díp-tô dùng xe
7
binh và lính k mà u i theo t ph các ng i n Bi n . B y gi , t ph
các ng i kêu c u cùng c Giê-hô-va, Ngài bèn giáng s t i t m gi các ng i và
dân RÊ-díp-tô, d n n c bi n l p trên mình chúng nó, và m t các ng i ã th y i u
8
ta ã làm cho ng i Ê-díp-tô; và các ng i có lâu ngày trong ng v ng. K ó,
ta d n các ng i vào x dân A-mô-rít, bên kia sông Giô- anh; chúng nó chi n u
cùng các ng i, và ta có phó chúng nó vào tay các ng i. Các ng i chi m x chúng nó
9
làm s n nghi p, và ta ã di t chúng nó kh i tr c m t các ng i. Ba-lác, con trai
X p-bô, vua Mô-áp, ch i d y chinh chi n v i Y-s -ra-ên, sai òi Ba-la-am, con trai Bê-ô,
10
ng r a s các ng i. Nh ng ta không mu n nghe Ba-la-am; vì v y, ng i bu c
11
ph i chúc ph c cho các ng i, và ta gi i c u các ng i kh i tay Ba-lác. Sau khi

qua sông Giô- anh r i, thì các ng i n thành Giê-ri-cô. Ng i Giê-ri-cô, dân A-mô-rít,
dân Phê-rê-sít, dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân Ghi-rê-ga-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít chi n
u cùng các ng i và ta phó chúng nó vào tay các ng i.
12 Ta sai ong l u i chúng
nó kh i tr c m t các ng i, y nh hai vua dân A-mô-rít. Aáy ch ng ph i nh g m
ng i, c ng ch ng ph i nh cung ng i.
13 Ta ban cho các ng i t mà các ng i
không có cày, nh ng thành mà các ng i không có xây, và các ng i ó; nh ng v n
nho và cây ô-li-ve mà các ng i không có tr ng, dùng làm v t th c cho các ng i.
14 V y bây gi , hãy kính s c Giê-hô-va, và ph c s Ngài cách thành tâm và trung tín;
hãy b xa các th n mà t ph các ng i h u vi c bên kia sông, và t i x Ê-díp-tô;
ph i ph c s c Giê-hô-va.
15 N u ch ng thích cho các ng i ph c s c
Giê-hô-va, thì ngày nay hãy ch n ai mà mình mu n ph c s , ho c các th n mà t ph
các ng i ã h u vi c bên kia sông, ho c các th n dân A-mô-rít trong x mà các ng i
; nh ng ta và nhà ta s ph c s c Giê-hô-va.
16 Dân s bèn áp r ng: Chúng tôi
quy t h n không lìa b c Giê-hô-va mà h u vi c các th n khác!
17 Vì Giê-hô-va là
c Chúa Tr i chúng tôi; y chính Ngài ã em chúng tôi và t ph chúng tôi lên kh i
x Ê-díp-tô, t c kh i nhà nô l ; Ngài ã làm tr c m t chúng tôi nh ng phép l này,
và phù h chúng tôi, ho c tr n d c ng i, ho c trong các dân mà chúng tôi tr i
qua.
18 c Giê-hô-va ã u i kh i tr c m t chúng tôi các dân t c và dân A-mô-rít
v n trong x ; vì v y, chúng tôi c ng s ph c s c Giê-hô-va, b i Ngài là c
Chúa Tr i c a chúng tôi.
19 Giô-suê nói cùng dân s r ng: Các ng i không s c
ph c s c Giê-hô-va, vì là c Chúa Tr i thánh, c Chúa Tr i k tà, Ngài ch ng
tha s trái m ng và t i l i c a các ng i.
20 N u các ng i b c Giê-hô-va, i
h u vi c các th n ngo i bang, thì Ngài s tr lòng giáng h a cho các ng i sau khi ã
làm n cho các ng i.
21 Dân s bèn nói cùng Giô-suê r ng: Không âu; vì chúng tôi s
ph c s c Giê-hô-va.
22 V y, Giô-suê nói cùng dân s r ng: Các ng i làm ch ng
l y cho mình r ng chính các ng i ã ch n c Giê-hô-va ph c s Ngài. Dân
s áp r ng: Chúng tôi làm ch ng v i u ó.
23 V y bây gi , hãy c t các th n
ngo i bang kh i gi a các ng i i, hãy xây lòng v cùng Giê-hô-va c Chúa Tr i
Y-s -ra-ên.
24 Dân s áp cùng Giô-suê r ng: Chúng tôi s ph c s Giê-hô-va c
Chúa Tr i chúng tôi, và nghe theo ti ng Ngài.
25 Nh v y, trong ngày ó Giô-suê l p giao
c cùng dân s , và truy n cho h m t lu t pháp và i u r n t i Si-chem.
26 o n,
Giô-suê chép các l i này trong sách lu t pháp c a c Chúa Tr i. K ó, ng i l y

m t hòn á l n d ng t i ó d i cây d b p g n n i thánh c a c Giê-hô-va.
27
R i Giô-suê nói cùng c dân s r ng: Kìa, hòn á này s dùng làm ch ng cho chúng
ta; vì nó có nghe m i l i c Giê-hô-va ã phán cùng chúng ta; nó dùng làm ch ng cho các
28
ng i, e các ng i b c Chúa Tr i mình ch ng. o n, Giô-suê cho dân s tr
29
v , ai n y u v trong s n nghi p mình. Sau các vi c y, Giô-suê, con trai Nun,
30
tôi t c a c Giê-hô-va, qua i, tu i c m t tr m m i. Ng i ta chôn
ng i trong a ph n ã b t th m v ng i t i Thim-nát-Sê-rách trên núi
31
Eùp-ra-im, v phía b c núi Ga-ách. Y-s -ra-ên ph c s c Giê-hô-va tr n lúc sanh
ti n c a Giô-suê và các tr ng lão mà bi t m i vi c c Giê-hô-va ã làm vì
32
Y-s -ra-ên. Hài c t c a Giô-sép mà dân Y-s -ra-ên ã d i t x Ê-díp-tô, thì ng i
ta chôn Si-chem, trong ng ru ng Gia-c p mua c a con cháu Hê-mô, cha Si-chem, giá
33
m t tr m mi ng b c; con cháu Giô-sép c hài c t ó làm s n nghi p. Ê-lê
-a-sa, con trai A-rôn, c ng qua i; ng i ta chôn ng i t i Ghi-bê-át-Phi-nê -a, mà Phi-nê
-a, con trai ng i, ã c ban cho trong núi Eùp-ra-im.

Judges

Chapter 1

1
Sau khi Giô-suê qua i, dân Y-s -ra-ên bèn c u h i c Giê-hô-va, mà r ng: Ai
2
là ng i trong chúng tôi ph i i lên tr c ng ánh dân Ca-na-an? c Giê-hô-va
3
áp r ng: Aáy là ng i Giu- a ph i i lên; kìa, ta ã phó x vào tay h . Ng i
Giu- a bèn nói cùng ng i Si-mê-ôn, là anh em mình, r ng: Hãy i lên cùng tôi trong x
ã b t th m v tôi, thì chúng ta s ánh dân Ca-na-an; r i tôi c ng s i cùng anh em
4
n x ã b t th m v anh em. Ng i Si-mê-ôn bèn i v i h . V y, ng i
Giu- a i lên, c Giê-hô-va phó dân Ca-na-an và dân Phê-rê-sít vào tay h ; t i Bê-xéc h
5
ánh gi t m t v n ng i. Bê-xéc c ng có g p A- ô-ni-Bê-xéc, bèn xông vào
6
ng i, ánh b i dân Ca-na-an và dân Phê-rê-sít. A- ô-ni-Bê-xéc ch y tr n, nh ng
7
chúng u i theo, b t c ng i, ch t ngón cái c a tay và ch n. B y gi
A- ô-ni-Bê-xéc nói r ng: Có b y m i vua b ch t ngón cái c a tay và ch n, l m

v t chi r t d i bàn ta. i u ta ã làm, c Chúa Tr i l i báo ng ta. Ng i ta
8
d n vua n Giê-ru-sa-lem, và ng i ch t t i ó. Ng i Giu- a hãm ánh thành
9
Giê-ru-sa-lem và chi m l y, dùng l i g m gi t dân c , và phóng h a thành. K
y, ng i Giu- a i xu ng ng ánh dân Ca-na-an trên núi, mi n nam, và ng
10
b ng; l i i ánh dân Ca-na-an t i H p-rôn (tên H p-rôn thu x a là Ki-ri-át
11
-A-ra-ba), và ánh Sê-sai, A-hi-man, cùng Tanh-mai. T ó, ng i Giu- a i ánh
12
dân c c a ê-bia (tên ê-bia thu x a là Ki-ri-át-Sê-phê). Ca-lép bèn nói: Ai hãm ánh
Ki-ri-át-Sê-phe, và chi m l y nó, thì ta s g con gái ta là Aïc-sa cho ng i y làm v .
13
B y gi , Oát-ni-ên, con trai Kê-na, em th Ca-lép, chi m l y thành ó, nên Ca-lép g
14
con gái mình là Aïc-sa cho ng i làm v . Khi nàng ã n nhà Oát-ni-ên, nàng gi c
ng i xin cha mình m t mi ng ru ng. Nàng xu ng kh i l a, thì Ca-lép h i r ng: Con
15
mu n chi? Nàng th a r ng: Xin cha cho con m t c a ph c. Vì cha ã nh cho
con t mi n nam, xin hãy cho con nh ng ngu n n c! Ca-lép bèn ban cho nàng các
16
ngu n trên và các ngu n d i. V , con cháu c a Kê-nít, là anh em bên v c a Môi-se,
t thành Cây Chà là i lên v i con cháu Giu- a, n trong ng v ng Giu- a, v
17
phía nam A-rát, và l p ch t i gi a dân s . K y, ng i Giu- a i cùng anh
em mình, là ng i Si-mê-ôn, ánh dân Ca-na-an t i Xê-phát, t n di t n i y, r i g i
18
tên nó là H t-ma. Ng i Giu- a c ng chi m l y Ga-xa cùng a ph n nó,
19
Aùch-ca-lôn cùng a ph n nó, và Eùc-rôn cùng a ph n nó. c Giê-hô-va cùng
ng i Giu- a; ng i Giu- a hãm l y núi, còn dân s tr ng, thì h u i i không
20
ng, vì chúng nó có nh ng xe b ng s t. K sau, theo l nh c a Môi-se, ng i ta
21
ban H p-rôn cho Ca-lép! Ca-lép bèn u i ba con trai c a A-nác kh i thành y. Nh ng
con cháu Bên-gia-min không u i c dân Giê-bu-sít t i Giê-ru-sa-lem, nên dân
22
Giê-bu-sít hãy còn chung cùng con cháu Bên-gia-min cho n ngày nay. Còn nhà Giô-sép
23
c ng lên ánh Bê-tên, và c Giê-hô-va cùng h . V y, nhà Giô-sép sai do thám
24
Bê-tên; tên thành n y lúc tr c là Lu-x . Nh ng k do thám th y m t ng i
thành i ra, bèn nói cùng ng i r ng; Xin ch cho chúng ta ngõ nào i vào thành c,
25
thì chúng ta s làm n cho ng i. Ng i bèn ch cho h ngõ ng i ta i vào thành
c; chúng bèn l y g m ánh gi t thành; nh ng cho ng i ó và c nhà
26
ng i i. o n, ng i y i vào x dân Hê-tít, xây m t cái thành t i ó, và

27
t tên là Lu-x , hãy còn g i v y cho n ngày nay. Ng i Ma-na-se không u i
c dân c c a B t-Sê-an và c a các thành a h t nó, c ng ch ng u i dân c
c a Tha -a-nác và c a các thành a h t nó, ho c dân ô-r và dân các thành a
h t nó, ho c dân Gíp-lê-am và dân trong các thành a h t nó, ho c dân Mê-ghi- ô
và dân các thành a h t nó, thì c ng ch ng u i i, vì dân Ca-na-an quy t nh
28
trong x y. X y khi Y-s -ra-ên tr nên c ng th nh, thì b t dân Ca-na-an ph c
29
d ch; nh ng không có u i chúng nó i h t. Ng i Eùp-ra-im c ng ch ng u i
30
dân Ca-na-an t i Ghê-xe; nh ng dân Ca-na-an c cùng h t i Ghê-xe. Ng i
Sa-bu-lôn c ng ch ng u i dân Kít-rôn, ho c dân Na-ha-lô; và ng i Ca-na-an
31
chung cùng ng i Sa-bu-lôn, song ph i ph c d ch h . Ng i A-se c ng ch ng
u i dân A-cô, ho c dân Si- ôn, dân Aùch-láp, dân Aïc-xíp, dân Hên-ba, dân
32
A-phéc hay là dân Rê-h p. Ng i A-se l p s n nghi p gi a dân Ca-na-an,
33
là dân b n x ; vì ng i A-se không u i chúng nó i. Ng i Nép-ta-li không u i
dân B t-Sê-m t và B t -A-nát; nh ng l p s n nghi p gi a dân Ca-na-an, là dân
34
b n x ; còn dân B t-Sê-m t và dân B t -A-nát ph i ph c d ch ng i Nép-ta-li.
35
Dân A-mô-rít d n ng i an trên núi, không cho h xu ng tr ng. Dân A-mô-rít
nh t i núi Hê-re, A-gia-lôn, và Sa-an-bim; nh ng tay c a nhà Giô-sép th ng chúng
36
nó, nên chúng nó ph i ph c d ch. a ph n dân A-mô-rít ch y t d c Aïc-ráp-bim,
t Sê-la tr lên.

Chapter 2

1
V , thiên s c a c Giê-hô-va i lên t Ghinh-ganh n Bô-kim, và nói r ng:
Ta ã em các ng i i lên kh i x Ê-díp-tô, d n vào x ta ã th ban cho t ph
2
các ng i. Ta ã phán: Ta s ch ng h h y giao c ta ã l p cùng các ng i;
còn các ng i, ch l p giao c cùng dân x n y; hãy phá h y bàn th c a chúng nó.
Song các ng i không có vâng theo l i phán c a ta. T i sao các ng i ã làm i u
3
ó? Ta c ng có phán: Ta s ch ng u i dân y kh i tr c m t các ng i, song
chúng nó s bên các ng i, và các th n chúng nó s thành m t cái b y cho các ng i.
4
Thiên s c a c Giê-hô-va v a nói d t l i n y cho c dân Y-s -ra-ên, thì c dân
5
s bèn c t ti ng lên khóc. Chúng g i tên ch ó là Bô-kim, và dâng t l cho c

Giê-hô-va t i ó. 6 Khi Giô-suê ã cho dân s v , thì m i ng i Y-s -ra-ên, ai n y
u i vào s n nghi p mình, ng nh n l y x . 7 Dân s ph c s c Giê-hô-va
trong tr n i Giô-suê và tr n i các tr ng lão còn s ng lâu h n Giô-suê, là nh ng
k ã th y các công vi c l n lao mà c Giê-hô-va ã làm ra vì Y-s -ra-ên. 8 o n,
Giô-suê, con trai c a Nun, tôi t c a c Giê-hô-va, qua i, tu i c m t tr m
m i; 9 ng i ta chôn ng i trong a ph n v s n nghi p ng i, t i
Thim-nát-Hê-re trên núi Eùp-ra-im, v phía b c núi Ga-ách. 10 H t th y ng i i y
c ng c ti p v t ph mình; r i m t i khác n i lên, ch ng bi t c
Giê-hô-va, c ng ch ng bi t các i u Ngài ã làm nh n vì Y-s -ra-ên. 11 B y gi dân
Y-s -ra-ên làm ác tr c m t c Giê-hô-va, h u vi c các th n t ng c a Ba-anh,
12 b Giê-hô-va c Chúa Tr i c a t ph mình, là ng ã em h ra kh i x
Ê-díp-tô; h tin theo các th n khác c a nh ng dân t c xung quanh, quì l y các th n ó
và ch c gi n c Giê-hô-va. 13 V y, chúng nó b c Giê-hô-va, h u vi c Ba-anh
và Aùt-t t-tê. 14 C n th nh n c a c Giê-hô-va n i ph ng lên cùng Y-s -ra-ên,
Ngài phó chúng vào tay c a k c p bóc, và chúng nó bóc l t h ; Ngài bán Y-s -ra-ên
cho các k thù ngh ch chung quanh, và Y-s -ra-ên không còn th ch ng c n i c
tr c k thù ngh ch mình. 15 B t lu n chúng i n âu, tay c a c Giê-hô-va
v n ngh ch cùng chúng ng giáng h a cho, y nh c Giê-hô-va ã phán và ã th
cùng chúng. Chúng b c n ho n n n l n lao thay. 16 Song c Giê-hô-va d y lên nh ng
quan xét gi i c u chúng kh i tay k c p bóc. 17 Nh ng chúng c ng không nghe các
quan xét vì chúng hành dâm cùng các th n khác, và quì l y tr c m t các th n y. Chúng
v i xây b con ng mà t ph mình ã i, ch ng b t ch c theo t ph vâng
gi các i u r n c a c Giê-hô-va. 18 V , khi c Giê-hô-va d y lên các quan xét
cho Y-s -ra-ên, thì c Giê-hô-va cùng quan xét ó, và tr n i quan xét, Ngài gi i
c u Y-s -ra-ên kh i tay k thù ngh ch mình; vì c Giê-hô-va l y lòng th ng xót
h t i c nh ng ti ng rên si c mà h th ra tr c m t nh ng k hà hi p và làm
t c t i mình. 19 K sau, khi quan xét qua i r i, Y-s -ra-ên l i làm ác h n các t
ph mình, tin theo các th n khác, h u vi c và th l y tr c m t các th n y:
Y-s -ra-ên không kh ng ch a b vi c làm ác hay là l i c ch p c a h . 20 B i c
ó, c n th nh n c a c Giê-hô-va n i ph ng lên cùng Y-s -ra-ên, và Ngài phán
r ng: Vì dân t c n y có b i ngh ch giao c c a ta ã truy n cho t ph chúng nó,
và vì chúng nó không có nghe l i phán ta, 21 nên v ph n ta, ta c ng ch ng u i kh i

tr c m t chúng nó m t dân nào mà Giô-suê l i khi ng i qua i. 22
Ta s
dùng các dân t c ó th thách Y-s -ra-ên, xem th chúng nó có gi và i theo
23
ng c a c Giê-hô-va, nh t ph chúng nó ch ng. Aáy v y, c Giê-hô-va
cho các dân t c n y l i trong x , không v i u i chúng nó i, và c ng không
phó chúng nó vào tay Giô-suê.

Chapter 3

1
N y là các dân t c mà c Giê-hô-va còn l i, ng dùng chúng nó th thách
2
ng i Y-s -ra-ên nào ch a t ng th y nh ng chi n tr n Ca-na-an. Ngài ch mu n
th thách các dòng dõi m i c a dân Y-s -ra-ên, t p cho chúng nó vi c chi n tr n, nh t
3
là nh ng k ch a t ng th y chi n tr n khi tr c. Các dân t c n y là dân Phi-li-tin
cùng n m vua chúng nó, h t th y dân Ca-na-an, dân Si- ôn, và dân Hê-vít t i núi Li-ban,
4
t núi Ba-anh-H t-môn cho n c a Ha-mát. c Giê-hô-va dùng các dân t c n y
th thách Y-s -ra-ên, ng xem th chúng nó có ý vâng theo các i u r n mà Ngài
5
c y Môi-se truy n cho t ph chúng nó ch ng. Nh v y, dân Y-s -ra-ên chung
6
cùng dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, dân Giê-bu-sít, c i
con gái c a chúng nó làm v , g con gái mình cho con trai chúng nó, và h u vi c các th n
7
chúng nó. Dân Y-s -ra-ên còn làm i u ác tr c m t c Giê-hô-va, quên Giê-hô-va
8
c Chúa Tr i mình, cúng th các hình t ng Ba-anh và A-sê-ra. Vì v y, c n th nh
n c a c Giê-hô-va n i ph ng cùng Y-s -ra-ên, Ngài phó chúng vào tay
Cu-san-Ri-sa-tha-im, vua n c Mê-sô-bô-ta-mi. Dân Y-s -ra-ên b tám n m ph c d ch
9
vua Cu-san-Ri-sa-tha-im. K y, dân Y-s -ra-ên kêu la cùng c Giê-hô-va; c
Giê-hô-va bèn d y lên cho chúng nó m t ng i gi i c u, là Oát-ni-ên, con trai c a Kê-na,
10
em th c a Ca-lép, và ng i y gi i c u h . Th n c a c Giê-hô-va c m
ng ng i, ng i oán xét Y-s -ra-ên, và i ra chi n tr n. c Giê-hô-va phó
Cu-san-Ri-sa-tha-im, vua A-ram, vào tay ng i, khi n cho ng i th ng Cu-san-Ri-sa-tha-im.
11
X c hòa bình trong b n m i n m; k ó, Oát-ni-ên, con trai Kê-na, qua i.
12
Dân Y-s -ra-ên l i làm i u ác tr c m t c Giê-hô-va; nên c Giê-hô-va khi n
13
Eùc-lôn, vua Mô-áp tr nên c ng th nh hãm ánh Y-s -ra-ên. V y, Eùc-lôn
nhóm hi p chung quanh mình dân Am-môn và dân A-ma-léc, kéo i ánh Y-s -ra-ên và

chi m l y thành Cây chà là. 14 Dân Y-s -ra-ên b ph c d ch Eùc-lôn, vua Mô-áp, trong
m i tám n m. 15 o n, dân Y-s -ra-ên kêu la cùng c Giê-hô-va, c Giê-hô-va
d y lên cho chúng m t ng gi i c u, là Ê-hút, con trai Ghê-ra, thu c v chi phái
Bên-gia-min, là ng i có t t thu n tay t . Dân Y-s -ra-ên sai ng i em l c ng cho
Eùc-lôn, vua Mô-áp. 16 Ê-hút t làm l y m t cây g m hai l i, dài m t th c, và
eo theo trong mình áo n i háng h u. 17 V y, ng i em dâng l c ng cho Eùc-lôn,
vua Mô-áp, là m t ng i r t m p. 18 Khi dâng l c ng r i, bèn cho nh ng k ã
em l v t n i v . 19 Nh ng chánh ng i n h m l y á g n
Ghinh-ganh, thì tr l i, nói r ng: H i vua, tôi có m t l i tâu kín cùng vua. Vua truy n:
Hãy nín! H t th y nh ng k h u c n vua bèn i ra. 20 B y gi , vua ng ng i
m t mình n i l u mát; Ê-hút n g n mà nói r ng: Tôi có m t l i c a c Chúa
Tr i tâu l i v i vua. Eùc-lôn v a ng d y kh i ngai; 21 Ê-hút bèn gi tay t ra rút
g m eo phía h u, mà âm ng i n i b ng. 22 Cán g m c ng lút theo l i,
m líp l i xung quanh l i g m; vì ng i không rút g m ra kh i b ng, nó th u
ra sau l ng. 23 o n, Ê-hút lánh ra n i hiên c a, óng các c a l u mát l i và gài ch t.
24 Khi Ê-hút i ra kh i, các y t n xem, th y các c a l u mát u óng gài
ch t, thì nói v i nhau r ng: Ho c vua i ng i trong l u mát ch ng. 25 Chúng i r t
lâu, n i h th n; song vì không th y vua m c a phòng, bèn l y chìa khóa và m :
kìa th y chúa mình ã ch t, n m s i trên t. 26 Trong khi chúng trì hu n, Ê-hút ã
tr n qua kh i các h m á, lánh n Sê-ri -a. 27 Ng i v a n, bèn th i kèn lên
trong núi Eùp-ra-im; dân Y-s -ra-ên u cùng ng i xu ng kh i núi và chính ng i i
u h t. 28 Ê-hút nói cùng chúng r ng: Hãy theo ta, vì c Giê-hô-va ã phó vào tay
các ng i dân Mô-áp, là k thù ngh ch các ng i. Chúng u theo ng i xu ng
chi m c các ch c n sông Giô- anh, là ng i n Mô-áp, c m không cho ai
i qua. 29 V y, trong lúc ó dân Y-s -ra-ên ánh gi t ch ng m i ngàn ng i Mô-áp,
th y u là tay m nh m , can ãm, không m t ai thoát kh i c. 30 Trong ngày
ó, dân Mô-áp b ph c d i tay Y-s -ra-ên; x c hòa bình trong tám m i n m.
31 Sau Ê-hút, có Sam-ga, con trai c a A-nát. Ng i dùng m t cây ót bò mà ánh gi t
sáu tr m ng i Phi-li-tin, và c ng gi i c u Y-s -ra-ên.

Chapter 4

1
Sau khi Ê-hút ã qua i, dân Y-s -ra-ên l i làm i u ác tr c m t c
2
Giê-hô-va. c Giê-hô-va phó chúng vào tay Gia-bin, là vua Ca-na-an tr vì t i Hát-so.
3
Quan th ng lãnh o binh ng i là Si-sê-ra t i Ha-rô-s t c a dân ngo i bang. Vua
Gia-bin có chín tr m xe s t và trong hai m i n m, ng i hà hi p dân Y-s -ra-ên cách
4
hung b o; nên Y-s -ra-ên kêu c u cùng c Giê-hô-va. Trong lúc ó, ê-bô-ra, là n
5
tiên tri, v c a Láp-bi- t, oán xét dân Y-s -ra-ên. Bà trên núi Eùp-ra-im, gi a
kho ng Ra-ma và Bê-tên, d i cây chà là ê-bô-ra, và dân Y-s -ra-ên lên n cùng ng i,
6
ng nghe s xét oán. Bà sai g i Ba-rác, con trai A-bi-nô-am, t Kê- e trong t
Nép-ta-li, mà nói cùng ng i r ng: Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên ã truy n
l nh n y: Hãy ch n em theo ng i m t v n ng i trong con cháu Nép-ta-li và trong
7
con cháu Sa-bu-lôn, mà i th ng n núi Tha-bô. Ta s khi n Si-sê-ra, là th ng lãnh
o binh vua Gia-bin, n cùng ng i t i khe Ki-sôn, luôn v i các xe c và c quân
8
lính c a h n; ta s phó h n vào tay ng i. Ba-rác áp r ng: N u bà i v i tôi, thì
9
tôi s i; nh ng n u bà không i v i tôi, tôi s không i. Bà bèn áp: , ph i, ta
s i v i ng i, song s vinh hi n c a vi c n y s ch ng v ng i; vì c
Giê-hô-va s phó Si-sê-ra vào tay m t ng i n . V y, ê-bô-ra ng d y, i cùng
10
Ba-rác n Kê- e. Ba-rác nhóm hi p ng i Sa-bu-lôn và ng i Nép-ta-li t i Kê- e,
11
có m t muôn ng i i theo sau ng i, và ê-bô-ra c ng i lên v i ng i. V ,
Hê-be, ng i Kê-nít, ã lìa kh i dân Kê-nít, là con cháu Hô-báp, anh em v c a Môi-se, và
12
i d ng tr i mình v cây d b p Sa-na-im, g n bên Kê- e. Ng i ta thu t cho
13
Si-sê-ra hay r ng Ba-rác, con trai c a A-bi-nô-am, ã i n núi Tha-bô. Si-sê-ra bèn
nhóm hi p h t th y xe c s t mình là chín tr m cái b ng s t, và toàn quân binh v n
14
v i mình, t Ha-rô-s t v dân ngo i bang cho n khe Ki-sôn. ê-bô-ra nói cùng
Ba-rác r ng: Hãy ng d y, vì n y là ngày c Giê-hô-va phó Si-sê-ra vào tay ng i.
c Giê-hô-va há ch ng i ng tr c ng i sao? R i Ba-rác i xu ng Tha-bô, có
15
m i ngàn ng i theo sau. c Giê-hô-va dùng m i g m làm cho Si-sê-ra và h t
th y xe c cùng toàn quân lính ng i v ch y tr c m t Ba-rác; Si-sê-ra bèn xu ng
16
xe mình, ch y b mà tr n. Ba-rác u i theo xe c và o binh cho n Ha-rô-s t
v dân ngo i bang; c o binh Si-sê-ra b g m gi t, không còn l i m t ng i.

17
Si-sê-ra ch y b tr n n tr i Gia-ên, v c a Hê-be, ng i Kê-nít; vì Gia-bin, vua
18
Hát-so, và nhà Hê-be, ng i Kê-nít, hòa h o v i nhau. Gia-ên ra ón Si-sê-ra, mà nói
r ng: H i chúa, xin hãy vào n i nhà tôi, ch s chi. V y, ng i vào tr i nàng, và nàng
19
l y m n p ng i l i. o n, ng i nói cùng nàng r ng: Ta xin nàng cho ta chút
n c u ng, vì ta khát. Nàng bèn m b u s a ra, cho ng i u ng, r i trùm ng i l i.
20
Ng i l i nói cùng nàng r ng: Hãy ng n i c a tr i, n u có ai n h i r ng:
21
ây có ai ch ng? thì hãy áp: Ch ng có ai h t. B y gi ng i ng say, vì m t
nh c quá; Gia-ên, v Hê-be, bèn l y m t cây n c tr i, và tay n m cái búa, nh nh
n bên ng i, l y cái n c óng th ng màng tang ng i, th u xu ng t, và
22
ng i h t i. Ba-rác ng còn r t theo Si-sê-ra, Gia-ên bèn ra ón ng i, mà
nói r ng: Hãy n, tôi s ch cho ông th y ng i mà ông ng tìm ki m. Ba-rác
23
vào nhà nàng, th y Si-sê-ra n m ch t s i, có n c âm n i màng tang. Trong ngày ó,
c Chúa Tr i khi n cho Gia-bin, vua Ca-na-an, b ph c tr c m t dân Y-s -ra-ên.
24
Tay dân Y-s -ra-ên càng ngày càng m nh th ng Gia-bin, vua Ca-na-an, cho n ch ng
chúng ã di t ng i i.

Chapter 5

1
Trong ngày y, ê-bô-ra hát bài ca n y v i Ba-rác, con trai A-bi-nô-am: 2 Khá ng i
khen c Giê-hô-va, Vì nh ng quan tr ng ã c m quy n qu n tr trong Y-s -ra-ên,
3
Và bá-tánh dâng mình cách vui lòng! H i các vua, hãy nghe; h i các quan tr ng, khá l ng
tai! Ta s hát cho c Giê-hô-va, Ta s hát ng i khen Giê-hô-va. c Chúa Tr i c a
4
Y-s -ra-ên. H i c Giê-hô-va! khi Ngài ra t Sê -i-r , Khi tr i qua ng b ng
5
Ê- ôm, Thì t rung, các t ng tr i nh gi t, ám mây sa n c xu ng. Tr c
m t c Giê-hô-va núi bèn i ra dòng n c, T c núi Si-na -i kia tr c m t
6
Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên. Trong ngày Sam-ga, con trai A-nát, Và nh m
lúc Gia-ên, các ng cái u b b hoang, Nh ng hành khách n ng theo các l i
7
quanh-qu o; Trong Y-s -ra-ên thi u quan tr ng, Cho n ch ng ta là ê-bô-ra ch i
8
d y Nh m t ng i m trong Y-s -ra-ên. Ng i ta ã ch n các th n m i: T c
thì c n gi c có t i tr c c a thành. Gi a b n m i ngàn ng i Y-s -ra-ên, Ng i

9
ta ch ng th y khiên, c ng ch ng th y cây giáo. Lòng ta ái m các quan tr ng c a
Y-s -ra-ên, Là nh ng ng i trong dân s dâng mình cách vui lòng; áng ng i khen c
10
Giê-hô-va! H i các ng i c i con l a b ch, Ng i trên kh m, i b trên ng
11
cái, khá hát m ng! C y ti ng c a lính c m cung t i chung quanh b n u ng n c,
Ng i ta hãy kính khen vi c công bình c a c Giê-hô-va, Và cu c qu n tr công bình
c a Ngài t i n i Y-s -ra-ên! B y gi , dân s c a c Giê-hô-va i xu ng c a thành.
12
H i ê-bô-ra! khá t nh th c, t nh th c! Hãy t nh th c, t nh th c, hát m t bài ca!
H i Ba-rác, khá ch i d y! h i con trai c a A-bi-nô-am! hãy d n nh ng phu tù ng i
13
i! B y gi , k còn sót l i trong dân s u xu ng, n cùng các tráng s ng
14
ra tr n; Dân s c a c Giê-hô-va xu ng ánh k dõng s ! T Eùp-ra-im n
nh ng ng i có g c n i A-ma-léc; Sau ng i có Bên-gia-min, là ng i gi a oàn
dân ng i. Các quan tr ng n t Ma-ki, Và nh ng k c m cây ph vi t n
15
t Sa-bu-lôn. Các quan tr ng c a Y-ca-sa u theo ê-bô-ra, Y-ca-sa và Ba-rác ng
m t ý nhau; Ng i xông i vào tr ng...... G n các su i c a Ru-bên, Có l m i u
16
ngh lu n trong lòng! Nhân sao ng i trong chu ng Mà nghe ti ng kêu c a nh ng
17
b y chiên? G n bên các su i Ru-bên, Có l m i u ngh lu n trong lòng! Ga-la-át
c bên kia sông Giô- anh, Còn an, sao l i trên các chi c tàu? A-se ng i n i mé
18
bi n, An ngh trong các c a bi n mình. Sa-bu-lôn và Nép-ta-li, là dân t c li u m ng
19
mình. trên các n i cao c a ng ru ng. Các vua n chi n tranh, Các vua Ca-na-an
chi n tranh T i Tha -a-nác, t i n c Mê-ghi- ô; Song ch ng c p l y c ti n
20
b c! Các t ng tr i có d vào chi n tr n; Nh ng ngôi sao c theo ng mình mà
21
ánh Si-sê-ra. Khe Ki-sôn ã kéo trôi chúng nó, T c là khe Ki-sôn i x a. H i linh
22
h n ta ng i có dày p n ng l c d i ch n! B y gi , vó ng a bèn gi m
23
t, Vì c nh ng chi n s s i, s i ch y mau. S gi c a c Giê-hô-va phán:
Hãy r a s Mê-rô; Hãy r a s , r a s dân c c a nó! Vì c a nó! Vì chúng nó không
n ti p tr c Giê-hô-va, Không n ti p tr c Giê-hô-va ánh các dõng s !
24
Nguy n cho Gia-ên, v Hê-be, ng i Kê-nít. c ph c gi a các ng i n
25
bà! Nguy n ng i c ph c gi a các n bà trong tr i! Si-sê-ra xin n c,
26
nàng em cho s a; Nàng l y chén k sang tr ng mà th t m s a cho. M t tay nàng
n m l y cây n c, Còn tay h u c m-cái búa c a ng i th ; Nàng ánh Si-sê-ra, b a

27
u h n ra, p b u và âm th ng màng tang. H n x u, té, n m t i n i
28
ch n nàng. H n x u, té t i ch n nàng; Và t i ch h n x u, h n té ch t c ng.
M c a Si-sê-ra c a s xem th y, Bèn kêu qua song m t v ng mà r ng: "Vì sao xe
29
con n ch m-tr ? T i sao các xe con i ch m d ng y!" Nh ng k khôn ngoan
30
trong b n h u ng i tr l i, Mà m h n c ng nói th m, r ng: "Chúng há ch ng
tìm c c a c p sao? H há ch ng ph i chia phân c a ó ? M t vài con gái cho
m i ng i chi n s , M t c a c p b ng v i nhu m thêu! M t cái áo v i nhu m,
31
hai cái áo v i thêu, Cho c c a ng i th ng tr n!" Oâi, c Giê-hô-va! nguy n
h t th y k c u ch Ngài u h m t nh v y! Nguy n nh ng k yêu m n
Ngài c gi ng nh m t tr i, Khi m c lên r c r ! o n, x c hòa bình
trong b n m i n m.

Chapter 6

1
Dân Y-s -ra-ên làm i u ác tr c m t c Giê-hô-va, nên c Giê-hô-va phó
2
chúng vào tay dân Ma- i-an trong b y n m. Tay c a ng i Ma- i-an th ng h n
Y-s -ra-ên. Vì s ng i Ma- i-an, nên dân Y-s -ra-ên làm cho mình nh ng n i n náu
3
trong núi, trong các h m và n. Khi Y-s -ra-ên ã gieo gi ng, dân Ma- i-an v i dân
4
A-mê-léc, và ng i ph ng ông i lên ánh Y-s -ra-ên, óng tr i i ngang
ng i, phá h i mùa màng c a x cho n Ga-xa, và không l i trong Y-s -ra-ên
5
l ng th c gì, ho c chiên, bò hay là l a. Vì chúng nó i lên em theo b y súc v t và
tr i mình, loán n khác nào m t ám cào cào. Ng i và l c à vô s n trong x
6
ng phá h i. V y, vì c dân Ma- i-an, Y-s -ra-ên b nghèo kh b n ch t, nên
7
h kêu c u cùng c Giê-hô-va. B y gi , vì dân Y-s -ra-ên ã kêu c u c Giê-hô-va
8
v vi c dân Ma- i-an, nên c Giê-hô-va sai m t ng tiên tri n cùng dân
Y-s -ra-ên. Ng i nói cùng chúng r ng: Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên phán
nh v y: Ta ã em các ng i lên kh i x Ê-díp-tô, rút các ng i kh i nhà nô l ,
9
gi i c u các ng i kh i tay ng i Ê-díp-tô, và kh i tay h t th y k hà hi p các
ng i, và u i chúng nó kh i tr c m t các ng i; ta ã ban cho các ng i x
10
c a chúng nó, và có phán r ng: Ta là Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i, ch s
các th n c a dân A-mô-rít t i trong x mà các ng i . Nh ng các ng i nào có nghe

11
ti ng ta! o n, thiên s c a c Giê-hô-va n ng i d i cây thông Oùp-ra
thu c v Giô-ách, ng i A-bi-ê-xê-rít. Ghê- ê-ôn, con trai ng i, ng p lúa
12
m ch trong bàn ép, ng gi u kh i dân Ma- i-an. Thiên s c a c Giê-hô-va
hi n n cùng ng i mà r ng: H i ng i dõng s ! c Giê-hô-va cùng ng i.
13
Ghê- ê-ôn th a r ng: Oâi! Chúa, n u c Giê-hô-va cùng chúng tôi, sao các i u
n y x y n cho chúng tôi? Các phép l kia âu mà t ph chúng tôi ã thu t l i
r ng: c Giê-hô-va há ch ng có em chúng ta ra kh i x Ê-díp-tô sao? Vì bây gi c
14
Giê-hô-va t b chúng tôi, và phó chúng tôi vào tay dân Ma- i-an. c Giê-hô-va xây
l i cùng ng i mà phán r ng: Hãy dùng s c c a ng i v n có mà i gi i c u
15
Y-s -ra-ên kh i tay dân Ma- i-an. Ta há ch ng sai ng i i sao? Ng i th a r ng:
Than ôi! h i Chúa, tôi s l y chi gi i c u Y-s -ra-ên? Kìa, trong chi phái Ma-na-se, h
16
tôi v n nghèo h n h t; còn tôi là nh h n h t trong nhà cha tôi. c Giê-hô-va phán
r ng: Ta s cùng ng i, và ng i s ánh b i dân Ma- i-an nh ánh m t
17
ng i v y. Ghê- ê-ôn th a l i r ng: N u tôi c n tr c m t Chúa, xin
18
ban cho tôi m t d u r ng chính Chúa phán cùng tôi. Xin ch dan kh i ây cho n
khi tôi tr l i cùng Ngài, em c a l tôi, tr c m t Ngài. Ngài áp: Ta s ây
19
cho n khi ng i tr l i. Ghê- ê-ôn bèn i vô, d n s n m t con dê con, l y
m t ê-pha b t làm nh ng bánh nh không men. Ng i th t trong r , n c
20
th t vào n i, r i em ra dâng các món y cho Ngài d i cây thông. Thiên s c a
c Chúa Tr i phán r ng: Hãy l y th t và bánh nh không men, trên hòn á n y,
21
r i n c th t ra. Ghê- ê-ôn bèn làm nh v y. B y gi , thiên s c a c
Giê-hô-va gi u g y Ngài ng c m n i tay mình ra, ng n th t và bánh
nh không men. L a t hòn á b c lên, thiêu hóa th t và bánh nh không men; o n,
22
thiên s c a c Giê-hô-va bi n i kh i m t ng i. Ghê- ê-ôn th y r ng y
là thiên s c a c Giê-hô-va, bèn la r ng: Oâi, Chúa Giê-hô-va! kh n n n cho tôi, vì tôi
23
th y i di n thiên s c a c Giê-hô-va! Nh ng c Giê-hô-va phán cùng ng i
24
r ng: Khá yên lòng, ch s chi, ng i s không ch t âu. Ghê- ê-ôn bèn l p t i
ó m t cái bàn th cho c Giê-hô-va, và t tên là Giê-hô-va-Sa-lam. T i Oùp-ra, thành
25
c a ng i A-bi-ê-xê-rít, cái bàn th y v n còn n ngày nay. Trong c ng m t
êm y, c Giê-hô-va phán cùng Ghê- ê-ôn r ng: Hãy b t con bò c t c a cha
ng i, và m t con bò c th nhì b y tu i, r i phá d bàn th th n Ba-anh t i nhà
26
cha ng i, và ánh h hình t ng A-sê-ra trên ó. o n, t i n i chót hòn á

n y, ng i s l p m t bàn th cho Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, và s p t
m i vi c; r i hãy b t con bò c th nhì, dâng làm c a l thiêu v i g hình t ng
27
A-sê-ra mà ng i ã ánh h . Ghê- ê-ôn ch n l y m i ng i trong b n y
t mình, và làm theo i u c Giê-hô-va ã phán d n; và vì ng i s nhà cha mình
28
cùng k trong thành, nên không dám làm theo l nh y ban ngày, bèn làm ban êm. S m
mai, khi dân trong thành th c gi c, th y bàn th c a th n Ba-anh ã b phá d , hình
t ng A-sê-ra trên b ánh h , và con bò c th nhì ã dâng làm c a l thiêu trên
29
bàn th m i l p ó. Chúng h i nhau r ng: Ai làm i u ó? o n, h i th m và
tra xét. Có ng i nói cùng chúng r ng: Aáy là Ghê- ê-ôn, con trai Giô-ách, ã làm i u
30
ó. Dân trong thành bèn nói cùng Giô-ách r ng: Hãy bi u con ng i ra, nó ph i ch t,
31
vì nó ã phá d bàn th th n Ba-anh, và ánh h hình t ng A-sê-ra trên. Giô-ách
áp v i nh ng k d y ngh ch cùng mình r ng: Các ng i há có ý binh v c Ba-anh
sao? Há có ph i các ng i mu n ti p c u nó ? Ai theo phe c a Ba-anh s b x t
k t sáng nay. N u h n là chúa, thì chính h n hãy tranh lu n l y ch , b i vì ng i
32
ta ã phá d bàn th c a h n. V y, trong ngày ó ng i ta g i Ghê- ê-ôn là
Giê-ru-ba-anh mà r ng: Ba-anh ph i tranh lu n cùng ng i, vì Ghê- ê-ôn có phá d bàn
33
th c a h n! H t th y dân Ma- i-an, dân A-ma-léc, và ng i ph ng ông u
34
hi p l i, i ngang qua sông Giô- anh, và óng tr i t i tr ng Gít-rê-ên. Th n c a
c Giê-hô-va c m hóa Ghê- ê-ôn; ng i th i kèn, các ng i A-bi-ê-xê-rít bèn hi p
35
l i ng theo ng i. Ng i c ng sai s gi i kh p Ma-na-se; ng i Ma-na-se
bèn nhóm hi p ng theo ng i. o n, ng i sai s gi n chi phái A-se, Sa-bu-lôn
36
và Nép-ta-li; h c ng i lên mà hi p v i ng i n a. Ghê- ê-ôn th a cùng c
Chúa Tr i r ng: N u Chúa mu n dùng tay tôi gi i c u Y-s -ra-ên, y nh l i Chúa ã
37
phán, thì tôi s m t l t chiên trong sân p lúa; n u s ng ch óng trên l t
chiên, còn t l i khô ráo, thì tôi s nh n bi t Chúa dùng tay tôi gi i c u Y-s -ra-ên, y
38
nh Chúa ã h a v y. Vi c bèn x y ra nh v y: ngày mai Ghê- ê-ôn d y s m,
39
ép v t l t chiên, thì s ng ch y ra y m t chén n c. Ghê- ê-ôn l i th a cùng
c Chúa Tr i r ng: Xin c n th nh n Chúa ch n i ph ng cùng tôi, tôi ch s nói
l n n y thôi. Xin Chúa tôi làm th v i l t chiên ch m t l n n y thôi: Xin cho
40
m t mình l t chiên ph i khô, còn s ng l i óng kh p trên t. Trong êm ó,
c Chúa Tr i bèn làm nh v y; ch m t mình l t chiên thì khô, còn kh p trên t
l i b s ng ph .

Chapter 7

1
Qua ngày sau, Giê-ru-ba-anh, t c là Ghê- ê-ôn, và c dân s ng theo ng i u
d y s m, i n óng tr i g n bên su i Ha-r t. Dinh c a Ma- i-an phía b c
2
v l i n ng Mô-rê, trong tr ng. c Giê-hô-va phán cùng Ghê- ê-ôn r ng: o binh
i theo ng i l y làm ông quá, ta ch ng phó dân Ma- i-an vào tay nó âu, e Y-s -ra-ên
3
i cùng ta t khoe mà r ng: Tay tôi ã c u tôi. V y bây gi , hãy truy n l nh n y
cho bá tánh nghe: Ai là ng i s hãi run r y, khá tr v kh i núi Ga-la-át! Hai v n hai
4
ngàn ng i bèn tr v , còn m t v n ng i l i. c Giê-hô-va phán cùng
Ghê- ê-ôn r ng: Dân hãy còn ông quá, ph i bi u chúng xu ng n i mé n c, r i ta
s vì ng i th chúng nó t i ó. H k nào ta phán v i ng i r ng: "Nó khá i v i
ng i," thì nó s i theo ng i; còn k nào ta phán cùng ng i r ng: "Nó ch i
5
v i ng i," thì k ó không i. V y, ng i bi u dân s xu ng mé n c; r i
c Giê-hô-va phán cùng Ghê- ê-ôn r ng: Phàm k nào dùng l i li m n c nh
6
chó, và k nào quì g i cúi xu ng mà u ng, thì ng i ph i riêng ra. S ng i
b m n c trong tay r i kê mi ng li m là ba tr m, còn l i bao nhiêu u quì g i cúi
7
xu ng mà u ng. B y gi , c Giê-hô-va bèn phán cùng Ghê- ê-ôn r ng: Ta s dùng
ba tr m ng i ã li m n c ó mà gi i c u các ng i, và ta s phó dân Ma- i-an
8
vào tay ng i. Còn dân s khác, ai n y u ph i tr v nhà mình! Ghê- ê-ôn cho
c ng i Y-s -ra-ên, ai tr v tr i n y, nh ng gi l i ba tr m ng i kia; chúng
l y l ng th c và cây kèn trong tay. V , dinh Ma- i-an thân d i ng i, t i trong
9
tr ng. X y trong êm ó, c Giê-hô-va phán cùng Ghê- ê-ôn r ng: Hãy ch i d y,
10
i xu ng hãm dinh Ma- i-an, vì ta ã phó nó vào tay ng i. Còn n u ng i s hãm
11
nó, thì hãy i xu ng ó v i Phu-ra, y t ng i. Ng i s nghe i u chúng
nó nói, r i ng i s c m bi t r ng mình có s c m nh mà hãm dinh chúng nó. V y,
Ghê- ê-ôn i xu ng cùng Phu-ra, y t mình, n g n n i lính canh u dinh.
12
V , dân Ma- i-an, dân A-ma-léc, và h t th y ng i ph ng ông b a ra trong
tr ng ông nh cào cào, còn l c à c a chúng nó thì ông vô s , khác nào cát n i b
13
bi n. Trong lúc Ghê- ê-ôn n, có m t ng i thu t i m chiêm bao cho b n mình
nghe, r ng: N y, tôi có m t i m chiêm bao, th y m t cái bánh nh b ng b t lúa
m ch l n vào tr i quân Ma- i-an: nó l n n m t tr i, ng làm cho tr i ngã, l t
14
ng c trên l n d i, nên tr i b ánh . B n ng i áp r ng: ó nào khác
h n là g m c a Ghê- ê-ôn, con trai Giô-ách, ng i Y-s -ra-ên. c Chúa Tr i ã

phó Ma- i-an và c tr i quân vào tay ng i. 15 Khi Ghê- ê-ôn nghe l i thu t i m
chiêm bao n y và s bàn i m ó, thì th l y c Chúa Tr i; r i tr v tr i quân
Y-s -ra-ên, mà r ng: Hãy ch i d y, vì c Giê-hô-va ã phó tr i quân Ma- i-an vào
tay các ng i! 16 o n, ng i chia ba tr m ng i làm ba i, phát cho m i tên
nh ng kèn, bình không, và u c trong bình, 17 mà d n r ng: Hãy ngó ta, và làm y nh
ta làm; khi ta n u tr i quân, các ng i s làm theo i u ta làm. 18 Khi ta và nh ng
k theo ta th i kèn, thì các ng i c ng s th i kèn kh p xung quanh tr i quân, và
reo lên r ng: Vì c Giê-hô-va và vì Ghê- ê-ôn! 19 Ghê- ê-ôn và m t tr m quân theo
ng i i n u tr i quân vào lúc canh ba, h i m i giao canh. Chúng th i kèn, và
p b bình c m n i tay. 20 B y gi , ba i quân th i kèn, và p b bình, tay
t c m u c, tay h u n m kèn ng th i; o n c t ti ng reo lên r ng: G m
c a c Giê-hô-va và c a Ghê- ê-ôn! 21 Chúng ng vây quanh tr i quân, ai c ch
n y; c tr i quân bèn v ch y, c t ti ng la và tr n i. 22 Ba tr m ng i c th i
kèn, và kh p tr i quân, c Giê-hô-va khi n tr g m c a m i ng i chém l n
b n mình. o-binh ch y tr n n B t-si-ta, v h ng Xê-rê-ra, cho n b cõi
A-bên-Mê-hô-la g n Ta-bát. 23 Ng i Y-s -ra-ên, t c nh ng ng i chi phái Nép-ta-li,
A-se và Ma-na-se hi p l i mà u i theo dân Ma- i-an. 24 B y gi , Ghê- ê-ôn sai s
vào kh p núi Eùp-ra-im ng nói r ng: Hãy xu ng ón dân Ma- i-an, ch n ng
chúng nó qua sông, cho n B t-Ba-ra và các ch c n c a Giô- anh. V y, các ng i
Eùp-ra-im hi p l i, chi m các b n cho n B t-Ba-ra, cùng nh ng ch c n c a
Giô- anh. 25 Chúng c ng b t c hai quan tr ng c a dân Ma- i-an, là Ô-rép và
Xê-ép; gi t Ô-rép t i n i hòn á Ô-rép, và Xê-ép t i n i máy ép r u Xê-ép. o n,
h u i theo dân Ma- i-an, cùng em u Ô-rép và u Xê-ép n Ghê- ê-ôn
phía bên kia sông Giô- anh.

Chapter 8

1 Ng i Eùp-ra-im bèn nói cùng Ghê- ê-ôn r ng: Vì sao ông ã ãi chúng tôi nh
v y? Khi ông i giao chi n cùng dân Ma- i-an, sao không g i chúng tôi i v i? Chúng
cãi cùng ng i cách d d i. 2 Nh ng ng i áp cùng chúng r ng: Sánh v i anh em,
tôi há có làm c i u chi? S mót nho c a Eùp-ra-im há ch ng h n mùa g t nho

3
c a A-bi-ê-xe sao? c Chúa Tr i ã phó Ô-rép và Xê-ép là hai quan tr ng dân
Ma- i-an, vào tay anh em. em sánh v i anh em, tôi nào có làm c i u gì? Khi ng i
4
nói l i y r i, c n gi n c a chúng bèn nguôi. Ghê- ê-ôn i t i sông Giô- anh, sang
qua cùng ba tr m ngu i ng theo mình; d u m t nh c, h c ng c r t theo quân
5
ngh ch. Ng i bèn nói cùng dân Su-c t r ng: Ta xin các ng i hãy c p m t vài
bánh cho dân theo ta, vì chúng m t nh c; ta ng u i theo Xê-bách và Xanh-mu-na, hai
6
vua Ma- i-an. Nh ng các quan tr ng Su-c t áp r ng: Ch thì ông ã c m n i
tay mình c m tay c a Xê-bách và Xanh-mu-na ch a, nên chúng tôi ph i c p bánh cho
7
o binh ông? Ghê- ê-ôn la lên r ng: Th thì, khi c Giê-hô-va ã phó Xê-bách và
Xanh-mu-na vào tay ta, ta s l y chông ng v ng và nhánh gai mà ánh th t các ng i!
8
T ó, ng i i lên n Phê-nu-ên và c ng nói m t cách y v i dân Phê-nê-ên. Dân
9
Phê-nu-ên áp cùng ng i y nh dân Su-c t ã áp. V y, ng i c ng nói v i dân
10
Phê-nu-ên r ng: Khi ta tr v bình an, t s phá h y cái tháp n y. Xê-bách và
Xanh-mu-na l i C t-cô v i quân binh mình, s ch ng m i l m ngàn ng i, là k
còn sót l i trong o binh c a các ng i ph ng ông; vì m t tr m hai m i ngàn
11
ng i có tài c m g m ã b gi t. Ghê- ê-ôn i lên theo ng c a nh ng
dân d i tr i, t i h ng ông Nô-bách và Giô-bê-ha, ánh b i o binh v n
12
t ng r ng mình bình an vô-s . Khi Xê-bách và Xanh-mu-na ch y tr n, ng i u i
theo b t c hai vua Ma- i-an, là Xê-bách và Xanh-mu-na, và ánh c o binh v
13
ch y. o n, Ghê- ê-ôn, con trai Giô-ách, tr n tr v qua d c Hê-re,
14
b t m t
a con trai tr Su-c t, tra h i nó, r i nó vi t khai tên nh ng quan tr ng và tr ng
15
lão c a Su-c t, s c b y m i b y ng i. K ó, ng i n cùng dân
Su-c t, mà nói r ng: N y Xê-bách và Xanh-mu-na mà các ng i ã m ng ta r ng: Ch
thì ông ã c m c m tay Xê-bách và Xanh-mu-na n i tay mình ch a, nên chúng tôi ph i
16
c p bánh cho dân m t nh c c a ông? V y, ng i b t các tr ng lão c a thành,
17
l y chông gai n i ng v ng mà ánh ph t nh ng ng i Su-c t; c ng phá h y
18
tháp Phê-nu-ên và gi t nh ng ng i c a thành y. o n, ng i nói cùng Xê-bách
và Xanh-mu-na r ng: Các ng i kia mà hai ng i ã gi t t i Tha-bô là làm sao? Hai vua
19
áp: Chúng nó c ng nh ng i; m i ng i u có hình vóc nh m t hoàng t .
Ng i ti p: Aáy là anh em ta, con c a m ta. Qu th t, ta ch c Giê-hô-va h ng
s ng mà th , n u hai ng i ã anh em ta s ng, thì nay ta không gi t hai ng i!

20
o n, Ghê- ê-ôn nói cùng Giê-the, con u lòng mình, mà r ng: Hãy ch i d y, gi t
21
h i. Nh ng ng i tr ch ng rút g m ra vì s : ng i v n còn thi u niên.
Xê-bách và Xanh-mu-na nói: Chánh ng i hãy ch i d y và ánh chúng ta i; vì h ng i
th nào thì s c th y. Ghê- ê-ôn bèn ch i d y, gi t Xê-bách và Xanh-mu-na; o n
22
l y trang s c hình nh tr ng l i li m n i c l c à c a hai vua. B y
gi , nh ng ng i Y-s -ra-ên nói cùng Ghê- ê-ôn r ng: Xin ông, con trai, và cháu ông hãy
23
qu n tr chúng tôi, vì ông ã gi i c u chúng tôi kh i tay dân Ma- i-an. Nh ng
Ghê- ê-ôn áp cùng chúng r ng: Ta ch ng qu n tr các ng i, con trai ta c ng không
24
qu n tr các ng i âu; c Giê-hô-va s qu n tr các ng i. o n, Ghê- ê-ôn
nói cùng chúng r ng: Ta ch xin các ng i m t i u n y, là m i ng i trong các
ng i ph i giao ta ta nh ng vòng mình ã o t l y. (V , quân ngh ch có nh ng vòng
25
vàng, vì chúng nó v n dân Ích-ma-ên). Chúng áp: Chúng tôi s n lòng giao cho ông. H
tr i m t áo t i ra, r i h t th y u ném vào ó nh ng vòng c a mình ã o t l y.
26
Nh ng vòng vàng mà Ghê- ê-ôn ã xin, cân c m t ngàn b y tr m si c-l vàng,
không k nh ng trang s c hình nh tr ng l i li m, hoa tai, và áo s c i u c a
27
vua Ma- i-an th ng m c, cùng nh ng ki ng n i c l c à. Ghê- ê-ôn l y m t
v t ó làm m t cái ê-phót, trong thành mình t i Oùp-ra. C Y-s -ra-ên u cúng
28
th cái ê-phót ó; nó tr thành m t cái b y cho Ghê- ê-ôn c nhà ng i. Dân
Ma- i-an b ph c tr c m t dân Y-s -ra-ên, ch ng c t u lên c n a; nên
29
trong i Ghê- ê-ôn, x c hòa bình tr n b n m i n m. Giê-ru-ba-anh, con
30
trai Giô-ách, tr v và trong nhà mình. V , Ghê- ê-ôn sanh c b y m i con
31
trai, vì ng i có nhi u v . V l ng i t i Si-chem, c ng sanh cho ng i
32
m t con trai t tên là A-bi-mê-léc. o n, Ghê- ê-ôn, con trai Giô-ách, qua i, tu i
tác ã cao, c chôn trong m c a Giô-ách, cha ng i, t i Oùp-ra, là thành c a dân
33
A-bi-ê-xê-rít. Sau khi Ghê- ê-ôn qua i, dân Y-s -ra-ên tr l i hành dâm cùng các
34
Ba-anh, và ch n Ba-anh-Bê-rít làm th n. Nh v y, dân Y-s -ra-ên không nh n
Giê-hô-va c Chúa Tr i mình, là ng ã gi i c u h kh i tay c a các k thù
35
ngh ch chung quanh; và c ng không có lòng th o chút nào v i nhà Giê-ru-ba-anh, là
Ghê- ê-ôn, v các n mà ng i ã làm cho Y-s -ra-ên.

Chapter 9

1
A-bi-mê-léc, con trai Giê-ru-ba-anh, sang qua Si-chem, n cùng các c u và c nhà ông
2
ngo i mình, mà nói r ng: Xin các ông hãy h i h t th y ng i Si-chem, mà nói r ng:
Ho c t t c b y m i ng i con trai Giê-ru-ba-anh cai tr trên các ng i, ho c ch
m t ng i làm vua c a các ng i, i u nào là t t h n? C ng hãy nh r ng ta ng
3
c t nh c v i các ng i. Các c u ng i nói giùm ng i, em các l i n y thu t
l i cho h t th y dân Si-chem nghe, và lòng chúng nghiêng v A-bi-mê-léc, vì chúng nói r ng:
4
Ng i là anh em ta. Chúng bèn ban cho ng i b y m i mi ng b c c a mi u
Ba-anh-Bê-rít; A-bi-mê-léc l y b c ó m n nh ng k b i ho i hoang àng i theo
5
mình. o n, ng i i n nhà cha mình t i Oùp-ra, và trên m t hòn á, gi t các
anh em mình, t c nh ng con trai c a Giê-ru-ba-anh, s là b y m i ng i. Ch m t
6
mình Giô-tham, con út c a Giê-ru-ba-anh, còn s ng, b i vì chàng n mình. B y gi , h t
th y nh ng ng i Si-chem nhóm hi p v i c h Mi-lô, i n cây d b p bia- á
7
t i Si-chem, mà tôn A-bi-mê-léc làm vua. Giô-tham hay ng i u ó, bèn i lên
ng trên chót núi Ga-ri-xim, c t ti ng la r ng: H i ng i Si-chem, hãy nghe ta, và
8
nguy n c Chúa Tr i nghe các ng i! Các cây c i u i ng x c d u cho
9
m t vua cai tr chúng nó. Chúng nó nói cùng cây ô-li-ve r ng: Hãy cai tr chúng tôi. Cây
ô-li-ve áp: Ta há s b d u ta mà c Chúa Tr i và loài ng i u tôn vinh, ng
10
i xao ng trên các cây c i ? Các cây c i l i nói cùng cây v r ng: Hãy n
11
cai tr chúng tôi. Nh ng cây v áp r ng: Ta há s b s ng t ngon và trái t i
12
t t ta ng i xao ng trên các cây c i ? o n, các cây c i nói cùng cây nho
13
r ng: Hãy n cai tr chúng tôi. Nh ng cây nho áp: Ta há s b r u ngon ta, là
th làm cho vui c Chúa Tr i và ng i ta, ng i xao ng trên các cây c i ?
14 15
B y gi , h t th y cây c i nói cùng gai góc r ng: Hãy n cai tr chúng tôi. Gai
góc áp cùng các cây c i r ng: N u b i lòng ch n th t mà các ng i mu n x c d u
ta làm vua các ng i, thì hãy n núp d i bóng ta; b ng không, nguy n l a ra t gai
16
và thiêu nu t cây bá h ng Li-ban i! Bây gi , có ph i các ng i c x ch n th t
và công bình mà tôn A-bi-mê-léc làm vua ch ng? Các ng i có h u ãi Giê-ru-ba-anh và
17
nhà ng i ch ng? Có báo áp i u ng i ã làm cho các ng i ch ng? Vì cha
ta có tranh chi n cho các ng i, li u mình mà gi i c u các ng i kh i tay dân Ma- i-an.

18
Nh ng ngày nay các ng i l i d y lên cùng nhà cha ta, ã gi t trên m t hòn á các
con trai ng i, s là b y m i ng i, và l y A-bi-mê-léc, con trai c a con òi ng i,
19
mà tôn lên làm vua c a dân Si-chem, vì h n là anh em các ng i. V y, ví b ng ngày
nay các ng i có l y s ch n th t và chánh tr c mà ãi Giê-ru-ba-anh và nhà ng i,
20
thì A-bi-mê-léc khá vui m ng n i các ng i, và các ng i hãy vui m ng n i h n!
B ng ch ng, nguy n l a ra t A-bi-mê-léc thiêu nu t nh ng ng i Si-chem cùng h
Mi-lô; và nguy n l a ra t nh ng ng i Si-chem cùng h Mi-lô mà thiêu nu t A-bi-mê-léc!
21 22
o n, Giô-tham tr n, i n náu t i Bê-rê, và ó, vì s A-bi-mê-léc, anh mình.
23
A-bi-mê-léc cai tr Y-s -ra-ên trong ba n m. o n, c Chúa Tr i sai n m t
ác th n sanh s b t bình gi a A-bi-mê-léc và ng i Si-chem; ng i Si-chem bèn ph n
24
ngh ch cùng A-bi-mê-léc, báo thù t i sát nh n ã ph m cùng b y m i con trai
Giê-ru-ba-anh, và khi n huy t h l i trên A-bi-mê-léc, là anh ã gi t h , cùng
25
trên ng i Si-chem ã giúp h n gi t anh em mình. Ng i Si-chem sai m y k i
rình r p ng i trên chót núi; chúng nó c p gi t nh ng k i qua ng g n bên
26
chúng nó. A-bi-mê-léc hay c i u ó. B y gi , Ga-anh, con trai Ê-b t, cùng anh
27
em mình n vào trong Si-chem; ng i Si-chem u lòng tin c y n i ng i.
R i chúng ra ngoài ng, hái nh ng v n nho c a mình, p trái nho, và d ti c y n.
o n, h vào trong n th c a th n chúng, n và u ng, r i r a s A-bi-mê-léc.
28
Ga-anh, con trai Ê-b t, bèn nói r ng: A-bi-mê-léc là ai, Si-chem là chi mà chúng ta ph c
s A-bi-mê-léc? H n há ch ng ph i là con trai Giê-ru-ba-anh sao? Còn Xê-bun, há ch ng
ph i là k ph tá h n ? Các ng i khá ph c s nh ng ng i Hê-mô, là cha c a
29
Si-chem; còn chúng ta sao l i ph c s h n? ! n u ta có dân s n y d i tay ta, ta
s u i A-bi-mê-léc i! o n, ng i nói cùng A-bi-mê-léc r ng: Hãy gia t ng quân
30
lính ng i mà ra tr n! Xê-bun, quan cai thành, nghe c các l i c a Ga-anh, con
31
trai Ê-b t nói, thì c n gi n ng i ph ng lên, m t sai s n A-bi-mê-léc, mà nói
r ng: N y Ga-anh, con trai Ê-b t, và anh em nó ã n Si-chem, xui gi c thành d y
32
ngh ch cùng ông. V y, êm nay ông và các ng i theo ông ph i ch i d y, i ph c
33
binh ngoài ng. n sáng mai khi m t tr i m c, ông ph i d y s m, xông hãm
34
thành. Khi Ga-anh và quân theo nó ra ánh ông, thì ông hãy tùy c mà làm. V y, A-bi-mê-léc
và c o binh theo ng i u ch i d y ban êm, chia ra làm b n i, và mai ph c
35
g n Si-chem. Ga-anh, con trai Ê-b t, kéo ra và ng t i c a thành; A-bi-mê-léc và c

36
o binh theo ng i bèn i ra kh i n i ph c. Ga-anh th y o binh y, nói cùng
Xê-bun r ng: Ta th y m t o binh t trên chót núi xu ng. Xê-bun áp: Ng i th y
37
bóng núi mà t ng là ng i ta ó ch ! Nh ng Ga-anh l i ti p r ng: Qu th t
m t c binh trên núi xu ng, và m t i do ng cây d b p thu t s mà n.
38
Xê-bun bèn la lên r ng: Chính ng i ã nói: A-bi-mê-léc là ai mà ta ph c s h n! V y,
nh ng l i khoe khoang c a ng i ó ã ra sao? ó ch ng ph i o binh mà ng i
39
khinh d ? Bây gi , khá i ra giao chi n cùng chúng nó! Ga-anh bèn ng u các
40
ng i Si-chem, i ra giao chi n cùng A-bi-mê-léc. Ga-anh b A-bi-mê-léc u i theo,
ch y tr n tr c m t ng i, và nhi u ng i b th ng ngã ch t d c ng,
41
cho n c a thành. A-bi-mê-léc i t i A-ru-ma. Còn Xê-bun u i Ga-anh và anh
42
em ng i i, không cho t i Si-chem n a. Qua ngày sau, dân s i ra ngoài ng,
43
có ng i em tin ó cho A-bi-mê-léc hay. Ng i bèn b t c binh mình chia ra làm
ba i, mai ph c ngoài ng. Khi th y dân s thành kéo ra, ng i li n ch i
44
d y và hãm ánh chúng nó. o n A-bi-mê-léc và nh ng k i theo l t n
tr c, d ng l i t i c a thành; còn hai i kia xông vào h t th y ng i ngoài
45
ng, và ánh gi t h . A-bi-mê-léc hãm ánh thành tr n ngày, bèn chi m l y và
46
gi t h t th y ng i trong, r i phá thành và r c mu i ó. Nghe tin n y, h t
47
th y dân s tháp Si-chem u rút v trong n c a mi u th n Bê-rít. Ng i
ta em tin cho A-bi-mê-léc hay r ng h t th y dân s tháp Si-chem u hi p l i t i
48
trong n. A-bi-mê-léc bèn i lên núi Sanh-môn v i c o binh theo mình. Ng i
c m l y n i tay m t cái rìu ch t m t nhánh cây, nó lên và vác trên vai; r i nói cùng
quân theo mình r ng: Các ng i có th y i u ta làm ch ng? Hãy mau mau làm nh ta.
49
V y, m i ng i ch t m t nhánh cây, r i i theo A-bi-mê-léc. H d ng s p nhánh
cây ó n i n, châm l a vào, và thiêu n cùng nh ng ng i trong. Nh v y
50
h t th y nh ng ng i tháp Si-chem, nam và n , u ch t, s c m t ngàn.
51
A-bi-mê-léc li n i ánh Thê-b t, vây và chi m l y nó. Gi a thành ph có m t cái
tháp v ng b n, h t th y dân s c a thành, nam và n , u ch y vô núp t i ó, và
52
óng c a l i, r i lên trên nh tháp. A-bi-mê-léc t n t i tháp, xông hãm nó, và i
53
l i g n c a ng phóng h a. Nh ng m t ng i n ném th t c i trên u
54
A-bi-mê-léc làm b s ng i. Ng i bèn kêu gã trai tr c m binh khí h u mình, mà

nói r ng: Hãy rút g m ng i ra gi t ta i, k o ng i ta nói: m t ng i n bà
55
ã gi t ng i! V y, gã trai tr bèn âm ng i, thì ng i ch t. Khi ng i
56
Y-s -ra-ên th y A-bi-mê-léc ã ch t, thì m i ng i i v nhà mình. Nh v y,
c Chúa Tr i báo ng A-bi-mê-léc vì t i ác h n ã ph m cùng cha mình mà gi t b y
57
m i ng i anh em mình. c Chúa Tr i c ng báo ng dân Si-chem vì m i i u
ác mà chúng nó làm. S r a s c a Giô-tham, con trai Giê-ru-ba-anh, ng nghi m trên
chúng nó là nh v y.

Chapter 10

1
Sau A-bi-mê-léc, Thô-la, con trai Phu -a, cháu ô- ô, ng i Y-sa-ca, d y lên ng
2
gi i c u Y-s -ra-ên. Ng i t i Sa-mia trong núi Eùp-ra-im, làm quan xét trong
3
Y-s -ra-ên hai m i ba n m; r i thác và c chôn t i Sa-mia. Sau ng i y có
4
Giai-r , ng i Ga-la-át, d y lên, làm quan xét Y-s -ra-ên trong hai m i hai n m.
Ng i có ba m i con trai, c i ba m i l a con, và có ba m i cái thành t i x
5
Ga-la-át; ngày nay ng i ta c ng còn g i nó là thôn Giai-r . Khi Giai-r thác thì c
6
chôn t i Kha-môn. K y, dân Y-s -ra-ên l i làm i u ác tr c m t c Giê-hô-va,
ph c s nh ng Ba-anh và Aùt-t t-tê, cùng các th n Sy-ri, các th n Si- ôn, các th n
Mô-áp, các thành ng i Am-môn, và các th n c a dân Phi-li-tin: chúng lìa b c Giê-hô-va
7
không ph c s Ngài. C n th nh n c a c Giê-hô-va bèn n i ph ng cùng
8
Y-s -ra-ên; Ngài phó chúng nó vào tay dân Phi-li-tin và vào tay ng i Am-môn. K t
n m ó, hai dân t c n y hà hi p và chà nát dân Y-s -ra-ên: nh ng ng i Y-s -ra-ên
bên kia sông Giô- anh trong x A-mô-rít, t i mi n Ga-la-át, b hà hi p, chà nát trong
9
m i tám n m. Dân Am-môn c ng sang qua sông Giô- anh, ánh Giu- a, Bên-gia-min,
10
và nhà Eùp-ra-im; Y-s -ra-ên b c n ho n n n l n lao v y. B y gi dân Y-s -ra-ên
kêu c u c Giê-hô-va, mà r ng: Chúng tôi có ph m t i cùng Chúa, vì chúng tôi ã lìa
11
b c Chúa Tr i chúng tôi, và h u vi c các th n Ba-anh. Nh ng c Chúa Tr i
áp cùng dân Y-s -ra-ên r ng: Ta há ch ng có gi i c u các ng i kh i dân Ê-díp-tô,
12
kh i dân A-mô-rít, kh i dân Am-môn, và kh i dân Phi-li-tin sao? L i khi dân Si- ôn,
dân A-ma-léc, và dân Ma-ôn hà hi p các ng i, thì các ng i có kêu c u cùng ta, và ta ã

13
gi i c u các ng i kh i tay chúng nó. Nh ng các ng i ã lìa b ta, h u vi c
14
các th n khác, b i ó cho nên ta không gi i c u các ng i n a. Hãy i kêu c u
nh ng th n mà các ng i ã ch n; chúng nó khá gi i c u các ng i trong c n ho n
15
n n! Dân Y-s -ra-ên th a cùng c Giê-hô-va r ng: Chúng tôi ã ph m t i! Xin
Chúa hãy ãi chúng tôi theo i u Chúa cho là t t lành, ch xin hãy gi i c u chúng tôi ngày
16
nay! H bèn c t kh i gi a mình các tà th n, r i tr l i ph c s c Giê-hô-va;
17
lòng Ngài bu n r u v s kh n kh c a Y-s -ra-ên. Dân Am-môn nhóm l i, và
óng tr i trong x Ga-la-át. Dân Y-s -ra-ên c ng nhóm l i, và óng tr i t i Mích-ba.
18
Dân s và các quan tr ng x Ga-la-át h i nhau r ng: Ai là ng i s kh i u
ra ánh dân Am-môn? Ng i ó s làm quan tr ng h t th y dân Ga-la-át.

Chapter 11

1
Giép-thê, ng i Ga-la-át, là tay dõng s , con c a m t ng i k n , và cha là
2
Ga-la-át. V c a Ga-la-át có sanh cho ng i nh ng con trai. Khi các con trai c a v y
l n lên, bèn u i Giép-thê i, mà r ng: M y không c n ph n gia tài trong nhà
3
cha chúng ta, vì m y là con c a ng i n bà khác. V y, Giép-thê tr n xa anh em
mình, và trong x Tóp. Có nh ng a du ãng hi p l i chung quanh Giép-thê, và i
4 5
ra v i ng i. Sau m t ít lâu, dân Am-môn giao chi n cùng Y-s -ra-ên. Trong lúc dân
6
Am-môn ánh Y-s -ra-ên, các tr ng lão Ga-la-át i em Giép-thê x Tóp v . H
nói cùng ng i r ng: Xin hãy n làm quan t ng chúng ta, chúng ta s ánh dân
7
Am-môn. Nh ng Giép-thê áp cùng các tr ng lão Ga-la-át r ng: Các ông há ch ng
ph i là k ghét tôi và u i tôi kh i nhà cha tôi sao? Còn bây gi các ông ng b
8
cùng-kh n, sao l i n tôi? Các tr ng lão Ga-la-át áp cùng Giép-thê r ng: Bây gi
chúng ta l i n cùng ng i, h u cho ng i i v i chúng ta: ng i s ánh dân
9
Am-môn, r i s làm u c a chúng ta, và c a h t th y dân x Ga-la-át. Giép-thê l i
áp cùng các tr ng lão Ga-la-át r ng: Ví b ng các ông em tôi v ng ánh dân
10
Am-môn, và n u c Giê-hô-va phó chúng nó vào tay tôi, tôi s làm u các ông ch .
Các tr ng lão Ga-la-át nói cùng Giép-thê r ng: Chúng ta s làm y nh l i ng i ã
11
nói; nguy n c Giê-hô-va làm ch ng gi a chúng ta?! V y, Giép-thê i cùng các

tr ng lão Ga-la-át; dân s l p ng i làm u và t ng; r i t i Mích-ba Giép-thê
12
l p l i tr c m t c Giê-hô-va h t th y nh ng l i ng i ã nói. o n
Giép-thê sai s gi n cùng vua dân Am-môn mà nói r ng: Ta v i ng i có vi c chi,
13
nên ng i kéo n ta ng hãm ánh x ta? Vua dân Am-môn áp cùng s gi
Giép-thê r ng: Aáy b i Y-s -ra-ên khi ra kh i n c Ê-díp-tô, có chi m l y x ta t
14
Aït-nôn cho n Gia-b c và Giô- anh. Bây gi hãy tr êm l i x y cho ta. Giép-thê
15
l i sai s gi n cùng vua dân Am-môn nói r ng: Giép-thê nói nh v y: Y-s -ra-ên
không có xâm o t a ph n Mô-áp, c ng ch ng có chi m l y x c a dân Am-môn.
16
Song khi Y-s -ra-ên ra x Ê-díp-tô, thì i ngang qua ng v ng cho n Bi n ,
17
r i t i Ca- e. B y gi , ng i sai s gi n vua Ê- ôm ng tâu r ng: Xin
cho tôi i ngang qua x vua. Nh ng vua Ê- ôm không b ng lòng. Ng i c ng sai s
gi n vua Mô-áp, vua Mô-áp c ng không kh ng cho, nên Y-s -ra-ên c t i Ca- e.
18
o n, ng i l i i vào ng v ng, vòng quanh x Ê- ôm và x Mô-áp; r i n
cõi phía ông x Mô-áp. Ng i h tr i bên kia Aït-nôn, không vào b cõi Mô-áp; vì
19
Aït-nôn là gi i h n c a x Mô-áp. R t l i, Y-s -ra-ên sai s gi n cùng Si-hôn,
vua ng i A-mô-rít, t i B t-hôn, và d n nói r ng: Xin cho chúng tôi i ngang
20
qua x vua ng n x chúng tôi. Nh ng Si-hôn không tin dân Y-s -ra-ên,
nên không cho i ngang qua x mình, bèn hi p l i c c binh mình, kéo n óng tr i
21
t i Gia-hát và ch ng u cùng Y-s -ra-ên. Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên
phó Si-hôn và c c binh ng i vào tay Y-s -ra-ên. Y-s -ra-ên ánh b i chúng nó, và
22
l y toàn x dân A-mô-rít, là dân mi n ó. V y, Y-s -ra-ên nh n c toàn x
23
dân A-mô-rít, t Aït-nôn cho n Gia-b c, và t ng v ng cho n Giô- anh.
V y bây gi , Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên ã u i dân A-mô-rít kh i
tr c m t dân Y-s -ra-ên c a Ngài r i, thì ng i l i mu n chi m l y x c a h
24
sao! Ng i há ch ng nh n c t mà Kê-m t, là th n c a ng i, ã ban
cho ng i sao? Th thì, chúng ta c ng nh n c t c a nh ng k nào mà Giê-hô-va
25
c Chúa Tr i chúng ta ã u i kh i tr c m t chúng ta. V l i, ng i cho
tr i h n Ba-lác, con trai X p-bô, vua Mô-áp ch ng? H n há có khi nào cãi c hay là chi n
26
u cùng Y-s -ra-ên ch ng? ng lúc ba tr m n m mà Y-s -ra-ên t i H t-bôn
và các thành a h t nó, A-rô -e và các thành a h t nó, cùng h t th y các thành
27
d c theo Aït-nôn, sao ng i không l y nó l i trong khi ó? V y, ta không có ph m
t i cùng ng i, nh ng ng i ã làm qu y cùng ta mà hãm ánh ta. Nguy n c

28
Giê-hô-va, là ng oán xét, ngày nay xét oán gi a dân Y-s -ra-ên và dân Am-môn!
29
Nh ng vua dân Am-môn không kh ng nghe l i c a Giép-thê sai nói cùng ng i. Th n
c a c Giê-hô-va bèn c m ng Giép-thê; ng i tr i qua Ga-la-át và Ma-na-se, sang
30
n Mích-ba Ga-la-át, r i t Mích-ba Ga-la-át, ng i i ánh dân Am-môn.
Giép-thê kh n nguy n cùng c Giê-hô-va r ng: N u Ngài phó dân Am-môn vào tay tôi,
31
khi tôi th ng chúng nó tr v , h chi c a nhà tôi i ra u h t ng ón r c
32
tôi, thì n y s thu c v c Chúa Tr i, và tôi s dâng nó làm c a l thiêu. o n,
Giép-thê i n dân Am-môn ng giao chi n cùng chúng nó, và c Giê-hô-va phó
33
chúng nó vào tay ng i. Ng i ánh b i chúng nó t A-rô -e cho n Mi-nít, và cho
n A-bên-Kê-ra-mim, cùng chi m l y c a chúng nó hai m i cái thành. Aáy là m t
34
tr n-b i r t l n; dân Am-môn b ph c tr c m t dân Y-s -ra-ên. Giép-thê tr
v nhà mình t i Mích-ba; kìa, con gái ng i ra ón-r c ng i, có c m tr ng nh
và nh y múa. Nàng là con m t c a ng i, ngoài nàng ch ng có con trai ho c con gái nào
35
khác h n. Giép-thê v a th y nàng, li n xé áo mình mà r ng: con, than ôi! con gây
cho cha t c t i quá thay! Con thu c vào s k làm r i cha! Vì cha có m mi ng kh n
36
nguy n cùng c Giê-hô-va, không th nu t l i. Nàng th a r ng: Cha ôi, n u cha
có m mi ng kh n nguy n cùng c Giê-hô-va, xin hãy làm cho con y nh l i ra kh i
mi ng cha, vì bây gi c Giê-hô-va ã báo thù k c u ch cha r i, t c là dân
37
Am-môn. o n, nàng l i nói cùng cha mình r ng: Xin cha hãy nh m cho con l i n y:
cho con thong th trong hai tháng, con s i trên núi ng cùng ch em b n con
38
khóc v s ng trinh c a con. Giép-thê áp r ng: Con c i. R i ng i
nàng i hai tháng. V y, nàng i cùng ch em b n mình, khóc s ng trinh mình t i
39
trên núi. Cu i hai tháng, nàng tr v cha mình, và ng i làm cho nàng tùy theo l i kh n
nguy n mình ã h a. Nàng ch ng có bi t ng i nam. T i c ó trong Y-s -ra-ên có
40
th ng l n y: M i n m, các con gái Y-s -ra-ên i than khóc con gái c a Giép-thê,
ng i Ga-la-át, trong b n ngày.

Chapter 12

1
Ng i Eùp-ra-im nhóm hi p n t i Xa-phôn, và nói cùng Giép-thê r ng: Vì sao
ng i i ánh dân Am-môn không g i chúng ta i v i? Chúng ta s t nhà ng i

2
luôn v i ng i. Giép-thê áp r ng: Ta và dân s ta có cu c tranh c nh r t l n v i
dân Am-môn; và khi ta kêu các ng i, thì các ng i không có gi i c u ta kh i tay chúng
3
nó. Th y r ng các ng i không n ti p c u ta, thì ta ã li u mình i ánh dân
Am-môn, và c Giê-hô-va ã phó chúng nó vào tay ta. V y, sao ngày nay các ng i lên
4
n ta ng tranh chi n cùng ta? K y, Giép-thê hi p l i h t th y dân Ga-la-át,
giao chi n cùng Eùp-ra-im. Ng i Ga-la-át ánh b i ng i Eùp-ra-im, vì h nói r ng:
dân Ga-la-át, gi a Eùp-ra-im và Ma-na-se, các ng i ch là là k tr n tránh c a Eùp-ra-im
5
ó thôi! o n, ng i Ga-la-át xâm chi m nh ng ch c n sông Giô- anh, tr c
khi ng i Eùp-ra-im n ó. Và khi m t ng i tr n nào c a Eùp-ra-im nói r ng: Xin
cho tôi i qua, thì ng i Ga-la-át nói r ng: Ng i có ph i ng i Eùp-ra-im ch ng?
6
Ng i áp: Không. Chúng bèn nói cùng ng i r ng: Th thì, hãy nói: Si-bô-l t; ng i
nói Si-bô-l t, không th nói cho rõ c; chúng bèn b t h và gi t i t i ch c n
7
c a sông Giô- anh. Trong lúc ó có b n m i hai ngàn ng i Eùp-ra-im b ch t.
Giép-thê, ng i Ga-la-át làm quan xét trong Y-s -ra-ên c sáu n m. o n, ng i
8
qua i, và c chôn trong m t thành x Ga-la-át. Sau ng i, có I p-san
9
B t-lê-hem làm quan xét trong Y-s -ra-ên. Ng i có ba m i con trai và ba m i con
gái. Ng i g các con gái ra ngoài nhà mình, và c i ba m i con gái ngoài làm v
10
cho con trai mình. Ng i làm quan xét trong Y-s -ra-ên c b y n m. o n,
11
I p-san qua i, c chôn B t-lê-hem. Sau I p-san, có Ê-lôn ng i Sa-bu-lôn,
12
làm quan xét trong Y-s -ra-ên, phán xét Y-s -ra-ên trong m i n m. o n, Ê-lôn,
13
ng i Sa-bu-lôn, qua i, c chôn t i A-gia-lôn, trong t chi phái Sa-bu-lôn.
14
Sau Ê-lôn, có Aùp- ôn, con trai Hi-lên, ng i Phi-ra-thôn, làm quan xét trong Y-s -ra-ên.
Ng i có b n m i con trai và ba m i cháu trai; chúng nó u c i b y m i l a
15
con; ng i phán xét Y-s -ra-ên tám n m. o n, Aùp- ôn, con trai Hi-lên, ng i
Phi-ra-thôn, qua i và c chôn t i Phi-ra-thôn, x Eùp-ra-im, trên núi dân A-ma-léc.

Chapter 13

1
Dân Y-s -ra-ên c làm i u ác tr c m t c Giê-hô-va, nên c Giê-hô-va
2
phó chúng nó vào tay dân Phi-li-tin tr n b n m i n m. V , có m t ng i Xô-rê -a,

thu c v m t h hàng c a chi phái an, tên là Ma-nô -a; v ng i son-s , không có
3
con. Thiên s c a c Giê-hô-va hi n n cùng ng i n bà y mà r ng: Kìa,
4
ng i son s không có con; nh ng ng i s th thai và sanh m t a con trai. V y,
t bây gi hãy c n th n, ch u ng r u hay là v t chi say, và c ng ng n v t
5
gì ch ng s ch; vì ng i s có nghén và sanh m t a con trai. Dao c o s không
a qua u nó, b i vì a tr t trong lòng m s làm ng i Na-xi-rê cho c
6
Chúa Tr i; v sau nó s gi i c u Y-s -ra-ên kh i tay dân Phi-li-tin. Ng i n bà
i thu t l i cùng ch ng mình r ng: M t ng i c a c Chúa Tr i n cùng tôi,
di n m o ng i gi ng nh di n m o thiên s c a c Chúa Tr i, r t áng kính
áng s . Tôi không dám h i ng i âu, ng i c ng không t cho bi t tên ng i;
7
nh ng ng i có nói cùng tôi r ng: Kìa, ng i s th thai và sanh m t a trai; v y
bây gi , ch u ng r u hay là v t chi say, và c ng ng n v t gì ch ng s ch; vì
a tr ó, t trong lòng m cho n ngày qua i, s là ng i Na-xi-rê cho c
8
Chúa Tr i. Ma-nô -a c u nguy n c Giê-hô-va mà r ng: Oâi, Chúa! xin Chúa cho
ng i c a c Chúa Tr i mà Chúa ã sai xu ng, l i n cùng chúng tôi, ng d y
9
chúng tôi i u ph i làm cho a tr s sanh ra! c Chúa Tr i nh m l i c u
nguy n c a Ma-nô -a. Thiên s c a c Chúa Tr i l i n cùng ng i n bà
ng khi ng i trong ng ru ng; còn Ma-nô -a, ch ng nàng, không có t i ó v i
10
nàng. Ng i n bà li n ch y i thu t cho ch ng r ng: Kìa, ng i ã n
11
cùng tôi ngày n , nay l i hi n n. Ma-nô -a ng d y, i theo v mình, và khi
n g n ng i ó, thì nói r ng: Oâng có ph i là ng i ã nói cùng n bà n y
12
ch ng? Ng i áp: Aáy là ta. Ma-nô -a ti p: Khi l i ông ng nghi m, thì a tr
13
ph i gi theo l nào, và ph i làm làm sao? Thiên s c a c Giê-hô-va áp cùng
14
Ma-nô -a r ng: Ng i n bà ph i kiêng c m i i u ta ã d n nàng ch nên
n s n v t gì c a v n nho, ch nên u ng r u hay là v t chi u ng say, và c ng
15
ng n v t gì ch ng s ch, ng i khá gi theo m i i u ta ã ch d y cho.
B y gi , Ma-nô -a th a cùng thiên s c a c Giê-hô-va r ng: Xin cho phép chúng tôi
16
c m ông ng d n dâng cho ông m t con dê con. Thiên s c a c Giê-hô-va áp
cùng Ma-nô -a r ng: D u ng i c m ta l i, ta c ng ch ng n v t th c c a ng i;
nh ng n u mu n làm m t c a l thiêu, thì hãy dâng lên cho c Giê-hô-va. V , Ma-nô
17
-a không rõ y là thiên s c a c Giê-hô-va, Ma-nô -a l i th a cùng thiên s c a
c Giê-hô-va r ng: Danh ông là chi, chúng tôi tôn tr ng ông khi l i ông phán c

ng nghi m? 18 Thiên s c a c Giê-hô-va áp r ng: Sao ng i h i danh ta nh
v y? Danh y l y làm di u k . 19 Ma-nô -a b t con dê con luôn v i c a l chay, dâng
lên cho c Giê-hô-va t i trên hòn á. Thiên s bèn làm ra m t vi c l lùng, có Ma-nô
-a và v ng i làm ch ng ki n. 20 trong lúc ng n l a t bàn th c t bay lên trên tr i,
thì thiên s c a c Giê-hô-va c ng dâng lên theo trong ng n l a c a bàn th . Th y
v y, Ma-nô -a té s p m t xu ng t. 21 Thiên s c a c Giê-hô-va ch ng còn hi n
n cùng Ma-nô -a và v ng i n a. Ma-nô -a nh n bi t y là thiên s c a c
Giê-hô-va, 22 bèn nói cùng v r ng: Qu th t chúng ta s ch t, vì ã th y c Chúa
Tr i! 23 Nh ng v áp r ng: N u c Giê-hô-va mu n gi t chúng ta, l nào Ngài
có nh m c a l thiêu và c a l chay n i tay ta, l i l nào Ngài ã cho chúng ta th y
các i u n y, và cho ta nghe nh ng l i mà chúng ta ã nghe ngày nay. 24 Ng i àn
bà này sanh m t con trai, t tên là Sam-sôn. a tr l n lên, và c Giê-hô-va ban
ph c cho. 25 Th n c Giê-hô-va kh i c m ng ng i t i trong dinh an, gi a
kho ng Xô-rê -a và Ê-ra-ôn.

Chapter 14

1 Sam-sôn i xu ng Thim-na, th y m t ng i n trong vòng con gái Phi-li-tin. 2
Ng i ã tr lên, thu t i u ó cho cha m mình, mà r ng: Con có th y t i Thim-ma
m t ng i n trong vòng con gái Phi-li-tin; bây gi xin hãy h i nàng c i cho con. 3
Cha m ng i nói r ng: Trong vòng các con gái c a anh em con và trong c dân s chúng
ta, há ch ng có ng i n nào, mà con ph i i c i v n i dân Phi-li-tin ch ng ch u
c t bì ó sao? Sam-sôn áp cùng cha r ng: Xin cha hãy c i nàng ó cho con, vì nó p
m t con. 4 V , cha m ng i ch ng rõ i u ó b i n i c Giê-hô-va mà n;
vì ng i tìm d p tranh u cùng dân Phi-li-tin. Lúc b y gi dân Phi-li-tin qu n h t
Y-s -ra-ên. 5 Sam-sôn i xu ng Thim-na v i cha m mình; khi n v n nho Thim-na,
th y m t con s t t n ón g m hét. 6 Th n c a c Giê-hô-va c m ng
Sam-sôn r t m nh, tuy ch ng c m v t chi, song ng i xé con s t ó nh xé con dê
con v y. Nh ng ng i ch ng thu t l i cho cha m hay i u mình ã làm. 7 V y,
ng i i xu ng, nói cùng ng i n , ng i n p lòng Sam-sôn. 8 Sau m t ít lâu,
ng i tr l i ng c i nàng; i vòng l i xem cái thây s t , th y trong xác nó có

m t oàn ong và m t. 9 Ng i b m m t trong tay, v a n v a i. n g n cha
m , ng i a cho cha m n, nh ng ch ng thu t l i r ng mình ã th y m t
ó trong thây s t . 10 Cha ng i i xu ng nhà ng i n y, và t i ó Sam-sôn
bày ra m t ti c. Aáy là th ng t c c a các gã thanh niên hay làm. 11 V a th y chàng,
ng i ta bèn m i ba m i gã thanh niên k t b n cùng chàng. 12 Sam-sôn nói: Tôi
s ra cho anh em m t câu ; n u trong b y ngày ti c, anh em gi i nó ra, thì tôi s
th ng anh em ba m i cái áo trong và ba m i b áo l ; 13 còn n u anh em không
gi i nó ra c, thì anh em ph i n p cho tôi ba m i cái áo trong, và ba m i b áo
l . Chúng áp r ng: Hãy ra câu anh cho chúng tôi nghe. 14 V y, chàng ra cho chúng
r ng: C a n t gi ng n mà ra; v t ng t t gi ng m nh mà ra. Trong ba ngày chúng
không gi i c câu . 15 n ngày th b y, chúng nói cùng v Sam-sôn r ng:
Hãy d ch ng nàng gi i áp câu cho chúng ta; b ng ch ng, chúng ta s t nàng
và nhà cha nàng. Có ph i bóc l t chúng ta mà các ng i th nh chúng ta ch ng? 16
V Sam-sôn khóc tr c m t ng i mà r ng: Qu th t, chàng ghét tôi, ch ng th ng
tôi chút nào: chàng ã ra m t câu cho ng i dân s tôi, mà không có gi i ngh a cho
tôi. Ng i áp: Kìa, ta không có gi i ngh a cho cha m ta thay, mà ta l i ph i, mà ta l i
gi i ngh a cho nàng sao? 17 Trong b y ngày n ti c nàng c khóc nh v y tr c m t
ng i. Qua ngày th b y, ng i gi i ngh a cho nàng, b i vì nàng làm c c lòng ng i.
o n, nàng gi i l i cho ng i dân s mình. 18 V y, ngày th b y, tr c khi m t
tr i l n, ng i trong thành n nói cùng chàng r ng: Có gì ng t h n m t, có chi m nh
h n s t ? Sam-sôn bèn áp: N u các ng i không cày ru ng b ng bò cái t ta, thì các
ng i không gi i c câu ta. 19 B y gi Th n c a c Giê-hô-va c m
ng ng i; ng i i xu ng Aùch-ca-lôn, gi t ba m i ng i, c p l y áo
x ng c a chúng nó, th ng cho nh ng ng i gi i c câu ; o n, ng i
n i gi n ph ng ph ng tr v nhà cha mình. 20 V Sam-sôn b g cho m t ng i
trai tr mà chàng ã ch n làm b n.

Chapter 15

1 Sau ít lâu, nh m mùa g t lúa mì, Sam-sôn i th m v mình, em cho nàng m t con
dê con, và nói r ng: Tôi mu n i n cùng v tôi trong phòng nàng. Nh ng cha nàng

2
không cho phép ng i vào, bèn nói r ng: Ta ng ng i ghét nó, nên ta ã g nó cho
b n c a ng i. Em gái nó há ch ng l ch s h n nó sao? V y, hay l y em nó th cho.
3 4
Sam-sôn áp r ng: N u l n n y ta làm h i cho dân Phi-li-tin, thì ta c ng vô t i.
V y, Sam-sôn i b t ba tr m con chó r ng, c ng l y nh ng u c, r i c t uôi m i
5
hai con l i, và c t u c gi a hai uôi. Ng i t u c, th chó r ng vào trong
lúa mì c a dân Phi-li-tin. Nh v y, ng i t lúa mì ã bó cùng lúa mì ch a g t, và
6
các v n ô-li-ve. Dân Phi-li-tin h i: Ai làm i u ó? Ng i ta áp: Sam-sôn, r
c a ng i Thim-na, b i vì ng i Thim-na b t v h n mà g cho m t ng i b n
7
c a h n. Dân Phi-li-tin bèn i lên, thiêu nàng luôn v i cha nàng trong l a. Sam-sôn nói:
N u các ng i làm nh v y, thì ta quy t h n báo thù các ng i r i m i ch u an
8
ngh . Ng i ánh chúng nó b thua b c th . o n, ng i i xu ng và t i
9
hang á Ê-tam. B y gi , dân Phi-li-tin i lên, óng tr i t i Giu- a, và tràn ra n
10
Lê-chi. Ng i Giu- a nói cùng chúng r ng: C sao các ng i lên ánh chúng ta?
Chúng áp: Chúng ta lên ây, y ng trói Sam-sôn: chúng ta s ãi h n y nh h n
11
ã ãi chúng ta! Ba ngàn ng i Giu- a bèn xu ng hang á Ê-tam mà nói cùng Sam-sôn
r ng: Ng i há ch ng bi t dân Phi-li-tin là ch chúng ta ? V y, sao ng i ã làm
12
i u ó cho chúng ta? Ng i áp: Ta ãi chúng nó nh chính chúng nó ãi ta. Chúng
l i nói r ng: Chúng ta xu ng ng trói ng i, n p ng i vào tay dân Phi-li-tin.
13
Sam-sôn ti p: Hãy th cùng ta r ng các ng i ch ng gi t ta. Chúng áp r ng: Không,
chúng ta ch mu n trói ng i, n p vào tay dân Phi-li-tin, ch ch ng mu n gi t ng i
14
âu. V y, chúng bèn trói ng i b ng hai s i dây m i, và d c ra kh i hang á. Khi
n Lê-chi, dân Phi-li-tin ra ón ng i và la ti ng reo m ng. Song Th n c a c
Giê-hô-va c m ng Sam-sôn, nh ng dây c t cánh tay ng i tr thành nh ch gai
15
b l a t, tàn r t kh i tay ng i. G p c m t cái hàm l a con m i tinh,
16
ng i bèn gi tay l m l y, và dùng nó ánh m t ngàn ng i. B y gi , Sam-sôn
nói r ng: V i m t hàm l a, gi t ch t thây t ng ng! V i m t hàm l a, ta ánh
17
m t ngàn ng i! Khi ng i ã nói xong, bèn ném cái hàm l a kh i tay mình, và t
18
tên ch ó là Ra-mát-Lê-chi. B i ng i b khát n c quá i, bèn c u kh n
c Giê-hô-va, mà r ng: Chúa ã ban cho tôi t Chúa s gi i c u l n lao n y; h d
19
nào bây gi tôi ph i ch t khát, và sa vào tay nh ng k không ch u c t bì sao? c
Chúa Tr i li n ch hòn á b ng t i Lê-chi, có n c ch y ra; Sam-sôn u ng, thì tâm

th n ng i h i t nh, và lòng m nh m l i. B i ó cho nên ng i ta t tên cái
20
su i n y là Eân-Ha-cô-rê cho n ngày nay. Su i y t i Lê-chi. Nh m th i k
dân Phi-li-tin qu n h t Y-s -ra-ên, thì Sam-sôn làm quan xét n i Y-s -ra-ên tr n hai m i
n m.

Chapter 16

1
Sam-sôn i n Ga-xa, th y m t k n ó, bèn i vào nhà nàng.
2
Ng i ta
thu t l i cho dân Ga-xa r ng: Sam-sôn ã n ây. Chúng bèn vây ng i và rình gi
tr n êm t i c a thành. C êm y, chúng gi yên l ng, mà r ng: R ng sáng, chúng
3
ta s gi t h n. Sam-sôn ng cho n khuya. L i khuya, ng i th c d y, n m
hai cánh c a thành và hai cây tr , nh nó lên luôn v i cây then, vác trên vai, và em lên chót
4
núi i ngang H p-rôn. Sau ó, ng i yêu m n m t ng i n trong tr ng Sô-réc,
5
tên là a-li-la. Các quan tr ng Phi-li-tin n nhà nàng, mà r ng: Hãy rán d d h n,
h u cho bi t b i âu h n có s c m nh l n lao kia, và chúng ta ph i làm th nào cho
c th ng h n, trói và b t h n ph c. Chúng ta ai n y s th ng cho nàng m i
6
m t tr m mi ng b c. a-li-la nói cùng Sam-sôn r ng: Tôi xin chàng hãy nói cho tôi bi t
b i âu chàng có s c m nh l n lao, và ph i dùng chi trói chàng ng b t ph c chàng?
7
Sam-sôn áp: N u ng i ta trói tôi b ng b y s i dây cung t i và còn t, thì tôi
8
s tr nên y u u i nh m t ng i khác. Các quan tr ng Phi-li-tin em cho
9
a-li-la b y s i dây t i và còn t, nàng l y trói ng i. V , t i trong phòng
nhà nàng có binh ph c. Nàng nói: Sam-sôn, ng i Phi-li-tin xông hãm ng i! Song ng i
b t nh ng s i dây nh s i ch gai t khi ng n l a. Nh v y, c n nguyên
10
s c m nh ng i ch ng tìm ra c. a-li-la nói cùng Sam-sôn r ng: N y chàng
11
ã g t tôi, nói d i cùng tôi. Xin bây gi hãy t cho tôi ph i l y chi trói chàng? Ng i
áp: N u ng i ta c t ta b ng dây l n m i, ch a h có ai dùng, thì ta s tr nên y u
12
nh m t ng i khác. V y, a-li-la l y dây l n m i, trói Sam-sôn r i nói r ng:
Sam-sôn, ng i Phi-li-tin xông hãm ng i! V , có binh ng ph c trong m t phòng.
13
Nh ng ng i b c nh ng s i dây l n trói cánh tay, y nh m t s i ch v y. a-li-la
nói cùng Sam-sôn r ng: Chàng g t tôi và nói d i tôi n bây gi . V y. xin hãy nói cho
tôi bi t ph i trói chàng b ng chi. Ng i áp: Nàng c d t b y l n tóc th t c a u

14
ta vào trong canh ch c a nàng. a-li-la l y con s c t ch t l i, r i la r ng: ,
Sam-sôn, ng i Phi-li-tin xông hãm ng i! Nh ng ng i th c d y, nh con s c a
15
khung c i luôn v i canh ch . B y gi , nàng m i nói r ng: Làm sao chàng nói c
r ng: Tôi yêu nàng! b i vì lòng chàng ch ng thành cùng tôi? Chàng ã g t tôi ba l n, và
16
ch ng nói cho tôi bi t b i âu có s c l c l n c a chàng. M i ngày nàng l y câu
17
h i gh o lòng r i trí ng i, n i ng i b t c mình hòng ch t. Ng i
bèn t h t s lòng mình mà r ng: Dao c o ch ng h a qua u ta, vì t trong lòng
m , ta ã làm ng i Na-xi-rê cho c Chúa Tr i. N u ta b c o, s c l c ta s lìa
18
kh i ta, ta t t tr thành y u nh ng i khác. a-li-la th y ngu i ã t h t s
lòng cho mình, sai m i các quan tr ng Phi-li-tin, mà r ng: L n n y hãy lên, vì h n t
h t s lòng cho tôi. V y, các quan tr ng Phi-li-tin i lên nhà nàng, em b c trong tay.
19
Nàng khi n Sam-sôn n m ng trên u g i mình, g i m t ng i, bi u c o b y
mé tóc trên u chàng. Nh v y, nàng kh i làm kh n kh ng i, s c l c bèn lìa kh i
20
ng i. B y gi nàng nói: Sam-sôn, ng i Phi-li-tin xông hãm ng i! Ng i
th c d y mà r ng: Ta s ra nh các l n tr c, và g mình cho thoát kh i tay chúng nó!
21
Nh ng ng i ch ng bi t r ng c Giê-hô-va ã lìa kh i mình. Ng i Phi-li-tin
b t ng i, khoét con m t, em xu ng Ga-xa, r i trói ng i b ng dây ng u
22
ôi, và b t ng i ph i xay c i trong ng c. Song tóc ng i ã b c o kh i m c
23
l i. V , các quan tr ng Phi-li-tin nhóm l i ng dâng c a t l l n cho a-gôn,
th n c a h , và ng vui m ng nhau. Chúng nói r ng: Th n chúng ta ã phó Sam-sôn
24
vào tay chúng ta, là k thù ngh ch chúng ta. Dân s v a th y ng i, c ng c t ti ng
khen ng i th n mình, mà r ng: Th n chúng ta ã phó k thù ngh ch vào tay chúng ta, là
25
k ã phá h i x chúng ta, và ã gi t bi t bao nhiêu ng i! ng khi lòng r t
h n h , chúng la lên r ng: Hãy g i Sam-sôn, h n làm trò vui cho chúng ta. V y, chúng
d n Sam-sôn ng c n, r i ng i làm trò tr c m t chúng. Ng i ta ã
26
ng i ng gi a các c t; Sam-sôn bèn nói cùng a tr n m tay mình r ng: Hãy
27
buông ta, và cho ta r n các c t ch u cái n, h u cho ta d a vào ó.
V , n y nh ng ng i nam ng i n , và h t th y các quan tr ng Phi-li-tin
u ó; t i trên sân mái n c ng có g n ba ngàn ng i nam và n xem
28
Sam-sôn làm trò. B y gi , Sam-sôn kêu c u c Giê-hô-va, mà r ng: Chúa Giê-hô-va
ôi! xin Ngài nh l i tôi. H i c Chúa Tr i! xin ban s c l c cho tôi ch l n n y mà
29
thôi, h u cho tôi báo thù dân Phi-li-tin v s m t hai con m t tôi. Sam-sôn v l y hai

cây c t chính gi a ch u cái n, m t cây bên h u và m t cây bên t , nh n
vào, mà r ng: Nguy n tôi ch t chung v i dân Phi-li-tin! o n, ng i rán h t s c, sô
30
hai cây c t, n xu ng trên các quan tr ng và dân s ó. Aáy v y, trong
31
lúc ch t, Sam-sôn gi t nhi u ng i h n là gi t trong khi còn s ng. K ó, anh em
ng i và c nhà ng i i xu ng, em thây ng i v , chôn t i gi a Xô-rê -a và
Ê-ta-ôn, trong m c a Ma-nô -a, cha ng i. Sam-sôn làm quan xét trong Y-s -ra-ên hai
m i n m.

Chapter 17

1
Trong núi Eùp-ra-im, có m t ng i nam tên là Mi-ca. 2
Ng i nói cùng m mình
r ng: M i m t tr m mi ng b c ng i ta n c p c a m , mà m ã r a s
tr c m t con, và buông nh ng l i trù o chính tai con ã nghe, n y b c ó hi n
trong tay con, y là con ã l y. M ng i áp r ng: Nguy n c Giê-hô-va ban
3
ph c cho con! Mi-ca tr l i cho m mình m i m t tr m mi ng b c y. M
nói cùng ng i r ng: Tôi bi t b c n y riêng ra cho c Giê-hô-va, làm cho con trai
tôi m t cái t ng ch m luôn v i cái ch n b ng gang. V y m tr b c l i cho con
4
bây gi . Song Mi-ca l i tr b c cho m mình; m l y hai tr m mi ng trao cho th
5
úc, làm m t t ng ch m luôn v i cái ch n b ng gang, trong nhà Mi-ca. Nh
v y, nhà Mi-ca tr nên m t cái mi u th th n. Ng i c ng làm m t cái ê-phót, và
6
nh ng thê-ra-phim, r i l p m t con trai mình làm th y t l . Trong lúc ó, không có
7
vua n i Y-s -ra-ên, m i ng i c làm theo ý mình t ng là ph i. B y gi ,
B t-lê-hem t i x Giu- a, v nhà Giu- a, có m t gã trai tr là ng i Lê-vi, ki u ng
8
trong thành y. Ng i ó b thành B t-lê-hem t i x Giu- a, ng i ki m n i
9
nào ki u ng c. ng i àng, ng i t i núi Eùp-ra-im, qua nhà Mi-ca.
Mi-ca h i r ng: Ng i âu n? Ng i Lê-vi áp: Tôi B t-lê-hem trong x
10
Giu- a n, toan i t i n i nào tôi ki u ng c. Mi-ca nói: Hãy ây v i
ta, làm cha và th y t l cho ta, ta s c p cho ng i m i n m m i mi ng b c,
11
m t b áo x ng, và nh ng v t c n nuôi mình. Ng i Lê-vi bèn vào, b ng lòng
12
cùng Mi-ca, và Mi-ca coi ng i tr y nh m t con trai c a mình. Mi-ca l p ng i

13
Lê-vi làm th y t l cho mình, và ng i trong nhà Mi-ca. Mi-ca nói: Bây gi ta bi t
r ng c Giê-hô-va s làm n cho ta, b i vì ta có ng i Lê-vi làm th y t l .

Chapter 18

1
ng lúc ó, ch ng có m t vua n i Y-s -ra-ên; chính h i y, chi phái an i
tìm m t a ph n ng l p nghi p; vì t tr c n gi , trong chi phái Y-s -ra-ên,
2
chi phái n y ch a nh n c s n nghi p nào h t. V y, ng i an ch n trong
chi phái mình n m ng i m nh d n, sai t Xô-rê -a và Ê-ta-ôn i kh p n i do thám x ,
và d n h r ng: Hãy i do thám x . Chúng sang qua núi Eùp-ra-im, n nhà Mi-ca, và
3
ng êm ó. Chúng ng g n bên nhà Mi-ca, thì nghe ti ng c a gã tr tu i,
là ng i Lê-vi, bèn l i g n mà h i r ng: Ai d n ng i n ây? Ng i ây
4
làm chi, và ch n y có gì? Ng i áp: Mi-ca có ãi tôi th n y, th n y, c p
5
cho tôi l ng ti n, dùng tôi làm th y t l cho ng i. Chúng ti p: Th thì, hãy h i
ý c Chúa Tr i, chúng ta bi t con ng chúng ta i ây s có may m n
6
ch ng. Th y t l áp: Hãy i bình an, c Giê-hô-va oái n con ng c a
7
các ng i i. V y, n m ng i y lên ng, n La-ít, th y dân s t i ó
có thói t c dân Si- ôn, an n, bình t nh, và v ng ch c. Trong k qu n h t x ó,
ch ng có ai làm cho chúng b h i chút nh nào h t; chúng v n cách xa dân Si- ôn,
8
ch ng có vi c chi v i ai c . K y, n m ng i tr v cùng các anh em mình t i
9
Xô-rê -a và Ê-ta-ôn, thì anh em h i chúng r ng: Các anh ã làm gì? N m ng i áp:
Hè! hãy i lên ánh chúng nó, vì chúng tôi có th y x y th t l y làm t t nh t. Uûa kìa!
anh em ó ch ng làm chi sao? Ch nên bi ng nhác mà i lên chi m l y x y làm
10
s n nghi p. Khi anh em vào x ó, s n cùng m t dân an n. X y th t r t
r ng, và c Chúa Tr i ã phó nó vào tay anh em; qu th t m t n i ch ng thi u v t
11
chi t sanh s n. V y, sáu tr m ng i v dòng an c m binh khí, i t Xô-rê -a
12
và Ê-ta-ôn lên óng tr i t i Ki-ri-át-Giê -a-rim, trong t Giu- a; nên ch ó hãy còn
13
g i là tr i quân an cho n ngày nay; nó phía sau Ki-ri-át-Giê -a-rim. T ó chúng
14
i sang núi Eùp-ra-im và n nhà Mi-ca. B y gi , n m ng i ã i do thám x
La-ít c t ti ng nói cùng anh em mình r ng: Trong nhà n y có m t cái ê-phót, nh ng
thê-ra-phim, và m t t ng ch m v i ch n b ng vàng gang; anh em có bi t ch ng? V y,

15
bây gi hãy xem i u anh em ph i làm. Chúng bèn l i g n, vào nhà ng i Lê-vi tr
16
tu i, t c là vào nhà c a Mi-ca, và chào ng i. Sáu tr m ng i v dòng an c m
17
binh khí gi ngoài c a. Nh ng n m ng i ã i do thám x , i lên, vào nhà, và
c p l y t ng ch m, ch n b ng gang, ê-phót, và nh ng thê-ra-phim, ng khi
18
th y t l ng t i c a cùng sáu tr m ng i c m binh khí. N m ng i ó
vào nhà c p l y các v t y r i, th y t l bèn h i chúng r ng: Các ng i làm chi
19
v y? Chúng áp r ng: Hãy nín i, l y tay b m mi ng l i, và n cùng chúng ta,
làm cha và th y t l cho chúng ta. Ng i làm th y t l cho m t nhà, hay là làm th y
20
t l cho m t chi phái, m t h hàng trong Y-s -ra-ên, i u nào khá h n? Th y t
l m ng lòng, l y ê-phót, nh ng thê-ra-phim, và t ng ch m, r i nh p v i b n y.
21
Chúng bèn xây l i, lên ng, cho con tr , súc v t, và hành lý i tr c.
22
Chúng ã i xa kh i nhà Mi-ca r i, có nh ng k g n nhà Mi-ca nhóm l i u i
23
theo ng i an. Vì chúng kêu la sau h , ng i an xây l i mà nói cùng Mi-ca r ng:
24
Ng i có i u chi? Vì sao ng i có nhóm l i nh ng k ó? Mi-ca áp: Các
ng i ã c p l y các th n ta ã làm nên, và luôn th y t l , mà i. Còn chi l i
25
cho ta? Sao các ng i còn h i r ng ta có làm i u chi? Ng i an áp cùng Mi-ca
r ng: Ch cho ta nghe ti ng ng i n a, e có ng i n i gi n xông hãm các ng i,
26
làm cho ng i và nhà ng i u b m t s s ng ch ng. B y gi ng i an
27
c i ng, còn Mi-ca th y chúng m nh h n mình, bèn tr v nhà mình. Aáy
v y, sau khi ã c p l y v t c a Mi-ca ã ch ra, và th y t l ng i ã có trong
nhà mình, thì chúng xông vào dân La-ít, là m t dân bình t nh, v ng ch c, l y g m
28
gi t dân ó, r i châm l a t thành. Ch ng có ai n ti p c u dân La-ít, vì thành
xa Si- ôn, và không giao thi p v i ai h t; nó trong tr ng ch y v h ng
29
B t-Rê-hóp. Ng i an xây p thành l i, và l i ó; l y tên an, là t ph
30
mình, con trai c a Y-s -ra-ên, mà t cho thành; còn tr c kia tên thành y là La-ít.
o n, ng i an d ng t ng ch m, r i Giô-na-than, con trai Gh t-sôn, cháu Môi-se,
và h t th y h u t c a ng i, u làm th y t l trong chi phái an cho n ngày
31
chúng b l u ày kh i x . Chúng gi t ng ch m c a Mi-ca làm nên tr n trong
lúc n c a c Chúa Tr i t i Si-lô.

Chapter 19

1 Nh m lúc không có vua trong Y-s -ra-ên, có m t ng i Lê-vi n ki u ng n i
góc xa h n h t c a núi Eùp-ra-im, l y m t ng i v bé B t-lê-hem, thành x
Giu- a. 2 V bé ng i hành dâm, b ng i, i v nhà cha mình t i B t-lê-hem trong
x Giu- a, và ó b n tháng. 3 Ch ng nàng ch i d y, i theo nàng, mu n l y l i
ng t c m lòng nàng, ng d n nàng v nhà mình. Ng i có em theo m t y t
và hai con l a. Nàng m i ng i vào nhà cha mình. Cha nàng th y ng i n, ra ón
r c cách vui m ng. 4 Oâng gia ng i, là cha c a ng i n bà tr , c m ng i
l i, và ng i nhà ông gia trong ba ngày, cùng n u ng, và ng êm t i ó. 5 Ngày
th t , h d y s m, và khi ng i Lê-vi s a so n i ra, cha c a ng i n bà tr
bèn nói cùng r mình r ng: Hãy dùng m t mi ng bánh ng lòng con, r i sau các
ng i s i. 6 V y, v ch ng ng i n u ng cùng nhau. Cha c a ng i n bà
tr nói cùng ng i ch ng r ng: Con hãy nh l i êm nay n a, cho lòng con vui
m ng! 7 Ng i Lê-vi d y s m ng i, nh ng ông gia ép nài quá, n i ng i
tr l i, và êm ó n a. 8 Ngày th n m, ng i d y s m ng ra i, thì cha
ng i n bà tr nói cùng ng i r ng: Xin con hãy dùng b a, nán l i cho n
x chi u. R i v ch ng ng i l i n. 9 o n, ng i Lê-vi ng d y ng i
cùng v bé và tôi t mình; nh ng ông gia, là cha c a ng i n bà tr , nói r ng: N y,
ngày ã x , chi u h u g n, cha xin hai con hãy l i ây. Ngày ã x , hãy êm
l i ây, cho lòng con vui m ng. Ngày mai, hai con s th c d y s m, ng lên ng,
và tr v nhà con. 10 Nh ng ng i ch ng không mu n êm, bèn ng d y và
i. Ng i n t i tr c Giê-bu, t c Giê-ru-sa-lem, v i hai con l a th ng; c ng có
v bé theo ng i. 11 Khi hai ng i n g n Giê-bu, ngày ã x chi u r i. K tôi
t th a cùng ch r ng: Hè, chúng ta hãy xây qua ng vào trong thành Giê-bu n y, và
ng êm t i ó. 12 Ch áp r ng: Chúng ta không vào trong m t thành k ngo i bang,
là n i ch ng có ng i Y-s -ra-ên; chúng ta s i n Ghi-bê -a. 13 Ng i l i nói
cùng k y t r ng: Hè, ta hãy rán i n m t n i nào ng tr c, ho c
Ghi-bê -a hay là Ra-ma, ng ng êm t i ó. 14 V y, chúng c i ng; khi
n g n Ghi-bê -a, là thành thu c v Bên-gia-min, thì m t tr i l n r i. 15 Chúng bèn
qu o vào thành Ghi-bê -a ng ng êm t i ó. V y, chúng i vào, ng i t i ngoài

16
ph ch c a thành; vì không ai ti p vào nhà mình ng cho ban êm. V , có m t
ng i già làm vi c ngoài ng, bu i chi u tr v . Ng i y v n quê núi
Eùp-ra-im, ng ki u ng t i Ghi-bê -a; song dân c thành n y là ng i Bên-gia-min.
17
Ng i già ng c m t lên, th y k hành khách n y trên ph ch c a thành, bèn
18
h i r ng: Ng i âu n và i âu? Ng i hành khách áp r ng: Chúng tôi
n t B t-lê-hem x Giu- a, ng i v n i góc xa c a núi Eùp-ra-im, là n i
sanh tôi ra. Tôi ã i n B t-lê-hem x Giu- a, và nay tôi n nhà c a c
19
Giê-hô-va, nh ng ch ng có ai ti p tôi vào nhà mình! V l i, chúng tôi có r m và c
cho l a chúng tôi, r u và bánh cho tôi, cho con òi và cho ng i trai tr i theo k tôi
20
t ông. Ch ng thi u gì cho chúng tôi c . Ngu i già nói: Bình an cho ng i! Ta lãnh
lo li u m i i u ng i có c n dùng; ng i s ch ng ng êm t i ph ch âu.
21
Ng i già bèn m i ng i vào nhà, và cho l a n; các hành khách r a ch n, r i n
22
và u ng. Khi chúng ng n vui v , có nh ng ng i trong thành, là k gian tà,
vây nhà, ng c a và nói cùng ông già, là ch nhà, r ng: Hãy em ng i ã vào nhà
23
ng i ó ra, cho chúng ta bi t h n. Ch nhà ra n cùng chúng, mà r ng: H i anh
em, ng, xin ch làm i u ác; vì ng i n y ã vào nhà tôi, ch ph m s s nh c
24
n y. Kìa, con gái ta còn ng trinh, và v bé ng i kia; ta s d n chúng nó ra ngoài
cho anh em, anh em s l ng nh c h , ãi h tùy ý thích anh em; nh ng v i ng i n y,
25
ch ph m i u s nh c d ng y. Song nh ng k ó không kh ng nghe ng i.
Ng i khách bèn b t v bé ng i d n ra ngoài cho chúng, chúng bi t nàng, l ng nh c
26
nàng tr n êm cho n sáng; r i u i nàng v r ng ông. G n sáng, ng i
27
n bà n ngã t i c a nhà ch ng nàng tr , và n m t i ó cho n sáng ngày.
Sáng n, ch ng nàng ch i d y, m c a nhà ra, ng lên ng mình; kìa, th y
28
v bé mình n m s i tr c c a nhà, hai tay trên ng ch. Ng i nói cùng nàng r ng:
Hãy ng d y, chúng ta s i. Song nàng ch ng tr l i. Ng i bèn nàng trên l a
29
mình, lên ng và tr v nhà. n nhà r i, ng i l y m t con dao, n m v
bé mình, ch t t ng tay t ng ch n ra m i hai o n, g i i kh p a ph n
30
Y-s -ra-ên. H t th y ai th y s ó, u nói r ng: T khi dân Y-s -ra-ên ra kh i
x Ê-díp-tô cho n ngày nay, ng i ta ch a h làm ho c th y vi c nh v y! Khá
ngh n i u ó, bàn lu n nhau, và gi ng ý ra.

Chapter 20

1
B y gi , c dân Y-s -ra-ên u kéo ra i, t an cho n Bê -e-sê-ba, và cho
n x Ga-la-át; h i chúng t hi p l i nh m t ng i tr c m t c Giê-hô-va,
2
t i Mích-ba. Nh ng quan tr ng c a c dân s , t c là c a các chi phái Y-s -ra-ên,
u ra m t trong h i c a dân c Chúa Tr i: có b n tr m ngàn lính b , có tài c m
3
g m. V , ng i Bên-gia-min ã hay r ng dân Y-s -ra-ên i lên Mích-ba. Dân
4
Y-s -ra-ên nói: Hãy thu t l i cho bi t t i ác n y ã ph m làm sao? Ng i Lê-vi,
ch ng c a ng i n bà b gi t, áp r ng: Tôi có vào thành Ghi-bê -a, là thành c a
5
Bên-gia-min, v i v bé tôi, ng ng êm t i ó. Nh ng dân Ghi-bê -a d y lên cùng
tôi, ng ban êm vây nhà tôi ; chúng ã toan gi t tôi, có hành hung cùng v bé tôi,
6
và nó ch t vì c ó. o n, tôi n m l y thây v bé tôi, ch t nó ra t ng o n, g i
i kh p a ph n c a s n nghi p Y-s -ra-ên; vì chúng nó có ph m m t t i tr ng,
7
m t s s nh c trong Y-s -ra-ên. N y, h t th y dân Y-s -ra-ên có m t ây; anh
8
em hãy bàn lu n nhau và li u nh ph i làm th nào ây. C dân s ng d y
nh m t ng i mà r ng: Ch ng ai trong chúng ta s tr l i tr i mình; không ai rút v
9
nhà mình. Bây gi , n y là i u chúng ta ph i x cho Ghi-bê -a: Chúng ta s i lên
10
ánh thành ó theo th t c a th m nh t nh. Trong các chi phái Y-s -ra-ên,
chúng ta ph i l y m i ng i trong m t tr m, tr m ng i trong m t ngàn, ngàn
ng i trong m t muôn. Chúng ta s i tìm l ng th c cho dân s ; r i khi tr v ,
ng i ta ph i x Ghi-bê -a c a Bên-gia-min, tùy theo s s nh c mà thành y ã ph m
11
n i Y-s -ra-ên. Aáy v y, h t th y ng i Y-s -ra-ên nhóm nhau hãm ánh thành
12
ó, hi p l i nh ch m t ng i. Các chi phái Y-s -ra-ên sai s gi n cùng
13
chi phái Bên-gia-min mà nói r ng: T i ác ã ph m t i trong các ng i là gì? Bây gi ,
hãy n p cho chúng ta nh ng ng i gian tà c a Ghi-bê -a, chúng ta x t chúng nó,
và di t i u ác kh i gi a Y-s -ra-ên. Nh ng ng i Bên-gia-min không kh ng nghe
14
ti ng c a anh em mình, là dân Y-s -ra-ên, bèn ra kh i thành h , và nhóm hi p t i
15
Ghi-bê -a ng giao chi n cùng dân Y-s -ra-ên. Trong ngày ó, ng i ta tu b ng i
Bên-gia-min t các thành mà n; s là hai muôn sáu ngàn ng i nam, u có tài c m
16
g m, không k dân Ghi-bê -a, c s b y tr m ng i tinh-binh. Trong c dân
s y có b y tr m ng i tinh-binh thu n tay t . H t th y nh ng k ó có tài dùng

17
tränh ném á trúng m t s i tóc, mà ch ng h sai tr t. Ng i ta c ng tu b nh ng
ng i nam Y-s -ra-ên, không k ng i Bên-gia-min, thì s c b n m i v n
18
ng i, có tài c m g m, th y u là chi n s . V y, dân Y-s -ra-ên i lên Ghi-bê
-a và c u v n c Chúa Tr i nh v y: Ai trong chúng tôi ph i lên tr c ng giao
19
chi n cùng ng i Bên-gia-min? c Giê-hô-va áp: Giu- a s i lên tr c. V a
20
sáng ngày, dân Y-s -ra-ên kéo i và óng tr i g n Ghi-bê -a. Ng i Y-s -ra-ên ra
21
ánh ng i Bên-gia-min, dàn tr n cùng chúng t i tr c Ghi-bê -a. Ng i Bên-gia-min
bèn ra kh i Ghi-bê -a, và trong ngày ó, gi t hai muôn ngàn ng i Y-s -ra-ên, n m ch t
22
t. Dân Y-s -ra-ên l i ph n chí, dàn tr n m i t i ch mình ã dàn ngày th
23
nh t. Dân Y-s -ra-ên i lên khóc tr c m t c Giê-hô-va cho n chi u t i,
c u v n c Giê-hô-va mà r ng: Tôi ph i i giao chi n l i cùng ng i Bên-gia-min,
24
là anh em c a tôi, ch ng? c Giê-hô-va áp: Hãy lên ánh nó! Ngày th nhì ng i
25
Y-s -ra-ên kéo t i ánh ng i Bên-gia-min. Ng i Bên-gia-min c ng ra Ghi-bê -a
n i ngày ó, ánh dân Y-s -ra-ên, l i gi t n m s i d i t m t muôn tám ngàn
26
ng i c a dân y, th y u có tài c m g m. B y gi , h t th y ng i
Y-s -ra-ên và c dân s u i lên Bê-tên, khóc và ng t i ó tr c m t c
Giê-hô-va, c n trong ngày y cho n chi u t i, r i dâng c a l thiêu và c a l
27
thù ân t i tr c m t c Giê-hô-va. ng khi y, hòm giao c c a c
Chúa Tr i t i ó, có Phi-nê -a, con trai Ê-lê -a-sa, cháu A-rôn, ph c s tr c m t
28
c Giê-hô-va. V y, dân Y-s -ra-ên c u v n c Giê-hô-va mà r ng: Tôi còn ph i
giao chi n cùng ng i Bên-gia-min, anh em tôi, hay là tôi ph i ình l i? c Giê-hô-va
29
áp: Hãy i lên, vì ngày mai ta s phó chúng nó vào tay các ng i. Y-s -ra-ên bèn ph c
30
binh chung quanh Ghi-bê -a. Ngày th ba, dân Y-s -ra-ên i lên, ánh ng i Bên-gia-min
31
và dàn tr n cùng Ghi-bê -a nh các l n tr c. Ng i Bên-gia-min ra ón dân
Y-s -ra-ên, b d xa thành. Y nh hai l n tr c chúng kh i ánh và gi t m y ng i
c a dân Y-s -ra-ên, ch ng ba m i ng i, t i trong hai con ng tr i qua ng
32
b ng i lên, m t ng t i Bê-tên, và ng kia t i Ghi-bê -a. Ng i Bên-gia-min nói
r ng: Kìa, chúng nó b b i tr c m t chúng ta nh l n tr c. Nh ng dân Y-s -ra-ên
33
nói: Chúng ta hãy ch y tr n, d chúng nó ra cách xa thành, n trong các ng cái.
H t th y ng i Y-s -ra-ên bèn b ch mình ng, dàn tr n t i Ba-anh-Tha-ma, và
o binh ph c c a Y-s -ra-ên ã ph c c a Y-s -ra-ên âm s m ra kh i ch ph c

mình t i ng b ng Ghi-bê -a. 34 Nh v y, x y có m t muôn tinh binh c a Y-s -ra-ên
ã ph c tr c t i Ghi-bê -a xông t i, ánh gi c r t d d i; nh ng ng i Bên-gia-min
không bi t tai h a hãm l y mình. 35 c Giê-hô-va ánh b i ng i chi phái Bên-gia-min
tr c m t dân Y-s -ra-ên; và trong ngày ó, dân Y-s -ra-ên gi t hai muôn n m ngàn
m t ng i Bên-gia-min, h t th y u có tài c m g m. 36 Ng i Bên-gia-min
th y rõ mình b b i. V , ng i Y-s -ra-ên ã nh ng b c cho ng i Bên-gia-min,
vì chúng tin c y n i s ph c binh mình g n Ghi-bê -a. 37 Nh ng binh ã ph c, l t
t xông hãm Ghi-bê -a, i t i l y g m gi t h t th y c ng i thành. 38
Ng i Y-s -ra-ên ã h n m t d u hi u v i nh ng binh ph c, là nh ng ph c binh
ph i làm cho m t ng n khói en c t lên kh i thành. 39 V y, dân Y-s -r-ên ã th i
l i trong tr n, còn ng i Bên-gia-min kh i ánh và gi t ch ng ba m i ng i
Y-s -ra-ên. Chúng nói: Qu th t chúng nó b thua tr c m t chúng ta nh l n tr c!
40
Nh ng khi tr khói kh i bay lên kh i thành, ng i Bên-gia-min nhìn xem l i ng
sau, th y c thành u có khói bay lên tr i. 41 B y gi , dân Y-s -ra-ên tr l i, còn
nh ng ng i Bên-gia-min l y làm kinh hãi, vì th y tai h a ã hãm áp mình. 42 Chúng
xây l ng l i tr c m t dân Y-s -ra-ên, ch y tr n v phía ng v ng; nh ng o
binh Y-s -ra-ên theo ri t g n, và nh ng k ra kh i thành u b gi t li n. 43 Chúng
vây ph ng i Bên-gia-min, u i theo và chà p h t i n i h d ng l i, cho n
ch i ngang Ghi-bê -a, v h ng m t tr i m c. 44 Nh v y, m t muôn tám ngàn
ng i Bên-gia-min ph i ngã, th y u là ng i dõng s . 45 Trong s ng i xây
l ng ch y tr n v phía ng v ng, h ng hòn á Rim-môn, thì dân Y-s -ra-ên còn
gi t d c ng n m ngàn ng i n a, o n theo ri t g n n Ghi-bê-om thì gi t
hai ngàn ng i. 46 V y, s t ng c ng ng i Bên-gia-min ngã ch t trong ngày ó là
hai muôn n m ngàn ng i có tài c m g m, và th y u là ng i dõng s . 47 L i
có sáu tr m ng i xây l ng ch y tr n v phía ng v ng, n hòn á Rim-môn và
ó b n tháng. 48 o n, dân Y-s -ra-ên tr l i ánh ng i Bên-gia-min, dùng
g m gi t h t th y ng i ta trong thành, súc v t và h t th y v t nào g p c;
l i h g p thành nào, thì châm l a t nó.

Chapter 21

1
T i Mích-ba, dân Y-s -ra-ên có l p l i th n y: Ch ng ai trong chúng ta s g
2
con gái mình cho m t ng i Bên-gia-min. o n, dân s n Bê-tên, l i ó tr c
3
m t c Chúa Tr i cho n chi u t i, c t ti ng lên khóc d m d ; mà r ng: Oâi,
Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, ngày nay thi u m t chi phái c a Y-s -ra-ên;
4
sao tai h a n y x y n cho chúng tôi? Qua ngày sau, dân s u ng d y, xây
5
trong ch ó m t bàn th , dâng lên c a l thiêu và c a l thù ân. V , dân Y-s -ra-ên
có th l i tr ng th n y: K nào ch ng n ra m t c Giê-hô-va t i Mích-ba, s
h n b x t ! Nên h bèn h i: Trong các chi phái Y-s -ra-ên có ng i nào không n
6
h i ng tr c m t c Giê-hô-va ch ng? Song dân Y-s -ra-ên n n n v i u
x y n cho chi phái Bên-gia-min, anh em mình, mà r ng: Ngày nay, m t chi phái ã tru t
7
kh i Y-s -ra-ên. Chúng ta s làm sao ng có ng i n cho nh ng k còn s ng,
vì chúng ta ã nh n danh c Giê-hô-va th r ng không g m t con gái nào c a chúng
8
ta cho h ? V y, chúng nói r ng: Trong các chi phái Y-s -ra-ên, có ai ch ng n ra m t
tr c m t c Giê-hô-va t i Mích-ba ch ng? V , t Gia-be trong x Ga-la-át, ch ng
9
có ai n vào tr i quân t i h i ng; vì khi tu b dân, thì ch ng th y có ng i
10
nào c a dân Gia-be x Ga-la-át. H i chúng bèn sai n Gia-be m t muôn hai ngàn
ng i m nh m h n h t, và truy n l nh r ng: Hãy i, dùng g m gi t dân c
11
c a Gia-be x Ga-la-át, luôn v i ng i n và con tr . N y là i u các ng i
s làm: Hãy t n di t m i ng i nam luôn v i m i ng i n ã làm b n m t
12
ng i nam. Chúng tìm c trong dân Gia-be x Ga-la-át, b n tr m con gái ng
trinh ch a làm b n v i ng i nam, bèn d n chúng nó v tr i quân t i Si-lô, trong
13
x Ca-na-na. Toàn h i chúng sai s n ng i Bên-gia-min rút n i hòn á
14
Rim-môn ng gi ng hòa cho chúng. Ng i Bên-gia-min bèn tr v ; dân Y-s -ra-ên
g cho chúng nh ng ng i n mình ã dung th , còn s ng trong s nh ng ng i
15
n Gia-be x Ga-la-át; nh ng không cho m i ng i. V y, dân s n n n
16
v vi c Bên-gia-min, vì c Giê-hô-va có làm khuy t trong các chi phái Y-s -ra-ên.
Các tr ng lão c a h i chúng nói: B i nh ng ng i n c a chi phái Bên-gia-min b
17
tuy t di t, thì chúng ta ph i làm sao ng ki m v cho nh ng ng i còn l i? L i
ti p r ng: Nh ng ng i còn s ng s nh n c s n nghi p thu c v Bên-gia-min,
18
k o m t chi phái b tru t kh i Y-s -ra-ên ch ng. song chúng ch ng th g con

gái chúng ta cho h c, vì dân Y-s -ra-ên có l p l i th n y: áng r a s cho k
19
nào g m t ng i v cho Bên-gia-min! V y, chúng nói: Kìa, t i Si-lô, v h ng
b c Bê-tên, phía ông c a con ng i t Bê-tên lên Si-chem và phía nam Lê-bô-na,
20
m i n m ng i ta gi m t l cho c Giê-hô-va. Chúng bèn khuyên ng i
21
Bên-gia-min r ng: Hãy i ph c trong v n nho; h khi th y các con gái c a Si-lô i
ra ng múa hát r p nhau, thì các ng i hãy ra kh i v n nho, r i m i ng i trong
các ng i ph i c p l y m t ng i v trong b n gái tr c a Si-lô ó; o n,
22
tr v x Bên-gia-min. Khi cha hay anh chúng nó n ki n cùng chúng ta, chúng ta s
áp r ng: xin hãy làm n cho chúng tôi mà g chúng nó cho h , vì trong gi c giã n y,
chúng tôi không th c i m t ng i v cho m i ng i nam trong h . L i n a,
ch ng ph i chính các anh em ã g chúng nó cho h ; vì n u nh v y, ch c anh em
23
ph i m c t i. Ng i Bên-gia-min bèn làm nh v y; trong b n ng i n múa hát,
chúng c p l y m t s ng i v b ng s c a mình, r i i tr v s n nghi p
24
mình. Chúng xây p thành l i, và t i ó. B y gi , dân Y-s -ra-ên ai n y u
tr v trong chi phái và h hàng mình; t n i ó m i ng i i v s n nghi p mình.
25
ng lúc ó, không có vua trong Y-s -ra-ên; ai n y làm theo ý mình l y làm ph i.

Ruth

Chapter 1

1
Trong i các quan xét, m t c n ói kém x y n trong x , có m t ng i t
B t-lê-hem x Giu- a, i v i v và hai con trai mình n ki u ng trong x Mô-áp.
2
Ng i tên là Ê-li-mê-léc, v tên là Na-ô-mi, hai con trai tên là M c-lôn và Ki-li-ôn, u
là dân Ê-ph -rát v B t-lê-hem trong x Giu- a. n x Mô-áp, chúng bèn t i ó.
3
Ê-li-mê-léc, ch ng c a Na-ô-mi, qua i, nàng l i v i hai con trai mình. 4
Chúng
nó c i v trong ng i n Mô-áp, ng i n y tên là Oït-ba, ng i kia tên là Ru-t ;
5
h t i ó m i n m. K sau, M c-lôn và Ki-li-ôn c ng thác, Na-ô-mi
6
l i, không ch ng không con. B y gi , Na-ô-mi có nghe nói r ng c Giê-hô-va ã
oái xem dân s Ngài, và ban l ng th c cho, bèn ng d y cùng hai dâu mình, ng
7
t x Mô-áp tr v . V y, ng i lìa b ch mình ã , cùng hai dâu mình lên

8
ng ng tr v x Giu- a. Nh ng Na-ô-mi nói cùng hai dâu mình r ng: M i
con hãy tr v nhà m mình i. C u c Giê-hô-va l y n ãi hai con nh hai con
9
ã ãi các ng i thác c a chúng ta, và ã ãi chính mình ta! Nguy n c Giê-hô-va
ban cho hai con c bình yên n i nhà ch ng m i! R i ng i ôm hôn hai nàng, còn
10
hai nàng c t ti ng lên khóc, và nói r ng: Chúng tôi s i v i m n quê h ng
11
c a m . Ma-ô-mi áp: H i con gái ta, hãy tr v , i v i m làm chi? M há còn
12
nh ng con trai trong lòng có th làm ch ng chúng con sao? H i hai con gái ta, hãy tr
v i i; m già quá mà l y ch ng n a. L i d u bây gi m nói chi u nay ta s có
13
ch ng, d u ta sanh con trai i n a, chúng con há l i mu n i cho n chúng
nó khôn l n, và không l y ch ng khác hay sao? Không, h i chúng con, n i s u th m c a
m cay ng muôn ph n h n c a chúng con, vì tay c a c Giê-hô-va ã gi ra h i
14
m . Hai nàng l i c t ti ng lên khóc. o n, Oït-ba hôn và t bi t bà gia mình; còn
15
Ru-t không ch u phân r ng i. Na-ô-mi nói cùng Ru-t r ng: N y, ch con ã
16
tr v quê h ng và th n c a nó; con hãy tr v theo nó i. Ru-t th a r ng:
Xin ch nài tôi phân r m ; vì m i âu, tôi s i ó; m n i nào, tôi s n i
ó. Dân s c a m , t c là dân s c a tôi; c Chúa Tr i c a m , t c là c Chúa
17
Tr i c a tôi; m thác n i nào, tôi mu n thác và c chôn n i ó. Ví b ng có s
chi khác h n s ch t phân cách tôi kh i m , nguy n c Giê-hô-va giáng h a cho tôi!
18
Na-ô-mi th y nàng quy t nh theo mình, nên không nói n a. 19
V y, hai ng i i
n B t-lê-hem. Khi hai ng i n, c thành u c m ng. Các ng i n h i
20
r ng: Aáy có ph i Na-ô-mi ch ng? Ng i áp: Ch g i tôi là Na-ô-mi, hãy g i là
21
Ma-ra, vì ng Toàn n ng ã ãi tôi cách cay ng l m. Tôi i ra c y
d y, nh ng c Giê-hô-va d t tôi v tay không. c Giê-hô-va ã giáng h a cho tôi,
22
và ng Toàn n ng khi n tôi b kh n kh , v y còn g i tôi là Na-ô-mi làm chi?
Na-ô-mi và Ru-t , ng i Mô-áp, dâu c a Na-ô-mi, t x Mô-áp tr v là nh v y.
Hai ng i n B t-lê-hem nh m u mùa g t lúa m ch.

Chapter 2

1
Na-ô-mi có m t ng i bà con bên ch ng, ng i có quy n th và giàu, v h hàng
2
Ê-li-mê-léc; tên ng i là Bô-ô. Ru-t , ng i Mô-áp, th a cùng Na-ô-mi r ng: Xin
cho con i ra ngoài ru ng, ng mót gié lúa theo sau k s n lòng cho con mót. Na-ô-mi
3
áp: H i con, hãy i i. V y, Ru-t i theo sau các con g t mà mót trong m t ru ng
4
kia. Té ra may cho nàng g p s t c a Bô-ô, v h hàng Ê-li-mê-léc. V , n y Bô-ô
B t-lê-hem n, nói cùng các con g t r ng: Nguy n c Giê-hô-va cùng các
5
ng i! Chúng áp: Nguy n c Giê-hô-va ban ph c cho ông! o n, Bô-ô nói cùng
6
y t coi sóc các con g t r ng: Ng i gái tr này là con c a ai? Ng i y t
coi sóc các con g t áp r ng: Aáy là ng i gái tr Mô-áp t x Mô-áp tr v cùng
7
Na-ô-mi; nàng có nói cùng chúng tôi r ng: Xin cho phép tôi i sau các con g t mà mót và
l m n i gi a các bó lúa. Nàng ã n t sáng, ng mót cho n bây gi , tr ra
8
có ngh d i chòi m t chút. Bô-ô nói cùng Ru-t r ng: H i con gái ta, hãy nghe, ch
9
i mót trong ru ng khác và c ng ng xa kh i ch này. Hãy cùng các t gái ta;
Xem ng i ta g t trong ru ng n i nào, thì hãy i theo ó. Ta ã c m các y t
ta ng n nàng. N u có khát, hãy i u ng n c n i bình c a chúng s múc cho.
10
Ru-t bèn s p mình xu ng d i ch n ng i, cúi u n t, mà th a r ng:
Vì duyên c nào tôi c n tr c m t ông, n i ông oái xem tôi, v n là m t
11
ng i ngo i bang? Bô-ô áp: Ng i ta có thu t cho ta nghe m i i u nàng ã làm
cho m ch ng nàng, t khi ch ng nàng ch t, và cách nào nàng ã lìa cha m , x s sanh
12
c a nàng, ng i n m t dân t c mà nàng không bi t tr c. Nguy n c
Giê-hô-va báo áp i u nàng ã làm; nàng ã n núp d i cánh Giê-hô-va c Chúa
13
Tr i c a Y-s -ra-ên; c u xin Ngài th ng cho nàng cách tr n v n. Nàng th a r ng:
H i chúa! chúa ã an i và gi c lòng k tôi t chúa, c u chúa l y lòng ân hu ãi tôi,
14
d u r ng tôi không ng b c cùng các t gái chúa! Trong b a n, Bô-ô l i nói cùng
nàng r ng: Hãy l i g n, n bánh này và nhúng mi ng nàng trong gi m. V y, nàng ng i
g n bên các con g t. Ng i a cho nàng h t m ch rang, nàng n cho n no nê, r i
15
dành ph n d l i. o n, nàng ng d y ng mót. Bô-ô truy n l nh cho
các y t mình r ng: Hãy cho nàng mót, d u gi a các bó lúa, ch làm x u h
16
nàng. C ng hãy rút vài gié trong bó lúa, b r t cho nàng l m l y, và ch trách móc
17
nàng chút nào. V y, Ru-t mót trong ru ng cho n chi u t i, p lúa mình ã

18
mót, h ng c ch ng m t ê-pha lúa m ch. Nàng vác em tr vào trong thành; bà
gia nàng th y lúa nàng ã mót. o n, Ru-t trút ph n b a n d ra mà trao cho ng i.
19
Bà gia nói: Ngày nay, con có mót âu? Con có làm vi c âu? Ph c cho ng i
ã nh n ti p con! Nàng nói cho bà gia mình hay mình có làm vi c n i ch nào. Nàng nói:
20
Ng i ch c a n i tôi có làm vi c ngày nay, tên là Bô-ô. Na-ô-mi áp dùng dâu mình
r ng: Nguy n c Giê-hô-va ban ph c cho ng i, vì Ngài không d t làm n cho k
s ng và k ch t! Ti p r ng: Ng i ó là bà con c a chúng ta, v n là trong nh ng k
21
có quy n chu c s n nghi p ta l i Ru-t , ng i Mô-áp, ti p r ng: Ng i c ng
có nói cùng tôi r ng: hãy cùng các y t ta cho n ch ng làm xong h t mùa g t.
22
Na-ô-mi nói cùng Ru-t , dâu mình, r ng: H i con gái ta, l y làm ph i cho con i v i
23
các t gái ng i, ch cho ng i ta g p con trong m t ru ng khác. V y, nàng
cùng các t gái c a Bô-ô, ng mót cho n h t mùa g t lúa m ch và mùa g t lúa mì;
nàng nhà c a bà gia mình.

Chapter 3

1
Na-ô-mi, bà gia Ru-t , nói cùng nàng r ng: H i con gái ta, m ph i lo cho con m t
2
ch an thân, làm cho con c ph c h nh. V , con ã theo các t gái c a Bô-ô,
mà ng i y v n là bà con c a chúng ta. Chính êm nay, ng i ph i i s y lúa m ch
3
n i sân p lúa ng i. Hãy t m r a, x c d u và m c qu n áo, r i i xu ng sân
p lúa; nh ng tr c khi ng i ch a n u ng xong, con ch làm cho ng i nh n
4
bi t mình. Khi ng i n m ng , hãy ý xem ng i n m n i nào; r i i d
m m d i ch n ng i và n m xu ng; chính ng i s nói i u gì con ph i làm.
5
Nàng th a r ng: M i i u m ã nói v i con, con s làm.
6
Nàng bèn i xu ng
7
sân p lúa, và làm theo m i i u m ch ng mình ã d n. Khi Bô-ô ã n u ng
xong, lòng ng m ng r , i n m bên m t ng lúa m ch kia, nàng bèn i
8
n nh nh , d m n d i chân ng i, r i n m xu ng. N a êm, Bô-ô s
9
hãi, nghiêng mình qua, kìa th y m t ng i n n m t i d i ch n mình. Bô-ô h i:
ng i là ai? Nàng áp: Tôi là Ru-t , k t gái ông; xin p m n ông trên k t gái
10
ông, vì ông có quy n chu c s n nghi p tôi. Ng i nói: H i con gái ta, nguy n c
Giê-hô-va ban ph c cho con! Vi c nh n t con làm l n sau này, l i còn tr ng h n l n

tr c; vì con ch ng có theo nh ng gã trai tr , vô lu n nghèo hay giàu. 11 V y bây gi ,
h i con gái ta, ch s chi: ta s làm cho nàng m i i u nàng s nói; vì c dân s trong
thành ta u bi t r ng nàng là m t ng i n bà hi n c. 12 Bây gi , i u ó
qu th t, ta có quy n chu c s n nghi p nàng l i; song có m t ng i khác l i là bà
con g n h n ta. 13 Hãy êm l i ây. n sáng, n u ng i kia mu n chu c s n
nghi p nàng l i, thì ng i bu c ph i làm; còn n u nh ng i không p lòng chu c
s n nghi p nàng l i, thì ta ch c Giê-hô-va h ng s ng th r ng ch c s chu c
s n nghi p nàng l i! Hãy l i ng n i ch n ng i cho n sáng. 14 V y, nàng
ng n i ch n ng i cho n sáng, r i d y s m, tr c khi hai ng i có th
nhìn bi t nhau; vì Bô-ô nói r ng: Ch cho ng i ta bi t r ng có m t ng i n vào
sân p lúa. 15 Ng i l i nói: Hãy gi ra áo t i c a nàng m c, r i n m nó cho ch c.
Nàng bèn gi ra; ng i trút cho sáu u lúa m ch, bi u nàng em i; o n ng i
tr vào thành. 16 Ru-t tr v nhà bà gia mình; ng i h i: Có ph i con gái ta ch ng?
Ru-t thu t cho ng i m i i u Bô-ô ã làm cho mình, 17 r i ti p r ng: Ng i
có cho tôi sáu u lúa m ch này, mà r ng: Nàng ch tr v cùng bà gia hai tay không.
18 Na-ô-mi nói r ng: H i con gái ta, hãy ây, i xem cho bi t công vi c xoay
th nào vì n u ngày nay vi c này ch a r i, thì ng i y ch ng ngh âu.

Chapter 4

1 Bô-ô i n c a thành và ng i ó. B y gi , ng i có quy n chu c s n nghi p,
mà Bô-ô ã nói n, v a i qua; Bô-ô bèn nói r ng: H i anh, hãy l i g n và ng i. 2
Bô-ô bèn ch n m i ng i trong các tr ng lão c a thành, mà r ng: Các ông hãy ng i
ây. Các tr ng lão bèn ng i. 3 o n, Bô-ô nói cùng ng i có quy n chu c s n
nghi p r ng: Na-ô-mi Mô-áp tr v , rao bán mi ng t c a Ê-li-mê-léc, anh chúng
ta. 4 Tôi mu n báo cáo cho anh hay và nói r ng: T i tr c m t nh ng ng i ng i ây
và tr c m t các tr ng lão c a dân s tôi, xin hãy mua s n nghi p ó. N u anh
mu n chu c s n nghi p ó l i, thì hãy làm i; b ng không, thì hãy t ra cho tôi bi t.
Vì tr c anh ch ng ai có quy n chu c l i, và sau anh, quy n này tr v tôi. Ng i
áp: Tôi s chu c. 5 Bô-ô l i nói: Khi mua ru ng b i tay Na-ô-mi, anh c ng ph i mua
luôn b i Ru-t , ng i Mô-áp, v c a k ch t, n i danh c a k ch t cho s n

6
nghi p ng i. Ng i có quy n chu c l i áp r ng: N u v y, tôi không chu c
l i c, e ph i h y ho i s n nghi p c a mình; xin hãy l y v cho anh quy n
7
chu c l i c a tôi, vì tôi không th chu c c. V , x a trong Y-s -ra-ên khi chu c
l i hay là i nhau, mu n làm cho ch c l i giao k t, thì ng i này ph i c i gi y
mình mà trao cho ng i kia. N i Y-s -ra-ên, y là cách ng ch u m t t giao c.
8
V y, ng i có quy n chu c l i nói cùng Bô-ô r ng: Anh hãy chu c s n nghi p ó.
9
R i ng i c i gi y mình ra. B y gi , Bô-ô nói cùng các tr ng lão và c dân s
r ng: Ngày nay, các ông ch ng ki n r ng tôi mua n i tay Na-ô-mi m i tài s n thu c v
10
Ê-li-mê-léc, v Ki-lôn, và v M c-lôn, và c ng l y Ru-t , ng i Mô-áp, v c a
M c-lôn, làm v tôi, ng n i danh k ch t cho s n nghi p ng i; h u cho danh
k ch t không m t kh i gi a anh em mình và kh i dân s c a thành ng i; ngày nay
11
các ông làm ch ng v i u ó. C dân s hi n n i c a, và các tr ng lão,
u áp r ng: Chúng tôi làm ch ng i u ó. Nguy n c Giê-hô-va làm cho ng i
n vào nhà ng i gi ng nh Ra-chên và Lê -a, là hai ng i ã d ng nên nhà Y-s -ra-ên!
Hãy tr nên c ng th nh n i Eùp-ra-ta và làm cho n i danh ng i trong B t-lê-hem!
12
Nguy n con cháu ng i mà c Giê-hô-va s ban cho ng i b i ng i gái tr
13
này, làm cho nhà ng i gi ng nh nhà c a Pha-r t, mà Tha-ma ã sanh cho Giu- a!
Nh v y, Bô-ô l y Ru-t làm v , ng i i l i cùng nàng; c Giê-hô-va làm cho nàng
14
c th thai và sanh m t con trai. Các ng i n bà nói cùng Na-ô-mi r ng: áng
ng i khen c Giê-hô-va ch ng t ch i cho bà m t ng i có quy n chu c l i;
15
nguy n danh c a ng i tr nên sang tr ng n i Y-s -ra-ên! Nó s an i lòng bà,
d ng già bà; vì y là dân bà v n th ng bà, ã sanh nó cho bà; nàng quí cho bà h n
16
17
b y con trai. Na-ô-mi b ng a tr , vào lòng mình, và nuôi nó. Nh ng ng i
n lân c n t tên cho nó là Ô-b t, mà r ng: M t a trai ã sanh cho Na-ô-mi. Ô-b t
18
là cha c a Y-sai, ông c a a-vít. N y là dòng dõi c a Pha-r t: Pha-r t sanh H t-rôn.
19
20
H t-rôn sanh Ram; Ram sanh A-mi-na- áp; A-mi-na- áp sanh Na-ha-sôn; Na-ha-sôn
21
22
sanh Sanh-môn; Sanh-môn sanh Bô-ô; Bô-ô sanh Ô-b t; Ô-b t sanh Y-sai, và Y-sai sanh
a-vít.

1 Samuel

Chapter 1

1
X a t i Ra-ma-tha-im-xô-phim, có m t ng i quê núi Eùp-ra-im, tên là Eân-ca-na,
con trai c a Giê-rô-ham, cháu c a Ê-li-hu, ch t c a Tô-hu, chít c a Xu-ph , ng i
2
Eùp-ra-im; Eân-ca-na có hai ng i v , ng i này tên là An-ne, và ng i kia tên là
3
Phê-ni-na. Phê-ni-na có con, còn An-ne không có. M i n m, Eân-ca-na thành mình i lên
Si-lô ng th ph ng c Giê-hô-va v n quân, và dâng c a t l cho Ngài; t i Si-lô
4
có hai con trai c a Hê-li, và H p-ni và Phi-nê -a, th y t l c a c Giê-hô-va. n
ngày Eân-ca-na dâng t l , thì chia c a l ra t ng ph n ban cho Phê-ni-na, v mình, và
5
cho các con trai và con gái mình. Nh ng ng i l i ban cho An-ne m t ph n b ng hai,
6
vì ng i th ng nàng, d u r ng c Giê-hô-va khi n cho nàng son s . K phân bì
nàng khôn xi t trêu gh o nàng, gi c nàng l m b m vì c Giê-hô-va ã khi n
7
nàng son s . T n m n y n n m kia, m i khi nàng i lên n c Giê-hô-va,
ch ng nàng ãi nàng nh v y, còn Phê-ni-na c trêu gh o nàng; An-ne khóc và không n.
8
Eân-ca-na, ch ng nàng, nói r ng: H i An-ne, sao nàng khóc? C sao không n và lòng
9
bu n b c d ng y? Ta há ch ng áng cho nàng h n m i a con trai ? Sau
khi ng i ta ã n u ng t i Si-lô r i, An-ne bèn ng d y; lúc y Hê-li, th y t
10
l , ng ng i trên m t cái gh g n bên c a c a n c Giê-hô-va. An-ne
11
l y làm s u kh trong lòng, v a c u kh n c Giê-hô-va, v a tuôn tràn gi t l .
Nàng h a nguy n r ng: Ôâi, c Giê-hô-va c a v n quân, n u Ngài oái xem n i s u
kh c a con òi Ngài, nh l i nó ch ng quên, và ban cho con òi Ngài m t a con
trai, thì tôi s phú dâng nó tr n i cho c Giê-hô-va, và dao c o s ch ng a qua
12
ngang u nó. Vì nàng c u nguy n lâu dài tr c m t c Giê-hô-va, Hê-li ch m
13
xem mi ng nàng; v , An-ne nói trong lòng, ch nhóp nhép mi ng mà thôi, không có ai
14
nghe ti ng nàng; nên Hê-li t ng nàng say, bèn h i r ng: Ch ng nào nàng m i h t
15
say? Hãy i giã r u i. An-ne th a r ng: Ch ng ph i v y, chúa; tôi v n m t
n bà có lòng bu n b c, ch ng u ng r u hay là v t gì u ng say; nh ng tôi giãi bày
16
lòng tôi ra tr c m t c Giê-hô-va. Ch t ng con òi c a ông là m t ng i
n bà gian ác; vì n i au n và u phi n quá c a tôi b t tôi ph i nói n
17
bây gi . Hê-li bèn ti p r ng: Hãy i bình yên, nguy n c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên

18
nh m l i nàng ã c u xin cùng Ngài! Nàng th a r ng: Nguy n con òi ông c
n tr c m t ông! o n, ng i n lui ra, n, và nét m t nàng ch ng còn ra u s u
19
n a. Qua ngày sau v ch ng d y s m, th l y tr c m t c Giê-hô-va, o n
tr v nhà mình t i Ra-ma. Eân-ca-na n cùng An-ne, là v mình; c Giê-hô-va bèn
20
nh n nàng. ng trong n m, An-ne th thai và sanh m t con trai, t tên là
21
Sa-mu-ên, mà nói r ng: Tôi ã c u xin nó n i c Giê-hô-va. Eân-ca-na, ch ng nàng,
và c nhà ng i i lên ng dâng cho c Giê-hô-va c a l h ng n m và làm xong
22
s h a nguy n mình. Nh ng An-ne không i lên, vì nói cùng ch ng nàng r ng: Khi
a tr d t s a, tôi s d n nó lên, nó ra m t c Giê-hô-va, và ó luôn luôn.
23
Eân-ca-na, ch ng nàng, áp r ng: Hãy làm theo ý nàng cho là ph i, l i ây cho n
ch ng nàng d t s a nó. Ch n nguy n c Giê-hô-va làm ng nghi m l i h a c a
24
Ngài! V y, nàng l i nhà, cho con bú n lúc d t s a. V a khi d t s a, nàng bèn
d n nó theo mình n n c a c Giê-hô-va t i Si-lô, cùng em theo ba con bò c,
25
m t Ê-pha b t mì, và m t b u r u. a tr hãy còn nh l m. H gi t con bò
26
c, r i d n a tr n Hê-li. Nàng bèn nói cùng ng i r ng: Xin l i, chúa!
x a có ng i n bà ng t i ây, g n bên ông, ng c u kh n c Giê-hô-va,
27
tôi ch sanh m ng ông mà th r ng tôi là ng i ó. Aáy vì a tr n y mà tôi
28
c u nguy n. c Giê-hô-va ã nh m l i tôi ã c u xin cùng Ngài. Vì v y, tôi c ng
dâng nó cho c Giê-hô-va; tôi cho c Giê-hô-va m n nó tr n i nó. o n m
con u th l y t i ó tr c m t c Giê-hô-va.

Chapter 2

1
B y gi An-ne c u nguy n mà r ng: c Giê-hô-va khi n lòng tôi kh p kh i vui
m ng, Và cho m t tôi ng c lên. Mi ng tôi thách k thù ngh ch tôi; Vì s
2
ch ng c u Ngài làm cho tôi y khoái l c. Ch ng ai thánh nh c Giê-hô-va; Ch ng
3
có Chúa nào khác h n Ngài! Không có hòn á nào nh c Chúa Tr i c a chúng ta.
Thôi, ch nói nh ng l i kiêu ng o, Ch nh ng l i x c x c ra t mi ng các
ng i n a; Vì Giê-hô-va là c Chúa Tr i thông bi t m i i u, Ngài cân nh c m i
4
vi c làm c a ng i. Cây cung c a k dõng s ã gãy, Còn ng i y u mòn th t

5
l ng b ng s c l c. K v n no nê ph i làm m n ng ki m n, Và ng i
x a ói ã c no nê, Ng i n bà v n son s , sanh s n b y l n, Còn ng i
6
có nhi u con, ra y u m n. c Giê-hô-va khi n cho ch t, cho s ng; Ngài em ng i
7
xu ng m m , R i khi n l i lên kh i ó. c Giê-hô-va làm cho nghèo nàn, và làm
cho giàu có; Ngài h ng i xu ng, l i nh c ng i lên, em k kh n cùng ra kh i
b i t, Và rút ng i nghèo kh ra ngoài ng phân, ng h ng i bên các
8
quan tr ng, Cùng ban cho m t ngôi vinh hi n làm c nghi p; Vì các tr c a trái t
9
thu c v c Giê-hô-va: Ngài ã t th gian trên ó. c Giê-hô-va s gi
ch n c a các thánh Ngài; Còn nh ng k ác s b h m t n i t m t i; Vì ch ng do
10
s c riêng mình mà ng i nào c th ng. K nào ch ng cãi c Giê-hô-va s
b phá tan! T trên tr i cao, c Giê-hô-va s s m sét cùng chúng nó. Ngài s oán xét
b n ph ng c a t, Ban th l c cho vua Ngài, Và làm cho quy n n ng ng ch u
11
x c d u c a Ngài ra l n. Eân-ca-na tr v nhà mình t i Ra-ma, còn a tr l i
12
ph c s c Giê-hô-va tr c m t Hê-li, th y t l . Hai con trai c a Hê-li là ng i
13
gian tà, ch ng nh n bi t c Giê-hô-va. Các th y t l th ng ãi dân s nh
v y: Phàm khi có ai dâng c a l , thì tôi t th y t l n lúc ng i ta n u th t, tay
14
c m ch a ba, chích vào ho c trong cái v c, cái ch o, cái n i, hay là trong ch o nh .
H món nào dính ch a ba, thì th y t l bèn l y. ó là cách h i v i h t th y
15
dân Y-s -ra-ên n Si-lô. L i tr c khi xông m , k tôi t th y t l c ng
n nói cùng ng i dâng c a l r ng: Hãy a th t n ng cho th y t l ;
16
ng i không nh m th t lu c c a ng i, nh ng ch nh m th t s ng mà thôi. Ví
b ng ng i ó áp r ng; Ng i ta s xông m , k sau s l y ph n chi p ý
ng i, thì k tôi t ó nói: Không, ng i ph i cho t c thì, b ng không, ta s gi t
17
l y. T i l i c a hai ng i trai tr n y l y làm r t l n tr c m t c Giê-hô-va;
18
vì h gây cho ng i ta khinh b các c a t l dâng cho c Giê-hô-va. Còn Sa-mu-ên
ph c s tr c m t c Giê-hô-va. Ng i hãy còn th u, th t l ng m t cái ê-phót
19
b ng v i gai. M i n m, m ng i may cho m t cái áo dài nh , em ban cho ng i
20
trong khi lên v i ch ng ng dâng c a l h ng n m. Hê-li chúc ph c cho Eân-ca-na
và v ng i, r ng: C u xin c Giê-hô-va ban cho ng i nh ng con cái b i ng i
n n y, i l y a mà nàng ã c u n i c Giê-hô-va! V ch ng bèn tr
21
v nhà mình. c Giê-hô-va oái xem An-ne: nàng th thai và sanh ba con trai và hai

22
con gái, còn gã trai tr Sa-mu-ên khôn l n tr c m t c Giê-hô-va. V , Hê-li tu i
ã r t cao, c hay m i i u hai con trai mình làm cho c Y-s -ra-ên và th nào
23
h n m cùng các ng i n h u vi c t i c a h i m c. Ng i nói cùng chúng nó
r ng: Sao chúng bay làm nh v y? Vì ta ã nghe c dân s nói v các vi c x u c a
24
chúng bay. Ch ng khá làm nh v y, h i con; i u ta nghe v vi c bay v n không
25
t t lành; bay khi n dân s c a c Giê-hô-va ph m t i. N u ng i này ph m
t i cùng ng i khác, c Giê-hô-va s oán xét nó; nh c b ng ng i ph m t i
cùng c Giê-hô-va, ai s c u thay cho? Song chúng nó không nghe theo l i c a cha mình,
26
vì c Giê-hô-va toan gi t chúng nó. Còn gã trai tr Sa-mu-ên c l n lên, c Giê-hô-va
27
và ng i ta u l y làm p lòng ng i. Có m t ng i c a c Chúa Tr i
n ki m Hê-li, mà nói r ng: c Giê-hô-va phán nh v y: Ta há ch ng hi n ra cùng
28
nhà t ph ng i, khi h còn t i Ê-díp-tô, h u vi c nhà Pha-ra-ôn sao? Ta ã
ch n nhà y trong các chi phái Y-s -ra-ên, ng làm th y t l c a ta, dâng c a l
trên bàn th ta, xông h ng, và mang ê-phót tr c m t ta; ta c ng ã ban cho nhà t
29
ph ng i các c a l mà dân Y-s -ra-ên dùng l a dâng lên. Vì sao các ng i giày
p d i ch n nh ng hi sinh và c a l chay mà ta ã truy n l nh dâng lên trong n
ta? Ng i kính tr ng các con trai ng i h n ta, và các ng i n m p nh ng c a l
30
t t nh t c a Y-s -ra-ên, dân s ta! B i c ó, Giê-hô-va c Chúa Tr i c a
Y-s -ra-ên phán nh v y: Ta có phán r ng nhà ng i và nhà cha ng i s i i
h u vi c tr c m t ta. Nh ng bây gi , c Giê-hô-va phán, i u ó ch ng h
c nh v y! Vì phàm ai tôn kính ta, ta s làm cho c tôn tr ng, còn ai khinh b
31
ta, t t s b khinh b l i. Kìa, thì gi n, ta s h y h i s m nh m c a
ng i và s m nh m c a nhà cha ng i, n i ch ng còn m t ng i già
32
trong h hàng ng i n a. Gi a các ph c lành mà c Giê-hô-va giáng cho
Y-s -ra-ên, ng i s th y nhà ng i b b n kh , và trong h hàng ng i s ch ng
33
h có ng i già n a. N u trong n i nhà ng i có m t ng i mà ta không tru t
kh i bàn th ta, y làm cho ng i m i m t r u lòng; các k nhà ng i sanh
34
s n s ch t lúc xuân xanh. i u s x y n cho hai con ng i, là Hóp-ni và Phi-nê
35
-a, s dùng làm d u hi u cho ng i: c hai u s ch t trong m t ngày. o n,
ta s l p cho ta m t th y t l trung tín; ng i s làm theo lòng ta và ý ta. Ta s c t
cho ng i m t nhà v ng b n, và ng i s i tr c m t ng ch u x c d u
36
c a ta luôn luôn. Ai trong h hàng ng i còn s ng, s i n l y tr c m t

ng i, h u cho c m t mi ng b c cùng m t bánh, và s nói r ng: Xin ông hãy
phong cho tôi m t ch c t l , tôi c m t mi ng bánh n.

Chapter 3

1 Sa-mu-ên th u ph c s c Giê-hô-va t i tr c m t Hê-li. Trong lúc ó, l i
c a c Giê-hô-va l y làm hi m hoi, và nh ng s hi n th y ch ng n ng có. 2 V ,
b y gi Hê-li kh i làng m t, ch ng th y rõ. Có ngày kia, ng i ng n m t i
ch mình quen n m, 3 èn c a c Chúa Tr i ch a t t, Sa-mu-ên n m ng trong
n th c a c Giê-hô-va, là n i có cái hòm thánh. 4 B y gi , c Giê-hô-va g i
Sa-mu-ên; ng i th a r ng: Có tôi ây! 5 o n, ng i ch y n g n Hê-li, mà
r ng: Có tôi ây, vì ông có kêu tôi. Hê-li áp: Ta không kêu, hãy ng l i. R i ng i i
ng l i. 6 c Giê-hô-va l i g i n a r ng: H i Sa-mu-ên! Sa-mu-ên ch i d y, i
n cùng Hê-li, mà r ng: có tôi ây, vì ông ã kêu tôi. Ng i áp: H i con, ta không
kêu, hãy i ng l i i. 7 V , Sa-mu-ên ch a bi t Giê-hô-va; l i c Giê-hô-va ch a
c bày t ra cho ng i. 8 c Giê-hô-va l i g i Sa-mu-ên l n th ba; ng i
ch i d y, i n g n Hê-li, mà r ng: Có tôi ây, vì ông ã kêu tôi. B y gi , Hê-li
hi u r ng c Giê-hô-va g i a tr . 9 Ng i nói cùng Sa-mu-ên r ng: Hãy i ng
i, và n u có ai g i con, con hãy nói: H i c Giê-hô-va, xin hãy phán, k tôi t Ngài
ng nghe! V y, Sa-mu-ên i n m t i ch mình. 10 c Giê-hô-va n ng
t i ó, g i nh các l n tr c: H i Sa-mu-ên! h i Sa-mu-ên! Sa-mu-ên th a: Xin hãy
phán, k tôi t Ngài ng nghe! 11 c Giê-hô-va phán cùng Sa-mu-ên r ng: N y ta
s làm ra trong Y-s -ra-ên m t s , phàm ai nghe n, l tai ph i b t lùng bùng. 12
B y gi , ta s làm ng nghi m n i Hê-li các l i h m d a ta ã phán v nhà ng i;
ta s kh i s và làm cho hoàn thành. 13 Ta có báo tr c r ng ta s oán xét nhà ng i
i i, vì ng i ã bi t tánh n t quái g c a các con trai mình, mà không c m. 14
B i c ó, ta th cùng nhà Hê-li r ng t i ph m c a nhà y s ch ng h chu c
c, ho c b i hi sinh hay là b i c a l chay. 15 Sa-mu-ên n m ng cho n sáng,
o n m các c a n c a c Giê-hô-va. Ng i s không dám thu t s hi n
th y n y cho Hê-li. 16 Nh ng Hê-li g i Sa-mu-ên mà r ng; Sa-mu-ên, h i con! Ng i

th a: Có tôi ây.
17 Hê-li nói: c Giê-hô-va có phán cùng con l i gì? Xin con ng gi u
chi cùng ta h t. N u con gi u m t thí chi trong m i i u c Giê-hô-va ã phán cùng
con, nguy n c Chúa Tr i ph t con n ng n .
18 Sa-mu-ên bèn thu t l i h t, ch ng
gi u gì v i ng i. Hê-li áp r ng: Aáy là c Giê-hô-va, nguy n Ngài làm i u p
ý Ngài!
19 Sa-mu-ên tr nên khôn l n, c Giê-hô-va cùng ng i: Ngài ch ng
m t l i nào c a ng i ra h .
20 T an cho n Bê -e-sê-ba, c Y-s -ra-ên u
bi t r ng Sa-mu-ên c l p làm tiên tri c a c Giê-hô-va.
21 c Giê-hô-va c
hi n ra t i Si-lô, vì y t i Si-lô mà c Giê-hô-va hi n ra cùng Sa-mu-ên, khi n cho
ng i bi t l i c a Ngài.

Chapter 4

1 L i c a Sa-mu-ên c rao truy n cho c Y-s -ra-ên. Y-s -ra-ên ra tr n ón
nh ng ng i Phi-li-tin, và óng tr i g n Ê-bên-Ê-xe, còn ng i Phi-li-tin óng tr i
t i A-phéc.
2 Dân Phi-li-tin dàn tr n ánh Y-s -ra-ên; lúc giáp tr n, Y-s -ra-ên b dân
Phi-li-tin ánh b i và gi t t i chi n tr ng c b n ngàn ng i.
3 Khi dân s ã
tr v tr i quân, các tr ng lão Y-s -ra-ên nói r ng: C sao ngày nay c Giê-hô-va
cho dân Phi-li-tin ánh b i chúng ta? Chúng ta hãy i th nh hòm giao c c a c
Giê-hô-va t i Si-lô; ph i em hòm ó v t i gi a chúng ta, nó t s gi i c u chúng
ta kh i tay k c u ch chúng ta!
4 V y dân s bèn sai nh ng s gi n Si-lô, t
ó em v hòm giao c c a c Giê-hô-va v n quân, là ng ng gi a các
Chê-ru-bin. Hai con trai c a Hê-li, là Hóp-ni và Phi-nê -a, u i theo hòm giao c c a
c Chúa Tr i.
5 Khi hòm giao c c a c Giê-hô-va vào tr i quân, c Y-s -ra-ên
u reo ti ng vui m ng l n, n i t ph i rúng ng.
6 Khi dân Phi-li-tin
nghe ti ng y, bèn h i r ng: Ti ng reo m ng l n trong tr i quân Hê-b -r có ngh a
chi? Thì có ng i thu t l i cho chúng hay r ng hòm giao c c a c Giê-hô-va ã
n trong tr i quân.
7 Dân Phi-li-tin bèn s , vì nói r ng: c chúa Tr i ã ng n
trong tr i quân. R i la r ng: Kh n n n cho chúng ta thay! Khi tr c ch ng h có x y
ra nh v y!
8 Kh n n n cho chúng ta thay! Ai s gi i c u chúng ta kh i tay các th n
quy n n ng d ng kia? Aáy là các th n ó ã hành h i dân Ê-díp-tô các th tai
v t i trong ng v ng.
9 H i ng i Phi-li-tin, hãy m nh b o, hãy nên m t tr ng

phu! K o các ng i tr làm tôi m i dân Hê-b -r , nh h ã làm tôi m i các ng i
10
ch ng! Khá nên m t tr ng phu và chi n u i! V y, dân Phi-li-tin chi n u,
và Y-s -ra-ên b b i, m i ng i ch y tr n v tr i mình. Aáy là m t s b i tr n
11
l n l m; ba v n lính b trong Y-s -ra-ên b ngã ch t. Hòm c a c Chúa Tr i
12
b c p l y, còn hai con trai Hê-li, là Hóp-ni và Phi-nê -a, u ch t. M t ng i
Bên-gia-min ch y tr n kh i gi c, n t i Si-lô n i ngày ó, qu n áo rách ra, u
13
óng b i cát. Khi ng i y n, Hê-li ng ng i trên gh mình t i bên mé
ng, trông i cách áy náy; vì lòng Hê-li run s v hòm c a c Chúa tr i. Ng i
14
y vào thành báo tin ó, c thành bèn kêu la lên. Hê-li nghe ti ng là n y thì nói: S n
15
ào n y là chi? T c thì ng i ó l t t báo tin cho Hê-li. V , Hê-li ã chín m i
16
tám tu i, m t ui, không th th y c. Ng i ó nói cùng Hê-li r ng: Tôi là
ng i chi n tr ng n, ngày nay tôi c thoát kh i c n tr n. Hê-li h i r ng:
17
H i con, ã x y ra làm sao. S gi ti p r ng: Y-s -ra-ên ã ch y tr n tr c
m t dân Phi-li-tin; dân s b i b i. L i, hai con trai c a ông, là Hóp-ni và Phi-nê -a,
18
ã ch t, và hòm c a c Chúa tr i ã b c p l y. Ng i v a nói n hòm
c a c Chúa Tr i, thì Hê-li ngã ng a xu ng kh i gh mình bên phía c a, gãy c
và ch t, vì ng i ã già y u và n ng n . Ng i ã làm quan xét cho Y-s -ra-ên trong
19
b n m i n m. Con dâu ng i, là v c a Phi-nê -a, ng có thai g n ; khi
nàng nghe tin v vi c c p l y hòm c a c Chúa Tr i, cùng hay r ng ông gia và
20
ch ng mình ã ch t, thì thình lình b au n, khòm xu ng và . Trong lúc nàng
g n ch t, các ng i àn bà có m t ó nói r ng: Ch s chi, nàng ã sanh m t con
21
trai. Nh ng nàng không áp l i, ch ng m x a chi các l i ó. Nàng t tên cho
a tr là Y-ca-b t, vì nàng nói r ng: S vinh hi n ã lìa kh i Y-s -ra-ên; nàng nói
ng ý v s m t hòm c a c Chúa Tr i, v s ch t c a ông gia và ch ng mình.
22
Nàng l i ti p: Th t, s vinh hi n c a Y-s -ra-ên ã m t r i, vì hòm c a c
Chúa Tr i ã b c p l y.

Chapter 5

1
Phi-li-tin l y hòm c a c Chúa Tr i, i t Ê-bên-Ê-xe t i Aùch- t. 2 o n,
3
chúng l y hòm c a c Chúa Tr i i vào n a-gôn, bên a-gôn. Sáng

ngày sau, dân Aùch- t d y s m, th y a-gôn n m s i m t úp xu ng t tr c
4
m t hòm c a c Giê-hô-va. Chúng nó bèn em a-gôn t l i t i ch nó. Ngày
sau chúng nó tr vào s m, a-gôn l i còn té xu ng t tr c hòm c a c Giê-hô-va,
5
u và hai tay u r i ra, n m trên ng ch c a, ch còn cái mình nó mà thôi. B i c
y, cho n ngày nay, nh ng th y c c a a-gôn, và phàm ng i nào vào trong n
6
nó, u tránh không t ch n trên ng ch c a. Nh ng tay c Giê-hô-va giáng h a
l n trên dân s Aùch- t, d n s tàn h i n trong x chúng nó, l y b nh tr l u
7
hành h i Aùch- t và a ph n nó. Dân Aùch- t th y mình nh v y, bèn kêu là
r ng: Hòm c a c Chúa Tr i Y-s -ra-ên ch n i chúng ta, vì tay Ngài giáng h a
8
l n trên chúng ta và trên a-gôn, là th n c a chúng ta. Chúng sai s th nh nhóm h t
th y quan tr ng c a dân Phi-li-tin, mà h i r ng: Chúng ta s làm sao v hòm c a c
Chúa Tr i c a dân Y-s -ra-ên? Các quan tr ng áp: Ph i em hòm c a c Chúa
Tr i c a Y-s -ra-ên n Gát. Ng i ta bèn em hòm c a c Chúa Tr i c a
9
Y-x -ra-ên n ó. Ng i ta v a em hòm i, thì tay c Giê-hô-va bèn ph t
thành y, khi n cho nó b s kinh khi p r t l n. Ngài hành h i dân thành ó, t a
10
nh cho n ng i l n; chúng u b b nh tr l u phát ra. B y gi , chúng nó
sai g i hòm c a c Chúa Tr i n Eùc-rôn. Khi hòm n, dân Eùc-rôn kêu la r ng:
Ng i ta khiêng hòm c a c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên n cùng ta ng gi t
11
chúng ta và dân s chúng ta! Chúng nó sai th nh nhóm h t th y quan tr ng c a dân
Phi-li-tin, mà nói r ng: Hãy khiêng hòm c a c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên i, nó
tr v n i c , và ch làm cho chúng ta và dân s chúng ta ph i ch t. Vì trong m i thành
u có s kinh khi p h u ch t; tay c Giê-hô-va giáng h a t i ó cách d t n.
12
Nh ng k nào không ch t thì b b nh tr l u; và ti ng kêu la c a thành lên n
t n tr i.

Chapter 6

1
Hòm c a c Giê-hô-va b y tháng trong x dân Phi-li-tin. 2
o n, dân Phi-li-tin
g i nh ng th y c và thu t s , mà h i r ng: Chúng ta ph i làm chi v hòm c a c
3
Giê-hô-va? Hãy nói cho chúng ta bi t cách nào ph i tr hòm y v n i c . Chúng nó
áp; N u các ng i g i hòm c a c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên v , thì ch g i
i không; nh ng ph i tr cho c Giê-hô-va c a l chu c l i, r i các ng i s
4
c ch a lành, và bi t t i c sao Ngài không ng ng giáng h a trên các ng i.

Chúng nó h i: C a l chi chúng ta ph i tr cho Ngài ng chu c l i? áp r ng: N m
cái hình tr l u b ng vàng, và n m con chu t b ng vàng, theo s quan tr ng c a dân
Phi-li-tin, vì h t th y các ng i, và các quan tr ng c a các ng i u b ng
5
m t tai h a. Hãy làm các hình tr l u, và nh ng hình con chu t v n phá x s , r i
tôn vinh c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên; có l Ngài s nh tay trên các ng i, trên th n
6
và x c a các ng i. Sao các ng i c ng lòng nh dân Ê-díp-tô và Pha-ra-ôn ã làm?
Sau khi c Giê-hô-va ã thi hành quy n n ng trên dân Ê-díp-tô, h há ch ng cho
7
Y-s -ra-ên i sao?. Hè, hãy óng m t cái xe m i, và b t hai con bò cái còn cho bú, ch a
8
mang ách, th ng nó vào xe, r i d n các con nh chúng nó vào chu ng. K ó, hãy l y
hòm c a c Giê-hô-va lên trên xe, r i trong m t cái tr p nh ng b ng vàng
mà các ng i s dâng tr cho c Giê-hô-va làm c a l chu c l i và t nó g n
9
bên hông. o n, hãy cho cái hòm i, và xem ch ng. N u nó i lên v phía x nó,
t c v h ng B t-Sê-m t, thì t là c Giê-hô-va ã giáng h a l n n y trên chúng
ta; b ng không, chúng ta s bi t ch ng ph i tay Ngài ã hành h i chúng ta, nh ng các
10
i u ó x y n tình c ó thôi. Ng i Phi-li-tin u làm nh v y, b t hai
con bò cái còn cho bú, th ng vào m t cái xe, r i nh t các con nh chúng nó trong chu ng.
11
Chúng hòm c a c Giê-hô-va lên trên xe luôn v i cái tr p có con chu t b ng
12
vàng, và hình tr l u. Hai con bò cái i th ng theo ng v B t-Sê-m t, v a i
v a r ng, không xây bên h u, c ng không xây bên t . Các quan tr ng dân Phi-li-tin i
13
theo nó cho n b cõi B t-Sê-m t. B y gi , dân B t-Sê-m t ng g t lúa
14
mì trong tr ng, ng c m t lên th y cái hòm, thì l y làm vui m ng. Cái xe n trong
ru ng c a Giô-suê t i B t-Sê-m t và d ng l i ó. N i y có m t hòn á l n, ng i
15
ta bèn b a g c a xe, và dâng hai bò cái làm c a l thiêu cho c Giê-hô-va. Ng i
Lê-vi c t hòm c a c Giê-hô-va xu ng kh i xe, luôn v i cái tr p bên ng nh ng
v t b ng vàng, và trên hòn á l n. Trong ngày ó, ng i B t-Sê-m t dâng nh ng
16
c a l thiêu và các c a t l khác cho c Giê-hô-va. N m quan tr ng c a dân
17
Phi-li-tin ã th y i u ó, thì n i ngày tr v Eùc-rôn. N y là s hình tr l u
b ng vàng mà dân Phi-li-tin dâng tr cho c Giê-hô-va làm c a l chu c l i: m t cái
c a Aùch- t, m t cái c a Ga-xa, m t cái c a Aùch-kê-lôn, m t cái c a Gát, m t cái
18
c a Eùc-rôn. Chúng nó l i dâng tr thêm hình con chu t vàng b ng bao nhiêu s thành
Phi-li-tin thu c v n m quan tr ng, ho c thành kiên c hay là làng nhà quê. Hòn á
l n y, là n i ng i ta hòm c a c Giê-hô-va; nó t i trong ru ng c a Giô-suê,
19
ng i B t-Sê-m t, làm k ni m v i u ó cho n ngày nay. c Giê-hô-va

hành h i dân B t-Sê-m t, vì chúng nó có nhìn vào hòm c a c Giê-hô-va; Ngài hành h i
b y m i ng i c a dân s . Dân s u tang vì c Giê-hô-va ã hành h i
20
h m t tai v r t n ng. B y gi , dân B t-Sê-m t nói: Ai có th ng n i tr c
m t Giê-hô-va là c Chúa Tr i chí thánh? Khi hòm lìa kh i chúng ta, thì s i n ai?
21
Chúng nó sai s n dân Ki-ri-át-Giê -a-rim mà nói r ng: Dân Phi-li-tin ã em hòm
c a c Giê-hô-va v , hãy i xu ng em nó v n i các ng i.

Chapter 7

1
Ng i Ki-ri-át-Giê -a-rim n th nh hòm c a c Giê-hô-va, em vào nhà
A-bi-na- áp, trên gò n ng, r i bi t riêng ta Ê-lê -a-sa, con trai ng i, ng coi gi
2
hòm c a c Giê-hô-va. Hòm c a c Giê-hô-va t i Ki-ri-át-Giê -a-rim lâu ngày,
n i tr i qua hai m i n m, c nhà Y-s -ra-ên u than nh c Giê-hô-va;
3
B y gi , Sa-mu-ên nói cùng c nhà Y-s -ra-ên r ng: N u các ng i th t h t lòng
tr l i cùng c Giê-hô-va, thì khá c t kh i gi a các ng i nh ng th n l và t ng
Aùt-t t-tê, h t lòng theo c Giê-hô-va, ch ph c s m t mình Ngài mà thôi. Ngài t
4
s gi i c u các ng i kh i tay dân Phi-li-tin. Dân Y-s -ra-ên bèn d p nh ng hình
5
t ng c a Ba-anh và c a Aùt-t t-tê, r i ph c s m t mình c Giê-hô-va mà thôi.
o n, Sa-mu-ên nói: Hãy nhóm hi p c Y-s -ra-ên t i Mích-ba, ta s c u c Giê-hô-va
6
giùm cho các ng i. Chúng H i hi p t i Mích-ba, múc n c và ra tr c m t
c Giê-hô-va. Trong ngày ó chúng c n và, mà r ng: Chúng tôi có ph m t i cùng
7
c Giê-hô-va. Sa-mu-ên oán xét dân Y-s -ra-ên t i Mích-ba. Khi dân Phi-li-tin ã hay
r ng dân Y-s -ra-ên h i hi p t i Mích-ba, thì các quan tr ng c a chúng nó lên ánh
8
Y-s -ra-ên. Nghe tin này, dân Y-s -ra-ên run s tr c m t dân Phi-li-tin, nói cùng
Sa-mu-ên r ng: Xin ch vì chúng tôi mà ng ng kêu c u Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng
9
tôi, Ngài gi i c u chúng tôi kh i tay dân Phi-li-tin. Sa-mu-ên b t m t con chiên con
còn bú, dâng nó làm c a l thiêu cho c Giê-hô-va. o n, ng i vì Y-s -ra-ên c u
10
kh n c Giê-hô-va; c Giê-hô-va bèn nh m l i. Trong lúc Sa-mu-ên dâng c a l
thiêu, dân Phi-li-tin n g n ng giao chi n cùng Y-s -ra-ên. Nh ng trong ngày ó
c Giê-hô-va khi n s m sét n vang trên dân Phi-li-tin, làm cho thua v ch y, và chúng
11
nó b ánh b i tr c m t Y-s -ra-ên. Dân Y-s -ra-ên t Mích-ba ra, u i theo

12
dân Phi-li-tin, và ánh chúng nó cho n d i B t-c t. B y gi , Sa-mu-ên l y m t
hòn á d ng lên gi a kho ng Mích-ba và Sen, t tên là Ê-bên-Ê-xe. Vì ng i nói r ng:
13
c Giê-hô-va ã c u giúp chúng tôi n bây gi . Dân Phi-li-tin b b t ph c;
ch ng còn xâm l n a ph n c a Y-s -ra-ên n a. Tr n i Sa-mu-ên, tay c a c
14
Giê-hô-va nh n trên dân Phi-li-tin. Các thành mà dân Phi-li-tin ã chi m l y c a
Y-s -ra-ên, t Eùc-rôn n Gát, u c tr l i cho Y-s -ra-ên; và Y-s -ra-ên
gi i thoát a h t các thành y kh i tay dân Phi-li-tin. Bèn có s hòa bình gi a Y-s -ra-ên
15 16
và dân A-mô-rít. Sa-mu-ên làm quan xét cho Y-s -ra-ên tr n i mình. M i n m
ng i tu n hành kh p Bê-tên, Ghinh-ganh, và Mích-ba, mà oán xét dân s trong các thành
17
y. o n, ng i tr v Ra-ma, là n i có nhà ng i. Ra-ma ng i c ng oán
xét Y-s -ra-ên, và l p m t bàn th cho c Giê-hô-va t i ó.

Chapter 8

1 2
Khi Sa-mu-ên ã già, thì l p các con trai mình làm quan xét cho Y-s -ra-ên. Con u
3
lòng, tên là Giô-ên, con th là A-bi-gia; hai ng i oán xét t i Bê -e-Sê-ba. Nh ng hai
con trai ng i ch ng noi theo g ng ng i, xiêu lòng tham c a, nh m l y h i l , và
4
trái l ch s công bình. H t th y nh ng tr ng lão u hi p l i, n tìm Sa-mu-ên
5
t i Ra-ma, và nói r ng: Kìa, ông ã già y u, còn các con trai ông l i ch ng noi theo
g ng c a ông. Bây gi , xin hãy l p trên chúng tôi m t vua ng oán xét chúng tôi, y
6
nh các dân t c khác ã có r i. Các l i chúng nói r ng: Hãy ban cho chúng tôi m t vua
ng oán xét chúng tôi; ch ng p ý Sa-mu-ên; Sa-mu-ên bèn c u kh n c Giê-hô-va.
7
c Giê-hô-va phán cùng Sa-mu-ên r ng: Hãy nghe theo m i l i dân s nói cùng cùng
ng i; y ch ng ph i chúng nó t ch i ng i âu, bèn là t ch i ta ó, h u cho
8
ta ch ng cai tr chúng nó n a. Chúng nó i cùng ng i y nh chúng nó ã
th ng làm t khi ta em chúng nó ra kh i x Ê-díp-tô cho n ngày nay: chúng nó ã
9
lìa b ta ng h u vi c các th n khác. V y bây gi , hãy nghe theo l i chúng nó, song
ch quên báo cáo cho chúng nó cách nghiêm trang và t ra cho bi t vua cai tr chúng nó ó
10
s ãi chúng nó ra làm sao. Sa-mu-ên thu t l i m i l i c a c Giê-hô-va cho dân
11
s ã c u xin Ngài m t vua, mà r ng: Này là cách c a vua s cai tr các ng i.
Ng i s b t con trai các ng i ng ánh xe mình, ho c t vào quân k ,

ch y tr c xe c a ng i.
12
Ng i s l p chúng nó làm tr ng ngàn ng i và và
tr ng n m m i ng i, ho c b t chúng nó cày ru ng ng i, g t mùa màng ng i,
ch t o binh khí ng i, và c c a xe c ng i.
13
Ng i s b t con gái
các ng i làm th ch d u th m, làm u b p, và th bánh mì.
14
Ng i s thâu
v t t t nh t c a ru ng, v n nho, và cây ô-li-ve c a các ng i, ng phát cho tôi
t ng i.
15
Ng i s ánh thu m t ph n m i v ng c c và v n nho các
ng i, mà phân phát cho nh ng ho n quan và tôi t ng i.
16
Ng i s b t nh ng
tôi trai, t gái, trai tráng h ng c a các ng i, n i b t con l a các ng i, mà
dùng vào công vi c ng i.
17
Ng i s ánh thu m t ph n m i v nh ng b y
chiên các ng i, và các ng i s làm tôi m i ng i.
18
B y gi các ng i s kêu
la vì c vua mà các ng i ã ch n, nh ng c Giê-hô-va không nghe các ng i âu.
19
Dân s ch i không nghe l i c a Sa-mu-ên, mà r ng: Không, ph i có m t vua trên chúng
tôi.
20
Chúng tôi mu n nh các dân t c khác; vua chúng tôi s oán xét chúng tôi, i
tr c u chúng tôi, mà ánh gi c cho chúng tôi.
21
Sa-mu-ên nghe m i l i c a dân
s , bèn th a l i cùng c Giê-hô-va.
22
c Giê-hô-va phán cùng Sa-mu-ên r ng: Hãy
nghe theo ti ng chúng nó và ban cho chúng nó m t vua. B y gi , Sa-mu-ên bèn nói cùng các
ng i Y-s -ra-ên r ng: Các ng i ai n y hãy tr v thành mình.

Chapter 9

1
B y gi , có m t ng i Bên-gia-min, tên là Kích, con trai A-bi-ên, cháu Xê-rô, ch t
Bê-cô-rát, chít A-phi-ác, là con trai c a m t ng i Bên-ga-min. Kích v n m t ng i dõng
s ,
2
có m t con trai, tên là Sau-l , còn tr và l ch s . Trong dân Y-s -ra-ên ch ng ai
l ch s b ng ng i; ng i cao h n c dân s t vai tr lên.
3
M t ngày kia, nh ng
l a cái c a Kích, cha Sau-l , b l c. Kích nói cùng Sau-l , con trai mình, r ng: Hãy em
theo m t tôi t , i tìm nh ng l a cái.
4
Ng i i kh p núi Eùp-ra-im, kh p x Sa-li-sa,
mà không tìm c; l i tr i qua x Sa-lim, x Bên-gia-min, song c ng không g p. 5
n trong x Xu-ph , Sau-l nói cùng tôi t theo mình, r ng; N y chúng ta hãy tr v ,
k o cha ta ã ành m t l a, l i lo cho chúng ta ch ng.
6
K tôi t áp cùng Sau-l

r ng: Hãy nghe, trong thành n y có m t ng i c a c Chúa Tr i, là ng i r t tôn
tr ng; m i s ng i nói tr c i u ng nghi m ch ng sai. V y, chúng ta hãy i
n ó. Có l ng i s ch cho chúng ta con ng ph i n ng theo. 7 Sau-l
nói cùng k tôi t mình, r ng: Ph i, chúng ta hãy i ó. Nh ng chúng ta ph i l y gì mà
dâng cho ng i? Các bao chúng ta u h t l ng th c, và chúng ta ch ng còn m t l
v t nào dâng cho ng i c a c Chúa Tr i! Chúng ta còn chi? 8 K tôi t ti p
r ng: Tôi có trong mình m t ph n t si c-l b c; tôi s dâng b c ó cho ng i c a
c Chúa Tr i, r i ng i s ch ng cho chúng ta. 9 (Thu x a, trong Y-s -ra-ên,
h ng i ta i c u v n c Chúa Tr i, thì th ng nói r ng: Chúng ta hãy i tìm
ng i tiên ki n; vì ng i mà thiên h ngày nay g i là tiên tri, ngày x a g i là ng i
tiên ki n). 10 Sau-l nói cùng k tôi t r ng: Ng i nói ph i; chúng ta hãy i. Hai
ng i bèn i n thành ng i c a c Chúa Tr i . 11 Khi hai ng i i lên
ng d c v thành, thì g p nh ng con gái tr i ra múc m c, bèn h i r ng:
ng tiên ki n có ây ch ng? 12 Các con gái tr áp r ng: Có, kìa ng i ng
tr c m t ông. Nh ng hãy i mau, vì ngày nay ng i n thành, b i bá tánh có vi c
t l t i n i cao. 13 Khi vào thành, hai ông ch c s g p ng i tr c khi ch a lên
n i cao ng d l . Bá tánh không n tr c khi ng i n, vì ng i ph i chúc
ph c cho c a l ; xong r i, các ng i d ti c m i n. V y, hãy i lên, n i ngày
nay hai ông ch c s g p ng i. 14 Hai ng i i lên thành; khi v a vào thành, bèn g p
Sa-mu-ên i ra ng lên n i cao. 15 V , ngày tr c khi Sau-l n, c Giê-hô-va
t ra cho Sa-mu-ên, mà r ng: 16 Ngày mai, t i gi n y, ta s sai m t ng i x
Bên-gia-min n cùng ng i, ng i s x c d u cho ng i làm vua c a dân
Y-s -ra-ên ta. Ng i s gi i c u dân ta kh i tay dân Phi-li-tin; vì ta ã oái xem dân
ta, và ti ng c a chúng ã th u n ta. 17 Khi Sa-mu-ên th y Sau-l , c Giê-hô-va
phán cùng ng i r ng: Kìa là ng i mà ta ã b o ng i; y ng i s qu n tr
dân ta. 18 Sau-l n g n Sa-mu-ên t i c a thành mà nói cùng ng i r ng: Xin ông
hãy ch cho tôi nhà c a ng tiên ki n. 19 Sa-mu-ên áp cùng Sau-l r ng: Ta là ng
tiên ki n ây. Hãy i tr c ta lên n i cao. Ngày nay hai ng i s n b a cùng ta;
n mai ta s t cho ng i m i i u trong lòng ng i, o n ng i i. 20
Còn nh ng l a cái mà ng i ã m t ba ngày nay, ch lo l ng v chúng nó; vì ã ki m
c r i. V l i, m i v t quí tr ng h n h t trong Y-s -ra-ên ã dành cho ai? Há
ch ng ph i cho ng i và cho c nhà c a cha ng i sao? 21 Sau-l áp: Tôi ch là
m t ng i Bên-gia-min, là m t chi phái nh h n h t trong Y-s -ra-ên; nhà tôi l i hèn

m n h n h t các nhà c a chi phái Bên-gia-min. Nhân sao ông nói v i tôi gi ng nh v y.
22
Sa-mu-ên d n Sau-l và k tôi t ng i vào phòng, r i m i ng i ch th nh t
23
trong các ng i d ti c, s ch ng ba m i ng i. B y gi , Sa-mu-ên nói cùng
24
u b p r ng: Hãy b ng ph n ta ã trao cho ng i, và ta ã d n riêng ra.
u b p l y ch vai và mi ng b c chung quanh, em d n cho Sau-l , Sa-mu-ên ti p
r ng: Kìa, mi ng ã dành cho ng i tr c m t ng i; hãy n i, t khi ta
nh m i dân s , ta ã gi nó l i v ti c n y. V y, trong ngày ó, Sau-l n b a
25
cùng Sa-mu-ên. o n, chúng u xu ng kh i n i cao, vào trong thành; còn Sa-mu-ên
26
trò chuy n cùng Sau-l trên mái nhà. Qua ngày sau, hai ng i d y s m; khi h ng
ông, Sa-mu-ên g i Sau-l trên mái nhà mà nói r ng: Hãy ng d y, ta s a ng i
27
i. Sau-l ng d y, r i Sa-mu-ên và Sau-l c hai ng i ra. Khi n u
thành, Sa-mu-ên nói cùng Sau-l r ng: Hãy truy n cho k tôi t i tr c chúng ta. K
tôi t bèn i tr c. Ng i ti p r ng: Bây gi , hãy d ng l i ta nói cho ngu i
nghe l i c a c Chúa Tr i.

Chapter 10

1
Sa-mu-ên l y m t ve nh ng d u, trên u Sau-l , hôn ng i, mà nói
r ng: N y c Giê-hô-va ã x c d u cho ng i ng ng i làm vua c a c
2
nghi p Ngài. Ngày nay, khi ã lìa kh i ta, ng i s g p hai ng i g n b n m
Ra-chen, trên b cõi x Bên-gia-min, t i X t-sa; h s nói v i ng i r ng: Nh ng
l a cái mà ng i i tìm ã g p c r i; này cha ng i ch ng còn lo n l a
cái n a, nh ng l i lo s v các ng i, t h i r ng: Ph i lo li u sao v con trai ta?
3
T ó ng i s i t i, n cây d b p Tha-bô, ng i s g p ba ng i i
lên Bê-tên ng th l y c Chúa Tr i, m t ng i ch ba con dê c, m t ng i
4
em ba bánh, và ng i th ba em m t b u da r u. Chúng s chào ng i và
5
cho ng i hai bánh mà ng i ph i nh n l y n i tay chúng. K sau, ng i s
n Ghi-bê -a-Ê-lô-him, là n i có m t cái n c a dân Phi-li-tin; khi ã vào thành, ng i
s g p m t oàn tiên tri t n i cao xu ng, có n s t, tr ng c m, ng sáo, và n
6
c m i tr c; h s nói tiên tri. Th n c a c Giê-hô-va s c m ng ng i
7
nói tiên tri cùng chúng, r i ng i s hóa ra m t ng i khác. Khi ng i th y các d u

hi u n y x y ra, thì tùy c mà làm; Vì c Chúa Tr i cùng ng i! 8 o n hãy i
xu ng tr c ta n Ghinh-ganh, ta s theo ng i ó ng dâng c a l thiêu và
c a l thù ân. Ng i s i b y ngày cho n ch ng ta t i; b y gi ta s d y
ng i i u ph i làm. 9 Sau-l v a xây l ng lìa kh i Sa-mu-ên, c Chúa Tr i bèn
i lòng ng i ra khác, và các d u hi u ã b o tr c i u ng nghi m n i ngày
y. 10 Khi Sau-l n Ghi-bê -a, có m t oàn tiên tri n ón ng i. Th n c a
c Giê-hô-va c m ng ng i, ng i nói tiên tri gi a chúng. 11 Khi nh ng k
v n quen bi t Sau-l tr c, th y ng i nói tiên tri v i các ng tiên tri, thì h i nhau
r ng: Con trai c a Kích ã x y ra làm sao? Sau-l c ng vào s các tiên tri ? 12 Có
ng i Ghi-bê -a áp r ng: Mà cha h là ai? B i ó có câu ng n ng r ng: Sau-l
há c ng vào s các tiên tri ? 13 Khi Sau-l thôi nói tiên tri, thì i lên n i cao. 14 Chú
Sau-l h i ng i và k tôi t r ng: Hai ng i i âu? Sau-l th a r ng: i ki m
nh ng l a cái; và vì không g p c, chúng tôi có c u v n Sa-mu-ên. 15 Chú Sau-l
ti p r ng: Xin cháu hãy t cho chú bi t i u Sa-mu-ên ã nói cùng hai ng i. 16 Sau-l
th a cùng chú mình r ng: Ng i ã d y t cho chúng tôi r ng l a cái ã tìm c
r i. Nh ng Sau-l không t gì v Sa-mu-ên ã nói v vi c n c. 17 Sa-mu-ên nhóm
hi p dân s tr c m t c Giê-hô-va t i Mích-ba, 18 r i nói cùng dân Y-s -ra-ên
r ng: Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên có phán nh v y: Ta ã em Y-s -ra-ên
ra kh i Ê-díp-tô; ta ã gi i c u các ng i kh i tay dân Ê-díp-tô và kh i tay m i vua hà
hi p các ng i. 19 Ngày nay các ng i t ch i c Chúa Tr i c a các ng i, là
ng ã gi i c u các ng i kh i m i s ho n n n và nguy hi m; các ng i ã
th a cùng Ngài r ng: Xin hãy l p m t vua qu n tr chúng tôi! V y bây gi , hãy ng
h u tr c m t c Giê-hô-va t chi phái và t h ng ngàn ng i. 20 Sa-mu-ên bi u
m i chi phái Y-s -ra-ên n g n, r i chi phái Bên-gia-min c ch nh. 21
Ng i bi u chi phái Bên-gia-min n g n t h hàng, r i h Mát-ri c ch
nh. o n, Sau-l , con trai c a Kích c ch nh. Ng i ta tìm Sau-l nh ng
không th y. 22 Chúng bèn h i l i c Giê-hô-va r ng: Còn có ng i nào khác s n
ây ch ng? c Giê-hô-va áp: Kìa, nó n trong c kia. 23 Ng i ta ch y tìm
ng i t i ch ó. Sau-l ra m t gi a dân s , ng i cao h n c chúng t vai tr
lên. 24 Sa-mu-ên nói cùng c dân s r ng: Các ng i có th y ng i mà c Giê-hô-va
ã ch n ch ng? Trong c dân s không có ai gi ng nh ng i. H t th y u tung

hô mà la lên r ng: Nguy n vua v n tu ! 25 Sa-mu-ên tuyên gi ng lu t pháp c a n c
t i tr c m t dân s , chép trong m t cu n sách mà ng i tr c m t c
Giê-hô-va. o n, Sa-mu-ên cho c dân s ai v nhà n y. 26 Sau-l c ng v nhà mình
t i Ghi-bê -a, có nh ng ng i dõng s ch u c Chúa Tr i c m ng lòng u
i theo ng i. 27 Song có m y ng i ph nói r ng: H n ó c u giúp chúng ta
c vi c chi? Chúng nó khinh d ng i, không em l v t gì cho ng i h t.
Nh ng Sau-l gi ò không nghe.

Chapter 11

1 Na-hách, ng i Am-môn, i ra n vây Gia-be trong Ga-la-át. C dân Gia-be nói cùng
Na-hách r ng: Hãy l p c cùng chúng tôi, thì chúng tôi s ph c s ông. 2 Na-hách,
ng i Am-môn, áp r ng: Ta s l p c cùng các ng i theo cách n y: ph i khoét
h t th y con m t h u c a các ng i, gieo s s nh c cho c Y-s -ra-ên. 3 Các
tr ng lão Gia-be nói cùng ng i r ng: Xin hãy cho chúng tôi b y ngày ình chi n, chúng
tôi s sai s gi n kh p a ph n Y-s -ra-ên; n u không ai gi i c u chúng tôi,
thì chúng tôi s i ra hàng u. 4 V y, nh ng s gi i n Ghi-bê -a, thành c a
Sau-l , thu t l i các l i y cho dân s nghe. C dân s bèn c t ti ng lên khóc. 5 Lúc
y, Sau-l ru ng tr v , i sau bò mình; ng i h i r ng: C chi dân s khóc nh
v y? Ng i ta thu t l i l i các ng i Gia-be ã nói. 6 V a nghe tin n y, Sau-l
c Th n c a c Chúa Tr i c m ng, và c n gi n ng i n i ph ng ph ng.
7 Ng i b t m t c p bò, s ra t ng mi ng, g i cho s gi em n kh p a
ph n Y-s -ra-ên v i l i rao n y: Phàm ai không ra theo Sau-l và Sa-mu-ên, thì các con bò
nó t t s b làm nh v y. S kinh kh ng c a c Giê-hô-va giáng trên dân s , nên
h t th y chúng u i ra nh ch m t ng i. 8 Sau-l ki m i m chúng t i
Bê-xéc; có ba tr m ngàn ng i Y-s -ra-ên và ba m i ngàn ng i Giu- a. 9 Chúng nói
cùng s gi ã n r ng: Hãy nói cùng ng i Gia-be trong Ga-la-át: n mai, khi m t
tr i ã n ng nóng, thì anh em s c gi i c u. Nh ng s gi i v thu t l i
các l i n y cho dân Gia-be. Dân n y l y làm vui m ng, 10 và nói cùng ng i Am-môn
r ng: Ngày mai, chúng ta s i ra cùng các ng i, các ng i s ãi chúng ta theo ý mình
l y làm ph i. 11 Nh ng sáng ngày mai, Sau-l chia dân s ra làm ba o, hãm dinh dân

Am-môn v a lúc canh n m, và ánh dân Am-môn cho n g n ng bóng. Nh ng
ng i thoát kh i thì b t n l c n i không có hai ng i chung nhau. 12 Dân s
nói cùng Sa-mu-ên r ng: Ai ã nói: Sau-l há s tr vì trên chúng ta sao? Hãy phó nh ng
ng i ó cho chúng tôi gi t i. 13 Nh ng Sau-l áp: Ch ng ai s b x t trong
ngày nay; vì ngày nay c Giê-hô-va ã làm s gi i c u trong Y-s -ra-ên. 14 Sa-mu-ên
nói cùng dân s r ng: Chúng ta hãy i n Ghinh-ganh ng l p n c l i. 15 C
dân s u i n Ghinh-ganh; t i ó, tr c m t c Giê-hô-va, chúng l p Sau-l
làm vua. T i ó chúng dâng c a l thù ân cho c Giê-hô-va. o n, Sau-l và h t
th y ng i Y-s -ra-ên vui m ng khôn xi t.

Chapter 12

1 B y gi , Sa-mu-ên nói cùng c Y-s -ra-ên r ng: Ta ã vâng theo m i l i các ng i
nói cùng ta; ta ã l p m t vua trên các ng i; 2 rày vua y s i tr c u các
ng i. Còn ta ã già, tóc b c, các con trai ta cùng các ng i. Ta ã i tr c u
các ng i t khi ta còn th u cho n ngày nay. 3 V y, ta ây; hãy làm ch ng v
ta t i tr c m t c Giê-hô-va và tr c k ch u x c d u Ngài. Ta có b t bò ai
ch ng? B t l a ai ch ng? Ta có l a d i ai ch ng? Hành hung cùng ai ch ng? Ta có nh n
c a h i l n i tay ai ng vì nó mà nh m m t ta ch ng? Ví b ng có làm v y, t ta
s tr l i cho các ng i. 4 Chúng áp r ng: Oâng không có l a d i chúng tôi, không
hành hung cùng chúng tôi, và không nh n l y chi n i tay ai h t. 5 Ng i ti p r ng: c
Giê-hô-va ch ng cho các ng i; k ch u x c d u c a Ngài c ng ch ng r ng ngày
nay các ng i không tìm th y gì trong tay ta. Chúng áp: Nguy n Ngài làm ch ng cho! 6
Sa-mu-ên nói cùng dân s r ng: c Giê-hô-va là ng ã l p Môi-se và A-rôn, em
t ph c a các ng i ra kh i x Ê-díp-tô. 7 V y bây gi , hãy ra m t tr c m t
c Giê-hô-va, ta s lu n cùng các ng i v h t th y nh ng vi c công bình mà c
Giê-hô-va ã làm cho các ng i và cho t ph các ng i. 8 Sau khi Gia-c p n x
Ê-díp-tô, t ph các ng i có kêu c u cùng c Giê-hô-va; c Giê-hô-va sai Môi-se
và A-rôn em t ph các ng i ra kh i x Ê-díp-tô, mà l p h trong ch n y. 9
Nh ng h quên Giê-hô-va c Chúa Tr i mình, nên Ngài phó h cho Si-sê-ra, t ng binh
c a Hát-so, cho dân Phi-li-tin, và cho dân Mô-áp; chúng nó u tranh chi n cùng h . 10

H bèn kêu c u c Giê-hô-va mà r ng: Chúng tôi ã ph m t i, vì chúng tôi có lìa b
c Giê-hô-va, mà h u vi c nh ng Ba-anh và Aùt-tát-tê; nh ng bây gi , xin gi i c u
11
chúng tôi kh i tay k thù ngh ch chúng tôi, thì chúng tôi s ph c s Ngài. c
Giê-hô-va ã sai Giê-ru-ba-anh, Bê- an, Giép-thê, và Sa-mu-ên; Ngài gi i c u các ng i
kh i k thù ngh ch xung quanh các ng i, và các ng i ã c an n vô s .
12
Song th y Na-hách, vua dân Am-môn, n ánh các ng i, các ng i nói cùng ta
r ng: Không c; ph i có m t vua cai tr chúng tôi; mà th t Giê-hô-va c Chúa
13
Tr i các ng i ã là Vua các ng i. Bây gi , kìa vua các ng i ã ch n, và ã
14
c u xin. c Giê-hô-va ã l p ng i làm vua trên các ng i. N u các ng i kính
s c Giê-hô-va, ph c s Ngài, vâng theo l i phán Ngài, ch ng ngh ch m ng l nh
c a Ngài; n u các ng i và vua cai tr các ng i vâng theo Giê-hô-va c Chúa Tr i
15
các ng i, thì ch c các ng i s c may m n. Còn n u các ng i không vâng
theo l i phán c a c Giê-hô-va, b i ngh ch m ng l nh c a Ngài, thì tay c a c
Giê-hô-va t s giáng h a trên các ng i nh ã giáng h a trên t ph các ng i.
16
V y, bây gi hãy ng t i ây, ng xem vi c l n mà c Giê-hô-va s làm
17
tr c m t các ng i. Ngày nay, há ch ng ph i là mùa g t lúa mì sao? Ta s c u
kh n c Giê-hô-va; Ngài s làm s m sét và m a, các ng i bi t và th y mình
18
ã ph m s ác l n tr c m t c Giê-hô-va, b i vì ã xin m t vua. Sa-mu-ên
bèn c u kh n c Giê-hô-va; trong ngày ó c Giê-hô-va làm s m sét và m a; c
19
dân s l y làm s c Giê-hô-va và Sa-mu-ên l m. H t th y u nói cùng Sa-mu-ên
r ng: Xin hãy vì nh ng y t c a ông mà c u xin Giê-hô-va c Chúa Tr i ông, h u
cho chúng tôi không ch t; vì chúng tôi ã thêm l i xin m t vua vào các t i khác c a chúng
20
tôi. Sa-mu-ên áp cùng dân s r ng: Ch s chi. Th t các ng i có làm m i i u
21
gian ác n y; song ch xây b c Giê-hô-va, ph i h t lòng ph c s Ngài, ch lìa
b Ngài ng i theo nh ng hình t ng h không, ch ng có ích chi, c ng không bi t
22
c u; vì hình t ng ch là h không mà thôi. c Giê-hô-va vì c danh l n mình, s
ch ng t b dân s Ngài: ch n th t, c Giê-hô-va ã nh các ng i làm dân s
23
c a Ngài. Còn ta ây, c ng ch ng ph m t i cùng c Giê-hô-va mà thôi c u nguy n
24
cho các ng i. Ta s d y các ng i bi t con ng lành và ngay. Ch hãy kính
s c Giê-hô-va, l y h t lòng trung tín ph c s Ngài; vì khá xem nh ng vi c l n lao
25
mà Ngài làm cho các ng i là d ng nào! Nh ng n u các ng i c làm ác, thì các
ng i và vua các ng i ch c s b di t vong.

Chapter 13

1 Khi Sau-l lên ngôi vua, thì ã c b n m i tu i. Ng i ã cai tr trên
Y-s -ra-ên hai n m, 2 bèn ch n ba ngàn ng i Y-s -ra-ên: hai ngàn ng i ng
cùng mình t i Mích-ma và trên núi Bê-tên, còn m t ngàn ng i thì v i Giô-na-than t i
Ghi-bê -a trong x Bên-gia-min. Dân s còn l i, ng i cho v , ai n y vào trong tr i mình.
3 Giô-na-than ánh n Phi-li-tin t i Ghê-ba. Dân Phi-li-tin hay i u ó; Sau-l h
l nh th i kèn kh p x , mà r ng: Dân Hê-b -r khá nghe bi t! 4 V y, c Y-s -ra-ên
u hay r ng Sau-l ã ánh n Phi-li-tin và Y-s -ra-ên b dân Phi-li-tin ghen ghét.
B y gi , dân s b nhóm hi p l i bên Sau-l t i Ghinh-ganh. 5 Khi y, dân Phi-li-tin
hi p l i ng ánh Y-s -ra-ên: chúng có ba v n c xe, sáu ngàn lính k , và quân lính
ông nh cát trên b bi n. V y, chúng nó i lên, óng tr i t i Mích-ma, v h ng
ông c a B t -A-ven. 6 Dân Y-s -ra-ên th y mình nguy c p vì b chúng theo ri t g n,
bèn tr n n trong hang á, trong b b i, trong gành á, trong n l y, và trong h m
h . 7 M y ng i Hê-b -r sang qua sông Giô- anh, n x Gát và Ga-la-át. Song
Sau-l còn t i Ghinh-ganh và h t th y dân s i theo ng i u run s . 8 Sau-l
i b y ngày, là k c a Sa-mu-ên ã nh; song vì Sa-mu-ên không n Ghinh-ganh,
dân s bèn tan i. 9 B y gi , Sau-l nói: Hãy em n cho ta c a l thiêu và c a l
thù ân; r i ng i dâng c a l thiêu. 10 Khi ng i dâng xong, kìa Sa-mu-ên bèn n.
Sau-l i ra ón ng chào ng i. 11 Nh ng Sa-mu-ên bèn h i: Ng i ã làm chi?
Sau-l áp r ng: Khi tôi th y dân s tan i, ông không n theo ngày ã nh, và
dân Phi-li-tin ã hi p l i t i Mích-ma, 12 thì tôi nói r ng: Dân Phi-li-tin ch c s hãm
ánh tôi t i Ghinh-ganh, và tôi ch a c u kh n c Giê-hô-va. Vì v y, tôi mi n c ng
dâng c a l thiêu. 13 Sa-mu-ên nói cùng Sau-l r ng: Ng i th t có làm ngu d i, không
vâng theo m ng l nh c a Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ã truy n cho. Ví b ng có
vâng theo, thì c Giê-hô-va t ã l p n c ng i v ng i i n i Y-s -ra-ên;
14 nh ng bây gi , n c ng i s không b n lâu. c Giê-hô-va ã ch n l y cho
mình m t ng i theo lòng Ngài, t ng i y làm tr ng c a dân s Ngài, b i vì
ng i không gi theo m ng l nh c a c Giê-hô-va. 15 o n, Sa-mu-ên ng d y,
i t Ghinh-ganh n Ghi-bê -a trong x Bên-gia-min, r i Sau-l ki m i m dân
cùng mình: có c ch ng sáu tr m ng i. 16 Sau-l và Giô-na-than, con trai ng i,

cùng quân lính i theo, u óng t i Ghi-bê -a trong x Bên-gia-min, còn dân Phi-li-tin h
17
tr i t i Mích-ma. T trong dinh Phi-li-tin có m t toán quân c p phá i ra, chia làm
18
ba i: i này theo con ng Oùp-ra, i v x Su-anh; i kia noi con ng
B t-hô-rôn; còn i th ba theo con ng ranh n m trên tr ng Sê-bô-im, v h ng
19
ng v ng. V , trong c x Y-s -ra-ên không có th rèn, b i vì dân Phi-li-tin ã
20
nói r ng: Hãy c m ng i Hê-b -r rèn g m và giáo. H t th y Y-s -ra-ên ai
n y u i xu ng n i Phi-li-tin ng m n rèn l i cày, cu c, rìu, và l i hái
21
mình; l i khi nào l i cày, cu c, ch a ba, hay là rìu b m s t, thì i xu ng ng
22
mài và s a cái ót l i. Nên trong ngày tranh chi n ch ng có g m c ng không có
giáo n i tay c a c dân s i theo Sau-l và Giô-na-than; ch có cho Sau-l và Giô-na-than,
23
là con trai ng i, dùng mà thôi. M t n quân Phi-li-tin kéo ra ng ón èo Mích-ma.

Chapter 14

1
M t ngày kia, Giô-na-than, con trai c a Sau-l , nói cùng gã trai tr vác binh khí mình,
mà r ng: Hè, chúng ta hãy i qua n quân Phi-li-tin, óng phía bên kia. Nh ng ng i
2
ch ng nói cho cha mình hay. B y gi , Sau-l t i u ranh Ghi-bê -a, d i cây
3
l u c a Mi-g -rôn, còn o quân theo ng i c ch ng sáu tr m ng i. A-hi-gia,
con trai A-hi-túp, anh c a Y-ca-b t, con trai Phi-nê -a, cháu Hê-li, m c áo ê-phót, làm th y
4
t l t i Si-lô. Dân s không bi t Giô-na-than i. gi a èo mà Giô-na-than g ng
s c i ng n n Phi-li-tin, có m t r ng á bên n y, và m t r ng bên
5
kia; cái n y g i là B t-s t, còn cái kia g i là Sê-nê. M t cái r ng á m c lên v phía
6
b c, i ngang Mích-ma, còn cái kia t i phía nam, i ngang Ghê-ba. Giô-na-than
nói cùng k vác binh khí mình r ng: Hè, chúng ta hãy hãm n c a nh ng k ch ng
ch u c t bì kia. Ho c gi c Giê-hô-va s hành s vì chúng ta ch ng; vì c Giê-hô-va
7
khi n cho s ít ng i c th ng c ng nh s ông ng i v y. K vác binh
khí c a ng i th a r ng: Hãy làm i u ông c, và i n i nào ông mu n; lòng ông
8
d n ông i âu, tôi s theo ó. Giô-na-than ti p: N y, chúng ta hãy i n nh ng
9
ng i y, t mình ra cho chúng nó. N u chúng nó nói: Hãy i chúng ta n cùng

10
các ng i, thì chúng ta s ng l i ch mình và không lên n cùng chúng nó. Còn
n u chúng nó nói r ng: Hãy lên n chúng ta; thì chúng ta s lên; vì c Giê-hô-va ã
11
phó chúng nó vào tay chúng ta: i u ó s dùng làm d u hi u cho chúng ta. V y hai
ng i u i lên n Phi-li-tin. Dân Phi-li-tin nói: Kìa, nh ng ng i Hê-b -r ra
12
t hang á là n i chúng nó n tr n kia. Lính c a n nói cùng Giô-na-than và k
vác binh khí mà r ng: Hãy i n chúng ta, chúng ta có chuy n t cùng hai ng i.
Giô-na-than nói v i k vác binh khí mình r ng: Hãy theo ta, vì c Giê-hô-va ã phó chúng
13
nó vào tay Y-s -ra-ên. Giô-na-than dùng tay và ch n leo lên, và k c m binh khí leo theo.
Ng i Phi-li-tin ngã tr c m t Giô-na-than, và k vác binh khí gi t chúng nó ch t
14
ng sau ng i. Trong tr n th nh t n y, Giô-na-than và k vác binh khí ng i
15
gi t ch ng hai m i ng i, trong m t kho ng n a công t. S hãi hùng tràn ra
trong tr i quân, trong ng, và trong c dân Phi-li-tin. Quân n và ng c p gi t
u b kinh kh ng; t b rúng ng; y nh m t s kinh khi p c a c Chúa
16
Tr i v y. Lính canh c a Sau-l t i Ghi-bê -a trong x Bên-gia-min, u th y
17
quân chúng Phi-li-tin t n l c và ch y tr n l n x n. B y gi , Sau-l nói v i quân
lính cùng mình mà r ng: Hãy ki m i m xem ai là nh ng ng i b ã hàng ng
18
chúng ta. Chúng ki m i m, th y thi u Giô-na-than và k vác binh khí ng i. Sau-l
nói cùng A-hi-gia r ng: Hãy em hòm c a c Chúa Tr i n g n (vì trong ngày ó
19
hòm c a c Chúa Tr i cùng dân Y-s -ra-ên). Nh ng khi Sau-l nói v i th y
t l , thì ti ng n ào l i càng thêm lên trong tr i quân Phi-li-tin. Sau-l nói cùng th y
20
t l r ng: Hãy rút tay ng i l i. o n, Sau-l và h t th y quân lính cùng
ng i hi p l i, i t i ch n chi n tr ng, kìa th y ng i Phi-li-tin rút g m gi t
21
l n nhau, h n lo n c c i m. Nh ng ng i Hê-b -r ã t lâu ph c dân
Phi-li-tin và theo h trong tr i quân, nay tr lòng hi p v i Y-s -ra-ên v n theo cùng Sau-l
22
và Giô-na-than. L i khi h t th y ng i Y-s -ra-ên ng n trong núi Eùp-ra-im,
23
nghe dân Phi-li-tin ch y tr n, c ng r t u i theo chúng nó mà ánh gi c. c
24
Giê-hô-va gi i c u Y-s -ra-ên trong ngày ó; c n gi c tràn n B t -A-ven. C ng
trong ngày ó, dân Y-s -ra-ên b m t u i. V l i, Sau-l có th cùng dân s r ng:
áng r a s ng i nào s n v t th c gì tr c khi chi u t i, t c tr c khi ta báo
thù nh ng k c u ch ta! Vì v y, c dân s u c không n v t th c gì h t.
25 26
Song chúng dân ã n trong m t cái r ng có m t ong trên m t t. B y gi ,
dân s i vào trong r ng, th y m t n y ch y; ch ng ai dám ch m tay vào mi ng, vì

27
s l i th . Nh ng Giô-na-than không bi t l i th mà cha mình ã l p cùng dân s ,
nên gi u g y mình c m n i tay ch m vào tàng m t ong, r i l y tay em m t vào
28
mi ng, thì m t ng i sáng ra. Có ng i trong dân chúng c t ti ng nói r ng: Cha
ông có th cùng dân chúng r ng: áng r a s ng i nào n v t th c gì trong ngày nay.
29
V , dân s u b m t u i. Giô-na-than áp r ng: Cha ta làm r i cho x , hãy
30
xem m t ta ã sáng d ng nào, vì c n m chút m t n y! ! ch chi ngày nay dân
s ã n v t chi m c c a thù ngh ch, thì s thua b i dân Phi-li-tin ã l n h n
31
bi t bao! V y ngày ó, dân Y-s -ra-ên ánh b i dân Phi-li-tin t Mích-ma cho n
32
A-gia-lôn. Dân s b m t u i l m, bèn xông vào c a c p, b t chiên, bò, bò con,
33
gi t i trên t, r i n th t l n v i huy t. Có ng i n nói cùng Sau-l
r ng: Kìa, dân s ph m t i cùng c Giê-hô-va, mà n th t l n v i huy t. Ng i
34
áp: Aáy là m t s l i o! Hãy l p t c l n m t hòn á l n n g n ta. L i
ti p r ng: Hãy i kh p c binh rao r ng m i ng i ph i d n n ta chiên và bò
mình, và gi t i t i ây. R i các ng i s n th t nó; nh v y các ng i không
ph m t i cùng c Giê-hô-va mà n th t l n v i huy t. Th thì, trong êm ó, m i
35
ng i trong chúng d n súc v t mình có d i tay, và gi t nó trên m t hòn á. Sau-l
bèn l p m t bàn th cho c Giê-hô-va; y là bàn th th nh t mà ng i l p cho
36
c Giê-hô-va. o n, Sau-l nói: Chúng ta hãy i xu ng u i theo dân Phi-li-tin
trong khi ban êm, c p phá chúng nó cho n sáng s m, và ch s ng m t ai.
Chúng th a r ng: Hãy làm m i i u vua l y làm ph i. Th y t l bèn nói: Chúng ta
37
hãy n g n c Chúa Tr i. Sau-l c u v n c Chúa Tr i r ng: Tôi ph i
nên xu ng u i theo dân Phi-li-tin ch ng? Ngài s phó chúng nó vào tay Y-s -ra-ên ch ng?
38
Song l n n y c Chúa Tr i ch ng áp l i l i gì h t. o n, Sau-l b o r ng:
H i các quan tr ng c a dân s , h t th y hãy n g n ây, xét tìm t i l i ã
39
ph m trong ngày nay là sao. Ta ch c Giê-hô-va h ng s ng, là ng gi i c u
Y-s -ra-ên, mà th r ng k ã ph m t i, d u chính là Giô-na-than, con trai ta, c ng
40
ph i ch t i! Trong c dân s ch ng có ai áp l i ng i. Ng i bèn nói cùng
c Y-s -ra-ên r ng: Các ng i hãy ng bên này; ta và Giô-na-than, con trai ta, s ng
41
bên kia. Dân s th a r ng: Hãy làm i u vua l y làm ph i. Sau-l th a cùng c
Giê-hô-va r ng: Oâi c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên! xin hãy t ra s th t. Giô-na-than
42
và Sau-l b ch ra, còn dân s thì vô can. Sau-l nói: Hãy b t th m cho ta và

43
Giô-na-than, con trai ta. Giô-na-than b ch ra. Sau-l nói cùng Giô-na-than r ng: Hãy
t cho ta bi t i u ng i ã làm. Giô-na-than thú th t r ng: Tôi có dùng u g y
44
tôi c m n i tay mà n m chút m t ong; n y tôi ây ph i ch t. Sau-l nói: H i
Giô-na-than, n u ng i không ch t, nguy n c Giê-hô-va giáng h a r t n ng trên ta!
45
Nh ng dân s áp cùng Sau-l r ng: Uûa! Giô-na-than là ng i ã làm cho Y-s -ra-ên
c i th ng d ng kia, ph i ch t sao? i u ó ch ng nên! Chúng tôi ch
sanh m ng c a c Giê-hô-va mà th r ng m t s i tóc trên u ng i s ch ng
r ng xu ng t; vì ng i cùng c Chúa Tr i mà c th ng ngày nay. Nh
46
v y, dân s gi i c u Giô-na-than, và ng i kh i b x t . o n, Sau-l tr
47
v , ch ng u i theo dân Phi-li-tin n a; và dân Phi-li-tin u tr v trong x mình.
Sau khi Sau-l ã c m quy n n c Y-s -ra-ên, thì ng i giao chi n cùng k thù
ngh ch mình t phía, t c cùng Mô-áp, Am-môn, Ê- ôm, các vua Xô-ba, và cùng dân Phi-li-tin;
48
h ng i c binh n âu, thì báo thù c n ó. Ng i t t p quân
49
lính, ánh dân A-ma-léc, và gi i c u Y-s -ra-ên kh i tay nh ng k c p phá h .
Các con trai c a Sau-l là Giô-na-than, Gi-sê-vi, và Manh-ki-sua, ng i c ng có hai con gái;
50
l n, tên là Mê-ráp; nh , tên là Mi-canh; v Sau-l tên là A-hi-nô-am, con gái c a A-hi-mát.
51
T ng binh c a o binh ng i là Aùp-ne, con trai c a Nê-r , chú c a Sau-l , Kích,
52
cha c a Sau-l và Nê-r , cha c a Aùp-ne, là con trai c a A-bi-ên. Tr n i Sau-l
có s tranh chi n d d i cùng dân Phi-li-tin; h khi Sau-l th y ng i m nh m và
b o d n, thì chiêu m ng i theo mình.

Chapter 15

1
Sa-mu-ên nói cùng Sau-l r ng: c Giê-hô-va ã sai ta x c d u cho ng i, l p
làm vua dân Y-s -ra-ên c a Ngài. V y bây gi , hãy nghe l i phán c a c Giê-hô-va.
2
c Giê-hô-va v n quân phán nh v y: Ta nh l i i u A-ma-léc làm cho Y-s -ra-ên,
3
ng n c n ng lúc nó ra kh i x Ê-díp-tô. V y, hãy i ánh dân A-ma-léc và di t
h t m i v t thu c v chúng nó. Ng i s không th ng xót chúng nó, ph i gi t
4
ng i nam và n , con tr và con bú, bò và chiên, l c à và l a. V y, Sau-l nhóm
hi p dân s và i m soát h t i Tê-la-im: có hai tr m ngàn lính b , và m i ngàn
5
6
ng i Giu- a. Sau-l i t i thành A-ma-léc và t binh ph c trong tr ng. Ng i

có nói v i dân Kê-nít r ng: Các ng i hãy rút i, hãy phân r kh i dân A-ma-léc, k o ta
di t các ng i luôn v i chúng nó ch ng. Vì khi dân Y-s -ra-ên ra kh i x Ê-díp-tô, các
7
ng i có làm n cho h t th y dân y. V y, dân Kê-nít phân r kh i dân A-ma-léc.
8
Sau-l ánh A-ma-léc t Ha-vi-la cho n Su-r , i ngang x Ê-díp-tô. Ng i
9
b t s ng A-ga, vua c a dân A-ma-léc, r i l y g m di t h t th y dân s . Nh ng
Sau-l và dân chúng dong th A-ga, ch ng gi t nh ng con t t h n h t trong b y bò và
chiên, các thú v l a th nhì, chiên con, và m i v t t t nh t. Chúng ch ng mu n
10
di t nh ng v t ó, ch di t h t nh ng v t chi x u và không giá tr . B y gi
11
có l i c Giê-hô-va phán cùng Sa-mu-ên nh v y: Ta h i h n vì ã l p Sau-l
làm vua; b i ng i ã xây b ta, không làm theo l i ta. Sa-mu-ên bu n r u, kêu c u
12
cùng c Giê-hô-va tr n êm. Sáng ngày sau, ng i i r c Sau-l . Có k n
nói cùng Sa-mu-ên r ng: Sau-l ã n C t-mên, d ng cho mình m t cái bia t i ó;
13
o n, i ng i xu ng Ghinh-ganh. Sa-mu-ên i n cùng Sau-l ; Sau-l
nói cùng ng i r ng: Nguy n c Giê-hô-va ban ph c cho ông! Tôi ã làm theo l nh
14
c a c Giê-hô-va. Sa-mu-ên h i ng i r ng: V y thì ti ng chiên kêu vang n
15
tai ta, cùng ti ng bò r ng ta nghe kia, là làm sao? Sau-l áp r ng: Dân s có d n
chúng nó t n i ng i A-ma-léc n; vì dân s ã tha nh ng con t t nh t v chiên
và bò, ng dâng nó làm c a l cho Giê-hô-va c Chúa Tr i c a ông; v t còn l i,
16
chúng tôi ã di t h t i. Sa-mu-ên nói cùng Sau-l r ng: Thôi! Ta s t cho ng i
17
i u c Giê-hô-va ã phán cho ta êm nay. Sau-l áp: Xin nói. Sa-mu-ên nói r ng:
Lúc ng i còn nh t i m t ng i, ng i há ch ng tr nên u tr ng c a các
chi phái Y-s -ra-ên sao? và c Giê-hô-va há ch ng x c d u cho ng i làm vua c a
18
Y-s -ra-ên ? V , c Giê-hô-va ã sai ng i i mà r ng: Hãy i di t h t
nh ng k ph m t i kia, là dân A-ma-léc, và giao chi n cùng chúng nó cho n ch ng
19
ng i ã di t chúng nó. Sao ng i không vâng theo l i phán c a c Giê-hô-va?
20
C sao ng i xông vào c a c p, làm i u ác tr c m t c Giê-hô-va? Sau-l
áp cùng Sa-mu-ên r ng: Tôi th t có nghe theo l i phán c a c Giê-hô-va. Tôi ã i
làm xong vi c mà c Giê-hô-va sai tôi i làm; tôi có em A-ga, vua dân A-ma-léc v , và
21
di t h t dân A-ma-léc. Nh ng dân s có ch n trong c a c p, chiên và bò, là v t
t t nh t v c a áng t n di t, ng dâng cho Giê-hô-va c Chúa Tr i c a ông
22
t i Ghinh-ganh. Sa-mu-ên nói: c Giê-hô-va há p lòng c a l thiêu và c a l thù
ân b ng s vâng theo l i phán c a Ngài ? V , s vâng l i t t h n c a t l ; s

23
nghe theo t t h n m chiên c; s b i ngh ch c ng áng t i b ng s tà thu t;
s c ch p gi ng nh t i tr ng cúng l y hình t ng. B i ng i ã t b l i
24
c a c Giê-hô-va, nên Ngài c ng t b ng i không cho ng i làm vua. Sau-l
áp cùng Sa-mu-ên r ng: Tôi có ph m t i. Tôi ã can ph m m ng l nh c Giê-hô-va,
25
và l i c a ông. Tôi s dân s , nên nghe theo ti ng c a h . Bây gi , xin ông hãy tha
26
t i tôi, tr l i cùng tôi, thì tôi s s p mình xu ng tr c m t c Giê-hô-va.
Sa-mu-ên nói cùng Sau-l r ng: Ta không tr l i cùng ng i âu; vì ng i ã t b
l i c a c Giê-hô-va, nên c Giê-hô-va t b ng i, ng i ch ng còn làm
27
vua c a Y-s -ra-ên n a. Khi Sa-mu-ên xây l ng ng i, Sau-l n m v t áo t i
28
ng i, thì áo bèn rách. Sa-mu-ên nói cùng ng i: Aáy ngày nay c Giê-hô-va xé n c
Y-s -ra-ên kh i ng i là nh v y, ng ban cho k lân c n ng i, x ng áng
29
h n ng i. V l i, ng phù h Y-s -ra-ên ch ng nói d i, và không n n n; vì
30
ng y ch ng ph i loài ng i mà n n n! Saul-l áp r ng: Tôi có t i; song
xin hãy tôn tr ng tôi tr c m t các tr ng lão c a dân s tôi, và tr c m t Y-s -ra-ên;
31
xin ông tr l i cùng tôi, thì tôi s th l y Giê-hô-va c Chúa Tr i ông. V y, Sa-mu-ên
32
tr l i theo Sau-l ; và Sau-l s p th l y c Giê-hô-va. o n, Sa-mu-ên nói:
Hãy d n A-ga, vua A-ma-léc n ta. A-ga i n ng i, b vui m ng, vì t ng
33
r ng: Qu h n, i u cay ng c a s ch t qua r i. Nh ng Sa-mu-ên nói cùng
ng i r ng: H g m ng i ã làm ng i n bà không có con th nào, thì m
ng i c ng s không có con th y. Sa-mu-ên bèn gi t A-ga tr c m t c Giê-hô-va
34
t i chính Ghinh-ganh. o n, Sa-mu-ên i v Ra-ma; còn Sau-l tr v nhà mình t i
35
Ghi-bê -a c a Sau-l . Sa-mu-ên ch ng còn th y Sau-l n a cho n ngày mình thác;
vì ng i bu n b c v vi c Sau-l ; còn c Giê-hô-va n n n ã l p Sau-l làm
vua c a Y-s -ra-ên.

Chapter 16

1
c Giê-hô-va phán cùng Sa-mu-ên r ng: Ng i bu n r u v vi c Sau-l cho
n ch ng nào? Ta ã t b nó, h u cho nó không còn làm vua trên Y-s -ra-ên n a.
Hãy d u y s ng c a ng i và i. Ta s sai ng i n Y-sai, ng i
2
B t-lê-hem. vì trong vòng các con trai ng i, ta ã ch n m t ng i làm vua. Sa-mu-ên

th a r ng: Làm sao tôi i ó c? N u Sau-l hay, thì s gi t tôi i. c Giê-hô-va
phán cùng ng i r ng: Hãy em theo ng i m t con bò cái t , và nói r ng: Tôi n
3
dâng c a t l cho c Giê-hô-va. Ng i s m i Y-sai d t . Ta s t cho
ng i bi t i u ng i ph i làm; r i ng i s nh n danh ta x c d u k ta ch
4
cho ng i. Sa-mu-ên làm theo i u c Giê-hô-va ã phán cùng mình, và i n
B t-lê-hem. Nh ng tr ng lão c a thành y u l y làm b i r i, ch y ón ng i,
5
mà h i r ng: Có ph i ông n em bình an ch ng? Ng i áp r ng: Bình an. Ta
n dâng c a t l cho c Giê-hô-va; hãy d n mình thanh s ch và n n
th t t l v i ta. Ng i c ng d n Y-sai và các con trai ng i cho thanh s ch và m i
6
n d t . Khi chúng n, Sa-mu-ên th y Ê-li-áp, bèn th m r ng: Qu h n, k
7
ch u x c d u c a c Giê-hô-va ng tr c m t Ngài. Nh ng c
Giê-hô-va phán cùng Sa-mu-ên r ng; Ch xem b d ng và hình vóc cao l n c a nó, vì ta
ã b nó. c Giê-hô-va ch ng xem i u gì loài ng i xem; loài ng i xem b ngoài,
8
nh ng c Giê-hô-va nhìn th y trong lòng. Y-sai bèn g i A-bi-na- áp, và bi u ng i
i qua tr c m t Sa-mu-ên; nh ng Sa-mu-ên nói: c Giê-hô-va c ng ch ng ch n
9
ng i n y. Y-sai bi u Sam-ma i qua, nh ng Sa-mu-ên nói: c Giê-hô-va c ng
10
không ch n ng i n y n a. Y-sai bi u b y con trai mình i qua tr c m t Sa-mu-ên
nh v y; thì Sa-mu-ên nói cùng Y-sai r ng: c Giê-hô-va ch ng ch n m t ai trong chúng
11
nó. o n, Sa-mu-ên nói cùng Y-sai r ng: H t th y con trai ng i là ó sao? Y-sai
áp r ng: Hãy còn a con út, nh ng nó i ch n chiên. Sa-mu-ên nói: Hãy sai g i nó;
12
chúng ta không ng i n tr c khi nó n. V y, Y-sai sai g i ng i. M t ng i
h ng h ng, con m t xinh l ch, và hình dung t t p. c Giê-hô-va phán cùng Sa-mu-ên
13
r ng: Aáy là nó; hãy ng d y x c d u cho nó. Sa-mu-ên l y s ng d u, x c cho
ng i gi a các anh ng i. T ngày ó v sau, Th n c a c Giê-hô-va c m
14
ng a-vít. Sa-mu-ên ng d y i v Ra-ma. Th n c a c Giê-hô-va lìa kh i
15
Sau-l ; c Giê-hô-va bèn khi n m t ác th n khu y khu t ng i. Tôi t c a
Sau-l nói cùng ng i r ng: N y có m t ác th n mà c Chúa Tr i khi n n
16
khu y khu t vua. Xin chúa chúng tôi hãy bi u nh ng tôi t ng ch u chúa tìm m t
ng i bi t g y n, khi nào c Chúa Tr i sai ác th n n chúa, thì ng i
17
ó s g y n, và chúa s c an y. Sau-l áp cùng các tôi t mình r ng;
18
V y, hãy tìm cho ta m t ng i g y n hay, r i d n nó n cùng ta. M t ng i
trong vòng tôi t c t ti ng nói r ng: N y tôi ã th y m t con trai c a Y-sai, ng i

B t-lê-hem; nó g y n hay, m t ng i chi n s m nh b o, n nói khôn ngoan, và
19
m t mày t t p; c Giê-hô-va cùng ng i. Sau-l sai s n Y-sai, mà nói
20
r ng: Hãy g i cho ta a-vít, con trai ng i, là k ch n chiên. Y-sai bèn l y bánh,
m t b u da r u, m t con dê con còn bú, ch t trên m t con l a, r i nh a-vít con
21
trai mình, g i cho Sau-l . a-vít n n i Sau-l , bèn ra m t ng i. Sau-l th ng
22
yêu ng i l m, t ng i làm k vác binh khí mình. Ng i sai i nói cùng Y-sai
r ng: Ta xin ng i hãy cho a-vít ng ch u ch c ta; vì nó c n tr c m t
23
ta. V y, khi c Chúa Tr i khi n ác th n nh p vào Sau-l , thì a-vít l y n và
g y. Sau-l bèn c an y, lành m nh, và ác th n lìa kh i ng i.

Chapter 17

1
Dân Phi-li-tin nhóm hi p các o binh mình ng làm gi c, chúng nó hi p t i
2
Sô-cô, thu c v x Giu- a, và óng tr i t i Ê-phê- a-mim, gi a Sô-cô và A-xê-ca.
Sau-l và ng i Y-s -ra-ên c ng nhóm hi p, óng tr i t i tr ng Ê-la, và dàn tr n
3
cùng dân Phi-li-tin. Dân Phi-li-tin ng trên núi phía n y, còn Y-s -ra-ên ng trên núi
4
phía kia; tr ng phân cách h . B y gi , có m t ng i l c s t tr i quân Phi-li-tin
5
mà ra, tên là Gô-li-át, quê Gát; b cao ng i sáu th c m t gang. Ng i i mão
6
ng trên u, m c áo giáp ng v y cá, n ng n m ngàn si c-l , và nh ng ng
7
ng; sau l ng treo m t cây lao ng. Cán c a cây lao h n nh cây tr c c a th
d t c i, và m i c a cây lao n y n ng sáu tr m si c-l . K vác binh khí h n i tr c
8
h n. V y, h n ra ng kêu la cùng i ng Y-s -ra-ên r ng: C sao các ng i
ra bày tr n? Ta há ch ng ph i là ng i Phi-li-tin, còn các ng i, là tôi t c a Sau-l
9
sao? Hãy ch n m t ng i trong các ng i xu ng u ch cùng ta. N u khi u
ch cùng ta, h n tr i h n ta và gi t ta, thì chúng ta s làm tôi t các ng i; nh ng
n u ta tr i h n h n và ta gi t h n, thì các ng i s làm tôi chúng ta, và h u vi c chúng
10
ta. Ng i Phi-li-tin l i còn nói r ng: Ph i, ngày nay ta thách l i n y cho i ng
11
Y-s -ra-ên: Hãy khi n m t ng i ra, ng chúng ta u ch cùng nhau. Sau-l
và c Y-s -ra-ên nghe nh ng l i c a ng i Phi-li-tin, thì l y làm ho ng h n, s hãi

12
l m. V , a-vít, là con trai c a Y-sai, ng i Ê-ph -rát kia, quê B t-lê-hem trong
13
x Giu- a, ng i có tám con trai; trong i Sau-l , Y-sai ã cao tu i r i. Ba con
trai c a Y-sai ã theo Sau-l n i chi n tr n: tên ba con trai y là: con c Ê-li-áp, con th
14
nhì A-bi- áp, và con th ba Sa-ma. a-vít là con út. Khi ba anh ng i ã theo Sau-l ,
15 16
thì a-vít lìa n i Sau-l , tr v B t-lê-hem ng ch n chiên c a cha mình.
Ng i Phi-li-tin i ra bu i mai và bu i chi u, t mình ra nh v y trong b n m i
17
ngày. V , Y-sai nói cùng a-vít, con trai mình, mà r ng: Con hãy l y m t ê-pha h t
rang và m i bánh n y, ch y mau n tr i quân ng em a cho các anh con.
18
Con c ng hãy em m i bánh s a n y cho quan t ng cai ngàn quân, th xem các
anh con có m nh ch ng, và con ph i em v cho cha m t d u chi lam ch ng v ph n
19
chúng nó. Các anh con cùng Sau-l và h t th y ng i Y-s -ra-ên t i trong tr ng
20
Ê-la, ánh gi c cùng dân Phi-li-tin. Ngày mai sáng s m, a-vít chiên cho m t
ng i ch n, l y v t mà i, nh Y-sai ã d n ng i. Khi ng i ã n
21
n, thì o binh i ra ng dàn tr n và reo ti ng chi n tranh. Y-s -ra-ên và dân
22
Phi-li-tin dàn tr n, hai o quân i nhau. a-vít c t gánh n ng mình giao cho ng i
gi v t, o n ch y n ch dàn tr n, t i h i th m ba anh mình m nh gi i
23
ch ng. Ng i ng nói chuy n cùng chúng, kìa ng i l c s Gô-li-át, t c là
ng i Phi-li-tin Gát, t hàng ng Phi-li-tin x m t i, và a-vít nghe h n nói nh
24
nh ng l i ngày tr c. H t th y ng i Y-s -ra-ên th y ng i n y, u ch y
25
tr n và run s l m. M i ng i Y-s -ra-ên nói: Các ng i có th y ng i ó
x m t i ch ng? H n n ng s nh c Y-s -ra-ên. N u ai gi t c h n, thì
vua s ban th ng nhi u c a c i, g con gái mình cho ng i ó, và mi n xâu thu
26
cho nhà cha ng i y trong Y-s -ra-ên. a-vít h i nh ng ng i g n mình r ng:
Ng i ta s ãi th nào cho k gi t c ng i Phi-li-tin n y, và c t s s
nh c kh i Y-s -ra-ên? Vì ng i Phi-li-tin n y, k ch ng ch u phép c t bì n y, là ai,
27
mà l i dám s nh c o binh c a c Chúa Tr i h ng s ng? Ng i ta l y l i
th ng nói y mà áp cùng ng i r ng: Ai gi t c h n thì ph n th ng s
28
là nh v y. Nh ng Ê-li-háp, anh c ng i, nghe a-vít nói nh v y, n i gi n
ng i mà nói r ng: C sao mày n ây? Mày b ít con chiên c a chúng ta trong ng
v ng cho ai? Tao bi t tánh kiêu ng o và s c ác c a lòng mày. Aáy ng xem tranh
29
chi n nên mày m i n. a-vít áp r ng: V y, tôi có làm chi âu? Aáy ch là m t

30
câu h i thôi? Ng i dan xa anh mình, l p h i nh ng ng i khác c ng m t câu y,
31
thì ng i ta áp nh l n th nh t. Có ng i nghe các l i a-vít nói, bèn thu t
32
l i cho Sau-l hay; Sau-l òi ng i n. a-vít th a v i Sau-l r ng: Xin ch
33
ai ngã lòng vì c ng i Phi-li-tin kia! K tôi t vua s i u ch cùng h n.
Sau-l áp cùng a-vít r ng: Ng i ch ng th i u ch cùng ng i Phi-li-tin
kia, vì ng i ch là m t a con tr , còn h n là m t tay chi n s t thu còn th .
34
a-vít tâu cùng Sau-l r ng: Khi tôi t vua ch n chiên c a cha mình, h có s t hay
35
là con g u n tha m t con chiên c a b y. thì tôi u i theo, ánh nó, r t con chiên
36
kh i mi ng nó; h nó c t lên c tôi, tôi n m râu nó, ánh và gi t nó i. Tôi t vua
ã ánh ch t con s t và con g u, v y thì ng i Phi-li-tin không ch u phép c t bì
kia c ng s ng s ph n v i chúng nó; vì h n s nh c các o binh c a c
37
Chúa Tr i h ng s ng. a-vít l i nói: c Giê-hô-va ã gi i c u tôi kh i v u s
t và kh i c ng g u, t s gi i c u tôi kh i tay ng i Phi-li-tin kia. Sau-l áp
38
r ng: Hãy i, nguy n c Giê-hô-va cùng ng i! Sau-l l y áo chi n mình
39
m c cho a-vít, i cái mão ng lên u ng i, và m c áo giáo cho ng i.
a-vít eo g m c a Sau-l trên áo chi n và t p i th , vì không có thói quen.
Nh ng ng i nói cùng Sau-l r ng: Tôi không th mang khí gi i n y mà i c;
40
vì tôi không có thói quen. a-vít bèn c i áo y ra, c m m t cây g y, l a d i khe
n m c c á bóng láng, trong cái túi ch n chiên mình v n có, và cái trành ném á
41
n i tay, r i x m t i ng i Phi-li-tin. Ng i Phi-li-tin c ng x m t i, n g n
42
a-vít, có k vác binh khí i tr c. Ng i Phi-li-tin xem a-vít, th y ng i còn
43
tr , n c da h ng h ng, m t p , thì khinh ng i. Ng i Phi-li-tin nói
cùng a-vít r ng: Ta há là m t con chó nên ng i c m g y n cùng ta? Ng i
44
Phi-li-tin b t danh các th n mình mà r a s a-vít, và ti p r ng: Hãy l i ây, ta s
45
ban th t ng i cho chim tr i và thú ng. a-vít áp cùng ng i Phi-li-tin r ng:
Ng i c m g m, giáo, lao mà n cùng ta; còn ta, ta nh n danh c Giê-hô-va v n
binh mà n, t c là c Chúa Tr i c a o binh Y-s -ra-ên, mà ng i ã s nh c.
46
Ngày nay c Giê-hô-va s phó ng i vào tay ta, ta s gi t ng i, c t u ng i,
47
và ngày nay ban thây c a o binh Phi-li-tin cho chim tr i và thú v t c a t. Kh p
th gian s bi t r ng Y-s -ra-ên có m t c Chúa Tr i; và quân lính n y s th y

r ng c Giê-hô-va không gi i c u b ng g m, ho c b ng giáo; vì c Giê-hô-va
48
là Chúa c a chi n tr n, và Ngài s phó các ng i vào tay chúng ta. X y khi ng i
Phi-li-tin ng d y, x m t i ón a-vít, a-vít v i vàng ch y v h ng hàng tr n
49
quân ngh ch ng ón ng i Phi-li-tin. a-vít thò tay vào túi mình, l y m t c c
á, ném nó b ng trành, trúng n i trán ng i Phi-li-tin. C c á l t th u trong trán, Gô-li-át
50
té úp m t xu ng t. Nh v y a-vít th ng c ng i Phi-li-tin b ng cái
51
trành n m á và c c á, ánh ch t h n mà không có g m n i tay. o n, a-vít
ch y l i, xông vào mình ng i Phi-li-tin, l y g m c a h n và rút ra kh i v , gi t
52
h n, và c t u i. Dân Phi-li-tin th y k l c s mình ã ch t, thì ch y tr n.
B y gi , ng i Y-s -ra-ên và Giu- a d y lên, hò hét, u i theo dân Phi-li-tin cho n
c a thành Gát và Eùc-rôn; ng i Phi-li-tin b th ng ngã ch t y ng Sa-ra-gim
53
cho n Gát và Eùc-rôn. Dân Y-s -ra-ên, sau khi ã r t u i dân Phi-li-tin r i, thì
54
tr v c p phá tr i quân chúng nó. a-vít l y th c p c a ng i Phi-li-tin em
55
n Giê-ru-sa-lem; nh ng binh khí Gô-li-át l i trong tr i mình. Sau-l th y
a-vít ón ánh ng i Phi-li-tin, thì có h i quan t ng binh Aùp-ne, r ng: H i Aùp-ne,
ng i trai tr ó là con trai c a ai? Aùp-ne th a r ng: Oâi vua! tôi xin ch linh h n vua
56
mà th , tôi ch ng bi t. Vua nói cùng ng i r ng: Hãy h i th m gã trai tr y là
57
con c a ai. Khi a-vít ã gi t ng i Phi-li-tin tr v , thì Aùp-ne r c ng i, d n
n tr c m t Sau-l . a-vít ng xách th c p c a ng i Phi-li-tin n i tay.
58
Sau-l nói cùng ng i r ng: H i gã trai tr , ng i là con ai? a-vít th a r ng: Tôi
là con Y-sai, tôi t c a vua, t i B t-lê-hem.

Chapter 18

1
a-vít v a tâu xong cùng Sau-l , thì lòng c a Giô-na-than kh hi p cùng lòng a-vít,
2
n i Giô-na-than yêu m n a-vít nh m ng s ng mình. T ngày ó, Sau-l
3
r c a-vít v n mình, không cho tr v nhà cha ng i n a. Giô-na-than k
4
hi p cùng a-vít, b i vì yêu m n ng i nh m ng s ng mình. Ng i c i áo mình
m c mà trao cho a-vít, luôn v i áo x ng khác, cho n g m, cung, và ai c a mình
5
n a. a-vít i ánh gi c nhi u: b t lu n n i nào Sau-l sai ng i i, thì u

c vi c, nên Sau-l t ng i làm u chi n s ; ng i p ý bá tánh và
6
nh ng tôi t c a Sau-l . Khi a-vít ã gi t c ng i Phi-li-tin, tr v cùng
o binh, thì nh ng ng i n c a các thành Y-s -ra-ên i ra ón Sau-l , hát múa,
7
ánh tr ng c m, gõ nh p, và reo ti ng vui m ng. Nh ng ng i múa i áp nhau
8
r ng: Sau-l gi t hàng ngàn, Còn a-vít gi t hàng v n! Sau-l l y làm gi n l m, và
các l i n y không p lòng ng i. Ng i nói: Ng i ta cho a-vít hàng v n, còn ta
9
hàng ngàn; ch còn thi u cho nó ngôi n c mà thôi! K t ngày y, Sau-l th ng
10
ngó a-vít cách gi n. Ngày mai, ác th n b i c Chúa Tr i khi n nh p vào Sau-l ;
ng i có c n s t ho ng trong n mình, thì a-vít g y n nh nh ng ngày khác.
11
Sau-l c m m t cây giáo n i tay, bèn phóng a-vít, mà r ng: Ta s óng inh nó
12
n i vách. Nh ng a-vít tránh hai l n kh i m i giáo. Sau-l s a-vít, vì c
13
Giê-hô-va cùng a-vít, và ã lìa kh i mình. Sau-l khi n a-vít cách xa mình, l p
14
ng i làm tr ng ngàn ng i: a-vít ra tr n tr v thì ng u o binh.
Trong các công vi c, ng i u c may m n, và c Giê-hô-va cùng ng i.
15 16
Sau-l th y ng i c may m n d ng y, thì l y làm s ng i. Nh ng
c Y-s -ra-ên và Giu- a u yêu m n a-vít, b i vì ng i ra tr n tr v ng
17
u chúng. Sau-l nói cùng a-vít r ng: N y Mê-ráp, con gái c ta; ta s g nó cho
ng i làm v . Ch ph i giúp ta cách m nh b o và ánh gi c cho c Giê-hô-va. V ,
Sau-l nói th m r ng: Tay ta ch nên hành h i h n, nh ng thà tay c a dân Phi-li-tin còn
18
h n. a-vít th a r ng: Tôi là ai? Thân ph n tôi là gì? H hàng cha tôi n i Y-s -ra-ên
19
ra chi mà tôi tr nên phò mã c a vua? V , khi n k Mê-ráp, con gái c a Sau-l ,
20
ph i g cho a-vít, thì l i g cho Aùt-ri-ên, ng i Mê-hô-la. Nh ng Mi-canh, con gái
21
c a Sau-l , yêu m n a-vít. Khi Sau-l hay i u ó, thì l y làm p lòng. Ng i
nói th m r ng: Ta s bi u h n c i nàng, h u cho nàng làm cái b y cho h n, và h n
sa vào tay c a dân Phi-li-tin. V y, Sau-l nói l n th nhì cùng a-vít r ng: Ng i s
22
làm phò mã ta. o n, Sau-l truy n l nh cho các tôi t mình r ng: Hãy nói kín cùng
a-vít r ng: Ng i th y vua l y làm p lòng ng i, và h t th y tôi t vua u
23
yêu m n ng i: v y, hãy làm phò mã c a vua. Các tôi t c a Sau-l nói l i các l i
y cùng a-vít. a-vít áp r ng: Làm phò mã c a vua, há là vi c nh m n tr c m t
24
các ng i sao? Tôi v n m t ng i nghèo nàn và hèn ti n. Các tôi t c a Sau-l

25
thu t l i cho vua câu tr l i c a a-vít. Sau-l nói cùng chúng r ng: Các ng i hãy
nói cùng a-vít nh v y: Vua ch ng òi sính l gì khác, ch òi m t tr m d ng bì
c a ng i Phi-li-tin, ng tr thù k c u ch mình. V , cái m u c a Sau-l là
26
khi n cho a-vít sa vào tay dân Phi-li-tin. Các tôi t k l i nh ng l i n y cho a-vít
27
nghe, thì a-vít chìu theo s bu c y mà làm phò mã c a vua. Tr c k nh,
a-vít ch i d y, cùng quân th h mình i ánh gi t hai tr m ng i Phi-li-tin. Ng i
em d ng bì c a chúng nó v , và n p cho vua s , ng tr làm phò mã ng i.
28
V y, Sau-l g Mi-canh, con gái mình, cho ng i làm v . Sau-l nhìn bi t c
29
Giê-hô-va cùng a-vít. Mi-canh, con gái c a Sau-l , yêu m n a-vít. Nh ng Sau-l
30
càng s a-vít h n n a, và tr n i mình làm k thù ngh ch ng i. M i l n
các quan tr ng dân Phi-li-tin ra tr n, thì a-vít may m n h n các tôi t c a Sau-l ; vì
v y danh ng i tr nên tôn tr ng l m.

Chapter 19

1
Sau-l bàn tính cùng Giô-na-than, con trai mình, và các tôi t , gi t a-vít; nh ng
2
Giô-na-than, con trai c a Sau-l , r t th ng yêu a-vít, cho ng i hay, và nói r ng:
Sau-l , cha tôi, tìm gi t anh. V y, sáng ngày mai, hãy c n th n, n i khu t kín, và n
3
mình i. Tôi s i ra ng g n bên cha tôi n i ru ng mà anh s n, và nói v anh
4
cùng cha tôi, th xem ng i nói th nào, r i s cho anh bi t. V y, Giô-na-than nói
binh a-vít cùng Sau-l , cha mình, mà r ng: Xin vua ch ph m t i cùng a-vít, tôi t
vua, vì ng i không có ph m t i cùng vua, mà l i có giúp công vi c l n lao cho vua n a.
5
Ng i ã li u m ng mình mà gi t ng i Phi-li-tin kia, nên c Giê-hô-va vì c
ng i có làm s gi i c u l n cho c Y-s -ra-ên. Vua có th y và m ng r i u ó;
6
nhân sao l i toan ph m t i cùng huy t vô t i, mà gi t a-vít vô lý? Sau-l l ng tai
nghe l i Giô-na-than nói, bèn th r ng: Ta ch c Giê-hô-va h ng s ng mà th , a-vít
7
s ch ng ch t! B y gi , Giô-na-than g i a-vít, thu t l i các l i y cho ng i,
8
o n d n a-vít n g n Sau-l , và a-vít h u vi c Sau-l nh tr c. S
tranh chi n c liên ti p luôn luôn, a-vít i ra ánh dân Phi-li-tin, làm cho chúng nó b
9
thua ch y tr n. Nh ng ác th n b i c Giê-hô-va khi n nh p vào Sau-l lúc ng i

10
ng i trong i n, c m cây giáo n i tay; còn a-vít g y n. Sau-l mu n l y giáo
âm a-vít dính vào vách, nh ng a-vít tránh kh i, giáo c a Sau-l g m trong vách.
11
a-vít tr n và c thoát kh i bu i t i ó. Sau-l sai ng i i n nhà a-vít
ng canh gi ng i, sáng ngày gi t ng i i. Song Mi-canh, v a-vít, cho
ng i hay và nói r ng: N u êm nay chàng không tr n kh i, thì sáng mai chàng s b
12 13
gi t. Mi-canh thòng a-vít xu ng n i c a s ; ng i tr n và thoát kh i. K
y, Mi-canh l y t ng thê-ra-phim mà lên gi ng, dùng t m n m b ng lông dê
14
b c u nó, r i bao ph cái mình nó b ng m t cái áo t i. Khi Sau-l sai ng i
15
n b t a-vít, thì nàng nói r ng: Chàng au. Sau-l l i sai ng i n th m
a-vít, mà truy n chúng r ng: Hãy em h n trên gi ng n cùng ta, h u cho ta
16
gi t h n i. V y, nh ng k sai i n ó, th y t ng thê-ra-phim trên
17
gi ng, có m t t m n m b ng lông dê n i u nó. Sau-l nói v i Mi-canh
r ng: Sao ng i g t ta nh v y, làm cho k thù ngh ch ta tr n kh i i? Mi-canh th a
cùng Sau-l r ng: Ng i có b o tôi: Hãy cho ta i, b ng không, ta s gi t m y.
18
V y, a-vít tr n và thoát kh i, i n nhà Sa-mu-ên t i Ra-ma, r i thu t cho ng i
19
m i i u Sau-l ã làm cho mình. o n, ng i và Sa-mu-ên i, t i Na-gi t.
Có ng i thu t l i i u ó cho Sau-l , mà r ng: Kìa, a-vít t i Na-gi t trong
20
Ra-ma. Sau-l sai ng i i b t a-vít; nh ng khi chúng th y m t ám tiên tri
ng nói tiên tri, và Sa-mu-ên ng u nh ng ng i y, thì Th n c a c
21
Chúa Tr i c m ng h , h c ng kh i nói tiên tri. Ng i ta cho Sau-l hay,
ng i bèn sai nh ng ng i khác; h c ng nói tiên tri nh các k khác. Sau-l l i sai
22
ng i i l n th ba, n phiên h c ng nói tiên tri. B y gi , Sau-l thân hành
n Ra-ma; t i n i gi ng n c l n c a Sê-cu, ng i h i r ng: Sa-mu-ên và a-vít
23
âu? Ng i ta th a r ng: Hai ng i Na-gi t trong Ra-ma. V y, ng i i
n Na-gi t trong Ra-ma; Th n c a c Chúa Tr i c m ng n phiên ng i,
24
ng i c i d c àng nói tiên tri cho n khi t i Na-gi t trong Ra-ma. Ng i
c ng l t áo mình, nói tiên tri tr c m t Sa-mu-ên, r i tr n nh v y n m d i
t tr n ngày và êm ó. B i c y, có câu t c ng r ng: Sau-l há c ng vào hàng
các tiên tri sao?

Chapter 20

1
a-vít tr n kh i Na-gi t trong Ra-ma, n cùng Giô-na-than, mà nói r ng: Tôi ã
làm chi, t i ác tôi là gì? Tôi ã ph m t i chi cùng cha anh, mà ng i toan h i m ng s ng
2
tôi? Giô-na-than áp cùng ng i r ng: Ch ng ph i th ! anh không ch t âu. Cha tôi
ch ng làm m t s gì, b t lu n l n hay nh , mà ch ng nói tr c v i tôi. V y, nhân
3
sao cha tôi gi u tôi s n y v i tôi? i u ó ch ng th c. Nh ng a-vít l i
th nguy n mà r ng: Cha anh bi t rõ r ng tôi c n tr c m t anh, nên có nói
r ng: Ch nên cho Giô-na-than bi t gì, k o nó ph i lo bu n ch ng. Song ta ch c
Giê-hô-va h ng s ng và m ng s ng c a anh mà th r ng, ch còn m t b c cách tôi
4
và s ch t mà thôi. Giô-na-than áp cùng a-vít r ng: H anh mu n tôi làm i u gì,
5
thì ta s làm cho anh. a-vít ti p r ng: Mai là ngày m ng m t, tôi ph i i ng i n
chung bàn v i vua. Hãy cho tôi i tr n trong ng b ng cho n chi u ngày th
6
ba. N u cha anh th y tôi v ng m t, thì hãy nói cùng ng i r ng: a-vít có c nài xin
tôi cho nó i v B t-lê-hem, quê h ng nó, vì ó c nhà nó dâng c a l h ng n m.
7
N u ng i áp: T t, thì k tôi t anh s c bình yên. Còn n u ng i n i
8
gi n, thì hãy bi t r ng ng i nh ý h i tôi. V y, hãy t lòng nhân t cho k tôi
t anh, b i vì anh ã nh n danh c Giê-hô-va mà k t c cùng k tôi t anh. Song
ph n tôi ví có t i gì, xin chính anh hãy gi t tôi i; c sao anh l i d n tôi n cha anh?
9
Giô-na-than áp l i r ng: Ch có ngh nh v y! Trái l i, n u tôi bi t th t cha tôi
10
nh ý h i anh, d nào tôi ch ng cho anh hay? a-vít áp cùng Giô-na-than r ng:
11
Nh ng n u cha anh dùng l i nghiêm kh c áp cùng anh, thì ai s cho tôi hay? Giô-na-than
áp cùng a-vít r ng: Hè, chúng ta hãy ra ngoài ng. C hai u i ra ngoài ng.
12
Giô-na-than nói cùng a-vít r ng: Giê-hô-va, c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, làm ch ng!
Ngày mai hay là ngày m t, t i gi n y, tôi s d ý cha tôi. N u th y ch ng có i u
13
chi nên s cho anh, thì tôi không sai ng i nào n cho anh hay bi t; còn n u cha tôi
quy t lòng làm h i anh, tôi s cho anh hay tr c, bi u anh i, và anh s i bình yên.
B ng ch ng, nguy n c Giê-hô-va ph t Giô-na-than cách n ng n ! C u xin c
14
Giê-hô-va cùng anh, nh Ngài ã cùng cha tôi! Và ngày sau, n u tôi còn s ng, có
ph i anh s l y s nhân t c a c Giê-hô-va mà ãi tôi ch ng? Nh ng n u tôi
15
ch t, d u khi c Giê-hô-va di t h t th y k thù ngh ch c a a-vít kh i m t
16
t cho n cùng, thì c ng ch c t n th ng nhà tôi n i i. Nh
v y, Giô-na-than k t giao c cùng nhà a-vít mà r ng: c Giê-hô-va s báo thù nh ng

17
thù ngh ch c a a-vít. Giô-na-than th ng yêu a-vít nh m ng s ng mình v y,
18
nên khi n a-vít l i th n a. Giô-na-than ti p r ng: Mai là ngày m ng m t, s
19
v ng m t anh ng i ta t s th y; vì ch anh s tr ng. Ngày m t, ch quên i
xu ng mau n n i anh ã n ngày tr c, là ngày nh làm vi c, và anh s i
20
g n bên hòn á Ê-xe. Tôi s b n ba m i tên v phía hòn á ó d ng nh tôi b n
21
vào m t cái bia. o n, tôi s sai tôi t tôi, và b o nó r ng: Hãy i l m các m i
tên. N u tôi nói v i nó r ng: Kìa, các m i tên bên n y m y, hãy l m l y i, b y
gi anh hãy n; tôi ch c Giê-hô-va h ng s ng mà th , m i vi c u bình an
22
cho anh, ch ng có gì nên s h t! Nh ng n u tôi nói cùng a tr r ng: Kìa, các m i
23
tên bên kia m y, b y gi anh khá i, vì c Giê-hô-va khi n anh i. Còn v l i
chúng ta ã nói nhau, nguy n c Giê-hô-va làm ch ng gi a anh và tôi n i i.
24
V y, a-vít n trong ng. Khi n ngày m ng m t, vua ng i bàn ng n b a;
25
ng i ng i n i ch th ng ng i g n bên vách. Giô-na-than ng d y, và
26
Aùp-ne ng i bên Sau-l ; còn ch c a a-vít thì b không. Ngày ó, Sau-l ch ng
nói chi h t, vì t ng r ng: Có s gì r i ro ã x y n cho h n r i! Ch c h n h n
27
không s ch, ã ph i s gì ô u r i. Song ngày sau, là ngày m ng hai, ch c a a-vít
l i b không n a. Sau-l nói cùng Giô-na-than, con trai mình, r ng: C sao con trai c a
28
Y-sai không n d n b a hôm qua và ngày nay? Giô-na-than th a cùng Sau-l r ng:
29
a-vít có nài xin phép tôi i n B t-lê-hem, mà r ng: Xin tôi i; vì nhà chúng
tôi có m t s t t trong thành, mà anh tôi ã d n tôi ph i i n. V y bây gi , n u
tôi c n tr c m t ng i, xin cho phép tôi l p t c i n ó ng th m
30
các anh tôi. Aáy b i c ó ng i không n ng i bàn. B y gi , Sau-l n i gi n
cùng Giô-na-than, mà r ng: con trai gian tà và b i ngh ch kia, ta bi t m y có k t b n
cùng con trai c a Y-sai, áng h nh c cho m y, và áng h nh c cho m ã
31
m y thay! Th t, h con trai Y-sai s ng lâu trên m t t ch ng nào, thì m y và
n c m y ch ng v ng b n ch ng n y. V y bây gi , hãy sai i ki m nó, d n nó
32
v cho ta; vì nó ph i ch t h n. Giô-na-than th a cùng Sau-l , cha mình, r ng: C sao
33
gi t nó i? Nó có làm i u gì? Sau-l phóng cây giáo ng âm ng i; Giô-na-than
34
bèn nhìn bi t cha mình ã nh t nh gi t a-vít. Giô-na-than bèn ch i d y kh i
bàn, t c gi n l m, và trong ngày m ng hai ch ng n gì h t, l y làm bu n b c v

35
a-vít, vì cha mình ã s nh c ng i. Qua ngày sau, Giô-na-than i ra ngoài ng
36
t i n i ã h n cùng a-vít; có m t a tôi t tr theo ng i. Ng i nói cùng
nó r ng: Hãy ch y l m nh ng tên ta s b n. K tôi t ch y, Giô-na-than b n m t
37
m i tên qua kh i nó. Khi k tôi t i n n i có tên Giô-na-than ã b n, thì
38
Giô-na-than la lên r ng: Tên há ch ng bên kia m y sao? Giô-na-than l i kêu k tôi
t r ng: Hãy i mau, ch d ng l i! K tôi t l m m i tên, r i tr l i cùng ch
39
mình. V , tôi t ch ng bi t chi c , song a-vít và Giô-na-than hi u bi t i u ó
40
là gì. Giô-na-than trao binh khí cho tôi t mình, và b o r ng: Hãy i, em nó v trong
41
thành. Khi tôi t ã i r i, a-vít ch i d y t phía nam, s p mình xu ng t và
42
l y ba l n, o n hai ng i ôm nhau và khóc, a-vít khóc nhi u h n. Giô-na-than
nói cùng a-vít r ng: Anh hãy i bình an; chúng ta ã nh n danh c Giê-hô-va l p l i
th cùng nhau r ng: c Giê-hô-va s làm ch ng gi a tôi và anh, gi a dòng dõi tôi và
dòng dõi anh n i i. (20-43) V y, a-vít ch i d y và i, còn Giô-na-than tr
vào trong thành.

Chapter 21

1
a-vít n Nóp, g p th y t l A-hi-mê-léc. A-hi-mê-léc run s , ch y n ón
2
ng i, mà h i r ng: Nhân sao ông có m t mình, ch ng ai theo h t v y? a-vít áp
cùng th y t l A-hi-mê-léc r ng: Vua có sai tôi m t vi c, và d n r ng: Ch cho ai bi t
gì h t v vi c ta sai ng i làm, c ng ng cho ai bi t l nh ta truy n cho ng i. Ta
3
ã ch nh cho các tôi t ta m t n i hò h n. Bây gi , th y có chi trong tay? Hãy
4
trao cho ta n m bánh hay là v t gì th y có th tìm c. Th y t l áp cùng
a-vít r ng: Trong tay ta không có bánh th ng, ch có bánh thánh mà thôi; mi n là các tôi
5
t ông không có n g n n bà. a-vít áp cùng th y t l r ng: T khi ta i
ra vài ba ngày r i, chúng tôi không có l i g n m t ng i n nào h t. Các b n tôi c ng
thanh s ch; còn n u công vi c tôi không thánh, thì ngày nay há ch ng nh k làm thánh
6
nó mà c thánh sao? V y th y t l trao bánh thánh cho ng i; vì ó ch ng
có bánh chi khác h n bánh tr n thi t, mà ng i ta ã c t kh i tr c m t c
7
Giê-hô-va, ng th bánh m i cùng trong m t lúc y. C ng trong ngày y, có m t
tôi t c a Sau-l ó, b c m l i t i tr c m t c Giê-hô-va. Ng i tên là

ô -e, dân Ê- ôm, làm u các k ch n chiên c a Sau-l . 8 a-vít nói cùng A-hi-mê-léc
r ng: D i tay th y ây, há ch ng có m t cây giáo hay là m t cây g m sao? Ta không
có em theo g m hay là binh khí gì, vì l nh vua l y làm g p rút. 9 Th y t l áp
r ng: ây có cây g m c a Gô-li-át, ng i Phi-li-tin mà ông ã gi t trong tr ng Ê-la;
nó b c trong m t mi ng n , sau Ê-phót; n u ông mu n l y, thì hãy l y i; vì
ây ch ng có g m nào khác. a-vít áp r ng: Ch ng có g m nào b ng, hãy trao
cho ta. 10 B y gi , a-vít ch i d y, ngày ó tr n xa kh i Sau-l ; mà i n cùng
A-kích, vua Gát. 11 Các tôi t c a A-kích h i r ng: Có ph i ó là a-vít, vua c a x
y ch ng? Há ch ng ph i v ng i n y mà b n n có nói trong khi múa hát r ng:
"Sau-l gi t hàng ngàn, Còn a-vít gi t hàng v n?" 12 a-vít các l i n y vào trong
lòng mình, và r t s A-kích, vua Gát. 13 Ng i gi ò iên cu ng tr c m t chúng,
và làm b d i kh gi a h ; ng i v g ch d u trên c a và n c mi ng ch y
trên râu mình. 14 A-kích nói cùng tôi t mình r ng: Kìa, các ng i th y ng i ó iên
cu ng! C sao các ng i d n nó n ta? 15 N i ta há thi u k iên sao, nên các
ng i ph i d n k n y n ta ng nó bày s k c c tr c m t ta? M t ng i
nh v y ch ng nên vào nhà ta.

Chapter 22

1 a-vít i kh i ó, và tr n trong hang á A- u-lam. Khi các anh và c nhà cha ng i
hay i u ó, bèn i xu ng cùng ng i. 2 Phàm k nào b cùng kh n, k nào m c
n , và nh ng ng i có lòng b s u kh c ng u nhóm h p cùng ng i, và ng i
làm u h . Aáy v y, chung quanh ng i có ch ng b n tr m ngu i. 3 T ó a-vít
i n Mít-bê trong x Mô-áp, và ng i nói cùng vua x Mô-áp r ng: Xin cho phép cha
m tôi n v i vua cho n ch ng tôi bi t i u c Chúa Tr i s làm cho tôi.
4 V y, a-vít d n cha m mình n tr c m t vua Mô-áp, và hai ng i v i vua
y tr n lúc a-vít trong n. 5 Nh ng Gát, ng tiên tri, nói cùng a-vít r ng: Ch
trong n n y; hãy i n x Giu- a. V y, a-vít i, và n trong r ng Hê-r t.
6 Sau-l hay r ng ng i ta ã tìm c a-vít và nh ng k theo ng i. B y gi ,
Sau-l t i Ghi-bê -a, ng i d i cây li u x t , trên n i cao; tay c m giáo, còn các
tôi t ng i ch u ch c bên ng i. 7 Sau-l nói cùng các tôi t ch u ch c bên mình

r ng: H i dân Bên-gia-min, hãy nghe: Có ph i con trai Y-sai s ban cho h t th y các ng i
nh ng ru ng và v n nho ch ng? Các ng i trông c y nó s l p các ng i làm
8
tr ng ngàn ng i và tr m ng i ? V y, c sao các ng i h t th y ng
m u ngh ch ta, và c sao ch ng cho ta hay r ng con trai ta ã k t giao c cùng con
trai Y-sai? Nhân sao ch ng ai th ng xót ta, cho ta hay tr c r ng con trai ta ã xui k
9
tôi t ta ngh ch cùng ta, l p m u h i ta, nh nó ã làm ngày nay? B y gi , ô -e
ng i Ê- ôm, làm u nh ng y t c a Sau-l , th a r ng: Tôi có th y con trai
10
Y-sai i n Nóp, vào nhà A-hi-mê-léc, con trai A-hi-túp; ng i c u v n c
Giê-hô-va cho h n, và có c p cho h n l ng th c, cùng trao cho h n cây g m c a
11
Gô-li-át, ng i Phi-li-tin. Vua sai òi A-hi-mê-léc, con trai A-hi-túp, là th y t l , luôn
c nhà cha ng i, t c là nh ng th y t l t i Nóp. Chúng th y u n cùng
12
vua. Sau-l nói: H i con trai A-hi-túp, hãy nghe. Ng i th a r ng: Chúa ôi! có tôi ây?
13
Sau-l ti p r ng: C sao ng i ng m u cùng con trai Y-sai mà ngh ch cùng ta?
Ng i có c p bánh cho nó và trao cho nó m t cây g m, c u v n c Chúa Tr i cho
14
nó, nó d y ngh ch cùng ta, l p m u k h i ta, nh nó ã làm ngày nay?
A-hi-mê-léc th a cùng vua r ng: V y, trong vòng y t vua, ai là ng i trung tín nh
a-vít, làm phò mã vua, d h i m t ngh c a vua, và c tôn quí h n h t trong nhà
15
vua? Có ph i ngày nay tôi m i kh i c u v n c Chúa Tr i cho ng i sao? Tôi
quy t không làm nh v y! Xin vua ch ng m t l i nào cho tôi t vua ho c cho ng i
16
nào trong nhà cha tôi; vì k tôi t vua ch ng bi t gì, ho c ít hay nhi u v i u ó.
17
Vua áp: H i A-hi-mê-léc, th t ng i và c nhà cha ng i u s ch t! Vua bèn
nói cùng các th v ng g n mình r ng: Hãy l i g n gi t nh ng th y t l c a
c Giê-hô-va, vì chúng nó giúp a-vít, bi t nó tr n mà không cho ta hay. Nh ng các
y t c a vua không kh ng tra tay trên mình nh ng th y t l c a c Giê-hô-va,
18
c ng ch ng ch u ánh h n a. Vua bèn nói cùng ô -e r ng: Ng i hãy l i g n
ánh gi t nh ng th y t l . ô -e, ng i Ê- ôm, l i g n, ánh nh ng th y t
19
l ; và trong ngày ó h n gi t tám m i l m ng i m c ê-phót b ng v i gai.
Sau-l l i dùng g m gi t dân Nóp, thành c a th y t l : ng i nam và ng i n ,
20
con tr và con ng bú, bò, l a, và chiên, th y u b g m gi t. Song, m t
trong các con trai c a A-hi-mê-léc, cháu c a A-hi-túp, tên là A-bia-tha, thoát kh i, tr n n
21
cùng a-vít. A-bia-tha thu t l i cho a-vít hay r ng Sau-l gi t nh ng th y t l
22
c a c Giê-hô-va. a-vít áp cùng A-bia-tha r ng: Trong ngày y, ta hi u rõ ô
-e, ng i Ê- ôm, có m t t i ó, ch c s h c l i cho Sau-l . Aáy t i c ta mà c

23
nhà c a cha ng i b ch t. Hãy cùng ta, ch s chi; k nào tìm h i m ng s ng
ta, c ng tìm h i m ng s ng ng i; ng i cùng ta, thì s b o toàn.

Chapter 23

1
Ng i ta n nói cùng a-vít r ng: Kìa, dân Phi-li-tin hãm ánh Kê -i-la, và c p
2
l y các sân p lúa. a-vít c u v n c Giê-hô-va mà r ng: Tôi có nên i ánh
ng i Phi-li-tin n y ch ng? c Giê-hô-va áp cùng a-vít r ng: Hãy i, ánh ng i
3
Phi-li-tin, và gi i c u Kê -i-la. Song nh ng ng i theo a-vít nói r ng: Chánh t i ây,
trong x Giu- a, chúng ta s hãi thay, ph ng chi i n Kê -i-la mà ánh quân lính
4
Phi-li-tin! a-vít l i c u v n c Giê-hô-va n a; c Giê-hô-va áp cùng ng i
5
r ng: Hãy ch i d y, i xu ng Kê -i-la; ta s phó dân Phi-li-tin vào tay ng i. V y,
a-vít i cùng nh ng k theo mình n Kê -i-la, ánh dân Phi-li-tin, làm cho chúng ph i
6
thua l n. Aáy a-vít gi i c u dân Kê -i-la là nh v y. V , khi A-bia-tha, con trai c a
7
A-hi-mê-léc, i tr n n cùng a-vít t i Kê -i-la, thì có em theo cái ê-phót. Ng i
ta cho Sau-l hay r ng a-vít ã vào trong Kê -i-la. Sau-l nói: c Chúa Tr i phó nó
8
vào tay ta, b i vì nó ã i giam mình trong thành có c a có then. V y, Sau-l chiêu h t
9
th y quân lính ng i xu ng Kê -i-la, vây ph a-vít và nh ng k theo ng i.
Nh ng a-vít bi t r ng Sau-l toan m u h i mình, thì nói cùng th y t l A-bia-tha
10
r ng: hãy em Ê-phót n. o n, ng i c u r ng: L y Giê-hô-va c Chúa
Tr i c a Y-s -ra-ên, tôi t c a Chúa có hay r ng Sau-l toan i n thành Kê -i-la,
11
ng phá thành vì c tôi. Các quan tr ng Kê -i-la s n p tôi vào tay Sau-l ch ng?
Sau-l s i xu ng y nh l i tôi t Chúa ã nghe nói ch ng? L y Giê-hô-va c
Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, xin cho tôi t Chúa bi t i u ó. c Giê-hô-va áp:
12
Sau-l s i xu ng. a-vít l i h i r ng: Các quan tr ng Kê -i-la s n p tôi và
nh ng k theo tôi vào tay Sau-l ch ng? c Giê-hô-va áp: Chúng nó s n p các
13
ng i. B y gi , a-vít và nh ng k theo mình, c ch ng sáu tr m ng i, u
ng d y i ra kh i Kê -i-la, và rút n i nào c thì . Sau-l hay r ng a-vít
14
ã thoát kh i Kê -i-la, thì b không kéo binh i. a-vít trong ng v ng, trên n i
cao hi m hóc, t c là trên núi t i ng v ng Xíp. Sau-l tìm ki m ng i không

15
ng t; nh ng c Chúa Tr i ch ng phó ng i vào tay Sau-l . a-vít th y Sau-l
16
ã kéo ra ng h i m ng s ng mình, thì l i trong r ng c a ng v ng Xíp.
B y gi , Giô-na-than, con trai c a Sau-l ng d y, i n cùng a-vít trong
17
r ng, làm cho ng i v ng lòng tin c y n i c Chúa Tr i, mà r ng: Ch s chi,
vì tay c a Sau-l , cha tôi, s ch ng ng n anh âu. Anh s làm vua Y-s -ra-ên,
18
còn tôi s làm t t ng anh; Sau-l , cha tôi, c ng bi t rõ i u ó. Hai ng i
cùng l p giao c t i tr c m t c Giê-hô-va; o n, a-vít l i trong r ng,
19
còn Giô-na-than tr v nhà mình. Dân Xíp i lên cùng Sau-l t i Ghi-bê -a, mà nói r ng:
a-vít n gi a chúng tôi, t i n i n trong r ng, trên gò Ha-ki-la, v phía nam c a
20
ng v ng. V y, h i vua, hãy xu ng, y theo lòng s c c a vua; chúng tôi ch u
21
lo n p h n vào tay vua. Sau-l áp: Nguy n c Giê-hô-va ban ph c cho các
22
ng i, vì các ng i có lòng th ng xót ta! Hãy i h i th m cho ch c h n n a
ng bi t và xem xét ch h n trú, và ai ã th y h n ó; vì ng i ta có nói r ng
23
h n r t khôn qu . V y, hãy xem xét và bi t m i n i h n n, o n tr v nói
l i cùng ta cho ch c, thì ta s i cùng các ng i. N u h n trong x , thì ta s tìm
24
h n trong h ng ngàn dân Giu- a. V y, chúng tr i d y, i v Xíp tr c Sau-l ;
còn a-vít và nh ng k theo ng i n i ng v ng Ma-ôn, t i A-ra-ba v phía nam
25
Giê-si-môn. Sau-l và nh ng k theo ng i i tìm a-vít. a-vít hay c i u
ó, bèn xu ng hòn á, và trong ng v ng Ma-ôn. Sau-l hay c, bèn u i
26
theo a-vít trong ng v ng Ma-ôn. Sau-l i s n núi bên n y, còn a-vít và b n
theo ng i i s n núi bên kia. a-vít v i vàng ch y tr n ng thoát kh i Sau-l .
Nh ng lúc Sau-l và các y t bao ph a-vít và b n theo ng i ng hãm b t,
27
thì có m t s gi n cùng Sau-l mà nói r ng: Hãy mau mau tr v , vì dân Phi-li-tin
28
ã xâm ph m x ta. V y, Sau-l thôi u i theo a-vít, i ánh dân Phi-li-tin. B i
29
c y, ng i ta g i ch n y là Hòn á Phân r . (24 -1) o n, a-vít i lên kh i
ó, ng t i trong n Eân-ghê- i.

Chapter 24

1
(24 -2) Khi Sau-l u i theo Phi-li-tin tr v r i, có ng i n nói cùng Sau-l
2
r ng: Kìa, a-vít trong ng v ng Eân-ghê- i. (24 -3) Sau-l bèn em ba ngàn
ng i ch n trong c dân Y-s -ra-ên, kéo ra i ki m a-vít và nh ng k theo ng i
3
cho n các hòn á c a dê r ng. (24 -4) Sau-l i n g n chu ng chiên trên
ng. T i ó có m t hang á; Sau-l bèn vào ó ng i ti n. V , a-vít và
4
b n theo ng i trong cùng hang. (24 -5) Nh ng k theo a-vít nói cùng ng i r ng:
N y là ngày mà c Giê-hô-va có phán cùng ông: Ta s phó k thù ngh ch ng i vào
tay ng i. Hãy x ng i tùy ý ông. Nh ng a-vít ng d y, c t tr m v t áo t i
5
c a Sau-l . (24 -6) o n lòng ng i t trách v i u mình ã c t v t áo t i
6
c a vua. (24 -7) Ng i nói cùng k theo mình r ng: Nguy n c Giê-hô-va ch
ta ph m t i cùng chúa ta, là k ch u x c d u c a c Giê-hô-va, mà tra tay trên mình
7
ng i, vì ng i là k ch u x c d u c a c Giê-hô-va. (24 -8) a-vít nói nh ng
l i y qu trách các k theo mình, mà ng n c n chúng xông vào mình Sau-l . Sau-l
8
ng d y, ra kh i hang á, và c i ng mình. (24 -9) o n a-vít c ng ch i
d y, i ra kh i hang á, g i Sau-l , mà nói r ng: H i vua, chúa tôi! Sau-l ngó l i sau
9
mình, thì a-vít cúi m t xu ng t mà l y. (24-10) a-vít nói cùng Sau-l r ng: Nhân
10
sao vua nghe nh ng l i c a k nói r ng: a-vít ki m th làm h i vua? (24-11) Kìa,
hãy xem, chính m t vua có th th y c r ng ngày nay, trong hang á, c Giê-hô-va
ã phó vua vào tay tôi. Có ng i bi u gi t vua; nh ng tôi dong-th cho vua, mà r ng: ta
không tra tay trên mình chúa ta, vì ng i là ng ch u x c d u c a c Giê-hô-va.
11
(24-12) V y, cha ôi! hãy xem cái v t áo t i cha mà tôi c m trong tay; b i vì tôi có v t
ái t i c a cha, mà không gi t cha, thì nh n ó khá bi t và nh n r ng n i tôi ch ng có
s ác, ho c s ph n ngh ch, tôi ch ng có ph m t i gì v i cha. Còn cha, l i s n m ng
12
s ng tôi c t nó i. c Giê-hô-va s oán xét cha và tôi. (24-13) c Giê-hô-va
13
s báo thù cha cho tôi, nh ng tôi không tra tay vào mình cha. (24-14) Nh câu c ng
14
nói: S ác do k ác ra, nh ng tay tôi s không ng n mình cha. (24-15) Vua
15
Y-s -ra-ên kéo ra ánh ai? Cha u i theo ai? M t con chó ch t! M t con b chét!
(24-16) Th thì, c Giê-hô-va s làm quan xét, s oán xét cha và tôi; Ngài s xem xét,
16
binh v c c lý tôi, và x cách công bình mà gi i c u tôi kh i tay cha. (24-17) Khi a-vít
nói xong các l i n y, thì Sau-l áp r ng: H i a-vít, con ta, có ph i ti ng con ch ng?
17
Sau-l c t ti ng lên khóc, (24-18) nói cùng a-vít r ng: Con th t công bình h n cha;

vì con có l y i u thi n mà báo i u ác cha ã làm cho con.
18 (24-19) Ngày nay, con
ã t ra con l y i u thi n i cùng cha; vì c Giê-hô-va ã phó cha vào tay con,
song con không có gi t cha.
19 (24-20) Khi ng i nào g p k thù ngh ch mình, há
cho nó i bình yên vô s sao? Nguy n c Giê-hô-va l y i u thi n báo cho con v
s con ã làm cho cha ngày nay!
20 (24-21) Qu h n ta bi t r ng con s làm vua, và
n c Y-s -ra-ên s b n lâu trong tay con.
21 (24-22) V y bây gi , hãy nh n danh
c Giê-hô-va th cùng ta r ng con s ch ng di t dòng dõi ta, và ch ng h y danh ta
kh i nhà t ph ta.
22 (24-23) a-vít l p l i th cùng Sau-l . Sau-l bèn tr v nhà
mình; còn a-vít và các k theo ng i tr lên n i n.

Chapter 25

1 K y, Sa-mu-ên qua i; c Y-s -ra-ên nhóm l i ng than khóc ng i; r i
chôn ng i trong nhà ng i t i Ra-ma. a-vít bèn ng d y, i xu ng ng v ng
Pha-ran.
2 V , có m t ng i Ma-ôn, còn s n nghi p nó thì C t-mên. Ng i r t
giàu, có ba ngàn chiên, và m t ngàn dê; ng i ng C t-mên ng h t lông chiên
mình.
3 Ng i n y tên là Na-banh, và v là A-bi-ga-in; v thì thông minh t t p, còn
ch ng thì c ng c i hung ác, thu c v dòng Ca-lép.
4 a-vít trong r ng hay r ng
Na-banh h t lông chiên,
5 bèn sai m i gã trai tr i mà d n r ng: Hãy i lên C t-mên,
tìm Na-banh, nh n danh ta chào ng i,
6 và nói r ng: Nguy n ông c bình yên,
nguy n nhà ông c ng c bình yên; phàm v t gì thu c v ông u c bình yên!
7 Và bây gi , tôi có hay r ng ông có nh ng th h t lông chiên. Trong lúc các k ch n
chiên ông g n chúng tôi, chúng tôi ch ng h khu y khu t chúng nó; và tr n h i chúng
nó t i C t-mên, ch ng có thi u m t gì h t.
8 Hãy h i tôi t ông v i u ó,
chúng nó s nói cùng ông. V y, xin các gã trai tr c n tr c m t ông, vì chúng
tôi n trong ngày t t lành; h tay ông tìm th y v t gì, hãy ban cho các tôi t ông, và cho
con ông là a-vít.
9 V y, các gã trai tr c a a-vít i n nh n danh a-vít l p l i
cho Na-banh m i l i y; o n nín l ng;
10 Nh ng Na-banh áp cùng các tôi t a-vít
r ng: Ai là a-vít? Ai là con trai c a Y-sai? Nh ng tôi t tr n kh i ch mình, ngày nay
l y làm ông thay!
11 L nào ta s l y bánh, n c, và th t ta d n s n cho các th

12
h t lông chiên mà cho nh ng k ch ng bi t âu n sao? Nh ng gã trai tr c a
a-vít th i ng tr v . n n i, chúng nó thu t l i các l i y cho a-vít nghe.
13
a-vít bèn nói cùng các ng i theo mình r ng: M i ng i trong chúng ta hãy eo
g m mình. Chúng eo g m mình, và a-vít c ng eo g m c a ng i. c
ch ng b n tr m ng i i lên theo a-vít, còn hai tr m ng i l i gi v t.
14
Có m t a y t báo tin cho A-bi-ga-in, v c a Na-banh, r ng: a-vít có sai
nh ng s gi t ng v ng n chào ch chúng tôi, nh ng Na-banh g t góng
15
cùng h . Song tr n lúc chúng tôi g n nh ng ng i y t i trong ng, thì h
r t t t cùng chúng tôi, chúng tôi không b khu y khu t, và ch ng thi u m t v t chi
16
h t. Bao lâu chúng tôi g n các ng i ó, lo ch n b y chiên chúng tôi, thì ngày và
17
êm h d ng nh t ng che cho chúng tôi. V y bây gi , khá xem xét i u bà
ph i làm; vì ã nh giáng tai h a trên ch chúng tôi và trên c nhà ng i; ch d
18
quá, không có ai nói cùng ng i c. A-bi-ga-in v i vàng l y hai tr m bánh, hai
b u da r u nho, n m con chiên c n u chín, n m u h t rang, m t tr m bánh
19
nho khô, và hai tr m bánh trái v khô, ch t trên l ng l a. o n, ng i nói cùng các
tôi t r ng: Hãy i tr c ta, ta s i theo các ng i. Nh ng nàng không nói chi h t
20
cùng Na-banh, ch ng mình. Nàng c i l a i xu ng theo m t con ng có núi bao
ph , thì a-vít và nh ng k theo ng i c ng i xu ng ng m t nàng; nàng bèn g p
21
các ng i ó. V , a-vít có nói r ng: V y, th t l y làm lu ng công cho ta ã gìn
gi m i v t c a ng i n y có trong ng v ng, n i ch ng thi u m t gì
22
h t. Còn h n l i l y oán tr n. Nguy n c Chúa Tr i x k thù ngh ch c a
a-vít th t cho n ng n ! T ây n mai, phàm v t gì thu c v Na-banh, ta s ch ng
23
còn l i v t nh h n h t. Khi a-bi-ga-in th y a-vít, li n l t t xu ng l a
24
mình, và s p mình xu ng t t i tr c m t a-vít mà l y. V y, nàng ph c d i
ch n ng i mà nói r ng: L y chúa, l i v tôi, v tôi! Xin cho phép con òi ông nói
25
tr c m t ông; xin hãy nghe các l i c a con òi ông. Xin chúa ch k n ng i
hung ác kia, là Na-banh; vì tánh h n th t hi p v i ngh a tên h n: tên h n là Na-banh, và
n i h n có s iên d i. Còn tôi, là con òi chúa, ch ng có th y nh ng ng i chúa sai
26
n. Bây gi , c Giê-hô-va ã ng n chúa n làm huy t ra, và l y chánh
tay mình mà báo thù; tôi ch c Giê-hô-va h ng s ng và m ng s ng c a chúa mà th :
27
nguy n các thù ngh ch chúa và k tìm h i chúa u nh Na-banh! V y bây gi ,
n y là l v t mà con òi chúa em n dâng cho chúa, phát cho các ng i i

28
theo sau. Xin hãy tha l i cho con òi chúa! c Giê-hô-va qu h n s l p nhà chúa
c b n lâu, vì chúa ánh gi c cho c Giê-hô-va, và tr n i chúa s ch ng tìm
29
th y m t s ác n i chúa. N u có ai d y lên ng b t b và h i m ng s ng chúa,
thì Giê-hô-va c Chúa Tr i c a chúa s gìn gi m ng s ng c a chúa trong b c nh ng
ng i s ng; còn m ng s ng c a k thù ngh ch chúa, c Giê-hô-va s ném ra xa
30
nh kh i trành ném á v y. Khi c Giê-hô-va ã làm cho chúa tôi m i s lành mà
31
Ngài ã h a, và khi Ngài ã l p ng i làm u Y-s -ra-ên, thì c gì chúa tôi
không phàn nàn và không b lòng c n r c vì ã vô c làm máu ra và báo thù cho mình!
L i khi c Giê-hô-va ã làm n cho chúa tôi, nguy n chúa nh n con òi c a
32
chúa! a-vít áp cùng A-bi-ga-in r ng: áng ng i khen Giê-hô-va c Chúa Tr i c a
33
Y-s -ra-ên, vì ã sai ng i n ón ta ngày nay! áng khen s khôn ngoan ng i
và chúc ph c cho ng i, vì ngày nay ã c n ta n làm huy t và ng n ta dùng
34
chính tay mình mà báo thù cho mình. Nh ng ta ch Giê-hô-va c Chúa Tr i h ng
s ng c a Y-s -ra-ên, là ng ã c n ta làm i u ác, mà th r ng, n u nàng không
v i vàng n ón ta, thì n sáng mai, phàm v t gì thu c v Na-banh s ch ng còn
35
l i v t m n h n h t. V y, a-vít nh n l v t do n i tay nàng em n cho
ng i, và nói r ng: Hãy tr lên nhà ng i bình an. Hãy xem, ta ã nghe theo ti ng ng i,
36
và ti p ng i t t . Khi A-bi-ga-in tr v cùng Na-banh, thì Na-banh ng n
ti c trong nhà mình, th t nh y n ti c c a vua v y. Na-banh có lòng vui v và say l m.
A-bi-ga-in không có t cho ng i bi t i u gì ho c c n kíp hay ch ng, cho n khi
37
sáng. Nh ng sáng mai, khi Na-banh ã giã say r i, v ng i thu t l i h t, lòng
38
ng i bèn kinh ho ng, tr thành nh á. Cách ch ng m i ngày sau, c Giê-hô-va
39
ánh Na-banh, và ng i ch t. Khi a-vít hay Na-banh ch t, thì nói r ng: áng ng i
khen c Giê-hô-va thay, vì ã x oán s s nh c mà tôi b b i Na-banh, và ã gi
tôi t Ngài kh i làm i u ác! c Giê-hô-va ã khi n s hung ác c a Na-banh
40
l i trên u h n! o n, a-vít sai ng i n h i A-bi-ga-in làm v mình. Nh ng
tôi t a-vít n tìm A-bi-ga-in, t i C t-mên, mà nói r ng: a-vít sai chúng tôi n
41
cùng nàng, vì ng i toan l y nàng làm v . Nàng bèn ch i d y, s p mình xu ng t,
mà nói r ng: N y con òi c a chúa s làm tôi m i c a chúa ng r a ch n các tôi
42
t c a chúa tôi. o n, A-bi-ga-in v t ng d y, c i l a mình, có n m con òi
43
ng i theo, mà i v i các s gi c a a-vít, ng làm v ng i. a-vít

c ng có c i A-hi-nô-am, Gít-rê-ên, và c hai u làm v ng i. 44 V , Sau-l
ã g Mi-canh, con gái mình, và là v c a a-vít cho Phanh-ti, con trai c a La-ít, ng i
Ga-lim.

Chapter 26

1 Dân Xíp l i n tìm Sau-l t i Ghi-bê -a, mà nói r ng: a-vít há ch ng n t i
trên gò Ha-ki-la, i ngang ng v ng sao? 2 Sau-l bèn ch i d y kéo ba ngàn tinh binh
c a Y-s -ra-ên, i xu ng ng v ng Xíp ng tìm a-vít. 3 Sau-l óng tr i trên
gò Ha-ki-la, i ngang ng v ng, t i n i u ng. a-vít trong ng v ng.
Khi th y Sau-l n u i theo mình, 4 bèn sai k do thám i, và bi t ch c r ng
Sau-l ã n. 5 B y gi , a-vít ch i d y, i n t n n i Sau-l h tr i;
ng i c ng th y n i ng c a Sau-l và c a Aùp-ne, con trai Nê-r , là quan t ng binh
c a ng i. Sau-l n m ng t i n, có o binh óng tr i xung quanh mình. 6
a-vít c t ti ng nói cùng A-hi-mê-léc, ng i Hê-tít, và A-bi-sai, con trai c a Xê-ru-gia, em
c a Giô-áp, r ng: Ai mu n i cùng ta xu ng dinh Sau-l ? A-bi-sai áp: Tôi s i v i
ông. 7 V y, a-vít và A-bi-sai lúc ban êm, vào gi a quân lính, th y Sau-l ng
ng , n m trong n, cây giáo c m d i t t i n i u gi ng. Aùp-ne và quân
lính n m xung quanh ng i. 8 A-bi-sai nói cùng a-vít r ng: Ngày nay c Chúa Tr i
ã phó k thù ngh ch ông vào tay ông. Xin cho phép tôi l y giáo âm ng i ch m t
cái mà c m ng i xu ng t; ch ng c n ph i âm l i. 9 Nh ng a-vít b o A-bi-sai
r ng: ng gi t ng i; ai có th tra tay trên k ch u x c d u c a c Giê-hô-va
mà không b ph t? 10 Ng i ti p r ng: Ta ch c Giê-hô-va h ng s ng mà th ,
c Giê-hô-va ch c s ánh ng i, ho c khi ng i n k nh mà ch t, ho c
khi ng i ra tr n mà di t vong. 11 Nguy n c Giê-hô-va gi , ch cho tôi tra tay vào
k ch u x c d u c a Ngài! Ta xin ng i ch hãy l y cây giáo n i u gi ng
ng i cùng cái bình n c, r i chúng ta hãy i. 12 Nh v y, a-vít l y cây giáo và bình
n c n i u gi ng c a Sau-l , r i hai ng i i. Không ai th y hay là bi t, và
c ng ch ng ai t nh th c; h t th y ng , vì c Giê-hô-va ã khi n s ng mê giáng
trên chúng nó. 13 o n, a-vít sang qua bên kia, d ng l i t i trên chót núi, xa tr i quân.
có m t kho ng xa cách nhau. 14 Ng i g i quân lính v i Aùp-ne, con trai Nê-r mà r ng:

Aùp-ne, ng i ch ng áp l i sao? Aùp-ne áp r ng: Ng i là ai mà kêu la cùng vua?
15
a-vít áp cùng Aùp-nê r ng: Nào, ng i há ch ng ph i là m t dõng s sao? Trong
Y-s -ra-ên ai b ng ng i? V y, sao ng i không canh gi vua, là chúa c a ng i?
16
Có k trong dân s ã n mu n gi t vua chúa ng i. i u ng i ã làm ó
ch ng t t âu. Ta ch c Giê-hô-va h ng s ng mà th , ng i áng ch t, vì không
canh gi chúa ng i, là ng ch u x c d u c a c Giê-hô-va. Bây gi , hãy xem
17
th , cây giáo c a vua và bình n c n i u gi ng vua âu? Sau-l nh n
bi t ti ng c a a-vít, bèn nói r ng: H i a-vít, con ta, có ph i ti ng con ch ng? a-vít
18
th a r ng: H i vua chúa tôi, y là ti ng tôi. Ng i ti p: C sao chúa u i theo
19
tôi t chúa nh v y? Tôi có làm i u gì, và tay tôi ã ph m t i ác chi? Bây gi , xin
vua hãy l ng nghe l i c a tôi t vua. N u c Giê-hô-va xui gi c vua h i tôi, nguy n
Ngài nh m mùi th m c a l , nh ng n u là loài ng i, nguy n chúng b r a s
tr c m t c Giê-hô-va; vì ngày nay chúng u i tôi i kh i ch dành cho tôi trong
20
s n nghi p c a c Giê-hô-va, và chúng nói r ng: Hãy i, th tà th n. Oâi! nguy n
huy t tôi ch ch y ra trên t cách xa m t c Giê-hô-va; vì vua Y-s -ra-ên ã kéo
21
ra ng tìm m t con b chét, nh ng i ta u i theo chim a a trong núi v y.
B y gi , Sau-l nói: Ta có ph m t i; h i a-vít, con ta, hãy tr l i! Ta s ch ng làm
h i cho con n a, vì ngày nay, con ã kính n m ng s ng ta. Th t, ta ã làm iên cu ng,
22
ph m m t l i r t tr ng. a-vít nói: N y là cây giáo c a vua; hãy cho m t gã trai tr
23
c a vua i qua ây mà l y i. c Giê-hô-va s báo tr cho m i ng i tùy theo
s công bình và trung tín c a ng i; vì ngày nay Ngài ã phó vua vào tay tôi, mà tôi không
24
kh ng tra tay vào ng ch u x c d u c a c Giê-hô-va. Ngày nay, tôi l y m ng
s ng vua làm quí tr ng th nào, thì c Giê-hô-va c ng s l y m ng s ng tôi làm quí
25
tr ng th y, và gi i c u tôi kh i các ho n n n. Sau-l nói cùng a-vít r ng: H i
a-vít, con ta, nguy n con c ph c! Qu th t, con s làm công vi c l n lao và
c th ng h n. o n, a-vít c i l i mình, còn Sau-l tr v n i ng i.

Chapter 27

1
a-vít nói th m ngh r ng: Ch c m t ngày kia, ta s ch t b i tay Sau-l . Ta
ch ng làm chi hay h n b ng tr n trong x Phi-li-tin, thì Sau-l s ch ng còn ki m ta
2
trong c a ph n Y-s -ra-ên n a. Nh v y, ta s thoát kh i tay ng i. V y,

a-vít ch i d y, cùng sáu tr m ng i theo mình, sang qua n A-kích, con trai Ma-óc,
3
vua Gát. a-vít và nh ng k theo ng i cùng A-kích t i Gát, m i ng i có gia
quy n mình. a-vít có hai v theo, t c là A-hi-nô-am Gít-rê-ên và A-bi-ga-in, tr c làm
4
v c a Na-banh C t-mên. Sau-l hay r ng a-vít tr n n Gát, thì thôi u i
5
theo ng i. a-vít nói cùng A-kích r ng: N u tôi c n tr c m t vua, xin hãy
nh ng cho tôi m t n i nào thu c v các thành ngoài ng b ng, tôi ó.
6
Vì tôi t vua trong ô v i vua mà chi? V y, trong ngày ó A-kích ban Xi c-lác
7
cho ng i; b i c y, Xi c-lác thu c v vua Giu- a cho n ngày nay. Thì gi
8
a-vít ng trong x dân Phi-li-tin là m t n m b n tháng. a-vít và nh ng k theo
ng i i loán n t dân Ghê-su-rít, dân Ghi t-xít, và dân A-ma-léc, là nh ng dân t c
9
t lâu i mi n lân c n Su-r cho n x Ê-díp-tô. a-vít phá h y x n y,
ch ng m t ng i nam hay n còn s ng; c p l y chiên, bò, l a, l c à, và áo
10
x ng; o n, tr v cùng A-kích. A-kích h i: Ngày nay, ng i i xâm o t n i
11
nào? a-vít áp: Trong mi n nam t Giu- a, mi n nam t dân Ghê-ra-mê-lít.
a-vít ch ng ch a m t ng i nam hay n còn s ng ng d n v Gát; vì nói r ng,
e chúng nó s cáo chúng ta mà r ng: ó là i u a-vít ã làm. Tr n lúc a-vít ng trong
12
x dân Phi-li-tin, th ng hay làm nh v y. Cho nên A-kích tin a-vít, mà r ng: H n
làm cho h n b g m ghi c n i Y-s -ra-ên, là dân s h n, nên ch c h n s làm tôi
t ta i i.

Chapter 28

1
V l i n y, dân Phi-li-tin hi p v i các c binh làm m t o ng giao chi n
cùng Y-s -ra-ên. A-kích nói cùng a-vít r ng: Ng i ph i bi t r ng ng i và nh ng
2
k theo ng i s i ra tr n cùng ta. a-vít áp cùng A-kích r ng: Vua s th y
i u tôi t vua làm. A-kích nói cùng a-vít r ng: Th thì, ta s l p ng i làm th v
3
ta luôn luôn. V , Sa-mu-ên ã qua i; c Y-s -ra-ên tang cho ng i, và ng i
ta chôn ng i t i Ra-ma, thành c a ng i. Sau-l ã tr kh i x nh ng ng c t
4
và nh ng th y tà thu t. V y, dân Phi-li-tin nhóm hi p, n óng tr i n i Su-nem.
5
Còn Sau-l c ng hi p h t th y Y-s -ra-ên, và chúng óng tr i t i Ghinh-bô -a. Nh ng

6
khi Sau-l th y tr i quân Phi-li-tin, thì s và lòng rung ng l m. Ng i c u v n
c Giê-hô-va; song c Giê-hô-va không áp l i, ho c b ng chiêm bao, ho c b ng
7
u-rim, hay là b i các ng tiên tri. Sau-l nói cùng các tôi t mình r ng: Hãy ki m cho
ta m t ng i n bà c u vong; ta s i n ng i mà c u v n. Các tôi t th a
8
r ng: T i Eân- ô-r có m t ng i n bà bi t c u vong, Sau-l gi d ng m c
nh ng áo khác, i em theo hai ng i, r i n nhà ng i n bà n y lúc ban êm.
Sau-l nói: Xin ng i hãy c u vong mà bói cho ta, và hãy v i lên k ta s ch cho ng i.
9
Ng i n bà áp r ng: Oâng bi t rõ i u Sau-l ã làm, th nào ng i tr
kh i x nh ng ng-c t và th y tà thu t. V y, c sao ông l i gài b y ng gi t
10
tôi? Sau-l ch c Giê-hô-va th cùng ng i r ng: Ta ch c Giê-hô-va h ng
s ng mà th , s ch ng x y n cho ng i m t i u h i chi v vi c n y âu!
11
B y gi , ng i n bà nói: Tôi ph i c u ai tr c m t ông? Sau-l áp: Hãy
12
c u Sa-mu-ên. Khi ng i n bà th y Sa-mu-ên, bèn la ti ng l n nói cùng Sau-l
13
r ng: C sao ông g t tôi? Oâng là Sau-l ! Vua áp cùng ng i r ng: Ch s ; nh ng
14
ng i th y chi? Ng i áp: Tôi th y m t vì th n d i t lên. Vua h i:
M t mày ra sao? Ng i áp: Aáy là m t ông già d i lên, m c m t cái áo t i.
15
Sau-l hi u là Sa-mu-ên, bèn cúi u, s p mình xu ng t và l y. Sa-mu-ên h i
Sau-l r ng: Nhân sao ng i qu y s yên t nh ta mà g i ta lên? Sau-l áp: Tôi b
ho n n n l n; vì dân Phi-li-tin tranh chi n v i tôi, và c Chúa Tr i ã lìa kh i tôi.
Ngài không tr l i cho tôi, ho c b i các ng tiên tri, ho c b i chiêm bao. V y, tôi ã
16
v i ông lên, ông b o cho tôi bi t i u tôi ph i làm. Sa-mu-ên áp: Nhân sao
ng i c u v n ta, b i vì c Giê-hô-va ã lìa kh i ng i và tr nên thù ngh ch
17
ng i? c Giê-hô-va làm y nh Ngài ã phán b i mi ng ta. c Giê-hô-va o t
18
l y n c kh i tay ng i mà ban cho k lân c n ng i là a-vít. Ng i không
vâng theo l i phán c a c Giê-hô-va và không làm cho A-ma-léc c m bi t c n gi n
19
ph ng c a Ngài; vì c ó nên ngày nay c Giê-hô-va ãi ng i cách n y. V
l i, c Giê-hô-va s phó Y-s -ra-ên và ng i vào tay dân Phi-li-tin. Ngày mai ng i
và các con trai ng i s m t n i v i ta. c Giê-hô-va c ng s phó o binh
20
Y-s -ra-ên vào tay dân Phi-li-tin. Sau-l li n té n m dài xu ng t, vì các l i c a
Sa-mu-ên khi n ng i s ho ng; và l i, ng i ã ki t s c, b i tr n ngày và êm
21
ó ng i không có n chi. B y gi , ng i n bà n g n Sau-l , th y
ng i b i r i, bèn nói r ng: N y con òi vua ã vâng theo ti ng vua. Tôi ã li u

m ng mình ng vâng theo các l i vua d y. 22 V y bây gi , vua c ng hãy nghe l i
c a con òi vua: Tôi xin t tr c m t vua m t mi ng bánh, vua n b s c,
ng lên ng. 23 Sau-l t ch i mà r ng: Ta không n. Nh ng các y t
ng i và ng i n bà ép nài quá n i ng i ph i xuôi theo l i chúng; ng i
bèn ch i d y kh i t và ng i trên gi ng. 24 Ng i n bà y có m t con bò
con m p, bèn l t t gi t nó; o n l y b t mì nh i và làm bánh không men, 25
tr c m t Sau-l và các y t ng i. Aên xong, chúng tr i d y và i n i êm
ó.

Chapter 29

1 Dân Phi-li-tin nhóm hi p h t th y các o quân t i A-phéc, còn dân Y-s -ra-ên
óng tr i g n su i Gít-rê-ên. 2 Các quan tr ng dân Phi-li-tin và o quân kéo ra tr c
t ng tr m t ng ngàn; còn a-vít và nh ng k theo ng i i h u-t p v i A-kích. 3
B y gi , các quan tr ng dân Phi-li-tin nói r ng: Nh ng ng i Hê-b -r ó là ai?
A-kích áp r ng: Aáy là a-vít, tôi t c a Sau-l , vua Y-s -ra-ên, v i ta ã lâu ngày
ch y n m. T ngày ng i sang n i chúng ta cho n bây gi , ta ch ng th y l i gì
n i ng i. 4 Các quan tr ng Phi-li-tin n i gi n, nói v i A-kích r ng: Hãy u i
ng i n y tr v ch ông ã l p h n, ch cho h n i ánh gi c v i chúng ta, e
trong lúc chi n u, h n tr lòng ngh ch chúng ta ch ng; vì h n làm th nào cho c
hòa cùng ch mình, há ch ng ph i nh nh ng th c p c a chúng ta sao? 5 Há ch ng
ph i v a-vít này mà ng i n hát trong cu c nh y múa r ng: Sau-l gi t hàng ngàn,
Còn a-vít gi t hàng v n? 6 V y, A-kích g i a-vít mà nói r ng: Ta ch c Giê-hô-va
h ng s ng mà th , ng i v n m t ng i ngay th ng, ta thích ng i vào ra trong tr i
quân v i ta, vì t ngày ng i n cùng ta cho t i ngày nay, ta ch ng tìm th y n i
ng i i u chi áng trách. Nh ng ng i không p lòng các quan tr ng. 7 V y
bây gi , hãy lui v và i bình an, h u cho kh i m t lòng các quan tr ng Phi-li-tin. 8
a-vít nói v i A-kích r ng: Tôi có làm i u gì, và t khi tôi g n vua n ngày nay,
vua có tìm th y i u chi nên qu trách n i tôi t vua, mà tôi không c i ánh quân
thù ngh ch c a chúa tôi, là vua? 9 A-kích áp v i a-vít r ng: Ta bi t i u ó, ng i
v n p lòng ta nh m t thiên s c a c Chúa Tr i. Nh ng các quan tr ng

Phi-li-tin có nói: H n s không lên ánh tr n cùng chúng ta. 10 Aáy v y, ng i và nh ng
  y t c a ch ng i ã   n cùng ng i, hãy d y s m; ph i, hãy d y s m,
và v a khi tr i sáng, hãy i i. 11 V y, a-vít và các k theo ng i d y s m,
v a sáng mai i tr v trong x dân Phi-li-tin; còn dân Phi-li-tin i lên Gít-rê-ên.

Chapter 30

1 Kh i ba ngày, khi a-vít v i nh ng k theo mình   n Xi c-lác, thì dân A-ma-léc
 ã loán   n mi n nam cùng Xi c-lác, xông vào Xi c-lác và ã phóng h a nó. 2 Chúng
b t l y các ng i n và h t th y k l n nh   t i ó. Chúng nó ch ng gi t m t
ai, song khi i, có d n tù h t th y. 3 Khi a-vít và nh ng k theo ng i   n thành,
thì thành ã b   l a cháy; v , con trai, con gái c a chúng   u ã b   d n tù. 4 B y
gi , a-vít và nh ng k theo ng i   u c t ti ng khóc, khóc   n   i không còn
s c khóc n a. 5 Hai ng i v c a a-vít c ng b d n tù, t c A-hi-nô-am Gít-rê-ên,
và A-bi-ga-in tr c làm v c a Na-banh t i C t-mên. 6 a-vít b s ho n n n l n,
vì dân s toan ném á ng i, b i h t th y   u có tâm h n   y cay   ng, vì c
m t con trai và con gái mình. Nh ng a-vít   c s c m nh n i Giê-hô-va   c Chúa
Tr i mình. 7 Ng i nói cùng th y t l A-bia-tha r ng: Ta xin th y hãy em ê-phót
cho ta. A-bia-tha em ê-phót cho a-vít. 8 a-vít c u v n   c Giê-hô-va r ng: Tôi ph i
 u i theo   o binh n y ch ng? Tôi s theo k p ch ng?   c Giê-hô-va phán r ng:
Hãy kh i u i theo nó; qu th t ng i s theo k p, và gi i c u h t th y nh ng
k b b t. 9 V y, a-vít ra i cùng sáu tr m ng i theo mình.   n khe Bê-sô, nh ng
ng i m t m i bèn d ng l i. 10 a-vít c   u i theo v i b n tr m ng i, vì hai
tr m ng i kia d ng l i, l y làm m t nh c quá, không th qua khe Bê-sô   c. 11
B n c a a-vít g p m t ng i Ê-díp-tô trong ng ru ng, bèn d n n cùng a-vít.
Ng i ta cho ng i n y bánh n n c u ng; 12 c ng ban cho ng i n m t cái
bánh trái v khô và hai bánh nho khô. Ng i n, bèn   c h i s c l i; vì trong ba ngày
 êm ng i không n, không u ng chi h t. 13 a-vít h i ng i r ng: Ng i v i
ai? và   âu   n? Ng i th a r ng: Tôi là m t ng i Ê-díp-tô tu i tr , làm tôi t
c a m t ng   i A-ma-léc; ch   tôi b   tôi ba ngày r i, vì tôi   au. 14 Chúng tôi có loán

n t mi n nam c a dân Kê-rê-thít, a ph n Giu- a, và n phía nam Ca-lép,
15
và chúng tôi ã t Xi c-lác. a-vít h i: Ng i kh ng d n ta n c binh n y
ch ng? Ng i ó th a r ng: Hãy ch danh c Chúa Tr i mà th cùng tôi r ng ông
16
s ch ng gi t tôi, ho c n p tôi cho ch tôi, thì tôi s d n ông n c binh ó.
Ng i Ê-díp-tô d n h n; h th y dân A-ma-léc tràn ra kh p x , n u ng và ch i
gi n, vì c c a c p r t nhi u mà chúng nó ã o t l y trong x Phi-li-tin và
17
trong x Giu- a. a-vít ánh chúng nó t t ng sáng ngày ó cho n chi u ngày
sau; tr ra b n tr m ng i trai tr c i l c à ch y tr n, thì ch ng m t ai thoát kh i.
18
a-vít thâu l i m i v t dân A-ma-léc ã c p l y, và c ng gi i c u hai v mình
19
n a. Ch ng thi u m t ai, ho c nh hay l n, ho c gái hay trai, ho c là m t ph n
20
hóa tài nào mà dân A-ma-léc ã c p l y: a-vít em v h t th y. Ng i c ng
b t l i bò và chiên. Quân lính c a a-vít i u b y n y, mà nói r ng: N y là c a
21
a-vít b t c. a-vít tr v cùng hai tr m ng i tr c kia b m t nh c
quá, theo ng i không n i, mà ng i ta ã l i g n bên khe Bê-sô. Hai tr m ng i
y i t i ón a-vít và o binh theo ng i. a-vít l i g n, h i chúng m nh gi i
22
ch ng. Nh ng h t th y k hung ác, k côn trong b n a-vít c t ti ng nói
r ng: B i vì chúng nó không i cùng chúng ta, chúng ta s không nh ng cho chúng nó
m t ph n c a c i nào mà chúng ta ã l y c, ch tr l i v và con c a m i
23
ng i mà thôi. Chúng nó hãy d n h mà i i! Nh ng a-vít áp r ng; H i anh
em, ch làm nh v y v v t mà c Giê-hô-va ã ban cho chúng ta; Ngài ã gìn gi
24
ta, phó cho ta o binh ã n ánh chúng ta. V y, ai theo l i nh c c a
các ng i c? Ph n c a k ra tr n và ph n c a k gi v t ph i b ng
25
nhau; chúng s chia cho nhau v y. K t ngày y, a-vít l p i u ó làm lu t và
26
l trong Y-s -ra-ên, hãy còn n ngày nay. V y, a-vít tr v Xi c-lác và g i m t
ph n c a c p cho các tr ng lão Giu- a, t c là b n h u ng i, mà nói r ng: N y
27
là m t l v t cho các ông do c a c p l y n i k thù ngh ch c Giê-hô-va.
28
Ng i g i cho nh ng ng i Bê-tên, Ra-m t, mi n Nam, Gi t-thia cho nh ng
29
ng i A-rô -e, Síp-m t, Ê-thê-mô -a, cho nh ng ng i Ra-canh và các thành
30
dân Giê-rách-mê-lít, cho ng i các thành Kê-nít, cho ng i H t-ma, B t -a-san,
31
A-tát, H p-rôn, và cho kh p m i mi n nào a-vít ã i ngang qua v i o binh
mình.

Chapter 31

1
B y gi dân Phi-li-tin giao chi n cùng Y-s -ra-ên; ng i Y-s -ra-ên ch y tr n
tr c m t dân Phi-li-tin, và nhi u ng i trong b n b vít ch t, ngã xu ng trên núi
2
Ghinh-bô -a. Dân Phi-li-tin h ng r t theo Sau-l cùng con trai ng i, gi t Giô-na-than,
3
A-bi-na- áp, và Manh-ki-sua, là các con trai c a Sau-l . Th tr n d d i cho Sau-l ;
4
nh ng lính c m cung b n trúng ng i, làm cho tr ng th ng. Sau-l nói cùng k
vác binh khí mình r ng: Hãy rút g m ng i, âm ta i, k o nh ng k không ch u
c t bì kia   n âm ta và s nh c ta ch ng. Nh ng k vác binh khí ng i không dám
5
làm, vì s hãi l m. Sau-l bèn l y g m và s n mình trên m i nó. Khi k vác binh
khí c a Sau-l th y ng i ch t, bèn c ng s n mình trên m i g m mình mà ch t
6
v i ng i. Nh v y, trong ngày ó, Sau-l , ba con trai ng i, k vác binh khí ng i,
7
và h t th y k theo ng i   u ch t chung v i nhau. Nh ng ng i Y-s -ra-ên
bên kia tr ng và bên kia sông Giô- anh, th y   o binh Y-s -ra-ên ch y tr n, Sau-l và
ba con trai ng i ã ch t, thì b các thành mình mà tr n i; nên n i dân Phi-li-tin   n
8
 ó. Ngày sau, dân Phi-li-tin   n l c soát nh ng k ch t, th y Sau-l và ba con trai
9
ng i n m s i trên núi Ghinh-bô -a. Chúng c t   u Sau-l , l t l y binh khí ng i,
và sai báo tin t t n y cho kh p x dân Phi-li-tin, trong các   n th c a th n t ng
10
h và trong c dân s . Chúng   binh khí c a Sau-l t i trong   n th Aùt-t t-tê,
11
và treo xác ng i vào t ng thành B t-san. Nh ng khi dân s Gia-be   Ga-la-át hay
12
 i u dân Phi-li-tin ã làm cho Sau-l , thì nh ng ng i dõng s trong b n   ng
d y, i tr n êm, g l y xác c a Sau-l và c a con trai ng i kh i t ng thành
13
B t-san; r i h tr v Gia-be, thiêu các thây t i ó. l y c t c a h mà chôn d i
cây li u x t ,   g n Gia-be, và kiêng n trong b y ngày.

2 Samuel

Chapter 1

1 Sau khi Sau-l thác, và a-vít ã th ng dân A-ma-lét tr v r i, thì Xi t-lác hai
ngày. 2 Ngày th ba, x y có m t ng i dinh Sau-l tr v , qu n áo rách r i,
u óng b i, n tr c m t a-vít, s p mình xu n t mà l y. 3 a-vít h i
ng i r ng: Ng i âu n? Th a r ng: Tôi tr i quân Y-s -ra-ên thoát kh i.
4 a-vít nói: V y, vi c x y ra sao? Hãy thu t cho ta. Ng i th a: Dân s ã tr n
kh i chi n tr ng, và có nhi u ng i trong h b ngã ch t; Sau-l và Giô-na-than,
con trai ng i, c ng u ch t n a. 5 a-vít h i ng i trai tr em tin y r ng:
Làm sao ng i bi t Sau-l và con trai ng i ã ch t? 6 Ng i trai tr em tin y
th a r ng: Tình c tôi i qua núi Ghinh-bô -a, th y Sau-l n ng trên cây giáo mình. Xe
và lính k theo g n k p ng i. 7 Ng i xây l i th y tôi và g i tôi. Tôi th a r ng:
Có tôi ây. 8 Ng i nói cùng tôi r ng: Ng i là ai: Tôi th a: Tôi là dân A-ma-léc. 9
Ng i bèn ti p: Hãy l i g n gi t ta i, vì ta b xây x m, nh ng hãy còn s ng. 10
V y, tôi n g n và gi t ng i i, vì tôi bi t ng i b i tr n, không còn s ng
c. o n, tôi l y mão tri u thiên trên u ng i và vòng vàng n i cánh tay ng i,
mà em v ây cho chúa tôi. 11 a-vít bèn xé qu n áo mình; h t th y nh ng ng i
i theo c ng u làm nh v y. 12 K y, chúng tang, khóc lóc, và nh n ói cho
n chi u t i vì Sau-l , vì Giô-na-than, con trai ng i, vì dân s c a c Giê-hô-va,
và vì nhà Y-s -ra-ên, b i chúng ã b g m ngã ch t. 13 a-vít h i ng i trai tr
em tin n y r ng: Ng i âu n? Ng i th a r ng: Tôi là con trai c a m t
ng i ngo i bang, t c con c a m t ng i A-ma-léc. 14 a-vít nói r ng: C sao
ng i không s gi tay lên gi t k ch u x c d u c a c Giê-hô-va? 15 Huy t
ng i l i trên u ng i! Mi ng ng i ã làm ch ng v ng i, vì ng i
ã nói r ng: Chính tôi ã gi t ng ch u x c d u c a c Giê-hô-va. 16 o n,
a-vít g i m t ng i trai tr mà nói r ng: Hãy l i g n, xông ánh h n! Ng i y
ánh h n, và h n ch t. 17 Bây gi , a-vít làm bài ai ca n y v Sau-l và Giô-na-than,
con trai Sau-l , 18 mà truy n d y cho các con tr Giu- a: Aáy là bài ai ca v Cung, chép
trong sách k công bình: 19 Oâi! Y-s -ra-ên! k danh v ng c a ng i ã thác trên gò
n ng ng i! Nh n sao các k anh hùng n y b ngã ch t? 20 Ch i tuyên cáo i u
ó trong Gát, Ch rao truy n s y trong các ng ph Aùch-ca-lôn. e các con gái

21
Phi-li-tin vui v , Và các con gái k không ch u c t bì m ng r ch ng? H i núi
Ghinh-bô -a! Nguy n s ng móc và m a ch ng sa xu ng trên ng i, Và ch ng có
ng ru ng sanh s n v t dùng làm c a l u mùa; Vì t i n i ó, cái khiên c a
anh hùng b nh nhu c, T c là cái khiên c a Sau-l , nó s ch ng h c x c
22
d u n a. Cây cung c a Giô-na-than ch ng h tr v Mà không dính y huy t k
ch t, và m c a ng i dõng s ; Cây g m c a Sau-l không h tr v mà không
23
vinh quang. Khi còn s ng, Sau-l và Giô-na-tha yêu nhau p nhau, Lúc ch t ch ng lìa
24
kh i nhau; Hai ng i v n l h n chim ng, M nh h n con s t ! H i con gái
Y-s -ra-ên, hãy khóc v Sau-l , Ng i ã m c cho các ng i áo x ng màu i u
25
xa xí, Trao gi i áo x ng các ng i b ng vàng. C sao ng i dõng s ngã gi a
26
c n tr n? Nhân sao Giô-na-than thác trên gò n ng các ng i? H i Giô-na-than, anh tôi,
lòng tôi qu n th t vì anh. Anh làm cho tôi khoái d ; Ngh a b u b n c a anh l y làm quí
27
h n tình th ng ng i n . C sao nh ng anh hùng b ngã xu ng? Nhân sao các
binh khí h b b gãy?

Chapter 2

1
Sau i u ó, a-vít c u v n c Giê-hô-va nh v y: Tôi có nên i lên trong
m t thành nào c a x Giu- a ch ng? c Giê-hô-va áp cùng ng i r ng: Hãy i
2
lên. a-vít ti p: Tôi ph i lên trong thành nào? c Giê-hô-va áp: H p-rôn. a-vít i
n ó, em theo hai ng i v , là A-hi-nô-am Gít-rê-ên, và A-bi-ga-in, nguyên là v
3
c a Na-banh C t-mên. a-vít c ng em các ng i cùng mình i lên, m i ng i
4
v i gia quy n mình, mà trong các thành c a a ph n H p-rôn. Nh ng ng i
Giu- a i n ó, và x c d u cho a-vít làm vua nhà Giu- a. Ng i ta n nói cho
5
a-vít r ng: Dân Gia-be ã chôn Sau-l . a-vít bèn sai s n cùng dân s Gia-be
trong Ga-la-át, mà nói r ng: Nguy n c Giê-hô-va ban ph c cho các ng i, vì các
6
ng i ã có lòng nh n t i cùng Sau-l , chúa các ng i, mà chôn ng i! Nguy n
c Giê-hô-va l y nh n t và thành th c mà i l i cùng các ng i! Còn ta, c ng
7
s làm i u thi n cho các ng i, b i vì các ng i ã làm nh v y. Nguy n cho
tay các ng i c m nh, khá t mình ra ng i hào ki t; vì Sau-l , chúa các ng i
8
ã thác, và nhà Giu- a ã x c d u cho ta làm vua c a h . B y gi Aùp-ne, quan t ng

9
binh c a Sau-l , b t Ích-bô-s t, con trai c a Sau-l mà a qua Ma-ha-na-im, l p
10
ng i làm vua Ga-la-át, A-s -rít, Gít-rê-ên, Eùp-ra-im, Bên-gia-min, và c Y-s -ra-ên.
Khi Ích-bô-s t, con trai c a Sau-l , kh i cai tr Y-s -ra-ên, thì ã c b n m i
11
tu i, và ng i cai tr hai n m. Ch có nhà Giu- a theo a-vít mà thôi. Thì gi a-vít
12
H p-rôn, cai tr trên nhà Giu- a, là b y n m sáu tháng. V , Aùp-ne, con trai c a
Nê-r và các tôi t c a Ích-bô-s t, con trai c a Sau-l , Ma-ha-na-im kéo ra ng i
13
n Ga-ba-ôn. Giô-áp, con trai c a Xê-ru-gia, và các tôi t c a a-vít, c ng kép ra; hai
bên g p nhau t i l i h Ga-ba-ôn, r i b n n y ng i bên n y h , và b n khác ng i
14
bên kia. B y gi , Aùp-ne nói cùng Giô-áp r ng: Nh ng k trai tr n y hãy ch i
15
d y và tr ng gi n t i tr c m t chúng ta. Giô-áp nói: Chúng nó khá ch i d y. V y,
chúng nó ch i d y, i t i s b ng nhau, m i hai ng i Bên-gia-min vì Ích-bô-s t,
16
con trai Sau-l , và m i hai ng i trong các tôi t c a a-vít. M i ng i bèn n m
u k c u ch mình, âm g m vào hông, và th y u ngã ch t cùng nhau; ch
17
ó bèn g i là ng G m, trong Ga-ba-ôn. Trong ngày ó có m t chi n u
r t d , Aùp-ne và nh ng ng i Y-s -ra-ên u b các tôi t c a a-vít ánh b i.
18
ó, có ba con trai c a Xê-ru-gia, là Giô-áp, A-bi-sai, và A-sa-ên. V , A-sa-ên ch y l
19
làng nh m t con hoàng d ng r ng. Ng i u i theo Aùp-ne, không xây qua kh i
20
ng i, ho c v bên h u hay là b bên t . V y, Aùp-ne ngó l i sau, và h i r ng:
21
Có ph i ng i là A-sa-ên ch ng? Ng i áp: Ph i, y là ta. Aùp-ne nói cùng ng i
r ng: Hãy i qua phía h u hay là phía t , xông vào m t ng i trong b n trai tr , và l y
22
khí gi i nó i. Nh ng A-sa-ên không mu n xây kh i ng i. Aùp-ne l i nói cùng
A-sa-ên r ng: Hãy xây kh i ta, c sao bu c ta ph i ánh gi t ng i n m s i xu ng
23
t? Ví b ng gi t ng i, ta d nào còn dám ngó m t Giô-áp là anh ng i? B i
ng i không kh ng lánh i, Aùp-ne bèn l y cán giáo mình âm ng i n i b ng, th u
n sau l ng. A-sa-ên té xu ng và ch t t i ch ; h t th y ng i nào n ch A-sa-ên
24
ngã xu ng ch t, u d ng l i t i ó. Giô-áp và A-bi-sai u i theo Aùp-ne; khi hai
ng i n gò A-ma i ngang Ghi -a, v h ng ng v ng Ga-ba-ôn, thì m t tr i
25
ã l n. Dân Bên-gia-min hi p l i cùng Aùp-ne, làm thành m t o, và d ng l i trên
26
chót m t gò n ng. Aùp-ne bèn la l n cùng Giô-áp r ng: V y, l i g m ch a thôi
h y di t sao? Ng i há ch ng bi t cu i cùng s là kh sao? Ng i không truy n

l nh cho dân s thôi u i theo anh em mình cho n ch ng nào? 27 Giô-áp áp r ng:
Ta ch c Chúa Tr i h ng s ng mà th r ng, n u ông ch ng nói chi, thì dân s
không thôi u i theo anh em mình tr c khi sáng mai. 28 Giô-áp truy n th i kèn, h t
th y dân s u d ng l i, thôi u i theo dân Y-s -ra-ên, và không chi n u n a.
29 Aùp-ne và các k theo ng i tr n êm ó i ngang qua ng b ng, sang sông
Giô- anh, tr i kh p Bít-rôn, r i n Ma-ha-na-im. 30 Giô-áp c ng thôi u i theo Aùp-ne
tr v , hi p h t th y dân s : trong các y t c a a-vít thì thi u m i chín
ng i và A-sa-ên. 31 Các tôi t c a a-vít có ánh ch t ba tr m sáu m i ng i
trong dân Bên-gia-min và th h c a Aùp-ne. 32 Chúng em A-sa-ên, chôn trong m c a
cha ng i t i B t-lê-hem. o n, Giô-áp và các th h ng i i tr n êm, r ng
ông n H p-rôn.

Chapter 3

1 Nhà a-vít và nhà Sau-l giao chi n nhau lâu ngày; nh ng a-vít càng ngày càng m nh,
còn nhà Sau-l càng ngày càng y u. 2 Trong khi t i H p-rôn, a-vít sanh nhi u con
trai. Con tr ng nam là Am-nôn, do A-hi-nô-am Gít-rê-ên; 3 con th nhì là Ki-lê-áp, do
A-bi-ga-in, tr c làm v c a Na-banh C t-mên; con th ba là Aùp-ra-lôn; m ng i
là Ma -a-ca, con gái c a Thanh-mai, vua Ghê-su-r ; 4 con th t là A- ô-ni-gia, con trai
c a Ha-ghít; con th n m là Se-pha-tia, con trai c a A-bi-tanh; 5 và con th sáu là Dít-rê-am,
do Eùc-la là v a-vít. ó là nh ng con trai ã sanh cho a-vít, trong khi ng i t i
H p-rôn. 6 Tr n trong lúc nhà Sau-l và nhà a-vít tranh chi n nhau, thì Aùp-ne binh v
nhà Sau-l . 7 V , Sau-l có m t v l , tên là Rít-ba, con gái c a A-gia. Ích-bô-s t nói
cùng Aùp-ne r ng: C sau ng i n cùng v l c a cha ta? 8 Aùp-ne l y làm gi n
l m v các l i c a Ích-bô-s t, mà nói r ng: Tôi há là u chó mà h u vi c Giu- a
sao? Hi n nay tôi h t lòng phú mình cho nhà c a Sau-l , cha vua, cho các anh em b ng h u
vua, không cho vua ph i sa vào tay c a a-vít; mà ngày nay vua l i trách tôi v l i
ph m v i ng i n n y! 9 Nguy n c Chúa Tr i ph t tôi cách n ng n , n u tôi
ch ng vì a-vít làm thành m i i u c Giê-hô-va ã h a cùng ng i: 10 t c là
d i n c kh i nhà Sau-l qua nhà a-vít, và l p ngôi a-vít trên Y-s -ra-ên và trên

11
Giu- a, t an cho n Bê -e-Sê-ba. Ích-bô-s t không dám áp m t l i nào cùng
12
Aùp-ne, b i vì s ng i. Aùp-ne sai s n a-vít, ng thay mình nói r ng: X
s thu c v ai? Hãy l p giao c v i tôi, tay tôi s giúp ông, ng hi p l i c
13
Y-s -ra-ên cho ông. a-vít áp: Ph i l m; ta s l p giao c v i ng i. Ta ch
xin ng i m t i u, là khi ng i n th m ta, ch n ra m t ta tr c khi ch a
14
d n Mi-canh, con gái c a Sau-l n. a-vít bèn sai s gi n Ích-bô-s t con
trai c a Sau-l mà nói r ng: Hãy tr l i Mi-canh, v ta, mà ta ã c i b ng sinh l
15
m t tr m d ng bì Phi-li-tin. Ích-bô-s t bèn sai ng i b t nàng n i nhà ch ng
16
nàng, là Pha-ti-ên, con trai c a La-ít Ch ng nàng v a a i v a khóc, theo n
Ba-hu-rim. o n, Aùp-ne nói v i ng i r ng: Hãy i, tr v nhà ng i. R i Pha-ti-ên
17
tr v . Aùp-ne nói cùng các tr ng lão Y-s -ra-ên r ng: ã lâu nay, các ông ao c
18
c a-vít làm vua. V y bây gi , hãy làm i; vì c Giê-hô-va có phán cùng a-vít
r ng: Aáy b i a-vít, tôi t ta, mà ta s gi i c u dân Y-s -ra-ên ta kh i tay dân Phi-li-tin
19
và kh i tay m i k thù ngh ch h . Aùp-ne c ng nói nh l i y cùng dân Bên-gia-min;
o n ng i i n H p-rôn, t cho a-vít bi t s ngh nh c a Y-s -ra-ên
20
và c a c nhà Bên-gia-min. V y, Aùp-ne i n a-vít t i H p-rôn, em theo hai
21
m i ng i; r i a-vít bày m t ti c ãi Aùp-ne cùng nh ng k i theo ng i.
Aùp-ne bèn nói cùng a-vít r ng: Tôi s i h i hi p l i c dân Y-s -ra-ên n cùng
vua, là chúa tôi, h u cho chúng l p giao c v i chúa, và chúa s làm vua cho c
Y-s -ra-ên, y nh lòng chúa c ao. V y, a-vít cho Aùp-ne v , và ng i i bình yên.
22
V , y t c a a-vít i cùng Giô-áp ánh quân thù ngh ch tr v , có em nhi u
c a gi c. Aùp-ne ch ng còn cùng a-vít t i H p-rôn, vì a-vít ã cho ng i v ,
23
và ng i i bình an. V y, Giô-áp cùng c o binh tr v ; ng i có em tin cho
ng i hay r ng: Aùp-ne, con trai Nê-r , ã n cùng vua, vua cho ng i v , và
24
ng i i bình yên. Giô-áp bèn n cùng vua mà h i r ng: Vua có làm i u chi? Kìa,
25
Aùp-ne ã n nhà vua, c sau ã cho ng i i v nh v y? Vua bi t Aùp-ne,
con trai c a Nê-r , ch ; ng i n ch g t vua, rình các ng i ra
26
i vào c a vua, và ng bi t m i i u vua làm. o n, Giô-áp lui kh i a-vít, sai
nh ng s gi theo Aùp-ne n i gót mà di u ng i t h ch a n c Si-ra v , mà
27
không cho a-vít hay. Khi Aùp-ne tr v H p-rôn, Giô-áp em ng i riêng ra trong
c a thành, d ng mu n nói vi c kín cùng ng i; ó bèn âm ng i trong b ng

28
và gi t i, ng báo thù huy t cho A-sa-ên, em c a Giô-áp. a-vít li n hay, bèn nói
r ng: Ta và n c ta vô t i i i tr c m t c Giê-hô-va v huy t c a Aùp-ne,
29
con trai Nê-r . Nguy n huy t y l i trên u Giô-áp và trên c nhà cha ng i!
Nguy n nhà Giô-áp ch ng thi u ng i b b nh b ch tr c, b nh phung, k b i
30
xu i, k b g m ngã ch t, k thi u bánh n! Giô-áp và A-bi-gia, em ng i, gi t
Aùp-ne là nh v y; b i vì Aùp-ne ã gi t A-sa-ên, em c a hai ng i, sau khi chi n tr n
31
t i Ga-ba-ôn. a-vít nói cùng Giô-áp và c dân s theo ng i r ng: Hãy xé áo các
32
ng i, th t bao n i l ng, và than khóc Aùp-ne. Tr c a-vít i theo sau linh c u.
Khi chúng ã chôn Aùp-ne t i H p-rôn r i, vua c t ti ng lên khóc t i m Aùp-ne; c
33
dân s c ng khóc. Vua làm m t bài i u Aùp-ne r ng: Aùp-ne há áng ch t nh
34
k ngu d i ch t sao? Tay ng i ch ng b trói, ch n ng i c ng ch ng mang
35
xi ng; Ng i ngã ch t khác nào ng i ta ngã tr c m t k sát nh n. Nghe l i
n y, c dân s u khóc. o n, h t th y n g n xin ng i n ít mi ng bánh
tr c khi h t ngày; nh ng a-vít th r ng: N u tr c khi m t tr i l n, ta n m t
36
mi ng bánh hay là v t chi khác, nguy n c Giê-hô-va ph t ta cách n ng n . Dân
s u ý vào ó và l y làm t t lành, ch ng có i u gì vua làm mà chúng không
37
l y làm t t lành. Nh v y, trong ngày ó, dân Y-s -ra-ên nhìn bi t r ng vua ch ng
38
can gì n t i gi t Aùp-ne, con trai c a Nê-r . Vua nói cùng các y t mình r ng:
M t quan tr ng, m t i nh n trong Y-s -ra-ên ã thác ngày nay; các ng i há
39
ch ng bi t sao? V ph n ta, ngày nay hãy còn y u, d u r ng ta ã ch u x c d u
l p làm vua; và nh ng k kia, là các con trai c a Xê-ru-gia, là c ng b o cho ta quá.
Nguy n c Giê-hô-va báo k làm ác n y, tùy s ác c a nó!

Chapter 4

1
Khi con trai c a Sau-l hay r ng Aùp-ne ã thác t i H p-rôn, thì s n lòng r n chí,
2
và c Y-s -ra-ên u b i r i. V , con trai Sau-l có hai i tr ng, m t ng i
tên là Ba -a-na, m t ng i tên là Rê-cáp: hai ng i là con trai c a Rim-môn Bê-ê-r t
3
v chi phái Bên-gia-min, m c d u chúng ã ch y tr n n i Ghi-tha-im, là n i chúng
4
cho n ngày nay. Giô-na-than, con trai c a Sau-l , có m t con trai b i ch n: khi

tin Sau-l và Giô-na-than thác   Gít-rê-ên th u   n, thì nó ã   c n m tu i. Vú nó
 em nó ch y tr n; trong c n l t   t tr n, nó té, nên n i nó tr nên què. Tên nó là
5
Mê-phi-bô-s t. Hai con trai c a Rim-môn   Bê-ê-r t, là Rê-cáp và Ba -a-na, trong lúc tr i
6
n ng ban ngày, i   n nhà Ích-bô-s t, ng i   ng n m ngh tr a. Hai ng i
 i tu t   n gi a nhà, gi   ò l y lúa mì, r i âm b ng Ích-bô-s t; o n Rê-cáp và
7
Ba -a-na, anh ng i, tr n i. V y, hai ng i i vào nhà Ích-bô-s t, trong khi ng i
n m ngh trên gi ng t i phòng ng , ánh gi t ng i; o n c t l y u ng i,
8
r i b t   ng   ng b ng mà i tr n êm. Hai ng i em   u Ích-bô-s t
v   H p-rôn, dâng cho vua   a-vít, mà r ng: N y là   u c a Ích-bô-s t, con trai c a
Sau-l , k thù ngh ch vua, v n toan h i m ng s ng vua; ngày nay   c Giê-hô-va ã
9
báo thù Sau-l và dòng dõi ng i cho vua, là chúa tôi. Nh ng a-vít áp cùng Rê-cáp và
Ba -a-na con trai c a Rim-môn   Bê-ê-r t, mà r ng: Ta ch   c Giê-hô-va h ng s ng,
10
là   ng ã c u ta kh i các ho n n n, mà th r ng: Ta ã sai b t k   ã   n
thu t cho ta hay r ng Sau-l   ã thác, và t   t ng r ng mình là m t s gi   em tin
lành; ta ã gi t k   ó t i Xi c-lác   ng tr công cho m t s báo tin d ng y.
11
Ph ng chi nh ng k hung ác ã gi t m t ng i lành n m trên gi ng t i trong
nhà mình! V y, ta há ch ng nên òi huy t ng i l i n i tay các ng i, và di t các
12
ng i kh i   t sao? a-vít bèn truy n l nh các   y t mình gi t hai ng i
 ó. Chúng ch t tay và ch n h , r i treo thây g n bên ao H p-rôn. o n, chúng l y
 u c a Ích-bô-s t, chôn trong m Aùp-ne, t i H p-rôn.

Chapter 5

1
B y gi , h t th y các chi phái Y-s -ra-ên   n cùng a-vít t i H p-rôn, mà nói
2
r ng: Chúng tôi ây v n là c t nh c c a vua. ã t x a, khi Sau-l còn cai tr chúng
tôi, chính vua ã d t Y-s -ra-ên ra tr n và em h v .   c Giê-hô-va có phán cùng vua
3
r ng: Ng i s   ch n dân s   ta, và làm vua c a Y-s -ra-ên. V y, h t th y các
tr ng lão Y-s -ra-ên   n cùng vua t i H p-rôn, vua a-vít l p giao   c v i h
t i H p-rôn, tr c m t   c Giê-hô-va, và chúng x c d u cho a-vít làm vua c a
4
Y-s -ra-ên. Khi a-vít kh i tr vì, tu i ã   c ba m i; ng i cai tr b n
5
m i n m. T i H p-rôn, a-vít tr vì trên Giu- a b y n m sáu tháng; r i t i

Giê-ru-sa-lem, ng i tr vì trên c dân Y-s -ra-ên và Giu- a ba m i ba n m. 6 Vua
và các th h kéo n Giê-ru-sa-lem, ánh dân Giê-bu-sít, v n t i x n y. Chúng
nó nói cùng a-vít r ng: Ng i ch vào ây: nh ng k ui và què, mà xô u i
ng i i! ng i là mu n nói: a-vít s không vào ây c. 7 Nh ng a-vít hãm
l y n Si-ôn: y là thành a-vít. 8 Trong ngày ó, a-vít nói r ng: Phàm ng i nào
ánh dân Giê-bu-sít, nhào xu ng khe k què và k ui chúng nó, t c nh ng k c u
ch c a a-vít, (s c làm u m c và quan tr ng). B i c ó có t c ng
r ng: K ui và k què u s ch ng vào nhà n y. 9 a-vít trong n, t tên
là thành a-vít; ng i xây vách t vi t Mi-lô tr v trong. 10 a-vít càng ngày càng
c ng th nh, và Giê-hô-va là c Chúa Tr i v n quân cùng ng i. 11 Hi-ram, vua
thành Ty-r , sai s n a-vít, em theo g bá h ng, th m c, th á ng xây
c t m t cái n cho a-vít. 12 B y gi , a-vít nhìn bi t r ng c Giê-hô-va ã
l p mình làm vua trên Y-s -ra-ên, và khi n n c mình c th nh v ng vì c dân
Y-s -ra-ên c a Ngài. 13 Sau khi a-vít t H p-rôn n, thì còn c i thêm nh ng h u
và v Giê-ru-sa-lem; l i sanh thêm cho ng i nh ng con trai con gái khác. 14 N y là
tên các con trai sanh cho ng i t i thành Giê-ru-sa-lem: Sa-mua, Sô-báp, Na-than, Sa-lô-môn,
15 Di-ba, Ê-li-sua, Nê-phéc, Gia-phia, 16 Ê-li-sa-ma, Ê-li-gia- a, và Ê-li-phê-l t. 17 Khi dân
Phi-li-tin bi t a-vít ã ch u x c d u làm vua Y-s -ra-ên r i, thì kéo ra ng ánh
ng i. a-vít hay i u ó, bèn i n n. 18 Dân Phi-li-tin i n b a ra trong
tr ng Rê-pha-im. 19 B y gi , a-vít c u v n c Giê-hô-va, mà r ng: Tôi ph i lên
ánh dân Phi-li-tin ch ng? c Giê-hô-va áp cùng a-vít r ng: Hãy i lên, vì h n ta
s phó dân Phi-li-tin vào tay ng i. 20 V y, a-vít kéo n Ba-anh-Phê-rát-sim, là n i
ng i ánh dân ó; và ng i nói r ng: c Giê-hô-va ã ánh v các k thù ngh ch
tôi kh i tr c m t tôi khác nào n c ch y. B i c ó, ng i t tên ch n y là
Ba-anh-Phê-rát-sim. 21 Dân Phi-li-tin b l i các th n t ng c a chúng nó t i ó; a-vít
và th h ng i l y em i. 22 Dân Phi-li-tin tr l i l n th nhì, và b a ra trong
tr ng Rê-pha-im. 23 a-vít c u v n c Giê-hô-va, Ngài áp r ng: Ng i ch i
lên; hãy i vòng phía sau chúng nó, r i ng i s t i chúng nó v h ng cây dâu. 24 Và
khi nào ng i nghe ti ng b c trên ng n cây dâu, b y gi hãy l t t xông t i, vì
chính trong lúc ó, c Giê-hô-va s i tr c ng i ng hãm ánh o quân

Phi-li-tin. 25 a-vít làm m i i u c Giê-hô-va ã phán n ng i; ng i ánh
u i dân Phi-li-tin t Ghê-ba cho n Ghê-xe.

Chapter 6

1 a-vít l i nhóm hi p h t th y nh ng ng i kén ch n c a Y-s -ra-ên, s ch ng
ba v n ng i. 2 o n, ng i ch i d y, có và dân s ng theo, i t Ba-lê x
Giu- a ng th nh hòm c a c Chúa Tr i lên; tr c hòm y dân c u kh n danh
Chúa, t c là chánh danh c Giê-hô-va v n quân, v n ng gi a chê-ru-bin t i trên
hòm y. 3 Chúng hòm c a c Chúa Tr i trên m t cái xe m i, r i em i kh i
nhà A-bi-na- áp, t i trên gò n ng; U-xa và A-hi-giô, con trai A-bi-na- áp, d n cái xe
m i ó. 4 V y, chúng d i hòm kh i nhà A-bi-na- áp t i trên gò n ng: U-xa i g n
bên hòm c a c Chúa Tr i, còn A-hi-giô i tr c hòm. 5 a-vít và c nhà Y-s -ra-ên
u múa hát tr c m t c Giê-hô-va v i th nh c khí b ng g bá h ng,
n c m, n s t, tr ng, b t, và mã la. 6 Khi n sân p lúc c a Na-côn, U-xa
gi tay lên n m hòm c a c Chúa Tr i, b i vì nh ng con bò v p ngã. 7 C n th nh
n c a c Giê-hô-va bèn n i ph ng cùng U-xa; c Chúa Tr i hành h i ng i vì
c l m l i ng i, và ng i ch t t i ó, g n bên hòm c a c Chúa Tr i. 8 a-vít
l y làm bu n th m, vì c Giê-hô-va ã hành h i U-xa, và ng i ta g i ch y là
Hành h i U-xa cho n ngày nay. 9 Trong ngày ó, a-vít s c Giê-hô-va và nói r ng:
Hòm c a c Giê-hô-va s th nào vào nhà ta c? 10 V y a-vít không mu n
hòm c a c Giê-hô-va n nhà mình t i trong thành a-vít; bèn bi u d n vào
trong nhà Ô-b t-Ê- ôm, là ng i Gát. 11 Nh v y, hòm c a c Giê-hô-va ba tháng
trong nhà Ô-b t-Ê- ôm, ng i Gát; c Giê-hô-va ban ph c cho Ô-b t-Ê- ôm và
c nhà ng i. 12 Ng i ta n nói cùng vua a-vít r ng: c Giê-hô-va ã ban
ph c cho nhà Ô-b t-Ê- ôm và m i v t thu c v ng i, vì c hòm c a c Chúa
Tr i. a-vít bèn i th nh hòm c a c Chúa Tr i nhà Ô-b t-Ê- ôm n trong
thành a-vít cách r t vui m ng. 13 Khi nh ng ng i khiêng hòm c a c Chúa Tr i
ã i sáu b c, thì a-vít t m t con bò c và m t con thú m p béo. 14 a-vít m c
áo ê-phót v i gai, nh y múa h t s c t i tr c m t c Giê-hô-va. 15 Aáy a-vít và

c nhà Y-s -ra-ên l y ti ng vui m ng và ti ng kèn th i mà th nh hòm c a c
Giê-hô-va lên là nh v y. 16 Nh ng khi hòm c a c Giê-hô-va vào thành a-vít, thì
Mi-canh, con gái c a Sau-l , dòm ngang qua c a s , th y a-vít múa nh y tr c m t
c Giê-hô-va, thì trong lòng khinh b ng i. 17 V y, chúng em hòm c a c
Giê-hô-va vào, t t i ch , gi a tr i a-vít ã d ng cho hòm ó; r i a-vít dâng c a
l thiêu và c a l thù ân t i tr c m t c Giê-hô-va. 18 Khi a-vít ã dâng c a
l thiêu và các c a l thù ân, thì ng i nh n danh c Giê-hô-va v n quân mà chúc
ph c cho dân s ; 19 ng i phát cho h t th y dân chúng Y-s -ra-ên, b t lu n nam
hay n , m i ng i m t bánh, m t mi ng th t, và m t bánh nho. o n, h t th y
ai v nhà n y. 20 a-vít c ng tr v ng chúc ph c cho nhà mình; nh ng Mi-canh,
con gái c a Sau-l , n ón ng i, mà nói r ng: Hôm nay vua Y-s -ra-ên c vinh
hi n thay, mà tr n tr c m t các con òi c a tôi t vua, làm nh m t k không ra
gì v y! 21 a-vít áp v i Mi-canh r ng: Aáy t i tr c m t c Giê-hô-va, là ng
ã ch n l y ta làm h n cha nàng và c nhà ng i, l p ta làm vua chúa Y-s -ra-ên, là
dân c a c Giê-hô-va; ph i, tr c m t c Giê-hô-va, ta có hát múa. 22 Ta s h
mình xu ng nhi u h n n a, t xem mình là hèn m t; d u v y, nh ng con òi nàng nói
ó l i s tôn kính ta. 23 Vì v y, Mi-canh, con gái Sau-l , không sanh con cho n ngày
nàng thác.

Chapter 7

1 Khi vua ã ng trong cung mình, và c Giê-hô-va ã gi i c u ng i kh i các
k thù ngh ch chung quanh mình, khi n cho ng i c bình an, 2 thì vua nói cùng tiên
tri Na-than r ng: Hãy xem, ta ng trong cái cung b ng bá h ng, còn hòm c a c Chúa
Tr i l i d i màn tr ng. 3 Na-than th a cùng vua r ng: H trong lòng vua có ý
làm gì, thì hãy làm, vì c Giê-hô-va cùng vua. 4 Nh ng trong lúc ban êm, có l i c a
c Giê-hô-va phán cùng Na-than r ng: 5 Hãy i nói cùng a-vít, tôi t ta, r ng: c
Giê-hô-va phán nh v y: Ng i há s xây cho ta m t cái n ta ng t i ó sao?
6 Ng i bi t t ngày ta a dân Y-s -ra-ên ra kh i x Ê-díp-tô cho n ngày nay, ta
ch ng có ng trong n nào, nh ng h ng i ó ây d i tr i và nhà t m. 7 Kh p
n i nào ta ng qua v i dân Y-s -ra-ên, ta há có phán l i gì cùng m t tr ng nào trong

các chi phái Y-s -ra-ên, là k ta d n ch n dân s ta, sao? Ta há có phán cùng chúng nó r ng:
8
C sao các ng i không d ng cho ta m t n th b ng g bá h ng? V y bây
gi , ng i hãy nói cùng a-vít, k tôi t ta, nh v y: c Giê-hô-va v n quân có phán
nh v y: Ta ã g i ng i t gi a ng c , t n i ng i ch n chiên, ng
9
l p ng i làm k d n d t dân Y-s -ra-ên c a ta. Ta ã cùng ng i trong m i
công vi c ng i làm, tuy t di t các k thù ngh ch ng i kh i tr c m t ng i,
10
khi n cho ng i c danh l n nh danh ng i sang tr ng c a th gian. Ta ã
s m s n m t ch cho dân Y-s -ra-ên ta, làm cho nó châm r t i ó, và nó s n i
mình, ch ng còn b qu y r i n a; các con loài ác s ch ng hà hi p nó n a nh ngày
11
x a, t c là nh lúc lúc ta l p quan xét tr dân Y-s -ra-ên ta. Ta ã gi i c u ng i
kh i các thù ngh ch ng i mà ban bình an cho ng i. R t l i, c Giê-hô-va phán
12
h a r ng Ngài s d ng cho ng i m t cái nhà. Khi các ngày ng i ã mãn, và
ng i ng v i các t ph ng i, thì ta s l p dòng gi ng ng i k v ng i,
13
là dòng gi ng do ng i sanh ra, và ta s khi n cho n c nó b n v ng. Nó s xây
m t n th cho danh ta, và ta s khi n cho ngôi cùng n c nó b n i i.
14
Ta s làm cha nó, nó s làm con ta. N u nó ph m t i ác, t t ta s s a ph t nó b ng
15
roi và th ng vít loài ng i; nh ng ta s không rút ân i n ta kh i nó nh ta rút
16
kh i Sau-l , là k ta ã tr di t kh i tr c m t ng i. Nh v y, nhà ng i
và n c ng i c b n tr c m t ng i i i; ngôi ng i s
17
c v ng l p n mãi mãi. Na-than n thu t l i cho a-vít m i l i n y và
18
s m c th n y. Vua a-vít bèn i n h u tr c m t c Giê-hô-va, mà nói
r ng: L y Chúa Giê-hô-va, tôi là ai, h hàng tôi là gì, mà Chúa ã em tôi n n i n y?
19
L y Chúa Giê-hô-va, i u ó Chúa há còn cho là nh m n sao, nên Chúa l i nói v
nhà c a tôi t Chúa trong bu i lâu v sau? L y Chúa Giê-hô-va, i u n y há theo cách
20
th ng c a loài ng i sao? a-vít còn nói thêm c l i chi n a? Oâi Chúa
21
Giê-hô-va! Chúa bi t k tôi t Chúa. Aáy vì l i Chúa và tùy theo lòng Ngài mà Chúa ã
22
làm nh ng vi c l n n y, và t cho k tôi t Chúa bi t. Vì v y, Giê-hô-va c
Chúa Tr i ôi! Ngài là r t l n, ch ng có ai gi ng nh Ngài, và ch ng có c Chúa Tr i
23
nào khác h n Ngài, nh l tai chúng tôi ã nghe. Ch thì trên kh p th gian có dân
t c nào gi ng nh dân c a Chúa, là Y-s -ra-ên, m t dân t c mà c Chúa Tr i ã i
chu c l i ng làm dân c a Ngài? H u cho Chúa c danh l n, nên Chúa nh n vì
chúng tôi, nh n vì x c a Ngài, mà làm vi c l n lao áng s n y: Chúa ã u i nh ng

dân t c và th n t ng chúng nó kh i tr c m t dân s mà Chúa ã chu c ra kh i
24
x Ê-díp-tô, ng nó thu c riêng v Ngài. Vì Chúa ã l p dân Y-s -ra-ên làm dân
25
c a Chúa i i; còn Chúa, ôi c Giê-hô-va! làm c Chúa Tr i c a dân ó.
V y, bây gi , Giê-hô-va c Chúa Tr i ôi! xin hãy làm cho v ng ch c n i i
nh ng l i Chúa ã phán v k tôi t Chúa và v nhà nó, cùng làm y nh Chúa ã phán
26
v y. Nguy n danh Chúa c ng i khen mãi mãi, và ng i ta nói r ng: Giê-hô-va
v n quân là c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên. Nguy n nhà a-vít, là k tôi t Chúa,
27
c v ng b n tr c m t Chúa! V l i, h i Giê-hô-va v n quân! là c Chúa
Tr i c a Y-s -ra-ên, chính Chúa ã phán l i h a n y cùng k tôi t Chúa r ng: Ta s
d ng nhà cho ng i. B i c ó, k tôi t Chúa nói d n d mà c u xin Chúa m y
28
l i n y. V y bây gi , h i Chúa Giê-hô-va! Ngài là c Chúa Tr i, và các l i c a
Ngài là ch n th t; Chúa ã h a cùng k tôi t Chúa làm cho nó nh ng n ph c n y.
29
V y, xin Chúa ban ph c cho nhà k tôi t Chúa, nó còn t i tr c m t Chúa
n i i; vì, h i Chúa Giê-hô-va! y là Chúa ã phán; nguy n nhà k tôi t Chúa
c h ng ph c c a Chúa n mãi mãi.

Chapter 8

1
Sau i u ó, a-vít ánh b i dân Phi-li-tin, b t ph c chúng nó, và c t quy n kinh
2
ô kh i chúng nó. Ng i c ng ánh dân Mô-áp, b t chúng n m dài trên t mà l y
dây o: o hai dây gi t, r i o m t dây s ng. Nh v y, dân Mô-áp ph i
3
ph c a-vít và óng thu cho ng i. a-vít c ng ánh Ha- a- ê-xe, con trai c a
Rê-h p, vua Xô-ba, ng khi ng i i ng l y l i quy n qu n h t trên sông
4
-ph -rát. a-vít b t c a ng i m t ngày b y tr m lính k và hai m i ngày lính
b , c t nh ng ng a c a các xe, ch dành cho chúng nó m t tr m c xe mà thôi.
5
Dân Sy-ri a-mách n ti p tr Ha- a- ê-xe, vua Xô-ba; a-vít bèn gi t chúng nó
6
hai m i hai ngàn ng i. K ó, ng i l p n trong a-mách x Sy-ri; dân
Sy-ri ph c d ch a-vít và n p thu . H n i nào a-vít i n, thì c Giê-hô-va
7
cho ng i c th ng. a-vít l y nh ng thu n b ng vàng c a các y t
8
Ha- a- ê-xe mang, mà g i n Giê-ru-sa-lem. Bê-tách và Bê-rô-tôi, hai thành c a
9
Ha- a- ê-xe, vua c ng o t l y ng r t nhi u. Thôi, vua Ha-mát, hay r ng vua

10
a-vít ánh b i c o binh c a Ha- a- ê-xe, bèn sai Giô-ram, con trai mình, n
vua a-vít ng chào m ng, và t ng khen ng i ã ánh b i Ha- a- ê-xe. Vì
Ha- a- ê-xe h ng ánh gi c cùng Thôi. Giô-ra em dâng nh ng ch u b ng b c, b ng
11
vàng và b ng ng. Vua a-vít c ng bi t các món n y riêng ra thánh cho c
Giê-hô-va, y nh ng i ã bi t riêng ra thánh b c và vàng c a các dân t c mà ng i
12
ã b t ph c: t c là dân Sy-ri, dân Mô-áp, dân Am-môn, dân Phi-li-tin, và dân A-ma-léc.
Ng i c ng làm nh v y v c a gi c, l y n i Ha- a- ê-xe, con trai c a Rê-h p,
13
vua x Xô-ba. Sau khi th ng dân Sy-ri tr v , a-vít l i n i danh ti ng, vì ánh gi t
14
m t v n tám ngàn dân Ê- ôm trong tr ng mu i. Ng i l p n trong kh p x
Ê- ôm, và c x Ê- ôm ph i ph c a-vít. Nh v y, c Giê-hô-va khi n cho a-vít
15
c th ng kh p n i nào ng i i n. a-vít làm vua trên c Y-s -ra-ên, cai
16
tr c dân s mình cách ngay th ng và công bình. Giô-áp, con trai Xê-ru-gia, làm quan
17
t ng binh; Giô-sa-phát, con trai A-hi-lút, làm quan thái s ; Xa- c, con trai A-bia-tha, làm
18
th y t l ; và Se-ra-gia làm ký l c; Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia- a, làm quan tr ng
dân Kê-rê-thít và dân Phê-lê-thít; còn các con trai a-vít làm t t ng vua.

Chapter 9

1
B y gi , a-vít nói r ng: Có ng i nào c a nhà Sau-l còn s ng ch ng? Ta mu n
2
vì c Giô-na-than mà làm n cho ng i. V , có m t tôi t c a nhà Sau-l , tên là
Xíp-ba; ng i ta g i nó n cùng a-vít. Vua h i: Ng i là Xíp-ba ch ng? Ng i
3
th a: Ph i, y là tôi, k y t vua. Vua ti p r ng: Ch ng còn có ng i nào v
nhà Sau-l sao? Ta mu n l y n c a c Chúa Tr i mà ãi ng i. Xíp-ba th a cùng
4
vua r ng: Còn m t ng i con trai c a Giô-na-than b t t hai ch n. Vua h i r ng:
Ng i âu? Xíp-ba th a r ng: Ng i trong nhà Ma-ki, con trai A-mi-ên, t i
5
Lô- ê-ba. Vua a-vít bèn sai t i nhà Ma-ki, con trai A-mi-ên, t i Lô- ê-ba, mà òi ng i
6
n. Khi Mê-phi-bô-s t, con trai c a Giô-na-than, cháu Sau-l , ã n bên a-vít,
thì s p mình xu ng t và l y. a-vít nói: Mê-phi-bô-s t! Ng i th a: Có tôi t
7
vua ây. a-vít nói c ng ng i r ng: Ch s ; ta mu n làm n cho ng i vì c
Giô-na-than, cha ng i; ta s tr l i cho ng i nh ng t c a Sau-l , ông n i

8
ng i, và ng i s n chung bàn ta luôn luôn. Mê-phi-bô-s t bèn l y, mà nói r ng:
9
K tôi t vua là gì, mà vua l i oái m t n m t con chó ch t, nh tôi ây? Vua
bèn g i Xíp-ba, tôi t c a Sau-l , mà nói r ng: Ta ã ban cho con trai ch ng i m i
10
tài s n thu c v Sau-l và nhà ng i. V y, ng i cùng các con trai và tôi t ng i
ph i cày t ó cho ng i, r i n p hoa l i t sanh s n, h u cho con trai ch
ng i có bánh n. Mê-phi-bô-s t, con trai ch ng i, s n chung bàn ta luôn luôn. V
11
Xíp-ba có m i l m con trai và hai m i tôi t . Xíp-ba th a cùng vua r ng: K tôi
t vua s làm m i i u vua chúa tôi d n bi u. Aáy v y, Mê-phi-bô-s t n chung bàn
12
a-vít nh m t con trai c a vua v y. Mê-phi-bô-s t có m t con trai nh , tên là Mi-ca;
13
và h t th y nh ng ng i trong nhà Xíp-ba u là tôi t c a Mê-phi-bô-s t.
Mê-phi-bô-s t t i Giê-ru-sa-lem, b i vì ng i n luôn chung bàn c a vua. Ng i
b què hai ch n.

Chapter 10

1 2
Sau vi c y, vua dân Am-môn b ng, và Ha-nun, con trai ng i, k v . a-vít
nói: Ta mu n làm n cho Ha-nun, con trai c a Na-hách, nh cha ng i ã làm n cho ta.
V y, a-vít sai tôi t mình i n an y ng i v s ch t c a cha ng i; các tôi
3
t c a a-vít n trong x c a dân Am-môn. Nh ng các quan tr ng c a dân
Am-môn nói cùng Ha-nun, chúa mình, r ng: Oâng t ng r ng a-vít sai nh ng k an y
n cùng ông là vì tôn kính cha ông sao? a-vít sai nh ng tôi t ng i n cùng ông,
4
há ch ng ph i vì mu n xem xét thành, do thám nó ng phá di t i ch ng? V y,
Ha-nun b t các tôi t c a a-vít, c o phân n a râu h , c t phân n a qu n áo cho n
5
n a thân mình; o n cho h i v . Có ng i thu t l i vi c y cùng a-vít; ng i
bèn sai k i ón m y ng i y, vì h l y làm h th n l m. Vua sai b o r ng:
Hãy t i Giê-ri-cô cho n ch ng râu c a các ng i ã m c l i; o n các ng i
6
s tr v . Khi dân Am-môn th y mình b a-vít g m ghét, bèn sai ng i i chiêu
m dân Sy-ri B t-Rê-h t và Xô-ba, s ch ng hai v n lính b ; l i chiêu m vua
7
Ma -a-ca v i m t ngàn ng i, và m t v n hai ngàn ng i x Tóp. a-vít hay
c i u ó, li n sai Giô-áp v i các dõng s c a o binh mình i ánh chúng
8
nó. Dân Am-môn kéo ra, dàn tr n t i n i c a thành, còn dân Sy-ri Xô-ba và Rê-hóp,

9
nh ng ng i Tóp và Ma -a-ca u óng riêng ra trong ng b ng. Giô-áp th y
quân gi c hãm ánh ng tr c và ng sau, bèn ch n ng i lính trong o tinh
10
binh Y-s -ra-ên, và dàn binh ó ra cùng dân Sy-ri; còn binh còn l i, ng i trao cho
11
A-bi-sai, em mình, ng bày tr n i cùng dân Am-môn. Ng i nói cùng A-bi-sai
r ng: N u dân Sy-ri m nh h n anh, em s n giúp anh; nh ng n u dân Am-môn m nh
12
h n em, anh s n giúp em. Hãy v ng lòng b n chí, ánh gi c cách can m, vì
dân s ta và vì các thành c a c Chúa Tr i chúng ta; nguy n c Giê-hô-va làm theo ý
13
Ngài l y làm t t! o n, Giô-áp v i quân lính theo ng i u n g n, giao chi n
14
cùng dân Sy-ri; chúng ch y tr n tr c m t ng i. B y gi , vì dân Am-môn th y
dân Sy-ri ch y tr n, thì chúng c ng ch y tr n kh i tr c m t A-bi-sai, và vào trong
15
thành. Giô-áp lìa kh i dân Am-môn mà tr v Giê-ru-sa-lem. Dân Sy-ri th y mình b
16
dân Y-s -ra-ên ánh b i, bèn nhóm hi p l i. Ha- a-rê-xe sai chiêu dân Sy-ri bên kia
17
sông; chúng nó n Hê-lam, có Sô-bác làm t ng binh c a Ha- a-rê-xe, qu n su t.
Nghe tin n y, a-vít hi p l i h t th y Y-s -ra-ên, i ngang qua Giô- anh, kéo n
18
Hê-lam. Dân Sy-ri dàn tr n i cùng a-vít, và giao chi n cùng ng i. Nh ng chúng
ch y tr n tr c m t Y-s -ra-ên. a-vít gi t b y tr m xe binh c a dân Sy-ri, và b n
19
muôn lính k . Ng i c ng gi t Sô-bác, t ng binh c a chúng nó, và nó ch t t i ó.
Khi các vua ch h u c a Y-s -ra-ên th y mình b Y-s -ra-ên ánh b i, thì l p hòa
cùng Y-s -ra-ên và ph c d ch h ; dân Sy-ri không còn dám giúp dân Am-môn n a.

Chapter 11

1
Qua n m m i, khi các vua th ng ra tranh chi n, a-vít sai Giô-áp cùng các tôi t
mình và c o binh Y-s -ra-ên ánh gi c; chúng c p phá x dân Am-môn và vây
2
thành Ráp-ba. Nh ng vua a-vít l i Giê-ru-sa-lem. M t bu i chi u kia, a-vít ch i
d y kh i gi ng mình, i d o ch i trên nóc n vua, bèn th y m t ng i n
3
ng t m; ng i n y r t là l ch s . a-vít sai h i ng i n y là ai, thì
4
ng i ta th a r ng: Aáy là Bát-Sê-ba, con gái c a Ê-li-am, v c a U-ri, ng i Hê-tít.
a-vít sai ng i em nàng n. Nàng n nhà vua và vua ng v i nàng. Sau khi nàng
5
làm cho s ch s ô u mình, bèn tr v nhà. Ng i n n y th thai, sai ng i tâu

6
cùng a-vít r ng: Tôi có thai. a-vít bèn truy n l nh cho Giô-áp r ng: Hãy sai U-ri,
7
ng i Hê-tít, n cùng ta. V y, Giô-áp sau U-ri n cùng a-vít. U-ri n, a-vít
8
h i th m v Giô-áp và o binh có bình an ch ng, cùng chi n tr n ra th nào. o n,
vua nói cùng U-ri r ng: Hãy i xu ng nhà ng i và r a ch n i. V y, U-ri i ra kh i
9
n vua, có ng i em theo ng i m t c a n nhà vua. Nh ng U-ri không v nhà
10
mình, ng t i c a n vua cùng các tôi t vua. Ng i ta thu t i u ó cho a-vít
và nói r ng: U-ri không có i xu ng nhà ng i. a-vít h i U-ri r ng: Ch thì ng i
11
ch ng i ng tr v sao? C sao không i xu ng nhà ng i? U-ri th a cùng
a-vít r ng: Hòm giao c, Y-s -ra-ên, và Giu- a, v n d i tr i, Giô-áp, là chúa
tôi, luôn v i các tôi t chúa tôi ng h tr i n i ng tr ng, còn tôi l i vào nhà
mình ng n, u ng, và ng cùng v mình sao? Tôi ch m ng s ng và linh h n c a
12
vua mà th r ng, tôi ch ng bi t làm m t s nh v y! a-vít nói cùng U-ri r ng:
Hãy còn ây ngày nay, r i mai ta s sai ng i i. V y, U-ri l i t i Giê-ru-sa-lem
13
ngày y và ngày sau. o n, a-vít v i ng i n u ng t i tr c m t mình, và
làm cho ng i say; nh ng chi u t i, U-ri i ra ng trên gi ng mình v i các tôi t
14
c a ng i, ch không có i xu ng nhà mình. Sáng ngày mai, a-vít vi t m t cái
15
th cho Giô-áp, và g i n i tay U-ri. Ng i vi t nh v y: Hãy t U-ri t i hàng
u, n i hi m nguy h n h t c a chi n tr n, r i hãy rút ra xa ng i, ng i
16
b ánh và ch t i. V y, khi Giô-áp vây thành, bèn t U-ri t i ch ã bi t có
17
lính m nh b o c a thù ngh ch gìn gi . Ng i trong thành kéo ra ánh Giô-áp, có
18
m y ng i trong b n tôi t a-vít ngã ch t. U-ri, ng i Hê-tít, c ng ch t. Giô-áp
bèn sai s gi n cùng a-vít ng thu t cho ng i bi t u uôi c a s chinh
19
chi n. Và ng i truy n l nh cho s gi r ng: Khi ng i ã thu t xong cho vua
20
m i i u ã x y ra n i chi n tr n, n u vua n i gi n nói cùng ng i r ng: C
sao các ng i i t i g n quá ng hãm thành v y? Các ng i há ch ng bi t r ng
21
ng i ta trên chót vách thành b n tên xu ng sao? X a ai gi t A-bi-mê-léc, con trai
c a Giê-rút-bê-s t? Há ch ng ph i m t ng i n trên chót vách thành ném m t th t
c i xu ng trên ng i làm cho ng i ch t t i Tê-b t sao? Vì sao các ng i n g n
vách thành nh v y? thì b y gi ng i s ti p r ng: U-ri, k tôi t vua, ng i Hê-tít,
22
c ng ch t n a. Nh v y, s gi i; khi ng i n n i, thu t cho a-vít bi t

m i i u Giô-áp ã d n ng i.
23
S gi tâu cùng a-vít r ng: Ban u nh ng
quân ó m nh h n chúng tôi, kéo ra n ngoài ng; nh ng chúng tôi ánh u i
chúng nó n c a thành.
24
Các lính c m cung trên vách thành có b n nh ng tôi t
vua, có vài ng i b ch t; U-ri, ng i Hê-tít, là tôi t vua, c ng ch t n a.
25
a-vít
áp cùng s gi r ng: Ng i hãy nói cùng Giô-áp: Ch l y làm c c lòng quá v i u
ó; g m, khi gi t k n y, khi gi t k khác. Hãy rán s c hãm thành và h y di t nó
i. Còn ng i hãy gi c ng i v ng lòng b n chí.
26
Khi v U-ri hay r ng ch ng
mình ã thác, thì than khóc U-ri.
27
Khi ã mãn tang, a-vít sai v i nàng vào cung; nàng tr
nên v ng i, sanh cho ng i m t con trai. Nh ng i u a-vít ã làm ó không
p lòng c Giê-hô-va.

Chapter 12

1
c Giê-hô-va sai Na-than n cùng a-vít. V y, Na-than n cùng ng i mà
r ng: Trong m t thành kia có hai ng i, ng i n y giàu, còn ng i kia nghèo.
2
Ng i
giàu có chiên bò r t nhi u;
3
nh ng ng i nghèo, n u ch ng k m t con chiên cái nh
mà ng i ã mua, thì ch ng có gì h t. Ng i nuôi nó; nó cùng l n lên v i con cái ng i
t i nhà ng i, n ng i n, u ng ng i u ng, và ng trên lòng ng i;
nó nh m t con gái c a ng i v y.
4
V , có ng i khách n ng i giàu; ng i
giàu ti c không mu n ng n chiên bò c a mình ng d n m t b a n cho
ng i khách ã n, bèn b t con chiên con c a ng i nghèo và d n cho k khác ã
n th m mình.
5
a-vít bèn n i gi n l m cùng ng i y, và nói cùng Na-than r ng:
Ta ch c Giê-hô-va h ng s ng mà th , ng i ã ph m i u y th t áng ch t!
6
H n ph i th ng b n l n giá chiên con, vì ã làm nh v y, và vì không có lòng
th ng xót.
7
B y gi , Na-than nói cùng a-vít r ng: Vua là ng i ó! Giê-hô-va c
Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên có phán nh v y: Ta ã x c d u l p ng i làm vua
Y-s -ra-ên, ta ã gi i c u ng i kh i tay Sau-l .
8
Ta c ng ban cho ng i nhà c a
ch ng i, l p ng i làm vua c a nhà Y-s -ra-ên và Giu- a, và n u i u ó không
, t ta s thêm cho n khác n a.
9
C sau ng i ã khinh b l i c a c
Giê-hô-va, mà làm i u không p lòng Ngài? Ng i ã dùng g m gi t U-ri, ng i
Hê-tít, l y v nó làm v ng i, còn nó thì ng i ã gi t b i g m c a dân Am-môn.

10
Nên bây gi , g m ch ng h thôi h y ho i nhà ng i, b i vì ng i ã khinh ta,
11
c p v U-ri, ng i Hê-tít, ng nàng làm v ng i. c Giê-hô-va phán nh
v y: Ta s khi n t nhà ng i n i lên nh ng tai h a giáng trên ng i; ta s b t các
v ng i t i tr c m t ng i trao cho m t ng i lân c n ng i, nó s làm nh c
12
chúng nó t i n i b ch nh t. Vì ng i ã làm s kia cách kín nhi m, nh ng ta s
13
làm vi c n y tr c m t c Y-s -ra-ên và t i n i b ch nh t. a-vít bèn nói cùng
Na-than r ng: Ta ã ph m t i cùng c Giê-hô-va. Na-than áp cùng a-vít r ng: c
14
Giê-hô-va c ng ã xóa t i vua; vua không ch t âu. Nh ng vì vi c n y vua ã gây
d p cho nh ng k thù ngh ch c Giê-hô-va nói ph m n Ngài, nên con trai ã sanh
15
cho ng i h n s ch t. o n, Na-than tr v nhà mình. c Giê-hô-va bèn ánh
16
a tr mà v c a U-ri ã sanh cho a-vít, và nó b au n ng l m. a-vít vì con
c u kh n c Chúa Tr i và kiêng n; o n, ng i tr vào nhà, tr n êm n m
17
d i t. Các tr ng lão trong nhà ch i d y ng chung quanh ng i ng
18
ng i lên kh i t; nh ng ng i không kh ng, và ch ng n v i h . Ngày
th b y a tr ch t. Các tôi t c a a-vít ng i cho ng i bi t a tr ã ch t;
vì h nói r ng: Lúc a tr còn s ng, chúng tôi có khuyên gi i vua, vua không kh ng
nghe chúng tôi; v y làm sao chúng tôi l i dám nói cùng vua r ng a tr ã ch t? Có
19
l vua r i ro! Nh ng a-vít th y nh ng tôi t nó nh nh , hi u r ng a tr
ã ch t, nên h i r ng: Có ph i a tr ã ch t ch ng? H th a: Ph i, ã ch t
20
r i. B y gi , a-vít ch d y kh i t, t m mình, x c d u th m, và thay qu n
áo; r i ng i i vào n c a c Giê-hô-va và th l y. o n, ng i tr v
21
cung, truy n d n v t th c cho mình, và ng i n. Các tôi t h i ng i r ng: Vua
làm chi v y? Khi a tr n y còn s ng, vua kiêng n và khóc vì nó; và b y gi , nó ã
22
ch t vua ch d y và n! Vua áp: Khi a tr còn s ng, ta kiêng n và khóc lóc,
vì ta ngh a r ng: Nào ai bi t; có l c Giê-hô-va s th ng xót ta, và cho a tr
23
c s ng ch ng. Nh ng bây gi nó ã ch t, ta kiêng n làm chi? Ta có th làm
24
cho nó tr l i ? Ta s i n nó nh ng nó không tr l i cùng ta. a-vít an y
Bát-sê-ba, v mình, n ng cùng nàng; nàng sanh m t a trai, t tên là Sa-lô-môn.
25
c Giê-hô-va yêu m n Sa-lô-môn, nên Ngài sai ng tiên tri Na-than n t tên
26
cho nó là Giê- i- ia, vì c Giê-hô-va yêu m n nó. Giô-áp ánh Ráp-ba c a dân

Am-môn, và hãm l y ô. 27 Ng i sai s gi n cùng a-vít mà nói r ng: Tôi
có ánh Ráp-ba và hãm l y thành m n d i r i. 28 Bây gi , vua hãy nhóm hi p
chi n s còn l i, n óng tr c thành và chi m l y nó, k o tôi hãm l y nó thì công
ó v tôi ch ng. 29 V y, vua a-vít nhóm hi p c dân s , kéo n ánh Ráp-ba, vây
và hãm l y nó. 30 Ng i l t cái mão tri u thiên c a vua dân Am-môn i trên u;
mão ó cân n ng m t ta lâng vàng, có trang s c nh ng b u th ch; a-vít t nó
trên u mình. Ng i c ng o t l y r t nhi u c a c i thành mà em i. 31
Ng i i u dân s thành y ra, b t chúng ph i làm công d ch b ng c a, b a
s t, rìu s t, và lò g ch; ng i c ng ãi h t th y thành c a dân Am-môn nh v y.
o n, a-vít và c dân s u tr v Giê-ru-sa-lem.

Chapter 13

1 K sau y, x y có vi c n y: Aùp-sa-lôm, con trai c a a-vít, có m t em gái ru t,
tên là Ta-ma, r t l ch s ; Am-nôn, con trai c a a-vít, th ng nàng. 2 Am-nôn mê m t
vì c Ta-ma em gái mình; n i thành b nh; vì nàng là ng trinh, l y làm khó cho
Am-nôn c chi v i nàng. 3 V , Am-nôn có m t b n h u tên là Giô-na- áp, con trai
c a Si-mê -a, là anh a-vít; ng i n y r t qu quy t. 4 Giô-na- áp nói cùng Am-nôn
r ng: H i v ng t , nh n sao m t ngày m t hao mòn nh v y? V ng t s thú
th t v i tôi ch ng? Am-nôn áp: Ta th ng Ta-ma, em gái c a Aùp-sa-lôm, là em trai ta.
5 Giô-na- áp nói cùng ng i r ng: V ng t hãy n m trên gi ng, làm b au; r i
khi vua cha n th m, hãy nói r ng: con xin cha cho Ta-ma, em gái con, n cho con n;
nó s d n món n tr c m t con, con s th y nó làm, và s nh n l y n t
n i tay nó. 6 V y, Am-nôn n m làm b au. Vua n th m, thì Am-nôn nói cùng vua
r ng: Con xin cha cho Ta-ma n ây, làm hai cái bánh nh t i tr c m t con; con s
nh n l y bánh y n i tay nó. 7 a-vít sai ng i n cùng Ta-ma, b o nàng r ng: Hãy
i n nhà Am-môn, anh con, và làm món chi n. 8 Ta-ma i n nhà anh mình;
ng i ng n m. Tr c m t ng i, nàng l y b t mì, nh i làm bánh nh và
h p i. 9 o n, nàng nh c ch o nh xu ng, và trút bánh ra trong mâm; nh ng Am-nôn
t ch i không n, bèn nói r ng: Hãy bi u m i ng i ra kh i ây. H t th y u
lui ra. 10 B y gi , Am-nôn nói cùng Ta-ma r ng: Hãy b ng n em ã d n cho anh

vào trong phòng, anh nh n l y nó t n i tay em. Ta-ma bèn l y các bánh nh mình
11
ã làm, b ng vào cho Am-nôn, anh mình, trong phòng. Nàng dâng bánh cho ng i n;
12
nh ng ng i v l y nàng mà r ng: Em i, hãy n ng cùng anh. Nàng áp v i
ng i r ng: Không c anh; ch làm nh c tôi, vì trong Y-s -ra-ên ng i ta ch ng
13
làm nh v y. Ch ph m s ô h nh n y! Tôi s mang s s nh c tôi i âu?
Còn anh s nh m t ng i ô danh trong Y-s -ra-ên. Thà anh nói cùng vua thì h n; vua
14
ch ng c m anh l y tôi làm v . Nh ng Am-nôn không kh ng nghe nàng; và vì ng i
15
m nh h n, bèn gian hi p nàng, n m cùng nàng. R i ó, Am-nôn l y làm g m ghét
nàng quá, n i tình ng i ghen ghét nàng l i l n h n tình th ng yêu nàng khi
16
tr c. Am-nôn nói cùng nàng r ng: Hãy ng d y, i i! Nàng áp: Ch u i
tôi i mà làm cho tôi m t s qu y l n h n s qu y anh ã làm r i! Nh ng ng i
17
không kh ng nghe nàng; bèn g i m t a tr h u h , mà bi u r ng: Hãy u i
18
n bà n y ra kh i tr c m t ta, r i óng c a khóa ch t l i! V , nàng m c
m t cái áo trong dài, vì các công chúa u m c áo nh th ng khi còn ng trinh.
19
V y, tôi t c a Am-nôn u i nàng ra và óng c a l i. Ta-ma bèn b tro trên u
20
mình, xé áo dài, và b ng tay trên u, v a i v a c t ti ng la. Aùp-sa-lôm, anh nàng,
h i nàng r ng: Có ph i Am-nôn, anh c a em ã n m cùng em ch ng? Th thì, h i em,
hãy làm thinh, vì là anh c a em; ch l y s ó mà c c lòng quá! Nh v y, Ta-ma riêng
21
ra n i nhà Aùp-sa-lôm, anh nàng. Vua a-vít hay c các i u ó, bèn gi n l m.
22
Aùp-sa-lôm ch ng còn nói cùng Am-nôn m t l i nào, ho c lành hay d , vì ng i ghét
23
Am-nôn, b i Am-nôn ã gian hi p Ta-ma, em gái mình. Các hai n m sau, ng lúc
Aùp-sa-lôm h t lông chiên mình t i Ba-anh-Hát-so g n Eùp-ra-im, ng i m i h t th y
24
các v ng t . Aùp-sa-lôm n cùng vua mà th a r ng: K tôi t vua có nh ng th
h t lông chiên n i nhà; v y, xin vua cùng qu n th n c a vua n nhà k tôi t vua.
25
Nh ng vua áp cùng Aùp-sa-lôm r ng: Không c, con; h t th y chúng ta không
i n nhà con, vì s làm t n phí cho con. M c d u Aùp-sa-lôm c nài, a-vít không
26
ch u i n ó; nh ng a-vít chúc ph c cho ng i. Aùp-sa-lôm bèn nói r ng:
N u vua không n, xin cho phép Am-nôn, anh tôi, n cùng chúng tôi. Vua áp: C sao
27
nó s i n cùng con? Nh ng Aùp-sa-lôm c nài n i vua cho Am-nôn
28
và h t th y v ng t i v i ng i. V , Aùp-sa-lôm truy n l nh cho các tôi t

mình r ng: Hãy ý t , xem khi lòng Am-nôn vui vì r u, và khi ta b o các ng i: Hãy
ánh Am-nôn, thì b y gi , hãy gi t h n i, ch s chi: y chính ta d n bi u các
29
ng i làm i u ó. Khá can m, t mình ra m nh b o! Các tôi t Aùp-sa-lôm
x Am-nôn y nh ng i ã truy n cho h . B y gi , các v ng t ng d y, c i
30
l a và ch y tr n. ng khi các v ng t d c ng, có ti ng th u n
31
vua a-vít r ng Aùp-sa-lôm ã gi t các v ng t r i, không có m t ai thoát kh i.
Vua ng d y, xé áo mình và n m d i t; h t th y tôi t ng i ng ch u
32
g n bên, áo c ng xé rách. Nh ng Giô-na- áp, con trai Si-mê -a, là anh a-vít, c t ti ng
nói r ng: Xin chúa tôi ch t ng r ng các v ng t c a chúa ã b gi t h t; vì
ch m t mình Am-nôn b ch t thôi; y là vi c Aùp-sa-lôm ã nh ý làm t ngày
33
Am-nôn gian hi p Ta-ma, em gái c a ng i. Aáy v y, xin vua chúa tôi, ch t ng
34
r ng h t th y v ng t ã ch t; ch m t mình Am-nôn ch t ó thôi. Aùp-sa-lôm
ã ch y tr n. K tôi t ng v ng canh, ng c m t lên, nhìn th y m t oàn
35
ng i ông l m i t i, do theo ng tây, v phía núi. Giô-na- áp tâu cùng vua
36
r ng: Tôi th y các v ng t n; vi c ã x y ra y nh tôi t vua ã nói. Ng i
nói v a d t, thì th y các v ng t n; h u c t ti ng lên khóc. Vua và h t
37
th y tôi t c ng u tuôn tràn gi t l y. Còn Aùp-sa-lôm ã ch y tr n, và n t i
nhà Thanh-mai, con trai A-mi-hút, vua x Ghe-su-r . a-vít tang cho con trai mình luôn
38 39
luôn. Aùp-sa-lôm tr n t i x Ghê-su-r ba n m. o n, vua a-vít b không
u i theo Aùp-sa-lôm n a, vì vua ã c gi i bu n v s ch t c a Am-nôn.

Chapter 14

1 2
B y gi , Giô-áp, con trai c a Xê-ru-gia, th y lòng vua h ng v Aùp-sa-lôm, thì
sai i tìm t i Thê-cô -a m t ng i n bà khôn khéo, mà d n nàng r ng: Hãy làm b
có tang, m c áo ch , ch x c d u trên u nàng, song hãy có dáng m t ng i n
3
bà ã t lâu ngày khóc m t k ch t. o n, hãy vào n vua, tâu cùng vua theo cách
4
n y. Giô-áp bèn trong mi ng nàng các l i nàng ph i nói. V y, ng i n bà
Thê-cô -a i n cùng vua, s p mình xu ng t mà l y, r i tâu r ng: L y vua, xin
5
hãy c u tôi! Vua nói: Ng i mu n chi? Nàng th a r ng: H i ôi! tôi góa b a, ch ng
6
tôi ã ch t. K òi vua v n có hai con trai; chúng nó ã ánh l n v i nhau ngoài

7
ng, và vì không ai can, nên a n y ánh a kia ch t. Vì ó, c dòng h u
d y lên ngh ch cùng con òi c a vua, và nói r ng: Hãy n p cho chúng ta k ã gi t em
mình, chúng ta mu n gi t nó, báo thù em nó mà nó ã gi t; và m c d u nó là k k
nghi p, chúng ta c ng s di t nó. V y, chúng toan t t óm l a còn t i cho tôi, không
8
cho ch ng tôi ho c danh, ho c dòng dõi gì trên m t t. Vua nói cùng ng i
9
n bà r ng: Hãy tr v nhà ng i; ta s truy n l nh v vi c ng i. Ng i
n bà Thê-cô -a th a cùng vua r ng: L y vua chúa tôi, nguy n l i l i trên tôi và
10
trên nhà cha tôi, nguy n vua và ngôi vua không can d n! Vua ti p: N u có ai h m
d a ng i n a, hãy d n nó n ta. Nó c ch ng còn dám ng n ng i
11
âu n a. Nàng ti p r ng: Tôi c u xin vua hãy ch Giê-hô-va c Chúa Tr i c a
vua làm ch ng r ng k báo thù huy t ch làm h i tôi càng n ng h n, và gi t con trai
tôi. Vua áp: Ta ch c Giê-hô-va h ng s ng mà th r ng, m t s i tóc s ch ng
12
r ng xu ng kh i u c a con trai ng i! Ng i n bà l i ti p: Xin cho phép
13
con òi vua còn tâu m t l i cùng vua chúa tôi n a. Vua áp: Hãy nói. Ng i n
bà nói: V y thì sao i cùng dân s c a c Chúa Tr i, vua ch ng oán xét ng
m t th ? Vua phán l i ó gi ng nh k có t i, vì vua không òi v a con trai mà
14
vua ã ày i. Vì r t l i, chúng ta là k hay ch t, gi ng nh n c ch y trên
t, không h t l i c. Nh ng c Chúa Tr i không c t m ng s ng i, Ngài
15
bi t tìm cách th ng không y k b y cách xa Ngài. B y gi , n u tôi
n tâu cùng vua chúa tôi, y vì dân s làm cho tôi run s . Con òi vua có ngh r ng:
16
Mình ph i tâu cùng vua, có l vua s làm i u con òi vua c u xin. Ph i, vua s
nghe con òi vua mà gi i c u nó kh i tay k mu n di t chúng tôi, và tôi và con trai tôi,
17
kh i s n nghi p c a c Chúa Tr i. V y, con òi vua ã ngh r ng: Ch chi
l i c a vua chúa tôi ban cho chúng tôi s an ngh ; vì vua chúa tôi khác nào m t thiên s
c a c Chúa Tr i, hi u s lành và s d . Nguy n Giê-hô-va c Chúa Tr i c a
18
vua cùng vua! Vua nói ti p cùng ng i n bà r ng: Ch d u ta chi h t v
19
i u ta s h i ng i. Ng i n bà th a r ng: Xin vua chúa tôi hãy h i. Vua
h i: Có ph i Giô-áp ã t tay vào m i i u ó ch ng? Ng i n bà th a r ng:
Vua chúa tôi ôi, tôi ch m ng s ng c a vua mà th , ng i ta không th xít qua bên h u
ho c bên t , ng kh i i u vua chúa tôi m i nói ó. Ph i, y là Giô-áp, tôi t c a
20
vua, ã truy n l nh cho tôi, và các l i n y trong mi ng con òi vua. Giô-áp, tôi
t c a vua, ã làm nh v y, làm cho vi c n y thành ra cách m i. Nh ng chúa tôi
là khôn ngoan nh thiên s c a c Chúa Tr i, hi u rõ m i vi c ã x y ra trên t.

21
Vua bèn nói cùng Giô-áp r ng: V y vì ng i ã làm vi c n y, hãy i òi gã trai tr
22
Aùp-sa-lôm tr v . Giô-áp s p mình xu ng t l y, và chúc ph c cho vua, mà
r ng: Vua chúa tôi ôi, ngày nay tôi t vua bi t r ng nó ã c n tr c m t vua;
23
vì vua ã làm i u tôi t vua ã c u xin Ngài. Giô-áp bèn ch i d y, i n
24
Ghê-su-r , em Aùp-sa-lôm v Giê-ru-sa-lem. Vua bèn nói r ng: Nó ph i trong nhà
nó, ch ra m t tr c m t ta. Aáy v y, Aùp-sa-lôm rút trong nhà mình, không ra m t
25
vua. V , trong c Y-s -ra-ên ch ng có m t ng i nào c khen chu ng v
nhan s c mình nh Aùp-sa-lôm; n i mình ng i, t bàn ch n cho n chót u,
26
ch ng có tì vít gì h t. M i n m ng i h t tóc mình, vì n ng làm cho ng i b t
27
ti n, thì tóc ng i cân c hai tr m si c-l , theo cân c a vua. Aùp-sa-lôm sanh
28
ba con trai và m t con gái, tên là Ta-ma; nàng là ng i n r t l ch s . Aùp-sa-lôm
29
t i Giê-ru-sa-lem tr n hai n m, không ra m t vua. K ó, Aùp-sa-lôm òi Giô-áp
ng sai ng i i n cùng vua; nh ng Giô-áp không ch u n g n ng i.
Aùp-sa-lôn òi ng i l i m t l n th nhì, song Giô-áp l i t ch i, không mu n n.
30
Aùp-sa-lôn bèn nói cùng các tôi t mình r ng: Hãy xem ru ng c a Giô-áp, là ru ng lúa
m ch kia, g n bên ru ng ta; hãy i châm l a vào ru ng y. Các tôi t c a Aùp-sa-lôm
31
bèn châm l a vào ru ng ó. B y gi , Giô-áp ng d y, n cùng Aùp-sa-lôn trong
32
nhà ng i mà nói r ng: C sao các tôi t ng i có châm l a vào ru ng ta? Aùp-sa-lôn
nói v i ng i r ng: Hãy n ây, ta s sai ng i n cùng vua, ng nói r ng:
Tôi ã Ghê-su-r tr v làm chi? Thà tôi còn ó thì h n. V y bây gi , tôi mu n
33
ra m t vua; ví b ng tôi có t i ác gì, xin vua hãy gi t tôi i. V y, Giô-áp i n vua,
thu t l i các l i y. Vua bèn òi Aùp-sa-lôm n; ng i vào n vua, s p mình
xu ng tr c m t vau, và vua hôn Aùp-sa-lôm.

Chapter 15

1
Cách ít lâu, Aùp-sa-lôm s m xe và ng a v i n m m i quân ch y tr c m t
2
mình. Aùp-sa-lôm d y s m, ng n i mé ng vào c a thành. N u g p ai có s
ki n th a chi i n vua ng c u xét oán, thì Aùp-sa-lôm g i ng i y h i
r ng: Ng i thành nào? N u h áp: Tôi t ông thu c v chi phái kia c a Y-s -ra-ên,

3
thì Aùp-sa-lôm ti p r ng: S tình c a ng i th t ph i và công bình; nh ng n i n
4
vua nào có ai nghe ng i âu. o n, Aùp-sa-lôm ti p r ng: ! ch chi ng i
ta l p ta làm quan xét trong x ! Phàm ng i nào có vi c tranh t ng hay ki n cáo gì c n
5
oán xét, s n ta, thì ta s x oán công bình cho h . N u có ai n g n ng
6
l y ng i, Aùp-sa-lôm gi tay ra l y ng i và hôn. Aùp-sa-lôm làm nh v y
i cùng h t th y nh ng ng i Y-s -ra-ên i n tìm vua, ng c u oán xét;
7
và Aùp-sa-lôm d l y lòng ng i Y-s -ra-ên v y. Cu i b n n m, Aùp-sa-lôm nói
cùng vua r ng: Xin cho phép con i n H p-rôn ng tr xong s h a nguy n mà
8
tôi ã kh n v i c Giê-hô-va. Vì lúc tôi t vua t i Ghê-su-r trong Sy-ri, có kh n
l i nguy n n y: N u c Giê-hô-va d n tôi v Giê-ru-sa-lem, thì tôi s th ph ng
9
c Giê-hô-va. Vua áp cùng ng i r ng: Hãy i bình an. V y ng i ch i d y,
10
và i n H p-rôn. Aùp-sa-lôm sai nh ng k do thám rao l nh n y kh p trong các
chi phái Y-s -ra-ên r ng: Tho t khi anh em nghe ti ng kèn, thì hãy nói: Aùp-sa-lôm làm vua
11
t i H p-rôn! Có hai tr m ng i Giê-ru-sa-lem mà Aùp-sa-lôm ã m i, u i
12
v i ng i cách th t thà ch ng nghi ng i chi h t. ng lúc Aùp-sa-lôm dâng c a
l , bèn sai m i A-hi-tô-phe, là m u s c a a-vít Ghi-lô, b n thành ng i. S ph n
13
ngh ch tr nên m nh, và oàn dân i theo Aùp-sa-lôm cùng ngày càng ông. Có ng i
14
n báo tin cho a-vít r ng: Lòng c a dân Y-s -ra-ên nghiêng v Aùp-sa-lôm. a-vít
bèn nói cùng các tôi t v i mình t i Giê-ru-sa-lem r ng: Hãy ch i d y và ch y tr n
i, b ng ch ng, chúng ta không th thoát kh i Aùp-sa-lôm c. Hãy i mau mau, e nó
15
s n k p chúng ta, làm h i cho chúng ta, và dùng g m di t thành. Các tôi t
c a vua th a r ng: Phàm vi c gì vua chúa chúng tôi nh t nh, thì các tôi t vua s
16
s n làm theo. V y, vua ra i, có c nhà ng i cùng theo; nh ng vua l i m i
17
ng i cung phi ng gi n. Th thì, vua i ra, có c dân s theo sau; chúng
18
d ng l i t i nhà cu i chót thành. H t th y tôi t c a vua và c ng i Kê-rê-thít,
ng i Phê-lê-thít u i bên vua, còn ng i Ghi-tít, s sáu tr m ng i Gát
19
n theo vua, u i àng tr c. Vua bèn nói cùng Y-tai, ng i Ghi-tít r ng: C
sao ng i c ng mu n n cùng chúng ta? Hãy tr l i, v i vua, b i vì ng i là
20
m t ng i ngo i bang ã lìa x ng i. Ng i m i n hôm qua, và hôm nay
ta há s cho ng i l c lài ây ó v i chúng ta sao? Còn ta, ta i âu không rõ. V y,

hãy tr v và d n các anh em ng i theo ng i. Nguy n s th ng xót và s thành
21
tín cùng ng i! Nh ng Y-tai th a cùng vua r ng: Tôi ch c Giê-hô-va h ng
s ng, và ch m ng s ng c a vua chúa tôi mà th , h vua chúa tôi âu, ho c trong
22
s ch t, ho c trong s s ng, thì k tôi t vua c ng s ó. Vua a-vít bèn nói
v i Y-tai r ng: V y, hãy n i tr c. Th thì, Y-tai ng i Ghi-tít cùng h t th y
23
con tr theo mình, và c b n ng i u i t i tr c. H t th y dân trong x
u khóc và la l n ti ng lên trong khi c ám ông n y i qua. Vua qua khe X t-rôn,
24
và c dân s u s m t i trên con ng v ng v ng. ó c ng có
Xa- c và h t th y ng i Lê-vi khiêng hòm giao c c a c Chúa Tr i. H
hòm c a c Chúa Tr i xu ng t, r i A-bia-tha i lên tr c cho n khi h t
25
th y dân s ã ra kh i thành xu ng r i. Vua bèn nói cùng Xa- c r ng: Hãy th nh
hòm c a c Chúa Tr i vào trong thành. N u ta c n tr c m t c Giê-hô-va,
26
t Ngài s em ta v , cho ta th y l i hòm giao c và n i ng c a Ngài. Nh ng
n u Ngài phán nh v y: Ta không a thích ng i; th thì, nguy n Ngài x ta theo ý
27
Ngài l y làm t t! Vua l i nói cùng th y t l Xa- c r ng: N y nghe, hãy tr v
28
thành bình an, v i A-bia-tha, A-hi-mát, và Giô-na-than, là hai con trai ng i. Còn ta, ta s
i t i trong ng b ng c a sa m c cho n khi có k b i các ng i em tin báo
29
cho ta. Aáy v y, Xa- c và A-bia-tha th nh hòm c a c Chúa Tr i v Giê-ru-sa-lem,
30
và h l i t i ó. a-vít trèo lên núi Ô-li-ve; ng i v a leo lên v a khóc, u
trùm l i và ch n không. H t th y ng i i theo c ng trùm u, v a trèo lên v a
31
khóc. Ng i ta bèn n nói cùng a-vít r ng: A-hi-tô-phe c ng hi p ng ph n
ngh ch v i Aùp-sa-lôm. a-vít c u r ng: Oâi, c Giê-hô-va! xin làm cho nh ng m u
32
ch c c a A-hi-tô-phe ra ngu d i. Khi a-vít ã i n chót núi, t i n i ng i
ta th l y c Chúa Tr i, thì Hu-sai, ng i Aït-kít, n ón ng i, áo xé rách và
33
u y b i t. a-vít nói cùng ng i r ng: N u ng i n cùng ta, t t
34
ng i s làm khó nh c cho ta. Nh ng n u ng i tr v thành, và nói cùng
Aùp-sa-lôm r ng: Oâi vua! tôi là k tôi t vua. Thu tr c tôi ã ph c s vua cha th
nào, bây gi tôi s ph c s vua th y, v y ng i s vì ta làm b i m u ch c c a
35
A-hi-tô-phe. Hai th y t l Xa- c và A-bia-tha s ng cùng ng i. Phàm vi c
chi ng i hay c v nhà vua, ng i ph i thu t cho hai th y t l Xa- c và
36
A-bia-tha bi t. Hai ng i có hai a con trai theo mình, là A-hi-mát, con trai c a
Xa- c, và Giô-na-than, con trai c a A-bia-tha; các ng i ph i dùng chúng nó báo

37
tin cho ta m i i u mình s nghe th y. V y, Hu-sai, b n h u c a a-vít, tr v
thành ng khi Aùp-sa-lôm vào trong Giê-ru-sa-lem.

Chapter 16

1
a-vít v a trèo qua kh i chót núi, thì Xíp-ba, tôi t c a Mê-phi-bô-s t, n ón
vua v i hai con l a mang bành ch hai tr m bánh, m t tr m cái bánh nh b ng trái
2
nho, m t tr m cái bánh nh b ng trái v , và m t b u r u nho. Vua h i Xíp-ba
r ng: Ng i có ý dùng i u ó làm chi? Xíp-ba th a r ng: Hai con l a dùng làm v t
c i cho nhà vua; bánh và trái nho dùng làm n cho các ng i trai tr , còn r u
3
dùng cho ng i k m t nh c trong ng v ng u ng. Vua h i: V y, con trai c a
ch ng i âu? Xíp-ba th a: Ng i l i Giê-ru-sa-lem, vì nói r ng: Ngày nay nhà
4
Y-s -ra-ên s tr n c c a cha ta l i cho ta. Vua bèn nói cùng Xíp-ba r ng: Th thì,
m i v t thu c v Mê-phi-bô-s t u nên c a ng i. Xíp-ba ti p: N y tôi ph c
5
d i ch n vua. Vua ôi, c gì tôi c n tr c m t vua chúa tôi! Vua a-vít
v a n Ba-hu-rim, th y ó i ra m t ng i v dòng dõi nhà Sau-l , tên là Si-mê
6
-i, con trai c a Ghe-ra. Ng i v a i t i v a r a s , ném á vào a-vít và các tôi
7
t c a vua; c dân s và các dõng s u vây ph vua bên h u và bên t . Si-mê -i
r a s a-vít nh l i n y: ng i huy t, ng i gian tà kia! hãy i nà, hãy i nà!
8
Ng i ã t làm vua thay vì Sau-l , nên bây gi c Giê-hô-va khi n nh ng huy t
c a nhà ng i l i trên ng i; Ngài s phó n c vào tay Aùp-sa-lôm, con trai
9
ng i; và kìa, chính ng i b ho n n n, b i vì ng i là m t ng i huy t. B y
gi , A-bi-sai, con trai c a Xê-ru-gia, tâu v i vua r ng: C sao con chó ch t kia dám m ng
10
vua chúa tôi? Hãy tôi i chém u nó. Nh ng vua áp r ng: H i các con trai
Xê-ru-gia, ta có can h gì v i các ng i? Hãy Si-mê -i r a s . Aáy là c Giê-hô-va
ã phán cùng ng i r ng: Hãy r a s a-vít. V y ai dám nói cùng ng i r ng: C
11
sao ng i làm nh v y? o n, a-vít nói v i A-bi-sai và các tôi t mình r ng: Kìa,
con ru t ta, là k do lòng ta sanh ra, còn mu n h i m ng s ng ta thay; ph ng chi ng i
Bên-gia-min n y! Hãy cho nó làm, nó r a s , vì c Giê-hô-va ã phán d n
12
nó làm v y. Có l c Giê-hô-va s oái xem s ho n n n ta, l y ph c tr
13
l i th cho s r a s mà ta b ngày nay. a-vít và các tôi t ng i c i; còn

Si-mê -i i theo hông núi, i ngang a-vít. Ng i v a i v a r a s a-vít, ném á
14
ng i, và h t b i lên. Nh v y, vua và c dân chúng theo vua u m t nh c, i
15
n m t n i, và ngh kh e t i ó. Aùp-sa-lôm và h t th y ng i Y-s -ra-ên
16
u ã vào Giê-ru-sa-lem r i, và A-hi-tô-phe theo ng i. Khi Hu-sai, ng i Aït-kít,
17
b n h u c a a-vít, n bên Aùp-sa-lôm, thì nói r ng: Vua v n tu ! vua v n tu !
Aùp-sa-lôm nói v i Hu-sai r ng: Aáy có ph i là s nh n t mà ng i dùng ãi b n
18
ng i ? Sao ng i không i theo b n ng i? Hu-sai áp cùng Aùp-sa-lôm r ng:
Không; tôi s thu c v ai là ng i c c Giê-hô-va l a ch n, c dân s
19
n y và c nhà Y-s -ra-ên l a ch n; tôi s cùng ng i ó. V l i, ai là ng i
tôi s ph c s ? Há ch ng ph i con trai c a vua ? Tôi s làm tôi t ông nh ã làm
20
tôi t c a thân ph ông v y. Aùp-sa-lôm bèn nói cùng A-hi-tô-phe r ng: Hai ng i
21
hãy m u cùng nhau ng nh u chúng ta ph i làm. A-hi-tô-phe áp cùng
Aùp-sa-lôm r ng: Hãy i n cùng các cung phi c a thân ph ông ã l i ng
gi n. Khi c Y-s -ra-ên hay r ng ông ã s nh c thân ph ông nh v y, thì h t
22
th y nh ng ng i cùng ông l i s càng m nh m h n. V y, ng i ta che cho
Aùp-sa-lôm m t cái tr i trên sân nóc n; r i tr c m t c Y-s -ra-ên, Aùp-sa-lôm
23
i n cùng các cung phi c a cha mình. V , trong lúc ó, ng i ta coi m u c a
A-hi-tô-phe nh l i phán c a chính c Chúa Tr i. Giá tr các m u c a A-hi-tô-phe,
ho c i cùng a-vít, ho c i cùng Aùp-sa-lôm, u là nh v y.

Chapter 17

1
A-hi-tô-phe l i nói cùng Aùp-sa-lôm r ng: Xin cho phép tôi ch n m i hai ngàn quân.
2
Tôi s kéo ra u i theo a-vít n i êm nay. Tôi s xông vào ng i trong lúc ng i
m t m i, ngã lòng, và làm cho ng i kinh khi p; c dân chúng i theo ng i s ch y
3
tr n, và tôi s gi t m t mình vua. Nh v y, tôi s d n c dân chúng tr v cùng
ông; vì s ch t c a m t mình ng i mà ông v n u i theo ó, s khi n cho m i
4
ng i tr v ; v y, c dân chúng s c bình yên. Aùp-sa-lôm và các tr ng lão
5
Y-s -ra-ên u nh n l i y là ph i. Song Aùp-sa-lôm nói r ng: Hãy v i Hu-sai,
6
ng i Aït-kít n, chúng ta c ng nghe l i ng i bàn n a. Hu-sai ã vào trong

n Aùp-sa-lôm, thì Aùp-sa-lôm nói cùng ng i r ng: A-hi-tô-phe ã nói l i nh v y;
7
chúng ta có nên làm theo l i ng i ã bàn hay ch ng? Hu-sai bèn áp cùng Aùp-sa-lôm
8
r ng: L n n y, l i bàn c a A-hi-tô-phe không c t t lành. Ng i ti p r ng:
Vua ã bi t vua cha và các ng i c a vua cha, là nh ng dõng s , có lòng nóng gi n khác
nào g u cái trên r ng b ng i ta b t con nó. L i n a, vua cha, là m t ng i th o
9
vi c chi n tr n, ch c ch ng êm cùng o binh âu. Qu lúc n y ng i n
mình trong m t hang h nào hay là trong ch nào khác. N u kh i tiên, chúng ta b thua,
10
h t th y nh ng k nghe s nói r ng: Phe c a Aùp-sa-lôm ã b thua. Bây gi , k
m nh b o h n h t, d u có lòng nh s t , c ng ph i nát gan; vì c Y-s -ra-ên bi t
11
r ng vua cha là m t tay anh hùng, và nh ng k theo ng i u là can m. Nên
tôi bàn r ng thà h t th y dân Y-s -ra-ên, t an cho n Bê -e-Sê-ba, hi p l i chung
12
quanh ông, ông nh cát trên b bi n, thì h n. Oâng s thân hành ra tr n. Vô lu n
ng i ch nào, chúng ta s xông n ng i, áp trên ng i nh s ng sa trên
13
t; tr c ng i và k theo ng i c ng không th thoát kh i c. N u
ng i n mình trong thành nào, c Y-s -ra-ên t t s l y dây vòng chung quanh thành
ó, r i kéo thành ó xu ng áy khe, n i ng i ta không th y m t c c á
14
nào còn l i. B y gi , Aùp-sa-lôm và c dân Y-s -ra-ên u nói r ng: M u c a
Hu-sai, ng i Aït-kít, hay h n m u c a A-hi-tô-phe. V , c Giê-hô-va ã nh làm
15
b i m u khôn ngoan c a A-hi-tô-phe, h u giáng s tai h a trên Aùp-sa-lôn v y. B y
gi , Hu-sai nói cùng hai th y t l Xa- c và A-bia-tha, r ng: A-hi-tô-phe có dâng m u
n m u kia cho Aùp-sa-lôm, và cho các tr ng lão Y-s -ra-ên, nh ng ta l i dâng m u
16
khác n y. V y bây gi , hãy mau mau báo tin cho a-vít mà r ng: Ch êm ngoài
ng b ng c a sa m c; hãy i t i xa h n, k o vua và các ng i i theo ph i b
17
tai v ch ng. Giô-na-than và A-hi-mát ng tai Eân-Rô-ghên, không dám vào trong thành,
e ng i ta th y; m t con òi n báo tin cho hai ng i ph i báo l i cho vua a-vít.
18
Nh ng có m t ng i trai tr th y h , bèn n thu t cho Aùp-sa-lôm hay. Hai ng i
ã v i vã cùng i và n nhà c a m t ng i Ba-hu-rim; trong sân ng i có m t
19
cái gi ng, hai ng i bèn xu ng ó. V c a ng i n y l y m t cái m n tr i
trên mi ng gi ng, tr c trên ó ng i r i ph i lúa m ch, cho ng i ta không nghi
20
ng chi h t. Các tôi t c a Aùp-sa-lôm n nhà ng i n n y mà h i r ng:
A-hi-mát và Giô-na-than âu? Ng i n áp r ng: Hai ng i ã qua su i r i.
21
V y, h i theo tìm, song không g p, bèn tr v Giê-ru-sa-lem. Sau khi chúng i r i,
A-hi-mát và Giô-na-than i lên kh i gi ng, r i i báo tin n y cho a-vít, r ng: Hãy ch i

22
d y, mau qua sông, vì A-hi-tô-phe ã bèn nh m u n y ngh ch cùng vua. a-vít
bèn ch i d y, v i c dân theo ng i, r i i qua sông Giô- anh. V a r ng ông,
23
ch ng còn sót m t ng i nào ch a qua sông. A-hi-tô-phe th y ng i ta không theo
m u c a mình, bèn th ng l a, tr v thành mình, và vào trong nhà ng i. Sau khi ng i
ã s p t vi c mình r i, thì t th t c mà ch t. Ng i ta chôn ng i trong m
24
c a cha ng i. ng lúc a-vít i n Ma-ha-na-im, thì Aùp-sa-lôm i ngang
25
qua sông Giô- anh, có c o quân Y-s -ra-ên i theo. Aùp-sa-lôm ã l p A-ma-sa
làm t ng binh th cho Giô-áp. V , A-ma-sa là con trai c a m t ng i Y-s -ra-ên, tên là
Gít-ra, x a ã n cùng A-bi-ganh, là con gái c a Na-hách, ch c a Xê-ru-gia, m c a
26 27
Giô-áp. Y-s -ra-ên óng tr i v i Aùp-sa-lôm t i trong x Ga-la-át. Khi a-vít ã
n Ma-ha-na-im, thì Sô-bi, con trai Na-hách, quê Ráp-ba, là thành c a dân Am-môn, v i
Ma-ki, con trai A-mi-ên thành Lô- ê-ba, và Bát-xi-lai, ng i Ga-la-át, thành Rô-ghê-lim,
28
u em cho a-vít và cho c dân theo ng i nh ng gi ng, chén, ch u t,
29
lúa mì, lúa m ch, b t mì, h t rang, u, ph n u, và các th h t rang khác, m t
ong, m s a, con chiên, và bánh s a bò, ng cho a-vít và o quân ng i n; vì
chúng nói r ng: Dân s ã ói khát và m t nh c trong ng v ng.

Chapter 18

1
a-vít i m dân s i theo mình, r i t tr c u chúng nh ng tr ng
2
c a ngàn ng i, tr ng c a tr m ng i. Ng i chia dân ra làm ba toán, khi n
Giô-áp lãnh m t toán, A-bi-sai, con c a Xê-ru-gia, em c a Giô-áp, lãnh m t toán, còn Y-tai,
ng i Gát, lãnh m t toán. o n, vua nói cùng dân s r ng: H n ta c ng s i ra v i
3
các ng i. Nh ng dân s th a r ng: Vua ch n, vì n u chúng tôi ch y tr n, thù
ngh ch s không l y làm h tr ng gì, và d u n i phân n a chúng tôi có ch t
i, thì chúng nó c ng không chú ý n; còn vua, vua b ng m t v n chúng tôi. V y thà
4
vua trong thành ch c s n ti p c u chúng tôi thì h n. Vua ti p r ng: Ta s làm
i u chi các ng i l y làm ph i. V y, ng i ng t i c a thành trong khi dân s
5
kéo i t ng toán tr m và ngàn. Vua truy n l nh n y cho Giô-áp, A-bi-sai, và Y-tai mà
r ng: Hãy vì c ta dong cho Aùp-sa-lôm trai tr . C dân u nghe l i vua c n d n cho
6
các tr ng vì Aùp-sa-lôn. Dân s kéo ra ng, ón quân Y-s -ra-ên, giao chi n t i

7
trong r ng Eùp-ra-im. o quân Y-s -ra-ên b các tôi t c a a-vít ánh b i; th t
8
y là m t tr n thua l n, trong ngày ó ch t m t hai v n ng i. Chi n tranh lan
kh p mi n, và trong ngày ó có nhi u ng i ch t m t trong r ng h n là ch t
9
d i lu i g m. Các tôi t c a a-vít g p Aùp-sa-lôm c i m t con la; con la l i
vào d i nhành x r c a cây thông l n, u Aùp-sa-lôm ph i v ng trong nhành,
10
và ng i b treo gi a kho ng tr i t; còn con la ch ng i thì thoát i kh i.
Có ng i th y i u ó, n nói cùng Giô-áp r ng: Tôi ã th y Aùp-sa-lôm b treo
11
trên cây thông. Giô-áp áp cùng ng i r ng: Chi! ng i có th y h n ? V y sao
ch ng gi t h n t i ch i? Nh c b ng có gi t, ta s n lòng th ng ng i m i
12
mi ng b c và m t cái ai l ng. Nh ng ng i y th a r ng: D u tôi n m trong
tay m t ngàn mi ng b c, c ng ch ng dám tra tay vào v ng t ; vì chúng tôi có nghe vua
bi u d n ông, A-bi-sai và Y-tai r ng: Khá gi l y, ch ng n chàng Aùp-sa-lôm
13
trai tr . V l i, n u tôi l y lòng b t trung mà gi t ng i, thì ch ng có th nào
14
gi u c vua; ch c chính ông làm ng i cáo tôi. Giô-áp áp: Ta ch ng thèm nán
ây mà nghe ng i. Ng i bèn l y ba cây giáo âm vào trái tim c a Aùp-sa-lôm,
15
ng còn s ng gi a cây thông. o n m i k trai tr vác binh khí c a Giô-áp,
16
vây quanh Aùp-sa-lôm, ánh và gi t ng i. K ó Giô-áp th i kèn, dân s thôi
17
u i theo quân Y-s -ra-ên, b i vì Giô-áp c n chúng. Ng i ta l y thây Aùp-sa-lôm,
ném vào trong m t cái h l n gi a r ng, r i ch t á lên truy n ng i thành m t
18
ng l n. H t th y m i ng i Y-s -ra-ên u ch y tr n v tr i mình.
Aùp-sa-lôm lúc còn s ng có sai d ng m t cái bia trong tr ng vua; vì ng i nói r ng:
Ta không có con trai ng l u danh ta. R i ng i l y danh mình t cho cái bia ó;
19
n ngày nay ng i ta hãy còn g i là bia Aùp-sa-lôm. A-hi-mát, con trai c a Xa- c,
nói cùng Giô-áp r ng: Xin cho phép tôi ch y em cho vua tin lành n y r ng c Giê-hô-va
20
ã x công bình và gi i c u ng i kh i k thù ngh ch mình. Giô-áp áp: Ngày
nay ng i s ch ng làm k em tin lành, m t ngày khác ng i s làm; ngày nay cái
21
tin ch ng c lành, vì v ng t ã ch t. Giô-áp bèn nói cùng Cu-si r ng: Hãy i
22
thu t cho vua i u ng i ã th y. Cu-si l y Giô-áp, r i ch y i. A-hi-mát, con
trai c a Xa- c, l i nói cùng Giô-áp r ng: M c d u x y n i u chi, hãy cho
tôi ch y theo sau Cu-si. Giô-áp ti p: H i con, c sao con mu n ch y i? Vi c báo tin
23
n y s ch ng th ng gì cho con. Ng i th a: M c d u, tôi mu n ch y i.

Giô-áp nói cùng ng i r ng: Hãy ch y i. V y, A-hi-mát ch y qua ng b ng và
24
b n t i tr c Cu-si. a-vít ng i gi a hai cái c a thành. Còn quân canh trèo lên
nh l u c a thành, trên vách t ng, ng c m t lên, nhìn th y có m t ng i
25
ch y ên. Quân canh la lên, và tâu cho vua bi t. Vua nói: N u h n m t mình, ch c em
26
tin lành. Ng i ch y mãi và i n g n. o n quân canh th y m t ng i khác
c ng ch y, bèn la v i ng i gi c a mà r ng: Kìa l i có m t ng i ch y ên. Vua
27
nói: H n c ng em tin lành. Quân canh ti p: Th y ng i ch y u, gi ng d ng
A-hi-mát, con trai c a Xa- c. Vua nói: Aáy là m t ng i t t , ng i ch c em tin
28
lành. A-hi-mát bèn kêu lên và tâu cùng vua r ng: M i s may m n! R i ng i s p
mình xu ng tr c m t vua, và tâu r ng: Ng i khen c Giê-hô-va c Chúa Tr i
c a vua, vì Ngài ã gi i c u vua kh i nh ng k ã ph n ngh ch cùng vua chúa tôi!
29
Nh ng vua h i r ng: Chàng Aùp-sa-lôm trai tr c bình an vô h i ch ng? A-hi-mát
th a r ng: Khi Giô-áp sai k tôi t vua và chính tôi i, thì tôi th y có s n ào d d i
30
d y lên; nh ng tôi ch ng bi t là chi. Vua phán cùng ng i r ng: Hãy lui ra và ng
31
t i ó. Ng i bèn lui ra và ch . Cu-si bèn n, và tâu r ng: N y là m t tin lành
cho vua chúa tôi. Ngày nay c Giê-hô-va ã x công bình cho vua và gi i c u vua kh i
32
các k d y lên ph n ngh ch cùng vua. Vua nói cùng Cu-si r ng: Chàng Aùp-sa-lôm trai
tr c bình an vô h i ch ng? Cu-si áp: Nguy n h t th y nh ng ng i nào ph n
33
ngh ch ng h i vua, b ng s ph n v i ng i trai tr y! Vua r t c m
th ng, bèn lên l u c a thành và khóc. Ng i v a i v a nói r ng: Oâi, Aùp-sa-lôm,
con trai ta! Aùp-sa-lôm, con trai ta! con trai ta! c chi chính ta ch t th cho con! Oâi,
Aùp-sa-lôm! con trai ta! con trai ta!

Chapter 19

1 2
Ng i ta n nói cùng Giô-áp r ng: Kìa, vua khóc và than ti c Aùp-sa-lôm. Aáy
v y, chính trong ngày ó s th ng tr n bèn i ra s th m s u cho c dân s ; vì dân
3
s ã nghe nói r ng vua r t bu n b c v s ch t c a con vua. Nên n i, trong ngày
ó, dân s lén tr vào thành d ng nh m t o binh m c c vì ã tr n kh i
4
chi n tr n. Vua trùm m t, la l n ti ng lên r ng: Oâi, Aùp-sa-lôm, con trai ta! Oâi,
5
Aùp-sa-lôm, con trai ta! con trai ta! Giô-áp bèn vào nhà vua, và nói r ng: Ngày nay vua làm

h m t các k tôi t vua, là nh ng ng i chính ngày nay ã c u m ng s ng c a vua,
c a các con trai và các con gái vua, luôn n c u m ng s ng c a các v và h u vua
6
n a. V y, vua th ng nh ng ng i ghét vua, và ghét nh ng ng i th ng vua; vì
vua m i t ra r ng nh ng quan tr ng và các tôi t c a vua ch ng ra chi v i vua. R y
7
tôi bi t rõ ràng n u Aùp-sa-lôm còn s ng, và chúng tôi ch t h t th y, thì v a ý vua.
Thà vua ch i d y, i ra nói nh ng l i gi c lòng các tôi t vua; vì tôi ch c Giê-hô-va
mà th r ng, n u vua không ch ng ra, thì êm nay s không còn m t ng i nào
bên vua; và tai n n y s còn tr ng h n các tai n n khác ã x y n cho vua t khi
8
th u t i ngày nay. B y gi , vua ch i d y, ng i t i c a thành. Ng i ta cho c
dân s bi t r ng vua ã ng i t i c a thành. C dân s bèn kéo n tr c m t vua.
9
V , Y-s -ra-ên ai n y u ã ch y tr n n i tr i mình. Trong các chi phái Y-s -ra-ên
ng i ta trách nhau r ng: Vua ã gi i chúng ta kh i tay k thù ngh ch chúng ta, và
ng i ã c u chúng ta kh i tay dân Phi-li-tin. Song bây gi , ng i ph i tr n kh i x
10
vì c Aùp-sa-lôm. V , Aùp-sa-lôm mà chúng ta ã x c d u cho làm vua chúng ta ã
11
ch t trong chi n tr n. V y bây gi , nhân sao các ng i không nói em vua tr v ?
Vua a-vít sai nói cùng hai th y t l Xa- c và A-bia-tha r ng: Hãy nói cùng các tr ng
lão Giu- a mà r ng: L i c Y-s -ra-ên nói v vi c r c vua v , ã th u n n i
12
vua r i; v y, c sao các ng i là k sau chót em vua v cung ng i? Các ng i
13
là anh em ta, là c t nh c ta. Nhân sao các ng i là k sau chót em vua v ? C ng
hãy nói cùng A-ma-sa r ng: Ng i há ch ng ph i là c t nh c ta sao? N u ng i không
làm t ng binh th cho Giô-áp h ng tr c m t ta, thì nguy n c Chúa Tr i ph t
14
ta cách n ng n . Nh v y, a-vít c lòng h t th y ng i Giu- a, d ng
nh h ch m t ng i mà thôi; h bèn sai nói v i vua r ng: Xin vua hãy tr v v i
15
h t th y tôi t vua. V y, vua tr v , n t i b sông Giô- anh. Các ng i
16
Giu- a i n ón vua t i Ghinh-ganh ng a vua qua sông Giô- anh. Si-mê
-i, con trai Ghê-ra, ng i Bên-gia-min Ba-hu-rim, l t t i xu ng v i các ng i
17
Giu- a, ón vua a-vít. M t ngàn ng i Bên-gia-min u theo ng i, v i Xíp-ba,
tôi t c a nhà Sau-l , cùng m i l m con trai ng i và hai m i y t ; chúng qua
18
sông Giô- anh t i tr c m t vua. Chi c ò s n cho gia quy n vua c ng qua
m t l t. Si-mê -i, con trai c a Ghê-ra, ph c d i ch n vua a-vít, trong khi vua h u
19
qua sông Giô- anh. Ng i nói cùng vua r ng: C u xin chúa tôi ch k t i ác cho tôi,
và ng nh n s gian tà mà k tôi t vua ã ph m trong ngày vua chúa tôi i ra
20
kh i Giê-ru-sa-lem. Xin vua ch i u ó vào lòng. K tôi t vua nhìn bi t mình

ã ph m t i. Vì v y, ngày nay trong c nhà Giô-sép, tôi ã n tr c h t ng
21
xu ng ón vua chúa tôi. Nh ng A-bi-sai, con trai Xê-ru-gia, áp r ng: V y, ng i ta
há không x t Si-mê -i vì c ó sao, là k ã r a s ng ch u x c d u c a c
22
Giê-hô-va? Nh ng a-vít áp cùng ng i r ng: Hãy các con trai Xê-ru-gia, ta có can
h chi v i các ng i ch ng, mà ngày nay các ng i v i ta khác nào k c u ch?
Trong m t ngày nh v y, ng i ta há có th sai gi t m t ng i trong Y-s -ra-ên ?
23
Ngày nay có l nào ta không hi u r ng ta là vua c a Y-s -ra-ên sao? o n, vua nói
24
cùng Si-mê -i r ng: Ng i ch ng ch t âu. R i vua l p l i th v i ng i.
Mê-phi-bô-s t, con trai c a Sau-l , c ng i xu ng ón vua. Ng i không có r a ch n,
ch i râu hay là gi t áo mình t lúc vua ra i, cho n ngày vua tr v bình an vô s .
25
Khi ng i Giê-ru-sa-lem n ón vua, thì a-vít h i ng i r ng: Hãy
26
Mê-phi-bô-s t, sao ng i không n cùng ta? Ng i th a r ng: Oâi vua chúa tôi,
th ng tôi t tôi có ánh l a tôi. Th t tôi ngh r ng: Tôi s th ng l a, r i c i nó
27
ng i theo vua; vì tôi t c a vua là què. Ng i ta có cáo gian tôi n i vua chúa
tôi; nh ng vua chúa tôi khác nào m t thiên s c a c Chúa Tr i. Xin hãy ãi tôi theo ý
28
vua l y làm t t. Vì các ng i c a nhà cha tôi tr c m t vua chúa tôi ch áng ch t
mà thôi. D u v y, vua ã tôi vào s ng i n n i bàn vua. Th thì, tôi nào còn có
29
l gì mà phàn nàn cùng vua? Vua nói cùng ng i r ng: Sao còn nói v vi c mình làm
30
chi? Ta ã nói r ng: Ng i và Xíp-ba hãy chia l y t. Mê-phi-bô-s t th a l i
r ng: Xíp-ba l y h t c ng c, b i vua chúa tôi ã tr v nhà mình bình an vô s .
31
Bát-xi-lai Ga-la-át c ng t Rô-ghê-lim xu ng, và qua sông Giô- anh v i vua ng
32
a vua n bên kia sông. Ng i ã già quá, c tám m i tu i, có cung c p
l ng th c cho vua tr n lúc vua t i Ma-ha-na-im; vì ng i có nhi u c a c i l m.
33
Vua nói v i Bát-xi-tai r ng: Hãy qua sông Giô- anh v i ta, ta s bao b c cho ng i
34
nhà ta t i Giê-ru-sa-lem. Nh ng Bát-xi-lai th a cùng vua r ng: Bây gi tôi còn bao
35
lâu ngày n a, mà l i cùng vua i lên Giê-ru-sa-lem? Ngày nay tôi c tám m i
tu i, há còn có th phân bi t i u t t và i u x u ? K tôi t vua c ng ch ng
n m c mùi c a v t mình n và u ng. Há l i có th vui nghe ng i nam n ca
36
x ng sao? K tôi t vua s làm b n vua chúa tôi mà làm chi? K tôi t vua s cùng
vua i t i m t chút bên kia sông Giô- anh. C sau vua mu n th ng cho tôi cách
37
d ng y? Xin cho phép tôi tr v , h u cho tôi ch t trong thành tôi, g n bên m

c a cha m tôi. Nh ng n y là Kim-ham, k tôi t vua; nó s   i qua sông Giô- anh v i
38
vua chúa tôi, r i vua ph i ãi nó tùy ý vua l y làm t t. Vua ti p r ng: Kim-ham s
theo ta, ta s làm cho nó m i i u ng i mu n; h ng i xin ta i u gì, thì ta s
39
nh m cho. V y, c dân s   u qua sông Giô- anh, chính mình vua c ng i n a.
40
 o n vua hôn và chúc ph c cho Bát-xi-lai; r i Bát-xi-lai tr v x s mình. T
 ó, vua i qua Ghinh-ganh, có Kim-ham, c dân Giu- a, và h n phân n a dân Y-s -ra-ên
41
 u theo. B y gi , h t th y ng i Y-s -ra-ên n cùng vua, mà h i r ng: C
sao anh em chúng tôi là ng i Giu- a, có lén em vua, i   a sang sông Giô- anh luôn
42
v i ng i nhà và h t th y k theo vua? Ng i Giu- a áp l i cùng ng i
Y-s -ra-ên r ng: Aáy vì vua là ng t c cùng chúng ta. V l i, c sao anh em gi n?
43
Chúng ta có n nh gì c a vua ch ng? Chúng ta há có lãnh m t c a gì n i vua sao?
Nh ng ng i Y-s -ra-ên áp cùng ng i Giu- a r ng: Chúng ta có m i ph n n i
vua, l i a-vít thu c v chúng ta h n là các ng i; v y, c sao các ng i không m
x a n chúng ta? Há ch ng ph i chúng ta nói tr c em vua v sao? Nh ng l i nói
c a ng i Giu- a l i còn n ng h n l i nói c a ng i Y-s -ra-ên.

Chapter 20

1
T i ó có m t ng i gian tà tên là Sê-ba, con trai c a Bi c-ri, ng i Bên-gia-min;
ng i th i kèn lên và nói r ng: Chúng ta ch ng có ph n nào cùng a-vít, c ng ch ng
2
can thi p gì n i con trai Y-sai. H i Y-s -ra-ên, m i ng i hãy tr v tr i mình! H t
th y dân Y-s -ra-ên bèn phân r   a-vít, theo Sê-ba, con trai Bi c-ri; nh ng ng i Giu- a
3
v n trung tín cùng vua mình, theo ng i t Giô- anh cho n Giê-ru-sa-lem. Khi a-vít
tr v cung mình t i Giê-ru-sa-lem r i, thì b t m i ng i cung phi vua ã   cho
coi gi   n, mà c m trong m t nhà riêng, c p l ng th c cho chúng nó dùng; nh ng
4
không i   n cùng chúng nó; chúng nó b giam c m,   góa cho n ngày ch t. K
 ó, vua nói cùng A-ma-sa r ng: Trong ba ngày ây, hãy nhóm hi p cho ta nh ng ng i
5
Giu- a; và chính ng i c ng ph i có m t ây. V y, A-ma-sa i   ng nhóm hi p
6
ng i Giu- a; nh ng ng i ch m tr   ã quá h n ã nh. a-vít bèn nói v i
A-bi-sai r ng: Bây gi , Sê-ba, con trai Bi c-ri, s làm h i chúng ta h n Aùp-sa-lôm. V y,
ng i hãy em các chi n s c a chúa ng i, u i theo Sê-la, k o nó choán l y thành
7
nào kiên c , và thoát kh i chúng ta ch ng? B y gi , o binh Giô-áp, ng i Kê-rê-thít

và ng i Phê-rê-thít v i các k dõng s h n h t, u i theo A-bi-sai. H i ra kh i
8
thành Giê-ru-sa-lem, u i theo Sê-ba con trai Bi c-ri. Khi chúng n g n báo n hòn
á l n c a Ga-ba-ôn, thì th y A-ma-sa i n. Giô-áp m c áo lính, ngoài có dây eo
g m mình, thòng n i hông và út trong v . Khi ng i x m t i, g m bèn tu t
9
ra. Giô-áp nói v i A-ma-sa r ng: H i anh, anh m nh ch ng? R i ng i l y bàn tay
10
h u n m râu A-ma-sa ng hôn ng i. A-ma-sa không coi ch ng cây g m n i
tay kia c a Giô-áp. Giô-áp âm m t m i trong b ng, ru t A-ma-sa ra xu ng t,
ng i ch t, không ph i âm l i l n th nhì. o n, Giô-áp và A-bi-sai, em ng i l i
11
u i theo Se-ba, con trai Bi c-ri. M t a tr trong b n y t c a Giô-áp ng
12
g n A-ma-sa mà nói r ng: Ai th ng Giô-áp và thu c v a-vít hãy theo Giô-áp. Song
A-ma-sa m trong máu gi a ng; khi a tr th y h t th y dân chúng u
d ng l i g n thây A-ma-sa, thì xít thây ng i kh i ng, em i trong m t cánh
13
ng, p m t cái áo choàng trên nó. Khi thây ã c t kh i ng cái r i, thì h t
14
th y dân chúng u i qua theo Giô-áp ng u i theo Sê-ba, con trai Bi c-ri. Giô-áp
i kh p các chi phái Y-s -ra-ên, cho n A-bên-B t-ma-ca, và h t th y nh ng dõng
15
s u nhóm hi p l i và i theo o quân ng i. V y, h n vây ph Sê-ba
trong A-bên-B t-ma-ca, p lên m t cái l y cao h n n thành, và c o quân Giô-áp
16
ào t ng thành ng làm cho nó ngã xu ng. B y gi , có m t ng i n khôn
ngoan trên u n thành la lên cùng chúng r ng: Các ng i hãy nghe, hãy nghe! Xin
17
hãy nói cùng Giô-áp l i g n ây, tôi mu n nói chuy n cùng ng i. Khi Giô-áp ã
l i g n, ng i n h i r ng: Oâng có ph i Giô-áp ch ng? ng i áp: Ph i, ta. Nàng
18
ti p: Hãy nghe l i con òi ông. Ng i áp: Ta nghe. Nàng bèn nói nh l i n y:
Thu x a ng i ta có thói quen nói r ng: hãy i h i ý dân A-bên; r i m i nên vi c
19
nh th . Trong Y-s -ra-ên, thành chúng tôi là thành hòa bình và trung h u h n h t, mà
ông l i mu n di t m t thành, là chánh ô c a Y-s -ra-ên sao? Nhân sao ông mu n phá
20
h y c nghi p c a c Giê-hô-va? Giô-áp áp r ng: Không, không ph i v y âu!
21
Ta quy t h n không mu n di t, không mu n phá h y! ó ch ng ph i là ý ta. Nh ng
có m t ng i núi Eùp-ra-im tên là Sê-la, con trai c a Bi c-ri, ã ph n ngh ch cùng
vua, t c là a-vít. Hãy n p m t mình h n thôi, thì ta s dan ra kh i thành. Ng i n
22
nói cùng Giô-áp r ng: Ng i ta s ném u h n qua t ng cho ông. V y, ng i
n y n tr c m t c dân chúng, và nói cho nghe l i ý lu n khôn ngoan c a nàng.
Chúng chém u Sê-ba, con trai Bi c-ri, r i ném cho Giô-áp. Giô-áp bèn th i kèn lên; o
quân dan ra kh i thành và t n i; ai n y u tr v nhà mình, còn Giô-áp tr v

23
Giê-ru-sa-lem, g n bên vua. Giô-áp t ng lãnh c o binh c a Y-s -ra-ên; Bê-na-gia,
24
con trai Giê-hô-gia- a, làm u tr ng các ng i Kê-rê-thít và Phê-rê-thít; A- ô-ram
25
c b u c coi v thu khóa; Giô-sa-phát, con trai A-hi-lút, làm th b ; Sê-gia làm
26
th ký; Xa- c và A-bia-tha làm th y t l . Còn Y-ra, ng i Giai-r , làm t t ng
thân m t c a a-vít.

Chapter 21

1
V i a-vít, có m t ách c c n trong ba n m liên ti p. a-vít c u v n c
Giê-hô-va; Ngài áp cùng ng i r ng: S n y x y n vì c Sau-l và nhà
2
huy t c a ng i, b i vì ng i có gi t dân Ga-ba-ôn. Vua bèn truy n g i dân Ga-ba-ôn,
và nói chuy n v i h . Ng i Ga-ba-ôn ch ng thu c v dân s Y-s -ra-ên, nh ng h
là k s ng sót c a dân A-mô-rít; dân Y-s -ra-ên có th h a tha th h . D u v y, Sau-l
3
vì lòng s t s ng v dân Y-s -ra-ên và Giu- a, ã tìm cách tr di t h . Aáy v y,
a-vít h i dân Ga-ba-ôn r ng: Ta ph i làm sao cho các ng i, l y v t gì mà chu c t i,
4
h u cho các ng i chúc ph c cho c nghi p c a c Giê-hô-va? Dân Ga-ba-ôn tâu
cùng vua r ng: Chúng tôi i cùng Sau-l và nhà ng i ch ng òi b c hay vàng, chúng
tôi c ng ch ng có phép gi t ng i nào trong Y-s -ra-ên. a-vít ti p: V y các ng i
5
mu n ta làm gì cho các ng i? H áp cùng vua r ng: Ng i y có di t tr chúng
6
tôi; ng i có toan m u làm cho chúng tôi bi t m t kh i c a ph n Y-s -ra-ên.
Th thì, hãy phó cho chúng tôi b y ng i trong nh ng con trai ng i; chúng tôi s treo
chúng nó tr c m t c Giê-hô-va Ghi-bê -a, thành c a Sau-l là ng i c
7
c Giê-hô-va ch n. Vua áp: Ta s phó chúng nó cho. a-vít dong th Mê-phi-bô-s t,
con trai c a Giô-na-than, cháu c a Sau-l , vì c l i th a-vít và Giô-na-than, con trai
8
c a Sau-l , ã l p v i nhau tr c m t c Giê-hô-va. Nh ng vua b t Aùt-mô-ni
và Mê-phi-bô-s t, hai con trai c a Rít-ba, con gái c a Ai-gia, ã sanh cho Sau-l , và n m
con trai c a Mi-canh, con gái Sau-l ã sanh cho Aùt-ri-ên, con trai c a Bát-xi-lai Mê-hô-la,
9
mà giao cho dân Ga-ba-ôn; chúng treo h lên trên núi t i tr c m t c Giê-hô-va. B y
ng i y u b ch t chung v i nhau, ng i ta gi t h nh m m y ngày u
10
mùa g t lúa m ch. Rít-ba, con gái Ai-gia, bèn l y m t cái bao tr i trên hòn á dùng làm
gi ng mình. R i t u mùa g t cho n khi có m a t trên tr i sa xu ng trên

thây chúng nó, ban ngày nàng c n không cho chim tr i u trên thây, và ban êm c n
11
không cho thú ng n g n. Có ng i h c l i cho a-vít s Rít-ba, con gái Ai-gia,
12
h u c a Sau-l ã làm. Vua bèn i n dân s Gia-be trong x Ga-la-át, l y hài
c t c a Sau-l và c a Giô-na-than, con trai Sau-l , mà dân y l y tr m kh i B t-san,
13
là n i dân Phi-li-tin treo h lên trong ngày chúng nó ánh b i Sau-l t i Ghinh-bô -a.
V y, t Gia-be, vua em l i hài c t c a Sau-l và c a Giô-na-than, con trai ng i,
14
ng i ta c ng l y hài c t c a nh ng ng i ã b treo, chôn nó v i hài c t c a
Sau-l và Giô-na-than, con trai ng i, trong m c a Kích cha c a Sau-l , Xê-la, t i
a ph n Bên-gia-min. Ng i ta làm m i i u y nh vua ã d n bi u. V sau c
15
Chúa Tr i m i oái th ng n x . Dân Y-s -ra-ên l i còn tranh chi n khác v i
dân Phi-li-tin. a-vít và các tôi t ng i kéo xu ng, giáp chi n v i dân Phi-li-tin. a-vít
16
bi t trong ng i mình m i m t l m. B y gi , Ít-bi-Bê-n p, con cháu c a Ra-pha
có m t cây lao n ng ba tr m si c-l ng và eo g m m i, toan ánh gi t a-vít.
17
Nh ng A-bi-sai, con trai Xê-ru-gia, n ti p c u vua, ánh ng i Phi-li-tin y, và
gi t i. T ó các th h c a a-vít nài xin ng i r ng: Vua ch ra tr n cùng chúng
18
tôi n a, e ng n u c Y-s -ra-ên ph i t t ch ng. Sau s ó, l i có m t tr n khác
cùng dân Phi-li-tin t i Góp. ó, Si-bê-cai, ng i Hu-sa, gi t Sáp, là con cháu c a Ra-pha.
19
T i Góp l i còn có m t tr n v i dân Phi-li-tin n a. Eân-cha-nan, con trai Gia
-a-rê-Ô-rê-ghim, B t-lê-hem, ánh gi t Gô-li-át Gát; ng i có m t cây lao, cán nh
20
ng tr c c a th d t. C ng x y ra m t tr n t i Gát, là n i có m t ng i cao
l n thu c v dòng Ra-pha; ng i có sáu ng n n i hai bàn tay và sáu ng n n i hai bàn
21
ch n, c ng là hai m i b n ngón. Ng i n y s nh c Y-s -ra-ên; nh ng
22
Giô-na-than, con trai Si-mê -a, cháu a-vít, gi t h n i. B n ng i Phi-li-tin n y ã
sanh t i Gát, v dòng dõi Ra-pha, u b gi t b i tay a-vít và b i tay các y t
ng i.

Chapter 22

1
Khi c Giê-hô-va ã gi i c u a-vít kh i tay các thù ngh ch và kh i tay Sau-l ,
2
thì ng i hát các l i n y mà ng i khen c Giê-hô-va, r ng: c Giê-hô-va là hòn
3
á và n l y tôi, ng gi i c u tôi. c Chúa Tr i tôi là hòn á tôi, n i tôi s

n ng náu mình, Là thu n tôi, s ng ch ng c u tôi, Ng n tháp cao và n i n ng
4
d a c a tôi; H i ng che ch tôi! y Ngài gi i c u tôi kh i s hung b o. Tôi s
kêu c u cùng c Giê-hô-va, là ng áng khen ng i; Thì tôi s c gi i c u
5
kh i các thù ngh ch tôi. Các l ng sóng c a t vong ã ph bao tôi, L t gian ác ch y
6
cu n làm cho tôi s hãi; Nh ng dây c a a ng c ã v n tôi, L i s ch t có
7
hãm b t tôi. Trong c n ho n n n tôi c u kh n c Giê-hô-va, Tôi kêu la cùng c
Chúa Tr i tôi. n i n Ngài nghe ti ng tôi, Ti ng kêu c u c a tôi th u n tai
8
Ngài. B y gi , t ng và rung, N n các t ng tr i c ng lay chuy n, Nó rúng
9
ng, vì Ngài n i gi n. Khói bay ra t l m i Ngài, Và t mi ng Ngài phát ra ng n
10
l a h c. Ngài khi n than h ng phun ra, Làm nghiêng l ch các t ng tr i, và ng
11
xu ng, D i ch n Ngài có vùng en k t. Ngài c i m t chê-ru-bin và bay; Ngài hi n
12
ra trên cánh c a gió. Ngài b a ra s t i t m, nh ng vùng n c, nh ng mây en
13
m t, Chung quanh mình nh m t cái tr i. T s r c r tr c m t Ngài, Nh ng
14
than h c chi u sáng ra. c Giê-hô-va s m sét trên các t ng tr i, ng Chí cao làm
15
cho ti ng Ngài vang rân. Ngài b n tên, làm cho quân thù tôi t n l c, Phát ch p nhoáng,
16
khi n chúng nó l c ng. B i l i h m he c a c Giê-hô-va, B i gió x t ra
17
kh i l m i Ngài, áy bi n bèn l ra, N n th gian b bày t . T trên cao, Ngài
18
gi tay n m tôi, Rút tôi ra kh i n c sâu. Ngài gi i c u tôi kh i k thù ngh ch
19
c ng b o, Kh i k ghét tôi, vì chúng nó m nh h n tôi. Trong ngày ho n n n chúng
20
nó n xông vào tôi; Nh ng c Giê-hô-va nâng tôi. Ngài em tôi ra n i r ng
21
rãi, Gi i c u tôi, vì Ngài a thích tôi. c Giê-hô-va ã th ng tôi tùy s công bình
22
tôi, Báo tôi theo s thanh s ch c a tay tôi. Vì tôi có gi theo các ng l i c a c
23
Giê-hô-va, Không làm ác xây b c Chúa Tr i tôi. Vì các m ng l nh c a Ngài u
24
tr c m t tôi, Tôi ch ng lìa xa các lu t l Ngài. Tôi c ng tr n v n v i Ngài,
25
Và gi l y mình kh i gian ác. Vì v y, c Giê-hô-va ã báo tôi tùy s công bình tôi,
26
Th ng tôi theo s tinh s ch tôi tr c m t Ngài. K hay th ng xót, Chúa s

27
th ng xót l i; i cùng k tr n v n, Chúa s t mình tr n v n l i. i cùng
k tinh s ch, Chúa s t mình tinh s ch l i; Còn i cùng k trái ngh ch, Chúa s
28
t mình nh t nhi m l i. Vì Chúa c u dân b kh n kh ; Nh ng m t Chúa coi ch ng
29
k kiêu c ng ng làm chúng nó b h xu ng. c Giê-hô-va ôi! th t Ngài làm
30
ng n èn tôi, Và c Giê-hô-va s chi u sáng s t i t m tôi. Nh Ngài tôi s
31
xông ngang qua o binh, C y c Chúa Tr i tôi, tôi v t kh i t ng thành. Còn
c Chúa Tr i, các ng c a Ngài v n là tr n v n, L i c a c Giê-hô-va là
32
tinh t ng. Ngài là cái thu n cho m i ng i n ng náu mình n i Ngài. V y, tr
ra c Giê-hô-va ai là c Chúa Tr i? Ai là hòn á l n, n u không ph i là c Chúa
33
Tr i chúng ta? c Chúa Tr i là n l y v ng ch c c a tôi, Ngài d t ng i
34
tr n v n vào ng chánh áng. Ngài làm cho ch n tôi l nh ch n nai cái, Và
35
tôi ng trên các n i cao c a tôi. Ngài t p tay tôi chi n tr n, n i cánh
36
tay tôi g ng n i cung ng. Chúa ã ban s ch ng c u cho tôi làm cái khiên, Và
37
s hi n t Chúa ã làm cho tôi nên sang tr ng. Chúa m r ng ng d i b c
38
tôi, Và ch n tôi không xiêu tó. Tôi u i theo k thù ngh ch tôi, và h y di t nó, Ch
39
tr v sau khi ã t n di t chúng nó. Tôi tr ti t, âm l ng chúng nó, không th
40
d y l i c; Chúng nó sa ngã d i ch n tôi. Vì Chúa ã th t l ng tôi b ng s c
41
m nh chi n tr n, Và khi n k d y ngh ch cùng tôi x p r p d i tôi. Chúa
42
c ng khi n k thù ngh ch xây l ng cùng tôi, H u cho tôi di t nh ng k ghét tôi.
Chúng nó trông ngóng, nh ng ch ng ai c u cho; Chúng nó kêu cùng c Giê-hô-va, song
43
Ngài không áp l i. B y gi tôi p gi p chúng nó khác nào b i d i t; Chà
44
nát, giày p chúng nó gi ng nh bùn ngoài ng. Chúa ã gi i c u tôi kh i s
tranh giành c a dân s tôi, Gìn gi tôi làm u các n c; M t dân t c tôi không
45
quen bi t s ph c s tôi. Các ng i ngo i qu c s ph c d i tôi; V a nghe nói
46
v tôi, chúng nó u vâng theo tôi. Các ng i ngo i qu c s tàn m t, i ra kh i
47
ch n mình cách run s . c Giê-hô-va h ng s ng; áng ng i khen hòn á l n
48
tôi! Nguy n c Chúa Tr i, là hòn á c a s ch ng c u tôi, c tôn cao! T

49
là c Chúa Tr i báo thù cho tôi, Khi n các dân t c qui ph c tôi. Ngài gi i c u tôi
kh i k thù ngh ch; Th t Chúa nâng tôi lên cao h n k d y ngh ch cùng tôi, Và c u
50
tôi kh i ng i hung b o. Vì v y, c Giê-hô-va ôi! Tôi s khen ng i Ngài t i gi a
51
các dân, Và ca t ng danh c a Ngài. c Giê-hô-va ban cho vua c a Ngài s gi i c u
l n lao, Và làm n cho ng ch u x c d u c a Ngài, T c là cho a-vít và cho dòng
dõi ng i, n i i.

Chapter 23

1
N y là l i sau h t c a a-vít. N y là l i c a a-vít, con trai Y-sai, T c l i c a
ng i ã c nâng lên cao thay, ng ch u x c d u c a c Chúa Tr i Gia-c p,
2
Và làm k hát êm d u c a Y-s -ra-ên. Th n c a c Giê-hô-va ã c y mi ng ta
3
mà phán, Và l i c a Ngài n i l i mi ng ta. c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên ã
phán, Hòn á l n c a Y-s -ra-ên ã phán cùng ta r ng: Ng i nào cai tr loài ng i
4
cách công bình, Cách kính s c Chúa Tr i, Thì s gi ng nh s chói lòa bu i sáng,
khi m t tr i m c, Khác nào m t bu i s m mai ch ng có mây; Các ánh sáng nó làm cho
5
cây c b i t n y ra sau khi m a. Nhà ta d u ch ng ph i nh v y tr c m t
c Chúa Tr i, Song Ngài ã l p v i ta m t giao c i i, V ng b n trong
m i s và ch c ch n. Vì ó là c s c u r i và c s c ao ta, D u Ngài không
6
làm cho i u ó n y n ra. Trái l i, h t th y k hung ác u gi ng nh gai chông
7
mà ng i ta li ng ra xa, Không th l y b ng tay c; Ng i ta ph i dùng
8
b ng s t hay là cán cây lao ng n m nó. R i chính t i ch , nó b thiêu trong l a.
N y là tên các ng i m nh b o ã giúp vi c cho a-vít: Giô-sép-Ba-sê-b t, ng i
Tách-kê-môn, làm u lính th v c a vua. Aáy là ng i qu giáo mình c l i tám
9
tr m ng i, và gi t i trong m t lúc g p. Sau ng i y, có Ê-lê -a-sa, con trai ô- ô,
cháu c a A-cô-hi, là m t trong ba ng i m nh b o ã cùng a-vít thách dân Phi-li-tin
10
hi p l i ng chi n tr n. Khi dân Y-s -ra-ên rút i, thì Ê-lê -a-sa ch i d y, ánh
dân Phi-li-tin cho n khi tay ng i tê c ng l i n i g m ng i. Trong ngày ó,
c Giê-hô-va khi n cho dân Y-s -ra-ên c th ng tr n c th ; chúng ch theo
11
sau Ê-lê -a-sa ng c p bóc k thù ngh ch ó thôi. Sau ng i y có Sa-ma, con
trai A-ghe, ng i Ha-ra. Dân Phi-li-tin ã hi p l i thành oàn l ; ó có m t ng

12
gieo y u, và dân s u ch y tr n kh i tr c m t dân Phi-li-tin. Nh ng
Sa-ma ng gi a ru ng, binh v c nó, và ánh dân Phi-li-tin. Nh v y, c Giê-hô-va
13
khi n cho dân Y-s -ra-ên c th ng tr n c th . Trong vòng ba m i quan
t ng, có ba ng i i xu ng nh m lúc mùa g t và n cùng a-vít t i hang á
14
A- u-lam, trong khi m t c quân Phi-li-tin óng tr i t i tr ng Rê-pha-im. B y gi
15
a-vít trong n, và t i B t-lê-hem có m t o binh h c a dân Phi-li-tin.
a-vít ao c r ng: Ch chi ta c u ng n c b i gi ng bên c a thành
16
B t-lê-hem! B y gi , có ba ng i quan t ng y lòng gan d , xông ngang qua
tr i quân Phi-li-tin, múc n c gi ng bên c a thành B t-lê-hem, r i em v dâng cho
a-vít; nh ng ng i t ch i không u ng, bèn r y n c ó ra làm l dâng cho c
17
Giê-hô-va, mà r ng: c Giê-hô-va ôi! tôi h n không u ng âu. N c n y khác nào
huy t c a ba ng i n y, li u m ng s ng mình ng i n n i kia. V y ng i
18
không ch u u ng. ó là s c a ba ng i t ng m nh b o y ã làm. A-bi-sai,
em Giô-áp, con trai c a Xê-ru-gia, làm t ng c a ba ng i dõng s ; ng i dùng cây
19
giáo mình ánh ch t ba tr m ng i, và có danh ti ng trong ba ng i dõng s y.
Trong c ba, A-bi-sai có danh h n h t, và ng i làm u h . D u v y, ng i không
20
b ng ba ng i kia. L i có Bê-na-gia Cáp-sê-ên, con trai c a Giê-hô-gia- a, là m t
ng i m nh b o, n i ti ng vì các công l n c a mình. Ng i ã gi t hai ng i
Mô-áp m nh b o h n h t. Trong m t ngày tuy t kia, y c ng ng i n y i xu ng
21
m t cái h m ch a n c, có con s t , và gi t nó i. L i ng i c ng ánh gi t
m t ng i Ê-díp-tô, có b t ng áng s hãi. Ng i Ê-díp-tô c m n i tay m t cây
giáo; còn Bê-na-gia c m cây g y xu ng ón ng i. Ng i r t cây giáo kh i tay ng i
22
Ê-díp-tô, r i dùng m t cây giáo y mà gi t h n i. ó là công vi c Bê-na-gia, con
trai Giê-hô-gia- a, ã làm; ng i c n i ti ng trong ba ng i t ng gan d kia.
23
Trong b n ba m i ng i, Bê-na-gia có danh ti ng h n; song không b ng ba ng i
24
tr c. a-vít nh n ng i vào trong bàn m t ngh mình. A-sa-ên, em Giô-áp, là m t
ng i thu c trong ba m i ng i dõng s kia; c ng có Eân-ca-nan, con trai c a ô- ô,
25
B t-lê-hem; l i có Sa-ma Ha-r t, Ê-li-ca Ha-r t;
26
Hê-l t Phê-l t; Y-sa,
27
con trai c a Y-k Tê-cô; A-bi-ê-xe A-na-t t; Mê-bô-nai Hu-sa;
28
Sanh-môn
29
A-hô -a; Ma-ha-rai Nê-tô-pha; Hê-lép, con trai c a Ba -a-na Nê-to-pha; Y-tai, con trai
30
c a Ri-bai Ghi-bê -a, thành c a dân Bên-gia-min; Bê-na-gia Phi-ra-thôn; Hi- ai

31 32
Na-ha-lê-Gia-ách; A-bi-Anh-bôn A-ra-ba; Aùch-ma-vét B t cum; Ê-li -a-ba
33
Sa-bôn; các con trai c a Gia-sen, Giô-na-than; Sa-ma Ha-ra; A-ki-am, con trai c a Sa-ra,
34
ng i A-ra-rít; Ê-li-phê-l t, con trai c a A-c t-bai, con trai c a m t ng i Ma-ca-thít;
35 36
Ê-li-am, con trai c a A-hi-tô-phe Ghi-lô; H t-rai C t-mên; Pha-rai A-ráp;
37
Di-ganh, con trai c a Na-than, Xô-ba; Ba-ni Ga- i; Xê-léc, ng i Am-môn, Na-ha-rai
38
Bê-ê-r t, là k vác binh khí cho Giô-áp, con trai c a Xê-ru-gia; Y-ra Giê-the; Ga-rép
39
Giê-the; U-ri ng i Hê-tít; c ng là ba m i b y ng i.

Chapter 24

1
C n th nh n c a c Giê-hô-va l i n i ph ng cùng dân Y-s -ra-ên. Ngài gi c
2
lòng a-vít ngh ch cùng chúng mà r ng: Hãy i tu b dân Y-s -ra-ên và dân Giu- a.
Vua bèn nói v i Giô-áp, là quan t ng binh g n ng i, mà r ng: Hãy i kh p các chi
phái Y-s -ra-ên, t an cho n Bê -e-Sê-ba, tu b dân s , cho ta bi t s dân
3
Y-s -ra-ên là bao nhiêu. Giô-áp áp cùng vua r ng: Nguy n Giê-hô-va c Chúa Tr i
c a vua làm cho dân s vua ngày nay c còn thêm g p b ng tr m, và nguy n m t
vua chúa tôi th y s gia thêm y! Nh ng c sao vua chúa tôi vui lòng v m t vi c nh
4
v y? D u v y m c lòng, l i c a vua m nh h n s ch ng tr c a Giô-áp và các
quan t ng. V y, Giô-áp và các quan t ng tr c m t vua, u i ra ng tu
5
b dân Y-s -ra-ên. Sau khi qua sông Giô- anh r i, chúng h tr i t i A-rô -e, v phía
6
h u thành gi a tr ng Gát; r i h i tr i t i Gia-ê-xe. T ó h i vào trong x
Ga-la-át, v h ng x th p c a H t-si. K ó, h n an-Gia-an và mi n chung
7
quanh Si- ôn. H c ng i n thành l y x Ty-r , vào các thành dân H -vít và dân
8
Ca-na-an, r i h giáp n Bê -e-Sê-ba t i mi n nam Giu- a. Nh v y, h i kh p
9
x và tr v Giê-ru-sa-lem trong chín thành và hai m i ngày. Giô-áp bèn trao cho vua
cái s tr n s tu b dân s : trong Y-s -ra-ên có tám tr m ngàn ng i lính chi n, có tài
10
c m g m c, và trong Giu- a n m tr m ngàn ng i. Sau khi tu b dân s
r i, a-vít b l ng tâm c n r t, bèn c u c Giê-hô-va r ng: Tôi ã làm nh v y,
th t là ã ph m t i r t n ng. V y, bây gi c Giê-hô-va ôi! xin hãy c t t i l i

c a k tôi t Ngài ã ph m; vì tôi có làm cách ngu d i quá.
11 Sáng ngày mai, khi a-vít
d y, có l i c a c Giê-hô-va phán cùng tiên tri Gát, là ng i tiên ki n c a a-vít,
r ng: 12 Hãy i nói v i a-vít: c Giê-hô-va phán nh v y: Ta có ba i u nh
cho ng i; trong ba i u ó, hãy ch n m t, r i ta s l y nó mà ph t ng i.
13 Gát
i n cùng a-vít, th t các l i ó cho ng i, mà r ng: Vua mu n ch n i u nào?
hãy b y n m ói kém trong n c vua, ho c trong ba tháng vua ph i ch y tr n kh i
tr c m t k thù ngh ch u i theo vua, ho c ba ngày d ch h ch trong n c vua?
Bây gi , hãy suy ngh và xem i u tôi ph i th a l i cùng ng ã sai tôi.
14 a-vít
bèn áp cùng Gát r ng: S kh n kh tôi l n thay! Th thì, nguy n tôi sa vào tay c a
c Giê-hô-va, vì nh ng s th ng xót c a Ngài là l n l m; nh ng ch cho tôi sa vào
tay c a loài ng i ta. 15 V y, c Giê-hô-va khi n d ch h ch phá h i trong dân
Y-s -ra-ên, t bu i s m mai cho n thì gi Ngài ã nh t nh. Trong dân s , t
an n Bê -e-Sê-ba, ch t b y v n ng i.
16 Thiên s gi tay ra trên Giê-ru-sa-lem
ng h i nó; song c Giê-hô-va h i h n v tai h a y, bèn phán cùng thiên s hành
h i dân s r ng: Thôi! bây gi hãy rút tay ng i l i. B y gi , thiên s c a c
Giê-hô-va g n sân p lúa c a A-rau-na, ng i Giê-bu-sít.
17 a-vít th y thiên s
hành h i dân s , bèn th a v i c Giê-hô-va nh v y: Aáy chính tôi ã ph m t i, tôi
là k có t i; còn các con chiên kia có làm chi? Nguy n tay Chúa ch hành h i tôi và nhà cha
tôi. 18 Ngày ó, Gát n tìm a-vít, và nói r ng: Hãy i lên, l p m t bàn th cho c
Giê-hô-va t i n i sân p lúa c a A-rau-na, ng i Giê-bu-sít.
19 V y, a-vít theo l i
c a Gát, i lên y nh c Giê-hô-va ã phán d n ng i.
20 A-rau-na ng c m t
lên, th y vua và các tôi t ng i i t i tr c m t mình, li n i ra và s p mình xu ng
t tr c m t vua. 21 o n, A-rau-na nói: C chi vua chúa tôi n nhà k tôi t
vua? a-vít áp: Aáy ng mua sân p lúc ng i, và xây t i ó m t cái bàn th
cho c Giê-hô-va, ng ng tai h a hành h i dân s .
22 A-rau-na tâu v i a-vít r ng:
Xin vua chúa tôi hãy dâng làm c a l i u gì vua l y làm t t lành: N y nh ng bò dùng
làm c a l thiêu; c và ách bò dùng làm c i t c a t l .
23 Oâi vua! m i i u
ó A-rau-na xin dâng cho vua. A-rau-na ti p: Nguy n Giê-hô-va c Chúa Tr i c a vua
ti p nh n vua! 24 Vua áp cùng A-rau-na r ng: không không c; ta mu n mua h t
c a ng i, c theo giá b c. Ta không mu n dâng cho Giê-hô-va c Chúa Tr i ta nh ng
c a l thiêu không áng giá chi. V y, a-vít mua sân p lúa và bò giá n m m i si c
l b c. 25 Ng i l p t i ó m t bàn th cho c Giê-hô-va, và dâng c a l thiêu

cùng c a l thù ân. Th thì,   c Giê-hô-va   ng lòng th ng Y-s -ra-ên, và tai h a
trong x bèn ng ng l i.

1 Kings

Chapter 1

1
Vua a-vít ã già; tu i cao; và m c d u ng i ta   p áo cho ng i, c ng không
2
th   m   c. Các tôi t ng i nói v i ng i r ng: Xin tìm cho vua chúa tôi m t
gái tr   ng trinh,   h u h vua và s n sóc vua. Nàng s n m trong lòng vua, thì vua
3
chúa tôi có th   m   c. V y ng i ta tìm trong kh p a ph n Y-s -ra-ên m t
ng i gái tr   p, và g p   c A-bi-sác, ng i Su-nem, d n nàng   n cùng vua.
4
Ng i gái tr này r t là l ch s . Nàng s n sóc và h u h vua; nh ng vua không thân
5
c n nàng. V , A- ô-ni-gia, con trai Ha-ghít, t tôn mà r ng: Ta s làm vua. Ng i
6
s m xe và quân k , cùng n m m   i ng i ch y tr c m t mình. Cha ng i
ch ng h   phi n lòng ng i mà h i r ng: C sao m y làm nh   v y? V l i,
7
A- ô-ni-gia r t   p, sanh ra k sau Aùp-sa-lôm. Ng i bàn tính v i Giô-áp, con trai
c a Xê-ru-gia và v i th y t l A-bia-tha; hai ng i theo phe A- ô-ni-gia và giúp
8
ng i. Nh ng th y t l Xa- c và Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia- a, Na-than, th y
9
tiên tri, Si-mê -i, Rê -i, và các dõng s c a a-vít không theo phe A- ô-ni-gia. A- ô-ni-gia
dâng nh ng chiên, bò, và bò con m p bên hòn á Xô-hê-l t,   c nh gi ng Eân-Rô-ghên;
r i m i anh em mình, là các con trai c a vua, và h t th y nh ng ng i Giu- a ph c
10
s vua. Nh ng ng i ch ng m i Na-than, là   ng tiên tri, Bê-na-gia, các dõng s ,
11
cùng Sa-lô-môn, em mình. B y gi , Na-than nói v i Bát-Sê-ba, m c a Sa-lô-môn, mà
r ng: Bà há ch ng hay r ng A- ô-ni-gia, con trai Ha-ghít, ã làm vua, mà a-vít, chúa ta,
12
ch ng hay bi t sao? Th thì, bây gi , hãy nghe; tôi s cho bà m t k   bà c u
13
m ng s ng mình và m ng s ng c a Sa-lô-môn. Hãy i ra m t vua a-vít, và tâu r ng:
Oâi vua, chúa tôi! chúa há ch ng có th cùng con òi c a chúa r ng: Con trai ng i là
14
Sa-lô-môn t s tr vì? Trong lúc bà tâu v i vua nh v y, thì chính tôi c ng s   i
15
vào sau, làm cho qu quy t các l i c a bà. V y, Bát-Sê-ba i n cùng vua, t i trong

16
phòng. Vua ã già l m có A-bi-sác, ng i Su-nem, h u h ng i. Bát-Sê-ba cúi mình
17
xu ng và l y tr c m t vua. Vua h i r ng: Ng i mu n chi? Bà tâu r ng: Chúa
tôi ôi! chúa ã nh n danh Giê-hô-va c Chúa Tr i chúa th cùng con òi c a chúa r ng:
18
Sa-lô-môn con trai ng i s tr vì k ta, và nó s ng i trên ngôi ta. Oâi vua chúa tôi!
19
nh ng bây gi , A- ô-ni-gia làm vua, mà chúa ch ng bi t chi n. Ng i l i có
gi t bò c, bò t m p, và chiên r t nhi u, c ng có m i h t th y các v ng t
v i A-bia-tha, th y t l , và Giô-áp, quan t ng binh; nh ng ng i không m i Sa-lô-môn,
20
k tôi t vua. Oâi vua chúa tôi! c Y-s -ra-ên u xây m t v vua, i vua cho
21
h bi t ai là ng i k vua ph i ng i trên ngai c a vua, là chúa tôi. Ch ng v y, khi
vua chúa tôi an gi c v i các t ph , thì tôi và con trai tôi là Sa-lô-môn s b x nh k
22
có t i. Bà ng còn tâu v i vua, thì tiên tri Na-than n.
23
Ng i ta n th a
cùng vua r ng: N y có tiên tri Na-than. Na-than ra m t vua, s p mình xu ng tr c m t
24
ng i mà l y. và nói r ng: Oâi vua chúa tôi! có ph i vua ã phán r ng: A- ô-ni-gia
25
s tr vì k ta và ng i trên ngai ta, ch ng? Th t v y, ngày nay, ng i ã i xu ng
gi t bò, bò t m p, và chiên r t nhi u, cùng m i h t th y các v ng t , quan t ng,
và th y t l A-bia-tha; kìa, h n u ng t i tr c m t ng i, và la lên r ng:
26
A- ô-ni-gia v n tu ! Còn tôi là k tôi t vua, th y t l Xa- c, Bê-na-gia, con
27
trai Giê-hô-gia- a, và Sa-lô-môn, tôi t vua, thì ng i ch ng có m i. Vi c này há ph i
b i vua chúa tôi mà ra? Và l i vua không cho các tôi t vua bi t ai là ng i k vua, ph i
28
ng i trên ngai c a vua chúa tôi. Vua a-vít áp r ng: Hãy g i Bát-Sê-ba cho ta. Bà vào
29
và ng tr c m t vua. a-vít bèn th mà r ng: Nguy n c Giê-hô-va h ng
30
s ng, là ng ã gi i c u m ng s ng ta kh i các ho n n n! Ta nh n danh
Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên mà th cùng ng i r ng: Qu h n Sa-lô-môn,
con trai ng i, s tr vì k ta, nó s ng i trên ngai th cho ta; thì ngày nay ta s làm
31
hoàn thành i u ó. Bát-Sê-ba cúi m t xu ng t và l y tr c m t vua, mà tâu
32
r ng: Nguy n vua a-vít, chúa tôi, v n tu ! o n, vua a-vít nói: Hãy g i cho ta
th y t l Xa- c, tiên tri Na-than, và Bê-na-gia, con trai c a Giê-hô-gia- a. M y ng i
33
y bèn ra m t vua. R i vua nói v i h r ng: Hãy em các y t c a ch các
ng i theo, Sa-lô-môn, con trai ta, lên c i con la c a ta, r i a nó n Ghi-hôn.
34
ó, th y t l Xa- c và tiên tri Na-than ph i x c d u cho ng i làm vua

35
Y-s -ra-ên. o n, các ng i hãy th i kèn lên mà h r ng: Vua Sa-lô-môn v n tu !
36
Các ng i s theo sau ng i mà ta ã l p làm vua c a Y-s -ra-ên và Giu- a.
Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia- a tâu cùng vua r ng: A-men! Giê-hô-va c Chúa Tr i c a
37
vua chúa tôi, c ng phán nh nh v y. c Giê-hô-va ã cùng vua chúa tôi th
nào, nguy n Ngài c ng cùng Sa-lô-môn th y, và khi n ngôi ng i còn cao tr ng
38
h n ngôi c a vua a-vít, là chúa tôi! o n, th y t l Xa- c, tiên tri Na-than,
Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia- a, nh ng ng i Kê-rê-thít và Phê-lê-thít, u i xu ng,
39
Sa-lô-môn lên c i con la c a vua a-vít r i a ng i n Ghi-hôn. Th y
t l Xa- c l y cái s ng d u trong n t m, và x c cho Sa-lô-môn. Ng i ta th i
40
kèn, c dân s u hô lên r ng: Vua Sa-lô-môn v n tu ! Chúng u theo ng i
i lên, th i sáo, và vui m ng khôn xi t, n n i t rúng ng b i ti ng la c a
41
h . A- ô-ni-gia và h t th y k d ti c v i mình u nghe ti ng này khi v a n
42
xong. Lúc Giô-áp nghe ti ng kèn, thì nói: Sao trong thành có ti ng xôn xao y? Ng i
hãy còn nói, kìa Giô-na-than, con trai th y t l A-bia-tha, ch t n. A- ô-ni-gia nói v i
ng i r ng: Hãy vào, vì ng i là m t tay dõng s , ch c ng i em nh ng tin lành.
43
Nh ng Giô-na-than áp v i A- ô-ni-gia r ng: Th t trái h n. Vua a-vít, chúa chúng
44
ta, ã l p Sa-lô-môn làm vua. Vua có sai th y t l Xa- c, tiên tri Na-than, Bê-na-gia,
con trai Giê-hô-gia- a, ng i Kê-rê-thít cùng ng i Phê-lê-nít i theo ng i, và h ã
45
ng i lên c i con la c a vua. o n, t i Ghi-hôn, th y t l Xa- c và tiên
tri Na-than ã x c d u cho ng i làm vua; h ã t ó tr lên cách reo m ng, và c
46
thành u vang ng. ó là ti ng xôn xao mà các ông ã nghe. L i, Sa-lô-môn ã
47
ng i trên ngôi n c; các tôi t c a vua n chúc ph c cho vua a-vít, chúa chúng
ta, mà tâu r ng: Nguy n c Chúa Tr i c a vua làm cho danh Sa-lô-môn tôn vinh h n
danh c a vua, và khi n cho ngôi ng i cao tr ng h n ngôi c a vua! R i cúi l y n i
48
gi ng mình; và có nói nh v y: áng khen ng i thay Giê-hô-va c Chúa Tr i c a
Y-s -ra-ên, vì ngày nay Ngài có ban m t ng i ng i trên ngôi c a tôi mà m t tôi
49
xem th y. B y gi , h t th y các ng i d ti c v i A- ô-ni-gia u b t s
50
hãi, ng d y, ai i ng n y. A- ô-ni-gia c ng s Sa-lô-môn hay i u ó,
51
r ng: N y, A- ô-ni-gia s vua Sa-lô-môn; kìa ng i ã n m các s ng bàn th . Có
ng i n thu t cho Sa-lô-môn hay i u ó, r ng: N y, A- ô-ni-gia s vua Sa-lô-môn;
kìa ng i ã n m các s ng bàn th , mà nói r ng: Hôm nay, vua Sa-lô-môn hãy th v i

52
tôi r ng vua s không gi t y t ng i b ng g m. Sa-lô-môn áp r ng: N u
ng i n ra ng i t t , thì ch ng m t s i tóc nào c a ng i s r ng xu ng
53
t; b ng có th y s ác n i ng i, t ng i s ch t. Vua Sa-lô-môn sai k
em ng i xu ng kh i bàn th . A- ô-ni-gia n s p mình xu ng tr c m t
Sa-lô-môn; Sa-lô-môn bèn nói v i ng i r ng: Hãy tr v nhà ng i.

Chapter 2

1
Khi ngày c a a-vít h u tr n, ng i truy n l nh cho Sa-lô-môn, con trai mình, mà
2
r ng: Ta h u i con ng chung c a th gian, khá m nh d n và nên ng i
3
tr ng phu! Hãy gi i u Giê-hô-va c Chúa Tr i mu n con gi , i trong
ng l i Ngài, gìn gi nh ng lu t pháp, i u r n, m ng l nh, và s d y d
c a Ngài, y nh ã chép trong lu t pháp c a Môi-se, h u cho con làm i u chi hay là i
4
n i nào c ng u c thành công, và c Giê-hô-va s làm ng nghi m l i
Ngài ã phán v ta, r ng: Nh c b ng các con trai ng i c n th n v ng l i
mình, h t lòng, h t ý theo l th t mà i tr c m t ta, thì ng i s ch ng h
5
thi u ng i ng i trên ngôi Y-s -ra-ên. Con bi t s Giô-áp, con trai Xê-ru-gia, ã làm
cho cha, s nó ã làm cho hai quan t ng c a Y-s -ra-ên, là Aùp-ne, con trai c a Nê-r ,
và A-ma-sa, con trai c a Giê-the, là hai ng i nó ã gi t, làm huy t ra trong lúc hòa
bình nh trong c n chi n tr n, và khi n cho huy t ra trong chi n tr n dính vào ai
6
nó th t l ng, cùng vào giày nó mang n i ch n. Con hãy c s khôn ngoan con mà c
7
x , ch u b c nó xu ng âm ph cách bình yên. Con hãy v i các con trai
Bát-xi-lai, ng i Ga-la-át, cách nh n t cho h n ng bàn cùng con; vì chính chúng nó
ã ãi cha nh v y, mà n ón r c cha, lúc cha ch y tr n tr c m t Aùp-sa-lôm,
8
anh con. N y còn k v i con, là Si-mê -i, con trai Ghê-ra, ng i Bên-gia-min,
A-hu-rim, là k l y nh ng l i c ác mà nguy n r a cha trong ngày cha i n
Ma-ha-na-im; nh ng nó xu ng ón cha t i Giô- anh, thì cha ã nh n danh c Giê-hô-va
9
mà th v i nó r ng: Ta s ch ng gi t ng i b ng g m. Bây gi , con ch
nó kh i ph t, vì con là khôn ngoan, bi t th nào ph i x nó: con khá làm cho u b c
10
nó dính máu mà xu ng âm ph . a-vít an gi c v i các t ph mình, và c chôn
11
trong thành a-vít. Nh ng ngày a-vít tr vì trên Y-s -ra-ên là b n m i n m:

12
ng i tr vì b y n m t i H p-rôn, và ba m i ba n m t i Giê-ru-sa-lem. o n,
Sa-lô-môn ng i trên ngai a-vít, cha mình, và n c ng i c l p r t v ng b n.
13
A- ô-ni-gia, con trai Ha-ghít, n cùng Bát-sê-ba, m c a Sa-lô-môn. Bà nói: Ng i
14
n có ý bình an ch ? Ng i th a r ng: Ph i, có ý bình an. Ng i l i r ng: Tôi
15
có m t l i nói cùng bà. Bà áp: Hãy nói. Ng i ti p: Bà bi t r ng n c v n thu c
v tôi, và c Y-s -ra-ên u mong th y tôi tr vì; nh ng ngôi n c ã tr nên c a
16
em tôi, vì do n i c Giê-hô-va mà thu c v ng i. V y bây gi , tôi có m t s
17
xin v i bà, ch t ch i. Bà áp: Hãy nói. Ng i nói: Xin bà hãy nói v i vua Sa-lô-môn
(vì ng i ch ng ch i gì v i bà), và c u ng i cho tôi l y A-bi-sác, ng i Su-nem,
18 19
làm v . Bát-Sê-ba áp: c, ta s nói v i vua giùm cho ng i. Bát-Sê-ba i
n vua Sa-lô-môn, nói v i ng i giùm cho A- ô-ni-gia. Vua ng d y i ón
bà, cúi xu ng l y bà; o n, ng i ng i trên ngai mình, và sai t m t ngai khác cho
20
m mình; bà bèn ng i bên tay h u vua. Bà nói v i vua r ng: M có m t vi c nh
xin con, con ch t ch i. Vua áp: M ôi! xin hãy nói; vì tôi s ch ng t ch i v i m
21 22
âu. Bà ti p: Hãy ban A-bi-sác, ng i Su-nem, làm v A- ô-ni-gia, là anh con.
Nh ng vua Sa-lô-môn th a cùng m mình r ng: C sao m xin A-bi-sác, ng i Su-nem,
cho A- ô-ni-gia? C ng hãy xin n c cho ng i luôn, vì ng i là anh c tôi; hãy xin cho
23
ng i, cho th y t l A-bia-tha, và cho Giô-áp, con trai Xê-ru-gia. Vua Sa-lô-môn bèn
ch c Giê-hô-va mà th r ng: A- ô-ni-gia có nói l i ó ngh ch v i m ng s ng
24
mình; b ng ch ng, nguy n c Chúa Tr i x tôi cách n ng n ! Bây gi , tôi ch
c Giê-hô-va h ng s ng, là ng ã làm cho tôi v ng vàng, và khi n tôi ng i trên
ngai c a a-vít, cha tôi, cùng l p m t nhà cho tôi y nh l i Ngài ã h a, mà th r ng:
25
A- ô-ni-gia s b x t chính ngày hôm nay. Vua Sa-lô-môn bèn truy n l nh cho
26
Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia- a, xông ánh A- ô-ni-gia, thì ng i ch t. o n, vua
nói v i th y t l A-bia-tha r ng: Hãy lui v A-na-t t, trong t ng i, vì ng i
áng ch t. Song ngày nay ta không gi t ng i, vì ng i có khiêng hòm giao c c a
Chúa Giê-hô-va, tr c m t a-vít, là cha ta, và b i vì ng i ã b ho n n n trong các
27
s ho n n n c a cha ta. Nh v y, Sa-lô-môn u i A-bia-tha ra i không cho làm
th y t l c a c Giê-hô-va n a, h u cho l i c a c Giê-hô-va ã phán v nhà
28
Hê-li, t i Si-lô, c ng nghi m. Tin này th u n Giô-áp. (V Giô-áp ã theo
phe A- ô-ni-gia, d u không có theo phe c a Aùp-sa-lôm). Ng i li n tr n n n
29
t m c a c Giê-hô-va, và n m s ng c a bàn th . Ng i ta n tâu v i vua

Sa-lô-môn r ng: Giô-áp ã tr n n n t m c a c Giê-hô-va, và kìa ng i
ng bên c nh bàn th . Sa-lô-môn bèn sai Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia- a, mà d n r ng:
30
Hãy i ánh gi t h n i. Bê-na-gia i n n t m c a c Giê-hô-va, nói
cùng Giô-áp r ng: Vua có nói nh v y: Hãy ra kh i ó. Giô-áp áp: Không; ta mu n ch t
t i ây. Bê-na-gia i thu t l i cho vua, và tâu r ng: Giô-áp ã nói và áp l i nh v y.
31
Vua nói r ng: Hãy làm y nh h n nó. Hãy gi t h n và chôn i. Nh v y, ng i s
32
c t kh i ta và kh i nhà cha ta huy t mà Giô-áp ã ra vô c . c Giê-hô-va s
khi n huy t h n l i trên u h n, vì h n ã xông vào hai ng i công bình h n,
t t h n h n, và gi t h b ng g m, mà a-vít, cha ta, không hay n chi c : y là
Aùp-ne, con trai c a Nê-r , quan t ng c a o binh Y-s -ra-ên, và A-ma-sa, con trai
33
Giê-the. Huy t hai ng i y s l i trên u Giô-áp và trên u c a dòng
dõi nó cho n i i; còn ph n a-vít và dòng dõi ng i, nhà và ngôi n c ng i
34
s nh c Giê-hô-va mà c bình yên mãi mãi. V y, Bê-na-gia, con trai
Giê-hô-gia- a, tr lên xông vào Giô-áp và gi t ng i. Ng i c chôn nhà ng i,
35
t i n i ng v ng. Vua t Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia- a, làm quan t ng binh
36
thay cho Giô-áp, và l p Xa- c làm th y t l thay cho A-bia-tha. o n, vua sai òi
Si-mê -i, và nói v i ng i r ng: Hãy c t cho ng i m t cái nhà t i Giê-ru-sa-lem, và
37
ó; ch ra ng i u này u kia. Vì khá bi t r ng ngày nào ng i ra
kh i ó, và i qua khe X t-rôn, thì ch c ng i s ch t: huy t ng i s l i
38
trên u ng i. Si-mê -i th a v i vua r ng: L i y ph i l m, vua chúa tôi phán
d n i u gì, k tôi t vua s làm i u ó. V y, Si-mê -i lâu ngày t i Giê-ru-sa-lem.
39
Cu i ba n m, x y có hai k tôi t c a Si-mê -i tr n n nhà A-kích, con trai Ma
-a-ca, vua c a Gát. Ng i ta n thu t i u ó cho Si-mê -i mà r ng: Kìa, hai k tôi
40
t ông t i Gát. Si-mê -i ch i d y, th ng l a mình, i n Gát, n i nhà A-kích,
41
ng tìm hai k tôi t mình. G p o n, bèn d n chúng nó v . Ng i ta thu t
42
cho Sa-lô-môn r ng Si-mê -i Giê-ru-sa-lem ã i n Gát, r i tr v . Vua sai òi
Si-mê -i mà phán r ng: Ta há ch ng có b t ng i ch c Giê-hô-va mà th , và b o
ng i tr c r ng: Khá bi t r ng ngày nào ng i ra, và i u này u kia, thì
ng i ch c s ch t sao? Và ng i có th a cùng ta r ng: L i tôi ã nghe, th m ph i?
43
V y, c sao ng i không gi l i ch c Giê-hô-va mà th , và m ng l nh c
44
Giê-hô-va truy n cho ng i? Vua l i nói v i Si-mê -i r ng: Ng i bi t m i s ác
ng i ã làm cho a-vít, là cha ta, mà lòng ng i v n còn nh l m. V y nên c

45
Giê-hô-va s khi n s ác c a ng i l i tên u ng i. Nh ng vua Sa-lô-môn
46
s c ph c, và ngôi c a a-vít s c l p v ng b n n i i.
o n, vua truy n l nh cho Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia- a; ng i bèn i ra ánh gi t
Si-mê -i. Nh v y, ngôi n c c v ng b n trong tay Sa-lô-môn.

Chapter 3

1
Sa-lô-môn k t thân v i Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô, c i con gái ng i, r c nàng v
thành a-vít, i xây c t xong cung i n riêng mình, n c a c Giê-hô-va, và
2
t ng thành chung quanh Giê-ru-sa-lem. Dân s hãy còn dâng c a l trên các n i cao, vì
3
cho n b y gi ch a có xây c t n nào cho danh c Giê-hô-va. Sa-lô-môn kính
m n c Giê-hô-va, và i theo các lu t l c a a-vít, cha mình; song ng i dâng c a
4
l và xông h ng t i trên n i cao. Vua i n Ga-ba-ôn ng dâng c a l t i
ó, vì n i cao y là tr ng nh t; trên bàn th ó Sa-lô-môn dâng m t ngàn con sinh làm
5
c a l thiêu. T i Ga-ba-ôn, lúc ban êm, c Giê-hô-va hi n n cùng Sa-lô-môn
trong c n chiêm bao, và phán v i ng i r ng: Hãy xin i u gì ng i mu n ta ban cho
6
ng i. Sa-lô-môn th a r ng: Chúa ã l y n l n ãi k tôi t Chúa, là a-vít, cha
tôi, theo nh ng i l y s trung tín, s công bình và lòng ngay tr n v n mà i tr c
m t c Giê-hô-va; l i Chúa có gi n l n y cho ng i, mà ban cho ng i m t
7
con trai ng i trên ngai c a ng i, y nh ã có ngày nay. Giê-hô-va c Chúa Tr i ôi!
bây gi Chúa ã khi n k tôi t Chúa tr vì k a-vít, là cha tôi; nh ng tôi ch là m t
8
a tr nh ch ng bi t ph i ra vào làm sao. K tôi t Chúa gi a dân c a Chúa
9
ch n, là m t dân ông vô s , không th m c. V y, xin ban cho k tôi t
Chúa t m lòng khôn sáng, oán xét dân s Ngài và phân bi t i u lành i u d ;
10
vì ai có th oán xét dân r t l n này c a Chúa? L i c a Sa-lô-môn p lòng Chúa,
11
vì ng i ã c u xin s ó. c Chúa Tr i phán v i ng i r ng: B i vì ng i
ã c u xin i u này, mà không xin s s ng lâu, không xin s giàu có, c ng không xin
m ng c a nh ng k thù ngh ch ng i, nh ng xin s thông minh bi t xét oán,
12
n y, ta ã làm theo l i c u xin c a ng i, ban cho ng i t m lòng khôn ngoan thông
sáng n i tr c ng i ch ng có ai b ng, và sau ng i c ng s ch ng có ai
13
ngang. V l i, ta c ng ã ban cho ng i nh ng i u ng i không xin, t c là s

giàu có và s vinh hi n, n i tr n i ng i, trong vòng các vua, s ch ng có
14
ai gi ng nh ng i. L i n u ng i i trong ng l i ta, nh a-vít, cha
15
ng i, ã i, thì ta s khi n cho ng i c s ng lâu ngày thêm. B y gi ,
Sa-lô-môn th c d y, th y là m t i m chiêm bao. Ng i tr v Giê-ru-sa-lem, ng
tr c m t hòm giao c c a c Giê-hô-va, dâng c a l thiêu cùng c a l thù ân,
16
và ãi ti c cho h t th y tôi t mình. B y gi , có hai con b m n cùng vua, ng
17
tr c m t vua. M t a nói: Chúa tôi ôi! ng i n bà này và tôi chung nhau
18
m t nhà, và tôi bên ng i trong nhà ó. Sau bà ngày, ng i này c ng ; chúng
tôi chung nhau, ch ng m t ng i l nào v i chúng tôi trong nhà; ch có hai chúng
19
tôi ó mà thôi. Lúc ban êm, con trai c a ng i n y ch t, b i vì ng i ã n m
20
è trên nó. êm khuya ng i ch i d y, và trong khi con òi vua ng , thì ng i l y
con trai tôi kh i bên tôi, mà nó n m trong lòng mình; r i t con trai ch t c a nó
21
n m trong lòng tôi. Sáng s m, tôi th c d y ng cho con trai tôi bú, thì th y nó ã
22
ch t; nh ng sáng rõ, tôi nhìn nó k càng, th y ch ng ph i là con trai tôi ã .
Ng i n bà kia tr l i r ng: Không ph i v y; vì a s ng là con trai tao, a
ch t là con trai m y. Song n bà này nói: Không ph i v y âu; a ch t là con trai
23
m y, còn a s ng là con trai tao. Hai ng i cãi nhau nh v y tr c m t vua. Vua
bèn phán r ng: Ng i này nói: a còn s ng là con trai tao, và a ch t là con trai m y.
Ng i kia nói: Không ph i v y âu; song con trai m y y là a ch t, và con trai tao
24
y là a s ng. Vua bèn ti p r ng: V y, hãy em cho ta m t cây g m. Ng i
25
ta em cho vua m t cây g m. Vua l i phán: Hãy chia a tr s ng làm hai; phân
26
n a cho ng i n y và phân n a cho ng i kia. Nh ng m c a a tr s ng,
vì gan ru t c m ng th ng yêu con mình, bèn tâu v i vua r ng: Oâi chúa tôi! Xin hãy
cho ng i kia con tr s ng, ch gi t nó. Nh ng ng i kia nói r ng: Nó s ch ng
27
thu c v tao, c ng ch ng thu c v m y; hãy chia nó i. B y gi , vua c t ti ng
28
phán r ng: Hãy cho ng i n y a tr s ng, ch gi t nó y là m nó. C
Y-s -ra-ên u nghe s oán xét mà vua ã làm, thì b t kính s vua, vì th y trong lòng
ng i có s khôn ngoan c a c Chúa Tr i ng x oán công bình.

Chapter 4

1 Vua Sa-lô-môn tr vì trên c Y-s -ra-ên. 2 N y là các tri u th n c a ng i:
A-xa-ria, con trai th y t l Xa- c; 3 Ê-li-ô-r p và A-hi-gia, con trai c a Si-na, làm ký
l c; Giê-hô-sa-phát, con trai A-hi-lút, làm th b ; 4 Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia- a, làm
t ng binh, Xa- c và A-bia-tha làm th y t l . 5 A-xa-ria, con trai na-than, làm u các
quan l i; Xa-bút, con trai Na-than, làm t t ng và là b n c a vua; 6 A-hi-sa, làm quan cai
cung i n; và A- ô-ni-ram, con trai Aùp- a, coi vi c c ng thu . 7 Sa-lô-môn có m i
hai ng i làm u quan l i cai tr c Y-s -ra-ên, cung c p l ng th c cho vua
và cho nhà vua: m i ng i trong m t n m ph i cung c p m t tháng. 8 N y là các tên
h : Con trai Hu-r , coi v trong núi Eùp-ra-im; 9 con trai ê-kem coi v Ma-kát, Sa-an-bim,
B t-Sê-m t, và Ê-lôn c a B t-Ha-na; 10 con trai Hê-s t, coi v A-ru-b t ng i coi
luôn Sô-cô và c x Hê-phe. 11 Con trai A-bi-na- áp coi c ng cao ô-r ; Ta-phát,
con gái c a Sa-lô-môn, là v ng i. 12 Ba -a-na, con trai A-hi-lút, coi Tha -a-nác, Mê-ghi- ô,
và c x B t-Sê-an, g n X t-han d i Gít-ê-ên, t B t-Sê-an cho n
A-bên-Mê-hô-la và cho n kh i bên kia Gi c-mê-am. 13 Con trai Ghê-be t i Ra-m t
c a Ga-la-át; ng i coi thôn Giai-r , Giai-r là con trai c a Ma-na-se; ng i c ng cai
tr mi n Aït-g p, trong Ba-san, sáu m i thành l n có t ng thành và then c a ng.
14 A-hi-na- áp, con trai Y- ô, t i Ma-ha-na-im; 15 A-hi-mát, trong a ph n Nép-ta-li;
ng i c ng c i m t con gái c a Sa-lô-môn làm v , tên là Bách-mát. 16 Ba -a-na, con
trai Hu-sai, trong x A-se và A-l t; 17 Giê-hô-sa-phát, con trai Pha-ru-ác coi v Y-sa-ca;
18 Si-mê -i, con trai Ê-la, coi v Bên-gia-min; 19 Ghê-be, con trai U-ri, coi v x Ga-la-át,
thu x a v n là x c a Si-hôn, vua dân A-mô-rít và c a Oùc, vua Ba-san. Ch có m t
mình ng i làm u quan l i coi v c mi n này. 20 Dân Giu- a và Y-s -ra-ên ông
nh cát trên b bi n, n u ng và vui ch i. 21 Sa-lô-môn cai tr trên các n c, t sông
cái cho n x Phi-li-tin, cho n ranh Ê-díp-tô. Các n c y u ti n c ng và ph c
Sa-lô-môn tr n i ng i. 22 L ng th c c a nhà Sa-lô-môn c n dùng trong m i
ngày là: ba m i cô-r b t mi n l c, và sáu m i cô-r b t mi n th ng, 23 m i
con bò m p, hai m i con bò n i ng c , và m t tr m con chiên, không k nai c,
hoàng d ng, cá tong, và v t gà nuôi m p. 24 V l i, Sa-lô-môn cai tr trên các x

bên này sông, trên các vua c a m y x ó, t Típ-s c cho n Ga-xa và ng i hòa
25
h o v i các dân b n phía. Tr n i vua Sa-lô-môn tr vì, dân Giu- a và Y-s -ra-ên
n yên n vô s t an cho n Bê -e-Sê-ba, ai n y u d i cây nho và cây
26
v mình. Sa-lô-môn có b n v n tàu ng a gác xe, và m t v n hai ngàn lính k .
27
Các ng i làm u quan l i, m i ng i m t tháng, lo s m s a c n dùng
cho vua Sa-lô-môn và cho h t th y nh ng ng i c nh n ti p n i bàn vua, ch ng
28
thi u chi h t. H theo phiên mình, m i ng i s m s a em n n i vua , lúa
29
m ch và r m cho ng a dùng kéo và c i. c Chúa Tr i ban cho Sa-lô-môn
30
s khôn ngoan, s thông sáng r t cao, cùng lòng r ng rãi nh cát trên b bi n. S
khôn ngoan c a Sa-lô-môn tr i h n s khôn ngoan c a m i ng i ph ng ông, và
31
s khôn ngoan c a ng i Ê-díp-tô. Ng i khôn ngoan h n m i ng i, khôn ngoan
h n Ê-than, ng i Eách-ra-hít, h n Hê-man, Canh-côn, và t- a, là các con trai Ma-hôn;
32
danh ti ng ng i n ra trong các dân t c chung quanh. Ng i nói ba ngàn câu châm
33
ngôn, và làm m t ngàn n m, bài th . Ng i lu n v cây c i, t cây bá h ng c a
Li-ban cho n chùm kinh gi i m c ra n i vách; ng i c ng có lu n v loài v t, chim,
34
loài công trùng, và cá. Có l t các dân t c n nghe s khôn ngoan c a Sa-lô-môn,
và các vua th gian mà ã nghe nói v s khôn ngoan c a ng i, u sai s n.

Chapter 5

1
Hi-ram, vua Ty-r , hay Sa-lô-môn ã c x c d u làm vua ng k v cha
2
ng i, bèn sai tôi t mình n cùng ng i; vì Hi-ram v n yêu m n a-vít luôn.
3
Sa-lô-môn sai s nói v i Hi-ram r ng: Vua bi t r ng a-vít, thân ph tôi, không c t
c m t cái n cho danh Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, vì c chinh chi n thù
ngh ch vây t phía ng i, cho n ngày c Giê-hô-va ã khi n chúng nó ph c
4
d i ch n ng i. Nh ng bây gi , Giê-hô-va c Chúa Tr i tôi ã ban cho tôi b ng
5
yên t phía, ch ng còn c u ch, ch ng còn tai h a. V y, tôi tính c t m t cái n
cho danh Giê-hô-va c Chúa Tr i tôi, theo nh c Giê-hô-va ã phán cùng a-vít, cha
tôi, mà r ng: Con trai ng i, mà ta s khi n ng i trên ngai ng i k v ng i, s
6
c t m t cái n cho danh ta. V y bây gi , xin vua hãy truy n cho y t c a vua

n cho tôi cây bá h ng trên núi Li-ban; tôi c ng s truy n cho các y t tôi giúp
các y t vua, và tôi s phát cho vua công giá c a h , tùy theo vua s nh vì
7
vua bi t r ng ch ng ai trong chúng ta th o n g nh dân Si- ôn. Khi Hi-ram nghe
l i c a Sa-lô-môn, thì m ng l m, mà r ng: Ngày nay áng khen ng i thay c Giê-hô-va,
8
vì ã ban cho a-vít m t con trai khôn ngoan, tr vì dân s l n này! Hi-ram bèn sai
s áp l i cho Sa-lô-môn r ng: Tôi ã nghe c l i vua sai nói v i tôi; m i i u
9
vua c ao v g bá h ng và g tòng, thì tôi s làm h t. Các y t tôi s kéo
g y t Li-ban n bi n, óng bè th bi n cho n n i vua s ch cho. ó
tôi s s nó ra, và vua s nh n l y em i. Còn vua, s làm cho th a ý tôi mà c p
10
l ng th c cho nhà tôi. V y, Hi-ram c p cho Sa-lô-môn g bá h ng và g tòng,
11
bao nhiêu tùy ng i mu n. Còn Sa-lô-môn c p cho Hi-ram hai v n cô-r lúa m ch,
dùng làm l ng th c cho nhà ng i, và hai m i cô-r d u r t trong. ó là s
12
Sa-lô-môn c p cho Hi-ram m i n m. Nh v y, c Giê-hô-va ban s khôn ngoan
cho Sa-lô-môn y nh Ngài ã h a v i ng i. Hi-ram và Sa-lô-môn hòa nhau và l p giao
13
c v i nhau. Vua Sa-lô-môn chiêu m trong c Y-s -ra-ên nh ng ng i làm xâu,
14
s là ba v n ng i, sai h i n Li-ban, thay phiên m i tháng m i ngàn ng i
h m t tháng t i Li-ban, thay phiên m i tháng m i ngàn ng i h m t tháng
15
t i Li-ban và hai tháng n i nhà mình; A- ô-ni-gia qu n xu t ng i làm xâu. Sa-lô-môn
16
còn có b y v n ng i khiêng gánh, và tám v n ng i o á trong không k
nh ng c công, s là ba ngàn ba tr m ng i, mà Sa-lô-môn ã t coi sóc công vi c
17
và sai khi n dân làm vi c. Vua truy n h l y á l n, á quí giá mà o i, ng
18
dùng làm n n c a n th . Các th c a Sa-lô-môn và c a Hi-ram v i ng i
Ghi-bê-lít, o á và d n cây cùng á ng c t n.

Chapter 6

1
X y ra n m b n tr m tám m i, sau khi dân Y-s -ra-ên ra kh i x Ê-díp-tô, là
n m th t c a Sa-lô-môn tr vì trên Y-s -ra-ên, nh m tháng Xíp, ngh a là tháng th
2
hai, thì ng i c t n c a c Giê-hô-va. Cái n mà vua Sa-lô-môn c t cho c
3
Giê-hô-va, b dài có sáu m i th c, b ngang hai m i th c. Cái hiên c a
tr c n b dài hai m i th c, b ng b ngang c a n, và r ng m i th c

4 5
tr c n. Vua c ng làm cho n nh ng c a s có song, khuôn cây. Ng i
c t nh ng t ng l u, d a vào vách t phía n, t c là d a vào vách chung quanh n
6
th và n i thánh; c ng làm nh ng phòng chung quanh n. T ng d i r ng n m
th c, t ng gi a r ng sáu th c; và t ng trên r ng b y th c, vì vua c t s t lui
7
các vách vòng ngoài nhà, ng tránh s n xà hoành âm vào vách n. Khi c t n,
ng i ta dùng á ã o s n n i h m, nên không nghe ti ng búa, rìu hay là khí d ng
8
khác b ng s t t i n i n ng khi c t. C a vào các phòng t ng th nhì,
bên phía h u c a n; ng i ta i lên t ng gi a b i m t cái thang khu c; r i t
9
t ng gi a lên t ng th ba. Khi c t n xong; thì Sa-lô-môn l p nó b ng òn tay và
10
ván g bá h ng, c ng c t nh ng t ng l u n m th c d a vào t phía n,
11
dính v i nhà b i cây à bá h ng. B y gi có l i c Giê-hô-va phán v i Sa-lô-môn
12
r ng: v nhà này mà ng i ng xây c t, n u ng i vâng theo các lu t l ta,
noi theo các m ng l nh ta, gi và i trong h t th y các i u r n c a ta, thì ta s vì
13
ng i làm hoàn thành l i ta ã h a cùng a-vít, cha ng i. Ta s ng gi a dân
14
Y-s -ra-ên, ch ng h b Y-s -ra-ên, là dân ta. Aáy v y, Sa-lô-môn xây n và làm
15
cho hoàn thành. Ng i l y ván bá h ng óng vách phía trong n, t t cho
16
n tr n, và lót n n t b ng ván cây tùng. T cu i phía trong n hai m i
th c, ng i óng ng n b ng ván bá h ng, t n n cho n tr n, ng làm
17 18
n i chí thánh. Còn b n m i th c kia, làm ti n ng c a n th .
phía trong n, có g bà h ng ch m hình d a ác và hoa m i n ; toàn là g bá h ng,
19
không th y á. Còn n i chí thánh, Sa-lô-môn t phía trong n, t n cu i trong,
20
ng hòm giao c c a c Giê-hô-va t i ó. Phía trong n i chí thánh có hai
m i th c b dài, hai m i th c b ngang, b c nó b ng vàng ròng, và c ng b c
21
vàng bàn th b ng cây bá h ng n a. Sa-lô-môn b c vàng ròng tu ng trong c a nhà,
22
và l y xi ng vàng gi ng tr c n i chí thánh và b c b ng vàng. Ng i c ng b c
vàng toàn c nhà; ng i c ng lót vàng kh p m t bàn th ng tr c n i chí thánh.
23
Ng i làm cho n i chí thánh hai chê-ru-bin b ng g ô-li-ve, b cao m i th c.
24
Cánh này và cánh kia c a m i chê-ru-bin có n m th c, th là m i th c t chót
25
cánh này t i chót cánh kia. Chê-ru-bin th nhì c ng có m i th c. Hai chê-ru-bin

26
u ng m t c và m t dáng v i nhau. Chê-ru-bin này có m i th c b cao,
27
và chê-ru-bin kia c ng v y. Sa-lô-môn hai chê-ru-bin t i n i chí thánh, trong cùng
28
c a n cánh c a chê-ru-bin th nh t ng nhau t i gi a n i chí thánh. Ng i
29
c ng b c vàng cho hai chê-ru-bin. B n phía vách n, phía trong và phía ngoài, Sa-lô-môn
30
khi n ch m n i lên hình chê-ru-bin, cây chà là và hoa n ; c ng ph t nhà b ng
31
vàng, b trong và b ngoài. T i ch vào n i chí thánh, ng i làm m t cái c a hai
32
cánh b ng g ô-li-ve; thanh và c t choán m t ph n n m c a m t ti n. Ng i
khi n ch m n i lên trên hai cánh c a b ng g ô-li-ve y nh ng hình chê-ru-bin, cây chà
33
là và hoa n ; r i b c b ng vàng, tráng vàng ra trên hình chê-ru-bin và hình cây chà là. V
c a n th , ng i c ng làm c t b ng g ô-li-ve, choán h t m t ph n t c a
34
vách, l i làm hai cánh c a b ng g tòng; m i cánh có hai mi ng trá khép l i c.
35
Sa-lô-môn khi n ch m n i lên nh ng hình chê-ru-bin, cây chà là và hoa n ; r i b c
36
b ng vàng, tráng vàng ra trên các v t ch m tr . Ng i xây t ng hành lang phía trong
37
b ng ba hàng á ch m, và m t hàng cây xà g bá h ng. N m th t , n m tháng
38
Xíp, cái n n c a n th c Giê-hô-va ã t; n m th m i m t, nh m
tháng Bu-l , ngh a là tháng tám, n th hoàn thành trong m i ph n nó, theo ki u ã
ra. Sa-lô-môn c t n h t b y n m.

Chapter 7

1 2
Sa-lô-môn c ng c t cung i n mình, xong m i vi c trong m i ba n m. Ng i
l i c t cái cung r ng Li-ban, b dài m t tr m th c, b ngang n m m i th c
và b cao ba m i th c, t trên b n hàng c t b ng g bá h ng có nh ng xà
3
ngang b ng g bá h ng trên nh ng c t. Tr n c a các phòng b i c t ch ng
, s là b n m i l m cây, m i l m cây m i dãy, u óng b ng ván g bá
4 5
h ng. Có ba dãy phòng, c a s i ngang nhau. H t th y c a và c t u vuông,
6
và các c a s c a ba dãy phòng u i m t nhau. Ng i c t hiên c a có tr ,
7
b dài n m m i th c: tr c hiên này có m t hiên khác c ng có tr và b c.

Sa-lô-môn c ng xây hiên ngai, là n i ng i xét oán, và g i là hiên xét oán; r i
8
dùng váng g bá h ng lót t n n n tr n. Cung c a Sa-lô-môn trong sân th nhì
phía sau c a hiên, c ng xây m t cách gi ng nh v y. C ng xây cho con gái Pha-ra-ôn mà
9
Sa-lô-môn ã c i, m t cái cung nh ki u c a hiên này. Các cung i n này u
xây b ng á quí, c theo th c t c, c a x , ho c b trong hay b ngoài, t n n
10
n c b ng cây c t, và cho n vách c a sân l n u c ng v y. Cái n n thì
11
b ng á quí và l n, có hòn thì m i th c, hòn thì tám th c. Trên các n n này,
12
l i còn nh ng á quí c theo th c t c và g bá h ng. Vách hành lang l n,
t vi có ba hàng á ch m và m t hàng cây à b ng g bá h ng, y nh hàng lang phía
13
trong c a n c Giê-hô-va, và y nh c a hiên n. Vua Sa-lô-môn sai ng i
14
òi Hi-ram Ty-r n. Ng i là con trai c a m t n bà góa v chi phái
Nép-ta-li, còn cha là ng i Ty-r , làm th ng. Hi-ram y s khôn ngoan, thông
hi u, có tài làm các th công vi c b ng ng. Ng i n vua Sa-lô-môn, và làm m i
15
công vi c ng i. Ng i làm hai cây tr b ng ng, cây th nh t cao m i tám
16
th c, và m t s i dây m i hai th c o b tròn c a cây th nhì. Ng i úc
hai u tr b ng ng, t nó trên chót tr , b cao u tr này là n m th c.
17
Nh ng m t võng xe l i và nh ng dây hoa trèo nh chuy n nh trang i m u
tr t trên chót tr ; có b y dây hoa cho u tr này, và b y dây hoa cho u tr
18
kia. Hi-ram v n chung quanh m t võng này hai hàng trái l u ng trang s c cho u
19
tr này, và c ng làm nh v y cho u kia. Nh ng u tr trên các cây tr trong
20
hiên c a, u có hoa hu chót, cao b n th c. Nh ng u tr trên tr n y
ra li n thân trên n i h u bên phía kia m t võng: có hai tr m trái l u s p hai hàng vòng
21
chung quanh hai u tr . Hi-ram d ng nh ng cây tr trong hiên c a n th .
Ng i d ng cây tr bên h u, và t tên là Gia-kin; o n d ng cây tr bên t , t
22
tên là Bô-ách. Trên chót tr , thì ch hình hoa hu . Công vi c làm nh ng cây tr u
23
hoàn thành là nh v y. Ng i c ng làm bi n úc, hình tròn, cao n m th c; t
mép này n mép kia có m i th c, m t s i dây ba m i th c o vòng tròn c a
24
nó. D i mép bi n có hai hàng d a ác vây chung quanh, c m i th c m i trái,
25
úc li n m t v i bi n. Bi n kê trên m i hai con bò, ba con h ng v b c,
ba con h ng v tây, ba con h ng v nam, và ba con h ng v ông. Bi n thì t

26
trên l ng các con bò y, và phía sau thân con bò u xây vào trong. Bi n y m t
27
gang tay và mép làm gi ng mép chén và cách nh bông hu ; nó ng hai ngàn bát.
Ng i c ng làm m i viên táng ng, m i viên b n th c b dài, b n th c b
28
ngang, và ba th c b cao. Các viên táng làm cách này: Có nh ng mi ng trám óng
29
vào khuông. Trên các trám óng vào khuông này có hình s t , bò, và chê-ru-bin; n i
triêng trên, c ng có nh v y. Còn n i triêng d i s t và bò, có nh ng dây hoa thòng.
30
M i viên táng có b n bánh xe ng v i c t ng, và n i b n góc có nh ng cái
31
úc ch u cái ch u và nh ng dây hoa bên m i cái . Gi a viên táng
trên u tr có m t mi ng tròn sâu m t th c, và r ng m t th c r i. Cái mi ng
32
này c ng có hình ch m tr . Còn các mi ng trám thì vuông, ch không ph i tròn. B n
bánh xe u d i nh ng mi ng trám; và xác c t bánh xe thì óng vào viên táng. M i
33
bánh xe cao m t th c r i. Bánh làm nh bánh c a cái c : Tr c, vành, c m, và
34
tum nó, u úc c . Có b n con b n i b n góc c a m i viên táng và li n v i
35
táng. u viên táng hình tròn nh n, và cao n a th c; nó c ng có biên và trám. 36
Trên m t biên và trám c a , t i n i tr ng c a m i biên và trám ch a ra, Hi-ram
37
ch m nh ng chê-ru-bin, s t , cây chà là, và dây hoa chung quanh. Ng i theo ki u
38
này mà làm m i viên táng, úc m t th , m t c , và m t dáng v i nhau. Ng i
c ng làm m i cái thùng b ng ng, m i cái ch a b n m i bát. M i thùng có b n
th c và trên m t táng c a m i cái thùng b ng ng, m i cái ch a b n m i
39
bát. M i thùng có b n th c và trên m t táng c a m i cái táng. Ng i s p
t táng nh v y: b m cái v bên h u n, và n m cái v bên t . Còn bi n, ng i
40
n i bên h u n, v h ng nam ông. Ng i c ng làm ch o, vá, và ng.
41
V y, Hi-ram làm xong m i công vi c cho Sa-lô-môn trong n c a c Giê-hô-va:
t c là hai cây tr , hai u tr tròn trên nh tr , hai t m m t võng bao hai u tr
42
tròn, luôn v i nh tr ; b n tr m trái l u s p hai hàng vòng chung quanh m t võng
43 44
bao hai u tr tròn n i nh tr ; m i viên táng và m i cái b n trên táng;
45
bi n úc nguyên mi ng m t và m i hai con bò d i bi n; ch o, vá, và ng.
Các khí d ng này mà Hi-ram làm cho Sa-lô-môn trong n c Giê-hô-va, u b ng
46
ng ánh bóng. Vua bi u úc các v t ó t i ng b ng Giô- anh, trong m t

n i t sét, gi a Su-c t, và Sát-than. 47 Sa-lô-môn không cân m t món nào trong các khí
d ng y, b i vì nhi u quá; ng i không xét s n ng c a ng. 48 Sa-lô-môn l i
làm nh ng khí d ng cho n c Giê-hô-va: là bàn th vàng, nh ng bàn b ng vàng,
bánh tr n thi t; 49 ch n èn b ng vàng ròng t tr c n i chí thánh, n m cái
bên h u và n m cái bên t cùng hoa, th p èn, và cái n a b ng vàng; 50 nh ng
chén, dao, mu ng, và ng tro b ng vàng ròng; nh ng ch t c a ho c dùng cho c a
c a nhà phía trong, ho c n i chí thánh, hay là dùng cho c a c a n th , thì u b ng
vàng. 51 Các công vi c mà Sa-lô-môn làm cho nhà c Giê-hô-va, u c hoàn thành
là nh v y. o n, Sa-lô-môn sai em các v t mà a-vít, ca ng i, ã bi t ra thánh,
t c là b c, vàng, các th khí d ng, và trong kho tàng c a n c Giê-hô-va.

Chapter 8

1 B y gi , Sa-lô-môn v i n mình, t i Giê-ru-sa-lem, các tr ng lão Y-s -ra-ên,
h t th y các quan tr ng c a chi phái, và nh ng tr ng t c c a Y-s -ra-ên, ng
r c hòm giao c c a c Giê-hô-va t thành c a a-vít, t c là Si-ôn. 2 Trong lúc
l , nh m tháng Ê-tha-ninh, là tháng b y, h t th y ng i nam c a Y-s -ra-ên u
nhóm l i cùng vua Sa-lô-môn. 3 Khi các tr ng lão Y-s -ra-ên ã n, thì nh ng th y
t l l y hòm c a c Giê-hô-va, 4 d i i luôn v i n t m. Nh ng th y t l
và ng i Lê-vi khiêng các ó lên. 5 Vua Sa-lô-môn và c h i chúng Y-s -ra-ên ã
hi p v i ng i, và ng tr c hòm, gi t bò và chiên làm c a l r t nhi u, không
th m c. 6 Nh ng th y t l em hòm giao c c a c Giê-hô-va n
n i nó, trong n i chí thánh, d i cánh chê-ru-bin. 7 Vì các chê-ru-bin gi ng cánh ra trên
n i hòm, che thân trên hòm và các òn khiêng. 8 Các òn khiêng dài, n n i ng i
ta, t n i thánh tr c n i chí thánh, có th th y c, nh ng ngoài thì ch ng
th y. Các òn y ó cho n ngày nay. 9 Trong hòm ch có hai b ng á mà Môi-se
ã , t i núi Hô-r p, khi c Giê-hô-va l p giao c v i dân Y-s -ra-ên, lúc h
ra kh i x Ê-díp-tô. 10 X y ra khi nh ng th y t l ã ra kh i n i thành, bèn có mây
y d y nhà c a c Giê-hô-va, 11 n n i nh ng th y t l vì có mây y không
th ng ó mà h u vi c c, vì s vinh quang c a c Giê-hô-va y d y

12
n c a c Giê-hô-va. B y gi , Sa-lô-môn nguy n r ng: c Giê-hô-va có phán
13
r ng Ngài ng trong n i t i t m m m t. H i c Chúa Tr i! tôi ã c t xong
14
m t cái n dùng làm n i ng c a Ngài, t c m t n i Ngài i i. o n,
vua xây l i, và chúc ph c cho h i chúng Y-s -ra-ên. C h i chúng Y-s -ra-ên u
15
ng. Ng i nói r ng: áng ng i khen Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên,
vì t mi ng Ngài có phán h a v i a-vít, cha ta, và b i tay Ngài ã làm ng nghi m
16
l i y; Ngài phán r ng: T ngày ta ã em Y-s -ra-ên ta ra kh i Ê-díp-tô, ta không
ch n thành nào trong các chi phái Y-s -ra-ên ng c t t i ó m t cái nhà cho danh ta
17
ng ; nh ng ta ã ch n a-vít ng i tr vì dân Y-s -ra-ên ta. V , a-vít, cha
18
ta, có ý c t m t cái n cho danh Giê-hô-va, là c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên.
Nh ng c Giê-hô-va có phán v i a-vít, cha ta, r ng: Khi ng i có ý xây n cho
19
danh ta, thì l y làm th m ph i; song ng i s ch ng c t n y âu, bèn là con
20
trai ng i, do lòng ng i sanh ra, s c t n cho danh ta. V y, c Giê-hô-va ã
làm ng nghi m l i Ngài phán; vì ta k v a-vít, cha ta, ng i trên ngôi Y-s -ra-ên, y
nh c Giê-hô-va ã h a, và ta ã c t n này cho danh Giê-hô-va, là c Chúa
21
Tr i c a Y-s -ra-ên. T i ó, ta ã d n m t ch hòm; trong hòm có s giao
22
c mà Ngài ã l p v i t ph chúng ta, khi Ngài em h ra kh i x Ê-díp-tô.
K ó, Sa-lô-môn ng tr c bàn th c a c Giê-hô-va, i m t c h i chúng
23
Y-s -ra-ên, bèn gi tay lên tr i, mà r ng: L y Giê-hô-va c Chúa Tr i c a
Y-s -ra-ên! ho c trên tr i cao kia, ho c d i t th p này, ch ng có m t th n nào
gi ng nh Chúa. Chúa gi s giao c và lòng nh n t v i k tôi t Chúa, là k nào
24
h t lòng i tr c m t Chúa. i cùng tôi t Chúa, là a-vít, cha tôi, Chúa có gi
l i Ngài ã h a v i ng i. Th t, h i u chi mi ng Chúa phán, thì tay Chúa ã làm
25
hoàn thành, y nh chúng tôi th y ngày nay. V y, h i Giê-hô-va c Chúa Tr i c a
Y-s -ra-ên! ngày nay xin làm tr n l i Chúa ã h a cùng tôi t Chúa, là a-vít, cha tôi,
r ng: N u con cháu ng i c n th n các ng l i mình, i tr c m t ta, y nh
ng i ã i, thì tr c m t ta s ch ng h thi u m t k h u t ng i ng
26
ng i trên ngôi n c Y-s -ra-ên âu. H i c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên! xin hãy
27
làm cho ng nghi m l i Chúa ã h a cùng k tôi t Chúa, là a-vít, cha tôi. Nh ng
qu th t r ng c Chúa Tr i ng trên t này ch ng? Kìa, tr i, d u n i
tr i c a các t ng tr i ch ng có th ch a Ngài c thay, ph ng chi cái n này

28
tôi ã c t! D u v y, h i Giê-hô-va c Chúa Tr i tôi! xin hãy oái n l i c u
nguy n và s nài xin c a k tôi t Chúa. ng nghe ti ng kêu c u và kh n nguy n
29
mà k tôi t Chúa c u tr c m t Chúa ngày nay. Nguy n m t c a Chúa ngày và
êm oái xem nhà n y, là ch mà Chúa ã phán r ng: Danh ta s ng t i ó, ng
30
nghe l i c u nguy n c a tôi t Chúa h ng n i này mà c u. Phàm i u gì tôi t
Chúa và dân Y-s -ra-ên c a Chúa s h ng v n i này mà kh n c u, xin Chúa hãy d
nghe; ph i, n i ng c a Chúa, t i trên các t ng tr i, xin Chúa d nghe, nh m l i,
31
và tha th cho. Khi ai ph m t i cùng k lân c n mình, và ng i ta b t i ó ph i
32
th , n u ng i n th tr c bàn th c a Chúa, t i trong n này, thì xin Chúa
trên tr i hãy nghe, i ãi và xét oán tôi t Chúa, mà lên án cho k d , khi n
ng l i nó l i trên u nó, và x ng công bình cho ng i công bình, và th ng
33
ng i tùy theo s công bình c a ng i. Khi dân Y-s -ra-ên c a Chúa, vì c ph m
t i v i Chúa, b k tù ngh ch ánh c; n u chúng nó tr l i v i Chúa, nh n
34
bi t danh Ngài và c u nguy n nài xin v i Chúa trong n này, thì xin Chúa trên tr i
hãy d nghe, tha t i cho dân Y-s -ra-ên c a Chúa, và khi n h tr v t mà Chúa
35
ã ban cho t ph h . N u các t ng tr i b óng ch t, không có m a, b i vì
chúng nó ã ph m t i v i Chúa, n u chúng nó h ng v n i này mà c u nguy n,
36
nh n bi t danh Chúa, xây b t i l i mình, sau khi Chúa ã oán ph t h , thì xin
Chúa trên tr i hãy d nghe, tha t i cho các tôi t Chúa, và cho dân Y-s -ra-ên c a Ngài.
Xin hãy ch cho h con ng thi n mà h ph i i, và giáng m a trên t c a
37
Chúa ã ban cho dân Ngài làm s n nghi p. Khi trong x x y có ói kém, ôn d ch,
h n hán, ten sét, cào cào, châu ch u, ho c có quân thù ngh ch vây các thành c a a
38
ph n h , hay là có tai v chi, t t b nh gì; n u có m t ng i ho c c dân Y-s -ra-ên
c a Chúa, ai n y ã nh n bi t tai h a c a lòng mình, mà gi tay ra h ng v n
39
này, và c u nguy n, kh n xin vô lu n i u gì, thì xin Chúa trên tr i, là n i Chúa
ng , d nghe, và tha th cho, i ãi, báo ng m i ng i tùy theo công vi c h , vì
Chúa thông bi t lòng c a h (th t ch m t mình Chúa bi t lòng c a con cái loài ng i),
40
khi n h kính s Chúa tr n i h s ng trên t mà Chúa ã ban cho t
41
ph chúng tôi. V l i, v khách l , là ng i ch ng thu c v dân Y-s -ra-ên c a
42
Chúa, nh ng vì danh Ngài t x xa n (vì ng i ngo i bang s nghe nói v danh
l n c a Chúa, v cánh tay quy n n ng gi th ng ra c a Chúa), khi ng i n c u
43
nguy n trong nhà này, xin Chúa trên tr i, là n i Chúa ng , d nghe và làm theo m i

i u ng i khách l s c u xin Chúa cho muôn dân c a th gian nh n bi t danh
Chúa, kính s Chúa, y nh dân Y-s -ra-ên c a Ngài, và cho bi t r ng danh Chúa x ng ra
trên n này mà tôi ã xây c t. 44 Khi dân c a Chúa i chi n tr n cùng quân thù ngh ch
mình, theo con ng Chúa ã sai i, n u h c u kh n c Giê-hô-va xây m t
h ng v thành Chúa ã ch n, và v n tôi ã c t cho danh Ngài, 45 thì xin Chúa
trên tr i, hãy d nghe các l i c u nguy n nài xin c a chúng, và binh v c quy n l i
cho h . 46 Khi chúng nó ph m t i cùng Chúa (vì không có ng i nào ch ng ph m t i)
và Chúa n i gi n, phó chúng nó cho k thù ngh ch; khi h b b t làm phu tù n x
c a k thù ngh ch, ho c xa ho c g n, 47 ví b ng trong x mà h b tù, h ngh
l i, n n n, và nài xin Chúa mà r ng: "Chúng tôi có ph m t i, làm i u gian ác, và c
x cách d t n;" 48 nh c b ng t i trong x mà thù ngh ch ã d n h n làm
phu tù, h h t lòng h t ý tr l i cùng Chúa, c u nguy n cùng Ngài, m t h ng v
x mà Chúa ã ban cho t ph h , v thành mà Chúa ã ch n, và v n mà tôi ã
xây c t cho danh Chúa, 49 thì xin Chúa trên tr i, t c n i Chúa ng , hãy d nghe l i
c u nguy n nài xin c a h , và binh v c quy n nài xin c a h , và binh v c quy n l i
cho h ; 50 tha cho dân Chúa t i l i và các s trái m ng mà h ã ph m cùng Ngài; xin
Chúa khi n nh ng k b t h làm phu tù có lòng th ng xót h , 51 vì dân Y-s -ra-ên
v n là dân s Chúa, c nghi p c a Chúa, mà Chúa ã em ra kh i Ê-díp-tô, t c kh i
gi a lò s t. 52 Nguy n Chúa oái xem k tôi t Chúa và dân Y-s -ra-ên c a Ngài, d
nghe l i c u nguy n nài xin c a h , m i l n h kêu c u cùng Chúa. 53 H i Chúa
Giê-hô-va ôi! Chúa ã phân cách h kh i các dân t c trên t, h làm c nghi p
Chúa, y nh Chúa ã phán b i mi ng Môi-se, là tôi t Chúa, khi Chúa em t ph chúng
tôi ra kh i Ê-díp-tô. 54 Khi Sa-lô-môn ã c u v i c Giê-hô-va nh ng l i kh n nguy n
nài xin này xong, bèn ng d y tr c bàn th c Giê-hô-va, kh i n i ng i ã
quì, tay gi lên tr i. 55 Ng i ng chúc ph c l n ti ng cho c h i chúng
Y-s -ra-ên, mà r ng: 56 áng khen ng i c Giê-hô-va, là ng ã ban s bình yên
cho dân Y-s -ra-ên c a Ngài, tùy theo các l i Ngài ã h a! V các l i t t lành mà Ngài
ã c y mi ng Môi-se, k tôi t Ngài, phán ra, ch ng có m t l i nào không ng nghi m.
57 Nguy n Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng tôi v i chúng tôi, nh Ngài ã cùng t
ph chúng tôi, ch lìa, ch b chúng tôi; 58 nguy n Ngài gi c lòng chúng tôi h ng v
Ngài, h u chúng tôi i trong m i ng l i Ngài, gi nh ng i u r n, lu t pháp,
và m ng l nh c a Ngài ã truy n cho t ph chúng tôi. 59 c gì Giê-hô-va c

Chúa Tr i chúng ta ngày êm d lòng nh n các l i ta ã nài xin tr c m t Ngài,
h u cho tùy vi c c n ngày nào theo ngày n y, c Giê-hô-va binh v c quy n l i c a
60
tôi t Ngài và c a dân Y-s -ra-ên; h u cho muôn dân c a th gian bi t r ng Giê-hô-va
61
là c Chúa Tr i, ch ch ng có ai khác. V y, các ng i khá l y lòng tr n lành
i v i Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng ta, i theo lu t l Ngài và gi gìn i u
62
r n c a Ngài, y nh các ng i ã làm ngày nay. Vua và c Y-s -ra-ên u dâng
63
các c a l t i tr c m t c Giê-hô-va. Sa-lô-môn dâng c a l thù ân cho c
Giê-hô-va, hai muôn hai ngàn con bò c và m i hai muôn con chiên. Vua và c dân
64
Y-s -ra-ên u d l khánh thành n c a c Giê-hô-va là nh v y. Trong
ngày ó, vua bi t riêng ra n i chính gi a c a hành lang tr c n th c a c
Giê-hô-va, vì t i ó ng i dâng các c a l thiêu, c a l chay, và m v c a l thù
ân; b i vì bàn th b ng ng tr c n c a c Giê-hô-va là nh quá, ng
65
các c a l thù ân không ng. Trong lúc ó, Sa-lô-môn và c dân Y-s -ra-ên, m t
h i chúng r t l n, t mi n Ha-mát cho n khe Ê-díp-tô, hi p t i tr c m t
Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng ta, mà gi l trong b y ngày, l i b y ngày khác n a,
66
c ng m i b n ngày. Ngày th tám, vua cho dân s v ; dân chúc ph c cho vua,
i tr v tr i mình, l y làm m ng r vui lòng v m i s t t lành mà c Giê-hô-va
ã làm cho a-vít, k tôi t Ngài, và cho Y-s -ra-ên, dân s c a Ngài.

Chapter 9

1
Khi Sa-lô-môn ã c t xong nhà c a c Giê-hô-va, cung i n và m i s ng i
2
mu n c t, thì c Giê-hô-va hi n n cùng ng i l n th nhì, y nh Ngài ã
3
hi n ra cùng ng i t i Ga-ba-ôn. c Giê-hô-va phán v i ng i r ng: Ta ã nh m
l i c u nguy n nài xin c a ng i th a tr c m t ta; ta ã bi t riêng ra thánh cái
n này mà ng i ã c t, cho danh ta ng t i ó i i; m t và lòng ta s
4
th ng ó mãi mãi. Còn ng i, n u ng i i tr c m t ta, nh a-vít, cha
ng i, ã i, l y lòng tr n lành và ngay th ng mà làm theo các i u ta ã phán d n
5
ng i, gi nh ng lu t l và m ng l nh c a ta, b y gi ta s làm cho ngôi n c
ng i kiên c n i i trên Y-s -ra-ên, y nh ta ã h a cùng a-vít, cha ng i,
6
mà r ng: Ng i s ch ng h thi u k h u t ng i ng i trên ngôi Y-s -ra-ên.
Nh ng n u ng i và con cháu các ng i xây b ta, không gi các i u r n và lu t

7
l ta ã truy n cho các ng i, i h u vi c nh ng th n khác và th l y chúng nó,
thì ta s tru t Y-s -ra-ên kh i t ta ã ban cho chúng nó, tr b kh i tr c m t
ta cái n này mà ta ã vì danh ta bi t riêng ra thánh, và Y-s -ra-ên s tr nên l i t c
8
ng và trò c i gi a muôn dân. Còn n này, d u cao d ng nào, ai i ngang qua
g n nó c ng l y làm l lùng, chê bai, mà r ng: C sao c Giê-hô-va có làm cho x
9
này và n này nh v y? Ng i ta s áp r ng: Aáy vì chúng nó ã lìa b Giê-hô-va
c Chúa Tr i chúng nó, là ng em t ph h ra kh i x Ê-díp-tô; h theo các
th n khác, th l y các th n y, và h u vi c chúng nó; vì c ó, c Giê-hô-va ã
10
giáng trên h các tai h a này. X y ra v a ch n hai m i n m khi Sa-lô-môn ã xây
11
xong hai cái nhà, t c là n c a c Giê-hô-va và cung i n vua, thì b y gi , vua
Sa-lô-môn ban cho Hi-ram, vua Ty-r , hai m i thành x Ga-li-lê; vì Hi-ram có c p cho
12
Sa-lô-môn g bá h ng, g tùng, và vàng, tùy ng i mu n bao nhiêu. Hi-ram t
Ty-r n ng xem các thành mà Sa-lô-môn ã ban cho mình, nh ng các thành ó
13
ch ng p lòng ng i, và ng i nói r ng: H i anh, nh ng thành mà anh cho em
ó là cái gì? R i ng i g i các thành y là x Ca-bun, hãy còn g i nh v y n ngày
14 15
nay. V , Hi-ram ã g i cho vua Sa-lô-môn m t tr m hai m i ta lâng vàng. N y,
là c sao Sa-lô-môn ã b t xâu ng xây c t n c Giê-hô-va và cung i n mình,
16
luôn v i Mi-lô, vách thành Giê-ru-sa-lem, Hát-so, Mê-ghi- ô, và Ghê-xe. Pha-ra-ôn, vua
c a Ê-díp-tô, ã i lên chi m l y Ghê-xe, thiêu t nó, và gi t nh ng dân Ca-na-an
17
trong thành, r i ban thành y làm c a vu qui cho con gái mình, là v Sa-lô-môn. V y,
18
Sa-lô-môn xây thành Ghê-xe, B t-Hô-rôn d i, Ba-lát, và Tát-m t, t i trong t r ng
19
c a x ; l i xây các thành có nh ng kho tr l ng ph n c a Sa-lô-môn, nh ng thành
xe c , nh ng thành cho quân k , và m i i u gì p lòng Sa-lô-môn xây c t t i
20
Giê-ru-sa-lem, trong Li-ban và trong c x ph c d i quy n ng i. H t th y nh ng
ng i còn s ng l i trong dân A-mô-rít, dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, dân Giê-bu-sít,
21
không thu c v dân Y-s -ra-ên, t c là các con cháu c a chúng nó còn l i trong x
mà dân Y-s -ra-ên không s c di t h t c, thì Sa-lô-môn b t ph làm xâu d ch
22
cho n ngày nay. Nh ng Sa-lô-môn không b t dân Y-s -ra-ên làm tôi m i; song h
23
làm binh chi n, tôi t , quan tr ng, quan t ng, quan cai xe, và lính k c a ng i.
Còn v các quan tr ng t lên coi sóc các công vi c c a Sa-lô-môn, s là n m tr m
24
n m m i ng i; h cai tr dân làm công vi c. Con gái Pha-ra-ôn thành a-vít

i lên cung mà Sa-lô-môn ã xây c t cho nàng; b y gi , ng i xây c t Mi-lô. 25 M i
n m ba l n, Sa-lô-môn dâng c a l thiêu và c a l thù ân trên bàn th mà ng i ã
óng cho c Giê-hô-va, và xông h ng trên bàn th ã t tr c m t c
Giê-hô-va. Ng i xây xong n th là nh v y. 26 Vua Sa-lô-môn c ng s m s a m t
oàn tàu t i Ê-xi-ôn-Ghê-be, g n Ê-l t, trên mé Bi n , trong x Ê- ôm. 27 Hi-ram
sai nh ng tôi t mình, t c nh ng th y th , thông th o v ngh i bi n, n trong
oàn tàu ó, ng giúp tôi t c a Sa-lô-môn. 28 H i Ô-phia em v cho Sa-lô-môn
b n tr m hai m i ta lâng vàng.

Chapter 10

1 Khi n v ng Sê-ba nghe nói v danh ti ng c a Sa-lô-môn và v danh c a c
Giê-hô-va, bèn n th Sa-lô-môn nhi u câu . 2 Bà n Giê-ru-sa-lem có h u h
theo r t ông, l c à ch thu c th m, nhi u vàng và ng c. Bà n cùng Sa-lô-môn,
nói v i ng i m i i u có trong lòng mình. 3 Sa-lô-môn áp các câu h i c a bà, ch ng
câu nào n bí quá cho vua, mà vua không gi i ngh a n i cho bà. 4 Khi n v ng Sê-ba
th y m i s khôn ngoan c a Sa-lô-môn, cung i n ng i c t, 5 nh ng món n trên
bàn ng i, nhà c a c a tôi t ng i, th t công vi c c a các quan, và n m c
c a h , các quan ch c t u, và các c a l thiêu ng i dâng trong n c Giê-hô-va,
thì m t vía. 6 R i bà nói r ng: i u tôi nghe nói trong x tôi v l i nói và s khôn ngoan
c a vua, thì th t l m. 7 Song tr c khi tôi ch a n ây, và ch a th y t n m t
nh ng i u này, thì tôi ch ng tin; và kìa, ng i ta ch ng nói n c phân n a!
S khôn ngoan và oai nghi c a vua tr i h n ti ng n tôi ã nghe. 8 Các tôi t vua
th t có ph c thay! Các tôi t vua h ng ng ch u tr c m t vua, nghe s khôn
ngoan c a vua, l y làm có ph c thay! 9 áng khen ng i thay Giê-hô-va c Chúa Tr i
c a vua, vì Ngài p lòng vua, t vua trên ngôi c a Y-s -ra-ên! B i vì c Giê-hô-va
yêu d u Y-s -ra-ên mãi mãi, nên Ngài ã l p vua làm vua ng cai tr theo s ngay
th ng và công bình. 10 o n n v ng dâng cho vua m t tr m hai m i ta lâng vàng
và r t nhi u thu c th m cùng ng c quí. T ó nh n nay, ch ng h có ai em thu c
th m n s nhi u b ng c a n v ng n c Sê-ba dâng cho vua Sa-lô-môn. 11

12
oàn tàu Hi-ram ch vàng Ô-phia, c ng ch cây b ch àn r t nhi u, và ng c quí.
Vua dùng cây b ch àn này mà làm bao l n cho n th c Giê-hô-va và cho nhà vua,
cùng nh ng n c m và n s t cho con hát. T ó, ch ng h có ai em n
13
Giê-ru-sa-lem cây b ch àn d ng y n a, không ai th y l i cho n ngày nay.
Vua Sa-lô-môn ban cho n v ng Sê-ba m i u ng i c và xin, ch ng k nh ng
v t mà Sa-lô-môn ã ban cho bà, tùy l th ng c a vua. o n, bà và các tôi t bà lên
14
ng tr v x mình. Vàng mà vua Sa-lô-môn thâu nh n m i n m cân n sáu
15
tr m b y m i sáu ta lâng, không k vàng ng i thâu l y n i ng i buôn bán
dông, và n i s i chác c a k th ng m i, cùng vàng mà các vua A-ra-bi, và các quan
16
t ng c c a x em n p. Vua Sa-lô-môn làm hai tr m cái khiên l n b ng vàng
17
ánh giác, c m i cái dùng sáu tr m si c l vàng; l i làm ba tr m cái khiên nh ,
b ng vàng ánh giác, c m i cái dùng ba min vàng. Vua các khiên y trong n
18 19
r ng Li-ban. Vua c ng làm m t cái ngai l n b ng ngà, b c vàng ròng. Ngai này có
sáu n c; thân cao ngai phía sau thì tròn; m i phía ngai có thanh nâng tay, và hai con s t
20
ng k . L i có m i hai con khác ng trên sáu n c, n i h u và t : ch ng có
21
n c nào làm ngai gi ng nh v y. H t th y các chén u ng c a vua Sa-lô-môn u
b ng vàng, và nh ng khí d ng trong cung r ng Li-ban u c ng b ng vàng ròng. Ch ng
22
có chi là b ng b c: trong i vua Sa-lô-môn, ng i ta ch ng k b c là chi. Vì oàn
tàu Ta-rê-si c a vua m i ba n m m t l n v t bi n v i oàn tàu c a Hi-ram, em
23
v vàng, b c, ngà voi, con kh , và con công. Aáy v y, vua Sa-lô-môn tr i h n các vua
24
th gian v s giàu có và s khôn ngoan. C thiên h u tìm ki m m t Sa-lô-môn
25
ng nghe s khôn ngoan mà c Chúa Tr i ã trong lòng ng i. C h ng
n m, theo l nh, m i ng i u em n dâng v t mình ti n c ng cho vua,
26
nào ch u b ng b c và b ng vàng, áo x ng, binh khí, thu c th m, ng a, và la. Sa-lô-môn
c ng nhóm xe và lính k ; có m t ngàn b n tr m xe và m i hai ngàn lính k , trong
27
các thành ch a xe, và t i Giê-ru-sa-lem, g n bên vua. T i Giê-ru-sa-lem vua làm cho b c
28
ra th ng nh á, và cây bá h ng nhi u nh cây sung m c n i ng b ng.
Vua Sa-lô-môn do n i Ê-díp-tô mà c ng a; m t oàn con buôn c a vua i ki m
29
mua t ng b y, giá ph i ch ng. M i c xe mua x Ê-díp-tô và d n v Giê-ru-sa-lem,
giá áng sáu tr m si c l b c, còn m i con ng a giá áng m t tr m n m m i

si c l . Các vua dân Hê-tít và vua Sy-ri c ng theo giá y, nh nh ng con buôn c a vua
mua v .

Chapter 11

1
Ngoài con gái c a Pha-ra-ôn, vua Sa-lô-môn l i còn th ng m n nhi u ng i n
2
c a dân ngo i; t c là ng i n Mô-áp, Am-môn, Ê- ôm, Si- ôn, và Hê-tít. Chúng nó
thu c v các dân t c mà c Giê-hô-va có phán v i dân Y-s -ra-ên r ng: Các ng i
và chúng nó ch i l i giao thông v i nhau; vì chúng nó h n s quy n d lòng các ng i
3
h ng theo các th n chúng nó. Sa-lô-môn tríu m n nh ng ng i n y. Ng i có
4
b y tr m hoàng h u, và ba tr m cung n ; chúng nó bèn làm cho ng i tr lòng. Trong
bu i già y u, các hoàng h u c a Sa-lô-môn d lòng ng i i theo các th n khác: i
cùng Giê-hô-va c Chúa Tr i mình, lòng ng i ch ng tr n lành nh th lòng c a
5
a-vít, là cha ng i. Vì Sa-lô-môn cúng th Aùt-t t-tê, n th n c a dân Si- ôn, và
6
th n Minh-côm, là th n áng g m ghi c c a dân Am-môn. Nh v y, Sa-lô-môn làm
i u ác tr c m t c Giê-hô-va, ch ng vâng theo c Giê-hô-va cách tr n lành nh
7
a-vít, cha ng i, ã làm. B y gi , Sa-lô-môn l i xây c t t i trên núi i ngang
Giê-ru-sa-lem, m t n i cao cho Kê-móc, v t áng g m ghi c c a dân Mô-áp, và cho
8
Mo-lóc, v t áng g m ghi c c a dân Am-môn. Vua c ng làm nh v y cho h t th y
9
các hoàng h u ngo i c a mình, xông h ng và t l cho th n c a chúng nó. c
Giê-hô-va n i gi n cùng Sa-lô-môn, b i vì lòng ng i tr b Giê-hô-va c Chúa Tr i
10
c a Y-s -ra-ên, là ng ã hai l n hi n n cùng ng i, phán b o ng i r ng
11
ch theo các th n khác; nh ng ng i không vâng theo l nh c a c Giê-hô-va.
c Giê-hô-va phán v i Sa-lô-môn r ng: B i vì ng i ã làm i u này, không gi
giao c và lu t pháp ta truy n cho ng i, nên ta ch c s o t l y n c kh i
12
ng i, cho k tôi t ng i. Song vì c a-vít, cha ng i, ta s ch ng làm i u
13
ó trong i ng i. Ta s o t l y n c kh i tay con trai ng i. L i ta ch ng
o t l y c n c kh i nó; song vì c a-vít, y t ta và vì c Giê-ru-sa-lem mà
14
ta ã ch n, ta s l i m t chi phái cho con trai ng i. V y, c Giê-hô-va
khi n d y lên m t k thù ngh ch cùng Sa-lô-môn, là Ha- át, ng i Ê- ôm v n dòng
15
dõi vua Ê- ôm. V , trong lúc a-vít ánh d p Ê- ôm, thì Giô-áp là t ng binh, i lên

16
chôn các k thác, và gi t h t th y ng i nam trong Ê- ôm. Giô-áp và c Y-s -ra-ên
17
l i ó sáu tháng, cho n khi ng i ã gi t h t th y ng i trong Ê- ôm.
Lúc b y gi , Ha- át ch y tr n cùng m y ng i Ê- ôm, là tôi t c a cha ng i,
18
ng n Ê-díp-tô; Ha- át hãy còn th u. Chúng i t Ma- i-an n Pha-ran;
o n b t m y ng i Pha-ran theo mình mà i n Ê-díp-tô, ra m t Pha-ra-ôn, vua x
19
Ê-díp-tô. Vua c p cho Ha- át nhà , l ng th c và t ru ng. Ha- át c n
nhi u tr c m t Pha-ra-ôn; vua bèn g em v mình cho ng i, t c là em c a hoàng
20
h u Tác-bê-ne. Em c a Tác-bê-ne sanh cho Ha- át m t con trai tên là Ghê-nu-bát; Tác-bê-ne
d t s a nó t i trong n Pha-ra-ôn. Nh v y, Ghê-nu-bát t i trong n Pha-ra-ôn,
21
gi a các con trai c a vua. Khi Ha- át Ê-díp-tô hay r ng a-vít ã an gi c cùng các
t tiên ng i, và Giô-áp, quan t ng binh, ã thác, thì ng i tâu cùng Pha-ra-ôn r ng: Xin
22
hãy cho tôi i tr v trong x tôi. Pha-ra-ôn áp v i ng i r ng: Ng i
n i ta có thi u gì sao, nên ao c tr v trong x mình nh v y? Ng i th a r ng:
23
Ch ng thi u chi. D u v y, xin cho tôi i. c Chúa Tr i l i khi n d y lên m t
k thù ngh ch khác, là Rê-xôn, con trai Ê-li-gia- a, ã ch y tr n kh i chúa mình là
24
Ha- a- ê-xe, vua Xô-ba. Khi a-vít gi t quân vua Xô-ba, thì ng i y nhóm ng i
ta chung quanh mình, và làm u b n ó, i n thành a-mách, bèn t i ó, và
25
qu n tr thành y. Rê-xôn làm k c u ch cùng Y-s -ra-ên tr n i Sa-lô-môn,
ngoài ra s b i mà Ha- át ã làm; ng i cai tr n c Sy-ri, và ghen ghét Y-s -ra-ên.
26
Giê-rô-bô-am, con trai c a Nê-bát, ng i Eùp-ra-im, t Xê-rê- a, là tôi t c a
27
Sa-lô-môn, c ng d y ngh ch v i ng i. M ng i góa b a, tên là Xê-ru-ha. Này
là duyên c mà ng i ph n ngh ch v i vua: Sa-lô-môn xây c t Mi-lô, l p vá l i n i
28
h l ng c a thành a-vít, là cha ng i. V , Giê-rô-bô-am là m t ng i m nh d n
và tài n ng; Sa-lô-môn th y ng i tu i tr có tài ngh , bèn t ng i làm u xâu
29
cho c nhà Giô-sép. X y trong lúc ó, Giê-rô-bô-am Giê-ru-sa-lem i ra, g p tiên tri
A-hi-gia Si-lô t i gi a ng, m c cái áo t i m i. Ch có hai ng i ngoài
30
ng mà thôi. A-hi-gia bèn n m áo m i ng i m c trong mình mà xé ra làm m i
31
mi ng. o n, ng i nói v i Giê-rô-bô-am r ng: Hãy l y m i mi ng v ph n
ng i, vì Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên có phán nh v y: Kìa, ta s o t
32
l y n c kh i tay Sa-lô-môn và trao cho ng i m i chi phái c a n c y.
Nh ng vì c a-vít, k tôi t ta, và vì c Giê-ru-sa-lem, thành ta ã ch n gi a các chi

33
phái Y-s -ra-ên, nên s có m t chi phái c trung tín cùng ng i. Aáy, b i vì chúng
nó ã t b ta, i th l y Aùt-t -tê, n th n c a dân Si- ôn, th n x Mô-áp, và
Minh-côm, th n c a dân Am-môn. Chúng nó không i theo các ng l i ta, ng làm
i u ngay th ng t i tr c m t ta, và c ng ch ng gi lu t l và i u r n ta, y
34
nh a-vít, cha c a Sa-lô-môn, ã làm. Nh ng ta s ch ng c t l y c n c kh i
tay Sa-lô-môn; song vì a-vít, k tôi t ta, ta ã ch n, ta s l p ng i làm vua tr n
35
i ng i s ng, b i vì a-vít ã gi các i u r n và lu t l ta. Nh ng ta s
36
o t l y n c kh i tay con trai ng i, mà trao cho ng i m i chi phái. Ta s
l i m t chi phái cho con trai ng i, cho t i Giê-ru-sa-lem, thành ta ã ch n
ng t danh ta ó, a-vít, k tôi t ta, h ng có m t ng n èn tr c m t ta
37
luôn luôn. V y, ta s ch n ng i và l p làm vua Y-s -ra-ên; ng i s cai tr theo
38
ý mu n lòng ng i. Và, n u ng i vâng theo l nh ta, i trong các ng l i ta,
làm i u thi n tr c m t ta, gi gìn lu t l và i u r n ta, y nh a-vít, tôi t ta,
39
ã làm, thì ta s cùng ng i, l p cho ng i m t nhà v ng ch c, y nh ta ã
l p cho a-vít, và ta s ban Y-s -ra-ên cho ng i. Nh v y, ta s làm s nh c dòng
40
dõi a-vít, nh ng ch ng ph i i i. Sa-lô-môn tìm th gi t Giê-rô-bô-am; nh ng
Giê-rô-bô-am ch y tr n qua Ê-díp-tô, n cùng Si-s c, vua Ê-díp-tô; r i ng i t i
41
Ê-díp-tô cho n ch ng Sa-lô-môn b ng hà. Còn các i u khác v chuy n Sa-lô-môn,
m i vi c ng i, s khôn ngoan c a ng i, th y u ã chép trong sách hành tr ng
42
c a Sa-lô-môn. Sa-lô-môn Giê-ru-sa-lem cai tr trên c Y-s -ra-ên trong b n m i
43
n m. o n, Sa-lô-môn an gi c cùng các t ph ng i, và c chôn trong thành
a-vít, cha ng i. Rô-bô-am, con trai ng i, cai tr th cho ng i.

Chapter 12

1
Rô-bô-am n Si-chem vì c Y-s -ra-ên ã hi p l i t i Si-chem ng tôn ng i
2
làm vua. Khi Giê-rô-bô-am, con trai c a Nê-bát, hay i u ó, thì còn Ê-díp-tô, là n i
3
ng i tr n thoát kh i vua Sa-lô-môn. Ng i ta sai tìm ng i t i ó. Giê-rô-bô-am
4
cùng c h i chúng Y-s -ra-ên u n tâu v i Rô-bô-am r ng: Thân ph vua ã
làm cho ách chúng tôi n ng quá nh ng bây gi vua hãy gi m nh s ph c d ch khó nh c

5
và cái ách n ng mà thân ph vua ã gán cho chúng tôi, thì chúng tôi s ph c d ch vua.
Ng i áp v i chúng r ng: Hãy lui v , trong ba ngày s tr l i cùng ta. Dân s bèn lui
6
v . Vua Rô-bô-am bàn v i các tr ng lão ã h u h Sa-lô-môn, cha mình, trong lúc
ng i còn s ng, mà r ng: Các ng i bàn lu n cho ta ph i áp v i dân s này làm
7
sao? Chúng th a l i r ng: N u ngày nay vua làm nh ng i y t c a dân s
này, ph c s h , áp l i, trò chuy n t t cùng h , thì h s làm tôi t vua mãi mãi.
8
Nh ng Rô-bô-am không theo m u c a các tr ng lão ã bàn cho mình; bàn ngh cùng
9
các k trai tr ng l n lên v i mình, và h u h mình, mà r ng: Dân s này ã tâu
v i ta r ng: Hãy gi m nh cái ách mà thân ph vua ã gán cho chúng tôi; v y, các ng i
10
bàn lu n cho ta ph i áp v i chúng nó làm sao? Các gã trai tr ng l n lên v i
ng i áp r ng: dân s này ã tâu v i vua r ng: Thân ph vua khi n ách chúng tôi
n ng vua hãy làm cho nó ra nh ; vua ph i áp l i cùng chúng nh v y: Ngón tay út ta cón
11
l n h n l ng c a cha ta. V y, cha ta ã gác m t cái ách n ng cho các ng i, ta s
làm cái ách các ng i thêm n ng h n n a; cha ta s a ph t các ng i b ng roi da, ta
12
s s a ph t các ng i b ng roi b c p. Ngày th ba, Giê-rô-bô-am và c dân s
13
u i n Rô-bô-am, y nh vua ã bi u r ng: Hãy tr l i cùng ta trong ba ngày.
Vua áp l i v i dân s cách x ng x m, không k các l i bàn lu n c a các tr ng
14
lão, và theo m u các k trai tr mà áp l i cùng chúng r ng: Cha ta ã khi n cho ách
các ng i n ng n ; ta s làm ách các ng i càng n ng n h n n a. Cha ta có s a
15
ph t các ng i b ng roi da, ta s s a ph t các ng i b ng roi b c p. Nh v y,
vua không kh ng nghe l i dân s , vì i u ó b i c Giê-hô-va d n n, ng
làm cho ng nghi m l i Ngài c y A-hi-gia Si-lô mà phán cho Giê-rô-bô-am, con trai c a
16
Nê-bát. Khi c Y-s -ra-ên th y vua không kh ng nghe l i h , bèn áp cùng ng i
r ng: Chúng ta có ph n gì cùng a-vít? Chúng ta ch ng có c nghi p chi v i con trai Y-sai.
H i Y-s -ra-ên! hãy tr v tr i mình i. a-vít! t rày ng i khá coi ch ng nhà
17
c a ng i. Nh v y Y-s -ra-ên u rút v các tr i c a h . Nh ng v dân
18
Y-s -ra-ên t i các thành Giu- a, thì Rô-bô-am cai tr h . B y gi , Rô-bô-am sai
A- ô-ram là ng i coi sóc vi c c ng thu n cùng chúng; nh ng c Y-s -r-ên ném
19
á ng i ch t. Vua Rô-bô-am l t t lên xe, tr n v Giê-ru-sa-lem. Aáy v y,
20
Y-s -ra-ên ph n ngh ch nhà a-vít cho n ngày nay. Khi dân Y-s -ra-ên hay r ng
Giê-rô-bô-am ã tr v , bèn sai s m i ng i n h i mình, và l p ng i làm vua

21
trên Y-s -ra-ên. Ch có chi phái Giu- a c theo nhà a-vít mà thôi. Rô-bô-am n
Giê-ru-sa-lem nhóm h t th y nhà Giu- a và chi phái Bên-gia-minh, s là m t t m tám
m i ngàn ng i lính chi n kén ch n, toan tranh chi n cùng nhà Y-s -ra-ên ng b t
22
n c ph c l i Rô-bô-am, con trai Sa-lô-môn. Nh ng c Chúa Tr i phán cùng
23
Sê-ma-gia, ng i c a c Chúa Tr i, r ng: Hãy nói cùng Rô-bô-am, con trai Sa-lô-môn,
vua Giu- a, cùng h t th y nhà Giu- a, Bên-gia-min, và ph n dân s còn l i, mà r ng:
24
c Giê-hô-va phán nh v y: Các ng i ch i lên ánh anh em mình, là dân
Y-s -ra-ên. M i ng i hãy tr v nhà mình, vì s này b i ta mà x y n. Chúng vâng
25
theo l i c Giê-hô-va mà tr v theo m ng l nh c a Ngài. Giê-rô-bô-am bèn xây
c t Si-chem trên núi Eùp-ra-im, và t i ó. o n t ó ng i i ra xây c t Phê-nu-ên.
26
B y gi , Giê-rô-bô-am nói th m r ng: Ho c n c s tr v nhà a-vít ch ng.
27
N u dân s này i lên Giê-ru-sa-lem ng t l t i trong n c a c giê-hô-va,
thì lòng h ch c s tr v chúa c a h , là Rô-bô-am, vua Giu- a; ng i ta s gi t
28
ta i và tr v v i Rô-bô-am, vua Giu- a. V y, vua bàn nh, r i truy n làm hai
con bò con b ng vàng, và nói v i dân s r ng: Các ng i i lên Giê-ru-sa-lem th t khó
29
thay! H i Y-s -ra-ên! n y là các th n ng i, ã em ng i ra kh i x Ê-díp-tô.
30
Ng i t con này t i Bê-tên, và con kia t i an. Vi c ó thành nên t i l i, vì dân
31
chúng i n an ng th l y bò con y. Giê-rô-bô-am c ng c t chùa mi u
trên các n i cao, ch n l y ng i trong vòng dân chúng l p làm th y t l , không thu c
32
v chi phái Lê-vi. Ng i l i nh l p trong tu n tháng tám ngày r m, m t l
gi ng nh l ng i ta th ng d trong x Giu- a, và ng i dâng các c a l trên
bàn th . Ng i c ng làm nh v y t i Bê-tên, t l cho hai bò con mà ng i ã làm
33
nên; l i t i Bê-tên nh ng th y t l c a các n i cao mà ng i ã c t. Ngày
r m tháng tám, t c là tháng ng i t ch n l y, Giê-rô-bô-am i lên bàn th mình ã
c t t i Bê-tên. Ng i l p m t l cho dân Y-s -ra-ên, r i i lên bàn th ng xông
h ng.

Chapter 13

1
ng khi Giê-rô-bô-am ng g n bàn th , ng xông h ng, kìa, có m t
2
ng i c a c Chúa Tr i Giu- a, vâng m ng c Giê-hô-va mà n Bê-tên.

Ng i vâng theo l i phán c a c Giê-hô-va, qu trách bàn th mà nói r ng: H i bàn
th , bàn th ! c Giê-hô-va phán nh v y: M t a con trai s sanh ra cho nhà a-vít,
tên nó là Giô-si -a. Nó s dâng trên m y nh ng th y t l c a các n i cao, là ng i
xông h ng trên m y, và ng i ta s thiêu trên m y hài c t c a ng i ch t. 3 Trong
ngày ó, th y tiên tri t m t d u l , r ng: N y là d u l mà c Giê-hô-va ã phán:
Bàn th s n t, tro trên bàn th s xu ng t. 4 Khi vua Giê-rô-bô-am nghe l i
h m d a mà ng i c a c chúa Tr i nói ngh ch cùng bàn th t i Bê-tên, thì ng i
gi tay ra trên bàn th mà b o r ng: Hãy b t nó i. Nh ng cánh tay vua gi ra i cùng
tiên tri bèn tr nên khô, không th co l i vào mình c. 5 Bàn th c ng n t ra, và tro
trên xu ng, y nh d u l mà ng i c a c Chúa Tr i ã vâng m ng c
Giê-hô-va t ra. 6 B y gi , vua c t ti ng nói v i ng i c a c Chúa Tr i r ng:
Xin hãy nài xin Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i và c u nguy n cho ta, h u cho tay ta
c l i nh c . Ng i c a c Chúa Tr i c u kh n c Giê-hô-va, thì tay vua
bèn co vào c, tr l i y nh tr c. 7 Vua bèn nói cùng ng i c a c Chúa Tr i
r ng: Ng i hãy v cung v i ta ng b s c l i, và ta s dâng cho ng i m t l
v t. 8 Ng i c a c Chúa Tr i áp l i cùng vua r ng: D u vua ban cho tôi phân
n a gia s n vua, tôi c ng ch ng vào cung v i vua, ho c n bánh hay là u ng n c t i
n i này; 9 vì c Giê-hô-va ã phán d n ta nh v y, r ng: Ng i ch n bánh, ch
u ng n c, ch noi con ng ng i ã i mà tr v . 10 Aáy v y, ng i i
ng khác, ch ng tr l i ng ng i ã b t i n Bê-tên. 11 V , có m t
tiên tri già t i Bê-tên. M t con trai ng i n h c l i cho ng i m i i u ng i
c a c Chúa Tr i ã làm t i Bê-tên trong ngày ó, và các l i ng i ã nói v i vua.
Ng i cha nghe l i thu t này, thì h i con mình r ng: 12 Ng i y i ng nào?
Các con trai ng i ch con ng mà ng i c a c Chúa Tr i Giu- a ã noi
i v . 13 Ng i bèn nói cùng các con trai mình r ng: Hãy th ng l a ta; chúng bèn th ng
l a, r i ng i lên c i, 14 i theo ng i c a c Chúa Tr i, g p ng i ng i
d i g c cây thông, thì nói r ng: Có ph i ng i là ng i c a c Chúa Tr i
Giu- a n ch ng? Ng i áp: Aáy là tôi. 15 Tiên tri già ti p r ng: Hãy n nhà
v i ta ng dùng b a. 16 Nh ng ng i áp l i r ng: Tôi ch ng th tr v v i
ông, c ng ch ng th vào nhà ông, ho c n bánh hay là u ng n c v i ông t i n i này
c ng không ng; 17 vì c Giê-hô-va ã phán d n tôi r ng: Ng i ch n bánh,
ch u ng n c t i n i ó, và c ng ng tr l i theo con ng ng i ã b t

18
ng i n. Ng i kia l i ti p r ng: Ta c ng là tiên tri nh ng i. V , m t
thiên s vâng l nh c Giê-hô-va có phán v i ta r ng: hãy d n nó vào nhà v i ng i,
19
h u cho n bánh và u ng n c. Nh ng ng i tiên tri này nói d i ng i. Ng i
20
c a c Chúa Tr i bèn tr l i v i ng i, n và u ng t i nhà ng i. Khi hai
ng i ng ng i bàn, có l i c a c Giê-hô-va phán v i tiên tri ã em ng i
21
v ; ng i li n kêu la cùng ng i c a c Chúa Tr i Giu- a n mà r ng:
c Giê-hô-va phán nh v y: B i vì ng i ph n ngh ch l i c a c a c Giê-hô-va
22
c Chúa Tr i ng i ã truy n cho ng i, nh ng ã tr l i n bánh u ng
n c t i ó, thì xác ch t ng i s ch ng c chôn trong m m c a t ph
23
ng i. Khi ã n u ng xong, tiên tri già bèn th ng l a cho tiên tri mình ã d n v .
24
Ng i li n i: d c ng ng i g p m t con s t và b nó gi t i. Thây
ng i n m s i trên ng, có con l a ng m t bên, còn s t c ng ng g n
25
bên thây. Có ng i i ngang qua th y thây n m s i trên ng, và con s t
ng k bên, thì i n trong thành c a tiên tri già , thu t l i u mình ã th y.
26
Khi tiên tri già, là ng i ã khi n ng i c a c Chúa Tr i tr b c l i, nghe
i u y, bèn nói r ng: Aáy là ng i c a c Chúa Tr i ã ph n ngh ch l i c a
c Giê-hô-va. B i v y cho nên c Giê-hô-va ã phó ng i cho s t phân xé và
27
gi t i, y nh l i c Giê-hô-va ã phán. o n, ng i bi u các con trai mình
28
r ng: Hãy th ng l a ta. Chúng bèn th ng l a. Ng i i, g p xác ch t n m trên
ng, con l a và con s t hai bên. Con s t không n xác ch t và không phân
29
xé con l a. Tiên tri già c t xác c a ng i c Chúa Tr i lên, ch trên con l a, em
30
v vào trong thành mình, ng than khóc và chôn ng i. Ng i chôn xác y trong
31
m mình, r i khóc ng i mà r ng: Th ng ôi! anh ôi! Sau khi chôn xác r i, ng i
nói v i các con trai mình r ng: Khi nào ta ch t, các con hãy chôn ta vào m ã chôn ng i
32
c a c Chúa Tr i, hài c t ta bên hài c t ng i. Vì các l i h m d a
ng i vâng m ng c Giê-hô-va mà nói ngh ch cùng bàn th t i Bê-tên và ngh ch cùng
các chùa mi u t i trên nh ng n i cao trong các thành Sa-ma-ri, h n s c ng
33
nghi m. Sau vi c y, Giê-rô-bô-am không tr l i con ng ác mình, nh ng ng i
l i l p cho các n i cao nh ng th y t l ch n trong ám dân s ; phàm ai tình nguy n,
34
thì c ng i bi t riêng ra làm th y t l t i các n i cao. Nhân vì c y nhà
Giê-rô-bô-am ph m t i, n i b di t kh i m t t.

Chapter 14

1 Trong lúc ó, A-bi-gia, con trai c a Giê-rô-bô-am, au. 2 Giê-rô-bô-am nói v i v
mình r ng: Ta xin ng i hãy ch i d y, gi d ng khác i, cho ng i ta không bi t
ng i là v ta. Ng i hãy i n Si-lô, t i ó có tiên tri A-hi-gia, là ng ã nói
3
tr c v ta r ng ta s làm vua c a dân s này. Ng i ph i l y em theo m i
bánh, nh ng bánh ng t, và m t bình m t ong, r i hãy i n ng i; ng i s
4
nói cho ng i u ph i x y n cho con tr . V Giê-rô-bô-am làm theo v y, ng
d y i n Si-lô, và t i nhà A-hi-gia. V , A-hi-gia không th y c, b i vì tu i già
5
làm cho m t ng i mù lòa. Nh ng c Giê-hô-va phán v i ng i r ng: Kìa, v
c a Giê-rô-bô-am n c u h i ng i v con trai nó ng au. Ng i s áp
6
l i cùng nó th này, th này. Khi n, nàng s gi d ng làm m t ng i khác. Khi
nàng b c qua ng ch c a cái, A-hi-gia nghe ti ng b c ng i, thì nói r ng: H i v
vua Giê-rô-bô-am, hãy vào; c sao ng i gi làm ng i khác? Ta ch u sai báo cho ng i
7
m t tin d : Hãy i tâu v i Giê-rô-bô-am: Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên
phán nh v y: Ta ã c t ng i lên t gi a dân s , l p ng i làm vua trên dân
8
Y-s -ra-ên ta. Ta ã o t l y n c kh i nhà a-vít, k tôi t ta, là ng i gìn gi
9
các i u r n ta, h t lòng theo ta, ch làm i u thi n t i tr c m t ta. Ng i
ã làm i u ác h n các k tiên b i ng i, i l p cho mình nh ng th n khác và hình
10
t ng úc ng ch c gi n ta, và ã ch i b ta. B i c ó, ta s giáng tai h a
trên nhà Giê-rô-bô-am, các nam inh c a nó, b t lu n k nô l hay là ng i t do, ta
s di t h t kh i trong Y-s -ra-ên, và quét s ch nhà nó, nh ng i ta quét phân, cho
11
n ch ng còn sót chi h t. Phàm ng i c a nhà Giê-rô-bô-am ch t t i trong thành,
u s b chó n nu t, còn ng i nào ch t ngoài ng, thì s b chim tr i c n
12
r a n i; vì c Giê-hô-va ã phán v y. Th thì, hãy ng d y tr v nhà
13
ng i; v a khi ng i t ch n vào thành, thì con ng i s ch t. C Y-s -ra-ên
s than khóc và chôn nó; trong nhà Giê-rô-bô-am ch m t mình nó s c chôn n i
m m , vì trong gia quy n Giê-rô-bô-am ch th y n i nó có chút lòng t t i cùng
14
Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên. Trong ngày ó, c Giê-hô-va s d y
lên m t vua trên Y-s -ra-ên, ng i di t h t nhà Giê-rô-bô-am. Mà sao? Vi c ã x y
15
n r i. c Giê-hô-va s hành h i Y-s -ra-ên, nh m t cây s y b n c
a i, tru t Y-s -ra-ên kh i x t t p này mà Ngài ã ban cho t ph h , và
làm t n l c h phía bên kia sông cái, b i vì h ã l y hình t ng ch c gi n c

16
Giê-hô-va. Vì c t i Giê-rô-bô-am ã ph m, t c t i khi n cho dân Y-s -ra-ên can
17
ph m nên c Giê-hô-va s phó Y-s -ra-ên vào tay thù ngh ch. V c a Giê-rô-bô-am
ng d y i và n Ti t-sa. Nàng v a t ch n trên ng ch c a nhà, thì a tr
18
ã ch t. Ng i ta chôn nó, và c Y-s -ra-ên u than khóc nó, theo nh l i c a
19
c Giê-hô-va ã c y mi ng tôi t Ngài, là A-hi-gia, ng tiên tri, mà phán. M i
công vi c khác c a Giê-rô-bô-am làm, t c là s tranh chi n và cu c tr vì c a ng i,
20
u ã chép trong sách s ký c a các vua Y-s -ra-ên. Giê-rô-bô-am tr vì hai m i
hai n m; o n, ng i an gi c cùng các t ph mình, và Na- áp, con trai ng i, k
21
v ng i. i Rô-bô-am tr vì Rô-bô-am, con trai c a Sa-lô-môn, cai tr Giu- a.
Khi lên ngôi, ng i ã c b n m i m t tu i; ng i tr vì m i b y n m
t i Giê-ru-sa-lem, là thành c Giê-hô-va ã ch n trong các chi phái Y-s -ra-ên, ng
22
t danh Ngài ng t i ó. M ng i tên là Na -a-ma, ng i Am-môn. Dân Giu- a
làm i u ác t i tr c m t c Giê-hô-va; vì c t i ph m, chúng nó ch c cho c
23
Giê-hô-va phân bì h n là các t ph mình ã làm. Vì nh ng ng i Giu- a c ng xây
c t cho mình nh ng n i cao, tr th và t ng Aùt-t t-tê t i trên các gò n ng cao và
24
d i nh ng cây r m. C ng có nh ng b m v gian trong x . Chúng b t ch c
làm theo nh ng s g m ghi c c a các dân t c mà c Giê-hô-va ã u i kh i tr c
25
m t dân Y-s -ra-ên. N m th n m i Rô-bô-am tr vì, Si-s c, vua Ê-díp-tô, i
26
lên ánh Giê-ru-sa-lem, l y các châu báu c a n c Giê-hô-va và c a cung vua;
27
ng i c ng o t l y h t th y nh ng khiên b ng vàng mà Sa-lô-môn ã làm. Vua
Rô-bô-am bèn truy n làm nh ng khiên b ng ng ng th cho các khiên y, giao cho
28
các quan làm u th v canh c a cung vua. H vua i vào n c Giê-hô-va,
có nh ng th v c m các khiên y; o n, h em c t nó l i trong phòng th v .
29
Các công vi c khác c a Rô-bô-am, và m i vi c ng i ã làm, u chép trong sách
30
s ký c a các vua Giu- a. V , Rô-bô-am và Giê-rô-bô-am ánh gi c nhau luôn luôn.
31
Rô-bô-am an gi c v i t ph ng i, và c chôn v i h t i trong thành a-vít.
M ng i tên là Na -a-ma, ng i Am-môn, A-bi-giam, con trai ng i, k v ng i.

Chapter 15

1
N m th m i tám i vua Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, thì A-bi-giam lên ngôi làm
2
vua Giu- a. Ng i tr vì ba n m Giê-ru-sa-lem. M ng i tên là Ma -a-ca, con gái
3
c a A-bi-sa-lôm. Ng i i trong các t i l i c a cha ng i ã ph m tr c ng i;
và lòng ng i không tr n lành v i Giê-ho-va c Chúa Tr i ng i nh th lòng
4
a-vít, t ph ng i. Nh ng vì c a-vít, Giê-hô-va c Chúa Tr i c a ng i
dành cho ng i m t ng n èn trong Giê-ru-sa-lem, l p con trai ng i làm k k v
5
ng i, và khi n cho Giê-ru-sa-lem còn hoài; vì a-vít làm i u thi n tr c m t
c Giê-hô-va, và ngoài vi c U-ri, ng i Hê-tít, tr n i ng i không xây b i u
6
gì c a c Giê-hô-va ã truy n cho. V , Rô-bô-am và Giê-rô-bô-am ánh gi c nhau
7
tr n i mình. Các công vi c khác c a A-bi-giam, m i vi c ng i làm, u chép
8
trong sách s ký c a các vua Giu- a. A-bi-giam và Giê-rô-bô-am c ng ánh gi c nhau.
A-bi-giam an gi c v i t ph mình, và ng i ta chôn ng i t i trong thành a-vít. A-sa,
9
con trai ng i, k v ng i. N m th hai m i, i vua Giê-rô-bô-am là vua
10
Y-s -ra-ên, thì A-sa lên ngôi làm vua Giu- a. Ng i cai tr b n m i m t n m
11
t i Giê-ru-sa-lem. Bà n i ng i tên là Ma -a-ca, con gái c a A-bi-sa-lôm. A-sa làm i u
12
thi n tr c m t c Giê-hô-va, y nh a-vít, t ph ng i, ã làm. Ng i
u i b m v gian kh i x , và d y h t th y hình t ng mà t ph ng i ã làm.
13
L i, ng i c ng c t ch c thái h u kh i Ma -a-ca, bà n i mình, b i vì bà có d ng
14
t ng Aùt-t t-tê. A-sa ánh h hình t ng c a bà, t t i trong tr ng X t-rôn.
Song ng i không tr b các n i cao; d u v y, i v i c Giê-hô-va, lòng A-sa là
15
tr n lành c i mình. Ng i em l i trong n c Giê-hô-va nh ng
v t thánh c a cha ng i, và nh ng v t mà chính mình ng i ã bi t riêng ra thánh,
16
ho c vàng, b c, hay là các khí d ng. A-sa, vua Giu- a, và Ba-ê-sa, vua Y-s -ra-ên, ánh
17
gi c nhau tr n i mình. Ba-ê-sa, vua Y-s -ra-ên, i lên ánh Giu- a, xây n l y
Ra-ma, làm cho dân s c a A-sa, vua Giu- a, không ra vào n i A-sa, vua Giu- a
18
c. Khi y, A-sa bèn l y h t nh ng b c và vàng còn l i trong kho c a n
c Giê-hô-va và trong kho n i cung c a vua, giao cho u t mình; o n sai h n
19
Bên-Ha- át, con trai Táp-ri-môn, cháu Hê-xi-ôn, vua Sy-ri, a-mách, và nói r ng: Chúng
ta hãy l p giao c v i nhau, y nh cha c a ông và cha ta ã làm. Kìa, ta sai em l
v t b ng b c và vàng; hãy i phá l i giao c c a ông v i Ba-ê-sa, vua Y-s -ra-ên,

20
h n dan xa ta. Bên-Ha- át nghe l i vua A-sa; bèn sai các quan t ng mình hãm
ánh nh ng thành c a Y-s -ra-ên, chi m l y Y-giôn, an, A-bên-B t-Ma-ca, và c x
21
Ki-nê-r t v i x Nép-ta-li. Ba-ê-sa hay c i u ó, li n thôi xây p n
22
Ra-ma, mà rút v t i Ti t-sa. Vua A-sa bèn nhóm h t th y ng i Giu- a, không
tr m t ai; chúng em i nh ng á và g mà Ba-ê-sa ã dùng xây p n Ra-ma.
23
Vua A-sa dùng y ng xây c t Ghê-ba trong x Bên-gia-min, và Mích-ba. Các
công vi c khác c a A-sa, quy n th c a ng i, m i vi c ng i làm, và các thành
ng i xây c t, u ã chép trong s ký c a các vua Giu- a. Khi ng i ã già r i,
24
thì au ch n. A-sa an gi c cùng t ph ng i, và c chôn v i h trong thành
25
a-vít, t tiên ng i. Giô-sa-phát, con trai ng i, k v ng i. N m th hai i
A-sa, vua Giu- a, Na- áp, con trai Giê-rô-bô-am, lên ngôi làm vua Y-s -ra-ên, và tr vì trên
26
Y-s -ra-ên hai n m. Ng i làm i u ác tr c m t c Giê-hô-va, i theo ng
c a t ph mình, ph m t i mà Giê-rô-bô-am ã ph m và khi n cho Y-s -ra-ên can
27
ph m n a. Ba-ê-se, con trai A-hi-gia, v nhà Y-sa-ca, làm ph n ng i; trong lúc Na- áp
và c Y-s -ra-ên vây Ghi-bê-thôn, v n thu c v dân Phi-li-tin, thì Ba-ê-se gi t ng i
28
t i ó. Aáy là nh m n m th ba i A-sa, vua Giu- a, mà Ba-ê-sa gi t Na- áp và
29
tr vì th cho ng i. V a khi ng i lên ngôi làm vua, thì gi t h t th y ng i
thu c v nhà Giê-rô-bô-am, không sót m t ai, n i ã di t h t trong nhà
Giê-rô-bô-am, theo nh l i c Giê-hô-va ã c y mi ng A-hi-gia, k tôi t Ngài
30
Si-lô, mà phán ra; y vì c t i l i c a Giê-rô-bô-am ã ph m làm cho Y-s -ra-ên
31
c ng ph m t i, và ch c gi n Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên. Các công
s khác c a Na- áp, m i vi c ng i làm, u ã chép trong s ký c a các vua Y-s
32
-a-ên. V , A-sa, vua Giu- a, và Ba-ê-sa, vua Y-s -ra-ên, ánh gi c nhau tr n i
33
mình. N m th ba i A-sa, vua Giu- a, thì Ba-ê-sa, con trai A-hi-gia, lên làm vua c a
34
Y-s -ra-ên; ng i t i Ti t-sa, và cai tr hai m i b n n m. Ng i làm i u
ác tr c m t c Giê-hô-va, i theo ng c a Giê-rô-bô-am, và t i l i mà
Giê-rô-bô-am ã ph m làm cho Y-s -ra-ên c ng ph m t i.

Chapter 16

1
B y gi , l i c a c Giê-hô-va phán cho Giê-hu, con trai c a Hu-na-ni, ngh ch
2
cùng Ba-ê-sa, mà r ng: Ta ã c t ng i lên kh i b i t và l p ng i làm vua
chúa dân Y-s -ra-ên ta; song ng i ã i theo ng c a Giê-rô-bô-am, xui cho dân
3
Y-s -ra-ên ta ph m t i, và vì t i chúng nó, ch c gi n ta. Nhân vì c y, ta s quét
s ch Ba-ê-sa và nhà nó, làm cho nhà nó gi ng nh nhà Giê-rô-bô-am, con trai c a Nê-bát
4
v y. Phàm k nào thu c v Ba-ê-sa ch t t i trong thành s b chó n, phàm k nào
5
ch t ngoài ng s b chim tr i r a n. Các công vi c khác c a Ba-ê-sa, nh ng
vi c ng i làm, và quy n th ng i, u ã chép trong sách s ký c a các vua
6
Y-s -ra-ên. Ba-ê-sa an gi c cùng các t ph ng i, và c chôn t i Ti t-sa, Ê-la,
7
con trai ng i, k v ng i. L i c a c Giê-hô-va l i c y tiên tri Giê-hu, con
trai Ha-na-ni, mà phán ngh ch cùng Ba-ê-sa và nhà ng i, ch ng nh ng vì c các t i ác
c a ng i ã làm tr c m t c Giê-hô-va, l y công vi c c a tay mình mà ch c
cho Ngài gi n, và vì làm gi ng nh nhà c a Giê-rô-bô-am, mà l i b i vì ng i ã h y
8
di t nhà y. N m th hai m i sáu i A-sa, vua Giu- a, thì Ê-la, con trai Ba-ê-sa,
9
lên làm vua Y-s -ra-ên. Ng i t i Ti t-sa, và cai tr hai n m. Xim-ri, k tôi t
Ê-la, làm t ng coi phân n a xe binh, làm ph n ng i. Ê-la, Ti t-sa, làm quan cai n
10
ng i t i thành y. Xim-ri bèn vào gi t ng i, nh m n m hai m i b y i
11
A-sa, vua Giu- a, và cai tr thay cho ng i. X y khi Xim-ri v a lên ngôi làm vua, thì
ng i gi t h t th y nhà Ba-ê-sa, ch ng l i m t nam inh nào h t, ho c bà con
12
hay là b ng h u ng i c ng v y. Vì các t i l i mà Ba-ê-sa và Ê-la con trai ng i
ã ph m, t c là t i ã gây cho Y-s -ra-ên can ph m, và vì các s h không c a chúng
13
nó ch c gi n Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, nên Xim-ri di t h t c nhà
Ba-ê-sa, y nh l i c Giê-hô-va ã c y mi ng Giê-hu là ng tiên tri, mà phán ra cho
14
Ba-ê-sa. Các công vi c khác c a Ê-la, và m i vi c ng i làm, u ã chép trong
15
s ký c a các vua Y-s -ra-ên. N m th hai m i b y i A-sa, vua Giu- a, thì
Xim-ri lên ngôi làm vua b y ngày t i Ti t-sa. B y gi , quân lính Y-s -ra-ên ng vây
16
Ghi-bê-thôn, là thành v n thu c v dân Phi-li-tin. Khi o binh hay tin này r ng: Xim-ri
ã ph n ngh ch và gi t vua, thì c ng m t ngày ó, trong dinh, c Y-s -ra-ên u
17
l p Oâm-ri, là quan t ng binh, làm vua trên Y-s -ra-ên. Oâm-ri và c Y-s -ra-ên t
18
Ghi-bê-thôn i lên vây Ti t-sa. X y khi Xim-ri th y thành ã b hãm, thì i vào n

19
l y c a cung vua mà t chính mình luôn v i cung vua, r i ch t vì nh ng t i l i
ng i ã ph m, làm i u ác tr c m t c Giê-hô-va, b t ch c theo ng
20
c a Giê-rô-bô-am ã ph m, t c t i ã gây cho Y-s -ra-ên can ph m. Các chuy n
khác c a Xim-ri, s ng i làm ph n, u ã chép trong s ký c a các vua Y-s -ra-ên.
21
B y gi , dân Y-s -ra-ên chia làm hai phe: phe này theo Típ-ni, con trai Ghi-nát, và mu n
22
l p ng i làm vua; phe kia theo Oâm-ri. Nh ng phe theo Oâm-ri th ng h n phe theo
23
Típ-ni, con trai Ghi-nát. V y, Típ-ni ch t và Oâm-ri cai tr . N m th ba m i m t
i A-sa, vua Giu- a, thì Oâm-ri lên ngôi làm vua Y-s -ra-ên, và cai tr m i hai n m.
24
Ng i tr vì sáu n m t i Ti t-sa. o n, ng i mua hòn núi Sa-ma-ri c a Sê-me,
giá là hai ta lâng b c. Trên núi y, ng i c t m t cái thành l y tên Sê-me, là tên ch núi
25
Sa-ma-ri mà t tên cho thành. Oâm-ri làm i u ác tr c m t c Giê-hô-va, n
26
t h n các ng i tiên b i ng i. Trong m i s , ng i b t ch c theo
ng Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, ph m t i mà Giê-rô-bô-am ã ph m, t c t i ã
gây cho dân Y-s -ra-ên con ph m, và l y nh ng s h không mình mà ch c gi n Giê-hô-va
27
c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên. Các chuy n khác c a Oâm-ri, nh ng công vi c
28
ng i làm, và quy n th ng i, u ã ghi trong s ký c a các vua Y-s -ra-ên.
Oâm-ri an gi c v i t ph mình, và c chôn t i Sa-ma-ri. A-háp, con trai ng i, k
29
v ng i. N m th ba m i tám i A-sa, vua Giu- a, thì A-háp, con trai Oâm-ri,
lên ngôi làm vua Y-s -ra-ên; ng i Sa-ma-ri, cai tr trên Y-s -ra-ên hai m i hai n m.
30
A-háp, con trai Oâm-ri, làm i u ác tr c m t c Giê-hô-va h n h t th y các
31
ng i tiên b i mình. V , ng i l y s b t ch c theo t i l i c a Giê-rô-bô-am,
con trai Nê-bát, làm nh m n, nên ng i i l y Giê-sa-bên, con gái Eát-ba-anh, vua dân
32
Si- ôn, mà làm v ; ng i c ng i h u vi c Ba-anh và th l y nó. Ng i l p
33
m t bàn th cho Ba-anh t i trong mi u c a Ba-anh mà ng i ã c t t i Sa-ma-ri.
A-háp c ng d ng lên m t hình t ng Aùt-t t-tê. V y, A-háp làm nhi u i u ác, ch c
34
gi n Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên h n các vua Y-s -ra-ên tr c mình.
Trong i A-háp, Hi-ên Bê-tên, xây l i thành Giê-ri-cô. Khi ng i t cái n n thì
m t A-bi-ram, con tr ng nam mình, lúc d ng các c a thì m t Sê-gúp, con út mình, theo
nh l i c a c Giê-hô-va ã c y Giô-suê, con trai c a Nun, mà phán ra.

Chapter 17

1
Ê-li Thi-sê-be, là m t ng i trong b n ã sang ng Ga-la-át, nói v i A-háp r ng:
Ta ng tr c m t Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên h ng s ng mà th
r ng: M y n m v sau ây, n u ta ch ng nói, ch c s không có s ng, c ng không
2 3
có m a. o n có l i c a c Giê-hô-va phán d y ng i r ng: Hãy i kh i
4
ây, qua phía ông, và n ng i bên khe Kê-rít, i ngang Giô- anh. Ng i s
5
u ng n c c a khe, và ta ã truy n cho chim qu nuôi ng i t i ó. V y, Ê-li
i, vâng theo l i c a c Giê-hô-va, và n n i mé khe Kê-rít i ngang Giô- anh.
6
Bu i mai và bu i chi u chim qu em bánh và th t cho ng i; và ng i u ng n c
7 8
khe. Nh ng trong ít lâu, thì khe b khô, vì trong x không có m a. B y gi , có l i
9
c a c Giê-hô-va phán d y Ê-li r ng: Hãy ch i d y, i n Sa-rép-ta, thành thu c
v Si- ôn, và t i ó; kìa, ta ã truy n cho m t ng i góa b a thành y lo nuôi
10
ng i. V y, ng i ng d y i n Sa-rép-ta. Khi n c a thành, ng i
th y m t ng i n bà góa l m c i, bèn kêu mà nói r ng: Ta xin ng i hãy i
11
múc m t chút n c trong bình cho ta u ng. Nàng bèn i múc n c. Nh ng
ng i kêu l i và nói v i nàng r ng: C ng hãy em trong tay ng i cho ta m t mi ng
12
bánh n a. Nàng áp: Tôi ch m ng s ng c a Giê-hô-va c Chúa Tr i c a ông mà
th , tôi không có bánh, ch có m t n m b t trong vò và m t chút d u trong bình; này tôi
l m hai khúc c i, o n v n u d n cho tôi và con trai tôi; khi n r i, chúng tôi s
13
ch t. Nh ng Ê-li ti p r ng: Ch s chi, hãy tr v , làm y nh ng i ã nói; song
tr c hãy dùng b t y làm cho ta m t cái bánh nh , r i em ra cho ta; k sau ng i
14
s làm cho ng i và cho con trai ng i. Vì Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên
phán nh v y: B t s không h t trong vò, và d u s không thi u trong bình, cho n
15
ngày c Giê-hô-va giáng m a xu ng t. V y, nàng i và làm theo i u Ê-li nói.
16
Nàng và nhà nàng, luôn v i Ê-li n trong lâu ngày. B t ch ng h t trong vò, d u không
17
thi u trong bình, y nh l i c Giê-hô-va ã c y mi ng Ê-li mà phán ra. Sau m t ít
lâu, con trai c a ng i n bà, t c là ch nhà, b au; b nh r t n ng n i
18
trong mình nó ch ng còn h i th . Ng i n bà bèn nói v i Ê-li r ng: H i ng i
c a c Chúa Tr i, tôi v i ông có vi c chi ch ng? Có ph i ông n nhà tôi ng
19
nh c l i nh ng t i l i tôi và gi t con tôi ch ng? Ng i áp v i nàng r ng: hãy

giao con nàng cho ta. Ng i b ng nó kh i tay m nó, em lên phòng cao, ch ng i ,
20
và nó n m trên gi ng mình. o n, ng i kêu c u cùng c Giê-hô-va mà
r ng: Giê-hô-va c Chúa Tr i tôi ôi! c sao Ngài giáng tai h a trên ng i n bà góa
21
này, nhà nàng là n i tôi trú ng , mà gi t con trai ng i i? Ng i n m p trên mình
con tr ba l n, l i kêu c u cùng c Giê-hô-va n a mà r ng: Oâi Giê-hô-va c Chúa
22
Tr i tôi! xin Chúa khi n linh h n c a a tr này tr l i trong mình nó. c
Giê-hô-va nh m l i c a Ê-li; linh h n c a a tr tr l i trong mình nó, và nó s ng
23
l i. Ê-li b ng a tr , i xu ng l u, vào trong nhà d i, giao cho m nó mà nói
24
r ng: Hãy xem, con nàng s ng. Nàng bèn nói cùng Ê-li r ng: Bây gi tôi nhìn bi t ông
là m t ng i c a c Chúa Tr i, và l i phán c a c Giê-hô-va trong mi ng ông
là th t.

Chapter 18

1
Cách lâu ngày, trong n m th ba có l i c a c Giê-hô-va phán d y Ê-li r ng: Hãy
2
i, ra m t A-háp: ta s khi n m a sa xu ng t. V y, Ê-li i ra m t A-háp. V ,
3
t i Sa-ma-ri có c n ói kém quá i. A-háp sai g i Aùp- ia, là quan gia t mình.
4
(Aùp- ia r t kính s c Giê-hô-va. X y ra khi Giê-sa-bên di t h t các ng tiên
tri i gi u trong hai hang á, m i hang n m m i ng i, dùng bánh và n c mà nuôi
5
h .) A-háp nói v i Aùp- ia r ng: Hãy i kh p x , xem h t th y các su i và khe, có
l chúng ta s tìm c c , và c u cho ng a và la còn s ng, không ph i di t h t các
6
súc v t ta ch ng? V y, hai ng i chia x ng i tu n. A-háp i m t mình con
7
ng này, và Aùp- ia i m t mình con ng kia. Aùp- ia ng i ng,
thì g p Ê-li ra ón mình. Aùp- ia nhìn bi t ng i, s p mình xu ng t, mà th a
8
r ng: H i Ê-li chúa tôi! có ph i ông ch ng? Ng i áp: ph i ta. Ng i hãy i
9
nói v i ch ng i r ng: Ê-li ây. Aùp- ia ti p r ng: Tôi có ph m t i gì, mà ông
10
mu n phó k tôi t ông vào tay A-háp, h u cho ng i gi t tôi i? Tôi ch Giê-hô-va
c Chúa Tr i h ng s ng c a ông mà th , ch ng dân nào n c nào mà ch tôi không
sai n tìm ông và khi ng i ta áp r ng: Ê-li không có ây, thì ng i b t n c b t
11
dân y th r ng không ai g p ông. Mà bây gi , ông l i nói v i tôi t r ng: Hãy i

12
nói v i ch ng i: Ê-li ây. R i khi tôi lìa kh i ông, s có th n c a c
Giê-hô-va em ông i n i nào tôi ch ng bi t; v y, khi tôi i thu t l i cùng A-háp, mà
ng i không th y ông, t s gi t tôi i. V , k tôi t ông kính s c Giê-hô-va
13
t khi th u. Khi Giê-sa-bên gi t các tiên tri c a c Giê-hô-va, thì tôi có gi u m t
tr m tiên tri c a c Giê-hô-va trong hai hang á, m i hang n m m i ng i, dùng
14
bánh và n c mà nuôi h ; ng i ta há không có thu t i u ó cho chúa tôi hay sao?
Và bây gi , ông bi u tôi: Hãy i nói v i ch ng i r ng: Ê-li ây. Ng i t s
15
gi t tôi i. Ê-li áp r ng: Ta ch sanh m ng c Giê-hô-va v n quân, là ng ta
16
ph c s , mà th r ng: Chính ngày nay ta s ra m t A-háp. V y, Aùp- ia i ón
17
A-háp, và thu t l i cho ng i. A-háp bèn i ón Ê-li. V a khi A-háp th y Ê-li, thì
18
nói r ng: Có ph i ng i, là k làm r i lo n Y-s -ra-ên ch ng? Ê-li áp r ng:
Ch ng ph i tôi làm r i lo n Y-s -ra-ên âu; bèn là vua và nhà cha vua, b i vì vua ã b
19
i u r n c a c Giê-hô-va, và ã tin theo th n Ba-anh. V y bây gi vua hãy sai
ng i i nhóm c Y-s -ra-ên, v i b n tr m n m m i tiên tri c a Ba-anh, và b n
tr m tiên tri c a Aùt-t t-tê, n t i bàn Giê-sa-bên, khi n h n cùng tôi trên núi
20
C t-mên. V y, A-háp sai ng i i nhóm c dân Y-s -ra-ên và nh ng tiên tri n
21
núi C t-mên. o n Ê-li n tr c m t dân s mà nói r ng: Các ng i i gi o
hai bên cho n ch ng nào? N u Giê-hô-va là c Chúa Tr i, khá theo Ngài; n u Ba-anh
22
là c Chúa Tr i, hãy theo h n. Song dân s không áp m t l i. B y gi , Ê-li nói
v i dân s r ng: Trong vòng nh ng tiên tri c a c Giê-hô-va, ch m t mình ta còn
23
l i; còn các tiên tri Ba-anh s là b n tr m n m m i ng i. V y, hãy cho chúng
ta hai con bò c; h ph i ch n m t con cho mình, s ra t mi ng, s p trên c i,
nh ng ch châm l a. Còn ta, ta s làm con bò kia, nó trên c i, nh ng không châm
24
l a. o n, hãy kêu c u danh c a th n các ng i, còn ta, ta s kêu c u danh c a
c Giê-hô-va. Th n áp l i b ng l a, y qu là c Chúa Tr i. C dân s u
25
áp r ng: L i nói r t ph i. Ê-li bèn nói v i nh ng tiên tri Ba-anh r ng: hãy ch n
m t con bò c, làm nó tr c i, vì các ng i ông; r i hãy c u kh n danh c a
26
th n các ng i; nh ng ch châm l a. V y, chúng b t con bò mà ng i ta ã ban
cho mà làm nó; r i t s m mai n tr a, chúng c u kh n danh c a Ba-anh, và r ng:
H i Ba-anh! xin áp l i chúng tôi. Nh ng ch ng có ti ng gì, c ng ch ng ai áp l i;
27
chúng u nh y chung quanh bàn th mình ã d ng lên. Khi ã n tr a, Ê-li
nh o chúng mà r ng: Khá la l n lên i, vì ng i là th n; ho c ng i ng suy

g m, ho c âu xa, ho c ng i ng; hay là có l ng i ng , và s th c
28
d y. V y, chúng kêu l n ti ng; và theo thói l h , l y g m giáo g ch vào mình
29
cho n ch ng máu ch y ra. Khi quá tr a r i, h c nói tiên tri nh v y cho n
gi dâng c a l chay ban chi u; nh ng v n không có ti ng gì, ch ng ai áp l i, c ng
30
không c ý n. B y gi , Ê-li nói v i c dân s r ng: Hãy n g n ta. Dân s
bèn n g n ng i. o n, Ê-li s a l i cái bàn th c a c Giê-hô-va b phá h y.
31
Ng i l y m i hai chi phái c a các con trai Gia-c p, là ng i mà l i c a c
32
Giê-hô-va ã phán cho r ng: Y-s -ra-ên s là tên ng i. Ng i dùng m i hai hòn
á y mà d ng lên m t cái bàn th nh n danh c Giê-hô-va; chung quanh bàn th ,
33
ng i ào m t cái m ng ng c hai u h t gi ng; r i ch t c i, s
34
bò t ra t mi ng, và s p nó lên trên c i. K ng i nói: Hãy múc y b n bình
n c, và em trên c a l thiêu và c i. Ng i l i nói: Hãy làm l n th nhì; thì
35
ng i ta làm l n th nhì. Ng i ti p: Hãy làm l n th ba, và h làm l n th ba,
36
cho n i n c ch y chung quanh bàn th , và y cái m ng n a. n
gi dâng c a l chay ban chi u, tiên tri n g n và nguy n r ng: L y Giê-hô-va c
Chúa Tr i c a Aùp-ra-ham, c a Y-sác, và c a Y-s -ra-ên, ngày nay xin hãy t cho ng i
ta bi t r ng Ngài là c Chúa Tr i trong Y-s -ra-ên, r ng tôi là k tôi t Ngài, và tôi
37
vâng l i Ngài mà làm m i s này. c Giê-hô-va ôi! Xin nh m l i tôi, xin áp l i
tôi, h u cho dân s này nhìn bi t r ng Giê-hô-va là c Chúa Tr i, và Ngài khi n cho
38
lòng h tr l i. L a c a c Giê-hô-va bèn giáng xu ng, thiêu t c a l thiêu,
39
c i, á, b i, và rút n c trong m ng. Th y v y, c dân s s p mình xu ng
40
t, và la r ng: Giê-hô-va là c Chúa Tr i! Giê-hô-va là c Chúa Tr i! Ê-li nói
v i chúng r ng: Hãy b t các tiên tri c a Ba-anh, ch cho thoát m t ng i nào. Chúng
41
bèn b t h , Ê-li em h xu ng d i khe Ki-sôn, và gi t h t i ó. o n, Ê-li
42
nói cùng A-háp r ng: Hãy i lên, n và u ng, vì tôi ã nghe ti ng m a l n. V y,
A-háp tr lên ng n u ng. Nh ng Ê-li leo lên chót núi C t-mên, cúi xu ng t và
43
úp m t mình gi a hai u g i. o n, ng i nói v i k tôi t mình r ng: Xin
hãy i lên, ngó v phía bi n. K tôi t i lên xem, nh ng nói r ng: Không có chi h t.
44
Ê-li l i nói: Hãy tr lên b y l n. L n th b y, k tôi t áp r ng: Tôi th y
phía bi n lên m t c m mây nh nh lòng bàn tay, Ê-li bèn ti p: Hãy i nói v i A-háp

45
r ng: Hãy th ng xe và i xu ng, k o m a c m vua l i ch ng. Trong m t lúc, tr i
b mây che en, gió n i d y, và có c n m a r t l n. A-háp bèn lên xe mình, i n
46
Gít-rê-ên. Tay c Giê-hô-va giáng trên Ê-li; ng i th t l ng, ch y tr c A-háp cho
n khi t i Gít-rê-ên.

Chapter 19

1
A-háp thu t l i cho Giê-sa-bên m i i u Ê-li ã làm, và ng i ã dùng g m
2
gi t h t th y tiên tri Ba-anh làm sao. Giê-sa-bên sai m t s gi n Ê-li mà nói r ng:
N u ngày mai trong gi này, ta không x m ng s ng ng i nh m ng s ng c a m t
3
ng i trong chúng nó, nguy n các th n ãi ta cách n ng n . Vì v y, Ê-li s hãi,
ng d y ch y i ng c u m ng s ng mình. n t i Bê -e-Sê-ba, thu c v
4
Giu- a, ng i tôi t mình l i ó. Còn ng i vào ng v ng, ng i
c m t ngày, n ng i d i cây gi ng giêng, xin ch t mà r ng: Oâi c Giê-hô-va!
5
ã r i. Hãy c t l y m ng s ng tôi, vì tôi không h n gì các t ph tôi. o n,
ng i n m ng d i cây gi ng giêng. Có m t thiên s ng n ng i và nói
6
r ng: Hãy ch i d y và n. Ng i nhìn th y n i u mình m t cái bánh nh n ng
7
trên than, và m t bình n c. Ng i n u ng, r i l i n m. Thiên s c a c
Giê-hô-va n l n th nhì, ng ng i và nói r ng: Hãy ch i d y và n, vì ng
8
xa quá cho ng i. V y ng i ch i d y, n và u ng, r i nh s c c a l ng
th c y, ng i i b n m i ngày và b n m i êm cho n Hô-r p, là núi c a
9
c Chúa Tr i. n n i, ng i i vào trong hang á, ng êm ó. Và kìa, có
l i c a c Giê-hô-va phán v i ng i r ng: H i Ê-li, ng i ây làm chi? 10
Ng i th a r ng: Tôi ã r t nóng n y s t s ng vì Giê-hô-va c Chúa Tr i v n
quân; vì dân Y-s -ra-ên ã b i giao c Ngài, phá h y các bàn th Ngài, dùng g m
gi t nh ng tiên tri Ngài; ch m t mình tôi còn l i, và h c ng ki m th c t m ng
11
s ng tôi. c Chúa Tr i phán v i ng i r ng: Hãy i ra, ng t i trên núi tr c
m t c Giê-hô-va. N y c Giê-hô-va i ngang qua, có m t ng n gió m nh th i
d t n tr c m t Ngài, xé núi ra, và làm tan nát các hòn á; nh ng không có c
Giê-hô-va trong tr n gió. Sau tr n gió có c n ng t; nh ng không có c Giê-hô-va
12
trong c n ng t. Sau c n ng t có ám l a; nh ng không có c

13
Giê-hô-va trong ám l a. Sau ám l a, có m t ti ng êm d u nh nh . Khi Ê-li v a
nghe ti ng ó, thì l y áo t i bao ph m t mình, i ra ng t i n i mi ng hang; này
14
có m t ti ng phán v i ng i r ng: H i Ê-li, ng i làm chi ây? Ng i th a
r ng: Tôi r t nóng n y s t s ng vì Giê-hô-va c Chúa Tr i v n quân, vì dân Y-s -ra-ên
ã b i giao c c a Ngài, phá h y các bàn th Ngài, dùng g m gi t nh ng tiên tri;
15
ch m t mình tôi còn l i, và h c ng tìm cách c t m ng s ng tôi. Nh ng c
Giê-hô áp v i ng i r ng: Hãy b t con ng ng v ng i n a-mách. Khi
16
n r i, ng i s x c d u cho Ha-xa-ên làm vua Sy-ri; ng i c ng s x c d u
cho Giê-hu, con trai c a Nim-si, làm vua Y-s -ra-ên; và ng i s x c d u cho Ê-li-sê, con
17
trai Sa-phát, A-bên-Mê-hô-la, làm tiên tri th cho ng i. Ai thoát kh i g m c a
18
Ha-xa-ên s b Giê-hu gi t; ai thoát kh i g m c a Giê-hu s b Ê-li-sê gi t.
Nh ng ta ã dành l i cho ta trong Y-s -ra-ên b y ngàn ng i không có quì g i
19
xu ng tr c m t Ba-anh, và môi h ch a hôn nó. T ó, Ê-li i, g p Ê-li-sê, con
trai c a Sa-phát ng cày có m i hai ôi bò tr c m t mình, chính ng i c m
20
ôi th m i hai. Ê-li i ngang qua ng i, ném áo choàng mình trên ng i. Ê-li-sê
bèn b bò mình, ch y theo Ê-li mà nói r ng: Xin cho phép tôi hôn cha và m tôi ã, o n
21
tôi s theo ông. Ê-li áp: Hãy i và tr l i; vì ta nào có làm gì cho ng i âu. Ê-li-sê
bèn lìa kh i Ê-li tr v , b t m t ôi bò gi t i, và l y cày làm c i mà n u th t nó,
r i cho các tôi t mình n. o n, ng i ng d y, i theo Ê-li, và h u vi c ng i.

Chapter 20

1
Bên-Ha- át, vua Sy-ri, hi p h t th y quân lính mình; có ba m i hai vua theo ng i,
2
cùng ng a và xe. Ng i i lên vây Sa-ma-ri và hãm ánh nó. Ng i sai s gi n
A-háp, vua Y-s -ra-ên, trong thành, và nói v i ng i r ng: Bên-Ha- át nói nh v y:
3
B c và vàng c a ng i thu c v ta. Các cung phi và nh ng con cái t t nh t c a
4
ng i c ng thu c v ta. Vua Y-s -ra-ên áp: H i vua chúa tôi, c nh l i vua nói;
5
tôi và m i v t c a tôi u thu c v vua. Nh ng các s gi tr l i cùng vua
Y-s -ra-ên mà nói r ng: Bên-Ha- át nói nh v y: Hãy a b c, vàng, cung phi, và các
6
con trai ng i cho ta. Th thì, ngày mai, gi này, ta s sai các y t ta n nhà
ng i, chúng nó s l c soát nhà ng i và nhà c a tôi t ng i; phàm món gì c a

7
ng i l y làm quí tr ng, chúng nó s l y em i. Vua Y-s -ra-ên bèn òi h t th y
tr ng lão trong x , mà nói r ng: hãy xem xét và bi t r ng ng i này toan m u làm
h i chúng ta; vì ng i ã sai s òi các cung phi, con cái, b c, và vàng c a ta; và ta không
8
có t ch i gì h t. Các tr ng lão và c dân s u tâu v i vua r ng: ng nghe,
9
và ch ch u chi h t. V y A-háp áp cùng s gi c a Bên-Ha- át r ng: Hãy nói v i
vua chúa ta M i i u vua òi tôi t vua làm l n th nh t, tôi s làm; nh ng i u
10
này tôi không th làm c. Các s gi i thu t l i l i ó cho Bên-Ha- át.
Bên-Ha- át l i sai s nói r ng: N u b i cát Sa-ma-ri l p y lòng bàn tay c a
11
các chi n s theo ta, nguy n các th n giáng tai h a cho ta n ng n ! Nh ng vua
Y-s -ra-ên áp: Hãy nói v i vua r ng: Ng i m c áo giáp ch khoe mình nh ng i
12
c i nó ra. Bên-Ha- áp ng u ng r u v i các vua trong tr i, v a nghe c
các l i này, thì nói cùng các y t mình r ng: Hãy dàn tr n i. Chúng bèn dàn tr n
13
ng hãm ánh thành. V , có m t tiên tri n g n A-háp, vua Y-s -ra-ên, mà nói
r ng: c Giê-hô-va phán nh v y: Ng i th y oàn binh r t ông này ch ng? Kìa,
14
ngày nay, ta s phó nó vào tay ng i, và ng i s bi t ta là Giê-hô-va. A-háp th a
r ng: Dùng ai? Ng i áp: c Giê-hô-va phán nh v y: Dùng nh ng k tôi t c a
15
các quan cai hàng t nh. Ng i ti p: Ai s giao chi n? Tiên tri áp: Chính vua. A-háp
soát i m nh ng tôi t c a các quan cai hàng t nh; có c hai tr m ba m i hai
16
ng i. K sau, ng i soát i m c dân Y-s -ra-ên, c b y ngàn ng i.
Ban tr a, h kéo i ra; song Bên-Ha- át u ng r u say t i tr i mình v i ba m i
17
hai vua giúp ng i. Nh ng tôi t c a các quan cai hàng t nh i ra tr c;
Bên-Ha- át sai k h i d ng i ta báo l i cho ng i r ng: Có ng i t Sa-ma-ri
18
kéo ra. Ng i áp: Chúng nó n ho c có ý c u hòa, hãy b t s ng l y; ho c có
19
ý chi n tranh, c ng hãy b t s ng l y. V y, nh ng tôi t c a các quan cai hàng t nh
20
kéo ra thành, và o quân i theo, ai n y ánh k ngh ch mình. Quân Sy-ri ch y
tr n, và Y-s -ra-ên r t u i theo, Bên-Ha- át, vua Sy-ri, lên ng a thoát ch y v i
21
m t vài lính k . Vua Y-s -ra-ên bèn kéo ra ánh gi t ng a xe, làm cho dân S -ri thua
22
tr n c th . B y gi , ng tiên tri n g n vua Y-s -ra-ên, nói r ng: Vua hãy
i, làm cho mình m nh m , và hãy xem xét coi ch ng i u mình ph i làm, vì n m t i
23
vua Sy-ri s n ánh vua n a. Các y t c a vua Sy-ri nói v i ng i r ng:
Th n c a chúng nó là th n núi, cho nên chúng nó m nh h n chúng ta; nh ng chúng ta hãy

24
giao chi n v i chúng nó d i ng b ng; qu chúng ta s th ng h n chúng nó.
L i, khá làm i u này: Hãy c t các vua kh i ch làm u binh, l p nh ng quan cai
25
th vào cho; o n, hãy i m l y m t o quân gi ng nh o quân c a vua
ã m t, b ng s ng a và xe y; chúng ta s giao chi n v i dân Y-s -ra-ên t i trong
ng b ng, qu chúng ta s th ng h n chúng nó. Vua bèn nghe l i y t mình và
26
làm theo. N m t i, Bên-Ha- át i m soát dân Sy-ri, và i n A-phéc ng giao
27
chi n cùng Y-s -ra-ên. Dân Y-s -ra-ên c ng b i m soát và s m l ng th c,
i ón chúng nó. Dân Y-s -ra-ên óng tr i i m t dân Sy-ri gi ng nh hai b y dê
28
nh ; còn dân Sy-ri y kh p c x . B y gi , ng i c a c Chúa Tr i n
g n vua Y-s -ra-ên mà nói r ng: c Giê-hô-va phán nh v y: B i vì dân Sy-ri có nói
r ng: c Giê-hô-va là th n núi, ch ch ng ph i th n tr ng, nên ta s phó oàn binh
29
r t ông o này vào tay ng i, và các ng i s bi t ta là Giê-hô-va. Hai bên óng
tr i i ngang nhau trong b y ngày; ngày th b y, h giao chi n nhau. Dân Y-s -ra-ên
30
ánh dân Sy-ri, trong m t ngày gi t h m i v n lính b . Còn sót l i ch y tr n
n trong thành A-phéc; song nh ng vách thành s p ngã, è hai m i b y ngàn ng i
31
ã thoát kh i tr n. Bên-Ha- át c ng ch y tr n vào thành, n trong m t phòng kín.
Các y t Bên-Ha- át tâu cùng ng i r ng: Chúng tôi có nghe r ng các vua nhà
Y-s -ra-ên v n nhân t . Vì v y, xin cho chúng tôi th t bao n i l ng, v n dây trên u,
32
r i chúng tôi ra hàng vua Y-s -ra-ên: ho c ng i cho vua s ng ch ng. H bèn
th t bao n i l ng, v n dây trên u, r i ra hàng vua Y-s -ra-ên, và tâu r ng: Bên-Ha- át,
k tôi t vua, c u r ng: Xin vua cho tôi s ng. A-háp áp r ng: Ng i còn s ng
33
ch ng? Ng i v n là anh ta. Chúng l y s y làm m t i m lành, l t t nh n
l i và la lên r ng: Bên-Ha- át th t anh vua. A-háp ti p r ng: Hãy i v i ng i n
34
cho ta. Bên-Ha- át bèn n ra m t A-háp; ng i m i Bên-Ha- át lên xe mình.
Bên-Ha- át nói v i ng i r ng: Tôi s trao l i cho vua các thành mà cha tôi ã chi m
l y c a cha vua, và vua s l p ch ph cho vua t i a-mách, y nh cha tôi ã làm t i
Sa-ma-ri. A-háp áp: Còn ta s thu n giao c này mà cho ng i i v . V y,
35
A-háp l p giao c v i Bên-Ha- át, o n cho ng i i. B y gi , có m t
ng i trong vòng các con trai tiên tri, vâng l nh c Giê-hô-va, nói v i b n mình r ng:
36
Tôi xin anh hãy ánh tôi. Nh ng b n không ch u ánh ng i. Ng i ti p r ng:
B i vì anh không vâng theo l i phán d n c a c Giê-hô-va, nên li n khi anh lìa kh i
tôi, s có m t con s t gi t anh. B n lìa kh i ng i, thì g p m t con s t gi t
37
ng i i. Tiên tri g p m t ng i khác, và nói r ng: Ta xin ng i hãy ánh ta.

38
Ng i y ánh tiên tri, và làm cho ng i b th ng. o n, tiên tri i, ng
39
i trên ng vua, x kh n b t xu ng m t mình mà gi d ng. Khi vua i
ngang qua, ng i c t ti ng la lên, và nói v i vua r ng: Tôi t vua gi a chi n tr n;
thì có ng i d n n cùng tôi m t k phu tù, và bi u r ng: Hãy gi ng i này; x y
nó thoát kh i, thì m ng s ng ng i s th ng cho m ng s ng nó, hay là ng i ph i
40
th ng m t ta lâng b c. Song, trong khi k tôi t vua m c chuy n ây ó, thì tên
phu tù tr n i. Vua Y-s -ra-ên áp r ng: Aáy là s oán xét c a ng i; chính ng i
41
ã nh l y. L p t c ng i vén kh n che m t mình lên, vua Y-s -ra-ên nhìn bi t
42
là m t ng i trong vòng các tiên tri. Tiên tri bèn nói r ng: c Giê-hô-va phán nh
v y: B i vì ng i thoát kh i tay ng i k ta ã nh áng t n di t, v y
nên, m ng s ng ng i s th cho m ng s ng nó, và dân s ng i th cho dân s
43
nó. Vua Y-s -ra-ên bèn tr v cung i n mình t i Sa-ma-ri, l y làm bu n r u và
gi n d .

Chapter 21

1
Sau các vi c y, x y có chuy n này: Na-b t, ng i Gít-rê-ên, có m t v n nho
2
t i trong ng b ng Gít-rê-ên, giáp n c a A-háp, vua Sa-ma-ri. A-háp nói cùng Na-b t
r ng: Hãy nh ng v n nho c a ng i cho ta, ta dùng làm v n rau; vì nó
g n bên n ta. Ta s i cho ng i m t v n nho t t h n; hay là, n u ng i
3
thích, ta s cho ng i b ng b c. Nh ng Na-b t th a l i v i A-háp r ng: Nguy n
c Giê-hô-va gi l y tôi, ch tôi nh ng cho vua c nghi p c a t ph tôi!
4
A-háp vào n mình, bu n và gi n, b i có l i Na-b t, ng i Gít-rê-ên ã nói; vì
ng i ã nói r ng: Tôi không nh ng cho vua c nghi p c a t tiên tôi. A-háp n m
5
trên gi ng, xây m t i, không ch u n. Hoàng h u Giê-sa-bên n g n ng i
6
mà nói r ng: B i sao vua có lòng bu n r u và không ch u n? Ng i áp: Vì ta có
nói chuy n v i Na-b t, ng i Gít-rê-ên r ng: Hãy nh ng v n nho ng i cho ta
mà l y ti n, hay là n u ng i thích, ta s i cho ng i m t v n nho khác; song
7
ng i áp l i r ng: Tôi không nh ng cho vua v n nho c a tôi. Hoàng h u
Giê-sa-bên bèn nói r ng: Có ph i ông hành quy n vua trên Y-s -ra-ên ch ng? Hãy ch i
8
d y, n i và vui lòng. Tôi s ban cho ông v n nho c a Na-b t, ng i Gít-rê-ên.

Giê-sê-bên vi t th nh n danh A-háp, óng n vua, g i cho các tr ng lão và k c
9
trong thành Na-b t và cùng ng i. Trong th nói nh v y: Hãy truy n rao l
10
kiêng n, r i t Na-b t u dân s ; o n, hãy tr c m t ng i hai
k gian ph m làm ch ng cho ng i, mà r ng: Ng i có r a s c Chúa Tr i và
11
vua. K , hãy d n ng i ra kh i thành, ném á cho ch t i. Nh ng ng i c a
thành Na-b t, t c nh ng tr ng lão, và k c ó, u làm theo l i Giê-sa-bên
12
truy n d n trong th mà ng i ã g i cho. H rao truy n l kiêng n và t
13
Na-b t u dân s . B y gi , hai tên gian ph m n ng i tr c m t Na-b t,
và cáo gian ng i t i tr c m t dân s , mà r ng: Na-b t có r a s c Chúa Tr i
14
và vua. o n, h d n ng i ra kh i thành, ném á ng i ch t. H bèn sai n
15
nói v i Giê-sa-bên r ng: Na-b t ã b ném á và ch t r i. Khi Giê-sa-bên hay r ng
Na-b t ã b ném á và ch t r i, bèn nói cùng A-háp r ng: Hãy ch i d y, nh n l y
v n nho mà Na-b t, ng i Gít-rê-ên, ã t ch i không ch u nh ng cho ông
16
l y b c; vì Na-b t không còn s ng n a: ã ch t r i. Nghe tin Na-b t ã ch t,
A-háp li n ng d y i xu ng v n nho c a Na-b t, ng i Gít-rê-ên, ng l y
17
làm c a mình. B y gi , có l i c a c Giê-hô-va phán d y Ê-li, ng i Thi-ê-se,
18
r ng: Hãy ng d y i xu ng ón A-háp, vua Y-s -ra-ên, t i Sa-ma-ri. Kìa,
19
ng i trong v n nho c a Na-b t, ng l y làm c a mình. Ng i s nói
v i ng i r ng: c Giê-hô-va phán nh v y: Ng i há ã gi t ng i, và bây gi
l i chi m l y c nghi p nó sao? Ng i ph i ti p r ng: c Giê-hô-va phán nh
v y: t i ch mà chó ã li m huy t c a Na-b t, thì chó c ng s li m chính huy t
20
c a ng i. A-háp bèn nói cùng Ê-li r ng: k thù ngh ch, ng i có g p ta à? Ê-li
áp: Ph i, tôi có g p vua, b i vì vua ã bán mình ng làm i u ác tr c m t c
21
Giê-hô-va. V y thì ta s giáng h a trên ng i. Ta s quét s ch ng i, tr di t các
22
nam inh c a nhà A-háp, b t k k nô l hay là ng i t do trong Y-s -ra-ên; vì
ng i ch c gi n ta, xui cho Y-s -ra-ên ph m t i, nên ta s làm cho nhà ng i gi ng
23
nh nhà c a Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, và gi ng nh nhà Ba-ê-sa, con trai A-hi-gia.
c Giê-hô-va c ng phán v Giê-sa-bên, mà r ng: Chó s n th t Giê-sa-bên t i thành
24
l y Gít-rê-ên. Phàm ng i thu c v nhà A-háp, k nào ch t t i trong thành s b
25
chó n; còn k nào ch t trong ng s b chim tr i r a n. Qu th t, ch ng có
ai gi ng nh A-háp, buông mình làm i u ác tr c m t c Giê-hô-va, vì b hoàng

26
h u Giê-sa-bên xui gi c ng i. Ng i làm i u g m ghi c quá , mà theo hình
t ng, y nh dân A-mô-rít làm, là dân c Giê-hô-va ã u i kh i tr c m t dân
27
Y-s -ra-ên. A-háp nghe l i c a Ê-li nói, bèn xé qu n áo mình; l y bao m c cho mình
28
và nh n ói; n m v n bao và khiêm nh ng. B y gi , có l i c a c Giê-hô-va
29
phán d y Ê-li, ng i Thi-sê-be, mà r ng: Ng i có th y th nào A-háp h mình
xu ng tr c m t ta ch ng? B i vì ng i h mình xu ng tr c m t ta, ta không
giáng h a trong i nó; nh ng trong i con trai nó ta s giáng h a trên nhà nó.

Chapter 22

1 2
Trong ba n m Sy-ri và Y-s -ra-ên không có gi c. N m th ba, Giô-sa-phát, vua
3
Giu- a, i n cùng vua Y-s -ra-ên. Vua Y-s -ra-ên nói v i tôi t mình r ng: Các
ng i há ch ng bi t r ng Ra-m t trong Ga-la-át thu c v chúng ta sao? Chúng ta l i
4
làm thinh ch ng r t nó kh i tay vua Sy-ri sao! o n, ng i nói v i Giô-sa-phát r ng:
Vua mu n n cùng ta ng ánh l y Ra-m t trong Ga-la-át ch ng? Giô-sa-phát áp
v i vua Y-s -ra-ên r ng: Tôi nh ông; dân s tôi nh dân s ông; và ng a tôi nh ng a
5
c a ông. Song Giô-sa-phát nói v i vua Y-s -ra-ên r ng: Tôi xin ông ph i c u v n c
6
Giê-hô-va tr c ã. V y, vua Y-s -ra-ên nhóm các tiên tri l i, s b n tr m ng i,
mà h i r ng: Ta có nên i ánh Ra-m t t i Ga-la-át, hay là ch ng nên i? Chúng áp
7
r ng: Hãy i lên; Chúa s phó nó vào tay vua. Nh ng Giô-sa-phát ti p r ng: ây còn
có ng tiên tri nào khác c a c Giê-hô-va chúng ta c u v n ng i y ch ng?
8
Vua Y-s -ra-ên áp v i Giô-sa-phát r ng: Còn có m t ng i, tên là Mi-chê, con trai
c a Giêm-la; nh ng i y ta có th c u v n c Giê-hô-va; nh ng tôi ghét ng i,
vì ng i ch ng nói tiên tri lành v tôi, bèn là d ó thôi. Giô-sa-phát nói r ng: Xin vua
9
ch nói nh v y. Vua Y-s -ra-ên bèn òi m t ho n quan mà b o r ng: Hãy l p t c
10
m i Mi-chê, con trai c a Giêm-la, n. V , vua Y-s -ra-ên và Giô-sa-phát, vua Giu- a,
m i ng i u m c tri u ph c, ng ng i trên m t cái ngai t i trong sân
p lúa, n i c a thành Sa-ma-ri; và h t th y tiên tri nói tiên tri tr c m t hai vua. 11
Sê- ê-kia, con trai Kê-na-na, làm l y nh ng s ng b ng s t, và nói r ng: c giê-hô-va
phán nh v y: V i các s ng này, ng i s báng dân Sy-ri cho n khi di t h t chúng
12
nó. Và h t th y tiên tri u nói m t cách, mà r ng: Hãy i lên Ra-m t trong Ga-la-át;

13
vua s c th ng, vì c Giê-hô-va s phó thành y vào tay vua. V , s gi
i m i Mi-chê, nói cùng ng i r ng: Nh ng tiên tri u ng lòng báo cáo s lành
14
cho vua; tôi xin ông c ng hãy l y l i nh l i c a h mà báo cáo i u lành. Nh ng
Mi-chê áp r ng: Ta ch c Giê-hô-va h ng s ng mà th , ta s báo cáo i u gì
15
c Giê-hô-va d n ta. Khi ng i ã n cùng vua, vua bèn h i r ng: H i Mi-chê,
chúng ta có nên i hãm ánh Ra-m t trong Ga-la-át, hay là ch ng nên i? Mi-chê áp: Hãy
16
i, vua s c th ng: c Giê-hô-va s phó thành y vào tay vua. Nh ng vua
nói v i ng i r ng: Bi t bao l n ta ã l y l i th bu c ng i ch khá nói ch n
17
th t v i ta nh n danh c Giê-hô-va. B y gi Mi-chê áp r ng: Tôi th y c
Y-s -ra-ên b t n l c trên các núi, nh b y chiên không có ng i ch n; và c
Giê-hô-va phán r ng: Nh ng k y không có ch ; ai n y khá tr v nhà mình bình yên.
18
Vua Y-s -ra-ên nói cùng Giô-sa-phát r ng: Tôi há ch ng có nói v i vua ng i ch ng
19
nói tiên tri lành v vi c tôi, bèn là nói tiên tri d sao? Mi-chê l i ti p: V y, hãy nghe
l i c a c Giê-hô-va: Tôi th y c Giê-hô-va ng trên ngôi Ngài và c c binh trên
20
tr i ng ch u Ngài bên h u và bên t . c Giê-hô-va phán h i: Ai s i d
A-háp, ng i i lên Ra-m t trong Ga-la-át, và ngã ch t t i ó? Ng i tr l i
21
cách này, k tr l i cách khác. B y gi , có m t th n ra ng tr c m t c
Giê-hô-va mà th a r ng: Tôi s i d ng i. c Giê-hô-va phán h i th n r ng: D
22
cách nào? Th n th a l i r ng: Tôi s i và làm m t th n nói d i trong mi ng
nh ng tiên tri c a ng i. c Giê-hô-va phán r ng: Ph i, ng i s d ng i
23
c. Hãy i và làm nh ng i ã nói. V y bây gi , kìa, c Giê-hô-va ã
t m t th n nói d i trong mi ng các tiên tri vua, và c Giê-hô-va ã phán s d
24
cho vua. B y gi , Sê- ê-kia, con trai c a Kê-na-na, n g n Mi-chê, v vào má
ng i, mà r ng: Th n c a c Giê-hô-va có do ng nào lìa kh i ta ng n
25
nói v i ng i? Mi-chê áp: Trong ngày ng i ch y t phòng này n phòng kia
26
ng n lánh, thì s bi t i u ó. Vua Y-s -ra-ên truy n l nh r ng: Hãy b t
27
Mi-chê d n n cho A-môn, quan cai thành, và cho Giô-ách, con trai c a vua, r i hãy
nói r ng: Vua b o nh v y: Hãy b tù ng i này, l y bánh và n c kh n n mà nuôi
28
nó cho n khi ta tr v bình an. Mi-chê ti p r ng: N u vua tr v bình an, thì c
29
Giê-hô-va không c y tôi phán. Ng i l i nói: H i chúng dân! các ng i khá nghe ta.

30
V y, vua Y-s -ra-ên i lên Ra-m t trong Ga-la-át v i Giô-sa-phát, vua Giu- a. Vua
Y-s -ra-ên nói cùng Giô-sa-phát r ng: Tôi s gi d ng n m c, r i ra tr n; còn vua hãy
31
m c áo c a vua. Nh v y, vua Y-s -ra-ên n m c gi d ng mà ra tr n. V , vua
S -ri ã truy n l nh cho ba m i hai quan coi xe mình r ng: Các ng i ch áp ánh
32
ai b t k l n hay nh , nh ng ch m t mình vua Y-s -ra-ên mà thôi. V y, khi các
quan coi xe th y Giô-sa-phát thì nói r ng: Aáy qu th t là vua Y-s -ra-ên. Chúng bèn n
33
g n ng i ng áp ánh; nh ng Giô-sa-phát kêu la lên. Khi các quan coi xe th y
34
ch ng ph i vua Y-s -ra-ên, thì th i l i, không u i theo n a. B y gi , có m t
ng i tình c gi ng cung b n vua Y-s -ra-ên, trúng nh m ng i n i giáp âu l i.
Vua nói cùng k ánh xe mình r ng: Hãy quay c ng l i, d n ta ra ngoài hàng quân, vì
35
ta b th ng n ng. Nh ng trong ngày ó th tr n thêm d d i; có ng i nâng
vua ng trong xe mình i ch dân Sy-ri. n chi u t i vua ch t; huy t c a
36
vít th ng ng i ch y xu ng trong lòng xe. L i chi u, trong hàng quân có rao truy n
37
r ng: Ai n y hãy tr v thành mình, x mình. Vua b ng hà là nh v y; ng i ta
38
em thây vua v Sa-ma-ri, và chôn t i ó. Ng i ta r a xe ng i t i trong ao
Sa-ma-ri, là n i nh ng b m buôn h ng t m, và có nh ng chó li m máu ng i, y nh
39
l i c Giê-hô-va phán. Các chuy n khác c a A-háp, nh ng công vi c ng i làm,
cái n b ng ngà ng i c t, và các thành ng i xây, u chép trong s ký v các
40
vua Y-s -ra-ên. V y A-háp an gi c cùng t ph mình, và A-cha-xia, con trai ng i,
41
k v ng i. N m th t i A-háp, vua Y-s -ra-ên, thì Giô-sa-phát con trai A-sa,
42
lên ngôi làm vua Giu- a. Giô-sa-phát lên ngôi, tu i c ba m i l m; ng i cai
tr hai m i l m n m t i Giê-ru-sa-lem. Tên c a m ng i là A-xu-ba, con gái c a
43
Si-chi. Ng i i theo ng c a A-sa, cha ng i ch ng xây b i, song làm
i u thi n tr c m t c Giê-hô-va. (22-44) Nh ng ng i không tr b các n i
44
cao; dân s còn t l và t h ng t i trên các n i cao. (22-45) Giô-sa-phát và vua
45
Y-s -ra-ên hòa h o v i nhau. (22-46) Các chuy n khác c a Giô-sa-phát, dõng l c
46
ng i, nh ng gi c giã ng i, u ã chép trong s ký v các vua Giu- a. (22-47)
47
Ng i tr di t nh ng b m v -gian còn l i trong x t i A-sa, cha mình. (22-48)
48
B y gi , dân Ê- ôm không có vua, có m t quan tr n th cai tr . (22-49) Giô-sa-phát
óng m t oàn tàu Ta-rê-si ng i Ô-phia ch vàng, nh ng không i n ó c,

49
b i vì tàu v ra t i Ê-xi-ôn-Ghê-be. (22-50) A-cha-xia, con trai c a A-háp, nói v i
Giô-sa-phát r ng: Hãy cho phép các y t ta i tàu v i các y t ông. Nh ng
50
Giô-sa-phát không ch u. (22-51) Giô-sa-phát an gi c v i t ph mình, c chôn
51
v i h trong thành a-vít, cha ng i, và Giô-ram, con trai ng i, k v ng i.
(22-52) N m th b y i Giô-sa-phát, vua Giu- a, thì A-cha-xia, con trai A-háp, lên ngôi
52
làm vua Y-s -ra-ên t i Sa-ma-ri, và cai tr hai n m. (22-53) Ng i làm i u ác tr c
m t c Giê-hô-va, i theo con ng c a cha và m mình, cùng theo ng c a
53
Giê-rô-bô-am, con trai c a Nê-bát, là ng i xui cho Y-s -ra-ên ph m t i. (22-54)
Ng i h u vi c Ba-anh và th l y nó, ch c gi n Giê-hô-va c Chúa Tr i c a
Y-s -ra-ên, c theo m i s cha ng i ã làm.

2 Kings

Chapter 1

1
Sau khi A-háp b ng hà, dân Mô-áp ph n ngh ch cùng Y-s -ra-ên. 2 A-cha-xia té ngang
qua song l u mình t i Sa-ma-ri và vì c y mang b nh. Ng i bèn sai s gi i, mà
d n r ng: hãy i c u v n Ba-anh-Xê-b t, th n c a Eùc-rôn, ng cho bi t ta s lành
3
b nh này ch ng? Nh ng thiên s c a c Giê-hô-va phán v i Ê-li, ng i Thi-sê-be,
r ng: Hãy ch i d y, i lên ón các s gi c a vua Sa-ma-ri, và nói v i h r ng: Trong
Y-s -ra-ên há không có c Chúa Tr i sao, nên ng i i c u v n Ba-anh-Xê-b t, th n
4
c a Eùc-rôn? B i c ó, c Giê-hô-va phán nh v y: Ng i s không xu ng
5
kh i gi ng mà ng i ã lên, nh ng h n s ch t. o n, Ê-li i. Các s gi
6
tr v cùng A-cha-xia, ng i h i r ng: Vì sao các ng i tr v ? Chúng th a r ng:
Có m t ng i i lên ón chúng tôi, và nói v i chúng tôi r ng: Hãy tr v cùng vua ã
sai các ng i, và nói v i ng i r ng: c Giê-hô-va ã phán nh v y: Trong
Y-s -ra-ên há không có c Chúa Tr i sao, nên ng i sai i c u v n Ba-anh-Xê-b t,
th n c a Eùc-rôn? B i c ó, ng i s không xu ng kh i gi ng mà ng i ã
7
lên, nh ng h n s ch t. Vua bèn h i h r ng: Ng i i lên ón các ng i và nói
8
nh ng l i y ra sao? Chúng th a: Ng i ó m c áo lông, và th t l ng b ng dây
9
da. Vua nói r ng: Aáy là Ê-li, ng i Thi-sê-be. Vua bèn sai m t quan cai n m m i lính

i v i n m m i lính mình lên cùng Ê-li V , Ê-li   ng ng i trên chót gò. Quan cai
nói v i ng i r ng: H i ng i c a   c Chúa Tr i, vua òi ông xu ng. 10 Nh ng
Ê-li áp cùng quan cai n m m i lính r ng: N u ta là ng i c a   c Chúa Tr i,
nguy n l a t trên tr i giáng xu ng thiêu   t ng i, luôn v i n m m i lính c a
ng i i! L a t trên tr i li n giáng xu ng thiêu   t quan cai và n m m i lính
c a ng i. 11 A-cha-xia l i sai   n Ê-li m t quan cai n m m i lính khác i v i
n m m i lính ng i. Qua này nói v i Ê-li r ng:" H i ng i c a   c Chúa Tr i,
vua phán nh v y: Hãy mau mau xu ng. 12 Nh ng Ê-li áp v i ng i r ng: N u ta
là ng i c a   c Chúa Tr i, nguy n l a t trên tr i giáng xu ng thiêu   t ng i
v i n m m i lính c a ng i. L a c a   c Chúa Tr i li n t tr i giáng xu ng
thiêu   t quan cai v i n m m i lính c a ng i. 13 A-cha-xia l i sai m t quan cai
n m m i lính i v i n m m i lính mình. Quan cai này lên   n, quì g i xu ng
tr c m t Ê-li, c u xin ng i r ng: H i ng i c a   c Chúa Tr i, xin ông xem
quí tr ng m ng s ng c a tôi và m ng s ng c a n m m i ng i này, là k tôi t
ông. 14 Kìa, l a ã giáng t tr i, thiêu nu t hai quan cai n m m i lính tr c, và n m
m i lính c a h ; nh ng bây gi , xin xem m ng s ng tôi là quí tr ng tr c m t ông.
15 Thiên s c a   c Giê-hô-va nói cùng Ê-li r ng: Hãy i xu ng v i ng i, ch s
chi. V y, Ê-li ch i d y i xu ng v i quan cai   n cùng vua. 16 Ng i nói v i vua
r ng: c Giê-hô-va phán nh v y: B i vì ng i có sai s gi   n c u v n
Ba-anh-Xê-b t, th n c a Eùc-rôn, (há trong Y-s -ra-ên ch ng có   c Chúa Tr i
c u v n sao?) nên ng i s không xu ng kh i gi ng ng i ã trèo lên, vì ng i
ch c s qu ch t. 17 V y, A-cha-xia thác, theo nh l i   c Giê-hô-va ã c y Ê-li
mà phán ra. Giô-ram k v ng i, nh m n m th nhì c a Giô-ram, con trai Giô-sa-phát,
vua Giu- a; b i vì A-cha-xia không có con trai. 18 Các công vi c khác c a A-cha-xia ã
làm   u chép trong sách s ký v các vua Y-s -ra-ên. Ê-li   c c t lên tr i

Chapter 2

1 Khi   c Giê-hô-va mu n em Ê-li lên tr i trong m t c n gió l c, Ê-li và Ê-li-sê
Ghinh ganh i ra. 2 Ê-li nói v i Ê-li-sê r ng: Ta xin ng i hãy   ây; vì   c Giê-hô-va
sai ta i   n Bê-tên. Ê-li-sê th a v i ng i r ng: Tôi ch   c Giê-hô-va h ng s ng
và ch m ng s ng th y mà th r ng, tôi ch ng h lìa kh i th y. Nh v y, hai ng i
i xu ng Bê-tên. 3 Các môn   c a nh ng tiên tri   t i Bê-tên   n nói v i Ê-li-sê

r ng: Anh có bi t r ng ngày nay c Giê-hô-va s c t th y c a anh lên kh i anh
4
ch ng? Ng i áp: Ph i, ta bi t; các ng i hãy làm thinh i! Ê-li nói v i Ê-li-sê
r ng: Ta xin ng i hãy ây, vì c Giê-hô-va sai ta i n Giê-ri-cô. Ê-li-sê l i
th a r ng: Tôi ch c Giê-hô-va mà th r ng, tôi ch ng h lìa kh i th y. Nh v y,
5
hai ng i i n Giê-ri-cô. Các môn c a nh ng tiên tri t i Giê-ri-cô n
g n Ê-li-sê, nói v i ng i r ng: Anh có bi t r ng ngày nay c Giê-hô-va s c t
th y c a anh lên kh i anh ch ng? Ng i áp: Ph i, ta bi t; các ng i hãy làm thinh
6
i! Ê-li nói v i ng i r ng Ta xin ng i hãy ây, vì c Giê-hô-va sai ta i
n Giô- anh. Ê-li-sê th a r ng: Tôi ch c Giê-hô-va h ng s ng và ch m ng
s ng th y mà th r ng, tôi ch ng h lìa kh i th y. Nh v y, hai ng i c i v i
7
nhau. Có n m m i ng i trong các môn c a nh ng tiên tri i theo, ng cách
8
xa i ngang Giô- anh; còn Ê-li và Ê-li-sê ng l i t i mé sông. Ê-li bèn l y áo t i
mình, cu n l i, p trên n c; n c bèn r ra hai bên, và hai ng i u i ngang
9
qua trên t khô. Khi i qua r i, Ê-li nói v i Ê-li-sê r ng: Hãy xin i u ng i mu n
ta làm cho ng i, tr c khi ta c c t lên kh i ng i. Ê-li-sê th a r ng: Nguy n
10
xin th n c a th y c m ng tôi c b i ph n. Ê-li nói v i ng i r ng:
Ng i c u xin m t s khó. Song n u ng i th y ta lúc ta c c t lên kh i ng i,
11
t s c nh l i b ng ch ng, thì không c. Hai ng i c v a i v a
nói v i nhau, kìa, có m t cái xe l a và ng a l a phân r hai ng i; Ê-li lên tr i trong
12
m t c n gió l c. Ê-li-sê nhìn th y, bèn la lên r ng: Cha tôi ôi! cha tôi ôi! là xe và lính
k c a Y-s -ra-ên! o n, Ê-li-sê không còn th y ng i n a; r i ng i n m áo mình
13
xé ra làm hai m nh. Ê-li-sê bèn l y cái áo t i ã n i mình Ê-li r i xu ng, tr v ,
14
ng t i trên mé Giô- anh. Ng i l y cái áo t i ã n i mình Ê-li r i xu ng,
p n c, và nói r ng: Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Ê-li âu? Khi ng i ã
15
p n c r i, n c bèn r ra hai bên, và Ê-li-sê i ngang qua. Khi các môn
c a nh ng tiên tri Giê-ri-cô i ngang Giô- anh, th y Ê-li-sê, thì nói r ng: Th n Ê-li
16
trên Ê-li-sê. H n ón ng i, s p mình xu ng t tr c m t ng i,
và nói v i ng i r ng: T i ây, gi a các tôi t th y, có n m m i ng i m nh
d n; hãy cho phép h i tìm ch th y; có l Th n c a c Giê-hô-va em ng i
17
i, ném trên núi nào hay là trong tr ng nào ch ng? Ê-li-sê áp: Ch sai h i. Nh ng
chúng nài ép ng i, n i ng i x u h , bèn nói r ng: Hãy sai h i i. Chúng
18
li n sai n m m i ng i i tìm Ê-li trong ba ngày, mà tìm ch ng ng. Chúng tr
v , Ê-li-sê v n t i Giê-ri-cô; ng i bèn nói v i h r ng: Ta há ch ng b o các ng i

19
ch có i sao? Dân c c a Giê-ri-cô nói cùng Ê-li-sê r ng: Ch xây c t thành này t t
20
l m y nh chúa tôi th y; nh ng n c thì c và t thì chai. Ng i áp: Hãy
em cho ta m t cái bình m i, và ng mu i trong. Chúng em bình n cho ng i.
21
Ng i bèn i n ngu n n c, mu i xu ng n c, mà nói r ng: c
Giê-hô-va phán nh v y: Ta ã ch a lành cho n c này, t nó s ch ng còn gây ra s
22
ch t, ho c s nân n a. V y, theo l i c a Ê-li-sê phán ra, n c c ch a lành
23
còn n ngày nay. T ó, Ê-li-sê i lên Bê-tên. ang i d c ng, có nh ng
tr con trai thành ra nh o báng ng i, mà r ng: lão tr c, hãy lên! lão tr c, hãy
24
lên! Ng i xây l i ngó chúng nó, và nh n danh c Giê-hô-va mà r a s chúng nó.
Li n có hai con g u ra cái ra kh i r ng, c u xé b n m i hai a trong b n chúng
25
nó. T ó Ê-li-sê i n núi C t-mên; o n t n i y ng i tr v Sa-ma-ri.

Chapter 3

1
Giô-ram, con trai A-háp, lên ngôi làm vua Y-s -ra-ên t i Sa-ma-ri, n m th m i tám
2
i vua Giô-sa-phát vua Giu- a, và cai tr m i hai n m. Ng i làm i u ác tr c
m t c Giê-hô-va, song không gi ng nh cha và m ng i; b i vì ng i có tr b
3
t ng th n Ba-anh mà cha ng i ã d ng lên. D u v y, ng i c ng ham theo t i
l i c a Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, t c là t i ã gây cho Y-s -ra-ên can ph m. Ng i
4
ch ng h ch u b i. V , Mê-sa, vua dân Mô-áp, nuôi nhi u b y chiên, h ng n m
ng i ti n c ng cho vua Y-s -ra-ên m t tr m ngàn chiên con, và tr m ngàn chiên c
5
ch a h t lông. Nh ng x y ra khi A-háp b ng hà, vua Mô-áp d y ngh ch cùng vua
6
Y-s -ra-ên. B y gi , vua Giô-ram i ra kh i Sa-ma-ri ki m i m c Y-s -ra-ên. 7
Ng i sai báo v i Giô-sa-phát, vua Giu- a, r ng: Dân Mô-áp ã ph n ngh ch cùng tôi.
Vua có mu n n cùng tôi giao chi n v i Mô-áp ch ng? Giô-sa-phát áp r ng: Tôi s
8
i; tôi nh ông, dân s tôi nh dân s ông, ng a tôi nh ng a c a ông. Ng i l i
ti p: Chúng ta s i lên ng nào? Giô-ram áp: B i con ng c a ng v ng
9
Ê- ôm. Aáy v y, vua Y-s -ra-ên, vua Giu- a và vua Ê- ôm ng kéo ra, i vòng b y
10
ngày ng, o n h không có n c cho o binh và súc v t theo. Vua Y-s -ra-ên

bèn nói r ng: Than ôi! c Giê-hô-va ã g i ba vua này n ng n p vào tay Mô-áp.
11
Nh ng Giô-sa-phát h i: ây há ch ng có tiên tri nào c a c Giê-hô-va chúng
ta nh ng i mà c u v n c Giê-hô-va ch ng? M t y t c a vua Y-s -ra-ên
12
th a r ng: ây có Ê-li-sê, con trai c a Sa-phát, là k ã h u vi c Ê-li. Giô-sa-phát
ti p: L i phán c a c Giê-hô-va v n n i ng i. V y, vua Y-s -ra-ên, Giô-sa-phát,
13
và vua Ê- ôm, bèn i n ng i. Ê-li-sê nói v i vua Y-s -ra-ên r ng: Vua và tôi có
can h gì ch ng? Khá i c u v n các tiên tri c a cha và m vua. Vua Y-s -ra-ên áp
r ng: Ch ng v y âu; vì c Giê-hô-va ã g i ba vua này n, ng n p vào tay
14
Mô-áp. Ê-li-sê bèn nói: c Giê-hô-va v n quân h ng s ng, tôi ng tr c m t
Ngài, mà th r ng, n u tôi không kính n Giô-sa-phát, vua Giu- a, thì tôi ch ng xem vua
15
ra sao, và c ng không th y n n a. Nh ng bây gi , hãy em n cho tôi m t
ng i kh y n. Trong lúc ng i y kh y n, thì tay c a c Giê-hô-va trên
16
Ê-li-sê. Ng i nói: c Giê-hô-va phán nh v y: Hãy ào cho nhi u h m h kh p
17
trong tr ng này. Vì c Giê-hô-va phán r ng: Các ng i s không th y gió, c ng
ch ng th y m a, th mà tr ng này s y d y n c, và các ng i, u s u ng
18
n c c. Nh ng c Giê-hô-va coi s này là nh m n quá: Ngài l i s phó
19
luôn dân Mô-áp vào tay các ng i. Các ng i s phá h y h t th y nh ng thành kiên
c , nh ng thành th t , n nh ng cây t t, bít m i su i n c, và l y á làm h
20
h i ng ru ng màu m . V y, bu i sáng, nh m gi ng i ta dâng c a l chay,
21
th y n c b i ng Ê- ôm n, và x bèn y nh ng n c. Khi dân Mô-áp
hay r ng các vua y i lên ánh mình, thì nhóm h t th y nh ng ng i có th nai n ch
22
binh khí c tr lên, và ng t i b cõi x . Ngày sau dân Mô-áp ch i d y th t
s m; khi m t tr i m c soi trên n c, dân Mô-áp th y tr c m t mình n c
23
nh máu, thì la lên r ng: Aáy là máu! Ch c ba vua y ã tranh chi n nhau, ánh gi t
24
l n nhau. Bây gi , h i dân Mô-áp! hãy i c p c a. V y, chúng i n tr i quân
25
Y-s -ra-ên; nh ng dân Y-s -ra-ên ch i d y, hãm ánh dân Mô-áp. H phá h y các
thành, ai n y l y á li ng vào l p các ng ru ng màu m , bít các ngu n n c, và
n nh ng cây t t. t i Ki t-Ha-rê-s t ch còn l i nh ng vách thành: Nh ng quân ném
26
á c ng vây xông phá các vách ó n a. Vua Mô-áp th y mình không th ch ng n i,
bèn em theo mình b y tr m ng i c m g m, toan xông n n i vua Ê- ôm;
27
nh ng không th nào c. Ng i bèn b t thái t , là k ph i k v mình, dâng

làm c a l thiêu t i trên vách thành. Bèn có c n th nh n n i ph ng cùng Y-s -ra-ên;
thì h lìa kh i vua Mô-áp, và tr v x mình.

Chapter 4

1
V , có v c a m t ng i môn   c a các   ng tiên tri   n phàn nàn cùng
Ê-li-sê, mà r ng: K tôi t ông, là ch ng tôi, ã qua   i; và ông bi t r ng k tôi t
ông kính s   c Giê-hô-va. V , ch n ng i   n toan b t hai   a con tôi làm tôi
2
m i. Ê-li-sê nói v i nàng r ng: Ta ph i làm gì cho ng i? Hãy nói cho ta bi t ng i
có v t gì nhà? Nàng th a r ng: Con òi ông ch ng có gì trong nhà h n là m t h d u.
3
Ng i bèn ti p r ng: Hãy i ra ngoài m n nh ng bình không c a các k láng gi ng
4
ng i, ch m n ít. Khi ng i tr v , hãy vào nhà v i các con ng i, óng c a
5
l i, r i hãy   d u vào các bình ó; h bình nào   y thì   nó riêng ra. Nàng li n
 i kh i ng i, vào nhà v i các con trai mình, óng c a l i; các con trai nàng em bình
6
l i, và nàng   d u vào. Khi các bình ã   y, nàng nói v i con trai mình r ng: Hãy
 em cho ta m t bình n a. Nh ng nó th a r ng: H t tr n bình r i. D u bèn ng ng
7
l i. B y gi , nàng em vi c y thu t cho ng i c a   c Chúa Tr i, thì ng i
nói r ng: Hãy em bán d u mà tr n c a ng i; o n, ng i và các con trai ng i
8
s l y d u còn l i mà nuôi mình. M t ngày kia, Ê-li-sê i ngang qua   t Su-nem.
 ó, có m t ng i   n bà giàu, c m ng i l i n b a. T   y, m i khi ng i
9
 i ngang qua ó, thì vào nhà ng i   n bà này mà dùng b a. Ng i nói v i ch ng
mình r ng: Tôi bi t r ng ng i n ng   n nhà chúng ta ây, là m t ng i thánh c a
10
  c Chúa Tr i. Xin chúng ta hãy xây c t cho ng i m t cái phòng cao, r i   t i
 ó m t cái gi ng, m t cái bàn, m t cái gh , và m t cây èn. V y, khi ng i   n
11
nhà ta, thì s   l i ó. M t ngày kia, Ê-li-sê i   n Su-nem, tr n i phòng cao, và
12
ng t i ó. Ng i nói v i Ghê-ha-xi, tôi t mình, r ng: Hãy g i ng i   n bà
13
Su-nem ó   n. Ghê-ha-xi g i nàng; nàng ra   ng tr c m t ng i. Ng i nói
v i tôi t mình r ng: Hãy nói cùng nàng r ng: Kìa, ng i ã lo li u cho chúng ta m i
 i u này; v y chúng ta ph i làm gì cho ng i? Có ph i ng i mu n ta nói giùm cho
ng i v i vua hay là v i quan t ng binh ch ng? Nàng th a r ng: Tôi v n   gi a dân
14
s tôi. Ê-li-sê l i ti p: V y, chúng ta ph i làm gì cho ng i? Ghê-ha-xi áp r ng:

15
À này, ng i không có con trai, và ch ng ng i ã già r i. Ê-li-sê nói r ng: Hãy g i
16
nàng. Ghê-ha-xi g i nàng, nàng n ng n i c a. Ê-li-sê nói v i ng i n bà
r ng: N m t i, trong lúc này, ng i s m m t a con trai. Nàng th a: H i chúa
17
tôi, là ng i c a c Chúa Tr i! xin ch nói d i cùng con òi c a chúa. Ng i
n bà y th thai, và m t n m sau, c ng trong lúc ó, sanh m t a con trai, y nh
18
l i Ê-li-sê ã nói tr c cho nàng. X y ra khi a tr l n lên, m t ngày kia nó i
19
n cha nó n i nh ng ng i g t lúa, mà nói r ng: u tôi au! u tôi au!
20
Ng i cha bi u k tôi t em nó v cho m nó. Ng i tôi t em nó v , giao
21
cho m nó; a tr ng i trên u g i c a m cho n tr a, r i ch t. Nàng
bèn i lên nó n m trên gi ng ng i c a c Chúa Tr i, r i i ra, óng c a
22
l i. K ó, nàng kêu ch ng mình mà nói r ng: Tôi xin ông c t cho tôi m t a y
t , và m t con l a, tôi ch y n ng i c a c Chúa Tr i; o n, tôi s tr
23
v . Ch ng h i nàng r ng: Ngày nay ch ng ph i m ng m t, c ng ch ng ph i ngày
24
Sa-bát. v y, nhân sao mu n i n cùng ng i? Nàng áp: M i i u bình an.
Nàng bi u th ng l a, và nói v i k tôi t r ng: Hãy em ta i mau mau, n u ta bi u
25
ng i m i ng ng l i. V y, nàng i n cùng ng i c a c Chúa Tr i t i
trên núi C t-mên. Ng i c a c Chúa Tr i th y nàng ng xa, bèn nói v i Ghê-ha-xi,
26
k tôi t mình, r ng: Kìa, ng i n bà Su-nem! V y, hãy ch y i ón nàng, và
h i nàng r ng: M i vi c u bình an ch ng? Ch ng và con ng i bình an ch ng?
27
Nàng áp: Bình an. Khi nàng n g n ng i c a c Chúa Tr i, t i trên núi, thì
ôm l y ch n ng i. Ghê-ha-xi n g n ng xô nàng ra, nh ng ng i c a c
Chúa Tr i nói cùng ng i r ng: Hãy m c nàng; linh h n nàng ng cay; c
28
Giê-hô-va có gi u ta i u ó, không t cho ta hay. Ng i n bà y bèn nói r ng:
Tôi há có c u chúa m t a con trai sao? Tôi há ch ng có nói v i chúa r ng: Xin ch
29
d i tôi? Ê-li-sê nói cùng Ghê-ha-xi r ng: Hãy th t l ng ng i, c m g y ta n i tay
và i. N u ng i g p ai, ch chào h ; n u ai chào ng i, ch áp l i. Ng i s
30
t cây g y ta trên m t a tr . Ng i m c a a tr nói r ng: Tôi ch
c Giê-hô-va h ng s ng, và ch m ng s ng c a ông mà th , tôi ch ng h lìa kh i
31
ông! Ê-li-sê bèn ch i d y, và i theo ng i. Ghê-ha-xi i tr c hai ng i, và t
cây g y trên m t a tr . Nh ng ng i ch ng nghe m t ti ng nào, c ng ch ng
th y mòi gì s ng. Ng i tr l i ón Ê-li-sê, và th a cùng ng i r ng: a tr

không t nh l i. 32 Khi Ê-li-sê vào nhà, th y a tr ã ch t, n m s i trên gi ng.
33 Ê-li-sê vào trong phòng, óng c a l i, có a tr và mình trong, r i c u nguy n
cùng c Giê-hô-va. 34 o n, ng i leo trên gi ng, n m trên a tr ; t mi ng
mình trên mi ng nó, m t mình trên m t nó, và tay mình trên tay nó. Ng i n m p trên
mình nó, xác a tr bèn m l i. 35 Ê-li-sê tr xu ng, i qua i l i trong phòng;
o n, leo lên gi ng, n m p trên mình a tr n a. R t l i, nó nh y m i b y
l n, và m m t ra. 36 Ê-li-sê li n g i Ghê-ha-xi g i ng i. Khi nàng ch y n, Ê-li-sê
nói v i nàng r ng: Hãy m l y con ng i. 37 Nàng bèn l i g n, s p mình xu ng
d i ch n ng i và l y; o n m l y con mình và i ra. 38 Ê-li-sê tr v
Ghinh-ganh. V , trong x có ói kém. Các môn c a nh ng tiên tri u ng i tr c
m t ng i. Ng i bi u k tôi t mình r ng: Hãy b c cái n i l n, n u canh cho các
môn c a nh ng tiên tri. 39 M t ng i trong b n h i ra ngoài ng ng hái
rau, th y m t dây r ng leo, bèn hái nh ng dây d a d i, b c y v t áo t i mình. Khi
ng i tr v , x t ra t ng mi ng, b trong n i n u canh, ch ng bi t nó là th gì.
40 Ng i ta múc cho các ng i n; nh ng v a khi h n m canh, thì la lên r ng: H i
ng i c a c Chúa Tr i, s ch t trong n i n y! H n canh y không ng.
41 Ê-li-sê nói: Th thì, hãy em b t l i. Ng i b b t trong n i, và bi u r ng: Hãy
múc cho các ng i n. V y, trong canh ch ng còn c gì n a. 42 Có m t ng i
Ba-anh-Sa-li-sa n, em cho ng i c a c Chúa Tr i hai m i bánh lúa m ch,
và lúa còn gié trong b mình, làm c a l u mùa g t. Ê-li-sê bi u k tôi t mình
r ng: Hãy em phát cho các ng i n. 43 K tôi t ng i th a r ng: Chi! Tôi ph i
phát này cho m t tr m ng i sao? Nh ng Ê-li-sê áp: Hãy phát cho h các bánh ó,
h u cho h n i; vì c Giê-hô-va có phán nh v y: Ng i ta s n và còn d
l i. 44 Aáy v y, ng i t các bánh ó tr c m t h ; h n, và còn th a l i, y
nh l i c a c Giê-hô-va ã phán.

Chapter 5

1 Na -a-man, quan t ng binh c a vua Sy-ri, là m t ng i có quy n tr c m t ch
mình, c tôn tr ng l m, b i vì c Giê-hô-va dùng ng i gi i c u dân Sy-ri;
ng i này v n m nh m và b o d n, song b b nh phung. 2 V , có m t vài toán dân

Sy-ri i ra b t m t a gái nh c a x Y-s -ra-ên làm phu tù, h u h v Na
3
-a-man. M t ngày kia, nó nói v i bà ch mình r ng: Oâi! Ch chi chúa tôi i n cùng
4
ông tiên tri Sa-ma-ri! Ng i s gi i c u chúa tôi kh i b nh phung. Na -a-man em
các l i này th a l i cho chúa mình, mà r ng: a gái nh x Y-s -ra-ên có nói th
5
n y th này. Vua Sy-ri áp: Hãy i, ta s g i th cho vua Y-s -ra-ên. V y, Na -a-man
6
i, em theo mình m i ta lâng b c, sáu ngàn ng vàng, và m i b áo. Ng i
em b c th dâng cho vua Y-s -ra-ên; th r ng: Khi th n y t n cùng vua, kìa
ta ã sai Na -a-man, y t ta n cùng vua; vua ti p c b c th n y y
7
vua gi i c u b nh phung cho ng i. Khi vua Y-s -ra-ên c th r i, li n xé qu n
áo mình, và nói r ng: Oâng y sai ng i n cùng ta ta ch a kh i b nh phung cho
h , ta há ph i là c Chúa Tr i, có quy n làm s ng làm ch t sao? Khá nên bi t và xem
8
th y r ng ng i tìm d p ngh ch cùng ta. Khi Ê-li-sê, ng i c a c Chúa
Tr i, hay r ng vua Y-s -ra-ên có xé qu n áo mình, thì sai nói v i ng i r ng: C sao
vua xé qu n áo mình? Na -a-man hãy n tôi, t ng i s bi t r ng trong Y-s -ra-ên
9 10
có tiên tri. V y, Na -a-man n v i ng a và xe d ng t i c a nhà Ê-li-sê. Ê-li-sê sai
m t s gi nói v i ng i r ng: Hãy i t m mình b y l n d i sông Giô- anh,
11
th t ng i t t s tr nên lành, và ng i s c s ch. Nh ng Na -a-man n i
gi n, v a i v a nói r ng: Ta ngh r ng chính mình ng i s i ra ón ta, ng
g n ó mà c u kh n danh Giê-hô-va c Chúa Tr i c a ng i, l y tay a qua
12
a l i trên ch b nh và ch a lành k phung. A-ba-na và B t-ba, hai sông a-mách,
há ch ng t t h n các n c trong Y-s -ra-ên sao? Ta há ch ng t m ó cho c s ch
13
hay sao? V y, ng i tr i và gi n d . Nh ng tôi t n g n ng i, mà th a
r ng: Cha i, n u tiên tri có truy n cho cha m t vi c khó, cha há ch ng làm sao? Ph ng
14
chi rày ng i b o cha r ng: "Hãy t m, thì c s ch." Ng i bèn xu ng sông
Giô- anh, và t m mình b y l n, theo nh l i truy n c a ng i c Chúa Tr i.
Ng i li n c s ch, và th t ng i tr nên nh tr c, gi ng nh th t c a
15
m t a con nít nh . Na -a-man v i h t th y ng i i theo, bèn tr l i cùng
ng i c a c Chúa Tr i; ng i n ng tr c m t Ê-li-sê, mà nói r ng: Bây
gi , tôi nhìn bi t r ng trên kh p th gian ch ng có chúa nào khác h n c Chúa Tr i
16
trong Y-s -ra-ên. Aáy v y, tôi xin ông nh m l v t c a k tôi t ông. Nh ng Ê-li-sê
áp r ng: Ta ch c Giê-hô-va h ng s ng, là ng ta ph c s mà th r ng ta
17
ch ng nh m gì h t. Na -a-man ép nài Ê-li-sê nh m l y, nh ng ng i t ch i. Na
-a-man bèn ti p r ng: Tuy ch ng nh m l y, tôi xin ông cho phép ng i ta ban cho k tôi

t ông t b ng hai con la ch n i vì t rày v sau, k tôi t ông ch ng mu n
dâng c a l thiêu hay là t l cho cho th n nào khác h n là c Giê-hô-va. 18 Song,
nguy n c Giê-hô-va tha th cho k tôi t ông i u này: M i khi ch tôi vào trong
n th Rim-môn ng th l y, thì ch ng trên cánh tay tôi, nên tôi c ng ph i quì l y
trong n th Rim-môn, nguy n c Giê-hô-va tha th i u ó cho k tôi t ông.
19 Ê-li-sê áp v i ng i r ng: Hãy i bình yên. Khi Na -a-man ã lìa kh i Ê-li-sê, i
cách xa xa, 20 thì Ghê-ha-xi, tôi t c a Ê-li-sê, ng i c a c Chúa Tr i, nói th m
r ng: Kìa, ch ta có dong th cho Na -a-man, ng i Sy-ri, không nh m l v t mà ng i
ã em n. Ta ch c Giê-hô-va h ng s ng mà th , ta s ch y theo ng i và
lãnh l y v t chi n i ng i. 21 V y, Ghê-ha-xi ch y theo sau Na -a-man. Na -a-man th y
Ghê-ha-xi ch y theo sau mình, bèn nh y xu ng xe, i n ón ng i, và h i r ng:
M i vi c u bình an ch ? 22 Ghê-ha-xi áp: M i vi c u bình an. Ch tôi sai tôi
nói v i ông r ng: H i nãy, có hai ng i trai tr , là môn c a nh ng tiên tri, núi
Eùp-ra-im n; ta xin ông hãy cho hai ng i y m t ta lâng b c, và hai b áo. 23 Na
-a-man nói: Xin hãy nh n l y hai ta lâng. Ng i c nài; o n hai ta lâng b c và hai
b áo trong bao, r i trao cho hai tôi t mình em i tr c m t Ghê-ha-xi. 24 Lúc ã
n trên gò, Ghê-ha-xi l y các bao kh i tay hai y t , và trong nhà mình, o n
cho h i tr v . 25 Ng i bèn ra m t Ê-li-sê, ch mình; ng i h i r ng:
Ghê-ha-xi, ng i âu n? Ng i th a r ng: Tôi t th y không có i âu. 26
Nh ng Ê-li-sê ti p r ng: Khi ng i kia xu ng kh i xe ng i ón ng i, lòng ta
há ch ng cùng ng i sao? Rày há có ph i lúc nên nh m l y b c, qu n áo, v n
ô-li-ve, v n nho, chiên và bò, tôi trai t gái, sao? 27 Vì v y, b nh phung c a Na -a-man
s dính vào ng i và dòng dõi ng i i i. Ghê-ha-xi i ra kh i Ê-li-sê, b t t
phung tr ng nh tuy t.

Chapter 6

1 Các môn c a nh ng tiên tri nói v i Ê-li-sê r ng: N i chúng tôi tr c m t
th y là h p quá cho chúng tôi. 2 Xin chúng tôi i n Giô- anh, ai n y s n
m t cây òn tay, r i t i ó c t m t n i cho chúng tôi. Ê-li-sê áp: Hãy i. 3 M t
ng i ti p r ng; Tôi xin th y hãy i cùng các tôi t th y. Ng i áp: 4 Ta s i.

5
V y, ng i i v i h . n Giô- anh, h kh i n cây. Nh ng có m t ng i
ng n cây, cái l i rìu v ng xu ng n c. ng i la lên r ng: chúa tôi! than
6
ôi! tôi có m n nó! Ng i c a c Chúa Tr i h i r ng: Nó r t âu? Ng i
ch ch cho. Ê-li-sê bèn ch t m t khúc cây qu ng xu ng t i ch ó, làm cho l i rìu
7
n i lên, và bi u ng i y r ng: Hãy l y nó i. Ng i y bèn gi tay ra và l y
8
nó. V , vua Sy-ri giao chi n v i Y-s -ra-ên; ng i th ng ngh v i các tôi t mình,
9
mà r ng: Ta s óng tr i ta t i n i n n i kia. Ng i c a c Chúa Tr i bèn
sai nói v i vua Y-s -ra-ên r ng; Khá gi l y, ch i ngang qua ch kia, vì dân Sy-ri ph c
10
t i ó. V y, vua Y-s -ra-ên sai ng i n n i mà ng i c Chúa Tr i ã
ch cho mình và b o tr c; ng i gi l y mình t i ó, ch ng nh ng m t hai l n.
11
Lòng vua Sy-ri b i r i v s y, bèn g i các tôi t mình, mà nói r ng; Các ng i
12
há không t cho ta, ai trong chúng ta là ng i giúp vua Y-s -ra-ên? M t ng i
trong nh ng tôi t th a r ng: Oâi vua chúa tôi! ch ng ai trong chúng tôi h t; nh ng Ê-li-sê,
tiên tri trong Y-s -ra-ên, t cho vua Y-s -ra-ên bi t các l i vua nói trong phòng ng mình.
13
Vua bèn b o r ng: Hãy i xem ng i âu, ta sai b t ng i. Có ng i
14
n thu t cho vua r ng: Kìa, ng i t i ô-than. Vì v y, vua sai ng a, xe, và
15
m t o binh r t ông n ô-than; h t i n i lúc ban êm, và vây thành. Tôi
t c a ng i c Chúa Tr i ch i d y sáng s m i ra, th y m t o binh cùng
ng a và xe ng vây thành. Ng i nói v i Ê-li-sê r ng: H i ôi! chúa, chúng ta s làm
16
sao? Ê-li-sê áp r ng: Ch s , nh ng ng i v i chúng ta ông h n nh ng
17
ng i v i chúng nó. o n, Ê-li-sê c u nguy n mà r ng: c Giê-hô-va ôi, xin
m m t k tôi t tôi, nó th y c. c Giê-hô-va m m t ng i ra, thì
18
ng i th y núi y nh ng ng a và xe b ng l a chung quanh Ê-li-sê. Quân Sy-ri
kéo xu ng n i Ê-li-sê; ng i c u nguy n c Giê-hô-va r ng: Xin Chúa khi n m t
quân y b ui mù. c Chúa Tr i bèn khi n chúng ui mù, theo nh l i c u nguy n
19
c a Ê-li-sê. o n, Ê-li-sê nói v i chúng nó r ng; ây không ph i là ng, ây
ch ng ph i là thành. Hãy theo ta, ta s d n các ng i n ng i mà các ng i tìm
20
ki m. R i ng i d n chúng nó n Sa-ma-ri. Khi chúng nó ã vào trong Sa-ma-ri
r i, Ê-li-sê c u r ng: L y c Giê-hô-va, xin m m t cho chúng nó th y. c Giê-hô-va
21
bèn m m t h , h th y mình gi a Sa-ma-ri. Vua Y-s -ra-ên th y chúng nó, thì

nói v i Ê-li-sê r ng: H i cha! ph i ánh chúng nó ch ng? ph i ánh chúng nó ch ng.
22
Ê-li-sê áp r ng: Ch ánh. Nh ng ng i vua dùng g m và cung mà b t làm phu
tù, vua há ánh sao? Hãy d n tr c m t chúng bánh và r u, cho chúng n và
23
u ng, r i tr v cùng ch mình. Ng i bèn bày ti c l n cho chúng nó; khi chúng nó
ã n u ng r i, ng i tha cho chúng nó i; chúng nó bèn tr v cùng ch mình. T
24
ó v sau, nh ng toán quân S -ri không còn loán n a ph n Y-s -ra-ên n a.
Sau các i u ó, Bên-Ha- át, vua Sy-ri, nhóm c o binh mình, i lên vây thành Sa-ma-ri.
25
Trongsa-ma-ri ng có s ói kém l n l m, thành b vây hãm lâu ngày, n i
m t cái u l a bán tám m i si c l b c, và m t góc t ô phân bò câu bán n m
26
si c l b c. Khi vua Y-s -ra-ên i ngang qua trên t ng thành, có m t ng i àn
27
bà kêu ng i r ng: Oâi vua chúa tôi, xin c u tôi! Vua nói: N u c Giê-hô-va không
c u ng i, thì ta l y âu ng c u ng i? B i sân p lúa hay là b i n i ép
28
r u sao? Vua l i r ng: Ng i có chi? Nàng th a r ng: n bà này nói v i tôi
r ng: Hãy cho con trai ch , h u ngày nay chúng ta n th t nó; ngày mai chúng ta s n
29
th t con trai ta. V y, chúng tôi có n u th t con trai tôi và n. Ngày mai tôi có nói v i
ng i r ng: Hãy cho con trai ch , h u chúng ta n nó. Nh ng ng i có gi u con trai
30
mình. Khi vua nghe l i c a ng i n bà này, thì xé qu n áo mình. B y gi , ng i
ang i ngang qua trên t ng thành, dân s xem th y ng i phía trong m c cái bao sát
31
vào th t mình. Vua la lên r ng: N u ngày nay u c a Ê-li-sê, con trai c a Sa-phát,
32
hãy còn trên vai nó, nguy n c Chúa Tr i x ta cách n ng n ! Ê-li-sê ng
ng i trong nhà mình, và các tr ng lão ng i chung quanh ng i, thì vua sai m t s gi
i tr c mình n cùng tiên tri. Nh ng khi s gi ch a n, Ê-li-sê nói v i các
tr ng lão r ng: Kìa, hãy xem, con k sát nh n kia sai ng i n ng c t u
ta. Khá coi ch ng: v a khi s gi n, hãy óng c a l i, dùng c a xô u i nó i.
33
Các ng i há ch ng nghe ti ng b c c a ch nó sau l ng nó sao? Ng i còn
ng nói, chúng th y s gi n. Vua c ng n, nói v i Ê-li-sê r ng: Tai n n
này n b i c Giê-hô-va. V y, ta còn trông c y n i c Giê-hô-va làm chi?

Chapter 7

1
Ê-li-sê bèn nói r ng: Hãy nghe l i c a c Giê-hô-va: c Giê-hô-va phán nh
v y: Ngày mai, t i gi này, n i c a thành Sa-ma-ri, m t u b t l c s bán m t

2
si c l , và hai u lúa m ch s bán m t si c l . Quan cai nâng vua, áp v i
ng i c Chúa Tr i r ng: D u cho c Giê-hô-va m các c a s trên tr i, i u
ó há có c sao? Ê-li-sê áp: Chính m t ng i s th y, nh ng ng i không
3
ng n n. T i c a thành có b n ng i phung nói v i nhau r ng: Chúng ta
4
ng i ây n ch ng ch t mà làm chi? N u chúng ta nh t nh vào thành, thì ó
có ói kém, và chúng ta s ch t ói: b ng chúng ta c ng i ây, thì chúng ta c ng s
ch t. V y, chúng ta hãy qua tr i quân Sy-ri: N u h dung th ta, thì ta s s ng; b ng
5
h gi t i, d u th nào, chúng ta c ng s ch t ó thôi. V y, lúc ch ng v ng, các
ng i phung ch i d y ng i n tr i quân c a sân Sy-ri; khi t i u tr i quân,
6
h ch ng th y ai ó h t. Vì Chúa ã khi n tr i quân Sy-ri nghe ti ng xe, ng a
và ti ng o binh l n; nên n i dân Sy-ri nói v i nhau r ng: Kìa, vua Y-s -ra-ên ã
7
m n vua dân Hê-tít và vua Ê-díp-tô ng hãm ánh chúng ta. Chúng li n ch i d y,
ch y tr n lúc ch ng v ng, b các tr i, ng a, và l a mình, tr i quân mình nh
8
c ; chúng tr n ng c u m ng s ng mình. Khi các ng i phung kia n u
tr i quân, bèn vào trong m t tr i, n và u ng; o n h l y b c, vàng, và qu n áo
em i gi u. Chúng tr l i, vào trong m t tr i khác, ó, c ng l y nh ng c a c i
9
mà em i gi u luôn. B y gi , h bèn nói v i nhau r ng: Chúng ta làm ch ng ph i;
ngày nay là ngày có tin lành, và chúng ta nín l ng sao! N u chúng ta i n r ng ông,
10
thì s hình ph t ch c s lâm vào chúng ta. V y, ta hãy i báo tin này cho nhà vua. Chúng
li n i, g i quân canh c a thành, thu t cho h r ng: Chúng tôi có i n tr i quân
Sy-ri, th y ch ng có ai h t, c ng không nghe ti ng ng i nào; ch th y nh ng ng a
11
và l a ng c t và nh ng tr i b l i nh c . Quân canh c a bèn g i ng i
12
i báo tin y vào trong n vua. Vua ch i d y ban êm, nói v i các tôi t mình
r ng: Ta s bày t cho các ng i i u dân Sy-ri toan làm cho chúng ta. Chúng nó bi t
chúng ta ói nên chi h ã ra kh i tr i quân mình ng ph c trong ng. Chúng nó
ã nói nhau r ng: Khi dân Y-s -ra-ên ra kh i thành, chúng ta s b t s ng chúng nó, r i
13
chúng ta s vào trong thành. M t ng i tôi t c a vua th a r ng: Kìa, ng a còn sót
l i c ng hao mòn nh oàn dân Y-s -ra-ên còn l i trong thành; v sau nó qu s
ng s ph n cùng oàn dân ông ã ch t m t. Vì v y, ta hãy truy n l nh cho
14
ng i nào b t n m con ng a trong s còn l i ng i dò thám. V y, chúng l y
hai cái xe th ng ng a vào, r i vua sai ng i i theo o quân Sy-ri, mà r ng: Hãy i
15
xem. Chúng i theo h cho n Giô- anh, th y kh p d c ng y nh ng
qu n áo và c mà quân Sy-ri ã qu ng trong lúc ch y tr n h i h . Các s gi

16
tr v thu t l i cho vua hay. Dân s bèn kéo ra, c p l y tr i quân Sy-ri, n
i m t u b t l c bán m t si c l , và hai u lúc m ch c ng bán m t si c
17
l , y nh l i c Giê-hô-va ã phán. Vua c t quan cai nâng mình canh gi c a
thành; nh ng dân chúng p d p ng i t i n i c a thành, và ng i ch t, y nh
18
ng i c a c Chúa Tr i ã nói tr c khi vua n ki m ng i. V l i, vi c
x y ra nh l i ng i c a c Chúa Tr i ã nói v i vua r ng: Ngày mai, t i gi
này, n i c a thành Sa-ma-ri, hai u lúa m ch s bán m t si c l , và m t u b t
19
l c c ng bán m t si c l ; r i quan cai có áp v i ng i c a c Chúa Tr i
r ng: D u cho c Giê-hô-va m các c a s trên tr i, i u ó há có c sao?
20
Ê-li-sê bèn ti p r ng: M t ng i s th y i u ó, song ng i không n n.
Aáy là i u x y n; vì dân chúng p d p ng i d i ch n t i c a thành, và
ng i ch t.

Chapter 8

1
Ê-li-sê nói v i ng i n bà, là m c a a trai mà ng i ã khi n s ng
l i, r ng: Hãy ch i d y, i v i ng i nhà ng i, ng n i nào ng i c
vì c Giê-hô-va ã nh d n c n ói n; kìa nó s n trong x b y n m.
2
V y, ng i n bà y ng d y, vâng theo l i c a ng i c Chúa Tr i, cùng
3
ng i nhà mình i ki u ng b y n m trong x Phi-li-tin. Cu i b y n m, ng i
n bà y x Phi-li-tin tr v , i n kêu nài vua v vi c nhà và ng ru ng
4
mình. V , vua ng nói chuy n v i Ghê-ha-xi, tôi t c a ng i c Chúa Tr i,
5
mà r ng: Ng i hãy thu t cho ta h t các công vi c l n mà Ê-li-sê ã làm xong. Ghê-ha-xi
ang thu t cho vua hay th nào Ê-li-sê ã khi n m t k ch t s ng l i, kìa có ng i
àn bà là m c a a con trai mà Ê-li-sê ã khi n cho s ng l i, n kêu nài vua v
vi c nhà và ng ru ng mình. Ghê-ha-xi tâu r ng: Oâi vua chúa tôi! kìa là ng i n
6
bà y, và này là con trai nàng mà Ê-li-sê ã làm cho s ng l i. Vua bèn h i nàng, thì nàng
thu t công vi c cho ng i. o n, vua c t m t quan ho n theo nàng, mà r ng: Hãy b t
tr l i cho nàng m i món nào thu c v nàng, và h t th y huê l i c a ng ru ng
7
nàng t ngày nàng lìa kh i x cho n ngày nay. Ê-li-sê i n a-mách. B y gi ,
Bên-Ha- át, vua Sy-ri, au. Có ng i nói v i vua r ng: Ng i c a c Chúa Tr i
8
m i n ây. Vua b o Ha-xa-ên r ng: Hãy l y em theo m t l v t, i ón

ng i c a c Chúa Tr i, c y ng i c u v n c Giê-hô-va r ng: Ta s c
9
lành b nh này ch ng? V y, Ha-xa-ên i ón ng i c a c Chúa Tr i, d n theo
mình b n m i l c à, ch m i món t t nh t có t i a-mách, ng làm c a l
cho ng i c a c Chúa Tr i. Ng i n ra m t Ê-li-sê, mà th a r ng: Con trai
ông là Bên-Ha- át, vua Sy-ri, ã sai tôi n ông ng h i r ng: Tôi s c lành
10
b nh này ch ng? Ê-li-sê áp r ng: Hãy i nói v i ng i r ng: Vua s c
11
lành b nh. D u v y, c Giê-hô-va ã t cho ta bi t ng i h n s ch t. Ng i
c a c Chúa Tr i ngó ch m Ha-xa-ên lâu n i ng i ph i h th n, r i c t
12
ti ng lên khóc. Ha-xa-ên h i r ng: C sao chúa tôi khóc? Ê-li-sê áp r ng: B i ta bi t
ng i s làm thi t h i cho dân Y-s -ra-ên. Ng i s châm l a các thành kiên c c a
chúng nó, gi t các k trai tr b ng g m, chà nát con nh , và m b ng n bà có
13
nghén c a chúng nó. Ha-xa-ên ti p: Nh ng k tôi t ông là ai, ch ng qua là m t con
chó ó thôi; sao làm n i công s l n d ng y? Ê-li-sê áp r ng: c Giê-hô-va ã
14
t cho ta bi t r ng ng i s làm vua Sy-ri. Ha-xa-ên bèn lìa kh i Ê-li-sê, và tr v
cùng ch mình; ch h i r ng: Ê-li-sê nói v i ng i sao? Ng i th a: Ê-li-sê nói v i
15
tôi r ng chúa ch c s lành m nh. Ngày mai, Ha-xa-ên l y cái m n nhúng n c, p
16
tr n m t Bên-Ha- át, thì ng i ch t. R i Ha-xa-ên làm vua th cho ng i. N m
th n m v i Giô-ram, con trai A-háp, vua Y-s -ra-ên, thì Giô-ram, con trai Giô-sa-phát,
17
vua Giu- a, lên ngôi làm vua Giu- a ng khi Giô-sa-phát còn tr vì. Lúc lên ngôi,
18
ng i ã c ba m i hai tu i; ng i cai tr tám n m t i Giê-ru-sa-lem.
Ng i i theo con ng c a các vua Y-s -ra-ên, y nh nhà A-háp ã làm; vì con gái
19
c a A-háp là v ng i. V y, ng i làm i u ác tr c m t c Giê-hô-va. Song
c Giê-hô-va nhân vì a-vít, tôi t c a Ngài, không mu n tuy t di t Giu- a, b i Ngài
20
ã h a dành m t ng n èn cho a-vít và cho dòng dõi ng i mãi mãi. Trong
21
i Giô-ram, dân Ê- ôm ph n ngh ch cùng Giu- a, và l p vua lên cho mình. B y
gi , Giô-ram qua Xai-r , em theo h t th y xe binh mình. Ng i ch i d y ban êm,
hãm ánh quân Ê- ôm, và các quan cai xe lính h v n vây chung quanh ng i. Quân lính
22
ng i thoát kh i v tr i mình. Aáy v y, dân Ê- ôm ph n ngh ch, ch ng suy ph c
23
dân Giu- a cho n ngày nay. ng m t lúc y, Líp-na c ng ph n ngh ch. Các
truy n khác c a Giô-ram, m i vi c ng i làm, i u ã chép trong sách s ký v các
24
vua Giu- a. Giô-ram an gi c cùng t ph mình, c chôn v i h t i trong thành

25
a-vít. A-cha-xia, con trai ng i, k v ng i. N m th m i hai, i Giô-ram,
con trai A-háp, vua Y-s -ra-ên, thì A-cha-xia, con trai Giô-ram, vua Giu- a, lên ngôi tr vì.
26
A-cha-xia c hai m i hai tu i khi ng i lên làm vua, và cai tr m t n m t i
27
Giê-ru-sa-lem. M ng i tên là A-tha-li, cháu gái c a Oâm-ri, vua Y-s -ra-ên. Ng i
i theo con ng c a nhà A-háp, làm i u ác tr c m t c Giê-hô-va, y nh nhà
28
y ã làm. Vì ng i là r c a nhà A-háp. Ng i i v i Giô-ram, con trai A-háp,
n Ra-m t t i Ga-la-át ng giao chi n cùng Ha-xa-ên, vua Sy-ri. Nh ng quân Sy-ri
29
làm cho vua Giô-ram b th ng. Ng i bèn tr v Gít-rê-ên ng ch a lành nh ng
vít th ng ng i b b i quân Sy-ri t i Ra-m t, khi ánh gi c cùng Ha-xa-ên, vua Sy-ri.
A-cha-xia, con trai Giô-ram, vua Giu- a, i xu ng Gít-rê-ên, ng th m Giô-ram, con trai
A-háp, v n au li t n m t i ó.

Chapter 9

1
ng tiên tri Ê-li-sê g i m t ng i trong b n môn c a nh ng tiên tri, mà nói
r ng: Hãy th t l ng, em ve d u này theo ng i, và hãy i n Ra-m t t i Ga-la-át.
2
Khi ng i ã n ó, hãy ki m Giê-hu là con trai c a Giô-sa-phát, cháu Nim-si,
âu; o n ng i s vào, khi n ng i ch i d y kh i anh em mình, và d n ng i
3
vào trong m t phòng kín. B y gi , ng i s l y ve d u, trên u ng i, và
nói r ng: c Giê-hô-va phán nh v y: Ta x c d u cho ng i làm vua trên Y-s -ra-ên.
4
o n, hãy m c a ra và tr n i, ch h n ãi. Nh v y, ng i tôi t trai tr
5
c a ng tiên tri i n Ra-m t t i Ga-la-át. Khi ng i n, các quan t ng
o quân ng ng i. Ng i nói v i Giê-hu r ng: H i quan t ng, tôi có chuy n
nói v i ông. Giê-hu áp r ng: Có chuy n nói v i ai trong chúng ta? Ng i trai tr áp:
6
H i quan t ng, v i ông. v y, Giê-hu ng d y, và i vào trong nhà. ng i trai
tr bèn d u trên u ng i, và nói r ng: Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên
phán nh v y: Ta x c d u cho ng i làm vua trên Y-s -ra-ên, là dân s c a c
7
Giê-hô-va. Ng i s ánh gi t nhà A-háp, ch ng i; và ta s báo Giê-sa-bên v
8
huy t c a các tiên tri, tôi t ta, cùng huy t c a h t th y tôi t c a c Giê-hô-va.
C nhà A-háp s b di t h t; các ng i nam c a nhà A-háp, vô lu n k nô l hay là
9
ng i c t do ta s gi t kh i trong Y-s -ra-ên; và ta s làm cho nhà A-háp

gi ng nh nhà Giê-rô-bô-am, con trai c a Nê-bát, và gi ng nh nhà Ba-ê-sa, con trai c a
10
A-hi-gia. Chó s n th t Giê-sa-bên trong ng Gít-rê-ên, ch ng có ai chôn ng i.
11
o n, ng i trai tr m c a ra và ch y tr n. Giê-hu bèn i ra, n cùng các tôi
t c a ch mình. Chúng nó h i r ng: M i s bình an ch ? K iên này n ki m
anh mà chi? Ng i áp v i chúng nó r ng: Các ng i bi t ng i và l i c a ng i
12
nói. Nh ng chúng nó áp r ng: Nói d i! Hãy nói cho chúng ta. V y, ng i nói v i
chúng r ng: Ng i có nói v i ta cách này cách kia, r ng: c Giê-hô-va phán nh v y:
13
Ta x c d u cho ng i làm vua trên Y-s -ra-ên. Ai n y li n l t t l y qu n áo
mình, tr i xu ng d i ch n ng i trên các n c thang. o n, chúng nó th i kèn, và
14
tung hô r ng: Giê-hu làm vua! Aáy v y, Giê-hu, con trai Giô-sa-phát, cháu Nim-si, làm
ph n Giô-ram. V , vì c Ha-xa-ên, vua Sy-ri, Giô-ram và c quân Y-s -ra-ên u binh
15
v c Ra-m t t i Ga-la-át, nh ng vua Giô-ram ã tr v Gít-rê-ên ng ch a lành
nh ng vít th ng mà ng i ã b b i quân Sy-ri, khi ng i ánh gi c v i Ha-xa-ên
vua Sy-ri. Giê-hu bèn nói r ng: N u các ng i v a ý, ch m t ai thoát kh i thành
16
i thông tin cho Gít-rê-ên. V y, Giê-hu lên xe, qua Gít-rê-ên, vì Giô-ram au li t n m
17
t i ó. A-cha-xia, vua Giu- a, c ng i xu ng ó ng th m Giô-ram. Lính canh
ng trên tháp Gít-rê-ên, th y o quân c a Giê-hu n, bèn la lên r ng: Tôi th y
nh ng o quân n. Giô-ram li n b o r ng: Hãy sai m t ng i lính k i ón
18
h , và h i r ng: Bình yên ch ng? V y, có ng i lính k i ón Giê-hu áp: S
bình yên có can h chi ng i? Hãy lui sau ta. Tên lính canh báo tin r ng: S gi ã i
19
n n i quân y r i, nh ng không tr v . Ng i l i sai m t ng i lính k
th nhì, c ng n cùng chúng nó, và nói: Vua h i: Bình yên ch ng? Giê-hu áp: S bình
20
yên có can h chi ng i? Hãy lui sau ta. Lính canh l i báo tin r ng: S gi ã n
n i chúng nó r i, nh ng ng i không tr v . V , cách d n xe gi ng nh cách c a
21
Giê-hu, con trai Nim-si, vì ng i d n cách hung h ng. Giô-ram bèn nói r ng: Hãy th ng
xe. Ng i ta th ng xe ng i. o n Giô-ram, vua Y-s -ra-ên, và A-cha-xia, vua Giu- a,
m i ng i u lên xe mình, kéo ra ón Giê-hu, g p ng i trong ng ru ng c a
22
Na-b t, ng i Gít-rê-ên. V a khi Giô-ram th y Giê-hu thì nói r ng: H i Giê-hu, bình
yên ch ng? Nh ng Giê-hu áp r ng: Chi! H s gian dâm s tà thu t c a Giê-sa-bên
23
m vua, còn nhi u d ng y, thì bình yên sao ng? Giô-ram bèn tr tay mình, ch y
24
tr n, nói v i A-cha-xia r ng: A-cha-xia, có m u ph n! Giê-hu n m l y cung mình
b n, tên trúng nh m Giô-ram gi a hai vai, th u ngang trái tim, và ng i ngã xu ng trong

25
xe mình. o n, Giê-hu nói v i Bích-ca, quan t ng mình r ng: Hãy em li ng h n
trong ng ru ng c a Na-b t, ng i Gít-rê-ên; vì khá nh l i m t l n kia ta và ng i
ng c i ng a theo sau A-háp, cha h n, thì c Giê-hô-va có phán v ng i l i lý
26
oán này: Qu th t, hôm qua ta ã th y huy t c a Na-b t và c a các con trai ng i;
ta c ng s báo ng i l i t i chánh n i ng ru ng này. B i có ó, hãy em li ng
27
h n trong ng ru ng này, y nh l i c a c Giê-hô-va ã phán. Khi A-cha-xia,
vua Giu- a, th y vi c này, bèn ch y tr n v l i l u v n. Nh ng Giê-hu u i theo
ng i, và bi u r ng: C ng hãy ánh ch t h n trên xe h n n a. H bèn hãm ánh
ng i, t i n i d c Gu-r , g n Gíp-lê-am. o n, A-cha-xia tr n n Mê-ghi- ô, và
28
ch t t i ó. Các tôi t ng i thây ng i trên m t cái xe ch v Giê-ru-sa-lem,
29
và chôn trong m ng i, chung cùng các t ph ng i, t i thành a-vít. A-cha-xia
30
lên ngôi làm vua Giu- a nh m n m th m i m t i Giô-ram, con trai A-háp.
Giê-hu li n n t i Gít-rê-ên. Giô-sa-bên hay, bèn gi i ph n m t mình, trang i m
31
u, và ng trông n i c a s . Giê-hu i qua c a thành, nàng nói r ng: H i Xim-ri,
32
k gi t chúa mình! Bình yên ch ng? Giê-hu ng c m t lên v h ng c a s , nói
r ng: Trên cao kia, ai thu c v ta? Ai? Hai ba quan ho n bèn ngó ra v h ng ng i.
33
Ng i kêu chúng r ng: V y, hãy ném nó xu ng t! Chúng ném nàng xu ng t,
34
và huy t v t l i trên t ng và trên ng a, r i ng a giày p nàng d i ch n.
Giê-hu vào, n và u ng xong, o n nói r ng: V y, hãy i xem n bà kh n n n và
35
lo chôn nó, vì nó là con gái c a vua. V y, các tôi t i ng chôn nàng; nh ng chúng
36
ch còn th y cái s , hai ch n, và lòng bàn tay nàng mà thôi. Chúng tr v cho ch
mình hay i u ó. Giê-hu bèn nói: Aáy là l i c a c Giê-hô-va ã c y mi ng Ê-li,
37
ng i Thi-sê-be, tôi t Ngài, mà phán r ng: Chó s n th t Giê-sa-bên; và th y nàng
s nh phân trên m t t, trong ru ng Gít-rê-ên, n i ng i ta không th nói
r ng: Này là Giê-sa-bên.

Chapter 10

1
V , t i Sa-ma-ri, có b y m i con trai c a A-háp, Giê-hu vi t th g i n các
u m c c a Gít-rê-ên t i Sa-ma-ri, t c là các tr ng lão, và các giáo s c a nh ng
2
con trai A-háp, mà r ng: T i n i các ng i các ng i có nh ng con trai c a ch các

ng i, l i có xe, ng a binh khí, và thành kiên c . Aáy v y, h các ng i ti p c
3
th n y, hãy ch n trong các con trai ch mình, ai là ng i t t nh t, có tài n ng
h n h t, l p ng i y trên ngôi c a cha ng i, r i tranh chi n vì nhà ch c a các
4
ng i. Chúng bèn s hãi l m, và nói r ng: Hai vua không th ng n i tr c m t
5
ng i, còn chúng ta, ch ng c v i ng i sao n i? Quan cai n và quan cai thành,
cùng các tr ng lão và các giáo s c a các con trai A-háp, sai nói v i Giê-hu r ng: Chúng
tôi là tôi t ông; chúng tôi s làm m i i u ông bi u chúng tôi. Chúng tôi ch ng mu n
6
ch n ai làm vua, ông khá làm i u gì theo ý ông cho là ph i. Ng i vi t th cho chúng
l n th nhì, mà r ng: N u các ng i thu c v ta, và kh ng nghe theo m ng l nh ta,
thì khá c t u nh ng con trai ch các ng i; r i ngày mai, t i gi này, hãy n
cùng ta n i Gít-rê-ên. V , các con trai c a vua, s là b y m i ng i, u t i
7
nhà nh ng ng i sang tr ng c a thành, lo giáo d c chúng nó. Chúng v a ti p c
b c th y, bèn b t i, o n th c p h trong nh ng thùng, g i n cho
8
Giê-hu, t i Gít-rê-ên. Có s gi n báo tin cho ng i, r ng: Ng i ta có em
n th c p các con trai c a vua. Giê-hu áp: Hãy ch t làm hai ng t i n i c a
9
thành cho n sáng mai. Sáng mai, ng i i ra, ng tr c m t c dân s , mà nói
r ng: Các ng i v n công bình. Kìa, ta ã ph n ngh ch ch ta, và có gi t ng i;
10
nh ng còn các k này, ai ã gi t h ? V y, bây gi , hãy nhìn bi t r ng: trong các
l i c Giê-hô-va ã phán v nhà A-háp s ch ng có l i nào sa xu ng t; vì c
11
Giê-hô-va ã làm i u Ngài c y mi ng Ê-li, tôi t Ngài, mà phán ra. Giê-hu c ng gi t
h t th y nh ng ng i còn sót l i trong nhà A-háp Gít-rê-ên, luôn các i th n, các
12
b n h u thi t, và nh ng th y c c a ng i, ch ng còn l i m t ai h t.
o n, Giê-hu ng d y, i n Sa-ma-ri. Khi ng i n g n chòi k ch n chiên
13
d c ng, g p các anh em A-cha-xia vua Giu- a, thì nói r ng: Các ng i là ai?
Chúng nó áp: Chúng tôi là anh em c a A-cha-xia, i xu ng chào các con trai c a vua và
14
c a hoàng h u. Giê-hu bèn truy n l nh r ng: Hãy b t s ng chúng nó. Ng i ta b t
s ng chúng nó, s là b n m i hai ng i; r i gi t h g n gi ng c a chòi k ch n
15
chiên. Ng i ta ch ng s ng m t ai. i kh i ó, Giê-hu g p Giô-na- áp, con
trai Rê-cáp, ng i n ón ng i. Ng i chào Giô-na- áp, và nói r ng: Lòng
ng i có ch n thành cùng tôi, nh lòng tôi ã ch n thành v i ng i ch ng? Giô-na- áp
áp r ng: Ph i, ch n thành. Giê-hu ti p: Th thì, n u ch n thành, hãy gi tay cho tôi.
16
Giô-na- áp bèn gi tay cho ng i. Giê-hu bi u ng i lên xe v i mình, và nói r ng:
Hãy n cùng tôi, xem lòng s t s ng tôi i v i c Giê-hô-va. V y, Giê-hu d n

ng i lên xe mình. 17 Khi ã vào Sa-ma-ri r i, ng i gi t h t th y nh ng ng i
còn sót l i c a nhà A-háp t i Sa-ma-ri, n i ã di t s ch nhà y, y nh l i c a
c Giê-hô-va ã phán cùng Ê-li v y. 18 Giê-hu nhóm h t th y dân s , và nói cùng chúng
r ng: A-háp ít h u vi c Ba-anh; Giê-hu s h u vi c nhi u. 19 V y bây gi , hãy nhóm
l i cho ta các tiên tri c a Ba-anh, các y t ng i, và h t th y th y c ng i. Ch
thi u m t ai, vì ta có ý dâng m t c a t l l n cho Ba-anh. H ai không n, t s
không s ng. V , Giê-hu dùng m u trí, toan di t các k h u vi c th n Ba-anh. 20 Giê-hu
l i ra l nh r ng: Hãy rao m t l tr ng th cúng th th n Ba-anh. Ng i bèn rao
l y, 21 và Giê-hu sai nh ng s gi i kh p x Y-s -ra-ên òi h t th y tôi t c a
Ba-anh n; chúng u n ch ng có thi u m t ai h t. Chúng vào mi u th n Ba-anh;
và mi u y ch t t u này n u kia. 22 Giê-hu bèn nói cùng ng i gi áo
l r ng: Hãy phát các áo l cho các tôi t c a Ba-anh. K y bèn phát áo cho chúng nó.
23 Giê-hu và Giô-na- áp, con trai c a Rê-cáp, vào trong mi u th n Ba-anh, nói v i các tôi
t c a Ba-anh r ng: Hãy tìm xem cho k , ho c ây có tôi t nào c a c Giê-hô-va
ch ng, ch ph i có nh ng tôi t c a Ba-anh ó thôi. 24 Chúng vào ng dâng các l
v t và c a l thiêu. V , Giê-hu ã ph c tám m i ng i rình ngoài mi u, và d n
bi u h r ng: Ví có ai trong nh ng ng i mà ta phó vào tay các ng i thoát kh i ng,
t m ng s ng c a k cho nó thoát kh i s th cho m ng s ng nó. 25 Khi ã
dâng c a l thiêu xong, Giê-hu nói v i quân h v và các quan t ng r ng: Hãy vào gi t
chúng nó, ch m t ai c ra. v y, chúng gi t h b ng l i g m. o n,
quân h v và các quan t ng ném thây h ra ngoài, l t t vào thành c a mi u Ba-anh.
26 Chúng c t nh ng tr th kh i mi u và t i, 27 p b hình t ng Ba-anh,
cùng phá d n nó, làm thành m t l xí hãy còn n ngày nay. 28 Nh v y, Giê-hu
tr di t th n Ba-anh kh i Y-s -ra-ên. 29 Song ng i ch ng t b t i c a
Giê-rô-bô-am, con trai c a Nê-bát, t c t i ã gây cho Y-s -ra-ên ph m t i; ngh a là
ng i còn l i các bò vàng t i Bê-tên và t i an. 30 c Giê-hô-va phán v i Giê-hu
r ng: B i vì ng i ã làm r t ph i, x công bình tr c m t ta, và ãi nhà A-háp
thu n ý ta, nên con trai ng i s ng i trên ngôi Y-s -ra-ên cho n i th t . 31
Nh ng Giê-hu không h t lòng c n th n theo lu t pháp c a Giê-hô-va c Chúa Tr i
c a Y-s -ra-ên; ng i ch ng t b t i c a Giê-rô-bô-am, t c t i ã gây cho
Y-s -ra-ên ph m t i. 32 Trong lúc y, c Giê-hô-va kh i gi m b t a ph n
Y-s -ra-ên, khi n cho Ha-xa-ên hãm ánh chúng trên các gi i h n Y-s -ra-ên, 33 chi m

l y c mi n t Giô- anh ch y n phía ông, t c là c x Ga-la-át, t c a chi
phái Gát, Ru-bên, và Ma-na-se, t thành A-rô -e, trên khe Aït-nôn, và cho n c x
34
Ga-la-át và x Ba-san. Các chuy n khác c a Giê-hu, các công vi c ng i, và s m nh
35
d n ng i, u ã chép trong s ký v các vua Y-s -ra-ên. Ng i an gi c cùng
các t ph mình, c chôn t i Sa-ma-ri; Giô -a-cha, con trai ng i, k v ng i.
36
Giê-hu cai tr tên Y-s -ra-ên hai m i tám n m t i Sa-ma-ri.

Chapter 11

1
Khi A-tha-li, m c a A-cha-xia, th y con trai mình ã ch t r i, bèn ch i d y gi t
2
h t th y dòng vua. Nh ng Giô-sê-ba, con gái c a vua Giô-ram, và là ch A-cha-xia, b t
tr m Giô-ách, con trai c a A-cha-xia, kh i vòng các v ng t mà A-tha-li toan gi t, r i
ng i trong phòng ng v i vú nuôi ng i, và gi u ng i kh i m t A-tha-li; vì
3
v y ng i không b gi t. Ng i v i Giô-sê-ba, n t i n i n th c a
4
c Giê-hô-va trong sáu n m, còn A-tha-li cai tr trên x . N m th b y, Giê-hô-gia- a
v i các quan cai hàng tr m quân canh và nh ng quân h v n cùng ng i trong n
th c a c Giê-hô-va. Ng i l p c cùng chúng, và b t chúng th t i trong n
5
th c a c Giê-hô-va; ng i ch con trai c a vua cho chúng. o n, ng i truy n
l nh cho chúng r ng: Này là i u các ng i s làm: M t ph n ba trong các ng i
6
n phiên ngày Sa-bát, s gi cung vua; m t ph n ba s canh c a Su-r , còn m t
ph n ba s n i c a sau các quân h v . Các ng i s gi cung i n, c n không
7
cho ai vào h t. L i hai ph n ba trong các ng i mãn phiên ngày Sa-bát, s g n vua,
8
canh gi n th c a c Giê-hô-va. Các ng i s vây chung quanh vua, m i
ng i c m binh khí mình n i tay. Ai mu n vào trong hàng các ng i, thì hãy gi t nó i.
9
H vua i ra i vô, các ng i ph i v i ng i. Các quan cai làm theo l nh c a
th y t l Giê-hô-gia- a. M i ng i lãnh nh ng k th h mình, ho c ng i n
phiên ngày Sa-bát, hay là ng i mãn phiên trong ngày Sa-bát, mà i n th y t l
10
Giê-hô-gia- a. Th y t l phát cho các quan cai nh ng giáo và khiên thu c v vua
11
a-vít, t i trong n th c a c Giê-hô-va. Các quân h v m i ng i c m
binh khí n i tay, s p theo n th và bàn th , t góc nam cho n góc b c c a n
12
th . Giê-hô-gia- a bèn em v ng t ra, i mão tri u thiên trên u ng i,

và trao lu t pháp cho ng i V y, h tôn ng i lên làm vua, x c d u cho, và h t th y
13
u v tay la lên r ng: Vua v n tu ! Khi A-tha-li nghe ti ng quân hô v và ti ng
14
dân s , bèn n cùng dân s t i trong n th c a c Giê-hô-va. Bà xem th y
vua ng trên tòa nh l th ng, có các quan cai và các k th i kèn ng g n ng i,
và c dân s c a x u vui m ng và th i kèn. A-tha-li bèn xé áo mình và la lên r ng:
15
Ph n ng y! ph n ng y! Nh ng th y t l Giê-hô-gia- a truy n l nh cho nh ng
quan cai o quân, mà r ng: Hãy gi t nó b ng g m, Vì th y t l ã d y r ng:
16
Ch gi t nàng trong n th c a c Giê-hô-va. Ng i ta v t bên ng cho
17
bà i; bà tr vào cung vua b i n i vào c a ng a, và t i ó bà b gi t. Giê-hô-gia- a
l p giao c t i gi a c Giê-hô-va, vua và dân s , h u cho dân Y-s -ra-ên làm dân
18
s c a c Giê-hô-va. Ng i c ng l p m t giao c gi a vua và dân s . C
dân s c a x u i n mi u Ba-anh mà phá d nó i, p b bàn th và hình
t ng c a Ba-anh, và gi t Ma-than, th y t l Ba-anh, t i tr c bàn th . o n,
19
th y t l c t ng i canh gi n th c a c Giê-hô-va. L i, ng i em
theo mình nh ng quan cai, c binh Ca-rít, quân h v , và c dân s c a x ; chúng th nh
vua t n th c a c Giê-hô-va xu ng, i vào n vua b i n i c a c a quân
20
h v . Giô-ách bèn ng i trên ngôi vua. C dân s trong x u vui m ng, và thành
21
c bình t nh. v , ng i ta ã gi t A-tha-li b ng g m t i trong cung vua.
Giô-ách c b y tu i khi ng i lên ngôi.

Chapter 12

1
N m th b y i Giê-hu, Giô-ách lên ngôi làm vua, và cai tr b n m i n m
2
t i Giê-ru-sa-lem. M ng i tên là Xi-bia, quê Bê -e-Sê-ba. Giô-ách làm i u thi n
3
tr c m t c Giê-hô-va, tr n lúc Giê-hô-gia- a, th y t l , d y d ng i.
Song, ng i ch ng c t b các n i cao i, dân s v n t l và xông h ng trên các
4
n i cao. Giô-ách nói cùng nh ng th y t l r ng: Phàm b c do v t bi t riêng ra thánh
th ng em vào n th c a c Giê-hô-va t c b c m i ng i c tu b
em n p, b c chu c m ng l i, tùy giá ã nh cho m i ng i, và b c m i ng i
5
l c ý em n dâng trong n th c a c Giê-hô-va,
nh ng th y t l ph i
thâu các b c y n i nh ng ng i mình quen bi t, r i ch nào trong n có h n t

6
thì ph i dùng b c y mà s a sang l i. V , n n m th hai m i ba i vua
7
Giô-ách, nh ng th y t l ch a có s a sang n th . Vua Giô-ách bèn òi th y t
l Giê-hô-gia- a và nh ng th y t l khác, mà nói r ng: Sao các ng i không s a sang
n i h n t n th ? T rày v sau, ch nh n l y b c c a nh ng ng i mình
quen bi t n a; khá phát b c y ra ng dùng s a sang các n i h n t c a n th .
8
Nh ng th y t l ng không thâu b c n i dân s n a, và không lãnh s a sang các
9
n i h n t c a n. Th y t l Giê-hô-gia- a bèn l y m t cái r ng, xoi l
trên n p, r i g n bàn th , v phía bên h u c a vào n th c Giê-hô-va.
Nh ng th y t l canh gi c a n th u em trong r ng y h t th y
10
b c mà ng i ta em dâng trong n th c Giê-hô-va. Khi th y có nhi u ti n
trong r ng, th ký c a vua, và th y t l th ng ph m bèn i lên l y b c có trong
11
n th c a c Giê-hô-va ra, mà m, và em c t. o n, hai ng i giao b c
ã m ó vào tay nh ng c công lo coi sóc cu c s a sang n th c a c
12
Giê-hô-va. Nh ng ng i y tr ti n cho th m c và th xây, cho th h và th
o á, u làm công vi c s a sang n th c a c Giê-hô-va; h l i dùng b c
y mua g và á dùng s a sang các n i h n t n th c a c Giê-hô-va, và tr
13
ti n s phí v cu c s a sang y. Song ng i ta không dùng b c ã em dâng trong
n th c a c Giê-hô-va, mà làm cho n th c a c Giê-hô-va, chén b c,
14
ho c dao, ch u, kèn hay khí d ng gì b ng vàng ho c b ng b c; vì ng i ta phát
b c y cho nh ng th lo làm công vi c, và dùng s a sang n th c a c Giê-hô-va.
15
Ng i ta ch ng b t nh ng ng i lãnh b c ng phát cho các th ph i tính s ,
16
b i vì h làm cách thành th c. Ti n b c v c a l chu c s m c l i, và ti n
b c v c a l chu c t i, thì ch ng có em vào n th c Giê-hô-va; b c y
17
dành cho th y t l . Trong lúc ó, Ha-xa-ên, vua Sy-ri, n xâm ph m t
18
Gát, và choán l y. Ng i c ng tính xâm ph m Giê-ru-sa-lem. Giô-ách, vua Giu- a, ã
bi t riêng ra thánh, luôn v i các v t thánh c a mình, và h t th y vàng trong kho tàng
c a n th c Giê-hô-va và cung vua, mà g i dâng cho Ha-xa-ên, vua Sy-ri; vì c y,
19
Ha-xa-ên i kh i Giê-ru-sa-lem. Các truy n khác c a Giô-ách, m i công vi c ng i
20
làm, u ã chép trong s ký v các vua Giu- a. Các tôi t Giô-ách d y lo n ngh ch
21
cùng ng i, gi t ng i t i Mi-lô, trên con ng i xu ng Si-la. Giô-xa-ca, con
trai Sô-mê, hai tôi t ng i u ánh gi t ng i. Ng i ta chôn ng i cùng các t
ph ng i t i trong thành a-vít; r i A-ma-xia, con trai ng i, k v ng i.

Chapter 13

1
N m th hai m i ba i Giô-ách, thì Giô -a-cha, con trai Giê-hu, lên ngôi làm vua
2
Y-s -ra-ên, t i Sa-ma-ri. Ng i cai tr m i b y n m. Ng i làm i u ác tr c
m t c Giê-hô-va; b t ch c làm theo các t i l i c a Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát,
3
t c t i ã gây cho Y-s -ra-ên ph m t i; ng i ch ng b t i y. C n th nh n
c a c Giê-hô-va n i lên cùng dân Y-s -ra-ên, Ngài phó chúng vào tay Ha-xa-ên, vua Sy-ri,
4
và Bên-Ha- át, con trai Ha-xa-ên, tr n trong lúc ó. Giô -a-cha c u xin c Giê-hô-va,
và c Giê-hô-va nh m l i ng i, b i vì Ngài th y vua Sy-ri hà hi p dân Y-s -ra-ên
5
là cách nào. c Giê-hô-va ban cho Y-s -ra-ên m t ng i gi i c u, dân Y-s -ra-ên
6
c thoát kh i d i tay dân Sy-ri, và c l i trong tr i mình nh tr c.
D u v y, chúng không t b t i c a nhà Giê-rô-bô-am, là t i ng i ã gây cho
Y-s -ra-ên ph m t i; chúng c ph m t i ó, n i hình t ng Aùt-t t-tê còn
7
ng t i Sa-ma-ri. Trong c c binh c a Giô -a-cha, c Chúa Tr i ch ch a l i
cho ng i n m m i lính k , m i c xe, và m i ngàn lính b ; vì vua Sy-ri có
8
di t quân Y-s -ra-ên, và nghi n nát chúng nh b i trong sân p lúa. Các chuy n khác
c a Giô -a-cha, nh ng công vi c ng i làm, và s m nh d n ng i, th y u chép
9
trong s ký v các vua Y-s -ra-ên. Giô -a-cha an gi c cùng các t ph mình, và ng i
10
ta chôn ng i t i Sa-ma-ri. Giô-ách, con trai ng i, k v ng i. N m th ba
m i b y i Giô-ách, vua Giu- a, thì Giô-ách, con trai Giô -a-cha, lên ngôi làm vua
11
Y-s -ra-ên t i Sa-ma-ri, và ng i cai tr m i sáu n m. Ng i làm i u ác
tr c m t c Giê-hô-va, không t b t i li c a Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, ã gây
12
cho Y-s -ra-ên ph m t i, mà c làm theo. Các chuy n khác c a Giô-ách, m i công
vi c ng i làm, th nào ng i ánh gi c cùng A-ma-xia, vua Giu- a, và s m nh d n
13
ng i làm sao, th y u chép trong s ký v các vua Y-s -ra-ên. Giô-ách an gi c
cùng các t ph ng i, r i Giê-rô-bô-am k v ng i. Giô-ách c chôn t i
14
Sa-ma-ri chung v i các vua Y-s -ra-ên. Ê-li-sê au b nh, t i b nh y ng i ph i
ch t. Giô-ách, vua Y-s -ra-ên, n th m ng i, khóc tr c m t ng i, mà nói r ng:
15
H i cha tôi! cha tôi! Xe và lính k c a Y-s -ra-ên! Ê-li-sê bèn nói v i ng i r ng:
16
Hãy l y cung và tên. Giô-ách l y cung và tên. Ê-li-sê l i nói v i vua Y-s -ra-ên r ng:
Hãy l y tay ng i gi ng cung. Vua bèn gi ng cung. R i Ê-li-sê t tay mình trên

17
tay vua, mà nói r ng: Hãy m c a s ra. Ê-li-sê l i nói: Hãy b n. Ng i bèn b n.
B y gi Ê-li-sê ti p r ng: Aáy là cây tên th ng h n c a c Giê-hô-va, t c là cây tên
th ng h n dân Sy-ri vì ng i s hãm ánh dân Sy-ri t i A-phéc, n i tuy t di t
18
chúng nó. Ê-li-sê ti p r ng: Hãy l y tên. Giô-ách bèn l y tên. Ê-li-sê l i nói r ng: hãy
19
p xu ng t. Giô-ách p ba l n, r i ng ng. Ng i c a c Chúa Tr i
n i gi n, nói v i vua r ng: N u vua ã p n m sáu l n, thì m i ánh dân Sy-ri cho
20
n t n tuy t; nh ng rày vua s ánh dân Sy-ri ba l n mà thôi. Ê-li-sê qua i, và
21
ng i ta chôn ng i. u n m sau có oàn quân Mô-áp toan vào x . V , x y ra
có k chôn m t ng i, th y oàn quân y n, li n li ng thây vào m Ê-li-sê. K
22
ch t v a ng hài c t Ê-li-sê, thì s ng l i và ng d y. Tr n i Giô -a-cha,
23
Ha-xa-ên, vua Sy-ri, có hà hi p dân Y-s -ra-ên. Nh ng c Giê-hô-va làm n cho chúng,
l y lòng th ng xót và oái xem h vì c l i giao c c a Ngài ã l p v i
Aùp-ra-ham, Y-sác, và Gia-c p. Ngài không mu n t n di t chúng, không t b chúng kh i
24
tr c m t Ngài cho n ngày nay. Ha-xa-ên, vua Sy-ri, b ng hà; Bên-Ha- át, con trai
25
ng i, k v ng i. Giô-ách, con trai Giô -a-cha, l y l i kh i tay Bên-Ha- át, con
trai Ha-xa-ên, các thành mà Bên-Ha- át ã ánh l y c c a Giô -a-cha, cha ng i.
Giô-ách ánh Bên-Ha- át ba l n, và khôi ph c các thành c a Y-s -ra-ên.

Chapter 14

1
N m th hai i Giô-ách, con trai Giô -a-cha, vua Y-s -ra-ên, thì A-ma-xia, con trai
2
Giô-ách, vua Giu- a, lên ngôi. Ng i c hai m i l m tu i, khi t c v vua, và
cai tr hai m i chín n m t i Giê-ru-sa-lem. M ng i tên là Giê-hoa- an, quê
3
Giê-ru-sa-lem. Ng i làm i u thi n tr c m t c Giê-hô-va, song ch ng nh
4
a-vít, t tiên ng i ng i làm theo m i i u c a Giô-ách, cha mình ã làm. D u
v y, ng i không d các n i cao i; dân s c t l và xông h ng trên các n i cao
5
y. V a khi n c ng i c v ng ch c, ng i bèn x t nh ng tôi t ã
6
gi t vua cha mình. Nh ng ng i không x t con cái c a k sát nh n y, y theo l i
ã chép trong sách lu t pháp c a Môi-se; trong ó c Giê-hô-va có phán r ng: Ng i
ta s không gi t cha th cho con, c ng s ch ng gi t con th cho cha; m i ng i s

ch t vì t i l i riêng mình.
7
A-ma-xia gi t m t muôn quân Ê- ôm t i trong tr ng Mu i,
hãm l y thành Sê-la, và t tên là Gi c-then, hãy còn n ngày nay.
8
o n, A-ma-xia
sai s gi n cùng Giô-ách, con trai Giô -a-cha, cháu Giê-hu, vua Y-s -ra-ên, mà nói r ng:
Hãy n, chúng ta tranh chi n nhau.
9
Giô-ách, vua Y-s -ra-ên, sai s tr l i l i
v i A-ma-xia, vua Giu- a, mà r ng: Cây gai t i Li-ban sai nói v i cây h ng nam c ng
Li-ban, mà r ng: Hãy g con gái ng i làm v con trai ta. Nh ng có thú r ng c a
Li-ban i ngang qua, giày p cây gai y d i ch n.
10
Ng i ã ánh dân Ê- ôm
và lòng ng i y kiêu ng o. Khá h ng vinh hi n, và l i trong nhà ng i; c
sao ng i mu n gây cho mình m c tai v , khi n cho ng i và Giu- a b h h i?
11
A-ma-xia không mu n nghe Giô-ách. V y, Giô-ách, vua Y-s -ra-ên, bèn i lên, r i ng i
và A-ma-xia, vua Gi- a, giao chi n nhau t i B t-Sê-m t, trong x Giu- a.
12
Quân
Giu- a bèn ch y tr n, m i ng i v tr i mình.
13
T i B t-Sê-m t, Giô-ách, vua
Y-s -ra-ên, b t A-ma-xia vua Giu- a, con trai Giô-ách cháu A-cha-xia; o n i n
Giê-ru-sa-lem, phá vách thành t c a Eùp-ra-im cho n c a Góc, m t khúc dài b n tr m
th c.
14
Ng i o t l y nh ng vàng, b c, và m i khí d ng trong n th
c a c Gie-hô-va, và nh ng b u v t c a n vua; ng i c ng l y k c m làm
tin, r i tr v Sa-ma-ri.
15
Các chuy n khác c a Giô-ách nh ng công vi c ng i làm,
s m nh d n ng i, cu c chi n tr n c a ng i v i A-ma-xia, vua Giu- a, u
ã chép trong s ký v các vua Y-s -ra-ên.
16
Giô-ách an gi c cùng các t ph ng i,
và c chôn t i Sa-ma-ri; r i Giê-rô-bô-am, con trai ng i, k v ng i.
17
A-ma-xia,
con trai Giô-ách, vua Giu- a, còn s ng m i l m n m, sau khi Giô-ách, con trai Giô -a-cha,
vua Y-s -ra-ên, ã b ng hà.
18
Các chuy n khác c a A-ma-xia, u chép trong s ký
v các vua Giu- a.
19
T i Giê-ru-sa-lem có k ph n ngh ch v i ng i; ng i bèn
tr n n La-ki. Nh ng ng i ta sai r t theo ng i t i ó.
20
o n, có ng i
ch thây ng i trên ng a n Giê-ru-sa-lem, và chôn ng i chung cùng các t ph
ng i, t i thành a-vít.
21
C dân Giu- a bèn l p A-xa-ria làm vua th cho A-ma-xia,
cha ng i; tu i ng i ã m i sáu.
22
Sau khi vua cha an gi c cùng các t ph mình,
ng i l i xây Ê-lát, và khôi ph c thành y v d i quy n Giu- a.
23
N m th
m i l m i A-ma-xia, con trai Giô-ách, vua Giu- a, thì Giê-rô-bô-am, con trai Giô-ách,
lên ngôi làm vua Y-s -ra-ên t i Sa-ma-ri. Ng i cai tr b n m i b n n m.
24
Ng i

làm i u ác tr c m t c Giê-hô-va, ch ng t b t i l i c a Giê-rô-bô-am, con
25
trai Nê-bát, ã gây cho Y-s -ra-ên ph m t i. Ng i khôi ph c b cõi Y-s -ra-ên t
n i giáp Ha-mát cho n bi n ng b ng, theo nh l i Giê-hô-va c Chúa Tr i
c a Y-s -ra-ên ã phán b i mi ng tiên tri Giô-na, tôi t Ngài, là con trai A-mi-tai, t i
26
Gát-Hê-phe. V , c Giê-hô-va ã th y Y-s -ra-ên b gian nan r t cay ng; vì
trong Y-s -ra-ên ch ng còn ai t do, ho c nô l n a, c ng ch ng có ai ti p c u
27
Y-s -ra-ên. c Giê-hô-va không có phán r ng Ngài s xóa danh Y-s -ra-ên kh i
28
d i tr i, bèn c y Giê-rô-bô-am, con trai Giô-ách, mà gi i c u h . Các chuy n khác
c a Giê-rô-bô-am, nh ng công vi c ng i, s m nh d n ng i, th nào ng i
chi n tr n và khôi ph c l i cho Y-s -ra-ên a-mách và Ha-mát tr c ã ph c Giu- a,
29
m i vi c y u ã chép trong s ký v các vua Y-s -ra-ên. Giê-rô-bô-am an gi c
cùng các t ph ng i, là các vua Y-s -ra-ên; r i Xa-cha-ri, con trai ng i, k v
ng i.

Chapter 15

1
N m th hai m i b y i Giê-rô-bô-am, vua Y-s -ra-ên, thì A-xa-ria, con trai
2
A-ma-xia, vua Giu- a, lên làm vua. Ng i c m i sáu tu i khi lên ngôi, và cai
tr n m m i hai n m t i Giê-ru-sa-lem. M ng i tên là Giê-cô-lia, quê
3
Giê-ru-sa-lem. Ng i làm i u thi n tr c m t c Giê-hô-va, c theo m i i u
4
c a A-ma-xia, cha ng i ã làm. Th mà ng i không d các n i cao i; dân s
5
c cúng t và xông h ng trên các n i cao. c Giê-hô-va giáng h a cho vua, khi n
b b nh phung cho n ngày ng i ch t; ng i ph i rút trong nhà riêng. Giô-tham,
6
con trai vua, cai qu n n vua và xét oán dân s c a x . Các chuy n khác c a
7
A-xa-ria, nh ng công vi c ng i, u ã chép trong s ký v các vua Giu- a. A-xa-ria
an gi c cùng các t ph ng i, và c chôn cùng h t i trong thành a-vít. Giô-tham,
8
con trai ng i, k v ng i. N m th ba m i tám i A-xa-ria, vua Giu- a,
Xa-cha-ri, con trai Giê-rô-bô-am, lên làm vua Y-s -ra-ên t i Sa-ma-ri; ng i cai tr sáu
9
tháng. Ng i làm i u ác tr c m t c Giê-hô-va, y nh các t ph mình ã
làm; ng i không t b t i l i c a Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, là t i ã gây cho
10
Y-s -ra-ên ph m t i. V , Sa-lum, con trai Gia-be, d y ngh ch cùng ng i, ánh

11
gi t ng i t i tr c m t dân s ; o n làm vua th cho ng i. Các chuy n khác
12
c a Xa-cha-ri u chép trong s ký v các vua Y-s -ra-ên. Nh v y là ng nghi m
l i c a c Giê-hô-va phán cho Giê-hu r ng: Dòng dõi ng i s ng i trên ngôi
13
Y-s -ra-ên cho n i th t . Th t v y, y là i u ã x y n. N m th
ba m i chín i Ô-xia, vua Giu- a, Sa-lum, con trai Gia-be, lên làm vua, cai tr m t tháng
14
t i Sa-ma-ri. Mê-na-hem, con trai Ga- i, Ti t sa i lên Sa-ma-ri, và gi t ng i i.
15
o n, Mê-ha-hem lên làm vua th cho. Các chuy n khác c a Sa-lum, và ng i ph n
16
ng y làm sao, u chép trong s ký v các vua Y-s -ra-ên. B y gi , Mê-na-hem i
kh i Ti t-sa, hãm ánh Típ-s c, c dân s trong, và kh p a h t chung quanh,
b i vì thành y không kh ng m c a cho; nên ng i ánh nó, và m b ng h t th y
17
ng i àn bà có nghén t i ó. N m th ba m i chín i A-xa-ria, vua Giu- a,
thì Mê-na-hem, con trai Ga- i, lên làm vua Y-s -ra-ên, và cai tr m i n m t i Sa-ma-ri.
18
Ng i làm i u ác tr c m t c Giê-hô-va; tr n i ch ng h lìa kh i các
19
t i l i c a Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, là t i ã gây cho Y-s -ra-ên ph m t i. Phun,
vua A-si-ri, loán n trong x ; Mê-na-hem bèn n p cho ng i m t ngàn ta lâng b c,
20
ng i giúp làm cho n c mình ng v ng vàng trong tay ng i. Mê-na-hem
thâu l y ti n b c y n i dân Y-s -ra-ên, t c n i nh n ng i có tài s n nhi u, c
m i ng i n m m i si c l b c, ng n p cho vua A-si-ri. o n, vua A-si-ri tr
21
v , ch ng lâu t i x . Các chuy n khác c a Mê-na-hem, và nh ng công vi c
22
ng i, u ã chép trong s ký v các vua Y-s -ra-ên. Mê-na-hem an gi c v i các
23
t ph ng i, và Phê-ca-hia, con trai ng i, k v ng i. N m th n m m i
i A-xa-ria, vua Giu- a, thì Phê-ca-hia, con trai Mê-na-hem, lên làm vua Y-s -ra-ên t i
24
Sa-ma-ri, và cai tr hai n m. Ng i làm i u ác tr c m t c Giê-hô-va, không
t b t i l i c a Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, là t i ã gây cho Y-s -ra-ên ph m t i.
25
Phê-ca, con trai Rê-ma-lia, quan t ng binh ng i, ph n ngh ch ng i, và ánh ng i
t i Sa-ma-ri, trong thành l y c a n vua, luôn v i Aït-g p và A-ri-ê. Ng i có n m
26
m i ng i Ga-la-át theo mình. V y ng i gi t Phê-ca-hia và cai tr th cho. Các
chuy n khác c a Phê-ca-hia, và nh ng công vi c c a ng i, u chép trong s ký v
27
các vua Y-s -ra-ên. N m th n m m i hai i A-xa-ria, vua Giu- a, thì Phê-ca,
28
con trai Rê-ma-lia, lên làm vua Y-s -ra-ên, t i Sa-ma-ri, và cai tr hai m i n m.

Ng i làm i u ác tr c m t c Giê-hô-va, không t b t i l i c a Giê-rô-bô-am,
con trai Nê-bát, là t i ã gây cho Y-s -ra-ên ph m t i. 29 Trong i Phê-ca, vua
Y-s -ra-ên, Ti c-la-Phi-lê-se, vua A-si-ri, loán n chi m l y Y-giôn, A-bên-B t-Ma-ca,
Gia-nô-ác, Kê- e, Hát-so, mi n Ga-la-át, mi n Ga-li-lê, và c a ph n Nép-ta-li; o n
em dân s các s y sang A-si-ri. 30 Ô-sê, con trai Ê-la, m u ph n Phê-ca, con trai
Rê-ma-lia, và ánh gi t ng i, r i lên làm vua th cho, nh m n m th hai m i i
Giô-tham, con trai Ô-xia. 31 Các chuy n khác c a Phê-ca, và nh ng công vi c ng i,
u chép trong s ký v các vua Y-s -ra-ên. 32 N m th hai i Phê-ca, con trai
Rê-ma-lia, vua Y-s -ra-ên, thì Giô-tham, con trai Ô-xia, vua Giu- a, lên ngôi làm vua 33 Ng i
c hai m i l m tu i khi t c v , cai tr m i sáu n m t i Giê-ru-sa-lem. m
ng i tên là Giê-ru-sa, con gái Xa- c. 34 Ng i làm i u thi n tr c m t c
Giê-hô-va, c theo tr n m i i u Ô-xia, cha ng i ã làm. 35 D u v y, ng i không
d các n i cao; dân s c cúng t và xông h ng trên các n i cao ó. Aáy là Giô-tham
xây c t c a th ng c a n th c Giê-hô-va. 36 Các chuy n khác c a Giô-tham,
và nh ng công vi c ng i, u chép trong s ký v các vua Giu- a. 37 Trong lúc ó,
c Giê-hô-va kh i khi n Rê-xin, vua Sy-ri, và Phê-ca, con trai Rê-ma-lia, n hãm ánh
Giu- a. 38 Giô-tham an gi c cùng các t ph ng i, c chôn bên h , t i thành
a-vít, t tiên ng i. A-cha, con trai ng i, lên làm vua th cho ng i.

Chapter 16

1 N m th m i b y i Phê-ca, con tra Rê-ma-lia, thì A-cha, con trai Giô-tham, vua
Giu- a, lên làm vua. 2 A-cha c hai m i tu i khi ng i lên làm vua; ng i cai
tr m i sáu n m t i Giê-ru-sa-lem. Ng i ch ng làm i u thi n tr c m t
Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, nh a-vít t ph ng i, ã làm; 3 nh ng ng i
i theo con ng c a các vua Y-s -ra-ên, th m chí b t ch c theo g ng g m
ghi c c a các dân t c c Giê-hô-va ã u i kh i tr c m t dân Y-s -ra-ên, mà
a con trai mình qua l a. 4 Ng i c ng cúng t và xông h ng trên các n i cao, trên
gò và d i cây r m. 5 B y gi , Rô-xin, vua Sy-ri và Phê-ca, con trai Rê-ma-lia, vua
Y-s -ra-ên, u i lên ng hãm ánh Giê-ru-sa-lem; h vây A-cha; nh ng không th ng

6
ng i c. Aáy nh m lúc ó Rê-xin, vua Sy-ri; ng i u i dân Giu- a kh i
7
Ê-lát, và dân Sy-ri bèn n Ê-lát, ó cho n ngày nay. A-cha sai s gi n
Ti c-la-Phi-lê-se, vua A-si-ri, nói v i ng i r ng: Tôi là k tôi t vua, là con trai vua; hãy
8
i n gi i c u tôi kh i tay vua Sy-ri và vua Y-s -ra-ên ã d y lên cùng tôi. A-cha
l y b c và vàng có trong n th c Giê-hô-va và trong kho n vua, g i em
9
làm c a l cho vua A-si-ri. Vua A-si-ri nh m làm i u A-cha xin, i lên hãm ánh
10
a-mách và chi m l y, b t em dân c nó sang Ki-r , và gi t Rê-xin. A-cha bèn i
n a-mách ng ón Ti c-la-Phi-lê-se, vua A-si-ri. A-cha th y m t cái bàn th
t i a-mách, bèn g i ki u m u và hình bàn th y tùy theo cách ch t o nó, cho th y
11
t l U-ri. Th y t l U-ri ch m t cái bàn th y theo ki u mà vua A-cha t a-mách
12
ã g i n; th y t l U-ri ch xong bàn th y tr c khi vua tr v . Khi vua
13
t a-mách tr v , th y bàn th bèn l i g n và dâng c a l trên nó. Ng i xông
trên bàn th c a l thiêu và c a l chay mình, ra l quán và huy t v c a l thù
14
ân t i trên ó. Còn bàn th b ng ng tr c m t c Giê-hô-va, thì ng i
c t kh i ch nó t i tr c n th , gi a bàn th m i và n c a c Giê-hô-va,
15
r i nó bên bàn th c a ng i, v phía b c. o n, vua A-cha truy n l nh cho
th y t l U-ri r ng: Ng i s xông trên bàn th l n c a l thiêu bu i sáng và c a
l chay bu i chi u, c a l thiêu và c a l chay c a vua; l i xông c a l thiêu và c a
l chay c a c dân s trong x , c ng ra t i trên nó l quán c a h , và t i c
huy t con sinh dùng làm c a l thiêu, luôn c huy t v các con sinh khác. Còn bàn th
16
b ng ng, ta s dùng c u v n ý Chúa. Th y t l U-ri làm theo m i i u vua
17
A-cha truy n d y cho ng i. V l i, vua A-cha d các mi ng trám c a nh ng táng,
và c t h t nh ng ch u t trên; l i h cái bi n b ng ng xu ng kh i bò nâng
18
nó, r i em nó trên m t n n lót á. Vì c vua A-si-ri, ng i c ng i trong
n th c a c Giê-hô-va cái hiên c a dùng v ngày Sa-bát mà ng i ta ã xây trong
19
n, và c a ngoài dành cho vua. Các chuy n khác c a A-cha, và nh ng công vi c
20
ng i làm, u chép trong s ký v các vua Giu- a. o n, A-cha an gi c cùng các
t ph ng i, c chôn bên h , trong thành a-vít. Ê-xê-chia, con trai ng i, k
v ng i.

Chapter 17

1
N m th m i hai i A-cha, vua Giu- a, thì Ô-sê, con trai Ê-la, lên làm vua
2
Y-s -ra-ên, t i Sa-ma-ri; ng i cai tr chín n m. Ng i làm i u ác tr c m t
3
c Giê-hô-va, song ch ng b ng các vua Y-s -ra-ên tr c ng i. Sanh-ma-na-sa, vua
A-si-ri, i lên hãm ánh Ô-sê; ng i b th n ph c Sanh-ma-na-sa và óng thu cho
4
ng i. Nh ng vua A-si-ri th y Ô-sê toan m u ph n; vì Ô-sê có sai s gi n Sô,
vua Ê-díp-tô, và không n p thu cho vua A-si-ri nh ng i h ng n m ã làm; vua A-si-ri
5
bèn b t ng i xi ng l i, và h ng c. o n, vua A-si-ri i lên xâm chi m c x ,
6
n vây Sa-ma-ri trong ba n m. N m th chín i Ô-sê, vua A-si-ri hãm l y Sa-ma-ri,
em dân Y-s -ra-ên sang qua A-si-ri, l p h t i Cha-la và trên b Cha-bo, sông c a
7
Gô-xan, cùng trong các thành n c Mê- i. V , dân Y-s -ra-ên ã ph m t i cùng
Giê-hô-va c Chúa Tr i c a h , là ng ã rút h ra kh i x Ê-díp-tô, và kh i tay
8
hà hi p c a Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô; chúng ã kính th các th n khác theo thói t c c a
các dân t c mà c Giê-hô-va ã u i kh i tr c m t dân Y-s -ra-ên, và theo l mà
9
c Giê-hô-va ã u i kh i tr c m t dân Y-s -ra-ên ã nh. Dân Y-s -ra-ên
làm lén nh ng vi c b t chánh ngh ch cùng Giê-hô-va c Chúa Tr i c a chúng, xây
d ng nh ng n i cao trong kh p các thành h , t tháp v ng canh cho n thành kiên c ,
10 11
d ng lên nh ng tr th trên các n ng cao và d i nh ng cây r m. T i trên các
n i cao, chúng xông h ng y nh các dân t c mà c Giê-hô-va ã u i kh i tr c
12
m t h , ph m nh ng vi c gian ác, và ch c gi n c Giê-hô-va. Chúng h u vi c
nh ng hình t ng mà c Giê-hô-va ã c m chúng r ng: Các ng i ch th chúng
13
nó. Song c Giê-hô-va c y mi ng các ng tiên tri và nh ng k tiên ki n mà khuyên
Y-s -ra-ên và Giu- a r ng: Khá t b ng ác c a các ng i, hãy gìn gi i u
r n và lu t l ta, tùy theo các m ng l nh ta c y nh ng tiên tri, là tôi t ta, mà truy n
14
cho t ph các ng i. Nh ng chúng không mu n nghe, c ng c mình, y nh các t
15
ph c a chúng không có lòng tin Giê-hô-va c Chúa Tr i c a h . Chúng khinh b
các lu t l và giao c Ngài ã l p cùng t ph h , và nh ng l i ch ng mà Ngài ã
phán v i h . Chúng i theo các th n h không, và tr thành h không, b t ch c các
dân t c chung quanh mình, mà c Giê-hô-va ã c m làm theo g ng c a chúng nó.
16
Chúng khinh b h t th y gi i m nh c a Giê-hô-va c Chúa Tr i mình, t úc
l y hai t ng bò con, cùng làm th n t ng A-sê-ra, th l y h t th y c binh trên tr i,

17
và th ph ng Ba-anh. Chúng c ng a con trai con gái mình qua l a, dùng tà thu t,
18
tin bói khoa, chuyên làm i u d tr c m t c Giê-hô-va, ch c gi n Ngài.
B i c y, c Giê-hô-va r t n i gi n d cùng dân Y-s -ra-ên, xua ùa chúng kh i
19
tr c m t Ngài; ch còn l i chi phái Giu- a mà thôi. Chính Giu- a c ng không vâng
gi các i u r n c a Giê-hô-va c Chúa tr i c a h ; bèn i theo nh ng l lu t
20
mà Y-s -ra-ên ã l p. Th thì, c Giê-hô-va t b c dòng dõi Y-s -ra-ên, làm
kh n kh h , và phó h vào tay các k c p gi t, cho n ph i l u ày cách xa
21
m t Ngài. Y-s -ra-ên ã phân r nhà a-vít, tôn Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, làm vua;
ng i quy n d Y-s -ra-ên b i ngh ch c Giê-hô-va, và khi n cho h ph m t i
22
l n. Dân Y-s -ra-ên u i trong h t th y t i l i c a Giê-rô-bô-am ã ph m,
23
ch ng t b chút nào, cho n ngày c Giê-hô-va ày u i h kh i tr c
m t Ngài, y nh Ngài ã phán b i mi ng c a các tiên tri, tôi t Ngài. V y, Y-s -ra-ên
24
b c t kh i x mình, l u ày qua A-si-ri cho n ngày nay. Vua A-si-ri em ng i
Ba-by-lôn, Cu-tha, A-va, Ha-mát và Sê-ph t-va-im, t trong các thành c a Sa-ma-ri,
25
th cho dân Y-s -ra-ên. Chúng chi m l y n c Sa-ma-ri, và trong các thành nó. Khi
chúng b t u trú ng t i ó, thì không kính s c Giê-hô-va, nên c Giê-hô-va
26
sai s t n gi t m y ng i trong b n chúng. Ng i ta bèn nói v i vua A-si-ri
r ng: Các dân mà vua ã em qua t trong các thành c a Sa-ma-ri không bi t l th
ph ng th n c a x , vì v y th n ó có sai s t n gi t h , t i h không bi t
27
l th l y th n c a x v y. Vua A-si-ri li n truy n l nh r ng: Trong nh ng th y
t l mà các ng i ã b t ó em qua ây, các ng i hãy l y m t ng i, d n
28
v t i trong x ó ng d y l th l y th n c a x . Aáy v y m t k
trong nh ng th y t l mà chúng ã b t Sa-ma-ri em i tr v , t i Bê-tên, và
29
d y d dân s ph i th l y c Giê-hô-va làm sao. Song m i dân t c u t o
th n riêng cho mình, t nó trong nh ng chùa mi u t i trên các n i cao mà dân Sa-ma-ri
30
ã d ng lên, t c dân t c nào t th n mình trong thành n y. Dân Ba-by-lôn t o hình
t ng Su-c t-Bê-n t; dân Cút, t o hình t ng N t-ganh; dân Ha-mát t o hình t ng
31
A-si-ma; dân A-vim t o hình t ng Níp-ca và T t-tác; dân Sê-ph t-va-im thiêu con cái
32
mình trong l a cho A-tra-mê-léc và A-na-mê-léc, hai th n c a dân Sê-ph t-va-im. Chúng
kính s c Giê-hô-va, nh ng ch n nh ng ng i trong b n mình l p làm th y t
l v các n i cao; nh ng th y t l y vì chúng dâng nh ng c a t l t i trong chùa

33
mi u c a các n i cao ó. Các dân t c y kính s c Giê-hô-va, song c ng h u
34
vi c các th n mình, theo thói t c c a nh ng dân t c mà h b d i ra kh i ó.
Ngày nay, chúng hãy còn làm theo thói t c c mình. Chúng không kính s c Giê-hô-va,
ch ng vâng gi ho c thói t c, ho c lu t pháp, hay là i u r n truy n cho con cháu
35
Gia-c p, mà Ngài t tên là Y-s -ra-ên. c Giê-hô-va ã l p giao c v i chúng,
truy n d y chúng r ng: Các ng i ch kính s các th n khác, ch th l y, h u vi c
36
chúng nó, và ng t l chúng nó. Nh ng các ng i khá kính s c Giê-hô-va, là
ng dùng i n ng, và cánh tay gi th ng ra, em các ng i ra kh i Ê-díp-tô; ng
37
ó các ng i ph i kính s th l y, và dâng c a l cho. Các lu t l , i u r n,
qui t c, và m ng l nh mà Ngài chép cho các ng i, các ng i khá gìn gi làm theo i
38
i, ch nên kính s các th n khác. Các ng i ch ng nên quên giao c mà ta l p
39
v i các ng i; ch kính s các th n khác; nh ng khá kính s , Giê-hô-va c Chúa
40
Tr i c a các ng i, Ngài s gi i c u các ng i kh i tay các k thù ngh ch. D u
41
v y, các dân t c y không nghe theo, nh ng còn làm theo thói t c c c a mình. Nh
v y, các dân t c y kính s c Giê-hô-va và c ng h u vi c nh ng hình t ng ch m
c a mình; t ph chúng nó làm th nào, thì con cái cháu ch t chúng nó c ng hãy còn làm
th y cho n ngày nay.

Chapter 18

1
N m th ba i Ô-sê, con trai Ê-la, vua Y-s -ra-ên, thì Ê-xê-chia, con trai A-cha, vua
2
Giu- a, lên làm vua. Ng i c hai m i l m tu i khi lên làm vua, và cai tr hai
3
m i chín n m t i Giê-ru-sa-lem. M ng i tên là A-bi, con gái c a Xa-cha-ri. Ng i
4
làm i u thi n tr c m t c Giê-hô-va y nh a-vít, t ph ng i, ã làm.
Ng i phá h y các n i cao, p b nh ng tr th , ánh h các-sê-ra, và b gãy con
r n ng mà Môi-se ã làm; b i vì cho n khi y dân Y-s -ra-ên xông h ng cho
5
nó ng i ta g i hình r n y là Nê-hu-tan. Ê-xê-chia nh c y n i Giê-hô-va c Chúa
Tr i c a Y-s -ra-ên; nên trong các vua sau ng i, ho c trong nh ng vua tr c ng i,
6
ch ng có m t ai gi ng nh ng i. Ng i tríu m n c Giê-hô-va, không xây b
7
Ngài, song gìn gi các i u r n mà c Giê-hô-va ã truy n cho Môi-se. c

Giê-hô-va cùng ng i; h ng i i làm s gì, u c thành t u. Ng i d y
8
ngh ch v i vua A-si-ri, không ph c vua y n a. Ng i hãm ánh x dân Phi-li-tin
cho n Ga-xa và a h t chung quanh thành, t tháp v ng canh n thành kiên c .
9
X y ra n m th t i Ê-xê-chia, nh m n m th b y i Ô-sê, con trai Ê-la, vua
10
Y-s -ra-ên, thì Sanh-ma-na, vua A-si-ri, i lên ánh Sa-ma-ri và vây nó. Cu i ba n m,
ng i hãm l y: y v y nh m n m th sáu i Ê-xê-chia, n m th chín i Ô-sê,
11
vua Y-s -ra-ên, thì Sa-ma-ri b chi m l y. Vua A-si-ri em dân Y-s -ra-ên qua A-si-ri,
12
t t i Cha-la và trên b Cha-bo, sông x Gô-xan, cùng trong các thành c a Mê- i;
y vì chúng không có vâng theo l i phán c a Giê-hô-va c Chúa Tr i mình, nh ng b i
giao c Ngài, không kh ng nghe, và ch ng làm theo các i u mà Môi-se, tôi t c a
13
c Giê-hô-va, ã truy n cho. N m th m i b n i Ê-xê-chia, San-chê-ríp, vua
14
A-si-ri, n ánh các thành kiên c c a Giu- a và hãm l y nó. Ê-xê-chia, vua Giu- a,
sai s n La-ki nói v i vua A-si-ri r ng: Tôi ph m l i. C u vua lìa kh i n c tôi;
h vua òi tôi i u gì, tôi s ch u. Vua A-si-ri b t Ê-xê-chia, vua Giu- a, ph i tr ba
15
tr m ta lâng b c, và ba m i ta lâng vàng. Ê-xê-chia n p cho ng i các b c trong
16
n c Giê-hô-va và trong kho tàng c a cung vua. B y gi , Ê-xê-chia g vàng c a
các c a và c t n th c Giê-hô-va mà chính mình ng i ã c n vào, r i n p
17
h t cho vua A-si-ri. Song, vua A-si-ri La-ki sai T t-tan, Ráp-sa-ri, và Ráp-sa-kê, em
theo m t o binh m nh, n Giê-ru-sa-lem ánh vua Ê-xê-chia. Chúng i lên
18
Giê-ru-sa-lem và d ng l i t i c ng ao trên, bên ng ru ng th n n. o n,
chúng xin nói chuy n v i vua. Ê-li -a-kim, con trai Hinh-kia, quan cai n, Sép-na, th ký,
19
và Giô -a, con c a A-sáp, quan thái s , u i ra n chúng. Ráp-sa-kê nói cùng h
r ng: Ta xin các ng i hãy nói v i Ê-xê-chia r ng: Vua A-si-ri, là vua l n, nói nh v y:
20
Ng i nh c y ai d ng y? Ng i có nói (ch nh ng l i h không ó thôi),
mà r ng: Ta có m u k , s c m nh ng tranh chi n. V y, ng i lòng tin c y
21
n i ai mà d y lo n cùng ta? Ta th y rõ i u ó: Ng i nh c y n i Ê-díp-tô,
th t nh n ng vào cây s y gãy; ví ai n ng d a nó, t nó s âm vào tay, xoi l ng
22
ngang qua. Phàm ai nh c y Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô, thì u b nh th . Có l các
ng i s nói v i ta r ng: Chúng tôi nh c y n i Giê-hô-va c Chúa Tr i c a chúng
tôi. Nh ng há ch ng ph i các n i cao và bàn th c a Ngài mà Ê-xê-chia có phá h y, truy n
cho Giu- a và Giê-ru-sa-lem r ng: Các ng i khá th ph ng Chúa t i Giê-ru-sa-lem
23
tr c bàn th này, ch ng? Th thì, ng i hãy ánh cu c v i ch ta, là vua A-si-ri.

ta s giao cho ng i hai ngàn con ng a, n u ng i tìm c quân k c i chúng
24
nó. Aáy ch ng ng, thì ng i làm sao ánh u i m t quan t ng nh h n h t
25
c a ch ta ng? Ng i c y n i Ê-díp-tô ng ki m xe và quân k sao! Há
ch ng ph i theo l nh c a c Giê-hô-va mà loán qua mi n ây, ng phá h y nó
sao? c Giê-hô-va th t có phán v i ta r ng: Hãy i lên ánh x này, và phá h y nó.
26
Ê-li -a-kim, con trai Hinh-kia, Sép-na, và Giô -a, bèn nói v i Ráp-sa-kê r ng: Hãy nói v i
các tôi t ông b ng ti ng Sy-ri; vì chúng tôi hi u th ti ng y. Ch nói cùng chúng tôi
27
b ng ti ng Giu- a vào tai dân s trên vách thành. Ráp-sa-kê áp l i v i chúng
r ng: Há có ph i cùng ch ng i và ng i mà ch ta sai ta nói các l i này sao? Ng i
há ch ng sai ta n cùng nh ng ng i ng trên vách thành h v i ng i n
28
ph n mình và u ng n c ti u mình, sao? o n, Ráp-sa-kê ng t i ó, c t ti ng
29
la l n lên b ng ti ng Giu- a mà r ng: Hãy nghe l i vua A-si-ri, là vua l n, nói. Vua
nói nh v y: Ch cho Ê-xê-chia l ng g t các ng i, vì h n không tài nào gi i
30
các ng i kh i tay ta. C ng ch ng i d các ng i tin c y n i c
Giê-hô-va, mà r ng: c Giê-hô-va s gi i c u chúng ta, và thành này s ch ng sa vào
31
tay c a vua A-si-ri âu. Ch nghe Ê-xê-chia, vì vua A-si-ri nói nh v y: Khá hòa v i
ta và hàng u ta; m i ng i trong các ng i s c n hoa qu c a v n nho
32
và c a cây v mình, cùng u ng n c gi ng mình, cho n ch ng ta t i d n các
ng i vào trong m t x gi ng nh x c a các ng i, t c là x có lúa và r u,
bánh và v n nho, m t x sanh d u ô-li-ve và m t ong. Nh th các ng i s s ng,
và không ch t âu. V y, ch nghe Ê-xê-chia, vì h n g t các ng i khi nói r ng: c
33
Giê-hô-va s gi i c u chúng ta. Nh ng th n c a các dân t c khác há có gi i c u
34
x mình kh i tay vua A-si-ri ch ng? Th n c a Ha-mát, và th n c a Aït-bát âu?
Th n c a Sê-ph t-va-im, th n c a Hê-na, và th n c a Y-va âu? Các th n ó có
35
gi i c u Sa-ma-ri kh i tay ta ch ng? Trong nh ng th n c a muôn n c, có th n
nào ã gi i c u x h kh i tay ta ch ng? c Giê-hô-va có th gi i c u Giê-ru-sa-lem
36
sao? Nh ng dân s làm thinh, không áp l i m t l i; vì vua có truy n l nh r ng:
37
Các ng i ch tr l i. Ê-li -a-kim, con trai Hinh-kia, quan cai n, th ký Sép-na, và
quan thái s Giô -a, con trai A-sáp, tr v Ê-xê-chia, qu n áo xé rách, thu t cho ng i
m i l i c a Ráp-sa-kê.

Chapter 19

1 Hay c tin y, vua Ê-xê-chia xé rách qu n áo mình, m c áo bao, và i vào n
th c a c Giê-hô-va.
2 o n, ng i sai Ê-li -a-ki, quan cai n, Sép-na, th ký, và
h ng th y t l già h n h t, m c bao, n Ê-sai, th y tiên tri, con trai A-m t.
3 Chúng
nói v i ng i r ng: Ê-xê-chia nói nh v y: Ngày nay là m t ngày tai n n, s a ph t,
và ô danh; vì n bà ã n k mãn nguy t, nh ng thi u s c con.
4 Có l
Giê-hô-va c Chúa Tr i ông ã nghe các l i c a Ráp-sa-kê, mà vua A-si-ri, ch h n,
ã sai n ng ph báng c Chúa Tr i h ng s ng, và Giê-hô-va c Chúa Tr i
ông s qu ph t các l i Ngài ã nghe. V y, xin hãy c u nguy n giùm cho nh ng k
còn s ng.
5 Các tôi t vua Ê-xê-chia i n Ê-sai.
6 Ng i nói v i chúng r ng: Các
ng i khá áp v i ch mình th này: c Giê-hô-va phán nh v y: Ch s hãi nh ng
l i các ng i ã nghe các tôi t c a vua A-si-ri dùng mà ph m n ta.
7 Ta s khi n
m t th n n cùng nó, làm cho nó nghe ti ng n, và nó s tr v x mình; t i ó
ta s dùng g m gi t nó.
8 Khi Ráp-sa-kê tr v vua A-si-ri, th y vua ng vây
Líp-na, vì có hay r ng ch mình ã lìa kh i La-ki.
9 Vua bèn nghe nói v Ti t-ha-ca, vua
Ê-thi-ô-bi r ng: Kìa, ng i ã kéo ra ng giao chi n v i ông. B i c ó, San-chê-ríp
l i sai s gi n Ê-xê-chia, và d n r ng:
10 Các ng i hãy nói nh v y v i
Ê-xê-chia, vua Giu- a, mà r ng: Ch cho c Chúa Tr i, là ng ng i nh
c y, ph nh g t ng i, mà nói r ng: Giê-ru-sa-lem s ch ng b sa vào tay vua A-si-ri.
11 Kìa, ng i ã hay nh ng vi c các vua A-si-ri ã làm cho các x mà di t i h t
th y: còn ng i, s thoát kh i nào!
12 Các th n c a nh ng dân t c mà t ph ta ã
tuy t di t, há có gi i c u chúng ch ng, là các th n c a Gô-xa, Ha-ran, R t-sép, và dân
Ê- en, t i Tê-la-sa?
13 Vua Ha-mát, vua Aït-bát, vua thành Sê-ph t-va-im, vua Hê-na, và
vua Y-va, u âu?
14 Ê-xê-chia ti p ng th n i tay các s gi , bèn c.
o n, ng i i lên n th c a c Giê-hô-va, và m th ra tr c m t c
Giê-hô-va.
15 Ê-xê-chia c u nguy n c Giê-hô-va r ng: Oâi, Giê-hô-va c Chúa Tr i
c a Y-s -ra-ên! Ngài v n ng gi a các chê-ru-bin, ch m t mình Ngài là c Chúa
Tr i c a các n c th gian. Chính Ngài ã làm nên tr i và t.
16 H i c Giê-hô-va!
hãy nghiêng tai Ngài và nghe. H i c Giê-hô-va! hãy m m t Ngài ra và xem. C u Chúa
hãy nghe các l i mà San-chê-ríp sai nói, ng ph báng c Chúa Tr i h ng s ng. 17

c Giê-hô-va ôi! qu th t các vua A-si-ri ã di t các dân t c, và phá hoang a ph n
18
chúng nó, ném các th n chúng nó vào l a; nh ng ch ng ph i là th n, ch ng qua là
công vi c c a tay ng i ta làm ra b ng g và b ng á; nên chúng h y di t các th n
19
y. V y bây gi , h i Giê-hô-va c Chúa Tr i c a chúng tôi ôi! hãy gi i c u chúng
tôi kh i tay San-chê-ríp, h u cho muôn n c trên t bi t r ng ch m t mình Giê-hô-va
20
là c Chúa Tr i. Ê-sai, con trai A-m t, sai nói v i Ê-xê-chia r ng: Giê-hô-va c
Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên phán nh v y: Ta có nghe l i ng i c u nguy n cùng ta v
21
vi c San-chê-ríp, vua A-si-ri. Này là l i c Giê-hô-va ã phán v h n. Gái ng
trinh Si-ôn khinh d , chê c i ng i; con gái Giê-ru-sa-lem ã l c u theo ng i.
22
Ng i ph báng và s nh c ai? C t ti ng lên cùng ai? Th t ng i ã tr ng con
23
m t ngh ch v i ng Thánh c a Y-s -ra-ên! Ng i ã nh các s gi mình
nh o báng Chúa, mà r ng: Ta em nhi u xe, lên chót núi, n nh r t xa c a Li-ban;
ta s n nh ng cay bá h ng cao h n h t, và cây tòng t t nh t c a nó; ta s n
24
cõi xa h n h t, t c r ng r m c a nó. Ta ã ào gi ng, u ng n c c a t
25
l ; d i bàn ch n ta s làm c n sông Ê-díp-tô. S này ta ã làm t lâu, vi c này ta
ã nh t th i c , ng i há ch ng nghe n sao? Bây gi , ta khi n cho s ó
26
x y n, cho ng i phá hoang các thành kiên c ra ng h nát. Vì v y, dân
s c a các thành y u y u u i, b s hãi và h th n; chúng gi ng nh cây c
xanh ngoài ng, t nh cây c trên nóc nhà, khác nào lúa mì ã héo tr c khi c ng
27
ch a thành. N i ng i ng i, lúc ng i i ra, i vào, và s gi n d i ng i i
28
cùng ta, ta ã bi t h t. B i ng i gi n d i cùng ta, và vì l i kiêu ng o ng i ã
th u n tai ta, t ta s x cái vòng n i m i ng i, kh p n i môi mi ng
ng i. o n, ta s khi n ng i tr v theo con ng mà ng i ã i n.
29
H i Ê-xê-chia, nh d u hi u này ng i nhìn bi t r ng l i này s ng nghi m:
N m nay, các ng i s n v t h t gi ng r t xu ng, sanh ra; n m th nhì, n v t
30
t m c lên; nh ng n m th ba, các ng i s gieo và g t, tr ng nho và n trái nó.
H gi ng gì thoát kh i, còn l i c a dân t c Giu- a, d i s châm r xu ng, trên s
31
k t bông trái lên. Vì s có ph n sót l i t Giê-ru-sa-lem mà ra, k thoát kh i t núi
32
Si-ôn mà n; lòng s t s ng c a c Giê-hô-va s làm nên vi c y. B i c ó,
c Giê-hô-va phán v vua A-si-ri nh v y: Nó s không vào thành này, ch ng x tên
trong nó, c ng ch ng kéo n gi khiên lên tr c m t nó, và ch ng p l y ngh ch
33
nó. c Giê-hô-va phán: Nó s tr v theo con ng nó ã i n, không vào

34
trong thành này. Vì t i c ta và a-vít, k tôi t ta, ta s binh v c thành này ng
35
c u nó. Trong êm ó, có m t thiên s c a c Giê-hô-va i n trong dinh
A-si-ri, và gi t m t tr m tám m i l m ngàn ng i t i ó. Sáng ngày mai, ng i ta
36
th c d y, bèn th y quân y, kìa, ch là thây ó thôi. San-chê-ríp, vua A-si-ri, bèn tr
37
v , t i Ni-ni-ve. M t ngày kia, ng i th l y t i trong chùa Nít-róc, th n c a
mình, thì A-tra-mê-léc và Sa-r t-se gi t ng i b ng g m, o n chúng nó tr n trong
x A-ra-rát. Ê-s t-ha- ôn, con trai ng i, k v ng i.

Chapter 20

1
Trong lúc ó, Ê-xê-chia b b nh n ng g n ch t. Tiên tri Ê-sai, con trai A-m t, n
cùng ng i, và nói r ng: c Giê-hô-va phán nh v y: Hãy tr i l i cho nhà ng i, vì
2
ng i s thác ch ng s ng c âu. Ê-xê-chia bèn xây m t mình vào phía vách, và
3
c u nguy n c Giê-hô-va mà r ng: Oâi c Giê-hô-va! xin hãy nh l i r ng tôi
ã l y s thành th t và lòng tr n lành, i tr c m t Chúa, và làm theo i u t t lành
4
t i tr c m t Ngài. o n, Ê-xê-chia khóc r t th m thi t. Ê-sai ch a i kh i thành
5
trong, có l i c a c Giê-hô-va phán v i ng i r ng: Hãy tr l i, nói v i Ê-xê-chia,
vua c a dân s ta r ng: Giê-hô-va c Chúa Tr i c a a-vít, t ph ng i, phán
nh v y: Ta có nghe l i c u nguy n ng i, th y n c m t c a ng i, này ta s
ch a lành cho ng i; n ngày th ba ng i s i lên n c a c Giê-hô-va.
6
Ta s thêm tu i ng i m i l m n m, ta s gi i c u ng i và thành này kh i
7
tay vua A-si-ri. Vì c ta và a-vít, k tôi t ta, ta s binh v c thành này. Ê-sai bèn bi u:
Hãy l y m t cái bánh trái v . Ng i ta l y nó p trên m t ung, thì vua c lành.
8
V , Ê-xê-chia ã h i Ê-sai r ng: B i d u nào tôi ph i nhìn r ng c Giê-hô-va s
9
ch a lành cho tôi và n ngày th ba tôi s c i lên n c a Ngài? Ê-sai áp:
Này là d u c Giê-hô-va ban cho ng i, ng làm ch ng cho ng i bi t Ngài s
làm thành i u Ngài ã phán ra: Ng i mu n bóng t i tr c m i hay là lui
10
l i m i ch ng? Ê-xê-chia áp: Bóng t i tr c m i thì ch ng khó gì;
11
không! thà nó lui l i sau m i thì h n. Th y tiên tri Ê-sai c u kh n c
Giê-hô-va, Ngài bèn em bóng ã gi i trên tr c nh A-cha lui l i m i , là m i

12
ã xu ng r i. Trong lúc ó, Bê-rô- ác-Ba-la- an, con trai Ba-la- an, vua
13
Ba-by-lôn, g i th và l v t cho Ê-xê-chia; vì ng i ã hay r ng Ê-xê-chia au.
Ê-xê-chia nghe l i các s gi tâu, thì vui m ng, bèn d n chúng vi ng n, là n i ch a
các v t quí, b c, vàng, thu c th m, d u quí, l i cho xem tr i c khí, và m i v t trong
kho tàng mình. Ch ng có chi trong n ho c trong n c mà Ê-xê-chia không cho chúng
14
xem th y. Tiên tri Ê-xai bèn i n vua Ê-xê-chia, và h i ng i r ng: Các ng i
15
ó nói chi và x nào n? Ê-xê-chia áp: Chúng n t x xa, t Ba-by-lôn.
Ê-sai ti p: Vua cho chúng xem chi trong n c a vua? Ê-xê-chia áp: Chúng có th y m i
16
v t trong n ta. Ch ng gì trong các kho tàng ta mà ta ch ng ch cho chúng xem.
17
Ê-sai bèn nói v i Ê-xê-chia r ng: Hãy nghe l i c a c Giê-hô-va: Thì gi s n
khi m i v t trong n vua, m i v t mà các t ph vua ã ch t ch a trong kho tàng
cho n ngày nay, u s b em qua Ba-by-lôn. c Giê-hô-va phán: S ch ng còn
18
chi l i h t. L i nh ng a con trai c a vua, do n i vua sanh ra, s b b t d n
19
i làm ho n quan trong n vua Ba-by-lôn. Ê-xê-chia áp v i Ê-sai r ng: L i c a
c Giê-hô-va mà ng i ã nói là thi n. Ng i ti p: Ít n a trong i tôi s có
20
i u bình yên và s v ng vàng ch ng? Các chuy n khác c a Ê-xê-chia, s m nh
d n ng i, cu c xây h ch a n c, và kinh d n n c vào trong thành, u chép
21
trong s ký v các vua Giu- a. Ê-xê-chia an gi c cùng các t ph mình; Ma-na-se con
trai ng i, k v ng i.

Chapter 21

1
Ma-na-se c m i hai tu i khi ng i lên làm vua; ng i cai tr n m m i
2
l m n m t i Giê-ru-sa-lem. M ng i tên là Hép-si-ba. Ng i làm i u ác tr c
m t c Giê-hô-va và theo s th ph ng g m ghi c c a các dân t c mà c
3
Giê-hô-va ã u i kh i tr c m t dân Y-s -ra-ên. Ng i s a xây l i các n i cao
mà Ê-xê-chia, cha ng i phá h y, l p bàn th cho Ba-anh, d ng hình t ng A-sê-ra gi ng
nh c a A-háp, vua Y-s -ra-ên, ã làm, cúng th toàn c binh trên tr i và h u vi c nó.
4
Ng i c ng l p bàn th trong n c a c Giê-hô-va, mà c Giê-hô-va có phán
5
v n th r ng: Aáy t i n i Giê-ru-sa-lem ta danh ta ng . Ng i xây nh ng

bàn th cho toàn c binh trên tr i, t i n i hai hành lang v n th c a c Giê-hô-va.
6
Ng i a con trai mình qua l a, t p tành phép thiên v n và vi c bói i m; l p lên
nh ng ng c t và th y bói. Ng i làm i u ác tr c m t c Giê-hô-va quá
7
ch ng, ch c gi n Ngài hoài. Còn hình t ng A-sê-ra mà ng i ã làm, thì ng i
d ng trong n th mà c Giê-hô-va có phán v i a-vít và Sa-lô-môn, con trai ng i,
r ng: Aáy trong n này và trong Giê-ru-sa-lem, thành ta ã ch n trong các chi phái
8
Y-s -ra-ên, mà ta s t danh ta ng i i. N u Y-s -ra-ên lo gìn gi m i
i u ta ã phán d y, m i lu t pháp mà Môi-se, tôi t ta, ã truy n cho chúng nó, thì ta
s ch ng dân Y-s -ra-ên i xiêu l c ngoài x mà ta ã ban cho t ph chúng nó.
9
Nh ng chúng nó không nghe; chúng nó b Ma-na-se quy n d làm gian ác h n các dân
10
t c mà c Giê-hô-va ã tuy t di t kh i tr c m t dân Y-s -ra-ên. c Giê-hô-va
11
bèn c y các tiên tri, là tôi t Ngài, mà phán r ng: Vì Ma-na-se, vua Giu- a, ã ph m
nh ng s g m ghi c y, và có làm ác h n m i i u dân A-mô-rít ã làm tr c
12
ng i, cùng quy n d Giu- a ph m t i v i hình t ng nó, vì c ó, Giê-hô-va
c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên phán nh v y: Kìa, ta s giáng trên Giê-ru-sa-lem và trên
Giu- a nh ng tai h a c th , n i phàm ai nghe nói n ph i lùng bùng l tai.
13
Ta s giáng trên Giê-ru-sa-lem dây o Sa-ma-ri và c n nhà c a A-háp. Ta s xóa s ch
14
Giê-ru-sa-lem nh ng i ta chùi r a cái d a, r i úp nó xu ng sau khi r a xong. Ta
s t b ph n còn sót l i v s n nghi p ta, phó chúng nó vào tay thù ngh ch chúng nó;
15
chúng nó s tr thành hóa tài và mi ng m i c a h ; vì chúng nó làm nh ng i u ác
tr c m t ta, ch c gi n ta, t ngày t ph chúng nó ra kh i Ê-díp-tô cho n ngày
16
nay. Ma-na-se c ng nhi u huy t vô t i ra, n i Giê-ru-sa-lem b ng p
t u này n u kia. L i ph thêm nh ng t i l i ng i ph m gây cho Giu- a
17
ph m t i n a, và làm i u ác tr c m t c Giê-hô-va. Các chuy n khác c a
Ma-na-se, nh ng công vi c ng i, và t i ng i ã ph m, u chép trong s ký v
18
các vua Giu- a. Ma-na-se an gi c v i t ph ng i, c chôn trong v n c a
19
n ng i, t c trong v n U-xa, A-môn, con trai ng i, cai tr th cho ng i.
Khi A-môn lên làm vua, tu i c hai m i hai; ng i cai tr hai n m t i
20
Giê-ru-sa-lem. M ng i tên là Mê-su-lê-m t, con gái c a Ha-rút, cháu c a Giô-ba.
Ng i làm i u ác tr c m t c Giê-hô-va, y nh Ma-na-se, cha ng i, ã làm.
21
Ng i i theo y m t ng c a cha ng i, h u vi c hình t ng mà cha ng i

ã h u vi c, và quì l y tr c m t chúng nó. 22
Ng i lìa b Giê-hô-va c Chúa
Tr i c a t ph mình, không i theo con ng c a c Giê-hô-va. 23
V , nh ng
tôi t c a A-môn m u ph n ng i, và gi t ng i t i trong n vua. 24
Nh ng dân
c a x gi t h t th y nh ng k ph n ngh ch vua A-môn, và tôn Giô-si -a, con trai
ng i, lên làm vua th cho ng i. 25
Các chuy n khác c a A-môn, và công vi c ng i
làm, u chép trong s ký v các vua Giu- a. 26
Ng i c chôn trong m m
ng i n i v n U-xa; r i Giô-si -a, con trai ng i, k v ng i.

Chapter 22

1
Khi Giô-si -a lên làm vua, c tám tu i; ng i cai tr ba m i m t n m t i
Giê-ru-sa-lem. M ng i tên là Giê- i- a, con gái c a A- a-gia, cháu Bô-cát. 2
Ng i
làm i u thi n tr c m t c Giê-hô-va, i theo tr n con ng c a a-vít, t
ph mình, không t tách ho c v bên h u, ho c v bên t . 3
N m th m i tám
i Giô-si -a, vua sai th ký Sa-phan, con trai A-xa-lia, cháu Mê-su-lam, n n c
Giê-hô-va, mà d n r ng: 4
Hãy i lên th y t l th ng ph m Hinh-kia, m b c
ã em n trong n th c a c Giê-hô-va, t c là b c mà các ng i gi c a
n th ã thâu l y n i dân s ; 5
o n hãy giao b c y cho nh ng k coi sóc vi c
n th c a c Giê-hô-va, h giao l i cho th s a sang các n i h n t c a
n th , 6
t c th m c, th xây c t, th h , và dùng mua g và á o ng
tu b n l i. 7
Song ch tính s b c giao n i tay chúng, vì chúng v n làm thành th c.
8
Th y t l th ng ph m Hinh-kia nói v i th ký Sa-phan r ng: Tôi ã tìm c
quy n lu t pháp trong n th c Giê-hô-va. Hinh-kia trao quy n sách ó cho Sa-phan,
và ng i c nó. 9
o n, th ký Sa-phan n tìm vua, thu t l i i u này mà r ng:
Các tôi t vua ã óng b c tìm ng trong n th , và ã giao n i tay các ng i
lo coi sóc công vi c n th c a c Giê-hô-va. 10
Th ký Sa-phan l i nói r ng:
Th y t l th ng ph m Hinh-kia có trao cho tôi m t quy n sách; o n, Sa-phan c
sách ó tr c m t vua. 11
Vua v a nghe các l i c a sách lu t pháp, li n xé qu n áo
mình. 12
o n, vua truy n l nh cho th y t l Hinh-kia, cho A-hi-ca, con trai Sa-phan,

13
cho Aïc-b , con trai Mi-ca-gia, y t c a vua, mà r ng: Hãy i c u v n c
Giê-hô-va cho ta, cho dân s , và cho c Giu- a, v các l i c a sách m i tìm c. Vì
c n gi n c a c Giê-hô-va n i lên cùng chúng ta th t là l n lao, t i t ph chúng ta
không có nghe theo các l i c a sách này, và không làm theo i u ã ã truy n phán cho
14
chúng ta. V y, th y t l Hinh-kia, A-hi-cam, Aïc-b , Sa-phan, và A-sa-gia i tìm n
tiên tri Hun- a, v c a Sa-lum, ng i gi áo l , con trai c a Ti c-va, cháu c a H t-ha;
15
ng i t i Giê-ru-sa-lem, trong qu n th nhì. Chúng nói chuy n v i nàng, nàng bèn
nói r ng: Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên nói nh v y: Hãy nói v i ng i
16
sai các ng i n ta r ng: c Giê-hô-va phán nh v y: Ta s d n tai h a trên
17
ch này và trên dân c nó, làm hoàn thành m i l i c a sách mà vua Giu- a ã c.
B i vì dân Giu- a ã lìa b ta, t h ng cho các th n khác, ch c gi n vì các công
18
vi c c a tay chúng nó, nên c n gi n ta s n i lên cùng ch này, không h nguôi. Còn
v vua Giu- a ã sai các ng i c u v n c Giê-hô-va, thì hãy nói v i ng i r ng:
V các l i ng i ã nghe Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên phán nh v y:
19
Khi ng i nghe l i ta phán ngh ch cùng ch này, và ngh ch cùng dân c nó r ng,
ch này s b phá hoang, dân c tr thành r a s , thì ng i có lòng m m m i, h
mình xu ng tr c m t c Giê-hô-va, xé qu n áo mình, và khóc lóc tr c m t ta; b i
20
v y cho nên ta c ng có nghe ng i. Kìa, ta s thâu ng i v cùng các t ph
ng i; và ng i s c thâu vào n i m m ng i cách bình an, và m t ng i
s ch ng th y nh ng i u tai h a mà ta toàn giáng xu ng trên ch này. Chúng bèn tâu
l i cho vua nh ng l i y.

Chapter 23

1
Vua bèn sai ng i nhóm hi p h t th y nh ng tr ng lão Giu- a và Giê-ru-sa-lem.
2
o n, vua i lên n th c Giê-hô-va, có h t th y ng i Giu- a, c dân c
Giê-ru-sa-lem, nh ng th y t l , ng tiên tri, cùng c dân s , vô lu n nh l n, u
i theo ng i. Ng i c cho chúng nghe các l i c a sách giao c, mà ng i ta
3
ã tìm c trong n th c a c Giê-hô-va. Vua ng trên tòa, l p giao c
tr c m t c Giê-hô-va, h a i theo c Giê-hô-va, h t lòng h t ý gìn gi nh ng
i u r n, ch ng c , và lu t l c a Ngài, và làm hoàn thành l i giao c ã chép
4
trong sách này. C dân s u ng l i giao c y. Vua bèn truy n l nh cho th y
t l th ng ph m Hinh-kia, cho m y th y phó t , và các ng i gi c a n th ,

c t kh i n th c a c Giê-hô-va h t th y nh ng khí gi i ng i ta làm ng
cúng th Ba-anh, Aùt-t t-tê, và c c binh trên tr i. Ng i b o thiêu các v t ó ngoài
Giê-ru-sa-lem, trong ng ru ng X t-rôn, r i em tro nó n Bê-tên. 5 Ng i c ng
u i nh ng th y c c a các tà th n mà nh ng vua Giu- a ã l p, ng xông h ng
trên các n i cao trong nh ng thành Giu- a và t i các n i chung quanh Giê-ru-sa-lem; c ng
u i i nh ng th y c dâng h ng cho Ba-anh, cho m t tr i, m t tr ng, hu nh
o, và c c binh trên tr i. 6 Ng i c t hình t ng Aùt-t t-tê kh i n th
c a c Giê-hô-va, em nó ra ngoài Giê-ru-sa-lem, n khe X t-rôn, thiêu t nó t i
ó và nghi n ra tro, r i r i tro y trên m c a th ng dân. 7 Ng i l i phá nh ng
phòng c a b m v gian trong n th c a c Giê-hô-va, là n i ó ng i n
d t nh ng tr i cho Aùt-t t-tê. 8 Ng i c ng òi n h t th y nh ng th y t l
các thành Giu- a, làm ô u nh ng n i cao mà chúng nó có xông h ng, t Ghê-ba cho
n Bê -e-Sê-ba; l i phá nh ng bàn th l p t i c a thành, t c t i c a Giô-suê, quan
cai thành, v phía bên t , khi vào c a thành. 9 Song, nh ng ng i ã làm th y t
l các n i cao, thì ch ng c lên n bàn th c a c Giê-hô-va t i Giê-ru-sa-lem;
song h n bánh không men v i anh em mình. 10 Ng i c ng làm ô u Tô-ph t t i
trong tr ng con cái Hi-nôm, h u cho t rày v sau, không ai c a con trai hay là
con gái mình qua l a cho Mo-lóc. 11 Ng i tr b nh ng con ng a các vua Giu- a dâng
cho m t tr i, n i c a vào n c Giê-hô-va, t i n i công ng c a quan
ho n Nê-than-Mê-léc, trong hành lang c a n th ; còn nh ng xe c a m t tr i, thì
ng i thiêu t. 12 Vua Giô-si -a c ng phá nh ng bàn th mà các vua Giu- a ã c t
trên nóc nhà l u c a vua A-cha; l i nh ng bàn th mà Ma-na-se có d ng lên trong hai hành
lang c a n th c Giê-hô-va, thì ng i p b , c t kh i ch , và r i b i nát
nó trong khe X t-rôn. 13 Vua c ng làm ô u nh ng n i cao t i tr c Giê-ru-sa-lem,
bên phía h u núi Tà-t ch, là nh ng n i cao mà Sa-lô-môn, vua Y-s -ra-ên, ã c t lên
cùng th Aùt-t t-tê, th n t ng quái g c a dân Si- ôn, Kê-m t, th n t ng quái
g c a dân Mô-áp, và Minh-cô, th n t ng g m ghi c c a dân Am-môn. 14 Ng i
b gãy các tr th , ánh các hình t ng Aùt-t t-tê, và ch t y hài c t t i ch
nó ã ng. 15 L i, ng i phá bàn th t i Bê-tên, và n i cao mà Giê-rô-bô-am, con trai
Nê-bát, ã l p, t c là ng i ó gây cho Y-s -ra-ên ph m t i; ng i phá bàn th y,
thiêu t n i cao, và cán nghi n thành ra tro b i; c ng thiêu t t ng Aùt-t t-tê. 16
Giô-si -a xây l i ch t th y nh ng m m trên núi; ng i bèn sai l y hài c t trong
nh ng m m y, r i thiêu nó trên bàn th , làm cho bàn th b ô u , y nh l i c a
c Giê-hô-va, mà ng i c a c Chúa Tr i ã báo cáo tr c. 17 o n, vua h i

r ng: Bia ta th y ó là chi? Các ng i thành y áp r ng: Aáy là m m c a ng i
c Chúa Tr i Giu- a, n báo cáo tr c v nh ng vi c mà vua ã làm cho bàn
18
th t i Bê-tên. Ng i ti p: Hãy hài c t y bình yên, ch ai d i i. V y,
chúng ch ng d i hài c t c a ng i, cùng hài c t c a ng tiên tri Sa-ma-ri mà ra.
19
Giô-si -a c ng d h t th y chùa mi u c a các n i cao t i trong thành Sa-ma-ri, mà
các vua Y-s -ra-ên ã l p ng ch c gi n c Giê-hô-va, phá h y các nhà ó nh
20
ã làm trong Bê-tên. Ng i gi t t i trên bàn th nh ng th y c c a các n i cao,
21
và thiêu hài c t trên. o n, ng i tr v Giê-ru-sa-lem. Vua bèn truy n l nh cho
c dân s r ng: Hãy gi l V t qua cho Giê-hô-va c Chúa Tr i c a các ng i,
22
tùy theo các l i ã chép trong sách giao c. Trong lúc các quan xét ã xét oán
Y-s -ra-ên, ho c trong i các vua Y-s -ra-ên và vua Giu- a, th t ch ng h có gi
23
m t l V t qua nào gi ng nh l V t qua gi cho c Giê-hô-va t i
24
Giê-ru-sa-lem, nh m n m th m i tám i vua Giô-si -a. Giô-si -a c ng tr di t
nh ng ng c t và th y bói, nh ng thê-ra-phim, và hình t ng, cùng h t th y s g m
ghi c th y trong x Giu- a và t i Giê-ru-sa-lem, ng làm theo các l i lu t pháp ã
chép trong sách mà th y t l Hinh-kia ã tìm ng trong n th c a c Giê-hô-va.
25
Tr c Giô-si -a, ch ng có m t vua nào h t lòng, h t ý, h t s c mình, mà tríu m n
c Giê-hô-va, làm theo tr n v n lu t pháp c a Môi-se; và sau ng i c ng ch ng có
26
th y ai gi ng nh ng i n a. D u v y c Giê-hô-va không nguôi c n gi n nóng
và m nh mà Ngài n i lên cùng Giu- a, vì c các t i tr ng c a Ma-na-se trêu ch c Ngài.
27
V , c Giê-hô-va có phán r ng: Ta s c t Giu- a kh i m t ta nh ta ã c t
Y-s -ra-ên i, và ta s tr b thành Giê-ru-sa-lem mà ta ã ch n, và n th mà ta
28
phán v nó r ng: Danh ta s ng t i ó. Các chuy n khác c a Giô-si -a, nh ng công
29
vi c ng i làm, i u chép trong s ký v các vua Giu- a. Trong i Giô-si -a,
Pha-ra-ôn Nê-cô, vua Ê-díp-tô, i lên sông -ph -rát, hãm ánh vua A-si-ri. Giô-si -a bèn i
30
ng ng i. Nh ng Pha-ra-ôn v a khi g p ng i, bèn gi t i t i Mê-ghi- ô. T
Mê-ghi- ô, các tôi t ch thây ng i trên xe v Giê-ru-sa-lem, r i chôn ng i t i trong
m m ng i. Dân c a x ch n Giô -a-cha, con trai Giô-si -a x c d u cho ng i, và
31
tôn ng i lên làm vua th cho cha ng i. Giô -a-cha c hai m i ba tu i khi
lên làm vua; ng i cai tr ba tháng t i Giê-ru-sa-lem. M ng i tên là Ha-mu-ta, con gái
32
c a Giê-rê-mi Líp-na. Ng i làm i u ác tr c m t c Giê-hô-va, theo tr n
33
g ng c a các t ph mình ã làm. Pha-ra-ôn Nê-cô b t giam ng i t i Ríp-la,

trong x Ha-mát, h u cho ng i không cai tr t i Giê-ru-sa-lem n a. L i, ng i b t
34
x ti n c ng m t tr m ta l ng b c và m t ta lâng vàng. o n, Pha-ra-ôn Nê-cô
l p Ê-li -a-kim, con trai Giô-si -a, làm vua th cho Giô-si -a, cha ng i, và c i tên ng i
là Giê-hô-gia-kim. Còn Giô -a-cha b b t làm phu tù t i Ê-díp-tô, và ng i qua i t i
35
ó. Giê-hô-gia-kim n p cho Pha-ra-ôn nh ng b c và vàng y. Nh ng lo cho có
s ti n Pha-ra-ôn òi, thì ng i ph i ánh thu dân c a x ; ng i nh thu
36
vàng b c m i ng i ph i gi óng; o n ng i giao h t cho Pha-ra-ôn Nê-cô.
Giê-hô-gia-kim c hai m i l m tu i khi lên làm vua, và ng i cai tr m i m t
37
n m t i Giê-ru-sa-lem. M ng i tên là Xê-b t- a, con gái Phê- a-gia Ru-ma.
Ng i làm i u ác t i tr c m t c Giê-hô-va, theo tr n g ng các t ph mình
ã làm.

Chapter 24

1
Trong i Giê-hô-gia-kim tr vì, Nê-bu-cát-n t-sa, vua Ba-by-lôn, xâm l y x .
Giê-hô-gia-kim th n ph c ng i trong ba n m, r i ng i i ý và ph n ngh ch v i
2
ng i. c Giê-hô-va khi n nh ng quân Canh- ê, quân Sy-ri, quân Mô-áp, và quân
c a dân Am-môn n u ch cùng Giu- a, h y h i Giu- a, tùy theo l i
3
c Giê-hô-va ã c y mi ng các tiên tri, là tôi t Ngài, mà phán ra. Tai h a này h n
x y n cho Giu- a b i m ng l nh c a c Giê-hô-va, ng c t n c Giu- a
4
kh i tr c m t mình, vì c các t i l i Ma-na-se, theo các i u ng i ã làm, l i
c ng t i c huy t vô t i mà ng i ra; vì ng i ã làm cho Giê-ru-sa-lem y
5
huy t vô t i, thì c Giê-hô-va không kh ng tha th ng i. Các chuy n khác c a
6
Giê-hô-gia-kim, nh ng công vi c ng i, u chép trong s ký v các vua Giu- a.
Giê-hô-gia-kim an gi c cùng các t ph mình, và Giê-hô-gia-kin, con trai ng i, làm vua
7
th cho ng i. V , vua Ê-díp-tô không dám ra kh i x mình n a, b i vì vua Ba-by-lôn
8
ã chi m l y x thu c v vua Ê-díp-tô, t khe Ê-díp-tô cho n sông -ph -rát.
Giê-hô-gia-kin c m i tám tu i khi lên làm vua; ng i cai tr ba tháng t i
9
Giê-ru-sa-lem. M ng i tên là Nê-hu-ta, con gái c a Eân-na-than Giê-ru-sa-lem.
Giê-hô-gia-kin làm i u ác tr c m t c Giê-hô-va và theo tr n các g ng c a cha
10
mình. Trong lúc ó, các quân lính Nê-bu-cát-n t-sa, vua Ba-by-lôn, i lên vây thành

11
Giê-ru-sa-lem. Nê-bu-cát-n t-sa, là vua Ba-by-lôn, c ng n tr c thành, trong lúc các
12
quân lính ng i vây thành. Giê-hô-gia-kin, vua Giu- a, bèn cùng m mình, các tôi t
mình, các quan t ng, và các ho n quan mình, i ra u hàng vua Ba-by-lôn. Vua Ba-by-lôn
13
b t ng i nh m n m th tám tri u mình. Y nh l i c Giê-hô-va ã phán,
ng i l y h t th y nh ng b u v t c a n c Giê-hô-va và nh ng b u v t
c a vua, p b các khí d ng b ng vàng mà Sa-lô-môn, vua Y-s -ra-ên, ã làm cho n
14
th c a c Giê-hô-va. Ng i d n i c dân Giê-ru-sa-lem, h t th y nh ng quan
t ng, và nh ng lính chi n m nh m , s là m t muôn ng i; l i c ng b t h t
15
th y các th m c và th rèn; ch còn l i nh ng th ng dân c a x . V y, ng i
em Giê-hô-gia-kin n Ba-by-lôn; l i b t em n Ba-by-lôn, thái h u, hoàng h u,
16
các ho n quan, nh ng ng i sang tr ng c a x , luôn v i nh ng ng i chi n s ,
s là b y ngàn ng i, c th y u là ng i m nh d n có tài chi n tr n. ó là
17
nh ng ng i mà vua Ba-by-lôn b t qua Ba-by-lôn làm phu tù. Vua Ba-by-lôn l p
Ma-tha-nia, c u c a Giê-hô-gia-kin, làm vua th cho ng i, i tên cho là Sê- ê-kia. 18
Sê- ê-kia c hai m i m t tu i khi lên làm vua, và ng i cai tr m i m t
n m t i Giê-ru-sa-lem. M ng i tên là Ha-mu-ta, con gái c a Giê-rê-mi Líp-na. 19
Ng i làm i u ác tr c m t c Giê-hô-va, và theo tr n các g ng c a
20
Giê-hô-gia-kin. B i c n gi n c a c Giê-hô-va n i lên, nên Ngài giáng trên
Giê-ru-sa-lem và Giu- a nh ng tai h a này, cho n i Ngài tr b chúng nó kh i
tr c m t Ngài. Sê- ê-kia bèn ph n ngh ch vua Ba-by-lôn.

Chapter 25

1
N m th chín i Sê- ê-kia, ngày m ng m t tháng m i, Nê-bu-cát-n t-sa, vua
ba-by-lôn, cùng c o quân ng i, n hãm ánh Giê-ru-sa-lem. Ng i h tr i
2
tr c thành, và p l y vây chung quanh thành. S vây thành lâu dài cho n n m
3
th m i m t i Sê- ê-kia. Ngày m ng chín tháng t , có s ói kém l n trong
4
thành, dân s không có bánh. B y gi , quân Canh- ê làm l ng m t l n i vách t ng
thành; o n h t th y quân lính ng ban êm u ch y tr n b i c a s gi a
hai vách thành g n v n vua. ng khi quân Canh- ê vây thành, thì vua ch y tr n theo
5
ng ng b ng. o quân Canh- ê bèn u i theo vua, và theo k p ng i t i

6
trong ng b ng Giê-ri-cô; c c binh ng i u t n l c và b ng i. Quân
Canh- ê b t vua, d n n vua Ba-by-lôn Ríp-la; t i ó chúng nó xét oán ng i.
7
Chúng nó gi t các con trai Sê- ê-kia tr c m t ng i; o n, chúng nó móc m t
8
Sê- ê-kia xi ng ng i b ng xích ng, r i d n ng i n Ba-by-lôn. Ngày
m ng b y tháng n m, n m th m i chín i Nê-bu-cát-n t-sa, vua Ba-by-lôn, quan
9
th v Nê-bu-xa-ra- an, tôi t c a vua Ba-by-lôn, n Giê-ru-sa-lem. Ng i thiêu
t n th c Giê-hô-va, cung c a vua, và m i nhà trong thành Giê-ru-sa-lem; thiêu
10
t luôn các nhà c a ng i sang tr ng. o n, o quân Canh- ê, vâng l nh quan
11
th v , phá vách thành chung quanh Giê-ru-sa-lem. Quan th v Nê-bu-xa-ra- an
b t dân c còn sót l i trong thành, luôn v i nh ng k hàng u vua Ba-by-lôn và ám
12
dân còn l i khác, mà d n i làm phu tù. Quan th v ch ch a l i trong x nh ng
13
ng i nghèo kh h n h t, ng tr ng nho và làm ru ng. Quân Canh- ê p b
nh ng tr ng, táng ng, và cái bi n b ng ng trong n th c a c
14
Giê-hô-va, r i em ng y v Ba-by-lôn. Chúng nó c ng em i nh ng n i
ng, vá, dao, chén, và h t th y nh ng khí d ng b ng ng dùng vào vi c th
15
ph ng. L i quan th v y em i nh ng l h ng, ch u, và các v t b ng
16
vàng, b c. Còn hai cây tr , cái bi n ng, và các mi ng táng mà Sa-lô-môn ã làm
cho n th c a c Giê-hô-va, thì không th cân c ng c a các v t y.
17
M i cây tr có m i tám th c b cao, có bao quanh l i và trái l u c ng b ng
18
ng. Cây th nhì trang s c l i gi ng nh cây tr c. Quan th v b t th y
t l th ng ph m Sê-ra-gia, th y phó t l Sô-phô-ni, và ba ng i canh gi c a
19
n th , l i b t trong thành m t ho n quan coi các chi n s , n m ng i trong
các c n th n vua, th ký c a quan t ng binh lo chiêu m binh lính c a x , luôn v i sáu
20
m i ng i c a x c ng trong thành; quan th v Nê-bu-xa-ra- an b t d n
21
h t th y nh ng ng i y n vua Ba-by-lôn, t i Ríp-la. Vua Ba-by-lôn khi n gi t
chúng nó t i Ríp-la, trong x Ha-mát. Nh v y, dân Giu- a b b t em i kh i x
22
mình. Còn v dân s mà Nê-bu-cát-n t-sa ã ch a l i trong x Giu- a, thì vua
23
Ba-by-lôn t Ghê- a-lia, con trai A-hi-cam, cháu Sa-phan, làm quan t ng c. Khi các
quan t ng t c là Ích-ma-ên, con trai Nê-tha-nia, Giô-ha-nan, con trai Ca-rê-át, Sê-ra-gia, con
trai Tan-hu-m t Nê-tô-phát và Gia -a-xa-nia, con trai c a Ma-ca-thít, và nh ng quân lính

h , u hay r ng vua Ba-by-lôn ã t Ghê- a-lia làm quan t ng c, thì h bèn
24
i n ng i t i Mích-ba. Ghê- ia-lia th v i chúng và v i quân lính c a chúng
r ng: Ch s nh ng tôi t c a Canh- ê. Hãy trong x , th n ph c vua Ba-by-lôn,
25
thì các ng i s c bình an. Nh ng tháng b y, Ích-ma-ên, con trai Nê-tha-nia, cháu
Ê-li-sa-ma, v dòng dõi vua, n t i Mích-ba, có m i ng i i theo, ánh Ghê- a-lia,
26
và gi t ng i luôn v i ng i Giu- a và ng i Canh- ê v i ng i. C dân
s , t nh n l n, và nh ng quan t ng, bèn ch i d y, i n x Ê-díp-tô, b i
27
vì s ng i Canh- ê báo thù. N m th ba m i b y t khi Giê-hô-gia-kin, vua
Giu- a, ph i giam, ngày hai m i b y tháng m i hai, Ê-vinh-mê-rô- ác, vua Ba-by-lôn,
28
n m u t c v , tha cho Giê-hô-gia-kin, vua Giu- a, ra kh i ng c. Ng i nói v i
Giê-hô-gia-kin l i hòa nhã, và t ngôi ng i cao h n ngôi các vua ng v i ng i
29
t i Ba-by-lôn. Ng i bi u l t áo tù c a Giê-hô-gia-kin, và cho ng i n ng bàn
30
v i mình tr n i ng i. L i tr n i ng i, vua h ng ngày lo phú c p l ng
th c cho ng i.

1 Chronicles

Chapter 1

1 2
A- am sanh S t, S t sanh Ê-nót; Ê-nót sanh Kê-nan, Kê-nan sanh Ma-ha-la-le,
3
Ma-ha-la-le sanh Giê-r t; Giê-r t sanh Hê-nóc, Hê-nóc sanh Mê-tu-sê-la, Mê-tu-sê-la sanh
4 5
Lê-méc; Lê-méc sanh Nô-ê, Nô-ê sanh Sem, Cham và Gia-ph t. Con trai c a Gia-ph t là
6
Gô-me, Ma-g c, Ma- ai, Gia-van, Tu-banh, Mê-si c, và Ti-ra. Con trai c a Gô-me là
7
Aùch-kê-na, i-phát, và Tô-ga-ma. Con trai c a Gia-van là Ê-li-sa, Ta-rê-si, Kít-tim, và
8 9
Rô- a-nim. Con trai c a Cham là Cúc, Mích-ra-im, Phút, và Ca-na-an. con trai c a Cúc
10
là Sê-ba, Ha-vi-la, Sáp-ta, Ra-ê-ma là Sê-ba, và ê- an. Cúc sinh Nim-r t; ng i kh i
11
u làm anh hùng trên m t t. Mích-ra-im sinh h Lu- im, h A-na-min, h
12
Lê-ha-bim, h Náp-tu-him, h Phát-ru-sim, h Cách-lu-him, b i ó sanh ra h Phi-li-tin,

và h Cáp-tô-rim.
13
Ca-na-an sanh ra Si- ôn, là tr ng nam, và H ch,
14
cùng h
Gie-bu-sít, h A-mô-rít, h Ghi-rê-ga-sít,
15
h Hê-vít, h A-rê-kít, h Si-nít,
16
h
A-va- ít, h Xê-ma-rít, và h Ha-ma-tít.
17
con trai c a Sem là Ê-lam, A-su-r , A-các-sát,
Lút, A-ram, Uùt-x , Hu-l , Ghê-te, và Mê-si c.
18
A-bác-sát sanh Sê-lách; Sê-lách sanh Hê-be.
19
Hê-be sanh c hai con trai: m t con kêu tên là Bê-lét; b i vì trong i ng i ó
t ã chia ra; còn tên c a ng i em là Gi c-tan.
20
Gi c-tan sanh A-mô- át, Sê-lép,
Ha-sa-ma-v t, Giê-rách,
21
Ha- ô-ram, U-xa, i c-la,
22
Ê-banh, A-bi-ma-ên, Sê-ba,
23
Ô-phia, Ha-vi-la, và Giô-báp. H t th y nh ng ng i ó u là con trai c a Gi c-tan.
24
Sem sanh A-bác-sát, A-bác-sát sanh Sê-lách,
25
Sê-lách sanh Hê-be, Hê-be sanh Bê-léc, Bê-léc
sanh Rê-hu,
26
Rê-hu sanh Sê-rúc, Sê-rúc sanh Na-cô, Na-cô sanh Tha-rê,
27
Tha-rê sanh Aùp-ram,
c ng g i là Aùp-ra-ham.
28
con trai c a Aùp-ra-ham là Y-sác và Ích-ma-ên.
29
N y là dòng
dõi c a chúng: Con c c a Ích-ma-ên là Nê-ba-gi t; k n Kê- a, Aùt-bê-ên, Mi-bô-sam,
30
Mích-ma, u-ma, Ma-sa, Ha- át, Thê-ma,
31
Giê-hu, Na-phích, và K t-ma. ó là các con
trai c a Ích-ma-ên.
32
Kê-tu-ra, v nh c a Aùp-ra-ham, sanh các con trai là Xim-ram,
Gi c-san, Mê- an, Ma- i-an, Dích-bác, và Su-ách. Gi c-san sanh Sê-ba, và ê- an.
33
con
trai c a Ma- i-an là Ê-pha, Ê-phe, Ha-nóc, A-bi- a, và Eân- a. Nh ng ng i y u
là con cháu c a Kê-tu-ra.
34
Aùp-ra-ham sanh ra Y-sác. Con trai c a Y-sác là Ê-sau và
Y-s -ra-ên.
35
con trai c a Ê-sau là Ê-li-pha, Rê -u-ên, Giê-úc, Gia-lam, và Cô-ra.
36
con trai
c a Ê-li-pha là Thê-man, Ô-ma, Xê-phi, Ga-tham, Kê-na, Thim-na, và A-ma-léc.
37
con trai c a
Rê -u-ên là Na-hát, Xê-rách, Sam-ma, và Mích-xa.
38
con trai c a Sê -i-r là Lô-than, Sô-banh,
Xi-bê-ôn, A-na, i-sôn, Eùt-xe, và i-san.
39
con trai c a Lô-than là Hô-ri và Hô-man; còn
Thim-na là em gái Lô-than.
40
con trai c a Sô-banh là A-li-an, Ma-na-hát, Ê-banh, Sê-phi, và
Ô-nam. con trai c a Xi-bê-ôn là Ai-gia và A-na.
41
con trai c a A-na là i-sôn. con trai c a
i-sôn là Ham-ran, Eách-ban, Dít-ran, và Kê-ran.
42
con trai c a Eùt-xe là Binh-han, Xa-van,
và Gia -a-can. con trai c a i-san là Uùt-x , và A-ran.
43
Khi tr c dân Y-s -ra-ên ch a
có m t vua cai tr , thì ây là danh các vua tr vì x Ê- ôm: Bê-la, con trai Bê-ô; tên b n
thành là in-ha-ba.
44
Vua Bê-la b ng, Giô-báp, con trai Xê-rách, ng i B t-ra, k v .

45
Vua Giô-háp b ng, Hu-sam, ng i x Thê-man, k v . 46
Vua Hu-sam b ng, Ha- át,
con trai Bê- át, k v ; chính vua n y ánh c dân Ma- i-an t i ng Mô-áp; tên
47 48
b n thành là A-vít. Vua Ha- át b ng, Sam-la ng i Ma-rê-ca, k v . Vua Sam-la
49
b ng, Sau-l , ng i Rê-hô-b t trên b sông, k v . Vua Sau-l b ng,
50
Ba-anh-Ha-nan, con trai Aïc-b , k v . Vua Ba-anh-Ha-nan b ng, Ha- át k v ; tên
b n thành là Pha -i; còn v ng i tên là Mê-hê-ta-bê-ên, con gái c a Mát-r t, cháu ngo i
51
Mê-xa-háp. Vua Ha- át b ng. Các tr ng t c x Ê- ôm là: tr ng t c Thim-na,
52
tr ng t c A-li -a; tr ng t c Giê-t t, tr ng t c Ô-hô-li-ba-ma, tr ng t c
53
Ê-la, tr ng t c Phi-nôn, tr ng t c Kê-na, tr ng t c Thê-man, tr ng t c
54
Mép-xa, tr ng t c Mác- i-ên, và tr ng t c Y-ram. ó là các tr ng t c c a
Ê- ôm.

Chapter 2

1
Con trai c a Y-s -ra-ên là Ru-bên, Si-mê-ôn, Lê-vi, Giu- a, Y-sa-ca, Sa-bu-lôn, 2
an,
3
Giô-sép, Bên-gia-min, Nép-ta-li, Gát, và A-se. Con trai c a Giu- a là Ê-r , Ô-nan, và Sê-la.
Ba ng i n y Giu- a sanh ra b i con gái Su -a, ng i Ca-na-an. Ê-r , con c c a
4
Giu- a, làm s d tr c m t c Giê-hô-va, nên Ngài gi t nó i. Ta-ma, là dâu c a
Giu- a, sanh cho ng i Phê-r t và Xê-rách. T ng c ng các con c a Giu- a c
5 6
n m ng i. Con trai c a Phê-r t là H t-rôn và Ha-mun. Con trai c a Xê-rách là
7
Xim-ri, Ê-than, Hê-man, Canh-côn, và a-ra, c ng là n m ng i. Con trai c a C t-mi
8
là A-ca, t c k làm r i lo n trong Y-s -ra-ên, ph m n v t nghiêm c m. Con trai
9 10
c a Ê-than là A-xa-ria. Con trai H t-rôn sanh ra là Giê-rác-mê-en, Ram, và Kê-lu-bai.
Ram sanh ra A-mi-na- áp, A-mi-na- áp sanh Na-ha-sôn, làm quan tr ng c a ng i
11 12
Giu- a. Na-ha-sôn sanh Sanh-ma, Sanh-ma sanh Bô-ô, Bô-ô sanh Ô-b t, Ô-b t sanh
13
Y-sai. Y-sai sanh con u lòng là Ê-li-áp, con th nhì là A-bi-na- áp, th ba là Si-mê -a,
14
th t là Na-tha-na-ên, th n m là Ra- ai, 15
th sáu là Ô-xem, th b y là a-vít.
16
Còn Xê-ru-gia và A-bi-ga-in là ch em c a nh ng ng i y. Xê-ru-gia có ba con là

A-bi-sai, Giô-áp, và A-xa-ên. 17 A-bi-ga-in sanh A-ma-sa; cha c a A-ma-sa là Giê-the, ng i
Ích-ma-ên. 18 Ca-lép, con c a H t-rôn, l y v , là A-xu-ba, v i Giê-ri- t, r i sanh con là
Giê-se, Sô-báp, và Aït- ôn. 19 A-xu-ba qua i, thì Ca-lép l y Ê-ph -rát; nàng sanh Hu-r
cho ng i. 20 Hu-r sanh U-ri, U-ri sanh ra B t-sa-lê-ên. 21 Sau khi y, H t-rôn ã
c sáu m i tu i, bèn c i con gái c a Ma-ki, là cha c a Ga-la-át, mà làm v ;
ng i n m cùng nàng, nàng sanh c Sê-gúp. 22 Sê-gúp sanh Giai-r , ng i n y
c hai m i ba thành trong x Ga-la-át. 23 Dân Ghe-su-r và dân Sy-ri chi m l y
nh ng thành Giai-r và Kê-nát, luôn v i các h ng thôn c a a h t nó, c ng là sáu
m i thành. Nh ng ng i y u là con cháu Ma-ki, cha Ga-la-át. 24 Sau khi H t-rôn
qua i t i Ca-lép Eùp-ra-tha r i, thì v ng i là A-bi-gia, sanh cho ng i A-su-r , là
cha c a Thê-cô -a. 25 Giê-rác-mê-ên, con tr ng nam c a H t-rôn, sanh Ram, là con u
lòng, k n Bu-na, Ô-ren, Ô-xem, và A-hi-gia. 26 Giê-rác-mê-ên l i l y v khác, tên là
A-ta-ra, m c a Ô-nam. 27 Con trai c a Ram, con tr ng nam c a Giê-rác-mê-ên, là Ma-ách,
Gia-min, và Ê-ke. 28 Con trai c a Ô-nam là Sa-mai và Gia- a. Con trai c a Sa-mai, là Na- áp
và A-bi-su. 29 Tên v c a A-bi-su là A-bi-hai; nàng sanh cho ng i Aïc-ban và Mô-lít. 30
Con trai c a Na- áp là Sê-le và Aùp-ba-im. Nh ng Sê-le qua i, không có con. 31 Con trai
c a Aùp-ba-im là Di-si. Con trai c a Di-si là Sê-san. Con trai c a Sê-san là Aïc-lai. 32 Con
trai c a Gia- a, em Sa-mai, là Giê-the và Giô-na-than; Giê-the qua i, không có con. 33 Con
trai c a Giô-na-than là Phê-l t và Xa-xa. Aáy là con cháu Giê-rác-mê-ên. 34 V , Sê-san không
con trai, song có con gái; c ng có m t a tôi t Ê-díp-tô, lên là Gia-ra. 35 Sê-san g con
gái mình cho nó; nàng sanh Aït-tai cho ng i. 36 Aït-tai sanh Na-than, Na-than sanh Xa-bát,
37 Xa-bát sanh Eùp-la, Eùp-la sanh Ô-b t, 38 Ô-b t sanh Giê-hu, Giê-hu sanh A-xa-ria, 39
A-xa-ria sanh Hê-l t, Hê-l t sanh Ê-la-xa, 40 Ê-la-xa sanh Sít-mai, Sít-mai sanh Sa-lum, 41
Sa-lum sanh Giê-ca-mia, Giê-ca-mia sanh Ê-li-sa-ma. 42 Con trai Ca-lép, là em c a Giê-rác-mê-ên,
là con c c a Mê-sa, t c t ph c a Xíp, và nh ng con trai c a Ma-rê-sa, là t ph
c a H p-rôn. 43 Con trai c a H p-rôn là Cô-ra, Táp-bua, Rê-kem, và Sê-ma. 44 Sê-ma sanh
Ra-cham, là t ph c a Giô-kê-am; còn Rê-kem sanh Sa-mai. 45 Con trai c a Sa-mai là

46
Ma-ôn; và Ma-ôn là t ph c a B t-sua. Ê-pha, là h u c a Ca-lép, anh Ha-ran, M t-sa,
47
và Ga-xe; Ha-ran sanh Ga-xe. Con trai c a Gia- ai là Rê-ghem, Giô-than, Ghê-san, Phê-l t,
48 49
Ê-pha, và Sa-áp. H u c a Ca-lép, là Ma -a-ca, sanh Sê-be và Ti-ra-na. Nàng c ng sanh
Sa-áp, là t ph c a Mát-ma-na, Sê-va, t ph c a Mác-bê-na, và t ph c a Ghi-bê -a.
50
Con gái Ca-lép là Aïc-sa. ây là nh ng con cháu c a Ca-lép: Sô-banh, con trai c a Hu-r ,
51
là con tr ng nam c a Eùp-ra-ta, và t ph c a Ki-ri-át-Giê -a-rim; Sanh-ma t ph
52
c a B t-lê-hem; Ha-rép t ph c a B t-ga- e. Sô-banh, t ph c a Ki-ri-át-Giê
53
-a-rim có con trai; ng i sanh Ha-rô-ê và n a ph n dân Mê-nu-h t. Các dòng c a
Ki-ri-át-Giê -a-rim là Dít-rít, Phu-tít, Su-ma-tít, và Mích-ra-ít; c ng b i nh ng dòng y mà có
54
dân Xô-ra-tít và dân Eách-tao-lít. Con cháu c a Sanh-ma là B t-lê-hem, ng i Nê-tô-pha-tít,
55
ng i Aït-r t-B t-Giô-áp, n a ph n dân Ma-na-ha-tít, và ng i Xô-rít. L i các h
hàng c a nh ng th y thông giáo Gia-b t là h Ti-ra-tít, h Si-ma-tít, và h Su-ca-tít.
Aáy là dân Kê-nít, sanh ra b i Ha-mát, t tiên c a nhà Rê-cáp.

Chapter 3

1
N y là nh ng con trai a-vít sanh t i H p-rôn: con tr ng nam là Am-nôn b i
2
A-hi-nô-am, ng i Gít-rê-ên; con th nhì là a-ni-ên b i A-bi-ga-in, ng i C t-mên;
th ba, Aùp-sa-lôm, con trai c a Ma -a-ca, con gái c a Tanh-mai, vua t Ghê-su-r ; th
3
t , A- ô-ni-gia, con trai c a Ha-ghít; th n m, Sê-pha-ti -a, con trai c a A-bi-tanh; th
4
sáu, Dít-rê-am, con c a Eùc-la, v a-vít. Sáu con trai n y sanh t i H p-rôn; ó
a-vít tr vì b y n m sáu tháng; còn t i Giê-ru-sa-lem, a-vít tr vì ba m i ba n m.
5
ây là nh ng con trai a-vít sanh t i Giê-ru-sa-lem: Si-mê -a, Sô-báp, Na-than, và Sa-lô-môn,
6
c ng c b n ng i, u là con c a Bát-sua, con gái c a A-mi-ên. L i có Gi-ba,
7 8
E-li-sa-ma, Ê-li-phê-l t, Nô-ga, Nê-ph t, Gia-phia, Ê-li-sa-ma, Ê-li-gia- a, và Ê-li-phê-l t,
9
c ng c chín ng i. Aáy là nh ng con trai c a a-vít, ch ng k các con trai c a
10
nh ng cung phi; và Ta-ma là ch em c a chúng. Con trai Sa-lô-môn là Rô-bô-am, con trai
11
Rô-bô-am là A-bi-gia, con trai A-bi-gia là A-sa, con trai A-sa là Giô-sa-phát, con trai Giô-sa-phát

là Giô-ram, con trai Giô-ram là A-cha-xia, con trai A-cha-xia là Giô-ách; 12 con trai Giô-ách là
A-ma-xia, con trai A-ma-xia là A-xa-ria, con trai A-xa-ria là Giô-tham, 13 con trai Giô-tham là
A-cha, con trai A-cha là Ê-xê-chia, con trai Ê-xê-chia là Ma-na-se, 14 con trai Ma-na-se là A-môn,
con trai A-môn là Giô-si -a. 15 Con trai c a Giô-si -a: con tr ng nam là Giô-ha-nan; con th
nhì là Giê-hô-gia-kim, th ba là Sê- e-kia, th t là Sa-lum. 16 Con trai c a Giê-hô-gia-kim
là Giê-chô-nia và Sê- ê-kia. 17 Con trai c a Giê-chô-nia, t c ng i b l u ày, là
Sa-la-thi-ên, 18 Manh-ki-ram, Phê- a-gia, Sê-na-xa, Giê-ca-mia, Hô-sa-ma, và Nê- a-bia. 19
Con trai c a Phê- a-gia là Xô-rô-ba-bên và Si-mê -i. Con trai c a Xô-rô-ba-bên là Mê-su-lam
và Ha-na-nia; còn Sê-lô-mít là ch em c a chúng. 20 L i có Ha-su-ba, Ô-hên, Bê-rê-kia,
Ha-sa- ia, Du-sáp-Hê-r t, c ng là n m ng i. 21 Con trai c a Ha-na-nia là Phê-la-tia và
Ê-sai; l i có con cháu Ô-ba- ia, và con cháu Sê-ca-nia. 22 Con trai c a Sê-ca-nia là Sê-ma-gia.
Nh ng con trai c a Sê-ma-gia là Hát-túc, Di-ganh, Ba-ria, Nê -a-ria, và Sa-phát, c ng c
sáu ng i. 23 Con c a Nê -a-ria là Ê-li-ô-ê-nai, Ê-xê-chia, và A-ri-kham, c ng c ba
ng i. 24 Con trai c a Ê-li-ô-ê-nai là Hô- a-via, Ê-li -a-síp, Phê-la-gia, A-cúp, Giô-ha-nan,
ê-la-gia, và A-na-ni, c ng c b y ng i.

Chapter 4

1 Con trai c a Giu- a là Phê-r t, H t-rôn, C t-mi, Hu-r và Sô-banh. 2 Rê -a-gia, con
trai Sô-banh sanh Gia-hát; Gia-hát sanh A-hu-mai và La-hát. Aáy là các h hàng c a dân Xô-ra-tít.
3 ây là con cháu c a A-bi-Ê-tam: Gít-rê-ên, Dít-ma và Di-ba; em gái h là Ha-sê-lê-bô-ni. 4
L i có Phê-nu-ên, là t ph c a Ghê- ô, và Ê-xe, t ph c a Hu-sa. Aáy là con cháu c a
Hu-r , con tr ng nam c a Eùp-ra-ta, t ph c a B t-lê-hem. 5 A-su-r , t ph c a
Thê-cô -a, l y hai v là Hê-lê -a và Na -a-ra. 6 Na -a-ra sanh A-hu-xam, Hê-phe, Thê-mê-ni, và
A-hách-tha-ri. 7 Aáy là các con trai c a Na -a-ra. Con trai c a Hê-lê -a là Xê-r t, Xô-ha, và
Eát-nan. 8 Ha-c t sanh A-núp, Hát-xô-bê-ba, và dòng A-ha-hên, con Ha-rum. 9 Gia-bê c
tôn tr ng h n anh em mình; m ng i t tên là Gia-bê, vì nói r ng: Ta sanh nó trong
s au n. 10 Gia-bê kh n nguy n v i c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên r ng: Ch

chi Chúa ban ph c cho tôi, m b cõi tôi r ng l n; nguy n tay Chúa phù giúp tôi, gi
tôi c kh i s d , h u cho tôi ch ng bu n r u! c Chúa Tr i bèn ban cho y
nh s ng i c u nguy n. 11 Kê-lúp, anh em c a Su-ha, sanh Mê-hia, t ph c a
Ê-tôn. 12 Ê-tôn sanh nhà Ra-pha, Pha-sê -a, và Tê-hi-na, t tiên c a dân thành Na-hách. Aáy là
nh ng ng i Rê-ca. 13 Con trai c a Kê-na là Oát-ni-ên và Sê-ra-gia. Con trai c a Oát-ni-ên
là Ha-thát. 14 Mê-ô-nô-thai sanh Oùp-ra; Sê-ra-gia sanh Giô-áp, t ph c a các ng i
tr ng th m c, vì h u là th m c. 15 Các con trai c a Ca-lép, cháu c a Giê-phu-nê,
là Y-ru, Ê-la, và Na-am, cùng nh ng con trai c a Ê-la và Kê-na. 16 Con trai c a Giê-ha-lê-le
là Xíp, Xi-pha, Thi-ria, và A-sa-rên. 17 Con trai c a E-x -ra là Giê-the, Mê-r t, Ê-phe, và
Gia-lôn. V c a Mê-r t sanh Mi-ri-am, Sa-mai, và Dít-bác, t ph c a Eách-tê-mô -a. 18
V ng i là dân Giu- a, sanh Giê-r t, t ph c a Ghê- ô, Hê-be, t ph c a Sô-cô,
và Giê-cu-ti-ên, t ph c a Xa-nô -a. Aáy là con cháu c a Bi-thia, con gái c a Pha-ra-ôn,
mà Mê-r t c i l y. 19 Con trai c a v Hô- ia, ch em Na-ham, là cha c a Kê-hi-la,
ng i G c-mít, và Eách-tê-mô -a, ng i Ma-ca-thít. 20 Con trai c a Si-môn là Am-môn,
Ri-na, Bên-Ha-nan, và Ti-lôn. Con trai c a Di-si là Xô-h t và Bên-Xô-h t. 21 Con cháu Sê-la,
con trai Giu- a, là Ê-r , t ph c a Lê-ca, La-ê- a, t ph c a Ma-rê-sa, và các h
hàng v dòng dõi Aùch-bê -a, là k d t v i gai m n; 22 l i có Giô-kim, và nh ng ng i
Cô-xê-ba, Giô-ách, và Sa-ráp, là ng i cai tr t Mô-áp, cùng Gia-su-bi-Lê-chem. Aáy là
i u c tích. 23 Nh ng ng i n y là th g m, t i Nê-ta-im, và Ghê- ê-ra; chúng
g n vua mà làm công vi c ng i. 24 Con trai c a Si-mê-ôn là Nê-mu-ên, Gia-min, Gia-ríp,
Xê-ra, Sau-l ; 25 Sa-lum, con trai c a Sau-l , Míp-sam, con trai c a Sa-lum, và Mích-ma,
con trai c a Míp-sam. 26 Con trai c a Mích-ma là Ham-mu-ên, con trai c a Xa-cu là Si-mê
-i. 27 Còn Si-mê -i có m i sáu con trai và sáu con gái; song anh em ng i không ông con;
c h hàng chúng sánh v i s ng i Giu- a thì kém. 28 Chúng t i Bê -e-Sê-ba, t i
Mô-la- a, t i Ha-xa-Sua, 29 t i Bi-la, t i Ê-xem, và t i Tô-lát; 30 l i t i Bê-tu-ên,
H t-ma, và Xi c-lác; 31 t i B t-Ma-ca-b t, Hát-sa-Su-sim, B t-Bi-rê, và t i Sa -a-ra-im.
Aáy là các thành c a chúng cho n i vua a-vít. 32 Chúng c ng có n m h ng

thôn, là Ê-tam, A-in, Rim-môn, Tô-ken, và A-san, 33 cùng các thôn p b n phía c a các
h ng thôn n y cho n Ba-anh. Aáy là ch và gia ph c a chúng. 34 L i, Mê-sô-báp,
Giam-léc, Giô-sa, con trai c a A-ma-xia; 35 Giô-ên và Giê-hu, là con trai Giô-x -bia, cháu
Sê-ra-gia, ch t A-si-ên; 36 l i có Ê-li-ô-ê-nai, Gia-cô-ba, Giê-sô-hai-gia, A-sa-gia, A- i-ên,
Giê-si-mi-ên, Bê-na-gia, 37 Xi-xa, con trai c a Si-phi, cháu c a A-lôn, ch t c a Giê- a-gia,
chít c a Sim-ri, là con trai c a Sê-ma-gia. 38 Nh ng ng i k t ng tên n y là tr ng
t c trong h mình, tông t c chúng thì thêm lên r t nhi u. 39 Chúng sang qua Ghê- ô, n
bên phía ông c a tr ng, ki m ng c cho oàn súc v t mình. 40 Chúng bèn
th y ng c t i t t; còn t thì r ng rãi, yên l ng và bình an; khi tr c dòng dõi
Cham ó. 41 Nh ng ng i ã k tên tr c ây, trong i Ê-xê-chia, vua n c
Giu- a, kéo n ánh các tr i quân c a chúng, và nh ng ng i Ma-ô-nít ó, tuy t
h t h , chi m l y t, và thay vào cho n ngày nay; b i vì t i ó có ng c
nuôi b y súc v t c a h . 42 Trong dòng Si-mê-ôn có n m tr m ng i ti n n
núi Sê -i-r ; các quan-cai h là Phê-la-tia, Nê -a-ria, Rê-pha-gia, và U-xi-ên; y là các con trai
c a Di-si. 43 Chúng ánh ng i A-ma-léc còn sót l i, r i ó cho n ngày nay.

Chapter 5

1 V , Ru-bên, con tr ng nam c a Y-s -ra-ên, vì làm ô u gi ng c a cha mình,
nên quy n tr ng t ã v các con trai Giô-sép, là con trai Y-s -ra-ên; d u v y, trong
gia ph không chép Giô-sép là tr ng t ; 2 vì Giu- a tr i h n anh em mình, và b i
ng i mà ra vua chúa; song quy n tr ng t thì v Giô-sép. 3 N y con trai c a Ru-bên,
con tr ng nam c a Y-s -ra-ên, là Hê-nóc, Pha-lu, H t-rôn, và C t-mi. 4 Con trai c a
Giô-ên là Sê-ma-gia, con trai c a Sê-ma-gia là Gót, con trai c a Gót là Si-mê -i, 5 con trai c a
Si-mê -i là Mi-ca, con trai c a Mi-ca là Rê -a-gia, con trai c a Rê -a-gia là Ba-anh, 6 con trai
c a Ba-anh là Bê-ê-ra, b Ti c-lát-Phin-nê-se, vua n c A-si-ri, b t làm phu tù; ng i
v n làm tr ng t c trong chi phái Ru-bên. 7 Anh em c a Bê-ê-ra theo h hàng mình, y
nh ã chép vào sách gia ph là, Giê -i-ên, tr ng t c, Xa-cha-ri, 8 Bê-la, con trai c a

A-xa, cháu c a Sê-ma, ch t c a Giô-ên; Bê-la t i A-rô -e, cho n Nê-bô và
9
Ba-anh-Mê-ôn; v phía ông ng i vào l i ng v ng cho n sông -ph -rát,
10
vì trong x Ga-la-át b y súc v t chúng có sanh thêm nhi u l m. Trong i vua Sau-l ,
chúng ra ánh gi c v i dân Ha-ga-rít, th ng h n h , và trong tr i h t i kh p mi n
11
phía ông x Ga-la-át. Con cháu Gát i ngang chúng nó trong x Ba-san, cho n
12 13
Sanh-ca. Giô-ên là tr ng t c, Sa-pham làm phó; l i có Gia-nai và Sa-phát Ba-san.
Anh em tùy theo tông t c chúng, là b y ng i: Mi-ca-ên, Mê-su-lam, Sê-ba, Giô-rai, Gia-can,
14
Xia và Ê-be. Aáy là các con trai c a A-bi-hai, A-bi-hai con trai c a Hu-ri. Hu-ri con trai c a
Gia-rô -a, Gia-rô -a con trai c a Ga-la-át, Ga-la-át con trai c a Mi-ca-ên, Mi-ca-ên con trai c a
15
Giê-si-sai, Giê-si-sai con trai c a Giác- ô, Giác- ô con trai c a Bu-x ; A-hi con trai c a
16
Aùp- i-ên, Aùp- i-ên con trai c a Gu-ni; A-hi làm tr ng t c. Chúng n i Ga-la-át,
Ba-san, cùng trong các h ng thôn c a x y; l i trong cõi Sa-rôn cho n gi i h n
17
nó. Nh ng k n y ã c biên vào sách gia ph trong i vua Giô-tham n c
18
Giu- a, và trong i vua Giê-rô-bô-am n c Y-s -ra-ên. Trong con cháu Ru-bên, ng i
Gát và phân n a chi phái Ma-na-se, các ng i lính chi n có tài c m khiên, c m g m,
gi ng cung, và th o v chinh chi n, là b n v n b n ngàn b y tr m sáu m i
19
ng i, có th ra tr n c. Chúng giao chi n v i dân Ha-ga-rít, dân Giê-tua, dân
20
Na-phi, và dân Nô- áp. Trong khi giao chi n, chúng kêu c u cùng c Chúa Tr i, và
c Chúa Tr i vì chúng có lòng tin c y Ngài, thì c u giúp cho, phó dân Ha-ga-rít và c
21
nh ng k theo nó vào tay chúng. Chúng b t c nh ng b y súc v t c a các dân
y, là n m v n l c à, hai m i l m v n chiên, hai ngàn l a, và luôn m i v n
22
ng i. C ng có nhi u ng i b ch t, vì tr n n y b i c Chúa Tr i mà có.
23
Chúng thay vào các dân t c y cho n khi b b t d n i làm phu tù. Ng i
n a chi phái Mê-na-se trong x t Ba-san cho n Ba-anh-H t-môn, Sê-nia, và núi
24
H t-môn; nhân s h r t ông. ây là các tr ng t c trong dòng dõi chúng: Ê-phe,
Di-si, Ê-li-ên, Aùch-ri-ên, Giê-rê-mi, Hô- a-via, và Gi c- i-ên, u là các tr ng t c,
25
v n ng i m nh d n, có danh ti ng. Song chúng ph m t i cùng c Chúa Tr i
c a các t ph mình, và thông dâm cùng nh ng th n c a các dân t c c a x mà c
26
Chúa Tr i ã h y ho i tr c m t chúng. c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên xui gi c
lòng Phun, vua n c A-si-ri, và Ti c-lát-Phin-nê-se, cùng vua n c A-si-ri, n b t

ng i Ru-bên, ng i Gát, và n a chi phái Mê-na-se, em chúng v Ha-la, Cha-bo,
Ha-ra, và mi n g n sông Gô-xan, là n i chúng còn cho n ngày nay.

Chapter 6

1
Con trai c a Lê-vi là Gh t-sôn, Kê-hát, và Mê-ra-ri. 2 Con trai c a Kê-hát là Am-ram,
3
Két-sê-ha, H p-rôn, và U-xi-ên. Con trai c a Am-ram là A-rôn, Môi-se và Mi-ri-am. Con trai
4
c a A-rôn là Na- áp, A-bi-hu, Ê-lê -a-sa, và Y-tha-ma. Ê-lê -a-sa sanh Phi-nê -a; Phi-nê -a
5 6
sanh A-bi-sua; A-bi-sua sanh Bu-ki, Bu-ki sanh U-xi; U-xi sanh Xê-ra-hi-gia; Xê-ra-hi-gia
7 8
sanh Mê-ra-gi t; Mê-ra-gi t sanh A-ma-ria; A-ma-ria sanh A-hi-túp; A-hi-túp sanh Xa- c;
9 10
Xa- c sanh A-hi-ma-ách; A-hi-ma-ách sanh A-xa-ria; A-xa-ria sanh Giô-ha-nan;
Giô-ha-nan sanh A-xa-ria, là k làm ch c t l trong n vua Sa-lô-môn ã xây thành
11 12
Giê-ru-sa-lem. A-xa-ria sanh A-ma-ria; A-ma-ria sanh A-hi-túp; A-hi-túp sanh Xa- c;
13 14
Xa- c sanh Sa-lum; Sa-lum sanh Hinh-kia; Hinh-kia sanh A-xa-ria; A-xa-ria sanh
15
Sê-ra-gia; Sê-ra-gia sanh Giê-hô-xa- ác; Giê-hô-xa- ác b b t làm phu tù khi c
16
Giê-hô-va dùng tay Nê-bu-cát-n t-sa mà b t d n dân Giu- a và Giê-ru-sa-lem i. Con
17
trai c a Lê-vi là Gh t-sôn, Kê-hát, và Mê-ra-ri. ây là nh ng tên c a các con trai
18
Gh t-sôn: Líp-ni và Si-mê -i. Con trai c a Kê-hát là Am-ram, Dít-sê-ha, H p-rôn, và U-xi-ên.
19
Con trai c a Mê-ra-ri là Mách-li và Mu-si. Aáy là các h hàng ng i Lê-vi theo tông t c
20
mình. Con trai c a Gh t-sôn là Líp-ni; con trai c a Líp-ni là Gia-hát; con trai c a Gia-hát
21
là Xim-ma; con trai c a Xim-ma là Giô -a; con trai c a Giô -a là Y- ô; con trai c a Y- ô
22
là Xê-ra; con trai c a Xê-ra là Giê -a-trai. Con trai c a Kê-hát là A-mi-na- áp; con trai c a
23
A-mi-na- áp là Cô-rê; con trai c a Cô-rê là Aùt-si; con trai c a Aùt-si là Eân ca-na; con
24
trai c a Eân ca-na là Ê-bi -a-sáp; con trai c a Ê-bi -a-sáp là Aùt-si; con trai c a Aùt-si là
Ta-hát; con trai c a Ta-hát là U-ri-ên; con trai c a U-ri-ên là U-xi-gia; con trai c a U-xi-gia là
25 26
Sau-l . Con trai c a Eân-ca-na là A-ma-sai và A-hi-m t. Con trai c a Eân-ca-na là
27
Xô-phai; con trai c a Xô-phai là Na-hát; con trai c a Na-hát là Ê-li-áp; con trai c a Ê-li-áp

là Giê-rô-ham; con trai c a Giê-rô-ham là Eân-ca-na. 28 Các con trai c a Sa-mu-ên là: Con
tr ng nam là Va-sê-ni, con th hai A-bi-gia. 29 Con trai c a Mê-ra-ri là Mách-li, con trai
c a c a Mách-li là Líp-ni; con trai c a Líp-ni là Si-mê -i; con trai c a Si-mê -i là U-xa; 30
con trai c a U-xa là Si-mê -a; con trai c a Si-mê -a là Ha-ghi-gia; con trai c a Ha-ghi-gia là
A-sai-gia. 31 Sau khi hòm giao c ã yên r i, vua a-vít có t nh ng k
coi sóc vi c hát x ng trong n c Giê-hô-va. 32 Chúng h u vi c tr c n
t m v vi c hát x ng cho n khi vua Sa-lô-môn xây xong n th c a c
Giê-hô-va t i Giê-ru-sa-lem: ai n y u theo ban th mình mà làm vi c. 33 ây là nh ng
k ch u ch c v i con trai mình. Trong con cháu Kê-hát có Hê-man là k nhã nh c, con trai
c a Giô-ên, Giô-ên con trai c a Sa-mu-ên, 34 Sa-mu-ên con trai c a Eân-ca-na, Eân-ca-na con
trai c a Giê-rô-ham, Giê-rô-ham con trai c a Ê-li-ên, Ê-li-ên con trai c a Thô -a, 35 Thô -a
con trai c a Xu-ph , Xu-ph con trai c a Eân-ca-na, Eân-ca-na con trai c a Ma-hát, Ma-hát
con trai c a A-ma-sai, 36 A-ma-sai con trai c a Eân-ca-na, Eân-ca-na con trai c a Giô-ên,
Giô-ên con trai c a A-xa-ria, A-xa-ria con trai c a Xô-phô-ni, 37 Xô-phô-ni con trai c a Ta-hát,
Ta-hát con trai c a Aùt-si, Aùt-si con trai c a Ê-bi -a-sáp, Ê-bi -a-sáp con trai c a Cô-rê, 38
Cô-rê con trai c a Dít-sê-ha, Dít-sê-ha con trai c a Kê-hát, Kê-hát con trai c a Lê-vi, Lê-vi con
trai c a Y-s -ra-ên. 39 A-sáp, anh em c a Hê-man, ch u ch c bên h u ng i. A-sáp là
con trai c a Bê-rê-kia, Bê-rê-kia con trai c a Si-mê -a, 40 Si-mê -a con trai c a Mi-ca-ên,
Mi-ca-ên con trai c a Ba-sê-gia, Ba-sê-gia con trai c a Manh-ki-gia, 41 Manh-ki-gia con trai
c a Eùt-ni, Eùt-ni con trai c a Xê-ra, Xê-ra con trai c a A- a-gia, 42 A- a-gia con trai c a
Ê-than, Ê-than con trai c a Xim-ma, Xim-ma con trai c a Si-mê -i, 43 Si-mê -i con trai c a
Gia-hát, Gia-hát con trai c a Gh t-sôn, Gh t-sôn con trai c a Lê-vi. 44 Các con cháu c a
Mê-ra-ri, anh em c a chúng, u ch u ch c bên t , là Ê-than con trai c a Ki-si, Ki-si con
trai c a Aùp- i, Aùp- i con trai c a Ma-lúc, 45 Ma-lúc con trai c a Ha-sa-bia, Ha-sa-bia
con trai c a A-ma-xia, A-ma-xia con trai c a Hinh-kia, 46 Hinh-kia con trai c a Am-si, Am-si
con trai c a Ba-ni, Ba-ni con trai c a Sê-me, 47 Sê-me con trai c a Mách-l , Mách-l con
trai c a Mu-si, Mu-si con trai c a Mê-ra-ri, Mê-ra-ri con trai c a Lê-vi. 48 Các anh em chúng,
là nh ng ng i Lê-vi khác, u c c t làm m i vi c trong n t m c a c

Chúa Tr i. 49 A-rôn và các con trai ng i u dâng c a l ho c trên bàn th v c a
l thiêu hay trên bàn th xông h ng, làm m i vi c n i chí thánh, và làm l chu c
t i cho Y-s -ra-ên, theo nh m i s Môi-se, y t c Chúa Tr i, ã tr di t.
50 ây là dòng dõi c a A-rôn: Ê-lê -a-sa con trai c a A-rôn, Phi-nê -a con trai c a Ê-lê -a-sa,
A-bi-sua con trai c a Phi-nê -a, 51 Bu-ki con trai c a A-bi-sua, U-xi con trai c a Bu-ki,
Xê-ra-hi-gia con trai c a U-xi, 52 Mê-ra-gi t con trai c a Xê-ra-hi-gia, A-ma-ria con trai c a
Mê-ra-gi t, A-hi-túp con trai c a A-ma-ria, 53 Xa- c con trai c a A-hi-túp, A-hi-ma-ách
con trai c a Xa- c. 54 N y là n i c a con cái A-rôn, tùy theo n i óng tr i mình
trong a ph n chúng. H hàng Kê-hát b t th m tr c h t. 55 H phân c p cho
chúng thành H p-rôn t i x Giu- a và các cõi b n phía. 56 Song t ru ng và h ng
thôn c a thành u ban cho Ca-lép, con trai Giê-phu-nê. 57 L i con cháu A-rôn c
nh ng thành n náu, là H p-rôn, Líp-na, và a h t nó; Gia-tia, Eách-tê-mô -a, và a
h t nó; 58 Hi-lên, v i a h t nó; ê-bia, v i a h t nó; 59 A-san, v i a h t
nó; B t-Sê-m t, v i a h t nó. 60 B i t chi phái Bên-gia-min h c Ghê-ba,
v i a h t nó; A-lê-m t, v i a h t nó; A-na-t t, v i a h t nó. Các thành
c a chúng c ng l i c m i ba cái, tùy theo gia t c h . 61 Con cháu Kê-hát còn
l i b t th m mà c m i thành trong n a chi phái Mê-na-se. 62 Con cháu Gh t-sôn,
tùy theo h hàng, u c m i ba thành b i trong chi phái Y-sa-ca, chi phái A-se, chi
phái Nép-tha-li, và chi phái Ma-na-se t i t Ba-san. 63 Con cháu Mê-ra-ri, tùy theo gia t c
h , u b t th m mà c m i hai thành, b i trong chi phái Ru-bên, chi phái Gát
và chi phái Sa-bu-lôn. 64 Dân Y-s -ra-ên chia c p cho ng i Lê-vi các thành y và a
h t nó. 65 H b t th m mà cho b i trong chi phái Giu- a, chi phái Si-mê-ôn, và chi phái
Bên-gia-min, nh ng thành ã k trên. 66 Trong ng i Kê-hát có m y nhà ã c
nh ng thành b i trong chi phái Eùp-ra-im; 67 chúng c nh ng thành n náu, là Si-chem
v i a h t nó, t i trên núi Eùp-ra-im, Ghê-xe v i a h t nó, 68 Gi c-mê-am v i
a h t nó, B t-Hô-rôn v i a h t nó, 69 A-gia-lôn v i a h t nó, Gát-Rim-môn
v i a h t nó; 70 và b i trong n a chi phái Mê-na-se h c A-ne v i a h t
nó, Bi-lê-am v i a h t nó. Ng i ta chia c p các thành y cho nh ng ng i c a

dòng Kê-hát còn sót l i. 71 Con cháu Gh t-sôn b i h hàng c a n a chi phái Mê-na-se,
c Gô-lan t Ba-san v i a h t nó; Aùch-ta-r t v i a h t nó; 72 b i
chi phái Y-sa-ca, h c Kê- e v i a h t nó; 73 Ra-m t v i a h t nó; A-nem
v i a h t nó; 74 b i chi phái A-se, h c Ma-sanh v i a h t nó; Aùp- ôn
v i a h t nó; Hu-cô v i a h t nó; 75 Rê-h p v i a h t nó; 76 b i chi phái
Nép-ta-li, h c Kê- e trong Ga-li-lê, v i a h t nó; Ham-môn v i a h t nó;
Ki-ria-ta-im v i a h t nó. 77 Con cháu Mê-ra-ri còn sót l i b i chi phái Sa-bu-lôn c
Ri-mô-nô v i a h t nó; Tha-bô v i a h t nó; 78 còn bên kia sông Giô- anh v
phía ông, i ngang Giê-ri-cô, b i chi phái Ru-bên, h c B t-se trong r ng v i
a h t nó; Gia-xa v i a h t nó; 79 Kê- ê-m t v i a h t nó; Mê-phát v i
a h t nó; 80 b i chi phái Gát, h c Ra-m t t Ga-la-át, v i a h t
nó; Ma-ha-na-im v i a h t nó; 81 H t-bôn v i a h t nó; Gia-ê-xe v i a h t
nó.

Chapter 7

1 Con trai c a Y-sa-ca là: Thô-la, Phu -a, Gia-súp, và Sim-rôn, b n ng i. 2 Con trai c a
Thô-la là: U-xi, Rê-pha-gia, Giê-ri-ên, Giác-mai, Díp-sam, Sa-mu-ên, u là tr ng trong tông
t c Thô-la, và làm ng i anh hùng, m nh d n trong dòng dõi h ; v i a-vít, s
con cái h c hai v n hai ngàn sáu tr m ng i. 3 Con trai c a U-xi là Dít-ra-hia; con
trai c a Dít-ra-hia là Mi-ca-ên, O-ba- ia, Giô-ên, và Di-si-gia, c cha con n m ng i, u
là tr ng t c 4 v i h có nh ng i binh s n ra tr n, c theo tông t c và th h
c a chúng, s c ba v n sáu ngàn quân; b i vì chúng có nhi u v và nhi u con. 5
L i anh em chúng trong dòng Y-sa-ca, là nh ng ng i anh hùng, m nh d n, theo gia ph ,
s c tám v n b y ngàn tên. 6 Con trai c a Bên-gia-min là Bê-la, Bê-ke, và Giê- i
-a-ên, ba ng i. 7 con trai c a Bê-la là Eùt-bôn, U-xi, U-xi-ên, Giê-ri-m t, và Y-ri, n m
ng i; th y u là tr ng t c, ng i m nh d n; s con cháu h , theo gia ph ,
c hai v n hai ngàn ba m i b n ng i. 8 Con trai c a Bê-ke là Xê-mi-ra, Giô-ách,
Ê-li-ê-se, Ê-li-ô-ê-nai, Oâm-ri, Giê-rê-m t, A-bi-gia, A-na-t t, và A-lê-m t. Nh ng k y

là con trai Bê-ke, 9 h u là tr ng t c, và ng i m nh d n; s con cháu h , theo
gia ph c a chúng, c hai v n hai tr m ng i. 10 Con trai c a Giê- i -a-ên là
Binh-han; con trai c a Binh-han là Giê-úc, Bên-gia-min, Ê-hút, Kê-na-na, Xê-than, Ta-rê-si, và
A-hi-sa-ha. 11 Nh ng k n y là con trai c a Giê- i -a-ên, u là tr ng t c, v n
ng i m nh d n; trong con cái chúng k c ra tr n, s là m t v n b y ngàn hai
tr m ng i. 12 L i có Súp-bim và H p-bim, con trai c a Y-r ; Hu-rim con trai c a A-he.
13 Con trai c a Nép-ta-li là Gia-si-ên, Gu-ni, Gie-xe, và Sa-lum, u là con c a bà Bi-la. 14
Con trai c a Ma-na-se là Aùch-ri-ên, mà h u A-ram c a ng i sanh; nàng c ng sanh Ma-ki,
là t ph c a Ga-la-át. 15 Ma-ki c i em gái c a H p-kim và Súp-bim, tên là Ma -a-ca
mà làm v . Tên c a con th là Xê-lô-phát; Xê-lô-phát sanh ra m y con gái. 16 Ma -a-ca, v
c a Ma-ki, sanh c m t a con trai, t tên là Phê-r t; tên c a ng i em là
Sê-r t. Sê-r t sanh ra U-lam và Ra-kem. 17 Con trai c a U-lam và Bê- an. Aáy là con trai
c a Ga-la-át, cháu c a Ma-ki, ch t c a Ma-na-se. 18 Em gái c a Ga-la-át, là Ha-mô-lê-k t,
anh Y-s t, A-bi-ê-xe, và Mác-la. 19 Con trai c a Sê-mi- a là A-hi-an, Sê-kem, Li-khi, và
A-ni-am. 20 Con trai c a Eùp-ra-im là Su-tê-la; con trai c a Su-tê-la là Bê-re, con trai c a
Bê-re là Ta-hát, con trai c a Ta-hát là Ê-lê -a- a, con trai c a Ê-lê -a- a là Ta-hát, 21 con trai
c a Ta-hát là Xa-bát, con trai c a Xa-bát là Su-tê-la, Ê-xe, và Ê-lê-át; chúng nó b ng i
t Gát gi t, vì có xu ng Gát ng c p súc v t c a h . 22 Eùp-ra-im, cha chúng
nó, tang lâu ngày, và anh em ng i u t i an i ng i. 23 o n, ng i n
cùng v mình, nàng có thai, sanh c m t a trai, t tên là Bê-ri -a, vì nhà ng i
ã b tai h a. 24 Con gái ng i là Sê-ê-ra; nàng xây B t-Hô-rôn trên và d i, cùng
U-xên-Sê-ê-ra. 25 L i ng i sanh Rê-pha; Rê-pha sanh Rê-sép và Tê-la; Tê-la sanh Ta-han;
26 Ta-han sanh La-ê- an; La-ê- an sanh Am-mi-hút; Am-mi-hút sanh Ê-li-sa-ma; 27 Ê-li-sa-ma
sanh Nun; và Nun sanh Giô-suê. 28 S n nghi p và n i c a chúng là Bê-tên và các h ng
thôn nó; v phía ông là Na -a-ran, và v phía tây là Ghe-xe v i các h ng thôn nó. 29
G n b cõi chi phái Ma-na-se có B t-Sê-an và các h ng thôn nó, Mê-ghi- ô và các h ng
thôn nó. ô-r và các h ng thôn nó. Con cháu Giô-sép, con trai Y-s -ra-ên, u t i
nh ng ch y. 30 Con trai c a A-se là Dim-na, Dích-và, Dích-vi, Bê-ri -a và Sê-ra, là em gái

31
chúng nó. Con trai c a Bê-ri -a là Hê-be và Manh-ki-ên; Manh-ki-ên là t ph c a
32
Bi c-xa-vít. Hê-be sanh Giáp-ph -l t, Sô-mê, Hô-tham, và Su -a, là em gái c a chúng nó.
33
Con trai c a Giát-ph -l t là Pha-sác, Bim-hanh, và A-vát. ó là nh ng con trai c a
34 35
Giáp-ph -l t. Con trai c a Sê-me là A-hi, Rô-hê-ga, Hu-ba, và A-ram. Con trai c a
36
Hê-lem, anh em Sê-me, là Xô-pha, Dim-na, Sê-l t, và A-manh. Con trai c a Xô-pha là Su
37
-a, H t-nê-phê, Su-anh, Bê-ri, Dim-ra, B t-se, H t, Sa-ma, Sinh-sa, Dít-ran, và Bê-ê-ra.
38 39
Con trai c a Giê-the là Giê-phu-nê, Phít-ba, và A-ra. Con trai c a U-la là A-ra, Ha-ni-ên,
40
và Ri-xi -a. Nh ng k y u là con cái c a A-se, làm tr ng t c, v n là tinh binh
và m nh d n, ng u các quan t ng. Các ng i trong chúng hay chinh chi n, theo
gia ph , s c hai v n sáu ngàn tên.

Chapter 8

1 2
Bên-gia-min sanh Bê-la, con tr ng nam, th nhì là Aùch-bên, th ba là Aïc-ra, th
3 4
t là Nô-ha, và th n m là Ra-pha. Con trai c a Bê-la là Aùt- a, Ghê-ra, A-bi-hút,
5 6
A-bi-sua, Na -a-man, A-hoa, Ghê-ra, Sê-phu-phan, và Hu-ram. ây là các con trai c a Ê-hút;
nh ng ng i y u làm tr ng t c c a dân Ghê-ba; dân y b b t làm phu tù d n
7
n t Ma-na-hát; Na -a-man, A-hi-gia, và Ghê-ra, u b b t làm phu tù, và ng i
8
sanh ra U-xa và A-hi-hút. Sa-ha-ra-im sanh con trong x Mô-áp, sau khi Hu-sim và
9
Ba-ra, hai v ng i. B i Hô- e, v ng i, thì sanh c Giô-báp, Xi-bia, Mê-sa,
10
Manh-cam, Giê-út, Sô-kia, và M t-ma. Nh ng ng i n y là con trai c a ng i và
11 12
u làm tr ng t c. B i bà Hu-sim, ng i sanh A-bi-túp và Eân-ba-anh. Con trai
c a Eân-ba-anh là Ê-be, Mi-sê-am, và Sê-m t; ng i y xây thành Ô-nô, và Lót và các
13
h ng thôn nó; l i sanh Bê-ri -a và Sê-ma; hai ng i làm tr ng t c c a dân c
14 15
A-gia-lôn, và ã u i dân thành Gát. Con trai c a Bê-ria là A-hi-ô, Sa-sác, Giê-rê-m t,
16 17
Xê-ba- ia, A-rát, E- e, Mi-ca-ên, Dít-pha, và Giô-ha. Con trai c a Eân-ba-anh là
18 19
Xê-ba- ia, Mê-su-lam, Hi-ki, Hê-be, Gít-mê-rai, Gít-lia, và Giô-báp. Con trai c a Si-mê

-i là Gia-kim, Xi c-ri, Xáp- i, 20 Ê-li-ê-nai, Xi-lê-tai, Ê-li-ên, 21 A- a-gia, Bê-ra-gia, và
Sim-rát. 22 Con trai c a Sa-sác là Gít-ban, Ê-be, Ê-li-ên, 23 Aùp- ôn, Xi c-ri, Ha-nan, 24
Ha-na-nia, Ê-lam, An-tô-ti-gia, 25 Gíp- ê-gia, và Phê-nu-ên. 26 Con trai c a Giê-rô-ham là
Sam-sê-rai, Sê-ha-ria, A-ta-lia, 27 Gia-rê-sia, Ê-li-gia, và Xi c-ri. 28 Nh ng k y làm
tr ng t c, ng u trong dòng dõi c a h , và t i thành Giê-ru-sa-lem. 29 t
ph c a Ba-ba-ôn t i Ga-ba-ôn; tên v ng i là Ma -a-ca. 30 Con tr ng nam ng i
là Aùp- ôn; l i có sanh Xu-r , Kích, Ba-anh, Na- áp, 31 Ghê- ôn, A-hi-ô, và Xê-ke. 32
Mích-lô sanh Si-mê -a; chúng c ng ng cùng anh em mình t i Giê-ru-sa-lem i m t
nhau. 33 Nê-r sanh Kích; Kích sanh Sau-l ; Sau-l sanh Giô-na-than, Manh-ki-sua,
A-bi-na- áp, và Eách-ba-anh. 34 Con trai c a Giô-na-than là Mê-ri-Ba-anh; Mê-ri-Ba-anh sanh
Mi-ca. 35 Con trai c a Mi-ca là Phi-thôn, Mê-léc, Ta-rê -a, và A-cha. 36 A-cha sanh Giê-hô
-a- a; Giê-hô -a- a sanh A-lê-m t, Aùt-ma-v t, và Xim-ri; Xim-ri sanh M t-sa; 37 M t-sa
sanh Bi-nê -a; con trai c a Bi-nê -a là Ra-pha; Ra-pha sanh Ê-lê -a-sa, Ê-lê -a-sa sanh A-xên. 38
A-xên có sáu con trai, tên là A-ri-kham, B c-cu, Ích-ma-ên, Sê -a-ria, Ô-ba- ia, và Ha-nan. h t
th y nh ng ng i y u là con trai c a A-xên. 39 con trai Ê-s t, anh em c a A-xên,
là U-lam, con tr ng nam, Giê-úc th nhì, và th ba là Ê-li-phê-l t. 40 Con trai c a U-lam
u là anh hùng, m nh d n, có tài b n gi i; chúng có con và cháu r t ông, s là m t
tr m n m m i ng i. h t th y ng i n y u là con cháu c a Bên-gia-min.

Chapter 9

1 Aáy v y, c dân Y-s -ra-ên c biên vào s theo các gia ph ; kìa ã ghi chép
vào sách ký l c c a các vua Y-s -ra-ên. Dân Giu- a, t i t i l i h , b b t em qua
n c Ba-by-lôn. 2 Sau khi t Ba-by-lôn tr v , các ng i u tiên trong a
nghi p và trong các thành p c a chúng, là ng i Y-s -ra-ên, th y t l , ng i Lê-vi,
và ng i Nê-thi-nim. 3 t i thành Giê-ru-sa-lem, có ng i Giu- a, ng i Bên-gia-min,
ng i Eùp-ra-im, và ng i Mê-na-se. 4 V dòng Phê-l t, là con c a Giu- a, có U-thai,
con trai c a A-mi-hút, A-mi-hút con trai c a Oâm-ri, Oâm-ri con trai c a Im-ri, và Im-ri con

trai c a Ba-ni.
5 B i ng i Si-lô-ni có A-sai-gia con tr ng nam, và các con trai c a
ng i.
6 B i con cái Xê-rách, có Giê -u-ên và anh em ng i, là sáu tr m chín m i
ng i.
7 V dòng Bên-gia-min, có Sa-lu, con trai c a Mê-su-lam; Mê-su-lam, con trai c a
Hô- a-via; Hô- a-via, con trai c a A-sê-nu -a;
8 l i có Gíp-nê-gia, con trai c a Giê-rô-ham,
Ê-la con trai c a U-xi; U-xi là con trai c a Mi-c -ri và Mê-su-lam, con trai c a Sê-pha-tia;
Sê-pha-tia là con trai c a Rê -u-ên; Rê -u-ên con trai c a Gíp-nê-gia,
9 và anh em chúng k
theo th h thì c chín tr m n m m i sáu ng i. Nh ng ng i y u làm
tr ng t c.
10 Trong nh ng th y t l có Giê- ai-gia, Giê-hô-gia-ríp, Gia-kin,
11 và
A-xa-ria, con trai c a Hinh-kia; Hinh-kia con trai c a Mê-su-lam; Mê-su-lam con trai c a
Xa- c; Xa- c con trai c a Mê-ra-gi t; Mê-ra-gi t, con trai c a A-hi-túp, là k cai
qu n n c a c Chúa Tr i;
12 l i có A- a-gia, con trai c a Giê-rô-ham; Giê-rô-ham,
con trai c a Pha-sua; Pha-sua, con trai c a Manh-ki-gia; Manh-ki-gia, con trai c a Ma-ê-sai;
Ma-ê-sai, con trai c a A- i-ên; A- i-ên, con trai c a Gia-xê-ra; Gia-xê-ra, con trai c a
Mê-su-lam; Mê-su-lam, con trai c a Mê-si-lê-mít; Mê-si-lê-mít, con trai c a Y-mê;
13 và anh
em c a chúng, s là m t ngàn b y tr m sáu m i ng i, u làm tr ng t c, có
tài h u vi c trong n c a c Chúa Tr i.
14 Trong ng i Lê-vi có Sê-ma-gia, con
trai c a Ha-súp, cháu c a A-ri-kham, ch t c a Ha-sa-bia; th y u thu c v dòng
Mê-ra-ri;
15 l i có Bác-ba-cát, Hê-re, Ga-la, Ma-tha-nia, u là con trai c a Mi-ca, cháu c a
Xi c-ri, ch t c a A-sáp;
16 Ô-ba- ia, con trai c a Sê-ma-gia, cháu c a Ga-la, ch t c a
Giê- u-thum; Bê-rê-kia, con trai c a A-sa, cháu c a Eân-ca-na, là ng i trong làng dân
Nê-tô-pha-tít.
17 Nh ng k canh c a, là Sa-lum, A-cúp, Tanh-môn, A-hi-man, và anh em c a
chúng; Sa-lum làm u.
18 Cho n bây gi h canh c a ông c a vua; còn x a t
tiên h u gi c a tr i ng i Lê-vi.
19 Sa-lum con trai Cô-rê, cháu c a Ê-bi -a-sáp,
ch t c a Cô-ra, và anh em tông t c mình; y là dân Cô-rê lo coi sóc s ph c d ch, và canh
gi các c a n t m; x a t ph chúng cai qu n tr i c a c Giê-hô-va, và gi
c a t i.
20 X a Phi-nê -a, con trai Ê-lê -a-sa, làm quan cai chúng, và c Giê-hô-va v i
ng i.
21 Xa-cha-ri, con trai Mê-sê-lê-mia, là k gi c a h i m c.
22 Nh ng k n y
ã c l a ch n h u canh gi các c a, s c hai tr m m i hai ng i.
Ng i ta chép gia ph h theo các h ng h ; vua a-vít và Sa-mu-ên, là ng tiên
ki n, ã l p m y ng i y trong ch c c a h .
23 Aáy v y, chúng và con cháu c a
chúng, u theo ban th , mà coi gi các c a n c a c Giê-hô-va, t c là n

24 25
t m. Các k gi c a t b n phía n v ông, tây, nam, và b c. Các anh
26
em chúng trong các làng mình ph i n t ng tu n, theo phiên th , mà giúp .
Còn b n ng i Lê-vi làm tr ng nh ng ng i canh c a, h ng gi ch c mình, và coi
27
sóc các phòng và khung thành trong n c a c Chúa Tr i. Ban êm chúng xung
quanh n c a c Chúa Tr i canh gi nó; n m i bu i sáng s m chúng l i lo
28
m c a ra. Trong b n chúng c ng có m y ng i c ch c gi khí d ng,
29
vì các y em ra em vô y theo s . L i có k khác c c t coi sóc
c và các khí d ng t i n i thánh, cùng lo gi b t mi n, r u, d u, nh h ng,
30
và các thu c th m. Có m y k trong b n con trai nh ng th y t l ch các th
31
h ng hoa. Còn Ma-ti-thia, ng i Lê-vi, con tr ng nam c a Sa-lum, thu c v dòng
32
Cô-rê, coi sóc vi c làm bánh rán trong ch o. M y k trong vòng anh em chúng v dòng
Kê-hát, c ch c coi v vi c làm bánh tr n thi t, h n ngày sa-bát thì ph i s m
33
cho s n. ây là nh ng ng i có ch c hát x ng, u làm tr ng t c trong
ng i Lê-vi, v n trong các phòng c a n, và vì ph c s ngày và êm, nên c
34
mi n các công vi c khác. Nh ng ng i y u làm tr ng t c c a ng i Lê-vi,
35
theo dòng dõi h , và t i thành Giê-ru-sa-lem. Giê -i-ên, t ph c a Ga-ba-ôn, t i
36
thành Ga-ba-ôn; tên v ng i là Ma -a-ca. Con tr ng nam c a ng i là Aùp- ôn;
37 38
l i sanh Xu-r , Kích, Banh, Nê-r , Na- áp, Ghê- ô, A-hi-ô, Xa-cha-ri, và Mích-lô.
Mích-lô sanh Si-mê-am. Chúng c ng ng cùng anh em mình trong thành Giê-ru-sa-lem
39
i m t nhau. Nê-r sanh Kích; Kích sanh Sau-l ; Sau-l sanh Giô-na-than, Manh-ki-sua,
40
A-bi-na- áp, và Eách-ba-anh. Con trai Giô-na-than là Mê-ri-Banh; Mê-ri-Banh sanh Mi-ca.
41 42
Con trai c a Mi-ca là Phi-thôn, Mê-léc, Ta-rê -a, và A-cha. A-cha sanh Gia-ê-ra; Gia-ê-ra
43
sanh A-lê-m t, Aùch-ma-v t và Xim-ri; Xim-ri sanh M t-sa; M t-sa sanh Bi-nê -a, con
44
trai Bi-nê -a là Rê-pha-gia; Rê-pha-gia sanh Ê-lê -a-sa, và Ê-lê -a-sa sanh A-xên. A-xên có sáu
ng i con trai, tên là A-ri-kham, B c-ru, Ích-ma-ên, Sê -a-ria, Ô-ba- ia, và Ha-nan; y u
là con trai c a A-xên.

Chapter 10

1
V , dân Phi-li-tin tranh chi n v i Y-s -ra-ên. Dân Y-s -ra-ên ch y tr n kh i tr c
2
m t dân Phi-li-tin, có nhi u ng i b th ng ch t trên núi Ghinh-bô -a. Dân Phi-li-tin
u i theo k p Sau-l và các con trai ng i, ánh gi t các con trai y, là Giô-na-than,
3
A-bi-na- áp, và Manh-ki-sua. C n gi c r t k ch li t, làm cho Sau-l thi t c c kh ;
4
khi lính c m cung k p n ng i bèn b n ng i b th ng. Sau-l b o k
vác binh khí h u mình r ng: Ng i hãy tu t g m c a ng i và âm gi t ta, k o
k ch ng ch u c t bì kia n s n nghi p ta. Song k vác binh khí ng i không kh ng
5
vâng m ng, vì l y làm s hãi. Sau-l bèn c m l y g m mình cúi thúc vào ng c. Khi
k vác binh khí th y Sau-l ch t r i, thì c ng l y g m cúi thúc vào ng c mình luôn.
6
V y, Sau-l , ba con trai ng i, và c nhà ng i u ng nhau ch t.
7
Khi dân
Y-s -ra-ên trong ng b ng th y o binh ch y tr n, Sau-l cùng các con trai
ng i ã ch t r i, thì b thành mình mà tr n i; dân Phi-li-tin n trong các thành
8
y. Ngày hôm sau, dân Phi-li-tin n bóc l t nh ng k t tr n, th y Sau-l và các
9
con trai ng i ngã ch t trên núi Ghinh-bô -a. Chúng bóc l t thây Sau-l , chém u
ng i, c t l y binh khí ng i, r i sai k i kh p x Phi-li-tin, báo tin cho các
10
th n t ng và dân s . Chúng binh khí c a ng i t i trong mi u các th n c a
11
chúng nó, còn u ng i thì óng inh treo trong chùa a-gôn. Khi dân c Gia-be
12
Ga-la-át nghe nh ng i u dân Phi-li-tin ã làm cho Sau-l , thì nh ng ng i m nh
d n u c m ng i lên c p l y xác vua Sau-l và xác các con trai ng i, em
v Gia-be, chôn hài c t c a h d i cây thông t i Gia-be, o n kiêng n b y ngày.
13
Aáy v y, vua Sau-l ch t, vì t i l i mình ã ph m cùng c Giê-hô-va, và vì ch ng
14
có vâng theo m ng l nh c a Ngài; l i vì ã c u h i bà bóng, ch ng có c u h i
c Giê-hô-va; v y, vì c y Ngài gi t ng i, d i n c ng i cho v a-vít, con
trai Y-sai.

Chapter 11

1
Lúc y, c Y-s -ra-ên u nhóm n cùng a-vít t i H p-rôn, mà nói r ng:
2
Kìa, chúng tôi v n là x ng th t c a ông. Khi tr c d u Sau-l còn cai tr chúng
tôi, thì ông ã d n dân Y-s -ra-ên vào ra; và Giê-hô-va c Chúa Tr i c a ông có phán

3
cùng ông r ng: Ng i s ch n nuôi dân ta là Y-s -ra-ên, làm quan t ng chúng nó.
Aáy v y, các tr ng lão Y-s -ra-ên n cùng vua H p-rôn; a-vít bèn l p giao c
v i chúng t i H p-rôn tr c m t c Giê-hô-va; o n, chúng x c d u cho a-vít
4
làm vua trên Y-s -ra-ên, y nh l i c a c Giê-hô-va ã c y Sa-mu-ên phán ra v y.
a-vít và c dân Y-s -ra-ên i lên thành Giê-ru-sa-lem, y là Giê-bu; ó có ng i
5
Giê-bu-sít, là dân c a x . Dân c Giê-bu nói cùng a-vít r ng: Ng i s ch ng h
6
vào ây. D u v y, a-vít chi m l y n l y Si-ôn, l y là thành a-vít. a-vít nói
r ng: H ai hãm ánh dân Giê-bu-sít tr c h t, t s c làm tr ng và làm
t ng. V y, Giô-áp, con trai Xê-ru-gia, i lên ánh tr c h t, nên c làm quan
7
tr ng. a-vít trong n; v y nên g i là thành a-vít.
8
Ng i xây t ng thành
b n phía, t Mi-lô cho n kh p chung quanh; còn ph n thành d l i thì Giô-áp s a
9
sang. a-vít càng ngày càng c ng th nh; vì c Giê-hô-va v n quân cùng ng i.
10
ây là nh ng k làm t ng các lính m nh d n c a a-vít, và ã ph giúp ng i
c ngôi n c, cùng v i c Y-s -ra-ên, l p ng i lên làm vua, y nh l i c
11
Giê-hô-va ã phán v Y-s -ra-ên. N y là s các lính m nh d n c a a-vít:
Gia-sô-bê-am, con trai c a Hác-mô-ni, làm u các t ng; y là ng i dùng giáo mình
12
mà gi t ba tr m ng i trong m t l t. Sau ng i có Ê-lê -a-sa, con trai c a ô- ô,
13
A-hô -a, là m t ng i trong ba ng i m nh d n. Ng i n y cùng a-vít
n i Pha- a-mim, khi quân Phi-li-tin nhóm l i ng giao chi n. ó có m t ám ru ng
14
m ch nha, và dân s u ch y tr n kh i m t dân Phi-li-tin. Còn h u ng
trong ru ng binh v c nó, và ánh h n dân Phi-li-tin, và c Giê-hô-va khi n cho h
15
ng s th ng tr n r t l n. Trong b n ba m i ng i làm t ng, có ba ng i
i xu ng hang á A- u-lam, n cùng a-vít. Còn i quân Phi-li-tin óng tr i trong
16
tr ng Rê-pha-im. Lúc y a-vít trong n, và có phòng binh c a dân Phi-li-tin
17
B t-lê-hem. a-vít c ao r ng: Than ôi! ch gì ai ban cho ta n c u ng c a gi ng
18
bên c a thành B t-lê-hem! V y, ba ng i n y xông ngang qua tr i Phi-li-tin múc
n c trong gi ng bên c a thành B t-lê-hem, em v cho a-vít u ng; song ng i
19
ch ng ch u u ng, bèn r y n c y ra tr c m t c Giê-hô-va, mà nói r ng:
C u Chúa gi l y tôi, ng tôi làm s n y; tôi h n không u ng huy t c a ba
ng i n y, ã li u thân mình ng em n c n. Vì c y nên ng i không
20
ch u u ng. Aáy là công vi c c a ba ng i m nh d n ó ã làm. L i có A-bi-sai,

em c a Giô-áp, làm u trong ba ng i m nh d n; ng i dùng giáo mình gi t ba tr m
21
ng i, nên n i danh ti ng trong ba ng i y. Trong ba ng i m nh d n y,
ng i sang tr ng h n, c làm tr ng c a h , song ch ng b ng ba ng i tr c.
22
L i có Bê-na-gia, con trai Giê-hô-gia- a Cáp-xê-ên, là m t ng i m nh d n ã
làm nhi u công vi c c th ; ng i ã gi t hai ng i Mô-áp m nh b o h n h t;
23
trong k sa tuy t, ng i xu ng m t cái h gi t m t con s t . Ngài c ng ánh
gi t m t ng i Ê-díp-tô cao n m th c; ng i Ê-díp-tô c m n i tay cây giáo l n
b ng tr c máy d t, còn Bê-na-gia xu ng ón ng i, c m m t cây g y, rút l y giáo
24
kh i tay ng i Ê-díp-tô, dùng giáo nó mà gi t nó. Aáy là công vi c Bê-na-gia, con trai
25
Giê-hô-gia- a, ã làm, c n i danh ti ng trong ba ng i m nh d n. Trong ba
m i ng i m nh d n, ng i c sang tr ng h n h t, song ch ng b ng ba
26
ng i tr c. a-vít nh n ng i vào bàn m t ngh mình. L i có các ng i m nh
d n trong i binh, là: A-sa-ên, em c a Giô-áp; Eân-ca-nan, con trai c a ô- ô
27 28
B t-lê-hem; Sa-m t, ng i Ha-rôn; Hê-l t, ng i Pha-ôn; Y-ra, con trai c a Y-k t
29 30
Thê-kô -a; A-bi-ê-xe A-na-t t; Si-bê-cai Hu-sa; Y-lai A-hô -a; Ma-ha-rai
31
Nê-tô-pha; Hê-l t, con trai c a Ba -a-na Nê-tô-pha; Y-tai, con trai Ri-bai Ghi-bê -a,
32
thành c a con cái Bên-gia-min; Bê-na-gia Phi-ra-thôn; Hu-rai Na-ha-lê-Ga-ách; A-bi-ên
33 34
A-ra-ba; Aùch-ma-v t Ba-hu-rim; Ê-li-ác-ba Sa-anh-bôn; Bê-nê-ha-sem
35
Ghi-xôn; Giô-na-than, con trai Sa-ghê Ha-ra; A-hi-giam, con trai Sa-ca Ha-ra; Ê-li-pha,
36 37
con trai U-r ; Hê-phe Mê-kê-ra; A-hi-gia Pha-lôn; H t-rô C t-mên; Na -a-rai,
38
con trai E-bai; Giô-ên em c a Na-than,; Mi-bê-ha, con trai c a Ha-g -ri; Xê-léc là ng i
39
Am-môn; Na-ha-rai Bê-ê-r t, là k vác binh khí c a Giô-áp, con trai c a Xê-ru-gia;
40 41 42
Y-ra Giê-the; Ga-rép c ng Giê-the; U-ri ng i Hê-tít; Xa-bát, con trai Aïc-lai;
A- i-na, con trai c a Si-xa, ng i Ru-bên, làm tr ng dòng Ru-bên, và có ba m i binh
43 44
chi n v i ng i; Ha-nan, con trai c a Ma -a-ca; Giô-sa-phát Mê-then; U-xia
45
Aùch-ta-r t; Sa-ma và Giê-hi-ên, con trai c a Hô-tam A-rô -e; Giê- i -a-ên, con trai
46
c a Sim-ri; Giô-ha, anh em ng i dân Thi-sít; Ê-li-en Ma-ha-vim; Giê-ri-bai và Giô-sa-via,
47
con trai c a Eân-na-am; Gít-ma là ng i Mô-áp; Ê-li-ên, Ô-b t, và Gia -a-si-ên, là ng i
M t-sô-ba.

Chapter 12

1
Trong khi a-vít tránh kh i m t Sau-l , con trai c a Kích, thì có m y ng i m nh
2
d n n cùng ng i, t i Xi c-l c giúp ng i trong c n gi c. Chúng u
có tài gi ng cung, gi i dùng dây gióng li ng á, c m cung b n tên, ho c b ng tay h u
hay là b ng tay t ; c u thu c v dòng Sau-l , v chi phái Bên-gia-min. N y là tên
3
h : A-hi-ê-xe làm u, và Giô-ách, con trai c a Sê-ma Ghi-bê -a, Giê-xi-ên và Phê-l t,
4
con trai c a Aùch-ma-v t; Bê-ca-ra, Giê-hu A-na-t t; Gít-mai-gia Ga-ba-ôn, là k
m nh d n trong ba m i ng i kia, và làm u h ; l i có Giê-rê-mi; Gia-ha-xi-ên;
5
Giô-ha-nan; Giô-xa-bát Ghê- ê-ra; Ê-lu-xai; Giê-ri-m t; Bê -a-lia; Sê-ma-ri -a; Sê-pha-ti
6 7
-a Ha-r p; Eân-ca-na, Di-si-gia, A-xa-rên, Giô-ê-xe, và Gia-sô-bê-am, ng i Cô-rê;
8
Giô-ê-la và Xê-ba- ia, con trai c a Giê-rô-ham Ghê- ô. Trong chi phái Gát, có nh ng
ng i t i cùng a-vít t i n i n trong ng v ng, v n là k m nh m , có tài
chi n tr n, c m khiên, c m giáo, di n m o nh s t , lanh l nh hoàng d ng
9 10
trên núi. Ê-xe làm u; Ô-ba- ia th nhì, Ê-li-áp th b y, Mích-ma-nan th t ,
11 12
Giê-rê-mi th n m, Aït-tai th sáu, Ê-li-ên th b y, Giô-ha-nan th tám, Eân-xa-bát
13 14
th chín, Giê-rê-mi th m i, Mác-ba-nai th m i m t, chúng u là con cháu
c a Gát, và làm quan cai c binh; k nh cai m t tr m ng i, k l n cai m t ngàn
15
ng i. Aáy là nh ng k i qua sông Giô- anh trong tháng giêng, lúc n c ng p hai
16
bên b , u i các dân s t i tr ng ho c v phía ông hay v phía tây. L i có
ng i thu c v Bên-gia-min và Giu- a c ng i t i cùng a-vít trong n ng i.
17
a-vít ra ón r c chúng, mà nói r ng: N u các ng i n cùng ta cách hòa bình
hùa giúp ta, thì lòng ta s hi p cùng các ng i; ví b ng các ng i th m m u l a
ta cho k thù ngh ch, nguy n c Chúa Tr i c a t ph ta xem xét và oán ph t; vì
18
tay ta không có ph m i u l i nào. Khi y có A-ma-sai làm u trong ba m i
ng i y, c Thánh Linh c m ng, mà nói r ng: H i a-vít, chúng tôi u
v ông! H i con trai Y-sai, chúng tôi binh v ông! Nguy n ông c bình yên, bình yên;
nguy n k giúp ông c ng c bình yên; b i vì c Chúa Tr i ông phò tr ông!
19
a-vít bèn nh n ti p các ng i y, t làm t ng. C ng có m y ng i thu c
v Mê-na-se n theo a-vít khi ng i cùng quân Phi-li-tin i giao chi n cùng Sau-l ;
song h ch ng giúp quân Phi-li-tin, vì các quan tr ng Phi-li-tin bàn lu n nhau r ng:

20
S e nó tr v cùng Sau-l , ch nó, làm nguy cho u chúng ta ch ng. Khi ng i
tr v Xi c-l c, có m y ng i b i Mê-na-se n theo ng i, là Aùt-na, Giô-xa-bát,
21
Ê-li-hu, và Xi-lê-thai, u làm quan-cai ngàn quân trong chi phái Mê-na-se. Nh ng k
n y ph giúp a-vít i ch v i quân gi c c p, b i vì chúng u là ng i
22
m nh d n, và làm quan t ng i binh. H ng ngày có ng i n cùng a-vít
ng giúp ng i, cho n khi thành i quân l n, nh i quân c a c
23
Chúa Tr i. ây là s các quân lính n cùng a-vít t i H p-rôn, ng làm cho
24
n c Sau-l thu c v ng i, theo nh l i c a c Giê-hô-va. Trong con cháu
Giu- a có sáu ngàn tám tr m ng i u c m khiên, c m giáo, s m s a tranh chi n.
25
B i con cháu Si-mê-ôn, có b y ngàn m t tr m ng i m nh d n u ra tr n c.
26
B i con cháu Lê-vi, có b n ngàn sáu tr m.
27
Giê-hô-gia- a cai qu n nhà A-rôn, và v i
28
ng i có ba ngàn b y tr m ng i. L i có Xa- c, là k trai tr m nh d n, và
29
v i ng i có hai m i hai tr ng c a nhà cha ng i. V con cháu Bên-gia-min,
anh em c a Sau-l , c ba ngàn ng i; vì n b y gi , ph n l n h n chúng nó
30
còn ng theo nhà Sau-l . V con cháu Eùp-ra-im, có c hai v n tám tr m
31
ng i, u là ng i m nh d n, có danh ti ng trong nhà cha mình. V n a chi phái
Mê-na-se, có m t v n tám ngàn ng i, ai n y u k t ng tên, n ng l p
32
a-vít làm vua. V con cháu Y-sa-ca, có nh ng k hi u bi t thì gi , và vi c dân
Y-s -ra-ên nên làm; chúng nó hai tr m tr ng t c; còn nh ng ng i anh em chúng c ng
33
vâng l nh chúng bàn. V Sa-bu-lôn, có n m v n ng i hay bày tr n, c m các th
34
binh khí d b ng giao chi n, hàng ng ch nh t , có m t lòng m t d . V
Nép-ta-li, có m t ngàn quan cai, v i ba v n b y ngàn ng i c m khiên c m giáo theo
35
36
mình. V an, có hai v n tám ngàn sau tr m ng i có tài dàn tr n. V A-se, có
37
b n v n ng i hay kéo ra chinh chi n, và có tài dàn tr n. Còn v Ru-bên, Gát, và v
n a chi phái Mê-na-se bên kia sông Giô- anh, có m i hai v n ng i c m các th
38
binh khí s n ra tr n. Nh ng ng i n y là lính chi n có tài bày tr n, u l y lòng
thành mà kéo n H p-rôn ng l p a-vít làm vua trên c Y-s -ra-ên; còn nh ng
ng i khác trong Y-s -ra-ên c ng u m t lòng m t d mu n tôn a-vít làm vua.
39
Chúng l i v i vua a-vít ba ngày và n u ng; vì anh em c a chúng ã s m s n
40
cho. Còn nh ng ng i mi n lân c n h n cho n t Y-sa-ca, Sa-bu-lôn, và

Nép-ta-li u em ch b ng l a, l c à, con la, và con bò, nào bánh mì, b t mi n, trái
v , nho khô, r u, d u, cùng d n bò và chiên n r t nhi u, b i vì có s vui v n i
Y-s -ra-ên.

Chapter 13

1
a-vít h i ngh v i quan t ng ngàn quân, quan t ng tr m quân, cùng các quan
2
tr ng c a dân. a-vít nói v i c h i chúng Y-s -ra-ên r ng: N u các ng i l y
u n y làm t t lành, và n u s n y do n i Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng ta mà
n, thì ta hãy sai ng i i kh p m i n i, n cùng anh em chúng ta còn l i kh p
x Y-s -ra-ên, và n cùng nh ng th y t l và ng i Lê-vi trong các thành a
3
h t chúng, nhóm chúng l i cùng ta; r i chúng ta ph i th nh hòm c a c Chúa
Tr i v cùng chúng ta; vì trong i Sau-l , chúng ta không có n tr c hòm giao c
4
mà c u v n c Chúa Tr i. C h i chúng u nói r ng nên làm nh v y; vì c
5
dân s l y l i y làm t t lành. a-vít bèn nhóm c Y-s -ra-ên, t Si-ho, khe Ê-díp-tô,
cho n n i nào Ha-mát, r c hòm c a c Chúa Tr i t Ki-ri-át-Giê -a-rim v .
6
a-vít và c Y-s -ra-ên ng i lên Ba -a-la, t i Ki-ri-át-Giê -a-rim, thu c v Giu- a,
ng r c hòm c a c Chúa Tr i lên, t c là c Giê-hô-va ng gi a Chê-ru-bin,
7
là n i c u kh n danh c a Ngài. Chúng r c hòm giao c c a c Chúa Tr i t
8
nhà A-bi-na- áp, lên trên m t cái c m i; còn U-xa và A-hi-ô thì d t c . a-vít và
c Y-s -ra-ên u h t s c vui ch i tr c m t c Chúa Tr i, x ng ca, dùng
9
n c m, n s t, tr ng nh , ch p ch a, và kèn mà vui m ng. Khi chúng n
10
sân p lúa c a Ki- ôn, U-xa bèn gi tay ra n m l y hòm, b i vì bò tr t b c.
c n th nh n c a c Giê-hô-va n i lên cùng U-xa, và Ngài ánh ng i, b i vì ng i
11
có gi tay ra trên hòm; ng i bèn ch t t i ó tr c m t c Chúa Tr i. a-vít
ch ng v a ý, vì c Giê-hô-va ã hành h U-xa; ng i g i n i y là Bê-r t -U-xa,
12
hãy còn g i v y cho n ngày nay. Trong ngày y, a-vít l y làm s hãi c Chúa
13
Tr i, mà nói r ng: Ta r c hòm c a c Chúa Tr i vào nhà ta sao c? V y,
a-vít không th nh hòm v nhà mình t i trong thành a-vít, nh ng b i em vào
14
nhà Ô-b t-Ê- ôm, là ng i Gát. Hòm c a c Chúa Tr i ba tháng trong nhà

Ô-b t-Ê- ôm; c Giê-hô-va ban ph c cho nhà Ô-b t-Ê- ôm và m i v t thu c v
ng i.

Chapter 14

1
Hi-ram, vua Ty-r , sai s gi   n a-vít, cùng g i g bá h ng, th h , th
2
m c,   ng c t cho ng i m t cái cung. a-vít nhìn bi t r ng   c Giê-hô-va ã
v ng l p mình làm vua trên Y-s -ra-ên; vì c dân Y-s -ra-ên c a Ngài, n c ng i
3
c h ng v ng thêm. T i Giê-ru-sa-lem, a-vít l i còn l y v khác, và sanh
4
nh ng con trai con gái. N y là tên các con cái ng i sanh t i Giê-ru-sa-lem: Sa-mua,
5 6 7
Sô-háp, Na-than, Sa-lô-môn, Gi-ba, Ê-li-sua, Eân-bê-l t, Nô-ga, Nê-ph t, Gia-phia,
8
Ê-li-sa-ma, Bê-ên-gia- a, và Ê-li-phê-l t. Khi dân Phi-li-tin hay r ng a-vít ã   c
x c d u làm vua trên c Y-s -ra-ên, thì h t th y ng i Phi-li-tin   u i lên   ng
9
tìm ng i; a-vít hay   u ó, bèn i ra ón chúng nó. V dân Phi-li-tin ã loán
10
n, tràn ra trong tr ng Rê-pha-im. a-vít c u v n   c Chúa Tr i r ng: Tôi ph i
i lên ánh dân Phi-li-tin ch ng? Chúa s phó chúng nó vào tay tôi ch ng?   c Giê-hô-va
11
áp l i cùng ng i r ng: Hãy i lên, ta s phó chúng nó vào tay ng i. Ngài Phi-li-tin
kéo lên Ba-anh-Phê-rát-sim, r i t i ó a-vít ánh chúng nó; o n, a-vít nói r ng:
c Chúa Tr i có dùng tay ta ã ánh phá c n th nh n ta, nh n c phá v v y;
12
b i c y ng i ta g i ch   ó là Ba-anh-Phê-rát-sim. Ng i Phi-li-tin b các th n
13
t ng mình t i ó; a-vít truy n thiêu nó trong l a. Ng i Phi-li-tin l i b a kh p
14
trong tr ng. a-vít c u v n   c Chúa Tr i n a;   c Chúa Tr i áp v i ng i
r ng: Ng i ch   i lên theo chúng nó; hãy i vòng chúng nó, r i   n hãm ánh chúng
15
nó t i n i   i ngang cây dâu. V a khi ng i nghe ti ng b c i trên ng n cây
dâu, b y gi ng i s kéo ra tr n; vì   c Chúa Tr i ra tr c ng i   ng hãm
16
ánh   o quân Phi-li-tin. a-vít làm y nh l i   c Chúa Tr i ã phán d n; h
17
ánh u i   o quân Phi-li-tin t Ga-ba-ôn cho   n Ghê-xe. Danh c a a-vít   n
ra trong kh p các n c;   c Giê-hô-va khi n cho các dân t c   u kính s   a-vít.

Chapter 15

1
a-vít c t cho mình nh ng cung i n t i thành a-vít, và s m s a m t n i cho
2
hòm c a c Chúa Tr i, cùng d ng nhà tr i cho hòm y. Khi y a-vít bèn nói r ng:
Ngo i tr ng i Lê-vi, ch ng ai x ng áng khiêng hòm c a c Chúa Tr i, và h u
3
vi c Ngài luôn luôn. a-vít bèn nhóm c Y-s -ra-ên t i Giê-ru-sa-lem, ng th nh
4
hòm c a c Chúa Tr i v n i ng i ã s m s a cho hòm. a-vít c ng h i l i
5
các con cháu A-rôn và ng i Lê-vi: v dòng Kê-hát có U-ri-ên, là tr ng t c, cùng các
6
anh em ng i, c hai tr m hai m i ng i; v dòng Mê-ra-ri có A-sa-gia, là
7
tr ng t c, cùng các anh em ng i, c hai tr m hai m i ng i; v dòng
Gh t-sôn có Giô-ên, là tr ng t c, cùng các anh em ng i, c m t tr m ba m i
8
ng i; v dòng Ê-li-sa-phan có Sê-ma-gia, là tr ng t c, cùng các anh em ng i,
9
c hai tr m ng i; v dòng H p-rôn có Ê-li-ên, là tr ng t c, cùng các anh em
10
ng i, c tám m i ng i; v dòng U-xi-ên có A-mi-na- áp, là tr ng t c,
11
cùng các anh em ng i, c m t tr m m i hai ng i. a-vít g i th y t
l Xa- c, A-bia-tha, và nh ng ng i Lê-vi, t c U-ri-ên, A-sa-gia, Giô-ên, Sê-ma-gia,
12
Ê-li-ên, và A-mi-na- áp, mà b o r ng: Các ng i là t c tr ng c a chi phái Lê-vi;
v y, hãy cùng anh em các ng i d n mình cho thánh s ch, r i khiêng hòm c a Giê-hô-va
13
c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên n n i mà ta ã s m s n cho hòm. Vì t i l n
tr c các ng i không theo l ã nh mà c u v n c Giê-hô-va; nên Giê-hô-va
14
c Chúa Tr i chúng ta ã hành h chúng ta. V y, nh ng th y t l và ng i
Lê-vi d n mình cho thánh s ch ng th nh hòm c a Giê-hô-va c Chúa Tr i c a
15
Y-s -ra-ên. Các con cháu Lê-vi dùng òn khiêng hòm c a c Chúa Tr i trên vai mình,
16
y nh Môi-se ã d y b o tùy l i c a c Giê-hô-va. a-vít truy n cho các tr ng
t c ng i Lê-vi; hãy c t trong anh em h nh ng ng i hát x ng, c m các th nh c
17
khí, ng quy n, n c m, ch p ch a c t ti ng vui m ng vang r n lên.
Ng i Lê-vi bèn c t Hê-man, con trai c a Giô-ên, và A-sáp, con trai c a Bê-rê-kia thu c
trong dòng h ng i; l i v dòng Mê-ra-ri, là anh em h , thì t Ê-than, con trai c a
18
Cu-sa-gia; chung v i các ng i y l i l p nh ng anh em dòng th , là Xa-cha-ri, Bên,
Gia-xi-ên, Sê-mi-ra-m t, Giê-hi-ên, U-ni, Ê-li-áp, Bê-na-gia, Ma -a-xê-gia, Ô-b t-Ê- ôm, và

19
Giê -i-ên, là ng i gi c a. Nh ng ng i hát x ng, là Hê-man, A-sáp, và Ê-than,
20
dùng nh ng ch p ch a ng, ng vang d y lên; Xa-cha-ri, A-xi-ên, Sê-mi-ra-m t,
Giê-hi-ên, U-ni, Ê-li-áp, Ma -a-xê-gia, và Bê-na-gia, dùng ng quy n th i theo i u A-la-m t;
21
Còn Ma-ti-thia, Ê-li-phê-lê, Mích-nê-gia, Ô-b t-Ô- ôm, Giê -i-ên, và A-xa-xia, u dùng
22
n c m ánh theo gi ng Sê-mi-nít, ng d n ti ng hát. Kê-na-nia, tr ng t c
23
ng i Lê-vi, cai vi c ca x ng, và d y hát, vì ng i gi i v ngh y. còn Bê-rê-kia
24
và Eân-ca-na gi c a tr c hòm giao c. Sê-ba-nia, Giô-sa-phát, Nê-tha-nê-ên, A-ma-xai,
Xa-cha-ri, Bê-na-gia, và Ê-li-ê-se, t c là nh ng th y t l , u th i kèn tr c hòm c a
25
c Chúa Tr i; Ô-b t-Ê- ôm và Giê-hi-gia gi c a tr c hòm giao c. V y,
a-vít, các tr ng lão c a Y-s -ra-ên, và các quan t ng ngàn quân, u i th nh
26
hòm giao c c a c Giê-hô-va lên t nhà c a Ô-b t-Ê- ôm cách vui m ng. Khi
c Chúa Tr i phù tr ng i Lê-vi khiêng hòm giao c c a c Giê-hô-va, thì
27
ng i ta t l b y con bò c và b y con chiên c. a-vít và các ng i Lê-vi
khiêng hòm, k ca hát, và Kê-na-nia, làm u nh ng k hát, u m c áo v i gai m n;
28
a-vít c ng m c trên mình m t cái ê-phót b ng v i gai. Nh v y c Y-s -ra-ên
u th nh hòm giao c c a c Giê-hô-va lên, có ti ng vui m ng, ti ng còi, ti ng
29
kèn, ch p ch a, và vang d y gi ng n c m n s t. Khi hòm giao c c a
c Giê-hô-va n thành a-vít, thì Mi-canh, con gái c a Sau-l , ngó ngang qua c a s ,
th y vua a-vít nh y nhót vui ch i, thì trong lòng khinh b ng i.

Chapter 16

1
Chúng th nh hòm c a c Chúa Tr i v , trong tr i c a a-vít ã d ng lên
cho nó; o n dâng nh ng c a l thiêu và c a l bình an t i tr c m t c Chúa
2
Tr i. Khi a-vít ã dâng c a l thiêu và c a l bình an xong, bèn nh n danh c
3
Giê-hô-va chúc ph c cho dân s ; o n phân phát cho h t th y ng i Y-s -ra-ên,
4
c nam và n , m i ng i m t bánh, m t mi ng th t, và m t cái bánh nho khô.
Ng i l p m y ng i Lê-vi h u vi c tr c hòm c a c Giê-hô-va, ng i khen,
5
c m t , và ca t ng Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên: A-sáp làm chánh, Xa-cha-ri
làm phó, r i thì Giê -i-ên, Sê-mi-ra-m t, Giê-hi-ên, Ma-ti-thia, Ê-li-áp, Bê-na-gia, Ô-b t-Ê- ôm,

và Giê -i-ên, u c m nh c khí, n c m và n s t; còn A-sáp n i ch p ch a vang
6
lên. Bê-na-gia và th y t l Gia-ha-xi-ên u h ng th i kèn tr c hòm giao c
7
c a c Chúa Tr i. Trong ngày ó, a-vít trao n i tay A-sáp và anh em ng i bài hát
8
n y, ng ng i khen c Giê-hô-va: áng ng i khen c Giê-hô-va c u kh n
9
danh Ngài, Và n công vi c Ngài ra gi a các dân t c! Hãy ca hát cho Ngài, hãy ng i
10
khen Ngài! Suy g m v các công vi c m u c a Ngài. Hãy l y danh thánh Ngài làm
11
vinh; Phàm ai tìm c u c Giê-hô-va, khá vui lòng! Ph i tìm c u c Giê-hô-va và
12
s c m nh Ngài, Ph i tìm m t Ngài luôn luôn. H i dòng dõi c a Y-s -ra-ên, là y
13
t Ngài, H i con cháu c a Gia-c p, là k Ngài ch n, Hãy nh l i công vi c m u
14
c a Ngài ã làm, Nh ng phép l Ngài, và l i xét oán c a mi ng Ngài. Ngài v n
15
là Giê-hô-va c Chúa Tr i c a chúng ta; S xét oán Ngài làm ra kh p th gian.
Khá nh i i s giao c Ngài, Và m ng l nh Ngài ã nh cho ngàn i,
16 17
T c giao c, Ngài ã l p cùng Aùp-ra-ham, Và l i th Ngài ã th cùng Y-sác;
L i quy t nh cho Gia-c p làm i u l , Cho Y-s -ra-ên làm giao c i i,
18 19
R ng: Ta s ban cho ng i x Ca-na-an, Là ph n c nghi p ng i. Khi y các
20
ng i ch m t s ít ng i, Hèn m n, và làm khách trong x ; Tr y t dân n y
21
qua dân kia, T n c n y n n c khác. Ngài không cho ai hà hi p chúng, Ngài
22
trách ph t các vua vì c h , Mà r ng: Ch ng n nh ng k ch u x c d u
23
ta, ng làm h i cho các tiên tri ta. H i ng i kh p th gian, khá hát ng i khen
24
c Giê-hô-va; Ngày ngày hãy t ra s ch ng c u c a Ngài! Trong các n c hãy
thu t s vinh hi n c a Ngài; T i muôn dân khá k nh ng công vi c m u c a Ngài.
25 26
Vì c Giê-hô-va là l n, r t áng ng i khen, áng kính s h n các th n. Vì các
th n c a nh ng dân t c v n là hình t ng; Còn c Giê-hô-va d ng nên các t ng
27
tr i. tr c m t Ngài có s vinh hi n, oai nghi; T i n i Ngài ng có quy n n ng
28
và s vui v , H i các dòng c a muôn dân, Khá tôn c Giê-hô-va vinh hi n và quy n
29
n ng; Khá tôn c Giê-hô-va vinh hi n xét oán danh Ngài, em l v t n tr c
30
m t Ngài; hãy m c l y trang s c thánh khi t mà th l y c Giê-hô-va. H i kh p

thiên h , khá run s tr c m t Ngài. Th gi i c ng c v ng b n, không sao lay
31
ng. Các t ng tr i hãy vui m ng, trái t khá h l c; Còn trong các n c ng i
32
ta áng nói: c Giê-hô-va qu n tr ! Bi n và m i v t trong ph i d i ti ng l n
33
lên; ng n i và v n v t trong nó u khá vui v ! B y gi các cây c i trong r ng
s hát m ng r tr c m t c Giê-hô-va; Vì Ngài n ng xét oán th gian.
34
Hãy c m t c Giê-hô-va, vì Ngài là nhân t ; S th ng xót Ngài còn n i
35
i. Hãy nói: H i c Chúa Tr i, ng ch ng c u chúng tôi! xin hãy c u r i
chúng tôi, Hi p chúng tôi l i, và gi i thoát kh i các n c, chúng tôi c m t danh
36
thánh Chúa, Và nh s ng i khen Chúa mà l y làm c vinh. áng ng i khen
Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên. T i i cho n i i! C dân
37
s u áp r ng: A-men! và ng i khen c Giê-hô-va. V y, a-vít t A-sáp và
anh em ng i t i ó, tr c hòm giao c c a c Giê-hô-va, h u cho m i ngày
38
ph c s luôn luôn tr c hòm, làm vi c ngày nào theo ngày n y. C ng t
Ô-b t-Ê- ôm và anh em ng i làm k gi c a, s c sáu m i tám ng i, và
39
Ô-b t-Ê- ôm, con trai c a Giê- u-thun, cùng Hô-sa; l i t th y t l c Xa- c
và anh em ng i, là nh ng th y t l tr c n t m c a c Giê-hô-va, t i
40
n i cao trong Ga-ba-ôn, ng c a l thiêu cho c Giê-hô-va, t i trên bàn th c a
l thiêu, tùy theo các i u chép trong lu t pháp c a c Giê-hô-va, mà Ngài ã truy n
41
d y cho Y-s -ra-ên; v i chúng có t Hê-nam, Giê- u-thun, và nh ng ng i ã
c ch n khác, g i t ng danh, ng ng i khen c Giê-hô-va, vì s th ng xót
42
Ngài còn n i i; còn Hê-man và Giê- u-thun c m nh ng kèn và ch p ch a
làm nó vang d y lên, cùng các nh c khí dùng v bài ca hát c a c Chúa Tr i; các
43
con trai c a Giê- u-thun thì ng t i n i c a. C dân s u i, m i ng i
tr v nhà mình; còn a-vít tr v ng chúc ph c cho nhà ng i.

Chapter 17

1
Khi a-vít trong nhà mình, bèn nói v i tiên tri Na-than r ng: N y ta trong nhà
b ng g bá h ng, còn hòm giao c c a c Giê-hô-va d i nh ng b c màn.
2
Na-than tâu v i a-vít r ng: Hãy làm theo i u trong lòng vua, vì c Chúa Tr i

3 4
cùng vua. X y trong êm ó, có l i c a c Chúa Tr i phán cùng Na-than r ng:
Hãy i nói cùng a-vít, tôi t ta r ng: c Giê-hô-va phán nh v y: Ng i ch c t
5
n cho ta ; vì t khi ta d n Y-s -ra-ên lên kh i Ê-díp-tô cho n ngày nay, ta không
trong n nào h t; nh ng ta t tr i n y n tr i kia, t nhà t m n y n
6
nhà t m n . Phàm n i nào ta ng i v c Y-s -ra-ên, ta há có phán b o m t
ng i nào trong các quan xét Y-s -ra-ên, t c ng i mà ta truy n b o ch n dân ta, mà
7
r ng: Sao các ng i không c t cho ta m t cái n b ng g bá h ng? Bây gi ,
ng i hãy nói cùng a-vít tôi t ta nh v : c Giê-hô-va c a v n quân phán nh
v y: Ta ã l y ng i t chu ng chiên, t sau nh ng con chiên, ng l p ng i
8
làm vua chúa trên dân Y-s -ra-ên ta; phàm n i nào ng i ã i, ta v n cùng ng i,
tr di t các thù ngh ch kh i tr c m t ng i; ta s làm cho ng i c danh
9
l n, nh danh c a k cao tr ng trên t. Ta s s m s n m t ch n cho dân
Y-s -ra-ên ta, vun tr ng chúng chúng n i mình, s không còn b khu y r i, con
10
loài ác s ch ng làm b i ho i chúng nh khi tr c n a, nh t ngày ta ã l p
quan xét trên dân Y-s -ra-ên ta; ta s khi n các thù ngh ch ng i ph c d i ng i.
11
L i ta báo cho ng i bi t r ng c Giê-hô-va s c t cho ng i m t cái nhà.
X y khi các ngày ng i ã mãn và ng i ph i v cùng t ph ng i, t ta s l p
dòng dõi ng i lên là con trai c a ng i, ng k v ng i; ta s làm cho n c
12
ng i v ng ch c. Ng i y s c t cho ta m t cái n, và ta s làm cho ngôi
13
n c ng i v ng b n n i i. Ta s làm cho ng i, ng i ó s
làm con ta; s nhân t ta s ch ng c t kh i ng i âu, nh ta ã c t kh i k
14
tr c ng i; song ta s l p ng i i i t i trong nhà ta và t i trong n c
15
ta; còn ngôi n c ng i s c v ng ch c cho n mãi mãi. Na-than theo các
16
l i n y và s m c th n y mà tâu l i v i a-vít. Vua a-vít vào, ng i tr c
m t c Giê-hô-va, mà th a r ng: Giê-hô-va c Chúa Tr i ôi! tôi là ai và nhà tôi là gì,
17
mà Chúa em tôi n ây? c Chúa Tr i ôi! n ó Chúa l y làm nh m n thay;
nh ng Giê-hô-va c Chúa Tr i ôi! Chúa có h a ban n cho nhà c a tôi t Chúa trong
18
bu i t ng lai n lâu dài, và có oái xem tôi theo hàng ng i cai tr ! Chúa làm
cho y t Ngài c sang tr ng nh th , thì a-vít còn nói gì c n a? vì Chúa
19
bi t y t Chúa. c Giê-hô-va ôi! Ngài ã theo ý lòng mình mà làm các vi c l n
20
n y cho y t c a Ngài, ng bày ra các s c th n y. Oâi c Giê-hô-va,

ch ng có ai gi ng nh Ngài, và c theo m i i u l tai chúng tôi ã nghe, ngo i Ngài
21
ch ng có ai là   c Chúa Tr i. Ch thì trên th gian có dân t c nào gi ng nh dân
Y-s -ra-ên c a Chúa, m t dân t c mà   c Chúa Tr i i chu c l i làm dân riêng c a
Ngài, sao? Nh s c th   áng kính áng s , Chúa   c danh r t l n, u i các
22
dân t c kh i tr c m t dân c a Chúa, là dân Chúa ã chu c l i kh i x Ê-díp-tô.
Vì dân Y-s -ra-ên, Chúa ã khi n thành dân riêng c a Ngài   n   i   i; còn   c
23
Giê-hô-va ôi, Ngài tr nên c Chúa Tr i c a h . Bây gi ,   c Giê-hô-va ôi! nguy n
l i Ngài ã h a v tôi t Ngài và v nhà nó   c ng nghi m   n   i   i,
24
c u Chúa làm y nh Ngài ã phán. Nguy n i u y   c tôn vinh   i   i,
ng i ta nói r ng: c Giê-hô-va v n quân, là   c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên,
t c là c Chúa Tr i cho Y-s -ra-ên; còn nhà a-vít, là tôi t Chúa,   c ng v ng
25
tr c m t Chúa! c Chúa Tr i tôi ôi! Chúa có bày t cho k tôi t Chúa bi t r ng
Chúa s l p m t cái nhà cho ng i; b i ó cho nên k tôi t Chúa dám c u nguy n
26
tr c m t Chúa. c Giê-hô-va ôi! Ngài là   c Chúa Tr i, Ngài ã h a i u
27
lành n y v i tôi t Chúa; th thì, nay c u xin Chúa ban ph c nhà k tôi t Chúa,
h u cho nó h ng còn   tr c m t Chúa; vì,   c Giê-hô-va ôi! h Ngài ban ph c cho
nó, thì nó s   c ph c   n   i   i.

Chapter 18

1
Sau vi c y, a-vít ánh dân Phi-li-tin, b t ph c chúng nó; và o t l y kh i tay
2
chúng nó thành Gát và các h   ng thôn nó. Ng   i c ng ánh Mô-áp; dân Mô-áp bèn
3
ph c d ch a-vít, và ti n c ng cho ng i. a-vít ánh Ha- a-rê-xe, vua Xô-ba, t i
4
Ha-mát, khi ng   i   ng i l p n   c mình trên sông -ph -rát. a-vít chi m
l y c a ng   i m t ngàn c   xe, b y ngàn lính k , và hai v n lính b ; a-vít c t
5
nh ng c a các ng a kéo xe, duy ch a l i m t tr m con. Dân Sy-ri   a-mách n
6
c u giúp Ha- a-rê-xe, vua Xô-ba, a-vít bèn gi t chúng hai v n hai ngàn ng i. a-vít
l p   n trong Sy-ri c a a-mách, dân Sy-ri ph c d ch ng i, và em n p thu cho
ng i. a-vít i n âu, thì c Giê-hô-va c ng khi n cho ng i   c th ng.
7
a-vít o t nh ng khiên vàng c a các y t Ha- a-rê-xe, r i em v Giê-ru-sa-lem.
8
T Ti-bát và Cun, hai thành c a Ha- a-rê-xe, a-vít l i o t l y nhi u   ng, mà

9
Sa-lô-môn dùng làm cái bi n ng, các tr và ch u b ng ng. Khi Tô-hu, vua Ha-mát,
10
hay r ng a-vít ã ánh c i binh c a Ha- a-rê-xe, vua Xô-ba, thì sai Ha- ô-ram,
con trai ng i, n chào m ng và ng i khen a-vít, b i ng i ã chinh chi n v i
Ha- a-rê-xe, và ã ánh ng i; vì Ha- a-rê-xe và Tô-hu th ng ánh gi c v i nhau
11
luôn; Tô-hu c ng g i n các th ch u b ng vàng, b c, và ng. Các y
a-vít c ng bi t riêng ra thánh cho c Giê-hô-va, luôn v i b c và vàng mà ng i ã
o t l y em v t các dân t c, t c t Ê- ôm, Mô-áp, dân Am-môn, dân Phi-li-tin, và
12
dân A-ma-léc. V l i, A-bi-sai, con trai c a Xê-ru-gia, ánh gi t t i trong tr ng Mu i,
13
m t v n tám ngàn ng i Ê- ôm. Ng i t n t i Ê- ôm, và c dân Ê- ôm
u ph i ph c d ch a-vít. a-vít i n âu, thì c Giê-hô-va c ng khi n cho
14
ng i c th ng. a-vít làm vua trên c Y-s -ra-ên, l y s ngay th ng và công
15
bình mà x v i dân s c a ng i. Giô-áp, con trai c a Xê-ru-gia, th ng lãnh i
16
binh; Giô-sa-phát con trai c a A-hi-lút, làm quan thái s ; Xa- c, con trai c a A-hi-túp,
17
và A-bi-mê-léc, con trai c a A-bia-tha, làm th y t l ; Sa-vê-sa làm quan ký l c. Bê-na-gia,
con trai c a Giê-hô-gia- a, cai qu n ng i Kê-rê-thít và ng i Phê-lê-thít, còn các con trai
a-vít u làm quan i th n g n bên vua.

Chapter 19

1
Sau các vi c ó, Na-hách, vua dân Am-môn, b ng hà, và con trai ng i k ng i
2
làm vua. a-vít nói: Ta mu n làm n cho Ha-nun con trai c a Na-hách, vì cha ng i ã
làm n cho ta. a-vít bèn sai nh ng s gi n an i ng i v s cha ng i ã
b ng hà. V y các y t c a a-vít n cùng Ha-nun t i trong x dân Am-môn,
3
ng an i ng i. Nh ng các quan tr ng dân Am-môn tâu v i Ha-nun r ng: Vua
há có t ng r ng a-vít sai nh ng k an i n cùng vua, là vì tôn kính thân-ph vua
sao? Các y t h n n cùng vua há ch ng ph i tra xét và do thám x , h u cho
4
h y phá nó sao? Ha-nun bèn b t các tôi t c a a-vít, b o c o râu h i, c t áo h
5
t ch ng phân n a cho n l ng, r i u i v . Có ng i i thu t cho a-vít hay
vi c các ng i n y; ng i sai i ón các ng i y, vì h x u h l m. Vua b o
r ng: Hãy t i Giê-ri-cô cho n khi râu các ng i ã m c, b y gi s tr v .
6
Khi dân Am-môn th y a-vít l y h làm g m ghi c, thì Ha-nun và dân Am-môn bèn sai

ng i em m t ngàn ta lâng b c ng i n Mê-sô-bô-ta-mi, A-ram-Ma -a-ca, và
7
Xô-ba, mà m n cho mình nh ng xe c và quân-k . Chúng m n cho mình ba v n
hai ngàn c xe, vua x Ma -a-ca v i dân ng i; h kéo n óng t i tr c Mê- ê-ba.
8
Dân Am-môn t các thành c a h nhóm l i ng ra tr n. a-vít hay i u ó, bèn
9
sai Giô-áp và c o binh, u là ng i m nh d n. Dân Am-môn kéo ra, dàn tr n
10
n i c a thành; còn các vua ã n phù tr , u óng riêng ra trong ng b ng.
Khi Giô-áp th y quân thù ã bày tr n ng tr c và ng sau mình, bèn ch n nh ng
11
k m nh d n trong i quân Y-s -ra-ên mà dàn tr n i cùng quân Sy-ri; quân lính
12
còn l i, ng i phú cho A-bi-sai, là em mình; chúng bày tr n i v i dân Am-môn.
Ng i nói: N u quân Sy-ri m nh h n anh, em s giúp anh; còn n u quân Am-môn
13
m nh h n em, anh s giúp em. Khá v ng lòng b n chí; hãy vì dân ta vì các thành
c a c Chúa Tr i ta, mà làm nh cách i tr ng phu; nguy n c Giê-hô-va làm
14
theo ý Ngài l y làm t t. V y, Giô-áp và quân lính theo ng i u n g n i
15
cùng quân Sy-ri ng giao chi n; quân Sy-ri ch y tr n kh i tr c m t ng i. Khi
quân Am-môn th y quân Sy-ri ã ch y tr n, thì c ng ch y tr n kh i tr c m t A-bi-sai,
16
em Giô-áp, mà tr vào thành. Giô-áp bèn tr v Giê-ru-sa-lem. Khi quân Sy-ri th y mình
b thua tr c m t Y-s -ra-ên, bèn sai s gi n b i dân Sy-ri bên kia sông ra, có
17
Sô-phác, quan t ng c a i binh Ha- a-rê-xe, qu n lãnh chúng nó. a-vít hay i u
ó, li n nhóm c Y-s -ra-ên, sang qua sông Giô- anh, n cùng quân Sy-ri và dàn tr n
ngh ch cùng chúng nó. V y, khi a-vít ã bày tr n i v i dân Sy-ri, thì chúng nó ánh
18
l i v i ng i. Quân Sy-ri ch y tr n kh i tr c m t Y-s -ra-ên; a-vít gi t c a
quân Sy-ri b y ngàn lính c m xe, b n v n lính b , và c ng gi t Sô-phác, quan t ng binh.
19
Khi các y t c a Ha- a-rê-xe th y chúng b b i tr c m t Y-s -ra-ên, bèn
l p hòa cùng a-vít và ph c d ch ng i; v sau dân Sy-ri ch ng còn mu n ti p c u
dân Am-môn n a.

Chapter 20

1
Qua n m m i, lúc các vua th ng ra ánh gi c, Giô-áp c m i binh kéo ra phá
hoang x dân Am-môn; ng i n vây thành Ráp-ba; còn a-vít t i Giê-ru-sa-lem.
2
Giô-áp hãm ánh Ráp-ba, và phá h y nó. a-vít l y mão tri u thiên c a vua dân Am-môn

kh i u ng i, cân c m t ta lâng vàng, và trên có nh ng ng c báu; bèn l y
mão tri u thiên y i trên u a-vít; l i t trong thành ng i l y ra r t nhi u
3
c a c p. Còn dân s trong thành, ng i em ra mà c t x ra ho c b ng c a,
ho c b ng b a s t, hay là b ng rìu. a-vít làm nh v y cho các thành c a dân Am-môn.
4
o n, a-vít và c quân lính u tr v Giê-ru-sa-lem. Sau vi c ó, x y có chinh
chi n v i dân Phi-li-tin t i Ghê-xe. Khi y Si-bê-cai, ng i Hu-sa-tít, ánh gi t Síp-bai,
5
v n thu c trong dòng k kh ng l ; chúng bèn b suy ph c. L i còn gi c giã v i dân
Phi-li-tin n a; Eân-ha-nan, con trai c a Giai-r , ánh gi t Lác-mi, em c a Gô-li-át, ng i
6
Gát; cái cán giáo ng i l n nh cây tr c c a th d t. L i còn m t tr n ánh n a
t i Gát; ó có m t ng i t ng tá l n cao, có m i tay sáu ngón và m i chân sáu
7
ngón, h t th y là hai m i b n ngón; h n c ng thu c v dòng kh ng l . H n s
nh c Y-s -ra-ên; nh ng Giô-na-than, con trai c a Si-mê -a, em c a a-vít, ánh gi t
8
ng i. Nh ng k ó u thu c v dòng kh ng l t i Gát; chúng u b tay
a-vít và tay các tôi t ng i gi t i.

Chapter 21

1
Sa-tan d y lên mu n làm h i cho Y-s -ra-ên, bèn gi c a-vít l y s Y-s -ra-ên.
2
a-vít nói v i Giô-áp và các quan tr ng c a dân s r ng: Hãy i l y s dân s , t
3
Bê -e-Sê-ba cho n an; r i em v tâu l i cho ta, ta bi t s h . Giô-áp th a;
Nguy n c Giê-hô-va gia thêm dân s Ngài nhi u g p tr m l n ã có! Oâi vua chúa
tôi! h t th y chúng nó há ch ng ph i là tôi t c a chúa tôi sao? C sao chúa tôi d y b o
4
làm i u ó? Nh n sao chúa tôi mu n gây t i l i cho Y-s -ra-ên? Nh ng l i c a
vua th ng h n l i c a Giô-áp. Vì v y, Giô-áp ra, i kh p Y-s -ra-ên, r i tr v
5
Giê-ru-sa-lem. Giô-áp em tâu cho vua t ng s dân; trong c Y-s -ra-ên c m t
tr m m i v n ng i c m g m; trong c Giu- a c b n m i b y v n
6
ng i c m g m. Nh ng Giô-áp có cai s ng i Lê-vi và ng i Bên-gia-min; vì
7
l i c a vua l y làm g m ghi c cho ng i. i u ó ch ng p lòng c Chúa
8
Tr i; nên Ngài hành h i Y-s -ra-ên. a-vít th a v i c Chúa Tr i r ng: Tôi làm
i u ó, th t là ph m t i l n; nh ng bây gi , xin Chúa hãy b qua t i ác c a k
9
tôi t Chúa i; vì tôi có làm cách ngu d i. c Giê-hô-va phán v i Gát, là ng tiên

10
ki n c a a-vít r ng: Hãy i nói cùng a-vít: c Giê-hô-va có phán nh v y: Ta
11
nh cho ng i ba tai v ; hãy ch n l y m t ta giáng nó trên ng i. Gát bèn
n cùng a-vít, th a v i ng i r ng: c Giê-hô-va phán nh v y: Hãy ch n m c
12
ý ng i, ho c ba n m ói kém, ho c b thua ba tháng t i tr c m t c u ch
ng i, và ph i g m c a k thù ngh ch phá h i, hay là b ba ngày g m c a c
Giê-hô-va, t c là ôn d ch trong x , có thiên s c a c Giê-hô-va h y di t trong
kh p b cõi c a Y-s -ra-ên. V y bây gi hãy nh l y i u nào tôi ph i tâu l i
13
cùng ng ã sai tôi. a-vít nói v i Gát r ng: Ta b ho n n n l n. Ta xin sa vào
tay c Giê-hô-va, vì s th ng xót c a Ngài r t l n; ch ta sa vào tay c a loài
14
ng i ta. c Giê-hô-va bèn giáng ôn d ch n i Y-s -ra-ên; có b y v n ng i
15
Y-s -ra-ên ngã ch t. c Chúa Tr i sai m t thiên s n Giê-ru-sa-lem ng h y
di t nó; ng khi h y di t, c Giê-hô-va xem th y, c Giê-hô-va xem th y, bèn
ti c vi c tai v n y, và nói v i thiên s i h y di t r ng: Thôi! Bây gi hãy rút tay
ng i l i. B y gi thiên s c a c Giê-hô-va ng g n sân p lúa c a Oït-nan,
16
ng i Giê-bu-sít. a-vít ng c m t lên, th y thiên s c a c Giê-hô-va ng
gi a l ng tr i, tay c m g m a ra trên Giê-ru-sa-lem. a-vít và các tr ng lão
17
ng m c bao gai, li n s p mình xu ng t. a-vít th a cùng c Chúa Tr i
r ng: Há ch ng ph i tôi ã truy n l y s dân sao? Aáy là tôi ã ph m t i và làm i u
ác; còn các con chiên kia, ã làm chi? Giê-hô-va c Chúa Tr i tôi ôi! xin tay Chúa hãy ánh
18
h i tôi và nhà cha tôi; nh ng ch giáng ôn d ch trên dân s c a Chúa mà hành h i nó.
Khi y, thiên s c a c Giê-hô-va b o Gát nói v i a-vít ph i i lên d ng m t bàn
19
th cho c Giê-hô-va t i sân p lúa c a Oït-nan, ng i Giê-bu-sít. a-vít i lên
20
theo l i c a Gát ã nhân danh c Giê-hô-va mà nói ra. Oït-nan xây l i, th y thiên
s ; b n con trai ng i v i ng i u n mình i. V , b y gi Oït-nan ng
21
p lúa mi n. a-vít i n Oït-nan, Oït-nan nhìn th y a-vít, bèn ra kh i sân p
22
lúa, s p mình xu ng t tr c m t a-vít mà l y. a-vít b o Oït-nan r ng: Hãy
nh ng cho ta ch sân p lúa, ta c t t i ó m t bàn th cho c Giê-hô-va;
23
hãy nh ng nó cho ta th t giá b c nó, h u tai v ng ng l i trong dân s . Oït-nan
th a v i a-vít r ng: Vua hãy nh n l y nó, xin vua chúa tôi, hãy làm i u gì ng i
l y làm t t. Kìa, tôi dâng bò cho vua dùng làm c a l thiêu, c sân p lúa dùng làm c i,
24
còn lúa mi n dùng làm c a l chay; tôi dâng cho h t c . Vua a-vít nói cùng
Oït-nan r ng: Không, th t ta mu n mua nó theo giá b c th t nó; vì ta ch ng mu n l y
v t gì c a ng i mà dâng cho c Giê-hô-va c ng không mu n dâng c a l thiêu

25
ch ng t n chi c . Aáy v y, a-vít mua cái ch sân y tr cho Oït-nan giá b ng
26
si c-l , cân n ng sáu tr m si c-l . T i ó a-vít c t m t bàn th cho c
Giê-hô-va, dâng nh ng c a l thiêu, c a l bình an, và c u kh n c Giê-hô-va; Ngài
27
áp l i ng i b ng l a t tr i giáng xu ng trên bàn th v c a l thiêu. c
28
Giê-hô-va d y b o thiên s , thiên s bèn x g m mình vào v . Trong lúc ó, a-vít
th y c Giê-hô-va ã nh m l i mình t i trong sân p lúa c a Oït-nan, ng i
29
Giê-bu-sít, thì ng i bèn dâng c a l t i ó. Vì cái n t m c a c Giê-hô-va
mà Môi-se ã làm trong ng v ng, và cái bàn th v c a l thiêu, trong lúc ó u
30
n i cao t i Ga-ba-ôn; a-vít không dám i n tr c m t bàn th y ng
c u v n c Chúa Tr i; b i vì ng i kinh hãi g m c a thiên s c a c
Giê-hô-va.

Chapter 22

1
a-vít bèn nói: Aáy ây là n c a Giê-hô-va c Chúa Tr i, ây là bàn th v
2
c a l thiêu c a Y-s -ra-ên. a-vít th l y nhóm các ng i ngo i bang trong x
Y-s -ra-ên; r i ng i khi n tr c á, ng làm nh ng á c, h u c t cái
3
n c a c Chúa Tr i. a-vít c ng d b nhi u s t, ng làm inh cánh
4
c a và m u c a, cùng nhi u ng không th cân c, và g bá h ng vô s ;
5
vì dân Si- ôn và dân Ty-r ch r t nhi u g bá h ng n cho vua a-vít. a-vít
nói r ng: Sa-lô-môn, con trai ta, hãy còn th u và non n t, mà cái n s c t cho c
Giê-hô-va ph i r t nguy nga, có danh ti ng r c r trong các n c; vì v y, ta s d b
c n dùng cho nó. Th thì, a-vít d b r t nhi u tr c khi ng i qua i.
6
B y gi , a-vít g i Sa-lô-môn, con trai mình, truy n d n ng i c t m t cái n
7
cho Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên. a-vít nói v i Sa-lô-môn r ng: H i
8
con, ta có ý mu n xây c t m t cái n cho danh Giê-hô-va c Chúa Tr i ta; nh ng
có l i c a c Giê-hô-va phán cùng ta r ng: ng i ã huy t ra nhi u, ánh
nh ng gi c l n lao; v y vì ng i ã huy t ra nhi u trên t t i tr c m t
9
ta, nên ng i s ch ng c t n cho danh ta. Kìa, con trai mà ng i s sanh ra, nó
s là ng i thái bình; ta s ban bình an cho nó; c n th nh n b n phía nó s ch ng
khu y r i nó; vì tên nó s là Sa-lô-môn; trong i nó ta s ban s thái bình an t nh cho

10
Y-s -ra-ên. Nó s c t m t n cho danh ta; nó s làm con trai ta, ta s làm cha nó;
11
và ta s l p ngôi n c nó trên Y-s -ra-ên c b n v ng i i. Bây gi ,
h i con trai ta, nguy n c Giê-hô-va cùng con và làm cho con c hanh thông; con
s c t cái n cho Giê-hô-va c Chúa Tr i con, theo nh l i Ngài ã phán v vi c
12
con. Nguy n c Giê-hô-va ban cho con s khôn ngoan thông sáng, khi n cho con cai
13
tr trên Y-s -ra-ên, con gìn gi lu t pháp c a Giê-hô-va c Chúa Tr i con.
N u con c m t làm theo các lu t pháp và m ng l nh mà c Giê-hô-va ã phán d n
Môi-se truy n cho Y-s -ra-ên, thì con s c hanh thông. Khá v ng lòng b n chí; ch
14
s s t, ch kinh hãi chi. Nay ta ã ch u ho n n n mà s m s a cho n c a c
Giê-hô-va m i v n ta lâng vàng, m t tr m v n ta lâng b c; còn ng và s t thì không
th cân c, vì nó nhi u quá; ta l i d b g và á; và con c ng s thêm vào ó.
15
V l i, con có nhi u nhân công th c á, th h , th m c, ng i th o
16
v các th công vi c; vàng, b c, ng, s t, thì vô-s . Hãy ch i d y làm, c
17
Giê-hô-va s cùng con. a-vít c ng truy n d n các quan tr ng c a Y-s -ra-ên
18
giúp Sa-lô-môn, con trai ng i, mà r ng: Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i
há ch ng cùng các ng i sao? Ngài há ch ng ban cho các ng i c bình an b n
phía sao? Vì Ngài ã phó dân c a x vào tay ta, và x ã suy ph c tr c m t c
19
Giê-hô-va, và tr c m t dân s Ngài. V y bây gi , hãy h t lòng h t ý tìm c u
Giê-hô-va c Chúa Tr i c a các ng i; hãy ch i d y, xây c t n thánh cho Giê-hô-va
c Chúa Tr i, r c hòm giao c c a c Giê-hô-va và các khí d ng c a
n thánh c Chúa Tr i vào trong nhà toan c t cho danh c a c Giê-hô-va.

Chapter 23

1
a-vít ã già, cao tu i, bèn l p Sa-lô-môn, con trai mình, làm vua Y-s -ra-ên.
2
Ng i
nhóm các quan tr ng Y-s -ra-ên, cùng nh ng th y t l , và ng i Lê-vi.
3
Ng i
ta l y s ng i Lê-vi t ba m i tu i tr lên, và s c a h , c m t ng ng i,
4
c ba v n tám ngàn. Trong s các ng i y, có hai v n b n ngàn ng i c
c t cai qu n công vi c c a n c Giê-hô-va; sáu ngàn ng i u làm quan c
5
lý và quan xét; còn b n ngàn ng i u làm k canh c a; và b n ngàn ng i ng i
6
khen c Giê-hô-va b ng nh c khí c a a-vít ã làm ng ng i khen. a-vít phân

7
h t ng ban th theo ba con trai Lê-vi, là Gh t-sôn, Kê-hát, và Mê-ra-ri. V con cháu
8
Gh t-sôn có La-ê- an và Si-mê -i. Con trai c a La-ê- an là Giê-hi-ên làm tr ng, Xê-tham,
9
và Giô-ên, ba ng i. Con trai c a Si-mê -i là Sê-lô-mít, Ha-xi-ên, và Ha-ran, ba ng i.
10
 ó là các tr ng c a tông t c La-ê- an. Con trai c a Si-mê -i là Gia-hát, Xi-na, Giê-úc,
11
và Bê-ri -a. Aáy là b n con trai c a Si-mê -i. Gia-hát làm tr ng, còn Xi-xa là con th ;
nh ng Giê-úc và Bê-ri -a không có con cháu nhi u; nên khi l y s thì k chúng nh m t
12 13
nhà. Con trai Kê-hát là Am-ram, Dít-sê-ha, H p-rôn, U-xi-ên, b n ng i. Con trai c a
Am-ram là A-rôn và Môi-se; A-rôn và con cháu ng i c phân bi t ra, bi t riêng
ra các v t chí thánh, và i i xông h ng, h u vi c tr c m t c Giê-hô-va,
14
cùng nhân danh Ngài mà chúc ph c cho. Còn v Môi-se, ng i c a c Chúa Tr i,
15
các con trai ng i u c k vào chi phái Lê-vi. Con trai c a Môi-se là Gh t-sôn
16 17
và Ê-li-ê-xe. Con trai c a Gh t-sôn là Sê-bu-ên làm tr ng. Con trai c a Ê-li-ê-xe là
Rê-ha-bia làm tr ng; Ê-li-ê-xe không có con trai nào khác; nh ng con trai c a Rê-ha-bia
18 19
nhi u l m. Con trai c a Dít-sê-ha là Sê-lô-mít làm tr ng. Con trai c a H p-rôn
là Giê-ri-gia làm tr ng; A-ma-ria th nhì; Gia-ha-xi-ên th ba; và Giê-ca-mê-am th t .
20 21
Con trai c a U-xi-ên là Mi-ca làm tr ng; và Di-si-gia con th . Con trai c a Mê-ra-ri
22
là Mác-li và Mu-si. Con trai c a Mác-li là Ê-lê -a-sa và Kích. Ê-lê -a-sa ch t, không có con
trai, ch có con gái mà thôi; các con trai c a Kích là anh em chúng nó, bèn c i chúng nó làm
23 24
v . Con trai c a Mu-si là Mác-li, Ê- e và Giê-rê-m t, ba ng i. ó là con cháu
c a Lê-vi theo tông t c c a h , t c là tr ng t c c a nh ng ng i c cai s
t ng danh t ng ng i, t hai m i tu i s p lên, và h u vi c trong n c a c
25
Giê-hô-va. Vì a-vít nói r ng: Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên có ban s
26
bình an cho dân s Ngài, và Ngài ng t i Giê-ru-sa-lem i i; ng i Lê-vi c ng
s ch ng còn c n khiêng vác n t m hay là các khí d ng v công vi c n t m
27
n a. Vì theo l i tr i c a a-vít, ng i ta tu b dân Lê-vi, t hai m i tu i s p
28
lên. Ch c c a chúng là bên con cháu A-rôn, ng làm công vi c c a n c
Giê-hô-va, canh gi hành lang và các phòng, gi tinh s ch các v t thánh, và coi làm công
29
vi c c a n c Chúa Tr i: l i lo v bánh tr n thi t, v b t m n dùng làm
c a l chay, v bánh tráng không men, v n ng trên v , v tr n v i d u,
30
và v các l ng và o; m i bu i s m và bu i chi u, h ph i

ng t i ó c m t và ng i khen c Giê-hô-va; 31 còn m i ngày sa-bát, ngày m ng
m t, và ngày l tr ng th , thì ph i giúp dâng luôn luôn t i tr c m t c Giê-hô-va
nh ng c a l thiêu th ng dâng cho c Giê-hô-va theo l ã nh trong lu t v
c a l y; 32 chúng c ng lo coi sóc h i m c và n i thánh, cùng giúp con cháu A-rôn,
là anh em mình, ng h u vi c trong n c a c Giê-hô-va.

Chapter 24

1 N y là ban th c a con cháu A-rôn: Con trai c a A-rôn là Na- áp, A-bi-hu, Ê-lê -a-sa,
và Y-tha-ma. 2 Na- áp và A-bi-hu ch t tr c cha c a chúng và không có con; nên Ê-lê -a-sa
và Y-tha-ma làm ch c th y t l . 3 a-vít khi n Xa- c, con cháu Ê-lê -a-sa, và
A-hi-mê-léc, con cháu Y-tha-ma, phân ban th cho chúng tùy theo ch c vi c chúng làm. 4
Trong con cái Ê-lê -a-sa có nhi u tr ng t c h n trong con cháu Y-tha-ma; h phân ban
th nh v : v con cháu Ê-lê -a-sa có m i sáu tr ng t c. 5 Ng i ta b t th m
phân chúng t ng ban th , ho c ng i n y ng i kia; vì các tr ng c a n i thánh, và
các tr ng c a c Chúa Tr i u thu c trong con cháu Ê-lê -a-sa và trong con cháu
Y-tha-ma. 6 Sê-ma-gia, con trai c a Na-tha-na-ên, ng i ký l c, thu c trong chi phái Lê-vi,
biên tên chúng vào s t i tr c m t vua và tr c m t các quan tr ng, tr c m t
th y t l Xa- c, A-hi-mê-léc, con trai c a A-bia-tha, và tr c m t các tr ng t c
c a nh ng th y t l và ng i Lê-vi; trong con cháu Ê-lê -a-sa b t th m l y m t h
hàng, r i trong con cháu Y-tha-ma c ng b t th m l y m t h hàng. 7 Cái n m th nh t
trúng nh m Giê-hô-gia-ríp; cái th m th nhì nh m Giê- a-ê-gia; 8 cái th m th ba nh m
Ha-rim; cái th m th t nh m Sê-ô-rim; 9 cái th m th n m nh m Manh-kia; cái th m
th sáu nh m Mia-min; 10 cái th m th b y nh m C t; cái th m th tám nh m
A-bi-gia; 11 cái th m th chín nh m Giê-sua; cái th m th m i nh m Sê-ca-nia; 12
cái th m th m i m t nh m Ê-li -a-síp; cái th m th m i hai nh m Gia-kim; 13
cái th m th m i ba nh m Húp-ba; cái th m th m i b n nh m Giê-sê-báp; 14
cái th m th m i l m nh m Binh-ga; cái th m th m i sáu nh m Y-mê; 15 cái
th m th m i b y nh m Hê-xia; cái th m th m i tám nh m Phi-x t; 16 cái

th m th m i chín nh m Phê-ta-hia, cái th m th hai m i nh m Ê-xê-chi-ên; 17
cái th m th hai m i m t nh m Gia-kin; cái th m th hai m i hai nh m Ga-mun;
18
cái th m th hai m i ba nh m ê-la-gia; cái th m th hai m i b n nh m Ma
19
-a-xia. Aáy ó là ban th c a chúng trong ch c vi c mình, ng vào trong n c a
c Giê-hô-va, tùy theo l nh c a A-rôn, t ph chúng, ã truy n cho, y nh Giê-hô-va
20
c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên ã phán d n ng i. N y là con cháu c a Lê-vi còn
21
l i: v con cháu Am-ram có Su-ba-ên; v con cháu Su-ba-ên có Giê- ia. V con cháu
22
Rê-ha-bia có Di-si-gia làm tr ng. Trong con cháu Dít-sê-ha có Sê-lô-m t; v con cháu
23
Sê-lô-m t có Gia-hát. V con cháu H p-rôn có Giê-ri-gia, con tr ng; A-ma-ria th
24
nhì, Gia-ha-xi-ên th ba, và Gia-ca-mê-am th t . V con cháu U-xi-ên có Mi-ca; v con
25
cháu Mi-ca có Sa-mia. Anh em c a Mi-ca là Dít-hi-gia; v con cháu Dít-hi-gia có Xa-cha-ri.
26 27
Con trai Mê-ra-ri là Mác-li và Mu-si; con trai Gia -a-xi-gia là Bê-nô, con cháu c a Mê-ra-ri
28
là Bê-nô, Sô-ham, Xác-cua, và Y-bê-ri, u là con trai c a Gia -a-xi-gia. Con trai c a
29 30
Mác-li là Ê-lê -a-sa, là ng i không có con trai. V con cháu Kích có Giê-rác-mê-ên.
Con trai c a Mu-si là Mác-li, Ê- e và Giê-ri-m t. Aáy ó là con cháu Lê-vi, tùy theo tông
31
t c c a chúng. Chúng c ng nh anh em mình, là con cháu A-rôn, b t th m t i tr c
m t vua a-vít, Xa- c, và A-hi-mê-léc, cùng tr c m t các tr ng t c c a nh ng
th y t l và ng i Lê-vi; các tr ng t c c ng ph i b t th m nh các em út mình.

Chapter 25

1
a-vít và các quan t ng i binh c ng riêng ra m y con cháu c a A-sáp,
Hê-man và Giê- u-thun h u ph c d ch, l y n c m, n s t, và ch p ch a ng
2
nói tiên tri; s ng i ph c s theo ch c c a h là nh sau n y: V con trai A-sáp,
có Xác-cua, Giô-sép, Nê-tha-nia, và A-sa-rê-la, u là con trai c a A-sáp, d i tay A-sáp
3
cai qu n, vâng theo ý ch c a vua mà ca x ng. V con trai c a Giê- u-thun có
Ghê- a-lia, và Si-mê -i, là sáu ng i u d i quy n cai qu n c a cha chúng, là
4
Giê- u-thun, dùng n c m mà nói tiên tri, c m t và ng i khen c Giê-hô-va. V
con trai c a Hê-man có Búc-ki-gia, Ma-tha-nia, U-xi-ên, Sê-bu-ên, Giê-ri-m t, Ha-na-nia,

Ha-na-ni, Ê-li -a-tha, Ghi- anh-thi, Rô-mam-ti-Ê-xe, Gi t-bê-ca-sa, Ma-lô-thi, Hô-thia, và
5
Ma-ha-xi- t. Nh ng ng i ó u là con trai c a Hê-man, th i kèn và ng i khen
c Chúa Tr i. Hê-man vâng m ng c a c Chúa Tr i mà làm ng tiên ki n c a
6
vua. c Chúa Tr i ban cho Hê-man c m i b n con trai và ba con gái. Các
ng i y u d i quy n cai qu n c a cha mình là A-sáp, Giê- u-thun, và Hê-man,
ca-x ng trong n c Giê-hô-va v i ch p ch a, n s t, n c m, và
7
ph c s t i n c a c Chúa Tr i, theo m ng l nh c a vua. Chúng luôn v i
anh em mình có h c t p trong ngh ca hát cho c Giê-hô-va, t c là nh ng ng i thông
8
th o, s c hai tr m tám m i tám ng i. Chúng u b t th m v ban th
9
mình, ng i l n nh k nh , ng i thông th o nh k h c t p. Cái th m th
nh t nh m cho Giô-sép v dòng A-sáp; cái th m th nhì nh m Ghê- a-lia; ng i anh
10
em và con trai ng i, c ng c m i hai ng i; cái th m th ba nh m Xác-cua,
11
các con trai và anh em ng i, c ng c m i hai ng i; cái th m th t nh m
12
Dít-sê-ri, các con trai và anh em ng i, c ng c m i hai ng i; cái th m th
n m nh m Nê-tha-nia, các con trai và anh em ng i, c ng c m i hai ng i;
13
cái th m th sáu nh m Búc-ki-gia, các con trai và anh em ng i, c ng c m i
14
hai ng i; cái th m th b y nh m Giê-sa-rê-la, các con trai và anh em ng i, c ng
15
c m i hai ng i; cái th m th tám nh m Ê-sai, các con trai và anh em ng i,
16
c ng c m i hai ng i; cái th m th chín nh m Ma-tha-nia, các con trai và
17
anh em ng i, c ng c m i hai ng i; cái th m th m i nh m Si-mê
18
-i; các con trai và anh em ng i, c ng c m i hai ng i; cái th m th m i
19
m t nh m A-xa-rên, các con trai và anh em ng i, c ng c m i hai ng i;
cái th m th m i hai nh m Ha-sa-bia, các con trai và anh em ng i, c ng c
20
m i hai ng i; cái th m th m i ba nh m Su-ba-ên, các con trai và anh em ng i,
21
c ng c m i hai ng i; cái th m th m i b n nh m Ma-ti-thia, các con
22
trai và anh em ng i, c ng c m i hai ng i; cái th m th m i l m
23
nh m Giê-rê-m t, các con trai và anh em ng i, c ng c m i hai ng i; cái
th m th m i sáu nh m Ha-na-nia, các con trai và anh em ng i, c ng c m i
24
hai ng i; cái th m th m i b y nh m Gi t-bê-ca-sa, các con trai và anh em

25
ng i, c ng c m i hai ng i; cái th m th m i tám nh m Ha-na-ni,
26
các con trai và anh em ng i, c ng c m i hai ng i; cái th m th m i
27
chín nh m Ma-lô-thi, các con trai và anh em ng i, c ng c m i hai ng i;
cái th m th hai m i nh m Ê-li-gia-ta, các con trai và anh em ng i, c ng c
28
m i hai ng i; cái th m th hai m i m t nh m Hô-thia, các con trai và anh em
29
ng i, c ng c m i hai ng i; cái th m th hai m i hai nh m
30
Ghi- anh-thi, các con trai và anh em ng i, c ng c m i hai ng i; cái th m
th hai m i ba nh m Ma-ha-xi- t, các con trai và anh em ng i, c ng c m i
31
hai ng i; cái th m th hai m i b n nh m Rô-man-ti-Ê-xe, các con trai và anh em
ng i, c ng c m i hai ng i.

Chapter 26

1
Nh ng ban th c a ng i gi c a nh sau n y: v dòng Cô-rê có Mê-sê-lê-mia,
2
con trai c a Cô-rê, cháu c a A-sáp. Mê-sê-lê-mia có nh ng con trai, là Xa-cha-ri, con tr ng;
3
Giê- i -a-ên th nhì, Xê-ba- ia th ba, Giát-ni-ên th t , Ê-lam th n m, Giô-ha-nan
4
th sáu, và Ê-li-ô-ê-nai th b y. Các con trai c a Ô-b t-Ê- ôm là Sê-ma-gia con tr ng,
5
Giê-hô-xa-bát th nhì, Giô -a th ba, Sa-ca th t , Nê-ta-nên th n m, A-mi-ên th sáu,
Y-sa-ca th b y, và phê -u-lê-tai th tám; vì c Chúa Tr i có ban ph c cho
6
Ô-b t-Ê- ôm. Sê-ma-gia, con trai Ô-b t-Ê- ôm, c ng sanh nh ng con trai, có quy n
7
cai qu n tông t c mình; vì chúng u là ng i m nh d n. Các con trai c a Sê-ma-gia
là Oát-ni, Rê-pha-ên, Ô-b t, Eân-xa-bát, và anh em h , là Ê-li-hu và Sê-ma-kia, u là k
8
m nh d n. Các ng i ó là con cháu c a Ô-b t-Ê- ôm; h v i các con trai và anh
em h , u là ng i m nh d n th o ch c vi c mình, c ng c sáu m i hai
9
ng i thu c v dòng Ô-b t-Ê- ôm. Mê-sê-lê-mia có nh ng con trai và anh em, u
10
là ng i m nh d n, c ng c m i tám ng i. Hô-sa, thu c trong dòng
Mê-ra-ri, c ng có nh ng con trai, là Sim-ri làm tr ng; d u ng i không ph i sanh ra
11
u lòng, cha ng i l p ng i làm con tr ng; Hinh-kia th nhì, Tê-ba-lia th ba,

12
và Xa-cha-ri th t . h t th y con trai và anh c a Hô-sa c m i ba ng i. Các
ng i y làm ban tr ng c a nh ng k gi c a; h theo ban th mà h u vi c trong
13
n c a c Giê-hô-va, y nh anh em mình v y. Chúng theo tông t c mình mà b t
14
th m v m i c a, k nh nh ng i l n. Cái th m v c a ông trúng nh m
Sê-lê-mia. o n, ng i ta b th m v c a b c, th m y trúng nh m Xa-cha-ri, con
15
trai Sê-lê-mia, m t m u s thông sáng. Cái th m v c a nam trúng nh m
16
Ô-b t-Ê- ôm; còn các con trai ng i, canh gi kho l ng ph n. Súp-bim và Hô-sa
b t th m c c a tây, g n c a Sa-lê-k t, n i con ng i d c lên, phiên canh
17
i v i nhau. M i ngày c a ông có sáu ng i Lê-vi, c a b c b n ng i, c a
18
nam b n ng i, và n i kho l ng ph n, m i c a hai ng i. T i B t-ba v phía
tây c ng có k canh gi : trên con ng có b n ng i, và t i chính B t-ba có hai
19
ng i. ó là ban th c a nh ng ng i gi c a, u là con cháu Cô-rê và con cháu
20
Mê-ra-ri. Trong ng i Lê-vi có A-hi-gia qu n lý khung-thành các v t thánh. 21 Con cháu
La-ê- an, thu c v dòng dõi Gh t-sôn, làm tr ng trong tông t c c a La-ê- an, con
22
cháu Gh t-sôn, là Giê-hi-ê-li. Các con trai Giê-hi-ê-li là Xê-tham và Giô-ên, em ng i,
23
c c t làm qu n lý khung thành c a n c Giê-hô-va. Trong dòng Am-ram,
24
dòng Dít-sê-ha, dòng H p-rôn, và dòng U-xi-ên, có Sê-bu-ên, con cháu Gh t-sôn, là con trai
25
c a Môi-se, làm quan cai qu n khung thành. L i có anh em ng i, là con cháu c a
Ê-li-ê-xe: Rê-ha-bia, con trai Ê-li-ê-xe; Ê-sai, con trai Rê-ha-bia; Giô-ram, con trai Ê-sai; Xi c-ri,
26
con trai Giô-ram, và Sê-lô-mít, con trai Xi c-ri. Sê-lô-mít n y và anh em ng i u
qu n lý các v t thánh mà vua a-vít, các tr ng t c, quan t ng cai ngàn quân và cai
27
tr m quân, cùng các t ng i binh ã bi t riêng ra thánh. Chúng bi t riêng ra thánh
nh ng c a c i ã o t l y khi chi n tr n, ng dùng xây s a n c Giê-hô-va.
28
L i các v t mà Sa-mu-ên, ng tiên ki n Sau-l , con trai c a Kích, Aùp-ne, con trai
c a Nê-r , và Giô-áp, con trai c a Xê-ru-gia, ã bi t riêng ra thánh, cùng các v t không
c ng i nào ã bi t riêng ra thánh, u d i tay Sê-lô-mít và các anh em ng i
29
qu n lý. Trong dòng Dít-sê-ha, có Kê-na-nia và các con trai ng i, c l p lên làm
30
quan tr ng và quan xét, ng cai qu n các vi c ngoài c a Y-s -ra-ên. Trong dòng
H p-rôn có Ha-sa-bia và anh em ng i, u là ng i m nh d n, s c m t ngàn
b y tr m tên; h qu n lý dân Y-s -ra-ên bên kia sông Giô- anh v phía tây, coi sóc công

vi c c a c Giê-hô-va và h u h vua. 31 Trong dòng H p-rôn có Giê-ri-gia làm tr ng.
ng n m th b n m i i a-vít, ng i ta cai s dòng h H p-rôn, tùy tông
t c c a chúng, th y gi a vòng chúng t i Gia-ê-xe trong x Ga-la-át, có nh ng ng i
m nh d n. 32 Các anh em c a Giê-ri-gia, u là tay m nh d n, s c hai ngàn
b y tr m ng i, làm tr ng t c; vua a-vít l p chúng trên ng i Ru-bên, và ng i
Gát, và trên n a chi phái Mê-na-se, ng cai tr các vi c c a c Chúa Tr i và vi c
c a vua.

Chapter 27

1 ây là s c a nh ng tr ng t c c a dân Y-s -ra-ên, t c các quan t ng cai
ngàn ng i và cai tr m ng i, các quan tr ng c a chúng v n ph c s vua, cai qu n
các ban th quanh n m m i tháng thay nhau i ra i vào; m i ban th s c hai
v n b n ngàn ng i. 2 Ban tr ng c a ban th nh t v tháng giêng, là Gia-sô-bê-am,
con trai c a Xáp- i-ên; trong ban ng i có hai v n b n ngàn ng i. 3 Ng i thu c
v dòng Phê-r t, làm u các quan t ng v tháng giêng. 4 Ban tr ng c a ban tháng
hai là ô- ai, ng i A-hô-ha; Mích-lô làm quan chánh trong ban ng i; ban ng i có hai
v n b n ngàn ng i. 5 Ban tr ng c a ban th ba v tháng ba, là Bê-na-gia, con trai
c a th y t l Giê-hô-gia- a; trong ban ng i có hai v n b n ngàn ng i. 6 Bê-na-gia
n y là ng i m nh d n trong ba m i ng i kia, và làm u ba m i ng i y;
Am-mi-xa- áp, con trai ng i, c ng trong ban ng i. 7 Ban tr ng th t v tháng
t , là A-sa-ên, anh em c a Giô-áp, và Xê-ba- ia, con trai ng i, ti p theo ng i; trong
ban ng i có hai v n b n ngàn ng i. 8 Ban tr ng th n m v tháng n m, là
Sa-mê-hút, ng i Gít-ra; trong ban ng i có hai v n b n ngàn ng i. 9 Ban tr ng
th sáu v tháng sáu, là Y-ra, con trai Y-ke, Thê-cô -a; trong ban ng i có hai v n b n
ngàn ng i. 10 Ban tr ng th b y v tháng b y, là Hê-l t, ng i chi phái Eùp-ra-im
Pha-lôn; trong ban ng i có hai v n b n ngàn ng i. 11 Ban tr ng th tám v
tháng tám, là Si-bê-cai, Hu-sa, thu c v dòng Xê-rách; trong ban ng i có hai v n b n
ngàn ng i. 12 Ban tr ng th chín v tháng chín, là A-bi-ê-xe, ng i chi phái
Bên-gia-min, A-na-t t; trong ban ng i có hai v n b n ngàn ng i. 13 Ban tr ng
th m i v tháng m i, là Ma-ha-rai, v dòng Xê-rách Nê-tô-pha; trong ban ng i

14
có hai v n b n ngàn ng i. Ban tr ng th m i m t v tháng m i m t, là
Bê-na-gia, ng i chi phái Eùp-ra-im, Phi-ra-thôn; trong ban ng i có hai v n b n ngàn
15
ng i. Ban tr ng th m i hai v tháng ch p, là Hiên- ai, v dòng Oát-ni-ên,
16
Nê-tô-pha; trong ban ng i có hai v n b n ngàn ng i. ây là các ng i cai qu n
các chi phái Y-s -ra-ên: Ê-li-ê-xe, con trai Xi c-ri, cai qu n ng i Ru-bên; ng i cai qu n
17
ng i Si-mê-ôn, là Sê-pha-tia, con trai Ma -a-ca; ng i cai qu n chi phái Lê-vi là Ha-sa-bia,
18
con trai c a Kê-mu-ên; còn Xa- c cai qu n con cháu A-rôn; ng i cai qu n Giu- a
19
là Ê-li-hu, anh em c a a-vít; ng i cai qu n Y-sa-ca là Oâm-ri, con trai c a Mi-ca-ên;
ng i cai qu n Sa-bu-lôn là Dít-ma-hia, con trai c a Ô-ba- ia; ng i cai qu n Nép-ta-li
20
là Giê-ri-m t, con trai c a A-ri-ên; ng i cai qu n con cháu Eùp-ra-im là Ô-sê, con trai
21
c a A-xa-xia; ng i cai qu n n a chi phái Mê-na-se là Giô-ên, con trai Phê- a-gia;
ng i cai qu n n a chi phái Mê-na-se, t i x Ga-la-át, là Gi- ô, con trai c a Xa-cha-ri,
22
ng i cai qu n Bên-gia-min là Gia -a-xi-ên, con trai Aùp-ne; ng i cai qu n an là
23
A-xa-rên, con trai c a Giê-rô-ham. Aáy ó là các tr ng c a các chi phái Y-s -ra-ên.
a-vít không l y s dân Y-s -ra-ên t hai m i tu i s p xu ng, b i vì c Giê-hô-va
24
có h a r ng s làm t ng lên Y-s -ra-ên ông nh sao trên tr i. Giô-áp, con trai c a
Xê-ru-gia, kh i l y s , nh ng không xong c; vì c vi c ó nên có c n th nh n
25
giáng h a trên Y-s -ra-ên; và s tu b y không nh p vào s c a s ký vua a-vít.
Aùch-ma-v t, con trai A- i-ên, cai các khung thành c a vua; Giô-na-than, con trai U-xi-gia,
cai các khung thành ng ru ng, trong các thành ph , trong nh ng làng và trong nh ng
26 27
n. Eát-ri, con trai Kê-lúp, cai các k lo làm ru ng cày t; Sim-ri, ng i Ra-ma,
coi sóc các v n nho; còn Xáp- i, ng i Sê-pham, coi sóc kho r u trong v n nho;
28
Banh-Ha-nan, ng i Ghê- e, coi sóc các cây ô-li-ve và cây sung m c trong x ng
29
b ng; còn Giô-ách coi sóc các kho d u; Sít-trai, ng i Sa-rôn; còn Sa-phát, con trai Aùt-lai,
30
coi sóc các b y bò trong tr ng; Ô-binh, ng i Ích-ma-ên, coi sóc các l c à; Giê- ia,
31
ng i Mê-rô-n t, coi sóc các l a cái; Gia-xít, ng i Ha-ga-rít, coi sóc các b y chiên.
32
Các ng i ó u là k cai qu n các s n nghi p c a vua a-vít. Giô-na-than, c u
c a a-vít, làm m u s , là m t ng i thông sáng và làm quan ký l c; còn Giê-hi-ên con
33
trai c a Hác-mô-ni, làm giáo s các v ng t . A-hi-tô-phên làm m u s c a vua;

34
Hu-sai, ng i Aït-kít, là b n h u c a vua. Sau A-hi-tô-phên có Giê-hô-gia- a, con trai
c a Bê-na-gia, và A-bia-tha. Giô-áp làm quan t ng i binh c a vua.

Chapter 28

1
a-vít hi p l i t i Giê-ru-sa-lem h t th y các quan tr ng Y-s -ra-ên, các t c
tr ng c a các chi phái, các ban tr ng ph c s vua, các quan t ng cai ngàn quân và
tr m quân, các k cai qu n s n nghi p c a vua và c a các con trai ng i, luôn v i các
2
ho n quan và nh ng ng i m nh d n. Vua a-vít ng d y nói r ng: H i các anh
em và dân s ta, hãy nghe! Ta ã có ý xây c t m t cái n an ngh cho hòm giao c
c a c Giê-hô-va, cho cái b chân c a c Chúa Tr i chúng ta; ta ã s m th l y
3
cho s n ng c t. Nh ng c Chúa Tr i phán v i ta r ng: Ng i ch c t n
4
cho danh ta, vì ng i là m t tay chi n s , ã huy t ra nhi u. Giê-hô-va c
Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên có ch n ta t trong c nhà cha ta, làm vua Y-s -ra-ên i
i (vì Ngài ã ch n Giu- a làm tr ng, và trong nhà Giu- a, ch n nhà c a cha ta,
5
Ngài vui lòng ch n ta, l p ta làm vua trên c Y-s -ra-ên). V , c Giê-hô-va có ban
cho ta nhi u con trai; trong các con trai y Ngài ã ch n Sa-lô-môn, con trai ta, t ng i
6
trên ngôi n c c Giê-hô-va, ng cai tr Y-s -ra-ên. Ngài phán v i ta r ng:
Sa-lô-môn, con trai c a ng i, s c t cái n và các hành lang c a ta; vì ta ã ch n nó
7
làm con trai ta, và ta s làm cha nó. N u ng i b n lòng làm theo các i u r n và lu t
8
l ta nh ngày nay, thì ta s làm cho n c ng i c b n v ng i i.
V y bây gi , t i tr c m t c Y-s -ra-ên, là h i chúng c a c Giê-hô-va, ng
có c Chúa Tr i chúng ta l ng tai nghe, ta xin các ng i hãy tìm ki m và gi gìn các
i u r n c a Giê-hô-va c Chúa Tr i c a các ng i, các ng i nh n l y
9
x t t t i n y và l i cho con cháu các ng i làm c nghi p i i. Còn
ng i, là Sa-lô-môn, con trai ta, hãy nh n bi t c Chúa Tr i c a cha, h t lòng vui ý
mà ph c s Ngài; vì c Giê-hô-va dò xét t m lòng, và phân bi t các ý t ng. N u con
tìm ki m Ngài, Ngài s cho con g p; nh ng n u con lìa b Ngài, t Ngài s t b con
10
i i. Bây gi , khá c n th n; vì c Giê-hô-va ã ch n con ng xây c t
11
m t cái n dùng làm n i thánh c a Ngài: khá m nh d n mà làm. B y gi , a-vít
trao cho Sa-lô-môn, con trai ng i, cái ki u v hiên c a, v n th , v các khung
12
thành, v l u gác, v phòng trong c a n th , và v n p thi ân; l i ch các ki u

ng i nh Thánh Linh c m ng mà c, v các hành-lang c a n c
Giê-hô-va, và v các phòng b n phía, v nh ng khung thành c a n c Chúa Tr i,
13
và v các kho v t thánh; v ban th c a nh ng th y t l và ng i Lê-vi;
v các công vi c c a n c Giê-hô-va, và v các th khí d ng trong n c
14
Giê-hô-va; c ng ch ki u s cân v các khí d ng b ng vàng, dùng v m i th công
15
vi c, và v các khí d ng b ng b c, v i s cân nó, dùng v m i th công vi c;
l i ch s cân v nh ng chân èn b ng vàng, và v nh ng th p èn vàng c a nó,
theo cân n i c a m i chân và th p nó; s cân v nh ng chân èn b ng b c, theo cân
16
n i c a m i chân và th p nó, tùy cách dùng c a m i chân èn. Ng i c ng ch
17
s cân v các ban bánh tr n thi t, và b c v nh ng bàn b ng b c; ch ki u
v n a, ch u, và ly b ng vàng ròng; v chén vàng, và s cân c a m i cái; v nh ng
18
chén b c, và s cân c a m i cái. L i ch ki u v bàn th xông h ng b ng vàng
thét, có s cân, và ki u v xe, v các chê-ru-bin sè cánh ra che trên hòm giao c c a
19
c Giê-hô-va. a-vít nói r ng: Ki u m u v các công vi c n y, ta nh tay c a
20
c Giê-hô-va chép ra, khi n cho ta hi u bi t v y. a-vít l i nói v i Sa-lô-môn, con
trai mình r ng: Hãy v ng lòng b n chí mà làm; ch s s t, ch kinh hãi chi, vì Giê-hô-va
c Chúa Tr i, t c là c Chúa Tr i c a cha, v n cùng con; Ngài ch ng h t
b con, c ng ch ng h lìa kh i con cho n ch ng các công vi c c t n c a c
21
Giê-hô-va c xong. Kìa, có các ban th c a nh ng th y t l và ng i Lê-vi,
ng làm các công vi c c a n c Chúa Tr i; l i còn có nh ng ng i vui ý,
thông th o v các ngh , ng giúp làm m i th công vi c; các quan tr ng và c dân
s u s vâng theo m ng l nh c a con.

Chapter 29

1
a-vít nói v i c h i chúng r ng: Sa-lô-môn, con trai ta, ch m t mình con ó mà
c Chúa Tr i ã ch n, hãy còn tr tu i non-n t, và công vi c l i l n lao; vì cái n
2
ó ch ng ph i cho loài ng i âu, bèn là cho Giê-hô-va c Chúa Tr i. Ta ã h t
s c s m cho n c a c Chúa Tr i ta, nào vàng dùng v làm b ng vàng, nào
b c dùng v làm b ng b c, nào ng dùng v làm b ng ng, nào s t
dùng v làm b ng s t, nào g dùng v làm b ng g , l i s m nh ng ng c
bích, ng c kh m, ng c chi u sáng, ng c các màu, và các th á quí, cùng á
3
c m th ch tr ng r t nhi u. L i, vì lòng ta yêu m n n c a c Chúa Tr i, nên

ngo i tr s ta ã s m cho n thánh, ta c ng dâng cho n c a c Chúa Tr i
4
ta các b ng vàng và b ng b c thu c riêng v ta, t c là ba ngàn ta lâng vàng Ô-phia,
5
và b y ngàn ta lâng b c thét, ng dùng b c các vách n; vàng dùng v các vi c
làm b i tay ng i th . V y ngày nay, ai là ng i vui lòng dâng mình cho c Giê-hô-va?
6
B y gi , các tr ng t c, các tr ng c a các chi phái Y-s -ra-ên, các quan t ng cai
7
ngàn ng i và tr m ng i, các k coi sóc công vi c c a vua, bèn vui lòng, dâng v
công vi c n c Chúa Tr i, n m ngàn ta lâng vàng, m i ngàn a-ri c, m i
8
ngàn ta lâng b c, m i tám ngàn ta lâng ng, và m t tr m ngàn ta lâng s t. Phàm ai
có á quí, thì giao cho Giê-hi-ên v dòng Gh t-sôn, dâng vào kho c a c Giê-hô-va.
9
Dân s l y làm vui m ng v i u mình tr n lòng vui ý dâng cho c Giê-hô-va; và
10
vua a-vít c ng l y làm vui m ng l m. T i tr c m t c h i chúng, a-vít chúc
t c Giê-hô-va mà r ng: H i Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, t ph
11
chúng tôi ôi! áng chúc t Ngài cho n i i vô cùng! H i c Giê-hô-va s
cao c , quy n n ng, vinh quang, toàn th ng, và oai nghi áng qui v Ngài; vì muôn v t
trên các t ng tr i và d i t u thu c v Ngài. c Giê-hô-va ôi! n c thu c
12
v Ngài; Ngài c tôn cao làm Chúa t c a muôn v t. Ho c s giàu có, ho c s
vinh quang, u do Chúa mà n, và Chúa qu n tr trên muôn v t; quy n n ng và th
l c n i tay Chúa; tay Chúa khi n cho c tôn tr ng và ban s c m nh cho m i
13
ng i. Bây gi , c Chúa Tr i chúng tôi ôi! chúng tôi c m t Chúa và ng i khen
14
danh vinh hi n c a Ngài. Nh ng tôi là ai, và dân s tôi là gì, mà chúng tôi có s c dâng
cách vui lòng nh v y? Vì m i v t u do n i Chúa mà n; và nh ng v t chúng tôi
15
ã dâng cho Chúa ch ng qua là ã thu c v Chúa. Vì chúng tôi t i tr c m t Chúa
v n là k l , và k u nh các t ph chúng tôi; các ngày chúng tôi t i trên t,
16
khác nào cái bóng, không mong lâu c. H i Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng tôi
ôi! các v t n y mà chúng tôi ã s m s a c t n cho danh thánh c a Chúa, u
17
do n i tay Chúa mà n, và th y u thu c v Chúa. Oâi c Chúa Tr i tôi! tôi
bi t r ng Chúa dò xét lòng ng i ta, và Chúa vui v v s ngay th ng. V ph n tôi,
tôi c theo s ngay th ng c a lòng tôi mà vui lòng dâng các v t n y; và bây gi tôi l y
18
làm vui m ng mà th y dân s Chúa ây c ng có dâng cho Chúa cách vui lòng. H i
Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Aùp-ra-ham, c a Y-sác, và c a Y-s -ra-ên, t ph c a
chúng tôi ôi! xin hãy cho dân s Chúa gi luôn luôn m t tâm ý y trong lòng, và làm cho lòng
19
chúng chi u theo v Chúa. Xin Chúa hãy ban cho Sa-lô-môn, con trai tôi, m t lòng tr n

v n, gìn gi các i u r n, ch ng c , và lu t l c a Chúa, cùng làm cho các công
20
vi c n y, xây c t cái n mà tôi ã s m s a th l y cho. a-vít nói v i c h i
chúng r ng: Hãy chúc t Giê-hô-va c Chúa Tr i c a các ng i. C h i chúng bèn
chi n tr n Giê-hô-va c Chúa Tr i c a t ph mình, cúi u xu ng mà th l y
21
c Giê-hô-va, và l y vua. Qua ngày sau, chúng dâng nh ng t l cho c Giê-hô-va,
và dâng nh ng c a l thiêu cho c Giê-hô-va: m t ngàn con bò c, m t ngàn con
chiên c, m t ngàn con chiên con, cùng các l quán c p theo, và nhi u c a t l khác
22
vì c dân Y-s -ra-ên; trong ngày y, chúng n u ng r t vui m ng t i tr c m t
c Giê-hô-va; chúng l n th nhì tôn Sa-lô-môn, con trai a-vít, làm vua, và nh n c
23
Giê-hô-va x c d u cho ng i làm vua chúa, và l p Xa- c làm th y t l . B y
gi , Sa-lô-môn ng i lên trên ngôi c a c Giê-hô-va, làm vua th cho a-vít, cha ng i,
24
và ng i c h ng th nh; c Y-s -ra-ên u vâng theo m ng ng i. Các
quan tr ng, và ng i m nh d n, luôn v i các con trai c a vua a-vít, u ph c tùng
25
vua Sa-lô-môn. c Giê-hô-va khi n cho Sa-lô-môn c r t coi tr ng t i tr c
m t c Y-s -ra-ên, và ban cho ng i c oai nghiêm, n i trong Y-s -ra-ên
26
ch ng có m t vua nào tr c ng i c nh v y. a-vít, con trai Y-sai, cai tr
27
trên c Y-s -ra-ên. Ng i cai tr trên Y-s -ra-ên b n m i n m: t i H p-rôn,
28
ng i cai tr b y n m, và t i Giê-ru-sa-lem, ng i cai tr ba m i ba n m.
Ng i b ng hà tu i cao, th a nguy n v i mình, v s giàu có, và v vinh hi n;
29
Sa-lô-môn, con trai ng i, cai tr th cho ng i. Các công vi c c a vua a-vít, t
u n cu i, u chép trong sách c a Sa-mu-ên, ng tiên ki n, trong sách c a
30
Na-than, ng tiên tri, và trong sách c a Gát, ng tiên ki n; cu c tr vì ng i,
s m nh d n ng i, các vi c x y ra cho ng i, cho dân Y-s -ra-ên, và cho các n c
khác, u ã chép trong các sách y.

2 Chronicles

Chapter 1

1
Sa-lô-môn, con trai a-vít, c v ng b n trong n c mình; Giê-hô-va c Chúa
2
Tr i ng i cùng ng i, và làm cho ng i r t th nh v ng. Sa-lô-môn truy n

b o c Y-s -ra-ên, các quan t ng ngàn ng i và tr m ng i, các quan xét và h t
3
th y các tr ng trong Y-s -ra-ên, là các tr ng t c, ph i n; o n, Sa-lô-môn
và c h i chúng u i lên n i cao t i Ga-ba-ôn; vì ó có h i m c c a c Chúa
4
Tr i, mà Môi-se, tôi t c a c Giê-hô-va, ã làm n i ng v ng (nh ng a-vít
ã r c hòm c Chúa Tr i t Ki-ri-át-Giê -a-rim lên n n i ng i ã d n s n
5
cho hòm; vì ng i ã d ng cho hòm y m t cái tr i t i Giê-ru-sa-lem). V , tr c
n t m c a c Giê-hô-va có bàn th ng mà B t-sa-lê-ên, con trai U-ri, cháu Hu-r ,
6
ã làm; Sa-lô-môn và h i chúng u n n i ó. Sa-lô-môn t tr c m t
7
c Giê-hô-va t i h i m c, và dâng m t ngàn c a l thiêu trên bàn th y. Chánh
êm y, c Chúa Tr i hi n n cùng Sa-lô-môn, mà phán r ng: Ng i mu n ta
8
ban cho i u gì, hãy xin i. Sa-lô-môn th a cùng c Chúa Tr i r ng: Chúa ã ban
9
n r ng cho a-vít, cha tôi, và ã t tôi làm vua th cho ng i. L y Giê-hô-va
c Chúa Tr i, bây gi nguy n cho l i Chúa h a cùng a-vít, cha tôi, c ng
10
nghi m; vì Chúa ã l p tôi lên làm vua dân s này ông nh b i t. V y, xin
Chúa ban cho tôi s khôn ngoan và tri th c, tôi ra vào tr c m t dân s này; vì ai d
11
xét oán c dân c a Chúa r t ông d ng kia? c Chúa Tr i phán v i
Sa-lô-môn r ng: Ta ã l p ng i làm vua dân s ta; v , vì ng i có lòng nh v y,
không có c u xin s giàu có, c a c i, tôn vinh, hay là m ng s ng c a nh ng k ghen
ghét ng i, và c ng ch ng có xin s s ng nh ng l i c u xin s khôn ngoan và tri th c
12
cho mình, xét oán dân s ta, nên ta ã ban s khôn ngoan và tri th c cho ng i;
ta l i s ban cho ng i s giàu có, c a c i, tôn vinh, n i các vua tr c ng i
13
không h có nh v y, và sau ng i c ng s ch ng có vua nào c nh th .
o n, Sa-lô-môn t n i cao t i Ga-ba-ôn, tr c h i m c, tr v Giê-ru-sa-lem; và
14
ng i cai tr Y-s -ra-ên. Sa-lô-môn nhóm nh ng xe và lính k , c m t ngàn
b n tr m c xe, và m i hai ngàn lính k ; ng i nó trong thành ch a xe, và g n
15
n i vua t i Giê-ru-sa-lem. Vua làm cho b c vàng trong Giê-ru-sa-lem ra th ng nh
16
á s i, và cây bá h ng nhi u nh cây sung n i ng b ng. Còn ng a c a
Sa-lô-môn u t Ê-díp-tô mà ra; các con buôn c a vua i lãnh mua nó t ng b y, m i
17
b y theo giá nh t nh. Ng i ta t x Ê-díp-tô mua em lên m t cái xe giá sáu
tr m si c-l b c, còn m t con ng a giá m t tr m n m m i si c-l ; các vua dân
Hê-tít và vua Sy-ri c ng theo giá y nh nh ng con buôn c a vua mà mua v .

Chapter 2

1
V , Sa-lô-môn nh c t m t cái n cho danh c Giê-hô-va, và m t cái cung
2
cho n c mình. Sa-lô-môn bèn l a b y v n ng i b ng gánh, tám v n ng i th
3
o á trên núi, và ba ngàn sáu tr m ng i c công. Sa-lô-môn sai n Hi-ram,
vua Ty-r , mà nói r ng: Vua ã h u ãi a-vít, cha tôi, cung c p cây bá h ng cho
4
ng i ng c t cái cung ng i ; xin vua c ng hãy ãi tôi nh th . Này tôi
toan c t m t n cho danh Giê-hô-va c Chúa Tr i tôi, bi t n y riêng ra thánh
cho Ngài, ng xông nh h ng tr c m t Ngài, bày bánh tr n thi t luôn luôn, dâng
c a l thiêu v bu i sáng và v bu i chi u, ho c trong ngày sa-bát, ngày m ng m t,
hay là trong nh ng ngày l nh c a Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng tôi; u ó v n
5
là m t l nh cho Y-s -ra-ên n i i. c Chúa Tr i chúng tôi v n cao
6
sang, v t qua h t các th n; nên cái n tôi toan c t s nguy nga. Ch thì ai có s c
xây c t cho Chúa m t cái n; vì tr i và n i tr i c a các t ng tr i còn ch ng
ch a Ngài c thay! V y tôi là ai, mà c t c m t cái n cho Chúa? C t nó
7
ch ng qua là xông h ng t i tr c m t Ngài ó thôi. V y, bây gi , vua hãy
sai n cùng tôi m t ng i gi i v ngh ch vàng, b c, ng, s t, th o d t
b ng ch tím, và xanh, cùng bi t ch m tr ngh , làm vi c v i nh ng
ng i tài gi i bên tôi, t i Giu- a và Giê-ru-sa-lem, mà a-vít, cha tôi, ã s m s n.
8
C ng hãy l y Li-ban g bá h ng, g tòng, và g b ch àn h ng mà g i n
cho tôi vì tôi v n bi t r ng các tôi t vua u th o n cây trên Li-ban; này các tôi t
9
tôi c ng s giúp các tôi t vua, ng lo n s m s a cây g cho nhi u; vì cái
10
n mà tôi toan c t s nguy nga l k . Tôi s c p cho các tôi t vua, là nh ng k
n cây, hai v n cô-r lúa mi ng r a r i, hai v n cô-r lúc m ch, hai v n bát r u,
11
và hai v n bát d u. Hi-ram, vua Ty-r , bèn vi t th g i cho Sa-lô-môn, mà r ng: Vì
12
c c Giê-hô-va yêu th ng dân s mình, nên Ngài ã l p vua làm vua trên chúng.
Hi-ram l i nói: Ng i khen Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, là ng d ng nên
tr i t, vì Ngài ã ban cho vua a-vít m t con trai khôn ngoan, d d t, thông minh,
13
c t m t cái n cho Ngài và m t cái cung cho n c ng i. Bây gi , tôi sai n
14
cho vua m t ng i khéo, có trí thông sáng, là Hu-ram -A-bi, con trai c a ng i n
bà v chi phái an, cha ng i là dân Ty-r ; ng i gi i v ngh ch vàng, b c,
ng, s t, á, và g , th o d t ch tím, xanh và s m, cùng ch gai tr ng xe m n,
c ng bi t làm các th ch m tr , và t o ra th v t x o mà ng i ta s bi u nó

làm. Nó s làm vi c v i nh ng th khéo c a thân ph vua là a-vít chúa tôi. 15 V y
bây gi xin chúa tôi hãy g i cho các tôi t chúa lúa mi n, lúa m ch, d u, và r u, mà
chúa tôi ã nói n; 16 còn chúng tôi s n g t i trên Li-ban theo s bao nhiêu vua
c n dùng, r i k t thành bè em ra bi n n Gia-phô; o n vua s ch lên Giê-ru-sa-lem.
17 Sa-lô-môn bèn i m soát các ng i ngo i qu c trong n c Y-s -ra-ên, tùy theo
s a-vít, cha ng i, ã i m soát; th y c m i l m v n ba ngàn sáu tr m
ng i. 18 Trong s ó ng i t b y v n ng i làm k khiêng gánh, tám v n
ng i o á trên núi, và ba ngàn sáu tr m ng i c công, ng sai khi n dân
chúng làm vi c.

Chapter 3

1 Sa-lô-môn kh i c t n c Giê-hô-va t i Giê-ru-sa-lem, trên núi Mô-ri -a, là n i
c Giê-hô-va ã hi n ra cùng a-vít, cha ng i, t i trên ch mà a-vít ã d n, t c
là trong sân p lúa c a Oït-na, ng i Giê-bu-sít. 2 Sa-lô-môn kh i xây c t nh m ngày
m ng hai tháng hai, n m th t i ng i tr vì. 3 N y là n n Sa-lô-môn ã l p
ng c t n c a c Chúa Tr i: b dài, theo th c x a, là sáu m i th c,
và b ngang hai m i th c. 4 Hiên c a phía tr c, b dài hai m i th c, y
nh b ngang c a n v y, và b cao m t tr m hai m i th c; ng i b c b
trong b ng vàng ròng. 5 Cái vách n l n, ng i l p b ng g bá h ng, và b c
vàng ròng, ch m hình cây chà là và dây xích trên. 6 Ng i lót n b ng á quí ng
trang s c nó; vàng là vàng Ph t-va-im. 7 Ng i l i b c vàng cái n, mè, ng ch c a,
vách, và c a c a n, còn trên vách thì ch m hình chê-ru-bin. 8 Ng i c ng làm n i
chí thánh: b dài hai m i th c, y nh b ngang c a n, và b ngang c ng hai
m i th c; ng i b c n i y b ng vàng ròng; vàng dùng c ng ng sáu tr m ta
lâng. 9 Nh ng inh vàng cân n ng n m m i si c l ; ng i c ng b c vàng các
phòng cao. 10 T i trong n i chí thánh, ng i làm hai chê-ru-bin, c phép tr t ng, r i
b c vàng. 11 B n cánh c a hai chê-ru-bin dài hai m i th c; cánh này c a chê-ru-bin
bên h u dài n m th c, ng n vách n, còn cánh kia c ng dài n m th c, và
ng cánh c a chê-ru-bin bên t . 12 Cánh này c a chê-ru-bin v bên t dài n m th c,

và ng n vách n, còn cánh kia c ng dài n m th c, ti p giáp v i cánh chê-ru-bin
13
v bên h u. Các cánh c a hai chê-ru-bên u sè ra, c ng dài hai m i th c; hai
14
chê-ru-bin ng th ng ch n lên, ng nh m t h ng v n i thánh. Ng i l i ch
b c màn b ng ch màu xanh, màu tím, màu s m, cùng ch gai xe m n, r i trên
15
thêu hình chê-ru-bin. ng tr c n, ng i xây hai cây tr , b cao ba m i
16
l m th c, u tr trên chót hai tr c n m th c. Ng i l i làm dây
xích gi ng nh dây xích trong n i chí thánh, trên chót tr , r i làm m t tr m trái l u
17
mà g n n i dây xích y. Ng i d ng hai tr ó tr c n th , cây n y bên
h u, cây kia bên t ; t tên cây bên h u là Gia-kin và cây bên t là Bô-ách.

Chapter 4

1
Ng i l i làm m t cái bàn th ng, b dài hai m i th c, b ngang hai
2
m i th c và b cao m i th c. Ng i làm m t cái bi n úc, t mép này
qua mép kia c m i th c, tròn t vi, và cao n m th c; m t s i dây ba m i
3
th c v n chung quanh nó. d i vòng chung quanh bi n, có hình gi ng con bò, m i
4
th c m i con, làm hai hàng, úc m t l t v i bi n. Bi n kê trên m i
hai t ng con bò, ba con xây v h ng b c, ba con xây v h ng tây, ba con xây v
h ng nam, và ba con xây v h ng ông; bi n trên các con bò y, thân sau chúng
5
nó u quay vào trong. B dày bi n m t gang, mép nó nh mép cái chén, làm t hoa
6
hu n ; ch a c ba ngàn bát. Ng i c ng làm m i cái thùng, n m cái
bên h u và n m cái bên t ng r a t i ó; ng i ta r a trong ó v t gì thu c v
7
c a l thiêu; còn nh ng th y t l u t m r a trong bi n úc. Ng i làm
m i cái ch n èn b ng vàng, theo ki u ã nh; r i nó trong n th , n m
8
cái bên h u, n m cái bên t . L i óng m i cái bàn, trong n th , n m cái
9
bên h u, và n m cái bên t . R i làm m t tr m cái ch u b ng vàng. Ng i c ng
làm hành lang cho th y t l , và cái sân r ng, các c a c a sân, r i b c ng các cánh
10 11
c a y. Ng i cái bi n bên h u n, h ng ông v phía nam.
Hu-ram l i làm nh ng bình tro, vá, và ch u. Hu-ram làm xong công vi c ng i ã vì
12
Sa-lô-môn làm trong n c a c Chúa Tr i: t c hai cây tr trên chót tr ; hai cái

u tr trên chót tr ; hai t m l i bao hai cái b u c a u tr trên chót tr ;
13
b n tr m trái l u g n vào hai t m l i, m i t m có hai hàng trái l u, ng bao
14
hai cái b u c a u tr trên chót tr . Ng i c ng làm táng, và cái thùng trên
15 16
táng; úc m t cái bi n và m i hai con bò d i nó; ch nh ng bình tro, vá,
n a, và các l nó; Hu-ram -A-bi vì Sa-lô-môn làm các ó b ng ng tr n láng,
17
ng dùng trong n c a c Giê-hô-va. Vua truy n úc các y n i ng
18
b ng Giô- anh, d i t sét, gi a Su-c t và Xê-rê- a. Vua Sa-lô-môn ch các
19
y th t nhi u l m; còn s cân c a ng thì ng i ta không bi t. Sa-lô-môn làm
h t th y các l trong n c Chúa Tr i: bàn th vàng, nh ng cái bàn dùng s p
20
bánh tr n thi t, ch n èn, và cái th p nó b ng vàng ròng ng th p tr c n i
21 22
chí thánh, theo l ã nh; c ng làm các hoa, th p, và n a b ng vàng ròng; nh ng
dao, ch u, chén, l h ng, c ng b ng vàng ròng; và n i vào n, các cánh c a n
trong c a n i chí thánh, cùng các cánh c a c a n th c ng u b ng vàng.

Chapter 5

1
Aáy v y, các công vi c mà Sa-lô-môn làm cho n c a c Giê-hô-va u xong
r i. Sa-lô-môn em n nh ng v t mà a-vít, cha ng i, ã bi t riêng ra thánh, t c
2
là b c, vàng, và các khí d ng, vào kho c a n c Chúa Tr i. Sa-lô-môn bèn
nhóm t i Giê-ru-sa-lem các tr ng lão Y-s -ra-ên, các tr ng c a các chi phái, và các
tr ng t c dân Y-s -ra-ên, các tr ng c a các chi phái, và các tr ng t c dân
Y-s -ra-ên, ng r c hòm giao c c a c Giê-hô-va lên t thành a-vít, là Si-ôn.
3 4
M i ng i Y-s -ra-ên u nhóm l i n cùng vua nh m k l tháng b y. Các
5
tr ng lão Y-s -ra-ên u n, và ng i Lê-vi khiêng hòm i. Nh ng th y t
l và ng i Lê-vi u em lên cái hòm, h i m c, và các khí d ng thánh v n trong
6
tr i. Vua Sa-lô-môn và c h i chúng Y-s -ra-ên ã nhóm l i v i vua, u ng
tr c hòm, dâng nh ng chiên và bò làm c a l nhi u, vô s không th m c.
7
Nh ng th y t l em hòm giao c c a c Giê-hô-va vào n i d n cho hòm, t c
8
trong n i chí thánh c a n, d i cánh chê-ru-bin. Hai chê-ru-bin sè cánh ra trên ch
9
hòm, che hòm và òn khiêng. òn khiêng thì dài, nên u òn th y ló ra ngoài hòm,

tr c n i chí thánh; nh ng ngoài n thì ch ng th y; hòm v n ó cho n
10
ngày nay. Ch ng có gì trong hòm, tr ra hai b ng lu t pháp mà Môi-se ã vào t i
Hô-r p, khi c Giê-hô-va l p giao c v i dân Y-s -ra-ên, lúc chúng ra kh i Ê-díp-tô.
11
Khi nh ng th y t l ra kh i n i thánh (vì phàm th y t l ó u ã d n
12
mình ra thánh s ch, mà ch a gi theo ban th nào), và các ng i ca hát trong dân Lê-vi,
t c A-sáp, Hê-nan, Giê- u-thun, cùng con trai và anh em h , ng m c qu n áo b ng
v i gai m n, c m ch p ch a, n s t, và n c m, u ng phía ông bàn
13
th , v i m t tr m hai m i th y t l th i kèn. X y khi k th i kèn và k ca
hát ng thinh hòa nhau nh m t ng i, mà khen ng i c m t c Giê-hô-va, và khi
h tr i ti ng kèn, ch p ch a, nh c khí lên khen ng i c Giê-hô-va, r ng: Ngài t
thi n, lòng th ng xót Ngài h ng có i i, thì n c a c Giê-hô-va b mây
14
l p y; n i nh ng th y t l vì mây không th ng ó h u vi c
c, vì s vinh hi n c a c Giê-hô-va y l p n c a c Chúa Tr i.

Chapter 6

1
B y gi , Sa-lô-môn nói r ng: c Giê-hô-va ã phán r ng Ngài s ng trong n i
2
t i th m. Nh ng tôi ã c t m t cái n cho Chúa trú ng , m t n i cho Chúa
3
i i. o n vua xây m t l i chúc ph c cho c h i chúng Y-s -ra-ên c h i
4
chúng Y-s -ra-ên u ng. Ng i nói: áng ng i khen Giê-hô-va c Chúa Tr i
c a Y-s -ra-ên, là ng ã phán h a v i a-vít, cha tôi, và nay l y tay Ngài mà làm cho
5
thành l i h a y; Ngài r ng: T ngày ta em dân ta ra kh i x Ê-díp-tô, ta ch a ch n
m t thành nào trong các chi phái Y-s -ra-ên ng c t m t cái n, t danh ta
6
t i ó, và ta c ng ch ng ch n ng i nào làm vua chúa trên dân Y-s -ra-ên ta; nh ng
ta ã ch n Giê-ru-sa-lem, t danh ta t i ó, và ch n a-vít ng cai tr dân
7
Y-s -ra-ên ta. V , a-vít, cha tôi, ã r p lòng xây n cho danh Giê-hô-va c Chúa
8
Tr i c a Y-s -ra-ên. Nh ng c Giê-hô-va phán v i a-vít, cha tôi, r ng: Ng i
9
có r p lòng c t m t cái n cho danh ta, y th t ph i l m; d u v y, ng i s
10
ch ng c t n y; song con trai ng i sanh ra s c t cái n cho danh ta. c
Giê-hô-va ã làm ng nghi m l i Ngài phán, khi n tôi k cho a-vít, cha tôi, lên ngôi tr
vì Y-s -ra-ên, y nh c Giê-hô-va ã h a: nên tôi có c t n cho danh Giê-hô-va c

Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên,
11 và t i n y ã t cái hòm ng giao c c a
c Giê-hô-va mà Ngài l p v i dân Y-s -ra-ên.
12 Sa-lô-môn ng ng tr c
bàn th c a c Giê-hô-va, i m t c h i chúng Y-s -ra-ên, gi tay mình ra
13 (vì
ng i ã óng m t cái s p b ng ng, b dài n m th c, b ngang n m th c,
b cao ba th c, t i gi a hành lang; ng i ng t i ó, quì g i xu ng tr c
m t c h i chúng Y-s -ra-ên, gi tay lên trên tr i),
14 mà r ng: L y Giê-hô-va c
Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên! trên tr i và d i t, ch ng có th n nào gi ng nh Chúa.
Chúa gìn gi l i giao c và lòng nh n t i v i k tôi t Chúa, là k h t lòng
i tr c m t Chúa;
15 i v i tôi t Chúa là a-vít cha tôi, Chúa có gìn gi l i Chúa
ã h a v i ng i: Th t h i u gì mi ng Chúa phán, thì tay Chúa ã làm cho hoàn
thành, y nh ã có ngày nay.
16 V y, Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên ôi! Chúa
ã h a cùng tôi t Chúa là a-vít, cha tôi, r ng: Ví b ng con cháu ng i c n th n
ng l i mình, gi theo các lu t pháp ta, y nh ng i ã làm, thì tr c m t ta
ng i s ch ng h thi u ng i ng i trên ngôi Y-s -ra-ên; nay c u xin Chúa hãy gi
gìn l i h a y.
17 H i Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên! nguy n l i Chúa
ã h a cùng a-vít, tôi t Chúa, c ng nghi m.
18 Mà chi! Có th t r ng c
Chúa Tr i ng chung v i loài ng i trên t ? Kìa tr i, cho n i tr i c a
các t ng tr i còn ch ng có th ch a Chúa c thay, ph ng chi cái n n y tôi
ã c t!
19 D u v y, h i Giê-hô-va c Chúa Tr i tôi ôi! xin hãy oái th ng l i
c u nguy n và s nài xin c a tôi t Chúa, nghe ti ng kêu c u và kh n nguy n c a tôi
t Chúa c u tr c m t Chúa.
20 Nguy n m t Chúa ngày và êm oái xem nhà này, vì
v nhà này Chúa ã phán r ng: s t danh Chúa t i ó. Khi tôi t Chúa h ng n i
này mà c u nguy n, xin Chúa d nghe.
21 Phàm i u gì tôi t Chúa và dân Y-s -ra-ên
s c u kh n trong khi h ng v n i này, xin Chúa hãy d nghe, nh m l i, và tha th
cho.
22 N u ai ph m t i cùng k lân c n mình, và ng i ta b t nó ph i th , n u nó
n th tr c bàn th c a Chúa t i trong n này,
23 thì xin Chúa t trên tr i
hãy nghe, thi hành, và xét oán tôi t Chúa, mà báo tr k ác tùy vi c nó làm, khi n t i
nó l i trên u nó, x ng công bình cho ng i công bình, và th ng ng i tùy s
công bình c a ng i.
24 N u dân Y-s -re-ên c a Chúa, vì ph m t i v i Chúa, b quân
thù ngh ch ánh c, mà chúng tr l i cùng Chúa, nh n bi t danh Ngài, và c u
nguy n nài xin tr c m t Chúa trong n này,
25 thì xin Chúa t trên tr i hãy d nghe,
tha t i cho dân Y-s -ra-ên c a Chúa, và khi n h tr v x mà Chúa ã ban cho h và

26
cho t ph c a h . Khi các t ng tr i óng ch t, không có m a, b i vì dân Y-s -ra-ên
ã ph m t i v i Chúa; n u sau khi Chúa ã oán ph t h , h h ng v n i này
27
mà c u nguy n, nh n bi t danh Chúa, tr b t i l i mình, thì xin Chúa trên tr i
hãy d nghe, tha t i cho k tôi t Chúa và cho dân Y-s -ra-ên c a Ngài, khi Ngài ã d y
cho chúng con ng lành mà chúng ph i i theo, và giáng m a xu ng trên t mà Chúa
28
ã ban cho dân Ngài làm s n nghi p. N u trong x có c n ói kém, ôn d ch, i
h n, ten sét, cào cào, hay là châu ch u; ho c k thù ngh ch vây hãm các thành trong a
29
ph n h ; b t k có tai v gì, t t b nh gì; ví b ng có m t ng i, ho c c dân
Y-s -ra-ên c a Chúa ã nh n bi t tai v và s au n c a mình, mà gi tay ra
30
h ng v nhà này, c u nguy n và kh n xin vô lu n i u gì, thì xin Chúa t trên
tr i, là n i ng c a Chúa, hãy d nghe, tha th cho, và báo l i cho m i ng i tùy theo
công vi c h , vì Chúa thông bi t lòng c a h (th t ch m t mình Chúa bi t c
31
lòng c a con cái loài ng i); khi n chúng kính s Chúa, i theo ng l i
32
c a Chúa tr n i chúng s ng trên t mà Chúa ã ban cho t ph chúng tôi.
V l i, v ng i ngo i bang là ng i ch ng thu c v dân Y-s -ra-ên c a Chúa,
nh ng vì danh l n Chúa, vì cánh tay quy n n ng gi th ng ra c a Ngài, h s t x
33
xa i n h ng v n này mà c u nguy n, thì xin Chúa t trên tr i, là n i
ng c a Chúa; h u cho muôn dân trên t nh n bi t danh Chúa, kính s Ngài nh dân
Y-s -ra-ên c a Chúa, và bi t r ng cái n này mà tôi ã xây c t, c g i b ng
34
danh Chúa. Khi dân s Chúa ra chi n tranh v i k thù ngh ch mình, theo ng nào
mà Chúa s sai i, n u chúng c u nguy n cùng Chúa, xây v h ng thành n y mà Chúa
35
ã ch n, và v n n y mà tôi ã xây c t cho danh Chúa, thì xin Chúa t trên tr i
36
hãy d nghe l i c u nguy n nài xin c a chúng, và binh v c cho h . N u dân
Y-s -ra-ên ph m t i v i Chúa (vì ch ng có ng i nào mà không ph m t i), và Chúa
n i gi n, phó chúng cho k thù ngh ch, và k thù ngh ch b t h làm phu tù d n n
37
x xa hay g n; n u trong x mà h b d n n làm phu tù, h suy ngh l i, n
n n, và c u kh n Chúa, mà r ng: Chúng tôi có ph m t i, làm i u gian ác và c x
38
cách d t n, n u t i trong x mà k thù ngh ch ã d n h n làm phu tù, h
h t lòng h t ý tr l i cùng Chúa, c u nguy n cùng Ngài h ng v x mà Chúa ã
ban cho t ph h , v thành Chúa ã ch n, và v n mà tôi ã xây c t cho danh
39
Chúa, thì xin Chúa t trên tr i, là n i ng c a Chúa, hãy d nghe l i c u nguy n
nài xin c a chúng, binh v c h , và tha th t i mà dân s c a Chúa ã ph m cùng Ngài.
40
V y, c Chúa Tr i tôi ôi! bây gi c u xin Chúa oái th ng và l ng tai nghe phàm

41
l i nào c u nguy n trong n i này. N y, Giê-hô-va c Chúa Tr i ôi! xin hãy ch i
d y, Chúa và hòm quy n n ng Ngài c vào n i an ngh Ngài! L y Giê-hô-va
c Chúa Tr i! nguy n nh ng th y t l Chúa c m c s c u r i, và các thánh
42
Chúa c m ng r trong s nh n t Ngài! H i Giê-hô-va c Chúa Tr i!
xin ch t b k ch u x c d u c a Chúa; khá nh l i các s nhân t c a Chúa i
v i a-vít, là k tôi t Ngài.

Chapter 7

1
Khi Sa-lô-môn c u nguy n xong, l a t tr i giáng xu ng t c a l thiêu và các
2
hi sinh, s vinh quang c a c Giê-hô-va y d y trong n. Nh ng th y t l
ch ng vào c trong n c a c Giê-hô-va, vì s vinh quang c Giê-hô-va y
3
d y n c a Ngài. H t th y dân Y-s -ra-ên u th y l a và s vinh quang c a
c Giê-hô-va giáng xu ng n, bèn s p m t xu ng t trên n n lót, th l y c
Giê-hô-va và c m t Ngài, mà r ng: Chúa là nhân t , vì s th ng xót c a Ngài còn
4
n i i! B y gi vua và c dân s dâng nh ng c a l t i tr c m t
5
c Giê-hô-va. Vua Sa-lô-môn dâng hai v n hai ngàn con bò và m i hai v n con chiên
6
c. R i vua và c dân s u làm l khánh thành n c a c Chúa Tr i.
Nh ng th y t l h u vi c theo ch c ph n mình; còn ng i Lê-vi thì c m nh c khí
c a c Giê-hô-va, mà vua a-vít ã s m ng ng i khen c Giê-hô-va Ngài, b i
vì lòng nhân t Chúa còn n i i. Nh ng th y t l th i kèn tr c m t
7
chúng, và c Y-s -ra-ên u ng. Sa-lô-môn bi t riêng ra thánh ch chính gi a
hành làng tr c n c Giê-hô-va; vì t i ó, ng i dâng c a l thiêu và m v
c a l thù ân, b i cái bàn th ng mà Sa-lô-môn ã làm, không ng h t c a l
8
thiêu, c a l chay, và m c. Trong khi y, Sa-lô-môn và c Y-s -ra-ên, n
t mi n v phía Ha-mát cho t i khe Ê-díp-tô, nhóm l i thành m t h i r t ông o,
9
u d l trong b y ngày. Qua ngày th tám, ng i ta gi l tr ng th , vì h d
10
l khánh thành bàn th trong b y ngày, và m ng l th ng trong b y ngày. Ngày hai
m i ba tháng b y, ng i cho dân s tr v tr i mình, lòng u vui v và m ng
r , vì s nhân t mà c Giê-hô-va ã ban cho a-vít, cho Sa-lô-môn, và cho Y-s -ra-ên,
11
là dân s c a Ngài. Nh v y, Sa-lô-môn làm xong n c Giê-hô-va và cung vua;
phàm công vi c gì Sa-lô-môn r p lòng làm trong n c Giê-hô-va và trong cung vua,

u xong c . 12 Ban êm c Giê-hô-va hi n n cùng Sa-lô-môn, mà r ng: Ta có
nghe l i c u nguy n ng i, và ã ch n n i này làm m t nhà t l . 13 N u ta óng
các t ng tr i l i, không cho m a xu ng, khi n cào cào phá h i th s n, và giáng ôn
d ch gi a dân s ta; 14 và nh c b ng dân s ta, là dân g i b ng danh ta, h mình
xu ng, c u nguy n, tìm ki m m t ta, và tr l i, b con ng tà, thì ta trên tr i
s nghe, tha th t i chúng nó, và c u x h kh i tai v . 15 B y gi , m t ta s oái
xem, l tai ta s l ng nghe l i nào c u nguy n t i n i này; 16 vì bây gi , ta ã ch n
và khi n cho cái nhà này ra thánh, h u cho danh ta ng ó i i: m t cùng lòng ta
s ó luôn luôn. 17 Còn ng i, n u ng i kh ng i tr c m t ta nh a-vít,
cha ng i ã làm, làm theo m i i u ta phán d y ng i, gìn gi lu t l và gi i
m ng ta, 18 thì ta s l p ngôi n c ng i c b n v ng, y theo l i c ta ã
k t v i a-vít, cha ng i, mà r ng: Ng i s ch ng h thi u ng i qu n tr
Y-s -ra-ên. 19 Nh ng n u các ng i b i ngh ch, b các lu t l và gi i m ng ta
ã t tr c m t các ng i, i h u vi c nh ng tà th n và th l y chúng nó, 20
thì ta s r t nh các ng i kh i t ta ã ban cho các ng i; còn cái nhà này mà ta
ã bi t riêng ra thánh cho danh ta, ta s b nó i, làm cho nó nên m t câu t c ng , m t
vi c nh o c i gi a các dân t c. 21 Cái nhà này d u cao d ng nào, h ai i qua
g n nó c ng s l y làm l mà nói r ng: C sao c Giê-hô-va có x x này và n
này nh th ? 22 Thì ng i ta s áp r ng: B i vì h lìa b Giê-hô-va c Chúa
Tr i c a t ph h , là ng ã d n h ra kh i x Ê-díp-tô, và vì h eo u i
theo các tà th n, th l y và h u vi c chúng nó, nên Ngài ã giáng trên h các tai v này.

Chapter 8

1 Cu i hai m i n m, sau khi Sa-lô-môn ã xây c t xong cái n c a c Giê-hô-va
và cái cung mình, 2 thì Sa-lô-môn c ng s a xây l i các thành mà vua Hu-ram ã nh ng
cho ng i, và khi n cho dân Y-s -ra-ên ó. 3 Sa-lô-môn i n Ha-mát-Xô-ba và
th ng c. 4 Ng i xây thành Tát-m t trong ng v ng, và xây các thành dùng làm
kho tàng t i x Ha-mát. 5 Ng i c ng xây B t-Hô-rôn trên và B t-Hô-rôn d i, là

6
nh ng thành b n v ng, có vách t ng, c a và then khóa; l i xây thành Ba-lát và các
thành làm kho tàng c a Sa-lô-môn, các thành ch a xe, và các thành cho lính k ng i
; phàm i u gì Sa-lô-môn c ao xây c t, ho c t i Giê-ru-sa-lem, trên Li-ban, hay là
7
trong kh p x ph c d i quy n ng i, thì u xây c t c . H t th y nh ng
ng i còn s ng sót l i trong dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân
8
Giê-bu-sít, không thu c v Y-s -ra-ên, t c là nh ng con cháu chúng nó hãy còn l i trong
x , mà dân Y-s -ra-ên không di t h t, thì trong chúng nó Sa-lô-môn b t k làm xâu cho
9
n ngày nay. Nh ng v dân Y-s -ra-ên, Sa-lô-môn không b t ai làm xâu h t, vì h
10
làm quân lính, quan t ng, quan cai xe, và lính k c a ng i. Còn v quan tr ng
c a Sa-lô-môn t lên qu n c dân s làm công vi c, s là hai tr m n m
11
m i ng i. Sa-lô-môn sai r c công chúa Pha-ra-ôn thành a-vít lên cung mà
ng i ã c t cho nàng; vì ng i nói r ng: V ta ch ng nên trong cung a-vít, vua
12
Y-s -ra-ên, vì n i nào hòm c a c Giê-hô-va n, thì ã nên thánh r i. B y gi ,
Sa-lô-môn dâng c a l thiêu cho c Giê-hô-va t i trên bàn th c a Giê-hô-va mà ng i
13
ã xây tr c hiên c a; l i tùy theo l lu t c a Môi-se, ng i dâng m i ngày c a
l ph i dâng, cùng trong các ngày sa-bát, ngày m ng m t, và h ng n m nh m ba l
14
tr ng th , t c l bánh không men, l các tu n l , và l l u t m. Tùy theo l nh
truy n c a a-vít, cha mình, ng i phân nh ban th c a nh ng th y t l trong
ph n vi c h , và l p ng i Lê-vi trong ch c s h , ng ng i khen Chúa và h u
vi c t i tr c m t nh ng th y t l , c công vi c ngày nào theo ngày n y; t i m i
c a c ng t k gi c a, c theo phiên mình, vì a-vít, ng i c a c Chúa Tr i,
15
ã truy n l nh nh v y. Phàm i u gì vua ã phán d y h ng th y t l và
16
ng i Lê-vi, ho c v kho tàng hay là v vi c khác, thì h ch ng b bê chút nào.
V , các tài li u mà Sa-lô-môn dùng v vi c c t n c a c Giê-hô-va, u ã
s m s a t ngày t n n cho n khi công vi c xong. n c a c Giê-hô-va ã
17
c t xong là nh v y. Khi y Sa-lô-môn i n Ê-xi-ôn-Ghê-be và Ê-l t, t i trên mé
18
bi n, trong x Ê- ôm. Hu-ram b i tay các tôi t mình, g i n cho ng i nh ng
tàu và các th y th th o ngh i bi n; chúng i v i các tôi t c a Sa-lô-môn n
Ô-phia, l y t i ó b n tr m n m m i ta lâng vàng, và ch v cho vua Sa-lô-môn.

Chapter 9

1
Khi n v ng n c Sê-ba nghe n danh ti ng c a Sa-lô-môn, bèn i n
Giê-ru-sa-lem, l y nh ng câu mà th ng i, bà có h u h theo r t ông, có nh ng
l c à ch thu c th m, r t nhi u vàng, và á quí; bà n cùng Sa-lô-môn, nói v i
2
ng i m i i u có trong lòng mình. Sa-lô-môn áp các câu h i c a bà, ch ng câu
3
nào n bí quá cho Sa-lô-môn mà ng i không gi i ngh a n i cho bà. Khi n v ng
4
Sê-ba th y s khôn ngoan c a Sa-lô-môn, cung i n ng i ã xây c t, nh ng món
n trên bàn ng i, nhà c a các tôi t , th t công vi c c a các quan, và m c c a
h , các quan ch c t u và áo x ng c a h , cùng các c a l thiêu ng i dâng trong
5
n c Giê-hô-va, thì m t vía, bèn nói v i vua r ng: i u tôi nghe nói trong x tôi
6
v các l i nói và s khôn ngoan c a vua, thì th t l m. Song tr c khi tôi ch a n
ây và ch a th y t n m t nh ng i u này, thì tôi ch ng tin l i h ; và kìa, ng i ta
ch ng thu t cho tôi nghe n phân n a s khôn ngoan l n lao c a vua; vua th t tr i
7
h n ti ng n tôi ã nghe. Các qu n th n c a vua th t có ph c thay! Các tôi t
vua, h ng ng ch u tr c m t vua, nghe s khôn ngoan c a vua, th t có ph c
8
thay! áng ng i khen thay Giê-hô-va c Chúa Tr i c a vua, vì Ngài vui thích vua, t
vua ng i trên ngôi c a Ngài ng làm vua cho Giê-hô-va c Chúa Tr i c a vua! B i
vì c Chúa Tr i c a vua yêu m n Y-s -ra-ên, ng làm cho chúng v ng b n n
i i, nên Ngài ã l p vua làm vua trên chúng, làm theo s ngay th ng và s
9
công bình. o n, bà dâng cho vua m t tr m hai m i ta lâng vàng, và r t nhi u thu c
th m, cùng á quí; ch ng h có thu c th m nào gi ng nh thu c th m c a n
10
v ng n c Sê-ba dâng cho vua Sa-lô-môn. (Các tôi t c a Hu-ram và tôi t c a
Sa-lô-môn t Ô-phia ch vàng n, c ng có ch v g b ch àn h ng và á quí.
11
Vua dùng g b ch àn h ng y mà làm cái thang trong n c a c Giê-hô-va,
và trong cung i n vua, cùng nh ng n c m n s t cho con hát: tr c khi trong
12
n c Giu- a, ng i ta ch ng h th y có gi ng nh v y). Vua Sa-lô-môn t ng
cho n v ng n c Sê-ba m i bà c ao và xin, g p nhi u h n bà ã
13
em dâng cho vua. o n, bà và các y t bà tr v x mình. Vàng mà vua Sa-lô-môn
14
nh n c m i n m cân n sáu tr m b y m i ta lâng, không k vàng mà các
nhà buôn bán, k buôn bán dong em vào, cùng vàng và b c mà các vua A-ra-bi và quan t ng
15
tr n c a x em n p cho Sa-lô-môn. Sa-lô-môn làm hai tr m cái khiên l n b ng vàng
16
ánh giát c m i cái dùng sáu tr m si c l vàng ánh giát, và ba tr m cái khiên nh
b ng vàng ánh giát, c m i cái dùng ba tr m si c l vàng; o n vua các khiên

17
y n i cung r ng Li-ban. Vua c ng làm m t cái ngai l n b ng ngà, và b c vàng ròng;
18
cái ngai có sáu n c lên, và m t cái b b ng vàng li n v i cái ngai; c ng có thanh nâng
19
tay bên này và bên kia c a ch ng i, g n thanh nâng tay có hai con s t . L i có m i
hai con s t ng trên sáu n c, bên h u và bên t : ch ng có n c nào làm ngai gi ng
20
nh v y. Các dùng u ng c a vua Sa-lô-môn u b ng vàng, và nh ng khí
d ng c a cung r ng Li-ban c ng u b ng vàng ròng: trong i Sa-lô-môn, ch ng k
21
b c ra gì, vì vua có oàn tàu v t sang Ta-rê-si v i các tôi t c a Hi-ram: m i ba
n m m t l n oàn tàu Ta-rê-si ch n vàng, b c ngà voi, con kh và con công. 22
23
Aáy v y, vua Sa-lô-môn tr i h n các vua trên t v s khôn ngoan. Các vua trên
t u c u th y m t Sa-lô-môn, ng nghe s khôn ngoan c a ng i mà c
24
Chúa Tr i ã trong lòng ng i. C h ng n m theo l nh, chúng u
em n v t mình ti n c ng, nào nh ng khí d ng b ng b c, b ng vàng, nào áo x ng,
25
binh khí, nào thu c th m, ng a và la. Vua Sa-lô-môn có c b n ngàn tàu ng a và
xe, cùng m t v n hai ngàn lính k , trong các thành ch a xe, và g n bên vua, t i
26
Giê-ru-sa-lem. Ng i qu n tr trên các vua, t sông cái cho n x Phi-li-tin, và cho
27
n b cõi Ê-díp-tô. T i Giê-ru-sa-lem, vua làm cho b c ra th ng nh á s i, và
28
cây bá h ng nhi u nh cây sung m c n i ng b ng. Có ng i em cho
Sa-lô-môn nh ng ng a t x Ê-díp-tô và t các n c mà n. Sa-lô-môn qua i 29
Các công vi c khác c a Sa-lô-môn làm t u n cu i u chép trong sách truy n
Na-than, là ng tiên tri, và trong sách tiên tri c a A-hi-gia, ng i Si-lô, cùng trong sách d
t ng c a Giê- ô, ng tiên ki n lu n v vi c Giê-rô-bô-am, con trai c a Nê-bát.
30
Sa-lô-môn tr vì trên c Y-s -ra-ên trong b n m i n m t i Giê-ru-sa-lem. 31
Sa-lô-môn an gi c cùng t ph mình, c chôn trong thành c a a-vít, là cha ng i;
Rô-bô-am, con trai ng i, cai tr th cho ng i.

Chapter 10

1
Rô-bô-am i n Si-chem, vì c Y-s -ra-ên u ã t i Si-chem ng tôn ng i
2
làm vua. Khi Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, hay i u ó, thì còn Ê-díp-tô, là n i ng i

3
ã tr n, thoát kh i m t Sa-lô-môn; ng i bèn t Ê-díp-tô tr v . Ng i ta sai
k i g i ng i v ; o n Giê-rô-bô-am và c Y-s -ra-ên u n tâu v i Rô-bô-am
4
r ng: Thân ph vua ã gán ách n ng cho chúng tôi, v y bây gi , hãy gi m nh s
ph c d ch khó nh c này và cái ách n ng n mà thân ph vua ã gán trên chúng tôi, thì
5
chúng tôi s ph c s vua. Ng i áp v i chúng r ng: Kh i ba ngày, các ng i hãy
6
tr l i cùng ta. Dân s bèn lui v . Vua Rô-bô-am bàn ngh cùng các tr ng lão ã
ch u tr c m t Sa-lô-môn, cha ng i, trong lúc Sa-lô-môn còn s ng, mà r ng: Các
7
ng i bàn lu n cho ta ph i tr l i v i dân s này làm sao? Các tr ng lão th a l i
v i vua r ng: N u vua ãi dân s này t t , n vui lòng cùng chúng nó, và l y l i
8
hi n lành nói v i chúng nó, t chúng nó s làm tôi t vua mãi mãi. Song Rô-bô-am ch ng
theo m u c a các tr ng lão ã bàn cho mình, bèn h i ngh v i các ng i trai tr ã
9
ng sanh tr ng v i mình, và ch u tr c m t mình, mà r ng: Dân s này ã tâu
v i ta r ng: Hãy gi m nh cái ách mà thân ph vua ã gán cho chúng tôi; v y các ng i
10
bàn lu n cho ta ph i áp v i chúng nó làm sao? Các gã trai tr ng l n lên v i
ng i th a r ng: Dân s ã th a v i vua r ng: Thân ph vua khi n cho ách chúng tôi
n ng n ; vua hãy làm cho nó ra nh ; vua ph i áp l i cùng chúng nh v y: Ngón tay út
11
ta l n h n l ng c a cha ta. V y, bây gi , cha ta ã gán m t cái ách n ng trên các
ng i, t ta s làm cho ách các ng i thêm n ng h n; cha ta ã s a ph t các ng i
12
b ng roi, còn ta s s a ph t các ng i b ng roi bò c p. Ngày th ba, Giê-rô-bô-am
và c dân s u n cùng Rô-bô-am y nh vua ã bi u r ng: Hãy tr l i cùng ta
13
trong ngày th ba. Vua Rô-bô-am áp v i dân s cách x ng x m, b m u c a các
14
tr ng lão ã bàn, theo l i bàn c a nh ng k trai tr , và áp cùng chúng r ng: Cha
ta khi n cho ách các ng i n ng n ; ta s làm cho ách các ng i thêm n ng h n; cha
15
ta s a ph t các ng i b ng roi, ta s s a ph t các ng i b ng roi bò c p. Nh
v y, vua không nghe l i dân s , vì y là b i c Chúa Tr i d n n, h u cho c
Giê-hô-va làm ng nghi m l i c a Ngài ã nh A-hi-gia, ng i Si-lô, mà phán cùng
16
Giê-rô-bô-am, con trai c a Nê-bát. Khi c Y-s -ra-ên th y vua không nghe l i h , bèn
áp cùng ng i, mà r ng: Chúng ta có ph n gì v i a-vít? Chúng ta ch ng có c nghi p
gì v i con trai Y-sai. H i Y-s -ra-ên! m i ng i hãy tr v tr i mình i. a-vít!
17
t rày khá coi ch ng nhà c a ng i. C Y-s -ra-ên b n tr v tr i mình. Nh ng
18
còn dân Y-s -ra-ên t i các thành Giu- a thì Rô-bô-am cai tr trên chúng. B y gi ,
vua Rô-bô-am sai Ha- ô-ram, là ng i cai qu n vi c c ng thu , n cùng dân

Y-s -ra-ên; song dân Y-s -ra-ên ném á ng i, thì ng i ch t. Vua Rô-bô-am l t t
19
lên xe tr n v Giê-ru-sa-lem. Aáy v y, Y-s -ra-ên ph n ngh ch cùng nhà a-vít cho
n ngày nay.

Chapter 11

1
Rô-bô-am tr v thành Giê-ru-sa-lem, bèn nhóm nhà Giu- a và nhà Bên-gia-min, c
m i tám v n chi n s kén ch n, toan ánh gi c v i Y-s -ra-ên, em n c
2
v Rô-bô-am l i. Nh ng có l i c a c Giê-hô-va phán cùng Sê-ma-gia, ng i c a
3
c Chúa Tr i, r ng: Hãy nói v i Rô-bô-am, con trai c a Sa-lô-môn, vua Giu- a, và
4
v i c Y-s -ra-ên trong Giu- a, cùng Bên-gia-min, mà r ng: c Giê-hô-va phán nh
v y: Các ng i ch i lên chinh chi n v i anh em mình; m i ng i hãy tr v nhà
mình, vì vi c này t i ta mà x y n. Chúng nghe theo l i c a c Giê-hô-va, và tr
5
v , không i ánh Giê-rô-bô-am. Rô-bô-am t i Giê-ru-sa-lem, xây các thành trong t
6 7
Giu- a làm nên n l y. Ng i xây B t-lê-hem, Ê-tam, Thê-cô -a, B t-xu-r ,
8 9 10
Sô-cô, A- u-lam, Gát, Ma-rê-sa, Xíp A- ô-ra-im, La-ki, A-xê-ka, Xô-rê -a A-gia-lôn,
11
và H p-rôn, là nh ng thành b n v ng trong t Giu- a và t Bên-gia-min.
Ng i làm cho các n l y y v ng ch c, t nh ng quan t ng ó, ch a
12
l ng th c, d u, và r u; còn trong m i thành, ng i s m khiên và giáo, làm cho
các thành y r t b n v ng. t Giu- a và t Bên-gia-min u thu c v ng i.
13
Nh ng th y t l và ng i Lê-vi trong kh p x Y-s -ra-ên, u t các mi n
14
h , n cùng Rô-bô-am vì các ng i Lê-vi lìa b a h t các thành mình và s n
nghi p mình, mà n t Giu- a và thành Giê-ru-sa-lem; b i Giê-rô-bô-am và các con
15
trai ng i u i h i, không cho làm ch c th y t l c a c Giê-hô-va n a;
Giê-rô-bô-am bèn l p nh ng th y t l cho các n i cao, cho các hình t ng dê c, và
16
bò con mà ng i ã làm. L i trong các chi phái Y-s -ra-ên, phàm ai r p lòng tìm ki m
Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, thì u theo nh ng th y t l và ng i
Lê-vi mà n Giê-ru-sa-lem ng t l cho Giê-hô-va c Chúa Tr i c a t ph
17
mình. Trong ba n m, chúng làm cho n c Giu- a v ng ch c, giúp Rô-bô-am, con
trai c a Sa-lô-môn, tr nên c ng th nh; vì trong ba n m y chúng i theo con ng

c a a-vít và Sa-lô-môn. 18 Rô-bô-am l y Ma-ha-lát, con gái c a Giê-ri-m t, cháu c a
 a-vít, làm v ; l i c i A-bi-hai, con gái Ê-li-áp, cháu c a Y-sai; 19 nàng sanh cho ng i
nh ng con trai, là Giê-úc, Sê-ma-ria, và Xa-ham. 20 Sau nàng, ng i l i c i Ma -a-ca,
con gái Aùp-sa-lôn; nàng sanh cho ng   i, A-bi-gia, Aùt-thai Xi-xa, và Sê-lô-mít. 21 V ,
Rô-bô-am yêu m n Ma -a-ca con gái Aùp-sa-lôm h n các h u phi khác (vì ng i có l y
m i tám hoàng h u và sáu m i cung phi, sanh ra hai m i tám con trai và sáu m i
con gái). 22 Rô-bô-am l p A-bi-gia, con trai Ma -a-ca, làm tr ng, làm thái t gi a anh em
mình; vì ng i toan l p con y làm vua. 23 Rô-bô-am c x cách khôn ngoan, phân t n
các con trai mình i   kh p trong cõi Giu- a và Bên-gia-min, n i các thành b n v ng,
c p cho chúng l ng th c d d t, và c i nhi u v cho.

Chapter 12

1 X y khi n   c c a Rô-bô-am v a   c l p v ng b n, và ng   i   c
c ng th nh, thì ng i và c Y-s -ra-ên li n b lu t pháp c a   c Giê-hô-va. 2
Vì chúng có ph m t i cùng   c Giê-hô-va, nên x y ra trong n m th   n m   i vua
Rô-bô-am, Si-s c, vua Ê-díp-tô, kéo lên hãm ánh Giê-ru-sa-lem; 3 có d n theo m t ngàn
hai tr m c xe và sáu v n lính k ; l i có dân Li-by, dân Su-ri, và dân Ê-thi-ô-bi t Ê-díp-tô
kéo lên v i ng i, s không th   m   ng. 4 Si-s c bèn chi m l y các thành b n
v ng thu c v   Giu- a, r i   n t n Giê-ru-sa-lem. 5 Tiên tri Sê-ma-gia   n cùng
Rô-bô-am và các k làm   u Giu- a,   ng nhóm t i Giê-ru-sa-lem   tr n kh i
Si-s c, mà nói r ng: c Giê-hô-va phán nh v y: Các ng i ã b ta, nên ta c ng
 ã b các ng i vào tay Si-s c. 6 B y gi , các k làm   u c a Y-s -ra-ên và vua
  u h mình xu ng, mà nói r ng: c Giê-hô-va là công bình. 7 Khi   c Giê-hô-va
th y chúng h mình xu ng, thì có l i   c Giê-hô-va phán cùng Sê-ma-gia r ng: Chúng
nó ã h mình xu ng, ta s không h y di t chúng nó; song s gi i c u chúng m t chút,
và c n gi n ta s ch ng c y tay Si-s c mà   ra trên Giê-ru-sa-lem; 8 song chúng nó
s b ph c d ch h n, h u cho bi t ph c s ta và ph c d ch n c khác là có phân
bi t th nào. 9 Si-s c, vua Ê-díp-tô, kéo lên hãm ánh Giê-ru-sa-lem, o t l y các b u
v t c a   n   c Giê-hô-va và cung vua: ng i o t l y h t th y; c ng o t

10
l y nh ng khiên b ng vàng mà Sa-lô-môn ã làm. Vua Rô-bô-am bèn làm nh ng khiên
b ng ng th cho, và giao n i tay các quan chánh th v canh gi c a c a cung i n
11
vua. H khi nào vua vào trong n c a c Giê-hô-va, thì các quan th v c m khiên
12
n, o n em nó l i vào phòng c a quan th v . Khi vua h mình xu ng, c n
gi n c a c Giê-hô-va lánh kh i ng i, không di t h t th y; và l i trong Giu- a
13
còn có s lành. Aáy v y vua Rô-bô-am làm cho mình ra b n v ng trong Giê-ru-sa-lem và
tr vì. V khi Rô-bô-am lên ngôi, tu i ã b n m i m t; ng i cai tr m i b y
n m t i Giê-ru-sa-lem, t c là thành mà c Giê-hô-va ã ch n trong các chi phái
Y-s -ra-ên, ng t danh Ngài t i ó; còn m ng i tên là Na -a-ma, ng i àn
14 15
bà Am-môn. Rô-bô-am làm i u ác, vì không r p lòng tìm c u c Giê-hô-va. Các
công vi c c a Rô-bô-am t u n cu i, u chép trong sách truy n c a Sê-ma-gia,
ng tiên tri, trong sách Y- ô, ng tiên ki n, lu n v gia ph . Rô-bô-am và Giê-rô-bô-am
16
h ng ánh gi c v i nhau luôn luôn. Rô-bô-am an gi c cùng t ph mình, c
chôn trong thành a-vít; A-bi-gia, con trai ng i, cai tr th cho ng i.

Chapter 13

1 2
N m th m i tám i vua Giê-rô-bô-am, A-bi-gia lên ngôi làm vua Giu- a.
Ng i cai tr ba n m t i Giê-ru-sa-lem; tên m ng i là Mi-ca-gia, con gái c a U-ri-ên
3
Ghi-bê -a. A-bi-gia và Giê-rô-bô-am ánh gi c v i nhau. A-bi-gia ra tr n v i m t
o chi n s , b n m i v n ng i kén ch n; còn Giê-rô-bô-am dàn tr n i v i
4
ng i, có tám m i v n ng i kén ch n, là lính chi n m nh d n. A-bi-gia ng
trên núi Xê-ma-ra-im trong mi n núi Eùp-ra-im, mà nói r ng: H i Giê-rô-bô-am và c
5
Y-s -ra-ên, khá nghe! B i s giao c b ng mu i, Giê-hô-va c Chúa Tr i c a
Y-s -ra-ên ã ban n c Y-s -ra-ên cho a-vít và cho các con trai ng i n i
6
i, các ng i há ch ng bi t sao? D u v y, Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, tôi t c a
7
Sa-lô-môn, là con trai c a a-vít, bèn ch i d y ph n ngh ch cùng Chúa mình; nh ng
k du ãng, phàm hèn, u hi p l i theo ng i chúng nó t làm mình ra m nh,
ngh ch v i Rô-bô-am, con trai c a Sa-lô-môn; còn Rô-bô-am thì tr tu i, nhát gan, không
8
ch ng c n i chúng nó. V y bây gi , các ng i t ng r ng các ng i s ch ng
c n i n c c a c Giê-hô-va ã ban cho các con trai c a a-vít, các ng i m t
oàn ông l n, có em theo bò con vàng mà Giê-rô-bô-am ã úc làm th n c a các

9
ng i. Các ng i há ch ng có u i nh ng th y t l c a c Giê-hô-va, là con
cháu A-rôn, và ng i Lê-vi sao? Các ng i có theo phong t c c a các dân ngo i mà l p
l y nh ng th y t l cho mình; phàm ai n em m t con bò c t và b y con
chiên c ng dâng làm l , thì c làm th y t l c a nh ng th n h không.
10
Nh ng v ph n chúng ta, Giê-hô-va v n là c Chúa Tr i c a chúng ta, chúng ta
ch ng có lìa b Ngài; nh ng th y t l , là con cháu c a A-rôn, u ph c s c
11
Giê-hô-va, và các ng i Lê-vi gi ph n vi c c a h ; m i bu i s m mai và bu i
chi u, chúng xông c a l thiêu và thu c th m cho c Giê-hô-va; chúng c ng s p bánh
tr n thi t trên bàn s ch s , th p các èn c a ch n èn vàng nó cháy m i bu i
chi u t i; vì chúng ta vâng gi làm theo m ng l nh c a Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng
12
ta, còn các ng i l i b i. N y, c Chúa Tr i cùng chúng ta, làm u chúng
ta, và nh ng th y t l c a Ngài c m nh ng kèn ti ng vang ng th i lên ngh ch
cùng các ng i. H i con cái Y-s -ra-ên! ch tranh chi n cùng Giê-hô-va c Chúa Tr i
13
c a t ph các ng i, vì ch ng th ng c âu! Nh ng Giê-rô-bô-am truy n
binh ph c i vòng ng n phía sau chúng v y quân Y-s -ra-ên ng tr c
14
quân Giu- a còn binh ph c ng sau. Giu- a xây ngó l i, kìa, gi c ã có phía
15
tr c và phía sau, bèn kêu c u cùng c giê-hô-va, và nh ng th y t l th i kèn.
B y gi ng i Giu- a kêu la, thì c Giê-hô-va ánh Giê-rô-bô-am và c Y-s -ra-ên
16
t i tr c m t A-bi-gia và dân Giu- a. Dân Y-s -ra-ên ch y tr n tr c m t dân
17
Giu- a, và c Chúa Tr i phó chúng nó vào tay dân Giu- a. A-bi-gia và quân lính ng i
làm cho chúng b thua tr n c th , có n m m i v n tinh binh c a Y-s -ra-ên b
18
th ng ngã ch t. Nh v y, trong lúc y, dân Y-s -ra-ên b s nh c, còn dân Giu- a
c th ng h n, vì chúng nh c y n i Giê-hô-va c Chúa Tr i c a t ph h .
19
A-bi-gia u i theo Giê-rô-bô-am, chi m l y nh ng thành, là Bê-tên và các h ng thôn
20
nó; Giê-sa-na và các h ng thôn nó; Eùp-rôn và các h ng thôn nó. Trong lúc A-bi-gia
còn s ng, Giê-rô-bô-am ch ng c c ng th nh l i; c Giê-hô-va hành h i
21
ng i, thì ng i ch t. Còn A-bi-gia c c ng th nh, c i m i b n
22
ng i v , sanh c hai m i hai con trai và m i sáu con gái. Các công s khác
c a A-bi-gia, nh ng vi c làm và l i nói c a ng i, u chép trong sách truy n c a
tiên tri Y- ô.

Chapter 14

1
A-bi-gia an gi c cùng t ph mình, và ng i ta chôn ng i trong thành a-vít. A-sa,
con trai ng i, cai tr th cho ng i. Trong i ng i, x c hòa bình m i
2
n m. A-sa làm i u thi n và ngay th ng tr c m t Giê-hô-va c Chúa Tr i c a
3
ng i; vì ng i c t b các bàn th c a th n ngo i bang, và nh ng n i cao, p
4
b các tr th , và ánh nh ng t ng A-sê-ra; ng i khuyên Giu- a ph i tìm
c u Giê-hô-va c Chúa Tr i c a t ph chúng, cùng làm theo lu t pháp và i u r n
5
c a Ngài. Ng i c ng tr b nh ng n i cao và tr th m t tr i kh i các thành
6
c a Giu- a. N c c b ng an tr c m t ng i. Ng i xây nh ng thành
b n v ng trong t Giu- a, vì trong m y n m ó x hòa bình, không có chi n tr n,
7
b i c Giê-hô-va ã ban cho ng i c an ngh . Ng i b o dân Giu- a
r ng: Ta hãy xây c t các thành này, p vách t ng chung quanh, d ng tháp, làm c a và
then, ng lúc x hãy còn thu c v chúng ta; vì chúng ta có tìm ki m Giê-hô-va c
Chúa Tr i c a chúng ta; chúng ta có tìm c Ngài, Ngài ã ban cho chúng ta bình an b n
8
phía. Chúng bèn xây c t và c thành công. A-sa th ng quân Ê-thi-ô-bi A-sa có m t
o binh ba m i v n ng i Giu- a, c m khiên và giáo, và hai m i tám v n ng i
ng i Bên-gia-min c m thu n và gi ng cung; h t th y u là ng i m nh d n.
9
Xê-rách, ng i Ê-thi-ô-bi kéo o binh m t tr m v n ng i, và ba tr m c xe, ra
10
hãm ánh ng i Giu- a, và i n Ma-rê-sa. A-sa ra ón ng i, dàn tr n t i
11
trong tr ng Xê-pha-ta, g n Ma-rê-sa. A-sa c u kh n Giê-hô-va c Chúa Tr i mình,
mà r ng: L y c Giê-hô-va! Tr ra Chúa ch ng có ai giúp ng i y u th ng
c ng i m nh; Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng tôi ôi! Xin hãy giúp chúng tôi,
vì chúng tôi n ng c y n i Chúa; y là nh n danh Chúa mà chúng tôi n i ch
cùng oàn quân này. c Giê-hô-va ôi! Ngài là c Chúa Tr i chúng tôi; ch loài
12
ng i th ng h n Chúa! c Giê-hô-va bèn ánh dân Ê-thi-ô-bi t i tr c m t dân
13
Giu- a và vua A-sa; quân Ê-thi-ô-bi ch y tr n. A-sa và quân lính theo ng i, u
u i chúng cho n Ghê-ra; quân Ê-thi-ô-bi ngã ch t nhi u, n i ch ng còn
g ng l i c, vì chúng b thua tr c m t c Giê-hô-va và o binh c a Ngài.
14
Ng i Giu- a o t c c a gi c r t nhi u; c ng hãm ánh các thành chung
quanh Ghê-ra, vì s kinh khi p c a c Giê-hô-va giáng trên các thành ó; r i quân lính
A-sa c p l y h t th y c a c i trong các thành y, vì trong nó có c a c i r t nhi u.

15
L i c ng ánh phá các chu ng súc v t, b t em i r t nhi u chiên và l c à;
o n tr v Giê-ru-sa-lem.

Chapter 15

1
Th n c Chúa Tr i c m ng A-xa-ria, con trai c a Ô- t: ng i i ra ón
2
A-sa, mà nói v i ng i r ng: H i A-sa, c Giu- a, và Bên-gia-min, hãy nghe l i ta:
Các ng i theo c Giê-hô-va ch ng nào, thì c Giê-hô-va v i các ng i ch ng
n y; n u các ng i tìm Ngài, t s g p Ngài c; n u các ng i lìa b Ngài, thì
3
Ngài s lìa b các ng i. ã lâu ngày, Y-s -ra-ên không có Chúa th t, không có th y
4
t l d y d , c ng ch ng có lu t pháp; song trong lúc kh n khó, chúng tr l i cùng
5
Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, mà tìm c u Ngài, thì l i g p Ngài ng.
Trong khi y, dân c a x ph i b s r i lo n nhi u, k ra k vào không c
6
b ng yên. N c n y giày p n c kia, thành này giày o thành n ; vì c
7
Chúa Tr i l y th kh n n làm cho chúng r i lo n. Song các ng i hãy m nh
8
lòng, tay các ng i ch nhát s , vì vi c các ng i làm s c ph n th ng.
Khi A-sa ã nghe các l i này và l i tiên tri c a tiên tri Ô- t, thì gi c lòng m nh m ,
bèn tr b nh ng th n t ng g m ghi c kh i c t Giu- a và Bên-gia-min, cùng
kh i các thành ng i ã o t l y trên mi n núi Eùp-ra-im; ng i tu b l i cái bàn
9
th c a c Giê-hô-va tr c hiên c a c Giê-hô-va. Ng i nhóm hi p h t
th y ng i Giu- a, ng i Bên-gia-min, và k khách thu c v chi phái Eùp-ra-im,
Ma-na-se, và Si-mê-ôn, v n ki u ng v i chúng; vì có nhi u ng i Y-s -ra-ên khi th y
r ng Giê-hô-va c Chúa Tr i c a A-sa cùng ng i, thì u v ng ng i.
10
Tháng ba n m m i l m i A-sa, chúng nhóm hi p t i Giê-ru-sa-lem; 11
nh m
ngày y h l y trong các súc v t mình ã o t c d n v b y tr m con bò
12
c và b y ngàn con chiên mà t l c Giê-hô-va. Chúng toan c nhau h t lòng
13
h t ý tìm ki m Giê-hô-va c Chúa Tr i c a t ph mình, và h ai không tìm ki m
Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, thì s b x t vô lu n nh hay l n, nam
14
hay n . Chúng c t ti ng l n mà th cùng c Giê-hô-va, reo m ng, th i kèn, th i
15
còi. C Giu- a u vui m ng v l i th y, vì chúng h t lòng mà phát th , và
h t ý tìm c u c Giê-hô-va; r i chúng tìm g p Ngài ng. c Giê-hô-va bèn ban

16
cho chúng c bình an b n phía. V l i, vì Ma -a-ca, m vua A-sa l t ch c thái
h u c a bà, ánh hình t ng y và nghi n nát i, r i thiêu t trong tr ng
17
X t-rôn. Song các n i cao không phá d kh i Y-s -ra-ên; d u v y, lòng A-sa v n
18
tr n lành c i ng i. Ng i em vào n c a c Giê-hô-va các v t thánh
c a cha ng i, và nh ng v t mà chính mình ng i ã bi t riêng ra thánh, ho c vàng,
19
ho c b c, hay là nh ng khí d ng. Ch ng có gi c giã cho n n m th ba m i
l m i A-sa.

Chapter 16

1
N m th ba m i sáu i A-sa, Ba-ê-ba, vua Y-s -ra-ên, i lên ánh Giu- a,
2
c t n l y Ra-ma, làm cho dân s c a A-sa, vua Giu- a, không ra vào c.
Khi y A-sa l y b c vàng trong kho c a n c Giê-hô-va và trong kho c a cung
3
vua, g i n Bên-Ha- át, vua Sy-ri, t i a-mách, mà r ng: Chúng ta hãy l p giao
c v i nhau, y nh thân ph c a tôi và thân ph c a ông ã làm. Kìa, tôi g i dâng
cho ông b c và vàng: hãy i h y c c a ông v i Ba-ê-ba, vua Y-s -ra-ên, ng i
4
xa kh i tôi. Bên-Ha- át nghe theo l i vua A-sa, bèn sai các t ng o binh mình i
hãm ánh các thành c a Y-s -ra-ên, chi m l y Y-giôn, an, A-bên-Ma-im, cùng các thành
5
kho tàng c a t Nép-ta-li. X y khi Ba-ê-ba hay i u ó, li n thôi xây n Ra-ma
6
và bãi công vi c. Vua A-sa bèn nhóm h t th y ng i Giu- a; chúng l y em i á
và g mà Ba-ê-ba ã dùng xây c t Ra-ma; r i A-sa dùng y xây c t Ghê-ba và Mích-ba.
7
Trong khi y, ng tiên ki n Ha-na-ni n cùng A-sa, vua Giu- a, mà nói r ng: B i
vì vua n ng c y vua Sy-ri, không n ng c y n i Giê-hô-va c Chúa Tr i c a ông,
8
nên o quân vua Sy-ri ã thoát kh i tay ông. Dân Ê-thi-ô-bi và dân Li-by há ch ng ph i
m t o quân ông l m sao? Xe và lính k h há ch ng ph i nhi u l m ? D u
9
v y, b i vua nh c y c Giê-hô-va, nên Ngài phó chúng nó vào tay vua. Vì con m t
c a c Giê-hô-va soi xét kh p th gian, ng giúp s c cho k nào có lòng tr n thành
i v i Ngài. Trong vi c này vua có c x cách d i d t, nên t này v sau vua s có
10
gi c giã. A-sa n i gi n ng tiên ki n, em c m tù ng i; vì t i vi c y, vua
11
t c gi n ng i l m. Trong lúc ó, A-sa c ng hà hi p m y ng i c a dân s .
N y các công vi c c a A-sa, t u n cu i, u ã chép trong sách các vua Giu- a

12
và Y-s -ra-ên. N m th ba m i chín i A-sa tr vì, A-sa b au ch n, n
i n ng l m; trong c n b nh ng i không tìm ki m c Giê-hô-va, nh ng tìm
13
ki m nh ng th y thu c. A-sa an gi c cùng t ph ng i, b ng hà n m th b n
14
m i m t i ng i tr vì. Ng i ta chôn ng i n i m m chính ng i
ã ào cho mình trong thành a-vít, ng i n m trên m t cái gi ng y thu c
th m, ch theo phép hòa h ng; o n ng i ta xông h ng cho ng i r t nhi u.

Chapter 17

1
Giô-sa-phát, con trai A-sa, cai tr th cho ng i; ng i làm cho n c mình ra m nh
2
ngh ch cùng Y-s -ra-ên, t nh ng c binh n i các thành b n v ng c a Giu- a,
l p n trong x Giu- a và trong các thành Eùp-ra-im, mà A-sa, cha ng i, ã chi m
3
l y. c Giê-hô-va cùng Giô-sa-phát, vì ng i i theo ng l i u tiên c a
4
a-vít, t ph mình, không tìm c u th n Ba-anh, nh ng tìm c u c Chúa Tr i c a
5
t ph mình, gi theo các i u r n c a Ngài, ch ch ng làm nh Y-s -ra-ên. Vì
v y c Giê-hô-va khi n n c v ng ch c trong tay ng i; c Giu- a dâng l v t
6
cho Giô-sa-phát, ng i c c a c i nhi u và s vinh hi n l n. Ng i v ng
lòng theo các ng l i c a c Giê-hô-va; l i phá d các n i cao và nh ng th n
7
t ng A-sê-ra kh i Giu- a. N m th ba i Giô-sa-phát tr vì, ng i sai các tôi
t mình, là Bên-Hai, Ô-ba- ia, Xa-cha-ri, Na-tha-na-ên, và Mi-ca-gia i d y d trong các
8
thành x Giu- a; có m y ng i Lê-vi i v i h , là Sê-ma-gia, Nê-tha-nia, Xê-ba- ia,
A-sa-ên, Sê-mi-ra-m t, Giô-na-than, A- ô-ni-gia, Tô-bi-gia, và Tô-ba- ô-ni-gia; l i có
9
Ê-li-sa-ma và Giô-ram, hai th y t l c ng i n a; chúng có em theo mình sách lu t
10
pháp c a c Giê-hô-va, i vòng các thành x Giu- a mà d y d dân s . c
Giê-hô-va khi n các n c b n phía c a Giu- a kinh hãi, ch ng dám chinh chi n v i
11
Giô-sa-phát. Có dân Phi-li-tin em dâng cho Giô-sa-phát nh ng l v t và b c c ng
thu ; ng i A r p c ng d n n cho ng i nh ng b y súc v t: b y ngàn b y
12
tr m con chiên c, và b y ngàn b y tr m con dê c. Giô-sa-phát càng ngày càng
c ng i, cho n t t b c. Ng i xây c t trong x Giu- a nh ng n ài và
13
thành kho tàng. Ng i có nhi u công vi c trong các thành Giu- a, và t i Giê-ru-sa-lem

14
có nh ng lính chi n m nh d n. ây là s k các ng i y tùy theo nhà t ph
h ; v Giu- a, có nh ng quan t ng ngàn ng i, là Aùt-na làm u, ng i lãnh ba
15
m i v n ng i m nh d n; k ng i có Giô-ha-nan làm u, ng i lãnh hai
16
m i tám v n ng i m nh d n; sau ng i này có A-ma-sia, con trai c a Xi c-ri,
là ng i vui lòng dâng mình cho c Giê-hô-va, ng i lãnh hai m i v n ng i m nh
17
d n. V Bên-gia-min có Ê-li -a- a, là ng i m nh d n, ng i lãnh hai m i v n
18
quân c m cung và khiên; k ng i có Giê-hô-xa-bát, ng i lãnh m i tám v n binh
19
u s m s a ra tr n. ó là nh ng ng i giúp vi c vua, tr ra nh ng ng i mà
vua t trong các thành b n v ng kh p x Giu- a.

Chapter 18

1
Giô-sa-phát ã c nhi u c a c i và s vinh hi n, bèn k t sui gia cùng A-háp.
2
Cách m t vài n m, ng i i xu ng A-háp t i Sa-ma-ri, A-háp gi t nhi u chiên bò n
m ng Giô-sa-phát và dân s theo ng i, r i khuyên ng i i lên hãm ánh Ra-m t
3
t i Ga-la-át. A-háp, vua Y-s -ra-ên, nói v i Giô-sa-phát, vua Giu- a, r ng: Vua mu n
n cùng tôi hãm ánh Ra-m t t i Ga-la-át ch ng? Ng i áp: Tôi c ng nh vua;
4
dân s tôi c ng nh dân s vua; tôi s cùng vua i chinh chi n. Giô-sa-phát l i nói
5
v i vua Y-s -ra-ên r ng: Tôi xin vua hãy c n v n c Giê-hô-va tr c ã. Vua
Y-s -ra-ên nhóm các tiên tri, s là b n tr m ng i, mà h i r ng: Chúng ta có nên ánh
Ra-m t t i Ga-la-át, hay là ch ng nên? Chúng áp r ng: Hãy i lên; c Chúa Tr i s
6
phó nó vào tay vua. Nh ng Giô-sa-phát ti p r ng: ây, còn có m t ng tiên tri nào
7
khác c a c Giê-hô-va, chúng ta h i ng i y ch ng? Vua Y-s -ra-ên áp
v i Giô-sa-phát r ng: Còn có m t ng i tên là Mi-chê con trai c a Giêm-la, nh ng i
y ta có th c u v n c Giê-hô-va; nh ng tôi ghét ng i, vì ng i không h nói
8
tiên tri lành v tôi, bèn là d luôn. Giô-sa-phát nói: Xin vua ch nói nh v y! Vua
Y-s -ra-ên bèn g i m t ho n quan n mà b o r ng: Hãy òi Mi-chê, con trai Giêm-la,
9
n l p t c. V , vua Y-s -ra-ên và Giô-sa-phát, vua Giu- a, m i ng i u m c
tri u ph c, ng ng i trên ngai mình, n i sân p lúa t i c a thành Sa-ma-ri;
10
còn h t th y các tiên tri nói tiên tri tr c m t hai vua. Sê- ê-kia, con trai Kê-na-na,

làm l y nh ng s ng b ng s t, và nói r ng: c Giê-hô-va phán nh v y: V i các
11
s ng n y, vua s báng dân Sy-ri cho n khi di t h t chúng nó. Các tiên tri u nói
m t cách mà r ng: Hãy i lên ánh Ra-m t t i Ga-la-át; vua s c th ng, vì c
12
Giê-hô-va s phá thành y vào tay vua. V , s gi ã i òi Mi-chê, nói v i ng i
r ng: N y nh ng tiên tri u ng thinh báo cáo s lành cho vua; v y tôi xin ông c ng
13
hãy l y l i nh l i c a h mà báo cáo i u lành. Nh ng Mi-chê áp r ng: Nguy n
c Giê-hô-va h ng s ng, h s gì c Chúa Tr i ta s phán d n, thì ta s nói cho.
14
Khi ng i ã n cùng vua, vua bèn h i r ng: H i Mi-chê, chúng ta có nên hãm ánh
Ra-m t t i Ga-la-át, hay là ch ng nên i? Ng i áp: Hãy i lên, vua s c th ng;
15
chúng nó s b phó vào tay hai vua. Vua nói v i ng i r ng: Bi t bao l n ta ã l y
16
l i th bu c ng i nh n danh c Giê-hô-va nói ch n th t v i ta? Mi-chê áp:
Tôi th y c Y-s -ra-ên t n l c trên các núi nh b y chiên không có ng i ch n; và
c Giê-hô-va có phán r ng: Nh ng k y không có ch , ai n y hãy tr v nhà mình
17
bình an. Vua Y-s -ra-ên nói v i Giô-sa-phát r ng: Tôi há ch ng có nói v i vua r ng
18
ng i không nói tiên tri i u lành v vi c tôi, bèn là i u d sao? Mi-chê l i ti p:
V y, hãy nhe l i c a c Giê-hô-va. Tôi th y c Giê-hô-va ng trên ngôi Ngài, còn
19
c o binh trên tr i ng ch u bên h u và bên t . c Giê-hô-va phán r ng:
Ai s i d A-háp, vua Y-s -ra-ên, ng i i lên Ra-m t t i Ga-la-át mà ngã ch t
20
ó? R i ng i nói cách này, k nói cách khác. B y gi , có m t th n i ra, ng
tr c m t c Giê-hô-va, mà th a r ng: Tôi s i d ng i c Giê-hô-va phán
21
h i: D làm sao? Th n th a l i r ng: Tôi s i ra làm m t th n nói d i trong
mi ng các tiên tri c a ng i. c Giê-hô-va phán: Ph i, ng i s d ng i c:
22
Hãy i, làm nh l i. V y bây gi , hãy xem c Giê-hô-va ã t m t th n nói
d i trong mi ng các tiên tri c a vua, và c Giê-hô-va ã phán s giáng h a trên vua.
23
Sê- ê-kia, con trai c a Kê-na-na, i n g n, v Mi-chê n i má, mà r ng: Th n
24
c Giê-hô-va có t kh i ta mà i ng nào ng mách b o cho ng i? Mi-chê
áp: Kìa, trong ngày ng i ch y t phòng này qua phòng kia ng n lánh, thì s bi t
25
i u ó. Vua Y-s -ra-ên truy n l nh r ng: Hãy b t Mi-chê d n n A-môn, là
26
quan cai thành, và cho Giô-ách, con trai c a vua, r i hãy nói: Vua b o nh v y: Hãy b
tù ng i này, l y bánh và n c kh n n mà nuôi nó cho n khi ta tr v bình an.
27
Mi-chê bèn nói: N u vua tr v bình an, t c Giê-hô-va không có c y tôi phán.

28
Ng i l i nói: H i chúng dân, h t th y hãy nghe i u ó! V y, vua Y-s -ra-ên
29
và Giô-sa-phát, vua Giu- a, ng i lên Ra-m t t i ga-la-át. Vua Y-s -ra-ên nói v i
Giô-sa-phát r ng: Tôi s c i d ng n m c, r i ra tr n; còn vua, hãy m c áo x ng vua.
30
Vua Y-s -ra-ên bèn n m c c i d ng, r i hai ng i i ra tr n. V , vua Sy-ri có
truy n l nh cho các quan cai xe mình r ng: Ch áp ánh ai ho c nh hay l n, nh ng
31
ch m t mình vua Y-s -ra-ên mà thôi, X y khi các quan cai xe th y Giô-sa-phát, thì nói
r ng: Aáy là vua Y-s -ra-ên. Chúng bèn xây l i ng áp ánh ng i. Giô-sa-phát kêu la
l n, c Giê-hô-va ti p c u ng i, và c Chúa Tr i khi n chúng dang xa kh i
32
ng i. V y, x y khi các quan cai xe th y ch ng ph i vua Y-s -ra-ên, thì th i l i
33
ch ng u i theo n a. B y gi , có m t ng i tình c gi ng cung b n vua
Y-s -ra-ên trúng nh m vua n i m i giáp âu l i; A-háp nói v i ng i ánh xe mình
34
r ng: Hãy quay c ng l i em ta ra kh i hàng quân, vì ta b th ng n ng. Trong
ngày ó th tr n càng thêm d d i; song vua Y-s -ra-ên ng v n trên xe mình, i
m t cùng dân Sy-ri, cho n bu i chi u; ng i ch t vào l i m t tr i l n.

Chapter 19

1 2
Giô-sa-phát, vua Giu- a, tr v bình an n i cung mình t i Giê-ru-sa-lem. Giê-hu,
con trai c a Ha-na-ni, ng tiên ki n, i ra ón vua Giô-sa-phát, mà nói r ng: Vua há giúp
k hung ác, và th ng m n k ghen ghét c Giê-hô-va sao? B i c ó, có c n
3
gi n c a c Giê-hô-va n trên vua. Nh ng trong vua có i u lành, vì vua có tr
4
di t kh i x nh ng th n A-sê-ra, và r p lòng tìm c u c Chúa Tr i. Giô-sa-phát
t i Giê-ru-sa-lem. o n, ng i l i i ra tu n soát dân s , t Bê -e-Sê-ba cho n
núi Eùp-ra-im, d n d t chúng tr v cùng Giê-hô-va c Chúa Tr i c a t ph h .
5
Ng i l p quan xét trong kh p n c, t i các thành b n v ng c a Giu- a, thành nào
6
c ng có. R i ng i b o các quan xét r ng: Hãy c n th n vi c các ng i làm; vì
ch ng ph i vì loài ng i mà các ng i xét oán âu, bèn là vì c Giê-hô-va; Ngài
7
s cùng các ng i trong vi c xét oán. V y bây gi , ph i kính s c Giê-hô-va,
khá c n th n mà làm; vì Giê-hô-va c Chúa Tr i c a chúng ta ch ng trái phép công bình,
8
ch ng thiên v ng i, ch ng nh n c a h i l . L i Giô-sa-phát c ng ch n m y
ng i Lê-vi, th y t l và tr ng t c c a Y-s -ra-ên, t h t i Giê-ru-sa-lem,

ng vì c Giê-hô-va mà oán xét và phân x vi c ki n cáo. Chúng u tr v
9
Giê-ru-sa-lem. Ng i d y bi u chúng r ng: Các ng i ph i kính s c Giê-hô-va,
10
l y lòng tr n lành trung tín mà làm nh v y. H có anh em các ng i trong các
thành h , em n tr c m t các ng i vi c tranh t ng nào, ho c vì s huy t,
ho c vì ph m lu t l và i u r n, gi i m ng và pháp , thì các ng i ph i d y
b o h ch ph m t i cùng c Giê-hô-va, e có c n gi n ngh ch cùng các ng i và
11
anh em các ng i: các ng i làm nh v y, t không gây cho mình m c t i. N y
th y t l c A-ma-ria, s qu n lý nh ng vi c thu c v c Giê-hô-va, và Xê-ba- ia,
con trai Ích-ma-ên, tr ng t c chi phái Giu- a, s qu n lý nh ng vi c thu c v vua;
tr c m t các ng i c ng có nh ng ng i Lê-vi làm quan cai. Các ng i khác làm
vi c cách can m, và c Giê-hô-va s cùng ng i thi n.

Chapter 20

1
Sau các vi c này, x y có dân Mô-áp, dân Am-môn, và nh ng ng i Mao-nít cùng
2
h , kéo n ng ánh gi c v i Giô-sa-phát B y gi , có ng i n thu t cho
Giô-sa-phát, mà r ng: Có m t ám quân r t ông t bên b kia c a bi n, t n c
Sy-ri, mà n h m ánh vua; kìa chúng ng t i Hát-sát-son-Tha-ma, c ng g i
3
là Ên-ghê- i. Giô-sa-phát s hãi, và rao kh p x Giu- a ph i kiêng n m t ngày. 4
Giu- a nhóm l i ng c u c Giê-hô-va c u giúp; ng i ta các thành Giu- a
5
u n ng tìm c u c Giê-hô-va. Giô-sa-phát ng trong h i chúng Giu- a
6
và Giê-ru-sa-lem, t i trong n c a c Giê-hô-va, tr c hành lang m i, mà c u
nguy n r ng: L y Giê-hô-va c Chúa Tr i c a t ph chúng tôi! Ngài há ch ng ph i
là Chúa trên các t ng tr i sao? Há ch ng ph i ng qu n tr muôn dân muôn n c
7
sao? n i tay Chúa có quy n th n ng l c, ch ng ai ch ng tr Chúa cho n i. H i
c Chúa Tr i chúng tôi! Ngài há ch ng ph i ã u i dân x này kh i tr c m t
dân Y-s -ra-ên c a Ngài, mà ban x y cho dòng dõi Aùp-ra-ham, là b n h u Chúa, làm
8
s n nghi p i i sao? Chúng ã ó, và ã c t cho danh Chúa m t n thánh
9
mà r ng: N u tai h a giáng trên chúng tôi, ho c g m giáo, ho c s oán ph t,
ho c d ch h ch, hay là c n ói kém, thì chúng tôi s ng tr c n này và tr c
m t Chúa (vì danh Chúa trong n này), mà kêu c u Chúa trong s gian nan chúng tôi,
10
thì Chúa s d nghe và gi i c u cho. Trong lúc dân Y-s -ra-ên t x Ê-díp-tô lên, Chúa
có c m h loán n x dân Am-môn, dân Mô-áp, và ng i núi Sê -i-r ; dân Y-s -ra-ên

11
xây kh i chúng nó, không di t chúng nó i; kìa, chúng nó báo l i chúng tôi d ng nào,
12
n toan u i chúng tôi kh i s n nghi p Chúa ã ban cho chúng tôi nh n l y. H i
c Chúa Tr i chúng tôi ôi, ch thì Ngài s không xét oán chúng nó sao? Vì n i chúng
tôi ch ng còn s c l c gì i ch cùng ám quân ông o này ng n hãm
ánh chúng tôi, và chúng tôi c ng không bi t i u gì mình ph i làm; nh ng con m t
13
chúng tôi ng a trông Chúa! C Giu- a u ng t i tr c m t c Giê-hô-va
14
v i các a nh , v , và con cái mình. B y gi , t i gi a h i chúng, Th n c
Giê-hô-va c m ng Gia-ha-xi-ên, con trai Xa-cha-ri, cháu Bê-na-gia, ch t Giê-hi-ên, chít
15
Ma-tha-nia, là ng i Lê-vi thu c v dòng A-sáp, mà phán r ng: H i các ng i Giu- a
và dân c thành Giê-ru-sa-lem, cùng vua Giô-sa-phát, hãy nghe! c Giê-hô-va phán cho các
ng i nh v y: Ch s , ch kinh hãi b i c ám quân ông o này: vì tr n gi c
16
này ch ng ph i c a các ng i âu, bèn là c a c Chúa Tr i. Ngày mai, hãy i
xu ng ón chúng nó: kìa, chúng nó i lên d c Xít, các ng i s g p chúng nó n i u
17
tr ng, tr c m t ng v ng Giê-ru-ên. Trong tr n này các ng i s ch ng c n
gì tranh chi n; hãy dàn ra, ng yên l ng mà xem th y s gi i c u c a c Giê-hô-va
cùng các ng i. H i Giu- a và Giê-ru-sa-lem! ch s , ch kinh hãi; ngày mai, hãy i
18
ra ón chúng nó, vì c Giê-hô-va cùng các ng i. Giô-sa-phát bèn cúi s p m t
xu ng t; và c Giu- a và dân c thành Giê-ru-sa-lem u s p m t xu ng tr c
19
m t c Giê-hô-va, mà th l y Ngài. Ng i Lê-vi v dòng Kê-hát và v dòng Cô-rê
u ng d y c t ti ng l n mà khen ng i Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên.
20
Bu i s m mai, chúng u ch i d y th t s m, kéo ra ng v ng Thê-cô -a; ng
lúc chúng i, Giô-sa-phát ng t i ó, mà nói r ng: H i ng i Giu- a và dân c thành
Giê-ru-sa-lem! hãy nghe ta: Khá tin c y Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i, thì các ng i
21
s v ng ch c; hãy tin các ng tiên tri Ngài, thì các ng i s c may m n.
Khi ng i ã bàn ngh v i dân s , bèn l p nh ng ng i ca x ng cho c Giê-hô-va
m c áo l thánh mà i ra tr c c binh ng i khen Chúa r ng: Hãy ng i khen c
22
Giê-hô-va, vì s th ng xót Ngài h ng có i i. ng lúc chúng kh i ca hát
và ng i khen thì c Giê-hô-va t ph c binh xông vào dân Am-môn, dân Mô-áp và nh ng
23
k núi Sê -i-r ã n hãm ánh Giu- a; và các dân y u b b i. Dân
Am-môn và dân Mô-áp d y lên ánh dân núi Sê -i-r , ng di t chúng nó i; khi ã
24
di t dân Sê -i-r r i, thì chúng l i tr gi t l n nhau. Khi dân Giu- a n tháp
canh n i ng v ng, nhìn n ám quân ông o, thì th y nh ng thây n m sãi
25
trên t, ch ng có m t ai thoát kh i c. Giô-sa-phát và dân s ng i n

c p l y tài v t c a chúng, th y có nhi u c a c i, xác ch t, và quí báu, bèn
c p l y cho n ch ng em i không ng; h c p l y tài v t trong ba ngày,
26
vì là r t nhi u. Qua ngày th t , h nhóm hi p t i tr ng Bê-ra-ca t tên ch ó
27
là tr ng Bê-ra-ca cho n, ngày nay. H t th y ng i Giu- a và ng i Giê-ru-sa-lem
cùng Giô-sa-phát i u tr c, tr v Giê-ru-sa-lem cách vui v ; vì c Giê-hô-va ã
28
làm cho chúng vui m ng, vì c quân thù ngh ch mình b ánh b i. Chúng g y n
c m, n s t, và th i sáo mà tr v Giê-ru-sa-lem, n n c a c Giê-hô-va.
29
Khi các n c thiên h nghe c Giê-hô-va ã ánh b i quân thù ngh ch c a
30
Y-s -ra-ên, thì l y làm kinh hãi c Chúa Tr i. V y, n c c a Giô-sa-phát c
31
hòa bình, vì c Chúa Tr i ng i ban cho ng i s an ngh b n bên. V y,
Giô-sa-phát làm vua n c Giu- a; khi lên ngôi thì tu i c ba m i l m, và ng i
cai tr hai m i l m n m t i Giê-ru-sa-lem; tên m ng i là A-xu-ba, con gái c a Si-li.
32
Ng i i theo con ng c a A-sa, cha ng i, không lìa b , làm i u ngay th ng
33
tr c m t c Giê-hô-va. Song ng i không tr b các n i cao, và dân s ch a
34
d c lòng tìm c u c Chúa Tr i c a t ph mình. Các công vi c khác c a
Giô-sa-phát t u n cu i, u chép tong truy n Giê-hu, con trai Ha-na-ni, và truy n
35
y ã em vào sách các vua Y-s -ra-ên. Sau vi c ó, Giô-sa-phát, vua Giu- a, k t
36
giao v i A-cha-xia, vua Y-s -ra-ên; ng i này n r t gian ác. Hai vua h i hi p
37
nhau ng óng tàu v t i Ta-rê-si; h óng tàu t i Ê-xi-ôn-Ghê-be. Khi y,
Ê-li-ê-xe, con trai ô- a-va Ma-rê-sa, nói tiên tri v vua Giô-sa-phát, mà r ng: B i vì vua
k t giao v i A-cha-xia, nên c Giê-hô-va ã h y phá công vi c vua; nh ng tàu bèn b
b nát, không v t i Ta-rê-si c.

Chapter 21

1
Giô-sa-phát an gi c cùng t ph mình, c chôn trong thành a-vít v i t ph
2
ng i; Giô-ram con trai ng i, cai tr th cho ng i. Ng i có các em ru t, t c
là nh ng con trai Giô-sa-phát: A-xa-ria, Giê-hi-ên, Xa-cha-ri, A-xa-ria -u, Mi-ca-ên, và Sê-pha-ti
3
-a; các ng i này u là con trai c a Giô-sa-phát, vua Y-s -ra-ên. Vua cha có ban cho
chúng nhi u c a c i b ng b c và vàng, nh ng b u v t v i các thành v ng b n trong

x Giu- a; nh ng ng i ban ngôi n c cho Giô-ram, b i vì ng i là con tr ng. 4
Khi Giô-ram lên ngôi n c cha mình, làm cho mình m nh m , bèn l y g m gi t các
em mình và m y ng i quan tr ng c a Y-s -ra-ên. 5 Giô-ram c ba m i hai
tu i, khi lên ngôi làm vua, và ng i cai tr tám n m t i Giê-ru-sa-lem. 6 Ng i i trong
con ng c a các vua Y-s -ra-ên, theo i u nhà A-háp ã làm; vì ng i có c i
con gái A-háp làm v ; ng i làm i u ác tr c m t c Giê-hô-va. 7 Nh ng, vì c
Giê-hô-va ã l p giao c v i a-vít, b i Ngài ã h a r ng s ban m t ng n èn
cho ng i và cho con cháu ng i n i i, nên Ngài không mu n di t nhà a-vít.
8 Trong i Giô-ram, Ê- ôm ph n ngh ch cùng Giu- a, và l p m t vua cho mình. 9
Giô-ram v i các quan t ng và các xe c a mình, ban êm ch i d y, kéo ra ánh Ê- ôm
ã vây ph mình và các quan cai xe. 10 Song Ê- ôm d y ngh ch, không ph c d i tay
Giu- a cho n ngày nay. C ng trong m t lúc y, Líp-na ph n ngh ch, không ph c
d i tay Giô-ram n a, b i vì ng i ã lìa b Giê-hô-va c Chúa Tr i c a t ph
ng i. 11 Ng i c ng l p nh ng n i cao trong các núi Giu- a, xui cho dân c thành
Giê-ru-sa-lem thông dâm, và khi n cho dân Giu- a l m l c. 12 ng tiên tri Ê-li g i th
cho Giô-ram, mà nói r ng: Giê-hô-va c Chúa Tr i c a a-vít, t ph ông, ã phán
nh v y: b i ng i không i theo ng l i c a Giô-sa-phát, cha ng i, l i c ng
ch ng i theo con ng c a A-sa, vua Giu- a, 13 nh ng ã i theo ng l i
c a các vua Y-s -ra-ên, xui cho ng i Giu- a và dân c thành Giê-ru-sa-lem thông dâm y
nh nhà A-háp ã làm v y, và c ng ã gi t các em ng i v nhà cha c a ng i, là
nh ng ng i t t h n ng i, 14 này c Giê-hô-va s giáng h a l n trên dân s
ng i, trên con cái ng i, trên các v ng i, cùng trên các tài v t c a ng i; 15 còn
chính mình ng i s b b nh trong gan ru t càng ngày càng n ng cho n i gan
ru t tan r t ra. 16 V l i, c Giê-hô-va khêu lòng dân Phi-li-tin và dân A r p g n
bên dân Ê-thi-ô-bi, ngh ch v i Giô-ram; 17 chúng kéo lên hãm ánh Giu- a, l n vào trong
c x , o t l y các tài v t th y trong cung i n vua, và b t các v ng t cùng h u
phi c a ng i i làm phu tù, n n i tr ra Giô -a-cha con trai út ng i, thì ch ng còn
sót l i cho ng i m t con trai nào h t. 18 Sau các vi c y, c Giê-hô-va hành h i
ng i, khi n cho b b nh b t tr trong ru t. 19 Ngày qua tháng l n, x y cu i n m
th nhì, thì ru t gan Giô-ram vì b nh tan r t ra, và ng i ch t cách au n d t n;
dân s không xông thu c th m cho ng i nh ã xông cho t ph ng i. 20 Khi
ng i lên ngôi, thì tu i c ba m i hai, và ng i cai tr tám n m t i Giê-ru-sa-lem;

ng i qua i ch ng ai ti c ng i; ng i ta chôn ng i trong thành a-vít, song
ch ng ph i t i m các vua.

Chapter 22

1
Dân c thành Giê-ru-sa-lem l p A-cha-xia, con trai út c a Giô-ram, làm vua thay vì
ng i; vì o quân n v i dân A r p xông vào tr i quân, ã gi t các con trai l n
2
h n ng i. Aáy v y, A-cha-xia, con trai Giô-ram, vua Giu- a, lên ngôi làm vua. A-cha-xia
c hai m i hai tu i khi ng i t c v ; ng i cai tr m t n m t i Giê-ru-sa-lem;
3
tên m ng i là A-tha-li, con gái c a Oâm-ri. Ng i c ng i theo các ng l i
4
c a nhà A-háp vì m ng i là k bày m u gi c ng i làm i u ác. Ng i làm
nh ng i u ác tr c m t c Giê-hô-va nh nhà A-háp ã làm; vì sau khi vua cha qua
5
i, nhà A-háp làm k bày m u cho ng i, gây cho ng i b b i ho i. Ng i
c ng theo m u ch c c a chúng mà i v i Giô-ram, con trai A-háp, vua Y-s -ra-ên,
n Ra-m t t i Ga-la-át, ng tranh chi n cùng Ha-xa-ên, vua Sy-ri. Dân Sy-ri làm cho
6
Giô-ram b th ng. Ng i bèn tr v Gít-rê-ên, ng ch a lành các d u th ng
ng i ã b t i Ra-ma, khi ánh gi c v i Ha-xa-ên, vua Sy-ri, A-cha-xia, con trai Giô-ram,
7
vua Giu- a i xu ng Gít-rê-ên ng th m b nh Giô-ram, con trai A-háp. Vi c A-cha-xia
i n cùng Giô-ram b i ý c Chúa Tr i, và gây cho ng i b b i ho i; vì khi
ng i n t n n i, bèn cùng Giô-ram kéo ra ánh Giê-hu, con trai Nim-si, là ng i
8
c Giê-hô-va ã x c d u cho, ng tr di t nhà A-háp. X y ng khi Giê-hu
tr di t nhà A-háp, l i g p c các quan tr ng Giu- a và các con trai c a anh em
9
A-cha-xia v n ph c s ng i, thì li n gi t chúng nó i. Ng i c ng tìm A-cha-xia
ng n t i Sa-ma-ri, ng i ta b t ng i, d n n cùng Giê-hu, r i gi t ng i
i, o n h chôn ng i, vì nói r ng: H n là con trai c a Giô-sa-phát, t c ng i h t
lòng tìm c u c Giê-hô-va. Trong nhà A-cha-xia ch ng còn ai có th gi quy n cai tr
10
n c c. V , khi A-tha-li, m c a A-cha-xia, th y con trai mình ã ch t, bèn
11
ch i d y di t c dòng gi ng vua Giu- a. Nh ng Giô-sa-bát, con gái c a vua, b ng
tr m Giô-ách, con trai c a A-cha-xia, em kh i vòng các con trai cua mà ng i ta toan
gi t, r i nó và k vú nó trong phòng ng . Nh v y, Giô-sa-bát, con gái c a vua
Giô-ram, v th y t l Giê-hô-gia- a, gi u Giô-ách kh i tr c m t A-tha-li, và A-tha-li
12
không gi t nó c; Giô-sa-bát là em gái c a A-cha-xia. Giô-ách b n gi u v i
h trong sáu n m t i n th c a c Chúa Tr i; còn A-tha-li cai tr trên x .

Chapter 23

1 N m th b y, Giê-hô-gia- a làm cho mình nên m nh, v i các quan t ng cai tr m
ng i, là A-cha-xia, con trai c a Giê-rô-ham, Ích-ma-ên, con trai c a Giô-ha-nan, A-xa-ria,
con trai c a Ô-b t, Ma -a-xê-gia, con trai c a A- a-gia, và Ê-li-sa-phát, con trai c a Xi c-ri,
và l p giao c v i các ng i y. 2 Nh ng ng i y i kh p x Giu- a, và t
các thành Giu- a nhóm ng i Lê-vi và các tr ng t c c a Y-s -ra-ên; r i h u
n Giê-ru-sa-lem. 3 C h i chúng u l p giao c v i vua t i trong n th
c a c Chúa Tr i. Giê-hô-gia- a nói v i chúng r ng: N y con trai c a vua s cai tr
theo l i c Giê-hô-va ã phán v con cháu a-vít. 4 N y i u các ng i s làm:
M t ph n ba trong các ng i, t c nh ng th y t l và ng i Lê-vi, n phiên trong
ngày sa-bát, s gi c a; 5 m t ph n ba s vào trong cung vua, và m t ph n ba n i
c a Giê-s t; còn c dân s s n i hành lang c a n c Giê-hô-va. 6 Ch
ai vào trong n c a c Giê-hô-va ngo i tr nh ng th y t l và các ng i Lê-vi
ph c s : h s vào, b i vì h thánh s ch, c dân s s gi m ng l nh c a c
Giê-hô-va. 7 Ng i Lê-vi s vây chung quanh vua, h ai vào n th thì s b gi t;
các ng i khá theo h u vua khi ng i i ra i vào. 8 Ng i Lê-vi và c Giu- a u
làm theo l i th y t l Giê-hô-gia- a ã d n b o; m i ng i u lãnh k th
h mình, ho c nh ng k vào phiên ngày sa-bát hay là k mãn phiên ngày sa-bát; vì th y
t l Giê-hô-gia- a không cho các phiên i v . 9 Th y t l Giê-hô-gia- a phát cho
các quan t ng cai tr m ng i, nh ng giáo, khiên nh và l n c a vua a-vít,
trong n c Chúa Tr i. 10 Ng i khi n dân chúng, ai n y c m binh khí mình, s p
hàng ng chung quanh vua dài theo bàn th và n, t bên h u n cho n bên t
n. 11 o n chúng em v ng t ra, i mão tri u thiên trên u ng i, và
trao lu t pháp cho ng i, r i tôn ng i làm vua; Giê-hô-gia- a và các con trai ng i
x c d u cho ng i mà r ng: Vua v n tu ! 12 Khi A-tha-li nghe ti ng dân s ch y và
chúc t ng vua, thì i n cùng dân s t i trong n c Giê-hô-va. 13 Bà xem th y
vua ng trên cái s p t i c a vào; các quan t ng và k th i kèn ng g n bên vua;
còn c dân s c a x u vui m ng và th i kèn, l i có nh ng k ca x ng g y
nh c khí, mà ng i khen c Chúa Tr i. A-tha-li bèn xé áo mình mà la lên r ng: Ph n
ng y! ph n ng y! 14 Th y t l Giê-hô-gia- a òi ra các quan t ng cai tr m ng i
c t th ng qu n o quân, mà bi u r ng: Hãy d n bà ra ngoài kh i hàng quân,
h ai theo bà, khá gi t nó b ng g m, vì th y t l ã d y r ng: Ch gi t bà t i

15
trong n th c a c Giê-hô-va. Chúng bèn v t ng cho bà; bà tr vào cung
16
vua b i n i c a ng a vào; r i chúng gi t bà t i ó. Giê-hô-gia- a bèn l p giao
17
c v i c dân s và v i vua, chúng làm dân s c a c Giê-hô-va. C dân
s u i n mi u Ba-anh, phá d nó, p b bàn th và hình t ng nó, r i
18
gi t Ma-than, th y t l c a Ba-anh, t i tr c bàn th . Chi u theo ban th a-vít
ã nh trong n c a c Giê-hô-va, Giê-hô-gia- a giao các ch c s v n
c Giê-hô-va vào tay nh ng th y t l và ng i Lê-vi, ng dân nh ng c a l
thiêu cho Giê-hô-va cách ca hát vui m ng, y theo u ã chép trong lu t pháp c a Môi-se,
19
và theo l a-vít ã nh. Ng i c ng t nh ng k canh c a n i các c a
n c Giê-hô-va, h u cho ai b ô u v vô lu n s gì, u ch ng c vào
20
ó. Ng i lãnh l y nh ng quan t ng cai tr m ng i, k t c v và nh ng
ng i quan tr ng c a dân, cùng c dân s c a x , mà r c vua t n c
21
Giê-hô-va xu ng, i vào cung vua b i c a trên, r i t vua ng i trên ngôi n c.
H t th y dân s c a x u vui m ng, và thành c bình t nh. V , chúng ã
gi t A-tha-li b ng g m.

Chapter 24

1
Giô-ách c b y tu i khi ng i lên làm vua; ng i cai tr b n m i n m
2
t i Giê-ru-sa-lem; m ng i tên là Xi-bia, quê Bê -e-Sê-ba. Giô-ách làm i u thi n
3
tr c m t c Giê-hô-va tr n i th y t l Giê-hô-gia- a. Giê-hô-gia- a c i
4
hai v cho Giô-ách; ng i sanh c nh ng con trai và con gái. Sau vi c này, Giô-ách
5
có ý tu b n c a c Giê-hô-va, bèn nhóm nh ng th y t l và ng i Lê-vi, mà
b o r ng: Hãy i kh p các thành Giu- a, thâu l y ti n b c c a c Y-s -ra-ên,
h ng n m tu b l i cái n c a c Chúa Tr i các ng i; khá làm vi c này cho
6
mau. Song ng i Lê-vi trì h n. Vua v i th y t l th ng ph m Giê-hô-gia- a,
mà b o r ng: C sao ng i Lê-vi t Giu- a và Giê-ru-sa-lem em n p thu , mà Môi-se,
tôi t c a c Giê-hô-va, ã nh cho h i chúng Y-s -ra-ên ph i dâng cho tr i ch ng
7
c ? Vì A-tha-li, ng i n c ác kia, và các con trai nàng ã phá h y n c a c
Chúa Tr i; và chúng nó ã dâng các v t thánh c a n c Giê-hô-va cho th n Ba-anh.
8
Vua bèn truy n d y ng i ta óng m t cái hòm, phía ngoài c a n c

Giê-hô-va. 9 R i ng i ta rao cho kh p x Giu- a và thành Giê-ru-sa-lem ai n y ph i
em dâng cho c Giê-hô-va ti n thu mà Môi-se, tôi t c a c Chúa Tr i, ã nh
v Y-s -ra-ên t i trong ng v ng. 10 H t th y các quan tr ng và c dân s u
vui m ng, em b c n b vào trong hòm cho n y. 11 Khi ng i Lê-vi th y
trong hòm ng nhi u b c, bèn em nó lên giao cho vua ki m soát; th ký vua và ng i
c a th y t l th ng ph m u n trút hòm ra, r i em l i ch c . M i
ngày h làm nh v y, và thâu c r t hi u b c. 12 Vua và Giê-hô-gia- a giao b c
y cho nh ng k coi sóc công vi c trong n c Giê-hô-va; h m n th o
á, và th m c, ng tu b n c Giê-hô-va; c ng m n nh ng th s t và
th ng ng s a l i n c Giê-hô-va. 13 V y, các th làm công vi c, và
nh tay h vi c tu b c thành; chúng làm l i n c a c Chúa Tr i nh c ,
và làm cho v ng ch c. 14 Khi ã làm xong, chúng bèn em b c còn d l i n tr c
m t vua và Giê-hô-gia- a; ng i ta dùng b c y làm nh ng l v n c
Giê-hô-va, t c nh ng dùng v vi c ph ng s , và v cu c t l , nh ng chén, và
nh ng khí d ng b ng vàng b ng b c. Tr n i Giê-hô-gia- a, ng i ta h ng dâng
c a l thiêu t i n c a c Giê-hô-va luôn luôn. 15 V , Giê-hô-gia- a ã tr v
già tu i r t cao, r i qua i; lúc ng i thác, c m t tr m ba m i tu i. 16
Ng i ta chôn ng i t i trong thành a-vít chung v i các vua, vì ng i có công lao trong
Y-s -ra-ên, có h u vi c c Chúa Tr i, và tu b n c a Ngài. 17 Sau khi
Giê-hô-gia- a ã qua i, các quan tr ng Giu- a n ch u l y vua. Vua bèn nghe
theo l i c a chúng, 18 lìa b n c Giê-hô-va là c Chúa Tr i c a t ph mình,
mà ph c s nh ng th n A-sê-ra và các hình t ng; t i c t i l i y, bèn có c n gi n
c a Chúa ngh ch cùng Giu- a và Giê-ru-sa-lem. 19 c Giê-hô-va sai các ng tiên tri
n cùng chúng, d t chúng tr l i cùng c Giê-hô-va; nh ng chúng không ch u
nghe. 20 Th n c a c Chúa Tr i c m ng Xa-cha-ri, con trai c a th y t l
Giê-hô-gia- a; ng i ng d y tr c m t dân s , mà nói r ng: c Chúa Tr i
phán nh v y: C sao các ng i ph m các i u r n c a c Giê-hô-va? Các ng i
s ch ng may m n c, vì ã lìa b c Giê-hô-va, và c Giê-hô-va c ng ã
lìa b các ng i. 21 Chúng bèn ph n ngh ch v i ng i, và theo l nh vua ném á
ng i t i trong hành lang c a n c Giê-hô-va. 22 Aáy v y, vua Giô-ách không nh
n s nhân t c a Giê-hô-gia- a, cha c a A-cha-xia, ã làm cho mình, nh ng gi t
con trai ng i i; khi ng i ch t thì có nói r ng: Nguy n c Giê-hô-va xem xét và
báo l i cho! 23 X y khi n cu i n m, thì o binh Sy-ri kéo lên hãm ánh Giô-ách;

chúng nó loán n Giu- a và Giê-ru-sa-lem, gi t các quan tr ng c a dân, r i g i h t
24
nh ng c a c p v cho vua t i a-mách. o binh Sy-ri kéo n có ít ng i,
c Giê-hô-va l i phó m t o binh r t ông vào tay chúng nó, b i vì h ã lìa b
Giê-hô-va c Chúa Tr i c a t ph mình. Nh v y, dân Sy-ri x hình ph t cho Giô-ách.
25
Khi chúng ã b i r i (v chúng ng i l i b au n ng), các y t
ng i bèn ph n ngh ch cùng ng i, vì c huy t c a con trai th y t l Giê-hô-gia- a,
gi t ng i t i trên gi ng, và ng i ch t; ng i ta chôn ng i t i trong thành
26
a-vít, song không ph i trong m các vua. N y là nh ng k d y ngh ch cùng ng i:
Xa-bát, con trai c a Si-mê-át, là n bà Am-môn, và Giô-xa-bát, con trai Sim-rít, là n bà
27
Mô-áp. Còn v vi c các con trai ng i, s c ng thu ng i ph i n p, và cu c
tu b n c a c Giê-hô-va, th y u chép trong sách truy n các vua. A-ma-xia, con
trai ng i, cai tr th cho ng i.

Chapter 25

1
A-ma-xia c hai m i l m tu i khi ng i lên ngôi làm vua; ng i cai tr
hai m i chín n m t i Giê-ru-sa-lem; m ng i tên là Giô -a- an, quê Giê-ru-sa-lem.
2
Ng i làm i u thi n t i tr c m t c Giê-hô-va, song lòng không c tr n
3
lành. X y khi n c ng i c v ng ch c, thì ng i x t nh ng y t
4
ã gi t cha mình. Nh ng ng i không x t các con trai chúng, theo i u ã chép
trong sách lu t pháp c a Môi-se, nh c Giê-hô-va ã phán d n r ng: Cha s ch ng
ph i ch t vì con, con c ng s ch ng ph i ch t vì cha; song m i ng i s ch t vì
5
t i mình. A-ma-xia nhóm nh ng ng i Giu- a, c theo h hàng c a t ph Giu- a
và Bên-gia-min, mà l p nh ng quan t ng cai ngàn ng i và cai tr m ng i; l i tu b
nh ng ng i t hai m i tu i s p lên, s c ng c ba m i v n ng i kén
6
ch n ra tr n c cùng có tài c m giáo và khiên. Ng i c ng m m i v n
7
ng i m nh d n trong Y-s -ra-ên, giá m t tr m ta lâng b c. Nh ng có ng i c a
c Chúa Tr i n nói v i ng i r ng: H i vua! o binh Y-s -ra-ên ch kéo i
v i vua; vì c Giê-hô-va ch ng cùng Y-s -ra-ên, ch ng cùng các con cháu Eùp-ra-im.
8
Còn n u vua mu n i, thì hãy i i khá làm cho mình m nh m mà chinh chi n i;
c Chúa Tr i s khi n vua ngã tr c m t quân thù; vì c Chúa Tr i có quy n
9
giúp cho th ng và c ng có quy n làm cho sa b i. A-ma-xia nói v i ng i c Chúa

Tr i r ng: Còn v m t tr m ta lâng b c kia, mà ta ã phát cho o binh Y-s -ra-ên,
thì ph i làm sao? Ng i c a c Chúa Tr i áp: c Giê-hô-va có th ban cho vua
10
nhi u h n s y. V y, A-ma-xia phân r o binh ã t Eùp-ra-im n cùng
ng i, cho chúng tr v nhà; t i c y, chúng gi n Giu- a l m, và tr v nhà l y
11
làm nóng gi n ph ng. A-ma-xia làm d n d , kéo dân s mình n tr ng Mu i, ánh
12
m t v n ng i c a dân Sê -i-r . Dân Giu- a b t s ng m t v n ng i em
chúng nó lên trên chót hòn á, r i t trên chót hòn á xô chúng nó xu ng, th y u b
13
gi p ch t h t. Còn o binh mà A-ma-xia khi n tr v , không cho i ra tr n v i
mình, thì xông vào các thành Giu- a, t Sa-ma-ri cho n B t-Hô-rôn, ánh gi t ba ngàn
14
ng i t i ó, và c p l y nhi u c a c i. Khi ánh c dân Ê- ôm tr v ,
thì em các th n c a dân Sê -i-r v , l p lên làm th n c a mình, quì l y tr c m t
15
chúng nó, và t h ng cho. Vì v y, c n th nh n c a c Giê-hô-va n i lên
cùng A-ma-xia, Ngài sai m t ng tiên tri n nói v i ng i r ng: C sao ng i i
16
c u các th n không gi i c u c dân t c th l y chúng nó kh i tay ng i?
X y khi ng tiên tri tâu v i vua, thì vua b o ng i r ng: Ta há l p ng i làm m u
s cho vua sao? Hãy thôi i, k o ta ánh ng i ch ng ng tiên tri bèn thôi, và nói
r ng: Tôi bi t r ng c Giê-hô-va ã quy t nh h y di t vua, b i vì vua ã làm
17
i u y, và không nghe l i tôi. A-ma-xia, vua Giu- a, m u ngh r i, thì sai n
Giô-ách, con trai Giô -a-cha, cháu Giê-hu, vua Y-s -ra-ên, mà nói r ng: Hãy n, chúng
18
ta th y nhau. Giô-ách, vua Y-s -ra-ên, sai s n A-ma-xia, vua Giu- a, mà nói r ng:
Cây gai Li-ban có sai n nói v i cây bá h ng Li-ban r ng: Hãy g con gái ng i
cho con trai ta làm v . Song có m t con thú ng Li-ban i ngang qua, giày p cây
19
gai i. Ng i nói: N y ta ã ánh Ê- ôm! Lòng ng i l i t cao t khoe. Bây
gi , khá trong nhà ng i, c sao làm cho mình m c h a, và khi n cho ng i và
20
Giu- a ph i sa ngã? A-ma-xia không nghe l i, vì i u ó do ý c Chúa Tr i,
21
phó chúng vào tay k thù ngh ch, b i vì chúng có tìm ki m các th n c a Ê- ôm.
Giô-ách, vua Y-s -ra-ên, kéo lên; ng i và A-ma-xia, vua Giu- a, bèn th y nhau t i
22
B t-sê-m t trong x Giu- a. Quân Giu- a b quân Y-s -ra-ên ánh u i, bèn ch y
23
tr n, ai v tr i n y. T i B t-sê-m t, Giô-ách vua Y-s -ra-ên, b t A-ma-xia, vua
Giu- a, con trai Giô-ách, cháu Giô -a-cha, i u ng i v Giê-ru-sa-lem o n ng i
24
phá c a Góc, m t khúc dài b n tr m th c. Ng i l y h t vàng, b c, và nh ng
khí d ng trong n c a c Chúa Tr i, có Ô-b t-Ê- ôm coi gi , cùng các b u

25
v t c a cung vua; ng i c ng b t k c m làm tin, r i tr v Sa-ma-ri. A-ma-xia,
con trai Giô-ách, vua Giu- am còn s ng m i l m n m n a, sau khi Giô -a-cha, vua
26
Y-s -ra-ên, ã b ng hà. Các công vi c khác c a A-ma-xia t u n cu i, u
27
ã chép trong sách các vua Giu- a và Y-s -ra-ên. V t khi A-ma-xia xây b c
Giê-hô-va v sau, thì có ng i ph n ngh ch cùng ng i t i Giê-ru-sa-lem, ng i bèn
ch y tr n n La-ki; song ng i ta sai u i theo ng i n La-ki, và gi t ng i
28
t i ó. o n ng i ta có ch thây ng i v trên ng a, chôn ng i t i trong
thành Giu- a chung cùng các t ph ng i.

Chapter 26

1
C dân Giu- a u l p Ô-xia làm vua th cho A-ma-xia, cha ng i; tu i ng i
2
c m i sáu. Sau khi vua cha ã an gi c v i các t ph , ng i xây c t Ê-l t,
3
và khôi ph c nó cho Giu- a. Ô-xia c m i sáu tu i, khi ng i lên làm vua;
ng i cai tr n m m i hai n m t i Giê-ru-sa-lam; m ng i tên là Giê-cô-lia, quê
4
Giê-ru-sa-lem. Ng i làm i u thi n tr c m t c Giê-hô-va, y theo m i i u
5
A-ma-xia, cha ng i ã làm. Trong i Xa-cha-ri, là ng i thông hi u các d t ng
c a c Chúa Tr i, thì Ô-xia r p lòng tìm ki m c Chúa Tr i; và ng i tìm ki m
6
bao lâu; thì c Chúa Tr i khi n cho ng i ng may m n b y lâu. Ng i kéo
ra chi n tranh v i dân Phi-li-tin ánh t ng thành Gát, t ng thành Giáp-nê, và
t ng thành Aùch- t; ng i xây c t nh ng thành trong a h t Aùch- t và t i
7
t ng i Phi-li-tin. c Chúa Tr i giúp ng i c th ng dân Phi-li-tin,
8
dân A r p t i Gu-r -Ba-anh, và dân Ma-ôn. Dân Am-môn c ng ti n c ng cho Ô-xia;
9
danh ti ng ng i n n cõi Ê-díp-tô, vì ng i ã tr nên r t c ng th nh.
Ô-xia c ng xây nh ng tháp t i Giê-ru-sa-lem, trên c a Góc, trên c a Tr ng, và trên Góc
10
t ng, làm cho nó v ng ch c. Ng i c ng c t nh ng tháo trong ng v ng, ào
nhi u gi ng, vì có nhi u súc v t trong ng b ng và trên ng cao; c ng có nh ng
ng i làm ru ng, k tr ng nho trên núi và t i C t-mên, vì ng i thích vi c canh nông.
11
Ô-xia có m t o binh n i chinh chi n, kéo ra tr n t t p, tùy s tu b mà
th ký Giê-hi-ên, và quan giám th Ma -a-xê-gia ã làm, có Ha-na-nia, i th n c a vua,

12
cai qu n. Tr n s các tr ng t c, t c là nh ng ng i m nh d n, là hai ngàn sáu
13
tr m ng i. Chúng qu n lãnh m t o binh ba m i v n b y ngàn sáu tr m
ng i, u hay ánh gi c cách m nh d n, h u giúp vua i ch v i c u ch.
14
Ô-xia s m s a cho c o binh nh ng khiên, giáo, m , giáp, cung, và nh ng á trành.
15
Giê-ru-sa-lem, ng i khi n tay k s ch t o nh ng máy dùng t trên các tháp,
và trên chót n l y, ng b n tên và á l n. Danh ti ng ng i n ra ph ng
xa; b i vì ng i c Chúa giúp cách l th ng, cho n tr nên c ng
16
th nh. Song khi ng i c tr nên c ng th nh, lòng bèn kiêu ng o, n i
làm ác, ph m t i cùng Giê-hô-va c Chúa Tr i c a ng i; vì ng i vào trong n
17
th c Giê-hô-va, xông h ng trên bàn th xông h ng. Th y t l A-xa-ria vào
sau ng i, có tám m i th y t l , u là ng i m nh d n, ng i theo. 18
Chúng c n c vua Ô-xia mà r ng: H i vua, ch ng ph i ph n vua xông h ng cho c
Giê-hô-va âu, bèn là ph n c a nh ng th y t l , con cháu A-rôn, ã c bi t riêng
ra thánh ng xông h ng v y. Hãy i ra kh i n thánh, vì vua ã ph m t i; l i
19
vì vi c này c Giê-hô-va s ch ng làm cho vua c vinh hi n âu Ô-xia bèn
n i gi n; ng i c m n i tay m t cái bình h ng toan xông h ng; và ang khi
ng i n i gi n cùng nh ng th y t l , phung bèn n i lên n i trán ng i tr c
m t nh ng th y t l , t i trong n c a c Giê-hô-va g n bên bàn th xông
20
h ng. A-xa-ria, th y t l th ng ph m, và h t th y th y t l khác ngó xem
ng i, th y ng i b b nh phung n i trán, bèn u i ng i ra kh i ó; và chính
21
ng i c ng l t t ra, vì c Giê-hô-va hành h i ng i. Ô-xia b b nh phung
cho n ngày b ng hà; và vì b phung ph i riêng ra trong m t nhà khác, ch ng còn
c vào n c a c Giê-hô-va n a; Giô-tham, con trai ng i, qu n lý cung vua,
22
và xét oán dân s c a n c. ng tiên tri Ê-sai, con trai c a A-m t, ã biên chép
23
các công s khác c a Ô-xia t u n cu i. Ô-xia an gi c cùng t ph ng i,
và ng i ta chôn ng i chung v i t ph ng i t i ru ng l ng t m c a các vua;
vì ng i ta nói r ng: Ng i b phung. Giô-tham, con trai ng i, cai tr th cho ng i.

Chapter 27

1
Giô-tham c hai m i l m tu i khi ng i lên ngôi làm vua, và ng i cai tr
2
m i sáu n m t i Giê-ru-sa-lem; m ng i tên là Giê-ru-sa, con gái c a Xa- c.
Ng i làm i u thi n tr c m t c Giê-hô-va, y theo m i i u Ô-xia, cha ng i,
ã làm; song ng i không vào n th c a c Giê-hô-va; còn dân s l i càng làm
3
luông tu ng n a. Ng i xây c a trên c a n c Giê-hô-va, và xây nhi u trên
4
t ng thành Ô-phên. Ng i c ng xây nh ng thành trong mi n núi Giu- a, và n
5
ài cùng nh ng tháp trên r ng. Ng i ánh gi c v i vua dân Am-môn, và th ng
c chúng. Trong n m ó, dân Am-môn n p cho ng i m t tr m ta lâng b c m t
v n cô-r lúa mi n, và m t v n cô-r lúc m ch. Trong n m th nhì và th ba, dân
6
Am-môn c ng ti n c ng ng i s y. V y, Giô-tham tr nên c ng th nh, b i
vì ng i i ng chánh áng tr c m t c Giê-hô-va, là c Chúa Tr i mình.
7
Các công vi c khác c a Giô-tham, h t th y nh ng chi n tr n và ng l i c a
8
ng i, u chép trong sách các vua Y-s -ra-ên và Giu- a. Ng i c hai m i
9
l m tu i khi lên làm vua, và ng i cai tr m i sáu n m t i Giê-ru-sa-lem. Ng i
an gi c cùng t tiên mình, ng i ta chôn ng i t i trong thành a-vít; o n A-cha, con
trai ng i, cai tr th cho ng i.

Chapter 28

1
A-cha c hai m i tu i khi ng i lên ngôi làm vua; ng i cai tr m i sáu
n m t i Giê-ru-sa-lem, ch ng làm i u thi n tr c m t c Giê-hô-va y nh a-vít,
2
t ph ng i, ã làm; nh ng ng i i theo ng l i c a các vua Y-s -ra-ên,
3
l i c ng làm nh ng hình t ng úc cho th n Ba-anh, t h ng trong tr ng con
Hi-nôm, và thiêu con cái mình n i l a, theo s g m ghi c c a các dân t c mà c
4
Giê-hô-va ã u i kh i tr c m t dân Y- -ra-ên. Ng i dâng c a l và xông
5
h ng trên các n i cao, trên các gò n ng và d i các cây r m. Vì v y, Giê-hô-va c
Chúa Tr i ng i phó ng i vào tay vua Sy-ri; quân Sy-ri ánh c ng i, b t trong
dân ng i r t nhi u phu tù, và d n v a-mách, Ng i c ng b phó vào tay c a
6
Y-s -ra-ên, làm cho ng i ph i th t tr n c th . V , Phê-ca, con trai c a Rê-ma-lia,
gi t trong m t ngày m i hai v n ng i Giu- a, th y u là ng i m nh d n;

7
b i vì chúng ã lìa b Giê-hô-va c Chúa Tr i c a t ph mình. Xi c-ri, m t
ng i m nh d n t Eùp-ra-im, gi t Ma -a-xê-gia, con trai vua, A-ri-kham, quan cai
8
cung vua, và Eân-ca-na, quan t t ng. Ng i Y-s -ra-ên b t trong anh em mình hai
m i v n phu tù, c n bà, con trai, con gái; c ng c p l y nhi u c a c i mà
9
em v Sa-ma-ri. t i ó, có m t ng tiên tri c a c Giê-hô-va, tên là Ô- t,
i ra ón o binh ang tr v Sa-ma-ri, mà nói r ng: N y b i vì Giê-hô-va c
Chúa Tr i c a t ph các ng i n i gi n cùng Giu- a, nên Ngài ã phó chúng vào tay
các ng i, các ng i có gi t chúng trong c n c m gi n d quá n i th u n
10
tr i. Bây gi , các ng i l i toan b t ph c các ng i Giu- a và ng i Giê-ru-sa-lem
làm tôi trai t gái cho các ng i sao! Còn v các ng i, các ng i há ch ng có ph m t i
11
cùng Giê-hô-va c Chúa tr i c a các ng i sao? V y bây gi , khá nghe ta, cho v
nh ng phu tù mà các ng i ã b t trong anh em các ng i vì c n gi n c a c
12
Giê-hô-va n i ph ng cùng các ng i. Khi y, có m y ng i trong các quan tr ng
c a dân Eùp-ra-im, là A-xa-ria, con trai c a Giô-ha-nan, Bê-rê-kia, con trai c a mê-si-lê-m t,
Ê-xê-chia, con trai c a Sa-lum, và A-ma-sa con trai c a Hát-lai, u ng d y ngh ch
13
cùng nh ng k i ánh gi c tr v , mà r ng: Các ng i ch em nh ng phu tù
vào ây; vì các ng i toan làm i u gây cho chúng ta m c t i cùng c Giê-hô-va,
ng gia thêm vào t i và ác c a chúng ta; vì t i l i chúng ta th t l n và Chúa n i gi n
14
ph ng ph ng cùng Y-s -ra-ên Quân lính bèn th các phu tù và b c a c i t i tr c
15
m t các quan tr ng và c h i chúng. Nh ng ng i ã k tên tr c ây, bèn
ch i d y, d n các phu tù ra, l y c a c p m c cho các ng i trong h b tr n
tru ng; chúng m c qu n áo và mang giày cho h , cho n, u ng, và x c d u cho, cùng
nh ng ng i y u u i c i l a, r i a h v cùng anh em mình, n
16
Giê-ri-cô, thành cây chà là; o n chúng tr v Sa-ma-ri. Trong lúc ó, vua A-cha sai s
17
i c u vua A-si-ri ti p c u mình Vì dân Ê- ôm ã tr l i ánh Giu- a và b t d n
18
nh ng phu tù v . Dân Phi-li-tin c ng xông vào các thành t i x ng b ng và t i
mi n nam x Giu- a, chi m l y B t-sê-m t, A-gia-lôn, Ghê- ê-r t, Sô-cô, và các làng
a h t nó, Thim-na và các làng a h t nó, Ghim-xô và các làng a h t nó, r i chúng
19
nó t i các n i y. B i c A-cha, vua Giu- a, c Giê-hô-va có h Giu- a xu ng,
20
vì A-cha ã xui cho dân Giu- a buông tu ng, và ph m t i n ng cùng c Giê-hô-va.
Ti c-lát Phim-nê-se, vua A-si-ri, n cùng ng i, và hà hi p ng i, song ch ng ti p
21
c u chút nào. A-cha thâu l y nh ng n i n c a c Giê-hô-va, trong cung
vua, và trong nhà các quan tr ng, r i giao v t y cho vua A-si-ri; song ng i c ng không

22
ti p c u. Trong c n ho n n n, vua A-cha l i càng ph m t i cùng c Giê-hô-va;
23
ng i cúng t các th n c a dân a-mách, là dân ã ánh mình; ng i nói r ng:
B i vì các th n c a vua Sy-ri ã phù tr h , nên ta s cúng t các th n y, h u cho
các th n y c ng phù tr ta n a. Song le chúng nó gây cho vua và c Y-s -ra-ên ph i sa
24
ngã. A-cha góp l y các khí d ng c a n c Chúa Tr i, p b nó ra, và óng
các c a n c a c Giê-hô-va; o n l p l y cho mình nh ng bàn th trong m i
25
n i xó góc c a thành Giê-ru-sa-lem. Trong các thành x Giu- a, ng i d ng lên nh ng
n i cao ng xông h ng cho các th n khác mà ch c gi n Giê-hô-va c Chúa Tr i
26
c a t ph ng i. V , các chuy n khác c a ng i, thói n cách ng i t
27
u n cu i, u chép trong sách các vua Giu- a và Y-s -ra-ên. A-cha an gi c
cùng t ph mình, và ng i ta chôn ng i trong thành Giê-ru-sa-lem; song không
ng i n i l ng t m các vua Y-s -ra-ên. Ê-xê-chia con trai ng i, cai tr th cho ng i.

Chapter 29

1
Ê-xê-chia c hai l m tu i khi ng i lên ngôi làm vua; ng i cai tr hai m i
2
chín n m t i Giê-ru-sa-lem; m ng i tên là A-bi-gia, con gái c a Xa-cha-ri. Ng i
làm i u thi n tr c m t c Giê-hô-va, y theo m i i u a-vít, t ph ng i,
3
ã làm. Tháng giêng n m u ng i tr vì, ng i m các c a n c a c
4
Giê-hô-va, và s a sang l i. Ng i òi nh ng th y t l và ng i Lê-vi n, hi p
5
chúng l i t i n i ph phía ông, mà b o r ng: H i ng i Lê-vi, hãy nghe ta! Bây
gi khá d n mình ra thánh, và d n n c a Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i cho
6
thánh s ch, cùng c t nh ng i u d dáy kh i n i n thánh i. Vì các t ph
chúng ta ã ph m t i, làm i u ác tr c m t Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng ta, lìa
7
b Ngài, ng nh m t kh i n i ng c a c Giê-hô-va, và xây l ng l i Ngài. Chúng
l i óng các hiên c a, t t các èn, không xông h ng và không dâng c a l thiêu t i
8
n i thánh cho c Giê-hô-va c a Y-s -ra-ên. Vì v y c n th nh n c a c
Giê-hô-va giáng trên Giu- a và Giê-ru-sa-lem, và Ngài phó chúng vào s kh s , s b i
9
ho i, và s chê bai, y nh các ng i ã th y t n m t mình. N y, vì c y mà các
t ph ta b g m ngã ch t, các con trai, con gái, và v ta, ph i b b t d n i làm

phu tù. 10 Bây gi , ta có ý l p giao c cùng Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên,
c n th nh n Ngài lìa kh i chúng ta. 11 H i các con, ch trì h n n a, vì c
Giê-hô-va có ch n các ng i làm y t Ngài, ng tr c m t Ngài, h u vi c
và xông h ng cho Ngài. 12 Nh ng ng i Lê-vi bèn ch i d y; v dòng Kê-át có Ma-hát,
con c a A-ma-sai, và Giô-ên, con trai c a A-sa-ria; v dòng Mê-ra-ri có Kích, con trai Aùp- i,
và A-xa-ria, con trai Giê-ha-lê-le; v dòng Gh t-sôn có Giô -a, con trai c a Xim-ma, Ê- en,
con trai c a Giô -a; 13 v dòng Ê-lít-sa-phan có Sim-ri và Giê -i-ên; v dòng A-sáp có Xa-cha-ri
và Ma-tha-nia; 14 v dòng Hê-man có Giê-hi-ên và Si-mê -i; v dòng Giê- u-thun có Sê-ma-gia
và U-xi-ên. 15 Chúng hi p anh em mình l i, d n mình cho s ch, r i c theo l nh vua
truy n d y, và l i phán c a c Giê-hô-va, h i vào làm s ch n c a c
Giê-hô-va. 16 Nh ng th y t l i vào trong n c a c Giê-hô-va, ng d n nó
cho s ch; phàm i u gì d dáy th y trong n c a c Giê-hô-va, h l y li ng
ra ngoài n i hành lang c a n; r i ng i Lê-vi l y nó em qu ng ngoài t i
trong khe X t-rôn. 17 Ngày m ng m t tháng giêng, chúng kh i vi c d n n cho s ch;
qua ngày m ng tám tháng y, chúng n n i hiên c a c a c Giê-hô-va; trong tám
ngày h d n n c a c Giê-hô-va cho s ch; và qua ngày m i sáu tháng giêng công
vi c làm xong. 18 Chúng vào cung vua Ê-xê-chia, mà nói r ng: Chúng tôi ã d n s ch c
n c Giê-hô-va, bàn th c a l thiêu và các dùng nó, cái bàn s p bánh tr n
thi t và các dùng nó; 19 L i nh ng khí d ng mà vua A-cha qu ng b , trong i
ng i tr vì, lúc ng i ph m t i, thì chúng tôi ã s p s a l i và d n ra s ch; kìa,
nó tr c m t bàn th c a c Giê-hô-va. 20 Vua Ê-xê-chia d y s m, nhóm hi p
các quan tr ng trong thành, và lên n c a c Giê-hô-va; 21 em theo b y con bò
c, b y con chiên c, b y con chiên con, và b y con dê c ng làm c a l
chu c t i cho n c, cho n thánh, và cho Giu- a. Vua bi u nh ng th y t l , con
cháu c a A-rôn, dâng các con sinh y trên bàn th c a c Giê-hô-va. 22 Chúng bèn gi t
các con bò c, th y t l h ng l y huy t mà r y trên bàn th ; r i gi t các con chiên
c và r y huy t trên bàn th ; chúng c ng gi t các con chiên con, và r y huy t trên bàn
th . 23 o n, chúng em các con dê c dùng v c a l chu c t i l i g n t i
tr c m t vua và h i chúng, t tay mình trên chúng nó, 24 r i, th y t l gi t chúng
nó, h ng l y huy t r y trên bàn th ng làm l chu c t i cho c Y-s -ra-ên; vì vua
có d y r ng c a l thiêu và c a l chu c t i ph i dâng lên vì c Y-s -ra-ên. 25 Vua
t ng i Lê-vi trong n c Giê-hô-va c m ch p ch a, n c m, n

s t, tùy theo l nh c a a-vít, c a Gát, là ng tiên ki n c a vua, và c a tiên tri
26
Na-than; vì l nh y do n i c Giê-hô-va c y các tiên tri Ngài mà d y bi u.
27
Các ng i Lê-vi ng c m nh c khí c a a-vít, còn nh ng th y t l c m còi.
Ê-xê-chia truy n dâng c a l thiêu, và ng lúc kh i dâng c a l thiêu, thì kh i hát
bài ca khen ng i c Giê-hô-va, có còi th i và nh c khí c a a-vít, vua Y-s -ra-ên, h a
28
thêm. C h i chúng th l y, ng i ca hát u hát, và k th i kèn u th i kèn,
29
cho n ã xông c a l thiêu o n. Khi dâng c a l thiêu xong, vua và các ng i
30
v i vua bèn cúi xu ng th l y. V l i, vua Ê-xê-chia và các quan tr ng bi u
ng i Lê-vi hát ng i khen c Giê-hô-va b ng l i c a a-vít và c a A-sáp, là ng
31
tiên ki n; chúng bèn hát ng i khen cách vui m ng, r i cúi u xu ng mà th l y.
Ê-xê-chia c t ti ng nói r ng: Bây gi các ng i ã bi t mình riêng ra thánh cho c
Giê-hô-va; v y hãy n g n, em nh ng hi sinh và c a l c m t vào trong n
c a c Giê-hô-va. H i chúng bèn d n n nh ng hi sinh và c a l c m t ; còn k
32
nào vui lòng thì em dâng nh ng c a l thiêu. S con sinh dùng v c a l thiêu mà
h i chúng em n là b y m i con bò c, m t tr m con chiên c, và hai tr m
33
con chiên con; h dùng các thú ó làm c a l thiêu cho c Giê-hô-va. C ng bi t
34
riêng ra thánh sáu tr m con bò c và ba ngàn con tr u. Song th y t l ch có ít quá,
không l t da các con sinh dùng v c a l thiêu vì v y anh em h , là ng i Lê-vi,
bèn giúp h cho n khi xong công vi c, và nh ng th y t l ã d n mình thánh
35
s ch; vì ng i Lê-vi có lòng thành d n mình thánh s ch h n nh ng th y t l . L i
c ng có nhi u c a l thiêu, m c a l thù ân, và l quán c p theo m i c a l thiêu.
36
V y, cu c t l trong n c Giê-hô-va ã l p l i r i. Ê-xê-chia và c dân
s u vui m ng v i u c Chúa Tr i ã s m s a cho dân s ; b i công vi c
y thình lình mà làm thành.

Chapter 30

1
Ê-xê-chia sai s n c Y-s -ra-ên và Giu- a, c ng vi t th cho ng i Eùp-ra-im
và ng i Ma-na-se, òi chúng t i n c Giê-hô-va t i Giê-ru-sa-lem, ng gi
2
l V t qua cho Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên. Vua và các quan tr ng
cùng c h i chúng Giê-ru-sa-lem h i ngh nhau, nh d l V t qua trong tháng

hai; 3 vì chúng không th d l trong lúc y, b i s th y t l d n mình thánh s ch
không , và dân s ch a nhóm l i t i Giê-ru-sa-lem. 4 Vua và c h i chúng u l y
vi c y làm ph i; 5 bèn nh t nh rao truy n kh p x Y-s -ra-ên, t Bê -e-Sê-ba
cho n an, khi n ng i ta n d l V t qua c a Giê-hô-va c Chúa Tr i
c a Y-s -ra-ên, t i Giê-ru-sa-lem; vì t lâu nay chúng không có d l y nh ã chép
trong lu t l . 6 V y, các tr m vâng m ng em th c a vua và c a các quan tr ng
i kh p x Y-s -ra-ên và x Giu- a, th r ng: H i con cháu Y-s -ra-ên, hãy tr l i
cùng Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Aùp-ra-ham, c a Y-sác và c a Y-s -ra-ên, h u cho
Ngài tr l i cùng nh ng k còn sót l i trong các ng i mà c thoát kh i tay các
vua A-si-ri. 7 Ch nên gi ng nh t ph và anh em các ng i ã ph m t i cùng
Giê-hô-va c Chúa Tr i c a t ph h , n i Ngài phó chúng vào s h b i,
nh các ng i ã th y. 8 Bây gi , ch c ng c nh t ph các ng i hãy gi
tay mình ra cho c Giê-hô-va, vào trong n i thánh mà Ngài ã bi t riêng ra thánh i
i, và h u vi c Giê-hô-va c Chúa Tr i c a các ng i, c n gi n ph ng
c a Ngài xây kh i các ng i. 9 Vì n u các ng i tr l i cùng c Giê-hô-va, thì anh
em và con cái c a các ng i s c n tr c m t nh ng k b t h làm phu tù,
và h s c tr v trong x này; b i Giê-hô-va c Chúa Tr i c a các ng i
có lòng nhân t và hay th ng xót, s không xây m t kh i các ng i, n u các ng i
tr l i cùng Ngài. 10 Các tr m thành này qua thành kia, trong kh p x Eùp-ra-im, Ma-na-xe,
và cho n t Sa-nu-lôn; song ng i ta chê c i nh o báng chúng 11 D u v y,
c ng có m y ng i trong A-se, Ma-na-se, và Sa-bu-lôn ch u h mình xu ng và n
Giê-ru-sa-lem. 12 c Chúa Tr i c ng c m ng ng i Giu- a, ng lòng vâng
m ng l nh c a vua và các quan tr ng ã truy n ra, theo l i c a c Giê-hô-va. 13
Tháng hai, có nhi u ng i nhóm l i t i Giê-ru-sa-lem, m t h i r t ông o, ng
gi l bánh không men. 14 Chúng ch i d y, c t h t các bàn th trong Giê-ru-sa-lem,
và nh ng bình t h ng, r i em li ng nó trong khe X t-rôn. 15 Ngày m i b n
tháng hai, ng i ta gi t con sinh v l V t qua; còn nh ng th y t l và ng i
Lê-vi, thì l y làm h th n, bèn d n mình thanh s ch, và em nh ng c a l thiêu vào
trong n c Giê-hô-va. 16 Chúng u ng trong ch mình, theo th ng l ã
nh trong lu t pháp c a Môi-se, ng i c a c Chúa Tr i; và nh ng th y t l
nh n l y huy t n i tay ng i Lê-vi mà r y ra. 17 Trong h i chúng còn nhi u ng i
ch a d n mình thanh s ch; vì v y ng i Lê-vi ph i gi t dâng con sinh v l V t

qua th cho m i ng i không thanh s ch, làm h nên thanh s ch cho c Giê-hô-va.
18
Vì trong dân s , nh t là trong dân Eùp-ra-im, Ma-na-se, Y-sa-ca, và Sa-bu-lôn có nhi u
ng i không d n mình thanh s ch, l i n l V t qua, ch ng theo l ã chép; vì
19
Ê-xê-chia có c u nguy n cho chúng, mà r ng: Nguy n c Giê-hô-va là ng nhân
t , tha t i cho nh ng ng i ã h t lòng tìm ki m Giê-hô-va c Chúa Tr i c a t
ph h , m c d u không theo l t y u c a n thánh mà d n mình cho thanh s ch.
20
21
c Giê-hô-va d nghe l i c u nguy n c a Ê-xê-chia và ch a lành cho dân s .
Nh ng ng i Y-s -ra-ên t i Giê-ru-sa-lem gi l bánh không men trong b y ngày
cách vui v ; ng i Lê-vi và nh ng th y t l ngày này sang ngày kia, dùng nh c khí hát
22
m ng ng i khen c Giê-hô-va. Ê-xê-chia nói an i lòng nh ng ng i Lê-vi thông
sáng hi u bi t cu c th ph ng c Giê-hô-va. Chúng n l trong b y ngày, dâng
23
nh ng c a l thù ân, và c m t Giê-hô-va c Chúa Tr i c a t ph mình. C
h i chúng bèn quy t nh gi l thêm b y ngày; r i chúng vui v gi thêm b y ngày
24
n a. Vì Ê-xê-chia, vua Giu- a, ã ban cho h i chúng m t ngàn con bò c và b y
ngàn con chiên; các quan tr ng c ng ban cho h i chúng m t ngàn con bò c và m i
25
ngàn con chiên l i có nhi u th y t l d n mình ra thanh s ch. C h i chúng Giu- a
v i nh ng th y t l , ng i Lê-vi, và h i chúng n t Y-s -ra-ên, cùng nh ng
ng i ngo i bang, k thì ki u ng trong x Y-s -ra-ên, ng i thì ki u ng trong x
26
Giu- a, th y u vui m ng. Aáy v y, Giê-ru-sa-lem có s vui m ng c th ; vì
t i Sa-lô-môn, con trai a-vít, vua Y-s -ra-ên, t i thành Giê-ru-sa-lem ch ng có s gì
27
nh v y. o n, nh ng th y t l và ng i Lê-vi ng d y chúc ph c cho
dân s ; ti ng c a chúng c nh m, l i c u nguy n chúng th u n n i ng
thánh c a c Giê-hô-va trên các t ng tr i.

Chapter 31

1
Khi các vi c y ã xong, nh ng ng i Y-s -ra-ên có m t t i ó i ra các thành
Giu- a, p b nh ng tr th , ánh các th n A-sê-ra, phá d nh ng n i cao,
và các bàn th trong kh p t Giu- a, Bên-gia-min, Eùp-ra-im, và Ma-na-se, cho n khi
ã phá h y h t th y. o n, h t th y dân Y-s -ra-ên ai n y u tr v thành mình,
2
v n i s n nghi p mình. Ê-xê-chia l p l i các ban th c a nh ng th y t l và
c a ng i Lê-vi, tùy theo ph n vi c c a m i ng i ng dâng c a l thiêu và c a
l thù ân, ng ph ng s , c m t , và hát ng i khen Chúa t i n i các c a tr i c a

3
c Giê-hô-va. Ng i c ng nh ph n vua ph i l y trong tài s n mình ng
dùng làm c a l thiêu v bu i s m mai và bu i chi u, cùng dùng v nh ng c a l
thiêu trong ngày sa-bát, ngày m ng m t, và trong các này l tr ng th , y nh ã chép trong
4
lu t pháp c a c Giê-hô-va. Ng i c ng truy n cho dân s t i Giê-ru-sa-lem,
ph i cung c p ph n c a nh ng th y t l và ng i Lê-vi, h u cho chúng chuy n lo
5
gìn gi lu t pháp c a c Giê-hô-va. Khi ch d c a vua m i truy n ra, thì dân
Y-s -ra-ên em n r t nhi u s n v t u mùa v ng c c, r u, d u, m t,
và nh ng th s n khác; chúng em n m t ph n m i c a m i v t th t r t
6
nhi u. Ng i Y-s -ra-ên và ng i Giu- a trong các thành x Giu- a, c ng u
em n n p m t ph n m i v bò và chiên, cùng m t ph n m i v các v t
ã bi t riêng ra thánh cho Giê-hô-va c Chúa Tr i c a chúng, r i ra t ng ng.
7 8
Tháng th ba, chúng kh i gom l i t ng ng, và qua n tháng b y m i xong.
Khi Ê-xê-chia và các quan tr ng n, th y các ng y, thì ng i khen c Giê-hô-va,
9
và chúc ph c cho dân Y-s -ra-ên c a Ngài. Ê-xê-chia h i th m nh ng th y t l
10
và ng i Lê-vi v tích nh ng ng y. A-xa-ria, th y t l c v dòng Xa- c,
th a l i cùng ng i mà r ng: T khi dân s kh i em l v t vào trong n c
Giê-hô-va, thì chúng tôi có n c y , và còn d l i nhi u; vì c Giê-hô-va
11
ã ban ph c cho dân s Ngài; còn s nhi u này, y là ph n d l i. Ê-xê-chia
12
truy n d n d p các phòng trong n c Giê-hô-va; ng i ta bèn d n d p, r i
em vào cách ngay th ng các l v t, thu m t ph n m i, và các v t thánh. Cô-na-nia,
13
ng i Lê-vi, cai qu n nh ng v t y, và Si-mê -i, em ng i, làm phó; còn Giê-hi-ên,
A-xa-xia, Na-hát, A-sa-ên, Giê-ri-m t, Giô-sa-bát, Ê-li-ên, Gít-ma-kia, Ma-hát, và Bê-na-gia,
u làm k coi sóc d i quy n Cô-na-nia và Si-mê -i, em ng i, c theo l nh c a
14
vua Ê-xê-chia và A-xa-ria, là ng i cai tr n c Chúa Tr i. Cô-rê, con trai c a
Dim-na, ng i Lê-vi, là k gi c a phía ông, c t cai qu n các l v t l c
ý dâng cho c Chúa Tr i, ng phân phát các l v t dâng cho c Giê-hô-va và nh ng
15
v t r t thánh. D i tay ng i có Ê- en, Min-gia-min, Giê-sua, Sê-ma-gia, A-ma-ria,
và Sê-ca-nia, trong các thành th y t l , ng phân phát l v t y cách công bình cho
16
anh em mình, ho c nh hay l n, thao ban th c a h . Ngo i tr nh ng nam inh
ã biên tên vào gia ph t ba tu i s p lên, t c nh ng k theo ban th mình mà vào n
17
c Giê-hô-va ng ph ng s trong ch c mình, làm vi c ngày nào theo ngày n y;
l i phân phát cho nh ng th y t l ã theo tông t c mình mà ghi tên vào gia ph , và cho
18
ng i Lê-vi t hai m i tu i s p lên, tùy theo ch c ph n và ban th c a h ; cùng

phân phát cho h t th y con nh c a h , v h , con trai và con gái h , t c c h i chúng
19
ghi tên vào gia ph ; vì chúng thành tín bi t mình riêng ra ng nên thánh. Còn v con
cháu A-rôn, t c là nh ng th y t l trong ng ru ng, r i rác n i a h t các
thành c a h , thì có t trong m i thành nh ng ng i g i t ng tên, ng phân phát
ph n cho h t th y ng i nam trong nh ng th y t l và cho nh ng k trong vòng
20
ng i Lê-vi ã ghi tên vào gia ph . Trong kh p Giu- a, Ê-xê-chia làm nh v y.
Ng i làm nh ng i u lành, ngay th ng và ch n thành, t i tr c m t Giê-hô-va c
21
Chúa Tr i c a ng i. Trong các vi c ng i làm, ho c qu n lý s ph c d ch n i
n c a c Chúa Tr i, ho c theo lu t pháp hay là i u r n ng tìm ki m c
Chúa Tr i c a ng i, thì ng i h t lòng mà làm, và c hanh thông.

Chapter 32

1
Sau các vi c này và s thành tín này, thì San-chê-ríp loán n trong x Giu- a, vây
2
các thành b n v ng, có ý hãm l y nó. Khi Ê-xê-chia th y San-chê-ríp ã n, toan hãm
3
ánh Giê-ru-sa-lem, thì ng i h i ngh v i các quan tr ng và nh ng ng i m nh
4
d n ng ng n n c su i ngoài thành; h bèn giúp ng i. Dân s nhóm
l i ông, ch n các su i và các khe ch y gi x , mà r ng: Làm gì cho vua A-si-ri
5
n, th y có n c nhi u? Ng i t can m, xây p vách thành ã b h
l ng, xây nó lên n t n tháp; r i l i xây m t cái vách khác phía ngoài; ng i làm
6
cho v ng ch c Mi-lô trong thành a-vít và ch nhi u cây lao cùng khiên. Ng i l p
nh ng quan t ng trên dân s , r i hi p l p chúng l i g n mình t i ph bên c a thành,
7
nói ng lòng chúng, mà r ng: Khá v ng lòng b n chí, ch s , ch kinh hãi tr c
m t vua A-si-ri và ám quân ông o theo ng i; vì có m t ng cùng chúng ta
8
th ng h n k v i h : v i ng i ch m t cánh tay xác th t; còn v i chúng ta
có Giê-hô-va c Chúa Tr i c a chúng ta ng giúp và chi n tranh th cho chúng
9
ta. Dân s bèn n ng c y n i l i c a Ê-xê-chia, vua Giu- a. Sau vi c y, San-chê-ríp,
vua A-si-ri, v i c o binh c a ng i hãy còn vây La-ki, có sai các y t ng i
10
n Ê-xê-chia và dân Giu- a t i Giê-ru-sa-lem, mà nói r ng: San-chê-ríp, vua A-si-ri,
nói nh v y: Các ng i n ng c y i u gì, mà ch u v y trong thành Giê-ru-sa-lem
11
nh th ? Ê-xê-chia nói r ng: Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng ta s gi i c u chúng

ta kh i tay vua A-si-ri, y há ch ng ph i ng i d dành các ng i ng phó các
12
ng i ói khát cho ch t hay sao? Ch thì ch ng ph i chính Ê-xê-chia này ã c t
nh ng n i cao và bàn th c a Ngài, r i bi u dân Giu- a và Giê-ru-sa-lem r ng: Các
13
ng i khá th l y tr c m t bàn th , và ch xông h ng t i trên ó mà thôi?
Các ng i há ch ng bi t i u ta và t ph ta ã làm cho các dân thiên h sao? Các
14
th n c a nh ng dân t c thiên h , há gi i c u x chúng nó c kh i tay ta ?
N i trong các th n c a nh ng dân t c mà t ph ta ã di t h t i, há có th n nào
gi i c u dân mình cho kh i tay ta ch ng? D có m t mình Th n các ng i gi i c u
15
các ng i c kh i tay ta ch ! V y bây gi , ch Ê-xê-chia ph nh g t,
khuyên d các ng i nh th , và các ng i ch tin ng i; vì ch ng có th n c a dân
nào n c nào gi i c u dân mình c kh i tay ta hay là kh i tay t ph ta; hu ng
16
chi c Chúa Tr i các ng i gi i c u các ng i kh i tay ta! Các y t ng i
l i còn nói ngh ch cùng Giê-hô-va là c Chúa Tr i th t, và ngh ch cùng Ê-xê-chia, là
17
tôi t Ngài. Ng i c ng vi t th s nh c Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên,
và nói ph m n Ngài mà r ng: H th n c a các dân t c thiên h ch ng gi i c u
dân mình kh i tay ta th nào, thì th n c a Ê-xê-chia c ng ch ng gi i c u c dân
18
s ng i kh i tay ta th y. Chúng la l n lên, nói b ng ti ng Giu- a cho dân
19
Giê-ru-sa-lam trên vách thành, ng làm cho chúng s ho ng, hãm l y thành.
Chúng l i nói v c Chúa Tr i c a Giê-ru-sa-lem, nh th các th n c a dân thiên h
20
u là công vi c c a tay ng i ta làm ra. Vua Ê-xê-chia, và tiên tri Ê-sai, con trai A-m t,
21
c u nguy n v vi c này, và kêu la th u n tr i. c Giê-hô-va bèn sai m t thiên
s di t nh ng ng i m nh d n, các quan tr ng và các quan t ng trong tr i
quân c a vua A-si-ri. ng i tr v trong x mình, m t h th n; và khi ng i vào trong
mi u th n mình, có nh ng k b i lòng ng i sanh ra u l y g m gi t ng i
22
t i ó. Nh v y c Giê-hô-va c u Ê-xê-chia và dân c thành Giê-ru-sa-lem kh i
tay San-chê-ríp, vua A-si-ri, và kh i tay m i ng i khác, cùng phù h cho chúng b n bên.
23
Có nhi u ng i em nh ng l v t n dâng cho c Giê-hô-va t i Giê-ru-sa-lem,
và nh ng v t quí báu cho Ê-xê-chia, vua Giu- a; nên t khi y v sau, ng i c
24
tôn cao tr c m t các n c. Trong lúc y, Ê-xê-chia b au hòng ch t; ng i
c u nguy n c Giê-hô-va, c Giê-hô-va phán cùng ng i, và ban cho ng i m t
25
d u l . Nh ng Ê-xê-chia ch ng báo áp l i n Chúa mà ng i ã lãnh, vì lòng
ng i t cao; bèn có c n th nh n c a Chúa n i lên cùng ng i, cùng Giu- a và
26
Giê-ru-sa-lem. Song Ê-xê-chia h s t cao trong lòng mình xu ng, ng i và dân c

Giê-ru-sa-lem c ng v y, nên trong i Ê-xê-chia, c n th nh n c a c Giê-hô-va
không giáng trên chúng. 27 Ê-xê-chia c r t giàu r t sang; ng i c t nh ng kho
tr b c, vàng, á quí, thu c th m, khiên, và các th khí gi i t t p; 28 nh ng l m
ng ch a ng c c, r u, và d u; nh ng chu ng nh t các th thú v t, b y
chiên, và b y bò. 29 Ng i c ng xây nh ng thành, có nhi u b y chiên và bò; vì c
Chúa Tr i ban cho ng i r t nhi u c a c i. 30 Aáy là Ê-xê-chia này l p ngu n trên
c a n c Ghi-hôn, và d n nó ch y ng m d i t qua phía tây c a thành a-vít.
Trong m i vi c Ê-xê-chia c hanh thông. 31 Song khi s gi mà vua Ba-by-lôn sai
n ng i ng h i th m d u l ã x y ra trong x , thì c Chúa Tr i t m
lìa b ng i ng th ng i, cho bi t m i i u trong lòng ng i. 32 Các
công vi c khác c a Ê-xê-chia, và nh ng vi c thi n c a ng i, u chép trong sách d
t ng c a Ê-sai, ng tiên tri, con trai c a A-m t, và trong sách các vua Giu- a và
Y-s -ra-ên. 33 Ê-xê-chia an gi c cùng t ph mình, ng i ta chôn ng i trong l ng
t m cao c a con cháu a-vít; c Giu- a và Giê-ru-sa-lem u tôn kính ng i lúc ng i
thác; Ma-na-se, con trai ng i, cai tr th cho ng i.

Chapter 33

1 Ma-na-se c m i hai tu i khi ng i lên làm vua, và ng i cai tr n m
m i l m n m t i Giê-ru-sa-lem. 2 Ng i làm i u ác tr c m t c Giê-hô-va,
theo nh ng s g m ghi c c a các dân t c mà c Giê-hô-va ã u i kh i tr c
m t dân Y-s -ra-ên. 3 Ng i c t l i các n i cao mà Ê-xê-chia, cha ng i, ã phá d ,
d ng lên nh ng bàn th cho Ba-anh, làm các t ng A-sê-ra, th l y c c binh trên tr i,
và h u vi c chúng nó. 4 Ng i xây nh ng bàn th t i trong n c Giê-hô-va, là
v n i y mà c Giê-hô-va ã phán r ng: Danh ta s ng n i Giê-ru-sa-lem i
i. 5 Ng i c ng l p nh ng bàn th cho các c binh trên tr i, t i trong hai hành
lang c a n c Giê-hô-va, 6 và a con cái mình qua l a, t i trong tr ng con Hi-nôm;
ng i xem bói; m chú, dùng pháp thu t, ham theo nh ng k c u vong và th y phù th y:
ng i làm i u ác thái quá t i tr c m t c Giê-hô-va ng ch c gi n Ngài. 7
Ng i t hình t ng ch m mà mình ã làm trong n c a c Chúa Tr i, là v
n y mà c Chúa Tr i có phán v i a-vít và Sa-lô-môn, con trai ng i, r ng:

Trong n này và t i Giê-ru-sa-lem, thành ta ã ch n trong các chi phái Y-s -ra-ên, ta s
t danh ta i i; 8 n u Y-s -ra-ên gìn gi làm theo các lu t pháp, i u r n,
và m ng l nh, mà ta ã c y Môi-se phán d y chúng nó, thì ta s ch ng c t ch n c a
chúng nó kh i t ta ã ban cho t ph chúng nó. 9 Ma-na-se quy n d Giu- a và dân
s Giê-ru-sa-lem, n i chúng làm i u ác h n các dân t c mà c Giê-hô-va ã
h y di t kh i tr c m t dân Y-s -ra-ên. 10 c Giê-hô-va phán b o Ma-na-se và dân
s ng i; song chúng không ch ý n. 11 Vì c y, c Giê-hô-va khi n các quan
t ng o binh c a vua A-si-ri n hãm ánh chúng; các quan y b t óng cùm
Ma-na-se, xi ng ng i l i, r i d n v Ba-by-lôn. 12 Khi ng i b ho n n n, bèn
c u kh n Giê-hô-va c Chúa Tr i c a ng i và h mình xu ng l m tr c m t
c Chúa Tr i c a t ph ng i. 13 Ma-na-se c u nguy n cùng Ngài; Ngài nh m
ng i, d nghe l i nài xin c a ng i, d n ng i v Giê-ru-sa-lem trong n c
ng i; khi y Ma-na-se nhìn bi t Giê-hô-va là c Chúa Tr i. 14 Sau vi c y, ng i
xây vách ngoài thành a-vít, v phía tây Ghi-hôn trong tr ng, n l i vào c a cá, và chung
quanh Ô-phên, xây nó r t cao r i ng i t nh ng quan t ng trong các thành b n
v ng x Giu- a. 15 Ng i c t kh i n c Giê-hô-va nh ng th n ngo i bang,
hình t ng, và bàn th mà ng i ã xây trên núi c a n c Giê-hô-va và t i
Giê-ru-sa-lem, r i qu ng nó ra ngoài thành. 16 o n, ng i s a sang bàn th c a c
Giê-hô-va, dâng c a l bình an và c a l thù ân t i ó; ng i truy n d y dân Giu- a
ph c s Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên. 17 D u v y, dân s còn t l cho
Giê-hô-va c Chúa Tr i c a mình mà thôi. 18 Các công vi c khác c a Ma-na-se, l i
ng i c u nguy n cùng c Chúa Tr i ng i, và các l i c a ng tiên ki n nhân
danh Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên mà phán v i ng i, u ã chép trong
sách các vua Y-s -ra-ên. 19 Bài c u nguy n ng i, và làm sao c Chúa Tr i nh m
l i ng i, các t i l i, và gian ác ng i ã ph m, nh ng ch ng i l p n i cao,
d ng lên th n A-sê-ra và t ng ch m, tr c khi ng i ch a h mình xu ng, kìa,
th y u chép trong truy n Hô-xai. 20 Ma-na-xe an gi c cùng t ph mình, c chôn
trong cung i n ng i; A-môn con trai ng i, cai tr th cho ng i. 21 A-môn c
hai m i hai tu i khi ng i lên ngôi làm vua; ng i cai tr hai n m t i Giê-ru-sa-lem.
22 Ng i làm i u ác t i tr c m t c Giê-hô-va y nh Ma-na-se, cha ng i, ã
làm, cúng t cho các t ng ch m mà Ma-na-se, cha ng i, ã làm, và h u vi c chúng
nó. 23 Ng i không h mình xu ng tr c m t c Giê-hô-va nh Ma-na-se, cha

ng i, ã làm; nh ng ng i càng thêm ph m t i. 24 Các y t ng i m u ph n,
gi t ng i t i trong cung i n ng i. 25 Còn dân s c a x l i gi t các k ã
m u ph n gi t vua A-môn; r i l p Giô-si -a, con trai ng i, làm vua th cho ng i.

Chapter 34

1 Giô-si -a c tám tu i khi ng i lên ngôi làm vua, và cai tr ba m i m t n m
t i Giê-ru-sa-lem. 2 Ng i làm i u thi n tr c m t c Giê-hô-va, và i theo con
ng c a a-vít, t ph ng i, không xây v bên h u hay là bên t . 3 N m th
tám i ng i tr vì, khi ng i hãy còn tr tu i, thì ng i kh i tìm ki m c
Chúa Tr i c a a-vít, t ph ng i; n m th m i hai, ng i kh i d n s ch
Giu- a và Giê-ru-sa-lem, tr b nh ng n i cao, th n A-sê-ra, t ng ch m và t ng
úc. 4 Tr c m t vua, ng i ta phá d các bàn th Ba-anh, ánh nh ng tr th
m t tr i trên cao bàn th y; còn th n A-sê-ra, t ng ch m và t ng úc, thì b
gãy, nghi n nát nó ra, r i r i trên m m c a nh ng k ã cúng t nó. 5 Ng i
c ng thiêu hài c t c a nh ng th y t l t i trên bàn th các th n y, và d n s ch
Giu- a và Giê-ru-sa-lem. 6 Trong các thành c a Ma-na-se, c a Eùp-ra-im, và c a Si-mê-ôn,
cho n Nép-ta-li kh p chung quanh các n i nát, 7 ng i phá d các bàn th và
nghi n nát ra b i nh ng th n A-sê-ra, t ng ch m và t ng úc, ánh các tr
th m t tr i trong kh p x Y-s -ra-ên; r i ng i tr v Giê-ru-sa-lem. 8 N m
th m i tám i ng i tr vì, sau khi ã d n s ch x và n th r i, thì ng i
sai Sa-phan, con trai A-sa-lia, Ma -a-xê-gia, quan cai thành, và Giô -a, con trai Giô -a-cha, quan
thái s , ng s a sang n c a Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i. 9 Các ng i y
i n cùng Hinh-kia, th y t l th ng ph m, giao cho ng i ti n b c ã em
vào n c Chúa Tr i, t c ti n b c mà ng i Lê-vi, k gi c a, ã nh n n i
tay ng i Ma-na-se, ng i Eùp-ra-im, và n i nh ng k còn sót l i trong Y-s -ra-ên,
cùng nh n n i c Giu- a, Bên-gia-min và nh ng dân c thành Giê-ru-sa-lem. 10 Chúng
giao b c y n i tay nh ng ng i coi sóc công vi c c a n c Giê-hô-va; h phát
cho các th ng tu b , s a sang n th : 11 t c giao cho các nhà thu c v n
mà các vua Giu- a ã phá h y. 12 Các th y u làm công vi c cách thành tâm. K
qu n c các th y là Gia-hát và Ô-ba- ia, hai ng i Lê-vi thu c v dòng Mê-ra-ri;

Xa-cha-ri và Mê-su-lam v dòng Kê-hát, cùng m y ng i Lê-vi khác, ánh nh c khí gi i.
13
Chúng c ng qu n c k khiêng gánh, và coi sóc nh ng ng i làm m i th
14
công vi c; còn nh ng ký l c, quan cai và k canh c a u là ng i Lê-vi. Khi ng i
ta em b c ã em vào n c Giê-hô-va ra, thì Hinh-kia, th y t l , tìm c
15
cu n sách lu t pháp c a c Giê-hô-va truy n l i b i Môi-se. Hinh-kia c t ti ng
lên nói v i th ký Sa-phan r ng: Ta có tìm c cu n sách lu t pháp trong n c a
16
c Giê-hô-va. R i Hinh-kia giao sách y cho Sa-phan. Sa-phan em sách ó cho vua;
r i ng i c ng tâu v i vua r ng: M i vi c giao n i tay các tôi t vua thì h ng
17
làm. Chúng ã l y b c tìm c trong n c Giê-hô-va ra, và ã giao n i tay
18
các c công và nh ng ng i làm công vi c. Th ký Sa-phan l i tâu v i vua r ng:
Th y t l Hinh-kia có trao cho tôi m t cu n sách. Sa-phan bèn c t i tr c m t
19 20
vua. X y khi vua nghe các l i lu t pháp r i, thì xé áo mình. Vua truy n l nh cho
Hinh-kia, A-hi-cam, con trai c a Sa-phan, Aùp- ôn, con trai c a Mi-ca, Sa-phan, th ký, và
21
A-sa-gia, quan c n th n vua, mà r ng: Hãy vì ta, vì các ng i Y-s -ra-ên và vì ng i
Giu- a còn sót l i, mà i c u v n c Giê-hô-va v các l i phán c a sách này ã tìm
l i c vì c n gi n c a c Giê-hô-va ã giáng trên chúng ta th t l n thay, b i
các t ph ta không gìn gi l i phán c a c Giê-hô-va, và ch ng làm theo các i u
22
ã chép trong sách này. Hinh-kia và các k vua sai i n Hun- a, n tiên tri, v c a
Sa-lum, là ng i gi áo l , con trai c a Tô-cát, cháu Hát-ra; bà t i Giê-ru-sa-lem trong
23
qu n th nhì; chúng nói v i bà theo các l i vua ã phán. Bà bèn nói v i chúng r ng:
Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -r-ên phán nh v y: Hãy nói cùng ng i ã sai các
24
ng i n cùng ta r ng: c Giê-hô-va phán nh v y: n y ta s khi n các tai
v giáng trên ch này và trên dân ch này, t c là các s r a s chép trong sách mà
25
ng i ta ã c tr c m t vua Giu- a. B i vì chúng ã lìa b ta, xông h ng
cho các tà th n, l y các công vi c tay chúng nó làm mà ch c gi n ta; nên c n th nh n
26
ta s ra trên ch này, không h nguôi. Còn vua Giu- a ã sai các ng i i c u
v n c Giê-hô-va, các ng i hãy nói cho ng i nh v y: V các l i ng i ã
27
nghe, Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên có phán nh v y: Khi ng i nghe
l i ta phán ngh ch cùng ch này, và ngh ch cùng dân c nó, thì ng i có lòng m m m i,
h mình xu ng tr c m t ta, xé áo ng i, và khóc lóc t i tr c m t ta; b i v y cho
28
nên ta c ng có nghe ng i. Kìa, ta s khi n ng i v cùng t ph ng i, ng i
s c chôn bình an, và m t ng i s ch ng th y các tai v ta toan giáng xu ng

29
trên ch n này cùng trên dân c nó. Chúng bèn tâu l i cho vua nh ng l i y. Vua bèn
30
sai ng i nhóm các tr ng lão Giu- a và Giê-ru-sa-lem. o n, vua i lên n c
Giê-hô-va, có h t th y ng i Giu- a, dân c Giê-ru-sa-lem, nh ng th y t l , ng i
Lê-vi, và c dân s , t nh n l n, u i theo ng i; ng i c cho chúng
31
nghe các l i c a sách giao c ã tìm c trong n c a c Giê-hô-va, Vua
ng t i ch mình, l p giao c tr c m t c Giê-hô-va, h a i theo c
Giê-hô-va, h t lòng h t ý gìn gi các i u r n, ch ng c , và lu t l c a Ngài, ng
32
làm tr n l i giao c giao c ã chép trong sách y. Ng i c ng khi n nh ng
ng i Giê-ru-sa-lem và Bên-gia-min ng theo giao c y. V y, dân c Giê-ru-sa-lem
33
u làm theo giao c c a c Chúa Tr i, là c Chúa Tr i c a t ph h .
Giô-si -a c t h t th y s g m ghi c kh i các x thu c v dân Y-s -ra-ên, và bu c
h t th y nh ng ng i x Y-s -ra-ên ph i ph c s Giê-hô-va c Chúa Tr i
c a h . Tr n i Giô-si -a, chúng h ng theo Giê-hô-va c Chúa Tr i c a t ph
h , ch ng lìa b Ngài.

Chapter 35

1
Giô-si -a gi l V t qua cho c Giê-hô-va t i Giê-ru-sa-lem ngày m i b n
2
tháng giêng, h gi t con sinh v l V t qua. Ng i c t nh ng th y t l gi
3
ch c ph n mình, và khuyên gi c chúng v vi c c a n c Giê-hô-va. Ng i
phán cùng nh ng ng i Lê-vi v n d y d c Y-s -ra-ên, và ã bi t mình riêng ra thánh
cho c Giê-hô-va, mà r ng: Hãy hòm thánh t i trong n mà Sa-lô-môn, con trai
c a a-vít, vua Y-s -ra-ên, ã xây c t; các ng i không còn khiêng hòm y trên vai. Bây
gi , hãy ph c s Giê-hô-va c Chúa Tr i c a các ng i và giúp vi c cho Y-s -ra-ên
4
là dân s c a Ngài; các ng i hãy tùy tông t c và ban th các ng i, mà d n mình
cho s n, chi u theo l lu t mà a-vít, vua Y-s -ra-ên, và Sa-lô-môn, con trai ng i, ã
5
chép. o n h y ng trong n i thánh, theo th t tông t c c a anh em các ng i,
là dân Y-s -ra-ên, và theo th t tông t c c a anh em các ng i, là dân Y-s -ra-ên, và
6
theo th t tông t c c a ng i Lê-vi. Các ng i hãy gi t con sinh v l V t
qua, bi t mình riêng ra thánh và s m s a l V t qua th cho anh em các ng i,
7
làm y nh l i c a c Giê-hô-va c y Môi-se phán. Giô-si -a ban cho dân s nh ng súc
v t nh , s là ba v n chiên con và dê con, cùng ba ngàn con bò c, dùng tr n v l

V t qua cho các ng i có m t t i ó; các thú ó u b t n i s n v t c a vua.
8
Các quan tr ng c ng u ành lòng ban súc v t cho dân s , c p cho th y t l
và ng i Lê-vi. Hinh-kia, Xa-cha-ri, và Giê-hi-ên, là các ng i qu n c n c
Chúa Tr i, c p cho nh ng th y t l , hai ngàn sáu tr m con chiên, và ba tr m con bò
9
dùng v l V t qua. Cô-na-nia, Sê-ma-gia, Na-tha-na-ên, và các anh em ng i,
Ha-sa-bia, Giê -i-ên, và Giô-xa-bát, là các quan tr ng c a ng i Lê-vi, u c p cho
10
ng i Lê-vi n m ngàn con chiên, và n m tr m con bò dùng v l V t qua.
V y, vi c t l ã s p t r i, nh ng th y t l u ng t i ch mình, và
11
ng i lê-vi c theo ban th mình, y theo m ng l nh c a vua. Ng i Lê-vi gi t con
sinh v l V t qua, và nh ng th y t l nh n l y huy t n i tay chúng mà r y nó
12
ra; còn ng i Lê-vi thì l t da con sinh. Chúng nh ng c a l thiêu riêng ra, ng
phân phát cho dân s , theo th t tông t c c a h , dâng cho c Giê-hô-va, tùy theo
13
i u ã chép trong sách c a Môi-se; h c ng làm nh v y v các con bò c.
Chúng theo l nh, mà quay th t con sinh v l V t qua; còn nh ng v t thánh thì
14
n u trong cái n i, cái v c, và cái ch o, r i h i h em phân phát cho c dân s .
K sau, chúng lo s m s a v t dùng cho mình và cho nh ng th y t l ; vì nh ng th y
t l , là con cháu A-rôn, u m c vi c dâng c a l thiêu và m cho n chi u t i;
vì v y ng i Lê-vi s m s a v t dùng cho mình và cho nh ng th y t l , là con cháu
15
c a A-rôn. Nh ng ng i ca hát, là con cháu c a A-sáp, u t i ch mình, tùy
theo l c a a-vít, A-sáp, Hê-man, và Giê- u-thun, ng tiên ki n c a vua, ã nh;
các ng i canh c a u t i m i c a, không c n r i kh i vi c mình, vì anh em
16
c a h , là ng i Lê-vi, s m s a v t dùng cho h . N i ngày ó, các cu c th
ph ng c Giê-hô-va ã s p t r i, gi l V t qua, và dâng nh ng c a
17
l thiêu trên bàn th c a c Giê-hô-va, tùy theo m ng l nh c a vua Giô-si -a. Nh ng
ng i Y-s -ra-ên có m t t i ó, u gi l V t qua trong lúc y, và gi l bánh
18
không men trong b y ngày. T i tiên tri Sa-mu-ên, trong Y-s -ra-ên, ng i ta không
có gi l V t qua gi ng nh v y; c ng ch ng có vua nào trong các vua Y-s -ra-ên
gi l V t qua gi ng nh l V t qua mà Giô-si -a v i nh ng th y t l , ng i
19
Lê-vi, c dân Giu- a, và Y-s -ra-ên có m t t i ó, ã gi . Ng i ta gi l V t
20
qua này nh m n m th m i tám i Giô-si -a tr vì. Sau các vi c y, khi Giô-si
-a ã s a sang n th r i, thì Nê-cô, vua Ê-díp-tô, i lên hãm ánh C t-kê-mít, trên
21
b sông -ph -rát; Giô-si -a kéo ra ón ng i. Nê-cô sai s n nói v i ng i
r ng: H i vua Giu- a, ta v i ng i có i u gì ch ng? Ngày nay ta ch ng n ng

hãm ánh ng i âu, nh ng ta ra ánh nhà thù ngh ch n c ta; c Chúa Tr i ã
phán bi u ta khá v i vàng; v y, hãy thôi, ch ch ng c c Chúa Tr i, là ng
22
cùng ta, e Ngài h y di t ng i ch ng. D u v y, Giô-si -a ch ng kh ng th i l i,
ch ng ch u nghe l i c Chúa Tr i c y Nê-cô mà phán ra; nh ng l i n m c gi
23
d ng ng i ch cùng ng i bèn n ánh gi c t i tr ng Mê-ghi- ô.
Các lính c m cung b n nh m vua Giô-si -a; vua nói v i y t mình r ng: hãy em ta
24
ra kh i ây vì ta b th ng n ng. Các y t ng i em ng i kh i xe,
ng i trong m t cái xe th nhì mà ng i có s n, r i em ng i v Giê-ru-sa-lem.
Ng i thác, c chôn t i trong m m c a t ph ng i. C Giu- a và
25
Giê-ru-sa-lem u th ng khóc ng i. Giê-rê-mi t bài ai ca v Giô-si -a; l i các
k ca x ng, n m và n , hãy còn hát v Giô-si -a trong bài ai ca c a mình cho n ngày
nay; ng i ta l p i u ó nh m t th ng l trong Y-s -ra-ên; kìa, các chuy n y
26
ã chép trong sách ai ca. Các công vi c khác c a Giô-si -a, nh ng vi c thi n ng i
làm c theo i u ã chép trong sách lu t pháp c a c Giê-hô-va và các s ng i,
27
t u n cu i, kìa, ã ghi chép trong sách các vua Y-s -r-ên và Giu- a.

Chapter 36

1
Dân s c a x bèn l p Giô -a-cha, con trai Giô-si -a, làm vua thay vì cha ng i t i
2
Giê-ru-sa-lam. Giô -a-cha c hai m i ba tu i khi lên ngôi làm vua, và cai tr ba
3
tháng t i Giê-ru-sa-lem. Vua Ê-díp-tô tru t ngôi ng i t i Giê-ru-sa-lem, và b t v x
4
m t tr m ta lâng b c và m t ta lâng vàng. o n, vua Ê-díp-tô l p Ê-li -a-kim, em Giô
-a-cha, làm vua c a Giu- a và Giê-ru-sa-lem, và i tên ng i ra là Giê-hô-gia-kim. Nê-cô
5
b t Giô -a-cha, anh c a Giê-hô-gia-kim, em ng i v x Ê-díp-tô. Giê-hô-gia-kim
c hai m i l m tu i khi ng i lên ngôi làm vua; ng i cai tr m i m t n m
6
t i Giê-ru-sa-lem, và làm i u ác tr c m t Giê-hô-va c Chúa Tr i c a ng i.
Nê-bu-cát-n t-sa, vua Ba-by-lôn, i lên hãm ánh ng i, xi ng ng i l i, và d n
7
ng i qua Ba-by-lôn. Nê-bu-cát-n t-sa c ng o t l y em v Ba-by-lôn nh ng khí
8
d ng c a n c Giê-hô-va, r i vào trong mi u ng i t i Ba-by-lôn. Các
công vi c khác c a Giê-hô-gia-kim nh ng s g m ghi c ng i ã làm, và s ã tìm
c trong lòng ng i, th y u chép trong sách các vua Y-s -ra-ên và Giu- a

9
Giê-hô-gia-kin, con trai ng i, cai tr th cho ng i. Giê-hô-gia-kin c m i
tám tu i khi ng i lên ngôi làm vua, và cai tr ba tháng m i ngày t i Giê-ru-sa-lem.
10
Ng i làm i u ác t i tr c m t c Giê-hô-va. Sang u n m, vua
Nê-bu-cát-n t-sa sai b t ng i d n v Ba-by-lôn, cùng o t l y em v các v t t t
p c a n c Giê-hô-va, r i l p Sê- ê-kia, em ng i, làm vua Giu- a và
11
Giê-ru-sa-lem. Sê- ê-kia c hai m i m t tu i, khi ng i lên ngôi làm vua, và
12
cai tr m i m t n m t i Giê-ru-sa-lem. Ng i làm i u ác tr c m t Giê-hô-va
c Chúa Tr i c a ng i, không h mình xu ng tr c m t Giê-rê-mi, là ng tiên
13
tri vâng m ng c Giê-hô-va mà khuyên b o ng i. Ng i c ng d y lên ngh ch
cùng vua Nê-bu-cát-n t-sa, là vua ã bu c ng i ch c Chúa Tr i mà th ; song
ng i l i c ng c r n lòng, không kh ng tr v cùng Giê-hô-va c Chúa Tr i c a
14
Y-s -ra-ên. Nh ng th y t l c và dân s u theo nh ng s g m ghi c c a
các dân ngo i bang mà ph m t i l i nhi u quá i; làm cho ô u n c a c
15
Giê-hô-va mà Ngài ã bi t riêng ra thánh t i Giê-ru-sa-lem. Giê-hô-va c Chúa Tr i
c a t ph chúng, vì có lòng th ng xót dân s và n c a Ngài; nên h ng sai s gi
16
n cùng chúng; nh ng chúng nh o báng s gi c a c Chúa Tr i, khinh b các
l i phán Ngài, c i nh o nh ng tiên tri c a Ngài, cho n i c n th nh n c a
17
c Giê-hô-va n i lên cùng dân s Ngài, ch ng còn ph ng ch a c. Vì v y,
c Chúa Tr i khi n vua dân Canh- ê lên hãm ánh chúng, ng i dùng g m gi t
nh ng trai tr c a chúng t i n thánh h ; ng i ch ng th ng xót n, ho c
trai tr , n ng trinh, già c , hay là k u b c: Ngài phó h t th y vào tay c a vua
18
Canh- ê. Các khí d ng nh và l n c a n c Chúa Tr i, các b u v t c a vua
19
và c a các quan tr ng vua, c th y u b em qua Ba-by-lôn. Chúng t n
c Chúa Tr i, ánh vách thành Giê-ru-sa-lem, l y l a t các cung i n, và phá
20
h y các khí d ng t t p c a nó. Phàm ai thoát kh i g m, thì ng i b t em
qua Ba-by-lôn; chúng làm tôi m i cho ng i và cho con trai ng i cho n i n c
21
Phe-r -s h ng kh i; cho ng nghi m l i c a c Giê-hô-va ã c y mi ng
Giê-rê-mi mà phán ra, t c cho n khi x c h ng các n m sa-bát c a nó; vì tr n
lúc x b b hoang, thì d ng nh gi sa-bát, cho n khi mãn h n b y m i n m.
22
N m th nh t i Si-ru, vua Phe-r -s tr vì, c Giê-hô -a mu n làm cho ng
nghi m l i Ngài ã c y mi ng Giê-rê-mi mà phán ra, bèn c m ng lòng Si-ru, vua
23
Phe-r -s , rao truy n trong kh p n c mình, và c ng ra chi u ch , mà r ng: Si-ru,
vua Phe-r -s , nói nh v y: Giê-hô-va c Chúa Tr i ã ban cho ta các n c th

gian, và bi u ta xây c t cho Ngài m t cái n t i Giê-ru-sa-lem trong x Giu- a. Trong
các ng i, phàm ai thu c v dân s Ngài, hãy tr lên Giê-ru-sa-lem; nguy n Giê-hô-va
c Chúa Tr i c a ng i y cùng ng i!

Ezra

Chapter 1

1
N m th nh t i Si-ru, vua n c Phe-r -s tr vì, c Giê-hô-va mu n làm
cho ng nghi m l i Ngài ã c y mi ng Giê-rê-mi mà phán ra, nên Ngài c m ng lòng
Si-ru, vua Phe-r -s tuyên truy n trong kh p n c mình, và c ng ra s c ch r ng: 2
Si-ru, vua Phe-r -s , nói nh v y: Giê-hô-va c Chúa Tr i ã ban các n c th gian
cho ta, và chánh Ngài có bi u ta xây c t cho Ngài m t n th t i Giê-ru-sa-lem, trong
3
x Giu- a. Trong các ng i, phàm ai thu c v dân s Ngài, khá tr lên Giê-ru-sa-lem
trong x Giu- a, ng c t l i n th Giê-hô-va, là c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên,
4
v n ng t i Giê-ru-sa-lem. Nguy n c Chúa Tr i ng i y cùng ng i! H
dân Giu- a còn sót l i, m c d u âu, thì b n dân c a n i h , ph i ti p tr h
b ng b c, vàng, c a c i, súc v t, không k nh ng c a l l c hi n v n c a
5
c Chúa Tr i t i Giê-ru-sa-lem. B y gi nh ng tr ng t c c a Giu- a và
Bên-gia-min, nh ng th y t l , và ng i Lê-vi, c th y nh ng ng i nào c Chúa
Tr i c m ng lòng có ý i lên xây c t n th c a c Giê-hô-va t i Giê-ru-sa-lem,
6
bèn ch i d y. Các ng i lân c n chúng u ti p tr chúng, cho nh ng v t b ng
b c, b ng vàng, c a c i, súc v t, và nh ng v t quí báu, b t k các c a l c hi n khác.
7
Vua Si-ru c ng tr l i nh ng khí d ng c a n th c Giê-hô-va, mà
Nê-bu-cát-n t-sa ã em i kh i Giê-ru-sa-lem và trong n th c a th n ng i.
8
Si-ru, vua Phe-r -s , truy n Mít-rê- át, ng i th qu , l y các khí d ng y ra,
9
m và giao cho S t-ba-xa, quan tr ng c a Giu- a. N y là s c a các khí d ng
10
y: ba m i cái ch u vàng, ngàn cái ch u b c, hai m i chín con dao, ba m i các
11
chén vàng, b n tr m m i cái chén b c th h ng nhì, m t ngàn cái khí d ng khác.
H t th y nh ng khí d ng b ng vàng và b c s là n m ngàn b n tr m cái. Khi nh ng
ng i b b t làm phu tù Ba-by-lôn c d n v Giê-ru-sa-lem thì S t-ba-xa em
lên luôn h t th y v t y.

Chapter 2

1
Trong con cháu các dân t nh Giu- a b Nê-bu-cát-n t-sa, vua Ba-by-lôn, b t d n qua
Ba-by-lôn, n y nh ng ng i b ày ó tr lên Giê-ru-sa-lem và x Giu- a, m i
2
ng i v trong thành mình, có Xô-rô-ba-bên, Giê-sua, Nê-hê-mi, Sê-ra-gia, Rê-ê-la-gia,
M c- ô-chê, Binh-san, Mít-b t, Bi t-vai, Rê-hum và Ba -a-na d n d t. V y, n y là s
3
d ng nh ng ng i nam c a Y-s -ra-ên. H Pha-r t, hai ngàn m t tr m b y m i
4
5
hai; h Sê-pha-ti -a, ba tr m b y m i hai; h A-rách, b y tr m b y m i l m;
6
7
h Pha-hát-Mô-áp, con cháu c a Giê-sua và Giô-áp, hai ngàn tám tr m m i hai; h
8
9
Ê-lam, m t ngàn hai tr m n m m i b n; h Xát-tu, chín tr m b n m i l m;
10
11
h Xác-cai, b y tr m sáu m i; h Ba-ni, sáu tr m b n m i hai; h Bê-bai,
12
13
sáu tr m hai m i ba; h A-gát, m t ngàn hai tr m hai m i hai; h A- ô-ni-cam,
14
15
sáu tr m sáu m i sáu; h Bi t-vai, hai ngàn n m m i sáu; h A- in, b n
16
17
tr m n m m i b n; h A-te, v gia quy n Ê-xê-chia, chín m i tám; h
18
19
B t-sai, ba tr m hai m i ba; h Giô-ra, m t tr m m i hai; h Ha-sum, hai
20
21
tr m hai m i ba; h Ghi-ba, chín m i l m; h B t-lê-hem, m t tr m hai
22
23
m i ba; ng i Nê-tô-pha, n m m i sáu; ng i A-na-t t, m t tr m hai
24
25
m i tám; ng i Aùch-ma-v t, b n m i hai, ng i Ki-ri-át -A-rim, Kê-phi
26
-a, và Bê-ê-r t, b y tr m b n m i ba; ng i Ra-ma và Ghê-ra, sáu tr m hai m i
27
28
m t; ng i Mích-ba, m t tr m hai hai m i hai; ng i Bê-tên và A-hi, hai tr m
29
30
hai m i ba; h Nê-bô, n m m i hai; h Mác-bi m t tr m n m m i sáu;
31
32
h Ê-lam khác, m t ngàn hai tr m n m m i b n; h Ha-rim, ba tr m hai m i;
33
34
h Lô- , h Ha- ít, và h Ô-nô, b y tr m hai m i l m; ng i Giê-ri-cô,
35
36
ba tr m b n m i l m; h Sê-na, ba ngàn sáu tr m ba m i. Nh ng th y t
37
l : h Giê- a-gia, thu c v chi phái Giê-sua, chín tr m b y m i ba; h Y-mê,
38
39
m t ngàn h m m i hai; h Pha-su-r , m t ngàn hai tr m b n m i b y;

40
h Ha-rim, m t ngàn m i b y. Các ng i Lê-vi: h Giê-sua và Cát-mi-ên, con cháu
41
c a Hô- a-via, b y m i b n. Nh ng ng i ca hát: h A-sáp, m t tr m hai
42
m i tám. Các con cháu k gi c a: con cháu Sa-lum, con cháu A-te, con cháu Tanh-môn,
con cháu A-cúp, con cháu Ha-ti-ta, con cháu Sô-bai, c ng h t th y là m t tr m ba m i
43
chín ng i. K ph c d ch trong n th : Con cháu Xi-ha, con cháu Ha-su-pha, con
44 45
cháu Ta-ba- t, con cháu Kê-r t, con cháu Sia-ha, con cháu Ba- ôn, con cháu Lê-ba-na,
46
con cháu Ha-ga-ba, con cháu A-cúp, con cháu Ha-gáp, con cháu Sam-lai, con cháu Ha-nan,
47 48
con cháu Ghi- ên, con cháu Ga-cha, con cháu Rê -a-gia, con cháu Rê-xin, con cháu
49 50
Nê-cô- a, con cháu Ga-xam, con cháu U-xa, con cháu Pha-sê -a, con cháu Bê-sai, con
51
cháu A-sê-na, con cháu Mê -u-nim, con cháu Nê-phu-sim, con cháu Bác-búc, con cháu
52 53
Ha-cu-pha, con cháu Ha-rua, con cháu Ba-lút, con cháu Mê-hi- a, con cháu H t-sa, con
54 55
cháu B t-cô, con cháu Si-sê-ra, con cháu Tha-mác, con cháu Nê-xia, con cháu Ha-ti-pha.
Con cháu c a các tôi t Sa-lô-môn: con cháu Sô-tai, con cháu Sô-phê-r t, con cháu Phê-ru- a,
56 57
con cháu Gia -a-la, con cháu t-côn, con cháu Ghi- ên, con cháu Sê-pha-ti -a, con cháu
58
Hát-tinh, con cháu Bô-kê-r t-Ha-xê-ba-im, con cháu A-mi. T ng c ng nh ng ng i
ph c d ch trong n th và các con cháu c a nh ng tôi t Sa-lô-môn, u là ba tr m
59
chín m i hai ng i. N y là nh ng ng i Tên-Mê-la. Tên-H t-sa, Kê-rúp -A- an,
và Y-mê tr lên, không th nói rõ gia t c và ph h mình, ng ch r ng mình thu c
60
v dòng dõi Y-s -ra-ên hay ch ng: con cháu ê-la-gia, con cháu Tô-bi-gia, con cháu
61
Nê-cô- a, u sáu tr m n m m i hai ng i. Trong dòng dõi th y t l : con
cháu Ha-ba-gia, con cháu Ha-c t, con cháu B t-xi-lai. Ng i y có c i m t con gái c a
62
B t-xi-lai Ga-la-át, nên c g i b ng tên y. Các ng i y tìm gia ph mình,
nh ng ch ng tìm ng; nên ng i ta k h là ô u , và h b tru t kh i ch c t
63
l . Quan t ng c c m chúng n nh ng v t chí thánh cho n ch ng nào có th y
64
t l c y U-rim và Thu-mim mà c u h i c Chúa Tr i. C h i chúng m
65
c b n v n hai ngàn ba tr m sáu m i ng i, ch ng k nh ng tôi trai t
gái; s chúng nó là b y ngàn ba tr m ba m i b y. C ng có hai tr m ng i nam n
66
ca hát theo cùng h n a. Chúng có b y tr m ba m i sáu con ng a, hai tr m b n

67
m i l m con la, b n tr m ba m i l m con l c à, và sáu ngàn b y tr m hai
68
m i con l a. Có nhi u tr ng t c, khi ã n n th c a c Giê-hô-va
t i Giê-ru-sa-lem, thì dâng nh ng c a l l c ý cho nhà c Chúa Tr i, xây c t nó
69
l i ch c . Tùy theo s c mình, chúng dâng vào kho c a cu c xây c t n sáu m i
70
m t ngàn a-ri c vàng, n m ngàn min b c, và m t tr m b áo th y t l . V y,
nh ng th y t l , ng i Lê-vi, m y ng i dân, ng i ca hát, k gi c a, nh ng
ng i ph c d ch trong n th , và c dân Y-s -ra-ên, th y u trong b n thành
mình.

Chapter 3

1
n tháng b y, khi dân Y-s -ra-ên ã trong b n thành mình r i, thì dân s hi p
2
l i nh m t ng i t i Giê-ru-sa-lem. B y gi , Giê-sua, con trai c a Giô-sa- ác,
và các anh em ng i, là th y t l , luôn v i Xô-rô-ba-bên, con trai Sa-anh-thi-ên, và các
anh em ng i, u ch i d y xây c t bàn th c Chúa Tr i Y-s -ra-ên, ng
dâng c a l thiêu t i ó, theo nh ã chép trong lu t pháp Môi-se, ng i c a c
3
chúa Tr i. Chúng s hãi dân c a x , nên l p l i bàn th trên n n c nó, và dâng t i
4
ó c a l thiêu cho c Giê-hô-va, t c là c a l thiêu bu i s m và bu i chi u.
Chúng c ng gi l l u t m, y nh ã chép, và dâng nh ng c a l thiêu ngày n y k
5
ngày kia, theo s ã nh cho m i ngày. Sau y, chúng dâng nh ng c a l thiêu h ng
hi n, luôn nh ng c a l v l tr ng non và v các ngày l tr ng th bi t ra thánh
cho c Giê-hô-va; l i dâng các c a l c a m i ng i l c ý dâng cho c Giê-hô-va.
6
T ngày m ng m t tháng b y, chúng kh i dâng nh ng c a l thiêu cho c Giê-hô-va.
7
Chúng phân c p ti n b c cho th o á và cho th m c, luôn nh ng l ng th c,
r u, và d u cho dân Si- ôn và dân Ty-r , ng sai h em g bá h ng t Li-ban
8
n bi n Gia-phô, tùy theo chi u c a Si-ru, vua Phe-r -s . N m th hai tháng hai,
sau khi chúng n n c a c Chúa Tr i t i Giê-ru-sa-lem, Xô-rô-ba-bên, con trai
c a Sa-anh-thi-ên, và Giê-sua, con c a Giô-xa- ác, v i các anh em khác c a h , là nh ng
th y t l , ng i Lê-vi, cùng h t th y nh ng ng i b b t làm phu tù c tr
v Giê-ru-sa-lem, u kh i làm công vi c xây c t n th ; chúng t ng i Lê-vi,
t hai m i tu i s p lên, ng cai qu n công vi c xây c t n th c a c
9
Giê-hô-va. B y gi , Giê-sua, các con trai ng i và anh em ng i, Cát-mi-ên và các con

trai ng i, con cháu Hô- a-via và con cháu Hê-na- át, là ng i Lê-vi, v i con trai và anh
em c a h , u ch i d y ng hi p nhau nh m t, mà qu n c nh ng ng i
10
làm vi c trong nhà c a c Chúa Tr i. Khi các th xây n n n c a c Giê-hô-va,
thì có nh ng th y t l ng ó m c áo l và c m kèn, còn nh ng ng i Lê-vi, con
cháu A-sáp, u c m ch p ch a, ng ng i khen c Giê-hô-va y nh các l -phép
11
c a a-vít, vua Y-s -ra-ên, ã l p ra. Chúng ca hát i áp mà ng i khen c m t
c Giê-hô-va r ng: áng ng i khen c Giê-hô-va, vì Ngài là t t lành, lòng th ng
xót c a Ngài i v i Y-s -ra-ên còn n i i! C dân s u kêu reo ti ng
l n, ng i khen c Giê-hô-va, b i vì ng i ta xây n n n th c a c Giê-hô-va.
12
Nhi u th y t l , ng i Lê-vi, tr ng t c, t c là nh ng ng i già c ã th y
n th tr c, bèn khóc ti ng l n trong khi ng i ta xây n n c a n m i t i
13
tr c m t mình. C ng có nhi u ng i khác l i la ti ng l n vui m ng h n h ;
nên ng i ta khó phân bi t ti ng vui m ng v i ti ng khóc lóc; vì dân s la l n ti ng
lên, và ti ng y v ng v ng nghe xa.

Chapter 4

1
Khi các thù ngh ch c a Giu- a và Bên-gia-min hay r ng nh ng ng i ã b b t
làm phu tù c v xây c t n th cho Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên,
2
bèn i n Xô-rô-ba-bên và các tr ng t c mà nói r ng: Chúng tôi mu n ng xây
c t v i các ng i, vì chúng tôi tìm c u c Chúa Tr i c a anh em, c ng nh anh em,
và chúng tôi ã dâng t l cho Ngài t i Ê-sa-Ha- ôn, vua A-si-ri, em chúng tôi lên
3
ây. Nh ng Xô-rô-ba-bên, Giê-sua, và các tr ng t c khác c a Y-s -ra-ên, áp v i
chúng r ng: Các ng i ch ng c ph n chung v i chúng ta ng xây c t m t
n th cho c Chúa Tr i c a chúng ta; song chúng ta, ch m t mình chúng ta, s
c t m t n cho Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, y nh Si-ru, vua Phe-r -s ,
4
ã truy n b o chúng ta. B y gi dân c a x xui cho dân Giu- a ngã lòng nhát s ,
5
trong khi h xây c t; và tr n i Si-ru, vua Phe-r -s , cho n i a-ri-út, vua
Phe-r -s , tr vì, chúng em h i l cho nh ng m u s ch ng v i dân Giu- a, ng
6
phá vi c h lo toan. Nh m i A-suê-ru, v a b t u lên ngôi, thì chúng làm m t
7
cái tr ng cáo dân Giu- a và dân c Giê-ru-sa-lem. Qua i Aït-ta-xét-xe, thì Bít-lam,
Mít-rê- át, Ta-bê-ên, và ng liêu c a chúng, vi t bi u t u lên Aït-ta-xét-xe, vua
8
Phe-r -s . Cái bi u y vi t b ng ch A-ram và d ch ra ti ng A-ram. L i Rê-hum,

t t ng, và Sim-sai, th ký, ng vi t bi u ngh ch cùng Giê-ru-sa-lem, t u lên vua
9
Aït-ta-xét-xe nh v y: Rê-hum, t t ng, Sim-sai, th ký và các ng liêu c a h ,
t c là ng i i-nít, ng i A-ph t-sa-thít, ng i T t-bê-lít, ng i A-ph t-sít, ng i
10
Aït-kê-vít, ng i Ba-by-lôn, ng i Su-san, ng i ê-ha-vít, ng i Ê-lam, và dân s
khác mà Ô-náp-ba cao tr ng và vang hi n ã em qua, khi n trong thành Sa-ma-ri và
11
trong các mi n khác phía bên n y sông. N y là b n sao l i c a b c bi u chúng g i
12
t u vua Aït-ta-xét-xe. Các tôi t vua bên phía n y sông, kính t u vua A-ta-xét-xe. Tâu
vua hay rõ ràng nh ng ng i Giu- a ã t n i vua lên n chúng tôi t i Giê-ru-sa-lem,
ng l p l i thành ph n ngh ch hung ác y; chúng nó ã xây l i vách thành và tu
13
b các n n cho xong r i. V y, nguy n vua bi t rõ ràng ví b ng thành n y c
c t l i, và vách t ng nó c xây lên, t t dân nó s ch ng ti n c ng, n p thu ,
14
ho c óng ti n mãi l , r i sau ch c s gây tai h a cho vua. V , vì chúng tôi n
mu i c a n vua, và ch ng n ch ng ki n vi c gây thi t h i cho vua nh v y,
15
nên chúng tôi sai s gi n tâu rõ cùng vua, ng ng i ta tra kh o trong s ký
các t ph c a vua: t t s tìm th y trong sách s ký ó và bi t r ng cái thành n y
v n m t cái thành ph n ngh ch, gây thi t h i cho các vua và n c; t thu x a,
16
ng i ta hay làm lo n ó; b i c y thành n y ã b phá hoang. Chúng tôi tâu
cáo vua hay r ng n u thành n y c c t l i, và vách t ng nó c xây lên, t t
17
l i c y, t phía bên n y sông s ch ng còn ph c vua n a. Vua bèn giáng
chi u cho t t ng Rê-hum, cho th ký Sim-sai, và cho các ng liêu c a h t i
Sa-ma-ri và trong các mi n khác phía bên n y sông, mà r ng: Nguy n các ng i bình
18
yên. B c bi u các ng i dâng t u lên ta ã c ra t t ng tr c m t ta. 19
C theo m ng l nh ta, ng i ta ã tra kh o, th y r ng t i x a cái thành n y
có d y lo n v i các vua, và trong ó h ng có s ph n ngh ch và vi c ng y ng.
20
L i t i Giê-ru-sa-lem ã có nh ng vua r t quy n th , qu n h t c x bên kia
21
sông, và ng i ta ti n c ng, n p thu , và óng ti n mãi l cho các vua ó. Vì v y,
các ng i hãy truy n l nh ng n c n nh ng ng i ó c t l i cái thành n y, cho
22
n ch ng ta ban chi u ch v vi c ó. Khá c n th n v s n y, e các vua b
23
thi t h i thêm ch ng. V a khi ã c chi u c a vua Aït-ta-xét-xe tr c m t
Rê-hum, th ký, Sim-sai và các ng liêu h , thì chúng ng l t t i n dân
Giu- a t i Giê-ru-sa-lem, l y n ng l c và c ng quy n khi n h ng ng công vi c.
24
V y, công vi c xây c t nhà c a c Chúa Tr i t i Giê-ru-sa-lem ình cho n
n m th hai i a-ri-út, vua Phe-r -s tr vì.

Chapter 5

1
V , tiên tri A-ghê và tiên tri Xa-cha-ri, con c a Y- ô, nh n danh c Chúa Tr i c a
2
Y-s -ra-ên nói tiên tri cho các ng i Giu- a t i x Giu- a và Giê-ru-sa-lem.
Xô-rô-ba-bên, con trai c a Sa-anh-thi-ên, và Giê-sua, con trai c a Giô-xa- ác, bèn ch i d y,
kh i c t n c Chúa Tr i t i Giê-ru-sa-lem, có các tiên tri c a c Chúa Tr i giúp
3
. Trong lúc ó, Tát-tê-nai, quan t ng c c a x phía bên n y sông, Sê-ta-Bô-xê-nai,
và các ng liêu h , n tìm dân Giu- a, mà nói cùng chúng nh v y: Ai ban l nh cho
4
các ng i c t cái n n y và xây vách thành n y lên? Chúng ta bèn nói cùng h tên
5
nh ng ng i xây c t cái n n y. Con m t c Chúa Tr i c a chúng oái xem
các tr ng lão dân Giu- a, nên h không ng n c m chúng làm công vi c, ành lòng em
6
vi c y tâu l i vua a-ri-út, i n khi vua giáng chi u v s y. N y b n sao
l c t bi u mà Tát-tê-nai, quan t ng c c a x phía bên n y sông, Sê-ta-Bô-xê-nai, và
7
các ng liêu ng i, t c ng i A-ph t-sác bên n y sông, t u lên vua a-ri-út,
8
nh l i sau n y: Chúc vua a-ri-út thái bình m i v ! Chúng tôi mu n vua hay r ng
chúng tôi có i trong t nh Giu- a, n n th c a c Chúa Tr i r t l n, th y
ng i Giu- a xây c t cái n th y b ng á nguyên kh i; s n nhà ã gác ngang
9
qua vách r i, và công vi c làm cách k l ng và t n t i trong tay h . Chúng tôi có
h i các tr ng lão y r ng: Ai ban l nh cho các ng i xây c t cái n n y và xây
10
vách thành n y lên? Chúng tôi c ng h i danh tánh h , ng tâu cho vua bi t các tên
11
c a nh ng ng i qu n su t chúng. Chúng áp l i nh v y: Chúng tôi v n là k
tôi t c a c Chúa Tr i, Chúa t c a tr i và t; chúng tôi ang xây c t l i cái
n th , ã lâu n m tr c ây có m t vua sang tr ng c a Y-s -ra-ên l p lên và
12
làm cho hoàn thành. Song các t ph chúng tôi ch c gi n c Chúa Tr i, nên Ngài
phó chúng vào tay Nê-bu-cát-n t-sa, vua Ba-by-lôn, là ng i Canh- ê; vua y phá h y
13
n n y và b t dân s em qua Ba-by-lôn. Nh ng n m i Si-ru, vua Ba-by-lôn,
14
tr vì, vua Si-ru truy n l nh c t l i cái n c a c Chúa Tr i. Vua Si-ru c ng
rút ra kh i n th Ba-by-lôn nh ng ch u vàng và b c c a n c Chúa Tr i, mà
Nê-bu-cát-n t-sa ã o t l y kh i n th t i Giê-ru-sa-lem, em v trong n
th Ba-by-lôn; Si-ru giao các v t y cho danh S t-ba-xa, mà ng i l p làm quan t ng
15
c, và nói v i ng i r ng: Hãy l y các khí d ng n y, i trong n th

16
t i Giê-ru-sa-lem, xây c t l i nhà c a c Chúa Tr i trên ch c nó. B y
gi , S t-ba-xa n y n, l p n n n th c a c Chúa Tr i t i Giê-ru-sa-lem;
17
và t lúc ó n rày ng i ta ng xây c t nó, song ch a hoàn thành. V y bây
gi , n u p ý vua, xin hãy tra kh o trong kho vua t i Ba-by-lôn, xem th th t Si-ru có
ra chi u ch xây c t l i cái n c a c Chúa Tr i t i Giê-ru-sa-lem ch ng. o n,
c u vua giáng chi u d y chúng tôi ý vua v vi c y.

Chapter 6

1
Vua a-ri-út bèn truy n tra kh o trong tàng th vi n là n i ch a các b u v t t i
2
Ba-by-lôn. Ng i ta tìm c trong n Eùc-ba-tan t i t nh Mê- i, m t cu n
3
gi y trên ó có di tích nh v y: N m th nh t i Si-ru, vua Si-ru ra chi u ch
v n c a c Chúa Tr i t i Giê-ru-sa-lem r ng: Khá xây c t l i n c a c
Chúa Tr i, ng làm n i dâng nh ng c a l ; các n n nó ph i l p cho v ng b n.
4
n th s sáu m i th c b cao, và sáu m i th c b dài; nó s có ba hàng
á nguyên kh i và m t hàng òn tay g m i; còn ti n s phí thì ph i c p phát t trong
5
nhà vua. L i, các khí d ng b ng vàng và b c c a nhà c Chúa Tr i, mà
Nê-bu-cát-n t-sa ã l y trong n th t i Giê-ru-sa-lem và em qua Ba-by-lôn, thì ph i
tr l i, và em v trong n th t i Giê-ru-sa-lem, khí d ng n y trong ch n y;
6
ng i ph i nó t i ch c trong nhà c Chúa Tr i. V y bây gi , h i Tát-tê-nai,
t ng c c a x bên kia sông, Sê-ta-Bô-xê-nai, và các ng liêu ng i A-ph t-sác
7
bên kia sông, hãy dan ra; khá cho quan cai c a ng i Giu- a và nh ng ng i
8
tr ng lão c a chúng xây c t l i n th c a c Chúa Tr i t i n i c nó.
N y ta ra l nh, truy n các ng i ph i làm gì i v i các tr ng lão dân Giu- a,
ng giúp vi c c t l i cái n c a c Chúa Tr i: Hãy l y thu khóa thâu bên
kia sông, v i c p phát các ti n chi phí cho nh ng ng i ó, công vi c ch ng b
9
d t ch ng. Phàm v t chi c n kíp, ho c bò t c, chiên c hay là chiên con,
dùng làm c a l thiêu dâng cho c Chúa Tr i trên tr i; ho c lúa mì, mu i, r u, hay
là d u, theo l i c a nh ng th y t l t i Giê-ru-sa-lem, khá giao cho h m i ngày,
10
ch thi u, h u cho h dâng nh ng c a l có mùi th m cho c Chúa Tr i trên
11
tr i, và c u nguy n cho sanh m ng c a vua và c a các v ng t . Ta c ng truy n
l nh r ng: N u ai c i chi u ch n y, thì khá rút m t cây òn tay trong nhà k y,

r i treo nó t i ó. và vì c t i y, làm cho nhà nó thành ra m t ch rác. 12 Nguy n
c Chúa Tr i, là ng ã khi n danh Ngài ng trong n th y, h y di t vua
nào, dân t c nào dám gi tay ra c i chi u này ng phá h y n th c a c Chúa
Tr i t i Giê-ru-sa-lem. Ta là a-ri-út ban chi u ch n y; khá làm theo nó cách c n m n!
13 Tát-tê-nai, quan t ng c c a x phía bên n y sông, Sê-ta-Bô-xê-nai và các ng liêu
h , bèn c n m n tuân theo chi u ch mà vua a-ri-út ã sai n. 14 Aáy v y, các
tr ng lão c a dân Giu- a b t tay c t l i n th , công vi c c may m n, y
l i tiên tri c a tiên tri A-ghê, và c a Xa-cha-ri, con trai c a Y- ô. V y, chúng làm xong
công vi c c t n th , tùy theo m ng l nh c a c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, và
theo chi u ch c a Si-ru, a-ri-út, và Aït-ta-xét-xe, vua n c Phe-r -s . 15 Ngày th
ba tháng A- a, nh m n m th sáu i vua a-ri-út, cái n n y c xây c t xong.
16 Dân Y-s -ra-ên, nh ng th y t l , ng i Lê-vi, và nh ng ng i khác ã b b t
làm phu tù c v , u gi l khánh thành n th c a c Chúa Tr i cách vui
m ng. 17 V l khánh thành n th n y, chúng dâng m t tr m con bò c, hai
tr m con chiên c, b n tr m con chiên con, và tùy theo s các chi phái Y-s -ra-ên, chúng
dâng m i hai con dê c làm c a l chu c t i cho c dân Y-s -ra-ên. 18 Chúng l p
lên nh ng th y t l và các ng i Lê-vi tùy theo ban th c a h , ng ph c s
c Chúa Tr i t i Giê-ru-sa-lem, y nh ã chép trong sách Môi-se. 19 o n, ngày m i
b n tháng giêng, các ng i ã b b t làm phu tù c v , d l V t qua. 20 Vì
nh ng th y t l và ng i Lê-vi, c th y ã d n mình cho thanh s ch, không tr ai;
r i chúng vì h t th y ng i ã b b t làm phu tù c tr v , vì nh ng th y t
l , là anh em mình, và vì chính mình, mà gi t con sinh dùng v l V t qua. 21 Nh ng
ng i Y-s -ra-ên ã b b t làm phu tù c v , bèn n l V t qua, luôn v i
nh ng ng i ã t chia r ra s ô u c a các dân t c trong x ó, n theo dân
Y-s -ra-ên, ng tìm ki m c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên. 22 Trong b y ngày chúng
gi l bánh không men cách vui v ; vì c Giê-hô-va ã làm cho lòng chúng c khoái
l c, và có c m ng lòng vua A-si-ri oái xem chúng, ng giúp trong cu c xây
c t n c a c Chúa Tr i, t c là c Chúa Tr i Y-s -ra-ên

Chapter 7

1
Sau các vi c y, nh m i Aït-ta-xét-xe, vua Phe-r -s , có E-x -ra, là con trai
2
Sê-ra-gia; Sê-ra-gia con trai c a Hinh-kia, Hinh-kia con trai c a Sa-lum, Sa-lum con trai c a
3
Xa- c, Xa- c con trai c a A-hi-túp. A-hi-túp con trai c a A-ma-ria, A-ma-ria con trai
4
c a A-xa-ria, A-xa-ria con trai c a Mê-ra-gi t. Mê-ra-gi t con trai c a Xê-ra-hi-gia,
5
Xê-ra-hi-gia con trai c a U-xi, U-xi con trai c a Bu-ki, Bu-ki con trai c a A-bi-sua, A-bi-sua
con trai c a Phi-nê -a, Phi-nê -a con trai c a Ê-lê -a-sa, Ê-lê -a-sa con trai c a A-rôn, là th y
6
t l th ng ph m. E-x -ra n y t Ba-by-lôn i lên. Ng i là m t v n s th o
lu t pháp c a Môi-se, mà Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên ã truy n cho. Vì
tay c a c Giê-hô-va phù tr ng i, nên vua ban cho ng i m i i u ng i xin.
7
Nh m n m th b y i vua Aït-ta-xét-xe, có m y ng i trong dân Y-s -ra-ên, trong
b n th y t l , và ng i Lê-vi, k ca hát, ng i gi c a, và ng i Nê-thi-min, u
8
i cùng ng i tr lên Giê-ru-sa-lem. Tháng n m n m th b y i vua y, E-x -ra
9
n thành Giê-ru-sa-lem. V , ngày m ng m t tháng giêng, ng i Ba-by-lôn kh i
hành; r i ra nh tay nhân lành c a c Chúa Tr i phù tr , ng i n Giê-ru-sa-lem
10
ngày m ng m t tháng th n m. Vì E-x -ra ã nh chí tra xét lu t pháp c a c
Giê-hô-va, gi làm theo, và d y cho dân Y-s -ra-ên bi t nh ng lu t pháp và gi i m ng.
11
N y lá b n sao l i chi u ch mà vua Aït-ta-xét-xe giao cho E-x -ra, th y t l và
v n s , th o bi t trong nh ng i u r n lu t l c a c Chúa Tr i ã truy n cho
12
Y-s -ra-ên. Vua Aït-ta-xét-xe, vua c a các vua, g i th cho E-x -ra, th y t l và
v n s , th o bi t lu t pháp c a c Chúa Tr i trên tr i. Nguy n ng i c
13
tr n bình an. Ta ra chi u ch nh r ng phàm ng i nào trong n c ta, thu c v
dân Y-s -ra-ên, th y c và ng i Lê-vi, s n mu n i n Giê-ru-sa-lem, thì hãy i
14
chung v i ng i. Ta và b y m u th n ta sai ng i i tra xét v Giu- a và v
Giê-ru-sa-lem, chi u theo lu t pháp c a c Chúa Tr i ng i có trong tay ng i. 15
Ng i s em theo mình vàng và b c mà vua và các m u th n l c ý dâng cho c
16
Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, có n i t i Giê-ru-sa-lem, luôn các b c và vàng mà ng i
có c trong t nh Ba-by-lôn, và nh ng l v t l c ý c a dân s cùng th y t l
17
dâng cho n c a c Chúa Tr i mình t i Giê-ru-sa-lem. Ng i hãy dùng b c n y
c n m n mua nh ng bò c, chiên c, chiên con, luôn c a l chay, và c a l quán
c p theo, r i dâng lên trên bàn th n i n c a c Chúa Tr i các ng i, t i

18
Giê-ru-sa-lem. Còn b c và vàng d l i, h mu n dùng vi c gì ph i, khá theo ý ng i
19
và anh em ng i cho là t t mà làm thu n ý ch c a c Chúa Tr i các ng i. V
các khí d ng ã giao cho ng i dùng vào cu c th ph ng trong n c a c
20
Chúa Tr i ng i, hãy nó t i tr c m t c Chúa Tr i t i Giê-ru-sa-lem. Còn
các v t gì khác ng i c n dùng v chi phí n th c a c Chúa Tr i ng i, khá
21
l y các v t y n i kho tàng vua. V y, ta là vua Aït-ta-xét-xe ra chi u ch truy n cho
các quan cai kho bên phía kia sông r ng h v t gì E-x -ra, th y t l và v n s , th o
bi t lu t pháp c a c Chúa Tr i trên tr i, s c u cùng các ng i, các ng i khá
22
c n m n cung c p cho, n m t tr m ta lâng b c, m t tr m bao lúa mi n, m t
23
tr m thùng r u, m t tr m thùng d u, và mu i không h n. Phàm i u gì c
Chúa Tr i trên tr i truy n d y v n th c a Ngài, khá làm cho c n m n, e s tai
24
h a giáng trên n c, trên vua, và trên các v ng t ch ng. L i, ta truy n cho các
ng i bi t r ng ch ng c phép thâu thu hay là ti n mãi l n i th y t l ,
ng i Lê-vi, k ca hát, ng i gi c a, ng i Nê-thi-nim, hay là n i nh ng tôi t
25
n th c a c Chúa Tr i. Còn ng i, h i E-x -ra, tùy theo s khôn ngoan c a
c Chúa Tr i ng i, ã có trong tay ng i, hãy l p nh ng quan ph , quan án, là
nh ng k th o bi t lu t pháp c a c Chúa Tr i ng i chúng xét oán c
dân s bên kia sông; còn ng i nào ch ng bi t lu t pháp, các ng i khá d y cho nó
26
bi t. N u có ai không tuân lu t pháp c a c Chúa Tr i ng i và lu t l c a
vua, thì các ng i hãy oán ph t h li n, ho c x t , ho c l u ày, ho c t ch biên
27
gia tài, hay là c m tù. E-x -ra bèn nói r ng: áng ng i khen thay Giê-hô-va c Chúa
Tr i t ph chúng tôi, vì ã c m lòng vua toan trang i m n th c a c Giê-hô-va
28
t i Giê-ru-sa-lem, và khi n cho tôi c n tr c m t vua, cùng tr c m t các
m u th n và các quan tr ng có quy n c a vua! V y, tôi h ng chí, vì tay Giê-hô-va
c Chúa Tr i tôi phù tr tôi, và tôi chiêu-t p các tr ng t c Y-s -ra-ên ng ng
i lên v i tôi.

Chapter 8

1
N y nh ng tr ng t c và gia ph c a các ng i t Ba-by-lôn i lên v i ta,
2
trong i vua Aït-ta-xét-xe tr vì. V con cháu Phi-nê -a có Gh t-sôn; v con cháu

3
Y-tha-ma có a-ni-ên; v con cháu a-vít có Hát-túc; v con cháu Sê-ca-nia, con cháu
Pha-r t có Xa-cha-ri, và nh ng k v i ng i; theo gia ph s c m t tr m
4
n m m i nam inh; v con cháu Pha-hát-Mô-áp có Ê-li-ô-ê-nai, co trai c a Xê-ra-hi-gai,
5
và v i ng i c hai tr m nam inh; v con cháu Se-ca-nia có con trai Gia-ha-xi-ên,
6
và v i ng i c ba tr m nam inh; v con cháu A- in có Ê-b t, con trai
7
Giô-na-than, và v i ng i c n m m i nam inh; v con cháu Ê-lam có Ê-sai,
8
con trai A-tha-lia, và v i ng i c b y m i nam inh; v con cháu Sê-pha-ti
9
-a có Xê-ba- ia, con trai Mi-ca-ên, và v i ng i c tám m i nam inh; v con
cháu Giô-áp có Aùp- ia, con trai Giê-hi-ên, và v i ng i c hai tr m m i tám nam
10
inh; v con cháu Sê-lô-mít có con trai Giô-si-phia, và v i ng i c m t tr m
11
sáu m i nam inh; v con cháu Bê-bai có Xa-cha-ri, con trai c a Bê-bai, và v i ng i
12
c hai m i tám nam inh. v con cháu A-gát có Giô-ha-ham, con trai c a Ha-ca-tan,
13
và v i ng i c m t tr m m i nam inh; nh ng k thu c v con cháu
A- ô-ni-cam n sau h t; tên chúng là Ê-li-phê-l t, Giê-hi-ên, và Sa-ma-gia, và v i h
14
c sáu m i nam inh; v con cháu Bi t-vai có U-tai cùng Xáp-bút, và v i h
15
c b y m i nam inh. Ta nhóm hi p chúng g n bên sông ch y v A-ha-va,
r i chúng ta h tr i t i ó ba ngày. o n ta xem xét dân s và th y t l , song ch ng
16
th y m t ng i Lê-vi nào h t. Ta bèn sai g i các tr ng t c Ê-li-ê-xe, A-ri-ên,
Sê-ma-gia, Ê-na-than, Gia-ríp, Eân-na-than, Na-than, Xa-cha-ri, và Mê-su-lam, luôn Giô-gia-ríp
17
và Eân-na-than, là th y giáo s ; Ta sai các ng i y i n tr ng t c Y- ô
t i Ca-si-phia, bi u h ph i d y Y- ô và các anh em ng i, t c ng i Nê-thi-nim,
t i Ca-si-phia, ph i d n n cùng chúng ta nh ng k giúp vi c n i n th c a
18
c Chúa Tr i chúng ta. Vì nh tay c Chúa Tr i chúng ta phù tr , các ng i y
d n n cùng chúng ta m t ng i khôn ngoan, thu c v dòng Mách-li, là h u t c a
Lê-vi, con trai c a Y-s -ra-ên, luôn Sê-rê-bia, và các con trai cùng anh em ng i, s c
19
m i tám tên; l i c Ha-sa-bia và Ê-sai, thu c v dòng Mê-ra-ri, cùng các anh em
20
và các con trai ng i, s là hai m i tên; còn trong nh ng ng i Nê-thi-nim mà a-vít
và các quan tr ng ã t giúp vi c ng i Lê-vi, thì có c hai tr m hai m i
21
ng i, th y u g i ích danh. T i ó, g n bên sông A-ha-va, ta truy n kiêng
c n, chúng h mình xu ng tr c m t c Chúa Tr i chúng ta, và c u xin Ngài

ch cho bi t ng chánh áng chúng ta, con cái chúng ta, và tài s n mình ph i i. 22
V l i, ta l y làm th n, ch ng dám xin vua m t o quân và lính k binh v c chúng
ta kh i k thù ngh ch trong lúc i ng; vì chúng ta có nói v i vua r ng: Tay c a
c Chúa Tr i chúng tôi phù tr m i k nào tìm ki m Ngài; nh ng quy n n ng và
23
th nh n Ngài kháng c nh ng k nào lìa b Ngài. Aáy v y, chúng ta kiêng c n
24
và c u xin Ngài i u y; Ngài bèn nh m l i chúng ta. Trong nh ng th y t l , ta
bèn ch n m i hai ng i tr ng, là Sê-rê-bia, Ha-sa-bia và m i ng i anh em h ;
25
o n, ta cân cho chúng các b c, vàng, và nh ng khí d ng mà vua, các m u th n, các
quan tr ng vua, cùng c dân Y-s -ra-ên có m t t i ó, ã dâng cho n c a c
26
Chúa Tr i chúng ta. V y, ta cân giao cho h sáu tr m n m m i ta lâng b c, khí
27
d ng b ng b c giá m t tr m ta lâng, và m t tr m ta ta lâng vàng, hai m i cái chén
b ng vàng giá m t ngàn a-ri c, và hai cái ch u v ng ng bóng láng t t nh t, c ng
28
quí nh vàng. R i ta nói v i chúng r ng: Chánh các ng i ã c bi t riêng ra
thánh cho c Giê-hô-va, và các khí d ng n y c ng là thánh. B c và vàng n y là l v t
29
l c ý dâng cho Giê-hô-va c Chúa Tr i c a t ph các ng i. Khá gìn gi nó k
l ng cho n ch ng các ng i cân l i tr c m t nh ng th y t l c , và ng i
Lê-vi, cùng tr c m t các tr ng t c c a Y-s -ra-ên t i Giê-ru-sa-lem, trong kho n
30
th c a c Giê-hô-va. V y, nh ng th y t l và ng i Lê-vi, sau khi ã ki m
soát l i s cân n ng c a b c, vàng, và nh ng khí d ng r i, bèn thâu nh n n em
31
n Giê-ru-sa-lem, trong n th c a c Chúa Tr i chúng ta. Ngày m i hai
tháng giêng, chúng ta sông A-ha-va kh i-hành, ng i lên n Giê-ru-sa-lem. Tay c a
c Chúa Tr i chúng ta phù tr chúng ta, gi i c u chúng ta kh i tay k thù ngh ch, và
32
kh i k rình ph c d c ng. o n, chúng ta n Giê-ru-sa-lem, t i ó ba
33
ngày. Ngày th t , chúng ta cân l i b c, vàng, và nh ng khí d ng trong n th
c Chúa Tr i, r i giao cho Mê-rê-m t, con trai U-ri, th y t l (v i ng i có Ê-lê
-a-sa, con trai c a Phi-nê -a, Giô-xa-báp, con trai Giê-sua, và Nô -a- ia, con trai Bin-nui, ng i
34 35
Lê-vi), c theo s và cân; s cân n ng u biên chép trong m t k y. Nh ng
ng i ã b b t làm phu tù c tr v , dâng c a l thiêu cho c Chúa Tr i
c a Y-s -ra-ên b ng m i hai con bò c vì c Y-s -ra-ên, chín m i sáu con chiên
c, b y m i b y con chiên con, và m i hai con dê c làm c a l chu c
36
t i: c th y u dâng lên làm c a l thiêu cho c Giê-hô-va. Chúng giao chi u
ch c a vua cho các quan tr n, và cho các quan cai c a vua phía bên n y sông h bèn
giúp dân s và vi c n th c a c Chúa Tr i.

Chapter 9

1
Sau các vi c ó, các quan tr ng n g n nói v i ta r ng: Dân Y-s -ra-ên, nh ng
th y t l , và ng i Lê-vi ch ng có phân r v i các dân t c c a x n y; h b t
ch c theo s g m ghi c c a dân Ca-na-an, dân Hê-vít, dân Phê-rê-sít, dân Giê-bu-sít, dân
2
Am-môn, dân Mô-áp, dân Ê-díp-tô, và dân A-mô-rít. Vì chúng có l y nh ng con gái h làm
v c a mình, và làm v con trai mình. Dòng dõi thánh ã pha l n nh v y v i dân t c
c a các x n y; th t các tr ng và quan cai v n là k u ph m t i d ng y.
3
Khi ta nghe các l i y, ta bèn xé áo trong và áo t i mình, nh tóc u và lông râu, r i
4
ng i bu n bã. Nh ng ng i vâng k nh các l i phán c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên
u hi p l i chung quanh ta, s hãi v t i tr ng c a các ng i ã b b t làm phu
tù c v có ph m; còn ta ng i kinh-ho ng cho n khi dâng c a l bu i chi u.
5
n gi dâng c a l bu i chi u, ta ng d y kh i n i kh nh c mình, áo trong
và áo t i ta xé rách; ta quì g i xu ng, gi tay ra h ng v Giê-hô-va c Chúa Tr i ta,
6
mà th a v i Ngài r ng: , c Chúa Tr i tôi! tôi h th n m t, ch ng dám ng c
m t lên Ngài, là c Chúa Tr i tôi; vì gian ác chúng tôi ã thêm nhi u quá u chúng
7
tôi, và t i chúng tôi cao l n t n tr i. T ngày t ph chúng tôi cho n ngày nay,
chúng tôi ã c c-cùng ph m t i; vì c t i ác mình, nên chúng tôi, các vua chúng tôi, và
nh ng th y t l chúng tôi, u b phó vào tay các vua nh ng x , b g m, b
8
b t làm phu tù, b c p gi t, và b s nh c, y nh i u ó ã có ngày nay. Song
bây gi , Giê-hô-va c Chúa Tr i c a chúng tôi t m làm n cho chúng tôi, m t
ph n d l i c a chúng tôi thoát kh i, và ban cho chúng tôi m t cái inh trong ch
thánh n y; h u cho c Chúa Tr i chúng tôi soi sáng con m t chúng tôi và khi n cho
9
chúng tôi gi a s nô l mình c d y lên m t chút. Vì chúng tôi v n là k nô
l ; nh ng c Chúa Tr i c a chúng tôi không t b chúng tôi trong s nô l chúng tôi.
Ngài ã khi n cho chúng tôi c n tr c m t các vua Phe-r -s , h u ban cho
chúng tôi s d y lên ng c t n c a c Chúa tr i chúng tôi và xây lên l i nh ng
n i h nát c a nó, cùng ban cho chúng tôi m t n i t i trong x Giu- a và thành
10
Giê-ru-sa-lem. Bây gi , h i c Chúa Tr i chúng tôi ôi! sau nh ng i u ó, chúng
11
tôi s nói làm sao? Vì chúng tôi ã lìa b i u r n. Ngài ã c y các tiên tri, là tôi t
Ngài, mà phán d y chúng tôi, r ng: X mà các ng i s vào ng nh n l y ó, là
m t x b ô u t i s ô u c a các dân t c nó, và t i s g m ghi c c a chúng nó
12
ã làm cho x y y d y t u n y chí u kia. Vì v y, cho nên ch g
con gái các ng i cho con trai chúng nó, và ng c i con gái h cho con trai c a các

ng i; ch h tìm ki m s th nh l i ho c s bình an c a chúng nó, các ng i
tr nên m nh d n, n hoa l i c a x , và nó l i cho các con trai mình làm c nghi p
13
i i. V , sau nh ng tai h a ã giáng trên chúng tôi, t i các s hành-ác và t i
tr ng c a chúng tôi, mà l i, h i c Chúa Tr i chúng tôi ôi! th t Chúa ch ng có ph t
chúng tôi cho áng nh t i chúng tôi, và ã ban cho chúng tôi c ph n sót l i d ng
14
n y; v y có l nào chúng tôi l i ph m các i u r n c a Chúa n a, k t b n v i
các dân t c v n làm nh ng s g m ghi c n y sao? V y thì c n th nh n Chúa há s
ch ng n i lên cùng chúng tôi, tiêu di t chúng tôi, n i ch ng còn ph n sót l i,
15
c ng không ai thoát kh i hay sao? H i Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên ôi!
Chúa v n là công bình; còn chúng tôi, ch m t s ít ng i c thoát kh i, nh ã
th y ngày nay: n y chúng tôi tr c m t Chúa, m c t i l i nhi u; nhân ó, ch ng
ai có th ng n i tr c m t Ngài.

Chapter 10

1
Trong lúc E-x -ra c u nguy n nh v y, v a khóc v a x ng t i và s p mình
xu ng tr c n c a c Chúa Tr i, thì có m t ám dân Y-s -ra-ên, ng i nam
2
và n r t ông, nhóm hi p xung quanh ng i; chúng c ng khóc n t n . Sê-ca-nia,
con trai Giê-hi-ên, cháu c a Ê-lam, bèn nói cùng E-x -ra r ng: Chúng ta ph m t i v i c
Chúa Tr i chúng ta mà c i nh ng ng i n ngo i thu c các dân t c c a x ; nh ng
3
d u ã làm v y, hãy còn hi v ng cho dân Y-s -ra-ên. V y bây gi , ta hãy l p giao
c v i c Chúa Tr i chúng ta, u i h t th y nh ng ng i n kia và các con cái
c a h ã sanh ra, y nh l i ch giáo c a chúa tôi và c a các ng i có lòng kính s
4
i u r n c a c Chúa Tr i chúng ta; khá làm i u y theo lu t pháp. Oâng hãy
ng d y, vì vi c y can h n ông, và chúng tôi s giúp ; khá can m mà
5
làm. E-x -ra bèn ng d y, khi n nh ng th y t l c , ng i Lê-vi, và c
6
Y-s -ra-ên th r ng mình s làm theo l i y. Chúng li n th . Khi E-x -ra ã ch i
d y kh i tr c n c Chúa Tr i, bèn i vào phòng c a Giô-ha-nan, con trai Ê-li
-a-síp; ng i vào ó không n bánh và c ng không u ng n c, b i ng i l y làm
7
bu n th m vì c t i l i c a dân ã b b t làm phu tù c tr v . Ng i ta
bèn rao truy n kh p x Giu- a và Giê-ru-sa-lem, bi u các dân ã b b t làm phu tù
8
c tr v nhóm hi p t i Giê-ru-sa-lem. Trong ba ngày, ai không vâng theo l nh c a
các quan tr ng và tr ng lão mà n, thì các tài s n ng i y s b t ch-phong,
và chính ng i b tru t kh i h i chúng c a dân ã b b t làm phu tù c tr

9
v . Trong ba ngày, các ng i c a Giu- a và Bên-gia-min u nhóm l i t i
Giê-ru-sa-lem, nh m ngày hai m i tháng chín; c dân s u ng i t i ph ng
10
tr c n c a c Chúa Tr i, rúng s v vi c y và v c n m a l n. o n,
E-x -ra, th y t l , ng d y, và nói r ng: Các ng i ã ph m t i, c i v
11
ngo i bang, và thêm nhi u lên t i l i c a Y-s -ra-ên. Nh ng bây gi , khá x ng t i
l i mình cho Giê-hô-va c Chúa Tr i c a t ph các ng i, và làm u p ý
12
Ngài: hãy phân cách kh i các dân t c c a x và kh i nh ng ng i v ngo i bang.
C h i chúng bèn áp l n ti ng r ng: Ph i, i u ông ã nói, chúng tôi ph i làm theo;
13
song dân s ông; và là nh m mùa m a, chúng tôi không có th nào ng ngoài; l i
i u n y ch ng ph i là vi c c a m t ho c hai ngày, vì trong vi c n y chúng tôi ã
14
ph m t i nhi u l m. V y, xin các quan tr ng chúng tôi hãy ng ó ng
bi n lý cho c h i chúng; phàm ai trong các thành chúng tôi ã c i l y v ngo i bang,
ph i n theo k nh t nh, v i các tr ng lão và quan xét c a b n thành, ng
s p t vi c này cho n ch ng ã nguôi c n gi n d c a c Chúa Tr i chúng
15
tôi. Ch Giô-na-than, con trai c a A-sa-ên, và Gia-xi-gia, con trai Ti c-va, ph n c i l i
16
nh n y; và Mê-su-lam cùng Sáp-bê-tai, ng i Lê-vi, u giúp cho h . V y, nh ng
ng i ã b b t làm phu tù c tr v làm theo i u ã nh - nh. Ng i
ta ch n E-x -ra, th y t l , và m y tr ng t c, tùy theo tông t c mình, h t th y
u g i ích danh. Ngày m ng m t tháng m i, chúng ng i ng tra xét vi c n y.
17
n ngày m ng m t tháng giêng, chúng ã tra xét xong nh ng ng i có v ngo i
18
bang. Trong dòng th y t l c ng có th y nh ng ng i ã c i v ngo i bang.
Trong con cháu Giê-sua, chít c a Giô-xa- ác, và trong vòng các anh em ng i có Ma -a-xê-gia,
19
Ê-li-ê-xe, Gia-ríp, và Ghê- a-lia. Chúng h a u i v mình, và dâng m t con chiên c
20 21
làm c a l chu c l i mình. Trong con cháu Y-mê có Ha-na-ni và Xê-ba-bia. Trong
22
con cháu Ha-rim có Ma -a-xê-gia, Ê-li, Sê-ma-gia, Giê-hi-ên, và U-xia. Trong con cháu
23
Pha-su-r có Ê-li-ô-ê-nai, Ma -a-xê-gia, Ích-ma-ên, Na-tha-na-ên, Giô-xa-bát, và Ê-lê -a-sa.
Trong ng i Lê-vi có Giô-xa-bát, Si-mê -i, Kê-la-gia (c ng g i là Kê-li-ta), Phê-ta-hia, Giu- a,
24
và Ê-li-ê-xe. Trong các ng i ca hát có Ê-li -a-síp; trong nh ng ng i gi c a có Sa-lum,
25
Tê-lem, và U-ri. Trong dân Y-s -ra-ên: trong con cháu Pha-r t có Ra-mia, Y-xia, Manh-ki-gia,
26
Mi-gia-min, Ê-lê -a-sa, Manh-ki-gia, Mi-gia-min, Ê-lê -a-sa, Manh-ki-gia, và Bê-na-gia. Trong

27
con cháu Ê-lam có Mát-ta-nia, Xa-cha-ri, Giê-hi-ên, Aùp- i, Giê-rê-m t, và Ê-li. Trong con
28
cháu Xát-tu có Ê-li -a-síp, Mát-ta-nia, Giê-rê-m t, Xa-bát, và A-xi-xa. Trong con cháu Bê-bai
29
có Giô-ha-nan, Ha-na-nia, Xáp-bai, và Aùt-lai. Trong con cháu Ba-ni có Mê-su-lam, Ma-lúc,
30
A- a-gia, Gia-sút, Sê-anh, và Ra-m t. Trong con cháu Pha-hát-Mô-áp có Aùt-na, Kê-lanh,
31
Bê-na-gia, Ma -a-xê-gia, Mát-ta-nia, B t-sa-lê-ên, Bin-nui, và Ma-na-se. Trong con cháu
32
Ha-rim có Ê-li-ê-se, Di-si-gia, Manh-ki-gia, Sê-ma-gia, Si-mê-ôn, Bên-gia-min, Ma-lúc, và
33
Sê-ma-ri -a. Trong con cháu Ha-sum có Mát-nai, Mát-ta-ta, Xa-bát, Ê-li-phê-l t, Giê-rê-mai,
34
Ma-na-se, và Si-mê -i. Trong con cháu Ba-ni có Ma-ê- ai, Am-ram, U-ên,
35
Bên-na-gia,
36
Bê- ia, Kê-lu-hu,
Va-nia, Mê-rê-m t, Ê-li -a-síp,
37
Mát-ta-nia, Mát-tê-nai, Gia -a-sai,
38
Ba-ni, Bin-nui, Si-mê -i,
39
Sê-lê-mia, Na-than, A- a-gia,
40
Mác-nát-bai, Sa-rai, Sa-rai,
41
A-xa-rên, Sê-lê-mia, Sê-ma-ria,
42
Sa-lum, A-ma-ria, và Giô-sép.
43
Trong con cháu Nê-bô có
Giê -i-ên, Ma-ti-thia, Xa-bát, Xê-bi-na, Giát- ai, Giô-ên và Bê-na-gia.
44
H t th y ng i
y ã c i v ngo i bang; và c ng có nhi u ng i trong b n y có v ã sanh
con.

Nehemiah

Chapter 1

1
L i c a Nê-hê-mi, con trai Ha-ca-lia. N m th hai m i, nh m tháng Kít-l , x y
khi tôi ng t i kinh ô Su-s ,
2
có m t ng i trong anh em tôi tên là Ha-na-ni
v i vài ng i Giu- a n tôi h i th m chúng v dân Giu- a ã c thoát kh i,
t c nh ng k ã b b t làm phu tù còn sót l i, và h i luôn v nh ng vi c Giê-ru-sa-lem.
3
Các ng i y nói v i tôi r ng: Nh ng k b b t làm phu tù còn sót l i trong t nh,
b tai n n và s nh c l m; còn vách thành c a Giê-ru-sa-lem thì h nát và các c a nó
ã b l a cháy.
4
Khi tôi nghe các l i y, bèn ng i mà khóc, c tang m y ngày; tôi c
n và c u nguy n c Chúa c a các t ng tr i, mà r ng:
5
Oâi! Giê-hô-va c Chúa
c a các t ng tr i, t c c Chúa Tr i c i và áng kinh, hay gi l i giao c

6
và lòng nhân t cùng k nào kính m n Ngài và vâng gi các i u r n c a Ngài! Tôi
xin m t Chúa hãy oái n và l tai Chúa l ng nghe l i c u nguy n c a k y
t Chúa mà tôi hi n lúc này h ng ngày và êm c u nguy n vì dân Y-s -ra-ên, là các tôi
t Chúa, t i tr c m t Chúa và x ng nh ng t i c a dân Y-s -ra-ên mà chúng tôi
7
ã ph m v i Ngài. Và l i tôi và nhà c a t ph tôi c ng có ph m t i. Chúng tôi có
làm r t ác t ngh ch cùng Chúa, không vâng gi i u r n gi i m ng và lu t l c a
8
Chúa ã phán d y Môi-se, là k tôi t Chúa. Xin Chúa hãy nh l i l i Chúa ã phán
d y Môi-se, k tôi t Chúa, r ng: N u các ng i ph m t i, ta s tan r i các ng i
9
gi a các dân t c; còn n u các ng i tr l i cùng ta, gìn gi làm theo các i u r n
c a ta, d u khi k b tan l c c a các ng i cu i t n tr i, ta c ng s t ó
chiêu t p chúng nó v , và d n chúng nó n n i ta ã ch n ng cho danh ta ng
10
t i ó. V , chúng là các tôi t và dân s c a Chúa, mà Chúa ã c y quy n n ng
11
và tay m nh m mà chu c l i. Chúa ôi! l i c u nguy n c a các tôi t Ngài v n vui
lòng kính s danh Ngài; ngày nay xin Chúa hãy làm cho tôi t Chúa c may m n, và ban
cho nó tìm c s nhân t tr c m t ng i này. V , b y gi tôi làm quan t u
chánh c a vua.

Chapter 2

1
ng n m th hai m i i vua Aït-ta-xét-xe, tháng Ni-san, r u s n
tr c m t ng i, tôi l y r u dâng cho vua; tr c tôi không h có b bu n r u
2
t i tr c m t ng i. Vua nói v i tôi r ng: Nh n sao ng i m t mày bu n, d u
mà ng i không có b nh? i u ó ch là s bu n r u trong lòng mà thôi. B y gi
3
tôi l y làm s hãi l m, bèn nói v i vua r ng: Nguy n vua v n tu ! L nào m t tôi
không bu n, khi cái thành, là n i có m m c a t ph tôi, b phá hoang, và các c a
4
thành b l a thiêu t? Vua h i tôi r ng: Ng i c u xin cái gì? Tôi bèn c u nguy n
5
cùng c Chúa Tr i c a các t ng tr i, r i tâu v i vua r ng: N u vua th y i u
ó là t t lành, n u k tôi t vua c n tr c m t vua, xin vua hãy sai tôi v
6
Giu- a, n thành có m m c a t ph tôi, tôi xây c t thành y l i. ng
khi y hoàng h u c ng ng i bên c nh vua. Vua bèn h i tôi r ng: Ng i i ng
lâu ch ng bao nhiêu, và khi nào ng i tr v ? V y, vua p lòng sai tôi i, và tôi nh
7
nh t k cho ng i. Tôi c ng th a v i vua r ng: N u i u này c p lòng

vua, xin vua hãy trao cho tôi nh ng b c th truy n các qua t ng tr n bên kia sông cho phép
8
tôi i ngang qua cho n khi tôi t i Giu- a l i ban chi u ch cho A-sáp, k gi
r ng vua, truy n ng i cho tôi g làm khuôn c a c a thành i n giáp v i n và
làm vách thành, cùng nhà mà tôi ph i vào . Vua bèn ban cho tôi các i u ó, tùy theo tay
9
nh n lành c a c Chúa Tr i tôi giúp tôi. V y, tôi n cùng các quan t ng tr n
bên kia sông, vào trao cho h nh ng b c th c a vua. V , vua có sai nh ng quan t ng
10
và quân k i v i tôi. Khi San-ba-lát, ng i Hô-rôn, và Tô-bi-gia, là k tôi t Am-môn,
hay i u ó, thì l y làm b t bình vì có ng i n ng tìm ki m s h ng th nh
11
12
c a dân Y-s -ra-ên. V y, tôi n Giê-ru-sa-lem và t i ó ba ngày. Tôi và m y
ng i cùng theo tôi, bèn ch i d y ban êm; tôi ch ng cho ai hay bi t s gì c Chúa
Tr i ã khi n lòng tôi toan làm vì Giê-ru-sa-lem; l i ngoài con thú tôi c i thì ch ng có con
13
thú nào khác v i tôi. Ban êm tôi ra n i c a Tr ng, i ngang su i con chó r ng,
và n c a phân, xem xét các vách thành c a Giê-ru-sa-lem b h nát, và các c a nó b
14
l a thiêu t. o n, tôi i qua c a Gi ng, và n n i ao c a vua; song không có
15
n i nào ng cho con thú tôi c i i ngang qua c. K ó, ban êm tôi b t
ng khe i lên, xem xét vách thành; r i tôi th i l i, vào n i c a Tr ng mà tr v .
16
V , các quan tr ng không hi u tôi i âu, nào rõ tôi làm gì; và n ch ng y, tôi
ch a t ra cho ng i Giu- a, ho c cho nh ng th y t l , ho c cho k quy n quí,
ho c cho quan tr ng, hay là cho các ng i khác lo làm công vi c, c bi t gì n.
17
Tôi bèn nói v i chúng r ng: Các ng i hãy xem tình c nh kh n n c a chúng ta
ng ây; Giê-ru-sa-lem b phá hoang, và các c a nó b l a thiêu t. Hãy n,
xây c t các vách thành Giê-ru-sa-lem l i, h u cho chúng ta ch ng còn b s nh c n a.
18
Tôi c ng thu t cho chúng làm sao tay nh n t c a c Chúa Tr i tôi ã giúp
tôi, và các l i vua ã nói cùng tôi. Chúng nói: Hè, ta hãy ch i d y và xây s a l i! V y,
19
chúng c v ng ch c trong ý nh t nh làm công vi c t t lành này. San-ba-lát,
ng i Hô-rôn, Tô-bi-gia, k tôi t Am-môn, và Ghê-sem, ng i A r p, c hay vi c
ó, bèn nh o báng và khinh b chúng tôi. Chúng nó nói r ng: Các ng i làm chi ó? Các
20
ng i có ý ph n ngh ch vua sao? Tôi bèn áp v i chúng nó r ng: c Chúa c a
các t ng tr i s ban cho chúng ta s hanh thông; vì v y, chúng ta, là tôi t Ngài, s ch i
d y và xây s a l i; nh ng các ng i không có ph n, ho c phép, ho c k ni m trong
Giê-ra-sa-lem. S a các vách thành Giê-ru-sa-lem l i

Chapter 3

1
Ê-li -a-síp, th y t l th ng ph m, ch i d y v i các anh em mình, là nh ng
th y t , và xây c t cái c a Chiên. Chúng bi t nó riêng ra thánh và t hai cánh c a; chúng
2
bi t nó riêng ra thánh cho n tháp Mê -a và cho n tháp Ha-na-nê-ên. K Ê-li -a-síp,
3
ng i thành Giê-ri-cô xây c t; k chúng, Xa-cu, con trai c a Im-ri, xây c t. Con cháu
4
c a Sê-na xây c t c a Cá. Chúng t khuôn và tra cánh, ch t v i then nó. K chúng,
Mê-rê-m t, con trai c a U-si, cháu c a Ha-c t, lo s a xây. K chúng, Mê-su-lam, con trai
5
Bê-rê-kia, cháu Mê-sê-xa-lê-ên, làm tu b . K chúng, Xa- c; con trai Ba -a-na, tu b .
K chúng, nh ng ng i Tê-cô -a tu b ; song các ng i t c v h ch ng ghé vai
6
vào công vi c c a Chúa mình. Giê-gia- a, con trai c a Pha-sê -a và Mê-su-lam, con trai
7
c a Bê-sô- ia, s a xây cái c a c l i; chúng l p nó, tra cánh, ch t, và then. K chúng,
Mê-la-tia, là ng i Ga-ba-ôn, và Gia- ôn, là ng i Mê-rô-n t, cùng nh ng ng i Ga-ba-ôn
và ng i Mích-ba, thu c v a h t c a quan t ng tr n bên kia sông, u tu b .
8
K chúng, U-xi-ên, con trai H t-ha-gia, m t k trong b n th vàng, tu b ; k ng i,
Ha-na-nia, là ng i trong b n th hòa h ng, tu b ; h s a xây Giê-ru-sa-lem cho v ng
9
b n n vách r ng. K h , Rê-pha-gia, con trai c a Hu-r , làm qu n lý phân n a
10
qu n Giê-ru-sa-lem, tu b . K h , Giê-gia- a con trai Ha-ru-máp, tu b n i i
11
ngang v i nhà ng i. K ng i, Hát-túc, con trai c a Ha-sáp-nia, tu b . Manh-ki-gia,
12
con trai c a Pha-hát-Mô-áp, tu b m t ph n khác và cái tháp lò. K chúng, Sa-lum, con
trai c a Ha-lô-he, làm qu n lý phân n a qu n Giê-ru-sa-lem, và các con gái c a ng i,
13
u tu b . Ha-nun và dân c Xa-nô -a s a cái c a Tr ng; chúng xây c t nó, tra cánh
14
c a ch t, và then; c ng xây m t ngàn th c vách ng n, cho n c a phân.
Manh-ki-gia, con trai Rê-cáp, qu n lý qu n B t-Hát-kê-ren, s a cái c a phân; ng i xây
15
c t nó, tra cánh c a, ch t, và then. Sa-lun, con trai c a Côn-Hô-xe, qu n lý qu n Mích-ba,
s a cái c a Gi ng; ng i xây c t nó, l p nó, tra cánh c a, ch t, và then; c ng xây vách
ng n c a ao Si-lô-ê g n bên v n vua, và cho n cái thang t thành a-vít tr xu ng.
16
K ng i, Nê-hê-mi, con trai c a A-húc, qu n lý phân n a qu n B t-Xu-r , s a
xây vách cho n ngang các l ng t m a-vít, cho n ao ã ào, và cho n nhà c a
17
các dõng s . K ng i, Rê-hum, con trai Ba-ni, ng i Lê-vi, tu b . K ng i,
18
Ha-sa-bia, qu n lý phân n a qu n Kê -i-la, tu b v ph n qu n mình. K ng i,
có anh em c a h , là Ba-vai, con trai c a Hê-na- át, qu n lý phân n a qu n Kê -i-la, tu

19
b . K ng i, Ê-xe, con trai c a Giô-suê, qu n lý Mích-ba, tu b m t ph n khác,
20
i ngang d c i lên khi binh khí v góc thành. Sau ng i có Ba-rúc, con trai c a
Xáp-bai, l y lòng s t s ng tu b m t ph n khác, t góc thành cho n c a vào nhà Ê-li
21
-a-síp, th y t l th ng ph m. Sau ng i có Mê-rê-m t, con trai U-si, cháu Ha-c t,
22
s a m t ph n khác, t c a vào nhà Ê-li -a-síp cho n cu i nhà ng i. Sau ng i
23
có nh ng th y t l , là k ng b ng Giô- anh, tu b . K chúng, Bên-gia-min
và Ha-súp tu b ph n i ngang nhà mình. K chúng, A-xa-ria, con trai c a ma -a-xê-gia,
24
cháu A-na-nia, tu b phía bên nhà mình. K ng i, Bin-nui, con trai c a Hê-na- át,
25
s a m t ph n khác, t nhà A-xa-ria cho n n i c nh và cho n góc thành.
Pha-lanh, con trai c a A-xai, s a n i i ngang góc thành và n i tháp cao ló ra c a n
vua, ng giáp cái sân ng c. K ng i ó có Phê- a-gia, con trai c a Pha-r t, tu b .
26
V , ng i Nê-thi-nim t i Ô-phên cho n n i i ngang c a N c v phía
27
ông, và tháp ló ra. K ng i y có ng i Thê-cô -a s a m t ph n khác i
28
ngang tháp l n ló ra, và cho vách Ô-phên. Nh ng th y t l s a n i phía trên c a
29
Ng a, m i ng i s a ph n i ngang nhà c a mình. Sau chúng, Xa- c, con trai
Y-mê, s a n i i ngang nhà mình. K sau ng i có Sê-ma-gia, con trai Sê-ca-nia, k
30
gi c a ông, tu b . K ng i, Ha-na-nia, con trai c a Sê-lê-mia, và Ha-nun, con
th sáu c a Xa-láp, s a m t ph n khác. K chúng, Mê-sa-lum, con trai c a Bê-rê-kia, s a
31
n i i ngang nhà mình. K ng i, Manh-ki-gia, m t ng i trong b n th vàng,
s a cho n nhà c a ng i Nê-thi-nim và tay buôn bán, i ngang c a Mi-ph cát, và
32
cho n n i d c c a góc thành. Còn nh ng th vàng và tay buôn bán u s a ph n
gi a n i góc thành và c a Chiên.

Chapter 4

1
Khi San-ba-lát hay r ng chúng tôi xây s a vách thành l i, thì l y làm gi n d , và
2
nh o báng ng i Giu- a. Ng i nói tr c m t anh em ng i và o quân Sa-ma-ri
r ng: Nh ng ng i Giu- a y u nh c y làm gì? Ch thì ng i ta s cho
chúng nó làm l ng sao? Chúng nó há s dâng nh ng c a l ? Trong m t ngày chúng nó
há s làm xong sao? á mà ã cháy thiêu r i, chúng nó há có th do ng b i t mà

3
l y nó làm thành á l i c sao? Tô-bi-gia, ng i Am-môn, bên c nh ng i,
nói r ng: V l i, cái vách b ng á mà nh ng k y xây c t kia, n u có m t con ch n
4
leo lên ó, t t s ánh nó s p xu ng li n. H i c Chúa Tr i c a chúng tôi ôi!
hãy nghe; vì chúng tôi b khinh d ; xin hãy l i chúng nó trên u c a h , và hãy
5
phó chúng nó làm m i trong m t x b t ng i ta làm phu tù kia; ch che l p gian ác
c a chúng nó, ng xóa t i l i chúng nó s ch kh i tr c m t Chúa; vì tr c m t
6
các th xây c t, chúng nó có ch c Chúa gi n. V y, chúng tôi xây c t vách thành l i, và
toàn vách thành u dính li n nhau và lên n phân n a b cao; vì dân s chuyên thành
7
làm công vi c. X y khi San-ba-lát, Tô-bi-giam nh ng ng i A r p, dân Am-môn, và dân
Aùch- t hay r ng vi c tu b vách thành Giê-ru-sa-lem t n t i, và các n i h l ng
8
h u l p lành, thì chúng nó l y làm gi n d , bèn t p l p nhau h t th y ng n
9
hãm ánh Giê-ru-sa-lem và làm cho nó b r i lo n. Nh ng chúng tôi c u nguy n cùng
10
c Chúa Tr i chúng tôi, và l p k ngày và êm canh gi h . Ng i Giu- a nói:
Còn nhi u h nát, và s c l c c a k khiêng dánh ã y u m n; chúng ta không
11
th xây c t vách thành c. Các thù ngh ch chúng tôi nói r ng: Chúng nó s không
hay không th y i u ó, cho n ch ng chúng ta n gi a chúng nó, gi t chúng nó
12
i, và làm cho chúng nó ng ng công. Song dân Giu- a gi a h , n m i l n
13
báo cáo chúng tôi r ng: Thù ngh ch b i b n ph ng ch y n. Tôi bèn l p nh ng
n trong các n i th p phía sau vách thành, và t i nh ng n i tr ng tr i; tôi t
14
dân s t ng h hàng t i ó, có c m g m, giáo và cung. Tôi xem xét, ch i d y, và
nói v i các ng i t c v , quan t ng, và dân s còn sót l i r ng: Ch s chúng;
khá ánh kinh, hãy chi n u cho anh em mình, cho con trai con gái mình, cho v và nhà
15
c a mình. Khi các thù ngh ch chúng tôi hay r ng chúng tôi ã c báo tin, và c
Chúa Tr i có b i m u c a chúng nó, thì h t th y chúng tôi u tr l i n i vách thành,
16
ai n y v làm công vi c mình. T ngày ó, phân n a s y t tôi làm công vi c,
còn phân n a kia c m cây giáo, khiên, cung, và giáp; các quan tr ng u ng sau
17
c nhà Giu- a. Nh ng k xây s a vách thành, nh ng k khiêng gánh, và nh ng k
18
ch t lên, m t tay thì làm công vi c, còn m t tay thì c m binh khí mình. Nh ng k xây
s a, ai n y u có cây g m mình eo n i l ng, r i xây s a; còn k th i kèn thì
19
bên tôi. Tôi nói v i các ng i t c v , các quan tr ng, và dân s còn sót l i,
mà r ng: Công vi c thì l n và dài, còn chúng ta làm r i rác trên vách, ng i này cách

20
xa ng i kia. T i n i nào các ng i nghe ti ng kèn, thì hãy nhóm l i cùng chúng ta
21
ó; c Chúa Tr i c a chúng ta s chi n u cho chúng ta. Chúng tôi làm công
vi c là nh v y; phân n a h c m cây giáo t lúc r ng ông cho n khi sao m c.
22
Trong lúc y, tôi c ng nói v i dân s r ng: M i ng i hãy cùng tôi t mình ng
23
êm chúng phòng gi , và ban ngày làm công vi c. Nào tôi, nào anh em tôi, nào các ng i
y t tôi, nào nh ng lính canh theo tôi, ch ng có ai c i áo mình ra, m i ng i u
eo binh khí n i bên h u mình.

Chapter 5

1
Khi y có ti ng kêu la l n c a dân s và v h v ng i Giu- a, là anh em mình.
2
Có ng i nói r ng: Chúng tôi, con trai và con gái chúng tôi, ông o, và chúng tôi ph i
3
có lúa mì n cho s ng. C ng có ng i nói r ng: Trong khi ói kém, chúng tôi
4
c m ru ng, v n nho và nhà chúng tôi h u cho có lúa mì n. L i có ng i khác nói
r ng: Chúng tôi có c m ru ng và v n nho chúng tôi, mà vay b c ng óng thu cho
5
vua. V , thân c a chúng tôi v n nh c a anh em chúng tôi, các con trai chúng tôi khác
nào các con trai h ; này chúng tôi ph i b t các con trai và con gái chúng tôi làm tôi m i, và
ã có a con gái chúng tôi làm tôi m i r i; không còn thu c n i quy n tay chúng tôi
6
chu c nó l i; vì ng ru ng và v n nho chúng tôi ã thu c v k khác. Khi tôi
7
nghe các l i này và ti ng kêu la c a h , bèn l y làm gi n l m. Lòng tôi bàn tính v
i u ó, cãi l y v i nh ng ng i t c v và các quan tr ng, mà r ng: Các ng i
bu c ti n l i cho m i ng i anh em mình! Tôi nhóm l i m t h i ông o i
8
ngh ch chúng, mà nói r ng: C theo quy n chúng ta có chu c l i anh em chúng ta, là
ng i Giu- a, mà ã b bán cho các dân t c, và các ng i l i mu n bán anh em mình
sao? Ch thì h s b bán cho chúng ta sao? Chúng bèn làm thinh ch ng bi t nói chi n a.
9
Tôi l i nói: i u anh em làm ch ng c t t. Anh em há ch ng áng l n cách
kính s c Chúa Tr i, e b s nh c gi a các dân t c, là thù ngh ch c a chúng ta,
10
sao? Tôi, anh em tôi, và các y t tôi c ng có cho h vay m n b c và lúa mì v y.
11
Nh ng tôi xin anh em hãy b cái n l i này. Tôi xin anh em chánh ngày nay, hãy tr l i
cho h ng ru ng, v n nho, v n ô-li-ve, và nhà c a c a h , cùng l i m t ph n

12
tr m v b c lúa mì, r u, và d u, mà anh em ã b t h n p. Chúng nói r ng:
Chúng tôi s tr l i, và không òi h chi h t; chúng tôi s làm nh v y y ông ã nói.
13
Tôi òi nh ng th y t l , b t chúng th ph i làm theo nh l i h a ó. Tôi c ng
gi v t áo tôi, mà r ng: Phàm ai không gi làm theo l i h a này, nguy n c Chúa Tr i
hãy gi h n kh i nhà và kh i hoa l i c a công lao h n; nguy n h n b gi s ch
không nh v y! C h i chúng ng nói: A-men! Chúng ng i khen c Giê-hô-va.
14
o n, dân s u làm theo l i h a y. V l i, t ngày tôi c l p làm t ng
tr n trong x Giu- a, t c t n m th hai m i cho n n m th ba m i hai
i vua Aït-ta-xét-xe, c ng trong m i hai n m, tôi ho c anh em tôi ch ng n l ng
15
l c th ng c p cho quan t ng tr n. Nh ng các quan t ng tr n ã n nh m
tr c tôi, b t dân s c p d ng, l y cho mình l ng th c, và r u, tr ra b n
m i si c l b c; n i các y t h c ng l n l t trên dân s n a.
16
Nh ng tôi không có làm nh v y; vì c kính s c Chúa Tr i. L i tôi c ng gi
b n v ng trong công vi c xây s a vách này, ch ng có mua ng ru ng nào; và các y
17
t tôi u h i hi p l i ó ng làm công vi c. N i bàn n tôi c ng có m t
tr m n m m i ng i Giu- a và quan tr ng, ngo i tr nh ng k gi a các dân
18
t c chung quanh chúng tôi i n. V , ng i ta d n n cho m i ngày m t con bò,
sáu con chiên ch n l a; ng i ta c ng d n nh ng gà v t, và m i m i ngày các
th r u r t nhi u. D u nh v y, tôi c ng không òi l ng l c c a ph n t ng
19
tr n, vì công d ch l y làm n ng n cho dân s này. H i c Chúa Tr i tôi ôi!
nguy n Chúa nh l i tôi v các i u tôi ã làm cho dân s này, và làm n cho tôi.

Chapter 6

1
X y khi San-ba-lát, Tô-bi-gia, Ghê-sem, là ng i A r p, và các thù ngh ch chúng tôi
khác, hay r ng tôi ã xây s a vách thành r i, không còn n i h l ng nào n a, d u cho
2
n lúc y tôi ch a tra cánh c a, thì San-ba-lát và Ghê-sem, sai n nói v i tôi r ng:
Hãy n, ta s g p nhau trong m t làng nào t i tr ng Ô-nô. Nh ng chúng có ý làm h i
3
tôi. Tôi sai s gi n nói cùng chúng r ng: Ta m c làm công vi c l n, xu ng không
4
ng. L nào công vi c d t trong khi b nó ng i xu ng v i các ng i?
5
Chúng sai nói v i tôi b n l t nh v y; song tôi áp l i v i chúng c ng y nhau.
L n th n m, San-ba-lát sai k tôi t ng i, c ng nh cách c , có c m th không

6
niêm n i tay; trong th có vi t r ng: Trong các dân t c ng i ta nghe n và Gát-mu
nói r ng: Oâng và ng i Giu- a toan nhau d y lo n; t i c y, nên ông m i xây s a
7
vách thành; và c theo l i n ó, t t ông mu n lên làm vua c a chúng. L i ông có
l p nh ng tiên tri ng truy n gi ng v ông t i trong Giê-ru-sa-lem r ng: Có m t vua
trong x Giu- a! Bây gi ng i ta ch c s tâu cho vua nghe c ng các vi c y; v y,
8
hãy n, chúng ta ngh lu n v i nhau. Tôi sai nói v i ng i ta r ng: Nh ng
i u ng i nói, ch ng có ai làm chút nào; nh ng chánh trong lòng ng i có t nó ra.
9
Vì chúng nó mu n nhát cho chúng tôi h t th y u s hãi; chúng nó r ng: Tay c a
chúng nó s b m i m t, không làm công vi c n a. V y bây gi , h i Chúa, hãy làm
10
cho tay tôi m nh m . o n, tôi i n nhà c a Sê-ma-gia, con trai c a ê-la-gia,
cháu c a Mê-hê-ta-bê-ên (ng i y ã rút n ó); ng i nói r ng: Chúng ta hãy
g p nhau t i trong nhà c a c Chúa Tr i, chánh gi a n th , r i chúng ta s óng
các c a n th l i; vì chúng nó s n gi t ông; y lúc ban êm mà chúng nó toan
11
n gi t ông. Tôi nói: m t ng i nh tôi ây s ch y tr n ? Ng i nào nh
12
tôi ây vào trong n th mà l i c s ng sao? Tôi không vào âu. Tôi nhìn bi t
ch ng ph i c Chúa Tr i có sai ng i n, vì ng i nói l i tiên tri ó ngh ch
13
v i tôi. Tô-bi-gia và San-ba-lát ã m n ng i v y. Vì t i ó, ng i c tr
ti n công ng khi n tôi s hãi, d tôi ph m t i, h u cho chúng nó có c n ti ng
14
x u xa, và làm s nh c tôi. c Chúa Tr i tôi ôi! Xin hãy nh Tô-bi-gia và San-ba-lát,
tùy theo các công vi c này mà hai ng i ã làm; xin c ng nh n Nô -a- ia, n tiên
15
tri, và các tiên tri khác ã mu n làm cho tôi s hãi! V y, ngày hai m i tháng Ê-lun,
16
vách thành s a xong, h t n m m i hai ngày. Khi nh ng thù ngh ch chúng tôi hay
c i u ó, thì các dân t c chung quanh chúng tôi u s hãi và l y làm ngã lòng;
vì chúng nó nhìn bi t r ng công vi c này thành c b i c Chúa Tr i c a chúng
17
tôi. C ng trong nh ng ngày y, có các ng i t c v c a x Giu- a g i l m
18
th t cho Tô-bi-gia và Tô-bi-gia áp th g i l i cho chúng. Vì t i Giu- a có nhi u
k ã th k t hi p v i ng i, b i ng i là r c a Sê-ca-nia, con trai c a A-ra; và
19
Giô-ha-nan, con trai ng i, ã c i con gái c a Mê-su-lam, là con trai c a Bê-rê-kia.
Chúng c ng nói tr c m t tôi nh ng vi c t t lành c a ng i và chúng h c l i cho
ng i các l i c a tôi. Còn Tô-bi-gia g i th làm cho tôi s hãi.

Chapter 7

1
Khi vách thành ã xây xong, và tôi ã tra các cánh c a, l p nh ng ng i gi c a,
2
k ca hát, và ng i Lê-vi trong ch c vi c c a h , thì tôi giao phó vi c cai tr
Giê-ru-sa-lem cho Ha-na-ni, em tôi, và cho Ha-na-nia, quan t cung; vì là m t ng i trung tín
3
và kính s c Chúa Tr i h n nhi u k khác. Tôi d n chúng r ng: Ch m các
c a Giê-ru-sa-lem tr c khi m t tr i n ng nóng; ng i ta ph i óng cánh c a, và gài
then l i trong lúc k gi c a còn t i ó; l i ph i t ng i trong dân Giê-ru-sa-lem
4
theo phiên mà canh gi , m i ng i ng canh n i i ngang nhà mình. V , thành
5
thì r ng rãi l n lao, còn dân s trong nó l i ít, và nhà m i thì ch a có c t. c Chúa
Tr i tôi có c m ng lòng tôi chiêu t p nh ng ng i t c v , các quan tr ng, và
dân s , ng em chúng vào s t ng gia ph . Tôi có tìm ng m t cu n b gia ph
6
c a nh ng ng i ã tr lên l n u, và trong ó tôi th y có ghi r ng: Này là các
ng i t nh Giu- a t n i làm phu tù c tr lên, t c nh ng k thu c trong b n
b Nê-bu-ca-n t-sa b t d n t ; chúng tr l i Giê-ru-sa-lem và x Giu- a, ai n y u
7
v b n thành mình; chúng tr v v i Xô-rô-ba-bên, Giê-sua, Nê-hê-mi, A-xa-ria, Ra -a-mia,
Na-ha-ma-ni, M c- ô-chê, Binh-san, Mích-bê-r t, Bi t-vai, Bê-hum, và Ba -a-na. N y là
8
s tu b nh ng ng i nam c a dân Y-s -ra-ên; V con cháu Pha-r t, hai ngàn m t
9
tr m b y m i hai ng i; v con cháu Sê-pha-tia, ba tr m b y m i hai ng i.
10 11
V con cháu A-ra, sáu tr m n m m i hai ng i. V co cháu Pha-hát-Mô-áp, con
12
cháu c a Giê-sua và Giô-áp, có hai ngàn tám tr m m i tám ng i. V co cháu Ê-lam,
13
m t ngàn hai tr m n m m i b n ng i. V con cháu Xát-tu, tám tr m b n m i
14 15
l m ng i. V con cháu Xác-cai, b y tr m sáu m i ng i. V con cháu
16
Bin-nui, sáu tr m b n m i tám ng i. V con cháu Bê-bai, sáu tr m hai m i
17 18
tám ng i. V con cháu A-gát, hai ngàn ba tr m hai m i hai ng i. V con
19
cháu A- ô-ni-cam, sáu tr m sáu m i b y ng i. V con cháu Bi t-vai, hai ngàn
20 21
sáu m i b y ng i. V con cháu A- in, sáu tr m n m m i l m ng i.
22
Con cháu A-te, v dòng dõi Ê-xê-chia, có chín m i tám ng i. V con cháu Ha-sum,
23
ba tr m hai m i tám ng i. V con cháu B t-sai, ba tr m hai m i b n ng i.

24 V con cháu Ha-ríp, m t tr m m i hai ng i. 25 V con cháu Ga-ba-ôn, chín m i
l m ng i. 26 V nh ng ng i B t-lê-hem và Nê-tô-pha, m t tr m tám m i tám
ng i. 27 V nh ng ng i A-na-t t, m t tr m hai m i tám ng i. 28 V nh ng
ng i B t -A-ma-v t, b n m i hai ng i. 29 V nh ng ng i Ki-ri-át-Giê-ê-r t,
b y tr m b n m i ba ng i. 30 V nh ng ng i Ra-ma và Ghê-ba, sáu tr m hai
m i m t ng i. 31 V nh ng ng i Mích-ma, m t tr m hai m i hai ng i,
32 V nh ng ng i Bê-tên và A-hi, m t tr m hai m i ba ng i. 33 V nh ng
ng i Nê-bô khác, n m m i hai ng i. 34 V con cháu Ê-lam khác, m t ngàn hai
tr m n m m i b n ng i. 35 V con cháu Ha-rim, ba tr m hai m i ng i. 36
V con cháu Giê-ri-cô, ba tr m b n m i l m ng i. 37 V con cháu c a Lô- ,
c a Ha-sít, và c a Ô-nô, b y tr m hai m i m t ng i. 38 V con cháu Sê-na, ba ngàn
chín tr m ba m i ng i. 39 Nh ng th y t l : V con cháu Giê- a-gia, nhà Giê-sua,
chín tr m b y m i ba ng i. 40 V con cháu Y-mê, m t ngàn n m m i hai ng i.
41 V con cháu Pha-ru-s , m t ngàn hai tr m b n m i b y ng i. 42 V con cháu
Ha-rim, m t ngàn m i b y ng i. 43 Ng i Lê-vi: Con cháu c a Giê-sua và c a
Cát-mi-ên, v dòng dõi Hô- ê-va, b y m i b n ng i. 44 Ng i ca hát: V con
cháu A-sáp, m t tr m b n m i tám ng i. 45 K gi c a: V con cháu Sa-lum, con
cháu A-te, con cháu Tanh-môn, con cháu A-cúp, con cháu Ha-ti-la, và con cháu Sô-bai, m t tr m
ba m i tám ng i. 46 Ng i Nê-thi-nim: Con cháu Xi-ha, con cháu Ha-su-pha, con cháu
Ta-ba- t, 47 con cháu Kê-r t, con cháu Sia, con cháu Pha- ôn, 48 con cháu Lê-ba-na, con
cháu Ha-ga-ba, con cháu Sanh-mai, 49 con cháu Ha-nan, con cháu Ghi- ên, con cháu Ga-ha; 50
con cháu Rê -a-gia, con cháu Rê-xin, con cháu Nê-cô- a, 51 con cháu Ga-xam, con cháu U-xa,
con cháu Pha-sê -a, 52 con cháu Bê-sai, con cháu Mê -u-nim, con cháu Nê-phi-sê-nim, 53 con
cháu Bác-búc, con cháu Ha-cu-pha, con cháu Ha-rua, 54 con cháu Bát-tít, con cháu Mê-hi- a,
con cháu H t-sa, 55 con cháu B t-cô, con cháu Si-sê-ra, con cháu Tha-mác, 56 con cháu Nê-xia,

57
con cháu Ha-ti-pha. Dòng dõi các y t c a Sa-lô-môn: Con cháu Sô-tai, con cháu
58
Sô-phê-r t, con cháu Phê-ri- a, con cháu Gia -a-la, con cháu t-côn, con cháu Ghi- ên,
59
con cháu Sê-pha-tia, con cháu Hát-tinh, con cháu Phô-k -r t Hát-xê-ba-im, con cháu A-mon.
60
T ng c ng các ng i Nê-thi-nim và con cháu các y t c a Sa-lô-môn, là ba tr m
61
chín m i hai ng i. N y là nh ng ng i Tên-Mê-la, Tên-H t-sa, Kê-rúp, A- ôn,
và t Y-mê mà i lên; nh ng chúng nó không th ch ra nhà c a t ph mình và g c
62
gác c a h , ho c thu c v Y-s -ra-ên hay ch ng: con cháu ê-la-gia, con cháu
63
Tô-bi-gia, và con cháu Nê-cô- a, u sáu tr m b n m i hai ng i. V nh ng
th y t l : Con cháu Ha-ba-gia, con cháu Ha-c t, con cháu B t-xi-lai, là ng i l y v
64
trong vòng con gái c a B t-xi-lai, ng i Ga-la-át, và c g i b ng tên c a h .
Các ng i y tìm ki m gia ph mình, nh ng không th y, bèn b tr ra ch c t l ,
65
k cho là ô u . Quan t ng tr n c m chúng n nh ng v t chí thánh cho n ch ng
66
có m t th y t l d y lên dùng U-rim và Thu-nim mà c u h i c Chúa Tr i. C
67
h i chúng hi p l i c b n v n hai ngàn ba tr m sáu m i ng i, không k
nh ng tôi trai t gái c a dân, s c b y ngàn ba tr m ba m i b y ng i; c ng
68
có hai tr m b n m i l m k hát, nam và n . Chúng có b y tr m ba m i sáu
69
con ng a, hai tr m b n m i l m con la, b n tr m ba m i l m con l c à, và
70
sáu ngàn b y tr m hai m i con l a. Có m y tr ng t c em c a cung ti n
ng giúp làm công vi c. Quan t ng tr n dâng cho kho m t ngàn a-ri c vàng, n m
71
m i cái ch u, và n m tr m ba m i cái áo th y t l . Có m y tr ng t c
72
dâng vào kho t o tác hai v n a-ri c vàng, và hai ngàn hai tr m min b c. Còn v t dân
s khác dâng, c hai v n a-ri c vàng, hai ngàn min b c, và sáu m i b y cái áo
73
th y t l . Aáy v y, nh ng th y t l , ng i Lê-vi, k gi c a, k ca hát, m y
ng i trong dân, và ng i Nê-thi-nim, cùng c Y-s -ra-ên, u trong các thành c a
mình. Khi tháng b y n, thì dân Y-s -ra-ên u trong các thành c a mình.

Chapter 8

1
B y gi , dân s u nhóm hi p nh th m t ng i, t i ph tr c c a
N c. Chúng nói v i E-x -ra là th y thông giáo, xin ng i em quy n sách lu t pháp
2
c a Môi-se mà c Giê-hô-va ã truy n d y cho Y-s -ra-ên. Ngày m ng m t tháng
b y, th y t l E-x -ra em lu t pháp n tr c m t h i chúng, ng i nam và
3
n , cùng nh ng ng i có thông sáng nghe hi u c. Ng i ng t i ph
tr c c a N c, c trong quy n y t r ng ông cho n tr a, có m t các
ng i nam và n , cùng nh ng k có th hi u c. C dân s l ng tai nghe c
4
sách lu t pháp. Th y thông giáo E-x -ra ng trên m t cái s p b ng g mà ng i
ta làm nh n d p y; Ma-ti-thia, Sê-ma, A-na-gia, U-ri, Hinh-kia, và Ma -a-xê-gia, ng g n
ng i bên h u; còn bên t ng i thì có Phê- a-gia, Mi-sa-ên, Manh-ki-gia, Ha-sum,
5
Hách-ba- a-na, Xa-cha-ri, và Mê-su-lam. E-x -ra d sách ra tr c m t c dân s , vì
6
ng i ng cao h n chúng; khi ng i d sách ra, thì dân s u ng d y.
E-x -ra ng i khen Giê-hô-va c Chúa Tr i cao c ; c dân s bèn gi tay lên, mà áp
l i r ng: A-men, A-men! r i chúng cúi u, s p m t xu ng t mà th l y c
7
Giê-hô-va. Giê-sua, Ba-ni, Sê-rê-bia, Giô-xa-bát, Ha-nan, Bê-la-gia, và ng i Lê-vi, u
8
gi i cho dân s hi u lu t pháp; và dân s ng t i ch mình. H c rõ ràng trong
sách lu t pháp c a c Chúa Tr i, r i gi i ngh a nó ra, làm cho ng i ta hi u l i
9
h c. Nê-hê-mi, quan t ng tr n, E-x -ra, th y t l và th y thông giáo, cùng
ng i Lê-vi mà d y d dân s , bèn nói v i c Y-s -ra-ên r ng: Ngày nay là thánh cho
Giê-hô-va c Chúa Tr i c a các ng i; ch tang, c ng ng khóc lóc. Vì c
10
dân s u khóc khi nghe c các lu t pháp. Nê-hê-mi nói v i chúng r ng: Hãy i
n v t gì béo, u ng gì ng t, và hãy g i ph n cho nh ng ng i không có s m s a
gì h t; vì ngày nay là thánh, bi t riêng ra cho Chúa c a chúng ta. Ch bu n th m, vì s
11
vui v c a c Giê-hô-va là s c l c c a các ng i. V y, ng i Lê-vi làm cho
c dân s u c yên n, mà r ng: Khá nín i, vì ngày nay là thánh, ng s u
12
th m chi. C dân s bèn i ng n và u ng, g i cho nh ng ph n, cùng vui v
13
l m; vì chúng có hi u các l i ng i ta ã truy n d y cho mình. Qua ngày th hai,
các tr ng t c c a c dân s , nh ng th y t l , và ng i Lê-vi, u nhóm l i
14
bên E-x -ra, là ng i thông giáo, ng chú ý nghe các l i c a lu t pháp. Chúng th y
có chép trong lu t pháp r ng c Giê-hô-va c y Môi-se phán r ng dân Y-s -ra-ên ph i
15
trong nhà l u ng lúc l tháng b y; và chúng ph i hô truy n trong các thành và
t i Giê-ru-sa-lem nghe, r ng: Hãy i ki m trong núi nh ng nhánh ô-li-ve và ô-li-ve r ng,
nh ng nhánh cây sim, nh ng t u lá kè, và nh ng nhánh cây r m, ng làm nh ng nhà

16
l u, y nh ã chép. Dân s bèn i ra em các lá y v , m i ng i u làm nhà
l u trên nóc nhà mình, ngoài sân mình, trong hành lang c a n c Chúa Tr i, n i ph
17
c a c a N c, và n i ph c a c a Eùp-ra-im. C h i chúng c a nh ng k b
b t làm phu tù c tr v bèn c t nh ng nhà l u, và trong ó. T i Giô-suê,
con trai c a Nun, cho n ngày y, dân Y-s -ra-ên ch ng có làm gì gi ng nh v y. Bèn
18
có s r t vui m ng. M i ngày, t ngày u cho n ngày chót, ng i c trong
sách lu t pháp c a c Chúa Tr i. Chúng n l b y ngày; còn qua ngày th tám, có
m t l tr ng th , tùy theo lu t l .

Chapter 9

1
Ngày hai m i b n tháng y, dân Y-s -ra-ên nhóm l i, c n, m c bao và ph
2
b i t. Dòng Y-s -ra-ên chia r các ng i ngo i, ng d y x ng t i l i mình
3
và s gian ác c a t ph mình. Chúng ng d y t i ch mình, c trong sách lu t
pháp c a Giê-hô-va c Chúa Tr i mình, lâu n ph n t ngày: trong m t ph n t
4
khác, chúng x ng t i và th l y Giê-hô-va c Chúa Tr i c a h . B y gi , Giê-sua,
Ba-ni, Cát-mi-ên, Sê-ba-nia, Bun-ni, Sê-rê-bia, Ba-ni, và Kê-na-ni, ng d y t i trên s p
5
ng i Lê-vi, và kêu c u l n ti ng cùng Giê-hô-va c Chúa Tr i mình. Khi y nh ng
ng i Lê-vi, là Giê-sua, Cát-mi-ên, Ba-ni, Ha-sáp-nia, Sê-rê-bia, Hô- ia, Sê-ba-nia, và Phê-ta-hia
nói r ng: Hãy ng d y, ng i khen Giê-hô-va c Chúa Tr i c a các ng i, là ng
h ng có i i ki p ki p! áng ng i khen danh vinh hi n c a Ngài, v n tr i cao
6
h n các s chúc t ng và các l i khen ng i. Oâi! ch m t mình Chúa là c Giê-hô-va
có m t không hai; Chúa ã d ng nên các t ng tr i, và tr i c a các t ng tr i, cùng toàn
c binh c a nó, trái t và các v t trên nó, bi n và muôn v t d i nó Chúa b o
7
t n nh ng v t y, và c binh c a các t ng tr i u th l y Chúa. Chúa ôi! Chúa
là Giê-hô-va c Chúa Tr i mà ã ch n Aùp-ram, em ng i ra kh i U-s c a dân
8
Canh- ê, và ban cho ng i tên Aùp-ra-ham. Chúa th y lòng ng i trung thành t i tr c
m t Chúa, và Chúa l p giao c v i ng i, ng ban cho dòng dõi ng i x c a
dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Giê-bu-sít, và dân Ghi-rê-ga-sít; Chúa
9
có làm ng nghi m l i c a Chúa, vì Chúa là công bình. Chúa có th y s kh n kh
10
c a t ph chúng tôi t i Ê-díp-tô, có nghe ti ng kêu la c a chúng t i bên Bi n ,
làm nh ng d u k phép l n i Pha-ra-ôn, n i y t ng i và n i toàn dân s c a

n c ng i; vì Chúa bi t r ng h có i ãi t ph chúng tôi cách kiêu c ng, và
11
Chúa có làm n i danh Chúa nh th ngày nay. Chúa có phân r bi n tr c m t chúng
nó, chúng nó i ngang qua gi a bi n trên t khô; còn nh ng k u i theo, Chúa
12
bèn ném h d i v c sâu, nh ném á trong n c l n. Ban ngày, Chúa d n d t
chúng b ng m t tr mây, và ban êm b ng m t tr l a, chi u sáng cho chúng
13
trong con ng ph i i theo. Chúa c ng giáng lâm t i trên núi Si-nai, phán v i chúng
t trên tr i, ban cho chúng nh ng lu t l ngay th ng, pháp ch n th t, và nh ng
14
qui t c cùng i u r n t t lành. Chúa khi n cho chúng bi t ngày sa-bát thánh c a
Chúa, c y Môi-se, tôi t c a Chúa, truy n cho chúng nh ng i u r n, qui t c, và lu t
15
pháp. T các t ng tr i, Chúa ban cho chúng bánh ng n ói, khi n hòn á ch y
ra n c cho chúng u ng khát, phán bi u chúng vào nh n l y x mà Chúa ã th ban
16
cho chúng. Nh ng t ph chúng tôi c x cách kiêu hãnh c ng c mình, không nghe
17
các i u r n c a Chúa, ch ng kh ng vâng theo và không nh n các phép l mà
Chúa ã làm gi a chúng; nh ng chúng c ng c mình, và trong s b i ngh ch mình c t
m t k làm u ng tr v n i nô l c a h . Nh ng Chúa v n m t c Chúa
Tr i s n tha th , hay làm n, và th ng xót, ch m nóng gi n, và d y nhân t ,
18
Chúa không có lìa b chúng. D u khi chúng làm m t con bò con c, mà r ng: N y
19
là th n ã d n các ng i lên kh i Ê-díp-tô, và ch c cho Chúa gi n nhi u, thì Chúa
vì s th ng xót c a Chúa, không lìa b chúng trong ng v ng; tr mây d n ng
ban ngày, không lìa kh i trên chúng, ho c tr l a lúc ban êm chi u sáng và ch cho chúng
20
con ng chúng ph i i. Chúa c ng ban cho chúng Th n linh l ng thi n c a
Chúa, d y d cho chúng, không t ch i cho mi ng chúng n ma-na, và ban cho chúng
21
n c ng u ng khát. Ph i, Chúa nuôi d ng chúng b n m i n m trong ng
v ng: chúng ch ng thi u th n chi c ; qu n áo chúng không c rách, và ch n chúng
22
ch ng phù lên. V l i, Chúa ban cho chúng nh ng n c và dân t c, và phân phát
n c y cho chúng; chúng nh n c n c c a Si-hôn, t c n c c a vua H t-bôn,
23
và n c c a Oùc, vua Ba-san. Chúa c ng thêm nhi u con cháu chúng ông nh sao
trên tr i, a chúng vào x mà Chúa ã phán cùng t ph chúng r ng chúng s vào ó
24
ng nh n l y x y. y, con cháu chúng bèn vào nh n l y x , và Chúa b t ph c
tr c m t h các dân c a x , là dân Ca-na-an, phó dân y và nh ng vua chúng nó cùng
25
các dân t c c a x vào tay h , ng h ãi các dân y theo ý mình mu n. H
chi m l y nh ng thành b n v ng, và ru ng t m u m , c nh ng nhà y
các v t t t lành, nh ng gi ng ào, v n nho, v n ô-li-ve, và cây trái r t nhi u; chúng

 n, bèn c no nê, và m p béo, vui lòng trong s nhân t l n lao c a Chúa. 26 D u
v y, chúng ch ng vâng theo, bèn ph n ngh ch v i Chúa, ném b lu t pháp Chúa sau
l ng, gi t các ng tiên tri c a Chúa, là ng i làm ch ng ngh ch cùng h ng em
h tr l i cùng Chúa; song chúng l i ch c gi n Chúa nhi u thay. 27 Vì v y, Chúa phó
h vào tay c u ch c a h ; chúng nó hà hi p h . Trong th i ho n n n chúng kêu
c u cùng Chúa, thì t các t ng tr i Chúa có nghe n; theo lòng nhân t l n lao c a
Chúa, Chúa bèn ban cho nh ng ng gi i c u c u chúng kh i tay k c u ch
mình. 28 Nh ng khi chúng c an t nh, bèn kh i làm l i i u ác tr c m t Chúa;
vì v y, Chúa b chúng vào tay k thù ngh ch qu n h t chúng; song khi chúng tr
l i, kêu c u cùng Chúa, thì Chúa t trên tr i nghe n, và vì lòng th ng xót Chúa, nên
gi i c u chúng nhi u l n. 29 Chúa c ng làm ch ng ngh ch cùng chúng, d n d t
chúng tr l i lu t pháp c a Ngài. D u v y, chúng c x cách kiêu ng o không nghe các
 i u r n Chúa, ph m n lu t l c a Chúa, là lu t l n u ng i nào vâng làm
theo, t t s c s ng; chúng ch p nh t, c ng c mình, và không kh ng nghe
theo. 30 Chúa dung th chúng nhi u n m và c y Th n linh và các tiên tri c a Chúa mà
làm ch ng ngh ch cùng chúng; nh ng chúng không l ng tai nghe, nên Chúa phó chúng vào
tay dân t c c a các x . 31 Song, vì lòng th ng xót l n lao c a Chúa, Chúa không có t n
di t chúng, c ng không lìa b chúng; vì Chúa v n là c Chúa Tr i hay th ng xót và
nh n t . 32 V y bây gi , h i c Chúa Tr i c a chúng tôi i! là c Chúa Tr i
r t l n r t quy n n ng và áng s , xin ch coi nh m n tr c m t Chúa các vi c
 au n c c nh c ã giáng trên chúng tôi, trên các vua và các quan tr ng, trên nh ng
th y t l và các tiên tri, trên t ph chúng tôi, và trên h t th y dân s c a Chúa, t
 i các vua A-si-ri cho n ngày nay. 33 Trong m i vi c ã x y n cho chúng tôi,
Chúa v n là công bình; vì Chúa thi hành cách ch n th t, còn chúng tôi l i làm cách hung ác.
34 Các vua chúng tôi, các quan tr ng, nh ng th y t l , và t ph chúng tôi, không có
gìn gi lu t pháp c a Chúa, c ng ch ng nghe theo các i u r n và ch ng c mà Chúa
phán d y ngh ch cùng chúng. 35 T i trong x c a chúng, gi a u n lành d d t
mà Chúa ã ban cho chúng, t i trong t r ng rãi và màu m mà Chúa ã t tr c
m t chúng, chúng không ph c s Chúa, ch ng tr b các công vi c ác c a h . 36 Kìa,
ngày nay chúng tôi làm tôi m i; này chúng tôi làm tôi trong x n bông trái và th s n
t t t i c a nó. 37 X sanh ra nhi u th s n cho các vua mà Chúa ã l p trên chúng
tôi t i c t i l i c a chúng tôi: các vua y c ng t ý mình l n l t trên thân th chúng
tôi và các súc v t c a chúng tôi, và chúng tôi ng b ho n n n l n. 38 D u các s

này, chúng tôi l p giao c ch c ch n, và chúng tôi ghi chép nó các quan tr ng, ng i
Lê-vi, và nh ng th y t l c a chúng tôi óng n cho.

Chapter 10

1
N y là tên c a các ng i có óng d u mình trong giao c y: Nê-hê-mi, làm
2 3
quan t ng tr n, là con trai c a Ha-ca-lia, và Sê- ê-kia, Sê-ra-gia, A-xa-ria, Giê-rê-mi,
4 5
Pha-su-r , A-ma-ria, Manh-ki-gia, Hát-tút, Sê-ba-nia, Ma-lúc, Ha-rim, Mê-rê-m t, Aùp- ia,
6 7 8
a-ni-ên, Ghi-nê-thôn, Ba-rúc, Mê-su-lam, A-bi-gia, Mi-gia-min, Ma -a-xia, Binh-gai,
9
Sê-ma-gia; y là nh ng th y t l . Nh ng ng i Lê-vi là: Giê-sua, con trai c a
10
A-xa-nia; Bin-nui, con trai c a Hê-na- át; Cát-mi-ên, và các anh em c a h , Sê-ba-nia,
11 12
Hô-di-gia, Kê-li-ta, Bê-la-gia, Ha-nan, Mi-chê, Rê-h p, Ha-sa-bia, Xác-cua, Sê-rê-bia,
13 14
Sê-ba-nia, Hô- ia, Ba-ni, và Bê-ni-nu. Các quan tr ng c a dân s là: Pha-r t,
15 16
Pha-ba-Mô-áp, Ê-lam, Xát-tu, Ba-ni, Bu-ni, A-gát, Bê-bai, A- ô-ni-gia, Bi t-vai, A- in,
17 18 19 20
A-te, Ê-xê-chia, A-xu-r , Hô- ia, Ha-sum, B t-sai, Ha-ríp, A-na-t t, Ni-bai,
21 22
Mác-bi-ách, Mê-su-lam, Hê-xia, Mê-sê-xa-bê-ên, Xa- c, Gia- ua, Phê-la-tia, Ha-nan,
23 24 25
A-na-gia, Ô-sê, Ha-na-nia, Ha-súp, Ha-lô-h t, Bi-la, Sô-béc, Rê-hum, Ha-sáp-na, Ma
26 27 28
-a-xê-gia, A-hi-gia, Ha-nan, A-nan, Ma-lúc, Ha-rim, và Ba -a-na. Dân s còn sót l i,
nh ng th y t l , ng i Lê-vi, k canh gi c a, k ca hát, ng i Nê-thi-nim, các
ng i ã chia r cùng các dân t c c a x ng theo lu t pháp c a c Chúa Tr i,
29
và v , con trai, con gái c a h , t c các ng i có s tri th c và s thông sáng, u
hi p theo các anh em và các t c v c a mình, mà th h a i theo lu t pháp c a c
Chúa Tr i ã c y Môi-se, tôi t Ngài ban cho, và gìn gi làm theo các i u r n c a
30
c Giê-hô-va, là Chúa chúng tôi, cùng l lu t và phép t c c a Ngài. Chúng tôi h a
không g các con gái chúng tôi cho dân t c c a x , và ch ng c i con gái chúng nó cho
31
con trai chúng tôi; l i h a r ng n u trong ngày sa bát hay ngày thánh nào, dân c a x
em ho c nh ng hóa v t, ho c các th l ng th c ng bán cho, thì chúng tôi s
ch ng mua; và qua n m th b y, chúng tôi s cho t hoang, và ch ng òi n
32
nào h t. Chúng tôi c ng nh l y l bu c chúng tôi m i n m dâng m t ph n ba

33
si c-l dùng v các công vi c c a n c Chúa Tr i chúng tôi, v bánh tr n
thi t, v c a l chay th ng dâng, v c a l thiêu h ng hi n, v c a l dâng trong
ngày sa-bát, trong ngày m ng m t, và trong các ngày l tr ng th , l i dùng v các v t
thánh, v c a l chu c t i cho dân Y-s -ra-ên, và v các công vi c làm trong n
34
c Chúa Tr i c a chúng tôi. Chúng tôi, là nh ng th y t l , ng i Lê-vi, và dân
s khác, b t th m v vi c dâng c i l a, ng m i n m, theo k nh t nh, tùy
nhà t ph mình, mà em nh ng c i n n c a c Chúa Tr i chúng tôi, h u
cho t trên bàn th c a Giê-hô-va c Chúa Tr i c a chúng tôi, y nh ã chép trong
35
lu t pháp v y. Chúng tôi c ng nh m i n m em v t u mùa c a t chúng
36
tôi, và các th trái u mùa c a các cây chúng tôi n n c a c Giê-hô-va;
l i chi u theo lu t pháp, em luôn con u lòng trong vòng các con trai chúng tôi, và con
u lòng c a súc v t chúng tôi, ho c chiên hay bò, n n th c Chúa Tr i
chúng tôi mà giao cho nh ng th y t l h u vi c trong n c a c Chúa Tr i chúng
37
tôi. Chúng tôi c ng h a em c a u mùa v b t nh i c a chúng tôi, v c a l
gi lên, bông trái c a các th cây, r u m i, và d u, mà giao cho nh ng th y t l ,
trong các kho tàng c a n c Chúa Tr i chúng tôi; còn m t ph n m i huê l i
t c a chúng tôi thì em n p cho ng i Lê-vi; vì ng i Lê-vi thâu l y m t ph n
38
m i trong th s n c a ru ng t v các thành chúng tôi. Th y t l , con cháu
c a A-rôn, s i v i ng i Lê-vi, khi h thâu l y thu m t ph n m i; r i h
s em m t ph n m i c a trong thu m t ph n m i y n n c a c
39
Chúa Tr i chúng tôi, t i n i phòng c a kho tàng. Vì dân Y-s -ra-ên và ng i
Lê-vi s em các c a l gi lên b ng lúa mì, r u, và d u m i vào trong nh ng phòng
y, là n i có các khí d ng c a n thánh, nh ng th y t l h u vi c, k canh c a
và nh ng ng i ca hát. V y, chúng tôi s ch ng lìa b n c a c Chúa Tr i
chúng tôi âu.

Chapter 11

1
Các quan tr ng c a dân s u t i Giê-ru-sa-lem còn dân s khác thì b t
th m cho m t trong m i ng i c a chúng n t i Giê-ru-sa-lem, là thành
2
thánh, và chín ng i kia thì trong các thành khác. Dân s chúc ph c cho các ng i
3
nam nào tình nguy n t i Giê-ru-sa-lem. V , ây là nh ng quan tr ng hàng t nh
t i Giê-ru-sa-lem; nh ng trong các thành Giu- a, ai n y u trong t mình t i
trong b n thành c a mình: y là dân Y-s -ra-ên, nh ng th y t l , ng i Lê-vi, ng i

4
Nê-thi-nim, và con cháu c a các tôi t Sa-lô-môn. Có m y ng i Giu- a và ng i
Bên-gia-min t i Giê-ru-sa-lem. V ng i Giu- a có A-tha-gia, con trai c a U-xia, cháu
c a Xa-cha-ri, ch t c a A-ma-ria, chít c a Sê-pha-tia; Sê-pha-tia là con trai c a Ma-ha-la-lên,
5
thu c v dòng dõi Phê-r t; l i có Ma -a-sê-gia, con trai c a Ba-rúc, cháu c a Côn-Hô-xê,
ch t c a Ha-xa-gia, chít c a A- a-gia; A- a-gia là con trai c a Giô-gia-ríp, cháu c a
6
Xa-cha-ri v dòng dõi Si-lô-ni. Các con cháu c a Phê-r t t i Giê-ru-sa-lem là b n tr m
7
sáu m i tám ng i m nh d n. V ng i Bên-gia-min có Sa-lu, con trai c a
Mê-su-lam, cháu c a Giô- t, ch t c a Phê- a-gia, chít c a Cô-la-gia; Cô-la-gia là con trai
8
c a Ma -a-sê-gia, cháu c a Y-thi-ên, ch t c a Ê-sai; và sau ng i có Gáp-bai, và Sa-lai
9
cùng chín tr m hai m i tám ng i. Giô-ên, con trai c a Xi c-ri, làm quan tr ng
10
c a chúng; còn Giu- a, con trai c a Ha-sê-nua, làm phó qu n thành. Trong nh ng th y
11
t l có Giê- a-gia, con trai c a Giô-gia-ríp, Gia-kin, và Sê-ra-gia, con trai c a Hinh-kia,
cháu c a Mê-su-lam, chít c a Mê-ra-gi t; Mê-ra-gi t là con trai c a A-hi-túp, là qu n lý
12
n c a c Chúa Tr i, cùng các anh em h làm công vi c c a n, là tám tr m
hai m i hai ng i. L i có A- a-gia, con trai c a Giê-rô-ham, cháu c a Phê-la-lia, ch t
c a Am-si, chít c a Xa-cha-ri; Xa-cha-ri là con trai c a Pha-su-r , cháu c a Manh-ki-gia,
13
cùng các anh em h , u là tr ng t c, s là hai tr m b n m i hai ng i. C ng
có A-ma-sai, con trai c a A-xa-rên, cháu c a Aïc-xai, ch t c a Mê-si-lê-m t, chít c a Y-mê,
14
và các anh em h , u là ng i m nh d n và can m, s c m t tr m hai
15
m i tám ng i. Xáp- i-ên, con trai c a Ghê- ô-lim, làm quan tr ng c a chúng.
Trong ng i Lê-vi có Sê-ma-gia, con trai c a Ha-súp, cháu c a A-ri-kham, ch t c a
16
Ha-sa-bia, chít c a Bun-ni; trong các tr ng t c ng i Lê-vi có Sa-bê-thai và Giô-xa-bát
17
c c t coi sóc công vi c ngoài c a n c Chúa Tr i; còn Mát-ta-nia, con trai
c a Mi-chê, làm u v vi c hát l i khen ng i trong lúc c u nguy n, cùng Bác-bi-ki,
là ng i th nhì trong anh em mình, và Aùp- a con trai c a Sa-mua, cháu c a Xáp- i,
18
ch t c a Giê- u-thun. H t th y ng i Lê-vi trong thành thánh, c hai tr m
19
tám m i b n ng i. Nh ng k canh gi c a, là A-cúp, Tanh-môn, và các anh em
20
h , c m t tr m b y m i hai ng i. Các ng i Y-s -ra-ên khác, nh ng
th y t l , và ng i Lê-vi, u trong các thành c a x Giu- a, m i ng i trong
21
c nghi p mình. Ng i Nê-thi-nim u t i Ô-phên; Xi-ha và Ghít-ba làm quan

22
tr ng c a ng i Nê-thi-nim. U-xi, con trai c a Ba-ni, cháu c a Ha-sa-bia, ch t c a
Mát-ta-nia, chít c a Mi-chê v dòng dõi A-háp, là k ca hát, c t cai tri ng i
23
Lê-vi t i Giê-ru-sa-lem, lo làm công vi c c a n c Chúa Tr i. Vì có l nh vua
truy n v vi c c a chúng, và có m t ph n l ng nh c p cho nh ng k ca hát,
24
ngày nào c n dùng theo ngày n y. Phê-tha-hia, con trai c a Mê-sê-xa-bê-ên, v dòng
25
Xê-ra, là con c a Giu- a, giúp vua cai tr m i vi c dân. Còn v các h ng thôn và
ng ru ng c a nó, có m y ng i Giu- a t i Ki-ri-át -A-ra-ba, và trong các làng nó,
26
t i i-bôn và các làng nó, t i Giê-cáp-xê-ên và các làng nó, t i Giê-sua, Mô-la- a,
27 28
B t-phê-lê, Hát-sa-Su-anh, Bê -e-sê-ba và trong các làng nó, t i Xi c-l c, Mê-cô-na
29 30
và trong các làng nó, t i Eân-rim-môn, Xô-ra Gi t-mút, t i Xa-nô -a, A- u-lam và các
làng nó; t i trong La-ki và các ng ru ng nó, trong A-sê-ca và các làng nó. V y chúng
31
t Bê -e-sê-ba cho n tr ng Hin-nôm. Ng i Bên-gia-min c ng t Ghê-ba cho
32 33
n Mích-ma, A-gia, Bê-tên và các làng nó; và t i A-na-t t, N p, A-ta-nia, Hát-so,
34 35
Ra-ma, Ghi-tha-im, Ha- ít, Sê-bô-im, Nê-ba-lát, Lô- , và Ô-n , t c là tr ng c a
36
các th . T trong các ng i Lê-vi có m y ban Giu- a hi p v i Bên-gia-min.

Chapter 12

1
ây là nh ng th y t l và ng i Lê-vi, theo Xô-rô-ba-bên, con trai c a Sa-la-thi-ên,
2 3
và Giê-sua, mà i lên: Sê-ra-gia, Giê-rê-mi, E-s -ra, A-ma-ria, Ma-lúc, Ha-túc, Sê-ca-nia,
4 5 6
Rê-hum, Mê-rê-m t, Y- ô, Ghi-nê-thôi, A-bi-gia, Mi-gia-min, Ma -a- ia, Binh-ga,
7
Sê-ma-gia, Giô-gia-ríp, Giê- a-gia, Sa-lu, A-móc, Hinh-kia, và Giê- a-gia. ó là quan
8
tr ng c a nh ng th y t l và anh em c a h trong i Giê-sua. Nh ng ng i
Lê-vi là: Giê-sua, Bin-nui, Cát-mê-ên, Sê-rê-bia, Giu- a, và Mát-tai-nia, là ng i v i anh em
9
mình coi sóc vi c hát khen ng i. L i có Bác-bu-kia, U-ni, cùng các anh em mình; h thay
10
i phiên nhau trong công vi c mình. Giê-sua sanh Giô-gia-kim; Giô-gia-kim sanh Ê-li
11
-a-síp; Ê-li -a-síp sanh Giô-gia- a; Giô-gia- a sanh Giô-na-than, Giô-na-than sanh Gia- ua.

12
N y là tr ng t c c a nh ng th y t l , trong i Giô-gia-kim: v h Giê-rê-mi,
13 14
Ha-na-nia; v h E-x -ra, Mê-su-lam; v h A-ma-ria, Giô-ha-nan; v h Mê-lu-ki,
15
Giô-na-than; v h Sê-ba-nia, Giô-sép; v h Ha-rim, Aùt-na; v h Mê-ra-gi t;
16 17
Hên-cai; ve h Y- ô, Xa-cha-ri; v h Ghi-nê-thôn, mê-su-lam; v h A-bi-gia,
18
Xi c-ri; v h Min-gia-min và Mô- a- ia, Phinh-tai; v h Binh-ga, Sa-mua; v h
19 20
Sê-ma-gia, Giô-na-than; v h Giô-gia-ríp, Mát-tê-nai; v h Giê- a-gia, U-xi; v
21
h Sa-lai, Ca-lai; v h A-móc, Ê-be; v h Hinh-kia Ha-sa-bia; v h Giê- a-gia,
22
Nê-tha-nê-ên. V ng i Lê-vi, các tr ng t c c a h ã biên tên vào s trong i
c a Ê-li -a-síp, Giô-gia- a, Giô-ha-nan, và Gia- ua; còn nh ng th y t l , thì biên tên vào
23
s trong i a-ri-út, n c Phe-r -s . Các tr ng t c c a ng i Lê-vi có ghi
24
tên vào sách s ký cho n i Giô-ha-nan, con trai c a Ê-li -a-síp. Các tr ng t c
c a ng i Lê-vi: Ha-sa-bia, Sê-rê-bia, và Giê-sua, con trai c a Cát-mi-ên, và các anh em
ng i ng i nhau, t ng ban t ng th , ng ng i khen và c m t , tùy theo l nh
25
c a a-vít, ng i c a c Chúa Tr i. Mát-ta-nia, Bác-bu-kia, Ô-ba- ia, Mê-su-lam,
26
Tanh-môn và A-cúp, là k canh gi c a, gi các kho bên c a thành. Các ng i này
v i Giô-gia-kim, con trai c a Giê-sua, cháu Giô-xa- ác, v i Nê-hê-mi, quan t ng
27
tr n, và v i E-x -ra, làm th y t l và v n s . Khi khánh thành các vách thành
Giê-ru-sa-lem, thì ng i ta sai g i các ng i Lê-vi kh p m i n i, ng em chúng
v Giê-ru-sa-lem, d l khánh thành cách vui v , có ti ng khen ng i và ca hát theo
28
ch p ch a, n c m, và n s t. Các ng i ca hát u hi p l i, t ng
29
b ng xung quanh Giê-ru-sa-lem, các làng ng i Nê-tô-pha-tít; l i t B t-ghinh-ganh,
t ng b ng Ghê-ba và Aùch-ma-v t; vì nh ng ng i ca hát ã xây cho mình các làng
30
chung quanh thành Giê-ru-sa-lem. Nh ng th y t l và ng i Lê-vi d n mình cho
31
thánh s ch, c ng d n cho thánh s ch dân s , các c a và vách thành. B y gi , tôi bi u
các quan tr ng Giu- a lên trên vách thành, r i phân làm hai t p l n kéo nhau i
32
c m t ; m t t p i v phía h u trên vách thành, t i c a Phân. Sau chúng có Hô-sa-gia,
33
và phân n a s các quan tr ng Giu- a, cùng A-xa-ria, E-x -ra, Mê-su-lam, Giu- a,
34 35
Bên-gia-min, Sê-ma-gia, Giê-rê-mi, và m y con trai c a nh ng th y t l c m kèn:
Xa-cha-ri, con trai c a Giô-na-than, cháu c a Sê-ma-gia, cháu c a Mát-ta-nia, chít c a Mi-chê;

36
Mi-chê là con trai c a Xác-cua, cháu c a A-sáp, cùng các anh em ng i, là Sê-ma-gia,
A-xa-rên, Mi-ta-lai, Ghi-la-lai, Ma-ai, Nê-tha-nê-ên, Giu- a, và Ha-na-ni, c m nh ng nh c
khí c a a-vít, ng i c a c Chúa Tr i; và E-x -ra, ng i v n s , i ng
37
tr c chúng. T c a Su i, ngay m t, chúng i th ng lên các n c thành a-vít,
38
t i n i c vách thành trên n a-vít, và n c a N c v phía ông. Còn
t p c m t th nhì i trên vách thành i ngang l i v i t p th nh t, còn tôi i
39
sau h v i phân n a dân s , t tháp các Lò cho n vách r ng, i qua trên c a
Eùp-ra-im, g n bên c a C , c a Cá, tháp Ha-na-nê-ên, và tháp Mê -a, n c a Chiên.
40
Chúng d ng l i t i c a Ng c. o n, hai t p c m t d ng l i trong n c
41
Chúa Tr i, tôi và phân n a quan tr ng theo tôi c ng làm v y, và nh ng th y t l
c m kèn, là Ê-lê -a-kim, Ma -a-sê-nai, Min-gia-min, Mi-chê, Ê-li-ô-ê-nai, Xa-cha-ri, và Ha-na-nia;
42
l i có Ma -a-sê-gia, Sê-ma-gia, Ê-lê -a-xa, U-xi, Giô-ha-nan, Manh-ki-gia, Ê-lam, và Ê-xe.
43
Nh ng k ca hát ti ng l n, có Dít-ra-bia d n d t. Trong ngày ó, chúng dâng nh ng
c a l tr ng th và vui v ; vì c Chúa Tr i ã khi n cho chúng vui m ng kh p
kh i; các ng i n bà và con tr c ng vui m ng n a; s vui m ng c a thành
44
Giê-ru-sa-lem vang ra r t xa. Trong ngày ó, ng i ta l p k coi sóc các phóng kho
tàng v c a l dâng gi lên, v c a u mùa, v thu m t ph n m i, ng
thâu vào nó, tùy theo ng c a các thành, ph n c a nh ng th y t l và ng i Lê-vi,
mà lu t pháp ã ch nh; vì Giu- a vui m ng nh n nh ng th y t l và ng i
45
Lê-vi ng h u vi c. Chúng luôn v i nh ng k ca hát và k gi c a u gi
trách nhi m c a c Chúa Tr i, và vi c d n mình thánh s ch, tùy theo m ng l nh c a
46
a-vít và Sa-lô-môn, con trai ng i. Vì ngày x a, v i a-vít và A-sáp, có nh ng
quan tr ng coi sóc nh ng k ca hát, và có bài hát khen ng i c m t c Chúa Tr i.
47
Trong i Xô-rô-ba-bên và Nê-hê-mi, c Y-s -ra-ên u c p ph n cho k ca hát và
ng i canh gi c a, ngày nào c n dùng theo ngày n y; c ng riêng ph n c a ng i
Lê-vi, và ng i Lê-vi riêng ph n c a con cháu A-rôn.

Chapter 13

1
Trong ngày ó, ng i ta c sách Môi-se có dân s nghe; trong ó có chép r ng
ng i Am-môn và ng i Mô-áp i i không c vào h i c a c Chúa Tr i,

2
b i vì chúng nó không em bánh và n c n ón dân Y-s -ra-ên, song dùng b c
th nh Ba-la-am n r a s dân Y-s -ra-ên (nh ng c Chúa Tr i chúng tôi i s
3
r a s ra s ph c h nh). X y khi chúng ã nghe lu t pháp r i, bèn phân r kh i
4
Y-s -ra-ên các dân ngo i bang. V , tr c vi c ó, th y t l Ê-li -a-síp, mà ã
5
c l p coi sóc các phòng c a n c Chúa Tr i chúng tôi, và là bà con v i
Tô-bi-gia, có s m s a cho ng i y m t cái phòng l n, là n i tr c ng i ta dùng
nh ng c a l chay, h ng li u, khí d ng, thu m t ph n m i v lúa mì,
r u m i, và d u, t c nh ng v t theo l ã nh cho ng i Lê-vi, k ca hát, và
6
ng i canh gi c a, luôn v i c a l dâng gi lên c a th y t l . Khi các i u
ó x y n thì không có tôi t i Giê-ru-sa-lem; vì nh m n m th ba m i hai i
Aït-ta-xét-xe, vua Ba-by-lôn, tôi m c ph i tr v cùng vua; cu i m t ít lâu, tôi có xin phép
7
vua ng i. Tôi n Giê-ru-sa-lem, bèn hi u i u ác mà Ê-li -a-síp vì Tô-bi-gia ã
làm ra, vì có s m s a cho ng i m t cái phòng trong hành lang c a n c Chúa
8
Tr i. Tôi th y i u ó l y làm c c t , nên qu ng ra kh i phòng y các v t d ng
9
c a nhà Tô-bi-gia. o n, tôi bi u ng i ta d n cái phòng y cho s ch s ; k y
tôi em vào l i các khí d ng c a n c Chúa Tr i, c a l chay và h ng li u.
10
Tôi c ng hay r ng ng i ta không có c p các ph n c a ng i Lê-vi cho h ; vì v y,
nh ng k ca hát và ng i Lê-vi h u vi c, ai n y u ã tr n v ng ru ng mình.
11
Tôi bèn qu trách các quan tr ng, mà r ng: C sao n c a c Chúa Tr i b
12
b nh v y? o n, tôi hi p l i chúng mà t h trong ch c c mình. B y gi ,
c Giu- a u em n trong kho thu m t ph n m i v lúa mì, r u m i,
13
và d u. Tôi t Sê-lê-mia, th y t l Xa- c, ký l c, và Phê- a-gia trong các
ng i Lê-vi, coi các kho tàng; còn Ha-nan, con trai c a Xác-cua, cháu Mát-ta-nia, làm phó; các
ng i y c k là trung thành, và b n ph n chúng là phân phát v t cho anh em mình.
14
c Chúa Tr i tôi ôi! vì c i u này, xin nh n tôi, và ch bôi xóa các vi c t t
lành mà tôi ã làm vì n c a c Chúa Tr i tôi và v i u ph i gìn gi t i ó.
15
V lúc ó, tôi th y trong Giu- a, m y ng i ép nho n i máy ép r u nh m ngày
sa-bát, em bó lúa mình vào, ch nó trên l a, và c ng ch r u, trái nho, trái v , và các
v t n ng, mà em v Giê-ru-sa-lem trong ngày sa-bát. Ngày chúng nó bán v t th c y,
16
tôi có làm ch ng ngh ch cùng chúng nó. C ng có ng i Ty-r t i ó, em cá và
các th hàng hóa n bán cho ng i Giu- a và t i thành Giê-ru-sa-lem trong ngày sa-bát.
17
B y gi tôi qu trách các ng i t c v Giu- a, mà r ng: Vi c x u xa các ng i

18
làm ây là chi, mà làm cho ô u ngày sa-bát? T ph các ng i há ch ng ã làm nh
v y sao? Nên n i c Chúa Tr i há ch ng có d n tai h a kia n trên chúng ta và trên
thành này ? Còn các ng i làm ô u ngày sa-bát mà t ng thêm c n th nh n cho
19
Y-s -ra-ên! Aáy v y, khi các c a Giê-ru-sa-lem kh i khu t trong bóng t i tr c ngày
sa-bát, tôi bèn truy n ng i ta óng c a l i và d n bi u chúng nó ch m nó ra sau
ngày sa-bát; l i c t t m y k trong y t tôi gi c a không ai gánh ch
20
vào thành trong ngày sa-bát. V y, k buôn ng i bán các th hàng hóa m t hai
21
l n ban êm ph i ng ngoài thành Giê-ru-sa-lem. o n, tôi qu trách chúng nó mà
r ng: C sao các ng i ban êm ng t i tr c vách thành nh v y? N u các ng i
còn làm n a, t t c s tra tay trên các ng i. T lúc ó v sau, chúng nó không có n
22
nh m ngày sa-bát n a. Tôi d y bi u ng i Lê-vi và n canh gi các c a, ng
bi t ngày sa-bát ra thánh. H i c Chúa Tr i tôi ôi! xin hãy vì tôi nh n i u ó,
23
và xin th ng xót tôi tùy s nhân t l n lao c a Ngài. C ng trong lúc ó, tôi th y
24
nh ng ng i Giu- a l y n bà Aùch- t, Am-môn, và Mô-áp, làm v ; con cái
c a chúng nó nói ph n n a ti ng Aùch- t, không bi t nói ti ng Giu- a, nh ng nói
25
tùy theo ti ng c a dân này hay là dân kia. Tôi qu trách chúng nó, r a s chúng nó, ánh
p m t vài ng i trong chúng nó, nh tóc chúng nó bi u chúng nó ch c Chúa
Tr i th , mà r ng: Các ng i s không g con gái mình cho con trai h , hay là c i
26
con gái h cho con trai mình, ho c là c i cho chánh mình các ng i! Sa-lô-môn, vua
Y-s -ra-ên há ch ng có ph m t i trong i u ó sao? V , trong nhi u dân t c không
có m t vua nào gi ng nh ng i; ng i c c Chúa Tr i t ng i làm
vua trên c Y-s -ra-ên: d u v y, ng i c ng b n bà ngo i bang xui cho ph m
27
t i! Chúng ta há s nghe theo các ng i mà làm nh ng i u ác l n này, l y ng i
28
n bà ngo i bang mà vi ph m cùng c Chúa Tr i chúng ta sao? Có m t trong các
con trai c a Giô-gia- a, cháu Ê-li -a-síp, th y t l th ng ph m, là r c a San-ba-lát,
29
ng i Hô-rôn; vì c y tôi u i h n kh i tôi. H i c Chúa Tr i tôi ôi! xin nh
l i chúng nó, vì chúng nó ã làm ô u ch c t l và s giao c c a ch c t l và
30
c a ng i Lê-vi. Nh v y, tôi d n s ch chúng cho kh i các k ngo i bang, và
nh ban th cho nh ng th y t l và ng i Lê-vi, m i ng i trong ch c vi c
31
mình; c ng khi n dân s dâng c i theo k nh t nh và các th s n u mùa.
c Chúa Tr i tôi ôi, xin hãy nh n tôi mà làm n cho tôi!

Esther

Chapter 1

1
X y trong i vua A-suê-ru, t c A-suê-ru kia mà cai tr trên m t tr m hai m i
2
b y t nh, t Aán- cho n Ê-thi-ô-bi, khi vua ng ngôi v ng qu c t i Su-s ,
3
kinh ô ng i, nh m n m th ba i tr vì mình, ng i bày ra m t b a ti c
y n cho h t th y quan tr ng và th n b c mình. o binh n c Phe-r -s và Mê- i,
4
các b c sang tr ng cùng các quan cai c a hàng t nh u tr c m t ng i. Trong
nhi u ngày, t c trong m t tr m tám m i ngày, ng i bày t s giàu có sang tr ng
5
c a n c và s oai nghi r c r c a ng i. Khi các ngày ó ã qua r i, vua bày
ãi h t dân s ng có t i kinh ô Su-s , ho c l n hay nh , m t cu c y n
6
ti c b y ngày, t i n i hành lang c a th ng uy n. T b có treo màn tr ng s c
tr ng, xanh lá cây, và xanh da tr i, dùng dây gai màu tr ng và màu tím c t vào vòng b c và
tr c m th ch; các gi ng s p b ng vàng và b c, t trên n n lót c m th ch
7
và tr ng, ng c ph ng và c m th ch en. Ng i ta ãi u ng b ng chén vàng, nh ng
chén nhi u th khác nhau, và có ng t u r t nhi u, cho x ng áng theo b c giàu sang
8
c a vua. Ng i ta u ng r u tùy theo l nh truy n ch ng ai ép ph i u ng; vì vua
9
ã truy n các th n t cung i n hãy làm tùy ý c a m i ng i mu n. Hoàng h u
10
V -thi c ng ãi m t b a ti c cho các ng i n t i cung vua A-suê-ru. Qua ngày
th b y, vua u ng r u, h ng lòng r i, bèn truy n cho Mê-hu-man, Bít-tha, H t-bô-na,
Bi c-tha, A-bác-tha, Xê-th t và C t-cách, t c b y ho n quan h u-ch c vua A-suê-ru,
11
d n hoàng h u V -thi n tr c m t vua, i mão tri u hoàng h u, ng t
ra ph t l ch s c a bà cho dân s và cho các quan tr ng xem th y; vì t ng m o bà
12
r t t t p. Nh ng hoàng h u V -thi không kh ng n theo m ng c a vua
13
truy n b i các ho n quan. Vua bèn n i gi n d , phát nóng n trong lòng. V , th ng
14
khi vua có s gì, bèn h i bàn các ng i rõ lu t thông pháp. Nh ng quan k c n vua
h n h t là C t-sê-na, Sê-th t, Aùt-ma-tha, Ta-rê-si, Mê-re, M t-sê-na, Mê-mu-can, t c b y
quan tr ng c a n c Phe-r -s và Mê- i, th ng th y m t vua và ng i b c cao
15
nh t trong n c. B y gi vua h i chúng r ng: Hoàng h u V -thi ch ng có vâng
theo m ng l nh c a vua A-suê-ru c y các ho n quan truy n cho; v y thì theo lu t pháp

16
chúng ta ph i x bà th nào? Mê-mu-can th a tr c m t vua và các quan tr ng
r ng: V -thi ch ng nh ng làm m t lòng vua mà thôi, nh ng l i h t th y nh ng quan
17
tr ng, và dân s trong các t nh c a vua A-suê-ru; vì vi c n y n ra trong các
ng i n , khi n h khinh b ch ng mình, nói r ng vua A-suê-ru có bi u d n hoàng
18
h u V -thi n tr c m t vua, mà nàng không có n. Ngày nay, các v quan
tr ng Phe-r -s và Mê- i mà ã hay vi c hoàng h u ã làm, c ng s nói m t cách
19
v i ch ng mình, r i s có l m i u khinh b và c n gi n. N u p ý vua, khá
giáng chi u ch , chép vào trong sách lu t pháp c a n c Phe-r -s và Mê- i, ch ng
h hay i ng, r ng V -thi s ch ng còn vào n tr c m t vua A-suê-ru n a;
20
vua khá ban v hoàng h u c a V -thi cho m t ng i khác t t h n nàng. Khi chi u
ch c a vua ã làm c truy n kh p trong n c, vì n c th t r ng l n, thì các
ng i v t t ph i tôn kính ch ng mình, t ng i sang tr ng cho n k nh hèn.
21
L i n y p ý vua và các quan tr ng; vua bèn làm theo l i c a Mê-mu-can ã lu n,
22
h chi u cho các t nh c a vua, theo ch và ti ng c a m i t nh m i dân, mà b o
r ng m i ng i n ông ph i làm ch nhà mình, và l y ti ng b n x mình mà d y
bi u.

Chapter 2

1
Sau các vi c y, khi c n th nh n vua A-suê-ru ã nguôi l i, thì ng i bèn nh
2
l i V -thi, và vi c nàng ã làm, cùng s ã ch nh cho nàng. Các c n th n vua
3
th a r ng: Khá tìm cho vua nh ng ng i n ng trinh t t p; và xin vua hãy sai
khi n nh ng quan i kh p các t nh c a n c vua, nhóm hi p h t th y nh ng ng i
n ng trinh t t p, n Su-s , là kinh ô, d n vào h u cung, và giao phó cho
Hê-gai, ho n quan c a vua, thái giám nh ng cung phi; r i phát cho chúng nh ng h ng
4
ph m c n dùng cho s t y u ; h con gái tr nào c p lòng vua khá l p làm
5
hoàng h u th cho V -thi. L i y p lòng vua; vua bèn làm nh v y. t i kinh
ô Su-s , có m t ng i Giu- a, tên là M c- ô-chê, con trai c a Giai-r , cháu c a
6
Si-mê -i, ch t c a Kích, ng i Bên-gia-min, ng i b b t d n kh i Giê-ru-sa-lem
v i nh ng k b b t làm phu tù ng m t l t v i Giê-cô-nia, vua Giu- a, mà
7
Nê-bu-cát-n t-sa, vua Ba-by-lô, ã b t làm phu tù. Ng i b o d ng Ha- a-xa (t c

Ê-x -tê) con gái c a c u mình, vì nàng không có cha m . Ng i thi u n y là t t
t i hình d ng, p dung nhan. V y, khi cha m nàng ã qua i r i,
8
M c- ô-chê nh n nàng làm con gái mình. X y ra khi m ng l nh c a vua và chi u
ch ng i ã c rõ bi t, khi có nhi u con gái tr ã nhóm hi p t i kinh ô
Su-s , giao phó cho Hê-gai ch ng qu n, thì Ê-x -tê c ng c em n cung vua,
9
giao phó cho Hê-gai, quan thái giám các cung phi. Con gái tr ó p lòng Hê-gai và
c n tr c m t ng i; ng i l t t ban ho nàng nh ng h ng ph m c n
dùng s t y u , và nh ng v t nh t d ng c a nàng, cung c p cho nàng b y con gái t
ch n l y trong cung vua; o n Hê-gai d i nàng v i các con gái t vào trong m t cái
10
phòng t t nh t c a cung phi t n. Ê-x -tê ch ng t ra dân mình và quê h ng mình;
11
vì M c- ô-chê có d n nàng ng t cho ai bi t. M i ngày, M c- ô-chê i d o
ch i tr c sân c a các cung phi t n, cho bi t Ê-x -tê có b ng-yên ch ng, và nàng
12
s ra th nào. M i con gái tr chi u theo l nh mà d n mình cho tinh s ch trong
m i hai tháng: sáu tháng dùng d u m t d c, sáu tháng dùng thu c th m, cùng nh ng
h ng ph m c n dùng v s t y u . Sau k y ã mãn r i, m i con gái tr theo
13
phiên th mà n cùng vua A-suê-ru. H vào ch u vua nh v y: Phàm v t gì nàng
14
mu n em theo t cung phi t n n cung i n vua, thì h li n ban cho. Bu i t i
thì nàng n, còn s m mai tr v h u cung th nhì, có Sa-ách-ga là ho n quan c a vua,
thái giám các phi t n, coi sóc. Nàng không h vào cung vua n a, mi n là nàng p ý vua,
15
và c vua òi tên mình. Khi phiên Ê-x -tê, con gái c a A-bi-hai, c u c a
M c- ô-chê, là ng i ã nh n nàng làm con, ã n i vào cùng vua, thì nàng
ch ng c u xin gì h t, ngo i tr i u Hê-gai, ho n quan vua, thái-giam các phi t n, ã
16
nh cho. Ê-x -tê c n tr c m t m i ng i th y nàng. Aáy v y, E-x -tê
c a n cùng vua A-suê-ru trong cung vua, nh m tháng m i (là tháng Tê-b t)
17
n m th b y i ng i tr vì. Vua th ng m n Ê-x -tê nhi u h n các cung
n khác, và nàng c n tr c m t vua h n nh ng ng i n ng trinh; vua
18
i mão tri u thiên trên u nàng, và l p nàng làm hoàng h u th cho V -thi. o n,
vua bày m t ti c l n ãi các quan tr ng và th n b c mình, t c ti c y n c a bà
Ê-x -tê; vua r ng tha thu cho các t nh, và ban th ng x ng áng theo b c giàu sang
19
c a vua. Khi các ng i n ng trinh hi p l i l n th nhì, thì M c- ô-chê ng i
20
n i c a vua. Ê-x -tê, y nh l i M c- ô-chê ã d n mình, không t cho ai bi t
quê h ng và tông t c mình; vì Ê-x -tê làm theo i u M c- ô-chê d n nàng, nh khi
21
nàng còn c b o d ng n i nhà ng i. Trong các ngày ó, M c- ô-chê

ng ng i n i c a vua, có hai ho n quan c a vua, trong b n k gi c a, là Bích-than
22
và Thê-r t, n i gi n toan m u tra tay vào vua A-suê-ru. Vi c y th u n
M c- ô-chê bi t, ng i h c l i cho hoàng h u Ê-x -tê, bà Ê-x -tê nh n tên
23
M c- ô-chê tâu l i cho vua. Ng i ta bèn tra h ch vi c ó, th y qu th t nh
v y, r i c hai u b treo n i cây hình; o n h chép i u ó trong sách s ký
t i tr c m t vua.

Chapter 3

1
Sau các vi c y, vua A-suê-ru th ng ch c cho Ha-man, con trai c a Ham-mê- a-tha,
ng i A-gát, và làm n i danh ng i, t ngôi ng i trên các quan tr ng cung
2
vua. H t th y th n b c t i n i c a vua u cúi xu ng l y Ha-man; vì v ph n
ng i, vua ã truy n b o nh v y. Nh ng M c- ô-chê không cúi xu ng, c ng không
3
l y ng i. Các th n b c n i c a vua bèn nói v i M c- ô-chê r ng: C sao ông
4
ph m m ng vua? X y vì chúng nói v i ng i ngày n y qua ngày kia, mà ng i ch ng
kh ng nghe n, thì chúng cáo cho Ha-man hay, ng th xem s tình c a M c- ô-chê
5
có th ng ch ng, vì ng i t cho chúng r ng mình là ng i Giu- a. Khi Ha-man th y
6
M c- ô-chê không cúi xu ng và không l y mình bèn n i gi n d . Ng i ta ã h c
cho Ha-man bi t M c- ô-chê là ng i Giu- a, nên ng i cho s tra tay trên m t mình
M c- ô-chê là m t s nh m n, ng i bèn tìm m u gi t h t th y dân Giu- a, là
7
tông t c c a M c- ô-chê, trong toàn n c A-suê-ru. Tháng Giêng là tháng Ni-san,
n m th m i hai i vua A-suê-ru, ng i ta b Phu-r , t c là b th m, m i ngày
8
m i tháng, t i tr c m t Ha-man, cho n tháng m i hai, là tháng A- a. Ha-man
tâu v i vua A-suê-ru r ng: Có m t dân t c t n m n, t i rác ra gi a các dân t c trong
nh ng t nh c a n c vua: lu t pháp c a chúng nó khác h n lu t pháp c a các dân
khác; l i chúng nó c ng không tuân theo lu t pháp c a vua; dung chúng nó ch ng ti n cho
9
vua. N u i u ó v a ý vua, khá giáng chi u ch truy n tuy t di t chúng nó i;
r i tôi s cân m i ta lâng b c phó vào tay nh ng quan c t em vào kho vua.
10
Vua bèn c i chi c nh n kh i tay mình, trao cho Ha-man, con trai Ham-mê- a-tha, ng i
11
A-gát, k c u ch dân Giu- a. Vua nói v i Ha-man r ng: B c ã ban cho ng i,
12
dân s c ng phó cho ng i, làm i u chi m c ý ng i. Tháng giêng, ngày

m i ba, thì òi nh ng th y th ký c a vua n; r i tùy theo m i i u Ha-man
truy n d n, ng i ta nh n danh A-suê-ru vi t chi u cho các quan tr n th c a vua,
cho các quan cai qu n m i t nh, và cho các tr ng t c c a m i dân t c, t nh nào dùng
ch n y, dân t c nào theo th âm n y; o n h l y chi c nh n c a vua mà óng
13
n. R i cho g i các th b i lính tr m cho các t nh c a vua, ng d y bi u r ng
nh m ngày m i ba tháng m i hai, t c là tháng A- a, ph i tr di t, gi t ch t và
làm cho h m t h t th y dân Giu- a trong m t ngày ó, vô lu n ng i già k tr ,
14
con nh hay là n bà, và c p gi t tài s n c a chúng nó. cho chi u ch
c tuyên b trong m i t nh, có b n sao l c em rao cho các dân t c bi t, h u cho
15
chúng u s n sàng v ngày ó. Các lính tr m vâng l nh vua v i vã i ra. Chi u
ch n y c ng truy n t i kinh ô Su-s . o n, vua và Ha-man ng i l i u ng r u,
còn thành Su-s u ho ng kinh.

Chapter 4

1
V , khi M c- ô-chê bi t h t m i i u y, bèn xé áo mình, m c m t cái bao và
2
ph tro, r i i ra gi a thành, l y ti ng l n kêu khóc cách cay ng. Ng i c ng
3
i n t n tr c c a vua; vì ai m c cái bao, b c m không cho vào c a c a vua.
Phàm trong m i t nh, n i nào m ng l nh vua và chi u ch ng i ã n, thì trong
dân Giu- a bèn có s s u th m, kiêng c n, khóc lóc và kêu van; l i có nhi u ng i
4
l y bao và tro làm gi ng mình. Các nàng h u và Ê-x -tê và nh ng ho n quan bà u
n thu t l i s y cho bà; hoàng h u bèn bu n r u l m, g i qu n áo cho
M c- ô-chê m c, l t bao gai kh i mình ng i; nh ng ng i không kh ng nh n.
5
B y gi bà Ê-x -tê g i Ha-thác, m t ho n quan c a vua, mà vua ã t h u ch c
bà, r i bi u ng i i n M c- ô-chê h i cho bi t có vi c gì, và nhân sao có v y.
6
Ha-thác bèn i ra n M c- ô-chê t i n i ph thành tr c c a vua. 7
M c- ô-chê thu t l i m i i u ã x y n mình, và s b c Ha-man ã h a óng
8
vào kho vua ng có phép tuy t di t dân Giu- a. Ng i c ng a cho ho n quan
m t b n sao l c chi u ch ã truy n ra t i Su-s ng tuy t di t dân Giu- a,
ho n quan ch cho bà Ê-x -tê xem và bi t, cùng bi u ng i khuyên bà vào cùng
9
vua, tr c m t vua nài xin n vua và c u kh n giùm cho dân t c mình. Ha-thác bèn tr
10
v thu t l i cho bà Ê-x -tê m i l i c a M c- ô-chê. B y gi bà Ê-x -tê nói v i

Ha-thác, và sai ng i nói l i v i M c- ô-chê r ng: 11 Các th n b c và dân chúng các
t nh c a vua u bi t r ng h ai, b t lu n nam hay n , vào cùng vua t i n i vi n,
mà không c l nh v i, thì ai ó theo lu t ã nh t t ph i b x t i, mi n
là c vua gi cây ph vi t vàng ra, thì m i s ng; nh ng ã ba m i ngày rày tôi
không c v i vào cung vua. 12 Ng i ta thu t l i cho M c- ô-chê các l i c a bà
Ê-x -tê. 13 M c- ô-che bi u áp l i cùng bà Ê-x -tê r ng: Ch th m t ng r ng
trong cung vua, ng i s c thoát kh i ph i h n m i ng i Giu- a khác; 14
vì n u ng i làm thinh trong lúc n y, dân Giu- a h n s c ti p tr và gi i c u
b i cách khác, còn ng i và nhà cha ng i u s b h m t; song nào ai bi t r ng
ch ng ph i vì c c h i hi n lúc n y mà ng i c v hoàng h u sao? 15 Bà
Ê-x -tê bèn bi u áp l i cùng M c- ô-chê r ng: 16 Hãy i nhóm hi p các ng i
Giu- a t i Su-s , r i hãy vì tôi mà kiêng c n trong ba ngày và êm, ch n hay
u ng gì h t; tôi và các nàng h u c a tôi c ng s kiêng c n n a; nh v y, tôi s
vào cùng vua, là vi c trái lu t pháp; n u tôi ph i ch t thì tôi ch t. 17 M c- ô-chê bèn
i, và làm theo m i i u bà Ê-x -tê ã d n bi u mình.

Chapter 5

1 Ngày th ba, bà Ê-x -tê m c tri u-ph c, và ra ch u ng t i n i vi n,
i tr c cung i n vua. Vua ng ng trên ngôi t i trong cung i n tr c c a
n. 2 V a khi vua th y hoàng h u Ê-x -tê ng ch u n i n i vi n, thì bà c
n tr c m t vua; vua gi ra cho bà Ê-x -tê cây ph vi t vàng n i tay mình. Bà
Ê-x -tê l i g n và r cây ph vi t. 3 Vua nói v i bà r ng: H i hoàng h u Ê-x -tê,
ng i mu n chi? C u xin i u gì? D u xin n phân n a n c, c ng s ban cho
ng i. 4 Ê-x -tê nói: N u nhi m ý vua, xin vua và Ha-man ngày nay hãy n d ti c
y n mà tôi ã d n cho vua. 5 Vua bèn b o r ng: Hãy kíp v i Ha-man n, ng làm
y nh hoàng h u ã nói. o n, vua và Ha-man i n d ti c y n c a bà Ê-x -tê
ã d n. 6 Trong lúc d ti c r u, vua h i bà Ê-x -tê r ng: Nàng xin i u gì? t t ta
s nh m cho. Nàng c u kh n vi c gì? D u n phân n a n c, c ng s ban cho.
7 Bà Ê-x -tê áp r ng: N y i u tôi c u xin và s tôi c ao: 8 N u tôi c n
tr c m t vua, n u vua l y làm thi n mà nh m l i tôi c u xin và làm i u tôi ao

c, xin vua và Ha-man hãy n d ti c y n mà tôi s d n, r i ngày mai tôi s làm
9
theo l i vua d y bi u. Trong ngày ó, Ha-man i ra vui v và lòng h n h . Nh ng
khi Ha-man th y M c- ô-chê n i c a vua không ng d y, c ng không chuy n
10
ng vì mình, bèn y d y lòng gi n d M c- ô-chê. D u v y, Ha-man nín gi n
11
l i, tr v nhà mình, sai ng i g i n các b n h u và Xê-r t là v mình. Ha-man
thu t l i cho chúng s giàu có sang tr ng mình. s ông con cái mình, và m i s vua làm
cho mình c sang c , th nào vua c t mình cao h n các quan tr ng và th n b c
12
c a vua. Ha-man c ng nói: Tr ra m t mình ta, hoàng h u Ê-x -tê ch ng v i ai cùng
vua n d ti c y n c a bà ã d n; và ngày mai ta l i c m i d n i nhà
13
ng i v i vua. Song m i i u ó ch ng ích gì cho ta c h lâu ch ng nào ta th y
14
M c- ô-chê, ng i Giu- a, ng i t i c a vua. Xê-r t, v ng i, và các b n h u
ng i u nói r ng: Hãy bi u d ng m t m c hình, cao n m m i th c; r i
s m mai, hãy c u vua khi n cho ng i ta treo M c- ô-chê t i ó; o n ông hãy khoái
l c i d y n ti c cùng vua. i u ó l y làm p lòng Ha-man; ng i bèn truy n
d ng cây m c hình.

Chapter 6

1
êm ó, vua không ng c; nên truy n em sách s ký, c t i tr c m t
2
vua. Ng i ta th y có chép r ng M c- ô-chê ã t ra m u c a Bích-than và Thê-r t,
3
hai ho n quan c a vua, trong b n k gi c a, toan tra tay vào vua A-suê-ru. Vua nói: Vì
công s y, M c- ô-chê có c s vinh hi n và t c v gì ch ng? Các ng i
4
c n th n c a vua áp r ng: Ng i ch ng c gì h t. Vua h i: Ai n i vi n
trung? V , Ha-man n ngoài vi n c a cung vua, ng c u vua truy n treo c
5
M c- ô-chê n i m c hình, mà ng i ã d ng cho M c- ô-chê. Các th n b c c a
6
vua th a r ng: Kìa, Ha-man ng n i vi n trung. Vua bèn nói: Ng i hãy vào. Ha-man
bèn vào. Vua nói v i ng i r ng: Ph i làm chi cho ng i nào vua mu n tôn tr ng?
7
Ha-man ngh th m r ng: Vua há mu n tôn tr ng ng i nào khác h n ta sao? V y,
8
Ha-man bèn tâu r ng: H ng i nào vua mu n tôn tr ng, khá em cho áo tri u c a
9
vua m c, ng a c a vua c i, và i mão tri u thiên vua trên u ng i ó; áo tri u
và ng a thì hãy giao vào tay c a m t tri u th n t i tôn c a vua, m c cho ng i

mà vua mu n tôn tr ng, d n ng i c i ng a d o ch i các ng ph c a thành
10
n i, và la lên r ng: Ng i mà vua mu n tôn tr ng c ãi nh v y. Vua nói
v i Ha-man r ng: Hãy mau mau em áo tri u và ng a, y nh l i ng i nói, mà m c
cho M c- ô-chê, ng i Giu- a, ng ng i t i n i c a vua; ch b qua gì h t
11
v m i i u ng i ã nói. Ha-man bèn l y áo tri u và ng a, m c cho
M c- ô-chê, r i d n ng i c i ng a d o qua các ng ph c a thành n i, mà
hô lên tr c m t ng i r ng: Ng i mà vua mu n tôn tr ng c ãi nh v y!
12
o n, M c- ô-chê tr v c a vua. Còn Ha-man l t t tr v nhà mình, th m
13
bu n và trùm u l i. Ha-man thu t l i cho Xê-r t, v mình, và các b n h u mình
hay m i i u ã x y n cho mình. Khi y các ng i khôn ngoan và Xê-r t, v
ng i, nói r ng: Oâng ã kh i mòi sa b i tr c m t M c- ô-chê r i; n u h n
qu thu c v dòng dõi Giu- a, thì ông s ch ng th ng h n c âu, nh ng s
14
sa b i qu h n tr c m t ng i. Khi chúng còn ng nói chuy n v i ng i,
các ho n quan c a vua n, l t t a Ha-man n d ti c y n mà bà Ê-x -tê
ã d n.

Chapter 7

1
V y, vua và Ha-man n d ti c r u v i hoàng h u Ê-x -tê.
2
Ngày th hai,
trong khi d ti c r u, vua c ng nói v i bà Ê-x -tê r ng: H i hoàng h u Ê-x -tê,
ng i mu n xin s gì? t t s ban cho ng i; mu n c u gì? d u cho n phân n a
3
n c, t t c ng ban cho. Hoàng h u Ê-x -tê th a l i r ng: Oâi vua! n u tôi c
n tr c m t vua, và n u vua v a ý, xin vua hãy nh m l i c u kh n tôi mà ban m ng
4
s ng cho tôi, và theo s nài xin tôi mà ban cho tôi dân t c tôi. Vì tôi và dân t c tôi ã b
bán h y di t, gi t ch t, và làm cho h m t i. V , n u chúng tôi b bán
làm nô l , t t tôi ã nín l ng, m c d u k thù ngh ch ch ng b i th ng s thi t
5
h i cho vua l i c. Vua A-suê-ru nói v i hoàng h u Ê-x -tê r ng: K dám toan
6
lòng làm nh v y là ai, và nó âu? Bà Ê-x -tê th a: K c u thù, y là Ha-man
7
c ác kia. Ha-man bèn l y làm khi p vía tr c m t vua và hoàng h u. Vua n i
th nh n , ng d y kh i b a ti c, i ra n i ng vi n. Còn Ha-man vì th y rõ vua
nh t nh giáng h a cho mình, bèn l i nài kh n hoàng h u Ê-x -tê c u sanh m ng
8
mình. Khi vua ngoài ng vi n tr vào nhà ti c, thì Ha-man ã ph c d i gh dài
n i bà Ê-x -tê ng ng i. Vua bèn nói: Trong cung t i tr c m t ta, nó còn dám l ng

nh c hoàng h u sao? L i v a ra kh i mi ng vua, ng i ta li n che m t Ha-man l i.
9
H t-bô-na, m t ho n quan ch u ch c vua, r ng: Kìa, cây m c hình, cao n m m i
th c, mà Ha-man ã s m d ng t i trong nhà mình cho M c- ô-chê, là ng i ã nói
10
trung tín c u vua. Vua r ng: Hãy treo nó lên ó! Ng i ta bèn treo Ha-man n i
m c hình mà h n ã d ng lên cho M c- ô-chê. R i c n gi n c a vua bèn nguôi i.

Chapter 8

1
Ngày ó, vua A-suê-ru ban cho hoàng h u Ê-x -tê cái nhà c a Ha-man, k c hi p
dân Giu- a. Còn M c- ô-chê i vào tr c m t vua; vì bà Ê-x -tê ã bày t ng i
2
là thân thu c mình. Vua c i chi c nh n mà ng i ã l y n i Ha-man và ban cho
3
M c- ô-chê. Bà Ê-x -tê t M c- ô-chê trên nhà Ha-man. Bà Ê-x -tê l i nói tr c
m t vua, và ph c xu ng d i ch n ng i mà khóc lóc, c u xin vua di t m u ác mà
4
Ha-man, ng i A-gát, ã toan ý h i dân Giu- a. Vua a cây ph vi t vàng ra cho
5
bà Ê-x -tê. o n, bà ch i d y và ng tr c m t vua, mà r ng: N u v a ý vua,
n u tôi c n tr c m t vua, n u vua l y vi c y làm ti n ích, và tôi c
p ý vua, thì xin vua hãy h chi u ng bãi các th m u m o c a Ha-man, con trai
Ham-mê- a-tha, ng i A-gát, vi t th ng truy n gi t nh ng dân Giu- a trong
6
các t nh c a vua. Vì n nào tôi th y c tai n n x y n cho dân t c tôi, và lòng
7
nào n xem c s h y di t dòng dõi tôi? Vua A-suê nói v i hoàng h u Ê-x -tê
và M c- ô-chê, ng i Giu- a, r ng: N y ta ã ban cho bà Ê-x -tê nhà c a Ha-man,
còn h n, ng i ta ã x treo m c hình, b i vì h n ã tra tay ra làm h i ng i Giu- a.
8
V y, hai ng i c ng hãy nh n danh vua mà vi t v dân Giu- a i u gì v a ý hai
ng i, r i l y chi c nh n c a vua mà n d u. Vì m t t chi u ch nào vi t nh n
9
danh vua và n d u v i chi c nh n c a vua không th bãi c. B y gi , nh m
tháng ba, là tháng Si-van, ngày hai m i ba; nh ng th y th ký c g i vào, h y theo
m i i u M c- ô-chê d y bi u mà vi t cho dân Giu- a, các quan tr n th , các quan
cai qu n và nh ng u tr ng c a các t nh, t Aán- cho n Ê-thi-ô-bi, t c
m t tr m hai m i b y t nh, vi t cho t nh nào dùng ch n y, cho dân t c nào theo
10
th âm n y, và cho dân Giu- a, thì theo ch và ti ng c a h . M c- ô-chê vi t
nh n danh vua A-suê-ru và n d u b ng chi c nh n c a vua; r i sai lính tr m em
11
th i c i ng a h ng và ng a nòi, b i ng a gi ng sanh ra. Chi u ch y

t r ng vua ban phép cho dân Giu- a trong các t nh các thành c a n c A-suê-ru hi p
12
l i n i trong m t ngày, là ngày m i ba tháng m i hai, t c là tháng A- a, ng
binh v c sanh m ng mình, tuy t di t, ánh gi t, và làm cho h m t quy n n ng c a
dân c u ch toan hãm hi p mình, v và con cái mình, cùng cho phép o t l y tài s n
13
c a chúng nó. cho chi u ch c công b trong m i t nh, m t t sao l c
chi u em rao cho các dân t c bi t, h u cho ng i Giu- a s n sàng v ngày ó, mà
14
tr thù các c u ch mình. V y nh ng lính tr m c i ng a h ng và ng a nòi, vâng
m ng vua thúc gi c l t t i. o n chi u ch y c truy n ra trong kinh ô
15
Su-s . M c- ô-chê t tr c m t vua tr ra, m c tri u ph c xanh và tr ng,
i m t các mão tri u thiên l n b ng vàng, và m c m t cái áo dài b ng b gai m n
16
màu tím; thành Su-s c t ti ng reo m ng và h n h . V ph n dân Giu- a, thì có s
17
sáng s a, vui v , khoái l c và vinh hi n. Trong m i t nh m i thành, phàm n i nào
có m ng l nh và chi u ch c a vua th u n, thì có s vui m ng và s khoái l c
cho dân Giu- a, b a ti c y n và m t ngày n l . Có nhi u k trong các dân t c c a
x nh p b n l i v i dân Giu- a; b i vì chúng nó b t s hãi dân Giu- a l m.

Chapter 9

1
Tháng m i hai là tháng A- a, ngày m i ba, khi h u g n ngày gi ph i thi hành
m ng l nh và chi u ch c a vua, t c nh m ngày y mà k c u ch dân Giu- a
ham h l n l t h (nh ng vi c ã i trái i, chánh các ng i Giu- a ó l i
2
l n l t nh ng k ghét mình), thì dân Giu- a hi p l i t i các thành, trong kh p các
t nh c a vua A-suê-ru, ng tra tay vào nh ng k tìm làm h i mình; ch ng có ai ch ng
3
tr n i chúng, b i vì các dân t c b t s hãi dân Giu- a l m. Các u tr ng c a
nh ng t nh, các quan tr n th , các quan cai qu n, cùng nh ng ng i coi vi c vua, u
4
giúp dân Giu- a, vì h kính s M c- ô-chê. Vì M c- ô-chê v n cao tr ng trong
cung vua, danh ti ng ng i n ra kh p các t nh, b i ng i M c- ô-chê càng ngày
5
càng cao tr ng. Dân Giu- a hãm ánh các thù ngh ch mình b ng m i g m, gi t
ch t và tuy t di t chúng nó; phàm k nào ghét h , thì h ãi theo m c ý mình mu n.
6 7
T i kinh ô Su-s , dân Giu- a ánh gi t n m tr m ng i, và h c ng gi t
8 9
Ph t-san- a-tha, anh-phông, A-ba-tha, Phô-ra-tha, A- a-lia, A-ri- a-tha, Ph t-ma-sa-ta,

10
A-ri-sai, A-ri- ai, và Va-giê-xa-tha, t c là m i ng i con trai c a Ha-man, cháu
11
Ham-mê- a-tha, là k hãm hi p dân Giu- a; nh ng chúng không tra tay vào hóa tài.
Trong ngày ó, ng i ta em cho vua hay s nh ng k b gi t trong kinh ô Su-s .
12
Vua nói v i hoàng h u Ê-x -tê r ng: Dân Giu- a ã gi t ch t t i trong kinh ô
Su-s n m tr m ng i, và m i ng i con trai c a Ha-man thay; l i trong các t nh
c a vua chúng còng ã làm chi n a! Bây gi nàng xin gì? T t ta s ban cho. Nàng còn c u
13
chi n a, t t s làm cho. Bà Ê-x -tê th a r ng: N u p ý vua; xin hãy nh m cho
ngày mai dân Giu- a t i Su-s c ng làm nh chi u ch v ngày nay; và cho phép treo
14
n i m c hình m i con trai c a Ha-man. Vua bèn truy n l nh làm nh v y; có h
15
chi u ch truy n ra trong Su-s , và ng i ta treo m i con trai c a Ha-man. Dân
Giu- a t i Su-s c ng hi p l i trong ngày m i b n tháng c a A- a, và gi t ba
16
tr m ng i t i Su-s ; nh ng chúng không tra tay vào hóa tài. Nh ng dân Giu- a khác
trong các t nh vua, bèn hi p l i binh v c cho sanh m ng mình, hãm ánh k thù ngh ch
mình, gi t b y m i l m ngàn ng i ghen ghét mình; nh ng h không tra tay vào hóa
17
tài. Vi c y x y ra nh m ngày m i ba tháng A- a; còn ngày m i b n tháng y,
18
chúng an ngh , l p thành m t ngày ti c y n vui v . Nh ng dân Giu- a t i Su-r
nhóm hi p trong ngày m i ba và m i b n c a tháng y; còn ngày m i l m tháng
19
y, chúng an ngh và l p thành m t ngày ti c y n vui v . B i c y, nh ng
ng i Giu- a n i các h ng thôn, l y ngày m i b n thánh A- a làm m t ngày
20
vui m ng, ti c y n, m t ngày l g i cho l n nhau nh ng l v t. M c- ô-chê
ghi chép các i u n y, và g i th cho h t th y dân Giu- a trong các t nh c a vua
21
A-suê-ru, ho c g n hay xa, khi n cho h h ng n m gi ngày m i b n và
22
m i l m c a tháng A- a, vì trong ngày và tháng y dân Giu- a ã thoát kh i k
thù ngh ch mình và c bình an, s au n i ra m ng r , và ngày bu n th m
hóa ra ngày l ; l i b o h l p thành ngày ti c y n và vui m ng, g i cho l n nhau
23
nh ng l v t, và b thí cho ng i nghèo kh . Dân Giu- a nh n làm theo vi c mình
24
ã kh i làm, và theo i u M c- ô-chê ã vi t g i cho mình; vì Ha-man, con trai
Ha-mê- a-tha, dân A-gát, k hãm hi p h t th y dân Giu- a, có l p m u h i dân Giu- a
ng tuy t di t i, và có b Phu-r , ngh a là b th m, tr di t và phá h y
25
chúng i. Song khi bà Ê-x -tê n tr c m t vua t vi c y, thì vua ra chi u
ch truy n b o r ng các m u ác mà Ha-man ã toan h i dân Giu- a hãy l i trên

u c a h n, và ng i ta treo h n v i các con trai h n n i m c hình. 26 B i c
ó, ng i ta c theo ch Phu-r , mà g i các ngày ó là Phu-rim. L i vì có l i c a
th n y, và vì c các i u chúng ã th y, cùng b x y n cho mình, 27 nên dân
Giu- a nh n và nh th ng l cho mình, cho dòng gi ng mình, và cho nh ng ng i
s nh p b n v i mình, m i n m ph i gi hai ngày n y tùy cái th n y và theo thì
nh t nh, ch ng ai nên b bê; 28 l i ng i ta ph i nh l i hai ngày y, và m i
gia t c trong m i t nh m i thành ph i gi nó tr i qua các i; ch ng c b bê
ngày Phu-rim n y kh i gi a dân Giu- a, và k ni m nó ch h m t kh i dòng dõi h .
29 Hoàng h u Ê-x -tê, con gái c a A-bi-hai, và M c- ô-chê, ng i Giu- a, l i vi t
th th nhì ng khuyên dân Giu- a gìn gi l Phu-rim; 30 ng i l y l i hòa bình
và ch n th t mà g i th cho h t th y dân Giu- a trong m t tr m hai m i b y
t nh c a n c A-suê-ru, 31 ng làm ch ng quy t nh các ngày Phu-rim y theo
thì ti t nh t nh, y nh M c- ô-chê, ng i Giu- a, và hoàng h u Ê-x -tê ã d y
bi u chúng, và y nh chúng ã l p l y cho mình và cho dòng dõi mình, v k kiêng n
và ai khóc. 32 L nh m ng c a bà Ê-x -tê nh vi c gi các ngày Phu-rim; o n
i u ó c chép vào sách.

Chapter 10

1 Vua A-suê-ru b t x và các cù lao c a bi n n p thu . 2 Các công s v quy n
th và n ng l c ng i, c s cao tr ng c a M c- ô-chê, vua th ng ch c ng i
lên làm sao, th y u có chép vào sách s ký các vua n c Mê- i và Phe-r -s . 3 Vì
M c- ô-chê, ng i Giu- a, làm t t ng c a vua A-suê-ru; trong vòng dân Giu- a
ng i c tôn tr ng, p lòng các anh em mình, tìm vi c t t lành cho dân t c mình,
và nói s hòa bình cho c dòng dõi mình.

Job

Chapter 1

1
T i trong x Uùt-x có m t ng i tên là Gióp; ng i y v n tr n v n và ngay
2
th ng; kính s c Chúa Tr i, và lánh kh i i u ác. Ng i sanh c b y con
3
trai và ba con gái; có b y ngàn chiên, ba ngàn l c à, n m tr m ôi bò, n m tr m l a
4
cái, và tôi t r t nhi u; ng i y l n h n h t trong c dân ông ph ng. Các con
trai ng i hay i d ti c, ãi thay phiên nhau trong nhà c a m i ng i; và sai m i ba
5
ch em gái mình n u ng chung v i mình. X y khi các ngày y n ti c xong r i, Gióp
sai ng i i d n các con cái mình cho thanh s ch, th c d y s m, dâng c a l thiêu tùy
s nó; vì ng i nói r ng: D th ng các con ta có ph m t i, và trong lòng t ch i
6
c Chúa Tr i ch ng. Gióp h ng làm nh v y. V , m t ngày kia các con trai c a
7
c Chúa Tr i n ra m t c Giê-hô-va, và Sa-tan c ng n trong vòng chúng.
c Giê-hô-va phán h i Sa-tan r ng: Ng i âu n? Sa-tan th a v i c
8
Giê-hô-va r ng: Tôi tr i qua ây ó trên t và d o ch i t i n i nó. c Giê-hô-va
l i h i Sa-tan r ng: Ng i có nhìn th y Gióp, tôi t c a ta ch ng; n i th gian ch ng
có ng i nào gi ng nh nó, v n tr n v n và ngay th ng, kính s c Chúa Tr i, và
9
lánh kh i i u ác? Sa-tan th a v i c Giê-hô-va r ng: Gióp há kính s c Chúa
10
Tr i lu ng công sao? Chúa há ch ng d ng hàng rào binh v c b n phía ng i, nhà
ng i, và m i v t thu c v ng i sao? Chúa ã ban ph c cho công vi c c a tay
11
ng i và làm cho c a c i ng i thêm nhi u trên t. Nh ng bây gi hãy gi tay
Chúa ra Chúa ra, ng n h i các v t ng i có, t là ng i s ph báng Chúa
12
tr c m t. c Giê-hô-va phán v i Sa-tan r ng: N y, các v t ng i có u phó
trong tay ng i; nh ng ch tra tay vào mình nó. Sa-tan bèn lui ra kh i m t c Giê-hô-va.
13
X y m t ngày kia, khi các con trai và con gái ng i ng n và u ng r u trong
14
nhà anh c chúng nó, m t s gi n báo tin cho Gióp r ng: Bò ng cày, l a
15
ng n bên c nh, thì dân Sê-ba xông vào chúng nó, o t c p i, và l y l i
16
g m gi t các tôi t ; ch m t mình tôi thoát kh i ng báo tin cho ông. Ng i
n y còn ng nói, thì m t ng i khác n, báo r ng: L a c a c Chúa Tr i
t trên tr i giáng xu ng thiêu t các con chiên và tôi t , làm tiêu h y chúng nó i; ch
17
m t mình tôi thoát kh i ng báo tin cho ông. Ng i n y còn ng nói, thì m t
k khác ch y n, báo r ng: Dân Canh- ê phân làm ba o, xông vào l c à, c p
o t i, và l y l i g m gi t các tôi t ; ch m t mình tôi thoát kh i ng báo

18
tin cho ông. Ng i n y còn ng nói, thì m t k khác ch y n, báo r ng: Các
19
con trai và con gái ông ng n u ng t i n i nhà anh c c a h , kìa m t ng n
gió l n t phía bên kia sa m c th i n, làm cho b n góc nhà rung rinh, nhà s p xu ng
20
è ch t các ng i tr tu i; ch m t mình tôi thoát kh i ng báo tin cho ông.
Gióp bèn ch i d y, xé áo mình, và c o u, o n x p mình xu ng t mà th l y,
21
và nói r ng: Tôi tr n tru ng l t kh i lòng m , và tôi c ng s tr n tru ng mà v ;
c Giê-hô-va ã ban cho, c Giê-hô-va l i c t i; áng ng i khen danh c
22
Giê-hô-va! Trong m i s y, Gióp không ph m t i, và ch ng nói ph m th ng cùng
c Chúa Tr i.

Chapter 2

1
X y ra m t ngày kia, các con trai c a c Chúa Tr i n ra m t c Giê-hô-va,
2
Sa-tan c ng có n trong vòng chúng ng ra m t c Giê-hô-va. c Giê-hô-va
bèn phán h i Sa-tan r ng: Ng i âu n? Sa-tan th a cùng c Giê-hô-va r ng:
3
Tôi tr i qua ây ó trên t và d o ch i t i n i nó. c Giê-hô-va l i phán h i
Sa-tan r ng: Ng i có nhìn th y Gióp, tôi t ta ch ng? Trên t ch ng có ai gi ng
nh ng i, v n tr n v n và ngay th ng, kính s c Chúa Tr i, và lánh kh i u
ác; l i ng i b n trong s hoàn toàn mình, m c d u ng i có gi c ta phá h y
4
ng i vô c . Sa-tan th a l i v i c Giê-hô-va r ng: L y da n da, phàm v t
5
chi m t ng i có, t t s trao th cho m ng s ng mình. Nh ng bây gi xin Chúa hãy
gi tay ra, ng n h i x ng th t ng i, t là ng i s ph báng Chúa tr c
6
m t. c Giê-hô-va phán v i Sa-tan r ng: Kìa, ng i trong tay ng i; nh ng
7
ch hãy gi m ng s ng ng i. Sa-tan bèn lui ra tr c m t c Giê-hô-va, hành
8
h i Gióp m t b nh ung c, t bàn ch n cho n chót u. Gióp l y m t mi ng
9
sành ng gãi mình, và ng i trong ng tro. V Gióp nói v i ng i r ng: Uûa? Oâng
hãy còn b n trong s hoàn toàn mình sao? Hãy ph báng c Chúa Tr i, và ch t i!
10
Ng i áp l i r ng: Ng i nói nh m t ng i n bà ngu mu i. Uûa sao! S
ph c mà tay c Chúa Tr i ban cho chúng ta, chúng ta lãnh l y, còn s tai h a mà tay
Ngài giáng trên chúng ta, l i ch ng lãnh l y sao? Trong m i vi c ó, Gióp không ph m

t i b i môi mi ng mình.
11 V , khi ba b n h u c a Gióp, là Ê-li-pha ng i Thê-man,
Binh- át ng i Su -a, và Sô-pha ng i Na -a-ma, hay c các tai n n ã x y n
cho ng i, m i ng i bèn h n nhau t x mình i n ng chia bu n và an y
ng i.
12 Ba b n h u xa ng c m t lên thì ch ng nh n bi t ng i, bèn c t
ti ng khóc, m i ng i xé áo mình, h t b i lên tr i mà vãi trên u mình.
13 o n,
ba b n ng i xu ng t v i ng i trong b y ngày êm, ch ng ai nói m t l i v i
ng i, vì th y s au n ng i l n l m.

Chapter 3

1 Sau vi c y, Gióp m mi ng r a ngày sanh mình.
2 Gióp bèn c t ti ng nói r ng:
3 Ngày ta ã sanh ra, khá h m t i; Còn êm ã nói r ng: Có c thai d ng m t
con trai, hãy tiêu di t i!
4 Nguy n ngày y b ra t m t i! Nguy n c Chúa Tr i
t trên cao ch thèm k n, Và ánh sáng ng chi u trên nó!
5 Ch gì t i t m và
bóng s ch t nhìn nh n nó, Aùng mây kéo ph trên nó, Và nh t th c làm cho nó kinh khi p.
6 Nguy n s t i t m m t m t hãm l y êm y; Ch cho nó ng l c v i các ngày
c a n m; ng k nó vào s c a các tháng!
7 Ph i, nguy n cho êm y b son s ;
Ti ng vui c i ch vang ra trong kho ng nó!
8 Ai hay r a s ngày, và có tài ch c Lê-vi
-a-than d y, Hãy r a s nó!
9 Nguy n sao ch ng v ng êm y ph i t i t m; Nó mong
ánh sáng, mà ánh sáng l i ch ng có, Ch cho nó th y r ng ông m ra!
10 B i vì êm
y không b c a lòng hoài thai ta, Ch ng có gi u s au n kh i m t ta.
11 Nhân
sao tôi ch ng ch t t trong t cung? Nhân sao không t t h i khi l t lòng m .?
12 C
sao hai u g i l y tôi, Và vú cho tôi bú?
13 B ng ch ng v y, bây gi t
tôi ã n m an t nh, c ng và ngh ng i
14 Cùng các vua và m u s c a th
gian, ã c t mình nh ng l ng t m;
15 Ho c v i các quan tr ng có vàng, Và ch t
b c y cung i n mình.
16 Ho c tôi ch ng h có, nh m t thai s o bi t t m,
Gi ng các con tr không th y ánh sáng.
17 ó k hung ác thôi rày r c, Và các ng i

18
m n s c c an ngh ; ó nh ng k b tù ng nhau c bình t nh,
19
Không còn nghe ti ng c a k hà hi p n a. T i n i y nh và l n u cùng
20
nhau, Và k tôi m i c phóng kh i ách ch mình. C sao ban ánh sáng cho k
21
ho n n n, Và sanh m ng cho k có lòng y ng cay? Ng i nh th mong
22
ch t, mà l i không c ch t; C u thác h n là tìm ki m b u v t gi u kín; Khi
23
ng i y tìm c m m , Thì vui v và n c lòng m ng r thay, Ng i nào
không bi t ng mình ph i theo, Và b c Chúa Tr i vây b c b n bên, sao l i
24
c s s ng? Vì tr c khi n, tôi ã than si c, Ti ng kêu vang tôi tuôn tôi nh
25
n c. Vì vi c tôi s hãi ã th u n tôi; i u tôi kinh kh ng l i x y ra cho tôi.
26
Tôi ch ng c an l c, ch ng c bình t nh, ch ng c an ngh ; Song
n i r i lo n ã áp n!

Chapter 4

1
B y gi , Ê-li-pha, ng i Thê-man áp l i mà r ng: N u ng i ta th nói v i
2
3
ông, ông s m t lòng ch ng? Nh ng ai c m gi mình không nói sao c? Kìa, ông
4
ã d y d nhi u ng i, Và làm cho tay y u u i ra m nh m ; Các l i nói ông
5
ã k xiêu tó lên, Và u g i lung lay, ông ã làm cho v ng b n. Nh ng bây
6
gi tai n n x y n ông, ông l i gi n; Nó lâm vào ông, thì ông b r i lòng. Oâng
kính s c Chúa Tr i, y há ch ng ph i n i n ng nh c a ông? Tánh h nh hoàn
7
toàn c a ông, há ch ng ph i s trông c y c a ông sao? Oâng hãy suy xét l i, nào bao
8
gi k vô t i b h m t? âu có ng i ngay th ng l i b tr di t? Theo i u
9
tôi ã th y, ai cày s gian ác, Và gieo i u kh y r i, thì l i g t l y nó. B i h i
th c Chúa Tr i, chúng bèn h m t, T i h i x t gi n Ngài, h b tiêu hao i.
10
Ti ng g m c a s t , và gi ng s t hét ã êm l ng, Và nanh c a các s t con
11
12
b gãy. S t m nh b o ch t vì thi u m i, Và các s t con b t n l c. Có
13
m t l i m t th u n tôi, L tai tôi v ng v ng nghe ti ng y, Ban êm ng

khi loài ng i ng mê, Lòng tôi suy t ng, bèn th y d t ng, 14 S kinh kh ng s
hãi xông hãm tôi, Khi n x ng c t tôi run r y. 15 Có m t th n i ngang qua tr c
m t tôi; Các lông tóc c a th t tôi bèn x ng lên. 16 Th n ng ó, tôi nhìn không bi t
m t ng i; Có m t hình d ng tr c m t tôi. Tôi nghe ti ng th m thì nho nh , mà
r ng: 17 "Loài ng i hay ch t, há công bình h n c Chúa Tr i ? Loài ng i há
c trong s ch h n ng T o hóa mình sao?" 18 Kìa, c Chúa Tr i không tin c y
các tôi t Ngài, Ngài th ng trách s iên d i c a thiên s Ngài. 19 Ph ng chi nh ng
k chòi t sét c c t trên n n b i cát, B chà nát nh loài sâu m t! 20 Gi a
kho ng sáng n chi u, chúng b h m t; H ng n luôn luôn, mà ch ng có ai l u
ý n. 21 Dây ch ng c a chúng há ch ng b d t trong mình h sao? Chúng thác, nào
c khôn ngoan chi.

Chapter 5

1 V y, hãy kêu la! Có ai áp l i ông ch ng? Oâng s tr l i cùng ng nào trong
các thánh? 2 Vì n i s u th m gi t ng i ngu mu i, S k làm ch t k n
s . 3 Tôi có th y k ngu mu i châm r ra; Nh ng thình lình tôi r a s ch c a
h n. 4 Con cái h n không c an nhiên, B chà nát t i c a thành, ch ng có ai gi i
c u; 5 Ng i ói khát n mùa màng h n, n i o t l y gi a b i gai, Và
b y gài rình c a c i h n. 6 Vì s ho n n n ch ng ph i t b i cát sanh ra, S kh n
khó ch ng do t n y lên; 7 Nh ng loài ng i sanh ra b kh n khó, Nh l n
l a bay ch p lên không. 8 Song tôi, tôi s tìm c u c Chúa Tr i, Mà phó duyên c tôi
cho Ngài; 9 Ngài làm công vi c l n lao, không sao dò xét c, Làm nh ng s k di u,
không th m cho ng; 10 Ngài ban m a xu ng m t t, Cho n c tràn ng
ru ng, 11 Nh c lên cao nh ng k b h xu ng, Và c u nh ng ng i bu n
th m cho c ph c h nh. 12 Ngài làm b i m u k c a ng i qu quy t,

13
Khi n tay chúng nó ch ng làm xong c vi c toan nh c a h . Ngài b t k
14
khôn ngoan trong ch c móc h , M u k c a k qu quái bèn b h i. Ban ngày
15
chúng nó g p t i t m, ng lúc tr a chúng r i nh trong êm t i. c Chúa
16
Tr i c u k nghèo kh i g m c a mi ng chúng nó, Và kh i tay k c ng b o.
17
V y, k nghèo kh n có s trông c y, Còn k gian ác ng m mi ng l i. Ng i mà
c Chúa Tr i qu trách l y làm ph c thay! V y, ch khinh s s a ph t c a
18
ng Toàn n ng. Vì Ngài làm cho b th ng tích, r i l i bó rít cho; Ngài ánh h i,
19
r i tay Ngài ch a lành cho. Trong sáu c n ho n n n, Ngài s gi i c u cho, Qua c n
20
th b y, tai h i c ng s không ng n mình. Trong c n ói kém, Ngài s gi i
21
c u cho kh i ch t, Và ng lúc gi c giã, c u kh i l i g m. Oâng s
c n núp kh i tai h i c a l i; C ng s ch ng s chi khi tai v x y n.
22
Oâng s c i th m khi th y s phá hoang và s ói kém, C ng ch ng s các thú
23
v t c a t; Vì ông l p giao c v i á ng ru ng; Và các thú r ng s hòa
24
thu n v i ông. Oâng s th y tr i mình c hòa bình; i vi ng các b y mình, s
25
ch ng th y chi thi u m t. C ng s th y dòng dõi mình nhi u, Và con cháu mình
26
ông nh c trên t. Oâng s c tu i cao khi vào trong ph n m , Nh m t
27
bó lúa mà ng i ta g t ph i thì. N y, chúng tôi có xem xét i u ó, nó v n là v y;
Hãy nghe, hãy bi t làm ích cho mình.

Chapter 6

1
Gióp áp l i r ng:
2
Oâi! Ch gì n i bu n tôi nh c cân cho úng, Và các tai n n
3
tôi trên cân th ng b ng! Vì hi n gi nó n ng h n cát bi n; Nên t i c y các
4
l i nói i ra. B i vì các tên c a ng Toàn n ng trúng nh m tôi; Tâm h n tôi u ng
n c c c a tên y; S kinh khi p c a c Chúa Tr i dàn tr n ngh ch cùng tôi.
5
Ch thì con l a r ng nào kêu la khi có c ? Còn bò nào r ng khi có l ng th o?
6
V t
chi l t l o, ng i ta nào n ch ng b mu i? Còn trong lòng tr ng tr ng gà, âu có

mùi lai gì? 7 V t gì linh h n tôi t ch i á n, L i tr nên v t th c g m ghê c a
tôi. 8 Oâi! Ch gì l i s c u tôi c thành, Và c Chúa Tr i ban cho tôi i u tôi
ao c! 9 Ch chi c Chúa Tr i p lòng cà tán tôi, Buông tay Ngài ra tr di t tôi!
10 V y, tôi s còn c an y, Và trong c n au n ch ng gi n, Tôi s vui m ng,
b i vì không có t ch i l i phán c a ng Thánh. 11 S c l c tôi nào i cho
n i, Cu i cùng tôi s ra sao, mà tôi l i nh n nh n c? 12 S c tôi há là s c á
sao? Th t tôi há d là ng? 13 Trong mình tôi ch ng có s ti p c u, s khôn ngoan
b c t kh i tôi, Aáy há ch ng ph i nh v y sao? 14 K g n xui té, áng c
b n b u th ng xót n, E k o ng i b s kính s ng Toàn n ng. 15 Anh
em tôi d i g t tôi nh dòng khe c n n c, Nh lòng khe ch y khô. 16 Nó b c vì
c n c á, Có giá tuy t n trong. 17 Nh ng trong khi gi t xu ng, khe bèn khô
c n, Lúc n ng gi i, nó l i bi n kh i ch nó. 18 oàn khách i ngang qua nó bèn t
tách ng, i vào trong Sa m c, r i ch t m t. 19 oàn khách Thê-ma tìm ki m
n c nó, Các k b hành Sê-ba nh c y nó; 20 Nh ng chúng b m c c vì nh c y
n i nó; Khi n t i khe, bèn ph i h th n. 21 Hi n nay các b n c ng không ra gì h t;
Các b n th y s áng kinh khi p, bèn run s . 22 Tôi há có nói r ng: Xin cung c p cho
tôi, Trong tài s n c a các b n, xin hãy l y l v t dâng cho tôi, sao? 23 Ho c c u r ng:
Xin hãy gi i c u tôi kh i tay k c u ch, Và chu c tôi kh i tay k hà hi p ? 24
Hãy d y d tôi, tôi s nín l ng; Xin ch cho tôi hi u tôi ã l m l i n i nào. 25 L i
chánh tr c có s c l c d ng bao! Còn l i trách móc c a các b n nào có trách c
gì? 26 Các b n mu n trách móc ti ng nói sao? Song l i c a m t ng i ngã lòng ch
nh lu ng gió. 27 Qu th t, các b n xông hãm k m côi, Và ào h m gài b n h u
mình. 28 V y bây gi , n u các b n mu n, hãy ngó tôi, Tôi nào dám nói d i tr c m t
các b n âu. 29 Xin khá xét l i; ch có s b t công; Ph i, hãy xét l i, vì duyên c tôi
là công bình. 30 Có i u b t công n i l i tôi ch ng? gà tôi há ch ng phân bi t
i u ác sao?

Chapter 7

1
Ng i th gian há ch ng có s chi n tr n sao? Niên nh t ng i há không
2
ph i nh i c a ng i làm m n ? Nh k nô l c ao bóng t i, Nh
3
ng i làm thuê trông i ti n l ng, Nh v y tôi ã c các tháng kh n khó,
4
Và nh ng êm lao kh làm ph n nh cho tôi. Khi tôi n m ng thì tôi nói r ng:
Ch ng nào tôi s th c d y? Bao gi s h t t i t m? Tôi quá tr n tr cho n r ng
5 6
ngày. Th t tôi b bao ph giòi t a và l p t; Da tôi n t n và ch y m ra! Các
7
ngày tôi qua mau h n thoi d t c i, Tiêu i, ch ng có trông c y gì. Oâi! Xin hãy nh
m ng s ng tôi ch b ng h i th ; M t tôi s ch ng còn th y i u ph c h nh
8
n a. M t ã th y tôi s ch ng th y tôi n a, M t Chúa oái n tôi, nh ng tôi
9
s không còn, Mây tan ra và m t th nào, K xu ng âm ph không h tr lên, c ng
10
th y. H không h tr v nhà mình n a, Và x s ng i ch ng còn bi t
11
ng i. B i c y, tôi ch ng c m mi ng tôi; Trong c n ho n n n c a lòng tôi,
12
tôi s nói ra; Trong cay ng c a linh h n tôi, tôi s phàn nàn. Tôi nói cùng c Chúa
Tr i r ng: Tôi há là m t cái bi n, m t k v t trong bi n, Nên Ngài t k c m gi
13
tôi b n bên? Khi tôi nói: Gi ng tôi s an y tôi, N m tôi s làm ho n n n tôi nh
14
b t, B y gi Chúa dùng chiêm bao làm cho tôi ho ng kinh, L y d t ng khi n cho
15
tôi s hãi. n i linh h n tôi ch n s ng t h i, Và ch t h n là còn s ng n i
16
x ng c t n y. Tôi chán s s ng. Tôi s ch ng s ng hoài. Xin Chúa tôi
17
m t mình; vì các ngày tôi ch là h không. Loài ng i là gì mà Chúa k là cao tr ng?
18
Nhân sao Chúa l u ý n ng i. Vi ng th m ng i m i bu i s m, Và th thách
19
ng i m i lúc m i khi? Nh n sao Chúa không xây m t kh i tôi, Ch ng cho tôi
20
b ng t nh cho n khi nu t n c mi ng tôi? H i ng gìn gi loài ng i!
n u tôi ã ph m t i, có làm gì ngh ch Chúa? Nhân sao Chúa t tôi làm m t t m bia,
21
n i mình tr thánh gánh n ng cho mình? C sao Chúa không tha t i cho tôi, C t
l y gian ác kh i tôi i? Vì bây gi tôi s n m trong b i t; Chúa s tìm ki m tôi,
song tôi không còn n a.

Chapter 8

1 Binh- át, ng i Su -a, bèn áp l i, mà r ng: 2 Oâng s nói các i u y n
bao gi , Và l i c a mi ng ông s gi ng nh gió bão n ch ng nào? 3 c Chúa
Tr i há thiên oán ? ng toàn n ng há trái phép công bình sao? 4 N u con cái ông có
ph m t i cùng Ngài, Thì Ngài ã phó chúng nó vào quy n t i ác c a chúng nó. 5 N u
ông c n th n tìm ki m c Chúa Tr i, C u kh n cùng ng toàn n ng, 6 N u ông
thanh s ch và ngay th ng, Qu th t bây gi Ngài s t nh th c vì ông, Và làm cho nhà
công bình ông c h ng th nh. 7 D u ban s ông v n nh m n, Thì sau r t s nên
tr ng i. 8 Xin hãy h i dòng dõi i x a, Khá ch m ch theo s tìm tòi c a các t
tiên. 9 (Vì chúng ta m i có hôm qua, và ch ng bi t gì; B i các ngày chúng ta trên t khác
nào m t cái bóng); 10 Ch thì chúng s ch ng d y ông, nói chuy n v i ông, Và do n i
lòng mình mà em ra nh ng l i l sao? 11 S y há m c n i ch ng b ng bàu ? Lác há
m c lên không có n c sao? 12 Khi còn xanh t i ch a ph i phát, Thì ã khô tr c
các th c khác. 13 ng l i k quên c Chúa Tr i là nh v y: S trông c y
k không kính s c Chúa Tr i s h m t; 14 N i ng i n ng nh s b
tru t, i u ng i tin c y gi ng nh váng nh n. 15 Ng i y n ng t a vào nhà
mình, song nhà không v ng ch c; Ng i níu l y nó, nh ng nó ch ng ng ch u n i.
16 Tr c m t tr i, nó xanh t i. Nhành lá che ph v n nó. 17 R nó qu n trên
ng á, Nó m c x a ra gi a á s i; 18 N u nó b nh kh i ch nó, Thì ch y
bèn t ch i nó, mà r ng: Ta ch ng h th y ng i! 19 Kìa, y là s vui s ng v
ng l i nó; S có loài khác t t n y ra. 20 Kìa, c Chúa Tr i ch ng t b
ng i tr n v n, C ng không giúp k hung ác. 21 Song Chúa s còn làm cho mi ng
ông c y vui c i; Và môi ông tràn ra ti ng reo m ng. 22 Nh ng k ghét ông
s b h th n bao ph , Và nhà tr i c a k ác s ch ng còn.

Chapter 9

1 Gióp áp l i l i mà r ng: 2 Qu th t, tôi bi t y là nh v y; Nh ng làm th
nào cho loài ng i c công bình tr c m t c Chúa Tr i? 3 N u mu n tranh
bi n v i Ngài. Thì m t l n trong ngàn l n, loài ng i không th áp l i. 4 c Chúa
Tr i có lòng trí hu và r t m nh s c: Ai c ng c i v i Ngài mà l i c may m n?
5 Ngài d i các núi i, ánh nó trong c n gi n Ngài; nh ng núi ch ng bi t n.
6 Ngài khi n t rúng ng kh i n n nó, Và các tr nó u chuy n lay; 7 Ngài bi u
m t tr i nó bèn ch ng m c, Ngài óng n trên các ngôi sao; 8 M t mình Ngài tr i các
t ng tr i ra, Và b c i trên các ng n sóng bi n; 9 Ngài d ng nên sao b c u, Sao
cày, và Sao rua, Cùng nh ng l u các bí m t c a ph ng nam. 10 Ngài làm nh ng vi c
l n lao, không sao dò xét c, Nh ng k d u ch ng xi t cho c. 11 Kìa, Ngài
ã i qua g n tôi, mà tôi không th y Ngài, Ngài sang ngang tr c m t tôi, nh ng tôi
ch ng nhìn th y Ngài. 12 Kìa, Ngài v l y m i, ai ng n tr Ngài c? Ai s nói
v i Ngài r ng: Chúa làm chi v y? 13 c Chúa Tr i không h i c n gi n Ngài; Nh ng
k giúp Ra-háp u cúi mình xu ng d i Ngài. 14 Ph ng chi tôi áp l i v i
Ngài, Và ch n l i tranh bi n cùng Ngài! 15 D u khi tôi công bình, tôi c ng không dám
i l i cùng Ngài; Nh ng tôi c u xin n c a ng phán xét tôi. 16 M c d u tôi kêu
c u, và Ngài áp l i tôi, Tôi c ng không tin r ng Ngài l ng tai nghe ti ng tôi. 17 Vì Ngài
chà nát tôi trong c n gió bão, Và thêm nhi u vít tích cho tôi vô c . 18 Ngài không cho
tôi h h i; Nh ng Ngài khi n tôi no y s cay ng, 19 N u lu n v s c l c,
kìa, Ngài v n quy n n ng! N u nói v lý oán, thì Ngài r ng: "Ai dám cáo ki n ta?" 20
D u r ng tôi công bình, mi ng mình s lên án cho mình; Tuy tôi tr n v n, nó s t tôi
ra gian tà. 21 D u tôi vô t i, tôi không k n mình tôi, Tôi khinh b m ng s ng tôi.
22 Aùc và thi n th y u nh nhau; b i c y, nên tôi có nói: Ngài tiêu di t ng i
tr n v n c ng nh ng i k gian ác. 23 N u tai h a gi t ch t thình lình, Thì Ngài
chê c i s th thách c a ng i vô t i. 24 t b phó vào tay k gian ác; Nó che

25
m t nh ng quan xét c a t; N u ch ng ph i nó, v y thì ai? Các ngày c a tôi mau
26
h n k tr m; Nó tr n không th y i u ph c h nh. Nó x t qua mau nh thuy n
27
nan, Nh chim ng xông vào m i. N u tôi nói: Tôi s quên s than phi n tôi, B b
28
m t bu n th m tôi và l y làm vui m ng, Thì tôi s hãi các i u au n tôi, Bi t
29
r ng Ngài không c m tôi là vô t i. Ph i, tôi s b nh t i; Nên c sao tôi làm cho
30
mình m t nh c lu ng công? N u tôi t m trong n c tuy t, R a tay tôi v i n c
31 32
tro, Thì Ngài l i nh n tôi trong h m, n i qu n áo tôi s g m ghê tôi. Vì
c Chúa Tr i ch ng ph i loài ng i nh tôi, mà tôi dám i v i Ngài, chúng
33
ta cùng i ch u phán xét. Ch ng có ng i nào phân x gi a chúng ta, t tay mình
34
trên hai chúng ta. c gì Chúa rút roi Ngài kh i tôi, Khi n s kinh khi p c a Ngài
35
ch làm r i lo n tôi n a; B y gi , tôi s nói, ch ng s Ngài; Nh ng tôi ch ng
c nh v y.

Chapter 10

1
Linh h n tôi ã chán ngán s s ng tôi; Tôi s buông th l i than th c a tôi, Tôi
2
s nói vì c n cay ng c a lòng tôi. Tôi s th a v i c Chúa Tr i r ng: Xin ch
3
oán ph t tôi; Hãy t cho tôi bi t nhân sao Chúa tranh lu n v i tôi. Chúa há p lòng
è ép, Khinh b công vi c c a tay Ngài, Và chi u sáng trên m u ch c c a k ác sao?
4 5
Chúa có m t xác th t ? Chúa th y nh ng i phàm th y sao? Các ngày c a Chúa
6
há nh ngày loài ng i ? Các n m c a Chúa há nh n m loài ng i sao? Sao Chúa
7
tra h ch gian ác tôi, Tìm ki m t i l i tôi, D u Chúa bi t tôi ch ng ph i gian ác, Và
8
không ai gi i thoát kh i tay Chúa? Tay Chúa ã d ng nên tôi, n n gi t trót mình tôi;
9
Nh ng nay Chúa l i h y di t tôi! Xin Chúa nh r ng Chúa ã n n hình tôi nh
10
g m; Mà Chúa l i l i mu n khi n tôi tr vào tro b i sao? Chúa há ch ng có rót tôi
11
ch y nh s a, Làm tôi ra c nh bánh s a ? Chúa ã m c cho tôi da và th t,

L y x ng và gân ng tréo tôi. 12 Chúa ã ban cho tôi m ng s ng và i u nhân
t ; S Chúa oái hoài tôi ã gìn gi tâm h n tôi. 13 D u v y, Chúa gi u các i u
n y n i lòng Chúa; Tôi bi t i u y trong t t ng c a Ngài. 14 N u tôi ph m
t i, Chúa s xem xét tôi, Ch ng dung tha gian ác tôi. 15 N u tôi làm hung ác, thì kh n cho
tôi thay! Còn n u tôi n công bình, tôi c ng ch ng dám ng c u lên, Vì ã b
y d y s nh c, và th y s kh n n tôi. 16 Ví b ng tôi ng c u lên, h n
qu Chúa s s n tôi nh s t , và t ra n i tôi quy n di u k c a Ngài. 17 Chúa
t ch ng m i i ngh ch tôi, Và gia thêm s gi n cùng tôi: au n liên ti p, và
thì kh n khó theo tôi. 18 Nh n sao Chúa em tôi ra kh i lòng m tôi? Ph i chi ã t t
h i, thì ch ng con m t nào th y tôi! 19 B ng v y, tôi s nh ã không h có; Vì m i
l t lòng m , bèn b em n m mã! 20 Các ngày tôi há ch ng ph i ít i sao? V y,
Chúa ôi, khá ng ng d t i, Hãy d i kh i tôi i, tôi c an y m t chút, 21
Tr c khi tôi i n x t i t m và bóng s ch t, không h tr l i; 22 T c t
t i en nh m c, Là mi n có bóng s ch t, ch có s h n n t i ó, Và ánh sáng
không khác h n t i t m.

Chapter 11

1 Sô-pha, ng i Na -a-ma, áp l i, mà r ng: 2 Há ch ng nên áp l i l i nói nhi u
sao? Ng i già mi ng há s c x ng là công bình ? 3 Ch thì các l i khoe khoang
c a ông khi n ng i ta nín sao? Khi ông nh o báng, há không có ai b m t ông ? 4 Vì
ông th a cùng c Chúa Tr i r ng: o lý tôi là thanh t nh; Tôi không nh b n tr c
m t Chúa. 5 À! Ch gì p lòng c Chúa Tr i mà phán, Và m mi ng Ngài áp l i
ngh ch cùng ông, 6 c chi Ngài ch t cho ông bi t s bí m t c a s khôn ngoan!
Vì Ngài thông hi u b i ph n. V y, khá bi t r ng c Chúa Tr i ph t ông l i không
x ng v i t i gian ác c a ông. 7 N u ông dò xét, há có th hi u bi t c s m u
nhi m c a c Chúa Tr i, Và th u rõ ng Toàn n ng sao? 8 S y v n cao b ng
các t ng tr i: V y ông s làm gì? Sâu h n âm ph : ông hi u bi t sao ng? 9 B dài

s y l i h n c trái t, Và r ng l n h n bi n c . 10 N u c Chúa Tr i i
ngang qua, b t ng i ta c m tù, Và òi ng h u oán xét, thì ai s ng n tr Ngài
c? 11 Vì Ngài bi t nh ng ng i gi hình, Xem th y t i ác mà loài ng i không
c m bi t n. 12 Nh ng ch ng nào l a con r ng sanh ra làm ng i, Thì ch ng n y
ng i h không m i tr nên thông sáng! 13 V y, n u d n lòng cho x ng áng, Và
gi tay mình ra h ng v Chúa; 14 B ng có t i ác trong tay ông, mà ông b xa kh i
mình, Ch ng s b t công trong tr i mình, 15 B y gi , ông h n s ng c m t
lên không tì vít gì, Th t s c v ng vàng, ch ng s chi; 16 Oâng s quên các i u
ho n n n mình, Và nh n nó nh n c ã ch y qua. 17 i ông s sáng s a
h n ban tr a; D u nay t i t m, sau s hóa ra nh bu i sáng. 18 Oâng s bình an vô s ,
vì có s trông c y; Oâng s tìm tòi b n bên, rôi ngh ng i yên hàn vô s . 19 L i ông
s n m, không ai làm cho mình s hãi, Và l m ng i s tìm n c a ông. 20 Nh ng
k hung ác s b hao mòn; Nó ch ng có n i n núp, Và i u nó s trông mong, y là
s t t h i.

Chapter 12

1 Gióp áp l i r ng: 2 H n chi các ng i th t là ng i, S khôn ngoan s ng
ch t m t v i các ng i mà ch ! 3 Song ta c ng có s thông sáng nh các ng i,
Ch ng kém h n âu; mà l i ai là ng i không bi t nh ng vi c nh th ? 4 Ta ã
c u kh n c Chúa Tr i, và c Chúa Tr i áp l i cho ta; Nay ta thành ra trò c i
c a b u b n ta; Ng i công bình, ng i tr n v n ã tr nên m t v t chê c i!
5 Lòng ng i nào an nhiên khinh b s tai h a. Tai h a th ng s n giáng trên k
nào tr t ch n v p ngã. 6 Tr i c a k c p c may m n, Nh ng k ch c gi n
c Chúa tr i bình an vô s , Và c c Chúa Tr i phó vào tay mình nhi u tài
s n d d t. 7 Nh ng khá h i loài thú, chúng nó s d y d ng i, H i các chim tr i,
thì chúng nó s b o cho ng i; 8 Ho c n a, hãy nói v i t, nó s gi ng d y cho
ng i; Còn nh ng cá bi n s thu t rõ cho ng i bi t. 9 Trong các loài này, loài nào

ch ng bi t R ng tay c a c Chúa Tr i ã làm ra nh ng v t y? 10 Trong tay Ngài
c m h n c a m i v t s ng, Và h i th c a c loài ng i. 11 L tai há ch ng xét
l i nói, Nh gà n m nh ng th c v t sao? 12 Ng i già c có s khôn ngoan, K
h ng tr ng th c i u thông sáng. 13 N i c Chúa Tr i có s khôn ngoan
và quy n n ng; M u lu n và thông minh i u thu c v Ngài. 14 Kìa, Ngài phá h y,
loài ng i không c t l i c; Ngài giam c m ng i nào, không ai m ra cho. 15
N y, Ngài ng n n c l i, n c bèn khô c n; o n, Ngài m nó ra, nó bèn làm i
tàn t, 16 T i n i Ngài có quy n n ng và khôn ngoan; K b l m l c và k làm
cho l m l c u thu c v Ngài. 17 Ngài b t d n tù nh ng k bày m u, Khi n các
quan xét ra iên d i. 18 Ngài m trói cho các vua, Và th t xi ng xích n i ch n h ; 19
Ngài b t tù d n nh ng th y t l , ánh các k c ng quy n. 20 Ngài c t l i
kh i k nói thành tín, Làm cho k già c m t trí khôn. 21 Ngài giáng i u s nh c trên
k sang tr ng, Tháo dây l ng c a ng i m nh b o. 22 Ngài bày t nh ng s m u
nhi m n trong t m t i, Và khi n bóng s ch t hóa ra sáng s a. 23 Ngài khi n các dân
t c h ng th nh, r i l i phá di t i; M r ng gi i h n cho các n c, o n thâu
nó l i. 24 Ngài c t thông sáng kh i nh ng tr ng c a các dân t c th gian, Khi n
chúng i dông dài trong ng v ng không ng l i. 25 Chúng r i trong t i t m,
không có s sáng, Và Ngài làm cho h i ng nghiêng nh k say.

Chapter 13

1 N y, m t ta ã th y các i u ó, Tai ta có nghe và hi u n. 2 i u gì các
ng i bi t, ta c ng bi t v i. Ta ch ng kém h n các ng i âu. 3 Song ta mu n
th a v i ng Toàn n ng, c ao bi n lu n cùng c Chúa Tr i: 4 Còn các ng i
là k úc rèn l i d i trá; Th y u là th y thu c không ra gì h t. 5 Ch chi các
ng i nín l ng! ó s là s khôn ngoan c a các ng i. 6 V y, hãy nghe l i bi n

7
lu n c a ta, Khá ch m ch v l i n i c a mi ng ta. Có ph i các ng i dám
nói l i b t công v i c Chúa Tr i ch ng? Các ng i há s nói i u d i trá vì Ngài
8 9
sao? Các ng i há mu n tây v c Chúa Tr i, Và cãi l cho Ngài sao? N u Ngài
dò xét lòng các ng i, các ng i v a ý i u ó sao? Các ng i há mu n ph nh g t
10
Ngài nh ph nh g t loài ng i sao? Qu th t Ngài s trách ph t các ng i. N u
11
các ng i lén tây v ng i. Ch thì s oai nghi Ngài s ch ng khi n các ng i
12
b i r i sao? S ho ng kinh Ngài há s ch ng giáng trên các ng i , Châm ngôn
c a các ng i ch nh châm ngôn loài tro b i; Nh ng thành l y c a các ng i th t
13
là thành l y bùn t, V y, hãy nín i, khá lìa kh i ta, ta bi n lu n, M c d u
14
x y n cho ta i u gì. C sao ta l y r ng c n th t mình Và li u sanh m ng
15
mình? D u Chúa gi t ta, ta c ng còn nh c y n i Ngài; Nh ng ta s binh v c tánh
16
h nh ta tr c m t Ngài. Chánh i u ó s là s c u r i ta; Vì m t k vô o
17
ch ng c n tr c m t Chúa. Hãy nghe k càng các l i ta, L i tr n cáo ta
18
khá l t vào tai các ng i! Kìa, ta ã bày t vi c cáo t ng ta, Ta bi t ta s c
19
x ng công bình. Có ai s tranh lu n v i ta ch ng? Ví b ng ta nín l ng, qu ta t t
20
h i. Có hai i u c u xin Chúa ch làm cho tôi, Thì tôi s không n mình tôi kh i
21
m t Chúa: Xin Chúa rút tay Chúa kh i mình tôi, Và s ho ng kinh c a Chúa ch làm
22
b i r i tôi n a. o n, hãy g i tôi, tôi s th a l i, Ho c tôi nói thì Chúa s tr
23
l i cho tôi. S gian ác và t i l i tôi bao nhiêu? C u xin Chúa cho tôi bi t s ph m
24
lu t và t i l i tôi. Nhân sao Chúa gi u m t Chúa, Và c m b ng tôi là k c u ch
25
Chúa? Chúa há mu n khi n kinh hãi chi c lá b gió a i, Và u i theo c ng r
26
khô sao? Vì Chúa làm cho tôi b i u cay ng, Và khi n cho tôi gánh các t i ác
27
ph m lúc thanh niên, t ch n tôi trong xi ng t a, Xét các ng l i tôi, Và ghi
28
ranh h ng chung quanh b c ch n tôi, Còn tôi b b nát ra nh v t m c, Nh m t
cái áo sâu c n nát v y.

Chapter 14

1 Loài ng i b i ng i n sanh ra, s ng t m ít ngày, B y d y s kh n
kh . 2 Ng i sanh ra nh c hoa, r i b phát; Ng i ch y qua nh bóng, không
lâu dài. 3 D u v y, Chúa còn m t trên ng i y, Và khi n tôi n ch u Chúa
xét oán sao? 4 Ai có th t s ô u mà l y ra c i u thanh s ch? Ch ng m t
ai! 5 N u ngày c a loài ng i ã nh r i, N u s tháng ng i n i Chúa, Và
Chúa ã nh gi i h n cho ng i, mà không qua kh i c, 6 Thì xin Chúa hãy xây
m t Ngài kh i ng i, ng i ng yên ngh , Cho n khi mãn ngày mình nh
k làm m n v y. 7 Vì cây c i d u b n còn trông c y S còn m c lên n a,
Không thôi n c ch i. 8 D u r nó già d i t, Thân nó ch t trong b i cát, 9 V a
có h i n c, nó s m c ch i, Và âm nhành nh m t cây t ; 10 Nh ng loài ng i
ch t, thì n m t i ó, Loài ng i t t h i, thì ã i âu? 11 N c h ch y m t
i, Sông c n và khô: 12 C ng v y, loài ng i n m, r i không h ch i d y: Ng i
ch ng h th c d y cho n khi không còn các t ng tr i, Và ch ng ai s khi n cho
ng i t nh l i kh i gi c ng mình. 13 Oâi! Ch gì Chúa gi u tôi n i âm ph , che
khu t tôi cho n khi c n gi n Chúa ã nguôi, nh cho tôi m t k h n, o n nh
l i tôi! 14 N u loài ng i ch t, có c s ng l i ch ng! Tr n ngày gi c giã tôi,
tôi i ch , Cho n ch ng tôi c buông th , 15 Chúa s g i, tôi s th a l i;
Chúa s oái n công vi c c a tay Chúa; 16 Nh ng bây gi , Chúa m các b c
tôi, Chúa há ch ng xem xét các t i l i tôi sao? 17 Các t i ph m tôi b niêm phong trong
m t cái túi, Và Chúa có th t các s gian ác tôi l i. 18 Song núi l ta thành ra b i, Và hòn
á b nh c d i kh i ch nó. 19 N c làm mòn á, L t trôi b i t: C ng m t
th y, Chúa h y s hy v ng c a loài ng i. 20 Chúa hãm ánh và th ng h n loài
ng i luôn, o n nó i qua m t; Chúa i s c m t nó, và u i nó i. 21 Các con
trai ng i c tôn tr ng, còn ng i nào bi t n; Chúng b h xu ng, nh ng
ng i c ng ch ng ý vào. 22 Th t ng i ch au n vì m t mình ng i,
Và linh h n ng i ch bu n r u vì chính mình ng i mà thôi.

Chapter 15

1 Ê-li-pha, ng i Thê-man, áp r ng: 2 Ng i khôn ngoan há áp b ng l i tri th c
h không, Và phình b ng mình b ng gió ông sao? 3 Ng i há có nên l y l i vô ích mà
ch a mình, Dùng câu gi ng lu n vô d ng mà binh v c sao?. 4 Th t ông h y i u kính
s c ch a Tr i, Ng n tr s suy g m tr c m t Ngài. 5 Vì s gian ác ông d y
d cho mi ng mình nói, Và ông ch n l i c a k qu quy t. 6 Mi ng ông nh
t i cho ông, ch ch ng ph i tôi; Và môi ông làm ch ng d i ngh ch cùng ông. 7 Có ph i
ông sanh ra u tr c h t ch ng? Há ã c d ng nên tr c non núi sao? 8 Ch
thì ông có nghe i u bàn nh trong ý nhi m c a c chúa Tr i sao? Há ch m t
mình ông c khôn ngoan ? 9 Oâng bi t chi, mà chúng tôi ch ng bi t? Oâng thông
hi u gì mà chúng tôi l i không thông hi u? 10 Gi a vòng chúng tôi c ng có ng i tóc
b c, k già c , c tu i cao tác l n h n cha c a ông. 11 S an y c a c chúa
Tr i, và l i êm d u nói cho ông nghe, Há là i u nh m n cho ông sao? 12 Nhân sao lòng
ông b c t c, Và m t ông ngó ch p lách? 13 C gì mà tâm th n ông ph n i cùng
c Chúa Tr i, Khi n nh ng l i d ng y ra kh i mi ng ông? 14 Loài ng i là
chi, mà l i là thanh s ch? K do ng i n sanh ra là gì, mà l i là công bình? 15 Kìa, c
Chúa Tr i không tin c y các thánh Ngài, n i các t ng tr i c ng ch ng trong
s ch tr c m t Ngài thay: 16 Ph ng chi m t ng i g m ghi c và h nát, K hay
u ng gian ác nh n c! 17 Tôi s d y ông, ông hãy nghe tôi; Tôi s thu t cho ông i u
tôi ã th y, 18 Là i u k khôn ngoan t ra theo t ph mình, Không gi u gi m; 19
X ã c ban cho chúng mà thôi, Không có ng i ngo i bang nào c vào gi a
b n h : 20 Tr n i ng i hung ác b au n c c lòng, S ít n m dành
cho k hà hi p. 21 Ti ng ho ng kinh vang n i l tai ng i; ng ch ng l i t,
b phá ho i s xông vào ng i. 22 Ng i t ng không ra kh i t m t i c,
Và có g m rình gi t ng i i. 23 Ng i i ch n y qua n i n tìm bánh,
mà r ng: Bánh tìm âu? Ng i bi t r ng ngày t m t i ã s n bên mình. 24 S

gian nan bu n th m làm cho ng i kinh hãi, Xông áp vào ng i nh m t vua s n sàng
25
chinh chi n Vì ng i có gi tay lên ch ng c c Chúa Tr i, Và c x cách kiêu
26
ng o v i ng Toàn n ng. Ng i núp d i gu khiên, ng c th ng c , và xông
27
n Chúa; Vì ng i l y s phì béo che m t mình, Làm cho hai hông mình ra m p
28
m p. Ng i ã nh ng thành b phá ho i, nh ng nhà b hoang, g n tr nên
29
ng; Ng i s không tr nên giàu; c a c i ng i c ng s ch ng b n
30
lâu, Và s n nghi p ng i s ch ng lan ra trên t. Ng i s ch ng c ra
kh i t i t m; Ng n l a làm khô héo ch i c a ng i, Và ng i s b h i th
31
mi ng Chúa em i m t. Ng i ch nên c y s h không mà b l a d i; Vì
32
s h không s là ph n th ng c a ng i. S n y s tr n v n tr c nh t
33
k ng i ch a x y n, Còn các nhành ng i s ch ng xanh t i. Ng i b
34
quây trái cây xanh mình nh m t cây nho; Ng i làm r ng hoa mình nh cây Ô li-ve.
35
Vì dòng dõi k vô o không sanh s n, L a s tiêu di t nhà tr i k n h i l .
H th thai s ác, bèn sanh ra i u h i tàn, Lòng h s m s n nh ng ch c gian.

Chapter 16

1 Gióp áp r ng: 2 Ta th ng nghe nhi u l i gi ng lu n nh v y; Các ng i
3
h t th y u là k an y b c b i. Các l i h không n y há ch ng h h t sao?
4
i u thúc gi c ng i áp l i là gì? Ta c ng d nói c nh các ng i nói;
N u linh h n các ng i th cho linh h n ta, T t ta c ng s k thêm l i trách các
5
ngu i, Và l c u v các ng i. Nh ng ta s l y mi ng ta gi c lòng các ng i
6
m nh m , L i an y c a môi ta s gi m b t n i au n các ng i. D u ta
7
nói, au n ta không c b t; Tuy ta nín l ng, nó lìa kh i ta âu? Nh ng bây
8
gi , c Chúa Tr i khi n ta m t m i. Chúa ã tàn h i h t nhà c a tôi. Chúa ã
làm tôi y nh n nhíu, y làm ch ng i ngh ch cùng tôi; S m y u tôi d y ngh ch
9
cùng tôi, cáo ki n tôi t i ngay m t tôi. Trong c n th nh n ng i xé tôi và b t b

10
tôi; Ng i nghi n r ng ngh ch tôi, K c u ch tôi tr ng ngó tôi. Chúng há mi ng
11
ngh ch tôi, V má tôi cách khinh th ; Chúng hi p nhau hãm ánh tôi. c Chúa Tr i
12
ã phó tôi cho k vô o, Trao tôi vào tay k gian ác. Tôi x a bình t nh, Ngài bèn tàn
13
h i tôi; Ngài có n m c tôi, và b nát tôi, C ng t tôi làm t m bia cho Ngài. Các
m i tên Ngài vây ph tôi, Ngài b n l ng hông tôi, không th ng ti c, m t tôi xu ng
14
t. Ngài làm cho tôi th ng tích này trên th ng tích kia, Xông vào tôi nh m t k
15 16
m nh b o. Tôi ã may cái bao trên da tôi, Tôi h m t tôi xu ng b i t. M t
17
tôi s ng lên vì c khóc, Bóng s ch t n i mí m t tôi; M c d u t i trong tay
18
tôi không có s hung d , Và l i c u nguy n tôi v n tinh s ch. Oâi t, ch l p
19
huy t ta! c gì ti ng than kêu tôi không có ch ng ng l i! Chánh gi này, ng
20
ch ng tôi trên tr i, Và ng b o lãnh cho tôi t i n i cao. Các b n h u tôi
21
nh o báng tôi. Tôi còn h ng v c Chúa Tr i mà khóc, Ngài phân x gi a
22
loài ng i và c Chúa Tr i, Gi a con cái loài ng i và ng lo i nó! Vì ít s
n m còn ph i n, R i tôi s i con ng mà tôi ch ng h tr l i.

Chapter 17

1 2
H i th tôi bay i; các ngày tôi h u h t; M m dành cho tôi! K c i nh o
3
vây chung quanh tôi, M t tôi h ng nom s s nh c c a chúng nó. Xin Chúa ban cho tôi
4
m t b ng c ; hãy b o lãnh tôi bên Chúa; Vì ngoài Chúa ai s b o lãnh cho tôi? Vì Chúa
5
khi n lòng chúng không thông sáng, Nên Chúa s không c t chúng cao lên. Ng i nào
6
n p b ng h u mình cho b c p, M t c a con cái nó s b hao mòn. Nh ng c
7
Chúa Tr i có làm tôi tr nên t c ng c a dân s , Chúng kh c nh n i m t tôi. M t
8
tôi l l vì bu n r u, t chi tôi th y u nh m t cái bóng. Các ng i ngay th ng
9
u s l y làm l , Còn ng i vô t i s n i gi n cùng k ác t . Song ng i
công bình s b n v ng trong ng l i mình, Và ng i có tay tinh s ch s càng ngày

10
càng c m nh d n. Nh ng, h i các ng i, h t th y khá bi n lu n l i n a;
11
Song ta không th y trong các ng i có ai khôn ngoan. Các ngày tôi ã qua, Các m u ý
12
tôi, t c các thi t ý c a lòng tôi, ã b di t. Chúng l y êm tr làm ngày; Tr c
13
s t i t m, chúng nói r ng ánh sáng h u g n. N u tôi trông c y âm ph làm nhà tôi,
14
N u tôi t gi ng tôi t i n i t i t m; Ví tôi ã nói v i cái huy t r ng: Ng i
15
là cha ta; V i sâu b r ng: Các ng i là m và ch ta, V y thì s trông c y tôi
16
âu? S trông c y tôi, ai s th y nó c? Khi tôi c an ngh trong b i t,
Thì s trông c y s i xu ng c a âm ph .

Chapter 18

1
Binh- át, ng i Su -a, bèn áp r ng:
2
Oâng gài b y b ng các l i mình cho n
3
ch ng nào? Hãy suy ngh , r i chúng tôi s nói. Nhân sao chúng tôi b coi nh thú v t,
4
Và ngu d i tr c m t ông? Oâng n i gi n bèn x r ch mình, Há vì ông mà trái t
5
s b b hoang, Và hòn á ph i d i i kh i ch nó sao? Th t ánh sáng k ác s
6
t t i, Ng n l a c a h n không chói n a. Aùnh sáng s m t i trong tr i h n,
7
Ng n èn h n s t t bên h n. Các b c m nh b o h n s b cu ng i,
8
Chánh các m u ch c ng i s ánh ng i. Vì h n b ch n mình hãm vào
9
cái b y, Và i trên m nh l i. Cái b y s th t l ng h n n i gót chân, Và dò l i
10
s b t nó. Có s i dây khu t d i t, Và cái b y n t i trên ng hãm
11
l y nó. T b n phía s kinh kh ng s làm cho h n b i r i, Xô y ng i ây
12
ó, bu c v n b c ng i. S c l c h n vì ói khát s ra y u, Và tai h a ch c
13
s n bên c nh ng i. Các chi th h n s b tiêu nu t, T t s b con u
14
lòng c a s ch t tiêu nu t. H n s b rút ra kh i nhà tr i mình, là n i h n n ng
15
c y; o n b d n n vua c a s kinh khi p. K ch ng thu c v h n s

16
trong tr i h n, Còn diêm sanh s r i ra trên ch c a nó. d i thì r h n
17
khô héo, trên l i b ch t nhành. K ni m h n s di t kh i th gian, Danh h n
18
không l u l i trên m t t. H n b xô u i kh i ánh sáng mà vào t i t m, Và
19
ng i ta khu tr c nó kh i th gian. H n s ch ng có con cháu gi a dân s mình,
20
C ng không có ai còn s ng t i trong n i mình. Nh ng ng i h u sanh s l y
21
làm s ng s v ngày c a h n, Y nh k ti n b i ã l y làm kinh khi p. Qu
th t ó là n i c a k b t công, Và y là ch n c a ng i không bi t c Chúa
Tr i.

Chapter 19

1 Gióp bèn áp l i r ng: 2 Các ng i làm bu n lòng ta n ch ng nào, Và l y l i
3
gi ng lu n khi n c c nh c ta n bao gi ? Kìa ã m i l n các ng i qu
4
trách ta, B c ãi ta mà không m c c . D u ta có th t l m l i th nào, S l i ta
5
v n n i ta. N u th t các ng i mu n t cao i cùng ta, L y s s nh c ta
6
mà trách móc ta, V y, hãy bi t r ng y c Chúa Tr i ã ánh ta, Và giang
7
l i Ngài chung quanh ta. N y tôi kêu la v s hung b o, song tôi ch ng ng nh m
8
l i. Tôi kêu c u ti p c u, bèn không có s công bình. Chúa có ch n ng tôi, tôi
9
ch ng i qua c. Ngài có t m t i trên ng l i tôi. Ngài có bóc l t s
10
vinh quang tôi, Và c t mão tri u kh i u tôi. Ngài có làm i t tôi t phía, và tôi
11
h m t i; Ngài r t nh s trông c y tôi nh cây c i. Ngài c ng n i th nh n
12
cùng tôi, C m tôi là m t k c u ch Ngài. Các o binh Ngài ã cùng nhau kéo
13
t i, p ng h n hãm ánh tôi, Và óng chung quanh tr i tôi. Ngài
14
khi n các anh em tôi lìa xa tôi, Và nh ng ng i quen bi t tôi tr nên k l . Các thân
15
thích u lìa b tôi, Các m t h u tôi ã quên tôi. Nh ng k trong nhà tôi, và các
t gái tôi ãi tôi nh m t khách l , Tr c m t chúng, tôi ã tr thành m t ng i

16
ngoài. Tôi g i k tôi t tôi, mà nó không th a, D u tôi l y mi ng mình nài xin nó
17
c ng v y. H i th tôi làm g m ghi c cho v tôi, Và con trai c a m tôi ghét l i
18
c u kh n tôi. n i nh ng a tr c ng khi tôi; N u tôi ch i d y, chúng nó
19
nh o báng tôi. Các b n thân thi t u g m ghét tôi, Nh ng ng i tôi th ng m n
20
ã tr ngh ch tôi. X ng c t tôi sát vào da và th t tôi, Tôi ã thoát c ch
21
còn da b c r ng tôi mà thôi. H i các b ng h u tôi, hãy th ng xót tôi, hãy th ng
22
xót tôi! Vì tay c a c Chúa Tr i ã ánh tôi. C sao các b n b t b tôi nh c
23
Chúa Tr i, Và ch a no nê th t tôi sao? Oâi! Ch chi các l i tôi ã biên chép! c gì
24
nó c ghi trong m t quy n sách! Ch gì l y cây bi t b ng s t và chì, Mà kh c
25
nó trên á l u n i i! Còn tôi, tôi bi t r ng ng c u chu c tôi v n
26
s ng, n lúc cu i cùng Ngài s ng trên t. Sau khi da tôi, t c xác th t n y,
27
ã b tan nát, B y gi loài xác th t tôi s xem th y c Chúa Tr i; Chánh tôi s
th y Ngài, M t tôi s nhìn xem Ngài, ch ch ng ph i k khác: Lòng tôi hao mòn trong
28
mình tôi. N u các b n nói r ng: Chúng ta s khu y r y ng i làm sao? Và r ng
29
c n nguyên tai h a v n tìm t i trong tôi, Khá s m i g m, Vì g m là m t khí
gi i hung tàn ph t tôi gian ác, các b n bi t r ng có s phán xét.

Chapter 20

1 2
Xô-pha, ng i Na -a-ma, bèn áp r ng: Vì c y t t ng tôi ch d y cho tôi
3
l i áp, Và t i l i ó, tâm th n tôi b c m ng trong mình tôi. Tôi ã nghe l i
4
trách móc làm h th n tôi; Trí khôn tôi l y s thông minh mà áp l i. Hãy bi t rõ r ng,
5
t i x a, T khi loài ng i c t n i th gian, Thì s th ng h n c a
6
k ác không có lâu, Và s vui m ng c a k vô o ch m t lúc mà thôi. D u s
7
kiêu c ng nó c t lên n t n tr i, D u cho u nó ng chí mây, Thì nó s b
tiêu di t i i nh phân bón nó; Nh ng ng i ã th y nó s h i r ng: Nó

8
 âu? Nó bay i nh m t c n chiêm bao, không ai g p nó l i; Th t, nó s bi t m t
9
nh d t ng ban êm. Con m t ã th ng xem nó, s không th y nó l i, N i
10
nó c ng s ch ng còn n a. Con cái nó s c u n k nghèo, Và tay nó s th ng
11
l i tài s n mà s hung b o nó ã c p gi t. T chi nó y s c l c c a bu i
12
 ang thì; Nh ng s n m chung v i nó trong b i t; D u s ác l y làm ng t
13
ngào cho mi ng nó, D u n d i l i h n, D u h n tríu m n s ác, không t
14
b nó, Nh ng gi nó l i trong mi ng mình, Thì v t th c nó s bi n n i can tràng,
15
Và thành ra m t r n h trong b ng nó. Nó có nu t c a c i, r i l i m a ra; c
16
chúa Tr i s t ng c a y ra kh i b ng nó. Nó s mút n c r n h ; L i c a
17 18
r n l c s gi t nó. Nó s ch ng th y sông và dòng ch y m t cùng m s a ra.
Nó ph i tr hoa l i v công vi c mình, không c nu t nó; Ph i th ng lãi tùy
19
theo giá nó, Không c h ng c a y. Vì nó có hà hi p, b bê k nghèo, C p
20
l y nhà c a, mà nó không có xây c t. B i vì nó không bi t an t nh trong mình, Nó s
21
ch ng c b o th gì v các i u mình a thích h n h t. Ch ng chi thoát
22
kh i s mê n c a nó; Cho nên s may m n nó ch ng b n lâu. ng khi d
23
d t, nó s b cùng túng; Các ng i kh n kh s tra tay vào mình nó. c Chúa
Tr i s sai th nh n Ngài hãm mình nó, ng làm cho lòng nó y d y, Ngài s giáng
24
c n gi n Ngài trên mình nó, chánh trong lúc nó n b a. Nó s tr n lánh kh i khí gi i
25
s t, Còn cây cung ng s xoi l ng nó. Nó nh tên ra kh i thân nó, M i g m
26
bóng ng i rút ra kh i gan nó; Các s kinh khi p hãm áp nó. C s t i t m ã dành
làm b u v t cho nó; L a ng i ta không th i s thiêu t nó, Và k còn sót l i trong
27
tr i nó s b tiêu di t i. Các t ng tr i s bày t gian ác nó ra, Và t s d y
28
lên ngh ch cùng nó. Hoa l i c a nhà nó s b em i m t, Tài s n nó s b trôi
29
 i trong ngày th nh n c a Chúa. ó là ph n mà c Chúa Tr i dành cho k hung
ác, Và y là c nghi p mà Ngài nh cho nó.

Chapter 21

1 Gióp áp r ng: 2 Hãy nghe k càng l i gi ng lu n tôi; Thì i u ó s th cho
s an y c a các b n. 3 Hãy nh n nh c tôi, tôi nói: Sau khi tôi ã nói, các b n hãy
c nh o báng i. 4 Còn v ph n tôi, than van tôi há h ng v loài ng i sao? Nh n
sao trí tôi không h t nh n nh c? 5 Hãy xem xét tôi, và l y làm l ; Khá l y tay b m mi ng
mình. 6 Khi nào tôi nh l i, tôi bèn b kinh ho ng, R n óc c và th t tôi. 7 C sao k
gian ác s ng, Tr nên già c và quy n th c ng th nh? 8 Dòng dõi chúng nó thành l p
có m t chúng nó th y, Và con cháu h tr c m t h . 9 Nhà c a chúng nó c
bình yên, không s gì, Roi c a c Chúa tr i ch ng ánh mình chúng nó. 10 Bò c
chúng nó sanh s nh không h thi u kém, Bò cái h sanh không có s o. 11 Chúng nó
cho các a tr mình i ra nh m t b y chiên, Và con cái h gi n ch i nhau. 12 Hát
múa theo ti ng tr ng nh và n c m, Và vui m ng theo ti ng kèn sáo. 13 Chúng nó
may m n tr i qua các ngày i mình, R i b ng ch c sa xu ng âm ph . 14 Chúng nó
nói v i c Chúa Tr i r ng: "Ngài hãy lìa xa chúng tôi, Vì chúng tôi không mu n bi t
o c a Ngài." 15 ng Toàn n ng là chi, mà chúng tôi ph i ph c s Ngài? N u chúng
tôi c u kh n Ngài thì c ích gì? 16 Kìa s may m n chúng nó ch ng n i tay chúng
nó: Các m u ch c k ác cách xa tôi. 17 Cái èn k ác t t, Tai h a giáng trên chúng nó,
Và trong c n th nh n , c Chúa Tr i phân phát au n cho chúng nó, i u ó há
có th ng x y n sao? 18 Há n ng x y ra chúng nó ph i nh r m tr c gió, Nh
tr u b bão c t i sao? 19 Các b n nói r ng: c Chúa Tr i dành s hình ph t v
hung ác nó cho con cái nó. c Chúa Tr i khá báo cho chính mình nó, nó bi t: 20 Khá
chính con m t h n xem th y i u h ho i mình, Và u ng c s th nh n c a
ng Toàn n ng. 21 Vì khi s ngày nh cho nó ã h t r i, Nó nào k chi n gia
quy n sau nó? 22 c Chúa Tr i xét oán nh ng ng i cao v ; V y, ng i ta há
s d y tri th c cho Ngài sao? 23 K n y thác gi a ch ng m nh m , c thanh
nhàn và bình an m i b ; 24 Hai bình ng i y s a, Và t y x ng ng i nhu n

25
m. K khác l i ch t gi a ch ng cay ng linh h n, Ch ng h c
26
n m i u ph c h nh gì h t. C hai u n m chung trong b i t, Giòi sâu
27 28
che l p h . N y, tôi bi t ý t ng các b n toan dùng ng làm tàn h i tôi. Vì
29
các b n nói r ng: "Nhà k c ng b o âu? Tr i k ác n i nào?" Ch thì
các b n ch ng h h i khách qua ng sao? Há ch ng nh ch ng c c a h mà
30
nhìn bi t r ng, Trong ngày tai h a, k hung ác c kh i, Và trong ngày th nh n ,
31
nó c thoát? T i tr c m t h n, ai dám trách h n vì tánh h nh h n? Ai s báo
32
ng i u h n ã làm? Nó s c a n huy t m , Và ng i ta s canh
33
gi ph n m nó. Các c c t c a tr ng l y làm êm d u cho nó; M i ng i
34
u i noi theo, Và k i tr c thì vô s . V y, sao các b n an y tôi vô ích d ng
y? Vì nh ng câu áp c a các b n ch còn s b t trung mà thôi.

Chapter 22

1 2
Ê-li-pha, ng i Thê-man, bèn áp r ng: Loài ng i có ích l i chi cho c Chúa
3
Tr i ch ng? Ng i khôn ngoan ch ích l i cho chính mình mình mà thôi. D u ông công
bình, ng Toàn n ng có vui chi ch ng? tánh h nh ông tr n v n, y c ích l i gì
4 5
cho Ngài sao? Có ph i vì Ngài s ông nên Ngài trách ph t, Và xét oán ông ch ng?
6
S d c a ông há ch ng ph i l n sao? Các t i ác ông há không ph i vô cùng ? Vì
ông ã l y c a c m c a anh em mình vô c , Và l t qu n áo c a k b tr n tru ng.
7 8
Oâng không cho k khát xin n c u ng, Ch ng ban cho ng i ói bánh n. Còn
9
ng i c ng th nh, t t t thu c v ng i; Ai c n vì ã t i ó.
10
Oâng có u i k góa b a i tay không, B gãy n i n ng nh c a k m côi.
11
B i c y, ông b b y bao vây, Và s kinh kh ng thình lình làm ông r i c c; Ho c
12
t i t m ng n c n cho ông không th y, Và n c tràn chìm ng p ông. c Chúa
Tr i há ch ng ph i cao nh các t ng tr i cao kia sao? Hãy xem chót các ngôi sao: cao bi t
13
bao nhiêu! Còn ông nói: c Chúa Tr i bi t i u gì? Ngài có th xét oán ngang qua

14
t m t i en k ch sao? ám mây m t m t che ph Ngài, nên Ngài ch ng th y; Ngài
15
b c i trên b u các t ng tr i. Oâng s gi theo l i x a, Mà các k gian ác ã
16
i sao? Chúng nó b tru t di t tr c k nh, Cái n n h b dòng n c ánh
17
trôi i; Chúng nó nói v i c Chúa Tr i r ng: Chúa hãy lìa kh i chúng tôi; L i r ng:
18
ng Toàn n ng s làm c gì cho chúng ta? D u v y, Ngài có làm cho nhà h
19
y v t t t: Nguy n các m u ch c k ác hãy cách xa tôi! Ng i công bình th y
20
i u ó, và vui m ng; Còn ng i vô t i s nh o báng chúng nó, mà r ng: K
d y lên cùng chúng tôi qu h n b di t, Và k sót l i c a chúng l a ã thiêu t
21
i. Aáy v y, ông hãy hòa thu n v i Ngài. Hãy bình an: nh ó ph c h nh s
22
giáng cho ông. Hãy nh n lãnh lu t pháp t n i mi ng c a Ngài. Và các l i Ngài
23
vào lòng c a mình. N u ông tr l i cùng ng Toàn n ng, t t ông s c l p
24
l i. N u ông tr b s gian ác kh i tr i mình, Ném b u v t mình vào b i t,
25
Và qu ng vàng Ô phia gi a các hòn á c a khe, Thì ng Toàn n ng s là b u v t
26
c a ông, Ngài s là b c quí cho ông. Vì b y gi , ông s c vui s ng n i
27
ng Toàn n ng, Và c ng c m t lên cùng c Chúa Tr i. Tôi s c u
28
kh n cùng Ngài, Ngài s nghe l i mình, Và ông s tr xong l i kh n nguy n mình.
N u ông nh t nh vi c gì, vi c y ch c s c thành; Aùnh sáng s chói trên
29
ng l i mình. Khi ng i ta gây cho mình b h xu ng, thì ông s nói r ng: Hãy
30
ch i lên! Còn k khiêm nh ng c Chúa Tr i s c u r i; n i Ngài s
gi i c u k có t i; Th t, k y s nh s thanh s ch c a tay ông mà c c u.

Chapter 23

1 Gióp áp r ng: 2 Cho n ngày nay, s than si t tôi hãy còn cay ng, Tay è
3
trên tôi n ng h n s rên si t tôi. Oâi! Ch chi tôi bi t n i nào tìm c Chúa, H u
4
cho i n tr c tòa c a Ngài? Tôi h n s giãi bày duyên c tôi tr c m t Ngài,

5
Và làm y mi ng tôi nh ng lý lu n. Tôi s bi t các l i Ngài áp l i cho tôi, Và
6
hi u i u Ngài mu n phán cùng tôi. Chúa há s l y quy n n ng l n lao Ngài mà
7
tranh lu n v i tôi sao? Không, Ngài s chú ý v tôi. T i ó ng i ngay th ng s
8
lu n bi n v i Ngài, Và tôi c thoát kh i k oán xét tôi n mãi mãi. N y, tôi
i t i tr c, nh ng không có Ngài t i ó; Tôi i l i sau, song tôi c ng ch ng nhìn
9
th y Ngài; Qua phía t , khi Ngài ng làm công vi c ó, song tôi không phân bi t
10
Ngài c; Ngài n t i phía h u, nên tôi ch ng th y Ngài. Nh ng Chúa bi t con
11
ng tôi i; Khi Ngài ã th rèn tôi, tôi s ra nh vàng. Ch n tôi bén theo b c
12
Chúa; Tôi gi i theo ng Ngài, ch ng h sai l ch. Tôi ch ng h lìa b các
13
i u r n c a môi Ngài, V n vâng theo l i c a mi ng Ngài h n là ý mu n lòng tôi.
Nh ng Chúa ã m t ý nh t nh, ai làm cho Ngài i c? i u gì lòng Ngài
14
mu n, t Ngài làm cho thành: i u Ngài ã nh t nh cho tôi, t t Ngài s làm cho
15
xong: Trong lòng Ngài còn có l m i u khác gi ng nh v y. B i c y, tôi kinh
16
kh ng tr c m t Ngài; Khi nào tôi t ng n, bèn s hãi Ngài. Vì c Chúa Tr i
17
khi n lòng tôi b n r n, ng Toàn n ng làm cho tôi ho ng s ; Vì tôi ch ng s s t
b i s t i t m, C ng ch ng s hãi vì u ám mù m t che ph m t tôi.

Chapter 24

1
Nhân vì ng Toàn n ng ã nh k ph t ác, C sao Ngài không khi n k
2
nh n bi t Ngài c th y ngày y? Có ng i d i s t m c gi i, Aên c p b y
3
chiên, r i d n cho n. Chúng c p d n l a c a k m côi, L y bò c a ng i
4
góa b a làm c a c m. Chúng khi n k nghèo lìa b ng chánh áng, K kh n
5
cùng c a th gian ng nhau i n tránh. Kìa, v a s m mai chúng i ra làm công
vi c mình, Tìm l ng th c mình, nh l a r ng n i ng v ng; ng v ng c p
6
th c v t cho con cái chúng nó. Chúng nó thâu góp r m c t i trong ng ru ng, Mót
7
trái nho trong v n c a k là ác. Tr n êm chúng nó n m tr n tru ng không qu n

8
áo, Và ch ng có m m p kh i l nh. Chúng nó b d m m a núi, Không n i t,
9
bèn nép mình vào hòn á. Có ng i c p k m côi cha còn bú; B t th ch ng áo
10
trên mình k nghèo; n i ng i nghèo ph i i tr n không áo, Vác nh ng bó
11
lúa, mà b ói. Chúng ép d u trong kho ch mình, p trái nho n i thùng, mà b
12
khát. T trong thành n i lên ti ng th than c a ng i ta, Linh h n k b th ng
13
kêu van; Song c Chúa Tr i không k n t i ác v n ph m t i ó. C ng có
k khác thù ngh ch v i ánh sáng; Không bi t o c a ánh sáng, Và ch ng i trong con
14
ng nó. V a r ng ngày k gi t ng i ch i d y, Gi t k nghèo kh và túng
15
cùng; Còn ban êm nó nh k tr m. M t k hành dâm c ng trông ngóng khi ch p
16
t i, Mà nói r ng: "Ch ng m t m t ai s th y tôi", Và nó che kín m t mình. ng
êm t i t m chúng nó khoét nhà, Ban ngày l i rút n m t; Chúng nó ch ng bi t ánh sáng.
17
Bu i sáng v n là bóng ch t cho chúng nó thay th y, Vì chúng nó bi t s kinh hãi v
18
bóng s ch t, Chúng nó qua chong chóng nh v t nh trôi n i m t n c; Ph n
19
nghi p h b r a s t i trên t; Ch ng còn tr v l i v n nho n a. S
khô h n và s n ng tiêu tan n c tuy t i; âm ph c ng làm nh v y cho nh ng k
20
có t i. Lòng m s quên chúng nó i; Các sâu b n ngon chúng nó; Ng i ta không
21
còn nh h n a; Và s gian ác s b b g y ra nh cây c i. Chúng nó c p gi t
22
ng i n bà son s , không sanh con, Ch ng làm i u lành cho ng i góa b a.
Song c Chúa Tr i l y quy n n ng Ngài mà b o toàn ng i th l c; Ngài lên
23
k h t trông c b o t n m ng s ng mình. c Chúa Tr i ban cho chúng s
v ng vàng, chúng n ng c y n i s y; Nh ng con m t Ngài coi ch ng ng l i
24
c a chúng. Chúng c cao tr ng; o n m t ít lâu, ch ng còn n a. Chúng ngã
25
xu ng, b c t em i nh m i ng i khác; H b c t nh ng n gié lúa v y.
N u i u ó ch ng v y, ai b t l tôi nói d i, Và di t l i gi ng lu n tôi ra h
không?

Chapter 25

1
Binh- át, ng i Su -a, bèn áp r ng: 2
Quy n qu n tr và s s hãi thu c v
Chúa: Ngài khi n hòa bình trong các n i cao c a ngài. 3
Ai cai c s c a o binh
Chúa? Có ai mà ánh sáng Ngài không chói n sao? 4
Làm sao loài ng i c công bình
tr c m t c chúa Tr i? K nào b ng i n sanh ra, sao cho là trong s ch c?
5
Kìa, m t tr ng không chi u sáng, Các ngôi sao ch ng tinh s ch t i tr c m t Ngài
6
thay: Ph ng chi loài ng i v n gi ng nh con sâu, Và con cái loài ng i gi ng
nh m t con giòi b !

Chapter 26

1
Gióp c t ti ng áp r ng: 2
Ng i ã phù tr k không quy n d ng nào!
3
Ti p c u cánh tay ch ng s c l c, Khuyên lu n k vô tri, Và t bi t bao s khôn
4
sáng ch n th t! Ng i ã gi ng lu n cho ai? Linh h n c a ai b i ng i mà ra?
5
6
K qua i run r y D i n c l n, và muôn v t ó c ng v y. Aâm ph
7
bày l ra tr c m t c Chúa Tr i, Và v c sâu không màn che khu t, Chúa tr i b c
8
c c ra trên vùng tr ng, Treo trái t trong kho ng không không. Ngài ém n c trong
9
các áng mây Ngài, Mà áng mây không b t ra vì n c y. Ngài che khu t b m t c a
10
ngai Ngài, Và tr i mây Ngài trên nó. Ngài ã v m t vòng tròn trên m t n c, Cho
11
n n i gi i c c c a ánh sáng và t i t m giáp nhau. Nh ng tr c a các t ng tr i
12
rúng ng, Và s ng s khi c Chúa Tr i h m d a. Ngài l y quy n n ng mình
13
mà khi n bi n d y lên, Và nh s khôn ngoan mình mà ánh v Ra-háp. Th n Chúa
14
i m trang các t ng tr i; Tay Chúa m l ng r n tho ng qua l . Kìa, y ch là
biên gi i c a các ng l i Ngài; Ta c nghe ti ng nói v Chúa x m xì nh thay!
Nh ng ai hi u rõ ti ng s m c a quy n n ng Ngài?

Chapter 27

1 2
Gióp ti p nói l lu n cao mình, mà r ng: c Chúa Tr i ã o t l y lý tôi,
ng Toàn n ng khi n linh h n tôi b cay ng, Tôi ch sanh m ng c a Ngài mà
3
th r ng: H h i th tôi còn mình tôi, Và sanh khí c a c Chúa Tr i còn trong
4
l m i tôi, Qu h n môi tôi s ch ng nói s gian ác, L i tôi c ng không gi ng ra
5
i u gi d i. Khi tôi oán xét, không th nào cho các b n là ph i! Cho n k
6
ch t, tôi ch ng h thôi qu quy t r ng tôi tr n v n. Tôi gi ch t s công bình mình,
7
không r i b nó; Tr n i tôi, lòng tôi s ch ng cáo trách tôi. c gì c u ch tôi
b x nh k ác, Và k d y lên ngh ch cùng tôi b c m nh k trái l công bình.
8
D u k ác c tài s n, c Chúa Tr i c t l y linh h n nó i; V y, s trông
9
c y k ác là gì? Khi s ho n n n x y n cùng h n, c Chúa Tr i há s nghe
10
ti ng c a h n sao? Có ph i h n s tìm c s vui s ng mình n i ng
11
Toàn n ng, Và th ng th ng c u kh n c Chúa tr i sao? Tôi s ch d y cho
12
các b n vi c tay c Chúa Tr i làm, Không gi u các b n ý c a ng Toàn n ng.
N y, chánh các b n ã th y i u ó, V y, nh n sao còn có nh ng t t ng h
13
không kia? Này là ph n mà c Chúa Tr i nh cho k ác, Và c nghi p c a k
14
c ng b o nh n lãnh t ng Toàn n ng: N u con cái h n thêm nhi u, y
15
cho g m gi t; Còn dòng dõi h n t không n cho no nê c. K còn s ng sót
16
l i c a h n b s ch t vùi d p, Và ng i góa b a h n s không than khóc. D u
17
h n có thâu góp b c ti n nh cát b i, S m s a qu n áo nhi u nh bùn; Th t h n
s m s a, song r i ra ng i công bình s m c l y, Còn b c, k vô t i s chia nhau.
18
Ng i c t nhà mình nh sâu trùng, Nh chòi mà ng i gi v n nho th ng
19
c t. H n n m xu ng giàu có, song s ch ng c li m; Nó m con m t ra, bèn
20
ch ng còn n a. S kinh khi p thình lình áp vào h n nh th n c l t; Bão t
21
o t l y h n trong lúc ban êm. Gió ông em h n i, bèn bi t m t; M t lu ng
22
dông l n r t h n i kh i ch h n. c Chúa Tr i giáng tai v trên mình h n,
23
ch ng th ng xót l y; H n r t mu n ch y tr n kh i tay Ngài. Ng i ta s v
tay m ng v vi c h n; Và hút gió u i h n kh i ch c a h n.

Chapter 28

1
B c có m ng i ta ào l y nó, Và vàng có n i ng i ta luy n nó. 2 S t
t n i t l y ra, á úc ch y ra mà l y c ng. 3 Loài ng i làm tan t m
t i, Dò xét n cùng t t, Hòn á n i âm m t i t m en k ch. 4 Ng i ta ào
m xa ch loài ng i trên th , T i trong n i v ng v không ch n ng i i n;
Chúng b treo và òng a xa cách loài ng i, 5 t sanh ra l ng th c, Còn bên
d i nó d ng nh b l a xao l n. 6 Các á nó là ch có ng c bích, Ng i ta tìm
c m t vàng t i ó. 7 Chim n m i ch ng bi t ng l i n y; M t chim
ng không tìm nó ra c; 8 Thú d không h b c trên nó, S t ch ng có i ngang
qua ó. 9 Loài ng i tra tay trên hòn á c ng, ánh các núi t n i n n c a nó.
10 Ng i c hang trong hòn á, M t nó tìm c m i b u v t trong. 11 Ng i
ng n n c sông ch ng r nh ra; em ra sáng i u chi n bí. 12 Còn s khôn
ngoan tìm c âu? T i n i nào có s thông sáng? 13 Ng i ta ch ng bi t
c giá tr nó; Nó không t i trên t c a loài s ng. 14 V c sâu r ng: Nó ch ng
có trong tôi, Và bi n r ng: Nó không cùng tôi. 15 Ch ng dùng vàng ròng i l y nó
ng, C ng không h cân b c mà mua c nó. 16 Ng i ta không ánh giá nó v i
vàng Ô-phia, Ho c v i ng c h ng mã não hay là v i ng c bích. 17 Ch ng sánh nó c
v i vàng hay là pha lê, C ng không i nó l y khí d ng b ng vàng ròng. 18 Còn
san hô và th y tinh, thì ch ng c n nói n; Giá tr s khôn ngoan th t cao h n châu
báu. 19 Ng c s c vàng Ê-thi-Ô bi nào sánh cùng nó c âu; C ng không h ánh
giá nó v i vàng ròng. 20 V y thì s khôn ngoan âu n? S thông sáng t i n i
nào? 21 Nó v n gi u khu t m t các loài s ng. Và tránh n các chim tr i. 22 Ch n tr m
luân và s ch t nói r ng: L tai chúng tôi có nghe ti ng n v nó. 23 c Chúa Tr i
thông hi u con ng nó, Và rõ bi t ch c a nó. 24 Vì Ngài nhìn th u t n các u
th gian, Và th y rõ kh p thiên h . 25 Khi Ngài nh s c n ng cho gió, l ng

cho các n c, 26 nh lu t l cho m a, Và l p ng l i cho ch p và s m. 27
B y gi Ngài th y s khôn ngoan, và bày t nó ra, Ngài l p nó và dò xét nó n a; 28
o n, phán v i loài ngu i r ng: Kính s Chúa, y là s khôn ngoan; Tránh kh i i u
ác, y là s thông sáng.

Chapter 29

1 Gióp c nói l lu n cao mình, mà r ng: 2 Oâi! c gì tôi c nh bu i tr c,
Nh trong các ngày mà c Chúa Tr i gìn gi tôi; 3 Khi ng n u c Chúa soi trên u
tôi; Và nh ánh sáng Ngài, tôi b c qua s t i t m. 4 Ch chi tôi c nh lúc còn
tráng ki t, Khi tình thi t h u c a c Chúa Tr i còn oái n tr i tôi; 5 Khi ng
Toàn n ng còn cùng tôi, Và các con cái tôi vây quanh tôi; 6 Lúc tôi r a ch n trong s a,
Và hòn á phun su i d u ra cho tôi! 7 Khi tôi i ra n c a thành, S a so n ch ng i
mình t i ph ch , 8 Các gã trai tr th y tôi bèn n i, Và các ng i già c u ch i
d y và ng; 9 Nh ng quan tr ng kiêng nói, Và l y tay b m mi ng; 10 Ti ng
ng i t c v nín thinh, Và l i h dính n i gà. 11 Khi tai ai nghe tôi, bèn x ng
tôi có ph c, M t ai th y tôi, bèn làm ch ng cho tôi. 12 Aáy vì tôi gi i c u k kh n
cùng kêu c u, Và k m côi không ai giúp . 13 K g n ch t chúc ph c cho tôi,
Và tôi làm cho lòng ng i góa b a n c n vui m ng. 14 Tôi m c l y s công bình, và
nó che ph tôi, S ngay th ng tôi khác nào áo ngoài và mão tri u thiên. 15 Tôi ã nh con
m t cho k mù, Và nh ch n cho k què. 16 Tôi ã làm cha cho k nghèo khó, Còn duyên
c c a k l , tôi tra xét cho rõ ràng. 17 Tôi b g y hàm k b t công, Và r t m i nó
ng m n i r ng. 18 Tôi bèn nói r ng: Ta s thác trong c a ta; Ngày ta s nhi u nh
h t cát; 19 R ta bò n dài theo n c, Và c êm s ng ng trên nhành ta. 20 Vinh
hi n ta m i m v i ta luôn, Cung ta c c ng m nh l i trong tay ta. 21 Ng i ta
l ng tai nghe tôi, ch i, Và làm thinh ng nghe l i tôi bàn. 22 Sau khi tôi nói, chúng

23
không còn áp l i; L i tôi nói g i nhu n trên chúng (nh s ng). H trông i
24
tôi nh trông i m a, H mi ng ra d ng nh h ng m a mu n. Tôi m m
c i v i chúng, khi chúng b ngã lòng; H ch ng h làm r i nét m t bình t nh tôi
25
c. Tôi ch n con ng cho chúng, và ng i làm u h , nh vua t i
gi a quân i, Khác nào m t k an y nh ng ng i s u.

Chapter 30

1
Song bây gi , k tr tu i h n tôi nh o báng tôi, Mà cha h tôi ã khinh, ch ng
2
kh ng Chung v i chó c a b y chiên tôi. S c m nh c a h ã h h i r i;
3
V y, s c l c tay h dùng làm ích gì cho tôi? Chúng m tong vì b ói kém thi u th n,
4
i g m c p t khô hóc, T lâu ã b hoang v ng v . Chúng hái rau sam bi n
5
trong b i cây, R cây giêng gi ng làm v t th c cho h . Chúng b u i i kh i
6
gi a loài ng i; Ng i ta kêu la chúng nh kêu la k tr m. Chúng ph i trong
7
tr ng g m ghê, Trong hang t và gi a các hòn á. Chúng tru thét gi a b i cây, N m
8
l n l o nhau d i các lùm gai. Chúng là con cái k ngu xu n, cha h ch ng tu i tên,
9
H b u i ra kh i x . Còn bây gi , tôi tr nên l i ca hát c a h , Làm cho
10
chuy n trò c a h . H g m ghi c tôi, xa lánh tôi, Không kiêng nh kh c n i m t
11
tôi. B i vì c Chúa Tr i ã làm dùn cây cung tôi, và s nh c tôi. Chúng ném hàm
12
kh p kh i tr c m t tôi. Cái h lu la n y d y lên n i tay h u tôi; Chúng xô y
13
ch n tôi, S a so n cho tôi con ng hi m c c a chúng. Chúng phá h y
14
ng l i tôi, Giúp vào vi c tàn h i tôi; Song ch ng có ai n ti p c u chúng.
15
Chúng do n i h l ng l n mà n, Xông vào tôi gi a s i tàn. Các s kinh
kh ng hãm áp tôi, u i theo s sang tr ng tôi khác nào gió m nh, Và s ph c h nh
16
tôi ã qua nh ám mây. Bây gi , linh h n tôi tan ra trong mình tôi; Các ngày gian nan
17
ã hãm b t tôi, êm soi x ng c t tôi làm nó r i ra kh i tôi, au n v n c n

18
r a tôi, không ng ng ngh chút nào. Vì c n ng l c l n c a c Chúa Tr i, áo
19
ngoài tôi h nát; N ng l c y ri t khí tôi l i nh c áo tôi. c Chúa Tr i có ném
20
tôi xu ng bùn, Tôi tr nên gi ng nh b i và tro. Tôi kêu la cùng Chúa, song Chúa ch ng
21
áp l i; Tôi ng t i ó, và Chúa ch ngó xem tôi. Chúa tr nên d t n i v i
22
tôi, L y n ng l c tay Chúa mà r t u i tôi. Chúa c t tôi lên trên cánh gió, Khi n
23
nó em tôi i, và tiêu di t tôi gi a tr n bão. Vì tôi bi t r ng Chúa s d n tôi n
24
ch n s ch t, Là n i hò h n c a các ng i s ng. Song trong khi ng i nào b
tàn h i, h há ch ng gi tay ra sao? Ho c ng c n tai n n, h há không c t ti ng
25
kêu la ? Ch thì tôi không khóc k b th i th khó kh n sao? Lòng tôi há ch ng
26
bu n th m vì k nghèo kh sao? Tôi i ch ph c h nh, tai h a bèn x y n;
27
Tôi trông c y ánh sáng, t m t i l i t i cho. Lòng tôi tr n tr c không an ngh ; Các
28
ngày gian nan xông áp vào tôi. Tôi i mình m y b m en, nh ng ch ng ph i b n ng
29
n; Tôi ch i d y gi a h i chúng và kêu c u ti p c u. Tôi bèn tr thành anh em c a
30
chó r ng, Và b u b n c a con à i u. Da tôi thành en và r i ra kh i mình,
31
X ng c t tôi b nóng cháy i. Vì c y, ti ng n c m tôi tr nên ti ng ai bi,
Và n s t tôi ch ra ti ng th m s u.

Chapter 31

1
Tôi ã có l p c v i m t tôi; V y, làm sao tôi còn dám nhìn ng i n ng
2
trinh? Vì ph n do c Chúa Tr i trên tr i, Và c nghi p do ng Toàn n ng
3
n i cao, là í gì? Há ch ng ph i s tai h a cho k gian ác, Và s h h i cho k làm
4
d sao? Ch thì c Chúa Tr i ch ng th y ng l i tôi, Và m các b c
5
tôi sao? N u tôi có n cách d i trá, Và ch n tôi v i vàng theo ch c gian gi o, 6
Nguy n c Chúa Tr i cân tôi trên cân th ng b ng, Thì Ngài s nhìn bi t s thanh liêm
7
c a tôi. N u ch n tôi tr b c b con ng chánh áng, Và lòng tôi i theo con

8
m t tôi, N u có s ô u chi dính vào tay tôi, Nguy n tôi gieo, và có k khác g t hái,
9
Nguy n th s n tôi b nh i! N u lòng tôi b ng i n quy n d , N u tôi rình
10
r p n i c a c a lân c n tôi, Nguy n v tôi xây c i cho ng i khác, Và k khác
11
n m chung cùng nàng. Vì i u y v n t i tr ng g m ghê, M t t i ác áng b
12
quan xét oán ph t: T i y là m t ng n l a thiêu hóa cho n ch n tr m luân,
13
Tàn h i các c a c i tôi n t n cùng. N u tôi có khinh duyên c c a tôi trai t gái
14
tôi, Lúc chúng nó tranh lu n v i tôi, Thì tôi s làm sao khi c Chúa Tr i ch i d y?
15
Khi Ngài n th m sát tôi, tôi s áp sao? ng ã t o thành tôi trong lòng m tôi,
Há ch ng có d ng nên chúng nó sao? Há ch ng ph i c ng m t c Chúa Tr i d ng
16
nên chúng ta trong lòng m sao? N u tôi t ch i i u k nghèo kh c ao, Gây
17
cho m t ng i góa b a b hao mòn, N u tôi có n bánh tôi m t mình, Và k m
18
côi ch ng có c n v i; Th t t lúc tôi còn tr , nó cùng l n lên v i tôi nh
19
con v i cha; Còn ng i góa b a, tôi ã nâng t khi tôi l t lòng m tôi; N u tôi
20
có th y ng i nào thác vì không qu n áo, Và k nghèo thi u ch ng có m m; N u
lòng ng i không chúc ph c cho tôi, Và ng i không nh lông chiên tôi mà c
21
m áp; N u tôi có gi tay hi p k m côi, B i vì tôi th y có k phù tr tôi trong
22
c a thành; Nguy n cho vai tôi r t ra kh i n i khác, Và cánh tay tôi b g y r t ra i!
23
Vì s tai h a t c Chúa Tr i giáng xu ng làm tôi kinh khi p, Và tr c m t s
24
oai nghiêm Ngài, Tôi nào làm chi c. N u tôi có lòng tin c y n i vàng, Và nói
25
v i vàng ròng r ng: Ng i là s n ng nh c a ta; N u tôi vui m ng v tài v t
26
tôi nhi u, Và vì tay tôi ã n m c l m c a; N u tôi có th y m t tr i chi u
27
sáng, Và m t tr ng m c lên soi t , N u lòng tôi có th m mê ho c, Và mi ng tôi hôn
28
g i tay tôi; i u ó c ng là m t t i ác áng b quan xét ph t; Vì n u làm v y,
29
tôi ã t ch i c Chúa Tr i trên cao kia. N u tôi có vui m ng vì c tàn h i k
30
ghét tôi, Và h ng lòng khi tai v giáng cho nó; Trái l i tôi không cho phép mi ng tôi
31
ph m t i, Mà l y s r a s trù o, nguy n h i m ng s ng nó; N u các ng i

nhà tôi ch ng có nói: "Ai s tìm c ng i nào không c n no nê th t súc v t
32
ng i?" Ng i l không có ng êm ngoài ng; Tôi m c a cho k hành
33 34
khách; N u tôi có che t i mình nh A- am, Mà gi u s gian ác mình trong lòng,
T i vì tôi kinh hãi chúng ông, Và e s khi b h hàng khinh b , n i yên l ng,
35
ch ng dám b c ra kh i c a. Oâi! Ch chi có m t ng i nghe tôi! N y là d u
hi u tôi ký, Nguy n ng Toàn n ng áp l i tôi; Nguy n k c u ngh ch tôi làm m t
36
tr ng t ! Tôi qu h n s mang tr ng t y trên vai mình, i nó trên u tôi
37
nh m t mão tri u thiên. Aét tôi s thu t cho c u ch bi t s b c tôi, n
38
tr c m t nó nh m t vua chúa. N u t tôi kêu cáo tôi, Các giòng cày nó khóc v i
39
nhau; N u tôi n s n v t nó mà không tr giá b c, Làm khu y khu t nguyên ch
40
nó cho n ph i ch t m t; Nguy n gai góc m c thay lúa mi n, Và c lùng th cho
lúa m ch! n ây h t l i c a Gióp.

Chapter 32

1
B y gi , ba ng i y thôi áp l i v i Gióp, vì ng i t th y mình là công bình.
2
Ê-li-hu, con trai c a Ba-ra-kê-ên, ng i Bu-xi, v dòng dõi Ram, l y làm t c gi n Gióp,
3
b i vì ng i t x ng mình là công bình h n là c Chúa Tr i. Ê-li-hu c ng n i
gi n ba b n c a Gióp, b i vì h ch ng tìm c l áp l i, mà l i nh t i cho
4
Gióp. V , Ê-li-hu có i Gióp lu n xong ng nói v i Gióp, b i vì các ng i ó
5
u l n tu i h n mình. V y, khi Ê-li-hu th y ch ng còn câu tr l i chi n i mi ng
6
c a ba ng i kia n a, c n th nh n ng i bèn ph ng lên. Ê-li-hu, con trai Ba-ra-kê-ên,
ng i Bu-xi, bèn c t ti ng lên nói r ng: Tôi ang tr , còn các anh là ông già; Vì v y, tôi
7
nhát, không dám t cho các anh bi t ý t ng tôi. Tôi ngh r ng: Ai ã s ng lâu ngày
8
s nói, S n m cao s d y s khôn ngoan. Nh ng có th n linh trong loài ng i,
9
Và h i th c a ng Toàn n ng cho chúng s khôn sáng. Ng i tôn tr ng ch ng
10
ph i khôn ngoan, B c lão thành ch ng thông hi u s công bình. B i c y tôi nói
11
r ng: Hãy nghe tôi; Ph n tôi c ng s t ra ý t ng c a tôi. Kìa, tôi ã ch i

nghe các l i c a phô anh, L ng tai nghe nh ng l i lu n bi n các anh, Cho n khi các
anh ã tra xét u cho xong.
12 Th t, tôi có ch m ch nghe các anh. Th y ch ng m t
ai trong các anh th ng h n Gióp, Ho c l i c a ng i c.
13 Ch nói r ng: Chúng ta tìm c khôn ngoan; c Chúa Tr i th ng h n ng i c, loài ng i ch ng
làm ng.
14 V , Gióp không có tranh lu n v i tôi, V y, tôi s ch ng dùng l i các anh
mà áp l i ng i.
15 H s ng s t không áp chi n a; ã c n l i h t ti ng r i.
16 Tôi há ph i ch i, vì h h t nói, Không còn chi tr l i gì n a sao?
17 Theo phiên
tôi c ng s áp l i ch ; Tôi c ng t ra ý t ng mình ch ;
18 Vì tôi ã y d y
l i nói, Trí trong lòng tôi c m gi c tôi nói.
19 N y, lòng tôi nh r u ch a khui, Nó
g n n t ra nh b u r u m i.
20 Tôi s nói và c nh nhàng; Tôi s m môi
mi ng ra và áp l i.
21 Tôi s ch ng t v ai, Không dua n nh b t k ng i nào.
22 Vì tôi ch ng bi t dua n nh; N u dua n nh, ng T o hóa tôi h n tr di t tôi t c
thì.

Chapter 33

1 Nh ng v y, h i Gióp, xin hãy nghe các di n thuy t tôi. Khá l ng tai nghe các l i
nói tôi.
2 Kìa, tôi ã m mi ng ra, L i tôi nói trong h ng tôi.
3 Các l i tôi nói s chi u
theo s chánh tr c c a lòng tôi; i u tôi bi t l i tôi s nói cách thành th c.
4 Th n c Chúa Tr i ã sáng t o tôi, H i th c a ng Toàn n ng ban cho tôi s s ng.
5 N u áp c, hãy áp l i cho tôi, Hãy ng d y, bày ra l i c a ông t i tr c
m t tôi!
6 Hãy xem, i cùng c Chúa Tr i tôi v i ông có khác chi, Tôi c ng b i t
bùn mà ra.
7 S oai nghi tôi nào s làm cho ông kinh khi p, Và quy n th tôi s ch ng
è ép ông.
8 Qu ông có nói n tai tôi, Tôi ã nghe ti ng l i c a ông nói r ng:
9 Tôi
trong s ch, không có vi ph m; Tôi vô t i, và trong lòng tôi ch ng có gian ác gì.
10 D u
v y, c Chúa Tr i tìm d p i ch tôi, C m tôi nh k thù ngh ch Ngài;
11
Ngài ri t ch n tôi vào cùm, Và coi ch ng ng l i tôi.
12 N y, tôi mu n áp v i

13
ông r ng trong các l i y ông nói vô lý; Vì c Chúa Tr i là l n h n loài ng i.
14
Nh n sao ông tranh lu n v i Ngài? Ngài không bày giãi i u nào Ngài làm. Vì c
15
Chúa Tr i phán m t l n, Ho c hai l n; nh ng ng i ta không ý n. Ngài
phán trong chiêm bao, trong d t ng ban êm, Lúc ng i ta ng mê, N m ng trên
16
gi ng mình; B y gi Ngài m l tai loài ng i, Niêm phong l i giáo hu n mà
17
Ngài d y cho h , H u cho ch loài ngu i kh i i u h toan làm, Và gi u h tánh
18
kiêu ng o, C u linh h n h kh i cái huy t, Và m ng s ng kh i b g m gi t,
19
Loài ng i n m trên gi ng mình b au n s a ph t, Và x ng c t ng i
20
hàng tranh ch m nhau mãi mãi, Mi ng ng i bèn l y làm g m ghi c v t th c, Và
21
linh h n ng i ghét nh ng n m v . Th t ng i tiêu hao không còn th y
22
n a, Và x ng ng i, mà tr c ch ng th y c, bèn b l ra. Linh h n
23
ng i n g n cái h m, Và s s ng ng i xích l i k gi t. N u trong m t
ngàn thiên s , có m t thiên s làm k truy n-gi i cho ng i, ch d y ng i
24
bi t i u ngay th ng cho ng i, Aét c Chúa Tr i làm n cho ng i và phán
r ng: "Hãy gi i c u nó kh i b sa xu ng cái h m; Ta ã tìm ng giá chu c r i"
25
Ng i s c th ng da mát th t nh bu i th u; Ng i tr l i ngày ang
26
thì. Ng i c u nguy n cùng c Chúa Tr i, c Chúa Tr i bèn oái th ng
ng i, Khi n ng i vui m ng xem th y m t Ngài, Và Ngài tr l i s công bình cho
27
ng i. o n, ng i ó s hát tr c m t loài ng i, mà r ng: "Tôi ã ph m
28
t i, làm h ho i s ngay th ng, Song ch ng có ích gì cho tôi. c Chúa Tr i có gi i
29
c u linh h n tôi kh i sa xu ng h m, Và s s ng tôi s th y ánh sáng." Kìa, các vi c
30
y c Chúa Tr i làm cho loài ng i; n hai l n, ho c ba l n, ng khi n
linh h n ng i tr l i kh i cái h m, H u cho ng i c ánh sáng k s ng chi u
31
vào cho. H i Gióp, hãy ch m ch nghe tôi; Khá làm thinh, thì tôi s nói.
32
N u ông có
33
i u gì mu n nói, hãy áp l i tôi; Khá nói, vì tôi mu n x ng ông là công bình. B ng
ch ng, hãy nghe tôi; Hãy làm thinh, thì tôi s d y cho ông s khôn ngoan.

Chapter 34

1 Ê-li-hu l i c t ti ng mà nói r ng: 2 H i các ng i khôn ngoan, hãy nghe nh ng
l i nói tôi; k thông sáng, hãy l ng tai nghe tôi; 3 Vì l tai th nh ng l i nói, Nh
gà n m l y n, 4 Chúng ta hãy ch n cho mình i u ph i, Chung nhau nhìn bi t
vi c t t lành. 5 Vì Gióp có nói r ng: "Tôi v n là công bình, Nh ng c Chúa Tr i ã
c t s lý oán tôi. 6 Tuy tôi ngay th ng, ng i ta cho tôi là k nói d i; D u tôi không
ph m t i, th ng tích tôi không ch a lành c." 7 Ai là ng i gi ng nh Gióp?
Ng i u ng l i nh o báng nh th n c; 8 Ng i k t b n v i k làm hung
nghi t, Và ng i v i ng i gian ác? 9 Vì ng i có nói r ng: "Ch ng ích l i chi
cho loài ng i Tìm ki m i u vui thích mình n i c Chúa Tr i." 10 Vì v y, h i
ng i thông sáng, hãy nghe tôi: c Chúa Tr i ch ng h hành ác, ng Toàn n ng
không bao gi làm hung nghi t. 11 Ngài báo ng loài ng i tùy công vi c mình làm, Khi n
m i ng i tìm c l i chi u theo tánh h nh mình. 12 Qu th t c Chúa Tr i
không làm ác, ng Toàn n ng ch ng trái phép công bình. 13 Ai giao cho Ngài trách nh m
coi sóc trái t? Ai t Ngài cai tr toàn th gian? 14 N u Ngài ch lo t ng n
chính mình Ngài, Thâu l i v mình th n linh và h i th c a Ngài, 15 Thì các loài xác th t
ch c ch t chung nhau h t, Và loài ng i tr vào b i t. 16 N u ông có s thông
sáng, hãy nghe i u n y; Khá l ng tai nghe ti ng l i nói c a tôi. 17 Ch thì ng i nào
ghét s công bình s c cai tr sao? Oâng há dám lên án cho ng công bình cao c
? 18 Há có nên nói v i vua r ng: " x u xa nà?" Hay là nói v i ng i t c v
r ng: "K ác nghi p m y?" 19 Ph ng chi ng ch ng t v nh ng v ng t ,
Ch ng xem k giàu tr ng h n k nghèo; B i chúng h t th y là công vi c c a tay Ngài.
20 Trong giây phút, gi a ban êm, chúng u ch t; Bá tánh xiêu tó và qua m t i, Các
k c ng quy n b c t i, không ph i b i tay loài ng i. 21 Vì m t c Chúa
Tr i xem xét ng l i loài ng i, Ngài nom các b c h . 22 Ch ng có t i t m
mù m t nào Cho k làm ác n núp mình c. 23 Khi c Chúa Tr i phán xét loài

ng i, Thì ch ng c n khi n h n tr c m t Ngài hai l n ng tra xét. 24 Ngài
h y phá k c ng quy n không c n tra soát, R i l p k khác th vào cho; 25 B i vì
Chúa bi t các công vi c chúng, ánh chúng ban êm, và chúng b di t i. 26 Chúa
hành h i h nh ng i ác, Có k khác xem th y; 27 B i vì chúng có xây b theo Chúa,
Không k n các ng l i Ngài. 28 Chúng làm cho ti ng k nghèo th u n
Chúa, Và Chúa nghe ti ng kêu la c a k b gian truân. 29 Khi Ngài ban cho bình an, ai s
làm cho r i lo n? Khi Ngài n m t mình, ai có th th y Ngài? Ngài làm nh v y ho c
cho dân t c nào, ho c cho ng i nào, 30 H u ng n tr k gian ác cai tr , Và không ai
gài b y cho dân s . 31 Vì có ng i nào bao gi nói v i c Chúa Tr i r ng: "Tôi ã
mang ch u s a ph t tôi, tôi s không làm ác n a; 32 i u chi tôi ch ng th y, xin Chúa
ch d y cho tôi; N u tôi có làm ác, tôi s ch ng làm l i n a? 33 c Chúa Tr i há
c theo ý t ng ông mà báo ng ông sao? Vì ông có b s báo ng c a Chúa, nên ông
ph i ch n l a l y, ch ch ng ph i tôi; V y nên i u ông bi t, hãy nói i. 34 Nh ng
ng i thông sáng, và m i ng i khôn ngoan ng nghe tôi, S nói v i tôi r ng: 35
"Gióp nói cách không hi u bi t, Và l i c a ng i thi u s thông sáng." 36 Tôi nguy n
cho Gióp b th thách n cùng, B i vì ng i có áp l i nh k ác; 37 Ng i có
thêm s ph n ngh ch vào t i l i mình, V tay mình t i gi a chúng tôi, Và càng thêm
l i nói ngh ch c Chúa Tr i.

Chapter 35

1 Ê-li-hu l i nói r ng: 2 Oâng ã nói r ng: Tôi v n công bình h n c Chúa Tr i;
L i nói: Tôi s ng l i gì? Nh c b ng ch ng ph m tôi, 3 Tôi há s c ích
h n ch ng? Ch thì ông t ng l i y có lý sao? 4 Tôi s áp l i ông, Và các b n
h u c a ông n a. 5 Hãy ng c m t lên xem các t ng tr i; Hãy coi áng mây, nó cao h n
ông. 6 N u ông ã ph m tôi, có h i chi cho c Chúa Tr i ch ng? N u các s vi
ph m ông thêm nhi u, có can gì v i Ngài? 7 N u ông công bình, ông s ban gì cho Ngài?

8
Ngài s lãnh i u gì b i tay c a ông? S gian ác c a ông có th h i m t ng i
9
ng lo i ông, Và s công bình ông có th làm ích cho m t con cái loài ng i. T i
vì nhi u s hà hi p, nên ng i ta kêu oan, B i tay k có c ng quy n áp ch , nên
10
h kêu c u. Nh ng không ai h i r ng: c Chúa Tr i, là ng T o hóa c a tôi,
11
âu? Ngài khi n cho ng i ta hát vui m ng trong ban êm, d y d chúng tôi
c thông sáng h n các loài thú trên t, Và làm cho tr nên khôn ngoan h n các loài
12
chim tr i. Ng i ta kêu la, song Ngài không áp l i, Vì c s kiêu ng o c a k
13
gian ác. Qu th t l i c u nguy n h gi , c Chúa Tr i ch ng d nghe, ng
14
Toàn n ng ch ng thèm oái n. Hu ng chi khi ông nói r ng không th y Ngài, S
15
cáo t ng ã em n tr c m t Ngài, và ông i Ngài xét oán! Bây gi , vì c n
16
th nh n Ngài ch a giáng ph t, Và vì Ngài không k n s kiêu hãnh cho l m,
Nên Gióp m mi ng ra luân i u h không, Và nói thêm nhi u l i vô tri.

Chapter 36

1 2
Ê-li-hu nói ti p r ng: Xin hãy nh n tôi m t chút, tôi s ch cho ông; Vì tôi còn
3
nh ng l i binh v c c Chúa Tr i. Tôi s em n t xa i u tôi hi u bi t,
4
Và x ng t s công bình c a ng T o hóa tôi. Qu h n các l i lu n tôi ch ng
5
ph i gi d i; ng v n tr n v n v tri th c ng cùng ông. Kìa, c Chúa
6
Tr i có quy n n ng, không khinh b ai; Trí hu Ngài r t r ng l n. Ngài ch ng b o
7
t n m ng s ng c a k gian ác, Nh ng x oán công bình cho k kh n n. Ngài
ch ng xây m t kh i ng i công bình; Song Ngài khi n h ng ng i cùng các vua
8
trên ngôi mãi mãi, Và h c cao tr ng. N u h ph i mang xi ng xích, Và b dây
9
gian truân v n v ng, Thì Ngài ch t cho h công vi c mình ã làm, Các t i l i
10
và tánh h nh kiêu ng o c a h . Ngài c ng m l tai c a chúng cho nghe l i s a
11
d y, Khuyên h tr l i b i u gian ác. N u chúng vâng nghe và ph c s Ngài,
12
Thì các ngày chúng s c may m n, Và nh ng n m chúng c vui s ng.

Nh ng n u h không kh ng nghe theo, t s b g m gi t m t, Và ch t không hi u
13
bi t gì. Lòng gi hình tích ch a s th nh n ; Khi c Chúa Tr i b t xi ng chúng,
14
chúng ch ng kêu c u. Chúng ch t ng bu i thanh xuân; i chúng b h m t
15
trong b n gian dâm. c Chúa Tr i dùng s ho n n n mà c u k b ho n n n,
16
Và nh s hà hi p mà m l tai c a ng i. Ngài c ng ch c ã mu n d ông
kh i ho n n n, t ông n i kho ng khoát, ch ng còn s c c lòng; Còn các món n
17
d n n i bàn ông, t t u c y m béo. Nh ng ông y d y s ngh
18
lu n c a k ác; S xét oán và s hình ph t ch c s hãm b t ông. Ch c n
gi n gi c ông ch ng c cùng s s a ph t; ng l m l c vì c giá b i th ng
19
l n quá. Ch thì s giàu có ông và các th l c c a ông, Có th c u ông kh i s
20
ho n n n sao? Ch c ao êm t i, Là lúc dân t c b c t i kh i ch mình.
21
Khá gi l y mình, ch xây v t i ác; Vì y là i u ông a ch n h n s ho n
22
n n. Kìa, c Chúa Tr i dùng quy n n ng mà làm vi c cách cao c , Có giáo s nào
23
gi ng nh Ngài ch ng? Ai có ch d y cho Ngài bi t con ng c a Ngài? Và ai
24
nói r ng: Chúa có làm qu y? Hãy nh ng i khen các công vi c Chúa, Mà loài ng i
25
th ng có ca t ng. M i ngu i u ã ngo n xem công vi c y, Và loài ng i
26
t xa nhìn th y nó. Ph i, c Chúa Tr i là c c i, chúng ta không bi t c
27
Ngài; S n m c a Ngài th không ai k xi t c. Vì Ngài thâu h p các gi t
28
n c: R i t sa mù gi t n c y bèn hóa ra m a, ám mây m a y ra, Nó
29
t gi t sa xu ng r t nhi u trên loài ng i. ai có th hi u c cách mây gi ng
30
ra, Và ti ng lôi ình c a nhà tr i Ngài? Kìa, Chúa b a ánh sáng ra chung quanh Ngài,
31
Và che l p áy bi n. Vì nh nh ng i u y Ngài xét oán các dân t c; Ngài ban
32
cho l ng th c nhi u. Ngài gi u s m sét trong tay Ngài, Và truy n nó ph i ánh
33
n i nào. Ti ng s m sét báo cáo vi c Ngài, Và chính súc v t c ng oán i m dông
m a g n n.

Chapter 37

1 Ph i, trái tim tôi run s vì s ó, Nó nh y ng d i kh i ch nó. 2 Khá nghe,
khá nghe gi ng vang d y c a ti ng Ngài, Và ti ng m m ra kh i mi ng Ngài! 3 Ngài
khi n nó d i d i các t ng tr i, Và ch p nhoáng Ngài chi u n cùng trái t. 4
K li n có ti ng m m, Ngài phát ti ng oai nghi và s m r n ra, Và khi n i ti ng Ngài
lên, thì không c m gi ch p nhoáng l i. 5 c Chúa Tr i phát ti ng và s m r n ra l
k ; Ngài là nh ng công vi c l n lao mà chúng ta hi u không n i? 6 Vì Ngài phán v i
tuy t r ng: Hãy sa xu ng t! Và c ng phán v y cho tr n m a mây và m a l n. 7
Ngài niêm phong tay c a m i ng i, m i ng i Ngài ã d ng nên bi t c
công vi c c a Ngài. 8 Khi y các thú v t r ng rút trong hang nó, Và trong h m c a
chúng nó. 9 T các l u các ph ng nam bão tuôn t i, Và gió b c d n l nh l o n.
10 N c á thành ra b i h i th c a c Chúa Tr i; B r ng c a n c ông
c l i. 11 Ngài ch a n c trong mây, Và gi ng ra các mây ch p nhoáng c a Ngài;
12 Nh Ngài d n d t, nó bay v n kh p t ph ng, ng làm xong công vi c mà Ngài
phán bi u nó làm trên kh p trái t. 13 Ngài sai mây ho c giáng h a, ho c
t i t, Ho c làm n cho loài ng i. 14 H i Gióp, hãy nghe l i n y, Khá
ng yên, suy ngh v các vi c di u k c a c Chúa Tr i. 15 Oâng có bi t cách
nào c Chúa Tr i s p t các vi c y ch ng? Cách nào Ngài chi u lòa ch p nhoáng
c a mây Ngài ch ng? 16 Oâng có bi t mây cân bình sao ch ng? Có hi u công vi c di u
k c a ng có trí hu tr n v n sao ch ng? 17 Có bi t c sao qu n áo ông nóng, Khi
Ngài l y gió nam mà làm cho trái t c an t nh? 18 Oâng có th tr i b u tr i ra
v i c Chúa Tr i ch ng? Nó v n v ng ch c nh m t t m kính úc. 19 Hãy d y
cho chúng tôi bi t i u chúng tôi ph i th a cùng Ngài; Vì t i s d t nát, chúng tôi ch ng
bi t bày l i gì v i Ngài. 20 Ng i ta há s thu t v i c Chúa Tr i r ng tôi mu n
th a v i Ngài sao? N u ai nói v i Ngài, qu h n s b nu t i. 21 Bây gi , ng i
ta không th y s sáng chói lòa, nó ã n trong mây; Nh ng gió th i qua xô mây i và tr i
trong tr o l i. 22 Ráng vàng t ph ng B c n; N i c Chúa Tr i có oai nghiêm

23
 áng s thay! Lu n v ng Toàn n ng, ta không tìm th y n Ngài c:
Ngài v n r t quy n n ng, r t chánh tr c và công bình c c i m, không h hà hi p
24
ai. B i c y nên loài ng i kính s Ngài; Ngài không oái n k nào t ng
mình có lòng khôn ngoan.

Chapter 38

1 2
B y gi , t gi a c n gió tr t, c Chúa Tr i áp cùng Gióp r ng: K n y
3
là ai dám dùng các l i không tri th c, Mà làm cho m ám các m u nh ta? Khá th t
4
l ng ng i nh k dõng s ; Ta s h i ng i, ng i s ch d y cho ta! Khi ta
5
t n n trái t, thì ng i âu? N u ng i thông sáng, hãy t bày i. Ai ã
6
nh l ng nó, Và gi ng dây m c trên nó, ng i có bi t ch ng? N n nó t
7
trên chi? Ai có tr ng hòn á góc c a nó? Trong khi y các sao mai ng hát hòa nhau,
8
Và các con trai c Chúa Tr i c t ti ng reo m ng. V l i, khi bi n b b và c t
9
ra kh i lòng t, Ai ã l y các c a mà ng n óng nó l i? Khi y ta ban cho nó mây
10
làm áo x ng, L y t m t i làm kh n v n c a nó; Ta nh gi i h n cho nó, t
11
then ch t và c a c a nó, Mà r ng: M y n ây, ch không i xa n a, Các l n
12
sóng kiêu ng o m y ph i d ng l i t i ây! T khi ng i sanh, ng i há có sai
13
khi n bu i sáng, Và phân nh ch cho h ng ông, nó chi u n b n b
14
trái t, Và u i r y k gian ác kh i nó ch ng? Trái t bi n hình nh t sét
15
d i d u n, Và m i v t hi n ra trau gi i nh b ng áo. S sáng ã c t kh i
16
k ác, Cánh tay chúng nó gi lên, ã b gãy r i. Ch thì ng i có th u n ngu n
17
c a bi n sao? Há có b c d i áy c a v c sâu ch ng? C a âm ph há có bày
18
ra tr c m t ng i ch ? Có th y các c a c a bóng s ch t ch ng? L n m t
ng i có th u n n i khoan khoát minh mông c a t ch ng? N u ng i bi t
19
các i u ó, hãy nói i. Con ng d n n n i c a ánh sáng là âu? Còn

20
n i c a t i t m thì âu? Ch thì ng i có th d n nó l i vào a gi i nó
21
sao? Có bi t các ng l i c a nhà nó ch ng? Không sai, ng i bi t mà! Vì
22
ng i ã sanh tr c khi y, S ngày ng i l y làm nhi u thay Ng i có vào
23
các kho tuy t ch ng? Có th y n i ch a m a á, Mà ta ã dành cho thì ho n
24
n n, Cho ngày chi n tr n và gi c giã ch ng? Aùnh sáng phân ra b i ng nào, Và
25
gió ông theo l i nào mà th i ra trên t? Ai ào kính cho n c m a ch y, Phóng
26
ng cho ch p nhoáng c a s m sét, m a xu ng t b hoang, Và trên
27
ng v ng không có ng i ; ng t i t hoang vu, mong qu nh, Và làm
28
29
cho các ch i cây c m c lên? M a có cha ch ng? Ai sanh các gi t s ng ra?
30
N c á ra b i lòng c a ai? Ai ra s ng móc c a tr i? N c ông l i
31
nh á, r i n bí, Và m t v c sâu tr thành c ng. Ng i có th ri t các dây
32
ch ng Sao rua l i, Và tách các xi ng Sao c y ra ch ng? Ng i có th làm cho các
cung Hu nh o ra theo thì, Và d n ng cho B c u v i các sao theo nó ch ng?
33
Ng i có bi t lu t c a các t ng tr i sao? Có th l p ch quy n nó d i t
34
ch ng? Ng i có th c t ti ng mình la lên cùng mây, Khi n cho m a tuôn xu ng
35
thân ng i ch ng? Ng i có th th ch p nhoáng ra, nó i, và áp v i
36
ng i r ng: Th a, chúng tôi ây? Ai có t khôn ngoan trong lòng, Và ban s thông
37
sáng cho trí não? Ai nh s khôn ngoan mà m c các mây? Khi b i t ch y
38
nh loài kim tan ra, Và các c c t dính l i nhau, Ai nghiêng nh ng bình n c
39
c a các t ng tr i? (39 -1) Khi m con s t n m ph c n i hang, Khi rình trong
40
b i-r m nó, (39 -2) Há có ph i ng i s n m i cho s t cái, Và làm cho s t con
41
ói c no sao? (39 -3) Ai s m n cho qu , Khi con nh nó kêu la cùng c
Chúa Tr i, Và bay i ây ó không n?

Chapter 39

1 (39 -4) Ng i có bi t thì nào dê r ng ch ng? Có xem xét mùa nào nai cái
ch ng? 2 (39 -5) Ng i có tính s tháng nó có thai, Và bi t k nó ch ng? 3 (39 -6)
Nó ng i ch m h m, con nh ra, Và c gi i kh i s au n c a nó.
4 (39 -7) Các con nh nó tr nên m nh m , l n lên trong ng n i; o n lìa m mình,
ch ng còn tr l i n a. 5 (39 -8) Ai cho con l a r ng ch y thong dong? Ai có m
trói cho con l a l làng kia? 6 (39 -9) Ta ã ban cho nó ng v ng làm nhà, Và ru ng
m n làm n i . 7 (39-10) Nó khinh chê ti ng n ào c a th thành, Không nghe ti ng
c a k coi d t. 8 (39-11) Kh p các núi là ng c c a nó, Nó tìm ki m m i v t xanh
t i. 9 (39-12) Ch thì con bò tót mu n làm vi c cho ng i ch ng? Nó ch u g n
bên máng c ng i ch ? 10 (39-13) Ng i há có th l y dây c t bò tót n i giòng cày
sao? Nó s ch u theo sau ng i mà b a tr ng ch ng? 11 (39-14) Ng i há s nh
c y nó, vì nó s c nhi u sao? Ng i s giao công lao mình cho nó ch ng? 12 (39-15) Ch
thì ng i c y nó em ng c c v , Và nh nó gom lúa mì l i trong sân ng i ?
13 (39-16) Chim l c à p cánh vui m ng; Nh ng cánh và lông y, há có bi t th ng
yêu sao? 14 (39-17) Vì nó tr ng mình d i t, Vùi nóng tr ng y n i b i cát,
15 (39-18) Quên r ng có l ch n ng i b c nát nó, Ho c con thú ng giày p
nó i ch ng. 16 (39-19) Nó kh c kh v i con nó, d ng nh không thu c v nó,
S lao kh nó lu ng công, nh ng nó không lo c m n. 17 (39-20) Vì c Chúa Tr i
c t s khôn ngoan kh i nó, Không phân chia thông sáng cho nó. 18 (39-21) Khi nó p cánh
bay lên, Bèn nh o báng ng a và ng i c i ng a. 19 (39-22) Có ph i ng i ban s c
l c cho ng a, Và ph c nó lông gáy rung rung ch ng? 20 (39-23) Há có ph i ng i
khi n nó nh y búng nh cào cào ch ng? Ti ng kêu hí có oai c a nó, th t áng s .
21 (39-24) Nó ào t trong tr ng, vui m ng v s c l c mình; Nó xông t i ón quân c m
binh khí. 22 (39-25) Nó khinh chê s s , ch ng ghê i u chi; Tr c ng n g m nó
không xây tr . 23 (39-26) Trên nó vang ti ng gùi tên, Giáo và lao sáng gi i. 24 (39-27) Nó
l t d m, v a nh y v a hét, Khi kèn th i nó ch ng c m mình l i c. 25 (39-28)
V a khi nghe kèn th i, nó bèn la: Hi! Hi! T xa nó ánh h i mùi gi c, Nghe ti ng m

m c a các quan t ng và ti ng reo hô c a chi n s . 26
(39-29) Có ph i nh s khôn
ng i mà con di u vùng bay i, Và sè cánh nó v h ng nam? 27
(39-30) Có ph i theo
l nh ng i mà chim ng c t lên, Và óng nó t i n i cao? 28
(39-31) Nó trong bàn
th ch, u trên chót vót hòn á, T i trên nh núi không ai leo lên c. 29
(39-32)
T ó, nó rình m i, M t nó th y m i xa. 30
(39-33) Các con nh nó hút huy t, Và
h n i nào có xác ch t, thì nó bèn có t i ó.

Chapter 40

1
(39-34) c Giê-hô-va còn áp l i cho Gióp, mà r ng: 2
(39-35) K b t b ng
Toàn n ng há s tranh lu n cùng Ngài sao? K cãi lu n cùng c Chúa Tr i, hãy áp
i u ó i! 3
(39-36) Gióp bèn th a cùng c Giê-hô-va r ng: 4
(39-37) Tôi v n là
v t không ra gì, s áp chi v i Chúa? Tôi t tay lên che mi ng tôi. 5
(39-38) Tôi ã
nói m t l n, song s ch ng còn áp l i; Ph i, tôi ã nói hai l n, nh ng không nói thêm
gì n a. 6
(40 -1) T gi a tr n gió tr t, c Giê-hô-va áp cùng Gióp, mà r ng: 7
(40
-2) Hãy th t l ng ng i nh k dõng s ; Ta s h i ng i, ng i s ch d y cho
ta! 8
(40 -3) Ng i há có ý ph lý oán ta sao? Có mu n nh t i cho ta ng x ng
mình là công bình ? 9
(40 -4) Ng i có m t cánh tay nh c a c Chúa Tr i ch ng?
Có th phát ti ng s m r n nh Ngài sao? 10
(40 -5) V y bây gi , ng i hãy trang
i m mình b ng s cao sang và oai nghi, M c l y s tôn tr ng và vinh hi n. 11
(40 -6)
Khá tuôn ra s gi n ho ng h t c a ng i; Hãy li c m t xem k kiêu ng o và ánh
h nó i. 12
(40 -7) Hãy li c m t coi k kiêu ng o và ánh h nó i; Khá chà nát k
hung b o t i ch nó. 13
(40 -8) Hãy gi u chúng nó chung nhau trong b i t, Và l p
m t h trong ch n kín áo. 14
(40 -9) B y gi , ta c ng s khen ng i ng i, Vì tay
h u ng i ch ng c u ng i c! 15
(40-10) N y, con trâu n c mà ta ã d ng
nên luôn v i ng i; Nó n c nh con bò. 16
(40-11) Hãy xem: s c nó n i l ng,
Mãnh l c nó trong gân hông nó. 17
(40-12) Nó cong uôi nó nh cây bá h ng; Gân ùi

18 19
nó tréo x -r . (40-13) Các x ng nó nh ng ng, T chi nó nh cây s t.
(40-14) Nó là công vi c khéo nh t c a c Chúa Tr i; ng d ng nên nó giao cho nó
20
cây g m c a nó. (40-15) Các núi non sanh ng c cho nó n, Là n i các thú ng
21 22
ch i gi n. (40-16) Nó n m ng d i bông sen, Trong b i s y và n i b ng.
23
(40-17) Bông sen che bóng cho nó, Và cây li u c a r ch vây quanh nó. (40-18) Kìa, sông
tràn lên d t n, nh ng nó không s hãi gì; D u sông Giô- anh b a lên mi ng nó, nó
24
c ng v ng vàng. (40-19) Ai b t c nó tr c m t? Ai hãm nó trong l i,
r i xoi m i nó?

Chapter 41

1
(40-20) Ng i có th câu s u v i l i câu, Và dùng dây mà x l i nó ch ng?
2 3
(40-21) Có th x m t s mây qua m i nó, Và soi hàm nó b ng m t cái móc ?
(40-22) Nó há s c u n nhi u cùng ng i, Và nói v i ng i nh ng l i êm ái sao?
4
(40-23) Nó s l p giao c v i ng i, ng i b t nó làm tôi m i i i
5
ch ? (40-24) Ng i há s ch i gi n v i nó nh v i m t con chim, C t nó cho các
6
con gái nh mình ch i hay sao? (40-25) B n th câu s bán nó không? Phân phát nó cho
7
các lái buôn ch ng? (40-26) Ng i có th l y cái c âm y da nó, Dùng lao
8
phóng cá mà g m y u nó ch ng? (40-27) Hãy th tra tay ng i trên mình nó:
9
V sau khá nh vi c tranh u, ch h làm h i ai n a! (40-28) Kìa, s trông b t
10
nó c bèn m t h t; Ch th y t ng d ng nó, ng i ta li n r ng r i i.
(41 -1) Ch ng ai gan dám trêu ch c nó; V y, ai s ng tr c m t ta cho n i?
11
(41 -2) Ai ban cho ta tr c ã, mà ta ph i tr l i cho? Phàm v t cho d i tr i
12
u thu c v ta. (41 -3) Ta h n s nói v các chi th nó, V s c l c nó, và s
13
t t p c a hình tr ng nó. (41 -4) Có ai l t c áo choàng c a nó không? Có ai
14
vào trong hàm ôi c a nó c ch ng? (41 -5) Ai s m c a h ng nó ra? S kinh
15
kh ng vây chung quanh r ng nó. (41 -6) Nó có oai hùng vì c các hàng khiên c a nó,

16
B ng th ng dính kh n nhau nh c niêm phong; (41 -7) Cái n y ng v i cái
17
khác, n i gió ch ng l t qua c. (41 -8) Cái n y hàng l i v i cái kia, Dính
18
v i nhau, không h r i rã. (41 -9) S nh y m i nói gi ng ánh sáng ra, Hai con m t
19
nó khác nào mí m t c a r ng ông. (41-10) Nh ng ng n l a nhoáng t mi ng nó,
20
Và các ám l a phun ra. (41-11) T l m i nó khói bay ra, Nh c a m t n i sôi, có
21
ch m s y d i. (41-12) H i th nó làm h ng cháy than, M t ng n l a ra t
22
mi ng nó. (41-13) Trong c nó có mãnh l c, Và s kinh khi p nh y múa tr c m t
23
nó. (41-14) Các y m th t nó dính ch n nhau, Nó nh úc li n trên thân nó, không h
24
chuy n ng. (41-15) Trái tim nó c ng nh á, C ng khác nào th t c i d i. 25
(41-16) Khi nó ch i d y, các k anh hùng u run s ; Vì b t kinh hãi nên ch y tr n
26
i. (41-17) Khi ng i ta l y g m âm nó, g m ch ng hi u chi, D u cho giáo,
27
cái d c, hay là lao phóng c ng v y. (41-18) Nó coi s t khác nào r m c , Và ng
28
nh th cây m c. (41-19) M i tên không làm cho nó ch y tr n; á trành v i nó khác
29
nào cây r , (41-20) Nó c ng xem g y nh r , C i nh o ti ng vo vo c a cây giáo.
30
(41-21) D i b ng nó có nh ng mi ng nh n, Nó d ng nh tr ng b a trên t
31
bùn. (41-22) Nó làm cho v c sâu sôi nh m t cái n i; Khi n bi n tr thành nh h
32
d u x c, (41-23) Và b l i sau nó ng cày i sáng s a; Ng i ta có l t ng
33
r ng v c sâu là tóc b c. (41-24) T i th th ng, ch ng có v t chi gi ng nh nó;
34
Nó c d ng nên không s gì h t. (41-25) Nó nhìn xem các v t cao l n; Nó
làm vua c a các loài thú kiêu ng o.

Chapter 42

1 2
Gióp th a v i c Chúa Tr i r ng: Tôi bi t r ng Chúa có th làm c m i
3
s , Ch ng có ý ch nào Chúa l y làm khó l m. K n y là ai, không hi u bi t gì, l i
dám che ám ý ch c a Chúa? Ph i, tôi ã nói nh ng i u tôi không hi u n, T c

4
các s l lùng quá cho tôi, mà tôi ch ng thông bi t. H i Chúa, xin hãy nghe, tôi s nói;
5
Tôi s h i Chúa, Chúa s ch d y cho tôi. Tr c l tai tôi có nghe n v Chúa,
6
Nh ng bây gi , m t tôi ã th y Ngài: Vì v y, tôi l y làm g m ghê tôi, Và n n n
7
trong tro b i. X y sau khi c Giê-hô-va ã phán các l i y v i Gióp, thì Ngài phán
cùng Ê-li-pha, ng i Thê-man, mà r ng: C n th nh n ta n i lên cùng ng i và hai b n
h u ng i; b i vì các ng i không có nói v ta cách x ng áng, y nh Gióp, k tôi
8
t ta, ã nói. V y bây gi , hãy b t b y con bò c và b y con chiên c i n
Gióp, k tôi t ta, mà vì các ng i dâng lên m t c a l thiêu; r i Gióp, k tôi t ta s
c u nguy n cho các ng i; vì ta s nh m l i ng i, k o e ta ãi các ng i tùy theo
s ngu mu i c a các ng i; vì các ng i không có nói v ta cách x ng áng, nh
9
Gióp, k tôi t ta, ã nói. V y, Ê-li-pha, ng i Thê-man, Binh- át, ng i Su -a,
Sô-pha, ng i Na -a-ma, bèn i và làm theo i u c Giê-hô-va ã phán d n mình; r i
10
c Giê-hô-va nh m l i c a Gióp. V y, khi Gióp ã c u nguy n cho b n h u
mình r i, c Giê-hô-va bèn em ng i ra kh i c nh kh n ng i, và ban l i cho
11
Gióp b ng g p hai các tài s n mà ng i ã có tr c. H t th y anh em ng i,
ch em ng i, và nh ng ng i quen bi t Gióp t tr c, u n th m và n
b a v i ng i t i trong nhà ng i. Chúng chia bu n và an y ng i v các tai h a
mà c Giê-hô-va ã khi n giáng trên ng i; m i ng i u cho Gióp m t nén b c
12
và m t cái vòng vàng. Nh v y, c Giê-hô-va ban ph c cho bu i già c a Gióp
nhi u h n lúc ang thì: ng i c m i b n ngàn chiên, sáu ngàn l c à, m t
13 14
ngàn ôi bò, và m t ngàn l a cái. Ng i c ng có b y con trai và ba con gái. Ng i
t tên cho con gái l n là Giê-mi-ma; con th nhì là Kê-xia, và con th ba là Kê-ren-Ha-cúc.
15
Trong toàn x ch ng có ng i n nào l ch s b ng ba con gái c a Gióp. Cha c a
16
h cho h m t ph n c nghi p trong anh em h . Sau vi c y, Gióp còn s ng m t
17
tr m b n m i n m; ng i th y các con trai, cháu, chít mình n i th t .
R i Gióp qua i tu i cao tác l n.

Psalms

Chapter 1

1
Ph c cho ng i nào ch ng theo m u k c a k d , Ch ng ng trong
2
ng t i nh n, Không ng i ch c a k nh o báng; Song l y làm vui v v
3
lu t pháp c a c Giê-hô-va, Và suy g m lu t pháp y ngày và êm. Ng i y
s nh cây tr ng g n dòng n c, Sanh bông trái theo thì ti t, Lá nó c ng ch ng tàn héo;
4
M i s ng i làm u s th nh v ng. K ác ch ng nh v y âu; Nh ng
5
chúng nó khác nào r m rác gió th i bay i. B i c y k ác ch ng ng n i trong
6
ngày oán xét, T i nh n c ng không c vào h i ng i công bình. Vì c
Giê-hô-va bi t ng ng i công bình, Song ng k ác r i b di t vong.

Chapter 2

1
Nh n sao các ngo i bang náo lo n? Và nh ng dân t c toan m u ch c h không?
2
Các vua th gian n i d y, Các quan tr ng bàn ngh cùng nhau Ngh ch c Giê-hô-va,
3
và ngh ch ng ch u x c d u c a Ngài, mà r ng: Chúng ta hãy b lòi tói c a hai
4
Ng i, Và qu ng xa ta xi ng xích c a h . ng ng trên tr i s c i, Chúa s
5
nh o báng chúng nó. B y gi Ngài s n i th nh n phán cùng chúng nó, Dùng c n
6
gi n d mình khu y kh a chúng nó, mà r ng: D u v y, ta ã l p Vua ta Trên Si-ôn
7
là núi thánh ta. Ta s gi ng ra m ng l nh: c Giê-hô-va phán cùng ta r ng: Ng i
8
là Con ta; Ngày nay ta ã sanh Ng i. Hãy c u ta, ta s ban cho Con các ngo i bang làm
9
c nghi p, Và các u cùng t làm c a c i. Con s dùng cây g y s t mà p
10
b chúng nó; Con s làm v nát chúng nó khác nào bình g m. Vì v y, h i các vua, hãy
11
khôn ngoan; H i các quan xét th gian, hãy ch u s d y d . Khá h u vi c c
12
Giê-hô-va cách kính s , Và m ng r cách run r y. Hãy hôn Con, e Ng i n i gi n,
Và các ng i h m t trong ng ch ng; Vì c n th nh n Ng i hòng n i lên.
Phàm k nào n ng náu mình n i Ng i có ph c thay!

Chapter 3

1 c Giê-hô-va ôi! k c u ch tôi ã thêm nhi u d ng bao! L m k d y
lên cùng tôi thay! 2 Bi t bao k nói v linh h n tôi r ng: N i c Chúa Tr i ch ng
có s c u r i cho nó. 3 Nh ng, h i c Giê-hô-va, Ngài là cái khiên ch che tôi; Ngài
là s vinh hi n tôi, và là ng làm cho tôi ng c u lên. 4 Tôi l y ti ng tôi mà kêu
c u c Giê-hô-va, T núi thánh Ngài áp l i tôi. 5 Tôi n m xu ng mà ng ; Tôi t nh
th c, vì c Giê-hô-va nâng tôi. 6 Tôi s không nao muôn ng i Vây tôi kh p b n
bên. 7 H i c Giê-hô-va, hãy ch i d y; H i c Chúa Tr i tôi, hãy c u tôi! Vì Chúa
ã v má các k thù ngh ch tôi, Và b gãy r ng k ác. 8 S c u r i thu c v c
Giê-hô-va. Nguy n ph c Ngài giáng trên dân s Ngài!

Chapter 4

1 H i c Chúa Tr i c a s công bình tôi, Khi tôi kêu c u, xin hãy áp l i tôi. Khi
tôi b gian truân Ngài tôi trong n i r ng rãi; Xin hãy th ng xót tôi, và nghe l i c u
nguy n tôi. 2 H i các con loài ng i, s vinh hi n ta s b s nh c cho n ch ng
nào? Các ng i s a m n i u h không, Và tìm s d i trá cho n bao gi ?
3 Ph i bi t r ng c Giê-hô-va ã riêng cho mình ng i nh n c. Khi ta kêu
c u c Giê-hô-va, t Ngài s nghe l i ta. 4 Các ng i khá e s , ch ph m t i; Trên
gi ng mình hãy suy g m trong lòng, và làm thinh. 5 Hãy dâng s công bình làm c a l
Và lòng tin c y n i c Giê-hô-va. 6 Nhi u ng i nói: Ai s cho chúng ta th y
ph c? H i c Giê-hô-va, xin soi trên chúng tôi s sáng m t Ngài. 7 Chúa khi n lòng
tôi vui m ng nhi u h n chúng nó, D u khi chúng nó có lúa mì và r u nho d d t.
8 H i c Giê-hô-va, tôi s n m và ng bình an; Vì ch m t mình Ngài làm cho tôi c
yên n.

Chapter 5

1 H i c Giê-hô-va, xin l ng tai nghe l i tôi, Xem xét s suy g m tôi. 2 H i Vua
tôi, c Chúa Tr i tôi, xin hãy nghe ti ng kêu c a tôi, Vì tôi c u nguy n cùng Chúa. 3
c Giê-hô-va ôi! bu i sáng Ngài s nghe ti ng tôi; Bu i sáng tôi s trình bày duyên c
tôi tr c m t Ngài, và trông i. 4 Vì Chúa ch ng ph i là c Chúa Tr i b ng lòng
s d ; K ác s không c cùng Chúa. 5 K kiêu ng o ch ng ng n i tr c
m t Chúa; Chúa ghét h t th y nh ng k làm ác. 6 Chúa s h y di t các k nói d i;
c Giê-hô-va g m ghi c ng i huy t và k gian l n. 7 Còn tôi, nh s nh n
t d d t c a Chúa, tôi s vào nhà Chúa, L y lòng kính s Chúa mà th l y tr c
n thánh c a Chúa. 8 H i c Giê-hô-va, nh n vì k thù ngh ch tôi, xin l y công
bình Ngài mà d n d t tôi, Và ban b ng ng Ngài tr c m t tôi. 9 Vì n i mi ng
chúng nó ch ng có s thành tín; Lòng chúng nó ch là gian tà; H ng chúng nó là huy t m
m ra; L i chúng nó y d y i u dua n nh. 10 H i c Chúa Tr i, xin hãy
tr ng tr chúng nó; Nguy n h sa ngã trong m u ch c mình; Hãy xô u i h vì t i
ác r t nhi u c a h ; Vì h ã ph n ngh ch cùng Chúa. 11 Nh ng phàm ai n ng
náu mình n i Chúa s khoái l c, C t ti ng reo m ng n mãi mãi, Vì Chúa b o h
các ng i y; K nào ái m danh Chúa C ng s n c lòng m ng r n i Chúa. 12 Vì
h i c Giê-hô-va, chính Ngài s ban ph c cho ng i công bình, L y n vây ph
ng i khác nào b ng cái khiên.

Chapter 6

1 c Giê-hô-va ôi! xin ch n i th nh n mà trách tôi, Ch s a ph t tôi trong khi
Ngài gi n ph ng, 2 H i c Giê-hô-va, xin th ng xót tôi, vì tôi y u m n; L y c
Giê-hô-va, xin ch a tôi, vì x ng c t tôi run r y. 3 c Giê-hô-va ôi! linh h n tôi c ng
b i r i quá i; Còn Ngài, cho n ch ng nào? 4 L y c Giê-hô-va, xin hãy tr
l i, gi i c u linh h n tôi; Hãy c u tôi vì lòng nh n t Ngài. 5 Vì trong s ch t ch ng
còn nh n Chúa n a; N i âm ph ai s c m t Chúa? 6 Tôi m n s c vì than th ,

7
M i êm tôi làm trôi gi ng tôi, D m nó v i n c m t. M t tôi hao mòn vì bu n
8
th m, Làng l t vì c c u ch tôi. H i k làm ác kia, khá lìa xa ta h t th y; Vì c
9
Giê-hô-va ã nghe ti ng khóc lóc ta. c Giê-hô-va ã nghe s nài xin ta. Ngài nh n
10
l i c u nguy n ta. H t th y k thù ngh ch tôi s b h th n và b i r i l m;
Chúng nó s s t lui l i, v i vàng b m t c .

Chapter 7

1
H i Giê-hô-va c Chúa Tr i tôi, tôi n ng náu mình n i Ngài; Xin hãy c u tôi
2
kh i k r t u i tôi, và thoát gi i tôi, K o k thù ngh ch xé tôi nh con s t ,
3
Và phân tôi t m nh, không ai gi i c u cho. H i Giê-hô-va c Chúa Tr i tôi, nh c
4
b ng tôi ã làm i u y, Và có s gian ác n i tay tôi; N u tôi ã tr ác cho ng i
5
hòa h o cùng tôi, Và c p l t k hi p tôi vô c , Thì áng cho k thù ngh ch
u i theo tôi k p Giày p m ng s ng tôi d i t, Và làm r p vinh hi n tôi xu ng
6
b i t. H i c Giê-hô-va, xin hãy n i th nh n mà ch i d y; Hãy d y ngh ch
cùng s gi n ho ng c a k hi p tôi; Khá t nh th c mà giúp tôi; Ngài ã truy n
7
nh s oán xét r i. H i các dân t c s vây ph t phía Ngài; Còn Ngài vì chúng
8
ph i tr lên cao. c Giê-hô-va oán xét các dân. H i c Giê-hô-va, xin hãy oán
9
xét tôi theo s công bình tôi, Và theo s thanh liêm n i lòng tôi. , c Chúa Tr i
công bình! là ng dò xét lòng d loài ng i, Xin hãy khi n cùng t n s gian ác k d ,
10
Song hãy làm cho v ng vàng ng i công bình. c Chúa Tr i là cái khiên tôi, Ngài là
11
ng c u r i nh ng k có lòng ngay th ng. c Chúa Tr i là quan án công bình,
12
Th t là c Chúa Tr i h ng ngày n i gi n cùng k ác. N u k ác không h i c i,
13
thì c Chúa Tr i s mài g m: Ngài ã gi ng cung mà ch c cho s n, C ng
14
ã vì nó s m s a khí gi i làm ch t, Và làm nh ng tên Ngài ph ng l a. Kìa, k d
15
ng gian ác; Th t nó ã hoài thai s khu y kh a, và sanh i u d i trá.
16
Nó ào m t h sâu, Nh ng l i té vào h nó ã ào. S khu y kh a nó ã làm

17
s l i trên u nó. Và s hung h ng nó giáng trên trán nó. Tôi s ng i khen
c Giê-hô-va y theo s công bình Ngài, Và ca t ng danh c Giê-hô-va là ng Chí
cao.

Chapter 8

1
H i c Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa c sang c trên kh p trái t
2
bi t bao; S oai nghi Chúa hi n ra trên các t ng tr i! Nh n vì các c u ch Chúa,
Chúa do mi ng tr th và nh ng con ng bú, Mà l p nên n ng l c Ngài, ng
3
làm cho ng i thù ngh ch và k báo thù ph i nín l ng. Khi tôi nhìn xem các t ng tr i
4
là công vi c c a ngón tay Chúa, M t tr ng và các ngôi sao mà Chúa ã t, Loài ng i
5
là gì, mà Chúa nh n? Con loài ng i là chi, mà Chúa th m vi ng nó? Chúa làm
6
ng i kém c Chúa Tr i m t chút, i cho ng i s vinh hi n và sang tr ng.
Chúa ban cho ng i quy n cai tr công vi c tay Chúa làm, Khi n muôn v t ph c d i
7
8
ch n ng i: C loài chiên, loài bò, n i các thú r ng, Chim tr i và cá bi n,
9
Cùng phàm v t gì l i i các l i bi n. H i c Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa
c sang c trên kh p trái t bi t bao!

Chapter 9

1
2
Tôi s h t lòng c m t c Giê-hô-va, T ra các công vi c l lùng c a Ngài.
3
H i ng chí cao, tôi s vui v , h n h n i Ngài, Và ca t ng danh c a Ngài. Khi
4
k thù ngh ch tôi lui b c, Chúng nó v p ngã, và h m t tr c m t Chúa. Vì Chúa
5
binh v c quy n l i và duyên c tôi; Chúa ng i tòa mà oán xét công bình. Chúa ã qu
6
trách các n c, h y di t k ác, Xóa s ch danh chúng nó i i. K thù ngh ch
ã n cùng, b h y di t i i; Còn các thành Chúa ã phá , D u k ni m
7
nó c ng ã b h m t r i. Nh ng c Giê-hô-va ng i cai tr i i; Ngài
8
ã d b ngôi mình oán xét. Ngài s l y công bình oán xét th gian, Dùng s

9
ngay th ng mà x các dân t c. c Giê-hô-va s làm n i náu n cao cho k b hà
10
hi p, M t n i náu n cao trong thì gian truân. H i c Giê-hô-va, phàm ai bi t danh
11
Ngài s lòng tin c y n i Ngài; Vì Ngài ch ng t b k nào tìm ki m Ngài. Khá
hát ng i khen c Giê-hô-va, là ng ng t i Si-ôn; Hãy báo cáo gi a các dân công vi c
12
t i cao c a Ngài. Vì ng báo thù huy t nh l i k kh n cùng, Ch ng h quên
13
ti ng kêu c a h . c Giê-hô-va ôi! xin th ng xót tôi; H i ng em tôi lên
14
kh i c a s ch t, Hãy xem s gian nan tôi m c ph i t i vì k ghét tôi; H u cho
t i c a con gái Si-ôn, Tôi t ra m i s ng i khen Chúa, Và m ng r v s c u r i
15
c a Ngài. Các dân ã lún xu ng trong h chúng nó ã ào; Ch n c a chúng nó m c
16
vào l i chúng nó ã gài kín. c Giê-hô-va thi hành s oán xét mà t mình Ngài
17
ra; K ác b công vi c tay mình làm tr v n l y. K ác s b xô xu ng âm ph ,
18
Và các dân quên c Chúa Tr i c ng v y. Ng i thi u th n s không b b
19
quên luôn luôn, Và k kh n cùng ch ng th t v ng mãi mãi. H i c Giê-hô-va, xin
hãy ch i d y, ch cho ng i c th ng; Nguy n các dân b oán xét tr c
20
m t Ngài. H i c Giê-hô-va, xin hãy làm cho chúng nó s hãi. Nguy n các dân bi t
mình ch ng qua là ng i phàm.

Chapter 10

1
c Giê-hô-va ôi! vì c Ngài ng xa, Lúc gian truân t i sao Ngài n mình i? 2
K ác, vì lòng kiêu ng o, h m h r t theo ng i kh n cùng; Nguy n chúng nó ph i
3
m c trong m u ch c mình ã toan. Vì k ác t khoe v lòng d c mình; K tham
4
c a t b c Giê-hô-va, và khinh d Ngài. K ác b m t kiêu ng o mà r ng: Ngài
5
s không h h ch h i. Ch ng có c Chúa Tr i: kìa là t t ng c a h n. Các
ng h n u may m n luôn luôn; S oán xét c a Chúa cao quá, m t h n ch ng
6
th y c; H n chê h t th y k thù ngh ch mình. H n ngh r ng: Ta s ch ng
7
lay ng; Ta s không b tai h a gì n i i. Mi ng h n y s nguy n
8
r a, s gi d i, và s gian l n; D i l i nó ch có s khu y kh a và gian ác.

H n ng i n i rình r p c a làng, gi t k vô t i trong n i n khu t; Con m t h n
9
dòm hành ng i kh n kh . H n ph c trong n i kín áo nh s t trong hang nó;
H n rình r p ng b t ng i kh n cùng; Khi h n kéo k kh n cùng vào l i mình,
10
thì ã b t   c nó r i. H n chùm hum, và cúi xu ng, K kh n kh sa vào v u
11
h n. H n ngh   r ng: c Chúa Tr i quên r i, Ngài ã n m t, s không h
12
xem xét. c Giê-hô-va ôi! xin hãy ch i d y; H i   c Chúa Tr i, hãy gi tay Ngài
13
lên; Ch quên k kh n cùng. Vì c sao k ác khinh d   c Chúa Tr i, Và ngh
14
r ng: Chúa s ch ng h h ch h i? Chúa ã th y r i; vì Chúa xem xét s b o tàn
và s   c h i,   l y chính tay Chúa mà báo tr l i; Còn k kh n kh phó mình cho
15
Chúa; Chúa là   ng giúp   k m côi. Hãy b gãy cánh tay k ác, Và tra tìm s
16
gian ác c a k d cho   n không còn th y gì n a. c Giê-hô-va làm Vua   n
17
i   i vô cùng; Các ngo i bang b di t m t kh i   t c a Ngài. H i   c
Giê-hô-va, Ngài ã nghe l i   c ao c a k   hi n t ; Khi n lòng h   c v ng
18
b n, và c ng ã l ng tai nghe, ng xét công bình vi c k m côi và ng i b
hà hi p, H u cho loài ng i, v n b i   t mà ra, không còn làm cho s hãi n a.

Chapter 11

1
Tôi n ng náu mình n i   c Giê-hô-va; Sao các ng i nói cùng linh h n ta: Hãy
2
tr n lên núi ng i nh con chim? Vì kìa, k ác g ng cung, Tra tên mình trên dây,
3
ng b n trong t i t m k có lòng ngay th ng. N u các n n b phá , Ng i
4
công bình s làm sao? c Giê-hô-va ng trong   n thánh Ngài; Ngôi Ngài trên tr i;
5
Con m t Ngài nhìn xem, Mí m t Ngài dò con loài ng i. c Giê-hô-va th ng i
6
công bình; Nh ng lòng Ngài ghét ng i ác và k   a s hung b o. Ngài s giáng x i
trên k ác nh ng b y, l a và diêm; M t ng n gió ph ng s là ph n c a chúng nó. 7
Vì   c Giê-hô-va là công bình; Ngài yêu s công bình: Nh ng ng i ngay th ng s nhìn
xem m t Ngài.

Chapter 12

1
c Giê-hô-va ôi! xin c u chúng tôi, vì ng i nh n c không còn n a, Và k
2
thành tín ã m t kh i gi a con loài ng i. Chúng u dùng l i d i trá mà nói l n
3
nhau, L y môi dua n nh và hai lòng, Mà trò chuy n nhau. c Giê-hô-va s di t h t
4
th y các môi dua n nh, Và l i hay nói cách kiêu ng o; T c là k nói r ng: Nh
l i mình chúng ta s c th ng; Môi chúng ta thu c v chúng ta: Ai là Chúa c a
5
chúng ta? Nh n vì ng i kh n cùng b hà hi p, và k thi u th n rên si t, c
Giê-hô-va phán: Bây gi ta s ch i d y, t ng i t i n i yên n, là n i ng i
6
mong mu n. Các l i c Giê-hô-va là l i trong s ch, D ng nh b c ã thét trong
7
n i dót b ng g m, Luy n n b y l n. H i c Giê-hô-va, Ngài s gìn gi các
8
ng i kh n cùng, H ng b o t n h cho kh i dòng dõi n y. Khi s hèn m t c
em cao lên gi a loài ng i, Thì k ác i d o quanh t phía.

Chapter 13

1
c Giê-hô-va ôi! Ngài s h ng quên tôi cho n ch ng nào? Ngài n m t cùng
2
tôi cho n bao gi ? Tôi ph i lo l ng n i linh h n tôi, H ng ngày bu n th m n i
lòng tôi cho n bao gi ? K thù ngh ch tôi s tr i h n tôi cho n ch ng nào? 3
H i Giê-hô-va, c Chúa Tr i tôi, xin hãy xem xét, nh m l i tôi, Và làm cho m t tôi
4
c sáng, K o tôi ph i ng ch t ch ng. K thù ngh ch nói r ng: Ta ã th ng
5
h n nó, Và k c u ch m ng r khi tôi xiêu tó. Nh ng tôi ã tin c y n i s nh n
6
t Chúa; Lòng tôi khoái l c v s c u r i c a Chúa. Tôi s hát ng i khen c
Giê-hô-va, vì Ngài ã làm n cho tôi.

Chapter 14

1
K ngu d i nói trong lòng r ng: ch ng có c Chúa Tr i. Chúng nó u b i
2
ho i, ã làm nh ng vi c g m ghi c; Ch ng có ai làm u lành. c Giê-hô-va t
trên tr i ngó xu ng các con loài ng i, ng xem th có ai khôn ngoan, Tìm ki m c
3
Chúa Tr i ch ng. Chúng nó thay th y u b i ngh ch, cùng nhau tr nên ô u ; ch ng
4
có ai làm i u lành, D u m t ng i c ng không. Các k làm ác há ch ng hi u bi t
sao? Chúng nó n nu t dân ta khác nào n bánh, và c ng ch ng k c u kh n c
5
Giê-hô-va. Chúng nó b c n kinh khi p áp b t, Vì c Chúa Tr i gi a dòng dõi
6
k công bình. Các ng i làm b i m u k kh n cùng, B i vì c Giê-hô-va là n i
7
n ng náu c a ng i. Oâi! ch chi t Si-ôn s c u r i c a Y-s -ra-ên ã n!
Khi c Giê-hô-va em v nh ng phu tù c a dân s Ngài, Thì Gia-c p s m ng r
và Y-s -ra-ên vui v .

Chapter 15

1
H i c Giê-hô-va, ai s ng trong n t m Ngài? Ai s trên núi thánh Ngài?
2
Aáy là k i theo s ngay th ng, làm i u công bình, Và nói chân th t trong lòng mình;
3
K nào có l i không nói hành, Ch ng làm h i cho b n h u mình, Không gieo s nh c
4
cho k lân c n mình; Ng i nào khinh d k gian ác, Nh ng tôn tr ng k kính s
c Giê-hô-va; K nào th nguy n, d u ph i t n h i c ng không i d i gì h t;
5
Ng i nào không cho vay ti n l y l i, Ch ng lãnh h i l ng h i ng i vô t i.
K nào làm các i u y s không h rúng ng.

Chapter 16

1 2
c Chúa Tr i ôi! xin hãy phù h tôi, vì tôi n ng náu mình n i Chúa. Tôi ã
3
nói cùng c Giê-hô-va r ng: Ngài là Chúa tôi; Tr Ngài ra tôi không có ph c gì khác.
4
Tôi l y làm thích m i àng Các ng i thánh trên t, và nh ng b c cao tr ng. S
bu n r u c a nh ng k dâng c a l cho th n khác s thêm nhi u lên: Tôi s không

dâng l quán b ng huy t c a chúng nó, C ng không x ng tên chúng nó trên môi tôi. 5
c Giê-hô-va là ph n c nghi p và là cái chén c a tôi: Ngài gìn gi ph n s n tôi. 6
Tôi may c ph n c nghi p trong n i t t lành; Ph i, tôi có c c nghi p
p . 7 Tôi s ng i khen c Giê-hô-va, là ng khuyên b o tôi; Ban êm lòng
tôi c ng d y d tôi. 8 Tôi h ng c Giê-hô-va ng tr c m t tôi; Tôi ch ng
h b rúng ng, vì Ngài bên h u tôi. 9 B i c y lòng tôi vui v , linh h n tôi n c
m ng r ; Xác tôi c ng s ngh yên n; 10 Vì Chúa s ch ng b linh h n tôi trong âm
ph , C ng không ng i thánh Chúa th y s h nát. 11 Chúa s ch cho tôi bi t
con ng s s ng; Tr c m t Chúa có tr n s khoái l c, T i bên h u Chúa có
i u vui s ng vô cùng.

Chapter 17

1 c Giê-hô-va ôi! xin hãy nghe s công chánh, ý v ti ng kêu c a tôi; Xin hãy
l ng tai nghe l i c u nguy n tôi ra b i môi không gi d i. 2 Nguy n quy n l i tôi ra
t tr c m t Chúa; C u m t Chúa xem xét s ngay th ng. 3 Chúa ã dò lòng tôi, vi ng
tôi lúc ban êm; Có th tôi, nh ng ch ng tìm th y gì h t; Tôi ã qui nh mi ng tôi
s không ph m t i. 4 Còn v công vi c loài ng i, Tôi nh l i môi Chúa phán mà gi
l y mình kh i các con ng c a k hung b o. 5 B c tôi v ng ch c trong các l i
c a Chúa, Ch n tôi không xiêu tó. 6 H i c Chúa Tr i, tôi c u nguy n cùng Chúa, vì
Chúa s nh m l i tôi: Xin Chúa nghiêng tai qua mà nghe l i tôi. 7 H i ng dùng tay
h u c u k n ng náu mình n i Ngài Kh i nh ng k d y ngh ch cùng h , Xin hãy
t ra s nh n t l lùng c a Ngài. 8 C u Chúa b o h tôi nh con ng i c a m t;
Hãy p tôi d i bóng cánh c a Chúa. 9 Cho kh i k ác hà hi p tôi, Kh i k thù ngh ch
h m h vây ph tôi. 10 Chúng nó bít lòng mình l i; Mi ng chúng nó nói cách kiêu c ng.
11 Chúng nó vây ph chúng tôi m i b c, M t chúng nó dòm hành ng làm cho chúng
tôi sa ngã. 12 Nó gi ng nh s t mê m i, Nh s t t ng i rình trong n i khu t

13
t ch. H i c Giê-hô-va, xin hãy ch d y, i ón và ánh nó; hãy dùng g m
14
Ngài mà gi i c u linh h n tôi kh i k ác. H i c Giê-hô-va, xin hãy dùng tay Ngài
gi i c u tôi kh i loài ng i, t c kh i ng i th gian, Mà có ph n ph c mình trong
i bây gi ; Ngài là cho b ng chúng nó y d y v t báu c a Ngài; Chúng nó sanh con
15
th a nguy n, Và l i ph n c a còn d cho con cháu mình, Còn tôi, nh s công
bình, tôi s c th y m t Chúa; Khi tôi t nh th c, tôi s th a nguy n nhìn xem hình
dáng Chúa.

Chapter 18

1 2
H i c Giê-hô-va, Ngài là n ng l c tôi, tôi yêu m n Ngài. c Giê-hô-va là hòn
á tôi, n l y tôi, ng gi i c u tôi; c Chúa Tr i là hòn á tôi, n i Ngài tôi s
n ng náu mình; Ngài c ng là cái khiên tôi, s ng c u r i tôi, và là n i náu n cao c a
3
tôi. c Giê-hô-va áng c ng i khen; tôi s kêu c u Ngài, Aét s c gi i
4
c u kh i các k thù ngh ch tôi. Các dây s ch t ã v ng v n tôi, L t gian ác
5
ch y cu n làm cho tôi s hãi. Nh ng dây âm ph ã v n l y tôi, L i s ch t
6
hãm b t tôi. Trong c n gian truân tôi c u kh n c Giê-hô-va, Tôi kêu c u c Chúa
Tr i tôi: T i n Ngài, Ngài nghe ti ng tôi, Và ti ng kêu c u c a tôi th u n tai
7
Ngài. B y gi t ng và rung, N n các núi c ng lay chuy n Và rúng ng, vì
8
Ngài n i gi n. Khói bay ra t l m i Ngài, Ng n l a h c phát ra t mi ng Ngài,
9
Làm cho than cháy . Ngài làm nghiêng l ch các t ng tr i, và ng xu ng; D i
10
ch n Ngài có vùng en k t. Ngài c i chê-ru-bin và bay, Ngài li ng trên cánh c a gió.
11
Ngài nh s t i t m làm n i n núp mình, Dùng các vùng n c t i en và mây m t
12
m t c a tr i, Mà b a xung quanh mình Ngài d ng nh m t cái tr i. T s r c
r tr c m t Ngài, ngang qua các mây m t m t c a Ngài, Có phát ra m a á và than
13
h c l a. c Giê-hô-va s m sét trên các t ng tr i, ng Chí cao làm cho vang rân
14
ti ng c a Ngài, Có m a á và than h c l a. Ngài b n tên, làm cho t n l c quân thù
15
ngh ch tôi, Phát ch p nhoáng nhi u, khi n chúng nó l c ng. H i c Giê-hô-va,
b i l i h m he c a Ngài, B i gió x t ra kh i l m i Ngài, áy bi n bèn l ra, Và

16
các n n th gian b bày t . T Trên cao Ngài gi tay ra n m tôi, Rút tôi ra kh i
17
n c sâu. Ngài gi i c u tôi kh i k thù ngh ch có s c l c, Kh i k ghét tôi, vì
18
chúng nó m nh h n tôi. Trong ngày gian truân chúng nó xông vào tôi; Nh ng c
19
Giê-hô-va nâng tôi. Ngài em tôi ra n i r ng rãi, Gi i c u tôi, vì Ngài a thích
20
tôi. c Giê-hô-va ã th ng tôi tùy s công bình tôi, Báo tôi theo s thanh s ch c a
21
tay tôi. Vì tôi ã gi theo các ng l i c Giê-hô-va, Ch ng có làm ác xây b
22
c Chúa Tr i tôi. Vì các m ng l nh Ngài u tr c m t tôi, Còn lu t l
23
Ngài, tôi nào b âu. Tôi c ng tr n v n v i Ngài, Gi l y mình kh i ác. 24 Vì
v y, c Giê-hô-va ã báo tôi tùy s công bình tôi, Th ng tôi theo s thánh s ch c a
25
tay tôi tr c m t Ngài. K th ng xót, Chúa s th ng xót l i; i cùng k
26
tr n v n, Chúa s t mình tr n v n l i; i cùng k thanh s ch, Chúa s t
mình thanh s ch l i; Còn i cùng k trái ngh ch, Chúa s t mình nh t nhi m l i.
27 28
Vì Chúa c u dân b kh n kh ; Nh ng s p m t k t cao xu ng. Chúa th p
29
ng n èn tôi: Giê-hô-va c Chúa Tr i tôi, soi sáng n i s t i t m tôi. Nh Ngài
tôi s xông ngang qua o binh, C y c Chúa Tr i tôi, tôi s v t kh i t ng
30
thành. Còn c Chúa Tr i, các ng l i Ngài là tr n v n; L i c a c Giê-hô-va
ã c luy n cho s ch; Ngài là cái khiên cho nh ng k nào n ng náu mình n i
31
Ngài. Tr c Giê-hô-va, ai là c Chúa Tr i? Ngo i c Chúa Tr i chúng tôi, ai
32
là hòn á l n? c Chúa Tr i th t l ng tôi b ng n ng l c, Và ban b ng ng
33
tôi. Ngài làm cho ch n tôi l nh ch n con nai cái, Và tôi ng trên các n i cao
34
c a tôi. Ngài t p tay tôi ánh gi c, n i cánh tay tôi gi ng n i cung ng.
35
Chúa c ng ã ban cho tôi s c u r i làm khiên; Tay h u Chúa nâng tôi, Và s
36
hi n t Chúa ã làm tôi nên sang tr ng. Chúa m r ng ng d i b c tôi,
37
Ch n tôi không xiêu tó. Tôi r t u i k thù ngh ch tôi, và theo k p; Ch tr v
38
sau khi ã t n di t chúng nó. Tôi âm l ng chúng nó, n n i chúng nó không th
39
d y l i c; Chúng nó sa ngã d i ch n tôi. Vì Chúa ã th t l ng tôi b ng s c
40
l c chi n, Khi n k d y ngh ch cùng tôi x p r p d i tôi. Chúa c ng khi n

41
k thù ngh ch xây l ng cùng tôi; Còn nh ng k ghét tôi, tôi ã di t chúng nó r i.
Chúng nó kêu, nh ng ch ng có ai c u cho; Chúng nó kêu c u c Giê-hô-va, song Ngài
42
không áp l i. B y gi tôi ánh nát chúng nó ra nh nh b i b gió th i i; Tôi
43
ném chúng nó ra nh bùn ngoài ng. Chúa ã c u tôi kh i s tranh giành c a dân
44
s ; L p tôi làm u các n c; M t dân t c tôi không quen bi t s h u vi c tôi.
V a khi nghe nói v tôi; chúng nó s ph c tôi; Các ng i ngo i bang s gi b vâng
45 46
theo tôi. Các ng i ngo i bang s tàn m t i ra kh i ch n mình cách run s .
c Giê-hô-va h ng s ng; áng ng i khen hòn á tôi! Nguy n c Chúa Tr i v
47
s c u r i tôi c tôn cao! T c là c Chúa Tr i báo oán cho tôi, Khi n các dân
48
suy ph c tôi. Ngài gi i c u tôi kh i k thù ngh ch tôi; Th t Chúa nâng tôi lên cao
49
h n k d y ngh ch cùng tôi. Và c u tôi kh i ng i hung b o. Vì v y, h i c
50
Giê-hô-va, tôi s ng i khen Ngài gi a các dân, Và ca t ng danh c a Ngài. c Giê-hô-va
ban cho vua Ngài s gi i c u l n lao, Và làm n cho ng ch u x c d u c a Ngài,
T c là cho a-vít, và cho dòng dõi ng i, n i i.

Chapter 19

1
Các t ng tr i rao truy n s vinh hi n c a c Chúa Tr i, B u tr i gi i t
2
công vi c tay Ngài làm. Ngày n y gi ng cho ngày kia, êm n y t s tri th c cho êm
3 4
n . Ch ng có ti ng, ch ng có l i nói; C ng không ai nghe ti ng c a chúng nó. Dây
do chúng nó b a kh p trái t, Và l i nói chúng nó truy n n c c a. N i chúng
5
nó Ngài ã óng tr i cho m t tr i; M t tr i khác nào ng i tân lang ra kh i phòng
6
huê chúc, Vui m ng ch y ua nh ng i dõng s . M t tr i ra t ph ng tr i
n y, Ch y vòng giáp n ph ng tr i kia; Ch ng chi tránh kh i h i nóng m t tr i
7
c. Lu t pháp c a c Giê-hô-va là tr n v n, b linh h n l i; S ch ng c
8
c Giê-hô-va là ch c ch n, làm cho k ngu d i tr nên khôn ngoan. Gi ng m i c a
c Giê-hô-va là ngay th ng, làm cho lòng vui m ng; i u r n c a c Giê-hô-va
9
trong s ch, làm cho m t sáng s a. S kính s c Giê-hô-va là trong s ch, h ng còn
n i i; Các m ng l nh c a c Giê-hô-va là chân th t, th y u công bình

c .
10
Các i u y quí h n vàng, th t báu h n vàng ròng; L i ng t h n m t, h n
n c ng t c a tàng ong.
11
Các i u y d y cho k tôi t Chúa c thông hi u;
Ai gìn gi l y, c ph n ph ng l n thay.
12
Ai bi t c các s sai l m mình?
Xin Chúa tha các l i tôi không bi t.
13
Xin Chúa gi k tôi t Chúa kh i c ý ph m
t i; Nguy n t i y không cai tr tôi; Thì tôi s không ch trách c, và không ph m
t i tr ng.
14
H i c Giê-hô-va là hòn á tôi, và là ng c u chu c tôi, Nguy n l i
nói c a mi ng tôi, S suy g m c a lòng tôi c p ý Ngài!

Chapter 20

1
Nguy n c Giê-hô-va áp l i ng i trong ngày gian truân! Nguy n danh c
Chúa Tr i c a Gia-c p che ch ng i,
2
T n i thánh sai n giúp ng i, Và
t Si-ôn nâng ng i!
3
Nguy n Ngài nh n các l v t ng i, Và nh m
nh ng c a l thiêu ng i!
4
C u xin Ngài ban cho ng i lòng ng i c ao, Làm
thành các i u toan tính c a ng i!
5
Chúng tôi s vui m ng v s c u r i ng i,
Và nh n danh c Chúa Tr i chúng tôi, d ng các ng n c c a chúng tôi lên. Nguy n
c Giê-hô-va làm thành các i u ng i s c u.
6
Rày tôi bi t c Giê-hô-va c u
ng ch u x c d u c a Ngài; T trên tr i thánh Ngài s tr l i ng i, Nh quy n
n ng c u r i c a tay h u Ngài.
7
K n y nh c y xe c , k khác nh c y ng a,
Nh ng chúng tôi nh c y danh Giê-hô-va, là c Chúa Tr i chúng tôi.
8
Các k y b
khòm xu ng và sa ngã, Còn chúng tôi ch i d y, và ng ngay lên.
9
H i c Giê-hô-va,
xin hãy c u! Nguy n Vua nh m l i chúng tôi trong ngày chúng tôi kêu c u.

Chapter 21

1
H i c Giê-hô-va, nh n n ng l c Ngài, vua s vui m ng; T i vì s c u r i
Ngài, ng i s khoái l c bi t bao!
2
Chúa ã ban cho ng i i u lòng ng i c

3
ao, Không t ch i s gì môi ng i c u xin. Vì Chúa l y ph c lành mà ón r c
4
ng i: i trên u ng i mão tri u b ng vòng ròng. Ng i c u xin cùng Chúa
s s ng, Chúa bèn ban cho ng i, n i ban cho ng i ngày lâu dài vô cùng.
5
Nh s gi i c u c a Chúa, ng i c vinh hi n l n thay; Chúa m t cho ng i
6
s sang tr ng oai nghi. Chúa t ng i làm s ph c n mãi mãi, Khi n ng i
7
y d y s vui m ng tr c m t Chúa. Vì vua tin c y n i c Giê-hô-va, Nh
8
s nh n t c a ng Chí cao, ng i s không rúng ng. Tay Chúa s tìm c
9
các k thù ngh ch Chúa; Tay h u Chúa s ki m c nh ng k ghét Ngài. Trong
lúc Chúa n i gi n, Chúa s làm cho chúng nó nh lò l a h ng; c Giê-hô-va s nu t
10
chúng nó trong khi n i th nh n , Và l a s thiêu t h i. Chúa s di t con cháu
11
chúng nó kh i m t t, Và dòng dõi h kh i gi a con cái loài ng i. Vì chúng nó
12
ã toan h i Chúa, Sanh m u k mà chúng nó không th làm thành c. Chúa s
13
khi n chúng nó xây l ng, S a dây cung Chúa l y m t chúng nó. H i c Giê-hô-va,
nguy n Ngài c tôn cao trong s n ng l c Ngài! Thì chúng tôi s ca hát và ng i khen
quy n n ng c a Ngài.

Chapter 22

1
c Chúa Tr i tôi ôi! c Chúa Tr i tôi ôi! sao Ngài lìa b tôi? Nh n sao Ngài
2
ng xa, không giúp tôi, và ch ng nghe l i rên si t tôi? c Chúa Tr i tôi ôi! tôi
kêu c u ban ngày, nh ng Chúa ch ng áp l i; Ban êm c ng v y, song tôi nào có c
3
an ngh âu Còn Chúa là thánh, Ngài là ng ng gi a s khen ng i c a Y-s -ra-ên.
4
T ph chúng tôi nh c y n i Chúa, H nh c y Chúa bèn gi i c u cho. 5
H kêu
6
c u cùng Chúa, và c gi i c u; H nh c y n i Chúa, không b h th n.
Nh ng tôi là m t con trùng, ch ch ng ph i ng i âu, Là i u ô nh c c a loài
7
ng i, và v t khinh d c a dân s . H k nào th y tôi u nh o c i tôi. Tr
8
môi, l c u, mà r ng: Ng i phú thác mình cho c Giê-hô-va, Ngài khá gi i c u
9
ng i; Ngài khá gi i c u ng i, vì Ngài yêu m n ng i! Ph i, y là Chúa rút tôi

10
kh i lòng m , Khi n tôi tin c y khi n m trên vú c a m tôi. T trong t cung tôi
11
ã c giao cho Chúa; Chúa là c Chúa Tr i tôi t khi tôi l t lòng m . Xin ch
12
ng xa tôi, vì s gian truân h u g n, Ch ng có ai ti p c u cho. Có nhi u bò c
13
bao quanh tôi, Nh ng bò c hung m nh c a Ba-san vây ph tôi. Chúng nó h mi ng
14
ra cùng tôi, Khác nào s t hay c n xé và g m hét. Tôi b ra nh n c, Các
15
x ng c t tôi u r i rã; Trái tim tôi nh sáp, Tan ra trong mình tôi. S c l c tôi khô
nh mi ng g m, Và l i tôi dính n i gà; Chúa ã tôi n m trong b i tro s
16
ch t. Vì nh ng chó bao quanh tôi, M t l hung ác vây ph tôi; Chúng nó âm l ng tay
17 18
và ch n tôi; Tôi m c các x ng tôi. Chúng nó xem và ngó ch n tôi; Chúng
19
nó chia nhau áo x ng tôi, B t th m v áo dài tôi. c Giê-hô-va ôi! ch ng xa tôi;
20
H i ng c u ti p tôi ôi! hãy mau mau n giúp tôi. Hãy gi i c u linh h n
21
tôi kh i g m, Và m ng s ng tôi kh i loài chó. Hãy c u tôi kh i h ng s t , T
22
các s ng c a trâu r ng, Chúa ã nh m l i tôi. Tôi s rao truy n danh Chúa cho anh
23
em tôi, Và ng i khen Chúa gi a h i chúng. H i các ng i kính s c Giê-hô-va,
24
hãy ng i khen Ngài; h t th y dòng dõi Y-s -ra-ên, hãy kính s Ngài; Vì Ngài không
khinh b , ch ng g m ghi c s ho n n n c a k kh n kh , C ng không gi u m t
25
Ngài cùng ng i; Nh ng khi ng i kêu c u cùng Ngài, thì bèn nh m l i. S ng i
khen c a tôi t i gi a h i l n do Chúa mà ra; Tôi s tr xong s h a nguy n tôi tr c
26
m t nh ng k kính s Chúa. K hi n t s n và c no nê; Nh ng ng i
tìm c Giê-hô-va s ng i khen Ngài; Nguy n lòng các ng i c s ng i i.
27
B n ph ng th gian s nh và tr l i cùng c Giê-hô-va; Các h hàng muôn
28
dân s th l y tr c m t Ngài. Vì n c thu c v c Giê-hô-va, Ngài cai tr
29
trên muôn dân. H t th y ng i giàu có th gian c ng s n và th l y; M i k
tr l i b i t, và nh ng k không th b o t n m ng s ng mình, S quì xu ng
30
tr c m t Ngài. M t dòng dõi s h u vi c Ngài; Ng i ta s k dòng dõi y là
31
dòng dõi c a Chúa. Dòng dõi y s n rao truy n s công bình c a Ngài, Thu t
cho dân t c s sanh ra r ng c Giê-hô-va ã làm vi c y.

Chapter 23

1
c Giê-hô-va là ng ch n gi tôi: tôi s ch ng thi u th n gì. 2 Ngài khi n
3
tôi an ngh n i ng c xanh t i, D n tôi n mé n c bình t nh. Ngài b
4
l i linh h n tôi, D n tôi vào các l i công bình, vì c danh Ngài. D u khi tôi i trong
tr ng bóng ch t, Tôi s ch ng s tai h a nào; vì Chúa cùng tôi; Cây tr ng và cây
5
g y c a Chúa an i tôi. Chúa d n bàn cho tôi Tr c m t k thù ngh ch tôi; Chúa
6
x c d u cho u tôi, Chén tôi y tràn. Qu th t, tr n i tôi Ph c h nh và
s th ng xót s theo tôi; Tôi s trong nhà c Giê-hô-va Cho n lâu dài.

Chapter 24

1
t và muôn v t trên t, Th gian và nh ng k trong ó, u thu c v
2
c Giê-hô-va. Vì Ngài ã l p t trên các bi n, Và t nó v ng trên các n c
3
l n. Ai s c lên núi c Giê-hô-va? Ai s c ng n i trong n i thánh
4
c a Ngài? Aáy là ng i có tay trong s ch và lòng thanh khi t, Ch ng h ng linh h n
5
mình v s h không, C ng ch ng th nguy n gi d i. Ng i y s c
ph c t n i c Giê-hô-va, Và s công bình t n i c Chúa Tr i v s c u
6
r i ng i. Aáy là dòng dõi c a nh ng ng i tìm ki m c Giê-hô-va, T c là nh ng
7
ng i tìm ki m m t c Chúa Tr i c a Gia-c p. H i các c a, hãy c t u lên!
8
H i các c a i i, hãy m cao lên! Thì Vua vinh hi n s vào. Vua vinh hi n n y
là ai? Aáy là c Giê-hô-va có s c l c và quy n n ng, c Giê-hô-va m nh d n trong
9
chi n tr n. H i các c a, hãy c t u lên! H i các c a i i, hãy m cao lên,
10
Thì vua vinh hi n s vào. Vua vinh hi n n y là ai? Aáy là c Giê-hô-va v n quân,
Chính Ngài là Vua vinh hi n.

Chapter 25

1 H i c Giê-hô-va, linh h n tôi h ng v Ngài. 2 c Chúa Tr i tôi ôi! tôi
lòng tin c y n i Ngài; nguy n tôi ch b h th n, Ch k thù ngh ch tôi th ng
h n tôi. 3 Th t, ch ng ai trông c y Ngài mà l i b h th n; Còn nh ng k làm gian
trá vô c , chúng nó s b h th n. 4 H i c Giê-hô-va, xin cho tôi bi t các ng
l i Ngài, Và d y d tôi các n o àng Ngài. 5 Xin hãy d n tôi trong l th t c a Ngài,
và d y d tôi, Vì Ngài là c Chúa Tr i v s c u r i tôi; H ng ngày tôi trông i
Ngài. 6 H i c Giê-hô-va, xin hãy nh l i s th ng xót và s nh n t c a Ngài;
Vì hai i u y h ng có t x a. 7 Xin ch nh các t i l i c a bu i ang thì tôi,
ho c các s vi ph m tôi; H i c Giê-hô-va, xin hãy nh n tôi tùy theo s th ng
xót và lòng nh n t c a Ngài. 8 c Giê-hô-va là thi n và ngay th ng, B i c y Ngài
s ch d y con ng cho k có t i. 9 Ngài s d n k hi n t cách chánh tr c,
Ch d y con ng Ngài cho ng i nhu mì. 10 Các ng l i c Giê-hô-va u
là nh n t và ch n th t. Cho k nào gi gìn giao c và ch ng c c a Ngài. 11 c
Giê-hô-va ôi! Nh n danh Ngài, Xin hãy tha t i ác tôi, vì nó tr ng. 12 Ai là ng i kính s
c Giê-hô-va? Ngài s ch d y cho ng i y con ng mình ph i ch n. 13 Linh
h n ng i s c n i bình an. Và con cháu ng i s c t làm s n
nghi p. 14 c Giê-hô-va k t b n thi t cùng ng i kính s Ngài, T cho ng i y
bi t giao c c a Ngài. 15 M t tôi h ng ng ng v ng c Giê-hô-va; Vì Ngài s
x ch n tôi ra kh i l i. 16 C u xin Chúa hãy oái xem tôi và th ng xót tôi, Vì tôi
m t mình và kh n kh . 17 S b i r i n i lòng tôi ã thêm nhi u; Xin Chúa c u tôi
kh i s ho n n n. 18 Khá xem xét s kh n kh và s c c nh c tôi, Và tha các t i
l i tôi. 19 Hãy xem xét k thù ngh ch tôi, vì chúng nó nhi u; Chúng nó ghét tôi cách hung
b o. 20 Xin Chúa hãy gi linh h n tôi, và gi i c u tôi; Ch tôi b h th n, Vì tôi
n ng náu mình n i Chúa. 21 Nguy n s thanh liêm và s ngay th ng b o h tôi, Vì
tôi trông i Chúa. 22 c Chúa Tr i ôi! Xin c u chu c Y-s -ra-ên Kh i h t th y
s gian truân ng i.

Chapter 26

1
H i c Giê-hô-va, xin hãy oán xét tôi, vì tôi ã b c i trong s thanh liêm, Tôi
2
c ng nh c y c Giê-hô-va, không xiêu tó. c Giê-hô-va ôi! xin hãy dò xét và th
3
thách tôi, Rèn luy n lòng d tôi, Vì s nh n t Chúa tr c m t tôi, Tôi ã i theo
4
l th t c a Chúa. Tôi không ng i chung cùng ng i d i trá, C ng ch ng i v i k
5 6
gi hình. Tôi ghét b n làm ác, Ch ng ch u ng i chung v i k d . H i c
7
Giê-hô-va, tôi s r a tay tôi trong s vô t i, Và i vòng xung quanh bàn th c a Ngài;
8
H u cho n c ti ng t n, Và thu t các công vi c l lùng c a Chúa. H i c
9
Giê-hô-va, tôi a n i c a nhà Ngài, Và ch n ng c a s vinh hi n Ngài. C u Chúa
ch c t linh h n tôi chung v i t i nh n, C ng ng tr m ng s ng tôi v i ng i
10 11
huy t; Trong tay chúng nó có gian ác, Tay h u h y d y h i l . Còn tôi,
12
tôi s b c i trong s thanh liêm, Xin hãy chu c tôi, và th ng xót tôi. Ch n tôi
ng trên ng b ng th ng; Tôi s ng i khen c Giê-hô-va trong các h i chúng.

Chapter 27

1
c Giê-hô-va là ánh sáng và là s c u r i tôi: Tôi s s ai? c Giê-hô-va là n
2
l y c a m ng s ng tôi: Tôi s hãi hùng ai? Khi k làm ác, k c u ch và thù
3
ngh ch tôi, xông vào tôi, ng n nu t th t tôi, Thì chúng nó u v p ngã. D u
m t o binh óng i cùng tôi, Lòng tôi s ch ng s ; D u gi c giã d y ngh ch
4
cùng tôi, Khi y tôi c ng có lòng tin c y v ng b n. Tôi ã xin c Giê-hô-va m t
i u, và s tìm ki m i u y! Aáy là tôi mu n tr n i c trong nhà c
Giê-hô-va, nhìn xem s t t p c a c Giê-hô-va, Và c u h i trong n c a
5
Ngài. Vì trong ngày tai h a, Ngài s che khu t tôi trong l u Ngài, Gi u tôi n i kín m t
6
c a tr i Ngài; C ng s tôi lên trên m t hòn á. Bây gi u tôi s c
ng c cao h n các k thù ngh ch vây quanh tôi; Trong tr i Ngài tôi s dâng c a l
7
b ng s vui v ; Tôi s hát m ng, và ca t ng c Giê-hô-va. H i c Giê-hô-va,

xin hãy nghe; ti ng tôi kêu c u cùng Ngài: hãy th ng xót tôi, và nh m l i tôi. 8 Khi Chúa
phán r ng: Các ng i hãy tim m t ta; Thì lòng tôi th a cùng Chúa r ng: c Giê-hô-va
ôi! tôi s tìm m t Ngài. 9 H i c Chúa Tr i v s c u r i tôi, Xin ch n m t
Chúa v i tôi, Ch xô u i k tôi t Chúa trong khi Chúa n i gi n. Khi tr c Chúa là
s ti p tr tôi, xin ch lìa tôi, ch b tôi. 10 Khi cha m b tôi i, Thì c Giê-hô-va
s ti p nh n tôi. 11 H i c Giê-hô-va, xin ch d y tôi con ng Ngài; Nh n vì
các k thù ngh ch tôi, Xin h i d n tôi vào l i b ng th ng. 12 Ch phó tôi cho ý mu n
k c u ch tôi; Vì nh ng ch ng d i, Và k buông ra s hung b o, ã d y ngh ch
cùng tôi. 13 Oâi! N u tôi không tin ch c r ng s th y n c a c Giê-hô-va t i t
k s ng, Thì tôi h n ã ngã lòng r i! 14 Hãy trông i c Giê-hô-va; Hãy v ng lòng
b n chí! Ph i, hãy trông i c Giê-hô-va.

Chapter 28

1 H i c Giê-hô-va, tôi kêu c u Ngài; H i hòn á tôi, ch b t tai cùng tôi; K o
n u Ngài làm thinh v i tôi, Tôi ph i gi ng nh nh ng k xu ng huy t ch ng. 2 Khi
tôi gi tay lên h ng v n i chí thánh Chúa mà kêu c u cùng Chúa, Xin hãy nghe ti ng
kh n c u c a tôi. 3 Xin ch c t tôi i m t chung v i k d , Ho c v i k làm ác,
Là nh ng k nói hòa bình cùng ng i lân c n mình, Song trong lòng l i có gian tà. 4 Xin
Chúa hãy ph t chúng nó tùy công vi c tay chúng nó ã làm, Báo l i i u chúng nó x ng
áng. 5 Vì chúng nó không ý vào các công vi c c a c Giê-hô-va, C ng ch ng coi
ch ng vi c tay Ngài làm; Nên Ngài s phá chúng nó, không d ng chúng nó lên âu.
6 áng ng i khen c Giê-hô-va thay! Vì Ngài ã nghe ti ng c u kh n c a tôi. 7 c
Giê-hô-va là s c m nh và là cái khiên c a tôi; Lòng tôi ã nh c y n i Ngài, và tôi c
c u ti p; Vì v y, lòng tôi r t m ng r , Tôi s l y bài ca mà ng i khen Ngài. 8 c
Giê-hô-va là s c l c c a dân Ngài, n l y c u r i cho ng i ch u x c d u c a
Ngài. 9 Xin hãy c u dân Chúa, và ban ph c cho c nghi p Ngài; C ng hãy ch n nuôi
và nâng h i i.

Chapter 29

1
H i các con c a c Chúa Tr i, Hãy tôn c Giê-hô-va vinh hi n và quy n n ng.
2
Hãy tôn c Giê-hô-va vinh hi n x ng áng cho danh Ngài; Hãy m c trang s c thánh
mà th l y c Giê-hô-va.
3
Ti ng c Giê-hô-va d i trên các n c; Giê-hô-va c
Chúa Tr i vinh hi n s m sét Trên các n c sâu.
4
Ti ng c Giê-hô-va r t m nh;
Ti ng c Giê-hô-va có s oai nghiêm.
5
Ti ng c Giê-hô-va b gãy cây h ng nam:
Ph i c Giê-hô-va b gãy cây h ng nam Li-ban,
6
Ngài khi n nó nh y nh bò con,
Li-ban và Si-ri-ôn nh y nh bò tót t .
7
Ti ng c Giê-hô-va khi n nh ng l n l a
v ng ra.
8
Ti ng c Giê-hô-va làm cho ng v ng rúng ng; c Giê-hô-va khi n
ng v ng Ca- e rúng ng.
9
Ti ng c Giê-hô-va khi n con nai cái sanh , Và
làm cho tr i các r ng; Trong n Ngài thay th y u hô r ng: Vinh hi n thay!
10
c
Giê-hô-va ng trên n c l t; Ph i, c Giê-hô-va ng ngôi vua n i i.
11
c Giê-hô-va s ban s c m nh cho dân s Ngài; c Giê-hô-va s chúc ph c bình
an cho dân s Ngài.

Chapter 30

1
H i c Giê-hô-va, tôi tôn tr ng Ngài, vì Ngài nâng tôi lên, Không cho phép k thù
ngh ch vui m ng vì c tôi.
2
Giê-hô-va c Chúa Tr i tôi ôi! Tôi kêu c u cùng Chúa, và
Chúa ch a lành tôi.
3
H i c Giê-hô-va, Ngài ã em linh h n tôi kh i âm ph , Gìn
gi m ng s ng tôi, h u tôi không xu ng cái huy t.
4
H i các thánh c a c Giê-hô-va,
hãy hát ng i khen Ngài, C m t s k ni m thánh c a Ngài.
5
Vì s gi n Ngài ch
trong m t lúc, Còn n c a Ngài có tr n m t i: S khóc lóc n tr ban êm,
Nh ng bu i sáng bèn có s vui m ng.
6
Còn tôi, trong lúc may m n tôi có nói r ng: Tôi
ch ng h b rúng ng.
7
H i c Giê-hô-va, nh n Ngài núi tôi c l p v ng
b n; Ngài n m t i, tôi bèn b i r i.
8
c Giê-hô-va ôi! tôi ã kêu c u cùng Ngài,

9
Và nài xin cùng c Giê-hô-va mà r ng: Làm huy t tôi ra, Khi n tôi xu ng m
m có ích chi ch ng? B i tro há s ng i khen Chúa ? Há s truy n bá s ch n th t
10
c a Ngài sao? H i c Giê-hô-va, xin hãy nghe và th ng xót tôi; c Giê-hô-va ôi!
11
khá giúp tôi. Ngài ã i s bu n r u tôi ra s khoái l c, M áo tang tôi, và
12
th t l ng tôi b ng vui m ng; H u cho linh h n tôi hát ng i khen Chúa không nín l ng.
H i Giê-hô-va c Chúa Tr i tôi, tôi s c m t Chúa n i i.

Chapter 31

1
H i c Giê-hô-va, tôi n ng náu mình n i Ngài; Ch h tôi b h th n;
2
Xin hay l y công bình Ngài mà gi i c u tôi. Khá nghiêng tai qua tôi, mau mau gi i c u
3
tôi. Hãy làm hòn á v ng ch c cho tôi, M t n l y c u tôi. Vì Chúa là hòn á
4
và n l y tôi; Xin d n d t tôi nh n danh Chúa. Xin Chúa g tôi kh i l i mà chúng
5
nó gài kín tôi; Vì Chúa là n i b o h tôi. Tôi phó thác th n linh tôi vào tay Chúa: H i
6
Giê-hô-va, là c Chúa Tr i ch n th t, Ngài ã chu c tôi. Tôi ghét nh ng k th
7
hình t ng h không; Nh ng tôi tin c y n i c Giê-hô-va. Tôi s vui m ng và
khoái l c b i s nh n t c a Chúa; Vì Chúa ã oái n s ho n n n tôi, bi t
8
n i s u kh linh h n tôi. Chúa không n p tôi vào tay k thù ngh ch, Song t ch n
9
tôi n i r ng rãi. c Giê-hô-va ôi! xin hãy th ng xót tôi, vì tôi b gian truân. Con m t
10
tôi hao mòn vì c bu n r u, Linh h n và thân th tôi c ng v y. M ng s ng tôi tiêu
hao vì c bu n b c, Các n m tôi sút kém t i than th ; Vì c t i ác tôi, S c m nh tôi
11
m n y u, và x ng c t tôi tiêu tàn. B i c các c u ch tôi, tôi tr nên s ô
nh c, Th t m t s ô nh c l n cho k lân c n tôi, và m t v t s hãi cho nh ng k
12
quen bi t tôi; K nào th y tôi ngoài u tr n kh i tôi. Tôi b chúng quên i nh
13
k ch t mà lòng không còn nh n; Tôi gi ng nh m t cái bình b nát. Tôi ã
nghe l i phao vu c a nhi u k , T phía có s kinh kh ng: ng khi chúng nó bàn
14
nhau ngh ch tôi, Bèn toan c t m ng s ng tôi. Nh ng c Giê-hô-va ôi! tôi tin c y
15
n i Ngài; Tôi nói: Ngài là c Chúa Tr i tôi. K m ng tôi n i tay Chúa; Xin gi i

16
c u tôi kh i tay k thù ngh ch, và kh i tay k b t b tôi. C u xin soi sáng m t
17
Chúa trên k tôi t Chúa, L y s nh n t Chúa mà c u v t tôi. c Giê-hô-va ôi!
nguy n tôi không b h th n, vì tôi c u kh n Ngài. Nguy n k ác ph i x u h và
18
nín l ng n i âm ph ! Nguy n các môi d i trá hay l y l i x c x c, Kiêu ng o và
19
khinh b mà nói ngh ch ng i công bình, B câm i! S nh n t Chúa, Mà Chúa
ã dành cho ng i kính s Chúa, Và thi hành tr c m t con cái loài ng i Cho nh ng
20
k n ng náu mình n i Chúa, th t l n lao thay! Chúa gi u h t i n i n bí
tr c m t Chúa, cách xa m u k c a loài ng i; Chúa che khu t h trong m t cái
21
l u cách xa s tránh giành c a l i. áng ng i khen c Giê-hô-va thay, Vì t i
22
trong thành v ng b n Ngài ã t cho tôi s nh n t l lùng c a Ngài! Trong c n
b i r i tôi nói r ng: Tôi b tru t kh i tr c m t Chúa. Nh ng khi tôi kêu c u cùng
23
Chúa, Chúa bèn nghe ti ng nài xin c a tôi. H i các thánh c a c Giê-hô-va, hãy yêu
m n Ngài. c Giê-hô-va gìn gi nh ng ng i thành tín, Nh ng báo cách n ng n k
24
n kiêu ng o. H i các ng i trông c y n i c Giê-hô-va, Hãy v ng lòng b n
chí.

Chapter 32

1
Ph c thay cho ng i nào c tha s vi ph m mình! c kh a l p t i
2
l i mình! Ph c thay cho ng i nào c Giê-hô-va không k gian ác cho, Và trong
3
lòng không có s gi d i! Khi tôi nín l ng, các x ng c t tôi tiêu-tàn, Và tôi rên si t
4
tr n ngày; Vì ngày và êm tay Chúa è n ng trên tôi; N c b thân tôi tiêu hao nh
5
b i khô h n mùa hè. Tôi ã thú t i cùng Chúa, không gi u gian ác tôi; Tôi nói: Tôi s
6
x ng các s vi ph m tôi cùng c Giê-hô-va; Còn Chúa tha t i ác c a tôi. B i c y
phàm ng i nh n c u c u nguy n cùng Chúa trong khi có th g p Ngài; Qu
7
th t, trong lúc có n c l t lan ra, thì s ch ng lan n ng i. Chúa là n i n núp
8
tôi; Chúa b o h tôi kh i s gian truân; Chúa l y bài hát gi i c u mà vây ph tôi. Ta
s d y d ng i, ch cho ng i con ng ph i i; M t ta s ch m chú ng i

9
mà khuyên d y ng i. Ch nh con ng a và con la, là v t vô tri; Ph i dùng hàm kh p
và dây c ng m i c m chúng nó c, B ng ch ng, chúng nó không n g n
10
ng i. K ác có nhi u n i au n; Nh ng ng i nào tin c y n i c
11
Giê-hô-va, s nh n t vây ph ng i y. H i ng i công bình, hãy vui v và h n
h n i c Giê-hô-va! các ng i có lòng ngay th ng, hãy reo m ng!

Chapter 33

1
H i ng i công bình, hãy vui v n i c Giê-hô-va; S ng i khen áng cho
2
ng i ngay th ng. Hãy dùng n c m c m t c Giê-hô-va; Hãy dùng n s c
3
m i dây mà hát ng i khen Ngài. Khá hát cho Ngài m t bài ca m i, Và khéo g y nh c
4
khí v i ti ng vui m ng. Vì l i c Giê-hô-va là ngay th ng, Các vi c Ngài u làm
5
cách thành tín. Ngài chu ng s công bình và s chánh tr c; t y d y s nh n
6
t c a c Giê-hô-va. Các t ng tr i c làm nên b i l i c Giê-hô-va, C
7
c binh tr i b i h i th c a mi ng Ngài mà có. Ngài thâu các n c bi n l i thành
8
nh ng, Và tr nh ng n c sâu trong ch ch a. Kh p thiên h khá kính s
9
c Giê-hô-va; Các dân th gian hãy kinh kh ng Ngài. Vì Ngài phán, thì vi c li n có;
10
Ngài bi u, thì v t bèn ng v ng b n. c Giê-hô-va làm b i m u các n c,
11
Khi n nh ng t t ng các dân t c ra h không. M u c a c Giê-hô-va c
12
v ng l p i i, ý t ng c a lòng Ngài còn i n y sang i kia. N c
nào có Giê-hô-va làm c Chúa Tr i mình, Dân t c nào c Ngài ch n làm c nghi p
13
mình có ph c thay! c Giê-hô-va t trên tr i ngó xu ng, Nhìn th y h t th y con
14
cái loài ng i. Ngài ngó xu ng t n i c a Ngài, Xem xét h t th y ng i th
15
16
gian. Ngài n n lòng c a m i ng i, Xem xét m i vi c c a chúng nó. Ch ng có
vua nào vì binh ông mà c c u, Ng i m nh d n c ng không b i s c l c l n
17
lao mà c gi i thoát. Nh ng a cho c c u, y là vô ích, Nó ch ng b i
18
s c m nh l n c a nó mà gi i c u c ai. Kìa, m t c a c Giê-hô-va oái

19
xem ng i kính s Ngài, C n ng i trông c y s nh n t Ngài, ng c u
20
linh h n h kh i s ch t, Và b o t n m ng s ng h trong c n ói kém. Linh
h n chúng tôi trông i c Giê-hô-va; Ngài là s ti p tr và cái khiên c a chúng tôi.
21
Lòng chúng tôi s vui v n i Ngài, Vì chúng tôi ã lòng tin c y n i danh thánh
22
c a Ngài. H i c Giê-hô-va, nguy n s nh n t Ngài giáng trên chúng tôi, Y theo
chúng tôi ã trông c y.

Chapter 34

1
Tôi s chúc t ng c Giê-hô-va luôn luôn, S khen ng i Ngài h ng n i mi ng
2
tôi. Linh h n tôi s khoe mình v c Giê-hô-va, Nh ng ng i hi n t s nghe, và
3
vui m ng. Hãy cùng tôi tôn tr ng c Giê-hô-va, Chúng ta hãy cùng nhau tôn cao danh
4
c a Ngài. Tôi ã tìm c u c Giê-hô-va, Ngài áp l i tôi, Gi i c u tôi kh i các
5
u s hãi. Chúng ng a trông Chúa thì c chói-sáng, M t h ch ng h b h
6
th n. K kh n cùng n y có kêu c u, c Giê-hô-va bèn nh m l i ng i, Gi i
7
c u ng i kh i các i u gian truân. Thiên s c Giê-hô-va óng l i chung quanh
8
nh ng k kính s Ngài, Và gi i c u h . Khá n m th xem c Giê-hô-va t t lành
9
d ng bao! Ph c cho ng i nào n ng náu mình n i Ngài! H i các thánh c a
10
c Giê-hô-va, hãy kính s Ngài; Vì k nào kính s Ngài ch ng thi u th n gì h t.
S t t b thi u kém, và ói; Nh ng ng i nào tìm c u c Giê-hô-va s ch ng
11
thi u c a t t gì. H i các con, hãy n nghe ta; Ta s d y các con s kính s c
12
Giê-hô-va. Ai là ng i a thích s s ng, và m n ngày lâu dài h ng ph c
13
lành? Khá gi l i mình kh i l i ác, Và môi mình kh i nói s d i g t.
14
Hãy tránh
15
s ác, và làm i u lành, Hãy tìm ki m s hòa bình, và eo u i s y. M t c
16
Giê-hô-va oái xem ng i công bình, L tai Ngài nghe ti ng kêu c u c a h . M t
c Giê-hô-va làm ngh ch cùng k làm ác, ng di t k ni m chúng nó kh i t.
17
Ng i công bình kêu c u, c Giê-hô-va bèn nghe, Và gi i c u ng i kh i các s

18
gian truân. c Giê-hô-va g n nh ng ng i có lòng au th ng, Và c u k
19
nào có tâm h n th ng-h i. Ng i công bình b nhi u tai h a, Nh ng c Giê-hô-va
20
c u ng i kh i h t. Ngài gi h t th y x ng c t ng i, Ch ng m t cái nào
21
b gãy. S d s gi t k ác; Nh ng k ghét ng i công bình s b nh t i.
22
c Giê-hô-va chu c linh h n c a k tôi t Ngài; Phàm ai n ng náu mình n i Ngài
t không b nh t i.

Chapter 35

1
H i c Giê-hô-va, xin hãy cãi c cùng k cãi c tôi, Hãy chinh chi n v i k chinh
2 3
chi n cùng tôi. Xin hãy c m l y khiên nh và l n, Ch i-d y ng giúp tôi.
Xin hãy rút giáo, c n ng k nào r t theo tôi; Hãy nói cùng linh h n tôi: Ta là s
4
c u r i ng i. Nguy n k tìm gi t m ng s ng tôi ph i b h th n và s nh c;
5
c gì k toan h i tôi ph i lui l i, và b m t c . Nguy n chúng nó nh tr u b
6
gió th i ùa, C u xin thiên s c Giê-hô-va u i chúng nó i! Nguy n ng
chúng nó ph i t i m t và tr n tr t, C u thiên s c Giê-hô-va u i theo chúng nó!
7 8
Vì vô c chúng nó gài kín l i cho tôi, Và vô c ào m t cái h m cho linh h n tôi.
Nguy n tai h a không ng n hãm áp nó, c gì l i nó gài kín b t l i nó; Nguy n
9
nó sa vào ó, và b di t i. Linh h n tôi s vui v n i c Giê-hô-va, M ng r
10
v s c u r i c a Ngài. Các x ng c t tôi s nói: H i c Giê-hô-va, Ngài gi i
c u ng i kh n cùng kh i k m nh h n ng i, C u ng i kh n cùng và k
11
thi u th n kh i a c p l t: V y, có ai gi ng nh Ngài ch ng? Nh ng ch ng
12
gian y d y lên, Tra h i nh ng vi c tôi không bi t n. Chúng nó l y d tr lành;
13
Linh h n tôi b b xu i. Còn tôi, khi chúng nó au, tôi bèn m c l y bao, Kiêng n
14
áp linh h n tôi, L i c u nguy n tôi tr vào ng c tôi. Tôi c x d ng nh là b n
15
h u hay là anh em tôi; Tôi bu n i cúi xu ng nh k than khóc m mình. Nh ng
trong lúc tôi b gian nan, chúng nó bèn nhóm l i vui m ng; Nh ng k cáo gian u nhóm
16
l i ngh ch cùng tôi, song tôi ch ng bi t; Chúng nó c u xé tôi không ng ng. Chúng nó

nghi n r ng ngh ch tôi V i nh ng k ác t hay nh o báng. 17 Chúa ôi! Chúa ch u
xem i u y cho n ch ng nào? Xin hãy c u v t linh h n tôi kh i s phá tan c a
chúng nó, Và rút m ng s ng tôi kh i s t . 18 Tôi s c m t Chúa trong h i l n, Ng i
khen Ngài gi a dân ông. 19 C u xin ch cho nh ng k làm thù ngh ch tôi vô c m ng
r v tôi; C ng ng các k ghét tôi vô c nheo con m t. 20 Vì chúng nó ch ng
nói l i hòa bình; Nh ng toan ph nh g t các ng i hi n hòa trong x . 21 Chúng nó h
mi ng hoát ra ngh ch tôi, Mà r ng: Ha, ha! m t ta ã th y i u ó r i. 22 c
Giê-hô-va ôi! Ngài ã th y i u y, xin ch làm thinh: Chúa ôi! ch dan xa tôi. 23 H i
c Chúa Tr i là Chúa tôi, hãy t nh th c, hãy ch i d y, phán xét tôi công bình, Và
binh v c tôi duyên c tôi. 24 H i Giê-hô-va c Chúa Tr i tôi, hãy oán xét tôi tùy s
công bình c a Chúa; Ch chúng nó vui m ng vì c tôi. 25 Ch chúng nó nói
trong lòng r ng: À! kìa, i u chúng ta c ao ó; ho c nói r ng: chúng ta ã nu t tr n
nó r i. 26 Phàm k nào vui m ng v s tai h a tôi, Nguy n h u b h th n và
m t c ; Phàm ng i nào d y lên cùng tôi cách kiêu ng o, Nguy n h u b bao
ph x u h và s nh c. 27 Còn ai binh duyên c công bình tôi, Nguy n h u reo
m ng; Nguy n h th ng nói không ng t: áng tôn tr ng c Giê-hô-va thay! Là
ng vui cho tôi t Ngài c may m n. 28 V y, l i tôi s thu t s công bình
Chúa, Và tr n ngày ng i khen Chúa.

Chapter 36

1 S vi ph m c a k ác nói trong lòng tôi r ng: Ch ng có s kính s c Chúa
Tr i tr c m t nó. 2 Vì nó t khoe mình R ng t i ác mình s ch ng l ra, và s
không b ghét. 3 Các l i mi ng nó là gian ác và d i g t; Nó ã thôi khôn ngoan, và b
làm lành. 4 Nó toan ác t i trên gi ng nó; Nó ng trên con ng ch ng thi n, Nó
c ng không g m ghi c s d . 5 H i c Giê-hô-va, s nh n t Ngài trên các t ng
tr i; S thành tín Ngài n t n các mây. 6 S công bình Chúa gi ng nh núi c Chúa
Tr i; S oán xét Chúa khác n o v c r t sâu. H i c Giê-hô-va, Ngài b o t n loài

7
ng i và thú v t. H i c Chúa Tr i, s nh n t Chúa quí bi t bao! Con cái loài
8
ng i n ng náu mình d i bóng cánh c a Chúa. H nh s d d t c a nhà Chúa
9
mà c th a nguy n; Chúa s cho h u ng n c sông ph c l c c a Chúa.
10
Vì ngu n s s ng n i Chúa; Trong ánh sáng Chúa chúng tôi th y s sáng. C u Chúa
c làm n cho nh ng ng i bi t Chúa, Và ban s công bình Chúa cho m i ng i có
11
lòng ngay th ng. Xin ch ch n k kiêu ng o theo k p tôi, C ng ng cho tay
12
k ác xô u i tôi xa. T i n i y k làm ác sa ngã; Chúng nó b xô nhào, không th
ch i d y c.

Chapter 37

1
Ch phi n lòng vì c k làm d , C ng ng ghen t k t p tành s gian ác.
2 3
Vì ch ng bao lâu chúng nó s b phát nh c , Và ph i héo nh c t i xanh. Hãy
tin c y c Giê-hô-va, và làm i u lành; Khá trong x , và nuôi mình b ng s thành
4
tín c a Ngài. C ng hãy khoái l c n i c Giê-hô-va, Thì Ngài s ban cho ng i i u
5
lòng mình ao c. Hãy phó thác ng l i mình cho c Giê-hô-va, Và nh c y
6
n i Ngài, thì Ngài s làm thành vi c y. Ngài s khi n công bình ng i l ra nh
7
ánh sáng, Và t ra lý oán ng i nh chánh ng . Hãy yên t nh tr c m t c
Giê-hô-va, và ch i Ngài. Ch phi n lòng vì c k c may m n trong con
8
ng mình, Ho c vì c ng i làm thành nh ng m u ác. Hãy d p s gi n, và b
9
s gi n ho ng; Ch phi n lòng, vì i u ó ch gây ra vi c ác. Vì nh ng k làm
ác s b di t; Còn k nào trông i c Giê-hô-va s c t làm c nghi p.
10 11
M t chút n a k ác không còn. Ng i s xem xét ch h n, th t không còn n a.
Song ng i hi n t s nh n c t làm c nghi p, Và c khoái l c v
12
bình yên d d t. K ác l p m u ngh ch ng i công bình, Và nghi n r ng cùng
13 14
ng i. Chúa s chê c i nó, Vì th y ngày ph t nó h u n. K ác ã rút
g m và gi ng cung mình, ng ánh ng i kh n cùng và k thi u th n,
15
ng gi t ng i i theo s ngay th ng. G m chúng nó s âm vào lòng chúng

16
nó, Và cung chúng nó s b gãy. C a ng i công bình tuy ít, Còn h n s d d t
17
c a nhi u ng i ác. Vì cánh tay k ác s b gãy, Nh ng c Giê-hô-va nâng
18
ng i công bình. c Giê-hô-va bi t s ngày k tr n v n, Và c nghi p ng i
19
s còn n i i. Trong thì x u xa h không b h th n; Trong ngày ói kém
20
h c no nê. Còn k ác s h m t, Nh ng k thù ngh ch c Giê-hô-va s
21
nh m chiên con: Chúng nó ph i t tiêu, tan i nh khói. K ác m n, mà không
22
tr l i; Còn ng i công bình làm n, và ban cho. Vì ng i mà c Chúa Tr i ban
23
ph c cho s nh n c t; Còn k mà Ngài r a s s b di t i. c
24
Giê-hô-va nh li u các b c c a ng i, Và Ngài thích ng l i ng i: D u
25
ng i té, cùng không n m s i dài; Vì c Giê-hô-va l y tay Ngài nâng ng i.
Tr c tôi tr , rày ã già, Nh ng ch ng h th y ng i công bình b b , Hay là dòng
26
dõi ng i i n mày. H ng ngày ng i th ng xót, và cho m n; Dòng dõi ng i
27
c ph c. Hãy tránh i u d , và làm i u lành, Thì s c i i.
28
Vì c Giê-hô-va chu ng s công bình, Không t b ng i thánh c a Ngài; h
29
c Ngài gìn gi i i: Còn dòng dõi k d s b di t i. Ng i công
30
bình s nh n c t, Và t i ó i i. Mi ng ng i công bình x ng
31
i u khôn ngoan, Và l i ng i nói s chánh tr c. Lu t pháp c Chúa Tr i
32
ng i trong lòng ng i; B c ng i không h xiêu tó. K ác rình r p ng i
33
công bình, Và tìm gi t ng i. c Giê-hô-va không b ng i trong tay h n, C ng
34
ch ng nh t i cho ng i khi ng i b oán xét. Hãy trông i c Giê-hô-va,
và gi theo ng Ngài, Thì Ngài s nâng ng i khi n nh n c t! Khi
35
k ác b di t i, thì ng i s th y i u y. Tôi t ng th y k ác có th l c
36
l n, Tr i ra nh cây xanh t i m c n i c th , Song có ng i i qua, kìa, h n
37
ch ng còn n a; Tôi tìm h n, nh ng không g p. Hãy ch m chú ng i tr n v n, và
38
nhìn xem ng i ngay th ng; Vì cu i cùng ng i hòa bình có ph c. Còn các k vi
39
ph m s cùng nhau b h y ho i; S t ng lai k ác s b di t i. Nh ng s

c u r i ng i công bình do c Giê-hô-va mà n; Ngài là n l y c a h trong
thì gian truân. 40 c Giê-hô-va giúp và gi i c u h ; Ngài gi i h kh i k ác và
c u r i cho, B i vì h ã n ng náu mình n i Ngài.

Chapter 38

1 c Giê-hô-va ôi! xin ch n i th nh n mà qu trách tôi, C ng ng nóng gi n
mà s a ph t tôi. 2 Vì các m i tên Chúa g m mình tôi, Và tay Chúa è n ng trên tôi. 3
B i c n gi n Chúa, th t tôi ch ng n i nào lành; T i c t i l i tôi, x ng c t tôi
ch ng c an ngh . 4 Vì s gian ác tôi v t qua u tôi; Nó n ng quá cho tôi, khác
nào m t gánh n ng. 5 T i c kh d i tôi, Các v t th ng tôi th i tha và ch y l . 6
Tôi b au n và khòm cúp xu ng; Tr n ngày tôi i bu n th m; 7 Vì có l a h ng
thiêu t c t tôi, Và th t tôi ch ng n i nào lành. 8 Tôi m t nh c và rêm nhi u quá, Tôi
la hét vì c lòng tôi b n ch n. 9 Chúa ôi! các s ao c tôi u tr c m t Chúa,
S rên si t tôi ch ng gi u Chúa. 10 Lòng tôi h i h p, s c tôi m n i; S sáng m t
tôi c ng thi u m t n a. 11 Các ng i th ng tôi và nh ng b n tôi u ng xa
v tôi, Còn bà con tôi cách xa tôi. 12 Nh ng k tìm gi t m ng s ng tôi gài b y tôi,
K tìm h i tôi nói i u d , Và tr n ngày toan s ph nh g t. 13 Nh ng tôi nh k
i c, không nghe chi, Nh ng i câm, không m mi ng. 14 Tôi ã tr nên nh ng i
không nghe, Nh ng i ch ng có l i i l i trong mi ng mình. 15 Vì, c Giê-hô-va
ôi! tôi lòng trông c y n i Ngài, H i Chúa là c Chúa Tr i tôi, Chúa s áp l i;
16 Vì tôi có nói r ng: Nguy n chúng nó ch m ng r vì c tôi! Khi ch n tôi xiêu tó, chúng
nó d y lên cách kiêu ng o cùng tôi. 17 Tôi g n sa ngã, N i au n v n tr c m t
tôi; 18 Vì tôi s x ng gian ác tôi ra, Tôi bu n r u vì t i l i tôi. 19 Nh ng k thù ngh ch
tôi còn s ng và m nh, Các k ghét tôi vô c thì nhi u; 20 Còn nh ng k l y d tr
lành C ng là c u ch tôi, b i vì tôi theo i u lành. 21 c Giê-hô-va ôi! xin ch lìa

22
b tôi. c Chúa Tr i tôi ôi! xin ch cách xa tôi. Chúa ôi! Chúa là s c u r i tôi, Hãy
mau mau n ti p tr tôi.

Chapter 39

1
Tôi nói r ng: Tôi s gi các ng l i tôi, tôi không úng l i mình mà
2
ph m t i: ang khi k ác tr c m t tôi, Tôi s l y kh p gi mi ng tôi l i.
Tôi câm, không l i nói, n i l i lành c ng không ra kh i mi ng; Còn n i au
3
n tôi b ch c lên. Lòng tôi nóng n y trong mình tôi, ng khi tôi suy g m, l a
4
cháy lên, B y gi l i tôi nói: Hãy c Giê-hô-va, xin cho tôi bi t cu i cùng tôi, Và
5
s các ngày tôi là th nào; Xin cho tôi bi t mình m ng m nh là bao. Kìa, Chúa khi n
ngày gi tôi dài b ng bàn tay, Và i tôi nh không không c m t Chúa; Ph i, m i
6
ng i, d u ng v ng, ch là h không. Qu th t, m i ng i b c i khác
nào nh bóng; Ai n y u r i ng lu ng công; Ng i ch t ch a c a c i, nh ng
7
ch ng bi t ai s thâu l y. H i Chúa, bây gi tôi trông i gì? S trông i tôi
8
n i Chúa. Xin hãy gi i c u tôi kh i các s vi ph m tôi; Ch làm tôi nên s nhu c
9
10
nh c a k ngu d i. Tôi câm, ch ng m mi ng ra, B i vì Chúa ã làm s y.
11
Xin c t kh i tôi s trách ph t c a Chúa: Tôi tiêu hao b i tay Chúa ánh ph t. Khi
Chúa trách ph t loài ng i vì c gian ác, Thì Chúa làm hao mòn s p h khác
12
nào nh con sùng: Th t, m i ng i ch là h không. c Giê-hô-va ôi! xin hãy nghe
l i c u nguy n tôi, l ng tai nghe ti ng kêu c u c a tôi; Xin ch nín l ng v n c
13
m t tôi, Vì tôi là ng i l n i nhà Chúa, K khác ng nh các t ph tôi. Chúa ôi!
xin hãy dung th tôi, tôi h i s c l i Tr c khi tôi i m t, không còn n a.

Chapter 40

1
Tôi nh n nh c trông i c Giê-hô-va, Ngài nghiêng qua nghe ti ng kêu c u c a
2
tôi. Ngài c ng em tôi lên kh i h m g m ghê, Kh i v ng bùn l m; Ngài t ch n

tôi trên hòn á, Và làm cho b c tôi v ng b n. 3 Ngài n i mi ng tôi m t bài hát
m i, T c là s ng i khen c Chúa Tr i chúng tôi. L m ng i s th y i u ó,
b t s , Và nh c y n i c Giê-hô-va. 4 Ph c cho ng i nào lòng tin c y
n i c Giê-hô-va, Ch ng n vì k kiêu ng o, ho c k xây theo s d i trá! 5 H i
c Giê-hô-va, c Chúa Tr i tôi, công vi c l lùng Chúa ã làm, Và nh ng t t ng
c a Chúa h ng cùng chúng tôi, th t là nhi u, Không th s p t tr c m t Chúa;
N u tôi mu n truy n các vi c y ra, và nói n, Th t l y làm nhi u quá không m
c. 6 Chúa không thích p hi sinh ho c c a l chay: Chúa ã s tai tôi. Chúa không
có òi c a l thiêu hay là c a l chu c t i. 7 B y gi tôi nói: N y tôi n; Trong
quy n sách ã có chép v tôi; 8 H i c Chúa Tr i tôi, tôi l y làm vui m ng làm theo
ý mu n Chúa, Lu t pháp Chúa trong lòng tôi. 9 Trong h i l n tôi ã truy n tin vui v
s công bình; Kìa, tôi ch ng có ng m mi ng l i, H i c Giê-hô-va, Ngài bi t i u
ó. 10 Tôi ch ng gi u s công bình Chúa n i lòng tôi; Tôi ã truy n ra s thành tín
và s c u r i c a Chúa; Tôi nào có gi u h i l n s nh n t và s ch n th t c a
Chúa. 11 c Giê-hô-va ôi! i cùng tôi ch khép lòng th ng xót c a Ngài; Nguy n
s nh n t và s ch n th t c a Ngài gìn gi tôi luôn luôn. 12 Vì vô s tai h a ã vây
quanh tôi; Các gian ác tôi ã theo k p tôi, n n i không th ng c m t lên c;
Nó nhi u h n tóc trên u tôi, Lòng tôi ã th t kinh. 13 c Giê-hô-va ôi! xin s n lòng
gi i c u tôi. H i c Giê-hô-va, hãy mau mau giúp tôi. 14 Phàm k nào tìm gi t
m ng s ng tôi, Nguy n chúng nó b m t c và h th n c ; Phàm k nào vui v v
s thi t h i tôi, Nguy n chúng nó ph i lui l i và b s nh c. 15 Các k nói v tôi:
Ha, ha! Nguy n chúng nó v s ng s vì c s s nh c c a chúng nó. 16 Nguy n h t
th y nh ng k tìm c u Chúa, c vui v và khoái l c n i Chúa; Nguy n nh ng
ng i yêu m n s c u r i c a Chúa, H ng nói r ng: c Giê-hô-va áng tôn i
thay? 17 Còn tôi là kh n cùng và thi u th n; D u v y, Chúa t ng n tôi. Chúa là
s ti p tr tôi, và là ng gi i c u tôi. c Chúa Tr i tôi ôi! xin ch tr h n.

Chapter 41

1
Ph c cho ng i nào oái n k kh n cùng! Trong ngày tai h a c Giê-hô-va
2
s gi i c u ng i. c Giê-hô-va s gìn gi ng i, b o t n m ng s ng ng i:
Ng i s c ph c trên t, Và Ngài ch c không phó ng i cho ý mu n c a
3
k thù ngh ch ng i. c Giê-hô-va s nâng ng i t i trên gi ng r li t;
4
Trong khi ng i au b nh, Chúa s c i d n c gi ng ng i. Tôi ã nói: c
5
Giê-hô-va ôi! xin th ng xót tôi, Ch a lành linh h n tôi, vì tôi ã ph m t i cùng Ngài.
Nh ng k thù ngh ch tôi chúc tôi i u ác, mà r ng: Nó s ch t ch ng nào? Danh nó
6
s di t khi nào? N u có ng i n th m tôi, bèn nói nh ng l i d i trá; lòng nó
7
ch a cho nó gian ác; R i nó i ra ngoài nói l i. H t th y nh ng k ghét tôi u x m
8
xì ngh ch tôi; Chúng nó toan m u h i tôi: M t th b nh ác dính eo trên mình nó; Kìa,
9
bây gi nó n m r i, t s ch ng h ch i d y n a. n i ng i b n thân
10
tôi, Mà lòng tôi tin c y, và ã n bánh tôi, C ng gi gót lên ngh ch cùng tôi. c
11
Giê-hô-va ôi! xin hãy th ng xót tôi, và nâng tôi, Thi tôi s báo tr chúng nó. N u
12
k thù ngh ch không th ng h n tôi, Nh ó tôi s nh n bi t Chúa p lòng tôi.
Song, nh n vì s thanh liêm tôi, Chúa nâng tôi, L p tôi ng v ng tr c m t
13
Chúa i i. áng ng i khen Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, T
tr c vô cùng cho n i i! A-men, A-men!

Chapter 42

1
c Chúa Tr i ôi! linh h n tôi m c Chúa, Nh con nai cái thèm khát khe n c.
2
Linh h n tôi khát khao c Chúa Tr i, là c Chúa Tr i h ng s ng: Tôi s n ra
3
m t c Chúa Tr i ch ng nào? ng khi ng i ta h ng h i tôi: c Chúa Tr i
4
ng i âu? Thì n c m t làm n tôi ngày và êm. X a tôi i cùng oàn chúng,
D n h n nhà c Chúa Tr i, Có ti ng reo m ng và khen ng i. M t oàn ông
5
gi l ; Rày tôi nh l i i u y, và lòng bu n th m. H i linh h n ta, vì sao ng i
s n ngã và b n ch n trong mình ta? Hãy trông c y n i c Chúa Tr i; ta s còn ng i
6
khen Ngài n a; Vì nh m t Ngài, bèn c c u r i. c Chúa Tr i tôi ôi! linh h n

tôi b s n ngã trong mình tôi; Nên t x Giô- anh, T núi H t-môn, và t gò Mít-sê -a,
tôi nh n Chúa.
7
V c g i v c theo ti ng ào ào c a thác n c Chúa; Các l n
sóng và n c l n c a Chúa ã ng p tôi.
8
D u v y, ban ngày c Giê-hô-va s sai
khi n s nh n t Ngài; Còn ban êm bài hát Ngài cùng tôi, T c là bài c u nguy n
cùng c Chúa Tr i c a m ng s ng tôi.
9
Tôi s th a cùng c Chúa Tr i, là hòn
á tôi, r ng: C sao Chúa quên tôi? Nh n sao tôi ph i bu n th m Vì c k thù ngh ch
hà hi p tôi?
10
Trong khi nh ng c u ch tôi h ng ngày h i r ng: c Chúa Tr i
ng i âu? Thì chúng nó s nh c tôi khác nào làm gãy x ng c t tôi.
11
H i linh h n
ta, c sao ng i s n ngã và b n ch n trong mình ta? Hãy trông c y n i c Chúa Tr i;
ta s còn khen ng i Ngài n a: Ngài là s c u r i c a m t ta, và là c Chúa Tr i ta.

Chapter 43

1
c Chúa Tr i ôi! xin hãy oán xét tôi, và binh v c duyên c tôi i cùng m t dân
vô o; Hãy gi i c u tôi kh i ng i d i g t ch ng công bình.
2
Vì, c Chúa Tr i
ôi! Chúa là s c l c tôi; c sao Chúa ã t b tôi? Nh n sao tôi ph i bu n th m Vì
c k thù ngh ch hà hi p tôi?
3
C u Chúa phát ánh sáng và s ch n th t c a Chúa ra:
Nó s d n tôi, a tôi n núi thánh và n i c a Chúa.
4
B y gi tôi s i n
bàn th c Chúa Tr i, T c n cùng c Chúa Tr i, là s r t vui m ng c a tôi:
H i Chúa, là c Chúa Tr i tôi, tôi s l y n c m mà ng i khen Chúa.
5
H i linh
h n ta, c sao ng i s n ngã và b n ch n trong mình ta? Hãy trông c y n i c Chúa
Tr i; ta s còn ng i khen Ngài n a: Ngài là s c u r i c a m t ta, và là c Chúa
Tr i ta.

Chapter 44

1
H i c Chúa Tr i, l tôi chúng tôi có nghe, T ph chúng tôi ã thu t l i Công
vi c Chúa ã làm trong i h , Bu i ngày x a.
2
Chúa dùng tay mình u i các dân
t c ra, song l i tài b i t ph chúng tôi; Chúa làm kh cho các dân; nh ng l i làm cho
t ph chúng tôi lan ra.
3
Vì h ch ng nh thanh g m mình mà c x , C ng

ch ng nh cánh tay mình mà c c u; Bèn nh tay h u Chúa, cánh tay Chúa, và s
sáng m t Chúa, Vì Chúa làm n cho h . 4 H i c Chúa Tr i, Chúa và vua tôi; C u
Chúa ban l nh gi i c u Gia-c p. 5 Nh Chúa, chúng tôi s xô c u ch chúng
tôi; Nh n danh Chúa, chúng tôi giày p nh ng k d y ngh ch cùng chúng tôi. 6 Vì tôi
ch ng nh c y cung tôi, Thanh g m tôi c ng s ch ng c u tôi âu; 7 Nh ng Chúa
ã c u chúng tôi kh i c u ch chúng tôi, Làm b m t nh ng k ghen ghét chúng tôi.
8 H ng ngày chúng tôi ã khoe mình v c Chúa Tr i, L i s c m t danh Chúa
n i i. 9 Song nay Chúa ã t b chúng tôi, làm cho chúng tôi b nhu c nh ,
Chúa ch ng còn i ra cùng o binh chúng tôi n a. 10 Chúa khi n chúng tôi lui l i tr c
m t c u ch, Và k ghét chúng tôi c p l y c a cho mình. 11 Chúa ã phó chúng
tôi khác nào chiên b nh làm n, Và ã làm tan l c chúng tôi trong các n c. 12
Chúa ã bán dân s Chúa không giá chi, Và áng giá chúng nó ch ng cao. 13 Chúa làm chúng
tôi thành v t ô nh c cho k lân c n chúng tôi, Làm nh o báng và m t s chê c i
cho nh ng k xung quanh. 14 Chúa làm chúng tôi nên t c ng gi a các n c, Trong
các dân, ai th y chúng tôi bèn l c u. 15 C ngày s s nh c tr c m t tôi, S
h ng i bao ph m t tôi, 16 T i vì ti ng s nh c m ng ch i, Và vì c k thù
ngh ch và k báo thù. 17 M i u y ã x y n cho chúng tôi; song chúng tôi nào
quên Chúa. C ng không b i ngh ch giao c c a Chúa. 18 Lòng chúng tôi không th i
l i, B c chúng tôi c ng không tr kh i l i Chúa. 19 D u v y, Chúa ã b nát chúng
tôi trong ch chó r ng, Bao ph chúng tôi b ng bóng s ch t. 20 N u chúng tôi có quên
danh c Chúa Tr i chúng tôi, Ho c gi tay mình h ng v m t th n l , 21 c
Chúa Tr i há s ch ng h i tra sao? Vì Ngài bi t th y s bí m t c a lòng. 22 Th t vì
Chúa mà h ng ngày chúng tôi b gi t, Chúng tôi b k nh con chiên dành cho lò c o.
23 H i Chúa, hãy t nh th c! Nh n sao Chúa ng ? Hãy ch i d y, ch t b chúng tôi
luôn luôn. 24 C sao Chúa gi u m t i, Quên n i ho n n n và s hà hi p chúng tôi?
25 Vì linh h n chúng tôi b ph c d i b i tro; Thân th chúng tôi dính vào t. 26 Xin
Chúa hãy ch i d y mà giúp chúng ta, Hãy vì s nh n t Chúa mà chu c chúng tôi.

Chapter 45

1
Lòng tôi y tràn nh ng l i t t; Tôi nói i u tôi v nh cho vua; L i tôi nh
2
ngòi vi t c a v n s có tài. Ngài xinh p h n h t th y con trai loài ng i; Aân
i n tràn ra n i môi Ngài: Vì v y, c Chúa Tr i ã ban ph c cho Ngài n i
3
i. H i ng m nh d n, hãy ai g m n i hông, Là s vinh hi n và s oai
4
nghi c a Ngài. Vì c s ch n th t, s hi n t , và s công bình, Hãy l y s oai nghi
Ngài c i xe l t t i cách th ng tr n; Tay h u Ngài s d y cho Ngài nh ng vi c áng
5
kính. Các m i tên Ngài bén nh n, B n th u tim k thù ngh ch vua; Các dân u ngã
6
d i Ngài. H i c Chúa Tr i, ngôi Chúa còn mãi i n qua i kia; Binh quy n
7
n c Chúa là m t binh quy n ngay th ng. Chúa a s công bình, và ghét i u gian
ác; Cho nên c Chúa Tr i, là c Chúa Tr i c a Chúa, ã x c d u cho Chúa B ng
8
d u vui v tr i h n ng lo i Chúa. Các áo x ng Ngài bay mùi th m m t d c,
tr m h ng, và nh c qu ; T trong n ngà có ti ng nh c khí b ng dây làm vui v
9
Ngài. Trong b n ng i n tôn quí c a Ngài có các công chúa; Hoàng h u ng bên
10
h u Ngài, trang s c vàng ô-phia. H i con gái, hãy nghe, hãy suy ngh , hãy l ng tôi; Khá
11
quên dân s và nhà c a cha c a con; Thì vua s m nhan s c con; Vì Ngài là chúa con;
12
hãy tôn kính Ngài. Con gái Ty-r s em l v t n, Và nh ng ng i giàu sang
13
h n h t trong dân s n c u n con. Công chúa trong n c r t vinh hi n;
14
Aùo x ng nàng u thêu d t b ng vàng. Nàng s m c áo g m ra m t vua; Các n
15
ng trinh là b n i theo nàng s c a n Ngài. H s c d n
16
n có s vui v và khoái l c, Mà vào n vua. Các con trai Ngài s thay cho t
17
ph Ngài; Ngài s l p h làm quan tr ng trong kh p th gian. Tôi s làm cho danh
Ngài c nh c l i trong các i; Vì c y các dân t c s c m t Ngài i i
không thôi.

Chapter 46

1
c Chúa Tr i là n i n ng náu và s c l c c a chúng tôi, Ngài s n giúp
2
trong c n gian truân. Vì v y, chúng tôi ch ng s d u t b bi n c i, Núi lay ng
3
và b qu ng vào lòng bi n; D u n c bi n m m sôi b t, Và các núi rúng ng
4
vì c s chuy n d y c a nó. Có m t ng n sông, dòng n c nó làm vui thành c
5
Chúa Tr i, Là n i thánh v ch c a ng Chí cao. c Chúa Tr i gi a thành
y; thành y s không b rúng ng. V a r ng ông c Chúa Tr i s giúp
6
nó. Các dân náo lo n, các n c rúng ng; c Chúa Tr i phát ti ng, t bèn tan
7
ch y. c Giê-hô-va v n quân cùng chúng tôi; c Chúa Tr i Gia-c p là n i
8
n ng náu c a chúng tôi. Hãy n nhìn xem các công vi c c a c Giê-hô-va, S
9
phá tan Ngài ã làm trên t là d ng nào! Ngài d p yên gi c cho n u cùng
10
trái t, B g y các cung, ch t các giáo ra t ng mi ng, Và t xe n i l a. Hãy
yên l ng và bi t r ng ta là c Chúa Tr i; Ta s c tôn cao trong các n c, c ng
11
s c tôn cao trên t. c Giê-hô-va v n quân cùng chúng tôi; c Chúa
Tr i Gia-c p, là n i n ng náu c a chúng tôi.

Chapter 47

1
H i các dân, hãy v tay; Hãy l y ti ng th ng tr n mà reo m ng cho c Chúa
2
Tr i. Vì c Giê-hô-va Chí cao th t áng kinh; Ngài là Vua l n trên c trái t. 3
4
Ngài khi n các dân suy ph c chúng tôi, Và là các n c ph c d i ch n chúng tôi. Ngài
5
ch n c nghi p cho chúng tôi, Là s vinh hi n c a Gia-c p mà Ngài yêu m n. c
6
Chúa Tr i ng lên có ti ng reo m ng, c Giê-hô-va th ng lên có ti ng kèn th i. Hãy
7
hát ng i khen c Chúa Tr i, khá hát i; Hãy hát ng i khen Vua chúng tôi, khá hát i;
8
Vì c Chúa Tr i là Vua c a c trái t; Hãy hát ng i khen cách thông hi u. c
9
Chúa Tr i cai tr các n c, c Chúa Tr i ng ngôi thánh Ngài. Vua các dân u
nhóm nhau l i ng làm dân c Chúa Tr i c a Aùp-ra-ham; Vì các khiên c a t
u thu c v c Chúa Tr i; Ngài c tôn chí cao.

Chapter 48

1
c Giê-hô-va là l n, r t áng c ng i khen Trong thành c a c Chúa Tr i
2
chúng ta, và t i trên núi thánh Ngài. Núi Si-ôn p n i lên v phía b c, là kinh ô
3
c a Vua cao c , Và là s vui v c a c th gian. Trong nh ng n các thành y,
4
c Chúa Tr i ã t mình ra Nh m t n i n ng náu. Vì kìa, các vua ã h n hò,
5 6
Cùng nhau i qua. H th y n, bèn s ng s , B i r i, r i mau mau ch y tr n.
7
T i n i ó s run r y áp hãm h . H b au n khác nào n bà sanh .
8
Chúa dùng ng n gió ông ánh b các t u Ta-rê-si. i u chúng tôi có nghe nói, thì ã
th y Trong thành c a c Giê-hô-va v n quân, T c là trong thành c a c Chúa Tr i
9
chúng tôi: c Chúa Tr i l p thành y v ng ch c i i. H i c Chúa Tr i,
10
t i gi a n th Chúa, Chúng tôi có t ng n s nh n t c a Chúa. H i
c Chúa Tr i, danh Chúa th nào, Thì s ng i khen Chúa th y cho n các u
11
cùng trái t; Tay h u Chúa y d y s công bình. Vì c s oán xét c a Chúa,
12
Nguy n núi Si-ôn vui v , Các con gái Giu- a m ng r . Hãy i xung quanh Si-ôn, hãy
13
d o vòng thành, m các ng n tháp nó; Hãy ch m xem các n l y, Xem xét các
14
n nó, H u cho các ng i thu t l i cho dòng dõi s n. Vì c Chúa Tr i
n y là c Chúa Tr i chúng tôi n i i vô cùng; Ngài s d n chúng tôi cho
n k ch t.

Chapter 49

1
H i các dân, hãy nghe i u n y; H i h t th y ng i th gian, khá l ng tai
2
nghe, B t lu n ng i h l u hay là th ng l u, Ng i giàu có c ng nh ng i
3
nghèo nàn. Mi ng tôi s nói l i khôn ngoan, S suy g m lòng tôi s là s thông sáng.
4 5
Tôi s l ng tai nghe l i châm ngôn; Tôi s l y n c m mà gi i câu tôi. Vì
c sao tôi ph i s trong ngày tai h a, Khi s gian ác c a nh ng k mu n chi m v
6
tôi vây ph tôi? Chúng nó nh c y n i tài s n mình, Phô tr ng c a c i d d t

7
mình. Ch ng có ng i nào chu c c anh em mình, Ho c óng giá chu c ng i
8
n i c Chúa Tr i, H u cho ng i c s ng mãi mãi, Ch ng h th y s h
9
nát. Vì giá chu c m ng s ng h th t m t quá, Ng i không th làm c n
10
i i. Vì ng i th y ng i khôn ngoan ch t, K iên cu ng và ng i ngu
11
d i c ng ch t nh nhau, l i tài s n mình cho k khác. T t ng b trong
chúng nó r ng nhà mình s còn mãi mãi, Và ch mình v n có i n y qua i kia;
12
Chúng nó c ng l y chính tên mình t cho t ru ng mình. Nh ng loài ng i d u
13
c sang tr ng, ch ng còn mãi; Nó gi ng nh thú v t ph i h m t. Con ng
n y mà chúng nó gi theo, y là s ngu d i c a chúng nó; D u v y, nh ng k n
14
sau h ng l i lu n c a h . Chúng nó b nh xu ng âm ph nh m t b y
chiên; S ch t s ch n gi chúng nó: Sáng ngày ng i ngay th ng s qu n h t chúng
nó; S p chúng nó b tiêu di t trong âm ph , H u cho chúng nó ch ng còn n i
15
nào n a. Nh ng c Chúa Tr i s chu c linh h n tôi kh i quy n âm ph , Vì
16
Ngài s ti p r c tôi. Ch s khi ng i nào tr nên giàu có, Lúc s vinh hi n nhà
17
ng i y t ng lên; Vì khi ng i ch t ch ng em i gì c, S vinh hi n
18
ng i c ng không theo ng i xu ng m m âu. D u cho ng lúc s ng
ng i chúc ph c cho linh h n mình (V , ng i ta s khen ng i mình, n u mình làm
19
ích l i cho mình), Thì ng i h n s i n dòng dõi t ph mình: H s ch ng
20
còn th y ánh sáng n a. Ng i nào h ng s sang tr ng mà không hi u bi t gì,
Gi ng nh thú v t ph i h m t.

Chapter 50

1
ng quy n n ng, là c Chúa Tr i, là c Giê-hô-va, ã phán, và g i thiên
2
h T h ng m t tr i m c cho n h ng m t tr i l n. T Si-ôn t t p
3
toàn v n, c Chúa Tr i ã sáng chói ra. c Chúa Tr i chúng tôi n, không nín
l ng âu. Tr c m t Ngài có ám l a cháy thiêu, Chung quanh Ngài m t tr n bão d
4
d i. Ngài kêu các t ng tr i trên cao, Và t d i ng oán xét dân s Ngài:

5
Hãy nhóm l i cùng ta các ng i thánh ta, Là nh ng ng i ã dùng c a t l l p
6
giao c cùng ta. Các t ng tr i s rao truy n s công bình Ngài, Vì chính c Chúa
7
Tr i là quan xét. H i dân ta, hãy nghe, ta s nói: H i Y-s -ra-ên, hãy nghe, ta s làm
8
ch ng ngh ch ng i: Ta là c Chúa Tr i, t c là c Chúa Tr i ng i. Ta s
ch ng trách ng i vì c các c a t l ng i, C ng ch ng qu ng i t i vì nh ng
9
c a l thiêu h ng tr c m t ta. Ta s không b t bò c n i nhà ng i, C ng
10
ch ng l y dê c trong b y ng i; Vì h t th y thú r ng u thu c v ta, Các
11
b y súc v t t i trên ngàn núi c ng v y. Ta bi t h t các chim c a núi, M i v t hay
12
ng trong ng ru ng thu c v ta. N u ta ói, ta ch ng nói cho ng i hay; Vì
13
th gian và muôn v t trong, u thu c v ta. Ta há n th t bò c, Hay là u ng
14
huy t dê c sao! Hãy dâng s c m t làm c a l cho c Chúa Tr i, Và tr s
15
h a nguy n ng i cho ng Chí cao; Trong ngày gian truân hãy kêu c u cùng ta: Ta
16
s gi i c u ng i, và ng i s ng i khen ta. Nh ng c Chúa Tr i phán cùng
k ác r ng: Nh n sao ng i thu t l i các lu t l ta? Vì c gì mi ng ng i nói v
17
s giao c ta? Th t ng i ghét s s a d y, B sau l ng ng i các l i phán
18
ta. Khi ng i th y k n tr m, bèn ng lòng hi p v i h , Ng i ã chia ph n
19
cùng k ngo i tình. Ng i th mi ng mình nói x u, Buông l i mình thêu d t s
20
d i g t. Ng i ng i nói chuy n hành anh em ng i, Gièm chê con trai c a m
21
ng i. ó là i u ng i ã làm, con ta nín l ng; Ng i t ng r ng ta th t y
nh ng i; Nh ng ta s trách ph t ng i, tr ng các i u ó ra tr c m t
22
ng i. V y, h i các ng i quên c Chúa Tr i, khá suy xét i u ó, K o ta xé
23
nát ng i, không ai gi i c u ch ng. K nào dâng s c m t làm c a l , tôn vinh
ta; Còn ng i nào i theo ng ngay th ng, Ta s cho th y s c u r i c a c
Chúa Tr i.

Chapter 51

1
c Chúa Tr i ôi! xin hãy th ng xót tôi tùy lòng nh n t c a Chúa; Xin hãy xóa
2
các s vi ph m tôi theo s t bi r t l n c a Chúa. Xin hãy r a tôi cho s ch h t tr i
3
gian ác, Và làm tôi c thanh khi t v t i l i tôi. Vì tôi nh n bi t các s vi ph m
4
tôi, T i l i tôi h ng tr c m t tôi. Tôi ã ph m t i cùng Chúa, ch cùng m t
mình Chúa thôi, Và làm i u ác tr c m t Chúa; H u cho Chúa c x ng công bình
5
khi Chúa phán, Và c thanh s ch khi Chúa xét oán. Kìa, tôi sanh ra trong s gian ác,
6
M tôi ã hoài thai tôi trong t i l i. N y, Chúa mu n s ch n th t n i b trong;
7
Chúa s làm cho tôi c bi t s khôn ngoan trong n i bí m t c a lòng tôi. Xin hãy
l y chùm kinh gi i t y s ch t i l i tôi, thì tôi s c tinh s ch; C u Chúa hãy r a
8
tôi, thì tôi s nên tr ng h n tuy t, Hãy cho tôi nghe s vui v m ng r , các
9
x ng c t mà Chúa ã b gãy c khoái l c. Xin Chúa ng nh m t kh i các t i
10
l i tôi, Và xóa h t th y s gian ác tôi. c Chúa Tr i ôi! xin hãy d ng nên trong tôi
11
m t lòng trong s ch, Và làm cho m i l i trong tôi m t th n linh ngay th ng. Xin ch
12
t b tôi kh i tr c m t Chúa, C ng ng c t kh i tôi Thánh Linh Chúa. Xin hãy
ban l i cho tôi s vui v v s c u r i c a Chúa, Dùng th n linh s n lòng mà nâng
13
tôi. B y gi tôi s d y ng l i Chúa cho k vi ph m, Và k có t i s
14
tr v cùng Chúa. H i c Chúa Tr i, là c Chúa Tr i v s c u r i tôi, Xin
gi i tôi kh i t i làm huy t, Thì l i tôi s hát ng i khen s công bình c a Chúa.
15 16
Chúa n, xin m m t tôi, R i mi ng tôi s truy n ra s ng i khen Chúa. Vì Chúa
không a thích c a l , b ng v y, tôi ch c ã dâng; C a l thiêu c ng không p
17
lòng Chúa: C a l p lòng c Chúa Tr i, y là tâm th n au th ng: c
18
Chúa Tr i ôi! lòng au th ng th ng h i Chúa không khinh d âu. C u xin Chúa
19
hãy làm lành cho Si-ôn tùy ý t t Ngài; Hãy xây c t các vách t ng c a Giê-ru-sa-lem.
B y gi Chúa s a thích các c a l công bình, C a l thiêu, và các con sinh dâng tr n;
B y gi ng i ta s dâng bò c trên bàn th c a Chúa.

Chapter 52

1
H i ng i m nh d n, sao ng i t khoe v s d ? S nh n t c a c
2
Chúa Tr i còn mãi mãi. L i ng i toan s tà ác và làm i u gi d i, Khác nào
3
dao-c o bén. Ng i chu ng i u d h n là i u lành, Thích s nói d i h n là
4 5
nói s công bình. H i l i d i trá, Ng i a m n các l i tàn h i. c Chúa
Tr i c ng s phá h i ng i i i; Ngài s b t ng i, r t ng i kh i tr i
6
ng i, Và nh ng i kh i t k s ng. Ng i công bình s th y, bèn b t s ,
7
Và c i ng i, mà r ng: Kìa, là ng i không nh c Chúa Tr i làm s c l c
mình, Song nh c y n i s giàu có hi m hi m mình. Làm cho mình v ng b n trong s
8
ác mình! Còn tôi khác nào cây ô-li-ve xanh t i trong nhà c Chúa Tr i; Tôi nh c y
9
n i lòng nh n t c a c Chúa Tr i n i i vô cùng. Tôi s c m t Chúa
i i, vì Ngài ã làm vi c ó: Tôi s trông c y n i danh Chúa Tr c m t các
ng i thánh c a Chúa, vì i u ó là t t lành.

Chapter 53

1
K ngu d i nói trong lòng r ng: Ch ng có c Chúa Tr i. Chúng nó u b i
2
ho i, ph m t i ác g m ghi c; Ch ng có ai làm i u lành. c Chúa Tr i t trên
tr i ngó xu ng con loài ng i, ng xem th có ai thông sáng, Tìm ki m c Chúa
3
Tr i ch ng. Chúng nó thay th y u lui l i, cùng nhau tr nên ô u ; Ch ng có ai làm
4
i u lành, D u m t ng i c ng không. Các k làm ác há ch ng hi u bi t sao?
Chúng nó n nu t dân ta khác nào n bánh, Và c ng ch ng h kh n c u c Chúa
5
Tr i. N i ch ng có s kinh khi p, Chúng nó b c n kinh khi p áp b t; Vì c Chúa
Tr i r i r c c t hài c a k óng i ngh ch ng i. Ng i ã làm cho chúng nó
6
h th n, vì c Chúa Tr i t b chúng nó. Oâi! ch chi t Si-ôn s c u r i c a
Y-s -ra-ên ã n! Khi c Chúa Tr i em v các phu tù c a dân s Ngài, Thì
Gia-c p s m ng r và Y-s -ra-ên vui v .

Chapter 54

1
c Chúa Tr i ôi! xin hãy l y danh Chúa mà c u tôi, Dùng quy n n ng Chúa mà
2
xét tôi công bình. H i c Chúa Tr i, xin hãy nghe l i c u nguy n tôi, L ng tai nghe
3
các l i c a mi ng tôi, Vì ng i l d y ngh ch cùng tôi, Ng i hung b o tìm h i
4
m ng s ng tôi: Chúng nó không c Chúa Tr i ng tr c m t mình. N y,
5
c Chúa Tr i là s ti p tr tôi, Chúa là ng nâng linh h n tôi. Ngài s báo
6
ác cho nh ng k thù ngh ch tôi: Xin hãy di t chúng nó i, tùy s ch n th t Chúa. H i
c Giê-hô-va, tôi s dâng cho Ngài c a l tình nguy n, C ng s c m t danh Ngài,
7
vì i u ó là t t lành. Vì Ngài gi i c u tôi kh i m i m i gian truân; M t tôi th y
s báo tr cho k thù ngh ch tôi.

Chapter 55

1
L y c Chúa Tr i, xin hãy l ng tôi nghe l i c u nguy n tôi, Ch n m t Chúa
2
cho kh i nghe l i nài xin tôi. Xin hãy nghe, và áp l i tôi; Tôi x n xang, than th , và rên
3
si t, B i ti ng k thù ngh ch, và b i k ác hà hi p; Vì chúng nó thêm s ác trên mình
4
tôi, B t b tôi cách gi n d . Lòng tôi r t au n trong mình tôi, S kinh khi p v
5
s ch t ã áp l y tôi. N i s s t và s run r y ã giáng trên tôi, S ho ng h t
6
ã ph l y tôi. Tôi có nói: Oâi! ch chi tôi có cánh nh bò câu, Aét s bay i và
7 8
c yên l ng. Ph i, tôi s tr n i xa, trong ng v ng. Tôi s l t t
9
ch y t kh i gió d , Và kh i dông t . H i Chúa, hãy nu t chúng nó, khi n cho
10
l n x n ti ng chúng nó; Vì tôi th y s hung b o và s tranh giành trong thành. Ngày
và êm chúng nó i vòng-quanh trên vách thành; S ác và i u khu y kh a gi a thành.
11
S gian tà c ng gi a thành; i u hà hi p và s gi ng y không lìa kh i ng
12
ph nó. Vì ch ng k thù ngh ch s nh c tôi; b ng v y, tôi có th ch u c;
C ng ch ng k ghét tôi d y lên cùng tôi cách kiêu ng o; B ng v y, tôi ã có th n
13
mình kh i nó. Nh ng chính là ng i, k bình ng cùng tôi, B u b n tôi, thi t
14
h u tôi. Chúng tôi ã cùng nhau ngh bàn cách êm d u; Chúng tôi i v i oàn ông

15
n nhà c Chúa Tr i. Nguy n s ch t thình lình x y n chúng nó! Nguy n
chúng nó còn s ng ph i sa xu ng âm ph ! Vì s ác nhà chúng nó, t i trong lòng chúng
16 17
nó. Còn tôi kêu c u cùng c Chúa Tr i, c Giê-hô-va t s c u tôi. Bu i
18
chi u, bu i sáng, và ban tr a, tôi s than th rên-si t; Ngài t s nghe ti ng tôi. Ngài
ã chu c linh h n tôi kh i c n tr n dàn ngh ch cùng tôi, và ban bình an cho tôi, Vì nh ng
19
k chi n u cùng tôi ông l m. c Chúa Tr i, là ng h ng có t tr c
vô cùng, S nghe và báo tr chúng nó; Vì chúng nó ch ng có s bi n c i trong mình, C ng
20
ch ng kính s c Chúa Tr i. K ác ã tra tay trên nh ng ng i hòa bình cùng
21
nó; Nó ã b i ngh ch giao c mình. Mi ng nó tr n láng nh m s a, Nh ng
trong lòng có s gi c giã. Các l i nó d u dàng h n d u, Nh ng th t là nh ng thanh
22
g m tr n. Hãy trao gánh n ng ng i cho c Giê-hô-va, Ngài s nâng ng i;
23
Ngài s ch ng h cho ng i công bình b rúng ng. H i c Chúa Tr i, k
ham huy t và ng i gi ng y s ng ch ng n c n a s các ngày nh
cho mình; Chúa s xô chúng nó xu ng h m di t vong; Còn tôi s tin c y n i Chúa.

Chapter 56

1
c Chúa Tr i ôi! xin th ng xót tôi; vì ng i ta mu n n nu t tôi; H ng ngày
2
h ánh gi c cùng tôi, và hà hi p tôi. Tr n ngày k thù ngh ch tôi mu n n nu t
3
tôi, Vì nh ng k áng gi c cùng tôi cách kiêu ng o là nhi u thay. Trong ngày s hãi,
4
Tôi s lòng nh c y n i Chúa. Tôi nh c Chúa Tr i, và ng i khen l i c a
Ngài; Tôi lòng tin c y n i c Chúa Tr i, y s ch ng s gì; Ng i xác th t
5
s làm chi tôi? H ng ngày chúng nó trái ý l i tôi, Các t t ng chúng nó u toan h i
6
tôi. Chúng nó nhóm nhau l i, rình r p, nom dòm các b c tôi, B i vì chúng nó mu n
7
h i m ng s ng tôi. Chúng nó s nh s gian ác mà c thoát kh i sao? H i c
8
Chúa Tr i, xin hãy n i gi n mà ánh các dân. Chúa m các b c i qua i
l i c a tôi: Xin Chúa n c m t tôi trong ve c a Chúa, N c m t tôi há ch ng
9
c ghi vào s Chúa sao? Ngày nào tôi kêu c u, các k thù ngh ch tôi s th i l i

10
sau; Tôi bi t i u ó, vì c Chúa Tr i binh v c tôi. Tôi nh c Giê-hô-va, và
11
ng i khen l i c a Ngài; Tôi nh c Giê-hô-va, và ng i khen l i c a Ngài. Tôi ã
lòng tin c y n i c Chúa Tr i, t s ch ng s chi; Ng i i s làm chi
12
tôi? H i c Chúa Tr i, i u tôi h a nguy n cùng Chúa v n trên mình tôi; Tôi
13
s dâng c a l thù ân cho Chúa. Vì Chúa ã gi i c u linh h n tôi kh i ch t: Chúa
há ch ng gi ch n tôi kh i v p ngã, H u cho tôi i tr c m t c Chúa Tr i trong
s sáng c a s s ng?

Chapter 57

1
c Chúa Tr i ôi! xin th ng xót tôi, xin th ng xót tôi, Vì linh h n tôi n ng
náu n i Chúa! Ph i, tôi n ng náu mình d i bóng cánh c a Chúa, Cho n ch ng tai
2
h a ã qua. Tôi s kêu c u cùng c Chúa Tr i Chí cao, T c là c Chúa Tr i làm
3
thành m i vi c cho tôi. Lúc k mu n n nu t tôi làm s nh c, Thì Ngài s t tr i
sai n c u tôi. Ph i, c Chúa Tr i s sai n s nh n t và s ch n th t c a
4
Ngài. Linh h n tôi gi a các s t ; Tôi n m gi a nh ng k th i l a ra, T c là
các con loài ng i có r ng gi ng nh giáo và tên, Và l i chúng nó khác nào g m
5
nh n bén. H i c Chúa Tr i, nguy n Chúa c tôn cao h n các t ng tr i;
6
Nguy n s vinh hi n Chúa tr i h n c trái t! Chúng nó ã gài l i cho ch n
tôi, Linh h n tôi s n ngã: Chúng nó ào h m tr c m t tôi, Song l i b sa xu ng ó.
7
H i c Chúa Tr i, lòng tôi v ng ch c, lòng tôi v ng ch c; Tôi s hát, ph i, tôi s
8
hát ng i khen. H i s vinh hi n ta, hãy t nh th c! H i c m s t, hãy t nh th c!
9
Chính mình tôi s t nh th c th t s m. H i Chúa, tôi s c m t Chúa gi a các dân,
10
Hát ng i khen Chúa trong các n c. Vì s nh n t Chúa l n n t n tr i, S
11
ch n th t Chúa cao n các t ng mây. H i c Chúa Tr i, nguy n Chúa c
tôn cao h n các t ng tr i. Nguy n s vinh hi n Chúa tr i cao h n c trái t!

Chapter 58

1
H i các con trai loài ng i, các ng i làm thinh há công bình sao? Các ng i há xét
2
oán ngay th ng ? Không, th t trong lòng các ng i ph m s gian ác, T i trong x
3
các ng i cân nh c s hung b o c a tay các ng i. K ác b sai l m t trong t
4
cung. Chúng nó nói d i l m l c t khi m i l t lòng m . N c c chúng nó khác nào
5
n c c con r n; Chúng nó t nh r n h mang i c l p tai l i. Ch ng nghe
6
ti ng th y d nó, D n d nó gi i n ng n nào. H i c Chúa Tr i, xin hãy b
7
r ng trong mi ng chúng nó; H i c Giê-hô-va, xin hãy gãy nanh c a các s t t .
Nguy n chúng nó tan ra nh n c ch y! Khi ng i nh m tên mình, nguy n tên ó
8
d ng nh b ch c i! Nguy n chúng nó nh con c tiêu mòn và m t i, Nh
9
th m t con s o c a ng i n bà không th y m t tr i! Tr c khi v c các
ng i ch a nghe bi t nh ng gai, Thì Ngài s dùng tr n tr t c t em chúng nó i, b t
10
lu n còn xanh hay cháy. Ng i công bình s vui v khi th y s báo thù; Ng i s
11
r a ch n mình trong huy t k ác. Ng i ta s nói r ng: Qu h n có ph n th ng
cho k công bình, Qu h n có c Chúa Tr i xét oán trên t.

Chapter 59

1
c Chúa Tr i tôi ôi! xin gi i c u tôi kh i các k thù ngh ch tôi, B o h tôi
2
kh i nh ng k d y ngh ch cùng tôi. Xin hãy gi i tôi kh i nh ng k làm ác, Và c u
3
tôi kh i nh ng ng i làm huy t. Vì kìa, chúng nó rình r p h i m ng s ng tôi;
c Giê-hô-va i! nh ng ng i m nh d n nhóm h p nhau ngh ch tôi; Ch ng ph i
4
vì s vi ph m tôi, c ng ch ng vì t i l i tôi. M c d u tôi không l m l i, chúng nó
5
ch y t i toan ánh; Xin Chúa hãy t nh th c giúp tôi, và hãy xem xét. H i
Giê-hô-va, c Chúa Tr i v n quân, là c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, Xin hãy ch i
6
d y th m vi ng các n c; Ch th ng xót k náo ph m gian ác. Bu i chi u
7
chúng nó tr l i, tru nh chó, Và i vòng quanh thành. Kìa, mi ng chúng nó tuôn l i
8
m ng ch i; Nh ng g m n i môi chúng nó; Vì chúng nó r ng: Có ai nghe âu?

Nh ng, c Giê-hô-va i, Ngài s c i chúng nó, Và nh o báng các n c. 9 B i c
s c l c nó, tôi s ng a trông Chúa; Vì c Chúa Tr i là n i n náu cao c a tôi. 10
 c Chúa Tr i s l y s nh n t Ngài mà n ón tôi; c Chúa Tr i s cho tôi
th y s báo tr k thù ngh ch tôi. 11 H i Chúa, là cái khi n chúng tôi, Ch gi t
h , e dân s tôi quên ch ng; Hãy dùng quy n n ng Chúa mà tan l c và ánh chúng
nó i. 12 Vì c t i mi ng chúng nó, t c là l i môi chúng nó, Và vì c nguy n r a và
s d i trá mà chúng nó nói ra, Nguy n chúng nó b m c trong s kiêu ng o mình! 13 Xin
Chúa hãy n i gi n mà tiêu di t chúng nó, khá tiêu di t i, H u cho chúng nó không còn
n a; Hãy cho chúng nó bi t r ng c Chúa Tr i cai tr   n i Gia-c p, Cho n cùng
 u trái t. 14 Bu i chi u chúng nó tr l i, tru nh chó, Và i vòng quanh thành.
15 Chúng nó i ây ó ng ki m n; N u không c no nê, thì s tr n êm
t i ó. 16 Nh ng tôi s ca hát v s c l c Chúa; Ph i, bu i sáng tôi s hát l n ti ng
v s nh n t Chúa; Vì Chúa là n i n náu cao c a tôi, M t n i n ng náu mình trong
ngày gian truân. 17 H i s c l c tôi, tôi s ng i khen Ngài; Vì c Chúa Tr i là n i n
náu cao c a tôi, t c là c Chúa Tr i làm n cho tôi.

Chapter 60

1 c Chúa Tr i ôi! Chúa ã b chúng tôi, t n l c chúng tôi; Chúa ã n i gi n: ôi!
xin hãy em chúng tôi l i. 2 Chúa khi n t rúng ng, làm cho nó n t ra; Xin hãy s a
l i các n i n t nó, vì lay ng. 3 Chúa ã làm cho dân s Ngài th y s gian nan, Cho
chúng tôi u ng m t th r u xây x m. 4 Chúa ã ban m t c xí cho k nào kính s
Chúa, ng vì l th t mà x nó ra. 5 H u cho ng i yêu d u c a Chúa c gi i
thoát. Xin Chúa hãy l y tay h u mình mà c u, và áp l i chúng tôi. 6 c Chúa Tr i ã
phán trong s thánh Ngài r ng: Ta s h n h , Ta s chia Si-chem và o tr ng Su-c t.
7 Ga-la-át thu c v ta, Ma-na-se c ng v y; Eùp-ra-im là n l y c a u ta; Giu- a
là cây ph vi t ta. 8 Mô-áp là cái ch u n i ta t m r a; Ta sáng dép ta tr c Ê- ôm.
H i t Phi-li-tin, hãy reo m ng vì c ta. 9 Ai s a tôi vào thành v ng b n? Ai s

10
d n tôi n Ê- ôm? H i c Chúa Tr i, há ch ng ph i Chúa, là ng ã b
chúng tôi sao? H i c Chúa Tr i, Chúa không còn ra tr n v i o binh chúng tôi n a.
11
Xin Chúa c u giúp chúng tôi kh i s gian truân; Vì s c u giúp c a loài ng i là h
12
không. Nh c Chúa Tr i chúng tôi s làm vi c c th ; Vì chính Ngài s giày
p các c u ch chúng tôi.

Chapter 61

1
H i c Chúa Tr i, xin hãy nghe ti ng kêu c a tôi, L ng nghe l i c u nguy n
2
tôi. Khi tôi c c lòng, tôi s kêu c u cùng Chúa t n i c c a; Xin hãy d n tôi khi n
3
hòn á cao h n tôi. Vì Chúa ã là n i n ng náu cho tôi, M t tháp v ng b n
4
tránh kh i k thù ngh ch. Tôi s trong tr i Chúa mãi mãi, N ng náu mình d i
5
cánh c a Chúa. H i c Chúa Tr i, Chúa ã nghe l i h a nguy n tôi, ã ban cho
6
tôi c nghi p c a nh ng ng i kính s danh Chúa. Chúa s gia thêm ngày cho vua;
7
Các n m ng i s nên nhi u i. Ng i s tr c m t c Chúa Tr i mãi
mãi; Oâi! C u xin Chúa d b s nh n t và s thành th t, các s y gìn gi
8
ng i. Nh v y, tôi s hát ng i khen danh Chúa i i, Và h ng ngày làm xong
các s h a nguy n tôi.

Chapter 62

1
Linh h n tôi ngh an n i m t mình c Chúa Tr i; S c u r i tôi t Ngài mà
2
n. M t mình Ngài là hòn á tôi, s c u r i tôi, Và là n i n náu cao c a tôi; tôi
3
s ch ng b rúng ng nhi u. Các ng i xông vào m t ng i cho n ch ng
nào, ng chung nhau ánh ng i Nh m t cái vách nghiêng, Khác nào m t rào
4
h u ngã? Chúng nó ch bàn b c ánh ng i kh i cao v ng i; H a
chu ng i u d i gi , L y mi ng mình chúc ph c, Nh ng trong lòng thì r a s . 5

6
H i linh h n ta, hãy ngh an n i c Chúa Tr i; Vì s trông c y ta n i Ngài.
Ch m t mình Ngài là hòn á tôi, s c u r i tôi, Và là n i n náu cao c a tôi; tôi s
7
ch ng b rúng ng. S c u r i và s vinh hi n tôi n i c Chúa Tr i; Hòn
8
á v s c l c tôi, và n i n ng náu mình c ng u n i c Chúa Tr i. H i
bá tánh, khá nh c y n i Ngài luôn luôn, Hãy d c s lòng mình ra t i tr c m t
9
Ngài: c Chúa Tr i là n i n ng náu c a chúng ta. Qu th t, ng i h l u ch
là h không, Ng i th ng ng ch là d i gi ; Nh c trên cân, chúng nó ch ng
10
lên, Chúng nó h t th y nhau u nh h n s h không. Ch nh c y s hà hi p,
C ng ng lòng trông c y n i s tr m c p, vì u ng công; N u c a c i thêm
11
nhi u lên, Ch em lòng vào ó. c Chúa Tr i có phán m t l n, Tôi có nghe s
12
n y hai l n, R ng s quy n n ng thu c v c Chúa Tr i. V l i, h i Chúa,
s nh n t thu c v Chúa; Vì Chúa tr cho m i ng i tùy theo công vi c c a h .

Chapter 63

1
H i c Chúa Tr i, Chúa là c Chúa Tr i tôi, v a sáng tôi tìm c u Chúa; Trong
m t t khô khan, c c nh c, ch ng n c, Linh h n tôi khát khao Chúa, thân th tôi
2
mong m i v Chúa, ng xem s quy n n ng và s vinh hi n c a Chúa, Nh tôi
3
ã nhìn xem Chúa t i trong n i thánh. Vì s nh n t Chúa t t h n m ng s ng; Môi
4
tôi s ng i khen Chúa. Nh v y, tôi s chúc ph c Chúa tr n i tôi; Nh n danh
5
Chúa tôi s gi tay lên. Linh h n tôi c no nê d ng nh n t y x ng và
6
m ; Mi ng tôi s l y môi vui v mà ng i khen Chúa. Khi trên gi ng tôi nh n
7
Chúa, Bèn suy g m v Chúa tr n các canh êm; Vì Chúa ã giúp tôi, D i bóng
8
cánh c a Chúa tôi s m ng r . Linh h n tôi eo theo Chúa; Tay h u Chúa nâng
9 10
tôi. Nh ng k nào tìm h i m ng s ng tôi S sa xu ng n i th p c a t. Chúng
11
nó s b phó cho quy n thanh g m, B làm m i cho chó cáo. Nh ng vua s vui
v n i c Chúa Tr i; Phàm ai ch Ngài mà th s khoe mình; Vì mi ng nh ng k
nói d i s b ng m l i.

Chapter 64

1
H i c Chúa Tr i, xin hãy nghe ti ng than th tôi, Gìn gi m ng s ng tôi kh i
2
s k thù ngh ch. Xin Chúa gi u tôi kh i m u nhi m c a k d , Kh i l n ào
3
c a nh ng k làm ác. Chúng nó ã mài l i mình nh thanh g m. Nh m m i tên
4
mình, t c là l i cay ng, ng t n i kín gi u b n vào k tr n v n; Thình lình
5
chúng nó b n i trên ng i, ch ng s gì. Chúng nó t v ng lòng b n chí trong
6
m u ác, Bàn tính nhau gài b y kín gi u, Mà r ng: Ai s th y c? Chúng nó
toan nh ng i u ác; chúng nó nói r ng: Chúng tôi ã làm xong; m u ã s p s n. T
7
t ng b trong và lòng c a m i ng i th t là sâu s c. Nh ng c Chúa Tr i s
8
b n chúng nó: Thình lình chúng nó b trên th ng tích. Nh v y chúng nó s v p ngã,
9
l i chúng nó ngh ch l i chúng nó; H t th y ai th y n u s l c u. C
loài ng i u s s ; H s rao truy n công vi c c a c Chúa Tr i, Và hi u
10
bi t i u Ngài ã làm. Ng i công bình s vui v n i c Giê-hô-va, và n ng
náu mình n i Ngài, còn nh ng k có lòng ngay th ng u s khoe mình.

Chapter 65

1
H i c Chúa Tr i, t i Si-ôn ng i ta mong i ng i khen Chúa; H s tr
2
s h a nguy n cho Chúa. H i ng nghe l i c u nguy n, Các xác th t u s
3
n cùng Ngài. S gian ác th ng h n tôi: Còn v s vi ph m chúng tôi, Chúa s tha
4
th cho. Ph c thay cho ng i mà Chúa ã ch n và khi n n g n, ng n i
hành lang Chúa: Chúng tôi s c no nê v t t t lành c a nhà Chúa, Là n thánh c a
5
Ngài. H i c Chúa Tr i v s c u r i chúng tôi, Chúa s l y vi c áng s mà
áp l i chúng tôi theo s công bình; Chúa là s tin c y c a các cùng t t trái t, và c a
6
k trên bi n xa. Chúa dùng quy n n ng mình l p các núi v ng ch c, Vì Chúa c
7
th t l ng b ng s c l c; Chúa d p yên s m m c a bi n, s n ào c a sóng
8
nó, Và s xao ng c a các dân. Nh ng k n i u cùng trái t Th y phép

k c a Chúa, bèn s hãi; Chúa khi n bu i h ng ông và bu i ch ng v ng m ng r .
9
Chúa th m vi ng t, và t i t nó, Làm cho nó giàu có nhi u; Su i c Chúa
10
Tr i y n c. Khi Chúa ch t, thì s m s a ng c c cho loài ng i. Chúa
t i các ng cày nó, làm c c t nó ra b ng, L y m a t m nó cho m m, và ban
11
ph c cho huê l i c a nó. Chúa l y s nh n t mình i cho n m làm mão tri u;
12
Các b c Chúa t ra m . Các b c Chúa t ra m trên ng c c a ng
13
v ng, Và các n ng u th t l ng b ng s vui m ng. ng c u y b y
chiên, Các tr ng c bao ph b ng ng c c; Kh p n i y u reo m ng, và hát
x ng.

Chapter 66

1 2
H i c trái t, Khá c t ti ng reo m ng c Chúa Tr i. Hãy hát ra s vinh
3
hi n c a danh Ngài, Hãy ng i khen và tôn vinh Ngài. Hãy th a cùng c Chúa Tr i
r ng: Các vi c Chúa áng s thay! Nh n vì quy n n ng r t l n c a Chúa, nh ng k
4
thù ngh ch Chúa u s suy ph c Chúa. C trái t s th l y Chúa, Và hát ng i
5
khen Ngài; Chúng s ca t ng danh Chúa. Hãy n, xem các vi c c a c Chúa Tr i:
6
Công vi c Ngài làm cho con cái loài ng i th t áng s . Ngài i bi n ra t khô;
7
Ng i ta i b ngang qua sông: T i n i y chúng tôi vui m ng trong Ngài. Ngài dùng
quy n n ng Ngài mà cai tr i i; M t Ngài xem xét các n c: Nh ng k ph n
8
ngh ch ch t -cao. H i các dân, hãy chúc t ng c Chúa Tr i chúng ta, Và làm cho
9
vang ti ng ng i khen Ngài. Chính Ngài b o t n m ng s ng chúng ta, Không cho phép
10
ch n chúng ta xiêu tó. Vì, c Chúa Tr i i, Chúa ã th thách chúng tôi, Rèn luy n
11
chúng tôi y nh luy n b c. Chúa ã em chúng tôi vào l i, Ch t gánh n ng quá
12
trên l ng chúng tôi. Chúa khi n ng i ta c i trên u chúng tôi; Chúng tôi i qua
13
l a qua n c; Nh ng Chúa em chúng tôi ra n i giàu có. Tôi s l y c a l thiêu
14
mà vào trong nhà Chúa, Tr xong cho Chúa các s h a nguy n tôi, Mà môi tôi ã h a,
15
Và mi ng tôi ã nói ra trong khi b gian truân. Tôi s dân cho Chúa nh ng con sinh m p

làm c a l thiêu, Chung v i m chiên c; Tôi c ng s dâng nh ng bò c và dê
16
c. H i h t th y ng i kính s c Chúa Tr i, hãy n nghe, Thì tôi s thu t
17
i u Ngài ã làm cho linh h n tôi. Tôi l y mi ng tôi kêu c u Ngài, Và l i tôi tôn
18
cao Ngài. N u lòng tôi có chú v t i ác, Aáy Chúa ch ng nghe tôi.
19
Nh ng c
20
Chúa Tr i th t có nghe; Ngài ã l ng tai nghe ti ng c u nguy n tôi. áng ng i khen
c Chúa Tr i, Vì Ngài ch ng b l i c u nguy n tôi, C ng không rút s nh n t
Ngài kh i tôi.

Chapter 67

1
Nguy n c Chúa Tr i th ng xót chúng tôi, và ban ph c cho chúng tôi, Soi sáng
2
m t Ngài trên chúng tôi. ng l i Chúa c bi t n t, Và s c u
3
r i c a Chúa c bi t gi a các n c. H i c Chúa Tr i, nguy n các dân
4
ng i khen Chúa! Nguy n muôn dân ca t ng Chúa! Các n c khá vui v và hát m ng
r ; Vì Chúa s dùng s ngay th ng mà oán xét các dân, Và cai tr các n c trên t.
5
H i c Chúa Tr i, nguy n các dân ng i khen Chúa! Nguy n muôn dân ca t ng Ngài!
6
t ã sanh hoa l i nó, c Chúa Tr i là c Chúa Tr i chúng tôi, s ban ph c
7
cho chúng tôi. c Chúa Tr i s ban ph c cho chúng tôi, Và các u cùng t
u s kính s Ngài.

Chapter 68

1
Nguy n c Chúa Tr i ch i d y, khi n thù ngh ch Ngài t n l c, Và làm cho
2
nh ng k ghét Ngài ph i tr n tr c m t Ngài. Nh khói t a th nào, Chúa s làm
tan chúng nó th y; Nh sáp tan ch y tr c l a làm sao, Nh ng k ác s b di t
3
tr c m t c Chúa Tr i làm v y. Nh ng ng i công bình s vui v , h n h
4
tr c m t c Chúa Tr i; Ph i, h s n c lòng m ng r . Hãy hát x ng cho
c Chúa Tr i, hãy ng i khen danh Ngài; Khá p ng cái cho ng c i ng a

i ngang qua ng b ng: c Giê-hô-va là danh Ngài; hãy vui m ng tr c m t Ngài.
5
c Chúa Tr i n i thánh Ngài, Là Cha k m côi, và quan xét c a ng i góa b a.
6
c Chúa Tr i làm cho k cô c có nhà , em k b tù ra h ng c may
7
m n; Song nh ng k ph n ngh ch ph i t khô khan. H i c Chúa Tr i, khi
8
Chúa i ra tr c dân Chúa, Và i t i trong ng v ng, Thì t rúng ng, các
t ng tr i t ra n c tr c m t c Chúa Tr i; Núi Si-nai kìa c ng rúng ng
9
tr c m t c Chúa Tr i, là c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên. c Chúa Tr i n,
10
Chúa giáng m a l n trên s n nghi p Chúa, Khi nó m t m i Chúa b nó l i. H i
c Chúa Tr i, h i Chúa t i ó; Vì lòng nh n t , Chúa s m s a v t t t cho k
11
kh n cùng. Chúa truy n m ng l nh ra: Các ng i n bà báo tin th y m t oàn
12
ông l m. Các vua có o binh ch y tr n, h ch y tr n; Còn ng i n bà
13
l i trong nhà chia c a c p. Khi các ng i n m ngh gi a chu ng chiên, Thì
14
gi ng nh cánh bò câu b c b c, Và lông nó b c vàng xanh. Khi ng toàn n ng t n
15
l c các vua t i ó, Thì x tr nên tr ng nh lúc m a thuy t t i Sanh-môn. Núi
16
Ba-san là núi c a c Chúa Tr i; Núi Ba-san có nhi u chót. H i các núi có nhi u chót,
sao các ng i ngó cách ganh ghét Núi mà c Chúa Tr i ã ch n làm n i c a Ngài?
17
Ph i c Giê-hô-va s t i ó n i i. Xe c a c Chúa Tr i s là
hai v n, T ng ngàn trên t ng ngàn; Chúa gi a các xe y y nh t i Si-nai trong n i
18
thánh. Chúa ã ng lên trên cao, d u theo nh ng phu tù; Chúa ã nh n l v t gi a
loài ng i, và gi a k ph n ngh ch c ng v y, H u cho Giê-hô-va c Chúa Tr i
19
c v i chúng nó. áng ng i khen Chúa thay, Là ng h ng ngày gánh gánh
20
n ng c a chúng tôi, T c là c Chúa Tr i, s c u r i c a chúng tôi. c Chúa
Tr i là c Chúa Tr i gi i c u chúng tôi; Aáy là nh Chúa Giê-hô-va mà loài ng i
21
c tránh kh i s ch t. Nh ng c Chúa Tr i s p nát u k thù ngh ch
22
Ngài, nh tóc c a k c ph m s gian ác. Chúa ã phán r ng: T Ba-san ta s
23
d n dân ta v , em chúng nó lên kh i bi n sâu; ng i d m ch n mình trong
24
huy t, Và l i chó ng i c ng c ph n trong k thù ngh ch ng i. H i
c Chúa Tr i, chúng nó ã th y cách Chúa i, T c cách c Chúa Tr i, là Vua tôi,

25
i vào n i thánh. Các ng i hát x ng i tr c, k n nh c theo sau, gi a
26
có nh ng con gái tr ánh tr ng c m. H i nh ng k nguyên do n i Y-s -ra-ên mà
27
ra, trong các h i Hãy chúc t ng c Chúa Tr i, là Chúa. Kìa, Bê-gia-min nh , là k
cai tr chúng nó; Các quan tr ng Giu- a, và b n c a h ; Các quan tr ng Sa-bu-lôn,
28
và các quan tr ng Nép-ta-li. c Chúa Tr i ng i ã ban s c l c cho ng i:
29
H i c Chúa Tr i, xin hãy khi n v ng b n vi c Chúa ã làm cho chúng tôi. B i
30
c n th c a Chúa t i Giê-ru-sa-lem, Các vua s em dâng l v t cho Chúa. Xin
hãy m ng thú trong lau s y, Qu oàn bò c v i nh ng bò con c a các dân, Là nh ng
ng i em nén b c quì xu ng dâng cho, Xin Chúa hãy t n l c nh ng dân t c a thích
31
s gi c giã. Nh ng công-h u s t Ê-díp-tô mà ra; Ê-thi-ô-bi s l t t gi tay
32
lên cùng c Chúa Tr i. H i các n c c a t, hãy hát x ng cho c Chúa
33
Tr i; Khá hát ng i khen Chúa, T c là ng c i trên các t ng tr i thái c ; Kìa, Ngài
34
phát ti ng ra, là ti ng có s c l n. Hãy tôn quy n n ng cho c Chúa Tr i: S oai
35
nghiêm Ngài trên Y-s -ra-ên, và quy n n ng Ngài trong các mây. H i c Chúa
Tr i, Chúa th t áng s trong n i thánh Chúa: Chính c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên
ban s c l c và quy n n ng cho dân s Ngài. áng ng i khen c Chúa Tr i thay!

Chapter 69

1 c Chúa Tr i ôi! xin c u tôi, Vì nh ng n c ã th u n linh h n tôi. 2 Tôi
lún trong bùn sâu, n i không ng c ng; Tôi b chìm trong n c sâu, dòng n c ng p
3
tôi. Tôi la m t, cu ng h ng tôi khô; M t tôi hao mòn ng khi trông i c Chúa
4
Tr i tôi. Nh ng k ghen ghét tôi vô c Nhi u h n s tóc u tôi; Nh ng k làm
thù ngh ch tôi vô c và mu n h i tôi th t m nh; Tôi ph i b i d ng i u tôi không
5
c p gi t. c Chúa Tr i ôi! Chúa bi t s ngu d i tôi, Các t i l i tôi không gi u
6
Chúa c. H i Chúa Giê-hô-va v n quân, Nguy n nh ng k trông i Chúa ch
b h th n vì c tôi; c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên ôi! Nguy n k nào tìm c u Chúa
7
ch b s nh c t i vì vi c tôi. Aáy vì Chúa mà tôi ã mang s nhu c nh , Và b

8
s h th n bao ph m t tôi. Tôi ã tr nên m t k l cho anh em tôi, M t ng i
9
ngo i bang cho các con trai m tôi. Vì s s t s ng v n Chúa tiêu nu t tôi, S s
10
nh c c a k s nh c Chúa ã trên tôi. Tôi khóc và nh n n ép linh h n
11
tôi, Thì i u ó c ng tr làm s nh c tôi. Tôi l y bao gai m c làm áo x ng, Bèn
12
tr nên câu t c ng cho chúng nó. Nh ng k ng i n i c a thành trò chuy n v tôi;
13
Tôi là câu hát c a nh ng ng i u ng r u. Nh ng c Giê-hô-va i, tôi
nh d p ti n Mà c u nguy n cùng Ngài. c Chúa Tr i n, theo s th ng xót l n
14
c a Chúa, Và theo l th t v s c u r i c a Chúa, xin hãy áp l i tôi. Xin hãy c u
tôi kh i v ng bùn, k o tôi lún ch ng; Nguy n tôi c gi i thoát kh i nh ng k
15
ghét tôi, và kh i n c sâu. Nguy n dòng n c không ng p tôi, V c sâu ch nh n
16
tôi, H m không l p mi ng nó l i trên tôi. c Giê-hô-va khi n, xin hãy áp l i tôi;
vì s nh n t Ngài là t t; Tùy s th ng xót l n c a Ngài, xin hãy xây l i cùng tôi.
17
Xin Chúa ch gi u m t cùng tôi t Chúa, vì tôi ng b gian truân; Hãy mau mau
18
áp l i tôi. C u xin Chúa n g n linh h n tôi và chu c nó; Vì c k thù ngh ch
19
tôi, xin hãy c u chu c tôi. Chúa bi t s s nh c, s h th n, và s nhu t nh
20
c a tôi: Các c u ch tôi u tr c m t Chúa. S s nh c làm au th ng
lòng tôi, tôi y s kh nh c; Tôi trông i có ng i th ng xót tôi, nh ng ch ng
21
có ai; Tôi mong-nh ng i an i, song nào có g p. Chúng nó ban m t ng làm v t
22
th c tôi, Và cho tôi u ng gi m trong khi khát. Nguy n bàn ti c tr c m t chúng nó
23
tr nên cái b y; Khi chúng nó c bình an, nguy n nó l i tr nên cái l i. Nguy n
24
m t chúng nó b t i, không còn th y, Và hãy làm cho l ng chúng nó h ng run. Hãy
25
c n th nh n Chúa trên chúng nó. Khi n s gi n d Chúa theo k p h . Nguy n
26
ch chúng nó b b hoang, Ch ng có ai trong tr i chúng nó n a. Vì chúng nó
b t b k Chúa ã ánh, Và thu t l i s au n c a ng i mà Chúa ã làm cho
27
b th ng. C u xin Chúa hãy gia t i ác vào t i ác chúng nó; Ch cho chúng nó vào
28
trong s công bình c a Chúa. Nguy n chúng nó b xóa kh i sách s s ng, Không
29
c ghi chung v i ng i công bình. Còn tôi b kh n cùng và au n: c

30
Chúa Tr i n, nguy n s c u r i c a Chúa nâng tôi lên n i cao. Tôi s dùng
31
bài hát mà ng i khen danh c Chúa Tr i, Và l y s c m t mà tôn cao Ngài. i u
y s p lòng c Giê-hô-va h n con bò c, Ho c con bò c có s ng và móng
32
r ra. Nh ng ng i hi n t s th y i u ó và vui m ng; H i các ng i tìm
33
c u c Chúa Tr i, nguy n lòng các ng i c s ng. Vì c Giê-hô-va nghe
34
k thi u th n, Không khinh d nh ng phu tù c a Ngài. Nguy n tr i, t, bi n,
35
Và các v t hay ng trong ó, u ng i khen Ngài. Vì c Chúa Tr i s c u
36
Si-ôn, và xây l i các thành Giu- a; Dân s s ó, c nó làm c a. Dòng dõi các
tôi t Ngài s h ng nó làm s n nghi p; Phàm ai yêu m n danh Ngài s t i ó.

Chapter 70

1
c Chúa Tr i ôi! xin mau mau gi i c u tôi; c Giê-hô-va ôi! xin mau mau giúp
2
tôi. Nguy n nh ng k tìm h i m ng s ng tôi. u ph i b h th n và nhu c
nh ; Nguy n nh ng k vui v v s thi t h i tôi Ph i th i l i sau, và b m t c .
3
Nh ng k nói r ng: Ha ha! ha ha! Nguy n chúng nó ph i th i l i sau, vì c s h
4
th n chúng nó. Nguy n h t th y ng i nào tìm c u Chúa, c m ng r vui v
n i Chúa; Nguy n nh ng k yêu m n s c u r i c a Chúa H ng nói r ng: áng tôn
5
c Chúa Tr i oai nghi thay! Còn tôi b kh n cùng và thi u th n; c Chúa Tr i
ôi! xin hãy mau mau n cùng tôi: Chúa là s giúp tôi, ng gi i c u tôi; c
Giê-hô-va ôi! ch ch m tr .

Chapter 71

1
H i c Giê-hô-va, tôi n ng náu mình n i Ngài: Ch tôi b h th n. 2
Xin hãy l y công bình Chúa gi i c u tôi, và làm tôi c thoát kh i; Hãy nghiêng tai qua
3
tôi, và c u tôi. Xin Chúa làm hòn á d ng làm ch cho tôi, H u cho tôi c vào
4
ó luôn luôn; Chúa ã ra l nh c u tôi, Vì Chúa là hòn á và là n l y tôi. H i c
Chúa Tr i tôi, xin hãy c u tôi kh i tay k ác, Kh i tay k b t ngh a và ng i hung

5
b o. Vì, Chúa Giê-hô-va ôi, Chúa là s trông i tôi, Và là s tin c y tôi t bu i th
6
u. Tôi n ng d a trên Chúa t lúc m i l t lòng; Aáy là Chúa ã em tôi ra kh i
7
lòng m tôi: Tôi s ng i khen Chúa luôn luôn. Tôi nh s l lùng cho nhi u ng i;
8
Nh ng Chúa là n i n ng náu v ng b n cho tôi, H ng ngày mi ng tôi y s ng i
9
khen Và s tôn vinh Chúa. Xin Chúa ch t b tôi trong thì già c ; C ng ng lìa kh i
10
tôi khi s c tôi hao mòn. Vì nh ng k thù ngh ch nói ngh ch tôi, Nh ng k rình r p
11
linh h n tôi ng m u cùng nhau, Mà r ng: c Chúa Tr i ã b h n; Hãy u i
12
theo b t h n, vì ch ng có ai gi i c u cho. c Chúa Tr i ôi! xin ch ng xa tôi;
13
c Chúa Tr i tôi ô! xin mau mau n giúp tôi. Nguy n nh ng c u ch linh
h n tôi b h th n và tiêu di t i; Nguy n k nào tìm làm h i tôi, b bao ph s
14
nh c và nhu c nh . Nh ng tôi s trông c y luôn luôn, Và ng i khen Chúa càng ngày
15
càng thêm. H ng ngày mi ng tôi s thu t s công bình và s c u r i c a Chúa; Vì
16
tôi không bi t s nó c. Tôi s n thu t công vi c quy n n ng c a Chúa
Giê-hô-va; Tôi s nói v s công bình c a Chúa, ch nói n s công bình c a Chúa
17
mà thôi. H i c Chúa Tr i, Chúa ã d y tôi t bu i th u; Cho n bây gi
18
tôi ã rao truy n các công vi c l lùng c a Chúa. H i c Chúa Tr i, d u khi tôi
ã già và tóc b c r i, Xin ch b tôi, Cho n ch ng tôi ã truy n ra cho dòng dõi sau
19
s c l c c a Chúa, Và quy n th Chúa cho m i ng i s n. H i c Chúa
Tr i, s công bình Chúa r t cao. Chính Chúa ã làm công vi c c th , H i c Chúa
20
Tr i, ai gi ng nh Chúa? Chúa là ng ã cho chúng tôi th y vô s gian truân ng
cay, S làm cho chúng tôi c s ng l i, Và em chúng tôi lên kh i v c sâu c a t.
21
Chúa s gia thêm s sang tr ng cho tôi, Tr l i an i tôi. H i c Chúa Tr i
22
tôi, tôi c ng s dùng n c m mà ng i khen Chúa, Tán m s ch n th t c a Chúa;
23
H i ng thánh c a Y-s -ra-ên, tôi s dùng n s t mà ca t ng Ngài. M i và linh
24
h n tôi mà Chúa ã chu c l i, S reo m ng khi tôi ca t ng Chúa. C ngày l i tôi
c ng s nói l i s công bình c a Chúa; Vì nh ng k tìm làm h i tôi ã b m t c
và h th n c .

Chapter 72

1
H i c Chúa Tr i, xin ban cho vua s xét oán c a Chúa, Và ban cho v ng t
2
s công bình c a Ngài. Ng i s oán xét dân s Chúa cách công bình, X k kh n
3
cùng cách ngay th ng. Nh n vì s công bình, các núi và gò n ng S em bình an n
4
cho dân s . Ng i s oán xét k kh n cùng c a dân, C u con cái ng i thi u
5
th n, và chà nát k hà hi p. H m t tr i, m t tr ng còn có bao lâu, Thì chúng nó kính
6
s Chúa b y lâu, cho n muôn i. Vua s giáng xu ng nh m a trên c m i
7
phát, Khác nào gi t c a tr n m a t i t v y. Trong ngày vua y, ng i công
bình s h ng th nh, C ng s có bình an d d t cho n ch ng m t tr ng không còn.
8 9
Ng i s qu n h t t bi n n y t i bi n kia, T sông cho n cùng trái t.
Nh ng ng i ng v ng s cúi l y tr c m t ng i; Còn các k thù ngh ch
10
ng i s li m b i t. Các vua Ta-rê-si và nh ng cù lao s c ng thu cho ng i.
11
Vua Sa-ba và vua Sê-ba s c ng l cho ng i. Ph i, h t th y các vua s s p mình
12
xu ng tr c m t ng i; Các n c s ph c s ng i. Vì ng i s gi i k
13
thi u th n khi nó kêu c u, Và c u ng i kh n cùng không có ai giúp . Ng i
s th ng xót k kh n cùng, ng i thi u th n, Và c u linh h n c a ng i thi u
14
th n. Ng i s chu c linh h n h kh i s hà hi p và s hung b o; C ng s
15
xem huy t h là quí báu. Ng i s c s ng, và thiên h s dâng vàng Sa-ba
cho ng i, Ng i ta s c u nguy n cho ng i luôn luôn, và h ng ngày chúc ph c
16
cho ng i. S có d d t ng c c trên t và trên nh các núi; Bông trái nó s
17
lào xào nh Li-ban; Còn ng i thành th s h ng th nh nh c c a t. Danh
ng i s còn mãi mãi, H m t tr i còn n ch ng nào, danh ng i s noi theo ch ng
n y: Ng i ta s nh n danh ng i mà chúc ph c nhau! Các n c u s x ng
18
ng i là có ph c. áng ng i khen Giê-hô-va c Chúa Tr i, là c Chúa Tr i
19
c a Y-s -ra-ên, Ch m t minh Ngài làm nh ng s l lùng! áng ng i khen danh
vinh hi n Ngài n i i! Nguy n kh p trái t c y s vinh hi n
20
c a Ngài! A-men! A-men! Chung các bài c u nguy n c a a-vít, con trai Y-sai.

Chapter 73

1
c Chúa Tr i th t ãi Y-s -ra-ên cách t t lành, T c là nh ng ng i có lòng
2 3
trong s ch. Còn v ph n tôi, ch n tôi ã g n v p, Xuýt chút b c tôi ph i tr t.
4
Vì khi tôi th y s h ng th nh c a k ác, Thì có lòng ganh ghét k kiêu ng o. Vì trong
5
c n ch t chúng nó ch ng b au n; S c l c c a chúng nó v n danh d . Chúng
6
nó ch ng b n n kh nh ng i khác, C ng không b tai h a nh ng i i.
B i c y s kiêu ng o làm cây ki n cho c chúng nó; S hung b o bao ph chúng nó
7 8
nh cái áo. M t chúng nó l ra trong m ; T t ng lòng chúng nó tuôn tràn ra. Chúng
9
nó nh o báng, nói v s hà hi p cách hung ác: Chúng nó nói cách cao k . Mi ng thì nói
10
hành thiên th ng, Còn l i l i phao vu th gian. Vì c y dân s Ngài xây v
11
h ng ó, Và chúng nó u ng n c c n chén. Chúng nó r ng: Làm sao c Chúa
12
Tr i bi t c? Há có s tri th c n i ng Chí cao sao? Kìa là nh ng k ác,
13
Chúng nó bình an vô s luôn luôn, nên c a c i chúng nó thêm lên. Tôi ã làm cho lòng
14
tôi tinh s ch, Và r a tay tôi trong s vô t i, vi c y th t l y làm lu ng công; Vì
15
h ng ngày tôi ph i gian nan, M i bu i mai tôi b s a ph t. N u tôi có nói r ng: Ta
16
s nói nh v y; Aét tôi ã ph m b t-trung cùng dòng dõi con cái Chúa. Khi tôi suy
17
g m hi u bi t i u y, Bèn th y là vi c c c nh c quá cho tôi, Cho n
khi tôi vào n i thánh c a c Chúa Tr i, Suy l ng v s cu i cùng c a chúng nó.
18 19
Chúa th t t chúng nó t i n i tr n tr t, Khi n cho chúng nó h nát. Uûa kìa,
chúng nó b h y di t trong m t lát! Chúng nó vì kinh khi p mà ph i tiêu hao h t tr i.
20
H i Chúa, ng i ta khinh d chiêm bao khi t nh th c th nào, Chúa khi t nh th c
21
c ng s khinh d hình dáng chúng nó th y. Khi lòng tôi chua xót, Và d tôi xôn xao,
22
Thì b y gi tôi ngu mu i, ch ng hi u bi t gì; Tr c m t Chúa tôi khác nào
23
m t thú v t v y. Song tôi c cùng Chúa luôn luôn: Chúa ã n m l y tay h u tôi.
24
Chúa s dùng s khuyên d y mà d n d t tôi, R i sau ti p r c tôi trong s vinh
25
hi n. trên tr i tôi có ai tr ra Chúa? Còn d i t tôi ch ng c ao ng i nào

26
khác h n Chúa. Th t và lòng tôi b tiêu hao; Nh ng c Chúa Tr i là s c l c c a
27
lòng tôi, và là ph n tôi n i i. Vì, kìa, nh ng k xa Chúa s h m t; Chúa
28
s h y di t h t th y k nào thông dâm, xây b Chúa. Nh ng l y làm t t thay cho
tôi n g n c Chúa Tr i; Tôi nh Chúa Giê-hô-va làm n i n ng náu mình, ng
thu t l i h t th y các công vi c Ngài.

Chapter 74

1
c Chúa Tr i ôi! vì sao Chúa b chúng tôi luôn luôn? Nh n sao c n gi n Chúa n i
2
ph ng cùng b y chiên c a ng c Chúa? Xin hãy nh l i h i Chúa mà Chúa ã
c khi x a, Và chu c l i ng làm ph n c nghi p c a Chúa; C ng hãy nh
3
luôn núi Si-ôn, là n i Chúa ã . C u xin Chúa a b c n các n i h nát i
4
i: K thù ngh ch ã phá tan h t trong n i thánh. Các c u ch Chúa ã g m
5
hét gi a h i Chúa; Chúng nó d ng c chúng nó làm d u hi u. Chúng nó gi ng
6
nh k gi rìu lên Trong ám r ng r m kia. Bây gi chúng nó dùng rìu và búa p
7
b h t th y v t ch m-tr . Chúng nó ã l y l a t n i thánh Chúa, Làm cho ch
8
danh Chúa ra phàm n t. Chúng nó nói trong lòng r ng: Chúng ta hãy h y phá
9
chung c h t th y i. Chúng nó ã t các nhà h i c a c Chúa Tr i trong x .
Chúng tôi ch ng còn th y các ng n c chúng tôi; Không còn ng tiên tri n a, Và gi a
10
chúng tôi c ng ch ng có ai bi t n ch ng nào. c Chúa Tr i ôi! k c u ch
s nói s nh c cho n ch ng nào? K thù ngh ch há s ph m danh Chúa hoài sao?
11
Sao Chúa r t tay l i, t c là tay h u Chúa? Khá rút nó ra kh i lòng, và tiêu di t chúng
12
nó i! D u v y, c Chúa Tr i là Vua tôi t x a, V n làm s c u r i trên kh p
13
trái t. Chúa ã dùng quy n n ng Chúa mà r bi n ra, B gãy u quái v t trong
14
n c. Chúa chà nát u lê-vi -a-than, Ban nó làm th c v t cho dân ng v ng.
15
Chúa khi n su i và khe phun n c, Và làm cho khô các sông l n.
16
Ngày thu c v
17
Chúa, êm c ng v y; Chúa ã s m s a m t tr ng và m t tr i. Chúa ã t các

18
b cõi c a t, Và làm nên mùa hè và mùa ông. H i c Giê-hô-va, xin hãy nh
19
r ng k thù ngh ch ã s nh c, Và m t dân ngu d i ã ph m n danh Ngài.
Xin ch phó cho thú d linh h n bò câu t c a Chúa; C ng ng quên hoài k kh n
20
cùng c a Chúa. Xin Chúa oái n s giao c; Vì các n i t i t m c a t
21
u y d y s hung b o. Ng i k b hà hi p ch tr v h th n; Nguy n
22
k kh n cùng và ng i thi u th n ng i khen danh Chúa. H i c Chúa Tr i, hãy
ch i d y, binh v c duyên c Chúa. Hãy nh l i th nào k ngu d i h ng ngày s
23
nh c Chúa. Xin ch quên ti ng k c u ch Chúa: S n ào c a k d y ngh ch
cùng Chúa th u lên không ng t.

Chapter 75

1
H i c Chúa Tr i, chúng tôi c m t Chúa; Chúng tôi c m t vì danh Chúa
2
g n: Ng i ta thu t l i công vi c l lùng c a Chúa. Khi ta n thì gi ã nh,
3
Thì s oán xét cách ngay th ng. t v i dân trên t u tan ch y; Còn ta ã
4
d ng lên các tr nó. Tôi nói cùng k kiêu ng o r ng: Ch cách kiêu ng o; L i nói
5
v i k ác r ng: Ch ng c s ng lên; Ch ng c s ng các ng i cao lên, C ng
6
ng c ng c mà nói cách k khôi. Vì ch ng ph i t ph ng ông, ph ng tây,
7
Hay là t ph ng nam, mà có s tôn cao n. Bèn là c Chúa Tr i oán xét: Ngài
8
h k n y xu ng, nh c k kia lên. Vì trong tay c Giê-hô-va có cái chén Sôi b t
r u; chén y r u pha, Ngài rót nó ra: th t h t th y k ác n i th gian s hút
9
c n r u y, Và u ng nó. Song tôi s thu t l i các i u ó luôn luôn, C ng s
10
hát ng i khen c Chúa Tr i c a Gia-c p. Tôi s ch t h t th y các s ng k ác;
Còn các s ng c a ng i công bình s c ng c lên.

Chapter 76

1 2
Trong Giu- a ng i ta bi t c Chúa Tr i, Danh Ngài l n t i Y-s -ra-ên.
3
n t m Ngài Sa-lem, Và n i Ngài t i Si-ôn. T i n i y Ngài ã b gãy tên
4
cung, Cái khiên, thanh g m, và khí gi i chi n. Chúa r c r oai vinh H n các núi s
5
c p gi t. Các k gan d ã b c p l t, H ng trong gi c mình, Ch ng m t
6
ng i m nh d n nào tìm c cánh tay mình. H i c Chúa Tr i c a Gia-c p,
7
khi Chúa qu trách, Xe và ng a bèn b ng mê. Chính mình Chúa th t là áng s ; C n
8
gi n Chúa v a n i lên, ai ng n i tr c m t Chúa? T trên tr i Chúa truy n
9
oán ng ; Khi c Chúa Tr i ch i d y oán xét, gi i c u các ng i hi n
10
t trên t, Thì t bèn s hãi, và yên l ng. C n gi n loài ng i h n s ng i
11
khen Chúa; Còn s gi n d l i, Chúa s ng n tr . Hãy h a nguy n và tr xong cho
Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i; H t th y k nào xung quanh Ngài, khá em l
12
v t dâng cho ng áng kính s . Ngài di t khí kiêu ng o c a các quan tr ng;
i cùng các vua th gian, Ngài áng kinh áng s .

Chapter 77

1
Tôi s kêu c u cùng c Chúa Tr i, Phát ti ng h ng cùng c Chúa Tr i; Ngài
2
t s l ng tai nghe. Trong Ngài gian truân tôi tìm c u Chúa; Ban êm tay tôi gi th ng
3
lên không m i; Linh h n tôi không ch u an i. Tôi nh n c Chúa Tr i, bèn
4
b n ch n; Than th , và th n linh tôi s n m i. Chúa gi mí m t tôi m ra; Tôi b
5 6
b i r i, không nói c. Tôi suy ngh v ngày x a, Vì các n m ã qua. Ban êm
7
tôi nh c l i bài hát tôi; Tôi suy g m trong lòng tôi, Và th n linh tôi tìm tòi k càng. Chúa
8
há s t b n i i ? Ngài há ch ng còn ban n n a sao? S nh n t
9
Ngài há d t n mãi mãi ? L i h a c a Ngài há không thành i i sao? c
10
Chúa Tr i há quên làm n sao? Trong c n gi n Ngài há có khép lòng th ng xót ?
Tôi bèn nói: ây là t t nguy n tôi; Nh ng tôi s nh l i các n m v tay h u c a

11
ng Chí cao. Tôi s nh c l i công vi c c a c Giê-hô-va, Nh n các phép
12
l c a Ngài khi x a; C ng s ng m ngh v m i công tác Chúa, Suy g m nh ng
13
vi c làm c a Ngài. H i c Chúa Tr i, chuy n ng Chúa trong n i thánh Có
14
th n nào l n b ng c Chúa Tr i ch ng? Chúa là c Chúa Tr i hay làm phép l ,
15
ã t cho bi t quy n n ng Chúa gi a các dân. Chúa dùng cánh tay mình mà chu c dân
16
s Chúa, T c là con trai c a Gia-c p và c a Giô-sép. H i c Chúa Tr i, các n c
17
ã th y Chúa; Các n c ã th y Chúa, bèn s ; Nh ng v c sâu c ng rúng ng.
18
Các mây ra n c, B u tr i vang ra ti ng. Và các tên Chúa bay ây ó. Ti ng
s m Chúa trong gió tr t; Ch p nhoáng soi sáng th gian; t bèn chuy n ng và
19
rung rinh. Chuy n ng Chúa trong bi n, Các l i Chúa trong n c sâu, Còn các
20
d u b c Chúa không ai bi t n. Chúa c y tay Môi-se và A-rôn Mà d n d t dân
s Ngài nh m t oàn chiên.

Chapter 78

1
H i dân s ta, hãy l ng tai nghe lu t pháp ta; Hãy nghiêng tai qua nghe l i c a mi ng
2
3
ta. Ta s m mi ng ra nói thí d , Bày ra nh ng câu c a i x a, Mà chúng
4
ta ã nghe bi t, Và t ph chúng ta ã thu t l i cho chúng ta. Chúng ta s ch ng
gi u các i u y cùng con cháu h , Bèn s thu t l i cho dòng dõi h u lai nh ng s
5
ng i khen c Giê-hô-va, Quy n n ng Ngài, và công vi c l lùng mà Ngài ã làm.
Ngài ã l p ch ng c n i Gia-c p, nh lu t pháp trong Y-s -ra-ên, Truy n d n
6
t ph chúng ta ph i d y nó l i cho con cháu mình; H u cho dòng dõi h u lai, t c là
con cái s sanh, c bi t nh ng i u ó, R i phiên chúng nó truy n l i cho con
7
cháu mình; H u cho chúng nó lòng trông c y n i c Chúa Tr i, Không h quên
8
các công vi c Ngài, Song gìn gi các i u r n c a Ngài, chúng nó ch ng nh
t ph mình, Ch ng d n lòng cho chánh- áng, Có tâm th n không trung tín cùng c
9
Chúa Tr i. Con cháu Eùp-ra-im c m binh khí và gi ng cung, Có xây l ng l i trong ngày
10
chi n tr n. Chúng nó không gìn gi giao c c a c Chúa Tr i, C ng không

11
ch u i theo lu t pháp Ngài, Quên nh ng vi c làm c a Ngài, Và các công tác l lùng
12
mà Ngài ã t cho chúng nó th y. T i trong x Ê-díp-tô, n i ng b ng Xô-an, Ngài
13
làm nh ng phép l tr c m t t ph chúng nó. Ngài r bi n ra, làm cho h i
14
ngang qua, Khi n n c d ng lên nh m t ng. Ngài d n d t h , ban ngày b ng
15
áng mây, Tr n êm b ng ánh sáng l a. Ngài b a hòn á ra trong ng v ng, Ban
16
cho h u ng n c nhi u nh t v c sâu ra. Ngài c ng khi n su i t hòn á
17
phun ra, Và làm cho n c ch y ra nh sông. D u v y, h c ph m t i c a Ngài,
18
Ph n ngh ch cùng ng Chí cao trong ng v ng. Trong lòng h th c Chúa
19
Tr i, Mà c u xin n theo tình d c mình. H nói ngh ch cùng c Chúa Tr i,
20
Mà r ng: c Chúa Tr i há có th d n bàn n i ng v ng sao? Kìa, Ngài ã p
hòn á, n c bèn phun ra, Dòng ch y tràn; Ngài há c ng có th ban bánh sao? Ngài há s
21
s m s a th t cho dân Ngài ? Vì v y c Giê-hô-va có nghe bèn n i gi n; Có l a
22
cháy ngh ch cùng Gia-c p, S gi n n i lên cùng Y-s -ra-ên; B i vì chúng nó không
23
tin c Chúa Tr i, Cùng ch ng nh c y s c u r i c a Ngài. D u v y, Ngài
24
khi n các t ng mây trên cao, Và m các c a trên tr i, Cho m a ma-na xu ng trên h
25
ng n, Và ban cho lúa mì t trên tr i. Ng i ta n bánh c a k m nh d n;
26
Ngài g i cho h n danh d . Ngài khi n gió ông th i trên tr i, Nh quy n
27
n ng mình Ngài d n gió nam. Ngài khi n m a th t trên chúng nó nh b i tro, Và chim
28
có cánh c ng nhi u nh cát bi n; Ngài làm các v t ó sa xu ng gi a tr i quân,
29
Kh p xung quanh n i chúng nó. Nh v y chúng nó n, c no nê chán lán, Ngài
30
ban cho chúng nó i u chúng nó c ao. Chúng nó ch a xây kh i i u mình c
31
ao, V t th c hãy còn trong mi ng chúng nó, Bèn có c n gi n c a c Chúa Tr i
n i lên cùng chúng nó, Gi t nh ng k béo h n h t, ánh h nh ng ng i trai tr
32
c a Y-s -ra-ên. M c d u các s y, chúng nó còn ph m t i, Không tin các công vi c
33
l lùng c a Ngài. Vì c y Ngài làm cho các ngày chúng nó tan ra h không, Dùng s
34
kinh khi p làm tiêu các n m chúng nó. Khi Ngài ánh gi t chúng nó, chúng nó bèn c u

35
h i Ngài, Tr l i tìm c u c Chúa Tr i cách s t s ng. Chúng nó bèn nh l i
r ng c Chúa Tr i là hòn á c a mình, c Chúa Tr i Chí cao là ng c u chu c
36
mình. Nh ng chúng nó l y mi ng dua n nh Ngài, Dùng l i mình nói d i v i Ngài.
37
Vì lòng chúng nó ch ng kh n khít cùng Ngài, Chúng nó c ng không trung tín trong s giao
38
c Ngài. Nh ng Ngài, vì lòng th ng xót, tha t i ác cho, ch ng h y di t chúng nó:
39
Th t, nhi u khi Ngài xây c n gi n Ngài kh i, ch ng n i gi n n c c k . Ngài
40
nh l i chúng nó ch ng qua là xác th t, M t h i th qua, r i không tr l i. Bi t
m y l n chúng nó ph n ngh ch cùng Ngài n i ng v ng, Và làm phi n Ngài trong
41
ch v ng v ! Chúng nó l i th c Chúa Tr i, Trêu ch c ng thánh c a
42
Y-s -ra-ên. Chúng nó không nh l i tay c a Ngài, Ho c ngày Ngài gi i c u chúng nó
43
kh i k hà hi p; Th nào Ngài t các d u l mình t i Ê-díp-tô, Và nh ng phép
44
k mình trong ng Xô-an; i ra huy t các sông Và các dòng n c chúng nó, n
45
i không th u ng c. Ngài sai mu i c n nu t h , Và ch làm h i chúng
46
nó; C ng phó hoa l i chúng nó cho châu ch u, N p bông trái công lao h cho cào cào.
47
Ngài phá v n nho chúng nó b ng m a á, H y cây sung h b ng tuy t giá; 48
49
C ng phó trâu bò chúng nó cho m a á, Và n p b y chiên h cho s m sét. Ngài th
ngh ch chúng nó c n gi n d Ngài, S th nh n , s nóng n , và gian truân, T c là
50
m t l s tai h a. Ngài m l i cho c n gi n Ngài, Ch ng dong th linh h n h
51
kh i ch t, Bèn phó m ng s ng chúng nó cho d ch h ch; C ng ánh gi t m i con
52
u lòng trong Ê-díp-tô, T c là c ng-tráng sanh u trong các tr i Cham. o n
Ngài em dân s Ngài ra nh con chiên. D n d t h trong ng v ng nh m t b y
53
chiên. Ngài d n chúng nó bình an vô s , chúng nó ch ng s chi: Còn bi n l p l i
54
nh ng k thù ngh ch h . Ngài a h n b cõi thánh Ngài, T c n núi mà
55
tay h u Ngài ã c. Ngài c ng u i các dân kh i tr c m t chúng nó, B t
th m và chia x làm s n nghi p cho h , Khi n các chi phái Y-s -ra-ên trong tr i c a
56
các dân y. D u v y, chúng nó th và ph n ngh ch c Chúa Tr i Chí cao, Không
57
gi các ch ng c c a Ngài; Nh ng tr lòng, b t trung nh các t ph mình:

58
Chúng nó s a nh cây cung sai l ch. Nh n vì các n i cao, chúng nó ch c gi n Ngài,
59
Gi c Ngài phân bì t i vì nh ng t ng ch m. Khi c Chúa Tr i nghe i u y,
60
bèn n i gi n, G m ghi c Y-s -ra-ên quá i; n n i b n t m t i Si-lô,
61
T c là tr i Ngài ã d ng gi a loài ng i; Phó s c l c Ngài b d n tù, Và n p
62
vinh hi n Ngài vào tay c u ch. Ngài c ng phó dân s Ngài cho b thanh g m,
63
Và n i gi n cùng c nghi p mình. L a thiêu nu t nh ng gã trai tr h , Còn các n
64
ng trinh không có ai hát nghinh thú. Nh ng th y t l h b g m sa ngã, Song
65
các ng i góa b a không than khóc. B y gi Chúa t nh th c nh ng i kh i gi c
66
ng , Khác nào k m nh d n reo la vì c r u. Ngài hãm ánh nh ng k c u
67
ch lui l i, Làm cho chúng nó b s nh c i i. V l i, Ngài t ch i tr i
68
Giô-sép, C ng ch ng ch n chi phái Eùp-ra-im; Bèn ch n chi phái Giu- a, Là núi Si-ôn
69
mà Ngài yêu m n. Ngài xây n thánh Ngài gi ng nh n i r t cao, Khác nào trái t
70
mà Ngài ã sáng l p i i. Ngài c ng ch n a-vít là tôi t Ngài, B t ng i
71
t các chu ng chiên: Ngài em ng i kh i bên các chiên cho bú, ng ng i ch n
72
gi Gia-c p, là dân s Ngài, Và Y-s -ra-ên, là c nghi p Ngài. Nh v y, ng i
ch n gi h theo s thanh liêm lòng ng i, Và l y s khôn khéo tay mình mà d n d t
h .

Chapter 79

1
c Chúa Tr i ôi! dân ngo i ã vào trong s n nghi p Chúa, Làm ô u n thánh
2
c a Chúa, Và làm cho Giê-ru-sa-lem thành ra ng. Chúng nó ã phó thây các tôi t Chúa
Làm n cho loài chim tr i, C ng ã phó th t c a các thánh Chúa cho muông thú c a
3
t. Chúng nó huy t h ra nh n c chung quanh Giê-ru-sa-lem, Ch ng có
4
ai chôn h . Chúng tôi ã tr nên s s nh c cho k lân c n mình, V t nh o báng và
5
chê c i cho nh ng k chung quanh chúng tôi. c Giê-hô-va ôi! cho n

6
ch ng nào? Ngài há s gi n i i sao? S phân bì Chúa há s cháy nh l a ?
Xin hãy s gi n Chúa trên các dân không bi t Chúa, Và trên các n c không c u
7 8
kh n danh Chúa; Vì chúng nó ã n nu t Gia-c p, Và phá hoang ch ng i, Xin
Chúa ch nh l i mà k cho chúng tôi các t i ác c a t ph chúng tôi; Nguy n s
th ng xót Chúa mau mau n ón r c chúng tôi, Vì chúng tôi l y làm kh n kh vô
9
h i. H i c Chúa Tr i và s c u r i chúng tôi, vì vinh hi n c a danh Chúa, xin hãy
giúp chúng tôi; Nh n danh Chúa, xin hãy gi i c u chúng tôi, và tha t i cho chúng tôi.
10
Vì c sao các dân nói r ng: c Chúa Tr i chúng nó âu? Nguy n s báo thù
huy t k tôi t Chúa, mà ã b ra, c bi t gi a các dân, tr c m t chúng
11
tôi. Nguy n ti ng than th k phu tù th u n tr c m t Chúa; Tùy quy n n ng
12
l n lao c a Chúa, xin hãy b o h nh ng k ã b nh ph i ch t. H i Chúa,
s s nh c mà k lân c n chúng tôi ã làm cho Chúa, Xin hãy báo tr s y g p b ng
13
b y trong lòng chúng nó. Còn chúng tôi là dân s Chúa, và là b y chiên c a ng c
Chúa, Chúng tôi s c m t Chúa mãi mãi; T i n y qua i kia chúng tôi s truy n
ra s ng i khen Chúa.

Chapter 80

1
H i ng ch n gi Y-s -ra-ên, h i ng d n d t Gia-c p nh b y chiên,
2
Hãy l ng tai nghe. H i ng ng trên chê-ru-bin, Hãy sáng s r c r Ngài ra. Tr c
m t Eùp-ra-im, Bên-gia-min, và Ma-na-se, xin hãy gi c giã n ng l c Ngài, Và n c u
3
chúng tôi. H i c Chúa Tr i, xin hãy em chúng tôi l i, Và làm cho m t Chúa sáng
4
chói, thì chúng tôi s c c u. H i Giê-hô-va, c Chúa Tr i v n quân, Chúa gi n
5
l i c u nguy n c a dân Chúa cho n ch ng nào? Chúa ã nuôi chúng nó b ng bánh
6
gi t l , Và cho chúng nó u ng n c m t y u. Chúa làm chúng tôi thành bia
tranh c nh cho k lân c n chúng tôi, Và k thù ngh ch cùng nhau c i nh o chúng tôi.
7
H i c Chúa Tr i v n quân, xin hãy em chúng tôi l i, Và làm cho m t Chúa sáng
8
chói, thì chúng tôi s c c u. T Ê-díp-tô Chúa ã d i sang m t cây nho; Chúa
9
u i các dân ra, r i tr ng cây y; C ng x t cho nó, Nó bèn châm r và bò y

10
t. Các núi b bóng nó che ph , Và các nhành nó gi ng nh cây h ng nam c a
11 12
c Chúa Tr i. Các nhành nó gie ra n bi n, Và ch i nó lan n sông. Vì c
13
sao Chúa phá hàng rào nó, cho các k i qua l y l t nó? Heo r ng c n phá nó, Và
14
các thú ng n nó. c Chúa Tr i v n quân ôi! xin hãy tr l i, T trên tr i hãy
15
ngó xu ng, oái xem và th m vi ng cây nho n y, Là t t nho mà tay h u Chúa ã
16
tr ng, Và là ch i mà Chúa ã ch n cho mình. Cây nho y b l a cháy, b ch t: Vì
17
c s qu trách c a m t Chúa, chúng nó ph i h m t. Nguy n tay Chúa phù h
18
ng i c a tay h u Chúa, T c là con ng i mà Chúa ã ch n cho mình: R i chúng
tôi s không lìa kh i Chúa n a. Xin hãy làm cho chúng tôi c s ng l i, thì chúng tôi
19
s c u kh n danh Chúa. H i Giê-hô-va, c Chúa Tr i v n quân, xin hãy em chúng
tôi l i, Làm cho m t Chúa sáng chói, thì chúng tôi s c c u.

Chapter 81

1
Hãy hát reo cho c Chúa Tr i là s c l c chúng ta; Hãy c t ti ng la vui v cho
2
c Chúa Tr i c a Gia-c p. Hãy hát x ng và n i ti ng tr ng c m, n c m
3
êm d u v i n s t. Hãy th i kèn khi tr ng non, Lúc tr ng r m, và nh m các ngày
4
l chúng ta. Vì y là m t lu t cho Y-s -ra-ên, M t l do c Chúa Tr i c a Gia-c p.
5
Ngài l p u y làm ch ng c n i Giô-sép, Lúc Ngài ra ánh x Ê-díp-tô, Là n i tôi
6
nghe m t th ti ng tôi ch ng hi u. Ta ã c t gánh n ng kh i vai ng i; Tay ng i
7
c buông kh i cái gi . Trong c n gian truân ng i kêu c u, ta bèn gi i c u
ng i, áp l i ng i t n i kín áo c a s m sét, Và c ng th thách ng i n i
8
n c Mê-ri-ba. H i dân s ta, hãy nghe, ta s làm ch ng cho ng i: Y-s -ra-ên!
9
ch chi ng i kh ng nghe ta! Gi a ng i ch ng nên có th n l nào, Ng i c ng
10
ch ng nên th l y th n k ngo i. Ta là Giê-hô-va, c Chúa Tr i ng i, ng
ã em ng i lên kh i x Ê-díp-tô: Hãy h hoác mi ng ng i ra, thì ta s làm y
11
d y nó. Nh ng dân s ta không kh ng nghe ti ng ta, Y-s -ra-ên không mu n vâng

theo ta. 12 Vì v y, ta buông chúng nó i theo s c ng lòng chúng nó, chúng nó i theo
m u k riêng chúng nó. 13 Oâi! ch chi dân ta kh ng nghe ta! Ch chi Y-s -ra-ên ch u
i trong ng l i ta! 14 Thì ch ng bao lâu ta b t suy ph c các thù ngh ch chúng nó,
Tr tay ta ngh ch nh ng c u ch chúng nó. 15 Nh ng k ghen ghét c Giê-hô-va
t s suy ph c Ngài; Song dân ta s còn n i i. 16 Ta s l y màu m ng
c c mà nuôi h . Và làm cho ng i c no nê b ng m t ong n i hòn á.

Chapter 82

1 c Chúa Tr i ng trong h i c Chúa Tr i; Ngài oán xét gi a các th n. 2
Các ng i s oán xét ch ng công bình, Và tây v k ác cho n ch ng nào? 3 Hãy
oán xét k kh n cùng và ng i m côi; Hãy x công bình cho ng i bu n r u và
k túng ng t. 4 Khá c u v t k kh n cùng và ng i thi u th n, Gi i h kh i tay
k ác. 5 Chúng nó không bi t chi, c ng ch ng hi u chi; Chúng nó i qua i l i trong
s t i t m: Các n n trái t u rúng ng. 6 Ta ã nói: Các ng i là th n, H t
th y u là con trai c a ng Chí cao. 7 D u v y, các ng i s ch t nh loài
ng i, sa ngã nh m t quan tr ng. 8 H i c Chúa Tr i, hãy ch i d y, oán xét
th gian; Vì Chúa s c muôn dân làm c nghi p.

Chapter 83

1 c Chúa Tr i ôi! xin ch làm thinh. c Chúa Tr i ôi! xin ch nín l ng, ch
ng yên. 2 Vì, kìa, các k thù ngh ch Chúa náo lo n, Và nh ng k ghét Chúa ng c
u lên. 3 Chúng nó toan m u c h i dân s Chúa, Bàn ngh nhau ngh ch nh ng
k Chúa che gi u. 4 Chúng nó nói r ng: Hãy n tuy t di t chúng nó n n i không
còn làm n c, H u cho danh Y-s -ra-ên không còn c k ni m n a. 5 Vì chúng nó

6
m t lòng bàn ngh nhau, L p giao c ngh ch cùng Chúa: Các tr i Ê- ôm và ng i
7
Ích-ma-ên, Mô-áp và ng i Ha-ga-rít. Ghê-banh, Am-môn, và A-ma-léc, Ng i Phi-li-tin,
8 9
v i dân Ty-r ; A-si-ri c ng hi p v i chúng nó, Mà giúp c c u Lót. Hãy ãi
10
chúng nó nh Ma- i-an, Nh Si-sê-ra, nh Gia-bin t i khe Ki-sôn, Là k b h nát
11
t i Eân- ô-r , Tr thành phân cho t. Hãy làm cho các ng i t c v chúng nó
gi ng nh Ô-rép và Xê-ép. Và h t th y quan tr ng h gi ng nh Xê-bách và
12
Xanh-mu-na; Vì chúng nó nói r ng: Ta hãy chi m l y làm c a Các n i c Chúa
13
Tr i. c Chúa Tr i tôi ôi! hãy làm cho chúng nó gi ng nh b i b gió cu n, T
14 15
nh r m r tr c gió. L a thiêu t r ng, L a ng n cháy núi th nào, Hãy
l y tr n bão Chúa u i r t chúng nó, Và dùng dông t Chúa khi n chúng nó kinh khi p
16
th y. H i c Giê-hô-va, xin hãy làm m t chúng nó y nhu c nh , chúng
17
nó tìm c u danh Ngài. Nguy n chúng nó b h th n và th t kinh n i i;
18
Nguy n chúng nó b h ng i và h m t; H u cho chúng nó bi t r ng ch m t
mình Chúa, danh là c Giê-hô-va, Là ng Chí cao trên kh p trái t.

Chapter 84

1 2
H i c Giê-hô-va v n quân, N i c trú Ngài áng th ng thay! Linh h n tôi
mong c n i hao mòn v hành lang c a c Giê-hô-va; Lòng và th t tôi kêu la
3
v c Chúa Tr i h ng s ng. H i c Giê-hô-va v n quân, là Vua tôi và là c
Chúa Tr i tôi, Con chim s ã tìm c m t n i , Và chim én tìm c m t
4
ng con nó, T c là bàn th c a Chúa. Ph c cho ng i nào trong nhà Chúa!
5
H s ng i khen Chúa không ng t. Ph c cho ng i nào c s c l c trong
6
Chúa, Và có lòng h ng v ng d n n Si-ôn! ng khi i qua tr ng khóc
7
lóc. H làm tr ng y tr nên n i có m ch; M a s m c ng ph ph c cho nó. H
8
i t i, s c l c l n l n thêm; Ai n y u ra m t c Chúa Tr i t i Si-ôn. H i
Giê-hô-va, c Chúa Tr i v n quân, xin hãy nghe l i c u nguy n tôi; c Chúa Tr i
9
c a Gia-c p i, xin hãy l ng tai nghe. H i c Chúa Tr i, là cái khiên c a chúng tôi,

10
hãy xem xét, oái n m t c a ng ch u x c d u c a Chúa. Vì m t ngày trong
hành lang Chúa áng h n m t ngàn ngày khác. Thà tôi làm k gi c a trong nhà c
11
Chúa Tr i tôi, H n là trong tr i k d . Vì Giê-hô-va c Chúa Tr i là m t tr i
và là cái khiên; c Giê-hô-va s ban n- i n và vinh hi n; Ngài s ch ng t ch i
12
i u t t lành gì cho ai n ngay th ng. H i c Giê-hô-va v n quân, Ph c cho
ng i nào nh c y n i Ngài!

Chapter 85

1
H i c Giê-hô-va, Ngài ã làm n cho x Ngài, em nh ng phu tù c a Gia-c p
2 3
tr v . Chúa ã tha gian ác cho dân s Chúa, Và kh a l p m i t i l i c a h .
4
Chúa ã thâu l i s gi n d Chúa, Nguôi s nóng n y v th nh n Chúa. H i c
Chúa Tr i v s c u r i chúng tôi, xin hãy em chúng ta tr l i, Và d t s t c gi n
5
v chúng tôi. Chúa s gi n chúng tôi mãi mãi ? C n th nh n Chúa há s còn i
6
i sao? Chúa há ch ng kh ng làm cho chúng tôi s ng l i, H u cho dân Chúa vui v
7
n i Chúa sao? H i c Giê-hô-va, xin cho chúng tôi th y s nh n t Ngài, Và ban cho
8
chúng ta s c u r i c a Ngài, Tôi s nghe i u Giê-hô-va c Chúa Tr i phán: Vì
Ngài s phán bình an cho dân s , và cho ng i thánh c a Ngài. Nh ng h ch nên tr
9
l i s ngu d i n a. S c u r i c a Ngài th t g n nh ng k kính s Ngài, h u
10
cho s vinh hi n c trong x chúng ta. S th ng xót và s ch n th t ã
11
g p nhau; S công bình và s bình an ã hôn nhau. S ch n th t n t m ng t d i
12
t; S công bình t trên tr i ngó xu ng. Ph i, c Giê-hô-va s ban v t t t,
13
X chúng ta s sanh s n hoa l i nó. S công bình s i tr c m t Ngài, Làm cho
d u ch n Ngài thành con ng áng theo.

Chapter 86

1
c Giê-hô-va ôi! xin hãy nghiêng tai qua, nh m l i tôi; Vì tôi kh n cùng và thi u
2
th n. Xin b o h linh h n tôi, vì tôi nh n c; c Chúa Tr i tôi ôi! xin hãy c u
3
k tôi t Chúa v n nh c y n i Chúa. Chúa ôi! xin th ng xót tôi; Vì h ng ngày tôi
4
kêu c u Chúa. Xin hãy làm vui v linh h n k tôi t Chúa; Vì, Chúa ôi! linh h n tôi
5
ng ng v ng Chúa. Chúa ôi! Chúa là thi n, s n tha th cho, Ban s nh n t d d t
6
cho nh ng ng i kêu c u cùng Chúa. H i c Giê-hô-va, xin hãy l ng tai v l i
7
c u nguy n tôi, D nghe ti ng nài xin c a tôi. Trong ngày gian truân tôi s kêu c u
8
cùng Chúa; Vì Chúa nh m l i tôi. Chúa ôi! trong vòng các th n không có ai gi ng nh
9
Chúa; C ng ch ng có công vi c gì gi ng nh công vi c Chúa. H t th y các dân mà
10
Chúa ã d ng nên S n th l y tr c m t Chúa, Và tôn vinh danh Chúa. Vì Chúa
11
là r t l n, làm nh ng s l lùng. Ch m t mình Chúa là c Chúa Tr i mà thôi.
H i c Giê-hô-va, xin hãy ch d y cho tôi bi t ng l i Ngài, Thì tôi s i theo
12
s ch n th t c a Ngài; Xin khi n tôi m t lòng kính s danh Ngài. H i Chúa, là c
13
Chúa Tr i tôi, tôi h t lòng ng i khen Chúa, Tôn vinh danh Chúa n mãi mãi. Vì s
nh n t Chúa i cùng tôi r t l n, Và Chúa ã gi i c u linh h n tôi kh i âm ph
14
sâu h n h t. H i c Chúa Tr i, nh ng k kiêu ng o ã d y ngh ch cùng tôi,
M t l ng i hung b o tìm h i m ng s ng tôi; Chúng nó ch ng Chúa ng
15
tr c m t mình. Nh ng, Chúa i, Chúa là c Chúa Tr i hay th ng xót và làm
16
n, Ch m nóng gi n, có s nh n t và s ch n th t d d t. Oâi! c u Chúa oái
xem tôi, và th ng xót tôi; Xin hãy ban s c l c Chúa cho tôi t Chúa, Và c u con trai c a
17
con òi Chúa. Xin Chúa ra m t d u hi u ch v n Chúa i cùng tôi, H u cho
k ghét tôi c th y d u y, và b h th n; Vì, c Giê-hô-va i, chánh Ngài ã
giúp và an i tôi.

Chapter 87

1
Cái n n Ngài ã t trên các núi thánh. 2 c Giê-hô-va chu ng các c a Si-ôn
3
H n nh ng n i c a Gia-c p. thành c a c Chúa Tr i, ã c nói nh ng

s vinh hi n v ng i. 4 Ta s nói n Ra-háp và Ba-by-lôn, là nh ng ng i trong
b n quen bi t ta; Kìa là Phi-li-tin, và Ty-r , v i Ê-thi-ô-bi: K n y ã sanh ra t i Si-ôn.
5 Ph i, ng i ta s nói v Si-ôn r ng: K n y và k kia ã sanh ra t i ó; Chính
ng Chí cao s v ng l p Si-ôn. 6 Khi c Giê-hô-va biên các dân vào s , thì Ngài s
k r ng: K n y ã sanh t i Si-ôn. 7 Nh ng k hát x ng và nh ng k nh y múa
s nói r ng: Các su i tôi u trong Ng i.

Chapter 88

1 H i c Giê-hô-va, c Chúa Tr i v s c u r i tôi. Ngày và êm tôi kêu c u
tr c m t Chúa. 2 Nguy n l i c u nguy n tôi th u n tr c m t Chúa; Xin hãy
nghiêng tai qua nghe ti ng kêu c u c a tôi. 3 Vì linh h n tôi y d y s ho n n n,
M ng s ng tôi h u g n âm ph . 4 Tôi b k vào s nh ng k i xu ng huy t; Tôi
khác nào m t ng i ch ng có ai giúp , 5 B b gi a k ch t, Gi ng nh nh ng
k b gi t n m trong m m , Mà Chúa không còn nh n, Là k b tru t kh i
tay Chúa. 6 Chúa ã tôi n m n i h m c c sâu, T i ch n t i t m trong v c th m.
7 C n gi n Chúa è n ng trên tôi, Chúa dùng các l n sóng Chúa làm tôi c c nh c. 8
Chúa khi n nh ng k quen bi t tôi lìa xa tôi, Làm tôi thành m t v t g m ghi c cho h ;
Tôi b c m c , không ra c. 9 M t tôi hao mòn vì ho n n n; c Giê-hô-va i,
h ng ngày tôi c u kh n Ngài, Và gi tay lên h ng cùng Ngài. 10 Chúa há vì k ch t
mà s làm phép l sao? Nh ng k qua i há s ch i d y ng ng i khen Chúa ?
11 S nh n t Chúa há s c truy n ra trong m m sao? Ho c s thành tín Chúa
c gi ng trong v c sâu ? 12 Các phép l Chúa há s c bi t trong n i t i
t m sao? Và s công bình Chúa há s c rõ trong x b b quên ? 13 Còn tôi,
c Giê-hô-va i, tôi kêu c u cùng Ngài; V a sáng l i c u nguy n tôi s th u n
tr c m t Ngài. 14 c Giê-hô-va ôi! vì sao Ngài t b linh h n tôi, Và gi u m t Ngài
cùng tôi? 15 Tôi b ho n n n hòng ch t t bu i th u; Tôi mang s kinh khi p Chúa,
và b ho ng h n. 16 S gi n d Chúa trôi trác tôi, S hãi hùng Chúa ã tr di t tôi.

17
H ng ngày các i u y vây quanh tôi nh n c, Cùng nhau bao ph tôi. 18
Chúa
khi n các b u b n lìa xa tôi, C ng ã làm k quen bi t tôi n n i t i t m.

Chapter 89

1
Tôi s hát x ng v s nh n t c a c Giê-hô-va luôn luôn; T i n y
2
sang i kia mi ng tôi s truy n ra s thành tín c a Ngài. Vì tôi ã nói: S th ng
xót s c l p n i i, Trên các t ng tr i Ngài s l p cho v ng b n s
3
thành tín Ngài. Ta ã l p giao c cùng k c ch n c a ta, Ta ã th cùng
4
a-vít, k tôi t ta, mà r ng: Ta s l p dòng dõi ng i n mãi mãi, Và d ng ngôi
5
ng i lên cho v ng b n n i i. H i c Giê-hô-va, các t ng tr i s
ng i khen phép l Ngài; S thành tín Ngài c ng s c ng i khen trong h i các thánh.
6
Vì trên các t ng tr i, ai sánh c v i c Giê-hô-va? Trong nh ng con trai k m nh
7
d n, ai gi ng nh c Giê-hô-va? c Chúa Tr i th t r t áng s trong h i các
8
thánh, áng hãi hùng h n k ng ch u chung quanh Ngài. H i Giê-hô-va c Chúa
Tr i v n quân, ai có quy n n ng gi ng nh Chúa? S thành tín Chúa chung quanh
9
Chúa. Chúa cai tr s kiêu c ng c a bi n: Khi sóng n i lên, Chúa làm cho nó yên l ng.
10
Chúa ã chà nát Ra-háp khác nào k b ánh ch t, Nh cánh tay m nh m Chúa,
11
Chúa ã t n l c nh ng k thù ngh ch Chúa. Các t ng tr i thu c v Chúa, t
12
c ng thu c v Chúa; Chúa ã sáng l p th gian và m i v t nó ch a. Ph ng b c,
ph ng nam c ng b i Chúa d ng nên; Tha-ô và H t-môn u vui m ng vì danh Chúa.
13
Chúa có cánh tay quy n n ng, Bàn tay Chúa có s c m nh, và tay h u Chúa gi cao lên.
14
S công bình và s chánh tr c là n n c a ngôi Chúa; S nh n t và s ch n th t
15
i tr c m t Chúa. Ph c cho dân nào bi t ti ng vui m ng! H i c Giê-hô-va,
16
h b c i trong ánh sáng c a m t Chúa. H ng ngày h vui m ng vì danh Chúa,
17
c nh c cao lên vì s công bình Chúa. Vì Chúa là s vinh hi n v s c l c c a
18
h ; Nh n Chúa, s ng chúng tôi s c ng c cao lên. Vì c Giê-hô-va là

19
cái khiên c a chúng tôi, ng thánh c a Y-s -ra-ên là Vua chúng tôi. B y gi , trong
d t ng, Chúa có phán cùng ng i thánh c a Chúa, Mà r ng: Ta ã t m t ng i
20
m nh d n làm k ti p tr , Nh c cao lên m t ng l a ch n t trong dân s . Ta
21
ã g p a-vít, là k tôi t ta, X c cho ng i b ng d u thánh ta, Tay ta s nâng
22
ng i, Cánh tay ta s làm cho ng i m nh m . K thù ngh ch s ch ng
23
hi p áp ng i, Con k ác c ng s không làm kh s ng i c. Ta s
ánh k c u ch ng i t i tr c m t ng i. Và c ng ánh h i nh ng
24
k ghét ng i. Song s thành tín và s nh n t ta s cùng ng i; Nh n danh
25
ta, s ng ng i s c ng c lên. Ta c ng s t tay ng i trên bi n, Và
26
tay h u ng i trên các sông. Ng i s kêu c ng ta r ng: Chúa là Cha tôi, Là c
27
Chúa Tr i tôi, và là hòn á v s c u r i tôi. L i ta c ng s làm ng i thành con
28
tr ng nam ta, Vua cao h n h t các vua trên t. Ta s dành gi cho ng i s
29
nh n t ta n i i, L p cùng ng i giao c ta cho v ng b n. Ta c ng
s làm cho dòng dõi ng i còn n i i, Và ngôi ng i còn lâu dài b ng các
30
ngày c a tr i. N u con cháu ng i b lu t pháp ta, Không i theo m ng l nh ta,
31 32
N u chúng nó b i ngh ch lu t l ta, Ch ng gi các i u r n c a ta, Thì ta s
dùng roi ánh ph t s vi ph m chúng nó, Và l y th ng tích mà ph t s gian ác c a
33
chúng nó. Nh ng ta s ch ng c t l y s nh n t ta kh i ng i, Và s thành tín
34
ta c ng s ch ng h t. Ta s không h b i giao c ta, C ng ch ng i l i ã
35
ra kh i môi mi ng ta. Ta ã ch s thánh ta mà th m t l n, C ng s không h
36
nói d i v i a-vít: Dòng dõi ng i s còn n i i, Và ngôi ng i s còn
37
lâu nh m t tr i tr c m t ta. Ngôi y s c l p v ng b n mãi mãi nh
38
m t tr ng, Nh ng ch ng thành tín t i trên tr i v y. Song Chúa l i t b ,
39
khinh b ng i, N i gi n cùng ng ch u x c d u c a Chúa. Chúa ã g m ghê
giao c k tôi t Chúa, Và qu ng mão tri u ng i xu ng b i t mà làm nó ra
40 41
phàm. Chúa ã ánh các rào ng i, Phá nh ng n l y ng i ra tan nát.
H t th y k nào i qua c p gi t ng i; Ng i ã tr nên s s nh c cho k

lân c n mình. 42 Chúa ã nh c tay c u ch ng i cao lên, Làm cho nh ng k thù
ngh ch ng i vui v . 43 Ph i, Chúa làm cho l i g m ng i th i l i, Ch ng
có giúp ng i ng n i trong c n chi n tr n. 44 Chúa ã làm cho s r c r
ng i m t i, Ném ngôi ng i xu ng t, 45 Khi n các ngày ng thì ng i
ra v n, Và bao ph ng i b ng s s nh c. 46 c Giê-hô-va ôi! Ngài s n mình
hoài cho n ch ng nào? C n gi n Ngài s cháy nh l a cho n bao gi ? 47 Oâi
Chúa! xin nh l i thì gi tôi ng n d ng nào: Chúa d ng nên con loài ng i h không
d ng bao! 48 Ai là ng i s ng mà s ch ng th y s ch t? Ai s c u linh h n
mình kh i quy n âm ph ? 49 H i Chúa, s nh n t x a mà Chúa trong s thành tín
mình ã th cùng a-vít, bây gi âu? 50 Chúa ôi! xin nh l i s s nh c c a các
tôi t Chúa; Tôi mang trong lòng tôi s s nh c c a các dân l n, 51 H i c Giê-hô-va,
t c là s s nh c mà nh ng k thù ngh ch Chúa ã dùng s nh c các b c
ng ch u x c d u c a Chúa. 52 áng ng i khen c Giê-hô-va n i i!
A-men! A-men!

Chapter 90

1 L y Chúa, t i n y qua i kia Chúa là n i c a chúng tôi. 2 Tr c khi
núi non ch a sanh ra, t và th gian ch a d ng nên, T tr c vô cùng cho n i
i Chúa là c Chúa Tr i. 3 Chúa khi n loài ng i tr vào b i tro, Và phán r ng:
H i con cái loài ng i, hãy tr l i. 4 Vì m t ngàn n m tr c m t Chúa Khác nào ngày
hôm qua ã qua r i, Gi ng nh m t canh c a êm. 5 Chúa làm chúng nó trôi i nh
n c ch y cu n cu n; chúng nó khác nào m t gi c ng , Ban mai h t nh cây c
xanh t i: 6 Sáng ngày c n bông và t t t i; Bu i chi u ng i ta c t nó và nó
héo. 7 Th t, chúng tôi b hao mòn vì c n gi n c a Chúa, B b i r i b i s th nh
n Chúa. 8 Chúa ã t gian ác chúng tôi tr c m t Chúa, nh ng t i l i kín
áo chúng tôi trong ánh sáng m t Chúa. 9 B i c n gi n c a Chúa, các ngày chúng tôi u

10
qua i; N m chúng tôi tan m t n i h i th . Tu i tác c a chúng tôi n c
b y m i, Còn n u m nh kh e thì n tám m i; Song s kiêu c ng c a nó b t
11
quá là lao kh và bu n th m, Vì i s ng chóng qua, r i chúng tôi bay m t i. Ai
bi t s c s gi n c a Chúa? Túy theo s kính s x ng áng cho Chúa, ai bi t s c s
12
nóng n Chúa? C u xin Chúa d y chúng tôi bi t m các ngày chúng tôi, H u cho
13
chúng tôi c lòng khôn ngoan. c Giê-hô-va i, xin hãy tr l i. Cho n ch ng
14
nào? Xin i lòng v vi c các tôi t Chúa. Oâi! xin Chúa cho chúng tôi bu i sáng
c th a d v s nh n t Chúa, Thì tr n i chúng tôi s hát m ng vui v .
15
Xin Chúa làm cho chúng tôi c vui m ng tùy theo các ngày Chúa làm cho chúng tôi b
16
ho n n n, Và tùy theo nh ng n m mà chúng tôi ã th y s tai h a. Nguy n công
17
vi c Chúa l ra cho các tôi t Chúa, Và s vinh hi n Chúa sáng trên con cái h ! Nguy n
n Chúa, là c Chúa Tr i chúng tôi, giáng trên chúng tôi; C u Chúa l p cho v ng công
vi c c a tay chúng tôi; Ph i, xin l p cho v ng công vi c c a tay chúng tôi.

Chapter 91

1
Ng i nào n i kín áo c a ng Chí cao, S c h ng d i bóng
2
c a ng Toàn n ng. Tôi nói v c Giê-hô-va r ng: Ngài là n i n ng náu tôi,
3
và là n l y tôi; C ng là c Chúa Tr i tôi, tôi tin c y n i Ngài. Ngài s gi i c u
4
ng i kh i b y chim, Và kh i d ch l c-h i. Ngài s l y lông Ngài mà che
ch ng i, Và d i cánh Ngài, ng i s c n ng náu mình; S ch n th t
5
Ngài là cái khiên và cái can c a ng i. Ng i s ch ng s ho c s kinh khi p ban
6
êm, Ho c tên bay ban ngày, Ho c d ch l lây ra trong t i t m, Hay là s tàn di t
7
phá ho i ng lúc tr a. S có ngàn ng i sa ngã bên ng i, Và muôn ng i sa
8
ngã bên h u ng i. Song tai h a s ch ng n g n ng i. Ng i ch n l y
9
m t mình nhìn xem, Và s th y s báo tr cho k ác. B c ng i ã nh c
10
Giê-hô-va làm n i n ng náu mình, Và ng Chí cao làm n i mình, Nên s ch ng
11
có tai h a gì x y n ng i, C ng ch ng có ôn- ch nào t i g n tr i ng i.

Vì Ngài s ban l nh cho thiên s Ngài, B o gìn gi ng i trong các ng l i ng i.
12
Thiên s s nâng ng i trên bàn tay mình, E ch n ng i v p nh m hòn á ch ng.
13
Ng i s b c i trên s t và r n h mang; Còn s t t và con r n, ng i
s giày p d i ch n. 14
B i vì ng i tríu m n ta, nên ta s gi i c u ng i;
Ta s t ng i lên n i cao, b c ng i bi t danh ta. 15
Ng i s kêu c u ta,
ta s áp l i ng i; Trong s gian truân, ta s cùng ng i, Gi i c u ng i, và
tôn vinh ng i. 16
Ta s cho ng i th a lòng s ng lâu, Và ch cho ng i th y s
c u r i c a ta.

Chapter 92

1
H i ng Chí cao, l y làm t t mà ng i khen c Giê-hô-va, Và ca t ng danh c a
Ngài; 2
Bu i sáng t ra s nh n t Chúa, Và ban êm truy n ra s thành tín c a Ngài,
3
Trên nh c khí m i dây và trên n c m, H a thinh v i n s t. 4
Vì, h i c
Giê-hô-va, Ngài ã làm cho tôi vui v b i công vi c Ngài; Tôi s m ng r v các vi c
tay Ngài làm. 5
H i c Giê-hô-va, công vi c Ngài l n bi t bao! T t ng Ngài r t
sâu s c: 6
Ng i u mê không bi t c, K ngu d i c ng ch ng hi u n. 7
Khi
ng i d m c lên nh c , Và nh ng k làm ác c h ng th nh, Aáy chúng
nó b di t i i. 8
Nh ng, c Giê-hô-va i, Ngài c tôn cao mãi mãi. 9
Vì,
h i c Giê-hô-va, kìa, k thù ngh ch Ngài, Kìa, k thù ngh ch Ngài s h m t; H t
th y k làm ác u s b t n l c. 10
Nh ng Chúa làm cho s ng tôi ng c cao lên
nh s ng con bò tót; Tôi c x c b ng d u m i. 11
M t tôi c ng vui th y k thù
ngh ch tôi b ph t, Và tai tôi vui nghe k ác d y ngh ch tôi b báo l i. 12
Ng i
công bình s m c lên nh cây kè, L n lên nh cây h ng nam trên Li-ban. 13
Nh ng
k c tr ng trong nhà c Giê-hô-va S tr bông trong hành lang c a c Chúa
Tr i chúng ta. 14
D u n bu i già b c, h s còn sanh bông trái, c th nh m u
và xanh t i, 15
H u cho t ra c Giê-hô-va là ngay th ng; Ngài là hòn á tôi, trong
Ngài ch ng có s b t ngh a.

Chapter 93

1
c Giê-hô-va cai tr ; Ngài m c s oai nghi; c Giê-hô-va m c mình b ng s c
l c, và th t l ng b ng s y: Th gian c ng c l p v ng b n, không th b
2 3
rúng ng. Ngôi Chúa ã l p v ng t th i c ; Chúa h ng có t tr c vô cùng.
H i c Giê-hô-va, n c l n ã n i khi n, N c l n ã c t ti ng lên; N c
4
l n ã n i các l n sóng n ào lên. c Giê-hô-va n i cao có quy n n ng H n
5
ti ng n c l n, H n các l n sóng m nh c a bi n H i c Giê-hô-va, các ch ng
c Ngài r t là ch c ch n: S thánh khi t là x ng áng cho nhà Ngài n i i.

Chapter 94

1
H i Giê-hô-va, là c Chúa Tr i, s báo thù thu c v Ngài, H i c Chúa Tr i,
2
s báo thù thu c v Ngài, xin hãy sáng r c r Chúa ra. H i quan xét th gian, hãy ch i
3
d y, Báo tr x ng áng cho k kiêu ng o. H i c Giê-hô-va, k ác s c
4
th ng cho n ch ng nào? Chúng nó buông l i nói cách x c x c. Nh ng k làm
5
ác u phô mình. Hãy c Giê-hô-va, chúng nó chà nát dân s Ngài, Làm kh s cho
6
c nghi p Ngài. Chúng nó gi t ng i góa b a, k khách, Và làm ch t nh ng k m
7
côi. Chúng nó r ng: c Giê-hô-va s không th y âu, c Chúa Tr i c a Gia-c p
8
ch ng ý vào. H i ng i u mê trong dân, khá xem xét; H i k ngu d i, bao gi
9
các ng i m i khôn ngoan? ng ã g n tai há s ch ng nghe sao? ng ã n n
10
con m t há s ch ng th y ? ng s a ph t các n c há s ch ng ph t sao?
11
Aáy là ng d y s tri th c cho loài ng i. c Giê-hô-va bi t r ng t t ng
12
loài ng i Ch là h không. H i c Giê-hô-va, ph c cho ng i nào Ngài s a
13
ph t, Và d y lu t pháp Ngài cho, ban cho ng i y c an ngh trong ngày
14
ho n n n, Cho n khi h m ã ào xong cho nh ng k ác. Vì c Giê-hô-va
15
không lìa dân s Ngài, C ng ch ng b c nghi p Ngài. Vì s oán xét s tr v

16
công bình, Phàm k nào có lòng ngay th ng s theo. Ai s vì tôi d y lên ngh ch k
17
d ? Ai s   ng binh v c tôi   i cùng k làm ác? N u   c Giê-hô-va không giúp
18
  tôi, Ít n a linh h n tôi ã   n i nín l ng. H i   c Giê-hô-va, khi tôi nói: Ch n
19
tôi tr t, Thì s nh n t Ngài nâng   tôi. Khi t t ng b n b trong lòng tôi, Thì
20
s an i Ngài làm vui v linh h n tôi. Ngôi k ác nh lu t pháp toan s thi t h i,
21
Há s giao thông v i Chúa sao? Chúng nó hi p nhau l i ngh ch linh h n ng i công
22
bình, Và   nh t i cho huy t vô t i. Nh ng   c Giê-hô-va là n i   n náu cao c a
23
tôi;   c Chúa Tr i tôi là hòn á, t c n i tôi n ng náu mình. Ngài làm cho s gian
ác chúng nó   l i trên chúng nó, Và di t chúng nó trong s hung d chúng nó; Giê-hô-va
  c Chúa Tr i chúng tôi s di t chúng nó.

Chapter 95

1
Hãy   n hát x ng cho   c Giê-hô-va, C t ti ng m ng r cho hòn á v s
2
c u r i chúng tôi. Chúng tôi hãy l y l i c m t mà   n tr c m t Chúa, Vui m ng
3
mà hát th ca cho Ngài. Vì Giê-hô-va là   c Chúa Tr i r t l n, Là Vua cao c trên h t
4
các th n. Các v c sâu c a   t   u   n i tay Ngài; Nh ng   nh núi c ng thu c
5
v Ngài. Bi n thu c v Ngài, vì chính Ngài ã làm nó; Còn   t khô, tay Ngài c ng
6
 ã n n nên nó. Hãy   n, cúi xu ng mà th l y; Khá quì g i xu ng tr c m t
7
  c Giê-hô-va, là   ng T o hóa chúng tôi! Vì Ngài là   c Chúa Tr i chúng tôi: Chúng
tôi là dân c a   ng c Ngài, Và là chiên tay Ngài dìu d t. Ngày nay, n u các ng i nghe
8
ti ng Ngài, Ch c ng lòng nh t i Mê-ri-ba, Nh nh m ngày Ma-sa trong   ng v ng,
9
Là n i t ph các ng i th ta, dò ta, Và th y công vi c ta.
10
Trong b n m i
n m ta g m ghi c dòng dõi n y, Ta phán r ng: Aáy là m t dân có lòng l m l c, Ch ng
11
t ng bi t   ng l i ta; Nh n ó ta n i gi n mà th r ng: Chúng nó s ch ng
h vào s yên ngh ta.

Chapter 96

1
Hãy hát m t bài ca m i cho c Giê-hô-va; H i c trái t, khá hát x ng cho
2
c Giê-hô-va. Hãy hát x ng cho c Giê-hô-va và chúc t ng danh Ngài; T ng ngày
3
hãy truy n ra s c u r i c a Ngài. Hãy thu t s vinh hi n Ngài gi a các n c,
4
Truy n các công vi c l lùng Ngài gi a các dân. Vì Giê-hô-va r t l n, áng c
5
ng i khen l m l m; Ngài áng kính s h n h t các th n. Vì nh ng th n c a các
6
dân u là hình t ng; Còn c Giê-hô-va ã d ng nên các t ng tr i. S tôn vinh
7
và s oai nghi tr c m t Ngài. S n ng l c và s hoa m n i thánh Ngài. H i
8
các h hàng c a muôn dân, áng tôn vinh hi n và n ng l c cho c Giê-hô-va. Hãy
tôn vinh x ng áng cho danh c Giê-hô-va; Hãy em l v t mà vào trong hành lang Ngài.
9
Hãy m c trang s c thánh mà th l y c Giê-hô-va; H i c trái t, khá run s
10
tr c m t Ngài. Hãy nói gi a các n c r ng: c Giê-hô-va cai tr : Th gian
c ng c l p v ng b n, không th rúng ng. Ngài s l y s ngay th ng mà xét
11
oán các dân. Nguy n các t ng tr i vui v và t m ng r , Nguy n bi n và m i
12
v t trong bi n n i ti ng m m lên. Nguy n ng ru ng và m i v t trong
13
ó u h n h ; B y gi nh ng cây c i trong r ng u s hát m ng r
Tr c m t c Giê-hô-va; vì Ngài n, Ngài n ng oán xét th gian; Ngài s
l y s công bình oán xét th gian, Dùng s ngay th ng mà oán xét muôn dân.

Chapter 97

1
c Giê-hô-va cai tr : t hãy m ng r ; Các cù lao vô s khá vui v . 2 Mây và
3
t i t m chung quanh Ngài; S công bình và s ngay th ng làm n n c a ngôi Ngài.
4
L a bay i tr c m t Ngài, Thiêu t h t c u ch b n bên. S ch p nhoáng
5
Ngài soi sáng th gian: Trái t th y, bèn rúng ng. Các núi tan ch y nh sáp tr c
6
m t c Giê-hô-va, Tr c m t Chúa c a kh p th gian. Các t ng tr i truy n ra

s công bình Ngài, Muôn dân ã th y s vinh hi n Ngài. 7 Nguy n h t th y k h u
vi c t ng ch m, Và khoe mình v các hình t ng, u b h th n. H i các th n,
khá th l y c Giê-hô-va. 8 H i c Giê-hô-va, Si-ôn nghe, bèn vui v , Và các con gái
Giu- a u n c lòng m ng r , Vì c s oán xét c a Ngài. 9 Vì, c Giê-hô-va i,
Ngài là ng Chí cao tr i cao h n c trái t; Ngài c tôn cao tuy t các th n. 10
H i nh ng k yêu m n c Giê-hô-va, hãy ghét s ác: Ngài b o h linh h n c a các
thánh Ngài, Và gi i c u h kh i tay k d . 11 Aùnh sáng c b a ra cho ng i
công bình, Và s vui v cho ng i có lòng ngay th ng. 12 H i ng i công bình, h i
vui m ng n i c Giê-hô-va, C m t s k ni m thánh c a Ngài.

Chapter 98

1 Hãy hát cho c Giê-hô-va m t bài ca m i; Vì Ngài ã làm nh ng s l lùng: Tay
h u và cánh tay thánh c a Ngài ã gi i c u Ngài. 2 c Giê-hô-va ã t cho bi t s
c u r i Ngài, Và l ra s công bình Ngài tr c m t các n c. 3 Ngài ã nh l i s
nh n t và s thành tín c a Ngài i cùng nhà Y-s -ra-ên; Các u t ã th y s
c u r i c a c Chúa Tr i chúng tôi. 4 H i c trái t, hãy c t ti ng reo m ng
cho c Giê-hô-va, N c ti ng vui v và hát ng i khen! 5 Khá dùng n c m và gi ng
ca Mà hát ng i khen c Giê-hô-va! 6 Hãy l y còi và ti ng kèn Mà reo m ng tr c m t
Vua, t c là c Giê-hô-va! 7 Nguy n bi n và muôn v t trong bi n, Th gian cùng
nh ng ng i trong th gian u n i ti ng n ào lên! 8 Nguy n các sông v tay,
Núi non cùng nhau hát vui m ng tr c m t c Giê-hô-va! 9 Vì Ngài n ng oán
xét th gian: Ngài s l y s công bình mà oán xét th gian, Dùng s ngay th ng mà
oán xét muôn dân.

Chapter 99

1
c Giê-hô-va cai tr : các dân hãy run s ; Ngài ng trên các chê-ru-bin: trái t khá
rúng ng. 2 T i Si-ôn c Giê-hô-va l n thay, Ngài cao h n h t th y các dân. 3
Nguy n chúng ng i khen danh r t l n áng s c a Chúa. Ngài là thánh! 4 Vua có quy n
n ng, c ng yêu m n s công bình; Ngài l p v ng b n s ngay th ng, Thi hành s
oán xét và s công bình trong Gia-c p. 5 Hãy tôn cao Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng
tôi, Và th l y tr c b ch n Ngài: Ngài là thánh! 6 Trong vòng các th y t l Ngài có
Môi-se và A-rôn; Trong vòng các ng i c u kh n danh Ngài có Sa-mu-ên; H ã kêu c u
c Giê-hô-va, và Ngài áp l i cho. 7 Ngài trong tr mây phán v i h : H gi các
ch ng c Ngài, Và lu t l mà Ngài ban cho. 8 Hãy Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng tôi,
Chúa ã áp l i cho h : Chúa là c Chúa Tr i ã tha th cho h , D u Chúa báo tr
công vi c c a h . 9 Hãy tôn cao Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng tôi, Và th l y trên núi
thánh Ngài; Vì Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng ta là thánh!

Chapter 100

1
H i c trái t, Hãy c t ti ng reo m ng cho c Giê-hô-va! 2 Khá h u vi c
c Giê-hô-va cách vui m ng, Hãy hát x ng mà n tr c m t Ngài. 3 Ph i bi t
r ng Giê-hô-va là c Chúa Tr i. Chính Ngài ã d ng nên chúng tôi, chúng tôi thu c v
Ngài; Chúng tôi là dân s Ngài, là b y chiên c a ng c Ngài. 4 Hãy c m t mà vào
các c a Ngài, Hãy ng i khen mà vào hành lang Ngài. Khá c m t Ngài, chúc t ng danh c a
Ngài. 5 Vì c Giê-hô-va là thi n; s nh n t Ngài h ng có mãi mãi, Và s thành tín
Ngài còn n i i.

Chapter 101

1
Tôi s hát x ng v s nh n t và s công bình; H i c Giê-hô-va, tôi s hát
ng i khen Ngài. 2 Tôi s n cách khôn ngoan trong ng tr n v n; ! Chúa ch ng
nào s n cùng tôi? Tôi s l y lòng tr n v n mà n trong nhà tôi. 3 Tôi s ch ng
i u gì ê m t tr c m t tôi; Tôi ghét công vi c k b t-trung: Vi c y s

4 5
không dính vào tôi. Lòng gian tà s lìa kh i tôi; Tôi s ch ng bi t s ác. Tôi s di t
k lén nói hành ng i lân c n mình; Còn k nào có m t t cao và lòng kiêu ng o, tôi
6
ch ng ch u cho n i. M t tôi s ch m xem ng i trung tín trong x . H u cho h
7
chung v i tôi; Ai i theo ng tr n v n, n y s h u vi c tôi. K nào ph nh
g t s ch ng c trong nhà tôi; Ng i nói d i s không ng n i tr c m t
8
tôi. M i bu i mai tôi s di t h t th y k d trong x , ng tru t m i k làm
ác Kh i thành c Giê-hô-va.

Chapter 102

1
H i c Giê-hô-va, xin nghe l i c u nguy n tôi, Nguy n ti ng tôi th u n
2
Ngài. Trong ngày gian truân, xin ch gi u m t Ngài cùng tôi; Xin hãy nghiêng tai qua nghe
3
tôi; Trong ngày tôi kêu c u, xin mau áp l i tôi. Vì các ngày tôi tan nh khói, X ng
4
c t tôi cháy t nh than l a. Lòng tôi b ánh p, khô héo nh c , Vì tôi quên
5 6
n. Vì c ti ng than si t c a tôi, X ng c t tôi sát vào th t tôi. Tôi tr gi ng
7
nh con chàng bè n i r ng v ng, Khác nào chim mèo ch n b hoang. Tôi thao th c,
8
tôi gi ng nh Chim s hiu qu nh trên mái nhà. H ng ngày k thù ngh ch s nh c
9
tôi; K n i gi n ho ng tôi r a s tôi. Nh n vì s nóng n và c n th nh n c a
10
Chúa, Tôi ã n b i tro khác nào n bánh, Và l y gi t l pha l n u ng tôi; Vì
11
Chúa có nâng tôi lên cao, r i qu ng tôi xu ng th p. Các ngày tôi nh bóng ngã dài ra,
12
Tôi khô héo khác nào c . Nh ng, c Giê-hô-va i, Ngài h ng có mãi mãi, K ni m
13
Ngài l u t i n y sang i kia. Chúa s ch i y l y lòng th ng xót Si-ôn;
14
N y là k làm n cho Si-ôn, Vì thì gi nh ã n r i. Các tôi t Chúa yêu
15
chu ng á Si-ôn, Và có lòng th ng xót b i t nó. B y gi muôn dân s s danh
16
c Giê-hô-va, Và h t th y vua th gian s s s vinh hi n Ngài. Khi c Giê-hô-va
17
l p l i Si-ôn, Thì Ngài s hi n ra trong s vinh hi n Ngài. Ngài s nghe l i c u

18
nguy n c a k kh n cùng, Ch ng khinh d l i nài xin c a h . i u ó s ghi
cho i t ng lai, M t dân s c d ng nên v sau s ng i khen c
19
Giê-hô-va; Vì t n i thánh cao Ngài ã ngó xu ng, T trên tr i Ngài xem xét th gian,
20
ng nghe ti ng rên si t c a k b tù, Và gi i phóng cho ng i b nh ph i
21
ch t; H u cho ng i ta truy n ra danh c Giê-hô-va trong Si-ôn, Và ng i khen Ngài
22
t i Giê-ru-sa-lem, Trong lúc muôn dân nhóm l i V i các n c, ng h u vi c c
23
Giê-hô-va. Ngài ã làm s c l c tôi ra y u gi a ng, Khi n các ngày tôi ra v n.
24
Tôi tâu r ng: c Chúa Tr i tôi ôi! các n m Chúa còn n muôn i, Xin ch c t
25
l y tôi gi a ch ng s các ngày tôi. Thu x a Chúa l p n n trái t, Các t ng tr i
26
là công vi c c a tay Chúa. Tr i t s b h ho i, song Chúa h ng còn; Tr i
t s c mòn h t nh áo x ng; Chúa s i tr i t nh cái áo, và nó b bi n
27
28
thay; Song Chúa không h bi n c i, Các n m Chúa không h cùng. Con cháu tôi t
Chúa s còn có, Dòng dõi h s c l p v ng tr c m t Chúa.

Chapter 103

1
H i linh h n ta, khá ng i khen c Giê-hô-va! M i i u gì trong ta hãy ca t ng
2
danh thánh c a Ngài! H i linh h n ta, hãy ng i khen c Giê-hô-va, Ch quên các ân
3
hu c a Ngài. Aáy là Ngài tha th các t i ác ng i, Ch a lành m i b nh t t ng i,
4
C u chu c m ng s ng ng i kh i ch n h nát, L y s nh n t và s th ng
5
xót mà làm mão tri u i cho ng i. Ngài cho mi ng ng i c th a các v t
6
ngon, Tu i ang thì c a ng i tr l i nh c a chim ph ng-hoàng. c Giê-hô-va
7
thi hành s công bình Và s ngay th ng cho m i ng i b hà hi p. Ngài bày t cho
8
Môi-se ng l i Ngài, Và cho Y-s -ra-ên bi t các công vi c Ngài. c Giê-hô-va
9
có lòng th ng xót, hay làm n, Ch m nóng gi n, và y s nh n t . Ngài không
10
b t tôi luôn luôn, C ng ch ng gi lòng gi n n i i. Ngài không ãi chúng

11
tôi theo t i l i chúng tôi, C ng không báo tr chúng tôi tùy s gian ác c a chúng tôi.
Vì h các t ng tr i cao trên t bao nhiêu, Thì s nh n t Ngài càng l n cho k nào
12
kính s Ngài b y nhiêu. Ph ng ông xa cách ph ng tây bao nhiêu, Thì Ngài ã
13
em s vi ph m chúng tôi kh i xa chúng tôi b y nhiêu. c Giê-hô-va th ng xót
14
k kính s Ngài, Khác nào cha th ng xót con cái mình v y. Vì Ngài bi t chúng tôi
15
n n nên b i gi ng gì, Ngài nh l i r ng chúng tôi b ng b i t. i loài ng i
16
nh cây c ; Ng i sanh tr ng khác nào bông hoa n i ng; Gió th i trên bông
17
hoa, kìa nó ch ng còn, Ch nó không còn nhìn bi t nó n a. Song s nh n t c
Giê-hô-va h ng có i i. Cho nh ng ng i kính s Ngài, Và s công bình Ngài dành
18
cho ch t chít c a h . T c là cho ng i nào gi giao c Ngài, Và nh l i các
19
gi ng m i Ngài ng làm theo. c Giê-hô-va ã l p ngôi Ngài trên các t ng tr i,
20
N c Ngài cai tr trên muôn v t. H i các thiên s c a c Giê-hô-va, Là các ng
có s c l c làm theo m ng l nh Ngài, Hay vâng theo ti ng Ngài, khá ng i khen c
21
Giê-hô-va! H i c c binh c a c Giê-hô-va, Là tôi t Ngài làm theo ý ch Ngài,
22
hãy ca t ng c Giê-hô-va! H i các công vi c c a c Giê-hô-va, Trong m i n i
n c Ngài, khá ng i khen c Giê-hô-va! H i linh h n ta, hãy ng i khen c Giê-hô-va!

Chapter 104

1
H i linh h n ta, khá ng i khen c Giê-hô-va! H i Giê-hô-va, c Chúa Tr i tôi,
2
Chúa th t l n l k . M c s sang tr ng và oai nghi! Chúa bao ph mình b ng ánh
3
sáng khác nào b ng cái áo, Gi ng các t ng tr i ra nh cái tr i. Ngài ch p các òn
tay c a phòng cao Ngài trong các n c, Dùng mây làm xe Ngài, Và i b c trên cánh gió.
4
Ngài dùng gió làm s Ngài, Ng n l a làm tôi t Ngài. 5
Ngài sáng l p t trên các n n
6
nó; t s không b rúng ng n i i. Chúa l y v c sâu bao ph t
7
nh b ng cái áo, N c thì cao h n các núi. Chúa h m d a, n c bèn gi t l i; Nghe
8
ti ng s m Chúa, n c l t t ch y tr n. Núi l lên, tr ng s p sâu xu ng ch n

9
mà Chúa ã nh cho nó. Chúa nh ch n cho n c n c không h qua
10
kh i, Không còn tr l i ng p t n a. Ngài khi n các su i phun ra trong tr ng, Nó
11
ch y gi a các núi. Nh các su i y h t th y loài thú ng c u ng; Các l a
12
r ng gi i khát t i ó. Chim tr i u bên các su i y, Tr i ti ng nó gi a nhánh
13
cây. T phòng cao mình, Ngài t i các núi; t c y d y bông trái v công
14
vi c Ngài. Ngài làm cho c âm lên cho súc v t, Cây c i dùng cho loài ng i, Và
15
khi n th c v t sanh ra t n i t. R u nho, là v t khi n h ng chí loài ng i,
Và d u dùng làm m t mày sáng r , Cùng bánh thêm s c cho lòng loài ng i.
16
Cây c i c Giê-hô-va c y m nh a, T c là cây h ng nam t i Li-ban
17
mà Ngài ã tr ng, Là n i loài chim óng nó; Còn con cò, nó dùng cây tùng làm ch
18
c a nó. Các núi cao là n i c a dê r ng; Hòn á là ch n núp c a chu t ng.
19 20
Ngài ã làm nên m t tr ng ch thì ti t; M t tr i bi t gi l n. Chúa làm
21
s t i t m, và êm bèn n; Khi y các thú r ng i ra; Nh ng s t t g m
22
hét v mi ng m i, Và c u xin c Chúa Tr i n chúng nó. M t tr i m c
23
lên, chúng nó bèn rút v , N m trong hang chúng nó. B y gi loài ng i i ra, n
24
công vi c mình, Và làm cho n chi u t i. H i c Giê-hô-va, công vi c Ngài
nhi u bi t bao! Ngài ã làm h t th y cách khôn ngoan; Trái t y d y tài s n Ngài.
25
Còn bi n l n và r ng m i b n y! ó sanh ng vô s loài v t nh và l n.
26
T i ó tàu thuy n i qua l i, C ng có lê-vi -a-than mà Chúa ã n n nên ng gi n
27
ch i n i ó. H t th y loài v t n y trông i Chúa, H u cho Chúa ban n
28
cho chúng nó theo gi . Chúa ban cho chúng nó, chúng nó nh n l y; Chúa sè tay ra, chúng
29
nó c no nê v t t t. Chúa gi u m t, chúng nó bèn b i r i, Chúa l y h i th
30
chúng nó l i, chúng nó bèn t t ch t, và tr v b i t. Chúa sai Th n Chúa ra, chúng
31
nó c d ng nên; Chúa làm cho m t t ra m i. Nguy n s vinh hi n c
32
Giê-hô-va còn n mãi mãi; Nguy n c Giê-hô-va vui v v công vi c Ngài. Ngài
33
nhìn t, t bèn rúng ng; Ngài r n núi, núi bèn lên khói. H tôi s ng bao

lâu, tôi s hát x ng cho c Giê-hô-va b y lâu; H tôi còn ch ng nào, tôi s hát ng i
34
khen c Chúa Tr i tôi ch ng n y. Nguy n s suy g m tôi p lòng Ngài; Tôi s
35
vui v n i c Giê-hô-va. Nguy n t i nh n b di t m t kh i t, Và k ác
ch ng còn n a. H i linh h n ta, hãy ng i khen c Giê-hô-va! Ha-lê-lu-gia!

Chapter 105

1
Hãy ng i khen c Giê-hô-va, c u kh n danh c a Ngài; Khá truy n ra gi a các dân
2
nh ng công vi c Ngài! Hãy hát, hãy hát cho Ngài nh ng bài ca! Khá nói v các vi c l
3
lùng c a Ngài. Hãy khoe mình v danh thánh Ngài; Nguy n lòng k nào tìm c u c
4
Giê-hô-va c khoái l c! Hãy c u c Giê-hô-va và quy n phép Ngài, Hãy tìm ki m
5
m t Ngài luôn luôn. H i dòng dõi Aùp-ra-ham, là k tôi t Ngài, H i con cháu Gia-c p,
6
là k Ngài ch n, Hãy nh l i nh ng vi c l lùng Ngài ã làm, Các d u k và oán
7
ng mà mi ng Ngài ã phán. Ngài là Giê-hô-va, c Chúa Tr i chúng tôi; S oán xét
8
Ngài kh p trái t. Ngài nh n s giao c Ngài luôn luôn, H i t ng l i
9
phán d n Ngài cho n ngàn i, T c là giao c Ngài ã l p v i Aùp-ra-ham,
10
ã th cùng Y-sác, nh cho Gia-c p làm lý l , Và l p cho Y-s -ra-ên làm giao c
11
i i, Mà r ng: Ta s ban cho ng i x Ca-na-an, Là ph n s n nghi p các
12
ng i; Lúc y h ch là m t s ít ng i, Không ông o và làm khách l trong
13
x , i t dân n y n dân kia, T n c n y qua n c khác.
14
Ngài không cho
15
ai hà hi p h ; Ngài trách các vua vì c h , Mà r ng: ng ng n k ch u
16
x c d u ta, Ch làm h i các ng tiên tri ta. Ngài khi n c n ói kém giáng trong
17
x , Và c t h t c l ng th c. Ngài sai m t ng i i tr c Y-s -ra-ên, Là
18
Giô-sép b bán làm tôi m i. Ng i ta c t ch n ng i vào cùm, Làm cho ng i b
19
còng xi ng, Cho n ngày i u ng i ã nói c ng nghi m: L i c a
20
c Giê-hô-va rèn th ng i. Vua sai tha Giô-sép; ng cai tr các dân gi i-tha

21 22
ng i. Vua l p ng i làm qu n gia, Làm quan cai tr h t th y tài s n mình,
ng m c ý ng i trói bu c qu n th n, Và l y s khôn ngoan d y d các tr ng
23 24
lão. B y gi Y-s -ra-ên c ng vào Ê-díp-tô; Gia-c p ng t i trong x Cham. c
Giê-hô-va làm cho dân s Ngài thêm nhi u, Khi n h m nh m h n k hà hi p h .
25
o n Ngài i lòng ng i Ê-díp-tô ng chúng nó ghét dân s Ngài, L p m u
26 27
h i các tôi t Ngài. Ngài sai Môi-se tôi t Ngài, Và A-rôn mà Ngài ã ch n. Trong
28
x Cham, t i gi a Ê-díp-tô, Hai ng i làm các d u k và phép l c a Ngài. Ngài
giáng xu ng s t i t m và làm ra m m t; Còn h không b i ngh ch l i c a Ngài.
29 30
Ngài i n c chúng nó ra máu, Và gi t ch t cá c a chúng nó. t chúng nó sanh
31
ch nhi u lúc nhúc, Cho n trong phòng cung th t vua c ng có. Ngài phán, bèn có
32
ru i mòng bay n, Và mu i trong các b cõi chúng nó. Thay vì m a, Ngài giáng m a
33
á, Và l a ng n trong c x . Ngài c ng h i v n nho và cây v , B gãy cây c i
34 35
t i b cõi chúng nó. Ngài phán, bèn có châu ch u, Và cào cào bay n vô s ,
36
C n-s h t th y cây c trong x , Và phá h i bông trái c a t chúng nó. Ngài
c ng ánh gi t h t th y con u lòng trong x , T c là c c ng-tráng sanh u
37
c a chúng nó. o n Ngài d n Y-s -ra-ên ra có c m b c và vàng; Ch ng m t ai y u
38
m n trong các chi phái c a Ngài. Ê-díp-tô vui v khi n Y-s -ra-ên i ra; Vì c n
39
kinh kh ng b i Y-s -ra-ên ã giáng trên chúng nó. Ngài b a mây ra che ch , Và
40
ban êm có l a soi sáng. Chúng nó c u xin, Ngài bèn khi n nh ng con cút n, Và
41
l y bánh tr i mà cho chúng nó n no nê. Ngài khai hòn á, n c bèn phun ra, Ch y
42
ngang qua n i khô khác nào cái sông. Vì Ngài nh l i l i thánh Ngài, Và h i t ng
43
Aùp-ra-ham, là k tôi t Ngài. Ngài d n dân Ngài ra cách h n h , D t k Ngài ch n
44
ra v i bài hát th ng tr n. Ngài ban cho h t c a nhi u n c, H nh n c
45
công lao c a các dân; H u cho h gìn gi các lu t l Ngài, Và vâng theo nh ng lu t
pháp Ngài. Ha-lê-lu-gia!

Chapter 106

1 Ha-lê-lu-gia! Hãy ng i khen c Giê-hô-va, vì Ngài là thi n; S nh n t Ngài còn
n i i. 2 Ai có th thu t các công vi c quy n n ng c a c Giê-hô-va,
Truy n ra h t s ng i khen c a Ngài? 3 Ph c cho ng i nào gìn gi s oan chánh,
Và làm theo s công bình luôn luôn! 4 H i c Giê-hô-va, xin hãy nh l i tôi tùy n Ngài
làm cho dân s Ngài; Hãy l y s c u r i mà n vi ng tôi, 5 H u cho tôi th y s
th i th nh c a k c Ngài ch n, H ng s vui v c a dân s Ngài, Và c
khoe mình v i c nghi p Ngài. 6 Chúng tôi và t ph chúng tôi ã ph m t i; Chúng tôi
có ph m s gian tà, và làm cách hung ác. 7 T i Ê-díp-tô t ph chúng tôi không ch m ch
v các phép l Chúa, C ng ch ng nh l i s nh n t d d t c a Chúa; Nh ng l i
ph n ngh ch bên bi n, t c là Bi n . 8 D u v y, Ngài c u h vì c danh Ngài,
H u cho bày ra quy n n ng c a Ngài. 9 Ngài qu Bi n , nó bèn khô; Ngài d n
Y-s -ra-ên i ngang qua v c sâu nh ngang ng v ng. 10 Ngài gi i c u h kh i
tay k ghen ghét, Chu c h kh i tay k thù ngh ch. 11 N c ch p ph nh ng k
hà hi p h ; Ch ng còn l i m t ng i. 12 B y gi h m i tin l i c a Ngài, Bèn hát
ng i khen Ngài. 13 H l i mãi mãi quên các công vi c Ngài, Không ch i l i ch
giáo Ngài, 14 Nh ng có lòng tham d c quá i t i trong ng v ng, Và th c Chúa
Tr i n i v ng v . 15 Ngài ban cho chúng nó i u chúng nó c u xin; Nh ng sai b nh
t n h i linh h n chúng nó. 16 Trong tr i quân h ganh ghét Môi-se Và A-rôn, là ng i
thánh c a c Giê-hô-va. 17 t h ra nu t a-than, Và l p b n A-bi-ran. 18 Có l a
phát cháy trong h i chúng nó, Ng n l a thiêu t nh ng k ác. 19 T ph tôi làm m t
bò t t i Hô-r p, Th l y tr c m t hình úc; 20 H i s vinh hi n mình Ra
hình d ng con bò n c . 21 H quên c Chúa Tr i là ng c u r i mình, Và ã
có làm công vi c l n lao Ê-díp-tô, 22 Nh ng vi c l k trong x Cham, Và các i u
áng kinh hãi bên Bi n . 23 Vì v y, Ngài phán r ng s di t chúng nó i; Nh ng
Môi-se, là k Ngài ch n, ng n i tri t h tr c m t Ngài, ng can gián c n gi n
Ngài, e Ngài h y di t h ch ng. 24 T ph chúng tôi khinh b x t t p, Không

25
tin l i c a Chúa, Song nói l m b m trong tr i mình, Không nghe ti ng c Giê-hô-va.
26 27
Vì v y, Ngài th cùng chúng nó r ng: S làm chúng nó sa ngã trong ng v ng,
28
Khi n dòng dõi h sa ngã gi a muôn n c, Và làm t n l c h trong các x . T
29
ph chúng tôi c ng cúng th Ba-anh-Phê-rô, Aên c a l cúng k ch t; Nh v y h
ch c gi n c Chúa Tr i vì nh ng vi c làm c a h , Và ôn d ch bèn phát ra gi a h .
30 31
B y gi Phi-nê -a ch i d y oán xét, Và ôn d ch bèn ng ng l i. T i n y
32
qua i kia vi c ó k cho ng i là công bình, Cho n i i vô cùng. T
ph chúng tôi c ng ch c gi n Ngài t i Ngài Mê-ri-ba, Nên, vì c h , có tai h a x y
33 34
n cho Môi-se; Aáy vì h ch c r i trí ng i, Nên ng i nói nh ng l i vô-ý.
35
H không h y di t các dân, Y nh c Giê-hô-va ã phán d n h ; Nh ng l i pha
36
l n v i các dân, T p theo công vi c chúng nó, Và h u vi c hình t ng chúng nó, Là
37 38
i u gây làm cái b y cho mình. H b t con trai con gái mình Mà cúng t ma qu .
Làm huy t vô t i ra, T c là huy t c a con trai con gái mình, Mà h cúng t cho hình
39
t ng x Ca-na-an; Nên x b ô u b i huy t y. Nh v y, h làm cho mình
40
b ô u vì công vi c mình, L y s làm mình mà thông dâm. Nh n ó c n gi n c
41
Giê-hô-va n i lên cùng dân s Ngài, Ngài g m ghi c c nghi p mình; Ngài phó h
42
vào tay các ngo i bang; Nh ng k ghen ghét h cai tr trên h . K thù ngh ch c ng
43
hà hi p t ph chúng ta. H b ph c d i tay chúng nó. Nhi u l n Chúa gi i c u
t ph chúng ta, Nh ng h phi n lòng Ngài b i ý mu n h , Và h hèn m n vì t i ác
44
c a h . D u v y, khi nghe ti ng kêu c u c a h , Ngài bèn oái xem h trong c n
45
gian truân h , Nh l i vì h giao c mình, Và th ng xót h tùy s nh n t d
46
d t c a Ngài. Ngài c ng làm cho h c n Bên nh ng k b t h làm phu tù.
47
H i Giê-hô-va, c Chúa Tr i chúng tôi, xin hãy c u chúng tôi, Nhóm hi p chúng tôi
t gi a các n c, H u cho chúng tôi c m t danh thánh Chúa, Và khoe mình v s ng i
48
khen Chúa. áng ng i khen Giê-hô-va, c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, T tr c vô
cùng cho n i i mãi mãi! C dân s khá nói: A-men! Ha-lê-lu-gia!

Chapter 107

1
Hãy ng i khen c Giê-hô-va, vì Ngài là thi n; S nh n t Ngài còn n i
2
i. Các ng i c Giê-hô-va ã chu c Kh i tay k hà hi p hãy nói u ó,
3
T c là các ng i Ngài ã hi p l i t các x ; T ph ng ông, ph ng tây,
4
ph ng b c, ph ng nam. H l u l c n i ng v ng, trong con ng hiu
5
qu nh, Không tìm thành c; H b ói khát, Linh h n bèn nao s n trong mình
6
h . B y gi trong c n gian truân h kêu c u c Giê-hô-va; Ngài bèn gi i c u h
7
kh i u gian nan, D n h theo ng ngay th ng, ng i n m t thành
8
c. Nguy n ng i ta ng i khen c Giê-hô-va vì s nh n t Ngài, Và vì các
9
công vi c l lùng Ngài làm cho con loài ng i! Vì Ngài làm cho lòng khao khát c
10
th a thích, Khi n cho h n ói c y d y v t t t. Nh ng k trong t i
11
t m và bóng s ch t, B kh n kh và xích s t b t bu c, B i vì ã b i ngh ch
12
l i c Chúa Tr i, Và khinh d s khuyên d y c a ng Chí cao. Nh n ó Ngài
13
l y s lao kh h lòng h xu ng; H v p ngã không ai giúp . B y gi trong
c n gian truân h kêu c u c Giê-hô-va; Ngài bèn gi i c u h kh i i u gian nan,
14
15
Rút h kh i s t i t m và bóng s ch t, C ng b gãy xi ng c a h . Nguy n
ng i ta ng i khen c Giê-hô-va vì s nh n t Ngài, Và vì các công vi c l lùng Ngài
16
17
làm cho con loài ng i! Vì Ngài ã phá c a ng, Và gãy các song s t. K ngu
18
d i b kh n kh Vì s vi ph m và s gian ác mình; Lòng chúng nó g m ghê các th
19
n; H n g n c a s ch t. B y gi trong c n gian truân h kêu c u
20
c Giê-hô-va, Ngài bèn gi i c u h kh i i u gian nan. Ngài ra l nh ch a h
21
lành, Rút h kh i cái huy t. Nguy n ng i ta ng i khen c Giê-hô-va vì s nh n
22
t Ngài, Và vì các công vi c l lùng Ngài làm cho con loài ng i! Nguy n chúng dâng
23
c a l thù ân, L y bài hát vui m ng mà thu t các công vi c Ngài. Có ng i i xu ng
24
tàu trong bi n, Và làm vi c n i n c c ; K y th y công vi c c Giê-hô-va,

25
Xem phép l Ngài trong n c sâu. Ngài bi u, bèn có tr n gió bão, N i các l n sóng
26
lên. a cao n các t ng tr i, r i h p xu ng t i v c sâu: Lòng h tiêu tan vì
27
kh n kh . H choáng váng xiêu tó nh m t ng i say, S khôn ngoan h u
28
m t h t. B y gi trong c n gian truân h kêu c u c Giê-hô-va, Ngài bèn gi i
29
c u h kh i i u gian nan. Ngài ng ng bão-t , i nó ra bình t nh, Và sóng êm
30 31
l ng. H bèn vui m ng vì sóng êm l ng; Chúa d n h vào b n h c ao.
Nguy n ng i ta ng i khen c Giê-hô-va vì s nh n t Ngài, Và vì các công vi c l
32
lùng Ngài làm cho con loài ng i! Ng i ta c ng hãy tôn cao Ngài trong h i dân s ,
33
Và ng i khen, Ngài t i n i hi p t p các tr ng lão. Ngài i sông ra ng v ng,
34
Su i n c thành t khô, Và t màu m ra t m n, Vì c s gian ác c a
35
dân t i ó. Ngài bi n ng v ng thành ao n c, t khô ra nh ng su i n c;
36 37
Ngài làm cho nh ng k ói c l i ó, H xây l p thành ng . H
38
gieo ru ng và tr ng nho, Ru ng và nho sanh bông trái. c Chúa Tr i ban ph c cho
h n i h sanh s n nhi u thêm; Ngài không cho súc v t h b hao h t.
39
H l i b h s và ph i c c lòng Vì s hà hi p, s gian nan, và s bu n r u.
40
Ngài s nhu c nh trên vua chúa, Khi n h ph i l u l c trong n i v ng v
41
không ng. Nh ng Ngài v t k thi u th n kh i ho n n n, Làm cho ng i
42
y c gia quy n ông nh b y chiên. Các ng i ngay th ng s th y i u
43
y, và vui v , Còn các k ác u ph i ng m mi ng l i. Phàm k nào khôn ngoan
s chú ý v i u n y, Và suy g m s nh n t c a c Giê-hô-va.

Chapter 108

1
H i c Chúa Tr i, lòng tôi v ng ch c; Tôi s hát, ph i, linh h n tôi s hát ng i
2 3
khen. H i c m s t, hãy t nh th c! Chính mình tôi s t nh th c th t s m. H i
4
c Giê-hô-va, tôi s c m t Ngài gi a các dân, Hát ng i khen Ngài trong các n c.

Vì s nh n t Chúa l n cao h n các t ng tr i, S ch n th t Chúa n t n các mây.
5
H i c Chúa Tr i, nguy n Chúa c tôn cao h n các t ng tr i; Nguy n s
6
vinh hi n Chúa tr i cao h n c trái t! Xin hãy l y tay h u Chúa mà c u r i, và
7
hãy áp l i chúng tôi; H u cho k yêu d u c a Chúa c gi i thoát. c Chúa
Tr i ã phán trong s thánh Ngài r ng: Ta s h n h ; Ta s chia Si-chem và o tr ng
8
Su-c t. Ga-la-át thu c v ta, Ma-na-se c ng v y; Eùp-ra-im là n l y c a u ta;
9
Giu- a là cây ph vi t ta; Mô-áp là cái ch u n i ta t m r a; Ta sáng dép ta trên Ê- ôm;
10
Ta c t ti ng reo m ng v t Phi-li-tin. Ai s a tôi vào thành v ng b n? Ai s
11
d n tôi n Ê- ôm? H i c Chúa Tr i, há ch ng ph i Chúa, là ng ã b
chúng tôi sao? H i c Chúa Tr i, Chúa không còn ra tr n v i o binh chúng tôi n a.
12
Xin Chúa giúp chúng tôi kh i s gian truân; Vì s giúp c a loài ng i là h
13
không. Nh c Chúa Tr i chúng tôi s làm nh ng vi c c th ; Vì chính Ngài s
giày p các c u ch chúng tôi.

Chapter 109

1
H i c Chúa Tr i mà tôi ng i khen, xin ch nín l ng.
2
Vì mi ng k ác và mi ng
3
k gian l n H ra ngh ch tôi: Chúng nó nói ngh ch tôi b ng l i láo x c. Vây
4
ph tôi b ng l i ghen ghét, Và tranh u v i tôi vô c . Vì tình th ng c a tôi, chúng
5
nó l i tr c u ch tôi; Nh ng tôi ch chuyên lòng c u nguy n. Chúng nó l y d
6
tr lành, L y ghét báo th ng. Hãy t m t k ác cai tr nó, Cho k c u ch
7
ng bên h u nó. Khi nó b oán xét, nguy n nó ra k có t i, Và l i c u nguy n
8
nó b k nh t i l i. Nguy n s các ngày nó ra ít. Nguy n k khác chi m l y ch c
9
10
ph n nó i. Nguy n con cái nó ph i m côi, Và v nó b góa b a. Nguy n con
11
cái nó hoang àng và n mày, Ph i i xin n xa kh i nhà hoang c a chúng nó. Nguy n
12
ch n t n th m i v t nó có. K ngo i c p l y huê l i v công lao nó.
13
Nguy n ch ng ai làm n cho nó, Không ai có lòng th ng xót con m côi nó. Nguy n

14
dòng dõi nó b di t i, Tên chúng nó b xóa m t trong i k sau. Nguy n s gian
ác t ph nó b nh c l i tr c m t c Giê-hô-va; Nguy n t i l i m nó không
15
h bôi b c. Nguy n các t i ác y h ng tr c m t c Giê-hô-va,
16
Ngài c t k ni m chúng nó kh i t; B i vì ng i không nh làm n, Song b t
17
b ng i kh n cùng thi u th n, Và k có lòng au th ng, ng gi t i. Nó
a s r a s , s r a s bèn lâm vào nó; C ng không thích chúc ph c; ph c bèn
18
cách xa nó. Nó c ng m c mình b ng s r a s khác nào b ng cái áo; S r a s
19
chun th m vào thân nó nh n c, Vô x ng c t nh d u. Nguy n s r a s vì
20
nó làm nh cái áo p mình, Nh cái ai th t l ng luôn luôn. c Giê-hô-va
21
s báo tr nh v y cho k c u ch tôi, Và cho nh ng k nói hành linh h n tôi.
Nh ng, h i Chúa Giê-hô-va, nh n danh Chúa, xin hãy h u ãi tôi; Vì s nh n t Chúa
22
là t t; xin hãy gi i c u tôi; Vì tôi kh n cùng thi u th n, Lòng tôi b au th ng
23
trong mình tôi. Tôi qua i nh bóng ngã dài, B u i ây u i ó khác nào cào
24
cào. G i tôi run y u vì kiêng n, Th t tôi ra m, không còn m p n a.
25
Tôi c ng
26
thành s s nh c cho chúng nó; H chúng nó th y tôi bèn l c u. Giê-hô-va c
27
Chúa Tr i tôi ôi! xin giúp tôi, C u tôi theo s nh n t Chúa; H u cho ng i ta
28
bi t r ng y ây là tay Chúa, Chính Ngài, c Giê-hô-va i, ã làm i u ó.
Chúng nó thì r a s , nh ng Chúa l i ban ph c. Khi chúng nó d y lên, t s b h
29
th n, Còn k tôi t Chúa s c vui v . Nguy n k c u ch tôi ph i m c
30
mình b ng s s nh c, Bao ph mình b ng s h th n nó khác nào b ng cái áo.
B y gi mi ng tôi s h t s c c m t c Giê-hô-va, Ng i khen Ngài gi a oàn
31
ông; Vì Ngài ng bên h u ng i thi u th n, ng gi i c u ng i kh i k
oán xét linh h n ng i.

Chapter 110

1
c Giê-hô-va phán cùng Chúa tôi r ng: Hãy ng i bên h u ta, Cho n ch ng ta
2
t k thù ngh ch ng i làm b ch n cho ng i. c Giê-hô-va t Si-ôn s sai

n cây ph vi t v s n ng l c ng i; Hãy cai tr gi a các thù ngh ch ng i.
3
Trong ngày quy n th Chúa, dân Chúa tình nguy n l i n; Nh ng k tr tu i
ng i m c trang s c thánh c ng n cùng ng i Nh gi t s ng b i lòng r ng
ông mà ra. 4 c Giê-hô-va ã th , không h i ý, r ng: Ng i là th y t l
i i, Tùy theo ban Mên-chi-xê- éc. 5 Chúa bên h u ng i S chà nát các vua
trong ngày Ngài n i gi n. 6 Ngài s oán xét các n c, làm kh p n i y xác ch t;
C ng s chà nát k làm u c a n c l n. 7 Ngài s u ng n c khe trong ng,
Và nh n ó ng c u lên.

Chapter 111

1 Ha-lê-lu-gia! Tôi s h t lòng ng i khen c Giê-hô-va Trong ám ng i ngay
th ng và t i h i chúng. 2 Công vi c c Giê-hô-va u l n lao; Phàm ai a thích, t
s tra sát n; 3 Công vi c Ngài có vinh hi n oai nghi; S công bình Ngài còn n i
i. 4 Ngài l p s k ni m v công vi c l lùng c a Ngài. c Giê-hô-va hay làm
n và có lòng th ng xót. 5 Ban v t th c cho k kính s Ngài, Và nh l i s giao
c mình luôn luôn. 6 Ngài ã t cho dân s Ngài quy n n ng v công vi c Ngài,
ng ban cho h s n nghi p c a các n c. 7 Công vi c tay Ngài là ch n th t và công
bình; Các gi ng m i Ngài u là ch c ch n, 8 c l p v ng b n i i vô
cùng, Theo s ch n th t và s ngay th ng. 9 Ngài ã sai c u chu c dân Ngài, Truy n
l p giao c Ngài n i i. Danh Ngài là thánh, áng kính s . 10 S kính s
c Giê-hô-va là kh i u s khôn ngoan; Phàm k nào gi theo i u r n Ngài có
trí hi u. S ng i khen Ngài còn n i i.

Chapter 112

1
Ha-lê-lu-gia! Ph c cho ng i nào kính s c Giê-hô-va, R t a thích i u
2
r n Ngài! Con cháu ng i s c ng th nh trên t; Dòng dõi ng i ngay th ng
3
s c ph c. C a c i và giàu có u trong nhà ng i, Và s công bình
4
ng i còn n i i. Aùnh sáng soi n i t i t m cho ng i ngay th ng. Ng i
5
hay làm n, có lòng th ng xót, và là công bình. Ph c cho ng i nào hay làm n, và
6
cho m n! Khi ng i b ki n t s c oán xét cách chánh tr c. Ng i
7
c ng ch ng h b lay ng; K ni m ng i công bình còn n i i.
8
Ng i không s cái tin hung; Lòng ng i v ng b n, tin c y n i c Giê-hô-va.
Lòng ng i kiên nh, ch ng s chi, Cho n khi ng i th y các c u ch mình
9
b báo. Ng i v i ti n tài, b thí k thi u th n; S công bình ng i còn n
10
i i. S ng ng i s c ng c lên cách vinh hi n. K ác s th y, bèn
t c gi n, Nghi n r ng, và b tiêu ta; S c ao c a k ác s h m t i.

Chapter 113

1
Ha-lê-lu-gia! H i các tôi t c Giê-hô-va, hãy ng i khen, Hãy ng i khen danh c
2
Giê-hô-va. áng chúc t ng danh c Giê-hô-va. T bây gi cho n i i! 3
T n i m t tr i m c cho n n i m t tr i l n, Khá ng i khen danh c Giê-hô-va!
4
c Giê-hô-va v t cao h n các dân. S vinh hi n Ngài cao h n các t ng tr i. 5
Ai
6
gi ng nh Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng tôi? Ngôi Ngài trên cao; Ngài h mình
7
xu ng ng xem xét tr i và t. Ngài nâng ng i kh n cùng lên kh i b i tro,
8
C t k thi u th n kh i ng phân, ng ng i ng i chung v i các quan
9
tr ng, T c v i các quan tr ng c a dân s Ngài. Ngài khi n n bà son s
trong nhà, Làm m vui v c a nh ng con cái. Ha-lê-lu-gia!

Chapter 114

1 Khi Y-s -ra-ên ra kh i Ê-díp-tô, Nhà gi i áp lìa b m t dân nói ti ng l , 2 Thì
Giu- a tr nên n thánh Ngài, Và Y-s -ra-ên thành n c Ngài. 3 Bi n th y s y,
bèn ch y tr n; Sông Giô- anh ch y tr l i sau; 4 Núi nh y nh chiên c, N ng
nh y khác nào chiên con. 5 bi n, nh n so ng i ch y tr n? Giô- anh, vì c gì
mà ng i ch y tr l i sau? 6 núi, nh n sao ng i nh y nh chiên c? n ng,
vì ch gì mà ng i nh y nh chiên con? 7 H i t, hãy run r y tr c m t Chúa,
Tr c m t c Chúa Tr i c a Gia-c p, 8 Là ng bi n hòn á ra ao n c, i
á c ng thành ngu n n c.

Chapter 115

1 H i c Giê-hô-va, nh n vì s nh n t và s ch n th t Ngài, S vinh hi n
ch v chúng tôi, ch v chúng tôi, Bèn là áng v danh Ngài. 2 Vì sao các ngo i bang
nói r ng: c Chúa Tr i chúng nó âu? 3 c Chúa Tr i chúng tôi trên các t ng
tr i; Phàm i u gì v a ý Ngài, thì Ngài ã làm, 4 Hình t ng chúng nó b ng b c b ng
vàng, Là công vi c tay ng i ta làm ra. 5 Hình t ng có mi ng mà không nói; Có m t
mà ch ng th y; 6 Có tai mà không nghe; Có l m i mà ch ng ng i; 7 Có tay, nh ng
không r r m; Có ch n, nào bi t b c i; Cu ng h ng nó ch ng ra ti ng nào. 8 Phàm
k nào làm hình t ng, và nh c y n i nó. u gi ng nh nó. 9 H i Y-s -ra-ên, hãy
nh c y n i c Giê-hô-va; Ngài là s ti p tr và cái khiên c a h . 10 H i nhà A-rôn,
hãy nh c y n i c Giê-hô-va: Ngài là s ti p tr và cái khiên c a h . 11 H i các
ng i kính s c Giê-hô-va, hãy nh c y n i Giê-hô-va: Ngài là s ti p tr và cái
khiên c a h . 12 c Giê-hô-va ã nh n chúng tôi: Ngài s ban ph c, Ban
ph c cho nhà Y-s -ra-ên, C ng s ban ph c cho nhà A-rôn. 13 Ngài s ban ph c
cho nh ng k kính s c Giê-hô-va, Ho c nh hay l n u c ng v y. 14 Nguy n
c Giê-hô-va gia thêm ph c Ngài Cho các ng i và cho con cháu các ng i. 15 c

16
Giê-hô-va, là ng d ng nên tr i t, ã ban ph c cho các ng i. Các t ng
17
tr i thu c v c Giê-hô-va; Nh ng Ngài ã ban t cho con cái loài ng i. K
18
ch t ho c k xu ng cõi nín l ng ch ng ng i khen c Giê-hô-va. Nh ng chúng
tôi s ng i khen c Giê-hô-va, T bây gi cho n i i. Ha-lê-lu-gia!

Chapter 116

1 2
Tôi yêu m n c Giê-hô-va, vì Ngài nghe ti ng tôi, Và l i nài xin c a tôi. Tôi s
3
c u kh n Ngài tr n i tôi, B i vì Ngài có nghiêng tai qua tôi. Dây s ch t v ng
4
v n tôi, S au n âm ph áp hãm tôi, Tôi g p s gian truân và s s u kh . Nh ng
tôi kêu c u danh c Giê-hô-va, r ng: c Giê-hô-va ôi! c u xin Ngài gi i c u linh
5
h n tôi. c Giê-hô-va hay làm n, và là công bình; c Chúa Tr i chúng ta có lòng
6
th ng xót. c Giê-hô-va b o h ng i th t thà; Tôi b kh n kh , Ngài bèn c u
7
tôi. H i linh h n ta, hãy tr v n i an ngh ng i; Vì c Giê-hô-va ã h u ãi
8
ng i. Chúa ã gi i c u linh h n tôi kh i ch t, M t tôi kh i gi t l , Và ch n tôi
9 10
kh i v p ngã. Tôi s i tr c m t c Giê-hô-va Trong t k s ng. Tôi tin,
11
nên tôi nói. Tôi ã b bu n th m l m. Trong c n b i r i tôi nói r ng: M i ng i
12
u nói d i. Tôi s l y gì báo áp c Giê-hô-va V các n lành mà Ngài ã làm
13 14
cho tôi? Tôi s c m cái chén c u r i, Mà c u kh n danh c Giê-hô-va Tôi s
tr xong cho c Giê-hô-va các s tôi h a nguy n, T i tr c m t c dân s Ngài.
15 16
S ch t c a các ng i thánh. Là quí báu tr c m t c Giê-hô-va. H i c
Giê-hô-va, tôi th t là tôi t Ngài; Tôi là tôi t Ngài, con trai con òi c a Ngài; Ngài ã m
17 18
lòi tói tôi. Tôi s dâng c a l thù ân cho Chúa, Và c u kh n danh c Giê-hô-va.
Tôi s tr xong cho c Giê-hô-va các s tôi h a nguy n, T i tr c m t c dân s
19
Ngài, Trong hành lang c a nhà c Giê-hô-va, gi a Giê-ru-sa-lem. Ha-lê-lu-gia!

Chapter 117

1
H i các n c, hãy ng i khen c Giê-hô-va; H i các dân, khá ca t ng Ngài! 2 Vì
s nh n t Ngài r t l n cho chúng ta; S ch n th t c Giê-hô-va cho n i
i. Ha-lê-lu-gia!

Chapter 118

1
Hãy c m t c Giê-hô-va, vì Ngài là thi n; S nh n t Ngài còn n i
2 3
i. Nguy n Y-s -ra-ên nói r ng, S nh n t Ngài còn n i i. Nguy n
4
nhà A-rôn nói r ng, S nh n t Ngài còn n i i. Nguy n nh ng ng i
5
kính s c Giê-hô-va nói r ng, S nh n t Ngài còn n i i. Trong gian
truân tôi c u kh n c Giê-hô-va; c Giê-hô-va bèn áp l i tôi, tôi n i r ng rãi,
6 7
c Giê-hô-va binh v c tôi, tôi ch ng s ; Loài ng i s làm chi tôi? c Giê-hô-va
binh v c tôi, thu c trong b n k giúp tôi; Nh n ó tôi s vui th y k ghét tôi b
8 9
báo. Thà n ng náu mình n i c Giê-hô-va Còn h n tin c y loài ng i. Thà
10
n ng náu mình n i c Giê-hô-va Còn h n tin c y vua chúa. Các n c ã vây
11
tôi; Tôi h y di t chúng nó nh n danh c Giê-hô-va. Chúng nó ã vây tôi, ph i, ã
12
vây tôi; Tôi h y di t chúng nó nh n danh c Giê-hô-va. H vây tôi khác nào oàn
ong; H b t t nh ng n l a gai; Tôi h y di t chúng nó nh n danh c Giê-hô-va.
13 14
Ng i có xô ta m nh ng cho ta ngã, Nh ng Giê-hô-va giúp ta. c Giê-hô-va
15
là s c l c và là bài ca c a ta; Ngài tr nên s c u r i ta. Trong tr i ng i công bình
16
có ti ng vui m ng c u r i: Tay h u c Giê-hô-va làm vi c c th . Tôi s ch ng
17
ch t âu, nh ng c s ng, Thu t l i nh ng công vi c c Giê-hô-va. c
18
Giê-hô-va ã s a ph t tôi cách nghiêm trang. Nh ng không phó tôi vào s ch t. Ngài
19
m cho tôi các c a công bình, Tôi s vào ng i khen c Giê-hô-va. ây là c a c a
20
c Giê-hô-va; Nh ng ng i công bình s vào ó. Tôi s c m t Chúa, vì Chúa
21
ã áp l i tôi, Tr nên s c u r i cho tôi. Hòn á mà th xây lo i ra, ã tr nên
22 23
s c u r i cho tôi. Hòn á mà th xây lo i ra, ã tr nên á u góc nhà.

i u y là vi c c Giê-hô-va, M t s l lùng tr c m t chúng tôi. 24 N y là ngày
c Giê-hô-va làm nên, Chúng tôi s m ng r và vui v trong ngày y. 25 c Giê-hô-va
ôi! xin hãy c u; c Giê-hô-va i, xin ban cho chúng tôi c th i-th nh. 26 áng
ng i khen ng nh n danh c Giê-hô-va mà n! T n i nhà c Giê-hô-va chúng
tôi ã chúc t ng ng i. 27 Giê-hô-va là c Chúa Tr i, Ngài ã ban cho chúng tôi ánh
sáng. Hãy c t b ng dây con sinh Vào các s ng bàn th . 28 Chúa là c Chúa Tr i tôi, tôi
s c m t Chúa; Chúa là c Chúa Tr i tôi, tôi s tôn cao Chúa. 29 Hãy ng i khen c
Giê-hô-va, vì Ngài là thi n; S nh n t Ngài còn n i i.

Chapter 119

1 Ph c cho nh ng ng i tr n v n trong ng l i mình, i theo lu t pháp
c a c Giê-hô-va, 2 Ph c cho nh ng ng i gìn gi ch ng c Ngài, Và h t lòng
tìm c u Ngài. 3 H không làm trái phép công bình, Nh ng i trong các l i Ngài. 4 Chúa
ã truy n cho chúng tôi các gi ng m i Chúa, H u cho chúng tôi c n th n gi l y. 5 Ô!
ch chi ng l i tôi c v ng ch c, tôi gi các lu t l Chúa! 6 Khi tôi
ch m ch v các i u r n Chúa, Thì ch ng b h th n. 7 Khi tôi h c các oán ng
công bình c a Chúa, Thì tôi s l y lòng ngay th ng mà ng i khen Chúa. 8 Tôi s gi các
lu t l Chúa; Xin ch b tôi tr n. 9 Ng i tr tu i ph i làm sao cho ng l i
mình c trong s ch? Ph i c n th n theo l i Chúa. 10 Tôi h t lòng tìm c u Chúa,
Ch tôi l c các i u r n Chúa. 11 Tôi ã gi u l i Chúa trong lòng tôi, tôi
không ph m t i cùng Chúa. 12 H i c Giê-hô-va, áng ng i khen Ngài. Xin d y tôi
các lu t l Ngài. 13 Tôi l y môi thu t l i Các m ng l nh mi ng Chúa phán ra. 14 Tôi
vui m ng v ng ch ng c Chúa, Nh th vui m ng v c a c i hi m hi m.
15 Tôi s suy g m v gi ng m i Chúa, Ch m xem ng l i c a Chúa. 16 Tôi a
thích lu t l Chúa, S ch ng quên l i c a Chúa. 17 Xin Chúa ban n lành cho tôi t

18
Chúa, tôi c s ng; Thì tôi s gi l i c a Chúa. Xin Chúa m m t tôi,
19
tôi th y S l lùng trong lu t pháp c a Chúa. Tôi là ng i khách l trên t, Xin
20
ch gi u tôi các i u r n Chúa. Linh h n tôi hao mòn vì mong c Các m ng l nh
21
Chúa luôn luôn. Chúa qu trách k kiêu ng o, Là k áng r a s , hay l m l c các
22
i u r n Chúa. Xin l n kh i tôi s s nh c và s khinh d ; Vì tôi gìn gi các
23
ch ng c c a Chúa, Vua chúa c ng ng i ngh lu n ngh ch tôi; Song tôi t Chúa
24
suy g m lu t l Chúa. Các ch ng c Chúa là s h l c tôi, T c là nh ng m u s
25 26
tôi. Linh h n tôi dính vào b i t, Xin hãy khi n tôi s ng l i tùy theo l i Chúa.
Tôi ã t v i Chúa ng l i tôi, Chúa bèn áp l i tôi; Xin hãy d y tôi các lu t l
27
Chúa. C u Chúa làm cho tôi hi u bi t con ng gi ng m i Chúa, Thì tôi s suy
28
g m các công vi c l lùng c a Chúa. Linh h n tôi, vì u s u, ch y tuôn gi t l ;
29
Xin hãy làm cho tôi v ng b n tùy theo l i Chúa. Xin hãy dang xa tôi con ng d i
30
trá, Làm n cho tôi bi t lu t pháp Chúa. Tôi ã ch n con ng thành tín, t
31
m ng l nh Chúa tr c m t tôi. Tôi tríu m n các ch ng c Chúa: c Giê-hô-va
32
ôi! xin ch cho tôi b h th n. Khi Chúa m r ng lòng tôi, Thì tôi s ch y theo con
33
ng i u r n Chúa. H i c Giê-hô-va, xin ch d y tôi con ng lu t
34
l Chúa, Thì tôi s gi l y cho n cu i cùng. Xin hãy ban cho tôi s thông sáng, thì
35
tôi s vâng theo lu t pháp Chúa, Aét s h t lòng gìn gi l y. Xin hãy khi n tôi i
36
trong ng i u r n Chúa, Vì tôi l y làm vui v t i ó. Xin hãy khi n lòng tôi
37
h ng v ch ng c Chúa, Ch ng h ng v s tham lam. Xin xây m t tôi
38
kh i xem nh ng v t h không, Làm tôi c s ng trong các ng l i Chúa.
39
Xin Chúa làm ng nghi m l i Chúa cho k tôi t Chúa, T c là k kính s Chúa. Xin
40
hãy c t kh i tôi s s nh c mà tôi s s t; Vì m ng l nh Chúa là t t lành. Kìa, tôi
mong c các gi ng m i Chúa; Xin hãy khi n tôi c s ng trong s công bình Chúa.
41
H i c Giê-hô-va, nguy n s nh n t Ngài n cùng tôi, T c là s c u r i
42
c a Ngài tùy l i phán Ngài! V y, tôi s có th áp l i cùng k làm s nh c tôi; Vì

43
tôi tin c y n i l i Chúa. Xin ch c t h t l i ch n th t kh i mi ng tôi; Vì tôi trông
44
c y n i m ng l nh Chúa. Tôi s h ng gìn gi lu t pháp Chúa Cho n i i
45 46
vô cùng. Tôi c ng s b c i thong dong, Vì ã tìm ki m các gi ng m i Chúa.
47
C ng s nói v ch ng c Chúa tr c m t các vua, Không ph i m t c chút nào.
48
Tôi s vui v v i u r n Chúa, Là i u r n tôi yêu m n. Tôi c ng s gi tay
49
lên h ng v i u r n Chúa mà tôi yêu m n, Và suy g m các lu t l Chúa. Xin
50
Chúa nh l i l i Chúa phán cho tôi t Chúa, Vì Chúa khi n tôi trông c y. L i Chúa
51
làm cho tôi c s ng l i, Aáy là s an i tôi trong c n ho n n n. K kiêu ng o
52
nh o báng tôi nhi u quá, Nh ng tôi không xây b lu t pháp Chúa. H i c Giê-hô-va,
53
tôi ã nh l i m ng l nh Ngài khi x a, Nên tôi c an i. Nh n vì k ác b
54
lu t pháp Chúa. C n gi n nóng n y hãm b t tôi. Các lu t l Chúa làm bài hát tôi T i
55
nhà tôi làm khách l . H i c Giê-hô-va, ban êm tôi nh l i danh Ngài, C ng
56
gìn gi lu t pháp Ngài. Ph n tôi ã c, Là vì tôi có gìn gi các gi ng m i Chúa.
57 58
c Giê-hô-va là ph n c a tôi: Tôi ã nói s gìn gi l i Chúa. Tôi ã h t lòng
59
c u kh n n Chúa, Xin hãy th ng xót tôi tùy l i c a Chúa. Tôi t t ng v
60
ng l i tôi, Bèn tr b c tôi v ch ng c Chúa. Tôi l t t, không ch m
61
tr , Mà gìn gi các i u r n Chúa. Dây k ác ã v ng v n tôi; Nh ng tôi không
62
quên lu t pháp Chúa. Nh n vì các m ng l nh công bình c a Chúa, Tôi s th c-d y
63
gi a êm ng c m t Chúa. Tôi là b n h u c a m i ng i kính s Chúa, Và
64
c a m i k gi theo các gi ng m i Chúa. H i c Giê-hô-va, t c y
65
d y s nh n t Ngài; Xin hãy d y tôi các lu t l Ngài. H i c Giê-hô-va, Ngài
66
ã h u ãi k tôi t Ngài Tùy theo l i c a Ngài. Xin hãy d y tôi l ph i và s
67
hi u bi t, Vì tôi tin các i u r n Chúa. Tr c khi ch a b ho n n n, thì tôi l m
68
l c; Nh ng bây gi tôi gìn gi l i Chúa. Chúa là thi n và hay làm lành; Xin hãy d y
69
tôi các lu t l Chúa. K kiêu ng o ã t l i nói d i h i tôi; Tôi s h t lòng gìn

70
gi gi ng m i c a Chúa. Lòng chúng nó dày nh m , Còn tôi a thích lu t pháp c a
71
Chúa. Tôi ã b ho n n n th t l y làm ph i, H u cho h c theo lu t l c a Chúa.
72 73
Lu t pháp c a mi ng Chúa phán là quí cho tôi H n h ng ngàn ng vàng và b c.
Bàn tay Chúa ã làm tôi và n n hình tôi; Xin hãy ban cho tôi trí hi u, tôi h c i u
74
r n Chúa. Nh ng ng i kính s Chúa th y tôi s vui v ; Vì tôi trông c y l i c a
75
Chúa. H i c Giê-hô-va, tôi bi t r ng s xét oán c a Ngài là công bình, Và y là
76
b i s thành tín mà Ngài làm cho tôi b kh n n. Chúa i, nguy n s nh n t Chúa
77
an i tôi, Y nh Chúa ã phán cùng k tôi t Chúa. Nguy n s th ng xót Chúa
78
n cùng tôi, tôi c s ng; Vì lu t pháp Chúa là i u tôi a thích. Nguy n
k kiêu ng o b h th n, vì chúng nó dùng s gi d i mà ánh tôi; Song tôi s
79
suy g m các gi ng m i Chúa. Nguy n nh ng k kính s Chúa Tr l i cùng tôi, thì
80
h s bi t ch ng c c a Chúa. Nguy n lòng tôi c tr n v n trong các lu t
81
l Chúa, H u cho tôi không b h th n. Linh h n tôi hao mòn vì mong c s c u
82
r i c a Chúa; Song tôi trông c y l i c a Chúa. M t tôi hao mòn vì mong c l i
83
Chúa; Tôi nói: Bao gi Chúa s an i tôi? Vì tôi tr thành nh b u da b khói óng
84
en; Nh ng tôi không quên các lu t l Chúa. S các ngày k tôi t Chúa c bao
85
nhiêu? Ch ng nào Chúa s oán xét nh ng k b t b tôi? K kiêu ng o ã ào
86
h m h i tôi, Là vi c ch ng làm theo lu t pháp c a Chúa. Các i u r n Chúa là thành
87
tín; Thiên h dùng s gi d i b t b tôi; xin Chúa giúp tôi. Thi u i u chúng
88
nó di t tôi kh i m t t; Nh ng tôi không lìa b các gi ng m i Chúa. Xin hãy làm
cho tôi c s ng, tùy theo s nh n t Chúa, Thì tôi s gìn gi ch ng c c a mi ng
89 90
Chúa. H i c Giê-hô-va, l i Ngài c v ng l p i i trên tr i: S
thành tín Chúa còn i n y n i kia. Chúa ã l p trái t, t còn v ng b n.
91
Tùy theo m ng l nh Chúa, các i u ó còn v ng n ngày nay; Vì muôn v t u
92
h u vi c Chúa. Nên lu t pháp Chúa không làm s tôi a thích, Aét tôi ã b di t vong
93
trong c n ho n n n. Tôi ch ng h quên gi ng m i Chúa, Vì nh ó Chúa làm cho
94
tôi c s ng. Tôi thu c v Chúa, xin hãy c u tôi; Vì tôi tìm ki m các gi ng m i

95 96
Chúa. Nh ng k ác rình gi t tôi; Nh ng tôi ch m ch v các ch ng c Chúa,
Tôi ã th y s cùng t n c a m i v t tr n v n; Song lu t pháp Chúa l y làm r ng
97 98
thay. Tôi yêu m n lu t pháp Chúa bi t bao! Tr n ngày tôi suy g m lu t pháp y.
Các i u r n Chúa làm cho tôi khôn ngoan h n k thù ngh ch tôi, Vì các i u r n y
99
cùng tôi luôn luôn. Tôi có trí hi u h n h t th y k d y tôi, Vì tôi suy g m các
100
ch ng c Chúa. Tôi thông hi u h n k già c , Vì có gìn gi các gi ng m i Chúa.
101 102
Tôi gi ch n tôi kh i m i ng tà, gìn gi l i c a Chúa. Tôi không
103
xây b m ng l nh Chúa; Vì Chúa ã d y d tôi. L i Chúa ng t h ng tôi d ng
104
bao! Th t ng t h n m t ong trong mi ng tôi! Nh gi ng m i Chúa tôi c s
105
thông sáng; Vì v y, tôi ghét m i ng gi d i. L i Chúa là ng n èn cho ch n
106
tôi, Aùnh sáng cho ng l i tôi. Tôi ã th gìn gi m ng l nh công bình c a
107
Chúa, Và c ng ã làm theo s th y. c Giê-hô-va ôi! tôi b kh n n quá i;
108
Xin hãy làm cho tôi c s ng tùy theo l i c a Ngài. H i c Giê-hô-va, xin hãy
109
nh m l l c ý c a mi ng tôi, Và d y d tôi các m ng l nh Ngài. M ng s ng tôi
110
h ng b c n nguy hi m, Nh ng tôi không quên lu t pháp Chúa. Nh ng k ác gài
111
b y h i tôi; Song tôi không lìa b gi ng m i Chúa. Ch ng c Chúa là c nghi p
112
tôi n i i; Vì y là s m ng r c a lòng tôi. Tôi chuyên lòng làm theo lu t
113
l Chúa Luôn luôn, và cho n cu i cùng. Tôi ghét nh ng k hai lòng, Nh n yêu
114
m n lu t pháp c a Chúa. Chúa là n i n náu và cái khiên c a tôi; Tôi trông c y n i
115
l i Chúa. H i k làm ác, h i lìa kh i ta, ta gi i u r n c a c Chúa
116
Tr i ta. Xin Chúa nâng tôi tùy l i c a Chúa, h u cho tôi c s ng; Ch
117
tôi b h th n v s trông c y tôi. Xin hãy nâng tôi, thì tôi s c bình an
118
vô s , C ng th ng th ng ch m ch v các lu t l c a Chúa. Chúa t ch i
nh ng k l m l c lu t l Chúa; Vì m u ch c chúng nó ch là s gi d i mà thôi.
119
Chúa c t b k ác kh i th gian nh xác bã; Nh n ó tôi yêu m n các ch ng c
120 121
c a Chúa. Th t tôi r n c vì s hãi Chúa, C ng s s oán xét c a Chúa.

122
Tôi ã làm i u ngay th ng và công bình; Ch phó tôi cho k hà hi p tôi. Xin Chúa
làm ng b o lãnh cho k t t Chúa c ph c; Ch k kiêu ng o hà
123 124
hi p tôi. M t tôi hao mòn vì mong c s c u r i. Và l i công bình c a Chúa.
125
Xin hãy ãi k tôi t Chúa theo s nh n t Chúa, Và d y tôi các lu t l Chúa. Tôi
là k tôi t Chúa; xin hãy ban cho tôi s thông sáng, tôi hi u bi t các ch ng c c a
126 127
Chúa. Ph i thì cho c Giê-hô-va làm, Vì loài ng i ã ph lu t pháp Ngài.
128
Nh n ó tôi yêu m n i u r n Chúa H n vàng, th m chí h n vàng ròng. Vì v y,
129
tôi xem các gi ng m i Chúa v muôn v t là ph i; Tôi ghét m i ng gi d i.
130
Ch ng c Chúa th t l lùng; Cho nên lòng tôi gi l y. S bày giãi l i Chúa, soi sáng
131
cho, Ban s thông hi u cho ng i th t thà. Tôi m mi ng ra th , Vì r t mong c
132
các i u r n Chúa. Xin Chúa hãy xây l i cùng tôi, và th ng xót tôi, Y nh thói
133
th ng Chúa i cùng ng i yêu m n danh Chúa. Xin hãy làm cho b c tôi v ng
134
trong l i Chúa; Ch s gian ác gì l n l t trên tôi. Xin hãy chu c tôi kh i s
135
hà hi p c a loài ng i, Thì tôi s gi theo các gi ng m i Chúa. Xin hãy làm cho
136
m t Chúa soi sáng trên k tôi t Chúa, Và d y tôi các lu t l Chúa. Nh ng su i l
137
ch y t m t tôi, B i vì ng i ta không gi lu t pháp c a Chúa. H i c
138
Giê-hô-va, Ngài là công bình, S oán xét c a Ngài là ngay th ng. Chúa l y s công
139
bình, s thành tín, Mà truy n ra ch ng c c a Chúa. S s t s ng tiêu hao tôi, Vì k
140
hà hi p tôi ã quên l i Chúa. L i Chúa r t là tinh s ch, Nên k tôi t Chúa yêu m n
141 142
l i y. Tôi nh hèn, b khinh d , Nh ng không quên các gi ng m i Chúa. S
143
công bình Chúa là s công bình i i, Lu t pháp Chúa là ch n th t. S gian truân
144
và s s u kh áp hãm tôi; D u v y, các i u r n Chúa là i u tôi a thích.
Ch ng c Chúa là công bình i i. Xin hãy ban cho tôi s thông hi u, thì tôi s
145
c s ng. H i c Giê-hô-va, tôi h t lòng kêu c u Ngài; xin hãy áp l i tôi;
146
Tôi s gìn gi lu t l Ngài. Tôi ã kêu c u Chúa; xin hãy c u tôi, Thì tôi s gi
147
các ch ng c Chúa. Tôi th c tr c r ng ông và kêu c u; Tôi trông c y n i l i

Chúa. 148 Canh êm ch a khuya, m t tôi m t nh ra, ng suy g m l i Chúa. 149
H i c Giê-hô-va, theo s nh n t Ngài, xin hãy nghe ti ng tôi; Hãy khi n tôi c
s ng tùy m ng l nh Ngài. 150 Nh ng k eo u i s d n g n; Chúng nó cách
xa lu t pháp c a Chúa. 151 H i c Giê-hô-va, Ngài g n; Các i u r n Ngài là
ch n th t. 152 C theo ch ng c Chúa Tôi ã bi t t lâu r ng Chúa l p các i u
r n y n i i. 153 Xin hãy xem n i kh n n tôi, và gi i c u tôi; Vì tôi không
quên lu t pháp c a Chúa. 154 Xin hãy binh v c duyên c tôi, và chu c tôi; C ng hãy khi n
tôi c s ng tùy theo l i Chúa. 155 S c u r i cách xa k ác, Vì chúng nó không tìm
h i các lu t l Chúa. 156 c Giê-hô-va i, s th ng xót Ngài r t l n; Xin hãy
khi n tôi c s ng tùy theo lu t l Ngài. 157 K b t b và k hà hi p tôi th t
nhi u l m; Nh ng tôi không xây b ch ng c Chúa. 158 Tôi th y k gian tà, bèn g m
ghi c chúng nó; Vì chúng nó không gi l i Chúa. 159 Xin hãy xem tôi yêu m n gi ng m i
Chúa d ng bao! H i c Giê-hô-va, xin hãy khi n tôi c s ng tùy s nh n t
Ngài. 160 S t ng c ng l i Chúa là ch n th t, Các m ng l nh công bình c a Chúa còn
i i. 161 Nh ng vua chúa ã b t b tôi vô c , Song lòng tôi kính s l i Chúa.
162 Tôi vui v v l i Chúa, Khác nào k tìm c m i l n. 163 Tôi ghét, tôi ghê s
d i trá, Song tôi yêu m n lu t pháp Chúa. 164 M i ngày tôi ng i khen Chúa b y l n, Vì
c m ng l nh công bình c a Chúa. 165 Phàm k nào yêu m n lu t pháp Chúa c
bình yên l n; Ch ng có s gì gây cho h sa ngã. 166 H i c Giê-hô-va, tôi có trông c y
n i s c u r i c a Ngài. Và làm theo các i u r n Ngài. 167 Linh h n tôi ã gìn gi
ch ng c Chúa. Tôi yêu m n ch ng c y nhi u l m. 168 Tôi có gìn gi gi ng m i
và ch ng c Chúa, B i vì ng l i tôi u tr c m t Chúa. 169 H i c
Giê-hô-va, nguy n ti ng kêu c a tôi th u n Ngài. Xin h i ban cho tôi s thông sáng
tùy theo l i Chúa. 170 Nguy n l i c u kh n tôi th u n tr c m t Chúa; Xin hãy
gi i c u tôi tùy theo l i Chúa. 171 Nguy n môi mi ng tôi n ra s ng i khen Chúa;
Vì Chúa d y tôi các lu t l Chúa. 172 Nguy n l i tôi hát x ng v l i Chúa; Vì h t

th y i u r n Chúa là công bình.
173
Nguy n tay Chúa s n giúp tôi; Vì tôi ch n
các gi ng m i Chúa.
174
H i c Giê-hô-va, tôi mong c s c u r i c a Chúa;
Lu t pháp Chúa là s tôi a thích.
175
Nguy n linh h n tôi c s ng, thì nó s ng i
khen Chúa; Nguy n m ng l nh Chúa giúp tôi.
176
Tôi xiêu l c khác nào con chiên
m t: Xin hãy tìm ki m k tôi t Chúa, Vì tôi không quên i u r n c a Chúa.

Chapter 120

1
Trong c n gian truân tôi kêu c u c Giê-hô-va; Ngài bèn áp l i tôi.
2
H i c
Giê-hô-va, xin hãy gi i c u linh h n tôi kh i m i d i trá, Kh i l i ph nh g t.
3
l i ph nh g t, ng i ta s ban cho ng i chi? Thêm cho ng i i u gì n a?
4
Aét là tên nh n c a dõng s , Và than h c c a cây giêng-gi ng.
5
Kh n n n cho
tôi vì tôi ng trong Mê-si c, Và d i các tr i Kê- a.
6
Lâu l m linh h n tôi chung
V i k ghét s hòa bình.
7
Tôi mu n s hòa bình; nh ng khi tôi nói n, Chúng nó
bèn mu n s gi c giã.

Chapter 121

1
Tôi ng c m t lên trên núi: S ti p tr tôi n t âu?
2
S ti p tr tôi n
t c Giê-hô-va, Là ng ã d ng nên tr i và t.
3
Ngài không cho ch n
ng i xiêu tó; ng gìn gi ng i không h bu n ng .
4
ng gìn gi Y-s -ra-ên
Không h nh p m t, c ng không bu n ng .
5
c Giê-hô-va là ng gìn gi ng i;
c Giê-hô-va là bóng che bên h u ng i.
6
M t tr i s không gi i ng i lúc ban
ngày, M t tr ng c ng không h i ng i trong ban êm.
7
c Giê-hô-va s gìn gi
ng i kh i m i tai h a. Ngài s gìn gi linh h n ng i.
8
c Giê-hô-va s gìn
gi ng i khi ra khi vào, T nay cho n i i.

Chapter 122

1 2
Tôi vui m ng khi ng i ta nói v i tôi r ng: Ta hãy i n nhà c Giê-hô-va.
3
H i Giê-ru-sa-lem, ch n chúng ta d ng l i Trong các c a ng i. Giê-ru-sa-lem là cái
4
thành c c t v ng b n, k t nhau t -ch nh. Các chi phái c a c Giê-hô-va lên
5
n i y, Tùy theo th ng l truy n cho Y-s -ra-ên. Vì t i ó có l p các ngôi oán
6
xét, T c là các ngôi nhà a-vít. Hãy c u hòa bình cho Giê-ru-sa-lem; Phàm k nào yêu
7
m n ng i s c th i th nh. Nguy n s hòa bình trong vách t ng ng i,
8
S th i th nh trong các cung ng i! Vì c anh em ta và b u b n ta, Ta nói r ng:
9
Nguy n s hòa bình trong ng i! Nh n vì nhà Giê-hô-va, c Chúa Tr i chúng ta,
Ta s c u ph c cho ng i.

Chapter 123

1 2
Tôi ng c m t lên h ng cùng Ngài. H i ng ng trên các t ng tr i, M t
k tôi t trông n i tay ông ch mình, M t con òi trông n i tay bà ch mình th nào,
Thì m t chúng tôi ng ng v ng Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng tôi th y, Cho n
3
ch ng nào Ngài th ng xót chúng tôi. c Giê-hô-va ôi! Xin th ng xót chúng tôi, xin
4
th ng xót chúng tôi; Vì chúng tôi quá chán s khinh d . Linh h n chúng tôi quá chán
S nh o báng c a k an d t, và s khinh d c a k kiêu ng o.

Chapter 124

1 2
Y-s -ra-ên áng nói: N u c Giê-hô-va ch ng binh v c chúng ta, Khi loài ng i
3
d y ngh ch chúng ta, Khi c n gi n h n i lên cùng chúng ta, N u c Giê-hô-va
4
không binh v c chúng ta, Aét chúng nó ã nu t s ng chúng ta r i; N c ch t ánh
5
chìm chúng ta, Dòng tràn qua ng p linh h n chúng ta, Và nh ng l n sóng kiêu ng o

6
ã trôi trác linh h n chúng ta r i. áng ng i khen c Giê-hô-va thay, Ngài không phó
7
chúng ta làm m i cho r ng chúng nó! Linh h n chúng ta thoát kh i nh chim thoát kh i
8
r p k ánh chim; R p ã d t, chúng ta bèn thoát kh i. S ti p tr chúng ta trong
danh c Giê-hô-va, Là ng ã d ng nên tr i và t.

Chapter 125

1
Nh ng ng i tin c y n i c Giê-hô-va Khác nào núi Si-ôn không rúng ng,
2
H ng còn n i i. Các núi vây quanh Giê-ru-sa-lem th nào, c Giê-hô-va vây
3
ph dân s Ngài th y. T rày cho n i i. Vì cây g y k ác s không
c t Trên s n nghi p ng i công bình; H u cho ng i công bình không a
4
tay ra v s gian ác. H i c Giê-hô-va, xin hãy làm i u lành cho ng i lành, Và
5
cho k có lòng ngay th ng. Còn v nh ng k tr i theo ng cong qu o, c
Giê-hô-va s d n chúng nó i ra chung v i k làm ác. Nguy n bình an giáng trên Y-s -ra-ên!

Chapter 126

1
Khi c Giê-hô-va d n các phu tù c a Si-ôn v , Thì chúng tôi khác nào k n m
2
chiêm bao. B y gi mi ng chúng tôi y s vui-c i, L i chúng tôi hát nh ng
bài m ng r . Trong các dân ngo i ng i ta nói r ng: c Giê-hô-va ã làm cho h
3
nh ng vi c l n. c Giê-hô-va ã làm cho chúng tôi nh ng vi c l n; Nh n ó
4
chúng tôi vui m ng. H i c Giê-hô-va, xin d n phu tù chúng tôi v , Nh các su i
5
mi n nam ch y n c l i. K nào gieo gi ng mà gi t l , S g t hái cách vui m ng.
6
Ng i nào v a i v a khóc em gi ng ra r i, Aét s tr v cách vui m ng, mang
bó lúa mình.

Chapter 127

1
N u c Giê-hô-va không c t nhà, Thì nh ng th xây c t làm u ng công. Nh c
2
b ng c Giê-hô-va không coi-gi thành, Thì ng i canh th c canh lu ng công. U ng
công thay cho các ng i th c d y s m, i ng tr , Và n bánh lao kh ; Chúa c ng
3
ban gi c ng cho k Ngài yêu m n b ng v y. Kìa, con cái là c nghi p b i c
4
Giê-hô-va mà ra; Bông trái c a t cung là ph n th ng. Con trai sanh trong bu i ang
5
thì, Khác nào m i tên n i tay dõng s . Ph c cho ng i nào v t nó y gùi mình!
Ng i s không h th n, Khi nói n ng v i k thù ngh ch mình t i c a thành.

Chapter 128

1 2
Ph c cho ng i nào kính s c Giê-hô-va, i trong ng l i Ngài! Vì
3
ng i s h ng công vi c c a tay mình, c ph c, may m n. V ng i
trong nhà ng i S nh cây nho th nh m u; Con cái ng i chung quanh bàn ng i
4
Khác nào nh ng ch i ô-li-ve. Kìa, ng i nào kính s c Giê-hô-va S c ph c
5
là nh v y. Nguy n c Giê-hô-va t Si-ôn ban ph c cho ng i; Nguy n tr n
6
i mình ng i c th y s ph c lành c a Giê-ru-sa-lem. Nguy n ng i
c th y con cháu mình! Nguy n s bình an giáng trên Y-s -ra-ên!

Chapter 129

1 2
T khi tôi còn th u, chúng nó th ng hà hi p tôi, Y-s -ra-ên áng nói, T khi
3
tôi còn th u, chúng nó th ng hà hi p tôi, Nh ng không th ng h n tôi c. Các
4
nông phu cày trên l ng tôi, X ng cày mình dài theo trên ó. c Giê-hô-va là công
5
bình; Ngài ã ch t nh ng dây k ác. Nguy n nh ng k ghét Si-ôn B h th n và
6 7
lui l i sau. Nguy n chúng nó nh c n i nóc nhà, ã khô héo tr c khi b nh ;
8
Ng i g t không n m y tay mình, K bó không gom y ôm mình; Nh ng k
l i qua c ng không nói: Nguy n ph c c Giê-hô-va giáng trên các ng i! Chúng ta
nh n danh c Giê-hô-va chúc ph c cho các ng i.

Chapter 130

1
c Giê-hô-va ôi! t n i sâu th m tôi c u kh n Ngài. 2 Chúa ôi! xin nghe ti ng
3
tôi; Nguy n tôi Chúa l ng nghe Ti ng nài xin c a tôi. H i c Giê-hô-va, n u Ngài
4
c ch p s gian ác. Thì, Chúa ôi! ai s còn s ng? Nh ng Chúa có lòng tha th cho,
5
ng i ta kính s Chúa. Tôi trông i c Giê-hô-va, linh h n tôi trông i Ngài; Tôi
6
trông i l i c a Ngài. Linh h n tôi trông i Chúa H n ng i lính canh trông i
7
sáng, Th t, h n ng i lính canh trông i sáng. H i Y-s -ra-ên, hãy trông c y n i
8
c Giê-hô-va; Vì c Giê-hô-va có lòng nh n t , N i Ngài có s c u r i nhi u;
Chánh Ngài s chu c Y-s -ra-ên Kh i các s gian ác ng i.

Chapter 131

1
H i c Giê-hô-va, lòng tôi không kiêu ng o, M t tôi không t cao, Tôi c ng không
2
tìm tòi nh ng vi c l n, Ho c nh ng vi c cao k quá cho tôi. Tôi ã làm cho linh h n
tôi êm d u an t nh, Nh con tr d t s a bên m mình; Linh h n trong mình tôi c ng
3
nh con tr d t s a v y. H i Y-s -ra-ên, hãy trông c y n i c Giê-hô-va, T
b y gi cho n i i.

Chapter 132

1
c Giê-hô-va ôi! xin nh l i a-vít, Và các s kh n n c a ng i; 2 Th nào
ng i th cùng c Giê-hô-va, Và h a nguy n v i ng Toàn n ng c a Gia-c p:
3
Tôi h n không vào tr i mình , Ch ng lên gi ng tôi ngh , 4 Không cho m t tôi ng ,
5
C ng không cho mí m t tôi ngh nh c, Cho n ch ng tôi tìm c m t ch cho
6
c Giê-hô-va, M t n i cho ng Toàn n ng c a Gia-c p! Kìa, chúng tôi có nghe
7
nói v hòm giao c t i Ê-ph -rát, Có tìm ng hòm y trong ng b ng Gia -a.

8
Chúng tôi s vào n i Ngài, Th l y tr c b ch n Ngài. H i c Giê-hô-va, xin
9
hãy ch i d y ng vào n i an ngh Ngài, V i hòm v s n ng l c Ngài! Nguy n
10
th y t l Chúa c m c s công bình, K thánh c a Chúa reo m ng. Vì c
11
a-vít, là k tôi t Chúa, Xin ch xô y m t ng ch u x c d u c a Chúa.
c Giê-hô-va ã th quy t v i a-vít, Ngài c ng ch ng h b i, mà r ng: Ta s
12
t trên ngôi ng i m t con ng i sanh ra. N u con cái ng i gi giao c ta,
Và nh ng ch ng c mà ta s d y cho chúng nó, Thì con cái chúng nó c ng s Ng i trên
13
ngôi ng i n i i. Vì c Giê-hô-va ã chôn Si-ôn; Ngài c Si-ôn làm
14
n i c a Ngài; ây là n i an ngh ta i i; Ta s ng ây, vì ta có c
15
ao nh th . Ta s ban ph c cho l ng th c Si-ôn c d d t, Cho nh ng
16
k nghèo c a thành y c n bánh no nê. Ta c ng s m c s c u r i cho
17
th y t l thành y, Và các thánh nó s reo m ng. T i ó ta s khi n s ng a-vít
18
âm ch i; Ta ã s m s a ng n èn cho ng ch u x c d u c a ta. Ta s l y
s h th n m c cho k thù ngh ch ng i; Còn mão tri u ng i s r c r trên
u ng i.

Chapter 133

1
Kìa, anh em n hòa thu n nhau Th t t t p thay! 2 Aáy khác nào d u quí giá
3
ra trên u, Ch y xu ng râu, t c râu c a A-rôn, Ch y n trôn áo ng i;
L i khác nào s ng móc H t-môn Sa xu ng các núi Si-ôn; Vì t i ó c Giê-hô-va ã
ban ph c, T c là s s ng cho n i i.

Chapter 134

1
H i các tôi t c Giê-hô-va, là k ban êm ng t i nhà Ngài, Hãy ng i khen
2
c Giê-hô-va! Hãy gi tay lên h ng v n i thánh, Và ng i khen c Giê-hô-va!
3
Nguy n c Giê-hô-va, là ng d ng nên tr i t. T Si-ôn ban ph c cho ng i!

Chapter 135

1 Ha-lê-lu-gia! Hãy ng i khen danh c Giê-hô-va: H i các tôi t c Giê-hô-va, 2
Là k ng trong nhà c Giê-hô-va, T i hành lang c a nhà c Chúa Tr i chúng ta,
hãy ng i khen Ngài! 3 Hãy ng i khen c Giê-hô-va, vì c Giê-hô-va là thi n; Khá hát
ng i khen danh Ngài, vì y là vui. 4 Vì c Giê-hô-va ã ch n Gia-c p cho mình, L y
Y-s -ra-ên làm c nghi p r ng c a Ngài. 5 Tôi bi t r ng c Giê-hô-va là l n, Chúa
chúng tôi tr i cao h n h t các th n. 6 i u nào p ý c Giê-hô-va làm, Ngài bèn
làm i u y, Ho c trên tr i, d i t, Trong bi n, hay là trong các v c sâu. 7 Ngài
khi n mây bay lên t n i cùng- u t, Làm ch p-nhoáng theo m a, Khi n gió ra t
các kho tàng c a Ngài. 8 Ngài ánh gi t các con u lòng x Ê-díp-tô, T loài ng i
cho n loài thú v t; 9 Sai n gi a Ê-díp-tô nh ng d u k phép l H i Pha-ra-ôn
và h t th y các tôi t ng i; 10 C ng ánh b i l m dân t c l n, Và gi t các vua
m nh m , 11 T là Si-hôn, Vua dân A-mô-rít, Oùc, vua Ba-san, Và h t th y vua x Ca-na-an.
12 Ngài ban x chúng nó làm s n nghi p Cho Y-s -ra-ên, là dân s Ngài. 13 H i c
Giê-hô-va, danh Ngài còn n i i; K ni m Ngài tr i qua i n y n i
kia. 14 Vì c Giê-hô-va s oán xét dân s Ngài, Và i ý v vi c nh ng k tôi t
Ngài. 15 Hình t ng c a các dân b ng b c và b ng vàng, Là công vi c tay loài ng i
làm ra. 16 Hình t ng có mi ng mà không nói, Có m t mà ch ng th y, 17 Có tai mà không
nghe, Và mi ng nó không h i th . 18 Phàm k nào làm hình t ng, và nh c y n i nó,
u gi ng nh nó. 19 H i nhà Y-s -ra-ên, hãy chúc t ng c Giê-hô-va! H i nhà
A-rôn, hãy chúc t ng c Giê-hô-va! 20 H i nhà Lê-vi, hãy chúc t ng c Giê-hô-va!
H i các ng i kính s c Giê-hô-va, khá chúc t ng c Giê-hô-va! 21 áng t Si-ôn
chúc t ng c Giê-hô-va, Là ng ng t i Giê-ru-sa-lem! Ha-lê-lu-gia!

Chapter 136

1
Hãy c m t c Giê-hô-va, vì Ngài là thi n; S nh n t Ngài còn n i
2
i. Hãy c m t c Chúa Tr i c a các th n, Vì s nh n t Ngài còn n i
3
i. Hãy c m t Chúa c a muôn chúa; Vì s nh n t Ngài còn n i i. 4
Ch m t mình Ngài làm nên các phép l l n lao, Vì s nh n t Ngài còn n i
5
i. Ngài ã nh s khôn sáng mà d ng nên các t ng tr i, Vì s nh n t Ngài còn
6
n i i. Ngài tr ng t ra trên các n c, Vì s nh n t Ngài còn n
7
i i. D ng nên nh ng vì sáng l n, Vì s nh n t Ngài còn n i i.
8
M t tr i ng cai tr ban ngày, Vì s nh n t Ngài còn n i i. 9 M t
tr ng và các ngôi sao ng cai tr ban êm, Vì s nh n t Ngài còn n i i.
10
Ngài ã ánh gi t các con u lòng x Ê-díp-tô, Vì s nh n t Ngài còn n i
11
i. em Y-s -ra-ên ra kh i gi a chúng nó, Vì s nh n t Ngài còn n i
12
i. Dùng cánh tay quy n n ng gi th ng ra, Vì s nh n t Ngài còn n i
13
i. Ngài phân Bi n ra làm hai, Vì s nh n t Ngài còn n i i. 14
15
Khi n Y-s -ra-ên i qua gi a bi n y, Vì s nh n t Ngài còn n i i.
Xô Pha-ra-ôn và c o binh ng i xu ng Bi n , Vì s nh n t Ngài còn n
16
i i. Ngài d n dân s Ngài qua ng v ng, Vì s nh n t Ngài còn n
17
i i. ánh b i các vua l n, Vì s nh n t Ngài còn n i i. 18 ánh
19
gi t nh ng vua có danh, Vì s nh n t Ngài còn n i i. T c là si-hôn, vua
20
dân A-mô-rít, Vì s nh n t Ngài còn n i i. Và Oùc, vua Ba-san, Vì s
21
nh n t Ngài còn n i i. Ngài ban x chúng nó làm s n nghi p, Vì s
22
nh n t Ngài còn n i i. T c làm s n nghi p cho Y-s -ra-ên, là k tôi
23
t Ngài, Vì s nh n t Ngài còn n i i. Ngài nh n b c hèn h chúng
24
tôi, Vì s nh n t Ngài còn n i i. Gi i c u chúng tôi kh i k c u ch,
25
Vì s nh n t Ngài còn n i i. Ngài c ng ban n cho m i loài xác
26
th t, Vì s nh n t Ngài còn n i i. Hãy c m t c Chúa Tr i c a
các t ng tr i! Vì s nh n t Ngài còn n i i.

Chapter 137

1 Chúng tôi ng ng i trên mé sông Ba-by-lôn, Bèn nh l i Si-ôn, và khóc. 2 Chúng
3
tôi treo n c m chúng tôi Trên cây d ng li u c a sông y. Vì ó nh ng k
b t chúng tôi làm phu tù, Có bi u chúng tôi hát x ng; K c p gi t chúng tôi có òi
4
chúng tôi hát m ng, mà r ng: Hãy hát cho chúng ta m t bài ca c a Si-ôn. Trên t ngo i
5
bang, Chúng tôi làm sao hát c bài ca c a c Giê-hô-va? H i Giê-ru-sa-lem, n u
6
ta quên ng i, Nguy n tay h u ta quên tài n ng nó i! N u ta không nh n ng i,
Ch ng thích Giê-ru-sa-lem h n S vui v nh t c a ta, Nguy n l i ta dính n i gà!
7
H i c Giê-hô-va, xin hãy nh l i các con cái Ê- ôm; Trong ngày Giê-ru-sa-lem, Chúng
8
nó nói r ng: Hãy h y ho i, hãy h y ho i Cho n t n n n nó i! con gái Ba-by-lôn,
là k ph i b di t, Ph c cho ng i báo tr ng i Tùy theo i u ác ng i ã
9
làm cho chúng ta! Ph c cho ng i b t con nh ng i, em chà nát chúng nó n i
hòn á!

Chapter 138

1 Tôi s h t lòng c m t Chúa, Hát ng i khen Chúa tr c m t các th n. 2 Tôi s
th l y h ng v n thánh c a Chúa, C m t danh Chúa vì s nh n t và s
ch n th t c a Chúa; Vì Chúa ã làm cho l i Chúa c tôn cao H n c danh-thinh
3 4
Chúa. Trong ngày tôi kêu c u, Chúa áp l i, Gi c lòng tôi m nh m . H i c
Giê-hô-va, các vua th gian s c m t Ngài, Vì h ã nghe nh ng l i c a mi ng Ngài.
5
Ph i, h s hát x ng v ng l i c Giê-hô-va, Vì vinh hi n c Giê-hô-va
6
là l n thay. D u c Giê-hô-va cao c , thì c ng oái n nh ng ng i hèn h ;
7
Còn k kiêu ng o, Ngài nh n bi t t xa. D u tôi i gi a gian truân, Chúa s làm cho
tôi c s ng, Gi tay Chúa ra ch ng tr c n gi n c a k thù ngh ch tôi, Và tay
8
h u Chúa s c u tôi. c Giê-hô-va s làm xong vi c thu c v tôi. H i c
Giê-hô-va, s nh n t Ngài còn n i i; Xin ch b công vi c c a tay Ngài.

Chapter 139

1
H i c Giê-hô-va, Ngài ã dò xét tôi, và bi t tôi. 2
Chúa bi t khi tôi ng i, lúc tôi
ng d y; T xa Chúa hi u bi t ý t ng tôi. 3
Chúa xét nét n o àng và s n m
ng tôi, Quen bi t các ng l i tôi. 4
Vì l i ch a trên l i tôi, Kìa, h i c
Giê-hô-va, Ngài ã bi t tr n h t r i. 5
Chúa bao ph tôi phía sau và phía tr c, t
tay Chúa trên mình tôi. 6
S tri th c d ng y, th t di u k quá cho tôi, Cao n i
tôi không v i k p! 7
Tôi s i âu xa Th n Chúa? Tôi s tr n âu kh i m t Chúa?
8
N u tôi lên tr i, Chúa t i ó, Ví tôi n m d i âm-ph , kìa, Chúa c ng có ó.
9
Nh c b ng tôi l y cánh h ng ông, Bay qua t i cu i cùng bi n, 10
T i ó tay
Chúa c ng s d n d t tôi, Tay h u Chúa s n m gi tôi. 11
N u tôi nói: S t i t m
ch c s che khu t tôi, Aùnh sáng chung quanh tôi tr nên êm t i, 12
Thì chính s t i
t m không th gi u chi kh i Chúa, Ban êm soi sáng nh ban ngày, Và s t i t m c ng
nh ánh sáng cho Chúa. 13
Vì chính Chúa n n nên tâm th n tôi, D t thành tôi trong lòng m
tôi. 14
Tôi c m t Chúa, vì tôi c d ng nên cách áng s l lùng. Công vi c Chúa
th t l lùng, lòng tôi bi t rõ l m. 15
Khi tôi c d ng nên trong n i kín, Ch u n n
nên cách x o l i n i th p c a t, Thì các x ng c t tôi không gi u c Chúa.
16
M t Chúa ã th y th ch t vô hình c a tôi; S các ngày nh cho tôi, ã biên vào
s Chúa tr c khi ch a có m t ngày trong các ngày y. 17
H i c Chúa Tr i, các
t t ng Chúa quí báu cho tôi thay! S các t t ng y th t l n thay! 18
N u tôi
mu n m các t t ng y, thì nhi u h n cát. Khi tôi t nh th c tôi còn cung Chúa.
19
H i c Chúa Tr i, Chúa t s gi t k ác! H i ng i huy t, hãy i kh i ta.
20
Chúng nó nói ngh ch Chúa cách ph m ph nh, K thù ngh ch Chúa l y danh Chúa mà
làm ch i. 21
H i c Giê-hô-va, tôi há ch ng ghét nh ng k ghét Chúa ? Há ch ng
g m ghi c nh ng k d y ngh ch Chúa sao? 22
Tôi ghét chúng nó, th t là ghét, C m
chúng nó b ng k thù ngh ch tôi. 23
c Chúa Tr i, xin hãy tra xét tôi, và bi t lòng

24
tôi; Hãy th thách tôi, và bi t t t ng tôi; Xin xem th tôi có l i ác nào ch ng, Xin
d t tôi vào con ng i i.

Chapter 140

1
H i c Giê-hô-va, xin hãy gi i c u tôi kh i k ác, B o h tôi kh i ng i hung
2
b o, Là k toan m u ác n i lòng: H ng ngày chúng nó hi p l i ng tranh chi n.
3
Chúng nó mài nh n l i mình nh r n, Có n c c r n h trong môi mình.
4
H i
c Giê-hô-va, xin hãy gi tôi kh i tay k ác, B o h tôi kh i ng i hung b o, Là
5
k toan m u làm b c tôi v p ngã. Nh ng k kiêu ng o ã gài b y và tr ng dây
6
cho tôi, Gi ng l i d c dài theo ng; Chúng nó c ng t vòng gài tôi. Tôi th a
cùng c Giê-hô-va r ng: Ngài là c Chúa Tr i tôi. c Giê-hô-va ôi! Xin l ng tai
7
nghe ti ng nài xin c a tôi. H i Chúa Giê-hô-va, là s c l c v s c u r i tôi, Chúa che
8
ch u tôi trong ngày chi n tr n. H i c Giê-hô-va, xin ch ng hoàn s c
9
ao k ác; Ch giúp thành m u k nó, e nó t cao ch ng. Nguy n s gian ác c a môi
10
nh ng k vây tôi Bao ph u chúng nó! Nguy n than l a trên chúng nó!
11
Nguy n chúng nó b qu ng vào l a, Trong n c sâu, ch ng c t d y c n a!
Ng i nào có l i gian trá ch ng c v ng l p trong x ; Tai h a s u i theo
12
k hung b o ng ánh h n. Tôi bi t r ng c Giê-hô-va s binh v c
13
duyên c k kh n n, oán xét công bình cho ng i thi u th n. Ng i công bình
h n s c m t danh Chúa; Ng i ngay th ng s tr c m t Chúa.

Chapter 141

1
H i c Giê-hô-va, tôi ã c u kh n Ngài, xin mau mau n cùng tôi. Khi tôi kêu
2
c u Ngài, xin hãy l ng tai nghe ti ng tôi. Nguy n l i c u nguy n tôi th u n
tr c m t Chúa nh h ng, Nguy n s gi tay tôi lên c gi ng nh c a l
3
4
bu i chi u! H i c Giê-hô-va, xin hãy gi mi ng tôi, Và canh c a môi tôi. Xin

ch lòng tôi h ng v i u gì x u xa, ng làm vi c ác v i k làm ác; Nguy n
5
tôi không n v t ngon c a chúng nó. Nguy n ng i công bình ánh tôi, y là n;
Nguy n ng i s a d y tôi, y khác nào d u trên u, u tôi s không t ch i.
6
Vì d u trong khi chúng nó làm ác, tôi s c c u nguy n. Các quan xét chúng nó b ném
7
xu ng bên hòn á; H s nghe l i tôi, vì l i tôi êm d u. Hài c t chúng tôi b r i rác
8
n i c a âm ph , Khác nào khi ng i ta cày ru ng và tách t ra. Chúa Giê-hô-va ôi!
m t tôi ng ng v ng Chúa, Tôi n ng náu mình n i Chúa; Xin ch lìa b linh h n tôi.
9 10
C u Chúa gi tôi kh i b y chúng nó ã gài tôi, Và kh i vòng k làm ác. Nguy n
k ác b sa vào chánh l i nó, Còn tôi thì c thoát kh i.

Chapter 142

1
Tôi c t ti ng kêu c u cùng c Giê-hô-va; Tôi c t ti ng c u kh n c Giê-hô-va.
2 3
tr c m t Ngài tôi tuôn s than th tôi, Bày t s gian nan tôi. Khi tâm h n
nao s n trong mình tôi, Thì Chúa ã bi t n o- àng tôi. Trên con ng tôi i, Chúng
4
nó gài kín m t cai b y. Xin Chúa nhìn phía h u tôi, coi; Ch ng có ai nh n bi t tôi; Tôi
c ng không có n i nào n ng náu mình; Ch ng ng i nào h i th m linh h n tôi.
5
H i c Giê-hô-va, tôi kêu c u cùng ng i, Mà r ng: Ngài là n i n ng náu c a
6
tôi, Ph n tôi trong t k s ng. Xin Chúa l ng nghe ti ng tôi, Vì tôi b kh n kh
7
vô cùng; Xin hãy c u tôi kh i k b t b tôi, Vì chúng nó m nh h n tôi. Xin hãy rút linh
h n tôi kh i ng c khám, tôi c m t danh Chúa. Nh ng ng i công bình s vây
quanh tôi, B i vì Chúa làm n cho tôi.

Chapter 143

1
H i c Giê-hô-va, xin hãy nghe l i c u nguy n tôi, l ng tai nghe s nài xin c a
2
tôi; Nh n s thành tín và s công bình Chúa, xin hãy áp l i tôi. Xin ch oán xét k
3
tôi t Chúa; Vì tr c m t Chúa ch ng ng i s ng nào c x ng là công bình.
K thù ngh ch ã u i theo linh h n tôi, Giày p m ng s ng tôi d i t; Nó

làm cho tôi ph i n i t i t m, Khác nào k ã ch t t lâu r i. 4 Vì v y, th n linh
tôi nao s n, T m lòng s u não trong mình tôi. 5 Tôi nh l i các ngày x a, T ng n
m i vi c Chúa ã làm, Và suy g m công vi c c a tay Chúa. 6 Tôi gi tay lên h ng
v Chúa; Lòng tôi khát khao Chúa nh t khô khan v y. 7 c Giê-hô-va ôi! xin mau
mau áp l i tôi! Th n linh tôi nao s n. Xin ch gi u m t Chúa cùng tôi, E tôi gi ng nh
k xu ng huy t ch ng. 8 V a bu i sáng, xin cho tôi nghe s nh n t Chúa, Vì tôi
lòng trông c y n i Chúa; Xin ch cho tôi bi t con ng ph i i, Vì linh h n tôi
ng ng v ng Chúa. 9 H i c Giê-hô-va, xin gi i c u tôi kh i k thù ngh ch; Tôi
ch y n ng náu mình n i Ngài. 10 Xin d y tôi làm theo ý mu n Chúa, Vì Chúa là c
Chúa Tr i tôi; Nguy n Th n t t lành c a Chúa n tôi vào t b ng th ng. 11 H i
c Giê-hô-va, vì c danh Ngài, xin hãy cho tôi c s ng; Nh s công bình Ngài, xin
hãy rút linh h n tôi kh i gian truân. 12 Nh s nh n t Chúa, xin hãy di t h t k thù
ngh ch tôi, Và h y ho i nh ng k hà hi p tôi; Vì tôi là k tôi t Chúa.

Chapter 144

1 áng ng i khen c Giê-hô-va thay, là hòn á tôi! Ngài d y tay tôi ánh gi c, T p
ngón tay tôi tranh u. 2 Ngài là s nh n t tôi, n l y tôi, N i n náu cao c a tôi,
và là ng gi i c u tôi, C ng là cái khiên tôi, và n i tôi n ng náu mình; Ngài b t dân
tôi ph c d i tôi. 3 H i c Giê-hô-va, loài ng i là chi, mà Ngài nh n bi t nó? Con
loài ng i là gì, mà Ngài oái n? 4 Loài ng i gi ng nh h i th , i ng i
nh bóng bay qua. 5 H i c Giê-hô-va, xin hãy h các t ng tr i, và giáng xu ng, ng
n núi, thì núi s xông khói lên. 6 Xin hãy phát ch p nhoáng làm t n l c k thù ngh ch,
B n tên Chúa mà làm cho chúng nó l c ng. 7 C u Chúa hãy gi tay ra t trên cao,
Gi i c u tôi, v t tôi lên kh i n c sâu, Cùng kh i tay k ngo i bang; 8 Mi ng chúng
nó buông i u d i g t, Tay h u chúng nó là tay h u láo x c. 9 H i c Chúa Tr i,
tôi s hát x ng cho Chúa m t bài ca m i, L y n c m m i dây mà hát ng i khen
Chúa. 10 Chúa ban s c u r i cho các vua, Gi i c u a-vít, k tôi t Chúa, kh i thanh

g m tàn h i. 11 Xin gi i tôi thoát kh i tay k ngo i bang; Mi ng chúng nó buông
i u d i g t, Tay h u chúng nó là tay h u láo x c. 12 Nguy n các con trai chúng tôi
Gi ng nh cây ng m c lên m nh m ; Nguy n các con gái chúng tôi nh á góc
nhà, Ch m theo l i ki u c a n. 13 Nguy n kho l m chúng tôi c y d y,
Có các th l ng th c; Nguy n chiên chúng tôi sanh s n h ng ngàn h ng muôn
Trong ng ru ng chúng tôi. 14 Nguy n bò cái chúng tôi sanh nhi u; Nguy n ch
có s tri t h , s ra xông ánh, Hay là ti ng la hãi trong các hàng ph chúng tôi. 15
Ph c cho dân nào c quang c nh nh v y! Ph c cho dân nào có Giê-hô-va làm
c Chúa Tr i mình!

Chapter 145

1 H i Vua, là c Chúa Tr i tôi, tôi s tôn cao Ngài, Chúc t ng danh Ngài n i
i vô cùng. 2 H ng ngày tôi s chúc t ng Chúa. Ng i khen danh Chúa n i i
vô cùng. 3 c Giê-hô-va là l n và áng ng i khen thay; S cao c Ngài không th dò
xét c. 4 Dòng dõi n y s ca t ng công vi c Chúa cho dòng dõi kia, Và rao truy n
vi c quy n n ng c a Chúa. 5 Tôi s suy g m v s tôn vinh oai nghi r c r c a
Chúa, Và v công vi c l lùng c a Ngài. 6 Ng i ta s nói ra s n ng l c v vi c
áng kinh c a Chúa; Còn tôi s rao truy n s cao c c a Chúa. 7 Ng i ta s truy n
ra k ni m v s nh n t l n c a Chúa, Và hát l n lên s công bình Chúa. 8 c
Giê-hô-va hay làm n, có lòng th ng xót, Ch m nóng gi n, và y s nh n t . 9
c Giê-hô-va làm lành cho muôn ng i, S t bi Ngài giáng trên các v t Ngài làm nên.
10 H i c Giê-hô-va, các công vi c Ngài s ng i khen Ngài; Nh ng ng i thánh Ngài
c ng s chúc t ng Ngài. 11 H s nói v s vinh hi n n c Chúa, Thu t l i quy n
n ng c a Chúa. 12 ng t ra cho con loài ng i bi t vi c quy n n ng c a Chúa,
Và s vinh hi n oai nghi c a n c Ngài. 13 N c Chúa là n c có i i, Quy n
cai tr c a Chúa còn n muôn i. 14 c Giê-hô-va nâng m i ng i sa ngã,

15
Và s a ngay l i m i ng i cong khom. Con m t muôn v t u ng a trông Chúa,
16
Chúa ban cho chúng n tùy theo thì. Chúa sè tay ra, Làm cho th a nguy n m i loài
17
s ng. c Giê-hô-va là công bình trong m i ng Ngài, Hay làm n trong m i công
18
vi c Ngài. c Giê-hô-va g n m i ng i c u kh n Ngài. T c g n m i
19
ng i có lòng thành th c c u kh n Ngài. Ngài làm th a nguy n m i ng i kính
20
s Ngài; C ng nghe ti ng kêu c u c a h , và gi i c u cho. c Giê-hô-va b o
21
h nh ng k yêu m n Ngài, Song h y di t nh ng k ác. Mi ng tôi s n ra s
ng i khen c Giê-hô-va; Nguy n c loài xác th t chúc t ng danh thánh c a Ngài, Cho
n i i vô cùng.

Chapter 146

1
Ha-lê-lu-gia! H i linh h n ta, hãy ng i khen c Giê-hô-va! Tr n i s ng tôi
2
s ng i khen c Giê-hô-va; H tôi còn s ng ch ng nào tôi s hát x ng cho c
3
Chúa Tr i tôi ch ng n y. Ch nh c y n i các vua chúa, C ng ng nh c y n i
4
con loài ng i, là n i không có s ti p tr . H i th t t i, loài ng i bèn tr v
5
b i t mình; Trong chánh ngày ó các m u mô nó li n m t i. Ph c cho ng i
nào có c Chúa Tr i c a Gia-c p giúp mình, lòng trông c y n i Giê-hô-va
6
c Chúa Tr i mình! Ngài là ng d ng nên tr i t, Bi n, và m i v t trong
7
ó; Ngài gi lòng thành th c i i, oán xét công bình cho k b hà hi p, Và
8
ban bánh cho ng i ói. c Giê-hô-va gi i phóng ng i b tù. c Giê-hô-va m
m t cho ng i ui; c Giê-hô-va s a ngay l i nh ng k cong khom; c Giê-hô-va
9
yêu m n ng i công bình; c Giê-hô-va b o h khách l , Nâng k m côi
10
và ng i góa b a; Nh ng Ngài làm cong qu o con ng k ác, c Giê-hô-va
s cai tr i i; Si-ôn, c Chúa Tr i ng i làm Vua n muôn i!
Ha-lê-lu-gia!

Chapter 147

1
Khá ng i khen c Giê-hô-va,! vì là i u t t. Hãy hát ng i khen c Chúa Tr i
2
chúng ta; vì là vi c t t lành. S ng i khen hi p l nghi. c Giê-hô-va xây c t
3
Giê-ru-sa-lem; Ngài hi p l i nh ng k b t n l c c a Y-s -ra-ên, Ch a lành ng i
4
có lòng au th ng, Và bó vít c a h . Ngài m s các vì sao, G i t ng tên h t
5
th y các vì y. Chúa chúng tôi th t l n, có quy n n ng c th ; S thông sáng Ngài
6
vô cùng vô t n. c Giê-hô-va nâng ng i khiêm nh ng, ánh k ác
7
xu ng t. Hãy hát s c m t cho c Giê-hô-va, G y n c m mà ng i khen
8
c Chúa Tr i chúng tôi. Ngài bao các t ng tr i b ng mây, S m s a m a cho t,
9 10
Làm cho c m c trên núi. Ban n cho thú v t, Và cho qu con kêu rêu. Ngài
11
ch ng p lòng s c c a ng a, C ng không thích ch n c a loài ng i, Bèn là p
12
lòng ng i kính s Ngài, Và k trông i s nh n t c a Ngài. H i Giê-ru-sa-lem,
13
hãy ng i khen c Giê-hô-va! Si-ôn, hãy ca t ng c Chúa Tr i ng i! Vì Ngài
ã làm cho then c a ng i nên v ng ch c, Ban ph c cho con cái ng i gi a
14
ng i. Ngài giáng bình an trong b cõi ng i, Làm cho ng i c y d y
15 16
lúa-mi n t t-nh t. Ngài ra l nh mình trên t, L i c a Ngài ch y r t mau. Ngài
17
cho m a tuy t nh lông chiên, R i s ng m c tr ng khác nào tro. Ngài ném giá t ng
18
mi ng; Ai ch u n i c s l nh l o c a Ngài? Ngài ra l nh làm cho tuy t giá
19
tan ra, Khi n gió th i, n c bèn ch y. Ngài truy n l i mình cho Gia-c p, Lu t l
20
và m ng l nh mình cho Y-s -ra-ên. Ngài ch ng h làm v y cho dân nào khác; Chúng
nó không có bi t m ng l nh c a Ngài. Ha-lê-lu-gia!

Chapter 148

1
Ha-lê-lu-gia! T các t ng tr i hãy ng i khen c Giê-hô-va! Hãy ng i khen Ngài
2
trong n i cao c ! H i h t th y các thiên s Ngài, hãy ng i khen Ngài! H i c c
3
binh Ngài, hãy ng i khen Ngài! H i m t tr i, m t tr ng, hãy ng i khen Ngài! H i h t

th y ngôi sao sáng, hãy ng i khen Ngài!
4
H i tr i c a các t ng tr i, h i n c trên
các t ng tr i, Hãy ng i khen Ngài!
5
C th y khá ng i khen danh c Giê-hô-va; Vì
Ngài ra l nh, th y bèn c d ng nên.
6
Ngài l p cho v ng các v t y n i
i vô cùng; C ng ã nh m ng, s không có ai vi ph m m ng y.
7
H i các quái
v t c a bi n, và nh ng v c sâu, Hãy ng i khen c Giê-hô-va t n i t.
8
H i
l a mà m a á, tuy t và h i n c, Gió bão vâng theo m ng Ngài,
9
Các núi và m i
n ng, Cây trái và m i cây h ng nam,
10
Thú r ng và các loài súc v t, Loài côn trùng và
loài chim,
11
Nh ng vua th gian và các dân t c, Công-h u và c quan xét c a th gian,
12
Gã trai tr và gái ng trinh, Ng i già c cùng con nh :
13
C th y khá ng i khen
danh c Giê-hô-va! Vì ch danh Ngài c tôn cao c ; S vinh hi n Ngài tr i cao
h n trái t và các t ng tr i.
14
Ngài ã c t cái s ng c a dân s Ngài lên, Là s ng i
khen c a các thánh Ngài, t c c a n Y-s -ra-ên, Là m t dân g n bên Ngài,
Ha-lê-lu-gia!

Chapter 149

1
Ha-lê-lu-gia! Hãy hát x ng cho c Giê-hô-va m t bài ca m i! Hãy hát ng i khen
Ngài trong h i các thánh Ngài.
2
Nguy n Y-s -ra-ên m ng r n i ng ã d ng nên
mình; Nguy n con cái Si-ôn vui v n i Vua mình.
3
Nguy n chúng nó nh y múa mà ng i
khen danh Ngài, Dùng tr ng-c n và n c m mà hát ng i khen Ngài!
4
Vì c Giê-hô-va
p lòng dân s Ngài; Ngài l y s c u r i trang s c cho ng i khiêm nh ng. 5
Nguy n các thánh Ngài m ng r v s vinh hi n, Hát vui v t i trên gi ng mình! 6
S ng i khen c Chúa Tr i trong mi ng h , Thanh g m hai l i bén trong
tay h ,
7
ng báo thù các n c, Hành ph t các dân;
8
ng trói các vua chúng nó b ng
xi ng, Và óng tr ng các t c v chúng nó.
9
thi hành cho chúng nó s án ã chép.
Các thánh Ngài c vinh hi n y. Ha-lê-lu-gia!

Chapter 150

1
Ha-lê-lu-gia! Hãy ng i khen c Giê-hô-va trong n i thánh Ngài! Hãy ng i khen Ngài
2
trên b u tr i v quy n n ng Ngài! Hãy ng i khen Ngài vì các vi c quy n n ng Ngài!
3
Hãy ng i khen Ngài tùy theo s oai nghi c th c a Ngài! Hãy th i kèn ng i khen Ngài,
4
G y n s t n c m mà ca t ng Ngài! Hãy ánh tr ng c m và nh y múa, mà
5
hát ng i khen Ngài! Hãy g y nh c khí b ng dây và th i sáo, mà ca t ng Ngài! Hãy dùng
6
ch p ch a d i ti ng, Mã la kêu r n, mà ng i khen Ngài! Phàm v t chi th , hãy ng i
khen c Giê-hô-va! Ha-lê-lu-gia!

Proverbs

Chapter 1

1
Châm ngôn c a Sa-lô-môn, con trai a-vít, Vua Y-s -ra-ên:
2
ng khi n cho ng i
3
ta hi u bi t s khôn ngoan và i u khuyên d y, Cùng phân bi t các l i thông sáng;
nh n lãnh i u d y d theo s khôn ngoan, S công bình, lý oán, và s chánh
4
tr c; H u cho ng i ngu d t c s khôn khéo, Gã trai tr c s tri th c
5
và s d d t. K khôn s nghe và thêm lên s h c v n, Ng i thông sáng s c
6
r ng m u trí, hi u bi t châm ngôn, thí d , Và l i c a ng i khôn ngoan, cùng
7
câu nhi m c a h . S kính s c Giê-hô-va là kh i u s tri th c; Còn
8
k ngu mu i khinh b s khôn ngoan và l i khuyên d y. H i con, hãy nghe l i khuyên
9
d y c a cha, Ch b phép t c c a m con; Vì y s nh m t dây hoa trên u
10
con, Gi ng nh nh ng vòng eo quanh c c a con. H i con, n u k t i nh n
11
ki m th quy n d con, Ch kh ng theo. N u chúng nó nói: "Hãy n cùng chúng
12
ta, ph c rình làm huy t ng i, Núp i h i vô c k ch ng t i; Chúng ta
13
s nu t s ng chúng nó nh âm ph , Và còn nguyên v n nh k xu ng m m ;

14
Chúng ta s c các th c a báu, Ch t y nhà chúng ta nh ng c a c p; Hãy
15
l y ph n ng i v i chúng ta, Chúng ta c th y s có m t túi b c mà thôi." H i
con, ng i ng cùng chúng nó; Hãy c m gi ch n con, ch vào l i c a h ;
16 17
Vì ch n chúng nó ch y n s ác, L t t làm huy t ra. Vì gi ng l i
18
ra tr c m t các loài có cánh L y làm lu ng công thay; Chánh nh ng ng i y th t
19
ph c m u làm huy t mình ra, Và núp rình h i m ng s ng mình. ó là ng
c a nh ng k tham l i b t ngh a; L i nh th o t l y m ng s ng c a k
20 21
c nó. S khôn ngoan hô lên ngoài ng, C t ti ng d i ra n i ph ch ;
Khôn ngoan kêu la u ng d n d c n ào; T i c a thành, và n i trong thành
22
ng i phán l i mình ra, Mà r ng: H i k ngu d t, các ng i s m n s ngu d i
cho n bao gi ? K nh o báng s a s nh o báng, Và k d i d t s ghét s tri
23
th c cho n ch ng nào? Nhân vì ta trách các ng i, các ng i khá tr l i; Kìa, ta
s th n linh ta trên các ng i; Ta s làm cho các ng i bi t nh ng l i c a ta.
24
B i vì ta kêu g i, mà các ng i không kh ng nghe, Ta gi tay ta ra, l i ch ng có ai
25
ch ý; Nh ng các ng i ã b h t l i khuyên d y ta, Không ch u l i qu trách
26
ta; Nên trong lúc các ng i b tai n n, ta c ng s chê c i, Khi s s hãi giáng cho
27
các ng i, t ta s nh o báng; Khi s s hãi các ng i x y n thình lình nh
gió bão, Tai n n xông vào các ng i nh c n tr t, Và s ng t nghèo, kh n c c giáng
28
trên các ng i. B y gi chúng nó s kêu c u cùng ta, nh ng ta s không áp l i;
29
Sáng s m chúng nó s tìm ta, nh ng không g p c. Aáy b i vì chúng nó ghét s
30
hi u bi t, Không ch n l y s kính s c Giê-hô-va, C ng không mu n theo s
31
khuyên d y ta, Và chê bai các l i qu trách ta; Vì v y chúng nó s n bông trái c a
32
ng l i mình, Và c no nê m u ch c c a mình riêng. Vì s b i ngh ch
c a k ngu d t s gi t chúng nó, Và s yên n c a k d i d t s làm h i cho chúng
33
nó. Nh ng ai kh ng nghe ta t s an nhiên vô s , c bình t nh, không s tai
h a nào.

Chapter 2

1 2
H i con, n u con ti p nh n l i ta, Dành gi m ng l nh ta n i lòng con,
3
l ng tai nghe s khôn ngoan, Và chuyên lòng con v s thông sáng; Ph i n u con kêu
4
c u s phân bi n, Và c t ti ng lên c u xin s thông sáng, N u con tìm nó nh ti n
5
b c, Và ki m nó nh b u v t n bí, B y gi con s hi u bi t s kính s c
6
Giê-hô-va, Và tìm c i u tri th c c a c Chúa Tr i. Vì c Giê-hô-va ban
7
cho s khôn ngoan; t mi ng Ngài ra i u tri th c và thông sáng. Ngài dành n c u
8
r i cho ng i ngay th ng; Ngài là thu n c a ng i làm theo s oan chính,
9
Phù h các l i c a ng i công bình, Và gi gìn ng c a thánh Ngài. B y
10
gi con s hi u bi t s công bình, s lý oán, S chánh tr c, và các n o lành. Vì
s khôn ngoan s vào trong lòng con, Và linh h n con s l y s hi u bi t làm vui thích.
11 12
S d d t s coi sóc con, S thông sáng s gìn gi con, c u con kh i
13
ng d , Kh i k nói vi c gian tà, Và kh i k b ng ngay th ng, Mà i
14 15
theo các l i t i t m; Là ng i vui d làm d , a thích s gian tà c a k ác;
16
Chúng nó cong v y trong ng l i mình, Và l m l c trong các n o mình; L i s
17
khôn ngoan s c u con kh i dâm ph , Là ng i n bà l nói l i dua n nh; Nàng
18
lìa b b n c a bu i ang thì, Và quên s giao c c a c Chúa Tr i mình; Vì
19
nhà nó xiêu qua s ch t, Và con ng nó d n n ch n k thác; Ch ng ai i
20
n nàng mà tr v , Ho c c t i các l i s s ng; S khôn ngoan s khi n
21
con i trong ng ng i thi n, Và gìn gi các l i c a k công bình. Vì ng i
22
ngay th ng s c trên t, Và ng i tr n v n s còn ó luôn luôn.
Nh ng k gian ác s b tru t kh i t, Và k b t trung s b nh r t kh i ó.

Chapter 3

1 2
H i con, ch quên s khuyên d y ta, Lòng con khá gi các m ng l nh ta; Vì nó
3
s thêm cho con lâu ngày, S n m m ng s ng, và s bình an. S nh n t và s ch n

th t, ch lìa b con; Hãy eo nó vào c , ghi nó n i bia lòng con; 4 Nh v y, tr c
m t c Chúa Tr i và loài ng i Con s c n và có s khôn ngoan th t. 5 Hãy
h t lòng tin c y c Giê-hô-va, Ch n ng c y n i s thông sáng c a con; 6 Phàm
trong các vi c làm c a con, khá nh n bi t Ngài, Thì Ngài s ch d n các n o c a con.
7 Ch khôn ngoan theo m t mình; Hãy kính s c Giê-hô-va, và lìa kh i s ác: 8 Nh
v y, cu ng r n con s c m nh kh e, Và x ng c t con c mát m . 9
Hãy l y tài v t và huê l i u mùa c a con, Mà tôn vinh c Giê-hô-va; 10 V y, các
v a l m con s y d d t, Và nh ng thùng c a con s tràn r u m i. 11 H i
con, ch khinh i u s a ph t c a c Giê-hô-va, Ch hi m lòng khi Ngài qu trách;
12 Vì c Giê-hô-va yêu th ng ai thì trách ph t n y. Nh m t ng i cha i cùng
con trai yêu d u mình. 13 Ng i nào tìm ng s khôn ngoan, Và c s thông sáng,
có ph c thay! 14 Vì thà c nó h n là c ti n b c, Hoa l i nó sanh ra t t h n
vàng ròng. 15 S khôn ngoan quí báu h n châu ng c, Ch ng m t b u v t nào con a
thích mà sánh k p nó c. 16 Tay h u nó c m s tr ng th , Còn trong tay t , có
s giàu có và vinh hi n. 17 Các n o nó v n là n o khoái l c, Và các l i nó c i u
bình an. 18 Nó là cây s s ng cho ai n m l y nó; Ng i nào c m gi nó u c
ph c h nh. 19 c Giê-hô-va dùng s khôn ngoan l p nên trái t; Nh s thông
sáng mà s p t các t ng tr i. 20 Do s hi u bi t Ngài các v c sâu m ra, Và mây
t ra s ng móc. 21 H i con, khá gìn gi s khôn ngoan th t và s d d t, Ch
nó lìa xa m t con; 22 Thì nó s là s s ng c a linh h n con, Và nh trang s c
cho c con. 23 Con s b c i v ng vàng trong ng con, Và ch n con không v p
ngã. 24 Khi con n m, ch ng có i u s hãi; Ph i, con s n m c ng ngon gi c.
25 Ch s s kinh khi p x y n thình lình, C ng ng kinh hãi lúc s tàn h i giáng
trên k ác; 26 Vì c Giê-hô-va là n i n ng c y c a con, Ngài s gìn gi ch n con
kh i m c b y. 27 Ch t ch i làm lành cho k nào x ng áng, Mi n là tay con có
quy n làm i u y. 28 Nh c b ng con có t i n i con v t k lân c n c u xin, thì

29
ch nói v i ng i r ng: Hãy i và tr l i, ngày mai ta s cho ng i. Ch l p
30
m u h i k lân c n con, Vì ng i n bình yên bên con. N u không có làm i u
31
h i cho con, Ch tranh giành vô c v i ai. Ch phân bì v i k hung d , C ng ng
32
ch n l i nào c a h n; Vì c Giê-hô-va g m ghi c k gian tà; Nh ng k t tình
33
b u b n cùng ng i ngay th ng. S r a s c a c Giê-hô-va giáng trên nhà k
34
ác. Song Ngài ban ph c cho ch c a ng i công bình. Qu th t Ngài nh o báng
35
k hay nh o báng; Nh ng Ngài ban n cho ng i khiêm nh ng. Ng i khôn ngoan
s h ng c s vinh hi n; Còn s th ng lên c a k ngu d i s ra i u h
th n.

Chapter 4

1
H i các con, hãy nghe l i khuyên d y c a m t ng i cha, Khá ch ý vào, h u cho
2
bi t s thông sáng; Vì ta ban cho các con m t o lý t t lành; Ch lìa b l i d y
3
d c a ta. Khi còn th u, ta là con trai c a cha ta, M t a con m t c a m ta yêu
4
m n. Cha ta có d y ta r ng: Lòng con khá ghi nh các l i ta; Hãy gìn gi m ng l nh
5
ta, thì con s c s ng. Khá c u l y s khôn ngoan, khá c u l y s thông sáng,
6
Ch quên, ch xây b các l i c a mi ng ta; ng lìa b s khôn ngoan, t ng i
7
s gìn gi con; Hãy yêu m n ng i, thì ng i s phù h con. S khôn ngoan là
i u c n nh t; v y, khá c u l y s khôn ngoan; Hãy dùng h t c a con ã c
8
mà mua s thông sáng. Hãy tôn t ng s khôn ngoan, thì s khôn ngoan s th ng con lên,
9
Làm cho con c vinh hi n, khi con hoài ni m n. S khôn ngoan s i trên
10
u con m t dây hoa m , Và ban cho con m t mão tri u thiên vinh quang. H i con,
hãy nghe và ti p nh n các l i ta; Thì n m tháng c a i con s c thêm nhi u
11
lên. Ta ã d y d con ng khôn ngoan, D n con i trong các l i ngay th ng.
12
Khi con i, b c ch n con s không ng p ng ng, Và khi con ch y, con s không
13
v p ngã. Hãy n m ch c i u khuyên d y, ch buông ra; Khá gìn gi nó, vì là s

14 15
s ng c a con. Ch vào trong l i k hung d , Và ng i ng k gian ác.
16
Hãy tránh ng y, ch i ngang qua nó; Hãy xây kh i nó và c i th ng. Vì n u
chúng nó không làm i u ác, thì ng không ng; B ng ch a gây cho ng i nào v p
17
ph m, thì gi c ng b c t kh i chúng nó. Vì chúng nó n bánh c a s gian ác, Và
18
u ng r u c a s hung h ng. Nh ng con ng ng i công bình gi ng nh
19
s sáng chi u r ng, Càng sáng thêm lên cho n gi a tr a. Còn n o k gian ác v n
20
nh t m t i; Chúng nó ch ng bi t mình v p ngã vì âu. H i con, hãy ch m ch
21
v các l i ta, Khá nghiêng tai nghe nh ng bài gi ng thuy t ta. Các l i y ch
22
xa kh i m t con, Hãy gi l y n i lòng con. Vì l i y là s s ng cho ng i nào
23
tìm c nó, Và s kh e m nh cho toàn thân th c a h . Khá c n th n gi t m
24
lòng c a con h n h t, Vì các ngu n s s ng do n i nó mà ra. Con hãy d p ra s gian
25
tà c a mi ng, Và b cách xa con s gi d i c a môi. M t con hãy ngó ngay tr c
26
m t, Và mí m t con khá xem th ng tr c m t con. Hãy ban b ng cái n o c a ch n
27
con i, Và l p cho v ng vàng các ng l i con, Ch xây qua bên h u hay bên t ;
Hãy d i ch n con kh i s ác.

Chapter 5

1
H i con, hãy ch m ch v s khôn ngoan ta, Khá nghiêng tai qua nghe l i thông sáng
2 3
ta; con gìn gi s d d t, Và môi con b o t n s tri th c. Vì môi k dâm ph
4
t ra m t, Và mi ng nó d u h n d u; Nh ng r t l i ng nh ng i c u, Bén
5
nh g m hai l i. Ch n nó xu ng ch n ch t; B c nó ng n âm ph .
6
Nó không tìm ng con ng b ng th ng c a s s ng; Các l i nó l m l c, song
7
nó ch ng bi t n. V y bây gi , h i các con, hãy nghe ta; Ch lìa b các l i c a
8 9
mi ng ta. Hãy d i ng con cách xa kh i nó, ng l i g n c a nhà nó; E con
10
trao s danh d mình cho k khác, Và n m tu i con cho k hung b o. E ng i l

c no nê hóa tài con, Và công lao con v nhà k ngo i; 11 K o n cu i cùng con
ph i rên si t, Vì th t và thân th con ã b hao mòn, 12 R i con nói r ng: C sao tôi
ghét l i khuyên d y, Và lòng tôi khinh b s qu trách? 13 Nh n sao tôi không vâng theo
ti ng giáo s tôi, Và ch ng nghiêng tai qua l i c a ng i d y d tôi? 14 T i gi a
dân s và h i chúng, Tôi thi u i u b sa vào các th tai h a. 15 Hãy u ng n c h
con ch a, Và n c ch y trong gi ng con. 16 Các ngu n c a con há nên tràn ra ngoài
ng, Và các su i c a con tuôn n i ph ch sao? 17 Nó khá v m t mình con, Ch
thông d ng nó v i ng i ngo i. 18 Nguy n ngu n m ch con c ph c; Con
hãy l y làm vui thích n i v con c i bu i ang thì, 19 Nh nai cái áng th ng, và
hoàng d ng có duyên t t, Nguy n n ng long nàng làm th a lòng con luôn luôn, Và ái
tình nàng khi n cho con say mê mãi mãi. 20 H i con, l nào con mê m t ng i dâm ph ,
Và nâng niu lòng c a ng i ngo i? 21 Vì các ng c a loài ng i tr c m t
c Giê-hô-va; Ngài ban b ng các l i c a h . 22 K hung d s b gian ác mình b t
ph i, Và b dây t i l i mình v n bu c l y. 23 Nó s ch t vì thi u l i khuyên d y,
Và b l m l c vì ngu d i quá.

Chapter 6

1 H i con, n u con có b o lãnh cho k lân c n mình, N u con giao tay mình vì ng i
ngo i, 2 Thì con ã b l i mi ng mình trói bu c, M c ph i l i c a mi ng con. 3
H i con, b i vì con ã sa vào tay k lân c n con, H i làm i u n y và gi i c u mình
con: Hãy i h mình xu ng, nài xin ng i lân c n con; 4 Ch cho hai m t con
ng , Ho c mí m t con ch p l i; 5 H i gi i c u mình kh i ng i nh con hoàng
d ng thoát kh i tay th s n, Nh con chim thoát kh i tay k ánh r p. 6 H i k
bi ng nhác, hãy i n loài ki n; Khá xem xét cách n nó mà h c khôn ngoan. 7 Tuy
nó không có ho c quan t ng, Hay quan cai c, hay là quan tr n, 8 Thì nó c ng bi t

s m s a l ng ph n mình trong lúc mùa hè, Và thâu tr v t th c nó trong khi mùa g t.
9
H i k bi ng nhác, ng i s n m cho n ch ng nào? Bao gi ng i s ng
10 11
th c d y? Ng m t chút, ch p m t m t chút, Khoanh tay n m m t chút, Thì s
nghèo kh c a ng i s n nh k i r o, Và s thi u th n c a ng i t i
12
nh ng i c m binh khí. Ng i nào i ng có mi ng gi d i, Là m t k vô
13
lo i, m t ng i gian ác; H n li c con m t, dùng ch n mình bày ý, Và l y ngón tay
14
mình ra d u; Trong lòng h n v n có s gian tà; Nó toan m u ác luôn luôn, Và gieo s
15
tranh c nh. B i c y, tai h a s x y n nó thình lình; B ng chúc nó b b i
16
ho i, không ph ng th ch a c. Có sáu i u c Giê-hô-va ghét, Và b y
17
i u Ngài l y làm g m ghi c: Con m t kiêu ng o, l i d i trá, Tay làm
18 19
huy t vô t i Lòng toan nh ng m u ác, Ch n v i vàng ch y n s d , K
20
làm ch ng gian và nói i u d i, Cùng k gieo s tranh c nh trong vòng anh em. H i
21
con, hãy gi l i r n b o c a cha, Ch lìa b các phép t c c a m con. Khá ghi t c
22
nó n i lòng con luôn luôn, Và eo nó n i c con. Khi con i, các l i ó s d n d t
23
con; Lúc con ng , nó gìn gi con; Và khi con thúc y, thì nó s trò chuy n v i con.
Vì i u r n là m t cái èn, lu t pháp là ánh sáng, Và s qu trách khuyên d y là con
24
ng s s ng, ng gi con kh i ng i n bà ác nghi p, Và kh i l i
25
dua n nh c a dâm ph . Lòng con ch tham mu n s c nó, ng mình m c
26
ph i mí m t nó. Vì t i k n có ng i nông n i ch còn m t mi ng bánh mà thôi;
27
Ng i dâm ph v n l a s n linh h n quí báu. Há có ng i nào l a trong lòng
28
mình, Mà áo ng i l i ch ng b cháy sao? Há có ai i trên than l a h c, Mà ch n
29
mình l i ch ng b ph ng ch ng? K nào i t i cùng v ng i lân c n mình
30
c ng v y; Phàm ai ng n nàng t ch ng c kh i b ph t. Ng i ta
31
ch ng khinh d k tr m, N u nó n c p ng ph lòng mình khi ói khát; H
nó b b t, ch c ph i th ng b i g p b y l n; Nó s n p h t tài s n c a nhà nó.
32
K nào ph m t i ngo i tình v i ng i n bà, t t vô tâm vô trí: Ai làm nh v y,
33
khi n cho linh h n mình b h m t. Ng i y s b th ng tích và khinh b ,

34
S s nh c ng i s ch ng bôi m t i; Vì s ghen ghét là i u gi n d c a
35
ng i nam, Trong ngày báo thù, ng i không dung th ; Ng i s ch ng nh n giá
n t i nào h t, M c d u con gia t ng c a l , ng i c ng không ng ph ý
âu.

Chapter 7

1
H i con, hãy gi các l i ta, Và gi u n i lòng các m ng l nh ta.
2
Khá tuân th các
m ng l nh ta, thì con s c s ng; Và gìn gi l i khuyên d y ta nh ng i c a
3
m t con. Hãy c t nó n i ngón tay con, Ghi nó trên bia lòng con.
4
Hãy nói v i s khôn
5
ngoan r ng: Ng i là ch em ta! Và x ng s thông sáng là b ng h u con; nó gìn
6
gi con kh i dâm ph Kh i n bà ngo i hay nói l i dua n nh. Vì t i c a s nhà
7
ta, Ta nhìn ngang qua song m t võng ta, Bèn th y trong b n k ngu d t, Gi a vòng
8
ng i thi u niên, có m t gã trai tr không trí hi u, i qua ngoài ng g n góc nhà
9
n bà y; Ng i b t i ng d n n nhà nàng, Ho c trong lúc ch ng v ng
10
khi r t ngày, Ho c gi a ban êm khi t i t m mù m t. Kìa, ng i n bà y i
11
ra r c h n, Trang i m nh con b m, lòng y m u k , Nàng v n nói om sòm,
12
không thìn n t, Hai ch n nàng ch ng trong nhà, Khi ngoài ng, lúc n i ph
13
ch , Rình r p t i các h m góc. Nàng n m ôm hôn k trai tr y, M t chai mày á,
14
nói cùng chàng r ng: "Tôi có c a l thù ân t i nhà tôi; Ngày nay tôi ã tr xong các
15
l i kh n nguy n tôi. B i c ó, tôi ra ón anh, ng tìm th y m t anh, và tôi ã
16
tìm c. Tôi có tr i trên gi ng tôi nh ng m n, B ng ch Ê-díp-tô s c,
17
L y m t d c, l h i, và qu bì, Mà xông th m ch n m tôi.
18
Hãy n, chúng
19
ta s thân ái mê m t cho n sáng, Vui s ng nhau v s luy n ái. Vì ch ng tôi
20
không có nhà, Ng i tr y i xa xuôi l m, em túi b c theo tay ng i, n
21
r m m i tr v nhà." Nàng dùng l m l i êm d u quy n d h n, Làm h n sa ngã

22
vì l i dua n nh c a môi mi ng mình. H n li n i theo nàng, Nh m t con bò n
23
lò c o, Nh k ngu d i b cùm d n i ch u hình ph t, Cho n khi m i tên xoi
ngang qua gan nó; Nh con chim bay a vào l i, Mà không bi t r ng nó r p s s ng
24
mình. V y bây gi , h i con, hãy nghe ta, Khá ch m ch v các l i c a mi ng ta.
25 26
Lòng con ch xây vào con ng n bà y. Ch i l c trong các l i nàng; Vì
nàng làm nhi u ng i b th ng tích sa ngã, Và k b nàng gi t th t r t nhi u thay.
27
Nhà nàng là con ng c a âm ph , D n xu ng các phòng c a s ch t.

Chapter 8

1
S khôn ngoan há ch ng kêu lên sao? S thông sáng há không vang ti ng mình ra ?
2 3
S khôn ngoan ng trên chót các n i cao, Ngoài ng, t i các ngã t . G n bên
4
c a thành, t i n i vào thành, ch ông trong c a thành, s khôn ngoan la lên r ng:
5
H i loài ng i, ta kêu g i các ng i, Và ti ng ta h ng v con cái loài ng i!
H i k ngu mu i, hãy hi u s khôn khéo; H i k d i d t, lòng ng i khá nên thông
6 7
sáng. Hãy nghe, vì ta s nói i u t t lành, Ta h môi ra mà d y i u ngay th ng.
8
Vì mi ng ta s nói chân th t; Còn môi ta ghét s gian ác. Các l i mi ng ta i u x ng
9
hi p s công bình. Trong nó ch ng có i u chi cong v y ho c gian tà. Th y u rõ
ràng cho ng i nào hi u bi t, Và ngay th ng cho ng i nào tìm c s tri th c.
10
Khá nh n s khuyên d y ta, ch lãnh ti n b c, Thà lãnh s tri th c h n là vàng ch n
11
l a; Vì s khôn ngoan có giá h n châu ng c, Và các v t mình a thích h n h t ch ng
12
sánh b ng nó ng. Ta, là s khôn ngoan, ng v i s thông minh, Và tìm c
13
s hi u bi t, và s d d t. S kính s c Giê-hô-va, y là ghét i u ác; Ta
14
ghét s kiêu ng o, x c x c, con ng ác, và mi ng gian tà. M u lu n và s
15
thông th o u thu c v ta; Ta là s thông sáng; n ng l c v n thu c v ta. Nh
16
ta, các vua cai tr , Và nh ng quan tr ng nh s công bình. Nh ta, các quan
17
tr ng, ng i t c v , Và các quan xét th gian u qu n h t. Ta yêu m n

nh ng ng i yêu m n ta, Phàm ai tìm ki m ta s g p ta. 18 S giàu có, s tôn tr ng,
C a c i b n lâu, và s công bình, u n i ta. 19 Bông trái ta t t h n vàng, n
i h n vàng ròng; Hoa l i c a ta quí h n b c cao. 20 Ta i trong con ng công
bình, Gi a các l i ngay th ng, 21 ng làm cho k yêu m n ta h ng c c a
c i th t, Và làm cho y d y các kho tàng c a h . 22 Trong bu i c Giê-hô-va kh i
cu c t o hóa, Và th i thái c , tr c khi ch a d ng nên muôn v t thì Ngài ã có ta. 23
Ta ã c l p t tr c vô cùng T khi nguyên th , tr c khi d ng nên trái t.
24 Lúc ch a có v c sâu, ch a có ngu n ch y n c nhi u. Thì ta ã sanh ra r i. 25
Tr c khi núi non ch a l p nên, Và các gò n ng ch a có; 26 Tr c khi c Giê-hô-va
ch a có d ng nên t, ng ru ng, Và tro b i u tiên c a th gian, thì ta ã sanh
ra r i. 27 Khi c Chúa Tr i l p các t ng tr i, Và t cái vòng trên m t v c sâu, thì
có ta ó. 28 Khi Ngài làm cho kiên c các t ng mây trên cao, Khi n các ngu n v c sâu
v ng ch c, 29 nh b cõi cho bi n, n c không tràn ph m i u r n c a
Ngài, Và khi Ngài l p nên trái t, 30 Thì ta bên Ngài làm th cái, H ng ngày ta là s
khoái l c Ngài, Và th ng th ng vui v tr c m t Ngài. 31 Ta l y làm vui v v
ch có ng i trên trái t c a Ngài, Và s vui thích ta n i con cái loài ng i.
32 V y, bây gi , các con i! hãy nghe ta; Ai gi o ta l y làm có ph c thay. 33 Khá
nghe l i khuyên d y, và khôn ngoan, Ch nên t ch i nó. 34 Ng i nào nghe l i ta,
H ng ngày t nh th c t i n i c a ta, Và ch i bên các tr c a ta, l y làm có
ph c thay. 35 Vì h ai tìm c ta, thì g p s s ng, Và s c n c a c
Giê-hô-va; 36 Nh ng ai ph m n ta, làm h i cho linh h n mình; Còn k nào ghét ta, t
a thích s ch t.

Chapter 9

1 S khôn ngoan ã xây d ng nhà mình; T c thành b y cây tr c a ng i; 2 Gi t
các con thú mình, pha r u nho mình, Và d n bàn ti c mình r i. 3 Ng i ã sai các t

4
gái mình i; trên các n i cao c a thành ng i la r ng: Ai ngu d t, hãy rút vào y;
5
V i k thi u trí hi u, s khôn ngoan nói r ng: Hãy n n bánh c a ta, Và u ng
6
r u ta ã pha l n. Khá b s ngây d i i, thì s c s ng; Hãy i theo con
7
ng thông sáng. Ai trách d y k nh o báng m c ph i i u s nh c, Ai qu
8
k hung ác b i m . Ch trách k nh o báng, e nó ghét con; Hãy trách ng i khôn
9
ngoan, thì ng i s yêu m n con. Hãy khuyên giáo ng i khôn ngoan, thì ng i s
c nên khôn ngoan h n; Khá d y d ng i công bình, thì ng i s thêm tri th c
10
n a. Kính s c Giê-hô-va, y là kh i u s khôn ngoan; S nhìn bi t ng
11
Thánh, ó là s thông sáng. Vì nh ta, các ngày con s c thêm nhi u lên, Và các
12
n m tu i con s ng gia t ng. N u con khôn ngoan, thì có ích cho chính mình con;
13
N u con nh o báng, t t m t mình con ph i gánh l y. n bà iên cu ng hay la
14
l i, Nàng là ngu mu i ch ng bi t chi c . Nàng ng i n i c a nhà mình, Trên m t cái
15
gh t i n i cao c a thành, ng kêu g i nh ng k i ng, T c nh ng k
16
i th ng ng mình mà r ng: Ai ngu d t hãy rút vào ây; Và nàng nói v i k
17
thi u trí hi u r ng: N c n c p l y làm ng t ngào, Bánh n v ng là ngon thay.
18
Nh ng ng i ch ng bi t r ng k ch t ó, Và nh ng ng i khách c a nàng
u d i ch n sâu c a âm ph .

Chapter 10

1
Con trai khôn ngoan làm vui cha mình; Nh ng a ngu mu i gây bu n cho m nó.
2
C a phi ngh a ch ng c ích chi; Song s công bình gi i c u kh i ch t. 3
c
Giê-hô-va không linh h n ng i công bình ch u ói khát; Nh ng Ngài xô u i
4
c ao c a k ác i. K làm vi c tay bi ng nhác tr nên nghèo hèn; Còn tay k siêng
5
n ng làm cho c giàu có. Ai thâu tr trong mùa hè là con trai khôn ngoan; Song k
6
ng lúc mùa g t là con trai gây cho s nh c. Có ph c lành giáng trên u k công

bình; Nh ng mi ng k ác gi u s c ng b o. 7 K ni m ng i công bình c
khen ng i; Song tên k gian ác r c i. 8 Ng i có lòng khôn ngoan, nh n ti p nh ng
i u r n; Nh ng k có mi ng ngu mu i ph i b sa ngã. 9 Ng i nào theo s ngay
th ng i v ng ch c; Còn k làm cong v y ng l i mình b chúng bi t. 10 K
nào nheo m t làm cho u s u; Còn ai có mi ng ngu mu i b sa ngã. 11 Mi ng ng i
công bình là m t ngu n s s ng; Nh ng mi ng k hung ác gi u s c ng b o. 12
S ghen ghét xui i u cãi l n; Song lòng th ng yêu l p h t các t i ph m. 13 Trên
môi mi ng ng i thông sáng có s khôn ngoan; Nh ng roi v t dành cho l ng k thi u
trí hi u. 14 Ng i khôn ngoan dành s tri th c; Nh ng t i c mi ng k ngu
mu i s b i ho i hòng n. 15 Tài s n k giàu có là cái thành kiên c c a ng i;
Song s h nát c a ng i kh n kh là s nghèo nàn c a h . 16 Lao kh c a ng i
công bình h ng v s s ng; Còn hoa l i k hung ác chi u v t i l i. 17 K nghe
l i khuyên d y trong ng s s ng; Nh ng ai quên s qu trách ph i l m l c.
18
Ng i gi u s ghen ghét có môi d i gi ; Và ai r i i u nói hành là k ngu d i.
19
H l m l i, vi ph m nào có thi u; Nh ng ai c m gi mi ng mình là khôn ngoan.
20
L i ng i công bình gi ng nh b c cao; Còn lòng k hung ác không ra gì. 21 Môi
mi ng ng i công bình nuôi d y nhi u ng i; Nh ng k ngu d i ch t, vì thi u trí
hi u. 22 Ph c lành c a c Giê-hô-va làm cho giàu có; Ngài ch ng thêm s au lòng
gì l n vào. 23 K thi u trí hi u coi s làm ác nh ch i; Nh ng ng i thông sáng thích
s khôn ngoan. 24 i u gì k hung ác s s t, t s x y n cho nó; Nh ng k công
bình s c nh ý mình c ao. 25 Khi gió tr t th i qua, k hung ác không còn n a;
Song n n c a ng i công bình còn n i i. 26 Nh gi m ghê r ng, nh khói
cay m t, K làm bi ng nhác i v i ng i sai khi n nó là v y. 27 S kính s c
Giê-hô-va gia thêm ngày tháng; Còn n m tu i k ác s b gi m b t i. 28 S trông
mong c a ng i công bình giáp s vui v ; Còn s trông i c a k ác s h m t
i. 29 Con ng c a c Giê-hô-va nh m t n l y cho ng i ngay th ng;
Nh ng nó là s b i ho i cho k làm ác. 30 Ng i công bình ch ng h b rúng ng;

31
Song k ác không c trên t. Mi ng ng i công bình sanh s khôn ngoan;
32
Duy l i c a k gian tà s b tru t. Môi ng i công bình bi t i u p ý;
Nh ng mi ng k hung ác ch nói s gian tà.

Chapter 11

1
Cây cân gi l y làm g m ghi c cho c Giê-hô-va; Nh ng trái cân úng c
2
p lòng Ngài. Khi kiêu ng o n, s nh c c ng n n a; Nh ng s khôn ngoan
3
v n v i ng i khiêm nh ng. S thanh liêm c a ng i ngay th ng d n d t
4
h ; Còn s gian tà c a k b t trung s h y di t chúng nó. Trong ngày th nh n , tài
5
s n ch ng ích chi c ; Duy công bình gi i c u kh i s ch t. S công bình c a ng i
6
tr n v n ban b ng ng l i ng i; Nh ng k hung ác vì gian ác mình mà sa ngã.
S công bình c a ng i ngay th ng s gi i c u h ; Song k b t trung b m c trong
7
s gian ác c a mình. Khi k ác ch t, s trông mong nó m t; Và s trông i c a k
8
c ng b o b duy t. Ng i công bình c c u kh i ho n n n; R i k hung
9
ác sa vào ó th cho ng i. K ác l y l i nói mà làm tàn h i ng i lân c n mình;
10
Còn các ng i công bình nh tri th c mà c c u kh i. C thành u vui v
v s may m n c a ng i công bình; Nh ng khi k ác b h m t, bèn có ti ng reo
11
m ng. Nh ng i ngay th ng chúc ph c cho, thành c cao tr ng; Song t i
12
mi ng k tà ác, nó b ánh . K nào khinh d ng i lân c n mình thi u trí
13
hi u; Nh ng ng i khôn sáng làm thinh. K i thèo l o t ra i u kín áo; Còn
14
ai có lòng trung tín gi kín công vi c. Dân s sa ngã t i không chánh tr ; Song n u có
15
nhi u m u s , bèn c yên n. Ng i nào b o lãnh cho ng i ngo i, t b
16
h i; Nh ng ai ghét cu c b o lãnh, bèn c bình an vô s . Ng i n bà có
17
duyên c s tôn tr ng; Còn ng i n ông hung b o c tài s n. Ng i
18
nh n t làm lành cho linh h n mình; Còn k hung b o xui kh c c cho th t mình.
K d n c công giá h gi ; Song ai gieo u công bình h ng ph n th ng

19
ch c ch n. Ng i nào v ng lòng công bình c n s s ng; Còn k s n
20
theo ác gây s ch t cho mình. K có lòng gian tà l y làm g m ghi c cho c Giê-hô-va;
21
Nh ng ai có tánh h nh tr n v n c p lòng Ngài. Qu th t k gian ác ch ng
22
h kh i b hình ph t; Song dòng dõi ng i công bình s c c u kh i. M t
ng i n bà p mà thi u d d t, Khác nào m t vòng vàng eo n i m i heo.
23
S ao c c a ng i công bình ch là i u thi n; Còn i u k ác trông i,
24
y là c n th nh n . Có ng i r i c a mình ra, l i càng thêm nhi u lên; C ng có
25
ng i ch t lót quá b c, nh ng ch c s thi u th n. Lòng r ng rãi s c
26
no nê; Còn ai nhu n g i, chính ng i s c nhu n g i. K nào c m gi lúa
27
thóc, b dân s r a s ; Song s chúc ph c s giáng trên u ng i bán nó ra.
Ai tìm c u s thi n, tìm ki m ân i n; Nh ng ai tìm c u i u ác, t t ác s x y
28
n cho nó. K nào tin c y n i c a c i mình s b xiêu ngã; Còn ng i công bình
29
c xanh t i nh lá cây. Ai khu y r i nhà mình s c gió làm c nghi p;
30
Còn k iên cu ng tr nên tôi t cho ng i có lòng khôn ngoan. K t qu c a
ng i công bình gi ng nh cây s s ng; Ng i khôn ngoan có tài c linh h n
31
ng i ta. Kìa, ng i công bình c báo áp n i th th ng; Ph ng chi k
hung ác và k có t i!

Chapter 12

1
Ai a i u s a ph t a s tri th c; Nh ng k ghét s qu trách là ngây d i.
2
Ng i lành c n c a c Giê-hô-va; Nh ng c Chúa Tr i nh t i cho
3
ng i toan m u ác. Loài ng i ch ng ph i vì hung ác mà c l p v ng b n;
4
Song r ng i công bình ch ng b lay ng. Ng i n bà nh n c là mão
tri u thiên cho ch ng nàng; Còn v làm x u h khác nào s m c trong x ng c t
5
ng i. T t ng ng i ngh a ch là công bình; Song m u lu n k ác u là
6
gi d i. Các l i k hung ác rình r p làm huy t ra; Song mi ng ng i ngay

th ng gi i c u ng i kh i. 7 ánh k hung ác thì h ch ng còn n a; Nh ng
nhà ng i công bình còn ng v ng. 8 Ng i ta c khen ng i tùy theo s khôn
sáng mình; Còn k có lòng tà v y s b khinh d . 9 Thà m t ng i b c hèn h và
có tôi t , Còn h n k t tôn mà l i thi u n. 10 Ng i công bình coi sóc s s ng
c a súc v t mình; Còn lòng th ng xót c a k d khác nào s hung b o. 11 Ai cày
 t mình s c v t th c d d t; Còn ai theo k bi ng nhác thi u trí hi u. 12
K hung ác tham lam c a ho ch tài; Song r c a ng i công bình sanh bông trái. 13 Trong
s vi ph m c a môi mi ng có m t cái b y tàn h i; Nh ng ng i công bình c
thoát kh i s ho n n n. 14 Nh bông trái c a môi mi ng mình, ng i s   c no
 y ph c; Và ng i ta s c báo l i tùy theo vi c tay mình ã làm. 15 ng
l i c a k ngu mu i v n ngay th ng theo m t nó; Còn ng i khôn ngoan nghe l i
khuyên d y. 16 S gi n d c a k ngu mu i li n l ra t c thì; Còn ng i khôn khéo
che l p s nh c mình. 17 K nào nói th t, rao truy n s công bình; Song k làm ch ng
gian, phô s gi d i. 18 L i vô âm xoi khác nào g m; Nh ng l i ng i
khôn ngoan v n là thu c hay. 19 Môi chân th t c b n i i; Song l i
gi d i ch còn m t lúc mà thôi. 20 S ph nh g t trong lòng k toan m u h i;
Nh ng s vui v thu c v ng i khuyên l n s hòa bình. 21 Ch ng m t tai h a nào
x y n cho ng i công bình; Song k hung ác s b y au n. 22 Môi mi ng
nói d i gi l y làm g m ghi c cho c Giê-hô-va; Song ai n trung thành c
 p lòng Ngài. 23 Ng i khôn khéo gi u i u mình bi t; Còn lòng k ngu mu i x ng
ra s   iên d i mình. 24 Tay ng i siêng n ng s cai tr ; Nh ng tay k bi ng nhác
ph i ph c d ch. 25 S bu n r u n i lòng ng i làm cho nao s n; Nh ng m t
l i lành khi n lòng vui v . 26 Ng i công bình d n ng cho k lân c n mình; Còn
các n o k d làm sai l c chúng. 27 K bi ng nhác không chiên n ng th t mình ã
s n; Song ng i siêng n ng c tài v t quí báu c a loài ng i. 28 S s ng
n i ng công bình; Trên l i nó không có s ch t.

Chapter 13

1
Con khôn ngoan nghe s khuyên d y c a cha; Song k nh o báng không kh ng nghe
2
l i qu trách. Nh bông trái c a mi ng mình, ng i h ng l y s lành; Còn linh
3
h n k gian ác s n i u c ng b o. K canh gi mi ng mình, gi c
4
m ng s ng mình; Nh ng k h môi quá, bèn b b i ho i. Lòng k bi ng nhác mong
5
c, mà ch ng có chi h t; Còn lòng ng i siêng n ng s c no nê. Ng i công
6
bình ghét l i d i trá; Song k hung ác áng g m ghê và b h th n. S công bình
7
b o h ng i n ngay th ng; Nh ng s gian ác ánh k ph m t i. Có
k làm b giàu, mà ch ng có gì h t; C ng có ng i làm b nghèo, l i có c a c i
8
nhi u. Giá chu c m ng s ng loài ng i, y là c a c i mình; Còn k nghèo ch ng
9
h nghe l i h m d a. S sáng c a k lành soi r ng ng i; Nh ng èn k ác l i
10
b t t i. S kiêu ng o ch sanh ra i u cãi l n; Còn s khôn ngoan v i ng i
11
ch u l i khuyên d y. Ho ch tài t ph i hao b t; Còn ai l y tay thâu góp s c
12
thêm c a nhi u lên. S trông c y trì h n khi n lòng b au n; Nh ng khi
13
s c ao c thành, thì gi ng nh m t cây s s ng. K nào khinh l i d y,
14
t b h b i; Còn ai kính s gi i m ng, n y c ban th ng. S d y d
c a ng i khôn ngoan v n m t ngu n s s ng, ng khi n ng i ta tránh kh i
15
b y s ch t. S thông sáng th t c ân i n; Song con ng k ph m t i
16
l y làm kh n c c thay. Phàm ng i khôn khéo làm vi c c theo s hi u bi t;
17
Nh ng k ngu mu i bày t ra s iên d i mình. S gi gian ác sa vào tai h a; Còn
18
khâm sai trung tín khác nào thu c hay. Ai ch i s khuyên d y s b nghèo kh và s
19
nh c; Nh ng k nào nh n ti p l i qu trách s c tôn tr ng. S c ao
mà c thành l y làm êm d u cho linh h n; Còn lìa b i u d , qu là s g m
20
ghi c cho k ngu mu i. Ai giao ti p v i ng i khôn ngoan, tr nên khôn ngoan;
21
Nh ng k làm b n v i b n iên d i s b tàn h i. Tai h a u i theo k có
22
t i; Còn ph c lành là ph n th ng c a ng i công bình. Ng i lành l u truy n

gia s n cho con cháu mình; Song c a c i k có t i dành cho ng i công bình. 23 Ch
ng i nghèo khai phá sanh nhi u l ng th c; Nh ng có k b tiêu m t t i vì thi u
s công bình; 24 Ng i nào kiêng roi v t ghét con trai mình; Song ai th ng con t c n
lo s a tr nó. 25 Ng i công bình n cho ph d mình; Còn b ng k ác b   ói.

Chapter 14

1 Ng i n khôn ngoan xây c t nhà mình; Song k ngu d i l y tay mình mà phá h y
nó i. 2 Ai i theo s ngay th ng kính s   c Giê-hô-va; Còn ai n tà v y khinh b
Ngài, 3 Trong mi ng k ngu d i có cây roi ánh ph t s kiêu ng o nó; Song môi ng i
khôn ngoan gi l y ng i. 4 âu không có bò, ó máng c tr ng không; Nh ng nhi u
hoa l i do n i s c bò   c mà ra. 5 Ng i ch ng trung thành không h nói d i; Còn
k làm ch ng gian buông l i d i trá. 6 K nh o báng tìm khôn ngoan, mà không g p;
Song s tri th c l y làm d cho ng i thông sáng. 7 Hãy dan xa kh i m t k ngu mu i,
Con s ch ng tìm   c môi khôn ngoan n i nó. 8 S trí hu c a ng i khôn khéo,
 y là hi u rõ   ng l i mình; Nh ng s   iên cu ng c a k ngu mu i là s ph nh
g t. 9 K ngu d i b báng t i l i; Nh ng ng i ngay th ng có   c n c a
  c Chúa Tr i. 10 Lòng nhìn bi t s cay   ng c a lòng; M t ng i ngo i không
chia vui v i nó   c. 11 Nhà k gian ác s b   ánh ; Song tr i ng i ngay
th ng s   c h ng th nh. 12 Có m t con   ng coi d ng chánh áng cho loài
ng i; Nh ng   n cu i cùng nó thành ra n o s ch t. 13 D u trong lúc c i c t
lòng v n bu n th m; Và cu i cùng s vui, y là i u s u não. 14 Lòng k nào lìa xa
  c Chúa Tr i s   c no nê s k t qu c a mình; Còn ng i lành nh chính
mình mà   c th a nguy n. 15 K ngu d t tin h t m i l i; Nh ng ng i khôn
khéo xem xét các b c mình. 16 Ng i khôn ngoan s và tránh kh i i u ác; Song k
ngu mu i   x c x c, và có lòng c y mình. 17 Ng i nóng n y làm iên làm d i;

Và k toan m u ác b ghét. 18 K ngu mu i c s iên d i làm c nghi p; Song
ng i khôn ngoan c i mão tri u thiên b ng tri th c. 19 Ng i ác ph c tr c
m t ng i thi n; Và k d cúi l y ngoài c a ng i công bình. 20 Ng i nghèo
khó d u láng gi ng c ng ghét b ; Nh ng b ng h u c a ng i giàu thì nhi u thay.
21 Ai khinh b k lân c n mình ph m t i; Còn ai th ng xót ng i kh n khó l y làm
có ph c thay. 22 K toan m u ác há ch ng l m l c sao? Còn nh n t và chân th t
thu c v ng i toan m u thi n. 23 Trong các th công vi c u có ích l i; Nh ng
mi ng nói nhi u ch d n n s thi u th n. 24 Giàu có là mão tri u thiên cho ng i
khôn ngoan; Còn iên cu ng c a k ngây d i ch là iên cu ng. 25 K làm ch ng
ch n th t gi i c u linh h n ng i ta; Song k nào nói d i gây s ph nh g t. 26
Trong s kính s c Giê-hô-va có n i n ng c y v ng ch c; Và con cái Ngài s
c m t n i n núp. 27 S kính s c Giê-hô-va v n m t ngu n s s ng,
ng khi n ng i ta tránh kh i b y s ch t. 28 Dân s ông o, y là s vinh
hi n c a vua; Còn dân s ít, y khi n cho quan t ng b b i. 29 K nào ch m nóng
gi n có thông sáng l n; Nh ng ai hay nóng n y tôn lên s iên cu ng. 30 Lòng bình t nh
là s s ng c a thân th ; Còn s ghen ghét là m c c a x ng c t. 31 K hà hi p
ng i nghèo kh làm nh c ng T o hóa mình; Còn ai th ng xót ng i b n cùng
tôn tr ng Ngài. 32 K ác b ánh trong s gian ác mình; Nh ng k công bình v n
có n i n ng c y, d u trong khi ch t. 33 S khôn ngoan t i lòng ng i thông sáng;
Còn i u trong lòng k ngu mu i c l ra. 34 S công bình làm cho n c cao
tr ng; Song t i l i là s h th n cho các dân t c. 35 Vua làm n cho tôi t nào n
khôn sáng; Nh ng c n th nh n vua n i ngh ch cùng k gây s h th n.

Chapter 15

1 L i áp êm nh làm nguôi c n gi n; Còn l i x ng x m trêu th nh n thêm. 2
L i ng i khôn ngoan truy n ra s tri th c cách ph i; Nh ng mi ng k ngu mu i

3
ch buông i u iên cu ng. Con m t c Giê-hô-va kh p m i n i, Xem xét
4
k gian ác và ng i l ng thi n. L i hi n lành gi ng nh m t cây s s ng;
5
Song l i gian tà làm cho h nát tâm th n. K ngu d i khinh s khuyên d y c a cha
6
mình; Còn ai gi theo l i qu trách tr nên khôn khéo. Trong nhà ng i công bình có
7
nhi u v t quí; Song trong huê l i k gian ác có i u r i lo n. Môi ng i khôn ngoan
8
r i s tri th c ra; Nh ng lòng k ngu mu i ch ng làm nh v y. C a t l k gian
ác l y làm g m ghi c cho c Giê-hô-va; Song l i c u nguy n c a ng i ngay th ng
9
c p lòng Ngài. ng l i k ác l y làm g m ghi c cho c Giê-hô-va;
10
Nh ng Ngài th ng m n ng i nào theo s công bình. S hình ph t n ng n dành
11
cho k b chánh l ; Và k ghét l i qu trách s ch t m t. Aâm ph và ch n tr m
luân còn tr c m t c Giê-hô-va thay, Ph ng chi lòng c a con cái loài ng i!
12
K nh o báng không a ng i ta qu trách mình; H n không mu n n cùng
13
ng i khôn ngoan. Lòng khoái l c làm cho m t mày vui v ; Nh ng t i lòng bu n bã
14
trí bèn b nao s n. Lòng ng i thông sáng tìm ki m s tri th c; Còn l mi ng k
15
ngu mu i nuôi l y mình b ng s iên cu ng. Các ngày k b ho n n n u là
16
gian hi m; Song lòng vui m ng d y n ti c luôn luôn. Thà có ít c a mà kính s c
17
Giê-hô-va, Còn h n là tài s n nhi u mà b i r i c p theo. Thà m t món rau mà th ng
18
yêu nhau, Còn h n n bò m p béo v i s ganh ghét c p theo. Ng i hay gi n gây
19
i u ánh l n; Nh ng ng i ch m nóng gi n làm nguôi c n tranh cãi. ng
20
k bi ng nhác nh m t hàng rào gai; Còn n o ng i ngay th ng c ban b ng.
21
Con khôn ngoan làm vui v cha nó; Còn a ngu mu i khinh b m mình. K thi u
trí hi u l y s iên d i làm vui; Song ng i khôn sáng s a ng mình ngay th ng
22
r i i. âu không có ngh lu n, ó m u ành ph i ph ; Nh ng nh có nhi u
23
m u s , m u nh bèn c thành. Mi ng hay áp gi i khi n ng i vui v ;
24
Và l i nói ph i thì l y làm t t bi t bao! Con ng s s ng c a ng i khôn
25
ngoan d n lên trên, tránh kh i âm ph d i th p. c Giê-hô-va s ánh

26
nhà k kiêu ng o; Nh ng Ngài làm v ng ch c các m c gi i c a k góa b a.
Các m u ác l y làm g m ghi c cho c Giê-hô-va; Song l i thanh s ch p lòng Ngài.
27
Ng i tham l i làm r i lo n nhà mình; Còn ai ghét c a h i l s   c s ng.
28
Lòng ng i công bình suy ngh l i ph i áp; Nh ng mi ng k ác buông ra i u
29
d .   c Giê-hô-va xa cách k ác; Nh ng Ngài nghe l i c u nguy n c a ng i
30
công bình.   S sáng con m t khi n lòng vui v ; Và m t tin lành làm cho x ng c t
31
c béo t t.   K nào nghe l i qu trách c a s s ng S   c   gi a các
32
ng i khôn ngoan.   Ai t ch i s khuyên d y khinh b linh h n mình. Nh ng ai nghe
33
l i qu trách   c s thông sáng.   S kính s   c Giê-hô-va d y d   i u khôn
ngoan; Và s khiêm nh ng i tr c s tôn tr ng.

Chapter 16

1
Vi c toan li u c a lòng thu c v loài ng i; Còn s   áp l i c a l i do   c
2
Giê-hô-va mà   n.   Các   ng l i c a ng i   u là trong s ch theo m t mình;
3
Song   c Giê-hô-va cân nh c cái lòng.   Hãy phó các vi c mình cho   c Giê-hô-va, Thì
4
nh ng m u ý mình s   c thành công.   c Giê-hô-va ã d ng nên muôn v t
5
dùng cho Ngài;   n   i k ác c ng v y,   dành cho ngày tai h a.   Phàm ai có lòng
kiêu ng o l y làm g m ghi c cho c Giê-hô-va; Qu th t nó s ch ng   c kh i
6
b ph t.   Nh s nh n t và ch n th t t i l i   c chu c; Và b i s kính s
7
c Giê-hô-va ng i ta xây b   i u ác.   Khi tánh h nh c a ng i nào   p lòng
c Giê-hô-va, Thì Ngài c ng khi n các thù ngh ch ng i   hòa thu n v i ng i.
8
Thà ít c a mà có s công bình, H n là nhi u hoa l i v i s b t ngh a c p theo. 9
Lòng ng i toan   nh   ng l i mình; Song   c Giê-hô-va ch   d n các b   c
10
c a ng i.   L i c a Chúa   môi vua; Mi ng ng i s không sai l m khi xét oán.
11
Trái cân và vá cân công bình thu c v   c Giê-hô-va; Các trái cân trong bao là công vi c
12
c a Ngài.   Làm gian ác,   y là   i u g m ghi c cho vua chúa; Vì nh công bình ngôi

13
n c c l p v ng b n. Môi mi ng ng i công bình là s vui v cho các vua;
14
H a m n k nói ngay th ng. C n th nh n c a vua khác nào s gi s ch t;
15
Nh ng ng i khôn ngoan làm cho nó nguôi i. Nh s c m t vua sáng s a bèn c
16
s s ng; Aân i n ng i khác nào áng mây d n m a mu n. c s khôn ngoan,
th t quí h n vàng ròng bi t m y! c thông sáng, áng chu ng h n b c bi t bao!
17
o c a ng i ngay th ng, y là lìa b s ác; Ai canh gi tánh n t mình gi l y
18
linh h n mình. S kiêu ng o i tr c, s b i ho i theo sau, Và tánh t cao i
19
tr c s sa ngã. Thà khiêm nh ng mà v i ng i nhu mì, Còn h n là chia c a
20
c p cùng k kiêu ng o. Ai gi theo o lý tìm c ích; Và ai trông c y n i
21
c Giê-hô-va l y làm có ph c thay. Ai có lòng khôn ngoan c g i là thông
22
sáng; L i d u dàng gia thêm s tri th c. Ng i có c thông sáng, t c có c
ngu n s s ng; Nh ng s iên d i c a k ngu mu i, y là s s a ph t c a nó.
23
Lòng ng i khôn ngoan d y d mi ng mình, Và thêm s h c th c n i môi c a
24
mình. L i lành gi ng nh tàng ong, Ngon ng t cho tâm h n, và kh e m nh cho x ng
25
c t. Có m t con ng coi d ng chánh áng cho loài ng i; Nh ng cu i cùng
26
nó thành ra cái n o s ch t. S bi t ói c a k lao kh giúp làm vi c cho ng i,
27
B i vì mi ng ng i thúc gi c ng i. Th ng i m toan m u h i ng i ta; Và
28
trên môi nó có nh ng n l a h ng. K gian tà gieo i u tranh c nh; Và k thèo l o
29
phân r nh ng b n thi t c t. K c ng b o quy n d b u b n mình, Và d n
30
ng i vào con ng không t t. K nào nh m m t ng toan li u u gian
31
tà, Và k nào b m môi mình, u làm thành vi c ác. Tóc b c là mão tri u thiên vinh
32
hi n, Mi n là th y trong ng công bình. Ng i ch m nóng gi n th ng h n
33
ng i dõng s ; Và ai cai tr lòng mình th ng h n k chi m l y thành. Ng i ta
b th m trong v t áo; Song s nh t nh do n i c Giê-hô-va mà n.

Chapter 17

1
Thà m t mi ng bánh khô mà hòa thu n, Còn h n là nhà y th t t l l i cãi
2
l n nhau. Tôi t khôn sáng s qu n tr con trai làm x u h , Và c h ng ph n
3
c nghi p gi a các anh em. N i dót luy n b c, lò luy n vàng; Nh ng c
4
Giê-hô-va th lòng c a loài ng i. K làm ác ch m ch v môi gian ác; K hay nói
5
d i l ng tai nghe l i c hi m. Ai nh o báng ng i b n cùng s nh c ng
6
t o hóa mình; Ai vui m ng v tai h a s ch ng c thoát kh i b ph t. Mão
7
tri u thiên c a ông già, y là con cháu; Còn vinh hi n c a con cái, y là ông cha. L i
t t lành không x ng v i k ngu; Môi mi ng gi d i l i càng ít x ng cho vua chúa thay.
8
C a h i l gi ng nh viên ng c quí tr c m t ai c nó; D u nó xây tr phía
9
nào, c ng c may m n. K nào l p gi u t i l i tìm c u i u tình ái; Còn ai
10
nh c l p l i i u gì chia r b n b u thi t c t. L i qu trách th m sâu vào
11
ng i khôn ngoan, H n là tr m roi ánh vào k ngu mu i. K gian ác ch tìm i u
12
ph n ngh ch; Vì v y s sai m t s gi d t n i hãm ánh nó. Thà ng i ta
13
g p g u cái b c p con, H n là g p k ngây d i theo iên cu ng nó. Tai h a
14
không h lìa kh i nhà C a k l y ác tr thi n. Kh i u tranh c nh, y nh
15
ng i ta m ng n c ch y; V y, khá thôi cãi l y tr c khi ánh l n. Ai
x ng k ác là công bình, và k nào lên án cho ng i công bình, C hai i u l y làm
16
g m ghi c cho c Giê-hô-va. K ngu mu i thi u trí hi u, Th thì b c trong tay
17
h n mua khôn ngoan mà chi? B ng h u th ng m n nhau luôn luôn; Và anh em sanh
18
ra giúp trong lúc ho n n n. K ngu mu i giao tay, Ch u làm b o lãnh tr c
19
m t k lân c n mình. Ai a tranh c nh a t i l i; Ai xây c t c a mình cao ki m
20
i u h s p. K nào có lòng vày vò không tìm c ph c h nh; Và ai có l i
21
gian tà s sa vào tai h i. Ai sanh con ngu mu i t s có bu n r u; Còn cha c a k
22
ngây d i ch ng c vui v . Lòng vui m ng v n m t ph ng thu c hay; Còn
23
trí nao s n làm x ng c t khô héo. Ng i gian ác lãnh nh m c a h i l , ng
24
làm sai l ch các l i xét oán. Có s khôn ngoan tr c m t ng i thông sáng; Song

25
con m t k ngu mu i n i a c c. Con ngu mu i là m t i u bu n r u cho
26
cha, Và m t s cay ng cho m ã sanh nó. L y làm ch ng t t mà ph t v
27
ng i công bình, Hay là ánh ng i t c v vì c lòng ngay th ng c a h .
Ng i nào kiêng l i nói mình có tri th c; Còn ng i có tánh ôn hàn là m t ng i thông
28
sáng. Khi nín l ng, d u ng i ngu d i, c ng c c m b ng khôn ngoan; Còn
k nào ng m môi mi ng mình l i c k là thông sáng.

Chapter 18

1
K nào riêng cách tìm i u chính mình a thích; Nó cãi c v i nh ng s khôn
2
ngoan th t. K ngu mu i không a thích s thông sáng; Nh ng ch mu n lòng nó
3
c bày t ra. Khi k gian ác n s khinh b c ng n n a; Và s s nh c
4
n v i i u nhu c nha. L i nói c a mi ng loài ng i là gi ng nh n c sâu;
5
Ngu n s khôn ngoan khác nào cái khe n c ch y. L y làm ch ng t t mà n vì k
6
ác, ng l ng g t ng i công bình trong vi c xét oán. Môi k ngu mu i vào
7
cu c tranh c nh, Và mi ng nó chi u s ánh p. Mi ng k ngu mu i là s b i
8
ho i c a nó; Môi nó v n m t cai b y gài linh h n c a nó. L i k thèo l o nh v t
9
th c ngon, Và nó th u n ru t gan. K th trôi trong công vi c mình, C ng là anh
10
em c a k phá h i. Danh c Giê-hô-va v n m t ng n tháp kiên c ; K công bình
11
ch y n ó, g p c n i n trú cao. Tài v t ng i giàu, y là cái thành kiên
12
c c a ng i, Trong ý t ng ng i cho nó nh m t b c t ng cao. Tr c khi
s b i ho i, lòng ng i v n t cao; Song s khiêm nh ng i tr c s tôn tr ng.
13 14
Tr l i tr c khi nghe, Aáy là s iên d i và h th n cho ai làm v y. Tâm th n
15
ng i nâng s b nh ho n mình; Nh ng trí b nao s n ai ch u sao n i? Lòng
ng i khôn khéo c s tri th c; Và tai ng i khôn ngoan tìm ki m s hi u bi t.
16
C a l c a ng i nào d p ng cho ng i, Và d n ng i n tr c m t
17
k sang tr ng. Ng i tiên cáo nghe nh ph i l ; Song bên àng kia n, bèn tra

18
xét ng i. S b t th m d p i u tranh t ng, Và phân r nh ng k có quy n
19
th . M t anh em b m ch lòng l y làm khó c lòng l i h n là chi m th cái
20
thành kiên c ; S tranh giành d ng y khác nào nh ng ch t c a n. B ng
ng i s c no nê bông trái c a mi ng mình; Huê l i môi mi ng mình s làm cho
21
ng i no . S ng ch t n i quy n c a l i; K ái m nó s n bông trái
22
c a nó. Ai tìm c m t ng i v , t c tìm c m t i u ph c. Và
23
h ng c ân i n c a c Giê-hô-va. Ng i nghèo dùng l i c u xin; Còn
24
k giàu áp l i cách x ng x m. Ng i nào c nhi u b ng h u s làm h i
cho mình; Nh ng có m t b n tríu m n h n anh em ru t.

Chapter 19

1
Thà ng i nghèo kh n thanh liêm, Còn h n là k môi mi ng gian tà và là m t
2
k ngây d i. Lòng thi u tri th c y ch ng ph i m t i u hay; V k nào v i
3
b c b v p ph m. S ngu d i c a ng i nào làm cho h h ng ng l i
4
mình, Và lòng ng i oán c Giê-hô-va. S giàu có k t nhi u b u b n; Còn k khó
5
kh n d u b n c ng lìa b . Ch ng gian nào ch ng b ph t; Và k buông i u gi
6
d i không sao thoát kh i. Có nhi u k tìm n ng i r ng rãi; Và m i ng i u
7
là b ng h u c a k hay ban l v t. H t th y anh em ru t c a k nghèo u ghét
ng i; Ph ng chi b u b n s lìa xa kh i ng i! Ng i l y l i u i theo chúng,
8
chúng ch ng còn ó n a! Ai có c s khôn ngoan th ng m n linh h n mình;
9
Còn ai gi l y s thông sáng tìm c ph c h nh. Ch ng gian s ch ng thoát
10
kh i b ph t; Và k buông l i gi d i s b h m t. Aên sung s ng ch ng
11
x ng hi p cho k ngu mu i; Ph ng chi k tôi m i cai tr các hoàng t ! S khôn
ngoan c a ng i khi n cho ng i ch m nóng gi n; Và ng i l y làm danh d mà
12
b qua t i ph m. Vua th nh n khác nào s t g m thét; Còn ân d ch ng i nh
13
s ng móc xu ng trên ng c . Con trai ngu mu i là tai h a cho cha nó; Và s tranh

14
cãi c a ng i v v n m t máng x i h ng ch y luôn. Nhà c a và tài s n là c
nghi p c a t ph l i; Còn m t ng i v khôn ngoan do n i c Giê-hô-va
15 16
mà n. S bi ng nhác làm cho ng mê; Và linh h n tr n i s b ói khát.
Ai gìn gi i u r n, gìn gi l y linh h n mình; Nh ng k nào không coi ch ng ng
17
l i mình s thác. Ai th ng xót k nghèo, t c cho c Giê-hô-va vay m n; Ngài
18
s báo l i vi c n lành y cho ng i. Hãy s a ph t con ng i trong lúc còn s
19
trông c y; Nh ng ch toan lòng gi t nó. Ng i hay nóng gi n d t n, s ph i
20
mang hình; Vì n u con gi i c u h n, t ph i gi i c u l i n a. Hay nghe l i khuyên
21
d y, và ti p nh n s giáo h i, con c khôn ngoan trong lúc cu i cùng. Trong
lòng loài ng i có nhi u m u k ; Song ý ch c a c Giê-hô-va s thành c.
22
Lòng nh n t c a ng i làm cho ng i ta yêu chu ng mình; Và ng i nghèo kh
23
là h n k nói d i. S kính s c Giê-hô-va d n n s s ng, Làm cho ng i
24
ta c th a nguy n, không b tai h a lâm n. K bi ng nhác thò tay mình
25
trong d a, R i không thèm em nó lên mi ng mình n a. Hãy ánh k nh o báng, thì
ng i ngu d i s tr nên khôn khéo; Khá s a d y ng i thông sáng, t ng i s
26
hi u i u tri th c. K hãm h i cha mình, và xô u i m mình, Là m t con trai gây
27
h ng i và chiêu s nh c. H i con, hãy thôi nghe s khuyên d y Khi n cho con
28
l m l c cách xa các l i tri th c. Ch ng gian tà nh o báng s công bình; Và mi ng
29
k d nu t t i ác. S xét oán d b cho k nh o báng; Và roi v t s m s a cho
l ng k ngu mu i.

Chapter 20

1
R u khi n ng i ta nh o báng, u ng say làm cho h n láo; Phàm ai dùng nó
2
quá , ch ng ph i là khôn ngoan. S oai khi p c a vua gi ng nh s t g m hét;
3
Ai ch c gi n ng i t ph m n m ng s ng mình. Ng i nào gi mình kh i
4
tranh c nh, y là s tôn vinh c a ng i; Ch k iên cu ng sa vào ó mà thôi. Vì
có mùa ông k bi ng nhác ch ng cày ru ng; Qua mùa g t nó s xin n, nh ng ch ng

5
c gì h t. M u k trong lòng ng i ta nh n c sâu; Ng i thông sáng s
6
múc l y t i ó. Ph n nhi u ng i khoe khoang s nh n t mình; Nh ng ai s tìm
7
c m t ng i trung thành? Ng i công bình n cách thanh liêm; Nh ng con
8
cháu ng i l y làm có ph c thay! Vua ng i trên ngôi xét oán, L y m t mình ánh
9
tan các i u ác. Ai có th nói: Ta ã luy n s ch lòng mình, Ta ã trong s ch t i ta
10
r i? Hai th trái cân, và hai th l ng, C hai u g m ghi c cho c Giê-hô-va.
11
Công vi c con tr làm, ho c trong s ch ho c chánh áng, C ng u t b n tánh
12
nó ra. Tai nghe, m t th y, c Giê-hô-va ã làm ra c hai.
13
Ch a ng , e cho ng i tr nên nghèo kh ch ng; Hãy m m t ra, thì s c no nê bánh.
14
K mua nói r ng: Không t t, không t t! o n i, và t khoe khoang mình.
15
Có vàng và nhi u châu ng c; Song mi ng có tri th c là b u v t quí giá.
16
Hãy c m l y áo h n, vì h n có b o lãnh cho ng i khác; Hãy bu c h m t c a c m, b i h áp
th cho ng i n bà l .
17
Bánh nh d i g t mà c l y làm ngon ng t cho ng i; Nh ng k sau mi ng ng i y s n.
18
Nh bàn lu n, các m u k c nh v ng vàng; Hãy ánh gi c cách khôn khéo.
19
K nào i thèo l o b y t i u kín áo; V y, ch giao thông v i k hay h môi quá.
20
Ng n èn c a k r a cha m mình S t t gi a vùng t m t i m m t.
21
S n nghi p mình c v i vã lúc ban u, Và cu i cùng s ch ng ng ph c.
22
Ch nói: Ta s tr ác. Hãy ch i c Giê-hô-va, Ngài s c u r i con.
23
Trái cân hai th l y làm g m ghi c cho c Giê-hô-va; Và cây cân gi nào ph i v t t t lành.
24
Các b c c a loài ng i do n i c Giê-hô-va nh t nh; V y, loài ng i hi u ng l i mình sao c?
25
Nói cách h p t p r ng: V y n y là v t thánh! Và sau khi ã kh n nguy n r i m i
suy xét n, y qu m t cái b y cho ng i ta.
26
Vua khôn ngoan làm tan k ác, Và khi n bánh xe l n cán chúng nó.
27
Linh tánh loài ng i v n m t ng n èn c a c Giê-hô-va, Dò th u các n i n bí c a lòng.
28
S nhân t và ch n th t b o h vua; Ng i l y lòng nhân t mà nâng ngôi n c mình.
29
S c l c c a gã trai tr là

vinh hi n c a ng i; Còn tóc b c là s tôn tr ng c a ông già.
30 Nh ng th ng tích
và d u vít làm cho s ch i u ác, Và roi v t th m vào n i kín áo c a lòng.

Chapter 21

1 Lòng c a vua trong tay c Giê-hô-va khác nào dòng n c ch y; Ngài làm nghiêng
l ch nó b nào tùy ý Ngài mu n.
2 Các   ng l i c a loài ng i u chánh áng
theo m t h ; Song   c Giê-hô-va cân nh c cái lòng.
3 Làm theo s công bình và ngay
th ng   c p lòng c Giê-hô-va h n c a t l .
4 M t t cao, lòng kiêu ng o,
Và ng n èn c a k ác,   u là t i l i.
5 Các ý t ng c a ng i c n m n d n
  n s d d t; Còn nh ng k kh d i ch ch y   n i u thi u th n.
6 Tài
v t nh dùng l i d i g t mà   c, Aáy là m t i u h không mau h t c a k
tìm s ch t.
7 S c ng b o c a k ác s ùa chúng nó i; Vì chúng nó không kh ng
làm i u ngay th ng.
8 Con   ng c a k gánh t i là quanh qu o; Còn công vi c
k trong s ch v n ngay th ng.
9 Thà   n i xó nóc nhà, H n là   chung nhà v i m t
ng i   n bà hay tranh c nh.
10 Lòng k d ao   c i u ác; K lân c n nó không
  c n tr c m t nó.
11 Khi k nh o báng b ph t, ng i ngu d i bèn tr nên
khôn ngoan; Khi khuyên d y ng i khôn ngoan, ng i nh n lãnh s tri th c.
12 Có m t
  ng công bình xem xét k càng nhà k ác;   ng y xô nh ng k ác vào tai h a.
13
Ai b ng tai không kh ng nghe ti ng kêu la c a ng i nghèo kh , Ng i ó c ng s
kêu la mà s ch ng có ai áp l i.
14 C a l dâng kín nhi m nguôi c n th nh n ; C a
h i l   út vào lòng làm ng t c n gi n d t n.
15 Làm i u ngay th ng, y là m t
vi c vui v cho ng i công bình; Nh ng gây b i ho i cho k làm gian ác.
16 Ng i
l m l c xa   ng khôn sáng S   v i h i k ch t.
17 Ai ham s vui ch i t s
nghèo khó; Còn ai a r u v i d u s ch ng h làm giàu.
18 K ác là m t giá chu c
ng i công bình; Và k d i g t th ch cho ng i ngay th ng.
19 Thà   n i v ng

v , H n là v i m t ng i n bà hay tranh c nh và nóng gi n. 20 Có b u v t
và d u trong nhà ng i khôn ngoan; Nh ng k ngu mu i nu t nó i. 21 Ng i nào
tìm c u s công bình và s nh n t s tìm c s s ng, s công bình, và tôn tr ng.
22 Ng i khôn ngoan leo lên thành dõng s , ánh h s c l c mà nó n ng c y. 23 Ai
gi l y mi ng và l i mình Gi linh h n mình kh i ho n n n. 24 Nh o báng, y
là tên c a ng i kiêu c ng cao cách; Nó c x cách x c x c theo tánh kiêu ng o c a
nó. 25 S c ao c a k bi ng nhác gi t ch t nó; B i vì hai tay nó không kh ng làm
vi c. 26 Có ng i trót ngày ham h quá; Nh ng ng i công bình ban cho không ch t
lót. 27 C a t l c a k ác là m t v t g m ghi c; Ph ng chi h em n mà
có ác t ng. 28 Ch ng d i gi s h m t i; Nh ng ng i hay nghe theo s nói
c mãi mãi. 29 K ác t làm m t chai mày á; Còn ng i ngay th ng làm v ng
ng l i mình. 30 Ch ng có s khôn ngoan nào, s thông minh nào, hay là m u k
nào, Mà ch ng ch c Giê-hô-va c. 31 Ng a s m s a v ngày tranh chi n;
Nh ng s th ng tr n thu c v c Giê-hô-va.

Chapter 22

1 Danh ti ng t t còn h n ti n c a nhi u; Và n ngh a quí h n b c và vàng. 2 K
giàu và ng i nghèo u g p nhau; c Giê-hô-va ã d ng nên c hai. 3 Ng i
khôn ngoan th y u tai v , và n mình; Nh ng k ngu mu i c i luôn, và m c
ph i v . 4 Ph n th ng c a s khiêm nh ng và s kính s c Giê-hô-va, Aáy
là giàu có, s tôn tr ng, và m ng s ng. 5 Trong ng k gian tà có gai chông và cái
b y; Ai gìn gi linh h n mình s cách xa nó. 6 Hãy d y cho tr th con ng nó
ph i theo; D u khi nó tr v già, c ng không h lìa kh i ó. 7 Ng i giàu qu n h t
k nghèo; K nào m n là tôi t c a k cho m n. 8 K nào giao s b t công s
g t i u tai h a; Và cây roi th nh n nó s b gãy i. 9 Ng i nào có m t t thi n
s c ph c; Vì ng i ban bánh mình cho k nghèo khó. 10 Hãy u i k nh o

11
báng ra, thì s cãi l y c ng s i; i u tranh c nh và s s nh c s h t. Ai ái
m lòng thánh s ch, Và có duyên n i môi mi ng mình, s c vua làm b n ngh a.
12
M t c a c Giê-hô-va coi gi ng i có tri th c; Nh ng Ngài ánh l i k
13
gian tà. K bi ng nhác nói: Có con s t ngoài ó; Tôi s b gi t t i gi a
14
ng. Mi ng c a dâm ph v n là m t cái h sâu; Ai b c Giê-hô-va gi n
15
s sa ngã vào ó. S ngu d i v n bu c vào lòng con tr ; Song roi r n ph t s làm
16
cho s y lìa xa nó. Ng i nào hà hi p k nghèo t s làm cho nó giàu có; Và ai co
17
k giàu có ch làm cho ng i sa vào s thi u th n. Hãy l ng tai nghe l i k khôn
18
ngoan, Khá chuyên lòng con v s tri th c ta. Vì n u con gìn gi nó trong lòng con, L p
19
nó chung nhau trên môi mi ng con, thì y th t m t s t t p. Ngày nay ta ã
20
d y cho con hi u bi t các i u ó, con có lòng tin c y c Giê-hô-va. Ta há
21
ch ng có chép cho con Nh ng i u t t v m u lu n và v tri th c sao, làm
cho con bi t s qu quy t c a l i chân lý, H u cho con l y l i th t mà áp l i v i
22
nh ng ng i sai con? Ch bóc l t k nghèo, b i vì h nghèo, C ng ng hà hi p
23
ng i kh n kh n i c a thành; Vì c Giê-hô-va s binh v c duyên c c a h ,
24
Và o t l y s s ng c a k có c p l t h . Ch làm b n v i ng i hay
25
gi n; Ch giao t cùng k c ng b o, E con t p theo ng l i nó, Và linh h n
26
con b b y hãm h i ch ng. Ch ng b n cùng nh ng k giao tay nhau, Ho c
27
cùng k b o lãnh n : N u con không có gì tr , C sao con mu n chúng o t l y
28 29
cái gi ng con i? Ch d i i các m c gi i c , Mà t ph con ã d ng. Con
có th y ng i nào siêng n ng trong công vi c mình ch ng? Ng i y h n s ng
tr c m t các vua, ch ch ng ph i tr c m t ng i hèn h âu.

Chapter 23

1
Khi con ng i n b a v i m t quan tr ng, Hãy xét k ng i tr c m t
2 3
con; N u con có láu n, Khá con dao n i h ng con. Ch thèm món ngon c a

4
ng i, Vì là v t th c ph nh g t. Con ch ch u v t vã ng làm giàu; Khá thôi
5
nh c y khôn ngoan riêng c a con. Con há li c m t vào s giàu có sao? Nó ã ch ng
6
còn n a r i; Vì nó qu h n có m c cánh, Và bay lên trên tr i nh chim ng v y. Ch
7
n bánh c a k có m t gian ác, Và ng tham mu n nh ng món ngon c a h n. Vì
h n t ng trong lòng th nào, thì h n qu th y. H n nói v i con r ng: Hãy n
8
u ng i; Nh ng trong lòng h n ch ng hi p cùng con. Mi ng con ã n, con s m a
9
ra, Và m t nh ng l i hòa m c a con. Ch nói vào l tai k ngu mu i; Vì nó s
10
khinh d s khôn ngoan c a các l i con. Ch d i i m c gi i c , ng vào trong
11
ng ru ng c a k m côi; Vì ng c u chu c c a h v n quy n n ng, S
12
binh v c s cáo t ng c a chúng nó ngh ch v i con. Hãy chuyên lòng v s khuyên
13
d y, Và l ng tai nghe các l i tri th c. Ch tha s a ph t tr th ; D u ánh nó b ng
14
roi v t, nó ch ng ch t âu. Khi con ánh nó b ng roi v t, Aét gi i c u linh h n
15
nó kh i âm ph . H i con, n u lòng con khôn ngoan, Thì lòng ta c ng s c vui
16 17
m ng; Ph i, chánh ru t gan ta s h n h Khi mi ng con nói i u ngay th ng.
18
Lòng con ch phân bì v i k hung ác; Nh ng h ng ngày hãy kính s c Giê-hô-va.
Vì qu h n có s th ng thi n, Và s trông i c a con s ch ng thành ra lu ng
19
công. H i con, hãy nghe và tr nên khôn ngoan, Khá d n lòng con vào ng chánh.
20 21
Ch ng b n cùng nh ng b m r u, Ho c v i nh ng k láu n; Vì b m
22
r u và k láu n s tr nên nghèo; Còn k ham ng s m c rách r i. Hãy nghe
23
l i cha ã sanh ra con, Ch khinh b m con khi ng i tr nên già y u. Hãy mua
24
chân lý, S khôn ngoan, s khuyên d y, và s thông sáng; ch h bán i. Cha ng i
công bình s có s vui v l n, Và ng i nào sanh con khôn ngoan s khoái l c n i nó.
25
c gì cha và m con c h n h , Và ng i ã sanh con l y làm vui m ng.
26
H i con, hãy dâng lòng con cho cha, Và m t con khá ng p ng l i c a cha.
27 28
Vì k n v n là m t cái h sâu, Và dâm ph là m t cái h m h p. Nàng ng
29
rình nh m t k tr m, Làm cho thêm nhi u k gian tà trong b n loài ng i. Ai b
s ho n n n? Ai ph i bu n th m? Ai có s tranh c nh? Ai than xi t? Ai b th ng

30
tích vô c ? Ai có con m t ? T t nh ng k nán tr bên r u, i n u th r u
31
pha. Ch xem ngó r u khi nó h ng, Lúc nó chi u sao trong ly, Và tuôn ch y d
32 33
dàng; R t l i, nó c n nh r n, Chít nh r n l c; Hai m t con s nhìn ng i
34
dâm ph , Và lòng con s nói i u gian tà; Th t, con s nh ng i n m gi a áy
35
bi n, Khác nào k n m trên chót c t bu m v y. Con s nói r ng: Ng i ta p
tôi, nh ng tôi không au; Ng i ta ánh tôi, song tôi không nghe bi t: Khi tôi t nh d y,
tôi s tr l i tìm u ng nó n a.

Chapter 24

1 2
Ch ganh ghét k làm ác. ng c ao cùng chúng nó. Vì lòng chúng nó toan
3
i u h y phá, Và môi h nói ra s t n h i. Nh s khôn ngoan, c a nhà c
4
xây c t nên, Và c v ng vàng b i s thông sáng; Nh s tri th c, các phòng vi
5
u c y Các th tài v t quí báu p . Ng i khôn ngoan có s c
6
m nh, Và ng i tri th c gia thêm n ng l c. Vì con ph i nh m u khôn mà ánh
7
gi c; âu có nhi u m u s thì ng toàn th ng. S khôn ngoan l y làm cao xa quá
8
cho k ngu d i; Nó không m mi ng ra n i c a thành. K nào toan làm i u ác,
9
Ng i ta s g i h n là k gian gi o. T t ng ngu d i là t i l i; K nh o báng
10
l y làm g m ghi c cho loài ng i. N u con ngã lòng trong ngày ho n n n, Thì s c
11
l c con nh m n thay. Hãy gi i c u k b ùa n s ch t, Và ch ch i r i
12
cho ng i i xiêu tó t i ch n hình kh . N u con nói: Chúng tôi ch ng bi t gì n;
Thì ng mà cân nh c lòng ng i ta, há ch ng xem xét i u y sao? Và ng gìn
gi linh h n con, há không bi t n ? Ch thì Ngài ch ng báo cho m i ng i tùy
13
theo công vi c h làm sao? H i con, hãy n m t, vì nó ngon lành; Tàng ong l y làm
14
ng t ngào cho gà con. Con s bi t s khôn ngoan n i linh h n con c ng nh v y;
N u con ã tìm c s khôn ngoan, t s có ph n th ng, Và s trông i c a
15
con s ch ng ph i thành lu ng công. H i k ác, ch rình r p nhà ng i công bình;

16
ng phá tan ch ngh ng i c a ng i. Vì ng i công bình d u sa ngã b y l n,
17
c ng ch i d y; Còn k hung ác b tai v ánh . Khi k thù ngh ch con sa ngã,
18
ch vui m ng; Lúc nó b ánh , lòng con ng h n h ; K o e c Giê-hô-va
19
th y i u ó, mà ch ng p lòng, Bèn c t c n th nh n Ngài kh i nó ch ng.
20
Ch n i gi n vì c k làm ác, C ng ng ganh ghét nh ng ng i hung d ; Vì
21
k làm gian ác s không c thi n báo, Và èn k hung d s t t i. H i con,
22
hãy kính s c Giê-hô-va và tôn kính vua; Ch h i hi p cùng k ph n ngh ch; Vì
s tai h a c a chúng x y n thình lình; Và ai bi t s phá h i c a ng i n y ng i
23
kia? Nh ng ngôn ng n y c ng do k khôn ngoan mà n: Trong vi c xét oán t
24
v ng i, y ch ng ph i t t lành. K nào nói v i k ác r ng: Ng i là công
25
bình, S b dân t c r a s , và các n c l y làm g m ghi c mình; Còn ng i nào
26
qu trách k ác t s c p lòng, Và s ph c lành s giáng trên h . Ai
27
áp l i chánh áng, T t nh hôn n i môi mi ng v y. Hãy s a sang công vi c
28
ngoài c a con, Và s m s n t i trong ru ng con; R i sau hãy c t nhà c a con. Ch
làm ch ng vô c ngh ch k lân c n mình; Con há mu n l y môi mi ng mình mà ph nh
29
g t sao? Ch nên nói: Tôi s làm cho h n nh h n ã làm cho tôi; Tôi s báo ng i
30
tùy công vi c c a ng i. Ta có i ngang qua g n ru ng k bi ng nhác, Và g n
31
v n nho c a k ngu mu i, Th y cây t t lê m c kh p cùng, Gai góc che khu t
32
m t t, Và t ng á c a nó ã phá h r i Ta nhìn xem, bèn ý vào ó; Ta
33
th y và nh n c s d y d . Ng m t chút, ch p m t m t chút, Khoanh tay
34
ng m t chút, Thì s nghèo c a con s n nh m t k i r o, Và s thi u
th n c a con áp t i nh m t k c m binh khí.

Chapter 25

1 ây c ng là nh ng châm ngôn c a Sa-lô-môn, mà các ng i c a Ê-xê-chia, vua
Giu- a sao t . 2 Gi u kín vi c nào, y là vinh hi n c a c Chúa Tr i; Nh ng dò
xét i u nào, y là vinh hi n c a các vua. 3 Ng i ta không th dò bi t b cao c a
t ng tr i, B sâu c a t, hay là lòng c a các vua. 4 Hãy l y c c kh i b c, Thì th
b c li n c m t khí d ng; 5 Hãy tr k ác kh i tr c m t vua, Thì ngôi ng i
s nh công bình c l p b n v ng. 6 Ch phô mình tr c m t vua, Và ng
ng i t i ch c a ng i cao tr ng. 7 Vì thà ng i ta nói cùng con r ng: Hãy lên ây,
H n là ng i ta h con xu ng tr c m t vua chúa, mà m t con ã th y. 8 Ch v i
gây ra i u tranh t ng, E r t cu c khi k lân c n con ã làm con h th n, Con s
ch ng bi t làm chi. 9 Hãy i n i duyên c con v i chánh k lân c n con, Song ch
t s kín áo c a k khác; 10 E khi ng i nghe i u y s trách con, Và s s
nh c con không h bôi h t ch ng. 11 L i nói ph i thì, Khác nào trái bình bát b ng vàng
có c n b c. 12 Ng i khôn ngoan qu trách l tai hay nghe, Khác nào m t cái vòng vàng,
m t trang s c b ng vàng ròng v y. 13 S gi trung tín v i ng i sai i, Gi ng
nh tuy t mát m trong ngày mùa g t; Vì ng i b s c linh h n c a ch mình. 14
K nào t khoe khoang gi d i v l v t mình, T nh có mây có gió, mà không m a.
15 H ng ch m nóng gi n m i khuyên c lòng c a quan tr ng; Còn l i m m
d u b gãy các x ng. 16 N u con tìm c m t, hãy n v a ph i, K o khi n
no chán, con m a ra ch ng. 17 Ch n ng b c ch n n nhà k lân c n con, E
ng i chán con, và tr lòng ghét con ch ng. 18 K nào i ch ng gi d i cho ng i
lân c n mình, Khác nào m t cái búa, m t cây g m, m t m i tên nh n. 19 Tin c y k
b t trung trong ngày ho n n n, Gi ng nh r ng b gãy b , t nh ch n tr o i.
20 Ai hát cho lòng bu n th m nghe, Khác nào k l t áo mình khi ngày l nh, Và nh gi m
trên diêm tiêu v y. 21 N u k thù ngh ch con có ói, hãy cho nó n; N u có khát,
hãy cho nó u ng; 22 Vì nh v y con ch t than cháy trên u nó, Và c Giê-hô-va
s báo l i cho con. 23 Gió b c sanh ra m a; Còn l i nói hành cách kín áo gây cho m t

24
mày gi n d . Thà m t góc trên mái nhà, H n là chung nhà v i ng i n bà
25
hay tranh c nh. Tin Lành x xa n, Gi ng nh n c mát m cho ng i khát
26
khao. Ng i công bình xiêu tó tr c m t k gian ác, Khác nào m t su i n c b
27
d y c, m t ngu n n c b h . Aên m t nhi u quá l y làm ch ng t t; Và
28
c u ki m vinh hi n cho mình y gây s t n h i. Ng i nào ch ng ch tr lòng
mình, Khác nào m t cái thành h nát, không có vách ng n.

Chapter 26

1
S vinh hi n không x ng cho k ngu mu i, Nh tuy t trong mùa h , nh m a
2
trong mùa g t. Nh chim s bay i ây ó, nh con én li ng i, L i r a s vô c
3
c ng v y, nó ch ng h x y n. Roi n t dùng cho ng a, hàm thi t cho l a,
4
Còn roi v t dành cho l ng k ngu mu i. Ch áp v i k ngu si tùy s ngu d i nó,
5
E con gi ng nh nó ch ng. Hãy áp v i k ngu si tùy s ngu d i nó, K o nó khôn
6
ngoan theo m t nó ch ng. K nào c y k ngu mu i em báo tin, Ch t ch n mình, và
7
u ng l y s t n h i. Oáng ch n ng i què òng a vô ng; Câu châm ngôn
8
trong mi ng k ngu d i c ng v y. Tôn tr ng k ngu mu i, Gi ng nh b c c
9
ng c vào trong ng á. Câu châm ngôn n i mi ng k ngu mu i, Khác nào m t
10
cái gai âm vào tay ng i say r u. Ai m n ng i ngu mu i và k khách i
11
qua ng, Gi ng nh m t lính x tên làm th ng m i ng i. K ngu mu i
12
làm l i vi c ngu d i mình, Khác nào con chó ã m a ra, r i li m l i. Con có th y
ng i nào khôn ngoan theo m t nó ch ng? Còn có s trông c y cho k ngu mu i h n
13
là cho nó. K bi ng nhác nói: Có con s t ngoài ng; M t con s t trong
14
ng ph . K bi ng nhác l n tr trên gi ng mình, Khác nào c a xây trên b n
15
l nó. K bi ng nhác thò tay mình vào trong d a, L y làm m t nh c mà em nó lên
16
mi ng. K bi ng nhác t ngh mình khôn ngoan H n b y ng i áp l i cách có

17
lý. K nào i qua ng mà n i gi n v cu c cãi l y không can n mình, Khác
18
nào k n m con chó n i vành tai. Ng i nào ph nh g t k lân c n mình, R i nói
19 20
r ng: Tôi ch i mà! Khác nào k iên cu ng ném than l a, Cây tên, và s ch t.
21
L a t t t i thi u c i; Khi ch ng có ai thèo l o cu c tranh c nh bèn nguôi. Than
ch m cho than , và c i ch m l a; Ng i hay tranh c nh xui nóng cãi c c ng
22 23
v y. L i k thèo l o gi ng nh v t th c ngon, Vào th u n t n gan ru t.
24
Môi mi ng s t s ng và lòng c ác, Khác nào bình g m b c vàng b c pha. K nào
25
ghen ghét, dùng môi mi ng nói gi ò, Nh ng trong lòng nó nuôi s gian l n; Khi nó
26
nói ng t nh t, thì ch tin; Vì trong lòng nó có b y s g m ghi c. D u s ghen ghét
27
n gi u trong tu ng gi b , S gian ác nó s b l ra n i h i chúng. Ai ào h m
28
s té xu ng ó; K nào l n á, á s tr è l i nó. L i gi d i ghét nh ng
k nó ã chà nát; Và mi ng dua n nh gây i u b i ho i.

Chapter 27

1 2
Ch khoe khoang v ngày mai; Vì con ch ng bi t ngày mai s sanh ra i u gì.
Hãy cho k khác khen ng i con, mi ng con ch ng nên làm; cho m t ng i
3
ngoài tán m con, môi con ng làm. á thì n ng, cát c ng n ng; Nh ng c n t c
4
gi n c a k ngu d i còn n ng h n c hai. S c m gan v n hung d , và c n gi n
5
nh n c tràn ra; Nh ng ai ng n i tr c s ghen ghét? M t l i qu trách t
6
t ng H n là th ng yêu gi u kín. B n h u làm cho th ng tích, y b i lòng
7
thành tín; Còn s hôn hít c a k ghen ghét l y làm gi ng y. K no nê giày p tàng
8
m t d i ch n mình; Song i u gì ng c ng l y làm ng t cho k ói khát. K
9
l u l c xa cách n i c a mình, Gi ng nh chim bay ây ó kh i nó v y. D u
và thu c th m làm khoan khoái linh h n; L i khuyên do lòng b n h u ra c ng êm d u
10
d ng y. Ch lìa b n mình, hay là b n c a cha mình; Trong ngày ho n n n ch
11
i n nhà anh em mình: M t ng i xóm gi ng g n còn h n anh em xa. H i con,

12
khá khôn ngoan, và làm vui lòng cha, cha có th áp l i cùng k nào s nh c cha.
Ng i khôn khéo th y tr c s tai h i, bèn lo n núp mình; Còn k ngu mu i c i
13
qua, và ph i mang l y tai v . Hãy l y áo c a ng i, vì ng i ã b o lãnh cho k
14
l ; Khá bu c ng i m t c a c m, vì ng i ã áp th cho ng i dâm ph .
K nào ch i d y s m chúc ph c l n ti ng cho b n h u mình, Ng i ta s k
15
i u ó là s r a s . M t máng x i gi t luôn luôn trong ngày m a l n, Và m t
16
ng i n bà hay tranh c nh, c hai u y nh nhau. Ai mu n ng n gi nàng,
17
khác nào ng n gi gió, Và nh tay h u c m l y d u v y. S t mài nh n s t. C ng
18
v y ng i b d ng di n m o b n h u mình. Ai s n sóc cây v , s n trái
19
nó; Và k nào h u ch mình t c tôn tr ng. M t d i m t trong n c th
20
nào, Lòng ng i i v i ng i c ng th y. Con m t loài ng i ch ng h
21
chán, C ng nh âm ph và v c sâu không h y v y. Lò th b c, dót th vàng;
22
Còn s khen ng i th loài ng i. D u con dùng ch y giã mà giã k ngu d i trong
23
c i Chung l n v i g o, Thì s iên d i nó c ng không lìa kh i nó. Hãy rán bi t
24
c nh tr ng b y chiên con, Và lo s n sóc các oàn bò c a con; Vì s giàu có không
25
l u t n mãi mãi, Và m tri u thiên há còn n i i sao? C khô ã m t i,
26
c non bèn m c ra, Và ng i ta thâu nh p rau c núi. Lông chiên con dùng làm áo x ng
27
cho con, Giá dê c dùng mua ng ru ng. S a dê có làm n cho con, Cho
ng i nhà con, và ng nuôi l y các con òi c a con.

Chapter 28

1
K ác ch y tr n d u không ai u i theo; Nh ng ng i công bình mãnh dõng nh
2
m t s t . T i vì x ph m t i ác nên có vua chúa nhi u; Nh ng nh ng i thông
3
sáng có trí hi u bi t, S v ng vàng c a n c s con lâu dài. Ng i nghèo hi p k
4
khó kh n, Khác nào tr n m a quét s ch th c v t. K b lu t pháp ng i khen k

5
ác; Còn ng i gi lu t pháp chi n u cùng chúng nó. K buông mình vào s ác
6
ch ng hi u s công bình; Nh ng ai tìm c u c Giê-hô-va hi u bi t m i s . Thà
7
ng i nghèo kh n cách thanh liêm, Còn h n là k giàu có theo ng tà v y.
Ai gi lu t pháp là con trai khôn ngoan; Còn ai k t b n v i k hoang àng làm h ng i
8
cho cha mình. K nào nh l i và s n l i quá phép mà làm cho c a c i mình thêm
9
lên, T t ch a dành c a y cho ng i có lòng th ng xót k nghèo kh . Ng i
nào xây tai không kh ng nghe lu t pháp, L i c u nguy n ng i y c ng là m t s
10
g m ghi c. K nào làm cho ng i ngay th ng l m l c trong ng x u xa, Chánh
k ó s sa vào h c a mình ã ào; Nh ng ng i tr n v n c h ng ph n
11
ph c lành. Ng i giàu t ngh mình là khôn ngoan; Nh ng k nghèo có s thông
12
sáng dò xét ng i. Khi ng i công bình th ng h n, thì có s vinh hi n l n; Còn lúc
13
k gian ác d y lên, thì ng i ta u i n tr n. Ng i nào gi u t i l i mình
s không c may m n; Nh ng ai x ng nó ra và lìa b nó s c th ng xót.
14
Ng i nào h ng kính s luôn luôn l y làm có ph c thay; Còn ai c ng lòng mình s
15
sa vào tai n n. M t vua gian ác cai tr dân nghèo kh , Khác nào s t g m hét, và
16
g u u i theo m i. Quan tr ng thi u trí hi u c ng hà hi p ng i ta nhi u;
17
Nh ng ng i ghét s hà ti n s c tr ng th . K m c t i huy t
18
c a ng i nào S tr n n m m ; ch có ai ng n c n nó! Ai n cách ngay
th ng s c c u r i; Còn ai i theo hai l i cách cong v y s sa vào m t trong hai
19
l i y. K nào cày ru ng mình s n bánh no nê; Còn ai theo k bi ng nhác s
20
c y s nghèo kh . Ng i thành th c s c ph c lành nhi u; Còn
21
k nào v i làm cho giàu t s ch ng khi i b ph t. Tây v ng i l y làm ch ng
22
t t; D u vì m t mi ng bánh, ng i c ng ph m t i. Ng i nào có m t tham, v i
23
ham ki m c a c i, Ch ng bi t r ng s thi u th n s lâm vào mình nó. Ai qu
24
trách ng i nào, v sau s c n H n là k l y l i mà dua n nh. K nào
n c p c a cha hay m mình, Và nói r ng: Ch ng ph i là ph m t i âu, K y
25
ng b n v i k phá phách. Ng i nào có lòng kiêu ng o gi c s tranh c nh;

26
Nh ng k nào tin c y   c Giê-hô-va s   c no nê. K nào tin c y n i lòng
27
mình là k ngu mu i; Còn ai n cách khôn ngoan s   c c u r i. Ai cho ng i
28
nghèo s không thi u th n; Còn ai xây m t kh i i t s b nhi u s r a s .
Khi k ác d y lên, ng i ta   u n tr n; Nh ng khi chúng nó h m t i, ng i
công bình bèn thêm nhi u lên.

Chapter 29

1
Ng i nào b qu trách th ng, l i c ng c mình, S b b i ho i thình lình,
2
không ph ng c u ch a. Khi ng i công bình thêm nhi u lên, thì dân s vui m ng;
3
Nh ng khi k ác cai tr , dân s l i rên si t. Ng i a m n s khôn ngoan làm cho
4
cha mình   c vui v ; Còn k k t b n v i ng i k n phá tan c a c i mình.
Vua nh s công bình mà làm n c mình v ng b n; Nh ng ai lãnh c a h i l   h y
5
ho i nó. Ng i nào dua n nh k lân c n mình, Gi ng l   i tr c b c ng i.
6
7
Trong t i l i c a k ác có m t cái b y, Nh ng ng i công bình ca hát m ng r .
Ng i công bình xét cho bi t duyên c c a k nghèo kh ; Còn k ác không có trí hi u
8
bi t   n. K nh o báng châm l a cho thành thiêu cháy; Nh ng ng i khôn
9
ngoan làm nguôi c n gi n. N u ng i khôn ngoan tranh lu n v i k ngu mu i, D u
10
ng i gi n hay c i, c ng ch ng an hòa   c. K làm   huy t ghét ng i
11
tr n v n; Nh ng ng i ngay th ng b o t n m ng s ng ng i. K ngu mu i
t ra s nóng gi n mình; Nh ng ng i khôn ngoan nguôi l p nó và c m gi nó l i.
12
13
N u vua l ng tai nghe l i gi d i, Thì các tôi t ng i tr nên gian ác. K nghèo
14
kh và ng i hà hi p   u g p nhau;   c Giê-hô-va làm sáng m t cho c hai. Vua
nào theo s ch n th t mà xét oán k nghèo kh , Ngôi ng i s   c v ng b n
15
i   i. Roi v t và s qu trách ban cho s khôn ngoan; Còn con tr   phóng túng
16
làm m t c cho m mình. Khi k ác thêm, thì t i l i c ng thêm; Nh ng ng i công
17
bình s th y s sa ngã chúng nó, Hãy s a ph t con ng i, thì nó s ban s an t nh
18
cho ng i, Và làm cho linh h n ng i   c khoái l c.   âu thi u s m c th ,

19
dân s bèn phóng t ; Nh ng ai gi gìn lu t pháp l y làm có ph c thay! Ch ng
ph i b i l i nói mà s a tr k làm t i; Vì d u nó hi u bi t, nó c ng không vâng theo.
20
Con có th y k h p t p trong l i nói mình ch ng? M t k ngu mu i còn có s trông
21
c y h n h n. Ng i nào dung d ng k tôi t mình t thu nh , Ngày sau s
22
th y nó thành con trai c a nhà. Ng i hay gi n gây ra i u tranh c nh; Và k c m
23
gan ph m t i nhi u thay. S kiêu ng o c a ng i s làm h ng i xu ng;
24
Nh ng ai có lòng khiêm nh ng s c tôn vinh. K nào chia ph n v i tay n
25
tr m ghét linh h n mình; Nó nghe l i th , mà không t i u gì ra. S s loài ng i
26
gài b y; Nh ng ai nh c y c Giê-hô-va c yên n vô s . Nhi u k c u
27
n vua; Song s lý oán c a ng i nào do n i c Giê-hô-va mà n. K gian
tà l y làm g m ghi c cho ng i công bình; Và ng i n ngay th ng l y làm g m
ghi c cho k gian ác.

Chapter 30

1
L i c a A-gu-r , con trai Gia-kê, Châm ngôn mà ng i y nói ra cho Y-thi-ên và
2
U-canh. Qu th t ta là ngu mu i h n ai h t, Ta không có thông sáng b ng m t ng i.
3
Ta không h c c s khôn ngoan, Và ch ng có c s tri th c c a ng
4
Thánh. Ai ã lên tr i, r i l i xu ng? Ai ã góp gió trong lòng tay mình? Ai ã b c
n c trong áo mình? Ai l p các gi i h n c a t? Danh ng i là chi, và tên con trai
5
ng i là gì? N u ng i bi t, hãy nói i. Các l i c a c Chúa Tr i u ã thét
6
luy n: Ngài là cái thu n cho ng i n ng c y n i Ngài. Ch thêm chi vào các
7
l i Ngài. E Ngài qu trách ng i, và ng i b c m nói d i ch ng. Tôi có c u Chúa
8
hai i u; Xin ch t ch i tr c khi tôi thác: Xin dan xa kh i tôi s l ng g t và
l i d i trá; Ch cho tôi nghèo kh , ho c s giàu sang; Hãy nuôi tôi v t th c c n
9
dùng, E khi nó , tôi t ch i Chúa, Mà r ng: c Giê-hô-va là ai? Và l i k o e tôi
10
b nghèo kh , n tr m c p, Và làm ô danh c a c Chúa Tr i tôi ch ng. Ch

11
phao vu k tôi t cho ch nó, E nó r a s ng i, và ng i m c t i ch ng. Có
12
m t dòng dõi r a s cha mình, C ng không chúc ph c cho m mình. Có m t dòng
13
dõi t t ng mình thánh s ch, Song ch a c r a s ch nh b n mình. Có m t
14
dòng dõi b m t kiêu hãnh thay, Mí m t gi ng cao d ng nào! Có m t dòng dõi
nanh t g m, Hàm r ng nh dao, ng c n xé nh ng ng i khó kh n kh i t,
15
Và nh ng k nghèo kh kh i loài ng i. Con a có hai con gái, nói r ng: Hãy cho!
16
hãy cho! Có ba s ch ng h no , Và b n i u ch ng nói r ng: Thôi, ! T c
là âm ph , ng i n bà son s , t không no n c, Và l a mà ch ng h nói:
17
r i! Con m t nh o báng cha mình, Khinh s vâng l i i v i m mình, Các
18
con qu c a tr ng s móc m t y, Và các chim ng con s n nó i. Có ba vi c
19
l y làm di u k cho ta, Và b n i u mà ta ch ng bi t c: Là ng chim
ng bay trên tr i; L i con r n bò trên hòn á; L n tàu ch y gi a bi n, Và ng
20
ng i nam giao h p v i ng i n . Tánh n t ng i k n c ng v y: Nàng n,
21
r i nàng lau mi ng, Và nói r ng: Tôi có ph m t i ác âu. Có ba v t làm cho trái t
22
rúng ng, Và b n i u, nó ch ng ch u n i c: Là tôi t khi c t c
23
v vua; K ngu mu i khi c no nê n; Ng i n bà áng ghét khi l y
24
ch ng, Và con òi khi k nghi p bà ch mình. Có b n v t nh m n trên trái t,
25
Song v n r t khôn ngoan: Con ki n d u là lo i y u hèn, Lo s m s n v t th c mình
26
trong mùa h ; Con th r ng d u là lo i không s c l c, óng c s mình trong hòn
27 28
á; Loài cào cào d u không có vua chúa, Bay ra có t ng ám; Con th n l n mà
29
ng i ta l y tay b t c, V n trong n vua. Có ba v t i u i t t p,
30
Và b n v t n c b c xem sang tr ng: S t , m nh h n h t trong các loài v t,
31
Ch ng lui l i tr c m t loài nào c ; Con ng a h ng th ng t t , con dê c,
32
Và vua không ai i ch c. N u ng i có làm ngu d i mà t cao kiêu ng o,
33
Và n u ng i có ác t ng, hãy t tay che mi ng mình. Vì ép s a làm ra m s a,
Và ánh p l m i bèn làm cho phun máu; C ng v y trêu ch n gi n sanh ra i u
tranh c nh.

Chapter 31

1
L i c a vua Lê-mu-ên, Các châm ngôn mà m ng i d y cho ng i. 2
H i con
ta s nói gì? H i con c a thai ta, ta ph i nói chi? H i con c a s kh n nguy n ta, ta nên
3
nói i u gì v i con? Ch phó s c l c con cho ng i n bà, ng theo con
4
ng gây cho vua chúa b b i ho i. H i Lê-mu-ên, ch ng x ng hi p cho các vua,
Ch ng x ng hi p cho các vua u ng r u, Hay là cho các quan tr ng nói r ng: V t
5
u ng say âu? E chúng u ng, quên lu t pháp, Và làm h s xét oán c a ng i
6
kh n kh ch ng. Hãy ban v t u ng say cho ng i g n ch t, Và r u cho ng i
7
có lòng b cay ng: H hãy u ng, và quên n i nghèo kh mình, Ch ng nh n
8
i u c c nh c c a mình n a. Hãy m mi ng mình binh k câm, Và duyên c c a
9
các ng i b b . Khá m mi ng con, xét oán cách công bình, Và phân x ph i
10
ngh a cho ng i bu n th m và nghèo nàn. M t ng i n tài c ai s tìm
11
c? Giá tr nàng tr i h n châu ng c. Lòng ng i ch ng tin c y n i nàng,
12
Ng i s ch ng thi u huê l i. Tr n i nàng làm cho ch ng c ích l i, Ch
13
ch ng h s t n h i. Nàng lo tìm lông chiên và gai s i, L c ý l y tay mình mà làm
14
công vi c. Nàng gi ng nh các chi c tàu buôn bán, t ch xa ch bánh mình v .
15
Nàng th c d y khi tr i còn t i, Phát v t th c cho ng i nhà mình, Và c t công vi c
16
cho các t gái mình. Nàng t ng n m t ng ru ng, bèn mua nó c; Nh
17
hoa l i c a hai tay mình, nàng tr ng m t v n nho. Nàng th t l ng b ng s c l c,
18
Và làm hai cánh tay mình ra m nh m . Nàng c m th y công vi c mình c ích l i;
19
Ban êm èn nàng ch ng t t. Nàng t tay vào con quay, Và các ngón tay nàng c m
20
con cúi. Nàng m a tay ra giúp k khó kh n, Gi tay mình lên ti p ng i nghèo
21
kh . Nàng không s ng i nhà mình b giá tuy t, Vì c nhà u m c áo b ng
22
lông chiên s m. Nàng làm l y nh ng ch n m n; Aùo x ng nàng u b ng
23
v i gai m n màu i u. T i n i c a thành ch ng nàng c chúng bi t, Khi

24
ng i chung v i các tr ng lão c a x . Nàng ch áo lót và bán nó; C ng giao ai
25
l ng cho con buôn. Nàng m c l y s c l c và oai phong, Và khi t ng n bu i
26
sau, bèn vui c i. Nàng m mi ng ra cách khôn ngoan, Phép t c nh n t n i l i
27
nàng. Nàng coi sóc ng l i c a nhà mình, Không h n bánh c a s bi ng nhác.
28
Con cái nàng ch i d y, chúc nàng c ph c; Ch ng nàng c ng ch i d y, và
29
khen ng i nàng r ng: Có nhi u ng i con gái làm l ng cách tài c, Nh ng nàng
30
tr i h n h t th y. Duyên là gi d i, s c l i h không; Nh ng ng i n nào kính
31
s c Giê-hô-va s c khen ng i. Hãy ban cho nàng bông trái c a tay nàng; Khá
các công vi c nàng ng i khen nàng t i trong c a thành.

Ecclesiastes

Chapter 1

1 2
L i c a ng i truy n o, con trai c a a-vít, vua t i Giê-ru-sa-lem. Ng i
truy n o nói: H không c a s h không, h không c a s h không, th y u
3
h không. Các vi c lao kh loài ng i làm ra d i m t tr i, thì c ích l i chi?
4 5
i n y qua, i khác n; nh ng t c còn luôn luôn. M t tr i m c, m t
6
tr i l n, nó l t t tr v n i nó m c. Gió th i v h ng nam, k xây qua
7
h ng b c; nó xây i v n l i không ng ng, r i tr v vòng c nó. M i sông u
vào bi n, song không h làm y bi n; n i mà sông th ng ch y vào, nó l i
8
ch y v ó n a. Muôn v t th y u lao kh , loài ng i không th nói ra c;
9
m t không h chán ngó, tai ch ng h nhàm nghe. i u chi ã có, y là i u s có;
i u gì ã làm, y là i u s làm n a; ch ng có i u gì m i d i m t tr i.
10
N u có m t v t chi mà ng i ta nói r ng: Hãy xem, cái n y m i, v t y th t ã
11
có r i trong các th i i tr c ta. Ng i ta ch ng nh các i tr c, và các
12
i sau nh ng ng i n sau c ng s ch ng nh n n a. Ta là ng i

truy n o, ã làm vua Y-s -ra-ên t i Giê-ru-sa-lem.
13 Ta chuyên lòng l y s khôn ngoan mà tra kh o m i vi c làm ra d i tr i; y là m t vi c lao kh mà c Chúa Tr i ã giao cho loài ng i lo làm.
14 Ta ã xem th y m i vi c làm ra d i m t tr i; kìa, th y u h không, theo lu ng gió th i.
15 V t chi ã cong v o không th ngay l i c, và v t gì thi u không th m c.
16 Ta nói trong lòng r ng: N y, ta ã c s khôn ngoan l n h n h t th y nh ng ng i tr c ta t i Giê-ru-sa-lem; th t lòng ta ã th y nhi u s khôn ngoan và tri th c.
17 Ta c ng chuyên lòng h c bi t s khôn ngoan, và bi t s ngu d i iên cu ng; ta nhìn bi t i u ó c ng là theo lu ng gió th i.
18 Vì n u s khôn ngoan nhi u, s phi n não c ng nhi u; ai thêm s tri th c t thêm s au n.

Chapter 2

1 Ta l i nói trong lòng r ng: Hè! hãy th i u vui s ng và n m s khoái l c: kìa, i u ó c ng là s h không.
2 Ta nói: C i là iên; vui s ng mà làm chi?
3 Ta ngh trong lòng r ng ph i u ng r u cho thân mình vui s ng, mà s khôn ngoan v n còn d n d t lòng ta, l i ngh ph i c m l y s iên d i cho n khi xem th i u gì là t t h n cho con loài ng i làm d i tr i tr n i mình s ng.
4 Ta làm nh ng công vi c c th ; ta c t nhà cho mình, tr ng v n nho cho mình,
5 l p cho mình v n cây trái và v n hoa, và tr ng cây trái th ó;
6 ta ào h ch a n c ng t i r ng, là n i cây c i l n lên.
7 Ta mua nh ng tôi trai t gái, l i có nhi u y t sanh ra trong nhà ta. Ta có b y bò và chiên nhi u h n h t th y nh ng ng i tr c ta t i Giê-ru-sa-lem.
8 Ta c ng thâu ch a b c vàng, và nh ng v t báu c a các vua, các t nh. Ta lo s m cho mình nh ng con hát trai và gái, cùng s khoái l c c a con trai loài ng i, t c là nhi u v và h u.
9 Nh v y ta tr nên cao tr ng h n h t th y nh ng ng i tr c ta t i Giê-ru-sa-lem; d u v y, s khôn ngoan v n còn cùng ta.
10 Ta ch ng t i u gì m t mình c ao, c ng ch ng c m i u gì lòng mình a thích; vì lòng ta vui v vì m i công lao c a ta; và ó là ph n ta ã c trong m i công lao ta.
11 o n ta xem xét các công vi c tay mình ã làm, và s lao kh mình ã ch u làm nó; kìa, m i i u ó là s h không và theo lu ng gió th i, ch ng

có ích l i gì h t d i m t tr i. 12 Ta bèn xây l i ng xem xét s khôn ngoan, s
ngu d i, và s iên cu ng; vì ng i nào n sau vua s có th làm gì? B t quá làm
i u ng i khác ã làm t lâu r i. 13 V , ta th y s khôn ngoan h n s ngu d i,
c ng nh ánh sáng h n t i t m. 14 Ng i khôn ngoan có con m t trong u mình,
còn k ngu mu i b c i trong t i t m; d u v y, ta nhìn th y hai àng cùng g p
m t s ph n v sau. 15 Nên ta có nói trong lòng r ng: S x y n cho k d i, s
x y n cho ta c ng v y; v y, ta có nhi u khôn ngoan nh th mà làm chi? Ta l i nói
trong lòng r ng: i u ó là m t s h không n a. 16 Vài ng i ta ch ng nh ng i
khôn ngoan n i i, c ng nh ch ng nh k ngu mu i; vì trong ngày sau c
th y u b quên m t t lâu. Ph i, ng i khôn ngoan ch t c ng nh k iên
cu ng? 17 V y, ta ghét i s ng, vì m i vi c làm ra d i m t tr i là c c nh c cho
ta, th y u h không, theo lu ng gió th i. 18 Ta c ng ghét m i công lao ta ã làm
d i m t tr i, vì ph i l i cho ng i sau mình. 19 V , ai bi t r ng ng i y
s khôn ngoan hay là ngu d i? D u th nào, h n s cai qu n m i vi c ta ã l y s
lao kh và khôn ngoan mà làm d i m t tr i. i u ó c ng là h không. 20 B i
c y ta tr lòng th t v ng v m i công vi c ta ã lao kh mà làm d i m t
tr i. 21 Vì có ng i làm công vi c mình cách khôn ngoan, thông sáng, và tài gi i, r i ph i
l i làm c nghi p cho k ch ng h lao kh làm n. i u ó c ng là m t
s h không và m t s tai n n l n. 22 V y, ích chi cho ng i lao kh , c c lòng mà
làm vi c d i m t tr i? 23 Vì các ngày ng i ch là au n, công lao ng i
thành ra bu n r u; n i ban êm lòng ng i c ng ch ng c an ngh . i u
ó c ng là s h không. 24 Ch ng gì t t cho ng i h n là n, u ng, khi n linh h n
mình h ng ph c c a lao kh mình. Ta xem th y i u ó c ng b i tay c Chúa
Tr i mà n. 25 Vì ai là ng i c n và h ng s vui s ng h n ta? 26 B i
c Chúa Tr i ban s khôn ngoan, thông sáng, và vui v cho k nào p lòng Ngài;
nh ng Ngài khi n cho k có t i ph i lao kh mà thâu góp ch t ch a, r i ban cho
ng i p lòng c Chúa Tr i. i u ó c ng là h không, theo lu ng gió th i.

Chapter 3

1
Phàm s gì có thì ti t; m i vi c d i tr i có k nh. 2
Có k sanh ra, và có
k ch t; có k tr ng, và có k nh v t ã tr ng; 3
Có k gi t, và có k ch a lành;
có k phá d , và có k xây c t; 4
có k khóc, và có k c i; có k than vãn, và có k
nh y múa; 5
có k ném á, và có k nhóm á l i; có k ôm p, và có k ch ng ôm
p; 6
có k tìm, và có k m t; có k gi l y, và có k ném b ; 7
có k xé rách, và có
k may; có k nín l ng, có k nói ra; 8
có k yêu, có k ghét; có k ánh gi c, và có
k hòa bình. 9
K làm vi c có c ích l i gì v lao kh mình ch ng? 10
Ta ã
th y công vi c mà c Chúa Tr i ban cho loài ng i là loài ng i dùng t p rèn l y
mình. 11
Phàm v t c Chúa Tr i ã làm nên u là t t lành trong thì nó. L i, Ngài
khi n cho s i i n i lòng loài ng i; d u v y, công vi c c Chúa Tr i
làm t ban u n cu i cùng, ng i không th hi u c. 12
V y, ta nhìn bi t
ch ng có i u gì t t cho loài ng i h n là vui v , và làm lành tr n i mình. 13
L i,
ai n y ph i n, u ng, và h ng l y ph c c a công lao mình, y c ng là s ban
cho c a c Chúa Tr i. 14
Ta bi t r ng m i vi c c Chúa Tr i làm nên còn có
i i: ng i ta ch ng thêm gì c, c ng không b t chi ng; c Chúa Tr i
làm nh th , loài ng i kính s tr c m t Ngài. 15
i u chi hi n có, ã có
ngày x a; i u chi s x y n, ã x y n t lâu r i: c Chúa Tr i l i tìm
ki m vi c gì ã qua. 16
Ta l i còn th y d i m t tr i, trong n i công àng có s
gian ác, và t i ch n công bình có s b t ngh a. 17
Ta bèn nói trong lòng r ng: c Chúa
Tr i s oán xét k công bình và ng i gian ác; vì ó có k nh cho m i s
m i vi c. 18
Ta l i nói trong lòng r ng: Ph i nh v y, b i vì c Chúa Tr i mu n
th thách con loài ng i, và ch cho chúng bi t r ng h không h n gì loài thú. 19
Vì
vi c x y n cho con loài ng i làm sao, thì x y n cho loài thú c ng v y; s x y
n cho hai loài gi ng h n v i nhau. S ch t c a loài n y c ng nh s ch t c a
loài kia; hai loài u th m t th h i, loài ng i ch ng h n gì loài thú; vì th y u
h không. 20
C th y u qui vào m t ch ; c th y do b i t mà ra, c th y
s tr v b i t. 21
Ai bi t ho c th n c a loài ng i th ng lên, ho c h n c a
loài thú sa xu ng d i t? 22
Th thì, ta th y ch ng chi t t cho loài ng i h n là
vui v trong công vi c mình; y là k ph n mình; vì ai s em mình tr l i ng xem
th y i u s x y ra sau mình?

Chapter 4

1
Ta xây l i, xem xét m i s hà hi p làm ra d i m t tr i; kìa, n c m t c a
k b hà hi p, song không ai an i h ! K hà hi p có quy n phép, song không ai an i
2
cho k b hà hi p! V y, ta khen nh ng k ch t ã lâu r i là s ng h n k còn
3
s ng; còn k ch a c sanh ra, ch a th y nh ng gian ác làm ra d i m t tr i,
4
ta cho là có ph c h n hai ng kia. Ta c ng th y m i công lao và m i ngh khéo
là i u gây cho ng i n y k khác ganh ghét nhau. i u ó c ng là s h không,
5 6
theo lu ng gió th i. K ngu mu i khoanh tay, n l y th t mình. Thà y m t lòng
7
bàn tay mà bình an, h n là y c hai mà b lao kh , theo lu ng gió th i. Ta bèn xây
8
l i xem th y s h không d i m t tr i: N y m t ng i cô c, ch ng có
ai ho c con trai hay là anh em; d u v y, lao kh nó không thôi, m t nó không h chán c a
c i; nó không h ngh r ng: V y ta lao kh , ta b t linh h n nh n các ph c là vì ai?
9
i u ó c ng là h không, th t là công vi c c c nh c. Hai ng i h n m t, vì hai
10
s c công giá t t v công vi c mình. N u ng i này sa ngã, thì ng i kia s
b n mình lên; nh ng kh n thay cho k m t mình mà sa ngã, không có ai mình
11
lên! C ng v y, n u hai ng i ng chung thì m; còn m t mình thì làm sao m
12
c? L i n u k m t mình b ng i khác th ng, thì hai ng i có th
13
ch ng c nó; m t s i dây ánh ba tao l y làm khó t. M t k tr tu i nghèo
14
mà khôn h n m t ông vua già c mà d i, ch ng còn bi t nghe l i khuyên can. Vì k
15
tr ra kh i ng c khám ng làm vua, d u sanh ra nghèo trong n c mình. Ta th y
m i ng i s ng i i l i l i d i m t tr i, u theo k tr y, là ng i k
16
v cho vua kia. Dân ph c d i quy n ng i th t ông vô s ; d u v y, nh ng
k n sau s ch ng vui thích v ng i. i u ó c ng là s h không, theo lu ng
gió th i.

Chapter 5

1
Khi ng i vào nhà c Chúa Tr i, hãy gi ch ng ch n mình. Thà l i g n mà
2
nghe, h n là dâng c a t l k ngu mu i; vì nó không hi u bi t mình làm ác. Ch
v i m mi ng ra, và lòng ng i ch l t t nói l i tr c m t c Chúa Tr i;
vì c Chúa Tr i trên tr i, còn ng i d i t. V y nên ng i khá ít l i.
3
H nhi u s lo l ng t sanh ra chiêm bao; còn nhi u l i thì sanh ra s ngu d i.
4
Khi
ng i kh n h a s gì v i c Chúa Tr i, ch ch m mà hoàn nguy n; vì Ngài ch ng
5
vui thích k d i: v y, khá tr i u gì ng i h a. Thà ng kh n h a, h n là
6
kh n h a mà l i không tr . ng cho mi ng ng i làm cho xác th t mình ph m
t i, và ch nói tr c m t s gi c a c Chúa Tr i r ng y là l m l i. Sao làm
cho c Chúa Tr i n i gi n vì l i nói ng i, và Ngài làm h công vi c c a tay ng i?
7
âu có chiêm bao vô s và nhi u l i quá, ó c ng có s h không nhi u; song ng i
8
hãy kính s c Chúa Tr i. Khi ng i th y trong x có k nghèo b hà hi p, ho c
th y s ph m n l chánh tr c, s trái phép công bình, thì ch l y làm l ; vì có k
9
cao h n k cao v n coi ch ng, l i còn có ng cao h n n a. Song m t vua hay cày
10
c y ru ng, y v n ích l i cho x m i b . K tham ti n b c ch ng h chán l c
ti n b c; k ham c a c i ch ng h chán v hoa l i. i u ó c ng là s h không.
11
H c a c i thêm nhi u ch ng nào, k n c ng thêm nhi u ch ng n y. Ch c a
12
c i c ích gì h n là xem th y nó tr c m t ch ng? Gi c ng c a ng i
làm vi c là ngon, m c d u ng i n ít hay nhi u; nh ng s chán l c làm cho ng i
13
giàu không ng c. Có m t tai n n d mà ta ã th y d i m t tr i: y là
14
c a c i mà ng i ch dành ch a l i, tr làm h i cho mình, ho c vì c tai h a gì,
c c a c i n y ph i m t h t; n u ng i ch sanh m t con trai, thì l i cho nó
15
hai tay không. Mình l t ra kh i lòng m tr n tru ng th nào, t s tr v th y,
16
và v các huê l i c a s lao kh mình, ch ng có v y gì tay mình em theo c.
i u n y c ng là m t tai n n l n: ng i ra i th nào, t ph i tr v th y.
17
V y, ch u lao kh ng theo lu ng gió th i, có ích l i gì ch ng? L i tr n i
18
mình n trong s t i t m, ph i nhi u s bu n r u au n và phi n não. Kìa,
ta ã nhìn th y r ng n, u ng, và h ng ph i c a s lao kh mình làm d i
m t tr i tr n trong nh ng ngày mà c Chúa Tr i ban cho, y th t là t t và hay; vì
19
ó là k ph n mình. H c Chúa Tr i ban cho ng i nào giàu có, c a c i, làm

cho ng i có th   n l y, nh n lãnh k ph n, và vui v trong công lao c a mình, y
20
là m t s ban cho c a c Chúa Tr i; nhân ng i s ít nh nh ng ngày c a i
mình; vì c Chúa Tr i ng áp ng i b ng s vui m ng trong lòng ng i.

Chapter 6

1
Có m t tai n n khác mà ta ã th y d i m t tr i, th ng làm n ng n cho loài
2
ng i. Kìa có m t ng i mà c Chúa Tr i ã ban cho s giàu có, c a c i, va
sang tr ng, n i m i s lòng ng i c ao, ch ng thi u gì h t; nh ng c
Chúa Tr i không cho ng i có th   n l y, bèn là m t ng i khác c n. Aáy là
3
m t s h không, m t tai n n c c kh . N u m t ng i sanh tr m con trai, và
s ng nhi u n m cho n cao niên tr ng th , mà lòng ch ng c h ng ph c,
4
và ch t ch ng c chôn; ta nói a con s o còn h n ng i y; vì a con s o
5
ra h không, l i tr v s t i t m, và tên nó b s u ám vùi l p. Nó không th y
6
m t tr i, c ng không bi t n; nó có c ph n an ngh h n ng i kia. Ng i
d u s ng n hai ngàn n m, mà không h ng c chút ph c nào, cu i cùng c
7
th y há ch ng v chung m t ch sao? M i s lao kh c a loài ng i là vì mi ng
8
mình, song không h c th a nguy n. Ng i khôn ngoan h n chi k ngu mu i?
9
Ng i nghèo bi t o n tr c m t ng i ta, nào có ích chi? S gì th y b ng
m t h n là s tham mu n buông tu ng; i u ó l i là m t s h không, theo lu ng
10
gió th i. Phàm i u gì có tr c thì ã c t tên t lâu r i; loài ng i s
ra th nào, thì ã bi t t tr c r i; ng i không th cãi tr v i ng m nh h n
11 12
mình. Có nhi u i u gia thêm s h không; v y, ng i ta c ích chi h n;
v , trong nh ng ngày c a i h không mà loài ng i tr i qua nh bóng, ai bi t i u
gì là ích cho mình? Vì ai có th nói tr c cho ng i nào v   i u s x y ra sau mình
d i m t tr i?

Chapter 7

1
Danh ti ng h n d u quí giá; ngày ch t h n ngày sanh. 2
i n nhà tang ch h n
là n nhà y n ti c; vì t i ó th y s cu i cùng c a m i ng i; và ng i s ng
3 4
vào lòng. Bu n r u h n vui v ; vì nh m t bu n, lòng c vui. Lòng
5
ng i khôn ngoan trong nhà tang ch , còn lòng k ngu mu i t i nhà vui s ng.
6
Thà nghe l i qu trách c a ng i khôn ngoan, còn h n là câu hát c a k ngu mu i.
Vì ti ng c i c a k ngu mu i gi ng nh ti ng gai nh n n d i n i. i u ó
7
c ng là s h không. Ph i, s sách th ti n tài làm cho k khôn ra ngu, và c a h i
8
l khi n cho h h i lòng. Cu i cùng c a m t vi c h n s kh i u nó; lòng kiên
9 10
nh n h n lòng kiêu ng o. Ch v i gi n; vì s gi n trong lòng k ngu mu i.
Ch nói r ng: Nh n sao ngày tr c t t h n ngày bây gi ? Vì h i v y là ch ng khôn.
11
S khôn ngoan c ng t t b ng c nghi p; nó có ích cho nh ng ng i th y m t
12
tr i. Vì s khôn ngoan che thân c ng nh ti n b c che thân v y; nh ng s khôn
13
ngoan th ng h n, vì nó gi m ng s ng cho ng i nào ã c nó. Hãy xem xét
công vi c c a c Chúa Tr i; vì v t gì Ngài ã ánh cong, ai có th làm ngay l i
14
c? Trong ngày th i th nh hãy vui m ng, trong ngày tai n n hay coi ch ng; vì
c Chúa Tr i t ngày n y i v i ngày kia, h u cho ng i i ch ng th y
15
tr c ng i u x y ra sau mình. Trong nh ng ng i h không c a ta, ta ã
th y c i u n y: Ng i công bình tuy công bình c ng ph i h m t; và k hung ác
16
tuy hung ác l i c tr ng th . Ch công bình quá, c ng ng làm ra mình khôn
17
ngoan quá; c sao làm thi t h i cho mình? C ng ch nên hung h ng quá, và ng
18
n nh k ngu mu i; c sao ng i ch t tr c k nh? Ng i gi c
i u n y, y là t t; mà l i c ng ng n i tay kh i i u kia; vì ai kính s c
19
Chúa Tr i t tránh kh i m i i u ó. S khôn ngoan khi n cho ng i khôn có
20
s c m nh h n là m i k cai tr trong thành. Th t, ch ng có ng i công bình
21
trên t làm i u thi n, mà không h ph m t i. Ch lòng v m i l i
22
ng i ta nói, e ng i nghe k tôi t mình ch i r a mình ch ng. Vì th ng khi
23
lòng ng i c ng bi t mình ã r a k khác. Ta ã l y s khôn ngoan nghi m xét
24
m i s y; ta nói r ng: Ta s khôn ngoan; nh ng s khôn ngoan cách xa ta. V ,

25
i u chi xa quá, i u chi sâu th m l m, ai có th tìm c? Ta l i h t lòng
chuyên lo cho hi u bi t, xét nét, ki m tìm s khôn ngoan và chánh lý muôn v t, l i cho
26
bi t r ng gian ác là d i d t và s d i d t là iên cu ng. Ta tìm th y m t i u
cay ng h n s ch t, y là m t ng i n bà có lòng gi ng nh l i b y, tay
t nh dây tói: ai p lòng c Chúa Tr i s thoát kh i nó; còn k có t i s b
27
nó v n l y. K truy n o nói: Sau khi xem xét muôn s t ng i u t ng v t,
28
ng tìm chánh lý, thì n y là i u ta tìm c; y là lòng ta hãy còn tìm mà ch a
tìm ra: trong m t ngàn ng i n ông ta ã tìm c m t ng i; còn trong c th y
29
ng i n bà ta ch ng tìm c m t ai h t. Nh ng n y là i u ta tìm c:
c Chúa Tr i ã d ng nên ng i ngay th ng; song loài ng i có tìm ki m ra l m
m u k .

Chapter 8

1
Ai sánh c v i ng i khôn ngoan? Ai bi t gi i ngh a các v t? S khôn ngoan
2
làm cho sáng s a m t ng i, và i s c nghiêm trang i. Ta khuyên r ng: Vì c l i
3
th cùng c Chúa Tr i, khá gìn gi m ng vua. Ch v i lui ra kh i tr c m t
4
ng i; ng ghì mài trong s ác, vì vua làm i u chi p lòng mình. V l i, l i
5
vua có quy n; ai dám nói v i ng i r ng: Ng i làm chi? Ai tuân theo l nh ng i
6
thì ch ng bi t s tai n n, và lòng ng i khôn ngoan bi t thì th và phép l . Vì tuy
7
loài ng i b s tai n n b i r i nhi u, phàm s gì c ng có thì th và phép l . Vì
ng i ch ng bi t i u chi s x y n; ai có th nói tr c c các vi c c
8
x y ra làm sao? Ch ng có ai cai tr c sanh khí c m sanh khí l i; l i ch ng
ai có quy n v ngày ch t; trong khi tranh chi n ch ng có s mi n th ; s gian ác nào
9
c u c k làm ra nó. Ta có th y các i u ó; ta chuyên lòng suy ngh v m i
vi c làm ra d i m t tr i. Có khi ng i n y cai tr trên ng i kia mà làm tai h i
10
cho ng i y. Ta cùng th y nh ng k gian ác qua i, và c chôn bình yên;
còn nh ng ng i làm lành l i ph i lìa kh i n i thánh, b ng i ng thành quên
11
i. Aáy c ng là s h không. B i ch ng thi hành ngay án ph t nh ng vi c ác, nên

lòng con loài ng i chuyên làm i u ác.
12 Vì k có t i làm ác m t tr m l n v n
c tr ng th ; d u v y, ta bi t r ng k kính s tr c m t c Chúa Tr i,
sau r t t c ph c.
13 Nh ng k ác ch ng s c ph c; c ng s không
c s ng lâu, vì i nó gi ng nh bóng qua; y t i nó không kính s tr c m t
c Chúa Tr i.
14 L i còn có m t s h không khác trên th gian: l m ng i công
bình b ãi theo công vi c k ác, và l m k ác l i c ãi theo công vi c ng i
công bình. Ta nói r ng i u ó c ng là s h không.
15 Ta bèn khen s vui m ng, b i
vì d i m t tr i ch ng có i u gì t t cho loài ng i h n là n, u ng, và vui s ng;
vì y là i u còn l i cho mình v công lao tr n trong các ngày c a i mình, mà c
Chúa Tr i ban cho mình d i m t tr i.
16 Khi ta chuyên lòng h c bi t s khôn
ngoan, hi u m i vi c làm ra trên t, thì ta th y có ng i ngày và êm không cho
m t ng ,
17 c ng th y m i công vi c c Chúa Tr i, và hi u bi t ng i ta không
th dò c m i vi c làm ra d i m t tr i, d u ch u c c nh c ng n nào ng
tìm bi t, c ng ch ng tìm c; và d u cho ng i khôn ngoan t ng r ng s ch c
bi t, thì c ng ch ng tìm c.

Chapter 9

1 N y là các vi c khác mà ta ã suy ngh và chuyên lòng hi u rõ ràng: ta th y ng i
công bình và khôn ngoan, luôn v i vi c làm c a h , u trong tay c Chúa Tr i;
ho c s yêu hay là s ghét, loài ng i ch ng bi t rõ: th y u thu c v cu c t ng
lai.
2 M i s x y n cho m i ng i nh nhau: ng i công bình hay là k hung ác,
ng i hi n lành, thanh s ch, ng i dâng c a t l hay là ng i không dâng, ng i
thi n hay là k có t i, k phát th hay là ng i s l i th , c th y u ng
h ng m t s ph n.
3 Tai n n l n h n d i m t tr i, y là m i ng i ng
g p m t s ph n, lòng loài ng i y d y s hung ác, và s iên cu ng choán trong
lòng h ng khi s ng, r i h i v cùng k ch t.
4 M t ng i trong h i
k s ng, còn có s trông mong; vì con chó s ng h n là s t ch t.
5 K s ng bi t
mình s ch t; nh ng k ch t ch ng bi t chi h t, ch ng c ph n th ng gì
h t; vì s k ni m h ã b quên i.
6 S yêu, s ghét, s ganh g c a h th y
u tiêu m t t lâu; h ch ng h còn có ph n nào v m i i u làm ra d i m t
tr i.
7 Hãy i n bánh cách vui m ng, và u ng r u cách h n h ; vì c Chúa Tr i

8
ã nh n các công vi c ng i. Khá h ng m c áo tr ng, ch thi u d u th m trên
9
u ng i. Tr n các ngày c a i h không ng i, mà c Chúa Tr i ban cho
ng i d i m t tr i, hãy vui v cùng v yêu d u; vì ó là ph n c a ng i trong
10
i n y, và là i u ng i c b i công lao mình làm d i m t tr i. M i
vi c tay ng i làm c, hãy làm h t s c mình; vì d i âm ph , là n i ng i i
n, ch ng có vi c làm, ch ng có m u k , c ng ch ng có tri th c, hay là s khôn
11
ngoan. Ta xây l i th y d i m t tr i có k l làng ch ng c cu c ch y
ua, ng i m nh s c ch ng c th ng tr n, k khôn ngoan không ng bánh,
k thông sáng ch ng h ng c a c i, và ng i khôn khéo ch ng c n; vì th i
12
th và c h i x y n cho m i ng i. L i, loài ng i ch ng hi u bi t th i
th c a mình: nh cá m c l i, ch ph i b y dò th nào, thì loài ng i c ng b
13
v n v ng trong th i tai h a x y n thình lình th y. Ta c ng ã th y s
14
khôn ngoan n y d i m t tr i, th t l y làm c th . Có thành nh kia c m t
ít dân s , m t vua c ng th nh n vây hãm nó, p nh ng l y cao l n cùng nó.
15
V , trong thành y có m t ng i nghèo mà khôn, dùng s khôn ngoan mình gi i c u
16
thành y; song v sau không ai nh n ng i nghèo ó. Ta bèn nói r ng: S khôn
ngoan h n s c m nh; nh ng mà s khôn ngoan c a ng i nghèo b khinh d , và l i
17
nói c a ng i không ai nghe. L i c a ng i khôn ngoan c nghe t i n i êm
18
l ng còn h n ti ng k l c a k cai tr trong ám d i d t. S khôn ngoan h n
binh khí; nh ng ch m t ng i có t i phá h y c nhi u s lành.

Chapter 10

1
Con ru i ch t làm cho thúi d u th m c a th hòa h ng; c ng v y, m t chút
2
iên d i làm nh danh m t ng i khôn ngoan sang tr ng. Trái tim c a ng i khôn
3
bên h u; còn trái tim c a k d i bên t . L i khi k d i i ng, rõ ra là
4
thi u m t l ph i; nó nói cho m i ng i r ng mình là k d i. N u ng i cai
qu n n i gi n cùng ng i, ch lìa kh i ch mình; vì s m m m i ng n ng a c
5
t i l i l n. Có m t tai n n ta ã th y d i m t tr i, nh m t s l i l m do

6
quan tr ng ph m: y là k ngu mu i c t n i cao, còn ng i giàu l i
7
ng i ch th p. Ta ã th y k tôi t i ng a, còn quan tr ng i b nh tôi t
8
v y. K nào ào h m s sa xu ng ó, còn k phá vách t ng ph i b r n c n.
9 10
Ai l n ã kh i ch nó, s b th ng; k b a c i có khi ph i hi m nghèo. Cái
rìu l t mà không mài l i nó l i, t ph i rán s c còng nhi u; nh ng s khôn ngoan có
11
ích ng d n d t. N u r n c n tr c khi b m chú, thì th y m chú ch ng
12
làm ích gì. L i c a mi ng ng i khôn ngoan có n; nh ng môi c a k kh d i
13
l i nu t l y nó. L i nói c a mi ng nó, kh i u là ng c ãi, cu i cùng v n
14
iên cu ng nguy hi m. K ngu mu i hay nói nhi u l i; d u v y, ng i ta ch ng
15
bi t i u s x y n; và ai là k t ra c cho nó s s có sau mình? Công
lao k ngu mu i làm cho m t nh c chúng nó, vì ch ng bi t ph i b t ng nào ng
16
i n thành. H i x , kh n thay cho m y khi có vua còn th u, và các quan tr ng
17
m y n t lúc bu i sáng. H i x , ph c cho m y khi có vua là dòng cao sang, và
các quan tr ng m y n theo gi x ng áng, b s c l i, ch ch ng ph i
18 19
m say! T i tay làm bi ng nên r ng nhà s p; vì tay nhác nh n nên nhà d t.
Ng i ta bày ti c ng vui ch i; r u khi n cho i vui; có ti n b c thì ng cho
20
m i s . D u trong t t ng ng i c ng ch nguy n r a vua; d u trong phòng
ng ng i c ng ch r a s k giàu có; vì chim tr i s n ra ti ng ng i, và loài
có cánh s thu t vi c ra.

Chapter 11

1 2
Hãy li ng bánh ng i n i m t n c, vì kh i lâu ngày ng i s tìm nó l i.
Hãy phân phát nó cho b y ho c cho tám ng i; vì ng i không bi t tai n n nào s x y
3
ra trên t. Khi mây y n c, nó bèn m a xu ng t; khi m t cây ngã v h ng
4
nam hay v h ng b c, h ngã ch nào nó ph i ch ó. Ai xem gió s không
5
gieo; ai xem mây s không g t. Ng i không bi t ng c a gió i, c ng không
bi t x ng c t k t c u trong b ng n bà mang thai th nào, thì c ng m t th y,

ng i ch ng hi u bi t công vi c c a c Chúa Tr i, là ng làm nên muôn v t.
6
V a sáng s m, khá gieo gi ng ng i, và bu i chi u, ch ngh tay ng i; vì ng i
ch ng bi t gi ng nào s m c t t, ho c gi ng n y, ho c gi ng kia, ho c là c hai
7
u s ra t t. Aùnh sáng th t là êm d u; con m t th y m t tr i l y làm vui thích.
8
N u m t ng i c s ng lâu n m, thì khá vui v trong tr n các n m y; song
c ng ch quên nh ng ngày t i t m, vì nh ng ngày y nhi u. Phàm vi c gì x y n
9
u là s h không. H i k tr kia, hãy vui m ng trong bu i thi u niên, khá em
lòng h n h trong khi còn th u, hãy i theo ng l i lòng mình mu n, và nhìn xem
s m t mình a thích, nh ng ph i bi t r ng vì m i vi c y, c Chúa Tr i s òi
10
ng i n mà oán xét. V y, khá gi i s u kh i lòng ng i, và c t i u tai
h i kh i xác th t ng i; vì lúc thi u niên và thì xuân xanh là s h không mà thôi.

Chapter 12

1
Trong bu i còn th u hãy t ng nh ng T o hóa ng i, tr c khi ng i
ngày gian nan ch a n, tr c khi nh ng n m t i mà ng i nói r ng: Ta không l y
2
làm vui lòng; tr c khi ánh sáng m t tr i, m t tr ng, và các ngôi sao ch a t i t m,
3
và mây ch a l i tuôn n sau c n m a; trong ngày y k gi nhà run r y, nh ng
ng i m nh s c cong khom, k xay c i ng ng l i b i vì s ít, nhi u k trông xem
4
qua c a s ã làng m t, hai cánh c a bên ng óng l i, và ti ng xay m n l n;
lúc y ng i ta nghe ti ng chim kêu bèn ch d y, và ti ng con gái hát u h h i; 5
l i ng i ta s s t mà lên cao, và hãi hùng lúc i ng; lúc y cây h nh tr bông,
cào cào tr nên n ng, và s c ao ch ng còn n a; vì b y gi ng i i n n i
i i c a mình, còn nh ng k tang ch u i vòng quanh các ng ph :
6
l i hãy t ng nh ng T o hóa tr c khi dây b c t, và chén vàng b , tr c
7
khi vò v ra bên su i, và bánh xe gãy ra trên gi ng; và b i tro tr vào t y nh nguyên
8
c , và th n linh tr v n i c Chúa Tr i, là ng ã ban nó. K truy n o
9
nói: H không c a s h không; m i s u h không. V l i, b i vì k truy n
o là ng i khôn ngoan, nên c ng c d y s tri th c cho dân s ; ng i ã cân
10
nh c, tra soát, và s p t th t nhi u câu châm ngôn. K truy n o có chuyên
lo tìm ki m nh ng câu lu n t t p; và các l i ã vi t ra u là chánh tr c và ch n

th t. 11 L i c a ng i khôn ngoan gi ng nh ót; s p ch n các câu châm ngôn khác
nào inh óng ch t: nó do m t ng ch n chiên mà truy n ra. 12 L i, h i con, hãy
ch u d y: ng i ta chép nhi u sách ch ng cùng; còn h c quá th t làm m t nh c cho
xác th t. 13 Chúng ta hãy nghe l i k t c a lý thuy t n y: Khá kính s c Chúa Tr i
và gi các i u r n Ngài; y là tr n ph n s c a ng i. 14 Vì c Chúa Tr i s
 em oán xét các công vi c, n i vi c kín nhi m h n h t, ho c thi n ho c ác
c ng v y.

Song of Solomon

Chapter 1

1 Nhã ca trong các bài ca, mà Sa-lô-môn ã làm. 2 Nguy n ng i hôn tôi b ng cái hôn
c a mi ng ng i. Vì ái tình chàng ngon h n r u. 3 D u chàng có mùi th m tho; Danh
chàng th m nh d u ra; B i c y các gái ng trinh yêu m n chàng. 4 Hãy kéo
tôi; chúng tôi s ch y theo chàng, Vua ã d n tôi vào phòng Ngài. Chúng tôi s vui m ng
và khoái l c n i chàng; Chúng tôi s nói n ái tình chàng h n r u. Các gái ng
trinh yêu m n chàng cách chánh tr c. 5 H i các con gái Giê-ru-sa-lem, tôi en, song xinh
 p, Nh các tr i Kê- a, nh màn cháng c a Sa-lô-môn. 6 Ch dòm xem tôi, b i vì tôi
 en, M t tr i ã gi i nám tôi. Các con trai c a m tôi gi n tôi, ã t tôi coi gi
v n nho; Còn v n nho riêng c a tôi, tôi không coi gi . 7 H i ng i mà lòng tôi yêu
m n, hãy t cho tôi bi t. Chàng ch n b y âu, Ban tr a cho nó n m ngh t i n i
nào; Vì c sao tôi ph i nh m t ng i n che m t bên b y c a các b n chàng? 8
H i ng i p h n h t trong các ng i n , N u ng i ch ng bi t, hãy ra theo
d u c a b y, Và ch n các dê con mình g n bên tr i k ch n chiên. 9 H i b n tình ta,
ta sánh mình nh ng a cái c a xe Pha-ra-ôn. 10 ôi má mình p v i trang s c;
C mình xinh v i h t trân châu. 11 Chúng tôi s làm cho mình chuy n vàng có v y b c.
12 Trong khi vua ng bàn n, Cam tòng h ng tôi xông mùi th m nó ra. 13 L ng nh n
tôi gi ng nh bó hoa m t d c cho tôi. N m gi a n ng long tôi. 14 L ng nh n

15
tôi gi ng nh m t chùm hoa ph ng tiên cho tôi. Trong v n nho Eân-Ghê- i. H i
b n tình ta, mình thanh l ch thay, mình thanh l ch thay! Con m t mình nh m t c a bò
16
câu. H i l ng nh n tôi, chàng là xinh t t; Th t, h p ý thay! L i gi ng c a chúng
17
ta xanh xanh. R ng nhà chúng ta b ng g h ng nam; Ván lá mái chúng ta b ng cây
tòng.

Chapter 2

1 2
Ta là hoa t ng vi c a Sa-rôn, Bông hu c a tr ng. B n tình ta gi a ám
3
con gái Nh bông hu gi a gai g c. L ng nh n tôi gi a ám con trai Nh
cây bình bát gi a nh ng cây r ng. Tôi vui lòng ng i d i bóng ng i; Trái ng i
4
ng t ngào cho gà tôi. Ng i a tôi vào phòng y n ti c, Ng n c ng i ph t
5
trên tôi y là ái tình. Hãy l y bánh nho nâng lòng tôi; Dùng trái bình bát b s c tôi
6
l i; Vì tôi có b nh b i ái tình. Tay t ng i kê d i u tôi, Còn tay h u ng i
7
ôm l y tôi. H i các con gái Giê-ru-sa-lem, ta ép nài các ng i B i nh ng con hoàng
d ng hay là con nai ng n i, Ch kinh ng, ch làm t nh th c ái tình ta Cho n
8
khi nó mu n. Aáy là ti ng c a l ng nh n tôi! Kìa, ng i n, nh y qua các núi,
9
V t qua các gò. L ng nh n tôi gi ng nh con hoàng d ng hay là con nai t . Kìa,
10
ng i ng sau t ng chúng tôi, Xem ngang qua c a s , Ngó ngang qua ch n song.
L ng nh n tôi nói chuy n v i tôi r ng: H i b n tình ta, ng i p c a ta i, hãy
11 12
ch i d y và n. Vì kìa, mùa ông ã qua, M a ã d t h t r i; Bóng hoa n
13
ra trên t; Màu hát x ng ã n n i, Và ti ng chim cu nghe trong x ; Cây v
ng chín trái xanh t i c a nó, Và nho tr hoa n c mùi h ng. H i b n tình ta,
14
ng i p c a ta i, hãy ch i d y và n. H i chim bò câu ta trong hóc á, T i
ch n t c a n i hê h m, Hãy t cho ta xem m t m i mình, Cho ta nghe ti ng mình;
15
Vì ti ng mình êm d u. m t m i mình có duyên. Hãy b t cho chúng tôi nh ng con ch n,
16
Nh ng con ch n nh phá h i v n nho; Vì v n nho chúng tôi ng tr bông.
L ng nh n tôi thu c v tôi, và tôi thu c v ng i; Ng i ch n b y mình gi a

17
ám bông hu , Cho n h ng ông l ra, Và bóng t i tan i. H i l ng nh n
tôi, hãy tr v , Khá gi ng nh con hoàng d ng hay là con nai t Trên hòn núi Bê-th t.

Chapter 3

1
Ban êm t i trên gi ng mình, tôi tình ng i mà lòng tôi yêu d u, Tôi tìm ki m
2
ng i mà không g p. Tôi nói: Ta s ch i d y bây gi , d o quanh thành, Tr i qua các
ng ph , các ngã ba, ng tìm ng i mà lòng tôi yêu d u. Tôi Tìm ki m ng i,
3
nh ng không g p. nh ng k canh tu n vòng quanh thành có g p tôi. Tôi h i r ng: Các
4
ng i có th y ng i mà lòng ta yêu m n ch ng! Tôi v a i kh i chúng xa xa, Thì
g p ng i mà lòng tôi yêu m n; Bèn n m l y ng i, không kh ng buông ra, Cho n
5
khi a ng i v nhà m tôi, Vào phòng c a ng i ã thai d ng tôi. H i các con
gái Giê-ru-sa-lem, ta ép nài các ng i b i nh ng hoàng d ng hay là con nai ng n i,
6
Ch kinh ng, ch làm t nh th c ái tình ta Cho n khi nó mu n. ng i kia là ai,
t ng v ng i lên, Gi ng nh tr khói, xông m t d c và nh h ng, v i
7
th h ng c a con buôn? Kìa, ki u c a Sa-lô-môn, Có sáu m i dõng s trong
8
b n dõng s Y-s -ra-ên Vây chung quanh nó; Th y u c m g m và th o ánh
9
gi c; Ai n y u có g m n i ùi mình, Vì s hãi ban êm. Vua Sa-lô-môn làm
10
cho mình m t cái ki u b ng g Li-ban. Ng i làm các tr nó b ng b c, N i d a
l ng b ng vàng, Ch ng i b ng v t màu i u, Còn gi a lót b ng ái tình c a các
11
con gái Giê-ru-sa-lem. H i các con gái Si-ôn, hãy ra xem vua Sa-lô-môn i mão tri u
thiên mà m ng i ã i trên u ng i Trong ngày nh thân, trong ngày lòng
ng i vui v .

Chapter 4

1
H i b n tình ta, n y mình p thay, mình p thay! M t mình trong lúp
2
gi ng nh m t bò câu; Tóc mình khác nào b y dê n m n i tri n núi Ga-la-át. R ng
mình nh th b y chiên m i h t lông, T ao t m r a i lên, Th y u sanh ôi,

3
không m t con nào son s . Môi mình t s i ch h ng, Mi ng mình có duyên thay; Má
4
mình trong lúp t nh n a qu l u. C mình nh tháp a-vít, xây c t treo binh
5
khí; Ngàn cái khiên c a tay anh hùng. Hai n ng long mình nh c p con sanh ôi c a
6
hoàng d ng, Th n gi a ám hoa hu . Ta s i lên núi m t d c, n i
7
nh h ng, cho n khi h ng ông l ra, Và bóng t i tan i. H i b n ta, mình
8
v n xinh p m i b , N i mình ch ng có tì vít gì c . H i tân ph ta, hãy cùng ta
n t Li-ban, Hãy cùng ta n t Li-ban; Khá nhìn xem t chót A-ma-na, T nh
9
Sa-nia và H t-môn, T hang s t , T núi con beo. H i em gái ta, tân ph ta i, mình
ã c p l y lòng ta, Vì m t cái li c m t, vì m t vòng trân châu n i c mình, mình ã
10
c p l y lòng ta. H i em gái ta, tân ph ta i, ái tình mình p là d ng nào! ái
11
tình mình ngon h n r u, Và mùi th m c a d u mình t t h n các th c h ng!
H i tân ph ta, môi mình nh m t ong xu ng, D i l i mình có m t ong và s a;
12
H i th m c a qu n áo mình nh h i th m c a Li-ban. Em gái ta, tân ph ta là v n
13
óng kín, Là ngu n n c khóa l i, là su i niêm phong. ám cây mình là v n a
14
àng, Có th ch l u và trái ngon, Hoa ph ng tiên và cây Cam tòng. Cam tòng và h ng
hoa, x ng b và nh c qu , Cùng m i th c cây có mùi th m, M t d c, l h i
15
v i các h ng li u có danh. Mình là m ch n c trong v n, Là gi ng n c
16
s ng, là dòng n c ch y t Li-ban! H i gió b c, hãy n i d y, h i gió nam, hãy
th i n; Hãy th i trong v n tôi, h u cho các mùi th m nó bay ra! Nguy n l ng
nh n tôi vào trong v n ng i, Và n trái ngon ng t c a ng i!

Chapter 5

1
H i em gái ta, tân ph ta i, ta ã vào trong v n ta r i! Ta có hái m t d c và
h ng li u ta, Aên tàng m t ong v i m t ong ta, U ng r u v i s a ta. H i các b n,
2
hãy n: h i các ái h u, khá u ng cho nhi u! Tôi ng , nh ng lòng tôi t nh th c. Aáy
là ti ng c a l ng nh n tôi gõ c a, mà r ng: H i em gái ta, b n tình ta, chim bò câu ta,
k toàn h o c a ta i, hãy m c a cho ta! Vì u ta y s ng móc, L n tóc ta
3
th m gi t ban êm. Tôi ã c i áo ngoài r i, làm sao m c nó l i? Tôi ã r a ch n

4
r i, l nào làm l m l i? L ng nh n tôi thò tay vào l c a, Lòng d tôi c m ng
5
vì c ng i. Tôi bèn ch i d y ng m c a cho l ng nh n tôi; Tay tôi nh gi t
6
m t d c, Và ngón tay tôi ch y m t d c ròng trên n m ch t c a. Tôi m c a
cho l ng nh n tôi, Nh ng ng i ã lánh i kh i r i. ng khi ng i nói lòng
tôi m t vía. Tôi tìm ki m ng i, nh ng không có g p; Tôi g i ng i, song ng i
7
ch ng áp. K canh tu n quanh thành g p tôi, ánh tôi, và làm tôi b th ng; Các
8
k canh gi vách thành c t l y lúp kh i tôi. H i các con gái Giê-ru-sa-lem, ta ép nài các
9
ng i, N u g p l ng nh n ta, khá nói v i ng i r ng Ta có b nh vì ái tình. H i
ng i xinh p h n h t trong các ng i n , l ng nh n c a ch có gì h n l ng
nh n khác? L ng nh n c a ch có gì h n l ng nh n khác? Mà ch ép nài chúng
10 11
tôi d ng y? L ng nh n tôi tr ng và , nh t trong muôn ng i.
12
u ng i b ng vàng th t ròng; L n tóc ng i qu n, và en nh qu . M t
ng i nh chim bò câu g n su i n c, T m s ch trong s a, c nh n kh m
13
k càng. Gò má ng i nh vuông t h ng hoa, T khóm c th m ngát; Môi
14
ng i t nh hoa hu m ch y m t d c ròng. Tay ng i nh ng tròn vàng
15
có nh n hu nh ng c: Thân mình ng i khác nào ngà bóng láng c n ng c xanh. Hai
ch n ng i gi ng tr c m th ch tr ng, trên tánh vàng ròng; T ng m o ng i
16
t nh nói Li-ban, xinh t t nh cây h ng nam, Mi ng ng i r t êm d u; Th t,
toàn th cách ng i áng yêu ng. H i các con gái Giê-ru-sa-lem, l ng nh n tôi
nh v y, B n tình tôi d ng y!

Chapter 6

1
H i ng i xinh p h n h t trong các ng i n , l ng nh n c a ch i
âu? L ng nh n c a ch xây v h ng nào? Chúng tôi s cùng i tìm ng i v i
2
ch . L ng nh n tôi i xu ng v n ng i, N i vuông t h ng hoa, ng
3
ch n trong v n, Và b hoa hu . Tôi thu c v l ng nh n tôi, Và l ng nh n
4
tôi thu c v tôi; Ng i ch n b y mình gi a ám hoa hu . H i b n tình ta, mình
xinh p th Thi t sa, Có duyên nh Giê-ru-sa-lem, áng s khác nào o quân gi ng

5
c xí. Hãy xây m t mình kh i ta, Vì nó làm cho ta b i r i. Tóc mình khác nào oàn dê
6
trên tri n núi Ga-la-át; R ng mình nh b y chiên cái, T n i t m r a m i lên; Th y
7
u sanh ôi, Không m t con nào son s . Má mình trong lúp t m t n a qu l u.
8 9
Có sáu m i hoàng h u, tám m i cung phi, Và nhi u vô s con òi: Chim bò câu
ta, ng i toàn h o ta V n là có m t, con m t c a m mình. K kén ch n c a ng i
ã sanh mình. Các con gái u th y nàng, và x ng nàng có ph c. n i
10
nh ng hoàng h u và cung phi c ng u khen ng i nàng. Ng i n n y là ai, hi n
ra nh r ng ông, p nh m t tr ng, tinh s ch nh m t tr i, áng s khác nào
11
o quân gi ng c xí? Tôi i xu ng v n h ch ào, ng xem cây c xanh
t i c a tr ng, ng th coi v n nho ã n t t, th ch l u vã n hoa ch a.
12 13
Không ng , lòng tôi d n d t tôi Trên các xe c a dân s tôi có tình nguy n. H i
Su-la-mít, hãy tr v , hãy tr v ! Khá tr v , tr v , h u cho chúng tôi xem th y
ng i. Vì sao các ng i mu n th y ng i Su-la-mít, Nh th y s nh y múa c a
Ma-ha-na-im?

Chapter 7

1
H i công chúa, ch n nàng mang giày, xinh p bi t bao! Vòng v nàng khác nào
2
m t trân châu, Công vi c c a tay th khéo làm. Rún nàng gi ng nh cái ly tròn, R u
th m không có thi u. B ng nàng d ng m t ng lúa m ch, Có hoa hu s p t
3 4
t vi. Hai n ng long nàng nh hai con Sanh ôi c a con hoàng d ng. C nàng
nh m t cái tháp ngà. M t nàng khác nào các ao t i H t-bôn bên c a Bát-Ra-bim; M i
5
nàng nh ng n tháp Li-ban Ngó v h ng a-mách. D u trên mình nàng khác nào
6
núi C t-mên, Và tóc u nàng nh s c tía; M t vì vua b l n tóc nàng v n vít. H i
ái tình ta, mình xinh p thay, H p ý d ng bao, khi n cho ng i ta c khoái chí!
7 8
Hình dung mình gi ng nh cây chà là, Và n ng long mình t chùm nó. Ta nói r ng:
Ta s trèo lên cây chà là, Vin l y các tàu nó; Nguyên hai n ng long mình nh chùm nho,
9
Mùi th m m i mình nh trái bình bát, Và gà mình nh r u ngon. Ch y vào d
10
dàng cho l ng nh n tôi, Và tuôn n i môi k nào ng . Tôi thu c v l ng nh n
11
tôi, S c ao ng i h ng v tôi. H i l ng nh n tôi, hãy n, chúng ta s

12
i ra ngoài ng, êm n i h ng thôn. V a s m mai, chúng ta s th c d y,
i n v n nho, ng xem th nho có n t t, Hoa có tr , th ch l u có n bông
13
ch ng: T i ó tôi s t ái tình tôi cho chàng. Trái phong già xông mùi th m nó; Và t i
c a chúng ta có nh ng th trái ngon m i và c ; H i l ng nh n tôi, tôi ã dành
trái y cho chàng!

Chapter 8

1
! ch chi chàng làm anh em tôi, K ã bú m m vú c a m tôi! N u tôi g p chàng
2
ngoài, Aét tôi s hôn chàng, không ai khinh b tôi c. Tôi s d n chàng vào nhà m
tôi; T i ó chàng s d y d tôi; Tôi s cho chàng u ng r u th m, N c ng t c a
3
trái th ch l u tôi. Tay t ng i s k d i u tôi, Còn tay h u ng i ôm l y
4
tôi. H i các con gái Giê-ru-sa-lem, ta ép nài các ng i, Ch kinh ng, ch làm t nh
5
th c ái tình ta Cho n khi nó mu n. Ng i n n y là ai, t ng v ng i lên,
N ng d a l ng nh n c a nàng? Ta ã ánh th c mình t i d i cây bình bát:
ó m b au n mà sanh mình ra, ó ng i mà ã sanh mình b c n lao
6
kh . Hãy tôi nh m t cái y n i lòng chàng, Nh m t cái n trên cánh tay chàng;
Vì ái tình m nh nh s ch t, Lòng ghen hung d nh âm ph ; S nóng nó là s nóng
7
c a l a, Th t m t ng n l a c a c Giê-hô-va. N c nhi u không t i t t
c ái tình, Các sông ch ng nh n chìm nó c; N u ng i nào em h t tài s n
8
nhà mình, ng mua l y ái tình, Aét ng i ta s khinh d nó n i u. Chúng tôi
có m t em gái nh , ch a có n ng long. Ph i làm gì cho em gái chúng tôi, Trong ngày
9
ng i ta h i nó? N u nó là m t vách thành, Chúng tôi s xây tháp b c trên nó; N u
10
nó là m t cái c a, Chúng tôi s óng bít l i b ng ván h ng nam. Tôi là m t t ng
thành, Hai n ng long tôi nh nh ng ng n tháp; B y gi tôi tr c m t ng i
11
nh k ã c bình an. Sa-lô-môn có m t v n nho t i Ba-anh Ha-môn: Ng i
giao v n y cho k canh gi , M i ng i y ph i em n p m t ngàn mi ng b c
12
v hoa l i nó. V n nho c a tôi tr c m t tôi. H i Sa-lô-môn, m t ngàn mi ng
13
b c s v ph n ông, Còn hai tr m v nh ng k gi hoa l i nó. H i k trong
14
v n, các b n u l ng tai nghe ti ng nàng! Xin h i cho ta nghe ti ng nàng! H i

l ng nh n tôi, hãy v i n, Khá gi ng nh con hoàng d ng hay là nh con nai con
trên các núi thu c th m.

Isaiah

Chapter 1

1
V i Ô-xia, Giô-tham, A-cha và Ê-xê-chia, là các vua n c Giu- a, thì Ê-sai, con
2
trai A-m t, có s hi n th y v n c Giu- a và thành Giê-ru-sa-lem. H i các t ng
tr i, hãy nghe; h i t, hãy l ng tai; vì c Giê-hô-va có phán r ng: Ta ã nuôi n ng
3
con cái, tr ng d ng chúng nó, song chúng nó d y lo n ngh ch cùng ta. Bò bi t ch
mình, l a bi t máng c a ch ; song Y-s -ra-ên ch ng hi u bi t, dân ta ch ng suy ngh .
4
Oâi! n c m c t i, dân mang l i n ng n , tông gi ng c d , con cái làm b y b
kia! Chúng nó ã lìa b c Giê-hô-va, khinh l n ng Thánh c a Y-s -ra-ên, ã tr
5
nên xa l và lui i. Các ng i sao còn c b n ngh ch, l i b ánh n a? u
6
u au n c , lòng u mòn m i c . T bàn ch n cho n nh u,
ch ng có ch nào lành: r t nh ng v t th ng, vít s ng cùng l n m i, ch a r t, ch a
7
qu n, c ng ch a bôi d u cho êm. X các ng i là n i hoang vu, thành các ng i
b l a thiêu h y; dân ngo i nu t t ai các ng i tr c m t các ng i, hoang
8
vu nh b dân ngo i phá tán. Con cái Si-ôn b b l i nh l u v n nho, nh chòi
9
ru ng d a, nh thành b vây. Ví b ng c Giê-hô-va v n quân ch ng chúng ta
còn sót l i chút nh, thì chúng ta s gi ng thành Sô- ôm và nh thành Gô-mô-r v y!
10
H i các quan tr ng Sô- ôm, hãy nghe l i c a c Giê-hô-va. H i dân Gô-mô-r ,
11
hãy tai vào lu t pháp c a c Chúa Tr i chúng ta! c Giê-hô-va phán: Muôn
vàn c a l các ng i nào có can h gì n ta? Ta ã chán chê c a l thiêu b ng chiên
c và m c a bò con m p. Ta ch ng p lòng v huy t c a bò c, chiên con và
12
dê c âu. Khi các ng i n ch u tr c m t ta, ai khi n các ng i giày
13
p hành lang ta? Thôi, ng dâng c a l chay vô ích cho ta n a! Ta g m ghét mùi
h ng, ngày tr ng m i, ngày sa-bát cùng s rao nhóm h i; ta ch ng kh ng ch u t i ác
14
h i hi p n i l tr ng th . Th t, lòng ta ghét nh ng ngày tr ng m i và k l các

15
ng i, là n ng n cho ta, ta l y làm m t mà gánh l y. V y nên, khi các ng i gi
tay, thì ta che m t kh i các ng i. Khi các ng i c u nguy n r n rà, ta ch ng thèm
16
nghe. Tay các ng i y nh ng máu. Hãy r a i, hãy làm cho s ch! Hãy tránh nh ng
17
vi c ác kh i tr c m t ta. ng làm d n a. Hãy h c làm lành, tìm ki m s công
bình; hãy n k b hà hi p, làm công bình cho k m côi, binh v c l c a
18
ng i góa b a. c Giê-hô-va phán: Bây gi hãy n, cho chúng ta bi n lu n cùng
nhau. D u t i các ng i nh h ng i u, s tr nên tr ng nh tuy t; d u nh
19
son, s tr nên tr ng nh lông chiên. N u các ng i s n lòng vâng l i, s n
20
c s n v t t t nh t c a t. Nh c b ng các ng i ch ng kh ng và
21
b n ngh ch, s b nu t b i g m; vì mi ng c Giê-hô-va ã phán. Oâi! thành
trung ngh a ã hóa ra k n , nó v n y s chánh tr c, gi y nh ng k gi t
22
23
ng i! B c ng i bi n thành c n, r u ng i pha l n n c. Các quan
tr ng c a dân ng i là ph n ngh ch, làm b n v i k tr m, m i ng i trong
chúng u a c a h i l , eo u i theo tài l i; ch ng làm công bình cho k m côi,
24
v ki n c a ng i góa b a ch ng n cùng chúng nó. V y nên, Chúa, là c
Giê-hô-va v n quân, ng Quy n n ng c a Y-s -ra-ên, phán nh v y: Oâi! ta s
25
c th a lòng v k i nh ta, và báo tr k c u thù ta! Ta s l i tra tay
26
trên ng i, làm ta s ch h t cáu c n ng i, và b h t ch t pha c a ng i. Ta
s l p các quan xét c a ng i nh ngày tr c, các m u s c a ng i nh lúc
27
u. R i sau ng i ta s x ng ng i là thành công bình, là p trung ngh a. Si-ôn
s c chu c b i s chánh tr c, còn k nào tr l i ó thì c chu c b i s
28
công bình. Song nh ng k b n ngh ch và m c t i s cùng b h y di t, còn k
29
b c Giê-hô-va s b di t vong. V y các ng i s h th n vì nh ng cây thông
30
mình a; m c c vì nh ng v n mình ã ch n. Vì các ng i s gi ng nh cây
31
thông khô lá, nh v n không n c. Ng i m nh s nh bã gai, vi c làm c a
nó nh óm l a; c hai s cùng nhau cháy, ch ng có ai gi p t t.

Chapter 2

1
L i mà Ê-sai, con trai A-m t, ã th y v Giu- a và Giê-ru-sa-lem. 2
S x y ra
trong nh ng ngày sau r t, núi c a nhà c Giê-hô-va s c l p v ng trên nh
3
các núi, cao h n các i. M i n c s v ó, và nhi u dân t c s n mà
nói r ng: Hãy n; chúng ta hãy lên núi c Giê-hô-va, n i nhà c Chúa Tr i c a
Gia-c p: Ngài s d y chúng ta v ng l i Ngài, chúng ta s i trong các n o Ngài.
4
Vì lu t pháp s ra t Si-ôn, l i c Giê-hô-va s ra t Giê-ru-sa-lem. Ngài s làm s
phán xét trong các n c, oán nh v nhi u dân. B y gi h s l y g m rèn
l i cày, l y giáo rèn l i li m. N c n y ch ng còn giá g m lên ngh ch cùng
5
n c khác, ng i ta ch ng còn t p s chi n tranh. H i nhà Gia-c p, hãy n,
6
chúng ta hãy b c i trong s sáng c a c Giê-hô-va. Th t Chúa ã b dân Ngài,
là nhà Gia-c p, vì h y d y t c ph ng ông, và bói khoa nh ng i Phi-li-tin,
7
l i giao c v i con cái dân ngo i. X nó y b c và vàng, c a c i vô cùng; x
8
nó y nh ng ng a, xe c vô s . X nó chan ch a nh ng hình t ng, h th l y
9
tay mình làm ra, ngón tay mình t o nên. K hèn s b khu t, ng i sang s
10
b h mình; v y Chúa ng tha h ! Ng i khá vào n i v ng á, n mình trong
b i t, ng tránh kh i s kinh khi p c Giê-hô-va và s chói sáng c a uy nghiêm
11
Ngài. Con m t ngó cao c a loài ng i s b th p xu ng, s kiêu ng o c a ng i
12
ta s b h i; trong ngày ó ch c Giê-hô-va là tôn tr ng. Vì s có m t ngày
c a c Giê-hô-va v n quân n trên m i v t kiêu c ng, ng o m n, t cao; nó s
13 14
b h xu ng; l i n trên m i cây d c a Ba-san; cùng trên m i núi cao, m i
15 16
i c , trên m i tháp cao và m i vách thành v ng b n, trên m i tàu bè c a
17
Ta-rê-si, và m i v t chi p m t. S t cao c a loài ng i s b d n xu ng,
và s c y mình c a ng i ta s b h i; trong ngày ó ch c Giê-hô-va là tôn
18 19
tr ng. B y gi các th n t ng s qua h t i. Ng i ta s vào trong hang á,
trong h m t, ng tránh kh i s kinh khi p c Giê-hô-va và s chói sáng c a uy
20
nghiêm Ngài, khi Ngài d y lên ng làm rúng ng t cách m nh l m. Trong ngày
ó, ng i ta s ném cho chu t cho d i nh ng th n t ng b ng b c b ng vàng mà
21
h làm ra cho mình th l y; và vào trong hang á, trong k á, ng tránh kh i s
kinh khi p c Giê-hô-va và s chói sáng c a uy nghiêm Ngài, khi Ngài d y lên ng

22
làm rúng ng t cách m nh l m. Ch c y loài ng i, là loài có h i th
trong l m i; vì h nào có áng k gì âu?

Chapter 3

1
N y, Chúa, là c Giê-hô-va v n quân, s c t l y chói và g y kh i Giê-ru-sa-lem
2
và Giu- a, t c là c bánh nó c y và c n c nó nh . Ngài s c t l y nh ng ng i
3
m nh m , chi n s , quan xét, ng tiên tri, th y bói, tr ng lão, cai i, dòng quí
4
phái, m u s , l ng công, và thu t s . Ta s ban cho h nh ng ng i trai tr làm
5
quan tr ng, và con nít s cai tr h . Dân s hà hi p nhau, ng i v i ng i, lân
c n v i lân c n; con nít l n l t k già c , ng i hèn h l n l t ng i tôn
6
tr ng. Khi m t ng i s b t anh em mình t i nhà cha mà nói v i r ng: Ng i có
áo choàng; hãy làm u chúng ta, và s b i ho i n y hãy thu c v d i tay ng i!
7
Trong ngày ó ng i kia lên ti ng áp r ng: Không, ta không làm th y ch a lành, và
8
trong nhà ta không có bánh c ng không có áo; ch l p ta làm quan cai dân s . Giê-ru-sa-lem
ph i nghiêng úp, và Giu- a xiêu ; vì l i nói vi c làm c a h ngh ch cùng c
9
Giê-hô-va, và trêu ch c con m t c a uy nghiêm Ngài. B m t h làm ch ng ngh ch
cùng mình; h bêu t i rõ ràng nh thành Sô- ôm ch ng gi u chút nào. Kh n thay cho linh
10
h n h ! vì h ã làm h i cho mình! Hãy rao cho k công bình c ph c; vì h
11
s n trái c a vi c làm mình. Kh n cho k hung ác, t mang h a! Vì h s thâu
12
l i vi c t tay mình làm ra! Dân ta b con nít hà hi p, và n bà cai tr nó. H i dân
13
ta, k d n ng i làm cho ng i sai l c, và h phá ho i ng l i ng i.
14
c Giê-hô-va d y lên ng bi n lu n, Ngài ng mà xét oán các dân. c
Giê-hô-va xét oán các tr ng lão c a dân Ngài v i các quan tr ng nó: Aáy chính các
ng i là k ã nu t v n nho; c a c p bóc k nghèo ng trong nhà các
15
ng i! Các ng i có ý gì mà è ép dân ta, giày vò m t k nghèo khó? Chúa, là c
16
Giê-hô-va v n quân, phán v y. c Giê-hô-va l i phán r ng: Vì nh ng con gái Si-ôn
kiêu ng o, ngóng c b c t i, li c m t trêu ng i, v a i õng o, v a khua ng

17
ti ng d i ch n, nên Chúa s làm cho nh u con gái Si-ôn óng v y, và c
18
Giê-hô-va s l t tru ng chúng nó. Trong ngày ó, Chúa s c t nh ng vòng m t cá
19 20
h trang s c i, cái l i và cái cài; hoa tai, xuy n và lúp; mão, chuy n m t cá,
21 22
nít l ng, h p h ng và bùa eo; cà rá và khoen eo m i; áo l , áo lá r ng, áo
23 24
choàng, túi nh ; g ng tay, v i m ng, kh n b t u và màn che m t. S có
mùi hôi hám thay vì th m tho; dây tói thay vì n t l ng; y sói thay vì tóc qu n; bao gai
25
qu n mình thay vì áo dài ph p ph i; d u ph ng thay vì s c p. Lính chi n ng i
26
s ngã d i g m, nh ng k anh hùng ng i s b t tr n. Các c a nó s
than khóc và th m s u; nó v ng v ng i trên t.

Chapter 4

1
Trong ngày ó, b y ng i n s b t l y m t ng i nam, và nói r ng: Chúng
tôi n bánh c a mình, m c áo c a mình; ch xin cho phép chúng tôi mang danh ng i;
2
hãy c t s x u h c a chúng tôi i. Trong ngày ó, ch i c a c Giê-hô-va s
làm trang s c vinh hi n c a nh ng k sót l i trong Y-s -ra-ên, s n v t d i
3
t s làm s t t p cho chúng nó. Phàm nh ng k còn l i Si-ôn, nh ng k
sót l i Giê-ru-sa-lem, t c là nh ng k Giê-ru-sa-lem c chép vào s ng i
4
s ng, thì s c x ng là thánh; khi Chúa em th n công bình cùng th n thiêu t
mà r a s ô u c a nh ng con gái Si-ôn, t y s ch huy t Giê-ru-sa-lem kh i gi a nó.
5
Trên kh p n i núi Si-ôn, trên kh p các h i nó, c Giê-hô-va s d ng lên m t ám
mây b c khói trong ban ngày, và ng n l a soi sáng trong ban êm. Vì m t cái màn s che
6
c s vinh hi n: s có tr i làm bóng mát tránh n ng ban ngày, và dùng làm n i núp
ch p cho kh i gió táp m a sa.

Chapter 5

1
Ta s hát cho b n r t yêu d u ta m t bài ca c a b n yêu d u ta v vi c v n
2
nho ng i. B n r t yêu d u ta có m t v n nho trên gò t t t. Ng i khai

phá ra; c t b nh ng á; tr ng nh ng g c nho xinh t t; d ng m t cái tháp gi a v n,
và ào m t n i ép r u. V , ng i mong r ng s sanh trái nho; nh ng nó l i sanh
3
trái nho hoang. H i dân Giê-ru-sa-lem cùng ng i Giu- a, v y thì bây gi ta xin các
4
ng i hãy oán xét gi a ta v i v n nho ta. Có i u chi nên làm cho v n nho ta
mà ta không làm cho nó ch ng? C sao khi ta mong sanh trái nho, thì nó l i sanh trái nho hoang
5
v y? N y, ta s b o các ng i v i u ta nh làm cho v n nho ta: Ta phá rào,
6
nó s b c n nu t; ta h t ng xu ng, nó s b giày p. Ta s nó hoang
lo n, ch ng t a s a, ch ng vun x i; nh ng t i ó s m c lên nh ng gai g c và chà
7
chuôm; ta l i truy n cho mây ng làm m a xu ng trên nó n a. V , v n nho c a
c Giê-hô-va v n quân, y là nhà Y-s -ra-ên, và nh ng ng i c a Giu- a t c là cây
mà Ngài a thích. Ngài trông h c công chính, mà n y, có s b o ng c; trông
8
c công bình, mà n y, có ti ng kêu la. Kh n thay cho nh ng k thêm nhà vào nhà,
thêm ru ng vào ru ng, cho n ch ng nào ch ng còn ch h n a, và các ng i
9
m t mình gi a x ! c Giê-hô-va v n quân có phán vào tai tôi nh ng l i n y: Th t
10
nhi u nhà s b hoang, nh ng nhà y l n và p mà ch ng có ng i ! Aáy
v y, m i m u v n nho ch sanh c m t bát r u; m t ô-me h t gi ng
11
ch c m t ê-pha. Kh n thay cho k d y s m ng tìm ki m r u, ch y
12
n ban êm, phát nóng vì r u! Trong ti c y n h có nh ng n c m, n
s t, tr ng c m, ng sáo và r u n a, nh ng ch ng thi t n công vi c c
13
Giê-hô-va; h ch ng xem xét công trình c a tay Ngài. V y nên, dân ta ph i b t làm phu
14
tù, vì không hi u bi t; k sang nó ch u ói, chúng dân nó ch u khát. V y nên s ham
mu n c a âm ph ã r ng thêm, h mi ng vô ng n, s vinh hi n nó, dân chúng nó,
15
s sang tr ng nó u sa xu ng ó. K hèn b khu t; k tôn tr ng b th p hèn,
16
con m t ng i cao ng o b h xu ng; song c Giê-hô-va v n quân lên cao trong
17
s công chính, c Chúa Tr i là ng Thánh nên thánh trong s công bình. B y gi
nh ng chiên con s n c nh trong ng c mình, ng i ng c s n ru ng
18
hoang c a k giàu. Kh n thay cho k l y s d i trá làm dây kéo s gian ác theo sau,
19
và nh dùng i xe kéo t i l i; h nói: Xin v i vã kíp làm nên công vi c Ngài, h u
cho chúng tôi th y! Nguy n xin m u c a ng Thánh Y-s -ra-ên hãy l i g n, hãy t i
20
n, cho chúng tôi c bi t! Kh n thay cho k g i d là lành, g i lành là d ;

l y t i làm sáng, l y sáng làm t i; v y chi cay tr cho là ng t, v t chi ng t tr cho là
21
cay. Kh n thay cho k chính m t mình coi mình là khôn ngoan, t mình xét oán mình
22
là thông sáng! Kh n thay cho k m nh u ng r u, có s c l c ng pha các th c
23
u ng hay say; vì h i l mà x ng k có t i là công bình, và c p l y s công bình
24
c a ng i ngh a! V y nên, nh l a t g c r và r m cháy thiêu trong ng n
l a th nào, thì r h cùng m c nát và hoa h cùng bay i nh b i t th y; vì
h ã b lu t pháp c a c Giê-hô-va v n quân, và khinh l i c a ng Thánh
25
Y-s -ra-ên. Nh n ó, c n th nh n c a c Giê-hô-va ph ng lên ngh ch cùng
dân Ngài. Ngài ã gi tay ngh ch cùng nó và ánh nó; núi non u rúng ng: xác ch t
chúng nó nh phân ngang ng a gi a ng. D u v y, c n gi n Ngài ch ng lánh
26
kh i, nh ng tay Ngài còn gi ra. Ngài d ng c lên h ng v các dân t c xa cách,
và xuýt mà g i h t n i u cùng t; và n y, h l t t ch y n, kíp và mau.
27
Trong ám h không m t ng i nào m i m t, ch ng ai v p váp, ch ng ai ng g t
28
ho c ng mê; không ai có dây l ng tháo ra ho c dây giày t. Tên c a h ã nh n,
29
cung ã gi ng; vó ng a c ng d ng á, bánh xe nh gió l c. Ti ng g m khác
nào s t cái; r ng nh s t con; chúng nó s r ng và b t m i em i, không ai
30
c u c. Trong ngày ó, s có ti ng g m ngh ch cùng nó khác nào ti ng sóng
bi n m m; n u ng i ta nó vào x , ch th y t i t m và kh n n n: s sáng s
b che t i b c các chòm mây.

Chapter 6

1
V n m vua Ô-xia b ng, tôi th y Chúa ng i trên ngôi cao sang, v t áo c a Ngài
2
y d y n th . Nh ng sê-ra-phin ng bên trên Ngài; m i sê-ra-phin có sáu cánh,
3
hai cái che m t, hai cái che ch n và hai cái dùng bay. Các sê-ra-phin cùng nhau kêu lên
r ng: Thánh thay, thánh thay, thánh thay là c Giê-hô-va v n quân! Kh p t y
4
d y s vinh hi n Ngài! Nh n ti ng kêu ó, các n n ng ch c a rúng ng, và n
5
y nh ng khói. B y gi tôi nói: Kh n n n cho tôi! Xong i tôi r i! Vì tôi là
ng i có môi d dáy, gi a m t dân có môi d dáy, b i m t tôi ã th y Vua, t c là
6
c Giê-hô-va v n quân! B y gi m t sê-ra-phin bay n tôi, tay c m than l a

7
mà ã dùng ki m g p n i bàn th , trên mi ng ta, mà nói r ng: N y, cái n y
ã ch m n môi ng i; l i ng i c b r i, t i ng i c tha r i.
8
o n, tôi nghe ti ng Chúa phán r ng: Ta s sai ai i? Ai s i cho chúng ta? Tôi th a
9
r ng: Có tôi ây; xin hãy sai tôi. Ngài phán: i i! nói v i dân n y r ng: Các ng i
10
hãy nghe, nh ng ch ng hi u chi; hãy xem, nh ng ch ng th y chi. Hãy làm cho dân y
béo lòng, n ng tai, nh m m t, e r ng m t nó th y c, tai nó nghe c, lòng nó
11
hi u c, nó tr l i và c ch a lành ch ng! Tôi l i nói: L y Chúa, cho
n ch ng nào? Ngài áp r ng: Cho n ch ng các thành b hoang vu, không có dân
12
, nhà không có ng i, và t ã nên hoang vu c ; cho n ch ng c Giê-hô-va
13
d i dân i xa, và trong x r t là tiêu i u. Gi s còn l i m t ph n m i dân
c t i ó, h s l i b thiêu nu t. Nh ng, nh khi ng i ta h cây thông cây d ,
ch a g c nó l i, thì c ng v y, gi ng thánh là g c c a nó.

Chapter 7

1
V i A-cha, con trai Giô-tham, cháu Ô-xia, vua n c Giu- a, x y có Rê-xin, vua
x Sy-ri, và Phê-ca, con trai Rê-ma-lia, vua Y-s -ra-ên, lên ánh thành Giê-ru-sa-lem; nh ng
2
không th ng c. Có ng i váo tin ó cho nhà a-vít, mà r ng: Sy-ri k t minh
cùng Eùp-ra-im. B y gi A-cha và dân s ng i trong lòng kinh ng, nh cây trên r ng
3
b gió day. c Giê-hô-va bèn phán cùng Ê-sai r ng: Ng i cùng con trai ng i là Sê
-a-Gia-rúp hãy i ón A-cha t i n i cu i c ng ao trên, trên ng cái ru ng th n n,
4
mà nói cùng ng i r ng: Hãy c n th n, yên l ng; ng s chi, lòng ng i ch
b n r n vì c hai uôi u c có khói, t c là vì c n gi n d c a Rê-xin và Sy-ri, và
5
c a con trai Rê-ma-lia. Vì Sy-ri v i Eùp-ra-im và con trai c a Rê-ma-lia ng m u h i
6
ng i, nói r ng: Chúng ta hãy lên ngh ch cùng Giu- a, khu y r i nó, phá thành và l p
7
m t vua gi a nó, t c là con trai c a Ta-bê-ên. Chúa là c Giê-hô-va phán nh v y:
8
S ng m e y không thành, i u ó không x y ra! Vì u c a Sy-ri là a-mách,
u c a a-mách là Rê-xin. Còn trong sáu m i l m n m, Eùp-ra-im s b h y di t,
9
không c k là dân n a. u c a Eùp-ra-im là Sa-ma-ri, u Sa-ma-ri là con trai

c a Rê-ma-lia. N u các ng i không tin, ch c s không ng v ng c. 10 c
Giê-hô-va l i phán cùng A-cha r ng: 11 Hãy xin Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i m t
i m, ho c d i v c sâu, ho c trên tr i cao. 12 A-cha th a r ng: Tôi s ch ng xin
tôi c ng ch ng th c Giê-hô-va. 13 Ê-sai bèn nói r ng: H i nhà a-vít, hãy nghe! Các
ng i cho làm phi n ng i ta là nh m n, mà mu n làm phi n c Chúa Tr i ta
n a sao? 14 V y nên, chính Chúa s ban m t i m cho các ng i: n y m t gái ng
trinh s ch u thai, sanh ra m t trai, và t trên là Em-ma-nu-ên. 15 Con tr y s n
m s a và m t, cho n ch ng nào bi t b i u d và ch n i u lành. 16 V ,
tr c khi con tr bi t b i u d ch n i u lành, thì n c c a hai vua mà ng i
ng ghét s b b hoang. 17 c Giê-hô-va s giáng trên ng i, dân ng i, và
nhà cho ng i, b i vua A-si-ri, nh ng ngày mà t ngày Eùp-ra-im lìa b Giu- a ch a
t ng có gi ng nh v y. 18 X y ra trong ngày ó, c Giê-hô-va s suýt mà g i nh ng
ru i cu i các sông Ê-díp-tô, và nh ng ong x A-si-ri. 19 Hai gi ng ó s n
u trong các n i tr ng hoang lo n, trong các l n v ng á, trên rào gai cùng các
ng c . 20 Trong ngày ó c Giê-hô-va s dùng dao c o thuê t i bên kia sông, ngh a
là vua A-si-ri, mà c o u cùng lông ch n, và b c râu n a. 21 Trong ngày ó m i
ng i có th nuôi m t con bò cái t và hai con chiên, 22 b i nó có s a d d t thì ng i
s n m s a; vì phàm ai s còn sót l i gi a x , thì nuôi mình b ng m s a và m t.
23 X y ra trong ngày ó, phàm ch t tr ng c m t ngàn g c nho, áng giá m t
ngàn si c-l b c, s m c y nh ng gai g c và chà chuôm. 24 Ng i ta s em
cung tên n ó, vì c x ch là gai g c và chà chuôm. v y. 25 C ng không ai n
trên các gò là n i mình ã cày cu c n a, vì s gai g c và chà chuôm, nh ng s cho bò
n c t i ó, và chiên giày p.

Chapter 8

1 c Giê-hô-va phán cùng tôi r ng: Hãy l y m t cái b ng r ng và vi t lên trên b ng
bút loài ng i r ng: Ma-he-Sa-la-Hát-Bát. 2 Tôi em theo nh ng k làm ch ng áng

3
tin, t c là U-ri, th y t l , và Xa-cha-ri, con trai c a Giê-bê-rê-kia. o n, tôi n nhà
n tiên tri; ng i ch u thai và sanh m t con trai. c Giê-hô-va bèn phán cùng tôi r ng:
4
Hãy t tên nó là Ma-he-Sa-la-Hát-Bát Vì, tr c khi con tr bi t kêu: Cha i! m i!
thì ng i ta s c t l y s giàu có a-mách và c a c p Sa-ma-ri tr c m t vua
5 6
A-si-ri. c Giê-hô-va l i phán cùng tôi r ng: Vì dân n y ã khinh b các dòng n c
7
Si-lô-ê ch y d u, và a thích Rê-xin cùng con trai c a Rê-ma-lia. Vì c ó, n y, Chúa
s khi n n c Sông m nh và nhi u n trên h , t c là vua A-si-ri và c oai vinh
8
ng i; nó s d y lên kh p trên lòng sông, kh a lên các b c; ch y vào Giu- a, tràn
9
lan ch y xói, ng p cho n c ; h i Em-ma-nu-ên, nó sè cánh ra che c x ng i.
H i các dân, hãy kêu la và b tan nát! H i các ng i h t th y, là dân các ph ng xa,
10
hãy l ng tai! Hãy n t l ng các ng i, và b tan nát! Hãy toan m u cùng nhau, nó s
nên h không; hãy nói, l i các ng i s không ng, vì c Chúa Tr i cùng chúng
11
ta. Vì c Giê-hô-va dùng tay m nh phán cùng ta, và d y ta ng noi theo ng
12
dân y, r ng: Khi dân n y nói r ng: K t ng! thì các ng i ch nói r ng: K t
13
ng! Ch s i u nó s , và ng kinh hãi. Hãy tôn c Giê-hô-va v n quân là
14
thánh; các ng i ch nên s Ngài và kinh hãi Ngài. Ngài s là n i thánh, nh ng c ng
là hòn á v p ngã, v ng ó v ng m c cho c hai nhà Y-s -ra-ên, và là b y cùng
15
l i cho dân c thành Giê-ru-sa-lem v y. Nhi u ng i trong b n h s v p ch n;
16
s té và gi p nát; s sa vào l i và b b t. Ng i hãy gói l i ch ng n y, niêm
17
phong lu t pháp n y trong môn ta! Tôi trông i c Giê-hô-va, là ng n
18
m t Ngài kh i nhà Gia-c p, tôi v n ngóng trông Ngài! N y, tôi ây, v i con cái mà
c Giê-hô-va ã ban cho tôi, là d u và i m trong Y-s -ra-ên, b i c Giê-hô-va
19
v n quân ng trên núi Si-ôn. N u có ai b o các ng i: Hãy c u h i ng bóng và
th y bói, là k nói rúi rít líu lo, thì hãy áp r ng: M t dân t c há ch ng nên c u h i
20
c Chúa Tr i mình sao? Há l i vì ng i s ng mà h i k ch t sao? Hãy theo lu t
pháp và l i ch ng! N u dân ch ng nói nh v y, ch c s ch ng có r ng ông cho nó.
21
Nó s i l u l c trên t, kh n kh ói khát; trong c n ói, nó b c mình, nguy n
22
r a vua và c Chúa Tr i mình. Nó s ng c xem trên cao; r i cúi xem d i t,
ch th y s ho n n n và m m t, ch th y bóng bu n r u: nó s b u i vào
n i t i t m m m t.

Chapter 9

1
(8-23) Nh ng, cho ng i ã ch u bu n r u thì s không có s m m t. Trong
i x a c Chúa Tr i ã h t Sa-bu-lôn và t Nép-ta-li xu ng; nh ng trong
k sau Ngài ã làm cho t g n mé bi n, t c là n i bên kia sông Giô- anh, trong x
2
Ga-li-lê c a dân ngo i, c vinh hi n. (9 -1) Dân i trong n i t i t m ã th y
s sáng l n; và s sáng ã chi u trên nh ng k x thu c v bóng c a s ch t.
3
(9 -2) Chúa ã làm cho dân n y thêm nhi u; và thêm s vui cho h . M i ng i u
vui m ng tr c m t Chúa, nh vui m ng trong ngày mùa g t, nh ng i ta reo vui
4
trong lúc chia c a c p. (9 -3) Vì Chúa ã b cái ách h mang, cái roi ánh trên vai
5
h , cái g y c a k hà hi p, nh trong ngày c a Ma- i-an. (9 -4) C giày dép c a
k ánh gi c trong khi giao chi n, cùng c áo x ng v y máu, u dùng t và
6
làm ch m l a. (9 -5) Vì có m t con tr sanh cho chúng ta, t c là m t con trai ban
cho chúng ta; quy n cai tr s n y trên vai Ngài. Ngài s c x ng là ng L
lùng, là ng M u lu n, là c Chúa Tr i Quy n n ng, là Cha i i, là Chúa
7
Bình an. (9 -6) Quy n cai tr và s bình an c a Ngài c thêm mãi không thôi, trên ngôi
a-vít và trên n c Ngài, ng làm cho n c b n v ng, và l p lên trong s chánh
tr c công bình, t nay cho n i i. Th t, lòng s t s ng c a c Giê-hô-va
8
v n quân s làm nên s y! (9 -7) Chúa ã giáng m t l i trong Gia-c p, và l i y
9
xu ng trên Y-s -ra-ên. (9 -8) C dân s bi t i u ó, t c là Eùp-ra-im cùng dân
10
c Sa-ma-ri, h em lòng kiêu c ng th mà nói r ng: (9 -9) G ch ã , nh ng
chúng ta s xây b ng á o; cây sung ã b n, nh ng chúng ta s thay b ng cây
11
h ng bách. (9-10) V y nên, c Giê-hô-va s khi n k i ch Rê-xin
12
d y lên ngh ch cùng dân s , và khích ch c k c u thù, (9-11) dân Sy-ri ng tr c,
dân Phi-li-tin ng sau, h mi ng nu t Y-s -ra-ên. D u v y, c n gi n Ngài ch ng
13
lánh kh i, nh ng tay Ngài còn gi ra! (9-12) Nh ng mà dân s ch ng xây v ng
14
ánh mình, ch ng tin c Giê-hô-va v n quân. (9-13) Cho nên ch trong m t ngày,
15
c Giê-hô-va s d t u và uôi, cây kè và cây lác c a Y-s -ra-ên. (9-14) u,
16
t c là tr ng lão và k tôn tr ng; uôi, t c là ng i tiên tri d y s nói d i. (9-15)
17
Nh ng k d t dân n y làm cho h sai l c, còn nh ng k ch u d t b di t m t.
(9-16) V y nên, Chúa ch ng p lòng v b n trai tr c a h , và ch ng th ng xót

n k m côi góa b a chút nào; vì h u là khinh l n, gian ác, mi ng nào c ng nói
i u càn d . D u v y, c n gi n Ngài ch ng lánh kh i, nh ng tay Ngài còn gi ra!
18
(9-17) Vì s hung ác h ng lên nh l a thiêu cháy gai g c và chà chuôm, t các n i
19
r m trong r ng, tr khói cu n lên. (9-18) t b thiêu t b i c n gi n c a
c Giê-hô-va v n quân, dân s tr nên m i c a l a; ch ng ai th ng ti c anh em
20
mình. (9-19) Có k c p bên h u, mà v n c ói; có k n bên t , mà ch ng
21
c no; ai n y n th t mình chính cánh tay mình. (9-20) Ma-na-se ngh ch cùng
Eùp-ra-im, Eùp-ra-im ngh ch cùng Ma-na-se, và c hai u ngh ch cùng Giu- a! D u
v y, c n gi n c a c Giê-hô-va ch ng lánh kh i, nh ng tay Ngài còn gi ra.

Chapter 10

1
Kh n thay cho nh ng k l p lu t không công bình, cho nh ng k chép l i trái l ,
2
c t m t s công bình kh i k nghèo, c p l ph i c a k kh n khó trong dân ta,
3
l y k góa b a làm mi ng m i, k m côi làm c a c p! T i ngày th m ph t,
khi h a ho n t xa mà n, các ng i s làm th nào? Các ng i tr n n cùng
4
ai c u c u, và s vinh hi n mình n i nào? Chúng nó ch có khom l ng
d i nh ng k phu tù, và ngã d i nh ng k b gi t! D u v y, c n gi n c a
5
Chúa ch ng lánh kh i, nh ng tay Ngài còn gi ra. H i A-si-ri, là cái roi c a s th nh
6
n ta! Cái g y c m trong tay nó là s t c gi n c a ta v y! Ta s sai nó ngh ch cùng
m t n c ch ng tin kính; khi n nó i ánh m t dân mà ta n i gi n, c p l y,
7
bóc l t, và giày p chúng nó nh bùn ngoài ng. Nh ng nó không có ý th , trong
8
lòng nó ch ng ngh nh v y: l i thích phá h i, và h y di t nhi u dân. Vì nó nói
9
r ng: Các quan tr ng c a ta há ch ng ph i u là vua sao? Há l i Ca-nô ch ng
10
nh C t-kê-mít, Ha-mát ch ng nh Aït-bát, Sa-ma-ri ch ng nh a-mách sao? Nh
tay ta ã t i n các n c c a th n t ng, t ng ch m c a h l i h n c a
11
Giê-ru-sa-lem và Sa-ma-ri n a, thì ta há ch ng s làm cho Giê-ru-sa-lem và th n t ng
12
nó c ng nh ta ã làm cho Sa-ma-ri và th n t ng nó sao? Nên s x y ra khi Chúa
ã làm xong c vi c trên núi Si-ôn và t i Giê-ru-sa-lem, thì chính ta s hành ph t nh ng

13
bông trái b i lòng kiêu ng o và s vinh hi n c a con m t ngó cao c a vua A-si-ri. Vì
ng i nói r ng: Ta ã làm i u ó b i s c m nh c a tay ta, b i s khôn ngoan ta,
và ta là thông minh. Ta ã d i i gi i h n các dân; ã c p c a quí h , nh m t
14
ng i m nh ã làm cho nh ng k ng ng i ph i xu ng. Tay ta ã tìm c
c a c i các dân nh b t chim, v vét c t nh l m tr ng ã b ; ch ng có
15
ai p cánh, m m , hay là kêu hót! Cái rìu há l i khoe mình cùng ng i c m rìu ?
Cái c a há l i d y lên ngh ch cùng k c m c a ? Th c ng nh cái roi v n ng
16
k gi roi, cái g y nâng cánh tay c m g y! V y nên, Chúa, là c Giê-hô-va
v n quân, s làm cho nh ng ng i m p m nh c a nó tr nên g y mòn, và d i s
17
vinh hi n nó s t cháy lên nh l a thiêu t. S sáng c a Y-s -ra-ên s tr
nên l a, ng Thánh nó s tr nên ng n èn, ch trong m t ngày, t tiêu gai g c
18
và chà chuôm nó; l i thiêu h y vinh hoa c a r ng cây và ru ng màu m nó, các linh
19
h n và thân th ; nh k c m c xí ng t i v y. B y gi nh ng cây trên r ng
20
nó còn sót l i ch ng là bao, m t a bé con có th chép l y c. Trong ngày ó,
dân sót c a Y-s -ra-ên, và ng i thoát n n c a nhà Gia-c p, s không c y k ánh
21
mình n a; nh ng th t lòng c y c Giê-hô-va, là ng Thánh c a Y-s -ra-ên. M t
s dân sót, t c là dân sót c a Gia-c p, s tr l i cùng c Chúa Tr i quy n n ng.
22
H i Y-s -ra-ên, d u dân ng i nh cát bi n, ch m t ph n sót l i s tr l i.
23
S h y di t ã nh, b i vì s công bình tràn kh p. Vì Chúa, là c Giê-hô-va
24
v n quân, ã nh làm tr n s h y di t trong kh p t. V y có l i Chúa, là
c Giê-hô-va v n quân, phán nh v y: H i dân ta, ng i t i Si-ôn, ch s ng i
A-si-ri, d u h l y roi ánh ng i và giá g y trên ng i theo cách ng i Ê-díp-tô.
25
Vì còn ít lâu n a, ta s h t gi n các ng i; c n th nh n ta tr ngh ch cùng dân
26
y ng h y di t nó. B y gi c Giê-hô-va v n quân s giá roi trên h , nh
Ngài ã ánh gi t ng i Ma- i-an n i v ng á Hô-r p; l i s gi g y trên bi n,
27
s gi lên nh ã làm trong x Ê-díp-tô. Trong ngày ó, gánh n ng nó s c t kh i
28
vai ng i, ách nó c t kh i c ng i, ách s b gãy vì s béo m p. Nó i n
29
A-giát: tr i qua Mi-g -rôn, c t i Mích-ma. Chúng nó vu t qua i, óng
30
tr i t i Ghê-ba; Ra-ma run s ; Ghi-bê -a c a Sau-l ch y tr n. H i con gái Ga-lim,
hãy c t ti ng kêu to! H i ng i La-ít, hãy ghé tai mà nghe! Th ng thay cho ng i

31 32
A-na-t t! Mát-mê-na tr n tránh; dân c Ghê-bim tìm ch núp. Chính ngày ó chúng
nó s óng t i Nóp, và vung tay ngh ch cùng núi c a con gái Si-ôn, ngh ch cùng i
33
c a Giê-ru-sa-lem! N y, Chúa, là c Giê-hô-va v n quân, s dùng oai m nh n
các nhánh cây; nh ng k cao l n u b ch t, nh ng k kiêu ng o b h xu ng.
34
Ngài dùng s t ch t nh ng b i r m trên r ng, và Li-ban b ngã xu ng b i ng i
m nh s c.

Chapter 11

1 2
Có m t ch i s n t lên t g c Y-sai, m t nhành t r nó s ra trái. Th n c a
c Giê-hô-va s ng trên Ngài, t c là th n khôn ngoan và thông sáng, th n m u toan
3
và m nh s c, th n hi u bi t và kính s c Giê-hô-va. Ngài l y s kính s c
Giê-hô-va làm vui; ch ng phán xét theo m t mình th y, và ch ng c s tai nghe mà oán
4
nh. Nh ng Ngài s dùng s công bình xét oán k nghèo, và x l ngay th ng
cho k nhu mì trên t. Ngài s ánh th gian b ng cái g y c a mình mình, và l y
5
h i th n i môi mà gi t k ác. S công bình s làm dây th t l ng c a Ngài, s
6
thành tín s làm dây ràng hông. B y gi muông sói s v i chiên con, beo n m v i
dê con; bò con, s t con v i bò nuôi m p cùng chung m t ch , m t a con tr s
7
d t chúng nó i. Bò cái s n v i g u; các con nh chúng nó n m chung, s t n
8
c khô nh bò. Tr con ng bú s ch i k r n h mang, tr con thôi bú s
9
thò tay vào hang r n l c. Nó ch ng làm h i, ch ng gi t ai trong c núi thánh c a ta;
vì th gian s y d y s hi u bi t c Giê-hô-va, nh các dòng n c che l p
10
bi n. X y ra trong ngày ó, r Y-sai ng lên làm c cho muôn dân, các n c u
11
tìm n Ngài, n i an ngh c a Ngài s c vinh hi n. Trong ngày ó, Chúa còn
t tay m t l n n a ng chu c dân sót c a Ngài, t c là k sót l i b i A-si-ri,
12
Ê-díp-tô, Pha-trô, Cút, Ê-lam, Si-nê -a, Ha-mát cùng các cù lao bi n. Chúa s d ng m t
cây c cho các n c; nhóm nh ng ng i Y-s -ra-ên b u i, thâu nh ng ng i
13
Giu- a l u l c, t b n góc t. B y gi s ghen t ng c a Eùp-ra-im s m t,
k khu y r i Giu- a s b tr i; Eùp-ra-im không ghen ghét Giu- a n a, Giu- a
14
không khu y r i Eùp-ra-im n a. Chúng nó s bay trên vai n Phi-li-tin v phía tây;

cùng nhau c p gi t con cái ph ng ông; tra tay trên Ê- ôm và Mô-áp; con cái Am-môn
15
s vâng ph c h . c Giê-hô-va s làm c n t t gi i bi n Ê-díp-tô; vung tay trên
Sông cái b i gió cháy c a Ngài, ánh mà chia ra làm b y su i, và khi n ng i ta có th
16
i qua không t dép. V y, s có m t ng cái cho dân sót c a Ngài, là nh ng
k sót l i b i A-si-ri, c ng nh ã có m t ng cái cho Y-s -ra-ên trong ngày h
ra kh i x Ê-díp-tô v y.

Chapter 12

1
Trong ngày ó, ng i s nói r ng: H i c Giê-hô-va, tôi c m t Chúa; vì Chúa
2
v n gi n tôi, nh ng c n gi n Chúa ã lành kh i, và Chúa yên i tôi. N y, c Chúa
Tr i là s c u r i tôi; tôi s tin c y và không s hãi. Vì c Giê-hô-va, chính c
3
Giê-hô-va, là s c m nh c a tôi, l i ca t ng c a tôi; Ngài ã nên s c u r i tôi. V y
4
nên các ng i s vui v mà múc n c n i các ngu n s c u; và trong ngày ó các
ng i s nói r ng: Hãy c m t c Giê-hô-va; hãy kêu c u danh Ngài; hãy rao m i
5
vi c c a Ngài ra trong các dân t c! Hãy x ng danh Ngài là tôn tr ng! Hãy ca t ng c
6
Giê-hô-va, vì Ngài ã làm nh ng công vi c r c r : nên phô cho th gian u bi t!
H i dân c Si-ôn, hãy kêu lên to ti ng! Vì ng Thánh c a Y-s -ra-ên là tôn tr ng gi a
ng i.

Chapter 13

1
Gánh n ng v Ba-by-lôn, mà Ê-sai, con trai A-m t, ã th y.
2
Hãy d ng c trên núi
tr i! Hãy c t ti ng kêu chúng nó, l y tay mà ngo t, cho ng i ta vào các c a ng i
3
sang tr ng! Chính ta ã truy n l nh cho k ta ã bi t riêng ra, và ã g i nh ng
ng i m nh m c a ta n s th nh n , h vui m ng vì c s cao tr ng c a ta.
4
Có ti ng xôn xao c a oàn l trên các núi, d ng nh ti ng xôn xao c a m t dân
ông! Aáy là ti ng n áo các n c c a các dân t c nhóm l i! c Giê-hô-va v n quân
5
i m soát o quân mình ra tr n. Chính c Giê-hô-va và nh ng khí gi i c a
s th nh n Ngài n t ph ng xa, t n i r t xa trên tr i, h y di t c

6
t. Các ng i khá than khóc! Vì ngày c a c Giê-hô-va ã g n: ngày ó n
7
nh c n t i n n n b i ng Toàn n ng. V y nên m i tay u y u u i,
8
lòng ng i u tan ch y. Chúng u kinh hoàng, b s au n th m s u b t
l y, qu n th t nh n bà ng ; h c h h c hãi nhìn nhau, m t nh m t
9
ng n l a! N y, ngày c Giê-hô-va n, là ngày hung d , có s th nh n và nóng
10
gi n làm t n y nên hoang vu, và di t nh ng k có t i kh i ó. Vì các ngôi
11
sao và các ám sao trên tr i m c lên thì m t i, m t tr ng không soi sáng âu. Ta
s ph t th gian vì s c ác nó, ph t k d vì t i l i chúng nó, làm cho k kiêu
12
h t kiêu, h s t cao c a k b o ng c. Ta s làm cho loài ng i hi m có
13
h n vàng quí, th t ta s làm cho loài ng i hi m có h n vàng ròng x Ô-phia. V y
nên, ta s khi n các t ng tr i rung rinh, t b day ng lìa kh i ch mình, vì c n
14
th nh n c a c Giê-hô-va v n quân, trong ngày Ngài n i gi n d . B y gi , ai
n y nh con h u b u i, nh b y chiên không ng i nhóm l i, s tr l i cùng
15
dân mình, s tr n v x mình. K nào ng i ta g p c s b âm; k nào
16
b b t s ngã d i l i g m. Con tr h s b p ch t tr c m t h ,
17
nhà b c p, v b dâm hãm. N y, ta s xui ng i Mê- i ngh ch cùng h ,
18
nh ng ng i ó ch ng quí b c, ch ng thích vàng; dùng cung p gi p k trai
19
tr , ch ng th ng xót n thai trong lòng m , m t ch ng ti c tr con. Ba-by-lôn,
là s vinh hi n các n c, s hoa m c a lòng kiêu ng o ng i Canh- ê, s gi ng
20
nh Sô- ôm và Gô-mô-r mà c Chúa Tr i ã l t . Nó s ch ng h có
ng i n a, tr i i n sang i kia không ai ó; ng i A r p không óng
21
tr i t i ó, nh ng k ch n c ng ch ng c m b y mình ó. Song nh ng thú
r ng s n , và nhà c a y nh ng chim cú; chim ã choán làm ch mình, dê c
22
l y làm n i nh y nhót. Sài lang s a trong cung i n, có r ng tru trong n ài vui
s ng. K nó ã g n n, ngày nó s không c dài n a.

Chapter 14

1
Th t, c Giê-hô-va s th ng xót Gia-c p; và còn l a ch n Y-s -ra-ên. Ngài
s l p chúng nó l i trong b n x ; k trú ng s ph v chúng nó và liên hi p cùng
2
nhà Gia-c p. Các dân s em h tr v b n x ; nhà Y-s -ra-ên s c chúng
nó làm tôi trai t gái trong t c Giê-hô-va. Chúng nó s b t làm phu tù nh ng k
3
ã b t mình làm phu tù, và qu n tr k ã hà hi p mình. n ngày mà c Giê-hô-va
s cho ng i ý ngh , kh i c n bu n b c b i r i, và s ph c d ch n ng n mà
4
ng i ta ã b t ép ng i, thì ng i s dùng l i thí d n y nói v vua Ba-by-lôn
5
r ng: Sao k b o ng c ã ti t i, thành c hi p ã d t i! c Giê-hô-va ã
6
b g y c a ng i ác, và tr ng c a k cai tr ! Aáy là k ã nh n gi n ánh
các dân t c không thôi, dùng s th nh n cai tr các n c, và dùng s b t b ch ng
7 8
ai ng n l i. Nay c t c yên ngh bình t nh, tr i gi ng hát m ng! D u
n cây tùng cây bách Li-ban c ng nh n c ng i mà vui m ng, và nói r ng: T
9
khi ng i ngã xu ng r i, không ai trèo lên n ta n a. N i âm ph sâu th m
th m ã rúng ng vì c ng i ng r c ng i n. Nó ã vì ng i ánh
th c các âm h n, t c là nh ng k c trên t; nó ã làm cho vua các n c ng
10
d y kh i ngai mình. H t th y chúng nó s c t ti ng nói cùng ng i r ng: Kìa
ng i c ng y u u i nh chúng ta ! Kìa ng i c ng tr gi ng nh chúng ta !
11
S sang tr ng v i ti ng n c m c a ng i u xu ng n i âm ph . M t
12
l p dòi làm n m cho ng i, sâu b thì làm m n! H i sao mai, con trai c a sáng s m
kia, sao ng i t tr i sa xu ng! H i k giày p các n c kia, ng i b ch t
13
xu ng t là th nào! Ng i v n b ng b o d r ng: Ta s lên tr i, s nh c
ngai ta lên trên các ngôi sao c Chúa Tr i. Ta s ng i trên núi h i v cu i cùng ph ng
14 15
b c. Ta s lên trên cao nh ng ám mây, làm ra mình b ng ng R t Cao. Nh ng
16
ng i ph i xu ng n i âm ph , sa vào n i v c th m! Nh ng k th y ng i s
ngó ch m ng i; và nhìn ng i cách ý t , mà r ng: Có ph i ng i n y là k ã
17
làm rung rinh t, day ng các n c, làm cho th gian thành ng v ng, l t
18
các thành, và ch ng h buông tha k b tù v nhà mình ó ch ng? H t th y vua các
19
n c u ng n i l ng t m mình cách vinh hi n. Nh ng ng i thì b ném xa
kh i m m , nh nhánh cây thúi, nh áo ng i b gi t, b g m âm, b xô
20
xu ng trong nh ng á n i h , khác nào thây ch t b giày p d i ch n! Ng i

s không   c h i hi p cùng các vua trong l ng; vì ng   i   ã di t n   c mình và
21
gi t dân mình! Dòng dõi k hung ác s không   c x ng   n danh nó n a. Hãy
s m s n s chém gi t cho con cháu vì t i ác c a t ph ; h u cho h không d y lên
22
n a ng   c t làm c nghi p, l p thành p kh p th gian! c Giê-hô-va
v n quân phán: Ta s d y lên ngh ch cùng chúng nó. Ta s làm tiêu di t tên Ba-by-lôn và
23
dân sót l i, ca   n con và cháu n a,   c Giê-hô-va phán v y. Ta s làm cho   t
nó thu c v   con nhi m, bi n ra ao n   c; và ta s dùng chu i h y di t mà quét nó,
24
c Giê-hô-va v n quân phán v y. c Giê-hô-va v n quân   ã th   r ng: Ch c
25
th t, s ta ã   nh s x y   n, i u ta ã toan s   ng v ng. Ta s   ánh
phá ng i A-si-ri trong   t ta; s giày   p nó trên núi ta. Aùch nó s c i kh i chúng
26
nó; gánh nó s c t kh i vai chúng nó. ó là ý ch   ã   nh ngh ch cùng c   t;
27
ó là tay ã giá trên h t th y các n c. Vì   c Giê-hô-va v n quân ã toan   nh,
28
thì ai bãi i   c? Tay Ngài ã giang ra, thì ai day l i   c? Nh m n m vua A-cha
29
b ng, gánh n ng n y ã   c rao ra: H i c   t Phi-li-tin, ch vui m ng b i
c roi ánh ng   i ã gãy; vì t gi ng r n s sanh ra thu ng lu ng, thu ng lu ng
30
s sanh ra r n l a bay. B y gi con c c a k nghèo s tìm   c   n, k
túng s   n m yên   n; nh ng ta s khi n dòng dõi ng   i ch t ói, và k thu c v
31
ng   i cón sót l i s   b gi t. H i c a, hãy than khóc! H i thành, hãy kêu la! H i
c   t Phi-li-tin, h t th y hãy u tan ch y! Vì có lu ng khói t ph ng b c n,
32
ch ng ai lìa kh i hàng ng mình. L y chi tr l i cho s gi c a n c n y? Tr
l i r ng: c Giê-hô-va ã l p Si-ôn, và k s u kh trong dân Ngài s   c n
náu trong nó.

Chapter 15

1
Gánh n ng v Mô-áp.   ng ban êm, A-Mô-áp b tàn phá và di t m t; ph i,
2
trong ban êm, Ki t Mô-áp b tàn phá và di t m t! Kìa, chúng lên n i mi u các th n,
n i-hôn, trên các n i cao mà khóc. Dân Mô-áp than vãn vì Nê-bô và Mê- ê-ba; m i
3
u   u sói, m i râu   u c t. Th y   u th t bao gai trong các   ng ph ;
4
th y   u khóc lóc, sa nhi u n c m t, trên nóc nhà và n i sân ch . H t-bôn và Ê-lê

-a-lê kêu la, ti ng nghe th u n Gia-hát. V y nên linh chi n c a Mô-áp u than khóc,
5
trong tâm th n run r y. Lòng ta ng m ngùi vì Mô-áp; k sang nó tr n ch y n Xoa,
và n Ê-lát-Sê-li-sia. Vì h v a trèo lên èo Lu-hít v a khóc; vì b i ho i mà kêu van
6
trên con ng Hô-rô-na-im. Các dòng n c Nim-rim c n t t; c khô, c non
7
ch ng có, không còn m t v t xanh nào. V y nên, nh ng c a c i ã c, và nh ng
8
báu ã ch a, h u mang sang khe liêu. Ti ng kêu khóc th m th ng nghe
9
kh p chung quanh b cõi Mô-áp; ti ng van la th u n Ê-la-im, và n Bê -e-Ê-lim.
Sông ngòi i-môn y nh ng máu; vì ta s còn thêm tai v cho i-môn, sai s t
u i k p nh ng ng i Nô-áp thoát n n, và nh ng k còn sót l i trong x .

Chapter 16

1
Hãy g i chiên con ph i dâng cho quan cai tr t n y, t Sê-la sang ng v ng,
2
n núi c a con gái Si-ôn. Các con gái Mô-áp t i b n ò Aït-nôn s gi ng nh chim
3
bay tán lo n, và nh m t l a chim con b qu ng ra ngoài . Ng i hãy l p m u,
hãy làm s công bình, ang lúc gi a tr a hãy ph bóng ng i nh ban êm; hãy che
4
gi u k b u i; ch b i móc k tr n tránh! Hãy cho phép nh ng k b u i
c a ta trú ng n i ng i! Hãy làm n i n náu cho Mô-áp kh i m t k tàn h i! Vì k
c p gi t ã m t, s tàn h i ã h t, k giày y ã b di t kh i t n y.
5
Aáy v y, ngôi s b i s nh n t mà b n l p; và trong tr i a-vít s có m t ng
l y l th t ng i lên, s oán xét, s tìm s ngay th ng, và v i vàng làm s công bình.
6
Chúng ta có nghe s kiêu ng o c a Mô-áp, nó kiêu ng o l m, c ng nghe nó x c x c,
7
kiêu c ng, gi n d ; s khoe khoang c a nó là vô ích. V y nên Mô-áp s than khóc vì
Mô-áp, ai n y u than khóc; các ng i hãy khóc, hãy th than vì s m t bánh trái nho
8
c a Ki t-Ha-rê-s t! Vì ru ng n ng c a H t-bôn và cây nho c a Síp-ma u mòn
m i; ngày tr c nó giàng ra t i Gia-ê-xe, lan ra t i ng v ng, ch i t c âm ra t i
9
bên kia bi n, mà bây gi vua chúa các n c ã b gãy nhánh t t. V y nên ta vì cây
nho c a Síp-ma mà khóc lóc nh Gia-ê-xe. H i H t-bôn, h i Ê-lê -a-lê, ta s t i n c
m t ta trên các ng i; vì ng lúc trái mùa h và màu g t thì có ti ng reo c a gi c
10
x y n. S vui m ng h n h ã c t kh i ru ng t t; trong v n nho ch ng
còn hò hát, reo vui, k p r u ch ng còn p trong thùng; ta ã làm d t ti ng reo

vui. 11 Cho nên lòng ta vì Mô-áp kêu vang nh n c m, ru t ta vì Ki t-Hê-re c ng v y.
12 Vì d u Mô-áp ch u m t nh c ng i n n i cao, d u vào trong n i thánh mình
c u nguy n, c ng ch ng c nh m! 13 Aáy là l i mà xua kia c Giê-hô-va
ã phán v Mô-áp. 14 Bây gi thì c Giê-hô-va phán nh v y: Trong ba n m, k nh
n m k m n, s vinh hi n c a Mô-áp v i c oàn dân ông c a nó s b
khinh hèn; và s còn sót l i s ít l m, không k ra gì.

Chapter 17

1 Gánh n ng v a-mách. N y, a-mách b tr ra, không k làm thành n a, và s
tr nên m t ng nát. 2 Các thành A-rô -e b b hoang, s làm ch cho b y chiên
n m ngh , ch ng ai kinh ng. 3 n l y c a Eùp-ra-im s ch ng còn, ngôi n c
c a a-mách và dân sót c a Sy-ri c ng v y, khác nào s vinh hi n c a con cái Y-s -ra-ên,
c Giê-hô-va v n quân phán v y. 4 X y ra trong ngày ó, s vinh hi n c a Gia-c p
s gi m i, xác th t m p m p i ra g y m. 5 S x y ra nh con g t túm các
ng n lúa, r i dùng cánh tay c t l y bông; l i nh nh ng gié lúa mót c n i
tr ng Rê-pha-im v y. 6 Nh ng s còn sót l i nh là c a mót, khác nào khi ng i ta
rung cây ô-li-ve, còn hai ba trái trên chót nhánh r t cao, ho c b n n m trái trên nh ng nhành
xa c a cây sai tríu. Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên phán v y. 7 Trong ngày ó,
ng i ta s ngó v ng t o mình, và m t trông th ng n ng Thánh c a
Y-s -ra-ên. 8 H s không còn xây m t v các bàn th , là công vi c c a tay mình; và
không còn ngó các v t b i ngón tay mình ch ra, ho c các t ng Aùt-t t-tê, ho c
các tr m t tr i. 9 Trong ngày ó, các thành b n v ng c a nó s gi ng nh nh ng
n i nát, ho c trong r ng, ho c trên nh núi, là nh ng n i ã b b hoang
tr c m t con cái Y-s -ra-ên; x n y s b b hoang v y. 10 Vì ng i ã quên
c Chúa Tr i c a s c u ng i, ch ng nh n v ng á s c m nh ng i.
V y nên ng i tr ng cây t t, l i tr ng nh ng g c nho khác gi ng. 11 ang ngày
ng i tr ng thì rào gi u, v a lúc ban mai làm cho h t gi ng n hoa; nh ng trong ngày
bu n b c r u r thì mùa màng m t ráo! 12 Oâi! các dân ông o làm xôn xao là d ng

nào, khác nào nh bi n g m! Các dân t c ch y xông t i nh nhi u n c m nh!
13
Th t, các dân t c ch y xông t i nh nhi u n c m c; nh ng Ngài s qu
trách h , thì u tr n xa, b ùa i nh r m rác trên núi khi gió th i, nh lu ng b i
14
g p c n bão. ng bu i chi u, n y, có s s hãi; kíp tr c khi ban mai ã
thành ra h không. Aáy là ph n c a k ã bóc l t chúng ta, là s ph n x y n cho
k c p chúng ta v y.

Chapter 18

1
Oâi! t p cánh ào ào kia, là t bên kia các sông c a Cút; 2
sai s v t
bi n, c i thuy n b ng lau i trên m t n c! H i các s gi nh m l kia, hãy i
n n c ng i cao da m n, n dân áng kính s t khi l p n c tr i,
3
n dân hay cân l ng và giày p, là n c mà có nh ng sông chia t nó. H i
các ng i h t th y, là dân thiên h trên t kia, v a khi c d ng trên núi, hãy xem;
4
v a khi kèn th i, hãy nghe! V , c Giê-hô-va ã phán cùng ta nh v y: Ta s
yên l ng, và t ch ta ng mà xem, nh ánh n ng sáng s a, nh mây ngút trong n ng
5
mùa g t. Nh ng, tr c ngày g t, khi mùa hoa ã cu i, và hoa nho thành trái h u chín,
6
thì Ngài s dùng li m c t nh ng nhánh, t a b nh ng nhánh r m lá. Chúng nó s
cùng nhau b b l i cho chim n th t trong núi, và cho c thú v t trên t s dùng mà
7
qua mùa ông. Trong lúc ó, dân ng i cao da m n, t c là dân áng kinh s t khi
l p n c tr i, là dân hay cân l ng và giày p, là n c mà có nh ng sông chia
t nó, chính dân y s em l v t dâng cho c Giê-hô-va v n quân, trong n i danh
c Giê-hô-va v n quân ng , là núi Si-ôn.

Chapter 19

1
Gánh n ng v Ê-díp-tô. N y, c Giê-hô-va c i ám mây mau kíp n Ê-díp-tô;
các th n t ng c a Ê-díp-tô u run r y tr c m t Ngài, lòng Ê-díp-tô s tan ch y
2
gi a nó. Ta s xui ng i Ê-díp-tô ánh ng i Ê-díp-tô: anh em ngh ch cùng anh em,
3
lân c n ngh ch cùng lân c n, thành ngh ch cùng thành, n c ngh ch cùng n c. Tâm
th n Ê-díp-tô s l n b i gi a nó, ta s phá tan m u ch c nó. B y gi chúng nó s

4
c u h i các th n t ng cùng thu t s , k kêu h n cùng th y bói. Ta s phó dân
Ê-díp-tô trong tay chúa hung d , và m t vua b o ng c s cai tr chúng nó; Chúa, là c
5 6
Giê-hô-va v n quân, phán v y. N c bi n s t t, sông c n và khô. Các sông s
7
tr nên hôi th i; ngòi r ch r c xu ng và khan i; s y lau u ch t héo. Các ng
c b sông Ni-l cùng h t th y ng ru ng ã gieo c a nó, u héo khô, b
8
th i i, không còn n a. Nh ng ng i ánh cá s than vãn, m i k buông câu n i
9
sông Ni-l u rên si t, và k th l i trên các dòng n c u âu s u. Nh ng
10
k làm v i gai m n và nh ng k d t v i tr ng u x u h . Các tr c a Ê-díp-tô
11
u b gãy, h t th y th th y u có lòng lo. Các quan tr ng Xô-an r t
n n; m u s r t khôn ngoan c a Pha-ra-ôn, ch bày ra nh ng k d i kh . Sao
các ng i nói cùng Pha-ra-ôn r ng: Tôi là con các b c hi n tri t, con các vua i x a?
12
V y thì các b c hi n tri t ng i âu? Các b t y hãy cho ng i bi t i; các
13
b c y nên bi t c Giê-hô-va v n quân ã nh gì v Ê-díp-tô. Các quan tr ng
Xô-an ã nên d i d t; các quan tr ng N p b l a d i; nh ng ng i làm hòn
14
á góc c a các chi phái Ê-díp-tô ã làm cho nó l m l c. c Giê-hô-va ã xen s
trái ng c vào gi a nó, nên chúng nó làm cho Ê-díp-tô sai l m trong m i vi c, nh ng i
15
say v a m a v a i xiêu tó. Ch ng có vi c gì mà u và uôi, cây kè và cây lau s
16
làm ra c cho Ê-díp-tô c . Trong ngày ó, ng i Ê-díp-tô s gi ng nh n
17
bà; th y tay c Giê-hô-va v n quân vung lên trên mình, thì run r y s hãi. B y gi
t Giu- a s nên s kinh hoàng cho Ê-díp-tô; h khi ng i ta x ng tên y ra tr c
m t ai thì n y s khi p, vì ý ch c a c Giê-hô-va v n quân ã nh ngh ch cùng
18
nó. Trong ngày ó, t i x Ê-díp-tô, s có n m thành nói ti ng Ca-na-an, và ch c
19
Giê-hô-va v n quân mà th . Trong ó có m t thành g i là thành h y di t. Trong ngày
ó, s có m t bàn th cho c Giê-hô-va gi a x Ê-díp-tô, và có m t tr cho c
20
Giê-hô-va n i b cõi nói. Aáy là d u và ch ng cho c Giê-hô-va v n quân t i x
Ê-díp-tô; b i ch ng chúng s kêu n c Giê-hô-va vì c k b o ng c, và Ngài
21
s sai m t ng c u và binh v c gi i thoát h . c Giê-hô-va s cho Ê-díp-tô
bi t Ngài; trong ngày ó ng i Ê-díp-tô s bi t c Giê-hô-va; t h s dâng hi sinh
và c a l mà th ph ng Ngài, l i kh n nguy n cùng c Giê-hô-va, và hoàn nguy n.
22
c Giê-hô-va s ánh Ê-díp-tô, ánh r i l i ch a lành; h s tr v cùng c

23
Giê-hô-va, Ngài s nghe l i h c u nguy n và ch a lành cho. Trong ngày ó, s có
con ng cái i t Ê-díp-tô n A-si-ri; ng i A-si-ri s n Ê-díp-tô, ng i
Ê-díp-tô s n A-si-ri; ng i Ê-díp-tô và ng i A-si-ri u cùng nhau th ph ng
24
c Giê-hô-va. Trong ngày ó, Y-s -ra-ên s hi p cùng Ê-díp-tô và A-si-ri làm ba,
25
ng làm nên ngu n ph c gi a thiên h ; vì c Giê-hô-va v n quân ã chúc
ph c cho h , mà r ng Ê-díp-tô dân ta, A-si-ri công trình c a tay ta, Y-s -ra-ên gia tài ta,
u hãy c ph c!

Chapter 20

1
Nh m n m mà Sa-gôn, vua A-si-ri, sai Ta-tân n Aùch- t, vây thành và chi m
2
l y, trong lúc ó, c Giê-hô-va nh con trai A-m t, là Ê-sai, mà phán r ng: Hãy i,
c i bao gai kh i l ng ng i, và l t giày kh i ch n ng i. Ê-sai vâng l i, i tr n,
3
và ch n không. c Giê-hô-va bèn phán r ng: Nh y t ta là Ê-sai ã i tr n và
4
ch n không trong ba n m, làm d u và i m ch v Ê-díp-tô và Ê-thi-ô-bi th nào, thì
nh ng phu tù c a Ê-díp-tô và l u tù c a Ê-thi-ô-bi, c tr l n già, c ng b vua A-si-ri
5
gi i i tr n và ch n không, bày mông ra th y, làm nh c n c Ê-díp-tô. B y
gi chúng nó s s s t và h th n vì c Ê-thi-ô-bi, là s trông c y mình, và Ê-díp-tô, là
6
s vinh hi n mình. Trong ngày ó, k g n bi n s nói r ng: Kìa, dân t c mà chúng
ta v n em lòng trông c y, và ch y n c u c u c gi i thoát kh i vua
A-si-ri, thì nay ã tr nên th y r i! Chúng ta làm sao tr n kh i c?

Chapter 21

1
Gánh n ng v ng v ng g n bi n. Nó n t ng v ng, là t áng
2
kinh khi p, khác nào c n gió l c v t qua trong ph ng nam. Có s hi n th y hãi hùng
ã t ra cho tôi: k gian d i gian d i, k tàn h i làm tàn h i! H i ng i Ê-lam,
hãy lên; H i ng i Mê- i, hãy vây i! Ta s làm cho d t m i ti ng than th nó. 3
V y nên l ng ta au l m, qu n th t nh n bà ang sanh ; s au n mà
4
ta ch u, làm cho ta không th y! Lòng ta mê mu i, r t nên khi p s ; v n là chi u hôm

5
ta a thích, ã i ra s run r y cho ta. Ng i ta t bàn ti c, c t k canh gi ;
ng i ta n và u ng. H i các quan tr ng, hãy ch d y! Hãy thoa d u cho cái thu n!
6 7
Vì Chúa phán cùng tôi nh v y: Hãy i, s p t v ng canh, th y vi c gì thì báo.
Khi nó th y quân lính c i ng a i t ng c p, và có l a cùng l c à t ng b y, thì nó
8
ph i ch m ch mà nghe. o n nó kêu lên nh s t , mà r ng: H i Chúa, tôi ng
9
rình n i chòi trông c ngày, và ng t i ch tôi canh c êm. N y, có quân lính c i
ng a i t ng c p mà n. Nó áp r ng: Ba-by-lôn xu ng r i, xu ng r i!
10
M i hình t ng tà th n c a nó ã b nát trên t r i! H i lúa b p c a ta,
là thóc trên sân kia! s ta ã nghe t c Giê-hô-va v n quân, t c là c Chúa Tr i
11
c a Y-s -ra-ên, thì ta ã b o cho ng i bi t. Gánh n ng v u-ma. Có ng i
t Sê -i-r kêu tôi r ng: H i ng i canh, êm th nào? H i ng i canh, êm th
12
nào? Ng i canh áp r ng: Bu i sáng n; êm c ng n. N u mu n h i thì
13
h i i; hãy tr l i, hãy n. Gánh n ng v A-ra-bi. H i oàn i buôn ê- an,
14
s ng trong r ng x A-ra-bi. Dân c Thê-ma ã em n c cho nh ng k khát;
15
ã ón nh ng ng i tr n ng cho h bánh. Vì h tr n g m, tr n s chi n
16
tranh kinh khi p. Chúa ã phán cùng tôi nh v y: Trong m t n m n a, k nh n m
17
k m n, c s vinh hi n c a Kê- a s hao mòn. Nh ng k c m cung m nh
m , là con cái c a Kê- a, s sót l i ch ng bao l m. Vì Giê-hô-va, c Chúa Tr i c a
Y-s -ra-ên, ã phán v y.

Chapter 22

1
Gánh n ng v tr ng c a s hi n th y. Ng i có s gì mà c dân trèo lên nóc
2
nhà nh v y? H i thành xôn xao, y s om sòm, là p vui v kia; các k ch t c a
3
ng i ch ng ph i ch t vì g m, c ng không ph i là t tr n. Các quan cai tr c a
ng i th y u cùng nhau ch y tr n, b trói b i nh ng k c m cung; còn trong dân
4
ng i, k nào tr n xa mà ng i ta tìm th y, thì ã b trói làm m t. V y nên ta phán
r ng: Các ng i ch ngó ta, ta s khóc lóc th m thi t. ng tìm cách yên i ta v s
5
h y di t c a con gái dân ta! Vì y là ngày b r i lo n, giày p, và kinh hãi trong

tr ng c a s hi n th y, n b i Chúa, là c Giê-hô-va v n quân; t ng thành v
6
l , ti ng kêu n núi. Ê-lam eo gi tên, có xe binh lính k i theo, và Ki-r
7
tr n cái thu n, các n i tr ng p nh t y nh ng xe c , và lính k dàn tr n t i
8
tr c c a thành. Màn che Giu- a ã c t r i; và trong ngày ó ng i trông v khí
9
gi i c a nhà r ng. Các ng i th y thành a-vít b nhi u n i s t m , bèn thâu
10
ch a n c ao d i l i. Các ng i m nhà c a Giê-ru-sa-lem, phá nh ng nhà
11
c a tu b t ng thành; l i ào h gi a kho ng hai t ng thành ng ch a
n c ao c . Nh ng các ng i ch ng trông lên ng làm nên s ó; ch ng nhìn xem
12
ng ã nh s ó t x a. Trong ngày ó, Chúa, là c Giê-hô-va v n quân,
13
g i các ng i khóc lóc, th than, c o u, và th t bao gai; th mà trong các ng i
có s vui m ng h n h . Ng i ta m bò, gi t chiên, n th t, u ng r u: Hãy n
14
u ng i, vì ngày mai chúng ta s ch t! V , c Giê-hô-va v n quân t mình trong
tai tôi r ng: T i y ch c s ch ng h c tha cho các ng i cho n gi các
15
ng i ch t, Chúa, là c Giê-hô-va v n quân, phán v y. Chúa, là c Giê-hô-va
v n quân, phán nh v y: Ng i hãy i, n nhà k gi kho, t c Sép-na, làm ch c
16
giám cung, và b o nó r ng: Ng i ây làm gì? có bà con chi ây, mà ng i ã
c t i ây m t huy t m ? Th t ng i c cho mình m t huy t m trên n i
17
cao, khi n ào cho mình m t ch trong v ng á! N y, c Giê-hô-va, khác nào
18
k s c kh e, s qu ng m nh ng i ra n i xa, và b c ch t ng i. Ngài t s
qu n ng i, và ném ng i nh qu bóng vào x r ng và kho ng khoát. T i ó
ng i s ch t, xe c sang tr ng c a ng i c ng theo n ó, ôi, ng i là k
19
làm nh c cho nhà ch mình! Ta s cách ch c ng i, ng i s b tru t kh i ngôi
20
mình. Trong ngày ó, ta s g i y t ta là Ê-li -a-kim, con trai Hinh-kia, 21 l y áo
ng i m c cho nó, l y ai ng i giúp s c nó, l y chánh tr ng i trao trong tay nó,
22
nó s làm cha cho dân c Giê-ru-sa-lem và cho nhà Giu- a. Ta s em chìa khóa nhà
a-vít trên vai nó; h nó m , không ai óng c; nó óng, không ai m c.
23
Ta s óng nó xu ng nh inh óng n i v ng chãi; và nó s tr nên m t ngôi vinh
24
hi n cho nhà cha mình. Ng i ta s treo trên nó m i s vinh hi n c a nhà cha mình,
25
con cái dòng dõi, và h t th y nh ng ng bé nh n a, t cái chén n cái ve.
c Giê-hô-va v n quân phán r ng: Trong ngày ó, cái inh óng n i v ng chãi s

l ng x ch; nó s b p và r t xu ng, và gánh n ng treo trên nó s b c t t.
Vì c Giê-hô-va ã phán v y.

Chapter 23

1 Gánh n ng v Ty-r . H i tàu bè Ta-rê-si, hãy than khóc, vì nó ã b h y phá, n
n i ch ng còn nhà c a n a! ch ng còn l i vào n a! Aáy là i u ã t cho h t
x Kít-tim. 2 H i dân c b bi n, là n i nh ng lái buôn Si- ôn, là nh ng k v t
bi n ch hàng n, hãy nín l ng! 3 H t gi ng c a Si-ho, mùa màng c a sông
Ni-l , theo ng bi n tr n, y là ph n l i nó; nó v n là ch buôn c a các
n c. 4 H i Si- ôn, hãy h th n! Vì bi n, n i n l y bi n, có nói nh v y: Ta
ch a c , ch a con, ch a nuôi trai tr , ch a nuôi gái bé. 5 Khi tin n y n n
Ê-díp-tô, ng i ta nghe tin v Ty-r , ch c s au th ng l m. 6 Hãy d i qua Ta-rê-si;
h i dân g n bi n, hãy than khóc! 7 ây há ch ng ph i là thành vui v c a các ng i
sao? Là thành có t i th ng c , mà ch n nó ã tr i n n i xa ng trú ng
t i ó. 8 V y, ai ã nh s y ngh ch cùng Ty-r , là thành ã phân phát mão tri u
thiên, lái buôn nó v n là hàng v ng h u, ng i mua bán nó v n là tay quí hi n trong
thiên h ? 9 Aáy là c Giê-hô-va v n quân ã nh s n y, làm d dáy s kiêu
ng o m i vinh hi n, và làm nh c m i k sang tr ng trong th gian. 10 H i con gái
Ta-rê-si, ng i không còn b trói bu c n a, hãy i qua kh p a ph n ng i nh
sông Ni-l ! 11 c Giê-hô-va ã giang tay Ngài trên bi n, làm cho các n c rung ng.
Ngài ã ban m ng l nh v Ca-na-an, mà phá n l y nó. 12 Ngài có phán r ng: H i
con gái Si- ôn, là n ng trinh b c hi p kia, ng i s ch ng còn c vui m ng
n a! V y hãy ch d y, sang x Kít-tim, t i ó ng i c ng s không c an ngh
âu! 13 Hãy xem x c a ng i Canh- ê, không có dân ó n a; ng i A-si-ri l y làm
ch cho thú r ng; chúng nó d ng tháp, phá cung n nó làm ra gò ng. 14 H i tàu bè
Ta-rê-si, hãy than khóc! Vì n l y các ng i h y di t r i. 15 Trong lúc ó, thành
Ty-r s b ng i ta quên i trong b y m i n m, b ng m t i vua. Mãn b y
m i n m r i, Ty-r s gi ng nh bài ca c a k n hát. 16 H i k n ã b
quên kia, hãy l y n c m, d o ch i thành ph ! Kh y cho hay, ca i ca l i, h u cho

17
ng i ta nh n m y! Mãn b y m i n m r i, c Giê-hô-va s th m vi ng
thành Ty-r , nó s l i c l i, s hành dâm cùng m i n c trong th gian trên m t
18
t. Nh ng hàng hóa l i lãi c a nó s nên thánh cho c Giê-hô-va, mà không ch a,
c ng không dành l i. Vì l i lãi y s phân phát cho nh ng ng i tr c m t
c Giê-hô-va, h c n sung m c s ng.

Chapter 24

1
N y, c Giê-hô-va làm cho t tr ng không và hoang vu; Ngài l t m t t
2
và làm tan l c dân c . Th y t l nh chúng dân, ông ch nh y t trai, bà ch
nh y t gái, k bán nh ng i mua, k cho m n nh ng i m n, k l y
3
l i nh ng i n p l i, ai c ng ng m t th . Trên t s u tr ng không
4
và hoang vu c ; vì c Giê-hô-va ã phán l i y. t th m th ng và t i tàn; th
5
gian l n b i và t i tàn; nh ng dân cao nh t trên t hao mòn i. t b dân c
6
làm ô u , vì h ã ph m lu t pháp, trái i u r n, d t giao c i i. V y
nên s r a s thiêu nu t t, nh ng ng i trên nó m c t i. Vì c ó dân trên
7
t b t cháy, ch còn ít ng i sót l i. R u m i than vãn, cây nho tàn héo,
8
m i k v n có lòng vui u than th ; nh ng k ánh tr ng không ánh n a, ti ng
9
m ng r h t r i, d ng vui n c m ã d t. Ch ng còn v a u ng r u v a
10
hát n a; nh ng tay ghi n r u cho r u m nh là cay ng. Thành hoang lo n ã
11
nát; nhà c a u óng l i, không ai vào c. Ng i ta kêu la trong ng
ph vì c r u; m i s vui u tr nên t m t i; s m ng r trong x i âu
12
r i! Trong thành v ng v , c a thành phá ho i!
13
Vì gi a các dân trên t s gi ng
14
nh lúc ng i ta rung cây ô-li-ve, và nh khi mót trái nho sau mùa hái trái. Nh ng k
n y s c t ti ng lên, kêu rao; t n i bi n kêu l n ti ng vui m ng vì s uy nghiêm
15
c Giê-hô-va. V y hãy tôn vinh c Giê-hô-va trong ph ng ông, hãy tôn vinh
16
danh c Giê-hô-va, c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, trong các cù lao bi n! Chúng ta
ã nghe t n i u cùng t hát r ng: Vinh hi n cho k công bình! Nh ng tôi nói:
Tôi b g y mòn, tôi b g y mòn! Nh ng k gian d i làm gian d i, ph i, k gian d i

17
làm gian d i l m! H i dân c trên t, s kinh hãi, h m và b y n trên ng i.
18
K nào tr n kh i ti ng kinh hãi, s sa xu ng h m; n u lên kh i h m, s m c
19
vào l i. Vì các c a s trên tr i u m ra, các n n d i t u rung rinh.
20
t u tan nát, t u v l , t u rúng ng. t lay ng nh
ng i say; l ng ch ng nh cái võng, t i l i ch t lên trên n ng tr u, nó s xu ng
21
và không d y c n a! X y ra trong ngày ó, c Giê-hô-va s ph t các c
22
binh n i cao trên tr i, ph t các vua th gian trên t. H s nhóm l i cùng
nhau, b c m trong h m nh tù b nh t trong ng c; cách lâu ngày, s u b ph t.
23
M t tr ng s x u h , m t tr i s m c c ; vì c Giê-hô-va v n quân s tr
vì trên núi Si-ôn, t i Giê-ru-sa-lem; và s vinh hi n s chói lói tr c m t các tr ng
lão.

Chapter 25

1
H i c Giê-hô-va, Ngài là c Chúa Tr i tôi! Tôi tôn sùng Ngài, tôi ng i khen danh
Ngài; vì Ngài ã làm nh ng s m i l , là nh ng m u ã nh t x a, cách thành tín
2
ch n th t. Vì Ngài ã làm cho thành tr nên gò ng, thành b n v ng tr nên n i
3
nát. n ài c a dân ngo i ch ng ph i là thành n a, s ch ng h xây l i.
V y nên m t dân c ng th nh s tôn vinh Ngài; thành c a các dân t c áng kinh hãi
4
s kính s Ngài. Vì Ngài là n i b n v ng cho k nghèo, n l y cho k thi u th n
trong lúc khó kh n, ch t cho kh i bão, ch bóng mát cho kh i n ng, khi nh ng k
5
c ng b o th i h i ra nh bão, xông vào t ng thành. Ngài s d t s n ào c a
dân ngo i, nh tr khi nóng trong n i t h n; ng ng ti ng hát n ng c a k c ng
6
b o, nh h i n ng tan i b i bóng mây. c Giê-hô-va v n quân s ban cho m i
dân t c, t i trên núi n y, m t ti c y n béo, m t diên r u ngon, béo có t y,
7
r u ngon l c s ch. T i trên núi n y Ngài s tr di t m t c a p trên
8
muôn dân, và cái màn che ph m i dân t c. Ngài ã nu t s ch t n i i.
Chúa Giê-hô-va s lau n c m t kh i m i m t, và tr b s x u h c a n Ngài
9
kh i c th gian; vì c Giê-hô-va ã phán v y. Trong ngày ó, ng i ta s nói
r ng: Kìa, y là c Chúa Tr i chúng ta; chúng ta ã mong i Ngài, và Ngài s c u

chúng ta. Aáy là c Giê-hô-va; chúng ta s n c lòng m ng r và ng vui v s c u
10
r i c a Ngài! Vì tay c Giê-hô-va s t trên núi n y; nh ng Mô-áp s b giày
11
p trong n i nó, nh r m b giày p trong ao phân. Nó s giang tay trong ó,
nh ng i l i b i giang tay ra l i; nh ng c Giê-hô-va s d n s kiêu ng o
12
nó xu ng, và c t b m i c m u c a tay nó. Ngài s h l y cao c a t ng thành
ng i xu ng, ánh , và ném xu ng t vào trong b i b m.

Chapter 26

1
Trong ngày ó, t i x Giu- a, ng i ta s hát bài n y: Chúng ta có thành b n
2
v ng! Chúa l y s c u làm t ng làm l y! Hãy m các c a, cho dân công bình trung
3
tín vào ó! Ng i nào trí mình n ng d a n i Ngài, thì Ngài s gìn gi ng i
4
trong s bình yên tr n v n, vì ng i nh c y Ngài. Hãy nh c y c Giê-hô-va
5
i i, vì c Giê-hô-va, chính c Giê-hô-va, là v ng á c a các th i i!
Ngài ã d n nh ng ng i n i cao; ã phá thành cao ng t, h xu ng t i t,
6
sa vào b i b m, b giày p d i ch n, b bàn ch n k nghèo nàn, thi u th n
7
b c lên trên và nghi n nát. ng c a ng i công bình là ngay th ng; Ngài là
8
ng ngay th ng ban b ng ng c a ng i công bình. H i c Giê-hô-va, th t
chúng tôi ng trên ng phán xét mà trông i Ngài; danh Ngài, là s ghi nh Ngài,
9
v n là s ao c c a linh h n chúng tôi. ng ban êm, linh h n tôi ã ao c
Ngài; ph i, th n linh trong tôi s thi t tha tìm Ngài; vì khi nh ng s phán xét Ngài làm ra
10
trên t, dân c c a th gian u h c s công bình. K ác d u có c n,
c ng ch ng h c s công bình; song nó s làm i u ác trong t ngay th ng, và không
11
nhìn xem uy nghiêm c a c Giê-hô-va. H i c Giê-hô-va, tay Ngài ã giá lên, mà
chúng nó ch ng xem th y, song chúng nó s th y, và s x u h b i c lòng s t s ng
12
Ngài t ra vì dân mình. L a s t cháy k thù ngh ch Ngài. H i c Giê-hô-va,
13
Ngài s l p s bình an cho chúng tôi; vì m i i u chúng tôi làm, y là Ngài làm cho!
H i Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng tôi, ngoài Ngài t ng có ch khác cai tr chúng tôi,
14
nay chúng tôi ch c y m t mình Ngài mà kêu c u danh Ngài. H ã ch t, s không

s ng n a, ã thành âm h n không d y n a: vì Ngài ã ph t và di t h , cho   n s
ghi nh h , Ngài c ng làm ra h không. 15 H i   c Giê-hô-va, Ngài ã thêm dân n y
lên, Ngài ã thêm dân n y lên. Ngài ã   c vinh hi n, ã m mang b cõi t n y.
16 H i   c Giê-hô-va, h   ã tìm ki m Ngài trong lúc ng t nghèo, kêu c u Ngài khi Ngài
s a ph t h . 17 H i   c Giê-hô-va, chúng tôi   tr c m t Ngài khác nào nh   n
bà có thai g n   , ang au   n kêu rêu vì qu n th t. 18 Chúng tôi ã có mang, ã
 c , và   ra nh gió, ch ng làm s c u trong trái   t, c ng ch ng sanh ra dân
trong th gian. 19 Nh ng k ch t c a Ngài s s ng, nh ng xác ch t c a tôi   u
ch i d y! H i k   trong b i   t, hãy th c d y, hãy hát! Vì h t móc c a Ngài nh
h t móc lúc h ng ông,   t s buông các âm h n ra kh i. 20 H i dân ta, hãy   n
vào bu ng và óng c a l i. Hãy n mình m t lát, cho   n ch ng nào c n gi n ã
qua. 21 Vì n y,   c Giê-hô-va t n i Ngài, ng ph t dân c trên   t vì t i ác h .
B y gi   t s t bày huy t nó ra, và không che- y nh ng k   ã b gi t n a.

Chapter 27

1 Trong ngày ó,   c Giê-hô-va s dùng g m c ng, l n, và m nh mà ph t lê-vi
-a-than, là con r n l làng, ph t lê-vi -a-than là con r n cong queo; và Ngài s gi t con v t
l n d i bi n. 2 Trong ngày ó, các ng i khá hát bài nói v v n nho sanh ra r u
nho! 3 Aáy chính ta,   c Giê-hô-va, là   ng gi nó, s ch c ch c t i nó, và gi nó
 êm ngày, k o ng i ta phá h i ch ng. 4 Ta ch ng c m gi n. M c ai em chà chuôm
gai g c mà ch ng c cùng ta! Ta s   i ánh chúng nó,   t chung làm m t. 5 Ch ng
gì b ng nh s c ta, làm hòa v i ta, ph i, hãy làm hòa v i ta! 6 Sau n y, Gia-c p âm
r , Y-s -ra-ên k t n và n hoa, ch c s ra trái   y trên m t   t. 7   c Chúa
Tr i ánh nó há nh   ánh k   ã ánh nó sao? Nó b gi t há nh nh ng k gi t nó
 ã b gi t sao? 8 Aáy là Ngài ã tranh nhau v i nó cách ch ng i, mà d i nó i, trong
m t ngày có gió ông, nó b   ùa i b i gió bão c a Ngài. 9 V y, n y là c vì sao mà
t i Gia-c p s   c tha, và n y là qu c a s tr b t i nó i: nó s làm cho h t
th y á c a bàn th ra nh   ó vôi b nát; các hình t ng và các tr m t tr i s

10
không d ng lên n a. Vì thành b n v ng ã tr nên tiêu i u, nhà s b b và
hoang, d ng nh ng v ng. Bò t s n n c t i ó, n m và nhá nh ng
11
nhánh cây. Khi nhánh khô và b b , n bà n l y mà nhen l a. Vì dân n y không
có trí khôn, nên ng ã làm nên nó ch ng th ng xót n, ng t o nên nó ch ng
12
ban n cho. X y ra trong ngày ó, c Giê-hô-va s lung lay t lòng Sông cái cho
n khe Ê-díp-tô; h i con cái Y-s -ra-ên, các ng i u s b l m t ng ng i
13
m t! Trong ngày ó, kèn l n s th i lên. B y gi nh ng k b th t l c trong
x A-si-ri, và nh ng k b ày trong t Ê-díp-tô, s n th l y tr c m t
c Giê-hô-va, trên hòn núi thánh, t i Giê-ru-sa-lem.

Chapter 28

1
Kh n thay cho mão tri u thiên kiêu ng o c a nh ng b m r u Eùp-ra-im, kh n
thay cho hoa chóng tàn làm trang s c p nh t dân y, óng t i n i tr ng màu
2
m c a nh ng ng i say r u? N y, t n i Chúa có m t ng i m nh và có
quy n, gi ng nh c n bão m a á, nh tr n gió phá h i, nh n c l n v b .
3
Ng i s l y tay ném c xu ng t. Mão tri u thiên kiêu ng o c a nh ng b m
4
r u Eùp-ra-im s b giày p d i ch n. Cái hoa chóng tàn làm trang s c
p nh t dân y, óng t i n i tr ng màu m , c ng s gi ng nh trái v chín
5
tr c mùa hè: ng i ta th y nó, v a m i vào tay thì ã nu t. Trong ngày ó, c
Giê-hô-va v n quân s tr nên mão tri u thiên chói sáng và mão mi n r c r c a dân sót
6
Ngài; s tr nên th n công chính cho k ng i trên tòa xét oán, và s c m nh cho
7
nh ng k u i gi c n i c a thành. Song nh ng k y c ng choáng váng vì r u,
xiêu tó vì các th r u m nh. Th y t l và ng tiên tri u choáng váng vì r u
m nh, b r u nu t i, nh n các th r u m nh mà xoàng ba; xem s hi n th y
8
thì c t ngh a sai, x ki n thì v p ngã; m a ra ô u y bàn ti c, ch ng có ch
9
nào s ch! V y ng i s d y khôn cho ai, và khi n ai hi u s d y d mình? Có
10
ph i là d y cho nh ng tr con thôi bú, m i lìa kh i vú ch ng? Vì, v i h ph i
gi ng m i thêm gi ng m i, gi ng m i thêm gi ng m i; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng;
11
m t chút ch n y, m t chút ch kia! V y nên c Giê-hô-va s dùng môi l l i

12
khác mà phán cùng dân n y. Ngài ã phán cùng nó r ng: ây là n i yên ngh ; hãy
k m t nh c c yên ngh . N y là lúc mát m cho các ng i. Th mà h ch ng
13
ch u nghe. L i c Giê-hô-va i v i h s là gi ng m i thêm gi ng m i,
gi ng m i thêm gi ng m i; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; m t chút ch n y, m t
14
chút ch kia; h u cho h b c t i, thì ngã nhào và gi p nát, s p b y, và b b t!
V y nên, h i các ng i là nh ng ng i ng o m n, cai tr dân n y Giê-ru-sa-lem,
15
hãy nghe l i c a c Giê-hô-va. Vì các ng i nói r ng: Chúng ta ã k t c v i
s ch t, và giao c cùng n i âm ph . Khi tai n n h y di t tr i qua, s ch ng ch m
n ta âu. Chúng ta l y s nói d i là n i n ng náu, s gian l n làm n i n mình.
16
V y nên, Chúa Giê-hô-va phán nh v y: N y, ta t t i Si-ôn m t hòn á làm
n n, là á ã th nghi m, là á góc quí báu, là n n b n v ng: ai tin s ch ng g p
17
rúc. Ta s l y s chánh tr c làm dây o, s công bình làm chu n m c; m a ó s
18
h y di t n i n náu b ng s nói d i, n c s ng p ch n ng náu. B y gi
c các ng i k t v i s ch t s ph i, c các ng i giao cùng n i âm ph
s không ng c. Khi tai n n h y di t tr i qua, các ng i u b giày p.
19
M i l n tai n n tr i qua, s b t l y các ng i, vì nó tr i qua m i bu i s m mai,
20
ngày và êm; ch có s kính s làm cho các ng i hi u bi t l i d y y. Gi ng
21
ng n quá không th du i mình; n n h p quá không th qu n mình. Vì c Giê-hô-va
s d y lên nh núi Phê-ra-xim; Ngài n i gi n nh t i tr ng Ga-ba-ôn, ng làm
22
vi c Ngài, là vi c khác th ng, và làm công Ngài, là công l lùng. V y bây gi , ng
khinh l n n a, e dây tói càng bu c ch t các ng i ch ng; vì ta có nghe t n i Chúa, là
23
c Giê-hô-va v n quân, l nh truy n h y di t c t. Hãy l ng tai, nghe ti ng
24
ta; hãy ý, nghe l i ta! K cày gieo, há h ng ngày c cày luôn sao? Há ch ng
25
v t và b a hay sao? Khi ã bông b ng m t t r i, há ch ng v i ti u h i,
gieo i h i ? Há ch ng t a lúa mì n i rãnh, m ch nha n i ã c m d u, và i
26
27
m ch trên b ? Aáy là c Chúa Tr i d y và b o nó cách ph i làm. Vì ng i
ta ch ng dùng trái l n mà nghi n ti u h i, c ng ch ng cho bánh-xe l n trên i h i;
28
nh ng ti u h i thì p b ng cái que, i h i thì p b ng cái l . Ng i ta
v n xay lúa mì; nh ng ch ng p luôn d u cho h t thóc qua d i bánh xe ho c ch n
29
ng a, song không gi p nát. i u ó c ng ra b i c Giê-hô-va v n quân, m u
Ngài l lùng, s khôn ngoan Ngài t t lành.

Chapter 29

1
Kh n cho A-ri-ên, cho A-ri-ên, là thành a-vít ã óng tr i! N m l i thêm n m,
2
tr i qua các k l . B y gi ta s làm cho A-ri-ên th t ng t; t i ó s có tang ch
3
than vãn; nh ng nó v n còn làm A-ri-ên cho ta. Ta s óng tr i vây ng i, l p n
4
hãm ng i, p l y ngh ch cùng ng i. Ng i s b h xu ng, nói ra t
d i t, gi ng ng i r m r t b i t mà ra. Ti ng ng i lên kh i t
5
gi ng ti ng ng bóng, l i nói ng i th th ra t b i t. Nh ng muôn vàn
k thù ng i s nh b i nh , l c ng b o nh tr u bay i; s ó s x y
6
n thình lình ch trong m t lát. c Giê-hô-va v n quân s dùng s m sét, ng
7
t, ti ng m, gió l c, bão, và ng n l a thiêu nu t mà th m ph t nó. Nh chiêm
bao, nh s hi n th y trong ban êm th nào, thì quân chúng c a m i n c ánh
8
A-ri-ên, h t th y u hãm thành và n l y, mà ép ri t nó, c ng th y. Nh
ng i ói chiêm bao th y n, mà th c d y, b ng v n tr ng; nh ng i khát chiêm
bao th y u ng, mà th c d y, nghe trong mình ki t i và khát khao, c quân chúng c a
9
m i n c ánh núi Si-ôn khác nào nh v y. Hãy s ng s và kinh hãi! Hãy mù m t
và quáng lòa! H say, nh ng không ph i vì r u; xoàng ba, nh ng không ph i b i r u
10
m nh. Vì c Giê-hô-va ã r i th n ng mê kh p trên các ng i; ã b t m t
11
các ng i, t c là các k tiên tri; ã trùm u các ng i, t c là các k tiên ki n.
V y nên m i s hi n th y i v i các ng i ã nên nh l i c a quy n sách óng
n, a cho ng i bi t c, mà r ng: Xin c sách n y! thì nó tr l i r ng: Tôi
12
không c c, vì sách n y có óng n; ho c a cho ng i không bi t
13
c, mà r ng: Xin c sách n y! thì nó r ng: Tôi không bi t c. Chúa có phán
r ng: Vì dân n y ch l y mi ng t i g n ta, l y môi mi ng tôn ta, mà lòng chúng nó thì
cách xa ta l m; s chúng nó kính s ta ch ng qua là i u r n c a loài ng i, b i loài
14
ng i d y cho; Vì c ó, ta s c làm vi c l lùng gi a dân n y, s l r t l ,
n n i s khôn ngoan c a ng i khôn ngoan s ra h không, s thông sáng c a
15
ng i thông sáng s b gi u. Kh n thay cho nh ng k gi u kín m u mình cách
th m sâu kh i c Giê-hô-va, làm vi c mình trong xó t i, và nói r ng: Ai th y ta, ai bi t
16
ta? Các ng i th t là trái ng c quá, há nên xem ng i th g m nh t sét sao?
v t há c nói v k làm nên mình r ng: Nó ch ng làm ra ta? Cái bình há c

17
nói v k t o mình r ng: Nó ch ng có trí hi u âu. Ch ng ph i còn ít lâu n a, thì
18
Li-ban s i làm ru ng t t, và ru ng t t s c k nh r ng r m sao?
Trong ngày ó, k i c s nghe nh ng l i trong sách; con m t c a k ui s xem
19
th y t s t i t m mù m t. Nh ng ng i nhu mì c ng s c thêm s vui
v trong c Giê-hô-va, nh ng k nghèo kh trong loài ng i s nh n ng Thánh
20
c a Y-s -ra-ên mà m ng r . Vì ng i b o ng c ã b di t; k khinh l n ã
21
m t i, phàm nh ng k nh n d p làm s ác ã b tr ti t, t c nh ng k l y
l i nói nh t i ng i ta, gài b y cho nh ng ng i ki n cáo tr c c a, l y s
22
h không làm khu t công bình. V y nên, c Giê-hô-va, là ng ã chu c
Aùp-ra-ham, có phán v nhà Gia-c p nh v y: Gia-c p s không còn h th n, và m t
23
nó s ch ng tái n a. Nh ng khi nó th y các con trai mình là vi c tay ta làm ra gi a
h , thì s tôn danh ta là thánh; tôn sùng ng Thánh c a Gia-c p, kính s c Chúa
24
Tr i c a Y-s -ra-ên. Nh ng k lòng v n sai l m s tr nên khôn sáng, k hay oán
trách s c d y d .

Chapter 30

1
c Giê-hô-va phán: Kh n thay cho con cái b i ngh ch, l p m u ch ng b i ý ta,
2
k t c ch ng c y Th n ta, h u cho thêm t i trên t i; chúng nó ch a h i mi ng
ta, ã kh i i xu ng Ê-díp-tô, c y s c m nh c a Pha-ra-ôn mà thêm s c cho mình,
3
và núp d i bóng Ê-díp-tô! Cho nên s c m nh c a Pha-ra-ôn s làm s nh c các
4
ng i, n i n náu d i bóng Ê-díp-tô s tr nên s x u h các ng i. Các quan
5
tr ng dân nó ã t i Xô-an, s gi ã n Ha-ne; h t th y s m c c vì m t
dân kia ch ng làm ích chi cho mình, ch ng c u giúp c ng ch ng làm l i, song làm cho
6
mang h mang nhu c. Gánh n ng v các thú v t ph ng nam. Trong x gian nan
kh n kh , t x ó n nh ng s t c, s t cái, r n l c và r n l a bay.
Chúng nó ch c a c i mình trên vai l a con, v t báu trên gu l c à, ng dâng cho m t
7
dân t c ch ng làm ích gì c h t. S c u giúp c a ng i Ê-díp-tô ch ng qua là
8
h không vô ích, nên ta t tên nó là Ra-háp, ng i yên ch ng ng. Bây gi , ng i
hãy i, ch m l i n y trên b ng nh tr c m t h , hãy chép vào sách, truy n

l i i sau, mãi mãi không cùng. 9 Dân n y là b i ngh ch, là con cái nói d i, con cái
không mu n nghe lu t pháp c Giê-hô-va; 10 nói v i k tiên ki n r ng: ng tiên
ki n làm chi! nói v i k tiên tri r ng: ng nói tiên tri v l th t! Hãy nói cho chúng
tôi nh ng u vui thú, hãy l y nh ng s huy n ho c b o chúng tôi! 11 Hãy lìa kh i
ng, b kh i l i, c t ng Thánh c a Y-s -ra-ên kh i m t chúng tôi! 12 V y
nên, ng Thánh c a Y-s -ra-ên phán nh v y: Vì các ng i khinh b l i n y, c y
i u b o ng c và trái ngh ch, mà n ng-nh nh ng s y, 13 b i c ó, t i
các ng i nh t ng n s p v , l i ra trên cao, ch trong giây phút s thình lình
xu ng. 14 Ngài s p b nó nh cái bình th g m b b ra, b ra t ng mi ng,
ch ng ti c gì; n n i trong nh ng mi ng m nó, s ch ng tìm c m t m nh
nào l y l a n i b p hay là múc n c n i h . 15 V , Chúa Giê-hô-va, là ng
Thánh c a Y-s -ra-ên, có phán nh v y: Các ng i s c r i, là t i tr l i và
yên ngh ; các ng i s c s c m nh, là t i yên l ng và trông c y. Nh ng các
ng i ã không mu n th ! 16 Các ng i nói r ng: Không; chúng tôi s c i ng a
ch y tr n! ph i, các ng i s ph i ch y tr n. Chúng tôi c i ng a ch y mau!
ph i, nh ng k u i theo các ng i c ng s ch y mau! 17 M t ng i d a, ngàn
ng i i tr n; n m ng i d a, các ng i u i tr n, cho n ch ng nào các
ng i còn sót l i nh cây v i trên nh núi, nh c xí trên gò. 18 D u v y, c
Giê-hô-va còn ch i làm n cho các ng i; Ngài s c tôn lên mà th ng
xót các ng i; vì Giê-hô-va là c Chúa Tr i công ngh a. Ph c thay cho m i k trông
i Ngài! 19 Vì dân n y s trong Si-ôn n i Giê-ru-sa-lem; ng i ch ng còn khóc lóc
n a. Khi ng i kêu, Ngài ch c s làm n; m i v a nghe ng i, Ngài li n nh m l i.
20 D u Chúa ban bánh ho n n n và n c kh n khó cho các ng i, các th y giáo ng i
s ch ng l n khu t n a, m t ng i s c th y các th y giáo ng i. 21 Khi
các ng i xê qua bên h u ho c bên t , tai các ng i s nghe có ti ng ng sau mình
r ng: N y là ng ây, hãy noi theo! 22 Các ng i s l y b c b c t ng ch m,
l y vàng th p t ng úc c a mình làm ô u , mà ném ra xa nh d b n, và b o
nó r ng: Hãy ra kh i ây! 23 Chúa s khi n m a xu ng trên gi ng các ng i gieo
t; bánh l ng th c t t sanh s n s màu m và d d t; trong ngày ó, súc
v t các ng i s n c n i ng r ng. 24 Bò và l a con cày ru ng s n thóc
ngon mà ng i ta dê b ng m ng v i nia. 25 n ngày chém gi t l n, khi n l y

xu ng, thì trên m i núi cao i c s có nh ng su i n c ch y. 26 Sáng m t
tr ng s chói lói nh sáng m t tr i, và s sáng m t tr i s l n h n b y l n, nh
v n là s sáng c a b y ngày, trong ngày c Giê-hô-va bu c d u vít c a dân Ngài, và
ch a lành v t th ng nó. 27 N y, danh c Giê-hô-va t xa mà n; c n gi n
ph ng ph ng, nh khói m bay lên, môi y th nh n , l i gi ng nh l a nu t.
28 H i th Ngài khác nào sông v l , n c lên ng p n c . Ngài l y cái sàng h y
di t mà sáng các n c, và dùng cái kh p d n i l c ng mà kh p làm các dân. 29
B y gi các ng i s x ng ca nh trong êm gi l thánh. Các ng i s có s
vui trong lòng, nh k th i sáo mà lên núi c Giê-hô-va, n cùng v ng á c a
Y-s -ra-ên. 30 c Giê-hô-va s làm cho nghe ti ng oai nghiêm Ngài. Ngài s t cánh
tay ng m e c a mình ra, gi a c n gi n Ngài, nh ng ng n l a nu t, gió táp, bão, và
m a á. 31 Vì, A-si-ri s nghe ti ng c Giê-hô-va mà run s . Ngài s l y roi ánh
A-si-ri; 32 và m i khi c Giê-hô-va l y roi nh ánh nó, thì ng i ta s nghe ti ng
tr ng và n c m; và trong nh ng tr n m c c Giê-hô-va s vung cánh tay mà tranh
chi n cùng nó. 33 Vì Tô-ph t ã s a so n t x a; s m s n cho cho vua. Nó sâu và
r ng, trên có l a và c i th t nhi u; h i th c a c Giê-hô-va nh su i l u hoàng
nhúm nó.

Chapter 31

1 Kh n thay cho nh ng k xu ng Ê-díp-tô ng c u c u, nh nh ng ng a, c y
nh ng xe binh vì nó nhi u, và nh ng lính k vì nó m nh, mà không ngó v ng Thánh
c a Y-s -ra-ên, và ch ng tìm c u c Giê-hô-va! 2 Nh ng mà, Ngài c ng là khôn sáng!
Aáy chính Ngài là ng giáng tai v , ch ng h n l i mình. Ngài s d y lên ngh ch
cùng nhà k d , và ngh ch cùng k giúp b n gian ác. 3 V , ng i Ê-díp-tô là loài ng i,
không ph i là c Chúa Tr i; nh ng ng a nó ch là xác th t, không ph i là th n. Khi
c Giê-hô-va s giang tay ra, t c thì k giúp s v p, k c giúp s ngã, c hai
u di t m t. 4 Vì c Giê-hô-va ã phán cùng ta nh v y: Nh s t ho c s
t con b t c m i và g m thét, m c d u b n ch n chiên nhóm l i thành oàn,
nó c ng ch ng th y kêu mà rùng, th y ng mà s ; ng m t th y, c Giê-hô-va
v n quân s xu ng ng ánh tr n trên núi Si-ôn và trên i nó. 5 Nh chim bay
li ng th nào, ng m t th y, c Giê-hô-va v n quân s che ch và c u v t

6
cho, s vu t qua và gìn gi cho. H i con cái Y-s -ra-ên, v y hãy tr l i cùng ng
7
mà các ng i ã d y lo n ngh ch cùng, vì trong ngày ó, ai n y s b th n t ng
mình b ng b c b ng vàng, là các ng i ã dùng chính tay mình làm mà ph m t i.
8
A-si-ri s ngã d i g m, ch ng ph i g m c a loài ng i; và cái g m mà
ch ng ph i là g m c a ng i ta s nu t nó. Nó s tr n kh i g m ó, và nh ng
9
k trai tr nó s ph i ch u kh d ch. V ng á nó s qua i vì s kinh hãi, các
quan tr ng nó s kính s vì c xí, c Giê-hô-va phán nh v y, t c là ng có l a
t i Si-ôn, có lò t i Giê-ru-sa-lem.

Chapter 32

1
N y, s có m t vua l y ngh a tr vì, các quan tr ng l y l công bình mà cai
2
tr . S có m t ng i nh n i núp gió và ch che bão táp, nh su i n c trong
3
n i t khô, nh bóng v ng á l n trong x mòn m i. B y gi m t c a k xem
4
s không m , tai c a k nghe s ch m ch . Lòng c a ng i h p t p s hi u
5
s khôn ngoan; l i c a ng i cà l m s nói d và rõ. K d i d t s ch ng
6
c x ng là cao sang, ng i rít róng ch ng c x ng là r ng rãi. Vì k d i
d t s nói nh ng l i d i d t, lòng h xiêu v s gian d i, ng ph m các t i ác,
ng nói nh ng s sai l m ngh ch cùng c Giê-hô-va, ng làm cho k ói tr ng
7
b ng và k khát h t u ng. K rít róng dùng nh ng khí gi i gian tà, toan nh ng
m u gian, l y s nói d i ng làm h i ng i nhu mì, và làm h i k nghèo d u nói
8
l công bình. Nh ng ng i cao sang ch l p nh ng m u cao sang, h ng làm s cao
9
sang. H i nh ng n bà sung s ng, hãy d y mà nghe ti ng ta! H i nh ng con gái
10
không hay lo, hãy tai nghe l i ta! Trong m t n m và m y ngày n a, các ng i
là k không lo l ng, s u run r y, vì mùa nho s m t, và mùa g t c ng không có
11
n a. n bà sung s ng, hãy run r y! con gái không hay lo, hãy b i r i! Hãy c i áo
12
x ng, hãy tr n, hãy th t l ng b ng bao gai. Chúng nó s m ng c vì ng
13
i n màu m , vì cây nho sai trái. Chà chuôm gai g c s m c lên trên t dân ta, cùng

14
trên m i nhà ch i trong thành vui v . Vì cung i n v ng tanh, thành ông úc hoang
lo n; i và tháp t nay s tr nên sào huy t n i i, cho nh ng l a r ng
15
choán làm n i ngh , và nh ng b y v t th n, cho n ch ng Th n t n i cao
c r i xu ng kh p trên chúng ta, ng v ng bi n thành ru ng t t, ru ng t t
16
c k nh r ng r m. B y gi s xét oán s n i ng v ng, s công
17
bình s trú n i ru ng t t. Công bình s sanh ra bình an, trái c a s công bình là yên
18
l ng và an n mãi mãi. Dân ta s trú trong ch bình an, trong nhà yên n và n i ngh
19
l ng l . Nh ng m a á s xu ng trên r ng, và thành s b h c xu ng.
20
Ph c thay cho các ng i gieo gi ng bên m i dòng n c, th ch n bò l a i.

Chapter 33

1
Kh n thay cho ng i ch a b h i mà h i ng i, ch a b d i mà d i ng i!
Khi ng i h i ng i v a r i, chính ng i s b h i; khi ng i d i ng i v a
2
r i, n phiên ng i s b d i. H i c Giê-hô-va, hãy th ng xót chúng tôi!
Chúng tôi trông i n i Chúa: xin Chúa làm cánh tay cho chúng tôi m i bu i s m mai,
3
gi i c u chúng tôi trong c n ho n n n! Nghe ti ng n ào, các dân u tr n tránh;
4
khi Chúa d y lên, các n c u v tan. C a c i các ng i s b thâu l i nh
5
con sâu thâu l i; ng i ta s n n trên nó nh cào cào nh y t i. c Giê-hô-va là
6
cao tr ng, vì Ngài n i cao. Ngài làm cho Si-ôn y d y s công bình và chánh tr c.
Ngày gi c a ng i s c s b n v ng, s gi i c u d d t, s khôn ngoan,
7
s thông bi t, s kính s c Giê-hô-va s là v t châu báu c a ng i. N y, nh ng
8
k m nh b o ng kêu rêu ngoài; các s gi c u hòa khóc lóc ng cay.
ng cái hoang lo n, ng i ta không qua l i n a; k thù ã d t l i giao c,
9
khinh d các thành p, ch ng thèm k n nh n dân. t ai th m s u hao mòn.
Li-ban x u h và khô héo. Sa-rôn gi ng nh n i sa m c; Ba-san và C t-mên cây c i
10
iêu tàn. c Giê-hô-va phán: Bây gi ta s ch i d y; bây gi ta s d y mình lên;
11
bây gi ta s lên cao! Các ng i s có nghén r m r và s ra c rác. H i các

12
ng i th ra t c là l a thiêu nu t mình. Các dân s s nh vôi ng sôi n i,
13
nh gai ã ch t b t trong l a. Các ng i là k xa, hãy nghe vi c ta ã làm;
14
còn các ng i là k g n, hãy nh n bi t n ng l c ta. Nh ng k ph m t i ã
kinh hãi trong Si-ôn; b n vô o ã run r y. Ai trong chúng ta c v i ám l a
15
thiêu nu t? Ai trong chúng ta c v i s thiêu t i i? Aáy là k b c
theo công bình, nói ra chánh tr c; khinh món l i ho ch tài, vung tay ch ng l y c a h i
16
l ; b ng tai ch ng nghe chuy n huy t, b t m t ch ng th y i u ác. K
ó s trong n i cao; các v ng á b n v ng s là n l y nó; bánh nó s c
17
ban cho; n c nó s không bao gi thi u. M t ng i s ng m xem vua trong s
18
t t p Ngài, s th y t m r ng. Lòng ng i s suy ng m s kinh khi p:
Ch nào k ánh thu âu? K c m cân âu? K n nh ng n l y
19
âu? Ng i s ch ng còn th y dân c ng b o n a, là dân nói ti ng líu lo khó
20
nghe, ti ng m i r không hi u c. Hãy nhìn xem Si-ôn, là thành c a các k l
tr ng th chúng ta! M t ng i s th y Giê-ru-sa-lem, là ch yên l ng, là tr i s
21
không d i i n a, các n c nó ch ng h nh lên, ch ng có m t cái dây nào t!
Vì c Giê-hô-va s ó v i chúng ta trong s oai nghi, là n i có sông ngòi r t r ng,
22
không thuy n chèo i l i, ch ng tàu l n v t qua. Th t, c Giê-hô-va là quan xét
chúng ta, c Giê-hô-va là ng l p lu t cho chúng ta, c Giê-hô-va là vua chúng ta;
23
chính Ngài s c u chúng ta! Nh ng dây c a ng i ã c i ra, không th ch ng ch n
c t và gi ng bu m c. B y gi ng i ta s chia c a c p b n b ; k què
24
b t l y ph n c a ó. Dân c s không nói r ng: Tôi au. K trong nó s
c tha t i.

Chapter 34

1
H i các n c, hãy n g n mà nghe; h i các dân, hãy ý! t và m i v t
2
trong nó th gian và m i v t sanh ra ó, hãy u nghe! Vì c Giê-hô-va n i gi n
ngh ch cùng m i n c; c n th nh n Ngài ngh ch cùng c o binh h ; Ngài ã
3
giao h cho s di t vong, phó cho s ánh gi t. K b gi t trong chúng nó s ph i

ném b , thây ch t bay mùi hôi; các núi m ìa nh ng máu.
4 C c binh trên tr i s
tan tác, các t ng tr i cu n l i nh cu n sách; c c binh iêu tàn nh lá nho r ng,
nh lá v khô r i xu ng.
5 Vì g m ta ã u ng trên tr i; n y, nó s xu ng
trên Ê- ôm, và trên dân mà ta ã r a s , làm s oán xét.
6 G m c a c
Giê-hô-va y nh ng máu, v y nh ng m , là máu c a chiên con và dê c, m trái
c t c a chiên c. Vì có s t t c Giê-hô-va B t-ra, và có s ánh gi t l n
t Ê- ôm.
7 Nh ng bò r ng, bò, và bò c u ngã xu ng; t chúng nó say
vì máu, và b i chúng nó m nhu n vì m .
8 Vì c Giê-hô-va có ngày báo thù, có
n m báo tr vì có Si-ôn.
9 Các khe su i Ê- ôm s bi n thành nh a thông, b i t nó
bi n thành l u hoàng, t ai nó tr nên nh a thông ng cháy.
10 Ngày êm ch ng
t t, h ng bay lên nh ng lu ng kh i; t s hoang vu t i n qua i kia, i
i s ch ng có ng i i qua.
11 B nông và nhím s chi m l y ó, chim cú chim
qu s ó. Chúa s giáng trên ó cái dây l n l o và th c th ng b ng tr ng
không.
12 Chúng nó s g i các k sang tr ng n ngôi n c mà không có ai; h t th y
các quan tr ng nó u ra h không.
13 Gai g c s m c lên trong lâu ài, chà chuôm c
rác m c lên trong n l y. Aáy s là hang c a chó ng, và ch ngh c a chim à.
14 Thú r ng và chó r ng s g p nhau t i ó; dê c kêu nhau; yêu quái ban êm loán
làm ch , và làm n i náu n ng yên n.
15 R n roi s làm t i ó, tr ng,
p cho n và nhóm con l i d i bóng mình; sau n a, nh ng kên kên cùng nhau nhóm t i
ó, tr ng và mái thành ôi.
16 Hãy tìm trong sách c Giê-hô-va và c l y: trong nh ng
thú v t y ch ng m t con nào thi u, ch ng m t con nào là không ôi. Vì y là
mi ng c Giê-hô-va ã truy n, và Th n Ngài ã nhóm chúng nó l i.
17 Chính Chúa
ã b t th m cho chúng nó, và tay Ngài dùng dây chia t n y cho. Nh ng thú v t y
s c t n y làm k v t luôn, và ó t i n qua i kia.

Chapter 35

1 ng v ng và t khô h n s vui v ; n i sa m c s m ng r , và tr hoa nh
bông h ng.
2 Nó tr hoa nhi u và vui m ng, c t ti ng hát h n h . S vinh hi n
c a Li-ban cùng s t t p c a C t-mên và Sa-rôn s c ban cho nó. Chúng s

th y s vinh hi n c Giê-hô-va, và s t t p c a c Chúa Tr i chúng ta. 3 Hãy
làm cho m nh nh ng tay y u u i, làm cho v ng nh ng g i run en! 4 Hãy b o nh ng
k có lòng s hãi r ng: Khá v ng lòng, ng s n a! ây n y, c Chúa Tr i các
ng i s l y s báo thù mà n, t c là s báo tr c a c Chúa Tr i. Chính Ngài
s n và c u các ng i! 5 B y gi , nh ng k mù s m m t, nh ng k i c
s r ng tai. 6 B y gi , k què s nh y nh con nai, l i k câm s hát. Vì có nh ng
dòng n c trào lên trong ng v ng, và nh ng su i ch y ra trong n i sa m c. 7 Cát
nóng s bi n ra h , ru ng khô s bi n thành su i n c. Hang chó ng ã s
tr nên vùng s y và lau. 8 T i ó s có m t ng cái, và m t l i g i là ng
thánh. K nào ô u s không c i qua; song nó s dành cho nh ng ng i c
chu c. Ai i trong ng ó, d u kh d i c ng không l m l c. 9 Trên ng
ó không có s t , không có m t thú d nào lên; ch ng ai g p nó ó. Song nh ng
k c chu c s b c i ng y, 10 nh ng k c Giê-hô-va ã chu c
s v , ca hát mà n Si-ôn; s vui v vô cùng s trên u h . H s c s
vui v m ng r , mà s bu n b c than vãn s tr n i.

Chapter 36

1 N m th m i b n i vua Ê-xê-chia, thì San-chê-ríp, vua A-si-ri, n ánh các
thành b n v ng c a Giu- a và chi m l y. 2 o n, vua A-si-ri sai Ráp-sa-kê v i o
binh l n t La-ki n Giê-ru-sa-lem, ngh ch cùng vua Ê-xê-chia; Ráp-sa-kê ng t i
c ng ao trên, n i ng cái ru ng th n n. 3 B y gi , Ê-li -a-kim, con trai c a
Hinh-kia, làm ch c cung giám, i v i th ký Sép-na, và s quan Giô -a, con trai c a A-sáp,
mà n cùng ng i. 4 Ráp-sa-kê nói v i ba ng i r ng: Hãy tâu cùng vua Ê-xê-chia
r ng: ng i v ng, t c là vua A-si-ri, phán nh v y: S trông c y mà ng i
n ng d a là gì? 5 Ta nói r ng: m u và s c ng i dùng mà giao chi n ch là l i vô
ích mà thôi! V y ng i c y ai mà dám làm ph n ta? 6 N y, ng i c y Ê-díp-tô, ng i
l y cây s y ã gãy y làm g y, là cây mà ai d a vào thì nó âm ph ng tay. Pha-ra-ôn,
vua Ê-díp-tô, i v i k trông c y mình c ng là th y. 7 Có l các ng i b o ta
r ng: Chúng ta c y Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng ta; nh ng y ch ng ph i là ng
mà Ê-xê-chia ã b các n i cao và các bàn th Ngài, khi truy n cho Giu- a và Giê-ru-sa-lem

8
r ng: Các ng i khá th l y tr c bàn th n y hay sao? V y bây gi , hãy a
con tin cho ch ta, là vua A-si-ri. N u ng i tìm c lính k , thì ta s c p cho
9
hai ngàn con ng a. Nh ng tài nào ng i s u i c l y m t quan t ng r t
kém trong các tôi t ch ta hay sao? Mà ng i c y Ê-díp-tô tìm xe binh và lính k !
10
V l i, há không có m ng c a c Giê-hô-va mà ta lên ánh x n y di t nó
11
sao? c Giê-hô-va ã phán cùng ta r ng: Hãy lên ánh x n y và di t i! Ê-li
-a-kim, cùng Sép-na và Giô -a b o Ráp-sa-kê r ng: Xin nói v i tôi t ông b ng ti ng A-ram,
vì chúng tôi hi u ti ng y. Song ng l y ti ng Giu- a nói cùng chúng tôi, cho dân n y
12
ng trên t ng thành nó nghe. Ráp-sa-kê nói: Ch ta sai ta truy n m y l i ó,
nào nh ng cho ch ng i và cho ng i ? Há ch ng c ng truy n cho nh ng ng i
ng i trên t ng thành, là k s p ph i cùng v i các ng i n phân u ng ti u mình
13
? o n, Ráp-sa-kê ng d y, dùng ti ng Giu- a mà nói to lên r ng: Hãy nghe l i
14
phán c a i v ng, là vua A-si-ri. Vua phán nh v y: Các ng i ch vua
15
Ê-xê-chia l a d i mình; vì ng i ch ng có th c u các ng i. C ng ch vua
Ê-xê-chia khuyên các ng i trông c y c Giê-hô-va mà r ng: c Giê-hô-va ch c s
16
c u chúng ta, và thành n y s ch ng phó vào thay vua A-si-ri âu! Ch nghe vua
Ê-xê-chia; vì vua A-si-ri phán nh v y: Hãy hòa v i ta, và ra hàng i, thì các ng i ai n y
17
s c n trái nho trái v c a mình, u ng n c gi ng mình, cho t i ch ng ta
n, ng em các ng i vào m t x nh x các ng i, t c là x có m ch nha
18
và r u m i, lúa mì và nho. V y, hãy gi mình k o vua Ê-xê-chia d dành các ng i
mà r ng: c Giê-hô-va s gi i c u chúng ta! V y ch các th n c a các n c khác
19
ã gi i c u x h kh i tay vua A-si-ri c ch ng? Nào các th n c a Ha-mát
và c a Aït-bát âu tá? Nào các th y c a Sê-ph t-va-im âu tá? Các th n y ã c u
20
Sa-ma-ri ra kh i tay ta ch a? Trong nh ng th y c a các x ó, có th y nào là th y
ã c u x mình ra kh i tay ta? Mà c Giê-hô-va có th c u Giê-ru-sa-lem kh i tay ta
21
c! Chúng làm thinh, ch ng áp l i m t l i, vì vua có truy n l nh r ng: Các
22
ng i ng áp l i. Ê-li -a-kim, con trai c a Hinh-kia, làm ch c cung giám, cùng
th ký Sép-na, s quan Giô -a, con trai c a A-sáp, xé áo mình ra, tr v ch u vua Ê-xê-chia,
và thu t l i nh ng l i c a Ráp-sa-kê.

Chapter 37

1 Nghe tin ó, vua Ê-xê-chia li n xé áo mình, qu n bao gai, vào n c Giê-hô-va.
2 o n, sai quan cung giám Ê-li -a-kim, th ký Sép-na, và các tr ng lão trong hàng th y
t l , u qu n bao gai, n cùng ng tiên tri Ê-sai, con trai c a A-m t, 3 nói v i
ng i r ng: Vua Ê-xê-chia phán nh v y: Ngày nay là ngày ho n n n, qu ph t, và h
nhu c; vì con ã n k r i, nh ng không có s c mà ra. 4 Có l Giê-hô-va
c Chúa Tr i ng i s nghe nh ng l i c a Ráp-sa-kê mà ch nó là vua A-si-ri ã
sai n thách c Chúa Tr i h ng s ng; và có l Ngài s qu ph t nó theo
nh nh ng l i mà Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i ã nghe: v y xin hãy vì nh ng
ng i còn l i ây mà c u nguy n! 5 Các tôi t c a vua Ê-xê-chia bèn n cùng Ê-sai.
6 Ê-sai b o r ng: N y là l i các ng i s tâu l i cùng ch mình: c Giê-hô-va có
phán nh v y: Ch s v nh ng l i ng i ã nghe, là l i c a tôi t vua A-si-ri dùng
mà nói ph m ta. 7 N y ta t th n linh trong nó, r i nó s nghe tin mà tr v x mình;
t i ó, ta s làm cho nó ngã d i g m. 8 V , khi Ráp-sa-kê nghe ch mình là vua
A-si-ri ã i kh i La-ki, bèn tr v ch u ng i, g p ng i ng ánh thành
Líp-na. 9 B y gi vua A-si-ri có nghe tin báo v Ti t-ha-ca là vua Ê-thi-ô-bi r ng: Ng i
kéo ra ánh cùng vua; bèn sai các s gi n cùng Ê-xê-chia, và d n r ng: 10 Các
ng i hãy nói cùng Ê-xê-chia, vua Giu- a, r ng: Vua ch cho mình b l a b i c
Chúa Tr i mà mình tin c y, nói r ng: Giê-ru-sa-lem s ch ng phó vào tay vua A-si-ri âu.
11 N y, vua h n có nghe nh ng s các vua A-si-ri ã làm ra các n c. Các n c y
ã b h y di t c r i; còn vua, vua s c c u kh i ! 12 Các th n c a các
n c mà t tiên chúng ta ã di t, t c là các th n c a Gô-xan, c a Cha-ran, c a R t-sép
và c a con cái Ê- en Tê-la-sa, có c u c h không? 13 Ch nào vua c a Ha-mát,
vua c a Aït-bát, các vua c a thành Sê-ph t va-im, thành Hê-ma và thành Y-va âu? 14
Ê-xê-chia ã nh n th t i tay s gi và c r i, thì lên nhà c Giê-hô-va, m th
ra tr c m t c Giê-hô-va, 15 c u nguy n c Giê-hô-va r ng: 16 H i c
Giê-hô-va v n quân, c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, là ng ng trên các chê-ru-bin,
ch m t mình Ngài là c Chúa Tr i c a m i n c trên t, Ngài ã d ng nên tr i
và t. 17 H i c Giê-hô-va, xin nghiêng tai mà nghe! H i c Giê-hô-va, xin m
m t mà xem! Xin nghe m i l i mà San-chê-ríp ã khi n nói cùng tôi thách c

18
Chúa Tr i h ng s ng! H i c Giê-hô-va, th t r ng các vua n c A-si-ri ã h y
19
di t các n c và phá h i t ai, ném các th n trong l a. Nh ng y ch ng ph i
là các th n, bèn là vi c c a tay ng i ta, b ng g và b ng á, cho nên h ã h y
20
di t i c. H i Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng tôi, v y, bây gi , xin Ngài c u
chúng tôi kh i tay San-chê-ríp, h u cho m i n c trên t u bi t ch m t mình
21
Ngài là c Giê-hô-va! Ê-sai, con trai c a A-m t, bèn khi n ng i tâu cùng vua
Ê-xê-chia r ng: Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên phán nh v y: Vì ng i ã
22
c u xin ta ngh ch cùng San-chê-ríp, vua A-si-ri; n y là l i c Giê-hô-va ã phán v
nó: Gái ng trinh Si-ôn khinh d ng i, nh o c i ng i; gái Giê-ru-sa-lem l c
23
u sau ng i! Ng i ã thách và nói ph m n ai? Ng i ã c t ti ng
lên và ng c m t lên cao ngh ch cùng ai? Aáy là ngh ch cùng ng Thánh c a
24
Y-s -ra-ên. Ng i ã dùng các tôi t mình mà thách Chúa, nói r ng: Ta em
muôn vàn c xe lên trên chót núi, là n i xa th m c a Li-ban; ta s n nh ng cây bách
25
r t cao, cây tùng r t xinh; vào n trên nh r t cao, trong r ng c a ru ng t t.
26
Ta ã ào t và u ng n c; dùng bàn ch n làm cho c n m i sông Ê-díp-tô. Ng i
há ch ng nghe r ng ta ã làm s ó t lâu, ã nh t i x a hay sao? Hi n nay
27
ta khi n x y ra, h u cho ng i phá các thành b n v ng nên gò ng nát.
Nh ng dân c các thành y ã kém s c, khi p s , x u h , tr nên nh rau ngoài
28
ng và c xanh, nh c trên mái nhà, nh lúa mì ch a tr i t mà ã héo. Ta
29
xem th y ng i khi ng i, khi ra, khi vào và khi náo lo n ngh ch cùng ta. Vì ng i
náo lo n ngh ch cùng ta, l i x c x c c a ng i ã th u n tai ta, nên ta tra cái
khoen n i l m i ng i, và cái kh p n i mi ng ng i, khi n ng i theo con
30
ng mình ã noi n mà tr v . H i Ê-xê-chia, i u n y s là d u: n m
nay s n hoa l i chính ru ng t sanh ra, sang n m còn n lúa t nhiên m c lên không
gieo gi ng. Nh ng, n n m th ba, hãy gieo và g t, hãy tr ng v n nho và n trái.
31
Trong nhà Giu- a k nào tránh kh i n n và còn sót l i s châm r m i d i và
32
ra trái trên. Vì s có dân sót ra t Giê-ru-sa-lem, và m y k tr n kh i n n ra t
33
núi Si-ôn: lòng s t s ng c a c Giê-hô-va v n quân s làm i u ó. V y nên,
c Giê-hô-va phán v vua A-si-ri nh v y: Nó s không vào thành n y, ch ng b n
vào m t m i trên, c ng ch ng dùng m t cái thu n mà ngh ch v i, và ch ng p l y
34
mà c l i. Nó s theo con ng mình ã noi n mà tr v , không vào thành

35
n y âu, c Giê-hô-va phán v y. Ta s binh v c thành n y, gi i c u nó, vì
36
c ta và vì c a-vít là tôi t ta. B y gi , m t thiên s c a c Giê-hô-va vào tr i
quân c a ng i A-si-ri, và gi t m i tám v n n m ngàn ng i. Sáng hôm sau, ng i
37
ta d y s m, th y r t nh ng thây ch t. San-chê-ríp, vua A-si-ri, bèn i, tr v t i
38
Ni-ni-ve. M t ngày kia ng i ng quì l y trong n Nít-róc, th n c a mình,
thì con trai ng i là A-tra-mê-léc và Sa-r t-se l y g m gi t ng i. o n, hai ng i
ó tr n trong x A-ra-rát. Con trai ng i là Ê-s t-ha- ôn tr vì thay ng i.

Chapter 38

1
Trong lúc ó, Ê-xê-chia lâm b nh h u ch t; ng tiên tri Ê-sai, con trai A-m t, n
ch u vua, và tâu r ng: c Giê-hô-va phán nh v y: Hãy s p t nhà ng i, vì ng i
2
h u ch t, không s ng c n a. Ê-xê-chia bèn xây m t vào t ng, c u nguy n
3
c Giê-hô-va r ng: H i c Giê-hô-va, xin nh r ng tôi ã l y lòng ch n th t
tr n lành i tr c m t Chúa, và ã làm i u lành tr c m t Ngài! o n, Ê-xê-chia
4 5
khóc d m d . B y gi , có l i c Giê-hô-va phán cho Ê-sai r ng: Hãy tr l i nói
cùng Ê-xê-chia r ng: Giê-hô-va c Chúa Tr i c a a-vít, t ng i, phán nh v y:
Ta ã nghe l i c u nguy n c a ng i, ã th y n c m t ng i. N y, ta s thêm
6
cho ng i m i l m tu i. Ta s gi i c u ng i cùng thành n y kh i tay vua
7
A-si-ri, và ta s binh v c thành n y. N y là d u c Giê-hô-va ban cho ng i
8
nghi m bi t c Giê-hô-va s làm hoàn thành l i mình ã phán: trên bàn tr c nh
A-cha, ta s làm cho bóng m t tr i ng i và ã i quá, lui l i m i . V y
9
thì trên bàn tr c nh, bóng m t tr i ã lui l i m i mà nó ã i quá r i. N y
10
là l i chép c a Ê-xê-chia, vua Giu- a, khi ã lâm b nh và c lành b nh: Tôi t ng
nói: V y thì, ng khi gi a tr a c a i tôi, tôi h u vào c a âm ph , còn m y
11
n m th a b c t m t! Tôi t ng nói: Tôi s ch ng th y c Giê-hô-va n a, là
c Giê-hô-va trên t ng i s ng. Tôi ch ng còn th y loài ng i cùng dân
12
c th gian. Nhà c a tôi b tri t i, d i xa kh i tôi nh cái tr i c a ng i ch n
chiên. Tôi cu n i tôi nh th d t cu n v i nó; Chúa s c t tôi kh i khung c i; t
13
sáng n t i, Chúa s d t m ng s ng tôi! Tôi làm thinh cho n sáng mai: nh

Ngài ã xé c x ng tôi nh s t v y. T sáng n t i, Chúa s d t m ng s ng
14
tôi! Tôi r m rì nh chim h c chim y n; gù nh chim bò câu; m t tôi nhìn trên cao nên
15
n i m i. H i c Giê-hô-va, tôi ng c n s u kh , xin Ngài b o lãnh tôi. Tôi
còn nói gì? Ngài ã phán cùng tôi thì Ngài c ng ã làm thành vi c n y. Tr n i tôi s
16
n cách khiêm nh ng vì c trong lòng cay ng. H i Chúa, ng i ta c
s ng là nh ó; th n linh tôi c s ng c ng nh ó! Xin Chúa ch a lành tôi, khi n
17
tôi c s ng. N y, s r t cay ng c a tôi ã tr nên s bình an! Chúa ã
yêu th ng linh h n tôi, em nó ra kh i h m h nát; vì Chúa ã ném m i t i l i tôi
18
ra sau l ng Ngài. N i âm ph ch ng ng i khen Ngài c, và s ch t ch ng tôn
vinh Ngài c; nh ng k ã xu ng m r i ch ng còn trông c y s thành th t c a
19
Ngài n a. Duy k s ng, k s ng m i hay tôn vinh Ngài, nh tôi làm ngày nay; k
20
làm cha s cho con cái mình bi t s thành th t c a Ngài. c Giê-hô-va là ng
21
c u tôi! Tr n i chúng tôi s n và hát trong nhà c Giê-hô-va! V , Ê-sai có
nói r ng: Hãy l y m t cái bánh trái v p trên m t ung c, vua s c lành.
22
Ê-xê-chia áp r ng: Có d u nào cho ta bi t r ng ta còn c lên nhà c Giê-hô-va
n a ch ng?

Chapter 39

1
Trong lúc ó, vua Ba-by-lôn, là Mê-rô- ác-Ba-la- an, con vua Ba-la- an, sai a th
2
và l v t dâng Ê-xê-chia; vì nghe ng i au và c lành. Ê-xê-chia vui m ng vì các
s th n, thì cho xem trong cung i n, n i nh ng c a quí, nh b c vàng, thu c
th m, d u báu, cùng kho khí gi i, và m i trong ph kh mình. Phàm v t chi trong
cung và trong c n c mình, ch ng có tí gì là Ê-xê-chia ch ng cho các s th n xem n.
3
ng tiên tri Ê-sai bèn n ch u vua Ê-xê-chia, và h i r ng: Các ng i ó nói chi,
và t âu n th m vua? Ê-xê-chia áp r ng: H n t ph ng xa, t c là t
4
n c Ba-by-lôn. Ê-sai ti p r ng: H ã xem gì trong cung vua? Ê-xê-chia áp r ng:
H ã xem h t th y m i v t trong cung ta; ch ng có v t gì trong ph kh ta mà ta
5
ch ng ch cho h . Ê-sai bèn tâu cùng Ê-xê-chia r ng: Xin nghe l i c Giê-hô-va v n
6
quân phán: N y, ngày n, là khi m i v t trong cung ng i, m i v t mà t tiên
ng i ã ch a trong kho cho n ngày nay, s d i sang Ba-by-lôn, ch ng còn tí nào

h t, c Giê-hô-va phán v y. 7 Các con trai ng i, con cháu ra t ng i, sanh b i
ng i, c ng có k s b b t làm quan ho n trong cung vua Ba-by-lôn. 8 Ê-xê-chia
áp l i cùng Ê-sai r ng: L i c a c Giê-hô-va mà ông v a thu t cho ta nghe ó là
t t l m! L i r ng: Vì trong ngày ta còn s ng, s c bình yên và l th t.

Chapter 40

1 c Chúa Tr i c a các ng i phán r ng: Hãy yên i, hãy yên i dân ta. 2 Hãy nói
cho th u lòng Giê-ru-sa-lem, và rao r ng s tranh chi n c a nó ã tr n; t i l i nó ã
c tha; nó ã ch u g p hai t tay c Giê-hô-va vì các t i mình. 3 Có ti ng kêu
r ng: Hãy m ng trong ng v ng cho c Giê-hô-va; hãy ban b ng ng
cái trong t hoang cho c Chúa Tr i chúng ta! 4 M i n i s ng th p s c cao
lên; m i núi m i gò s b h xu ng; các n i g p gh nh s làm cho b ng; các n i
d c hãm s làm thành ng n i. 5 B y gi s vinh hi n c a c Giê-hô-va s
hi n ra, và m i xác th t u s xem th y; vì mi ng c Giê-hô-va ã phán v y. 6
Có ti ng k r ng: Hãy kêu! Và có áp r ng: Tôi s kêu th nào? M i xác th t gi ng
nh c , nhan s c nó nh hoa ngoài ng. 7 C khô, hoa r ng, vì h i c Giê-hô-va
th i qua. Ph i, dân n y khác nào c y: 8 c khô, hoa r ng; nh ng l i c a c Chúa
Tr i chúng ta còn mãi i i! 9 Ai rao tin lành cho Si-ôn, hãy lên trên núi cao! Ai rao tin
lành cho Giê-ru-sa-lem, hãy ra s c c t ti ng lên! Hãy c t ti ng lên, ng s ! Hãy b o
các thành c a Giu- a r ng: c Chúa Tr i c a các ng i ây! 10 N y, Chúa Giê-hô-va
s l y quy n n ng mà n; Ngài dùng cánh tay mình và cai tr . N y, s ban th ng
Ngài n i Ngài, s báo tr Ngài tr c m t Ngài. 11 Ngài s ch n b y mình nh
ng i ch n chiên; thâu các con chiên con vào cánh tay mình và m vào lòng; t t d t các
chiên cái ng cho bú. 12 Ai ã l y lòng bàn tay mà l ng bi n, l y gang tay mà o
các t ng tr i? Ai ã l y u mà ong b i t? Ai ã dùng cân mà cân núi, và dùng
th ng b ng mà cân gò? 13 Ai l ng c Th n c a c Chúa Tr i, và làm m u
s Ngài, ng d y Ngài i u gì? 14 Nào Ngài ã bàn lu n v i ai? Ai ã d y khôn
cho Ngài và d y Ngài ng công ngh a? Nào ai ã em s thông bi t d y Ngài và
ch cho Ngài l i khôn ngoan? 15 Kìa, các dân t c khác nào m t gi t n c nh trong

thùng, và k nh là m t m y b i r i trên cân; n y, Ngài gi các cù lao lên nh i
16
v t nh . R ng Li-ban ch ng t l a, nh ng thú v t ó ch ng làm
17
c a l thiêu. M i dân t c tr c m t c Giê-hô-va th y u nh không,
18
Ngài xem nh tr ng không và h vô v y. V y thì các ng i có th vì c Chúa
19
Tr i v i ai, l y nh t ng nào mà so sánh v i Ngài c? Khi ng i th úc
20
t ng, thì th b c l y vàng mà b c, và úc cho nh ng cái dây chuy n b ng b c.
K nghèo không dâng n i v t ó, thì ch n g không m c c, và tìn th khéo ng
21
tr m t t ng không lay . Các ng i không bi t sao? V y thì các ng i không
nghe sao? Ng i ta há ch a d y cho các ng i t lúc ban u? Các ng i há ch ng
22
hi u t khi d ng n n t? Aáy là ng ng trên vòng trái t n y, các dân c
trên t nh cào cào v y. Chính Ngài là ng gi ng các t ng tr i ra nh cái màn,
23
và gi ng ra nh tr i . Chính Ngài là ng làm tiêu di t các quan tr ng và
24
làm cho các quan xét trên t ra h không. H m i tr ng, m i gieo, cây m i châm
r trong t, h i c Giê-hô-va th i qua, thì khô héo; n y, gió l c ùa h t i nh
25
r m rác. ng Thánh phán r ng: V y thì các ng i sánh ta cùng ai? Ai s b ng ta?
26
Hãy ng c m t lên cao mà xem: Ai ã t o nh ng v t n y? Aáy là ng khi n các
c binh ra theo s nó, và t tên h t th y; ch ng m t v t nào thi u, vì s c m nh
27
Ngài l n l m, và quy n n ng Ngài r t cao. V y thì, h i Gia-c p, sao ng i nói,
hãy Y-s -ra-ên, sao ng i nói nh v y: ng tôi ã khu t kh i c Giê-hô-va, lý
28
oán tôi qua kh i c Chúa Tr i tôi? Ng i không bi t sao, không nghe sao? c
Chúa Tr i h ng s ng, là c Giê-hô-va, là ng ã d ng nên các u cùng t,
29
ch ng m i ch ng m t; s khôn ngoan Ngài không th dò. Ngài ban s c m nh cho
30
k nh c nh n, thêm l c l ng cho k ch ng có s c. Nh ng k trai tr c ng
31
ph i mòn m i m t nh c, ng i trai tráng c ng ph i v p ngã. Nh ng ai trông i
c Giê-hô-va thì ch c c s c m i, c t cánh bay cao nh chim ng; ch y mà
không m t nh c, i mà không mòn m i.

Chapter 41

1 H i các cù lao, hãy nín l ng tr c m t ta; các dân t c hãy l y s c m i; hãy n
g n, thì m i nói! Chúng ta hãy n g n nhau xét oán! 2 Ai ã khi n ng i kia
d y lên t ph ng ông, l y s công bình g i ng i n k ch n mình? Ngài phó
các dân t c tr c m t Ng i, khi n ng i cai tr các vua, phó h nh b i cho
g m ng i, gi ng nh rác r n b gió th i cho cung ng i. 3 Ng i u i theo
h trên con ng ch a h t ch n, mà v n vô s l t d m. 4 Ai ã làm và
thành t u vi c n y? Aáy là chính ta, c Giê-hô-va, là u tiên, mà c ng s v i
cu i cùng. 5 Các cù lao th y và th t kinh; các u cùng t u run r y. Chúng nó
u n g n và nhóm l i, 6 ai n y giúp k lân c n mình, và b o anh em mình
r ng: Hãy ph n chí! 7 Th m c gi c lòng th vàng; k dùng búa ánh bóng gi c lòng
k ánh e; lu n v vi c hàn r ng: Hàn v n t t; o n l y inh óng nó cho kh i
lung lay. 8 Nh ng, h i Y-s -ra-ên, ng i là tôi t ta, còn ng i, Gia-c p, là k ta ã
ch n, dòng gi ng c a Aùp-ra-ham, b n ta; 9 ta ã c m l y ng i t u cùng t,
g i ng i t các góc t, mà b o ng i r ng: Ng i là tôi t ta; ta ã l a ng i,
ch a t ng b ng i. 10 ng s , vì ta v i ng i; ch kinh khi p, vì ta là c
Chúa Tr i ng i! Ta s b s c cho ng i; ph i, ta s giúp ng i, l y tay h u
công bình ta mà nâng ng i. 11 N y, nh ng k n i gi n cùng ng i s h th n
nhu c nha. Nh ng k d y lên ngh ch cùng ng i s ra h không và ch t m t. 12
Nh ng k công kích ng i, ng i s tìm nó mà ch ng th y; nh ng k giao chi n
cùng ng i s b di t và thành không. 13 Vì ta, là Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i,
s n m tay h u ng i, và phán cùng ng i r ng: ng s , ta s giúp ng i;
14 h i sâu b Gia-c p, và các ng i c a dân Y-s -ra-ên, ng s chi h t, ta s giúp
ng i, c Giê-hô-va phán v y, t c là ng Thánh c a Y-s -ra-ên, và là ng chu c
ng i. 15 N y, ta s l y ng i làm cái b a nh n, th t m i và có r ng bén. Ng i
s tán các núi và nghi n nh ra, làm cho các gò nên gi ng nh cám m n. 16 Ng i s
dê nó, gió s ùa i, gió l c s làm tan l c; nh ng ng i s vui m ng trong c
Giê-hô-va, khoe mình trong ng Thánh c a Y-s -ra-ên. 17 Nh ng k nghèo nàn thi u
th n tìm n c mà không c, l i khô vì khát; nh ng ta, c Giê-hô-va, s nh m
l i h ; ta, c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, s không lìa b h âu. 18 Ta s khi n
sông ch y ra trên nh núi tr i, và su i trào lên gi a tr ng. Ta s bi n sa m c thành

19
ao, và t khô thành ngu n n c. Ta s t trong ng v ng nh ng cây h ng
bách, cây t o giáp, cây sim và cây d u. Ta s tr ng chung n i sa m c nh ng cây tùng, cây
20
sam, cây hoàng d ng, h u cho m i ng i xem th y và bi t, ng m ngh và cùng
nhau hi u r ng tay c Giê-hô-va ã làm s ó, ng Thánh c a Y-s -ra-ên ã
21
d ng nên s ó. c Giê-hô-va phán: Hãy trình n các ng i; Vua c a Gia-c p
22
phán: Hãy bày t l m nh các ng i. Ph i, hãy thu t l i i! Hãy rao cho chúng ta
i u s x y n! Hãy t ra nh ng i u ã có lúc tr c, cho chúng ta ý nghi m
23
s cu i cùng nó là th nào, hãy là b o cho chúng ta bi t nh ng s h u n. Hãy
rao nh ng vi c s x y n sau n y, cho chúng ta bi t các ng i là th n, c ng hãy
xu ng ph c ho c xu ng h a i, h u cho chúng ta cùng nhau xem th y và l y làm
24
l . N y các ng i ch ng ra gì, s các ng i làm c ng là vô ích; k l a ch n các
25
ng i là áng g m ghi c! Ta d y lên m t ng i t ph ng b c, và ng i
ã n; ng i kêu c u danh ta t phía m t tr i m c, gi m lên trên các quan tr ng
26
nh gi m trên t vôi, khác nào th g m nh i t sét. Ai ã t ra i u ó t
lúc ban u cho chúng ta bi t? Ai ã rao ra t tr c ng chúng ta nói r ng, ng i
là công bình? Nh ng ch ng ai rao h t, ch ng ai báo h t, ch ng ai t ng nghe ti ng các
27
ng i. Aáy chính ta ã phán tr c nh t cùng Si-ôn r ng: N y, chúng nó ây! Ta
28
s sai m t k báo tin lành n Giê-ru-sa-lem. Ta xem r i, ch ng có ai h t; trong ám
h c ng ch ng có m t ng i m u s , mà khi ta h i h , có th áp m t l i.
29
Th t, h ch là h vô h t th y; công vi c h c ng thành không, t ng úc c a
h ch ng qua là gió và s l n l o.

Chapter 42

1
N y, y t ta ây, là k ta nâng ; là k ta ch n l a, là k mà linh h n ta
l y làm p lòng. Ta ã t Th n ta trên ng i, ng i s t ra s công bình cho
2
các dân ngo i. Ng i s ch ng kêu la, ch ng lên ti ng, ch ng ngoài ng
3
ph nghe ti ng mình. Ng i s ch ng b cây s y ã gi p, và ch ng d t tim èn
4
còn h i cháy. Ng i s l y l th t mà t ra s công bình. Ng i ch ng mòn m i,
ch ng ngã lòng, cho n ch ng nào l p xong s công bình trên t; các cù lao s trông

5
i lu t pháp ng i. Giê-hô-va c Chúa Tr i, là ng ã d ng nên các t ng
tr i và gi ng ra, ã tr i t v i m i s ra b i nó, ã ban h i s ng cho dân trên
6
nó, và th n linh cho m i loài i trên nó, có phán nh v y: Ta, c Giê-hô-va, ã kêu
g i ng i trong s công bình; ta s n m tay ng i và gi l y ng i. Ta s phó
7
ng i làm giao c c a dân n y, làm s sáng cho các dân ngo i, m m t k
8
mù, làm cho k tù ra kh i khám, k ng i trong t i t m ra kh i ng c. Ta là c
Giê-hô-va; y là danh ta. Ta ch ng nh ng s vinh hi n ta cho m t ng nào khác,
9
c ng không nh ng s tôn tr ng ta cho nh ng t ng ch m! N y, nh ng s u
tiên ã ng nghi m r i, nay ta l i rao cho các ng i s m i; ta làm cho các ng i
10
bi t tr c khi nó n ra. Các ng i là k i bi n cùng m i v t trong bi n, các
cù lao cùng dân c nó, hãy hát bài ca t ng m i cho c Giê-hô-va, hãy t n i u cùng
11
t ng i khen Ngài! ng v ng cùng các thành nó hãy c t ti ng lên; các làng Kê- a
12
c ng v y; dân c Sê-la hãy hát, hãy kêu lên t trên chót núi! Hãy dâng vinh hi n cho
13
c Giê-hô-va, và rao s ng i khen Chúa trong các cù lao! c Giê-hô-va s ra nh
ng i m nh d n; gi c lòng s t s ng nh ng i lính chi n; kêu la quát tháo; ra s c
14
c l i k thù ngh ch mình. Ta làm thinh ã lâu; ta ã nín l ng, ta ã c m mình.
15
Nh ng bây gi , ta rên la, th hào h n, nh n bà sanh . Ta s p phá hoang núi
16
và i, làm cho c cây khô héo; bi n sông thành cù lao, làm cho h ao c n t t. Ta s
khi n k mù i trên con ng mình không thu c, d t h b i các n o ch ng quen;
ta s i bóng t i tr c m t h ra ánh sáng, n i cong qu o ra ngay th ng. Th t, ta
17
s làm các s ó, và không lìa b chúng nó âu. Song nh ng k c y các t ng
ch m, x ng các t ng úc r ng: Các ngài là th n chúng tôi, thì s u gi t lùi và
18
mang x u h ! H i nh ng k i c, hãy nghe; còn các ng i là k mù, hãy m m t
19
và th y! Ai là mù, há ch ng ph i y t ta sao? Ai là i c nh s gi mà ta ã
sai i? Ai là mù nh k ã hòa thu n cùng ta! Ai là mù nh y t c a c Giê-hô-va?
20
Ng i th y nhi u s , mà không gi chi h t; ng i v n có l tai ng , mà không
21
nghe chi h t. c Giê-hô-va vui lòng vì s công bình mình, làm cho lu t pháp c sáng
22
và tôn tr ng. Nh ng y là m t dân b c p b gi t: h t th y u b m c
l i trong hang và giam trong ng c; chúng nó làm c a c p mà ch ng ai gi i c u; làm
23
m i mà ch ng ai nói r ng: Hãy tr l i! Trong vòng các ng i ai là k l ng tai nghe

i u n y, ai ý n và nghe s x y có v sau?
24
Ai ã phó Gia-c p cho s
c p bóc, và Y-s -ra-ên cho quân tr m c p? Há ch ng ph i c Giê-hô-va, là ng
mà chúng ta ph m t i ngh ch cùng, ng l i Ngài chúng nó ch ng noi theo, lu t pháp
Ngài chúng nó ch ng vâng gi ?
25
Cho nên Chúa ã trút c n th nh n và s chi n tranh
d d i trên nó; l a t t b mà nó không bi t; l a thiêu cháy nó, mà c ng ch ng
l y làm lo.

Chapter 43

1
Bây gi , h i Gia-c p! c Giê-hô-va là ng ã d ng nên ng i, h i
Y-s -ra-ên! Ngài là ng ã t o thành ng i, phán nh v y: ng s , vì ta ã
chu c ng i. Ta ã l y tên ng i g i ng i; ng i thu c v ta.
2
Khi ng i
v t qua các dòng n c, ta s cùng; khi ng i l i qua sông, s ch ng che l p. Khi
ng i b c qua l a, s ch ng b cháy, ng n l a ch ng t ng i.
3
Vì ta là
Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, ng Thánh c a Y-s -ra-ên, C u Chúa ng i. Ta
ban Ê-díp-tô làm giá chu c ng i, Ê-thi-ô-bi và Sê-ba làm c a thay ng i.
4
Vì ta ã coi
ng i là quí báu, áng chu ng, và ta ã yêu ng i, nên ta s ban nh ng ng i th
ng i, và các dân t c thay m ng s ng ng i.
5
ng s , vì ta cùng ng i: ta s
khi n dòng dõi ng i n t ph ng tây.
6
Ta s b o ph ng b c r ng: Hãy
buông ra! và b o ph ng nam r ng: Ch c m l i làm chi! Hãy em các con trai ta v
t n i xa, em các con gái ta v t n i u cùng t,
7
t c là nh ng k x ng
b ng tên ta, ta ã d ng nên h vì vinh quang ta; ta ã t o thành và ã làm nên h .
8
Hãy
em dân n y ra, là dân có m t mà ui, và nh ng k có tai mà i c!
9
Các n c hãy
nhóm l i, các dân t c hãy hi p l i! Trong vòng h , ai có th rao truy n s n y, và t
cho chúng ta nh ng s t tr c? H hãy d n ng i làm ch ng, h u cho mình c
x ng công bình, và cho ng i ta nghe mà nói r ng: Aáy là th t!
10
c Giê-hô-va phán:
Các ng i là k làm ch ng ta, và là y t ta ã ch n, h u cho các ng i c
bi t và tin ta, và hi u r ng ta là Chúa! Ch ng có c Chúa Tr i nào t o thành tr c
ta, và c ng ch ng có sau ta n a.
11
Aáy chính ta, chính ta là c Giê-hô-va, ngoài ta không
có c u chúa nào khác.
12
Aáy chính ta là ng ã rao truy n, ã gi i c u, và ã ch
b o, ch ng có th n nào l gi a các ng i. c Giê-hô-va phán: Các ng i u là

13
ng i làm ch ng, và ta là c Chúa Tr i! Th t, t khi có ngày ta ã là c Chúa
14
Tr i, ch ng ai có th gi i c u kh i tay ta. Ta làm ra, ai ng n c m ta c? c
Giê-hô-va, ng C u chu c các ng i, ng Thánh c a Y-s -ra-ên, phán nh v y:
Vì c các ng i, ta ã sai n Ba-by-lôn, lên chúng nó, t c là ng i Canh- ê, nh là
15
ng i ch y tr n, xu ng các tàu mình ã l y làm vui m ng. Ta, c Giê-hô-va, là
16
ng Thánh c a các ng i, ng t o thành Y-s -ra-ên, t c Vua các ng i. c
17
Giê-hô-va, là ng ã m l i trong bi n và ng v t qua dòng n c m nh,
khi n xe, ng a, c binh và lính m nh nhóm l i, th y u n m c t i ó, s không
18
d y n a, b ng t và t t i nh tim èn, phán nh v y: ng nh l i s ã
19
qua, và ch ngh n s i tr c. N y, ta s p làm m t vi c m i, vi c n y
s hi n ra ngay; các ng i há ch ng bi t sao? Aáy là ta s v ch m t con ng trong
20
ng v ng, và khi n nh ng sông ch y trong n i sa m c. Nh ng thú ng, v i
muông r ng và chim à, s tôn vinh ta; vì ta t các dòng n c trong ng v ng và
21
các sông trong sa m c, ng cho dân ta ã ch n c u ng. Ta ã làm nên dân
22
n y cho ta, nó s hát khen ng i ta. Song, h i Gia-c p, ng i ch ng t ng kêu c u
23
ta! H i Y-s -ra-ên, ng i ã chán ta! Ng i ch ng dùng chiên làm c a l thiêu
dâng cho ta, ch ng dùng hi sinh tôn kính ta. Ta ch ng làm phi n ng i mà khi n dâng l
24
v t, c ng ch ng làm nh c ng i mà khi n t h ng. Ng i ch ng l y ti n
mua x ng b cho ta, và ch ng l y m c a hi sinh làm cho ta no; nh ng l i l y t i
25
l i mình làm cho ta phi n, l y s gian ác làm cho ta nh c. Aáy chính ta, là ng vì
26
mình ta mà xóa s ph m t i ng i; ta s không nh n t i l i ng i n a.
Hãy nh c l i cho ta nh ; chúng ta hãy bình lu n cùng nhau; hãy lu n l i, h u cho
27
ng i c x ng công bình. Th t ng i ã ph m t i, các th y giáo ng i
28
l i ph m phép ngh ch cùng ta. V y nên ta làm nh c các quan tr ng c a n i thánh;
ta s b t Gia-c p làm s r a s , và Y-s -ra-ên làm s gièm chê.

Chapter 44

1 Bây gi , h i Gia-c p, tôi t ta, h i Y-s -ra-ên mà ta ã ch n, hãy nghe! 2 c
Giê-hô-va, là ng ã làm nên ng i, ã gây nên ng i t trong lòng m , và s giúp
ng i, phán nh v y: H i Gia-c p, tôi t ta, và Giê-su-run mà ta ã ch n, ng
s chi; 3 vì ta s rót n c trên k khát, cho su i ch y n i t khô. Ta s Th n
ta trên dòng dõi ng i, và ph c lành ta trên nh ng k ra t ng i. 4 Chúng nó s
n y n gi a ám c , nh cây li u d a dòng n c. Ng i n y s nói r ng: Ta
thu c v c Giê-hô-va; ng i kia x ng 5 mình b ng danh c a Gia-c p, k khác
n a l y tay mình vi t r ng: Ta thu c v c Giê-hô-va, và x ng mình b ng danh
Y-s -ra-ên. 6 c Giê-hô-va, là Vua và ng C u chu c c a Y-s -ra-ên, là c
Giê-hô-va v n quân, phán nh v y: Ta là u tiên và cu i cùng; ngoài ta không có c
Chúa Tr i nào khác. 7 Ai là k kêu g i nh ta, rao b o và phán truy n i u ó t khi
ta ã l p dân t c x a n y? thì hãy rao truy n s mai sau và i u chi s x y n!
8 Ch kinh hãi và c ng ng b i r i. T thu ó ta há ch ng t ng rao ra cho các
ng i bi t sao? Các ng i làm ch ng cho ta. Ngoài ta có c Chúa Tr i nào khác không?
Th t, ch ng có V ng á nào khác; ta không bi t n! 9 Nh ng th ch m t ng
u là h vô, vi c h r t a thích ch ng có ích gì. Nh ng k làm ch ng c a h
không th y và không bi t, h mang x u h . 10 Ai là k t o m t vì th n, úc
m t t ng, mà không có ích chi? 11 N y, m i k làm b n v vi c ó s b nh c,
nh ng th ó ch ng qua là loài ng i! H hãy nhóm l i h t th y và ng lên! Ch c
s cùng nhau b kinh hãi và x u h . 12 Th rèn l y m t th i s t n ng trên than
l a; dùng búa mà p, dùng cánh tay m nh mà làm; m c d u ói và kém s c; không
u ng n c và ki t c ng i. 13 Th m c gi ng dây; dùng ph n mà g ch; o
b ng cái chàng, o b ng cái nhíp; làm nên t ng ng i, gi ng hình ng i t t p,
trong m t cái nhà. 14 L i i n cây bách; l y cây l t, cây d , mà mình ã
ch n trong các th cây trên r ng; tr ng cây thông, m a xu ng làm cho l n lên. 15 G
y ng i ta s dùng mà ch m, l y v mà s i. Cùng dùng dun l a h p bánh;
l i c ng l y mà làm m t vì th n, r i th l y nó, làm nó nên m t t ng ch m mà quì
l y tr c m t nó. 16 H ch m i phân n a trong l a, còn phân n a thì dùng mà n ng
th t, n cho no; ho c s i cho m, và nói r ng: Hà, n y ta s i ây; ta th y ng n
l a! 17 o n, g còn th a l i, làm m t vì th n, t c là t ng ch m mình; cúi mình
tr c m t nó mà th l y, c u nguy n nó mà r ng: Xin gi i c u tôi, vì ngài là th n

18
c a tôi! Nh ng ng i y không bi t và không suy xét; vì m t h nh m l i
19
ng th y, lòng h l p i ng hi u. Trong b n h ch ng ai suy i ngh
l i, ch ng ai có s thông bi t khôn sáng mà nói r ng: Ta ã l y phân n a mà ch m; ã
h p bánh trên l a than; ã quay th t và n r i; còn th a l i, ta dùng làm m t v t g m
20
ghi c sao? Ta l i i cúi mình l y m t g c cây sao? Ng i ó n tro, lòng mê mu i
ã làm cho lìa b ng, ch ng có th t c u linh h n mình, hay là nói r ng: Trong
21
tay h u ta há ch ng ph i là gi d i sao? H i Gia-c p, h i Y-s -ra-ên, hãy nh
các i u n y! Vì ng i là tôi t ta. Ta ã gây nên ng i; h i Y-s -ra-ên, ng i là
22
tôi t ta, ta s không quên ng i! Ta ã xóa s ph m t i ng i nh mây m,
23
và t i l i ng i nh ám nây. Hãy tr l i cùng ta, vì ta ã chu c ng i. H i
các t ng tr i, hãy hát vui m ng vì c Giê-hô-va ã làm hoàn thành! H i các n i sâu
d i t, hãy reo la! H i các núi, r ng c ng m i cây c i trên r ng, hãy c t ti ng mà
hát! vì c Giê-hô-va ã chu c c u giúp, và s t s vinh hi n Ngài ra trong Y-s -ra-ên.
24
c Giê-hô-va, là ng C u chu c ng i, ã gây nên ng i t trong lòng m ,
phán nh v y: Ta là c Giê-hô-va, ã làm nên m i v t, m t mình ta ã gi ng các
25
t ng tr i và tr i t, ai cùng ta? Aáy chính ta làm tr t các i m c a k nói d i,
khi n th y bói nên ngu mu i, làm cho k trí tháo lui, bi n s khôn ngoan nó ra d i kh ;
26
Chúa làm ng nghi m l i c a tôi t Ngài; phán v thành Giê-ru-sa-lem r ng: Nó s
có ng i ; và v các thành c a Giu- a r ng: Nó s c l p l i, ta s d ng l i
27
các n i hoang vu c a nó; phán cùng v c sâu r ng: Hãy khô i, ta s làm c n các sông;
28
phán v Si-ru r ng: Nó là ng i ch n chiên c a ta; nó s làm nên m i s ta p
lòng; l i c ng phán v Giê-ru-sa-lem r ng: Nó s c l p l i, và phán v n
th r ng: N n ng i s l i l p.

Chapter 45

1
c Giê-hô-va phán th n y cùng Si-ru, là ng i x c d u c a Ngài, ta ã c m
l y tay h u ng i, ng hàng ph c các n c tr c m t ng i, và ta s tháo dây
l ng các vua; ng m các c a thành tr c m t ng i, c m không c óng
2
l i: Ta s i tr c m t ng i, ban b ng các ng g p gh nh; phá v các c a
3
b ng ng, b gãy then gài b ng s t; ta s ban v t báu ch a trong n i t i, c a

c i ch a trong n i kín cho ng i, ng i bi t r ng chính ta, là c Giê-hô-va,
4
c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, ã l y tên ng i g i ng i. Vì c Gia-c p, tôi
t ta, và Y-s -ra-ên, k l a ch n c a ta, nên ta ã l y tên ng i g i ng i, d u
5
ng i không bi t ta. Ta là c Giê-hô-va, không có ng nào khác, ngoài ta không có
6
c Chúa Tr i nào khác n a. D u ng i không bi t ta, ta s th t l ng ng i,
h u cho t phía m t tr i m c n phía m t tr i l n h c bi t r ng không
7
có c Chúa Tr i nào khác ngoài ta. Ta là c Giê-hô-va, không có ng nào khác. Aáy
chính ta là ng gây nên s sáng và d ng nên s t i t m, làm ra s bình an và d ng nên
8
s tai v ; chính ta, là c Giê-hô-va, là m i s ó. H i các t ng tr i, hãy sa móc
xu ng t trên cao, vòng khung hãy s công bình xu ng! t hãy t n ra, ng
sanh s c u r i, s công bình m c lên c m t l n! Ta, là c Giê-hô-va, ã d ng
9
nên s ó. Kh n thay cho k cãi l i v i ng t o nên mình! m t bình trong các bình
b ng t! t sét há d nói cùng th g m là ng i nh i mình r ng: Ng i làm
10
chi? ho c vi c ng i làm ra há nói r ng: Nó không có tay? Kh n thay cho k nói cùng
11
cha mình r ng: Cha sinh ra gì? và cùng n bà r ng: Ng i gì? c Giê-hô-va,
ng Thánh c a Y-s -ra-ên, t c là ng ã làm ra Y-s -ra-ên, phán nh v y: Các
ng i hãy h i ta v nh ng s s n; hãy b o ta v s các con trai ta, và v vi c
12
làm b i tay ta. Aáy chính ta ã làm ra t; chính ta, t c là tay ta, ã gi ng ra các
13
t ng tr i, và ã truy n b o các c binh nó. Aáy chính ta ã d y ng i lên trong
s công bình, và s ban b ng m i ng l i ng i. Ng i s l p l i thành ta, và
th k b ày c a ta, không c n giá chu c, c ng không c n ph n th ng, c
14
Giê-hô-va v n quân phán v y. c Giê-hô-va phán nh v y: L i lãi n c Ê-díp-tô,
c a c i n c Ê-thi-ô-bi, cùng ng i Sa-bê, ng i vóc gi c cao l n, u s qua cùng
ng i và thu c v ng i. H s b c theo ng i; mang xi ng mà n, qu l y
tr c m t ng i và nài xin r ng: Th t c Chúa Tr i gi a ng i; ngoài Ngài
15
ch ng có ai khác, không có c Chúa Tr i nào n a. H i c Chúa Tr i c a
16
Y-s -ra-ên, là C u Chúa, Ngài th t là c Chúa Tr i n mình! H t th y chúng nó
u b x u h nhu c nha; nh ng th làm hình t ng cùng nhau tr v , r t là m c
17
c . Duy Y-s -ra-ên ã c c Giê-hô-va c u cho, c s c u i i,
18
n i i vô cùng các ng i không còn mang h mang nh ! Vì c Giê-hô-va,
là ng ã d ng nên các t ng tr i, t c là c Chúa Tr i ã t o thành t và làm
ra nó, ã l p nó cho b n v ng, ch ng ph i d ng nên là tr ng không, bèn ã làm nên

dân , phán nh v y: Ta là c Giê-hô-va, không có ng nào khác!
19
Ta ch ng
h nói cách kín gi u, ch ng nói trong n i c a t t i t m. Ta ch ng t ng phán cùng
dòng dõi Gia-c p r ng: Các ng i tìm ta là vô ích. Ta, là c Giê-hô-va, phán s công
bình, truy n i u ch n th t.
20
H i dân thoát n n c a các n c, hãy nhóm l i và
n, th y cùng nhau l i g n! Nh ng k khiên g c a t ng ch m mình, c u nguy n
v i th n không c u c, th t là vô th c.
21
V y hãy truy n rao; hãy b o chúng
nó n g n, và ngh lu n cùng nhau! T i x a ai ã rao ra s n y? ai ã t ra
t lúc th ng c ? Há ch ng ph i ta, là c Giê-hô-va, sao? Ngoài ta ch ng có c
Chúa Tr i nào khác! ch ng có c Chúa Tr i nào khác là công bình và là C u Chúa ngoài
ta.
22
H i các ng i h t th y các n i u cùng t, hãy nhìn xem ta và c
c u! Vì ta là c Chúa Tr i, ch ng có Chúa nào khác.
23
Ta ã ch mình mà th , l i
công bình ra t mi ng ta s ch ng h tr l i: m i u g i s quì tr c m t ta,
m i l i s ch ta ma th .
24
Ng i ta s lu n v ta r ng: s công bình và s c
m nh ch trong c Giê-hô-va, ng i ta s n cùng Ngài. M i k gi n Ngài
s b h th n.
25
C dòng dõi Y-s -ra-ên s c x ng công bình trong c
Giê-hô-va, và nh Ngài mà c vinh hi n.

Chapter 46

1
Bên cúi xu ng; Nê-bô-khom mình; t ng nó ch trên loài thú, trên súc v t. Nh ng
v t mà các ng i v n th ng khiêng, è n ng quá, làm cho súc v t m t nh c.
2
Chúng nó cúi xu ng, cùng nhau khom mình; ã ch ng c u c gánh n ng c a mình,
và chính mình l i b b t làm phu tù.
3
H i nhà Gia-c p, và h t th y các ng i là dân
sót c a nhà Y-s -ra-ên, hãy nghe ta, ta ã gánh vác các ng i t lúc m i sanh, b ng- m
các ng i t trong lòng m .
4
Cho n ch ng các ng i già c , u râu tóc b c,
ta c ng s b ng- m các ng i. Ta ã làm ra, thì s còn gánh vác các ng i n a. Ta
s b ng m và gi i c u các ng i.
5
Các ng i so sánh ta cùng ai, và coi ta b ng ai?
Các ng i l y ai v i ta, ng chúng ta c gi ng nhau?
6
Kìa, h móc vàng
trong túi ra, và l y cân mà cân b c, thuê th vàng dùng mà úc m t th n, v i cúi mình
th l y.
7
H vác t ng y trên vai, em i, t vào ch nó: th n c ng ó
mà không d i kh i ch nó n a. N u có ai kêu c u, thì th n ch ng tr l i, và không

8
c u kh i n n c. Hãy nh m i s ó, hãy rõ ra là ng tr ng phu! H i k
9
ph m t i, hãy ngh l i! Hãy nh l i nh ng s ngày x a; vì ta là c Chúa Tr i,
10
và ch ng có Chúa nào khác; ta là c Chúa Tr i, ch ng có ai gi ng nh ta. Ta ã rao
s cu i cùng t bu i u tiên, và ã nói t thu x a nh ng s ch a làm nên. Ta
11
phán r ng: M u c a ta s l p, và ta s làm ra m i s ta p ý. Ta g i chim ó
n t ph ng ông, và g i ng i làm m u ta n t x xa. i u ta ã rao ra,
12
ta s làm hoàn thành, i u ta ã nh, ta c ng s làm. H i nh ng ng i c ng
13
lòng, xa cách s công bình, hãy nghe ta phán. Ta làm cho s công bình ta n g n, nó
ch ng xa chi, và s c u r i c a ta s ch ng ch m tr . Ta s t s c u r i trong
Si-ôn cho Y-s -ra-ên, là s vinh hi n ta.

Chapter 47

1
H i con gái ng trinh c a Ba-by-lôn, hãy xu ng ng i trong b i t! H i con
gái ng i Canh- ê, hãy ng i d i t, ng i ch ng có ngôi n a! Vì t nay v sau,
2
ng i s không c x ng là d u dàng y u i u n a âu. Hãy l y c i xay và
3
i xay b t; hãy b lúp, vén v t áo i, tr n ch n, ng l i qua sông. S lõa
l c a ng i ph i t ra, s s nh c ng i s b th y! Ta s làm s báo c u,
4
không ch a ai h t. ng C u chu c c a chúng ta, danh Ngài là c Giê-hô-va v n
5
quân, là ng Thánh c a Y-s -ra-ên. H i con gái c a ng i Canh- ê, hãy ng i làm
thinh, tr n trong n i t i t m! Vì t nay v sau, ng i s không c g i là ch
6
m u c a các n c n a. Ta ã n i gi n ngh ch c ng dân ta, làm ô u s n nghi p
ta, và phó h t chúng nó trong tay ng i. Nh ng ng i ch ng t ng dùng s th ng
7
xót c chúng nó; ã tra ách n ng trên ng i già c . Ng i nói r ng: Ta s làm
8
nh ng s y vào lòng, và ch ng ngh n cu i cùng s ó. H i n c sung
s ng yên n, b ng b o d r ng: Ta ây, ngoài ta ch ng còn ai! Ta s ch ng góa
9
b a, ch ng bi t m t con cái là gì; n y, bây gi hãy nghe ây. Cùng trong m t giây
phút trong m t ngày, hai n n y, là s m t con cái và s góa b a, s x y n cho
ng i. Hai n n y s n y trên ng i, khi ng i làm tà thu t r t nhi u,
10
và có l m quy n c a phù chú! Ng i c y s gian ác c a mình và nói r ng: Ch ng

ai th y ta. S khôn ngoan thông bi t c a ng i ã ph nh d ng i, và ng i t
nói trong lòng r ng: Ta ây, ngoài ta ch ng còn ai! 11 V y nên tai v s làm trên ng i,
mà ch ng bi t t âu; ho n n n s n cho ng i, mà ch ng tr c; s h y
di t x y ra thình lình, ng i không th li u tr c. 12 V y ng i hãy ng lên,
dùng nh ng tà thu t v i vô s phù chú mà ng i ã t p t khi th u! Có l ng i
s c l i ích; và có l nh n ó ng i s nên áng s ch ng? 13 Ng i ã
nh c s c vì c nhi u m u ch c. V y nh ng k h i tr i, xem sao, xem tr ng m i
mà oán vi c ngày sau, bây gi hãy ng lên và c u ng i cho kh i nh ng s x y
n trên ng i. 14 Kìa, h s tr nên nh r m r , b l a thiêu t; h s ch ng
c u mình c kh i quy n ng n l a; l a y ch ng ph i l a than s i, hay
là l a ng i k m t bên. 15 Kìa, nh ng s mà ng i ã làm khó nh c thì ã tr
nên nh v y: nh ng k buôn bán v i ng i t thu nh , ai v ch n y, ch ng ai
n c u ng i h t!

Chapter 48

1 H i nhà Gia-c p, là nh ng ng i c x ng b ng danh Y-s -ra-ên, ra t ngu n
Giu- a, hãy nghe ây; các ng i ch danh c Giê-hô-va mà th , kêu c u c Chúa
Tr i c a Y-s -ra-ên, nh ng ch ng l y lòng ch n th t và công bình. 2 Vì h l y thành
thánh làm danh mình, và c y c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên; danh Ngài là c Giê-hô-va
v n quân. 3 Ta ã phán t x a v nh ng s qua r i; nh ng s y ra t mi ng ta,
và ta ã rao ra: ta ã làm thình lình, và nh ng s ó ã x y n. 4 H i Y-s -ra-ên,
vì ta bi t ng i c ng c i, gáy ng i là gân s t, trán ng i là ng, 5 nên ta ã phán
nh ng s ó t x a, ã d y ng i v nh ng s ó tr c khi ch a n, k o
ng i nói r ng: Aáy là th n t ng ta ã làm nên, t ng ch m ho c úc c a ta ã
d y bi u m i i u ó. 6 Ng i ã nghe r i, hãy th y m i i u ó, sao các
ng i không nói phô i? T nay v sau, ta t ra nh ng s m i, là s kín nhi m ng i
ch a bi t. 7 Bây gi nh ng s ó m i d ng nên, không ph i ngày x a ã có; tr c
ngày n y ng i ch a nghe chi h t, k o ng i nói r ng: N y, ta bi t s ó r i! 8
Không, th t ng i ch a t ng nghe, ch a t ng bi t, tai ng i ch a m ra; vì ta bi t
r ng ng i làm gian d i luôn, t trong lòng m ã c g i là b i ngh ch. 9 Ta

vì danh mình mà t m nh n gi n ta; vì s vinh hi n mình mà nh n nh c i v i ng i,
10
ng không h y di t ng i. N y, ta luy n ng i, nh ng không ph i nh luy n
11
b c; ta ã th ng i trong lò ho n n n. Aáy là vì ta, vì m t mình ta, mà ta s làm
i u ó; vì ta há nh c danh ta sao? Ta s ch ng nh ng s vinh hi n ta cho th n
12
nào khác. H i Gia-c p, và ng i, Y-s -ra-ên ta ã g i, hãy nghe l i ta: Ta là ng
13
ó; ta là u tiên và cùng là cu i cùng. Tay ta ã l p n n t, tay h u ta ã
14
gi ng các t ng tr i; ta g i n, tr i t u ng lên. Các ng i hãy nhóm
l i h t th y, và hãy nghe: Trong vòng h có ai ã rao ra nh ng s n y không? Ng i
mà c Giê-hô-va yêu, s làm u p ý Ngài ngh ch cùng Ba-by-lôn, và cánh tay
15
ng i s giá lên ngh ch cùng ng i Canh- ê. Ta, chính ta ã phán, và ã g i
ng i; ta ã khi n ng i n, ng i s làm th nh v ng ng l i mình.
16
Các ng i hãy n g n ta, và nghe i u n y: T lúc ban u ta ch a t ng nói
cách kín gi u. V a lúc có s y, ta ã ó r i. V , bây gi , Chúa Giê-hô-va, và Th n
17
c a Ngài, sai ta n. c Giê-hô-va, ng C u chu c ng i, là ng Thánh
c a Y-s -ra-ên, phán nh v y: Ta là c Giê-hô-va, c Chúa Tr i ng i, là ng
18
d y cho ng i c ích, và d t ng i trong con ng ng i ph i i. Than
ôi! c gì ng i ã ý n các i u r n ta! thì s bình an ng i nh sông, và
19
s công bình ng i nh sóng bi n, dòng dõi ng i nh cát, hoa trái c a ru t già
20
ng i nh s n, danh ng i ch ng b di t b xóa tr c m t ta. Hãy ra kh i
Ba-by-lôn! Hãy tránh xa ng i Canh- ê! Hãy c t ti ng reo vui mà rao tin n y, tuyên b
và truy n ra cho n n i cu i cùng t! Hãy r ng: c Giê-hô-va ã chu c Gia-c p,
21
là tôi t Ngài. Khi Ngài d n h i ngang qua sa m c thì h không khát, vì Ngài ã
22
khi n n c t v ng á, thì n c v ng ra. Nh ng ng i ác ch ng h ng s
bình an bao gi , c Giê-hô-va phán v y.

Chapter 49

1
H i các cù lao, hãy nghe ta! H i các dân xa l , hãy ghé tai! c Giê-hô-va ã g i ta
2
t trong b ng m , ã nói n danh ta t lòng d m ta. Ngài ã khi n mi ng ta
gi ng nh g m bén; l y bóng tay Ngài mà che ta; làm cho ta nh tên nh n, và gi u ta

3
trong bao tên. Ngài phán cùng ta r ng: H i Y-s -ra-ên, ng i là tôi t ta, ta s c
4
sáng danh b i ng i. Ta có nói r ng: Ta ã làm vi c lu ng công, ã hao s c vô ích
và không k t qu . Song l ngay th ng c a ta n i c Giê-hô-va, s ban th ng
5
cho ta n i c Chúa Tr i ta. Bây gi , c Giê-hô-va là ng ã l p ta làm tôi
t Ngài t trong b ng m , có khi n ta d n Gia-c p n cùng Ngài, và nhóm Y-s -ra-ên
v cùng Ngài; vì ta c tôn tr ng tr c m t c Giê-hô-va, và c Chúa Tr i ta
6
là s c m nh ta. Ngài có phán cùng ta r ng: Ng i làm tôi t ta ng l p l i các chi
phái Gia-c p, và làm cho nh ng k c gìn gi c a Y-s -ra-ên l i c tr v ,
còn là vi c nh ; ta s khi n ng i làm s sáng cho các dân ngo i, h u cho ng i làm
7
s c u r i c a ta n n i u cùng t. c Giê-hô-va, ng C u chu c
Y-s -ra-ên, và ng Thánh c a Ngài, phán cùng ng i b loài ng i khinh d , b
dân n y g m ghi c, là ng i làm tôi k có quy n th , nh v y: Các vua s th y và
ng y; các quan tr ng s quì l y, vì c c Giê-hô-va là ng thành tín, t c
8
là ng Thánh c a Y-s -ra-ên, là ng ã ch n ng i. c Giê-hô-va phán nh
v y: Ta ã nh m l i ng i trong k thu n ti n, ã vùa giúp ng i trong ngày c u
r i. Ta s gìn gi ng i, phó ng i làm giao c c a dân, ng l p l i x n y
9
và chia t hoang vu làm s n nghi p cho; ng b o k b trói r ng: H i ra, và
b o k trong n i t i t m r ng: Hãy t mình! H s ch n th trên ng, và
10
ng c h s trên các núi tr i. H s không ói không khát, h i n ng ch ng
t n, khí nóng m t tr i ch ng ph m n n a; vì ng th ng xót h s
11
d t d n, em h n g n su i n c. Ta s làm cho m i núi ta nên ng
12
ph ng, và các ng cái ta s c s a sang. N y, nh ng k n y s n
t n i xa; kìa, nh ng k kia s n t ph ng b c, nh ng k n t ph ng
13
tây, và nh ng k khác t x Si-ni. H i tr i, hãy hát! H i t, hãy vui m ng! H i
các núi, hãy lên ti ng hát x ng! Vì c Giê-hô-va ã yên i dân Ngài, c ng th ng
14
xót k kh n khó. Si-ôn t ng nói r ng: c Giê-hô-va ã lìa b ta; Chúa ã quên ta.
15
n bà há d quên con mình cho bú, không th ng n con trai ru t mình sao? D u
16
n bà quên con mình, ta c ng ch ng quên ng i. N y ta ã ch m ng i trong
17
lòng bàn tay ta; các t ng thành ng i th ng tr c m t ta luôn. Con cái ng i
18
chóng v ; k phá h i h y di t ng i s ra kh i gi a ng i. Hãy li c m t xem
xung quanh ng i: nh ng k n y u nhóm l i và n cùng ng i! c Giê-hô-va
phán: Th t nh ta h ng s ng, ng i s m c l y nh ng k n y nh trang s c,

19
và dùng mà th t ai nh nàng dâu m i! Th t, các n i nát, hoang vu, x b phá
h i c a ng i, nay có ông ng i thành ra ch t h p quá. Nh ng k nu t ng i
20
s lánh xa ng i. Con cái mà ng i s có, sau khi b m t nh ng a khác, s
nói vào tai ng i r ng: t ai ch t h p quá cho tôi; hãy s m ch cho tôi, ng tôi
21
ây. Ch c ng i s t nói trong lòng r ng: Ai ã sanh s n cho ta nh ng a
n y? Ta ã m t h t con cái; ta ã son s , b ày và l u l c? V y thì ai ã nuôi
22
nh ng a n y? N y, ta ã m t mình, nh ng a n y có b i âu? Chúa
Giê-hô-va phán nh v y: N y, ta s giá tay trên các n c, d ng c ta trong các dân. B y
23
gi chúng s b ng các con trai ng i, vác các con gái ng i trên vai mà n. Các
vua s làm cha nuôi ng i, các hoàng h u s làm m vú ng i; h s cúi m t sát
t tr c m t ng i; li m b i d i ch n ng i; ng i s bi t r ng ta là
24
c Giê-hô-va, và nh ng k trông c y ta s ch ng h th n. V y c a c i b
ng i m nh b o c p l y, há ai gi t l i c sao? Ng i công bình b b t làm
25
phu tù, há ai gi i c u c sao? Song c Giê-hô-va phán nh v y: Th t, nh ng
k b ng i m nh b o b t l y, s c c u thoát, m i c a ng i áng s
s b gi t l i. Vì ta s ch ng c k i ch ng i, và chính ta s gi i c u
26
con cái ng i. Ta s làm cho k hi p áp ng i t n th t mình, say vì máu mình,
nh vì r u m i; c loài xác th t s bi t ta, c Giê-hô-va, là ng C u ng i,
ng Chu c ng i, t c là ng Toàn n ng c a Gia-c p!

Chapter 50

1
c Giê-hô-va phán nh v y: Ch nào t mà ta ã m các ng i ra
âu? Ai là ng i ch n mà ta ã bán các ng i cho? N y, các ng i b bán, là
2
t i t i l i mình; m các ng i b b , là t i s b i ngh ch các ng i. C sao
khi ta n, ch ng th y có ng i nào? C sao khi ta g i, ch ng có ai th a l i? Tay ta
há ng n quá không chu c c sao? hay là s c ta không mà c u c sao? N y,
ta ch n t m t cái thì bi n li n c n. Ta bi n sông thành ng v ng; cá d i sông vì
3
khan n c ph i ch t khát, hóa ra hôi th i. Ta l y s t i t m m c cho các t ng tr i,
4
và khoác cho m t cái bao gai. Chúa Giê-hô-va ã ban cho ta cái l i c a ng i c
d y d , h u cho ta bi t dùng l i nói nâng k m t m i. Ngài ánh th c tai ta
5
nghe l i Ngài d y, nh h c trò v y. Th t, Chúa Giê-hô-va ã m tai ta, ta không trái

6
ngh ch, c ng không gi t lùi. Ta ã a l ng cho k ánh ta, và a má cho k
7
nh râu ta; ai m ng ho c gi trên ta, ta ch ng h che m t. Chúa Giê-hô-va s giúp ta,
nên ta ch ng b m c c ; v y ta làm cho m t ta c ng nh á; vì bi t mình s ch ng
8
có i u chi x u h . ng x ng ta công bình ã n g n; ai dám ki n v i ta? Hãy
9
cùng ta u ng lên! Ai là k i ch ta? Hãy l i g n ta! Th t, Chúa Giê-hô-va
s n giúp ta: Ai nh t i l i ta c? N y, h t th y chúng nó s c i nh
10
áo, b sâu c n rách. Trong vòng các ng i nào có ai kính s c Giê-hô-va, và nghe
ti ng c a tôi t Ngài? K nào i trong t i t m và không có s sáng thì hãy trông c y
11
danh c Chúa Tr i mình. Kìa, h t th y các ng i là k th p l a và t u c
vây l y mình, thì hãy i gi a ng n l a mình và gi a nh ng u c mình ã t! Aáy
là s tay ta ã làm cho các ng i, các ng i s n m trong s bu n b c!

Chapter 51

1
Các ng i là k theo s công bình, là k tìm c Giê-hô-va, hãy nghe ta! Khá nhìn
xem v ng á mà các ng i ã c c ra, và cái l c a hang mà các ng i ã
2
c ào lên! Hãy ngh n t ng i là Aùp-ra-ham, cùng Sa-ra, là ng i ã
sanh s n các ng i; ta ã g i Aùp-ra-ham khi ng i ch có m t mình; ta ã ban ph c
3
cho ng i nên nhi u. Vì c Giê-hô-va ã yên i Si-ôn; Ngài ã yên i m i n i
nát c a nó. Ngài ã khi n ng v ng nên nh v n Ê- en, n i sa m c nên
nh v n c Giê-hô-va; gi a v n y s có s vui v , m ng r , t n, và
4
ti ng ca hát. H i dân ta, hãy ch m ch mà nghe ta; h i n c ta, hãy l ng tai cho ta!
5
Vì s có lu t pháp ra t ta, và ta s l p s công bình làm s sáng cho các dân. S công
bình c a ta ã g n; s c u r i c a ta ã ra, cánh tay ta s xét oán các dân. Các cù lao
6
s trông i ta, và chúng nó s nh c y cánh tay ta. Hãy ng c m t lên các t ng
tr i và cúi xem d i t; vì các t ng tr i s tan ra nh khói, t s c nh áo, dân
c trên t s ch t nh ru i: nh ng s c u r i c a ta còn i i, s công bình
7
c a ta ch ng h b b i. H i dân bi t i u công ngh a, ghi lu t pháp ta trong
8
lòng, hãy nghe ta! Ch e ng i ta chê bai, ng s h nhi c móc. Vì sâu s c n
nu t h nh c n áo, m t s n h nh n lông chiên; nh ng s công bình c a ta
9
s còn mãi, s c u r i c a ta còn n muôn i. H i cánh tay c Giê-hô-va, hãy

th c d y, th c d y! Hãy m c l y s c m nh i! Hãy th c d y nh ngày x a, nh
các i th ng c ! Há ch ng ph i Ngài là ng ã phân thây Ra-háp và âm con quái
10
v t l n sao? Há ch ng ph i Ngài là ng ã làm c n bi n, t t n c v c l n,
11
làm cho bi n sâu ra m t con ng, h u cho dân ã c chu c i qua sao? Dân
mà c Giê-hô-va ã chu c s tr v , s hát mà n Si-ôn. S h l c vô cùng s
i trên u h , h s c vui v m ng r ; s bu n b c than vãn s tránh
12
i. Ta, chính ta, là ng yên i các ng i. Ng i là ai, mà s loài ng i hay ch t,
13
s con trai loài ng i là k s tr nên nh c ? mà l i quên c Giê-hô-va, ng
t o ng i, ã gi ng các t ng tr i và l p n n t, và tr n ngày c run s v
c n gi n c a k c hi p khi nó toan h y di t ng i? V y thì bây gi ch nào c n
14
gi n c a k c hi p y âu? K b b t em i s chóng c tha ra;
15
s ch ng ch t trong h m, và c ng không thi u l ng th c. Vì ta là Giê-hô-va c
Chúa Tr i ng i, t c là ng làm cho bi n ng, sóng b m m. c Giê-hô-va
16
v n quân là danh Ngài. Ta ã l i nói ta trong mi ng ng i, và cho ng i núp
d i bóng bàn tay ta, ng d ng các t ng tr i và l p nên t, cùng nói v i Si-ôn
17
r ng: Ng i là dân ta! H i Giê-ru-sa-lem, hãy th c d y, th c d y, và ng lên!
Ng i ã u ng chén th nh n t tay c Giê-hô-va; ã u ng c n chén xoàng-ba,
18
u ng cho t i c n. Trong vòng các con trai mà Giê-ru-sa-lem ã sanh ra, ch ng m t
a nào d t nó; trong vòng các con trai nó ã nuôi, ch ng m t a nào n c m
19
l y tay. Hai s n y, t c là di t vong và h y phá, ói kém và g m ao, ã n
20
cho ng i, mà ai là k s u não vì ng i? Ta s l y gì yên i ng i? Các con trai
ng i u hao mòn, n m ng n ngang n i ngã ba ng ph , nh con nai m c trong
l i, y c n gi n c a c Giê-hô-va và s qu trách c a c Chúa Tr i ng i!
21
V y, bây gi , h i ng i là k kh n n n, là k say nh ng không vì r u, hãy nghe
22
i u n y. Chúa Giê-hô-va ng i, c Chúa Tr i ng i, là ng binh v c dân
mình, phán nh v y: N y, ta ã l y l i chén xoàng ba t tay ng i, t c là c n c a
23
chén th nh n ta, rày v sau ng i s không u ng nó n a. Ta s chén y trong
tay các k hà hi p ng i, t c là các k b o ng i r ng: Hãy cúi xu ng, ng chúng
ta b c ngang qua! R i ng i cong l ng sát t, nh con ng cho ng i ta qua
l i.

Chapter 52

1
H i Si-ôn, hãy th c d y, th c d y, m c l y s c m nh ng i! H i Giê-ru-sa-lem,
là thành thánh, hãy m c l y áo p! Vì rày v sau k không ch u phép c t bì và k ô
2
u s không vào n i ng i n a. H i Giê-ru-sa-lem, hãy ch i d y, d b i b m i,
3
và ng i lên; h i con gái Si-ôn, là k phu tù, hãy c i trói n i c ng i. Vì c Giê-hô-va
phán nh v y: Các ng i ã b bán nh ng không; c ng s c chu c l i ch ng
4
b ng ti n b c. Chúa Giê-hô-va phán nh v y: X a kia dân ta xu ng Ê-díp-tô ng
5
trú ng ; song ng i A-si-ri vô-c mà hà hi p nó. c Giê-hô-va phán: Bây gi , ta làm
gì ây? Vì dân ta ã vô c b ày i. c Giê-hô-va phán: Nh ng k cai tr nó c t
6
ti ng van la c ngày, nói ph m n danh ta không thôi. V y nên dân ta s bi t danh
7
ta; th t, trong ngày ó, nó s bi t r ng chính ta là ng phán r ng: N y, ta ây!
Nh ng k em tin t t, rao s bình an, em tin t t v ph c lành, rao s c u chu c,
b o Si-ôn r ng: c Chúa Tr i ng i tr vì, ch n c a nh ng k y trên các núi
8
xinh p là d ng nào! Ti ng nh ng k canh c a ng i! h c t ti ng, cùng nhau
9
hát x ng; vì h s th y m t i m t khi c Giê-hô-va tr v Si-ôn. H i
nh ng n i hoang vu c a Giê-ru-sa-lem, hãy tr i gi ng hát m ng chung r p. Vì c
10
Giê-hô-va ã yên i dân Ngài, ã chu c l i Giê-ru-sa-lem. c Giê-hô-va ã t tr n
cánh tay thánh Ngài tr c m t m i n c; m i u cùng t ã th y s c u r i
11
c a c Chúa Tr i chúng ta! Các ng i hãy i, hãy i, i ra kh i ó! ng
ng n ô u , hãy ra kh i gi a nó. Các ng i là k mang khí d ng c
12
Giê-hô-va, hãy làm cho s ch mình! V , các ng i i ra không c n ph i v i vàng,
c ng không c n ph i tr n tránh; vì c Giê-hô-va s i tr c m t các ng i, và
13
c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên i sau gìn gi ng i. N y, tôi t ta s làm cách
14
khôn ngoan; s c tôn lên, d y lên, và r t cao tr ng. Nh nhi u k th y ng i
mà l y làm l (m t mày ng i xài-x l m h n k nào khác, hình dung xài-x h n
15
con trai loài ng i), thì c ng v y ng i s v y r a nhi u dân, và các vua ng m
mi ng l i vì ng i; vì h s th y i u ch a ai nói cho mình, và s hi u bi t i u
mình ch a h nghe.

Chapter 53

1
Ai tin i u ã rao truy n cho chúng ta, và cánh tay   c Giê-hô-va ã   c t
2
ra cho ai?   Ng i ã l n lên tr c m t Ngài nh m t cái ch i, nh cái r ra t
t khô. Ng i ch ng có hình dung, ch ng có s   p ; khi chúng ta th y ng i,
3
không có s t t   p cho chúng ta a thích   c. Ng i ã b ng i ta khinh
d và chán b , t ng tr i s bu n b c, bi t s au m, b khinh nh k mà ng i
4
ta che m t ch ng thèm xem; chúng ta c ng ch ng coi ng i ra gì. Th t ng i ã
mang s   au m c a chúng ta, ã gánh s bu n b c c a chúng ta; mà chúng ta l i
5
t ng r ng ng i ã b   c Chúa Tr i ánh và   p, và làm cho kh n kh .
Nh ng ng i ã vì t i l i chúng ta mà b v t, vì s gian ác chúng ta mà b th ng.
B i s s a ph t ng i ch u chúng ta   c bình an, b i l n roi ng i chúng ta
6
c lành b nh. Chúng ta th y u nh chiên i l c, ai theo   ng n y;   c
7
Giê-hô-va ã làm cho t i l i c a h t th y chúng ta u ch t trên ng i. Ng i
b hi p áp, nh ng khi ch u s kh n kh ch ng h m mi ng. Nh chiên con b
d t n hàng làm th t, nh chiên câm tr c m t k h t lông, ng i ch ng t ng
8
m mi ng. B i s   c hi p, và x oán, nên ng i ã b c t l y; trong nh ng
k   ng th i v i ng i có ai suy xét r ng ng i ã b d t kh i   t ng i
9
s ng, là vì c t i l i dân ta áng ch u ánh ph t? Ng i ta ã   t m ng i
v i nh ng k ác, nh ng khi ch t, ng i   c chôn v i k giàu; d u ng i ch ng
10
h làm i u hung d và ch ng có s d i trá trong mi ng.   c Giê-hô-va l y làm
v a ý mà làm t n th ng ng i, và khi n g p s   au m. Sau khi ã dâng m ng
s ng ng i làm t chu c t i, ng i s th y dòng dõi mình; nh ng ngày ng i s
11
thêm dài ra, và ý ch   c Giê-hô-va nh tay ng i   c th nh v ng. Ng i
s th y k t qu c a s kh n kh linh h n mình, và l y làm th a mãn. Tôi t công
bình c a ta s l y s thông bi t v mình làm cho nhi u ng i   c x ng công
12
bình; và ng i s gánh l y t i l i h . V y nên ta s chia ph n cho ng i ng
v i ng i l n. Ng i s chia c a b t v i nh ng k m nh, vì ng i ã
m ng s ng mình cho   n ch t, ã b k vào hàng k d , ã mang l y t i l i
nhi u ng i, và c u thay cho nh ng k ph m t i.

Chapter 54

1
H i k son s , không sanh kia, hãy ca hát. H i ng i là k ch a bi t s
au n sanh n , hãy hát x ng reo m ng, vì con cái c a v b b s ông h n
2
con cái c a n bà có ch ng, c Giê-hô-va phán v y. Hãy m r ng n i tr i ng i,
gi ng màn ch ng i . Ch ch t h p; hãy gi ng dây cho dài, óng n c cho
3
ch c! Vì ng i s lan r ng ra bên h u và bên t ; dòng dõi ng i s c các
4
n c làm c nghi p, và s làm cho các thành hoang vu ông dân c . ng s chi;
vì ng i s ch ng b h th n. Ch m c c ; vì ng i ch ng còn x u h n a.
Ng i s quên i u s nh c lúc còn th u, và ng nh l i s nh nhu c trong
5
khi mình ng góa b i. Vì ch ng ng i t c là ng ã t o thành ng i; danh
Ngài là c Giê-hô-va v n quân. ng chu c ng i t c là ng Thánh c a
6
Y-s -ra-ên, s c x ng là c Chúa Tr i c a c t. c Giê-hô-va ã
g i ng i, nh g i v ã b b và phi n r u trong lòng, nh v c i lúc còn tr
7
và ã b , c Chúa Tr i ng i phán v y. Ta ã b ng i trong m t lát;
8
nh ng ta s l y lòng th ng xót c th mà thâu ng i l i. Trong c n nóng gi n,
ta n m t v i ng i m t lúc, nh ng vì lòng nh n t vô cùng, ta s th ng n
9
ng i, ng C u chu c ng i là c Giê-hô-va phán v y. i u ó c ng nh
n c l t v i Nô-ê, nh khi ta th r ng n c l t c a Nô-ê s không tràn ra trên
t n a; thì ta c ng th r ng ta s không gi n ng i n a, và c ng không trách ph t
10
ng i. D u núi d i, d u i chuy n, nh ng lòng nh n t ta i v i ng i
ch ng d i kh i ng i, l i giao c bình an c a ta ch ng chuy n, c Giê-hô-va,
11
là ng th ng xót ng i, phán v y. H i ng i ng cùng kh n, b bão
lung lay, m t s yên i, n y, ta s l y n sa lát á ng i, s l p nên ng i
12
b ng thanh ng c. Ta s l y h ng ng c làm t ng xép ng i, l y san hô làm các
13
c a ng i, và c b cõi ng i u làm b ng á quí. H t th y con cái ng i
14
s c c Giê-hô-va d y d , và s bình an c a con cái ng i s l n. Ng i
s c ng v ng trong s công bình, tránh kh i s hi p áp, vì ch ng s chi
15
h t. Ng i s xa s kinh hãi, vì nó ch ng h n g n ng i. N y, n u ng i
ta l p m u h i ng i, y ch ng ph i b i ta. K nào l p m u h i ng i s vì
16
c ng i mà sa ngã. N y, chính ta ã t o thành ng i th rèn th i l a than, ch
ra khí d ng dùng; và c ng chính ta ã t o thành k phá di t ng làm s phá di t.
17
Phàm binh khí ch ra ngh ch cùng ng i s ch ng th nh l i, và ng i s nh

t i m i l i d y lên xét oán ng i. c Giê-hô-va phán: Aáy là ph n c
nghi p c a các tôi t c Giê-hô-va, và s công bình b i ta ban cho h .

Chapter 55

1
H i nh ng k nào khát, hãy n su i n c! Và ng i nào không có ti n b c,
hãy n, mua mà n! Hãy n, mua r u và s a mà không c n ti n, không òi giá.
2
Sao các ng i tr ti n mua không ph i là bánh? Sao các ng i em công
lao mình i l y v t ch ng làm cho no? Hãy ch m ch nghe ta, hãy n c a ngon, và
3
cho linh h n các ng i vui thích trong c a béo. Hãy nghiêng tai, và n cùng ta; hãy
nghe ta, thì linh h n các ng i c s ng. Ta s l p v i các ng i m t giao c
4
i i, t c là s nh n t ch c th t ã h a cùng a-vít. N y, ta ã l p ng i
5
lên làm ch ng ki n cho các n c, làm quan tr ng và quan t ng cho muôn dân. N y,
ng i s kêu g i n c mà ng i ch a h bi t, và n c ch a h bi t ng i
s ch y n cùng ng i, vì c Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, là ng Thánh
6
c a Y-s -ra-ên, là ng ã làm vinh hi n ng i. Hãy tìm ki m c Giê-hô-va ang
7
khi mình g p c; hãy kêu c u ang khi Ngài g n! K ác khá b ng mình,
ng i b t ngh a khá b các ý t ng; hãy tr l i cùng c Giê-hô-va, Ngài s th ng
8
xót cho, hãy n cùng c Chúa Tr i chúng ta, vì Ngài tha th d i dào. c Giê-hô-va
phán: Ý t ng ta ch ng ph i ý t ng các ng i, ng l i các ng i ch ng ph i
9
ng l i ta. Vì các t ng tr i cao h n t bao nhiêu, thì ng l i ta cao h n
10
ng l i các ng i, ý t ng ta cao h n ý t ng các ng i c ng b y nhiêu.
V , nh m a và tuy t xu ng t trên tr i và không tr l i n a, mà m nhu n
t ai, làm cho sanh ra và k t n , ng có gi ng cho k giao, có bánh cho k n,
11
thì l i nói c a ta c ng v y, ã ra t mi ng ta, thì ch ng tr v lu ng nh ng, mà
12
ch c s làm tr n i u ta mu n, thu n l i công vi c ta ã sai khi n nó. Vì các
ng i s i ra vui v , c a i trong s bình an. Tr c m t các ng i, núi
13
và i s tr i ti ng ca hát, m i cây c i ngoài ng s v tay. Cây tùng s m c
lên thay cho b i gai, và cây sim s l n lên thay cho gai g c; i u ó s làm cho bi t
danh c Giê-hô-va, và là m t d u i i không h ti t di t.

Chapter 56

1
c Giê-hô-va phán nh v y: Hãy gi i u chánh tr c, và làm s công bình; vì
2
s c u r i c a ta g n n, s công bình c a ta s p c bày t . Ph c thay
cho ng i làm i u ó, và con ng i c m v ng s ó, gi ngày Sa-bát ng
3
ng làm ô u , c m tay mình không làm m t i u ác nào! Ng i dân ngo i liên
hi p cùng c Giê-hô-va ch nên nói r ng: c Giê-hô-va ch c s bi t ta ra kh i dân
4
Ngài. K ho n c ng ch nên nói r ng: N y, ta là cây khô. Vì c Giê-hô-va phán nh
v y: Nh ng k ho n hay gi các ngày Sa-bát ta, l a i u p lòng ta, c m v ng
5
l i giao c ta, thì ta s ban cho h t i trong nhà ta và trong t ng ta m t ch , và
m t danh t t h n danh c a con trai con gái; ta l i s ban cho h m t danh i i
6
ch ng h d t i. Các ng i dân ngo i v cùng c Giê-hô-va, ng h u vi c
Ngài, ng yêu m n danh c Giê-hô-va, ng làm tôi t Ngài; t c là h t th y nh ng
7
k gi ngày Sa-bát cho kh i ô u , và c m v ng l i giao c ta, thì ta s em h
vui m ng trong nhà c u nguy n ta. C a l thiêu và hi sinh h dâng trên bàn th ta, s
8
c nh n l y; vì nhà ta s g i là nhà c u nguy n cho m i dân t c. Chúa Giê-hô-va,
ng nhóm dân tan l c c a Y-s -ra-ên, phán nh v y: Dân nó ã c nhóm l i
9
r i, ta s còn nhóm các dân khác l i v cùng nó. H i loài thú ng, loài thú r ng, h t
10
th y hãy n mà c n-nu t. Nh ng k canh gi c a Y-s -ra-ên u là ui mù,
không bi t chi h t. Chúng nó th y u là chó câm, ch ng bi t s a, u chiêm bao,
11
n m sóng s t, và ham ng ; l i là chó mê n, không bi t no. Aáy là nh ng k ch n
chiên ch ng khôn sáng; m i ng i theo ng riêng mình, m i ng i tìm t l i
12
mình, ng i nào c ng v y. Nó nói r ng: Hãy n, ta s l y r u, chúng ta say vì
r u m nh; ngày mai s c ng nh ngày nay, tr ng th quá b i.

Chapter 57

1
Ng i công bình ch t, ch ng ai ý n; ng i nh n c b c t i,
2
ch ng ai suy ngh r ng ng i công bình b c t i kh i tai v h u n. Ng i
vào trong s bình an. M i ng i i trong ng ngay th ng, thì c an ngh n i

3
gi ng mình. Nh ng các ng i, là con trai c a bà bóng, dòng dõi c a k gian dâm và
4
ng i thõa kia, hãy l i g n ây! Các ng i nh o c i ai? Các ng i há
mi ng r ng và le l i ngh ch cùng ai? Các ng i há ch ng ph i con cái b i ngh ch,
5
dòng dõi nói d i sao? Các ng i hành dâm v i nhau trong cây d , d i cây r m, gi t
6
con cái n i tr ng, d i l n v ng á! Nh ng á bóng láng n i khe su i, t c là
ph n riêng ng i; th t, ó là ph n ng i; nên ng i làm l quán và dâng c a l
7
chay cho nh ng á ó! Ta há ch ng gi n v nh ng s ó sao? Ng i t gi ng
8
trên núi r t cao, và lên ó ng dâng c a l . Ng i t d u ghi ng sau c a
và sau các tr c a; vì ng i ã tr n mình cho k khác và leo lên; ng i ã làm r ng
gi ng mình và l p giao c v i chúng nó. Ng i l i ngó xem gi ng chúng nó và
9
 a thích! Ng i ã em d u và gia thêm h ng li u dân cho vua kia; ã sai s gi
10
mình i ph ng xa; h mình xu ng n âm ph ! Ng i ã m t nh c vì ng
dài; mà ch a t ng nói r ng: Aáy là vô ích! Ng i ã th y s c l c mình c ph n
11
ch n, cho nên ng i ch ng mòn m i. V y thì ng i kiêng ai? ng i s ai, nên
m i nói d i, nên n i không nh n ta, và không lo n s ó? Có ph i t i lâu nay
12
ta làm thinh mãi, nên ng i không kính s ta ch ng? N y, chính ta s rao s công bình
13
ng i, m i vi c ng i làm u là không ích cho ng i. Khi ng i s kêu, h t
th y các th n mà ng i ã nhóm h p hãy gi i c u ng i! Gió s ùa các th n y
 i, m t cái th là làm m t h t th y. Nh ng k nào n náu n i ta, s h ng t
14
n y, và c hòn núi thánh c a ta làm c nghi p. Ng i s nói r ng: Hãy p
 ng, hãy p ng! hãy ban cho b ng! hãy c t l y s ng n tr kh i ng
15
dân ta! ng cao c , n i i i vô cùng, danh Ngài là Thánh, có phán nh v y:
Ta ng trong n i cao và thánh, v i ng i có lòng n n n au n và khiêm nh ng,
 ng làm t i t nh th n linh c a nh ng k khiêm nh ng, và làm t i t nh lòng
16
ng i n n n au n. Ta ch ng mu n cãi l i i, c ng ch ng t c gi n
mãi mãi; vì th n linh s mòn m i tr c m t ta, và các linh h n mà ta ã d ng nên c ng
17
v y. Aáy là vì t i tham lam c a nó mà ta gi n, và ánh nó. Trong c n gi n, ta ã n
18
m t ta v i nó; nh ng nó c tr lui i, theo con ng c a lòng mình. Ta ã xem
th y ng l i nó, ta s ch a lành cho; s d t a và th ng cho nó s yên i,
19
cùng cho nh ng k lo bu n v i nó. c Giê-hô-va phán r ng: Ta d ng nên trái c a

môi mi ng: bình an, bình an cho k xa cùng cho k g n; ta s ch a lành k y.
20
Song nh ng k ác gi ng nh bi n ng ng, không yên l ng c, thì n c
21
nó ch y ra bùn l y. c Chúa Tr i ta ã phán: Nh ng k gian ác ch ng h ng
s bình an.

Chapter 58

1
Hãy kêu to lên, ng d t; hãy c t ti ng lên nh cái loa; rao b o t i l i dân ta cho
2
nó, và rao b o s gian ác nhà Gia-c p cho nhà y! Ngày ngày h tìm ki m ta và mu n
bi t ng l i ta; nh dân ã theo s công bình và ch a t ng b lu t pháp c a
c Chúa Tr i mình! H c u h i ta s oán xét công bình; và vui lòng g n g i c
3
Chúa Tr i, mà r ng: Sao chúng tôi kiêng n mà Chúa ch ng oái xem? sao chúng tôi
ch u d n lòng mà Chúa ch ng bi t n? N y, trong ngày các ng i kiêng n, c ng
4
c tìm s p ý mình, và làm kh cho k làm thuê. Th t, các ng i kiêng n
tìm s cãi c tranh c nh, n n i n m tay ánh nhau c c c n; các ng i kiêng n
5
trong ngày nh v y, thì ti ng các ng i ch ng c nghe th u n i cao. ó há
ph i là s kiêng n mà ta ch n l a, há ph i là ngày ng i ta d n lòng mình âu? Cúi
u nh cây s y, n m trên bao gai và trên tro, ó há ph i i u ng i g i là kiêng
6
n, là ngày p lòng c Giê-hô-va sao? S kiêng n mà ta ch n l a, há ch ng ph i
là b nh ng xi ng hung ác, m nh ng trói c a ách, th cho k b c hi p c
7
t do, b gãy m i ách, hay sao? Há ch ng ph i là chia bánh cho k ói, em nh ng
k nghèo kh ã b u i i v nhà mình, khi th y k tr n tru ng thì m c cho, và
8
ch h tr trinh nh ng k c t nh c mình, hay sao? B y gi s sáng ng i s
h ng lên nh s sáng ban mai, ng i s c ch a lành l p t c; s công bình
ng i i tr c m t ng i, s vinh hi n c a c Giê-hô-va s gìn gi sau ng i.
9
B y gi ng i c u, c Giê-hô-va s ng; ng i kêu, Ngài s phán r ng: Có ta
ây! N u ng i c t-b cái ách kh i gi a ng i, không ch tay và không nói b y;
10
n u ng i m lòng cho k ói, và làm no k kh n kh , thì s sáng ng i s
11
sáng ra trong t i t m, và s t i t m ng i s nh ban tr a. c Giê-hô-va s
c d t a ng i; làm cho ng i no lòng gi a n i khô h n l n; làm cho c ng m nh
các x ng ng i, ng i s nh v n n ng t i, nh n c su i ch ng h

khô v y.
12 Nh ng k ra t ng i s d ng l i n i nát ngày x a; ng i s
l p l i các n n c a nhi u i tr c. ng i ta s x ng ng i là K tu b s
h ho i, và là K s a ng l i cho ng i .
13 N u ng i ng a gi ch n
mình trong ngày Sa-bát, không làm v a ý mình trong ngày thánh c a ta; n u ng i x ng
ngày Sa-bát là ngày vui thích, coi ng i thánh c a c Giê-hô-va là áng kính; n u ng i
tôn tr ng ngày ó, không i ng riêng mình, không theo ý riêng mình, và không nói l i
riêng mình,
14 b y gi ng i s l y c Giê-hô-va làm vui thích, ta s làm cho ng i
c i lên các n i cao trên t, và l y s n nghi p c a Gia-c p, t ph ng i, mà nuôi
ng i; vì mi ng c Giê-hô-va ã phán v y.

Chapter 59

1 N y, tay c Giê-hô-va ch ng tr nên ng n mà không c u c; tai Ngài c ng
ch ng n ng n mà không nghe c âu.
2 Nh ng y là s gian ác các ng i làm
xa cách mình v i c Chúa Tr i; và t i l i các ng i ã che khu t m t Ngài kh i
các ng i, n n i Ngài không nghe các ng i n a.
3 Vì tay các ng i ã ô u b i
t i ác; môi các ng i nói d i, l i các ng i l m b m s x u xa.
4 Trong các ng i
ch ng có ai l y l công bình mà kêu rêu; ch ng có ai l y i u ch n th t mà i n i.
H t th y u c y s h không, nói l i d i trá, c u mang i u ác và ra t i
tr ng.
5 H p tr ng h mang và d t màng nh n; ai n nh ng tr ng ó s ch t và
n u m t cái tr ng gi p ra, s n thành r n l c.
6 Nh ng màng h không dùng làm áo
c, không th m c c hàng h ã d t ra; công vi c h là công vi c áng
t i, tay h làm nh ng vi c hung tàn.
7 Ch n h ch y n i u ác, nôn n làm
máu vô t i; t t ng h là t ng gian tà, s phá h i di t vong là trên ng
l i h .
8 H không bi t ng bình an, trong ng h i không có s công ngh a.
H t làm nh ng l i quanh queo: ai i trong ó thì ch ng bi t s bình an!
9 V y nên
s công bình ã cách xa chúng ta, s nh n ngh a c ng không theo k p chúng ta. Chúng
ta trông mong s sáng, mà s t i t m ây n y, trông mong s sáng láng, mà i trong u
ám.
10 Chúng ta i d c theo t ng nh ng i mù; r r m nh ng i không có m t;
úng tr a mà v p ch n nh ch ng v ng; gi a nh ng k m nh m mà mình nh
ng i ch t.
11 Chúng ta c rên si c nh con g u, và r m rì nh chim bò câu; trông s

công bình, mà nó không n, i s c u r i, mà nó cách xa! 12 Ph i, s ph m phép
chúng tôi ã thêm nhi u tr c m t Ngài, t i l i chúng tôi làm ch ng ngh ch cùng chúng
tôi. Vì s ph m phép chúng tôi cùng chúng tôi, và chúng tôi bi t s gian ác mình. 13 Chúng
tôi ã b n ngh ch, ch i c Giê-hô-va, và tr lòng ch ng theo c Chúa Tr i mình.
Chúng tôi nói s b o ng c và ph n lo n, c u mang nh ng l i gi d i trong lòng và
nói ra! 14 Cho nên s công bình tr lui l i, s nh n ngh a ng xa; vì l th t v p
ngã gi a ng ph , và s ngay th ng ch ng c vào. 15 L th t ã không còn,
ai lánh i u d thì ph i c p b t. c Giê-hô-va th y không có s công bình thì
ch ng p lòng, 16 th y không có ng i, ch ng ai c u thay, thì l y làm l lùng. Ngài
bèn dùng chính cánh tay mình em s c u r i n; l y s công bình mình mà nâng .
17 Ngài m c s công bình làm giáp, i s c u r i trên u làm mão tr ; l y s báo
thù làm áo mà b n, l y s s t s ng làm áo t i mà choàng mình. 18 Ngài báo tr cho
ng i ta tùy vi c h làm: s th nh n cho k i ch Ngài, s báo oán cho k
thù ngh ch; Ngài s báo tr các cù lao. 19 Ng i ta s kính s danh c Giê-hô-va t
ph ng tây, và s vinh hi n Ngài t ph ng m t tr i m c lên; vì Ngài s n nh
sông tràn d y b i h i c Giê-hô-va th i gi c. 20 ng C u chu c s n Si-ôn,
n cùng nh ng k thu c v Gia-c p, là k b t i l i, c Giê-hô-va phán v y.
21 c Giê-hô-va phán: V ph n ta, n y là giao c ta ã l p v i h . Th n ta
trên ng i, c n nh ng l i ta ã t n i mi ng ng i, s ch ng lìa kh i
mi ng ng i, mi ng dòng dõi ng i, và mi ng dòng dõi c a dòng dõi ng i, t bây
gi cho n i i! c Giê-hô-va phán v y.

Chapter 60

1 Hãy d y lên, và sáng lòe ra! Vì s sáng ng i ã n, và vinh quang c Giê-hô-va
vã m c lên trên ng i. 2 N y, s t i t m vây ph t, s u ám bao b c các dân;
song c Giê-hô-va d y lên trên ng i, vinh quang Ngài t r ng trên ng i. 3 Các dân
t c s c n i s sáng ng i, các vua s n n i s chói sáng ã m c lên trên
ng i. 4 Hãy ng c m t lên xung quanh ng i, và nhìn xem: h nhóm l i h t th y,
và n cùng ng i. Con trai ng i n t xa, con gái ng i s c b ng m
trong cánh tay. 5 B y gi ng i s th y và c chói sáng, lòng ng i v a rung

ng v a n nang; vì s d d t d i bi n s tr n cùng ng i, s giàu có
6
các n c s n v i ng i. Muôn vàn l c à s che kh p x ng i, c n
l c à m t gu Ma- i-an và Ê-pha c ng v y. N y, h t th y nh ng ng i Sê-ba
7
em vàng và nh h ng n, và rao truy n l i ng i khen c Giê-hô-va. H t
th y b y súc v t c a Kê- a s nhóm l i n i ng i, nh ng chiên c x Nê-ba-gi t
s làm c a ng i dùng, dâng lên bàn th ta làm m t c a l p ý, nên ta s làm sáng
8
nhà c a s vinh hi n ta. Nh ng k bay nh mây, gi ng chim bò câu v c a s mình,
9
ó là ai? Các cù lao ch c s trông i ta, các tàu bè c a Ta-rê-si tr c nh t em con
trai ng i t xa v , cùng v i b c vàng c a h , vì danh c a Giê-hô-va c Chúa Tr i
10
ng i, và vì ng Thánh c a Y-s -ra-ên, b i Ngài ã làm vinh hi n ng i. Các
ng i dân ngo i s s a xây thành ng i, các vua h s h u vi c ng i; vì khi ta
11
gi n, có ánh ng i, nh ng nay ta ra n th ng xót ng i. Các c a ng i s
m luôn, ngày êm u không óng, h u cho ng i ta em c a báu các n c n
12
cho ng i, và d n các vua n làm phu tù. Vì dân và n c nào ch ng th n ph c
13
ng i thì s b di t vong. Nh ng n c ó s b di t vong. Nh ng cây tùng,
cây sam, cây hoàng d ng v n là s vinh hi n c a Li-ban, s cùng nhau b em n
cho ng i trang hoàng n i thánh ta. Ta s làm cho ch ta t ch n c vinh
14
hi n. Các con trai c a nh ng k c hi p ng i s cúi u n cùng ng i;
m i k v n khinh d ng i s quì l y n i bàn ch n ng i. Ng i s c
15
x ng là Thành c a c Giê-hô-va, là Si-ôn c a ng Thánh Y-s -ra-ên. X a kia
ng i ã b b , b ghét, n n i không ai i qua gi a ng i, ta s làm cho ng i
16
nên cao tr ng i i, nên s vui m ng c a nhi u i. Ng i s hút s a c a
các n c; bú vú c a các vua; ng i s bi t ta, c Giê-hô-va, là ng C u ng i,
17
ng Chu c ng i, và là ng Toàn n ng c a Gia-c p. Ta s ban vàng thay cho
ng, ban b c thay cho s t, ban ng tay cho g , ban s t thay cho á. Ta s khi n
18
s bình an làm quan cai tr ng i, và s công bình làm quan x oán ng i. Trong
x ng i s ch ng nghe nói v s hung d n a, trong b cõi ng i c ng không có
s hoang vu và phá h y n a; nh ng ng i s g i t ng mình là "C u-r i," c a
19
mình là "Ng i khen." Ng i s ch ng nh m t tr i soi sáng ban ngày n a, và c ng
ch ng còn nh m t tr ng chi u sáng ban êm; nh ng c Giê-hô-va s làm s sáng
20
i i cho ng i, c Chúa Tr i ng i s làm vinh quang cho ng i. M t
tr i c a ng i không l n n a; m t tr ng ch ng còn khuy t, vì c Giê-hô-va s là

21
s sáng i i cho ng i, nh ng ngày s u th m c a ng i ã h t r i. Còn
dân ng i, h t th y s là công bình. H s h ng c x n y i i; y
22
là nhánh ta ã tr ng, vi c tay ta làm ta c vinh hi n. K r t nh trong vòng
h s nên m t ngàn, còn k r t hèn y u s tr nên m t dân m nh. Ta, c Giê-hô-va,
s nôn n làm i u y trong k nó!

Chapter 61

1
Th n c a Chúa Giê-hô-va ng trên ta; vì c Giê-hô-va ã x c d u cho ta, ng
gi ng tin lành cho k khiêm nh ng. Ngài ã sai ta n ng r t nh ng k v lòng,
2
ng rao cho k phu tù c t do, k b c m tù c ra kh i ng c; ng
rao n m ban n c a c Giê-hô-va, và ngày báo thù c a c Chúa Tr i chúng ta; ng
3
yên i m i k bu n r u; ng ban mão hoa cho k bu n r u Si-ôn thay vì tro
b i, ban d u vui m ng thay vì tang ch , ban áo ng i khen thay vì lòng n ng n ; h u cho
nh ng k y c x ng là cây c a s công bình, là cây c Giê-hô-va ã tr ng
4
c vinh hi n. H s xây l i các n i hoang vu ngày x a, d ng l i các n i
5
h y ho i lúc tr c, l p l i thành b h y phá, là nh ng n i nát lâu i. Nh ng
ng i khách l s ng ng ch n b y chiên các ng i, nh ng ng i ngo i
6
qu c s làm k cày ru ng và tr ng nho c a các ng i; nh ng các ng i thì s
c g i là th y t l c a c Giê-hô-va; s c x ng là ch c d ch c a
c Chúa Tr i chúng ta; s n c a báu các n c, và l y s vinh hoa c a h mà khoe
7
mình. Các ng i s c g p hai thay vì s x u h ; chúng nó s có s n
8
nghi p b i ph n trong x mình, và c s vui m ng i i. Vì ta, c
Giê-hô-va, a s chánh tr c, ghét s tr m c p và s b t ngh a. Ta s l y i u
9
thành tín báo tr l i, và l p giao c n c chúng nó i i. Dòng-dõi chúng nó
s n i ti ng trong các n c, con cháu s n i ti ng trong các dân; phàm ai th y s nh n
10
là m t dòng dõi mà c Giê-hô-va ã ban ph c. Ta s r t vui v trong c
Giê-hô-va, linh h n ta m ng r trong c Chúa Tr i ta; vì Ngài ã m c áo c u r i cho
ta; khoác áo choàng công bình cho ta, nh chàng r m i di n mão hoa trên u mình, nh
11
cô dâu m i d i mình b ng châu báu. V , nh t làm cho cây m c lên, v n làm
cho h t gi ng n t lên th nào, thì Chúa Giê-hô-va c ng s làm cho s công bình và s
khen ng i n t ra tr c m t m i dân t c th y.

Chapter 62

1 Ta vì c Si-ôn s ch ng làm thình, vì c Giê-ru-sa-lem s ch ng an ngh , cho n
ch ng nào s công bình nó r c r nh s sáng, và s c u r i nó chói lòa nh ng n
èn. 2 B y gi các n c s th y s công bình ng i, các vua s th y s vinh hi n
ng i, ng i s c x ng b ng tên m i mà mi ng c Giê-hô-va t cho. 3
Ng i s làm bão tri u thiên p trong tay c Giê-hô-va, làm mão mi n vua
trong tay c Chúa Tr i ng i. 4 Ng i ta s ch ng g i ng i là K b b n a,
ch ng g i t ng i là t hoang vu n a; nh ng s g i ng i là K mà ta a
thích; và t ng i s c x ng là K có ch ng; vì c Giê-hô-va s a thích
ng i, và t ng i s có ch ng. 5 Nh ng i trai tráng c i ng i n ng
trinh, thì các con trai ng i c ng s c i ng i; chàng r m i vui m ng vì v m i
mình, c Chúa Tr i ng i c ng vui m ng vì ng i. 6 H i Giê-ru-sa-lem, ta ã t
các v ng canh trên thành ng i; c ngày và êm chúng nó ch ng h im l ng. H i các
ng i là k nh c nh c Giê-hô-va, ch có ngh ng i chút nào. 7 ng Ngài
an ngh cho n ch ng nào ã l p l i Giê-ru-sa-lem và dùng nó làm s ng i khen trong
c t! 8 c Giê-hô-va ã ch tay h u mình và cánh tay quy n n ng mình mà th
r ng: Ta ch c s ch ng ban lúa mì ng i cho k thù ng i n n a, nh ng ng i
dân ngo i s ch ng còn u ng r u nho m i ng i mà ng i ã khó nh c làm ra.
9 Song nh ng k có g t s n hoa l i mình, và khen ng i c Giê-hô-va; nh ng k
có hái nho s u ng r u mình trong hành lang c a n i thánh ta. 10 Hãy i qua, b i c a
thành i qua; hãy ban b ng ng c a dân; hãy p ng, hãy p ng cái;
b h t á; d ng m t c xí cho các dân t c. 11 N y, c Giê-hô-va ã rao truy n ra
n u cùng t r ng: Hãy b o con gái Si-ôn r ng: N y, s c u r i ng i
n! Ph n th ng i theo Ngài, và s th ng i tr c Ngài. 12 Ng i ta s g i
chúng nó là Dân thánh, t c nh ng K c chu c c a c Giê-hô-va; còn ng i,
s c x ng là Thành hay tìm n, t c Thành không b b .

Chapter 63

1 ng t Ê- ôm n, t B t-ra t i, m c áo nhu m, b n hoa m , c y
s c m nh c th , kéo b cách oai nghiêm, là ai? Aáy, chính ta, là ng dùng s công

2
bình mà nói, và có quy n lên c u r i! Aùo ng i có màu , áo x ng c a ng i
3
nh c a ng i p bàn ép r u là vì sao? Ch m t mình ta p bàn ép r u,
trong vòng các dân ch ng t ng có ai v i ta. Trong c n gi n ta ã p lên; ng khi
th nh n ta ã nghi n nát ra: máu t i h ã v y ra trên áo ta, áo x ng ta ã v y
4 5
h t. Vì ta ã nh ngày báo thù trong lòng ta, và n m c u chu c c a ta ã n.
Ta ã xem, ch ng có ai n giúp ta; ta l y làm l vì ch ng có ai nâng ! Cánh tay ta
6
bèn c u ta, s th nh n ta bèn nâng ta. Ta ã giày p các dân trong c n gi n;
7
ã khi n chúng nó say vì s th nh n ta, và ã máu t i chúng nó ra trên t.
Ta s nói n nh ng s nh n t c a c Giê-hô-va, và s ng i khen c Giê-hô-va,
y theo m i s c Giê-hô-va ã ban cho chúng ta, và thu t l i ph c l n Ngài ã ban
8
cho nhà Y-s -ra-ên, y theo nh ng s th ng xót và s nh n t vô s c a Ngài. Vì
Ngài có phán: Th t, chúng nó là dân ta, t c con cái s ch ng làm d i; v y Ngài ã làm
9
ng C u h . H khi dân Ngài b kh n kh , chính Ngài c ng kh n kh , và thiên
s tr c m t Ngài ã c u h r i. Chính Ngài ã l y lòng yêu ng th ng xót
10
mà chu c h . Ngài ã m b ng, và mang h trong các ngày thu x a. Song h ã
b i ngh ch, ã làm cho Th n thánh Ngài bu n r u, Ngài bèn tr làm c u thù v i h ,
11
và chính mình Ngài chinh chi n cùng h . B y gi dân nh l i ngày x a, v Môi-se
và dân s ng i, mà nói r ng: Nào ng ã làm cho dân và ng i ch n b y v t mình
12
ra kh i bi n âu? Nào ng ã t Th n thánh mình gi a dân s âu? là
ng l y cánh tay vinh hi n i bên tay h u Môi-se; là ng ã r n c ra tr c
13
m t h , ng r ng danh vô cùng; là ng ã d t dân qua trên sóng ào, nh ng a
14
ch y ng b ng, và không s y b c. Th n c a c Giê-hô-va ã khi n dân
s yên ngh , nh b y v t xu ng n i tr ng. C ng v y, Ngài ã d t dân mình i
15
ng, cho r ng danh vinh hi n mình. Xin Chúa t trên tr i ngó xu ng, t
ch thánh và vinh hi n c a Ngài mà nhìn xem! Ch nào lòng nóng n y và công vi c
l n Ngài âu? Lòng c ao s t s ng và s th ng xót c a Ngài b ng n tr
16
n cùng tôi. Th t Ngài là Cha chúng tôi, d u Aùp-ra-ham ch ng bi t chúng tôi,
Y-s -ra-ên c ng ch ng nh n chúng tôi; h i c Giê-hô-va, Ngài là Cha chúng tôi, danh
17
Ngài là ng C u chu c chúng tôi t tr c i i. H i c Giê-hô-va, sao
chúng tôi l m l c xa ng Ngài? sao lòng chúng tôi c ng c i n n i
ch ng kính s Ngài? Xin hãy vì c các tôi t Ngài và các chi phái c a c nghi p Ngài mà
18
tr l i! Dân thánh c a Ngài c x n y làm k v t ch a bao lâu; mà k thù

19
chúng tôi ã giày p n i thánh c a Ngài. T lâu nay chúng tôi ã nh m t dân
không h c Ngài cai tr , và không còn i danh Ngài n a.

Chapter 64

1
ôi! c gì Ngài xé rách các t ng tr i, Ngài ng xu ng và làm rúng ng các núi
2
tr c m t Ngài, nh l a t c i khô, nh l a làm sôi n c, h u cho k thù
3
ngh ch bi t danh Ngài, các dân t c run r y tr c m t Ngài. Khi Ngài ã lam nh ng
s áng s mà chúng tôi không trông mong, thì Ngài ng xu ng, và các núi u rúng
4
ng tr c m t Ngài. T x a ng i ta ch a h bi t, tai ch a h nghe, m t
ch a h th y ngoài Ngài có c Chúa Tr i nào khác, hay vì k trông i mình mà làm
5
nh ng s th y. Ngài ã ón r c k vui lòng làm s công bình, k i trong
ng l i Ngài và nh n Ngài. N y, Ngài ã n i gi n vì chúng tôi ph m t i; ã
6
lâu nh v y, thì còn c c u sao? Chúng tôi h t th y ã tr nên nh v t ô u ,
m i vi c công bình c a chúng tôi nh áo nh p; chúng tôi th y u héo nh lá, và t i
7
ác chúng tôi nh gió ùa mình i. Ch ng có ai kêu c u danh Ngài, hay là g ng s c
ng c m l y Ngài; vì Ngài ã n m t kh i chúng tôi, chúng tôi b tiêu m t b i
8
t i ác mình. H i c Giê-hô-va, d u v y, bây gi Ngài là Cha chúng tôi! Chúng tôi là
9
t sét, Ngài là th g m chúng tôi; chúng tôi th y là vi c c a tay Ngài. H i c
Giê-hô-va, xin Ngài ch quá gi n, ng luôn luôn nh n t i ác chúng tôi! N y, chúng
10
tôi xin Ngài hãy oái xem, chúng tôi u là dân Ngài! Các thành thánh c a Ngài ã nên
11
ng v ng; Si-ôn ã tr nên ng v ng, Giê-ru-sa-lem ã tr nên hoang vu. Nhà
thánh và p c a chúng tôi, t c là n i t ph chúng tôi ng i khen Ngài, thì ã b
12
l a t cháy r i; m i n i vui v c a chúng tôi u ã b h y ho i. H i c
Giê-hô-va, ã n n i n y, Ngài còn nín nh n c sao? Có l nào Ngài c làm thinh,
khi n chúng tôi ch u kh không ng n.

Chapter 65

1
Nh ng k v n ch ng c u h i ta thì ã h i th m ta; nh ng k v n ch ng tìm
ta thì ã g p c ta. Ta ã phán cùng m t dân ch a kêu c u danh ta, mà r ng: Ta
2
ây, ta ây! Ta ã giang tay ra tr n ngày h ng v m t dân b i ngh ch, là nh ng
3
k i trong ng không t t, theo ý riêng mình, là m t dân kia h ng ch c gi n ta
4
tr c m t ta, t trong v n, t h ng trên ng g ch, ng i trong m m ,
tr trong n i kín, n th t heo, ng n c c a v t g m ghi c trong khí m nh nó,
5
và dám nói r ng: Hãy ng riêng ra, ng l i g n ta, vì ta thánh s ch h n ng i!
6
B n ó là khói n i l m i ta, nh l a cháy c ngày. N y, ã ghi chép tr c m t
7
ta r ng ta s không làm thinh âu, song ta s báo tr , th t ta s báo tr vào ng c nó,
t c là t i ác các ng i, luôn v i t i ác t ph các ng i, là nh ng k ã t
h ng trên các núi, và nói ph m n ta trên các gò: nên ta s o l ng vi c tr c
8
chúng nó vào ng c chúng nó. c Giê-hô-va phán v y. c Giê-hô-va phán nh v y:
Khi ng i ta th y r u m i trong chùm nho, thì r ng: ng làm h i, vì trong trái
ó có ph c lành; ta c ng s làm nh v y vì c các tôi t ta, h u cho ta không h y
9
di t c . Ta s khi n m t dòng dõi ra t Gia-c p, và m t k k t các núi ta ra t
Giu- a; nh ng k l a ch n c a ta s c x n y làm k v t, tôi t ta s
10
ó. Trong dân ta, nh ng k nào ã tìm ki m ta, s c ng Sa-rôn dùng làm
11
ch ch n chiên, n i tr ng A-cô dùng làm ng c th bò. Còn nh các ng i, là
k ã b c Giê-hô-va, ã quên núi thánh ta, ã t m t bàn cho Gát, và rót chén
12
y kính Mê-ni, nên ta nh cho các ng i ph i g m dao, các ng i th y u
cúi xu ng và b gi t; vì ta ã kêu, các ng i không áp l i; ta ã nói, các ng i không
l ng nghe, nh ng các ng i ã làm i u ta ghét, và ã ch n i u ta ch ng p
13
lòng. V y nên Chúa Giê-hô-va phán nh v y: N y, các tôi t ta s n, còn các ng i
thì ói; n y, tôi t ta s u ng, còn các ng i thì khát; n y, tôi t ta s c vui v ,
14
còn các ng i thì b nhu c nha; n y, tôi t ta s hát m ng vì lòng y vui v ,
15
còn các ng i thì khóc lóc vì lòng bu n b c, kêu than vì tâm th n phi n não. Danh các
ng i s còn l i làm ti ng r a s cho nh ng k l a ch n c a ta; Chúa Giê-hô-va s
16
gi t ng i; nh ng Ngài s l y danh khác t cho các tôi t mình. Vì v y, phàm ai
trên t chúc ph c cho mình thì s c u ph c lành n i danh c Chúa Tr i
ch n th t; còn ai trên t mà th nguy n, thì s ch c Chúa Tr i ch n th t
mà th nguy n; vì nh ng s kh n n n tr c ã quên h t, và ã khu t kh i m t

17
ta. Ta s d ng tr i m i t m i; nh ng vi c tr c s ch ng nh n a, ch ng
18
còn nh c n n a. Thà các ng i hãy m ng r và vui v i i trong s ta
19
d ng nên. Th t, ta d ng nên Giê-ru-sa-lem cho s vui, và dân nó cho s m ng r . Ta
s vui vì Giê-ru-sa-lem, ta s m ng vì dân ta; t i ó s ch ng còn nghe ti ng khóc lóc
20
kêu la n a. T i ó s không có tr con ch t non, c ng ch ng có ông già nào ch ng
tr n i mình; vì ch t lúc tr m tu i, còn là ch t tr , và k có t i lúc tr m tu i, y
21
22
là b r a s . Dân ta s xây nhà và , tr ng v n nho và n trái. H ch ng xây
nhà cho ng i khác , ch ng tr ng v n nho cho ng i khác n; vì tu i dân ta s
23
nh tu i cây, nh ng k l a ch n c a ta s h ng h ng công vi c tay mình làm.
H s không nh c mình vô ích n a, không k con ra g p s h a, vì h là dòng dõi
24
c a k c ban ph c b i c Giê-hô-va, con cháu h cùng v i h n a. Ta
25
s nh m l i h tr c khi kêu c u ta; h còn nói, ta ã nghe r i. Muông sói v i
chiên con s n chung, s t n r m nh bò, r n n b i t. S ch ng có ai làm
t n h i hay là h y phá trong kh p núi thánh ta, c Giê-hô-va ã phán v y.

Chapter 66

1
c Giê-hô-va phán nh v y: Tr i là ngai ta, t là b ch n ta. Các ng i s
2
xây nhà th nào cho ta? Các ng i s l y n i nào làm ch ngh ng i cho ta? c
Giê-hô-va phán: M i s n y u b i tay ta làm ra, và có nh v y. N y là k mà ta
3
oái n: t c là k nghèo khó, có lòng n n n au n, nghe l i nói ta mà run.
Làm th t m t con bò, c ng nh gi t m t ng i; t b ng m t con chiên con, c ng
nh b c m t con chó; dâng c a l chay, c ng nh ch c huy t heo; t h ng
c ng nh ng i khen th n t ng. Vì nh ng k y ã ch n ng mình, lòng a
4
thích nh ng vi c g m ghi c, thì ta c ng kén ch n nh ng s ph nh d , l y nh ng
u h s mà giáng cho. Vì ta ã g i mà ch ng ai th a, ta ã phán mà h không nghe,
5
l i làm i u ác tr c m t ta, ch n i u ta không v a ý. H i các ng i là k
nghe l i phán c Giê-hô-va mà run, hãy nghe l i Ngài: Anh em các ng i ghét các ng i,
vì c danh ta b các ng i, t ng nói r ng: Xin c Giê-hô-va c vinh hi n, ng
6
chúng ta th y s vui m ng các ng i; nh ng chính h s b h th n. Có ti ng
om sòm n i lên t trong thành; có ti ng la l i vang ra t n th ; là ti ng c a c

7
Giê-hô-va, Ngài báo tr cho k thù ngh ch mình. Nó ch a c , ã sanh n ; ch a
8
ch u au n, ã m t trai. Ai ã h nghe m t s th n y? Ai ã h th y
s gì gi ng nh v y? N c há d sanh ra trong m t ngày, dân t c há d sanh ra trong
9
m t ch p? Mà Si-ôn m i v a n m n i, ã sanh con cái. c Giê-hô-va phán: Ta là
ng ã m lòng m ra, há ch ng s n sóc s sanh hay sao? c Chúa Tr i
10
ng i phán: Ta là ng ã khi n sanh , há l i làm cho son s hay sao? Các
ng i là k yêu Giê-ru-sa-lem, hãy vui v i nó, hãy m ng vì nó! Các ng i là k ã khóc
11
vì Giê-ru-sa-lem, hãy cùng nó h n h vui c i; h u cho các ng i s c bú và
no b i vú c a s yên i nó; c v t s a và l y làm vui s ng b i s d d t
12
c a vinh quang nó. Vì c Giê-hô-va phán nh v y: N y, ta s làm cho s bình an
ch y n nó nh m t con sông, và s vinh hi n c a các dân nh n c v b ; các
13
ng i s c bú, c b ng trên hông, và m n tr n trên u g i. Ta s
yên i các ng i nh m yên i con, và y là t i trong Giê-ru-sa-lem mà các ng i s
14
c yên i. Các ng i s th y m i i u ó, thì trong lòng c s vui v ,
và x ng c t các ng i s n y n nh c non; tay c Giê-hô-va s t ra cùng
15
tôi t Ngài, và Ngài s gi n ngh ch cùng k c u ch. N y, c Giê-hô-va s
n v i l a, và xe c Ngài gi ng nh gió l c, h u cho c n gi n c a Ngài thêm nóng
16
n y, và s qu trách c a Ngài bi n thành ng n l a h ng. c Giê-hô-va s l y
l a và g m làm s xét oán Ngài trên m i xác th t, và s nh ng k ph i ch t b i
17
c Giê-hô-va là nhi u l m. Nh ng k bi t mình riêng ra và t làm s ch mình
n các v n, ng sau m t cái cây gi a ó, n th t heo, th t chu t, và nh ng
18
n g m ghi c, thì s ch t v i nhau, c Giê-hô-va phán v y. V ph n ta,
ta bi t vi c làm và ý t ng chúng nó; k n mà ta s nhóm các n c và các th
19
ti ng; chúng nó s c và th y s vinh hi n ta. Ta s t m t d u hi u gi a
h ; nh ng k trong vòng h ã tránh kh i n n, thì ta s sai n kh p các n c,
t c là n Ta-r -si, Phun, Lút là dân có tài b n cung, Tu-banh và Gia-van, cho n trong
các cù lao xa, là n i ch a h nghe danh ti ng ta, và ch a t ng th y s vinh hi n ta. B y
20
gi chúng s rao truy n s vinh hi n ta ra trong các n c. c Giê-hô-va phán: Các
dân ngo i s em h t th y anh em các ng i c i ng a, xe, ki u, la, l c à m t gu,
t các n c mà em n núi thánh ta, là Giê-ru-sa-lem, ng dâng h cho c Giê-hô-va
làm c a l , c ng nh con cái Y-s -ra-ên em c a l trong - ng s ch s mà
21
vào n th c Giê-hô-va v y. c Giê-hô-va phán: Ta l i t trong ám h

22
l a k làm th y t l và làm ng i Lê-vi. c Giê-hô-va phán: Vì nh tr i m i
 t m i mà ta h u d ng, s c còn tr c m t ta th nào, thì dòng gi ng và danh
23
hi u các ng i c ng s c còn th y. c Giê-hô-va phán: T ngày tr ng m i
n y n ngày tr ng m i khác, t ngày Sa-bát n n ngày Sa-bát kia, m i xác th t
24
s n th l y tr c m t ta. Khi dân s ra ngoài, s th y thây c a nh ng ng i
 ã b i ngh ch cùng ta; vì sâu chúng nó ch ng h ch t, l a chúng nó ch ng h t t;
chúng nó s làm s g m ghi c cho m i xác th t.

Jeremiah

Chapter 1

1
L i c a Giê-rê-mi, con trai Hinh-kia, m t trong các th y t l A-na-t t, x
2
Bên-gia-min. Có l i c Giê-hô-va phán cùng ng i trong i Giô-si -a, con trai A-môn,
3
vua Giu- a, n m th m i ba i vua y; l i có phán cùng ng i trong i
Giê-hô-gia-kim, con trai Giô-si -a, vua Giu- a, cho n cu i n m th m i m t i
vua Sê- ê-kia, con trai Giô-si -a, vua Giu- a, t c là n m mà Giê-ru-sa-lem b b t làm phu
4
tù trong tháng th n m. Có l i c Giê-hô-va phán cùng tôi nh v y: Tr c khi t o
5
nên ng i trong lòng m , ta ã bi t ng i r i; tr c khi ng i sanh ra, ta ã bi t
6
riêng ng i, l p ng i làm k tiên tri cho các n c. Tôi th a r ng: Oâi! hãy Chúa
7
Giê-hô-va, n y tôi ch ng bi t nói chi, vì tôi là con tr . Nh ng c Giê-hô-va l i phán:
Ch nói: Tôi là con tr ; vì ng i s i kh p n i nào ta sai ng i i, và s nói m i
8
 i u ta truy n cho nói. ng s vì c chúng nó; vì ta v i ng i ng gi i
9
c u ng i, c Giê-hô-va phán v y. o n, c Giê-hô-va giang tay r mi ng tôi.
 c Giê-hô-va l i phán cùng tôi r ng: N y, ta ã t nh ng l i ta trong mi ng ng i.
10
Hãy xem, ngày nay ta ã l p ng i trên các dân các n c, ng ng i ho c nh ,
11
ho c phá, ho c di t, ho c , ho c d ng, ho c tr ng. L i có l i c Giê-hô-va
phán cùng tôi r ng: H i Giê-rê-mi, ng i th y gì? Tôi th a r ng: Tôi th y m t g y
12
b ng cây h nh. c Giê-hô-va bèn phán: Ng i th y ph i ó; ta s t nh th c,

13
gi l i phán ta ng làm tr n. L i có l i c Giê-hô-va phán cùng tôi l n th hai
mà r ng: Ng i th y gì? Tôi th a: Tôi th y m t n i n c sôi t ph ng b c b n
14
ra. c Giê-hô-va phán: Aáy là ho n n n t ph ng b c s giáng cho h t th y
15
dân c t n y. V y, ta s g i m i h hàng c a các n c ph ng b c, c
Giê-hô-va phán v y, Chúng nó s c, và ai n y t ngôi mình n i c a thành
16
Giê-ru-sa-lem, vây ánh các vách thành y, và các thành c a Giu- a. Ta s rao s xét
oán ta ngh ch cùng chúng nó, vì i u ác chúng nó ã làm; b i ch ng chúng nó ã lìa
17
b ta, t h ng cho các th n khác, và th l y vi c tay mình làm ra. V y, ng i
hãy th t l ng, ch d y, b o cho chúng nó m i s mà ta truy n cho ng i. ng s
18
s t vì c chúng nó, k o ta làm cho ng i s s t tr c m t chúng nó ch ng. N y,
ngày nay, ta l p ng i lên làm thành v ng b n, làm c t b ng s t, làm t ng b ng
ng, ngh ch cùng c t n y, ngh ch cùng các vua Giu- a, các quan tr ng nó, các
19
th y t l , và dân trong t. H s ánh nhau v i ng i, nh ng không th ng
ng i; vì ta cùng ng i ng gi i c u ng i, c Giê-hô-va phán v y.

Chapter 2

1 2
Có l i c Giê-hô-va phán cùng tôi r ng: Hãy i, kêu vào t i Giê-ru-sa-lem r ng:
c Giê-hô-va phán nh v y: Ta còn nh v ng i lòng nh n t c a ng i lúc
ang th , tình yêu m n trong khi ng i m i k t b n, là khi ng i theo ta n i ng
3
v ng, trong t không gieo tr ng. Y-s -ra-ên v n là dân bi t riêng ra thánh cho c
Giê-hô-va; v n là trái u mùa c a hoa l i Ngài. Phàm nh ng k nu t dân y s có
4
t i; tai v s lâm trên h , c Giê-hô-va ph i v y. H i nhà Gia-c p, cùng các h
5
hàng nhà Y-s -ra-ên, hãy nghe l i c Giê-hô-va! c Giê-hô-va phán nh v y: T
ph các ng i có th y i u không công bình gì trong ta, mà ã xa ta, b c theo s h
6
không, và tr nên ng i vô ích? H không nói: Ch nào c Giê-hô-va âu? Aáy
là ng ã em chúng ta khi n kh i t Ê-díp-tô, ã d t chúng ta qua ng v ng,
trong t sa m c y h m h , trong t khô khan và có bóng s ch t, là t ch ng
7
m t ng i nào i qua, và không ai . Ta ã em các ng i vào trong m t t có
nhi u hoa qu , n trái và h ng l i nó. Nh ng, v a vào ó, các ng i ã làm
8
ô u t ta, ã làm cho s n nghi p ta thành ra g m ghi c. Các th y t l không

còn nói: Nào c Giê-hô-va âu? Nh ng ng i gi ng lu t pháp ch ng bi t ta n a.
Nh ng k ch n gi ã b i ngh ch cùng ta. Các tiên tri ã nh n danh Ba-anh mà nói tiên
9
tri, i theo nh ng s không ích gì c . c Giê-hô-va phán: Vì c ó ta s còn tranh
10
c nh cùng các ng i, cho n con cháu c a con cháu các ng i n a. Hãy qua các
cù lao Kít-tim mà xem! Hãy khi n ng i n Kê- a, và xét k ; xem th có vi c nh
11
v y ch ng. Có n c nào thay i th n c a mình, m c d u y ch ng ph i là
12
th n không? Nh ng dân ta ã i vinh hi n mình l y v t vô ích! H i các t ng tr i,
hãy l y làm l v s ó; hãy kinh hãi g m ghê, hãy r t tiêu i u, c Giê-hô-va phán.
13
Dân ta ã làm hai i u ác: chúng nó ã lìa b ta, là ngu n n c s ng, mà t ào
14
l y h , th t, h n t ra, không ch a n c c. Y-s -ra-ên là y t , hay là
15
tôi m i sanh trong nhà? V y sao nó ã b phó cho s c p? Các s t con g m
thét, r ng lên inh i ngh ch cùng nó, làm cho t nó thành ra hoang vu. Các thành nó b
16
t cháy, không có ng i n a. Con cháu c a N p và Tác-pha-n t c ng ã làm
17
gi p s ng i. M i i u ó há ch ng ph i x y ra cho ng i vì ã lìa b
18
Giê-hô-va c Chúa Tr i mình, khi Ngài d t ng i trên ng sao? Hi n bây gi ,
ng i có vi c gì mà i ng qua c Chúa Tr i ng u ng n c Si-ho? Có
19
vi c gì mà i trong ng A-si-ri ng u ng n c Sông cái? T i ác ng i s
s a ph t ng i, s b i ngh ch ng i s trách ng i, nên ng i khá bi t và th y
r ng lìa b Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, và ch ng có lòng kính s ta, y là m t
20
s x u xa cay ng, Chúa, là c Giê-hô-va v n quân phán v y. X a kia ta ã b
ách ng i, b t xi ng ng i, mà ng i nói r ng: Tôi không vâng ph c n a; vì trên
21
m i i cao, d i m i cây xanh, ng i ã cúi mình mà hành dâm. Ta ã tr ng
ng i nh cây nho t t, gi ng u r c c ; mà c sao ng i ã c ra nhánh x u
22
c a g c nho l cho ta? D u ng i l y h a tiêu và dùng nhi u diêm c ng r a
23
mình, t i l i ng i c ng còn ghi mãi tr c m t ta, Chúa Giê-hô-va phán v y. Sao
ng i dám nói r ng: Ta không b ô u ; ta ch ng t ng i theo th n t ng Ba-anh?
Hãy xem ng ng i trong n i tr ng; nh n bi t i u ng i ã làm, nh l c
24
à m t gu lanh l và buông tu ng, nh l a cái r ng, quen n i ng v ng, ng
tình d c mà hút gió. Trong c n nóng n y, ai hay xây tr nó c ? Nh ng k tìm nó
25
không c n m t nh c, n trong tháng nó thì s tìm c. Hãy gi cho ch n ng i
ch tr n, c ng i ch khát! Nh ng ng i nói r ng: Aáy là vô ích; không, vì ta

26
thích k l và s theo chúng nó. Nh k tr m b b t, x u h th nào, thì nhà
Y-s -ra-ên, nào vua, nào quan tr ng, nào th y t l , nào k tiên tri, c ng s x u h
27
th y. Chúng nói v i g r ng: Ngài là cha tôi; v i á r ng: Ngài ã sanh ra tôi. Vì
chúng ã xây l ng l i cùng ta, mà không xây m t l i v i ta. o n, n ngày ho n
28
n n, chúng s nói r ng: Hãy ch i d y, c u l y chúng tôi! V y ch nào các th n
mà các ng i ã làm ra cho mình âu? N u các th n y có th c u các ng i trong
k ho n n n, thì hãy ch i d y mà c u! H i Giu- a, vì s các th n ng i c ng b ng
29
các thành ng i! Sao ng i bi n lu n cùng ta? Các ng i th y u ã ph m
30
t i ngh ch cùng ta, c Giê-hô-va phán v y. Ta ã ánh con cái các ng i là vô ích:
chúng nó ch ng ch u s d y d . G m các ng i ã nu t các k tiên tri mình, nh
31
s t phá h i. H i dòng dõi n y! Hãy rõ l i c Giê-hô-va phán: Ta há là m t ng
v ng hay là m t t t i t m m m t cho dân Y-s -ra-ên sao? Làm sao dân ta có nói
32
r ng: chúng tôi ã buông tu ng, không n cùng Ngài n a? Con gái ng trinh há
quên trang s c mình, này dâu m i há quên áo p c a mình sao? Nh ng dân ta ã
33
quên ta t nh ng ngày không tính ra c. Sao ng i c d n ng mình
34
tìm tình ái! n n i ã d y cho nh ng n bà x u n t theo l i mình. N i v t
áo ng i c ng ã th y máu c a k nghèo nàn vô t i, ch ng ph i vì c nó ào ng ch,
35
bèn là vì c m i i u ó. Ng i l i còn nói r ng: Tôi vô t i, th t c n gi n c a
Ngài lìa kh i tôi! N y, vì ng i nói r ng: Tôi không có t i, , ta s oán xét ng i.
36
Sao ng i ch y mau i ng ng i? X a kia ng i x u h v A-si-ri,
37
nay c ng s x u h v Ê-díp-tô. Ng i s ch p tay lên trên u, mà i ra t
n i ó. Vì c Giê-hô-va du ng b nh ng k mà ng i trông c y, ng i s ch ng
c th nh v ng gì b i chúng nó.

Chapter 3

1
Ng i ta nói r ng: N u ng i kia b v mình, và n u khi ly d r i v l y
ch ng khác, thì ng i ch ng tr c có l nào còn tr l i cùng n bà ó sao? N u
v y thì trong t há ch ng b ô u l m sao? V , ng i ã hành dâm v i nhi u
2
ng i yêu, còn toan tr l i cùng ta sao? c Giê-hô-va phán v y. Hãy ng c m t
xem các gò hoang; có n i nào mà ng i ch ng hành dâm? Ng i ã ng i bên ng

ch i ng i yêu, nh ng i A r p trong ng v ng; và ng i ã em
3
s âm lo n b y b mà làm d nh p t n y. V y nên m a ã b ng n c m,
không c m a cu i mùa. D u th , ng i c ng vênh trán lên nh n bà dâm
4
ãng; ch ng bi t x u h . T nay v sau ng i há ch ng kêu n ta r ng: H i
5
Cha tôi, Ngài là ng d n d t tôi trong khi tôi tr , hay sao? Ngài há s c m gi n mãi
mãi, và nuôi c n th nh n n cu i cùng sao?... N y, ng i d u nói nh v y, mà
6
c ng c ph m t i, theo lòng mình mu n. ng i vua Giô-si -a, c Giê-hô-va
phán cùng tôi r ng: Ng i có th y i u mà Y-s -ra-ên, là dân b i ngh ch, ã làm
7
ch ng? Nó ã lên m i núi cao, n d i m i cây xanh, mà hành dâm t i ó. Ta
t ng nói r ng: Sau khi nó ã làm h t m i s y, s tr v cùng ta. Nh ng nó không
8
tr v . Em gái qu quy t nó là Giu- a ã th y. D u ta ã b Y-s -ra-ên b i
ngh ch và ã cho nó t , vì c nó ngo i tình, ta c ng còn th y em gái qu quy t
9
nó, là Giu- a, ch ng s s t chi; nh ng nó c ng c i hành dâm. Vì nó khinh s dâm
10
lo n mình, thì làm ô u t n y, hành dâm v i á và g . D u v y, em gái qu
quy t nó, là Giu- a, c ng ch ng tr v cùng ta cách h t lòng, ch ng qua là gi d i,
11
c Giê-hô-va phán v y. c Giê-hô-va c ng có phán cùng tôi r ng: Y-s -ra-ên b i
12
ngh ch so v i Giu- a qu quy t, còn t ra công bình h n. Hãy i, xây v phía b c,
rao lên nh ng l i n y: c Giê-hô-va phán: H i Y-s -ra-ên b i ngh ch; hãy tr v !
Ta s không l y nét m t gi n nhìn ng i âu, vì ta hay th ng xót; ta ch ng ng m
13
gi n i i, c Giê-hô-va phán v y. Ch n ng i ph i nh n l i mình: ng i
ã ph m t i ngh ch cùng Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i; ng i ã ch y kh p
m i ng n i các th n khác d i m i cây xanh, mà không vâng theo ti ng ta, c
14
Giê-hô-va phán v y. c Giê-hô-va phán: H i con cái b i ngh ch, hãy tr v ; vì ta
là ch ng ng i. Trong vòng các ng i, ta s l a m i thành m t ng i, m i h hai
15
ng i, mà em n Si-ôn. Ta s ban các k ch n gi v a lòng ta cho các ng i,
16
các k y s l y s sáng su t khôn ngoan mà ch n nuôi các ng i. c Giê-hô-va
phán: Trong nh ng ngày ó, khi các ng i sanh s n thêm nhi u ra trong t, thì ng i
ta s không nói n hòm giao c c a c Giê-hô-va n a! Ng i ta s không còn
17
t ng n, không còn nh n, không còn ti c n, và không làm m t cái khác.
Trong th i ó ng i ta s g i Giê-ru-sa-lem là ngôi c a c Giê-hô-va, và h t th y
các n c u nhóm v Giê-ru-sa-lem, v danh c Giê-hô-va; mà không b c theo
18
s c ng c i c a lòng ác mình n a. Trong nh ng ngày ó nhà Giu- a s ng i

v i nhà Y-s -ra-ên, hai àng cùng nhau t t ph ng b c tr v trong t mà ta
19
ã ban cho t ph các ng i làm s n nghi p. Ta t ng phán r ng: Ta s t
ng i gi a vòng các con cái, ta s cho ng i m t t t t, c nghi p quí giá c a c
binh các n c là d ng nào! Ta t ng phán: Ng i s g i ta b ng Cha tôi! và ch xây
20
l i mà không theo ta. Nh ng h i nhà Y-s -ra-ên, th t nh m t ng i n bà lìa
ch ng mình cách qu quy t th nào, thì các ng i c ng qu quy t v i ta th y,
21
c Giê-hô-va phán v y. Có ti ng nghe ra trên các gò tr i: y là ti ng con cháu
Y-s -ra-ên khóc lóc c u kh n, vì chúng nó ã i trong ng quanh queo; ã quên
22
Giê-hô-va c Chúa Tr i mình. H i con cái b i ngh ch, hãy tr l i! Ta s ch a
s b i ngh ch cho. Các ng i nói r ng: N y, chúng tôi v cùng Ngài, vì Ngài là Giê-hô-va
23
c Chúa Tr i chúng tôi. Th t i s c u n i các gò là vô ích, ti ng n ào trên
các núi là h không; th t, s c u r i c a Y-s -ra-ên là trong Giê-hô-va c Chúa
24
Tr i chúng tôi. T lúc chúng tôi còn tr nh , v t x u h ã nu t h t công vi c
25
c a t ph chúng tôi, b y chiên, b y bò, con trai, con gái chúng nó. Chúng tôi ph i
n m trong s x u h mình! Vì chúng tôi cùng t ph chúng tôi ã ph m t i ngh ch
cùng Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng tôi; t khi còn tr cho n ngày nay; chúng tôi không
vâng theo ti ng Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng tôi.

Chapter 4

1
c Giê-hô-va phán: H i Y-s -ra-ên, n u ng i tr v cùng ta, n u tr v cùng
ta, và n u ng i b nh ng vi c g m ghi c kh i tr c m t ta, thì ng i s ch ng
2
b d i i n a. Ng i s l y s th t thà, ngay th ng, công bình, mà th r ng:
Th t nh c Giê-hô-va h ng s ng, các n c s c ph c b i Ngài và vinh
3
hi n trong Ngài. V , c Giê-hô-va phán cùng ng i Giu- a và cùng Giê-ru-sa-lem
4
nh v y: Hãy cày m ru ng m i các ng i, ch gieo trong gai g c. H i các ng i,
là ng i Giu- a và dân c Giê-ru-sa-lem, hãy t c t bì mình cho c Giê-hô-va, và c t
d ng bì kh i lòng ng i! B ng ch ng v y, c n gi n ta s ph ng lên nh l a,
5
t cháy các ng i, không ai gi p t t c, vì vi c ác các ng i ã làm. Hãy
rao ra trong Giu- a; hãy truy n trong Giê-ru-sa-lem r ng: Hãy th i kèn trong t. Hãy kêu
6
l n ti ng r ng: Khá nhóm nhau l i và i vào các thành b n v ng. Khá d ng c h ng
v Si-ôn! Hãy tr n i, ng d ng l i! Vì ta khi n t ph ng b c n m t tai

7
n n, t c là m t s h h i l n. S t ra t r ng nó, k h y di t các n c b t
u ra i kh i ch mình, ng làm cho t ng i ra hoang vu; các thành ng i tr
8
nên gò ng, và không có ng i . V y nên, các ng i hãy th t bao gai, khóc và than
9
th , vì c n gi n ph ng ph ng c a c Giê-hô-va ch a lìa kh i chúng ta âu. c
Giê-hô-va phán trong nh ng ngày ó, vua và các quan tr ng s ng s t trong lòng; các th y
10
t l b ng , các k tiên tri l y làm l . B y gi tôi nói: Oâi! h i Chúa Giê-hô-va!
Th t Ngài ã ph nh dân n y và Giê-ru-sa-lem l m, mà nói r ng: Các ng i s c
11
bình an! Nh ng l i g m ã th u n s s ng. Trong th i ó, s nói cùng
dân n y và Giê-ru-sa-lem r ng: Gió nóng n t các gò tr i n i ng v ng, th i trên
con gái dân ta, nh ng ch ng dùng dê lúa c, và c ng ch ng làm cho s ch c.
12
L i có gió l n h n n a vì ta mà n. Nay ta s rao s oán xét ngh ch cùng chúng
13
nó. N y, nó s lên nh m t ám mây, xe c nó d ng c n gió l c, ng a nó l
14
nh chim ng. Kh n cho chúng ta, vì b h y di t! H i Giê-ru-sa-lem, hãy làm s ch
h t i u ác trong lòng ng i, h u cho ng i c c u. Ng i nuôi nh ng ý
15
t ng gian ác trong lòng cho n ch ng nào? Vì có ti ng n t t an, t gò
16
Eùp-ra-im rao truy n tai v . Hãy báo cho các n c! Hãy rao cho Giê-ru-sa-lem r ng:
17
K vây hãm t ph ng xa mà n, và kêu la ngh ch cùng các thành Giu- a. Chúng
nó vây Giê-ru-sa-lem nh k gi ru ng; vì thành y ã n i lo n ngh ch cùng ta, c
18
Giê-hô-va phán v y. ó là nh ng s mà ng l i và vi c làm c a ng i ã
chu c l y cho ng i; ó là s gian ác ng i! Th t, s y là cay ng, th u n
19
trong lòng ng i. Oâi! tôi au lòng, au lòng! C n au n qu n th t lòng tôi; lòng
ng b i r i trong tôi. Tôi không th làm thinh! H i linh h n tôi, vì m y nghe d ng
20
kèn và ti ng gi c giã. H y di t cùng thêm h y di t, báo tin ch ng d t, c t b
21
phá tán; nhà t m tôi thình lình b h y, màn cháng tôi b ng ch c b h ! Tôi s th y
22
c và nghe ti ng kèn cho n ch ng nào? Th t dân ta là ngu mu i, chúng nó ch ng
nhìn bi t ta. Aáy là nh ng con cái kh d i, không có trí khôn, khéo làm i u ác, mà không
23
bi t làm i u thi n. Tôi xem t: n y, là vô hình và tr ng không; xem các t ng
24
tr i: thì không có s sáng. Tôi xem các núi, th y u rúng ng; m i gò u
25 26
lung-lay. Tôi xem: ch ng còn m t ng i, h t th y chim tr i u tr n tránh. Tôi
xem th y ru ng t t ã tr nên ng v ng, h t th y các thành u b h y phá

27
tr c m t c Giê-hô-va, b i c n nóng gi n c a Ngài. Vì c Giê-hô-va phán
28
nh v y: C t s hoang vu, nh ng ta không di t h t. B i c ó, t s
s u th m, các t ng tr i s t i en. Vì ta ã phán, ã nh, thì ch ng i ý, ch ng
29
xây l i. Nghe ti ng n lính k và lính b n cung, thì h t th y các thành u ch y
tr n; núp trong r ng cây, leo lên v ng á; các thành u b b , ch ng có ng i .
30
Còn ng i, khi ã b phá h y, thì s làm gì? Ng i d u có m c áo màu tím, trang
s c vàng, l y m c v m t, làm cho mình ra p, c ng là vô ích: ng i yêu ng i
31
c ng khinh ng i, mà òi s s ng c a ng i. Vì ta nghe ti ng, nh ti ng n
bà , ti ng th m th ng nh ti ng n bà con so. Aáy là ti ng con gái Si-ôn,
th và giang tay mà r ng: Kh n n n cho tôi! linh h n tôi ã ng t i tr c m t k
gi t ng i!

Chapter 5

1
Hãy i d o các ng ph Giê-ru-sa-lem, và nhìn xem, Hãy dò h i tìm ki m n i
các ch , th có th y m t ng i ch ng, n u có m t ng i làm s công bình, tìm s
2
trung tín, thì ta s tha th cho thành y. D u chúng nó nói r ng: Th t nh c Giê-hô-va
3
h ng s ng! y c ng là th d i! H i c Giê-hô-va, há ch ng ph i m t Ngài oái
xem s trung tín sao?... Ngài ánh chúng nó, chúng nó ch ng bi t lo bu n, Ngài di t i,
chúng nó ch ng ch u d y d . Chúng nó t làm c ng m t mình h n v ng á, ch ng
4
kh ng tr l i. Tôi bèn nói: ó th t là k nghèo hèn, ngu mu i, vì không bi t ng
5
l i c a c Giê-hô-va, lu t pháp c a c Chúa Tr i mình. Tôi s n cùng nh ng
ng i sang tr ng mà nói v i h , vì h bi t rõ ng l i c a c Giê-hô-va, s
công bình c a c Chúa Tr i mình... Song, nh ng ng i n y h p ý cùng nhau mà b
6
ách d t dây! V y nên s t trong r ng s gi t h i, muông sói n i sa m c di t
h i, beo ng rình ngoài thành h , h ai ra kh i ó, s b c n xé! Vì t i l i
7
c a h r t nhi u, s b i ngh ch c a h càng thêm. Ta tha th ng i sao c?
Các con trai ng i ã lìa b ta, th b i nh ng th n không ph i là th n. Ta ã khi n
8
chúng nó n no, mà chúng nó thì ph m t i tà dâm, nhóm nhau c l trong nhà . Chúng
nó c ng nh con ng a m p ch y lung, m i m t ng i theo sau v k lân c n mình
9
mà hí. c Giê-hô-va phán: Ta s ch ng th m ph t vì nh ng s ó hay sao? Th n

10
ta há ch ng tr thù m t n c nh v y hay sao? Hãy leo lên nh ng vách t ng nó
và phá i; nh ng ng di t h t. Hãy t a b nh ng nhánh nó, vì ch ng thu c
11
v c Giê-hô-va. Vì nhà Y-s -ra-ên và nhà Giu- a ã dùng cách qu quy t i
12
v i ta, c Giê-hô-va phán v y. Chúng nó ã ch i b c Giê-hô-va, và nói r ng:
Ch ng ph i là Ngài! Ho n n n s ch ng lâm trên chúng ta; chúng ta s ch ng g p
13
g m dao ói kém. Các ng tiên tri s tr nên gió, o ch ng trong h ; h
14
s g p ph i nh v y. V y nên Giê-hô-va c Chúa Tr i v n quân phán nh v y:
Vì các ng i ã nói l i ó, n y, ta s khi n l i ta nên nh l a trong mi ng ng i,
15
dân n y s nh c i, và l a y s nu t nó. c Giê-hô-va phán: H i nhà Y-s -ra-ên,
ta s khi n m t dân t c m nh, t c m t dân t c c , m t dân t c mà ng i ch ng
16
bi t ti ng, ch ng hi u l i, t ph ng xa n ngh ch cùng ng i. Cái bao tên
17
nó gi ng nh m m m ra; chúng nó u là m nh b o. Nó s n mùa màng và
bánh ng i, là v t mà con trai con gái ng i ph i n; nó s n b y chiên và b y bò
ng i, n cây nho và cây v ng i. Nó s l y g m h y phá các thành v ng b n
18
c a ng i, là n i mà ng i trông c y! c Giê-hô-va phán: D u v y, c ng trong
19
nh ng ngày ó, ta s ch ng di t h t các ng i âu. X y ra khi các ng i nói
r ng: Sao Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng tôi ã làm m i s n y cho chúng tôi? thì
ng i khá b o chúng nó r ng: Nh các ng i ã lìa b ta và h u vi c các th n ngo i
trong t mình th nào, thì các ng i c ng s h u vi c các dân ngo i trong m t t
20
ch ng thu c v mình th y. Hãy rao nh ng l i n y cho nhà Gia-c p; hãy truy n
21
ra trong Giu- a, nói r ng: H i dân ngu mu i và không hi u bi t, là dân có m t mà
22
không th y, có tai mà không nghe kia, hãy nghe i u n y. c Giê-hô-va phán: Các
ng i ch ng kính s ta, ch ng run r y tr c m t ta sao? Ta là ng ã l y cát làm
b cõi bi n, b i m t m ng l nh i i, không vu t qua c. Sóng bi n d u
23
ng, c ng không th ng c; bi n d u g m r ng, c ng không qua kh i nó;
nh ng dân n y thì l i có lòng ngoa ng nh và b n ngh ch, h t th y u d y lo n và
24
i. Chúng nó ch ng nói trong lòng r ng: Chúng ta hãy kính s Giê-hô-va c Chúa
Tr i mình t c là ng tùy th i ban cho m a u mùa và m a cu i mùa, l i vì chúng
25
ta gi các tu n l nh t nh v mùa g t. S gian ác các ng i ã làm cho nh ng
26
s y xa các ng i; t i l i các ng i ng n tr các ng i c ph c. Vì
trong vòng dân ta có nh ng k ác; chúng nó hay rình r p, nh ng i nh chim, gài b y

27
gi ng l i, mà b t ng i ta. Nhà chúng nó y s d i trá, c ng nh l ng y
28
chim v y, vì ó chúng nó tr nên l n và giàu. Chúng nó m p béo và m n m . S
hung ác chúng nó quá i; ch ng xét l cho k m côi, h u cho c th nh l i!
29
Chúng nó ch ng làm s công bình cho k nghèo. c Giê-hô-va phán: Ta s ch ng
th m ph t v nh ng s y sao? Th n ta ch ng tr thù m t n c d ng y sao?
30 31
Trong t n y ã x y ra s l lùng áng g m. Nh ng k tiên tri nói tiên tri
d i, các th y t l b i ó mà c m quy n! Dân ta u l y làm a thích. Khi n
cu i cùng, các ng i s làm th nào?

Chapter 6

1
H i con cái Bên-gia-min, hãy tr n kh i thành Giê-ru-sa-lem c yên n. Hãy
th i kèn t i Thê-cô -a, lên v i trên B t-Kê-rem; vì t ph ng b c x y n m t tai
2 3
n n, và s tàn h i r t l n. Ta s h y di t gái p y u i u c a Si-ôn!
Nh ng k ch n cùng b y chiên mình s n ngh ch cùng nó. Chúng nó óng tr i
4
chung quanh nó, m i k choán ph n t mình cho b y n. Hãy s a so n chi n tr n
ngh ch cùng nó! Hãy ng lên! hãm ánh vào lúc ng tr a! Kh n thay! ngày ã x ,
5 6
bóng chi u ã dài! Hãy d y, s n lên trong lúc ban êm, h y di t cung i n nó! Vì
c Giê-hô-va v n quân phán nh v y: Hãy n cây và p l y lên ngh ch cùng
7
Giê-ru-sa-lem! Kìa là thành ph i b th m ph t; gi a nó y nh ng s c hi p.
Nh su i v ng n c ra th nào, thì nó c ng v ng nh ng i u gian ác ra th y.
S d t n và h y phá nghe ra trong nó; b nh ho n và th ng tích th ng tr c
8
m t ta. H i Giê-ru-sa-lem, hãy ch u d y d , e r ng lòng ta chán b ng i, mà làm
9
cho t ng i hoang vu, không ng i ch ng. c Giê-hô-va v n quân phán nh
v y: Ng i ta s l m h t dân sót c a Y-s -ra-ên nh hái nho. Hãy tr tay mà hái,
10
nh ng i hái nho làm nên nhánh nho v y. Ta s nói và làm ch ng cho ai, ng h
nghe ta! N y, tai h ch a c t bì, h không nghe c. N y, l i c a c Giê-hô-va
11
ã tr nên s qu trách cho h , h ch ng l y làm p lòng chút nào. Cho nên ta
c y c n gi n c a c Giê-hô-va, m t vì nín l ng. Hãy nó ra trên con nít
ngoài ng ph và trên h i k trai tr . Vì ch ng v i v , ông già c ng k l n tu i
12
u s b b t. Nhà, ru ng, và v c a h s sang qua k khác; vì tay ta s giang

13
ra trên dân c t n y, c Giê-hô-va phán v y. Vì trong vòng h , t k r t nh
cho n ng i r t l n, u tham lam; t k tiên tri cho n th y t l , u
14
làm s gi d i. H r t v t th ng cho dân ta cách s sài mà r ng: Bình an! bình
15
an! mà không bình an chi h t. H ph m t i g m ghi c, há l y làm x u h ? H
ch ng x u h chút nào, c ng ch ng th n m t n a. Cho nên h s v p ngã v i
nh ng k v p ngã. Khi ta th m ph t, chúng nó s b l t , c Giê-hô-va phán
16
v y. c Giê-hô-va phán nh v y: Hãy ng trên các ng cái và nhìn xem; tra
xét nh ng ng l i c , xem th ng t âu: hãy i ng y, thì các
ng i s c s an ngh cho linh h n mình. Nh ng chúng nó áp r ng: Chúng tôi
17
không kh ng i ng y. Ta ã l p v ng canh k các ng i; hãy ch m ch
18
nghe ti ng kèn. Nh ng chúng nó áp r ng: Chúng tôi không kh ng nghe. Vì v y, h i
19
các n c, hãy nghe; h i h i chúng, hãy bi t i u x y n gi a chúng nó! H i
t, hãy nghe: N y, ta s khi n tai v n trên dân n y, t c là qu báo c a ý t ng
20
nó, vì nó ch ng ch m nghe l i ta, và ã b lu t pháp ta. Nào ta có c n gì nh h ng
n t Sê-ba, x ng b n t x xa mà dâng cho ta? C a l thiêu c a các ng i
21
ch ng p lòng ta, ta ch ng l y t l c a các ng i làm v a ý. V y nên, c
Giê-hô-va phán nh v y: N y, ta s t s ng n tr tr c m t dân n y; cha và con
22
s cùng nhau v p ngã; xóm ri ng b n h u u ch t m t. c Giê-hô-va phán
nh v y: N y, m t dân n t x ph ng b c; m t n c l n d y lên t n i
23
u cùng t. Chúng nó th y u c m cung và giáo, th t là d t n, ch ng có
lòng th ng xót. Ti ng chúng nó r ng lên nh bi n, h u c i ng a; ai n y s p
24
hàng nh ng i lính chi n mà ngh ch cùng ng i, h i con gái Si-ôn! Chúng ta ã
nghe tin y, tay u y u u i; bu n r u th m thi t, c n qu n th t nh n bà
25
con ã xông vào chúng ta. Ch ra n i ng ru ng, ch i trên ng, vì
26
g m c a gi c ó, kh p m i n i u có s kinh hãi. H i con gái c a dân
ta, hãy th t l ng b ng bao gai, và l ng trong tro b i. Hãy phát tang nh m t con trai m t,
làm cho nghe ti ng than khóc ng cay; vì k tàn phá s xông t i trên chúng ta thình lình.
27
Ta ã l p ng i làm k th và n l y gi a dân ta, ng ng i nh n bi t và
28
dò xem ng l i nó. Chúng nó th y u b n ngh ch quá l m, i d o nói x u,
29
c ng nh ng nh s t, làm nh ng s b i ho i. Oáng b th i m nh, chì ã

tiêu b i l a; chúng nó luy n i luy n l i c ng là lu ng công: vì k gian ác v n ch a
30
tr kh i. Nó s b g i là b c b , vì c Giê-hô-va t b nó.

Chapter 7

1
T n i c Giê-hô-va có l i phán cùng Giê-rê-mi r ng:
2
Hãy ng n i c a nhà
c Giê-hô-va, t i ó hãy rao l i n y: Các ng i, là ng i Giu- a h t th y, là
nh ng k do các c a n y vào ng th l y c Giê-hô-va, hãy nghe l i c
3
Giê-hô-va. c Giê-hô-va v n quân, c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, phán nh v y:
Hãy s a l i ng l i và vi c làm c a các ng i; thì ta s khi n các ng i
4
trong x n y. Ch nh c y nh ng l i d i trá r ng: Chính ây là n th c a
5
c Giê-hô-va, n th c a c Giê-hô-va, n th c a c Giê-hô-va. Vì n u
các ng i s a l i k càng ng l i và vi c làm c a mình, n u các ng i làm
6
tr n s công bình gi a ng i và k lân c n nó; n u các ng i không hi p áp
khách l , k m côi, ng i góa b a, và không làm máu vô t i trong n i n y; c ng
7
ch ng i theo các th n khác làm h i mình, thì ta s khi n các ng i n trong
n i n y và trong t mà ta ã ban cho t ph các ng i t thu x a cho n i
8
i. N y, các ng i c y nh ng l i ph nh ph ch ng có ích gì.
9
Các ng i há
ch ng tr m c p, gi t ng i, ph m t i tà dâm, th d i, dâng h ng cho Ba-anh,
10
i theo th n khác, là th n mình không bi t hay sao? R i các ng i n ch u ta
trong nhà n y, là n i c x ng b ng danh ta, và nói r ng: Kìa, chúng tôi c th
11
r i! h u cho các ng i c ph m m i s g m ghi c y. V y thì các ng i
xem nhà n y, là n i c x ng b ng danh ta, nh hang tr m c p sao? N y, ta,
12
chính ta xem th y m i i u ó, c Giê-hô-va phán v y. Th thì, hãy i n
ch c c a ta t o Si-lô, là n i tr c kia ta ã g i danh ta, mà xem, vì t i ác c a
13
dân Y-s -ra-ên ta, ta ã làm cho nó th nào. c Giê-hô-va phán: Hi n bây gi , vì các
ng i ã làm nh ng vi c y, ta ã d y s m phán d y các ng i, mà các ng i
14
không nghe; l i g i các ng i mà các ng i không tr l i, thì ta s làm cho nhà
n y, t c là nhà c x ng b ng danh ta, là nhà mà các ng i nh c y, và làm cho
n i mà ta ã ban cho các ng i cùng t ph các ng i, c ng nh ta ã làm cho Si-lô;
15
ta l i b các ng i kh i tr c m t ta, c ng nh ta ã b anh em các ng i h t

16
th y, t c là c dòng dõi Eùp-ra-im. Cho nên ng i ch vì dân n y mà c u thay;
ng vì nó mà c t ti ng kh n vái c u nguy n, c ng ng c u thay cùng ta, vì ta s
17
ch ng nghe ng i. Ng i há ch ng th y i u h làm trong các thành c a Giu- a
18
và trong các ng ph Giê-ru-sa-lem sao? Con l m c i, cha nhen l a, n bà
nh i b t, ng làm bánh dâng cho n v ng trên tr i, và làm l quán cho các th n
19
khác, ch c gi n ta. c Giê-hô-va phán: Có ph i chúng nó ch c gi n ta ch ng?
20
Há ch ng ph i chúng nó t ch c mình, chu c l y i u h m t cho mình sao? V y
nên, Chúa Giê-hô-va phán nh v y: N y, c n gi n và s th nh n c a ta s
xu ng trên x n y, trên ng i ta và thú v t, trên cây c i ngoài ng và hoa qu c a
21
t, s t cháy h t, ch ng t t bao gi . c Giê-hô-va v n quân, c Chúa
Tr i c a Y-s -ra-ên, phán nh v y: Hãy thêm c a l thiêu c a các ng i vào các c a
22
l khác, và n th t i! Vì khi ta em t ph các ng i ra kh i t Ê-díp-tô, ta
23
ch ng h phán, và ch ng h truy n m ng l nh gì v c a l thiêu và các c a l .
Nh ng, n y là m ng l nh mà ta ã truy n cho h : Hãy nghe ti ng ta, thì ta s làm c
Chúa Tr i các ng i, các ng i s làm dân ta; hãy i theo c ng l i ta d y cho,
24
các ng i c ph c. Nh ng h ch ng nghe, và ch ng ghé tai vào, c
b c i trong m u c a mình, theo s c ng c i c a lòng ác mình, th t lùi ch ng b c
25
t i. T ngày t ph các ng i ra kh i t Ê-díp-tô cho n ngày nay, ta ã sai
m i y t ta, t c các tiên tri, n cùng các ng i; m i ngày ta d y s m sai h
26
n. Nh ng chúng nó ch ng nghe ta, ch ng h tai vào, song l i c ng c , n
27
càng x u h n t ph mình. V y ng i s nói v i chúng nó m i l i n y, nh ng
28
chúng nó không nghe ng i. Ng i s kêu, nh ng chúng nó không tr l i. V y nên
ng i khá b o chúng nó r ng: N y là dân ch ng nghe ti ng Giê-hô-va c Chúa Tr i
mình, và không ch u nh n s d y d . S ch n th t m t r i, ã d t kh i mi ng
29
chúng nó. H i Giê-ru-sa-lem, hãy c t tóc mà ném cho xa i; hãy c t ti ng th m s u
trên các gò tr i! Vì c Giê-hô-va ã chê-ch i lìa b dòng dõi n y, mà Ngài t c gi n.
30
c Giê-hô-va phán: Con cái Giu- a ã làm i u ác tr c m t ta, chúng nó t
31
nh ng v t g m ghi c trong nhà c x ng b ng danh ta, làm cho ô u . Chúng
nó ã xây các n i cao c a Tô-ph t, trong tr ng c a con trai Hi-nôm, ng t con trai
con gái mình trong l a, y là i u ta ch ng t ng d y, là i u ta ch ng h ngh
32
n. V y nên, c Giê-hô-va phán: N y, nh ng ngày n, b y gi s không

g i là Tô-ph t và tr ng c a con trai Hi-nôm n a, mà g i là tr ng c a s chém gi t; vì
33
ng i ta s chôn k ch t t i Tô-ph t, cho n thi u ch chôn. Nh ng thây c a
34
dân n y s làm n cho chim tr i và thú v t d i t, ch ng ai xua u i.
B y gi ta s làm cho các thành c a Giê-ru-sa-lem h t ti ng kêu vui reo m ng ti ng c a
r m i và dâu m i, vì t n y s tr nên hoang vu.

Chapter 8

1
c Giê-hô-va phán: Trong th i ó, ng i ta s b i x ng c a các vua Giu- a,
x ng c a các quan tr ng, x ng c a các th y t l , x ng c a các tiên tri, và
2
x ng c a các dân c Giê-ru-sa-lem ra kh i m m . Ng i ta s ph i nh ng
x ng y ra d i m t tr i, m t tr ng, và c binh trên tr i, t c là nh ng v t mà
h ã yêu m n, h u vi c, b c theo, tìm c u, và th l y. Nh ng x ng y s
3
ch ng c thâu l i, ch ng c chôn l i; s nh phân trên m t t. M i
k sót c a h hàng gian ác y còn l i trong m i n i ta ã u i chúng nó n, chúng
4
nó s c u ch t h n là s ng, c Giê-hô-va v n quân phán v y. V y ng i khá
b o chúng nó r ng: c Giê-hô-va phán nh v y: Ng i ta v p ngã, há ch ng ng
5
d y sao? K nào tr i, há ch ng tr v sao? V y thì làm sao mà dân s Giê-ru-sa-lem
n y c mài mi t trong s b i ngh ch i i? Chúng nó kh ng kh ng gi i u
6
gian trá, ch ng ch u tr l i. Ta ã l ng tai và nghe: chúng nó ch ng nói ngay th ng,
ch ng có ai n n n i u ác c a mình, mà r ng: Ta ã làm gì? Th y u dong ru i
7
nh ng a xông vào tr n. Chim h c gi a kho ng không t bi t các mùa nh t nh
cho nó; chim cu, chim y n, chim nh n, gi k d i ch . Nh ng dân ta ch ng bi t
8
lu t pháp c a c Giê-hô-va! Sao các ng i nói c r ng: Chúng ta là khôn sáng,
có lu t pháp c Giê-hô-va v i chúng ta? Nh ng, n y, ng n bút gi d i c a b n
9
thông giáo ã làm cho lu t pháp y ra s nói d i! Nh ng k khôn sáng b x u h ,
s hãi, và b b t. Chúng nó ã b l i c a c Giê-hô-va; thì s khôn ngoan nó là th
10
nào? V y nên, ta s ban v chúng nó cho k khác, ru ng chúng nó cho ch m i; vì
t k r t nh cho n ng i r t l n, ai n y u tham lam; t tiên tri cho n
11
th y t l , ai n y u làm s gian d i. Chúng nó r t v t th ng cho con gái dân
12
ta cách s sài, nói r ng: Bình an, bình an! mà không bình an chi h t. Chúng nó làm ra s

g m ghi c, há l y làm x u h ? ã ch ng x u h chút nào, l i c ng không th n
m t. V y nên chúng nó s ngã v i nh ng ng i v p ngã. n ngày th m ph t,
13
chúng nó s b l t , c Giê-hô-va phán v y. c Giê-hô-va phán: Th t, ta s
di t h t chúng nó. Ch ng còn trái nho trên cây nho; ch ng còn trái v trên cây v ; lá s
14
khô r ng; nh ng i u ta ã ban cho, s b c t l y! Sao chúng ta c ng i yên?
Hãy nhóm l i và vào các thành b n v ng, và nín l ng t i ó! Vì Giê-hô-va c Chúa
Tr i chúng ta ã khi n chúng ta nín l ng, Ngài cho chúng ta u ng m t ng, vì chúng
15
ta ã ph m t i ngh ch cùng c Giê-hô-va. Chúng ta trông s bình an, nh ng ch ng
16
có s t t gì n; trông k ch a lành, và s s hãi ây n y! V phía thành an,
nghe ti ng thét c a ng a nó; nghe ti ng ng a chi n nó hí lên, kh p t u run r y;
17
vì chúng nó ã n; nu t t và m i v t trong nó, nu t thành và dân c nó. N y,
ta s sai r n, b c p n gi a các ng i, ch ng ai m chú c nó; chúng nó s
18
c n các ng i, c Giê-hô-va phán v y. c gì tôi c yên i, kh i s lo
19
bu n! Lòng tôi m i m t trong tôi! N y, có ti ng kêu la c a con gái dân ta, kêu t t
xa l m, r ng: c Giê-hô-va không còn trong Si-ôn sao? Vua c a thành y không còn
gi a thành sao? Sao chúng nó dùng t ng ch m c a mình và v t h không c a dân
20
ngo i mà ch c gi n ta v y? Mùa g t ã qua, mùa h ã h t, mà chúng ta ch a
21
c c u r i! Con gái dân ta b th ng, ta vì ó b th ng; ta ng s u
22
th m; b s kinh hãi b t l y. Trong Ga-la-át há ch ng có nh h ng sao? há ch ng
có th y thu c ó sao? V y thì làm sao mà b nh con gái dân ta ch ng ch a lành?

Chapter 9

1
Oâi! c gì u tôi là su i n c, m t tôi là ngu n l y! h u cho tôi vì nh ng
2
k b gi t c a con gái dân ta mà khóc su t ngày êm. Oâi! c gì tôi có m t cái quán
khách b hành trong ng v ng! tôi c b dân ta mà i xa kh i h ; vì h
3
th y i u là k tà dâm, y là m t b n qu trá. Chúng nó gi ng l i mình nh
cái cung, ng phát l i d i trá ra. Chúng nó trong x là m nh l n, mà ch ng làm s
ch n th t; b i chúng nó làm ác càng thêm ác, và ch ng nhìn bi t ta, c Giê-hô-va phán
4
v y. Ai n y ph i gi gìn vì ng i lân c n mình, ch tin c y m t ng i nào trong
vòng anh em mình; vì m i ng i anh em s l a ph nh anh em l m, m i ng i lân c n

5
u i d o nói x u. Ai n y g t g m k lân c n mình, ch ng nói s ch n th t.
6
Chúng nó luy n t p l i mình mà nói d i, ch m ch làm i u ác. c Giê-hô-va
phán: Ng i n gi a s d i trá; y c ng vì c s d i trá mà chúng nó ch ng
7
kh ng nhìn bi t ta. V y nên c Giê-hô-va v n quân phán nh v y: N y, ta s làm
8
cho tan ch y và th chúng nó; vì n u ch ng v y thì x v i con gái dân ta th nào?
L i chúng nó là tên c, hay buông l i d i trá. Ngoài mi ng thì chúc bình an cho k
9
lân c n mình, mà trong lòng thì gài b y. c Giê-hô-va phán: Ta há ch ng th m ph t
chúng nó v m i i u y sao? Th n ta há ch ng tr thù m t n c d ng y sao?
10
Ta s khóc lóc th than v các núi, s x ng bài ca s u não v n i c n i ng
v ng, vì th y u b t cháy, n n i ch ng còn ai i qua ó n a. T i ó
11
ch ng còn nghe ti ng b y súc v t, chim tr i và loài thú u tr n i c r i. Ta s
khi n Giê-ru-sa-lem thành ng nát, n i c a chó r ng; s làm cho các thành c a
12
Giu- a ra hoang vu không ng i . Ai là ng i khôn ngoan ng hi u nh ng s
n y? và mi ng c Giê-hô-va nói cùng ai, ng i báo tin? vì làm sao x n y b
13
di t b cháy nh ng v ng, n n i không ai qua l i? c Giê-hô-va áp
r ng: Aáy là vì chúng nó b lu t pháp ta mà ta ã t cho; không vâng ti ng ta, và không
14
b c theo. Nh ng chúng nó b c theo s c ng c i c a lòng mình, theo các th n
15
Ba-anh mà t ph mình ã d y. V y nên, c Giê-hô-va v n quân, c Chúa Tr i
c a Y-s -ra-ên, phán nh v y: N y, ta s cho dân n y n ng i c u, và cho u ng m t
16
ng. Ta s làm cho chúng nó tan l c trong các dân t c mà chúng nó và t ph mình
17
ch a t ng bi t; ta s sai g m u i theo, cho n ch ng nào ã di t chúng nó.
c Giê-hô-va v n quân phán nh v y: Hãy lo g i nh ng n bà hay khóc m n, cho
18
chúng nó n; hãy g i nh ng ng i n bà r t khéo, cho chúng nó n. Chúng
19
nó hãy v i vàng vì chúng ta r i l y, mí m t chúng ta tràn n c ra! V , có ti ng phàn
nàn nghe t Si-ôn, r ng: Chúng ta b h y phá d ng nào! Chúng ta b x u h l m, vì
20
chúng ta b t; vì h ã phá ch chúng ta! H i các n bà, hãy nghe l i
c a c Giê-hô-va, tai các ng i hãy nghe l i mi ng Ngài phán! Hãy d y cho các con
21
gái các ng i bài ca vãn; m i ng i hãy d y cho k lân c n mình khóc than! Vì s
ch t ã lên vào c a s chúng ta, ã s n vào trong cung chúng ta, gi t con cái t i ngoài
22
ng, và k trai tr gi a ch . Ng i hãy b o r ng: c Giê-hô-va phán nh

v y: Thây ng i ta s ngã xu ng nh phân ng ru ng, và nh n m lúa
23
ra sau l ng con g t; ch ng ai s l m chúng nó l i! c Giê-hô-va phán nh v y:
Ng i khôn ch khoe s khôn mình; ng i m nh ch khoe s m nh mình; ng i
24
giàu ch khoe s giàu mình. Nh ng k nào khoe, hãy khoe v trí khôn mình bi t ta là
c Giê-hô-va, là ng làm ra s th ng xót, chánh tr c, và công bình trên t; vì ta
25
a thích nh ng s y, c Giê-hô-va phán v y. c Giê-hô-va phán: N y, ngày
26
n, b y gi ta s ph t m i k ch u c t bì mà lòng ch a c t bì: t c là Ê-díp-tô,
Giu- a, Ê- ôm, con cháu Am-môn, Mô-áp, và h t th y nh ng dân c o tóc màng tang và
n i ng v ng. Vì m i dân t c u không c t bì, còn c nhà Y-s -ra-ên ch ng
c t bì trong lòng.

Chapter 10

1
H i nhà Y-s -ra-ên, hãy nghe l i c Giê-hô-va phán cho ng i. 2 c Giê-hô-va
phán nh v y: Ch t p theo t c c a các dân ngo i, ch s các d u trên tr i, m c
3
d u dân ngo i nghi s các d u y. Vì thói quen c a các dân y ch là h không.
4
Ng i ta n cây trong r ng, tay th l y búa mà o; r i l y b c vàng mà trang
5
s c; dùng búa mà óng inh vào, ng kh i lung lay. Các th n y ti n nh hình cây
chà là, không bi t nói; không bi t i, nên ph i khiêng. ng s các th n y, vì không
6
có quy n làm h a hay làm ph c. H i c Giê-hô-va, ch ng ai gi ng nh Ngài!
7
Ngài là l n, danh Ngài có s c m nh l n l m. H i vua các n c! ai ch ng nên s
Ngài? Aáy là i u Ngài áng c. Vì trong nh ng ng i khôn ngoan c a các n c,
8
t ra s vinh hi n mình, ch ng có ai gi ng nh Ngài. Chúng nó h t th y u là u
9
mê kh d i. S d y d c a hình t ng ch là g mà thôi. Aáy là b c giát m ng
v n n t Ta-rê-si, và vàng c a U-pha, nh tay th ch m làm ra cùng th vàng ch
10
thành; có v i màu xanh màu tím làm áo; y c ng là vi c c a ng i th khéo. Nh ng
c Giê-hô-va là c Chúa Tr i th t; Ngài là c Chúa Tr i h ng s ng, là Vua i
i. Nh n c n gi n Ngài, t u rúng ng, các n c không th ch u c
11
c n gi n Ngài. Các ng i khó nói cùng h r ng: Nh ng th n n y không làm nên
các t ng tr i, c ng không làm nên t, thì s b di t i kh i trên t và kh i d i
12
các t ng tr i. Chính c Giê-hô-va ã làm nên t b i quy n n ng Ngài, ã l p

th gian b i s khôn ngoan Ngài, ã gi ng các t ng tr i ra b i s thông sáng Ngài.
13
Khi Ngài phát ra ti ng, thì có ti ng ng l n c a n c trong các t ng tr i; Ngài làm
14
cho h i n c t u cùng t bay lên, kéo gió ra t trong kho Ngài; ng i ta u
tr nên u mê kh d i, th vàng x u h vì t ng ch m c a mình; vì các t ng úc
15
ch ng qua là gi d i, ch ng có h i th trong; ch là s h vô, ch là ánh
16
l a; n ngày th m ph t s b di t m t. S n nghi p c a Gia-c p thì ch ng
gi ng nh v y; vì Ngài ã t o nên m i s , và Y-s -ra-ên là chi phái c a c nghi p
17
Ngài. Danh Ngài là c Giê-hô-va v n quân. H i ng i là k b vây, hãy l y c a
18
c i mình lìa kh i t n y. Vì c Giê-hô-va phán nh v y: N y, l n n y ta s
19
li ng ra dân c a t n y, ta s làm kh n chúng nó, cho chúng nó t nh bi t. Kh n
n n cho tôi vì v t th ng tôi! Vít tôi là au n! Nh ng tôi nói: Aáy là s lo bu n tôi,
20
tôi ph i ch u. Tr i c a tôi b phá h y, nh ng dây c a tôi u t, con cái tôi
b tôi, chúng nó không còn n a. Tôi không có ng i gi ng tr i tôi ra và c ng màn
21
tôi. Nh ng k ch n chiên u ngu d i, ch ng tìm c u c Giê-hô-va. Vì v y mà
chúng nó ch ng c th nh v ng, và h t th y nh ng b y chúng nó b tan l c.
22
N y, có ti ng n ra; có s n ào l n n t mi n ph ng b c, ng làm
23
cho các thành c a Giu- a nên hoang vu, nên hang chó r ng. H i c Giê-hô-va, tôi
bi t ng c a loài ng i ch ng do n i h , ng i ta i, ch ng có quy n d n
24
a b c c a mình. H i c Giê-hô-va, v y xin hãy s a tr tôi cách ch ng i;
25
xin ch nh n c n gi n, e r ng Ngài làm cho tôi ra h không ch ng. Xin hãy s
th nh n trên các n c ch ng nhìn bi t Ngài, trên các h hàng ch ng kêu c u danh
Ngài. Vì h nu t Gia-c p, và còn nu t n a; h di t Gia-c p, làm cho ch nó thành
ra hoang vu.

Chapter 11

1
T n i c Giê-hô-va, có l i phán cho Giê-rê-mi nh v y: 2 Hãy nghe nh ng l i
3
giao c n y, và b o cho ng i Giu- a và dân thành Giê-ru-sa-lem. Ng i khá
b o chúng nó r ng: Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên phán nh v y: áng r a
4
thay là ng i không nghe l i giao c n y, mà ta ã truy n cho t ph các ng i,

trong ngày ta em h ra kh i x Ê-díp-tô, kh i lò n u s t, mà phán r ng: Hãy nghe ti ng
ta, noi theo i u ta d y mà làm. V y thì các ng i s làm dân ta, ta s làm c Chúa
5
Tr i các ng i; h u cho ta gi l i th ta ã th cùng t ph các ng i, mà ban
cho h m t x m s a và m t, nh x các ng i th y ngày nay. Tôi bèn th a
6
r ng: H i c Giê-hô-va! A-men! c Giê-hô-va phán cùng tôi r ng: Hãy rao m i l i
n y trong các thành c a Giu- a và trong các ng ph Giê-ru-sa-lem r ng: hãy nghe
7
nh ng l i giao c n y mà làm theo. Ta ã khuyên r n t ph các ng i t ngày
em h lên kh i x Ê-díp-tô cho n ngày nay. Ta d y s m mà khuyên r n h r ng:
8
Hãy vâng theo ti ng ta! Nh ng h không vâng l i, không tai vào; h theo s c ng
c i c a lòng ác mình mà làm. Vì v y ta ã làm cho h m i l i ng m e c a giao c
9
n y, là i u ta ã d n h làm theo mà h không làm theo. c Giê-hô-va phán cùng
tôi r ng: Trong ng i Giu- a và trong dân c Giê-ru-sa-lem có k ã l p m u b n
10
ngh ch. Chúng nó quay v s t i ác c a t tiên mình, là k ã ch ng kh ng nghe
l i ta, và theo các th n khác ng h u vi c. Nhà Y-s -ra-ên v i nhà Giu- a ã ph m
11
giao c mà ta ã l p cùng t ph chúng nó. V y nên, c Giê-hô-va phán nh
v y: N y, ta s khi n tai n n trên chúng nó, không th tránh c; chúng nó s
12
kêu n ta, nh ng ta ch ng thèm nghe. B y gi , các thành c a Giu- a và dân c
Giê-ru-sa-lem s i kêu c u các th n mà mình v n dâng h ng; nh ng các th n y
13
s không c u chúng nó trong khi ho n n n âu. H i Giu- a, ng i có bao nhiêu
thành, có b y nhiêu th n; Giê-ru-sa-lem có bao nhiêu ng ph , các ng i c ng l p
14
b y nhiêu bàn th cho v t x u h , t c nh ng bàn th t h ng cho Ba-anh.
V y ng i ch c u thay cho dân n y; ch vì chúng nó lên ti ng kêu c u; vì khi chúng
15
nó nh n c ho n n n mà kêu n ta, ta ch ng thèm nghe. K yêu d u c a ta ã
làm nhi u s dâm lo n, và th t thánh ã c t kh i ng i, còn n trong nhà ta làm
16
chi? mà ng i còn l y làm vui trong khi ph m t i. X a c Giê-hô-va v n x ng
nó là cây ô-li-ve xanh, trái t i t t áng a! Nay có ti ng l n inh i, Ngài t l a n i
17
cây y, nh ng nhánh nó b gãy. c Giê-hô-va v n quân, là ng ã vun tr ng
ng i, nay ã phán nh tai v ngh ch cùng ng i, vì c s gian ác mà nhà Y-s -ra-ên
18
và nhà Giu- a ã làm cho mình khi ch c gi n ta b i h dâng h ng cho Ba-anh.
c Giê-hô-va ã cho tôi bi t s y, và tôi bi t r i: thì Ngài ã t ra cho tôi vi c làm
19
c a chúng nó. Còn tôi, nh chiên con d bi u b d t n ch gi t, tôi ch ng bi t
h m u toan ngh ch cùng tôi, mà r ng: Hãy di t c cây và trái, d t kh i t ng i

s ng, h u cho danh nó ch ng c nh n n a. 20 H i c Giê-hô-va v n quân!
Ngài oán xét cách công bình, dò xét lòng và trí, tôi s th y s Ngài báo thù h , vì tôi ã
t vi c tôi cùng Ngài. 21 V y nên c Giê-hô-va phán nh v y v ng i A-na-t t,
là k òi m ng s ng ng i, mà r ng: N u ng i không mu n ch t v tay ta, thì
ch nh n danh c Giê-hô-va mà nói tiên tri! 22 V y, c Giê-hô-va v n quân phán
nh v y: N y, ta s ph t chúng nó; nh ng ng i trai tráng s ch t b i g m dao,
nh ng con trai con gái nó s ch t b i ói kém; 23 s không có dân sót cho chúng nó; vì
n n m th m ph t, ta s giáng tai v trên ng i nam c a A-na-t t.

Chapter 12

1 H i c Giê-hô-va, tôi bi n lu n cùng Ngài, Ngài th t công bình; d u v y, tôi còn
mu n bi n lu n cùng Ngài. Sao ng l i nh ng k ác c th nh v ng? Sao
nh ng ng i gian trá c yên n? 2 Ngài ã vun tr ng h ; h ã âm r , l n
lên và ra trái. Mi ng h g n Ngài, song lòng h cách xa Ngài. 3 H i Giê-hô-va, Ngài
bi t tôi, th y tôi, th xem lòng tôi i v i Ngài th nào. Xin kéo nh ng ng i y nh
con chiên b d t n ch gi t, bi t riêng h ra cho ngày ánh gi t! 4 Trong x b
s u th m, c ngoài ng khô héo cho n ch ng nào? Vì c dân c hung ác nên loài
sinh súc và chim chóc u b di t. Vì chúng nó nói r ng: Ng i s ch ng th y s
cu i cùng c a chúng ta! 5 N u ng i ch y thì v i k ch y b , mà còn m i m t, thì
làm sao thi c v i ng a? Khi trong x yên l ng, ng i c an n, nh ng khi
sông Giô- anh tràn, thì ng i s làm th nào? 6 Chính anh em ng i và nhà cha ng i
ng ph n ng i, chúng nó c ng kêu ti ng to sau ng i n a. D u chúng nó nói
nh ng l i lành, ng i ch nên tin! 7 Ta ã lìa nhà ta; ã b s n nghi p ta; ã phó
dân lòng ta r t yêu m n cho k thù ngh ch nó. 8 C nghi p ta i v i ta nh s t
trong r ng, g m thét ngh ch cùng ta; cho nên ta l y làm ghét. 9 C nghi p ta há nh chim
kên kên v n v n kia, các chim n th t há vây l y nó sao? Hãy i nhóm các loài thú ng
l i, cho chúng nó c n nu t i! 10 Nhi u k ch n chiên ã phá v n nho ta, giày p
s n nghi p ta d i ch n, làm cho ch t vui thích c a ta thành ra r ng hoang. 11
Ng i ta ã làm cho t y ra hoang vu; nó b phá h i, than th tr c m t ta. C

12
x u hoang vu, vì ch ng ai vào lòng. Nh ng k phá di t n trên các gò
tr i n i ng v ng; vì g m c a c Giê-hô-va nu t t n y t u n y
13
n u kia, ch ng có loài xác th t nào c bình an. Chúng nó ã gieo lúa mình
và g t nh ng gai g c, khó nh c mà ch ng c ích gì. Các ng i s h th n v
14
hoa trái mình, vì c n gi n ph ng ph ng c a c Giê-hô-va! c Giê-hô-va phán
nh v y: M i k lân c n x u c a ta, là k choán l y s n nghi p mà ta ã ban cho
dân ta, là Y-s -ra-ên, làm k v t; n y, ta s nh chúng nó kh i t mình, và nh nhà
15
Giu- a ra kh i gi a chúng nó. Nh ng, khi ta ã nh i, ta c ng s tr l i th ng
xót chúng nó; khi n chúng nó ai n y u c l i s n nghi p mình, và ai n y u
16
v t mình. N u chúng nó siêng n ng h c t p ng l i dân ta, nh n danh ta
mà th r ng: Th t nh c Giê-hô-va h ng s ng! c ng nh chúng nó ã d y dân ta
17
ch Ba-anh mà th , b y gi chúng nó s c gây d ng gi a dân ta. Nh ng n u
chúng nó không nghe, ta s nh dân t c ó i, nh i và làm cho di t m t, c
Giê-hô-va phán v y.

Chapter 13

1
c Giê-hô-va phán cùng tôi nh v y: Hãy i, mua cho ng i m t cái ai gai,
2
th t vào l ng ng i; nh ng ch d m trong n c. V y tôi theo l nh c Giê-hô-va,
3
mua ai, th t vào l ng tôi. L i c Giê-hô-va truy n cho tôi l n th hai nh v y:
4
Hãy l y cái ai ng i ã mua ng th t trên l ng ng i; ch d y, i n
5
b sông -ph -rát, và gi u nó trong k v ng ó t i ó. Tôi bèn i gi u nó n i b
6
sông -ph -rát, nh c Giê-hô-va ã phán d n. Sau ó nhi u ngày, c Giê-hô-va
phán cùng tôi r ng: Hãy ch d y, i n b sông -ph -rát, l y cái ai ta ã khi n
7
ng i gi u t i ó. Tôi i n sông -ph -rát; ào và r t cái ai ra t ch tôi
8
ã gi u tr c kia. Nh ng cái ai h h t, không dùng chi c n a. o n, l i
9
c a c Giê-hô-va phán cùng tôi r ng: c Giê-hô-va phán n c: Ta s làm h s
kiêu ng o c a Giu- a, và s kiêu ng o l n c a Giê-ru-sa-lem ng m t th n y.
10
Dân ác n y ch ng kh ng nghe l i ta, b c theo s c ng c i c a lòng mình, theo
các th n khác mà h u vi c và th l y, thì s tr nên nh cái ai n y không còn dùng

11
c vi c gì. c Giê-hô-va phán: Nh cái ai dính vào l ng ng i, thì ta khi n
c nhà Y-s -ra-ên và c nhà Giu- a dính vào ta c ng v y, ng chúng nó làm dân ta,
12
làm danh v ng, ca t ng, vinh quang ta; nh ng chúng nó ch ng kh ng nghe. Ng i khá
b o chúng nó l i n y: Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên có phán r ng: H là
bình thì s c y r u. Chúng s nói cùng ng i r ng: Chúng tôi há ch ng
13
bi t các binh u s y r u sao? Ng i khá l i b o r ng: c Giê-hô-va
phán nh v y: N y, ta s khi n h t th y dân c t n y, các vua ng i trên ngai
a-vít, các th y t l , các k tiên tri, và h t th y dân c Giê-ru-sa-lem u say s a.
14
c Giê-hô-va phán: Ta s làm cho ng i n y v i k khác, cha v i con, ch m nhau;
ta s ch ng áy náy, ch ng dè n , ch ng th ng xót, ch ng chi ng n ta h y di t chúng
15
nó. Hãy nghe và l ng tai, ng kiêu ng o, vì c Giê-hô-va ã phán.
16
Hãy dâng
vinh quang cho Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i, tr c khi Ngài ch a khi n s t i
t m n, tr c khi ch n các ng i ch a v p trên nh ng hòn núi mù m t. B y gi
các ng i i ánh sáng, nh ng Ngài s i nó ra bóng s ch t, hóa nên bóng t i m .
17
N u các ng i ch ng nghe, linh h n ta s khóc th m v s kiêu ng o các ng i.
Th t, m t ta s khóc nhi u, gi t l y tuôn r i, vì b y c a c Giê-hô-va b b t i.
18
Hãy tâu cùng vua và thái h u r ng: Xin hãy h mình, mà ng i d i t; vì mão tri u
19
thiên vinh hi n trên u ã r t xu ng r i. Các thành ph ng nam u óng l i,
20
ch ng ai m ra. Giu- a b b t em i, c h u b b t em i. hãy ng c
m t lên; xem nh ng k n t ph ng b c. Ch nào b y chiên p ã
21
c ban cho ng i âu? Khi c Giê-hô-va l p nh ng ng i mà ng i
ã d y làm b n h u lên làm u ng i, thì ng i s nói làm sao? S bu n r u há
22
ch ng b t l y ng i nh b t l y n bà sanh ? Và n u ng i t nói trong
lòng r ng: C sao i u n y x y n cho ta? Aáy là vì t i ác ng i l n l m, nên
23
v t áo ng i b t c lên, và gót ch n ng i b gi p. Ng i Ê-thi-ô-bi có th
i c da mình, hay là con beo i c v n nó ch ng? N u c thì các
24
ng i là k ã làm d quen r i, s làm lành c. V y ta s làm cho các ng i
25
tan l c nh r m rác b gió n i ng v ng ùa i. c Giê-hô-va phán: ó là
ph n ng i, ph n ta l ng cho ng i, vì ng i ã quên ta và trông c y s gi
26
d i. Ta c ng s t c v t áo ng i lên trên m t ng i, thì s x u h ng i s
27
bày t . Nh ng s g m ghi c, t c là s dâm d c, và ti ng hí ng i, t i ác tà dâm

ng i trên các gò   ng ru ng, thì ta ã th y h t. H i Giê-ru-sa-lem, khi n thay cho
ng i! Ng i ch ng kh ng làm s ch mình cho   n ch ng nào?

Chapter 14

1 Có l i   c Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi v s h n hán. 2 Giu- a   ng s u
th m, c a thành suy b i, chúng nó   u m c áo en ng i trên   t; và ti ng kêu c a
3
Giê-ru-sa-lem vang lên. Nh ng ng i sang sai k hèn i tìm n c; i   n h và
4
tìm không   c, xách bình không mà tr v ; th n thu ng x u h , và che u l i.
Vì c   t u n h t, b i không có m a xu ng trong x , ng i c m cày x u h
5 6
và trùm u l i. Nai cái   con ra trong   ng và b   i, vì không có c . Nh ng
7
l a r ng ng trên các gò tr i, hít h i nh chó ng, vì không c nên m t lòa. H i
c Giê-hô-va, d u t i ác chúng tôi làm ch ng ngh ch cùng chúng tôi, xin Ngài vì danh
mình mà làm! S b i ngh ch c a chúng tôi nhi u l m; chúng tôi ã ph m t i ngh ch
8
cùng Ngài. Ngài là s trông c y c a Y-s -ra-ên, là ng c u trong khi ho n n n, sao
Ngài nh m t ng i trú ng   trong t, nh ng i b hành c ng tr i ng   u
9
m t êm? Sao Ngài nh ng i th t kinh, nh ng i m nh d n ch ng có th
gi i c u? H i c Giê-hô-va! d u v y, Ngài v n gi a chúng tôi! Chúng tôi c
10
x ng b ng danh Ngài, xin ng lìa b chúng tôi! c Giê-hô-va phán v i dân n y
nh v y: Chúng nó a i dông dài, ch ng ng n c m ch n mình, nên c Giê-hô-va
ch ng nh n l y chúng nó. Bây gi Ngài nh   n s hung ác chúng nó và th m ph t
11 12
t i l i. c Giê-hô-va l i phán cùng tôi r ng: Ch c u s lành cho dân n y.
Khi chúng nó kiêng n, ta s ch ng nghe l i kh n nguy n c a chúng nó; khi chúng nó
dâng c a l thiêu và c a l chay, ta ch ng nh m âu; nh ng ta s di t chúng nó b i
13
g m dao, ói kém, và ôn d ch. Tôi bèn th a r ng: Oâi! h i Chúa Giê-hô-va, n y
các tiên tri b o h r ng: Các ng i s không th y g m dao, s ch ng có ói kém;
14
nh ng ta s ban s bình an b n lâu cho các ng i trong mi n n y. c Giê-hô-va
l i phán cùng tôi r ng: Aáy là nh ng l i nói d i, mà các tiên tri ó nh n danh ta truy n
ra. Ta ch ng t ng sai h i, ch ng t ng truy n l nh và ch ng t ng phán cùng h . H
nói tiên tri ó là theo nh ng s hi n th y gi d i, s bói khoa, s h không, và s
15
l a g t b i lòng riêng mình! V y nên, c Giê-hô-va phán v nh ng k tiên tri
ch ng b i ta sai n, mà nói tiên tri nh n danh ta, r ng: Trong t n y s ch ng có

16
g m dao và ói kém! Chính các tiên tri ó s b di t b i g m dao và ói kém.
Nh ng k mà h truy n l i tiên tri y cho, s cùng v , con trai, con gái mình vì g m
dao ói kém b ném ngoài ng ph Giê-ru-sa-lem, ch ng có ai chôn c t, vì ta s
17
khi n i u ác chúng nó ã làm l i v mình! Ng i khá b o cho chúng nó l i
n y: M t ta r i l y êm ngày ch ng thôi; vì gái ng trinh c a dân ta b t i tàn, b
18
th ng r t là au n. N u ta ra n i ng ru ng, thì th y nh ng ng i b
g m âm; n u ta vào trong thành, thì th y nh ng k au m vì s ói kém. Chính
các ng tiên tri và các th y t l i d o trong t mình, c ng không có s hi u
19
bi t. V y thì Ngài ã b h t Giu- a sao? Lòng Ngài ã g m ghét Si-ôn sao? Làm sao
Ngài ã ánh chúng tôi, không ph ng ch a lành? ng i s bình an mà ch ng
20
có s lành; ng trông k lành b nh, mà g p s kinh hãi. H i c Giê-hô-va,
chúng tôi nhìn bi t i u ác chúng tôi và t i l i c a t ph chúng tôi, vì chúng tôi u
21
ph m t i ngh ch cùng Ngài. Xin hãy vì danh Ngài, ch chán chúng tôi, và ch
nh c ngôi vinh hi n c a Ngài! Xin Ngài nh l i giao c v i chúng tôi mà ch h y.
22
Trong nh ng s h vô c a dân ngo i, há có quy n làm m a c sao? có ph i t
tr i xu ng m a c ch ng? H i Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng tôi, Ngài há ch ng
ph i là ng ó? V y nên chúng tôi s trông i Ngài, vì Ngài ã làm ra m i s y.

Chapter 15

1
c Giê-hô-va bèn phán cùng tôi r ng: D u Môi-se và Sa-mu-ên ng tr c m t
ta, nh ng lòng ta c ng ch ng h ng v dân n y. Hãy u i chúng nó kh i tr c m t
2
ta, cho chúng nó i ra. S x y ra khi chúng nó kh i ng i r ng: Chúng tôi s i âu?
thì hãy b o chúng nó r ng: c Giê-hô-va phán nh v y: Ai ã c nh cho ch t,
hãy ch u ch t; ai ã c nh cho ph i g m dao, hãy ch u g m dao; ai ã
c nh cho ph i ói kém, hãy ch u ói kém; ai ã c nh cho s phu
3
tù, hãy ch u phu tù. c Giê-hô-va phán: Ta s giáng cho chúng nó b n th tai v ;
4
g m gi t, chó xé, chim tr i và loài thú trên t nu t và di t i. Vì
c Ma-na-se, con trai Ê-xê-chia, vua Giu- a, và vì nh ng s nó ã làm trong thành
5
Giê-ru-sa-lem, ta s khi n chúng nó b ném i ném l i trong các n c thiên h . H i
Giê-ru-sa-lem, ai s th ng xót ng i c sao? ai s than ti c? ai s xây l i mà
6
h i th m ng i? c Giê-hô-va phán: Ng i ã b ta, ã xây l i ng sau, nên

7
ta ã giang tay trên ng i, di t ng i. Ta ã chán s i ý. Ta ã l y nia
s y chúng nó n i c a các thành t n y. Ta ã c t m t con cái chúng nó và di t dân
8
ta, mà chúng nó c ng ch ng tr l i kh i ng l i mình. Nh ng n bà góa nó
thêm lên nhi u h n cát bi n. Ta ã khi n k thù h y di t gi a ban ngày, ngh ch cùng
9
m k trai tr . Ta ã khi n s s u não kinh hãi l m trên nó thình lình. n bà ã
sanh b y con, th y mình mòn m i, h u trút linh h n; khi còn ban ngày, m t tr i nó ã
l n; nó ph i s nh c và h th n; còn nh ng con cái sót l i, thì ta s phó cho g m
10
c a k ngh ch thù chúng nó, c Giê-hô-va phán v y. H i m tôi i, kh n n n
cho tôi! M ã sanh ra tôi làm ng i m c ph i s tranh ua cãi l y trong c t?
Tôi v n không cho ai vay m n, c ng ch ng vay m n ai; d u v y, m i ng i
11
nguy n r a tôi. Nh ng c Giê-hô-va phán: Th t ta s b s c cho ng i c
ph c. Trong khi g p tai v ho n n n, th t ta s khi n k thù ngh ch n c u
12
xin ng i. S t và ng c a ph ng b c, ng i ta có th b gãy c sao?
13
Vì c m i t i l i các ng i, trong c a ph n mình, ta s phó c a c i châu báu
14
các ng i cho s c p bóc, ch ng tr giá l i. Ta s làm cho nh ng y i
v i k thù ng i qua m t t mà ng i không bi t, vì l a gi n c a ta ã cháy lên,
15
ng thiêu h y các ng i. H i c Giê-hô-va! Ngài hi u bi t. Xin hãy nh n
tôi, th m vi ng tôi, và tr thù nh ng k b t b cho tôi. Xin ch c t tôi i trong s
16
nh n nh c Ngài; xin bi t cho r ng tôi vì Ngài ch u nhu c nha! Tôi v a nghe nh ng
l i Ngài, thì ã n l y r i; l i Ngài là s vui m ng h n h c a lòng tôi v y. H i
17
Giê-hô-va c Chúa Tr i v n quân, vì tôi c x ng b ng danh Ngài! Tôi ch ng
ng i trong ám h i k vui ch i m ng r ; nh ng tôi ng i m t mình vì tay Ngài; vì Ngài
18
ã làm cho tôi y s gi n. C sao s au n c a tôi c còn hoài? C sao v t
th ng c a tôi không ch a c mà nó không ch u kh i? Ngài i v i tôi h n nh
19
cái khe gi d i, cái su t t t m ch hay sao? V y nên, c Giê-hô-va phán nh v y:
N u ng i tr l i, thì ta s l i em ng i ng tr c m t ta; n u ng i làm
cho s quí lìa kh i s hèn, thì ng i s nh mi ng ta, chúng nó s tr v cùng ng i;
20
nh ng ng i ch ng tr v cùng chúng nó. Ta s khi n ng i làm t ng ng
v ng b n cho dân n y, h s ánh v i ng i, nh ng không th ng ng i c,
vì ta cùng ng i ng c u ng i và gi i thoát ng i, c Giê-hô-va phán v y.
21
Ta s rút ng i ra kh i tay k ác, s chu c ng i kh i tay k b o tàn.

Chapter 16

1 L i c Giê-hô-va phán cùng tôi nh v y: 2 Ng i ch c i v , ch có con
trai con gái trong ch n n y. 3 Vì c Giê-hô-va phán v nh ng con trai con gái s sanh
t i ây, và v nh ng cha m ã sanh chúng nó trong t n y nh v y: 4 Chúng
nó s b d ch l mà ch t; ch ng ai khóc c ng ch ng ai chôn; xác chúng nó còn l i nh
phân trên t. Chúng nó s b di t b i g m dao và ói kém; thây chúng nó s làm
n cho chim tr i và loài thú trên t. 5 c Giê-hô-va phán: Ch vào nhà có tang,
ch i i u, và ch than khóc chúng nó; vì ta ã rút s bình an n hu , th ng xót
c a ta ra kh i dân n y, c Giê-hô-va phán v y. 6 Ng i l n k nh u s ch t
trong t n y; ch ng c chôn, ch ng ai khóc chúng nó; ng i ta không t c t
th t và h t tóc vì chúng nó. 7 Không ai vì k tang b bánh, yên i chúng nó vì k
ch t; ch ng ai vì s ch t c a cha ho c m mà trao chén chia bu n. 8 C ng ng vào
trong phòng ti c, ng ng i n u ng v i chúng nó. 9 Vì, c Giê-hô-va v n quân,
c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, phán nh v y: N y, d i m t các ng i, ng
i các ng i, ta s làm cho trong x n y h t ti ng vui m ng h h , h t ti ng
c a chàng r và nàng dâu. 10 Khi ng i em l i n y truy n cho dân, chúng nó ch c
h i ng i r ng: Sao c Giê-hô-va rao nh ng tai n n n y cho chúng tôi? ho c chúng
tôi có t i gì? ho c chúng tôi ã ph m t i gì ngh ch cùng Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng
tôi? 11 Ng i bèn khá áp r ng: c Giê-hô-va phán: Aáy là t i t ph các ng i
ã b ta, mà theo các th n khác, ng h u vi c và quì l y các th n y, mà ã lìa b
ta, và không gi lu t pháp ta. 12 Còn các ng i l i làm x u h n t ph mình; vì, n y,
các ng i ai n y u theo s c ng c i c a lòng ác mình, ch ng lo nghe ta. 13 Cho nên
ta s ném các ng i ra kh i t n y, vào trong m t x mà các ng i và t ph các
ng i c ng ch a t ng bi t, t i ó các ng i s h u vi c các th n khác êm ngày;
vì ta s không ban n cho các ng i. 14 V y nên, c Giê-hô-va phán: N y, ngày n,
là khi ng i ta s ch ng nói r ng: Th t nh c Giê-hô-va h ng s ng, là ng ã
em con cái Y-s -ra-ên lên kh i x Ê-díp-tô. 15 Nh ng nói r ng: Th t nh c
Giê-hô-va h ng-s ng, là ng ã em con cái Y-s -ra-ên lên t ph ng b c, và t
các n c mà h ã b u i n. Ta s l i d n chúng nó v trong t mà ta ã
ban cho t ph chúng nó. 16 c Giê-hô-va phán: N y, ta s sai tìm nhi u k ánh cá,
h s b t chúng nó; sau l i, ta s sai tìm nhi u th s n, h s s n chúng nó t m i

núi, m i gò, và các k v ng á.
17
Vì m t ta ch m ch m i ng l i chúng nó,
không gi u kh i tr c m t ta c, t i l i chúng nó không khu t kh i m t ta âu.
18
Tr c h t ta s báo s gian ác và t i l i chúng nó g p hai, vì chúng nó ã làm ô u
t ta b i nh ng s g m ghi c làm y d y s n nghi p ta.
19
H i c Giê-hô-va,
Ngài là s c m nh tôi, n l y tôi, và là n i n náu c a tôi trong ngày kh n n n! Các
n c s t n i u cùng t mà n cùng Ngài, và nói r ng: T ph chúng tôi
ch h ng nh ng l i gi d i, là s h không, và v y thì ch ng có ích gì.
20
Có l
nào ng i ta t làm cho mình nh ng th n không ph i là th n c sao?
21
V y nên,
n y, ta s cho chúng nó bi t tay ta và quy n n ng ta; và chúng nó s bi t danh ta là
Giê-hô-va.

Chapter 17

1
T i c a Giu- a ã chép b ng bút s t, b ng dùi kim c ng; ã ch m trên b ng
trong lòng chúng nó, và trên s ng nh ng bàn th các ng i.
2
Con cái chúng nó nh l i
bàn th và hình t ng chúng nó ã l p lên g n các cây xanh và trên gò cao.
3
H i hòn
núi ta trong ng, ta s phó c a c i, châu báu và các n i cao ng i làm c a c p; vì
c t i l i ng i ã ph m trên kh p b cõi mình.
4
Ng i s b m t c nghi p
ta ã ban cho, y là t ng i làm l y; ta s b t ng i ph c k thù ng i trong
m t x mà ng i ch a t ng bi t; vì ng i à nhen l a gi n ta lên, thì nó cháy hoài
hoài.
5
c Giê-hô-va phán nh v y: áng r a thay là k nh c y loài ng i, l y
loài xác th t làm cánh tay, lòng lìa kh i c Giê-hô-va.
6
Nó s nh th ch th o trong sa
m c, không th y ph c n, nh ng trong n i ng v ng khô khan, trên t
m m không dân .
7
áng chúc ph c thay là k nh c y c Giê-hô-va, và l y
c Giê-hô-va làm s trông c y mình.
8
Nó c ng nh cây tr ng n i b su i, âm r
theo dòng n c ch y; ng khi tr i n ng, ch ng h s hãi, mà lá c xanh t i. G p
n m h n hán c ng ch ng lo gì, mà c ra trái không d t.
9
Lòng ng i ta là d i trá h n
m i v t, và r t là x u xa: ai có th bi t c?
10
Ta, c Giê-hô-va, dò xét trong trí,
th nghi m trong lòng, báo cho m i ng i tùy ng h i, tùy k t qu c a vi c
h làm.
11
K nào c giàu có ch ng theo s công bình, c ng nh chim a a p

tr ng mà mình ch ng ra; n n a i ng i, nó ph i m t h t, cu i cùng nó
12
ra là ngu d i. Ngôi vinh hi n c l p lên t ban u, y là n i thánh c a dân
13
chúng ta! H i c Giê-hô-va, là s trông c y c a Y-s -ra-ên, nh ng k nào b
Ngài u s b x u h ! Nh ng k lìa kh i ta s b ghi trên t, vì h ã b
14
su i n c s ng, t c là c Giê-hô-va. H i c Giê-hô-va! xin Ngài ch a tôi thì
tôi s c lành; xin Ngài c u tôi thì tôi s c r i: vì Ngài là ng mà tôi ng i
15
khen. N y là l i ng i ta b o tôi: L i phán c a c Giê-hô-va âu? Rày hãy
16
ng nghi m! Còn tôi, tôi ch ng v i vàng b ch c ch n dân mà không theo Ngài. Tôi
c ng không t ý mu n mình trông c ngày kh n n n, Ngài v n bi t v y. L i
17
mi ng tôi nói ra i u tr c m t Ngài. Ngài là n i n náu c a tôi trong ngày ho n
18
n n, xin ch làm c cho tôi kinh khi p! Xin Ngài làm cho nh ng k b t b tôi b
x u h , mà chính tôi ng b x u h ; cho h kinh hoàng! Xin cho ngày ho n n n lâm
19
trên h , và h y ho i g p hai! c Giê-hô-va phán cùng tôi r ng: Hãy i, ng t i
c a c a con cái dân s , t c là c a các vua Giu- a th ng ra vào, và t i h t th y các
20
c a thành Giê-ru-sa-lem. Ng i khá nói r ng: H i các vua n c Giu- a, cùng c
dân Giu- a, và h t th y dân c Giê-ru-sa-lem, là k do các c a n y qua l i, hãy nghe
21
l i c a c Giê-hô-va. c Giê-hô-va phán nh v y: Các ng i hãy gi , ch
22
khiêng gánh vào c a thành Giê-ru-sa-lem. Trong ngày Sa-bát, ng khiêng gánh ra kh i
nhà các ng i, c ng ng ra kh i nhà các ng i, c ng ng làm vi c chi h t;
23
nh ng hãy bi t riêng ngày Sa-bát ra thánh, nh ta ã phán d n t ph các ng i.
Nh ng mà, h ch ng nghe, ch ng l ng tai; c ng c ch ng nghe ta và ch ng ch u
24
d y. c Giê-hô-va phán: N u các ng i ch m ch nghe ta, n u các ng i không
khiêng gánh vào c a thành y trong ngày sa-bát, n u các ng i bi t riêng ngày sa-bát ra
25
thánh và không làm vi c gì trong ngày ó, thì các vua và các quan tr ng ng i trên ngai
a-vít s c i xe c i ng a, cùng v i các quan tr ng ng i Giu- a, và dân c
26
Giê-ru-sa-lem do c thành y mà vào; và thành y s còn i i. Ng i ta s
n t các thành c a Giu- a và t các n i chung quanh Giê-ru-sa-lem, t x Bên-gia-min,
t t ng b ng, t núi, và ph ng Nam, ng em c a l thiêu và các c a
27
l , c a l chay cùng nh h ng, và em c a l thùân n nhà c Giê-hô-va.
Nh ng n u các ng i không nghe ta bi t ngày sa-bát ra thánh, mà trong ngày sa-bát
khiêng gánh và vào c a thành Giê-ru-sa-lem, thì ta s t l a n i c a thành, l a y s
thiêu h y cung i n c a Giê-ru-sa-lem, không bao gi t t.

Chapter 18

1
L i c a c Giê-hô-va phán cho Giê-rê-mi nh v y:
2
Ng i khá ch d y, xu ng trong nhà th g m kia, t i ó ta s cho ng i nghe l i ta.
3
Tôi bèn xu ng trong nhà th g m, n y, nó ng n n trên cái bàn xây.
4
Cái bình ã n n ra b ng t sét b h trong tay ng i th g m, thì nó l y mà n n cái bình khác, tùy ý mình mu n làm.
5
B y gi , có l i c Giê-hô-va phán cùng tôi r ng:
6
c Giê-hô-va phán: H i nhà Y-s -ra-ên, ta i v i các ng i há ch ng làm c nh ng i th g m hay sao? H i nhà Y-s -ra-ên, t sét trong tay th g m th nào, thì các ng i c ng trong tay ta th y.
7
Trong lúc nào ta s nói v m t dân m t n c kia ng nh i, h y i, di t i;
8
n u n c mà ta nói ó xây b i u ác mình, thì ta s i ý ta ã toan giáng tai h a cho nó.
9
C ng có lúc nào ta s nói v m t dân m t n c kia ng d ng nó, tr ng nó;
10
n u n c y làm i u ác tr c m t ta và không nghe ti ng ta, thì ta s i ý ta ã nh xu ng ph c cho nó.
11
V y nên b y gi , hãy nói c ng ng i Giu- a và dân c Giê-ru-sa-lem, b o h r ng: c Giê-hô-va phán nh v y: N y, ta ng gây tai v ánh các ng i, t m u k h i các ng i. Ai n y khá d y l i kh i ng ác mình, ch a ng l i mình và công vi c mình!
12
Nh ng h nói r ng: Khéo m t công! Chúng ta c theo m u mình; ai n y s theo s c ng c i c a lòng x u mình.
13
V y nên, c Giê-hô-va phán nh v y: Hãy h i trong các n c có ai ã h nghe s nh v y không? Gái ng trinh c a Y-s -ra-ên ã làm vi c áng g m.
14
Có ai th y tuy t c a Li-ban lìa b v n á n i ng b ng ch ng? Hay là có ai th y n c sông mát t xa ch y n n i mà c n t t i ch ng?
15
Th mà dân ta ã quên ta; t h ng cho th n t ng gi d i. Vì v y, nó ã v p ngã trong ng mình, trong n o c , ng i trong ng ch a d n p.
16
Nên t nó tr nên g l , làm trò c i mãi mãi; k qua ng i l i u s ng s và l c u.
17
Ta s làm cho nó toàn l c tr c m t k thù, nh b i tr n gió ông; ta xây l ng l i ng nó, ch ng xây m t l i trong ngày nó b tai n n.
18
Chúng nó bèn nói r ng: Hãy n, ng l p m u ngh ch cùng Giê-rê-mi; vì th y t l ch ng thi u gì lu t pháp, ng i khôn ngoan ch ng thi u gì s khôn ngoan, ng tiên tri ch ng thi u gì l i tiên tri. Chúng ta hãy n, l y mi ng lu i mình mà công kích nó, ng tai vào l i nó nói chút nào.
19
H i c Giê-hô-va, xin vì tôi ghé tai nghe nh ng l i c a k

20
cãi l y v i tôi! Ng i ta có l nào l y ác báo thi n sao? vì h ã ào h m ng
h i linh h n tôi. Xin Ngài nh r ng tôi t ng ng tr c m t Ngài ng vì h c u
21
ph c, làm cho c n gi n Ngài xây kh i h . V y nên, xin Ngài phó con cái h cho
s ói kém, và chính mình h cho quy n g m dao. Nguy n cho v h m t con và
tr nên góa b a, cho ch ng b ch t d ch, cho nh ng ng i trai tráng b g m ánh
22
gi a tr n m c. Nguy n cho ng i ta nghe ti ng kêu ra t trong nhà, khi Ngài s
khi n o quân tho t n xông vào h ! Vì h ã ào h m s p b t tôi, ã
23
gi u l i d i ch n tôi. H i c Giê-hô-va, chính Ngài bi t c m u ch c
h ngh ch cùng tôi gi t tôi. Xin ng tha s gian ác h , ng xóa t i l i h
kh i m t Ngài; nh ng cho h v p ngã tr c m t Ngài; xin Ngài ph t h trong ngày
n i gi n c a Ngài!

Chapter 19

1
c Giê-hô-va phán r ng: Hãy i mua m t cái bình b ng t n i th g m. R i
kèm m t vài tr ng lão trong dân và tr ng lão trong ám th y t l i v i ng i,
2
n n i tr ng c a con trai Hi-nôm, g n ng vào c a G m; t i ó, hãy rao
3
nh ng l i ta s b o cho. Ng i khá nói r ng: H i các vua Giu- a, và các ng i, là
dân c Giê-ru-sa-lem, hãy nghe l i c a c Giê-hô-va. c Giê-hô-va v n quân, c
Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, phán nh v y: N y, ta s giáng tai v trên n i n y, n
4
n i ai nghe nói c ng ph i bùng tai; vì chúng nó ã lìa b ta, ã làm ch n y nên xa
l , ã t h ng ó cho các th n khác mà chúng nó, t ph chúng nó, các vua
5
Giu- a u ch a t ng bi t, và vì chúng nó ã làm cho máu vô t i y n i n y.
L i xây p các n i cao cho Ba-anh, ng t con trai mình làm c a l thiêu dân cho
Ba-anh, là u ta ch ng h truy n cho, ch ng h phán n, là i u ta ch ng h
6
ngh t i trong lòng ta. V y nên, c Giê-hô-va phán: N y, ngày n, b y gi n i
n y s không g i là Tô-ph t, c ng không g i là n i tr ng c a con trai Hi-nôm n a,
7
mà là n i tr ng c a s ánh gi t. Trong n i n y ta s làm h không m u c a
Giu- a và c a Giê-ru-sa-lem. Ta s làm cho chúng nó ngã b i g m tr c m t k thù,
và b i tay c a nh ng k mu n l i m ng s ng chúng nó; ta s phó thây chúng nó cho
8
chim tr i và loài thú t làm n. Ta s khi n thành n y làm m t trò g l
9
nh o c i; ai qua l i g n ó s l y làm l và c i v m i tai v nó. Ta s làm

cho chúng nó n th t con trai con gái mình, và ai n y n th t c a b n h u mình, trong
c n b vây b kh n c c, là khi quân thù ngh ch và nh ng k mu n h i m ng s ng
10
chúng nó làm kh n cho. R i thì ng i khá p cái bình tr c m t các ng i i
11
v i mình, mà nói r ng: c Giê-hô-va v n quân phán nh v y: Ta s p v dân
n y và thành n y c ng nh p cái bình b ng g m, ch ng còn làm li n l i c;
12
ng i ta s chôn thây t i Tô-ph t, cho n thi u ch chôn. c Giê-hô-va
phán: Ta s ãi ch n n y cùng dân c nó th y; ta s khi n thành n y nên nh
13
Tô-ph t. Các nhà c a Giê-ru-sa-lem và n ài c a các vua Giu- a ã ô u thì s
nh Tô-ph t; th t, y là t i trên mái nhà ó ng i ta ã t h ng cho m i c
14
binh trên tr i, và làm l quán cho các th n khác. o n, Giê-rê-mi tr v t Tô-ph t,
t c n i c Giê-hô-va ã sai ng i i nói tiên tri; ng i bèn ng trong hành lang
15
c a nhà c Giê-hô-va, mà nói v i c dân s r ng: c Giê-hô-va v n quân, c
Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, phán nh v y: N y, ta s giáng tai n n mà ta ã báo tr c
cho thành n y và nh ng thành thu c v nó, vì chúng nó làm c mình nên c ng, h u cho
ch ng c nghe l i ta.

Chapter 20

1
Pha-su-r , con trai c a th y t l Y-mê, làm qu n c nhà c Giê-hô-va, có
2
nghe Giê-rê-mi nói tiên tri nh ng vi c n y. Pha-su-r bèn ánh òn ng tiên tri
3
Giê-rê-mi, cùm l i c a trên Bên-gia-min, thu c v nhà c Giê-hô-va. B a sau,
Pha-su-r th Giê-rê-mi ra kh i cùm. Giê-rê-mi nói v i ng i r ng: c Giê-hô-va
4
không x ng ng i là Pha-su-r âu, mà x ng là Ma-go-Mít-sa-bíp. Vì c Giê-hô-va
phán nh v y: N y, ta s phó ng i làm s kinh hãi cho chính mình và h t th y b n
h u mình n a; chúng nó s ch t b i g m c a k thù mình, chính m t ng i s
ngó th y. Ta c ng s phó c dân s Giu- a trong tay vua Ba-by-lôn, ng i s em
5
chúng nó sang Ba-by-lôn làm phu tù, và l y g m gi t i. Ta l i s phó m i c a c i
thành n y, cùng l i ã làm ra, v t quí hi n có; th t, ta s phó châu báu c a các vua
Giu- a trong tay k thù ngh ch, chúng nó s l y làm c a c p mà em v Ba-by-lôn.
6
H i Pha-su-r , chính mình ng i cùng nh ng k trong nhà ng i, th y u i
làm phu tù. Ng i s n Ba-by-lôn, ch t và chôn t i ó, luôn c b n h u ng i
7
n a, t c nh ng k mà ng i ã nói tiên tri gi d i cho. H i c Giê-hô-va, Ngài

ã khuyên d tôi, và tôi ã ch u khuyên d ; Ngài m nh h n tôi và ã c th ng.
8
Tr n ngày tôi c làm trò c i, và ai c ng nh o báng tôi. M i l n tôi nói thì c t ti ng
k l ; tôi kêu r ng: B o ng c và h y di t! Vì l i c a c Giê-hô-va làm cho tôi
9
c ngày b s nh c chê c i. N u tôi nói: Tôi s ch ng nói n Ngài n a; tôi s
ch ng nh n danh Ngài mà nói n a, thì trong lòng tôi nh l a t cháy, b c kín trong
10
x ng tôi, và tôi m t m i vì nín l ng, không ch u c n a. Tôi có nghe nh ng
l i ch nh o c a nhi u ng i, kinh hãi m i b . Nh ng b n h u thi t ngh a c a
tôi trông cho tôi v p ngã, u nói r ng: Hãy cáo nó, và chúng ta c ng s cáo nó; có l nó
11
s ch u khuyên d , thì chúng ta s th ng nó, và tr thù nó. Nh ng c Giê-hô-va
v i tôi nh m t tay anh hùng áng khi p; nên nh ng k b t b tôi s v p ngã, s
ch ng th ng h n. Vì h n ch ng khôn, thì s ch u s nh c r t l n, t c là s
12
h nhu c i i ch ng h quên c. Nh ng, h i c Giê-hô-va v n quân!
Ngài là ng th ng i công bình, xem th u trong lòng trong trí, xin cho tôi th y Ngài
13
báo thù h , vì tôi ã em vi c mình t cùng Ngài. Hãy hát cho c Giê-hô-va, hãy
ng i khen c Giê-hô-va! Vì Ngài ã gi i c u linh h n k nghèo nàn ra kh i tay nh ng
14
k ác. áng r a cho cái ngày mà tôi ã sinh! Nguy n cho cái ngày mà m tôi tôi
15
ra ng c ph c! áng r a thay là ng i em tin cho cha tôi r ng: Ng i
16
ã sanh con trai! làm cho cha tôi y s vui m ng. Nguy n cho ng i ó c ng
nh các thành mà c Giê-hô-va ã phá ch ng phàn nàn! Nguy n cho nó v a lúc
17
ban mai nghe kêu la, n tr a nghe kêu l n ti ng; vì ã ch ng gi t tôi t trong lòng
18
m ; thì m tôi ã làm m m tôi, và thai l n luôn luôn. Sao tôi ã ra kh i thai
ch u c c kh lo bu n, c i mang s nh c?

Chapter 21

1
Có l i t n i c Giê-hô-va phán cho Giê-rê-mi, khi vua Sê- ê-kia sai Pha-su-r ,
con trai Manh-ki-gia, và Sô-phô-ni, con trai th y t l Ma -a-sê-gia, n cùng ng i mà
2
r ng: Nê-bu-cát-n t-sa, vua Ba-by-lôn, n ánh chúng ta, nên hãy vì chúng ta c u h i
c Giê-hô-va; có l c Giê-hô-va s vì chúng ta làm y theo m i vi c l lùng c a
3
Ngài, cho ng i lìa kh i chúng ta. Giê-rê-mi áp r ng: Các ông hãy tâu l i cùng Sê- ê-kia
4
nh v y: Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, phán nh v y: N y, nh ng binh

khí trong tay các ng i ng c m ánh u i vua Ba-by-lôn và ng i Canh- ê
hi n vây các ng i ngoài t ng thành, thì ta s khi n lui v , và thâu l i vào gi a
5
thành n y. Chính ta s chi n u ngh ch cùng các ng i, dùng tay giang ra, cánh tay
6
m nh s c, n i nóng, phát gi n và s th nh n l n. Ta s ánh dân c thành n y
7
c ng i và v t: chúng nó s ch t d ch r t l n. c Giê-hô-va phán: Sau ó, ta
s phó Sê- ê-kia, vua Giu- a, tôi t và dân nó, t c nh ng k còn l i trong thành, ã
tránh kh i d ch l , g m dao, ói kém, ta s phó chúng nó vào tay Nê-bu-cát-n t-sa, vua
Ba-by-lôn, vào tay nh ng k c u thù và nh ng k òi m ng chúng nó. Nê-bu-cát-n t-sa
s ánh chúng nó b ng l i g m, không dè ti c, không áy náy, không th ng xót. 8
Ng i khá nói cùng dân n y r ng: c Giê-hô-va phán nh v y: N y, ta t tr c
9
m t các ng i con ng s ng và con ng ch t. K nào c l i trong thành
n y s ch t b i g m dao, ói kém, và ôn d ch; nh ng k nào ra kh i, i sang cùng
ng i Canh- ê, t c ng i ng vây mình, thì s s ng, và s s ng mình s làm
10
c a c p cho mình. c Giê-hô-va phán: Vì ta m t ta trên thành n y mà xu ng
h a cho, ch không ph i xu ng ph c; thành y s b phó vào tay vua Ba-by-lôn,
11
ng i s l y l a t i. Lu n v nhà vua Giu- a, hãy nghe l i c a c
12
Giê-hô-va: c Giê-hô-va phán nh v y: H i nhà a-vít, v a lúc ban mai hãy làm s
công bình, hãy c u k b c p ra kh i tay ng i c hi p, e r ng vì các ng i làm
13
i u ác, mà ta phát gi n ra nh l a, cháy không ai t t c ch ng. c Giê-hô-va
phán: N y, h i k trong n i tr ng, trên v ng á n i ng b ng kia, ta ngh ch
các ng i, là nh ng ng i nói r ng: Ai s xu ng ngh ch cùng chúng ta? ai s s n
14
vào n i chúng ta ? c Giê-hô-va phán: Ta s ph t các ng i theo qu c a vi c
làm các ng i; ta s t l a trong r ng nó, l a s nu t h t m i v t chung quanh
nó.

Chapter 22

1
c Giê-hô-va phán nh v y: Hãy xu ng cung vua Giu- a, t i ó ng i khá rao
2
l i n y, mà r ng: H i vua c a Giu- a, ng i trên ngai a-vít, ng i cùng tôi t
3
ng i và dân s ng i vào các c a n y, hãy nghe l i c a c Giê-hô-va! c
Giê-hô-va phán nh v y: hãy làm s chánh tr c và công bình; c u k b c p kh i
tay ng i c hi p; ch làm s thi t h i cùng s hi p áp cho ng i trú ng , cho

4
k m côi ho c ng i góa b a, và ch làm máu vô t i trong n i n y. Vì n u
các ng i th t vâng làm l i n y, thì s có vua ng i trên ngai a-vít, c i xe và ng a,
5
ng i cùng tôi t ng i và dân ng i do các c a nhà n y mà vào. Nh ng n u các
ng i ch ng kh ng nghe l i n y, c Giê-hô-va phán, ta ch mình mà th , nhà n y
6
s thành ra hoang vu. c Giê-hô-va phán v nhà vua Giu- a nh v y: Ta coi ng i
c ng nh Ga-la-át, c ng nh chót núi Li-ban, nh ng ta ch c s làm cho ng i ra ng
7
v ng, ra các thành không ng i . Ta s m s n nh ng k tàn h i ngh ch cùng ng i,
th y u c m khí gi i; chúng nó s n nh ng cây bách r t t t c a ng i và
8
qu ng vào l a. Có ng i dân t c s i qua g n thành n y, u nói cùng b n mình
9
r ng: C sao c Giê-hô-va ã ãi thành l n n y nh v y? S có k áp r ng:
Aáy là t i dân thành ó ã b giao c c a Giê-hô-va c Chúa Tr i mình, mà th
10
l y và h u vi c các th n khác. Ch khóc ng i ch t, ch than th v ng i.
Thà hãy khóc k i ra, vì nó s không tr v , ch ng còn l i th y x mình sanh tr ng.
11
Vì c Giê-hô-va phán nh v y v Sa-lum, con trai Giô-si -a, vua c a Giu- a, k v
12
cha mình là Giô-si -a, và ã i kh i n i n y: Ng i s ch ng tr v ó n a; mà
13
ch t t i x ã b ày n, ch ng còn l i th y t n y n a. Kh n thay cho
k xây nhà trái l công bình, làm phòng b i s b t ngh a; dùng k lân c n mình làm
14
vi c vô l ng, và ch ng tr ti n công; nói r ng: Ta s xây tòa nhà r ng rãi, có
nh ng phòng kho ng khoát; xoi nh ng c a s , l p tr n b ng g bách h ng, và s n
15
son. Ng i l y g bách h ng ganh ua s p, há nh n ó c làm vua
sao? Cha ng i x a ã n ã u ng, làm ra s công bình chánh tr c, cho nên c
16
th nh v ng. Ng i ã làm ra l th ng cho k nghèo và thi u th n cho nên
17
c ph c. c Giê-hô-va phán: Nh v y há ch ng ph i là bi t ta sao? Nh ng
m t và lòng ng i ch m s tham lam, máu vô t i, và làm s c hi p hung d .
18
V y nên, v Giê-hô-gia-kim, con trai Giô-si -a, vua c a Giu- a, c Giê-hô-va phán
nh v y: Ng i ta s ch ng khóc ng i mà nói r ng: Oâi, anh em ta! Oâi, ch em ta!
C ng s ch ng than ti c mà r ng: Th ng thay chúa! Th ng thay vinh hi n chúa!
19
Ng i s b chôn nh chôn con l a; s b kéo và qu ng ra ngoài c a thành
20
Giê-ru-sa-lem. Hãy lên Li-ban và kêu la, c t ti ng lên Ba-san; hãy kêu la t chót núi
21
A-ba-rim! vì h t th y ng i yêu ng i u b h y di t. Ta ã nói cùng ng i

ng th i ng i th nh v ng; nh ng ng i nói r ng: Tôi ch ng kh ng nghe.
22
T khi ng i còn tr , tánh n t ng i ã d ng y: ã ch ng vâng l i ta. H t
th y nh ng k ch n dân c a ng i s b gió nu t, và k yêu ng i s i làm
23
phu tù. B y gi ng i ch c s b mang nhu c vì m i t i ác mình. Ng i là k
trên Li-ban và lót trong chòm cây h ng bách kia, khi ng i g p tai n n, qu n th t
24
nh n bà sanh , áng th ng xót bi t bao! c Giê-hô-va phán: Th t nh
ta h ng s ng, d u Giê-cô-nia, con trai Giê-hô-gia-kim, vua Giu- a, là cái n trên tay h u
25
ta, ta c ng l t ng i i. Ta s phó ng i trong tay nh ng k mu n òi mang
ng i, trong tay nh ng k mà ng i s , t c trong tay Nê-bu-cát-n t-sa, vau Ba-by-lôn,
26
và trong tay ng i Canh- ê. Ta s u i ng i cùng m ã ra ng i n
27
trong m t x khác, không ph i là x ng i sanh ra, và ng i s ch t t i ó. Còn
28
nh t mà linh h n chúng nó mong l n l i, thì s không c tr v . V y
Giê-cô-nia n y há ph i cái bình khinh d và b b sao? Làm sao nó và dòng dõi nó b ném
29
ra, b qu ng trong m t x mình, ch a t ng bi t? H i t, t, t! hãy nghe
30
l i c a c Giê-hô-va. c Giê-hô-va phán nh v y: Hãy ghi ng i n y trong
nh ng k không có con cái, trong nh ng k c i không th nh v ng; vì con cháu
nó s không m t ng i nào th nh v ng, ng i ngai a-vít và cai tr trong Giu- a
n a!

Chapter 23

1
c Giê-hô-va phán: Kh n thay cho nh ng k ch n h y di t và làm tan l c b y
2
chiên c a ng c ta. V y nên, v nh ng k ch n gi dân Ngài, thì Giê-hô-va c
Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên phán nh v y: Các ng i làm tan l c b y chiên ta, ã u i
i và không th m nom n; n y, ta s th m ph t các ng i v nh ng vi c d
3
mình làm, c Giê-hô-va phán v y. Ta s nhóm nh ng con sót l i c a b y ta, t các
n c mà ta ã u i chúng nó n. Ta s em chúng nó tr v trong chu ng mình;
4
chúng nó s sanh thêm nhi u. Ta s l p lên nh ng k ch n nuôi chúng nó; thì s
5
ch ng s ch ng hãi n a, và không thi u m t con nào, c Giê-hô-va phán v y. c
Giê-hô-va phán: N y, nh ng ngày n, b y gi ta s d y lên cho a-vít m t Nhánh
công bình. Ngài s cai tr làm vua, l y cách khôn ngoan mà n , làm s chánh tr c công

6
bình trong t. ng i v ng ó, Giu- a s c c u; Y-s -ra-ên s
yên n, và ng i ta s x ng danh ng y là: c Giê-hô-va s công bình chúng
7
ta! c Giê-hô-va phán: V y nên nh ng ngày n, b y gi ng i ta s ch ng còn
nói r ng: Th t nh c Giê-hô-va h ng s ng, t c là ng ã em con cái Y-s -ra-ên
8
lên kh i t Ê-díp-tô. Nh ng nói r ng: Th t nh c Giê-hô-va h ng s ng, t c
là ng ã em lên và d t dòng dõi nhà Y-s -ra-ên v t ph ng b c, t các n c
9
mà ta ã u i h n. Chúng nó s trong t mình. V các tiên tri: Lòng ta tan
nát trong ta; x ng ta th y u run r y; ta nh ng i say, nh ng i xây x m vì
10
r u, b i c c Giê-hô-va và nh ng l i thánh c a Ngài. Trong t y nh ng
k tà dâm; vì c b r a s thì t nên s u th m; nh ng ng c n i ng v ng
11
u khô khan. Ng i ta ch y theo ng d , s c chúng nó là không công bình. Vì
chính k tiên tri th y t l u là ô u , ta th y s gian ác chúng nó n trong nhà ta;
12
c Giê-hô-va phán v y. Cho nên ng chúng nó s nh n i tr n tr t trong t i
t m, s b u i và v p ngã t i ó. Vì n n m chúng nó b th m ph t, ta s
13
giáng tai v trên chúng nó, c Giê-hô-va phán v y. Ta ã th y rõ s iên d i c a
b n tiên tri x Sa-ma-ri; chúng nó nh n danh Ba-anh mà nói tiên tri, khi n dân Y-s -ra-ên
14
ta l m l c. Nh ng, n i b n tiên tri Giê-ru-sa-lem, ta ã th y s áng g m ghi c:
chúng nó ph m t i tà dâm, b c theo s gi d i; chúng nó làm cho c ng v ng tay k
d , n n i ch ng ai xây b s ác c a mình. Ta coi chúng nó th y u nh Sô- ôm,
15
và dân c nó nh Gô-mô-r . V y nên, v ph n b n tiên tri ó, c Giê-hô-va v n
quân phán nh v y: N y, ta s cho chúng nó n ng i c u và u ng m t ng; vì các
16
tiên tri Giê-ru-sa-lem ã làm cho s vô o tràn ra trong c x . c Giê-hô-va
v n quân phán nh v y: Ch nheo nh ng l i c a các tiên tri nói tiên tri v i các ng i.
Chúng nó d y cho các ng i s h không, và nói s hi n th y b i lòng mình ch ng
17
ph i b i mi ng c Giê-hô-va. Chúng nó c b o k khinh d ta r ng: c
Giê-hô-va phán, các ng i s c bình an. L i b o nh ng k b c theo s c ng
18
c i c a lòng mình r ng: Ch ng có tai h a nào s n trên các ng i h t. V y ai
ã ng c trong s bàn lu n c a c Giê-hô-va, c ng m xem và
19
nghe l i Ngài? Ai ã suy xét và nghe l i Ngài? N y, c n gi n c a c Giê-hô-va
20
ã phát ra nh bão, nh gió l c, n trên u nh ng k d . c Giê-hô-va ch a
làm tr n ý ã nh trong lòng, thì c n gi n c a Ngài s ch ng tr l i. Trong ngày
21
sau r t, các ng i s rõ bi t s y. Ta ch ng sai nh ng tiên tri n y, mà chúng nó

22
ã ch y; ta ch ng phán v i, mà ã nói tiên tri. N u chúng nó có ng trong s bàn
lu n ta, thì ã khi n dân ta nghe l i ta, và ã làm cho dân t ng d vi c x u mà
23
tr l i r i. c Giê-hô-va phán: Ta có ph i là c Chúa Tr i g n mà không
24
ph i là c Chúa Tr i xa sao? c Giê-hô-va phán: Có ng i nào có th gi u
mình trong các n i kín cho ta ng th y ch ng? c Giê-hô-va phán: Há ch ng ph i ta
25
y d y các t ng tr i và t sao? Ta nghe i u nh ng k tiên tri n y nói, chúng
26
nó nh n danh ta mà nói tiên tri gi d i, r ng: Ta có chiêm bao; th t, ta có chiêm bao!
Nh ng tiên tri y, theo s d i trá c a lòng mình mà nói tiên tri, chúng nó có lòng y cho
27
n ch ng nào? Chúng nó m i ng i thu t chiêm bao cùng k lân c n, t ng s
28
khi n dân quên danh ta c ng nh t ph chúng nó vì Ba-anh quên danh ta. Khi tiên tri
nào có chiêm bao, hãy thu t chiêm bao y i; còn k nào ã lãnh l i ta, hãy truy n l i
29
l i ta cách trung tín! c Giê-hô-va phán: R m r há xen vào v i lúa mì sao? L i ta
30
há ch ng nh l a, nh búa p v á sao? c Giê-hô-va phán v y. V y nên
c Giê-hô-va phán r ng: N y, ta ngh ch cùng nh ng k tiên tri n c p l n nhau v
31
l i c a ta. c Giê-hô-va phán: N y, ta ngh ch cùng nh ng k tiên tri dùng l i
32
mình nói ra, mà r ng: Ngài phán. c Giê-hô-va phán: N y, ta ngh ch cùng nh ng k
l y chiêm bao gi d i mà nói tiên tri, thu t l i và l y l i d i trá khoe khoang mà làm cho
dân ta l m l c, nh ng ta không sai và c ng không b o chúng nó; chúng nó c ng không làm
33
ích gì cho dân n y h t, c Giê-hô-va phán v y. N u dân n y, k tiên tri hay là th y
t l , h i ng i r ng: Gánh n ng c a c Giê-hô-va là gì? Khá áp r ng: Gánh
34
n ng gì? c Giê-hô-va phán: Ta s t b các ng i. Còn nh k tiên tri, th y t
l , và dân s nói r ng: Gánh n ng c a c Giê-hô-va, thì s ph t ng i y và nhà
35
nó. V y, n y là câu m i ng i khá h i k lân c n mình, m i ng i khá h i anh
36
em mình r ng: c Giê-hô-va ã tr l i làm sao? c Giê-hô-va ã phán th nào?
B y gi ch nói gánh n ng c a c Giê-hô-va n a; vì l i c a m i m t ng i s
là gánh n ng c a nó, vì các ng i ã làm trái nh ng l i c a c Chúa Tr i h ng
37
s ng, c a c Giê-hô-va v n quân, c Chúa Tr i chúng ta. V y ng i khá h i
k tiên tri r ng: c Giê-hô-va ã tr l i cho ng i làm sao? Hay là: c Giê-hô-va
38
ã phán th nào? Nh ng n u các ng i nói r ng: Gánh n ng c a c Giê-hô-va,
b i c ó, c Giê-hô-va phán nh v y: Vì các ng i nói l i n y: Gánh n ng c a
c Giê-hô-va, và ta ã sai n cùng các ng i ng b o các ng i r ng: Ch

39
còn nói r ng: Gánh n ng c a c Giê-hô-va, nh n ó, n y, ta s quên h n các
ng i; ta s b các ng i, và thành ta ã ban cho các ng i và t ph các ng i,
40
xa kh i tr c m t ta. Ta s khi n các ng i ch u nh nhu c i i, h
th n vô cùng, không bao gi quên c.

Chapter 24

1
c Giê-hô-va t cho tôi, n y, có hai gi trái v tr c n th c
Giê-hô-va. Aáy là sau khi Nê-bu-cát-n t-sa, vua Ba-by-lôn, ã b t Giê-cô-nia, con trai
Giê-hô-gia-kim, vua Giu- a, cùng các quan tr ng Giu- a, v i các th ngh và th rèn
2
t thành Giê-ru-sa-lem em v n c Ba-by-lôn làm phu tù. M t trong hai gi thì ng
nh ng trái v r t t t, nh trái v u mùa; còn gi kia thì ng trái x u l m, n
3
n i không có th n c. c Giê-hô-va phán cùng tôi r ng: H i Giê-rê-mi, ng i
th y gì? Tôi th a: Th y trái v , nh ng trái t t thì r t t t, còn nh ng trái x u thì r t
4
x u, x u n n i không th n c. B y gi có l i c a c Giê-hô-va phán
5
cùng tôi r ng: Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên phán nh v y: Nh nh ng
trái v t t n y, ta c ng s xem nh ng k phu tù Giu- a, mà ta ã sai t n i n y
6
n trong t ng i Canh- ê, cho chúng nó c ích. Ta s con m t ta trên
chúng nó làm ích cho, và ta s em h v trong x n y, l p lên mà không phá i n a,
7
tr ng l i mà không nh i n a. Ta s ban cho chúng nó t m lòng hay nh n bi t ta là
c Giê-hô-va. Chúng nó s làm dân ta, và ta s làm c Chúa Tr i chúng nó; vì chúng
8
nó s h t lòng tr v cùng ta. Còn nh Sê- i-kia, vua Giu- a, các quan tr ng nó và
dân sót l i c a thành Giê-ru-sa-lem, là dân còn trong t n y, và nh ng k trong
t Ê-díp-tô, thì ng i ta làm cho nh ng trái v x u quá n không c th nào, ta
9
c ng s làm cho chúng nó th y. Ta s phó chúng nó b ném i ném l i gi a
m i n c th gian cho chúng nó ch u kh , ch u m ng nhi c, xoi bói, c i chê, r a
10
s , trong m i x mà ta s u i chúng nó n. Ta s sai g m dao, ói kém, ôn
d ch gi a chúng nó, cho n ch ng chúng nó b h y di t kh i t ta ã ban cho
chúng nó cùng t ph chúng nó.

Chapter 25

1
N y là l i phán cùng Giê-rê-mi v c dân Giu- a, trong n m th t i
Giê-hô-gia-kim, con trai Giô-si -a, vua c a Giu- a; y là n m th nh t i
2
Nê-bu-cát-n t-sa, vua n c Ba-by-lôn. ng tiên tri Giê-rê-mi rao truy n nh ng l i
3
n y tr c m t dân Giu- a và h t th y dân c Giê-ru-sa-lem r ng: T n m th
m i ba i Giô-si -a, con trai A-môn, vua c a Giu- a, cho n ngày nay có hai n i
ba n m, l i c a c Giê-hô-va phán cùng tôi. T lúc ó, tôi d y s m nói cùng các
4
ng i; nh ng các ng i ch ng kh ng nghe tôi. c Giê-hô-va ã sai các y t
Ngài, là các tiên tri, n cùng các ng i, d y s m mà sai n, nh ng các ng i không
5
nghe l i, không tai mà nghe. Các ng y nói r ng: M i ng i trong các ng i
hãy t ng d mình tr l i; hãy b i u ác c a vi c làm mình, và trong t
mà c Giê-hô-va ã ban cho các ng i và t ph các ng i t x a cho n i
6
i. Ch theo các th n khác ng h u vi c và th l y, ch l y vi c tay mình
7
làm ra mà ch c gi n ta n a, thì ta s không làm h i chi các ng i. c Giê-hô-va
phán: Nh ng các ng i ch ng nghe ta, mà l y vi c làm c a tay mình ch c gi n ta, và
8
chu c l y tai h i cho mình. V y nên, c Giê-hô-va v n quân phán nh v y: Vì các
9
ng i ã ch ng nghe l i ta, n y, ta s sai òi m i h hàng ph ng b c cùng
y t ta là Nê-bu-các-n t-sa, vua Ba-by-lôn, n ngh ch cùng t n y, ngh ch cùng
dân c nó, và các n c chung quanh. Ta s di t h t chúng nó, làm chúng nó nên s g
10
l , chê c i, và hoang vu i i. c Giê-hô-va phán v y. V , ta s làm cho
trong vòng chúng nó h t ti ng reo vui và kêu-m ng, h t ti ng c a r m i và dâu m i,
11
h t ti ng m m c a c i xay và ánh sáng c a èn. C t n y s tr nên hoang
12
vu g l , các n c n y s ph c s vua Ba-by-lôn trong b y m i n m. c
Giê-hô-va phán: Khi b y m i n m y s mãn, ta s ph t vua Ba-by-lôn và dân ng i,
vì c t i ác chúng nó. Ta s ph t x ng i Canh- ê và bi n thành m t n i hoang vu
13
i i. Phàm l i ta ã phán ngh ch cùng t y, t c l i chép trong sách n y,
là l i Giê-rê-mi ã nói tiên tri ngh ch cùng muôn n c, thì s x y n cho t y.
14
V , s có nhi u n c và vua l n b t chính ng i Canh- ê làm tôi m i, và ta s
15
báo chúng nó theo vi c làm c a chúng, và theo vi c b i tay chúng làm ra. Giê-hô-va c
Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên có phán cùng tôi nh v y: Hãy l y chén r u c a s gi n
16
kh i tay ta, khá cho các dân mà ta sai ng i n u u ng l y. Chúng nó s u ng,
17
s i xiêu tó, và iên cu ng, vì c g m dao mà ta s sai n gi a chúng nó. V y

tôi l y chén kh i tay c Giê-hô-va, và khi n cho m i n c mà c Giê-hô-va sai tôi
18
n u u ng l y: cho Giê-ru-sa-lem và cho các thành c a Giu- a, cho các vua các
quan tr ng nó, làm cho chúng nó hoang vu, g l , b chê c i, ch u r a s nh ngày
19
nay; cho Pha-ra-ôn, vua n c Ê-díp-tô, cho nh ng y t ng i, cho các quan tr ng
20
và dân s ng i; cho m i dân l n, cho m i vua x Uùt-x , cho m i vua x Phi-li-tin:
t c vua c a Aùch-ca-lôn, c a Ga-xa, c a Eùc-rôn, và nh ng k còn s ng sót Aùch- t;
21
cho Ê- ôm, cho Mô-áp, cho con cái Am-môn;
22
cho các vua Ty-r , cho m i vua Si- ôn,
23
và cho m i vua cù lao ngoài bi n; cho ê- an, cho Thê-ma, cho Bu-x , cho nh ng
24
k c o tóc chung quanh u; cho m i vua A-ra-bi, cho các vua c a các n c thu c
25
v các gi ng l n ng v ng; cho m i vua c a Xim-ri, cho m i vua c a Ê-lam,
26
cho m i vua c a Mê- i; cho m t i vua ph ng b c, g n ho c xa, cho vua
n y cùng v i vua kia; sau l i, cho m i n c th gian trên m t t. Vua c a Sê-sác
27
c ng s u ng chén sau các vua kia. Ng i khá b o h r ng: c Giê-hô-va v n
quân, c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, phán nh v y: Hãy u ng i hãy say, m a, ngã
28
xu ng, ng d y n a, vì c g m dao mà ta s sai n gi a các ng i! N u
h không kh ng l y chén tay ng i ng u ng, thì ng i khá b o r ng: c
29
Giê-hô-va v n quân phán nh v y: Ch c các ng i ph i u ng! V , n y, y là
thành kia là thành c x ng b ng danh ta, mà ta b t u xu ng tai v ; còn các ng i,
há kh i hình ph t c c sao? Không! các ng i s không kh i hình ph t âu; vì
ta s sai g m dao n trên m i dân c trên t, c Giê-hô-va v n quân phán v y.
30
Cho nên ng i khá l y m i l i n y nói tiên tri ngh ch cùng h , và b o r ng: c
Giê-hô-va quát tháo t n i cao; phát ti ng t ch thánh Ngài; quát tháo to ngh ch cùng
chu ng chiên; tr i ti ng kêu nh nh ng k p trái nho, ngh ch cùng h t th y dân
31
c trên t. Ti ng om sòm s vang ra n cùng t; vì c Giê-hô-va tranh c nh
cùng các n c, phán xét m i xác th t, phó nh ng k d cho g m dao, c Giê-hô-va
32
phán v y. c Giê-hô-va v n quân phán nh v y: N y, tai v s t m t dân n y
33
qua m t dân khác; m t tr n bão l n d y lên t các n i u cùng t. Thây c a
nh ng k mà c Giê-hô-va ã gi t trong ngày ó, s y trên t t u n y
n u kia; ch ng ai khóc, ch ng thâu li m, ch ng chôn, s làm phân trên m t t!
34
H i nh ng k ch n, hãy than khóc, c t ti ng than van! H i nh ng k d n b y
chiên, hãy l n trong tro b i! Vì ngày các ng i b gi t, k các ng i b tan l c ã

35
n h n; các ng i s ngã xu ng nh bình quí giá. K ch n không b i âu tr n
36
tránh, k d n b y chiên không b i âu thoát ra. K ch n phát ti ng kêu, k d n
37
b y chiên than khóc; vì c Giê-hô-va phá hoang ng c h , và nh ng chu ng
38
chiên yên n ã b b t ph i nín l ng b i s nóng gi n c a c Giê-hô-va. Ngài
nh s t ã ra kh i ch kín mình. t chúng nó ã tr nên g l b i s c m nh
r t hung è nén, và c n gi n r t mãnh li t.

Chapter 26

1
Lúc Giê-hô-gia-kim, con trai Giô-si -a, vua n c Giu- a, b t u tr vì, có l i n y
2
t c Giê-hô-va phán ra: c Giê-hô-va phán nh v y: Ng i khá ng trong
hành lang nhà c Giê-hô-va, rao nh ng l i ta truy n ng i nói l i cho các thành c a
3
Giu- a ã n ng th l y trong nhà c Giê-hô-va; ch b t m t ti ng. Ho c
gi chúng nó nghe ng i, và ai n y s t ng x u mình tr l i; h u cho ta n
4
n n v h a mà ta nh làm cho chúng nó, vì s d c a vi c làm chúng nó. V y
ng i khá b o r ng: c Giê-hô-va phán nh v y: N u các ng i không kh ng nghe
5
ta, mà b c theo lu t pháp ta ã t tr c m t các ng i; n u các ng i không
nghe l i c a các y t ta, là các tiên tri mà ta sai n cùng các ng i, và ã d y s m
6
sai n, nh ng các ng i không nghe h , thì ta s khi n nhà n y nên nh Si-lô, và
7
s khi n thành n y nên s r a s cho m i n c trên t. Các th y t l , các
tiên tri, và c dân s u nghe Giê-rê-mi truy n nh ng l i y trong nhà c Giê-hô-va.
8
Khi Giê-rê-mi nói xong m i i u c Giê-hô-va ã truy n mình nói cho c dân s ,
thì các th y t l , các tiên tri, và c dân s u b t l y ng i và nói r ng: Ng i
9
ch c s ch t! Sao ng i nh n danh c Giê-hô-va mà nói tiên tri r ng: Nhà n y s
tr nên nh Si-lô, thành n y s hoang vu và không dân ? B y gi c dân s nhóm l i
10
cùng Giê-rê-mi trong nhà c Giê-hô-va. Các quan tr ng Giu- a nghe nh ng s y,
bèn t trong cung vua lên nhà c Giê-hô-va, ng i t i l i vào c a c a m i nhà c
11
Giê-hô-va. B y gi các th y t l và các tiên tri nói v i các quan tr ng cùng c
dân s r ng: Ng i n y áng ch t; vì ã nói tiên tri ngh ch cùng thành n y, nh chính
12
tai các ng i ã nghe. Nh ng Giê-rê-mi áp cùng các quan tr ng và c dân s

r ng: Aáy là c Giê-hô-va sai ta ng nói tiên tri m i l i ngh ch cùng nhà n y và thành
13
n y, mà các ng i ã nghe. Bây gi các ng i hãy s a l i ng l i và vi c
làm c a mình, hãy vâng theo ti ng c a Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i, thì c
14
Giê-hô-va s n n n v tai h a mà Ngài ã rao ra ngh ch cùng các ng i. V
ph n ta, n y, ta trong tay các ng i, hãy làm cho ta i u các ng i cho là ph i và
15
áng làm. D u v y, khá bi t r ng các ng i gi t ta, thì các ng i cùng thành n y
và dân c nó s gánh l y huy t vô t i. Vì c Giê-hô-va th t ã sai ta n cùng các
16
ng i, khi n ta nói m i l i n y vào tai các ng i. Các quan tr ng và c dân s
bèn nói cùng các th y t l và các tiên tri r ng: Ng i n y không áng ch t; vì y là
17
ng i nh n danh Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng ta mà nói cùng chúng ta. M t vài
18
k tr ng lão trong t ng d y nói v i c h i dân nh v y: Mi-chê
Mô-rê-s t, là ng i nói tiên tri v i ê-xê-chia, vua Giu- a, có nói cùng c dân Giu- a
r ng: c Giê-hô-va v n quân phán nh v y: Si-ôn s b cày nh ru ng, Giê-ru-sa-lem
19
s tr nên gò ng, núi c a nhà s tr nên nh các n i cao c a r ng. Ê-xê-chia,
vua Giu- a, và c Giu- a há có gi t ng i sao? Ng i há ch ng ã kính s c
Giê-hô-va và nài xin n c Giê-hô-va sao? V y nên c Giê-hô-va n n n v tai h a
mà Ngài ã rao ra ngh ch cùng h . Nay chúng ta làm s ó, y là ph m t i n ng ngh ch
20
cùng linh h n mình. L i còn có m t ng i n a ã nh n danh c Giê-hô-va mà
nói tiên tri: y là U-ri, con trai Sê-ma-gia, Ki-ri-át-Giê -a-rim. Ng i c ng nói tiên tri
21
ngh ch cùng thành và t n y y theo m i l i c a Giê-rê-mi. Vua Giê-hô-gia-kim, h t
th y quân lính, và các quan tr ng u nghe nh ng l i ng i, vua bèn mu n gi t
22
ng i i; nh ng U-ri hay c, thì s và tr n qua t Ê-díp-tô. Vua Giê-hô-gia-kim
23
bèn sai Eân-na-than, con trai Aïc-b , và m y ng i n a cùng i qua Ê-díp-tô, em U-ri
ra kh i Ê-díp-tô và i u v cho vua Giê-hô-gia-kim. Vua sai dùng g m gi t ng i và
24
qu ng thây trong m phàm dân. B y gi tay A-hi-cam, con trai Sa-phan, binh v c
Giê-rê-mi và gàn tr cho kh i phó ng i trong tay dân chúng ng làm cho ch t.

Chapter 27

1
Lúc Sê- ê-kia, con trai Giô-si -a, vua Giu- a, b t u tr vì, có l i c a c
2
Giê-hô-va phán cho Giê-rê-mi nh v y: c Giê-hô-va phán cùng tôi r ng: Ng i khá

3
làm l y xi ng và ách cho mình, r i trên c ng i. o n, hãy g i cho vua Ê- ôm,
vua Mô-áp, vua c a con cái Am-môn, vua Ty-r , và vua Si- ôn, b i tay các s th n n
4
thành Giê-ru-sa-lem ch u Sê- ê-kia, vua Giu- a. Khác d n h tâu cùng ch mình r ng:
c Giê-hô-va v n quân, c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, phán nh v y: Các ng i
5
hãy tâu cùng ch mình r ng: Chính ta là ng ã làm nên t, loài ng i và loài thú
trên m t t, b i quy n n ng l n và cánh tay giang ra c a ta, ta ban t y cho ai tùy
6
ý ta l y làm ph i. Bây gi , ta ã phó m i t n y trong tay Nê-bu-cát-n t-sa, vua
Ba-by-lôn, y t ta; ta c ng ban nh ng thú v t ngoài ng cho ng i ng giúp
7
vi c ng i n a. M i n c s ph i ph c ng i, con ng i, cháu ng i, cho
n ch ng nào phiên c a n c nó c ng n; b y gi nhi u n c và các vua l n
8
s b t nó ph c. N u dân nào n c nào không h u vi c ng i, t c Nê-bu-cát-n t-sa,
vua Ba-by-lôn, và không tròng c mình vào ách c a vua Ba-by-lôn, thì c Giê-hô-va phán:
Ta s dùng g m dao, ói kém, d ch l mà ph t dân y, cho n ch ng nào ta ã
9
di t chúng nó i b i tay vua Nê-bu-cát-n t-sa. Aáy v y, ch nghe nh ng l i tiên tri,
th y bói, k bàn m ng, th y thiên v n, th y phù phép c a các ng i, chúng nó nói v i
10
các ng i r ng: Các ng i s ch ng ph c s vua Ba-by-lôn âu. Vì y là chúng
nó nói tiên tri gi d i, ng cho các ng i b d i xa kh i t mình, h u cho ta u i
11
các ng i ra, và các ng i b di t m t. Nh ng dân nào s t c mình d i
ách vua Ba-by-lôn và ph c s vua y, thì, c Giê-hô-va phán: Ta s cho nó c trong
12
x mình, ng cày c y và ó. ta theo m i l i ó mà nói v i Sê- ê-kia, vua
Giu- a, r ng: Hãy t c mình d i ách c a vua Ba-by-lôn, hãy ph c s ng i và
13
dân ng i n a, thì các ng i c s ng. C sao vua cùng dân mình li u ch t
b i g m dao, ói kém, d ch l , nh c Giê-hô-va ã phán v n c nào ch ng
14
ph c s vua Ba-by-lôn? V y, ch nghe nh ng l i c a b n tiên tri nói r ng: Các
ng i s ch ng ph c s vua Ba-by-lôn! Aáy là s gi d i mà nh ng k ó nói tiên
15
tri cho các ng i v y. c Giê-hô-va phán: Ta ch ng h sai chúng nó, nh ng chúng
nó nói tiên tri gi d i nh n danh ta; h u cho ta u i các ng i, và các ng i b di t
16
m t, ngh a là các ng i v i các tiên tri ã nói tiên tri cho các ng i. Ta c ng nói
v i các th y t l và c dân s , r ng: c Giê-hô-va phán nh v y: Ch nghe nh ng
l i c a b n tiên tri các ng i, nói tiên tri v i các ng i r ng: N y, nh ng khí m nh
c a nhà c Giê-hô-va không bao lâu n a s t n c Ba-by-lôn l i em v ! Aáy là
17
chúng nó nói tiên tri gi d i v i các ng i. ng nghe chúng nó. Hãy ph c s vua

Ba-by-lôn, thì c s ng. Sao thành n y bi n nên hoang vu? 18 Song ví b ng chúng
nó th t là tiên tri và l i c Giê-hô-va cùng chúng nó, thì nay hãy c u thay n i c
Giê-hô-va v n quân, cho nh ng khí m nh sót l i trong nhà c Giê-hô-va, trong cung
vua Giu- a và thành Giê-ru-sa-lem, kh i sang qua n c Ba-by-lôn. 19 Vì c Giê-hô-va
v n quân phán nh v y v các c t, bi n, các t ng, và nh ng khí m nh sót l i
trong thành n y, 20 t c nh ng mà Nê-bu-cát-n t-sa, vua Ba-by-lôn, ch a khuân i,
khi ng i b t Giê-cô-nia, con trai Giê-hô-gia-kim, vua Giu- a, cùng các k c trong n c
Giu- a và thành Giê-ru-sa-lem, t thành Giê-ru-sa-lem i u v n c Ba-by-lôn làm phu
tù; 21 ph i, c Giê-hô-va v n quân, c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, phán nh v y
v các khí m nh sót l i trong nhà c Giê-hô-va, trong cung vua Giu- a và thành
Giê-ru-sa-lem: 22 Nh ng y s b em qua Ba-by-lôn, và l i ó cho n
ngày ta th m vi ng chúng nó; b y gi ta s em nh ng y tr v , l i trong
ch n y, c Giê-hô-va phán v y.

Chapter 28

1 C ng n m y, lúc Sê- ê-kia, vua Giu- a, b t u tr vì, tháng n m v n m
th t , Ha-na-nia, con trai A-xua, tiên tri Ga-ba-ôn, nói v i tôi trong nhà c Giê-hô-va,
tr c m t các th y t l và c dân s r ng: 2 c Giê-hô-va v n quân, c Chúa
Tr i c a Y-s -ra-ên, phán nh v y: Ta ã b ách c a vua Ba-by-lôn. 3 Trong hai n m
tr n, m i khí m nh c a nhà c Giê-hô-va mà Nê-bu-cát-n t-sa, vua Ba-by-lôn, ã c t
i kh i ch n y và d i qua Ba-by-lôn, thì ta s l i em v trong n i n y. 4 c
Giê-hô-va phán: Ta l i s em Giê-cô-nia, con trai Giê-hô-gia-kim, vua Giu- a, và m i
ng i Giu- a b b t làm phu tù qua Ba-by-lôn, c ng u tr v trong n i n y n a;
vì ta s b ách c a vua Ba-by-lôn. 5 B y gi , tiên tri Giê-rê-mi áp cùng tiên tri Ha-na-nia,
tr c m t các th y t l và c dân s ng ng trong nhà c Giê-hô-va. 6
Tiên tri Giê-rê-mi nói r ng: A-men, nguy n xin c Giê-hô-va làm nh v y! Nguy n xin
c Giê-hô-va làm nh ng l i ng i ã nói tiên tri, em nh ng khí m nh c a nhà
c Giê-hô-va và h t th y nh ng k phu tù t Ba-by-lôn tr v trong ch n n y! 7
D u v y, hãy nghe l i tôi nói vào tai ng i và vào tai c dân s r ng: 8 Các tiên tri
tr c tôi và tr c ng i, t x a ã nói tiên tri v gi c giã, tai v , và ôn d ch cho

9
nhi u x và các n c l n. N u tiên tri c ng nghi m, thì s bi t tiên tri ó
10
là th t b i c Giê-hô-va sai n! Tiên tri Ha-na-nia bèn c t cái ách kh i c tiên tri
11
Giê-rê-mi, và b i. o n, Ha-na-nia nói tr c m t c dân s r ng: c Giê-hô-va
phán nh v y: Trong hai n m tr n, ta c ng s b cái ách c a Nê-bu-cát-n t-sa, vua
12
Ba-by-lôn, kh i c m i n c nh v y. Tiên tri Giê-rê-mi bèn i. Sai khi tiên tri
Ha-na-nia ã c t cái ách kh i c Giê-rê-mi, thì có l i c Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi
13
nh v y: Ng i khá i nói v i Ha-na-nia r ng: c Giê-hô-va phán nh v y:
14
Ng i ã b ách b ng s ng: song làm ách b ng s t mà th l i. Vì c Giê-hô-va
v n quân, c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, phán nh v y: Ta ã ách b ng s t trên
c m i n c n y, ng chúng nó ph i làm tôi Nê-bu-cát-n t-sa, vua Ba-by-lôn. V ,
15
chúng nó ph i làm tôi ng i, và ta ã ban các loài thú ng cho ng i n a. o n,
tiên tri Giê-rê-mi nói v i tiên tri Ha-na-nia r ng: H i Ha-na-nia, hãy nghe! c Giê-hô-va
16
ch a h sai ng i, nh ng ng i làm cho dân n y trông c y s gi d i. V y
nên, c Giê-hô-va phán nh v y: N y, ta s du ng ng i kh i m t t, n m nay
17
ng i s ch t vì ã nói ra s b n ngh ch c Giê-hô-va. C ng n m y, tháng
b y, thì tiên tri Ha-na-nia ch t.

Chapter 29

1
N y là l i th c a tiên tri Giê-rê-mi t thành Giê-ru-sa-lem g i cho các tr ng lão
hi n còn b phu tù, cùng cho các th y t l , các tiên tri và c dân mà vua Nê-bu-cát-n t-sa
2
ã b t t Giê-ru-sa-lem i u v Ba-by-lôn, sau khi vua Giê-cô-nia, thái h u, ho n
quan, các quan tr ng c a Giu- a và Giê-ru-sa-lem, th ngh và th rèn ã i kh i
3
Giê-ru-sa-lem r i. Th n y g i b i tay Ê-lê -a-sa, con trai Sa-phan, và Ghê-ma-ria, con
trai Hinh-kia, là hai ng i mà Sê- ê-kia, vua Giu- a, sau sang Ba-by-lôn, ch u
4
Nê-bu-cát-n t-sa, vua Ba-by-lôn. Th nh sau n y: c Giê-hô-va v n quân, c
Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, phán cùng nh ng k mà ta ã khi n b b t làm phu tù t
5
Giê-ru-sa-lem qua Ba-by-lôn nh v y: Hãy xây nhà và ; hãy tr ng v n và n trái; 6
hãy l y v , con trai và con gái; hãy l y v cho con trai, g ch ng cho con gái, h u
cho chúng nó ra con trai và con gái. S các ng i khá thêm nhi u ra ó và ng
7
kém i. Hãy tìm s bình an cho thành mà ta ã khi n các ng i b ày n làm phu

tù, hãy vì nó các ng i c Giê-hô-va; vì s bình an các ng i nh s bình an c a nó.
8
c Giê-hô-va v n quân, c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, phán nh v y: Ch
cho các tiên tri trong vòng các ng i và các th y bói l a d i các ng i; c ng ch
9
nghe nh ng i m chiêm bao mà các ng i th y. Vì chúng nó nh n danh ta mà nói tiên
10
tri gi d i cho cácng i. c Giê-hô-va phán: Ta ch ng h sai chúng nó. V , c
Giê-hô-va phán nh v y: Khi b y m i n m s mãn cho Ba-by-lôn, ta s th m vi ng
các ng i, s làm tr n l i t t lành cho các ng i, khi n các ng i tr v t
11
n y. c Giê-hô-va phán: Vì ta bi t ý t ng ta ngh i cùng các ng i, là ý
t ng bình an, không ph i tai h a, cho các ng i c s trông c y trong lúc
12
cu i cùng c a mình. B y gi các ng i s kêu c u ta, s i và c u nguy n ta,
13
và ta s nh m l i. Các ng i s tìm ta, và g p c, khi các ng i tìm ki m ta
14
h t lòng. c Giê-hô-va phán: Ta s cho các ng i tìm c ta, và s em nh ng
phu tù các ng i tr v . c Giê-hô-va phán: ta s nhóm các ng i l i t m i n c
và m i n i mà ta ã u i các ng i n, và s em các ng i v trong t mà
15
ta ã khi n các ng i b ày i kh i ó. Các ng i nói r ng: c Giê-hô-va
16
ã d y lên các tiên tri cho chúng ta t i Ba-by-lôn! Cho nên, c Giê-hô-va phán nh
v y v vua ng ng i trên ngai a-vít và dân c thành n y, c ng phán v anh em
17
các ng i, là nh ng k không b em i làm phu tù v i các ng i. V y, n y là
l i c Giê-hô-va v n quân phán: N y, ta s sai g m dao, ói kém, và ôn d ch n
trên chúng nó, s khi n chúng nó gi ng nh nh ng trái v x u xa n y, x u n n i
18
ng i ta không th n c. Ta s l y g m dao, ói kém và ôn d ch u i
theo chúng nó, s phó chúng nó b ném i ném l i gi a m i n c th gian, làm s
r a s , g l , chê c i, h nhu c gi a m i dân t c mà ta ã u i chúng nó n.
19
c Giê-hô-va phán: ó là vì chúng nó không nghe l i ta, khi ta ã d y s m sai y
t ta, là các tiên tri, l y l i ó n cùng chúng nó; nh ng các ng i ch ng kh ng
20
nghe, c Giê-hô-va phán v y. Cho nên, h i các ng i, là nh ng k phu tù mà ta ã
21
sai i t Giê-ru-sa-lem qua Ba-by-lôn, hãy nghe l i c Giê-hô-va. c Giê-hô-va v n
quân, c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, phán nh v y v A-háp, con trai Cô-la-gia, và v
Sê- ê-kia, con trai Ma -a-sê-gia, là nh ng k nh n danh ta nói tiên tri gi d i: N y, ta s
phó chúng nó trong tay Nê-bu-cát-n t-sa, vua Ba-by-lôn, ng i s gi t chúng nó tr c
22
m t các ng i. M i ng i Giu- a b làm phu tù t i Ba-by-lôn s l y hai ng i
y làm câu nguy n r a mà r ng: Nguy n xin c Giê-hô-va làm cho ng i c ng nh

Sê- ê-kia và A-háp, mà vua Ba-by-lôn ã quay trong l a! 23 vì chúng nó ã làm s d i
d t trong Y-s -ra-ên, ã ph m t i tà dâm v i nh ng v ng i lân c n mình, và ã
nh n danh ta rao truy n l i gi d i mà ta ch a h khi n rao truy n. c Giê-hô-va
phán: Ta là ng bi t, và làm ch ng. 24 Ng i c ng khá nói v Sê-ma-gia Nê-hê-lam
r ng: 25 c Giê-hô-va v n quân, c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, phán nh v y:
Ng i ã l y danh mình g i th cho c dân c Giê-ru-sa-lem, cho Sô-phô-ni, con trai
Ma -a-sê-gia, làm th y t l , và cho m i th y t l r ng: 26 c Giê-hô-va ã l p
ng i làm th y t l thay cho Giê-hô-gia- a, là th y t l , ng có ng i coi sóc
trong nhà c Giê-hô-va, h ng i nào iên d i x ng mình là tiên tri, thì b t l y, cùm
và gông l i. 27 V y thì làm sao ng i không trách Giê-rê-mi A-na-t t, là ng i x ng
mình là tiên tri cho các ng i d ng y? 28 V , chính nó ã g i l i n Ba-by-lôn
nói cùng chúng ta r ng: S b phu tù còn lâu ngày; hãy xây nhà và ; hãy tr ng v n và
n trái. 29 Th y t l Sô-phô-ni ã c th n y và tai tiên tri Giê-rê-mi. 30 B y gi
có l i c Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi r ng: 31 Hãy sai nói i u n y cho m i k
b phu tù r ng: c Giê-hô-va phán v Sê-ma-gia Nê-hê-lam nh v y: Vì Sê-ma-gia
ã nói tiên tri cho các ng i, mà ta ch a h sai nó, và nó ã làm cho các ng i nh c y
s gi d i, 32 nên c Giê-hô-va phán nh v y: N y, ta s ph t Sê-ma-gia, ng i
Nê-hê-lam, và dòng dõi nó n a. V dòng nó, s ch ng có ai c còn gi a dân n y;
chính mình nó c ng s ch ng th y s lành ta s làm cho dân ta, vì nó ã nói s b n
ngh ch c Giê-hô-va, c Giê-hô-va phán v y.

Chapter 30

1 Có l i c a c Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi r ng: 2 Giê-hô-va, c Chúa Tr i
c a Y-s -ra-ên, phán nh v y: Hãy chép m i l i ta ã phán cùng ng i vào trong sách.
3 c Giê-hô-va phán: N y, nh ng ngày n, b y gi ta s em nh ng k b phu
tù c a dân Y-s -ra-ên và dân Giu- a ta tr v . c Giê-hô-va phán: Ta s khi n chúng
nó v trong t mà ta ã ban cho t ph chúng nó, và chúng nó s c t y làm
s n nghi p. 4 ây là nh ng l i c a c Giê-hô-va ã phán v Y-s -ra-ên và Giu- a.
5 c Giê-hô-va phán nh v y: Chúng ta ã nghe ti ng run r y s hãi, ch ng ph i
ti ng bình an. 6 Hãy dò la, h i th có ph i y là n ông sanh không? Làm sao ta

th y m i ng i nam u l y tay l ng mình nh n bà ng ? Làm
7
sao m t ai n y u tái xanh i? Kh n thay! Ngày ó th t l n, n n i ch ng
h có ngày nào gi ng nh v y. Aáy là k tai h i c a Gia-c p! Nh ng nó s c
8
c u thoát kh i s y. c Giê-hô-va v n quân phán: Trong ngày ó, ta s b ách nó
kh i c ng i; s d t dây trói ng i, dân ngo i s không b t nó ph c d ch n a;
9
nh ng chúng nó s h u vi c Giê-hô-va c Chúa Tr i mình, và a-vít, vua mình, mà
10
ta s d y lên cho. c Giê-hô-va phán: H i Gia-c p, ng i là tôi t ta, ch s chi.
H i Y-s -ra-ên, ng kinh hãi! vì, n y, ta s c u ng i t ph ng xa, và dòng dõi
ng i t t b ày. Gia-c p s tr v c yên l ng an n, ch ng có ai làm
11
cho nó s hãi. c Giê-hô-va phán: Vì ta cùng ng i ng gi i c u ng i. Ta
s di t h t các n c mà ta ã làm cho ng i tan l c trong ó, nh ng ng i, thì ta
không di t h t. Ta s s a ph t ng i có ch ng m c, song ch ng h cho ng i
12
kh i hình ph t. c Giê-hô-va phán nh v y: V t th ng ng i không ch a
13
c, d u vít ng i n ng l m. Ch ng ai l y c ng i c u thay, ng i
14
c ràng bu c; ng i ch ng có thu c ch a. M i k yêu ng i ã quên
ng i, không h i han ng i; vì ta ã ánh ng i b th ng nh k hù ánh, s a
ph t ng i nh ng i hung ác s a ph t, b i c s gian ác ng i d n d p, t i
15
l i ng i thêm nhi u. Sao ng i kêu la vì v t th ng mình? S a oan ng i
không ph ng ch a. Aáy là vì c s gian ác ng i d n d p, t i l i ng i thêm
16
nhi u, mà ta ã làm cho nh ng s n y. Cho nên m i k nu t ng i s b nu t;
m i k i ch ng i, m i m t ng i, s b làm phu tù; nh ng k b c l t
ng i s b b c l t, còn m i k c p gi t ng i, ta c ng s phó cho s c p
17
gi t. c Giê-hô-va phán: Ta s ch a lành thân th ng i, và ch a v t th ng
ng i, vì chúng nó ã g i ng i là k b b , mà r ng: Aáy là Si-ôn, ch ng ai ngõ
18
ngàng n! c Giê-hô-va phán nh v y: N y, ta s em các nhà tr i Gia-c p
tr v kh i s phu tù, ta s th ng xót ch nó; thành n y s xây l i trên gò nó,
19
cung i n s có ng i nh thu x a. S t n và ti ng c a k reo vui s
ra t chúng nó. Ta s làm cho s chúng nó thêm nhi u ra, và chúng nó s không kém i; ta
20
c ng s làm cho chúng nó vinh hi n, ch ng còn là th p hèn. Con cái chúng nó s ng
21
v ng tr c m t ta, và ta s ph t m i k hi p áp chúng nó. Vua chúng nó s ra
t trong chúng nó, quan cai s ra t gi a chúng nó. Ta s khi n ng i l i g n, thì
ng i s n g n ta: vì ai ã có s d n d n g n ta? c Giê-hô-va phán v y.

22
Nh v y, các ng i s làm dân ta, ta s làm c Chúa Tr i các ng i. 23 N y,
c n bão c a c Giê-hô-va, t c là c n th nh n c a Ngài, ã phát ra, m t c n bão
24
l n: nó s phát ra trên u k d . S nóng gi n c a c Giê-hô-va ch ng tr
v cho n ch ng nào Ngài ã làm và ã tr n ý toan trong lòng Ngài. Trong nh ng ngày
sau r t, các ng i s hi u i u ó.

Chapter 31

1
c Giê-hô-va phán: Trong lúc ó, ta s làm c Chúa Tr i c a h t th y h
2
hàng Y-s -ra-ên; chúng nó s làm dân ta. c Giê-hô-va phán nh v y: Dân sót l i thoát
kh i g m dao, t c là Y-s -ra-ên, ã c n trong ng v ng, khi ta i khi n
3
chúng nó c yên ngh . c Giê-hô-va t thu x a hi n ra cùng tôi và phán r ng:
Ph i, ta ã l y s yêu th ng i i mà yêu ng i; nên ã l y s nh n t mà
4
kéo ng i n. Ta s d ng l i ng i, thì ng i s c d ng, h i gái ng
trinh Y-s -ra-ên! Ng i s l i c m tr ng c m làm trang s c, i làm m t v i nh ng
5
ng i nh y múa vui v . Ng i s l i tr ng v n nho trên núi Sa-ma-ri, nh ng
6
k tr ng s tr ng và s c hái trái. S có ngày, nh ng k canh trên các núi
Eùp-ra-im kêu r ng: Hãy ch i d y, chúng ta hãy lên núi Si-ôn, n cùng Giê-hô-va c
7
Chúa Tr i chúng ta! c Giê-hô-va phán nh v y: Hãy tr i ti ng reo vui vì Gia-c p;
hãy hò hét lên vì dân làm u các n c. Khá rao truy n ng i khen mà r ng: H i c
8
Giê-hô-va, xin hãy c u dân Ngài, là dân còn sót c a Y-s -ra-ên. N y, ta s em chúng
nó v t x ph ng b c, nhóm l i t các u cùng t. Trong vòng chúng nó s
có k ui, k què, n bà có nghén, n bà , hi p nên m t h i l n mà tr v
9
ây. Chúng nó khóc lóc mà n, và ta s d t d n trong khi chúng nó nài xin ta; ta s
a chúng nó i d c b các sông, theo ng b ng th ng, ch ng b v p ngã. Vì
10
ta làm cha cho Y-s -ra-ên, còn Eùp-ra-im là con u lòng ta. H i các n c, hãy nghe
l i c Giê-hô-va; hãy reo l i y ra trong các cù lao xa! Khá nói r ng: ng ã làm tan
11
l c Y-s -ra-ên s thâu nhóm nó l i, s gi nh k ch n gi b y mình. Vì c
12
Giê-hô-va ã chu c gi i áp, c u kh i tay k m nh h n. H s n và hát trên
n i cao c a Si-ôn; s trôi ch y n n ph c c a c Giê-hô-va, n lúa mì,
r u m i, d u, và con nh c a chiên và bò; lòng h s nh v n m nhu n,

13
ch ng bu n r u chi n a h t. B y gi gái ng trinh s vui m ng nh y múa, các
ng i trai tr và các ông già c ng s vui chung; vì ta s i s s u th m chúng nó ra
14
vui m ng, yên i chúng nó, khi n c h n h kh i bu n r u. Ta s làm cho
lòng các th y t l chán chê vì n béo; dân ta s no nê v n ph c c a ta, c
15
Giê-hô-va phán v y. c Giê-hô-va phán nh v y: T i Ra-ma nghe có ti ng than th ,
16
khóc lóc ng cay. Ra-chên khóc con cái mình, vì chúng nó không còn n a! c Giê-hô-va
phán nh v y: Hãy nín ti ng ng i, ng than khóc, m t ng i ng sa l y, vì
công vi c c a ng i s c th ng; chúng nó s tr v t x k thù, c
17
Giê-hô-va phán v y. c Giê-hô-va phán: S có s trông mong cho k sau r t c a
18
ng i; con cái ng i s tr v b cõi mình. Ta nghe Eùp-ra-im vì mình than th
r ng: Ngài ã s a ph t tôi, tôi b s a ph t nh con bò t ch a quen ách. Xin Chúa cho
19
tôi tr l i, thì tôi s c tr l i; vì Chúa là Giê-hô-va c Chúa Tr i tôi! Th t,
sau khi tôi b tr l i, tôi ã n n n; sau khi tôi c d y d , tôi ã v ùi. Tôi
20
nhu c nha h th n, vì ã mang s s nh c c a tu i tr . V y thì Eùp-ra-im há là
con r t thi t c a ta, là con mà ta a thích sao? M i khi ta nói ngh ch cùng nó, ta còn nh
n nó l m. Cho nên ta ã ng lòng vì nó; ph i, ta s th ng xót nó, c Giê-hô-va
21
phán v y. Hãy d ng nêu, t tr ch l i; hãy lòng v ng cái, n i
ng ng i ã noi theo. H i gái ng trinh Y-s -ra-ên, hãy tr v các thành n y
22
thu c v ng i! H i gái b i ngh ch, ng i s i dông dài cho n ch ng nào?
Vì c Giê-hô-va ã d ng nên m t s m i trên t: y là ng i n s bao b c
23
ng i nam. c Giê-hô-va v n quân, c Chúa Tr i Y-s -ra-ên, phán nh v y:
Khi ta ã em nh ng phu tù tr v , thì trong t Giu- a và các thành nó, ng i ta s
còn nói l i n y: H i ch c a s công bình, núi c a s thánh khi t kia, nguy n xin
24
c Giê-hô-va ban ph c cho ng i! Giu- a cùng m i thành nó, nh ng ng i làm
25
ru ng và nh ng k d n b y s chung t i ó. Vì ta ã làm cho lòng m t m i
26
c no nê, và m i lòng bu n r u l i c y d y. B y gi tôi th c d y,
27
th y gi c ng tôi ngon l m. c Giê-hô-va phán: N y, nh ng ngày n, b y gi
28
ta s l y gi ng ng i và gi ng thú v t mà gieo n i nhà Y-s -ra-ên và nhà Giu- a.
Nh ta ã canh gi chúng nó ng nh , phá, , di t và làm kh n kh th nào, thì
29
ta c ng s canh gi d ng và tr ng th y, c Giê-hô-va phán v y. Trong
nh ng ngày ó, ng i ta s không còn nói: Oâng cha n trái nho chua mà con cháu ph i

30
ghê r ng. Nh ng m i ng i s ch t vì s gian ác mình; h ai n trái nho chua, thì
31
n y ph i ghê r ng v y. c Giê-hô-va phán: N y, nh ng ngày n, b y gi ta
32
s l p m t giao c m i v i nhà Y-s -ra-ên và v i nhà Giu- a. Giao c n y
s không theo giao c mà ta ã k t v i t ph chúng nó trong ngày ta n m tay d t ra
kh i t Ê-díp-tô, t c giao c mà chúng nó ã phá i, d u r ng ta làm ch ng chúng
33
nó, c Giê-hô-va phán v y. c Giê-hô-va phán: N y là giao c mà ta s l p
v i nhà Y-s -ra-ên sau nh ng ngày ó. Ta s t lu t pháp ta trong b ng chúng nó và
34
chép vào lòng. Ta s làm c Chúa Tr i chúng nó, chúng nó s làm dân ta. Chúng nó ai
n y s ch ng d y k lân c n mình hay là anh em mình, mà r ng: Hãy nh n bi t c
Giê-hô-va! vì chúng nó th y u s bi t ta, k nh c ng nh k l n. c Giê-hô-va
35
phán: Ta s tha s gian ác chúng nó, và ch ng nh t i chúng nó n a. c Giê-hô-va,
là ng ã ban m t tr i làm s sáng ban ngày, ban th t m t tr ng và ngôi sao soi
ban êm, l t bi n lên, n n i sóng nó g m thét, c Giê-hô-va v n quân là danh c a
36
Ngài phán r ng: N u l lu t ó m t i kh i tr c m t ta, thì b y gi dòng
gi ng Y-s -ra-ên c ng s thôi không làm m t n c tr c m t ta i i, c
37
Giê-hô-va phán v y. c Giê-hô-va phán nh v y: N u trên có th o c tr i,
d i có th dò c n n t; thì c ng v y, ta s b tr n c dòng gi ng
38
Y-s -ra-ên vì c m i u chúng nó ã làm, c Giê-hô-va phán v y. c Giê-hô-va
phán: N y, nh ng ngày n, khi thành s c xây l i cho c Giê-hô-va, t tháp
39
Ha-na-nê-ên cho n c a góc. Dây o s gi ng th ng qua trên i Ga-rép, và vòng
40
quanh n t Gô -a. C n i tr ng c a thây ch t và tro, h t th y ng ru ng
cho n kho X t-rôn và n góc c a ng a v phía ông, u s c bi t riêng
ra thánh cho c Giê-hô-va, và i i s không b nh i và xu ng n a.

Chapter 32

1
N m th m i v i vua Sê- ê-kia n c Giu- a, có l i c Giê-hô-va phán
2
cho Giê-rê-mi. Aáy là n m th m i tám v i vua Nê-bu-cát-n t-sa. B y gi
o binh c a vua Ba-by-lôn vây thành Giê-ru-sa-lem; còn tiên tri Giê-rê-mi thì ã b giam
3
n i hành lang lính canh trong cung vua Giu- a. Vì Sê- ê-kia, vua Giu- a, ã giam ng i,
nói r ng: Làm sao ng i nói tiên tri r ng: c Giê-hô-va phán nh v y: N y, ta s phó

thành n y vào tay vua Ba-by-lôn, ng i s chi m l y; 4 Sê- ê-kia, vua Giu- a, s
ch ng tránh kh i tay ng i Canh- ê, nh ng ch c s b n p trong tay vua Ba-by-lôn,
s nói cùng vua y mi ng i mi ng, m t nhìn m t; 5 vua y s b t Sê- ê-kia v
Ba-by-lôn, ng i s ó cho n ch ng nào ta th m vi ng nó, c Giê-hô-va phán
v y; các ng i d u ánh v i ng i Canh- ê s ch ng c may m n? 6 Giê-rê-mi
nói: Có l i c a c Giê-hô-va phán cho tôi r ng: 7 N y, Ha-na-nê-ên, con trai Sa-lum chú
ng i, s n n i ng i mà nói r ng: Hãy mua ru ng c a ta t i A-na-t t; vì ng i
có phép chu c mua l y. 8 Ha-na-nê-ên, con trai chú tôi, bèn theo l i c Giê-hô-va,
n th m tôi trong hành lang lính canh, và nói r ng: Ta xin ng i hãy mua ru ng c a ta
A-na-t t, trong t Bên-gia-min, vì ng i có phép h ng gia tài và chu c l y, khá
mua l y cho mình. B y gi tôi nhìn bi t r ng y là l i c a c Giê-hô-va. 9 V y tôi
mua ru ng A-na-t t c a Ha-na-mê-ên, con trai chú tôi, và tôi cân m i b y si c-l
b c cho ng i. 10 Tôi vi t kh và niêm phong, m i ng i làm ch ng và cân b c trong
cái cân. 11 Tôi li n l y t kh bán, c kh ã niêm phong theo l lu t và thói t c, và
kh ng n a. 12 Tôi trao kh mua cho Ba-rúc, con trai Nê-ri-gia, cháu Ma -a-sê-gia,
tr c m t Ha-na-mê-ên, con trai chú tôi, và tr c m t nh ng k làm ch ng có ký tên
vào kh n a, c ng tr c m t m i ng i Giu- a ng ng i trong hành lang
lính canh. 13 o n, t i tr c m t h tôi d n Ba-rúc r ng: 14 c Giê-hô-va v n
quân c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, phán nh v y: Hãy l y nh ng t kh n y, kh
mua niêm phong, và kh ng , và trong m t cái bình t, ng nh ng t kh
y còn c lâu ngày. 15 Vì c Giê-hô-va v n quân, c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên,
phán nh v y: Ng i ta s còn mua nhà, ru ng, và v n nho trong t n y. 16 Khi
tôi ã trao t kh mua cho Ba-rúc, con trai Nê-ri-gia, thì tôi c u nguy n cùng c Giê-hô-va
r ng: 17 Oâi! H i Chúa Giê-hô-va! Chính Ngài ã dùng quy n phép l n và cánh tay gi
ra mà làm nên tr i và t; ch ng có s gì là khó quá cho Ngài c . 18 Ngài to s th ng
xót ra cho muôn vàn, báo tr s gian ác ông cha vào mình con cháu n i sau. Ngài là c
Chúa Tr i l n, là ng toàn n ng, danh Ngài là c Giê-hô-va v n quân. 19 M u mô
Ngài l n lao, và công vi c thì có phép t c. M t Ngài m soi trên m i ng l i con
trai loài ng i, ng báo cho m i ng i theo ng l i nó, và theo qu c a vi c
làm. 20 Ngài ã làm nên nh ng d u l i s l trong t Ê-díp-tô, cho n ngày nay,
trong Y-s -ra-ên c ng nh trong nh ng ng i khác, Ngài ã c danh ti ng nh

21
mình hi n có. Ngài ã dùng d u l , s l , tay m nh, và cánh tay gi ra cùng s kinh
22
khi p l n mà em dân Y-s -ra-ên mình ra kh i t Ê-díp-tô. Ngài ban cho h t
23
n y, là t m s a và m t, mà Ngài ã th ban cho t ph h x a kia. H
ã vào l y t n y làm s n nghi p, nh ng không vâng theo ti ng Ngài, không b c
theo lu t Ngài, ch ng h làm m t i u gì v m i s mà Ngài ã d n ph i làm. Vì
24
v y Ngài ã giáng m i tai v n y trên h . N y, nh ng n l y! chúng nó ã
b c t i thành, chi m l y nó. Vì c g m dao, ói kém, ôn d ch, nên thành b
n p trong tay ng i Canh- ê ng tranh chi n v i nó. i u Ngài phán thì ã x y
25
n, và n y, Ngài th y! H i Chúa Giê-hô-va, Ngài ã phán cùng tôi r ng: Hãy dùng
giá b c mua ru ng n y, và m i nh ng ng i làm ch ng. Mà kìa, thành ã n p trong
26
tay ng i Canh- ê! Có l i c Giê-hô-va c phán cho Giê-rê-mi nh v y: 27
N y, ta là Giê-hô-va, c Chúa Tr i c a m i xác th t; có s gì khó quá cho ta ch ng?
28
V y nên, c Giê-hô-va phán nh v y: N y, ta s phó thành n y vào tay ng i
29
Canh- ê, vào tay Nê-bu-cát-n t-sa, vua Ba-by-lôn, ng i s chi m l y. Nh ng ng i
Canh- ê ng ánh thành n y thì s n, t l a và t i, t luôn nh ng
nhà mà ng i ta dâng h ng cho Ba-anh t i trên mái, và làm l quán cho các th n khác,
30
ng ch c gi n ta. V , con cái Y-s -ra-ên và con cái Giu- a, t thu còn tr , ch
làm i u d tr c m t ta; vì con cái Y-s -ra-ên ch l y vi c làm c a tay mình mà
31
ch c gi n ta, c Giê-hô-va phán v y. Thành n y ã làm c cho ta gi n và t c,
t ngày ã xây lên cho n ngày nay. V y nên, ta mu n c t nó i kh i tr c m t ta,
32
vì c m i i u ác mà con cái Y-s -ra-ên và con cái Giu- a ã làm ng ch c gi n
ta, chúng nó, vua, quan tr ng, th y t l , k tiên tri chúng nó, ng i Giu- a và dân c
33
Giê-ru-sa-lem n a. Chúng nó không xây m t l i ta, tr xây l ng l i. D u ta ã d y
chúng nó, d y s m mà r n b o, nh ng chúng nó không nghe, ch ng nh n s d y d .
34
Chúng nó ã nh ng v t g m ghi c trong nhà c x ng b i danh ta,
35
làm cho ô u . Chúng nó ã xây các n i cao c a Ba-anh trong n i tr ng con trai Hi-nôm,
khi n con trai con gái mình qua l a, dâng cho Mô-lóc, là i u ta không truy n d y; ta
ch ng h ngh n r ng chúng nó có th ph m m t s g m ghi c d ng y mà
36
làm cho Giu- a ph m t i. Nên b y gi , v thành n y, mà các ng i nói r ng nó
ã phó trong tay vua Ba-by-lôn b i g m dao, ói kém, ôn d ch, thì Giê-hô-va c Chúa
37
Tr i c a Y-s -ra-ên, phán nh v y: N y, ta s thâu nhóm chúng nó t m i n c
mà ta ã nh n gi n, th nh n , t c mình quá mà u i chúng nó n; ta s em chúng

38
nó v trong ch n y, khi n chúng nó yên n. Chúng nó s làm dân ta, và ta s làm
39
c Chúa Tr i chúng nó. Ta s ban cho chúng nó m t lòng m t ng l i nh
nhau, h u cho kính s ta i i, chúng nó và con cháu n i sau u c
40
ph c. Ta s l p giao c i i v i chúng nó r ng: ta s không xây kh i
chúng nó làm ph c cho; và ta s t s kính s ta vào lòng, chúng nó không
41
còn lìa kh i ta. Ta s l y làm vui mà làm ph c cho, và ch c h t lòng h t linh h n
42
tr ng chúng nó trong t n y. c Giê-hô-va phán: Nh ta ã giáng m i tai v l n
43
trên dân n y, ta c ng s giáng cho m i s lành ta ã h a. Ng i ta s mua ru ng
trong t n y mà chúng nó nói r ng: Aáy là m t n i hoang vu, không có loài ng i,
44
c ng không có loài thú, ã b n p trong tay ng i Canh- ê. Ng i ta s dùng giá
b c mua ru ng t i ó, vi t kh bán, niêm phong l i, m i ng i làm ch ng, trong
t Bên-gia-min và chung quanh Giê-ru-sa-lem, trong các thành Giu- a và trong các thành
mi n núi, trong các thành ng b ng và các thành ph ng nam. Vì ta s khi n nh ng
phu tù tr v , c Giê-hô-va phán v y.

Chapter 33

1
Trong khi Giê-rê-mi còn b giam trong hành lang lính canh, thì có l i c a c Giê-hô-va
2
phán cùng ng i l y th hai r ng: c Giê-hô-va là ng làm nên s n y, c
3
Giê-hô-va là ng t o và l p s n y, danh Ngài là Giê-hô-va, phán nh v y: Hãy kêu
c u ta, ta s tr l i cho; ta s t cho ng i nh ng vi c l n và khó, là nh ng vi c
4
ng i ch a t ng bi t. V nhà c a c a thành n y và cung i n c a vua Giu- a,
mà ng i ta ã phá i ng l i n l y và g m dao c a gi c, thì Giê-hô-va,
5
c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, phán nh v y: Khi i ánh cùng ng i Canh- ê,
nhà c a n y s y d y xác ch t c a nh ng ng i mà ta ã gi t trong c n gi n
và th nh n c a ta; y là vì c dân n y hung ác mà ta ã lánh m t kh i thành ó. 6
N y, ta s ban s c m nh cho nó, và ch a lành; ta s ch a lành chúng nó, s t cho chúng
7
nó th y d d t s bình an và l th t. Ta s khi n nh ng phu tù Giu- a và phu tù
8
Y-s -ra-ên tr v ; gây d ng l i chúng nó nh h i tr c. Ta s làm cho s ch m i
s gian ác chúng nó ã ph m ngh ch cùng ta; ta s tha m i m i s gian ác chúng nó ã

9
ph m ngh ch cùng ta, và ã ph m pháp ngh ch cùng ta. Thành n y s có danh vui v ,
ng i khen, vinh hi n cho ta tr c m t m i dân thiên h ; h s nghe m i s tành
ta làm cho chúng nó, thì u s hãi và run r y v m i ph c lành cùng m i s bình an
10
mà ta s ban cho chúng nó. c Giê-hô-va phán nh v y: Trong ch n n y là n i các
ng i nói: Aáy là m t n i hoang vu; không còn có loài ng i, c ng không có loài thú;
trong các thành c a Giu- a và các ng ph Giê-ru-sa-lem, t c nh ng n i ã b
11
hoang vu, không ng i, không dân , c ng không loài thú, thì ng i ta s còn nghe
ti ng kêu vui và reo m ng, ti ng c a r m i và dâu m i, ti ng c a nh ng k nói
r ng: Hãy c m t c Giê-hô-va v n quân, vì c Giê-hô-va là nh n lãnh, s nh n
t c a Ngài còn i i! và c a nh ng k n dân c a l t n trong nhà c
Giê-hô-va. Vì ta s khi n nh ng phu tù c a t n y tr v , làm cho nh tr c, c
12
Giê-hô-va ã phán. c Giê-hô-va v n quân phán nh v y: Trong ch n y là ch
b hoang vu, không có loài ng i n a, c ng không có loài thú, và trong m i thành nó, l i
13
s có nh ng gia c c a k ch n chiên khi n b y mình n m ngh . Trong nh ng
thành mi n núi và nh ng thành ng b ng, trong nh ng thành ph ng nam, trong t
Bên-gia-min, trong các n i chung quanh Giê-ru-sa-lem và trong các thành Giu- a, nh ng b y
14
s l i qua d i tay k m, c Giê-hô-va phán v y. c Giê-hô-va l i phán:
N y, nh ng ngày n, b y gi ta s làm ng nghi m l i t t lành mà ta ã phán v
15
nhà Y-s -ra-ên và nhà Giu- a. Trong nh ng ngày y và k ó ta s khi n n y lên
m t Nhánh c a s công bình cho a-vít; ng y s làm ra s công bình chánh tr c
16
trong t n y. Trong nh ng ngày ó, Giu- a s c c u; Giê-ru-sa-lem s
17
an n; danh nó s c x ng r ng: c Giê-hô-va, s công bình chúng ta. V ,
c Giê-hô-va phán nh v y: a-vít s ch ng thi u m t ng i nam ng i trên
18
ngai nhà Y-s -ra-ên; các th y t l , t c là ng i Lê-vi, s c ng không thi u m t
ng i tr c m t ta dâng c a l thiêu, t c a l chay, và dâng c a l h ng
19
ngày. Có l i c Giê-hô-va l i phán cho Giê-rê-mi r ng:
20
c Giê-hô-va phán nh
v y: N u các ng i có th phá giao c ban ngày c a ta và giao c ban êm c a
21
ta, n n i ch ng có ngày và êm trong k nó n a, thì m i có th phá giao c
c a ta v i a-vít, tôi t ta, mà ng i s không có con cháu tr vì trên ngai mình n a, và
22
phá giao c ta v i các th y t l , t c ng i Lê-vi, k h u vi c ta. Ng i ta
không th m c c binh trên tr i, và l ng cát d i bi n: ta c ng s ban
cho a-vít, tôi t ta, và cho ng i Lê-vi h u vi c ta, c dòng dõi ông nhi u nh
23
v y. Có l i c a c Giê-hô-va l i phán cho Giê-rê-mi nh v y:
24
Ng i há ch ng

xét dân n y nói hay sao? Chúng nó nói: Hai h mà c Giê-hô-va ã kén ch n, thì Ngài
b r i. Nh v y, chúng nó khinh d dân ta, coi dân n y ch ng thành m t n c n a!
25
Nh ng, n y là l i c Giê-hô-va phán: N u giao c c a ta v ngày và êm ch ng
26
ng, và n u ta ã ch ng nh lu t phép cho tr i và t, thì c ng v y, ta s
b dòng dõi c a Gia-c p và dòng dõi c a a-vít, tôi t ta, n n i ta s ch ng l y
trong vòng dòng dõi ng i nh ng k cai tr dòng dõi c a Aùp-ra-ham, c a Y-sác, và c a
Gia-c p. Vì ta s em nh ng phu tù tr v , và th ng xót chúng nó.

Chapter 34

1
N y là l i t n i c Giê-hô-va phán cho Giê-rê-mi, khi Nê-bu-cát-n t-sa, vua
Ba-by-lôn, cùng c o binh ng i, m i n c trong th gian ph c v ng i, và
2
m i dân, ng ánh thành Giê-ru-sa-lem và các thành khác thu c v nó. Giê-hô-va,
c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, phán nh v y: Hãy i nói cùng Sê- ê-kia, vua Giu- a,
r ng: c Giê-hô-va có phán: N y, ta s phó thành n y vào tay vua Ba-by-lôn, ng i s
3
l y l a t i. Chính ng i s ch ng thoát kh i tay ng i; mà ch c s b b t,
phó vào tay ng i. M t ng i s nhìn m t c a vua Ba-by-lôn; ng i s l y mi ng
4
i mi ng mà nói cùng ng i, và ng i s i qua n c Ba-by-lôn. D u v y, h i
Sê- ê-kia, vua Giu- a, hãy nghe l i c Giê-hô-va! V ng i, c Giê-hô-va phán
5
nh v y: Ng i s không ch t b i g m âu. Ng i s bình an mà ch t; ng i
ta s thiêu t cho ng i, c ng nh ã thiêu t cho t ph ng i, t c các vua
tr c ng i; và s th ng khóc ng i mà r ng: Oái Chúa ôi! Aáy chính ta ã phán
6
l i n y, c Giê-hô-va phán v y. Tiên tri Giê-rê-mi bèn nói m i l i y cùng Sê- ê-kia,
7
vua Giu- a, t i Giê-ru-sa-lem, trong khi o binh c a vua Ba-by-lôn ánh Giê-ru-sa-lem
và các thành c a Giu- a còn sót l i, t c thành La-ki và thành A-xê-ca; vì trong các thành c a
8
Giu- a ch hai thành b n v ng ó còn l i. L i phán cho Giê-rê-mi b i c Giê-hô-va,
sau khi vua Sê- ê-kia ã l p giao c v i c dân t i Giê-ru-sa-lem, ng rao s t
9
do cho dân ó, h u cho ai n y th k nô ho c tì, t c là ng i nam ho c n
Hê-b -r , cho c thong th , ch ng ai c l i gi ng i Giu- a anh em mình
10
làm tôi m i n a. H t th y quan tr ng và c dân ã d vào giao c y, m i
ng i vâng l i ph i th y t trai mình, m i ng i ph i th y t gái mình
c thong th , không còn gi l i làm tôi m i n a. H u ng theo và th nô tì

ra. 11 Nh ng r i l i i ý; b t nh ng k tôi òi mà mình ã tha cho c thong
th , l i tr v ph c s mình làm tôi òi. 12 B y gi , có l i c a c Giê-hô-va phán
cho Giê-rê-mi r ng: 13 Giê-hô-va, c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên phán nh v y: Ta ã
l p giao c v i t ph các ng i trong ngày ta em h ra kh i t Ê-díp-tô, kh i
nhà nô l , và ã truy n cho r ng: 14 Khi ã h t b y n m, trong các ng i ai n y
ph i buông tha ng i anh em, là ng i Hê-b -r , ã bán cho mình và ã ph c d ch
mình sáu n m r i, ng i hãy buông ra kh i ng i cho c thong th . Nh ng t
ph các ng i ch ng nghe ta, c ng không l ng tai mình. 15 Còn các ng i, ã tr l i
và làm i u p m t ta, m i ng i rao cho k lân c n mình c thong th ; và
ã l p giao c tr c m t ta, t c trong nhà c x ng b ng danh ta. 16 Nh ng
các ng i ã tr ý, ã làm ô u danh ta; các ng i l i b t tôi òi mà mình ã buông
tha cho t do tùy ý chúng nó tr v , và ép ph i l i làm tôi òi mình nh tr c. 17 V y
nên, c Giê-hô-va phán nh v y: Các ng i ã ch ng nghe ta, m i ng i rao cho
anh em mình, k lân c n mình c t do. c Giê-hô-va phán: N y, ta rao s t do
cho các ng i, t c th các ng i ra cho g m dao, ôn d ch, ói kém, khi n các
ng i b ném l i gi a các n c th gian. 18 Ta s phó nh ng ng i nam ã ph m
giao c ta, không làm theo nh ng l i giao c ã l p tr c m t ta, khi chúng nó m
bò con làm ôi, và i qua gi a hai ph n n a nó; 19 th t, ta s phó các quan tr ng
Giu- a và các quan tr ng Giê-ru-sa-lem, ho n quan, th y t l , và phàm nh ng ng i
trong t ã i qua gi a hai ph n n a bò con; 20 ta s phó chúng nó trong tay k thù,
k mu n h i m ng chúng nó; thây chúng nó s làm n cho loài chim tr i và loài thú
t. 21 Ta c ng s phó Sê- ê-kia vua Giu- a, v i các quan tr ng ng i, trong tay
k thù và k mu n h i m ng, t c trong tay o binh vua Ba-by-lôn m i lìa kh i các
ng i. 22 c Giê-hô-va phán: N y, ta s truy n l nh và khi n chúng nó tr v thành
n y; chúng nó s ánh, s chi m l y, và l y l a t i. Ta s làm cho các thành
Giu- a tr nên hoang vu, không có dân .

Chapter 35

1 V i Giê-hô-gia-kim, con trai Giô-si -a, vua Giu- a, có l i t n i c Giê-hô-va
phán cho Giê-rê-mi r ng: 2 Hãy n nhà c a ng i Rê-cáp, nói cùng chúng nó; khá em

chúng nó n nhà c Giê-hô-va, vào trong m t cái phòng, và cho chúng nó u ng r u
3
Tôi bèn em Gia -a-xa-nia, con trai Giê-rê-mi, cháu Ha-bát-si-nia, cùng các anh em ng i,
4
m i con trai ng i, và c nhà Rê-cáp n a. Tôi em h vào nhà c Giê-hô-va, trong
phòng c a nh ng con trai Ha-nan, cho trai Gi- a-lia, ng i c a c Chúa Tr i, là phòng
g n phòng các quan tr ng và trên phòng Ma -a-sê-gia, con trai Sa-lum, là ng i canh
5
ng ch c a. Tôi nh ng bình y r u và chén tr c m t các con trai nhà ng i
6
Rê-cáp và nói v i h r ng: Hãy u ng r u i! Nh ng h áp r ng: Chúng tôi không
u ng r u nào; vì t chúng tôi là Giô-na- áp, con trai Rê-cáp có truy n d y chúng tôi
7
r ng: Các ng i cho n con cháu các ng i i i ch khá u ng r u. Các
ng i ch xây nhà, ch gieo gi ng, ch tr ng và ch có v n nho; nh ng các ng i
8
khó nhà t m su t i, h u cho c s ng lâu trong t mà mình ki u ng .
Chúng tôi vâng theo ti ng c a Giô-na- áp, con trai Rê-cáp, t chúng tôi, trong m i i u
ng i ã r n d y chúng tôi, thì tr n i chúng tôi, cho n v con trai, con gái chúng
9
tôi, c ng không u ng r u. Chúng tôi không xây nhà , không có v n nho, ru ng,
10
và h t gi ng, nh ng c trong tr i. Chúng tôi ã vâng l i t chúng tôi là Giô-na- áp
11
nh v y, và làm theo m i i u ng i ã r n d y chúng tôi. Nh ng x y ra, khi
Nê-bu-cát-n t-sa, vua Ba-by-lôn, n trong t n y, chúng tôi nói cùng nhau r ng: Hãy
lên Giê-ru-sa-lem, vì s o binh c a ng i Canh- ê và o binh c a Sy-ri. V y nên
12
chúng tôi n t i Giê-ru-sa-lem. B y gi có l i c Giê-hô-va phán cho Giê-rê-mi
13
r ng: c Giê-hô-va v n quân, c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, phán nh v y: Hãy
i nói cùng ng i Giu- a và dân c Giê-ru-sa-lem r ng: c Giê-hô-va phán: Các ng i
14
không ch u d y, và không nghe l i ta sao? L i Giô-na- áp, con trai Rê-cáp, ã r n
d y con cháu mình r ng không c u ng r u, thì thành s ; chúng nó không u ng
cho n ngày nay, vì ã vâng theo m ng l nh c a t mình. Còn ta, ã d y s m nói
15
v i các ng i, mà các ng i không nghe ta. Ta c ng ã sai h t th y y t ta,
t c các tiên tri, n cùng các ng i; ta ã d y s m sai h n ng nói r ng: M i
ng i trong các ng i khá tr l i kh i ng x u mình; hãy s a vi c làm các
ng i l i, ch theo sau các th n khác h u vi c chúng nó, thì các ng i s
trong t mà ta ã ban cho các ng i và t ph các ng i. Nh ng các ng i ch ng
16
tai vào, và ch ng nghe ta. Vì các con trai c a Giô-na- áp, con trai Rê-cáp, ã vâng
17
gi l i r n d y c a t mình ban cho còng dân n y thì ch ng nghe ta; cho nên,
Giê-hô-va, c Chúa Tr i v n quân, c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, phán nh v y:
N y, ta s giáng cho Giu- a và h t th y dân c Giê-ru-sa-lem m i tai v mà ta ã rao

18
cho chúng nó; vì ta nói mà chúng nó không nghe, ta g i mà chúng nó không tr l i. o n,
Giê-rê-mi nói cùng nhà ng i Rê-cáp r ng: c Giê-hô-va v n quân, c Chúa Tr i
c a Y-s -ra-ên, phán nh v y: Vì các ng i ã vâng theo m ng l nh c a t mình là
19
Giô-na- áp, ã gi m i i u ng i ã truy n cho các ng i, vì c ó, c
Giê-hô-va v n quân, c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, phán nh v y: Giô-na- áp, con trai
Rê-cáp, s ch ng thi u m t ng i nam ng tr c m t ta i i.

Chapter 36

1
N m th t c a Giê-hô-gia-kim, con trai Giô-si -a, vua Giu- a, l i c Giê-hô-va
2
c phán cho Giê-rê-mi r ng: Hãy l y m t cu n sách, chép vào ó m i l i ta ã
phán cùng ng i ngh ch cùng Y-s -ra-ên, Giu- a, và các dân ngo i, t ngày ta kh i phán
3
cùng ng i, t i Giô-si -a, cho n ngày nay. Khi ng i Giu- a s bi t m i
tai v ta nh giáng cho chúng nó, có l ai n y u tr l i kh i ng x u mình,
4
h u cho ta có th tha s gian ác và t i l i chúng nó. Giê-rê-mi g i Ba-rúc, con trai
Nê-ri-gia, n, Ba-rúc nh ni ng Giê-rê-mi c cho, thì chép h t m i l i c a c
5
Giê-hô-va phán cho ng i vào cu n sách. o n, Giê-rê-mi d y Ba-rúc r ng: Ta b
6
giam c m, không th vào nhà c Giê-hô-va; nên n ngày kiêng n, chính ng i
hãy i vào nhà c Giê-hô-va, khá c cho dân s nghe l i c Giê-hô-va trong sách
mà ng i ã c mi ng ta chép ra. Ng i c ng khá c cho c dân Giu- a n t
7
các thành mình u nghe n a. Có l h s c u xin c Giê-hô-va và xây l i kh i
ng ác mình; vì c n gi n và th nh n mà c Giê-hô-va ã rao ngh ch cùng dân
8
n y là l n l m. Ba-rúc, con trai Nê-ri-gia, theo m i s tiên tri Giê-rê-mi ã d y c
9
l i c Giê-hô-va trong sách, t i nhà c Giê-hô-va. X y ra tháng chín, n m th
n m v i Giê-hô-gia-kim, con trai Giô-si -a, vua Giu- a, h t th y dân c Giê-ru-sa-lem
và c dân s t các thành Giu- a n Giê-ru-sa-lem, rao s kiêng n tr c m t c
10
Giê-hô-va. Ba-rúc bèn c cho c dân s nghe m i l i c a Giê-rê-mi trong sách, t i
nhà c Giê-hô-va, trong phòng Ghê-ma-ria, con trai Sa-phan làm th ký, n i hành lang trên,
11
l i vào c a m i nhà c Giê-hô-va. Khi Mi-chê, con trai Ghê-ma-ria, cháu Sa-phan, ã
12
nghe c m i l i c a c Giê-hô-va trong sách, bèn xu ng cung vua, trong phòng
th ký; và, n y, h t th y các quan tr ng u ng i ó: t c Ê-li-sa-ma th ký,

ê-la-gia con trai Sê-ma-gia, Eân-na-than con trai Aïc-b , Ghê-ma-ria con trai Sa-phan, Sê- ê-kia
13
con trai Ha-na-nia, và h t th y các quan tr ng. Mi-chê thu t cho h mòi l i mình ã
14
nghe, khi Ba-rúc c sách vào tai dân s . Cho nên các quan tr ng bèn sai Giê-hu- i,
con trai Nê-tha-nia cháu Sê-lê-mia, ch t Cu-si, n cùng Ba-rúc, mà r ng: Hãy c m trong
tay cu n sách mà ng i ã c cho dân s nghe, và n ây. Ba-rúc, con trai Nê-ri-gia,
15
c m cu n sách trong tay mình, và n cùng h . H b o ng i r ng: Hãy ng i và
16
c i cho chúng ta nghe. Ba-rúc c sách cho h . Nh ng, khi h nghe h t m i
l i, thì s mà ngó nhau, và nói cùng Ba-rúc r ng: Chúng ta ch c s em m i l i ó tâu
17
cùng vua. o n, h g n h i Ba-rúc r ng: Hãy cho chúng ta bi t th nào ng i ã
18
chép m i l i n y b i mi ng ng i. Ba-rúc áp r ng: Ng i l y mi ng thu t
19
cho tôi nh ng l i n y, và tôi cùng m c chép vào cu n sách. Các quan tr ng bèn nói
cùng Ba-rúc r ng: i i, ng i v i Giê-rê-mi hãy lánh mình, ng cho ai bi t các ng i
20
âu. R i các quan tr ng c t cu ng sách trong phòng th ký Ê-li-sa-ma, vào n
21
cùng vua trong hành lang, và th t h t m i l i cho vua nghe. Vua sai Giê-hu- i l y cu n
sách; Giê-hu- i l y cu n sách trong phòng th ký Ê-li-sa-ma, và em c cho vua và h t
22
th y các quan tr ng ng ch u bên vua u nghe. B y gi là tháng chín; vua
23
ng ng i trong cung mùa ông, có lò than tr c m t vua. X y ra, Giê-hu- i
v a c c ba b n hàng trong sách, vua l y dao nh c t i và ném vào l a trong
24
lò, cho n sách cháy h t trong l a n i lò. Vua cùng các b y tôi ã nghe m i l i
25
ó, không s gì c , không xé áo mình. V l i, Eân-na-than, ê-la-gia và Ghê-ma-ria có
26
c u xin vua ng t cu n sách, mà vua ch ng kh ng nghe. Vua truy n cho
Giê-rác-mê-ên, con trai Ham-mê-léc cho Sê-ra-gia, con trai Aùch-ri-ên, và cho Sê-lê-mia, con trai
Aùp- ê-ên, i b t th ký Ba-rúc và tiên tri Giê-rê-mi; nh ng c Giê-hô-va gi u hai
27
ng i. Sau khi vua t cu n sách có nh ng l i mà Ba-rúc ã c mi ng Giê-rê-mi
28
chép ra, có l i c Giê-hô-va phán cho Giê-rê-mi nh v y: Hãy l y m t cu n khác,
và chép vào ó m i l i ã chép trong cu n tr c mà Giê-hô-gia-kim, vua Giu- a, ã
29
t i. Còn v Giê-hô-gia-kim, vua Giu- a, thì ng i khá nói r ng: c Giê-hô-va
phán nh v y: Ng i ã t cu n n y và nói r ng: Sao ng i có chép r ng vua
30
Ba-by-lôn ch c s n, phá t n y, và di t loài ng i và loài v t? Vì c ó,
n y là l i c Giê-hô-va phán v Giê-hô-gia-kim, vua Giu- a: Ch ng có ai thu c v nó

s ng i trên ngai a-vít; thây nó s b giang n ng ban ngày, và giang s ng mu i ban
31
êm. Ta s ph t nó, ph t con cháu và b y tôi nó, vì gian ác chúng nó. Ta s giáng trên
chúng nó, trên dân c Giê-ru-sa-lem và ng i Giu- a, m i tai n n ta ã rao cho chúng nó
32
mà chúng nó không nghe. Giê-rê-mi bèn l y m t cu n khác a cho th ký Ba-rúc, con
trai Nê-ri-gia; Ba-rúc c mi ng Giê-rê-mi mà chép l i m i l i trong cu n mà Giê-hô-gia-kim,
vua Giu- a, ã t i trong l a. Có nhi u l i gi ng nhau ã thêm vào ó.

Chapter 37

1
Sê- ê-kia, con trai Giô-si -a, tr vì thay cho Giê-cô-nia, con trai Giê-hô-gia-kim, vì vua
2
c a Ba-by-lôn là Nê-bu-cát-n t-sa ã l p ng i lên làm vua t Giu-da. Nh ng vua
cùng b y tôi và dân s trong t u không nghe nh ng l i mà c Giê-hô-va ã
3
phán b i mi ng tiên tri Giê-rê-mi. Vua Sê- ê-kia sai Giê-hu-can, con trai Sê-lê-mia, và
Sô-phô-ni, con trai th y t l Ma -a-sê-gia, n cùng tiên tri Giê-rê-mi mà nói r ng: Xin vì
4
chúng tôi c u Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng ta. B y gi Giê-rê-mi còn ang i l i
5
trong dân s , ch a b b tù. o binh c a Pha-ra-ôn ã ra t Ê-díp-tô; nh ng ng i
6
Canh- ê ng vây thành Giê-ru-sa-lem nghe tin ó, thì m vây kh i thành y. B y
7
gi , có l i c Giê-hô-va phán cho tiên tri Giê-rê-mi r ng: Giê-hô-va, c Chúa Tr i
c a Y-s -ra-ên, phán nh v y: Các ng i khá tâu cùng vua Giu- a, là ng i ã sai các
ng i n h i ta, r ng: N y, o binh c a Pha-ra-ôn ã ra c u các ng i, thì s
8
lui v t mình, t c trong Ê-díp-tô. Nh ng ng i Canh- ê s tr l i, ánh thành
9
n y, chi m l y, và dùng l a t i. c Giê-hô-va phán nh v y: Các ng i
ch t d i mình mà r ng: Ng i Canh- ê ch c s i kh i chúng ta; vì chúng nó s
10
không d i kh i âu. D u các ng i ánh c o binh c a ng i Canh- ê
n ánh tr n ngh ch cùng các ng i, trong chúng nó ch còn l i nh ng k b
th ng tích, nh ng ai n y c ng s t trong tr i mình d y lên mà dùng l a t thành
11
n y. Khi o binh ng i Canh- ê m vây kh i thành Giê-ru-sa-lem, vì s o
12
binh Pha-ra-ôn, thì Giê-rê-mi ra kh i Giê-ru-sa-lem ng i trong t Bên-gia-min,
13
nh n ph n c a mình gi a dân ó. Nh ng lúc n c a Bên-gia-min, thì có
ng i c canh tên là Gi-rê-gia, con trai Sê-lê-mia, cháu Ha-na-nia, ó; tên n y b t

tiên tri Giê-rê-mi mà r ng: Ng i là k hàng u ng i Canh- ê! 14 Giê-rê-mi áp
r ng: Nói b ng! ta không hàng u ng i Canh- ê âu. Nh ng Gi-rê-gia không nghe,
c b t Giê-rê-mi mà d t n tr c m t các quan tr ng. 15 Các quan tr ng gi n
Giê-rê-mi; bèn ánh òn và giam trong nhà th ký Giô-na-than; vì ng i ta l y nhà ó làm
cái ng c. 16 Giê-rê-mi b b trong ng c, trong bu ng t i nh v y, và ng i ó
lâu ngày. 17 o n, vua Sê- ê-kia sai em Giê-rê-mi ra, và h i kín ng i t i trong cung
mình, r ng: c Giê-hô-va có phán l i gì ch ng? Giê-rê-mi th a: Có, o n ti p r ng:
Vua s b n p trong tay vua Ba-by-lôn. 18 K ó, Giê-rê-mi nói cùng vua Sê- ê-kia r ng:
Tôi có ph m t i gì ngh ch cùng vua, b y tôi c a vua, và dân n y, mà b tù tôi? 19 Các
tiên tri ã nói tiên tri r ng: Vua Ba-by-lôn s không n ánh các ng i, ánh t
n y, thì nay âu? 20 Bây gi , H i vua, chúa tôi, xin hãy nghe, mong r ng l i c u xin
c a tôi c vua nh n l y! Xin ch giao tôi l i trong nhà th ký Giô-na-than, k o tôi
s ch t t i ó. 21 Vua Sê- ê-kia bèn truy n gi Giê-rê-mi trong n i hành lang lính canh,
m i ngày phát cho m t chi c bánh c a ph hàng bánh, cho n ch ng bánh trong thành
h t tr n. Giê-rê-mi trong hành lang lính canh là nh v y.

Chapter 38

1 Sê-pha-tia, con trai Ma-than, Ghê- a-lia, con trai Pha-su-r , Giu-can, con trai Sê-lê-mia,
và Pha-su-r , con trai Manh-ki-gia, cùng nghe nh ng l i Giê-rê-mi gi ng tr c m t c
dân chúng, r ng: 2 c Giê-hô-va phán nh v y: Ai l i trong thành thì s b ch t
b i g m dao, ói kém, ho c ôn d ch; nh ng k nào ra u hàng ng i Canh- ê
thì s c s ng, c s s ng c a nó nh c c a c p, thì nó s s ng.
3 c Giê-hô-va phán nh v y: Thành n y ch c s b phó vào tay o binh vua
Ba-by-lôn, nó s chi m l y. 4 Các quan tr ng tâu cùng vua r ng: Xin hãy sai gi t ng i
n y, vì nó nói nh ng l i d ng y, làm cho tay c a lính chi n l i trong thành và c a
c dân s ra y u u i; vì ng i n y không tìm s c u thoát cho dân, nh ng tìm s
h h i. 5 Vua Sê- ê-kia áp r ng: N y, nó ây, nó trong tay các ng i, vì vua không
ngh ch cùng các ng i c. 6 H bèn b t Giê-rê-mi và qu ng ng i xu ng h
c a Manh-ki-gia, con trai vua, h y trong hành lang lính canh; h dùng dây mà th
Giê-rê-mi xu ng. H không có n c, ch có bùn; Giê-rê-mi b lút d i bùn. 7

Ê-b t-Mê-l t, ng i Ê-thi-ô-bi, làm ho n quan trong cung vua, nghe ng i ta qu ng
8
Giê-rê-mi xu ng h . V , b y gi vua ng ng i t i c a Bên-gia-min.
9
Ê-b t-Mê-l t t trong cung vua i ra và tâu cùng vua r ng: Muôn tâu chúa tôi, nh ng
ng i n y ãi tiên tri Giê-rê-mi cách nh v y, v l i qu ng ng i xu ng h là ác
10
l m. Ng i s ch t ói t i ó, vì trong thành không còn có bánh n a. Vua bèn
truy n cho Ê-b t-Mê-l t, ng i Ê-thi-ô-bi, r ng: Hãy t ây em ba m i ng i
11
i tr c tiên tri Giê-rê-mi lên kh i h , tr c khi ng i ch a ch t. Ê-b t-Mê-l t
em nh ng ng i ó theo mình và i vào cung vua, n m t ch d i kho. T i
12
ó, ng i l y d và áo c , dùng dây dòng xu ng d i h cho Giê-rê-mi.
Ê-b t-Mê-l t, ng i Ê-thi-ô-bi, nói cùng Giê-rê-mi r ng: Hãy d và áo c y trên
13
dây, lót d i nách ông. Giê-rê-mi làm nh v y. H bèn dùng dây kéo Giê-rê-mi lên kh i
14
h ; r i Giê-rê-mi trong hành lang lính canh. Vua Sê- ê-kia sai tìm tiên tri Giê-rê-mi và
em ng i riêng ra t i n i c a th ba c a nhà c Giê-hô-va. Vua nói cùng Giê-rê-mi
15
r ng: Ta có m t i u h i ng i, ch gi u ta gì h t! Giê-rê-mi bèn tâu vua Sê- ê-kia
r ng: N u tôi t cho vua i u y, vua há ch ng gi t tôi sao? còn n u tôi khuyên vua,
16
ch c vua ch ng nghe tôi. Vua Sê- ê-kia th cách kín cùng Giê-rê-mi r ng: Th t nh
c Giê-hô-va h ng s ng, là ng ã làm nên linh h n n y cho chúng ta, ta s không
17
gi t ng i, và không phó ng i trong tay nh ng ng i òi m ng s ng ng i.
Giê-rê-mi bèn tâu cùng Sê- ê-kia r ng: Giê-hô-va, c Chúa Tr i v n quân, c Chúa
Tr i c a Y-s -ra-ên phán nh v y: N u ng i ra hàng u các quan tr ng c a
vua Ba-by-lôn, thì ng i s c s ng, và thành n y s không b t b ng l a;
18
ng i s s ng v i c nhà mình. Nh ng n u ng i không ra hàng u các quan
tr ng c a vua Ba-by-lôn, thì thành n y s phó trong tay ng i Canh- ê, h s dùng
19
l a t i, và ng i s không thoát kh i tay h . Vua Sê- ê-kia nói cùng Giê-rê-mi
r ng: Ta e ng i Giu- a ã hàng u ng i Canh- ê, s phó ta vào tay chúng nó, và
20
ta m c ph i chúng nó chê c i ch ng. Giê-rê-mi th a r ng: Ng i ta s không phó
vua âu. Xin vua hãy vâng theo ti ng c Giê-hô-va trong i u tôi nói, thì vua s c
21
ích và c s ng. Nh ng n u vua không kh ng i ra, thì n y là l i c Giê-hô-va
22
có t cho tôi: N y, h t th y n bà còn l i trong cung vua Giu- a s b d t n
cùng các quan tr ng c a vua Ba-by-lôn; nh ng n bà y s nói cùng vua r ng: Nh ng
b n thân c a vua ã d dành vua và c th ng; o n, ch n vua ã nhúng trong
23
bùn, thì chúng nó tr lui i. H t th y cung phi hoàng t vua s b i u n n i

ng i Canh- ê; còn vua, s không thoát kh i tay chúng nó, nh ng s b tay vua Ba-by-lôn
24
b t l y, và vua s làm cho thành n y b t b ng l a. B y gi Sê- ê-kia nói
25
cùng Giê-rê-mi r ng: Ch cho ai bi t m i l i n y, thì ng i s không ch t. N u
các quan tr ng nghe ta ã nói cùng ng i, n cùng ng i mà nói r ng: Hãy thu t
l i cho chúng ta nh ng i u ng i nói cùng vua và vua nói cùng ng i; ch gi u chúng
26
ta, thì chúng ta không gi t ng i, ng i khá tr l i r ng: Tôi ã c u xin vua ng
27
khi n tôi v trong nhà Giô-na-than, k o tôi ch t ó. Các quan tr ng n tìm
Giê-rê-mi và g n h i. Ng i dùng nh ng l i vua ã truy n mà áp l i cùng các quan.
28
H bèn thôi nói v i ng i vì không ai bi t vi c ó. Giê-rê-mi n i hành lang lính
canh nh v y, cho n ngày Giê-ru-sa-lem b l y. Khi thành b l y, ng i v n còn
ó.

Chapter 39

1
N m th chín v i Sê- ê-kia, vua Giu- a, tháng m i, Nê-bu-cát-n t-sa, vua
2
Ba-by-lôn, n v i c o binh mình, vây thành Giê-ru-sa-lem. N m th m i m t
3
v i Sê- ê-kia, tháng t , ngày m ng chín, thành b v . H t th y các quan tr ng
c a vua Ba-by-lôn vào thành và ng i c a gi a. Aáy là N t-gan-Sa-r t-sê, Sam-ga-Nê-bô,
Sa-sê-kim, làm u ho n quan, N t-gan-Sa-r t-sê, làm u các bác s , cùng các quan
4
tr ng khác c a vua Ba-by-lôn. Sê- ê-kia, vua Giu- a cùng c lính chi n v a ngó
th y các ng i y, li n tr n ra kh i thành trong ban êm, theo con ng v n
5
vua, do c a gi a hai b c thành, i th ng n A-ra-ba. Nh ng o binh c a ng i
Canh- ê u i theo, và u i k p Sê- ê-kia trong ng Giê-ri-cô; thì b t và em v
cho Nê-bu-cát-n t-sa, vua Ba-by-lôn, t i Ríp-la, trong t Ha-mát. T i ó, vua b
6
Nê-bu-cát-n t-sa oán xét. Vua Ba-by-lôn gi t các con trai Sê- ê-kia tr c m t vua y
7
t i Ríp-la; vua Ba-by-lôn c ng gi t các k c n c Giu- a n a. o n, khi n móc
8
m t vua Sê- ê-kia, dùng xi ng mà xi ng l i, i u v Ba-by-lôn. Ng i Canh- ê
9
dùng l a t cung vua và nhà c a c a dân s , phá t ng thành Giê-ru-sa-lem. Nê-bu-xa
-A- an, làm u th v , b t nh ng ng i dân còn sót l i trong thành, và nh ng k
10
hàng u, cùng dân sót l i trong t, em v làm phu tù bên n c Ba-by-lôn. Còn
nh ng nh ng k nghèo khó, không có s n nghi p chi h t, thì Nê-bu-xa -A- an, làm u

th v , chúng nó l i trong t Giu- a; cùng m t lúc y, ng i c p cho chúng
11
nó nh ng v n nho và ru ng. Nê-bu-cát-n t-sa, vua Ba-by-lôn, truy n l nh cho
12
Nê-bu-xa -A- an, làm u th v , v vi c Giê-rê-mi r ng: Hãy em ng i i,
s n sóc ng i, và ng làm h i; nh ng ph i ãi ng i theo ý mu n riêng c a
13
ng i. Nê-bu-xa -A- an, làm u th v , Nê-bu-sa-ban, làm u ho n quan,
14
N t-gan-Sa-r t-sê, làm u bác s , và h t th y các quan t ng c a vua Ba-by-lôn,
sai tìm Giê-rê-mi trong hành lang lính canh, r i trao ng i cho Ghê- a-lia, con trai A-hi-cam,
15
cháu Sa-phan, ng a ng i v trong nhà. Ng i bèn gi a dân s . Khi
Giê-rê-mi còn b giam trong hành lang lính canh, có l i c Giê-hô-va phán cùng ng i
16
nh v y: Ng i khá i và b o Ê-b t-Mê-l t, ng i Ê-thi-ô-bi, r ng: c
Giê-hô-va v n quân, c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, phán nh v y: N y, n ngày
ó ta s làm ra tr c m t ng i m i l i mà ta ã phán ngh ch cùng thành n y, cho
17
nó mang h a và ch ng c ph c. c Giê-hô-va phán: Nh ng trong ngày ó,
ta s gi i c u ng i, thì ng i s không b n p trong tay nh ng ng i mình s .
18
Vì ta s c u ng i ch c th t, ng i s không ngã d i l i g m; ng i
s l y c s s ng mình nh c a c p, vì ã lòng trông c y trong ta, c
Giê-hô-va phán v y.

Chapter 40

1
Sau khi Nê-bu-xa -A- an, làm u th v , tha Giê-rê-mi ra t i Ra-ma, có l i n y
phán cùng ng i. Khi Nê-bu-xa -A- an sai tìm, thì Giê-rê-mi ng b xi ng gi a
2
nh ng phu tù khác c a Giê-ru-sa-lem và Giu- a mà ng i ta b t em qua Ba-by-lôn.
Quan làm u th v sai d n Giê-rê-mi n và nói r ng: Giê-hô-va c Chúa Tr i
3
ng i ã rao tai n n y cho ch n y; r i c Giê-hô-va ã làm y nh Ngài ã
phán, vì các ng i ph m t i ngh ch cùng c Giê-hô-va và không vâng theo ti ng Ngài;
4
nên s n y ã x y n cho các ng i. Nh ng ng i th y r ng ngày nay ta c u
ng i thoát kh i xi ng n i tay ng i. N u ng i cho i v i ta sang Ba-by-lôn là
ph i, thì hãy i, ta s s n sóc ng i. N u ng i cho i v i ta sang Ba-by-lôn là không
ph i, thì ng i; n y, kh p t tr c m t ng i, ng i coi âu t t và i
5
âu ph i, thì i ó. Vì Giê-rê-mi còn ch a tr v , nên Nê-bu-xa -A- an ti p thêm
r ng: Hãy v cùng con trai A-hi-cam, cháu Sa-phan, là Ghê- a-lia, t c ng i mà vua

Ba-by-lôn ã l p làm t ng c các thành Giu- a; hãy cùng ng i gi a dân s , hay
là ng i thích ý i âu thì i ó. o n, quan làm u th v cho ng i l ng
6
th c cùng l v t, và th i. Giê-rê-mi bèn n cùng Ghê- a-lia, con trai A-hi-cam,
7
Mích-ba, và v i ng i gi a dân s còn sót l i trong t. Phàm nh ng ng i
u ng còn gi ch n thôn quê cùng th h mình nghe r ng vua Ba-by-lôn ã l p
Ghê- a-lia, con trai A-hi-cam, làm t ng c trong t, và nghe vua ã giao phó cho ng i
nh ng n ông, n bà, tr con, cùng nh ng k r t nghèo khó trong t, ch a b
8
em qua Ba-by-lôn làm phu tù. H bèn n cùng Ghê- a-lia t i Mích-ba. Aáy là Ích-ma-ên
con trai Nê-tha-nia, Giô-ha-nan và Giô-na-than, con trai Ca-rê-át, Sê-ra-gia, con trai Tan-hu-m t,
các con trai c a Ê-phai Nê-tô-pha, và Giê-xa-nia, con trai ng i Ma -a-ca, cùng nh ng
9
ng i ng i v i h . Ghê- a-lia, con trai A-hi-cam, cháu Sa-phan, dùng l i th mà
h a v i các ng i y cùng th h h r ng: Ch ng i làm tôi ng i Canh- ê; hãy
trong t và làm tôi vua Ba-by-lôn, thì các vua Ba-by-lôn, thì các ng i s c ích.
10
V ph n ta, n y, ta s l i Mích-ba, ng ch u nh ng ng i Canh- ê s n
ây. Nh ng các ng i hãy thâu r u, trái mùa h , và d u; hãy ng vào bình các
11
ng i, và l p nghi p trong các thành mình ã chi m l y. H t th y ng i Giu- a
trong Mô-áp, gi a con cái Am-môn, trong Ê- ôm và các x , nghe vua Ba-by-lôn ã
m y ng i còn sót l i trong Giu- a, và nghe ã t Ghê- a-lia, con trai A-hi-cam,
12
cháu Sa-phan, làm t ng c. Các ng i Giu- a ó bèn t các n i mình ã b
u i n mà tr v trong t Giu- a, n cùng Ghê- a-lia t i Mích-ba, thâu r u
13
và trái mùa h nhi u l m. B y gi Giô-ha-nan, con trai Ca-rê-át, và các ng i u
ng còn gi ch n thôn quê, u n tìm Ghê- a-lia, t i Mích-ba, và nói cùng ng i
14
r ng: Oâng có hay r ng Ba -a-lít, vua c a con cái Am-môn, ã sai Ích-ma-ên, con trai c a
Nê-tha-nia, ng c t l y m ng s ng ông ch ng? Nh ng Ghê- a-lia, con trai A-hi-cam,
15
không tin l i h . Giô-ha-nan, con trai Ca-rê-át, bèn nói kín cùng Ghê- a-lia t i Mích-ba
r ng: Xin cho tôi i, tôi s gi t Ích-ma-ên, con trai Nê-tha-nia, mà không ai bi t h t. Làm
sao nó c t l y m ng s ng ông, h u cho m i ng i Giu- a nhóm h p xung quanh
16
ông s tan l c, và dân sót c a Giu- a ch t m t? Nh ng Ghê- a-lia, con trai A-hi-cam,
tr l i cho Giô-ha-nên, con trai Ca-rê-át, r ng: Ch làm i u ó; vì s ng i nói v
Ích-ma-ên là d i trá.

Chapter 41

1
Tháng b y, Ích-ma-ên, con trai Nê-tha-nia, cháu Ê-li-sa-ma, v n dòng tôn th t, và làm
m t b t i th n c a vua, em m i ng i v i mình n cùng Ghê- a-lia, con
2
trai A-hi-cam, t i Mích-ba. H n bánh v i nhau t i ó. o n, Ích-ma-ên, con trai
Nê-tha-nia, cùng m i ng i i v i mình ng d y l y g m ánh Ghê- a-lia,
con trai A-hi-cam, cháu Sa-phan, và gi t ng i, t c là ng i mà vua Ba-by-lôn l p làm
3
t ng c trong t nh v y. Ích-ma-ên c ng gi t luôn m i ng i Giu- a ng
4
v i Ghê- a-lia t i Mích-ba, và lính chi n ng i Canh- ê ó. Ngày th hai sau
5
khi ng i ã gi t Ghê- a-lia, ch a ai bi t s ó, thì có tám m i ng i c o râu,
m c áo rách, t c t mình, t Si-chem, Si-lô, Sa-ma-ri mà n, c m nh ng c a l chay
6
và nh h ng trong tay mình ng em n nhà c Giê-hô-va. Ích-ma-ên, con trai
Nê-tha-nia, t Mích-ba ra ón các ng i y, v a i v a khóc. Khi n cùng h r i,
7
nói r ng: Hãy n cùng Ghê- a-lia, con trai A-hi-cam. V a khi nh ng ng i ó i
n gi a thành, Ích-ma-ên, con trai Nê-tha-nia, cùng nh ng k i v i mình, gi t b n
8
h và qu ng thây xu ng h . Nh ng trong b n h có m i ng i nói v i Ích-ma-ên
r ng: Ch gi t chúng tôi, vì chúng tôi có nh ng l ng th c gi u trong ng; lúa
9
mì, ti u m ch, d u, và m t. Ích-ma-ên bèn thôi, không gi t h luôn v i anh em h .
Ích-ma-ên, con trai Nê-tha-gia, qu ng nh ng thây mình ã gi t vào trong h , k bên
Ghê- a-lia, t c là h vua A-sa ã ào, vì s Ba-ê-sa, vua Y-s -ra-ên. Aáy là cùng m t
10
cái h ó mà Ích-ma-ên, con trai Nê-tha-nia, ã l p y xác ch t. o n, Ích-ma-ên
b t h t th y dân s còn sót l i t i Mích-ba em i làm phu tù; t c các con gái vua, và
c dân b l i Mích-ba mà quan làm u th v Nê-ba-xa -A- an ã gia ph cho
Ghê- a-lia, con trai A-hi-cam. Ích-ma-ên, con trai Nê-tha-nia, b t nh ng ng i y i u
11
i làm phu tù, và i qua n i con cái Am-môn. Khi Giô-ha-nan, con trai Ca-rê-át, và các
ng i u ng theo mình, nghe m i i u ác mà Ích-ma-ên, con trai Nê-tha-nia, ã
12
làm, thì nhóm m i th h mình l i và kh i i ánh Ích-ma-ên, con trai Nê-tha-nia, và
13
u i k p t i n i g n h l n Ga-ba-ôn. Có x y ra, khi i quân theo Ích-ma-ên
ngó th y Giô-ha-nan, con trai Ca-rê-át, và h t th y các t ng u ng v i ng i
14
thì th y u vui m ng. C dân mà Ích-ma-ên ã i u i t Mích-ba u tr
15
m t v v i Giô-ha-nan, con trai Ca-rê-át. Còn Ích-ma-ên, con trai Nê-tha-nia, thì cùng tám
16
ng i tr n kh i Giô-ha-nan và i n n i con cái Am-môn. Giô-ha-nan, con trai
Ca-rê-át, cùng các t ng u ng theo mình chi m l y i binh m i v a gi i c u
kh i tay Ích-ma-ên, con trai Nê-tha-mia, khi Ích-ma-ên kéo i t Mích-ba sau lúc gi t

Ghê- a-lia, con trai A-hi-cam. H t th y nh ng lính chi n, n bà, tr con ho n quan,
Giô-ha-nan u t Ga-ba-ôn em v . 17 H kh i i và t i tr m Kim-ham, g n
B t-lê-hem, ng rút qua Ê-díp-tô, 18 xa ng i Canh- ê; vì s ng i Canh- ê, b i
c Ích-ma-ên, con trai Nê-tha-nia, gi t Ghê- a-lia, con trai A-hi-cam, là ng i mà vua
Ba-by-lôn ã l p làm t ng c trong t.

Chapter 42

1 B y gi các ng i u ng, Giô-ha-nan, con trai Ca-rê-át, Giê-xa-nia, con trai
Hô-sa-gia, và c dân s k nh ng i l n, 2 u n nói cùng tiên tri Giê-rê-mi
r ng: Xin nh m l i chúng tôi nài xin, và c u thay Giê-hô-va c Chúa Tr i ông cho chúng
tôi, t c là nh ng k còn sót l i. V , chúng tôi tr c v n ông ng i, nay còn l i r t
ít, nh m t ông có th y. 3 Xin Giê-hô-va c Chúa Tr i ông, ch cho chúng tôi ng
ph i theo và s ph i làm! 4 Tiên tri Giê-rê-mi bèn áp r ng: Ta nghe r i. N y, ta s
c u Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i, theo l i các ng i ã xin. Phàm i u chi
c Giê-hô-va tr l i, ta s cho các ng i bi t, không gi u chút nào. 5 Các ng i
y nói cùng Giê-rê-mi r ng: N u chúng tôi không làm theo m i l i Giê-hô-va c Chúa
Tr i ông s sai ông b o cho chúng tôi, nguy n xin c Giê-hô-va làm ch ng trung tín
th t thà gi a chúng ta! 6 Không c i u lành ho c i u d , chúng tôi s vâng theo
ti ng Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng tôi, là ng mà chúng tôi sai ông n; khi
vâng l i Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng tôi, thì chúng tôi s c ph c. 7 Kh i
m i ngày, có l i c Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi. 8 Ng i g i Giô-ha-nan, con trai
Ca-rê-át, h t th y các u ng và c dân s , k nh ng i l n u n, 9
mà nói cùng h r ng: Giê-hô-va, c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, là ng các ng i
ã sai ta n t l i c u xin tr c m t Ngài, phán nh v y: 10 N u các ng i
c trong t n y, thì ta s gây d ng cho mà không phá i, vun tr ng cho mà không
nh i; vì ta n n n v s h a mà ta ã giáng cho các ng i. 11 Ch s vua Ba-by-lôn,
là ng i các ng i ng s ; c Giê-hô-va phán, ng s vua y, vì ta v i
các ng i ng c u v t và gi i thoát các ng i kh i tay ng i. 12 Ta s th ng
xót các ng i, h u cho vua y c ng th ng xót các ng i, và cho các ng i tr v
trong t mình. 13 Nh ng n u các ng i nói r ng: Chúng tôi không kh ng trong

t n y; mà các ng i không vâng theo ti ng Giê-hô-va c Chúa Tr i mình, 14 mà
nói r ng: Không, chúng tôi mu n i trong t Ê-díp-tô, là n i chúng tôi s không th y
gi c giã n a, s không nghe ti ng kèn n a, t i ó chúng tôi s không thi u bánh; y
là n i chúng tôi s n , 15 thì, hãy các ng i, là dân Giu- a còn sót kia, hãy nghe l i
c a c Giê-hô-va. c Giê-hô-va v n quân, c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, phán
nh v y: Khi các ng i xây m t vào Ê-díp-tô ng trú ng ó, 16 thì g m dao
mà các ng i s hãi s u i k p các ng i trong t Ê-díp-tô; s ói kém mà các
ng i kinh khi p c ng s u i theo các ng i trong Ê-díp-tô, và các ng i s ch t
t i ó. 17 Aáy v y, phàm nh ng k xây m t vào Ê-díp-tô ng trú ng ó, thì s
ch t b i g m dao, ói kém, và ôn d ch. Trong b n h , ch ng có ai s ng sót l i;
ch ng có ai thoát kh i h a mà ta s giáng cho. 18 Th t th , c Giê-hô-va v n quân,
c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, phán nh v y: Nh c n gi n và s th nh n c a
ta ã ra cho dân c Giê-ru-sa-lem th nào, thì, khi các ng i vào Ê-díp-tô, c n gi n
c a ta c ng s ra cho các ng i th y; t i ó các ng i s làm c cho ng i
ta trù o, g l , r a s , và s nh c; và các ng i s ch ng l i th y ch n y n a.
19 H i các ng i, là dân Giu- a còn sót l i, c Giê-hô-va ã phán v các ng i
r ng: Ch qua n c Ê-díp-tô; hãy bi t rõ r ng ngày nay ta ã i ch ng cho các
ng i. 20 Vì chính các ng i làm s d i trá ngh ch cùng linh h n mình; các ng i
ã sai ta n cùng Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i, mà nói cùng ta r ng: Khá vì
chúng tôi c y tay n i Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng tôi, và cho chúng tôi bi t m i i u
Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng tôi s nói cùng ông; thì chúng tôi s làm theo. 21 V , ngày
nay ta ã b o các ng i r i; nh ng các ng i ch ng vâng theo ti ng Giê-hô-va c
Chúa Tr i các ng i trong i u nào mà Ngài c y ta truy n cho các ng i. 22 B y
gi , hãy bi t rõ r ng các ng i s ch t b i g m dao, ói kém, ôn d ch, trong ch
mà các ng i mu n n trú ng t i ó.

Chapter 43

1 Khi Giê-rê-mi ã thu t h t cho c dân s m i l i mà Giê-hô-va c Chúa Tr i
chúng nó, là l i Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng nó ã sai ng i nói cho chúng nghe, t c
là nh ng l i n y, 2 thì A-xa-ria, con trai Hô-sa-gia, và Giô-ha-nan, con trai Ca-rê-át, cùng m i
ng i kiêu ng o nói v i Giê-rê-mi r ng: Ng i nói d i! c Giê-hô-va c Chúa
Tr i chúng ta ch a h sai ng i truy n cho chúng ta r ng: Ch sang n c Ê-díp-tô mà

3
trú ng ; nh ng y là Ba-rúc, con trai Nê-ri-gia, xui ng i ngh ch cùng chúng ta,
n p chúng ta trong tay ng i Canh- ê, ng gi t chúng ta hay là i u v làm phu tù
4
n c Ba-by-lôn. Aáy v y, Giô-ha-nan, con trai Ca-rê-át, các u ng và m i dân s ,
5
ch ng vâng theo ti ng c Giê-hô-va truy n cho mình l i trong t Giu- a. Giô-ha-nan,
con trai Ca-rê-át, và các u ng em nh ng ng i Giu- a còn sót l i, t c h t th y
nh ng k tr v t c các n c khác mà mình ã b u i n, mà trong t
6
Giu- a, n ông, n bà, tr con, cùng các con gài nhà vua, và m i ng i mà Nê-ba-xa
-A- an, quan làm u th v , ã l i cho Ghê- a-lia, con trai A-hi-cam, cháu Sa-phan,
7
l i c ng em luôn tiên tri Giê-rê-mi và Ba-rúc, con trai Nê-ri-gia, vào t Ê-díp-tô, n
8
Tác-pha-n t; vì h không vâng theo ti ng c Giê-hô-va. T i Tác-pha-n t, có l i c
9
Giê-hô-va phán cho Giê-rê-mi nh v y: Hãy l y trong tay ng i nh ng c c á l n,
em gi u trong t sét làm g ch tr c c a nhà Pha-ra-ôn, t i Tác-pha-nát, tr c m t
10
ng i Giu- a u th y. Ng i khá b o h r ng: c Giê-hô-va v n quân,
c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, phán nh v y: N y, ta s sai và l y tôi t ta là
Nê-bu-cát-n t-sa, vua Ba-by-lôn, và t ngai vua y trên nh ng á n y mà ta m i v a
11
gi u; vua y s c ng màn mình lên trên. Vua y s n, ánh t Ê-díp-tô; nh ng
k ph i ch t thì làm cho ch t, nh ng k ph i b phu tù thì b t làm phu tù, nh ng k
12
ph i b g m giáo thì cho g m giáo! Ta s t l a n i các chùa mi u c a các
th n Ê-díp-tô; Nê-bu-cát-n t-sa s t i h t, và em i làm phu tù; vua y l y t
Ê-díp-tô m c cho mình c ng nh k ch n chiên m c áo mình, và vua y s i ra cách
13
bình an. Ng i s b gãy các c t c a B t-Sê-m t trong t Ê-díp-tô, và s l y
l a t các chùa mi u c a các th y Ê-díp-tô.

Chapter 44

1
Có l i truy n cho Giê-rê-mi v h t th y ng i Giu- a trong t Ê-díp-tô, t i
2
Mít- ôn, Tác-pha-n t, N p, và trong x Pha-tr t, r ng: c Giê-hô-va v n quân,
c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, phán nh v y: Các ng i có th y m i tai v mà ta
ã giáng cho Giê-ru-sa-lem và các thành c a Giu- a. Kìa, nh ng thành y ngày nay hoang
3
vu không dân , vì c t i ác dân chúng nó ã ph m ch c gi n ta, i t h ng
và h u vi c các th n khác mà chúng nó và các ng i cùng t ph các ng i c ng ch a

4
t ng bi t n. D u v y, ta ã sai m i tôi t ta, t c các tiên tri, n cùng các
ng i; ta d y s m sai h n ng b các ng i r ng: Oâi! s g m ghi c mà
5
ta ghét ó thì ng ph m n. Nh ng chúng nó ch ng nghe, ch ng tai vào,
6
ch ng ch a s d , và c t h ng cho các th n khác. Vì v y c n gi n và s
th nh n c a ta ã ra nh l a t n i các thành c a Giu- a và các ng
7
ph c a Giê-ru-sa-lem; và chúng nó b nát hoang vu nh có ngày nay. Bây gi
Giê-hô-va, c Chúa Tr i v n quân, c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, phán nh v y:
Sao các ng i ph m t i tr ng d ng y ngh ch cùng m ng s ng mình, cho
n ông, n bà, tr con, tr ng bú, b c t kh i gi a Giu- a, n n i dân
8
các ng i không còn l i chút nào; b i các ng i ch c gi n ta b ng nh ng vi c tay
mình làm ra, t h ng cho các th n khác trong t Ê-díp-tô, là n i các ng i m i
n trú ng ; n n i các ng i chu c l y s h y di t cho mình, em mình làm
9
c r a s s nh c gi a các dân thiên h ? Các ng i ã quên i u ác c a t ph
mình, i u ác c a các vua Giu- a, i u ác c a các hoàng h u, i u ác c a chính các
ng i cùng v mình ã ph m trong t Giu- a và trong các ng ph Giê-ru-sa-lem
10
hay sao? Chúng nó ch ng h mình xu ng cho n ngày nay, ch ng kính s , ch ng
b c theo lu t pháp m ng l nh ta ã tr c m t các ng i và t ph các
11
ng i. V y nên c Giê-hô-va v n quân, c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, phán
nh v y: N y, ta s m t ta ngh ch cùng các ng i mà giáng h a cho, và di t c
12
Giu- a. Ta s l y dân Giu- a sót l i, t c nh ng k ã xây m t vào t Ê-díp-tô
ng trú ng ó; chúng nó s b di t t i ó h t th y. Chúng nó s ngã trên t
Ê-díp-tô, ch t d i g m hay là b i ói kém. K nh ng i l n s u ch t vì
13
g m vì ói kém, là c cho ng i ta trù o, g l , r a s , s nh c. Ta s ph t
nh ng k trong t Ê-díp-tô, nh ã ph t Giê-ru-sa-lem b ng g m dao, ói kém,
14
và ôn d ch; n n i trong nh ng dân Giu- a sót l i n Ê-díp-tô ng trú ng ,
thì ch ng có ai thoát kh i, hay sót l i, ng tr v t Giu- a, là n i chúng nó còn
mong tr v . Chúng nó s không tr v c, tr ra nh ng k tránh kh i mà thôi.
15
B y gi , h t th y nh ng ng i bi t v mình t h ng cho các th n khác,
h t th y n bà ng t i ó nhóm thành m t h i ông, t c m i dân s trong
16
t c Chúa Tr i, t i Pha-tr t, áp cùng Giê-rê-mi r ng: V s ông nh n danh
17
c Giê-hô-va mà nói cùng chúng tôi, thì chúng tôi không kh ng nghe âu. Nh ng chúng
ta ch c s làm tr n m i l i ã ra t mi ng chúng tôi, s t h ng và làm l quán
cho n v ng trên tr i, nh chúng tôi cùng t ph , vua, quan tr ng chúng tôi ã làm

trong các thành c a Giu- a và các ng ph Giê-ru-sa-lem; vì lúc b y gi chúng tôi có
18
bánh ng no mình, h ng ph c, ch ng th y tai v gì. Nh ng, t khi chúng tôi
thôi t h ng và làm l quán cho n v ng trên tr i, thì chúng tôi thi u th n m i
19
s , và b nu t b i g m dao ói kém. V l i, khi chúng tôi t h ng và làm
l quán cho n v ng trên tr i, chúng tôi làm bánh th l y ng i, và dâng l
20
quán cho ng i n a, thì ch ng chúng tôi há ch ng bi t hay sao? Giê-rê-mi bàn nói cùng
21
c dân s , n ông, n bà, và m i k ã tr l i cho ng i nh v y, r ng:
Các ng i cùng t ph , các vua các quan tr ng mình, và dân trong t, ã t
h ng trong các thành Giu- a và trong các ng ph Giê-ru-sa-lem, c Giê-hô-va há
22
ch ng ã nh l y và ã ghi trong ý t ng Ngài sao? Vì c s hung ác c a vi c
làm các ng i và s g m ghi c các ng i ã ph m, nên c Giê-hô-va không ch u
c n a. Vì v y t các ng i ã tr nên hoang vu, g l , và s r a s , ch ng
23
có ai , nh có ngày nay. Aáy là b i các ng i ã t h ng và ã ph m t i
ngh ch cùng c Giê-hô-va, b i các ng i ch ng vâng theo ti ng c Giê-hô-va, và
không b c theo lu t pháp, m ng l nh, và s d y d c a Ngài, nên tai v n y ã
24
n cho các ng i, nh có ngày nay. Giê-rê-mi l i nói cùng dân s và m i ng i
n bà r ng: H i c dân Giu- a hi n trong t Ê-díp-tô, hãy nghe l i c a c
25
Giê-hô-va. c Giê-hô-va v n quân, c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, phán nh v y:
Các ng i và v các ng i ã nói ra t mi ng mình, và l y tay làm tr n i u mình
ã nói r ng: Th t chúng ta s làm thành l i mình ã kh n nguy n, t h ng, và
làm l quán cho n v ng trên tr i. V y các ng i khá gi v ng l i nguy n mình
26
và làm tr n l i nguy n. Cho nên, h i c dân Giu- a hi n trong t Ê-díp-tô, hãy
nghe l i c Giê-hô-va. c Chúa Tr i có phán: N y ta l y danh l n mình mà th ,
trong kh p t Ê-díp-tô s ch ng có m t ng i Giu- a nào còn m mi ng x ng
27
danh ta n a, mà r ng: Th t nh Chúa Giê-hô-va h ng s ng! N y, ta s t nh th c
ng xu ng h a cho chúng nó mà không xu ng ph c; m i ng i Giu- a trong
t Ê-díp-tô s u b v nu t b i g m dao ói kém cho n ã di t h t.
28
Ch có m t s r t ít ng i s c thoát kh i g m dao, t t Ê-díp-tô
tr v trong t Giu- a; và m i ng i Giu- a còn sót l i, t c nh ng k ã n
ng trú ng trong t Ê-díp-tô n y, thì s bi t l i nào c nghi m, l i c a ta
29
hay là l i c a chúng nó. c Giê-hô-va phán: N y là d u mà các ng i b i ó bi t
ta s hình ph t các ng i trong n i n y, các ng i bi t r ng l i ta phán v tai
30
h a các ng i ch c ng nghi m. c Giê-hô-va phán nh v y: N y, ta s phó
Pha-ra-ôn-H p-ra, vua Ê-díp-tô, trong tay k thù nó và k òi m ng nó, nh ã phó

Sê- ê-kia, vua Giu- a, trong tay Nê-bu-cát-n t-sa, vua Ba-by-lôn, là k thù và òi m ng
Sê- ê-kia.

Chapter 45

1
N y là l i c a tiên tri Giê-rê-mi nói cùng Ba-rúc, con trai Nê-ri-gia, khi ng i chép
trong m t quy n sách nh ng l i b i mi ng Giê-rê-mi nói ra, v n m th t i
2
Giê-hô-gia-kim, con trai Giô-si -a, vua Giu- a: H i Ba-rúc! Giê-hô-va, c Chúa Tr i
3
c a Y-s -ra-ên, phán cho ng i nh v y: Ng i ã nói: Kh n n n cho ta, vì c
Giê-hô-va thêm s bu n r u cho s au n ta; ta m t nh c vì than th , ch ng c
4
ngh ng i! Ng i khá nói cùng nó r ng: c Giê-hô-va phán nh v y: N y, v t ta
5
ã d ng thì ta phá i, v t ta ã tr ng thì ta nh i, s ó kh p trong c t. Còn
ng i, ng i còn tìm vi c l n cho mình hay sao? Ch có tìm ki m, vì n y, ta s giáng
tai v cho m i loài xác th t; nh ng ng i, h i n âu, ta c ng s ban m ng
s ng cho ng i làm c a c p, c Giê-hô-va phán v y.

Chapter 46

1
Có l i c a c Giê-hô-va phán cho tiên tri Giê-rê-mi, lu n v các dân t c. 2
V
Ê-díp-tô. Lu n v o quân c a vua Ê-díp-tô, Pha-ra-ôn-Nê-cô, b y gi óng g n sông
-ph -rát, t i C t-kê-mít; t c o quân b Nê-bu-cát-n t-sa, vua Ba-by-lôn, ánh
3
u i, v n m th t i vua Giê-hô-gia-kim, con trai Giô-si -a, vua c a Giu- a. H i
4
s a so n thu n l n thu n nh , và i ra tr n! H i lính k , hãy th ng ng a, c i
5
lên! Khá i mão tr vào m c giúp! Làm sao ta ã th y s ó! Chúng nó b kinh hãi,
u quay l ng l i; lính chi n v tan, ch y tr n ch ng ngó l i àng sau. S kinh
6
khi p kh p t b , c Giê-hô-va phán v y. Ng i r t l c ng không th thoát,
ng i r t m nh c ng không th tr n. V ph ng b c, trên b sông -ph -rát, kìa,
7
chúng nó v p và ngã! Kìa, k d y lên nh sông Ni-l , nh sông l n n i sóng sôi b t
8
là ai? Aáy là Ê-díp-tô d y lên nh sông Ni-l , các dòng n c nó sôi b t nh các sông.
9
Nó nói: Ta s d y lên, bao ph c t; ta s h y phá các thành và dân c . Ng a, hãy

xông t i; xe binh, hãy ru i mau; hãy kéo t i, lính chi n kia; ng i Cút và ng i Phút
10
u mang thu n, còn nhi u Ly- i c m cung và gi ng ra. Ngày ó thu c v Chúa,
là c Giê-hô-va v n quân; y là ng i báo thù, Ngài s báo k thù ngh ch mình.
G m nu t mà no, u ng huy t chúng nó cho y; vì Chúa, là c Giê-hô-va v n quân,
11
có t -t trong x ph ng b c, bên sông -ph -rát. H i n ng trinh, con gái
c a Ê-díp-tô! hãy lên Ga-la-át, mà l y nh h ng; ng i dùng nhi u th thu c c ng
12
vô ích, ch ng ch a lành cho ng i c! Các n c u nghe s x u h c a
ng i, ti ng rên si c c a ng i y kh p t; vì lính chi n ch m lính chi n, c
13
hai cùng ngã v i nhau. N y là l i c Giê-hô-va phán cho tiên tri Giê-rê-mi, v s
14
Nê-bu-cát-n t-sa, vua Ba-by-lôn, s n ánh t Ê-díp-tô: Hãy rao tin trong Ê-díp-tô;
truy n cho Mít- ôn, báo cho N p và Tác-pha-n t, nói r ng: Hãy ng s p hàng, ch c
15
s n, vì g m ã nu t chung quanh ng i. Vì sao nh ng ng i m nh c a ng i
16
b c t m t? Chúng nó không ng c, vì c Giê-hô-va u i chúng nó. Ngài
làm cho nhi u ng i i xiêu tó, ng i n y ngã trên k khác, mà r ng: i hè, tr v
17
n i dân ta, trong t chúng ta sanh ra, xa n i g m dao c hi p! T i ó, h kêu
18
lên r ng: Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô, b di t r i; ã d p ti n qua i. c Vua,
danh Ngài là Giê-hô-va v n quân, phán: Th t nh ta s ng, k thù n, nh núi Tha-bô
19
d y lên gi a các núi khác, nh C t-mên thò ra ngoài bi n. H i gái ng trinh
Ê-díp-tô, hãy s m l i làm phu tù; vì N p s tr nên hoang vu; s b t, không
20
có dân n a. Ê-díp-tô là m t con bò cái t p , nh ng b ong l t ph ng
21
b c n chích nó. Nh ng quân thuê gi a nó c ng nh bò con béo. Nh ng chúng
nó c ng xây l ng l i, th y cùng nhau tr n tránh, không ng v ng c. Vì ngày tai
22
h a, k th m ph t, ã n trên chúng nó r i. Ti ng nó nh r n i; vì quân
23
ngh ch nó kéo t i m nh l m, c m búa rìu n trên nó, nh th th r ng. c
Giê-hô-va phán: Quân ngh ch n ch t r ng nó, r ng nó không th dò xem c. Vì
24
chúng nó ông h n cào cào, không th m c. Con gái Ê-díp-tô s mang x u
25
h , s b n p trong tay dân ph ng b c. c Giê-hô-va v n quân, c Chúa
Tr i c a Y-s -ra-ên, phán r ng: N y, ta s ph t A-môn, là th n c a Nô, luôn c
Pha-ra-ôn, và Ê-díp-tô, v i các th n và các vua nó: t c Pha-ra-ôn cùng nh ng k nh c y
26
ng i. Ta s phó chúng nó trong tay nh ng k òi m ng chúng nó, t c trong tay
Nê-bu-cát-n t-sa, vua Ba-by-lôn, và trong tay tôi t ng i; v sau Ê-díp-tô s còn có dân

27
nh ngày x a. c Giê-hô-va phán v y. H i tôi t ta là Gia-c p, ch s chi;
h i Y-s -ra-ên, ch kinh hãi! Vì ta s c u ng i t x xa, s khi n dòng dõi ng i
ra t t mình b làm phu tù. Gia-c p s tr v , c bình an yên n, ch ng ai làm
28
cho s hãi. c Giê-hô-va phán: H i Gia-c p tôi t ta, ng i ch s , vì ta cùng
ng i. Ta s di t h t các n c mà ta ã u i ng i n; còn ng i, thì ta không
di t h t âu, nh ng s s a tr ng i cách ch ng m c, và không th nào không ph t
ng i.

Chapter 47

1
N y là l i t c Giê-hô-va phán cho tiên tri Giê-rê-mi v ng i Phi-li-tin, tr c
2
khi Pha-ra-ôn ch a ánh Ga-xa. c Giê-hô-va phán nh v y: Kìa, nh ng lu ng sóng
t ph ng b c nh y lên, s tr nên sông v b , s làm ng p t và m i v y
t, ng p thành và dân c ó. Ng i ta u c t ti ng kêu, h t th y dân c
3
trong t u than th . Nghe ti ng vó ng a, và ti ng xe c m c, bánh xe r m
4
r m, thì k làm cha ch ng xây l i xem con cái mình, vì tay mình y u u i. Aáy là n
ngày di t h t n Phi-li-tin và c t kh i Ty-r và Si- ôn nh ng k còn l i giúp nó.
5
Vì c Giê-hô-va s di t dân Phi-li-tin, t c nh ng k còn sót l i cù lao Cáp-tô.
Ga-xa ã tr nên tr c tr i; Aùch-ca-lôn cùng các ng b ng xung quanh ã ra h không;
6
các ng i t c t th t mình cho n bao gi ? H i g m c a c Giê-hô-va, còn
7
bao lâu n a m y ý ngh ? Hãy tr vào v m y, thôi i, cho yên l ng. Khi c
Giê-hô-va ã truy n l nh cho, thì m y ý ngh th nào c ? Vì Ngài ã nh
nó ngh ch cùng Aùch-ca-lôn và b bi n.

Chapter 48

1
V Mô-áp. c Giê-hô-va v n quân, c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, phán nh
v y: Kh n cho Nê-bô, vì ã tr nên hoang vu! Ki-ri -a-ta-im mang x u h , và b b t
2
l y; Nít-gáp b xô và nhu c nha. S ng i khen c a Mô-áp ch ng còn có n a;
t i H t-bôn, ng i ta m u h i nó mà r ng: Hãy n, h y di t dân n y, cho nó không
c k vào s các n c n a! H i Mát-mên, ng i cùng s tr nên im l ng;

3
g m s u i theo ng i. Có ti ng k l kh i t Hô-rô-an-im r ng: S hoang
4 5
vu và h y ho i l n thay! Mô-áp tan nát r i. Nh ng con tr nó kêu la vang ti ng!
Chúng nó s lên gi c Lu-hít, khóc lóc, ch ng thôi; xu ng gi c Hô-rô-na-im, nghe ti ng
6
h y ho i th m s u. Hãy tr n i, c u l y s s ng mình, nh cây th ch th o n i
7
ng v ng! Vì ng i ã trông c y s mình làm ra và c a báu mình, ng i c ng
s b b t l y. Kê-m t cùng các th y t l và các quan tr ng mình s i làm phu
8
tù. K h y di t s vào trong m i thành, ch ng có thành nào thoát kh i; n i tr ng s
9
b h y ho i, ng b ng b phá tan, nh c Giê-hô-va ã phán. Hãy cho Mô-áp
10
nh ng cánh, ng nó bay i tr n; các thành nó s nên hoang vu, ch ng còn ai . áng
r a thay là k làm vi c c Giê-hô-va cách d i dá! áng r a thay là k t ch i máu
11
n i g m mình. Mô-áp t lúc còn tr v n yên l ng, nh r u ng c n, ch a
t bình n y rót qua bình khác: nó c ng ch ng i làm phu tù; nên gi c v nguyên
12
c a mình, mùi th m còn ch a i. V y nên, c Giê-hô-va phán: N y, ngày n,
b y gi ta s sai n cùng nó nh ng k ra, chúng nó s nó ra, làm tr ng bình
13
nó i, và p các bình ra t ng m nh. Mô-áp s b x u h b i Kê-m t, c ng nh
14
nhà Y-s -ra-ên ã b x u h b i Bê-tên mình trông c y. Làm sao các ng i nói
15
c r ng: Chúng ta là anh hùng, là ng i m nh m n i chi n tr n? Mô-áp b
phá ho i, k thù ngh ch nó i lên ti n vào các thành nó; k gi i nh t trong b n trai tr
16
nó b gi t, c Vua, danh Ngài là c Giê-hô-va v n quân, phán v y. S tai h i
17
c a Mô-áp g n n; h a nó t i r t mau. H i các ng i là k chung quanh nó,
hãy than khóc nó! H t th y các ng i là k bi t danh nó, khá nói r ng: Cái g y c ng
18
m nh, cái g y p n y ã gãy i là d ng nào! H i con gái trong i-bôn!
hãy xu ng kh i ngôi vinh hi n mình, ng i cách khô khát. Vì k h y di t Nô-áp lên ngh ch
19
cùng ng i, phá n l y ng i. H i dân c A-rô -e! Hãy ng bên ng và
ngó. Hãy h i n ông i tr n và n bà thoát n n, r ng: Vi c ã x y ra làm sao?
20
Mô-áp b x u h , s c m nh nó ã tan nát. Hãy than th , c t ti ng kêu lên! Hãy rao
21
trên b Aït-nôn r ng Mô-áp b phá h i. S oán ph t ã xu ng trên x ng
22 23
b ng, trên Hô-lôn, Gia-sa, Mê-phát, i-bôn, Nê-bô, B t- íp-la-tha-im, Ki-ri -a-ta-im,
24
B t-Ga-mun, B t-Mê-ôn, Kê-ri-gi t, B t-ra, và trên h t th y các thành x Mô-áp, n i

25
g n và xa. c Giê-hô-va phán: S ng c a Mô-áp ã ch t r i, cánh tay nó ã gãy.
26
Hãy làm cho nó say s a, vì nó ã lên mình ngh ch cùng c Giê-hô-va. Mô-áp s m
27
mình trong s m a th , c ng làm c cho ng i ta chê c i. Ng i há ch ng
t ng chê c i Y-s -ra-ên sao? V y thì nó có b b t c trong vòng k tr m ch ng,
28
mà h khi ng i nói n nó thì l c u? H i dân c Mô-áp, hãy lìa b các thành,
29
i trong v ng á; khá nh chim bò câu làm trên mi ng v c sâu. Mô-áp kiêu ng o
vô ch ng, s x t x c, s c y mình, s khoe khoang c a lòng kiêu ng o nó, chúng ta
30
u nghe c . c Giê-hô-va phán: Ta bi t s gi n c a nó là h không, s khoe
31
khoang c a nó là vô ích. V y nên ta khóc th ng Mô-áp, vì c dân s Mô-áp mà kêu
32
la. Ng i ta than khóc cho dân Ki t-Hê-re. H i cây nho Síp-ma, nhánh nhóc ng i vu t
qua bi n, k p t i bi n Gia-ê-xe; k h y di t ã n c p l y trái mùa h và mùa
33
nho ng i, nên ta vì ng i khóc lóc h n là vì Gia-ê-xe khóc lóc. S vui m ng h n
h ã m t i trong ru ng màu m và t Mô-áp; ta ã làm cho r u c n khô trong
các bàn ép. Ng i ta ch ng reo vui mà p trái nho n a: s reo vui c a nó ch ng ph i
34
là reo vui. Ti ng than khóc t H t-bôn nghe th u Ê-lê -a-lê cho n Gia-hát, t Xoa
cho n Hô-rô-na-im và n Ê-lát-Sê-li-sia. Vì các dòng n c Nim-rim c ng u
35
nên hoang vu. c Giê-hô-va phán: Ta s c t kh i Mô-áp k dâng t l trên n i cao,
36
và k t h ng cho các th n mình. B i v y, lòng ta vì Mô-áp tr i ti ng nh ng
sáo; lòng ta tr i ti ng vì dân Ki t-Hê-re nh ng sáo; cho nên s d d t nó ã thâu góp
37
thì m t h t r i. u u tr c h t, râu u c t h t; m i tay u b d u
38
c t, m i l ng u mang bao gai. Trên các nóc nhà Mô-áp và trong các ng ph
nó, r t là nh ng s than khóc, vì ta ã p b Mô-áp nh bình ch ng ai a thích, c
39
Giê-hô-va phán v y. Kìa, nó ã nát d ng nào! Chúng nó than th d ng nào!
Mô-áp xây l ng l i cách h th n d ng nào! Mô-áp s tr nên c nh o c i và s
40
hãi cho h t th y ng i chung quanh. c Giê-hô-va phán nh v y: N y, quân ngh ch
41
li ng nh chim ng, sè cánh ngh ch cùng Mô-áp. Kê-ri-gi t b l y, các n l y
b choán r i; ngày ó, lòng nh ng ng i m nh m c a Mô-áp tr nên nh lòng n
42
bà au . Mô-áp s b di t, không thành m t dân n a, vì nó ã lên mình ngh ch
43
cùng c Giê-hô-va. c Giê-hô-va phán: H i dân Mô-áp! s kinh hãi, h m h , b y

44
dò ng lâm trên ng i. K nào tr n kh i s kinh hãi s sa trong h m h , k
nào lên kh i h m h s m c ph i b y dò. Vì ta s khi n n m th m ph t n trên
45
Mô-áp, c Giê-hô-va phán v y. K tr n tránh ki t s c r i thì núp d i bóng
H t-bôn; vì có l a phát ra t H t-bôn, ng n l a t gi a Si-hôn, thiêu nu t góc Mô-áp,
46
và s c a con k h n hào. H i Mô-áp, kh n n n cho ng i! dân Kê-m t m t r i!
47
Các con trai và con gái ng i ã b b t i làm phu tù. Nh ng, n nh ng ngày sau
r t, ta s em các phu tù Mô-áp tr v , c Giê-hô-va phán v y. L i xét oán v
Mô-áp n ó mà thôi.

Chapter 49

1
V con cái Am-môn. c Giê-hô-va phán nh v y: Y-s -ra-ên há ch ng có con trai
sao? há ch ng có con k t sao? Vì sao Minh-côm c l y t Gát làm c nghi p,
2
dân nó trong các thành c a Gát? c Giê-hô-va phán: N y, nh ng ngày n, b y
gi ta s làm cho ti ng kêu v gi c giã vang ra ngh ch cùng Ráp-bát, t c thành c a con
cái Am-môn, nó s tr nên m t ng nát; các con gái nó s b l a t cháy, b y
gi Y-s -ra-ên s chi m l y nh ng k ã chi m l y mình, c Giê-hô-va phán v y.
3
H i H t-bôn, hãy than khóc, vì A-hi ã b c p phá! H i con gái Ráp-bát, hãy kêu la;
hãy mang bao gai, ch y i ch y l i gi a các hàng rào mà than khóc! Vì Minh-côm s i
4
làm phu tù cùng các th y t l và các quan tr ng mình. H i con gái b i ngh ch kia,
sao khoe mình v các n i tr ng ng i, v n i tr ng màu m ng i? Ng i tin c y
5
c a báu mình, và nói r ng: Ai n c cùng ta? Chúa, là c Giê-hô-va v n
quân, phán: N y, ta s khi n s kinh hãi t m i n i chung quanh ng i n cùng
ng i; m i ng i trong các ng i s b u i và ch y th ng, ch ng ai s thâu
6
nhóm nh ng ng i i tr n. Nh ng v sau ta s em các con cái Am-môn b phu tù
7
tr v , c Giê-hô-va phán v y. V Ê- ôm. c Giê-hô-va v n quân phán nh
v y: Trong Thê-man há không còn có s khôn ngoan sao? Nh ng ng i khôn ã d t m u
8
lu n c a mình sao? S khôn ngoan c a h ã m t r i sao? H i dân c ê- an,
hãy tr n, xây l ng l i, i trong các ch sâu; vì ta s khi n tai v c a Ê-sau n
9
trên nó, là k ta s th m ph t nó. K hái nho n nhà ng i, há ch ng sót l i
10
m t ít sao? K tr m ban êm há ch ng h y ho i cho n mình có sao? Nh ng

ta ã bóc l t h t Ê-sau, làm cho ch kín nó lõa l ra, không th gi u mình c. Con
11
cháu, anh em, k lân c n nó u b di t, và chính mình nó không con. Hãy b nh ng
k m côi c a ng i; chính ta s gi m ng s ng chúng nó; các k góa b a c a
12
ng i khá trông c y ta! c Giê-hô-va phán nh v y: N y, nh ng k v n không
ph i u ng chén n y, ch c s u ng l y; và ng i há kh i hình ph t c h t sao?
13
Ng i s không kh i hình ph t, nh ng ch c s u ng chén y. c Giê-hô-va
phán: Vì ta ã ch chính mình ta mà th , B t-sa s nên g l và s nh c, b phá tán
14
và r a s ; các thành nó s tr nên gò ng i i. N y là tin mà c Giê-hô-va
cho ta nghe, và có m t s gi c sai n gi a các n c: Hãy nhóm l i i ánh
15
nó, hãy ng d y mà chi n u! Vì n y, ta ã làm ng i nên nh m n gi a
16
các n c, và b khinh d gi a ng i ta. H i ng i trong b ng á l n, choán
trên nh núi kia, cho mình là áng s , lòng kiêu ng o ã d i trá ng i; d u ng i
lót mình cao nh chim ng, ta c ng làm cho ng i t ó r t xu ng, c Giê-hô-va
17
phán v y. Ê- ôm s nên g l , m i ng i i qua s l y làm l ; th y tai v
18
c a nó, thì u x báng. Aáy s gi ng nh s h y ho i c a Sô- ôm, Gô-mô-r ,
và các thành lân c n, c Giê-hô-va phán v y. Ê- ôm s không có ng i n a, ch ng
19
có m t con ng i ki u ng t i ó. N y, nó nh s t lên t các r ng r m r p
c a Giô- anh mà ngh ch cùng ch kiên c . Thình lình ta s làm cho Ê- ôm tr n kh i,
và ta s l p ng i mà ta ã ch n cai tr nó: vì ai gi ng nh ta? ai s nh k
20
cho ta? có k ch n nào s ng tr c m t ta? V y hãy nghe m u c Giê-hô-va
ã nh ngh ch cùng Ê- ôm, và ý nh Ngài ã l p ngh ch cùng dân c Thê-man:
Th t, nh ng con nh trong b y chúng nó s b kéo i; n i chúng nó s b làm hoang
21
vu. Nghe ti ng chúng nó xu ng, t u chuy n ng, ti ng kêu c a chúng
22
nó nghe th u n Bi n . N y, k thù bay nh chim ng, li ng và sè cánh
ngh ch cùng B t-ra. Ngày ó, lòng anh hùng Ê- ôm tr nên nh lòng ng i n bà
23
ang . V a-mách. Ha-mát và Aït-bát u b h th n; vì chúng nó nghe tin
24
x u mà tan ch y: bi n ng au n, không yên l ng c. a-mách ã
tr nên y u u i, xây l i i tr n, s run r y ã b t l y nó: s bu n r u au
25
n c m l y nó, nh n bà ang . V y ng i ta sao ch ng b thành có
26
ti ng khen, là thành làm s vui v cho ta? c Giê-hô-va v n quân phán: B i v y,
trong ngày ó, nh ng k trai tr nó s ngã trong các ng ph nó, m i lính chi n

27
s ph i nín l ng. Ta s t l a n i t ng thành a-mách, nó s thiêu h y các
28
cung i n Bên-Ha- át. V Kê- a và các n c Hát-so mà Nê-bu-cát-n t-sa vua
Ba-by-lôn ã ánh. c Giê-hô-va phán nh v y: Hãy ng d y, i ánh Kê- a, và
29
phá di t các con cái ph ng ông. Chúng nó s c t l y tr i và b y v t chúng nó,
c p l y màn cháng, l , và l c à, mà kêu lên cùng chúng nó r ng: S kinh hãi bao
30
b c các ng i t b ! c Giê-hô-va phán: H i dân c Hát-so, hãy thoát mình! Hãy
lánh i xa! Hãy trong ch sâu, vì Nê-bu-cát-n t-sa, vua Ba-by-lôn, ã toan m u ngh ch
31
cùng các ng i, nh ý làm h i các ng i. c Giê-hô-va phán: Hãy ng d y,
i ánh dân yên n không lo l ng gì. Dân y không có c a óng, không có then ch t,
32
và c ng m t mình. Nh ng l c à nó s làm c a c p, b y v t ông úc nó
s làm m i. Ta s làm cho nh ng k c o râu chung quanh tan l c kh p b n ph ng;
33
ta s khi n tai v t m i n i n trên chúng nó, c Giê-hô-va phán v y. Hát-so
s tr nên hang chó ng, làm n i hoang vu i i. Ch ng ai ó n a, ch ng
34
có m t con ng i nào trú ng ó! Lúc Sê- ê-kia vua Giu- a m i tr vì, có l i c
35
Giê-hô-va phán cùng tiên tri Giê-rê-mi, v Ê-lam, r ng: c Giê-hô-va v n quân phán
36
nh v y: N y, ta s b cung c a Ê-lam, là s c m nh th nh t c a nó. Ta s
khi n b n gió t b n ph ng tr i th i n ngh ch cùng Ê-lam, s làm tan l c chúng
nó n m i gió ó; ch ng có n c nào mà nh ng k b u i c a Ê-lam ch ng
37
n. Ta s làm cho ng i Ê-lam kinh hãi tr c m t k thù ngh ch và k òi
m ng chúng nó. c Giê-hô-va phán: Ta s khi n s tai h i, t c th nh n ph ng
ph ng c a ta, xu ng trên chúng nó; và sai g m theo sau, cho n ch ng nào ta
38
h y di t chúng nó. c Giê-hô-va phán: Ta s t ngai ta trong Ê-lam; vua và các quan
39
tr ng nó, ta s di t i. Nh ng s x y ra trong nh ng ngày sau r t, ta s em
các phu tù c a Ê-lam tr v , c Giê-hô-va phán v y.

Chapter 50

1
N y là l i c Giê-hô-va b i tiên tri Giê-rê-mi phán v Ba-by-lôn, v t c a
2
ng i Canh- ê: Hãy rao, hãy b o cho các n c, và d ng c xí; hãy rao truy n i,
ng có gi u! Hãy nói r ng: Ba-by-lôn b b t l y; Bên y h th n; Mê-rô- ác b

3
kinh hãi; hình t ng nó mang x u h , th n t ng nó b phá ! Vì m t dân n
t ph ng b c ngh ch cùng nó, làm cho t nó ra hoang vu, không có dân n a; ng i
4
và súc v t u tr n tránh, và i m t. c Giê-hô-va phán: Trong nh ng ngày ó,
trong k ó, con cái Y-s -ra-ên và con cái Giu- a cùng nhau tr l i, v a i v a khóc,
5
tìm ki m Giê-hô-va c Chúa Tr i mình. Chúng nó h ng m t v Si-ôn, h i th m
v nó mà r ng: Hãy n, liên k t v i c Giê-hô-va b i m t giao c i i
6
s không quên! Dân ta v n là m t b y chiên l c m t; nh ng k ch n làm cho l n
ng, chúng nó l m l c trên các núi, i t núi qua gò, quên ch mình an ngh .
7
Phàm nh ng k g p, u v nu t chúng nó; và nh ng k ngh ch chúng nó u
nói r ng: Chúng ta không áng t i, vì chúng nó ã ph m t i ngh ch cùng c Giê-hô-va,
là n i c a s công bình, t c là c Giê-hô-va, s trông c y c a t ph chúng nó.
8
Hãy tr n ra ngoài Ba-by-lôn, ra kh i t ng i Canh- ê, hãy i nh dê c i
9
u b y! Vì n y, ta s khi n nhi u dân t c d y lên t x ph ng b c, và n
ngh ch cùng Ba-by-lôn, các dân y s dàn tr n ánh Ba-by-lôn, và t ó nó b hãm l y.
10
Tên chúng nó b n nh tên c a lính chi n gi i, ch ng tr v không. Canh- ê s
11
b c p l y, phàm k c p l y nó s c no nê, c Giê-hô-va phán v y.
H i k c p s n nghi p ta, vì các ng i vui m ng h n h , vì các ng i buông lung
12
nh bò cái t p lúa, reo hí nh ng a m p m nh; b i v y, m các ng i r t
mang x u h , k các ng i b th n thu ng. Kìa, nó s làm cu i cùng hàng các
13
n c, m t ng v ng, m t t khô khan, m t n i sa m c. B i c n gi n c a
c Giê-hô-va, nó s không có ng i n a, ch thành ra n i hoang vu c ; phàm nh ng
14
k i qua g n Ba-by-lôn s l y làm l , và x báng v các tai n n nó. H i các
ng i là k hay gi ng cung! hãy dàn tr n ngh ch cùng Ba-by-lôn chung quanh; hãy b n
15
nó, ng ti c tên: vì nó ã ph m t i ngh ch cùng c Giê-hô-va. Khá kêu la ngh ch
cùng nó kh p t b . Nó ã hàng u, l y nó s p xu ng, t ng thành nó nghiêng :
16
y là s báo thù c a c Giê-hô-va! Hãy tr thù nó: làm cho nó nh nó ã làm. Hãy
di t nh ng k gieo gi ng trong Ba-by-lôn, cùng k c m li m trong mùa g t; vì s
17
g m k c hi p, ai n y s tr v dân mình, ai n y s tr n v t mình.
Y-s -ra-ên là m t con chiên tan l c, b s t u i theo. Tr c h t vua A-si-ri ã
18
v nu t nó; nay sau h t Nê-bu-cát-n t-sa, vua Ba-by-lôn, ã làm tan x ng nó ra. V y
nên, c Giê-hô-va v n quân, c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, phán nh v y: N y, ta

s ph t vua Ba-by-lôn và t nó, nh ã ph t vua A-si-ri. 19 o n ta s em
Y-s -ra-ên v trong ng c nó. Nó s n c trên C t-mên và Ba-san, lòng nó s
c no nê trên các n Eùp-ra-im và Ga-la-át. 20 c Giê-hô-va phán: Trong nh ng
ngày ó b y gi , ng i ta s tìm s gian ác c a Y-s -ra-ên, mà không có n a; tìm t i
l i c a Giu- a, mà ch ng th y n a âu; vì ta s tha t i cho nh ng k trong vòng
chúng nó mà ta ã ch a l i. 21 c Giê-hô-va phán: Hãy lên ánh t Mê-ra-tha-im, và
dân c Phê-c t; hãy gi t và di t h t theo sau nó, và làm y nh m i i u ta ã d n
ng i! 22 Ti ng kêu v gi c giã vang ng trong t; tai v l n l m. 23 Cái búa
c a c t ã b b gãy là d ng nào! Ba-by-lôn ã tr nên hoang vu gia các n c
là d ng nào! 24 Hãy Ba-by-lôn, ta ã gài b y, và ng i ã m c vào là không bi t!
Ng i ã b tìm và b t c, vì ã tranh c nh cùng c Giê-hô-va. 25 c
Giê-hô-va ã m kho khí gi i mình, l y binh khí c a s th nh n ra; vì Chúa, là c
Giê-hô-va v n quân, có vi c ph i làm ra trong t ng i Canh- ê. 26 Hãy n t
b cõi r t xa ngh ch cùng nó; hãy m kho tàng nó ra, ch t lên nh ng, hãy di t h t
c , ng l i chút gì! 27 Hãy gi t m i bò c nó, em xu ng hàng th t! Kiên
nh n cho chúng nó, vì ngày chúng nó ã n, y là k th m ph t chúng nó! 28 Hãy nghe
ti ng kêu c a k i tr n, c a nh ng k thoát kh i t Ba-by-lôn, ng rao ra trong
Si-ôn s báo thù c a Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng ta, s báo thù v n th Ngài.
29 Hãy g i h t th y nh ng k c m cung, m i ng i gi ng cung n ánh
Ba-by-lôn; óng tr i chung quanh nó; ng cho ai thoát kh i! Hãy theo công vi c nó
mà báo tr , làm cho nó tr n nh nó ã làm; vì nó lên mình kiêu ng o ngh ch cùng c
Giê-hô-va, ngh ch cùng ng Thánh c a Y-s -ra-ên. 30 V y nên, b n trai tr nó s
ngã trên các ng ph , và trong ngày ó, nh ng ng i ánh gi c c a nó s ph i
nín l ng, c Giê-hô-va phán v y. 31 Chúa, là c Giê-hô-va v n quân, phán: H i dân
kiêu ng o, n y, ta h n gi n ng i: vì ngày ng i ã n, y là k ta s th m
ph t ng i. 32 K kiêu ng o s xiêu tó, v p ngã, không ai d ng l i. Ta s t l a
n i các thành nó, thiêu nu t m i s chung quanh. 33 c Giê-hô-va v n quân phán nh
v y: Con cái Y-s -ra-ên và con cái Giu- a th y cùng nhau ch u hà hi p. Phàm nh ng k
b t chúng nó i làm phu tù u giu chúng nó l i, ch ng kh ng th ra. 34 ng C u
chu c chúng nó là m nh m , danh Ngài là c Giê-hô-va v n quân. Ngài s i n i
vi c chúng nó ch c ch n, ng cho c t c ý ngh , và làm b i r i dân c
Ba-by-lôn. 35 c Giê-hô-va phán: G m dao trên ng i Canh- ê, trên dân c

36
Ba-by-lôn, trên các quan tr ng và các ng i khôn ngoan nó. G m dao trên nh ng
ng i khoe khoang, chúng nó s nên ng i d i d t! G m dao trên nh ng k
37
m nh m , chúng nó s b kinh khi p! G m dao trên nh ng xe, ng a, cùng m i
dân l n gi ng gi a nó, chúng nó s tr nên nh n bà! G m dao trên nh ng kho
38
tàng nó u b c p gi t! S h n hán trên các dòng n c nó u b c n
39
khô! Vì y là x nh ng t ng ch m, chúng nó vì th n t ng mà iên cu ng. V y
nên, nh ng thú r ng n i sa m c s cùng chó r ng làm t i ó, nh ng chim à c ng
choán làm ch mình; Ba-by-lôn s không h có dân c n a, v t i n y n
40
i kia ng i ta s không ó. c Giê-hô-va phán: Nó s gi ng nh Sô- ôm,
Gô-mô-r , và các thành lân c n, khi c Chúa Tr i h y di t các thành y; s không có
41
dân n a, ch ng m t con ng i nào n trú ng ó. N y, m t dân n t
ph ng b c; m t n c l n và nhi u vua t các ph ng t r t xa b xui gi c.
42
H c m cung và giáo, hung d ch ng có lòng th ng xót. Ti ng h gi ng nh bi n
43
g m; h i con gái Ba-by-lôn, h ã c i ng a mà n, dàn tr n ánh ng i.
Vua Ba-by-lôn ã nghe tin ó, thì tay ng i tr nên r r i; s bu n r u b t l y
44
ng i nh c n au c a ng i n bà ang . N y, k thù nh s t lên
t các r ng r m r p c a Giô- anh mà ngh ch cùng ch kiên c . Thình lình, ta s
làm cho ng i Canh- ê tr n kh i, và l p ng i mà ta ã ch n cai tr nó. Vì, ai gi ng
45
nh ta? ai s nh k cho ta? ai là k ch n ng c tr c m t ta? V y
hãy nghe m u c Giê-hô-va ã toan ngh ch cùng Ba-by-lôn, và ý nh Ngài ã l p
ngh ch cùng t ng i Canh- ê. Th t, nh ng con nh trong b y chúng nó s b
46
kéo i, làm cho n i chúng nó tr nên hoang vu! Nghe ti ng Ba-by-lôn b b t l y,
t u rúng ng, và có ti ng kêu nghe ra gi a các ng i.

Chapter 51

1
c Giê-hô-va phán nh v y: N y, ta s khi n gió h y di t, d t lên ngh ch
2
cùng Ba-by-lôn, ngh ch cùng nh ng ng i trong Líp-Ca-mai. Ta s sai nh ng ng i
dân ngo i n sàng s y Ba-by-lôn, và làm iêu hao t nó; vì n ngày kh n n n,
3
chúng nó s n trên Ba-by-lôn kh p t b . Khá gi ng cung c l i k c m cung,
và c l i k m c áo giáp i xúng xính! Ch ch a nh ng lính chi n trai tr c a

4
Ba-by-lôn; hãy di t tr n h t c o binh nó. Chúng nó s b gi t, ngã xu ng trong
5
t ng i Canh- ê, và b âm trong các ng ph nó. Y-s -ra-ên cùng Giu- a
ch ng b lìa b b i c Chúa Tr i mình, b i c Giê-hô-va v n quân; d u t
6
chúng nó y t i l i ngh ch cùng ng Thánh c a Y-s -ra-ên. Hãy tr n kh i gi a
Ba-by-lôn, ai n y khá thoát m ng mình; ch vì t i nó mà b ch t m t. Vì y là k tr
7
thù c a c Giê-hô-va, Ngài s báo cho nó. Ba-by-lôn v n là m t cái chén vàng trong
tay c Giê-hô-va, làm cho say c t; các n c ã u ng r u nó, vì ó mà tr nên
8
iên cu ng. Ba-by-lôn thình lình b xu ng và tan nát. Hãy vì nó than khóc! Hãy l y
9
nh h ng ch a au n nó, ho c nó c ch a lành ch ng? Chúng ta v n
mu n ch a lành cho Ba-by-lôn, song nó không c ch a. Hãy lìa b nó, ai n y tr v
10
x mình; vì s phán xét nó th u n t n tr i và lên t n vòng khung. c Giê-hô-va
ã t ra s công bình chúng ta. Hãy n, rao ra trong Si-ôn công vi c c a Giê-hô-va c
11
Chúa Tr i chúng ta. Hãy chu c tên, c m thu n cho ch c! c Giê-hô-va ã gi c
lòng các vua Mê- i, vì Ngài ã nh ý h y di t Ba-by-lôn. Vì ây là s báo thù c a
12
c Giê-hô-va, Ngài tr thù v n th c a Ngài. Hãy d ng c xí ánh các t ng
thành Ba-by-lôn! Khá thêm lính gi , t v ng canh, s p quân ph c! Vì c Giê-hô-va
13
ã nh ý và ã làm ra s Ngài ã phán v dân c Ba-by-lôn. H i thành giàu có
c a báu, trên nhi u dòng c kia, s cu i cùng ng i ã n, cái l ng s
14
tham lam ng i ã y! c Giê-hô-va v n quân ã ch mình mà th r ng: Ta
ch c s làm cho ng i y ng i ta, ông nh cào cào; chúng nó s tr i ti ng kêu
15
la ngh ch cùng ng i. Chính Ngài là ng ã l y quy n n ng mình d ng nên t,
l y s khôn ngoan mình l p thành th gian, l y s sáng su t mình gi ng các t ng
16
tr i ra. Nghe ti ng Ngài, nh ng n c trong các t ng tr i om sòm. Ngài khi n h i
n c lên t các u cùng t, khi n ch p theo m a, t trong kho tàng mình phát ra
17
gió. V y nên phàm nh ng ng i u mê mu i, l ng trí; th vàng u x u h
v t ng úc c a mình; vì t ng úc nó ch là gi d i, ch ng có h i th trong.
18
Nh ng th n t ng ch là h không, là vi c ph nh d i; n ngày th m ph t s
19
di t m t c . Nh ng c nghi p c a Gia-c p thì ch ng gi ng nh chúng nó, vì chính
Ngài là ng ã t o nên m i v t, còn Y-s -ra-ên là chi phái c a c nghi p Ngài. Danh
20
Ngài là c Giê-hô-va v n quân. Ng i làm búa và khí gi i ánh gi c cho ta; ta s

21
dùng ng i phá tan các dân và di t các n c. Ta s dùng ng i phá tan ng a và
22
ng i c i ng a, phá tan xe và k c i xe. Ta s dùng ng i phá tan n ông,
23
n bà, già và tr ; ta s dùng ng i phá tan trai tr và gái ng trinh. Ta s dùng
ng i phá tan k ch n và b y nó, k cày ru ng và ôi bò nó. Ta s dùng ng i phá
24
tan các quan cai tr và các quan hình. Nh ng tr c m t các ng i, ta s báo cho
Ba-by-lôn và m i dân c Canh- ê phàm i u ác chi mà chúng nó ã làm t i Si-ôn, c
25
Giê-hô-va phán v y. c Giê-hô-va phán: H i núi hay h y di t, n y, ta ngh ch cùng
ng i, là k ã phá tan c th gian! Ta s giá tay trên ng i, s xô ng i l n xu ng
26
t trên các v ng á, làm cho ng i thành ra núi b cháy. Ng i ta s ch ng t
n i ng i l y á làm góc cùng á làm n n n a, nh ng ng i s là hoang vu i
27
i, c Giê-hô-va phán v y. Hãy d ng c xí trong t; th i kèn trong các n c;
s a so n các dân ánh nó! Hãy g i nh ng n c A-ra-rát, Min-ni, Aùch-kê-na, n ánh
28
nó! Hãy l p m t quan t ng o binh! Hãy khi n nh ng ng a lên nh cào cào!
Hãy s a so n các n c ánh nó, t c các vua Mê- i, các quan cai tr nó, các quan
29
hình nó, và c t mà nh ng ng i y cai qu n! t rúng ng và s u th m,
vì ý ch c a c Giê-hô-va ngh ch cùng Ba-by-lôn ã ng v ng, làm cho
30
Ba-by-lôn thành ra hoang vu không có dân . Nh ng lính chi n c a Ba-by-lôn thôi ánh,
c trong các n l y; s c chúng nó ã ki t, tr nên gi ng nh n bà. Nhà c a
31
nó b t, then gài c a nó b b . Lính tr m g p nhau, s gi ng u ng
32
báo tin cho vua Ba-by-lôn r ng thành vua y b ánh l y kh p t b , ò giang b
chi m gi , ng l y b t cháy b ng l a, và nh ng lính chi n ã ho ng h n.
33
Vì c Giê-hô-va v n quân, c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, phán nh v y: Con gái
Ba-by-lôn gi ng nh sân p lúa n k p lúa; còn ít lâu n a, k mùa g t s
34
n cho nó. Nê-bu-cát-n t-sa, vua Ba-by-lôn, ã nu t ta, nghi n ta; b ta nh bình
tr ng không; nu t ta nh con v t l n; l y c a ngon ta làm no b ng ng i; u i ta ra
35
kh i. Dân c Si-ôn s nói r ng: Nguy n s b o ng c ã làm cho ta, và xác th t
ta xu ng trên Ba-by-lôn! Giê-ru-sa-lem s nói r ng: Nguy n cho huy t ta trên dân c
36
Canh- ê! V y nên, c Giê-hô-va phán nh v y: N y, ta s i n i vi c ng i,
37
tr thù cho ng i; ta s làm khô bi n nó và làm c n t t ngu n nó. Ba-by-lôn s tr
38
nên ng h nát, hang chó r ng, trò g l và x báng, không có dân n a. Chúng

39
nó s cùng nhau g m thét nh s t t , r ng nh s t con. Khi chúng nó càng
nóng n y l m, ta s d n ti c cho, và làm cho say, h u cho chúng nó c vui m ng,
40
và ng m t gi c i i, không th c d y n a; c Giê-hô-va phán v y. Ta s
41
làm cho chúng nó xu ng hàng th t nh chiên con, chiên c, và dê c v y. Sê-sác
ã b chi m l y, và thành mà c thiên h u ng i khen ã b b t là th nào!
42
Ba-by-lôn ã tr nên s hoang vu gi a các n c là th nào! Bi n lên ng p Ba-by-lôn,
43
nó b muôn vàn lu ng sóng bao b c l y. Các thành nó ã tr nên hoang vu, t khô,
44
n i sa m c, t không dân , không con ng i nào i qua. Ta s oán ph t Bên
trong Ba-by-lôn, s móc v t nó ã nu t ra kh i mi ng nó; các n c s ch ng
45
v nó n a. T ng thành Ba-by-lôn c ng s xiêu ! H i dân ta, hãy ra kh i gi a
46
nó, ai n y khá c u mình kh i c n gi n ph ng ph ng c a c Giê-hô-va! Lòng các
ng i ch nhút nhát, ch s hãi vì nh ng tin n ra trong t n y. Vì n m nay m t
tin n n, r i sau n m khác c ng có tin n; có s b o ng c trong t, k
47
cai tr ngh ch cùng k cai tr . V y nên, n y, nh ng ngày n, ta s oán ph t
các t ng ch m c a Ba-by-lôn; c t nó s b x u h ; nh ng ng i b gi t
48
s ngã xu ng gi a nó. Lúc ó, các t ng tr i, t, và m i v t trên t u c t
ti ng reo vui vì Ba-by-lôn; vì nh ng k h y h i t các mi n ph ng b c áo n trên
49
nó, c Giê-hô-va phán v y. Nh Ba-by-lôn ã làm cho k b gi t c a Y-s -ra-ên
ngã xu ng, c ng v y, k b gi t c a Ba-by-lôn c ng s ngã xu ng trong c t
50
mình. Các ng i là k ã tránh kh i g m, hãy i, ng ng l i! T ph ng
51
xa hãy nh n c Giê-hô-va, và t ng t i Giê-ru-sa-lem! Chúng ta h ng i vì
s s nh c mà mình ã nghe; s h th n n m t chúng ta; vì k ngo i ã xâm
52
vào n i thánh c a nhà c Giê-hô-va. V y nên, c Giê-hô-va phán: N y, nh ng
ngày n, ta s oán ph t các t ng ch m c a Ba-by-lôn; c trong t nó, nh ng
53
ng i b th ng s rên si c. D u Ba-by-lôn d y lên t n tr i, d u nó làm thành
r t cao cho kiên c , ta c ng s sai nh ng k h y h i n ngh ch cùng nó. c
54
Giê-hô-va phán v y. T Ba-by-lôn d y lên ti ng khóc than, và ti ng h y ho i l n
55
vang ra t t ng i Canh- ê! Vì c Giê-hô-va làm cho Ba-by-lôn ra hoang vu, d t
ti ng n ào trong y. Sóng chúng nó g m thét nh nhi u n c; ti ng chúng nó vang ra.
56
Th t, k tàn h i ã áo n trên Ba-by-lôn. Nh ng k m nh m c a nó b b t,

cung chúng nó b gãy; vì c Giê-hô-va là c Chúa Tr i hay báo tr , Ngài ch c s
57
báo tr cho. c Vua, danh Ngài là c Giê-hô-va v n quân, phán: Ta s làm cho say
các quan tr ng, các k khôn ngoan, các quan cai tr , các quan hình, cùng nh ng lính
58
chi n c a nó; chúng nó s ng m t gi c i i và không t nh th c n a. c
Giê-hô-va v n quân phán nh v y: T ng thành Ba-by-lôn d u r ng l m, s b
xu ng h t, c a nó d u cao l m, s b l a t cháy. Aáy v y, các dân khó nh c mà
59
ch ng c gì, các n c làm vi c cho l a, và u m t m i. N y là l i c a
tiên tri Giê-rê-mi d n Sê-ra-gia, con trai Nê-ri-gia, cháu Na-ha-sê-gia, khi ng i i v i
Sê- ê-kia vua Giu- a qua n c Ba-by-lôn trong n m th t i vua y. B y gi
60
Sê-ra-gia làm quan n i i th n. Giê-rê-mi chép vào sách h t th y các tai n n ph i
61
n cho Ba-by-lôn, t c m i l i ã c chép v Ba-by-lôn. Giê-rê-mi nói v i
62
Sê-ra-gia r ng: Khi ng i ã n Ba-by-lôn, khá lo c h t nh ng l i n y. R i
ng i khá nói: H i c Giê-hô-va, Ngài ã phán r ng s h y di t thành n y, và n i
n y s không ai n a, t loài ng i cho chí loài v t c ng không, song s nên m t
63
n i hoang vu i i. Khi ng i ã c sách n y xong, thì khá c t vào sách m t
64
c c á, mà ném xu ng gi a sông -ph -rát, và khá nói r ng: Ba-by-lôn s chìm
xu ng nh v y! Nó s ch ng còn ch i d y n a vì tai n n mà ta s giáng trên nó, chúng
nó s mài mi t. L i c a Giê-rê-mi n ây.

Chapter 52

1
Khi Sê- ê-kia lên làm vua, có hai m i m t tu i; tr vì m i m t n m t i thành
2
Giê-ru-sa-lem. M vua tên là Ha-mu-ta, con gái c a Giê-rê-mi, ng i Líp-na. Vua y làm
3
u d tr c m t c Giê-hô-va, nh m i vi c vua Giê-hô-gia-kim ã làm. Vì
c c Giê-hô-va n i gi n, thì i u ó x y ra trong Giê-ru-sa-lem và Giu- a, cho n
Ngài ném b chúng nó kh i tr c m t mình. Sê- ê-kia d y lo n ngh ch cùng vua
4
Ba-by-lôn. Ngày m ng m i, tháng m i, n m th chín i vua Sê- ê-kia, thì
Nê-bu-cát-n t-sa, vua Ba-by-lôn, em c o binh mình i ánh Giê-ru-sa-lem, óng
5
tr i ngh ch cùng nó, và chúng nó l p n vây l y. Thành b vây mãi n n m th
6
m i m t i vua Sê- ê-kia. Ngày m ng chín tháng t , trong thành b ói kém
7
l m, n n i dân c a t n y không có bánh n a. Vách thành b phá v , h t th y

nh ng lính chi n bèn tr n ra kh i thành lúc ban êm, và do c a gi a hai cái vách, g n
v n vua, mà i ra; trong khi ng i Canh- ê ng vây thành, thì chúng nó ch y tr n
8
h ng v A-ra-ba. Nh ng o binh c a ng i Canh- ê u i theo vua; khi ã
9
u i k p Sê- ê-kia t i ng b ng Giê-ri-cô, thì quân vua ch y tan và b vua l i.
Ng i Canh- ê b t vua và d n n cùng vua Ba-by-lôn, t i Ríp-la, trong t Ha-mát,
10
n i ó vua b vua Ba-by-lôn x oán. Vua Ba-by-lôn khi n gi t các con trai c a
Sê- ê-kia tr c m t ng i, c ng khi n gi t m i quan tr ng Giu- a t i Ríp-la.
11
o n sai móc m t Sê- ê-kia, l y xi ng xi ng l i. Vua Ba-by-lôn em Sê- ê-kia
12
v Ba-by-lôn, khi n giam trong ng c cho n ngày ng i ch t. Ngày m ng m i
tháng n m, n m th m i chín v i Nê-bu-cát-n t-sa, vua Ba-by-lôn, thì Nê-bu-xa
13
-A- an, quan u th v , h u vua Ba-by-lôn, vào thành Giê-ru-sa-lem. Ng i sai
t nhà c Giê-hô-va, cung vua, và h t th y nhà c a trong thành Giê-ru-sa-lem. M i
14
nhà l n c ng u phó cho l a. R i c o binh c a ng i Canh- ê thu c
15
quy n quan u th v , phá h t th y các vách thành chung quanh Giê-ru-sa-lem.
Nh ng k r t nghèo trong dân, v i nh ng k s ng sót ng trong thành, nh ng
k ã hàng u vua Ba-by-lôn, và t trong ám ông sót l i, thì Nê-bu-xa -A- an, qua
16
u th v , b t em i làm phu tù h t th y. Nê-bu-xa -A- an, quan u th
v , ch nh ng ng i r t nghèo khó l i trong t, ng tr ng v n nho và
17
làm ru ng. Quân Canh- ê phá tan các c t ng trong nhà c Giê-hô-va, c n
t ng và bi n ng trong nhà c Giê-hô-va, r i em nh ng ng ó v
18
Ba-by-lôn. Nh ng n i, và, kéo, ch u thìa, cùng h t th y khí m nh b ng ng v
19
vi c th ph ng, chúng nó c ng u em i n a. Quan u th v , l i khuân
i c nh ng chén, l h ng, ch u, n i, ch n èn, thìa, và bát, phàm nh ng gì
20
làm b ng vàng thì l y vàng, gì làm b ng b c thì l y b c. Còn nh hai c t ng,
bi n ng, và m i hai con bò ng dùng làm nó, mà vua Sa-lô-môn ã ch t o
21
cho nhà c Giê-hô-va, ng c a nh ng y, thì không th cân c. M i
c t cao m i tám th c, yêu vi m i hai th c; trong t m ph ng, d y b ng b n
22
ngón tay. Trên u c t có chúp ng, cao n m th c, chung quanh chóp có l i
và trái l u, u b ng ng c . C t kia gi ng nh c t n y, c ng có l i và trái
23
l u. B n b có chín m i sáu trái l u, và h t th y nh ng trái l u t xung quanh
24
l i c ng là m t tr m. Quan u th v b t Sê-ra-gia, th y t l c , và

25
Sô-phô-ni, th y t l phó, cùng ba ng i gi c a n. C ng b t t i trong thành
m t ho n quan coi lính chi n, b y ng i c n th n c a vua trong thành, m t viên
th ký c a qua chánh lãnh binh, coi vi c m dân trong t, cùng sáu m i ng i dân
26
t ó g p t i trong thành. Nê-bu-xa -A- an, quan u th v , em h t th y
27
nh ng tù y v cho vua Ba-by-lôn, t i Ríp-la. Vua Ba-by-lôn sai ánh và gi t h t i
Ríp-la, trong t Ha-mát. Aáy v y ng i Giu- a b i u i làm phu tù kh i t
28
mình. N y là dân mà Nê-bu-cát-n t-sa ã em i làm phu tù; n m th b y, ba ngàn
29
hai m i ba ng i Giu- a. N m th m i t m i Nê-bu-cát-n t-sa, t thành
30
Giê-ru-sa-lem b t i tám tr m ba m i hai ng i. N m th hai m i ba i
vua y, Nê-bu-xa -A- an, quan u th v , em i b y tr m b n m i l m ng i
31
Giu- a. H t th y là b n ngàn sáu tr m ng i. N m th ba m i b y, sau khi
vua Giu- a là Giê-hô-gia-kin b b t, t c là n m u vua Ba-by-lôn là Ê-vinh-Mê-rô- ác
m i lên ngôi, ngày hai m i l m tháng m i hai, vua n y tr l i ch c vua cho
32
Giê-hô-gia-kin vua Giu- a, và em ra kh i ng c; l y l i lành nói v i, và l p ngôi
33
ng i cai h n ngôi các vua cùng v i mình t i Ba-by-lôn. L i sai i áo tù,
34
Giê-hô-gia-kin n ng i bàn v i vua tr n i mình. Giê-hô-gia-kin còn s ng bao lâu,
thì vua Ba-by-lôn ban c n dùng h ng ngày cho mãi mãi, tr n ai ng i.

Lamentations

Chapter 1

1
Thành n y x a v n ông dân l m, kìa nay ng i m t mình! X a v n làm l n gi a
các dân, nay nh n bà góa! X a v n làm n ch các qu n, nay ph i n p thu khóa!
2
Nó khóc n c n ban êm, n c m t tràn ôi má. M i k yêu m n nó, ch ng ai yên
3
i nó. B n bè nó ph n nó, u tr nên ngh ch thù. Giu- a i làm phu tù, vì ch u
n n cùng ch u sai d ch n ng n . u gi a các dân, ch ng c chút ngh ng i.
4
Nh ng k b t b u i theo nó, theo k p nó n i eo h p. Các ng l i Si-ôn
ng th m s u, vì ch ng ai n d k l tr ng th n a. M i c a thành hoang
vu; các th y t l th than; Các gái ng trinh nó b kh n n n, chính nó ph i ch u

5
cay ng. K i ch nó tr nên u, k thù ngh ch nó c th nh v ng;
Vì c Giê-hô-va làm kh n kh nó, b i c t i l i nó nhi u l m. Con nh nó b k
6
ngh ch b t i u i làm phu tù. Con gái Si-ôn ã m t h t m i s làm cho mình vinh
hoa. Các quan tr ng nó nh nai ch ng tìm c ng c , Ch y tr n ki t c s c
7
tr c m t k u i theo. Giê-ru-sa-lem, ng ngày kh n kh l u ly, nh x a
tr i m i mùi vui thích; Khi dân nó sa vào tay k ngh ch, ch ng ai n c u cùng. Quân
8
thù xem th y nó, chê c i nó hoang vu! Giê-ru-sa-lem ph m t i tr ng, b i ó tr nên
s ô u . M i k tôn kính u khinh d , vì th y nó tr n tru ng. Nó t mình th than,
9
tr lui. Váy nó d b n; nó ch ng ngh s cu i cùng mình! S sa sút nó khác th ng,
ch ng ai yên i nó! H i c Giê-hô-va, xin xem s kiên nh n tôi, vì k thù ã t tôn
10
mình làm l n. K thù ã gi tay trên m i v t t t nó; Vì nó ã th y các dân ngo i
xông vào n i thánh nó. V dân ngo i y Ngài có truy n: ch ng c vào h i Ngài.
11
C dân nó v a i xin bánh, v a th than; i h t s vui l y th c n, t i
12
t nh linh h n mình. H i c Giê-hô-va, xin oái xem, vì tôi ã nên khinh hèn! H i
m i ng i i qua, há ch ng l y làm quan h sao? Xét xem có s bu n b c nào
c s bu n b c ã làm cho ta, Mà c Giê-hô-va ã làm kh n cho ta n i ngày
13
Ngài n i gi n ph ng ph ng. Ngài ã giáng l a t trên cao, và x ng c t ta và
th ng c. Ngài ã gi ng l i d i ch n ta, làm cho ta th i lui. Ngài ã làm cho
14
ta nên n chi c, h ng ngày b hao mòn. Aùch c a t i l i ta Ngài bu c tay vào,
C bó ch t n ng c ta, Ngài ã b gãy s c m nh ta. Chúa ã phó ta trong tay chúng nó,
15
mà ta không ch ng c c! Chúa ã làm nên h không lính chi n gi a ta. Ngài
ã nhóm h i l n ngh ch cùng ta, ng nghi n k trai tr ta. Chúa ã giày p nh
16
trong bàn ép con gái ng trinh c a Giu- a. V y nên ta khóc lóc; m t ta tuôn n c
m t; Vì k yên i làm t nh h n ta thì ã xa ta. Con cái ta b n chi c, vì k thù ã
17
th ng tr n. Si-ôn gi tay, ch ng ai yên i nó; c Giê-hô-va ã truy n v Gia-c p:
nh ng k chung quanh nó ngh ch cùng nó. Giê-ru-sa-lem gi a chúng nó nh m t s ô
18
u . c Giê-hô-va là công bình, vì ta ã b n ngh ch cùng m ng Ngài. H i các dân,
xin hãy nghe h t th y, hãy xem s bu n b c ta! Gái ng trinh và trai tr ta ã i làm
19
phu tù. Ta ã kêu g i nh ng k yêu m n ta, nh ng h l a d i ta. Các th y t l
và tr ng lão ã t t h i trong thành, Khi h tim n t i t nh linh h n
20
mình. H i c Giê-hô-va, xin oái xem, vì tôi g p ho n n n; lòng tôi b i r i; Trái
tim tôi chuy n ng, vì tôi b n ngh ch l m l m! ngoài có g m dao làm cho m t,

21
trong nhà có s t vong. Ng i ta nghe ti ng tôi than th , ch ng ai h yên i. M i
k thù nghe tin tôi b n n, bi t Ngài ã làm thì m ng r . Ngày Ngài ã rao, Ngài s
22
khi n n! chúng nó s gi ng nh tôi! Nguy n cho m i t i chúng nó bày ra tr c
m t Ngài! Xin ãi chúng nó nh ãi tôi b i c m i t i l i tôi; Vì tôi than th nhi u,
và lòng tôi mòn m i.

Chapter 2

1
Sao Chúa ã n i gi n, v y mây che khu t con gái Si-ôn? Ngài ã ném s p
Y-s -ra-ên t trên tr i xu ng t. Trong ngày th nh n , Ngài ch ng nh n
2
b ch n mình. Chúa ã nu t i, ch ng th ng xót, h t th y ch c a Gia-c p.
Ngài nh n gi n ã n l y con gái Giu- a; Ngài ã xô cho xu ng t,
3
làm nh c n c và quan tr ng trong n c. Trong c n nóng gi n, Ngài ch t h t
s ng c a Y-s -ra-ên. Ngài ã rút tay h u l i t tr c m t k ngh ch thù. Ngài ã
4
t cháy Gia-c p nh l a h ng thiêu nu t c t b . Ngài gi ng cung ra nh
k thù; gi tay h u lên, ng nh k ngh ch. Ngài ã gi t h t, nh ng k làm vui
5
m t. Trong tr i con gái Si-ôn, Ngài ã gi n ra nh l a. Chúa ã tr nên nh k
ngh ch ã nu t Y-s -ra-ên; Nu t c cung n, phá tan n l y; Làm cho con gái
6
Giu- a thêm tang ch th m th ng. Ngài ã c t nhà t m mình i cách m nh b o
nh thu c v v n; l i ã h y n i h i h p Ngài. T i Si-ôn, c Giê-hô-va ã
khi n ngày h i tr ng th cùng Sa-bát b quên i; Trong c n nóng gi n, Ngài khinh d
7
vua và th y t l . c Giê-hô-va ã b bàn th , l i g m n i thánh; Ngài ã phó
thành quách cung i n Si-ôn vào trong tay quân ngh ch. Chúng nó làm om sòm trong nhà
8
c Giê-hô-va nh trong ngày h i tr ng th . c Giê-hô-va ã nh phá h y
t ng thành c a con gái Si-ôn; Ngài ã gi ng dây m c, ch ng ng ng tay v s phá
9
di t; Ngài làm cho l y và t ng th m s u hao mòn cùng nhau. Các c a nó s p trong
t; Ngài ã phá và b các then ch t. Vua và quan tr ng nó gi a các n c là n i
ch ng có pháp lu t! Chính mình các tiên tri ch ng tìm c t c Giê-hô-va s hi n
10
th y chi. Các k già c gái Si-ôn nín l ng ng i d i t; u tro b i, mình
11
m c bao gai. Các gái ng trinh Giê-ru-sa-lem g c u n t. M t ta hao mòn
vì ch y n c m t, lòng ta b i r i; Gan ta trên t, vì s h y di t con gái dân ta.

12
Vì con tr và các con   ng bú, ng t i n i các   ng ph trong thành. Chúng
nó nói cùng m mình r ng: tìm thóc và r u   âu? Khi nh t i nh k b th ng,
13
n i các   ng ph trong thành; Và khi chúng nó t t h i trên lòng m mình. Ta làm
ch ng gì cho ng i? H i gái Giê-ru-sa-lem, ta k thí d chi? Ta l y gì sánh cùng ng i
ng yên i ng i, h i con gái   ng trinh Si-ôn? S phá h i ng i to nh bi n:
14
ai s a sang l i   c? Các tiên tri ng i xem cho ng i nh ng s hi n th y gi
d i và ngu d i. Ch ng t ra t i l i ng i,   ng em phu tù ng i tr v . Ch
15
th y cho ng i nh ng l i tiên tri d i và s làm c cho ng i b   u i. Nh ng
ng i qua   ng th y ng i thì v tay; X báng l c u vì th y gái Giê-ru-sa-lem,
Nói r ng: Có ph i n y là thành mà ng i ta g i là s   p   tr n v n, s vui
16
m ng c a c   t ch ng? M i k thù ngh ch ng i h mi ng r ng ngh ch
cùng ng i, X báng, nghi n r ng, r ng: Chúng ta ã nu t nó! N y ch c là ngày chúng
17
ta trông   i, chúng ta ã tìm   c, ã th y r i! c Giê-hô-va ã làm s mình
nh; ã làm tr n l i mà x a kia mình ã truy n; Ngài ã l t   ch ng th ng
xót, ã làm cho k thù ng i vui vì c ng i, khi n s ng k   ch ng i c t lên.
18
Lòng dân ng i kêu van   n Chúa. H i t ng thành con gái Si-ôn, hãy cho n c
m t ng i ngày êm ch y nh sông!   ng cho ngh ng i; con ng i m t ng i
19
ch ng thôi. Hãy ch i d y kêu van lúc ban êm, v a   u các phiên canh;   lòng ra
nh   n c   tr c m t Chúa. Hãy gi   tay h   ng v   Chúa vì s   s ng con nh
20
ng i, chúng nó ng t   i vì ói n i góc ph . H i   c Giê-hô-va, xin oái xem!
Ngài ã h   ãi ai nh th ?   n bà há n trái ru t mình, t c con cái m trong tay ?
21
Th y t l cùng tiên tri, há nên gi t trong n i thánh Chúa ? Nh ng ng i tr và
già n m s i trên   t trong   ng ph . Nh ng gái tr và trai tr ta   u ngã d i
22
m i g m. Ngài gi t   i n i ngày th nh n , tru di t ch ng xót th ng. Ngài ã
nhóm nh ngày h i tr ng th nh ng s kinh hãi c a tôi m i b . N i ngày th nh n
c a   c Giê-hô-va, ch ng ai thoát kh i và sót l i. Nh ng k tôi ã b ng m và th y
l n lên, h t th y ã b quân ngh ch h y h i.

Chapter 3

1
Ta là ng i ã th y kh n kh b i g y th nh n c a Ngài. 2 Ngài ã d t ta
3
và khi n ta b c i trong t i t m, ch ng b c i trong sáng láng. Ch c Ngài tr

4
tay c ngày ngh ch cùng ta nhi u l n. Ngài ã làm hao mòn th t và da, ã b gãy
5
x ng ta, ã xây p ngh ch cùng ta, vây ta b ng m t ng và s nh c nh n,
6 7
Khi n ta trong n i t i t m, nh ng i ã ch t t lâu i. Ngài ã bao b c
8
ta b ng t ng, mà không cho ra; l i làm cho n ng xi ng ta. Khi ta k l và xin c u,
9
Ngài b t tai ch ng nghe l i c u nguy n; L y nh ng á o l p l i ta; Ngài ã
10
làm cho ng n o ta quanh qu o. Ngài i v i ta nh g u rình r p, nh s
11 12
t n i kín áo; Khi n ta l c ng và v xé ta, cho ta ph i s u não. Ngài ã
13
gi ng cung và ch n ta làm tròng cho tên Ngài. Ngài ã khi n tên trong bao Ngài vào
14 15
trái c t ta: Ta làm trò c i cho c dân ta, h l y ta làm bài hát c ngày. Ngài ã
16
cho ta y d y s ng cay, cho ta no nê b ng ng i c u. Ngài ã l y s i b
17
r ng ta; vùi ta vào trong tro. Ngài khi n h n ta xa s bình an, ta ã quên ph c lành.
18 19
Ta r ng: H t s c m nh ta, d t lòng trông i c Giê-hô-va. Hãy nh n
20
s ho n n n kh n kh ta, là ng i c u và m t ng. H n ta còn nh n, và
21 22
hao mòn trong ta. Ta nh l i s ó, thì có s trông mong: Aáy là nh s nh n t
23
c Giê-hô-va mà chúng ta ch a tuy t. Vì s th ng xót c a Ngài ch ng d t. M i
24
bu i sáng thì l i m i luôn, s thành tín Ngài là l n l m. H n ta nói: c Giê-hô-va
25
là c nghi p ta, nên ta lòng trông c y n i Ngài. c Giê-hô-va ban s nh n t
26
cho nh ng k trông i Ngài, cho linh h n tìm c u Ngài. Th t t t cho ng i trông
27
mong và yên l ng i ch s c u r i c a c Giê-hô-va. Th t t t cho ng i
28
mang ách lúc tr th . Ph i, nó ph i ng i m t mình và làm thinh, vì Ngài ã gán ách
29 30
trên mình. Nó khá mi ng trong b i t! ho c gi s có s trông mong. Nó
31
khá a má ra cho k v , khá ch u y nhu c nha. Vì Chúa ch ng h b cho
32
n i i. D u Ngài ã làm cho lo bu n, còn s th ng xót theo s d d t
33
c a lòng nh n t Ngài; Vì y là ch ng ph i b n tâm Ngài làm cho con cái loài ng i
34 35
c c kh và bu n r u. Khi ng i ta giày p m i k tù trong t, Khi u n

cong lý oán c a ng i tr c m t ng R t Cao, 36 Khi iên o ai trong s xét
oán, thì Chúa ch ng ng ch u. 37 N u ch ng ph i Chúa truy n l nh, ai hay nói ra và
s y c thành? 38 Há ch ng ph i t mi ng ng R t Cao ra tai h a và ph c
lành? 39 C sao ng i ang s ng phàn nàn vì ch u hình ph t v t i l i mình? 40
Chúng ta hãy xét và th ng mình, tr v cùng c Giê-hô-va. 41 Chúng ta hãy gi
lòng và tay lên n c Chúa Tr i trên tr i. 42 Chúng tôi ã ph m phép, ã b n
ngh ch; Ngài ã ch ng dung th ! 43 Ngài l y gi n che mình và u i theo chúng tôi,
gi t lát chúng tôi, ch ng th ng xót. 44 Ngài n mình trong mây, n n i ch ng l i
c u nguy n nào th u qua c. 45 Ngài làm chúng tôi ra c a b , ra rác r n trong
dân s . 46 M i k ngh ch thù h mi ng r ng ngh ch cùng chúng tôi. 47 Chúng tôi ã
m c s s hãi, h m h , h y di t, và h h i. 48 M t tôi ch y dòng n c, vì gái dân
tôi m c di t vong. 49 M t tôi tuôn n c m t, không thôi c ng không ng t, 50 Cho
n ch ng nào c Giê-hô-va oái xem, t trên tr i ngó xu ng. 51 M t tôi làm kh
linh h n tôi, vì m i con gái c a thành tôi. 52 Nh ng k vô c thù ngh ch tôi ã u i
tôi nh u i chim. 53 H mu n gi t tôi n i ng c t i, và ném á trên tôi. 54 N c
lên ng p u tôi, tôi nói: Ta ph i ch t m t! 55 H i c Giê-hô-va, tôi t n i ng c
t i r t sâu kêu c u danh Ngài. 56 Ngài chúng con ã nghe ti ng tôi, xin ng b t tai
kh i h i th và l i kêu van tôi. 57 Ngày tôi c u Ngài, Ngài ã n g n tôi, ã phán
cùng tôi: Ch s hãi chi! 58 H i Chúa, Ngài ã i n i vi c h n tôi, là ng chu c
m ng tôi. 59 H i c Giê-hô-va, Ngài ã th y ng i ta hi p áp tôi: xin oán xét
vi c tôi! 60 Chúng nó báo thù, l p m u h i tôi, thì Ngài ã th y h t. 61 H i c
Giê-hô-va, Ngài ã nghe chúng nó s nh c, bày m i m u ch c ngh ch cùng tôi. 62
Nh ng môi mi ng c a k d y ngh ch cùng tôi và m u k l p ra h i tôi c ngày. 63
Xin Ngài xem s ng i xu ng và ng d y c a chúng nó; tôi là bài hát c a chúng nó. 64
H i c Giê-hô-va, Ngài s báo tr chúng nó tùy theo vi c tay chúng nó làm. 65 Ngài s

66
ban lòng c ng c i cho chúng nó, s r a s giáng trên chúng nó. Ngài s l y c n gi n
và u i theo, h y ho i chúng nó kh i d i tr i c a c Giê-hô-va.

Chapter 4

1
Than ôi! vàng m t i, vàng ròng bi n i d ng nào! á n i thánh ra n i
2
m i góc ng ph ! Các con trai c a Si-ôn quí báu khác nào vàng ròng, Nay coi nh
3
bình t sét là vi c c a tay th g m làm! Chính các chó r ng còn a vú ra cho con
nó ng cho bú; Song con gái dân ta tr nên hung d nh chim à n i ng v ng.
4
Con m i khao khát l m, l i nó dính v i cúa h ng. Tr nh òi bánh ch ng ai
5
b cho. Nh ng ng i quen n m mùi cao l ng n chi c trong các ng ph ;
6
Nh ng k d ng nuôi trong i u , nay ôm l y ng phân tro. T i l i
con gái dân ta l n h n t i l i Sô- ôm, Là thành b nh trong giây phút, ch ng ai
7
gi tay ra trên nó. Các ng i sang tr ng c a nó tinh h n tuy t, tr ng h n s a. N c
8
da h ng h n san hô, mình m y sáng ng i nh bích ng c. Nay m t en h n than:
ch ng ai nh n bi t trong ng ph ; Còn x ng b c l y da; khô ran nh khúc g .
9
Nh ng ng i b g m gi t may h n k b ch t ói: Vì thi u s n v t ngoài
10
ng, ng i l n l n hao mòn nh b âm. Chính tay ng i n bà v n có
lòng th ng xót, n u chín con cái mình, Dùng làm n cho mình gi a khi con gái dân
11
ta b phá h i. c Giê-hô-va ã làm tr n s gi n c a Ngài, c n th nh n
12
Ngài ra; Ngài ã t l a t i Si-ôn, thiêu nu t n n nó. Các vua trên t, c dân c
th gian, v n ch ng ng K thù quân ngh ch s tràn vào các c a thành Giê-ru-sa-lem.
13
Aáy là vì c t i l i c a các tiên tri nó, và s gian ác c a các th y t l nó. H ã
14
gi a nó huy t c a ng i công bình. H i quanh d c ng nh k mù,
15
b máu làm ô u , n n i không ai có th r n áo x ng h . Ng i ta kêu
b o chúng r ng: Hãy xê ra, ch ng s ch. Hãy xê ra! xê ra! ng r n! Khi h tr n
16
tránh i l u l c, dân ngo i kêu r ng: Chúng nó s không trú ng ây n a. C n
gi n c Giê-hô-va ã làm tan l c chúng, Ngài ch ng oái xem n a. Chúng nó ch ng

n m t th y t l , c ng ch ng kính ng i già c . 17 M t chúng ta mòn m i trông
s c u lu ng công! Chúng ta trông i h ng v m t dân không th c u. 18 Chúng
nó dòm ngó ch n chúng ta, n n i chúng ta không b c ra n i ng ph . S cu i
cùng chúng ta ã g n! Ngày chúng ta ã tr n! ph i, s cu i cùng chúng ta ã n! 19
K u i theo chúng ta th t l h n con chim ng trên tr i. u i theo chúng ta trên các
núi, rình r p chúng ta trong ng v ng. 20 H i th c a m i chúng ta, t c là k ch u
x c d u c a c Giê-hô-va, thì ã m c b y r i, V ng i, chúng ta th ng nói
r ng: Chúng ta n p d i bóng ng i mà s ng gi a các n c. 21 H i con gái Ê- ôm,
t Uùt-x ! Hãy vui m ng h n h , Cái chén c ng s trao n m y, m y s say
mê và tr n tru ng. 22 H i con gái Si-ôn, s ph t t i l i m y ã tr n, Ngài không ày
m y i làm phu tù n a! H i con gái Ê- ôm, Ngài s th m ph t t i m y; phô bày gian
ác m y!

Chapter 5

1 H i c Giê-hô-va, xin nh s ã giáng trên chúng tôi; Hãy oái xem s s nh c
chúng tôi! 2 S n nghi p chúng tôi ã sang tay dân ngo i, Nhà c a thu c v ng i
gi ng khác. 3 Chúng tôi m t cha, ph i m côi, M chúng tôi tr nên góa b a. 4 Chúng
tôi u ng n c ph i tr ti n, Ph i mua m i có c i. 5 K u i theo k p chúng tôi,
ch n c chúng tôi; Chúng tôi ã m i m t r i, ch ng c ngh ! 6 Chúng tôi giang
tay h ng v nh ng ng i Ê-díp-tô Và A-si-ri, ng có bánh n no nê. 7 T ph
chúng tôi ã ph m t i, nay không còn n a. Chúng tôi ã mang l y s gian ác h . 8 K
y t cai tr chúng tôi, Ch ng ai c u chúng tôi kh i tay h . 9 Chúng tôi li u m ng
m i có bánh mà n, Vì c m i g m n i ng v ng. 10 Da chúng tôi nóng nh lò
l a, Vì c n ói thiêu t chúng tôi! 11 Chúng nó ã làm nh c n bà t i Si-ôn, Và
gái ng trinh trong các thành Giu- a. 12 Tay chúng nó ã treo các quan tr ng lên, Ch ng
kính tr ng m t các ng i già c . 13 K trai tráng ã ph i mang c i, Tr con v p ngã
d i gánh c i. 14 Các ng i già c không còn ng i n i c a thành, B n trai tr không

còn ch i n hát.
15 Lòng chúng tôi h t c s vui; Cu c nh y múa i ra tang ch .
16
Mão tri u thiên r i kh i u chúng tôi, Kh n cho chúng tôi, vì chúng tôi ph m t i!
17
Vì v y lòng chúng tôi mòn m i, M t chúng tôi m t i,
18 Vì núi Si-ôn ã tr nên
hoang vu, Ch n cáo i l i trên ó.
19 H i c Giê-hô-va, Ngài còn i i, Ngôi
Ngài còn t i n y sang i kia!
20 Sao Ngài quên chúng tôi mãi mãi, Lìa b chúng tôi
lâu v y?
21 H i c Giê-hô-va, hãy xây chúng tôi tr v Ngài thì chúng tôi s tr v
Làm nh ng ngày chúng tôi l i m i nh thu x a!
22 Nh ng Ngài l i b h t chúng
tôi, Ngài gi n chúng tôi quá l m.

Ezekiel

Chapter 1

1
N m th ba m i, ngày m ng n m tháng t , khi ta ng gi a phu tù, tr c
b sông Kê-ba, các t ng tr i m ra, và ta xem nh ng s hi n th y c a c Chúa Tr i.
2
Ngày m ng n m tháng y, b y gi là n m th n m sau khi vua Giê-hô-gia-kin b
b t làm phu tù,
3 l i c a c Giê-hô-va c phán riêng cho th y t l Ê-xê-chi-ên,
con trai Bu-xi, t i trong t ng i Canh- ê, trên b sông Kê-ba. Aáy là t i ó mà tay
c Giê-hô-va t trên ng i.
4 N y, ta th y có lu ng gió bão n t ph ng
b c, m t ám mây l n b c l a giãi sáng kh p t b ; t gi a nó, th y nh loài kim
bóng nhoáng ra t chính gi a l a.
5 T gi a nó, th y gi ng nh b n v t s ng, hình
tr ng nh v y: b gi ng ng i,
6 m i con có b n m t và b n cánh.
7 Ch n nó
th ng, bàn ch n nh bàn ch n bò con c; sáng ng i nh ng bóng nhoáng.
8 D i
nh ng cánh nó, b n bên u có tay ng i; b n con có m t và có cánh mình nh sau
n y:
9 cánh ti p giáp nhau khi i, không xây l i, m i con c i th ng t i.
10 Còn nh
hình m t nó, thì b n con u có m t ng i; b n con u có m t s t bên h u;
b n con u có m t bò bên t ; và b n con u có m t chim ng.
11 Nh ng m t
và cánh phân r ra b i trên cao; m i con có hai cánh giáp v i nhau, và có hai cánh che thân

12
mình. M i con i th ng t i: th n khi n i âu thì i ó, không xây mình l i trong
13
khi i. Hình tr ng c a nh ng v t s ng y gi ng nh hình tr ng than và u c
14
l a; l a lên xu ng gi a các v t s ng y, l a nhoáng sáng và có ch p t nó phát ra.
15
Các v t s ng y ch y i và tr l i nh hình tr ng ch p nhoáng. V , ang khi ta
ng m xem các v t s ng y, n y, trên t có m t cái bánh xe k bên các v t s ng
16
y, m i m t trong b n m t u có m t bánh xe. Hình và ki u nh ng bánh xe y
gi ng nh bích ng c; h t th y b n bánh u gi ng nhau; hình và ki u nh là bánh
17
xe trong bánh xe. Khi i t i, thì u i b n phía mình: khi i không ph i xây l i.
18 19
Vòng bánh xe cao và d s ; và vòng bánh xe c a b n con u y nh ng m t.
Khi các v t s ng i, các bánh xe c ng i k bên; các v t s ng b c t lên kh i t,
20
các bánh xe c ng b c t lên nh v y. Th n mu n i âu thì các v t s ng i ó;
th n i ó thì các bánh xe c ng b c t lên k bên các v t s ng; vì th n c a v t s ng
21
ó trong các bánh xe. Khi các v t s ng i, chúng nó c ng i; d ng, chúng nó c ng
d ng; và khi các v t s ng b c t lên kh i t, thì các bánh xe c ng b c t lên k
22
bên, vì th n c a v t s ng trong các bánh xe. trên u v t s ng, th y m t
23
vòng khung, gi ng nh th y tinh d s , giãi ra trên u chúng nó. D i vòng khung
ó, các cánh nó sè th ng ra, cái n y i v i cái kia. Các v t y m i con có hai cánh che
24
thân th mình bên n y và bên kia. Khi i t i, ta nghe ti ng c a nh ng cánh chúng
nó, nh n c l n m m, nh ti ng c a ng Toàn n ng, ti ng om sòm nh ti ng
25
m t o binh v y. Khi d ng l i, thì x cánh xu ng. Lúc chúng nó d ng l i và x
26
cánh xu ng, thì t n i vòng khung trên y có ti ng vang ra. Bên trên vòng khung giãi
trên u các v t s ng, có hình nh cái ngai, tr ng nó nh là bính ng c; trên hình ngai
27
y có hình nh ng i trên nó. Trong ngai và m i n i chung quanh, ta c ng th y
nh ng bóng nhoáng, gi ng l a, t tr ng ngang l ng ng i y tr lên; và t tr ng
28
ngang l ng tr xu ng, ta th y nh l a sáng h ng chung quanh. Aùnh sáng th y chung
quanh ó gi ng nh ánh sáng c a cái m ng trong mây khi ng m a. Aáy là t ra
hình tr ng c a s vinh quang c Giê-hô-va. Ta th y thì s p m t xu ng, và nghe ti ng
c a m t ng phán cùng ta.

Chapter 2

1
Ngài phán cùng ta r ng: H i con ng i, ch n ng i hãy ng, ta s phán cùng
2
ng i. Ngài v a phán cùng ta nh v y, thì Th n vào trong ta, làm cho ch n ta ng
3
lên, và ta nghe ng ã phán cùng ta. Ngài phán cùng ta r ng: H i con ng i, ta sai
ng i n cùng con cái Y-s -ra-ên, n các dân b n ngh ch n i lo n ngh ch cùng
4
ta; chúng nó và t ph mình ã ph m phép ngh ch cùng ta cho n chính ngày nay.
Aáy là con cái dày m t c ng lòng, ta sai ng i n cùng chúng nó. Khá nói cùng chúng nó
5
r ng: Chúa Giê-hô-va có phán nh v y! Còn nh chúng nó, ho c nghe ng i, ho c
ch ng kh ng nghe, vì là nhà b n ngh ch, ít n a chúng nó c ng bi t r ng gi a mình
6
ã có m t ng tiên tri. Nh ng, h i con ng i, ng i ch s chúng nó, và ch
s l i chúng nó, d u gai g c v i ng i, và ng i gi a b c p m c lòng.
Ph i, d u chúng nó là nhà b n ngh ch, ng i c ng ng s l i chúng nó, và ng
7
kinh hãi m t chúng nó. V y, ng i khá em l i ta nói cùng chúng nó, d u nghe, d u
8
ch ng kh ng nghe; vì chúng nó r t là b n ngh ch. Nh ng, h i con ng i, hãy nghe
i u ta phán cùng ng i; ch b n ngh ch nh nhà n i lo n y; hãy m mi ng, n
9
l y v t ta ban cho. Ta bèn xem, n y, có m t cái tay gi n ta, c m m t b n sách
10
cu n. B n y gi ra tr c m t ta, có ch ã chép, c trong và ngoài; y là nh ng
l i ca th ng, than th , kh n n n ã chép vào ó.

Chapter 3

1
Ngài bèn phán cùng ta r ng: H i con ng i, hãy n v t ng i th y; hãy n cu n
2
n y, r i i, và nói cùng nhà Y-s -ra-ên. Ta m mi ng ra, và Ngài khi n ta n cu n
3
y. Ngài phán: H i con ng i, hãy l y cu n ta cho ng i mà khi n b ng n và làm
4
y ru t. V y ta n l y, thì trong mi ng ng t nh m t. Ngài l i phán: H i con
ng i, hãy i, hãy n cùng nhà Y-s -ra-ên, em nh ng l i ta, thu t l i cho chúng
5
nó. V , y ch ng ph i ta sai ng i n cùng dân nói ti ng m i r khó hi u; bèn
6
là n cùng nhà Y-s -ra-ên. Th t, ch ng ph i ta sai ng i n cùng nhi u dân nói
ti ng m i r khó hi u, mà ng i không th hi u l i chúng nó; n u ta sai ng i n
7
cùng chúng nó, ch c chúng nó s nghe ng i. Nh ng nhà Y-s -ra-ên ch ng nghe ng i,

8
vì nó không mu n nghe ta; b i ch ng c nhà Y-s -ra-ên u c ng trán c ng lòng.
N y, ta làm cho m t ng i d n ngh ch cùng m t chúng nó, trán ng i c ng ngh ch
9
cùng trán chúng nó. Ta làm cho trán ng i c ng nh kim c ng, c ng h n á l a.
ng s và ng run r y vì b m t chúng nó, d u chúng nó là nhà b n ngh ch m c
10
lòng! o n, Ngài phán cùng ta r ng: H i con ng i, hãy nh n vào lòng và nghe vào
11
tai m i l i ta s phán cùng ng i. Hãy i, n cùng nh ng k b ày, cùng các
con cái c a dân ng i. Khá nói cùng chúng nó, d u chúng nó nghe, d u ch ng kh ng nghe,
12
ng i c ng nói v i r ng: Chúa Giê-hô-va có phán nh v y. B y gi Th n c t ta
lên, và ta nghe có ti ng ào ào r t l n ng sau ta r ng: áng chúc ph c cho s
13
vinh hi n c Giê-hô-va t n i Ngài! Ta c ng nghe ti ng cánh c a các v t s ng
p cái n y v i cái khác, ti ng c a nh ng bánh xe k các v t y, và ti ng ào ào r t
14
l n. o n, Th n c t ta lên và em ta i; ta i, lòng ta y s cay ng nóng
15
n y, tay c Giê-hô-va t trên ta cách m nh m . Ta bèn i n Tên -A-bíp cùng
nh ng k b ày trên b sông Kê-ba. Ta d ng l i n i h ng , và trú l i
16
gi a h b y ngày, bu n r u l ng l . Kh i b y ngày, có l i c a c Giê-hô-va
17
phán cùng ta nh v y: H i con ng i, ta ã l p ng i lên ng canh gi nhà
18
Y-s -ra-ên; khá nghe l i t mi ng ta, và thay ta r n b o chúng nó. Khi ta nói v i k
d r ng: M y ch c s ch t! N u ng i không r n b o nó, không nói v i nó ng
khuyên nó t b ng x u c u m ng mình, thì ng i d ó s ch t trong
19
t i l i nó; nh ng ta s òi huy t nó n i tay ng i. Trái l i, n u ng i r n b o
k d , mà nó không t b s d cùng ng x u mình, thì nó s ch t trong t i l i
20
nó; còn ng i, thì gi i c u c linh h n mình. C ng m t l y, n u ng i
công bình b s công bình mà ph m t i, và ta t s ng n tr tr c m t nó, thì nó
s ch t. Th thì, vì ng i không r n b o ng i y, nên nó s ch t trong t i l i
nó, và không còn c ghi nh nh ng vi c công bình nó ã làm; nh ng ta s òi huy t
21
nó n i tay ng i. Trái l i, n u ng i r n b o ng i công bình, khi n ng
ph m t i, mà th t ra nó không ph m t i, thì ch c nó s s ng, vì ã nghe l i r n b o;
22
còn ng i, thì gi i c u c linh h n mình. T i ó, tay c Giê-hô-va trên
ta, và Ngài phán cùng ta r ng: Hãy ch d y, i trong n i ng b ng, t i ó ta s phán
23
cùng ng i. V y ta ch d y và ra i trong ng b ng. N y, s vinh hi n c
Giê-hô-va ng ó, nh s vinh hi n ta ã th y trên b sông Kê-ba. Ta bèn ngã s p

24
m t xu ng, thì Th n vào trong ta, làm cho ch n ta ng lên. o n, Ngài phán cùng
25
ta, và b o r ng: Hãy i, giam mình trong nhà ng i. H i con ng i, n y, ng i
26
ta s l y dây trói ng i, và ng i không th i ra gi a chúng nó. Ta s khi n
l i ng i dính vào c a h ng ng i: ng i s câm, không qu trách chúng nó
27
c; vì chúng nó là nhà b n ngh ch. Nh ng khi ta phán cùng ng i, ta s m
mi ng ng i, và ng i khá b o chúng nó r ng: Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Ai nghe,
hãy nghe; ai không nghe, thì ng nghe! Vì chúng nó là nhà b n ngh ch.

Chapter 4

1
H i con ng i, hãy l y m t t m ngói, t nó tr c m t ng i, và v thành
2
Giê-ru-sa-lem trên. Ng i khá vây hãm nó; d ng n, p l y ngh ch cùng nó;
3
óng quân vây b c l y, và t máy phá thành xung quanh ngh ch cùng nó. L i hãy
l y m t ch o s t, t nó làm cái t ng s t gi a ng i và thành; r i ng i xây
m t l i cùng nó; nó s b vây, và ng i s vây nó. ó s là m t i m cho nhà
4
Y-s -ra-ên. K ó, ng i khá n m nghiêng mình bên t , và t i l i nhà Y-s -ra-ên
t i ó. Ng i n m nh v y bao nhiêu ngày, thì mang l y t i l i chúng nó c ng b y
5
nhiêu. Vì ta ã nh cho ng i m t s ngày b ng v i s n m c a t i l i chúng
nó, là ba tr m chín m i ngày, ng i s mang l y t i l i nhà Y-s -ra-ên nh v y.
6
V l i, khi nh ng ngày y ã mãn, ng i khá n m nghiêng mình bên h u, và mang
l y t i l i c a nhà Giu- a, tr i b n m i ngày, ta nh cho ng i m i m t ngày
7
thay vì m t n m. Ng i khá xây m t và quay cánh tay tr n v s vây hãm thành
8
Giê-ru-sa-lem; ng i khá nói tiên tri ngh ch cùng nó. N y, ta dùng dây trói ng i, và
ng i s ch ng quay bên n y bên kia, cho n nh ng ngày ng i vây thành ã tr n.
9
C ng hãy l y lúa mì, m ch nha, u, bi n u, kê và i m ch, vào m t
bình, dùng làm bánh cho mình; ng i n m nghiêng bao nhiêu ngày, thì ng i s n bánh
10
y trong b y nhiêu ngày, t c là ba tr m chín m i ngày. n ng i s n,
11
c m i ngày n ng hai m i si c-l ; ng i s n theo thì gi . N c ng i
12
u ng c ng s l ng, là m t ph n sáu hin; theo thì gi mà u ng. Ng i s n

bánh y nh bánh m ch nha, mà ph i dùng phân ng i n u chín tr c m t chúng nó.
13
c Giê-hô-va l i phán: Aáy con cái Y-s -ra-ên s n bánh d b n c a chúng nó
14
nh v y, trong các n c mà ta s u i chúng nó n. Ta bèn nói: Oâi! h i Chúa
Giê-hô-va, n y, linh h n tôi ch ng h b ô u . T lúc còn nh n bây gi , tôi ch ng
h n con v y ã ch t t nhiên, ho c b thú v t xé; và ch ng có th t g m ghi c
15
nào ã vào trong mi ng tôi. Ngài áp r ng: Ta cho phép ng i l y phân bò thay phân
16
ng i; ng i khá dùng nó mà h p bánh. o n, Ngài l i phán: H i con ng i,
n y, ta s b g y bánh trong Giê-ru-sa-lem i; chúng nó s cân bánh mà n, và s hãi,
17
l ng n c mà u ng, và s ng s . Th thì chúng nó thi u bánh và n c, cùng nhau
th t kinh, và hao mòn trong t i l i mình.

Chapter 5

1
H i con ng i, còn nh ng i, hãy l y m t cái g m bén nh dao c o râu,
2
l y mà a qua trên u và râu ng i. R i dùng cân cân, và chia tóc. Khi nh ng ngày
vây thành ã mãn, ng i hãy t nó m t ph n ba t i gi a thành; r i l y m t ph n
ba khác, dùng g m mà ánh nó t i chung quanh thành. Sau lai, hãy r c tan m t ph n ba
3
cu i cùng ra tr c gió, chính ta s tu t g m theo sau. Trong nh ng cái còn l i,
4
ng i khá l y m t ít mà bu c vào v t áo choàng mình; còn nh ng cái sau r t, hãy l y
m t vài cái qu ng trong l a và t cháy. T ó s có l a phát ra k p n c nhà
5
Y-s -ra-ên. Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Kìa là thành Giê-ru-sa-lem, ta ã t nó gi a
6
các dân t c, và các n c bao xung quanh nó. B i nó b n ngh ch lu t l ta, làm u
d h n các dân t c, trái phép t c ta h n các n c chung quanh; vì chúng nó khinh b
7
lu t l ta, và không b c theo phép t c ta. V y nên, Chúa Giê-hô-va phán nh v y:
T i các ng i là r i lo n h n các dân t c chung quanh, không b c theo phép t c ta,
c ng không giu lu t l ta; t i các ng i c ng không làm theo lu t l c a các dân t c
8
chung quanh mình, vì c ó Chúa Giê-hô-va phán nh v y: N y, ta, chính ta ngh ch
9
cùng ng i; và ta s làm s oán ph t gi a ng i cho các dân t c u th y. Vì
c m i s g m ghi c c a ng i, ta s làm gi a ng i m t s mà tr c kia ta
10
ch a h làm, sau n y c ng không h làm n a. gi a ng i, cha s n th t con,
con s n th t cha. Ta s làm s oán ph t ngh ch cùng ng i; và m i k sót l i

11
c a ng i, ta s làm cho nó tan l c ra m i gió. Chúa Giê-hô-va phán: Th t nh ta
h ng s ng, t i ng i ã làm ô u n i thánh ta b i nh ng s x u h g m ghi c,
nên ta c ng ch c s xây m t ch ng ti c ng i. M t ta s không dè ti c, ta s không
12
th ng xót. M t ph n ba trong ng i s ch t d ch, s b ch n ói kém làm
tiêu mòn gi a ng i; m t ph n ba s ngã d i l i g m trong t vi ng i;
13
còn m t ph n ba n a, ta s làm tan l c ra m i gió, và l y g m u i theo nó. S
gi n ta s c tr n nh v y, và ta s khi n c n th nh n ta thôi ngh ch cùng
chúng nó, ta s c yên i; và khi ta làm tr n s gi n trên chúng nó r i, thì chúng nó
14
s bi t r ng y chính ta, c Giê-hô-va, ã nói trong s s t s ng ta. V l i, ta
s làm ng i ra hoang vu và c nhu c nha trong các n c chung quanh ng i, và tr c
15
m t k i qua. V y khi ta s n i gi n xét oán ng i, nh n s th nh n trách
ph t ng i, ng i s b nhu c nha và chê bai, làm g ng và g l cho các n c
16
chung quanh ng i. Chính ta là c Giê-hô-va phán nh v y! Ta s b n trên chúng
nó nh ng tên c c a s ói kém làm cho ch t, mà ta s b n h y di t các
ng i; ta s thêm s ói kém trên các ng i, và s b g y bánh c a các ng i i.
17
Ta s giáng s ói kém cho các ng i, và sai thú d n làm cho ng i cô c.
Oân d ch và s máu s tr i qua gi a ng i; ta l i s sai g m xu ng trên
ng i n a. Chính ta là c Giê-hô-va ã phán v y!

Chapter 6

1 2
Có l i c Giê-hô-va phán cho ta nh v y: H i con ng i, hãy xây m t v các
3
núi c a Y-s -ra-ên, và nói tiên tri ngh ch cùng nó, r ng: H i các núi c a Y-s -ra-ên,
hãy nghe l i c a Chúa Giê-hô-va. Chúa Giê-hô-va phán cùng các núi, các i, h m h , và
n i tr ng nh v y: N y, ta, chính ta s giá g m trên các ng i, h y ho i các n i
4
cao c a các ng i. Bàn th các ng i s b phá hoang, t ng m t tr i các ng i
s b b gãy; ta s ném b nh ng k b gi t c a các ng i tr c m t th n
5
t ng các ng i. Ta s t nh ng xác ch t con cái Y-s -ra-ên ra tr c m t th n
6
t ng chúng nó, và r i hài c t các ng i kh p chung quanh bàn th các ng i. H
n i nào các ng i , thì thành p s b h y ho i, các n i cao s b hoang vu, n
n i bàn th các ng i b h y ho i hoang vu, th n t ng b p b và không còn
n a, t ng m t tr i nát ra t ng m nh, và m i công vi c c a các ng i thành ra h

7
không. Nh ng k b gi t s ngã xu ng gi a các ng i, các ng i s bi t r ng
8
ta là c Giê-hô-va! D u v y, khi các ng i b tan l c ra các n c, ta s còn
9
dân sót l i, vì gi a các n c s có m t vài ng i c thoát kh i m i g m.
Nh ng k trong các ng i c thoát y s nh n ta trong các n c mà chúng
nó b b t n, th nào ta ã bu n r u trong lòng, vì lòng tà dâm c a chúng nó ã lìa
b ta, và m t chúng nó hành dâm theo th n t ng mình. B y gi chúng nó t oán h n
10
mình, vì c m i s d chúng nó ã làm b i nh ng vi c g m ghi c c a mình.
Chúng nó s bi t ta là c Giê-hô-va, và l i ta ã nói giáng tai v cho chúng nó ch ng
11
ph i là l i h không v y. Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Hãy v tay gi m ch n mà
r ng: Than ôi! vì m i s d áng g m c a nhà Y-s -ra-ên; vì nó s ch t b i g m
12
dao, ói kém, và ôn d ch. K nào xa s ch t b i ôn d ch. K nào g n s ngã d i
l i g m. K nào s ng sót, là k b vây, s ch t b i ói kém; i v i chúng
13
nó, ta s làm cho tr n s gi n c a ta. Khi nh ng k b gi t c a chúng nó n m
gi a ám th n t ng xung quanh bàn th , trên m i gò cao, trên m i nh núi, d i
m i cây xanh và cây d r m, kh p nh ng n i chúng nó dâng h ng th m ngào ng t
14
cho th n t ng mình, b y gi các ng i s bi t ta là c Giê-hô-va. V y ta s
giang tay ngh ch cùng chúng nó, h n i nào chúng nó , thì ta s làm cho t ó ra hoang
vu h y phá, t ng v ng cho n íp-lát. Th thì chúng nó s bi t ta là c
Giê-hô-va.

Chapter 7

1
L i có l i c Giê-hô-va phán cùng ta r ng:
2
H i con ng i, Chúa Giê-hô-va phán
cùng t Y-s -ra-ên nh v y: S cu i r t ây n y! S cu i r t ã n cho b n
3
góc t! Bây gi , y là s cu i r t cho ng i. Ta s x c n gi n ta trên ng i,
theo ng l i ng i mà oán xét ng i, và khi n l i trên ng i nh ng s
4
g m ghi c. M t ta ch ng oái ti c ng i; ta ch ng th ng xót ng i; nh ng
ta s giáng ng l i ng i trên ng i, và nh ng s g m ghi c s gi a ng i.
5
Các ng i s bi t ta là c Giê-hô-va. Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Tai v , tai v
6
có m t: n y, nó n! K cu i cùng n, k cu i cùng n y n; nó t nh th c
7
mà ngh ch cùng ng i, kìa, nó n kia! H i dân trong t, s b i ho i nh cho

ng i ã n; k ã n, ngày g n r i, là ngày có ti ng n ào, không còn ti ng
8
reo m ng trên các núi. Nay ta h u kíp s th nh n ta trên ng i, và làm cho tr n
s gi n ta ngh ch cùng ng i; ta s oán xét ng i theo cách ng i n , và khi n
9
l i trên ng i nh ng s g m ghi c ng i. M t ta ch ng oái ti c ng i,
ta ch ng th ng xót ng i âu. Ta s tùy theo ng l i ng i báo tr ng i,
s g m ghi c ng i s gi a ng i. Các ng i s bi t r ng chính ta, c
10
Giê-hô-va, là ng ánh ph t. N y, ngày ây! N y, ngày n! S b i ho i
11
nh cho ng i ã n; g y ã tr bông, s kiêu c ng ã n y n . S c ng
b o ã d y lên làm g y gian ác; chúng nó s ch ng còn chi h t, ch ng còn ai c a ám
ông chúng nó, ch ng còn gì c a s giàu có chúng nó, ch ng còn s sang tr ng gi a h
12
n a. K n, ngày g n t i! K mua ch vui, k bán ch bu n; vì có c n gi n
13
trên c oàn dân nó. Vì k bán d u còn s ng, c ng không th tr l i l y c a mình
ã bán; vì s hi n th y ch v c oàn dân nó, s ch ng ai tr l i; và ch ng ai s
14
nh s gian ác i mình mà b s c l i. Kèn ã th i, m i s u s n sàng r i;
15
nh ng ch ng ai ra tr n, vì c n gi n ta trên c oàn dân nó. ngoài thì g m
dao, trong thì ôn d ch và ói kém! K nào ngoài ng s ch t b i g m dao;
16
k nào trong thành, thì c n ói kém và ôn d ch s v nu t l y. Song nh ng
ng i nào c tr n s thoát kh i, và s trên núi nh bò câu ng tr ng,
17
m i ng i trong chúng nó than vãn, ai n y vì s gian ác mình. M i tay u mòn m i,
18
m i u g i u y u nh n c! Chúng nó s th t l ng b ng bao gai, b s
19
kinh khi p bao b c; m i m t u h th n, m i u u tr c tr i. Chúng nó
s qu ng b c mình ra ngoài ng ph , vàng chúng nó s ra nh ô u ; ho c
vàng, ho c b c, c ng không th c u chúng nó n i ngày c n gi n c a c Giê-hô-va;
20
không th làm cho chúng nó y ru t, vì y là làm cho chúng nó sa vào t i l i!
Nh ng trang s c chúng nó ã làm c kiêu ng o cho mình; chúng nó dùng y mà
làm hình t ng g m ghi c và áng ghét. V y nên, ta ã làm cho y ra nh
21
s ô u cho chúng nó! Ta s phó nh ng y làm m i cho tay dân ngo i, làm c a
22
c p cho k d trong th gian; chúng nó s làm ô u nó. Ta s xây m t kh i chúng
nó, ng i ta s làm d nh p n i c m c a ta; nh ng k tr m c p s vào ó và
23
làm ô u . Khá s m s a xi ng xích! Vì trong t y nh ng t i làm máu, và
24
trong thành y nh ng s tàn b o. Ta s em nh ng k r t hung ác trong các dân

ngo i n choán l y nhà chúng nó; ta s làm cho s kiêu ng o c a k m nh t t
25
i; các n i thánh c a nó s b ô u . S h y di t n! Chúng nó s tìm s bình
26
an, nh ng tìm không c. Tai v ch ng trên tai v , tin d k l y tin d . Chúng
nó s tìm s hi n th y n i k tiên tri; nh ng lu t pháp lìa kh i th y t l , trí m u
27
lìa kh i các tr ng lão. Vua s th ng khóc, quan tr ng s m c l y s não, tay
c a dân trong t u run r y. Ta s ãi chúng nó theo cách chúng nó n ; chúng nó
áng th nào thì ta xét oán cho th y, chúng nó s bi t ta là c Giê-hô-va.

Chapter 8

1
N m th sáu, ngày m ng n m tháng sáu, khi ta ng ng i trong nhà, và các
2
tr ng lão Giu- a ng i tr c m t ta, thì tay Chúa Giê-hô-va giáng trên ta. B y gi ta
th y, và n y, có hình gi ng nh hình tr ng l a. T hình tr ng ngang l ng ng i y
tr xu ng, thì là l a; còn t l ng tr lên, thì nh hình tr ng sáng chói, t a ng bóng
3
nhoáng. Ng i y gi ra nh hình cái tay, n m l y m t l n tóc trên u ta. Th n
c t ta lên gi a quãng t và tr i, trong s hi n th y c a c Chúa Tr i em ta
n thành Giê-ru-sa-lem, n i c a vào sân trong, v phía b c, là n i có ch ng i c a
4
hình t ng s ghen t ng làm cho n i ghen. N y, t i ó có s vinh hi n c a c
5
Chúa Tr i Y-s -ra-ên, nh ta ã xem trong s hi n th y t i ng b ng. Ngài bèn
phán cùng ta r ng: H i con ng i, hãy ng c m t v phía b c. V y ta ng c m t
v phía b c, và n y, n i phía b c c a bàn th , ch l i vào, có hình t ng c a s
6
ghen t ng. Ngài bèn phán cùng ta r ng: H i con ng i, ng i có th y s nh ng
k n y làm, t c là nh ng s g m ghi c l n mà nhà Y-s -ra-ên ã ph m t i ây,
ng làm cho ta xa n i thánh ta ch ng? Song ng i s còn th y s g m ghi c l n
7
khác n a! o n, Ngài d t ta n c a hành lang; ta nhìn xem, th y m t l trong vách.
8
Ngài phán cùng ta r ng: H i con ng i, hãy xoi vách i. Khi ta xoi vách xong, thì th y
9
có m t cái c a. Ngài l i phán: Hãy vào xem nh ng s gian ác áng g m mà chúng nó
10
làm ra ây. V y ta vào, xem th y; và n y, có m i th hình t ng côn trùng và thú
v t g m ghi c, m i th n t ng c a nhà Y-s -ra-ên ã v trên chung quanh t ng.
11
Tr c m t các th n t ng y ng b y m i tr ng lão c a nhà Y-s -ra-ên,
gi a ám h có Gia -a-xa-nia, con trai Sa-phan, m i ng i tay c m l h ng, khói

12
th m bay lên nh ngút. Ngài bèn phán: H i con ng i, ng i có th y s các tr ng
lão nhà Y-s -ra-ên m i ng i làm trong n i t i t m, trong phòng v hình t ng c a
mình không? Vì chúng nó nói r ng: c Giê-hô-va không th y chúng ta âu; c Giê-hô-va
13
ã lìa b t n y! Ngài l i phán r ng: Ng i s còn th y nh ng s g m ghi c
14
l n khác n a mà chúng nó làm! Ngài d n ta n l i c a nhà c Giê-hô-va, c a
15
y v phía b c; n y, t i ó ta th y nh ng n bà ng i mà khác Tham-mu. Ngài
phán cùng ta r ng: H i con ng i, th y ch a? Ng i s còn th y nh ng s g m
16
ghi c l n h n n a! K ó, Ngài em ta vào hành lang trong c a nhà c Giê-hô-va;
n y, n i l i vào n th c Giê-hô-va, gi a hiên c a và bàn th , ta th y có c
ch ng hai m i l m ng i s p l ng v phía n th c Giê-hô-va và xây m t
17
v phía ông, h ng v ph ng ông mà th l y m t tr i. Ngài bèn phán cùng
ta r ng: H i con ng i, th y ch a? Nhà Giu- a ph m nh ng s g m ghi c mà nó
ph m ây, há là s nh m n sao? vì nó làm cho t i ác mình y d y trong t; và
18
còn xây l i ch c gi n ta. N y, chúng nó l y nhánh cây g n m i mình! V y nên
ta c ng s làm y theo c n gi n; m t ta ch ng oái ti c chúng nó, và ta không th ng
xót âu. D u chúng nó kêu la om sòm vang n tai ta, ta ch ng thèm nghe chúng nó.

Chapter 9

1
Ngài kêu l n ti ng trong l tai ta r ng: Khá khi n nh ng k cai tr thành n y hãy
2
n g n, ai n y khá c m khí gi i h y di t trong tay mình. Và n y, có sáu ng i
t c a trên v phía b c mà n, m i ng i c m khí gi i gi t lát trong tay. Gi a
b n h có m t ng i m c v i gai, l ng eo s ng m c. Sáu ng i b c vào,
3
ng bên bàn th b ng ng. S vinh hi n c a c Chúa Tr i Y-s -ra-ên bèn
d y lên kh i chê-ru-bin, là n i th ng ng , mà n ng ch c a nhà; c Giê-hô-va
4
g i ng i m c v i gai, l ng eo s ng m c mà phán r ng: Hãy tr i qua gi a thành
t c gi a Giê-ru-sa-lem, ghi d u trên trán nh ng ng i nào than th khóc lóc v m i s
5
g m ghi c ã ph m gi a thành n y. R i Ngài phán cùng nh ng ng i kia cách nh
cho tôi nghe r ng: Hãy qua trong thành ng sau nó, và ánh; m t ng i ch oái ti c,
6
và ng th ng xót. Nào già c , nào trai tr , nào gái ng trinh, nào con nít, n
bà, hãy gi t h t; nh ng ch l i g n m t k nào là k ã có ghi d u; và khá b t u

7
t các ng i già c tr c m t nhà. Ngài l i phán cùng h r ng: Hãy làm ô u
8
nhà, làm cho xác ch t y d y các hành lang! Hãy ra! H bèn ra và ánh trong thành.
Trong khi h ánh, thì ta l i m t mình. Ta bèn ngã s p m t xu ng và kêu lên r ng:
ôi! hãy Chúa Giê-hô-va, Chúa h u c n gi n trên thành Giê-ru-sa-lem mà di t h t th y
9
dân sót c a Y-s -ra-ên, hay sao? Ngài phán r ng: S gian ác c a nhà Y-s -ra-ên và c a
Giu- a l n quá l m thay; t y nh ng máu, trong thành y s trái phép; vì chúng
nó nói r ng: c Giê-hô-va ã lìa b t n y, c Giê-hô-va ch ng th y chi h t.
10
V ph n ta, m t ta c ng ch ng oái ti c chúng nó, và ta không th ng xót; ta s
11
làm cho ng l i chúng nó l i trên u chúng nó. N y, ng i m c v i
gai, l ng eo s ng m c, n trình vi c r ng: Tôi ã làm y nh l i Ngài truy n.

Chapter 10

1
Ta nhìn xem, n y, trên vòng khung giang ra trên u các chê-ru-bin có v t gì nh là
2
á bích ng c, hình tr ng nh hình cái ngai. Ngài bèn phán cùng ng i m c v i gai
r ng: Hãy vào trong các kho ng bánh xe quay chóng d i chê-ru-bin; khá t gi a các
chê-ru-bin l y nh ng than l a ó b y c hay tay ng i, r i r i ra trên thành n y.
3
Ng i y vào n i ó tr c m t ta. Khi ng i vào, thì các chê-ru-bin ng bên
4
h u nhà; mây y hành lang trong. S vinh hi n c a c Giê-hô-va bèn d y lên t
chê-ru-bin, ng n i ng ch c a nhà; nhà y mây, và hành lang y s chói sáng c a
5
vinh quang c Giê-hô-va. Ti ng c a nh ng cánh chê-ru-bin vang ra n hành lang
6
ngoài, gi ng nh ti ng c a c Chúa Tr i Toàn n ng, khi Ngài phán. Khi c
Giê-hô-va ã truy n l nh cho ng i m c v i gai r ng: Hãy l y l a t gi a kho ng
7
các bánh xe quay chóng, gi a các chê-ru-bin, thì ng i vào và ng bên m t bánh xe.
R i m t chê-ru-bin t gi a các chê-ru-bin gi tay ra n l a gi a các chê-ru-bin, và l y
8
l a em t vào tay ng i m c v i gai; ng i n y ti p l y r i thì ra. V , n i
9
d i cánh các chê-ru-bin có t ra hình m t cái tay ng i. Ta còn nhìn xem, n y, có b n
bánh xe k bên các chê-ru-bin, và m t bánh xe khác k m t chê-ru-bin khác; hình tr ng
10
nh ng bánh xe y gi ng nh bích ng c. Theo nh hình tr ng các bánh xe y, b n
11
cái có ng m t hình nh m t bánh xe trong bánh xe. Khi chúng nó i t i, u

i b n phía mình, khi i ch ng xây l i; tùy theo cái u h ng v bên nào, thì chúng
12
nó i theo; khi i ch ng xây l i. C mình các chê-ru-bin, l ng, tay, cánh, bánh xe, kh p
13
chung quanh u y nh ng m t, t c các bánh xe mà b n chê-ru-bin y có. B y
14
gi ta nghe g i bánh xe y là bánh xe quay chóng. M i chê-ru-bin có b n m t: th
nh t là m t chê-ru-bin; th nhì, m t ng i; th ba, m t s t ; th t , m t chim
15
ng. o n, các chê-ru-bin d y lên: y là v t s ng mà ta th y trên b sông Kê-ba.
16
Khi các chê-ru-bin i, thì các bánh xe i k chúng nó; khi các chê-ru-bin sè cánh d y
17
lên kh i t, thì các bánh xe không quay kh i bên chúng nó. Khi các chê-ru-bin d ng
l i, các bánh xe cùng d ng l i; khi d y lên, cùng d y lên; vì th n c a v t s ng y
18
trong các bánh xe v y. S vinh hi n c Giê-hô-va ra kh i ng ch c a nhà, và ng
19
trên các chê-ru-bin. Các chê-ru-bin sè cánh d y lên kh i t, mà ra tr c m t ta, và
các bánh xe k nó; chúng nó d ng n i l i vào c a ông nhà c Giê-hô-va, và s
20
vinh hi n c a c Chúa Tr i Y-s -ra-ên trên chúng nó. Aáy ó là v t s ng mà
ta th y d i c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, trên b sông Kê-ba, và ta bi t nó là
21
chê-ru-bin. M i chê-ru-bin có b n m t và b n cánh; d i cánh có hình nh tay ng i.
22
V ph n hình tr ng c a các m t nó, y là nh ng m t mà ta th y trên b sông Kê-ba,
c hình tr ng và chính mình chúng nó; và chúng nó u i th ng t i tr c.

Chapter 11

1
V l i, Th n c t ta lên và em n c a ông nhà c Giê-hô-va, là c a v
phía ông. N y, n i l i vào c a có hai m i l m ng i; gi a b n ó, ta th y có
Gia -a-xa-nia con trai A-xua, và Phê-la-tia con trai Bê-na-gia, u là quan tr ng c a dân.
2
Ngài phán cùng ta r ng: hãy con ng i, ó là nh ng ng i toan tính s gian ác, bày
3
t m u gian trong thành n y. Chúng nó nói r ng: Hi n nay ch a g n k xây nhà!
4
Thành n y là n i, chúng ta là th t. V y nên, hãy nói tiên tri ngh ch cùng chúng nó, h i
5
con ng i hãy nói tiên tri i! Th n c a c Giê-hô-va bèn trên ta, và phán r ng:
Hãy nói i! c Giê-hô-va phán nh v y: H i nhà Y-s -ra-ên! các ng i ã nói làm
6
v y; vì ta bi t nh ng s ngh trong trí các ng i. Các ng i ã gi t r t nhi u

ng i trong thành n y, và làm y xác ch t trong các ng ph nó.
7
Cho nên, Chúa
Giê-hô-va phán nh v y: Nh ng k b gi t mà các ng i ã gi a thành, y
là th t, mà thành là n i; còn các ng i s b em ra kh i gi a nó.
8
Các ng i s
g m dao; ta s khi n g m dao n trên các ng i, Chúa Giê-hô-va phán v y.
9
Ta s em các ng i ra kh i gi a thành n y, s phó các ng i trong tay dân ngo i,
và làm s oán ph t gi a các ng i.
10
Các ng i s ngã b i g m; ta s oán
xét các ng i trong b cõi Y-s -ra-ên, các ng i s bi t r ng ta là c Giê-hô-va.
11
Thành n y s ch ng làm n i cho các ng i, các ng i s ch ng làm th t gi a
nó; ta s oán xét các ng i trong b cõi Y-s -ra-ên.
12
B y gi các ng i s bi t
ta là c Giê-hô-va, vì các ng i ã không b c theo l lu t ta, không gi theo m ng
l nh ta; nh ng ã làm theo m ng l nh các n c chung quanh mình.
13
V , trong khi ta
nói tiên tri, thì Phê-la-tia, con trai Bê-na-gia, ch t. Ta bèn ngã s p m t xu ng và kêu l n
ti ng r ng: Oâi! H i Chúa Giê-hô-va, Ngài h u di t h t dân sót c a Y-s -ra-ên hay sao?
14
Có l i c Giê-hô-va phán cho ta r ng:
15
H i con ng i, dân c thành Giê-ru-sa-lem
ã nói cùng anh em ng i, chính anh em ng i, là nh ng k bà con ng i, và c nhà
Y-s -ra-ên, h t c m i ng i, r ng: H i lìa xa c Giê-hô-va; t n y ã c
ban cho chúng ta làm c nghi p.
16
V y nên, khá nói cùng chúng nó: Chúa Giê-hô-va phán
nh v y: Ph i, ta ã d i chúng nó n i xa trong các dân t c, ã làm tan tác chúng nó trong
nhi u n c, ta còn s t m là n i thánh cho chúng nó trong các n c chúng nó i n.
17
V y nên, hãy nói r ng: Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Ta s nhóm các ng i l i t
gi a các dân, s thâu các ng i ã b tan tác, và ta s ban t Y-s -ra-ên cho các
ng i.
18
Chúng nó s n ó, và s tr b m i v t áng ghét và m i s g m
ghi c c a nó kh i ó.
19
Ta s ban cho chúng nó m t lòng ng nhau, phú th n m i
trong các ng i; b lòng á kh i xác th t chúng nó, và s cho chúng nó lòng th t;
20
chúng nó noi theo l lu t ta, gi và làm theo m ng l nh ta. Chúng nó s làm dân ta,
và ta làm c Chúa Tr i chúng nó.
21
Nh ng, nh ng k lòng b c theo s ham
mê c a v t áng ghét và nh ng s g m ghi c, thì ta s làm cho ng l i chúng nó
l i trên u chúng nó, Chúa Giê-hô-va phán v y.
22
B y gi , các chê-ru-bin sè cánh
lên, và có các bánh xe bên nó; s vinh hi n c a c Chúa Tr i Y-s -ra-ên c ng
trên chúng nó.
23
S vinh hi n c a c Giê-hô-va d y lên t gi a thành, và ng trên
núi phía ông thành.
24
Th n c t ta lên, và trong s hi n th y ta b Th n c a c

Chúa Tr i em i trong Canh- ê, n n i nh ng k phu tù; s hi n th y ã hi n
25
ra cho ta bèn lên kh i ta. B y gi ta thu t l i cho nh ng k phu tù m i s mà c
Giê-hô-va ã t cho ta bi t.

Chapter 12

1 2
Có l i c Giê-hô-va l i phán cùng ta r ng: H i con ng i, ng i gi a
nhà b n ngh ch, chúng nó có m t th y mà không th y, có tai nghe mà không
3
nghe; vì y là nhà b n ngh ch. V y, h i con ng i, ng i khá s a so n v t
d i i, và d i i gi a ban ngày cho chúng nó xem. Tr c m t chúng nó hãy t n i
ng i mà d i i ch khác; chúng nó d u là nhà b n ngh ch có l s ngh l i
4
ch ng. Ng i khá em v t mình nh v t c a k d i i, gi a ban ngày,
tr c m t chúng nó; chính mình ng i i v bu i chi u, tr c m t chúng nó, nh
5
k i ày. C ng tr c m t chúng nó, ng i khá xoi m t cái l qua t ng, r i
6
t l ó em v t ra. Tr c m t chúng nó, ng i v t lên vai, và
em i lúc tr i t i. Ng i khá che m t, ng không th y t n y; vì ta ã t
7
ng i làm m t d u cho nhà Y-s -ra-ên. Ta làm theo l i Chúa ã phán d n: mang
v t i gi a ban ngày nh v t k d i i, n chi u ta l y chính tay mình mà
8
xoi t ng. Ta em v t i trong lúc t i, và vác trên vai ta tr c m t chúng nó.
9
S m mai có l i c Giê-hô-va phán cùng ta r ng: H i con ng i, nhà Y-s -ra-ên, là
10
nhà b n ngh ch y, há ch ng t ng h i ng i r ng: Ng i làm gì? Hãy tr l i
cho chúng r ng: Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Gánh n ng n y ch v vua trong
11
Giê-ru-sa-lem, cùng c nhà Y-s -ra-ên trong ó. Ng i khá nói r ng: Ta là i m
cho các ng i. Chúng nó s g p i u nh ta ã làm; s i ày, s i làm phu tù.
12
Vua gi a chúng nó s vác trên vai mình mà i ra trong lúc t i. Chúng nó s c l
qua t ng mang ra; ng i s che m t, vì m t ng i s không th y t
13
n y. Ta c ng s gi ng l i ta trên ng i, ng i s m c vào b y ta; và ta s
em ng i qua Ba-by-lôn, là t c a ng i Canh- ê. Nh ng ng i s th y t
14
y, d u ch t t i ó. Nh ng k xung quanh ng i giúp ng i, và các
o binh ng i, thì ta s làm cho tan ra m i gió, và ta s tu t g m mà u i theo.
15
Khi ta làm tan tác chúng nó trong các dân t c và r i ra trong các n c, chúng nó s bi t

ta là c Giê-hô-va. 16 D u v y, ta s ch a l i m t s ít trong chúng nó thoát kh i
g m dao, ói kém, ôn d ch; ng chúng nó có th thu t l i m i s g m ghi c
c a mình trong các dân mà chúng nó s n ; và chúng nó s bi t r ng ta là c
Giê-hô-va. 17 o n, có l i c Giê-hô-va phán cho ta nh v y: 18 H i con ng i,
ng i khá n bánh trong s kinh kh ng, u ng n c v i s run r y và s hãi. 19
Ng i khá nói cùng dân trong t r ng: N y là i u mà Chúa Giê-hô-va phán v dân
c Giê-ru-sa-lem, v t c a Y-s -ra-ên: Chúng nó s n bánh trong s s hãi, và
u ng n c trong s kinh kh ng, ng t n y b hoang vu, m t h t c a c i,
b i c s c ng b o c a c dân c ó. 20 Các thành ông dân s tr nên gò ng,
t s b hoang vu; và các ng i s bi t r ng ta là c Giê-hô-va. 21 L i có l i
c Giê-hô-va phán cho ta r ng: 22 H i con ng i, các ng i có m t l i t c ng
trong t c a Y-s -ra-ên, r ng: Nh ng ngày kéo dài, m i s hi n th y ch ng ng
nghi m! l i y ngh a là gì? 23 Aáy v y, hãy nói cùng chúng nó r ng: Chúa Giê-hô-va
phán nh v y: Ta s làm cho l i t c ng y d t i, không ai dùng nó làm t c ng
n a trong Y-s -ra-ên. Song khá nói cùng chúng nó r ng: Nh ng ngày g n n, m i s
hi n th y h u ng nghi m. 24 Th t, s ch ng còn có m t s hi n th y nào là gi
d i, ho c m t s bói khoa nào là a dua trong nhà Y-s -ra-ên. 25 Vì ta là c Giê-hô-va,
ta s nói, và l i ta nói s làm thành, không hoãn l i n a. H i nhà b n ngh ch! Aáy là
ng ngày các ng i mà ta s rao l i tiên tri và s làm thành, Chúa Giê-hô-va phán
v y. 26 L i có l i c Giê-hô-va phán cho ta nh v y: 27 H i con ng i, n y, nhà
Y-s -ra-ên có k nói r ng: S hi n th y c a ng i n y th y là ch v lâu ngày
v sau, và ng i nói tiên tri v th i còn xa. 28 V y nên, hãy nói cùng chúng nó: Chúa
Giê-hô-va phán nh v y: Ch ng có l i nào c a ta s hoãn l i n a, song l i ta nói s
làm thành, Chúa Giê-hô-va phán v y.

Chapter 13

1 Có l i c Giê-hô-va phán cho ta nh v y: 2 H i con ng i, hãy nói tiên tri ngh ch
cùng các tiên tri c a Y-s -ra-ên, là nh ng k ng nói tiên tri, và hãy b o cho nh ng
k nói tiên tri b i lòng riêng mình r ng: Hãy nghe l i c a c Giê-hô-va. 3 Chúa Giê-hô-va
phán nh v y: Kh n cho nh ng tiên tri d i d t, theo th n riêng minh, mà ch a t ng

th y gì c . 4 H i Y-s -ra-ên, các tiên tri ng i c ng nh nh ng con cáo trong ch n
hoang vu! 5 Các ng i ch a lên n i phá tan, và không xây t ng cho nhà Y-s -ra-ên,
ng ng v ng trong c n chi n tr n n i ngày c Giê-hô-va. 6 Chúng nó ã th y
s ph nh ph , và s bói khoa gi d i. Chúng nó nói r ng: c Giê-hô-va phán, (song
c Giê-hô-va ã không sai chúng nó), và chúng nó khi n ng i ta mong cho l i mình
c ng nghi m. 7 Khi ta ch a t ng phán, mà các ng i nói r ng: c Giê-hô-va
có phán, v y các ng i há ch ng th y s hi n th y ph nh ph và nói s bói khoa
gi d i, hay sao? 8 V y nên, Chúa Giê-hô-va có phán nh v y: Vì các ng i nói nh ng
l i gi d i, th y nh ng s ph nh ph , n y, ta ngh ch cùng các ng i, Chúa Giê-hô-va
phán v y. 9 Tay ta s ngh ch cùng nh ng tiên tri th y s hi n th y ph nh ph , bói
nh ng s gi d i. Chúng nó s không d vào h i bàn dân ta n a, không c ghi vào
s nhà Y-s -ra-ên n a, và không vào trong t c a Y-s -ra-ên; các ng i s bi t ta
là Chúa Giê-hô-va. 10 Th t v y, b i chúng nó l a d i dân ta mà r ng: Bình an; mà ch ng
có bình an chi h t. Khi có ai xây t ng, n y, chúng nó trét vôi ch a sùi b t lên! 11 Hãy
nói cùng nh ng k trét vôi ch a sùi b t r ng t ng y s xiêu . M a to s x y
n. H i m a á l n, bay s sa xu ng; và gió bão s xé rách nó. 12 N y, khi t ng
s p xu ng, ng i ta há ch ng nói cùng các ng i r ng: Ch nào v i mà các ng i
ã trét trên t ng âu? 13 V y nên, Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Ta s nh n gi n
khi n gió bão xé rách nó; ta s nh n c n th nh n sai m a d m n, và nh n s
t c gi n sai m a á l n phá di t nó. 14 C ng v y, ta s d cái t ng mà các ng i
ã trét vôi ch a sùi b t, xô nó su t t, n n i ch n n n bày ra. T ng s ,
các ng i s b di t gi a nó, và bi t r ng ta là c Giê-hô-va. 15 Ta s làm tr n
c n gi n ngh ch cùng t ng và k trét vôi ch a sùi b t nh v y: và ta s nói cùng
các ng i r ng: T ng ch ng còn n a, k trét vôi c ng v y; 16 t c là các tiên tri
c a Y-s -ra-ên nói tiên tri v Giê-ru-sa-lem, xem s hi n th y bình an cho thành y, mà
không có bình an, Chúa Giê-hô-va phán v y. 17 H i con ng i, ng i khá xây m t ngh ch
cùng các con gái c a dân ng i, là nh ng k nói tiên tri b i lòng riêng mình; và ng i
khá nói tiên tri ngh ch cùng chúng nó. 18 B o chúng nó r ng: Chúa Giê-hô-va phán nh
v y: Kh n cho nh ng n bà vì m i cùi tay may g i, và y theo t m th c mà làm
kh n cho u, s n linh h n. Uûa, kìa! các ng i mu n s n linh h n dân ta, và
gi linh h n nó làm l i cho mình hay sao? 19 Các ng i vì m y nh m m ch nha,
m y mi ng bánh mà làm nh c ta gi a dân ta, các ng i nói d i dân ta, là k nghe l i

d i trá các ng i, mà gi t nh ng k không áng ch t, cho s ng nh ng k không
20
áng s ng. V y nên, Chúa Giê-hô-va phán nh v y: N y, ta ghét nh ng cái g i c a
các ng i, vì b i ó các ng i s n linh h n nh ánh b y chim; ta s xé ra kh i
21
cánh tay các ng i, và th linh h n mà các ng i ã s n, nh chim bay i. Ta c ng
s xé kh n các ng i, c u dân ta ra kh i tay các ng i, chúng nó s không trong tay
22
các ng i b s n n a; b y gi các ng i s bi t ta là c Giê-hô-va. Vì
các ng i l y s d i trá làm bu n lòng k công bình mà ta ch a t ng làm cho lo phi n,
và các ng i làm m nh tay k d ng nó không xây b ng x u mình
23
c s ng, vì c ó, các ng i s không th y s hi n th y th nh ph , và
không bói khoa n a. Ta s c u dân ta thoát kh i tay các ng i, và các ng i s bi t ta
là c Giê-hô-va.

Chapter 14

1
M t vài tr ng lão kia c a Y-s -ra-ên n cùng ta, ng i tr c m t ta. 2 B y
3
gi có l i c Giê-hô-va phán cho ta nh v y: H i con ng i, nh ng k n y mang
th n t ng mình vào trong lòng, và t r i m t mình s gian ác mình làm cho v p
4
ph m; v y ta há cho chúng nó c u h i ta m t chút nào sao? Cho nên, hãy nói cùng
chúng nó mà b o r ng: Chúa Giê-hô-va phán nh v y: H ng i nào trong nhà Y-s -ra-ên
mang th n t ng mình vào lòng, và t tr c m t mình s gian ác mình làm cho v p
ph m, n y ng i y n cùng k tiên tri, thì ta, c Giê-hô-va, chính ta s tr l i
5
cho nó y nh th n t ng ông nhi u c a nó, h u cho ta b t c nhà Y-s -ra-ên
6
trong chính lòng nó, vì chúng nó nh n th n t ng mình mà xa l ta. V y nên, hãy nói
cùng nhà Y-s -ra-ên r ng: Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Hãy tr l i, xây b th n t ng
7
các ng i, xây m t kh i m i s g m ghi c c a các ng i. Th t v y, h t th y
nh ng ng i nhà Y-s -ra-ên, h t th y khách l trú ng trong Y-s -ra-ên, h ai lìa xa
ta, mà mang th n t ng mình vào lòng, và t tr c m t mình s gian ác mình làm cho
v p ph m, n cùng k tiên tri vì chính mình c u h i ta, thì chính ta, c Giê-hô-va,
8
s tr l i cho nó. Ta s s p m t l i ngh ch cùng ng i y, khi n nó nên g l ,
d u, và t c ng , và d t nó kh i gi a dân ta. B y gi các ng i s bi t ta là c
9
Giê-hô-va. N u k tiên tri b d mà nói l i nào, y chính ta, c Giê-hô-va, ã
10
tiên tri ó b d , và ta s giá tay trên nó, di t nó kh i gi a dân Y-s -ra-ên c a ta.

C hai s u ch u t i mình: t i c a k tiên tri s gi ng nh t i c a k c u
11
h i, cho nhà Y-s -ra-ên ch ng còn l m l c xa ta n a, và ch ng làm ô u mình
n a b i m i s ph m phép c a nó; nh ng ng chúng nó c làm dân ta, và ta làm
12
c Chúa Tr i chúng nó, Chúa Giê-hô-va phán v y. o n, có l i c Giê-hô-va
13
phán cùng ta r ng: H i con ng i, n u t nào làm s trái phép mà ph m t i
ngh ch cùng ta, và n u ta giá tay trên nó, b g y bánh c a nó, giáng cho s ói kém, và
14
di t h t ng i và v t trong nó, thì d u trong t ó có ba ng i n y, là Nô-ê,
a-ni-ên, và Gióp, c ng ch c u c linh h n mình b i s công bình mình, Chúa
15
Giê-hô-va phán v y. N u ta khi n các thú d tr i qua trong t, làm cho h y ho i,
16
tr nên hoang vu, n n i ch ng ai i qua n a vì c các thú y, thì d u trong t
có ba ng i ó, Chúa Giê-hô-va phán, th t nh ta h ng s ng, h c ng ch ng c u
17
c con trai con gái; ch m t mình h c c u, nh ng t s hoang vu.
Hay là, n u ta sai g m dao n trên t ó, mà r ng: G m dao hãy tr i qua t,
18
n n i ta di t ng i và v t nó, thì d u trong t có ba ng i ó, Chúa Giê-hô-va
phán, th t nh ta h ng s ng, h c ng ch ng c u c con trai con gái, nh ng ch
19
m t mình h c c u. Hay là, n u ta sai ôn d ch n trong t ó, n u ta
20
c n gi n mà làm ch y máu nó ng di t h t ng i và v t kh i nó, thì d u
có Nô-ê, a-ni-ên và Gióp ó, Chúa Giê-hô-va phán, th t nh ta h ng s ng, h c ng
ch ng c u c nào con trai nào con gái, ch m t mình h c u c linh h n mình
21
b i s công bình mình thôi. V y, Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Ta l y b n s oán
ph t n ng n , t c là g m dao, ói kém, thú d , và ôn d ch mà giáng cho Giê-ru-sa-lem,
22
ng h y di t kh i nó ng i và thú v t, s ó quá h n là d ng nào! D u
v y, n y, trong ó còn có k sót l i, c con trai con gái s b em ra: n y, chúng nó
s i ra n cùng các ng i; các ng i s th y ng l i và vi c làm c a chúng
nó, thì s t yên i mình v tai v ta ã giáng trên Giê-ru-sa-lem, t c v m i s ta ã
23
giáng trên nó. Ph i, khi các ng i th y ng l i và vi c làm chúng nó, thì chúng
nó s yên i các ng i; và các ng i s bi t m i s ta ã làm trong nó, thì ta ch ng
làm vô c , Chúa Giê-hô-va phán v y.

Chapter 15

1 Có l i c Giê-hô-va phán cùng ta r ng: 2 H i con ng i, cây nho trong các cây
khác, và nhánh nho trong cây r ng, thì có gì h n không? 3 Ng i ta có th l y g b i
nó làm vi c gì? Có dùng làm inh treo v t gì c ch ng? 4 N y, nó b
ném vào l a làm c i, khi l a ã thiêu hai u, và khúc gi a c ng cháy, thì còn dùng
c vi c gì? 5 N y, khi nó còn nguyên, ch ng dùng làm gì c; hu ng n a là, khi
l a ã thiêu nu t và nó ã b t cháy, thì còn dùng làm trò chi c ! 6 V y nên,
Chúa Giê-hô-va phán Vi t Nam: Nh cây nho trong các cây r ng mà ta l y làm c i, ném
vào trong l a, thì ta c ng s phó dân c Giê-ru-sa-lem nh v y. 7 Ta s m t ta
ngh ch cùng chúng nó. Chúng nó s ra kh i l a, nh ng l a s thiêu t chúng nó i;
và khi ta m t ngh ch cùng chúng nó, các ng i s bi t ta là c Giê-hô-va. 8 Ta
s làm t n y ra hoang vu, vì chúng nó ã ph m t i, Chúa Giê-hô-va phán v y.

Chapter 16

1 L i có l i c Giê-hô-va phán cùng ta nh v y: 2 H i con ng i, hãy làm cho
Giê-ru-sa-lem bi t nh ng s g m ghi c c a nó. 3 Ng i khá nói r ng: Chúa Giê-hô-va
phán cùng Giê-ru-sa-lem nh v y: B i c i r và s sanh ra c a m y t Ca-na-an;
cha m y là ng i A-mô-rít, m là ng i Hê-tít. 4 V s m y sanh ra, trong ngày m y
m i , rún m y ch a c t, ch a r a m y trong n c cho c thanh s ch, ch a
xát b ng mu i, ch a b c b ng kh n. 5 Ch ng có m t nào th ng m y, ng làm
m t vi c trong nh ng vi c ó cho m y vì lòng th ng xót m y; song m y ã b
qu ng gi a ng tr ng trong ngày m y sanh ra, vì ng i ta g m m y. 6 Khi ta qua
g n m y, th y m y t m trong máu mình, ta phán cùng m y r ng: D u gi a máu
m y, hãy s ng! Th t, ta phán cùng m y r ng: D u gi a máu m y, hãy s ng! 7 Ta
ã làm cho m y thêm nhi u ra, nh v t ng ru ng m c lên. M y ã n y n , l n
lên, và tr nên p l m. Vú m y d y lên, tóc m y dài ra, nh ng hãi còn l và
tr n tru ng. 8 Khi ta qua g n m y, và nhìn m y, n y, tu i m y n y, m y ã n
tu i yêu m n. Ta l y áo ngoài ta trùm trên m y, che s tr n tru ng m y. Ph i, ta th
cùng m y và k t giao c v i m y, thì m y tr nên c a ta, Chúa Giê-hô-va phán v y.
9 Ta r a m y trong n c, làm cho s ch máu v y mình m y, và x c d u cho. 10 Ta
m c áo thêu cho m y, cho m y mang giày s c lam, th t l ng m y b ng v i gai m n,

11
p cho m y b ng hàng l a. Ta l y trang s c gi i cho m y, x vòng vào tay,
12
mang ki ng vào c , tra khoen n i m i, eo hoa vào tai, và i mão p trên u
13
m y. Nh v y, m y c trang s c b ng vàng b ng b c; áo x ng c a m y
b ng v i gai m n, b ng hàng l a, b ng thêu; m y nuôi mình b ng b t mì l c,
b ng m t ong và b ng d u. M y ã tr nên c c p, và th nh v ng n n i
14
c ngôi hoàng h u. Danh ti ng m y l ng l y trong các n c b i s c p
m y; vì s p là toàn v n b i oai nghi c a ta mà ta ã t trên m y, Chúa Giê-hô-va
15
phán v y. Nh ng m y c y s c p mình; c y danh ti ng mình mà buông s dâm
16
d c, hành dâm cùng m i k tr i qua, phó mình m y cho nó. M y dùng áo x ng mình,
trang s c nhi u mùi, và làm s dâm lo n t i ó; u y s ch ng n, c ng s
17
ch ng có bao gi . M y c ng ã l y nh ng trang s c tr ng th , làm b ng
vàng và b c mà ta ã ban cho m y; m y dùng làm hình ng i nam, r i hành dâm v i nó.
18
M y l y áo x ng thêu c a minh mà p cho chúng nó, l y d u và h ng c a ta
19
bày ra tr c m t chúng nó. Bánh mà ta ã ban cho m y, b t mì l c, d u, và m t ong
mà ta cho m y n, thì m y em mà bày ra h t tr c m t chúng nó, làm mùi th m
20
tho. Th t, có s y, Chúa Giê-hô-va phán v y. M y ã b t nh ng con trai con gái
mà m y ã sanh ra cho ta, em dâng cho chúng nó ng nu t i. Nh ng s dâm ô ó
21
há ph i là nh m n sao? M y ã gi t con cái ta, và ã a qua trên l a mà n p
22
cho chúng nó. Gi a m i s g m ghi c và s tà dâm m y, m y không nh lúc còn
23
th tr , khi m y hãi còn l , tru ng tr n h t c , t m trong máu mình. Chúa
24
Giê-hô-va phán: Kh n n n, kh n n n cho m y! sau khi m y làm m i s d y,
25
l i xây vòng khung cho mình, d ng n i cao cho mình trên m i ng ph . N i l i
vào các ng ph , m y xây n i cao mình, và ã làm cho s p m y nên g m
26
ghi c, m y ã n p mình cho m i ng i i qua, và thêm nhi u s tà dâm m y.
M y ã hành dâm v i nh ng ng i Ê-díp-tô, là ng i lân c n m y có thân th m nh
27
m , m y ã thêm nhi u s tà dâm ng ch c gi n ta. V y, ta ã giang tay ta trên
m y; b t ph n ã ch nh cho m y, và phó m y cho ý mu n c a k ghét m y,
28
t c các con gái Phi-li-tin, chúng nó ã m c c v s hành dâm c a m y. M y c ng
ã hành dâm cùng nh ng ng i A-si-ri, vì m y không no chán. Sau khi ã ph m t i tà
29
dâm v i chúng nó, m y còn ch a no chán. V , m y ã thêm nhi u s dâm d c v i

30
t Ca-na-an cho n Canh- ê, th mà m y c ng ch a no chán! Chúa Giê-hô-va
phán: Oâi! lòng m y lu t lát là d ng nào, m y ph m m i vi c ó, là vi c c a n
31
bà tà dâm không bi t x u. Khi m y xây vòng khung mình n i l i vào m i ng,
d ng n i cao trên m i ng ph , m y không gi ng nh a i m , b i
32
m y khinh ti n công; m y là n bà ngo i tình, ti p ng i l thay vì ch ng mình.
33
H là a i m thì c ti n công; nh ng m y thì dâng l v t cho h t
th y tình nh n m y; m y ã h i l cho chúng, chúng n t b mà hành dâm
34
v i m y. M y ã làm trái v i n bà khác trong s tà dâm m y, vì ng i ta không
tìm m y; và m y tr ti n công, còn ng i ta không cho m y chi h t. Aáy là m y trái
35
v i nh ng k khác! V y nên, h i k i m , hãy nghe l i c a c Giê-hô-va.
36
Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Vì c m y ã ra s ô u , t ra s tr n tru ng
b i s hành dâm v i tình nh n m y; và vì c m i th n t ng g m ghi c c a m y,
37
c ng vì c máu con cái m y ã dâng cho chúng nó, cho nên, n y, ta s nhóm h t th y
tình nh n m y, t c nh ng k m y a thích, m i k m y yêu, m i k m y ghét; ta
s nhóm chúng nó t m i b n ngh ch cùng m y; ta s l t tru ng m y cho chúng
38
nó, chúng nó s th y h t. Ta s oán ph t m y nh oán ph t n bà b i ch ng
39
và làm máu; ta s l y máu c a s gi n d và ghen t ng mà trên m y.
Ta c ng s phó m y vào tay chúng nó: chúng nó s phá vòng khung và các n i cao
40
c a m y; l t áo x ng m y, m y l và tru ng tr n. Chúng nó s khi n
41
m t l ng i lên ngh ch cùng m y, ném á m y và âm m y b ng g m.
Chúng nó s l y l a t nhà m y, oán xét m y tr c m t nhi u n bà; ta s
42
làm cho m y h t hành dâm và m y c ng không cho ti n công n a. V y thì c n gi n
43
ta s d t, s ghen t ng ta lìa kh i m y, và ta yên l ng, không gi n n a. Vì m y
không nh lúc mình còn th bé, và ã nóng gi n ngh ch cùng ta trong m i vi c; cho nên,
n y, ta c ng s làm cho ng l i m y l i trên u m y, Chúa Giê-hô-va phán
44
v y; m y s không thêm s hành dâm n y vào m i s g m ghi c m y n a. Phàm
ng i hay dùng t c ng , s l y câu t c ng n y mà nói v m y: M th nào, con
45
gái th y! M y là con gái c a m m y, m m y ã chán b ch ng con mình;
m y là em các ch m y, các ch m y ã chán b ch ng con mình; m m y là ng i
46
Hê-tít, và cha m y là ng i A-mô-rít. Ch m y là Sa-ma-ri c ng các con gái nó, bên

47
t m y; em m y là Sô- ôm cùng các con gái nó, bên h u m y. Còn m y không
b c i trong ng chúng nó, và không ph m nh ng s g m ghi c gi ng nhau;
m y cho i u ó là nh m n, nh ng m y ã t làm ra x u h n chúng nó trong m i
48
ng l i m y n a. Chúa Giê-hô-va phán: Th t nh ta h ng s ng, Sô- ôm, em
49
m y, chính mình nó và con gái nó ch a t ng làm s m y và con gái m y ã làm. N y,
ây là s gian ác c a em gái m y là Sô- ôm và các con gái nó: kiêu ng o, n bánh no
nê, và n cách sung s ng; nó l i không b s c cho tay k nghèo nàn và thi u th n.
50
Chúng nó ã tr nên cao ng o, ph m nh ng s g m ghi c tr c m t ta; nên ta ã
51
tr chúng nó i, v a khi ta th y m i i u ó. Sa-ma-ri ch a ph m n phân n a
t i mà m y ã ph m; m y ã thêm nhi u s g m ghi c h n nó, và b i nh ng s
52
g m ghi c m y ã ph m, thì ch em m y con c k là công bình. M y xét
oán ch em m y, y là m y chu c l y s x u h mình. Vì c t i l i m y còn là
áng g m h n chúng nó, thì chúng nó là công bình h n m y. V y, m y c ng hãy mang
53
nh ch u h , vì m y ã làm cho ch em m y c k là công bình! Ta s em
nh ng phu tù c a Sô- ôm và các con gái nó tr v , em nh ng phu tù c a Sa-ma-ri và
54
các con gái nó tr v , c ng em các phu tù c a m y gi a chúng nó tr v n a;
m y mang nhu c mình, và ch u h v m i i u m y ã làm, vì ã làm cho
55
chúng nó c yên i. Ch em m y, Sô- ôm và con gái nó, s tr l i nh khi
x a. Sa-ma-ri cùng con gái nó c ng tr l i nh khi x a. M y cùng con gái m y c ng
56
s tr l i nh khi x a. Trong ngày m y kiêu ng o, mi ng m y ch ng nh c n
57
tên Sô- ôm, em m y; lúc ó s d c a m y ch a l ra, m y còn ch a b nh ng
l i nhi c móc c a con gái Sy-ri và h t th y các x lân c n, c a các con gái Phi-li-tin nó
58
khinh d m y t b . M y ã mang l y s hành dâm và s g m ghi c c a m y,
59
c Giê-hô-va phán v y. Vì Chúa Giê-hô-va phán nh v y: M y ã khinh d l i
60
th mà d t b giao c ta, ta s i ãi m y nh m y ã làm. D u v y, ta
s nh l i giao c ta ã l p v i m y ng ngày m y th bé, ta vì m y s
61
l p m t giao c i i. Khi m y s nh n l y nh ng ch em m y, m y
s nh l i ng l i mình mà h th n; b y gi ta s trao chúng nó cho m y làm
62
con gái, nh ng không c theo giao c m y. Ta s l p giao c ta v i m y, m y
63
s bi t ta là c Giê-hô-va; h u cho m y c nh l i và h ng i; vì ch

s x u h m y, m y ch ng còn m mi ng n a, khi ta ã tha th m i i u m y
ã làm, Chúa Giê-hô-va phán v y.

Chapter 17

1
L i có l i c Giê-hô-va phán cùng ta nh v y: 2
H i con ng i, khá ra câu ,
3
k l i ví d cho nhà Y-s -ra-ên. Ng i khá nói r ng: Chúa Giê-hô-va phán nh v y:
Có m t chim ng l n, cánh l n lông dài, y lông và có nhi u s c, n Li-ban và l y
4
ng n cây h ng bách i. Nó b nhành non r t cao, em n trong m t t th ng
5
mãi, và trong m t thành c a ng i buôn bán. Sau r i nó l y gi ng c a t y
6
em tr ng n i t t t; t g n n i nhi u n c, và tr ng nh cây li u. Cây
n t lên, tr nên m t g c nho di m dà, nh ng không cao m y: nh ng nhánh nó h ng
v phía chim ng, r nó càng ra d i; v y nó tr nên m t g c nho, sanh ra nh ng
7
t c và n t ch i. Nh ng có m t chim ng l n khác, cánh l n, lông nhi u; n y,
g c nho t ch t mình ã c tr ng, c ng r ra và ng nhành h ng v nó,
8
h u cho chim ng y n t i mình. G c nho ã c tr ng n i t t t,
9
g n n i nhi u n c, h u cho n t t c, ra trái, tr nên cây nho t t. Ng i khá nói
r ng: Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Cây nho há c th nh t t sao? Chim ng kia há
ch ng nh r nó, c t trái nó, cho n n i làm khô héo h t nh ng lá non nó ã n t ra
sao? Không c n có cánh tay m nh, c ng không c n nhi u ng i làm tr c r nó.
10
Kìa, ã tr ng nó, nó có c th nh t t ch ng? V a khi gió ông ng n nó,
nó há ch ng khô héo c sao? Ph i, nó s khô n i cùng m t lu ng t mà nó ã c
11 12
tr ng. V , có l i c Giê-hô-va phán cùng ta nh v y: Hãy nói cùng nhà b n
ngh ch y r ng: Các ng i không bi t i u ó có ý ngh a th nào sao? L i khá nói
r ng: N y, vua Ba-by-lôn ã di n Giê-ru-sa-lem; ã b t vua và các quan tr ng em
13
i v i mình v Ba-by-lôn. Vua y ã ch n m t con vua, l p giao c v i, khi n
14
phát l i th , và ã i u nh ng ng i m nh trong t i, ng cho n c
15
ph i sa sút, không t d y lên c; song b i gi giao c, thì n c còn l i.
Nh ng vua ã d y lo n ngh ch cùng vua Ba-by-lôn, mà sai s th n n Ê-díp-tô, ng
ng i ta giúp cho nh ng ng a và nhi u dân. Ng i há c th nh v ng sao?
Ng i ã làm nh ng vi c nh v y, há thoát n n c sao? ã d t b l i giao

16
c, còn mong thoát n n! Chúa Giê-hô-va phán: Th t nh ta h ng s ng, y là t i
n i c a vua ã tôn nó lên ngôi, mà nó ã khinh d l i th và d t b giao c, thì
17
nó c ng s ch t v i vua y t i gi a Ba-by-lôn. Pha-ra-ôn s không i v i m t
o binh l n và nh ng toán lính ông n c u vi n trong s giao chi n, hi ng i
18
ta p l y d ng n h y di t nhi u ng i. Th t v y, Sê- ê-kia ã khinh
d l i th , ph m n giao c; n y, ã trao tay ra r i, th mà nó còn làm nh ng
19
s y. Nó ch c không thoát kh i! V y nên, Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Th t nh
ta h ng s ng, nó ã khinh d l i th ta, d t b giao c ta, ta s khi n i u ó
20
l i trên u nó. Ta s gi ng l i ta trên nó, nó s m c vào l i ta; ta s
21
em nó qua Ba-by-lôn, t i ó ta s oán xét nó v t i ngh ch cùng ta. Phàm nh ng
quân lính nó i tr n s ngã d i l i g m; nh ng k còn sót l i s b tan l c
h ng v m i gió. B y gi các ng i s bi t y chính ta, c Giê-hô-va, là ng
22
ã phán v y. Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Chính ta c ng s l y ng n cây h ng
bách cao, và ta s tr ng. n i cu i cùng nh ng nhánh nó, ta s b m t ch i non, và
23
chính ta s tr ng nó trên hòn núi cao chót vót. Th t, ta s tr ng nó trên núi cao c a
Y-s -ra-ên; nó s n t nhành, và ra trái; s tr nên cây h ng bách t t, c loài chim s
24
n núp d i nó; h t th y nh ng gi ng có cánh s d i bóng c a nhánh cây.
M i cây ngoài ng s bi t r ng ta, c Giê-hô-va, ã h cây cao xu ng và c t cây
th p lên, ta ã làm khô cây xanh, và làm cho cây khô t t lên. Ta, c Giê-hô-va, ã phán
và làm thành s ó.

Chapter 18

1 2
L i có l i c Giê-hô-va phán cùng ta nh v y: Các ng i dùng câu t c ng
n y v t Y-s -ra-ên, r ng: Cha n trái nho chua, mà con ghê r ng, câu ó có ngh a
3
gì? Chúa Giê-hô-va phán: Th t nh ta h ng s ng, các ng i s không c n dùng câu
4
t c ng y trong Y-s -ra-ên n a. N y, m i linh h n u thu c v ta; linh h n
c a cha c ng nh linh h n c a con, u thu c v ta; linh h n nào ph m t i thì s
5 6
ch t. N u ng i nào là công bình, làm theo lu t pháp và hi p v i l th t, không
n trên núi, không ng c m t trông các th n t ng c a nhà Y-s -ra-ên, không làm nh c
7
v k lân c n mình, không l i g n n bà ng có kinh nguy t; ng i mà

không làm h i ai, tr c a c m l i cho k m c n , không c p v t gì c a ai, ban bánh
8
cho k ói, m c áo cho k tr n tru ng, không cho vay mà n l i, không l y thêm,
rút tay l i kh i s gian ác, theo l th t mà xét oán trong ng i n y v i ng i khác;
9
noi theo lu t l ta và vâng gi m ng l nh ta, n cách th t thà, thì ng i y là
10
ng i công bình; ch c th t ng i s s ng, Chúa Giê-hô-va phán v y. N u ng i
ã sanh con là tr m c p, làm máu, làm i u nào trong nh ng i u ác ã nói trên
11
kia, ch ng làm i u nào trong nh ng i u thi n ã nói trên kia, nh ng ã n trên
12
núi, làm nh c v k lân c n mình, làm h i k nghèo nàn thi u th n, c p v t gì
c a ai, và không tr c a c m, ng c m t trông các th n t ng và ph m s g m
13
ghi c, cho vay n l i và l y thêm, thì a con ó s s ng không? Không nó s
không s ng! Vì nó ã ph m m i s g m ghi c y, ch c th t nó s ch t, và máu nó
14
s trên nó. Nh ng, n u ng i y sanh con trai, con th y m i s t i cha mình
15
ã ph m, thì lo s , không làm i u chi gi ng nh v y h t; n u con y không n
trên núi, n u nó không ng c m t trông th n t ng c a nhà Y-s -ra-ên, n u nó không
16
làm nh c v k lân c n mình, n u nó không làm h i ai, n u nó không l y c a c m
và không c p v t gì c a ai, nh ng nó ban bánh cho k ói, và m c áo cho k tr n
17
tru ng; rút tay l i kh i h i k nghèo, không òi l i lãi và l y thêm, vâng gi m ng
l nh ta và noi theo lu t l ta, thì a con y s không ch t vì s gian ác cha nó, mà
18
ch c nó s s ng. Còn nh cha nó ã dùng s hung b o c hi p, và ph m s tr m
c p i v i anh em mình, ã làm i u không lành gi a dân s mình, n y, chính nó
19
s ch t trong s gian ác mình. Các ng i còn nói r ng: Làm sao a con không mang
s gian ác c a cha nó? Aáy là a con ã làm theo lu t pháp và hi p v i l th t; y
20
là nó ã gi h t th y lu t l ta và làm theo; ch c th t nó s s ng. Linh h n nào
ph m t i thì s ch t. Con s không mang s gian ác c a cha và cha không mang s gian
ác c a con. S công bình c a ng i công bình s c k cho mình, s d c a k
21
d s ch t trên mình. Song n u k d xây b h t th y t i mình ã ph m, n u
nó gi m i lu t l ta, và n u nó làm theo lu t pháp và hi p v i l th t, ch c th t nó
22
s s ng và không ch t âu. Không có m t t i nào nó ã ph m s b nh l i
23
ngh ch cùng nó; nó s s ng vì c s công bình nó ã làm. Chúa Giê-hô-va phán r ng:
Ta há có vui chút nào v s ch t c a k d sao? há ch ng thà vui v s nó xây b
24
ng l i mình và nó s ng sao? Nh ng n u k công bình xây b s công bình c a

mình, n u nó ph m s gian ác, n u nó b t ch c m i s g m ghi c mà k d t
làm, thì nó s s ng không? Không có m t vi c công bình nào nó ã làm s c nh
l i; vì c s ph m pháp mà nó ã làm, và t i l i nó ã ph m, nên nó s ch t trong
25
ó. Các ng i l i nói r ng: ng l i c a Chúa là không b ng ph ng! V y,
h i nhà Y-s -ra-ên, hãy nghe: ng l i c a ta há không b ng ph ng sao? Há ch ng
26
ph i ng l i c a các ng i là không b ng ph ng sao? N u k công bình xây
b s công bình mình, n u nó ph m s gian ác, và n u nó vì c y mà ch t; y là vì
27
t i ác nó ã ph m mà nó ch t. N u k d xây b s d mình ã ph m, n u nó
làm theo lu t pháp và hi p v i l th t, thì nó s c u linh h n mình cho c s ng.
28
Vì nó suy xét và xây b m i s ph m pháp mình ã làm, ch c th t nó s s ng và
29
không ch t âu. Nh ng mà nhà Y-s -ra-ên nói r ng: ng l i c a Chúa là không
b ng ph ng. H i nhà Y-s -ra-ên có ph i là ng l i c a ta không b ng ph ng sao?
30
Há ch ng ph i ng l i c a các ng i là không b ng ph ng sao? V y nên Chúa
Giê-hô-va phán r ng: H i nhà Y-s -ra-ên, ta s oán xét các ng i, m i ng i theo
vi c làm c a nó. Hãy tr l i và xây b m i s ph m pháp c a các ng i; v y thì
31
s gian ác không tr nên c h nát cho các ng i. Hãy li ng xa các ng i m i s
ph m pháp mà t mình ã làm. Hãy làm cho mình lòng m i và th n m i; vì, h i nhà
32
Y-s -ra-ên, làm sao mà các ng i mu n ch t? Chúa Giê-hô-va phán r ng: Th t v y,
ta không vui âu v s ch t c a k ph i ch t, v y các ng i hãy xây l i, mà c
s ng!

Chapter 19

1 2
V y ng i hãy c bài ca th ng v các quan tr ng Y-s -ra-ên, mà r ng:
M ng i x a kia là th nào? Là s t cái n m gi a nh ng s t c; nuôi n ng
3
con nó gi a nh ng s t con. Nuôi n ng m t con trong các con nó, tr nên m t s
4
t t ; t p b t m i, và nu t ng i ta. Các dân nghe ti ng v nó; nó b b t trong
5
h m; sau khi ã t móc n i hàm, các n c i u nó sang t Ê-díp-tô. Khi s t
cái i ch ã lâu, và s trông c y mình ã m t, bèn l y m t con khác và nuôi nên
6
m t s t t . Nó i l i gi a nh ng s t , tr nên m t s t t ; t p b t m i,
7
và nu t ng i ta. Nó bi t cung n chúng nó, và h y phá các thành; t n y cùng

8
m i v t trong nó u b hoang vu, vì ti ng g m c a nó. Các n c m i mi n
9
chung quanh bày hàng ra ngh ch cùng nó, b a l i trên nó; bó b b t trong h m. L y
móc móc hàm và nh t nó vào c i, r i i u n n i vua n c Ba-by-lôn; d t nó vào
10
n i n l y, h u cho ti ng nó không vang ra n a trên núi Y-s -ra-ên. M ng i
nh m t cây nho, trong máu ng i, tr ng n i mé n c. Tr u nh ng trái và nhành, nh
11
có nhi u n c. Nó mang nh ng nhành m nh m , tr nên g y c a k cai tr . Thân
12
nó cao quá các nhánh. Nh ng nó ã b nh b i c n gi n, và b qu ng n i t.
Gió ông ã làm khô trái nó; nh ng nhánh m nh m c a nó ã b b ra và khô; l a
13 14
ã nu t nó i! Bây gi nó b tr ng n i ng v ng, trong t khô và khát.
L a ã ra t các nhành c a nó, và ã nu t trái nó, n n i không còn có nhành m nh
m n a, làm g y mà cai tr . Aáy là bài ca th ng, v sau s l y làm bài ca th ng.

Chapter 20

1
N m th b y, ngày m ng m i tháng n m, có m t vài tr ng lão Y-s -ra-ên
2
n ng c u h i c Giê-hô-va, h ng i tr c m t ta. B y gi , có l i c
3
Giê-hô-va phán cùng ta r ng: H i con ng i, hãy nói cùng các tr ng lão Y-s -ra-ên,
b o chúng nó r ng: Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Có ph i các ng i n ng c u
h i ta ch ng? Chúa Giê-hô-va phán: Th t nh ta h ng s ng, ta không cho các ng i
4
c u h i. H i con ng i, ng i mu n xét oán chúng nó, ng i mu n xét oán
5
chúng nó ch ng? Hãy làm cho chúng nó bi t nh ng s g m ghi c c a t ph mình.
V y ng i khá nói cùng chúng nó r ng: Chúa Giê-hô-va phán nh v y: ng ngày mà
ta ch n Y-s -ra-ên, mà ta th cùng dòng dõi nhà Gia-c p, mà ta t mình cho chúng nó bi t
ta trong t Ê-díp-tô, khi ta th cùng chúng nó, và r ng: Ta là Giê-hô-va c Chúa Tr i
6
các ng i; ngày ó ta th h a cùng chúng nó r ng ta s em chúng nó ra kh i t
Ê-díp-tô ng vào t mà ta ã tìm s n cho chúng nó, t c là t m s a và m t
7
ong, vinh hi n nh t trong các t. Ta nói cùng chúng nó r ng: Các ng i ai n y khá
qu ng xa mình nh ng s g m ghi c c a m t các ng i, và ch làm ô u minh v i
8
các th n t ng c a Ê-díp-tô! Ta là Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i. Nh ng mà
chúng nó d y lo n ngh ch cùng ta, và không mu n nghe ta; ai n y không ném b nh ng
s g m ghi c c a m t mình, và không lìa b các th n t ng c a Ê-díp-tô. B y gi

ta nói r ng ta s c n gi n ta trên chúng nó, làm tr n s gi n ta ngh ch cùng chúng
9
nó gi a t Ê-díp-tô. Nh ng ta ã vì c danh ta mà làm, h u cho danh y kh i b
nói ph m tr c m t các dân ngo i mà chúng nó gi a, tr c m t các dân y ta ã
10
t mình cho chúng nó bi t, khi em chúng nó ra kh i t Ê-díp-tô. V y ta ã làm cho
11
chúng nó ra kh i t Ê-díp-tô, và em chúng nó n n i ng v ng. ta ban cho
chúng nó l lu t ta, và làm cho chúng nó bi t m ng l nh ta, là i u n u ng i ta làm
12
theo thì c s ng b i nó. Ta c ng cho chúng nó nh ng ngày sa bát ta làm m t d u
gi a ta và chúng nó, ng chúng nó bi t r ng ta là c Giê-hô-va bi t chúng nó ra thánh.
13
Nh ng nhà Y-s -ra-ên n i lo n ngh ch cùng ta trong ng v ng. Chúng nó không
noi theo l lu t ta, khinh b m ng l nh ta, là i u n u ng i ta làm theo thì c
s ng b i nó, và ph m các ngày sa-bát ta n ng l m. B y gi ta nói ta s c n gi n
14
ta trên chúng nó trong ng v ng, ng di t h t i. Nh ng ta ã vì c danh ta mà
làm h u cho danh y không b nói ph m tr c m t các dân ngo i, tr c m t các dân
15
y ta ã em chúng nó ra kh i. V , ta c ng ã th cùng chúng nó trong ng v ng
r ng ta s không em chúng nó vào t mà ta ã nh cho chúng nó, là t m
16
s a và m t ong, vinh hi n nh t trong m i t; vì chúng nó ã b m ng l nh ta,
không noi theo l lu t ta, và ph m nh ng ngày sa-bát ta; b i lòng chúng nó ã h ng
17
v th n t ng mình. D u v y, m t ta ã th ng ti c chúng nó, ta không h y
18
di t chúng nó, ta không làm t n tuy t chúng nó trong ng v ng. Ta phán cùng con cái
chúng nó trong ng v ng r ng: ng noi theo lu t l c a ông cha các ng i, ng
19
gi m ng l nh h , và t làm ô u v i nh ng th n t ng c a h . Ta là Giê-hô-va
c Chúa Tr i các ng i, hãy noi theo lu t l ta, vâng gi m ng l nh ta và làm theo.
20
Hãy bi t nh ng ngày sa-bát ta ra thánh, nó s làm d u gi a ta và các ng i, h u cho
21
chúng nó bi t r ng ta là Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i. Nh ng con cái d y
lo n ngh ch cùng ta; không noi theo lu t l ta, không vâng gi và không làm theo m ng
l nh ta, là i u ng i ta n u làm theo thì c s ng b i nó; và chúng nó ph m
nh ng ngày sa-bát ta n a. B y gi , ta nói r ng ta s c n gi n ta trên chúng nó, và
22
làm tr n s gi n c a ta ngh ch cùng chúng nó trong ng v ng. Song le ta ã kéo
tay ta l i, và ã vì danh ta mà làm, h u cho danh y không b nói ph m tr c m t các
23
dân ngo i, tr c m t các dân y ta ã em chúng nó ra kh i. V , ta ã th cùng
chúng nó n i ng v ng r ng ta s làm cho chúng nó tan l c gi a các ng i và r i
24
ra trong nhi u n c; vì chúng nó không vâng làm m ng l nh ta, nh ng ã b l

lu t ta, ã ph m nh ng ngày sa-bát ta, và m t chúng nó ã h ng v các th n t ng
25
c a t ph mình. Ta c ng ã ban cho chúng nó nh ng lu t l ch ng lành, và m ng
26
l nh mà b i ó chúng nó không c s ng. Ta làm ô u chúng nó b i c a cúng
chúng nó, khi chúng nó khi n m i con u lòng qua trên l a, h u ta làm cho chúng nó ra
27
hoang vu, n n i chúng nó bi t r ng ta là c Giê-hô-va. V y nên, h i con ng i,
hãy nói cùng nhà Y-s -ra-ên, b o nó r ng: Chúa Giê-hô-va phán nh v y: T ph các
28
ng i ã nói ph m ta, b i chúng nó ã ph m pháp ngh ch cùng ta. Khi ta ã em
chúng nó vào t mà ta ã th ban cho chúng nó, b y gi chúng nó ã tìm th y các gò
cao và các cây r m, mà dâng c a l mình t i ó; chúng nó ã bày ra t i ó nh ng c a
cúng ch c gi n ta, c ng ã t t i ó nh ng h ng có mùi th m, và ã làm l
29
quán. B y gi ta nói cùng chúng nó r ng: N i cao mà các ng i i ó là gì? Cho nên
30
n i cao y còn g i là Ba-ma cho n ngày nay. V y nên, hãy nói cùng nhà Y-s -ra-ên
r ng: Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Các ng i t làm ô u mình theo cách t ph các
31
ng i, và các ng i hành dâm theo nh ng s g m ghi c c a h sao? Khi các ng i
dâng l v t, khi các ng i còn t làm ô u v i nh ng th n t ng mình cho n
ngày nay sao? H i nhà Y-s -ra-ên, ta há cho các ng i c u h i sao? Chúa Giê-hô-va
32
phán: Th t nh ta h ng s ng, ta không cho các ng i c u h i! Ch ng có s
gì s x y ra nh i u các ng i t ng, khi các ng i nói r ng: Chúng ta mu n nên
33
nh các dân t c và các h hàng các n c, th g và á. Chúa Giê-hô-va phán:
Th t nh ta h ng s ng, y là dùng tay m nh m và cánh tay giang ra, l y th nh n
34
ra mà ta s làm vua trên các ng i! Ta s em các ng i ra kh i gi a các dân;
ta s dùng tay m nh m và cánh tay giang ra và s th nh n ra nhóm các ng i
35
l i t các n c mà các ng i ã b tan tác trong ó. Ta s em các ng i vào
36
n i ng v ng c a các dân, t i ó ta s i m t xét oán các ng i. Nh ta
ã xét oán t ph các ng i trong ng v ng n Ê-díp-tô th nào, thì ta c ng xét
37
oán các ng i th y, Chúa Giê-hô-va phán v y. Ta s làm cho các ng i qua
38
d i g y, và s em các ng i vào trong dây giao c. Ta s t y s ch kh i các
ng i nh ng k b n ngh ch, và nh ng k ph m pháp ngh ch cùng ta; ta s em
chúng nó ra kh i t mình trú ng , nh ng chúng nó s không vào t Y-s -ra-ên. Nh
39
v y các ng i s bi t ta là c Giê-hô-va. H i nhà Y-s -ra-ên, v các ng i, thì
Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Hãy i, m i ng i trong các ng i khá th th n t ng
mình! Sau s ó, các ng i ch c s nghe ta và s không nói ph m danh thánh c a ta

40
n a b i c a cúng và b i th n t ng các ng i. Chúa Giê-hô-va phán r ng: Vì trên
núi thánh ta, trên núi cao c a Y-s -ra-ên, t i ó c nhà Y-s -ra-ên, h t th y chúng nó,
s h u vi c ta trong t. T i ó ta s nh n l y chúng nó; và t i ó ta s òi
c a l các ng i, và nh ng trái u mùa c a c a l các ng i, cùng m i v t thánh.
41
Ta s nh n l y các ng i nh mùi th m tho, khi ta em các ng i ra kh i gi a
các dân, và nhóm các ng i t nh ng ng i mà các ng i ã b tan tác; và ta s
42
c t ra thánh trong các ng i tr c m t dân ngo i. Các ng i s bi t
ta là c Giê-hô-va, khi ta s em các ng i vào t c a Y-s -ra-ên, trong n c mà
43
ta ã dùng l i th h a ban cho t ph các ng i. T i ó các ng i s nh l i
ng l i mình và m i vi c t mình làm nên ô u ; các ng i s t chán ngán tr c
44
m t mình, vì c m i s d mình ã ph m. Các ng i s bi t ta là c Giê-hô-va,
khi ta s vì danh ta mà ãi các ng i, ch không theo ng l i x u xa và vi c làm
45
h nát c a các ng i, h i nhà Y-s -ra-ên, Chúa Giê-hô-va phán v y. (21 -1) Có l i
46
c Giê-hô-va phán cùng ta nh v y: (21 -2) H i con ng i, hãy xây m t v phía
nam, i v i ph ng nam mà nói: i v i r ng c a ng n i ph ng nam mà
47
nói tiên tri. (21 -3) Khá nói cùng r ng ph ng nam r ng: Hãy nghe l i c a c
Giê-hô-va! Chúa Giê-hô-va phán nh v y: N y, ta s nhen l a trong ng i, l a s thiêu
nu t h t c cây xanh và c cây khô n i ng i. Ng n l a h ng s không t t, m i
48
m t s b cháy b i nó t ph ng nam chí ph ng b c. (21 -4) M i xác th t s
49
th y r ng y là ta, c Giê-hô-va, ã nhen l a; l a s không h t t. (21 -5) B y
gi ta nói r ng: Oâi! H i Chúa Giê-hô-va, h nói v tôi r ng: Nó ch ng ph i là k nói
thí d sao?

Chapter 21

1
(21 -6) o n có l i c Giê-hô-va phán cùng ta nh v y: 2 (21 -7) H i con ng i,
hãy xây m t v phía Giê-ru-sa-lem; i v i các n i thánh mà buông l i; i v i t
3
Y-s -ra-ên mà nói tiên tri. (21 -8) Khá nói cùng t Y-s -ra-ên r ng: c Giê-hô-va
phán nh v y: N y, ta ngh ch cùng ng i. Ta s rút g m ta ra kh i v nó, ng
4
d t k công bình và k d kh i gi a ng i. (21 -9) Vì ta s d t k công bình và
k d kh i gi a ng i, thì g m ta s ra kh i v nó ngh ch cùng m i xác th t

5
t ph ng nam n ph ng b c, (21-10) và m i xác th t s bi t ta, c
6
Giê-hô-va, ã rút g m ra kh i v nó, nó s không tr vào n a! (21-11) H i con
ng i, còn nh ng i, hãy than th , nh gãy l ng; ph i, hãy than th tr c m t
7
chúng nó cách cay ng. (21-12) N u chúng nó nói cùng ng i r ng: Làm sao ng i
than th ? thì ng i tr l i r ng: Aáy là b i c tin t c, vì nó n, làm cho m i lòng
u tan ch y, m i tay u y u u i, m i trí u y u nh n c. N y, nó h u
8
n, l i y s làm thành, Chúa Giê-hô-va phán v y! (21-13) L i có l i c Giê-hô-va
9
phán cùng ta r ng: (21-14) H i con ng i, hãy nói tiên tri, và r ng: c Giê-hô-va phán
10
nh v y: Hãy nói r ng: cái g m, cái g m nh n và sáng! (21-15) Nó nh n cho s
chém gi t; nó sáng ng v ng ra nh ch p. Chúng ta có nên vui m ng ch ng? Cái g y
11
c a con trai ta, nó khinh d m i cây khác. (21-16) Ng i ta ã cho cái g m n y
c sáng, ng c m n i tay; y là cái g m nh n và sáng cho vào tay k
12
gi t. (21-17) H i con ng i, khá kêu la và than van; vì g m trên dân ta, trên
m i quan tr ng Y-s -ra-ên, là nh ng k ã b n p cho g m v i dân ta. V y nên,
13
hãy v v ! (21-18) Ph i, có s th thách; cây g y khinh d s thành ra h không,
14
thì làm th nào? Chúa Giê-hô-va phán v y. (21-19) H i con ng i, v y ng i khá
nói tiên tri i; khá p tay, hãy ánh g m g p lên ôi ba l n; y là g m c a
15
ng i l n b th ng n ch t, vào trong bu ng kín. (21-20) Aáy là làm cho
lòng chúng nó tan ch y, cho thêm nhi u s v p ngã, mà ta ã t g m ng m e
ngh ch cùng m i c a chúng nó. Oâi! g m ã nh ch p nhoáng; ã bén nh n
16
gi t! (21-21) Ng i hãy nhóm l i v bên h u, và dàn tr n v bên t , tùy n i m t
17
ng i h ng v . (21-22) Ta c ng p hai tay, và khi n c n gi n ta yên l ng.
18
Aáy chính ta, c Giê-hô-va, phán v y. (21-23) L i có l i c Giê-hô-va phán cùng
19
ta nh v y: (21-24) H i con ng i, ng i c ng hãy ch nh cho mình hai con
ng ng dùng làm l i i qua cho cái g m c a vua n c Ba-by-lôn. Hai con
ng y khá i ra c hai t m t t; l i v ch m t d u, v ch y ng
20
i n thành kia. (21-25) Ng i khá ch nh ng l i cho g m i qua,
m t ng thì h ng v Ráp-ba, thành c a con cái Am-môn, và m t ng h ng
21
v Giu- a t i Giê-ru-sa-lem, là thành b n v ng. (21-26) Vì vua Ba-by-lôn ng l i
n i cháng ba, là n i vào hai con ng y, ng bói khoa. Vua y l c nh ng cái tên;

22
h i các th n t ng, và xem xét gan. (21-27) Trong tay h u ng i có i m ch v
thành Giê-ru-sa-lem, ng dùng máy phá thành, ng m mi ng gi t lát, ng
c t ti ng kêu la, ng dùng nh ng máy phá thành ngh ch cùng c a thành, ng p
23
l y và l p n t i ó. (21-28) Nh ng k ã th l i th , u th y trong nh ng
l i ó ch là m t i m d i, nh ng vua thì s nh c l i cho chúng nó nh s gian ác
24
mình, mà b t i làm phu tù. (21-29) V y nên, Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Vì các
ng i ã nh c cho nh l i s gian ác mình, làm cho s ph m t i bày ra, t ra t i l i
mình trong m i vi c làm; vì các ng i nh c l i cho nh , thì các ng i s b tay b t.
25
(21-30) V ph n ng i, vua chúa Y-s -ra-ên, ng i gian ác b th ng n ch t
26
kia, ngày c a ng i ã n, trong k gian ác v cu i cùng. (21-31) Chúa Giê-hô-va
phán nh v y: Hãy c t m n y, l t mão tri u thiên n y; s n y ch ng gi ng nh
27
tr c n a! Cái gì th p hãy l i c t lên, cái gì cao hãy h xu ng. (21-32) Ta s úp
, úp , úp nó; s n y c ng s không còn n a, cho n ch ng nào ng
28
áng c s n, thì ta s giao cho. (21-33) H i con ng i, hãy nói tiên tri mà
ra: V con cái Am-môn và s khinh l n c a chúng nó, thì Chúa Giê-hô-va phán nh v y:
Hãy nói: Thanh g m, thanh g m ã tu t ra cho s gi t lát; ã mài sáng ng nu t
29
i, ng nên nh ch p! (21-34) ang khi chúng nó vì ng i th y s hi n th y
gi d i, bói khoa s d i cho ng i, h u cho t ng i trên c k gian ác b
30
th ng h u ch t, ngày chúng nó ã n trong k gian ác v cu i cùng. (21-35)
Hãy n p g m ng i vào v ! Aáy là trong n i mà ng i ã c d ng nên,
31
trong t ng i sanh ra, mà ta s xét oán ng i. (21-36) Ta s c n gi n ta
trên ng i; l y l a c a s th nh n ta mà th i trên ng i, và ta s phó ng i trong
32
tay ng i tàn b o, gi i s h y di t. (21-37) Ng i s làm c i cho l a; máu
ng i s gi a t; và ng i ta s không còn nh ng i n a; vì ta, c
Giê-hô-va, ã phán.

Chapter 22

1
Có l i c Giê-hô-va c phán cùng ta r ng:
2
H i con ng i, có ph i ng i
s oán xét, có ph i ng i s oán xét thành huy t n y ch ng? thì hãy làm cho nó
3
bi t m i s g m ghi c c a nó. Hãy nói cùng nó r ng: Chúa Giê-hô-va phán nh v y:
M t thành máu gi a nó, h u cho k nó n, và làm ra th n t ng ngh ch cùng

4
mình làm ô u mình! B i máu n y ã ra, m y t chu c l y t i, và b i
các th n t ng mà m y ã làm thì m y t làm ô u . Nh v y m y ã làm cho nh ng
ngày m y g n và nh ng n m n y n. V y nên, ta ã l y m y làm s h nhu c
5
cho các dân t c, làm trò c i nh o cho h t th y các n c. Nh ng ng i g y
6
và xa s nh o c i m y, là thành nh danh và y lo n. Hãy xem: các quan
7
tr ng Y-s -ra-ên trong m y, ai n y u theo s c mình làm máu. N i
m y, ng i ta khinh cha m ; n i m y, ng i ta dùng s b o ng c i v i khách
8
l ; n i m y, ng i ta hi p áp k m côi cùng ng i góa b a. M y khinh d
9
các v t thánh ta, và ph m các ngày sa-bát ta! N i m y, có nh ng k gièm chê gây nên
s máu; n i m y, có k làm ti c trên các núi; gi a m y, có k ph m t i tà dâm.
10
N i m y, có k bày t s lõa l c a cha ra; n i m y, có k làm nh c n bà
11
ng có kinh nguy t. N i m y, k n y ph m s g m ghi c v i v ng i
lân c n mình; k khác làm ô u dâu mình; k khác n a thì hãm ch em mình, là con gái
12
c a cha mình. N i m y, ng i ta nh n c a h i l ng làm máu; m y ã
l y l i lãi và l y thêm; m y c hi p k lân c n, l y c a không bi t chán, và ã quên
13
ta, Chúa Giê-hô-va phán v y. V , ta p tay vì s tr m c p m y ã ph m, và
14
vì máu ã b ra gi a m y. Khi nh ng ngày ta x m y s n, lòng m y có
ch u c, và tay m y có s c ch ng? Ta, c Giê-hô-va, ã nói ra thì s làm tr n.
15
Ta s làm cho m y tan tác gi a các dân t c, chia r ra trong các n c, và ta s làm
16
tiêu di t s ô u kh i gi a m y. B y gi chính mình m y s b khinh d tr c
17
m t các dân t c, và m y s bi t r ng ta là c Giê-hô-va. Có l i c Giê-hô-va
18
c phán cùng ta r ng: H i con ng i, nhà Y-s -ra-ên ã tr nên cho ta nh là
cáu c n; h t th y chúng nó ch là ng, thi c, s t, chì trong lò, y là cáu c n c a
19
b c. V y nên, Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Vì các ng i h t th y ã tr nên cáu
20
c n, cho nên, n y, ta s nhóm các ng i l i gi a Giê-ru-sa-lem. Nh ng i ta hi p
b c, ng s t, chì thi c l i trong lò, và th i l a trên cho tan ch y ra th nào, thì
trong c n gi n và s th nh n c a ta, ta s nhóm các ng i l i và t vào lò mà làm
21
cho tan ch y ra c ng th y. Th t, ta s nhóm các ng i l i và th i l a c a c n
22
gi n ta trên các ng i, thì các ng i s tan ch y ra gi a nó. Nh b c tan ch y ra
trong lò, thì các ng i c ng s tan ch y ra gi a thành y, và các ng i s bi t r ng

23
ta, c Giê-hô-va ã c n th nh n ta trên các ng i. L i có l i c Giê-hô-va
24
phán cùng ta r ng: H i con ng i, hãy nói cùng nó r ng: M y là t ch ng c
25
t y s ch, n i ngày th nh n ch ng c m a dào. Nh ng tiên tri c a nó l p
m u gi a nó; nh s t hay g m c n xé m i c a nó, chúng nó nu t các linh h n,
26
c p l y c a c i và nh ng v t quí, làm cho k góa b a thêm nhi u ra gi a thành.
Các th y t l nó ph m lu t pháp ta, và làm d v t thánh ta; ch ng phân bi t cái gì là
thánh, cái gì là t c; ch ng khi n ng i ta phân bi t cái gì là ô u , cái gì là tinh s ch;
27
nh m m t ch ng xem các ngày sa-bát ta, và ta b nói ph m gi a chúng nó. Các quan
tr ng gi a nó gi ng nh muông sói xé m i, ch lo làm máu, làm m t linh h n,
28
c l i b t ngh a. Các tiên tri nó dùng bùn không pha r m trét cho chúng nó;
th y s hi n th y gi d i, và bói khoa s d i cho chúng nó, mà r ng: Chúa Giê-hô-va
29
phán nh v y, song c Giê-hô-va ch a h phán. Dân trong t làm s b o ng c,
ph m s tr m c p, khu y r i k nghèo nàn thi u th n, và c hi p ng i trú ng
30
cách trái phép. Ta ã tìm m t ng i trong vòng chúng nó, ng xây l i t ng thành,
vì t mà ng ch s t m tr c m t ta, h u cho ta không h y di t nó; song ta
31
ch ng tìm c m t ai. V y nên ta c n th nh n trên chúng nó, và l y l a
gi n c a ta t chúng nó; ta ã làm cho ng l i c a chúng nó l i v trên
u chúng nó, Chúa Giê-hô-va phán v y.

Chapter 23

1 2
L i có l i c Giê-hô-va phán cùng ta r ng: H i con ng i, có hai ng i n
3
bà, là con gái c a m t m . Chúng nó hành dâm trong Ê-díp-tô, chúng nó hành dâm t khi
4
còn tr ; t i ó vú chúng nó b bóp, t i ó chúng nó m t hoa con gái. a ch tên là
Ô-hô-la, và a em trên là Ô-hô-li-ba. Chúng nó tr nên thu c v ta, và con trai con
5
gái. Ô-hô-la, t c là Sa-ma-ri; còn Ô-hô-li-ba, t c là Giê-ru-sa-lem. Ô-hô-la hành dâm khi nó
6
ã thu c v ta, theo tình nh n nó, là dân A-si-ri, k lân c n nó, M c áo tím, làm t ng
7
c và quan cai tr , th y u là trai tráng p , hay c i ng a. Nó hành dâm
v i nh ng ng i con trai t t nh t c a A-si-ri; nó t làm ô u v i nh ng k mà nó
8
yêu th ng, cùng m i th n t ng c a chúng nó. Nó không ch a s hành dâm mà nó

ã em n t Ê-díp-tô, là n i ng i ta ã làm nh c nó lúc còn tr , ã làm cho nó
9
m t hoa con gái, và s hành dâm c a chúng nó trên nó. V y nên, ta ã phó nó trong
10
tay tình nh n nó, t c là trong tay nh ng ng i A-si-ri, mà nó ã th ng yêu. Chúng
nó l t tru ng nó, ã b t l y con trai con gái nó, và làm cho chính mình nó ph i ch t vì
g m. Nó ã tr nên m t câu chuy n trong ám n bà; vì chúng nó ã làm thành s
11
phán xét trên nó. Em gái nó là Ô-hô-li-ba ã xem th y m i vi c ó; d u v y, nó buông
12
mình theo tình d c h n ch nó; và s hành dâm c a nó l i còn nhi u h n. Nó ph i
lòng nh ng ng i A-si-ri, t ng c, và quan cai tr , t c là k lân c n nó, n m c
13
sang tr ng, hay c i ng a, th y u là trai tráng p . Ta th y nó c ng ã t
14
làm ô u , và c hai ch em cùng theo m t àng. Khi nó th y nh ng ng i c
v trên vách thành, nh ng hình t ng c a ng i Canh- ê s n son, thì nó l i cùng thêm
15
s hành dâm nó. Chúng nó th t dây l ng và b t kh n trên y th lòng xu ng, th y
u có dáng các quan tr ng. Chúng nó làm ra nh ng i Ba-by-lôn trong Canh- ê, là
16
quê h ng mình. Nó ph i lòng chúng, m i th y l n u, thì sai s gi n cùng
17
chúng nó trong Canh- ê. Nh ng ng i Ba-by-lôn n cùng nó lên gi ng âu y m,
và chúng nó làm ô u nó b i s hành dâm mình. Nó c ng t làm ô u v i chúng; r i thì
18
lòng nó sinh chán. Nó ã t bày s dâm ô mình, ã l t tru ng mình ra, thì lòng ta c ng
19
chán nó, nh ã chán ch nó. Nh ng nó thêm nhi u s hành dâm, nh l i nh ng
20
ngày nó còn tr và thu nó hành dâm trong t Ê-díp-tô. Nó ph i lòng nh ng k yêu
21
mình, nh ng k y th t nh th t l a, dâm quá nh ng a. Aáy v y, m y ã nh c
l i s dâm d c h i còn tr , lúc mà nh ng ng i Ê-díp-tô bóp vú m y, và làm m t hoa
22
con gái m y. V y nên, h i Ô-hô-li-ba, Chúa Giê-hô-va phán nh v y: N y, ta s gi c
nh ng tình nh n m y mà lòng m y ã chán, d y ngh ch cùng m y, và ta em chúng
23
nó n t m i b ngh ch cùng m y: t c là nh ng ng i Ba-by-lôn, h t th y
ng i Canh- ê, Phê-c t, Soa, và Coa, và h t th y ng i A-si-ri v i chúng nó, là trai
tráng p , m i t ng c và quan cai tr , quan tr ng và ng i có danh ti ng,
24
h t th y u c i ng a. Chúng nó em nh ng khí gi i, nh ng xe ánh gi c, xe
ch , và m t oàn dân ông n ngh ch cùng m y; chúng nó dùng nh ng thu n,
nh ng m c, và i mão tr mà vây chung quanh m y. Ta s giao s phán xét cho chúng
25
nó, và chúng nó s xét oán m y theo lu t pháp mình. Ta s th s ghen c a ta ra
ngh ch cùng m y, và chúng nó ãi m y b ng s gi n d . Chúng nó s c t m i và

tay m y; k còn sót l i trong m y s ngã b i g m. Chúng nó s b t con trai con gái
26
m y; k còn sót l i trong m y s b nu t b i l a. Chúng nó bóc l t áo x ng m y,
27
và c p l y châu báu m y. V y ta s d t s hành dâm m y và thói x u h
m y ã em n t t Ê-díp-tô, n n i m y s không ng c m t ngó chúng
28
nó, và không nh n Ê-díp-tô n a. Vì Chúa Giê-hô-va phán nh v y: N y, ta s phó
29
m y trong tay nh ng k mà m y ghét, trong tay nh ng k mà lòng m y ã chán.
Chúng nó s l y s h n ghét ãi m y, c p l y công lao m y, m y tr n tru ng,
b bóc l t h t c ; nh v y s t i u x u h v s hành dâm, t i ác và dâm
30
ãng c a m y ra. M y s b ãi nh v y, vì m y ã hành dâm cùng các dân, ã
31
t làm ô u v i th n t ng chúng nó. M y ã i theo ng c a ch m y;
32
v y nên ta s chén c a nó vào trong tay m y. Chúa Giê-hô-va phán nh v y: M y
s u ng chén c a ch m y, là chén sâu và r ng, ch a c r t nhi u; m y s b
33
chê c i nh o báng. M y s ph i y s say s a và bu n r u; vì chén c a ch
34
Sa-ma-ri m y, là chén g l và hoang vu. M y s u ng chén y, s u ng c n, s
l y r ng g m các m nh nó, và m y t xé vú m y. Vì ta ã phán, Chúa Giê-hô-va phán
35
v y. V y nên, Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Vì m y ã quên ta, b ta ra sau l ng
36
m y, v y m y c ng hãy ch u hình ph t v s tà d c hành dâm c a m y! V ,
c Giê-hô-va phán cùng ta r ng: H i con ng i, ng i há không xét oán Ô-hô-la và
37
Ô-hô-li-ba hay sao? Hãy t cho chúng nó bi t nh ng s g m ghi c c a mình. Chúng
nó ã ph m t i tà dâm, và có máu n i tay; chúng nó ã ph m t i tà dâm v i nh ng th n
t ng mình; r t i nh ng con cái chúng nó ã sanh cho ta, chúng nó c ng khi n qua
38
trên l a ng cho thiêu nu t h t! Chúng nó l i còn làm s n y ngh ch cùng ta: cùng
39
trong m t ngày chúng nó ã làm ô u n i thánh ta, và ph m các ngày sa-bát ta; sau khi
ã gi t con cái mình dâng cho th n t ng, trong ngày y chúng nó vào trong n i thánh ta
40
ng làm ô u ! Aáy ó là i u chúng nó ã làm gi a nhà ta! V l i, các ng i
ã sai s gi g i nh ng ng i t ph ng xa n cùng mình, n y, chúng nó ã
41
n; m y ã t m r a vì chúng nó, v con m t và gi i trang s c. M y ng i
trên gi ng sang tr ng, tr c gi ng d ng m t các bàn, n i bàn ó m y ã t
42
h ng ta và d u ta. N i nó có ti ng n ào c a ám ông r i; và có ng i hèn
h cùng ng i say s a t n i ng v ng c em n; chúng nó eo vòng

43
n i tay hai ch em, và i m r c r trên u. Ta bèn phán v k ã già trong
44
s tà dâm r ng: Bây gi chúng s gian dâm v i nó, và nó v i chúng. Chúng n cùng
nó nh n cùng i m ; thì chúng n cùng Ô-hô-la và Ô-hô-li-ba, là nh ng n
45
bà tà dâm, c ng v y. V , y là nh ng ng i công bình s oán xét chúng nó, nh
ng i ta oán xét n bà ngo i tình và n bà làm máu; vì chúng nó là ngo i tình,
46
và có máu trong tay chúng nó. V y nên, Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Ta s em m t
ám ông lên ngh ch cùng chúng nó, và s phó chúng nó b ném i ném l i và b c p
47
bóc. ám ông y s l y á ánh p chúng nó, và l y g m âm chúng nó;
48
gi t con trai con gái chúng nó, và l y l a t nhà chúng nó. Nh v y ta s làm cho
h t s tà dâm trong t, h u cho m i n bà c h c bi t không làm theo s
49
dâm d c c a các ng i. Ng i ta s l i s dâm d c các ng i trên chính
mình các ng i; các ng i s mang t i l i v th n t ng mình, và các ng i s
bi t r ng ta là Chúa Giê-hô-va.

Chapter 24

1
N m th chín, ngày m ng m i, có l i c Giê-hô-va phán cho ta r ng: 2 H i
con ng i, n c ghi chép tên ngày n y, chính ngày n y; c ng chính ngày n y vua
3
Ba-by-lôn n g n thành Giê-ru-sa-lem. Hãy nói m t l i thí d cho nhà b n ngh ch
y, và r ng: Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Hãy t n i, hãy t, và n c vào.
4
Hãy nh ng t m th t vào, là h t th y nh ng t m th t t t, nh ng ùi và vai, và
5
làm cho y x ng r t t t. Hãy ch n con r t t t trong b y, và vì x ng ch t c i
6
d i n i. Hãy làm cho sôi s c s c lên, n u x ng trong n i. V y nên, Chúa
Giê-hô-va phán nh v y: Kh n cho thành hay máu, kh n cho n i b ten rét mà ten
7
rét ch a tr h t! Hãy l y t t m t t m ra cho h t, không có b t th m. Vì máu mà
nó ã ra còn gi a nó; nó ã máu y trên v ng á láng bóng; ch không
8
trên t ng cho b i che l p i. Aáy là là cho c n gi n n i lên và báo thù,
mà ta máu nó trên v ng á láng bóng; n n i nó không có th che y c.
9
V y nên, Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Kh n cho thành hay máu! Ta c ng s ch t
10
m t ng c i l n. Hãy ch t c i, làm cho l a h c lên, làm cho r c th t, cho c

11
n c, và cho cháy i. o n, hãy t n i không trên nh ng than l a , h u cho
12
ng nó cháy lên, cho s ô u nó tan ra b trong, và cho ten rét c a nó s ch h t.
Nó làm vi c m t nh c; nh ng ten rét quá l m c a nó còn ch a ra kh i; d u b ten rét
13
nó vào l a c ng không ra! S ô u m y là tà dâm: vì ta ã t y s ch m y và m y
không tr nên s ch, thì m y s không c chùi s d b n c a mình n a, cho n
14
ch ng nào ta ã làm cho c n gi n c a ta c yên ngh i v i m y. Ta là
c Giê-hô-va, ta ã phán; s ó s x y n, và ta s làm thành. Ta s không lui i,
không ti c, không n n n. Ng i ta s xét oán m y theo ng l i m y và theo
15
vi c làm m y, Chúa Giê-hô-va phán v y. Có l i c Giê-hô-va phán cùng ta r ng:
16
H i con ng i, n y, thình lình ta s c t kh i ng i s con m t ng i a thích;
nh ng ng i s ch ng than th , ch ng khóc lóc, và n c m t ng i ch ng ch y
17
ra. Hãy than th m; ch phát tang cho nh ng k ch t; khá v n cái kh n trên u
18
ng i. Ch che môi l i, và ng n bánh c a k khác. S m mai ta nói cùng dân
19
s ; n chi u thì v ta ch t. Sáng b a sau ta làm theo nh l i ã phán cho ta. B y
gi dân s nói cùng ta r ng: Ng i không t cho chúng ta v cách ng i làm nh v y
20
21
là ngh a gì sao? Ta tr l i r ng: Có l i c Giê-hô-va phán cùng ta r ng: Hãy
nói cùng nhà Y-s -ra-ên: Chúa Giê-hô-va phán nh v y: N y, ta s làm ô u n i thánh ta,
là n i các ng i l y làm khoe khoang v quy n n ng mình, m t các ng i a thích,
lòng các ng i th ng xót; và nh ng con trai con gái các ng i mà các ng i ã
22
l i, s ngã b i g m. B y gi các ng i s làm nh ta ã làm; các ng i không
23
che môi, không n bánh c a k khác. Kh n các ng i s yên trên u, giày
các ng i s mang luôn d i ch n; các ng i không kêu th ng, không khóc lóc; song
24
s b hao mòn vì c t i ác mình, và các ng i cùng nhau than th . Ê-xê-chi-ên s là
m t d u hi u cho các ng i, phàm s nó ã làm, thì các ng i c ng s làm. Khi m i
25
s ó x y n, các ng i s bi t ta là Chúa Giê-hô-va. H i các ng i, v
ng i thì, ngày nào ta s c t kh i chúng nó s c m nh, s vui m ng, s vinh hi n, s
26
a thích c a m t chúng nó, s lòng chúng nó yêu m n, con trai và con gái chúng nó,
27
trong ngày ó s có k tr n n báo tin cho tai ng i nghe. Trong ngày ó, mi ng
ng i s m ra cùng m t lúc v i mi ng c a k tr n. Ng i s nói, và không b
câm n a: ng i s là m t d u hi u cho chúng nó, và chúng nó s bi t r ng ta là c
Giê-hô-va.

Chapter 25

1 Có l i c Giê-hô-va phán cùng ta r ng: 2 H i con ng i, hãy xây m t v con
cái Am-môn, và nói tiên tri ngh ch cùng chúng nó. 3 Hãy nói cùng con cái Am-môn r ng: Hãy
nghe l i c a Chúa Giê-hô-va. Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Vì ng i có nói r ng: Hay!
hay! v n i thánh ta, khi nó b ô u , v t Y-s -ra-ên, khi nó b làm nên hoang vu,
cùng v nhà Giu- a, khi nó b b t làm phu tù, 4 b i c ó, n y, ta s phó ng i cho
các con cái ph ng ông làm c nghi p. Chúng nó s óng tr i gi a ng i, và c t
nhà mình ó; chúng nó s n trái ng i và u ng s a ng i. 5 Ta s khi n Ra-ba
làm chu ng l c à, và con cái Am-môn làm ch b y v t n m, thì các ng i s bi t
ta là c Giê-hô-va. 6 Vì Chúa Giê-hô-va phán nh v y: b i ng i ã v tay, p
ch n, y lòng khinh d và vui v v t Y-s -ra-ên, 7 b i c ó, m y, ta ã giá
tay ta trên ng i. Ta s phó ng i làm m i cho các n c; ta s tr ng i ra kh i
các dân; ta s di t ng i kh i các n c; ta s h y ho i ng i, và ng i s bi t
ta là c Giê-hô-va. 8 Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Vì Mô-áp và Sê -i-r có nói r ng:
N y, nhà Giu- a c ng nh các n c khác, 9 b i c ó, n y, ta s phá các thành c a
b cõi ng i Mô-áp, t c là h t th y các thành trong t chúng nó làm vinh hi n cho
x y, là thành B t-Giê-si-m t, thành Ba-anh-Mê-ôn, và thành Ki-ri -a-ta-im. 10 Ta s phó
x n y và x c a ng i Am-môn cho các con trai ph ng ông. Ta s ban nh ng x
n y cho chúng nó làm s n nghi p, h u cho con cái Am-môn không c ghi nh gi a
các n c n a. 11 Ta c ng s làm s phán xét trên Mô-áp; và chúng nó s bi t ta là c
Giê-hô-va. 12 Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Vì dân Ê- ôm ã làm s báo thù ngh ch
cùng nhà Giu- a, và nh n báo thù nhà y mà ph m t i n ng, nên Chúa Giê-hô-va phán
nh v y: 13 Ta s giá tay ngh ch cùng Ê- ôm, s d t ng i và v t ó; ta s làm
thành y nên hoang vu; t Thê-man n ê- an, chúng nó s ngã b i g m. 14 Ta
s làm s báo thù ta trên Ê- ôm, b i tay c a dân Y-s -ra-ên ta; dân y s ãi dân Ê- ôm
theo nh s th nh n và t c gi n c a ta. B y gi chúng nó s bi t s báo thù c a
ta là th , Chúa Giê-hô-va phán v y. 15 Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Vì dân Phi-li-tin làm
s báo thù, làm s báo thù theo lòng ghen ghét vô cùng mà mu n h y di t, 16 b i ó,
Chúa Giê-hô-va phán nh v y: N y, ta s giá tay trên các ng i Phi-li-tin; s d t nh ng
ng i C -r t; và ta s làm cho ch t h t nh ng k còn sót l i trên mé bi n. 17 Ta

s làm s báo thù l n ngh ch cùng chúng nó, mà dùng c n gi n qu trách chúng nó; chúng
nó s bi t ta là c Giê-hô-va, khi ta s làm s báo thù ngh ch cùng chúng nó.

Chapter 26

1
N m th m i m t, ngày m ng m t u tháng, có l i c Giê-hô-va phán
2
cùng ta r ng: H i con ng i, Ty-r ã nói v Giê-ru-sa-lem r ng: Hay! hay! thành làm
c a c a các dân, ã v nát r i! Nó ã tr v cùng ta; rày nó ã tr nên hoang vu, thì
3
ta s c y d y. V y nên, Chúa Giê-hô-va phán r ng: H i Ty-r ! N y, ta
ch cùng m y. Ta s khi n nhi u n c d y ngh ch cùng m y, nh sóng bi n
4
d y lên v y. Chúng nó s h y phá nh ng vách thành Ty-r , và Xô- tháp c a nó;
5
ta s cào b i, khi n nó làm m t v ng á s ch láng. Nó s làm m t ch ng i ta
ph i l i gi a bi n; vì Chúa Giê-hô-va phán r ng: Ta ã phán. Nó s làm m i c a
6
các n c. Các con gái nó ng ru ng nó s b gi t b ng g m; và chúng nó
7
s bi t r ng ta là c Giê-hô-va. Vì Chúa Giê-hô-va phán nh v y: N y, ta s em
Nê-bu-cát-n t-sa, vua Ba-by-lôn, là vua c a các vua, v i nh ng ng a, nh ng xe, nh ng
lính k , cùng o quân, và dân ông t ph ng b c n ngh ch cùng thành Ty-r .
8
Ng i s dùng g m gi t các con gái c a m y ngoài ng ru ng, s l p n
9
p l y, và d y cái thu n lên ngh ch cùng m y. Ng i s t máy phá vách
10
thành, và dùng búa phá các tháp m y. Ng a c a ng i nhi u l m n n i b i
t che m y i. Các vách thành m y rúng ng vì ti ng c a lính k , c a xe ch
, và c a xe binh, khi k ngh ch vào b i các c a m y, nh vào trong m t thành ã
11
b thua. Ng i s d m vó ng a trên các ng ph m y; ng i s gi t dân
m y b ng g m, và nh ng tr c a s c m nh m y s b ném xu ng t. 12
o n, quân ngh ch m y s l y c a báu m y, c p hàng hóa m y, phá vách
thành m y; chúng nó s phá n ài m y, và qu ng nh ng á, g , và b i t c a
13
m y d i n c. Ta s làm cho d t ti ng hát c a m y, và ng i ta s không còn
14
nghe ti ng n c m c a m y n a. Ta s khi n m y nên v ng á s ch láng;
m y s nên m t ch ng i ta ph i l i, và không c c t d ng l i n a; vì ta
15
là c Giê-hô-va ã phán, Chúa Giê-hô-va phán v y. Chúa Giê-hô-va phán cùng thành
Ty-r r ng: Nghe ti ng m y xu ng, k b th ng rên si c, s gi t lát làm ra

16
gi a m y, các cù lao nghe v y, há ch ng rúng ng sao? H t th y các quan tr ng
mi n bi n i u xu ng kh i ngai mình; c i áo ch u ra, và l t b nh ng áo thêu. H
nh là mang l y s run r y và ng i xu ng t. H s s s t luôn, và l y làm l
17
vì c m y. H s vì m y hát bài ca th ng, mà nói cùng m y r ng: H i thành có
ti ng, v ng b n gi a bi n, là ch ng i i bi n ; nó v i dân c nó làm cho
18
h t th y ng i ó khi p s , m y b h y phá là d ng nào! Bây gi các cù
lao s run r y n i ngày m y nát, và các cù lao trong bi n s kinh khi p v s di t
19
m t c a m y! Th t th , Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Khi ta s làm cho m y ra
thành hoang vu, nh nh ng thành không có dân ; khi ta s khi n sóng c a v c sâu ph
20
lên trên m y, và các dòng n c l n che l p m y, b y gi ta s khi n m y v i
nh ng k ã xu ng h n cùng dân i x a. Ta s khi n m y trong nh ng
n i r t th p c a t, trong nh ng ch hoang vu t i x a, v i nh ng k ã
xu ng h , h u cho m y không có dân n a; song ta s t vinh hi n trong t
21
ng i s ng. Ta s dùng m y làm m t s kinh khi p. M y s không còn n a; và
d u ng i ta tìm m y, s không h th y m y n a, Chúa Giê-hô-va phán v y.

Chapter 27

1
L i có l i c Giê-hô-va phán cùng ta r ng: 2 H i con ng i, hãy làm m t bài ca
3
th ng v thành Ty-r . Hãy nói cùng thành Ty-r r ng: H i m y là thành n i c a
bi n, buôn bán v i các dân c a nhi u cù lao, Chúa Giê-hô-va phán nh v y: H i Ty-r ,
4
m y có nói: Ta là s t t p tr n v n. B cõi m y trong lòng bi n; nh ng k
5
xây d ng m y ã làm cho m y nên m t thành t t p tr n v n. H ã ghép ván
c a m y b ng cây tùng c a Sê-nia; l y cây bách c a Li-ban ng làm c t bu m cho
6
m y; làm chèo c a m y b ng cây d c a Ba-san; l y cây hoàng d ng c a o
7
Kít-tim làm ván l p, và c n b ng ngà voi. V i gai m n có thêu c a Ê-díp-tô dùng mà
bu m, làm c xí cho m y; v i s c tía s c xanh c a các cù lao Ê-li-sa dùng làm màn
8
cháng. Dân c Si- ôn và A-vát là b n chèo c a m y; h i Ty-r , nh ng ng i khôn
9
ngoan trong m y làm k c m lái c a m y. Các tr ng lão Ghê-banh và ng i
thông thái x y, thì m y dùng tu b ch h h ng c a tàu m y. H t th y nh ng
10
tàu bi n cùng th y th nó u trong m y, ng i l y hàng hóa c a m y.

Ng i Phe-r -s , ng i Lút, ng i Phút, làm lính chi n trong o binh m y. Chúng
11
nó treo thu n và mão tr trong m y, và làm nên s p c a m y. Nh ng
ng i A-vát cùng quân lính riêng c a m y y vách thành m y, nh ng ng i m nh
m thì trên các tháp; chúng nó treo thu n chung quanh vách thành m y, và làm s p
12
tr n v n c a m y. Nh ng dân thành Ta-rê-si buôn bán v i m y m i
13
th c a c i, l y b c, s t, thi c, chì mà i hàng hóa c a m y. Các dân
Gia-van, Tu-banh và Mê-si c buôn bán v i m y, i l y hàng hóa m y thì cho m y
14
nh ng tôi m i và b ng ng. Nh ng ng i c a nhà Tô-ga-ma em ng a,
15
ng a chi n, la, mà i l y hàng c a m y. Nh ng ng i ê- an là b n
hàng m y; s buôn bán c a nhi u cù lao trong tay m y, em cho m y nh ng ngà voi,
16
g mun, mà i l y hàng hóa. Vì tay m y ch t o r t nhi u, nên Sy-ri buôn bán
v i m y, và l y bích ng c, v i i u, thêu, v i gai m n, san hô, h ng ng c mà
17
i hàng c a m y. Giu- a và t Y-s -ra-ên c ng buôn bán v i m y, thì em
18
cho m y nh ng lúa mì Min-nít, bánh ng t, m t ong, d u, va nh h ng. B i tay
m y ch ra nhi u , c a c i y d y, nên a-mách l y r u nho Hên bôn và
19
lông chiên tr ng c a nó mà i chác cùng m y. Vê- an và Gia-van em ch i
20
l y hàng hóa m y; trong hàng hóa ó có s t sáng, nh c qu , và x ng b . Nh ng
21
ng i ê- an buôn v i m y b ng th v i hoa ph trên ng a. Ng i
A-r p vào m i quan tr ng Kê- a buôn bán v i m y, và em n cho m y nh ng
22
chiên con, chiên c, và dê c. Nh ng con buôn Sê-ba và Ra -a-ma buôn bán v i
m y, l y m i th h ng t t nh t, m i th á quí và vàng mà i l y hàng hóa
23
m y. Ha-ran, Can nê, và Ê- en, nh ng con buôn Sê-ba, A-si-ri và Kin-mát u là
24
b n hàng c a m y; chúng nó buôn bán v i m y nh ng làng tr ng th : áo màu tía và
25
thêu, v i quí báu x p trong hòm, dây b n, ván b ng g h ng bách. Các thuy n
Ta-rê-si vì s buôn m y mà ch ch y, và m y c y d y cùng c vinh hi n
26
c th trong lòng bi n. Nh ng mà nh ng tay chèo c a m y ã d n m y trên n c
27
l n, và gió ông ã p nát m y trong lòng bi n. n ngày h y phá c a m y,
thì c a c i, hàng hóa, vi c buôn bán c a m y, th y th và k coi hoa tiêu c a m y,
nh ng k tu b ch h h ng c a tàu bè m y, nh ng k buôn bán hàng hóa v i m y,
h t th y lính chi n c a m y trong m y, c oàn dân ông y gi a m y, u

28
s ngã xu ng trong lòng bi n. B i ti ng kêu c a nh ng k coi hoa tiêu, các xóm
29
chung quanh m y u run r y; h t th y nh ng k c m chèo, h t th y nh ng
th y th , h t th y nh ng k coi hoa tiêu ngoài bi n u xu ng h i tàu mình và ng
30
v ng trên t. Chúng nó s làm vang ti ng than khóc m y, và tr i ti ng kêu la cay
31
ng vì m y; chúng nó ném b i trên u mình, và l n lóc trong tro. Chúng nó s
c o u vì ch m y, và th t l ng b ng bao gai, trong lòng au n, vì m y khóc
32
lóc cay ng. Nh n lòng chúng nó au th ng, thì làm m t bài ca th ng v m y,
33
và than r ng: Ai sánh v i thành Ty-r , là thành bây gi ã v ng l ng gi a bi n?
Thu hàng hóa m y ra kh i các bi n, m y làm cho no nhi u dân. B i s giàu có
34
và s buôn bán c a m y th nh v ng lên, thì làm giàu cho các vua trên t. Bây gi ,
kìa m y ã tan nát vì các bi n, chìm d i n c sâu; s buôn bán và dân chúng c a m y
35
u cùng m y chìm m. H t th y nh ng dân các cù lao u vì c m y mà
36
s ng s , các vua chúng nó u khi p s , s c m t lo bu n. Nh ng con buôn l p
nghi p trong các dân x báng m y. M y ã tr nên c kinh khi p, i i m y
s không còn n a!

Chapter 28

1
L i có l i c Giê-hô-va phán cùng ta r ng: 2 H i con ng i, hãy nói cùng vua
Ty-r r ng: Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Vì lòng ng i ã t cao, và ng i nói r ng:
Ta là m t vì th n, ta ng i trên ngai c Chúa Tr i, gi a các bi n; d u lòng ng i
t cao lên b ng lòng c Chúa Tr i, ng i còn là loài ng i, không phán là c Chúa
3
Tr i. N y, ng i khôn h n a-ni-ên; ch ng có s m u nhi m nào gi u kín kh i
4
ng i! Ng i ã c giàu có b i s khôn ngoan và thông sáng c a mình; ã thâu
5
ch a vàng b c trong kho tàng ng i; b i s thông th o và s buôn bán mình, thì ng i
ã làm cho s giàu có mình t n t i. V y lòng ng i ã em lên vì c s giàu có c a
6
ng i. V y nên, Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Vì lòng ng i t cao lên l i bi ng
7
lòng c Chúa Tr i, cho nên, n y, ta s khi n nh ng ng i ngo i qu c hung b o
h n h t trong các dân, n i d y ngh ch cùng ng i; chúng nó s rút g m ngh ch
8
cùng s khôn sáng hoa m ng i, và làm ô u s vinh hi n ng i. Chúng nó s xô

9
ng i xu ng h m h và ng i s ch t trong lòng bi n, nh ng i b gi t.
Tr c m t k gi t ng i, ng i còn dám nói r ng: Ta là c Chúa Tr i ch ng?
Khi y ng i trong tay c a k làm ng i b th ng, thì ng i là loài ng i,
10
ch ng ph i là c Chúa Tr i. Ng i s ch t b i tay ng i ngo i qu c nh
nh ng k ch a ch u c t bì. Chúa Giê-hô-va phán r ng: Aáy chính ta ã nói nh v y.
11 12
L i có l i c Giê-hô-va phán cùng ta nh v y: H i con ng i, hãy làm m t
bài ca th ng v vua Ty-r và nói cùng ng i r ng: Chúa Giê-hô-va phán nh v y:
13
Ng i g m t t c , y s khôn ngoan, t t p tr n v n. Ng i v n
trong Ê- en, là v n c a c Chúa Tr i. Ng i ã có y mình m i th ng c
báu, là ng c mã não, ng c vàng l t, ng c kim c ng, ng c th y th ng, ng c s c
bi c, ng c bích, ng c s c chàm, ng c s c xanh, ng c thông hành, cùng vàng n a. Ngh
làm ra tr ng c m ng sáo thu c v ng i; t ngày ng i m i c d ng nên ã
14
s m s n r i. Ng i là m t chê-ru-bin c x c d u ng che ph ; ta ã
l p ng i lên trên hòn núi thánh c a c Chúa Tr i; ng i ã i d o gi a các hòn
15
ng c sáng nh l a. ng l i ng i tr n v n t ngày ng i c d ng
16
nên, cho n lúc th y s gian ác trong ng i. Nh n ng i buôn bán th nh l i,
lòng ng i y s hung d , và ng i ã ph m t i; v y ta ã xô ng i nh là
v t ô u xu ng kh i núi c Chúa Tr i; h i chê-ru-bin che ph kia, ta di t ng i
17
gi a các hòn ng c sáng nh l a! Lòng ng i ã kiêu ng o vì s p ng i, và
s vinh hi n c a ng i làm cho ng i làm h khôn ngoan mình. Ta ã xô ng i
18
xu ng t, t ng i tr c m t các vua, cho h xem th y. Ng i ã làm ô
u n i thánh ng i b i t i ác ng i nhi u quá và b i s buôn bán ng i không
công bình; ta ã khi n l a ra t gi a ng i; nó ã thiêu nu t ng i, và ta ã làm cho
19
ng i tr nên tro trên t, tr c m t m i k xem th y. H t th y nh ng k
bi t ng i trong các dân s s ng s v ng i. Kìa, ng i ã tr nên m t c kinh
20
khi p, i i ng i s không còn n a. Có l i c Giê-hô-va phán cùng ta r ng:
21 22
H i con ng i, hãy xây m t v phía Si- ôn, và nói tiên tri ngh ch cùng nó. Ng i
khá nói r ng: Chúa Giê-hô-va phán nh v y: H i Si- ôn, n y, ta ngh ch cùng m y; ta
mu n làm sáng danh ta gi a m y. Chúng nó s bi t ta là c Giê-hô-va, khi ta s làm
23
s phán xét và t mình ra thánh trong nó. Ta s sai ôn d ch n gi a nó, và s có
máu trong các ng ph nó. Nh ng k b th ng s ngã xu ng gi a nó, vì g m
24
s trên nó t b ; và chúng nó s bi t r ng ta là c Giê-hô-va. V a lúc y,
s không có chà chuôm hay châm chích, gai g c hay au n cho nhà Y-s -ra-ên, trong

nh ng k chung quanh dân y, và ãi dân y cách khinh d . B y gi chúng nó s
25
bi t ta là Chúa Giê-hô-va. Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Khi ta ã nhóm nhà Y-s -ra-ên
l i t gi a các dân mà chúng nó ã b tan tác trong ó, và ta ã t mình ra thánh gi a
chúng nó tr c m t các dân, thì chúng nó s trong t mình mà ta ã ban cho tôi t
26
ta là Gia-c p. Chúng nó s ó yên n, s c t nhà và tr ng v n nho. Chúng nó
s ó yên n, khi ta ã làm s phán xét ta ngh ch cùng nh ng k chung quanh
chúng nó, là k ãi chúng nó cách khinh d ; và chúng nó s bi t r ng ta là Giê-hô-va c
Chúa Tr i mình.

Chapter 29

1
N m th m i, tháng m i, ngày m i hai, có l i c Giê-hô-va phán cùng ta
2
nh v y: H i con ng i, hãy xây m t ngh ch cùng Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô, mà nói tiên
3
tri ngh ch cùng ng i và cùng c Ê-díp-tô n a. Hãy nói mà r ng: Chúa Giê-hô-va phán
nh v y: H i Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô, n y, ta ngh ch cùng ng i, ng i là con v t
quái g n m gi a các sông mình, mà r ng: Sông c a ta thu c v ta, y là ta ã làm nên
4
cho ta. , ta s t nh ng móc trong hai hàm ng i, và khi n nh ng có trong các sông
ng i u dính n i v y ng i. Ta s kéo ng i lên kh i gi a các sông ng i,
5
ng i và nh ng cá trong các sông ng i ã dính n i v y ng i n a. Ta s qu ng
ng i vào ng v ng, ng i và nh ng cá c a các sông ng i. Ng i s ngã xu ng
trên m t ng ru ng; s ch ng c l m l i, c ng ch ng c thâu l i. Ta
6
ã phó ng i làm n cho loài thú d i t và loài chim trên tr i. B y gi h t
th y dân c Ê-díp-tô s bi t ta là c Giê-hô-va, vì chúng nó ã nên cây g y b ng s y
7
cho nhà Y-s -ra-ên. Khi chúng nó c m l y ng i b i tay, thì ng i t gãy, và làm
xây xác chúng nó c vai; khi chúng nó n ng d a trên ng i, thì ng i t gi p ra, và
8
làm cho l ng chúng nó xiêu tó. V y nên, Chúa Giê-hô-va phán nh v y: N y, ta s em
9
g m n trên ng i, và s d t kh i ng i c ng i và loài thú. t Ê-díp-tô
s tr nên n i hoang vu v ng v ; và chúng nó s bi t ta là c Giê-hô-va. Vì Pha-ra-ôn
10
có nói r ng: Sông thu c v ta, y là ta ã làm nên; cho nên, n y, ta ngh ch cùng
ng i và các sông ng i, và s khi n t Ê-díp-tô thành ra ng v ng hoang vu, t
11
tháp Sy -e-nê cho n b cõi Ê-thi-ô-bi. Ch ng có bàn ch n ng i s i qua ó,
c ng ch ng có bàn ch n thú v t i qua nó, c ng ch ng có dân c ó n a trong b n

12
m i n m. Ta s khi n Ê-díp-tô làm m t t hoang vu gi a các n c nào
hoang vu, và các thành nó gi a các thành tàn phá s hoang vu trong b n m i n m. Ta
13
s làm tan tác dân Ê-díp-tô trong các dân, và r i chúng nó ra trong các n c. Vì Chúa
Giê-hô-va phán nh v y: Mãn b n m i n m, ta s nhóm dân Ê-díp-tô l i t gi a các
14
dân mà trong ó chúng nó ã b tan tác. Ta s làm cho nh ng phu tù Ê-díp-tô tr v ,
và em chúng nó v trong t Pha-tr t, là t quê quán c a chúng nó, nh ng chúng nó
15
ch l p nên m t n c y u hèn. N c Ê-díp-tô s là m t n c y u hèn h n
h t các n c, và s không d y lên trên các n c n a; ta s khi n chúng nó kém i,
16
h u cho chúng nó không cai tr các n c n a. N c y s không còn làm s nh
c y cho nhà Y-s -ra-ên; khi nhà Y-s -ra-ên trông xem chúng nó thì s nh c l i s gian
17
ác; và chúng nó s bi t r ng ta là Chúa Giê-hô-va. N m th hai m i b y, ngày
18
m ng m t tháng giêng, có l i c Giê-hô-va phán cùng ta r ng: H i con ng i,
Nê-bu-cát-n t-sa, vua Ba-by-lôn, ã gán cho o binh minh nh ng vi c r t n ng nh c
ngh ch cùng Ty-r ; m i u u ã tr nên tr c, m i vai u ã b mòn; mà
vua y ch a c ti n công nào c a thành Ty-r , hãy cho mình, ho c cho o binh
19
mình, bù l i công khó mình ã ánh thành y. V y nên, Chúa Giê-hô-va phán nh
v y: N y, ta s phó t Ê-díp-tô cho Nê-bu-cát-n t-sa, vua Ba-by-lôn; ng i s b t
l y dân chúng, c t l y c a c p và m i nó; ó s là ti n công c a o binh ng i.
20
Ta ã phó t Ê-díp-tô cho ng i th ng s khó nh c ng i ã ch u, vì
21
chúng nó ã làm vi c cho ta. Chúa Giê-hô-va phán v y. Trong ngày ó, ta s khi n nhà
Y-s -ra-ên n t ra m t cái s ng, và ta s cho ng i m mi ng gi a chúng nó; và chúng
nó s bi t ta là c Giê-hô-va.

Chapter 30

1
L i có l i c Giê-hô-va phán cùng ta r ng: 2 H i con ng i, hãy nói tiên tri và
3
r ng: Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Hãy khóc than! Ngày kh n n n d ng nào! Th t
v y, ngày y g n r i, phán, là ngày c a c Giê-hô-va; ngày có mây, k c a các dân
4
t c. G m s ánh trên Ê-díp-tô; s bu n r u trong Ê-thi-ô-bi, khi nh ng k b
gi t s ngã xu ng trong Ê-díp-tô; chúng nó s c t l y oàn dân nó, và nh ng n n nó
5
b . Ê-thi-ô-bi, Phút, Lút, m i ng i l n gi ng, Cúp, và con cái c a t ng

6
minh, s cùng chúng nó ngã xu ng b i g m. c Giê-hô-va phán nh v y: Nh ng
cái nâng Ê-díp-tô s ngã; s c m nh kiêu ng o c a nó s h xu ng. Chúng nó s
7
ngã trong nó b i g m, t tháp Sy -e-nê, Chúa Giê-hô-va phán v y. Chúng nó s hoang
8
vu gi a các n c hoang vu, và các thành c a nó s gi a các thành tàn phá. Th t,
chúng nó s bi t ta là c Giê-hô-va, khi ta ã t l a trong Ê-díp-tô, và khi m i k
9
giúp nó b tan nát. Trong ngày ó, s có s gi t tr c m t ta i trong tàu ng
làm cho ng i Ê-thi-ô-bi ng yên ph i s hãi. Dân s nó s bu n r u nh trong
10
ngày c a Ê-díp-tô; vì, n y nó n g n r i! Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Ta s
11
c y tay Nê-bu-cát-n t-sa, vua Ba-by-lôn, di t oàn dân c a Ê-díp-tô. Vua y cùng
dân mình, là dân áng s trong các dân, s c em n ng phá h i t. Chúng
12
nó s rút g m ngh ch cùng Ê-díp-tô, và làm cho t y nh ng thây b gi t. Ta
s làm cho các sông khô i, và bán t y trong tay nh ng k d . Ta s c y tay dân
ngo i làm hoang vu t y v i m i s trong nó. Ta là c Giê-hô-va phán nh v y.
13
Chúa Giê-hô-va l i phán r ng: Ta s h y di t các th n t ng và d t các hình t ng
kh i thành N p. Trong t Ê-díp-tô s không có vua n a, và ta s r i s kinh khi p
14
trong t Ê-díp-tô. Ta s làm cho Pha-tr t nên hoang vu; t l a t i Xô-an, và làm
15
ra s oán ph t trên Nô. Ta s c n gi n ta trên Sin, là thành v ng b n c a
16
Ê-díp-tô, và s di t dân chúng c a Nô. Ta s t l a t i Ê-díp-tô, Sin s b au
17
n c th ; Nô s b phá tan, và ng gi a ban ngày N p s b gi c h i.
Nh ng ng i trai tr c a A-ven và Phi-Bê-s t s ngã b i g m, và dân các thành y
18
s i làm phu tù. T i Tác-pha-n t, ban ngày s t i t m, khi ta s gãy các ách c a
Ê-díp-tô ó, và s c m nh kiêu ng o c a nó s h t. V nó, s có ám mây che l p
19
t y, nh ng con gái nó s i làm phu tù. Ta s làm s oán ph t ta trên Ê-díp-tô,
20
và chúng nó s bi t ta là c Giê-hô-va. N m th m i m t, ngày m ng b y tháng
21
giêng, có l i c Giê-hô-va phán cùng ta r ng: H i con ng i, ta ã b cách tay
c a Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô. N y, không ai r t thu c ch a lành; không ai qu n ch
22
th ng hàn mi ng và l y s c l i, h u cho nó có th c m g m. V y
nên, Chúa Giê-hô-va phán nh v y: N y, ta ngh ch cùng Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô, và s b
hai cánh tay nó, cánh ng m nh luôn v i cánh ã gãy, và làm cho g m r t xu ng
23
kh i tay nó. Ta s làm cho tan tác dân Ê-díp-tô trong các dân, và r i h t th y chúng nó

24
ra trong các n c. Ta s làm cho cánh tay vua Ba-by-lôn thêm m nh, g m ta
trong tay ng i; nh ng ta s b gãy cánh tay c a Pha-ra-ôn, vua n y rên la tr c m t
25
vua kia, nh m t ng i b th ng h u ch t rên la v y. Ta s nâng hai cánh
tay c a vua Ba-by-lôn, và hai cánh tay c a Pha-ra-ôn s sa xu ng. Chúng nó s bi t ta là
c Giê-hô-va, khi ta s trao g m ta trong tay vua Ba-by-lôn, và ng i s gi g m
26
y ra ngh ch cùng t Ê-díp-tô. Ta s làm tan tác dân Ê-díp-tô trong các dân, r i chúng
nó ra trong các n c; và chúng nó s bi t ta là c Giê-hô-va.

Chapter 31

1
N m th m i m t, ngày m ng m t tháng ba, có l i c Giê-hô-va phán cùng
2
ta nh v y: H i con ng i, hãy nói cùng Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô, và cùng c oàn dân
3
ng i r ng: S tôn i c a ng i so sánh cùng ai? Hãy xem A-si-ri: ngày tr c nó
gi ng nh cây h ng bách c a Li-ban, nhánh p , bóng di m dà, cây cao, và ng n
4
nó lên n mây. Các dòng n c nuôi nó, có v c sâu ch y n c chung quanh ch nó
5
tr ng mà làm cho nó l n lên, và t i các su i mình cho m i cây c i trong ng.
V y nên cây h ng bách y cao h n h t th y các cây trong ng; nhánh nó l n lên,
6
và t c nó n t thêm ra, là nh có nhi u n c làm cho nó nay n . M i gi ng chim
tr i làm trong nh ng nhánh nó; m i gi ng thú ng con d i nh ng t c nó,
7
và h t th y các dân t c l n u d i bóng nó. Nó là xinh t t b i thân nó cao,
8
b i t c nó dài; vì r nó âm trong ch nhi u n c. Ch ng có cây h ng bách
nào trong v n c Chúa Tr i che khu t nó c; cây tùng không b ng cái nhánh nó,
cây bàng không b ng cái t c nó. Ch ng có cây nào c a v n c Chúa Tr i xinh t t
9
b ng nó c . Ta ã làm cho nó xinh t t b i muôn vàn nhánh nó, và h t th y nh ng cây
10
c a Ê- en, là nh ng cây trong v n c Chúa Tr i u ganh g nó. V y nên,
Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Vì ng i cao l n, và nó ã v t ng n nó n t n
11
mây, và lòng nó ã kiêu ng o vì mình cao l n; nên ta s phó nó trong tay m t ng
m nh c a các n c, ng i ch c s x v i nó; ta ã u i nó ra vì nh ng t i ác
12
nó. M t dân hung b o trong h t th y các dân ngo i ã ch t nó và b l i. Nh ng
nhánh nó r t xu ng trên các núi và trong m i n i tr ng; nh ng t c nó b gãy n i b

13
khe, và m i dân trên t tránh xa bóng nó và lìa b nó. M i loài chim tr i s u
14
trên s nát c a nó, và m i loài thú ng s n ngh trên nh ng t c nó,
h u cho ch ng có cây nào tr ng g n n c dám kiêu ng o v s cao mình, hay là v t
ng n lên n t n mây, và cho không có nh ng cây nào c các dòng n c t i
r ng cho mà khoe mình cao l n; vì chúng nó h t th y b phó cho s ch t, cho v c sâu
15
c a t, gi a con cái loài ng i, v i nh ng k xu ng trong h m h ! Chúa
Giê-hô-va phán nh v y: Ngày mà nó xu ng n i âm ph , ta ã khi n k th ng khóc
vì c nó, ta l p v c sâu; ng n c m các sông ch y m nh, và nh ng dòng n c l n b
t t l i. Ta khi n Li-ban bu n r u vì c nó, và m i cây ngoài ng vì nó b suy tàn.
16
Ta làm cho các dân t c nghe ti ng nó xu ng mà rúng ng, khi ta qu ng nó xu ng
n âm ph , v i h t th y nh ng k xu ng trong h m h ! B y gi m i cây c a
Ê- en, nh ng cây r t xinh, nh ng cây r t t t c a Li-ban, h t th y nh ng cây ngày
tr c c nhi u n c t i, u c yên i trong n i v c sâu c a t.
17
Chúng nó c ng ã xu ng v i nó trong n i âm ph , k nh ng k ã b g m
18
gi t, nh ng k ngày tr c v n là cánh tay c a nó và d i bóng nó gi a các dân.
Trong nh ng cây c a v n Ê- en, thì ng i là gi ng ai v s vinh hi n tôn tr ng?
Ng i c ng s b xô xu ng cùng v i các cây c a Ê- en trong n i v c sâu c a t;
ng i s n m chính gi a nh ng k không ch u c t bì, v i nh ng k ã b g m
gi t. Pha-ra-ôn và h t th y dân chúng ng i s nh v y, Chúa Giê-hô-va phán.

Chapter 32

1
N m th m i hai, ngày m ng m t tháng ch p, có l i c Giê-hô-va phán cùng
2
ta nh v y: H i con ng i, hãy làm m t bài ca th ng v Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô,
và nói r ng: Ng i gi ng nh m t con s t gi a các dân t c; khác nào m t v t quái
d i bi n, mà ã tr ng lên các sông. Ng i l y ch n v y c các dòng n c,
3
và làm cho các sông y nh ng bùn. Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Ta s gi ng l i
ta trên ng i, có m t oàn dân ông vô s giùm giúp, chúng nó s kéo ng i lên trong
4
l i ta. Ta s b ng i l i trên t, và qu ng ng i trên m t ng ru ng. Ta
s khi n m i loài chim tr i u trên ng i, và các loài thú kh p t n ng i mà
5
no. Ta s t th t ng i trên các núi, và l y ti n t ng i l p y các n i
6
tr ng. Ta s l y huy t ng i t i n i t ng i l i b i, cho n các núi; và

7
các khe n c s y ng i. Khi ta gi p t t ng i, thì ta s che các t ng tr i và
làm t i các ngôi sao; dùng mây bao b c m t tr i, và m t tr ng s không chi u sáng n a.
8
Ta s làm cho t i t m trên ng i m i s sáng láng trên tr i, và ta s b a s m
9
m t ra trên t ng i, Chúa Giê-hô-va phán v y. Ta s làm b i r i lòng nhi u dân
khi ta s sao s h y di t c a ng i ra trong các dân t c, trong các n c mà ng i
10
ch a bi t n. Ta s làm cho nhi u dân kinh s v ng i, và các vua chúng nó s
vì c ng i s h t h n, khi ta hu g m trên m t h . N i ngày ng i b ngã
11
xu ng, chúng nó m i ng i u vì s s ng mình mà run r y luôn luôn. Th t v y,
12
Chúa Giê-hô-va phán nh v y: G m c a vua Ba-by-lôn s xông vào trên ng i. Ta
s khi n c th y dân ng i ngã xu ng d i g m c a nh ng ng i m nh b o,
th y u là k áng s trong các dân. Chúng nó s h s kiêu ng o c a Ê-díp-tô
13
xu ng, và c oàn dân nó u s b tiêu di t. Ta c ng s làm cho c súc v t nó
ch t h t n i b sông l n, n c s không b v y c n c b i ch n c a ng i
14
ta ho c b i vó c a thú v t. B y gi ta l i làm cho các dòng n c c a chúng nó
c trong s ch, và làm cho các sông chúng nó ch y nh d u, Chúa Giê-hô-va phán v y.
15
Khi ta s khi n t Ê-díp-tô thành ra n i hoang vu h y phá, và t y v vét s ch
c c a mình tr c ã y d y, khi ta s t h t th y dân s nó, thì chúng nó s
16
bi t r ng ta là c Giê-hô-va. Kìa là bài ca th ng mà chúng nó s than vãn. Nh ng
con gái các n c s than vãn b ng m t gi ng th m th ng. Chúng nó s than vãn bài
17
y khóc Ê-díp-tô cùng c thày dân nó, Chúa Giê-hô-va phán v y. N m th m i
18
hai, ngày r m, có l i c Giê-hô-va phán cùng ta r ng: H i con ng i, hãy than vãn
v oàn dân Ê-díp-tô. Hãy xô dân y cùng v i nh ng con gái c a các n c có danh ti ng
19
xu ng n i v c sâu c a t, làm m t v i nh ng k xu ng trong h m h ! Ng i
há p h n ai sao? V y hãy xu ng và n m chung v i nh ng k không ch u c t bì.
20
Ph i, kìa nh ng k y s ngã xu ng chính gi a nh ng ng i ã b g m gi t.
21
Nó b phó cho g m; hãy kéo nó ra v i c các oàn dân nó! T gi a âm ph , nh ng
lính chi n r t m nh b o, cùng nh ng k giúp nó, s nói cùng nó mà r ng: Chúng
nó ã xu ng ó, chúng nó ã n m yên, là k ch a ch u c t bì mà ã b g m gi t!
22
T i ó có A-si-ri v i c oàn dân nó; chung quanh nó u là m m . H t th y
23
chúng nó ã b gi t, và ã ngã xu ng b i g m. M m nó trong nh ng n i
sâu th m c a h m h , và dân nó s p hàng chung quanh m m nó. H t th y u ã

b gi t; chúng nó v n là nh ng k r i s khi p s ra trên t ng i s ng, mà nay
24
ã ngã xu ng b i g m. T i ó có Ê-lam v i c dân s nó chung quanh m
m nó. H t th y u ã b gi t, và ã ngã xu ng b i g m. Nh ng k ch a
ch u c t bì y ã xu ng trong v c sâu c a t, t c là nh ng k t ng r i s khi p
s ra trên t ng i s ng; chúng nó ch u nh nhu c trong vòng nh ng k xu ng
25
n i h m h . Gi ng c a nó và dân s ã t gi a nh ng k b gi t, trong
nh ng m m chung quanh nó. H t th y nh ng k ch a ch u c t bì y ã ch t
b i g m, vì chúng nó t ng r i s khi p s ra trên t ng i s ng. Chúng nó ch u
nh nhu c trong vòng nh ng k xu ng n i h m h , và ng i ta ã s p hàng nó
26
gi a m i k b gi t. T i ó có Mê-si c và Tu-banh, và c dân chúng nó; m nh
m chúng nó chung quanh chúng nó; h t th y u là nh ng k ch a ch u c t bì
27
b gi t b i g m; vì chúng nó t ng r i s khi p s trên t ng i s ng.
Chúng nó không n m chung v i nh ng lính chi n m nh b o ã ngã xu ng trong vòng
nh ng k ch a ch u c t bì, nh ng lính chi n y ã xu ng n i âm ph v i khí gi i
ánh gi c c a mình, và ng i ta ã t g m d i u chúng nó. Song nh ng
k kia, t i ác ã nh gi t vào hài c t mình; vì chúng nó r i s s hãi cho nh ng lính
28
chi n m nh b o trên t ng i s ng. Nh ng ng i s b gãy gi a nh ng
29
k ch a ch u c t bì, và s n m chung v i nh ng k b gi t b i g m. T i
ó có Ê- ôm, v i các vua và c các quan tr ng nó, nh ng ng i n y m nh b o
m c d u, ã b s p hàng v i nh ng k b gi t b i g m, và n m chung v i
30
nh ng k ch a ch u c t bì, và v i nh ng k xu ng trong h m h . T i ó c ng
có h t th y quan tr ng ph ng b c và h t th y dân Si- ôn u xu ng v i
nh ng k b gi t, d u s m nh b o c a chúng nó ã làm cho khi p s m t lòng.
Chúng nó mang x u h ; chúng nó, là nh ng k ch a ch u c t bì y, ã n m sóng
s t v i nh ng k ch u nh nhu c trong vòng nh ng k ã xu ng n i h m h .
31
Pha-ra-ôn s th y v y, thì c yên i v c oàn dân mình, t c là Pha-ra-ôn và
32
c o binh mình b gi t b i g m, Chúa Giê-hô-va phán v y; vì ta r i s khi p
s ng i ra trên t ng i s ng. Th t, Pha-ra-ôn và c dân ng i s n m gi a
nh ng k ch a ch u c t bì, v i nh ng k ã b gi t b i g m, Chúa Giê-hô-va
phán v y.

Chapter 33

1 Có l i c Giê-hô-va phán cùng ta r ng: 2 H i con ng i, hãy nói cùng con cái dân
ng i mà r ng: Khi ta sai g m n trên m t t nào, và dân t y ch n m t
3
ng i trong chúng nó t làm k canh gi , n u ng i n y th y g m n
4
trong t, thì th i kèn r n b o dân s . B y gi , h ai nghe ti ng kèn mà không
ch u r n b o, và n u g m n b t l y nó, thì máu c a ng i y s l i
5
trên nó; vì nó có nghe ti ng kèn mà không ch u r n b o, v y máu nó l i trên nó;
6
nh ng n u nó ch u r n b o thì c u c m ng s ng mình. Nh ng n u k canh
gi th y g m n mà không th i kèn, n n i dân s ch ng c r n b o,
và g m n mà c t s s ng c a ng i n y ho c ng i kia i, thì ng i ó
7
s ch t trong s gian ác mình; song ta s òi l i máu nó n i ng i canh gi . N y,
h i con ng i, ta ã l p ng i c làm k canh gi cho nhà Y-s -ra-ên; nên hãy
8
nghe l i t mi ng ta, và thay ta r n b o tr c cho chúng nó. Khi ta phán cùng k d
r ng: H i k d , m y ch c ch t! n u ng i không r n b o cho k d xây
b ng l i x u c a nó, thì k d y s ch t trong s gian ác mình; nh ng ta s
9
òi máu nó n i tay ng i. N u, trái l i, ng i ã r n b o k d ng xây b
ng l i x u c a nó mà nó không xây b , thì nó s ch t trong s gian ác nó, còn
10
ng i ã gi i c u m ng s ng mình. H i con ng i, hãy nói cùng nhà Y-s -ra-ên
r ng: Các ng i nói nh v y mà r ng: Vì gian ác và t i l i chúng tôi ch t n ng trên
11
chúng tôi, và chúng tôi hao mòn vì c nó, thì th nào chúng tôi còn s ng c? Hãy nói
cùng chúng nó r ng: Chúa Giê-hô-va phán: Th t nh ta h ng s ng, ta ch ng l y s k
d ch t làm vui, nh ng vui v nó xây b ng l i mình và c s ng. Các ng i
khá xây b , xây b ng l i x u c a mình. Sao các ng i mu n ch t, h i nhà
12
Y-s -ra-ên? H i con ng i, khá nói cùng con cái c a dân ng i r ng: S công bình
c a ng i công bình s không c u c nó trong ngày nó ph m t i, và s d c a
k d s không làm cho nó sa ngã n i ngày nó ã xây b s d y, c ng nh ng i
công bình s không nh s công bình ã qua r i mà s ng c n i ngày mình ph m
13
t i. D u mà ta có nói v i ng i công bình r ng nó ch c s s ng, n u nó c y s
công bình mình mà ph m t i, thì s không nh n m t vi c công bình nào c a nó n a;
14
nh ng nó s ch t trong s gian ác mình ã ph m. Khi ta nói cùng k d r ng: M y
ch c ch t! n u k d y xây b t i l i mình, theo lu t pháp và hi p v i l th t;
15
n u nó tr l i c a c m, n b i v t nó ã c p l y, b c theo l lu t c a
16
s s ng, và không ph m s gian ác n a, thì ch c nó s s ng và không ch t âu.
Ch ng có m t t i nào nó ã ph m s c nh l i ngh ch cùng nó; nó ã làm theo

17
lu t pháp và hi p v i l th t, ch c nó s s ng. Nh ng con cái c a dân ng i nói
r ng: ng c a Chúa không b ng ph ng. Aáy là c c a chúng nó b ng ph ng
18
cho chúng nó! N u ng i công bình xây b s công bình c a mình mà ph m s gian
19
ác, thì nó s ch t trong ó. N u k d xây b s d c a mình mà làm theo lu t
20
pháp và hi p v i l th t, y là b i c ó mà nó s s ng. Nh ng các ng i nói
r ng: ng c a Chúa không b ng ph ng! H i nhà Y-s -ra-ên, ta s xét oán các
21
ng i, m i ng i theo vi c làm c a nó. N m th m i hai sau khi chúng ta b
b t làm phu tù, ngày m ng n m tháng m i, m t ng i ã tr n kh i Giê-ru-sa-lem
22
n nói cùng ta r ng: Thành hãm r i! V ! bu i chi u tr c khi ng i i tr n
y ch a n, thì tay c Giê-hô-va trên ta; và Ngài ã m mi ng ta cho n khi
23
s m mai ng i y n cùng ta; thì mi ng ta ã c m , ta không câm n a.
24
Có l i c Giê-hô-va phán cùng ta r ng: H i con ng i, nh ng k trong n i
nát ch t ng trên t Y-s -ra-ên nói r ng: Aùp-ra-ham ch có m t mình mà ã
h ng c t n y; chúng ta ông ng i, thì t n y s c ban cho chúng
25
ta làm c nghi p. V y nên, khá b o chúng nó r ng: Chúa Giê-hô-va phán nh v y:
Các ng i n huy t c a thú v t, nh ng m t h ng v th n t ng mình, và làm
26
cho máu; các ng i há s c t n y sao? Các ng i c y g m mình,
ph m nh ng i u g m ghi c, m i ng i trong các ng i làm nh c v c a k
27
lân c n mình; các ng i há s c t n y sao? V y ng i khá nói cùng chúng
nó r ng: Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Th t nh ta h ng s ng, nh ng ng i n i
nát ch c s ngã b i g m, và ta s phó nh ng k ngoài ng cho thú v t
28
c n nu t; còn nh ng k trong các n l y hang h thì s ch t d ch. Ta s
làm t n y ra hoang vu và g l ; quy n th nó c y mà kiêu ng o s d t i; các núi
29
c a Y-s -ra-ên s hoang vu n n i ch ng có ai qua l i n a. B y gi chúng nó
s bi t ta la c Giê-hô-va, khi ta ã làm cho t n y ra hoang vu và g l , vì c m i
30
s g m ghi c mà chúng nó ã ph m. H i con ng i, nh ng con cái c a dân ng i
d c t ng thành và c a các nhà mà nói chuy n v ng i; chúng nó nói v i nhau,
m i ng i cùng anh em mình r ng: Xin hãy n nghe l i ra t c Giê-hô-va là th
31
nào! o n chúng nó kéo c oàn c l mà n cùng ng i; dân ta ng i tr c
m t ng i, và nghe l i ng i; nh ng chúng nó không làm theo. Mi ng chúng nó t ra
32
nhi u s yêu m n, mà lòng chúng nó ch tìm l i. N y, chúng nó coi ng i nh là
k hát hay có ti ng vui và k n gi i; chúng nó nghe l i ng i, nh ng không làm

33
theo. Vì v y, khi tai n n n y s n, và kìa, nó n, chúng nó s bi t ã có m t
tiên tri gi a mình.

Chapter 34

1 Có l i c Giê-hô-va phán cùng ta r ng: 2 H i con ng i, hãy nói tiên tri ngh ch
cùng nh ng k ch n c a Y-s -ra-ên; hãy nói tiên tri, và b o nh ng k ch n y r ng:
Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Kh n n n cho k ch n c a Y-s -ra-ên, là k ch nuôi
3
mình! Há ch ng ph i nh ng k ch n nên cho b y chiên n sao? Các ng i n m ,
4
m c lông chiên, gi t nh ng con chiên m p, mà các ng i không cho b y chiên n!
Các ng i ch ng làm cho nh ng con chiên m c b nh nên m nh, ch ng ch a lành nh ng
con au, ch ng r t thu c nh ng con b th ng; ch ng em nh ng con b u i
v , ch ng tìm nh ng con b l c m t; song các ng i l i l y s c d gay g t
5
mà cai tr chúng nó. Vì không có k ch n thì chúng nó tan l c; ã tan l c thì chúng nó
6
tr nên m i cho h t th y loài thú ngoài ng. Nh ng chiên ta i l c trên m i núi và
m i i cao; nh ng chiên ta tan tác trên c m t t, ch ng có ai ki m, ch ng có ai
7 8
tìm. V y nên, h i k ch n, hãy nghe l i c Giê-hô-va: Chúa Giê-hô-va phán r ng:
Th t nh ta h ng s ng, vì t i không có k ch n, nên nh ng chiên ta ã làm m i, và
ã tr nên n c a m i loài thú ngoài ng, nh ng k ch n c a ta c ng không
9
tìm ki m chiên ta, nh ng chúng nó ch nuôi mình mà không ch n nuôi chiên ta, vì c ó,
10
h i k ch n, hãy nghe l i c Giê-hô-va: Chúa Giê-hô-va phán nh v y: N y, ta
ngh ch cùng nh ng k ch n ó; ta s òi l i chiên c a ta n i tay chúng nó; ta không
cho chúng nó ch n chiên c a ta n a, và chúng nó c ng không th t ch n nuôi l y
mình n a; nh ng ta s móc chiên ta ra kh i mi ng chúng nó, h u cho chiên không làm
11
n cho chúng nó. Chúa Giê-hô-va phán nh v y: N y, chính ta, t c là ta, s ki m chiên
12
ta, ta s tìm nó ra. Ví nh k ch n tìm b y mình ra, trong ngày mà nó gi a nh ng
chiên mình b tan l c, thì ta c ng s tìm chiên ta ra nh v y: ta s c u chúng nó ra kh i
13
m i n i mà chúng nó ã b tan l c trong ngày mây mù t m t i. Ta s em chúng
nó ra kh i gi a các dân; ta s nhóm chúng nó l i t các n c, và em chúng nó v trong
t riêng chúng nó. Ta s ch n chúng nó trên các núi c a Y-s -ra-ên, k khe n c, và
14
trong m i n i có dân c trong n c. Ta s ch n chúng nó trong nh ng ng c
t t, và chu ng chúng nó s trên các núi n i t cao c a Y-s -ra-ên; ó chúng nó

s ngh trong chu ng t t , và n c trong ng c màu m , t c là trên các núi c a
15
Y-s -ra-ên. Aáy chính ta s ch n chiên ta và cho chúng nó n m ngh , Chúa Giê-hô-va
16
phán v y. Ta s tìm con nào ã m t, d t v con nào b u i, r t thu c cho con
nào b gãy, và làm cho con nào au c m nh. Nh ng ta s h y di t nh ng con
17
m p và m nh. Ta s dùng s công bình mà ch n chúng nó. Chúa Giê-hô-va phán nh
v y: Còn nh bay, h i b y chiên ta, n y, ta xét oán gi a chiên và chiên, gi a chiên
18
c và dê c. Bay n trong v n c xinh t t, mà l i l y ch n giày p nh ng
c còn l i; ã u ng nh ng n c trong, l i l y ch n v y c n c còn th a; bay
19
há ch ng coi s ó là vi c nh m n sao? Còn nh ng chiên ta thì ph i n c ch n
20
bay ã giày p, và u ng n c ch n bay ã v y c! V y nên, Chúa Giê-hô-va
21
phán nh v y: N y, ta, chính ta, s xét oán gi a nh ng chiên m p và chiên g y.
Vì bay l y hông l y vai mà x c, l y s ng mà vích m i chiên con có b nh, cho n
22
ch ng bay ã làm tan l c chúng nó ra ngoài, nên ta s n c u b y chiên ta, chúng
23
nó s không làm m i n a, và ta s xét oán gi a chiên và chiên. Ta s l p trên chúng
nó ch m t k ch n, ng i s ch n chúng nó, t c là a-vít, tôi t ta. Aáy là ng i
24
s ch n chúng nó, ng i s làm k ch n chúng nó. Ta, c Giê-hô-va, s làm c
Chúa Tr i chúng nó, còn a-vít, tôi t ta, s làm vua gi a chúng nó. Ta, c Giê-hô-va,
25
ã phán v y. B y gi ta s k t v i chiên ta m t giao c hòa bình. Ta s làm cho
nh ng thú d trong t d t i, ng dân ta có th yên n trong ng v ng và
26
ng trong r ng. Ta s làm cho chúng nó v i các mi n chung quanh i ta nên ngu n
ph c. Ta s khi n m a sa n i mùa thu n ti n, y s là c n m a c a ph c lành.
27
Cây ngoài ng s ra trái, và t s sanh hoa l i. Chúng nó s yên trong t
mình, và s bi t ta là c Giê-hô-va, khi ta ã b gãy nh ng òn c a ách chúng nó, và
28
ã gi i c u chúng nó ra kh i tay nh ng k b t chúng nó ph c d ch. Chúng nó s
ch ng làm m i c a các dân ngo i n a; nh ng loài thú c a t s ch ng nu t chúng
29
nó n a; chúng nó s yên n, ch ng ai làm cho s hãi. Ta s s m v n có danh
ti ng cho chúng nó, chúng nó s không ch t ói trong t mình n a, và c ng không còn
30
ch u s h nhu c c a các n c n a. Chúng nó s bi t ta, c Giê-hô-va, là c
Chúa Tr i chúng nó, cùng chúng nó, và bi t nhà Y-s -ra-ên chúng nó là dân ta, Chúa
31
Giê-hô-va phán v y. Bay là chiên c a ta, là chiên c a ng c ta; bay là loài ng i,
và ta là c Chúa Tr i bay, Chúa Giê-hô-va phán v y.

Chapter 35

1 L i c a c Giê-hô-va c phán cùng ta r ng: 2 H i con ng i, hãy xây m t
h ng v núi Sê -i-r , và nói tiên tri ngh ch cùng nó. 3 Hãy nói cùng nó r ng: Chúa
Giê-hô-va phán nh v y: H i núi Sê -i-r , n y, ta ngh ch cùng m y! Ta s giá tay ngh ch
cùng m y, làm cho m y ra hoang vu và g l . 4 Ta s làm cho các thành c a m y ra
 ng v ng, còn m y s tr nên hoang vu. B y gi m y s bi t ta là c Giê-hô-va.
5 Vì m y c u s ghen ghét vô cùng, và ã phó con cái Y-s -ra-ên cho quy n g m dao
n i ngày tai v chúng nó, trong k gian ác v cu i cùng, 6 vì c ó, Chúa Giê-hô-va phán:
Th t nh ta h ng s ng, ta s s m s n m y cho ph i huy t, và huy t s u i theo
m y. Vì m y ã ch ng ghét huy t, nên huy t s u i theo m y! 7 V y ta s làm
cho núi Sê -i-r g l hoang vu, và h y di t c ng i i qua và ng i tr v . 8 Ta
s làm cho các núi nó y nh ng k b gi t c a nó; nh ng ng i b g m gi t
s ngã xu ng trên các   i m y, trong các tr ng và gi a dòng m i sông su i m y. 9
Ta s làm cho m y ra hoang vu i i; các thành m y s không có dân n a, và bay
s bi t ta là c Giê-hô-va. 10 Vì m y có nói r ng: Hai dân t c y và hai n c y
s thu c v ta, và chúng ta s   c nó làm k v t, d u c Giê-hô-va d ng
 ó; 11 nên Chúa Giê-hô-va phán: Th t nh ta h ng s ng, ta s ãi m y b ng c n
gi n và s ghét mà m y ã b i lòng ghen t ng t ra ngh ch cùng chúng nó, và khi ta
xét oán m y, ta s t mình ra gi a chúng nó. 12 M y s bi t ta, c Giê-hô-va, ã
nghe nh ng l i s nh c m y ã nói ra ngh ch cùng các núi Y-s -ra-ên, mà r ng: Các
núi y ã b làm nên hoang vu; ã phó cho ta nu t. 13 Bay ã l y mi ng khoe
mình ngh ch cùng ta, và ã thêm nh ng l i mình ngh ch cùng ta. Th t, ta ã nghe i u
 ó! 14 Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Khi c   t vui m ng, ta s làm cho m y nên
hoang vu. 15 Vì m y ã l y làm vui v s n nghi p nhà Y-s -ra-ên b hoang vu, nên ta
 ãi m y c ng v y. H i núi Sê -i-r , m y v i c Ê- ôm, t c c x   y, s b
hoang vu, và chúng nó s bi t ta là c Giê-hô-va.

Chapter 36

1 H i con ng i, hãy nói tiên tri v các núi c a Y-s -ra-ên, và r ng: H i các núi c a
Y-s -ra-ên, hãy nghe l i c Giê-hô-va! 2 Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Vì quân thù
ngh ch có nói v bay r ng: Ê! Nh ng gò cao i x a thu c v chúng ta làm s n
nghi p! 3 Vì c ó, hãy nói tiên tri, và r ng: Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Th t, vì chúng
nó ã làm cho bay nên hoang vu, và nu t bay t b , ng bay tr nên s n nghi p c a
nh ng k sót l i c a các n c, và bay b mi ng k hay nói bàn lu n, và b dân s
chê bai, 4 vì c ó, h i các núi c a Y-s -ra-ên, hãy nghe l i c a Chúa Giê-hô-va: Chúa
Giê-hô-va phán nh v y cho các núi và các gò, cho khe su i và ng tr ng, cho n i
nát hoang vu và các thành b b , ã phó cho nh ng k sót l i c a các n c chung quanh
bay c p bóc và nh o báng, 5 vì c ó, Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Th t, trong c n
ghen t ng nóng n y, ta rao l i án ngh ch cùng k sót l i c a các n c y và c
Ê- ôm, là nh ng k y lòng vui m ng và ý khinh d , nh t c a ta cho mình
làm k v t, ng phó nó cho s c p bóc. 6 V y nên, hãy nói tiên tri v t c a
Y-s -ra-ên; hãy nói v i các núi và các gò, khe su i và ng tr ng r ng: Chúa Giê-hô-va
phán nh v y: Th t ta phán trong c n ghen và c n gi n c a ta, vì bay ã ch u s h
nhu c c a các n c. 7 V y nên, Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Ta ã th r ng: Các
n c chung quanh bay ch c s ch u h nhu c! 8 Nh ng nay, các núi Y-s -ra-ên, s
sanh nh ng nhánh và ra trái cho dân Y-s -ra-ên ta; vì chúng nó s p tr v . 9 N y, ta h ng
v bay, xây l i cùng bay, và bay s b cày c y gieo vãi. 10 Trên t bay ta s thêm s
dân c và s con cái c nhà Y-s -ra-ên. Các thành s có ng i , các n i nát s
c d ng l i. 11 Ta s thêm loài ng i và loài v t trên t bay, chúng nó s thêm
nhi u và n y n ; ta s làm cho bay ông dân nh lúc tr c, và ban n cho bay h n
thu ban u. B y gi bay s bi t ta là c Giê-hô-va. 12 Ta s làm cho nh ng dân
c b c i trên t ng i, t c là dân Y-s -ra-ên ta. Th t, chúng nó s c m y
làm k v t; m y s làm s n nghi p chúng nó, và không làm m t con cái chúng nó n a.
13 Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Vì ng i ta nói cùng bay r ng: H i t, m y nu t
ng i ta, và làm m t con cái c a dân m y i, 14 c ng vì c ó, m y ch ng nu t
ng i ta n a, và không làm m t con cái c a dân m y i n a, c Giê-hô-va phán v y.
15 Ta không cho m y nghe nh ng l i nhi c móc c a các n c n a; m y s không
còn ch u s nhu c nha c a các dân n a, và m y không khi n dân mình v p ph m n a,
Chúa Giê-hô-va phán v y. 16 L i có l i c Giê-hô-va phán cùng ta r ng: 17 H i con
ng i, khi nhà Y-s -ra-ên trong t mình, ã làm ô u t y b i ng l i

và vi c làm c a mình: ng l i chúng nó tr c m t ta nh là s ô u c a m t
18
ng i n bà ch ng s ch. Ta ã r i c n th nh n c a ta trên chúng nó, vì c
huy t mà chúng nó ã làm ra trên t, và vì chúng nó ã làm ô u t y b i
19
th n t ng mình. Ta ã làm tan tác chúng nó trong các dân, và chúng nó ã b r i ra
20
trong nhi u n c; ta ã xét oán chúng nó theo ng l i và vi c làm. Khi chúng
nó ã t i trong các n c mà chúng nó ã i n, thì chúng nó ã ph m danh thánh ta,
n n i ng i ta nói v chúng nó r ng: Aáy là dân c a c Giê-hô-va; chúng nó ã
21
ra i t t Ngài! Nh ng ta ti c danh thánh c a ta mà nhà Y-s -ra-ên ã ph m
22
trong các dân t c, là n i nhà y ã i n. V y nên hãy nói cùng nhà Y-s -ra-ên
r ng: Chúa Giê-hô-va phán nh v y: H i nhà Y-s -ra-ên, y ch ng ph i vì c các
ng i mà ta làm cách y, nh ng vì c danh thánh ta mà các ng i ã ph m trong các
23
dân, là n i các ng i ã i n. Ta s làm nên thánh danh l n c a ta, là danh ã
b ph m trong các dân, gi a các dân ó các ng i ã ph m danh y. Chúa Giê-hô-va
phán: Nh v y các dân t c s bi t ta là c Giê-hô-va, khi tr c m t chúng nó ta s
24
c t ra thánh b i các ng i. Ta s thâu l y các ng i kh i gi a các dân; ta
s nhóm các ng i l i t m i n c, và em v trong t riêng c a các ng i.
25
Ta s r i n c trong trên các ng i, và các ng i s tr nên s ch; ta s làm
26
s ch h t m i s ô u và m i th n t ng c a các ng i. Ta s ban lòng m i
cho các ng i, và t th n m i trong các ng i. Ta s c t lòng b ng á kh i th t
27
các ng i, và ban cho các ng i lòng b ng th t. Ta s t Th n ta trong các ng i,
và khi n các ng i noi theo lu t l ta, thì các ng i s gi m ng l nh ta và làm theo.
28
Các ng i s trong t mà ta ã ban cho t ph các ng i; các ng i s làm
29
dân ta, ta s làm c Chúa Tr i các ng i. Ta s gi i c u các ng i kh i m i
s ô u ; ta s g i lúa mì t t lên, khi n cho n y n thêm nhi u, và không giáng cho các
30
ng i s ói kém. Ta s thêm nhi u trái cây và hoa l i c a ng ru ng, h u cho
31
các ng i không vì ói kém ch u s x u h gi a các n c. B y gi các
ng i s nh l i ng l i x u xa c a mình, và vi c làm c a mình là không t t.
Chính các ng i s t g m ghét mình, vì c t i l i và nh ng s g m ghi c c a các
32
ng i. Chúa Giê-hô-va phán: Ch ng ph i vì c các ng i mà ta làm nh v y, các
ng i khá bi t rõ. H i nhà Y-s -ra-ên, khá bi t h và m c c v ng l i mình.
33
Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Ngày mà ta s làm s ch m i t i l i các ng i, ta s

34
l i làm cho thành các ng i có dân , và nh ng ch nát s d ng l i. t
35
hoang vu s c y c y, d u mà tr c ã hoang vu tr c m t m i k i qua. Chúng
nó s nói r ng: t hoang vu n y ã tr nên nh v n Ê- en; nh ng thành nát,
36
hoang vu, tàn phá kia, kìa ã có t ng vách và dân ! B y gi các dân t c còn sót l i
xung quanh các ng i s bi t r ng ta, c Giê-hô-va, ã c t l i n i b phá, tr ng
37
l i n i b h y. Ta, c Giê-hô-va, ã phán l i ó, và s làm thành. Chúa Giê-hô-va
phán nh v y: Ta còn mu n nhà Y-s -ra-ên c u h i ta ta làm s n y cho: Ta s
38
thêm nhi u ng i nam nó nh m t b y chiên. Các thành nát s y nh ng
b y ng i, nh b y chiên làm c a l , nh b y c a Giê-ru-sa-lem trong ngày l
tr ng th . Và chúng nó s bi t ta là c Giê-hô-va.

Chapter 37

1
Tay c a c Giê-hô-va t trên ta; Ngài d t ta ra trong Th n c Giê-hô-va, và
2
t ta gi a tr ng; nó y nh ng hài c t. o n Ngài khi n ta i vòng quanh nh ng
3
hài c t y; n y, có nhi u l m trên ng tr ng ó, và u là khô l m. Ngài phán
cùng ta r ng: H i con ng i, nh ng hài c t n y có th s ng ch ng? Ta th a r ng:
4
L y Chúa Giê-hô-va, chính Chúa bi t i u ó! Ngài bèn phán cùng ta r ng: Hãy nói tiên
tri v hài c t y, và b o chúng nó r ng: H i hài c t khô, khá nghe l i c Giê-hô-va.
5
Chúa Giê-hô-va phán cùng nh ng hài c t y r ng: N y, ta s phú h i th vào trong các
6
ng i, và các ng i s s ng. Ta s t gân vào trong các ng i, s khi n th t
m c lên trên các ng i, và che các ng i b ng da. Ta s phú h i th trong các ng i,
7
và các ng i s s ng; r i các ng i s bi t ta là c Giê-hô-va. V y ta nói tiên
tri nh Ngài ã phán d n ta; ta ng nói tiên tri, thì có ti ng, và n y, có ng t:
8
nh ng x ng nhóm l i hi p v i nhau. Ta nhìn xem, th y nh ng gân và th t sanh ra
9
trên nh ng x ng y; có da b c l y, nh ng không có h i th trong. B y gi
Ngài phán cùng ta r ng: H i con ng i, hãy nói tiên tri cùng gió; hãy nói tiên tri và b o gió
r ng: Chúa Giê-hô-va phán nh v y: H i h i th , khá n t gió b n ph ng, th
10
trên nh ng ng i b gi t, h u cho chúng nó s ng. V y ta nói tiên tri nh Ngài ã
phán d n ta, và h i th vào trong chúng nó; chúng nó s ng, và ng d y trên ch n mình,

hi p l i thành m t i quân r t l n. 11 Ngài phán cùng ta r ng: H i con ng i,
nh ng hài c t n y, y là c nhà Y-s -ra-ên. N y, chúng nó nói r ng: X ng chúng ta
ã khô, lòng trông c y chúng ta ã m t, chúng ta ã tuy t di t c ! 12 V y, hãy nói tiên
tri, và b o chúng nó r ng: Chúa Giê-hô-va phán nh v y: H i dân ta, n y, ta s m m
m các ng i, làm cho các ng i l i lên kh i m m , và ta s em các ng i v
trong t c a Y-s -ra-ên. 13 H i dân ta, các ng i s bi t ta là c Giê-hô-va, khi
ta ã m m m các ng i, và làm cho chúng nó l i lên kh i m m . 14 Ta s t
Th n ta trong các ng i, và các ng i s s ng. Ta s l p các ng i trong t riêng
c a các ng i; r i các ng i s bi t r ng ta, c Giê-hô-va, sau khi h a l i y thì
ã làm thành, c Giê-hô-va phán v y. 15 L i có l i c Giê-hô-va phán cùng ta r ng:
16 H i con ng i, hãy l y m t cây g y và vi t trên r ng: Cho Giu- a, và cho con
cái Y-s -ra-ên là b n ng i. Hãy l y m t cây g y khác và vi t trên r ng: Cho Giô-sép,
y là cây g y c a Eùp-ra-im, và c a c nhà Y-s -ra-ên là b n ng i. 17 Hãy g y
n y v i g y kia hi p làm m t, ng làm thành m t cây trong tay ng i. 18 Khi các
con cái dân ng i s h i ng i mà r ng: V y xin c t ngh a cho chúng tôi i u ó
là gì: 19 thì ng i khá tr l i r ng: Chúa Giê-hô-va phán nh v y: N y, ta s l y g y
c a Giô-sép và c a các chi phái Y-s -ra-ên là b n ng i, là g y trong tay Eùp-ra-im.
Ta s hi p l i v i g y c a Giu- a ng làm nên ch m t g y mà thôi, và hai cái s
cùng hi p làm m t trong tay ta. 20 Ng i khá c m nh ng g y mà ng i ã vi t ch
trên, hi p l i trong tay ng i cho chúng nó th y, 21 và nói cùng chúng nó r ng: Chúa
Giê-hô-va phán nh v y: N y, ta s kéo con cái Y-s -ra-ên ra kh i gi a các n c mà
trong các n c y chúng nó ã i. Ta s nhóm chúng nó l i t b n ph ng, và em
chúng nó v trong t riêng c a chúng nó. 22 Ta s hi p chúng nó l i làm ch m t dân
t c trong t y, trên núi c a Y-s -ra-ên. Ch m t vua s cai tr chúng nó h t
th y. Chúng nó s không thành ra hai dân t c, và không chia ra hai n c n a. 23 Chúng
nó s không t làm ô u n a b i th n t ng chúng nó, ho c b i nh ng v t áng
ghét, ho c b i m i s ph m t i c a mình. Ta s gi i c u chúng nó kh i m i n i
mà chúng nó ã ph m t i. Ta s làm s ch chúng nó, v y thì chúng nó s làm dân ta,
ta s làm c Chúa Tr i chúng nó. 24 Tôi t ta là a-vít s làm vua trên chúng nó. H t
th y chúng nó s có ch m t k ch n; chúng nó s b c theo các m ng l nh c a
ta; chúng nó s gìn gi các lu t l c a ta và làm theo. 25 Chúng nó s t mà ta ã
ban cho tôi t ta là Gia-c p, và là t t ph con ng i ã . Chúng nó, con cái chúng
nó, và con cái c a con cái chúng nó s ó cho n i i; tôi t ta là a-vít s

26
làm vua chúng nó mãi mãi. V , ta s l p v i chúng nó m t giao c hòa bình; y s
là m t giao c i i gi a chúng nó v i ta. Ta s l p chúng nó và làm cho ông
27
úc. Ta s t n i thánh ta gi a chúng nó i i. n t m ta s gi a
28
chúng nó; ta s làm c Chúa Tr i chúng nó, chúng nó s làm dân ta. B y gi các
n c s bi t ta, là c Giê-hô-va, bi t Y-s -ra-ên ra thánh, vì n i thánh ta s gi a
chúng nó i i.

Chapter 38

1 2
Có l i c Giê-hô-va phán cùng ta r ng: H i con ng i, hãy xây m t l i cùng
Gót t Ma-g c là vua c a Rô-s , Mê-si c, và Tu-banh, mà nói tiên tri ngh ch cùng
3
ng i. Ng i khá nói r ng: Chúa Giê-hô-va phán nh v y: H i Gót, vua c a Rô-s ,
4
Mê-si c, và Tu-banh, n y, ta ngh ch cùng ng i. Ta s quay ng i l i, t nh ng
móc trong hàm ng i, khi n ng i ra kh i b cõi mình, ng i và c o binh ng i,
ng a cùng ng i c i ng a, h t th y u m c áo chi n, hi p làm c binh ông
5
l m, mang nh ng thu n l n thu n nh , và h t th y u c m g m. Nh ng lính
chi n c a Phe-r -s , Cút, và Phút s cùng chúng nó, h t th y u mang thu n và
6
i mão tr . Gô-me và h t th y quân i nó, nhà Tô-ga-ma phía c c b c v i h t
7
th y bè ng nó, t c là nhi u dân s ph v ng i. Ng i khá s n sàng; ng i
cùng h t th y dân chúng nhóm l i xung quanh ng i khá s a so n tr c. Ng i hãy
8
làm t ng chúng nó. Sau nhi u ngày, ng i s lãnh m ng ra i; trong nh ng n m
sau r t ng i s n trong m t t là t ã c gi i c u kh i g m và
nhóm l i t gi a nhi u dân t c; ng i s n trên núi Y-s -ra-ên, là n i nát
ã lâu, nh ng nó ã c em v t gi a các n, và chúng nó h t th y s
9
yên. Ng i s s n t i, s n nh gió bão, nh m t ám mây trùng c t,
10
ng i, m i o binh ng i, và nhi u dân t c v i ng i. Chúa Giê-hô-va phán
nh v y: Trong nh ng ngày ó, có ý t ng s d y lên trong trí ng i, ng i s
11
nh m u k hung d . Ng i s nói r ng: Ta s i n t có làng không
có thành quách, ta s n cùng nh ng dân yên l ng, an n, h t th y trong nh ng
12
n i không có t ng, không then và không c a. Ta s ra tr n ng c p và l y
c a, ng giang tay trên nh ng n i nát ó mà nay ã có dân c , và trên m t dân

ã c em v t gi a các n c, có nh ng súc v t và c a c i, n gi a th
gian. 13 Sê-ba và ê- an, nh ng con buôn c a Ta-rê-si và h t th y nh ng s t t
c a nó, s nói cùng ng i r ng: Có ph i ng i n ng bóc l t, ng i nhóm
quân i mình l i ng c p c a, ng em b c và vàng i, ng l y nh ng
súc v t và c a c i, ng làm m t s c p gi t l n sao? 14 V y nên, h i con
ng i, hãy nói tiên tri và b o Gót r ng: Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Trong ngày ó,
khi dân Y-s -ra-ên c a ta yên n, ng i há ch ng ph i s bi t sao? 15 B y gi
ng i s n t n i ng i, t ph ng c c b c, ng i và nhi u dân v i
ng i, h t th y u c i ng a, ng i ông nhi u hi p nên m t o binh m nh.
16 H i Gót! Ng i s n ánh dân Y-s -ra-ên ta, nh m t ám mây che ph t.
Th t v y, trong nh ng ngày sau r t, ta s khi n ng i i ánh t ta, h u cho các
dân t c h c mà nhìn bi t ta, khi ta s c t ra thánh b i ng i tr c m t chúng
nó. 17 Chúa Giê-hô-va phán nh v y: X a kia ta ã c y tôi t ta, là các tiên tri c a
Y-s -ra-ên, trong nh ng th i ó, tr i nhi u n m, h ã nói tiên tri r ng ta s khi n
ng i n ngh ch cùng dân ta, y há ch ng ph i là ta ã phán v ng i sao? 18
Chúa Giê-hô-va phán: S x y n trong ngày ó, là ngày Gót s i ánh t Y-s -ra-ên,
thì c n gi n c a ta s n i trên l m i ta. 19 Ta ng ghen t ng, ng gi n
ph ng ph ng mà nói r ng: Th t, trong ngày ó s có s rúng ng l n phát ra trong
t Y-s -ra-ên. 20 Tr c m t ta, nh ng cá bi n, nh ng chim tr i, nh ng loài thú
ng, h t th y nh ng côn trùng bò trên t, h t th y nh ng ng i trên m t
t, s u run r y. Nh ng núi u b qu ng xu ng, nh ng vách á u
xu ng, h t th y nh ng t ng u b s p xu ng t. 21 Chúa Giê-hô-va phán: Ta
s g i g m n ngh ch cùng nó trên m i núi c a ta. Ai n y s xây g m l i
ngh ch cùng anh em mình. 22 Ta s làm s xét oán ngh ch cùng nó b i d ch l và
b i máu. Ta s khi n nh ng tr n m a d m, m a á, l a và diêm sinh xu ng
trên nó, trên o binh nó, và dân ông i v i nó. 23 Aáy v y, ta s làm sáng danh ta, s
t mình ra thánh, và s c nh n bi t tr c m t nhi u dân t c. Chúng nó s bi t
r ng ta là c Giê-hô-va.

Chapter 39

1
H i con ng i, hãy nói tiên tri ngh ch cùng Gót và b o nó r ng: Chúa Giê-hô-va phán
nh v y: H i Gót, vua c a Rô-r , Mê-si c, và Tu-banh, n y, ta ngh ch cùng ng i.
2
Ta s quay ng i l i. Ta s d n ng i i, và khi n ng i n t phía c c
3
b c, và em ng i lên trên các núi c a Y-s -ra-ên. Ta s ánh r i cung c a ng i
4
kh i tay t , và làm r t nh ng tên c a ng i kh i tay h u. Ng i s ngã xu ng
trên các núi c a Y-s -ra-ên, ng i và m i o binh ng i, c n nh ng dân theo
ng i n a. Ta s phó ng i cho m i loài chim n th t, và cho loài thú ng nu t
5
i. Ng i s ngã xu ng trên ng ru ng; vì ta ã phán, Chúa Giê-hô-va phán v y.
6
B y gi ta s sai l a xu ng trên Ma-g c, và trên nh ng k yên n n i các cù lao;
7
và chúng nó s bi t r ng ta là c Giê-hô-va. Ta s t danh thánh ta ra gi a dân
Y-s -ra-ên ta, và ta không cho nói ph m n danh thánh ta n a. Các dân t c s bi t
8
r ng ta là c Giê-hô-va, là ng Thánh trong Y-s -ra-ên. N y, s y n, và s
9
làm thành, Chúa Giê-hô-va phán v y; y là ngày mà ta ã rao! B y gi nh ng dân c
các thành c a Y-s -ra-ên s i ra, ng t và phó cho l a nh ng khí gi i, nh ng
thu n l n và nh , nh ng cung và tên, nh ng giáo và sào, chúng nó em ch m l a c
10
b y n m. Chúng nó s không tìm c i trong ng, không n c i trong r ng, vì
l y khí gi i mà ch m l a. Chúng nó s bóc l t nh ng k ã bóc l t mình, và c p
11
gi t nh ng k ã c p gi t mình, Chúa Giê-hô-va phán v y. S x y ra trong ngày
ó, ta s cho Gót m t ch chôn t i Y-s -ra-ên, trong ng tr ng c a nh ng ng i
qua l i, v ph ng ông bi n; và ch chôn ó s ng n ng c a khác b
hành. Aáy t i ó ng i ta s chôn Gót và c oàn dân nó; và ng i ta s g i ng
12
tr ng y là ng tr ng c a ng Gót. Nhà Y-s -ra-ên s ph i m t b y tháng
13
chôn chúng nó, h u cho làm s ch trong t. H t th y dân c trong t s
chôn chúng nó, và y s là m t ngày danh ti ng cho dân, là ngày mà ta s c vinh
14
hi n, Chúa Giê-hô-va phán v y. Chúng nó s c t nh ng ng i h ng i tu n trong
t, và v i nh ng ng i ó s có ng i chôn nh ng thây còn l i trên m t t
15
làm cho s ch; qua kh i b y tháng, h s i tìm ki m. V y n u nó i tu n
trong t, th y nh ng x ng ng i ta, thì d ng tiêu chí m t bên, cho n ch ng
nào nh ng k chôn ã chôn nh ng x ng y trong ng tr ng c a ng Gót. 16
C ng s có m t thành c g i tên là ng. Aáy ng i ta s làm s ch trong t
17
nh v y. H i con ng i, Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Hãy nói cùng c loài chim

và h t th y các loài thú ng r ng: Hãy nhóm l i, hãy t b n ph ng n vì m t
c a l mà ta d n cho bay, t c là m t c a l l n trên các núi Y-s -ra-ên, bay c
18
n th t và u ng huy t. Bay s n th t c a ng i m nh b o, u ng huy t c a
các quan tr ng trong thiên h , nh ng chiên c, chiên con, dê c, bò c m p c a
19 20
Ba-san. Bay s n m cho no, u ng huy t cho say, trong hi sinh mà ta gi t cho bay.
N i bàn ta, bay s n no nh ng ng a và xe trân, nh ng ng i m nh b o, và m i lính
21
chi n, Chúa Giê-hô-va phán v y. Ta s t s vinh hi n ta ra trong các n c; h t
22
th y các dân t c s th y s oán xét ta làm ra, và tay ta t trên chúng nó. T ngày
23
ó v sau, nhà Y-s -ra-ên s bi t ta là Giê-hô-va c Chúa Tr i c a mình. B y
gi các dân t c s bi t r ng nhà Y-s -ra-ên ã b em i làm phu tù vì c t i l i
nó, vì c nó ã ph m t i ngh ch cùng ta. Aáy vì v y mà ta gi u m t ta kh i chúng nó,
mà ta ã phó chúng nó trong tay nh ng k ngh ch thù, và chúng nó ch t h t th y b i
24
g m. Ta s ãi chúng nó nh v y, vì c s ô u và t i ác chúng nó, và ta ã che
25
m t kh i chúng nó. V y nên, Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Nay ta s em nh ng
k phu tù c a Gia-c p tr v ; ta s th ng xót c nhà Y-s -ra-ên, và vì danh thánh ta
26
mà n i ghen. Chúng nó s mang x u h và m c t i l i v m i t i l i mà chúng
nó ã ph m ngh ch cùng ta, khi chúng nó s yên trong t mình, không lo s ai h t.
27
Là khi ta s em chúng nó v t gi a các dân và thâu l i kh i các t c a k thù
28
chúng nó, thì ta s c t ra thánh b i chúng nó tr c m t nhi u n c. Chúng
nó s bi t r ng ta là Giê-hô-va c Chúa Tr i c a mình, là khi ta ã ày chúng nó làm
phu tù gi a các n c r i, và ã thâu chúng nó l i n t c a mình, ch ng sót
29
m t k nào ó. Ta s không che m t kh i chúng nó n a, vì ta s Th n ta
trên nhà Y-s -ra-ên, Chúa Giê-hô-va phán v y.

Chapter 40

1
N m th hai m i l m sau khi chúng ta b làm phu tù, u n m, ngày m ng
m i trong tháng, t c là m i b n n m sau khi Giê-ru-sa-lem b hãm, c ng trong ngày
2
y, tay c a c Giê-hô-va t trên ta; và Ngài em ta vào trong thành y. Trong các
s hi n th y c a c Chúa Tr i, Ngài em ta vào t Y-s -ra-ên, và t ta trên
3
m t hòn núi r t cao, trên núi ó, v phía nam, d ng nh có s xây c t m t thành.

Khi Ngài ã d t ta vào ó, ta th y m t ng i hình dáng nh ng i b ng ng.
Ng i y c m trong tay m t s i dây gai và m t cái c n o, ng n i hiên c a.
4
Ng i b o ta r ng: H i con ng i, hãy l y m t xem, l y tai nghe, và lòng vào
nh ng vi c mà ta s t ra cho ng i; vì y là cho ng i th y c , mà em
ng i n ây. V y m i u ng i s th y, khá thu t l i cho nhà Y-s -ra-ên
5
bi t. N y, có m t cái t ng ngoài bao chung quanh nhà. Ng i y c m trong tay
m t cái c n o, dài sáu cu- ê, m i cu- ê dài h n cu- ê th ng m t gang tay.
6
Ng i o b r ng c a t ng là m t c n, và b cao là m t c n. K ó, ng i
i n n i hiên c a phía ông, b c lên nh ng c p, ng o ng ch hiên c a,
7
b r ng m t c n; ng ch khác c ng r ng m t c n. M i phòng dài m t c n và r ng
m t c n. Gi a các phòng, có m t kho ng h n m cu- ê; ng ch c a hiên c a trong,
8
g n bên nhà ngoài hiên c a y, r ng m t c n. Ng i o nhà ngoài c a hiên c a,
9
v phía trong, c ng m t c n. Ng i o nhà ngoài c a hiên c a, có tám cu- ê, và
10
nh ng c t nó hai cu- ê; y là nhà ngoài c a hiên c a v phía trong. Nh ng phòng
c a hiên c a phía ông m i bên ba cái, c ba l n ng nhau, và các c t m i bên o
11
b ng nhau. Ng i o b r ng c a l hiên c a, có m i cu- ê, và b dài m i
12
ba cu- ê. Tr c các phòng m i bên có m t cái câu l n m t cu- ê; và m i phòng
13
m t b có sáu cu- ê, b kia c ng sáu cu- ê. Ng i o hiên c a, t mái c a phòng
n y n mái c a phòng khác là hai m i l m cu- ê b ngang, t c a n y n
14
c a kia. o n, ng i tính các c t là sáu m i cu- ê, g n các c t y có hàng lang
15
bao l y hiên c a. Kho ng h gi a c a vào và nhà ngoài c a c a trong là n m m i
16
cu- ê N i các phòng và nh ng c t nó, n i phía trong hiên c a, c n các nhà
ngoài, th y u có nh ng c a s ch n song. N i phía trong, c chung quanh có nh ng
17
c a s , và trên các c t có nh ng hình cây kè. R i ó, ng i d n ta vào n i hành
lang ngoài; n y, t i ó có nh ng phòng, và có n n lót á chung quanh hành lang; trên n n
18
lót á y có ba m i cái phòng. N n lót á b n phía hiên c a, và b dài b ng
19
hiên c a y là n n lót á d i. Ng i o b ngang t phía tr c hiên c a
d i cho n mép hành lang trong, là m t tr m cu- ê, phía ông và phía b c c ng
20
v y. Ng i l i o b dài và b ngang c a hiên c a phía b c thu c v hành lang
21
ngoài. Nh ng phòng c a nó m i bên ba cái, các c t và nhà ngoài c ng ng c v i

c a hiên c a th nh t: n m m i cu- ê b dài và hai m i l m cu- ê b ngang.
22
Nh ng c a s , nhà ngoài và hình cây kè c a nó c ng ng c v i c a hiên c a
23
phía ông; có b y c p b c lên, cái nhà ngoài ngay tr c các c p y. i v i
hiên c a phía b c và hiên c a phía ông thì có hiên c a hành lang trong. T hiên c a n y
24
n hiên c a khác m t tr m cu- ê. R i ó, ng i d t ta qua phòng nam,
n y, t i ó có hiên c a h ng nam; ng i o các c t và các nhà ngoài, c ng ng
25
c nhau. Hiên c a y có nh ng c a s gi ng nh nh ng c a s tr c bao b c
l y, các nhà ngoài c ng v y; b dài c a hiên c a n y là n m m i cu- ê, và b
26
ngang hai m i l m cu- ê. Có b y c p b c lên, ngay tr c các c p y có m t
27
cái nhà ngoài; m i phía có nh ng hình cây kè trên các c t. Hành lang trong có m t cái
hiên c a h ng nam, ng i y o t hiên c a n y n hiên c a khác, v phía nam,
28
m t tr m cu- ê. o n ng i em ta vào hành lang trong do hiên c a phía nam;
29
ng i o hiên c a phía nam, có ng m t c . Nh ng phòng, nh ng c t, và nh ng
nhà ngoài c a nó c ng ng c nhau. Hiên c a n y có nh ng c a s bao b c l y,
các nhà ngoài nó c ng v y; b dài nó là n m m i cu- ê, và b ngang hai m i l m
30
cu- ê. C chung quanh có nhà ngoài, b dài hai m i l m cu- ê, b ngang n m
31
cu- ê. Các nhà ngoài c a hiên c a v phía hành lang ngoài; có nh ng hình cây kè
32
trên các c t nó, và có tám c p b c lên. K ó, ng i y d t ta vào hành lang trong
v phía ông; ng i o hiên c a ó c ng ng m t c . Nh ng phòng, nh ng c t,
và nhà ngoài c a nó c ng ng m t c , và hiên c a n y có nh ng c a s bao b c
33
l y, các nhà ngoài c ng v y. Hành lang dài n m m i cu- ê, r ng hai m i l m
34
cu- ê. Các nhà ngoài c a hiên c a n y v phía hành lang ngoài; m i phía có hình
35
cây kè trên các c t, và có tám c p b c lên. o n ng i y em ta vào trong hiên
36
c a phía b c; ng i o hiên c a, c ng ng m t c , nh ng phòng, nh ng c t,
và nh ng nhà ngoài nó c ng v y; l i có nh ng c a s kh p chung quanh. Hiên c a n y
37
b dài n m m i cu- ê, r ng hai m i l m cu- ê. Nh ng nhà ngoài c a nó
v phía hành lang ngoài; m i phía có nh ng hình cây kè trên các c t, và có tám c p b c
38
lên. Có m t cái phòng mà c a nó g n các c t c a hiên c a, y ng i ta r a các
39
c a l thiêu ó. Trong nhà ngoài c a hiên c a m i phía có hai cái bàn, trên ó
ng i ta gi t nh ng con sinh v c a l thiêu, v c a l chu c s m c l i, và v

40
c a l chu c t i. V phía ngoài, t i ch c ng lên, h ng v hiên c a phía b c,
41
có hai cái bàn; bên kia, v phía nhà ngoài c a hiên c a, c ng có hai cái bàn. Nh v y,
b n cái bàn bên n y hiên c a, và b n cái bàn bên kia, c ng là tám cái; trên các bàn
42
ó ng i ta gi t nh ng con sinh. L i có b n cái bàn b ng á vuông dùng v
c a l thiêu, dài m t cu- ê r i, r ng m t cu- ê r i, cao m t cu- ê. Ng i ta
trên ó nh ng khí c dùng mà gi t con sinh v c a l thiêu và các c a l khác.
43
Có nh ng móc r ng b ng lòng bàn tay c m cùng b n phía t ng; th t t ph i
44
trên các bàn. Phía ngoài hiên c a trong, có nh ng phòng cho k hát n i hành lang
trong, k hiên c a phía b c, ngó v phía nam. L i m t cái phòng n a v phía hiên
45
c a ông, ngó v phía b c. Ng i y b o ta r ng: Cái phòng ngó qua phía nam là
46
cho các th y t l gi nhà; cái phòng ngó qua phía b c cho các th y t l
gi bàn th . Aáy là các con trai c a Xa- c, t c là trong vòng các con trai Lê-vi, n
47
g n c Giê-hô-va ng h u vi c Ngài. o n ng i o hành lang vuông, có
m t tr m cu- ê b dài và m t tr m cu- ê b ngang. Bàn th thì tr c m t nhà.
48
K ó ng i em ta vào nhà ngoài c a nhà, và ng i o các c t ó, bên n y
n m cu- ê, bên kia n m cu- ê; b ngang c a hiên c a bên n y ba cu- ê, bên kia ba
49
cu- ê. Nhà ngoài có hai m i cu- ê b dài, và m i m t cu- ê b ngang; có nh ng
c p b c lên, k các c t l i có hai cây tr , bê n y m t cây, bên kia m t cây.

Chapter 41

1
o n ng i em ta vào trong n th , và ng i o các c t ó. Các c t
có sáu cu- ê b ngang v bên n y, và sáu cu- ê v bên kia: c ng b ng b ngang c a
2
n t m thu x a v y. B ngang c a c a vào là m i cu- ê: n m cu- ê bê
n y, n m cu- ê bên kia. Ng i o b dài: b n m i cu- ê; và b ngang: hai m i
3
cu- ê. Ng i vào bên trong, o các c t ch c a vào: hai cu- ê; b cao c a c a: sáu
4
cu- ê; b ngang c a c a: b y cu- ê. Ng i o phía trong cùng, b dài hai m i
5
cu- ê, b ngang hai m i cu- ê, và b o ta r ng: Chính là ch r t thành ây. R i
ng i o t ng nhà: sáu cu- ê; b ngang c a nh ng phòng bên hông kh p chung quanh
6
nhà: b n cu- ê. Nh ng phòng bên hông có ba t ng, m i t ng ba m i phòng; nh ng

phòng y giáp v i m t cái t ng xây chung quanh nhà, khá d a vào ó mà không gác lên
7
trên t ng nhà. Nhà c u càng cao càng r ng, vì t ng chung quanh nhà càng cao càng
h p, cho nên nhà c ng càng cao càng r ng. Ng i ta i lên t t ng d i n t ng
8
trên do t ng gi a. Ta th y c cái nhà n m trên m t cái n y cao tr n m t c n, ngh a
9
là sáu cu- ê l n, n n c a các phòng bên hông c ng v y. B dày c a t ng ngoài
v các phòng bên hông là n m cu- ê; cái t ng y lò ra b i n n c a nhà bên hông nhà.
10
Kho ng tr ng gi a các phòng bên hông nhà và các phòng khác r ng là hai m i
11
cu- ê kh p chung quanh nhà. Nh ng c a c a các phòng bên hông m ra n i t
không: m t l i vào phía b c, m t l i phía nam; v b ngang c a ch ó u là
12
n m cu- ê. Cái nhà v tr c kho ng t bi t riêng, h ng tây, r ng là b y
13
m i cu- ê; t ng bao quanh nhà y dày n m cu- ê, dài chín m i cu- ê. o n,
ng i o nhà, dài m t tr m cu- ê; kho ng t bi t riêng, nhà, và các t ng c ng
14
dài m t tr m cu- ê. B ngang c a m t nhà, v i kho ng t bi t riêng v phía
15
ông, là m t tr m cu- ê. K ó, ng i o b dài c a các nhà tr c m t
kho ng t bi t riêng trên ch ng sau, và các nhà c u c a m i bên: l i là m t
16
tr m cu- ê. n th , v phía trong, các nhà ngoài c a hành lang, các ng ch c a, các
c a s ch n song, các nhà c u chung quanh, cùng ba t n phía tr c các ng ch c a, th y
17
u l p lá mái b ng ván. T t n các c a s u óng l i, trên c a, bên
trong và bên ngoài n th , kh p t ng chung quanh, b trong và b ngoài u có o
18
c . Ng i ta ã ch m nh ng chê-ru-bin và nh ng hình cây kè, m t hình cây kè
19
gi a hai chê-ru-bin; m i chê-ru-bin có hai m t, m t m t ng i ta xây bên n y h ng
v hình cây kè, m t m t s t t xây bên kia h ng v hình cây kè, kh p c nhà
20
u ch m nh v y. T t n trên c a, có nh ng chê-ru-bin và nh ng cây kè
21
ch m, trên t ng n th c ng v y. Khuôn c a c a n th hình vuông, và
22
m t tr c c a n i thánh c ng ng m t hình nh hình tr c c a n th .
Cái bàn th thì b ng g , cao ba cu- ê, dài hai cu- ê. Nh ng góc, m t, và nh ng c nh
c a bàn th u b ng g . Ng i y b o ta r ng: N y là cái bàn tr c m t
23 24
c Giê-hô-va. n th và n i thành có hai c a; m i c a có hai cánh khép l i
25
c, c a n y hai cánh, c a kia hai cánh. Có nh ng chê-ru-bin và nh ng cây kè ch m
26
trên c a n th , c ng nh trên t ng. Trên phía tr c c a b ng g . C ng có

nh ng c a s ch n song, nh ng hình cây kè bên n y bên kia, n i b n phía ngoài, n i
các phòng bên hông n và n i ng ch c a.

Chapter 42

1
o n ng i d t ta vào hành lang ngoài, v phía b c, và em ta vào trong Cái phòng
2
tr c m t kho ng t bi t riêng, i v i nhà h ng b c.
Trên tr c m t
là n i có c a vào b phía b c, nh ng phòng y choán b dài m t tr m cu- ê, b ngang
3
n m m i cu- ê.
Các phòng i nhau, trên m t b dài hai m i cu- ê, n i hành
lang trong, i v i n n lót ã c a hành lang ngoài, t i ó có nh ng nhà c u ba t ng.
4
Phía tr c các phòng có ng i r ng m i cu- ê, và phía trong có m t con
5
ng r ng m t cu- ê; nh ng c a phòng u xây v phía b c.
Nh ng phòng
trên h p h n nh ng phòng d i và nh ng phòng gi a, vì các nhà c u choán ch c a
6
nh ng phòng trên.
có ba t ng, song không có c t nh c t c a hành lang; cho nên nh ng
7
phòng trên và nh ng phòng gi a h p h n nh ng phòng d i.
B c t ng ngoài i
d c theo các phòng v h ng hành lang ngoài, tr c m t các phòng, có n m m i
8
cu- ê b dài;
vì b dài c a các phòng trong hành lang ngoài là n m m i cu- ê, còn
9
v tr c m t n th thì có m t tr m cu- ê.
D i các phòng y, v phía ông,
10
có m t c a vào cho nh ng ng i t hành lang ngoài mà n.
C ng có nh ng phòng
trên b ngang t ng hành lang, v phía ông, ngay tr c m t kho ng t bi t riêng
11
và nhà.
Có m t con ng tr c các phòng y, c ng nh tr c các phòng phía
b c; h t th y các phòng y b dài b ngang b ng nhau, ng ra l i vào và hình th
12
c ng gi ng nhau.
Các c a phòng phía nam c ng ng nh v y. N i vào con ng,
13
tr c m t t ng phía ông i ngay, có m t cái c a, ng i ta vào b i ó.
B y
gi ng i b o ta r ng: Các phòng phía b c và các phòng phía nam, ngay tr c kho ng
t bi t riêng, là nh ng phòng thánh, là n i các th y t l g n c Giê-hô-va n
nh ng v t r t thánh. Các th y y s ó nh ng v t r t thánh, c a l chay, c a
14
l chu c s m c l i, và c a l chu c t i; vì n i ó là thánh.
Khi các th y t l
ã vào ó r i, không c i t i ó nh ng áo mình m c mà h u vi c, thì không c
t n i thánh ra ng i n n i hành lang ngoài n a, vì nh ng áo y là thánh, các
15
th y y ph i thay áo khác ng n g n n i dân s .
Sau khi ã o phía trong

nhà xong r i, ng i em ta ra b i hiên c a phía ông, r i ng i o quanh vòng tròn.
16
Ng i dùng c n o phía ông, có n m tr m c n. 17
Ng i o phía b c b ng
cái c n dùng o, có n m tr m c n. 18
Ng i o phía nam b ng cái c n dùng
o, có n m tr m c n. 19
Ng i tr qua phía tây o, có n m tr m c n.
20
Ng i o b n phía t ng bao chung quanh nhà, b dài là n m tr m c n, b r ng
là n m tr m. T ng n y dùng phân bi t n i thánh v i n i t c.

Chapter 43

1
R i ng i d t ta vào hiên c a, t c là hiên c a phía ông. 2
Ta th y vinh quang
c a c Chúa Tr i Y-s -ra-ên t ph ng ông mà n. Ti ng Ngài gi ng nh
ti ng n c l n, và t sáng r c vì vinh quang Ngài. 3
S hi n th y mà ta th y b y
gi , gi ng nh s hi n th y ã hi n ra cho ta khi ta n ng h y di t thành n y.
Aáy là nh ng s hi n th y gi ng nh s hi n th y mà ta ã th y trên b sông Kê-ba,
và ta s p m t xu ng. 4
Vinh quang c a c Giê-hô-va vào trong nhà do hiên c a h ng
ông. 5
Th n c t ta lên và em ta vào n i hành lang trong; và, n y, vinh quang c a c
Giê-hô-va y nhà. 6
Ta nghe có ai nói v i ta t trong nhà; có m t ng i ng g n
bên ta. 7
Ng i nói cùng ta r ng: Hãy con ng i, ây là n i t ngai ta, là n i
bàn ch n ta, t i ây ta s i i gi a con cái Y-s -ra-ên. T nay v sau, không
c là nhà Y-s -ra-ên, là các vua nó, c ng s không ph m n danh thánh ta n a, b i
s hành dâm chúng nó, và b i nh ng xác ch t c a các vua chúng nó trên các n i cao; 8
vì
chúng nó ã t ng ch c a c a n i thánh mình g n ng ch c a ta, t tr c a c a
mình g n tr c a ta, cho n n i gi a ta và chúng nó ch có cái t ng mà thôi. Aáy
v y chúng nó ã làm ô u danh thánh ta b i nh ng s g m ghi c mà chúng nó ã ph m;
nên ta gi n mà tuy t di t chúng nó i. 9
Bây gi chúng nó khá b s hành dâm mình và
nh ng xác ch t c a vua mình cách xa ta, thì ta s gi a chúng nó i i. 10
H i
con ng i, khá cho nhà Y-s -ra-ên bi t nhà n y, h u cho chúng nó x u h v t i l i
mình. Chúng nó khá o theo ki u nó. 11
Khi chúng nó h th n v m i i u mình ã
làm, ng i khá gi hình nhà n y ra cho chúng nó, là nh ng hình th , ng ra, l i vào,
h t th y các hình tr ng, h t th y nh ng m ng l nh nó, hình nó, và h t th y lu t l
nó. Hãy vi t mà t ra m i i u ó tr c m t chúng nó, h u cho chúng nó gi l y

12
c hình nó và c l lu t nó làm theo. N y là lu t c a nhà: C châu vi nó trên
13
chót núi, là n i r t thánh. Aáy là lu t c a nhà nh v y. N y là m c th c c a bàn
th , b ng cu- ê mà m i cu- ê dài h n cu- ê th ng m t gang tay. Cái n n cao m t
cu- ê, và r ng m t cu- ê, cái l i vòng quanh theo nó cao m t gang; ó là cái bàn
14
th . T cái n n ngang m t t cho n cái khuôn d i, có hai cu- ê, v i cái l i
m t cu- ê. T khuôn nh cho n khuôn l n là b n cu- ê, v i cái l i m t cu- ê.
15 16
M t bàn th có b n cu- ê, và t m t bàn th m c lên b n cái s ng. M t bàn
17
th có m i hai cu- ê b dài và m i hai cu- ê b ngang, s là vuông. Khuôn
gi a, ho c b dài ho c b ngang, b n phía m i phía u có m i b n cu- ê; có
m t cái l i chung quanh n a cu- ê; và m t cái n n m t cu- ê, nh ng c p c a nó s
18
xây v phía ông. Ng i nói cùng ta r ng: H i con ng i, Chúa Giê-hô-va phán nh
v y: N y là các lu t v bàn th , v a ngày nó ã c xây xong ng ng i ta có
19
th dâng c a l thiêu và làm l r i huy t trên ó. Chúa Giê-hô-va phán: Các th y
t l h Lê-vi v dòng Xa- c, n g n ta ng h u vi c ta, ng i khá cho h
20
m t con bò c t ng h làm l chu c t i. Ng i khá l y huy t nó bôi trên
b n s ng bàn th và b n góc khuôn, và trên l i vòng theo, ng làm s ch bàn th và
21
làm l chu c t i cho nó. Ng i khá em con bò c dâng làm l chu c t i mà
22
t i trong n i nh s n c a nhà, ngoài n i thánh. Ngày th hai, ng i khá
dâng m t con dê c không tì vít vì l chu c t i, vì s làm s ch bàn th , nh ã dùng
23
bò c mà làm s ch v y. Khi ng i ã xong s làm s ch, thì khá dâng m t con bò
24
c t không tì vít, và m t con chiên c không tì vít, b t ra t trong b y. Ng i
s em hai v t ó g n tr c m t c Giê-hô-va, các th y t l r i mu i lên,
25
và dâng làm c a l thiêu cho c Giê-hô-va. Th ng b y ngày, m i ngày ng i khá
s m m t con dê c, làm l chu c t i; và s m m t con bò c t , m t con
26
chiên c không tì vít, b t ra t trong b y. Th ng b y ngày, ph i làm l chu c t i
27
cho bàn th , ph i làm s ch nó, bi t nó riêng ra thánh. Sau nh ng ngày y qua r i, t
ngày th tám tr i, khi các th y t l s dâng c a l thiêu và c a l thù ân c a các
ng i trên bàn th y, thì ta s nh m cho, Chúa Giê-hô-va phán v y.

Chapter 44

1
o n ng i em ta n hiên c a ngoài c a n i thánh, ngó v phía ông. C a
2
y v n óng. c Giê-hô-va bèn phán cùng ta r ng: Hiên c a n y s óng luôn
không m n a. Ch ng ai c vào b i hiên c a n y, vì Giê-hô-va c Chúa Tr i
3
c a Y-s -ra-ên ã vào b i ó; v y c a y s óng l i. Ch có vua, vì ng i là
vua, thì có th n ng i t i ó ng n bánh tr c m t c Giê-hô-va. Vua s
4
vào b i nhà ngoài c a hiên c a, và c ng ra b i ng y. R i ng i d t ta b i
hiên c a phía b c n tr c nhà. Ta nhìn xem, và n y, vinh quang c a c Giê-hô-va
5
y d y nhà c Giê-hô-va, thì ta s p m t xu ng. B y gi c Giê-hô-va phán
cùng ta r ng: H i con ng i, khá chú ý k càng; l y m t ngó và l y tai nghe m i i u
ta s phán cùng ng i, v m i m ng l nh m i l lu t c a nhà c Giê-hô-va. Hãy
6
c n th n coi sóc l i vào c a nhà, và h t th y các ng ra c a n i thánh. Ng i
khá nói cùng k b n ngh ch t c là nhà Y-s -ra-ên r ng: Chúa Giê-hô-va phán nh v y:
7
H i nhà Y-s -ra-ên, m i s áng g m ghi c c a các ng i ã r i. Các
ng i ã d t nh ng con cái dân ngo i, là nh ng k không c t bì b lòng chúng nó
c ng nh v th t chúng nó, vào trong n i thánh ta ng làm ô u nhà ta, khi các ng i
dâng bánh, m và huy t c a ta; nh v y các ng i ã ph m l i giao c ta b i
8
m i s g m ghi c c a các ng i. Chính các ng i không gi v t thánh ta; nh ng
9
các ng i ã l p ng i khác thay mình mà gi v t thánh ta trong n i thánh ta. Chúa
Giê-hô-va phán nh v y: Ch ng có m t ng i ngo i nào không c t bì v lòng nó c ng
nh v th t nó mà c vào trong n i thánh ta; không, ch ng có m t ng i ngoài nào
10
gi a con cái Y-s -ra-ên c vào ó. V l i, khi dân Y-s -ra-ên l m l c, thì
nh ng ng i Lê-vi ã i cách xa ta, b ta ng h u vi c th n t ng nó, s mang
11
t i l i mình. D u v y, chúng nó s h u vi c trong n i thánh ta, làm k gi c a
nhà, s h u vi c n i nhà, s vì dân s gi t nh ng con sinh nh làm c a l thiêu và
12
các c a l khác, s ng tr c m t dân s ng h u vi c nó. Vì chúng nó ã
h u vi c dân s tr c m t nh ng th n t ng c a nó, và ã nên d p t i cho nhà
Y-s -ra-ên; vì c ó, ta ã gi tay lên ngh ch cùng chúng nó, v y chúng nó s mang t i
13
l i mình, Chúa Giê-hô-va phán v y. Chúng nó s không n g n ta ng làm tr n
các công vi c th y t l tr c m t ta. Chúng nó s không n g n v t thánh nào
c a ta, hãy v t r t thánh; song s mang s nhu c nha và nh ng s g m ghi c mình
14
ã ph m. Nh ng mà ta s l p chúng nó lên ng coi gi nhà, ng làm tr n ch c
15
v và m i công vi c c n trong ó. n nh các th y t l h Lê-vi, con cháu
c a Xa- c, còn coi gi n i thánh ta khi con cái Y-s -ra-ên l m l c cách xa ta, nh ng

k ó s g n ta ng h u vi c, s ng tr c m t ta ng dâng m và huy t,
16
Chúa Giê-hô-va phán v y. Aáy là nh ng k s vào n i thánh ta, n g n n i bàn ta
17
ng h u vi c ta, và gi v t ta. Khi chúng nó vào b i các c a c a hành lang trong,
thì s m t áo b ng gai; chúng nó s không m c b ng lông chiên trong khi h u vi c
18
n i các hiên c a c a hành lang và n i nhà. Chúng nó s i kh n b ng gai trên
u và m c qu n ùi b ng gai n i l ng, th v i nào hay m hôi thì không m c
19
l y. Nh ng khi chúng nó i qua n i hành lang ngoài, là n i dân s ng, thì ph i
c i áo x ng h u vi c, trong các phòng thánh, và m c áo khác, h u cho không l y áo
20
mình làm cho dân s nên thánh. Chúng nó s không c o u, và không tóc dài,
21
nh ng s c t tóc. Ch ng có th y t l nao c u ng r u khi vào n i hành
22
lang trong. Chúng nó không c l y n bà góa ho c b mà làm v ; nh ng
ph i l y gái ng trinh v dòng nhà Y-s -ra-ên, hay là l y v góa c a m t th y t
23
l . Chúng nó s d y dân ta phân bi t i u chi là thánh v i i u chi là t c; làm cho
24
dân ta bi t i u ô u và i u thánh s ch khác nhau là th nào. Khi có s ki n x y
n, chúng nó ph i x oán, và ph i x oán theo m ng l nh ta; chúng nó s vâng
gi các lu t pháp ta và các l lu t ta trong m i k l c a ta, và làm cho các ngày sa-bát
25
ta nên thánh. Ch ng có m t ai trong chúng nó c n g n thây k ch t, e b ô
u ch ng; song le, th y t l có th b ô u vì cha mình, vì m mình, vì m t ng i
26
anh em, hay là vì m t ng i ch em không ch ng. Sau s c s ch, s k là
27
b y ngày. Cái ngày mà th y t l y s vào trong n i thánh, trong hành lang trong,
ng h u vi c t i ó, thì ph i dâng c a l chu c t i mình, Chúa Giê-hô-va phán v y.
28
Còn nh gia tài dành cho chúng nó, thì chính ta là gia tài c a chúng nó ây. Các ng i
29
ch cho chúng nó s n nghi p gì trong Y-s -ra-ên; chính ta là s n nghi p chúng nó.
Chúng nó s nuôi mình b ng nh ng c a l chay, c a l chu c s m c l i, và c a
l chu c t i; l i h v t chi kh n dâng b i trong dân Y-s -ra-ên thì s thu c v chúng
30
nó. Các hoa qu u mùa c a m i th s n v t, cùng h t th y c a l chay mà
các ng i dâng, u s thu c v th y t l . Các ng i c ng s cho các th y t
l b t nh i u mình c a mình, h u làm cho s chúc ph c yên ngh n i nhà các
31
ng i. Các th y t l không nên n th t c a m t con thú nào ch t t nhiên, hay
là b xé, ho c th t chim, ho c th t thú.

Chapter 45

1
Khi các ng i b t th m mà chia x ra làm s n nghi p, khá l y tr c m t ph n
c a t mà dâng cho c Giê-hô-va, ph n y s là thánh. B dài nó s là hai m i
l m ngàn c n, và b ngang ng i ngàn c n; gi i h n nó n âu u là thánh c .
2
Trên ph n t y, các ng i khá l y m t mi ng vuông b dài n m tr m, b ngang
n m tr m, làm n i thánh; chung quanh mi ng t ó s có m t kho ng t
3
tr ng là n m m i cu- ê. X ã o m t l n, v y các ng i khá riêng ra
m t kho ng dài hai m i l m ngàn và r ng m i ngàn, t n i thánh, là n i
4
r t thánh t i ó. Aáy s là ph n thánh c a mi ng t y; nó s thu c v các
th y t l , là k h u vi c n i thánh, n g n c Giê-hô-va ng làm ch c v
5
mình. ó s là ch xây nhà cho h , và m t ch thánh cho n i thánh. M t ph n
khác b dài hai m i l m ngàn, b ngang m i ngàn, s thu c v các ng i Lê-vi.
6
Các ng i n y làm ch c v trong nhà, s có c hai m i cái phòng. V ph n
t thành ph , các ng i khá l y n m ngàn b ngang, và hai m i l m ngàn b dài;
7
ch y r c theo ph n t thánh ã l y tr c; y s v ph n c nhà Y-s -ra-ên.
n i t thánh ã dâng cùng t d ng thành ph , ch bên t bên h u i nhau,
s thu c v ph n vua; phía tây n gi i h n phía tây c a n c, phía ông n
gi i h n phía ông c a n c, b dài cùng gi i h n ông tây c a t thánh ng
8
nhau. Aáy s là ph n t c a vua, s n nghi p c a ng i trong Y-s -ra-ên; và các
vua ta s không hòa hi p dân ta n a, nh ng các vua s chia ph n còn l i c a mi ng
9
t cho trong các chi phái nhà Y-s -ra-ên. Chúa Giê-hô-va phán nh v y: H i các vua
Y-s -ra-ên, th ã cho các ng i r i! Khá b s b o ng c và hà hi p; làm
s oán xét và công bình; hãy gi i c u dân ta kh i nh ng s hà l m c a ng i, Chúa
10
Giê-hô-va phán v y. Hãy có nh ng cái c n công bình, cái ê-pha công bình, cái bát công
11
bình. Cái ê-pha và cái bát ph i có s c ch a b ng nhau; cái bát ch a c m t ph n
12
m i c a hô-me; cái l ng c a nó s theo hô-me làm m c. M t si c-l b ng hai
m i ghê-ra; hai m i si c-l , c ng v i hai m i l m si c-l , c ng v i m i
13
l m si c-l , là m t min. N y là l v t dâng mà các ng i ph i l y ra tr c:
m i m t hô-me lúa mì l y m t ph n sáu ê-pha, m i m t hô-me m ch nha l y m t
14
ph n sáu ê-pha, còn nh d u và nh ng bát d u thì m i cô-r khá l y tr c m t
15
ph n m i, m t cô-r b ng m t hô-me m i bát, vì m i bát là m t hô-me.

Trong nh ng ng c m nhu n c a Y-s -ra-ên, m i hai tr m con chiên thì s
l y m t chiên con làm c a l chay, c a l thiêu, c a l thù ân, ng làm con sinh
chu c t i cho dân s , Chúa Giê-hô-va phán v y. 16 H t th y dân trong x s ph i l y
tr c l v t dâng y ra dâng cho vua trong Y-s -ra-ên. 17 Nh ng vua khá gi mà s m
s a nh ng c a l thiêu, c a l chay, và l quán khi ngày l , ngày tr ng m i, ngày
sa-bát, cùng m i ngày l c a nhà Y-s -ra-ên. Vua s dâng c a l chu c t i, c a l
chay, c a l thiêu, và c a l thù ân, ng vì nhà Y-s -ra-ên làm s chu c t i. 18 Chúa
Giê-hô-va phán nh v y: Ngày m ng m t tháng giêng, ng i khá l y m t con bò c
t không tì vít, và khá làm s ch n i thánh. 19 Th y t l s l y huy t c a con sinh
t chu c t i mà bôi lên các tr c a nhà, trên b n góc khuôn bàn th , và trên các tr c ng
c a hành lang trong. 20 Ngày m ng b y tháng y, ng i c ng làm s ó cho nh ng
ng i vì l m l ho c ngu d i mà ph m t i; y các ng i s làm l chu c t i cho
nhà nh v y. 21 Ngày m i b n tháng giêng, các ng i khá gi l V t-qua trong
b y ngày; ph i n bánh không men. 22 Ngày ó, vua s vì mình và vì c dân s c a
t mà s m m t con bò c làm c a l chu c t i. 23 Trong b y ngày c a k l ,
m i ngày vua s s m b y con bò c và b y con chiên c không tì vít làm c a l
thiêu cho c Giê-hô-va th ng b y ngày; và m i ngày m t con dê c làm c a l
chu c t i. 24 Vua c ng thêm vào ó c m i con bò c m t ê-pha, m i con chiên
c m t ê-pha, m i ê-pha m t hin d u ng làm c a l chay. 25 Ngày r m tháng
b y v k l , th ng trong b y ngày, vua c ng s s m nh ng c a l chu c t i,
c a l thiêu, c a l chay và d u y nh tr c.

Chapter 46

1 Chúa Giê-hô-va phán nh v y: C ng c a hành lang trong, ngó v phía ông, s
óng luôn trong sáu ngày làm vi c; nh ng ngày sa-bát thì s m , và ngày tr ng m i c ng
s m . 2 Vua s n n i ó do c ng nhà ngoài, và ng g n tr c ng trong khi
các th y t l s m c a l thiêu và c a l thù ân. Vua s l y trên ng ch hiên c a,
r i, b c ra, và c a s không óng l i tr c khi chi u t i. 3 Nh ng ngày sa-bát và
ngày tr ng m i, dân s c a t s th l y tr c m t c Giê-hô-va n i l i vào
hiên c a y. 4 C a l thiêu mà vua s dâng cho c Giê-hô-va n i ngày sa-bát là sáu

5
con chiên con không tì vít. C a l chay s là m t ê-pha theo con chiên c, còn v các
6
chiên con thì vua mu n dâng chi tùy s c, và m i ê-pha èo m t hin d u. Ngày tr ng
m i, vua s s m m t con bò c t không tì vít, sáu con chiên con và m t con chiên
7
c c ng ph i cho không tì vít. V c a l chay, vua s s m m t ê-pha theo con bò
c, m t ê-pha theo con chiên c, còn v các chiên con thì vua dâng chi tùy s c, và m i
8
ê-pha èo m t hin d u. Khi vua vào, thì do ng thu c v nhà ngoài c a c ng mà
9
qua, và c ng s ra theo ng y. Khi dân s c a t vào ng ch u tr c
m t c Giê-hô-va n i k l , thì h k nào vào b i ng c ng phía b c mà th
l y, s ra b i ng c ng phía nam; còn k nào vào b i ng c ng phía nam, s
ra b i ng c ng phía b c: không c tr ra b i ng c ng mà mình ã
10
vào, nh ng ph i ra th ng tr c m t mình. vua s vào cùng v i dân s m t lúc; và
11
khi ai n y ra thì chính vua c ng ra. Trong các k l và các ngày l tr ng th , c a l
chay s là m t ê-pha theo con bò c, và v các chiên con thì vua mu n dâng chi tùy s c,
12
m i m t ê-pha èo m t hin d u. Khi vua s m cho c Giê-hô-va m t c a l l c
hi n (c a l thiêu ho c c a l thù ân), thì s m c ng h ng ông cho ng i, và
ng i khá s m c a l thiêu mình và nh ng c a l thù ân mình nh ng i s m các
c a l y trong ngày sa-bát; o n ng i tr lui, và khi ã ra r i khá óng c ng l i.
13
M i ngày ng i khá s m cho c Giê-hô-va m t con chiên con giáp n m, không tì
14
vít, vào m i bu i mai. M i bu i mai ng i khá s m theo chiên con m t ph n sáu
ê-pha v i m t ph n ba hin d u hòa b t, là c a l chay. C a l chay dâng cho c
15
Giê-hô-va h ng ngày theo l lu t i i. H t th y nh ng bu i mai, ng i ta
16
s s m chiên con, c a l chay, và d u, làm c a l thiêu mãi mãi. Chúa Giê-hô-va phán
nh v y: Khi vua l y v t chi mà ban cho m t trong các con trai mình, thì v t y s thu c
17
v các con trai ng i làm gia tài; y là thu c v chúng nó b i quy n n gia tài.
Nh ng n u vua l y v t chi c a s n nghi p mình mà ban cho m t trong các y t
mình, thì v t y s thu c v k y t cho n n m phóng m i; r i thì v t y
18
tr v vua. C nghi p c a vua thì ph i thu c v các con trai ng i. Vua ch l y
chi h t v gia tài c a dân, mà u i chúng nó kh i c nghi p chúng nó; vua s l y c a
riêng mình mà ban cho các con trai mình làm c nghi p, h u cho dân ta ai n y không b tan
19
l c kh i c nghi p mình. R i ó, ng i d n ta do l i vào k bên c ng, mà d t
ta vào các phòng thánh c a các th y t l , h ng v phía b c; và n y, có m t ch
20
trong n i sâu, v phía tây. Ng i b o ta r ng: ó là n i các th y t l n u nh ng

c a l chu c t i và chu c s m c l i, và h p nh ng c a l chay, h u cho không
21
em ra n i hành lang ngoài   cho dân nên thánh. o n ng i em ta ra n i hành
lang ngoài, và em ta qua g n b n góc hành lang; n y, m i góc hành lang có m t cái sân.
22
N i b n góc hành lang có nh ng sân bao l y, dài b n m i cu- ê và r ng ba m i
23
cu- ê; h t th y b n sân   u dài r ng b ng nhau trong c b n góc. Có m t cái
t ng bao l y b n cái sân y, và chung quanh d i ch n t ng có nh ng ch
24
n u. Ng i b o ta r ng: ây là nh ng nhà b p, là n i nh ng k làm vi c trong
nhà n u th t t c a dân s .

Chapter 47

1
K   ó, ng i d n ta em ta v c a nhà; và n y, có nh ng n c v ng ra t
d i ng ch c a, v phía ông; vì m t tr c nhà ngó v phía ông, và nh ng n c
2
y xu ng t d i bên h u nhà, v phía nam bàn th . Ng i em ta ra b i   ng
c ng phía b c, và d n ta   i vòng quanh b i   ng phía ngoài, cho   n c ng ngoài,
t c là b i   ng c ng h ng ông; và n y, có nh ng n c ch y v bên h u.
3
Ng i d n ta s n lên phía ông, tay c m m t cái dây, l y dây o   c m t ngàn
4
cu- ê; ng i khi n ta l i qua n c, n c v a   n m t cá ta. Ng i l i o
m t ngàn, và khi n ta l i qua n c, n c v a   n   u g i ta. Ng i l i o
5
m t ngàn, và khi n ta l i qua n c, n c lên   n hông ta. Ng i l i o m t
ngàn n a; b y gi là m t con sông, ta không l i qua   c; vì n c ã lên, ph i p
6
b i; y là m t con sông mà ng i ta không có th l i qua. B y gi ng i b o ta
7
r ng: H i con ng i, có th y không? R i ng i em ta tr l i n i b sông. Khi
8
n ó r i, n y, bên n y và bên kia b sông có cây r t nhi u. Ng i b o ta r ng:
Nh ng n c n y ch y th ng   n ph ng ông, xu ng n i   ng b ng, và ch y
9
v bi n; và khi ã ch y v bi n, n c bi n s tr nên ng t. Kh p n i nào sông
y ch y   n, thì m i v t hay s ng, t c là v t   ng trong n c,   u s   c
s ng; và   ó s có loài cá r t nhi u. N c y ã   n ó thì n c bi n tr nên
10
ng t, và kh p n i nào sông   y ch y   n thì m i v t s ng   ó. Nh ng k
ánh cá s   ng trên b sông y; t Eân-Ghê- i cho   n Eân-Ê-la-im s làm m t
n i   gi ng l i; nh ng có trong ó c   th và r t nhi u, c ng nh   trong

11
bi n l n. Nh ng nh ng ch m nh ng b ng c a bi n y s không tr nên ng t,
12
mà b làm t mu i. G n bên sông y, trên b n y và b kia, s sanh th
cây có trái n c, lá nó không h héo r ng, và trái nó không h d t. M i tháng nó s
sanh ra trái m i, vì nh ng n c t i nó ch y ra t n i thánh. Trái nó dùng n, lá
13
nó dùng làm thu c. Chúa Giê-hô-va phán nh v y: N y là gi i h n c a cõi t
mà các ng i s chia cho m i hai chi phái Y-s -ra-ên làm s n nghi p. Giô-sép s có
14
hai ph n. Các ng i s c nó mà chia nhau làm s n nghi p; vì ta ã th s
ban x n y cho t ph các ng i, thì các ng i s c t y làm k ph n.
15
N y là gi i h n c a t; v phía b c, t bi n l n, theo con ng H t-lôn
16
cho n ng sang Xê- át, Ha-mát, Bê-r t và Síp-ra-im, gi a b cõi a-mách và
17
b cõi Ha-mát, Hát-se-Hát-thi-côn trên b cõi Ha-v -ran. Aáy v y b cõi ch y dài t
bi n n Há-sa-Ê-nôn, trên b cõi a-mách v phái b c l y Ha-mát làm gi i h n; y
18
s là phía b c. Phía ông ch y dài gi a Ha-v -ran, a-mách, Ga-la-át và t
Y-s -ra-ên, d c theo sông Giô- anh. Các ng i khá o ph n t t b cõi phía b c
19
cho n bi n phía ông; y s là phía ông. Phía nam ch y t Tha-ma cho n
20
sông Mê-ri-ba, t i Ca- e, n khe Ê-díp-tô, cho n bi n l n; y là phía nam. Phía
21
tây s là bi n l n, t b cõi phía nam cho n l i vào Ha-mát; y là phía tây. Các
22
ng i khá chia t n y cho nhau, theo chi phái Y-s -ra-ên; các ng i khá b t th m
mà chia cho các ng i và cho nh ng ng i ngo i trú ng gi a các ng i và sanh con
cái gi a các ng i. Các ng i s coi chúng nó nh là k b n t c gi a con cái
23
Y-s -ra-ên. Ng i ngo i s trú ng trong chi phái nào, thì các ng i s l y s n
nghi p ó mà c p cho nó, Chúa Giê-hô-va phán v y.

Chapter 48

1
N y là tên các chi phái: ph n t kh i t phía c c b c và ch y dài t phía H t-lôn
cho n ng vào Ha-mát và Hát-sa-Ê-nôn, n i b cõi a-mách h ng v phía b c
2
n Ha-mát, t phía ông n phía tây, là ph n t thu c v c a an. Trên b
3
cõi an, t phía ông n phía tây, s là ph n c a A-se. Trên b cõi A-se, t phía

4
ông n phía tây, s là ph n c a Nép-ta-li. Trên b cõi c a Nép-ta-li, t phía ông
5
n phía tây, s là ph n c a Ma-na-se. Trên b cõi c a Ma-na-se, t phía ông n
6
phía tây, s là ph n c a Eùp-ra-im. Trên b cõi c a Eùp-ra-im, t phía ông n phía
7
tây, s là ph n c a Ru-bên. Trên b cõi c a Ru-bên, t phía ông n phía tây, s
8
là ph n c a Giu- a. Trên b cõi c a Giu- a, t phía ông n phía tây, s là ph n
mà các ng i s dâng; ph n y s là hai m i l m ngàn c n b ngang, và b dài
t ông sang tây b ng m i m t ph n c a các ph n. N i thánh ta s gi a ph n
9
y. Ph n t mà các ng i s dâng cho c Giê-hô-va s có hai m i l m ngàn
10
c n b dài và m i ngàn c n b ngang. Ph n t thánh y s cho các th y
t l ; s có hai m i l m ngàn c n b ngang v phía tây, m i ngàn c n b ngang
v phía ông, v phía nam hai m i l m ngàn c n b dài; n i thánh c a c Giê-hô-va
11
s chính gi a. Ph n t y s cho các th y t l ã c bi t ra
thánh, t c là cho các con trai c a Xa- c, là nh ng k làm ch c v n i thánh ta không
12
l m l c trong khi con cái Y-s -ra-ên cùng ng i Lê-vi i l m l c. Chúng nó s có
m t ph n s n dành trong ph n ã trích ra trên a h t, là ph n r t thánh, k b cõi
13
ng i Lê-vi; vì ng i Lê-vi s choán ph n r c theo b cõi các th y t l , hai
m i l m ngàn c n b dài và m i ngàn b ngang; ngh a là c b dài hai m i
14
l m ngàn c n, b ngang m i ngàn c n. Ph n y chúng nó s không c bán,
không c i, không c nh ng trai u mùa c a t cho ng i khác, vì
15
nó ã bi t ra thánh cho c Giê-hô-va. Còn l i n m ngàn c n b ngang trên hai
m i l m ngàn c n b dài, thì s là m t noi t c, làm thành ph s chính gi a.
16
N y là t vuông c a nó: phía b c b n ngàn n m tr m, phía nam b n ngàn n m tr m
17
c n, phía ông b n ngàn n m tr m, phía tây b n ngàn n m tr m. t ngo i ô
c a thành ph v phía b c s có hai tr m n m ch c c n, phía nam hai tr m n m
18
ch c, phía ông hai tr m n m ch c, và phía tây hai tr m n m ch c. Còn nh mi ng
t th a l i, r c theo ph n t thánh, b dài là m i ngàn c n phía ông và m i
ngàn c n phía tây, t c là b dài c a ph n t thánh y, thì hoa l i nó s dùng làm
19
n cho nh ng k làm vi c trong thành. Nh ng k làm vi c trong thành, thu c v
20
h t th y các chi phái Y-s -ra-ên, s cày c y ph n t y. T ng c ng b m t
c a ph n trích ra là hai m i l m ngàn c n b dài, hai m i l m ngàng c n b ngang;
các ng i khá trích ra m t góc t c a ph n t thánh y ng làm a ph n thành

21
ph . Ph n còn l i s thu c v vua, v hai bên t thánh ã trích ra và a
ph n thành ph , b dài hai m i l m ngàn c n c a ph n t trích ra, cho n b
cõi phía ông; và v phía tây, b dài hai m i l m ngàn c n cho n b cõi phía tây,
r c theo các ph n c a các chi phái. Aáy s là ph n c a vua; và ph n t thánh ã trích
22
ra cùng n i thánh c a nhà s chính gi a. Nh v y thì ph n c a vua s là c
m t kho ng g m gi a b cõi Giu- a và b cõi Bên-gia-min, tr ra s n nghi p c a
23
ng i Lê-vi và a ph n thành ph , còn th y c s thu c v vua. V ph n các
24
chi phái còn l i: t ông n tây m t ph n cho Bên-gia-min; trên b cõi Bên-gia-min,
25
t ông n tây, m t ph n cho Si-mê-ôn; trên b cõi Si-mê-ôn, t ông n tây,
26
m t ph n cho Y-sa-ca; trên b cõi Y-sa-ca, t ông n tây, m t ph n cho Sa-bu-lôn;
27 28
trên b cõi Sa-bu-lôn, t ông n tây, m t ph n cho Gát; và trên b cõi Gát n i
phía nam h ng v phía nam, b cõi ch y t Tha-ma n sông Mê-ri-ba, Ca- e,
29
n khe Ê-díp-tô, cho n bi n l n. Aáy là t mà các ng i s dùng cách b t
th m ch nh cho các chi phái Y-s -ra-ên làm c nghi p; và y s là ph n c a chúng
30
nó, Chúa Giê-hô-va phán v y. N y là nh ng l i ra c a thành ph : V phía b c, b n
31
ngàn n m tr n c n; nh ng c a thành s i tên c a các chi phái Y-s -ra-ên. Phía
32
b c ba c a: c a Ru-bên là m t; c a Giu- a là m t; c a Lê-vi là m t. Phía ông
b n ngàn n m tr m c n, và ba c a: c a Giô-sép là m t; c a Bên-gia-min là m t; c a
33
an là m t. Phía nam, o b n ngàn n m tr m c n, và ba c a: c a Si-mê-ôn là m t;
34
c a Y-sa-ca là m t; c a Sa-bu-lôn là m t. Phía tây, b n ngàn n m tr m c n, và ba
35
c a: c a Gát là m t; c a A-sa là m t; c a Nép-ta-li là m t. Châu vi thành s có m i
tám ngàn c n; và rày v sau tên thành s là: " c Giê-hô-va ó!"

Daniel

Chapter 1

1
N m th ba v i Giê-hô gia-kim, vua Giu- a, thì Nê-bu-cát-n t-sa, vua Ba-by-lôn,
2
n thành Giê-ru-sa-lem và vây l y. Chúa phó Giê-hô-gia-kim vua Giu- a, và m t ph n

khí m nh c a nhà c Chúa Tr i vào tay ng i. Nê-bu-cát-n t-sa em khí m nh y
v t Si-nê -a, vào nhà c a th n mình, và trong kho c a th n mình. 3 Vua truy n
cho Aùt-bê-na, là ng i làm u các ho n quan mình, l y trong con cái Y-s -ra-ên, trong
dòng vua, và trong hàng quan sang, mà em n 4 m y k trai tr không có t t nguy n,
m t mày xinh t t, t p m i s khôn ngoan, bi t cách trí, s thông hi u khoa h c,
có th ng ch u trong cung vua, và d y cho h c th c và ti ng c a ng i Canh- ê.
5 Vua nh m i ngày ban cho h m t ph n ngon vua n và r u vua u ng, h u
cho khi ã nuôi h nh v y ba n m r i, thì h s ng ch u tr c m t vua. 6
Trong b n ó có a-ni-ên, Ha-na-nia, Mi-sa-ên và A-xa-ria là thu c v con cái Giu- a. 7
Ng i làm u ho n quan t tên cho h : a-ni-ên tên Bên-t -xát-sa; cho Ha-na-nia
tên Sa- -r c; cho Mi-sa-ên tên Mê-sác; và cho A-xa-ria tên A-b t-Nê-gô. 8 V , a-ni-ên
quy t nh trong lòng r ng không ch u ô u b i ngon vua n và r u vua u ng,
nên c u xin ng i làm u ho n quan ng b t mình ph i t làm ô u . 9
c Chúa Tr i khi n a-ni-ên c n và th ng xót tr c m t ng i làm u
ho n quan. 10 Ng i làm u ho n quan b o a-ni-ên r ng: Ta s vua, là ch ta,
ã ch nh n u ng c a các ng i. L nào vua s th y m t mày các
ng i ti u t y h n nh ng k trai tr khác ng tu i v i các ng i, và các ng i
n p u ta cho vua sao? 11 a-ni-ên bèn nói v i Ham-mên-xa mà ng i làm u ho n
quan ã khi n coi sóc a-ni-ên, Ha-na-nia, Mi-sa-ên và A-xa-ria, r ng: 12 Tôi xin ông hãy
th nh ng k tôi t ông trong m i ngày, cho chúng tôi ch n rau u ng n c. 13
Sau ó, s nhìn nét m t chúng tôi v i nét m t nh ng k trai tr n n ngon c a
vua; r i ông s làm cho nh ng k tôi t ông theo nh i u ông ã th y. 14 Ham-mên-xa
nh m l i h xin, và th h trong m i ngày. 15 M i ngày y qua r i, th y m t
h l i có v xinh t i y n h n m i k trai tr khác ã n ngon vua
n. 16 V y, Ham-nên-xa c t ph n n ngon và r u c a h , và cho h n rau.
17 V , c Chúa Tr i ban cho b n ng i trai tr ó c thông bi t t sáng trong
m i th h c th c và khôn ngoan. a-ni-ên c ng bi t c m i s hi n th y và
chiêm bao. 18 n k vua nh em h n, thì ng i làm u ho n quan
d t h n tr c m t Nê-bu-cát-n t-sa. 19 Vua nói chuy n cùng h ; và trong h t
th y b n h , không th y ai b ng a-ni-ên, Ha-na-nia, Mi-sa-ên, và A-sa-ria; v y h

20
c ng ch u tr c m t vua. V , khi vua h i h nh ng câu h i v m i
s khôn ngoan sáng su t, thì th y h gi i h n g p m i nh ng ng bóng và thu t
21
s trong c n c mình. V y nên a-ni-ên c ó cho n n m u i vua
Si-ru.

Chapter 2

1
Trong n m th hai i vua Nê-bu-cát-n t-sa, vua th y chiêm bao, thì trong lòng b i
2
r i và m t gi c ng . V y vua truy n òi các ng bóng, thu t s , th y bói, và
ng i Canh- ê c t ngh a chiêm bao cho vua. H bèn n ch u tr c m t vua.
3
Vua nói cùng h r ng: Ta ã th y m t chiêm bao; và lòng ta b i r i, mu n bi t chiêm
4
bao ó. Nh ng ng i Canh- ê nói cùng vua b ng ti ng A-ram r ng: Tâu vua, chúc
vua s ng i i! Xin thu t chiêm bao cho nh ng k tôi t vua, và chúng tôi s gi i
5
ngh a. Vua tr l i cho nh ng ng i Canh- ê r ng: S y ã ra kh i ta. N u các
ng i không nói cho ta bi t chiêm bao ó th nào và l i gi i nó làm sao, thì các ng i
6
s b phân thây, nhà các ng i s tr nên ng phân. Nh ng n u các ng i t
chiêm bao và l i gi i nó cho ta, thì các ng i s c l v t, ph n th ng, và vinh
7
hi n l n t n i ta. Các ng i hãy t cho ta chiêm bao ó và l i gi i nó th nào.
H tâu l i l n th hai r ng: Xin vua k chiêm bao cho nh ng k tôi t vua, và chúng
8
tôi s c t ngh a. Vua r ng: Ta bi t ch c các ng i tìm cách hu n thì gi , vì
9
các ng i th y s y ã ra kh i ta. Nh ng, n u các ng i không t cho ta bi t
chiêm bao, thì c ng ch có m t lu t cho các ng i; vì các ng i ã i u ình v i
nhau em nh ng l i gi d i b y b nói cùng ta, cho n ngày gi s thay i.
V y, hãy nói chiêm bao cho ta, và ta s bi t r ng các ng i có th gi i ngh a c.
10
Nh ng ng i Canh- ê tâu l i cùng vua r ng: Ch ng có ng i nào trên t n y
có th t ra vi c c a vua; vì ch ng có vua nào, chúa nào, ng i cai tr nào em vi c
11
nh th h i ng bóng, thu t s , hay ng i Canh- ê nào. Vì s vua òi là hi m
có, và không ai có th t cho vua c, ch có các vì th n không v i loài xác th t.
12
V y nên vua phát t c mình và gi n d l m, bèn truy n m ng l nh gi t ch t h t
13
nh ng bác s c a Ba-by-lôn. V y m ng l nh ó ã truy n ra; ng i ta h u em

14
gi t h t th y nh ng bác s , l i tìm a-ni-ên cùng ng b n ng i gi t.
B y gi a-ni-ên l y s khôn ngoan trí th c mà nói v i A-ri- c, quan th v c a vua,
15
ã i ra ng gi t nh ng bác s c a Ba-by-lôn. Ng i c t ti ng nói cùng A-ri- c,
quan th v c a vua, r ng: Sao l i có m ng l nh nghiêm c p d ng y ra t vua?
16
A-ri- c bèn k chuy n cho a-ni-ên rõ. T c thì a-ni-ên vào, xin vua cho mình m t
17
h n n a, h u có th gi i ngh a i m chiêm bao ó cho vua. o n, a-ni-ên tr
18
v nhà, và t s y cho các b n mình là Ha-na-nia, Mi-sa-ên và A-xa-ria. Ng i xin
h c u c Chúa Tr i trên tr i d lòng th ng xót h v s kín nhi m n y,
h u cho a-ni-ên và ng b n mình kh i ph i ch t v i nh ng bác s khác c a
19
Ba-by-lôn. V y s kín nhi m c t ra cho a-ni-ên trong s hi n th y ban
20
êm; a-ni-ên bèn ng i khen Chúa trên tr i. o n a-ni-ên c t ti ng nói r ng:
Ng i khen danh c Chúa Tr i i i vô cùng! vì s khôn ngoan và quy n n ng
21
u thu c v Ngài. Chính Ngài thay i thì gi và mùa, b và l p các vua; ban s
22
khôn ngoan cho k khôn ngoan, và s thông bi t cho k t sáng. Chính Ngài t ra nh ng
23
s sâu xa kín nhi m; Ngài bi t nh ng s trong t i t m và s sáng v i Ngài.
H i c Chúa Tr i c a t ph tôi! Tôi c m n và ng i khen Ngài, vì Ngài ã ban cho
tôi s khôn ngoan và quy n phép, và bây gi Ngài ã khi n tôi bi t i u chúng tôi c u
24
h i Ngài, mà t cho chúng tôi bi t vi c c a vua. V y nên a-ni-ên n nhà A-ri- c,
là ng i vua ã truy n cho di t nh ng bác s c a Ba-by-lôn; và nói cùng ng i nh
v y: ng di t nh ng bác s c a Ba-by-lôn; nh ng hãy a tôi vào tr c m t vua,
25
thì tôi s gi i ngh a i m chiêm bao cho vua. B y gi A-ri- c v i vàng d n
a-ni-ên n tr c m t vua, và tâu cùng vua nh v y: Tôi ã tìm th y m t ng i
trong nh ng con cái Giu- a b b t làm phu tù, ng i y s cho vua bi t s gi i ngh a
26
ó. Vua c t ti ng nói cùng a-ni-ên, mà ng i ta v y g i là Bên-s -xát-sa, r ng:
Qu th t r ng ng i có th t cho ta bi t i m chiêm bao ta ã th y, và l i gi i
27
nó ch ng? a-ni-ên tr c m t vua tr l i r ng: S kín nhi m mà vua ã òi,
thì nh ng bác s , thu t s , ng bóng, th y bói u không có th t cho vua c.
28
Nh ng có m t c Chúa Tr i trên tr i t ra nh ng u kín nhi m; và ã cho
vua Nê-bu-cát-n t-sa bi t i u s t i trong nh ng ngày sau r t. V y, chiêm bao c a
29
vua và các s hi n th y c a u vua ã th y trên gi ng mình là nh v y: H i
vua, khi vua n m trên gi ng, có nh ng t t ng v s x y n sau n y, thì ng

30
hay t s kín nhi m ã cho vua bi t s s x y n. V ph n tôi, s kín nhi m
ó ã t ra cho tôi, không ph i vì tôi có s khôn ngoan gì h n ng i nào s ng; nh ng
c gi i ngh a cho vua hi u, và cho vua bi t nh ng ý t ng trong lòng mình.
31
H i vua, vua nhìn xem, và n y, có m t pho t ng l n. Pho t ng ó to l n và r c
32
r l th ng; ng tr c m t vua, và hình d ng d t n. y pho t ng n y
33
b ng vàng ròng; ng c và cách tay b ng b c; b ng và v b ng ng; ng ch n
34
b ng s t; và bàn ch n thì m t ph n b ng s t m t ph n b ng t sét. Vua nhìn
pho t ng cho n khi có m t hòn ó ch ng ph i b i tay c ra, n p vào
35
bàn ch n b ng s t và t sét c a t ng, và làm cho tan nát. B y gi s t, t
sét, ng, b c, và vàng u cùng nhau tan nát c ; tr nên nh r m rác bay trên sân p
lúa mùa h , ph i gió ùa i, ch ng tìm n i nào cho chúng nó; nh ng hòn ã p vào
36
pho t ng thì hóa ra m t hòn núi l n và y kh p t. ó là i m chiêm bao.
37
Bây gi chúng tôi s gi i ngh a ra tr c m t vua. H i vua, vua là vua các vua, vì
38
Chúa trên tr i ã ban n c, quy n, s c m nh, và s vinh hi n cho vua. Ngài ã
trao trong tay vua nh ng con cái loài ng i, nh ng thú ng và chim tr i, d u chúng nó
n i nào, Ngài c ng ã làm cho vua c cai tr h t th y; v y vua là cái u
39
b ng vàng. Nh ng sau vua, s d y lên m t n c khác, kém n c c a vua; r i
40
m t n c th ba, t c là ng, s cai qu n kh p t. L i có m t n c th
t m nh nh s t; vì s t hay p v và b t ph c m i v t, thì n c y c ng s
41
p v và nghi n nát nh là s t v y. Còn nh vua ã th y bàn ch n và ngón ch n
n a b ng t sét n a b ng s t, y là m t n c s ph i phân chia ra; nh ng trong
42
n c ó s có s c m nh c a s t, theo nh vua ã th y s t l n v i t sét.
43
Nh ng ngón ch n n a s t n a t sét, n c ó c ng n a m nh n a giòn. Vua
ã th y s t l n v i t sét, y là chúng nó l n nhau b i gi ng loài ng i; song
44
không dính cùng nhau, c ng nh s t không n v i t sét. Trong i các vua n y,
Chúa trên tr i s d ng nên m t n c không bao gi b h y di t, quy n n c y
không bao gi co m t dân t c khác; song nó s ánh tan và h y di t h t các n c
45
tr c kia, mà mình thì ng i i; Theo nh vua ã xem th y hòn á c
ra t núi, ch ng ph i b i tay, ã p v s t, ng, t sét, b c và vàng. c
Chúa Tr i l n ã cho vua bi t s sau n y s n. i m chiêm bao n y là th t, và
46
l i gi i nó là ch c ch n. B y gi vua Nê-bu-cát-n t-sa s p m t xu ng, l y

a-ni-ên, và truy n dâng l v t cùng th m cho ng i. 47
o n, vua c t ti ng
nói cùng a-ni-ên r ng: Qu th t, c Chúa Tr i các ng i là c Chúa Tr i c a
các th n, và là Chúa c a các vua; chính Ngài là ng t ra nh ng s kín nhi m n y. 48
Vua bèn tôn a-ni-ên lên sang tr ng và ban cho ng i nhi u l v t tr ng. Vua l p
ng i cai tr c t nh Ba-by-lôn, và làm u các quan cai nh ng bác s c a Ba-by-lôn.
49
a-ni-ên c u xin vua, thì vua l p Sa- -r c, Mê-sác và A-b t-Nê-gô cùng cai tr t nh
Ba-by-lôn, còn a-ni-ên thì ch u n i c a vua.

Chapter 3

1
Vua Nê-bu-cát-n t-sa làm m t pho t ng b ng vàng, cao sáu m i cu- ê và ngang
sáu cu- ê, ng trong ng b ng u-ca, thu c t nh Ba-by-lôn. 2
o n, vua
Nê-bu-cát-n t-sa sai nhóm các quan tr n th , lãnh binh, các công t c, các quan hình,
th kho, các ngh viên, qu n c, và các quan làm u các t nh, d l khánh
thành pho t ng mà vua Nê-bu-cát-n t-sa ã d ng lên. 3
V y, các quan tr n th , lãnh
binh, các công t c, các quan hình, th kho, các ngh viên, qu n c, và h t th y
nh ng ng i làm u các t nh u nhóm l i d l khánh thành pho t ng
mà vua Nê-bu-cát-n t-sa ã d ng lên; và h ng tr c pho t ng mà vua
Nê-bu-cát-n t-sa ã d ng. 4
B y gi s gi rao l n ti ng lên r ng: Các dân, các n c,
các th ti ng, ây n y, l nh truy n cho các ng i. 5
Khi nào các ng i nghe ti ng
còi, kèn, n c m, n s t, quy n, sáo và các th nh c khí, thì khá s p mình xu ng
th l y t ng vàng mà vua Nê-bu-cát-n t-sa ã d ng. 6
K nào không s p mình
xu ng và không th l y, t c thì s ph i qu ng vào gi a lò l a h c. 7
V y nên, khi
các dân nghe ti ng còi, kèn, n c m, n s t, quy n, và các th nh c khí, thì các dân,
các n c, các th ti ng, th y u s p mình xu ng, và th l y pho t ng vàng mà
vua Nê-bu-cát-n t-sa ã d ng. 8
Khi y, có m y ng i Canh- ê n g n t
cáo nh ng ng i Giu- a. 9
V y h c t ti ng và tâu cùng vua Nê-bu-cát-n t-sa r ng:
H i vua, nguy n vua s ng i i! 10
H i vua, chính vua ã ra l nh, h ng i
nào nghe ti ng còi, kèn, n c m, n s t, quy n, sáo và các th nh c khí, thì ph i
s p mình xu ng th l y t ng vàng; 11
và k nào không s p mình xu ng
th l y t ng ó, s ph i qu ng vào gi a lò l a h c. 12
V , ây có m y

ng i Giu- a kia mà vua ã l p lên cai tr t nh Ba-by-lôn, t c là Sa- -r c, Mê-sác
và A-b t-Nê-gô; h i vua, nh ng ng i y không kiêng n vua m t chút nào. H không
13
th các th n c a vua, và ch ng l y t ng vàng vua ã d ng. B y gi , vua
Nê-bu-cát-n t-sa t c mình n i gi n, truy n i u Sa- -r c, Mê-sác và A-b t-Nê-gô
14
n, thì nh ng ng i ó b i u n tr c m t vua. Vua Nê-bu-cát-n t-sa
c t ti ng nói cùng h r ng: H i Sa- -r c, Mê-sác, A-b t-Nê-gô, có ph i các ng i
15
c ý không th th n ta và không l y t ng vàng mà ta ã d ng lên ch ng? V y
bây gi , khi các ng i nghe ti ng còi, kèn, n c m, n s t, quy n, sáo và các th
nh c khí, mà các ng i s n sàng s p mình xu ng t quì l y pho t ng mà ta
ã làm nên, thì c; nh ng n u các ng i không quì l y, thì chính gi ó các ng i
s ph i qu ng vào gi a lò l a h c. R i th n nào có th gi i c u các ng i kh i
16
tay ta? Sa- -r c, Mê-sác và A-b t-Nê-gô tâu l i cùng vua r ng: H i Nê-bu-cát-n t-sa,
17
v s n y, không c n chi chúng tôi tâu l i cho vua. N y, h i vua! c Chúa Tr i
mà chúng tôi h u vi c, có th c u chúng tôi thoát kh i lò l a h c, và ch c c u chúng
18
tôi kh i tay vua. D u ch ng v y, h i vua, xin bi t r ng chúng tôi không h u vi c
19
các th n c a vua, và không th ph ng pho t ng vàng mà vua ã d ng. B y gi ,
vua Nê-bu-cát-n t-sa c gi n, bi n s c m t mình ngh ch cùng Sa- -r c, Mê-sác và
A-b t-Nê-gô; và c t ti ng truy n t lò l a nóng g p b y l n h n lúc bình th ng
20
ã t. Vua sai m y ng i m nh b o kia trong o binh mình trói Sa- -r c,
21
Mê-sác và A-b t-Nê-gô, mà qu ng vào lò l a h c. T c thì các ng i y b trói luôn
v i qu n trong, áo dài, áo ng n và các áo x ng khác, r i ng i ta qu ng h vào gi a
22
lò l a h c. Nh n vì m ng vua truy n kíp l m, mà lò l a thì t nóng l th ng,
nên nh ng ng i qu ng Sa- -r c, Mê-sác và A-b t-Nê-gô b ng n l a cháy ch t.
23
Còn ba ng i, Sa- -r c, Mê-rác, A-b t-Nê-gô, v n b trói mà r i vào gi a lò l a
24
h c. B y gi , vua Nê-bu-cát-n t-sa l y làm l , v i vàng ng d y, c t ti ng nói
cùng các ngh viên r ng: Nh ng k b ta trói mà qu ng vào gi a l a có ph i là ba
25
ng i không? H tâu cùng vua r ng: Tâu vua, ph i. Vua l i nói, N y, ta th y b n
ng i không có b trói, b c i gi a l a mà ch ng b th ng; và hình dong c a
26
ng i th t gi ng nh m t con trai c a các th n. o n, vua Nê-bu-cát-n t-sa
n g n c a lò l a h c, c t ti ng nói r ng: H i Sa- -r c, Mê-sác và A-b t-Nê-gô,
là tôi t c a c Chúa Tr i R t Cao, hãy ra và l i ây! Sa- -r c, Mê-sác và
27
A-b t-Nê-gô bèn t gi a ám l a mà ra. Các quan tr n th , lãnh binh, các ng i cai
tr và các ngh viên c a vua u nhóm l i, th y l a không có quy n làm h i thân th

ba ng i y c, c ng ch ng có m t s i tóc nào trên u h b sém; áo x ng
28
h ch ng b si s t chút nào, và mùi l a c ng ch ng qua trên h . Vua Nê-bu-cát-n t-sa
l i c t ti ng nói r ng: áng ng i khen c Chúa Tr i c a Sa- -r c, Mê-sác và
A-b t-Nê-gô! Ngài ã sai thiên s Ngài và gi i c u các tôi t Ngài nh c y Ngài, h
ã trái m ng vua, và li u b thân th mình, h u không h u vi c và không th
29
ph ng th n nào khác ngoài c Chúa Tr i mình. Cho nên ta ban chi u ch n y:
B t k dân nào, n c nào, th ti ng nào, h có ng i nói x u n c Chúa Tr i
c a Sa- -r c, Mê-sác và A-b t-Nê-gô, thì s b phân thây, nhà nó s ph i thành ra
30
ng phân, vì không có th n nào khác có th gi i c u c th n y. Vua bèn
th ng ch c cho Sa- -r c, Mê-sác và A-b t-Nê-gô trong t nh Ba-by-lôn.

Chapter 4

1
Vua Nê-bu-cát-n t-sa truy n cho h t th y các dân, các n c, các th ti ng, trên
2
kh p t, r ng: Nguy n cho s bình an các ng i c thêm lên! Ta l y làm t t
lành mà rao cho các ng i nh ng d u l và s l mà c Chúa Tr i R t Cao ã làm
3
ra i v i ta. Oâi! Nh ng d u l c a Ngài l n lao là d ng nào! nh ng s l
c a Ngài m nh s c là d ng nào! n c Ngài là n c còn mãi mãi, và quy n th Ngài
4
t i n n i kia. Ta, Nê-bu-cát-n t-sa, yên l ng trong cung ta, và th nh
5
v ng trong n ta. Ta th y m t i m chiêm bao làm cho ta s s t; nh ng ý t ng
6
c a ta trên gi ng, và nh ng s hi n th y c a u ta làm cho ta b i r i. V y
ta truy n chi u ch , em h t th y nh ng bác s c a Ba-by-lôn n tr c m t ta,
7
h u cho h gi i ngh a i m chiêm bao cho ta. B y gi , nh ng ng bóng, thu t
s , ng i Canh- ê và th y bói u n, ta k i m chiêm bao tr c m t h .
8
Sau h t, có a-ni-ên, g i là Bên-t -xát-sa theo tên th n c a ta, ng i c linh c a
các th n thánh c m ng, thì n ra m t ta. Ta k chiêm bao ta cho ng i mà r ng:
9
H i Bên-t -xát-sa, ng i làm u các thu t s , b i ta bi t r ng linh c a các th n
thánh trong ng i, và không có m t i u kín nhi m nào là khó cho ng i, v y hãy
10
b o cho ta nh ng s hi n th y trong chiêm bao ta ã th y, và hãy gi i ngh a. N y
là nh ng s hi n th y ã t ra trong u ta khi ta n m trên gi ng: Ta nhìn xem, và
11
n y, gi a t có m t cây cao l th ng. Cây ó l n lên và tr nên c ng m nh;

12
ng n nó ch m n tr i, và n i cu i cùng kh p t u xem th y nó. Lá nó
thì p và trái thì sai, có cho m i loài n; các thú ng núp d i bóng nó; chim
13
tr i trên nhành nó, và m i loài xác th t nh nó mà nuôi mình. Ta nhìn xem nh ng s
hi n th y trong u ta, khi ta n m trên gi ng, và n y, có m t ng thánh canh gi
14
t trên tr i xu ng, Ng i kêu l n ti ng và nói r ng: Hãy n cây và ch t nhành
nó; hãy làm r ng lá và vãi trái nó ra; hãy cho thú v t tránh kh i d i nó, và chim chóc kh i
15
nhành nó! D u v y, hãy l i g c c a r nó trong t, mà c t nó b ng m t
dây xích s t và ng, n i gi a c xanh trong ng ru ng; cho nó b s ng trên tr i
16
th m t; và cho ng i cùng các loài thú chia ph n c d i t! Cho lòng ng i
17
b i, và ng i c ban cho lòng thú; và tr i qua b y k trên ng i. Aùn
ó là b i các ng canh gi ã nh, và l i các thánh ã truy n, h u cho nh ng
k s ng bi t r ng ng R t Cao cai tr trong n c c a loài ng i; Ngài mu n
18
ban cho ai tùy ý, và l p k r t hèn h trong loài ng i lên ó. Ta ây và vua
Nê-bu-cát-n t-sa, ã th y i m chiêm bao y. V y, h i Bên-t -xát-sa, ng i hãy
gi i ngh a cho ta c, vì h t th y bác s trong n c ta không có th gi i ngh a
cho ta c; nh ng ng i gi i c, vì linh c a các th n thánh trong ng i.
19
B y gi a-ni-ên, g i tên là Bên-t -xát-sa, b câm trong giây lâu, và nh ng ý t ng
làm cho ng i b i r i. Vua l i c t ti ng nói r ng: H i Bên-t -xát-sa, ng cho
i m chiêm bao và s gi i ngh a làm r i ng i. Bên-t -xát-sa nói r ng: Th a chúa,
nguy n cho i m chiêm bao n cho nh ng k ghét chúa và s gi i ngh a cho k
20
thù ngh ch chúa! Cây mà vua ã th y, tr nên l n và m nh ng n ch m n tr i,
21
và kh p t u xem th y, lá thì p và trái thì sai, có cho m i loài n, các
22
thú ng d i bóng nó, các loài chim tr i làm trên nhành nó, h i vua, y là chính
mình vua, vua ã tr nên l n và m nh, s cao c c a vua t ng thêm và th u n tr i,
23
quy n th vua n u cùng t. Song n i u vua th y m t ng thánh
canh gi t tr i mà xu ng, và nói r ng: Hãy n cây và h y phá i; song, hãy l i
g c c a r nó trong t, r i hãy bu c nó b ng m t dây xích s t và ng gi a
ám c xanh trong ng ru ng, cho nó b nhu n th m b i s ng móc trên tr i; và
cho ng i có ph n v i các thú ng, cho n khi ã tr i qua trên ng i b y k .
24
H i vua, n y là l i gi i, và n y là m ng nh c a ng R t Cao, ã n trên
25
vua, chúa tôi: Ng i ta s u i vua ra kh i gi a loài ng i, và ch vua s
gi a nh ng thú v t trong ng. Vua s b bu c ph i n c nh bò, và s c
th m nhu n s ng móc trên tr i; b y k s tr i qua trên vua, cho n khi vua nh n

bi t r ng ng R t Cao cai tr trong n c loài ng i, và Ngài mu n ban cho ai tùy
ý. 26 Còn nh ã truy n r ng ch a l i g c c a r cây ó, t c là khi nào vua ã
nh n bi t các t ng tr i c m quy n, thì n c vua ch c s thu c v vua. 27 V y
nên, h i vua, xin hãy nghe l i tôi khuyên vua: hãy l y s công bình mà chu c t i l i, hãy
th ng xót nh ng k nghèo khó chu c nh ng i u gian ác mình. Nh v y s
bình an vua còn có th lâu dài h n n a. 28 H t th y nh ng s ó u n cho vua
Nê-bu-cát-n t-sa. 29 Khi kh i m i hai tháng, vua i d o trong hoàng cung Ba-by-lôn,
30 thì c t ti ng mà nói r ng: ây ch ng ph i là Ba-by-lôn l n mà ta ã d ng, b i
quy n cao c ta, làm ô ta, và làm s vinh hi n oai nghi c a ta sao? 31 L i
ch a ra kh i mi ng vua, thì có ti ng t trên tr i xu ng r ng: H i Nê-bu-cát-n t-sa,
ã báo cho ng i bi t r ng: Ngôi n c ã lìa kh i ng i. 32 Ng i s b u i
kh i gi a loài ng i, s v i thú ng; s b bu c ph i n c nh bò, r i
b y k s tr i qua trên ng i, cho n khi ng i nh n bi t r ng ng R t Cao
cai tr trong n c c a loài ng i, và Ngài mu n ban cho ai tùy ý. 33 Trong chính gi
ó, l i nói y ã ng nghi m cho vua Nê-bu-cát-n t-sa, vua b u i kh i gi a loài
ng i; n c nh bò; thân th vua ph i th m nhu n s ng móc trên tr i, cho n
tóc vua c ng m c nh lông chim ng, móng vua thì gi ng nh móng loài chim chóc. 34
n cu i cùng nh ng ngày ó, ta ây, Nê-bu-cát-n t-sa, ng c m t lên tr i, trí khôn
ã ph c l i cho ta, và ta x ng t ng R t Cao. Ta bèn ng i khen và làm sáng danh
ng s ng i i, uy quy n Ngài là uy quy n còn mãi mãi, n c Ngài t i n
n i kia. 35 H t th y dân c trên t th y u c m nh là không có; Ngài
làm theo ý mình trong c binh trên tr i, và gi a c dân trên t; ch ng ai có th c n
tay Ngài và h i r ng: Ngài làm chi v y? 36 Trong lúc ó, trí khôn ph c l i cho ta, ta l i
c s vinh hi n c a ngôi n c ta, s oai nghi chói sáng tr l i cho ta; nh ng ngh
viên và i th n ta l i ch u ta. Ta l i c l p lên trên ngôi n c, và s uy nghi
quy n th ta càng thêm. 37 Bây gi , ta, Nê-bu-cát-n t-sa, ng i khen, tôn vinh, và làm c
sáng Vua trên tr i; m i công vi c Ngài u ch n th t, các ng l i Ngài u công
bình; và k nào b c i kiêu ng o, Ngài có th h nó xu ng.

Chapter 5

1
Vua Bên-xát-sa d n ti c l n ãi m t ngàn i th n mình, và vua u ng r u
tr c m t h . 2 Vua Bên-xát-sa ng nh m r u, truy n em nh ng khí m nh
b ng vàng và b c mà vua Nê-bu-cát-n t-sa, cha mình, ã l y trong n th t i
Giê-ru-sa-lem, h u cho vua và các i th n, cùng các hoàng h u và cung phi vua dùng mà
3
u ng. Ng i ta bèn em n nh ng khí m nh b ng vàng ã l y t trong n
th c a nhà c Chúa Tr i, t i Giê-ru-sa-lem; và vua cùng các i th n, các hoàng h u
4
và cung phi mình dùng mà u ng. V y h u ng r u và ng i khen các th n b ng vàng,
5
b ng b c, b ng ng, b ng s t, b ng g và b ng á. Chính gi ó, co nh ng
ngón tay c a bàn tay ng i hi n ra, vi t trên vôi t ng cung vua, i ngay ch
6
ch n èn; và vua trông th y ph n bàn tay ó ng vi t. B y gi vua bi n s c
m t, các ý t ng làm cho vua b i r i; các x ng l ng r i kh p ra, và hai u g i
7
ch m vào nhau. Vua kêu l n ti ng truy n v i các thu t s , ng i Canh- ê, và th y
bói n. o n, vua c t ti ng và nói cùng nh ng bác s c a Ba-by-lôn r ng: Ai c
c ch n y và gi i ngh a ra cho ta, thì s c m c màu tía, c eo vòng
8
vàng vào c , và c d b t th ba trong vi c chánh tr nhà n c. B y gi h t
th y bác s c a vua u vào; nh ng h không c c ch , c ng không th
9
c t ngh a cho vua c. Vua Bên-xát-sa l y làm b i r i l m; s c m t ng i
10
i i; các quan i th n u b ng . Bà thái h u, vì c l i c a vua và các
quan i th n ã nói, bèn vào trong phòng ti c, c t ti ng nói r ng: H i vua, chúc vua
11
s ng i i! Xin vua ch t t ng b i r i, ch i s c m t i! Trong
n c vua có m t ng i, linh c a các th n thánh trong nó. V i vua cha, ng i
ta th y trong nó có ánh sáng, s thông minh, khôn ngoan, nh s khôn ngoan c a các vì
th n. V y nên vua Nê-bu-cát-n t-sa, cha vua, chính cha vua, ã l p ng i lên làm u
12
các ng bóng, thu t s , ng i Canh- ê và th y bói, b i vì a-ni-ên mà vua ã
t tên Bên-t -xát-sa, trong ng i có linh tánh t t lành, có s thông bi t và khôn sáng
gi i ngh a c nh ng câu kín nhi m, và làm co nh ng s h nghi tan ch y.
13
V y bây gi hãy sai g i a-ni-ên, và ng i s gi i ngh a cho. B y gi a-ni-ên
c em n tr c m t vua. o n, vua c t ti ng nói cùng a-ni-ên r ng: Ng i
có ph i là a-ni-ên, m t trong các con cái phu tù Giu- a, mà vua cha ta ã i u t Giu- a
14
v ch ng? Ta ã nghe nói v ng i r ng linh c a các th n trong ng i, và
ng i ta ã th y trong ng i có ánh sáng, s thông minh, và khôn ngoan l th ng.
15
Bây gi nh ng bác s và thu t s ã c em n tr c m t ta c

16
nh ng ch n y và gi i ngh a cho ta; nh ng h không gi i ngh a c. Ta nghe
nói r ng ng i có th gi i ngh a và làm cho nh ng s h nghi tan ch y. V y n u
ng i c c ch n y và gi i ngh a cho ta, thì s c m c màu tía, s
17
mang vòng vàng n i c , và d ch c th ba trong vi c chánh tr nhà n c. B y gi
a-ni-ên c t ti ng và nói tr c m t vua r ng: Vua hãy gi l i c a ban th ng, và
l v t vua hãy ban cho k khác! D u v y, tôi s c ch vi t ó và gi i ngh a cho
18
vua. H i vua, c Chúa Tr i R t Cao ã ban ngôi vua và quy n th l n, s tôn
19
vinh và uy nghiêm cho cha vua là Nê-bu-cát-n t-sa. Vì c Ngài ã ban cho ng i quy n
to, thì h t th y các dân, các n c, các th ti ng u run r y tr c m t ng i, và
s hãi ng i. Ng i mu n gi t ai thì gi t, và mu n ai s ng thì . Ng i
20
nâng ai cao lên hay h ai th p xu ng thì tùy ý ng i. Nh ng vì lòng ng i t cao,
và tánh ng i c ng c i, làm m t cách kiêu ng o, nên ng i b tru t m t ngôi vua và
21
l t h t s vinh hi n. Ng i b u i kh i gi a các con trai loài ng i; lòng
ng i tr nên gi ng nh lòng súc v t, và ch ng i thì cùng v i nh ng l a r ng.
Ng i b nuôi b ng c nh bò, và thân ng i b nhu n th m s ng móc trên tr i,
cho n khi ng i nh n bi t r ng c Chúa Tr i R t Cao cai tr trong n c loài
22
ng i, và Ngài mu n l p ai lên ó tùy ý. H i vua Bên-xát-sa, con c a ng i, vua
c ng v y, d u vua ã bi t h t các vi c y, mà lòng vua c ng không ch u nhún nh ng
23
chút nào; nh ng vua ã lên mình ngh ch c ng Chúa trên tr i, mà khi n em n
tr c vua nh ng khí m nh c a nhà Ngài, và dùng mà u ng r u, cùng v i các quan
i th n, các hoàng h u và cung phi vua. Vua c ng ã tôn vinh th n b ng b c, b ng
vàng, b ng ng, b ng s t, b ng g và b ng á, là nh ng th n không th y không
nghe không bi t gì; và vua không th ph ng c Chúa Tr i là ng c m trong tay
24
Ngài h i th và h t th y các ng l i c a vua. V y nên t n i Ngài ã sai
25
ph n bàn tay n y n, và ch ó ã v ch ra. Nh ng ch ã v ch ra nh sau
26
n y: Mê-nê, Mê-nê, Tê-ken, U-phác-sin. N y là ngh a nh ng ch ó: Mê-nê là: c
27
Chúa Tr i ã m n c vua và khi n nó n cu i cùng. Tê-ken là: Vua ã b
28
cân trên cái cân, và th y kém thi u. Phê-r t là: N c vua b chia ra, c ban cho
29
ng i Mê- i và ng i Phe-r -s . T c thì, theo l nh truy n c a vua Bên-xát-sa,
ng i ta m c màu tía cho a-ni-ên; eo vào c ng i m t vòng vàng, và rao ra r ng
30
ng i c d ch c th ba trong vi c chánh tr nhà n c. Ngay êm ó, vua

31
ng i Canh- ê là Bên-xát-sa b gi t. R i a-ri-út là ng i Mê- i c n c,
b y gi tu i ng i sáu m i hai.

Chapter 6

1
Vua a-ri-út ng t trong n c m t tr m hai m i quan tr n th , chia
2
nhau tr c n c, và trên h có ba quan th ng th , mà m t là a-ni-ên. Các quan
tr n th ph i khai trình v i ba quan ó, h u cho vua kh i ch u m t s t n h i nào.
3
V , a-ni-ên l i tr i h n hai quan th ng th kia và các quan tr n th , vì ng i
4
có linh tánh t t lành; thì vua nh l p ng i trên c n c. Các quan th ng th
và tr n th bèn tìm c ki n a-ni-ên v vi c n c; nh ng h không th tìm c
m t c nào, hay m t s x u nào c a ng i, b i ng i là trung thành, trong ng i
5
ch ng có i u l i và c ng ch ng có s x u. V y nh ng ng i ó nói r ng:
Chúng ta không tìm c m t c nào mà cáo a-ni-ên n y, n u chúng ta ch ng tìm
6
trong s thu c v lu t pháp c Chúa Tr i nó. Các quan th ng th và tr n th
7
ó bèn vào ch u vua và tâu r ng: H i vua a-ri-út, chúc vua s ng i i! H t
th y các quan th ng th trong n c, các quan lãnh binh, các quan tr n th , các ngh
viên và các i th n u ng tình xin vua ra ch d , l p m t c m l nh nghiêm
nh t trong ba m i ngày, h ai c u xin th n nào hay m t ng i nào ngoài vua, thì, h i
8
vua, k y s ph i qu ng vào hang s t . Bây gi h i vua, hãy l p i u c m ó
và ký tên vào, h u cho không i thay i, theo nh lu t pháp c a ng i Mê- i và
9
ng i Phe-r -s , không th i c. V y vua a-ri-út bèn ký tên l p c m
10
l nh ó. Khi a-ni-ên nghe r ng ch d ó ã ký tên r i, thì v nhà mình (nh ng
c a s c a phòng ng i thì m v h ng Giê-ru-sa-lem). T i ó, c m t ngày ba
l n, ng i quì g i xu ng, c u nguy n, x ng t tr c m t c Chúa Tr i mình,
11
nh v n làm khi tr c. B y gi nh ng ng i ó nhóm l i, th y a-ni-ên
12
ng c u nguy n nài xin tr c m t c Chúa Tr i mình. H bèn n ch u
vua và tâu cùng vua v c m l nh c a vua r ng: H i vua, vua ch ng t ng ký tên vào m t
c m l nh r ng trong ba m i ngày, h ai c u xin th n nào hay ng i nào ngoài vua,
thì s ph i qu ng vào hang s t ó ch ng? Vua tr l i r ng: S ó là th t, theo
13
nh lu t pháp c a ng i Mê- i và ng i Phe-r -s , không th i c.

H bèn áp l i và tâu vua r ng: a-ni-ên, là m t trong nh ng con cái phu tù Giu- a,
không có lòng kiêng n vua chút nào, h i vua, d u n c m l nh vua ã ký tên c ng
14
v y; song nó c m t ngày c u nguy n ba l n. Khi vua nghe nh ng l i ó, thì l y
làm bu n bã l m; vua nh lòng gi i c u a-ni-ên, và mãi n khi m t tr i l n, c
15
h t s c tìm th gi i c u ng i. Nh ng các ng i ó nhóm l i cùng vua và
tâu r ng: H i vua, xin bi t r ng theo lu t pháp c a ng i Mê- i và ng i Phe-r -s ,
h là c m l nh hay ch d nào mà vua ã l p nh r i, thì không th thay i
16
c. B y gi vua truy n i u a-ni-ên n, và ph i ném ng i vào hang s
t . Vua c t ti ng nói cùng a-ni-ên r ng: c Chúa Tr i ng i là ng ng i
17
h ng h u vi c, s gi i c u ng i. Ng i ta bèn em n m t hòn á ch n
n i c a hang, và vua óng n mình cùng n các i th n n a, h u cho không có i u
18
gì thay i c v a-ni-ên. Sau ó, vua tr v cung mình, và su t êm kiêng
19
n, c ng không em b n nh c n tr c m t mình, và vua không ng c.
20
o n, vua d y s m, khi h ng sáng, v i vàng i n hang s t . Khi vua n
g n hang, l y gi ng r u r mà kêu a-ni-ên; vua c t ti ng nói cùng a-ni-ên r ng:
H i a-ni-ên, tôi t c Chúa Tr i h ng s ng! c Chúa Tr i ng i mà ng i
21
h ng h u vi c có th gi i c u ng i kh i s t c ch ng? B y gi
22
a-ni-ên tâu cùng vua r ng: H i vua, chúc vua s ng i i! c Chúa Tr i tôi
ã sai thiên s Ngài, và b t mi ng các s t , nên chúng nó không làm h i chi n tôi,
b i tôi ã c nh n là vô t i tr c m t Ngài. H i vua, i v i vua c ng v y,
23
tôi ch ng t ng làm h i gì. B y gi vua m ng r l m, và truy n em a-ni-ên lên
kh i hang. V y a-ni-ên c em lên kh i hang, và ng i không th y m t v t
24
tích nào trên ng i, b i ng i ã nh c y c Chúa Tr i mình. Theo l nh vua,
nh ng k ã ki n a-ni-ên y cùng con cái và v h u b i u n qu ng
vào hang s t . Khi h ch a n d i áy hang, thì nh ng s t ã v l y và xé
25
x ng h t th y. B y gi , vua a-ri-út vi t cho h t th y các dân, các n c, các
th ti ng kh p trên t r ng: Nguy n cho s bình an các ng i c thêm lên!
26
Ta ban chi u ch r ng, trong kh p các mi n n c ta, ng i ta ph i run r y kính
s tr c m t c Chúa Tr i c a a-ni-ên; vì Ngài là c Chúa Tr i h ng s ng và
còn i i. N c Ngài không bao gi b h y di t, và quy n th Ngài s còn n
27
cu i cùng. Ngài c u r i và gi i thoát, làm nh ng d u l s l trên tr i d i
28
t, ã c u a-ni-ên kh i quy n th s t . a-ni-ên c c th nh v ng
nh v y trong i vua a-ri-út và vua Si-ru là ng i Phe-r -s .

Chapter 7

1 N m u i vua Bên-xát-sa, n c Ba-by-lôn, a-ni-ên ang n m trên gi ng,
thì th y chiêm bao, và nh ng s hi n th y trong   u mình. Ng i bèn vi t chiêm bao
 ó ra, và thu t l i   i l c các s   y. 2 V y, a-ni-ên nói r ng: ng êm,
ta nhìn xem trong s hi n th y, và, n y, có b n h ng gió trên tr i xô xát trên bi n l n.
3   o n, b n con thú l n t bi n lên; con n khác con kia. 4 Con th nh t gi ng nh
s t , và có cánh chim ng. Ta nhìn xem cho   n khi nh ng cánh nó b nh , nó b c t
lên kh i   t,   ng hai ch n nh ng i ta, và nó   c ban cho lòng loài ng i. 5
N y, m t con thú th hai, in nh con g u; nó   ng nghiêng n a mình, có ba cái x ng
s n trong mi ng, gi a nh ng r ng; và ng i ta b o nó r ng: Hãy ch i d y, hãy
c n nu t nhi u th t. 6 Sau ó, ta nhìn xem, n y, có m t con thú khác gi ng nh con
beo,   trên l ng có b n cánh nh cánh chim. Con thú ó có b n   u, và   c ban
cho quy n cai tr . 7 Sau ta l i nhìn xem trong s hi n th y ban êm, n y, m t con thú
th t , d t n, r t m nh và có s c l m. Con thú ó có nh ng r ng l n b ng s t;
nó nu t n và nghi n nát, dùng ch n giày   p v t gì còn l i, nó khác v i các con thú
 ã   n tr c, và có m i s ng. 8 Ta suy xét nh ng s ng ó, và, n y, có m t cái
s ng nh khác   gi a nh ng s ng y m c lên, và ba cái trong nh ng s ng tr c b
nh   i tr c m t nó. N y, cái s ng ó có nh ng m t in nh   m t ng i, và m t
cái mi ng nói nh ng l i x c x c. 9 Ta nhìn xem cho   n ch ng các ngôi ã   t,
và có   ng Th ng C ng i   trên. Aùo Ngài tr ng nh tuy t, và tóc trên   u Ngài
nh lông chiên s ch. Ngôi Ngài là nh ng ng n l a, và các bánh xe là l a h ng. 10 Tr c
m t Ngài, m t sông l a ch y ra và tràn lan; ngàn ngàn h u h Ngài và muôn muôn   ng
tr c m t Ngài. S xét oán ã s m s n, và các sách m ra. 11 B y gi ta nhìn xem
vì c ti ng c a nh ng l i x c x c mà s ng y nói ra. V y ta nhìn xem cho   n
ch ng con thú b gi t, xác nó b h y di t và b phó cho l a   t. 12 Còn nh ng
con thú khác c ng b c t h t quy n, nh ng   c làm dài   i s ng mình m t mùa
và m t k . 13 Ta l i nhìn xem trong nh ng s hi n th y ban êm, n y, có m t ng i
gi ng nh con ng i   n v i nh ng ám mây   n tr i; ng i t i   n   ng
Th ng C và b d n   n tr c m t Ngài. 14 Ng i   n ban cho quy n th ,
vinh hi n, và n c; h u cho h t th y các dân, các n c, các th ti ng   u h u
vi c ng i. Quy n th ng i là quy n th   i   i ch ng qua i, và n c
ng i không bao gi ph i h y phá. 15 Còn nh ta, a-ni-ên, thì tâm th n ta r u r

16
trong mình ta, và nh ng s hi n th y trong u ta lam cho ta b i r i. Ta bèn l i g n
m t ng i trong nh ng ng i ng ó, và h i ng i v l th t c a m i s
17
n y. Ng i bèn nói cùng ta và gi i ngh a cho ta mà r ng: B n con thú l n ó là
18
b n vua s d y khi n trên t. Nh ng các thánh c a ng R t Cao s nh n
19
l y n c, và c n c làm c a mình i i, cho n i i vô cùng.
B y gi ta mu n bi t l th t v con thú th t , là con khác v i h t th y các con
khác, r t d t n, r ng thì b ng s t, móng thì b ng ng, nó c n nu t, nghi n nát,
20
và có gì còn l i thì giày p d i ch n. Ta c ng mu n bi t l th t v m i
cái s ng trên u nó, và v cái s ng khác m c lên, và tr c m t nó ba s ng kia ã
b r i xu ng, s ng n y có nh ng m t và mi ng nói nh ng l i x c x c, và hình
21
d ng nó m nh b o h n nh ng s ng khác. Ta nhìn xem, cái s ng ó tranh chi n cùng
22
các thánh, và th ng tr n, cho t i khi ng Th ng C ã n, s xét oán và
ban cho các thánh c a ng R t Cao và thì gi ã n, là khi các thánh c n c
23
làm c a mình. V y ng i nói cùng ta nh v y: Con thú th t s làm n c th
t trên t, khác v i h t th y các n c, và nó s nu t c t, giày p và nghi n
24
nát ra. M i cái s ng là m i vua s d y khi n t n c ó; và có m t vua d y
25
lên sau, khác v i các vua tr c, và ng i ánh ba vua. Vua ó s nói nh ng
l i ph m n ng R t Cao, làm hao mòn các thánh c a ng R t Cao, và nh
ý i nh ng th i k và lu t pháp; các thánh s b phó trong tay ng i cho n m t
26
k , nh ng k , và n a k . Nh ng s xét oán s n, và ng i ta s c t quy n
27
th kh i nó, di t i và làm cho h y phá n cu i cùng. B y gi n c,
quy n th , và s tôn i c a muôn n c d i c tr i, s c ban cho dân
các thánh c a ng R t Cao. N c Ngài là n c i i, và h t th y các quy n
28
th u h u vi c và vâng l i Ngài. V y, l i y n ây là h t. Còn nh ta,
a-ni-ên, các ý t ng ta khi n ta b i r i l m. S c ta bi n c i, d u v y, ta v n ghi
nh nh ng s ó trong lòng ta.

Chapter 8

1
N m th ba, i vua Bên-xát-sa, có s hi n th y t ra cho ta, là a-ni-ên, sau s
2
hi n th y ã t ra cho ta khi tr c. V y ta th y trong s hi n th y; v khi ta th y

thì ta t i cung Su-s , v t nh Ê-lam; và trong s hi n th y, ta th y mình ta c nh sông
3
U-lai. Ta ng c m t lên và th y, n y, có m t con chiên c ng g n sông, có hai
cái s ng; hai s ng nó cao, nh ng m t cái thì cao h n cái kia, và cái cao h n thì m c lên
4
sau. B y gi ta th y con chiên c y húc s ng mình vào phía tây, phía b c, và phía
nam. Không có thú v t nào ch ng c cùng nó c, và ch ng ai có th c u c
5
kh i tay nó. Nó mu n làm chi tùy ý, và nó càng l n lên. Khi ta nhìn xem s ó, n y, m t
con dê c n t phía tây, i kh p trên m t t; con dê ó có cái s ng m c rõ ra
6
gi a hai con m t nó. Nó n t n ch con chiên c có hai s ng, mà ta ã th y
7
ng g n sông; nó h t s c gi n ch y n ngh ch cùng chiên c y. Ta th y
nó n g n con chiên c, n i gi n húc nó, làm gãy hai cái s ng; con chiên c không
có s c nào ch ng l i; con dê v t nó xu ng t, giày p lên trên, và ch ng ai có th
8
c u con chiên c kh i tay nó c. Con dê c làm mình nên l n l m; nh ng
khi nó ã m nh, thì cái s ng l n c a nó gãy i, và ch ó, có b n cái s ng m c
9
rõ ra h ng v b n gió trên tr i. B i m t trong các s ng, có m c ra m t cái s ng
nh , l n lên r t m nh, v ph ng nam, ph ng ông, l i h ng v t vinh
10
hi n. Nó l n lên n c binh trên tr i; làm cho xu ng t m t ph n c
11
binh và m t ph n trong các ngôi sao, r i nó giày p lên. Nó làm mình nên l n cho
n t ng c binh; nó c t c a l h ng dâng kh i Ngài, và n i thánh c a Ngài b
12
qu ng xu ng. Vì c t i l i thì c binh c phó cho nó, lên v i c a l thiêu
h ng dâng; và nó ném b l th t xu ng t, nó làm theo ý mình và c th nh
13
v ng. B y gi ta nghe m t ng thánh ng nói, và m t ng thánh khác
nói cùng ng ng nói, r ng: S hi n th y n y v c a l thiêu h ng dâng và
v t i ác sanh ra s h y di t, ng phó n i thánh cùng c binh b giày p
14
d i ch n, s còn có cho n ch ng nào? Ng i tr l i r ng: Cho n hai
15
ngàn ba tr m bu i chi u và bu i mai; sau ó n i thánh s c thanh s ch. Khi
mà ta, a-ni-ên, nhìn xem s hi n th y ó, và ta tìm cách rõ ngh a, n y, có nh
16
hình d ng ng i nam ng tr c ta. Ta nghe ti ng m t ng i nam t gi a b
17
sông U-lai, kêu và b o r ng: Gáp-ri-ên, hãy cho ng i n y hi u s hi n th y ó.
Ng i bèn n g n ch ta ng; khi ng i ã n, ta kinh hãi, và ngã s p m t
xu ng t. Ng i b o ta r ng: H i con ng i, hãy hi u bi t; vì s hi n th y ó
18
có quan h v i k sau r t. Khi ng i ng nói v i ta, ta ng mê s p m t

19
xu ng t; nh ng ng i ng n ta, khi n cho ta ng d y. Ng i b o
ta r ng: N y, ta s b o cho ng i bi t i u s n trong k sau r t c a s
20
th nh n ; vì i u n y quan h n k nh cu i cùng. Con chiên c mà
21
ng i ã th y, có hai s ng, ó là các vua n c Mê- i và Phe-r -s . Con dê x m
c, t c là vua n c G -réc; và cái s ng l n gi a hai con m t, t c là vua u
22
nh t. V s ng ã gãy i, có b n s ng m c lên trong ch nó: t c là b n n c
23
b i dân t c ó d y lên, song quy n th không b ng s ng y. n k sau r t
c a n c chúng nó, khi s nh ng k b i ngh ch ã y, thì s d y lên m t vua,
24
là ng i có b m t hung d và th u rõ nh ng l i m u nhi m. Quy n th ng i
s l n thêm, nh ng không ph i b i s c mình. Ng i làm nh ng s tàn phá l th ng;
và c th nh v ng, làm theo ý mình, h y di t nh ng k có quy n và dân thành.
25
Ng i dùng quy n thu t làm nên ch c gian d i mình c th ng l i. Trong
lòng ng i t làm mình nên l n, và trong lúc dân yên n, ng i s h y di t nhi u
k ; ng i n i lên ch ng v i vua c a các vua, nh ng ng i s b b gãy ch ng
26
b i tay ng i ta. V , s hi n th y v các bu i chi u và các bu i mai mà nói n
là th t. Nh ng ng i hãy gi kín s hi n th y ó, vì nó quan h v i sau nhi u ngày.
27
B y gi , ta, a-ni-ên, mê m n, và au m trong m y ngày; o n ta ch i d y và
làm vi c vua. Ta r t l y làm l v s hi n th y y, nh ng ch ng ai rõ ý nó.

Chapter 9

1
N m u a-ri-út con trai A-suê-ru, v dòng ng i Mê- i, ã c l p làm
2
vua tr n c ng i Canh- ê; ng n m u v tri u ng i, ta, a-ni-ên,
b i các sách bi t r ng s n m mà l i c Giê-hô-va ã phán cùng ng tiên tri
3
Giê-rê-mi, cho tr n s hoang vu thành Giê-ru-sa-lem, là b y m i n m. Ta
m t h ng v Chúa là c Chúa Tr i, l y s kh n nguy n, nài xin, v i s kiêng
4
n, m c bao gai, i tro mà tìm. V y, ta c u nguy n Giê-hô-va c Chúa Tr i ta,
và ta x ng t i cùng Ngài mà r ng: Oâi! Chúa là c Chúa Tr i cao c và áng khi p
s ! Ngài gi l i giao c và s nh n t i v i nh ng k yêu Ngài và gi các
5
i u r n Ngài, chúng tôi ã ph m t i, làm s trái ng c, n hung d , chúng tôi
6
ã b n ngh ch và ã xây b các gi ng m i và l lu t c a Ngài. Chúng tôi ã không

nghe các tôi t Ngài là các   ng tiên tri, ã l y danh Ngài mà nói cùng các vua, các quan
7
tr ng, các t ph chúng tôi, và cùng c dân trong   t. H i Chúa, s công bình thu c
v Ngài, còn s   h   m t v chúng tôi, nh ngày nay, s   y bao trùm ng   i Giu- a,
dân c   Giê-ru-sa-lem, h t th y ng   i Y-s -ra-ên   g n   xa, trong m i n   c mà
8
Ngài ã làm cho h tan tác, vì c nh ng s gian ác h   ã ph m ngh ch cùng Ngài.
H i Chúa, s   h   m t thu c v chúng tôi, v các vua, các quan tr   ng, các t   ph
9
chúng tôi, b i chúng tôi ã ph m t i ngh ch cùng Ngài. Nh ng s th ng xót và tha
th   u thu c v Chúa là   c Chúa Tr i chúng tôi; b i chúng tôi ã b n ngh ch
10
cùng Ngài. Chúng tôi ã ch ng nghe l i Giê-hô-va   c Chúa Tr i chúng tôi,   ng
b c   i trong lu t pháp mà Ngài ã c y tôi t Ngài là các   ng tiên tri   tr c
11
m t chúng tôi. H t th y ng   i Y-s -ra-ên ã ph m lu t pháp Ngài và xây   i
không vâng theo ti ng Ngài. V y nên s   r a s , và th   nguy n chép trong lu t pháp
Môi-se là tôi t c a   c Chúa Tr i, ã   ra trên chúng tôi, vì chúng tôi ã ph m t i
12
ngh ch cùng Ngài. Ngài ã làm cho ch c các l i ã phán ngh ch cùng chúng tôi, cùng
các quan án ã oán xét chúng tôi, mà khi n tai v l n   n trên chúng tôi; vì kh p d   i
13
tr i ch ng h có tai v nào gi ng nh   ã làm ra trên Giê-ru-sa-lem. C tai v   n y
 ã   n trên chúng tôi nh có chép trong lu t pháp Môi-se; mà chúng tôi c ng không nài
xin   n c a Giê-hô-va   c Chúa Tr i mình,   ng xây b kh i s gian ác mình và th u
14
rõ   o th t c a Ngài. B i c   ó,   c Giê-hô-va ng m xem và giáng tai v   y
trên chúng tôi; vì Giê-hô-va   c Chúa Tr i chúng tôi là công bình trong m i vi c Ngài làm,
15
ch n chúng tôi không vâng theo ti ng Ngài. Bây gi , h i Chúa là   c Chúa Tr i chúng
tôi, Ngài ã l y tay m nh   em dân Ngài ra kh i   t Ê-díp-tô, ã làm nên cho mình m t
16
danh ti ng nh ngày nay; còn chúng tôi ã ph m t i, ã làm vi c ác. H i Chúa, tôi
c u xin Chúa c   m i s   công bình Ngài khi n c n gi n và th nh n   c a Ngài xây
kh i thành Giê-ru-sa-lem Ngài, t c là núi thánh Ngài; vì   y là b i t i l i chúng tôi và s
gian ác t ph chúng tôi mà Giê-ru-sa-lem và dân Ngài ph i ch u nh ng k   chung quanh
17
chúng tôi s nh c. Cho nên bây gi , h i   c Chúa Tr i chúng tôi, xin oái nghe l i
kh n nguy n nài xin c a k tôi t Ngài! Xin vì c Chúa, hãy r ng m t Ngài ra trên n i
18
thánh v ng v c a Ngài! H i   c Chúa Tr i tôi, xin ghé tai và nghe. Xin m m t
nhìn xem nh ng n i hoang vu vua chúng tôi, và thành ã   c x ng b i danh Ngài!
Không ph i c y nh ng s công bình mình mà chúng tôi nài xin Ngài, nh ng c y nh ng
19
s th ng xót c th c a Ngài. H i Chúa! hãy d nghe; h i Chúa! hãy tha th ; h i
Chúa! hãy   ý và làm   i. H i   c Chúa Tr i tôi! vì c chính Ngài, xin ch trì hu n;

20
vì thành Ngài và dân Ngài ã c x ng b ng danh Ngài! Ta còn ng nói và c u
nguy n, x ng t i l i ta và tôi dân Y-s -ra-ên ta và ta dâng l i nài xin tr c m t Giê-hô-va
21
c Chúa Tr i ta, vì núi thánh c Chúa Tr i ta; v y ta còn nói trong khi c u nguy n,
n y, Gáp-ri-ên, ng i mà ta ã th y trong s hi n th y lúc u tiên, c sai bay
22
mau n ng ta lúc dâng l chi u hôm. Ng i d y d ta và nói cùng ta
23
r ng: H i a-ni-ên, bây gi ta ra ban s khôn ngoan và thông sáng cho ng i.
L i phán d n ã ra t khi ng i b t u nài xin; và ta n t l i ó cho
ng i, vì ng i ã c yêu quí l m. V y hãy suy ngh s ó và hãy hi u bi t
24
s hi n th y. Có b y m i tu n l nh trên dân ng i và thành thánh ng i,
ng ng n s ph m phép, tr t i l i, làm s ch s gian ác, và em s công bình i
i vào, ng t n tín n i s hi n th y và l i tiên tri, và x c d u cho ng
25
r t thánh. Ng i khá bi t và hi u r ng t khi ra l nh tu b và xây l i Giê-ru-sa-lem,
cho n ng ch u x c d u, t c là vua, thì c b y tu n l và sáu m i hai
26
tu n l ; thành ó s c xây l i, có ng ph và hào, trong k khó kh n.
Sau sáu m i hai tu n l ó, ng ch u x c d u s b tr i, và s không có chi
h t. Có dân c a vua h u n s h y phá thành và n i thánh; cu i cùng nó s nh b
n c l t ng p, có s tranh chi n cho n cu i cùng; nh ng s hoang vu ã nh.
27
Ng i s l p giao c v ng b n v i nhi u ng i trong m t tu n l , và n
gi tu n y, ng i s khi n c a l và c a l chay d t i. K h y phá s n
b i cánh g m ghi c, và s có s gi n d trên n i b hoang vu, cho n k sau
r t, là k ã nh.

Chapter 10

1
N m th ba i vua Si-ru n c Phe-r -s , có m t s t ra cho a-ni-ên c ng
g i là Bên-t -xát-sa. S t ra ó là th t, t c là s chi n tranh l n. a-ni-ên hi u s
2
ó, và rõ c ý c a s hi n th y. Trong nh ng ngày ó, ta, a-ni-ên ng
3
bu n r u tr i ba tu n l tr n. Ta ch ng n bánh ngon, th t và r u ch ng vào
4
mi ng ta, và ta không x c d u chi h t cho n ch ng ba tu n ã mãn. Ngày th hai
5
m i b n tháng giêng, ta k b sông l n Hi- ê-ke. Ta nh ng m t nhìn xem,
6
n y, m t ng i m c v i gai, chung quanh l ng th t ai b ng vàng ròng U-pha. Mình

ng i nh bích ng c; m t ng i nh ch p, và m t nh u c cháy; tay và ch n
7
nh ng ánh bóng, và ti ng nói nh ti ng ám ông. Ta, a-ni-ên, ch có m t
mình ta xem s hi n th y ó, vì nh ng k cùng ta không th y s hi n th y ó;
8
nh ng h run r y quá, ch y tr n n mình. V y ta sót l i m t mình, và th y
s hi n th y l n ó thì ch ng còn s c n a. M t ta bi n s c cho n tái i, và ta
9
không còn s c n a. Song ta còn nghe ti ng c a nh ng l i ng i, và v a nghe xong,
10
ta ng mê i, n m s p m t xu ng t. B y gi có m t bàn tay r n ta,
11
khi n ta d y, ch ng u g i và bàn tay trên t. o n, ng i ó nói cùng ta
r ng: H i a-ni-ên, là ng i r t c yêu quí, hãy hi u nh ng l i ta nói cùng ng i,
và hãy ng th ng lên, vì bây gi ta ã c sai n cùng ng i. Khi ng i ã
12
nói cùng ta l i y, ta ng lên và run r y. o n, ng i b o ta r ng: H i a-ni-ên,
ng s ; vì k t ngày u mà ng i ã chuyên lòng hi u, h mình ng i xu ng
tr c m t c Chúa Tr i ng i, thì nh ng l i ng i ã c nghe, và vì c
13
nh ng l i ng i mà ta ã n. Song vua n c Phe-r -s ã ng n tr ta trong
hai m i m t ngày; nh ng, n y Mi-ca-ên là m t trong các quan tr ng u nh t, ã
14
n mà giúp ta, và ta l i ó v i các vua Phe-r -s . Bây gi ta n
b o ng i hi u s s x y n cho dân ng i trong nh ng ngày sau r t; vì s hi n
15
th y n y ch v nhi u ngày lâu v sau. Trong khi ng i nói cùng ta nh ng l i ó,
16
ta cúi m t xu ng t, và làm thinh. N y, có ng b d ng nh các con trai loài
ng i r n môi ta. Ta bèn m mi ng, nói cùng ng ng tr c m t ta r ng:
H i chúa tôi, s bu n r u tr l i trên tôi vì c s hi n th y n y, tôi không còn s c
17
n a. Th nào y t chúa tôi nói c cùng chúa tôi? vì v ph n tôi, t c thì không
18
còn m t chút s c l c nào trong tôi, và c ng không còn h i th trong tôi n a! B y
19
gi ng có b d ng ng i nam l i r n ta và khi n ta nên m nh. Ng i
b o ta r ng: H i ng i r t c yêu quí, ng s hãi; nguy n cho s bình an
v i ng i! Hãy m nh b o! Ph i, hãy m nh b o i! Khi ng i ng nói cùng ta,
ta l i c s c, mà nói r ng: H i chúa, xin hãy nói, vì chúa ã khi n tôi nên m nh.
20
Ng i l i nói cùng ta r ng: Ng i có bi t t i sao ta n cùng ng i ch ng? Bây
gi ta tr v ánh tr n cùng vua c a Phe-r -s , và khi ta i, kìa, vua c a G -réc
21
s n. Nh ng ta s truy n b o cho ng i bi t m i i u ã ghi chép trong
sách ch n th t. Không có ai giúp ta ch ng v i chúng nó, ngoài Mi-ca-ên, và vua các
ng i.

Chapter 11

1
Trong n m i vua a-ri-út, ng i Mê- i, ta ã d y khi n giúp ng i
2
và làm cho m nh. Bây gi ta s cho ng i bi t s ch n th t. N y, còn có ba vua
trong n c Phe-r -s s d y lên, l i vua th t có nhi u c a c i h n h t th y;
và khi c a c i làm cho vua ó nên m nh, thì ng i xui gi c m i ng i ngh ch cùng
3
n c G -réc. Song s có m t vua m nh d y lên, l y quy n l n cai tr và làm theo
4
ý mình. Khi vua y ã d y lên, thì n c ng i b xé và chia ra theo b n gió c a
tr i, nh ng không truy n l i cho con cháu, c ng không nh quy n ã dùng mà cai tr
tr c n a; vì n c ng i s b nh và phó cho ng i khác ngoài nh ng ng i
5
ó. Vua ph ng nam s c m nh; nh ng m t trong các t ng c a vua s
6
c m nh h n vua, và có quy n cai tr ; quy n ng i s l n l m. n cu i
cùng m y n m, các vua ó s ng minh v i nhau; công chúa vua ph ng nam n
cùng vua ph ng b c k t hòa h o. Nh ng s c c a cánh tay công chúa ch c không
c lâu; quy n c a vua ph ng b c và cánh tay ng i c ng ch ng còn; nh ng
công chúa và nh ng k ã d n nó n, và ng i sanh ra nó, cùng k ã giúp nó
7
trong lúc ó u s b n p. M t ch i ra t r công chúa, d y lên n i ngôi
nó, mà n cùng c binh, vào trong n l y vua ph ng b c, ánh và th ng c.
8
Ng i b t c các th n h làm phu tù em sang n c Ê-díp-tô, c các t ng úc
và các khí m nh b ng vàng b ng b c n a; o n trong vài n m, ng i s không ánh
9
vua ph ng b c. Vua n y s ti n vào n c vua ph ng nam, nh ng l i tr v
10
x mình. Hai con trai vua ph ng b c i chi n tr n, nhóm m t oàn c binh l n,
s n, s tràn ra và i qua; chúng nó s tr v và chi n tr n cho n n l y
11
vua ph ng nam. B y gi vua ph ng nam t c gi n, ra ngoài ánh nhau cùng
vua ph ng b c, s p s n sàng m t c binh ông, và c binh c a vua ph ng b c
12
ph i phó vào tay ng i. C binh ó tan r i, thì lòng vua ph ng nam s lên kiêu
ng o. Ng i s làm cho ngã xu ng b y nhiêu v n ng i, nh ng không c th ng.
13
Vua ph ng b c s tr v , thâu nhóm c binh ông h n n a; và n cu i cùng
14
các k t c là các n m, ng i s n v i m t c binh l n và r t nhi u.
Trong khi y nhi u ng i n i lên ngh ch cùng vua ph ng nam, và các con cái c a k
hung d trong dân ng i s d y lên, h u cho ng nghi m s hi n th y, nh ng h
15
s ngã xu ng. V y vua ph ng b c s n; d ng n l y, l y m t thành

v ng b n; và quân ph ng nam, d u cho n quân tinh nhu n a, c ng không th
16
ng v ng c. Vì ch ng có s c nào ch ng l i c. Nh ng k n ánh
nó s làm tùy ý mình, và ch ng có ai ng l i v i ng i. Ng i s ng trong
17
t vinh hi n, c m s h y phá trong tay. Ng i quy t lòng l y s c c a c
n c mình mà n; o n, ng i s giao hòa v i nó, và s làm ng nghi m; nó s
em con gái c a n bà cho nó, làm b i ho i; nh ng nó s không ng c
18
và c ng không thu c v ng i. o n, ng i quay sang các cù lao và chi m l y
nhi u n i. Nh ng m t vua s làm cho thôi s s nh c ng i làm ra, và còn làm cho
19
s ó l i trên ng i. o n ng i s tr m t v các n l y t mình;
20
nh ng ch c ph i v p và ngã, và ch ng c tìm th y n a. B y gi có m t vua
khác s n i ngôi ng i, sai k b c hi p i qua n i vinh hi n c a n c; nh ng
trong m y ngày ng i s ph i b i ho i, ch ng vì c n gi n d hay tr n chi n tranh
21
nào c . L i có k áng khinh d lên thay vì vua ó, mà ng i ta không tôn ng i
làm vua; nh ng ng i s n lúc yên n, dùng l i si m n nh mà m u chi u l y
22
n c. Nh ng c binh y tràn, s b thua và v tan tr c ng i, c n vua
23
c a s giao c c ng v y. D u có l p hòa c v i vua kia, ng i c ng làm
24
vi c cách d i trá; em quân n và c m nh b i m t dân ít ng i; ng i
s nh n lúc yên n chi m l y các khu t t t nh t trong t nh, và s làm i u mà
t ph và li t t ng i ch a h làm; l y nh ng ã c p ã gi t c
và c a c i mà chia cho nh ng ng i theo mình; l p m u ánh các n l y, nh ng
25
ch trong m t thì mà thôi. o n, vua ó l i ph n ch n s c mình và lòng mình, dùng
m t c binh l n ánh vua ph ng nam. Vua ph ng nam s i ánh gi c b ng
m t c binh l n và m nh l m; nh ng ng i không th ch ng c l i c, b i
26
vì s có ng i ta l p m u ngh ch cùng ng i. Nh ng k n bánh trong bàn vua
s làm cho vua b i ho i; c binh ng i s tràn ra và nhi u ng i b gi t và ngã
27
xu ng. Có hai vua y, trong lòng ch ch c làm h i; ng i cùng bàn ti c mà nói d i;
28
song s ó ch ng thành, vì s còn có s cu i cùng n i k ã nh. Vua s tr
v t mình v i nhi u c a c i l m; lòng ng i ã r p i ch cùng giao c
29
thánh, và ng i s làm theo ý mình, và tr v t mình. n k ã nh, ng i
30
s tr l i và vào ph ng nam; nh ng l n sau không gi ng nh l n tr c. Vì
nh ng tàu Kít-tim s n ngh ch cùng ng i; cho nên ng i s lo bu n và tr
v . Ng i s t c gi n ngh ch cùng giao c thánh, và làm theo ý mình. Ng i s

31
tr v , và coi tr ng nh ng k b giao c thánh. Nh ng quân lính c a ng i
m s d y lên, làm ô u n i thánh cùng n l y, c t c a l thiêu h ng dâng, và l p
32
s g m ghi c làm ra s hoang vu. Ng i dùng l i n nh hót mà d dành nh ng k
làm s d ngh ch cùng giao c; nh ng dân s bi t c Chúa Tr i mình s m nh
33
m mà làm. Nh ng k khôn sáng trong dân s d y d nhi u ng i; nh ng h s
34
ph i ngã b i g m, b i ng n l a, b i s phu tù và s c p bóc lâu ngày. Trong
khi h sa ngã, h c ng s c c u m t ít; song nhi u k s l y l i n nh hót mà
35
theo h . Trong nh ng k khôn sáng s có m y ng i sa ngã, h u cho luy n l c
chúng nó, làm cho tinh s ch và tr ng, cho n k sau r t, vì vi c ó còn có k nh t
36
nh. Vua s làm theo ý mu n mình; kiêu ng o và lên mình cao h n h t các th n;
nói nh ng l i l lùng ngh ch cùng c Chúa Tr i c a các th n. Ng i s c
may m n cho n khi c n th nh n Chúa c tr n, b i vì i u gì ã có ch
37
nh thì ph i ng nghi m. Ng i s không oái xem các th n c a t ph mình,
cùng k mà n bà v n m n. Ng i s ch ng coi th n nào ra gì; b i vì ng i tôn
38
mình lên cao h n h t c . Nh ng ng i s ch mình tôn kính th n c a các n
l y; ng i s l y vàng, b c, á quí, và nh ng v t t p mà tôn kính th n t ph
39
mình không bi t. Ng i s c y th n l giúp cho mà l y các n l y v ng b n,
và ng i s ban thêm s vinh hi n cho k nào nh n mình. Ng i cho h cai tr nhi u
40
nhi u, và ch u ti n b c mà chia t. n k sau r t, vua ph ng nam s tranh
chi n cùng ng i. Vua ph ng b c em xe binh, lính k và nhi u tàu, xông n vua
41
ó nh c n gió l c. Ng i s l n vào các n c, tràn t i và i qua. Ng i s
vào n t vinh hi n, và nhi u n c s b . Song nh ng ng i Ê- ôm,
42
ng i Mô-áp và nh ng k làm u trong dân Am-môn s thoát kh i tay ng i.
43
Ng i s giang tay ra trên các n c, và t Ê-díp-tô s không thoát kh i. Ng i
s chi m l y các c a báu, vàng và b c, cùng h t th y quí báu c a Ê-díp-tô. Dân
44
Li-by và dân Ê-thi-ô-bi s theo sau ng i. Song nh ng tin t c t ph ng ông và
ph ng b c s n làm cho ng i b i r i; ng i s gi n l m mà i ra tàn
45
phá và h y di t nhi u ng i. Ng i s t các trai c a cung mình kho ng
gi a bi n cùng núi vinh hi n và thánh. Song ng i s n s cu i cùng mình, và ch ng
có ai n giúp ng i c .

Chapter 12

1 Trong k ó, Mi-ca-ên, quan tr ng l n, là ng ng thay m t con cái dân
ng i s ch i d y. Lúc ó s có tai n n, n n i t khi m i có n c n k
ó c ng ch ng có nh v y bao gi . B y gi , trong vòng dân s ng i, k nào c
ghi trong quy n sách kia s c c u. 2 Nhi u k ng trong b i t s th c d y,
k thì c s s ng i i, k thì ch u s x u h nh nhu c i
i. 3 Nh ng k khôn sáng s c r c r nh s sáng trên vòng khung; và nh ng
k d t em nhi u ng i v s công bình s sáng láng nh các ngôi sao i i
mãi mãi. 4 Còn nh ng i, h i a-ni-ên, ng i hãy óng l i nh ng l i n y, và hãy
óng y sách n y cho n k cu i cùng. Nhi u k s i qua i l i, và s h c
th c s c thêm lên. 5 B y gi , ta, a-ni-ên nhìn xem, và n y, có hai ng i khác
ng ng, m t ng i b bên n y sông, m t ng i b bên kia. 6 M t
ng i h i ng i m c v i gai ng ng trên n c sông, r ng: n cu i cùng
nh ng s l n y c bao lâu? 7 Ta nghe ng i m c v i gai ng trên n c
sông, ng i c t tay h u và tay t lên tr i, ch ng h ng s ng mà th r ng s
tr i qua m t k , nh ng k , và n a k ; và khi quy n c a dân thánh ã b tan tác h t,
thì các s n y u xong. 8 Ta, a-ni-ên, nghe nh ng i u ó, nh ng ta không hi u.
Và ta nói r ng: L y chúa tôi, cu i cùng các s n y s ra th nào? 9 Ng i tr l i
r ng: H i a-ni-ên, hãy i; b i vì nh ng l i n y ã óng l i và óng y cho n
k cu i cùng. 10 S có nhi u k t làm nên tinh s ch và tr ng, và c luy n l c.
Nh ng nh ng k d ch ng ai s hi u; song k khôn sáng s hi u. 11 T k tr
b c a l thiêu h ng dâng và s g m ghi c làm cho hoang vu s c l p lên, thì
s có m t ngàn hai tr m chín m i ngày. 12 Ph c thay cho k i, và n m t
ngàn ba tr m ba m i l m ngày! 13 Còn ng i, hãy i, cho n có k cu i cùng.
Ng i s ngh ng i; và n cu i cùng nh ng ngày, ng i s ng trong s n
nghi p mình.

Hosea

Chapter 1

1
Có l i c Giê-hô-va phán cùng Ô-sê, con trai Bê-ê-ri, v i Ô-xia, Giô-tham, A-cha,
Ê-xê-chia là các vua c a Giu- a, và v i Giê-rô-bô-am, con trai Giô-ách, vua Y-s -ra-ên.
2
Khi c Giê-hô-va b t u phán cùng Ô-sê, c Giê-hô-va b o ng i r ng: Hãy
i, l y m t ng i v gian dâm, và con cái ngo i tình; vì t n y ch ph m s tà
3
dâm, lìa b c Giê-hô-va. V y Ô-sê i c i Gô-me, con gái c a íp-la-im. Nàng
4
ch u thai và sanh cho ng i m t trai. B y gi c Giê-hô-va phán cùng ng i r ng:
Hãy t tên nó là Gít-rê-ên, vì còn ít lâu n a, ta s báo thù cho huy t c a Gít-rê-ên n i
5
nhà Giê-hu, và s d t n c c a nhà Y-s -ra-ên. Trong ngày ó, ta s b cung c a
6
Y-s -ra-ên trong tr ng Gít-rê-ên. Nàng l i ch u thai và sanh m t gái, thì c Giê-hô-va
phán cùng Ô-sê r ng: Hãy t tên nó là Lô-Ru-ha-ma; vì ta s không th ng xót nhà
7
Y-s -ra-ên n a. Nh ng ta s th ng xót nhà Giu- a; s gi i c u chúng nó b i
Giê-hô-va c Chúa Tr i c a chúng nó; và ta s không c u chúng nó b i cung, ho c b i
8
g m, ho c b i chi n tr n, ho c b i ng a, ho c b i ng i c i ng a. Sau
9
khi Lô-Ru-ha-ma thôi bú, nàng ch u thai và sanh m t trai. c Giê-hô-va phán r ng: Hãy
t tên nó là Lô-Am-mi; vì các ng i ch ng ph i là dân ta n a, và ta s không làm c
10
Chúa Tr i các ng i n a. D u v y, s con cái Y-s -ra-ên s gi ng nh cát b
bi n, không th l ng, không th m; và chính n i mà ã b o chúng nó r ng: Các
ng i ch ng ph i là dân ta, s l i b o r ng: Các ng i là con trai c a c Chúa
11
Tr i h ng s ng. Con cái Giu- a và con cái Y-s -ra-ên s hi p nhau l i; s l p cho
mình m t quan tr ng chung, và s tr lên t t n y, vì ngày c a Gít-rê-ên s là
ngày l n.

Chapter 2

1
Hãy x ng anh em các ng i là Am-mi; và ch em các ng i là Ru-ha-ma. 2 Hãy
ki n m các ng i, hãy ki n i; vì nó ch ng ph i là v ta, còn ta ch ng ph i là ch ng
nó! Nó hãy c t b s dâm lo n kh i tr c m t nó, và s ngo i tình kh i gi a vú nó
3
i; k o ta s l t tr n nó, nó nh ngày m i sanh ra, và làm cho nó ra nh ng
4
v ng, nh t khô, khi n nó ch t khát. Ta s không th ng xót con cái nó, vì y là
5
con cái c a s gian dâm. Th t v y, m chúng nó làm s gian dâm, k mang thai chúng
nó ã làm s ô nh c. Vì nó r ng: Ta s i theo các tình nh n ta, là k ban bánh, n c,

6
lông chiên, v i, d u và u ng cho ta. V y nên, n y, ta s l y gai g c r p ng
ng i; s xây m t b c t ng ngh ch cùng nó, và nó không th tìm l i mình c
7
n a. Nó s u i theo tình nh n mình mà không k p, tìm mà không g p âu. o n
nó s r ng: Ta s tr v cùng ch ng th nh t c a ta; vì lúc ó ta sung s ng h n
8
bây gi . Th t nó ch a t ng nh n bi t r ng chính ta là ng ã ban lúa mì, r u
9
m i và d u cho nó, ã thêm nhi u b c và vang mà chúng nó dùng cho Ba-anh. V y nên
ta s l y l i lúa mì ta trong k nó và r u m i ta trong mùa nó, ta s c p l i nhung
10
và v i ta là che s tr n tru ng nó. Aáy v y, ta s to s x u xa nó ra tr c
11
m t tình nh n nó, và ch ng ai s c u nó c kh i tay ta. Ta s d t c s vui
c a nó, nh ng ngày l , ngày tr ng m i, ngày Sa-bát và h t th y nh ng ngày l tr ng
12
th c a nó Ta s phá nh ng cây nho và cây v nó, v các cây y nó nói r ng: N y
là ti n công c a các tình nh n ta cho ta. Ta s làm cho nh ng cây y nên r ng, và các thú
13
ng s n i. Ta s th m ph t nó vì nh ng ngày mà nó dâng h ng cho các
t ng Ba-anh, trang s c nh ng hoa tai và châu báu, nó i theo tình nh n mình, còn ta
14
thì nó quên i! c Giê-hô-va phán v y. Cho nên, n y, ta s d n d nó, d n nó vào
15
ng v ng, và l y l i ng t ngào nói cùng nó. Ta l i s ban v n nho cho nó t
n i ó, và tr ng A-cô s tr nên c a trông c y. Nó s tr l i t i ó nh trong ngày
16
tr tu i nó, và nh trong ngày nó ra kh i t Ê-díp-tô. c Giê-hô-va phán r ng:
17
Trong ngày ó ng i s g i ta là: Ch ng tôi, và s không g i ta là: Ch tôi n a.
Vì ta s c t tên c a các t ng Ba-anh kh i mi ng nó; và không ai nói n tên chúng nó
18
n a. Trong ngày ó, ta s vì chúng nó l p c cùng nh ng thú ng, nh ng chim
tr i, và côn trùng trên t. Ta s b gãy và làm cho bi n m t kh i t n y nh ng
19
cung, nh ng g m, và gi c giã; và s khi n dân s c n m yên n. Ta s
c i ng i cho ta i i; ta s c i ng i cho ta trong s công bình và chánh
20
tr c, nh n t và th ng xót. Ph i, ta s c i ng i cho ta trong s thành tín, và
21
ng i s bi t c Giê-hô-va. c Giê-hô-va phán: Trong ngày ó, ta s tr l i,
22
ta s tr l i cho các t ng tr i, các t ng tr i s tr l i cho t. t s tr l i
23
cho lúa mì, cho r u m i, cho d u, và ba th n y s tr l i cho Gít-rê-ên. o n
ta s gieo nó cho ta trong t, và s làm s th ng xót cho k ch a c th ng

xót. Ta s nói cùng nh ng k ch a làm dân ta r ng: Ng i là dân ta, và nó s tr l i
r ng: Ngài là c Chúa Tr i tôi.

Chapter 3

1
c Giê-hô-va b o ta r ng: Hãy i, l i yêu m t ng i n bà tà dâm ã có
b n yêu mình, theo nh c Giê-hô-va v n yêu con cái Y-s -ra-ên, d u chúng nó xây v
2
các th n khác, và a bánh ng t b ng trái nho. V y ta ã mua n bà y b ng m i
3
l m mi ng b c và m t hô-me r i m ch nha. R i ta b o nó r ng: Ng i khá ch
i ta lâu ngày; ng làm s gian dâm và ch làm v cho ng i nam nào, thì ta i
4
v i ng i c ng s làm nh v y. Vì con cái Y-s -ra-ên s tr i qua nhi u ngày,
không vua, không quan tr ng, không c a l , không tr t ng, không ê-phót, và không
5
thê-ra-phim. Nh ng, r i ó, con cái Y-s -ra-ên s tr l i tìm ki m Giê-hô-va c
Chúa Tr i mình, và a-vít vua mình. Chúng nó s kính s mà tr v cùng c Giê-hô-va,
và c n Ngài trong nh ng ngày sau r t.

Chapter 4

1
H i con cái Y-s -ra-ên, hãy nghe l i c a c Giê-hô-va; vì c Giê-hô-va có s
ki n cáo v i dân t n y, b i trong t n y ch ng có l th t, ch ng có nh n t ,
2
c ng ch ng có s nh n bi t c Chúa Tr i. ó ch th y nh ng s th gian,
th t tín, gi t ng i, n tr m, và tà dâm; chúng nó làm s tàn b o, máu ch ng trên máu.
3
V y nên, t y s s u th m; h t th y ng i ó s hao mòn, nh ng thú
4
ng và chim tr i c ng v y; nh ng cá bi n c ng s b l y i. D u v y, ch
có ai bi n lu n, ch có ai qu trách! Vì dân ng i gi ng nh nh ng ng i cãi l y
5
th y t l . Ng i s v p ngã gi a ban ngày; chính mình k tiên tri c ng s v p
6
ngã v i ng i trong ban êm, và ta s di t m ng i. Dân ta b di t vì c thi u
s thông bi t. B i ng i b s thông bi t thì ta c ng b ng i, ng ng i
không làm th y t l cho ta n a; b i ng i ã quên lu t pháp c a c Chúa Tr i
7
mình, thì ta c ng s quên con cái ng i. Chúng nó sanh s n nhi u ra bao nhiêu, thì chúng
nó l i ph m t i ngh ch cùng ta b y nhiêu: ta s i s vinh hi n c a chúng nó ra s

8 9
nh c. Chúng nó n t i l i dân ta; ham h s gian ác c a nó. S x y ra dân th
nào thì th y t l c ng th y: ta s ph t nó vì ng l i nó và s tr cho nó tùy
10
vi c nó làm. Chúng nó s n mà không c no, hành dâm mà không sanh s n thêm,
11
vì chúng nó ã b c Giê-hô-va không ngh n Ngài n a. S dâm d c, r u
12
c và r u m i c t l y h t trí khôn chúng nó. Dân ta h i t ng g nó, thì g y
nó tr l i; vì lòng dâm làm l m l c chúng nó, và chúng nó ph m t i tà dâm mà lìa b
13
c Chúa Tr i mình. Chúng nó dâng t l trên các chót núi; t h ng trên các
i, d i nh ng cây d , cây li u, cây thông, vì bóng nó mát m l m. V y nên, con gái
14
các ng i hành dâm, và dâu các ng i ph m t i ngo i tình. Ta s không ph t con
gái các ng i b i c hành dâm, c ng không ph t dâu các ng i b i c ngo i tình; vì
nh ng n ông i riêng v i i m , và dâng c a l v i n bà dâm ãng.
15
V y nên dân s ch ng hi u bi t s b úp . H i Y-s -ra-ên, d u ng i tà
dâm, Giu- a c ng không nên ph m t i! V y ch vào n i Ghinh-ganh! Ch lên n i B t
16
-A-ven! Ch có th mà r ng: Th t nh c Giê-hô-va h ng s ng. Vì Y-s -ra-ên
ã b n ngh ch nh con bò cái t b t tr , nên bây gi c Giê-hô-va cho chúng nó n
17
c nh chiên con th trong ng r ng. Eùp-ra-im sa mê th n t ng, hãy m c
18
nó! chúng nó u ng ã chua i; chúng nó làm s gian dâm ch ng thôi. Các quan
19
tr ng nó vui lòng trong s s nh c. Gió ã l y cánh cu n nó, và chúng nó s mang
x u h vì c a l mình.

Chapter 5

1
H i các th y t l , hãy nghe i u n y; h i nhà Y-s -ra-ên, khá ý; h i nhà
vua, hãy l ng tai! S phán xét có quan h v i các ng i, vì các ng i là b y Mích-ba,
2
và gi ng l i trên Tha-bô. Chúng nó là k b n ngh ch ã vào sâu trong s gi t lát,
3
nh ng ta s qu trách chúng nó h t th y. Ta bi t Eùp-ra-im, và Y-s -ra-ên không gi u
4
v i ta. V , h i Eùp-ra-im, ng i ã ph m t i tà dâm! Y-s -ra-ên b ô u ! Công
vi c chúng nó làm ng n tr chúng nó v cùng c Chúa Tr i mình; vì lòng dâm trong
5
chúng nó, và chúng nó không nh n bi t c Giê-hô-va. S kiêu ng o c a Y-s -ra-ên
làm ch ng t n m t nó, nên Y-s -ra-ên và Eùp-ra-im s ngã xu ng vì c t i l i mình;

Giu- a c ng s ngã xu ng v i chúng nó. 6 Chúng nó s i v i các b y chiên b y bò
mình, ng tìm ki m c Giê-hô-va; song không th y Ngài! Ngài ã lìa kh i chúng nó.
7 Chúng nó ã ph nh d i c Giê-hô-va, vì ã sanh nh ng con cái ngo i tình. n
ngày tr ng m i, chúng nó s cùng s n nghi p mình u b nu t i! 8 Hãy th i kèn
Ghi-bê -a, hãy th i loa Ra-ma! Hãy la l i B t -A-ven! H i Bên-gia-min, nó ng
sau ng i! 9 Eùp-ra-im s nên hoang vu trong ngày qu trách; ta rao ra cho các chi phái
Y-s -ra-ên m t s ch c s x y n. 10 Các quan tr ng Giu- a gi ng nh k
l n a gi i; ta s c n gi n ta trên chúng nó nh trút n c. 11 Eùp-ra-im b
hà hi p, b nghi n nát trong s oán xét, vì nó ã b ng lòng theo i u r n c a loài
ng i. 12 V y nên, ta gi ng nh con m t cho Eùp-ra-im, và nh s m c nát cho nhà
Giu- a. 13 Khi Eùp-ra-im ã bi t b nh mình, thì Eùp-ra-im i n cùng ng i A-si-ri,
và sai n cùng vua Gia-rép. Nh ng nó không th ch a lành các ng i, và không bu c
v t th ng cho các ng i. 14 Vì ta s nh m t con s t cho Eùp-ra-im, nh m t
s t con cho nhà Giu- a. Th t, chính ta, chính ta s c n xé r i i luôn; ta s b t em
i và ch ng ai có th gi i c u. 15 Ta s i, s vào n i ta, cho n ch ng nào chúng
nó nh n bi t mình ph m t i và tìm ki m m t ta. Trong c n kh n n n, chúng nó s
c tìm ta.

Chapter 6

1 Hãy n, chúng ta hãy tr v cùng c Giê-hô-va; vì Ngài ã xé chúng ta, song Ngài
s ch a lành cho; Ngài ã ánh chúng ta, song s bu c v t tích. 2 Trong hai ngày, Ngài
s khi n chúng ta t nh l i; ngày th ba, Ngài s d ng chúng ta d y, chúng ta s s ng
tr c m t Ngài. 3 Chúng ta khá nh n bi t c Giê-hô-va; chúng ta khá g ng s c nh n
bi t Ngài. S hi n ra c a Ngài là ch c ch n nh s hi n ra c a m t tr i s m mai,
Ngài s n cùng chúng ta nh mua, nh mua cu i mùa t i t. 4 Ta s làm gì cho
ng i, h i Eùp-ra-im? Ta s làm gì cho ng i, h i Giu- a? Vì lòng nh n t c a các
ng i gi ng nh mây bu i sáng, nh móc tan ra v a lúc s m mai. 5 V y nên ta ã
dùng các tiên tri s a ph t chúng nó; ta ã gi t chúng nó b i l i nói t mi ng ta: nh ng
s phán xét c a ta m c lên nh ánh sáng. 6 Vì ta a s nh n t và không a c a l ,

a s nh n bi t c Chúa Tr i h n là a c a l thiêu. 7 Nh ng, theo cách ng i
ta, chúng nó ã ph m l i giao c, và ó chúng nó ã ph nh d i ta. 8 Ga-la-át là
thành c a k làm ác, y nh ng d u máu. 9 Nh b n tr m c p rình ng i i
qua, thì b n th y t l c ng gi t ng i trên con ng i v Si-chem, chúng nó
ph m bi t bao là t i ác! 10 Trong nhà Y-s -ra-ên, ta ã th y m t vi c g m ghi c,
ó Eùp-ra-im thì làm s gian dâm, Y-s -ra-ên thì b ô u ! 11 H i Giu- a, ng i c ng
v y, có mùa g t ã nh cho ng i, khi ta em phu tù c a dân ta tr v .

Chapter 7

1 Khi ta mu n ch a lành cho Y-s -ra-ên, thì t i l i c a Eùp-ra-im và s gian ác c a
Sa-ma-ri bày t ; vì chúng nó ã làm s gi d i; k tr m vào trong và b n c p ánh
gi t ngoài. 2 Chúng nó không ngh trong lòng r ng ta nh m i s gian ác c a chúng
nó. Bây gi t i ph m chúng nó ràng r t l y mình; chúng nó tr c m t ta. 3 Chúng
nó l y s gian ác mình làm vui lòng vua, l y s d i trá mình làm p lòng các quan
tr ng. 4 H t th y chúng nó u tà dâm, gi ng nh lò c a ng i n ng bánh t
l a, thôi ch m l a t khi nh i b t cho n ch ng b t d y men. 5 n ngày vua
chúng ta, các quan tr ng vì s nóng c a r u mà au m: vua c ng b t tay nh ng
k hay nh o báng. 6 Chúng nó rình r p, lòng cháy nh là l a mà k n ng bánh ã
ng c êm; n sáng s m thì lò chánh nh l a phun ra nh ng ng n. 7 Chúng nó th y
u nóng h ng nh lò l a, nu t các quan xét mình. H t th y các vua chúng nó u
b úp , và trong ám h ch ng ai kêu v i ta. 8 Eùp-ra-im xen l n v i các dân khác;
Eùp-ra-im khác nào bánh ch a quay. 9 Các dân ngo i ã nu t s c m nh nó, mà nó không
bi t! T c u nó b c lém ém, mà nó ch ng ng ! 10 S kiêu ng o c a Y-s -ra-ên
làm ch ng tr c m t nó; chúng nó d u g p s ó c ng không tr l i cùng Giê-hô-va
c Chúa Tr i mình, và c ng ch ng tìm ki m Ngài! 11 Eùp-ra-im nh bò câu ngây d i,
không có trí khôn: vì chúng nó kêu Ê-díp-tô, i n cùng A-si-ri. 12 ang khi chúng nó i
ó, ta s gi ng l i trên chúng nó, ta s làm cho chúng nó ngã xu ng nh nh ng chim

tr i; ta s s a ph t chúng nó y nh gi a h i chúng nó ã nghe. 13 Kh n cho chúng nó!
vì chúng nó lìa xa ta; nguy n s h nát trên chúng nó! vì chúng nó ã ph m t i ngh ch
cùng ta: d u ta mu n c u chu c chúng nó, nh ng chúng nó nói nh ng i u d i trá
ngh ch cùng ta. 14 Chúng nó ch ng l y lòng kêu c u ta, song chúng nó kêu van trên gi ng
mình; chúng nó thâu mùa lúa mì và r u m i c a mình, và b n ngh ch cùng ta. 15 chính
ta ã d y chúng nó, ã làm cho m nh cánh tay chúng nó, d u v y, chúng nó c ng toan
s d ngh ch cùng ta. 16 Chúng nó xây l i, song không h ng v ng R t Cao.
Chúng nó gi ng nh cung gi trái. Quan tr ng chúng nó s ngã b i g m, vì l i
chúng nó n i gi n. Kìa, chúng nó s làm trò c i trong t Ê-díp-tô.

Chapter 8

1 Mi ng ng i khá th i kèn! Nó nh chim ng n ngh ch cùng nhà c Giê-hô-va,
vì chúng nó ã trái l i giao c ta, va ã ph m lu t pháp ta. 2 Chúng nó s kêu n
ta r ng: H i c Chúa Tr i tôi, chúng tôi là Y-s -ra-ên, nh n bi t Ngài! 3 Y-s -ra-ên
ã b i u lành, k ngh ch s u i theo nó. 4 Chúng nó ã l p vua mà không b i
ta, l p quan tr ng mà ta không bi t. Chúng nó l y b c vàng c a mình làm th n t ng
cho mình, chúng nó b d t i. 5 H i Sa-ma-ri, bò con c a ng i ã b b r i!
C n gi n c a ta ã ph ng lên ngh ch cùng chúng nó. Chúng nó ch ng c kh i t i
cho n khi nào? 6 Vì bò con ó th t là vi c c a Y-s -ra-ên làm ra; m t ng i th
ã ch ra, nó không ph i là c Chúa Tr i. Th t, bò con c a Sa-ma-ri s b b nát.
7 Vì chúng nó ã gieo gió và s g t bão l c. Chúng nó không có lúa ng; cây lúa s
không sanh ra b t; mà d u có sanh ra n a, thì dân ngo i s nu t l y. 8 Y-s -ra-ên ã
b nu t. Bây gi chúng nó gi a các dân, nh khí m nh ch ng ai a thích. 9 Vì chúng
nó ã lên A-si-ri, nh con l a r ng i m t mình; Eùp-ra-im ã h i l cho nh ng k
yêu nó. 10 D u chúng nó h i l gi a các n c, nay ta s nhóm h p chúng nó; chúng nó
b t u gi m b t i, vì c s gánh n ng b i vua c a các quan tr ng. 11 Vì
Eùp-ra-im ã thêm nhi u bàn th ng ph m t i, thì nh ng bàn th nó ã khi n nó
sa vào t i l i. 12 Ta ã chép l lu t ta cho nó m t v n i u, nh ng nó coi nh ng

13
ch ng can gì n mình. Còn nh c a l dâng cho ta, thì chúng nó dâng th t và n;
nh ng c Giê-hô-va ch ng nh n chúng nó âu. Bây gi Ngài nh l i s gian ác chúng
14
nó, và s th m ph t t i l i chúng nó; chúng nó s tr v trong Ê-díp-tô! Y-s -ra-ên
ã quên ng t o mình, và d ng nh ng cung n; Giu- a ã thêm nhi u các thành
b n v ng. Nh ng ta s sai l a trên các thành nó, và l a y s thiêu cháy cung n nó.

Chapter 9

1
H i Y-s -ra-ên, ch vui m ng; ch n c lòng m ng r nh các dân; vì ng i ã
ph m t i tà dâm và cách xa c Chúa Tr i ng i. ng i ã a thích ti n công mình
2
trên m i sân p lúa Ho c sân p lúa, ho c h m ép r u, c ng c ch ng
3
nuôi chúng nó; r u m i s thi u th n cho nó. Chúng nó s không trong t c a
c Giê-hô-va n a; nh ng Eùp-ra-im s tr v Ê-díp-tô, và s n n ô u trong
4
A-si-ri. Chúng nó s không làm l quán b ng r u cho c Giê-hô-va n a, và các c a
l chúng nó c ng s ch ng p lòng Ngài; song s nh bánh k có tang: h ai n
n thì b ô u ; vì bánh chúng nó s ói cho chúng nó, ch ng c vào nhà
5
c Giê-hô-va. Các ng i s làm gì trong ngày l tr ng th , trong ngày l c a c
6
Giê-hô-va? Th t, n y, chúng nó ã i tr n kh i tai h a. Ê-díp-tô s li m chúng nó,
Mem-phi s chôn chúng nó. Nh ng b ng b c r t quí c a chúng nó s tr nên m i
7
c a chà-chuôm; gai g c s loán n i nhà t m chúng nó. Nh ng ngày th m ph t ã
n r i! Nh ng ngày báo tr ã t i r i! Y-s -ra-ên s bi t. K tiên tri là d d t,
ng i c c m ng b i th n linh là iên cu ng, vì s gian ác d d t c a
8
ng i, và s h n ghét l n l m. Eùp-ra-im là k rình ngh ch cùng c Chúa Tr i
ta; còn k tiên tri là l i b t chim trên m i ng l i mình, nó là s ghen ghét trong
9
nhà c Chúa Tr i mình. Chúng nó b i ho i r t sâu nh ng nh ng ngày Ghi-bê
10
-a. c Chúa Tr i s nh l i s gian ác chúng nó, s th m ph t t i l i chúng nó.
Ta ã g p Y-s -ra-ên, nh g p trái nho trong ng v ng; ta ã th y t ph các
ng i nh trái chín u trên cây v t . Nh ng chúng nó ã vào n i Ba-anh-Phê-rô;
11
dâng mình cho v t x u h , và c ng tr nên g m ghi c nh v t chúng nó ã yêu.
S vinh hi n c a Eùp-ra-im s bay i nh chim: s không , không thai, không nghén
12
n a! Vì d u chúng nó c nuôi con cái, ta c ng c t l y i, n n i không m t

13
ng i nam nào còn l i. Th t, khi ta lìa b chúng nó, thì kinh niên thay cho chúng nó!
Eùp-ra-im c tr ng trong n i xinh t t, nh ta ã xem th y Ty-r ; d u v y,
14
Eùp-ra-im s d t các con cái nó n k gi t lát! H i c Giê-hô-va, xin hãy ban cho
15
chúng nó. Ngài s cho chúng nó cái gì? Hãy cho chúng nó cái d sút s o vào vú khô khan!
C s hung ác chúng nó u Ghinh-ganh; y t i ó mà ta ghét chúng nó. Vì c nh ng
vi c ác chúng nó, ta s u i chúng nó kh i nhà ta; ta s ch ng th ng yêu chúng nó
16
n a. H t th y quan tr ng chúng nó là k b n ngh ch. Eùp-ra-im b ánh; r nó
ã khô. Chúng nó s không ra trái n a; d u ra, ta c ng s gi t trái th ng yêu c a
17
b ng chúng nó. c Chúa Tr i ta s b chúng nó, vì chúng nó không nghe Ngài; và
chúng nó s i dông dài trong các n c.

Chapter 10

1
Y-s -ra-ên là m t cây nho t i t t, sanh ra trái nó. Trái nó càng sai tríu ch ng nào, nó
càng thêm nhi u bàn th ra ch ng n y; t nó càng t t bao nhiêu, nh ng tr t ng
2
nó l p lên càng p b y nhiêu. Lòng chúng nó phân hai; bây gi chúng nó s b nh
3
t i. c Chúa Tr i s ánh bàn th chúng nó; s phá tr t ng chúng nó. Ch c
bây gi chúng nó s nói r ng: Chúng ta không có vua, vì chúng ta không kính s c
4
Giê-hô-va; và vua, vua có th làm gì cho chúng ta? Chúng nó nói nh ng l i h không và
th d i khi l p giao c; cho nên s oán ph t s n t m m, nh y nh có c
5
m c lên trong lu ng cày n i ru ng. Dân c Sa-ma-ri s kinh hãi vì nh ng bò con c a
B t -A-ven; dân s s vì nó than khóc, các th y t l nó v n a thích nó c ng v y, vì
6
s vinh hi n nó ã bi n m t kh i nó. Nó c ng c b d i qua A-si-ri l m l
v t dâng cho vua Gia-rép. B y gi Eùp-ra-im s mang x u h , Y-s -ra-ên s h th n
7
v m u k mình. V ph n Sa-ma-ri, vua nó b tr i gi ng nh b t trên m t
8
n c. Các n i cao c a A-ven, t c là t i l i c a Y-s -ra-ên, s b phá h y; gai
g c và chà chuôm s m c trên các bàn th chúng nó. B y gi ng i ta s nói cùng các
núi r ng: Hãy bao b c l y chúng ta! và nói v i các i r ng: Hãy xu ng trên chúng
9
ta! H i Y-s -ra-ên, t ngày Ghi-bê -a, ng i ã ph m t i r i! Chúng nó u ng
ó; s tranh chi n ngh ch cùng con cái s gian ác ch ng theo k p chúng nó trong Ghi-bê
10
-a. Ta s s a ph t chúng nó khi ta mu n, và các dân s nhóm l i ngh ch cùng chúng

11
nó, khi chúng nó b bu c vào hai t i mình. Eùp-ra-im nh bò cái t khéo d y, a thích
p lúa; nh ng ta ã qua trên c béo t t nó. Ta s t ng i c i trên Eùp-ra-im;
12
Giu- a s cày, và Gia-c p s p v c c t. Hãy gieo cho mình trong s công
bình, hãy g t theo s nh n t ; hãy v t m i! Vì là k tìm ki m c Giê-hô-va,
13
cho n ch ng nào Ngài n và sa m a công bình trên các ng i. Các ng i ã
cày s gian ác, g t s gian ác, n trái c a s nói d i; vì ng i ã nh c y trong
14
ng l i ng i, trong muôn vàn ng i m nh b o c a ng i. V y nên s
r i lo n s sanh ra trong dân ng i: ng i ta s h y phá m i n l y c a ng i,
nh San-man ã h y phá B t-Aït-bên, trong ngày có tr n ánh mà m b nghi n nát
15
v i các con cái. Bê-tên c ng s làm cho các ng i nh v y, vì s gian ác l n l m
c a các ng i. Vua Y-s -ra-ên s b di t c trong khi h ng sáng.

Chapter 11

1 2
Khi Y-s -ra-ên còn th y, ta yêu d u nó; ta g i con trai ta ra kh i Ê-díp-tô. Các
tiên tri càng g i nó ch ng nào, nó càng tr n tránh ch ng n y. Chúng nó ã dâng c a l
3
cho các t ng Ba-anh, và t h ng cho t ng ch m. D u v y, ta ã d y
Eùp-ra-im b c i, l y cánh tay mà nâng nó. Song chúng nó ch ng hi u bi t r ng
4
ta ã ch a lành cho. Ta ã dùng dây nh n tình, dùng xích yêu th ng kéo chúng nó n.
Ta ã nh nh ng k c i ách kh i hàm chúng nó, và n tr c m t chúng nó.
5
Chúng nó s không tr v trong t Ê-díp-tô n a, nh ng ng i A-si-ri s làm vua
6
chúng nó, vì chúng nó ch ng kh ng tr l i v i ta. G m s r i trên các thành chúng
7
nó, h y phá then c a chúng nó, nu t h t chúng nó, vì c m u ch c chúng nó. Th t,
dân ta quy t ý trái b ta. Ng i ta khuyên chúng nó n cùng ng cao; song trong chúng
8
nó ch ng m t ng i nào d y lên. H i Eùp-ra-im, th nào ta b c ng i? H i
Y-s -ra-ên, th nào ta lìa c ng i? Th nào ta s ãi ng i c nh Aùt-ma,
hay là làm cho ng i nh Sê-bô-im? Lòng ta rung ng trong ta; lòng th ng xót c a ta
9
c u nóng n y. Ta c m s nóng gi n l i, và s ch ng l i h y di t Eùp-ra-im.
Vì ta là c Chúa Tr i, không ph i là ng i; ta là ng Thánh gi a ng i, ch ng
10
l y c n gi n n cùng ng i. Chúng nó s theo sau c Giê-hô-va, Ngài g m
11
thét nh s t ; Ngài s g m thét, các con cái s t ph ng tây run r y mà n.

Chúng nó s run r y mà n t Ê-díp-tô nh chim bay, và t t A-si-ri nh bò câu;
12
và ta s khi n chúng nó trong các nhà chúng nó, c Giê-hô-va phán v y. (12 -1)
Eùp-ra-im l y s nói d i bao b c ta, còn nhà Y-s -ra-ên thì l y s l a ph nh; Giu- a
cai tr v i c Chúa Tr i, và có lòng trung tín v i ng Thánh.

Chapter 12

1
(1-:2) Eùp-ra-im n gió, ch y theo sau gió ông. M i ngày, nó thêm nhi u s nói d i
2
và s hoang vu; nó l p giao c v i A-si-ri, và em d u vào Ê-díp-tô. (12 -3) c
Giê-hô-va c ng có s kh n c u v i Giu- a, và Ngài s ph t Gia-c p theo ng
3
l i nó; Ngài s báo tr nó theo vi c nó lam. (12 -4) V a lúc trong lòng m , Gia-c p
4
n m gót ch n anh mình; và n tu i tr ng thành, có quy n n i c Chúa Tr i.
(12 -5) Ng i có quy n h n thiên s , và c th ng; khóc lóc và kh n c u ng i.
5
Ngài ã g p ng i t i Bê-tên, và y ó là n i Ngài phán cùng chúng ta, (12 -6) t c
6
là Giê-hô-va c Chúa Tr i v n quân; danh k ni m Ngài là c Giê-hô-va. (12 -7)
V y ng i khá tr l i cùng c Chúa Tr i ng i; gi s nh n t và s công bình,
7
luôn luôn trông i c Chúa Tr i ng i. (12 -8) Nó là ng i buôn bán c m nh ng
8
cân d i trá trong tay mình; nó a gian l n. (12 -9) Ph i, Eùp-ra-im nói r ng: Th t, ta ã
tr nên giàu; ta ã c c a c i. Trong m i vi c ta làm ch ng h th y m t vi c
9
gian ác gì là t i l i. (12-10) Ta là c Giê-hô-va, làm c Chúa Tr i ng i t khi
ng i ra kh i t Ê-díp-tô, ta s còn làm cho ng i d i các tr i nh trong nh ng
10
ngày l tr ng th . (12-11) ta c ng ã phán cho các k tiên tri; ã thêm nhi u s
11
hi n th y và ã c y ch c v các k tiên tri mà dùng thí d . (12-12) Ga-la-át là gian
ác, chúng nó ch là gi d i. Chúng nó dâng nh ng bò c trong Ghinh-ganh; nên nh ng
12
bàn th chúng nó gi ng nh nh ng ng trong lu ng cày n i ru ng. (12-13) Gia-c p
tr n n ru ng A-ram; Y-s -ra-ên làm tôi c v , và vì c v mà ng i
13
ch n các b y. (12-14) o n, c Giê-hô-va nh m t ng tiên tri em Y-s -ra-ên
14
kh i Ê-díp-tô; và nh ng tiên tri gìn gi nó. (12-15) Eùp-ra-im ch c cho ta phát c n
gi n ng cay; nên máu nó s l i trên nó, và Chúa s tr s s nh c cho nó n a.

Chapter 13

1
V a khi Eùp-ra-im nói ra, ng i ta run r y. Nó ã lên mình trong Y-s -ra-ên. Nh ng
2
sau khi vì c Ba-anh mà ph m t i thì nó ch t m t. V , bây gi chúng nó c ph m
t i càng ngày càng thêm; dùng b c làm nh ng t ng úc cho mình, nh ng hình t ng
theo trí khôn mình; c s ó là công vi c c a th khéo! Ng i ta nói v chúng nó r ng:
3
m c k dâng c a l hôn bò con. V y nên, chúng nó s gi ng nh mây ban mai,
nh móc bu i sáng tan i lúc s m, nh r m rác b gió l c ùa kh i sân p lúa,
4
nh khói b i ng khói thoát ra! Nh ng mà, y chính ta là Giê-hô-va c Chúa Tr i
ng i t khi ng i ra kh i t Ê-díp-tô, và ngoài ta, ng i ch nên nh n bi t th n
5
nào khác: ngoài ta không có ng c u nào khác! Ta ã bi t ng i trong ng v ng,
6
trong t khô khan. Chúng nó ã c no nê theo ng c ; và c no nê r i,
7
thì chúng nó sanh lòng kiêu ng o; v y nên chúng nó ã quên ta. Vì th , ta i v i chúng
8
nó s nh là s t . Ta s nh con beo rình chúng nó trên ng. Ta s v trên chúng
nó nh con g u cái b c p m t con nó. Ta s xé cái b c lòng chúng nó, và s nu t
9
chúng nó ó nh s t cái. Thú r ng s xé chúng nó. H i Y-s -ra-ên, s b i ho i
10
c a ng i, y là t i ng i d y lo n ngh ch cùng ta, t c là ng giúp ng i.
V y vua ng i âu? h u cho ng i gi i c u ng i trong h t th y các thành!
nào nh ng quan xét ng i là nh ng ng i mà ng i nói v i r ng: Hãy cho tôi m t
11
vua và các quan tr ng! Ta ã nh n c n gi n mà ban cho ng i m t vua, và ã
12
nh n c n gi n mà c t i. S gian ác c a Eùp-ra-im ã ràng bu c, t i l i nó ã
13
gi u . S au n c a n bà s n trên nó. Nh ng nó là con trai
14
không khôn ngoan; vì, n k r i, nó không nên ch m tr trong d con. Ta s
c u chúng nó kh i quy n l c c a âm ph , và chu c chúng nó ra kh i s ch t. H i
s ch t, nào tai v m y âu? H i âm ph , nào s h y ho i m y âu? ôi! s
15
n n n s b gi u kh i m t ta. Ví d u Eùp-ra-im có u trái gi a anh em nó,
nh ng gió ông s d y; t c là h i th c a c Giê-hô-va lên t ng v ng, s
n làm khô các su i và c n các m ch n c. K ngh ch s c p nh ng kho tàng
16
ch a m i khí m nh quí báu. Sa-ma-ri s mang t i nó, vì nó ã d y lo n ngh ch
cùng c Chúa Tr i mình! Chúng nó s ngã b i g m; các con tr chúng nó s b
d p nát, và nh ng n bà c a chúng nó có ch a s b m b ng.

Chapter 14

1
H i Y-s -ra-ên, hãy tr l i cùng Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i, vì y là t i
2
t i l i ng i làm cho ng i sa ngã. Các ng i khá l y l i nói tr l i cùng Ngài
r ng: Xin c t m i s gian ác i, và nh m s t t lành, v y chúng ta s dâng l i ng i
3
khen môi chúng tôi thay vì con bò c. A-si-ri s không gi i c u chúng tôi, chúng tôi
s không c i ng a chi n n a, không nói v i b i tay chúng tôi làm ra mà r ng: Các
ngài là th n c a chúng tôi! Vì y là trong Ngài mà k m côi tìm th y s th ng xót!
4
Ta s ch a lành s b i ngh ch c a chúng nó. Ta s l y lòng t t yêu chúng nó; vì c n
5
gi n c a ta ã xây kh i nó r i. Ta s nh là s ng móc cho Y-s -ra-ên; nó tr hoa
6
nh bông hu , và âm r nh Li-ban. Nh ng nhánh nó giang ra t n xa; s xinh t t
c a nó s gi ng nh s xinh t t c a cây ô-li-ve, mùi th m c a nó nh mùi th m c a
7
Li-ban. Nh ng k ng i d i bóng nó s tr v ; chúng nó s t nh l i nh cây lúa.
8
Chúng nó s tr hoa nh cây nho, và mùi th m chúng nó s nh r u Li-ban. Eùp-ra-im
s nói: Ta v i nh ng th n t ng có s thông ng gì c n a sao? Ta ã tr
9
l i và s oái xem nó. Ta nh là m t cây tùng xanh; b i ta mà sanh ra hoa trái ng i.
Ai là khôn ngoan mà hi u nh ng s n y? Ai là gi i giang mà bi t nh ng s ó? Vì các
ng l i c a c Giê-hô-va là ngay th ng; nh ng k công bình s b c i trong
ó, còn nh ng k ph m phép thì v p ngã trong ó.

Joel

Chapter 1

1
N y là l i c Giê-hô-va phán cùng Giô-ên, con trai c a Phê-thu-ên: H i k già
2
c , hãy nghe i u n y! Các ng i h t th y là dân c trong t hãy l ng tai! Há có
s gì nh v y ã x y n trong ngày các ng i, hay là trong ngày t ph các ng i
3
sao? Hãy k chuy n n y l i cho con cái các ng i; con cái các ng i k cho con cái
4
chúng nó, con cái chúng nó k cho dòng dõi n i theo. Cái gì sâu keo còn l i cào cào
n; cái gì cào cào còn l i, sâu l t v n; cái gì sâu l t v còn l i, châu ch u
5
n. H i k say s a, hãy th c d y và khóc lóc! H i các ng i h t th y là k hay

6
u ng r u, hãy than vãn vì c r u ng t ã b ch t kh i mi ng các ng i! Vì
m t dân m nh và vô s , ã lên ngh ch cùng t ta; r ng nó là r ng c a s t , nó có
7
r ng hàm c a s t cái. Nó ã h y phá cây nho ta và l t v cây v ta. Nó ã l t
8
ti t cây y và b i; nhánh nó ã tr nên tr ng. Ng i khá than khóc nh m t
9
ng i n ng trinh m c bao gai ng khóc ch ng mình thu còn tr tu i! C a
l chay và l quán ã c t kh i nhà c Giê-hô-va; các th y t l h u vi c c
10
Giê-hô-va ng trong s tang ch . ng ru ng b phá hoang, và t ng
11
s u th m; vì lúa mì b h y h i, d u m i ã c n, d u ã hao t n. H i k cày
ru ng, hãy h th n; h i k làm v n nho hãy than khóc, vì c lúa mì và m ch nha, vì
12
mùa ngoài ng ã m t. Cây nho khô héo, cây v hao mòn; cây l u c ng nh cây
chà là, cây t n, m i cây c i ngoài ng u khô héo; s vui v ã khô héo i kh i
13
con trai loài ng i! H i các th y t l , hãy n t l ng và than khóc. H i các ng i
là k làm vi c bàn th , hãy th than. H i k ch c d ch c a c Chúa Tr i ta,
hãy n m c áo bao gai mà n m c êm! Vì c a l chay và l quán không c vào
14
trong nhà c Chúa Tr i các ng i! Khá nh s kiêng n, g i m t h i ng
tr ng th , nhóm các tr ng lão và h t th y dân c trong t l i n i nhà Giê-hô-va
15
c Chúa Tr i các ng i; và hãy kêu cùng c Giê-hô-va! Oâi ngày y! vì ngày c
16
Giê-hô-va ã g n! Nó n nh m t tai v th ra b i ng Toàn n ng. L ng
th c há ch ng ph i ã d t kh i tr c m t chúng ta, và s vui m ng h n h há
17
ch ng ph i ã d t kh i nhà c Chúa Tr i chúng ta hay sao? H t gi ng ã teo
i d i nh ng c c t nó; kho n ã h y phá, huân l m nát, vì lúa mì khô
18
héo. Kìa, súc v t rên si c! Kìa, b y bò b i r i! Aáy là t i chúng nó không có ng
19
c n a! Nh ng b y chiên c ng kh n kh . H i c Giê-hô-va, tôi kêu c u Ngài;
vì l a ã nu t nh ng ám c n i ng v ng, ng n l a ã thiêu h t th y cây c i
20
ngoài ng! Th t, nh ng thú ng c ng th gi c cho Ngài, vì các dòng n c ã
khô, l a ã nu t nh ng ám c n i ng v ng.

Chapter 2

1
Hãy th i kèn trong Si-ôn; hãy th i vang ra trên núi thánh ta! H t th y dân c trong
2
t khá u run r y! Vì ngày c Giê-hô-va n, ngày y ã g n: t c là ngày
m m t và t i t m, ngày c a mây và s ng mù. Có m t dân l n và m nh n nh
ánh sáng s m mai giãi ra trên núi, n n i t tr c ch a h có, mà v sau n y, v
3
muôn i sau n y c ng s không có nh v y n a. Tr c m t nó, có l a thiêu
nu t, sau l ng nó, có ng n l a cháy tiêu. Lúc tr c nó, t n y nh v n Ê- en;
4
khi sau nó, y là m t ng v ng hoang vu, và không có chi tr n kh i nó h t. Hình
5
tr ng chúng nó nh hình tr ng ng a, và chúng nó ch y t i nh ng i c i ng a. Khi
chúng nó nh y lên trên chót núi, thì nghe nh ti ng xe c , hay là nh ti ng ng n l a cháy
6
r m: y là nh m t dân m nh s p hành n i chi n tr n. Khi th y chúng nó, các dân
7
u r u r , h t th y u s tái m t. Chúng nó ch y nh nh ng ng i b o
m nh; trèo các vách thành nh nh ng lính chi n; m i ng i b c i tr c m t
8
mình, ch ng h sai hàng ng mình. Chúng nó ch ng h ng ch m nhau, ai i
9
ng n y; xông qua nh ng khí gi i mà ch ng b ng mình. Chúng nó nh y
trên thành ph , ch y trên t ng, trèo lên các nhà, vào b i các c a s nh là k tr m.
10
t run r y, tr c m t chúng nó, các t ng tr i rung rinh m t tr i m t tr ng u
11
t i t m, các ngôi sao thâu s sáng l i. c Giê-hô-va làm cho vang ti ng ra tr c
m t c binh Ngài; vì tr i quân Ngài r t l n; và nh ng k làm theo m ng l nh Ngài r t
m nh. Th t, ngày c a c Giê-hô-va là l n và áng khi p; ai có th ng l i?
12
c Giê-hô-va phán: Bây gi c ng hãy h t lòng tr v cùng ta, kiêng n, khóc lóc và
13
bu n r u. Hãy xé lòng các ng i, và ng xé áo các ng i. Khá tr l i cùng
Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i; vì Ngài là nh n t và hay th ng xót, ch m gi n
14
và giàu n, i ý v s tai v . Ai bi t c Ngài s ch ng xây lòng i ý,
ch ng l i ph c lành sau mình, t c là c a l chay, l quán cho Giê-hô-va c
15
Chúa Tr i các ng i, hay sao? Hãy th i kèn trong Si-ôn; hãy nh s kiêng n, g i
16
m t h i ng tr ng th ! Hãy nhóm dân s , bi t riêng h i chúng nên thánh; hãy m i
các tr ng lão n ó! Hãy h p l i các con tr và nh ng a ng bú vú! Ng i
ch ng m i khá ra kh i bu ng mình, và ng i v m i khá ra kh i ch n ng phòng!
17
Các th y t l , là nh ng k h u vi c c Giê-hô-va, khá khóc lóc gi a hiên c a
và bàn th , và nói r ng: Hãy c Giê-hô-va, xin hãy ti c dân Ngài, và ch c nghi p
Ngài b s nh c, và b các n c cai tr ! Làm sao ng i ta nói gi a các dân t c

18
r ng: Nào c Chúa Tr i chúng nó âu! c Giê-hô-va ã vì t mình ng
19
lòng ghen; Ngài ã ng lòng th ng xót dân mình. c Giê-hô-va ã tr l i, và
ã phán cùng dân mình r ng: N y, ta s ban cho các ng i lúa mì, r u m i, và d u,
các ng i s no nê v các th ó. Ta s ch ng làm các ng i nên c s nh c gi a
20
các dân n a. Ta s khi n o binh n t ph ng b c lánh xa các ng i, và
u i nó vào t khô khan và hoang vu, quân tiên phong nó vào bi n ông. Quân h u t p
21
nó và bi n tây. Mùi hôi nó bay lên, mùi tanh nó d y lên, vì nó ã làm nh ng vi c l n.
H i t, ch s chi; hãy n c lòng vui v và m ng r ; vì c Giê-hô-va ã làm nh ng
22
vi c l n. H i các loài thú ng, ng s ; vì nh ng ám c n i ng v ng
23
n t t, cây ra trái, cây v và cây nho u ra s c nó. H i con cái Si-ôn, các ng i
hãy n c lòng vui v và m ng r trong Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i! Vì Ngài ban
m a ph i th i cho các ng i v mùa u, và xu ng m a d i dào v mùa u và
24
mùa cu i cho các ng i n i tháng u tiên. Nh ng sân s y lúa mì, nh ng thùng
25
tràn r u m i và d u. Ta s n bù cho các ng i v m y n m ã b c n
phá b i cào cào, sâu l t v , sâu keo, và châu ch u, là o binh l n mà ta ã sai n
26
gi a các ng i. Các ng i s n và c no nê. Các ng i s ng i khen
danh Giê-hô-va c Chúa Tr i mình, là ng ã x v i các ng i cách l lùng. R i
27
dân ta s không h b x u h n a. Chúng nó s bi t r ng ta gi a Y-s -ra-ên,
bi t r ng ta là Giê-hô-va c Chúa Tr i các ng i, và ch ng có ai khác; dân ta s không
28
h b x u h n a. Sau ó, ta s Th n ta trên các loài xác th t; con trai và con
gái các ng i s nói tiên tri; nh ng ng i già c các ng i s th y chiêm bao, nh ng
29
k trai tr các ng i s xem s hi n th y. Trong nh ng ngày ó, d u nh ng
30
y t trai và y t gái, ta c ng Th n ta lên. Ta s t nh ng s l ra trong
31
các t ng tr i và trên t: t c là máu l a, và nh ng tr khói. M t tr i s i ra
t i t m, m t tr ng ra máu, tr c khi ngày l n và kinh khi p c a c Giê-hô-va ch a
32
n. B y gi ai c u kh n danh c Giê-hô-va thì s c c u; vì theo l i
c Giê-hô-va, thì trên núi Si-ôn và trong Giê-ru-sa-lem, s có nh ng ng i còn s ng
sót, s có k mà c Giê-hô-va kêu g i.

Chapter 3

1
Vì n y, trong nh ng ngày ó, và trong k ó, khi ta s em phu tù c a Giu- a và
2
Giê-ru-sa-lem tr v , thì ta s nhóm h t th y các n c l i, và em chúng nó xu ng
trong tr ng Giô-sa-phát. T i ó, ta s phán xét chúng nó vì c dân ta, và Y-s -ra-ên là s n
nghi p ta, mà chúng nó ã làm cho tan tác gi a các dân t c; và chúng nó ã chia t ta ra,
3
và b t th m v dân ta; ã i con trai mà l y , và bán con gái ng l y r u
4
u ng. H i Ty-r và Si- ôn, và h t th y a h t c a Phi-li-tin, các ng i có
quan h gì cùng ta? Các ng i mu n báo tr ta, ta s khi n s báo tr trên u
5
các ng i cách mau kíp và thình lình. Vì các ng i ã l y b c vàng ta i, ã em
6
châu báu r t quí c a ta vào trong nh ng n mi u các ng i. Các ng i ã
bán con cái c a Giu- a và con cái c a Giê-ru-sa-lem cho các con trai G -réc, ng làm cho
7
chúng nó lìa kh i b cõi mình. n y, ta s gi c chúng nó d y lên t n i mà các ng i
8
ã bán chúng nó cho, và s khi n s báo tr các ng i v trên u các ng i. Ta
s bán con trai con gái các ng i và tay con cái Giu- a, Giu- a s bán chúng nó cho ng i
9
Sa-bê, là dân xa cách; vì c Giê-hô-va ã phán v y. Hãy rao i u n y ra gi a các
n c: Khá s m s a s ánh gi c, gi c lòng nh ng ng i m nh b o d y lên. H t
10
th y nh ng lính chi n khá s n t i, và xông vào tr n! Hãy l y l i cày rèn g m,
11
l y li m rèn giáo. K y u khá nói r ng: Ta là m nh! Các ng i h t th y, là nh ng
n c xung quanh, hãy v i vàng n, và hãy nhóm l i. H i c Giê-hô-va, xin khi n
12
nh ng ng i m nh m c a Ngài xu ng ó! Các n c khá d y lên, khá lên trong
tr ng Giô-sa-phát, vì ó là n i ta s ng i ng phán xét h t th y các dân t c xung
13
quanh. Hãy tra l i lái, vì mùa g t ã chín. Hãy n, hãy p, vì bàn ép ã y;
14
các thùng ã tràn, vi t i ác chúng nó là l n. oàn ông d ng nào, oàn ông d ng
nào t i trong tr ng oán nh! Vì trong tr ng oán nh, ngày c Giê-hô-va ã
15
g n. M t tr i và m t tr ng t i t m, các ngôi sao thâu s sáng l i.
16
c Giê-hô-va
g m thét t Si-ôn; Ngài là cho vang ti ng mình ra t Giê-ru-sa-lem; các t ng tr i và t
u rúng ng. Nh ng c Giê-hô-va và n i n náu cho dân mình, là n l y cho
17
con cái Y-s -ra-ên. Nh v y các ng i s bi t ta là Giê-hô-va c Chúa Tr i các
ng i, t i Si-ôn, là núi thánh ta. B y gi Giê-ru-sa-lem s là thánh, và nh ng ng i
18
ngo i s không i qua trong ó n a. Trong ngày ó, các núi nh r u ng t ra; s a
ch y ra t các i, h t th y các khe Giu- a s có n c ch y. M t cái su i s ra

19
t nhà c Giê-hô-va và t i tr ng Si-tim. Ê-díp-tô s tr nên hoang vu Ê- ôm thành
ta ng v ng hoang vu, vì c chúng nó l y s b o ng c ãi con cái Giu- a, và làm
20
máu vô t i ra trong t mình. Nh ng Giu- a s còn i i, Giê-ru-sa-lem
21
s còn i n y qua i khác. Ta s làm s ch máu chúng nó mà ta ch a t ng làm
s ch; vì c Giê-hô-va ng trong Si-ôn.

Amos

Chapter 1

1
L i c a A-m t, ng i trong b n ch n Thê-cô -a, là l i ã c soi d n
cho ng i v Y-s -ra-ên, ang i Ô-xia, vua Giu- a, và ang i Giê-rô-bô-am, con
2
trai Giô-ách, vua Y-s -ra-ên, hai n m tr c c n ng t. Ng i nói r ng: c
Giê-hô-va s g m thét t Si-ôn. Ngài làm cho vang ti ng mình ra t Giê-ru-sa-lem. Nh ng
3
ng c c a k ch n chiên s th m s u, chót núi C t-mên s khô héo. c
Giê-hô-va phán nh v y: B i c t i ác c a a-mách n g p ba g p b n l n, nên
ta không xây b án ph t kh i nó, vì chúng nó ã l y p lúa b ng s t mà p
4
Ga-la-át. Ta s sai l a n trong nhà Ha-xa-ên, ng thiêu nu t n ài c a
5
Bên-Ha- át. Ta s b gãy then c a a-mách; ta s d t dân c kh i tr ng A-ven, và
k c m cây tr ng kh i nhà Ê- en; còn dân s Sy-ri s b ày qua Ki-r làm phu tù,
6
c Giê-hô-va phán v y. c Giê-hô-va phán nh v y: B i c t i ác c a Ga-xa
n g p ba g p b n l n, nên ta không xây b án ph t kh i nó; vì chúng nó ã em
7
h t dân s i làm phu tù mà n p cho Ê- ôm. Ta s sai l a n trên vách thành Ga-xa,
8
nó s thiêu nu t nh ng n ài nó. Ta s d t dân c kh i Aùch- t và k c m
cây tr ng kh i Aùch-ca-lôn. Ta s tr tay ta ngh ch cùng Eùc-rôn; và ph n sót l i c a
9
ng i Phi-li-tin s ch t, Chúa Giê-hô-va phán v y. c Giê-hô-va phán nh v y:
B i c t i ác c a Ty-r n g p ba g p b n l n, nên ta không xây b án ph t kh i
nó; vì chúng nó ã n p h t dân s cho Ê- ôm, ch ng h nh n s giao c anh
10
em. Ta s sai l a n trên vách thành Ty-r , nó s thiêu nu t nh ng n ài nó.
11
c Giê-hô-va phán nh v y: B i c t i ác c a Ê- ôm n g p ba g p b n

l n, nên ta không xây b án ph t kh i nó; vì nó ã dùng g m u i theo anh em mình,
b c lòng th ng xót, và c n gi n nó c c n xé không thôi, nuôi s th nh n i
12
i. Ta s sai l a n trên Thê-man, nó s thiêu nu t nh ng n ài c a B t-ra.
13
c Giê-hô-va phán nh v y: B i c t i ác c a con cái Am-môn n g p ba g p
b n l n, nên ta không xây b án ph t kh i nó, vì chúng nó ã m b ng n bà ch a
14
c a Ga-la-át ng m r ng b cõi mình. Ta s th p l a trong vách thành Ráp-ba,
nó s thiêu nu t nh ng n ài nó gi a ti ng kêu gi c giã trong ngày chi n tr n,
15
gi a c n gió l c trong ngày bão táp. Vua chúng nó cùng các quan tr ng s i làm phu
tù cùng nhau, c Giê-hô-va phán v y.

Chapter 2

1
c Giê-hô-va phán nh v y: B i c t i ác c a Mô-áp n g p ba g p b n
l n, nên ta không xây b án ph t kh i nó; vì nó ã t hài c t c a vua Ê- ôm ng
2
làm ra vôi. Ta s sai l a n trên Mô-áp, nó s thiêu nu t n ài c a Kê-ri-gi t.
3
Mô-áp s ch t trong s n ào, gi a ti ng kêu, khi ti ng kèn th i. Ta s d t quan xét
kh i gi a nó, và gi t h t th y các quan tr ng nó v i nó, c Giê-hô-va phán v y.
4
c Giê-hô-va phán nh v y: B i c t i ác c a Giu- a n g p ba g p b n l n,
nên ta không xây b án ph t kh i nó; vì chúng nó ã b lu t pháp c a c Giê-hô-va
và không vâng theo l lu t Ngài, nh ng s gi d i mà t ph chúng nó ã theo, làm
5
l m l c chúng nó. Ta s sai l a n trên Giu- a, nó s thiêu nu t nh ng n ài
6
c a Giê-ru-sa-lem. c Giê-hô-va phán nh v y: B i c t i ác c a Y-s -ra-ên n
g p ba g p b n l n, nên ta không xây b án ph t kh i nó; vì chúng nó ã bán ng i
7
công bình l y b c, bán k nghèo l y m t ôi dép. Chúng nó c ng tham c n b i
t trên u ng i nghèo khó, và làm cong ng c a k nhu mì. Con và cha cùng
8
n chung m t a gái, nh v y làm cho ô danh thánh ta. Chúng nó n m g n m i
bàn th , trên nh ng áo x ng ã nh n làm c a tin, và u ng r u c a k ph i ph t
9
trong mi u th n chúng nó. D u v y, chính ta ã tuy t di t ng i A-mô-rít tr c
m t chúng nó, là th ng i cao b ng cây bách và m nh nh cây d b p. Ta ã di t
10
nh ng trái nó trên và nh ng r nó d i. Ta c ng ã em các ng i lên kh i
t Ê-díp-tô, và d t các ng i trong ng v ng tr i b n m i n m, h u cho các

11
ng i c t c a ng i A-mô-rít làm s n nghi p. Ta ã d y m y k tiên
tri lên trong vòng con trai các ng i, và d y m y ng i Na-xi-rê lên trong vòng b n trai
12
tr các ng i. c Giê-hô-va phán: H i con cái Y-s -ra-ên, ch ng ph i v y sao?
Nh ng các ng i ã cho các ng i Na-xi-rê u ng r u, và c m các k tiên tri r ng:
13
Ch nói tiên tri! N y, ta s ch n ép các ng i trong n i các ng i c ng nh cái
14
xe y nh ng lúa bó ch n ép. Ng i l làng s không th tr n c; ng i
m nh m s không b s c cho mình n a, và ng i b o d n s ch ng c u c
15
m ng s ng mình. K gi ng cung s ch ng ng v ng c; k có ch n l
16
làng s ch ng lánh kh i c; ng i c i ng a s khí huy t c u mình; và k
b o gan trong nh ng ng i m nh m s tr n mà tr n trong ngày ó, c Giê-hô-va
phán v y.

Chapter 3

1
H i con cái Y-s -ra-ên, hãy nghe l i n y, là l i c Giê-hô-va phán ngh ch cùng
2
các ng i, t c là ngh ch cùng c h hàng mà ta ã em lên kh i t Ê-díp-tô. Ta
ã bi t ch m t mình các ng i trong m i h hàng trên t; v y nên ta s th m
3
ph t các ng i vì m i s gian ác các ng i. N u hai ng i không ng ý v i
4
nhau, thì há cùng i chung c sao? N u s t không b t c m i, thì há có
g m thét trong r ng sao? S t con n u không b t c gì, thì há có làm vang nh ng
5
ti ng kêu t n i sâu c a hang nó sao? Con chim, n u ch ng có b y gài b t nó,
thì nó há sa vào trong l i gi ng ra trên t sao? B ng ch ng b t c gì thì l i
6
há có d t lên kh i t? Kèn th i trong thành thì dân s há ch ng s sao? S tai v
7
há có x y ra cho m t thành kia n u mà c Giê-hô-va ch ng làm? C ng v y, Chúa
Giê-hô-va ch ng có làm m t vi c gì mà Ngài ch a t s kín nhi m Ngài ra tr c cho
8
tôi t Ngài, là các ng tiên tri. Khi s t g m thét, thì ai mà ch ng s ? Khi Chúa
9
Giê-hô-va ã phán d y, thì ai mà ch ng nói tiên tri? Hãy rao truy n ra trong các n ài
Aùch- t và trong các n ài c a t Ê-díp-tô, và nói r ng: Các ng i khá nhóm
l i trên các núi c a Sa-ma-ri; hãy xem nhi u s r i lo n l n lao ó, và nh ng s
10
b o ng c gi a nó. c Giê-hô-va phán: Chúng nó không bi t làm s ngay th ng;

chúng nó ch t ch a c a hung d và c p d t trong các n ài mình. 11 V y nên
Chúa Giê-hô-va phán nh v y: N y, k ngh ch s n vây b c t n y; nó c t
m t s c m nh ng i, và nh ng n ài ng i s b c p phá. 12 c Giê-hô-va
phán nh v y: Nh k ch n chiên ch g c hai giò hay m t tai ra kh i h ng
s t , thì nh ng con cái Y-s -ra-ên, là nh ng k ng i t i Sa-ma-ri n i góc gi ng và
trên th m c a a-mách, c ng s c c u cách nh v y. 13 Chúa Giê-hô-va, c
Chúa Tr i v n quân phán r ng: Hãy nghe, và làm ch ng ngh ch cùng nhà Gia-c p. 14
n ngày mà ta s th m ph t Y-s -ra-ên v t i l i nó, ta c ng s th m ph t các
bàn th c a Bê-tên; nh ng s ng c a bàn th s b ch t và r i xu ng t. 15 B y
gi ta s ánh nhà mùa ông và nhà mùa h ; nh ng nhà b ng ngà voi s b phá, và
nh ng nhà l n s b h y di t, c Giê-hô-va phán v y.

Chapter 4

1 H i nh ng bò cái c a Ba-san hãy nghe, bay trên núi c a Sa-ma-ri; hi p áp k
nghèo nàn, hành h k thi u th n, nói cùng chúa chúng nó r ng: Hãy em n, chúng
ta cùng u ng! 2 Chúa Giê-hô-va ã dùng s thánh khi t Ngài mà th r ng: N y, nh ng
ngày s n trên các ng i, ng i ta s dùng móc b t l y các ng i, dân sót l i
c a các ng i s b b t l y b i nh ng l i câu. 3 Các ng i s i ra b i nh ng
n i s t m , m i ng i i th ng tr c m t mình, và các ng i s ném mình vào
Ha-môn, c Giê-hô-va phán v y. 4 Hãy i n Bê-tên, và ph m t i; hãy i n
Ghinh-ganh, và ph m t i thêm! M i bu i sáng hãy em c a l mình n, và c ba
ngày thì dâng các ph n m i c a các ng i! 5 Hãy t c a l thù ân có men; hãy rao
ra nh ng c a l l c hi n; hãy làm cho thiên h bi t; h i con cái Y-s -ra-ên, vì các
ng i a thích i u ó, Chúa Giê-hô-va phán v y. 6 Còn nh ta, ta ã làm cho r ng
các ng i nên s ch trong m i thành các ng i, và làm cho thi u bánh trong m i n i các
ng i . c Giê-hô-va phán: D u v y các ng i c ng không tr l i cùng ta! 7 Ta
c ng ã không xu ng m a cho các ng i trong ba tháng tr c mùa g t; ta ã m a
trên thành n y và không m a trên thành khác. Ru ng n y ã c m a, còn ru ng kia
không c nhu n t i thì khô héo. 8 D ng y, ng i trong hai ho c ba thành i
n m t thành ng u ng n c, mà không tìm n cho khát. Nh ng các ng i

9
không tr v cùng ta, c Giê-hô-va phán v y. Ta ã dùng gió nóng và sâu lúa mà ánh
các ng i. Có nhi u v n rau, v n nho, cây v , cây ô-li-ve c a các ng i ã b
10
sâu keo c n phá. Nh ng các ng i ch ng tr v cùng ta, c Giê-hô-va phán v y.
Ta ã khi n ôn d ch n trong các ng i, c ng nh trong Ê-díp-tô. Ta ã dùng g m
gi t ch t nh ng k trai tr c a các ng i, và nh ng ng a c a các ng i ã b
em i. Ta ã làm cho mùi hôi hám t trong tr i quân các ng i bay lên l m i các
11
ng i. Nh ng các ng i ch ng tr v cùng ta, c Giê-hô-va phán v y. Ta ã
l t gi a các ng i, nh c Chúa Tr i ã l p Sô- ôm và Gô-mô-r , và
các ng i ã nh cái que rút ra kh i l a. Nh ng các ng i ch ng tr v cùng ta,
12
Giê-hô-va phán v y. H i Y-s -ra-ên, v y nên ta s ãi ng i d ng y; h i
Y-s -ra-ên, vì ta s ãi ng i d ng y, nên ng i khá s a so n mà g p c
13
Chúa Tr i ng i. Th t, y là Ngài ã làm nên các núi và d ng nên gió. Aáy là Ngài
làm cho ng i ta bi t ý t ng riêng c a mình, i ban mai ra t i t m, và b c i
trên nh ng ch cao trên t. Danh Ngài là Giê-hô-va c Chúa Tr i v n quân.

Chapter 5

1
H i nhà Y-s -ra-ên, hãy nghe l i n y, là bài ca th ng mà ta s làm v các ng i!
2
Gái ng trinh c a Y-s -ra-ên ã ngã xu ng, s không d y n a; nó ã b ném b
3
trên t nó, mà không ai d y. Vì Chúa Giê-hô-va phán nh v y: Thành nào ra m t
ngàn quân, ch còn có m t tr m; thành nào d y lên m t tr m ng i, ch còn có m i
4
ng i trong nhà Y-s -ra-ên sót l i. c Giê-hô-va phán cùng nhà Y-s -ra-ên nh v y:
5
Hãy tìm ki m ta, thì các ng i s s ng! Ch tìm ki m Bê-tên, ch vào trong Ghinh-ganh,
ng i n Bê -e-Sê-ba. Vì Ghinh-ganh s b ày, Bê-tên s tr nên m t n i
6
nát. Hãy tìm ki m c Giê-hô-va, thì các ng i s s ng; b ng ch ng v y, Ngài s
nh m t ng n l a thiêu t h ng lên trong nhà Giô-sép, Bê-tên không ai có th t t
7
c. Các ng i i s ngay th ng ra ng i c u, và ném s công bình xu ng
8
t! Hãy tìm ng ã d ng nên nh ng sao Rau và sao Cày; i bóng t i t m ra ban
mai, i ban ngày ra êm th m, g i n c bi n mà nó ra trên m t t: danh Ngài
9
là Giê-hô-va. Aáy chính Ngài làm cho k m nh thình lình b di t vong, n n i s
10
h y ho i n trên n l y. Chúng nó ghét ng i trách móc n i c a thành, và g m

11
ghi c k nói ngay th ng. Vì các ng i hi p áp k nghèo và òi h n p thu
lúa mì, v y nên nh ng nhà b ng á vuông n y mà các ng i ã xây nên, các ng i
s không c. Các ng i ã tr ng nh ng v n nho ngon ng t, nh ng s không
12
u ng r u nó. Vì ta bi t t i ác các ng i nhi u là bao nhiêu, các ng i là k hi p
áp ng i công bình, nh n l y c a h i l , n i c a thành làm cong l th ng c a
13
nh ng k nghèo. B i ó cho nên, trong th i nh th , ng i khôn ngoan s làm
14
thinh; vì là th i kh n n n. Hãy tìm i u lành và ng tìm u d , h u cho các
ng i c s ng, thì Giê-hô-va c Chúa Tr i v n quân s cùng ng i, nh
15
các ng i nói v y. Hãy ghét i u d mà a i u lành; hãy l p s công bình n i
c a thành. C a l Giê-hô-va c Chúa Tr i v n quân s ra n cho nh ng k còn sót
16
l i c a Giô-sép! V y nên, Chúa Giê-hô-va, c Chúa Tr i v n quân, phán nh v y:
Trong m i n i ph tr , ng i ta s than khóc; trong m i ng ph , ng i ta s
kêu la r ng: H i ôi! H i ôi! Ng i ta s m i k cày ru ng n th m s u, và nh ng
17
k gi i than van n kêu khóc. Trong các v n nho vang ti ng khóc than, vì ta s
18
qua gi a ng i, c Giê-hô-va phán v y. Kh n thay cho các ng i là k trông
mong ngày c a c Giê-hô-va! Các ng i trông mong ngày c a c Giê-hô-va làm gì?
19
Aáy là ngày t i t m, không ph i là ngày ánh sáng. Ví nh m t ng i tránh kh i s
t , l i g p con g u; hay là nh k vào trong nhà, d a tay trên vách, b r n c n nh m.
20
Ngày c a c Giê-hô-va há ch ng ph i t i t m, không sáng láng, và mù m t, không
21
chói lói hay sao? Ta ghét; ta khinh d nh ng k l c a các ng i; ta không p lòng
22
v nh ng h i tr ng th c a các ng i âu. D u các ng i dâng nh ng c a l
thiêu và c a l chay cho ta, ta s không nh n l y; ta ch ng oái xem nh ng con thú m p
23
v c a l thù ân các ng i. Hãy làm cho ti ng c a các bái hát các ng i xa kh i
24
ta! Ta không kh ng nghe ti ng n c m c a các ng i. Thà hãy làm cho s chánh
25
tr c ch y xu ng nh n c, và s công bình nh sông l n cu n cu n. H i nhà
Y-s -ra-ên, các ng i há ch ng t ng dâng hi sinh và c a l chay cho ta trong b n m i
26
n m n i ng v ng sao? Trái l i, các ng i ã khiêng nhà t m c a vua mình,
khám c a th n t ng mình, và ngôi sao c a th n các ng i mà các ng i ã làm cho
27
mình. V y nên, ta s làm cho các ng i b ày qua làm phu tù bên kia a-mách, c
Giê-hô-va phán v y, danh Ngài là c Chúa Tr i v n quân.

Chapter 6

1
Kh n thay cho nh ng k n n trong Si-ôn, và cho nh ng k t ng mình an
n trên núi Sa-ma-ri! Kh n thay cho nh ng k sang tr ng c a các n c làm u, là
2
nh ng k mà nhà Y-s -ra-ên v cùng! V y hãy qua Ca-ne, và hãy xem; hãy i t ó
n thành Ha-mát l n, o n xu ng thành Gát c a ng i Phi-li-tin. nh ng thành y
hát t t h n nh ng n c n y sao? B cõi chúng nó há l n h n b cõi các ng i sao?
3 4
Các ng i làm cho ngày ho n n n xa ra, và làm cho ngôi b o ng c g n l i! Các
ng i n m ng trên gi ng ngà và du i dài trên gh dài mình; n nh ng chiên con
5
ch n ra trong b y và nh ng bò con m p trong chu ng. Th t, các ng i hát bài b y
6
b h a theo n c m, bày v ra nh ng nh c khí cho mình nh vua a-vít. Các
ng i u ng r u trong nh ng chén l n, dùng d u r t quí x c cho th m mình, mà
7
không lo n tai n n c a Giô-sép! V y nên chúng nó s b b t làm phu tù u nh t
trong nh ng k b b t, và b y gi s d t ti ng reo vui c a nh ng k buông tu ng
8
y! c Giê-hô-va là c Chúa Tr i v n quân phán r ng: Chúa Giê-hô-va ã ch
mình mà th r ng: Ta g m ghi c s kiêu ng o c a Gia-c p, và ghét cung n nó; v y
9
nên ta s phó thành n y cùng nh ng v t ch a trong. N u trong m t nhà còn l i
10
m i ng i, thì chúng nó c ng s ch t h t. M t ng i bà con g n là k ph i
t xác ch t, s c t ng i lên em x ng ra kh i nhà; ng i y s h i
k nhà trong r ng: Còn có ai v i ng i không? K y áp r ng: Không có ai h t!
11
B y gi ng i bà con nói r ng: Hãy im i! ch nói n danh c Giê-hô-va! Vì,
c Giê-hô-va truy n l nh, n y, nhà l n s b ngã xu ng mà nát, nhà nh s
12
b tan ra t ng m nh. Ng i ta há cho ng a ch y trên v ng á sao! Ng i ta há
em bò cày t i ó? Nh ng các ng i ã i s chánh tr c làm cay ng, và i
13
trái công bình ra ng i c u. Các ng i a thích s h không, và nói r ng: Há ch ng
14
ph i nh s c m nh c u th mà chúng ta ã c s ng sao? Giê-hô-va c Chúa
Tr i v n quân phán: N y, h i nhà Y-s -ra-ên, ta s d y lên m t n c ngh ch cùng
các ng i, nó s hà hi p các ng i, t l i vào Ha-mát cho n khe A-ra-ba.

Chapter 7

1
N y là i u mà Chúa Giê-hô-va khi n ta xem th y: N y, Ngài làm nên nh ng cào
2
cào trong lúc c b t u m c l i; y là c m c l i sau các k c t c c a vua.
Khi cào cào ã c n nu t c trong t r i, ta nói r ng: H i Chúa Giê-hô-va, tôi c u xin
3
Ngài hãy tha th ! Gia-c p há có th ng c sao? vì nó là nh . c Giê-hô-va
bèn n n n v vi c n y. c Giê-hô-va phán r ng: i u ó s không x y ra âu.
4
Chúa Giê-hô-va cho ta xem th y nh sau n y: N y, Chúa Giê-hô-va khi n l y l a mà
5
ch ng tr . L a y thiêu nu t v c l n, o n h u n nu t t. B y gi ta nói
r ng: H i Chúa Giê-hô-va, tôi c u xin Ngài hãy thôi i! Gia-c p há có th ng c
6
sao? vì nó là nh . c Giê-hô-va bèn n n n vi c n y. Chúa Giê-hô-va phán r ng:
7
i u ó c ng s không x y n. Ngài bèn cho ta xem th y nh sau n y: N y,
Chúa ng trên m t b c t ng th ng n y m c, và tay Ngài c m m t dây chu n
8
m c. c Giê-hô-va phán cùng ta r ng: A-m t, ng i th y gì? Ta th a r ng: M t
dây chu n m c. Chúa bèn phán: N y, ta s t dây chu n m c gi a dân Y-s -ra-ên
9
ta; ta s không còn i qua nó n a. Các n i cao c a Y-sác s b hoang vu, các n i thánh
c a Y-s -ra-ên s b h y phá, và ta s d y lên dùng g m ánh nhà Giê-rô-bô-am.
10
B y gi , A-ma-xia, th y t l c a Bê-tên, khi n nói cùng Giê-rô-bô-am là vua
Y-s -ra-ên r ng: A-m t t p l p ngh ch cùng vua, gi a nhà Y-s -ra-ên; t ch ng
11
ch u n i m i l i c a nó. Th t v y, n y, A-m t nói r ng: Giê-rô-bô-am s ch t
12
b i g m, và Y-s -ra-ên ch c s b ày i làm phu tù kh i t mình! A-ma-xia
nói cùng A-m t r ng: H i k tiên ki n, khá i kh i ây. Hãy tr n trong t Giu- a,
13
t i ó n bánh và nói tiên tri. Nh ng ch c nói tiên tri t i Bê-tên n a; vì y là m t
14
n i thánh c a vua, và y là nhà vua. A-m t tr l i cho A-ma-xia r ng: Ta không ph i
là ng tiên tri, c ng không ph i con ng tiên tri; nh ng ta là m t k ch n, s a so n
15
nh ng cây v r ng. c Giê-hô-va ã b t l y ta t sau b y, và c Giê-hô-va
16
phán cùng ta r ng: Hãy i nói tiên tri cho dân Y-s -ra-ên ta. V , hãy nghe l i c a c
Giê-hô-va: Ng i nói r ng: Ch nói tiên tri ngh ch cùng Y-s -ra-ên, và ng nh l i
17
xu ng ngh ch cùng nhà Y-sác. Cho nên c Giê-hô-va phán nh v y: V ng i s
buông dâm trong thành; con trai và con gái ng i s ngã b i g m; t ng i s b
chia b i dây, còn ng i, ng i s ch t trong m t t ô u , và Y-s -ra-ên ch c s
b ày i làm phu tù kh i t mình.

Chapter 8

1 2
N y là i u mà Chúa Giê-hô-va cho ta xem th y: N y, có m t gi trái mùa h .
B y gi Ngài phán r ng: A-m t, ng i th y gì? Ta th a r ng: M t gi trái mùa h .
c Giê-hô-va l i phán cùng ta r ng: S cu i cùng ã n trên dân Y-s -ra-ên ta; ta
3
s không v t qua nó n a. Trong ngày ó, nh ng bài hát trong cung n s là ti ng
khóc than, Chúa Giê-hô-va phán v y. S có nhi u xác ch t mà ng i ta làm thinh qu ng
4
ra m i n i. Các ng i là ng i nu t nh ng k nghèo nàn, làm hao mòn nh ng k
5
kh n cùng trong t, hãy nghe i u n y. Các ng i nói r ng: Khi nào tr ng m i
s qua, cho chúng ta có th bán lúa mi n, và ngày sa-bát qua, ng chúng ta m kho lúa
6
mì, mà b t ê-pha, thêm n ng si c-l , và dùng cân d i gi ng ph nh g t; ng
chúng ta l y b c mua k kh n n n, l y m t ôi dép mua k nghèo nàn, và bán cho
7
n lép l ng c a lúa mì? c Giê-hô-va l y s vinh hi n c a Gia-c p mà phán l i
8
th n y: Ta ch c s ch ng h quên nh ng vi c làm c a chúng nó! t há ch ng
rúng ng v vi c ó, h t th y dân c nó há ch ng than khóc sao? Tr n c t s
9
d y lên nh Sông cái, nó s lung lay và lún xu ng nh Sông c a Ê-díp-tô v y. Chúa
Giê-hô-va phán: S x y ra trong ngày ó, ta s khi n m t tr i l n i trong lúc gi a
10
tr a, và khi n t t i t m trong gi a ban ngày. Ta s i ngày l các ng i ra
s u th m, và h t th y bài ca t ng các ng i ra ca th ng. Ta s th t bao gai trên m i
l ng, và làm cho m i u u sói. Ta s t t n y trong s s u th m, nh là
11
m t con trai m t, và s cu i cùng nó s nh ngày ng cay. Chúa Giê-hô-va phán:
N y, nh ng ngày s n, là khi ta khi n s ói kém n trong t, ch ng ph i là
ói v bánh, c ng ch ng ph i khát v n c, bèn là v nghe l i c a c Giê-hô-va.
12
B y gi chúng nó s i dông dài t bi n n y n bi n khác, t ph ng b c
n ph ng ông; ch y i ây i ó ng tìm l i c Giê-hô-va mà không tìm
13
c. Trong ngày ó, nh ng gái ng trinh p và nh ng trai tr s mòn
14
m i vì khát. H t th y nh ng k ch t i l i c a Sa-ma-ri mà th r ng: H i an,
th t nh th n ng i s ng! h t th y nh ng k y s ngã xu ng, và không d y
c n a.

Chapter 9

1
Ta th y Chúa ng g n bàn th và phán r ng: Hãy ánh các u c t, h u cho
nh ng ng ch c a b rúng ng; hãy p b ra trên u h t th y chúng nó! K
nào sót l i trong chúng nó thì ta s gi t b ng g m, không m t ng i nào tr n c,
2
không m t ng i nào lánh kh i. D u chúng nó ào n âm ph , tay ta c ng s móc
3
chúng nó ra; d u chúng nó trèo lên trên tr i, ta c ng s làm cho chúng nó t ó xu ng.
D u chúng nó n mình n i chót núi C t-mên, ta c ng s i tìm ng kéo chúng nó ra;
d u chúng nó lánh khu t m t ta n i áy bi n, ta c ng s r n c n chúng nó t i ó.
4
Ví b ng chúng nó i làm phu tù tr c m t k thù ngh ch mình, ó ta c ng s sai
g m gi t chúng nó i. Th t, ta m t trên chúng nó ng làm h a cho, ch ng
5
ph i làm ph c cho. Vì Chúa, c Giê-hô-va v n quân, là ng r n t
thì t li n tan ch y, h t th y dân c nó khóc than; tr n c t d y lên nh Sông
6
cái và lún xu ng nh Sông c a Ê-díp-tô. Chúa ã xây d ng cung n Ngài trong các
t ng tr i, ã l p vòng khung Ngài trên t. Ngài kêu g i n c bi n và ra trên
7
m t t. Danh Ngài là c Giê-hô-va. c Giê-hô-va có phán: H i con cái Y-s -ra-ên,
ta há ch ng coi các ng i nh con cái c a Ê-thi-ô-bi sao? Ta há ch ng t ng em
Y-s -ra-ên ra kh i t Ê-díp-tô, ng i Phi-li-tin kh i Cáp-tô, và ng i Sy-ri kh i
8
Ki-r , hay sao? N y, con m t Chúa Giê-hô-va trên n c có t i n y, và ta s h y
phá nó kh i m t t; nh ng ta s không di t s ch nhà Gia-c p, c Giê-hô-va phán
9
v y. Vì n y, ta s truy n l nh, và s r i tan nhà Y-s -ra-ên ra gi a m i dân, nh
10
lúa mì b r i tan trong cái sàng, mà không có m t h t nào r i xu ng t. Ph i, phàm
nh ng k có t i trong dân ta, phàm nh ng k nói r ng: Ho n n n s không g n chúng
11
ta, c ng không k p n chúng ta, thì chúng nó s ch t b i g m. Trong ngày ó,
ta s d ng l i nhà t m c a a-vít, là nhà ã , và tu b l i nh ng ch rách nát
12
c a nó. Ta s d ng l i nh ng n i nát và xây nó l i nh ngày x a; n n i
chúng nó s thâu c nh ng dân sót c a Ê- ôm và h t th y các n c c x ng
13
b i danh ta, c Giê-hô-va là ng làm tr n m i i u y phán v y. c Giê-hô-va
phán: N y, nh ng ngày n, k cày s theo k p k g t, k p nho theo k p k
14
gieo gi ng. Các núi s nh r u ng t ra và m i i s tan ch y. Ta s em phu
tù c a dân Y-s -ra-ên ta tr v ; chúng nó s l p l i các thành b phá, và ó. Chúng
15
nó s tr ng v n nho và u ng r u nó, s cày c y v n mình và n trái nó. Ta
s l i tr ng chúng nó trên t chúng nó, và chúng nó s không h b nh kh i t
mình mà ta ã ban cho, c Giê-hô-va là c Chúa Tr i ng i phán v y.

Obadiah

Chapter 1

1
S hi n th y c a Aùp- ia. Chúa Giê-hô-va phán v Ê- ôm nh v y: chúng ta có
nghe l i rao t c Giê-hô-va, và m t s gi c sai i gi a các n c r ng: Các
ng i hãy d y lên! Chúng ta hãy d y lên ngh ch cùng dân n y ng ánh tr n v i
2 3
nó! N y, ta ã khi n ng i làm nh gi a các n c. Ng i b khinh d l m.
H i ng i là k trong khe v ng á, trong n i cao, ng i nói trong lòng mình r ng:
4
Ai s có th xô ta xu ng t? s kiêu ng o c a lòng ng i ã l a d i ng i.
D u ng i lên cao nh chim ng, d u ng i lót gi a các ngôi sao, ta c ng s xô
5
ng i xu ng kh i ó, c Giê-hô-va phán v y! Ng i b h y di t là th nào!
N u k tr m hay là k c p ban êm n ng i, thì há ch ng ch c p l y
v a mà thôi sao? N u nh ng ng i hái nho n cùng ng i, há ch ng sót
6
l i m t vài bu ng nho sao? Ê-sau ã b l c soát là th nào! Nh ng châu báu
7
gi u kín c a ng i ã b khám xét là th nào! M i k ng minh cùng ng i
ã u i ng i cho n n i b cõi. Nh ng k hòa thu n cùng ng i, thì ph nh
ng i, th ng h n ng i; còn nh ng k n bánh ng i, thì ánh b y d i ng i;
8
và ng i không có s hi u bi t! c Giê-hô-va phán: Trong ngày ó, ta há ch ng
di t nh ng k khôn kh i x Ê- ôm, và nh ng ng i thông sáng kh i núi Ê-sau sao?
9
H i Thê-man, nh ng lính-chi n c a ng i s th t kinh, h u cho ai n y b tr
10
kh i núi Ê-sau trong lúc gi t lát. Aáy là vì c s hung b o ng i i v i anh em
11
ng i là Gia-c p, mà ng i s mang h , và b di t i i! Trong ngày ng i
l c p c a c i nó, dân ngo i qu c vào các c a thành nó, và b t th m trên thành
Giê-ru-sa-lem, thì trong ngày y ng i ng bên kia, ng i c ng ch nh m t ng i
12
trong chúng nó. Oâi! ch nhìn xem ngày c a anh em ng i, là ngày tai n n c a nó; ch
vui m ng trong ngày h y di t c a con cái Giu- a; c ng ng nói cách khoe khoang trong
13
ngày nó b kh n kh . Ch vào c a thành dân ta, ang này nó b h a; ch nhìn xem
tai n n nó, ang ngày nó b kh n khó! Ch v l y c a c i nó, ang ngày nó b h a
14
ho n. Ch ng n i ngã ba ng ng di t nh ng k tr n tránh c a nó, và
15
ch n p nh ng k s ng sót sau cùng c a nó trong ngày nguy nan. Vì ngày c a c
Giê-hô-va ã g n trên h t th y các n c: b y gi ng i ta s làm cho ng i nh

chính mình ng i ã làm; nh ng vi c làm c a ng i s l i trên u ng i.
16
Ph i, nh các ng i ã u ng trên núi thánh ta th nào, thì h t th y các n c c ng
s c u ng th y; ph i, chúng nó s u ng và nu t i, r i chúng nó s nh v n
17
không h có! Nh ng s còn l i nh ng ng i tr n kh i trên núi Si-ôn, núi y s
18
là thánh, và nhà Gia-c p s c s n nghi p mình. Nhà Gia-c p s là l a, và nhà
Giô-sép s là ng n l a; nhà Ê-sau s là ng r m, mà chúng nó s t và thiêu i.
19
Nhà Ê-sau s không còn sót chi h t; vì c Giê-hô-va ã phán v y. Nh ng ng i
ph ng nam s c núi c a Ê-sau, nh ng k ng b ng s c ng i
Phi-li-tin làm k v t, chúng nó s c ru ng c a Eùp-ra-im và ru ng c a Sa-ma-ri;
20
nh ng ng i Bên-gia-min s c Ga-la-át. Nh ng k phu tù c a c binh con cái
Y-s -ra-ên gi a nh ng ng i Ca-na-an, s c t nó cho n Sa-rép-ta.
21
Nh ng phu tù c a Giê-ru-sa-lem t i Sê-pha-rát s c các thành ph ng nam.
S có các k gi i c u lên trên núi Si-ôn ng phán xét núi Ê-sau; còn n c thì s thu c
v c Giê-hô-va.

Jonah

Chapter 1

1
Có l i c Giê-hô-va phán cho Giô-na con trai A-mi-tai nh v y: 2 Ng i khá ch i
d y! Hãy i n thành l n Ni-ni-ve, và kêu la ngh ch cùng nó; vì t i ác chúng nó ã lên
3
th u tr c m t ta. Nh ng Giô-na ch i d y ng tr n qua Ta-rê-si, lánh kh i
m t c Giê-hô-va. Ng i xu ng n Gia-phô, g p m t chi c tàu i qua Ta-rê-si.
Ng i tr ti n quá giang, và xu ng tàu ng i Ta-rê-si v i h , kh i m t c
4
Giê-hô-va. Nh ng c Giê-hô-va khi n gió l n th i trên bi n; trên bi n có tr n bão
5
l n, chi c tàu h u v . Nh ng th y th u s hãi, ai n y kêu c u th n c a mình.
o n, h qu ng nh ng c trong tàu xu ng bi n, cho nh tàu. Giô-na ã
6
xu ng d i lòng tàu, n m và ng mê. Ch tàu bèn n g n ng i và b o r ng:
H i ng i ng kia, làm sao v y? Khá ch d y! Hãy kêu c u c Chúa Tr i ng i.
7
Có l c Chúa Tr i s t ng n chúng ta, thì chúng ta kh i ch t. K ó, chúng
nói cùng nhau r ng: Hãy n, chúng ta hãy b t th m, cho bi t tai v n y n

8
cho chúng ta là vì c ai. V y h b t th m, và th m trúng nh m Giô-na. B y gi h
nói cùng ng i r ng: Khá cho chúng ta bi t vì i u chi mà tai v n y n trên chúng
ta. Ng i làm ngh gì, và t âu n? X ng i âu, ng i thu c v dân nào?
9
Ng i tr l i r ng: Ta là ng i Hê-b -r , và ta kính s , c Giê-hô-va, là c
10
Chúa Tr i trên tr i, Ngài ã làm nên bi n và t khô. Nh ng ng i y c s , và
b o ng i r ng: Ng i ã làm vi c gì ó? B y gi h ã bi t r ng ng i tr n
11
kh i m t c Giê-hô-va; vì ng i ã khai ra cho h . V y h nói r ng: Chúng ta
s làm gì v ng i, h u cho bi n yên l ng cho chúng ta? Vì bi n càng ng thêm mãi.
12
Ng i tr l i r ng: Hãy b t l y ta; hãy ném ta xu ng bi n, thì bi n yên l ng cho
13
các anh; vì ta bi t r ng y là vì c ta mà các anh ã g p ph i tr n bão l n n y.
Nh ng ng i y b t tay chèo vào b ; song không c, vì bi n càng n i lên ngh ch
14
cùng h mãi. H bèn kêu c u c Giê-hô-va mà r ng: H i c Giê-hô-va, chúng
tôi nài xin Ngài, chúng tôi nài xin Ngài ch làm cho chúng tôi ch t vì c m ng s ng c a
ng i n y, và ch khi n máu vô t i l i trên chúng tôi! H i c Giê-hô-va, vì
15
chính Ngài là ng ã làm i u mình mu n. o n h b t Giô-na, qu ng xu ng
16
bi n, thì s gi n d c a bi n yên l ng. Vì v y mà nh ng ng i y r t kính s
17
c Giê-hô-va. H dâng c a l cho c Giê-hô-va, và h a nguy n cùng Ngài. (2 -1)
c Giê-hô-va s m s a m t con cá l n ng nu t Giô-na; Giô-na trong b ng cá ba
ngày ba êm.

Chapter 2

1
(2 -2) Giô-na t trong b ng cá c u nguy n Giê-hô-va c Chúa Tr i mình,
2
(2 -3)
mà r ng: Tôi g p ho n n n, kêu c u c Giê-hô-va, Thì Ngài ã tr l i cho tôi. T
3
trong b ng âm ph , tôi kêu la, Thì Ngài ã nghe ti ng tôi. (2 -4) Ngài ã qu ng tôi trong
v c sâu, n i áy bi n, Và dòng n c l n bao b c l y tôi. H t th y nh ng sóng l n
4
và nh ng ba ào c a Ngài u tr i qua trên tôi. (2 -5) Tôi ã nói r ng: Tôi ã b
5
ném kh i tr c m t Ngài; D u v y, tôi còn nhìn lên n thánh c a Ngài. (2 -6) N c
bao ph l y tôi, cho n linh h n tôi; V c sâu vây l y tôi t b ; Rong rêu v n vít u
6
tôi. (2 -7) Tôi ã xu ng n ch n n n các núi; t ã óng then nó trên tôi i
i. H i Giê-hô-va c Chúa Tr i tôi, nh ng Ngài ã em m ng s ng tôi lên kh i

7
h m h ! (2 -8) Khi linh h n tôi mòn m i trong tôi, thì tôi nh n c Giê-hô-va, Và
8
l i c u nguy n c a tôi t n Ngài, vào n thánh Ngài. (2 -9) Nh ng k ch m
9
s h không gi d i, Thì lìa b s th ng xót c a mình. (2-10) Nh ng tôi, tôi s
dùng ti ng c m t mà dâng c a l cho Ngài; Tôi s tr s tôi ã h a nguy n. S
10
c u n t c Giê-hô-va! (2-11) c Giê-hô-va bèn phán cùng con cá, và nó m a
Giô-na ra trên t khô.

Chapter 3

1
L i có l i c Giê-hô-va phán cùng Giô-na l n th hai mà r ng: 2 Ng i khá
3
ch d y! Hãy i n thành l n Ni-ni-ve, và rao cho nó l i ta ã d y cho ng i.
V y Giô-na ch d y và i n Ni-ni-ve, theo l nh c a c Giê-hô-va. V , Ni-ni-ve
4
là m t thành r t l n, i m t ba ngày ng. Giô-na kh i u vào trong thành i
m t ngày, thì rao gi ng và nói r ng: Còn b n m i ngày n a, Ni-ni-ve s b
5
xu ng! Dân thành Ni-ni-ve tin c Chúa Tr i. H rao ra s kiêng n và m c bao gai,
6
t nh ng ng i r t l n trong ám h cho n nh ng k r t nh . Tin y n
n vua Ni-ni-ve, vua ng d y kh i ngai, l t áo bào mình ra, qu n bao gai và ng i
7
trong tro. o n vua truy n l nh n y ra trong thành Ni-ni-ve, nh là l i d c a vua
cùng c a các k tôn tr ng: Không lu n ng i ta hay là thú v t, không lu n b y bò
hay b y chiên, u ch n m chi h t. Không c cho nó n, c ng không u ng
8
n c; nh ng ng i ta và thú v t u ph i qu n bao gai. M i ng i khá ra s c
kêu cùng c Chúa Tr i; ph i, ai n y khá b ng l i x u mình và vi c hung d
9
c a tay mình. Ai bi t r ng ho c c Chúa Tr i s không xây l i và n n n, xây
10
kh i c n nóng gi n mình, h u cho chúng ta kh i ch t, hay sao? B y gi c Chúa
Tr i th y vi c h làm u ã xây b ng l i x u c a mình; c Chúa Tr i
bèn n n n s h a mà Ngài ã phán s làm cho h , và Ngài không làm s ó.

Chapter 4

1
B y gi Giô-na r t không p lòng, và gi n d . 2 Ng i c u nguy n c
Giê-hô-va r ng: Hãy c Giê-hô-va, tôi c u xin Ngài, y há ch ng ph i là i u tôi ã
nói khi tôi còn trong x tôi sao? Vì ó nên tôi l t t tr n qua Ta-rê-si v y. B i tôi
bi t r ng Ngài là c Chúa Tr i nh n t , th ng xót, ch m gi n, giàu n, và i
3
ý không xu ng tai v . H i c Giê-hô-va, v y bây gi , tôi nài xin Ngài hãy c t l y
4
s s ng tôi; vì v ph n tôi, ch t còn h n s ng! c Giê-hô-va tr l i cùng ng i
5
r ng: Ng i gi n có nên không? B y gi Giô-na ra kh i thành Ni-ni-ve, ng i phía
ông thành y. T i ó, ng i làm m t cái chòi, ng i d i bóng chòi y mà i xem
6
i u s x y n cho thành y. V , c Giê-hô-va s m s n m t dây gi a cao
lên bên trên Giô-na, ng ph bóng trên u ng i, và c u ng i kh i s kh c c.
7
Giô-na r t vui vì c dây y. Nh ng b a sau, v a lúc h ng ông, c Chúa Tr i
8
s m m t con sâu, sâu chích dây y n n i héo. o n, n khi m t tr i m c,
c Chúa Tr i s m gió cháy th i t ph ng ông, và m t tr i gi i xu ng trên u
9
Giô-na, n n i ng t i, và c u ch t mà r ng: V ph n tôi, ch t còn h n s ng!
c Chúa Tr i bèn phán cùng Giô-na r ng: Ng i n i gi n vì c dây n y có nên không?
10
Ng i th a r ng: Tôi gi n cho n ch t c ng ph i l m. c Giê-hô-va l i
phán: Ng i oái ti c m t dây mà ng i ch a h khó nh c vì nó, ng i không làm
11
cho nó m c, m t êm th y nó sanh ra và m t êm th y nó ch t. Còn ta, há không
oái ti c thành l n Ni-ni-ve, trong ó có h n m i hai v n ng i không bi t phân
bi t tay h u và tay t , l i v i m t s thú v t r t nhi u hay sao?

Micah

Chapter 1

1
L i c a c Giê-hô-va phán cho Mi-chê, ng i Mô-rê-s t, trong ngày Giô-tham,
A-cha, và Ê-xê-chia, các vua c a Giu- a, là l i ng i th y v Sa-ma-ri và Giê-ru-sa-lem.
2
H i h t th y các dân, hãy nghe! H i t và m i v t ch a trên t, hãy l ng tai!
Nguy n xin Chúa Giê-hô-va t n thành Ngài, nguy n xin Chúa làm ch ng ngh ch cùng
3
các ng i! Vì n y, c Giê-hô-va ra t ch Ngài, xu ng và p trên các n i cao

4
c a t. Các núi s tan ch y d i Ngài, các tr ng s chia xé; nh sáp tr c
5
l a, nh n c ch y xu ng d c. C s ó là vì c s ph m pháp c a Gia-c p,
và vì c t i l i c a nhà Y-s -ra-ên. S ph m pháp c a Gia-c p là gì? Há ch ng ph i
6
là Sa-ma-ri sao? Các n i cao c a Giu- a là gì? Há ch ng ph i là Giê-ru-sa-lem sao? V y
nên ta s khi n Sa-ma-ri nên nh m t ng nát ngoài ng, nh ch tr ng nho;
7
và s làm cho nh ng á c a nó l n xu ng tr ng, và nh ng n n ra tr n tr i. H t
th y t ng ch m nó s b p b , h t th y c a h i l nó s t trong l a.
Ta s làm cho h t th y th n t ng nó nên hoang vu; vì nh ng mà nó ã d n ch a
b i ti n công c a ngh i m , thì nó s dùng nh ng y làm ti n công cho
8
a i m . V y nên ta s khóc lóc và th than, c i áo và i tr n tru ng. Ta
9
s kêu gào nh chó r ng, và rên si c nh chim à. Vì v t th ng c a nó không th
ch a c; nó c ng lan ra n Giu- a, k p n c a dân ta, t c là n
10
Giê-ru-sa-lem. Ch rao tai n n n y ra trong Gát! Ch khóc lóc chi h t! T i
11
B t-Lê-Aùp-ra, ta l n-lóc trong b i t. H i dân c Sa-phi-r , hãy tr n tru ng,
ch u x u h mà qua i! Dân c Xa -a-nan không b c ra. Ng i B t-Hê-xen khóc
12
than, làm cho các ng i m t ch ng ch n. Dân c Ma-r t lo l ng mà trông i
13
ph c lành, b i tai v t c Giê-hô-va sai xu ng ã t i c a Giê-ru-sa-lem. H i
dân c La-ki, hãy l y ng a ch y mau th ng vào xe! Aáy chính ng i ã b t u cho
14
con gái Si-ôn ph m t i; vì t i ác c a Y-s -ra-ên th y trong ng i. V y nên, ng i
s ban l v t a ng cho Mô-rê-s t-Gát! Các nhà c a Aïc-xíp s l a d i các
15
vua Y-s -ra-ên. H i dân c Ma-rê-sa, ta s em m t k h ng nghi p ng i
16
n cho ng i; s vinh hi n c a Y-s -ra-ên s n A- u-lam. Ng i khá làm
sói u, c o tóc, vì c con cái a thích c a ng i; ph i, hãy làm cho ng i sói nh
chim ng, vì chúng nó h t th y u b b t làm phu tù kh i ng i!

Chapter 2

1
Kh n thay cho nh ng k m u s gian ác và toan s t i l i trên gi ng mình, và
2
làm ra v a lúc sáng ngày; vì chúng nó có quy n v s ó trong tay! Chúng nó tham
t ru ng và c p i, tham nhà c a và l y i. Chúng nó c hi p ng i ta và nhà

3
h , t c là ng i và s n nghi p h n a. V y nên, c Giê-hô-va phán nh v y:
N y, ta toan tính ngh ch cùng h hàng n y m t tai v mà các ng i không th thoát
4
kh i c , và các ng i s không ng c u lên mà i; vì y là k ho n n n.
Trong ngày ó, ng i ta s l p l i m t câu thí d v các ng i; s hát m t bài ca
th ng s u th m mà nói r ng: Chúng ta b h y di t c r i! Ngài d i s n nghi p
c a dân ta, khi n cho lìa kh i ta, l y t ru ng c a ta mà chia cho k b n ngh ch.
5
Cho nên trong h i c a c Giê-hô-va, ng i s không có m t ng i nào ng b t
6
th m gi ng dây. Chúng nó nói tiên tri r ng: Các ng i ng nói tiên tri. Chúng nó s
7
không nói tiên tri cùng các ng i n y: s s nh c s ch ng c t kh i. H i nhà
Gia-c p! há ph i r ng Th n c a c Giê-hô-va là kém sút sao? ó há ph i là vi c Ngài
8
làm sao? Nh ng l i c a ta há ch ng có ích cho k b c theo s ngay th ng sao? Song
m i ây dân ta d y lên nh k thù. Nh ng k i qua cách yên n, ch ng a chi n
9
u, thì các ng i bóc l t áo ngoài c a h , ch l i áo trong. Các ng i u i
nh ng n bà c a dân ta kh i nhà vui v chúng nó; và c t s vinh hi n ta kh i con
10
tr nó i i. Các ng i hãy ng d y! i i! Vì ây không ph i là n i an
11
ngh c a các ng i, vì c s ô u làm b i ho i, t c là s b i ho i n ng l m.
N u có ng i theo s h không, và nói d i, mà r ng: Ta s nói tiên tri cho ng i v
12
r u và r u m nh, y s là ng tiên tri c a dân n y. H i Gia-c p! ta ch c
s nhóm c ng i l i, Ta ch c s thâu góp ph n còn l i c a Y-s -ra-ên, và t nó
chung c nh nh ng con chiên c a B t-ra, nh m t b y gi a ng c chúng nó;
13
ó s có ti ng n l n vì ám ông ng i. K m ng lên tr c chúng
nó. Chúng nó xông n c a thành mà ra; vua chúng nó i qua tr c m t chúng nó, và
c Giê-hô-va i u chúng nó.

Chapter 3

1
V y nên ta nói r ng: Các tr ng c a Gia-c p và các ng i là k cai tr nhà
2
Y-s -ra-ên, hãy nghe! Há ch ng ph i các ng i nên bi t s công ngh a sao? V , các
ng i ghét i u lành, a i u d ; l t da c a nh ng k n y và róc th t trên x ng
3
chúng nó. Các ng i n th t c a dân ta, l t l y da và b l y x ng, xé ra t ng
4
m nh nh s m cho n i, nh là th t trong ch o. B y gi chúng nó s kêu cùng

c Giê-hô-va, nh ng Ngài không tr l i. Ph i, Ngài s gi u m t kh i chúng nó trong
5
lúc y theo nh nh ng vi c d chúng ta làm. N y là l i c Giê-hô-va phán ra v
các k tiên tri làm l m l c dân ta, là k c n b ng r ng mình, và rao r ng: Bình an! và
n u ai không cho v t gì vào mi ng chúng nó thì s a so n s chi n tranh ngh ch cùng
6
nó. Vì c ó, ban êm s trên các ng i mà không có s hi n th y; các ng i
s trong t i t m mà không nói tiên tri; m t tr i s l n trên các tiên tri ó, và ban ngày
7
s t i i chung quanh h . Nh ng k tiên ki n s ph i x u h , và nh ng k tiên
tri s b nhu c nha. H t th y u che môi l i, vì ch ng c l i áp nào c a
8
c Chúa Tr i. Nh ng ta, ta c y d y s c m nh, s xét oán, và lòng b o
d n, b i Th n c a c Giê-hô-va, rao ra cho Gia-c p v s ph m pháp nó, cho
9
Y-s -ra-ên v t i l i nó. H i các tr ng c a nhà Gia-c p, và các ng i là k cai
tr nhà Y-s -ra-ên, hãy nghe i u n y, các ng i g m s chánh tr c, và làm b i ho i
10
s b ng ph ng. Các ng i l y huy t xây thành Si-ôn, và l y s gian ác xây thành
11
Giê-ru-sa-lem. Các quan tr ng xét oán vì c a h i l , các th y t l d y d vì
ti n công, còn các k tiên tri nói tiên tri vì b c; r i chúng nó n ng c y c Giê-hô-va
mà r ng: c Giê-hô-va há ch ng gi a chúng ta sao? Tai v s ch ng n trên
12
chúng ta! V y nên, vì c các ng i, Si-ôn s b cày nh ru ng; Giê-ru-sa-lem s
tr nên ng nát, và núi c a nhà s tr nên nh n i cao trong r ng!

Chapter 4

1
X y ra trong nh ng ngày sau r t, núi c a nhà c Giê-hô-va s l p lên trên chót
2
các núi, và s c nh c cao lên h n các i. Các dân s ch y v ó; và nhi u
n c s i n ó, mà r ng: Hãy n, chúng ta hãy lên núi c a c Giê-hô-va, n i
nhà c a c Chúa Tr i Gia-c p! Ngài s d y chúng ta v ng l i Ngài, và chúng
ta s i trong các n o Ngài. Vì lu t pháp s ra t Si-ôn, l i c a c Giê-hô-va t
3
Giê-ru-sa-lem. Ngài s làm ra s phán xét gi a nhi u dân, oán nh các n c m nh
n i ph ng xa; và h s l y g m rèn l i cày, l y giáo rèn l i li m; n c
n y ch ng giá g m lên ngh ch cùng n c khác, và cùng không t p s chi n tranh
4
n a. Ai n y s ng i d i cây nho mình và d i cây v mình, không ai làm cho lo
5
s ; vì mi ng c Giê-hô-va v n quân ã phán. M i dân t c ai n y b c theo danh
c a th n mình; và chúng ta s b c theo danh Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng ta i

6
i vô cùng! c Giê-hô-va phán: Trong ngày ó, ta s nhóm k què l i, và thâu k
7
ã b u i, k mà ta ã làm cho bu n r u. R i ta s t k què làm dân sót, và
k b b làm n c m nh: c Giê-hô-va s tr vì trên chúng nó trong núi Si-ôn, t
8
bây gi n i i. Còn ng i, là tháp c a b y, i c a con gái Si-ôn, quy n
9
th c c a ng i, t c là n c c a con gái Giê-ru-sa-lem, s n cùng ng i.
Nh ng bây gi làm sao ng i tr i ti ng k l nh v y? Gi a ng i há không có
vua sao? Hay là m u s ng i ã ch t, nên ng i b qu n th t nh n bà sanh
10
? H i con gái Si-ôn, hãy au n khó nh c ra nh n bà ! Vì
ng i s i ra kh i thành và trong ng ru ng, và ng i s n Ba-by-lôn.
Nh ng ó, ng i s c gi i c u; y là t i ó mà c Giê-hô-va s chu c
11
ng i ra kh i tay k thù ngh ch ng i. Bây gi có nhi u n c nhóm l i ngh ch
cùng ng i, nói r ng: Nguy n cho nó b u t c, và nguy n cho con m t chúng ta xem
12
th y s c ao mình x y n trên Si-ôn! Song chúng nó không bi t ý t ng c
Giê-hô-va, không hi u m u c a Ngài; vì Ngài ã nhóm chúng nó l i nh nh ng bó lúa
13
n n i sân p lúa. V y, h i con gái Si-ôn, hãy ch i d y, khá giày p! Vì ta
s làm cho s ng ng i nên s t, vó ng i nên ng; ng i s nghi n nát nhi u
dân, và ta s dâng l i c a chúng nó cho c Giê-hô-va, c a c i chúng nó cho Chúa trên
kh p t.

Chapter 5

1
(4-14) V y, h i n i, bây gi hãy nhóm i ng ng i! Ng i ã vây hãm
2
chúng ta. Ng i ta l y roi ánh trên má quan xét c a Y-s -ra-ên. (5 -1) H i B t-lê-hem
Eùp-ra-ta, ng i trong hàng ngàn Giu- a là nh l m, song t n i ng i s ra cho
ta m t ng cai tr trong Y-s -ra-ên; g c tích c a Ngài b i t i x a, t tr c
3
vô cùng. (5 -2) V y nên Ngài s phó chúng nó cho n lúc ng i n bà ph i sanh
4
ã sanh , và k sót l i c a anh em Ngài s tr v v i con cái Y-s -ra-ên.
(5 -3) Ngài s ng v ng, và s c y s c m nh c a c Giê-hô-va v i oai v ng
c a danh c Giê-hô-va c Chúa Tr i mình mà ch n b y c a mình; và chúng nó s
5
yên, vì nay Ngài s làm l n cho n các u cùng t. (5 -4) Aáy chính Ngài s
làm s bình an c a chúng ta. Khi ng i A-si-ri s n trong t chúng ta và giày p
trong cung n chúng ta, thì chúng ta s d y lên b y k ch n và tám quan tr ng c a

6
dân mà ngh ch l i nó. (5 -5) H s dùng g m h y phá t A-si-ri, và các c a c a
t Nim-r t; và Ngài s gi i c u chúng ta kh i ng i A-si-ri, khi nó s vào t
7
chúng ta, và giày p trong b cõi chúng ta. (5 -6) Ph n sót l i c a Gia-c p s gi a
nhi u dân, nh gi t móc n t c Giê-hô-va, nh m a nh sa xu ng trên c ,
8
ch ng i ng i ta và không mong gì con trai loài ng i. (5 -7) Ph n sót l i c a
Gia-c p c ng s gi a các n c và gi a nhi u dân, nh s t gi a nh ng
thú r ng, và nh s t con gi a các b y chiên: khi nó i qua thì chà p và c n xé,
9
không ai c u c h t. (5 -8) Nguy n tay Chúa d y lên trên nh ng k c u ch
10
Ngài, và nh ng k thù Ngài b tr di t! (5 -9) c Giê-hô-va phán: X y ra trong ngày
11
ó, ta s c t h t nh ng ng a ng i kh i gi a ng i, và di t h t xe ng i.
(5-10) Ta s tr h t các thành c a t ng i, và s phá m i n l y ng i.
12
(5-11) Ta s c t b ng bóng kh i tay ng i, và ng i s không có nh ng th y
13
bói n a. (5-12) Ta s làm cho ti t nh ng t ng ch m và tr t ng kh i gi a
14
ng i, ng i s không còn quì l y tr c công vi c c a tay mình làm ra. (5-13) Ta
15
s nh t ng Aùt-t t-tê kh i gi a ng i, và h y di t các thành ng i. (5-14)
Ta s làm s báo thù ra trên nh ng n c không nghe theo ta, trong c n ta n i gi n và
c m t c.

Chapter 6

1
Bây gi hãy nghe l i c Giê-hô-va phán: Ng i hãy ch i d y; khá i n i cùng
2
các núi, và làm cho các i nghe ti ng ng i! H i các núi, và các n n h ng v ng
ch c c a t, hãy nghe l i i n i c a c Giê-hô-va! Vì c Giê-hô-va có s
3
i n i v i dân Ngài, và Ngài s i n i v i Y-s -ra-ên. H i dân ta, ta ã làm gì
4
cho ng i? Ta ã làm m t nh c ng i n i gì? Hãy làm ch ng ngh ch cùng ta. Ta
ã em ng i lên kh i t Ê-díp-tô, ã chu c ng i ra kh i nhà tôi m i, và ã sai
5
Môi-se, A-rôn, Mi-ri-an n tr c m t ng i. H i dân ta, khá nh l i m u c a
Ba-lác là vua Mô-áp ã m u và l i c a Ba-la-am con trai Bê-ô áp cùng nó; và nh l i
s ta ã làm t Si-tim n Ghinh-ganh, h u cho ng i bi t vi c công bình c a c
6
Giê-hô-va! Ta s em v t gì ch u tr c m t c Giê-hô-va và quì l y tr c m t

c Chúa Tr i r t cao? Ta s n tr c m t Ngài v i nh ng c a l thiêu và v i
nh ng bò con giáp niên sao? 7 c Giê-hô-va há có thích nh ng hàng ngàn chiên c hay
là hàng v n sông d u sao? Ta há nên dâng con u lòng c a ta vì s ph m pháp ta, và trái
c a thân th ta vì t i l i linh h n ta sao? 8 H i ng i! Ngài ã t cho ng i i u
gì là thi n; cái i u mà c Giê-hô-va òi ng i há ch ng ph i là làm s công bình,
a s nh n t và b c i cách khiêm nh ng v i c Chúa Tr i ng i sao? 9
Ti ng c a c Giê-hô-va kêu lên ngh ch cùng thành n y, ng i khôn ph i kính s
danh Ngài. Hãy nghe g y, mà bi t là ai ã nh. 10 Trong nhà k ác há ch ng ph i còn
có c a báu gian ác và l ng non áng g m ghi c sao? 11 Ta có nh ng cân gian và trái
cân gi d i trong bao, thì ta sao c tinh s ch? 12 Vì nh ng k giàu c a thành n y
y s c ng b o, dân c nó dùng s nói d i, và trong mi ng chúng nó có l i hay
ph nh ph . 13 V y nên ta ánh ng i, làm cho ng i b th ng n ng, và khi n
ng i hoang vu vì c t i l i ng i. 14 Ng i s n, song không c no âu;
s s nh c s gi a ng i. Ng i s chuyên c a ng i, song không c u c;
còn cái gì ng i c u c, thì ta s phó nó cho g m. 15 Ng i s gieo, nh ng
không c g t; s ép ô-li-ve, nh ng không c x c d u; s p nho, nh ng
không c u ng r u. 16 Vì ng i ta còn gi nh ng l lu t c a Oâm-ri, và c
vi c làm c a nhà A-háp; các ng i b c i trong m u chúng nó, h u cho ta khi n
ng i tr nên hoang vu, dân c nó s b xu t, và các ng i s mang l y s s
nh c c a dân ta.

Chapter 7

1 Kh n n n cho ta! vì ta nh khi ã hái trái mùa h r i, và nh nho ã mót l i, không
có m t bu ng nho n, trái v u mùa mà linh h n ta v n c ao c ng không
có. 2 Ng i tin kính ã m t i kh i t; không còn có k ngay th ng trong loài ng i.
Chúng nó th y u rình r p làm máu; ai n y u l y l i s n anh em
mình. 3 Tay chúng nó chúng nó ch m làm s d . Quan tr ng thì òi c a, quan xét thì
tham h i l , còn ng i l n thì nói s a mu n d c a lòng mình; v y thì cùng nhau
an d t. 4 Ng i lành h n h t trong chúng nó gi ng nh chà chuôm, còn k r t ngay
th ng l i x u h n hàng rào gai g c. Ngày c a k canh gi ng i, t c là ngày th m

5
ph t ng i, ã n r i, nay chúng nó s b i r i. Ch tin ng i lân c n c a các
ng i, và ch lòng tin c y n i b n h u mình; hãy gi ng m mi ng ra cùng
6
ng i n bà ng trong lòng ng i. Vì con trai s nh c cha, con gái d y lên ngh ch
cùng m , dâu ngh ch cùng bà gia, và k thù ngh ch c a ng i t c là ng i nhà mình.
7
Nh ng ta, ta s nhìn xem c Giê-hô-va, ch i c Chúa Tr i c a s c u r i
8
ta; c Chúa Tr i ta s nghe ta. H i k thù ta, ch vui m ng vì c ta. Ta d u b
9
ngã, s l i d y; d u ng i trong n i t i t m, c Giê-hô-va s làm s sáng cho ta.
Ta ch u l y s th nh n c a c Giê-hô-va vì ta ã ph m t i ngh ch cùng Ngài,
cho n ch ng Ngài ã binh v c l ta và phán xét cho ta, thì Ngài s d t ta n s
10
sáng và ta s th y s công bình c a Ngài. K thù ta s th y s y và s b x u
h . Nó là k ã b o ta r ng: Ch nào Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i âu? M t
ta s th y s ta c ao xu ng trên nó; nay nó s b giày p nh bùn ngoài ng.
11
Ngày n, là khi các t ng thành c a ng i s c xây p, trong ngày ó
12
lu t l nh s b d i xa. Trong ngày ó ng i ta s n cùng ng i, t A-si-ri
và t các thành Ê-díp-tô, t Ê-díp-tô cho n Sông cái, t bi n n y cho n bi n kia,
13
t núi n y cho n núi khác. Nh ng t n y s tr nên hoang vu vì c s báo
14
tr v vi c làm c a dân c nó. Hãy dùng g y ch n dân ng i, t c là b y c a
s n nghi p ng i, m t mình trong r ng gi a C t-mên; hãy cho nó n c trong
15
Ba-san và Ga-la-át, nh trong nh ng ngày x a. Ta s t ra cho chúng nó nh ng s l ,
16
nh trong nh ng ngày mà ng i ra kh i t Ê-díp-tô. Các n c th y s ó, s
b x u h v c s c m nh mình; chúng nó s t tay trên mi ng, và tai chúng nó s
17
i c. Chúng nó s li m b i nh con r n, và run r y mà ra kh i hang mình nh loài
bò trên t; s kinh hãi mà n cùng Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng ta, và vì Ngài mà
18
khi p s . Ai là c Chúa Tr i gi ng nh Ngài, tha th s gian ác, và b qua s
ph m pháp c a dân sót c a s n nghi p Ngài? Ngài không c u gi n i i, vì Ngài
19
l y s nh n t làm vui thích. Ngài s còn th ng xót chúng tôi, gi p s gian ác
20
chúng tôi d i ch n Ngài; và ném h t th y t i l i chúng nó xu ng áy bi n. Ngài
s làm ra s ch n th t cho Gia-c p, và s nh n t cho Aùp-ra-ham, là i u Ngài ã
th h a cùng t ph chúng tôi t nh ng ngày x a.

Nahum

Chapter 1

1 2
Gánh n ng c a Ni-ni-ve. Sách s hi n th y c a Na-hum, ng i Eân-c t.
Giê-hô-va là c Chúa Tr i ghen và báo thù; c Giê-hô-va báo thù, và y s th nh
3
n . c Giê-hô-va báo thù k c u ch mình và c u gi n cho k thù mình. c
Giê-hô-va ch m gi n và có quy n l n; nh ng Ngài ch ng c m k m c t i là vô t i.
4
c Giê-hô-va i trong gió l c và bão t , nh ng ám mây là b i d i ch n Ngài.
Ngài qu trách bi n, làm cho nó khô; và làm c n h t th y các sông. Ba-san và C t-mên
5
u mòn m i, hoa c a Li-ban u héo r ng. Các núi run r y vì c Ngài, các i
6
tan ch y; t và th gian c ng dân c trên t u d y lên tr c m t Ngài. Ai
ng c tr c s th nh n Ngài? Ai ng n i s nóng gi n Ngài? S t c
7
gi n c a Ngài ra nh l a, nh ng v ng á v ra b i Ngài. c Giê-hô-va là
8
t t lành, làm n l y trong ngày ho n n n, và bi t nh ng k n náu n i Ngài. Ngài
9
dùng n c l t h y di t ch nó, và u i k thù ngh ch mình vào s t i t m. Các
ng i s l p m u gì ngh ch cùng c Giê-hô-va? Ngài s di t h t c , s ch ng
10
có tai n n d y lên l n th hai. Vì chúng nó x xen nh gai g c, và mê man nh say
11
r u, thì s b thiêu h y h t nh r m khô. Aáy là t ng i mà ra m t k m u
12
s d ngh ch cùng c Giê-hô-va, và toan s gian ác. c Giê-hô-va phán nh v y:
D u chúng nó s c m nh y và ng i ông c ng s b t i và tr nên h
13
không. D u ta ã làm kh ng i, song ta s ch ng làm kh ng i n a. Nh ng
14
b y gi ta s b gãy ách nó kh i ng i, và b t d t dây ng i. c Giê-hô-va
ã truy n l nh v ng i, t danh ng i ch ng sanh ra n a. Ta s tr b t ng
ch m và t ng úc kh i nhà các th n ng i; ta s làm m m cho ng i, vì ng i
15
là hèn m t. N y, trên các núi có ch n c a k em tin lành và rao s bình an! H i
Giu- a, ng i n a, nó s b di t s ch.

Chapter 2

1
K tàn phá ã n ngh ch c ng ng i; hãy gi n l y, canh phòng ng
2
sá, th t ch t l ng ng i, và thâu góp c s c m nh ng i! Vì c Giê-hô-va khôi
ph c s vinh hi n c a Gia-c p nh s vinh hi n c a Y-s -ra-ên, b i nh ng k bóc
3
l t ã bóc l t chúng nó, và ã phá h i nh ng nhành nho chúng nó. Thu n c a nh ng
ng i m nh là , nh ng lính chi n nó m c áo màu i u; trong ngày nó dàn tr n,
4
gang thép c a xe c s lòe ra nh l a, và g m giáo u lay ng. Nh ng xe i
h n n trong ng ph , và ch y i ch y l i trong các ng r ng, th y nó
5
nh nh ng ng n u c, và ch y nh ch p! Nó nh l i nh ng ng i m nh d n
c a mình, nh ng chúng nó b c i v p váp; chúng v i v n n i vách thành nó,
6 7
s m s n ch ng c . Các c a sông m ra, iên d i tan m t? ã nh t nh:
hoàng h u b bóc l t và b b t i; các nàng h u h ng i i theo, rên si c nh bò
8
câu, và m ng c mình. V , Ni-ni-ve, t lâu nay nó ã nh ao ch a n c. Nh ng
bây gi chúng nó ch y tr n! Có k kêu r ng: Hãy ng, hãy ng! Song không ai quay
9
l i! Hãy c p b c, c p vàng; vì c a báu nó vô ng n, m i c quí nhi u
10
vô s . Nó ã b tàn phá, tr ng không, và h y ho i h t; lòng chúng nó tan ch y; u
11
g i chúng nó ch m nhau; m i l ng u au, h t th y m t u xám ng t. Nào
cái hang c a s t , và n i mà s t con nuôi n ng, là n i s t c, s t cái và
12
con nó b c i, mà không ai làm cho chúng nó s hãi bây gi âu? S t c
xé m i cho con nó, và bóp m i cho s t cái, hang nó y m i, nó y c a
13
ã b t c. c Giê-hô-va v n quân phán r ng: N y, ta ngh ch cùng ng i,
s t xe c ng i, và làm cho tan ra kh i; g m s nu t nh ng s t con c a
ng i; ta s d t m i ng i kh i t; và ti ng c a nh ng s gi ng i s
không nghe n a.

Chapter 3

1
Kh n thay cho thành máu! Nó y d y nh ng s d i trá và c ng b o,
2
c p bóc không thôi. Ng i ta nghe t m roi, ti ng m c a bánh xe; ng a thì phóng
3
i, xe thì ch y mau. Nh ng lính k s n t i; g m sáng lòe, giáo nh p nháng. Có
oàn ông k b gi t, có t ng ng thây l n, xác ch t nhi u vô s ! Ng i ta v p

4
ngã trên nh ng thây! ó là vì c r t nhi u s dâm ãng c a con t t p khéo
làm tà thu t y; nó bán các n c b i s dâm ãng, và bán các h hàng b i s tà thu t.
5
c Giê-hô-va v n quân phán: N y, ta ngh ch c ng ng i; ta l t áo x ng ng i,
phô bày s tr n tru ng ng i ra cho các dân t c, và t s x u h ng i ra cho các
6
n c. Ta s ném s ô u g m ghi c c a ng i trên ng i, làm cho ng i nên
7
khinh hèn, làm trò cho m i ng i xem. X y ra có ai th y ng i thì s lánh xa và nói
r ng: Ni-ni-ve ã hoang vu! Ai s có lòng th ng xót ng i? Ta b i âu tìm cho ng i
8
nh ng k yên i? Ng i mu n h n Nô -A-môn gi a các sông, n c b c chung
9
quanh, l y bi n làm n l y, l y bi n làm vách thành hay sao? Ê-thi-ô-bi và Ê-díp-tô
10
là s c m nh vô cùng c a nó. Phút và Li-by là k c u giúp ng i. D u v y, chính
nó c ng ã b ày kh i t mình; b b t i làm phu tù; con cái nó c ng ã b
nghi n nát n i ngã ba các ng ph . Ng i ta ã ném th m trên các k c nó, và
11
các quan tr ng nó u b mang xi ng. Ng i c ng v y, ng i s mê man vì
12
say, s c n náu, và tìm n i v ng b n vì c k thù. H t th y nh ng n
l y ng i nh cây v có trái chín u mùa, h lung lay thì r ng xu ng trong mi ng
13
c a k mu n n nó. N y, dân s ng i là n bà gi a ng i. Các c a thành
c a t ng i s m r ng cho quân thù ng i; l a ã thiêu nu t nh ng then
14
ng i! Ng i khá múc n c phòng c n vây hãm, làm v ng ch c n l y
15
ng i. Khá p bùn, nh i t sét, và xây l i lò g ch! T i ó l a s thiêu ng i,
g m s di t ng i, nu t ng i nh cào cào v y, ng i khá nhóm l i ông nh
16
cào cào, nhi u nh châu ch u! Ng i ã thêm k buôn bán ng i nhi u ra nh
17
sao trên tr i; cào cào ã c n phá h t r i tr n i. Các quan tr ng ng i nh cào
cào, các quan t ng ng i nh b y châu ch u u trên hàng rào trong khi tr i l nh,
18
n ch ng m t tr i m c, nó i m t, ng i ta không bi t nó âu. H i vua
A-si-ri, nh ng k ch n c a ng i ng r i! Nh ng k sang tr ng c a ng i u
19
yên ngh ; dân s ng i tan l c n i các núi, không ai nhóm h p chúng nó l i. V t
th ng ng i không thu c ch a, d u vít ng i r t hi m nghèo; phàm k nghe nói
v ng i u v tay trên ng i; vì ai là k ch ng t ng ch u luôn s hung ác c a
ng i!

Habakkuk

Chapter 1

1
N y là gánh n ng mà ng tiên tri Ha-ba-cúc ã xem th y. 2 H i c Giê-hô-va!
Tôi kêu van mà Ngài không nghe tôi cho n ch ng nào? Tôi vì s b o ng c kêu van
3
cùng Ngài, mà Ngài ch ng kh ng gi i c u tôi! Nh n sao Chúa khi n tôi th y s gian
ác, và Ngài nhìn xem s ngang trái? S tàn h i b o ng c tr c m t tôi; s tranh
4
u cãi l y d y lên. V y nên lu t pháp không quy n, s chánh tr c không h t
ra. K hung ác vây chung quanh ng i công bình, vì c ó s xét oán ra trái ng c.
5
Hãy nhìn trong các n c và xem, hãy l y làm l và s ng s ! Vì ta ang làm ra trong
ngày các ng i m t vi c, mà d u có ai thu t l i cho ng i, các ng i c ng không
6
tin. N y, ta khi n ng i Canh- ê d y lên, nó là m t dân d t n lung l ng, hay i
7
kh p t c chi m l y nh ng ch không thu c v mình. Nó th t là áng
8
s và áng ghê, oai nghi và s phán xét c a nó u là t nó mà n. Nh ng ng a
nó nh m l h n con beo, và hung h n muông sói ban êm. Nh ng lính k nó tràn kh p
ây ó, nh ng lính k nó n t ph ng xa; chúng nó bay nh chim ng l , nôn n
9
ki m n. C dân y n ng làm s b o ng c; chúng nó m nh d n i th ng
10
t i, và d n phu tù l i nh cát. Nó nh o c i các vua, ch báng các quan tr ng, và
11
chê c i m i n l y: nó p l y, r i chi m l y. B y gi nó s s n t i
12
nh gió th i qua; vì nó l y s c m nh mình là th n mình, nên ph m t i tr ng. H i
Giê-hô-va, c Chúa Tr i tôi, ng Thánh c a tôi! Ngài há ch ng ph i là t i i
vô cùng sao? V y chúng tôi s không ch t! H i c Giê-hô-va, Ngài ã l p dân n y
ng làm s xét oán c a Ngài. H i v ng á! Ngài ã t nó ng làm s s a
13
ph t! M t Chúa thánh s ch ch ng nhìn s d , ch ng có th nhìn c s trái
ng c. Sao Ngài nhìn xem k làm s d i trá, khi k d nu t ng i công bình h n nó,
14
sao Ngài nín l ng i? Sao Ngài khi n loài ng i nh cá bi n và nh loài côn trùng
15
vô ch ? Nó ã dùng l i câu móc l y c , thâu góp trong chài mình, và nhóm l i trong
16
l i mình, v y nên nó vui m ng và l y làm thích. Vì c ó, nó dâng t cho l i,
t h ng cho chài, b i ch ng nó nh ó mà c ph n béo t t và c a n d

17
d t. Có l nào nó c l i mình ra ng làm s gi t lát các dân không h thôi
sao?

Chapter 2

1
Ta s ng n i v ng canh, chôn ch n n i n l y, rình xem Ngài b o ta i u
2
gì, và ta tr l i th nào v s i n i c a ta. c Giê-hô-va áp l i c ng ta mà
r ng: Ng i khá chép l y s hi n th y, và rõ r t nó ra trên b ng, h u cho ng i
3
ng ch y c c. Vì s hi n th y còn ph i ng nghi m trong k nh t
nh, sau cùng nó s kíp n, không ph nh d i âu; n u nó ch m tr , ng i hãy
4
i; b i nó ch c s n, không ch m tr . N y, lòng ng i kiêu ng o, không có
5
s ngay th ng trong nó; song ng i công bình thì s ng b i c tin mình. Nó ghi n
r u, làm s d i trá, kiêu ng o và ch ng yên ch mình, m r ng lòng ham mê nó
nh âm ph , nh s ch t ch ng c no chán; nó thâu góp m i n c và h i hi p
6
m i dân cho mình. Ch thì nh ng k ó há ch ng l y thí d nh o c i nó, l y
l i kín bi m nh nó mà r ng: Kh n thay cho k nhóm góp c a ch ng thu c v mình!
7
Nó gánh vác c a c m r t n ng cho n ch ng nào? Há ch ng s có k v t d y
lên ng c n ng i sao? K u i b t ng i há ch ng t nh th c sao? Ng i s
8
b nó c p bóc. Vì ng i ã c p nhi u n c, thì c ph n sót l i c a các dân
s c p ng i, vì c huy t ng i ta, vì s b o ng c làm ra cho t, cho thành,
9
và cho h t th y dân c nó. Kh n thay cho k tìm l i b t ngh a cho nhà mình,
10
lót mình trong n i cao, c c u kh i tay hung ác. Ng i ã dùng m u
x u h cho nhà mình mà di t nhi u dân t c, ng i ã ph m t i ngh ch cùng linh
11 12
h n ng i. Vì á trong vách s kêu lên, r ng trên mái s áp l i. Kh n thay
13
cho k l y huy t d ng p, và l y s gian ác xây thành! Ph i, y há ch ng ph i
b i c Giê-hô-va v n quân mà các dân làm vi c cho l a, và các n c nh c nh n cho
14
s h không hay sao? Vì s nh n bi t vinh quang c Giê-hô-va s y d y kh p
15
t nh n c y tràn bi n. Kh n thay cho k pha c cho ng i lân
16
c n mình u ng, làm cho nó say, ng xem s lõa l nó! Ng i y s s nh c
mà ch ng y s vinh hi n. Ng i c ng hãy u ng i, và làm nh ng i ch a

ch u phép c t bì. Chén c a c Giê-hô-va c m trong tay h u s n phiên trao cho
17
ng i, và s nhu c nha s ra trên s vinh hi n ng i. Vì s b o ng c
ã làm ra cho Li-ban s che ph ng i, và s tàn h i các loài thú làm cho nó kinh s , l i
vì c huy t ng i ta, vì s b o ng c làm ra cho t, cho thành, và cho h t th y dân
18
c nó. T ng ch m mà th ã ch m ra, có ích gì cho nó ch ng? T ng úc, là
th y gi d i, thi có ích gì, mà ng i th làm th n t ng câm y l i tin c y n i
19
vi c mình làm ra? Kh n tay cho k nói v i g r ng: Hãy t nh th c! và v i á câm
r ng: Hãy ch i d y! Nó có d y d c ch ng? n y, nó là b c vàng và b c, song
20
ch ng có m t chút h i th nào gi a nó. Nh ng c Giê-hô-va trong n
thánh c a Ngài, tr c m t Ngài, c t hãy làm thinh!

Chapter 3

1
L i c u nguy n c a ng tiên tri Ha-ba-cúc, v th thi ca.
2
H i c Giê-hô-va!
Tôi ã nghe danh ti ng Ngài thì tôi s hãi. H i c Giê-hô-va! xin Ngài l i khi n công
vi c Ngài d y lên gi a các n m, T ra cho bi t gi a các n m; Khi Ngài ng gi n,
3
xin hãy nh l i s th ng xót! c Chúa Tr i n t Thê-man, ng Thánh
n t núi Pha-ran. Vinh hi n Ngài bao ph các t ng tr i, t y s khen ng i
4
Ngài. S chói r ng c a Ngài nh ánh sáng, Nh ng tia sáng ra t Ngài, Quy n n ng
5
Ngài gi u trong n i ó. Oân d ch i tr c m t Ngài, Tên l a ra n i ch n Ngài. 6
Ngài ng và o t; Ngài nhìn xem, làm tan tác các dân t c; Các núi h ng còn u tan
nát, Các i i i u quì xu ng: Các ng l i Ngài gi ng nh thu x a.
7
Ta th y nh ng tr i c a Cu-san b ho n n n, Nh ng màn cháng c a t Ma- i-an
8
lung lay. Có ph i c Giê-hô-va n i gi n ngh ch cùng các sông ch ng? C n gi n
Ngài có ph i n i lên ngh ch cùng các sông ch ng? Có ph i s th nh n Ngài n i lên
9
ngh ch c ng bi n, Khi Ngài c i ng a c i xe ng gi i c u ch ng? Cung Ngài ra
kh i bao; L i th c ng các chi phái là l i ch c ch n. Ngài phân r t làm cho sông
10
ch y ra. Các núi th y Ngài thì u s hãi; Các dòng n c ch y m nh, V c sâu
11
vang ti ng, Rún bi n gi tay lên cao. M t tr i m t tr ng d ng l i trong n i nó;
12
Vì c bóng sáng c a nh ng tên Ngài, Và ch p nháng c a g m giáo Ngài chi u ra.
13
Ngài n i gi n b c qua t; Và ng c n th nh n giày p các dân t c.

Ngài i ra ng c u dân mình, i ra ng c u ng ch u x c d u c a mình; Ngài
ánh th ng u k ác, phá nhà nó, Làm tr n tr i n n nó cho n c . 14 Ngài l y
giáo nó âu u lính chi n nó, Chúng nó n nh tr n bão ng làm tan tác tôi; Chúng
nó vui thích nh nu t k b n cùng cách kín gi u. 15 Ngài c i ng a p trên bi n,
Trong ng n c l n. 16 Tôi ã nghe, thì thân th tôi run r y, Nghe ti ng Ngài thì môi
tôi rung ng; S m c nát nh p vào x ng tôi; và tôi run r y trong ch tôi, Vì tôi ph i
nín l ng ch ngày ho n n n, Là ngày có dân n xâm chi m chúng tôi. 17 Vì d u
cây v s không n t l c n a, Và s không có trái trên nh ng cây nho; Cây ô-li-ve không
sanh s n, n; B y chiên s b d t kh i ràn, Và không có b y bò trong chu ng
n a. 18 D u v y, tôi s vui m ng trong c Giê-hô-va, Tôi s h n h trong c
Chúa Tr i c a s c u r i tôi. 19 c Giê-hô-va là Chúa, là s c m nh c a tôi, Ngài
làm cho ch n tôi gi ng nh ch n con h u, Khi n tôi i trên các n i cao c a mình.
(Phó cho qu n ph ng nh c, kh y n mà hát bài n y).

Zephaniah

Chapter 1

1 N y là l i c Giê-hô-va phán cùng Sô-phô-ni, con trai Cu-si cháu Ghê- a-lia, ch t
A-ma-ria, chít Ê-xê-chia, v i Giô-si -a, con trai A-môn, vua Giu- a. 2 Ta s di t s ch
m i s kh i m t t, c Giê-hô-va phán v y. 3 Ta s di t loài ng i và loài thú,
chim tr i và cá bi n, cùng m i s ng n tr v i k d ; và ta s tr ti t loài ng i
kh i m t t, c Giê-hô-va phán v y. 4 Ta s giang tay ta trên Giu- a và trên h t
th y dân c Giê-ru-sa-lem; s tr ti t ph n sót l i c a Ba-anh, các tên c a th y c
và th y t l nó kh i n i n y. 5 Ta s di t nh ng k l y c binh trên tr i n i nóc
nhà; và nh ng k th l y, nh ng k th v i c Giê-hô-va và c ng th b i vua
mình; 6 cùng v i nh ng k xây b không theo c Giê-hô-va, và nh ng k không tìm
ki m c Giê-hô-va, không c u h i Ngài. 7 Hãy nín l ng, tr c m t Chúa Giê-hô-va!
Vì ngày c a c Giê-hô-va ã g n, c Giê-hô-va ã s a so n c a l , ã bi t
riêng ra tân khách Ngài. 8 Trong ngày t l c a c Giê-hô-va, ta s ph t các quan tr ng

9
và các con trai c a vua, và h t th y nh ng k m c áo l . Trong ngày ó, ta s ph t
h t th y nh ng k nh y qua ng ch c a, và nh ng k làm y d y s b o ng c
10
và s qu quy t trong nhà ch mình. c Giê-hô-va phán: Trong ngày ó s có ti ng
11
kêu l n n i c a cá, ti ng la l i n i ph th hai, ti ng v l l n n i các i.
H i dân c trong thành th p, hãy than khóc; vì m i k buôn bán ã mòn m i, và m i k
12
ch b c i ã b di t m t. Trong lúc ó, ta s dùng èn u c l c soát trong
Giê-ru-sa-lem, s ph t nh ng k ng trong c n r u và t nói trong lòng mình r ng:
13
c Giê-hô-va s ch ng xu ng ph c c ng ch ng xu ng h a. C a c i chúng
nó s b c p, nhà c a chúng nó s hoang vu; chúng nó s xây nhà mà không c
14
, tr ng nho mà không c u ng r u. Ngày l n c a c Giê-hô-va ã g n,
ã g n r i; nó n r t kíp. Ngày c a c Giê-hô-va có ti ng ng; b y gi ng i
15
m nh d n s kêu khóc ng cay. Ngày y là ngày th nh n , ngày ho n n n và
bu n r u, ngày h y phá và hoang vu, ngày t i t m và m m t, ngày mây và s ng mù,
16
ngày mà ti ng kèn và ti ng báo gi c ngh ch cùng các thành b n v ng và các tháp cao
17
góc thành. Ta s em s ho n n n trên loài ng i, chúng nó s i nh k mù, vì
ã ph m t i ngh ch cùng c Giê-hô-va; máu chúng nó s ra nh b i, và th t
18
nh phân. Ho c b c ho c vàng c a chúng nó, u không có th gi i c u chúng nó
trong ngày th nh n c a c Giê-hô-va; nh ng c t n y s b l a ghen Ngài
thiêu nu t; vì Ngài s di t h t dân c t n y cách thình lình.

Chapter 2

1
H i dân ch ng bi t x u h ! hãy nhóm hi p l i, ph i, hãy nhóm hi p l i,
2
tr c
khi m ng l nh ch a ra, ngày gi ch a qua nh tr u, tr c khi s nóng gi n c a
c Giê-hô-va ch a n trên các ng i, tr c khi ngày th nh n c a c Giê-hô-va
3
ch a n trên các ng i. H i các ng i là m i k nhu mì c a t, làm theo
m ng l nh c a Chúa, hãy tìm ki m c Giê-hô-va, tìm ki m s công bình, tìm ki m
s nhu mì, ho c gi các ng i s c gi u kín trong ngày th nh n c a c
4
Giê-hô-va. Th t v y, Ga-xa s b hoang, Aùch-ca-lôn s hoang vu; ng i ta s u i
5
dân c Aùch- t ng lúc gi a tr a, và Eùc-rôn s b nh i. Kh n thay cho
dân c mi n bi n, t c là dân t c C -r t! H i Ca-na-an là t c a ng i Phi-li-tin,

l i c a c Giê-hô-va c ng ngh ch cùng các ng i; ta s h y di t ng i cho n
6
không còn dân c n a. Mi n bi n s tr nên ng c , v i nh ng l u c a k
7
ch n và chu ng c a b y chiên. Mi n y s thu c v ph n sót l i c a nhà Giu- a;
chúng nó s ch n trong các n i ó, ban t i s ngh trong các nhà c a Aùch-ca-lôn; vì
Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng nó s th m vi ng chúng nó, và em phu tù chúng nó tr
8
v . Ta ã nghe l i Mô-áp ch báng, l i con cái Am-môn s nh c, chúng nó x v
9
dân ta, khoe mình ngh ch cùng b cõi nó. V y nên, c Giê-hô-va v n quân, t c là
c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, phán r ng: Th t nh ta h ng s ng, Mô-áp ch c s
gi ng nh Sô- ôm và con cái Am-môn s gi ng nh Gô-mô-r , thành ra m t n i y
gai g c, m t h m mu i, m t ch hoang vu i i; nh ng k s ng sót c a dân ta
s c p bóc chúng nó, ph n sót l i c a dân ta s c chúng nó làm s n nghi p.
10
i u ó x y n cho chúng nó vì chúng nó kiêu ng o, x v và khoe mình ngh ch
11
cùng dân c a c Giê-hô-va v n quân. c Giê-hô-va s t ra là áng s cho chúng
nó; vì Ngài s làm cho các th n trên t ch u ói; và ng i ta ai n y s t n i mình
12
th l y Ngài, d u h t th y các cù lao các n c c ng v y. H i dân c Ê-thi-ô-bi,
13
các ng i c ng s b âm b i g m ta. o n, c Giê-hô-va s giang tay v
phía b c, s h y di t A-si-ri, làm cho Ni-ni-ve hoang vu, thành ra m t ch khô khan nh
14
ng v ng. Nh ng b y thú v t s n m gi a nó; h t th y các loài thú khác, c
n chim bò nông và con nhím c ng trên nh ng u tr nó. Ti ng chim kêu nghe n i
c a s , s hoang vu n i ng ch c a, và nh ng mái g bá h ng ã b d i.
15
Kìa, thành vui v n y ã yên không lo l ng và nói trong lòng mình r ng: Ta ây,
ngoài ta không còn ai h t! Nó ã tr nên hoang vu, làm ch n m cho loài thú v t là d ng
nào! Phàm k i qua s khoa tay mà nh o c i!

Chapter 3

1
Kh n thay cho thành b n ngh ch và ô u , làm s b o ng c! 2
Nó không nghe
l i; không ch u s a d y; không nh c y c Giê-hô-va; không n g n c Chúa
3
Tr i mình. Các quan tr ng gi a nó nh s t g m thét, các quan xét nó nh muông
4
sói ban êm, không dành chi l i n sáng mai. Các k tiên tri nó u là càn d
5
d i trá; các th y t l nó làm ô u n i thánh, và làm quanh qu o lu t pháp. c

Giê-hô-va gi a nó là công bình, ch ng h làm s gian ác; m i bu i mai Ngài t s
công bình mình ra gi a s sáng, ch ng h cách d t; song k b t ngh a ch ng bi t x u
6
h . Ta ã di t các dân t c, tháp góc thành chúng nó u hoang vu. Ta làm cho ph ch
nó ra v ng v , n n i không ai i qua. Thành nó ã b phá di t, không còn m t
7
ng i nào, và ch ng có ai ó. Ta ã b o r ng: Ng i ch nên kính s ta, ch u
s a d y, thì ch nó s không b d t i, theo m i s ta ã nh v nó. Nh ng
8
chúng nó ch i d y s m, làm b i ho i m i công vi c mình. V y nên, c Giê-hô-va
phán: Các ng i khá i ta cho n ngày ta s d y lên ng c p b t; vì ta ã
 nh thâu góp các dân t c và nhóm hi p các n c, h u cho ta s th nh n và c
9
s nóng gi n ta trên chúng nó, và c t s b nu t b i l a ghen ta. Vì b y gi
ta s ban môi mi ng thanh s ch cho các dân, h u cho chúng nó th y u kêu c u danh
10
 c Giê-hô-va, ng m t lòng h u vi c Ngài. Nh ng k c u kh n ta, t c là con
11
gái c a k tan l c ta bên kia các sông Ê-thi-ô-bi, s em dâng l v t cho ta. Trong
ngày ó, ng i s không còn x u h vì c m i vi c mình làm, là nh ng vi c ã
ph m t i ngh ch cùng ta; vì b y gi ta s c t b k vui s ng kiêu ng o kh i gi a
12
ng i; rày v sau ng i s không còn kiêu ng o trên núi thánh ta n a. Ta s
sót l i gi a ng i m t dân kh n cùng nghèo thi u, nó s n náu trong danh c
13
Giê-hô-va. Nh ng k sót l i c a Y-s -ra-ên s không làm s gian ác, không nói d i,
không có l i ph nh g t trong mi ng chúng nó; vì chúng nó s n và n m ng , không
14
ai làm cho kinh hãi. H i con gái Si-ôn, hãy hát! H i Y-s -ra-ên, hãy kêu la! H i con gái
15
Giê-ru-sa-lem, hãy h t lòng m ng r và vui thích! c Giê-hô-va ã tr b s phán
xét ng i, khi n k thù ngh ch cách xa ng i; Vua c a Y-s -ra-ên, t c là c
16
Giê-hô-va, gi a ng i, ng i s không g p tai v n a. Trong ngày ó, ng i
17
ta s nói cùng Giê-ru-sa-lem r ng: H i Si-ôn! ch s , tay ng i ch y u u i!
Giê-hô-va c Chúa Tr i ng i gi a ng i; Ngài là ng quy n n ng s gi i
c u ng i: Ngài s vui m ng c th vì c ng i; vì lòng yêu th ng mình, Ngài s
18
nín l ng; và vì c ng i Ngài s ca hát m ng r . Ta s nhóm l i nh ng k   ng
bu n r u, vì c h i l n; chúng nó ã ra t ng i, l y s x u h làm gánh n ng.
19
N y, trong lúc ó, ta s di t m i k làm cho ng i bu n r u; ta s c u k què,
thâu k   ã b   u i, làm cho chúng nó   c khen ng i và n i danh ti ng, t c là
20
nh ng k   ã b s nh c trong c   t. Trong lúc ó, ta s   em các ng i tr
v , trong lúc ó ta s nhóm các ng i l i; vì ta s làm cho các ng i n i danh ti ng

và c khen lao gi a m i dân trên t, khi ta em phu tù các ng i v tr c m t
các ng i, c Giê-hô-va có phán v y.

Haggai

Chapter 1

1
N m th hai i vua a-ri-út, ngày m ng m t tháng sáu, có l i c a c Giê-hô-va
c y ng tiên tri A-ghê phán cho Xô-rô-ba-bên, con trai Sa-la-thi-ên, quan tr n th x
2
Giu- ê, và cho Giê-hô-sua, con trai Giô-xa- ác, th y t l c , mà r ng: c Giê-hô-va
v n quân có phán nh v y: Dân n y nói r ng: Thì gi ch a n, t c là thì gi xây
3
l i nhà c Giê-hô-va. V y nên có l i c a c Giê-hô-va phán ra b i ng tiên tri
4
A-ghê r ng: Nay có ph i là thì gi các ng i trong nhà có tr n ván, khi nhà n y
5
hoang vu sao? V y bây gi c Giê-hô-va v n quân phán nh v y: Các ng i khá
6
xem xét ng l i mình. Các ng i gieo nhi u mà g t ít; n mà không no; u ng mà
không ; m c mà không m; và k nào làm thuê, ng ti n công mình trong túi l ng.
7 8
c Giê-hô-va v n quân phán nh v y: Các ng i khá xem xét ng l i mình.
Hãy lên núi, em g v , và xây nhà n y, thì ta s l y nó làm vui lòng, và ta s c
9
sáng danh, c Giê-hô-va phán v y. Các ng i trông nhi u mà c ít; các ng i
em vào nhà, thì ta ã th i lên trên. c Giê-hô-va v n quân phán: Aáy là t i làm sao?
10
Aáy là t i nhà ta thì hoang vu, mà các ng i ai n y lo xây nhà mình. Cho nên, vì c các
11
ng i, tr i gi móc l i, và t gi bông trái l i. Ta ã g i c n h n hán n
trên t, trên các núi, trên lúa mì, trên r u m i, trên d u, và trên s n v t t sanh ra,
12
trên loài ng i, trên loài v t, và trên m i vi c tay làm. V y Xô-rô-ba-bên, con trai
Sa-la-thi-ên, và Giê-hô-sua, con trai Giô-xa- ác, th y t l c , cùng c dân sót l i vâng
theo ti ng c a Giê-hô-va c Chúa Tr i mình, và l i c a ng tiên tri A-ghê mà Giê-hô-va
c Chúa Tr i mình ã sai n, thì dân s u s s t tr c m t c Giê-hô-va.
13
A-ghê, s gi c a c Giê-hô-va bèn nói cùng dân s theo l nh truy n c a c
14
Giê-hô-va, mà r ng: Ta cùng các ng i, c Giê-hô-va phán v y. o n, c
Giê-hô-va gi c lòng Xô-rô-ba-bên, con trai Sa-la-thi-ên, quan tr n th Giu- a, và gi c lòng
Giê-hô-sua, con trai Giô-xa- ác, th y t l c , và gi c lòng c dân s sót l i; h u

n, làm vi c n i nhà c Giê-hô-va v n quân, là c Chúa Tr i mình. 15 Aáy là
ngày hai m i b n tháng sáu v n m th hai i vua a-ri-út.

Chapter 2

1 Ngày hai m i m t tháng b y có l i c a c Giê-hô-va phán ra b i ng tiên
tri A-ghê mà r ng: 2 Bây gi hãy nói cùng Xô-rô-ba-bên, con trai Sa-la-thi-ên, quan tr n th
Giu- a, và Giê-hô-sua, con trai Giô-xa- ác, th y t l c , và dân s sót l i, b o chúng
nó r ng: 3 Ai là k còn sót l i trong các ng i ã xem th y vinh quang khi tr c
c a nhà n y? và bây gi các ng i xem nó ra làm sao? Nó trên m t các ng i, há
ch ng ph i nh là h không sao? 4 V y bây gi , c Giê-hô-va phán: H i Xô-rô-ba-bên,
ng i khá can m; còn ng i, Giê-hô-sua, con trai Giô-xa- ác, th y t l c , c ng
khá can m, và hãy làm vi c; vì ta cùng các ng i, c Giê-hô-va v n quân phán
v y. 5 L i giao c mà ta l p v i các ng i khi các ng i ra kh i Ê-díp-tô cùng
Th n ta gi a các ng i: ch s hãi. 6 Vì c Giê-hô-va v n quân phán nh v y:
Còn m t l n, kh i ít lâu n a, ta s lam rúng ng các t ng tr i và t, bi n và t
khô. 7 Ta c ng làm rúng ng h t th y các n c h u n; r i ta s làm cho vinh
quang y d y nhà n y, c Giê-hô-va v n quân phán v y. 8 B c là c a ta, vàng là
c a ta, c Giê-hô-va v n quân phán v y. 9 Vinh quang sau r t c a nhà n y s l n
h n vinh quang tr c, c Giê-hô-va v n quân phán v y; và ta s ban s bình an trong
ch n n y, c Giê-hô-va v n quân phán v y. 10 Ngày hai m i b n tháng chín v
n m th hai c a a-ri-út, có l i c a c Giê-hô-va phán ra b i ng tiên tri A-ghê,
mà r ng: 11 c Giê-hô-va v n quân phán nh v y: Bây gi hãy h i các th y t l
v lu t pháp r ng: 12 N u có k gói th t thánh trong chéo áo, và chéo áo mình ng
n bánh, ho c v t gì n u chín, ho c r u, ho c d u, hay là n gì, thì v y ó
có nên thánh không? Các th y t l u áp r ng: Không. 13 A-ghê l i r ng: N u ai
b ô u vì thây ch t ng n các v t y, thì các v t y có lây ô u không? Các
th y t l tr l i r ng: Các v t y s b ô u . 14 A-ghê bèn nói r ng: c Giê-hô-va
phán: Dân n y n c n y tr c m t ta c ng v y; c công vi c tay chúng nó làm
ra c ng v y; v t chúng nó dâng t i ây c ng b ô u . 15 V y bây gi , ta xin các

ng i khá suy ngh , t ngày n y v tr c, khi ch a t hòn á n y trên hòn á
16
kia n i n th c Giê-hô-va. Tr i qua c lúc ó, khi ng i ta n m t ng
lúa áng c hai m i l ng, ch c có m i; và khi ng i ta n bàn
17
ép r u, áng c n m m i l ng, ch c có hai m i. Ta ã dùng
nh ng h n hán, ten rét, m a á ánh ph t các ng i trong m i vi c tay các ng i
18
làm, mà các ng i không tr l i cùng ta, c Giê-hô-va phán v y. Bây gi hãy suy
ngh ; t ngày nay v tr c, t c là t ngày hai m i b n tháng chín, t ngày t
19
n n c a n th c Giê-hô-va; hãy suy ngh i u ó! Các ng i còn có h t
gi ng n i h m v a không? D u cho n cây nho, cây v , cây l u, cây ô-li-ve, c ng
20
không có cây nào ra trái. Nh ng t ngày n y, ta s ban ph c cho các ng i. L i có
l i c Giê-hô-va phán l n th hai cho A-ghê trong ngày hai m i b n tháng y, r ng:
21
Hãy nói cùng Xô-rô-ba-bên, quan tr n th Giu- a, mà r ng: Ta s làm rúng ng các
22
t ng tr i và t; Ta s l t ngôi c a các n c, di t quy n th các n c
c a các dân; ta s ánh các xe c và ng i ng i trên; các ng a và ng i c i,
23
ai n y s b ánh ngã b i g m c a anh em mình. c Giê-hô-va v n quân phán:
H i Xô-rô-ba-bên, con trai Sa-la-thi-ên, trong ngày ó, ta s l y ng i làm y t ta!
c Giê-hô-va phán: Ta s t ng i nh n tín; vì ta ã ch n ng i, c
Giê-hô-va v n quân phán v y.

Zechariah

Chapter 1

1
Tháng tám n m th hai a-ri-út, có l i c a c Giê-hô-va phán cùng ng tiên tri
2
Xa-cha-ri, con trai Ba-ra-chi, cháu, Y- ô, mà r ng: c Giê-hô-va ã r t không b ng
3
lòng t ph các ng i. V y khá nói cùng chúng r ng: c Giê-hô-va v n quân phán
nh v y: Hãy tr l i cùng ta, c Giê-hô-va v n quân phán, thì ta s tr l i cùng các
4
ng i, c Giê-hô-va v n quân phán v y. Ch nh t ph các ng i, các tiên tri
x a kia ã kêu h mà r ng: c Giê-hô-va v n quân phán nh v y: Bây gi khá xây
b ng d và vi c làm d c a các ng i; nh ng h ch ng nghe, ch ng h
5
ý nghe ta, c Giê-hô-va phán v y. Ch nào t ph các ng i âu? Và nh ng

6
tiên tri y có s ng i i ch ng? Song nh ng l i phán và l lu t ta ã truy n
cho tôi t ta là các ng tiên tri, há ch ng k p n t ph các ng i sao? Nên h
ã tr l i và nói r ng: M i i u mà c Giê-hô-va v n quân ã nh làm cho chúng
7
ta theo nh ng l i và vi c làm c a chúng ta, thì ã làm cho chúng ta nh v y.
Ngày hai m i b n tháng m i m t, là tháng Sê-bát, trong n m th hai a-ri-út, có l i
c a c Giê-hô-va phán cho ng tiên tri Xa-cha-ri, con trai Ba-ra-chi, cháu Y- ô, nh
8
v y: Ta th y trong ban êm: n y, có m t ng i c i ng a h ng ng trong nh ng
cây sim n i th p, và ng sau ng i co nh ng ng a h ng, ng a xám, ng a tr ng.
9
Ta nói r ng: H i chúa tôi, nh ng ng a y ngh a là gì? thì thiên s nói cùng ta, b o ta
10
r ng: Ta s ch cho ng i nh ng ng a n y ngh a là gì. Ng i ng trong
nh ng cây sim áp r ng: ây là nh ng k mà c Giê-hô-va sai i l i tr i qua t.
11
Chúng nó bèn áp l i cùng thiên s ng trong nh ng cây sim r ng: Chúng tôi ã i
12
l i tr i qua t; n y, c t u yên và im l ng. B y gi thiên s c a
c Giê-hô-va áp r ng: H i c Giê-hô-va v n quân! Ngài s không th ng xót
Giê-ru-sa-lem và các thành c a Giu- a cho n ch ng nào, là nh ng thành Ngài ã n i
13
gi n ngh ch cùng nó b y m i n m nay? c Giê-hô-va l y nh ng l i lành,
14
nh ng l i yên i áp cùng thiên s ng nói v i ta. o n, thiên s ng
nói cùng ta, b o ra r ng: Khá kêu lên va núi r ng: c Giê-hô-va v n quân có phán: Ta vì
15
Giê-ru-sa-lem và Si-ôn ng lòng ghen quá l m; và ta r t không p lòng các dân t c
16
ng yên vui; vì ta h i không b ng lòng, và chúng nó càng thêm s kh n n n. V y
nên c Giê-hô-va phán nh v y: Ta l y lòng th ng xót tr v cùng Giê-ru-sa-lem;
nhà ta s xây l i trong nó, dây m c s gi ng trên Giê-ru-sa-lem, c Giê-hô-va v n quân
17
phán v y. Hãy kêu l n n a mà r ng: c Giê-hô-va v n quân phán nh v y: Các
thành ta s còn y tràn s th nh v ng, c Giê-hô-va s còn yên i Si-ôn, và còn
18
kén ch n Giê-ru-sa-lem. o n, ta ng c m t lên, ta nhìn xem, n y, có b n cái s ng.
19
Ta bèn nói cùng thiên s ng nói v i ta r ng: Nh ng v t y là gì? Ng i áp
20
cùng ta r ng: Aáy là nh ng s ng ã làm tan tác Giu- a, Y-s -ra-ên, và Giê-ru-sa-lem.
21
o n, c Giê-hô-va cho ta xem b n ng i th rèn; thì ta h i r ng: Nh ng k
n y n làm chi? Ngài áp r ng: Aáy ó là nh ng s ng ã làm tan tác Giu- a, cho
n n i không ng i nào ngóc u lên c; nh ng nh ng k n y ã n
làm kinh hãi chúng nó, và ném xu ng nh ng s ng c a các n c ã c t s ng
lên ngh ch cùng t Giu- a ng làm tan tác nó.

Chapter 2

1
Ta l i ng c m t lên và nhìn xem; kìa, m t ng i c m dây o trong tay. 2 Ta bèn
nói cùng ng i r ng: Oâng i âu? Ng i áp r ng: Ta i o Giê-ru-sa-lem,
3
xem b r ng và b dài nó là bao nhiêu. N y, thiên s ng nói cùng ta bèn i ra, và
4
m t thiên s khác i ra ón ng i, và b o ng i r ng: Hãy ch y nói cùng ng i
trai tr ó r ng: Giê-ru-sa-lem s có dân c và nh làng không có t ng thành, vì c
5
r t ông ng i và súc v t gi a nó. Vì ta, c Giê-hô-va phán: Ta s làm t ng
6
b ng l a chung quanh nó, và s làm s vinh hi n gi a nó. c Giê-hô-va phán: Hè
hè! các ng i khá tr n, khá tr n kh i t ph ng b c; vì ta ã làm cho các ng i
7
tan tác nh b n gió c a tr i, c Giê-hô-va phán v y. H i Si-ôn v i con gái
8
Ba-by-lôn, hè, ng i khá tr n i. Vì c Giê-hô-va v n quân phán r ng: Sau s vinh
hi n, r i Ngài sai ta n cùng các n c c p bóc các ng i; vì ai ng n các
9
ng i t c là ng n con ng i m t Ngài. Vì n y, ta s v y tay lên trên chúng
nó, chúng nó s làm m i cho tôi t mình; và các ng i s bi t r ng c Giê-hô-va
10
v n quân ã sai ta n. H i con gái Si-ôn, hãy hát m ng và vui v ; vì n y, ta n,
11
và ta s gi a ng i, c Giê-hô-va phán v y. Trong ngày ó, nhi u n c s
quy ph c c Giê-hô-va, và tr nên dân ta; ta s gi a ng i, ng i s bi t r ng
12
c Giê-hô-va v n quân ã sai ta n cùng ng i. c Giê-hô-va s c
Giu- a làm ph n s n nghi p Ngài trong t thánh, và Ngài s còn kén ch n Giê-ru-sa-lem.
13
M i xác th t khá nín l ng tr c m t c Giê-hô-va; vì Ngài ã th c d y t n i
ng thánh c a Ngài.

Chapter 3

1
o n, c Giê-hô-va cho ta xem th y th y t l c Giê-hô-sua ng ng
tr c m t thiên s c Giê-hô-va, và Sa-tan ng bên h u ng i ng i ch
2
ng i. c Giê-hô-va phán cùng Sa-tan r ng: H i Sa-tan, nguy n c Giê-hô-va qu
trách ng i; nguy n c Giê-hô-va là ng ã kén ch n Giê-ru-sa-lem qu trách
3
ng i. Ch thì n y há ch ng ph i là cái óm ã kéo ra t l a sao? V , Giê-hô-sua

4
m c áo b n, ng tr c m t thiên s . Thiên s c t ti ng nói cùng nh ng k
ng tr c m t mình r ng: Hãy l t b nh ng áo b n kh i nó. L i nói cùng
5
Giê-hô-sua r ng: Hãy nhìn xem, ta ã b s gian ác kh i ng i. Ta bèn nói r ng: Khá
i m s ch trên u ng i. Thì ng i ta i trên u ng i m t cái m
s ch, o n m c áo x ng cho ng i; thiên s c a c Giê-hô-va ng ng
6 7
ó. Thiên s c a c Giê-hô-va bèn i ch ng cùng Giê-hô-sua r ng: c
Giê-hô-va v n quân phán nh v y: N u ng i b c i trong ng l i ta, vâng
gi i u ta dây ph i gi , thì ng i s c xét oán nhà ta, và canh gi hiên c a
8
ta, ta s cho ng i b c i trong hàng nh ng k ng ch u n y. H i Giê-hô-sua,
th y t l c , ng i cùng b n h u ng i ng i tr c m t ng i hãy nghe, vì
nh ng k n y làm d u: n y, qu th t ta s làm cho y t ta là Ch i m ng d y
9
lên. Vì n y, hòn ó mà ta tr c m t Giê-hô-sua ch m t hòn mà có b y con m t.
N y, ta s ch m tr nó, và ta s c t s gian ác kh i t n y trong m t ngày, c
10
Giê-hô-va v n quân phán v y. c Giê-hô-va v n quân phán: Trong ngày ó, các ng i
ai n y s m i k lân c n mình d i cây nho và d i cây v .

Chapter 4

1
o n, thiên s nói cùng ta tr l i, ánh th c ta, nh m t ng i ng ng
2
b ng i ta ánh th c. Ng i nói cùng ta r ng: Ng i th y gì? Ta áp r ng: Tôi
nhìn xem, kìa m t cái ch n èn b ng vàng c , và m t cái ch u trên chót nó, nó có b y
3
ng n èn; có b y cái ng cho m i ng n èn trên chót nó. k bên l i có hai cây
4
ô-li-ve, m t cây bên h u cái ch u, và m t cái bên t . B y gi ta c t ti ng nói
5
cùng thiên s ng nói v i ta nh v y: H i chúa tôi, nh ng i u n y là gì? Thiên
s nói cùng ta áp r ng: Ng i không bi t nh ng i u n y là gì sao? Ta nói: Th a
6
chúa! tôi không bi t. Ng i áp l i r ng: ây là l i c a c Giê-hô-va phán cho
Xô-rô-ba-bên r ng: Aáy ch ng ph i là b i quy n th , c ng ch ng ph i là b i n ng
7
l c, bèn là b i Th n ta, c Giê-hô-va v n quân phán v y. H i núi l n, ng i là
ai? tr c m t Xô-rô-ba-bên ng i s tr nên ng b ng. Nó s em á chót ra;
8
s có ti ng kêu r ng: Xin ban n, ban n cho nó! L i có l i c Giê-hô-va phán cùng
9
ta r ng: Tay Xô-rô-ba-bên ã l p n n nhà n y, thì tay nó c ng s làm xong; và ng i

10
s bi t r ng c Giê-hô-va v n quân ã sai ta n cùng các ng i. Vì ai là k
khinh d ngày c a nh ng i u nh m n? B y con m t c Giê-hô-va tr i i qua
11
l i kh p t, s vui mà xem th y dây chu n m c trong tay Xô-rô-ba-bên. Ta bèn
12
áp l i cùng ng i r ng: Hai nhánh ô-li-ve bên h u và bên t ch n èn là gì? Ta
l i c t ti ng nói cùng ng i l n th hai mà r ng: Hai nhánh ô-li-ve k bên hai ng
13
vòi vàng, có d u vàng ch y ra, là gì? Ng i áp r ng: Ng i không bi t nh ng
14
i u ó là gì sao? Ta nói: Th a chúa, tôi không bi t. Ng i bèn nói r ng: Aáy là hai
ng i ch u x c d u, ng bên Chúa c a c t.

Chapter 5

1 2
o n, ta l i ng c m t nhìn xem, n y có m t cu n sách bay. Ng i nói cùng
ta r ng: Ng i th y gì? Ta tr l i r ng: Tôi th y m t cu n sách bay, b dài nó hai
3
m i cu- ê, b ngang m i cu- ê. Ng i b o ta r ng: Aáy là s r a s tràn ra
trên kh p m t t: h ai tr m c p s b d t i theo ch trên m t n y c a
4
cu n sách n y; h ai th s b d t i theo ch trên m t kia c a cu n sách n y.
c Giê-hô-va v n quân phán r ng: Ta s khi n cu n sách n y i ra, nó s vào trong
nhà k tr m, và trong nhà k ch danh ta mà th d i; thì nó s gi a nhà k y và
5
thiêu nhà i c g l n á. Thiên s nói cùng ta bèn i ra và b o ta r ng: Bây gi hãy
6
ng c m t lên xem v t i ra là gì. Ta nói r ng: Aáy là gì? Ng i áp r ng: Aáy là
7
m t cái ê-pha ng ra. Ng i l i nói, y là hình dáng chúng nó trong c t.
o n, ta th y m t kh i chì tròn c c t lên c c t lên, và m t ng i n
8
bà ng i gi a ê-pha. Ng i nói r ng: Aáy ó là S hung ác. R i ng i qu ng ng i
9
n bà xu ng vào gi a ê-pha, và ch n kh i chì trên mi ng ê-pha. B y gi ta ng c
m t nhìn xem, n y, có hai ng i n bà ra, gió th i trong nh ng cánh chúng nó; và chúng
10
nó có cánh nh cánh con cò; và chúng nó c t ê-pha lên gi a kho ng tr i và t. Ta
11
h i thiên s ng nói cùng ta r ng: Chúng nó em ê-pha i âu? Ng i áp
cùng ta r ng: Aáy là xây nhà cho nó trong t Si-nê -a; khi ã s a so n r i thì t
nó vào ch nó.

Chapter 6

1
Ta l i ng c m t lên, và nhìn xem; n y, có b n c xe ra t gi a hai hòn núi; và
2
nh ng núi y là núi b ng ng. N i c xe th nh t có nh ng ng a h ng; c xe
3 4
th nhì ng a ô; c xe th ba, ng a tr ng; c xe th t , ng a xám vá. o n ta
5
c t ti ng h i thiên s nói cùng ta, mà r ng: Th a chúa! nh ng v t y là gì? Thiên s
áp cùng ta r ng: Aáy là b n gió trên tr i, ra t n i mà chúng nó ng tr c m t Chúa
6
c a kh p t. Nh ng ng a ô gác xe kia kéo ra n x ph ng b c, và nh ng
7
ng a tr ng ra theo nó; còn nh ng ng a vá kéo ra n x ph ng nam. K sau nh ng
ng a m nh kéo ra và òi tr i i qua l i kh p t. Thiên s nói cùng chúng nó r ng:
8
i i, và hãy ch y kh p t. V y chúng nó tr i i qua l i kh p t. o n,
ng i g i ta và nói v i ta r ng: N y, nh ng ng a ra n ph ng b c ã làm cho
9
th n ta yên l ng ph ng b c r i. Có l i c a c Giê-hô-va phán cùng ta r ng:
10
Ng i khá l y nh ng k kh i phu tù tr v t Hiên- ai, t Tô-bi-gia, t
Giê- a-gia, n i ngày ó ng i khá n và vào nhà Giô-si -a, con trai Sô-phô-ni, là ch
11
chúng nó t Ba-by-lôn ã n. Hãy nh n l y b c và vàng làm m tri u thiên i
12
trên u th y t l c Giê-hô-sua, con trai Giô-xa- ác. Ng i khá nói cùng ng i
r ng: c Giê-hô-va v n quân có phán nh v y: N y, có m t ng i tên là Ch i m ng,
13
s n t ra t ch ng i, và ng i y s xây n th c Giê-hô-va. Chính
ng i s xây n th c Giê-hô-va; và chính ng i s c s oai nghiêm,
ng i cai tr trên ngôi mình, làm th y t l trên ngôi mình; và s có m u hòa bình
14
gi a c hai. Nh ng m tri u thiên s thu c v Hê-lem, Tô-bi-gia, Giê- a-gia, và
15
Hên, con trai c a Sô-phô-ni, làm s ghi nh trong n th c Giê-hô-va. Nh ng
k xa s n, xây n th c Giê-hô-va; và các ng i s bi t r ng c
Giê-hô-va v n quân sai ta n cùng các ng i; n u các ng i siêng n ng vâng theo
ti ng Giê-hô-va c Chúa Tr i mình thì s ó s x y n.

Chapter 7

1
X y ra trong n m th t vua a-ri-út, có l i c a c Giê-hô-va phán cùng Xa-cha-ri
2
nh m ngày m ng b n tháng chín, là tháng Kít-lêu. Khi y nh ng ng i Bê-tên có
sai Sa-r t-se và Rê-ghem-Mê-léc cùng nh ng k theo h ng nài xin n c Giê-hô-va,
3
và nói cùng các th y t l c a nhà c Giê-hô-va v n quân, và cùng các ng tiên tri
mà r ng: Tôi có nên khóc lóc và bi t mình riêng ra trong tháng n m nh tôi ã làm trong
4
nhi u n m ch ng? B y gi có l i c a c Giê-hô-va v n quân phán cùng ta r ng:
5
Hãy nói cùng c dân s trong t và cùng các th y t l mà r ng: Các ng i kiêng
n và khóc lóc trong tháng n m tháng b y ã b y m i n m nay, có ph i các ng i
6
vì ta, th t là vì ta, mà gi l kiêng n ó ch ng? Khi các ng i u ng và n, há ch ng
7
ph i vì mình mà n, vì mình mà u ng hay sao? Aáy há ch ng ph i nh ng l i mà c
Giê-hô-va c y các ng tiên tri i tr c rao ra, khi Giê-ru-sa-lem và nh ng thành chung
quanh nó có dân c c th nh v ng, và khi ph ng nam và ng b ng có dân c
8
9
hay sao? o n, có l i c a c Giê-hô-va phán cùng Xa-cha-ri, mà r ng: c
Giê-hô-va v n quân phán nh v y: Hãy làm i u gì th t công bình, và ai n y khá l y
10
s nh n t , th ng xót i v i anh em mình; ch c hi p n bà góa, ho c
k m côi, ho c ng i trú ng , hay là k nghèo khó, và ai n y ch m u m t s d
11
nào trong lòng ngh ch cùng anh em mình. Nh ng chúng nó không ch u nghe, xây vai l i
12
ng sau, và b t l tai l i ng không nghe. Chúng nó làm cho lòng mình c ng nh
á kim c ng, không nghe lu t pháp và nh ng l i mà c Giê-hô-va v n quân
ã b i Th n Ngài c y các tiên tri i x a sai n; v y nên có s th nh n l n
13
l m n t c Giê-hô-va v n quân. X y ra nh khi ng i kêu, chúng nó không
ch u nghe, thì khi chúng nó kêu, ta c ng không nghe, c Giê-hô-va v n quân phán v y.
14
Ta ã làm tan tác chúng nó nh b i m t c n gió l c trong kh p các n c mà chúng
nó ch a t ng bi t; v y t ã tr nên hoang vu sau chúng nó, n n i không ai tr i
qua ho c tr v ; vì chúng nó ã làm cho t vui thích thành ra hoang vu.

Chapter 8

1
2
L i có l i c a c Giê-hô-va v n quân phán cùng ta r ng: c Giê-hô-va v n
quân có phán nh v y: Ta ã n i ghen vì Si-ôn b i m t c n ghen l n, ta ã n i ghen
3
vì nó b i c n t c gi n l n. c Giê-hô-va phán nh v y: Ta ã xây l i cùng Si-ôn,

và ta s gi a Giê-ru-sa-lem; Giê-ru-sa-lem s c g i là thành ch n th t; núi c a
4
c Giê-hô-va v n quân s c g i là núi thánh. c Giê-hô-va v n quân phán
nh v y: S còn có nh ng ông già, bà già trong các ng ph Giê-ru-sa-lem, ai n y
5
s c m g y n i tay, vì c mình cao tu i. Các ng ph trong thành s y
6
nh ng con trai con gái vui ch i trong ó. c Giê-hô-va v n quân phán nh v y: Trong
nh ng ngày ó, d u nh ng s y coi nh l lùng cho m t ta sao? c Giê-hô-va v n
7
quân phán v y. c Giê-hô-va v n quân phán nh v y: N y, ta s gi i c u dân ta
8
t ph ng ông ph ng tây, và em chúng nó n, chúng nó s gi a
Giê-ru-sa-lem, làm dân c a ta, còn ta s làm c Chúa Tr i chúng nó trong s ch n th t
9
và công bình. c Giê-hô-va v n quân phán nh v y: Các ng i là k , ng
nh ng ngày n y, nghe các l i y t mi ng các tiên tri trong ngày mà nhà c Giê-hô-va
v n quân, t c là n th , ã c l p n n xây lên, thì các ng i khá làm tay
10
mình nên m nh. Vì ch ng tr c nh ng ngày ó ch ng có ti n công cho ng i ta,
c ng ch ng có ti n công cho thú v t; và vì c k c u ch, thì ch ng có s bình an
cho k ra ng i vào; vì ta ã khi n m i ng i ai n y ngh ch cùng k lân c n mình.
11
Nh ng bây gi ta s không ãi nh ng k sót l i c a dân n y nh tr c, c
12
Giê-hô-va v n quân phán v y. Vì ó s có h t gi ng bình an; cây nho s sanh trái,
và t s sanh hoa l i, các t ng tr i s sa móc xu ng, ta s làm cho nh ng k sót l i
13
c a dân n y c h ng m i s ó. H i nhà Giu- a và nhà Y-s -ra-ên! s
x y ra nh các ng i ã làm s r a s trong các n c th nào, thì ta s c u các
ng i, và các ng i s làm s chúc ph c th y. Các ng i ch s hãi, song hãy
14
làm cho tay mình nên m nh! Vì c Giê-hô-va v n quân phán nh v y: Nh ta ã
toan giáng tai v cho các ng i, khi t ph các ng i ch c gi n ta, và ta không n
15
n n, c Giê-hô-va v n quân phán v y, thì ngày nay c ng v y, ta l i ã toan làm
16
n cho Giê-ru-sa-lem và cho nhà Giu- a: các ng i ch s chi! N y là nh ng s các
ng i ph i làm: Ai n y khá l y i u th t nói cùng k lân c n mình; hãy làm s ch n
17
th t và s phán xét bình an trong c a thành các ng i. Ch toan s d trong lòng
ngh ch cùng k lân c n; và ch a s th d i, vì y ó là nh ng i u mà ta ghét,
18
c Giê-hô-va phán v y. o n, có l i c a c Giê-hô-va v n quân phán cùng ta,
19
mà r ng: c Giê-hô-va v n quân có phán nh v y: S kiêng n v tháng t , s
kiêng n v tháng n m, s kiêng n v tháng b y, s kiêng n v tháng m i s
làm s vui m ng h n h , và ngày l vui ch i cho nhà Giu- a. V y hãy a s ch n

20
th t và bình an. c Giê-hô-va v n quân phán nh v y: S x y ra các dân và dân c
21
nhi u thành u n, và dân c thành n y i n thành khác mà nói r ng: Chúng
ta hãy i mau, ng nài xin n c Giê-hô-va, và tìm ki m c Giê-hô-va v n quân;
22
ta c ng s i. Nh v y có nhi u dân và nhi u n c m nh s n tìm ki m
23
c Giê-hô-va v n quân t i Giê-ru-sa-lem, và ó nài xin n c Giê-hô-va. c
Giê-hô-va v n quân phán nh v y: S x y ra trong nh ng ngày ó, có m i ng i
t m i th ti ng trong các n c ra, n m ch t v t áo c a m t ng i Giu- a, mà
nói r ng: Chúng ta s i cùng các ng i, vì chúng ta có nghe r ng c Giê-hô-va cùng
các ng i.

Chapter 9

1
Gánh n ng l i c Giê-hô-va ngh ch cùng t Ha- -r c, nó s trên
a-mách: vì con m t loài ng i và m i chi phái Y-s -ra-ên u ngó lên c Giê-hô-va.
2
L i y c ng phán v Ha-mát, láng gi ng c a a-mách, v Ty-r và Si- ôn, vì các
3
thành y là r t khôn sáng. Vì Ty-r ã xây m t n l y cho mình, và thâu ch a b c
4
nh b i t, vàng ròng nh bùn ngoài ng. N y, Chúa s c t l y c a c i nó,
5
xô quy n th nó xu ng bi n, nó s b l a thiêu nu t. Aùch-ca-lôn s th y và s ;
Ga-xa c ng th y và r t au n, Eùc-rôn c ng v y, vì s nó trông mong s nên x u
6
h ; vua Ga-xa s b di t và Aùch-ca-lôn s không có dân c . Con ngo i tình s làm
7
vua trong Aùch- t; ta s tr s kiêu ng o c a ng i Phi-li-tin. Nh ng ta s c t
máu nó kh i mi ng nó, và s g m ghi c nó kh i gi a r ng nó; nó c ng s c
sót l i cho c Chúa Tr i chúng ta, nó s nh t c tr ng trong Giu- a, và Eùc-rôn s
8
nh ng i Giê-bu-sít. Ta s óng tr i chung quanh nhà ta ngh ch cùng c binh, h u
cho ch ng ai qua l i. K hà hi p s ch ng i qua trong chúng nó n a, vì bây gi ta ã
9
l y m t nhìn xem nó. H i con gái Si-ôn, hãy m ng r c th ! H i con gái Giê-ru-sa-lem,
hãy tr i ti ng reo vui! N y, Vua ng i n cùng ng i, Ngài là công bình và ban s
10
c u r i, nhu mì và c i l a, t c là con c a l a cái. Ta s tr ti t xe c kh i
Eùp-ra-im, và ng a kh i Giê-ru-sa-lem; cung c a chi n tr n c ng s b tr ti t, và
Ngài s phán s bình an cho các n c; quy n th Ngài s tr i t bi n n y n
11
bi n kia, t Sông cái cho n các u cùng t. Còn ng i c ng v y, vì c máu

c a s giao c ng i, thì ta tha nh ng k tù ng i ra kh i h không có n c. 12
H i nh ng k tù có trông c y, các ng i khá tr v n i n l y, chính ngày nay ta
rao r ng s báo tr cho ng i g p hai. 13 Ta gi ng Giu- a ra cho ta nh cái cung,
và Eùp-ra-im nh tên c a nó; ta s thúc gi c con trai ng i, h i Si-ôn, ngh ch cùng con
trai ng i, h i Gia-van; và ta s khi n ng i nh g m c a ng i m nh b o.
14 B y gi c Giê-hô-va s c th y trên chúng nó, tên Ngài s phát ra nh ch p;
Chúa Giê-hô-va s th i kèn, và i v i gió l c ph ng nam. 15 c Giê-hô-va v n quân
s b o h chúng nó, chúng nó s nu t và giày p nh ng á ném b i trành; chúng nó
s u ng và làm n ào nh ng i say, s c y d y nh bát, nh các góc bàn
th . 16 Trong ngày ó, Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng nó s gi i c u dân mình nh
là b y chiên, nh nh ng á c a m tri u thiên s c c t lên trên t. 17 S
nh n t Ngài và s t t p Ngài s l n là d ng nào! Lúa mi n s làm cho nh ng
trai tr l n lên, và r u m i s làm cho gái ng trinh th nh v ng.

Chapter 10

1 Hãy c u m a n i c Giê-hô-va trong k m a cu i mùa, thì c Giê-hô-va s
làm ch p và ban m a xu ng d i dào, cho ai n y c rau c ngoài ng. 2 Vì các
th n t ng nói s h không, các th y bói th y s d i trá; chúng nó rao chiêm bao ph nh
d i, và ban s yên i lu ng nh ng. V y nên dân tan i nh nh ng con chiên, vì không
có ng i ch n thì b kh n n n. 3 C n gi n ta ã h ng lên ngh ch cùng nh ng k
ch n, ta s ph t nh ng dê c; vì c Giê-hô-va v n quân ã th m vi ng b y chiên
Ngài, t c là nhà Giu- a; và s dàn chúng nó ra tr n nh ng a danh ti ng. 4 á góc s
ra t nó, inh ra t nó, cung chi n tr n ra t nó; và h t th y các quan cai tr c ng ra
t nó. 5 Nh ng chúng nó s nh nh ng ng i m nh d n giày p bùn trên ng
trong c n chi n tr n; chúng nó s ánh; vì c Giê-hô-va cùng chúng nó, thì nh ng
ng i c i ng a s b x u h . 6 Ta s làm cho nhà Giu- a nên m nh, và c u nhà
Giô-sép. Ta s em chúng nó tr v , vì th ng xót chúng nó, và chúng nó s nh là ch a
t ng b ta chê b , vì ta là Giê-hô-va c Chúa Tr i chúng nó, ta s nh m l i chúng nó.
7 Ng i Eùp-ra-im s nh k m nh d n, lòng chúng nó s vui v nh b i r u;
con cái nó s th y và vui m ng, lòng chúng nó c vui thích trong c Giê-hô-va. 8

Ta s xuýt g i và nhóm hi p chúng nó, vì, ta ã chu c chúng nó l i; chúng nó s thêm
9
nhi u ra c ng nh ã thêm ngày x a. Ta s gieo chúng nó ra gi a các dân, chúng nó
10
các n c xa s nh l i ta; chúng nó s s ng v i con cái mình và tr v . Nh v y
ta s em chúng nó v t t Ê-díp-tô, nhóm chúng nó l i t A-si-ri, em chúng nó vào
11
t Ga-la-át và Li-ban, và chúng nó s không có ch . Nó s v t qua bi n
kh , xông ánh sóng bi n; h t th y nh ng n i sâu c a sông Ni-l s c n khô, s
12
kiêu ng o c a A-si-ri s b ánh , và cây tr ng c a Ê-díp-tô s m t i. Ta
s làm cho chúng nó nên m nh trong c Giê-hô-va, và chúng nó s qua l i trong danh
Ngài, c Giê-hô-va phán v y.

Chapter 11

1
H i Li-ban, khá m các c a ng i, cho l a thiêu nu t nh ng cây bá h ng ng i!
2
H i cây thông, hãy kêu la! vì cây bá h ng ã ngã, nh ng cây t t p ã b h y
3
phá. H i cây d Ba-san, khá kêu la, vì r ng r m ã b ch t. Có ti ng than khóc
c a nh ng k ch n chiên! vì s vinh hi n c a chúng nó ã b h y phá; có ti ng g m
4
thét c a nh ng s t con! vì s kiêu ng o c a Giô- anh ã b t i tàn. Giê-hô-va
5
c Chúa Tr i ta phán nh v y: Hãy cho nh ng con chiên s p gi t n c ; nh ng
k mua nó gi t i, ch ng l y làm ph m t i; còn k bán thì nói r ng: c Giê-hô-va
áng ng i khen, vì ta giàu có; và trong nh ng k ch n ch ng m t ng i nào ti c chúng
6
nó. c Giê-hô-va phán: Vì ta ch ng ti c dân c t n y n a; nh ng, n y, ta s
phó ai n y vào trong tay k lân c n mình, và trong tay vua mình; chúng nó s ánh t,
7
và ta s không gi i c u kh i tay chúng nó âu. V y ta cho nh ng chiên s p gi t n
c , là nh ng chiên r t kh n n n trong b y. o n, ta l y hai cây g y: m t cây g i là
8
T t p, m t cây g i là Dây bu c; và ta cho b y chiên n. Ch trong m t thánh ta
di t m t ba k ch n, vì linh h n ta ã nhàm chúng nó, và linh h n chúng nó c ng chán
9
ta. Ta bèn nói r ng: Ta s không ch n bay. Con nào ch t, ch t i; con nào m t, m t
10
i; còn nh ng con nào sót l i thì con n y n th t con kia. o n, ta l y g y ta g i
là T t p mà ch t nó ra t ng khúc, ng d t l i giao c mà ta ã k t v i h t
11
th y các dân. Nó b d t trong ngày ó; v y thì nh ng con chiên r t kh n n n trong

b y, là chiên nghe theo ta, bi t r ng y là l i c Giê-hô-va. 12 Ta nói cùng chúng nó
r ng: N u các ng i l y làm t t, thì hãy cho ti n công ta; b ng không thì ng cho.
Chúng nó bèn cân ti n công cho ta, là ba ch c mi ng b c. 13 c Giê-hô-va phán cùng ta
r ng: Hãy l y giá t t mà chúng nó nh cho ta ó, em qu ng cho th g m! Ta bèn
l y ba ch c mi ng b c mà qu ng cho th g m t i trong nhà c Giê-hô-va. 14 R i
ta ch t g y th hai c a ta, g i là Dây bu c, ng d t tình anh em gi a Giu- a và
Y-s -ra-ên. 15 c Giê-hô-va phán cùng ta r ng: Hãy l y khí v t c a k ch n d i
d t cho ng i. 16 Vì n y, ta s d y lên m t k ch n trong t n y, k y s
ch ng th m vi ng chiên b m t, ch ng tìm ki m chiên t n l c, không ch a con nào
b th ng, không nuôi con nào m p m nh; song nó n th t con r t m p, và xé móng
chúng nó. 17 Kh n thay cho k ch n vô ích b b y mình! G m s trên cánh tay nó,
và trên con m t h u nó; cánh tay nó s khô c , và con m t h u nó s mù c .

Chapter 12

1 Gánh n ng l i c Giê-hô-va phán v Y-s -ra-ên. c Giê-hô-va là ng gi ng
các t ng tr i, l p n n c a t, và t o th n trong mình ng i ta, có phán nh v y:
2 N y, ta s khi n Giê-ru-sa-lem làm chén xây x m cho m i dân chung quanh; và khi
Giê-ru-sa-lem b vây, tai n n s c ng k p n Giu- a. 3 X y ra trong ngày ó, ta s
khi n Giê-ru-sa-lem làm hòn á n ng cho các dân t c. Phàm nh ng k mang nó s b
th ng n ng; và m i n c trên t s nhóm l i ngh ch cùng nó. 4 c Giê-hô-va
phán: Trong ngày ó, ta s ánh m i con ng a cho kinh hãi, nh ng k c i nó ph i iên
cu ng; ta s m m t ta trên nhà Giu- a, và ánh m i con ng a c a các dân cho ui
i. 5 B y gi các tr ng Giu- a s nói trong lòng mình r ng: Nh ng dân c
Giê-ru-sa-lem là s c m nh c a ta trong c Giê-hô-va v n quân, là c Chúa Tr i mình.
6 Trong ngày ó, ta s làm cho các tr ng Giu- a gi ng nh m t b p l a gi a
nh ng bó lúa, chúng nó s thiêu nu t bên h u và bên t h t th y các dân t c xung quanh;
và dân c Giê-ru-sa-lem s l i còn ch mình, t c là Giê-ru-sa-lem. 7 c Giê-hô-va
tr c h t s c u nh ng tr i c a Giu- a, h u cho s vinh hi n c a nhà a-vít và
s vinh hi n c a dân c Giê-ru-sa-lem không d y lên trên Giu- a c. 8 Trong ngày
ó, c Giê-hô-va s làm ng b o h c a dân c Giê-ru-sa-lem, và trong ngày ó

k r t y u trong chúng nó s nh a-vít, nhà a-vít s nh c Chúa Tr i, s nh
9
thiên s c a c Giê-hô-va tr c m t chúng nó. X y ra trong ngày ó ta s tìm
10
cách h y di t h t th y nh ng n c nào n ánh Giê-ru-sa-lem. Ta s th n
c a n ph c và c a s nài xin ra trên nhà a-vít, và trên dân c Giê-ru-sa-lem; chúng
nó s nhìn xem ta là ng chúng nó ã âm; và chúng nó s th ng khóc, nh là th ng
11
khóc con trai m t, s trong s cay ng vì c con u lòng. Trong ngày ó, s
có s th ng khóc l n t i Giê-ru-sa-lem, nh là s th ng khóc c a Ha- át-Rim-môn
12
trong ng b ng Mê-ghi- ô. t n y s th ng khóc, m i h riêng ph n
mình: h c a nhà a-vít riêng ra, nh ng v chúng nó riêng ra; h c a nhà Na-than riêng
13
ra, nh ng v chúng nó riêng ra; h c a nhà Lê-vi riêng ra, nh ng v chúng nó riêng ra;
14
H Si-mê -y riêng ra, nh ng v chúng nó riêng ra; phàm nh ng h còn sót l i, m i
h riêng ra, và nh ng v chúng nó riêng ra.

Chapter 13

1
Trong ngày ó s có m t su i m ra cho nhà a-vít và dân c Giê-ru-sa-lem, vì t i
2
l i và s ô u . c Giê-hô-va v n quân phán r ng: C ng x y ra trong ngày ó, ta
s tr b các danh c a các th n t ng kh i t n y, ng i ta s không ghi nh
3
n n a; ta c ng s khi n các tiên tri và qu ô u ra kh i t n y. T rày v
sau n u có ai còn nói tiên tri, thì cha và m nó là k ã sanh nó ra, s nói cùng nó r ng:
M y s không s ng n a, vì m y nh n danh c Giê-hô-va và rao nh ng l i d i. Cha
4
và m là k ã sanh nó s âm nó khi nó nói tiên tri. S x y ra trong ngày ó, khi
nh ng tiên tri nói tiên tri, thì ai n y s b x u h v s hi n th y c a mình; h c ng
5
s không m c áo choàng b ng lông d i trá n a. Nh ng nó s nói r ng: Ta không
6
ph i là tiên tri, bèn là k cày ru ng; vì ta ã làm tôi m i t thu nh . N u ai h i
r ng: Nh ng v t th ng gi a cánh tay ng i b i c gì? Thì nó s áp r ng: Aáy
7
là nh ng v t th ng ta ã b trong nhà b n ta. c Giê-hô-va v n quân phán r ng:
H i g m, hãy th c d y ngh ch cùng k ch n c a ta, và ngh ch cùng ng i làm
b n h u ta; hãy ánh k ch n, cho nh ng chiên t n l c; và ta s tr tay l i trên nh ng
8
con nh . c Giê-hô-va phán r ng: X y ra trong kh p t, hai ph n c a nó s b
9
di t và m t song m t ph n ba s c còn l i. Ta s em m t ph n ba y vào

l a, ta s luy n nó nh luy n b c, th nó nh th vàng; chúng nó s kêu c u danh
ta, và ta s nh m l i nó; ta s phán r ng: Aáy là dân ta ây. Và nó s nói r ng: c
Giê-hô-va là c Chúa Tr i tôi.

Chapter 14

1
N y, ngày c a c Giê-hô-va n, nh ng c a c p ng i s b chia gi a
2
ng i. V y ta s nhóm m i n c l i tranh chi n cùng Giê-ru-sa-lem, và thành s
b l y, nhà s b c p, n bà s b hãm, phân n a thành s i làm phu tù; nh ng
3
dân còn l i s không b tr b kh i thành. B y gi c Giê-hô-va s ra ánh cùng
4
các n c ó, nh Ngài ã ánh trong ngày chi n tr n. Trong ngày ó, ch n Ngài
s ng trên núi ô-li-ve, là núi i ngang Giê-ru-sa-lem v phía ông; và núi ô-li-ve s
b xé ra chính gi a v phía ông và phái tây, n n i thành ra m t tr ng r t l n; phân
5
n a núi d i qua ph ng b c, phân n a d i qua ph ng nam. Các ng i s tr n
trong tr ng núi, vì tr ng núi y s ch y dài n Aùt-san; và các ng i s i tr n
nh là tr n kh i c n ng t ang ngày Ô-xia, vua Giu- a. B y gi Giê-hô-va
6
c Chúa Tr i ta s n, h t th y các thánh s cùng ng i. Trong ngày ó s
7
không có s sáng n a, nh ng vì sáng s thâu mình l i. Aáy s là m t ngày mà c
Giê-hô-va bi t; ch ng ph i ngày, ch ng ph i êm, song x y ra n bu i chi u s
8
có s sáng. X y ra trong ngày ó, n c u ng s ra t Giê-ru-sa-lem, phân n a ch y
9
v bi n ông, phân n a ch y v bi n tây, trong mùa h và mùa ông u có. c
Giê-hô-va s làm vua kh p t; trong ngày ó, c Giê-hô-va s là có m t, và danh
10
Ngài c ng s là có m t. C t s làm nên ng b ng, t Ghê-ba cho n
Rim-môn, v phía nam Giê-ru-sa-lem, thành n y s c nh c lên và trong ch mình,
t c a Bên-gia-min cho n ch c a th nh t, và n c a góc, l i t tháp Ha-na-nê-ên
11
cho n nh ng n i ép r u c a vua. Ng i ta s ó, nó ch ng b r a s
12
n a, nh ng Giê-ru-sa-lem s c yên n. V , n y s là tai v mà c
Giê-hô-va dùng ph t m i dân tranh chi n cùng Giê-ru-sa-lem: Ngài s lam cho ai n y
khi ch n ng ng thì th t m c nát ra, m t m c trong vành nó, l i m c trong
13
mi ng nó. Trong ngày ó, c Giê-hô-va s gieo s r i lo n l n trong chúng nó; vì
ai n y s n m tay k lân c n mình, và tay ng i n y s giá lên ngh ch cùng tay ng i

14
kia. Giu- a c ng c tranh chi n t i Giê-ru-sa-lem, và nh ng c a c i c a m i
15
n c chung quanh s nhóm l i ó: vàng, b c và nh ng áo x ng r t nhi u. C ng
có ôn d ch cho nh ng ng a, la l c à, l a, và h t th y thú v t trong dinh tr i ó,
16
u b ôn d ch nh v y. X y ra h t th y nh ng k nào còn sót l i trong m i
n c lên ánh Giê-ru-sa-lem, s lên ó hàng n m ng th l y tr c m t Vua, là
17
c Giê-hô-va v n quân, và gi l l u t m. Trong nh ng h hàng trên t, k
nào ã ch ng lên Giê-ru-sa-lem ng th l y tr c m t Vua, là c Giê-hô-va v n
18
quân, thì s không có m a trên chúng nó. N u h hàng Ê-díp-tô không lên và không n
ó, thì m a c ng không xu ng trên chúng nó; và chúng nó s b ôn d ch n y, là ôn d ch
19
mà c Giê-hô-va ã dùng ph t các n c không lên gi l l u t m. Aáy hình ph t
c a Ê-díp-tô và hình ph t c a các n c ch ng lên gi l l u t m s là nh v y.
20
Trong ngày ó, s có ch m ch trên nh ng l c ng a r ng: "Thánh Cho c
Giê-hô-va!" Nh ng n i trong nhà c Giê-hô-va s gi ng nh nh ng bát tr c bàn
21
th . M i n i trong Giê-ru-sa-lem và trong Giu- a s là thánh cho c Giê-hô-va
v n quân; phàm nh ng k dâng t l s n, l y n i mà n u; và trong ngày ó, s
không còn có ng i Ca-na-an trong nhà c Giê-hô-va v n quân.

Malachi

Chapter 1

1 2
Gánh n ng l i c Giê-hô-va cho Y-s -ra-ên b i Ma-la-chi. c Giê-hô-va có
phán: Ta yêu các ng i; và các ng i nói r ng: Chúa yêu chúng tôi âu? c Giê-hô-va
3
phán: Ê-sau há ch ng ph i là anh Gia-c p sao? Nh ng ta yêu Gia-c p, mà ghét Ê-sau, ta
làm cho nh ng núi nó nên hoang vu, và phó s n nghi p nó cho nh ng chó n i ng v ng.
4
N u Ê- ôm nói r ng: Chúng ta ã b h y di t, song chúng ta s tr v d ng l i
nh ng n i nát, thì c Giê-hô-va v n quân c ng phán r ng: Chúng nó s d ng
l i, nh ng ta s xu ng, ng i ta s g i chúng nó là Cõi c ác, và là dân mà
5
c Giê-hô-va n i gi n ngh ch cùng i i. M t các ng i s th y, và các
6
ng i s nói r ng: Nguy n c Giê-hô-va là l n ngoài cõi Y-s -ra-ên! Con trai tôn
kính cha mình, y t tôn kính ch mình. V y n u ta là cha, nào s tôn kính thu c v

ta âu? và n u ta là ch , nào s kính s ta âu? c Giê-hô-va v n quân phán
v y cùng các ng i, h i các th y t l khinh d danh ta! Các ng i l i nói r ng:
7
Chúng tôi có khinh d danh Ngài âu? Các ng i dâng bánh ô u trên bàn th ta, r i
các ng i nói r ng: Chúng tôi có làm ô u Ngài âu? Aáy là i u các ng i nói
8
r ng: Bàn c a c Giê-hô-va áng khinh d . Khi các ng i dâng m t con v t mù
làm c a l , i u ó há ch ng ph i là d sao? Khi các ng i dâng m t con v t què
ho c au, i u ó há ch ng ph i là d sao? Th dân nó cho quan tr n th ng i,
thì ng i há p lòng và vui nh n cho ng i sao? c Giê-hô-va v n quân phán nh
9
v y. Các ng i ã làm i u ó, nay ta xin các ng i hãy nài xin n c Chúa
Tr i, h u cho Ngài làm n cho chúng ta, thì Ngài há s nh n m t ng i nào trong các
10
ng i sao? c Giê-hô-va v n quân phán v y. c gì trong các ng i có m t
ng i óng các c a, h u cho các ng i không nhen l a vô ích n i bàn th ta. c
Giê-hô-va v n quân phán: Ta ch ng l y làm vui lòng n i các ng i, và ta ch ng nh n
11
n i tay các ng i m t c a dâng nào h t. Vì t n i m t tr i m c cho n n i
m t tr i l n, danh ta s là l n gi a các dân ngo i. Trong kh p m i n i, ng i ta s
dâng h ng và c a l thanh s ch cho danh ta; vì danh ta s là l n gi a các dân ngo i,
12
c Giê-hô-va v n quân phán v y. Song các ng i ã làm u t c danh ta mà r ng:
13
Bàn c a c Giê-hô-va là ô u , n n t trên nó là áng khinh d . Các
ng i l i nói r ng: Oâi! vi c khó nh c là d ng nào! r i các ng i khinh d nó,
c Giê-hô-va v n quân phán v y! Các ng i em n v t b c p, v t què và
ang, ó là c a các ng i em dâng cho ta. Ta há có th nh n v t n y n i tay các
14
ng i sao? c Giê-hô-va phán v y. áng r a thay là k hay l a d i, trong b y
nó có con c, mà nó h a nguy n và dâng con tàn t t làm c a l cho Chúa! c Giê-hô-va
v n quân phán: Vì ta là Vua l n, danh ta là áng s gi a các dân ngo i.

Chapter 2

1 2
H i các th y t l , bây gi ta truy n l nh n y v các ng i. N u các ng i
ch ng nghe, và không lòng dâng s vinh hi n cho danh ta, thì, c Giê-hô-va v n
quân phán, ta s giáng s r a s trên các ng i, và s r a s nh ng ph c lành c a
3
các ng i; và ta ã r a s r i, vì các ng i không i u ó vào lòng. N y, ta
s qu trách gi ng gieo c a các ng i, r i phân c a nh ng l các ng i; các ng i
4
s b em i v i phân y. Các ng i s bi t r ng ta ã truy n l nh n y cho

các ng i, ã làm giao c c a ta v i Lê-vi, c Giê-hô-va v n quân phán v y.
5
Giao c c a ta v i Lê-vi v n là s s ng và s bình an mà ta ã ban cho nó, h u cho
6
nó kính s ta; thì nó ã kính s ta, và run r y tr c danh ta. Lu t pháp c a s ch n
th t ã trong mi ng nó, trong môi mi ng nó ch ng có m t s không công bình nào; nó
ã b c i v i ta trong s bình an và ngay th ng, làm cho nhi u ng i xây b kh i
7
s gian ác. Vì môi mi ng c a th y t l nên gi s thông bi t, ng i ta tìm lu t
8
pháp trong mi ng nó, vì nó là s gi c a c Giê-hô-va v n quân. Nh ng, trái l i,
các ng i ã xây kh i ng l i, làm cho nhi u ng i v p ngã trong lu t pháp, và
9
ã làm sai giao c c a Lê-vi, c Giê-hô-va v n quân phán v y. V y nên ta c ng
ã làm cho các ng i ra khinh b hèn h tr c m t c dân, vì các ng i ch ng gi
10
ng l i ta, hay v n ng i ta trong lu t pháp. H t th y chúng ta ch ng ph i
là có chung m t cha sao? Ch ng ph i ch có m t c Chúa Tr i ã d ng nên chúng
ta sao? V y sao ai n y ãi anh em mình cách gian d i, ph m giao c c a t ph chúng
11
ta? Giu- a ã n cách l a ph nh, và ã ph m m t s g m ghi c trong
Y-s -ra-ên và trong Giê-ru-sa-lem; vì Giu- a ã làm u s thánh khi t c a c Giê-hô-va,
12
là s Ngài a, mà c i con gái c a th n ngo i. Phàm ai làm s ó, ho c k th c,
ho c k tr l i, ho c k dân c a l cho c Giê-hô-va v n quân, c Giê-hô-va
13
s tr h kh i các tr i c a Gia-c p. Các ng i l i còn làm s n y: các ng i
l y n c m t, khóc lóc, than th mà che l p bàn th c Giê-hô-va, nên n i Ngài không
14
nhìn n c a l n a, và không vui lòng nh n l y v t dân b i tay các ng i. Các
ng i l i nói r ng: Vì sao? Aáy là vì c Giê-hô-va làm ch ng gi a ng i và v
ng i l y lúc tu i tr , mà ng i ãi nó cách ph nh d i, d u r ng nó là b n ng i
15
và là v giao c c a ng i. V , h i s ng c a c Chúa Tr i d u có d d t,
ch làm nên m t ng i mà thôi. Nh ng vì sao ch làm m t ng i? Aáy là vì tìm m t
dòng dõi thánh. V y các ng i khá c n th n trong tâm th n mình; ch ãi cách ph nh
16
d i v i v mình l y lúc tu i tr . Vì Giê-hô-va c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên có
phán r ng ta ghét ng i nào b v , và ng i nào l y s hung d che áo mình, c
Giê-hô-va v n quân phán v y. V y hãy gi trong tâm th n các ng i, ch ãi cách
17
ph nh d i. Các ng i ã làm phi n c Giê-hô-va b i nh ng l i nói mình; các
ng i l i nói r ng: Chúng tôi có làm phi n Ngài âu? Aáy là khi các ng i nói: Ai
làm i u d thì p m t c Giê-hô-va, và Ngài a thích nh ng ng i nh v y;
b ng ch ng v y, thì nào c Chúa Tr i c a s chánh tr c âu?

Chapter 3

1
N y, ta sai s gi ta, ng i s d n ng tr c m t ta; và Chúa mà các ng i
tìm ki m s thình lình vào trong n th Ngài, t c là thiên s c a s giao c mà các
2
ng i trông mong. N y, Ngài n, c Giê-hô-va v n quân phán v y. Nh ng ai s
ng n i ngày Ngài n, và ai ng c khi Ngài hi n ra? Vì Ngài gi ng nh
3
l a c a th luy n, nh tro th gi t. Ngài s ng i nh k luy n b c và làm cho
s ch; Ngài s chùi các con trai Lê-vi, làm cho chúng nó s ch nh vàng và b c; chúng nó s
4
dân c a l cho c Giê-hô-va trong s công bình. B y gi c a l c a Giu- a và
c a Giê-ru-sa-lem s c p lòng c Giê-hô-va, nh nh ng ngày x a, và nh
5
nh ng n m th ng c . Ta s n g n các ng i ng làm s oán xét, và ta
s v i vàng làm ch ng ngh ch cùng nh ng k ng bóng, tà dâm, nh ng k th d i,
nh ng k g t ti n công c a ng i làm thuê, hi p áp k góa b a và k m côi,
nh ng k làm h i ng i khách l , và nh ng k không kính s ta, c Giê-hô-va v n
6
quân phán v y. Vì ta là c Giê-hô-va, ta không h thay i; b i c ó, các ng i
7
là con trai Gia-c p, ch ng b di t vong. T nh ng ngày t ph các ng i, các ng i
ã xây b lu t l ta và không vâng gi . Hãy tr l i cùng ta, thì ta s tr l i cùng các
ng i, c Giê-hô-va v n quân phán v y. Nh ng các ng i nói r ng: B i âu chúng
8
tôi s tr l i? Ng i ta có th n tr m c Chúa Tr i sao? mà các ng i n
tr m ta. Các ng i nói r ng: Chúng tôi n tr m Chúa âu? Các ng i ã n tr m
9
trong các ph n m i và trong các c a dâng. Các ng i b r a s , vì các ng i,
10
th y các n c, u n tr m ta. Các ng i hãy em h t th y ph n m i vào
kho, h u cho có l ng th c trong nhà ta; và t nay các ng i khá l y i u n y mà
th ta, c Giê-hô-va v n quân phán, xem ta có m các c a s trên tr i cho các ng i,
11
ph c xu ng cho các ng i n n i không ch ch a ch ng! Ta s vì các
ng i ng n c m k c n nu t, nó s không phá h i bông trái c a t các ng i;
và nh ng cây nho các ng i trong ng ru ng c ng s không r ng trái tr c khi n
12
mùa, c Giê-hô-va phán v y. M i n c s x ng các ng i là là có ph c, vì
13
các ng i s là t vui thích, c Giê-hô-va v n quân phán v y. c Giê-hô-va
phán: Các ng i ã l y l i ngang trái ngh ch cùng ta. Nh ng các ng i nói r ng:
14
Chúng tôi có nói gì ngh ch cùng Ngài? Các ng i có nói: Ng i ta h u vi c c
Chúa Tr i là vô ích; chúng ta gi i u Ngài d y ph i gi , và b c i cách bu n r u

15
tr c m t c Giê-hô-va v n quân, thì có l i gì? Rày chúng ta k k kiêu ng o là
có ph c, k ph m s hung ác là t n t i: h ã th c Chúa Tr i, và ã c
16
gi i thoát! B y gi nh ng k kính s c Giê-hô-va nói cùng nhau, thì c Giê-hô-va
ý mà nghe; và m t sách ghi nh c chép tr c m t Ngài cho nh ng k
17
kính s c Giê-hô-va và t ng n danh Ngài. c Giê-hô-va v n quân phán:
Nh ng k y s thu c v ta, làm c nghi p riêng c a ta trong ngày ta làm; và ta s
18
ti c chúng nó nh m t ng i ti c con trai mình h u vi c mình. B y gi các ng i
s tr l i và s phân bi t gi a k công bình và k gian ác, gi a k h u vi c c
Chúa Tr i và k không h u vi c Ngài.

Chapter 4

1
Vì n y, ngày n, cháy nh lò l a. M i k kiêu ng o, m i k làm s gian ác
s nh r m c ; c Giê-hô-va v n quân phán: Ngày y n, thiêu t chúng nó,
2
ch ng l i cho chúng nó ho c r ho c nhành. Nh ng v ph n các ng i là k
kính s danh ta, thì m t tr i công bình s m c lên cho, trong cánh nó có s ch a b nh;
3
các ng i s i ra và nh y nhót nh bò t c a chu ng. Các ng i s giày p
nh ng k ác, vì trong ngày ta làm, chúng nó s nh là tro d i bàn ch n các ng i,
4
c Giê-hô-va v n quân phán v y. Các ng i khá nh l i lu t pháp c a y t
ta là Môi-se, mà ta ã truy n cho nó t i Hô-rép, t c là nh ng l lu t và m ng l nh cho
5
c Y-s -ra-ên. N y, ta s sai ng tiên tri Ê-li n cùng các ng i tr c ngày
6
l n và áng s c a c Giê-hô-va ch a n. Ng i s làm cho lòng cha tr l i
cùng con cái, lòng con cái tr l i cùng cha, k o ta n l y s r a s mà ánh t
n y.

New Testament

Matthew

Chapter 1

1 Gia ph c Chúa Jêsus Christ, con cháu a-vít và con cháu Aùp-ra-ham. 2 Aùp-ra-ham
sanh Y-sác; Y-sác sanh Gia-c p; Gia-c p sanh Giu- a và anh em ng i. 3 Giu- a b i
Tha-ma sanh Pha-rê và Xa-ra. Pha-rê sanh Eách-rôm; Eách-rôm sanh A-ram; 4 A-ram sanh
A-mi-na- áp; A-mi-na- áp sanh Na-ách-son; Na-ách-son sanh Sanh-môn. 5 Sanh-môn b i
Ra-háp sanh Bô-ô. Bô-ô b i Ru-t sanh Ô-b t. Ô-b t sanh Gie-sê; 6 Gie-sê sanh vua a-vít.
a-vít b i v c a U-ri sanh Sa-lô-môn. 7 Sa-lô-môn sanh Rô-bô-am; Rô-bô-am sanh A-bi-gia;
A-bi-gia sanh A-sa; 8 A-sa sanh Giô-sa-phát; Giô-sa-phát sanh Giô-ram; Giô-ram sanh Ô-xia. 9
Ô-xia sanh Giô-tam; Giô-tam sanh A-cha; A-cha sanh Ê-xê-chia. 10 Ê-xê-chia sanh Ma-na-sê;
Ma-na-sê sanh A-môn; A-môn sanh Giô-si -a. 11 Giô-si -a ang khi b ày qua n c
Ba-by-lôn sanh Giê-chô-nia và anh em ng i. 12 Khi ã b ày qua n c Ba-by-lôn, thì
Giê-chô-nia sanh Sa-la-thi-ên; Sa-la-thi-ên sanh Xô-rô-ba-bên; 13 Xô-rô-ba-bên sanh A-bi-út;
A-bi-út sanh Ê-li -a-kim; Ê-li -a-kim sanh A-xô. 14 A-xô sanh Sa- c; Sa- c sanh A-chim;
A-chim sanh Ê-li-út; 15 Ê-li-út sanh Ê-lê -a-xa; Ê-lê -a-xa sanh Ma-than; Ma-than sanh Gia-c p;
16 Gia-c p sanh Giô-sép là ch ng Ma-ri; Ma-ri là ng i sanh c Chúa Jêsus, g i là Christ.
17 Nh v y, t Aùp-ra-ham cho n a-vít, h t th y cho m i b n i; t a-vít
cho n khi b ày qua n c Ba-by-lôn, c ng có m i b n i; và t khi b ày
qua n c Ba-by-lôn cho n ng Christ, l i c ng có m i b n i. 18 V , s
giáng sinh c a c Chúa Jêsus Christ ã x y ra nh v y: Khi Ma-ri, m Ngài, ã h a
g cho Giô-sép, song ch a n cùng nhau, thì ng i ã ch u thai b i c Thánh
Linh. 19 Giô-sép ch ng ng i, là ng i có ngh a, ch ng mu n cho ng i mang x u,
bèn toan em nh m. 20 Song ang ng m ngh v vi c y, thì thiên s c a Chúa

hi n n cùng Giô-sép trong gi c chiêm bao, mà phán r ng: H i Giô-sép, con cháu a-vít,
ng i ch ng i l y Ma-ri làm v , vì con mà ng i ch u thai ó là b i c Thánh
21
Linh. Ng i s sanh m t trai, ng i khá t tên là Jêsus, vì chính con trai y s
22
c u dân mình ra kh i t i. M i vi c ã x y ra nh v y, cho ng nghi m l i
23
Chúa ã dùng ng tiên tri mà phán r ng: N y, m t gái ng trinh s ch u thai,
và sanh m t con trai, R i ng i ta s t tên con trai ó là Em-ma-nu-ên; ngh a là:
24
c Chúa Tr i cùng chúng ta. Khi Giô-sép th c d y r i, thì làm y nh l i thiên
25
s c a Chúa ã d n, mà em v v v i mình; song không h n v i cho n
khi ng i sanh m t trai, thì t tên là Jêsus.

Chapter 2

1
Khi c Chúa Jêsus ã sanh t i thành B t-lê-hem, x Giu- ê, ang i vua
2
Hê-r t, có m y th y bác s ông ph ng n thành Giê-ru-sa-lem, mà h i r ng:
Vua dân Giu- a m i sanh t i âu? Vì chúng ta ã th y ngôi sao Ngài bên ông ph ng,
3
nên n ng th l y Ngài. Nghe tin y, vua Hê-r t cùng c thành Giê-ru-sa-lem
4
u b i r i. Vua bèn nhóm các th y t l c và các th y thông giáo trong dân l i
5
mà tra h i r ng ng Christ ph i sanh t i âu. Tâu r ng: T i B t-lê-hem, x
6
Giu- ê; vì có l i c a ng tiên tri chép nh v y: H i B t-lê-hem, t Giu- a!
Th t ng i ch ng kém gì các thành l n c a x Giu- a âu, Vì t ng i s ra m t
7
t ng, Là ng ch n dân Y-s -ra-ên, t c dân ta. Vua Hê-r t bèn v i m y th y bác
8
s cách kín nhi m, mà h i k càng và ngôi sao ã hi n ra khi nào. R i vua sai m y
th y ó n thành B t-lê-hem, và d n r ng: Các ng i hãy i, h i th m cho ch c
v tích con tr ó; khi tìm c r i, hãy cho ta bi t, ng ta c ng n mà th l y
9
Ngài. M y th y nghe vua phán xong, li n i. Kìa, ngôi sao mà h ã th y bên ông
10
ph ng, i tr c m t cho n ch ng ngay trên ch con tr m i d ng l i.
11
M y th y th y ngôi sao, m ng r quá b i. Khi vào n nhà, th y con tr cùng
Ma-ri, m Ngài, thì s p mình xu ng mà th l y Ngài; r i bày c a quí ra, dâng cho Ngài
12
nh ng l v t, là vàng, nh h ng, và m t d c. K ó, trong gi c chiêm bao,

m y th y c c Chúa Tr i mách b o ng tr l i n i vua Hê-r t; nên h
13
i ng khác mà v x mình. Sau khi m y th y ó i r i, có m t thiên s
c a Chúa hi n n cùng Giô-sép trong chiêm bao, mà truy n r ng: Hãy ch d y, em
con tr và m Ngài tr n qua n c Ê-díp-tô, r i c ó cho t i ch ng nào ta b o
14
ng i; vì vua Hê-r t s ki m con tr y mà gi t. Giô-sép bèn ch d y, em con
15
tr và m Ngài ang ban êm lánh qua n c Ê-díp-tô. Ng i ó cho t i khi vua
Hê-r t b ng, h u cho ng nghi m l i Chúa ã dùng ng tiên tri mà phán r ng: Ta
16
ã g i Con ta ra kh i n c Ê-díp-tô. Vua Hê-r t th y mình ã b m y th y bác
s ánh l a, thì t c gi n quá, bèn sai gi t h t th y con trai t hai tu i s p xu ng
thành B t-lê-hem và c h t, theo úng ngày tháng mà m y th y bác s ã cho vua bi t.
17 18
V y là ng nghi m l i ng tiên tri Giê-rê-mi ã nói r ng: Ng i ta có nghe
ti ng kêu la, phàn nàn, than khóc trong thành Ra-ma: Aáy là Ra-chen khóc các con mình, mà
19
không ch u yên i, vì chúng nó không còn n a. Nh ng sau khi vua Hê-r t b ng, có
m t thiên s c a Chúa hi n n cùng Giô-sép trong chiêm bao, t i n c Ê-díp-tô, mà
20
truy n r ng: Hãy ch d y, em con tr và m Ngài tr v x Y-s -ra-ên, vì nh ng
21
k mu n gi t con tr ã ch t r i. Giô-sép bèn ch d y, em con tr và m Ngài
22
tr v x Y-s -ra-ên. Song khi nghe vua A-chê-la -u n i ngôi vua cha là Hê-r t mà tr
vì t i x Giu- ê, thì Giô-sép s , không dám v ; và b i ã c c Chúa Tr i mách
23
b o trong chiêm bao, nên ng i vào x Ga-li-lê, trong m t thành kia tên là Na-xa-rét.
V y là ng nghi m l i m y ng tiên tri ã nói r ng: Ng i ta s g i Ngài là
ng i Na-xa-rét.

Chapter 3

1 2
Lúc y, Gi ng Báp-tít n gi ng o trong ng v ng x Giu- ê, r ng:
3
Các ng i ph i n n n, vì n c thiên àng ã n g n! Aáy là v Gi ng Báp-tít
mà ng tiên tri Ê-sai ã báo tr c r ng: Có ti ng kêu trong ng v ng: Hãy d n
4
ng Chúa, Ban b ng các n o Ngài. V Gi ng m c áo b ng lông l c à, bu c
5
dây l ng b ng da; n, thì n nh ng châu ch u và m t ong r ng. B y gi , dân thành
Giê-ru-sa-lem, c x Giu- ê, và c mi n chung quanh sông Giô- anh u n cùng
6
ng i; và khi h ã x ng t i mình r i, thì ch u ng i làm phép báp tem d i sông

7
Giô- anh. B i Gi ng th y nhi u ng i dòng Pha-ri-si và Sa- u-sê n ch u phép
báp-tem mình, thì b o h r ng: H i dòng dõi r n l c kia, ai ã d y các ng i tránh
8
kh i c n gi n ngày sau? V y, các ng i hãy k t qu x ng áng v i s n n n,
9
và ng t khoe r ng: Aùp-ra-ham là t chúng ta; và ta nói cho các ng i r ng c
10
Chúa Tr i có th khi n á n y sanh ra con cái cho Aùp-ra-ham c. Bây gi cái
búa ã k r cây; v y h cây nào không sanh trái t t, thì s ph i n và ch m.
11
V ph n ta, ta l y n c mà làm phép báp-tem cho các ng i n n n; song ng
n sau ta có quy n phép h n ta, ta không áng xách giày Ngài. Aáy là ng s làm phép
12
báp-tem cho các ng i b ng c Thánh Linh và b ng l a. Tay Ngài c m nia mà dê
th t s ch sân lúa mình và Ngài s ch a lúa vào kho, còn r m r thì t trong l a ch ng
13
h t t. Khi y, c Chúa Jêsus t x Ga-li-lê n cùng Gi ng t i sông Giô- anh,
14
ng ch u ng i làm phép báp-tem. Song Gi ng t ch i mà r ng: Chính tôi c n
ph i ch u Ngài làm phép báp-tem, mà Ngài l i tr n cùng tôi sao! c Chúa Jêsus
15
áp r ng: Bây gi c làm i, vì chúng ta nên làm cho tr n m i vi c công bình nh
16
v y. Gi ng bèn vâng l i Ngài. V a khi ch u phép báp-tem r i, c Chúa Jêsus ra
kh i n c; b ng chúc các t ng tr i m ra, Ngài th y Thánh Linh c a c Chúa Tr i
17
ng xu ng nh chim bò câu, u trên Ngài. T c thì có ti ng t trên tr i phán r ng:
N y là Con yêu d u c a ta, p lòng ta m i àng.

Chapter 4

1
B y gi , c Thánh Linh a c Chúa Jêsus n n i ng v ng, ng
2
ch u ma qu cám d . Ngài ã kiêng n b n m i ngày b n m i êm r i, sau
3
thì ói. Qu cám d n g n Ngài, mà nói r ng: N u ng i ph i là Con c
4
Chúa Tr i, thì hãy khi n á n y tr nên bánh i. c Chúa Jêsus áp: Có l i chép
r ng: Ng i ta s ng ch ng ph i ch nh bánh mà thôi, song nh m i l i nói ra t
5
mi ng c Chúa Tr i. Ma qu bèn em Ngài vào n i thành thánh, t Ngài trên nóc
6
n th , và nói r ng: N u ng i ph i là Con c Chúa Tr i, thì hãy gieo mình
xu ng i; vì có l i chép r ng: Chúa s truy n các thiên s gìn gi ng i, Thì các ng

7
y s nâng ng i trong tay, K o ch n ng i v p nh m á ch ng. c Chúa
Jêsus phán: C ng có l i chép r ng: Ng i ng th Chúa là c Chúa Tr i ng i.
8
Ma qu l i em Ngài lên trên núi r t cao, ch cho Ngài các n c th gian, cùng s
9
vinh hi n các n c y; mà nói r ng: Ví b ng ng i s p mình tr c m t ta mà
10
th l y, thì ta s cho ng i h t th y m i s n y. c Chúa Jêsus bèn phán cùng
nó r ng: H i qu Sa-tan, ng i hãy lui ra! Vì có l i chép r ng: Ng i ph i th
11
ph ng Chúa là c Chúa Tr i ng i, và ch h u vi c m t mình Ngài mà thôi.
12
Ma qu bèn b i; li n có thiên s n g n mà h u vi c Ngài. V , khi c
13
Chúa Jêsus nghe Gi ng b tù r i, thì Ngài lánh qua x Ga-li-lê. Ngài b thành Na-xa-rét
mà n thành Ca-bê-na-um, g n mé bi n, giáp a ph n x Sa-bu-lôn cùng x
14 15
Nép-ta-li, cho ng nghi m l i ng tiên tri Ê-sai ã nói r ng: t Sa-bu-lôn
và Nép-ta-li, v trên con ng i n bi n, bên kia sông Giô- anh, T c là x
16
Ga-li-lê thu c v dân ngo i, Dân y ng i ch t i t m, ã th y ánh sáng l n; Và
17
trên nh ng k ng i trong mi n và d i bóng s ch t, Thì ánh sáng ã m c lên. T
lúc ó, c Chúa Jêsus kh i gi ng d y r ng: Các ng i hãy n n n, vì n c thiên
18
àng ã n g n. Khi Ngài ang i d c theo mé bi n Ga-li-lê, th y hai anh em kia,
là Si-môn, c ng g i là Phi -e-r , v i em là Anh-rê, ng th l i d i bi n, vì hai
19
anh em v n là ng i ánh cá. Ngài phán cùng hai ng i r ng: Các ng i hãy theo
20
ta, ta s cho các ng i nên tay ánh l i ng i. Hai anh em li n b l i mà theo
21
Ngài. T ó i m t i xa xa n a, Ngài th y hai anh em khác, là Gia-c , con c a
Xê-bê- ê, v i em là Gi ng, ang cùng cha mình là Xê-bê- ê vá l i trong thuy n; Ngài
22 23
bèn g i hai ng i. T c thì hai ng i ó b thuy n và cha mình mà theo Ngài.
c Chúa Jêsus i kh p x Ga-li-lê, d y d trong các nhà h i, gi ng Tin Lành c a
24
n c c Chúa Tr i và ch a lành m i th t t b nh trong dân. V y, danh ti ng
Ngài n ra kh p c x Sy-ri, ng i ta bèn em cho Ngài m i ng i au m, hay
là m c b nh n t t kia, nh ng k b qu ám, iên cu ng, b i xu i, thì Ngài ch a
25
cho h c lành c . V l i, t x Ga-li-lê, x ê-ca-bô-l , thành Giê-ru-sa-lem,
x Giu- ê, cho n x bên kia sông Giô- anh, thiên h kéo nhau r t ông mà theo Ngài.

Chapter 5

1 c Chúa Jêsus xem th y oàn dân ông, bèn lên núi kia; khi Ngài ã ng i, thì các
môn n g n. 2 Ngài bèn m mi ng mà truy n d y r ng: 3 Ph c cho nh ng
k có lòng khó kh n, vì n c thiên àng là c a nh ng k y! 4 Ph c cho nh ng
k than khóc, vì s c yên i! 5 Ph c cho nh ng k nhu mì, vì s h ng c
t! 6 Ph c cho nh ng k ói khát s công bình, vì s c no ! 7 Ph c
cho nh ng k hay th ng xót, vì s c th ng xót! 8 Ph c cho nh ng k có
lòng trong s ch, vì s th y c Chúa Tr i! 9 Ph c cho nh ng k làm cho ng i
hòa thu n, vì s c g i là con c Chúa Tr i! 10 Ph c cho nh ng k ch u
b t b vì s công bình, vì n c thiên àng là c a nh ng k y! 11 Khi nào vì c ta
mà ng i ta m ng nhi c, b t b , và l y m i i u d nói vu cho các ng i, thì các
ng i s c ph c. 12 Hãy vui v , và n c lòng m ng r , vì ph n th ng các
ng i trên tr i s l n l m; b i vì ng i ta c ng t ng b t b các ng tiên tri
tr c các ng i nh v y. 13 Các ng i là mu i c a t; song n u m t m n i,
thì s l y gi ng chi mà làm cho m n l i? Mu i y không dùng chi c n a, ch
ph i qu ng ra ngoài và b ng i ta p d i ch n. 14 Các ng i là s sáng c a
th gian; m t cái thành trên núi thì không khi nào b khu t c: 15 c ng không ai th p
èn mà d i cái thùng, song ng i ta trên ch n èn, thì nó soi sáng m i ng i
trong nhà. 16 S sáng các ng i hãy soi tr c m t ng i ta nh v y, ng h
th y nh ng vi c lành c a các ng i, và ng i khen Cha các ng i trên tr i. 17 Các
ng i ng t ng ta n ng phá lu t pháp hay là l i tiên tri; ta n, không ph i
phá, song làm cho tr n. 18 Vì ta nói th t cùng các ng i, ng khi tr i t
ch a qua i, thì m t ch m m t nét trong lu t pháp c ng không qua i c cho n
khi m i s c tr n. 19 V y, ai h y m t i u c c nh nào trong nh ng i u
r n n y, và d y ng i ta làm nh v y, thì s b x ng là c c nh trong n c thiên
àng; còn nh ai gi nh ng i u r n y, và d y ng i ta n a, thì s c x ng
là l n trong n c thiên àng. 20 Vì ta phán cho các ng i r ng, n u s công bình c a
các ng i ch ng tr i h n s công bình c a các th y thông giáo và ng i dòng Pha-ri-si,

21
thì các ng i ch c không vào n c thiên àng. Các ng i có nghe l i phán cho
ng i x a r ng: Ng i ch gi t ai; và r ng: H ai gi t ng i thì áng b tòa án
22
x oán. Song ta phán cho các ng i: H ai gi n anh em mình thì áng b tòa án x
23
oán; ai m ng anh em mình là iên, thì áng b l a a ng c hình ph t. Aáy
v y, n u khi nào ng i em dâng c a l n i bàn th , mà nh l i anh em có i u
24
gì ngh ch cùng mình, thì hãy c a l tr c bàn th , tr v gi ng hòa v i anh
25
em tr c ã; r i hãy n dâng c a l . Khi ng i i ng v i k ngh ch
mình, ph i l p t c hòa v i h , k o h n p ng i cho quan án, quan án giao ng i
26
cho th y i, mà ng i ph i tù. Qu th t, ta nói cùng ng i, ng i tr còn
27
thi u m t ng ti n, thì không ra kh i tù c. Các ng i có nghe l i phán
28
r ng: Ng i ch ph m t i tà dâm. Song ta phán cho các ng i bi t: H ai ngó
n bà mà ng tình tham mu n, thì trong lòng ã ph m t i tà dâm cùng ng i r i.
29
V y n u con m t bên h u xui cho ng i ph m t i, thì hãy móc mà qu ng nó cho xa
ng i i; vì thà ch u m t ph n thân th ng i ph i h , còn h n là c thân th
30
b ném vào a ng c. L i n u tay h u xui cho ng i ph m t i, thì hãy ch t mà
li ng nó cho xa ng i i; vì thà ch u m t ph n thân th ng i ph i h , còn h n là
31
c thân th vào a ng c. L i có nói r ng: N u ng i nào v mình, thì hãy
32
cho v cái t . Song ta phán cùng các ng i: N u ng i nào v mà không
ph i vì c ngo i tình, thì ng i y làm cho v mình ra ng i tà dâm; l i n u ng i
33
nào c i n bà b , thì c ng ph m t i tà dâm. Các ng i còn có nghe l i
phán cho ng i x a r ng: Ng i ch th d i, nh ng i v i Chúa, ph i gi v n
34
l i th mình. Song ta phán cùng các ng i r ng ng th chi h t: ng ch tr i
35
mà th , vì là ngôi c a c Chúa Tr i; ng ch t mà th , vì là b ch n c a
36
c Chúa Tr i; ng ch thành Giê-ru-sa-lem mà th , vì là thành c a Vua l n. L i
c ng ng ch u ng i mà th , vì t ng i không th làm cho m t s i tóc nên
37
tr ng hay là en c. Song ng i ph i nói r ng: ph i, ph i; không, không. Còn
38
i u ng i ta nói thêm ó, b i n i qu d mà ra. Các ng i có nghe l i phán
39
r ng: M t n m t, r ng n r ng. Song ta b o các ng i, ng ch ng c
40
k d . Trái l i, n u ai v má bên h u ng i, hãy a má bên kia cho h luôn;

n u ai mu n ki n ng i ng l t cái áo v n, hãy h l y luôn cái áo dài n a;
41
n u ai mu n b t ng i i m t d m ng, hãy i hai d m v i h . 42 Ai xin
43
c a ng i hãy cho, ai mu n m n c a ng i, thì ng tr . Các ng i có nghe
44
l i phán r ng: Hãy yêu ng i lân c n, và hãy ghét k thù ngh ch mình. Song ta nói
cùng các ng i r ng: Hãy yêu k thù ngh ch, và c u nguy n cho k b t b các ng i,
45
h u cho các ng i c làm con c a Cha các ng i trên tr i; b i vì Ngài khi n
m t tr i m c lên soi k d cùng k lành, làm m a cho k công bình cùng k c ác.
46
N u các ng i yêu nh ng k yêu mình, thì có c th ng gì âu? Nh ng k
47
thâu thu há ch ng làm nh v y sao? L i n u các ng i ti p ãi anh em mình mà
48
thôi, thì có l gì h n ai? Ng i ngo i há ch ng làm nh v y sao? Th thì các ng i
hãy nên tr n v n, nh Cha các ng i trên tr i là tr n v n.

Chapter 6

1
Hãy gi , ng làm s công bình mình tr c m t ng i ta, cho h u th y.
B ng không, thì các ng i ch ng c ph n th ng gì c a Cha các ng i trên
2
tr i. V y, khi ng i b thí, ng th i kèn tr c m t mình, nh b n gi hình
làm trong nhà h i và ngoài ng, c ng i ta tôn kính. Qu th t, ta nói cùng
3
các ng i, b n ó ã c ph n th ng c a mình r i. Song khi ng i b thí,
4
ng cho tay t bi t tay h u làm vi c gì, h u cho s b thí c kín nhi m; và
5
Cha ng i, là ng th y trong ch kín nhi m, s th ng cho ng i. Khi các
ng i c u nguy n, ng làm nh b n gi hình; vì h a ng c u nguy n n i
nhà h i và góc ng, cho thiên h u th y. Qu th t ta nói cùng các ng i,
6
b n ó ã c ph n th ng c a mình r i. Song khi ng i c u nguy n, hãy
vào phòng riêng, óng c a l i, r i c u nguy n Cha ng i, n i kín nhi m ó; và
7
Cha ng i, là ng th y trong ch kín nhi m, s th ng cho ng i. V , khi các
ng i c u nguy n, ng dùng nh ng l i l p vô ích nh ng i ngo i; vì h t ng
8
vì c l i mình nói nhi u thì c nh m. V y, các ng i ng nh h ; vì Cha
9
các ng i bi t các ng i c n s gì tr c khi ch a xin Ngài. V y các ng i hãy

10
c u nh v y: L y Cha chúng tôi trên tr i; Danh Cha c thánh; N c Cha
11
c n; Ý Cha c nên, t nh tr i! Xin cho chúng tôi hôm nay
12
n ngày; Xin tha t i l i cho chúng tôi, nh chúng tôi c ng tha k ph m t i
13
ngh ch cùng chúng tôi; Xin ch chúng tôi b cám d , mà c u chúng tôi kh i
14
i u ác! Vì n c, quy n, vinh hi n u thu c v Cha i i. A-men. V ,
n u các ng i tha l i cho ng i ta, thì Cha các ng i trên tr i c ng s tha th
15
các ng i. Song n u không tha l i cho ng i ta, thì Cha các ng i c ng s không
16
tha l i cho các ng i. Khi các ng i kiêng n, ch làm b bu n r u nh b n
gi hình; vì h nh n m t, cho m i ng i bi t h kiêng n. Qu th t, ta nói cùng các
17
ng i, b n ó ã c ph n th ng c a mình r i. Song khi ng i kiêng n,
18
hãy x c d u trên u, và r a m t, h u cho ng i ta không xem th y ng i ang
kiêng n, nh ng ch Cha ng i là ng n i kín nhi m xem th y mà thôi; và Cha
19
ng i th y trong ch kín nhi m s th ng cho ng i. Các ng i ch ch a
c a c i d i t, là n i có sâu m i, ten rét làm h , và k tr m ào ng ch khoét
20
vách mà l y; nh ng ph i ch a c a c i trên tr i, là n i ch ng có sâu m i, ten rét
21
làm h , c ng ch ng có k tr m ào ng ch khoét vách mà l y. Vì ch ng c a c i
22
ng i âu, thì lòng ng i c ng ó. Con m t là èn c a thân th . N u m t
23
ng i sáng s a thì c thân th ng i s c sáng láng; nh ng n u m t ng i
x u, thì c thân th s t i t m. V y, n u s sáng láng trong ng i ch là t i t m,
24
thì s t i t m n y s l n bi t là d ng bao! Ch ng ai c làm tôi hai ch ;
vì s ghét ng i n y mà yêu ng i kia, ho c tr ng ng i n y mà khinh ng i kia.
25
Các ng i không có th làm tôi c Chúa Tr i l i làm tôi Ma-môn n a. V y nên ta
phán cùng các ng i r ng: ng vì s s ng mình mà lo n u ng; c ng ng
vì thân th mình mà lo m c. S s ng há ch ng quí tr ng h n n sao, thân th
26
há ch ng quí tr ng h n qu n áo sao? Hãy xem loài chim tr i: ch ng có gieo, g t c ng
ch ng có thâu tr vào kho tàng, mà Cha các ng i trên tr i nuôi nó. Các ng i há ch ng
27
ph i là quí tr ng h n loài chim sao? V l i, có ai trong vòng các ng i lo l ng mà
28
làm cho i mình c dài thêm m t kh c không? Còn v qu n áo, các ng i
l i lo l ng mà làm chi? Hãy ng m xem nh ng hoa hu ngoài ng m c lên th nào:

29
ch ng làm khó nh c, c ng không kéo ch ; nh ng ta phán cùng các ng i, d u vua
Sa-lô-môn sang tr ng n âu, c ng không c m c áo t t nh m t hoa nào trong
30
gi ng ó. H i k ít c tin, loài c ngoài ng, là gi ng nay còn s ng, mai b
vào lò, mà c Chúa Tr i còn cho nó m c p th y thay, hu ng chi là các ng i!
31
Aáy v y, các ng i ch lo l ng mà nói r ng: Chúng ta s n gì? u ng gì? m c gì?
32
Vì m i i u ó, các dân ngo i v n th ng tìm, và Cha các ng i trên tr i v n
33
bi t các ng i c n dùng nh ng i u ó r i. Nh ng tr c h t, hãy tìm ki m
n c c Chúa Tr i và s công bình c a Ngài, thì Ngài s cho thêm các ng i m i
34
i u y n a. V y, ch lo l ng chi v ngày mai; vì ngày mai s lo v vi c ngày
mai. S khó nh c ngày nào cho ngày y.

Chapter 7

1 2
Các ng i ng oán xét ai, mình kh i b oán xét. Vì các ng i oán
xét ng i ta th nào, thì h c ng oán xét l i th y; các ng i l ng cho ng i
3
ta m c nào, thì h c ng l ng l i cho m c y. Sao ng i dòm th y cái rác trong
4
m t anh em ng i, mà ch ng th y cây à trong m t mình? Sao ng i dám nói v i
anh em r ng: tôi l y cái rác ra kh i m t anh, mà chính ng i có cây à trong m t
5
mình? H i k gi hình! tr c h t ph i l y cây à kh i m t mình i, r i m i
6
th y rõ mà l y cái rác ra kh i m t anh em mình c. ng cho chó nh ng
thánh, và ng qu ng h t trai mình tr c m t heo, k o nó p d i ch n, và quay
7
l i c n xé các ng i. Hãy xin, s c; hãy tìm, s g p; hãy gõ c a, s m cho.
8 9
B i vì, h ai xin thì c; ai tìm thì g p; ai gõ c a thì c m . Trong các ng i
10
có ai, khi con mình xin bánh, mà cho á ch ng? Hay là con mình xin cá, mà cho r n ch ng?
11
V y n u các ng i v n là x u, còn bi t cho con cái mình các v t t t thay, hu ng
chi Cha các ng i trên tr i l i ch ng ban các v t t t cho nh ng ng i xin Ngài sao?
12
Aáy v y, h i u chi mà các ng i mu n ng i ta làm cho mình, thì c ng hãy làm
13
i u ó cho h , vì y là lu t pháp và l i tiên tri. Hãy vào c a h p, vì c a r ng và

ng kho ng khoát d n n s h m t, k vào ó c ng nhi u. 14 Song c a
h p và ng ch t d n n s s ng, k ki m c thì ít. 15 Hãy coi ch ng
tiên tri gi , là nh ng k mang l t chiên n cùng các ng i, song b trong th t là
muông sói hay c n xé. 16 Các ng i nh nh ng trái nó mà nh n bi t c. Nào có ai
hái trái nho n i b i gai, hay là trái v n i b i t t lê? 17 V y, h cây nào t t thì sanh
trái t t; nh ng cây nào x u thì sanh trái x u. 18 Cây t t ch ng sanh c trái x u, mà
cây x u c ng ch ng sanh c trái t t. 19 H cây nào ch ng sanh trái t t, thì ph i
n mà ch m i. 20 Aáy v y, các ng i nh nh ng trái nó mà nh n bi t c.
21 Ch ng ph i h nh ng k nói cùng ta r ng: L y Chúa, l y Chúa, thì u c
vào n c thiên àng âu; nh ng ch k làm theo ý mu n c a Cha ta trên tr i mà
thôi. 22 Ngày ó, s có nhi u ng i th a cùng ta r ng: L y Chúa, l y Chúa, chúng tôi
ch ng t ng nh n danh Chúa mà nói tiên tri sao? nh n danh Chúa mà tr qu sao? và l i
nh n danh Chúa mà làm nhi u phép l sao? 23 Khi y, ta s phán rõ ràng cùng h r ng:
H i k làm gian ác, ta ch ng bi t các ng i bao gi , hãy lui ra kh i ta! 24 V y, k
nào nghe và làm theo l i ta phán ây, thì gi ng nh m t ng i khôn ngoan c t nhà mình
trên hòn á. 25 Có m a sa, n c ch y, gió lay, xô ng nhà y; song không s p, vì ã
c t trên á. 26 K nào nghe l i ta phán ây, mà không làm theo, khác nào nh ng i
d i c t nhà mình trên t cát. 27 Có m a sa, n c ch y, gió lay, xô ng nhà y, thì
b s p, h h i r t nhi u. 28 V , khi c Chúa Jêsus v a phán nh ng l i y xong,
oàn dân l y o Ngài làm l ; 29 vì Ngài d y nh là có quy n, ch không gi ng các
th y thông giáo.

Chapter 8

1 Khi c Chúa Jêsus trên núi xu ng, có oàn dân ông l m theo Ngài. 2 N y, có
m t ng i phung n g n, l y Ngài, mà th a r ng: L y Chúa, n u Chúa kh ng,
ch c có th làm cho tôi s ch c. 3 c Chúa Jêsus gi tay r ng i, mà phán
cùng ng i r ng: Ta kh ng, hãy s ch i. T c thì ng i phung c s ch. 4 c

Chúa Jêsus bèn phán cùng ng i r ng: Hãy gi , ch nói cùng ai; song hãy i t mình cùng
th y c , và dâng c a l theo nh Môi-se d y, làm ch ng cho h . 5 Khi c Chúa
Jêsus vào thành Ca-bê-na-um, có m t th y i n cùng Ngài, 6 mà xin r ng: L y Chúa,
a y t tôi m c b nh b i, n m li t nhà tôi, au n l m. 7 c Chúa
Jêsus phán r ng: Ta s n, ch a cho nó c lành. 8 Th y i th a r ng: L y
Chúa, tôi ch ng áng r c Chúa vào nhà; xin Chúa ch phán m t l i, thì y t tôi
s c lành. 9 Vì tôi d i quy n ng i khác, tôi c ng có quân lính d i quy n
tôi n a; tôi bi u tên n y r ng: hãy i! thì nó i; bi u tên kia r ng: Hãy n! thì nó
n; và d y y t tôi r ng: Hãy làm vi c n y! thì nó làm. 10 c Chúa Jêsus nghe
l i ó r i, l y làm l , mà phán cùng nh ng k i theo r ng: Qu th t, ta nói cùng các
ng i, ta ch a h th y ai trong dân Y-s -ra-ên có c tin l n d ng y. 11 Ta c ng
nói cùng các ng i, có nhi u ng i t ông ph ng, tây ph ng s n, ng i
ng bàn v i Aùp-ra-ham, Y-sác và Gia-c p trong n c thiên àng. 12 Nh ng các con
b n qu c s b li ng ra ch n t i t m ngoài, t i ó s có khóc lóc và nghi n
r ng. 13 c Chúa Jêsus bèn phán cùng th y i r ng: Hãy v , theo nh i u ng i
tin thì s c thành v y. Và chính trong gi y, a y t c lành. 14
o n, c Chúa Jêsus vào nhà Phi -e-r , th y bà gia ng i n m trên gi ng, au
rét. 15 Ngài bèn r tay ng i b nh, rét li n m t i; r i ng i ng d y giúp vi c
h u Ngài. 16 n chi u, ng i ta em cho c Chúa Jêsus nhi u k b qu ám,
Ngài l y l i nói mà u i qu ra; c ng ch a c h t th y nh ng ng i b nh,
17 v y cho c ng nghi m l i c a ng tiên tri Ê-sai ã nói r ng: Chính Ngài
ã l y t t nguy n c a chúng ta, và gánh b nh ho n c a chúng ta. 18 V , khi c
Chúa Jêsus th y oàn dân ông l m xung quanh mình, bèn truy n qua b bên kia. 19
Có m t th y thông giáo n, th a cùng Ngài r ng: L y th y, th y i âu, tôi s theo
ó. 20 c Chúa Jêsus áp r ng: Con cáo có hang, chim tr i có ; song Con ng i
không có ch mà g i u. 21 L i m t môn khác th a cùng Ngài r ng: L y Chúa,
xin Chúa cho phép tôi v chôn cha tôi tr c ã. 22 Nh ng c Chúa Jêsus phán r ng:
Hãy theo ta, k ch t chôn k ch t. 23 K ó, c Chúa Jêsus xu ng thuy n, các
môn theo Ngài. 24 Thình lình bi n n i bão l n, n n i sóng d y ph thuy n;

25
nh ng Ngài ng ng . Các môn n g n, ánh th c Ngài, mà th a r ng:
26
L y Chúa, xin c u chúng tôi v i, chúng tôi h u ch t! Ngài phán r ng: H i k ít c
tin kia, c sao các ng i s ? Ngài bèn ng d y, qu gió và bi n; thì li n yên l ng
27
nh t . Nh ng ng i ó l y làm l , nói r ng: Ng i n y là ai, mà gió và bi n
28
u vâng l nh ng i? c Chúa Jêsus qua b bên kia r i, t i x dân Ga- a-ra,
g p hai ng i b qu ám n i m i ra, b d t n l m, n n i không ai dám
29
i ngang qua ng ó. Chúng nó la lên r ng: L y Con c Chúa Tr i, chúng tôi
v i Ngài có can h gì ch ng? Có ph i Ngài n ây làm kh chúng tôi tr c k
30
không? V , khi y, àng xa có m t b y heo ông ng n.
31
Các qu xin
c Chúa Jêsus r ng: N u Chúa u i chúng tôi ra, xin cho nh p vào b y heo ó.
32
Ngài bi u các qu r ng: Hãy i i! Các qu ra kh i hai ng i ó, li n nh p vào
b y heo. T c thì c b y trên d c núi nh y xu ng bi n, th y u ch t chìm d i
33
n c. Nh ng a ch n heo bèn ch y tr n, tr v thành, thu t các chuy n ã
34
x y ra, và chuy n hai ng i b qu ám n a. C thành li n ra ón c Chúa
Jêsus; khi v a th y Ngài, thì xin Ngài i kh i x mình.

Chapter 9

1
c Chúa Jêsus xu ng thuy n l i tr qua bi n và n thành mình.
2
N y, có
ng i em l i cho Ngài m t ng i au b i n m trên gi ng. c Chúa Jêsus th y
c tin c a các ng i ó, thì phán cùng ng i b i r ng: H i con, hãy v ng lòng,
3
t i l i con ã c tha. Khi y, có m t vài th y thông giáo u ngh th m r ng:
4
Ng i n y nói l ng ngôn. Song c Chúa Jêsus bi t ý t ng m y th y ó, thì
5
phán r ng: Nh n sao trong lòng các ng i có ác t ng làm v y? Trong hai l i n y:
m t là nói, t i l i ng i ã c tha; hai là nói, ng i hãy ng d y mà i, thì
6
l i nào d nói h n V , h u cho các ng i bi t Con ng i th gian có quy n
tha t i, thì Ngài phán cùng ng i b i r ng: Hãy ng d y, vác l y gi ng, mà tr
7
v nhà ng i. Ng i b i li n d y mà tr v nhà mình.
8
oàn dân th y phép l
ó, thì ai n y u s hãi, và ng i khen c Chúa Tr i ã cho ng i ta c phép
9
t c d ng y. c Chúa Jêsus ã i kh i n i ó r i, th y m t ng i tên là

Ma-thi - ng ng i t i s thâu thu , bèn phán cùng ng i r ng: Hãy theo ta. Ng i
10
li n ng d y, mà theo Ngài. V , ng khi c Chúa Jêsus ng i n t i nhà
Ma-thi - , có nhi u ng i thâu thu cùng k x u n t n ng i n v i Ngài và môn
11
Ngài. Ng i Pha-ri-si th y v y, thì nói cùng môn Ngài r ng: Làm sao th y
12
các ng i ng i n chung v i ng i thâu thu và k x u n t v y? c Chúa
Jêsus nghe u ó, bèn phán r ng: Ch ng ph i là ng i kh e m nh c n th y thu c
13
âu, song là ng i có b nh. Hãy i, và h c cho bi t câu n y ngh a là gì: Ta mu n
s th ng xót, nh ng ch ng mu n c a l . Vì ta n ây không ph i kêu k
14
công bình, song kêu k có t i. Khi y, các môn c a Gi ng n tìm c Chúa
Jêsus, mà th a r ng: C sao chúng tôi và nh ng ng i Pha-ri-si kiêng n, còn môn
15
th y không kiêng n? c Chúa Jêsus áp r ng: Trong khi chàng r còn v i b n
h u n m ng c i, thì nh ng b n h u ó có th nào bu n r u c ? Nh ng
16
n ngày nào chàng r s b em i kh i h , thì h m i kiêng n. Không có ai
vá mi ng n m i vào cái áo c ; vì n u làm v y, mi ng n m i s ch ng rách áo c ,
17
và àng rách tr nên x u h n. C ng không có ai r u m i vào b u da c ;
n u làm v y thì b u n t, r u ch y ra, và b u ph i h ; song ai n y r u m i
18
vào b u m i, thì gi c c hai b . ang khi c Chúa Jêsus phán các i u
ó, x y có ng i cai nhà h i kia b c vào, quì l y tr c m t Ngài mà th a r ng:
19
Con gái tôi m i ch t; xin Chúa n, t tay trên nó, thì nó s c s ng. c
20
Chúa Jêsus bèn ng d y, cùng môn Ngài u i theo ng i. N y, có m t
ng i n bà m c b nh m t huy t ã m i hai n m, l i g n sau l ng mà r
21
n trôn áo Ngài. Vì ng i n bà y t ngh r ng: N u ta ch r áo Ngài, thì
22
c ng s c lành. c Chúa Jêsus xây m t l i, th y ng i n bà, thì phán
r ng: h i con, hãy v ng lòng, c tin con ã làm cho con c lành. Li n trong gi
23
ó, ng i n bà lành b nh. Khi c Chúa Jêsus n nhà ng i cai nhà h i,
24
th y b n th i sáo, và chúng làm om sòm, thì phán r ng: Các ng i hãy lui ra; con gái
25
nh n y ch ng ph i ch t âu, nh ng nó ng . Chúng nghe thì chê c i Ngài. B n
26
ó ã b u i ra r i, Ngài bèn vào, c m l y tay a gái, thì nó li n ch d y.
27
Tin n y n ra kh p c x ó. c Chúa Jêsus ó ra i, có hai ng i mù
28
theo Ngài mà kêu r ng: H i con cháu vua a-vít, xin th ng chúng tôi cùng! Khi Ngài

ã vào nhà r i, hai ng i mù n; Ngài bèn phán r ng: Hai ng i tin ta làm c
29
u hai ng i ao c sao? H th a r ng: L y Chúa c. Ngài bèn r m t
30
hai ng i mà phán r ng: Theo nh c tin các ng i, ph i c thành v y.
M t hai ng i li n m . c Chúa Jêsus l y gi ng nghiêm phán r ng: Hãy gi , ng
31
cho ai bi t chuy n n y. Song lúc hai ng i ra kh i nhà, thì n danh ti ng Ngài
32
kh p c x . Khi i kh i ch ó, thì ng i ta em t i cho Ngài m t ng i câm
33
b qu ám. Qu b u i ra r i, thì ng i câm nói c. oàn dân l y làm l
34
mà nói r ng: Không h bao gi th y s nh v y trong dân Y-s -ra-ên. Nh ng ng i
35
Pha-ri-si l i nói r ng: Ng i n y c y phép chúa qu mà tr qu . c Chúa Jêsus
i kh p các thành, các làng, d y d trong các nhà h i, gi ng tin lành n c c Chúa
36
Tr i, và ch a lành các th t t b nh. Khi Ngài th y nh ng ám dân ông, thì ng
37
lòng th ng xót, vì h kh n cùng, và tan l c nh chiên không có k ch n. Ngài bèn
38
phán cùng môn r ng: Mùa g t thì th t trúng, song con g t thì ít. V y, hãy c u xin
ch mùa g t sai con g t n trong mùa mình.

Chapter 10

1
c Chúa Jêsus g i m i hai môn n, ban quy n phép tr tà ma, và ch a
2
các th t t b nh. Tên m i hai s nh sau n y: S th nh t là Si-môn,
c ng g i là Phi -e-r , và Anh-rê là em ng i; Gia-c con c a Xê-bê- ê, và Gi ng là em
3
Gia-c ; Phi-líp cùng Ba-tê-lê-my; Thô-ma, và Ma-thi - là ng i thâu thu ; Gia-c con
4
c a A-phê, cùng Tha- ê; Si-môn là ng i Ca-na-an, cùng Giu- a Ích-ca-ri- t, là k
5
ph n c Chúa Jêsus. Aáy ó là m i hai s c Chúa Jêsus sai i, và có
truy n r ng: ng i n dân ngo i, c ng ng vào m t thành nào c a dân Sa-ma-ri
6 7
c ; song thà i n cùng nh ng con chiên l c m t c a nhà Y-s -ra-ên. Khi i
8
àng, hãy rao gi ng r ng: N c thiên àng g n r i. Hãy ch a lành k au, khi n
s ng k ch t, làm s ch k phung, và tr các qu . Các ng i ã c lãnh không
9 10
thì hãy cho không. ng em vàng, ho c b c, ho c ti n trong l ng các ng i;

c ng ng em cái bao i ng, ho c hai áo, ho c giày, ho c g y; vì ng i làm
vi c áng c n. 11 Các ng i vào thành nào hay là làng nào, hãy h i th m
ai là ng i áng ti p r c mình, r i nhà h cho n lúc i. 12 Và khi vào nhà nào,
hãy c u bình an cho nhà y; 13 n u nhà ó x ng áng, thì s bình an các ng i xu ng
cho; b ng không, thì s bình an các ng i tr v các ng i. 14 N u ai không ti p
r c, không nghe l i các ng i, khi ra kh i nhà ó, hay là thành ó, hãy ph i b i ã
dính ch n các ng i. 15 Qu th t, ta nói cùng các ng i, n ngày phán xét, thì x
Sô- ôm và x Gô-mô-r s ch u oán ph t nh h n thành y. 16 Kìa, ta sai các
ng i i khác nào nh chiên vào gi a b y muông sói. V y, hãy khôn khéo nh r n,
n s nh chim bò câu. 17 Hãy coi ch ng ng i ta; vì h s n p các ng i tr c
tòa án, ánh òn các ng i trong nhà h i; 18 l i vì c ta mà các ng i s b gi i
n tr c m t các quan t ng c và các vua, làm ch ng tr c m t h và các
dân ngo i. 19 Song khi h s em n p các ng i, thì ch lo v cách nói làm sao, ho c
nói l i gì; vì nh ng l i áng nói s ch cho các ng i chính trong gi ó. 20 Aáy
ch ng ph i t các ng i nói âu, song là Thánh-Linh c a Cha các ng i s t trong
lòng các ng i nói ra. 21 Anh s n p em cho b gi t, cha s n p con cho b gi t, con
cái s d y lên ngh ch cùng cha m mà làm cho ng i ph i ch t i. 22 Các ng i
l i s b thiên h ghen ghét vì danh ta; song ai b n lòng cho n cu i cùng, thì s
c r i. 23 Khi nào ng i ta b t b các ng i trong thành n y, thì hãy tr n qua
thành kia; vì ta nói th t, các ng i i ch a kh p các thành dân Y-s -ra-ên thì Con ng i
ã n r i. 24 Môn không h n th y, tôi t không h n ch . 25 Môn c
nh th y, tôi t c nh ch , thì c ng r i. N u ng i ta ã g i ch nhà
là Bê-ên-xê-bun, ph ng chi là ng i nhà! 26 V y, các ng i ng s ; vì ch ng có
vi c gì gi u mà ch ng ph i bày ra, c ng ch ng có vi c gì kín nhi m mà sau s ch ng
bi t. 27 Cho nên l i ta phán cùng các ng i trong n i t i t m, hãy nói ra n i sáng láng;
và l i các ng i nghe k l tai, hãy gi ng ra trên mái nhà. 28 ng s k gi t thân
th mà không gi t c linh h n; nh ng thà s ng làm cho m t c linh h n
và thân th trong a ng c. 29 Hai con chim s há ch ng t ng b bán m t ng ti n
sao? Và ví không theo ý mu n Cha các ng i, thì không h m t con nào r i xu ng t.
30 Tóc trên u các ng i c ng ã m h t r i. 31 V y, ng s chi h t, vì các

32
ng i quí tr ng h n nhi u con chim s . B i ó, ai x ng ta ra tr c m t thiên
33
h , thì ta c ng s x ng h tr c m t Cha ta trên tr i; còn ta ch i ta tr c m t
34
thiên h , thì ta c ng s ch i h tr c m t Cha ta trên tr i. Ch t ng r ng
ta n em s bình an cho th gian; ta n, không ph i em s bình an, mà là
35
em g m dáo. Ta n phân r con trai v i cha, con gái v i m , dâu v i bà
36 37
gia; và ng i ta s có k thù ngh ch, là ng i nhà mình. Ai yêu cha m h n ta
38
thì không áng cho ta; ai yêu con trai hay là con gái h n ta thì c ng không áng cho ta; ai
39
không vác th p t mình mà theo ta, thì c ng ch ng áng cho ta. Ai gìn gi s s ng
40
mình, thì s m t; còn ai vì c ta m t s s ng mình, thì s tìm l i c. Ai r c
41
các ng i, t c là r c ta; ai r c ta, t c là r c ng ã sai ta. Ai r c m t
ng tiên tri vì là tiên tri, thì s lãnh ph n th ng c a ng tiên tri; ai r c m t
42
ng i công chính vì là công chính, thì s lãnh ph n th ng c a ng i công chính.
Ai s cho m t ng i trong b n nh n y ch u ng m t chén n c l nh, vì ng i
nh ó là môn ta, qu th t, ta nói cùng các ng i, k y s ch ng m t ph n
th ng c a mình âu.

Chapter 11

1
V , c Chúa Jêsus ã d y các i u ó cho m i hai môn r i, bèn lìa
2
kh i ch n y ng i gi ng d y trong các thành x ó. Khi Gi ng trong ng c
nghe nói v các công vi c c a ng Christ, thì sai môn mình n th a cùng Ngài
3
r ng: Th y có ph i là ng ph i n, hay là chúng tôi còn ph i i ng khác
4
ch ng? c Chúa Jêsus áp r ng: hãy v thu t l i cùng Gi ng nh ng i u các
5
ng i nghe và th y: k mù c th y, k què c i, k phung c s ch,
k i c c nghe, k ch t c s ng l i, k khó kh n c nghe gi ng
6 7
tin lành. Ph c cho ai ch ng v p ph m vì c ta! Khi h ra v , c Chúa Jêsus
m i phán v vi c Gi ng cho oàn dân nghe, r ng: Các ng i ã i xem chi trong
8
ng v ng? Có ph i xem cây s y b gió rung ch ng? Các ng i i xem cái chi
n a? Có ph i xem ng i m c áo t t p ch ng? Kìa, nh ng ng i m c áo t t

9
p thì trong n vua. Nh ng các ng i l i i xem cái chi n a? Có ph i là xem
10
ng tiên tri ch ng? Ph i, ta nói cùng các ng i, c ng h n ng tiên tri n a. Aáy
vì ng i ó mà có chép r ng: N y, ta sai s ta n tr c m t con, ng d n
11
ng s n cho con i. Qu th t, ta nói cùng các ng i, trong nh ng ng i b i
n bà sanh ra, không có ai c tôn tr ng h n Gi ng Báp-tít, nh ng mà k r t nh
12
hèn trong n c thiên àng còn c tôn tr ng h n ng i. Song, t ngày Gi ng
13
Báp-tít n nay, n c thiên àng b hãm ép, và là k hãm ép ó choán l y. Vì h t
14
th y các ng tiên tri và sách lu t ã nói tr c cho n i Gi ng. N u các
15
ng i mu n hi u bi t, thì y là Ê-li, là ng ph i n. Ai có tai mà nghe, hãy
16
nghe. Ta s sánh dòng dõi n y v i ai? Dòng dõi n y gi ng nh con tr ng i gi a
17
ch , kêu la cùng b n mình, mà r ng: Ta ã th i sáo, mà bay không nh y múa; ta ã
18
than vãn, mà bay không khóc. Vì Gi ng ã n, không n, không u ng, ng i ta nói
19
r ng: Gi ng b qu ám. Con ng i n, hay n hay u ng, thì h nói r ng: Kìa,
là ng i ham n mê u ng, b n bè v i ng i thâu thu cùng k x u n t. Song le, s
20
khôn ngoan c x ng là ph i, b i nh ng vi c làm c a s y. Vì dân các thành
mà c Chúa Jêsus ã làm r t nhi u phép l r i, không n n n, nên Ngài qu trách
21
r ng: Kh n n n cho m y, thành Cô-ra-xin! Kh n n n cho m y thành B t-sai- a!
Vì n u các phép l ã làm gi a bay, em làm trong thành Ty-r và Si- ôn, thì hai thành
22
ó th t ã m c áo gai, i tro, n n n t lâu r i. V y nên ta b o bay, n ngày
23
phán xét, thành Ty-r và thành Si- ôn s ch u oán ph t nh h n bay. Còn m y,
Ca-bê-na-um là thành ã c cao t i tr i, s h xu ng t i âm ph ! Vì n u các phép
l ã làm gi a m y, em làm trong thành Sô- ôm, thì thành y còn l i n ngày nay.
24
V y nên ta rao b o r ng, n ngày phán xét, x Sô- ôm s ch u oán ph t nh
25
h n m y. Lúc ó, c Chúa Jêsus nói r ng: H i Cha! là Chúa c a tr i t, tôi
ng i khen Cha, vì Cha ã gi u nh ng i u này v i k khôn ngoan, ng i sáng d ,
26
mà t ra cho nh ng con tr hay. Th a Cha, ph i, th t nh v y, vì Cha ã th y
27
i u ó là t t lành. M i vi c Cha ta ã giao cho ta; ngoài Cha không có ai bi t Con;
28
ngoài Con và ng i nào mà Con mu n t ra cùng, thì c ng không ai bi t Cha. H i
nh ng k m t m i và gánh n ng, hãy n cùng ta, ta s cho các ng i c yên

29
ngh . Ta có lòng nhu mì, khiêm nh ng; nên hãy gánh l y ách c a ta, và h c theo ta;
30
thì linh h n các ng i s c yên ngh . Vì ách ta d ch u và gánh ta nh nhàng.

Chapter 12

1
Lúc ó, nh m ngày Sa-bát, c Chúa Jêsus i qua gi a ng lúa mì; các môn
2
ói, b t bông lúa mà n. Ng i Pha-ri-si th y v y, bèn nói cùng Ngài r ng: Kìa môn
3
th y làm i u không nên làm trong ngày Sa-bát. Song Ngài áp r ng: Chuy n vua
a-vít ã làm trong khi vua v i k i theo b ói, các ng i há ch a c n sao?
4
t c là vua vào n c Chúa Tr i, n bánh bày ra, là bánh mà vua và k i theo không
5
có phép n, ch riêng cho các th y t l . Hay là các ng i không c trong sách
lu t, n ngày Sa-bát, các th y t l trong n th ph m lu t ngày ó, mà không
6
ph i t i sao? V l i, ta phán cùng các ng i, t i ch n y có m t ng tôn tr ng
7
h n n th . Ph i chi các ng i hi u ngh a câu n y: Ta mu n lòng nhân t , không
8
mu n c a t l , thì các ng i không trách nh ng ng i vô t i; vì Con ng i là
9
10
Chúa ngày Sa-bát. c Chúa Jêsus i kh i n i ó, bèn vào nhà h i. ó, có m t
ng i teo m t bàn tay. Có k h i Ngài r ng: Trong ngày Sa-bát, có phép ch a k b nh
11
hay không? Aáy là h có ý ki m d p ki n Ngài. Ngài bèn phán cùng h r ng: Ai trong
vòng các ng i có m t con chiên, n u ng ngày Sa-bát, b té xu ng h m, thì há
12
không kéo nó lên sao? Hu ng chi ng i ta tr ng h n con chiên là d ng nào! V y,
13
trong ngày Sa-bát có phép làm vi c lành. o n, Ngài phán cùng ng i tay teo r ng: Hãy
14
gi tay ra. Ng i li n gi tay, thì tay n y c ng lành nh tay kia. Nh ng ng i
15
Pha-ri-si i ra ngoài r i, bàn v i nhau, l p m u ng gi t Ngài. Song c Chúa
Jêsus bi t i u y, thì b i kh i ch ó; có nhi u ng i theo, và Ngài ch a lành
16
17
c . Ngài c m ng t h ng cho ai bi t Ngài; c ng nghi m l i
18
ng tiên tri Ê-sai ã nói r ng: N y, tôi t ta ã ch n, Là ng i mà ta r t yêu
d u, p lòng ta m i àng. Ta s cho Thánh Linh ta ng trên ng i, Ng i s rao
19
gi ng s công bình cho dân ngo i. Ng i s ch ng cãi l y, ch ng kêu la, Và ch ng

20
ai nghe c ti ng ng i ngoài ng cái. Ng i s ch ng b cây s y ã
gãy, ch ng t t ng n èn g n tàn, Cho n ch ng nào ng i khi n s công bình
21 22
c th ng. Dân ngo i s trông c y danh ng i. B y gi có k em n
cho c Chúa Jêsus m t ng i m c qu ám, ui và câm; Ngài ch a cho, n n i
23
ng i câm nói và th y c. Chúng l y làm l , mà nói r ng: Có ph i ng i ó
24
là con cháu vua a-vít ch ng? Song nh ng ng i Pha-ri-si nghe v y, thì nói r ng:
25
Ng i n y ch nh Bê-ên-xê-bun là chúa qu mà tr qu ó thôi. c Chúa Jêsus
bi t ý t ng h , thì phán r ng: M t n c mà chia xé nhau thì b phá hoang; m t thành
26
hay là m t nhà mà chia xé nhau thì không còn c. N u qu Sa-tan tr qu Sa-tan,
27
y là t nó chia xé nhau; thì n c nó làm sao còn c ? Và n u ta nh
Bê-ên-xê-bun mà tr qu , thì con các ng i nh ai mà tr qu ? B i ó, chính chúng
28
nó s x oán các ng i v y. Mà n u ta c y Thánh Linh c a c Chúa Tr i
29
tr qu , thì n c c Chúa Tr i ã n t n các ng i. Hay là, có l nào,
ai vào nhà m t ng i m nh s c c p l y c a, mà tr c không trói ng i
m nh s c y c sao? Ph i trói ng i r i m i c p c a nhà ng i c.
30 31
Ai không v i ta, thì ngh ch cùng ta; ai không thâu hi p v i ta, thì tan ra. Aáy v y,
ta phán cùng các ng i, các t i l i và l i ph m th ng c a ng i ta u s c
32
tha; song l i ph m th ng n c Thánh Linh thì s ch ng c tha âu.
N u ai nói ph m n Con ng i, thì s c tha; song n u ai nói ph m n c
33
Thánh Linh, thì d u i n y hay i sau c ng s ch ng c tha. Ho c cho là
cây t t thì trái c ng t t, ho c cho là cây x u thì trái c ng x u; vì xem trái thì bi t cây.
34
H i dòng dõi r n l c; bay v n là loài x u, làm sao nói c s t t? B i vì do s
35
y d y trong lòng mà mi ng m i nói ra. Ng i lành do n i ã ch a i u thi n
36
mà phát ra i u thi n; nh ng k d do n i ã ch a i u ác mà phát ra i u ác.
V , ta b o các ng i, n ngày phán xét, ng i ta s khai ra m i l i h không mà
37
mình ã nói; vì b i l i nói mà ng i s c x ng là công bình, c ng b i l i
38
nói mà ng i s b ph t. B y gi có m y th y thông giáo và ng i Pha-ri-si th a
39
cùng c Chúa Jêsus r ng: B m th y, chúng tôi mu n xem th y làm d u l . Ngài
áp r ng: Dòng dõi hung ác gian dâm này xin m t d u l , nh ng s ch ng cho d u l
40
khác ngoài d u l c a ng tiên tri Giô-na. Vì Giô-na ã b trong b ng cá l n

ba ngày ba êm, c ng m t th y, Con ng i s trong lòng t ba ngày ba êm.
41
n ngày phán xét, dân thành Ni-ni-ve s ng d y v i dòng dõi n y mà lên án nó,
vì dân y ã nghe l i Giô-na gi ng và n n n; mà ây n y, có m t ng i tôn tr ng
42
h n Giô-na! n ngày phán xét, n hoàng nam ph ng s ng d y v i dòng dõi
n y mà lên án nó, vì ng i t n i cùng trái t n nghe l i khôn ngoan vua Sa-lô-môn;
43
mà ây n y, có m t ng i tôn tr ng h n vua Sa-lô-môn! Khi tà ma ra kh i m t
44
ng i, thì nó i n n i khô khan ki m ch ngh , nh ng ki m không c;
r i nó nói r ng: Ta s tr v nhà ta mà ta m i ra kh i; khi tr v , th y nhà không, quét
45
s ch, và s a so n t t . Nó bèn l i i, em v b y qu khác d h n nó n a,
cùng vào nhà ó mà ; v y s ph n ng i y sau l i x u h n tr c. Dòng dõi d
46
n y c ng nh v y. Khi c Chúa Jêsus còn phán cùng dân chúng, thì m và anh em
47
Ngài n ng ngoài, mu n nói cùng Ngài. Có ng i th a cùng Ngài r ng: ây
48
n y, m và anh em th y ngoài, mu n nói cùng th y. Ngài áp r ng: Ai là m ta,
49
ai là anh em ta? Ngài gi tay ch các môn mình, mà phán r ng: N y là m ta cùng
50
anh em ta! Vì h ai làm theo ý mu n Cha ta trên tr i, thì ng i ó là anh em, ch
em ta, cùng là m ta v y.

Chapter 13

1
C ng ngày y, c Chúa Jêsus ra kh i nhà, ng i bên mé bi n.
2
oàn dân nhóm
h p xung quanh Ngài ông l m, n n i Ngài ph i xu ng thuy n mà ng i, còn c
3
oàn dân ng trên b . Ngài dùng thí d mà gi ng nhi u i u cùng h . Ngài phán
4
nh v y: Có ng i gieo gi ng i ra ng gieo. Khi ng gieo, m t ph n gi ng
5
r i d c ng, chim bay xu ng và n. M t ph n khác r i nh m ch t á
6
s i, ch có ít t th t, b l p không sâu, li n m c lên; song khi m t tr i m c lên,
7
thì b t, và vì không có r , nên ph i héo. M t ph n khác r i nh m b i gai, gai
8
m c r m lên, ph i ngh t ngòi. M t ph n khác n a r i nh m ch t t t, thì sanh
trái; ho c m t h t ra c m t tr m, ho c m t h t sáu ch c, ho c m t h t ba

9 10
ch c. Ai có tai, hãy nghe! Môn bèn n g n Ngài mà h i r ng: sao th y dùng
11
thí d mà phán cùng chúng v y? Ngài áp r ng: b i vì ã ban cho các ng i c
bi t nh ng i u m u nhi m c a n c thiên àng, song v ph n h , thì không ban
12
cho bi t. Vì s cho thêm k nào ã có, thì h s c d d t; nh ng k nào
13
không có, thì l i c t luôn i u h ã có n a. V y nên ta phán thí d cùng chúng; vì
14
h xem mà không th y, l ng tai mà không nghe, và không hi u chi h t. V y, v h ,
ã c ng nghi m l i tiên tri c a Ê-sai r ng: Các ng i s l ng tai nghe, mà
15
ch ng hi u chi; L y m t xem mà ch ng th y chi. Vì lòng dân n y ã c ng c i;
ã làm cho n ng tai Và nh m m t mình l i, E khi m t mình th y c, Tai mình nghe
c, Lòng mình hi u c, H t h i c i l i, Và ta ch a h c lành ch ng.
16
Nh ng ph c cho m t các ng i, vì th y c; ph c cho tai các ng i, vì
17
nghe c! Qu th t, ta nói cùng các ng i, có nhi u ng tiên tri, nhi u ng i
công chính ã c ao th y i u các ng i th y, mà ch ng c th y; c ao
18
nghe i u các ng i nghe, mà ch ng c nghe. Aáy v y, các ng i hãy nghe
19
ngh a ví d v k gieo gi ng là gì. Khi ng i nào nghe o n c thiên àng,
mà không hi u, thì qu d n c p i u ã gieo trong lòng mình; y là k ch u
20
l y h t gi ng r i ra d c àng. Ng i nào ch u l y h t gi ng n i t á
21
s i, t c là k nghe o, li n vui m ng ch u l y; song trong lòng không có r , ch
t m th i mà thôi, n khi vì o mà g p s c c kh , s b t b , thì li n v p
22
ph m. K nào ch u l y h t gi ng n i b i gai, t c là k nghe o; mà s lo
l ng v i n y, và s mê m và c a c i, làm cho ngh t ngòi o và thành ra
23
không k t qu . Song, k nào ch u l y h t gi ng n i t t t, t c là k nghe
o và hi u; ng i y c k t qu n n i m t h t ra m t tr m, h t khác
24
sáu ch c, h t khác ba ch c. c Chúa Jêsus phán ví d khác cùng chúng r ng: N c
25
thiên àng gi ng nh ng i kia gieo gi ng t t trong ru ng mình. Nh ng ng
khi ng i ta ng , thì k thù ch ru ng li n n, gieo c lùng vào trong lúa mì, r i
26 27
i. n khi lúa mì l n lên, và tr bông, thì c lùng c ng lòi ra. Các y t c a
ch nhà bèn n th a r ng: Th a ch , ch không gieo gi ng t t trong ru ng ch
28
sao? V y thì c lùng b i âu mà ra? Ch áp r ng: Aáy là m t k thù ã làm i u
29
ó. Các y t th a r ng: V y ch có mu n chúng tôi i nh c ó ch ng?

Ch r ng: Ch ng nên, e khi nh c lùng, ho c các ng i nh l n lúa mì i ch ng.
30 Hãy cho c hai th cùng l n lên cho n mùa g t; n mùa g t, ta s d n
con g t r ng: tr c h t hãy nh c lùng, bó l i t ng bó mà t i; song hãy thâu
tr lúa mì vào kho ta. 31 Ngài l y ví d khác mà phán r ng: N c thiên àng gi ng nh
m t h t c i mà ng i kia l y gieo trong ru ng mình; 32 h t y th t nh h n c
các gi ng khác, song khi ã m c lên, thì l n h n các th rau, và tr nên cây c i, cho
n n i chim tr i t i làm trên nhành nó c. 33 Ngài l y ví d khác n a mà phán
r ng: N c thiên àng gi ng nh men mà ng i n bà kia l y tr n vào trong ba
u b t, cho n ch ng nào b t d y c lên. 34 c Chúa Jêsus l y l i ví d mà
phán nh ng i u ó cùng oàn dân, Ngài ch ng phán i u gì cùng h mà không dùng
l i ví d , 35 c ng nghi m l i ng tiên tri r ng: Ta s m mi ng ra
mà nói l i ví d , Ta s rao b o nh ng i u kín nhi m t khi d ng nên tr i t. 36
B y gi , c Chúa Jêsus cho chúng v , r i vào nhà; môn n g n mà h i Ngài
r ng: Xin th y gi i l i ví d v c lùng trong ru ng cho chúng tôi. 37 Ngài áp r ng:
K gieo gi ng t t, là Con ng i; 38 ru ng là th gian; gi ng t t, là con cái n c thiên
àng; c lùng, là con cái qu d ; 39 k ngh ch thù gieo c y, là ma qu ; mùa g t,
là ngày t n th ; con g t, là các thiên s . 40 Còn ng i ta nh c lùng mà t trong
l a th nào, thì ngày t n th c ng s nh v y; 41 Con ng i s sai các thiên s Ngài
thâu m i g ng x u và nh ng k làm ác kh i n c Ngài, 42 và qu ng nh ng ng i
ó vào lò l a, là n i s có khóc lóc và nghi n r ng. 43 Khi y, nh ng ng i công bình
s chói r ng nh m t tr i trong n c c a Cha mình. Ai có tai, hãy nghe! 44 N c
thiên àng gi ng nh c a báu chôn trong m t ám ru ng kia. M t ng i kia tìm c
thì gi u i, vui m ng mà tr v , bán h t gia tài mình, mua ám ru ng ó. 45 N c
thiên àng l i gi ng nh m t ng i lái buôn ki m ng c châu t t, 46 khi ã tìm
c m t h t châu quí giá, thì i bán h t gia tài mình mà mua h t châu ó. 47 N c
thiên àng c ng gi ng nh m t tay l i th xu ng bi n, b t m i th cá. 48
Khi l i c y r i, thì ng i ánh cá kéo lên b ; o n, ng i mà ch n gi ng
t t riêng ra, em b vào r , còn gi ng x u thì ném i. 49 n ngày t n th

50
c ng nh v y: các thiên s s n và chia k ác v i ng i công bình ra, ném
51
nh ng k ác vào lò l a; ó s có khóc lóc và nghi n r ng. Các ng i có hi u
52
m i i u ó ch ng! Các môn th a r ng: Có hi u. Ngài bèn phán r ng: Vì c
y, m i th y thông giáo ã h c thông o v n c thiên àng, thì gi ng nh m t
53
ng i ch nhà kia, em nh ng v t m i và c trong kho mình ra. c Chúa Tr i
54
phán các l i ví d y r i, thì i kh i ch ó. Ngài v n quê h ng, r i d y
d trong nhà h i, n n i ai nghe c ng l y làm l , mà nói r ng: B i âu mà ng i
55
n y c khôn ngoan và nh ng phép l n y? Có ph i là con ng i th m c
ch ng? M ng i có ph i là Ma-ri, và anh em ng i là Gia-c , Giô-sép, Si-môn, Giu- ê
56
ch ng? Ch em ng i u gi a chúng ta ch ng? B i âu mà ng i n y
57
c m i i u y nh v y? H bèn vì c Ngài mà v p ph m. Song c Chúa
Jêsus phán cùng h r ng: ng tiên tri ch b trong x mình và ng i nhà mình khinh
58
d mà thôi. ó, Ngài không làm nhi u phép l , vì chúng không có lòng tin.

Chapter 14

1 2
Lúc y, Hê-r t là vua ch h u, nghe ti ng n c Chúa Jêsus, thì phán cùng
b y tôi r ng: ây là Gi ng Báp-tít. Ng i ch t i s ng l i, nh n ó m i làm c
3
m y phép l nh v y. S là, b i c Hê-rô- ia, v Phi-líp, là em mình, nên vua Hê-r t
4
ã truy n b t trói Gi ng và b tù. Vì Gi ng có can vua r ng: Vua không có phép c
5
l y ng i ó làm v . Vua mu n gi t Gi ng, song s dân chúng, vì h u tôn
6
Gi ng là ng tiên tri. V a n ngày n m ng sanh nh t vua Hê-r t, con gái c a
7
Hê-rô- ia nh y múa gi a ng i d ám, vua l y làm thích l m, n n i l y
8
l i th mà h a cho con gái y i u chi nàng mu n xin. V y, nàng b m xui gi c,
9
bèn tâu r ng: Xin l y cái u Gi ng Báp-tít trên mâm mà cho tôi ây. Vua l y
làm bu n r u; song vì ã th l r i và có nh ng ng i d y n ó, nên truy n
10 11
cho nàng nh l i. Vua bèn sai ng i chém Gi ng trong ng c, r i h u
12
ng i trên mâm mà em cho con gái y, nàng bèn em cho m mình. o n, các môn

13
c a Gi ng n, l y xác mà chôn, r i i báo tin cho c Chúa Jêsus. c
Chúa Jêsus v a nghe tin y li n b ó xu ng thuy n, i t ra n i ng v ng. Khi
14
oàn dân bi t v y, thì t các thành i b mà theo Ngài. Ngài thuy n b c lên,
th y oàn dân ông úc, ng lòng th ng xót, mà ch a cho k b nh c lành.
15
n chi u t i, môn t i g n Ngài mà th a r ng: ây v ng v , và tr i t i
16
r i, xin th y cho dân chúng v , h i vào các làng ng mua n. c
17
Chúa Jêsus phán r ng: Không c n h ph i i; chính các ng i hãy cho h n. Môn
18
th a r ng: Chúng tôi có ây n m cái bánh và hai con cá mà thôi. Ngài phán r ng:
19
Hãy em ây cho ta. Ngài bèn truy n cho chúng ng i xu ng trên c , o n, l y n m
cái bánh và hai con cá ó, ng a m t lên tr i mà t n; r i b bánh ra a cho môn
20
, môn phát cho dân chúng. Ai n y u n no, còn bánh th a l i thâu c
21
y m i hai gi . S ng i n c ch ng n m ngàn, không k n bà con
22
nít. K ó, Ngài li n h i môn xu ng thuy n, qua tr c b bên kia, trong khi
23
Ngài ang truy n cho dân chúng tan i. Xong r i, Ngài lên núi c u nguy n riêng;
24
n chi u t i, Ngài ó m t mình. B y gi , thuy n ã ra gi a bi n r i, vì
25
gió ng c, nên b sóng v . Song n canh t êm y, c Chúa Jêsus i b
26
trên m t bi n mà n cùng môn . Khi th y Ngài i b trên m t bi n, thì môn
27
b i r i mà nói r ng: Aáy là m t con ma; r i s hãi mà la lên. Nh ng c Chúa
28
Jêsus li n phán r ng: Các ng i hãy yên lòng; y là ta ây, ng s ! Phi -e-r bèn
th a r ng: L y Chúa, n u ph i Chúa, xin khi n tôi i trên m t n c mà n cùng
29
Chúa. Ngài phán r ng: Hãy l i ây! Phi -e-r trên thuy n b c xu ng, i b
30
trên m t n c mà n cùng c Chúa Jêsus. Song khi th y gió th i, thì Phi -e-r
31
s hãi, hòng s p xu ng n c, bèn la lên r ng: Chúa n, xin c u l y tôi! T c thì
c Chúa Jêsus gi tay ra n m l y ng i, mà nói r ng: H i ng i ít c tin, sao
32
33
ng i h nghi làm v y? Ngài cùng Phi -e-r lên thuy n r i, thì gió yên l ng. Các
ng i trong thuy n bèn n quì l y Ngài mà nói r ng: Th y th t là Con c Chúa
34
35
Tr i! Khi qua bi n r i, Ngài và môn n x Ghê-nê-xa-r t. Ng i x ó
nh n bi t Ngài, thì sai ng i báo tin cho kh p các mi n xung quanh, và h em các k

36
b nh n cùng Ngài, xin ch cho r n vi n áo mà thôi; v y ai r n c ng
u c lành b nh c .

Chapter 15

1
B y gi , có m y ng i Pha-ri-si và m y th y thông giáo t thành Giê-ru-sa-lem
2
n g n c Chúa Jêsus, mà th a r ng: Sao môn th y ph m l i truy n kh u
3
c a ng i x a? Vì h không r a tay tr c khi n. Ngài áp r ng: Còn các ng i
4
sao c ng vì c l i truy n kh u mình mà ph m i u r n c a c Chúa Tr i? Vì
c Chúa Tr i ã truy n i u r n n y: Ph i hi u kính cha m ng i; l i, i u
5
n y: Ai m ng nhi c cha m thì ph i ch t. Nh ng các ng i l i nói r ng: Ai nói
cùng cha m r ng: Nh ng i u mà tôi có th giúp cha m , ã dâng cho c Chúa Tr i
6
r i, thì ng i y không c n ph i hi u kính cha m . Nh v y, các ng i ã vì
7
l i truy n kh u mình mà b l i c Chúa Tr i. H i k gi hình! Ê-sai ã nói tiên
8
tri v các ng i ph i l m, mà r ng: Dân n y l y môi mi ng th kính ta; Nh ng
9
lòng chúng nó xa ta l m. S chúng nó th l y ta là vô ích, Vì chúng nó d y theo nh ng
10
i u r n mà ch b i ng i ta t ra. o n, Ngài g i oàn dân n, mà phán
11
r ng: Hãy nghe, và hi u. Ch ng ph i i u chi vào mi ng làm d dáy ng i; nh ng
12
i u chi mi ng ra, y m i là i u làm d dáy ng i v y! Môn bèn l i
g n, mà th a r ng: Th y có hay r ng ng i Pha-ri-si nghe l i th y nói mà phi n gi n
13
ch ng? Ngài áp r ng: Cây nào mà Cha ta trên tr i không tr ng, thì ph i nh i. 14
Hãy v y: ó là nh ng k mù làm ng i d n a; n u k mù d n a k
15
mù, thì c hai s cùng té xu ng h . Phi -e-r bèn c t ti ng th a r ng: Xin th y
16
c t ngh a l i ví d y cho chúng tôi. c Chúa Jêsus h i r ng: Các ng i c ng
17
còn ch a hi u bi t sao? Các ng i ch a hi u v t gì vào mi ng thì i th ng xu ng
18
b ng, r i ph i b ra n i kín sao? Song nh ng i u b i mi ng mà ra là t trong
19
lòng, thì nh ng i u ó làm d dáy ng i. Vì t n i lòng mà ra nh ng ác t ng,

nh ng t i gi t ng i, tà dâm, dâm d c, tr m c p, làm ch ng d i, và l ng ngôn.
20
Aáy ó là nh ng i u làm d dáy ng i; song s n mà không r a tay ch ng làm
21
d dáy ng i âu. c Chúa Jêsus i t ó, vào b cõi thành Ty-r và thành
22
Si- ôn. X y có m t ng i n bà x Ca-na-an, t x y n, mà kêu lên r ng:
L y Chúa, là con cháu vua a-vít, xin th ng xót tôi cùng! Con gái tôi m c qu ám, kh n
23
c c l m. Nh ng Ngài ch ng áp m t l i. Môn bèn n g n, c nài xin r ng:
24
Xin th y truy n cho n bà y v , vì ng i kêu van ng sau chúng ta. Ngài
áp r ng: Ta ch u sai n ây, ch vì các con chiên l c m t c a nhà Y-s -ra-ên ó
25
thôi. Song ng i n bà l i g n, l y Ngài mà th a r ng: L y Chúa, xin Chúa giúp
26
tôi cùng! Ngài áp r ng: Không nên l y bánh c a con cái mà qu ng cho chó con n.
27
Ng i n bà l i th a r ng: L y Chúa, th t nh v y, song m y con chó con n
28
nh ng mi ng bánh v n trên bàn ch nó r t xu ng. Ngài bèn phán r ng: H i n
bà kia, ng i có c tin l n; vi c ph i x y ra theo ý ng i mu n! C ng m t gi
29
ó, con gái ng i li n c lành. c Chúa Jêsus t ó i n g n bi n
30
Ga-li-lê; r i lên trên núi mà ng i. B y gi có oàn dân r t ông n g n Ngài,
em theo nh ng k què, ui, câm, tàn t t và nhi u k au khác, d i ch n c
31
Chúa Jêsus, thì Ngài ch a cho h c lành. V y, chúng th y k câm c nói,
k tàn t t c kh i, k què c i, k ui c sáng, thì l y làm l l m,
32
u ng i khen c Chúa Tr i c a dân Y-s -ra-ên. Khi ó, c Chúa Jêsus g i
môn n mà phán r ng: Ta th ng xót oàn dân n y; vì ã ba ngày cùng ta, bây
gi không có chi n h t. Ta không mu n h nh n ói mà v , e ph i m t l i
33
d c ng ch ng. Môn th a r ng: n i ng v ng n y, ta há d ki m
34
âu bánh, ng cho dân ông d ng y n no nê sao? Ngài phán h i môn
r ng: Các ng i có m y cái bánh? Môn th a r ng: Có b y cái bánh, cùng vài con
35
36
cá. Ngài bèn bi u dân chúng ng i xu ng t. o n Ngài l y b y cái bánh và cá;
37
t n r i, b bánh ra a cho môn , môn phân phát cho dân chúng. Ai n y
38
n no c , còn bánh th a l m c b y gi y. S ng i n là b n ngàn,
39
không k n bà con tr . B y gi Ngài cho oàn dân v , r i xu ng thuy n mà
qua b cõi x Ma-ga- an.

Chapter 16

1
Nh ng ng i Pha-ri-si và Sa- u-sê n cùng c Chúa Jêsus, có ý th Ngài, thì
2
xin làm cho xem m t d u l t trên tr i xu ng. Nh ng Ngài áp r ng: Khi chi u
3
t i n, thì các ng i nói r ng: s t t tr i, vì tr i . Còn s m mai, thì các ng i
nói r ng: Hôm nay s có c n dông, vì tr i và m m . Các ng i ng i bi t phân
4
bi t rõ s c tr i, mà không phân bi t c d u ch thì gi ! Dòng dõi hung ác gian
dâm n y xin m t d u l ; nh ng s ch ng cho d u l chi khác ngoài d u l c a
5
ng tiên tri Giô-na. R i Ngài b h mà i. Khi môn i n b bên kia, quên
6
em bánh theo. c Chúa Jêsus phán cùng môn r ng: Hãy gi mình c n th n v
7
men c a ng i Pha-ri-si và Sa- u-sê. Môn suy ngh và lu n cùng nhau r ng: ây
8
là vì chúng ta không em bánh theo. c Chúa Jêsus bi t i u ó, thì phán r ng: H i
9
k ít c tin, sao các ng i t ng r ng y là vì c các ng i không có bánh? Các
ng i há ch a hi u, c ng không nh n m cái bánh cho n m ngàn ng i, và các ng i
10
l m c m y gi y bánh th a sao? L i há không nh b y cái bánh cho
11
b n ngàn ng i, và các ng i l m c bao nhiêu gi y bánh th a sao?
Các ng i sao ch ng hi u r ng không ph i v bánh mà ta mu n nói âu? nh ng hãy
12
gi mình v men c a ng i Pha-ri-si và Sa- u-sê. B y gi môn m i hi u
r ng Ngài ch ng b o gi mình v men làm bánh, nh ng v o c a ng i Pha-ri-si
13
và Sa- u-sê. Khi c Chúa Jêsus ã vào a ph n thành Sê-sa-rê Phi-líp, bèn h i
14
môn , mà r ng: Theo l i ng i ta nói thì Con ng i là ai? Môn th a r ng:
Ng i nói là Gi ng Báp-tít; k nói là Ê-li; k khác l i nói là Giê-rê-mi, hay là m t ng
15
tiên tri nào ó. Ngài phán r ng: Còn các ng i thì x ng ta là ai?
16
Si-môn Phi -e-r
17
th a r ng: Chúa là ng Christ, con c Chúa Tr i h ng s ng. B y gi , c
Chúa Jêsus phán cùng ng i r ng: H i Si-môn, con Giô-na, ng i có ph c ó; vì
ch ng ph i th t và huy t t cho ng i bi t i u n y âu, bèn là Cha ta trên tr i
18
v y. Còn ta, ta b o ng i r ng: Ng i là Phi -e-r , ta s l p H i thánh ta trên á
19
n y, các c a âm ph ch ng th ng c h i ó. Ta s giao chìa khóa n c thiên
àng cho ng i; h i u gì mà ng i bu c d i t, thì c ng s bu c trên

20
tr i, và i u gì mà ng i m d i t, thì c ng s m trên tr i. o n,
Ngài c m môn ng nói cho ai bi t r ng Ngài, c Chúa Jêsus, là ng Christ.
21
T ó, c Chúa Jêsus m i t cho môn bi t r ng mình ph i i n thành
Giê-ru-sa-lem, ph i ch u t i ó nhi u s kh n kh b i nh ng ng i tr ng lão,
th y t l c , cùng th y thông giáo, và ph i b gi t, n ngày th ba ph i s ng
22
l i. Phi -e-r bèn em Ngài riêng ra, mà can r ng: H i Chúa, c Chúa Tr i nào n
23
v y! S ó s không x y n cho Chúa âu! Nh ng Ngài xây m t l i mà phán
cùng Phi -e-r r ng: Sa-tan, hãy lui ra ng sau ta! Ng i làm g ng x u cho ta; vì
24
ng i ch ng ngh n vi c c Chúa Tr i, song ngh n vi c ng i ta.
c Chúa Jêsus bèn phán cùng môn r ng: N u ai mu n theo ta, thì ph i li u mình,
25
vác th p t giá mình mà theo ta. Vì ai mu n c u s s ng mình thì s m t, còn ai vì
26
c ta mà m t s s ng mình thì s c l i. Ng i nào n u c c thiên
h mà m t linh h n mình, thì có ích gì? V y thì ng i l y chi mà i linh h n mình
27
l i? Vì Con ng i s ng trong s vinh hi n c a Cha mình mà giáng xu ng cùng
28
các thiên s , lúc ó, Ngài s th ng cho t ng ng i, tùy vi c h làm. Qu th t,
ta nói cùng các ng i, trong các ng i ng ây, có m t vài k s không ch t tr c
khi th y con ng i ng n trong n c Ngài.

Chapter 17

1
Kh i sáu ngày, c Chúa Jêsus em Phi -e-r , Gia-c , và Gi ng là em Gia-c , cùng
2
Ngài i t lên núi cao. Ngài bi n hóa tr c m t các ng i y m t Ngài sáng lòa
3
nh m t tr i, áo Ngài tr ng nh ánh sáng. N y, có Môi-se và Ê-li hi n n, nói
4
chuy n cùng Ngài. Phi -e-r bèn c t ti ng th a cùng c Chúa Jêsus r ng: L y Chúa,
chúng ta l i ây thì t t l m; ví b ng p ý Chúa, thì tôi s óng ba tr i t i ây,
5
m t cái cho Chúa, m t cái cho Môi-se và m t cái cho Ê-li. ang khi ng i còn nói, b ng
chúc có m t ám mây sáng r c che ph nh ng ng i ó; và có ti ng t trong mây
phán r ng: N y là Con yêu d u c a ta, p lòng ta m i ng; hãy nghe l i Con ó!
6
Khi môn nghe ti ng y, thì té s p m t xu ng t, và s hãi l m. 7 Song c
8
Chúa Jêsus l i g n, r môn mà phán r ng: Hãy ng d y, ng s ! Môn

9
bèn ng a m t lên, thì ch th y m t mình c Chúa Jêsus mà thôi. ang khi c Chúa
Jêsus và môn trên núi xu ng, thì Ngài ra l nh c m r ng: S các ng i ã th y
10
ch thu t l i cùng ai, cho n khi Con ng i t k ch t s ng l i. Môn h i
11
Ngài r ng: V y thì sao các th y thông giáo nói r ng Ê-li ph i n tr c? c
12
Chúa Jêsus áp r ng: Th t Ê-li ph i n mà s a l i m i vi c. Nh ng ta phán cùng
các ng i r ng: Ê-li ã n r i, và ng i ta không nh n bi t, song h l i x v i
ng i theo ý mu n mình; Con ng i ph i ch u kh n kh b i h c ng nh v y.
13 14
Môn bèn hi u r ng Ngài nói ó là nói v Gi ng Báp-tít. Khi c Chúa Jêsus
và môn ã tr l i cùng oàn dân, thì có m t ng i n g n, quì tr c m t
15
Ngài, mà th a r ng: L y Chúa, xin Chúa th ng n con trai tôi! vì nó m c b nh
16
phong iên, ph i ch u au n quá; th ng khi té vào l a, và té xu ng n c.
17
Tôi ã em nó cho môn Chúa, nh ng ch a không c. c Chúa Jêsus áp
r ng: H i dòng dõi không tin và gian tà kia, ta s v i các ng i cho n ch ng nào?
18
Ta s nh n nh c các ng i cho n khi nào? Hãy em con n ây cho ta. R i
c Chúa Jêsus qu trách qu , qu li n ra kh i a tr , và t gi ó a tr
19
c lành. Môn bèn n g n c Chúa Jêsus, mà h i riêng r ng: Vì c gì
20
chúng tôi không u i qu y c? Ngài áp r ng: Aáy là t i các ng i ít c
tin: vì ta nói th t cùng các ng i, n u các ng i có c tin b ng m t h t c i, s
khi n núi n y r ng: Hãy d i ây qua ó, thì nó li n d i qua, và không có s gì mà các
21
ng i ch ng làm c. Nh ng th qu n y n u không c u nguy n và không
22
kiêng n thì ch ng tr nó c. ang khi c Chúa Jêsus và môn tr i qua
trong x Ga-li-lê, Ngài phán cùng môn r ng: Con ng i s b n p trong tay ng i
23
ta. H s gi t Ngài, nh ng n ngày th ba Ngài s s ng l i. Các môn bèn
24
lo bu n l m. Khi ã n thành Ca-bê-na-um, nh ng ng i thâu thu c a n
25
th n h i Phi -e-r r ng: Th y ng i có n p ti n thu ch ng? Phi -e-r tr
l i r ng: Có. Và khi Phi -e-r vào nhà, thì c Chúa Jêsus h i tr c r ng: H i Si-môn,
ng i ngh sao? Các vua th gian thâu l ng l y thu ai? Thâu c a con trai mình hay
26
là c a ng i ngoài? Phi -e-r th a r ng: Ng i ngoài. Ngài phán r ng: V y thì các
27
con trai c mi n thu ! Song le, chúng ta kh i làm g ng x u cho h , thì
ng i hãy ra bi n câu cá, b t l y con cá nào dính câu tr c h t, banh mi ng nó ra, s

th y m t ng b c trong. Hãy l y ng b c ó, và em n p thu cho ta v i
ng i.

Chapter 18

1 Trong lúc ó, môn l i g n c Chúa Jêsus, mà h i r ng: Ai là l n h n h t
trong n c thiên àng?
2 c Chúa Jêsus g i m t a tr n, gi a môn
,
3 mà phán r ng: qu th t, ta nói cùng các ng i, n u các ng i không i l i
và nên nh a tr , thì ch ng c vào n c thiên àng âu.
4 V y, h ai tr
nên khiêm nh ng nh a tr n y, s là l n h n h t trong n c thiên àng.
5
H ai vì danh ta ch u ti p m t a tr th n y, t c là ch u ti p ta.
6 Song, n u ai
làm cho m t a trong nh ng a nh n y ã tin ta sa vào t i l i, thì thà bu c c i
á vào c , mà qu ng nó xu ng áy bi n còn h n.
7 Kh n n n cho th gian vì s gây
nên ph m t i! Vì s gây nên ph m t i ph i có; song kh n n n thay cho ai là k gây nên
ph m t i!
8 N u tay hay là ch n ng i làm cho ng i sa vào t i l i, hãy ch t và ném
nó cho xa ng i i; vì thà ng i què ch n hay là c t tay mà vào n i h ng s ng, còn
h n là c hai tay hay là hai ch n mà b qu ng vào l a i i.
9 N u con m t
ng i làm cho ng i sa vào t i l i, thì hãy móc mà ném cho xa ng i i; vì thà ng i
m t m t mà vào n i h ng s ng, còn h n là hai m t mà b qu ng vào l a a
ng c.
10 Hãy gi mình ng khinh d m t a nào trong nh ng a tr n y; vì ta
b o các ng i, các thiên s c a chúng nó trên tr i th ng th y m t Cha ta, là ng
trên tr i.
11 Vì Con ng i ã n c u s ã m t.
12 Các ng i t ng th
nào? n u ng i nào có m t tr m con chiên, m t con b l c m t i, thì há ch ng
chín m i chín con l i trên núi, mà i ki m con ã l c m t sao?
13 Qu th t, ta nói
cùng các ng i, n u ng i ki m l i c, thì l y làm vui m ng v con ó h n
chín m i chín con không l c.
14 C ng m t th y, Cha các ng i trên tr i không
mu n cho m t a nào trong nh ng a tr n y ph i h m t.
15 N u anh em
ng i ph m t i cùng ng i, thì hãy trách ng i khi ch có ng i v i m t mình
ng i; nh ng i nghe l i, thì ng i c anh em l i.
16 Ví b ng không nghe,
hãy m i m t hai ng i i v i ng i, h u c l i hai ba ng i làm ch ng mà m i

17
vi c c ch c ch n. N u ng i không ch u nghe các ng i ó, thì hãy cáo
cùng H i thánh, l i n u ng i không ch u nghe H i thánh, thì hãy coi ng i nh k
18
ngo i và k thâu thu v y. Qu th t, ta nói cùng các ng i, h i u gì mà các
ng i bu c d i t thì c ng s bu c trên tr i, và i u gì mà các ng i
19
m d i t thì c ng s m trên tr i. Qu th t, ta l i nói cùng các ng i,
n u hai ng i trong các ng i thu n nhau d i t mà c u xin không c vi c
20
chi, thì Cha ta trên tr i s cho h . Vì n i nào có hai ba ng i nh n danh ta nhóm
21
nhau l i, thì ta gi a h . Phi -e-r bèn n g n c Chúa Jêsus mà h i r ng:
Th a Chúa, n u anh em tôi ph m t i cùng tôi, thì s tha cho h m y l n? Có ph i n
22
b y l n ch ng? Ngài áp r ng: Ta không nói cùng ng i r ng: n b y l n âu,
23
nh ng n b y m i l n b y. V y nên, n c thiên àng gi ng nh vua kia,
24
mu n tính s v i các y t mình. Khi vua kh i soát s , thì có ng i em n p
25
m t tên kia m c n vua m t v n ta-lâng. B i vì ng i ch ng có gì mà tr , thì ch
26
d y bán ng i, v con và gia tài ng i, ng tr n . K y t n y bèn s p
mình xu ng n i ch n ch mà xin r ng: Th a ch , xin giãn cho tôi, thì tôi s tr h t!
27
Ch bèn ng lòng th ng xót, th ng i v , và tha n cho.
28
Nh ng khi y
t ó ra v , g p m t ng i trong b n làm vi c, có thi u mình m t tr m -ni-ê,
29
thì n m bóp c b n mà nói r ng: Hãy tr n cho ta! Ng i b n s p mình xu ng
30
mà nài xin r ng: Xin giãn cho tôi, thì tôi s tr cho anh. Song ng i ch ng kh ng, c
31
vi c b t b tù cho n khi tr h t n . Các b n th y v y, bu n l m, n
32
thu t l i cùng ch mình m i i u ã x y ra. Ch bèn òi y t y n mà
nói r ng: H i y t c ác kia, ta ã tha h t n cho ng i, vì ng i c u xin ta;
33
ng i há l i ch ng nên th ng xót b n làm vi c ng i nh ta ã th ng xót
34
ng i sao? Ch n i gi n, phú nó cho k gi ng c cho n khi nào tr xong h t
35
n . N u m i ng i trong các ng i không h t lòng tha l i cho anh em mình, thì Cha
ta trên tr i c ng s x v i các ng i nh v y.

Chapter 19

1
c Chúa Jêsus phán l i y xong r i, thì t x Ga-li-lê mà i n b cõi x
2
Giu- ê, bên kia sông Giô-danh. Có nhi u oàn dân ông theo Ngài, và Ngài ch a lành
3
các k b nh ó. Ng i Pha-ri-si bèn n g n th Ngài, mà r ng: Không
4
c vì c gì ng i ta có phép v mình ch ng? Ngài tr l i r ng: Các ng i há
ch a c l i chép v ng T o Hóa, h i ban u, d ng nên m t ng i nam,
5
m t ng i n , và có phán r ng: Vì c ó ng i nam s lìa cha m , mà dính díu
6
v i v mình; hai ng i s cùng nên m t th t hay sao? Th thì, v ch ng không ph i
là hai n a, nh ng m t th t mà thôi. V y, loài ng i không nên phân r nh ng k mà
7
c Chúa Tr i ã ph i hi p! H l i h i Ngài r ng: V y ch sao Môi-se ã d y
8
l p t ng v i? Ngài phán r ng: Vì c lòng các ng i c ng c i, nên
9
Môi-se cho phép v ; nh ng, lúc ban u không có nh v y âu. V , ta phán cùng
các ng i, n u ai v mình không ph i vì c ngo i tình, và c i v khác, thì
ng i y ph m t i tà dâm; và h ai c i ng i b , thì ph m t i ngo i tình.
10
Môn th a r ng: n u ph n ng i nam ph i x v i v mình nh v y thì thà
11
không c i v là h n. Ngài áp r ng: Ch ng ph i m i ng i u có th lãnh
12
c l i n y, ch ng i s n có ban cho nh v y mà thôi. Vì có ng i ho n
t trong lòng m ; có ng i ho n vì tay ng i ta, và có ng i t mình làm nên ho n
13
vì c n c thiên àng. Ng i nào lãnh n i l i y thì hãy lãnh l y. Khi y, ng i
ta em các con tr n, ng Ngài t tay trên mình và c u nguy n cho chúng nó;
14
môn qu trách nh ng ng i em n. Song c Chúa Jêsus phán r ng: Hãy
con tr n cùng ta, ng ng n tr ; vì n c thiên àng thu c v nh ng k
15 16
gi ng nh con tr y. Ngài bèn t tay trên chúng nó, r i t ó mà i. N y,
có m t ng i n h i Ngài r ng: Theo th y, tôi ph i làm vi c lành chi cho c
17
s s ng i i? c Chúa Jêsus áp r ng: Sao ng i h i ta v vi c lành?
Ch có m t ng lành mà thôi. N u ng i mu n vào s s ng, thì ph i gi các i u
18
r n. Ng i h i: Nh ng i u r n gì? c Chúa Jêsus phán r ng: Nh ng i u
r n n y: ng gi t ng i; ng ph m t i tà dâm; ng n tr m c p; ng
19 20
làm ch ng d i; Hãy th o kính cha m ; và: Hãy yêu k lân c n nh mình. Ng i
21
tr ó th a r ng: Tôi ã gi các i u n y; còn thi u chi cho tôi n a? c
Chúa Jêsus phán r ng: N u ng i mu n c tr n v n, hãy i bán h t gia tài mà

b thí cho k nghèo nàn, thì ng i s có c a quí trên tr i; r i hãy n mà theo ta.
22
Nh ng khi ng i tr nghe xong l i n y, thì i, b bu n b c; vì chàng có c a c i
23
nhi u l m. c Chúa Jêsus bèn phán cùng môn r ng: Qu th t, ta nói cùng các
24
ng i, ng i giàu vào n c thiên àng là khó l m. Ta l i nói cùng các ng i, l c
25
à chui qua l kim còn d h n m t ng i giàu vào n c c Chúa Tr i. Môn
26
nghe l i y, thì l y làm l l m mà nói r ng: V y thì ai c r i? c
Chúa Jêsus ngó môn mà phán r ng: i u ó loài ng i không th làm c, song
27
c Chúa Tr i làm m i vi c u c. Phi -e-r bèn th a r ng: N y chúng
28
tôi ã b m i s mà theo th y; v y thì chúng tôi s c chi? c Chúa Jêsus
áp r ng: Qu th t, ta nói cùng các ng i, n k muôn v t i m i, là khi Con
ng i s ng trên ngôi vinh hi n c a Ngài, thì các ng i là k ã theo ta, c ng s
29
ng i trên m i hai ngôi, mà xét oán m i hai chi phái Y-s -ra-ên. H ai vì danh ta
mà b anh em, ch em, cha m , con cái, t ru ng, nhà c a, thì ng i y s lãnh b i
30
ph n h n, và c h ng s s ng i i. Song có nhi u k u s
nên r t, và nhi u k r t s nên u.

Chapter 20

1
V , n c thiên àng, gi ng nh ng i ch nhà kia, t ng sáng i ra, m n
2
ng i làm công cho v n nho mình. Khi ng i ch ã nh giá v i ng i làm
3
công, m i ngày m t -ni-ê, thì sai h vào v n nho mình. c ch ng gi th ba,
4
ng i ch l i ra, th y nh ng k khác r nh vi c ng trong ch , thì nói cùng h
5
r ng: Các ng i hãy i vào v n nho ta, và ta s tr ti n công ph i cho. H li n
i. c ch ng gi th sáu và gi th chín, ng i ch l i ra, c ng làm nh v y.
6
c ch ng gi th m i m t, ch ra, l i th y nh ng k khác ng trong ch ,
7
thì h i r ng: Sao các ng i ng ây c ngày không làm gì h t? H tr l i r ng:
Vì không ai m n chúng tôi. Ng i ch nói v i h r ng: Các ng i c ng hãy i vào
8
v n nho ta. n t i, ch v n nho nói v i ng i gi vi c r ng: Hãy g i
nh ng ng i làm công mà tr ti n công cho h , kh i t ng i r t cho n ng i

9
u. Nh ng ng i làm công m n t gi th m i m t n, lãnh m i ng i
10
c m t -ni-ê. R i t i phiên nh ng ng i u n, t ng lãnh c
11
nhi u h n; song h c ng lãnh m i ng i m t -ni-ê. Khi lãnh r i, l m b m
12
cùng ch nhà, mà r ng: Nh ng ng i r t y ch làm m t gi , mà ch ãi c ng
13
nh chúng tôi, là k ã ch u m t nh c c ngày và giang n ng. Song ch tr l i
cho m t ng i trong b n r ng: B n i, ta không x t v i ng i âu; ng i há
14
ch ng ã nh v i ta m t -ni-ê sao? Hãy l y c a ng i mà i i; ta mu n
15
tr cho k r t n y b ng nh ã tr cho ng i v y. Ta há không có phép dùng
16
c a c i ta theo ý mu n ta sao? Hay là ng i th y ta t t mà l y m t ganh sao?
17
ó, nh ng k r t s nên u và k u s nên r t là nh v y. Trong khi c
Chúa Jêsus i lên thành Giê-ru-sa-lem, Ngài em riêng theo m i hai môn , d c
18
ng, phán cùng h r ng: N y, chúng ta i lên thành Giê-ru-sa-lem, và Con ng i
s b b t n p cho các th y t l c và các th y thông giáo, b n ó s lu n gi t
19
Ngài. H s n p Ngài cho dân ngo i h u nh o báng, ánh p, và óng inh
20
trên cây th p t ; n ngày th ba, Ngài s s ng l i. B y gi , có m c a các con
trai Xê-bê- ê cùng các con mình n g n c Chúa Jêsus, l y Ngài ng h i m t
21
chuy n. Ngài phán r ng: Ng i mu n chi? Th a r ng: Xin cho hai con trai tôi ây
22
ng i m t a bên h u Ngài, m t a bên t , trong n c Ngài. c Chúa
Jêsus áp r ng: Các ng i không hi u i u c a mình xin. Các ng i u ng c
23
chén mà ta h u u ng không? Hai ng i th a r ng: Chúng tôi u ng c. Ngài phán
r ng: Th t các ng i s u ng chén ta nh ng mà ng i bên h u hay bên t ta, thì ch ng
24
ph i t ta cho c; y là cho nh ng ng i nào mà Cha ta ã s a so n cho.
25
M i môn kia nghe s xin ó, thì gi n hai anh em. Nh ng c Chúa Jêsus g i
n mà phán r ng: Các ng i bi t r ng các vua dân ngo i thì ép dân ph i ph c mình,
26
còn các quan l n thì l y quy n th mà tr dân. Trong các ng i thì không nh v y;
27
trái l i, trong các ng i, k nào mu n làm l n, thì s làm y t các ng i; còn
28
k nào mu n làm u, thì s làm tôi m i các ng i. Aáy v y, Con ng i ã
n, không ph i ng i ta h u vi c mình, song mình h u vi c ng i ta, và

29
phó s s ng mình làm giá chu c nhi u ng i. ng khi c Chúa Jêsus và môn
30
ra kh i thành Giê-ri-cô, thì có m t oàn dân ông theo Ngài. N y, có hai ng i
mù ng i bên ng, nghe nói c Chúa Jêsus qua ó, thì kêu lên r ng: L y Chúa, con
31
cháu vua a-vít, xin th ng xót chúng tôi! Chúng r y hai ng i y, bi u nín i;
nh ng h kêu l n h n n a, r ng: L y Chúa, con cháu vua a-vít, xin th ng xót chúng
32
tôi! c Chúa Jêsus d ng l i, g i hai ng i mù n, mà phán r ng: Các ng i
33
mu n ta làm chi cho? H th a r ng: L y Chúa, xin cho m t chúng tôi c m ra.
34
c Chúa Jêsus ng lòng th ng xót, bèn r n m t h ; t c thì hai ng i
th y c và i theo Ngài.

Chapter 21

1
V a khi c Chúa Jêsus cùng môn n thành Giê-ru-sa-lem, và ã t i thành
2
Bê-pha-giê, bên núi Ô-li-ve r i, thì Ngài sai hai môn , mà phán r ng: Hãy i n làng
tr c m t các ng i, t c thì s g p m t con l a cái b c t, v i m t con l a
3
con; hãy m ra và d t n cho ta. N u có ai nói chi v i các ng i, hãy tr l i r ng
4
Chúa c n dùng hai con l a ó; t c thì h s g i l a i. V , i u y x y ra
5
cho ng nghi m l i c a ng tiên tri r ng: Hãy nói v i con gái thành Si-ôn r ng:
N y, vua ng i n cùng ng i, Nhu mì, c i l a Và l a con, là con c a l a cái mang
6
7
ách. Hai môn bèn i, và làm y theo l i c Chúa Jêsus ã d y. Hai ng i d t
8
l a cái và l a con, tr i áo mình trên l ng l a, và nâng Ngài c i lên. B y gi ph n
nhi u trong ám dân ông tr i áo mình trên ng; k khác ch t nhánh cây mà r i ra
9
gi a ng. oàn dân i tr c và theo sau u kêu lên r ng: Hô-sa-na con vua
a-vít! áng khen ng i cho ng nh n danh Chúa mà n! Hô-sa-na trên n i r t
10
cao! Khi Ngài ã vào thành Giê-ru-sa-lem, thì c thành u xôn xao, nói r ng: Ng i
11
n y là ai? Chúng tr l i r ng: Aáy là ng tiên tri Jêsus thành Na-xa-rét, x Ga-li-lê.
12
c Chúa Jêsus vào n th , u i h t k bán ng i mua ó; bàn c a
13
ng i i b c, và gh c a ng i bán bò câu. Ngài phán cùng h r ng: Có l i

chép: Nhà ta s g i là nhà c u nguy n; nh ng các ng i thì làm cho nhà y thành ra
14
tr m c p. B y gi , nh ng k mù và què n cùng Ngài trong n th , thì Ngài
15
ch a cho h c lành. Nh ng các th y t l c và các th y thông giáo th y s
l Ngài ã làm, và nghe con tr reo lên trong n th r ng: Hô-sa-na con vua a-vít! thì
16
h t c gi n, và nói v i Ngài r ng: Th y có nghe i u nh ng a tr n y nói
không? c Chúa Jêsus áp r ng: Có. V y ch các ng i ch a h c l i n y:
17
Chúa ã c ng i khen b i mi ng con tr và con ng bú, hay sao? o n,
18
Ngài b h , i ra kh i thành mà n làng Bê-tha-ni và ngh êm ó. Sáng mai,
19
khi tr l i thành thì Ngài ói. Th y m t cây v bên ng, Ngài bèn l i g n,
song ch th y nh ng lá mà thôi, thì Ngài phán cùng cây v r ng: M y ch ng khi nào sanh
20
ra trái n a! Cây v t c thì khô i. Môn th y i u ó, l y làm k , nói r ng:
21
C sao trong giây phút mà cây v li n khô i v y? c Chúa Jêsus áp r ng: Qu
th t, ta nói cùng các ng i, n u các ng i có c tin, và không nghi ng chi h t, thì
ch ng nh ng các ng i làm c i u ã làm cho cây v mà thôi, song d u các
ng i bi u hòn núi n y r ng: Hãy c t mình lên và qu ng xu ng bi n, i u ó c ng
22
s làm c. Trong khi c u nguy n, các ng i l y c tin xin vi c gì b t k ,
23
th y u c c . c Chúa Jêsus vào n th r i, ng gi ng o,
có các th y t l c và các tr ng lão trong dân n mà h i r ng: B i quy n phép
24
nào mà th y làm nh ng s n y, và ai ã cho th y quy n phép y? c Chúa Jêsus
áp r ng: Ta c ng s h i các ng i m t i u; n u tr l i c, thì ta c ng s
25
nói cho các ng i b i quy n phép nào mà ta ã làm nh ng vi c ó. Phép báp-tem
c a Gi ng b i âu? B i trên tr i hay là b i ng i ta? V , h bàn riêng v i nhau
nh v y: N u chúng ta áp r ng: B i trên tr i, thì ng i s nói v i ta r ng: V y
26
sao không tin l i ng i y? Còn n u áp r ng: B i ng i ta, thì chúng ta s thiên
27
h , vì thiên h u cho Gi ng là ng tiên tri. V y, h tr l i c Chúa Jêsus
r ng: Chúng tôi không bi t. Ngài bèn phán cùng h r ng: Ta c ng không b o cho các
28
ng i b i quy n phép nào mà ta làm nh ng i u n y. Các ng i ngh làm sao?
M t ng i kia có hai a con trai; nói cùng a th nh t, mà r ng: Con i, b a nay
29 30
con hãy ra làm v n nho. a y th a r ng: Vâng; r i không i. o n, ng i
cha i n a th hai, c ng b o nh v y. a n y th a r ng: Tôi không mu n
31
i. Nh ng sau n n n, r i i. Trong hai con trai ó, a nào làm theo ý mu n c a

cha? H áp r ng: a th hai. c Chúa Jêsus phán cùng h r ng: Qu th t, ta nói
cùng các ng i, nh ng k thâu thu và ph ng d i m s c vào n c c
32
Chúa Tr i tr c các ng i. Vì Gi ng ã theo ng công bình n cùng các
ng i, nh ng các ng i không tin, còn nh ng k thâu thu và ph ng d i m ã
tin ng i; và các ng i, khi ã th y i u y, sau c ng không n n n ng tin
33
ng i. Hãy nghe l i ví d khác. Có ng i ch nhà kia, tr ng m t v n nho, rào
chung quanh, trong ào m t cái h m ép r u, và c t m t cái tháp; r i cho nh ng k
34
tr ng nho m n, và i qua x khác. n mùa hái trái, ng i ch sai y t
35
n cùng b n tr ng nho, ng thâu hoa l i. B n tr ng nho b t các y t , ánh
36
ng i n y, gi t ng i kia, và ném á ng i n . Ng i ch l i sai y t
37
khác ông h n khi tr c; thì h c ng i ãi m t cách. Sau h t, ng i ch sai
38
chính con trai mình n cùng h , vì nói r ng: Chúng nó s kính tr ng con ta. Nh ng
khi b n tr ng nho th y con ó, thì nói v i nhau r ng: Ng i n y là k k t ây;
39
hè! hãy gi t nó i, và chi m l y ph n gia tài nó. H bèn b t con y, qu ng ra ngoài
40
v n nho, và gi t i. V y, khi ng i ch v n n, thì s x v i b n làm
41
v n y th nào? Chúng tr l i r ng: Ng i ch s di t hung ác y cách
kh s , và cho b n tr ng nho khác m n v n y, là k s n p hoa l i lúc n
42
mùa. c Chúa Jêsus phán r ng: Các ng i há ch a h c l i trong Kinh Thánh:
Hòn á ã b ng i xây nhà b ra, Tr nên á u góc nhà; Aáy là m t s l tr c
43
m t chúng ta, hay sao? B i v y, ta phán cùng các ng i, n c c Chúa Tr i s
44
c t kh i các ng i, và cho m t dân khác là dân s có k t qu c a n c ó. K
nào r i trên hòn á y s b gi p nát, còn k nào b á y r t nh m thì s tan tành
45
nh b i. Các th y t l c và ng i Pha-ri-si nghe nh ng l i ví d ó, thì bi t
46
Ngài nói v mình. H bèn tìm cách b t Ngài; song s thiên h vì thiên h tôn Ngài
là ng tiên tri.

Chapter 22

1 2
c Chúa Jêsus l i phán ví d cùng chúng n a, r ng: N c thiên àng gi ng
3
nh m t vua kia làm ti c c i cho con mình. vua sai y t i nh c nh ng ng i
4
ã c m i n d ti c; nh ng h không ch u n. Vua l i sai y t
khác mà d n r ng: Hãy nói v i ng i c m i nh v y: N y, ta ã s a so n
ti c r i; bò và thú béo ã gi t xong, m i vi c ã s n c , hãy n mà d ti c c i.
5
Nh ng h không m x a n, c vi c i ng mình; k n y i ra ru ng,
6
k kia buôn bán; còn nh ng k khác b t y t c a vua, m ng ch i và gi t i.
7
Vua n i gi n, bèn sai quân lính di t nh ng k gi t ng i ó, và t phá thành c a
8
h . o n, vua phán cùng y t mình r ng: Ti c c i ã d n xong r i; song
9
nh ng ng i c m i không x ng d ti c ó. V y, các ng i hãy i kh p
10
các ngã t , h g p ng i nào thì m i c n d ti c. y t i kh p các
ng cái, nhóm l i h t th y nh ng ng i h g p, b t lu n d lành, n n i
11
trong phòng y nh ng ng i d ti c. Vua vào xem khách d ti c, ch t th y m t
12
ng i không m c áo l , thì phán cùng ng i r ng: H i b n, sao ng i vào ây
13
mà không m c áo l ? Ng i ó làm thinh. Vua bèn truy n cho y t r ng: Hãy
trói tay ch n nó l i, và qu ng ra ngoài n i t i t m, là n i s có khóc lóc và nghi n r ng.
14 15
B i vì có nhi u k c g i, mà ít ng i c ch n. B y gi ng i
Pha-ri-si i ra bàn lu n v i nhau, ki m cách b t l i c Chúa Jêsus v l i nói.
16
H sai môn mình v i ng vua Hê-r t n th a cùng Ngài r ng: L y th y,
chúng tôi bi t th y là th t, và theo cách th t mà d y o c a c Chúa Tr i, không
17
t v ai; vì th y không xem b ngoài c a ng i ta. V y, xin th y nói cho chúng tôi,
18
th y ngh th nào: có nên n p thu cho Sê-sa hay không? c Chúa Jêsus bi t ý x u
19
c a h , bèn áp r ng: H i k gi hình, sao các ng i th ta? Hãy a cho ta xem
20
ng ti n n p thu . H a cho Ngài m t -ni-ê. Ngài bèn phán r ng: Hình và
21
hi u n y c a ai? H tr l i r ng: C a Sê-sa. Ngài bèn phán r ng: V y, hãy tr
22
cho Sê-sa v t gì c a Sê-sa; và tr cho c Chúa Tr i v t gì c a c Chúa Tr i.
23
H nghe l i y, u b ng , li n b Ngài mà i. Trong ngày ó, có ng i

24
Sa- u-sê, là k nói r ng không có s s ng l i, n g n Ngài mà h i r ng: Th a
th y, Môi-se có nói: N u ng i nào ch t mà không có con, thì em s l y v góa anh
25
n i dòng cho anh. V , trong chúng tôi có b y anh em. Ng i anh l y v và ch t i,
26
nh ng vì ch a có con nên v l i cho em. Ng i th hai, th ba, cho n th
27 28
b y c ng v y. R t l i, ng i n bà c ng ch t. V y, lúc s ng l i, n
29
bà ó s làm v ai trong b y ng i? vì c th y u ã l y ng i làm v .
c Chúa Jêsus áp r ng: Các ng i l m, vì không hi u Kinh Thánh, và c ng không
30
hi u quy n phép c Chúa Tr i th nào. Vì n khi s ng l i, ng i ta không
c i v , c ng không l y ch ng, song nh ng k s ng l i là nh thiên s trên tr i
31
v y. Các ng i há không c l i c Chúa Tr i phán v s s ng l i c a k
32
ch t r ng: Ta là c Chúa Tr i c a Aùp-ra-ham, c Chúa Tr i c a Y-sác, c
Chúa Tr i c a Gia-c p, hay sao? c Chúa Tr i không ph i là Chúa c a k ch t,
33
nh ng c a k s ng. Chúng nghe l i y, thì l y làm l v s d y d c a Ngài.
34
Ng i Pha-ri-si nghe nói c Chúa Jêsus ã làm cho b n Sa- u-sê c ng mi ng, thì
35
nhóm hi p nhau l i. Có m t th y d y lu t trong b n h h i câu n y th
36 37
Ngài: Th a th y, trong lu t pháp, i u r n nào là l n h n h t? c Chúa Jêsus
áp r ng: Ng i hãy h t lòng, h t linh h n, h t ý mà yêu m n Chúa, là c Chúa
38 39
Tr i ng i. Aáy là i u r n th nh t và l n h n h t. Còn i u r n th
40
hai ây, c ng nh v y: Ng i hãy yêu k lân c n nh mình. H t th y lu t pháp
41
và l i tiên tri u b i hai i u r n ó mà ra. Khi ng i Pha-ri-si nhóm nhau l i,
42
thì c Chúa Jêsus h i h r ng: V ng Christ, các ng i ngh th nào? Ngài
43
là con ai? H áp r ng: Con vua a-vít. Ngài áp r ng: V y, vì c nào vua a-vít
44
c c Thánh Linh c m ng, g i ng Christ là Chúa, mà r ng: Chúa phán
cùng Chúa tôi: Hãy ng i bên h u ta, Cho n khi nào ta k thù ngh ch ng i d i
45
ch n ng i? V y, n u vua a-vít x ng Ngài là Chúa, thì Ngài làm con vua y là th
46
nào? Không ai th a l i c m t l i, và t ngày ó, ch ng ai dám h i Ngài n a.

Chapter 23

1 B y gi c Chúa Jêsus phán cùng dân chúng và môn Ngài r ng: 2 Các th y
thông giáo và ng i Pha-ri-si u ng i trên ngôi c a Môi-se. 3 V y, hãy làm và gi theo
m i i u h ã b o các ng i; nh ng ng b t ch c vi c làm c a h , vì h
nói mà không làm. 4 B n y bu c nh ng gánh n ng khó ch u, trên vai ng i ta,
còn mình thì không mu n ng ngón tay vào. 5 H làm vi c gì c ng c cho ng i
ta th y, mang cái th bài da cho r ng, x cái tua áo cho dài; 6 a ng i u trong ám
ti c, thích ngôi cao nh t trong nhà h i; 7 mu n ng i ta chào mình gi a ch , và ng
ng i ta g i mình b ng th y! 8 Nh ng các ng i ng ch u ng i ta g i mình
b ng th y; vì các ng i ch có m t Th y, và các ng i h t th y u là anh em. 9
C ng ng g i ng i nào th gian là cha mình; vì các ng i ch có m t Cha, là
ng trên tr i. 10 C ng ng ch u ai g i mình là ch ; vì các ng i ch có m t
Ch , là ng Christ. 11 Song ai l n h n h t trong các ng i, thì s làm y t các
ng i. 12 K nào tôn mình lên thì s b h xu ng, còn k nào h mình xu ng thì s
c tôn lên. 13 Kh n cho các ng i, th y thông giáo và ng i Pha-ri-si, là k gi
hình! vì các ng i óng n c thiên àng tr c m t ng i ta; các ng i không vào
ó bao gi , mà có ai mu n vào, thì l i ng n tr . 14 Kh n cho các ng i, th y thông
giáo và ng i Pha-ri-si, là k gi hình! vì các ng i làm b c l i c u nguy n cho
dài mà nu t nhà n bà góa; vì c ó, các ng i s b oán ph t n ng h n. 15
Kh n cho các ng i, th y thông giáo và ng i Pha-ri-si, là k gi hình! vì các ng i
i kh p d i n c trên b khuyên m t ng i vào o mình; và khi ã khuyên
c r i, thì các ng i làm cho h tr nên ng i a ng c g p hai các ng i.
16 Kh n cho các ng i, là k mù d n ng, các ng i nói r ng: N u ng i nào
ch n th mà th , thì không can chi; song ch vàng c a n th mà th , thì ph i
m c l i th y. 17 H i k d i và mù, vàng, và n th làm cho vàng nên thánh, cái
nào tr ng h n? 18 L i các ng i nói r ng: N u ng i nào ch bàn th mà th , thì
không can chi; song ch c a l trên bàn th mà th , thì ph i m c l i th y. 19 H i
k mù kia, c a l , và bàn th làm cho c a l nên thánh, cái nào tr ng h n? 20 V y thì

21
ng i nào ch bàn th mà th , là ch bàn th và c c a l trên bàn th mà th ;
ng i nào ch n th mà th , là ch n th và ng ng n i n th mà
22
th còn ai ch tr i mà th , là ch ngôi c a c Chúa Tr i và ng ng trên
23
ngôi mà th v y. Kh n cho các ng i, th y thông giáo và ng i Pha-ri-si, là k gi
hình! vì các ng i n p m t ph n m i b c hà, h i h ng, và rau c n, mà b i u
h tr ng h n h t trong lu t pháp, là s công bình, th ng xót và trung tín; ó là nh ng
24
i u các ng i ph i làm, mà c ng không nên b sót nh ng i u kia. H i k mù
25
d n ng, các ng i l c con ru i nh mà nu t con l c à! Kh n cho các
ng i, th y thông giáo và ng i Pha-ri-si, là k gi hình! vì các ng i r a b ngoài
26
chén và mâm, nh ng trong thì y d y s n c p cùng s quá . H i ng i
Pha-ri-si mù kia, tr c h t ph i lau b trong chén và mâm, h u cho b ngoài c ng c
27
s ch s . Kh n cho các ng i, th y thông giáo và ng i Pha-ri-si, là k gi hình!
vì các ng i gi ng nh m m tô tr ng b ngoài cho p, mà b trong thì y
28
x ng ng i ch t và m i th d dáy. Các ng i c ng v y, b ngoài ra dáng
29
công bình, nh ng trong thì chan ch a s gi hình và t i l i. Kh n cho các ng i,
th y thông giáo và ng i Pha-ri-si, là k gi hình! vì các ng i xây p m m c a
30
ng tiên tri, trau gi i m m c a ng i công bình, và nói r ng: N u chúng ta
cùng m t th i v i t ph , thì không hùa theo ng i mà làm máu các ng tiên tri
31
v y. Aáy ó, các ng i t làm ch ng cho mình r ng th t là con cháu nh ng ng i
32
gi t các ng tiên tri. V y thì hãy làm cho y d y cái l ng c a t ph các
33
ng i! H i loài r n, d d i r n l c kia, th nào mà tránh kh i s oán ph t
34
n i a ng c c? V y nên, n y, ta sai nh ng ng tiên tri, k khôn ngoan,
và th y thông giáo n cùng các ng i; trong nh ng ng i y, k thì các ng i s
gi t và óng inh trên cây th p t , k thì các ng i s ánh p trong nhà h i
35
mình, và các ng i s u i b t h t thành n y qua thành kia, h u cho h t th y
máu vô t i b tràn ra trên m t t, v các ng i, t máu A-bên là ng i công
bình cho n máu Xa-cha-ri là con c a Ba-ra-chi, mà các ng i ã gi t gi a kho ng
36
n th và bàn th . Qu th t, ta nói cùng các ng i, m i i u ó s x y n
37
cho dòng dõi n y. H i Giê-ru-sa-lem, Giê-ru-sa-lem, ng i gi t các ng tiên tri và
ném á nh ng k ch u sai n cùng ng i, bao nhiêu l n ta mu n nhóm h p các con

38
ng i nh gà mái túc con mình l i p trong cánh, mà các ng i ch ng kh ng! N y,
39
nhà các ng i s b hoang! Vì, ta b o, các ng i s không th y ta n a, cho n
lúc các ng i s nói r ng: Ph c cho ng nh n danh Chúa mà n!

Chapter 24

1
Khi c Chúa Jêsus ra kh i n th , ng i, thì môn n g n
2
ch cho Ngài xem các nhà thu c v n th . Ngài phán r ng: Các ng i có th y
m i i u ó ch ng? Qu th t, ta nói cùng các ng i, ây s không còn m t hòn á
3
nào ch ng trên m t hòn khác mà không b xu ng. Ngài ng ng i trên núi
ô-li-ve, môn t i riêng cùng Ngài, và nói r ng: Xin Chúa phán cho chúng tôi bi t lúc nào
4
nh ng s ó s x y ra? và có i m gì ch v s Chúa n và t n th . c
5
Chúa Jêsus áp r ng: Hãy gi , k o có k d dành các ng i. Vì nhi u ng i s
6
m o danh ta n mà nói r ng: Ta là ng Christ; và s d dành nhi u ng i. Các
ng i s nghe nói v gi c và ti ng n v gi c: hãy gi mình, ng b i r i, vì
7
nh ng s y ph i n; song ch a là cu i cùng âu. Dân n y s d y lên ngh ch
cùng dân khác, n c n ngh ch cùng n c kia; nhi u ch s có ói kém và ng
8 9
t. Song m i i u ó ch là u s tai h i. B y gi , ng i ta s n p
các ng i trong s ho n n n và gi t i; các ng i s b m i dân ghen ghét vì danh
10
ta. Khi y c ng có nhi u k s sa vào ch c cám d , ph n ngh ch nhau, và ghen
11 12
ghét nhau. Nhi u tiên tri gi s n i lên và d dành l m k . L i vì c t i ác s
13
thêm nhi u thì lòng yêu m n c a ph n nhi u ng i s ngu i l n. Nh ng k nào
14
b n chí cho n cu i cùng, thì s c c u. Tin Lành n y v n c c Chúa
Tr i s c gi ng ra kh p t, làm ch ng cho muôn dân. B y gi s cu i
15
cùng s n. Khi các ng i s th y s g m ghi c tàn nát l p ra trong n i thánh,
16
mà ng tiên tri a-ni-ên ã nói (ai c ph i ý), thì ai trong x Giu- ê hãy
17 18
tr n lên núi; ai trên mái nhà, ng xu ng chuyên c a c i trong nhà; và ai ngoài
19
ru ng, ng tr v l y áo mình. ang lúc ó, kh n khó thay cho n bà có mang,

và n bà cho con bú! 20 Hãy c u nguy n cho các ng i kh i tr n tránh nh m lúc mùa
 ông hay là ngày Sa-bát; 21 vì lúc y s có ho n n n l n,   n n i t khi m i có tr i
 t cho   n bây gi ch a t ng có nh v y, mà sau n y c ng không h có n a. 22
N u nh ng ngày y không gi m b t, thì ch ng có m t ng i nào   c c u; song
vì c các ng i   c ch n, thì nh ng ngày y s gi m b t. 23 Khi y, n u có ai
nói v i các ng i r ng: Kìa   ng Christ   ây hay là: ó, thì   ng tin. 24 Vì
nhi u christ gi và tiên tri gi s d y lên, làm nh ng d u l n, phép l , n u có th
  c thì h c ng   n d dành chính nh ng ng i   c ch n. 25 N y, ta ã
b o tr c cho các ng i. 26 V y n u ng i ta nói v i các ng i r ng: N y, Ngài
 trong ng v ng, thì   ng i   n; n y, Ngài trong nhà thì   ng tin. 27 Vì nh
ch p phát ra t ph ng ông, nháng   n ph ng tây, thì s Con ng i   n s
c ng th y. 28 N i nào có xác ch t, thì nh ng chim ó s nhóm t i ó. 29 S tai n n
c a nh ng ngày ó v a m i qua, thì m t tr i li n t i t m, m t tr ng không sáng,
các ngôi sao t trên tr i sa xu ng, và th l c c a các t ng tr i rúng   ng. 30 Khi y,
 i m Con ng i s hi n ra trên tr i, m i dân t c d i   t s   m ng c,
và th y Con ng i l y   i quy n   i vinh ng trên mây tr i mà xu ng. 31 Ngài
s sai thiên s mình dùng ti ng kèn r t l n mà nhóm l i nh ng k   ã   c l a
ch n c a Ngài kh p b n ph ng, t cu i ph ng tr i n y cho   n t n ph ng
kia. 32 Hãy nghe l i ví d v cây v , v a lúc nhành non, lá m i âm, thì các ng i
bi t mùa h g n t i. 33 C ng v y, khi các ng i th y m i i u y, khá bi t r ng
Con ng i g n   n, Ngài   ng tr c c a. 34 Qu th t, ta nói cùng các ng i,
dòng dõi n y ch ng qua tr c khi m i i u n y ch ng qua tr c khi m i i u kia
ch a x y   n. 35 Tr i   t s qua, nh ng l i ta nói ch ng bao gi qua i. 36 V
ngày và gi   ó, ch ng có ai bi t chi c , thiên s trên tr i hay là Con c ng v y, song
ch m t mình Cha bi t thôi. 37 Trong   i Nô-ê th nào, khi Con ng i   n c ng
th y. 38 Vì trong nh ng ngày tr c n c l t, ng i ta n, u ng, c i, g nh
th ng cho   n ngày Nô-ê vào tàu, 39 và ng i ta không ng chi h t cho   n khi
n c l t t i mà ùa em i h t th y, khi Con ng i   n c ng nh v y. 40 Lúc
 y, s có hai ng i nam trong m t   ng ru ng, m t ng i   c em i, còn

41
m t ng i b l i; và có hai ng i n ng xay c i, m t ng i c
42
em i, còn m t ng i bi l i. V y hãy t nh th c, vì các ng i không bi t
43
ngày nào Chúa mình s n. Hãy bi t rõ, n u ng i ch nhà ã hay canh nào k
44
tr m s n, thì t nh th c, không cho ào ng ch nhà mình. V y thì các ng i
45
c ng hãy ch c cho s n, vì Con ng i s n trong gi các ng i không ng . Ai
là y t trung tín và khôn ngoan, mà ng i ch t cai tr y t mình, ng
46
cho n úng gi ? Ph c cho y t ó, khi ch n th y làm nh v y!
47 48
Qu th t, ta nói cùng các ng i, ch s t k y coi sóc c gia tài mình. N u,
49
trái l i, là m t y t x u, nó ngh th m r ng: Ch ta n ch m, bèn ánh
50
k cùng làm vi c v i mình, và n u ng v i ph ng say r u, thì ch nó s n
51
trong ngày nó không ng và gi nó không bi t. Ch s ánh xé x ng và nh
ph n nó ng v i k gi hình. ó là n i s có khóc lóc và nghi n r ng.

Chapter 25

1
Khi y, n c thiên àng s gi ng nh m i ng i n ng trinh kia c m
2
èn i r c chàng r . Trong các nàng ó, có n m ng i d i và n m ng i khôn.
3 4
Ng i d i khi c m èn i thì không em d u theo cùng mình. Song ng i khôn
5
khi c m èn i thì em d u theo trong bình mình. Vì chàng r n tr , nên các nàng
6
th y u bu n ng và ng g c. n khuya, có ti ng kêu r ng: Kìa, chàng r n,
7
hãy i ra r c ng i! Các n ng trinh bèn th c d y c , s a so n èn mình.
8
Các ng i d i nói v i các ng i khôn r ng: Xin b t d u c a các ch cho chúng tôi,
9
vì èn chúng tôi g n t t. Nh ng các ng i khôn tr l i r ng: Không, e ch ng
10
cho chúng tôi và các ch ; thà các ch hãy i n ng i bán d u mà mua. Song trong
khi h ang i mua, thì chàng r n; k nào ch c s n, thì i v i ng i cùng vào
11
ti c c i, và c a óng l i. Ch p lâu, nh ng ng i n ng trinh khác c ng

12
n và xin r ng: H i Chúa, h i Chúa, xin m cho chúng tôi! Nh ng ng i áp
13
r ng: Qu th t, ta nói cùng các ng i, ta không bi t các ng i âu. V y, hãy t nh
14
th c, vì các ng i không bi t ngày, c ng không bi t gi . V , n c thiên àng s
gi ng nh m t ng i kia, khi i ng xa, g i các y t mà giao c a c i mình.
15
Ch ó cho ng i n y n m ta-lâng, ng i kia hai, ng i khác m t, tùy theo tài
16
m i ng i; o n, ch lên ng. T c thì, ng i ã nh n n m ta-lâng i làm
17
l i ra, và c n m ta-lâng khác. Ng i ã nh n hai ta-lâng c ng v y, làm l i
18
ra c hai ta-lâng n a. Song ng i ch nh n m t thì i ào l d i t mà
19
gi u ti n c a ch . Cách lâu ngày, ch c a nh ng y t y tr v khi n h
20
tính s . Ng i ã nh n n m ta-lâng bèn n, em n m ta-lâng khác n a, và th a
r ng: L y chúa, chúa ã cho tôi n m ta-lâng; ây n y, tôi làm l i ra c n m ta-lâng
21
n a. Ch nói v i ng i r ng: H i y t ngay lành trung tín kia, c l m;
ng i ã trung tín trong vi c nh , ta s l p ng i coi sóc nhi u; hãy n h ng
22
s vui m ng c a chúa ng i. Ng i ã nh n hai ta-lâng c ng n mà th a
r ng: L y chúa, chúa ã cho tôi hai ta-lâng; ây n y, tôi ã làm l i ra c hai ta-lâng
23
n a. Ch áp r ng: H i y t ngay lành trung tín kia, c l m; ng i ã
trung tín trong vi c nh , ta s l p ng i coi sóc nhi u; hãy n h ng s vui m ng
24
c a chúa ng i. Ng i ch nh n m t ta-lâng c ng n mà th a r ng: L y
chúa, tôi bi t chúa là ng i nghiêm nh t, g t trong ch mình không gieo, l m l t trong
25
ch mình không r i ra, nên tôi s mà i gi u ta-lâng c a chúa d i t; ây
26
n y, v t c a chúa xin tr cho chúa. Song ch áp r ng: H i y t d và bi ng
nhác kia, ng i bi t ta g t trong ch ta không gieo, và l m l t trong ch ta không r i
27
ra; v y thì ng i ph i a b c c a ta l i cho ng i buôn b c, r i khi ta tr
28
v , s l y v n và l i. V y, các ng i hãy l y ta-lâng c a ng i n y mà cho
29
k có m i ta-lâng. Vì s cho thêm k nào ã có, thì h s d d t; nh ng k nào
30
không có, thì c ng c t luôn i u h ã có n a. Còn tên y t vô ích ó, hãy
31
qu ng nó ra ngoài là ch t i t m, ó s có khóc lóc và nghi n r ng. Khi Con
ng i ng trong s vinh hi n mình mà n v i các thiên s thánh, thì Ngài s ng i

32
trên ngôi vinh hi n c a Ngài. Muôn dân nhóm l i tr c m t Ngài, r i Ngài s chia
33
ng i n y v i ng i khác ra, nh k ch n chiên chia chiên v i dê ra; chiên
34
bên h u và dê bên t . B y gi , vua s phán cùng nh ng k bên h u r ng:
H i các ng i c Cha ta ban ph c, hãy n mà nh n l y n c thiên àng
35
ã s m s n cho các ng i t khi d ng nên tr i t. Vì ta ói, các ng i ã cho
36
ta n; ta khát, các ng i ã cho ta u ng; ta là khách l , các ng i ti p r c ta; ta
tr n tru ng, các ng i m c cho ta; ta au, các ng i th m ta; ta b tù, các ng i
37
vi ng ta. Lúc y, ng i công bình s th a r ng: L y Chúa, khi nào chúng tôi ã
38
th y Chúa ói, mà cho n; ho c khát, mà cho u ng? L i khi nào chúng tôi ã th y
39
Chúa là khách l mà ti p r c; ho c tr n tru ng mà m c cho? Hay là khi nào chúng
40
tôi ã th y Chúa au, ho c b tù, mà i th m vi ng Chúa? Vua s tr l i r ng:
Qu th t, ta nói cùng các ng i, h các ng i ã làm vi c ó cho m t ng i trong
41
nh ng ng i r t hèn m n n y c a anh em ta, y là ã làm cho chính mình ta v y.
K ó, Ngài s phán cùng nh ng ng i bên t r ng: H i k b r a, hãy lui ra
42
kh i ta; i vào l a i i ã s m s n cho ma qu và nh ng qu s nó. Vì ta
43
ã ói, các ng i không cho n; ta khát, các ng i không cho u ng; ta là khách l ,
các ng i không ti p r c; ta tr n tru ng, các ng i không m c cho ta; ta au và b
44
tù, các ng i không th m vi ng. n phiên các ng i n y bèn th a l i r ng:
L y Chúa, khi nào chúng tôi ã th y Chúa, ho c ói, ho c khát, ho c làm khách l , ho c
45
tr n tru ng, ho c au m, ho c b tù mà không h u vi c Ngài ? Ngài s áp
l i r ng: Qu th t, ta nói cùng các ng i, h các ng i không làm vi c ó cho m t
ng i trong nh ng ng i r t hèn m n n y, y là các ng i c ng không làm cho ta
46
n a. R i nh ng k n y s vào hình ph t i i, còn nh ng ng i công bình
s vào s s ng i i.

Chapter 26

1
V , c Chúa Jêsus ã phán nh ng l i y xong r i, thì phán cùng môn r ng:
2
Các ng i bi t r ng còn hai ngày n a thì n l V t qua, và Con ng i s b

3
n p ch u óng inh trên cây th p t . B y gi các th y t l c và các
4
tr ng lão trong dân nhóm l i trong tòa th y c th ng ph m tên là Cai-phe; và bàn
5
v i nhau dùng m u ch c gì ng b t c Chúa Jêsus mà gi t. Song h nói r ng:
6
Không nên làm trong ngày l , e trong dân chúng sanh ra i u xào x c ch ng. Khi c
7
Chúa Jêsus làng Bê-tha-ni, t i nhà Si-môn là ng i phung, có m t ng i n bà
c m cái chai b ng ng c tr ng ng d u th m quí giá l m, n g n mà trên
8
u Ngài ng khi ng i n. Môn th y v y, gi n mà trách r ng: Sao phí c a
9
nh v y? D u n y có th bán c nhi u ti n và l y mà thí cho k nghèo nàn.
10
c Chúa Jêsus bi t i u ó, bèn phán cùng môn r ng: Sao các ng i làm khó
11
cho ng i n bà ó? Ng i ã làm vi c t t cho ta; vì các ng i th ng có
12
k nghèo cùng mình, song s không có ta cùng luôn luôn. Ng i d u th m
13
trên mình ta là s a so n chôn xác ta ó. Qu th t, ta nói cùng các ng i, kh p
c th gian, h n i nào Tin Lành n y c gi ng ra, thì c ng thu t l i vi c ng i
14
y ã làm nh n ng i. B y gi có m t ng i trong m i hai s
15
, tên là Giu- a Ích-ca-ri- t, n tìm các th y t l c , mà nói r ng: Các th y
b ng lòng tr cho tôi bao nhiêu ng tôi s n p ng i cho? H bèn tr cho nó ba ch c
16
17
b c. T lúc ó, nó tìm d p ti n n p c Chúa Jêsus. Trong ngày th nh t
n bánh không men, môn n g n c Chúa Jêsus mà th a r ng: Th y mu n
18
chúng tôi d n cho th y n l V t qua t i âu? Ngài áp r ng: Hãy vào thành,
n nhà m t ng i kia, mà nói r ng: Th y nói: Gi ta g n n; ta và môn ta
19
s gi l V t qua trong nhà ng i. Môn làm y nh l i c Chúa Jêsus ã
20
21
d y mà d n l V t qua. n t i, Ngài ng i n v i m i hai s . Khi
ng n, Ngài phán r ng: Qu th t, ta nói cùng các ng i r ng có m t ng i trong
22
các ng i s ph n ta. Các môn l y làm bu n b c l m, và l n l t h i Ngài
23
r ng: L y Chúa, có ph i tôi không? Ngài áp r ng: K nào tay vào mâm v i ta,
24
y là k s ph n ta. Con ng i i, y theo l i ã chép v Ngài; song kh n n n
25
thay cho k ph n Con ng i! Thà nó ch ng sanh ra thì h n! Giu- a là k ph n Ngài
c t ti ng h i r ng: Th a th y, có ph i tôi ch ng? Ngài phán r ng: Th t nh ng i

ã nói. 26 Khi ng n, c Chúa Jêsus l y bánh, t n r i, b ra a cho môn
mà r ng: Hãy l y n i, n y là thân th ta. 27 Ngài l i l y chén, t n r i,
a cho môn mà r ng: H t th y hãy u ng i; 28 vì n y là huy t ta, huy t c a
s giao c ã ra cho nhi u ng i c tha t i. 29 Ta phán cùng các ng i,
t rày v sau, ta không u ng trái nho n y n a, cho n ngày mà ta s u ng trái nho m i
cùng các ng i trong n c c a Cha ta. 30 Khi ã hát th thánh r i, c Chúa Jêsus
và môn i ra mà lên núi Ô-li-ve. 31 Ngài bèn phán r ng: êm nay các ng i s u
v p ph m vì c ta, nh có chép r ng: Ta s ánh k ch n chiên, thì chiên trong b y
s b tan l c. 32 Song sau khi ta s ng l i r i, ta s i n x Ga-li-lê tr c các
ng i. 33 Phi -e-r c t ti ng th a r ng: D u m i ng i v p ph m vì c th y,
song tôi ch c không bao gi v p ph m v y. 34 c Chúa Jêsus phán r ng: Qu th t,
ta nói cùng ng i, chính êm nay, tr c khi gà gáy, ng i s ch i ta ba l n. 35 Phi
-e-r th a r ng: D u tôi ph i ch t v i th y i n a, tôi ch ng ch i th y âu. H t
th y môn u nói y nh v y. 36 R i c Chúa Jêsus cùng môn i n
m t ch kêu là Gh t-sê-ma-nê. Ngài phán r ng: Hãy ng i ây i ta i c u nguy n
ng kia. 37 o n, Ngài bèn em Phi -e-r và hai ng i con c a Xê-bê- ê i v i
mình, t c thì Ngài bu n b c và s u não l m. 38 Ngài bèn phán: Linh h n ta bu n b c
cho n ch t; các ng i hãy ây và t nh th c v i ta. 39 R i Ngài b c t i m t
ít, s p m t xu ng t mà c u nguy n r ng: Cha i! n u có th c, xin cho chén
n y lìa kh i Con! Song không theo ý mu n Con, mà theo ý mu n Cha. 40 K ó, Ngài
tr l i v i môn , th y ang ng , thì Ngài phán cùng Phi -e-r r ng: Th thì các
ng i không t nh th c v i ta trong m t gi c! 41 Hãy th c canh và c u nguy n,
k o các ng i sa vào ch c cám d ; tâm th n thì mu n l m, mà xác th t thì y u
u i. 42 Ngài l i i l n th hai, mà c u nguy n r ng: Cha i! n u chén n y không
th lìa kh i Con c mà Con ph i u ng thì xin ý Cha c nên. 43 Ngài tr l i
n a, thì th y môn còn ng ; vì m t h ã quá r i. 44 o n, Ngài b mà l i
i c u nguy n l n th ba, và l p xin nh l i tr c. 45 R i Ngài i n v i môn
, mà phán r ng: Bây gi các ng i ng và ngh ng i ! N y, gi ã g n t i,

Con ng i s b n p trong tay k có t i. 46 Hãy ch d y, i hè, kìa k ph n ta
n kia. 47 Khi Ngài còn ng phán, x y th y Giu- a là m t ng i trong m i
hai s n v i m t b n ông ng i c m g m và g y, mà các th y t l
và các tr ng lão trong dân ã sai n. 48 a ph n Ngài ã trao cho b n ó d u
n y: Ng i nào mà tôi s hôn, y là ng i ó, hãy b t l y. 49 T c thì Giu- a n
g n c Chúa Jêsus mà r ng: Chào th y! R i hôn Ngài. 50 Nh ng c Chúa Jêsus phán
cùng nó r ng: B n i! v y thì vì vi c n y mà ng i n ây sao? R i chúng nó
n g n tra tay b t c Chúa Jêsus. 51 Và n y, có m t ng i trong nh ng ng i
v i c Chúa Jêsus gi tay rút g m ra, ánh y t c a th y c th ng
ph m, chém t m t cái tai c a ng i. 52 c Chúa Jêsus bèn phán r ng: Hãy n p
g m vào v ; vì h ai c m g m thì s b ch t v g m. 53 Ng i t ng ta
không có th xin Cha ta l p t c cho ta h n m i hai o thiên s sao? 54 N u v y,
th nào cho ng nghi m l i Kinh Thánh ã chép r ng vi c n y t t ph i x y n?
55
Lúc b y gi , c Chúa Jêsus phán cùng chúng r ng: Các ng i em g m và g y
n mà b t ta, khác nào nh ta là k c p. Ta th ng ngày ng i trong n th và
gi ng d y t i ó, mà các ng i không b t ta. 56 Nh ng m i i u y ph i x y
n, h u cho nh ng l i các ng tiên tri ã chép c ng nghi m. Khi y, h t
th y môn b Ngài mà tr n i. 57 Nh ng k ã b t c Chúa Jêsus em Ngài
n nhà th y c th ng ph m Cai-phe, t i ó các th y thông giáo và các tr ng lão
ã nhóm l i. 58 Phi -e-r theo Ngài xa xa cho n sân c a th y c th ng ph m,
vào ng i v i các k canh gi ng coi vi c y ra làm sao. 59 B y gi các th y t
l c và c tòa công lu n ki m ch ng d i v Ngài, cho c gi t Ngài. 60 D u
có nhi u ng i làm ch ng d i có m t t i ó, song tìm không c ch ng nào c .
Sau h t, có hai ng i n, 61 nói nh v y: Ng i n y ã nói Ta có th phá n
th c a c Chúa Tr i, r i d ng l i trong ba ngày. 62 Th y c th ng ph m bèn
ng d y mà nói v i Ngài r ng: Nh ng ng i n y làm ch ng mà ki n ng i,
ng i không th a l i gì sao? 63 Nh ng c Chúa Jêsus c làm thinh. Th y c th ng
ph m l i nói v i Ngài r ng: Ta khi n ng i ch c Chúa Tr i h ng s ng mà th ,
hãy nói cho chúng ta, ng i có ph i là ng Christ, Con c Chúa Tr i ch ng? 64
c Chúa Jêsus áp r ng: Th t nh l i; v l i, ta nói cùng các ng i, v sau các

ng i s th y Con ng i ng i bên h u quy n phép c Chúa Tr i, và ng trên mây
t tr i mà xu ng. 65 Th y c th ng ph m bèn xé áo mình mà nói r ng: Nó ã nói
ph m th ng; chúng ta còn c n gì ng i làm ch ng n a sao Các ng i v a nghe l i
ph m th ng ó, thì ngh làm sao? 66 Chúng tr l i r ng: Nó áng ch t! 67 H bèn
nh trên m t Ngài, m Ngài, l i có k v Ngài, 68 mà nói r ng: H i ng Christ,
hãy nói tiên tri i; cho chúng ta bi t ai ánh ng i. 69 B y gi Phi -e-r v n ng i
ngoài sân. Có m t ng i y t gái n g n, mà nói cùng ng i r ng: Ng i
c ng là k v i Jêsus, ng i Ga-li-lê. 70 Song Phi -e-r ch i tr c m t chúng mà
r ng: Ta không hi u ng i nói chi. 71 Khi i ra ngoài c a, l i có m t y t gái khác
th y ng i, bèn nói cùng k ó r ng: Ng i n y c ng v i Jêsus, ng i
Na-xa-rét. 72 Song Phi -e-r l i ch i và th r ng: Ta ch ng h bi t ng i y. 73
M t ch p n a, nh ng k g n ó n g n nói v i Phi -e-r r ng: Ch c th t,
ng i c ng thu c v ng y, vì ti ng nói c a ng i khai ng i ra. 74 Ng i
bèn r a mà th r ng: Ta không bi t ng i ó âu! T c thì gà gáy. 75 Phi -e-r nh
l i l i c Chúa Jêsus ã phán r ng: Tr c khi gà gáy, ng i s ch i ta ba l n.
o n, ng i i ra và khóc lóc cách ng cay.

Chapter 27

1 n sáng mai, các th y t l c và các tr ng lão trong dân h i ngh ngh ch
cùng c Chúa Jêsus gi t Ngài. 2 Khi ã trói Ngài r i, h em n p cho Phi-lát, là
quan t ng c. 3 Khi y, Giu- a, là k ã ph n Ngài, th y Ngài b án, thì n n n,
bèn em ba ch c mi ng b c tr cho các th y t l c và các tr ng lão, 4 mà nói
r ng: Tôi ã ph m t i vì n p huy t vô t i! Song h áp r ng: S ó can gì n
chúng ta? M c k ng i. 5 Giu- a bèn ném b c vào n th , li n tr ra, i th t
c . 6 Nh ng các th y t l c l m b c và nói r ng: Không có phép b c n y
trong kho thánh, vì là giá c a huy t. 7 R i h bàn v i nhau dùng b c ó mua ru ng c a
k làm g m chôn nh ng khách l . 8 Nh n ó, ru ng y n nay còn g i

9
là "ru ng huy t." B y gi c ng nghi m l i ng tiên tri Giê-rê-mi ã nói
10
r ng: H l y ba ch c b c, là giá c a ng ã b nh b i con cái Y-s -ra-ên,
và a b c y mà mua ru ng c a k làm g m y nh l i Chúa ã truy n cho
11
ta. c Chúa Jêsus ng tr c quan t ng c, quan h i r ng: Có ph i ng i
12
là Vua c a dân Giu- a không? c Chúa Jêsus áp r ng: Th t nh l i. Trong lúc
13
các th y t l c và các tr ng lão ki n Ngài, Ngài không i áp gì h t. Phi-lát
bèn nói cùng Ngài r ng: H có nhi u i u làm ch ng ki n ng i, ng i há không
14
nghe n sao? Song c Chúa Jêsus không áp l i m t l i gì, n n i làm cho
15
quan t ng c l y làm l l m. Phàm n ngày l V t qua, quan t ng c
16
th ng có l tha m t tên tù tùy ý dân mu n. ang lúc y, có m t tên ph m n i
17
ti ng, tên là Ba-ra-ba. Khi chúng ã nhóm l i, thì Phi-lát h i r ng: Các ng i mu n
18
ta tha ng i nào, Ba-ra-ba hay là Jêsus g i là Christ? Vì quan y bi t b i lòng ghen ghét
19
nên chúng ã n p Ngài. Quan t ng c ng ng i trên tòa án, v ng i sai
th a cùng ng i r ng: ng làm gì n ng i công bình ó; vì hôm nay tôi ã b i
20
c ng i mà au n nhi u trong chiêm bao. Song các th y t l c và các tr ng
21
lão d chúng hãy xin tha Ba-ra-ba và gi t c Chúa Jêsus Quan t ng c c t ti ng
h i r ng: Trong hai ng i n y, các ng i mu n ta tha ai? Chúng th a r ng: Ba-ra-ba.
22
Phi-lát nói r ng: V y, còn Jêsus g i là Christ, thì ta s x th nào? Chúng u tr
23
l i r ng: óng inh nó trên cây th p t ! Quan h i: Song ng i n y ã làm vi c
24
d gì? chúng l i kêu la l n h n r ng: óng inh nó trên cây th p t ! Phi-lát th y
mình không th ng n i chi h t, mà s n ào càng thêm, thì l y n c r a tay tr c m t
thiên h , mà nói r ng: Ta không có t i v huy t c a ng i n y; i u ó m c k
25
các ng i. H t th y dân chúng u áp r ng: Xin huy t ng i l i trên
26
chúng tôi và con cái chúng tôi! Phi-lát bèn tha tên Ba-ra-ba cho chúng; và khi n ánh òn
27
c Chúa Jêsus, o n giao Ngài ra óng inh trên cây th p t . Lính c a quan
t ng c bèn em c Chúa Jêsus vào công ng, và nhóm c c binh vây l y
28 29
Ngài. H c i áo Ngài ra, l y áo i u mà khoác cho Ngài. o n, h ng
m t cái mão gai mà i trên u, và m t cây s y trong tay h u Ngài; r i quì xu ng

30
tr c m t Ngài mà nh o báng r ng: L y Vua c a dân Giu- a. H nh trên Ngài,
31
và l y cây s y ánh u Ngài. Khi ã nh o báng Ngài r i, thì h c i áo i u ra
32
mà m c áo c a Ngài l i, r i em Ngài i óng inh trên cây th p t . Khi h i
ra, g p m t ng i trành Sy-ren tên là Si-môn; thì b t ng i vác cây th p t c a
33 34
c Chúa Giê-xu. ã i t i m t ch g i là Gô-gô-tha, ngh a là ch cái S ,
h cho Ngài u ng r u tr n v i m t ng; song Ngài n m, thì không ch u u ng.
35
H ã óng inh Ngài trên cây th p t r i, thì b t th m mà chia nhau áo x ng c a
36 37
Ngài. R i h ng i ó mà canh gi Ngài. Phía trên u Ngài h cái b ng
38
ch ch v án Ngài, r ng: Ng i N y Là Jêsus, Vua Dân Giu- a. C ng lúc
ó, h óng inh hai tên tr m c p v i Ngài, m t tên cây th p t bên h u, m t
39
tên cây th p t bên t . Nh ng k i ngang qua ó chê c i Ngài, l c u,
40
mà nói r ng: Ng i là k phá n th và d ng l i trong ba ngày, hãy c u l y mình
41
i! N u ng i là Con c Chúa Tr i, hãy xu ng kh i cây th p t ! Các th y t
42
l c , các th y thông giáo và các tr ng lão c ng nh o Ngài r ng: Nó ã c u k
khác mà c u mình không c. N u ph i Vua dân Y-s -ra-ên, bây gi hãy xu ng kh i
43
cây th p t i, thì chúng ta m i tin. Nó nh c y c Chúa Tr i; n u c Chúa
Tr i yêu nó thì bây gi Ngài ph i gi i c u cho, vì nó ã nói r ng: Ta là Con c Chúa
44
Tr i. Hai tên tr m c p b óng inh trên cây th p t v i Ngài c ng nhi c móc
45
Ngài nh v y. T gi th sáu n gi th chín, kh p c x u t i t m mù
46
m t. c ch ng gi th chín, c Chúa Jêsus kêu ti ng l n lên r ng: Ê-li, Ê-li
lam-ma sa-bách-ta-ni? ngh a là: c Chúa Tr i tôi i! c Chúa Tr i tôi i! sao Ngài
47 48
lìa b tôi? Có m y ng i ng ó, nghe kêu, thì nói r ng: Nó kêu Ê-li. Li n có
m t ng i trong b n h ch y l y m t mi ng bông á, và th m y d m,
49
trên u cây s y mà a cho Ngài u ng. Nh ng k khác thì l i nói r ng: Hãy
50
v y, coi th có Ê-li n gi i c u nó ch ng. c Chúa Jêsus l i kêu lên m t ti ng
51
l n n a, r i trút linh h n. Và n y, cái màn trong n th , b xé ra làm hai t trên
52
chí d i, t thì rúng ng, á l n b ra, m m m ra, và nhi u thây c a các
53
thánh qua i c s ng l i. Sau khi c Chúa Jêsus ã s ng l i, các thánh ó

54
ra kh i m m , i vào thành thánh, và hi n ra cho nhi u ng i th y. Th y i
và nh ng lính cùng v i ng i canh gi c Chúa Jêsus, th y t rúng ng và nh ng
i u x y n, thì s hãi l m, mà nói r ng: Th t ng i n y là Con c Chúa Tr i.
55
V , có nhi u ng i n bà ng coi àng xa, là ng i ã i theo c Chúa
56
Jêsus t x Ga-li-lê h u vi c Ngài. Trong nh ng n bà ó có Ma-ri Ma- -len,
57
Ma-ri, m c a Gia-c và Giô-sép, và m hai con trai c a Xê-bê- ê. n chi u t i,
có m t ng i giàu, thành A-ri-ma-thê, tên là Giô-sép, chính là m t môn c a c
58 59
Chúa Jêsus, n n i Phi-lát mà xin xác c Chúa Jêsus. Phi-lát bèn truy n cho.
60
Giô-sép l y xác Ngài mà b c trong t m v i li m tr ng, và a trong m t cái
huy t m i mà ng i ã khi n c cho mình trong hòn á; o n, l n m t hòn á
61
l n n tr c c a m , r i i. Có Ma-ri Ma- -len và Ma-ri khác ó, ng i
62
i ngang huy t. n ngày mai (là ngày sau ngày s m s a), các th y t l c và
63
ng i Pha-ri-si cùng nhau n Phi-lát mà nói r ng: Th a Chúa, chúng tôi nh ng i
64
gian d i n y, khi còn s ng, có nói r ng: Kh i ba ngày thì ta s s ng l i. V y, xin
hãy c t ng i canh m c n th n cho n ngày th ba, k o môn nó n l y
tr m xác i, r i nói v i chúng r ng: Ngài ã t k ch t s ng l i. S gian d i sau
65
ó s t h n s gian d i tr c. Phi-lát nói v i h r ng: Các ng i có lính canh;
66
hãy i canh gi theo ý các ng i. V y, h i, niêm phong m Ngài l i, c t lính
canh gi , l y làm ch c ch n l m.

Chapter 28

1
sau ngày Sa-bát, ngày th nh t trong tu n l , lúc t ng t ng sáng, có Ma-ri Ma- -len
2
và Ma-ri khác n th m m . Và n y, t rúng ng d d i, vì có thiên s c a
3
Chúa trên tr i xu ng, n l n hòn á ra mà ng i trên. Hình dong c a thiên s
4
gi ng nh ch p nháng, và áo tr ng nh tuy t. Vì ó, nh ng lính canh s hãi run r y,
5
tr nên nh ng i ch t. Song thiên s nói cùng các ng i n bà ó r ng: Các
ng i ng s chi c ; vì ta bi t các ng i tìm c Chúa Jêsus, là ng b óng

6
inh trên th p t giá. Ngài không ây âu; Ngài s ng l i r i, nh l i Ngài ã
7
phán. Hãy n xem ch Ngài ã n m; và hãy i mau nói cho môn Ngài hay r ng
Ngài ã t k ch t s ng l i. ây n y, Ngài i tr c các ng i qua x Ga-li-lê;
8
ó, các ng i s th y Ngài. Aáy, ta ã b o các ng i. Hai ng i n bà ó bèn
9
v i vàng ra kh i m , v a s v a c m ng, ch y báo tin cho các môn . N y,
c Chúa Jêsus g p hai ng i n bà ó, thì phán r ng: M ng các ng i! Hai ng i
10
cùng n g n ôm ch n Ngài, và th l y Ngài. c Chúa Jêsus bèn phán r ng: ng
11
s chi c ; hãy i b o cho anh em ta i qua x Ga-li-lê, ó s th y ta. Trong khi
hai ng i n bà ó i ng, thì có m y tên lính canh vào thành thu t l i cho các
12
th y t l c bi t m i vi c ã x y n. Các th y bèn nhóm l i cùng các tr ng
13
lão ng bàn lu n, xong r i, thì h cho nh ng lính ó nhi u ti n b c, mà d n
r ng: Các ng i hãy nói r ng: Môn nó ã n lúc ban êm, khi chúng tôi ng
14
ng , mà l y tr m nó i. N u i u y th u tai quan t ng c, thì chúng ta s
15
khuyên gi i ng i, và làm cho các ng i kh i lo s . M y tên lính ó l y b c, và
16
làm theo nh l i. Ti ng y ã n ra trong dân Giu- a cho n ngày nay. M i
17
m t môn , i qua x Ga-li-lê, lên hòn núi mà c Chúa Jêsus ã ch cho. Khi
18
môn th y Ngài, thì th l y Ngài; nh ng có m t vài ng i nghi ng . c Chúa
Jêsus n g n, phán cùng môn nh v y: H t c quy n phép trên tr i và d i
19
t ã giao cho ta. V y, hãy i d y d muôn dân, hãy nh n danh c Cha, c
20
Con, và c Thánh Linh mà làm phép báp tem cho h , và d y h gi h t c m i
i u mà ta ã truy n cho các ng i. Và n y, ta th ng cùng các ng i luôn cho
n t n th .

Mark

Chapter 1

1 2
u Tin Lành c a c Chúa Jêsus Christ, là Con c Chúa Tr i. Nh ã chép
trong sách tiên tri Ê-sai r ng: N y, ta sai s ta n tr c m t ng i, Ng i s d n

3
ng cho ng i. Có ti ng kêu trong ng v ng r ng: Hãy d n ng Chúa,
4
Ban b ng các n o Ngài; Gi ng ã t i, trong ng v ng v a làm v a gi ng phép
5
báp-tem n n n, cho c tha t i. C x Giu- ê và h t th y dân s thành
Giê-ru-sa-lem u n cùng ng i, x ng t i mình và ch u ng i làm phép báp tem
6
d i sông Giô- anh. Gi ng m c áo lông l c à, bu c dây l ng da ngang hông; n
7
nh ng châu ch u và m t ong r ng. Ng i gi ng d y r ng: Có ng quy n phép
8
h n ta n sau ta; ta không áng cúi xu ng m dây giày Ngài. Ta làm phép báp-tem cho
các ng i b ng n c; nh ng Ngài s làm phép báp-tem cho các ng i b ng c
9
Thánh-Linh. V , trong nh ng ngày ó, c Chúa Jêsus n t Na-xa-rét là thành x
10
Ga-li-lê, và ch u Gi ng làm phép báp-tem d i sông Giô- anh. V a khi lên kh i
n c, Ngài th y các t ng tr i m ra, và c Thánh-Linh ng xu ng trên mình Ngài
11
nh chim bò câu. L i có ti ng t trên tr i phán r ng: Ng i là Con yêu d u c a
12
ta, p lòng ta m i ng. T c thì c Thánh Linh gi c Ngài n n i ng
13
v ng Ngài n i ng v ng ch u qu Sa-tan cám d b n m i ngày, chung
14
v i thú r ng, và có thiên s n h u vi c Ngài. Sau khi Gi ng b tù, c Chúa
15
Jêsus n x Ga-li-lê, gi ng Tin-Lành c a c Chúa Tr i, mà r ng: K ã tr n,
16
n c c Chúa Tr i ã n g n; các ng i hãy n n n và tin o Tin Lành.
Ngài i d c theo mé bi n Ga-li-lê, th y Si-môn v i Anh-rê, em ng i, ng th
17
l i d i bi n; vì hai ng i v n làm ngh chài. c Chúa Jêsus bèn phán cùng
18
h r ng: Hãy theo ta, và ta s khi n các ng i tr nên tay ánh l i ng i. T c
19
thì hai ng i b chài l i mà theo Ngài. i m t i xa xa, Ngài th y Gia-c , con
20
Xê-bê- ê, v i em là Gi ng, ng vá l i trong thuy n. Ngài li n kêu hai ng i;
thì h Xê-bê- ê, cho mình, l i trong thuy n v i m y ng i làm thuê, mà theo
21
Ngài. K ó, i n thành Ca-bê-na-um; nh m ngày Sa-bát, t c thì c Chúa Jêsus
22
vào nhà h i, kh i d y d t i ó. Chúng u c m ng v s d y d c a
Ngài, vì Ngài d y nh có quy n phép, ch ch ng ph i nh các th y thông giáo âu.
23
V , c ng m t lúc y, trong nhà h i có ng i b tà ma ám,
24
kêu lên r ng: H i
Jêsus, ng i Na-xa-rét, chúng tôi v i Ngài có s gì ch ng? Ngài n di t chúng tôi

25
sao? Tôi bi t Ngài là ai: là ng Thánh c a c Chúa Tr i. Nh ng c Chúa Jêsus
26
nghiêm trách nó r ng: Hãy nín i, ra kh i ng i. Tà ma bèn v t m nh ng i y,
27
c t ti ng kêu l n, và ra kh i ng i. Ai n y u l y làm l , n n i h i nhau
r ng: Cái gì v y? S d y m i sao! Ng i n y l y quy n phép sai khi n n tà ma,
28
mà nói c ng ph i vâng l i! Danh ti ng c Chúa Jêsus t c thì n ra kh p c
29
mi n xung quanh x Ga-li-lê. V a nhà h i ra, Chúa và môn i v i Gia-c và
30
Gi ng vào nhà Si-môn và Anh-rê. Và, bà gia Si-môn ang n m trên gi ng, au rét;
31
t c thì chúng th a v i Ngài v chuy n ng i. Ngài bèn l i g n, c m tay ng i
32
d y; b nh rét d t i, và ng i b t tay h u h . n chi u, m t tr i ã
33
l n, ng i ta em m i k b nh và k b qu ám n cùng Ngài. C thành nhóm
34
l i tr c c a. Ngài ch a lành nhi u k au các th b nh, và u i nhi u qu ,
35
ch ng cho phép các qu nói ra, vì chúng nó bi t Ngài. Sáng hôm sau tr i còn m m ,
36
Ngài ch d y, b c ra, i vào n i v ng v , và c u nguy n t i ó. Si-môn cùng
37
ng b n i tìm Ngài. Khi ki m c thì th a r ng: H t th y ng tìm
38
th y. Ngài phán: Chúng ta i n i khác, trong nh ng làng xung quanh ây, ta c ng
39
gi ng o ó n a; vì y là c t t i vi c ó mà ta ã n. Ngài tr i kh p
40
x Ga-li-lê, gi ng d y trong các nhà h i và u i qu . Có m t ng i phung n
cùng Ngài, quì xu ng c u xin r ng: N u Chúa kh ng, có th khi n tôi s ch c.
41
c Chúa Jêsus ng lòng th ng xót, gi tay r ng i, mà phán r ng: Ta kh ng,
42
43
hãy s ch i. Li n khi ó, phung l n m t, ng i tr nên s ch. t c thì c
44
Chúa Jêsus cho ng i y ra, l y gi ng nghiêm phán r ng: Hãy gi ch t i u
ó cùng ai; song khá i t mình cùng th y t l , và vì ng i c s ch, hãy dâng
45
c a l theo nh Môi-se d y, i u ó làm ch ng cho h . Nh ng ng i y
i, n vi c ó ra, t i âu c ng thu t chuy n, n n i Chúa Giê-xu không vào
thành cách rõ ràng c n a; song Ngài ngoài, t i n i v ng v ; và ng i ta t b n
ph ng u n cùng Ngài.

Chapter 2

1
Kh i m t vài ngày, c Chúa Jêsus tr l i thành Ca-bê-na-um, và chúng nghe nói
2
Ngài trong nhà. H h p l i t i ó ông l m, n n i tr c c a c ng không
3
còn ch tr ng; Ngài gi ng o cho h nghe. B y gi có m y k em t i cho Ngài
4
m t ng i au b i, có b n ng i khiêng. Nh ng, vì ông ng i, không l i g n
Ngài c, nên d mái nhà ngay ch Ngài ng i, r i do l ó dòng gi ng ng i
5
b i xu ng. c Chúa Jêsus th y c tin h , bèn phán v i k b i r ng: H i con
6
ta, t i l i ng i ã c tha. V , có m y th y thông giáo ng i ó, ngh th m
7
r ng: Sao ng i n y nói nh v y? Ng i nói ph m th ng ó! Ngoài mình c
8
Chúa Tr i, còn có ai tha t i c ch ng? c Chúa Jêsus trong trí ã t hi u h
9
ngh nh v y, t c thì phán r ng: Sao các ng i bàn lu n trong lòng th y? Nay
b o k b i r ng: T i ng i ã c tha; hay là b o ng i r ng: Hãy ng
10
d y vác gi ng mà i; hai i u y i u nào d h n? V , cho các ng i
11
bi t r ng Con ng i th gian có quy n tha t i, thì Ngài phán cùng k b i r ng:
12
Ta bi u ng i, hãy ng d y, vác gi ng i v nhà. K b i ng d y, t c
thì vác gi ng i ra tr c m t thiên h ; n n i ai n y làm l , ng i khen c
13
Chúa Tr i, mà r ng: Chúng tôi ch a h th y vi c th n y. B y gi , c Chúa
14
Jêsus tr l i v phía mé bi n; c dân chúng n cùng Ngài, r i Ngài d y d h .
Ngài v a i qua th y Lê-vi, con A-phê, ng ng i t i s thâu thu , thì phán cùng
15
ng i r ng: Hãy theo ta. Ng i ng d y theo Ngài. c Chúa Jêsus ng
ng i n t i nhà Lê-vi, có nhi u k thâu thu và ng i có t i ng bàn v i Ngài và
16
môn Ngài; vì trong b n ó có nhi u k theo Ngài r i. Các th y thông giáo và
ng i Pha-ri-si th y Ngài n v i ng i thâu thu và k ph m t i, thì nói v i môn
17
Ngài r ng: Ng i cùng n v i k thâu thu và ng i có t i sao! c Chúa
Jêsus nghe v y, bèn phán cùng h r ng: Ch ng ph i k m nh kh e c n th y thu c
âu, nh ng là k có b nh; ta ch ng ph i n g i ng i công bình, nh ng g i k
18
có t i. V , môn c a Gi ng và ng i Pha-ri-si u kiêng n. Có ng i n
th a cùng c Chúa Jêsus r ng: B i c nào môn c a Gi ng và môn c a

19
ng i Pha-ri-si u kiêng n, còn môn c a th y không kiêng n? c Chúa
Jêsus phán r ng: B n h u c a chàng r có kiêng n c trong khi chàng r còn
cùng mình ch ng? H chàng r còn v i h n ch ng nào, thì h không th kiêng
20
n c n ch ng n y. Song t i k chàng r ph i em i kh i h , trong
21
ngày ó h s kiêng n. Không ai vá mi ng n m i vào cái áo c ; n u v y thì
22
mi ng n m i ch ng rách áo c , mà àng rách càng x u thêm. C ng không ai
r u m i vào b u da c ; n u v y, r u làm v b u, r u m t và b u c ng
23
ch ng còn. Nh m ngày Sa-bát, c Chúa Jêsus i qua ng lúa mì; ang i ng,
24
môn Ngài b t bông lúa mì. Các ng i Pha-ri-si bèn nói cùng Ngài r ng: Coi kìa, sao
25
môn th y làm i u không nên làm trong ngày Sa-bát? Ngài áp r ng: Các ng i
ch a c n s vua a-vít làm trong khi vua cùng nh ng ng i i theo b túng ói
26
hay sao? Th nào trong i A-bi-tha làm th y c th ng ph m, vua y vào n
c Chúa Tr i, n bánh bày ra, l i c ng cho nh ng ng i i theo n n a, d u bánh
27
y ch nh ng th y t l m i c phép n thôi? o n, Ngài l i phán: Vì loài
28
ng i mà l p ngày Sa-bát, ch ch ng ph i vì ngày Sa-bát mà d ng nên loài ng i.
V y thì Con ng i c ng làm ch ngày Sa-bát.

Chapter 3

1 2
L n khác, c Chúa Jêsus vào nhà h i, ó có m t ng i nam teo bàn tay.
3
Chúng rình xem th Ngài có ch a ng i ó trong ngày Sa-bát ch ng, ng cáo Ngài.
4
Ngài phán cùng ng i teo tay r ng: hãy d y, ng chính gi a ây. r i Ngài h i h
r ng: trong ngày Sa-bát, nên làm vi c lành hay vi c d , c u ng i hay gi t ng i?
5
Nh ng h u nín l ng. B y gi , Ngài l y m t li c h , v a gi n v a bu n vì
lòng h c ng c i, r i phán cùng ng i nam r ng: hãy gi tay ra. Ng i gi ra, thì tay
6
c lành. Các ng i Pha-ri-si i ra, t c thì bàn lu n v i phe Hê-r t ngh ch cùng
7
Ngài, ng gi t Ngài i. c Chúa Jêsus cùng môn Ngài lánh ra n i b bi n,
8
có oàn dân ông l m t x Ga-li-lê n theo Ngài. T x Giu- ê, thành
Giê-ru-sa-lem, x Y- u-mê, x bên kia sông Giô- anh, mi n xung quanh thành Ty-r và

thành Si- ôn c ng v y, dân ông l m, nghe nói m i vi c Ngài làm, thì u n cùng
9
Ngài. B i c dân ông, nên Ngài bi u môn s m cho mình m t chi c thuy n nh
10
s n sàng, ng cho kh i b chúng l n ép Ngài quá. Vì Ngài ã ch a lành nhi u k
11
b nh, nên n i ai n y có b nh chi c ng u áp n g n r Ngài. Khi tà ma
th y Ngài, bèn s p mình xu ng n i ch n Ngài mà kêu lên r ng: Th y là Con c Chúa
12 13
Tr i! Song Ngài nghiêm c m chúng nó ch t cho ai bi t mình. K ó, c Chúa
Jêsus lên trên núi, òi nh ng ng i Ngài mu n, thì nh ng ng i y n k Ngài.
14
Ngài bèn l p m i hai ng i, g i là s , cùng Ngài và sai i gi ng
15 16
o, l i ban cho quy n phép u i qu . N y là m i hai s Ngài ã
17
l p: Si-môn, Ngài t tên là Phi -e-r ; Gia-c con Xê-bê- ê, và Gi ng em Gia-c ,
18
Ngài t tên hai ng i là Bô -a-n t, ngh a là con trai c a s m sét; Anh-rê, Phi-líp,
19
Ba-thê-lê-my, Ma-thi - , Thô-ma, Gia-c con A-phê, Tha- ê, Si-môn là ng i Ca-na-an,
20
và Giu- a Ích-ca-ri- t, chính tên n y ã ph n Ngài. c Chúa Jêsus cùng môn
vào trong m t cái nhà; oàn dân l i nhóm h p t i ó, n n i Ngài và môn không
21
n c. Nh ng b n h u Ngài nghe v y, bèn n c m gi Ngài; vì ng i
22
ta nói Ngài ã m t trí khôn. Có các th y thông giáo thành Giê-ru-sa-lem xu ng, nói
23
r ng: Ng i b qu Bê-ên-xê-bun ám, và nh phép chúa qu mà tr qu . Song c
Chúa Jêsus kêu h n, dùng l i thí d mà phán r ng: Sao qu Sa-tan u i c
24 25
qu Sa-tan? N u m t n c t chia nhau, thì n c y không th còn c;
26
l i n u m t nhà t chia nhau, thì nhà y không th còn c. V y, n u qu
Sa-tan t d y lên ngh ch cùng mình, t t nó b chia x ra, không th còn c; song
27
nó ã g n n cùng r i. Ch ng ai có th vào nhà m t ng i m nh s c c p
l y c a ng i, mà tr c h t không trói ng i l i; ph i trói ng i l i, r i m i
28
c p nhà ng i c. Qu th t, ta nói cùng các ng i, m i t i l i s tha cho
29
con cái loài ng i, và h t th y nh ng l i ph m th ng h s nói ra c ng v y;
nh ng ai s nói ph m n c Thánh Linh thì ch ng h c tha, ph i m c t i
30 31
i i. Ngài phán nh v y, vì h nói r ng: Ng i b tà ma ám. M và anh
32
em Ngài n, ng ngoài sai kêu Ngài. oàn dân v n ng i chung quanh Ngài. Có k

33
th a r ng: N y, m và anh em th y ngoài kia ng tìm th y. Song Ngài phán
34
cùng h r ng: Ai là m ta, ai là anh em ta? Ngài a m t li c nh ng k ng i chung
35
quanh mình mà phán r ng: Kìa là m ta và anh em ta! Ai làm theo ý mu n c Chúa
Tr i, n y là anh em, ch em, và m ta v y.

Chapter 4

1
c Chúa Jêsus l i kh i s gi ng d y n i b bi n; có m t oàn dân ông
l m nhóm l i xung quanh Ngài, Ngài b c lên trong m t chi c thuy n và ng i ó, còn
2
c oàn dân thì trên t n i mé bi n. Ngài l y thí d d y d h nhi u i u,
3 4
và trong khi d y, Ngài phán r ng: Hãy nghe. Có ng i gieo gi ng i ra ng gieo.
5
Khi ng gieo, m t ph n gi ng r i d c ng, chim n n h t. M t ph n
khác r i nh m n i t á s i, ch có ít t th t, t c thì m c lên, vì b l p không
6 7
sâu; nh ng khi m t tr i ã m c, thì b t, và b i không có r , nên ph i héo.
M t ph n khác r i nh m b i gai; gai m c lên làm cho ngh t ngòi, và không k t qu .
8
M t ph n khác n a r i nh m n i t t t, thì k t qu , l n lên và n y n ra; m t
9
h t ra ba ch c, h t khác sáu ch c, h t khác m t tr m. Ngài l i phán r ng: Ai có tai
10
mà nghe, hãy nghe. Khi c Chúa Jêsus m t mình, nh ng k xung quanh Ngài cùng
11
m i hai s h i Ngài v các l i thí d . Ngài phán r ng: S m u nhi m c a
n c c Chúa Tr i ã t ra cho các ng i; nh ng v ph n ng i ngoài, thì dùng
12
thí d d y m i s , h u cho h xem thì xem mà không th y, nghe thì nghe mà
13
không hi u; e h h i c i mà c tha t i ch ng. o n, Ngài phán r ng: Các
14
ng i không hi u thí d y sao? V y thì th nào hi u m i thí d c? Ng i
15
gieo gi ng y là gieo o. Nh ng k d c ng là k ã ch u o gieo
n i mình; nh ng v a m i nghe o, t c thì qu Sa-tan n, c p l y o ã
16
gieo trong lòng h i. C ng v y, nh ng ng i ch u gi ng gieo n i t á s i,
17
là nh ng k nghe o, li n vui m ng ch u l y; song vì trong lòng h không có r ,
ch t m th i mà thôi, nên n i g p khi vì c o mà x y ra s c c kh , b t b , thì

li n v p ph m. 18 Còn nh ng k ch u gi ng gieo n i b i gai, là k ã nghe o;
19 song s lo l ng v i n y, s mê m v giàu sang, và các s tham mu n khác
th u vào lòng h , làm cho ngh t ngòi o, và tr nên không trái. 20 Nh ng, nh ng
ng i ch u gi ng gieo vào n i t t t, là k nghe o, ch u l y và k t qu , m t
h t ra ba ch c, h t khác sáu ch c, h t khác m t tr m. 21 Ngài l i phán cùng h r ng:
Có ai em èn d i cái thùng ho c d i cái gi ng ch ng? Há ch ng ph i
trên ch n èn sao? 22 Vì ch ng có i u chi kín mà không ph i l ra, ch ng có
i u chi gi u mà không ph i rõ ràng. 23 N u ai có tai mà nghe, hãy nghe! 24 Ngài l i
phán r ng: Hãy c n th n v i u mình nghe. Ng i ta s ong cho các ng i b ng
l ng các ng i ã ong cho, và thêm vào ó n a. 25 Vì s ban thêm cho k nào có;
nh ng k nào không có, s b c t l y i u mình ã có. 26 Ngài l i phán r ng: N c
c Chúa Tr i c ng nh m t ng i v i gi ng xu ng t; 27 ng i ng hay
d y, êm và ngày, gi ng c n y ch i m c lên, mà ng i không bi t th nào. 28 Vì
t t sanh ra hoa l i: ban u là cây, k n bông, o n bông k t thành h t. 29
Khi h t ã chín, ng i ta li n tra l i hái vào, vì mùa g t ã n. 30 Ngài l i phán
r ng: Chúng ta sánh n c c Chúa Tr i v i chi, hay l y thí d nào mà t ra? 31
N c y gi ng nh m t h t c i: khi ng i ta gieo, nó nh h n h t các h t gi ng
trên t; 32 song khi gieo r i, nó m c lên, tr l n h n m i th rau, và n t ra nhành
l n, n n i chim tr i núp d i bóng nó c. 33 Aáy b i nhi u l i thí d nh
cách y mà Ngài gi ng o cho h , tùy theo s c h nghe c. 34 Ngài ch ng h
gi ng cho chúng mà không dùng thí d ; nh ng, khi riêng, Ngài c t ngh a h t cho môn
mình. 35 n chi u ngày y, Ngài phán cùng môn r ng: Chúng ta hãy qua b
bên kia. 36 Khi cho dân chúng tan v r i, c Chúa Jêsus c trong thuy n, và môn
a Ngài i; c ng có các thuy n khác cùng i n a. 37 V , có c n bão l n n i lên,
sóng t t vào thuy n, n n i g n y n c; 38 nh ng Ngài ng ng
sau lái, d a g i mà ng . Môn th c Ngài d y mà th a r ng: Th y ôi, th y không
lo chúng ta ch t sao? 39 Ngài bèn th c d y, qu gió và phán cùng bi n r ng: Hãy êm i,

40
l ng i! Gió li n d t và u yên l ng nh t . o n, Ngài phán cùng môn
41
r ng: Sao các ng i s ? Ch a có c tin sao? Môn kinh hãi l m, nói v i nhau
r ng: V y thì ng i n y là ai, mà gió và bi n u vâng l nh ng i?

Chapter 5

1 2
c Chúa Jêsus cùng môn qua n b bi n bên kia, trong mi n Giê-ra-sê.
Ngài m i trên thuy n b c xu ng, t c thì có m t ng i b tà ma ám t n i m
3
m i ra n tr c m t Ngài. Ng i th ng n i m m , d u dùng xi ng
4
s t c ng ch ng ai c t trói c n a; vì nhi u l n ng i b cùm ch n ho c
5
b xi ng, r i b xi ng tháo cùm, không ai có s c tr c. Ng i c n i
6
m m và trên núi, ngày êm kêu la và l y á ánh b m mình. Ng i th y c
7
Chúa Jêsus ng xa, ch y l i s p mình xu ng tr c m t Ngài, mà kêu l n r ng:
H i c Chúa Jêsus, Con c Chúa Tr i r t cao, tôi v i Ngài có s gì ch ng? Tôi
8
nh n danh c Chúa Tr i mà kh n c u Ngài, xin ng làm kh tôi. Vì c Chúa
9
Jêsus v a phán cùng nó r ng: H i tà ma, ph i ra kh i ng i n y. Ngài l i h i r ng:
10
M y tên gì? Th a r ng: Tên tôi là Quân i; vì chúng tôi ông. Nó l i van xin Ngài
11
ng u i chúng nó ra kh i mi n ó. V , ch ó, t i trên núi, có m t b y heo
12
ông ng n. Các qu c u xin Ngài r ng: Xin khi n chúng tôi n v i b y
13
heo y, chúng tôi nh p vào chúng nó. c Chúa Jêsus cho phép. Các tà ma ra kh i
ng i ó, bèn nh p vào b y heo t trên b c cao v t âm u xu ng bi n. Có
14
hai ngàn con heo ch t chìm c d i bi n. Nh ng k ch n heo tr n, n tin n y
15
ra kh p trong thành và trong nhà quê; dân s ra ng xem i u ã x y n.
V y, chúng n cùng c Chúa Jêsus, th y ng i ã b nhi u qu ám, ang ng i,
16
m c qu n áo, trí khôn bình t nh, thì s hãi l m. Nh ng ng i ã th y vi c ó,
17
thu t cho h nghe chuy n ã x y n cho k b qu ám và b y heo. Chúng bèn
18
xin Ngài ra kh i a ph n mình. Lúc Ngài ng b c vào thuy n, ng i tr c

19
ã b qu ám xin l i v i Ngài. Nh ng c Chúa Jêsus không cho, phán r ng:
Hãy v nhà ng i, n i b n h u ng i, mà thu t l i cho h i u l n lao th nào
20
Chúa ã làm cho ng i, và Ngài ã th ng xót ng i cách nào. V y, ng i i,
n ra trong x ê-ca-bô-l nh ng i u l n lao th nào mà c Chúa Jêsus ã làm
21
cho mình; ai n y u l y làm l . Khi c Chúa Jêsus l i xu ng thuy n qua b
22
bên kia, có oàn dân ông nhóm h p chung quanh Ngài. Ngài ng trên b bi n. B y
gi , có m t ng i trong nh ng ng i cai nhà h i, tên là Giai ru, n, th y c Chúa
23
Jêsus, bèn gieo mình n i ch n Ngài; nài xin mà r ng: Con gái nh tôi g n ch t; xin
24
Chúa n, t tay trên nó, ng nó lành m nh và s ng. c Chúa Jêsus i v i
25
ng i; oàn dân ông cùng i theo và l n ép Ngài. v , t i ó có m t ng i n
26
bà b b nh m t huy t ã m i hai n m, b y lâu ch u kh s trong tay nhi u
th y thu c, hao t n h t ti n c a, mà không th y gì; b nh l i càng n ng thêm.
27
Ng i ã nghe tin v c Chúa Jêsus, bèn l n vào ng sau gi a ám ông, mà
28
r áo Ngài. Vì ng i nói r ng: N u ta ch r n áo Ngài mà thôi, thì ta s c
29
lành. Cùng m t lúc y, huy t l u li n c m l i; ng i nghe trong mình ã c
30
lành b nh. T c thì c Chúa Jêsus t bi t có s c m nh ã ra t mình, bèn xây l i
31
gi a ám ông mà h i r ng: Ai ã r áo ta? Môn th a r ng: Th y th y ám
32
ông l n ép th y, th y còn h i r ng: Ai r n ta? Ngài nhìn chung quanh mình
33
xem ng i ã làm i u ó. Ng i n bà bi t s ã x y n cho mình,
34
bèn run s n gieo mình d i ch n Ngài, t h t tình th t. c Chúa Jêsus phán
r ng: H i con gái ta, c tin con ã c u con; hãy i cho bình an và c lành b nh.
35
ng khi Ngài còn phán, có k n t nhà ng i cai nhà h i mà nói v i ng i
36
r ng: Con gái ông ã ch t r i; còn phi n Th y làm chi? Nh ng c Chúa Jêsus
37
ch ng màng n l i y, phán cùng cai nhà h i r ng: ng s , ch tin mà thôi.
38
Ngài ch ng cho ai theo mình, tr ra Phi -e-r , Gia-c , và Gi ng là em là Gia-c . Khi
ã n nhà ng i cai nhà h i, Ngài th y chúng làm om sòm, k khóc ng i kêu l n
39
ti ng. Vào nhà r i, Ngài phán cùng chúng r ng: Sao các ng i làm n ào và khóc lóc

v y? a tr ch ng ph i ch t, song nó ng . 40 Chúng nh o báng Ngài. Ngài bèn u i 41
chúng ra h t, em cha m a tr v i nh ng k theo Ngài, cùng vào ch nó n m.
Ngài n m tay nó mà phán r ng: Ta-li-tha Cu-mi; ngh a là: H i con gái nh , ta truy n cho
m y, hãy ch d y. 42 T c thì a gái ch d y mà b c i, vì ã lên m i hai
tu i. Chúng r t l y làm l . 43 Ngài c m ng t chúng ng cho ai bi t s y, và truy n
cho a tr n.

Chapter 6

1 c Chúa Jêsus i kh i ó, n quê h ng mình, có các môn cùng i theo.
2 n ngày Sa-bát, Ngài b t u d y d trong nhà h i; thiên h nghe Ngài, l y làm
l mà nói r ng: Ng i b i âu c nh ng i u n y? S khôn sáng mà ng i
c ban cho là gì, và th nào tay ng i làm c nh ng phép l d ng y? 3
Có ph i ng i là th m c, con trai Ma-ri, anh em v i Gia-c , Giô-sê, Giu- ê, và Si-môn
ch ng? Ch em ng i há ch ng ph i gi a chúng ta ây ? Chúng bèn v p ph m
vì c Ngài. 4 Song c Chúa Jêsus phán cùng h r ng: ng tiên tri ch b quê h ng
mình, bà con mình và trong nhà mình khinh d mà thôi. 5 ó, Ngài không làm phép l nào
c, ch t tay ch a lành m t vài ng i au m; 6 và Ngài l y làm l vì chúng
ch ng tin. R i Ngài i kh p các làng g n ó mà gi ng d y. 7 Ngài bèn kêu m i hai
s , b t u sai i t ng ôi, ban quy n phép tr tà ma. 8 Ngài truy n cho s
i ng ng em chi theo h t, ho c bánh, ho c bao, ho c ti n b c trong
dây l ng, ch em m t cây g y mà thôi; 9 ch mang dép, ng m c hai áo. 10 Ngài
phán cùng s r ng: H nhà nào các ng i s vào, hãy c ó, cho n khi i.
11 N u có ch nào, ng i ta không ch u ti p các ng i, và c ng không nghe các ng i
n a, thì hãy i kh i ó, và ph i b i ã dính ch n mình, làm ch ng cho h . 12
V y, các s i ra, gi ng cho ng i ta ph i n n n; 13 u i ma qu , x c d u
cho nhi u k b nh và ch a cho c lành. 14 V , vua Hê-r t nghe nói v c Chúa
Jêsus (vì danh ti ng Ngài ã tr nên l ng l y), thì nói r ng: Gi ng, là ng i làm phép

15
báp-tem, ã t k ch t s ng l i; cho nên t ng i làm ra các phép l . Ng i thì
nói: Aáy là Ê-li; k thì nói: Aáy là ng tiên tri, nh m t trong các ng tiên tri i
16
x a. Nh ng Hê-r t nghe v y, thì nói r ng: Aáy là Gi ng mà ta ã truy n chém,
17
ng i ã s ng l i. S là, Hê-r t ã sai ng i b t Gi ng, và truy n xi ng l i
18
c m trong ng c, b i c Hê- ô- ia, v Phi-líp em vua, vì vua ã c i nàng, và
19
Gi ng có can vua r ng: Vua không nên l y v em mình. Nh n ó, Hê-rô- ia c m
20
Gi ng, mu n gi t i. Nh ng không th gi t, vì Hê-r t s Gi ng, bi t là m t
ng i công bình và thánh. Vua v n gìn gi ng i, khi nghe l i ng i r i, lòng h ng
21
b i r i, mà vua b ng lòng nghe. Nh ng, v a g p d p ti n, là ngày sanh nh t Hê-r t,
vua ãi ti c các quan l n trong tri u, các quan võ, cùng các ng i tôn tr ng trong x
22
Ga-li-lê. Chính con gái Hê-rô- ia vào, nh y múa, p lòng Hê-r t và các ng i d
ti c n a. Vua nói cùng ng i con gái y r ng: Hãy xin ta i u chi ng i mu n, ta
23
s cho. Vua l i th cùng nàng r ng: B t k ng i xin i u chi, ta c ng s cho,
24
d u xin phân n a n c ta c ng v y. Nàng ra kh i ó, nói v i m r ng: Tôi nên
25
xin i u chi? M r ng: Cái u c a Gi ng Báp-tít. T c thì nàng v i tr vào n i
26
vua mà xin r ng: Tôi mu n vua l p t c cho tôi cái u Gi ng Báp-tít trên mâm.
Vua l y làm bu n r u l m; nh ng vì c l i th mình và khách d y n, thì không mu n
27
t ch i nàng. Vua li n sai m t ng i lính th v truy n em u Gi ng n.
28
Ng i y i chém Gi ng trong ng c; r i u trên mâm em cho ng i con
29
gái, và ng i con gái em cho m mình. Môn Gi ng nghe tin, n l y xác
30
ng i chôn trong m . Các s nhóm l i cùng c Chúa Jêsus, thu t cho Ngài
31
m i i u mình ã làm và d y. Ngài phán cùng s r ng: Hãy i t ra trong n i
v ng v , ngh ng i m t chút. Vì có k i ng i l i ông l m, n n i Ngài và
32
s không có thì gi mà n. V y, Ngài và s xu ng thuy n ng i t
33
ra trong n i v ng v . Nh ng nhi u ng i th y i, thì nh n bi t; dân chúng t
kh p các thành u ch y b n n i Chúa cùng s v a i, và ã t i ó
34
tr c. B y gi c Chúa Jêsus thuy n b c ra, th y oàn dân ông l m, thì
Ngài ng lòng th ng xót n, vì nh chiên không có ng i ch n; Ngài bèn kh i

35
s d y d h nhi u i u. Tr i ã chi u, môn t i g n Ngài mà th a r ng:
36
Ch n y là v ng v , và tr i ã chi u r i; xin cho dân chúng v , h i các
37
n i nhà quê và các làng g n ây ng mua n. Ngài áp r ng: Chính các ng i
ph i cho h n. Môn th a r ng: chúng tôi s i mua n hai tr m -ni-ê bánh
38
cho h n hay sao? Ngài h i r ng: Các ng i có bao nhiêu bánh? Hãy i xem
39
th . Môn xem xét r i, th a r ng: N m cái bánh và hai con cá. Ngài bèn truy n
40
cho môn bi u chúng ng i xu ng h t th y t ng chòm trên c xanh. Chúng ng i
41
xu ng t ng hàng, hàng thì m t tr m, hàng thì n m ch c. c Chúa Jêsus l y n m
cái bánh và hai con cá, ng c m t lên tr i, t n, r i b bánh ra mà trao cho môn ,
42
ng phát cho oàn dân; l i c ng chia hai con cá cho h n a. Ai n y n no nê r i;
43
ng i ta l m c m i hai gi y nh ng mi ng bánh và cá còn th a l i.
44
V , s nh ng k ã n ch ng n m ngàn ng i.
45
R i Ngài li n gi c môn
vào thuy n, qua b bên kia tr c mình, h ng n thành B t-sai- a, trong khi Ngài
46
cho dân chúng v . Ngài lìa kh i chúng r i, thì lên núi mà c u nguy n.
47
n t i,
48
chi c thuy n ng gi a bi n, còn Ngài thì m t mình trên t. Ngài th y
môn chèo khó nh c l m, vì gió ng c. L i canh t êm y, Ngài i b trên bi n
49
mà n cùng môn ; và mu n i tr c. Môn th y Ngài i b trên m t
50
bi n ng là ma, nên la lên; vì ai n y u th y Ngài và s ho ng. nh ng Ngài li n
51
nói chuy n v i môn và phán r ng: Hãy yên lòng, ta ây ng s chi. Ngài bèn
52
b c lên thuy n v i môn , thì gió l ng. Môn càng l y làm l h n n a; vì
53
ch ng hi u phép l v m y cái bánh, b i lòng c ng c i. Khi Ngài và môn ã
54
qua kh i bi n, n x Ghê-nê-xa-r t, thì ghé thuy n vào b . V a trong thuy n
55
b c ra, có dân chúng nh n bi t Ngài, ch y kh p c mi n ó, khiêng nh ng ng i
56
au n m trên gi ng, h nghe Ngài âu thì em n ó. Ngài n n i nào,
ho c làng, thành, hay ch n nhà quê, ng i ta em ng i au t i các ch , và xin
Ngài cho mình ít n a c r n trôn áo Ngài; nh ng k ã r u c lành
b nh c .

Chapter 7

1 B y gi các ng i Pha-ri-si và m y th y thông giáo t thành Giê-ru-sa-lem   n,
nhóm l i cùng   c Chúa Jêsus, 2 th y m t vài môn   Ngài dùng tay ch a tinh s ch
mà n, ngh a là không r a tay. 3 V , ng i Pha-ri-si và ng i Giu- a th ng gi
l i truy n kh u c a ng i x a, n u không r a tay c n th n thì không n; 4 khi h
ch v , n u không r a c ng không n. H l i còn theo l i truy n kh u mà gi
nhi u s khác n a, nh r a chén và bình b ng   t ho c b ng   ng. 5 V y, các
ng i Pha-ri-si và các th y thông giáo h i Ngài r ng: Sao môn   th y không gi l i
truy n kh u c a ng i x a, dùng tay ch a tinh s ch mà n nh v y? 6 Ngài áp
r ng: H i k gi hình, Ê-sai ã nói tiên tri v vi c các ng i ph i l m, nh có chép
r ng: Dân n y l y môi mi ng th kính ta; Nh ng lòng chúng nó xa ta l m. 7 S chúng
nó th l y ta là vô ích, Vì chúng nó d y theo nh ng i u r n mà ch b i ng i ta
t ra. 8 Các ng i b   i u r n c a   c Chúa Tr i, mà gi l i truy n kh u
c a loài ng i! 9 Ngài c ng phán cùng h r ng: Các ng i b h n i u r n c a
c Chúa Tr i,   ng gi theo l i truy n kh u c a mình. 10 Vì Môi-se có nói: Hãy
tôn kính cha m   ng i; l i nói: Ai r a s cha m , thì ph i b gi t. 11 Nh ng các
ng i nói r ng: N u ai nói v i cha hay m mình r ng: M i i u tôi s giúp cha m
c, thì ã là co-ban (ngh a là s dâng cho   c Chúa Tr i), 12 v y ng i y
không   c phép giúp cha m mình s gì n a; 13 d ng y, các ng i l y l i
truy n kh u mình l p ra mà b m t l i   c Chúa Tr i. Các ng i còn làm nhi u
vi c khác n a gi ng nh v y. 14 B y gi , Ngài l i kêu oàn dân mà phán r ng: Các
ng i ai n y hãy nghe ta và hi u: 15 Ch ng s gì t ngoài vào trong c th làm d
dáy ng i   c; nh ng s gì t trong ng i ra, ó là s làm d dáy ng i. 16
N u ai có tai mà nghe, hãy nghe. 17 Khi Ngài vào trong nhà, cách xa oàn dân r i, môn
h i Ngài v l i thí d   y. 18 Ngài phán r ng: V y ch các ng i c ng không có trí
khôn sao? Ch a hi u ch ng có s gì   ngoài vào trong ng i mà làm d dáy ng i
c sao? 19 V , s   ó không vào lòng ng i, nh ng vào b ng, r i b b ra n i

kín áo, nh v y làm cho m i n c s ch. 20 V y, Ngài phán: H s gì t
ng i ra, ó là s làm d dáy ng i! 21 Vì th t là t trong, t lòng ng i mà ra
nh ng ác t ng, s dâm d c, tr m c p, gi t ng i, 22 tà dâm, tham lam, hung ác,
gian d i, hoang àng, con m t ganh , l ng ngôn, kiêu ng o, iên cu ng. 23 H t
th y nh ng i u x u y ra t trong lòng thì làm cho d dáy ng i. 24 o n, Ngài
t ó i n b cõi thành Ty-r và thành Si- ôn. Ngài vào m t cái nhà, không mu n
cho ai bi t mình, song không th n c. 25 Vì có m t ng i n bà, con gái ng i
b tà ma ám, ã nghe nói v Ngài, t c thì vào gieo mình d i ch n Ngài. 26 n bà
y là ng i G -réc, dân Sy-rô-phê-ni-xi. Ng i xin Ngài u i qu ra kh i con gái
mình. 27 c Chúa Jêsus phán cùng ng i r ng: Hãy con cái n no nê tr c ã;
vì không l l y bánh c a con cái qu ng cho chó. 28 Song ng i áp l i r ng: L y
Chúa, h n v y r i; nh ng mà chó d i bàn n m y mi ng bánh v n c a con cái. 29
Ngài bèn phán: Hãy i, vì l i y, qu ã ra kh i con gái ng i r i. 30 Khi ng i tr
v nhà, th y a tr n m trên gi ng, và qu ã b u i kh i. 31 c Chúa
Jêsus lìa b cõi thành Ty-r , qua thành Si- ôn và tr i a ph n ê-ca-bô-l , n bi n
Ga-li-lê. 32 Ng i ta em m t ng i i c và ng ng n cùng Ngài, xin Ngài t
tay trên ng i. 33 Ngài em riêng ng i ra, cách xa ám ông, r i ngón tay vào
l tai ng i, và th m n c mi ng x c l i ng i. 34 o n Ngài ng a m t lên
tr i, th ra mà phán cùng ng i r ng: Eùp-pha-ta! ngh a là: Hãy m ra! 35 T c thì tai
c m ra, l i c thong th , ng i nói rõ ràng. 36 c Chúa Jêsus c m
chúng ch nói i u ó cùng ai; song Ngài càng c m ng i ta l i càng nói n n a.
37 Chúng l i l y làm l quá i mà r ng: Ngài làm m i vi c c t t lành: khi n
k i c nghe, k câm nói v y!

Chapter 8

1
Nh ng ngày ó, l i có m t oàn dân ông theo c Chúa Jêsus. Vì chúng không
2
có chi n, nên Ngài kêu các môn mà phán r ng: Ta th ng xót oàn dân n y: vì
3
ã ba ngày nay, không r i b ta, và ch ng có chi n. N u ta truy n cho nh n ói tr
4
v n i h , d c àng ch c s kém s c, vì có m y ng i ã n t n i xa.
Môn th a r ng: Có th ki m bánh âu c trong ng v ng n y cho chúng
5
n no ? Ngài nói: Các ng i có bao nhiêu bánh? Th a: Có b y cái.
6
Ngài bèn bi u
oàn dân ng i xu ng t; o n l y b y cái bánh, t n, r i b ra trao cho môn
7
phân phát cho oàn dân. Môn c ng có m y con cá nh ; c Chúa Jêsus
8
t n r i, c ng khi n em phân phát nh v y. Ai n y n no nê; r i ng i ta thâu
9
c b y gi nh ng mi ng th a. Và, nh ng ng i n ó c ch ng b n
10
ngàn ng i. c Chúa Jêsus cho chúng v ; r i li n vào thuy n v i môn , sang
11
x a-ma-nu-tha. Có m y ng i Pha-ri-si n ó, cãi l v i Ngài, mu n th
12
Ngài, thì xin m t d u l t trên tr i. c Chúa Jêsus than th trong lòng mà r ng:
Làm sao dòng dõi n y xin d u l ? Qu th t, ta nói cùng các ng i, h ch ng c
13
ban cho m t d u l nào. Ngài bèn b h , tr vào thuy n mà qua b bên kia.
14
V ,
15
môn quên em bánh theo, trong thuy n ch có m t cái bánh mà thôi. Ngài r n môn
16
r ng: Hãy gi mình c n th n v men ng i Pha-ri-si, và men ãng Hê-r t.
17
Môn- nói cùng nhau r ng: Aáy là vì chúng ta không có bánh. Nh ng c Chúa Jêsus
bi t i u ó, thì phán r ng: Sao các ng i nói cùng nhau r ng ó là t i các ng i
không có bánh? Ch các ng i còn ch a nghe, ch a hi u sao? Các ng i có lòng c ng
18
c i luôn ? Các ng i l i không nh hay sao? Có tai mà sao không nghe? Các ng i
19
l i không nh hay sao? Khi ta b n m cái bánh cho n m ngàn ng i, các ng i thâu
20
c m y gi y bánh v n? Th a: M i hai gi . Còn khi ta b b y cái bánh
cho b n ngàn ng i, các ng i thâu c b y gi y bánh v n? Th a: B y
21
22
gi . Ngài phán: Các ng i còn ch a hi u sao? K ó, c Chúa Jêsus và môn
i n làng B t-sai- a. Ng i ta em cho Ngài m t ng i mù và c u xin Ngài
23
r n ng i. Ngài bèn n m tay ng i mù, d t ra ngoài làng, th m n c mi ng
24
trên m t ng i, t tay trên ng i, và h i, có th y chi không? Ng i mù ngó lên

25
r i th a r ng: Tôi th y ng i ta, và nhìn h gi ng nh cây. R i c Chúa Jêsus
l i t tay trên m t ng i; ng i nhìn xem, c sáng m t th y rõ ràng c th y.
26 27
c Chúa Jêsus khi n ng i v nhà, và truy n r ng: ng tr vào trong làng.
c Chúa Jêsus i kh i ó v i môn mình, n trong các làng g n thành Sê-sa-rê
28
phi-líp. D c àng, Ngài h i môn r ng: Ng i ta nói ta là ai? Th a r ng: K
29
thì nói là Gi ng Báp-tít; ng i thì nói là Ê-li; k thì nói m t trong các ng tiên tri.
Ngài h i: Nh ng các ng i thì nói ta là ai? Phi -e-r th a r ng: Th y là ng Christ.
30 31
c Chúa Jêsus bèn c m ng t môn ch nói s mình cùng ai h t. B y gi ,
n c kh i s d y môn r ng Con ng i ph i ch u kh nhi u, ph i b các
tr ng lão, các th y t l c , và các th y thông giáo lo i ra, ph i ch u gi t, sau ba
32
ngày ph i s ng l i. Ngài nói t t ng i u ó v i môn . Phi -e-r em Ngài
33
riêng ra, mà c n gián Ngài. Nh ng c Chúa Jêsus xây l i ngó môn , và qu Phi
-e-r r ng: H i qu Sa-tan, hãy lui ra ng sau ta; vì ng i ch ng ngh n vi c
34
c Chúa Tr i, song ngh n vi c ng i ta. o n, Ngài kêu dân chúng và môn
, mà phán r ng: N u ai mu n theo ta, ph i li u mình, vác th p t giá mình mà theo
35
ta. Vì ai mu n c u s s ng mình thì s m t; còn ai vì c ta và o Tin Lành mà
36
m t s s ng thì s c u. Ng i nào n u c c thiên h mà m t linh h n
37 38
mình, thì có ích gì? Hay là có ng i nào l y chi mà i linh h n mình ? Vì gi a
dòng dõi gian dâm t i l i n y, h ai h th n v ta và o ta, thì Con ng i s h
th n v k y, khi ng trong s vinh hi n c a Cha Ngài mà n v i các thiên s
thánh.

Chapter 9

1
Ngài l i phán cùng môn r ng: Qu th t, ta nói cùng các ng i, trong nh ng
ng i ng ây, có m y k ch ng ch t tr c khi ch a th y n c c Chúa
2
Tr i l y quy n phép mà n. Kh i sáu ngày, c Chúa Jêsus em Phi -e-r , Gia-c ,
3
và Gi ng i t v i Ngài lên núi cao; và Ngài hóa hình tr c m t ba ng i. Aùo x ng
Ngài tr nên sáng r c và tr ng tinh chói lòa, n n i ch ng có th phi u nào th
4
gian phi u c tr ng nh v y. Ê-li và Môi-se hi n ra, nói chuy n cùng c Chúa

5
Jêsus. Phi -e-r bèn c t ti ng th a cùng c Chúa Jêsus r ng: L y th y, chúng ta
ây t t l m; hãy óng ba tr i, m t cái cho th y, m t cái cho Môi-se, và m t cái cho
6 7
Ê-li. Vì Phi -e-r không bi t mình nói chi, t i c ba u s hãi. L i có m t ám
mây bao ph l y; và t ám mây có ti ng phán r ng: Ng i n y là Con r t yêu d u
8
c a ta, hãy vâng nghe ng i. Thình lình, các môn ngó quanh qu t, ch ng th y ai
9
n a, ch còn m t mình c Chúa Jêsus v i mình mà thôi. Khi t trên núi xu ng,
Ngài c m môn ng nói l i v i ai nh ng i u mình ã th y, cho n ch ng
10
nào Con ng i t k ch t s ng l i. V y, môn ghi nh l i y, và h i nhau
11
s t k ch t s ng l i là gì. L i h i nói Ngài r ng: Sao các th y thông giáo nói
12
r ng: Ê-li ph i n tr c? Ngài áp r ng: Th t Ê-li ph i n tr c s a l i
m i vi c. V y thì sao có chép v Con ng i r ng Ngài ph i ch u kh nhi u và b
13
khinh d ? V , ta nói cùng các ng i, Ê-li ã n r i, ng i ta ãi ng i theo
14
ý mu n mình, y nh l i ã chép v vi c ng i v y. c Chúa Jêsus v i ba ng i
n cùng các môn khác, thì th y oàn dân r t ông vây chung quanh, và m y th y
15
thông giáo ng cãi l v i các môn y. C oàn dân n y v a th y Ngài,
16
li n l y làm l , th y u ch y n chào Ngài. Ngài bèn h i r ng: Các ng i
17
cãi l v i môn v vi c gì? M t ng i trong ám ông th a r ng: L y th y,
18
tôi ã em con trai tôi t i cho th y; nó b qu câm ám, không c ch nào qu ám
vào thì làm cho n i kinh phong, sôi b t m m, nghi n r ng, r i nó mòn m i i; tôi ã
19
xin môn th y u i qu y, song u i không c. c Chúa Jêsus bèn
áp r ng: H i dòng dõi ch ng tin kia, ta s cùng các ng i cho n ch ng nào? Ta
20
s ch u các ng i cho n khi nào? Hãy em con n cho ta. Chúng bèn em
a tr cho Ngài. a tr v a th y c Chúa Jêsus, t c thì ngã xu ng t, r i
21
l n lóc sôi b t mi ng ra. c Chúa Jêsus h i cha nó r ng: i u ó x y n cho
22
nó ã bao lâu? Ng i cha th a r ng: T khi nó còn nh . Qu ã l m phen qu ng
nó trong l a và d i n c, gi t nó i; nh ng n u th y làm c vi c gì, xin
23
th ng xót chúng tôi và giúp cho! c Chúa Jêsus áp r ng: Sao ng i nói: N u
24
th y làm c? K nào tin thì m i vi c u c c . T c thì cha a tr
25
la lên r ng: Tôi tin; xin Chúa giúp trong s không tin c a tôi! Khi c Chúa Jêsus

th y dân chúng ch y n ông, thì Ngài qu trách tà ma và phán cùng nó r ng: H i qu
26
câm và i c, ta bi u m y ph i ra kh i a tr n y, ng ám nó n a. Qu bèn
la l n ti ng lên, v t a tr m nh l m mà ra kh i; a tr tr nh ch t v y,
27
nên n i nhi u ng i nói r ng: Nó ch t r i. Nh ng c Chúa Jêsus n m tay nó,
28
nâng lên; thì nó ng d y. Khi c Chúa Jêsus vào nhà r i, môn h i riêng Ngài
29
r ng: Sao chúng tôi u i qu y không c? Ngài áp r ng: N u không c u
30
nguy n, thì ch ng ai u i th qu y ra c. o n, i kh i ó, tr i qua
31
x Ga-li-lê, c Chúa Jêsus không mu n cho ai bi t. Vì Ngài d y các môn r ng:
Con ng i s b n p trong tay ng i ta, h s gi t i; Ngài b gi t ã ba ngày
32
r i, thì s s ng l i. Nh ng môn không hi u l i y, l i s không dám h i
33
Ngài. n thành Ca-bê-na-um, ang trong nhà, Ngài h i môn r ng: Lúc i
34
ng, các ng i nói chi v i nhau? Môn u làm thinh; vì d c ng ã
35
cãi nhau cho bi t ai là l n h n trong b n mình. Ngài bèn ng i, kêu m i hai s
mà phán r ng: N u ai mu n làm u, thì ph i làm r t h t và làm tôi t m i ng i.
36
o n, Ngài b t m t a tr gi a môn ; r i m nó trong tay, mà phán
37
r ng: H ai vì danh ta ti p m t a trong nh ng a tr n y, t c là ti p ta; còn
38
ai ti p ta, thì ch ng ph i ti p ta, bèn là ti p ng ã sai ta v y. Gi ng th a cùng
Ngài r ng: L y th y, chúng tôi t ng th y có ng i l y danh th y mà tr qu , thì
39
chúng tôi ã c m, vì h không theo chúng ta. c Chúa Jêsus phán r ng: ng c m
làm chi; vì ch ng ai cùng trong m t lúc, v a nh n danh ta làm phép l , v a nói x u ta
40 41
c. H ai không ngh ch cùng ta là thu c v ta. Còn ai nh n danh ta mà cho
các ng i m t chén n c, vì các ng i thu c v ng Christ, qu th t, ta nói cùng
42
các ng i, ng i y s không m t ph n th ng mình âu. Nh ng h ai làm
cho m t a trong nh ng a nh n y ã tin, ph i sa vào t i l i, thì thà bu c c i
43
á l n vào c nó mà b xu ng bi n còn h n. N u tay ng i làm cho ng i ph m
t i, hãy ch t nó i; thà r ng m t tay mà vào s s ng, còn h n hai tay mà sa xu ng
44
a ng c, trong l a ch ng h t t. ó là n i sâu b c a chúng nó ch ng h ch t,
45
và là n i l a ch ng h t t. L i n u ch n ng i làm cho ng i ph m t i, hãy
ch t nó i; thà r ng què ch n mà vào s s ng, còn h n là hai ch n mà b qu ng

46
vào a ng c. ó là n i sâu b c a chúng nó ch ng h ch t, và là n i l a ch ng
47
h t t. Còn n u m t ng i làm cho ng i ph m t i, hãy móc nó i; thà r ng
ch m t m t mà vào n c c Chúa Tr i, còn h n hai m t mà b qu ng vào
48
a ng c, ó là n i sâu b c a chúng nó ch ng h ch t và là n i l a ch ng h
49
t t. Vì m i ng i s b mu i b ng l a.
50
Mu i là v t t t, nh ng n u m t
m n i, thì l y chi làm cho m n l i c? (9-51) Các ng i ph i có mu i trong lòng
mình, l i ph i hòa thu n cùng nhau.

Chapter 10

1
c Chúa Jêsus t ó mà i, qua b cõi x Giu- ê, bên kia sông Giô- anh. oàn
dân ông l i nhóm h p cùng Ngài, Ngài d y d chúng y nh l th ng.
2
Các ng i
Pha-ri-si bèn n g n h i th Ngài r ng: Ng i nam có phép v mình ch ng?
3
Ngài tr l i r ng: V y ch Môi-se d y các ng i i u chi?
4
H th a r ng:
Môi-se có cho phép vi t t và cho phép v .
5
c Chúa Jêsus phán r ng: Aáy
vì c lòng các ng i c ng cõi, nên ng i ã truy n m ng n y cho.
6
Nh ng t lúc
u sáng th , c Chúa Tr i làm ra m t ng i nam và m t ng i n .
7
Vì c
ó, ng i nam lìa cha m mình mà dính díu v i v ;
8
và hai ng i cùng nên m t th t
mà thôi. Nh th , v ch ng ch ng ph i mà hai n a, mà ch m t th t.
9
V y, ng i
ta không nên phân r nh ng k mà c Chúa Tr i ã ph i hi p.
10
Khi trong nhà,
môn l i h i Ngài v vi c y;
11
Ngài phán r ng: Ai v mình mà c i v
khác, thì ph m t i tà dâm v i ng i;
12
còn n u ng i n bà b ch ng mình mà
l y ch ng khác, thì c ng ph m t i tà dâm.
13
Ng i ta em nh ng con tr n cùng
Ngài, ng Ngài r chúng nó; nh ng môn trách nh ng k em n.
14
c
Chúa Jêsus th y v y, bèn gi n mà phán cùng môn r ng: Hãy con tr n cùng
ta, ng c m chúng nó; vì n c c Chúa Tr i thu c v nh ng k gi ng nh con
15
tr y. Qu th t, ta nói cùng các ng i, ai ch ng nh n l y n c c Chúa Tr i
16
nh m t a tr , thì ch ng c vào ó bao gi .
Ngài l i b ng nh ng a

17
tr y, t tay trên chúng nó mà chúc ph c cho. Ngài ang ra i, có m t ng i
ch y l i, quì tr c m t Ngài, mà h i r ng: Th a th y nh n lành, tôi ph i làm chi cho
18
c h ng s s ng i i? c Chúa Jêsus phán r ng: Sao ng i g i ta
19
là nh n lành? Ch có m t ng nh n lành, là c Chúa Tr i. Ng i bi t các
i u r n: ng ph m t i tà dâm; ng gi t ng i; ng tr m c p; ng
20
làm ch ng d i; ng làm gian; hãy hi u kính cha m . Ng i th a r ng: L y th y,
21
tôi ã gi m i i u ó t khi còn nh . c Chúa Jêsus ngó ng i mà yêu, nên
phán r ng: Nh ng ng i còn thi u m t i u. Hãy i, bán h t gia tài mình, em thí
22
cho k nghèo kh , ch c s c c a báu trên tr i, r i hãy n mà theo ta.
Song nét m t ng i n y r u r v l i ó, i ra r t bu n bã, vì có nhi u c a l m.
23
B y gi c Chúa Jêsus ngó xung quanh mình, mà phán cùng môn r ng: K giàu
24
vào n c c Chúa Tr i khó là d ng nào! Môn l y m y l i ó làm l .
Nh ng c Chúa Jêsus l i phán r ng: H i các con, nh ng k c y s giàu có vào n c
25
c Chúa Tr i khó là d ng nào! Con l c à chui qua l kim còn d h n ng i
26
giàu vào n c c Chúa Tr i. Môn l i càng l y làm l , nói cùng nhau r ng:
27
V y thì ai c c u? c Chúa Jêsus ngó môn mà r ng: S ó loài ng i
không th làm c, nh ng c Chúa Tr i thì ch ng th ; vì c Chúa Tr i làm
28
m i s c c . Phi -e-r li n th a cùng Ngài r ng: N y, chúng tôi ã b h t
29
mà i theo th y. c Chúa Jêsus áp r ng: Qu th t, ta nói cùng các ng i ch ng
m t ng i nào vì ta và Tin Lành t b nhà c a, anh em, ch em, cha m , con cái, t
30
ru ng, mà ch ng lãnh c ng bây gi , trong i n y, tr m l n h n v
nh ng nhà c a, anh em, ch em, m con, t ru ng, v i s b t b , và s s ng i
31
i trong i sau. Nh ng có nhi u k u s nên r t; có k r t s nên u.
32
c Chúa Tr i và môn ng i ng lên thành Giê-ru-sa-lem, Ngài thì i
tr c; các môn th t kinh, và nh ng ng i i theo u s hãi. Ngài l i kèm
m i hai s i cùng mình mà phán v nh ng vi c ph i x y n cho mình, r ng:
33
N y, chúng ta lên thành Giê-ru-sa-lem, Con ng i s b n p cho các th y t l c
cùng các th y thông giáo; h s nh Ngài ph i b t hình và giao Ngài cho dân ngo i.
34
Ng i ta s nh o báng Ngài, nh trên Ngài, ánh p Ngài mà gi t i; sau ba ngày,
35
Ngài s s ng l i. B y gi , Gia-c và Gi ng, hai con trai Xê-bê- ê, n g n Ngài

36
mà th a r ng: L y th y, chúng tôi mu n th y làm thành i u chúng tôi s xin. Ngài
37
h i r ng: Các ng i mu n ta làm chi cho? Th a r ng: Khi th y c vinh hi n,
38
xin cho chúng tôi m t a ng i bên h u, m t a bên t . Nh ng c Chúa Tr i
phán r ng: Các ng i không bi t i u mình xin. Các ng i có u ng c chén ta
39
u ng, và ch u c phép báp-tem ta ch u ch ng? Th a r ng: c. c Chúa
Jêsus phán r ng: Các ng i s u ng chén ta u ng, và s ch u phép báp-tem ta ch u;
40
nh ng chí nh ng i bên h u và bên t ta thì không ph i t ta cho c: y là thu c
41
v ng i nào mà i u ó ã dành cho. M i s kia nghe s xin ó, thì
42
gi n Gia-c và Gi ng. Nh ng c Chúa Jêsus g i h mà phán r ng: Các ng i
bi t nh ng ng i c tôn làm u cai tr các dân ngo i, thì b t dân ph i ph c
43
mình, còn các quan l n thì l y quy n th tr dân. Song trong các ng i không nh
44
v y; trái l i h ai mu n làm l n trong các ng i, thì s làm y t ; còn ai trong
45
các ng i mu n làm u, thì s làm tôi m i m i ng i. Vì Con ng i ã n
không ph i ng i ta h u vi c mình, song h u vi c ng i ta, và phó s s ng
46
mình làm giá chu c cho nhi u ng i. K ó, c Chúa Jêsus và môn n
thành Giê-ri-cô. Ngài và môn cùng m t oàn dân ông ang t ó l i i, thì có
47
m t ng i n mày mù tên là Ba-ti-mê, con trai c a Ti-mê, ng i bên ng. Vì ã
nghe nói y là c Chúa Jêsus, ng i Na-xa-rét, ng i vùng la lên mà r ng: H i c
48
Chúa Jêsus, con vua a-vít, xin th ng tôi cùng! Có nhi u k r y ng i, bi u nín
i; song ng i l i kêu l n h n n a r ng: H i con vua a-vít, xin th ng tôi cùng!
49
c Chúa Jêsus d ng l i, phán r ng: Hãy kêu ng i n. Chúng kêu ng i mù
50
n, mà nói r ng: Hãy v ng lòng, ng d y, Ngài g i ng i. Ng i mù b áo
51
ngoài, b c t i n cùng c Chúa Jêsus. c Chúa Jêsus bèn c t ti ng phán
r ng: Ng i mu n ta làm chi cho ng i? Ng i mù th a r ng: L y th y, xin cho tôi
52
c sáng m t. c Chúa Jêsus phán: i i, c tin ng i ã ch a lành ng i
r i. (10-53) T c thì ng i mù c sáng m t, và i theo c Chúa Jêsus trên ng.

Chapter 11

1
Khi t i g n thành Giê-ru-sa-lem, bên làng Bê-pha-giê và làng Bê-tha-ni, ngang núi ô-li-ve,
2
c Chúa Jêsus sai hai môn i, và phán r ng: Hãy i n làng ngay tr c m t
các ng i; v a khi vào ó, th y m t con l a con ng bu c, ch a có ai c i; hãy
3
m nó ra, d t v cho ta. Ho c có ai h i các ng i r ng: Vì sao làm i u ó? hãy
4
áp l i: Chúa c n dùng nó, t c thì h s cho d t l a v ây. Hai ng i i, thì
5
th y l a con ng bu c ngoài tr c c a, ch ng qu o, bèn m ra. Có
6
m y k trong nh ng ng i ó h i r ng: Các ng i m l a con ó làm chi?
7
Hai ng i tr l i theo c Chúa Jêsus ã d n; thì h cho i. Hai ng i d t
8
l a con v cho c Chúa Jêsus, l y áo mình tr i trên nó; r i Ngài c i lên. Nhi u
9
ng i tr i áo mình trên àng; l i có k r i nhánh cây ch t trong ng ru ng.
Ng i i tr c k theo sau u la lên r ng: Hô-sa-na! áng khen ng i cho ng
10
nh n danh Chúa mà n! Ph c cho n c n, là n c vua a-vít, t ph
11
chúng ta! Hô-sa-na trên n i r t cao! c Chúa Jêsus vào thành Giê-ru-sa-lem, n
n i n th ; o n, li c m t xem m i s chung quanh, thì tr i ã t i, Ngài bèn ra,
12
ng i t i làng Bê-tha-ni v i m i hai s . Sáng ngày, khi ã lìa làng Bê-tha-ni
13
r i, thì Ngài ói. V a th y àng xa m t cây v có lá, Ngài n ó xem ho c có
chi ch ng; song, t i g n r i, ch th y có lá mà thôi, vì b y gi không ph i mùa v .
14
Ngài bèn c t ti ng phán cùng cây v r ng: Ch ng h có ai n trái c a m y n a!
15
Các môn u nghe l i y. o n, n thành Giê-ru-sa-lem; c Chúa Jêsus
vào n th , u i nh ng k buôn bán ó, l i l t bàn nh ng ng i i
16
b c, và gh nh ng k bán bò câu. Ngài c m không cho ai c em gì i
17
ngang qua n th . R i Ngài d y d chúng mà r ng: há ch ng có l i chép: Nhà ta
s g i là nhà c u nguy n c a muôn dân hay sao? Nh ng các ng i ã làm thành cái
18
hang tr m c p. Các th y t l c và các th y thông giáo nghe m y l i, bèn ki m
cách di t Ngài; vì h s Ngài, t i c oàn dân c m ng s d y d c a Ngài l m.
19 20
n chi u, Ngài và môn ra kh i thành. Sáng hôm sau, khi i ngang qua, th y
21
cây v ã khô cho t i r ; b y gi Phi -e-r nh l i chuy n ã qua, th a cùng
22
Ngài r ng: Th y, coi kìa! Cây v th y ã r a nay khô i r i. c Chúa Jêsus c t

23
ti ng phán r ng: Hãy có c tin n c Chúa Tr i. Qu th t, ta nói cùng các
ng i, ai s bi u hòn núi n y r ng: Ph i c t mình lên, và qu ng xu ng bi n, n u
ng i ch ng nghi ng i trong lòng, nh ng tin ch c l i mình nói s ng nghi m, thì
24
i u ó s thành cho. B i v y ta nói cùng các ng i: M i i u các ng i xin
25
trong lúc c u nguy n, hãy tin ã c, t t i u ó s ban cho các ng i. Khi
các ng i ng c u nguy n, n u có s gì b t bình cùng ai, thì hãy tha th , Cha
26
các ng i trên tr i c ng tha l i cho các ng i. Song n u không tha l i cho ng i
27
ta, thì Cha các ng i trên tr i c ng s không tha l i cho các ng i. Chúa và môn
tr l i thành Giê-ru-sa-lem. Ngài ang i d o trong n th , thì các th y t l
28
c , các th y thông giáo, và các tr ng lão t i g n Ngài, mà h i r ng: Th y l y
quy n phép nào làm nh ng i u n y, ho c ai ã cho th y quy n phép làm nh ng
29
i u y? c Chúa Jêsus phán r ng: Ta c ng h i các ng i m t câu; hãy tr l i
30
cho ta, thì ta s nói cho các ng i bi t ta làm nh ng i u ó b i quy n phép nào.
Phép báp-tem c a Gi ng n b i trên tr i hay là b i ng i ta? Hãy tr l i cho ta i.
31
V , h bàn v i nhau nh v y: N u chúng ta nói: B i trên tr i, thì ng i s nói
32
r ng: V y, sao các ng i không tin l i Gi ng? B ng chúng ta nói trái l i: B i ng i
33
ta? H s dân chúng, vì ai n y u tin Gi ng th t là ng tiên tri. Nên h th a
l i cùng c Chúa Jêsus r ng: Chúng tôi không bi t. c Chúa Jêsus bèn phán cùng h
r ng: Ta c ng không nói cho các ng i bi t ta nh quy n phép nào mà làm nh ng i u
n y.

Chapter 12

1
c Chúa Jêsus kh i phán thí d cùng h r ng: M t ng i kia tr ng v n nho,
rào chung quanh, trong ào m t cái h m ép r u, và d ng m t cái tháp; o n cho
2
m y ng i làm ngh tr ng nho thuê, mà lìa b n x . T i mùa, ch v n sai m t
y t n cùng b n tr ng nho, ng thâu l y ph n hoa l i v n nho n i tay
3
4
h . Nh ng h b t y t mà ánh r i u i v tay không. Ng i sai m t
5
y t khác n; nh ng h ánh u nó và ch i r a n a. Ng i còn sai
a khác n, thì h gi t i; l i sai nhi u a khác n a, a thì b h ánh,

6
a thì b h gi t. Ch v n còn a con trai m t r t yêu d u, bèn sai i l n
7
cu i cùng mà nói r ng: Chúng nó s kính vì con ta! Nh ng b n tr ng nho ó bàn v i
nhau r ng: Th ng n y là con k t ; hè, ta hãy gi t nó, thì ph n gia tài nó s v chúng
8 9
ta. H b t con trai y gi t i, ném ra ngoài v n nho. V y thì ch v n nho s
làm th nào? Ng i s n gi t b n tr ng nho ó, r i l y v n nho l i mà cho
10
ng i khác. Các ng i há ch a c l i Kinh Thánh n y: Hòn á b th xây nhà
11
b ra, ã tr nên á góc nhà; Aáy là công vi c c a Chúa, Và là vi c r t l tr c
12
m t chúng ta, hay sao? Nh ng ng i ó bèn tìm cách b t Ngài, vì bi t rõ r ng Ngài
13
phán thí d y ch v mình; song s dân chúng, nên b Ngài mà i. K ó, h sai
m y ng i thu c v phe Pha-ri-si và ng Hê-r t n, b t l i Ngài trong l i
14
nói. V y, m y ng i y n, th a Ngài r ng: L y th y, chúng tôi bi t th y là
ng i th t, không lo s gì ai; vì th y không xem b ngoài ng i ta, nh ng d y o
c Chúa Tr i theo m i l th t. Có nên n p thu cho Sê-sa hay không? Chúng tôi ph i
15
n p hay là không n p? Nh ng Ngài bi t s gi hình c a h thì phán r ng: Các
16
ng i th ta làm chi? Hãy em cho ta xem m t ng -ni-ê. H em cho Ngài
m t ng, Ngài bèn phán r ng: Hình và hi u n y c a ai? H tr l i r ng: C a Sê-sa.
17
c Chúa Jêsus phán r ng: V t chi c a Sê-sa hãy tr l i cho Sê-sa, còn v t chi c a
18
c Chúa Tr i hãy tr l i cho c Chúa Tr i. H u l y làm l v Ngài. Các
ng i Sa- u-sê, là nh ng k v n nói r ng không có s s ng l i, n g n mà h i
19
Ngài r ng: Th a th y, Môi-se ã ban cho chúng tôi lu t n y: N u m t ng i kia
có anh em qua i, v l i, không con, thì ng i kia ph i l y v góa ó ng
20
n i dòng dõi cho anh em mình. V , có b y anh em. Ng i th nh t c i v , r i
21
ch t, không có con. Ng i th hai l y v góa y, sau ch t, c ng không có con; r i
22
n ng i th ba c ng v y. Trong b y ng i, ch ng ai con l i. Sau h t,
23
ng i n bà c ng ch t. Lúc s ng l i, n bà ó là v ai trong b y anh em? vì
24
h t th y u ã l y ng i làm v . c Chúa Jêsus áp r ng: Há ch ng ph i
các ng i l m, vì không bi t Kinh Thánh, c ng không hi u quy n phép c Chúa Tr i
25
sao? Vì n lúc ng i ta t k ch t s ng l i, thì ch ng c i v , ch ng l y
26
ch ng; nh ng các ng i s ng l i ó nh thiên s trên tr i v y. Còn v nh ng

ng i ch t c s ng l i, thì trong sách Môi-se có chép l i c Chúa Tr i phán cùng
ng i trong b i gai r ng: Ta là c Chúa Tr i c a Aùp-ra-ham, c Chúa Tr i c a
Y-sác, c Chúa Tr i c a Gia-c p, các ng i há ch a c n sao? 27 Ngài ch ng
ph i là c Chúa Tr i c a k ch t, mà là c a k s ng! Th t các ng i l m to.
28 B y gi , có m t th y thông giáo nghe Chúa và ng i Sa- u-sê bi n lu n v i nhau,
bi t c Chúa Jêsus ã khéo áp, bèn n g n h i Ngài r ng: Trong các i u r n,
i u nào là u h t? 29 c Chúa Jêsus áp r ng: N y là i u u nh t: H i
Y-s -ra-ên, hãy nghe, Chúa, c Chúa Tr i chúng ta, là Chúa có m t. 30 Ng i ph i
h t lòng, h t linh h n, h t trí khôn, h t s c mà kính m n Chúa là c Chúa Tr i
ng i. 31 N y là i u th hai: Ng i ph i yêu k lân c n nh mình. Ch ng có
i u r n nào l n h n hai i u ó. 32 Th y thông giáo tr l i r ng: Th a th y,
th y nói ph i, hi p lý l m, th t c Chúa Tr i là có m t, ngoài Ngài ch ng có Chúa
nào khác n a; 33 th t ph i kính m n Chúa h t lòng, h t trí, h t s c và yêu k lân c n
nh mình, y là h n m i c a l thiêu cùng h t th y các c a l . 34 c Chúa Jêsus
th y ng i tr l i nh ng i khôn, thì phán r ng: Ng i ch ng cách xa n c c
Chúa Tr i âu. R i không ai dám h i Ngài n a. 35 c Chúa Jêsus ng d y d
trong n th , bèn c t ti ng phán nh ng l i n y: Sao các th y thông giáo ng Christ
là con a-vít? 36 Chính a-vít ã c m c Thánh Linh mà nói r ng: Chúa phán cùng Chúa
tôi; Hãy ng i bên h u ta, Cho n ch ng nào ta k thù ngh ch ng i làm b
d i ch n ng i. 37 Vì chính a-vít x ng Ngài b ng Chúa, thì l nào Ngài là con vua
y? oàn dân ông vui lòng mà nghe Ngài. 38 Trong lúc d y d , Ngài l i phán r ng: Hãy
gi mình v các th y thông giáo, là k a m c áo dài i ch i, thích ng i ta chào mình
gi a ch 39 mu n ngôi cao nh t trong các nhà h i cùng trong các ám ti c, 40 nu t
các nhà n bà góa, mà làm b c l i c u nguy n dài. H s b ph t càng n ng
h n n a. 41 c Chúa Jêsus ng i i ngang cái r ng ng ti n dâng, coi dân chúng
b ti n vào th nào. 42 Có l m ng i giàu b nhi u ti n; c ng có m t m góa nghèo
kia n b hai ng ti n n m t ph n t xu. 43 Ngài bèn kêu môn mà phán
r ng: Qu th t, ta nói cùng các ng i, m góa nghèo n y ã b ti n vào r ng
nhi u h n h t th y nh ng ng i ã b vào. 44 Vì m i k khác l y c a d mình
b vào, còn m n y nghèo c c l m, ã b h t c a mình có, là h t c a có nuôi
mình.

Chapter 13

1
c Chúa Jêsus v a ra kh i n th , có m t ng i môn th a cùng Ngài
2
r ng: Th a th y, hãy xem á và các nhà n y là d ng nào! c Chúa Jêsus áp
r ng: Ng i th y các nhà l n n y ? R i ra s không còn m t hòn á sót l i trên
3
m t hòn khác n a; c th y u xu ng. Ngài ng ng i trên núi ô-li-ve, i
4
ngang n th , thì Phi -e-r , Gia-c , Gi ng và Anh-rê h i riêng Ngài r ng: Xin th y
nói cho chúng tôi bi t lúc nào các i u ó x y n, và có i m chi cho ng i ta bi t
5
các s ó s hoàn thành? c Chúa Jêsus kh i phán r ng: Hãy gi mình k o có ai
6
l a d i các ng i ch ng. Có nhi u k s l y danh ta mà n, x ng r ng: Chính
7
ta là ng Christ! H s d dành nhi u ng i. Khi các ng i nghe nói v gi c và
nghe ti ng n v gi c, thì ng b i r i: nh ng s y ph i x y n; nh ng
8
ch a là cu i cùng. Vì dân n y s d y lên ngh ch cùng dân khác, n c n ngh ch
cùng n c kia; c ng s có ng t nhi u n i, và ói kém. ó ch là u s
9
kh n kh mà thôi. Còn các ng i, ph i gi mình; h s n p các ng i tr c tòa
án; các ng i s b ánh trong các nhà h i, và vì c ta, s ng tr c m t các quan
10
t ng c và các vua, làm ch ng tr c m t h . Nh ng tr c h t Tin Lành
11
ph i c gi ng ra cho kh p muôn dân ã. V , khi h i u các ng i i n p,
ch có ng i tr c v i u mình s nói, nh ng n gi ó, hãy nói theo l i s
12
ban cho; vì y không ph i các ng i nói, bèn là c Thánh Linh v y. B y gi , anh
s n p em cho ph i ch t, cha s n p con; con cái s d y lên ngh ch cùng cha m mình
13
mà làm cho ph i ch t. Các ng i s b m i ng i ghen ghét vì danh ta; song ai c
14
b n lòng n cu i cùng, ng i y s c c u. Khi các ng i s xem th y
s tàn nát g m ghi c l p ra n i không nên l p (ai c ph i ý), b y gi nh ng
15
k trong x Giu- ê hãy tr n lên núi; ai trên mái nhà ch xu ng, và ch vào trong
16 17
nhà mà chuyên b t lu n v t gì; ai ngoài ng ch tr v l y áo x ng mình.
18
Trong nh ng ngày ó, kh n cho n bà có thai cùng n bà cho con bú! Hãy c u
19
nguy n cho i u ó ch x y ra lúc mùa ông. Vì trong nh ng ngày y có t i n n,
n n i t ban u c Chúa Tr i d ng nên tr i t cho n bây gi ch a h

20
có nh v y, và v sau c ng s ch ng h có n a. N u Chúa ch ng gi m b t các
ngày y, thì không có sanh v t nào c c u; song vì c nh ng k Ngài ã ch n, nên
21
Ngài ã gi m b t các ngày y. Khi y, d u có ai b o các ng i r ng: Kìa, ng
22
Christ ây, hay là Ngài ó, thì ch tin. Nh ng christ gi , tiên tri gi s n i lên,
làm nh ng d u l phép l , n u có th c thì h c ng d dành chính nh ng ng i
23 24
c ch n. Hãy gi l y, ta ã nói tr c cho các ng i c . Trong nh ng
25
ngày y, sau k t i n n, m t tr i s t i t m, m t tr ng ch ng chi u sáng n a,
26
các ngôi sao s t trên tr i r t xu ng, và th l c các t ng tr i s rúng ng. B y
gi ng i ta s th y Con ng i l y i quy n i vinh ng n trên ám mây;
27
Ngài s sai các thiên s ng nhóm nh ng k c ch n b n ph ng, t
28
u cùng t cho n u cùng tr i. Hãy nghe l i thí d v cây v . V a khi
29
nhánh nó tr nên non và n t l c, thì bi t mùa h g n t i. C ng m t l y, khi các
ng i th y các i u ó x y n, hãy bi t Con ng i ã t i g n, n i c a.
30
Qu th t, ta nói cùng các ng i, dòng dõi n y ch ng qua tr c khi m i s kia x y
31 32
t i. Tr i t s qua i, song l i ta không bao gi qua âu. v ngày và gi ó,
ch ng ai bi t chi h t, các thiên s trên tr i, hay là Con c ng ch ng bi t n a; song ch
33
Cha mà thôi. Hãy gi mình, t nh th c; vì các ng i ch ng bi t k ó n khi nào.
34
Aáy c ng nh m t ng i kia i ng xa, b nhà, giao cho y t m i a
35
cai qu n m t vi c, và c ng bi u a canh c a th c canh. V y, các ng i hãy
th c canh, vì không bi t ch nhà v lúc nào, ho c chi u t i, n a êm, lúc gà gáy, hay
36 37
là s m mai, e cho ng i v thình lình, g p các ng i ng ch ng. i u mà ta
nói cùng các ng i, ta c ng nói cho m i ng i: Hãy t nh th c!

Chapter 14

1
Hai ngày tr c l V t Qua và l n bánh không men, các th y t l c cùng
2
các th y thông giáo tìm m u ng b t c Chúa Jêsus và gi t i. Vì h nói r ng:
3
Ch ng nên làm vi c n y trong này l , s sanh s xôn xao trong dân chúng. c Chúa

Jêsus t i làng Bê-tha-ni, trong nhà Si-môn là k phung. Ngài ng ng i bàn n, có
m t ng i n bà vào, em m t cái bình b ng ng c, ng y d u cam tòng th t
4
r t quí giá, p b ra mà d u th m trên u c Chúa Jêsus. Có vài ng i
5
n i gi n nói cùng nhau r ng: Sao xài phí d u th m y nh v y? Vì có th bán d u
ó c h n ba tr m -ni-ê, mà b thí cho k khó kh n. V y, h oán trách ng i.
6
Nh ng c Chúa Jêsus phán r ng: Hãy m c ng i; sao các ng i làm r y
7
ng i mà chi? Ng i ã làm m t vi c t t cho ta. Vì các ng i h ng có k khó
kh n cùng mình, khi nào mu n làm ph c cho h c ng c; nh ng các ng i
8
ch ng có ta luôn v i âu. Ng i ã làm i u mình có th làm c, ã x c
9
xác cho ta tr c chôn. Qu th t, ta nói cùng các ng i, trong kh p c th gian,
h n i nào Tin Lành n y c gi ng ra, vi c ng i ã làm c ng s c nh c
10
l i nh n ng i. B y gi , Giu- a Ích-ca-ri- t là m t trong m i hai s
11
, n n i các th y t l c , n p c Chúa Jêsus cho. h vui lòng mà
12
nghe và h a cho nó ti n b c; r i Giu- a tìm d p ti n n p Ngài. Ngày th nh t
v l n bánh không men, là ngày gi t chiên con làm l V t Qua, các môn th a
cùng c Chúa Jêsus r ng: Th y mu n chúng tôi i d n cho th y n l V t Qua
13
t i âu? Ngài sai hai môn i, và d n r ng: Hãy vào thành, s g p m t ng i
14
xách vò n c; c theo sau, h ng i vào nhà nào, các ng i s nói cùng ch nhà
y r ng: Th y phán: Cái phòng ta s dùng n l V t Qua v i môn ta âu?
15
Chính k ó s ch cho các ng i m t cái phòng l n trên l u có c s n
16
sàng, hãy d n t i ó cho chúng ta. V y, hai môn i ra mà vào thành, g p m i
17
i u nh l i Ngài ã phán, r i d n l V t Qua. Bu i chi u, Ngài n v i
18
m i hai s . ang ng i n, c Chúa Jêsus phán r ng: Qu th t, ta nói cùng
19
các ng i, trong vòng các ng i có m t k ng i n cùng ta, s ph n ta. Các môn
20
bèn bu n r u l m, c l n l t mà th a cùng Ngài r ng: Có ph i tôi ch ng?
21
Ngài áp r ng: Aáy là m t trong m i hai ng i, là ng i thò tay vào mâm cùng ta.
Vì Con ng i i, y nh l i ã chép v Ngài; song kh n cho k ph n Con ng i! Thà
22
nó ch ng sanh ra thì h n. Khi ang n, c Chúa Jêsus l y bánh, t n, o n b
23
ra trao cho các môn , mà phán r ng: Hãy l y, n y là thân th ta. Ngài l i c m chén,

t n, r i trao cho các môn , và ai n y u u ng. 24 Ngài phán r ng: N y là huy t
ta, huy t c a s giao c ra cho nhi u ng i. 25 Qu th t, ta nói cùng các
ng i, ta không u ng trái nho n y n a, cho n ngày ta s u ng trái nho m i trong
n c c Chúa Tr i. 26 Khi ã hát th thánh r i, Chúa và môn i ra ng lên
núi ô-li-ve. 27 c Chúa Jêsus phán cùng môn r ng: H t th y các ng i s g p
d p v p ph m; vì có chép r ng: Ta s ánh k ch n chiên, thì b y chiên s tan l c.
28 Nh ng khi ta s ng l i r i, ta s i n x Ga-li-lê tr c các ng i. 29 Phi -e-r
th a r ng: D u nói ng i v p ph m vì c th y, nh ng tôi ch ng h làm v y. 30
c Chúa Jêsus áp r ng: Qu th t, ta nói cùng ng i, hôm nay, c ng trong êm nay,
tr c khi gà gáy hai l t, ng i s ch i ta ba l n. 31 Nh ng Phi -e-r l i th a cách
qu quy t h n r ng: D u tôi ph i ch t cùng th y, tôi c ng ch ng ch i th y âu.
H t th y các môn khác c ng u nói nh v y. 32 K ó, i n m t n i
kia, g i là Gh t-sê-ma-nê, c Chúa Jêsus phán cùng môn r ng: Các ng i hãy ng i
ây, i ta c u nguy n. 33 Ngài bèn em Phi -e-r , Gia-c và Gi ng i, thì Ngài kh i
s kinh hãi và s u não. 34 Ngài phán cùng ba ng i r ng: Linh-h n ta bu n r u l m
cho n ch t; các ng i hãy ây, và t nh th c. 35 R i Ngài i m t i xa h n,
s p mình xu ng t mà c u nguy n r ng: n u có th c, xin gi n y qua kh i
mình. 36 Ngài r ng: A-ba l y Cha, m i vi c Cha làm c c ; xin Cha c t chén n y
kh i con; nh ng không theo i u con mu n, mà theo i u Cha mu n. 37 R i Ngài tr
l i, th y ba ng i ng ; bèn phán cùng Phi -e-r r ng: Si-môn, ng ! Ng i không
th c c m t gi sao? 38 Hãy t nh th c và c u nguy n, các ng i kh i sa
vào ch c cám d ; tâm th n thì mu n l m, mà xác th t thì y u u i. 39 Ngài l i i
l n n a, và c u nguy n, y nh l i tr c. 40 Ngài tr l i, th y môn còn ng ,
vì con m t ã quá; và không bi t tr l i cùng Ngài th nào. 41 Ngài tr l i l n
th ba, phán cùng môn r ng: Bây gi các ng i ng và ngh ng i ! thôi, gi
ã t i r i; n y, Con ng i h u b n p trong tay k có t i. 42 Hãy ch d y, i hè;
kìa, a ph n ta ã n g n. 43 Ngài ng còn phán, t c thì Giu- a, là m t trong
m i hai s tho t n v i m t toán ông c m g m và g y, b i các th y
t l c , các th y thông giáo, và các tr ng lão phái n. 44 Và, a ph n Ngài ã

cho chúng d u hi u n y: H tôi hôn ai, y là ng i ó; hãy b t l y và i u i cho
45
c n th n. V y, khi Giu- a n r i, li n l i g n Ngài mà nói r ng: L y th y!
46 47
R i nó hôn Ngài. Chúng bèn tra tay b t c Chúa Jêsus. Có m t ng i trong nh ng
k ó rút g m ra, ánh m t a y t c a th y c th ng ph m, chém
48
t tai i. c Chúa Jêsus c t ti ng phán cùng chúng r ng: Các ng i em g m
49
và g y n b t ta nh ta là k tr m c p. Ta h ng ngày gi a các ng i,
gi ng d y trong n th , mà các ng i không b t ta; nh ng i u y x y n,
50
l i Kinh Thánh c ng nghi m. B y gi , m i ng i u b Ngài và
51
tr n i c . Có m t ng i tr tu i kia theo Ngài, ch có cái kh n b ng gai trùm
52
mình; chúng b t ng i. Nh ng ng i b kh n l i, tru ng ch y tr n kh i tay
53
chúng. Chúng i u c Chúa Jêsus n n i th y c th ng ph m, có h t th y
54
th y t l c , tr ng lão, và th y thông giáo nhóm h p t i ó. Phi -e-r theo sau
Ngài xa xa, cho n n i sân trong c a th y c th ng ph m; r i ng i v i quân lính
55
g n ng l a mà s i. V , các th y t l c , cùng c tòa công lu n u tìm
ch ng gì ngh ch cùng c Chúa Jêsus ng gi t Ngài, song không ki m c
56
chi h t. Vì có nhi u k làm ch ng d i ngh ch cùng Ngài; nh ng l i h khai ch ng
57
hi p nhau. B y gi có m y ng i ng lên làm ch ng d i ngh ch cùng Ngài
58
r ng: Chúng tôi có nghe ng i nói: Ta s phá n th n y b i tay ng i ta c t
59
lên, kh i ba ngày, ta s c t m t n th khác không ph i b i tay ng i ta c t.
60
Song v i u n y, l i ch ng c a h c ng ch ng hi p nhau n a. Khi y, th y
c th ng ph m ng d y gi a h i ng, tra h i c Chúa Jêsus mà r ng:
61
Ng i ch ng i áp chi h t v nh ng i u các k n y cáo ng i sao?
Nh ng c Chúa Jêsus làm thinh, không tr l i chi h t. Th y c th ng ph m l i
h i: Aáy chính ng i là ng Christ, Con c Chúa Tr i áng ng i khen ph i không?
62
c Chúa Jêsus phán r ng: Ta chính ph i ó; các ng i s th y Con ng i ng i
63
bên h u quy n phép c Chúa Tr i, và ng gi a ám mây trên tr i mà n. B y
gi th y c th ng ph m xé áo mình ra mà r ng: Chúng ta có c n ki m ch ng c
64
khác n a làm chi? Các ng i có nghe l i l ng ngôn ch ng? Các ng i ngh th
65
nào: Ai n y u oán Ngài áng ch t. Có k nh trên Ngài, y m t Ngài l i,

m Ngài, và nói v i Ngài r ng: Hãy nói tiên tri i! Các lính canh l y g y ánh Ngài.
66
Phi -e-r ng d i n i sân, có m t y t gái c a th y c th ng ph m
67
n, th y Phi -e-r ng s i, ngó ng i mà r ng: ng i tr c c ng
68
v i Jêsus Na-xa-rét! Nh ng ng i ch i r ng: Ta không bi t, ta không hi u ng i
69
nói chi. o n, ng i b c ra ti n àng, thì gà gáy. y t gái ó th y ng i,
70
l i nói cùng nh ng ng i ó r ng: Ng i n y c ng là b n ó. Nh ng ng i
l i ch i m t l n n a. Kh i m t ch p, nh ng k ng ó nói cùng Phi -e-r r ng:
71
Ch c th t, ng i c ng là b n ó, vì ng i là ng i Ga-li-lê. Ng i bèn r a
72
mà th r ng: Ta ch ng h quen bi t v i ng i mà các ng i nói ó! T c thì gà
gáy l n th hai; Phi -e-r bèn nh l i l i c Chúa Jêsus ã phán r ng: Tr c khi
gà gáy hai l t, ng i s ch i ta ba l n. Ng i t ng n thì khóc.

Chapter 15

1
V a lúc ban mai, các th y t l c bàn lu n v i các tr ng lão, các th y thông
2
giáo cùng c tòa công lu n; khi ã trói c Chúa Jêsus r i, thì gi i n p cho Phi-lát.
Phi-lát h i Ngài r ng: Aáy chính ng i là Vua dân Giu- a ph i không? c Chúa Jêsus
3
4
áp r ng: Th t nh l i. Các th y t l c cáo Ngài nhi u i u. Phi-lát l i tra
g n Ngài, mà r ng: Ng i ch ng i áp chi h t sao? Hãy coi h cáo t i ng i
5
bi t bao nhiêu! Nh ng c Chúa Jêsus ch ng tr l i chi n a, nên m i Phi-lát l y
6
làm l . V , h n ngày l V t Qua, quan v n quen thói tha cho dân m t tên tù,
7
tùy theo dân xin. B y gi có m t a tên là Ba-ra-ba b tù v i k làm lo n, vì trong
8
khi n i lo n, chúng nó ph m t i gi t ng i. oàn dân ã lên, bèn xin Phi-lát làm cho
9
mình theo nh l th ng. Phi-lát tr l i r ng: Các ng i mu n ta tha Vua dân Giu- a
10
cho ch ng? Vì ng i bi t rõ các th y t l c ã n p Ngài b i lòng ghen ghét.
11
12
Nh ng các th y t l c xui dân xin ng i tha tên Ba-ra-ba cho mình thì h n.
Phi-lát l i c t ti ng h i r ng: V y thì các ng i mu n ta dùng cách nào x ng i
13
mà các ng i g i là Vua dân Giu- a? Chúng l i kêu lên r ng: Hãy óng inh nó vào

th p t giá! 14 Phi-lát nói cùng chúng r ng: Song ng i n y ã làm i u ác gì? Chúng
l i kêu l n ti ng h n r ng: Hãy óng inh nó vào th p t giá! 15 Phi-lát mu n cho
p lòng dân, bèn tha tên Ba-ra-ba; và sai ánh òn c Chúa Jêsus, r i giao Ngài cho
chúng em óng inh trên cây th p t . 16 Lính i u c Chúa Jêsus vào sân trong,
t c là trong ch tr ng án; và nhóm c c binh l i ó. 17 H choàng cho Ngài m t
cái áo i u, và i trên u Ngài m t cái mão b ng gai h ã ng, 18 r i chào
Ngài r ng: Kính l y Vua dân Giu- a! 19 L i l y cây s y ánh u Ngài, nh trên
Ngài, và quì xu ng tr c m t Ngài mà l y. 20 Khi h ã nh o c i Ngài nh v y
r i, thì c i áo i u ra, m c áo c a Ngài l i cho Ngài, và em ra óng inh trên
cây th p t . 21 Có m t tên Si-môn kia, ng i thành Sy-ren, là cha A-léc-xan- và Ru-phu,
ngoài ru ng v , i ngang qua ó; h b t ph i vác cây th p t . 22 H em c
Chúa Jêsus n n i kia, g i là Gô-gô-tha, ngh a là ch S . 23 H cho Ngài u ng r u
hòa v i m t d c; song Ngài không u ng. 24 Khi óng inh Ngài trên cây th p t r i,
h chia áo x ng Ngài cho nhau, b t th m bi t ai c gì. 25 Lúc óng inh Ngài,
là gi th ba. 26 Aùn Ngài có ghi vào cái b ng r ng: Vua dân Giu- a. 27 C ng có hai
a n c p b óng inh v i Ngài, m t a t i cây th p t bên h u Ngài,
m t a t i cây th p t bên t . 28 Nh v y c ng nghi m l i Kinh Thánh
r ng: Ngài ã b k vào hàng k d . 29 Nh ng k i ngang qua ó ch báng Ngài,
l c u mà nói r ng: Ê! ng i là k phá n th , và c t l i trong ba ngày, 30 hãy
c u l y mình, xu ng kh i cây th p t i! 31 Các th y t l c và các th y thông
giáo c ng nói v i nhau nh v y, mà nh o c i Ngài r ng: H n ã c u k khác; mà
c u mình không c! 32 H i ng Christ, Vua dân Y-s -ra-ên, bây gi hãy xu ng
kh i cây th p t , cho chúng ta th y và tin! Hai a b óng inh cùng Ngài c ng
nhi c móc Ngài n a. 33 n gi th sáu, kh p t u t i t m mù m t cho t i
gi th chín. 34 n gi th chín, c Chúa Jêsus kêu l n ti ng r ng: Ê-lô -i, Ê-lô
-i, lam-ma-sa-bách-ta-ni? ngh a là: c Chúa Tr i tôi i, c Chúa Jêsus tôi i, sao Ngài
lìa b tôi? 35 Có m y ng i ng ó nghe v y, thì nói r ng: Coi kìa, h n kêu Ê-li.

36
Có m t ng i trong b n h ch y l y bông á th m y gi m, trên u
cây s y, a cho Ngài u ng, mà nói r ng: Hãy , chúng ta coi th Ê-li có n em
37
h n xu ng ch ng! Nh ng c Chúa Jêsus kêu m t ti ng l n, r i trút linh h n.
38 39
Màn trong n th xé ra làm ôi t trên chí d i. Th y i ng i ngang
Ngài, th y Ngài trút linh h n nh v y, thì nói r ng: Ng i n y qu th t là Con c
40
Chúa Tr i. L i có nh ng n bà ng xa xa mà xem. Trong s y có Ma-ri,
41
Ma- -len, Ma-ri là m Gia-c nh , và Giô-sê, cùng Sa-lô-mê, là ba ng i ã theo
h u vi c Ngài khi Ngài x Ga-li-lê; c ng có nhi u n bà khác n a, là nh ng ng i
42
ã theo Ngài lên thành Giê-ru-sa-lem. B y gi là ngày s m s a, ngh a là hôm tr c
43
ngày Sa-bát; khi ã chi u t i, có m t ng i tên là Giô-sép, thành A-ri-ma-thê, là
ngh viên tòa công lu n có danh v ng, c ng trông i n c c Chúa Tr i. Ng i
44
b o gan n Phi-lát mà xin xác c Chúa Jêsus. Phi-lát l y làm l v Ngài ch t mau
45
nh v y, bèn òi th y i n mà h i th Ngài ch t ã lâu ch a. V a nghe
46
tin th y i trình, thì giao xác cho Giô-sép. Ng i ã mua v i li m, c t xác c
Chúa Jêsus xu ng kh i cây th p t , dùng v i li m v n l y Ngài, r i xác trong
47
huy t ã c trong hòn á l n, o n, l n m t hòn á ch n c a huy t l i.
V , Ma-ri Ma- -len cùng Ma-ri m Giô-sê, u th y ch táng Ngài.

Chapter 16

1
Ngày Sa-bát qua r i, Ma-ri ma- -len, Ma-ri m Gia-c , cùng Sa-lô-mê mua thu c
2
th m ng i x c xác c Chúa Jêsus. Ngày th nh t trong tu n l , sáng s m,
3
m t tr i m i m c, ba ng i n n i m , nói cùng nhau r ng: Ai s l n hòn á
4
l p c a m ra cho chúng ta? Khi ngó xem, th y hòn á ã l n ra r i; v , hòn á l n
5
l m. o n, h vào n i m , th y m t ng i tr tu i ng i bên h u, m c áo dài
6
tr ng, thì th t kinh. Song ng i nói cùng h r ng: ng s chi, các ng i tìm c
Chúa Jêsus Na-xa-rét, là ng ã ch u óng inh; Ngài s ng l i r i, ch ng còn
7
ây; hãy xem n i ã táng xác Ngài. Nh ng hãy i nói cho các môn Ngài và cho Phi

-e-r r ng: Ngài i n x Ga-li-lê tr c các ng i; các ng i s th y Ngài t i
8
ó, nh Ngài ã phán cùng các ng i v y. Các bà y ra kh i m , tr n i, vì run
9
s s ng s t; ch ng dám nói cùng ai h t, b i kinh khi p l m. V , c Chúa Jêsus
ã s ng l i bu i s m mai ngày th nh t trong tu n l , thì tr c h t hi n ra cho
10
Ma-ri Ma- -len, là ng i mà Ngài ã tr cho kh i b y qu d . Ng i i em
11
tin cho nh ng k theo Ngài khi tr c, và nay ang tang ch khóc lóc. Nh ng các
12
ng i y v a nghe nói Ngài s ng, và ng i t ng th y Ngài, thì không tin. K ó,
c Chúa Jêsus l y hình khác hi n ra cho hai ng i trong b n môn ang i
13
ng v nhà quê. Hai ng i n y i báo tin cho các môn khác, nh ng ai n y
14
c ng không tin. Sau n a, Ngài hi n ra cho m i m t s ang khi ng i n, mà
qu trách v s không tin và lòng c ng c i, vì ch ng tin nh ng k t ng th y Ngài ã
15
s ng l i. Ngài phán cùng các s r ng: Hãy i kh p th gian, gi ng Tin Lành
16
cho m i ng i. Ai tin và ch u phép báp-tem, s c r i; nh ng ai ch ng tin, s
17
b oán ph t. V y nh ng k tin s c các d u l n y: l y danh ta mà tr
18
qu ; dùng ti ng m i mà nói; b t r n trong tay; n u u ng gi ng chi c, c ng
19
ch ng h i gì; h t tay trên k au, thì k au s lành. c Chúa Jêsus phán
20
nh v y r i, thì c em lên tr i, ng i bên h u c Chúa Tr i. V ph n
các môn , thì i ra gi ng o kh p m i n i, Chúa cùng làm v i môn , và l y
các phép l c p theo l i gi ng mà làm cho v ng o.

Luke

Chapter 1

1
H i Thê-ô-phi-l quí nh n, vì có nhi u k d c lòng chép s v nh ng s ã làm
2
nên trong chúng ta, theo nh các ng i ch ng ki n t lúc ban u và tr nên ng i
3
gi ng o ã truy n l i cho chúng ta, v y, sau khi ã xét k càng t u m i
4
s y, tôi c ng t ng nên theo th t vi t mà t ra cho ông, ông bi t nh ng

i u mình ã h c là ch c ch n. 5 Trong i Hê-r t, vua n c Giu- ê, có m t th y
t l , v ban A-bi -a, tên là Xa-cha-ri; v ng i là Ê-li-sa-bét, thu c v chi phái A-rôn.
6 C hai u là công bình tr c m t c Chúa Tr i, vâng gi m i i u r n và l
nghi c a Chúa m t cách không ch trách c. 7 Hai ng i không có con, vì Ê-li-sa-bét
son s , và c hai u cao tu i. 8 V , Xa-cha-ri c theo th t trong ban mình mà làm
ch c t l tr c m t c Chúa Tr i. 9 Khi ã b t th m theo l các th y c l p
ra r i, thì ng i c g i vào n i thánh c a Chúa dâng h ng. 10 ng
gi dâng h ng, c oàn dân ông u ngoài c u nguy n. 11 B y gi có m t
thiên s c a Chúa hi n ra cùng Xa-cha-ri, ng bên h u bàn th xông h ng. 12
Xa-cha-ri th y thì b i r i s hãi. 13 Nh ng thiên s nói cùng ng i r ng: H i Xa-cha-ri,
ng s , vì l i c u nguy n ng i ã c nh m r i. Ê-li-sa-bét v ng i, s
sanh m t con trai, ng i khá t tên là Gi ng. 14 Con trai ó s làm cho ng i vui
m ng h n h , và nhi u k s m ng r v s sanh ng i ra. 15 Vì ng i s nên
tôn tr ng tr c m t Chúa; không u ng r u hay là gi ng gì làm cho say, và s c
y d y c Thánh Linh t khi còn trong lòng m . 16 Ng i s làm cho nhi u con
trai Y-s -ra-ên tr l i cùng Chúa, là c Chúa Tr i c a h ; 17 chính ng i l i s
l y tâm th n quy n phép Ê-li mà i tr c m t Chúa, em lòng cha tr v con
cái, k lo n ngh ch n s khôn ngoan c a ng i công bình, ng s a so n cho
Chúa m t dân s n lòng. 18 Xa-cha-ri th a r ng: B i sao tôi bi t c i u ó? Vì
tôi ã già, v tôi ã cao tu i r i. 19 Thiên s tr l i r ng: Ta là Gáp-ri-ên, ng r i
m t c Chúa Tr i; Ngài ã sai ta n truy n cho ng i và báo tin m ng n y. 20
N y, ng i s câm, không nói c cho n ngày nào các i u y x y ra, vì ng i
không tin l i ta, là l i n k s ng nghi m. 21 B y gi , dân chúng i Xa-cha-ri,
và l y làm l , vì ng i lâu trong n i thánh. 22 Khi Xa-cha-ri ra, không nói v i chúng
c, thì h m i hi u r ng ng i ã th y s hi n th y gì trong n thánh;
ng i ra d u cho h , mà v n còn câm. 23 Khi nh ng ngày v ph n vi c mình ã tr n,
ng i tr v nhà. 24 Kh i ít lâu, v ng i là Ê-li-sa-bét ch u thai, n mình i trong
n m tháng, mà nói r ng: 25 Aáy là n Chúa ã làm cho tôi, khi Ngài ã oái n tôi,

c t s x u h tôi gi a m i ng i. 26 n tháng th sáu, c Chúa Tr i sai
thiên s Gáp-ri-ên n thành Na-xa-rét, x Ga-li-lê, 27 t i cùng m t ng i n ng
trinh tên là Ma-ri, ã h a g cho m t ng i nam tên là Giô-sép, v dòng vua a-vít. 28
Thiên s vào ch ng i n , nói r ng: H i ng i c n, m ng cho ng i;
Chúa cùng ng i. 29 Ma-ri nghe nói thì b i r i, t h i r ng l i chào y có ngh a
gì. 30 Thiên-s bèn nói r ng: H i Ma-ri, ng s , vì ng i ã c n tr c
m t c Chúa Tr i. 31 N y, ng i s ch u thai và sanh m t con trai mà t tên là
Jêsus. 32 Con trai y s nên tôn tr ng, c x ng là Con c a ng R t Cao; và Chúa,
là c Chúa Tr i, s ban cho Ngài ngôi a-vít là t ph Ngài. 33 Ngài s tr vì i
i nhà Gia-c p, n c Ngài vô cùng. 34 Ma-ri bèn th a r ng: Tôi ch ng h nh n bi t
ng i nam nào, thì làm sao có c s ó? 35 Thiên s truy n r ng: c Thánh
Linh s n trên ng i, và quy n phép ng R t Cao s che ph ng i d i
bóng mình, cho nên con thánh sanh ra, ph i x ng là Con c Chúa Tr i. 36 Kìa, Ê-li-sa-bét,
bà con ng i, c ng ã ch u thai m t trai trong lúc già nua; ng i y v n có ti ng là
son, mà nay c u mang c sáu tháng r i. 37 B i vì không vi c chi c Chúa Tr i
ch ng làm c. 38 Ma-ri th a r ng: Tôi ây là tôi t Chúa; xin s y x y ra cho tôi
nh l i ng i truy n! o n thiên s kìa kh i Ma-ri. 39 Trong nh ng ngày ó, Ma-ri
ch d y, l t t i trong mi n núi, n m t thành v x Giu- a, 40 vào nhà
Xa-cha-ri mà chào Ê-li-sa-bét. 41 V , Ê-li-sa-bét v a nghe ti ng Ma-ri chào, con nh trong
lòng li n nh y nhót; và Ê-li-sa-bét c y c Thánh Linh, 42 bèn c t ti ng kêu
r ng: Ng i có ph i trong ám n bà, thai trong lòng ng i c ng c ph c.
43 Nh n âu ta c s v vang n y, là m Chúa ta n th m ta? 44 B i vì tai ta
m i nghe ti ng ng i chào, thì con nh trong lòng ta li n nh y m ng. 45 Ph c
cho ng i ã tin, vì l i Chúa truy n cho s c ng nghi m! 46 Ma-ri bèn nói r ng:
Linh h n tôi ng i khen Chúa, 47 Tâm th n tôi m ng r trong c Chúa Tr i, là C u
Chúa tôi. 48 Vì Ngài ã oái n s hèn h c a tôi t Ngài. N y, t rày v sau, muôn
i s khen tôi là có ph c; 49 B i ng Toàn N ng ã làm các vi c l n cho tôi.

Danh Ngài là thánh, 50 Và Ngài th ng xót k kính s Ngài t i n y sang i kia.
51 Ngài ã dùng cánh tay mình t ra quy n phép; Và phá tan m u c a k kiêu ng o
toan trong lòng. 52 Ngài ã cách ng i có quy n kh i ngôi h , Và nh c k khiêm
nh ng lên. 53 Ngài ã làm cho k ói c y th c n ngon, Và u i k giàu
v tay không. 54 Ngài ã vùa giúp Y-s -ra-ên, tôi t Ngài, Và nh l i s th ng xót
mình. i v i Aùp-ra-ham cùng con cháu ng i luôn luôn, 55 Nh Ngài ã phán cùng t
ph chúng ta v y. 56 Ma-ri v i Ê-li-sa-bét ch ng ba tháng, r i tr v nhà mình. 57 B y
gi , n ngày mãn nguy t, Ê-li-sa-bét sanh c m t trai. 58 Xóm ri ng bà con nghe
Chúa t ra s th ng xót c th cho Ê-li-sa-bét, thì chia vui cùng ng i. 59 Qua ngày
th tám, h u n làm l c t bì cho con tr ; và t tên là Xa-cha-ri theo tên
c a cha. 60 Nh ng m nói r ng: Không! ph i t tên con là Gi ng. 61 H nói: Trong
bà con ng i không ai có tên ó. 62 H bèn ra d u h i cha mu n t tên gì cho con.
63 Xa-cha-ri bi u l y b ng nh , và vi t r ng: Gi ng là tên nó. Ai n y u l y làm
l . 64 T c thì mi ng ng i m ra, l i c thong th , nói và ng i khen c
Chúa Tr i. 65 H t th y xóm gi ng u kinh s , và ng i ta nói chuy n v i nhau v
m i s y kh p mi n núi x Giu- ê. 66 Ai nghe c ng ghi vào lòng mà nói r ng: Aáy
v y, con tr ó s ra th nào? Vì tay Chúa cùng con tr y. 67 B y gi , Xa-cha-ri,
cho con tr y, c y d y c Thánh Linh, thì nói tiên tri r ng: 68 Ng i khen
Chúa, là c Chúa Tr i c a Y-s -ra-ên, Vì ã th m vi ng và chu c dân Ngài, 69 Cùng
sanh ra cho chúng tôi trong nhà a-vít, tôi t Ngài, M t ng C u th có quy n phép!
70 Nh l i Ngài ã dùng mi ng các thánh tiên tri phán t thu tr c, 71 Ngài c u chúng
tôi kh i k thù và tay m i ng i ghen ghét chúng tôi; 72 Ngài t lòng th ng xót n
t tông chúng tôi, Và nh l i giao c thánh c a Ngài, 73 Theo nh Ngài ã th v i
Aùp-ra-ham là t ph chúng tôi, 74 Mà h a r ng khi chúng tôi ã c c u kh i tay
k ngh ch thù, Ngài s ban n lành cho chúng tôi, tr c m t Ngài, 75 L y s thánh
khi t và công bình mà h u vi c Ngài, tr n i mình không s hãi chi h t. 76 H i con

tr , ng i ta s kêu con là tiên tri c a ng R t Cao; Con s i tr c m t Chúa,
77 78
d n ng Ngài, cho dân Ngài b i s tha t i h mà bi t s r i. Vì c
Chúa Tr i chúng tôi ng lòng th ng xót, Và m t tr i m c lên t n i cao th m
79
vi ng chúng tôi, soi nh ng k ng i ch t i t m và trong bóng s ch t, Cùng
80
a ch n chúng tôi i ng bình an. V , con tr y l n lên, tâm th n m nh
m , n i ng v ng cho n ngày t mình ra cùng dân Y-s -ra-ên.

Chapter 2

1 2
Lúc y, Sê-sa Au-gút-t ra chi u ch ph i l p s dân trong c thiên h . Vi c
3
l p s dân n y là tr c h t, và nh m khi Qui-ri-ni -u làm quan t ng c x Sy-ri.
4
Ai n y u n thành mình khai tên vào s . Vì Giô-sép là dòng dõi nhà a-vít, cho nên
5
c ng t thành Na-xa-rét, x Ga-li-lê, lên thành a-vít, g i là B t-lê-hem, x Giu- ê,
6
khai vào s tên mình và tên Ma-ri, là ng i ã h a g cho mình ng có thai.
7
ang khi hai ng i n i ó, thì ngày sanh c a Ma-ri ã n. Ng i sanh
con trai u lòng, l y kh n b c con mình, t n m trong máng c , vì nhà quán không
8
có ch . V , c ng trong mi n ó, có m y k ch n chiên trú ngoài ng,
9
th c êm canh gi b y chiên. M t thiên s c a Chúa n g n h , và s vinh hi n
10
c a Chúa chói lòa xung quanh, h r t s hãi. Thiên s bèn phán r ng: ng s chi;
vì n y, ta báo cho các ng i m t Tin Lành, s làm m t s vui m ng l n cho muôn dân;
11
y là hôm nay t i thành a-vít ã sanh cho các ng i m t ng C u th , là Christ,
12
là Chúa. N y là d u cho các ng i nhìn nh n Ngài: Các ng i s g p m t con tr
13
b c b ng kh n, n m trong máng c . B ng chúc có muôn vàn thiên binh v i thiên s
14
ó ng i khen c Chúa Tr i r ng: Sáng danh Chúa trên các t ng tr i r t cao, Bình
15
an d i t, ân tr ch cho loài ng i! Sau khi các thiên s lìa h lên tr i r i, b n
ch n nói v i nhau r ng: Chúng ta hãy t i thành B t-lê-hem, xem vi c ã x y n mà
16
Chúa cho chúng ta hay. V y, h v i vàng i n ó, th y Ma-ri, Giô-sép, và th y
17
con tr ang n m trong máng c . ã th y v y, h bèn thu t l i nh ng l i thiên

s nói v con tr ó. 18 Ai n y nghe chuy n b n ch n chiên nói, u l y làm l .
19 Còn Ma-ri thì ghi nh m i l i y và suy ngh trong lòng. 20 B n ch n chiên tr v ,
làm sáng danh và ng i khen c Chúa Tr i v m i i u mình ã nghe và th y y nh
l i ã b o tr c cùng mình. 21 n ngày th tám, là ngày ph i làm phép c t bì cho
con tr , thì h t tên là Jêsus, là tên thiên s ã t cho, tr c khi ch u c u mang
trong lòng m . 22 Khi ã h t nh ng ngày tinh s ch r i, theo lu t pháp Môi-se, Giô-sép
và Ma-ri em con tr lên thành Giê-ru-sa-lem dâng cho Chúa, 23 nh ã chép trong
lu t pháp Chúa r ng: H con trai u lòng, ph i dâng cho Chúa, 24 l i dâng m t c p
chim cu, ho c chim bò câu con, nh lu t pháp Chúa ã truy n. 25 V , trong thành
Giê-ru-sa-lem có m t ng i công bình o c, tên là Si-mê-ôn, trông i s yên i
dân Y-s -ra-ên, và c Thánh Linh ng trên ng i. 26 c Thánh Linh ã b o tr c
cho ng i bi t mình s không ch t tr c khi th y ng Christ c a Chúa. 27 V y
ng i c m b i c Thánh Linh vào n th , lúc có cha m em con tr là Jêsus
n, làm tr n cho Ngài các th ng l mà lu t pháp ã nh, 28 thì ng i
b ng m con tr , mà ng i khen c Chúa Tr i r ng: 29 L y Chúa, bây gi xin Chúa
cho tôi t Chúa c qua i bình an, theo nh l i Ngài; 30 Vì con m t tôi ã th y
s c u v t c a Ngài, 31 Mà Ngài ã s m s a ng làm ánh sáng tr c m t muôn
dân, 32 Soi kh p thiên h , Và làm vinh hi n cho dân Y-s -ra-ên là dân Ngài. 33 Cha m
con tr l y làm l v m y l i ng i ta nói v con. 34 Si-mê-ôn bèn chúc ph c cho
hai v ch ng, nói v i Ma-ri, m con tr r ng: ây, con tr n y ã nh làm m t
c cho nhi u ng i trong Y-s -ra-ên v p ngã ho c d y lên, và nh làm m t d u
gây nên s cãi tr ; 35 còn ph n ng i, có m t thanh g m s âm th u qua lòng
ng i. Aáy v y t t ng trong lòng nhi u ng i s c bày t . 36 L i có bà
tiên tri An-ne, con gái c a Pha-nu-ên, v chi phái A-se, ã cao tu i l m. T lúc còn ng
trinh ã v i ch ng c b y n m; 37 r i thì góa. B y gi ã tám m i
b n tu i, ch ng h ra kh i n th , c êm ngày kiêng n và c u nguy n. 38 M t
lúc y, ng i c ng thình lình n ó, ng i khen c Chúa Tr i, và nói chuy n v
con tr v i m i ng i trông i s gi i c u c a thành Giê-ru-sa-lem. 39 Khi Giô-sép
và Ma-ri ã làm tr n m i vi c theo lu t pháp Chúa r i, thì tr v thành c a mình là

Na-xa-rét trong x Ga-li-lê. 40 Con tr l n lên, và m nh m ,   c y d y s khôn
ngoan, và n c Chúa Tr i ng trên Ngài. 41 Và, h ng n m n ngày l V t qua,
cha m   c Chúa Jêsus th ng   n thành Giê-ru-sa-lem. 42 Khi Ngài lên m i hai
tu i, theo l th ng ngày l , cùng lên thành Giê-ru-sa-lem. 43 Các ngày l qua r i, cha
m tr v , con tr là Jêsus   l i thành Giê-ru-sa-lem, mà cha m không hay chi h t. 44
Hai ng i t ng r ng Ngài c ng   ng i v i b n i   ng, i trót m t ngày,
r i m i tìm h i trong ám bà con quen bi t; 45 nh ng không th y Ngài, bèn tr l i
thành Giê-ru-sa-lem mà tìm. 46 Kh i ba ngày, g p Ngài t i trong   n th   ang ng i
gi a m y th y thông thái, v a nghe v a h i. 47 Ai n y nghe,   u l khen v s
khôn ngoan và l i i áp c a Ngài. 48 Khi cha m th y Ngài, thì l y làm l , và m
h i r ng: H i con, sao con làm cho hai ta th n y? N y, cha và m   ã khó nh c l m
mà tìm con. 49 Ngài th a r ng: Cha m ki m tôi làm chi? Há ch ng bi t tôi ph i lo vi c
Cha tôi sao? 50 Nh ng hai ng i không hi u l i Ngài nói chi h t. 51 o n, Ngài theo
v thành Na-xa-rét và ch u l y cha m . M Ngài ghi các l i y vào lòng. 52 c Chúa
Jêsus khôn ngoan càng thêm, thân hình càng l n, càng   c   p lòng   c Chúa Tr i và
ng i ta.

Chapter 3

1 N m th m i l m   i Sê-sa Ti-be-r , khi Bôn-x Phi-lát làm quan t ng   c
x Giu- ê, Hê-r t làm vua ch h u x Ga-li-lê, Phi-líp em vua y làm vua ch h u x
Y-tu-rê và t nh Tra-cô-nít, Ly-sa-ni -a làm vua ch h u x A-by-len, 2 An-ne và Cai-phe làm
th y c th ng ph m, thì có l i   c Chúa Tr i truy n cho Gi ng, con Xa-cha-ri,
n i   ng v ng. 3 Gi ng bèn d o qua h t th y mi n lân c n sông Giô- anh, gi ng
d y phép báp-tem v s   n n n   c tha t i, 4 nh l i ã chép trong sách
  ng tiên tri Ê-sai r ng: Có ti ng kêu la trong   ng v ng: Hãy d n   ng Chúa, ban
b ng các n o Ngài. 5 M i n i s ng th p s l p cho   y, Các núi các gò thì b h
xu ng;   ng quanh qu o thì làm cho ngay,   ng g p gh nh thì làm cho b ng; 6

7
Và m i xác th t s th y s c u c a c Chúa Tr i. V y, Gi ng nói cùng oàn
dân n ch u mình làm phép báp-tem r ng: H i dòng dõi r n l c, ai ã d y các
8
ng i tránh kh i c n th nh n ngày sau? Th thì, hãy k t qu x ng áng v i s
n n n; và ng t nói r ng: Aùp-ra-ham là t ph chúng ta; vì ta nói cùng các ng i,
c Chúa Tr i có th khi n t nh ng á n y sanh ra con cái cho Aùp-ra-ham c.
9
Cái búa ã k g c cây; h cây nào không sanh trái t t thì s b n và ch m.
10
Chúng bèn h i Gi ng r ng: V y thì chúng tôi ph i làm gì?
11
Ng i áp r ng: Ai
có hai áo, hãy l y m t cái cho ng i không có; và ai có n c ng nên làm nh v y.
12
C ng có nh ng ng i thâu thu n ch u phép báp-tem; h h i r ng: Th a
13
th y, chúng tôi ph i làm gì? Ng i nói r ng: ng òi chi ngoài s lu t nh.
14
Quân lính c ng h i r ng: Còn chúng tôi ph i làm gì? Ng i nói r ng: ng hà hi p,
15
ng ph nh g t ai h t, nh ng hãy b ng lòng v l ng h ng mình. B i dân
chúng v n trông i, và ai n y u t h i trong lòng n u Gi ng ph i là ng Christ
16
ch ng, nên Gi ng c t ti ng nói cùng m i ng i r ng: Ph n ta làm phép báp-tem
cho các ng i b ng n c; song có m t ng quy n phép h n ta s n, ta không
áng m dây giày Ngài. Chính Ngài s làm phép báp-tem cho các ng i b ng c Thánh
17
Linh và b ng l a. Tay Ngài s c m nia mà giê th t s ch sân lúa mình, và thâu lúa mì
18
vào kho; nh ng t tr u trong l a ch ng h t t. Trong khi Gi ng rao truy n Tin
19
Lành, thì c ng khuyên b o dân chúng nhi u i u n a. Song Hê-r t, vua ch h u,
ã b Gi ng can gián v vi c Hê-rô- ia v c a em mình, cùng v các i u ác vua
20
ã làm, thì l i thêm m t i u ác n a, là b t Gi ng b tù.
21
V , khi h t th y
dân chúng u ch u phép báp-tem, c Chúa Jêsus c ng ch u phép báp-tem. Ngài ng
22
c u nguy n thì tr i m ra, c Thánh Linh l y hình chim bò câu ng xu ng trên
Ngài; l i có ti ng t trên tr i phán r ng: Ng i là Con yêu d u c a ta, p lòng ta
23
m i ng. Khi c Chúa Jêsus kh i s làm ch c v mình thì Ngài có ba
24
m i tu i. Theo ý ng i ta tin, thì Ngài là con Giô-sép, Giô-sép con Hê-li, Hê-li con
25
Mát-tát, Mát-tát con Lê-vi, Lê-vi con Mên-chi, Mên-chi con Gia-nê, Gia-nê con Giô-sép, Giô-sép
con Ma-ta-thia, Ma-ta-thia con A-m t, A-m t con Na-hum, Na-hum con Eách-li, Eách-li con
26
Na-ghê, Na-ghê con Ma-át, Ma-át con Ma-ta-thia, Ma-ta-thia con Sê-mê-in, Sê-mê-in con
27
Giô-s ch, Giô-s ch con Giô- a, Giô- a con Giô -a-nan, Giô -a-nan, con Rê-sa, Rê-sa con

Xô-rô-ba-bên, Xô-rô-ba-bên con Sa-la-thi-ên, Sa-la-thi-ên con Nê-ri, 28 Nê-ri con Mên-chi, Mên-chi
con A- i, A- i con Cô-sam, Cô-sam con Eân-ma- an, Eân-ma- an con Ê-r , 29 Ê-r con
Giê-su, Giê-su con Ê-li-ê-se, Ê-li-ê-se con Giô-rim, Giô-rim con Mát-thát, Mát-thát con Lê-vi, 30
Lê-vi con Si-mê-ôn, Si-mê-ôn con Giu- a, Giu- a con Giô-sép, Giô-sép con Giô-nam, Giô-nam
con Ê-li -a-kim, Ê-li -a-kim con Mê-lê -a, 31 Mê-lê -a con Men-na, Men-na con Mát-ta-tha,
Mát-ta-tha con Na-than, Na-than con a-vít, 32 a-vít con Gie-sê, Gie-sê con Giô-b t, Giô-b t
con Bô-ô, Bô-ô con Sa-la, Sa-la con Na-ách-son, Na-ách son con A-mi-na- áp, 33 A-mi-na- áp
con Aùt-min, Aùt-min con A-r -ni, A-r -ni con Eách-rôm, Eách-rôn con Pha-rê, Pha-rê con
Giu- a, 34 Giu- a con Gia-c p, Gia-c p con Y-sác, Y-sác con Aùp-ra-ham, Aùp-ra-ham con
Tha-rê, Tha-rê con Na-cô, 35 Na-cô con Sê-rúc, Sê-rúc con Ra-gao, Ra-gao, con Pha-léc, Pha-léc
con Hê-be, Hê-be con Sa-la, 36 Sa-la con Cai-nam, Cai-nam cho A-bác-sát, A-bác-sát con Sem,
Sem con Nô-ê, Nô-ê con La-méc, 37 La-méc con Ma-tu-sê-la, ma-tu-sê-la con Hê-nóc, Hê-nóc
con Gia-r t, Gia-r t con Mê-lê-lê-ên, Mê-lê-lê-ên con Cai-nam, 38 Cai-nam con Ê-nót, Ê-nót
con S t, S t con A- am, A- am con c Chúa Tr i.

Chapter 4

1 c Chúa Jêsus y d y c Thánh Linh, b sông Giô- anh v , thì c
c Thánh Linh em n trong ng v ng, 2 t i ó, Ngài b ma qu cám d trong
b n m i ngày. Trong nh ng ngày y, Ngài không n chi h t, k ã mãn thì Ngài ói.
3 Ma qu bèn nói v i Ngài r ng: N u ng i là Con c Chúa Tr i, thì hãy khi n á
n y tr nên bánh i. 4 c Chúa Jêsus áp: Có chép r ng: Loài ng i c s ng
ch ng ph i ch nh bánh mà thôi. 5 Ma qu em Ngài lên, cho xem m i n c th
gian trong giây phút; 6 và nói r ng: Ta s cho ng i h t th y quy n phép và s vinh
hi n c a các n c ó; vì ã giao cho ta h t, ta mu n cho ai tùy ý ta. 7 V y, n u ng i
s p mình xu ng tr c m t ta, m i s ó s thu c v ng i c . 8 c Chúa
Jêsus áp: Có chép r ng: Ng i ph i th ph ng Chúa, là c Chúa Tr i ng i,

9
và ch h u vi c m t mình Ngài mà thôi. Ma qu c ng em Ngài n thành
Giê-ru-sa-lem, Ngài trên nóc n th , mà nói r ng: N u ng i là Con c Chúa
10
Tr i, hãy gieo mình xu ng i; vì có chép r ng: Chúa s truy n cho thiên s gìn gi
11
ng i, Các ng y s nâng ng i trong tay, K o ng i v p ch n nh m á
12
nào ch ng. c Chúa Jêsus áp: Có phán r ng: Ng i ng th Chúa, là c
13
Chúa Tr i ng i. Ma qu dùng h t cách cám d Ngài r i, bèn t m lìa Ngài.
14
c
Chúa Jêsus c quy n phép c Thánh Linh, tr v x Ga-li-lê, và danh ti ng Ngài
15
n kh p các x chung quanh. Ngài d y d trong các nhà h i, ai n y u khen
16
ng i Ngài. c Chúa Jêsus n thành Na-xa-rét, là n i d ng d c Ngài. Theo thói
17
quen, nh m ngày Sa-bát, Ngài vào nhà h i, ng d y và c. Có ng i trao sách
18
tiên tri Ê-sai cho Ngài, Ngài d ra, g p ch có chép r ng: Th n c a Chúa ng trên ta:
19
Vì Ngài ã x c d u cho ta ng truy n Tin Lành cho k nghèo; Ngài ã sai ta
rao cho k b c m c tha, K mù c sáng, K b hà hi p c t do; Và
20
n ra n m lành c a Chúa. o n, Ngài x p sách, tr l i cho k giúp vi c,
21
r i ng i xu ng; m i ng i trong nhà h i u ch m ch ngó Ngài. Ngài bèn phán
r ng: Hôm nay ã c ng nghi m l i Kinh Thánh mà các ng i m i v a nghe
22
ó. Ai n y u làm ch ng v Ngài, l y làm l v các l i y n lành t mi ng
23
Ngài ra, và nói r ng: Có ph i con Giô-sép ch ng? Ngài phán r ng: Ch c các ng i
l y l i t c ng n y mà nói cùng ta r ng: H i th y thu c, hãy t ch a l y mình; m i
i u chúng ta nghe ng i ã làm t i Ca-bê-na-um, thì c ng hãy làm t i ây, là quê
24
h ng ng i. Ngài l i phán r ng: Qu th t, ta nói cùng các ng i, không có m t
25
ng tiên tri nào c tr ng ãi trong quê h ng mình. Ta nói th t cùng các ng i,
v i Ê-li, khi tr i óng ch t trong ba n m sáu tháng, c x b ói kém, trong dân
26
Y-s -ra-ên có nhi u n bà góa; d u v y, Ê-li ch ng c sai n cùng m t
ng i nào trong ám h , nh ng c sai n cùng m t n bà góa Sa-rép-ta,
27
x Si- ôn. Trong i ng tiên tri Ê-li-sê, dân Y-s -ra-ên c ng có nhi u k m c
t t phung; song không có ai lành s ch c, ch Na -a-man, ng i x Sy-ri mà thôi.
28
Ai n y trong nhà h i nghe nh ng i u ó, thì t c gi n l m.
29
H ng d y
kéo Ngài ra ngoài thành, a Ngài lên n chót núi, là n i h xây thành trên, qu ng

30 31
Ngài xu ng; song Ngài qua gi a b n h và i kh i. Ngài xu ng thành Ca-bê-na-um,
32
thu c x Ga-li-lê, d y d trong ngày Sa-bát. M i ng i u c m ng v s
33
d y d c a Ngài; vì Ngài dùng quy n phép mà phán. V , trong nhà h i có m t ng i
34
b tà ma ám, c t ti ng kêu l n lên r ng: H i Jêsus Na-xa-rét! Chúng tôi v i Ngài có
s gì ch ng? Ngài n di t chúng tôi sao? Tôi bi t Ngài là ai: là ng Thánh c a
35
c Chúa Tr i! Song c Chúa Jêsus qu n ng nó, mà r ng: Hãy nín i, và ra kh i
ng i n y. Qu bèn v t ngã ng i gi a ám ông, r i ra kh i không làm h i chi
36
n ng i. M i ng i u s ng s , nói cùng nhau r ng: Aáy là o gì ó?
37
Ng i l y phép và quy n u i tà ma, và chúng nó li n ra! V y danh ti ng Ngài
38
n ra các n i xung quanh. c Chúa Jêsus ra kh i nhà h i, vào nhà Si-môn. Bà gia
39
Si-môn ang au rét n ng l m. Ng i ta xin Ngài ch a cho, Ngài bèn nghiêng mình
trên ng i, truy n cho c n rét, rét li n lìa kh i. T c thì ng i ch d y h u vi c.
40
Khi m t tr i l n r i, ai n y có ng i au, b t k b nh gì, u em n cùng
41
Ngài; Ngài t tay lên t ng ng i mà ch a cho h . C ng có các qu ra kh i nhi u
k , mà kêu lên r ng: Ngài là ng Christ, Con c Chúa Tr i! Nh ng Ngài qu n ng
42
chúng nó, c m không cho nói mình bi t Ngài là ng Christ. V a r ng ngày, Ngài ra
i n n i v ng v , m t oàn dân ông kéo i tìm Ngài. H theo k p, gi Ngài
43
l i, không mu n Ngài i. Nh ng Ngài phán cùng h r ng: Ta c ng ph i rao Tin
Lành c a n c c Chúa Tr i n i các thành khác; vì c t t i vi c ó mà ta c
44
sai n. V y Ngài gi ng d y trong các nhà h i x Ga-li-lê.

Chapter 5

1
Khi c Chúa Jêsus, trên b h Ghê-nê-xa-r t, oàn dân ông chen l n nhau xung
2
quanh Ngài ng nghe o c Chúa Tr i. Ngài th y hai chi c thuy n u g n
3
b , ng i ánh cá ã xu ng kh i thuy n gi t l i, thì Ngài lên m t chi c thuy n
trong hai chi c, là chi c c a Si-môn, bi u ng i em ra kh i b m t chút; r i Ngài
4
ng i mà d y d dân chúng. Khi Ngài phán xong thì bi u Si-môn r ng: Hãy chèo ra ngoài

5
sâu, th l i mà ánh cá. Si-môn th a r ng: Th a th y, chúng tôi ã làm su t êm
6
không b t c chi h t; d u v y, tôi c ng theo l i th y mà th l i. H th
7
l i xu ng, c nhi u cá l m, n n i l i ph i t ra. H bèn ra v i
g i ng b n mình thuy n khác n giúp; b n kia n ch cá y hai chi c
8
thuy n, n n i g n chìm. Si-môn Phi -e-r th y v y, li n s p mình xu ng ngang
u g i c Chúa Jêsus, mà th a r ng: L y Chúa, xin ra kh i tôi, vì tôi là ng i có
9
t i. S là, vì ánh cá d ng y, nên Si-môn cùng m i ng i v i mình u th t
kinh; Gia-c và Gi ng con Xê-bê- ê, là nh ng k ng b n v i Si-môn c ng ng
10
m t th y. c Chúa Jêsus bèn phán cùng Si-môn r ng: ng s chi, t nay tr
11
i, ng i s nên tay ánh l i ng i. o n, h em thuy n vào b , b h t
12
th y mà theo Ngài. c Chúa Jêsus ng trong thành kia, có m t ng i m c
b nh phung y mình, th y Ngài thì s p m t xu ng t, mà nài xin r ng: L y Chúa,
13
n u Chúa kh ng, ch c có th làm cho tôi c s ch! c Chúa Jêsus gi tay r
n ng i y, mà phán r ng: Ta kh ng, hãy s ch i. T c thì, b nh phung li n h t.
14
c Chúa Jêsus c m ng i ó h c chuy n l i v i ai; nh ng d n r ng: Hãy i
t mình cùng th y t l ; và dâng c a l v s ng i c s ch, theo nh Môi-se
15
d y, i u ó làm ch ng cho h . Danh ti ng Ngài càng ngày càng vang ra, và
16
m t oàn dân ông nhóm h p nghe Ngài và c ch a lành b nh. Song
17
Ngài lánh i n i ng v ng mà c u nguy n. M t ngày kia, c Chúa Jêsus ang
d y d , có ng i Pha-ri-si và m y th y d y lu t t các làng x Ga-li-lê, x Giu- ê,
và thành Giê-ru-sa-lem u n, ng i t i ó, quy n phép Chúa trong Ngài ch a
18
lành các b nh. B y gi , có m y ng i khiêng m t k au b i trên gi ng, ki m
19
cách em vào tr c m t c Chúa Jêsus. Nh n vì ng i ông l m không
bi t b i âu mà qua, h bèn trèo lên mái nhà, d ngói ra, dòng ng i và gi ng nh
20
xu ng tr c m t Ngài, gi a ám ô h i. c Chúa Jêsus th y c tin c a h ,
21
bèn phán r ng: H i ng i, t i l i ng i ã c tha. Các th y thông giáo và
Pha-ri-si bèn ngh lu n r ng: Ng i n y là ai mà nói ph m th ng v y? Ngoài c
22
Chúa Tr i, há có ai tha t i c sao? Nh ng c Chúa Jêsus bi t ý t ng h ,
23
c t ti ng phán r ng: Các ng i ngh lu n gì trong lòng? Nay nói r ng: T i ng i

ã c tha, ho c r ng: Ng i hãy ng d y mà i, thì bên nào d h n? 24 V ,
h u cho các ng i bi t Con ng i th gian có quy n tha t i: Ngài phán cùng k
b i r ng: Ta bi u ng i ng d y, vác gi ng tr v nhà. 25 T c thì k b i
ng d y tr c m t chúng, vác gi ng mình ã n m, và i v nhà, ng i khen c
Chúa Tr i. 26 Ai n y u s ng s , ng i khen c Chúa Tr i; và s s t l m mà
nói r ng: Hôm nay chúng ta ã th y nh ng vi c d th ng. 27 K ó, c Chúa
Jêsus ra ngoài, th y m t ng i thâu thu , tên là Lê-vi, ng ng i t i s thâu thu .
Ngài phán cùng ng i r ng: hãy theo ta! 28 Lê-vi b h t m i s , ng d y i theo
Ngài. 29 Lê-vi d n ti c tr ng th ãi Ngài t i nhà mình, có nhi u ng i thâu thu và
k khác cùng ng i n ng bàn. 30 Các ng i Pha-ri-si và các th y thông giáo h l m
b m, nói cùng môn Ngài r ng: Sao các ng i n u ng v i ng i thâu thu và
k ph m t i? 31 c Chúa Jêsus phán cùng h r ng: Không ph i ng i kh e m nh
c n th y thu c, song là ng i au m. 32 Ta Không ph i n g i k công bình h i
c i, song g i k có t i. 33 H th a Ngài r ng: môn c a Gi ng th ng kiêng
n c u nguy n, c ng nh môn c a ng i Pha-ri-si, ch ng nh môn c a
th y n và u ng. 34 Ngài áp r ng: Trong khi chàng r còn cùng b n m ng c i
mình, các ng i d b t h ph i kiêng n c sao? 35 Song n ngày nào chàng
r ph i em i kh i h , thì trong nh ng ngày y h m i kiêng n v y. 36 Ngài l i
l y thí d mà phán cùng h r ng: Không ai xé m t mi ng áo m i mà vá áo c . N u
v y, áo m i ph i rách, và mi ng gi m i c ng không x ng v i áo c . 37 C ng không
ai r u m i vào b u da c , n u v y, r u m i làm n t b u ra; r u ch y
m t và b u c ng ph i h i. 38 Song r u m i ph i vào b u m i. 39 L i
c ng không ai u ng r u c l i òi r u m i; vì ng i nói r ng: R u c ngon
h n.

Chapter 6

1 Nh m ngày Sa-bát, c Chúa Jêsus i qua gi a ng lúa mì, môn b t bông
lúa, l y tay vò i và n. 2 Có m y ng i Pha-ri-si nói r ng: Sao các ng i làm i u

3
không nên làm trong ngày Sa-bát? c Chúa Jêsus phán r ng: V y các ng i ch a c
4
chuy n vua a-vít làm trong khi vua cùng k i theo b ói sao? Th nào vua vào n
c Chúa Tr i, l y bánh bày ra mà n, và cho k i theo n n a, d u là bánh ch các
5
th y t l m i c phép n thôi? Ngài l i phán r ng: Con ng i c ng là Chúa
6
ngày Sa-bát. M t ngày Sa-bát khác, c Chúa Jêsus vào nhà h i d y d . T i ó, có
7
m t ng i bàn tay h u b teo. V , các th y thông giáo và ng i Pha-ri-si ch m ch
xem Ngài, coi th Ngài có ch a b nh trong ngày Sa-bát ch ng, tìm d p mà cáo Ngài.
8
Nh ng Ngài bi t ý t ng h , nên phán cùng ng i teo tay r ng: Hãy ch d y, ng
9
gi a chúng ta. Ng i y ch d y, và ng lên. c Chúa Tr i li n phán cùng h
r ng: Ta h i các ng i: Trong ngày Sa-bát, nên làm i u lành hay là làm i u d , nên
10
c u ng i hay là gi t ng i? o n, Ngài l y m t li c kh p m i ng i xung
quanh mình, r i phán cùng ng i b nh r ng: Hãy gi tay ra. Ng i gi ra, thì c
11
lành. Nh ng h gi n l m, bèn bàn cùng nhau v vi c mình có th x v i c
12
Chúa Jêsus cách nào. Trong lúc ó, c Chúa Jêsus i lên núi c u nguy n; và
13
th c thâu êm c u nguy n c Chúa Tr i. n sáng ngày, Ngài òi môn
14
n, ch n m i hai ng i, g i là s : Si-môn, Ngài t tên là Phi -e-r ,
15
Anh-rê em ru t c a Phi -e-r , Gia-c và Gi ng, Phi-líp và Ba-thê-lê-my, Ma-thi - và
16
Thô-ma, Gia-c con c a A-phê, Si-môn g i là Xê-l t, Giu- ê con c a Gia-c và Giu- a
17
Ích-ca-ri- t là k ph n Ngài. K ó, Ngài cùng môn xu ng, d ng l i n i ng
b ng. ó, có nhi u môn Ngài cùng oàn dân r t ông t kh p x Giu- ê,
thành Giê-ru-sa-lem, và mi n bi n Ty-r , Si- ôn mà n, nghe Ngài d y và cho
18
c ch a lành b nh mình. Nh ng k m c tà ma khu y h i c ng u c
19
lành. C oàn dân n ki m cách r Ngài, vì t Ngài có quy n phép ra, ch a lành
20
h t m i ng i. c Chúa Jêsus bèn ng c m t ngó môn , mà phán r ng:
21
Ph c cho các ng i nghèo khó, vì n c c Chúa Tr i thu c v các ng i!
Ph c cho các ng i hi n ng ói, vì s c no ! Ph c cho các ng i
22
hi n ng khóc lóc, vì s c vui m ng! Ph c cho các ng i khi vì c
Con ng i, thiên h s ghét, u i, m ng nhi c các ng i, b tên các ng i nh

23
ô u ! Ngày ó, hãy vui v , nh y nhót và m ng r , vì ph n th ng các ng i
trên tr i s l n l m; b i t ph h c ng i ãi các ng tiên tri d ng y.
24
Song, kh n cho các ng i và ng i giàu có, vì ã c s yên i c a mình r i!
25
Kh n cho các ng i là k hi n ng no, vì s ói! Kh n cho các ng i là k
26
hi n ng c i, vì s tang và khóc lóc! Kh n cho các ng i, khi m i
ng i s khen các ng i, vì t ph h c ng x v i các tiên tri gi nh v y! 27
Nh ng ta phán cùng các ng i, là ng i nghe ta: Hãy yêu k thù mình, làm n cho k
28
ghét mình, chúc ph c cho k r a mình, và c u nguy n cho k s nh c mình. 29
Ai v ng i má bên n y, hãy a luôn má bên kia cho h ; còn n u ai d t áo ngoài c a
30
ng i, thì c ng ng ng n h l y luôn áo trong. H ai xin, hãy cho, và n u có ai
31
o t l y c a các ng i, thì ng òi l i. Các ng i mu n ng i ta làm cho
32
mình th nào, hãy làm cho ng i ta th y. N u các ng i yêu k yêu mình, thì có
33
n chi? Ng i có t i c ng yêu k yêu mình. N u các ng i làm n cho k làm
34
n mình, thì có n chi? Ng i có t i c ng làm nh v y. N u các ng i cho ai
m n mà mong h tr , thì có n chi? Ng i có t i c ng cho ng i có t i m n,
35
c thâu l i y s . Song các ng i hãy yêu k thù mình; hãy làm n, hãy cho
m n, mà ng ngã lòng. V y, ph n th ng c a các ng i s l n, và các ng i
s làm con c a ng R t Cao, vì Ngài l y nh n t i ãi k b c và k d . 36
37
Hãy th ng xót nh Cha các ng i hay th ng xót. ng oán xét ai, thì các ng i
kh i b oán xét; ng lên án ai, thì các ng i kh i b lên án; hãy tha th , ng i
38
s tha th mình. Hãy cho, ng i s cho mình; h s l y u l n, nh n, l c cho
y tràn, mà n p trong lòng các ng i; vì các ng i l ng m c nào, thì h c ng
39
l ng l i cho các ng i m c y. Ngài c ng phán cùng h m t thí d r ng: K
40
mù có th d t k mù c ch ng? C hai há ch ng cùng té xu ng h sao? Môn
không h n th y; nh ng h môn c tr n v n thì s b ng th y mình.
41
Sao ng i nhìn th y cái rác trong m t anh em mình, mà không th y cây à trong m t
42
ng i? Sao ng i nói c v i anh em r ng: Anh i, tôi l y cái rác trong
m t anh ra, còn ng i, thì không th y cây à trong m t mình? H i k gi hình, hãy l y
cây à ra kh i m t mình tr c ã, r i m i th y rõ mà l y cái rác ra kh i m t anh

43
em. Cây sanh trái x u không ph i là cây t t, cây sanh trái t t không ph i là cây x u;
44
vì h xem trái thì bi t cây. Ng i ta không hái c trái v n i b i gai, hay là trái
45
nho n i chòm kinh c c. Ng i lành b i lòng ch a i u thi n mà phát ra i u
thi n, k d b i lòng ch a i u ác mà phát ra i u ác; vì do s y d y trong lòng
46
mà mi ng nói ra. Sao các ng i g i ta: Chúa, Chúa, mà không làm theo l i ta phán? 47
Ta s ch cho các ng i bi t k nào n cùng ta, nghe l i ta, và làm theo, thì gi ng
48
ai. K y gi ng nh m t ng i kia c t nhà, ào t cho sâu, xây n n trên v ng
á: n c tràn lan, dòng n c ch y m nh xô vào nhà ó, nh ng không xô ng c,
49
vì ã c t ch c ch n. Song k nào nghe l i ta mà không làm theo, thì gi ng nh m t
ng i kia c t nhà trên t không xây n n: dòng n c ch y m nh xô vào nhà ó, t c
thì nhà s p xu ng, và s h h i l n lao.

Chapter 7

1
Khi c Chúa Jêsus rao gi ng xong m i l i y tr c m t dân chúng nghe r i, thì
2
Ngài vào thành Ca-bê-na-um. V , m t th y i kia có a y t r t thi t ngh a
3
au g n ch t, nghe nói c Chúa Jêsus, bèn sai m y tr ng lão trong dân Giu- a xin
4
Ngài n ch a cho y t mình. M y ng i ó n cùng c Chúa Jêsus, mà
5
nài xin r ng: Th y i th t áng cho th y nh m i u n y; vì ng i yêu dân ta,
6
và ã c t nhà h i cho chúng tôi. c Chúa Jêsus bèn i v i h . Khi Ngài g n t i
nhà, th y i sai b n h u mình i th a Ngài r ng: L y Chúa, xin ng t phi n
7
n th , vì tôi không áng r c Chúa vào nhà tôi. Tôi c ng ngh mình không áng
8
n cùng Chúa; song xin phán m t l i, thì y t tôi s c lành. Vì chính mình
tôi là ng i thu c d i quy n k khác, tôi c ng có quân lính d i quy n tôi; tôi bi u
tên n y r ng: Hãy i! thì nó i; và bi u tên khác r ng: Hãy n! thì nó n; và bi u
9
y t tôi r ng: Hãy làm vi c n y! thì nó làm. c Chúa Jêsus nghe nh ng l i y,
l y làm l cho th y i, bèn xây l i cùng oàn dân theo mình, mà phán r ng: Ta nói cùng
các ng i, d u trong dân Y-s -ra-ên, ta c ng ch a th y m t c tin l n d ng y.
10
Nh ng k sai n tr v nhà, th y y t lành m nh. 11
B a sau, c Chúa
Jêsus i n m t thành, g i là Na-in có nhi u môn và m t oàn dân ông cùng

i v i Ngài. 12 Khi Ngài n g n c a thành, h v a khiêng ra m t ng i ch t, là
con trai m t c a m góa kia; có nhi u ng i thành ó i a v i bà góa y. 13
Chúa th y, ng lòng th ng xót ng i, mà phán r ng: ng khóc! 14 o n, Ngài
l i g n, r quan tài, thì k khiêng d ng l i. Ngài bèn phán r ng: H i ng i tr kia,
ta bi u ng i ch d y. 15 Ng i ch t vùng ng i d y và kh i s nói. c Chúa
Jêsus giao ng i l i cho m . 16 Ai n y u s hãi, và ng i khen c Chúa Tr i
r ng: Có ng tiên tri l n ã d y lên gi a chúng tôi, và c Chúa Tr i ã th m
vi ng dân Ngài. 17 Tin n y n ra kh p x Giu- ê, và kh p x xung quanh n i ó
n a. 18 Môn c a Gi ng trình l i h t c chuy n ó v i ng i. 19 Ng i bèn
g i hai môn mình, sai n th a cùng Chúa r ng: Th y có ph i là ng ph i
n, hay chúng tôi còn ph i i ng khác? 20 Hai ng i ã n cùng c Chúa
Jêsus, th a r ng: Gi ng Báp-tít sai chúng tôi n h i th y: Th y có ph i là ng
ph i n, hay chúng tôi còn ph i i ng khác? 21 V , chính gi ó, c Chúa
Jêsus ch a lành nhi u k b nh, k tàn t t, k m c qu d , và làm cho nhi u ng i
ui c sáng. 22 o n, Ngài áp r ng: hãy v báo cho Gi ng s các ng i ã
th y và ã nghe: k ui c sáng, k què c i, k phung c s ch, k
i c c nghe, k ch t c s ng l i, Tin Lành ã rao gi ng cho k nghèo.
23 Ph c cho k không v p ph m vì c ta! 24 Hai ng i c a Gi ng sai n ã
i r i, c Chúa Jêsus m i phán cùng oàn dân v vi c Gi ng r ng: Các ng i ã
i xem chi n i ng v ng? Xem cây s y b gió rung ch ng? 25 L i các ng i còn
i xem gì? Xem ng i n m c t t p ch ng? Kìa, nh ng ng i m c áo sang
tr ng, và n sung s ng, thì trong n ài các vua! 26 Song, r t l i, các ng i
i xem gì? Xem m t ng tiên tri ? Ph i, ta nói, m t ng tr ng h n tiên tri n a.
27 Aáy v ng ó mà có l i chép r ng: N y, ta s sai s ta n tr c m t ng i,
Ng i s d n ng tr c ng i. 28 Ta nói cùng các ng i, trong nh ng ng i
b i n bà sanh ra, không có ai l n h n Gi ng Báp-tít âu; nh ng trong n c c
Chúa Tr i, k r t nh còn l n h n Gi ng v y. 29 C dân chúng cùng k thâu thu
ch u Gi ng làm phép báp-tem, u x ng c Chúa Tr i là công bình. 30 Song ng i
Pha-ri-si cùng các th y d y lu t không ch u Gi ng làm phép báp-tem, nên chê b ý c
Chúa Tr i nh v mình. 31 V y, ta s sánh ng i i n y v i gì, h gi ng nh

32
ai? H gi ng nh con tr ng i ngoài ch , nói cùng nhau r ng: Ta ã th i sáo, mà
33
bay không nh y múa; ta ã than vãn, mà bay không khóc. V , Gi ng Báp-tít ã n,
34
không n bánh, không u ng r u; thì các ng i nói r ng: Ng i m c qu d .
Con ng i n, n và u ng, thì các ng i nói r ng: Aáy ó là ng i ham n mê
35
u ng, b n v i ng i thâu thu và k có t i. Song s khôn ngoan c x ng
36
công bình nh nh ng vi c làm c a nó. Có m t ng i Pha-ri-si m i c Chúa Jêsus
37
n t i nhà mình. V y, khi ã vào nhà ng i Pha-ri-si thì Ngài ng i bàn. V , có m t
ng i n bà x u n t thành ó, nghe nói c Chúa Jêsus ng ng i bàn t i
38
nhà ng i Pha-ri-si, bèn em n m t bình ng c tr ng ng y d u th m.
Ng i ng ng sau, n i ch n c Chúa Jêsus, khóc, sa ng i m t trên ch n
39
Ngài, r i l y tóc mình mà chùi; l i hôn ch n Ngài, và x c d u th m cho. Ng i
Pha-ri-si ã m i Ngài, th y v y, t ngh r ng: N u ng i n y là ng tiên tri,
ch c bi t ng i n bà r n mình ó là ai, cùng bi t y là ng i n bà x u
40
n t. c Chúa Jêsus bèn c t ti ng phán cùng ng i r ng: H i Si-môn, ta có vài l i
41
nói cùng ng i. Ng i th a r ng: Th a th y, xin c nói. M t ch n có hai
ng i m c n : m t ng i m c n m tr m -ni-ê, m t ng i m c n m ch c.
42
Vì hai ng i ó không có chi mà tr , nên ch n tha c hai. Trong hai ng i ó, ai
43
yêu ch n h n? Si-môn th a r ng: Tôi t ng là ng i mà ch n ã tha nhi u
44
n h n. c Chúa Jêsus r ng: Ng i oán ph i l m. o n, Ngài xây l i ng i
n bà mà phán cùng Si-môn r ng: Ng i th y n bà n y không? Ta vào nhà ng i,
ng i không cho n c r a ch n; nh ng ng i ã l y n c m t th m t ch n
45
ta, r i l y tóc mình mà chùi. Ng i không hôn ta; nh ng ng i t khi vào nhà ng i,
46
thì hôn ch n ta hoài. Ng i không x c d u u ta; nh ng ng i l y d u th m
47
x c ch n ta. V y nên ta nói cùng ng i, t i l i n bà n y nhi u l m, ã
48
c tha h t, vì ng i ã yêu m n nhi u; song k c tha ít thì yêu m n ít.
49
Ngài bèn phán cùng ng i n bà r ng: T i l i ng i ã c tha r i. Các
50
ng i ng i bàn v i Ngài ngh th m r ng: Ng i n y là ai, mà c ng tha t i?
Nh ng Ngài phán cùng ng i n bà r ng: c tin c a ng i ã c u ng i; hãy
i cho bình an.

Chapter 8

1
K ó, c Chúa Jêsus i thành n y n thành khác, gi ng d y và rao truy n
2
tin lành c a n c c Chúa Tr i. Có m i hai s v i Ngài. C ng có m y
ng i n bà i theo Ngài, là nh ng ng i ã c c u kh i qu d và ch a
3
kh i b nh: Ma-ri, g i là Ma- -len, t ng i b y qu d ã ra, Gian-n v
Chu-xa, là quan n i v c a vua Hê-r t, Su-xan-n và nhi u ng i khác n a giúp c a
4
c i cho Ngài. Khi có oàn dân ông nhóm l i, và ng i h t th y các thành u
5
n cùng Ngài, thì Ngài l y thí d mà phán cùng h r ng: Ng i gieo gi ng i ra
gieo gi ng mình. Khi v i gi ng, m t ph n gi ng r i ra d c ng, b giày
6
p và chim tr i xu ng n h t. M t ph n khác r i ra n i t á s i, khi m i
7
m c lên, li n héo i, vì không có h i m. M t ph n khác r i vào b i gai, gai m c
8
lên v i h t gi ng, làm cho ngh t ngòi. L i có m t ph n khác r i xu ng n i t
t t, thì m c lên, và k t qu , m t thành tr m. ng phán m y l i ó, Ngài kêu lên
9
r ng: Ai có tai mà nghe, hãy nghe. Môn h i Ngài thí d y có ngh a gì. 10 Ngài
áp r ng: ã ban cho các ng i c bi t nh ng s m u nhi m n c c Chúa
Tr i; song, v i k khác thì dùng thí d mà nói, nó xem mà không th y, nghe mà không
11
hi u. N y, l i thí d ó ngh a nh v y: H t gi ng là o c Chúa Tr i.
12
Ph n r i ra d c ng, là nh ng k nghe o; nh ng v sau ma qu n,
13
c p l y o t trong lòng h , e r ng h tin mà c c u ch ng. Ph n r i
ra t á s i là k nghe o, bèn vui m ng ch u l y; nh ng h không có r , ch
14
tin t m mà thôi; nên khi s th thách n, thì h tháo lui. Ph n r i vào b i gai, là
nh ng k ã nghe o, nh ng r i i, cho s lo l ng, giàu sang, sung s ng
15
i n y làm cho o ph i ngh t ngòi, n n i không sanh trái nào c chín.
Song ph n r i vào n i t t t, là k có l y lòng th t thà t t nghe o, gìn gi
16
và k t qu m t cách b n lòng. Không ai ã th p èn t i l y thùng úp l i, hay là
17
d i gi ng; nh trên ch n èn, h u cho ai vào nhà u th y sáng.
Th t không có i u gì kín mà không ph i l ra, không có i u gì gi u mà ch ng b
18
bi t và t ra. V y, hãy coi ch ng v cách các ng i nghe; vì k ã có, s cho thêm;
19
k không có, s c t l y s h t ng mình có. M và anh em c Chúa Jêsus n

20
tìm Ngài; song vì ng i ta ông l m, nên không n g n Ngài c. V y có k
21
báo cho Ngài bi t r ng: M và anh em th y ngoài, mu n th y th y. Nh ng Ngài
áp r ng: M ta và anh em ta là k nghe o c Chúa Tr i và làm theo o y.
22
M t ngày kia, Ngài xu ng thuy n v i môn , mà phán r ng: Hãy qua bên kia h ;
23
r i i. Khi thuy n ng ch y, thì Ngài ng . Có c n bão n i lên trong h , n c
24
vào y thuy n, ng nguy hi m l m. Môn bèn n th c Ngài d y, r ng:
Th y ôi, Th y ôi, chúng ta ch t! Nh ng Ngài, v a th c d y, khi n gió và sóng ph i
25
bình t nh và yên l ng nh t . Ngài bèn phán cùng môn r ng: c tin các ng i
âu? Môn s hãi và b ng , nói v i nhau r ng: Ng i n y là ai, khi n n
26
gió và n c, mà c ng ph i vâng l i Ngài? K ó, ghé vào t c a dân Giê-ra-sê,
27
ngang x Ga-li-lê. Khi c Chúa Jêsus lên b , có m t ng i thành y b nhi u
qu ám i g p Ngài. ã lâu nay, ng i không m c áo, không nhà, song n i m
28
m . Ng i y v a th y c Chúa Jêsus thì la lên inh i, và n gieo mình n i
ch n Ngài, nói l n ti ng r ng: L y c Chúa Jêsus, Con c Chúa Tr i R t Cao, tôi
29
v i Ngài có s chi ch ng? Tôi c u xin Ngài, ng làm kh tôi. Vì c Chúa Jêsus
ng truy n cho tà ma ph i ra kh i ng i ó mà nó ã ám t lâu; d u h gi
ng i, xi ng và còng ch n l i, ng i c b xi ng tháo còng, và b qu d em
30
vào n i ng v ng. c Chúa Jêsus h i ng i r ng: M y tên gì? Ng i th a
31
r ng: Quân i; vì nhi u qu ã ám vào ng i. Chúng nó bèn c u xin c Chúa
32
Jêsus ng khi n mình xu ng v c sâu. V , ó có m t b y heo ông ng
n trên núi. Các qu xin c Chúa Jêsus cho chúng nó nh p vào nh ng heo y, Ngài bèn
33
cho phép. V y, các qu ra kh i ng i ó, nh p vào b y heo, b y heo t trên b c
34
cao âm u xu ng h và ch t chìm. Các k ch n heo th y v y ch y tr n, n
35
tin y ra trong thành và trong nhà quê. Thiên h bèn ra xem vi c m i x y ra; khi
h n cùng c Chúa Jêsus, th y ng i mà các qu m i ra kh i ng i d i ch n
36
c Chúa Jêsus, m c áo qu n, b t nh táo, thì s hãi l m. Nh ng ng i ã xem
th y s l ó, thu t l i cho thiên h bi t ng i b qu ám c c u kh i th
37
nào. H t th y dân mi n ng i Giê-ra-sê xin c Chúa Jêsus lìa kh i x h , vì
38
h s hãi l m. Ngài bèn xu ng thuy n tr v . Ng i ã kh i nh ng qu ám

39
xin phép v i Ngài, nh ng c Chúa Tr i bi u v , mà r ng: Hãy v nhà ng i,
thu t l i m i i u c Chúa Tr i ã làm cho ng i. V y, ng i y i, n
40
kh p c thành m i i u c Chúa Jêsus ã làm cho mình. Khi tr v , có oàn
41
dân ông r c Ngài; vì ai n y c ng trông i Ngài. Có ng i cai nhà h i tên là
42
Giai-ru n s p mình xu ng n i ch n c Chúa Jêsus, xin Ngài vào nhà mình. Vì
ng i có con gái m t, m i hai tu i, g n ch t. Khi c Chúa Jêsus ng i, dân
43
chúng l n ép Ngài t phía. B y gi , có m t ng i n bà au b nh m t huy t
m i hai n m r i, c ng ã t n h t ti n c a v th y thu c, không ai ch a lành
44 45
c, n ng sau Ngài r trôn áo; t c thì huy t c m l i. c Chúa Jêsus
bèn phán r ng: Ai s n ta? Ai n y u ch i; Phi -e-r và nh ng ng i ng
46
b n th a r ng: Th a th y, oàn dân vây l y và ép th y. c Chúa Jêsus phán r ng:
47
Có ng i ã r n ta, vì ta nh n bi t có quy n phép t ta mà ra. Ng i n
bà th y mình không th gi u c n a, thì run s , n s p mình xu ng n i ch n
Ngài, t th t tr c m t dân chúng vì c nào mình ã r n, và li n c lành
48
làm sao. Nh ng c Chúa Jêsus phán r ng: H i con gái ta, c tin ng i ã ch a
49
lành ng i; hãy i cho bình an. Ngài còn ng phán, có k nhà ng i cai nhà
h i n nói v i ng i r ng: Con gái ông ch t r i; ng làm phi n th y chi n a.
50
Song c Chúa Jêsus nghe v y, phán cùng Giai-ru r ng: ng s , hãy tin mà thôi, thì
51
con ng i s c c u. Khi n nhà, Ngài ch cho Phi -e-r , Gia-c và Gi ng,
52
và cha m con y vào cùng Ngài. Ai n y u khóc lóc than vãn v con ó. Nh ng
53
Ngài phán r ng: ng khóc, con n y không ph i ch t, song nó ng . H bi t nó th t
54
ch t r i, bèn nh o báng Ngài. nh ng c Chúa Jêsus c m l y tay con y, g i l n
55
ti ng lên r ng: Con i, hãy ch d y! Th n linh bèn hoàn l i, con y ch d y li n;
56
r i Ngài truy n cho nó n. Cha m nó l y làm l ; nh ng Ngài c m nói l i s x y
ra ó v i ai.

Chapter 9

1 c Chúa Jêsus nhóm h p m i hai s , ban quy n n ng phép t c tr
qu ch a b nh. 2 R i Ngài sai rao gi ng v n c c Chúa Tr i cùng ch a
lành k có b nh. 3 Ngài d y r ng: i ng ch em gì theo h t, ho c g y, ho c
bao, ho c bánh, ho c ti n b c; c ng ng em hai áo. 4 H các ng i vào nhà nào,
hãy ó cho n khi i. 5 Còn ai không ti p r c các ng i, hãy ra kh i thành h ,
và ph i b i ch n mình làm ch ng ngh ch cùng h . 6 V y, các s ra i, t
làng n y t i làng kia, rao gi ng Tin Lành kh p n i và ch a lành ng i có b nh. 7 B y
gi , Hê r t là vua ch h u, nghe nói v các vi c x y ra, thì không bi t ngh làm sao;
vì k n y nói r ng: Gi ng ã t k ch t s ng l i; 8 k khác nói r ng: Ê-li ã hi n
ra; và k khác n a thì r ng: M t trong các ng tiên tri i x a ã s ng l i. 9 Song
Hê-r t thì nói: Ta ã truy n chém Gi ng r i: v y ng i n y là ai, mà ta nghe làm nh ng
vi c d ng y? Vua bèn tìm cách th y c Chúa Jêsus. 10 Các s tr v trình
cùng c Chúa Jêsus m i vi c mình ã làm. Ngài bèn em các s i t ra v i
mình n g n thành kia g i là B t-sai- a. 11 Nh ng dân chúng nghe v y, thì i theo
Ngài. c Chúa Jêsus ti p ãi dân chúng, gi ng cho h v n c c Chúa Tr i, và
ch a cho nh ng k c n c lành b nh. 12 Khi g n t i, m i hai s n
g n Ngài mà th a r ng: Xin truy n cho dân chúng v , h n các làng các y
xung quanh mà tr và ki m chi n; vì chúng ta ây là n i v ng v . 13 Song Ngài phán
r ng: Chính các ng i hãy cho h n. Các s th a r ng: Ví th chính mình chúng
tôi không i mua n cho h t th y dân n y, thì ch có n m cái bánh và hai con cá mà
thôi. 14 V , b y gi có n m ngàn ng i nam ó. Ngài bèn phán cùng môn
r ng: Hãy bi u chúng ng i t ng hàng n m m i ng i. 15 Môn làm theo l i;
chúng ng i xu ng h t th y. 16 o n, c Chúa Jêsus l y n m cái bánh và hai con cá,
ng c m t lên tr i, chúc t , r i b ra trao cho môn , ng phát cho oàn dân. 17
Ai n y n no r i, ng i ta thâu c m i hai gi y nh ng mi ng th a. 18
M t ngày kia, c Chúa Jêsus ang c u nguy n riêng, môn nhóm l i xung quanh
Ngài, Ngài h i r ng: Trong dân chúng, h nói ta là ai? 19 Th a r ng: Ng i n y nói là
Gi ng Báp-tít, ng i kia nói là Ê-li; k khác nói là m t trong các ng tiên tri i x a
s ng l i. 20 Ngài l i h i r ng: Còn v ph n các ng i thì nói ta là ai? Phi -e-r th a

21
r ng: Th y là ng Christ c a c Chúa Tr i. c Chúa Jêsus nghiêm c m môn
22
nói s y v i ai, và phán thêm r ng: Con ng i ph i ch u nhi u i u kh n
kh , ph i b các tr ng lão, các th y t l c , và các th y thông giáo b ra, ph i
23
b gi t, ngày th ba ph i s ng l i. o n, Ngài ph i cùng m i ng i r ng: N u
24
ai mu n theo ta, ph i t b mình i, m i ngày vác th p t giá mình mà theo ta. Vì ai
25
mu n c u s s ng mình thì s m t, còn ai vì c ta m t s s ng, thì s c u. N u
26
ai c c thiên h , mà chính mình ph i m t ho c h i, thì có ích gì? Vì n u ai
h th n v ta và l i ta, thì Con ng i s h th n v h , khi Ngài ng trong s vinh
27
hi n c a mình, c a Cha, và c a thiên s thánh mà n. Qu th t, ta nói cùng các
ng i, m t vài ng i trong các ng i ng ng ây s không ch t tr c
28
khi ch a th y n c c Chúa Tr i. tám ngày sau khi phán các l i ó, c
Chúa Jêsus em Phi -e-r , Gi ng và Gia-c i v i mình lên trên núi c u nguy n.
29
ng khi c u nguy n, di n m o Ngài khác th ng, áo Ngài tr nên s c tr ng
30 31
chói lòa. Và n y, có hai ng i nói chuy n cùng Ngài; y là Môi-se và Ê-li, hi n ra
trong s vinh hi n, và nói v s Ngài qua i, là s s ph i ng nghi m t i thành
32
Giê-ru-sa-lem. Phi -e-r cùng ng b n mình bu n ng l m, nh ng v a t nh th c
33
ra, th y vinh hi n c a c Chúa Jêsus và hai ng y ng g n Ngài. Lúc hai
ng y lìa kh i c Chúa Jêsus, Phi -e-r th a Ngài r ng: Th a th y, chúng ta
ây t t l m, hãy óng ba tr i, m t cái cho th y, m t cái cho Môi-se và m t cái cho Ê-li.
34
Vì Phi -e-r không bi t mình nói chi. Khi ng i còn ng nói, có m t ám mây
35
kéo n, bao ph l y; và khi vào trong ám mây, các môn u s hãi. B y
gi , nghe có ti ng t trong ám mây phán ra r ng: N y là Con ta, Ng i c l a
36
ch n c a ta, hãy nghe Ng i. Khi ti ng y phát ra, thì c Chúa Jêsus m t mình.
37
Các môn nín l ng, không nói cùng ai v s mình ã th y. B a sau, khi Chúa cùng
38
môn t núi xu ng, có oàn dân ông n ón r c Ngài. M t ng i trong
39
ám ông kêu lên r ng: L y th y, xin th y oái n con trai tôi, vì là con m t tôi.
M t qu ám nó, thình lình kêu la; qu v t vã nó d t n, làm cho sôi b t mi ng, mình
40
m y nát h t, r i m i ra kh i. Tôi ã xin môn th y u i qu ó, nh ng h
41
u i không c. c Chúa Jêsus áp r ng: H i dòng dõi không tin và b i ngh ch

kia, ta v i các ng i và nh n các ng i cho n ch ng nào? Hãy em con c a
ng i l i ây. 42 a con trai v a l i g n, qu xô nó nhào xu ng t, và v t vã
d t n. Song c Chúa Jêsus qu n ng tà ma, ch a lành con tr y, và giao l i cho cha
nó. 43 Ai n y u l y làm l v quy n phép cao tr ng c a c Chúa Tr i. Khi m i
ng i ang khen l các vi c c Chúa Jêsus làm, Ngài phán cùng môn r ng: 44
V ph n các ng i, hãy nghe k i u ta s nói cùng: Con ng i s b n p trong
tay ng i ta. 45 Nh ng các môn không hi u l i y, vì ã che khu t cho mình
ch ng rõ ngh a làm sao; và s không dám h i Ngài v l i y. 46 Các môn bi n
lu n cùng nhau cho bi t ai là l n h n h t trong hàng mình. 47 Nh ng c Chúa Jêsus
bi t ý t ng trong lòng môn , thì l y m t a con tr g n mình, 48 mà phán
r ng: H ai vì danh ta mà ti p con tr n y, t c là ti p ta; còn ai ti p ta, t c là ti p
ng ã sai ta. Vì k nào hèn m n h n h t trong vòng các ng i, y chính ng i
ó là k cao tr ng. 49 Gi ng c t ti ng nói r ng: Th a th y, chúng tôi t ng th y có
k nh n danh th y mà tr qu ; chúng tôi ã c m h , vì không cùng chúng tôi theo th y.
50 Nh ng c Chúa Jêsus phán r ng: ng c m h , vì ai không ngh ch cùng các ng i,
là thu n v i các ng i. 51 Khi g n n k c Chúa Jêsus c em lên kh i
th gian, Ngài quy t nh i thành Giê-ru-sa-lem. 52 Ngài sai k em tin i tr c
mình. H ra i, vào m t làng c a ng i Sa-ma-ri, s a so n nhà tr cho Ngài; 53
song ng i Sa-ma-ri không ti p r c Ngài, vì Ngài i th ng lên thành Giê-ru-sa-lem. 54
Gia-c và Gi ng là môn Ngài, th y v y, nói r ng: Th a Chúa, Chúa có mu n chúng
tôi khi n l a t trên tr i xu ng thiêu h ch ng? 55 Nh ng c Chúa Jêsus xây l i
qu hai ng i, mà r ng: Các ng i không bi t tâm th n nào xui gi c mình. 56 R i
Ngài cùng môn i qua làng khác. 57 ang khi i ng, có k th a Ngài r ng:
Chúa i âu tôi s theo ó. 58 c Chúa Jêsus áp r ng: Con cáo có hang, chim tr i
có ; song Con ng i không có ch mà g i u. 59 Ngài phán cùng k khác r ng:
Ng i hãy theo ta. K y th a r ng: Xin cho phép tôi i chôn cha tôi tr c ã. 60
Nh ng c Chúa Jêsus phán r ng: Hãy k ch t chôn k ch t; còn ng i, hãy i
rao gi ng n c c Chúa Tr i. 61 Có k khác n a th a r ng: L y Chúa, tôi s theo

62
Chúa, song xin cho phép tôi tr c v t giã ng i trong nhà tôi. c Chúa Jêsus phán
r ng: Ai ã tra tay c m cày, còn ngó l i ng sau, thì không x ng áng v i n c
c Chúa Tr i.

Chapter 10

1
K ó, Chúa ch n b y m i môn khác, sai t ng ôi i tr c Ngài, n
2
các thành các ch mà chính Ngài s i. Ngài phán cùng môn r ng: Mùa g t thì trúng,
3
song con g t thì ít. V y, hãy xin Ch mùa g t sai con g t n trong mùa c a mình.
4
Hãy i; n y, ta sai các ng i i, khác nào nh chiên con gi a b y muông sói. ng
5
em túi, bao, giày, và ng chào ai d c ng. H các ng i vào nhà nào, tr c
6
h t hãy nói r ng: C u s bình an cho nhà n y! N u nhà ó có ng i nào áng
c bình an, s bình an c a các ng i s giáng cho h ; b ng không, s tr v các
7
ng i. Hãy nhà ó, n u ng ng i ta s cho các ng i, vì ng i làm công
8
áng c ti n l ng mình. ng i nhà n y sang nhà khác. H các ng i vào
9
thành nào, mà ng i ta ti p r c, hãy n h s d n cho. Hãy ch a k b nh
10
ó, và nói v i h r ng: N c c Chúa Tr i n g n các ng i. Song h
11
các ng i vào thành nào, h không ti p r c, hãy i ra ngoài ch , mà nói r ng: i
v i các ng i, chúng ta c ng ph i b i c a thành các ng i ã dính ch n chúng ta;
12
nh ng ph i bi t n c c Chúa Tr i ã n g n các ng i r i. Ta phán cùng
13
các ng i, n ngày cu i cùng, thành Sô- ôm s ch u nh h n thành n y. Kh n
cho m y, thành Cô-ra-xin! Kh n cho m y, thành B t-sai- a! Vì n u các phép l ã làm
gi a bay, em làm trong thành Ty-r và thành Si- ôn, thì hai thành y ã m c áo gai và
14
i tro mà n n n t lâu r i. V y, n ngày phán xét, thành Ty-r và thành Si- ôn
15
s ch u nh h n bay. Còn m y, thành Ca-bê-na-um, m y s c nh c lên t n
16
tr i sao? Không, s b h t i d i âm ph ! Ai nghe các ng i, y là nghe ta; ai
17
b các ng i, y là b ta; còn ai b ta, y là b ng ã sai ta. B y m i môn
tr v cách vui v , th a r ng: L y Chúa, vì danh Chúa, các qu c ng ph c chúng

18
tôi. c Chúa Jêsus bèn phán r ng: Ta ã th y qu Sa-tan t tr i sa xu ng nh
19
ch p. N y, ta ã ban quy n cho các ng i giày p r n, bò c p, và m i quy n
20
c a k ngh ch d i ch n; không gì làm h i các ng i c. D u v y, ch
m ng vì các qu ph c các ng i; nh ng hãy m ng vì tên các ng i ã ghi trên thiên
21
àng. C ng gi ó, c Chúa Jêsus n c lòng b i c Thánh Linh, bèn nói r ng:
L y Cha, là Chúa tr i t, tôi ng i khen Cha, vì Cha ã gi u nh ng s n y v i k
khôn ngoan, ng i sáng d , mà t ra cho tr nh hay! Th a Cha, ph i, th t nh v y,
22
vì Cha ã th y i u ó là t t lành. Cha ta ã giao m i s cho ta; ngoài Cha không
ai bi t Con là ai; ngoài Con, và ng i nào mà Con mu n t ra cùng, thì c ng không có ai
23
bi t Cha là ai. o n, Ngài xây l i cùng môn mà phán riêng r ng: Ph c cho m t
24
nào c th y i u các ng i th y! Vì ta nói cùng các ng i, có nhi u ng
tiên tri và vua chúa c ao th y i u các ng i th y, mà ch ng t ng th y, c ao
25
nghe i u các ng i nghe, mà ch ng t ng nghe. B y gi , m t th y d y lu t
ng d y h i ng th c Chúa Jêsus r ng: Th a th y, tôi ph i làm gì
26
c h ng s s ng i i? Ngài phán r ng: Trong lu t pháp có chép i u
27
gì? Ng i c gì trong ó? Th a r ng: Ng i ph i h t lòng, h t linh h n, h t
s c, h t trí mà kính m n Chúa là c Chúa Tr i ng i; và yêu ng i lân c n nh
28
mình. c Chúa Jêsus phán r ng: Ng i áp ph i l m; hãy làm i u ó, thì
29
c s ng. Song th y y mu n x ng mình là công bình, nên th a cùng c Chúa
30
Jêsus r ng: Ai là ng i lân c n tôi? c Chúa Jêsus l i c t ti ng phán r ng: Có
m t ng i t thành Giê-ru-sa-lem xu ng thành Giê-ri-cô, lâm vào k c p, nó gi t l t
h t, ánh cho mình m y b th ng r i i, ng i ó n a s ng n a ch t. 31
V , g p m t th y t l i xu ng ng ó, th y ng i y, thì i qua kh i.
32
L i có m t ng i Lê-vi c ng n n i, l i g n, th y, r i i qua kh i. 33 Song
có m t ng i Sa-ma-ri i ng, n g n ng i ó, ngó th y thì ng lòng
34
th ng; bèn áp l i, l y d u và r u x c ch b th ng, r i r t l i; o n,
35
cho c i con v t mình em n nhà quán, mà s n sóc cho. n b a sau, l y hai
-ni-ê a cho ch quán, d n r ng: Hãy s n sóc ng i n y, n u t n h n n a,
36
khi tôi tr v s tr . Trong ba ng i ó, ng i t ng ai là lân c n v i k b
37
c p? Th y d y lu t th a r ng: Aáy là ng i ã l y lòng th ng xót ãi

38
ng i. c Chúa Jêsus phán r ng: Hãy i, làm theo nh v y. Khi c Chúa Jêsus
cùng môn i ng, n m t làng kia, có ng i n bà, tên là Ma-thê, r c
39
Ngài vào nhà mình. Ng i có m t em gái, tên là Ma-ri, ng i d i ch n Chúa mà nghe
40
l i Ngài. V , Ma-thê m ng lo vi c v t, n th a c Chúa Jêsus r ng: L y Chúa,
em tôi m t mình tôi h u vi c, Chúa há không ngh n sao? Xin bi u nó giúp tôi.
41
Chúa áp r ng: H i Ma-thê, ng i ch u khó và b i r i v nhi u vi c; 42
nh ng
có m t vi c c n mà thôi. Ma-ri ã l a ph n t t, là ph n không có ai c t l y c.

Chapter 11

1
Có m t ngày, c Chúa Jêsus c u nguy n n i kia. Khi c u nguy n xong, m t
môn th a Ngài r ng: L y Chúa, xin d y chúng tôi c u nguy n, c ng nh Gi ng
2
ã d y môn mình. Ngài phán r ng: Khi các ng i c u nguy n, hãy nói: L y Cha!
3
danh Cha c thánh; n c Cha c n; xin cho chúng tôi ngày nào bánh
4
ngày y; xin tha t i chúng tôi, vì chúng tôi c ng tha k mích lòng mình; và xin ch em
5
chúng tôi vào s cám d ! o n, Ngài phán cùng môn r ng: N u m t ng i trong
các ng i có b n h u, n a êm n nói r ng: B n i, cho tôi m n ba cái bánh,
6
vì ng i b n tôi i ng m i t i, tôi không có chi ãi ng i. 7
N u ng i
kia trong nhà tr l i r ng: ng khu y r i tôi, c a óng r i, con cái và tôi ã i
8
ng , không d y c mà l y bánh cho anh; ta nói cùng các ng i, d u ng i y
không ch u d y cho bánh vì là b n mình, nh ng vì c ng i kia làm r n, s d y và
9
cho ng i s c n dùng. Ta l i nói cùng các ng i: Hãy xin, s ban cho; hãy tìm,
10
s g p; hãy gõ c a, s m cho. Vì h ai xin thì c, ai tìm thì g p, và s m
11
c a cho ai gõ. Trong các ng i có ai làm cha, khi con mình xin bánh mà cho á ch ng?
12
Hay là xin cá, mà cho r n thay vì cá ch ng? Hay là xin tr ng, mà cho bò c p ch ng? 13
V y n u các ng i là ng i x u, còn bi t cho con cái mình v t t t thay, hu ng chi
14
Cha các ng i trên tr i l i ch ng ban c Thánh Linh cho ng i xin Ngài! c
Chúa Jêsus u i m t qu câm; khi qu ra kh i, ng i câm li n nói c. Dân chúng
15
u l y làm l ; song có m y k nói r ng: Ng i n y nh Bê-ên-xê-bun là chúa

16
qu mà tr qu . K khác mu n th Ngài, thì xin Ngài m t d u l t tr i xu ng.
17
c Chúa Jêsus bi t ý t ng h , bèn phán r ng: N c nào t chia r nhau thì
18
xu ng. V y, n u qu Sa-tan t chia r nhau, thì n c nó còn sao c, vì các
19
ng i nói ta nh Bê-ê-xê-bun mà tr qu ? N u ta nh Bê-ên-xê-bun mà tr qu , thì
con các ng i nh ai mà tr qu ? B i v y, chính con các ng i s làm quan án các
20
ng i. Nh ng n u ta c y ngón tay c Chúa Tr i mà tr qu , thì n c c
21
Chúa Tr i ã n n i các ng i r i. Khi m t ng i m nh s c c m khí gi i
22
gi c a nhà mình, thì c a c i nó v ng vàng. Nh ng có ng i khác m nh h n n
th ng c, thì c p l y khí gi i ng i kia ã nh c y, và phân phát s ch c a
23 24
c i. Phàm ai không theo ta, thì ngh ch cùng ta, ai không thâu hi p v i ta, thì tan l c.
Khi tà ma ã ra kh i m t ng i, thì i dông dài các n i khô khan ki m ch ngh .
25
Ki m không c, thì nó nói r ng: Ta s tr v nhà ta là n i ta m i ra kh i. Nó
26
tr v , th y nhà quét s ch và d n d p t t , bèn i r b y qu khác d h n
27
mình vào nhà mà ; v y s ph n ng i n y l i kh n kh h n phen tr c. c
Chúa Jêsus ng phán nh ng i u y, có m t ng i n bà gi a dân chúng
28
c t ti ng th a r ng: Ph c cho d ã mang Ngài và vú ã cho Ngài bú! c Chúa
29
Jêsus áp r ng: Nh ng k nghe và gi l i c Chúa Tr i còn có ph c h n! Khi
dân chúng nhóm l i ông l m, c Chúa Jêsus phán r ng: Dòng dõi n y là dòng dõi c
ác; h xin m t d u l , song s không cho d u l nào khác h n d u l c a Giô-na.
30
Vì Giô-na là d u l cho dân thành Ni-ni-ve, thì c ng m t th y, Con ng i s là
31
d u l cho dòng dõi n y. n ngày phán xét, n hoàng Nam ph ng s ng d y
v i ng i c a dòng dõi n y và lên án h , vì ng i t n i u cùng t n nghe
32
l i khôn ngoan vua Sa-lô-môn, mà n y, ây có ng h n vua Sa-lô-môn! n ngày
phán xét, dân thành Ni-ni-ve s ng d y v i ng i c a dòng dõi n y và lên án h , vì
dân y ã nghe l i Giô-na gi ng d y và n n n; mà n y, ây có ng h n Giô-na.
33
Không ai th p èn mà ch khu t hay là d i thùng, nh ng trên ch n èn,
34
h u cho k vào c th y sáng. M t là èn c a thân th ; n u m t ng i sõi
sàng, c thân th ng i c sáng láng; song n u m t ng i x u, thân th ng i
35
ph i t i t m. Aáy v y, hãy coi ch ng k o s sáng trong mình ng i hóa ra s t i

ch ng. 36 N u c thân th ng i sáng láng, không có ph n nào t i t m, thì s c
sáng h t th y, c ng nh khi có cái èn soi sáng cho ng i v y. 37 c Chúa Jêsus
ng phán, có m t ng i Pha-ri-si m i Ngài v nhà dùng b a. Ngài vào ng i bàn.
38 Ng i Pha-ri-si th y Ngài không r a tr c b a n, thì l y làm l . 39 Nh ng Chúa
phán r ng: H i các ng i là ng i Pha-ri-si, các ng i r a s ch b ngoài chén và
mâm, song b trong y s tr m c p và i u d . 40 H i k d i d t! ng
ã làm nên b ngoài, há không làm nên b trong n a sao? 41 Thà các ng i l y c a mình
có mà b thí, thì m i i u s s ch cho các ng i. 42 Song kh n cho các ng i,
ng i Pha-ri-si, vì các ng i n p m t ph n m i v b c hà, h i h ng, cùng m i
th rau, còn s công bình và s kính m n c Chúa Tr i, thì các ng i b qua! Aáy là
các vi c ph i làm, mà c ng không nên b qua các vi c khác. 43 Kh n cho các ng i,
ng i Pha-ri-si, vì các ng i a ngôi cao nh t trong nhà h i, và thích ng i ta chào mình
gi a ch ! 44 Kh n cho các ng i, vì các ng i gi ng nh m lo n, ng i ta b c
lên trên mà không bi t! 45 M t th y d y lu t bèn c t ti ng nói r ng: Th a th y, th y
nói v y c ng làm s nh c chúng tôi. 46 c Chúa Jêsus áp r ng: Kh n cho các ng i
n a, là th y d y lu t, vì các ng i ch t cho ng i ta gánh n ng khó mang, mà t mình
thì không ng ngón tay n! 47 Kh n cho các ng i, vì các ng i xây m m các
ng tiên tri mà t ph mình ã gi t! 48 Nh v y, các ng i làm ch ng và ng
thu n vi c t ph mình ã làm; vì h ã gi t các ng tiên tri, còn các ng i l i
xây m cho. 49 V y nên, s khôn ngoan c a c Chúa Tr i ã phán r ng: Ta s sai
ng tiên tri và s n cùng chúng nó; chúng nó s gi t k n y, b t b k kia,
50 h u cho huy t m i ng tiên tri ra t khi sáng th , c dòng dõi n y mà òi,
51 là t huy t A-bên cho n huy t Xa-cha-ri ã b gi t gi a kho ng bàn th và
n th ; ph i, ta nói cùng các ng i, s c dòng dõi n y mà òi huy t y. 52 Kh n
cho các ng i, là th y d y lu t, vì các ng i ã o t l y chìa khóa c a s bi t,
chính mình không vào, mà ng i khác mu n vào, l i ng n c m không cho! 53 Khi c
Chúa Jêsus ra kh i ó r i, các th y thông giáo và ng i Pha-ra-si bèn ra s c ép Ngài d
t n, l y nhi u câu h i khêu ch c Ngài, 54 và l p m u b t b l i nào t mi ng
Ngài nói ra.

Chapter 12

1 Khi y, dân chúng nhóm l i k hàng ngàn ng i, n n i giày p nhau, c
Chúa Jêsus m i tr c h t phán cùng môn r ng: Hãy gi mình v men c a ng i
Pha-ri-si, là s gi hình. 2 Ch ng có s gì gi u mà không ph i l ra, ch ng có s gì kín
mà không c bi t. 3 V y nên m i i u mà các ng i ã nói n i t i, s nghe
ra n i sáng; m i i u mà các ng i ã nói vào l tai trong bu ng kín, s gi ng ra trên
mái nhà. 4 Ta nói cùng các ng i, là b n h u ta: ng s k gi t xác r i sau không
làm gì c n a. 5 Song ta ch cho các ng i bi t ph i s ai: ph i s ng khi
ã gi t r i, có quy n b xu ng a ng c; ph i ta nói cùng các ng i, y là ng
các ng i ph i s ! 6 Ng i ta há ch ng bán n m con chim s giá hai ng ti n sao?
Nh ng c Chúa Tr i không quên m t con nào h t. 7 D u n tóc trên u các
ng i c ng ã m c r i. ng s chi, vì các ng i tr ng h n nhi u chim s .
8 Ta nói cùng các ng i, ai s x ng ta tr c m t thiên h , thì Con ng i c ng s
x ng h tr c m t thiên s c a c Chúa Tr i. 9 Nh ng ai ch i ta tr c m t
thiên h , thì h s b ch i tr c m t thiên s c a c Chúa Tr i. 10 Ai nói ngh ch
cùng Con ng i, thì s c tha; song k nói l ng ngôn n c Thánh Linh, thì
không c tha âu. 11 Khi ng i ta em các ng i n nhà h i, tr c m t quan
án và quan cai tr , thì ch lo v nói cách nào binh v c mình, ho c nói l i gì; 12 b i
vì chính gi ó c Thánh Linh s d y các ng i nh ng l i ph i nói. 13 B y gi ,
m t ng i gi a dân chúng th a r ng: Th a th y, xin bi u anh tôi chia gia tài cho tôi.
14 Nh ng c Chúa Jêsus áp r ng: H i ng i kia, ai t ta làm quan x ki n hay
là chia c a cho các ng i? 15 o n, Ngài phán cùng chúng r ng: Hãy gi c n th n
ch hà ti n gì h t; vì s s ng c a ng i ta không ph i c t t i c a c i mình d
d t âu. 16 Ngài l i phán cùng chúng l i vinh d n y: Ru ng c a m t ng i giàu
kia sinh l i nhi u l m, 17 ng i bèn t ngh r ng: Ta ph i làm th nào? Vì không có
ch ch a h t s n v t. 18 L i nói: N y, vi c ta s làm: ta phá c kho tàng và c t
cái khác l n h n, thâu tr s n v t và gia tài vào ó; 19 r i s nói v i linh h n ta r ng:
Linh h n i, m y ã c nhi u c a dành dùng lâu n m; thôi, hãy ngh , n

20
u ng, và vui v . Song c Chúa Tr i phán cùng ng i r ng: H i k d i! Chính
êm nay linh h n ng i s b òi l i; v y nh ng c a c i ng i ã s m s n
21
s thu c v ai? H ai thâu tr c a cho mình mà không giàu có n i c Chúa Tr i
22
thì c ng nh v y. c Chúa Jêsus bèn phán cùng môn r ng: Aáy v y, ta nói cùng
các ng i, ng vì s s ng mình mà lo n, c ng ng vì thân th mình mà lo
23 24
m c. S s ng tr ng h n n, thân th tr ng h n m c. Hãy xem
con qu : nó không gieo, không g t, c ng không có h m v a kho tàng chi, mà c Chúa
25
Tr i còn nuôi nó; hu ng chi các ng i quí h n chim chóc là d ng nào! Có ai trong
26
các ng i lo l ng mà làm cho i mình dài thêm m t kh c không? V y n u n
27
vi c r t nh các ng i c ng không có th c sao các ng i lo vi c khác?
Hãy xem hoa hu m c lên th nào: nó ch ng làm khó nh c, c ng không kéo ch ; song ta
phán cùng các ng i, d u vua Sa-lô-môn sang tr ng n âu, c ng không c m c
28
áo nh m t hoa nào trong gi ng y. H i k ít c tin, n u loài c ngoài ng là
loài nay s ng mai b vào lò, mà c Chúa Tr i còn cho m c th y, hu ng chi là các
29
ng i! V y các ng i ng ki m n u ng, c ng ng có lòng lo
30
l ng. Vì m i s ó, các dân ngo i th gian v n th ng tìm, và Cha các ng i
31
bi t các ng i c n dùng m i s ó r i. Nh ng thà các ng i hãy tìm ki m n c
32
c Chúa Tr i, r i m i s ó s c cho thêm. H i b y nh , ng s chi;
33
vì Cha các ng i ã b ng lòng cho các ng i n c thiên àng. Hãy bán gia tài mình
mà b thí. Hãy s m cho mình túi không h , và c a báu không h hao kém trên tr i, là
34
n i k tr m không n g n, sâu m t không làm h nát. Vì c a báu các ng i
35
âu, thì lòng c ng ó. L ng các ng i ph i th t l i, èn các ng i ph i
36
th p lên. Hãy làm nh ng i ch i ch mình ti c c i v , lúc ch
37
n gõ c a thì li n m . Ph c cho nh ng y t y, khi ch v th y h
th c canh! Qu th t, ta nói cùng các ng i, ch s th t l ng mình, cho y t ng i
38
bàn mình, và n h u vi c h . Ho c canh hai, canh ba, ch tr v , n u th y y
39
t nh v y thì ph c cho h ! Hãy bi t rõ, n u ch nhà hay k tr m n gi
40
nào, thì s t nh th c, ch ng cho nó ào ng ch nhà âu. Các ng i c ng v y,

41
hãy ch c cho s n sàng, vì Con ng i s n trong gi các ng i không ng . Phi
-e-r bèn th a Ngài r ng: L y Chúa, thí d n y Chúa phán cho chúng tôi, hay là c ng cho
42
m i ng i? Chúa áp r ng: Ai là ng i qu n gia ngay th t khôn ngoan, ch nhà
43
t coi c ng i nhà mình, n d p ti n, phát l ng ph n cho h ? Ph c
44
cho y t y khi ch nhà v , th y làm nh v y! Qu th t, ta nói cùng các ng i,
45
ch s cho nó qu n lý c gia tài mình. Nh ng n u y t y t ngh r ng: Ch
46
ta ch m n; r i c ánh p y t trai và gái, n u ng say s a, thì ch nó
s n trong ngày nó không dè, và gi nó không bi t; l y roi ánh xé da nó, và cho
47
nó ng s ph n v i k b t trung. y t n y ã bi t ý ch mình, mà không
48
s a so n s n và không theo ý y, thì s b òn nhi u. Song y t không bi t
ý ch , mà làm vi c áng ph t, thì b òn ít. Vì ai c ban cho nhi u, thì s b òi
49
l i nhi u; và ai ã c giao cho nhi u, thì s b òi l i nhi u h n. Ta ã
50
n qu ng l a xu ng t; n u cháy lên r i, ta còn c ao chi n a! Có m t phép
báp-tem mà ta ph i ch u, ta au n bi t bao cho n ch ng nào phép y c
51
hoàn thành! Các ng i t ng ta n em s bình an cho th gian sao? Ta nói cùng
52
các ng i, không, nh ng thà em s phân r . Vì t nay v sau, n u n m ng i
chung m t nhà, thì s phân li nhau, ba ng i ngh ch cùng hai, hai ng i ngh ch cùng
53
ba; cha ngh ch cùng con trai, con trai ngh ch cùng cha; m ngh ch cùng con gái, con gái
54
ngh ch cùng m ; bà gia ngh ch cùng dâu, dâu ngh ch cùng bà gia. Ngài l i phán cùng
oàn dân r ng: Khi các ng i th y ám mây n i lên ph ng tây, li n nói r ng: S
55
có m a; thì qu có v y. L i khi gió nam th i, các ng i nói r ng: S nóng n c; thì
56
qu có v y. H i k gi hình! các ng i bi t phân bi t khí s c c a tr i t;
57
v y sao không bi t phân bi t th i n y? L i sao các ng i c ng không t mình xét
58
oán i u gì là công bình? V y, khi ng i i v i k ki n mình n tr c m t
quan tòa, d c ng hãy g ng s c gi i hòa cùng h , e h kéo ng i n tr c
59
m t quan án, quan án giao cho th y i, r i b tù ng i ch ng. Ta nói cùng ng i,
ng i tr còn thi u m t ng ti n, thì không ra kh i tù c.

Chapter 13

1
C ng lúc y, có m y ng i ó thu t cho c Chúa Jêsus nghe v vi c Phi-lát
2
gi t m y ng i Ga-li-lê, l y huy t tr n l n v i c a l h . c Chúa Jêsus c t
ti ng áp r ng: Các ng i t ng m y ng i ó vì ch u kh n n n d ng y,
3
có t i l i tr ng h n m i ng i Ga-li-lê khác sao? Ta nói cùng các ng i, không ph i;
4
song n u các ng i ch ng n n n, thì h t th y s b h m t nh v y. Hay là
m i tám ng i b tháp Si-lô-ê ngã xu ng ch t kia, các ng i t ng h có
5
t i l i tr ng h n m i k khác thành Giê-ru-sa-lem sao? Ta nói cùng các ng i,
không ph i; nh ng n u các ng i ch ng n n n, thì h t th y c ng s b h m t
6
nh v y. Ngài l i phán thí d n y: Ng i kia có m t cây v tr ng trong v n nho
7
mình, n hái trái mà không th y; bèn nói cùng k tr ng nho r ng: Kìa ã ba n m nay
ta n hái trái n i cây v n y mà không th y: hãy n nó i; c sao nó choán t
8
vô ích? K tr ng nho r ng: Th a chúa, xin l i n m n y n a, tôi s ào t
9
xung quanh nó r i phân vào. Có l v sau nó s ra trái; b ng không, chúa s n.
10
M t ngày Sa-bát, c Chúa Jêsus gi ng d y trong nhà h i kia.
11
V , t i ó, có
ng i n bà m c qu ám, ph i au li t ã m i tám n m; cong l ng ch ng
12
ng th ng c. c Chúa Jêsus v a th y, g i mà phán r ng: H i n bà
13
kia, ng i ã c c u kh i b nh; Ngài bèn t tay trên mình ng i. T c thì,
14
ng i ng th ng lên c, và ng i khen c Chúa Tr i. B y gi ng i cai
nhà h i nh n c Chúa Jêsus ã ch a b nh trong ngày Sa-bát, thì gi n mà c t ti ng
nói cùng oàn dân r ng: Có sáu ngày ph i làm vi c, v y hãy n trong nh ng ngày y
15
c ch a cho, ng n trong ngày Sa-bát. Nh ng Chúa áp r ng: H i
k gi hình, m i ng i trong các ng i, ang ngày Sa-bát, há không m bò ho c l a
16
mình ra kh i máng c , d t i u ng n c hay sao? Con gái c a Aùp-ra-ham n y,
qu Sa-tan ã c m bu c m i tám n m, há ch ng nên m trói cho nó trong ngày Sa-bát
17
sao? Ngài phán nh v y, thì các k thù ngh ch cùng Ngài u h th n, và c dân
18
chúng vui m ng v m i vi c vinh hi n Ngài ã làm. V y, c Chúa Jêsus phán
19
r ng: N c c Chúa Tr i gi ng nh gì, ta l y chi mà sánh v i? N c y gi ng
nh m t h t c i, ng i kia l y gieo trong v n; nó m c lên tr nên cây c i, và chim

tr i làm trên nhành. 20 Ngài l i phán r ng: Ta s sánh n c   c Chúa Tr i v i gì?
21 N c y gi ng nh men, ng i   n bà kia l y tr n vào ba   u b t, cho   n
ch ng b t d y c lên. 22   c Chúa Jêsus tr i qua các thành các làng, v a d y d v a
 i th ng t i thành Giê-ru-sa-lem. 23 Có ng i th a Ngài r ng: L y Chúa, có ph i ch
ít k   c c u ch ng? 24 Ngài áp r ng: Hãy g ng s c vào c a h p, vì, ta nói cùng
các ng i, nhi u ng i s tìm cách vào mà không vào   c. 25 Khi ch nhà ch
d y, óng c a l i r i, các ng i   ngoài gõ c a kêu r ng: L y Chúa, xin m cho
chúng tôi! Ch s tr l i r ng: Ta không bi t các ng i   n t   âu. 26 B y gi
các ng i s th a r ng: Chúng tôi ã n u ng tr c m t Chúa, và Chúa ã d y d
trong các ch chúng tôi. 27 Ch l i s tr l i r ng: Ta nói cùng các ng i, không bi t
các ng i   n t   âu; h t th y nh ng k làm d kia, hãy lui ra kh i ta! 28 Khi y,
các ng i th y Aùp-ra-ham, Y-sác và Gia-c p, cùng h t th y các   ng tiên tri   u
trong n c   c Chúa Tr i, còn các ng i s b qu ng ra ngoài, là n i có khóc lóc và
nghi n r ng. 29 L i t   ông Tây Nam B c, ng i ta s   n mà ng i bàn   trong
n c   c Chúa Tr i. 30 N y, khi y có k r t s nên   u, k   u s là r t.
31 C ng trong lúc ó, có m y ng i Pha-ri-si   n th a Ngài r ng: Th y nên b ch
n y mà i, vì vua Hê-r t mu n gi t th y. 32 Ngài áp r ng: Hãy i nói v i con ch n
cáo y r ng: Ngày nay, ngày mai, ta   u i qu ch a b nh,   n ngày th ba, thì   i
ta s xong r i. 33 Nh ng ngày nay, ngày mai, và ngày kia ta ph i i, vì không có l m t
  ng tiên tri ph i ch t ngoài thành Giê-ru-sa-lem. 34 H i Giê-ru-sa-lem, Giê-ru-sa-lem,
ng i gi t các tiên tri, và qu ng á các   ng ch u sai   n cùng ng i, ghe phen ta
mu n nhóm h p con cái ng i, nh gà mái túc và p con mình d i cánh, mà các ng i
ch ng mu n! 35 N y, nhà các ng i, các ng i s b hoang. Ta nói cùng các ng i,
các ng i không còn th y ta n a cho   n ch ng nào s nói r ng: Ph c cho   ng
nh n danh Chúa mà   n!

Chapter 14

1
M t ngày Sa-bát, c Chúa Jêsus vào nhà m t ng i k c dòng Pha-ri-si
2
dùng b a, nh ng ng i ó dòm hành Ngài. S là có m t ng i m c b nh th y
3
th ng tr c m t Ngài. c Chúa Jêsus c t ti ng h i th y d y lu t và ng i
4
Pha-ri-si r ng: Trong ngày Sa-bát, có nên ch a b nh hay không? H u làm thinh. Ngài
5
bèn em ng i b nh ch a lành, r i cho v . o n, Ngài phán cùng h r ng: Nào có
ai trong các ng i, ng ngày Sa-bát, n u có con trai hay là bò mình té xu ng gi ng mà
6 7
không kéo li n lên sao? H không i áp gì v i u ó c. Ngài th y
8
nh ng k c m i u l a ch ng i trên, nên phán cùng h thí d n y: Khi
ng i ta m i ng i d ti c c i, ch ng i ch cao nh t, vì e r ng trong nh ng
9
khách m i có ai tôn tr ng h n ng i, ng i ng m i s n nói cùng ng i
r ng: Hãy nh ng ch cho ng i n y ng i, mà ng i x u h vì ph i xu ng ch
10
chót ch ng. Nh ng khi ng i c m i, hãy ng i ch chót, ng i ng m i
s n nói cùng ng i r ng: H i b n, xin ng i lên cao h n. V y thì i u ó s
11
làm cho ng i c kính tr ng tr c m t nh ng ng i ng bàn mình. B i
vì ai t nh c mình lên, s ph i h xu ng, còn ai t h mình xu ng, s c nh c
12
lên. Ngài c ng phán v i ng i m i Ngài r ng: Khi ng i ãi b a tr a ho c b a
t i, ng m i b n h u, anh em, bà con và láng gi ng giàu, e r ng h c ng m i l i
13
mà tr cho ng i ch ng. Song khi ng i ãi ti c, hãy m i nh ng k nghèo khó,
14
tàn t t, què, ui, thì ng i s c ph c, vì h không có th tr l i cho
15
ng i; n k k công bình s ng l i, ng i s c tr . M t ng i ng
ti c nghe l i ó, thì th a Ngài r ng: Ph c cho k s c n bánh trong n c
16
c Chúa Tr i! Nh ng c Chúa Jêsus áp r ng: Có ng i kia d n ti c l n,
17
m i nhi u ng i n. Khi n gi n, sai y t mình i nói v i nh ng k
18
c m i r ng: Hãy n, m i s ã s n r i. Song h ng tình xin ki u
h t. Ng i th nh t nói r ng: Tôi có mua m t ám ru ng, c n ph i i coi; xin cho
19
tôi ki u. K khác r ng: Tôi có mua n m c p bò, ph i i xem th ; xin cho tôi ki u.
20 21
K khác n a r ng: Tôi m i c i v , v y tôi không i c. y t tr
v , trình vi c ó cho ch mình. Ch bèn n i gi n, bi u y t r ng: Hãy i mau
ra ngoài ch , và các ng ph , em nh ng k nghèo khó, tàn t t, ui, què vào ây.

22
Sau l i y t trình r ng: Th a ch , i u ch d y, ã làm r i, mà hãy còn th a
23
ch . Ch nhà l i bi u r ng: Hãy ra ngoài ng và d c hàng rào, g p ai thì ép
24
m i vào, cho c y nhà ta. Vì, ta nói cùng các ng i, trong nh ng k ã m i
25
tr c, không có ai c n m b a ti c c a ta âu. Có oàn dân ông cùng i
26
v i c Chúa Jêsus; Ngài xây l i cùng h mà phán r ng: N u có ai n theo ta mà
không ghét cha m , v con, anh em, ch em mình, và chính s s ng mình n a, thì không
27
c làm môn ta. Còn ai không vác th p t giá mình theo ta, c ng không c
28
làm môn ta. V , trong các ng i có ai là ng i mu n xây m t cái tháp, mà tr c
không ng i tính phí t n cho bi t mình có c a ng làm xong vi c cùng ch ng sao?
29
e khi ã xây n n r i, không làm xong c, thì m i ng i th y li n chê c i,
30
và r ng: Ng i n y kh i công xây, mà không th làm xong c!
31
Hay là có vua
nào i ánh tr n cùng vua khác, mà tr c không ng i bàn lu n xem mình em i m t
32
muôn lính có th ch n i vua kia em hai muôn cùng ch ng sao? B ng ch ng n i,
33
khi vua kia còn xa, sai s i xin hòa. Nh v y, n u ai trong các ng i không b
34
m i s mình có, thì không c làm môn ta. Mu i là gi ng t t; nh ng n u
35
mu i m t m n, thì l y chi làm cho nó m n l i c? Không dùng chi c cho
ru ng ho c cho phân; ng i ta ph i b nó ra ngoài. Ai có tai mà nghe, hãy nghe.

Chapter 15

1
H t th y các ng i thâu thu và ng i có t i n g n c Chúa Jêsus ng
2
nghe Ngài gi ng. Các ng i Pha-ri-si và các th y thông giáo l m b m mà nói r ng:
3
Ng i n y ti p nh ng k t i l i, và cùng n v i h ! Ngài bèn phán cho h l i
4
thí d n y: Trong các ng i ai là ng i có m t tr m con chiên, n u m t m t con,
mà không chín m i chín con n i ng v ng, ng i tìm con ã m t cho k
5
6
c sao? Khi ã ki m c, thì vui m ng vác nó lên vai; o n, v n nhà,
kêu b n h u và k lân c n, mà r ng: Hãy chung vui v i ta, vì ta ã tìm c con chiên
7
b m t. Ta nói cùng các ng i, trên tr i c ng nh v y, s vui m ng cho m t k

8
có t i n n n h n là chín m i chín k công bình không c n ph i n n n. Hay là,
có ng i n bà nào có m i ng b c, m t m t ng, mà không th p èn, quét
9
nhà, ki m k càng cho k c sao? Khi tìm c r i, g i b u b n và ng i
lân c n mình, mà r ng: Hãy chung vui v i ta, vì ta ã tìm c ng b c b m t.
10
Ta nói cùng các ng i, tr c m t thiên s c a c Chúa Tr i c ng nh v y, s
11
m ng r cho m t k có t i n n n. Ngài l i phán r ng: M t ng i kia có hai con
12
trai. Ng i em nói v i cha r ng: Th a cha, xin chia cho tôi ph n c a mà tôi s c.
13
Ng i cha li n chia c a mình cho hai con. Cách ít ngày, ng i em tóm thâu h t, i
14
ph ng xa, ó, n ch i hoang àng, tiêu s ch gia tài mình. Khi ã xài h t c a
15
r i, trong x x y có c n ói l n; nó m i b nghèo thi u, bèn i làm m n cho
16
m t ng i b n x , thì h sai ra ng ch n heo. Nó mu n l y v u c a heo
17
n mà n cho no, nh ng ch ng ai cho. V y nó m i t nh ng , mà r ng: T i nhà cha
18
ta, bi t bao ng i làm m n c bánh n d d t, mà ta ây ph i ch t ói!
Ta s ng d y tr v cùng cha, mà r ng: Th a cha, tôi ã ng t i v i tr i và
19
v i cha, không áng g i là con c a cha n a; xin cha ãi tôi nh a làm m n
20
c a cha v y. Nó bèn ng d y mà v cùng cha mình. Khi còn àng xa, cho nó th y
21
thì ng lòng th ng xót, ch y ra ôm l y c mà hôn. Con th a cùng cha r ng: Cha
22
i, tôi ã ng t i v i tr i và v i cha, ch ng còn áng g i là con c a cha n a.
nh ng ng i cha b o y t r ng: Hãy mau mau l y áo t t nh t m c cho nó; eo
23
nh n vào ngón tay, mang giày vào ch n. Hãy b t bò con m p làm th t i. Chúng ta hãy
24
n m ng, vì con ta ây ã ch t mà bây gi l i s ng, ã m t mà bây gi l i th y
25
c. o n, h kh i s vui m ng. V , con trai c ng ngoài ng.
26
Khi tr v g n n nhà, nghe ti ng n ca nh y múa, bèn g i m t y t mà
27
h i c gì. y t th a r ng: Em c u bây gi tr v , nên cha c u ã làm th t
28
bò con m p, vì th y em v c m nh kh e. Con c li n n i gi n, không mu n
29
vào nhà. V y cha nó ra khuyên nó vào. Nh ng nó th a cha r ng: N y, tôi giúp vi c cha
ã b y nhiêu n m, ch a t ng trái phép, mà cha ch ng h cho tôi m t con dê con ng

30
n ch i v i b n h u tôi. Nh ng nay con c a cha kia, là a ã n h t gia tài cha
31
v i ph ng i m r i tr v , thì cha vì nó làm th t bò con m p! Ng i cha
32
nói r ng: Con i, con cùng cha luôn, h t th y c a cha là c a con. Nh ng th t nên
d n ti c và vui m ng, vì em con ây ã ch t mà l i s ng, ã m t mà l i th y c.

Chapter 16

1
c Chúa Jêsus l i phán cùng môn r ng: ng i giàu kia có m t qu n gia b
2
cáo v i ch r ng ng i tiêu phá c a ch . V y, ch òi ng i ó mà nói r ng:
Ta nghe nói v ng i n i chi? Hãy khai ra vi c qu n tr c a ng i, vì t nay ng i
3
không c cai qu n gia tài ta n a. Ng i qu n gia t ngh r ng: Ch cách ch c
4
ta, ta s làm gì? Làm ru ng thì ta không có s c làm n i, còn i n mày thì h ng i.
5
Ta bi t i u ta s làm, khi b cách ch c, có k ti p r c ta v nhà. Ngài y
bèn g i riêng t ng ng i m c n ch mình n, và h i ng i th nh t r ng:
6
Ng i m c n ch ta bao nhiêu? Tr l i r ng: M t tr m thùng d u. Qu n gia nói
7
r ng: Hãy c m l y t kh , ng i xu ng ó, vi t mau: N m ch c. R i h i ng i
kia r ng: Còn ng i, m c bao nhiêu? Tr l i r ng: M t tr m h c lúa mì. Qu n gia
8
r ng: Hãy c m l y t kh và vi t: Tám ch c. Ch bèn khen qu n gia b t ngh a
y v vi c ng i ã làm khôn khéo nh v y. Vì con i n y trong vi c thông công
9
v i ng i ng i mình thì khôn khéo h n con sáng láng. Còn ta nói cho các ng i:
Hãy dùng c a b t ngh a mà k t b n, khi c a y h t i, h ti p các ng i vào
10
nhà i i. Ai trung tín trong vi c r t nh , c ng trung tín trong vi c l n; ai b t
11
ngh a trong vi c r t nh , c ng b t ngh a trong vi c r t l n. V y n u các ng i
12
không trung tín v c a b t ngh a, có ai em c a th t giao cho các ng i? N u các
ng i không trung tín v c a ng i khác, ai s cho các ng i c c a riêng mình?
13
Không có y t nào làm tôi hai ch c; vì s ghét ch n y mà yêu ch kia, hay
là hi p v i ch n y mà khinh d ch kia. Các ng i không có th ã làm tôi c
14
Chúa Tr i, l i làm tôi Ma-môn n a. Ng i Pha-ri-si là k ham ti n tài, nghe m i

15
i u ó, bèn chê c i Ngài. Ngài phán cùng h r ng: Các ng i làm b công bình
qua m t ng i ta, song c Chúa Tr i bi t lòng các ng i; vì s ng i ta tôn tr ng
16
là g m ghi c tr c m t c Chúa Tr i. Lu t pháp và các l i tiên tri có n i
Gi ng mà thôi; t ó tin lành c a n c c Chúa Tr i c truy n ra, và ai n y
17
dùng s c m nh mà vào ó. Tr i t qua i còn d h n m t nét ch trong lu t
18
pháp ph i b i. Ai b v mình mà c i v khác, thì ph m t i tà dâm, ai c i
19
n bà b ch ng , thì c ng ph m t i tà dâm. Có m t ng i giàu m c áo tía
20
và áo b ng v i gai m n, h ng ngày n r t là sung s ng. L i có m t ng i
21
nghèo, trên là La-xa-r , n m ngoài c a ng i giàu ó, mình y nh ng gh . Ng i
c ao c n nh ng trên bàn ng i giàu r t xu ng; c ng có chó n
22
li m gh ng i. V , ng i nghèo ch t, thiên s em vào lòng Aùp-ra-ham;
23
ng i giàu c ng ch t, ng i ta em chôn. Ng i giàu n i âm ph ang b
24
au n, ng c m t lên, xa th y Aùp-ra-ham, và La-xa-r trong lòng ng i; bèn
kêu lên r ng: H i Aùp-ra-ham t tôi, xin th ng l y tôi, sai La-xa-r nhúng u ngón
25
tay vào n c ng làm cho mát l i tôi; vì tôi b kh trong l a n y quá i.
Nh ng Aùp-ra-ham tr l i r ng: Con i, hãy nh lúc ng i còn s ng ã c
h ng nh ng s lành c a mình r i, còn La-xa-r ph i nh ng s d ; bây gi , nó
26
ây c yên i, còn ng i ph i b kh hình. V l i, có m t v c sâu gi a
chúng ta v i ng i, n n i ai mu n t ây qua ó không c, mà mu n t ó
27
qua ây c ng không c. Ng i giàu nói r ng: T tôi i! v y thì xin sai La-xa-r
28
n nhà cha tôi, vì tôi có n m anh em, ng ng i làm ch ng cho h v nh ng
29
i u n y, k o h c ng xu ng n i au n n y ch ng. Aùp-ra-ham tr l i
r ng: Chúng nó ã có Môi-se và các ng tiên tri; chúng nó ph i nghe l i các ng y!
30
Ng i giàu nói r ng: Th a Aùp-ra-ham t tôi, không ph i v y âu; nh ng n u có
31
k ch t s ng l i n cùng h , thì h s n n n. Song Aùp-ra-ham r ng: N u
không nghe Môi-se và các ng tiên tri, thì d u có ai t k ch t s ng l i, chúng nó c ng
ch ng tin v y.

Chapter 17

1
c Chúa Jêsus l i phán cùng môn r ng: Không có th kh i x y n s
2
gây nên ph m t i c; song kh n thay cho ai là k làm ra s y! N u ai gây cho
ch m t k nh n y ph m t i, thì thà r ng bu c c i á vào c nó mà qu ng xu ng
3
bi n còn h n. Các ng i hãy gi l y mình. N u anh em ng i ã ph m t i, hãy
4
qu trách h ; và n u h n n n, thì hãy tha th . D u trong m t ngày, h ph m t i
cùng ng i b y l n và b y l n tr l i cùng ng i mà nói r ng: Tôi n n n, thì hãy
5 6
tha t i cho h . Các s th a Chúa r ng: Xin thêm c tin cho chúng tôi! Chúa
áp r ng: N u các ng i có c tin trông b ng h t c i, các ng i khi n cây dâu
7
n y r ng: Hãy nh i mà tr ng d i bi n, thì nó s vâng l i. Ai trong các ng i
có y t i cày ho c i ch n, khi ngoài ng v , bi u nó r ng: Hãy n ngay
8
mà ng i n, hay sao? Trái l i, há không bi u nó r ng: Hãy d n cho ta n, th t l ng
9
h u ta, cho n ch ng nào ta n u ng xong, r i sau ng i s n u ng sao? y
10
t vâng l nh mà làm, thì ch có bi t n gì nó ch ng? Các ng i c ng v y, khi làm
xong vi c truy n ph i làm, thì hãy nói r ng: Chúng tôi là y t vô ích; i u chúng tôi
11
ã làm là i u ch c ph i làm. c Chúa Jêsus ng lên thành Giê-ru-sa-lem, tr i
12
qua b cõi x Sa-ma-ri và Ga-li-lê. Nh m khi vào làng kia, có m i ng i phung n
13
ón r c Ngài, ng ng xa, lên ti ng r ng: L y Jêsus, l y Th y, xin th ng
14
xót chúng tôi cùng! Khi Ngài th y h li n phán r ng: Hãy i, t mình cùng th y t
15
l . H ng i thì phung lành h t th y. Có m t ng i trong b n h th y
16
mình ã c s ch, bèn tr l i, l n ti ng khen ng i c Chúa Tr i; l i n
s p m t xu ng t, n i ch n c Chúa Jêsus, mà t n Ngài. V , ng i ó là
17
ng i Sa-ma-ri. c Chúa Jêsus bèn c t ti ng phán r ng: Không ph i m i ng i
18
u c s ch c sao? Còn chín ng i kia âu? Ch có ng i ngo i qu c
19
n y tr l i ng i khen c Chúa Tr i ! Ngài l i phán r ng: ng d y i; c
20
tin ng i ã c u ng i. Ng i Pha-ri-si h i c Chúa Jêsus n c c Chúa
Tr i ch ng nào n, thì Ngài áp r ng: N c c Chúa Tr i không n cách rõ
21
ràng, và ng i ta s không nói: ây, hay là: ó; vì n y, n c c Chúa Tr i
22
trong các ng i. Ngài l i phán cùng môn r ng: S có k các ng i c

23
ao th y ch m t ngày c a Con ng i, mà không th y c. Ng i ta s nói
cùng các ng i r ng: Ngài ây, hay là: Ngài ó; nh ng ng i, ng theo h .
24
Vì nh ch p nháng lòe t d i ph ng tr i n y n d i ph ng tr i kia,
25
thì Con ng i trong ngày Ngài c ng nh v y. Nh ng Ngài tr c ph i ch u au
26
n nhi u, và b dòng dõi n y b ra. Vi c ã x y n trong i Nô-ê, thì c ng
27
s x y n trong ngày Con ng i: ng i ta n, u ng, c i, g , cho n ngày
28
Nô-ê vào tàu, và n c l t n h y di t thiên h h t. Vi c ã x y ra trong i
29
Lót c ng v y, ng i ta n, u ng, mua, bán, tr ng t a, c t d ng; n này Lót ra
30
kh i thành Sô- ôm, thì tr i m a l a và diêm sinh, gi t h t dân thành y. Ngày Con
31
ng i hi n ra c ng m t th n y. Trong ngày ó, ai trên mái nhà, có c a
32
trong nhà, ng xu ng mà chuyên i; ai ngoài ng, c ng ng tr v n a.
33
Hãy nh l i v c a Lót. Ai ki m cách c u s s ng mình, thì s m t; ai m t s
34
s ng mình, thì s c l i. Ta phán cùng các ng i, trong êm ó, hai ng i
35
n m chung gi ng, m t ng i s c r c i, còn m t b l i. Hai
ng i n bà xay chung c i, m t ng i c r c i, còn m t b l i.
36 37
Hai ng i ngoài ng, m t ng i c r c i, còn m t b l i.
Các môn bèn th a Ngài r ng: Th a Chúa, s y s t i âu? Ngài áp r ng:
Xác ch t âu, chim ó nhóm t i ó.

Chapter 18

1
c Chúa Jêsus phán cùng môn m t thí d , t ra r ng ph i c u nguy n
2
luôn, ch h m i m t: Trong thành kia, có m t quan án không kính s c Chúa Tr i,
3
không v n ai h t. Trong thành ó c ng có m t ng i n bà góa, n th a
4
quan r ng: Xin xét l công bình cho tôi v k ngh ch cùng tôi. Quan y t ch i ã
lâu. Nh ng k ó, ng i t ngh r ng: D u ta không kính s c Chúa Tr i, không
5
v n ai h t, song vì n bà góa n y khu y r y ta, ta s xét l công bình cho nó,

6
nó không t i luôn làm nh c u ta. o n, Chúa phán thêm r ng: Các ng i có
7
nghe l i quan án không công bình ó ã nói ch ng? V y, có l nào c Chúa Tr i
ch ng xét l công bình cho nh ng ng i ã c ch n, là k êm ngày kêu xin Ngài,
8
mà l i ch m ch p n c u h sao! Ta nói cùng các ng i, Ngài s v i vàng xét
l công bình cho h . Song khi Con ng i n, há s th y c tin trên m t t
9
ch ng? Ngài l i phán thí d n y v k c y mình là ng i công bình và khinh d
10
k khác: Có hai ng i lên n th c u nguy n: m t ng i Pha-ri-si và m t
11
ng i thâu thu . Ng i Pha-ri-si ng c u nguy n th m nh v y: L y c
Chúa Tr i, tôi t n Ngài, vì tôi không ph i nh ng i khác, tham lam, b t ngh a, gian
12
dâm, c ng không ph i nh ng i thâu thu n y. Tôi kiêng n m t tu n l hai
13
l n, và n p m t ph n m i v m i món l i c a tôi. Ng i thâu thu ng
xa xa, không dám ng c m t lên tr i, m ng c mà r ng: L y c Chúa Tr i, xin
14
th ng xót l y tôi, vì tôi là k có t i! Ta nói cùng các ng i, ng i n y tr v
nhà mình, c x ng công bình h n ng i kia; vì ai t nh c mình lên s ph i h
15
xu ng, ai t h mình xu ng s c nh c lên. Ng i ta c ng em con tr
n cùng c Chúa Jêsus, cho c Ngài r n chúng nó. Môn th y v y,
16
trách nh ng ng i em n. Nh ng c Chúa Jêsus g i h mà phán r ng: hãy
con tr n cùng ta, ng ng n c m; vì n c c Chúa Tr i thu c v nh ng
17
ng i gi ng nh con tr y. Qu th t, ta nói cùng các ng i, ai không nh n lãnh
18
n c c Chúa Tr i nh m t a tr , thì s không c vào ó. B y gi
có m t quan h i c Chúa Jêsus r ng: Th a th y nh n lành, tôi ph i làm gì cho c
19
h ng s s ng i i? c Chúa Jêsus phán r ng: Sao ng i g i ta là nh n
20
lành? Ch có m t ng nh n lành, là c Chúa Tr i. Ng i ã bi t các i u
r n n y: Ng i ch ph m t i tà dâm; ch gi t ng i; ch tr m c p; ch nói
21
ch ng d i; hãy hi u kính cha m . Ng i y th a r ng: Tôi ã gi các i u y
22
t thu nh . c Chúa Jêsus nghe v y, bèn phán r ng: Còn thi u cho ng i m t
i u; hãy bán h t gia tài mình, phân phát cho k nghèo, thì ng i s có c a c i trên
23
tr i; b y gi hãy n mà theo ta. Nh ng ng i y nghe m y l i thì tr nên bu n
24
r u, vì giàu có l m. c Chúa Jêsus th y ng i bu n r u, bèn phán r ng: K giàu

25
vào n c c Chúa Tr i là khó d ng nào! L c à chui qua l kim còn d h n
26
ng i giàu vào n c c Chúa Tr i! Nh ng ng i nghe i u ó, nói r ng:
27
V y thì ai c c u? Ngài áp r ng: S chi ng i ta không làm c, thì c
28
Chúa Tr i làm c. Phi -e-r bèn th a r ng: n y chúng tôi ã b s mình có mà
29
theo th y. c Chúa Jêsus phán r ng: Qu th t, ta nói cùng các ng i, ng i nào
30
vì c n c c Chúa Tr i mà b cha m , anh em, v con, thì trong i n y
31
c lãnh nhi u h n, và i sau c s s ng i i. K ó, c Chúa
Jêsus em m i hai s riêng ra mà phán r ng: N y, chúng ta lên thành Giê-ru-sa-lem,
32
m i i u mà các ng tiên tri ã chép v Con ng i s ng nghi m. Vì Ngài
33
s b n p cho dân ngo i; h s nh o báng Ngài, m ng nhi c Ngài, nh trên Ngài,
34
sau khi ánh òn r i, thì gi t Ngài i; n ngày th ba, Ngài s s ng l i. Song
các môn không hi u chi h t; vì ngh a nh ng l i ó kín gi u cho môn nên không
35
rõ ý c Chúa Jêsus nói là gì. c Chúa Jêsus n g n thành Giê-ri-cô, có m t ng i
36 37
ui ng i xin bên ng, nghe oàn dân i qua, bèn h i vi c gì ó. Ng i
38
ta tr l i r ng: Aáy là Jêsus, ng i Na-xa-rét i qua. Ng i ui bèn kêu lên r ng:
39
L y Jêsus, con vua a-vít, xin th ng xót tôi cùng! Nh ng k i tr c r y ng i
cho nín i; song ng i càng kêu l n h n n a r ng: L y con vua a-vít, xin th ng
40
xót tôi cùng! c Chúa Jêsus d ng l i, truy n em ng i n. Khi ng i ui
41
l i g n, thì Ngài h i r ng: Ng i mu n ta làm gì cho? Th a r ng: L y Chúa, xin
42
cho tôi c sáng m t l i. c Chúa Jêsus phán r ng: Hãy sáng m t l i; c tin
43
c a ng i ã ch a lành ng i. T c thì, ng i sáng m t, i theo c Chúa
Jêsus, ng i khen c Chúa Tr i. H t th y dân chúng th y v y, u ng i khen c
Chúa Tr i.

Chapter 19

1
c Chúa Jêsus vào thành Giê-ri-cô, i ngang qua ph . 2
T i ó, có m t ng i
tên là Xa-chê, làm u b n thâu thu , và giàu có. 3
Ng i ó tìm xem c Chúa Jêsus
là ai, nh ng không th y c, vì oàn dân ông l m, mà mình l i th p. 4
V y, Xa-chê
ch y tr c, trèo lên cây sung, ngó th y c Chúa Jêsus, vì Ngài ph i i qua ó.
5
c Chúa Jêsus n ch y, ng c m t lên mà phán r ng: H i Xa-chê, hãy xu ng
cho mau, vì hôm nay ta ph i nhà ng i. 6
Xa-chê v i vàng xu ng và m ng r c Ngài.
7
Ai n y th y v y, u l m b m r ng: Ng i n y vào nhà k có t i mà tr ! 8
Song Xa-chê ng tr c m t Chúa, th a r ng: L y Chúa, n y, tôi l y n a gia tài mình
mà cho k nghèo, và n u có làm thi t h i ai, b t k vi c gì, tôi s n g p t . 9
c Chúa Jêsus bèn phán r ng: Hôm nay s c u ã vào nhà n y, vì ng i n y c ng
là con cháu Aùp-ra-ham. 10
B i Con ng i ã n tìm và c u k b m t. 11
H
nghe nh ng l i y, thì c Chúa Jêsus thêm m t thí d n a, vì Ngài g n n thành
Giê-ru-sa-lem, và ng i ta t ng r ng n c c Chúa Tr i s hi n ra ngay. 12
V y, Ngài phán r ng: Có m t v th t i ph ng xa, ng ch u phong ch c làm
vua r i tr v ; 13
bèn g i m i ng i trong ám y t mình, giao cho m i nén
b c, và d y r ng: Hãy dùng b c n y sanh l i cho n khi ta tr v . 14
Song dân x
y ghét ng i, thì sai s theo ng nói r ng: Chúng tôi không mu n ng i n y cai
tr chúng tôi! 15
Khi ng i ã ch u phong ch c làm vua r i, tr v , òi các y
t ã lãnh b c n, ng cho bi t m i ng i làm l i c bao nhiêu. 16
y
t th nh t n trình r ng: L y Chúa, nén b n c a chúa sanh l i c m i nén.
17
Ch r ng: H i y t ngay lành kia, c l m; vì ng i trung tín trong s nh
m n, ng i s c cai tr m i thành. 18
Ng i th hai n th a r ng: L y
chúa, nén b c c a Chúa sanh l i ra c n m nén. 19
Ch r ng: Ng i c cai
tr n m thành. 20
Ng i khác n th a r ng: L y chúa, ây n y, nén b c c a chúa
tôi ã gói gi trong kh n; 21
b i tôi s chúa, vì chúa là ng i nghiêm nh t, hay l y
trong n i không , g t trong ch không gieo. 22
Ch r ng: H i y t ngoan ác
kia, ta c l i ng i nói ra mà xét ng i. Ng i bi t ta là ng i nghiêm nh t, hay
l y trong ch không , g t trong ch không gieo; 23
c sao ng i không giao b c ta

cho hàng b c? Khi ta v , s l y l i v n và l i. 24 Ch l i nói cùng các ng i ng
ó r ng: Hãy l y nén b c nó i, cho ng i có m i nén. 25 H bèn th a r ng: L y
chúa, ng i y có m i nén r i. 26 Ta nói cùng các ng i, ai có, thì s cho thêm; song
ai không có, thì s c t luôn c a h ã có n a. 27 Còn nh nh ng k ngh ch cùng ta,
không mu n ta cai tr h , hãy kéo h n ây, và chém i tr c m t ta. 28 Sau khi
c Chúa Jêsus phán i u ó, thì i tr c m t dân chúng lên thành Giê-ru-sa-lem. 29
c Chúa Jêsus g n n thành Bê-pha-giê và Bê-tha-ni, ngang núi g i là ô-li-ve, sai hai
môn i, 30 và d n r ng: Hãy i n làng tr c m t các ng i; khi vào làng,
s th y m t l a con bu c ó, ch a h có ai c i; hãy m và d t v cho ta. 31 Ho c
có ai h i sao các ng i m nó ra, hãy tr l i r ng: Chúa c n dùng l a n y. 32 Hai
ng i c sai ra i, qu g p m i i u y nh c Chúa Jêsus ã phán. 33 ang
m l a con, các ch l a h i r ng: Sao m l a con n y ra: 34 Hai ng i tr l i
r ng: Chúa c n dùng nó. 35 Hai ng i bèn d t l a v cho c Chúa Jêsus; r i l y
áo mình tr i trên con l a, nâng Ngài lên c i. 36 Khi c Chúa Jêsus ang i t i, có nhi u
k tr i áo trên ng. 37 Lúc n g n d c núi ô-li-ve, c ám môn l y làm
m ng r , và c ti ng ng i khen c Chúa Tr i v nh ng phép l mình ã th y,
38 mà nói r ng: áng ng i khen Vua nh n danh Chúa mà n! Bình an trên tr i, và
vinh hi n trên các n i r t cao! 39 B y gi , có m y ng i Pha-ri-si trong ám dân
ông nói cùng Ngài r ng: Th a th y, xin qu trách môn th y! 40 Ngài áp r ng:
Ta phán cùng các ng i, n u h nín l ng thì á s kêu lên. 41 Khi c Chúa Jêsus g n
n thành, th y thì khóc v thành, và phán r ng: 42 c gì, ít n a ngày nay, m y ã
hi u bi t s làm cho m y c bình an! Song hi n nay nh ng s y kín gi u n i
m t m y. 43 Vì s có ngày x y n cho m y, khi quân ngh ch ào h xung quanh
m y, vây m y ch t b n b . 44 H s h y h t th y, m y và con cái gi a m y
n a. Không cho m y hòn á n y trên hòn á kia, vì m y không bi t lúc mình ã
c th m vi ng. 45 c Chúa Jêsus vào n th r i, bèn u i nh ng k bán
ó ra, 46 mà phán r ng: Có l i chép r ng: Nhà ta s là nhà c u nguy n; song các

47
ng i làm thành ra m t cái hang tr m c p. H ng ngày Ngài gi ng d y trong n
th . Các th y t l c , các th y thông giáo, cùng ng i tôn tr ng trong dân tìm
48
ph ng gi t Ngài; nh ng h không bi t dùng ch c chi, vì dân s u ch m
ch mà nghe Ngài nói.

Chapter 20

1
M t ngày trong nh ng ngày ó, c Chúa Jêsus ng d y d dân chúng trong
n th và rao truy n Tin Lành, thì các th y t l c , các th y thông giáo, và các tr ng
2
lão n thình lình, h i Ngài nh v y: Hãy nói cho chúng tôi, b i quy n phép nào mà
3
th y làm nh ng i u n y, hay là ai ã ban cho th y quy n phép y? Ngài áp r ng:
4
Ta c ng h i các ng i m t câu. Hãy nói cho ta: Phép báp-tem c a Gi ng n b i
5
trên tr i, hay là b i ng i ta? V , nh ng ng i y bàn cùng nhau r ng: N u chúng
ta nói: B i tr i, thì ng i s nói v i ta r ng: V y sao các ng i không tin l i ng i?
6
L i n u chúng ta nói: B i ng i ta, thì các dân s s ném á chúng ta; vì h ã tin
7
ch c Gi ng là m t ng tiên tri. V y nên h tr l i r ng không bi t phép y b i
8
âu mà n. c Chúa Jêsus bèn phán r ng: Ta c ng không nói cho các ng i b i
9
quy n phép nào ta làm nh ng i u n y. c Chúa Jêsus phán cùng dân chúng l i thí
d n y: Ng i kia tr ng m t v n nho, ã cho k tr ng nho m n, r i b x
10
i lâu ngày. n mùa nho, ch sai m t y t t i cùng nh ng k tr ng nho ng
11
nh n m t ph n hoa l i; song b n tr ng nho ánh y t , u i v tay không.
Ch l i sai m t y t khác n a; song h c ng ánh, ch i, và u i v tay không.
12 13
Ch l i sai y t th ba; song h c ng ánh cho b th ng và u i i.
Ch v n nho bèn nói r ng: Ta làm th nào? Ta s sai con trai yêu d u ta n; có l
14
chúng nó s kính n ! Song khi b n tr ng nho th y con trai y, thì bàn v i nhau nh
15
v y: Kìa, y là con k t ; hãy gi t nó, h u cho gia tài nó s v chúng ta. H bèn
li ng con trai y ra ngoài v n nho, và gi t i. V y ch v n s x h làm sao?
16
Ch y ch c s n di t nh ng k tr ng nho n y, r i l y v n giao cho

17
ng i khác. Ai n y nghe nh ng l i ó, thì nói r ng: c Chúa Tr i nào n v y!
c Chúa Jêsus bèn ngó h mà r ng: V y thì l i chép: Hòn á th xây nhà b ra, Tr
18
nên á góc nhà, ngh a là gì? H ai ngã nh m á n y, thì s b gi p nát, còn á
19
n y ngã nh m ai, thì s gi p ng i y. Chính gi ó, các th y t l c và các
th y thông giáo tìm cách gi t Ngài, vì hi u Ngài phán thí d y ch v mình; nh ng l i
20
s dân chúng. H bèn dòm hành Ngài, sai m y k do thám gi làm ng i hi n lành,
b t b Ngài trong l i nói, h u n p Ngài cho k c m quy n và trong tay quan
21
t ng c. Nh ng ng i ó h i c Chúa Jêsus câu n y: Th a th y, chúng tôi
bi t th y nói và d y d theo l ngay th ng, không tây v ai, l y l th t mà d y o
22
23
c Chúa Tr i. Chúng tôi có nên n p thu cho Sê-sa hay không? Song c Chúa
24
Jêsus bi t m u h , thì áp r ng: Hãy cho ta xem m t -ni-ê. -ni-ê n y mang
25
hình và hi u c a ai? H th a r ng: C a Sê-sa. Ngài bèn phán r ng: V y thì c a
26
Sê-sa hãy tr l i cho Sê-sa, c a c Chúa Tr i hãy tr l i cho c Chúa Tr i.
Tr c m t dân chúng, h không b t l i l i Ngài phán chi c; và l y l i áp c a
27
Ngài làm l , thì nín l ng. Có m y ng i Sa- u-sê, là ng i v n quy t r ng không
28
có s s ng l i, n g n c Chúa Jêsus, mà h i r ng: Th a th y, Môi-se ã
truy n l i lu t n y cho chúng tôi: N u ng i kia có anh, c i v r i ch t, không
29
con, thì ng i ph i c i l y v góa ó n i dòng cho anh mình. V y, có b y
30
anh em. Ng i th nh t c i v , r i ch t, không con. Ng i th hai c ng l y
31
v ó, r i n ng i th ba; h t th y b y ng i c ng v y, u ch t i
32
33
không có con. R t l i, ng i n bà c ng ch t. V y thì n ngày s ng l i,
34
n bà ó s là v ai? vì b y ng i u ã l y làm v . c Chúa Jêsus phán
35
r ng: Con cái c a i n y l y v g ch ng; song nh ng k ã c k
áng d ph n i sau và áng t k ch t s ng l i, thì không l y v g ch ng.
36
B i h s không ch t c n a, vì gi ng nh các thiên s , và là con c a c
37
Chúa Tr i, t c là con c a s s ng l i. Còn v s k ch t s ng l i, Môi-se ã
cho bi t trong câu chuy n v B i gai, khi ng i g i Chúa là c Chúa Tr i c a
38
Aùp-ra-ham, c Chúa Tr i c a Y-sác và c Chúa Tr i c a Gia-c p. V y, c
Chúa Tr i không ph i là c Chúa Tr i c a k ch t, nh ng c a k s ng; vì ai n y

39
u s ng cho Ngài. Có m y th y thông giáo c t ti ng th a Ngài r ng: L y th y,
40 41
th y nói ph i l m. H không dám h i Ngài câu nào n a. c Chúa Jêsus h i
42
h r ng: Làm sao ng i ta nói c r ng ng Christ là con vua a-vít? vì chính
vua a-vít ã nói trong sách Thi thiên r ng: Chúa phán cùng Chúa tôi r ng: Hãy ng i bên
43 44
h u ta, Cho n khi ta b t k ngh ch ng i làm b ch n ng i. V y, vua
45
a-vít g i Ngài b ng Chúa; có l nào Ngài là con vua y c? Khi dân chúng
46
ng nghe, thì Ngài phán cùng môn r ng: Hãy gi mình v các th y thông giáo,
là ng i a m c áo dài i d o, và thích nh ng s chào h i gi a ch , mu n ngôi cao
47
trong nhà h i, ng i u trong ti c l n, làm b c l i c u nguy n dài, mà nu t
gia tài c a n bà góa. H s b oán ph t n ng h n.

Chapter 21

1 2
c Chúa Jêsus v a ngó lên, th y nh ng k giàu b ti n l vào r ng, l i
3
th y m t m góa nghèo b vào hai ng ti n. Ngài phán r ng: Qu th t, ta nói cùng
4
các ng i, m góa nghèo n y ã b vào nhi u h n h t m i ng i khác. Vì m i
ng i kia u l y c a d mình mà làm c a dâng; nh ng m n y thi u th n, mà
5
ã dâng h t c a mình có nuôi mình. Có m y ng i nói v n th , v á
6
p và dâng làm r c r trong n th . c Chúa Jêsus phán r ng: Nh ng
ngày s n, m i i u các ng i ngó th y ây, s không còn m t hòn á nào ch ng
7
trên hòn khác mà không xu ng. H bèn h i Ngài r ng: L y th y, v y vi c ó
ch ng nào s x y n, và có i m gì cho ng i ta bi t r ng vi c g n x y n
8
không? Ngài áp r ng: Các ng i hãy gi , k o b cám d ; vì có nhi u ng i s
m o danh ta mà n, và nói r ng: Aáy chính ta là ng Christ, thì gi ã n g n.
9
Các ng i ng theo h . L i khi các ng i nghe nói v gi c giã lo n l c, thì
ng kinh khi p, vì các i u ó ph i n tr c; nh ng ch a ph i cu i cùng li n
10
âu. Ngài c ng phán cùng h r ng: Dân n y s d y lên ngh ch cùng dân khác, n c
11
nó ngh ch cùng n c kia; s có s ng t l n, có ói kém và d ch l trong

12
nhi u n i, có nh ng i m l kinh khi p và d u l n trên tr i. Song tr c
nh ng i u ó thiên h s vì c danh ta mà tra tay b t b các ng i, n p t i các
13
nhà h i, b vào ng c, kéo n tr c m t các vua và các quan t ng c. u
14
y x y ra cho các ng i làm ch ng c . V y các ng i hãy nh k trong trí,
15
ng lo tr c v s binh v c mình th nào. Vì ta s ban cho các ng i l i l
16
và s khôn ngoan, mà k ngh ch không ch ng c và b bác c. Các ng i
c ng s b cha, m , anh, em, bà con, b n h u mình n p mình; và h s làm cho nhi u
17
ng i trong các ng i ph i ch t. Các ng i s vì c danh ta b m i ng i
18 19
ghen ghét. Nh ng m t s i tóc trên u các ng i c ng không m t âu. Nh
20
s nh n nh c c a các ng i mà gi c linh h n mình. V , khi các ng i
21
s th y quân lính vây thành Giê-ru-sa-lem, hãy bi t s tàn phá thành y g n n. Lúc
ó, ai trong x Giu- ê hãy tr n lên núi; ai trong thành ph i i ra ngoài, ai ngoài
22
ng ng tr vào thành. Vì nh ng ngày ó là ngày báo thù, h u cho m i l i ã
23
chép c ng nghi m. Trong nh ng ngày y, kh n cho n bà có thai, và n
bà cho con bú! Vì s có t i n n l n trong x , và c n th nh n ngh ch cùng dân n y.
24
H s b ngã d i l i g m, s b em i làm phu tù gi a các dân ngo i,
thành Giê-ru-sa-lem s b dân ngo i giày p, cho n ch ng nào các k dân ngo i
25
c tr n. S có các i m l trong m t tr i, m t tr ng, cùng các ngôi sao; còn
26
d i t, dân các n c s u não r i lo n vì bi n n i ti ng om sòm và sóng ào.
Ng i ta nh n trong khi i vi c hung d x y ra cho th gian, thì th t kinh m t vía,
27
vì các th l c trên tr i s rúng ng. B y gi thiên h s th y Con ng i dùng
28
i quy n i vinh mà ng n trên ám mây. Ch ng nào các vi c ó kh i
x y n, hãy ng th ng lên, ng c u lên, vì s gi i c u c a các ng i g n
29
t i. o n, Ngài phán cùng h m t l i ví d r ng: Hãy xem cây v và các cây khác;
30 31
khi nó m i n t l c, các ng i th y thì t bi t r ng mùa h ã g n n.
C ng v y, khi các ng i th y nh ng i u y x y ra, hãy bi t n c c Chúa
32
Tr i g n n. Qu th t, ta nói cùng các ng i, dòng dõi n y ch ng qua tr c
33
khi m i s kia ch a x y n. Tr i t s qua, song l i ta nói s không qua âu.

34
V y, hãy t gi l y mình, e r ng vì s n u ng quá , s say s a và s lo l ng
i n y làm cho lòng các ng i mê m n ch ng, và e ngày y n thình lình trên các
35
ng i nh l i b a; vì ngày ó s n cho m i ng i kh p trên m t t
36
c ng v y. V y, hãy t nh th c luôn và c u nguy n, các ng i c tránh
37
kh i các t i n n s x y ra, và ng tr c m t Con ng i. V , ban ngày, c
Chúa Jêsus d y d trong n th ; còn n chi u, Ngài i lên núi, g i là núi ô-li-ve,
38
mà êm t i ó. V a t ng sáng, c dân s n cùng Ngài trong n th , ng
nghe Ngài d y.

Chapter 22

1
Ngày l n bánh không men th là l V t Qua n g n.
2
Các th y t l c
3
cùng các th y thông giáo tìm ph ng ng gi t c Chúa Jêsus; vì h s dân.
V ,
4
qu Sa-tan ám vào Giu- a, g i là Ích-ca-ri- t, là ng i trong s m i hai s ,
nó i ki m các th y t l c và các th y i, ng m u dùng cách nào n p
5
Ngài cho h . Các ng i kia m ng l m, h a s cho nó ti n b c.
6
Nó ã ng thu n
v i h , bèn ki m d p ti n ng n p c Chúa Jêsus trong khi dân chúng không bi t.
7
n ngày l n bánh không men, là ngày ng i ta ph i gi t con sinh làm l V t
8
Qua, c Chúa Jêsus sai Phi -e-r và Gi ng i, mà phán r ng: Hãy i d n l V t
9
Qua cho chúng ta n. Hai ng i trong: Th y mu n chúng tôi d n l y t i âu?
10
Ngài áp r ng: Khi các ng i vào thành, s g p m t ng i mang vò n c; hãy theo
11
ng i vào nhà. và nói cùng ch nhà r ng: Th y phán cùng ng i r ng: Phòng khách
12
là ch ta s n l V t Qua v i môn ta âu? Ch nhà s ch cho m t
13
cái phòng r ng và cao, c s n sàng; các ng i hãy d n ó. Hai môn
14
i, qu g p nh ng u nh Ngài ã phán, bèn d n l V t Qua. n gi ,
15
Ngài ng i bàn n, các s cùng ng i v i Ngài. Ngài phán r ng: Ta r t mu n n
16
l V t Qua n y v i các ng i tr c khi ta ch u au n. Vì, ta nói cùng các
ng i, ta s không n l n y n a cho n khi l y c tr n trong n c c

Chúa Tr i. 17 Ngài bèn c m chén, t n, r i phán r ng: Hãy l y cái n y phân phát cho
nhau. 18 Vì, ta nói cùng các ng i, t nay ta s không u ng trái nho n a, cho t i khi
n c c Chúa Tr i n r i. 19 o n, Ngài c m l y bánh, t n xong, b ra
phân phát cho môn , mà phán r ng: N y là thân th ta, ã vì các ng i mà phó cho;
hãy làm s n y nh n ta. 20 Khi n xong, Ngài c ng làm nh v y, l y chén
a cho môn , mà phán r ng: Chén n y là giao c m i trong huy t ta vì các ng i
mà ra. 21 V l i, n y, bàn tay k ph n ta g n ta, n i bàn n y. 22 Con ng i
i, theo nh i u ã ch nh; nh ng kh n cho ng i n y ph n Ngài! 23 Môn
bèn h i nhau trong b n mình ai là ng i s làm i u ó. 24 Môn l i cãi l y
nhau, cho bi t ai s c tôn là l n h n h t trong ám mình. 25 Nh ng Ngài phán
cùng môn r ng: Các vua c a các dân ngo i l y phép riêng mình mà cai tr , nh ng
ng i c m quy n cai tr c x ng là ng i làm n. 26 V ph n các ng i,
ng làm nh v y; song ai l n h n trong các ng i ph i nh k r t nh , và ai cai
tr ph i nh k h u vi c. 27 Vì m t ng i ng i n v i m t ng i h u vi c,
ai là l n h n? Có ph i là k ng i n không? Nh ng ta gi a các ng i nh k
h u vi c v y. 28 Còn nh các ng i, ã b n lòng theo ta trong m i s th thách ta,
29 nên ta ban n c cho các ng i, c ng nh Cha ta ã ban cho ta v y, 30 các
ng i c n u ng chung bàn trong n c ta, và c ng i ngai xét oán
m i hai chi phái Y-s -ra-ên. 31 H i Si-môn, Si-môn, n y qu Sa-tan ã òi sàng s y
ng i nh lúa mì. 32 Song ta ã c u nguy n cho ng i, h u cho c tin ng i
không thi u th n. V y, n khi ng i ã h i c i, hãy làm cho v ng chí anh em mình.
33 Phi -e-r th a r ng: Th a Chúa, tôi s n lòng i theo Chúa, ng tù ng ch t. 34
c Chúa Jêsus áp r ng: H i Phi -e-r , ta nói cùng ng i, hôm nay khi gà ch a gáy,
ng i s ba l n ch i không bi t ta. 35 o n, Ngài l i phán r ng: Khi ta ã sai các
ng i i, không em túi, bao giày chi h t, các ng i có thi u gì không? Môn th a
r ng: Không thi u chi h t. 36 Ngài phán r ng: Nh ng bây gi , ai có túi b c, hãy l y i,
ai có bao, c ng v y; ai không có g m, hãy bán áo ng i i mà mua. 37 Vì ta rao cho các
ng i, có l i chép r ng: Ngài ã b k vào hàng k d . L i y ph i ng nghi m
v chính mình ta. Th t v y, s ã ch v ta h u c tr n. 38 Các s th a

39
r ng: Th a Chúa, có hai thanh g m ây. Ngài phán r ng: Aáy là . o n, c
40
Chúa Jêsus ra i, lên núi ô-li-ve theo nh thói quen; các môn cùng i theo Ngài. Khi
ã n n i ó, Ngài phán cùng môn r ng: Hãy c u nguy n, h u cho các ng i
41
kh i sa vào s cám d . Ngài bèn i kh i các môn , cách ch ng li ng m t c c
42
á, quì xu ng mà c u nguy n r ng: L y Cha, n u Cha mu n, xin c t chén n y
43
kh i tôi! D u v y, xin ý Cha c nên, ch không theo ý tôi! Có m t thiên s t
44
trên tr i hi n xu ng cùng Ngài, mà thêm s c cho Ngài. Trong c n r t au th ng,
45
Ngài c u nguy n càng thi t, m hôi tr nên nh gi t máu l n r i xu ng t.
C u nguy n xong, Ngài ng d y tr l i cùng các môn , th y ng ng mê
46
vì bu n r u. Ngài phán r ng: Sao các ng i ng ? Hãy ng d y c u nguy n,
47
cho kh i sa vào s cám d . Khi Ngài còn ng phán, m t l ông kéo n.
Tên Giu- a, m t trong m i hai s , i tr c h t, l i g n c Chúa Jêsus
48
ng hôn Ngài. c Chúa Jêsus h i r ng: H i Giu- a, ng i l y cái hôn
49
ph n Con ng i sao? Nh ng ng i v i Ngài th y s s p x y n, bèn nói
50
r ng: Th a Chúa, chúng tôi nên dùng g m ánh ch ng: M t ng i trong các s
51
ánh y t c a th y c th ng ph m và chém t tai bên h u. Nh ng
c Chúa Jêsus c t ti ng phán r ng: Hãy cho h n th ! Ngài bèn r tai y
52
t y, làm cho nó c lành. o n, c Chúa Jêsus phán cùng các th y t l c ,
các th y i coi n th , và các tr ng lão ã n b t Ngài, r ng: Các ng i
53
c m g m và g y n b t ta nh b t k tr m c p. H ng ngày ta trong
n th v i các ng i, mà các ng i không ra tay b t ta. Nh ng n y là gi c a các
54
ng i, và quy n c a s t i t m v y. B y gi h b t c Chúa Jêsus em i,
55
gi i Ngài n nhà th y c th ng ph m. Phi -e-r i theo Ngài xa xa. H nhúm
56
l a gi a sân, r i ng i v i nhau; Phi -e-r c ng ng i gi a ám h . M t con òi
kia th y Phi -e-r ng i g n l a, thì ngó ch m ch , mà nói r ng: Ng i n y v n
57
c ng v i ng i y. Song Phi -e-r ch i c Chúa Jêsus, nói r ng: H i n
58
bà kia, ta không bi t ng i ó. M t lát, có ng i khác th y Phi -e-r , nói r ng:
Ng i c ng thu c v b n ó! Phi -e-r áp r ng: H i ng i, ta không ph i thu c

59
v b n ó âu. cách m t gi , có k khác quy t nh v y mà r ng: Th t
60
ng i n y c ng v i Jêsus, vì ng i là dân Ga-li-lê. Nh ng Phi -e-r cãi r ng:
H i ng i, ta không bi t ng i nói chi! ng lúc Phi -e-r còn nói, thì gà li n gáy;
61
Chúa xây m t l i ngó Phi -e-r . Phi -e-r nh l i l i Chúa ã phán cùng mình r ng:
62
Hôm nay tr c khi gà ch a gáy, ng i s ch i ta ba l n; r i i ra ngoài, khóc lóc
63
th m thi t. V , nh ng k canh c Chúa Jêsus nh o báng và ánh Ngài;
64
che
65
m t Ngài l i r i nói r ng: Hãy nói tiên tri i, hãy oán xem ai ánh ng i! H l i
66
nhi c móc Ngài nhi u l i khác n a. n sáng ngày, các tr ng lão trong dân, các
th y t l c , và các th y thông giáo nhóm l i, r i sai em c Chúa Jêsus n n i
67
tòa công lu n. H h i Ngài r ng: N u ng i ph i là ng Christ, hãy x ng ra cho
68
chúng ta. Ngài áp r ng: N u ta nói, thì các ng i không tin; n u ta tra g n các ng i,
69
thì các ng i không tr l i. Nh ng t nay v sau, Con ng i s ng i bên h u
70
quy n phép c Chúa Tr i. ai n y u h i r ng: V y, ng i là Con c Chúa
71
Tr i sao? Ngài áp r ng: Chính các ng i nói ta là Con Ngài. H bèn nói r ng: Chúng
ta nào có c n ch ng c n a làm chi? Chính chúng ta ã nghe t mi ng nó nói ra r i.

Chapter 23

1
o n, c h i ng ng d y, i u Ngài n tr c m t Phi-lát
2
H bèn
kh i cáo Ngài r ng: Chúng tôi ã th y ng i n y xui dân ta làm lo n, c m n p thu
3
cho Sê-sa, và x ng là ng Christ, là Vua. Phi-lát g n Ngài r ng: Chính ng i là Vua
4
dân Giu- a ph i không? c Chúa Jêsus áp r ng: Th t nh l i. Phi-lát bèn nói v i
5
các th y t l c và dân chúng r ng: Ta không th y ng i n y có t i gì. Nh ng
h c nài r ng: Ng i n y xui gi c dân s , truy n giáo kh p t Giu- ê, b t
6
u t x Ga-li-lê r i n ây. Khi Phi-lát nghe i u ó, thì h i n u ng i
7
n y th t là dân Ga-li-lê ch ng. Bi t Ngài thu c quy n cai tr c a vua Hê-r t, bèn
8
gi i n cho vua Hê-r t, vua y t i thành Giê-ru-sa-lem trong m y ngày ó. Vua
Hê-r t th y c Chúa Jêsus thì m ng l m; vì lâu nay vua mu n g p Ngài, nh n ã

9
nghe nói v chuy n Ngài, và mong xem Ngài làm phép l . V y, vua h i Ngài nhi u câu,
10
song Ngài không tr l i gì h t. Các th y t l c và các th y thông giáo ó, cáo
11
Ngài d l m. B y gi vua Hê-r t và quân lính h u vua u ãi Ngài cách khinh d
12
và nh o báng Ngài; o n, h m c áo hoa hòe cho Ngài, r i giao Ngài v cho Phi-lát.
Tr c kia Phi-lát v i vua Hê-r t thù hi m nhau, nh ng n i ngày y tr nên b n h u.
13 14
Phi-lát hi p các th y t l c , các quan hình và dân chúng l i, mà nói r ng:
Các ng i ã em n p ng i n y cho ta, v vi c xui dân làm lo n; nh ng ã tra
h i tr c m t các ng i ây, thì ta không th y ng i m c m t t i nào mà các
15
ng i ã cáo; vua Hê-r t c ng v y, vì ã giao ng i v cho ta. V y, ng i
16 17
n y ã không làm i u gì áng ch t, nên ta s   ánh òn r i tha i. (S là
18
n ngày l , quan ph i tha m t tên tù cho dân.) Chúng bèn ng thanh kêu lên r ng:
19
Hãy gi t ng i n y i, mà tha Ba-ra-ba cho chúng tôi! V , tên n y b tù vì d y
20
lo n trong thành, và vì t i gi t ng i. Phi-lát có ý mu n tha c Chúa Jêsus, nên l i
21
nói cùng dân chúng n a. Song chúng kêu lên r ng: óng inh nó trên cây th p t i!
22
óng inh nó trên cây th p t i! Phi-lát l i nói n l n th ba, r ng: V y ng i
n y ã làm i u ác gì? Ta không tìm th y ng i có s gì áng ch t. V y, ánh òn
23
xong, ta s tha. Nh ng chúng c nài, kêu l n ti ng r ng ph i óng inh Ngài trên
24
cây th p t ; ti ng kêu c a h   c th ng. Phi-lát truy n làm y nh l i chúng
25
xin. Bèn tha tên tù vì t i d y lo n và gi t ng i, là ng i chúng ã xin tha; r i phó
26
c Chúa Jêsus cho m c ý h . Khi chúng i u c Chúa Jêsus i, b t m t ng i
x Sy-ren, tên là Si-môn, t ngoài ng v , bu c ph i vác cây th p t theo sau Ngài.
27
Có oàn dân ông l m i theo c Chúa Jêsus, và có m y ng i n bà m
28
ng c khóc v Ngài. Nh ng c Chúa Jêsus xây m t l i v i h mà phán r ng: H i
con gái thành Giê-ru-sa-lem, ng khóc v ta, song khóc v chính mình các ng i và v
29
con cái các ng i. Vì n y, ngày h u n, ng i ta s nói r ng: Ph c cho n
30
bà son, ph c cho d không sanh và vú không cho con bú! B y gi , ng i ta s
31
nói v i núi r ng: Hãy xu ng trên chúng ta! v i gò r ng: Hãy che chúng ta! Vì n u

32
ng i ta làm nh ng s y cho cây xanh, thì cây khô s ra sao? Chúng c ng em hai
33
ng i i n a, là k tr m c p, gi t cùng v i Ngài. Khi n m t ch g i
là ch S , h óng inh Ngài trên cây th p t t i ó, cùng hai tên tr m c p, m t
34
tên bên h u Ngài, m t tên bên t . Song c Chúa Jêsus c u r ng: L y Cha, xin tha
cho h , vì h không bi t mình làm i u gì. o n, h b t th m chia nhau áo x ng c a
35
Ngài. Dân chúng ng ó mà ngó. Các ng i coi vi c nh o c i Ngài, r ng: Nó
ã c u k khác; n u nó là ng Christ, ng c Chúa Tr i ã l a, thì hãy c u
36 37
mình i! Quân lính c ng d n c t Ngài, l i g n a gi m cho Ngài u ng, mà
38
r ng: N u ng i là Vua dân Giu- a, hãy t c u l y mình i! Phía trên u Ngài,
39
có r ng: Ng i N y Là Vua Dân Giu- a. V , m t tên tr m c p b óng
inh c ng m ng nhi c Ngài r ng: Ng i không ph i là ng Christ sao? Hãy t c u
40
l y mình ng i cùng chúng ta n a! Nh ng tên kia trách nó r ng: Ng i c ng ch u
41
m t hình ph t y, còn ch ng s c Chúa Tr i sao? V ph n chúng ta, ch là s
công bình, vì hình ta ch u x ng v i vi c ta làm; nh ng ng i n y không h làm m t
42
i u gì ác. o n l i nói r ng: H i Jêsus, khi Ngài n trong n c mình r i, xin
43
nh l y tôi! c Chúa Jêsus áp r ng: Qu th t, ta nói cùng ng i, hôm nay ng i
44
s c v i ta trong n i Ba-ra- i. Khi ó, c gi th sáu, kh p x u
45
t i t m cho n gi th chín. M t tr i tr nên t i, và màn trong n th xé
46
chính gi a ra làm hai. c Chúa Jêsus bèn kêu l n r ng: H i Cha, tôi giao linh h n
47
l i trong tay Cha! Ngài v a nói xong thì t t h i. Th y i th y s ã x y ra, ng i
48
khen c Chúa Tr i r ng: Th t ng i n y là ng i công bình. C dân chúng i
49
xem, th y nông n i làm v y, m ng c mà tr v . Song nh ng k quen bi t c
Chúa Jêsus và các ng i n bà theo Ngài t x Ga-li-lê, u ng ng xa mà ngó.
50
Có m t ng i, tên là Giô-sép, làm ngh viên tòa công lu n, là ng i chánh tr c công
51
bình, không ng ý và c ng không d vi c các ng i kia ã làm. Ng i
52
A-ri-ma-thê, là thành thu c v x Giu- ê, v n trông i n c c Chúa Tr i.
53
Ng i bèn i n Phi-lát mà xin xác c Chúa Jêsus. Khi ã em xác Ngài xu ng
kh i cây th p t , ng i l y v i li m mà b c, r i chôn trong huy t ã c n i

hòn á, là huyt ch a chôn ai h t. 54 B y gi là ngày s m s a, và ngày Sa-bát g n t i.
55 Các ng i n bà ã t x Ga-li-lê n v i c Chúa Jêsus, theo Giô-sép, xem
m và c ng xem xác Ngài t th nào. Khi tr v , h s m s a nh ng thu c th m
và sáp th m. 56 Ngày Sa-bát, h ngh ng i theo lu t l .

Chapter 24

1 Ngày th nh t trong tu n l , khi m sáng, các ng i n bà y l y thu c th m
ã s a so n em n m Ngài. 2 H th y hòn á ã l n kh i c a m ; 3 nh ng
b c vào, không th y xác c Chúa Jêsus. 4 ng khi không bi t ngh làm sao, x y
có hai ng i nam m t áo sáng nh ch p, hi n ra tr c m t h . 5 H ng th t
kinh, úp m t xu ng t; thì hai ng i y nói r ng: Sao các ng i tìm ng i s ng
trong vòng k ch t? 6 Ngài không ây âu, song Ngài ã s ng l i. Hãy nh khi Ngài
còn x Ga-li-lê, phán cùng các ng i th nào, 7 Ngài ã phán r ng: Con ng i ph i
b n p trong tay k có t i, ph i b óng inh trên cây th p t , và ngày th ba ph i
s ng l i. 8 H bèn nh l i nh ng l i c Chúa Jêsus ã phán. 9 H m tr
v , rao truy n m i s y cho m i m t s và nh ng ng i khác. 10 Aáy là
Ma-ri Ma- -len, Gian-n , và Ma-ri m c a Gia-c , cùng các n bà khác i v i h
ã rao truy n nh v y cho các s . 11 Song các s không tin, cho l i y nh
là h không. 12 D u v y, Phi -e-r ng d y, ch y n m , cúi xu ng mà dòm,
ch th y v i li m trên t, o n v nhà, l lùng cho vi c ã x y ra. 13 C ng
trong ngày y, có hai môn i n làng kia, g i là Em-ma-út, cách thành Giê-ru-sa-lem
sáu m i ch-ta- ; 14 h àm lu n v nh ng s ã x y ra. 15 ang khi nói và
cãi l nhau, chính c Chúa Jêsus n g n cùng i ng v i h . 16 nh ng m t
hai ng i y b che khu t không nhìn bi t Ngài c. 17 Ngài phán cùng h r ng:
Các ng i ng i ng, nói chuy n gì cùng nhau v y? H d ng l i, bu n
b c l m. 18 M t trong hai ng i tên là C -lê-ô-ba, tr l i r ng: Có ph i ch ng i
là khách l thành Giê-ru-sa-lem, không hay vi c ã x y n t i ó cách m y b a

rày sao? 19 Ngài h i r ng: Vi c gì v y? H tr l i r ng: Aáy là vi c ã x y ra cho
Jêsus Na-xa-rét, m t ng tiên tri, có quy n phép trong vi c làm và trong l i nói, tr c
m t c Chúa Tr i và c chúng dân; 20 làm sao mà các th y t l c cùng các quan
hình ta ã n p Ngài x t , và ã óng inh trên cây th p t . 21 Chúng tôi
trông mong Ngài s c u l y dân Y-s -ra-ên; d u th y, vi c x y ra ã c ba
ngày r i. 22 Th t có m y ng i n bà trong vòng chúng tôi ã làm cho chúng tôi l y
làm l l m: khi m sáng, h n m , 23 không th y xác Ngài, thì v báo r ng có thiên
s hi n n, nói Ngài ng s ng. 24 Có m y ng i trong vòng chúng tôi c ng i
th m m , th y m i i u y nh l i h nói; còn Ngài thì không th y. 25 c Chúa
Jêsus bèn phán r ng: H i nh ng k d i d t, có lòng ch m tin l i các ng tiên tri nói!
26 Há ch ng ph i ng Christ ch u th ng khó th y, m i c vào s vinh
hi n mình sao? 27 o n, Ngài b t u t Môi-se r i k n m i ng tiên tri mà
c t ngh a cho hai ng i ó nh ng l i ch v Ngài trong c Kinh Thánh. 28 Khi hai
ng i i g n n làng mình nh i, thì c Chúa Jêsus d ng nh mu n i
xa h n n a. 29 Nh ng h ép Ngài d ng l i, mà th a r ng: Xin l i v i chúng tôi;
vì tr i ã x chi u h u t i. V y, Ngài vào l i cùng h . 30 ng khi Ngài ng i
n cùng hai ng i, thì l y bánh, chúc t , o n, b ra cho h . 31 M t h bèn m ra,
mà nhìn bi t Ngài; song Ngài tho t bi n i không th y. 32 hai ng i nói cùng nhau r ng:
Khi nãy i ng, Ngài nói cùng chúng ta và c t ngh a Kinh Thánh, lòng chúng ta há
ch ng nóng n y sao? 33 N i gi ó, h li n ng d y, tr v thành Giê-ru-sa-lem,
g p m i m t s cùng các môn khác ng nhóm l i, 34 nói v i h r ng:
Chúa th t ã s ng l i, và hi n ra v i Si-môn. 35 R i hai ng i thu t l i s ã x y
n khi i ng, và nhìn bi t Ngài lúc b bánh ra là th nào. 36 Môn ng
nói chuy n nh v y, chính c Chúa Jêsus hi n ra gi a ó mà phán r ng: Bình an cho
các ng i! 37 Nh ng môn u s ng s t r ng r i, t ng th y th n. 38 Ngài
phán r ng: Sao các ng i b i r i, và sao trong lòng các ng i nghi làm v y? 39 Hãy
xem tay ch n ta: th t chính ta. Hãy r n ta, và hãy xem; th n thì không có th t x ng,
mà các ng i th y ta có. 40 ng phán v y, Ngài gi tay và ch n ra cho xem. 41

Nh ng vì c môn vui m ng nên ch a tin ch c, và l y làm l , thì Ngài phán r ng:
ây các ng i có gì n không? 42 Môn dâng cho Ngài m t mi ng cá n ng.
43 Ngài nh n l y mà n tr c m t môn . 44 o n, Ngài phán r ng: Aáy ó là
i u mà khi ta còn v i các ng i, ta b o các ng i r ng m i s ã chép v ta
trong lu t pháp Môi-se, các sách tiên tri, cùng các Thi Thiên ph i c ng nghi m. 45
B y gi Ngài m trí cho môn c hi u Kinh Thánh. 46 Ngài phán: Có l i chép
r ng ng Christ ph i ch u au n d ng y, ngày th ba s t k ch t s ng
l i, 47 và ng i ta s nh n danh Ngài mà rao gi ng cho dân các n c s n n n
c tha t i, b t u t thành Giê-ru-sa-lem. 48 Các ng i làm ch ng v m i
vi c ó; ta ây s ban cho các ng i i u Cha ta ã h a, 49 còn v ph n các ng i,
hãy i trong thành cho n khi c m c l y quy n phép t trên cao. 50 K ó,
Ngài em môn i n n i xung quanh lành Bê-tha-ni, gi tay lên mà ban ph c
cho. 51 ng khi ban ph c, Ngài lìa môn mà c em lên tr i. 52 Môn
th l y Ngài r i tr v thành Giê-ru-sa-lem, m ng r l m. 53 Môn c trong
n th luôn, ng i khen c Chúa Tr i.

John

Chapter 1

1 Ban u có Ngôi L i, Ngôi L i cùng c Chúa Tr i, và Ngôi L i là c Chúa
Tr i. 2 Ban u Ngài cùng c Chúa Tr i. 3 Muôn v t b i Ngài làm nên, ch ng
v t chi ã làm nên mà không b i Ngài. 4 Trong Ngài có s s ng, s s ng là s sáng c a
loài ng i. 5 S sáng soi trong t i t m, t i t m ch ng h nh n l y s sáng. 6 Có
m t ng i c Chúa Tr i sai n, tên là Gi ng. 7 Ng i n làm ch ng
v s sáng, h u cho b i ng i ai n y u tin. 8 Chính ng i ch ng ph i là s
sáng, song ng i ph i làm ch ng v s sáng. 9 S sáng n y là s sáng th t, khi n

10
th gian soi sáng m i ng i. Ngôi L i th gian, và th gian ã làm nên b i Ngài;
11
nh ng th gian ch ng t ng nhìn bi t Ngài. Ngài ã n trong x mình, song dân
12
mình ch ng h nh n l y. Nh ng h ai ã nh n Ngài, thì Ngài ban cho quy n phép
13
tr nên con cái c Chúa Tr i, là ban cho nh ng k tin danh Ngài, là k ch ng ph i
sanh b i khí huy t, ho c b i tình d c, ho c b i ý ng i, nh ng sanh b i c Chúa
14
Tr i v y. Ngôi L i ã tr nên xác th t, gi a chúng ta, y n và l th t; chúng
ta ã ng m xem s vinh hi n c a Ngài, th t nh vinh hi n c a Con m t n t
15
n i Cha. Gi ng làm ch ng v Ngài khi kêu lên r ng: Aáy là v Ngài mà ta ã nói:
16
ng n sau ta tr i h n ta, vì Ngài v n tr c ta. V , b i s y d y c a
17
Ngài mà chúng ta u có nh n c, và n càng thêm n. Vì lu t pháp ã ban cho
18
b i Môi-se, còn n và l th t b i c Chúa Jêsus Christ mà n. Ch ng h ai
th y c Chúa Tr i; ch Con m t trong lòng Cha, là ng ã gi i bày Cha cho
19
chúng ta bi t. N y là l i ch ng c a Gi ng, khi dân Giu- a sai m y th y t l ,
20
m y ng i Lê-vi t thành Giê-ru-sa-lem n h i ng i r ng: Oâng là ai? Ng i
21
x ng ra, ch ng ch i chi h t, x ng r ng mình không ph i là ng Christ. H l i
h i: V y thì ông là ai? ph i là Ê-li ch ng? Ng i tr l i: Không ph i. Oâng ph i là
22
ng tiên tri ch ng: Ng i tr l i: Không ph i. H bèn nói: V y thì ông là ai? h u
cho chúng tôi tr l i cùng nh ng ng i ã sai chúng tôi n. Oâng t x ng mình là ai:
23
Ng i tr l i: Ta là ti ng c a ng i kêu trong ng v ng r ng: Hãy ban ng
24
c a Chúa cho b ng, nh ng tiên tri Ê-sai ã nói. Nh ng k ch u sai n cùng
25
Gi ng u là ng i Pha-ri-si. H l i h i r ng: N u ông ch ng ph i ng
26
Christ, ch ng ph i Ê-li, ch ng ph i ng tiên tri, thì c sao ông làm phép báp tem?
Gi ng tr l i: V ph n ta, ta làm phép báp tem b ng n c; nh ng có m t ng
27
gi a các ng i mà các ng i không bi t. Aáy là ng n sau ta, ta ch ng áng
28
m dây giày Ngài. Nh ng vi c ó ã x y ra t i thành Bê-tha-ni, bên kia sông Giô- anh,
29
là n i Gi ng làm phép báp tem. Qua ngày sau, Gi ng th y c Chúa Jêsus n cùng
mình, thì nói r ng: Kìa, Chiên con c a c Chúa Tr i, là ng c t t i l i th gian
30
i. Aáy v ng ó mà ta ã nói: Có m t ng i n sau ta, tr i h n ta, vì ng i

31
v n tr c ta. V ph n ta, ta v n ch ng bi t Ngài; nh ng ta ã n làm phép
32
báp-tem b ng n c, Ngài c t ra cho dân Y-s -ra-ên. Gi ng l i còn làm
ch ng n y n a: Ta ã th y Thánh Linh t tr i giáng xu ng nh chim bò câu, u trên
33
mình Ngài. V ph n ta, ta v n không bi t Ngài; nh ng ng sai ta làm phép báp-tem
b ng n c có phán cùng ta r ng: ng mà ng i s th y Thánh Linh ng xu ng
34
u lên trên, y là ng làm phép báp-tem b ng c Thánh Linh. Ta ã th y nên
35
ta làm ch ng r ng: Aáy chính Ngài là Con c Chúa Tr i. Ngày mai, Gi ng l i ó
36
v i hai môn mình; nhìn c Chúa Jêsus i ngang qua, bèn nói r ng: Kìa, Chiên con
37 38
c a c Chúa Tr i! Hai môn nghe l i ó, bèn i theo c Chúa Jêsus.
c Chúa Jêsus v a xây l i, th y hai ng i i theo mình, thì phán r ng: Các ng i
39
tìm chi? Th a r ng: Ra-bi (ngh a là Th y), Th y âu? Ngài phán r ng: Hãy n
xem. V y, hai ng i i, th y n i Ngài , và l i cùng Ngài trong ngày ó; lúc b y
40
gi ch ng gi th m i. Trong hai ng i ã nghe i u Gi ng nói và i
41
theo c Chúa Jêsus ó, m t là Anh-rê, em c a Si-môn Phi -e-r . Tr c h t ng i
g p anh mình là Si-môn, thì nói r ng: Chúng ta ã g p ng Mê-si (ngh a là ng
42
Christ). Ng i bèn d n Si-môn n cùng c Chúa Jêsus. Ngài v a ngó th y Si-môn,
li n phán r ng: Ng i là Si-môn, con c a Giô-na; ng i s c g i là Sê-pha
43
(ngh a là Phi -e-r). Qua ngày sau, c Chúa Jêsus mu n qua x Ga-li-lê, tìm Phi-líp,
44
mà phán r ng: Hãy theo ta. V , Phi-líp là ng i B t-sai- a, ng thành v i Anh-rê
45
và Phi -e-r . Phi-líp g p Na-tha-na-ên, nói v i ng i r ng: Chúng ta ã g p ng
mà Môi-se có chép trong lu t pháp, và các ng tiên tri c ng có nói n; y là c Chúa
46
Jêsus Na-xa-rét, con c a Giô-sép. Na-tha-na-ên nói r ng: Há có v t gì t t ra t Na-xa-rét
47
c sao? Phi-líp nói: Hãy n xem. c Chúa Jêsus th y Na-tha-na-ên n cùng
mình, bèn phán v ng i r ng: N y, m t ng i Y-s -ra-ên th t, trong ng i không
48
có i u d i trá chi h t. Na-tha-na-ên th a r ng: B i âu th y bi t tôi? c Chúa
Jêsus áp r ng: Tr c khi Phi-líp g i ng i, ta ã th y ng i lúc d i cây v .
49
Na-tha-na-ên l i nói: L y th y, th y là Con c Chúa Tr i, th y là Vua dân
50
Y-s -ra-ên! c Chúa Jêsus áp r ng: Vì ta ã phán cùng ng i r ng ta th y ng i
51
d i cây v , thì ng i tin; ng i s th y vi c l n h n i u ó! Ngài l i

phán: Qu th t, qu th t, ta nói cùng các ng i, các ng i s th y tr i m ra, và
thiên s c a c Chúa Tr i lên xu ng trên Con ng i.

Chapter 2

1 Cách ba ngày sau, có ám c i t i thành Ca-na, trong x Ga-li-lê, và m c Chúa
Jêsus có t i ó. 2 c Chúa Jêsus c ng c m i n d ám v i môn Ngài.
3 V a khi thi u r u, m c Chúa Jêsus nói v i Ngài r ng: Ng i ta không có r u
n a. 4 c Chúa Jêsus áp r ng: H i n bà kia, ta v i ng i có s gì ch ng? Gi
ta ch a n. 5 M Ngài nói v i nh ng k h u bàn r ng: Ng i bi u chi, hãy vâng
theo c . 6 V , t i ó có sáu cái ché á, nh dùng v s r a s ch cho ng i Giu- a,
m i cái ch a hai ba l ng n c. 7 c Chúa Jêsus bi u h r ng: Hãy n c
y nh ng ché n y; thì h y t i mi ng. 8 Ngài bèn phán r ng: Bây gi hãy
múc i, em cho k coi ti c. H bèn em cho. 9 Lúc k coi ti c n m n c ã bi n
thành r u (v , ng i không bi t r u n y n b i âu, còn nh ng k h u bàn
có múc n c thì bi t rõ), bèn g i chàng r , 10 mà nói r ng: M i ng i u ãi
r u ngon tr c, sau khi ng i ta u ng nhi u r i, thì k n r u v a v a. Còn
ng i, ng i l i gi r u ngon n bây gi . 11 Aáy là t i Ca-na, trong x Ga-li-lê,
mà c Chúa Jêsus làm phép l th nh t, và t bày s vinh hi n c a mình nh v y;
môn bèn tin Ngài. 12 Sau vi c ó, Ngài v i m , anh em, và môn Ngài u
xu ng thành Ca-bê-na-um; và ch ó ít ngày thôi. 13 L V t Qua c a dân Giu- a
h u n; c Chúa Jêsus lên thành Giê-ru-sa-lem. 14 Trong n th , Ngài th y có
ng i buôn bán bò, chiên, bò câu, và có ng i i b c d n hàng ó. 15 Ngài b n
m t cái roi b ng dây, bèn u i h t th y kh i n th , chiên và bò n a; v i ti n
ng i i b c và bàn c a h . 16 Ngài phán cùng k bán bò câu r ng: Hãy c t
b ó kh i ây, ng làm cho nhà Cha ta thành ra nhà buôn bán. 17 Môn Ngài
bèn nh l i l i ã chép r ng: S s t s ng v nhà Chúa tiêu nu t tôi. 18 Các ng i
Giu- a c t ti ng th a cùng Ngài r ng: Th y làm nh v y thì cho chúng tôi xem th y

19
phép l chi? c Chúa Jêsus áp r ng: Hãy phá n th n y i, trong ba ngày ta
20
s d ng l i! Ng i Giu- a l i nói: Ng i ta xây n th n y m t b n m i
21
sáu n m, mà th y thì s d ng l i trong ba ngày! Nh ng Ngài nói v n th c a
22
thân th mình. V y, sau khi Ngài c t k ch t s ng l i r i, môn g m
23
Ngài có nói l i ó, thì tin Kinh Thánh và l i c Chúa Jêsus ã phán. ng lúc
Ngài thành Giê-ru-sa-lem gi l V t Qua, có nhi u ng i th y phép l Ngài
24
làm, thì tin danh Ngài. Nh ng c Chúa Jêsus ch ng phó thác mình cho h , vì Ngài nh n
25
bi t m i ng i, và không c n ai làm ch ng v ng i nào, b i Ngài t th u m i
i u trong lòng ng i ta.

Chapter 3

1
Trong vòng ng i Pha-ri-si, có ng i tên là Ni-cô- em, là m t ng i trong nh ng
2
k cai tr dân Giu- a. Ban êm, ng i n y n cùng c Chúa Jêsus mà nói r ng:
Th a th y, chúng tôi bi t th y là giáo s t c Chúa Tr i n; vì nh ng phép l
3
th y ã làm ó, n u c Chúa Tr i ch ng cùng, thì không ai làm c. c
Chúa Jêsus c t ti ng áp r ng: Qu th t, qu th t, ta nói cùng ng i, n u m t
4
ng i ch ng sanh l i, thì không th th y c n c c Chúa Tr i. Ni-cô- em
th a r ng: Ng i ã già thì sanh l i làm sao c? Có th nào tr vào lòng m và
5
sanh l n th hai sao? c Chúa Jêsus áp r ng: Qu th t, qu th t, ta nói cùng
ng i, n u m t ng i ch ng nh n c và Thánh Linh mà sanh, thì không c vào
6
n c c Chúa Tr i. H chi sanh b i xác th t là xác th t; h chi sanh b i Thánh
7
Linh là th n. Ch l y làm l v i u ta ã nói v i ng i: Các ng i ph i sanh
8
l i. Gió mu n th i âu thì th i, ng i nghe ti ng ng; nh ng ch ng bi t gió
n t âu và c ng không bi t i âu. H ng i nào sanh b i Thánh Linh thì c ng
9 10
nh v y. Ni-cô- em l i nói: i u ó làm th nào c? c Chúa Jêsus áp
r ng: Ng i là giáo s c a dân Y-s -ra-ên, mà không hi u bi t nh ng i u ó sao!
11
Qu th t, qu th t, ta nói cùng ng i, chúng ta nói i u mình bi t, làm ch ng i u

mình ã th y; còn các ng i ch ng h nh n l y l i ch ng c a chúng ta. 12 Ví b ng
ta nói v i các ng i nh ng vi c thu c v t, các ng i còn ch ng tin thay; hu ng
chi ta nói nh ng vi c thu c v tr i, thì các ng i tin sao c? 13 Ch a h có ai
lên tr i, tr ra ng t tr i xu ng, y là Con ng i v n trên tr i. 14 X a Môi-se
treo con r n lên n i ng v ng th nào, thì Con ng i c ng ph i b treo lên d ng
y, 15 h u cho h ai tin n Ngài u c s s ng i i. 16 Vì c Chúa
Tr i yêu th ng th gian, n n i ã ban Con m t c a Ngài, h u cho h ai tin Con
y không b h m t mà c s s ng i i. 17 V , c Chúa Tr i ã sai
Con Ngài xu ng th gian, ch ng ph i oán xét th gian âu, nh ng h u cho th
gian nh Con y mà c c u. 18 Ai tin Ngài thì ch ng b oán xét âu; ai không tin
thì ã b oán xét r i, vì không tin n danh Con m t c Chúa Tr i. 19 V , s
oán xét ó là nh v y: s sáng ã n th gian, mà ng i ta a s t i t m h n
s sáng, vì vi c làm c a h là x u xa. 20 B i vì phàm ai làm ác thì ghét s sáng và không
n cùng s sáng, e r ng công vi c c a mình ph i trách móc ch ng. 21 Nh ng k nào
làm theo l th t thì n cùng s sáng, h u cho các vi c c a mình c bày t ra, vì
ã làm trong c Chúa Tr i. 22 K ó, c Chúa Jêsus i v i môn n t
Giu- ê; Ngài v i môn t i ó, và làm phép báp tem. 23 Gi ng c ng làm phép báp
tem t i Ê-nôn, g n Sa-lim, vì ó có nhi u n c, và ng i ta n ng ch u phép
báp tem. 24 B y gi Gi ng ch a b b vào ng c. 25 V , môn c a Gi ng có cãi
l y v i m t ng i Giu- a v l tinh s ch. 26 H n cùng Gi ng và nói r ng:
Th a th y, kìa, ng i cùng th y bên kia sông Giô- anh, mà th y ã làm ch ng cho,
bây gi ng làm phép báp tem, và ai n y u n cùng ng i. 27 Gi ng tr l i
r ng: Ví ch ng t trên tr i ban cho, thì không m t ng i nào có th lãnh chi c.
28 Chính các ng i làm ch ng cho ta r ng ta ã nói: Aáy không ph i ta là ng Christ,
nh ng ta ã c sai n tr c Ngài. 29 Ai m i c i v , n y là chàng r , nh ng
b n c a chàng r ng g n và nghe ng i, khi nghe ti ng c a chàng r thì r t i
vui m ng; y là s vui m ng tr n v n c a ta ó. 30 Ngài ph i d y lên, ta ph i h
xu ng. 31 ng t trên cao n là trên h t m i loài. K t t n là thu c v
t, và nói ra c ng nh là thu c v t; còn ng t tr i n thì trên h t m i
loài. 32 Ngài làm ch ng v i u Ngài ã th y và nghe; song không có ai nh n l y l i

ch ng c a Ngài. 33 Ai ã nh n l y l i ch ng c a Ngài thì làm ch ng ch c r ng
c Chúa Tr i là th t. 34 Vì ng mà c Chúa Tr i ã sai n thì rao truy n l i
c Chúa Tr i, b i c Chúa Tr i ban Thánh Linh cho Ngài không ch ng m c. 35 Cha
yêu Con, và ã giao h t m i v t trong tay Con. 36 Ai tin Con, thì c s s ng i
i; ai không ch u tin Con, thì ch ng th y s s ng âu, nh ng c n th nh n c a
c Chúa Tr i v n trên ng i ó.

Chapter 4

1 Khi Chúa ã hay r ng ng i Pha-ri-si có nghe n Ngài g i và làm phép báp tem
c nhi u môn h n Gi ng, 2 (k thi t không ph i chính c Chúa Jêsus làm
phép báp tem, nh ng là môn Ngài), 3 thì Ngài lìa x Giu- ê tr v x Ga-li-lê. 4
V , Ngài ph i i ngang qua x Sa-ma-ri. 5 V y Ngài n m t thành thu c v x
Sa-ma-ri, g i là Si-kha, g n ng ru ng mà Gia-c p cho Giô-sép là con mình. 6 T i ó
có cái gi ng Gia-c p. Nh n i àng m i m t, c Chúa Jêsus ng i g n bên gi ng;
b y gi ch ng gi th sáu. 7 M t ng i n bà Sa-ma-ri n múc n c.
c Chúa Jêsus phán r ng: Hãy cho ta u ng. 8 Vì môn Ngài ã i ra ph ng
mua n. 9 Ng i n bà Sa-ma-ri th a r ng: Uûi kìa! ông là ng i Giu- a, mà
l i xin u ng n c cùng tôi, là m t ng i n bà Sa-ma-ri sao? (S là, dân Giu- a
ch ng h giao thi p v i dân Sa-ma-ri.) 10 c Chúa Jêsus áp r ng: Ví b ng ng i
bi t s ban cho c a c Chúa Tr i, và bi t ng i nói: "Hãy cho ta u ng" là ai, thì ch c
ng i s xin ng i cho u ng, và ng i s cho ng i n c s ng. 11 Ng i
n bà th a: H i Chúa, Chúa không có gì mà múc, và gi ng thì sâu, v y b i âu có
n c s ng y? 12 T ph chúng tôi là Gia-c p gi ng n y l i cho chúng tôi, chính
ng i u ng gi ng n y, c n con cháu cùng các b y v t ng i n a, v y Chúa
há l n h n Gia-c p sao? 13 c Chúa Jêsus áp r ng: Phàm ai u ng n c n y v n
còn khát mãi; 14 nh ng u ng n c ta s cho, thì ch ng h khát n a. N c ta cho s
thành m t m ch n c trong ng i ó v ng ra cho n s s ng i i. 15

Ng i n bà th a: L y Chúa, xin cho tôi n c y, cho tôi không khát và không
16
n ây múc n c n a. c Chúa Jêsus phán r ng: Hãy i, g i ch ng ng i,
17
r i tr l i ây. Ng i n bà th a r ng: Tôi không có ch ng. c Chúa Jêsus
18
l i phán: Ng i nói r ng: Tôi không có ch ng, là ph i l m; vì ng i ã có n m
i ch ng, còn ng i mà ng i hi n có, ch ng ph i là ch ng ng i; i u ó
19
ng i ã nói th t v y. Ng i n bà th a r ng: L y Chúa, tôi nhìn th y Chúa
20
là m t ng tiên tri. T ph chúng tôi ã th l y trên hòn núi n y; còn dân Giu- a
21
l i nói r ng n i áng th l y là t i thành Giê-ru-sa-lem. c Chúa Jêsus phán r ng:
H i ng i n bà, hãy tin ta, gi n, khi các ng i th l y Cha, ch ng t i trên
22
hòn núi n y, c ng ch ng t i thành Giê-ru-sa-lem. Các ng i th l y s các ng i
23
không bi t, vì s c u r i b i ng i Giu- a mà n. Nh ng gi h u n, và
ã n r i, khi nh ng k th ph ng th t l y tâm th n và l th t mà th ph ng
24
Cha: y ó là nh ng k th ph ng mà Cha a thích v y. c Chúa Tr i là th n,
25
nên ai th l y Ngài thì ph i l y tâm th n và l th t mà th l y. Ng i n bà
th a: Tôi bi t r ng ng Mê-si (ngh a là ng Christ) ph i n; khi Ngài ã n,
26
s rao truy n m i vi c cho chúng ta. c Chúa Jêsus phán r ng: Ta, ng i ang
27
nói v i ng i ây, chính là ng ó. Khi ó, môn t i, u s ng s v
Ngài nói v i m t ng i n bà; nh ng ch ng ai h i r ng: Th y h i ng i y
28
i u chi? hay là: Sao th y nói v i ng i? Ng i n bà bèn b cái vò n c
29
c a mình l i và vào thành, nói v i ng i t i ó r ng: Hãy n xem m t ng i
30
ã b o tôi m i i u tôi ã làm; y ch ng ph i là ng Christ sao? Chúng bèn t
31
trong thành ra và n cùng c Chúa Jêsus. Song le, môn nài n m t bên Ngài mà
32
r ng: Th a th y, xin hãy n. Ngài áp r ng: Ta có m t th l ng th c nuôi
33
mình mà các ng i không bi t. V y môn nói v i nhau r ng: Có ai ã em chi
34
cho th y n ch ng? c Chúa Jêsus phán r ng: n c a ta t c là làm theo ý
35
mu n c a ng sai ta n, và làm tr n công vi c Ngài. Các ng i há ch ng nói
r ng còn b n tháng n a thì t i mùa g t sao? Song ta nói v i các ng i: Hãy nh ng
36
m t lên và xem ng ru ng, ã vàng s n cho mùa g t. Con g t ã lãnh ti n công

mình và thâu ch a hoa l i cho s s ng i i, h u cho ng i gieo gi ng và con
37
g t c cùng nhau vui v . Vì ây ng i ta có th nói r ng: Ng i n y thì gieo,
38
ng i kia thì g t, là r t ph i. Ta ã sai các ng i g t n i mình không làm; k khác
39
ã làm, còn các ng i thì ã vào ti p l y công lao c a h . Có nhi u ng i Sa-ma-ri
thành ó tin Ngài, vì c l i n bà ã làm ch ng v Ngài mà r ng: Ngài ã b o
40
tôi m i i u tôi ã làm. V y, các ng i Sa-ma-ri ã n cùng Ngài, xin Ngài vào
41
tr n i mình; Ngài bèn l i ó hai ngày. Khi ã nghe l i Ngài r i, ng i tin Ngài
42
càng ông h n n a. H nói v i ng i n bà r ng: Aáy không còn ph i vì i u
ng i ã nói v i chúng ta mà chúng ta tin âu; vì chính chúng ta ã nghe Ngài, và bi t
43
r ng chính Ngài th t là C u Chúa c a th gian. Kh i hai ngày y, c Chúa Jêsus
44
t ó i qua x Ga-li-lê (vì chính Ngài ã phán r ng m t ng i tiên tri ch ng
45
bao gi c tôn kính trong quê h ng mình). Khi ã n x Ga-li-lê, Ngài c
dân x y ti p r c t t , b i dân ó ã th y m i i u Ngài làm t i thành
46
Giê-ru-sa-lem trong ngày l ; vì h c ng có i d l . V y, Ngài l i n thành Ca-na,
trong x Ga-li-lê, là n i Ngài ã hóa n c thành r u. Nguyên t i thành Ca-bê-na-um,
47
có m t quan th v kia, con trai ng i m c b nh. Quan ó nghe c Chúa Jêsus
ã t x Giu- ê n x Ga-li-lê, bèn tìm n và xin Ngài xu ng ng ch a cho
48
con mình g n ch t. c Chúa Jêsus phán r ng: N u các ng i không th y phép l
49
và i m l , thì các ng i ch ng tin! Quan th v tr l i r ng: L y Chúa, xin
50
Chúa xu ng tr c khi con tôi ch a ch t! c Chúa Jêsus phán r ng: Hãy i, con
c a ng i s ng. Ng i ó tin l i c Chúa Jêsus ã phán cho mình, bèn i. 51
Ng i ang i d c àng, các y t ng i n ón mà r ng: Con trai ch s ng.
52
Ng i bèn h i h con trai mình ã th y khá nh m gi nào. H tr l i r ng: b a
53
qua, h i gi th b y, c n rét lui kh i. Ng i cha nh n bi t r ng y là chính gi
ó c Chúa Jêsus ã phán cùng mình r ng: Con c a ng i s ng; thì ng i v i c
54
nhà u tin. Aáy là phép l th hai mà c Chúa Jêsus ã làm, khi Ngài t x Giu- ê
tr v x Ga-li-lê.

Chapter 5

1
K ó, có m t ngày l c a dân Giu- a, c Chúa Jêsus lên thành Giê-ru-sa-lem.
2
S là, t i thành Giê-ru-sa-lem, g n c a Chiên, có m t cái ao, ti ng Hê-b -r g i là
3
Bê-t t- a, xung quanh ao có n m cái vòm c a. Nh ng k au m, mù quáng, tàn t t,
4
b i xu i n m t i ó r t ông, ch khi n c ng; vì m t thiên s th nh tho ng
giáng xu ng trong ao, làm cho n c ng; lúc n c ã ng r i, ai xu ng ao tr c
5
h t, b t k m c b nh gì, c ng c lành. N i ó, có m t ng i b b nh ã
6
c ba m i tám n m. c Chúa Jêsus th y ng i n m, bi t r ng au ã
7
lâu ngày thì phán: Ng i có mu n lành ch ng? Ng i b nh th a r ng: L y Chúa,
tôi ch ng có ai qu ng tôi xu ng ao trong khi n c ng; lúc tôi i n, thì k
8
khác ã xu ng ao tr c tôi r i. c Chúa Jêsus phán r ng: Hãy ng d y, vác
9
gi ng ng i và i. T c thì ng i y c lành, vác gi ng mình và i. V ,
10
b y gi là ngày Sa-bát. Các ng i Giu- a bèn nói v i k c ch a lành r ng:
11
Nay là ngày Sa-bát, ng i không phép mang gi ng mình i. Ng i tr l i r ng:
Chính ng i ã ch a tôi c lành bi u tôi r ng: Hãy vác gi ng ng i và i.
12
H h i r ng: Ng i ã bi u ng i: Hãy vác gi ng và i, là ai?
13
Nh ng
ng i ã c ch a lành không bi t là ai: vì c Chúa Jêsus ã l n trong ám
14
ông t i ch ó. Sau l i, c Chúa Jêsus g p ng i ó trong n th , bèn
phán r ng: Kìa, ng i ã lành r i, ng ph m t i n a, e có s gì càng x u xa x y
15
n cho ng i ch ng. Ng i ó i nói v i các ng i Giu- a r ng y là c
16
Chúa Jêsus ã ch a lành cho mình. Nh n ó dân Giu- a b t b c Chúa Jêsus, vì
17
c Ngài làm nh ng s y trong ngày Sa-bát. Nh ng Ngài phán cùng h r ng: Cha ta
18
làm vi c cho n bây gi , ta ây c ng làm vi c nh v y. B i c ó, dân Giu- a
càng ki m cách n a gi t Ngài, ch ng nh ng vì Ngài ph m ngày Sa-bát thôi, mà l i
vì Ngài g i c Chúa Tr i là Thân ph mình, làm ra mình b ng c Chúa Tr i. 19
V y, c Chúa Jêsus c t ti ng phán cùng h r ng: Qu th t, qu th t, ta nói cùng
các ng i, Con ch ng t mình làm vi c gì c; ch làm i u chi mà Con th y Cha
20
làm; vì m i i u Cha làm, Con c ng làm y nh v y. Cha yêu Con và t cho Con công

21
vi c l n lao h n nh ng vi c n y n a, các ng i l y làm l lùng. V , Cha
khi n nh ng k ch t s ng l i và ban s s ng cho h th nào, thì Con c ng ban s
22
s ng cho k Con mu n th y. Cha c ng ch ng xét oán ai h t, nh ng ã giao
23
tr n quy n phán xét cho Con, ng ai n y u tôn kính Con, c ng nh tôn kính Cha
24
v y. Ai không tôn kính Con, y là không tôn kính Cha, là ng ã sai Con n. Qu
th t, qu th t, ta nói cùng các ng i, ai nghe l i ta mà tin ng ã sai ta, thì c
s s ng i i, và không n s phán xét, song v t kh i s ch t mà n s
25
s ng. Qu th t, qu th t, ta nói cùng các ng i, gi n, và ã n r i, khi
nh ng k ch t s nghe ti ng c a Con c Chúa Tr i, và nh ng k nghe s c
26
s ng. Vì nh Cha có s s ng trong mình, thì Cha c ng ã ban cho Con có s s ng
27 28
trong mình v y. Cha ã ban quy n thi hành s phán xét cho Con, vì là Con ng i.
Ch l y i u ó làm l ; vì gi n, khi m i ng i trong m m nghe ti ng
29
Ngài và ra kh i: ai ã làm lành thì s ng l i c s ng, ai ã làm d thì s ng
30
l i b xét oán. Ta không th t mình làm n i vi c gì; ta xét oán theo i u
ta nghe, và s xét oán ta là công bình, vì ta ch ng tìm ý mu n c a ta, nh ng tìm ý mu n
31
c a ng ã sai ta. N u ta t mình làm ch ng l y, thì s làm ch ng y không
32
áng tin. Có ng i khác làm ch ng cho ta, và ta bi t r ng ch ng ng i ó làm cho
33
ta là áng tin. Các ng i có sai s n cùng Gi ng, thì ng i ã làm ch ng cho
34
l th t. Còn ta, l i ch ng mà ta nh n l y ch ng ph i b i ng i ta; nh ng ta nói
35
v y, ng các ng i c c u. Gi ng là u c ã th p và sáng, các ng i
36
b ng lòng vui t m n i ánh sáng c a ng i. Nh ng ta có m t ch ng l n h n ch ng
c a Gi ng; vì các vi c Cha ã giao cho ta làm tr n, t c là các vi c ta làm ó, làm ch ng
37
cho ta r ng Cha ã sai ta. Chính Cha, là ng ã sai ta, c ng làm ch ng v ta. Các
38
ng i ch a h nghe ti ng Ngài, ch a h th y m t Ngài, và o Ngài không
39
trong các ng i, vì các ng i không tin ng mà Ngài ã sai n. Các ng i dò
xem Kinh Thánh, vì t ng b i ó c s s ng i i: y là Kinh Thánh làm
40 41
ch ng v ta v y. Các ng i không mu n n cùng ta c s s ng!
42
Ta ch ng c u vinh hi n b i ng i ta mà n âu; nh ng ta bi t r ng các ng i

43
ch ng có s yêu m n c Chúa Tr i trong các ng i. Ta nh n danh Cha ta mà
n, các ng i không nh n l y ta. N u có k khác l y danh riêng mình mà n, thì
44
các ng i s nh n l y. Các ng i v n ch u vinh hi n l n c a nhau, không tìm
ki m vinh hi n b i m t mình c Chúa Tr i n, thì th nào các ng i tin c?
45
Ch ng r ng y là ta s t cáo các ng i tr c m t Cha, ng i s t cáo các
46
ng i là Môi-se, là ng i mà các ng i trông c y. Vì n u các ng i tin Môi-se,
47
c ng s tin ta; b i y là v ta mà ng i ã chép. Nh ng n u các ng i ch ng
tin nh ng l i ng i chép, các ng i há l i tin l i ta sao?

Chapter 6

1 2
R i ó, c Chúa Jêsus qua b bên kia bi n Ga-li-lê, là bi n Ti-bê-ri-át. M t
3
oàn dân ông theo Ngài, vì t ng th y các phép l Ngài làm cho nh ng k b nh.
4
Nh ng c Chúa Jêsus lên trên núi, ng i ó v i môn . V , l V t Qua, là l
5
c a n Giu- a g n t i. c Chúa Jêsus ng c m t lên, th y m t oàn dân
ông n cùng mình, bèn phán v i Phi-líp r ng: Chúng ta s mua bánh âu, cho
6
dân n y có mà n? Ngài phán i u ó ng th Phi-líp, ch Ngài ã bi t i u
7
Ngài s làm r i. Phi-líp th a r ng: Hai tr m -ni-ê bánh không phát cho m i
8 9
ng i m t ít. M t môn , là Anh-rê, em c a Si-môn Phi -e-r , th a r ng: ây
có m t a con trai, có n m cái bánh m ch nha và hai con cá; nh ng ông ng i d ng
10
n y, thì ng n y có th m vào âu? c Chúa Jêsus bèn phán r ng: Hãy truy n cho
chúng ng i xu ng. V , trong n i ó có nhi u c . V y, chúng ng i xu ng, s ng i
11
c c n m ngàn. c Chúa Jêsus l y bánh, t n r i, bèn phân phát cho
12
nh ng k ã ng i; Ngài c ng l y cá phát cho chúng n a, ai mu n bao nhiêu m c ý.
Khi chúng ã n c no nê, Ngài phán v i môn r ng: Hãy l m nh ng mi ng
13
còn th a, h u cho không m t chút nào. V y, môn l m nh ng mi ng th a
c a n m cái bánh m ch nha, sau khi ng i ta ã n r i, ch a y m i hai gi .
14
Nh ng ng i ó th y phép l c Chúa Jêsus ã làm, thì nói r ng: Ng i n y

15
th t là ng tiên tri ph i n th gian. B y gi c Chúa Jêsus bi t chúng có ý
16
n ép Ngài tôn làm vua, bèn lui m t mình trên núi. n chi u, môn
17
xu ng n i b bi n, và vào trong m t chi c thuy n, sang th ng b bên kia, h ng
v thành Ca-bê-na-um. Tr i ch t t i, mà c Chúa Jêsus còn ch a n cùng các môn
18 19
. Gió th i ào ào, n n i bi n ng d d i. Khi các môn ã chèo ra
ch ng hai m i l m hay là ba m i ch-ta- , th y c Chúa Jêsus i trên
20
m t bi n, g n t i chi c thuy n, thì s hãi. Nh ng Ngài phán r ng: Aáy là ta ây,
21
ng s chi! B y gi , môn mu n r c Ngài vào thuy n; t c thì chi c thuy n
22
u vào b , là n i nh i. oàn dân b bi n bên kia, ã nh n r ng ó
23
ch có m t chi c thuy n v i môn Ngài, ch m t mình môn i mà thôi.
Qua ngày sau, có m y chi c thuy n khác t thành Ti-bê-ri-át l i g n n i chúng ã n
24
bánh khi Chúa t n r i, oàn dân th y c Chúa Jêsus không ó môn c ng
25
không, bèn vào m y thuy n kia mà i qua thành Ca-bê-na-um tìm c Chúa Jêsus.
Chúng v a tìm c Ngài t i b bên kia bi n, bèn th a r ng: L y th y, th y n
26
ây bao gi ? c Chúa Jêsus áp r ng: Qu th t, qu th t, ta nói cùng các ng i,
các ng i tìm ta ch ng ph i vì ã th y m y phép l , nh ng vì các ng i ã n bánh
27
và c no. Hãy làm vi c, ch vì n hay h nát, nh ng vì n còn l i
n s s ng i i, là th Con ng i s ban cho các ng i; vì y là Con, mà
28
Cha, t c là chính c Chúa Tr i, ã ghi n tín c a mình. Chúng th a r ng: Chúng
29
tôi ph i làm chi cho c làm công vi c c Chúa Tr i? c Chúa Jêsus áp
r ng: Các ng i tin ng mà c Chúa Tr i ã sai n, y ó là công vi c Ngài.
30
Chúng bèn nói r ng: Th thì th y làm phép l gì, cho chúng tôi th y và tin? Th y
31
làm công vi c gì? T ph chúng ta ã n ma-na trong ng v ng, theo nh l i chép
32
r ng: Ngài ã ban cho h n bánh t trên tr i xu ng. c Chúa Jêsus áp r ng:
Qu th t, qu th t, ta nói cùng các ng i, Môi-se ch a h cho các ng i bánh t trên
33
tr i âu; nh ng Cha ta ban cho các ng i bánh th t, là bánh t trên tr i xu ng. B i
ch ng bánh c Chúa Tr i là bánh t trên tr i giáng xu ng, ban s s ng cho th gian.
34 35
Chúng th a r ng: L y Chúa, xin ban bánh ó cho chúng tôi luôn luôn! c Chúa
Jêsus phán r ng: Ta là bánh c a s s ng; ai n cùng ta ch ng h ói, và ai tin ta ch ng

36 37
h khát. Nh ng ta ã nói: Các ng i ã th y ta, mà ch ng tin. Phàm nh ng k
38
Cha cho ta s n cùng ta, k n cùng ta thì ta không b ra ngoài âu. Vì ta t trên
39
tr i xu ng, ch ng ph i làm theo ý ta, nh ng làm theo ý ng ã sai ta n.
V , ý mu n c a ng ã sai ta n là h s gì Ngài ã ban cho ta, thì ta ch làm
40
m t, nh ng ta ph i làm cho s ng l i n i ngày sau r t. ây là ý mu n c a Cha ta,
phàm ai nhìn Con và tin Con, thì c s s ng i i; còn ta, ta s làm cho k y
41
s ng l i n i ngày sau r t. Nh ng vì Ngài ã phán: Ta là bánh t trên tr i xu ng, nên
42
các ng i Giu- a l m b m v Ngài, mà r ng: Aáy ch ng ph i là Jêsus, con c a
Giô-sép, mà chúng ta u bi t cha m ng i ch ng? V y, th nào ng i nói c
43
r ng: Ta ã t trên tr i mà xu ng? c Chúa Jêsus áp r ng: Các ng i ch
44
l m b m v i nhau. Ví b ng Cha, là ng sai ta, không kéo n, thì ch ng có ai
45
c n cùng ta, và ta s làm cho ng i ó s ng l i n i ngày sau r t. Các sách
tiên tri có chép r ng: Ai n y u s c c Chúa Tr i d y d . H ai ã nghe
46
Cha và h c theo Ngài thì n cùng ta. Aáy ch ng ph i k nào ã t ng th y Cha,
47
tr ra ng t c Chúa Tr i mà n; ng y ã th y Cha. Qu th t, qu
48
th t, ta nói cùng các ng i, h ai tin thì c s s ng i i. Ta là bánh c a
49 50
s s ng. T ph các ng i ã n ma-na trong ng v ng, r i c ng ch t.
51
ây là bánh t tr i xu ng, h u cho ai n ch ng h ch t. Ta là bánh t trên tr i
xu ng; n u ai n bánh y, thì s s ng vô cùng; và bánh mà ta s ban cho vì s s ng
52
c a th gian t c là th t ta. B i ó, các ng i Giu- a cãi l v i nhau, mà r ng:
53
L nào ng i n y l y th t mình cho chúng ta n sao? c Chúa Jêsus bèn phán cùng
h r ng: Qu th t, qu th t, ta nói cùng các ng i, n u các ng i không n th t
c a Con ng i, cùng không u ng huy t Ngài, thì ch ng có s s ng trong các ng i
54
âu. Ai n th t và u ng huy t ta thì c s s ng i i; n i ngày sau r t,
55
ta s khi n ng i ó s ng l i. Vì th t ta th t là n, huy t ta th t là
56
u ng. Ng i nào n th t ta và u ng huy t ta, thì trong ta, và ta trong ng i.
57
Nh Cha, là ng h ng s ng, ã sai ta n, và ta s ng b i Cha; c ng m t th
58
y, ng i nào n ta, s s ng b i ta v y. ây là bánh t trên tr i xu ng. Bánh ó

ch ng ph i nh ma-na mà t ph các ng i ã n, r i c ng s ch t; k nào n
59
bánh n y s s ng   i   i. c Chúa Jêsus phán nh ng i u ó lúc d y d
60
trong nhà h i t i thành Ca-bê-na-um. Có nhi u môn   nghe Ngài, thì nói r ng: L i
61
n y th t khó; ai nghe   c? Nh ng c Chúa Jêsus t mình bi t môn   l m
62
b m v vi c ó, bèn phán r ng: i u ó xui cho các ng i v p ph m sao? V y,
63
n u các ng i th y Con ng i lên n i Ngài v n khi tr c thì th nào? Aáy là
th n linh làm cho s ng, xác th t ch ng ích chi. Nh ng l i ta phán cùng các ng i   u
64
là th n linh và s s ng. Song trong vòng các ng i có k không tin. Vì   c Chúa
65
Jêsus bi t t ban   u, ai là k không tin, ai là k s ph n Ngài. Ngài l i phán r ng:
Chính vì c   ó, mà ta ã nói cùng các ng i r ng n u Cha ch ng ban cho, thì ch ng ai
66
t i cùng ta   c. T lúc y, có nhi u môn   Ngài tr lui, không i v i Ngài
67
n a. c Chúa Jêsus phán cùng m i hai s   r ng: Còn các ng i, c ng mu n
68
lui ch ng? Si-môn Phi -e-r th a r ng: L y Chúa, chúng tôi i theo ai? Chúa có nh ng
69
l i c a s s ng i i; chúng tôi ã tin và nh n bi t r ng Chúa là   ng thánh
70
c a   c Chúa Tr i. c Chúa Jêsus áp r ng: Ta há ch ng ã ch n các ng i
71
là m i hai s   sao? Mà m t ng i trong các ng i là qu ! V , Ngài nói v
Giu- a con Si-môn Ích-ca-ri- t; vì chính h n là m t trong m i hai s , sau s ph n
Ngài.

Chapter 7

1
K   ó, c Chúa Jêsus i kh p x Ga-li-lê. Ngài không ng i trong x Giu- ê,
2
b i dân Giu- a v n tìm ph   ng gi t Ngài. Và, ngày l   c a dân Giu- a, g i là l
3
L u T m g n   n. Anh em Ngài nói r ng: Hãy i kh i ây, và qua x Giu- ê,
4
  cho các môn   c ng   c xem công vi c th y làm. Khi nào ng i ta mu n
t mình ra, thì không làm kín gi u vi c gì. Vì th y làm nh ng s   ó, hãy t mình cho
5
thiên h . B i ch ng chính các anh em Ngài không tin Ngài.
6
 c Chúa Jêsus phán cùng
anh em r ng: Thì gi ta ch a   n; còn v các ng i, thì gi   c ti n luôn luôn.

7
Th gian ch ng ghét các ng i c; nh ng ghét ta, vì ta làm ch ng n y v h
8
r ng công vi c h là ác. Các ng i hãy lên d l n y, còn ta ch a lên d l ó,
9 10
vì thì gi ta ch a tr n. Ngài nói xong, c l i x Ga-li-lê. Lúc anh em Ngài ã lên
11
d l r i, thì Ngài c ng lên, nh ng i cách kín gi u, không th l . V y, các ng i
12
Giu- a tìm Ngài trong ngày l , và nói r ng: Nào ng i âu? Trong ám ông có
ti ng xôn xao bàn v Ngài. Ng i thì nói: Aáy là m t ng i lành; k thì nói: Không
13
ph i; ng i ph nh d dân chúng! Song ch ng ai dám nói v Ngài t t ng, vì s
14 15
dân Giu- a. Gi a k l , c Chúa Jêsus lên n th d y d . Các ng i
Giu- a s ng s mà nói r ng: Ng i n y ch a t ng h c, làm sao bi t c Kinh
16
Thánh? c Chúa Jêsus áp r ng: o lý c a ta ch ng ph i b i ta, nh ng b i
17
ng ã sai ta n. N u ai kh ng làm theo ý mu n c a c Chúa Tr i, thì s
18
bi t o lý ta có ph i là b i c Chúa Tr i, hay là ta nói theo ý ta. K nói theo ý
mình, thì tìm vinh hi n riêng mình; nh ng k tìm vinh hi n c a ng ã sai mình n,
19
m i là chân th t, và ch c trong mình không có i u gì không công bình âu. Môi-se há
ch ng ban lu t pháp cho các ng i sao? Mà trong các ng i không có m t ai tuân theo
20
lu t pháp! C sao các ng i ki m th gi t ta? Dân chúng tr l i r ng: Ng i
21
b qu ám, nào ai là ng i tìm th gi t ng i? c Chúa Jêsus áp l i r ng:
22
Ta ã làm m t vi c, các ng i th y u l y làm l . Môi-se ã truy n phép c t
bì cho các ng i (phép ó không ph i b i Môi-se, nh ng b i t tông), và các ng i
23
làm phép c t bì cho ng i n ông trong ngày Sa-bát! N u ng i n ông ch u
phép c t bì ngày Sa-bát, cho kh i ph m lu t pháp Môi-se, thì sao ta ch a cho c mình
24
ng i bình c lành trong ngày Sa-bát, mà các ng i l i n i gi n? ng c
25
b ngoài mà xét oán, nh ng ph i xét oán theo l công bình. Có m y k trong dân
26
thành Giê-ru-sa-lem nói r ng: ó có ph i là ng i mà ng i ta tìm gi t ch ng? Kìa,
ng i nói t do, mà không ai nói chi ng i h t. D th ng các quan ã nh n th t
27
ng i là ng Christ? Th mà, chúng ta bi t ng i n y t âu l i; song khi
28
ng Christ s n, thì không ai bi t Ngài t âu n. B y gi , c Chúa
Jêsus ang d y trong n th , thì kêu lên r ng: Các ng i quen ta, các ng i bi t ta
t âu l i! Ta ã n ch ng ph i t ta, nh ng ng ã sai ta n là th t, mà

các ng i không bi t Ngài. 29 Ta thì bi t Ngài; vì ta t Ngài n, và Ngài là ng ã
sai ta n. 30 V y, h ki m th b t Ngài; nh ng không ai tra tay trên Ngài, vì gi Ngài
ch a n. 31 Song trong vòng dân chúng nhi u k tin Ngài, nói r ng: Khi ng Christ
n, s có làm nhi u phép l h n ng i n y ã làm ch ng? 32 Ng i Pha-ri-si
nghe l i oàn dân ngh lu n v Ngài, thì m y th y t l c ng tình v i h , c t
lính i b t Ngài. 33 c Chúa Jêsus bèn phán r ng: Ta còn v i các ng i ít lâu n a;
r i ta i v cùng ng sai ta n. 34 Các ng i s ki m ta mà ch ng th y, và n i
ta , các ng i không th n c. 35 Các ng i Giu- a nói v i nhau r ng:
Th thì ng i s i âu mà ta không tìm c? Có ph i ng i s i n cùng
nh ng k l u l c trong dân G -réc và d y dân G -réc ch ng? 36 Ng i ã nói r ng:
Các ng i s tìm ta, mà ch ng th y, và n i ta , các ng i không th n c,
y là ngh a làm sao? 37 Ngày sau cùng, là ngày tr ng th trong k l , c Chúa Jêsus
ó, ng kêu lên r ng: N u ng i nào khát, hãy n cùng ta mà u ng. 38 K nào
tin ta thì sông n c h ng s ng s ch y t trong lòng mình, y nh Kinh Thánh ã chép
v y. 39 Ngài phán i u ó ch v c Thánh Linh mà ng i nào tin Ngài s nh n
l y; b i b y gi c Thánh Linh ch a ban xu ng, vì c Chúa Jêsus ch a c
vinh hi n. 40 Trong oàn dân có nhi u ng i nghe nh ng l i ó, thì nói: Ng i n y
th t là ng tiên tri. Ng i khác thì nói: Aáy là ng Christ. 41 Ng i khác n a l i
nói: ng Christ há t Ga-li-lê mà n sao? 42 Kinh Thánh há ch ng nói r ng ng
Christ ph i ra t dòng dõi vua a-vít sao? 43 V y, dân chúng cãi l nhau v Ngài. 44 Có
m y k trong ám dân mu n b t Ngài, nh ng không ai t tay trên mình Ngài. 45 V y
b n lính tr v cùng các th y t l c và các ng i Pha-ri-si. Nh ng ng i n y
h i h r ng: Sao các ng i không i u ng i n? 46 B n lính th a r ng: Ch ng
h có ng i nào ã nói nh ng i n y! 47 Nh ng ng i Pha-ri-si nói r ng: Các
ng i c ng ã b ph nh d sao? 48 Có m t ng i nào trong các quan hay là trong
nh ng ng i Pha-ri-si tin n ng i ó ch ng? 49 Song l dân n y không bi t lu t
chi c , th t là dân áng r a! 50 Ni-cô- em (là ng i tr c có n cùng c Chúa

51
Jêsus và là m t ng i trong ám h) nói r ng: Lu t chúng ta há b t t i m t ng i
52
nào ch a tra h i n, và ch a bi t i u ng i y ã làm, hay sao? H tr l i
r ng: Ng i c ng là ng i Ga-li-lê sao? Ng i hãy tra xét, s th y r ng ch ng có
53
tiên tri nào t x Ga-li-lê mà ra h t. Ai n y u tr v nhà mình.

Chapter 8

1 2
c Chúa Jêsus lên trên núi ô-li-ve. Nh ng n t ng sáng, Ngài tr l i n
3
th ; c dân s u n cùng Ngài, Ngài bèn ng i d y d h . B y gi , các th y
thông giáo và các ng i Pha-ri-si d n l i cho Ngài m t ng i n bà ã b b t ang
4
khi ph m t i tà dâm; h ng i gi a ám ông, mà nói cùng c Chúa Jêsus
5
r ng: Th a th y, ng i n bà n y b b t qu tang v t i tà dâm. V , trong
lu t pháp Môi-se có truy n cho chúng ta r ng nên ném á nh ng h ng ng i nh v y;
6
còn th y, thì ngh sao? H nói v y th Ngài, h u cho có th ki n Ngài. Nh ng
7
c Chúa Jêsus cúi xu ng, l y ngón tay vi t trên t. Vì h c h i n a, thì Ngài
ng c lên và phán r ng: Ai trong các ng i là ng i vô t i, hãy tr c nh t ném á
8 9
vào ng i. R i Ngài l i cúi xu ng c vi t trên m t t. Khi chúng nghe l i ó,
thì k nhau mà i ra, nh ng ng i có tu i i tr c; c Chúa Jêsus l i m t mình
10
v i ng i n bà, ng i v n ng ng chính gi a ó. c Chúa Jêsus
b y gi l i ng c lên, không th y ai h t, ch có ng i n bà, bèn phán r ng: H i
11
m kia, nh ng k cáo ng i âu? Không ai nh t i ng i sao? Ng i th a
r ng: L y Chúa, không ai h t. c Chúa Jêsus phán r ng: Ta c ng không nh t i
12
ng i; hãy i, ng ph m t i n a. c Chúa Jêsus l i c t ti ng phán cùng chúng
r ng: Ta là s sáng c a th gian; ng i nào theo ta, ch ng i trong n i t i t m, nh ng
13
có ánh sáng c a s s ng. Ng i Pha-ri-si bèn nói r ng: Th y t làm ch ng v mình,
14
thì l i ch ng th y không áng tin. c Chúa Jêsus áp r ng: D u ta t làm ch ng
v mình, nh ng l i ch ng ta là áng tin, vì ta bi t mình ã t âu n và i âu;
15
song các ng i không bi t ta t âu mà n, c ng ch ng hay ta i âu. Các ng i
16
xét oán theo xác th t; ta thì không xét oán ng i nào h t. N u ta xét oán ai, s

xét oán c a ta úng v i l th t; vì ta không m t mình, nh ng Cha là ng ã sai
17
ta n v n cùng ta. V , có chép trong lu t pháp c a các ng i r ng l i ch ng
18
hai ng i là áng tin: ta t làm ch ng cho ta, và Cha là ng ã sai ta n c ng
19
làm ch ng cho ta. Chúng th a cùng Ngài r ng: Cha c a th y âu? c Chúa Jêsus
áp r ng: Các ng i ch ng bi t ta, và c ng ch ng bi t Cha ta. N u các ng i bi t
20
ta, thì c ng bi t Cha ta n a. c Chúa Jêsus phán m i l i ó t i n i Kho, ng
21
khi d y d trong n th ; và không ai tra tay trên Ngài, vì gi Ngài ch a n. Ngài
l i phán cùng chúng r ng: Ta i, các ng i s tìm ta, và các ng i s ch t trong t i
22
l i mình. Các ng i không th n c n i ta i. Ng i Giu- a bèn nói r ng:
Ng i ã nói: Các ng i không th n c n i ta i, v y ng i s t t
23
sao? Ngài phán r ng: Các ng i b i d i mà có; còn ta b i trên mà có. Các ng i
24
thu c v th gian n y; còn ta không thu c v th gian n y. Nên ta ã b o r ng
các ng i s ch t trong t i l i mình; vì n u các ng i ch ng tin ta là ng ó, thì
25
ch c s ch t trong t i l i các ng i. Chúng bèn h i Ngài r ng: V y th y là ai?
26
c Chúa Jêsus áp r ng: Nh l i ta ã nói v i các ng i t ban u. Ta có
ng i s nói và oán xét v các ng i; nh ng ng ã sai ta n là th t, và i u
27
chi ta nghe b i Ngài, ta truy n l i cho th gian. Chúng không hi u r ng Ngài phán v
28
Cha. V y c Chúa Jêsus phán r ng: Khi các ng i treo Con ng i lên, b y gi
s bi t ta là ai, và bi t ta không t mình làm i u gì, nh ng nói i u Cha ta ã d y
29
ta. ng ã sai ta n v n cùng ta, ch ng ta m t mình, vì ta h ng làm
30
s p lòng Ngài. B i c Chúa Jêsus nói nh v y, nên có nhi u k tin Ngài.
31
B y gi Ngài phán cùng nh ng ng i Giu- a ã tin Ngài, r ng: N u các ng i h ng
32
trong o ta, thì th t là môn ta; các ng i s bi t l th t, và l th t s
33
buông tha các ng i. Ng i Giu- a th a r ng: Chúng tôi là dòng dõi Aùp-ra-ham,
34
ch a h làm tôi m i ai, v y sao th y nói r ng: Các ng i s tr nên t do? c
Chúa Jêsus áp r ng: Qu th t, qu th t, ta nói cùng các ng i, ai ph m t i l i là tôi
35
m i c a t i l i. V , tôi m i không luôn trong nhà, mà con thì ó luôn.
36
V y
37
n u Con buông tha các ng i, các ng i s th t c t do. Ta bi t r ng các
ng i là dòng dõi Aùp-ra-ham, nh ng các ng i tìm th gi t ta, vì o ta không

38
c ch nào trong lòng các ng i. Ta nói i u ta ã th y n i Cha ta; còn các
39
ng i c làm i u ã h c n i cha mình. Chúng tr l i r ng: Cha chúng tôi t c
là Aùp-ra-ham, c Chúa Jêsus phán r ng: N u các ng i là con Aùp-ra-ham, thì ch c
40
s làm công vi c c a Aùp-ra-ham. Nh ng hi n nay, các ng i tìm m u gi t ta, là
ng i l y l th t ã nghe n i c Chúa Tr i mà nói v i các ng i; Aùp-ra-ham
41
ch a h làm i u ó! Các ng i làm công vi c c a cha mình. Chúng nói r ng:
Chúng tôi ch ng ph i là con ngo i tình; chúng tôi ch có m t Cha, là c Chúa Tr i.
42
c Chúa Jêsus phán r ng: Ví b ng c Chúa Tr i là Cha các ng i, thì các ng i
s yêu ta, vì ta b i c Chúa Tr i mà ra và t Ngài mà n; b i ch ng ta ch ng ph i
43
ã n t mình âu, nh ng y chính Ngài ã sai ta n. T i sao các ng i không
44
hi u l i ta? Aáy là b i các ng i ch ng có th nghe c o c a ta. Các
ng i b i cha mình, là ma qu , mà sanh ra; và các ng i mu n làm nên s a mu n
c a cha mình. V a lúc ban u nó ã là k gi t ng i, ch ng b n gi c l
th t, và không có l th t trong nó âu. Khi nó nói d i, thì nói theo tánh riêng mình, vì nó
45
v n là k nói d i và là cha s nói d i. Nh ng vì ta nói l th t, nên các ng i không
46
tin ta. Trong các ng i có ai b t ta thú t i c ch ng? N u ta nói l th t, sao các
47
ng i không tin ta? Ai ra b i c Chúa Tr i, thì nghe l i c Chúa Tr i; cho nên
48
các ng i ch ng nghe, t i các ng i không thu c v c Chúa Tr i. Ng i
Giu- a th a r ng: Chúng tôi nói th y là ng i Sa-ma-ri, và b qu ám, há không ph i
49
sao? c Chúa Jêsus áp r ng: Ta ch ng ph i b qu ám, nh ng ta tôn kính Cha ta,
50
còn các ng i làm nh c ta. Ta ch ng tìm s vinh hi n ta, có m t ng tìm và oán
51
xét. Qu th t, qu th t, ta nói cùng các ng i, n u k nào gi l i ta, s ch ng
52
th y s ch t bao gi . Ng i Giu- a nói r ng: Bây gi chúng tôi th y rõ th y b
qu ám; Aùp-ra-ham ã ch t, các ng tiên tri c ng v y, mà th y nói: N u k nào
53
gi l i ta s ch ng h ch t! Th y l i tr ng h n cha chúng tôi, Aùp-ra-ham, là
54
ng i ã ch t sao? Các ng tiên tri c ng ã ch t; th y m o x ng mình là ai?
c Chúa Jêsus áp r ng: N u ta t tôn vinh, thì s vinh hi n ta ch ng ra gì; y là Cha
55
ta làm vinh hi n ta, là ng các ng i x ng là c Chúa Tr i c a mình. D u v y,
các ng i ch a bi t Ngài âu; còn ta thì bi t. Và n u ta nói r ng ta không bi t Ngài, ta
56
s c ng nói d i nh các ng i v y; song ta bi t Ngài, và ta gi l i Ngài. Cha các

ng i là Aùp-ra-ham ã n c lòng nhìn th y ngày c a ta; ng i ã th y r i, và m ng
r . 57 Ng i Giu- a nói r ng: Th y ch a y n m m i tu i, mà ã th y
Aùp-ra-ham! 58 c Chúa Jêsus áp r ng: Qu th t, qu th t, ta nói cùng các ng i,
tr c khi ch a có Aùp-ra-ham, ã có ta. 59 B y gi chúng l y á ng qu ng vào
Ngài; nh ng c Chúa Jêsus i lén trong chúng, ra kh i n th .

Chapter 9

1 c Chúa Jêsus v a i qua, th y m t ng i mù t thu sanh ra. 2 Môn h i
Ngài r ng: Th a th y ai ã ph m t i, ng i hay là cha m ng i, mà ng i sanh
ra thì mù nh v y? 3 c Chúa Jêsus áp r ng: ó ch ng ph i t i ng i hay t i
cha m ã ph m t i; nh ng y cho nh ng vi c c Chúa Tr i c t ra
trong ng i. 4 Trong khi còn ban ngày, ta ph i làm tr n nh ng vi c c a ng ã sai
ta n; t i l i, thì không ai làm vi c c. 5 ng khi ta còn th gian, ta là s
sáng c a th gian. 6 Nói xong Ngài nh xu ng t, l y n c mi ng tr n thành bùn,
và em x c trên m t ng i mù. 7 o n Ngài phán cùng ng i r ng: Hãy i, r a
n i ao Si-lô-ê (ngh a là ch u sai i). V y, ng i i n ao ó, r a, và tr l i, thì
c th y rõ. 8 Xóm gi ng ng i mù và nh ng k tr c kia t ng th y ng i
i n mày u nói r ng: n y có ph i là ng i v n ng i n xin ó ch ng? 9
Ng i thì nói: Aáy là h n; k l i nói: Không ph i, song m t ng i nào gi ng h n.
Ng i mù nói r ng: Chính tôi ây. 10 Chúng bèn h i ng i r ng: T i sao m t ng i
ã m c? 11 Ng i tr l i r ng: Ng i tên g i là Jêsus kia ã hóa bùn, x c
m t tôi, và nói tôi r ng: hãy i n r a n i ao Si-lô-ê. V y, tôi i n, r a t i ó,
r i th y c. 12 Chúng h i r ng: Ng i y âu. Ng i tr l i r ng: Tôi
không bi t. 13 Chúng d n ng i tr c ã mù ó n cùng ng i Pha-ri-si. 14 V ,
y là ngày Sa-bát mà c Chúa Jêsus ã hòa bùn và m m t cho ng i ó. 15 Ng i
Pha-ri-si l i h i ng i th nào c sáng m t l i. Ng i r ng: Ng i y rà bùn
vào m t tôi, tôi r a r i th y c. 16 Có m y k trong nh ng ng i Pha-ri-si bèn
nói r ng: Ng i n y không ph i t c Chúa Tr i n âu vì không gi ngày

Sa-bát. Nh ng k khác r ng: M t k có t i làm phép l nh v y th nào c?
17
R i h bèn chia phe ra. B y gi chúng h i ng i mù n a r ng: Còn ng i, v
ng i ã làm sáng m t ng i ó thì ng i nói làm sao? Ng i tr l i r ng: Aáy
18
là m t ng tiên tri. Song le, ng i Giu- a không tin r ng ng i y tr c ã
19
mù mà c sáng l i, cho n khi g i cha m ng i n. H g n h i r ng:
ây có qu th t là con trai các ng i mà các ng i nói r ng nó mù t thu sanh ra
20
ch ng? Th thì sao bây gi nó sáng v y? Cha m ng i tr l i r ng: Chúng tôi
21
nhìn bi t là con trai chúng tôi nó ã mù t thu sanh ra; nh ng hi n nay t i làm sao
th y c, thì chúng tôi không rõ. Chúng tôi cùng không bi t ai m m t nó n a. Hãy
22
h i nó, nó ã tu i, chính nó s nói cho. Cha m ng i nói v y, vì s dân
Giu- a; b i dân Giu- a ã nh r ng h ai x ng c Chúa Jêsus là ng Christ thì
23
ph i b u i ra kh i nhà h i. Aáy vì c ó cho nên cha m ng i nói r ng: Nó
24
ã tu i, hãy h i nói. V y, ng i Pha-ri-si g i ng i tr c ã mù m t l n
n a, mà nói r ng: Hãy ng i khen c Chúa Tr i, chúng ta bi t ng i ó là k có t i.
25
Ng i tr l i r ng: Tôi ch ng bi t ng i có ph i là k t i ch ng, ch bi t
26
m t i u, là tôi ã mù mà bây gi l i sáng. H l i h i r ng: Ng i ã làm
27
i u gì cho ng i? M m t ng i th nào? Ng i tr l i r ng: Tôi ã nói
v i các ông r i, mà các ông ch ng nghe tôi. C sao các ông mu n nghe l i l n n a? Há
28
c ng mu n làm môn ng i ch ng? H bèn m ng nhi c ng i, mà r ng:
29
Aáy, chính ng i là môn ng i; còn chúng ta là môn c a Môi-se. Chúng ta
bi t c Chúa Tr i ã phán cùng Môi-se, nh ng ng i này thì chúng ta ch ng bi t
30
b i âu n. Ng i tr l i r ng: Ng i ã m m t tôi, mà các ông ch ng
31
bi t ng i âu n, y là s l lùng l m! Chúng ta v n bi t c Chúa Tr i
ch ng nh m l i k có t i, mà n u ai kính s c Chúa Tr i, làm theo ý mu n Ngài,
32
thì Ngài nh m l i. Ng i ta ch ng bao gi nghe nói có ai m m t k mù t thu
33
sanh ra. N u ng i này ch ng ph i n t c Chúa Tr i, thì không làm gì c
34
h t. Chúng tr l i r ng: C mình ng i sinh ra trong t i l i, l i mu n d y d
35
chúng ta sao! o n h u i h ra ngoài. c Chúa Jêsus nghe h ã u i h ra
và Ngài có g p ng i, bèn phán h i r ng: Ng i có tin n Con c Chúa Tr i

36 37
ch ng? Ng i th a r ng: Th a Chúa ng i là ai h u cho tôi tin n? c
Chúa Jêsus phán r ng: Ng i ã th y ng i và y là ng i ng nói cùng ng i.
38 39
Ng i th a r ng: L y Chúa, tôi tin; bèn s p mình xu ng tr c m t Ngài. c
Chúa Jêsus bèn phán r ng: Ta ã n th gian ng làm s phán xét n y: H ai ch ng
40
th y, thì th y; còn ai th y, l i hóa mù. M y ng i Pha-ri-si bên c nh Ngài nghe
41
i u ó, thì nói v i Ngài r ng: Còn chúng ta c ng là k mù ch ng? c Chúa Jêsus
áp r ng: N u các ng i là k mù, thì không có t i l i chi h t; nh ng vì các ng i
nói r ng: Chúng ta th y, nên t i l i các ng i v n còn l i.

Chapter 10

1
Qu th t, qu th t, ta nói cùng các ng i, k nào ch ng b i c a mà vào chu ng
2
chiên, nh ng trèo vào tr c n i khác, thì ng i ó là tr m c p. Nh ng k b i
3
c a mà vào, là ng i ch n chiên. Ng i canh c a m cho chiên nghe ti ng ng i
4
ch n; ng i ch n kêu tên chiên mình mà d n ra ngoài. Khi ng i ã em chiên ra
5
h t, thì i tr c, chiên theo sau, vì chiên quen ti ng ng i. Nh ng chiên ch ng theo
6
ng i l ; trái l i nó ch y tr n, vì ch ng quen ti ng ng i l . c Chúa Jêsus
7
phán l i ví d ó, nh ng chúng không hi u Ngài mu n nói chi. c Chúa Jêsus l i
8
phán cùng h r ng: Qu th t, qu th t, ta nói cùng các ng i, ta là c a c a chiên.
H t th y nh ng k ã n tr c ta u là quân tr m c p; nh ng chiên không
9
nghe chúng nó. Ta là cái c a: n u ai b i ta mà vào, thì s c c u r i; h s vào
10
ra và g p ng c . K tr m ch n c p gi t và h y di t; còn ta ã
11
n, h u cho chiên c s s ng và c s s ng d d t. Ta là ng i
12
ch n hi n lành; ng i ch n hi n lành vì chiên mình phó s s ng mình. K ch n
thuê ch ng ph i là ng i ch n, và chiên không ph i thu c v nó. N u th y muôn sói
13
n thì nó b chiên ch y tr n; muôn sói c p l y chiên và làm cho t n l c. Aáy
14
vì nó là k ch n thuê, ch ng lo l ng chi n chiên. Ta là ng i ch n chiên hi n
15
lành, ta quen chiên ta, và chiên ta quen ta, c ng nh Cha bi t ta và ta bi t Cha v y; ta vì

16
chiên ta phó s s ng mình. Ta còn có chiên khác ch ng thu c v chu ng này; ta cùng
ph i d n nó v n a. Chiên ó s nghe ti ng ta, r i s ch có m t b y, và m t
17
ng i ch n mà thôi. N y, t i sao Cha yêu ta: Aáy vì ta phó s s ng mình c
18
l y l i. Ch ng có ai c t s s ng ta i, nh ng t ta phó cho; ta có quy n phó s
19
s ng, và có quy n l y l i; ta ã lãnh m ng l nh n y n i Cha ta. Nh n nh ng l i
20
ó ng i Giu- a l i chia phe ra n a. Ph n nhi u ng i trong ám h nói r ng:
21
Ng i b qu ám, ng i là iên sao các ng i nghe làm chi? K khác nói r ng:
Aáy ó ch ng ph i là l i nói c a m t k b qu ám. Qu há có th m m t k
22
mù c sao? T i thành Giê-ru-sa-lem có gi l Khánh Thành n th . B y gi
23 24
là mùa ông; c Chúa Jêsus i d o trong n th , d i hiên c a Sa-lô-môn.
Ng i Giu- a nhóm xung quanh Ngài mà nói r ng: Th y chúng tôi ngh v v n
25
mãi cho n khi nào? N u th y là ng Christ, hãy nói rõ cho chúng tôi. c Chúa
Jêsus áp r ng: Ta ã b o các ng i, mà các ng i không tin; nh ng vi c ta nh n
26
danh Cha ta mà làm u làm ch ng cho ta. Nh ng các ng i không tin ta, vì các ng i
27 28
ch ng ph i là chiên c a ta. Chiên ta nghe ti ng ta, ta quen nó, và nó theo ta. Ta ban
cho nó s s ng i i; nó ch ng ch t m t bao gi , và ch ng ai c p nó kh i tay
29
ta. Cha ta là ng l n h n h t ã cho ta chiên ó, và ch ng ai c p n i chiên ó
30 31
kh i tay Cha. Ta v i Cha là m t. Ng i Giu- a l i l m á ng ném Ngài
32
c Chúa Jêsus phán r ng: Ta ã làm tr c m t các ng i l m vi c lành b i Cha
33
n; vì vi c chi mà các ng i ném ã ta? Ng i Giu- a tr l i r ng: Aáy ch ng
ph i vì m t vi c lành mà chúng ta ném á ng i, nh ng vì l i l ng ngôn: ng i là
34
ng i, mà t x ng là c Chúa Tr i. c Chúa Jêsus áp r ng: Trong lu t pháp
35
c a các ng i há ch ng chép r ng: Ta ã phán: Các ng i là các th n, hay sao?
N u lu t pháp g i nh ng k c l i c Chúa Tr i phán n là các th n, và
36
n u Kinh Thánh không th b c, thì ta ây, là ng Cha ã bi t ra thánh, và
sai xu ng th gian, nói: Ta là Con c Chúa Tr i, c sao các ng i cáo ta là nói l ng
37 38
ngôn? Ví b ng ta không làm nh ng vi c c a Cha ta, thì các ng i ch tin ta. Còn
n u ta làm, thì, d u các ng i ch ng tin ta, hãy tin nh ng vi c ta, các ng i hi u
39
và bi t r ng Cha trong ta và ta trong Cha. Chúng còn ki m cách b t Ngài n a;

nh ng Ngài tránh kh i tay h . 40 o n, Ngài l i sang bên kia sông Giô- anh, n n i
Gi ng ã làm phép báp tem tr c h t, và trú t i ó. 41 Có nhi u k n cùng Ngài,
mà nói r ng: Gi ng ch a làm m t phép l nào, nh ng m i i u Gi ng ã nói v
ng i n y là th t. 42 T i ó có nhi u ng i tin Ngài.

Chapter 11

1 Có m t ng i au, tên là La-xa-r , Bê-tha-ni, là làng c a Ma-ri và ch ng i
là Ma-thê. 2 Ma-ri là ng i ã x c d u th m cho Chúa, và l y tóc mình lau ch n Ngài;
chính anh ng i là La-xa-r ng au. 3 V y, hai ch em sai ng i n th a
cùng c Chúa Jêsus r ng: L y Chúa, n y, k Chúa yêu m c b nh. 4 c Chúa Jêsus
v a nghe l i ó, bèn phán r ng: B nh n y không n ch t âu, nh ng vì s vinh
hi n c a c Chúa Tr i, h u cho Con c Chúa Tr i b i ó c sáng danh. 5
V , c Chúa Jêsus yêu Ma-thê, em ng i và La-xa-r . 6 Khi Ngài nghe ng i n y
au, bèn l i hai ngày n a trong n i Ngài ng . 7 R i ó, Ngài phán cùng môn
r ng: Chúng ta hãy tr v x Giu- ê. 8 Môn th a r ng: Th a th y, hôm
tr c dân Giu- a tìm ném á th y, th y còn tr l i n i h sao! 9 c Chúa Jêsus
áp r ng: Trong ban ngày há ch ng ph i có m i hai gi sao? n u ai i ban ngày, thì
không v p vì th y s sáng c a th gian n y. 10 Nh ng n u ai i ban êm, thì v p,
vì không có s sáng. 11 Ngài phán nh v y, r i ti p r ng: La-xa-r , b n ta, ng
ng ; nh ng ta i ánh th c ng i. 12 Môn th a r ng: Th a Chúa, n u ng i
ng , ch c s c lành. 13 V , c Chúa Jêsus phán l i ó ch v s ch t c a
La-xa-r ; song môn t ng nói v gi c ng th ng. 14 c Chúa Jêsus bèn nói
t t ng cùng môn r ng: La-xa-r ch t r i. 15 Ta vì các ng i m ng không có
ta t i ó, cho các ng i tin; nh ng chúng ta hãy i n cùng ng i. 16 Nh n
ó, Thô-ma, g i là i- im, nói v i môn khác r ng: Chúng ta c ng hãy i t i ó
ng ch t v i Ngài! 17 Khi c Chúa Jêsus n n i, th y ã chôn La-xa-r trong

18
m b n ngày r i. V , thành Bê-tha-ni cách thành Giê-ru-sa-lem ch m i l m
19
ch-ta- . Có nhi u ng i Giu- a ã n ó ng yên i Ma-thê và Ma-ri
20
v s anh ch t. Lúc Ma-thê nghe c Chúa Jêsus n, thì i ón Ngài; nh ng Ma-ri
21
thì ng i t i nhà. Ma-thê th a cùng c Chúa Jêsus r ng: L y Chúa, n u Chúa có
22
ây, thì anh tôi không ch t; mà bây gi tôi cùng bi t m i i u Ngài s xin c
23
Chúa Tr i, c Chúa Tr i t ban cho. c Chúa Jêsus phán r ng: Anh ng i s
24
s ng l i. Ma-thê th a r ng: Tôi v n bi t r ng n s s ng l i ngày cu i cùng,
25
anh tôi s s ng l i. c Chúa Jêsus phán r ng: Ta là s s ng l i và s s ng; k
26
nào tin ta thì s s ng, m c d u ã ch t r i. Còn ai s ng mà tin ta thì không h ch t.
27
Ng i tin i u ó ch ng? Ng i th a r ng: L y Chúa, ph i, tôi tin Chúa là
28
ng Christ, Con c Chúa Tr i, là ng ph i n th gian. Ng i nói xong,
29
li n v , lén kêu em là Ma-ri, mà r ng: Th y ng kia, ng g i em l i. Ma-ri
30
v a nghe m y l i, v i vàng ng d y n cùng Ngài. V , c Chúa Jêsus ch a
31
vào trong làng, nh ng còn ng n i Ma-thê ón Ngài. Khi nh ng ng i Giu- a
ng trong nhà v i Ma-ri và yên i ng i, th y ng i ng d y i ra v i
32
v nh v y, thì theo sau, vì ngh r ng ng i n m ng khóc. Nh ng Ma-ri,
lúc ã t i n i c Chúa Jêsus ng, v a th y Ngài, thì s p mình xu ng ch n Ngài
33
mà nói r ng: L y Chúa, n u có Chúa ây, thì anh tôi không ch t! c Chúa Jêsus th y
ng i khóc, và nh ng ng i Giu- a i v i ng i c ng khóc, bèn au lòng c m
34
ng mà phán r ng: Các ng i ã chôn ng i âu? Chúng th a r ng: L y
35
36
Chúa, xin hãy l i coi. c Chúa Jêsus khóc. Ng i Giu- a bèn nói r ng: Kìa,
37
ng i yêu La-xa-r là d ng nào! Có m t vài ng i trong chúng nói: Ng i ã
m m t k mù c, há ch ng có th c ng làm cho ng i n y không ch t sao?
38
B y gi , c Chúa Jêsus l i au lòng n a, bèn n ph n m ; m b ng m t
39
cái hang, tr c c a hang có m t hòn á ch n l i. c Chúa Jêsus phán r ng: Hãy
l n hòn á i. Ma-thê, là em gái k ch t, th a r ng: L y Chúa, ã có mùi, vì ng i
40
n m ó b n ngày r i. c Chúa Jêsus l i phán: Ta há ch ng t ng nói v i ng i

41
r ng n u ng i tin thì s th y s vinh hi n c a c Chúa Tr i sao? V y, h
l n hòn á i. c Chúa Jêsus bèn nh ng m t lên tr i mà r ng: Th a Cha, tôi t
42
n Cha, vì ã nh m l i tôi. Tôi bi t rõ r ng Cha nh m l i tôi luôn, nh ng tôi nói
v y là vì c oàn dân n y ng chung quanh tôi, h u cho h tin r ng y chính Cha là
43
ng ã sai tôi n. Khi Ngài nói xong, bèn kêu lên m t ti ng l n r ng: H i
44
La-xa-r , hãy ra! Ng i ch t i ra, ch n tay bu c b ng v i li m và m t thì ph
kh n. c Chúa Jêsus phán cùng chúng r ng: Hãy m cho ng i, và ng i i.
45
Có nhi u ng i Giu- a ã n cùng Ma-ri và th y s c Chúa Jêsus làm bèn tin
46
Ngài. Nh ng m t vài ng i trong b n ó i tìm ng i Pha-ri-si, mách cho h s
47
c Chúa Jêsus ã làm. Các th y t l c và ng i Pha-ri-si nhóm tòa công lu n,
48
bàn r ng: Ng i n y làm phép l nhi u l m, chúng ta tính th nào? N u chúng ta
cho ng i làm, thì thiên h tin ng i, r i dân Rô-ma s n di t n i n y và
49
c n c chúng ta n a. Nh ng m t ng i trong b n h , tên là Cai-phe, làm th y
50
c th ng ph m ng niên, nói r ng: Các ng i ch ng bi t gì h t! Các ng i
51
ch ng xét r ng thà m t ng i vì dân ch u ch t, còn h n c n c b h m t.
V , ng i nói i u ó ch ng ph i t mình, nh ng b i làm th y c th ng ph m
52
ng niên, ng i nói tiên tri v c Chúa Jêsus s vì dân mà ch t; và không
nh ng vì dân thôi, mà c ng nhóm con cái c Chúa Tr i ã t n l c l i làm m t
53
54
oàn. T ngày ó, chúng l p m u gi t Ngài. Cho nên c Chúa Jêsus không t
mình rõ ràng trong vòng dân Giu- a n a, song Ngài i trong mi n g n ng v ng, n i
55
m t thành g i là Eùp-ra-im; và l i ó v i môn . L V t Qua c a dân Giu- a
g n n, có l m ng i trong x lên thành Giê-ru-sa-lem tr c ngày l t y u .
56
V y, chúng ki m c Chúa Jêsus, và ng trong n th , nói v i nhau r ng: Các
57
ng i t ng th nào? Ng i không n gi l hay sao? V , các th y t l
c và ng i Pha-ri-si ã ra l nh, n u ai bi t c Chúa Jêsus âu, thì ph i mách
v i h , h b t Ngài.

Chapter 12

1
Sáu ngày tr c l V t Qua, c Chúa Jêsus n thành Bê-tha-ni, n i La-xa-r
2
, là ng i Ngài ã khi n s ng l i t k ch t. Ng i ta ãi ti c Ngài t i ó,
3
và Ma-thê h u h ; La-xa-r là m t ng i trong ám ng i ng bàn v i Ngài. B y
gi , Ma-ri l y m t cân d u cam tùng h ng th t, quí giá, x c ch n c Chúa Tr i,
4
và l y tóc mình mà lau; c nhà th m n c mùi d u ó. Nh ng Giu- a Ích-ca-ri- t, là
5
m t môn v sau ph n Ngài, nói r ng: Sao không bán d u th m ó l y ba tr m
6
-ni-ê ng b thí cho k nghèo? Ng i nói v y, ch ng ph i là cho k nghèo
âu, song vì ng i v n là tay tr m c p, và gi túi b c, tr m l y c a ng i ta
7
trong. c Chúa Jêsus áp r ng: Hãy m c ng i, ng i ã dành
8
d u th m n y cho ngày chôn xác ta. Vì các ng i th ng có k nghèo v i mình,
9
còn ta, các ng i không có ta luôn luôn. M t b n ng i Giu- a nghe c Chúa Jêsus
có t i ó, bèn n, ch ng nh ng vì Ngài thôi, l i c ng xem La-xa-r , là ng i
10
Ngài ã khi n t k ch t s ng l i. Các th y t l c bèn nh gi t luôn
11
La-xa-r n a, vì có nhi u ng i Giu- a nh n c ng i mà chia r h và tin theo
12
c Chúa Jêsus. Qua ngày sau, có m t ám dân ông n ng d l , bi t c
13
Chúa Jêsus lên thành Giê-ru-sa-lem, bèn l y nh ng lá kè ra ón Ngài, và reo lên r ng:
14
Hô-sa-na! Chúc ph c cho ng nh n danh Chúa mà n, là Vua c a Y-s -ra-ên!
15
c Chúa Jêsus g p m t con l a con, bèn lên c i, y nh l i chép r ng: H i con gái
16
thành Si-ôn, ch s chi, n y, Vua ng i n, c i trên l a con c a l a cái. Môn
tr c v n không hi u i u ó; nh ng n khi c Chúa Jêsus ã c
vinh hi n, m i nh l i nh ng s ó ã chép v Ngài, và ng i ta ã làm thành cho
17
Ngài. oàn dân cùng Ngài, khi Ngài kêu La-xa-r ra kh i m và khi n t k ch t
18
s ng l i, u làm ch ng v Ngài. Aáy c ng t i i u ó mà oàn dân i ón
19
Ngài, vì có nghe r ng Ngài ã làm phép l y. Nh n ó, ng i Pha-ri-si nói v i
nhau r ng: Các ng i th y mình ch ng làm n i chi h t; kìa, c thiên h u ch y
20
theo ng i! V , trong ám ã lên ng th l y trong k l , có m y ng i
21
G -réc, n tìm Phi-líp, là ng i thành B t-sai- a, thu c x Ga-li-lê, mà xin

22
r ng: Th a chúa, chúng tôi mu n ra m t c Chúa Jêsus. Phi-líp i nói v i Anh-rê;
23
r i Anh-rê v i Phi-líp n th a cùng c Chúa Jêsus. c Chúa Jêsus bèn áp
24
r ng: Gi ã n, khi Con ng i s c vinh hi n. Qu th t, qu th t, ta
nói cùng các ng i, n u h t gi ng lúa mì kia, ch ng ch t sau khi gieo xu ng t, thì
25
c m t mình; nh ng n u ch t i, thì k t qu c nhi u. Ai yêu s s ng
mình thì s m t i, ai ghét s s ng mình trong i n y thì s gi l i n s s ng
26
i i. N u ai h u vi c ta, thì ph i theo ta, và ta âu, thì k h u vi c ta
27
c ng s ó; n u ai h u vi c ta, thì Cha ta t tôn quí ng i. Hi n nay tâm th n
ta b i r i; ta s nói gì? L y Cha, xin c u Con kh i gi n y! nh ng y c ng vì s
28
ó mà Con n gi n y! Cha i, xin làm sáng danh Cha! B y gi có ti ng t trên
29
tr i phán xu ng r ng: Ta ã làm sáng danh r i, ta còn làm cho sáng danh n a! oàn
dân t i ó nghe ti ng thì nói r ng y là ti ng s m; có k khác nói: M t v thiên
30
s nào nói v i Ngài. c Chúa Jêsus c t ti ng phán r ng: Aáy ch ng ph i vì ta mà
31
ti ng n y vang ra, nh ng vì các ng i. Hi n bây gi , có s phán xét th gian n y,
32
và hi n nay vua chúa c a th gian n y ph i b xua u i. Còn ta, khi ta ã c
33
treo lên kh i t, ta s kéo m i ng i n cùng ta. Ngài phán v y ch mình
34
ph i ch t cách nào. oàn dân th a r ng: Chúng tôi có h trong lu t pháp r ng ng
Christ còn i i, v y sao th y nói Con ng i ph i b treo lên? Con ng i ó là
35
ai? c Chúa Jêsus bèn áp r ng: S sáng còn gi a các ng i ít lâu; hãy i trong
khi các ng i còn có s sáng, e r ng s t i t m n thình lình cùng các ng i ch ng;
36
k i trong n i t i t m thì ch ng bi t mình i âu. Các ng i ng có s
sáng, hãy tin s sáng, h u cho tr nên con cái c a s sáng. c Chúa Jêsus phán nh
37
v y, r i i, và n mình cách xa h . V , d u Ngài ã làm b y nhiêu phép l tr c
38
m t chúng, h c ng không tin Ngài, c ng nghi m l i n y c a ng
39
tiên tri Ê-sai: L y Chúa, ai ã tin l i gi ng chúng tôi, Và cánh tay Chúa ã t ra cho ai?
40
V l i, chúng không th tin, vì Ê-sai l i có nói r ng: Ngài ã khi n m t h mù, lòng
h c ng, H u cho m t ch ng th y, lòng ch ng hi u, Không t h i c i, Và ta ch ng
41
ch a lành cho. Ê-sai nói i u ó, khi th y s vinh hi n c a Ngài và nói v Ngài.

42
Nh ng, trong hàng quan tr ng c ng có nhi u ng i tin c Chúa Jêsus; song vì c
43
ng i Pha-ri-si, nên không x ng Ngài ra, s b u i kh i nhà h i ch ng. Vì h
chu ng danh v ng b i ng i ta n h n là danh v ng b i c Chúa Tr i n.
44
Tuy v y, c Chúa Jêsus c t ti ng phán r ng: Ai tin ta, ch ng ph i tin ta, nh ng tin
45 46
ng ã sai ta n. Còn ai th y ta, là th y ng ã sai ta n. Ta là s sáng
47
ã n th gian, ai tin ta, ch ng n i t i t m n a. L i n u k nào nghe
l i ta mà không vâng gi y ch ng ph i ta xét oán k ó; vì ta n ch ng xét
48
oán th gian, nh ng c u chu c. Ng i nào b ta ra và không nh n lãnh l i
ta, ã có k xét oán r i; l i ta ã rao gi ng, chính l i ó s xét oán h n i ngày
49
sau cùng. B i ta ch ng nói theo ý riêng ta; nh ng Cha sai ta n, ã truy n l nh cho
50
ta ph i nói i u chi và ph i nói th nào. Ta bi t m ng l nh Cha, y là s s ng
i i. V y, nh ng i u ta nói, thì nói theo nh Cha ta ã d n.

Chapter 13

1
Tr c ngày l V t Qua, c Chúa Jêsus bi t gi mình ph i lìa th gian ng
tr v cùng c Chúa Cha n r i; Ngài ã yêu k thu c v mình trong th gian,
2
thì c yêu cho n cu i cùng. ng b a n t i (ma qu ã m u ph n
3
Ngài vào lòng Giu- a Ích-ca-ri- t con trai Si-môn), c Chúa Jêsus bi t r ng Cha ã
4
giao phó m i s trong tay mình, và mình s v v i c Chúa Tr i, nên ng d y
5
kh i bàn, c i áo ra, l y kh n v n ngang l ng mình. K ó, Ngài N c vào
6
ch u, và r a ch n cho môn , l i l y kh n mình ã v n mà lau ch n cho. V y,
Ngài n cùng Si-môn Phi -e-r , thì ng i th a r ng: Chúa ôi, chính Chúa l i r a ch n
7
cho tôi sao! c Chúa Jêsus áp r ng: Hi n nay ng i ch ng bi t s ta làm; nh ng
8
v sau s bi t. Phi -e-r th a r ng: Chúa s ch ng r a ch n tôi bao gi ! c
Chúa Jêsus áp r ng: N u ta không r a cho ng i, ng i ch ng có ph n chi v i ta
9
h t. Si-môn Phi -e-r th a r ng: L y Chúa, ch ng nh ng r a ch n mà thôi, l i c ng
10
r a tay và u n a! c Chúa Jêsus áp r ng: Ai ã t m r i, ch c n r a

ch n, thì c s ch c . V , các ng i ã c tinh s ch, nh ng ch a c
11
tinh s ch u. Vì Ngài ã bi t ai s ph n Ngài; t i th cho nên Ngài phán r ng:
12
các ng i ch ng ph i h t th y u c tinh s ch. Sau khi ã r a ch n cho
môn , Ngài m c áo l i; o n ng i vào bàn mà phán r ng: các ng i có hi u i u
13
ta ã làm cho các ng i ch ng? Các ng i g i ta b ng Th y b ng Chúa; Các
14
ng i nói ph i, vì ta th t v y. V y, n u ta là Chúa là Th y, mà ã r a ch n cho
15
các ng i, thì các ng i c ng nên r a ch n l n cho nhau. Vì ta ã làm g ng cho
16
các ng i, các ng i c ng làm nh ta ã làm cho các ng i. Qu th t, qu
th t, ta nói cùng các ng i, y t ch ng l n h n ch mình, s gi c ng ch ng
17
l n h n k sai mình. Ví b ng các ng i bi t nh ng s n y, thì có ph c, mi n
18
là các ng i làm theo. Ta không nói v các ng i h t th y, ta bi t nh ng k ta ã
l a ch n; nh ng l i n y trong Kinh Thánh ph i c ng nghi m: Ng i n bánh
19
ta, d gót ngh ch cùng ta. Hi n bây gi , ta nói i u n y cùng các ng i tr c
vi c ch a x y n; khi vi c x y n r i, các ng i s tin ta là ng ó.
20
Qu th t, qu th t, ta nói cùng các ng i, ai ti p ng i mà ta ã sai, t c là ti p
21
ta; h ai ti p ta, t c là ti p ng ã sai ta n. Khi c Chúa Jêsus ã phán nh
v y r i, thì tâm th n Ngài b i r i, bèn t ra r ng: Qu th t, qu th t, ta nói cùng các
22
ng i, m t ng i trong các ng i s ph n ta. Các môn ngó nhau, không bi t
23
Ngài nói v ai ó. V , có m t môn d a vào ng c c Chúa Jêsus, t c là ng i
24
mà Ngài yêu. Si-môn Phi -e-r ra d u cho ng i ó r ng: Hãy nói cho chúng ta bi t
25
th y phán v ai. V y, ng i nghiêng mình trên ng c c Chúa Jêsus, h i r ng:
26
L y Chúa, y là ai? c Chúa Jêsus áp r ng: Aáy là k mà ta trao cho mi ng bánh
ta s nhúng ây. o n, Ngài nhúng m t mi ng, r i l y cho Giu- a Ích-ca-ri- t, con
27
trai c a Si-môn. Li n khi Giu- a ã l y mi ng bánh, thì qu Sa-tan vào lòng ng i.
28
c Chúa Jêsus bèn phán cùng ng i r ng: S ng i làm hãy làm mau i. Nh ng
các ng i ng i ng bàn ó ch ng ai hi u vì sao Ngài phán cùng ng i nh v y.
29
Có k t ng r ng t i Giu- a có túi b c, nên c Chúa Jêsus bi u ng i: Hãy
30
mua chúng ta c n dùng v k l ; hay là Hãy b thí cho k nghèo. Còn Giu- a,

khi lãnh l y mi ng bánh r i, li n i ra. Khi y ã t i. 31 Khi Giu- a ã ra r i, c
Chúa Jêsus phán r ng: Hi n bây gi Con ng i c vinh hi n, và c Chúa Tr i
c vinh hi n n i Con ng i. 32 c Chúa Tr i c ng s làm cho Con ng i
vinh hi n n i chính mình Ngài, và Ngài s kíp làm cho vinh hi n. 33 H i các con tr ta,
ta còn t m v i các ng i; các ng i s tìm ta, và nh ta ã nói v i ng i Giu- a
r ng: Các ng i không th n n i ta i, thì bây gi ta c ng nói v i các ng i nh
v y. 34 Ta ban cho các ng i m t i u r n m i, ngh a là các ng i ph i yêu nhau;
nh ta ã yêu các ng i th nào, thì các ng i c ng hãy yêu nhau th y. 35 N u
các ng i yêu nhau, thì y là t i i u ó mà thiên h s nh n bi t các ng i là môn
ta. 36 Si-môn Phi -e-r th a cùng Ngài r ng: L y Chúa, Chúa i âu? c Chúa
Jêsus áp r ng: N i ta i, bây gi ng i ch ng có th theo ta c; nh ng r i sau
ng i s theo ta. 37 Phi -e-r th a r ng: L y Chúa, sao hi n bây gi tôi không th
theo Chúa c? Tôi li u s s ng tôi vì Chúa! 38 c Chúa Jêsus áp r ng: Ng i
li u s s ng ng i vì ta sao! Qu th t, qu th t, ta nói cùng ng i, khi gà ch a gáy,
ng i ã ch i ta ba l n!

Chapter 14

1 Lòng các ng i ch h b i r i; hãy tin c Chúa Tr i, c ng hãy tin ta n a. 2
Trong nhà Cha ta có nhi u ch ; b ng ch ng v y, ta ã nói cho các ng i r i. Ta i
s m s n cho các ng i m t ch . 3 Khi ta ã i, và s m s n cho các ng i m t
ch r i, ta s tr l i em các ng i i v i ta, h u cho ta âu thì các ng i c ng
ó. 4 Các ng i bi t ta i âu, và bi t ng i n a. 5 Thô-ma th a r ng:
L y Chúa, chúng tôi ch ng bi t Chúa i âu; làm sao bi t ng c? 6 V y
c Chúa Jêsus áp r ng: Ta là ng i, l th t, và s s ng; ch ng b i ta thì
không ai c n cùng Cha. 7 Ví b ng các ng i bi t ta, thì c ng bi t Cha ta; và
t bây gi các ng i bi t và ã th y Ngài. 8 Phi-líp th a r ng: L y Chúa, xin ch
Cha cho chúng tôi, thì r i. 9 c Chúa Jêsus áp r ng: H i Phi-líp, ta cùng các
ng i ã lâu thay, mà ng i ch a bi t ta! Ai ã th y ta, t c là ã th y Cha. Sao
ng i l i nói r ng: Xin ch Cha cho chúng tôi? 10 Ng i há không tin r ng ta trong

Cha và Cha trong ta, hay sao? Nh ng l i ta nói v i các ng i, ch ng ph i ta t nói;
11
y là Cha trong ta, chính Ngài làm tr n vi c riêng c a Ngài. Khi ta nói r ng ta
12
trong Cha và Cha trong ta, thì hãy tin ta; b ng ch ng, hãy tin b i công vi c ta. Qu
th t, qu th t, ta nói cùng các ng i, k nào tin ta, c ng s làm vi c ta làm; l i c ng
13
làm vi c l n h n n a, vì ta i v cùng Cha. Các ng i nh n danh ta mà c u xin
14
i u chi m c d u, ta s làm cho, Cha c sáng danh n i Con. N u các
15
ng i nh n danh ta xin i u chi, ta s làm cho. N u các ng i yêu m n ta, thì gi
16
gìn các i u r n ta. Ta l i s nài xin Cha, Ngài s ban cho các ng i m t ng
17
Yên i khác, v i các ng i i i, t c là Th n l th t, mà th gian
không th nh n lãnh c, vì ch ng th y và ch ng bi t Ngài; nh ng các ng i bi t
18
Ngài, vì Ngài v n v i các ng i và s trong các ng i. Ta không cho các
19
ng i m côi âu, ta s n cùng các ng i. Còn ít lâu, th gian ch ng th y ta
20
n a, nh ng các ng i s th y ta; vì ta s ng thì các ng i c ng s s ng. N i
ngày ó, các ng i s nh n bi t r ng ta trong Cha ta; các ng i trong ta, và ta
21
trong các ng i. Ai có các i u r n c a ta và vâng gi l y, y là k yêu m n ta;
ng i nào yêu m n ta s c Cha ta yêu l i, ta c ng s yêu ng i, và t cho
22
ng i bi t ta. Giu- e, ch không ph i là Ích-ca-ri- t, th a Ngài r ng: L y Chúa,
23
vì sao Chúa s t mình cho chúng tôi, mà không t mình cho th gian: c Chúa Jêsus
áp r ng: N u ai yêu m n ta, thì vâng gi l i ta, Cha ta s th ng yêu ng i, chúng
24
ta u n cùng ng i và trong ng i. Còn k nào ch ng yêu m n ta, thì không
vâng gi l i ta; và l i các ng i nghe ó, ch ng ph i b i ta, nh ng b i Cha, là ng
25
ã sai ta n. Ta ã nói nh ng i u ó v i các ng i ang khi ta còn cùng
26
các ng i. Nh ng ng Yên i, t c là c Thánh Linh mà Cha s nh n danh ta
sai xu ng, ng y s d y d các ng i m i s , nh c l i cho các ng i nh
27
m i i u ta ã phán cùng các ng i. Ta s bình an l i cho các ng i; ta ban
s bình an ta cho các ng i; ta cho các ng i s bình an ch ng ph i nh th gian cho.
28
Lòng các ng i ch b i r i và ng s hãi. Các ng i t ng nghe ta nói r ng: Ta
i, và ta tr l i cùng các ng i. N u các ng i yêu m n ta, thì s vui m ng v i u
29
ta i n cùng Cha, b i vì Cha tôn tr ng h n ta. Hi n nay ta ã nói nh ng i u
ó v i các ng i tr c khi x y n, khi nh ng i u ó x y n thì các

ng i tin. 30 Ta s ch ng nói chi v i các ng i n a, vì vua chúa th gian n y h u
n; ng i ch ng có chi h t n i ta. 31 Nh ng th gian ph i bi t r ng ta yêu m n
Cha, và làm theo i u Cha ã phán d n. Hãy ng d y, chúng ta ph i i kh i ây.

Chapter 15

1 Ta là g c nho th t, Cha ta là ng i tr ng nho. 2 H nhánh nào trong ta mà không
k t qu thì Ngài ch t h t; và Ngài t a s a nh ng nhánh nào k t qu , c sai
trái h n. 3 Các ng i ã c trong s ch, vì l i ta ã b o cho. 4 Hãy c trong
ta, thì ta s trong các ng i. Nh nhánh nho, n u không dính vào g c nho, thì không t
mình k t qu c, c ng m t l y, n u các ng i ch ng c trong ta, thì c ng
không k t qu c. 5 Ta là g c nho, các ng i là nhánh. Ai c trong ta và ta trong
h thì sinh ra l m trái; vì ngoài ta, các ng i ch ng làm chi c. 6 N u ai ch ng c
trong ta thì ph i ném ra ngoài, c ng nh nhánh nho; nhánh khô i, ng i ta l m l y,
qu ng vào l a, thì nó cháy. 7 Ví b ng các ng i c trong ta, và nh ng l i ta trong
các ng i, hãy c u xin m i i u mình mu n, thì s c i u ó. 8 N y, Cha
ta s c sáng danh là th nào: y là các ng i c k t nhi u qu , thì s làm
môn c a ta v y. 9 Nh Cha ã yêu th ng ta th nào, ta c ng yêu th ng các
ng i th y; hãy c trong s yêu th ng c a ta. 10 N u các ng i vâng gi
các i u r n c a ta, thì s trong s yêu th ng ta, c ng nh chính ta ã vâng gi
các i u r n c a Cha ta, và c trong s yêu th ng Ngài. 11 Ta nói cùng các ng i
nh ng i u ó, h u cho s vui m ng c a ta trong các ng i, và s vui m ng các
ng i c tr n v n. 12 i u r n c a ta ây n y: Các ng i hãy yêu nhau, c ng
nh ta ã yêu các ng i. 13 Ch ng có s yêu th ng nào l n h n là vì b n h u mà
phó s s ng mình. 14 Ví th các ng i làm theo i u ta d y, thì các ng i là b n
h u ta. 15 Ta ch ng g i các ng i là y t n a, vì y t ch ng bi t i u
ch mình làm nh ng ta ã g i các ng i là b n h u ta, vì ta t ng t cho các ng i
bi t m i i u ta ã nghe n i Cha ta. 16 Aáy ch ng ph i các ng i ã ch n ta, bèn
là ta ã ch n và l p các ng i, các ng i i và k t qu , h u cho trái các ng i
th ng u luôn: l i c ng cho m i i u các ng i s nh n danh ta c u xin Cha,

thì Ngài ban cho các ng i. 17 Ta truy n cho các ng i nh ng i u r n ó, ng
các ng i yêu m n l n nhau v y. 18 Ví b ng ng i i ghét các ng i, thì hãy bi t
r ng h ã ghét ta tr c các ng i. 19 N u các ng i thu c v th gian, thì ng i
i s yêu k thu c v mình; nh ng vì các ng i không thu c v th gian và ta ã
l a ch n các ng i gi a th gian, b i c ó ng i i ghét các ng i. 20 Hãy
nh l i ta ã nói cùng các ng i: y t ch ng l n h n ch mình. N u h ã
b t b ta, t c ng b t b các ng i; b ng h ã gi l i ta, t c ng gi l i các
ng i. 21 Nh ng vì danh ta h s l y m i i u ó ãi các ng i, b i h không
bi t ng ã sai ta n. 22 N u ta không n và không phán d y h , thì h ch ng
có t i l i gì; song bây gi h không có th ch a ch i c t i l i mình. 23 K nào
ghét ta c ng ghét Cha ta n a. 24 Ví th ta không làm gi a h nh ng vi c mà ch a có
ng i khác làm, thì h vô t i, nh ng bây gi h ã th y các vi c y, và l i ghét ta
cùng Cha ta. 25 D ng y, cho ng nghi m l i ã chép trong lu t pháp h r ng:
H ghét ta vô c . 26 Khi nào ng Yên i s n, là ng ta s b i Cha sai xu ng,
t c là Th n l th t ra t Cha, y chính Ngài s làm ch ng v ta. 27 Còn các ng i
c ng s làm ch ng v ta, vì các ng i ã cùng ta t lúc ban u v y.

Chapter 16

1 Ta b o các ng i nh ng i u ó, cho các ng i kh i v p ph m. 2 H
s u i các ng i ra kh i nhà h i; v l i, gi n, khi ai gi t các ng i, t ng
r ng th là h u vi c c Chúa Tr i. 3 H s làm i u ó, vì không bi t Cha, c ng
không bi t ta n a. 4 Nh ng ta ã b o nh ng i u ó cho các ng i, khi gi
s n, các ng i nh l i r ng ta ã nói nh ng i u ó r i. T lúc ban u ta
ch a nói cho các ng i, vì ta ng cùng các ng i. 5 Hi n nay ta v cùng ng
ã sai ta n, và trong các ng i ch ng m t ai h i ta r ng: Th y i âu? 6 Nh ng
vì ta ã nói nh ng i u ó cho các ng i, thì lòng các ng i ch a chan s phi n
não. 7 D u v y, ta nói th t cùng các ng i: Ta i là ích l i cho các ng i; vì n u ta
không i, ng Yên i s không n cùng các ng i âu; song n u ta i, thì ta s

8
sai Ngài n. Khi Ngài n thì s khi n th gian t cáo v t i l i, v s công
9 10
bình và v s phán xét. V t i l i, vì h không tin ta; v s công bình, vì ta i
11
n cùng Cha và các ng i ch ng th y ta n a; v s phán xét, vì vua chúa th gian
12
n y ã b oán xét. Ta còn có nhi u chuy n nói v i các ng i n a; nh ng bây
13
gi nh ng i u ó cao quá s c các ng i. Lúc nào Th n l th t s n, thì
Ngài d n các ng i vào m i l th t; vì Ngài không nói t mình, nh ng nói m i i u
14
mình ã nghe, và t bày cho các ng i nh ng s s n. Aáy chính Ngài s làm
15
sáng danh ta, vì Ngài s l y i u thu c v ta mà rao b o cho các ng i. M i s
Cha có, i u là c a ta; nên ta nói r ng Ngài s l y i u thu c v ta mà rao b o cho
16
các ng i v y. Còn ít lâu các ng i s ch ng th y ta; r i ít lâu n a các ng i
17
l i th y ta, vì ta i v cùng Cha. B y gi , m t vài môn nói v i nhau r ng: Ngài
d y: Còn ít lâu các ng i s ch ng th y ta; r i ít lâu n a các ng i l i th y ta; và
18
r ng: Vì ta v cùng Cha; th là làm sao? V y, môn nói r ng: Ngài nói: Ít lâu, là
19
ngh a gì? Chúng ta không hi u Ngài nói v vi c chi. c Chúa Jêsus hi u ý môn
mu n h i, bèn phán r ng: Ta v a nói: Còn ít lâu các ng i s ch ng th y ta; r i ít lâu
n a các ng i l i th y ta; các ng i ng h i nhau v ngh a câu y ó chi.
20
Qu th t, qu th t, ta nói cùng các ng i, các ng i s khóc lóc, than vãn, còn
ng i i s m ng r ; các ng i s trong s lo bu n, nh ng s lo bu n các
21
ng i s i làm vui v . Ng i n bà, lúc sanh thì au n, vì gi mình
n r i; song khi a con ã l t lòng, ng i không còn nh s kh n kh mình n a,
22
m ng r ng mình ã sanh ra m t ng i trong th gian. Khác nào nh các ng i
hi n trong c n au n, nh ng ta s l i th y các ng i, thì lòng các ng i vui
23
m ng, và ch ng ai c p l y s vui m ng các ng i c. Trong ngày ó, các
ng i không còn h i ta v i u chi n a. Qu th t, qu th t, ta nói cùng các ng i,
i u chi các ng i s c u xin n i Cha, thì Ngài s nh n danh ta mà ban cho các ng i.
24
n bây gi , các ng i ch a t ng nh n danh ta mà c u xin i u chi h t. Hãy
c u xin i, các ng i s c, h u cho s vui m ng các ng i c tr n v n.
25
Ta ã dùng ví d mà nói cho các ng i m i i u ó. Gi n, là khi ta ch ng
còn dùng ví d mà nói cùng các ng i n a, nh ng khi y ta s nói rõ ràng v Cha cho
26
các ng i. Trong ngày ó, các ng i s nh n danh ta mà c u xin, ta ch ng nói r ng

27
ta vì các ng i s c u xin Cha âu; vì chính Cha yêu th ng các ng i, nh n các
28
ng i ã yêu m n ta, và tin r ng ta t n i Cha mà n. Ta ra t Cha mà n th
29
gian; nay ta lìa b th gian mà v cùng Cha. Các môn th a r ng: Bây gi th y
30
phán rõ ràng, và không phán b ng l i ví d . Bây gi chúng tôi bi t th y thông bi t
m i i u, không c n ph i có ai h i th y; b i ó nên chúng tôi tin th y ra t c
31 32
Chúa Tr i. c Chúa Jêsus áp r ng: Bây gi các ng i tin ch ng? N y, gi
n, ã n r i, là khi các ng i s t n l c, ai i ng n y, và ta l i
33
m t mình; nh ng ta không m t mình, vì Cha cùng ta. Ta ã b o các ng i nh ng
i u ó, h u cho các ng i có lòng bình yên trong ta. Các ng i s có s ho n n n
trong th gian, nh ng hãy c v ng lòng, ta ã th ng th gian r i!

Chapter 17

1
c Chúa Jêsus phán nh v y, o n, ng c m t lên tr i mà r ng: Th a Cha,
2
gi ã n; xin làm vinh hi n Con, h u cho Con c ng làm vinh hi n Cha, và nh n
quy n phép Cha ã ban cho Con cai tr loài xác th t, Con c ban s s ng i i
3
cho nh ng k mà Cha ã giao phó cho Con. V , s s ng i i là nhìn bi t Cha,
4
t c là c Chúa Tr i có m t và th t, cùng Jêsus Christ, là ng Cha ã sai n.
5
Con ã tôn vinh Cha trên t, làm xong công vi c Cha giao cho làm. Cha ôi! bây gi xin
l y s vinh hi n Con v n có n i Cha tr c khi ch a có th gian mà làm vinh hi n Con
6
n i chính mình Cha. Con ã t danh Cha ra cho nh ng ng i Cha giao cho Con t gi a
7
th gian; h v n thu c v Cha, Cha giao h cho Con, và h ã gi l i Cha. Hi n
8
nay h ã bi t r ng m i s Cha ã giao cho Con u là t Cha mà n. Vì Con
ã truy n cho h nh ng l i Cha ã truy n cho Con, và h ã nh n l y; nhìn bi t
9
qu th t r ng Con n t n i Cha, và tin r ng y là Cha sai Con n. Con vì h
mà c u nguy n; ch ng ph i vì th gian mà c u nguy n, nh ng vì k Cha ã giao cho
10
Con, b i ch ng h thu c v Cha. Phàm m i i u thu c v Con t c là thu c v
Cha, m i i u thu c v Cha t c là thu c v Con, và Con nh n h c tôn vinh.
11
Con không th gian n a, nh ng h còn th gian, và Con v cùng Cha. L y Cha

thánh, xin gìn gi h trong danh Cha, là danh Cha ã ban cho Con, h c ng hi p làm
12
m t nh chúng ta v y. ang khi Con còn v i h , Con gìn gi h , tr a con
c a s h m t ra, thì trong ám h không m t ng i nào b th t l c, h u cho l i
13
Kinh Thánh c ng nghi m. Nh ng bây gi Con v cùng Cha, và ng khi
còn th gian, Con nói nh ng i u ó, h u cho trong lòng h c y d y s
14
vui m ng c a Con. Con ã truy n l i Cha cho h , và th gian ghen ghét h , vì h
15
không thu c v th gian, c ng nh Con không thu c v th gian v y. Con ch ng
16
c u Cha c t h kh i th gian, nh ng xin Cha gìn gi h cho kh i i u ác. H
17
không thu c v th gian, c ng nh Con không thu c v th gian. Xin Cha l y l
18
th t khi n h nên thánh; l i Cha t c là l th t. Nh Cha ã sai Con trong th gian,
19
thì Con c ng sai h trong th gian. Con vì h t làm nên thánh, h u cho h c ng nh
20
l th t mà c nên thánh v y. Aáy ch ng nh ng vì h mà Con c u xin thôi âu,
21
nh ng c ng vì k s nghe l i h mà tin n Con n a, cho ai n y hi p làm
m t, nh Cha trong Con, và Con trong Cha; l i cho h c ng trong chúng ta,
22
ng th gian tin r ng chính Cha ã sai Con n. Con ã ban cho h s vinh hi n
23
mà Cha ã ban cho Con, hi p làm m t c ng nh chúng ta v n là m t: Con
trong h và Cha trong Con, cho h toàn v n hi p làm m t, và cho th gian bi t
24
chính Cha ã sai Con n, và Cha ã yêu th ng Con. Cha ôi, Con mu n Con âu
thì nh ng k Cha ã giao cho Con c ng ó v i Con, h ng m xem s vinh
hi n c a Con, là vinh hi n Cha ã ban cho Con, vì Cha ã yêu Con tr c khi sáng th .
25
H i Cha công bình, th gian ch ng t ng nh n bi t Cha; song Con ã nh n bi t Cha,
26
và nh ng k n y nh n r ng chính Cha ã sai Con n. Con ã t danh Cha ra cho
h , Con l i s t ra n a, cho tình yêu th ng c a Cha dùng yêu th ng Con
trong h , và chính mình Con c ng trong h n a.

Chapter 18

1
Sau khi phán nh ng i u y, c Chúa Jêsus i v i môn mình sang bên kia
2
khe X t-rôn; t i ó có m t cái v n, Ngài bèn vào, môn c ng v y. V , Giu- a

là k ph n Ngài, c ng bi t ch n y, vì c Chúa Jêsus th ng cùng môn nhóm
3
h p t i ó. V y, Giu- a lãnh m t c binh cùng nh ng k b i các th y t l c
4
và ng i Pha-ri-si sai n, c m èn u c khí gi i vào n i ó. c Chúa Jêsus
bi t m i i u s x y n cho mình, bèn b c t i mà h i r ng: Các ng i tìm
5
ai? Chúng tr l i r ng: Tìm Jêsus ng i Na-xa-rét. c Chúa Jêsus phán r ng: Chính
6
ta ây! Giu- a là k ph n Ngài c ng ng ó v i h . V a khi c Chúa Jêsus
7
phán: Chính ta ây, chúng bèn th i lui và té xu ng t. Ngài l i h i m t l n n a:
8
Các ng i tìm ai? Chúng tr l i r ng: Tìm Jêsus ng i Na-xa-rét. c Chúa Jêsus
l i phán: Ta ã nói v i các ng i r ng chính ta ây; v y n u các ng i tìm b t ta,
9
thì hãy cho nh ng k n y i. Aáy c ng nghi m l i Ngài ã phán:
10
Con ch ng làm m t m t ng i nào trong nh ng k mà Cha ã giao cho Con. B y
gi , Si-môn Phi -e-r có m t thanh g m, bèn rút ra, ánh y t c a th y c
11
th ng ph m, chém t tai bên h u. y t ó tên là Man-chu. Nh ng c Chúa
Jêsus phán cùng Phi -e-r r ng: Hãy n p g m ng i vào v ; ta há ch ng u ng chén
12
mà Cha ã ban cho ta u ng sao? B y gi , c c binh, ng i qu n c và nh ng
13
k sai c a dân Giu- a b t c Chúa Jêsus trói l i. Tr c h t chúng gi i Ngài
n An-ne; vì ng i n y là ông gia Cai-phe làm th y c th ng ph m ng niên.
14
V , Cai-phe là ng i ã bàn v i dân Giu- a r ng: Thà m t ng i ch t vì dân thì
15
ích h n. Si-môn Phi -e-r v i m t môn khác theo sau c Chúa Jêsus. Môn
ó có quen v i th y c th ng ph m, nên vào v i c Chúa Jêsus trong sân th y c
16
th ng ph m. Song Phi -e-r ng ngoài, g n bên c a, Môn kia, t c là ng i
quen v i th y c th ng ph m, i ra nói cùng ng i n bà canh c a, r i em
17
Phi -e-r vào. B y gi , con òi ó, t c là ng i canh c a, nói cùng Phi -e-r r ng:
Còn ng i, c ng là môn c a ng i ó, ph i ch ng? Ng i tr l i r ng: Ta
18
ch ng ph i. Các y t và k sai vì tr i l nh nhúm m t ng l a, r i ng
19
g n m t bên mà s i. Phi -e-r ng v i h , và c ng s i. V y, th y c
20
th ng ph m g n h i c Chúa Jêsus v môn Ngài và o giáo Ngài. c
Chúa Jêsus áp r ng: Ta t ng nói rõ ràng cùng thiên h ; ta th ng d y d trong nhà h i
và n th , là n i h t th y dân Giu- a nhóm l i, ch ta ch ng t ng nói kín gi u
21
i u gì. C sao ng i g n h i ta? Hãy h i nh ng k ã nghe ta nói i u chi

22
v i h ; nh ng k ó bi t i u ta ã nói. Ngài ng phán nh v y, có m t
ng i trong nh ng k sai có m t t i ó, cho Ngài m t v , mà r ng: Ng i dám i
23
áp cùng th y c th ng ph m d ng y sao? c Chúa Jêsus áp r ng: Ví
th ta nói qu y, hãy ch ch qu y cho ta xem; nh c b ng ta nói ph i, làm sao ng i
24
ánh ta? An-ne bèn sai gi i c Chúa Jêsus v n b trói n Cai-phe là th y c
25
th ng ph m. V l i, Si-môn Phi -e-r ng ng s i ng kia, thì có k
h i ng i r ng: Còn ng i, ng i c ng là môn ng i ph i không? Ng i
26
ch i i mà tr l i r ng: Ta không ph i. M t ng i y t c a th y c th ng
ph m, bà con v i ng i mà Phi -e-r chém t tai, nói r ng: Ta há ch ng t ng th y
27
ng i trong v n v i ng i sao? Phi -e-r l i ch i m t l n n a; t c thì gà
28
gáy. K ó, chúng i u c Chúa Jêsus t nhà Cai-phe n tr ng án; b y gi
ng s m mai. Nh ng chính mình chúng không vào n i tr ng án, cho kh i b ô u ,
29
và cho c n l V t Qua. V y, Phi-lát b c ra, i n cùng chúng mà h i
30
r ng: Các ng i ki n ng i n y v kho n gì? Th a r ng: Ví ch ng ph i là tay
31
gian ác, chúng tôi không n p cho quan. Phi-lát bèn truy n cho chúng r ng: Các ng i
hãy t b t l y ng i, và x theo lu t mình. Ng i Giu- a th a r ng: Chúng tôi
32
ch ng có phép gi t ai c . Aáy là cho c ng nghi m l i c Chúa Jêsus ã
33
phán, ch v mình ph i ch t cách nào. Phi-lát bèn vào tr ng án, truy n em
34
c Chúa Jêsus n, mà h i r ng: Chính ng i là Vua dân Giu- a ph i ch ng?
c Chúa Jêsus áp r ng: Ng i nói i u ó t ý mình, hay là có ng i ã nói
35
i u ó v i ng i v ta? Phi-lát tr l i r ng: Nào có ph i ta là ng i Giu- a
âu? Dân ng i cùng m y th y t l c ã n p ng i cho ta; v y ng i ã làm
36
i u gì? c Chúa Jêsus áp l i r ng: N c c a ta ch ng ph i thu c v th
gian n y. Ví b ng n c ta thu c v th gian n y, thì tôi t c a ta s ánh tr n,
ng ta kh i ph i n p cho dân Giu- a; nh ng hi n nay n c ta ch ng thu c v
37
h gi i. Phi-lát bèn nói r ng: Th thì ng i là vua sao? c Chúa Jêsus áp r ng:
Th t nh l i, ta là vua. N y, vì sao ta ã sanh và vì sao ta ã giáng th : y là làm
38
ch ng cho l th t. H ai thu c v l th t thì nghe l y ti ng ta. Phi-lát h i r ng:
L th t là cái gì? Khi ng i ã h i v y r i l i i ra n cùng dân Giu- a, mà r ng:
39
Ta ch ng th y ng i có t i l i gì c . Nh ng các ng i có l th ng, h n

ngày l V t Qua, thì ta tha cho các ng i m t tên tù, v y các ng i có mu n ta tha
40
Vua dân Giu- a cho ch ng? Chúng bèn kêu lên n a r ng: ng tha nó, nh ng tha
Ba-ra-ba! V , Ba-ra-ba là m t k tr m c p.

Chapter 19

1 2
B y gi , Phi-lát b t c Chúa Jêsus và sai ánh òn Ngài. B n lính ng
3
m t cái mão tri u b ng gai, i trên u Ngài, và m c cho Ngài m t cái áo i u.
o n, h n g n, nói v i Ngài r ng: L y Vua dân Giu- a! H l i cho Ngài m y
4
cái v . Phi-lát ra m t l n n a, mà nói v i chúng r ng: ây n y, ta d n ng i ra
5
ngoài, các ng i bi t r ng ta không tìm th y ng i có t i l i chi. V y, c
Chúa Jêsus i ra, u i mão tri u gai, mình m c áo i u; và Phi-lát nói cùng chúng
6
r ng: Kìa, xem ng i n y! Nh ng khi các th y t l c và các k sai th y Ngài,
thì kêu lên r ng: Hãy óng inh h n trên cây th p t , hãy óng inh h n trên cây th p
t ! Phi-lát nói cùng chúng r ng: Chính mình các ng i hãy b t mà óng inh ng i;
7
b i vì v ph n ta không th y ng i có t i l i chi h t. Dân Giu- a l i nói r ng:
Chúng tôi có lu t, chi u lu t ó h n ph i ch t; vì h n t x ng là Con c Chúa
8 9
Tr i. Khi Phi-lát ã nghe l i ó, l i càng thêm s hãi. Ng i l i tr vào n i
tr ng án mà nói v i c Chúa Jêsus r ng: Ng i t âu? Nh ng c Chúa Jêsus
10
không áp gì h t. Phi-lát h i Ngài r ng: Ng i ch ng nói chi v i ta h t sao? Ng i
11
há ch ng bi t r ng ta có quy n buông tha ng i và quy n óng inh ng i sao?
c Chúa Jêsus áp r ng: N u ch ng ph i t trên cao ã ban cho ng i, thì ng i
12
không có quy n gì trên ta; v y nên, k n p ta cho ng i là có t i tr ng h n n a.
T lúc ó, Phi-lát ki m cách tha Ngài; nh ng dân Giu- a kêu lên r ng: Ví b ng quan
tha ng i n y, thì quan không ph i là trung th n c a Sê-sa; vì h ai t x ng là vua, y
13
là x ng lên ngh ch cùng Sê-sa v y! Phi-lát nghe l i ó bèn d n c Chúa Jêsus ra
14
ngoài, r i ng i trên tòa án, t i n i g i là Ba-vê, mà ti ng Hê-b -r g i là Ga-ba-tha.
V , b y gi là ngày s m s a v l V t Qua, ch ng gi th sáu. Phi-lát nói
15
cùng dân Giu- a r ng: Vua các ng i kia kìa! Nh ng ng i ó bèn kêu lên r ng:
Hãy tr h n i, tr h n i! óng inh h n trên cây th p t i! Phi-lát nói v i chúng
r ng: Ta s óng inh Vua các ng i lên th p t giá hay sao? Các th y t l c

th a r ng: Chúng tôi không có vua khác ch Sê-sa mà thôi. 16 Ng i bèn giao Ngài cho
chúng ng óng inh trên th p t giá. V y, chúng b t Ngài và d n i. 17 c Chúa
Jêsus vác th p t giá mình, i n ngoài thành, t i n i g i là cái S , ti ng Hê-b -r
g i là Gô-gô-tha. 18 Aáy ó là ch h óng inh Ngài, l i có hai ng i khác v i Ngài,
m i bên m t ng i, còn c Chúa Jêsus chính gi a. 19 Phi-lát c ng sai làm m t
t m b ng, r i treo lên trên th p t giá. Trên b ng ó có ch r ng: Jêsus Ng i
Na-xa-rét, Là Vua Dân Giu- a. 20 Vì n i c Chúa Jêsus b óng inh g n thành,
và ch trên b ng ó vi t b ng ch Hê-b -r , ch La-tinh và ch G -réc, nên
có nhi u ng i Giu- a c n. 21 Các th y t l c c a dân Giu- a bèn nói
v i Phi-lát r ng: Xin ng vi t: Vua dân Giu- a; nh ng vi t r ng, ng i nói: Ta là
Vua dân Giu- a. 22 Phi-lát tr l i r ng: L i ta ã vi t, thì ta ã vi t r i. 23 Quân lính
ã óng inh c Chúa Jêsus trên th p t giá r i, bèn l y áo x ng c a Ngài chia làm
b n ph n, m i tên lính chi m m t ph n. H c ng l y áo dài c a Ngài, nh ng áo dài
ó không có ng may, nguyên m t t m v i d t ra, t trên chí d i. 24 V y, h
nói v i nhau r ng: ng xé áo n y ra, song chúng ta hãy b t th m, ai trúng n y c.
Aáy cho c ng nghi m l i Kinh Thánh n y: Chúng ã chia nhau áo x ng c a
ta, L i b t th m l y áo dài ta. ó là vi c quân lính làm. 25 T i m t bên th p t giá
c a c Chúa Jêsus, có m Ngài ng ó, v i ch m Ngài là Ma-ri v C -lê-ô-ba,
và Ma-ri Ma- -len n a. 26 c Chúa Jêsus th y m mình, và m t môn Ngài yêu
ng g n ng i, thì nói cùng m r ng: H i n bà kia, ó là con c a ng i! 27
o n, Ngài l i phán cùng ng i môn r ng: ó là m ng i! B t u t b y
gi , môn y r c ng i v nhà mình. 28 Sau ó, c Chúa Jêsus bi t m i
vi c ã c tr n r i, h u cho l i Kinh Thánh c ng nghi m, thì phán r ng:
Ta khát. 29 T i ó, có m t cái bình ng y gi m. V y, h l y m t mi ng bông
á th m y gi m, bu c vào cây ng u t t a k mi ng Ngài. 30 Khi c Chúa
Jêsus ch u l y gi m y r i, bèn phán r ng: M i vi c ã c tr n; r i Ngài g c
u mà trút linh h n. 31 Vì b y gi là ngày s m s a v ngày Sa-bát, mà Sa-bát n y là
r t tr ng th , nên dân Giu- a ng i r ng nh ng thây còn treo l i trên th p t giá trong
ngày Sa-bát ch ng, bèn xin Phi-lát cho ánh gãy ng ch n nh ng ng i ó và c t xu ng.
32 V y, quân lính l i, ánh gãy ng ch n ng i th nh t, r i n ng i kia, t c
là k cùng b óng inh v i Ngài. 33 Khi quân lính n n i c Chúa Jêsus, th y

34
Ngài ã ch t r i, thì không ánh gãy ng ch n Ngài; nh ng có m t tên lính l y giáo
35
âm ngang s n Ngài, t c thì máu và n c ch y ra. K ã th y thì làm ch ng
v vi c ó, (l i ch ng c a ng i là th t, và ng i v n bi t mình nói th t v y),
36
h u cho các ng i c ng tin. Vì i u ó x y ra, cho c ng nghi m l i Thánh
37
Kinh n y: Ch ng m t cái x ng nào c a Ngài s b gãy. L i có l i Kinh Thánh
38
n y n a: Chúng s ngó th y ng i mà mình ã âm. Sau ó, Giô-sép ng i
A-ri-ma-thê, làm môn c Chúa Jêsus m t cách kín gi u, vì s dân Giu- a, xin phép
Phi-lát cho l y xác c Chúa Jêsus; thì Phi-lát cho phép. V y, ng i n và l y xác
39
Ngài. Ni-cô- em, là ng i khi tr c ã t i cùng c Chúa Jêsus trong ban êm,
40
b y gi c ng n, em theo m t tr m cân m t d c hòa v i l h i.
V y, hai ng i l y xác c Chúa Jêsus, dùng v i gai và thu c th m gói l i, theo nh
41
t c khâm li m c a dân Giu- a. V , t i n i Ngài b óng inh, có m t cái v n,
42
trong v n ó có m t cái huy t m i, ch a chôn ai. Aáy là n i hai ng i chôn c
Chúa Tr i, vì b y gi là ngày s m s a c a dân Giu- a, và m y g n.

Chapter 20

1
Ngày th nh t trong tu n l , lúc r ng ông, tr i còn m m , Ma-ri Ma- -len
2
t i m , th y hòn á l p c a m ã d i i. V y, ng i ch y tìm Si-môn Phi
-e-r và môn khác, là ng i c Chúa Jêsus yêu, mà nói r ng: Ng i ta ã d i
3
Chúa kh i m , ch ng hay Ngài t i âu. Phi -e-r v i môn khác bèn b c
4
ra, i n m . C hai u ch y, nh ng môn kia ch y mau h n Phi -e-r , và
5
n m tr c. Ng i cúi xu ng, th y v i b d i t; nh ng không vào.
6
Si-môn Phi -e-r theo n, vào trong m , th y v i b d i t,
7
và cái kh n li m
trùm u c Chúa Jêsus ch ng cùng m t ch v i v i, nh ng cu n l i riêng
8
ra m t n i khác. B y gi , môn kia ã n m tr c, c ng b c vào, thì
9
th y và tin. Vì ch ng hai ng i ch a hi u l i Kinh Thánh r ng c Chúa Jêsus ph i
10
11
t k ch t s ng l i. o n, hai môn tr v nhà mình. Song Ma-ri ng

bên ngoài, g n m , mà khóc. Ng i v a khóc, v a cúi xu ng dòm trong m , 12 th y
hai v thiên s m c áo tr ng, m t v ng i ng u, m t v ng i ng ch n,
ch xác c Chúa Jêsus ã n m. 13 Hai thiên s h i: H i n bà kia, sao ng i
khóc? Ng i th a r ng: Vì ng i ta ã d i Chúa tôi i, không bi t Ngài âu.
14 V a nói xong ng i xây l i th y c Chúa Jêsus t i ó; nh ng ch ng bi t y
là c Chúa Jêsus. 15 c Chúa Jêsus h i ng i r ng: H i n bà kia, sao ng i
khóc? Ng i tìm ai? Ng i ng r ng ó là k làm v n bèn nói r ng: H i chúa, ví
th t ng i là k ã em Ngài i, xin nói cho ta bi t ng i Ngài âu, thì ta s
n mà l y. 16 c Chúa Tr i phán r ng: H i Ma-ri, Ma-ri bèn xây l i, l y ti ng
Hê-b -r mà th a r ng: Ra-bu-ni (ngh a là th y)! 17 c Chúa Jêsus phán r ng: Ch
r n ta; vì ta ch a lên cùng Cha! Nh ng hãy i n cùng anh em ta, nói r ng ta lên
cùng Cha ta và Cha các ng i, cùng c Chúa Tr i ta và c Chúa Tr i các ng i. 18
Ma-ri Ma- -len i rao b o cho môn r ng mình ã th y Chúa, và Ngài ã phán
cùng mình nh ng i u ó. 19 Bu i chi u n i ngày ó, là ngày th nh t trong tu n
l , nh ng c a n i các môn u ng óng l i, vì s dân Giu- a, c
Chúa Jêsus n ng chính gi a các môn mà phán r ng: Bình an cho các ng i!
20 Nói o n, Ngài gi tay và s n mình cho môn xem. Các môn v a th y Chúa
thì y s m ng r . 21 Ngài l i phán cùng môn r ng: Bình an cho các ng i! Cha
ã sai ta th nào, ta c ng sai các ng i th y. 22 Khi Ngài phán i u ó r i, thì hà
h i trên môn mà r ng: Hãy nh n lãnh c Thánh Linh. 23 K nào mà các ng i
tha t i cho, thì t i s c tha; còn k nào các ng i c m t i l i, thì s b c m
cho k ó. 24 V , lúc c Chúa Jêsus n, thì Thô-ma, t c i- im, là m t ng i
trong m i hai s , không có ó v i các môn . 25 Các môn khác nói v i
ng i r ng: Chúng ta ã th y Chúa. Nh ng ng i tr l i r ng: N u ta không th y
d u inh trong bàn tay Ngài, n u ta không t ngón tay vào ch d u inh, và n u ta
không t bàn tay n i s n Ngài, thì ta không tin. 26 Cách tám ngày, các môn l i
nhóm nhau trong nhà, có Thô-ma v i. Khi c a ng óng, c Chúa Jêsus n,
ng chính gi a môn mà phán r ng: Bình an cho các ng i! 27 o n, Ngài phán
cùng Thô-ma r ng: Hãy t ngón tay ng i vào ây, và xem bàn tay ta; c ng hãy gi
bàn tay ng i ra và t vào s n ta, ch c ng lòng, song hãy tin! 28 Thô-ma th a r ng:

29
L y Chúa tôi và c Chúa Tr i tôi! c Chúa Jêsus phán: Vì ng i ã th y ta, nên
30
ng i tin. Ph c cho nh ng k ch ng t ng th y mà ã tin v y! c Chúa Jêsus
ã làm tr c m t môn Ngài nhi u phép l khác n a, mà không chép trong sách n y.
31
Nh ng các vi c n y ã chép, cho các ng i tin r ng c Chúa Jêsus là ng
Christ, t c là Con c Chúa Tr i, và khi các ng i tin, thì nh danh Ngài mà c
s s ng.

Chapter 21

1
R i ó, c Chúa Jêsus l i hi n ra cùng môn n i g n bi n Ti-bê-ri-át. Vi c
2
Ngài hi n ra nh v y: Si-môn Phi -e-r , Thô-ma g i là i- im, Na-tha-na-ên nguyên
thành Ca-na trong x Ga-li-lê các con trai c a Xê-bê- ê và hai ng i môn khác n a
3
nhóm l i cùng nhau. Si-môn Phi -e-r nói r ng: Tôi i ánh cá. Các ng i kia tr l i
r ng: Chúng tôi i v i anh. Các ng i y ra i xu ng thuy n, nh ng trong êm ó,
4
ch ng c chi h t. n sáng, c Chúa Jêsus ng trên b , nh ng môn
5
không bi t ó là c Chúa Jêsus. c Chúa Jêsus phán r ng: H i các con, không có
6
chi n h t sao? Th a r ng: Không Ngài phán r ng: Hãy th l i bên h u thuy n,
thì các ng i s c. V y, các ng i y th l i xu ng, c nhi u cá
7
n n i không th kéo lên n a. Môn mà c Chúa Jêsus yêu bèn nói v i Phi
-e-r r ng: Aáy là Chúa! Khi Si-môn Phi -e-r nghe r ng y là Chúa, bèn l y áo dài qu n
8
mình (vì ng tr n) và nh y xu ng n c. Các môn khác em thuy n tr
9
l i, kéo tay l i y cá, vì cách b ch ch ng hai tr m cu- ê mà thôi. Lúc môn
10
ã lên b , th y t i ó có l a than, trên cá, và có bánh. c Chúa Jêsus phán
11
r ng: Hãy em các ng i m i ánh c ó l i ây. Si-môn Phi -e-r xu ng
thuy n, kéo tay l i y m t tr m n m m i ba con cá l n lên b ; và, d u nhi u
12
cá d ng y, l i v n không t. c Chúa Jêsus phán r ng: Hãy l i mà n.
Nh ng không m t ng i môn nào dám h i r ng: Ng i là ai? Vì bi t qu r ng
13
y là Chúa. c Chúa Jêsus l i g n, l y bánh cho môn , và cho luôn cá n a.
14
Aáy là l n th ba mà c Chúa Jêsus hi n ra cùng môn Ngài, sau khi Ngài t k

15
ch t s ng l i. Khi n r i, c Chúa Jêsus phán cùng Si-môn Phi -e-r r ng: H i
Si-môn, con Giô-na, ng i yêu ta h n nh ng k n y ch ng? Phi -e-r th a r ng: L y
Chúa, ph i, Chúa bi t r ng tôi yêu Chúa. c Chúa Jêsus phán r ng: Hãy ch n nh ng
16
chiên con ta. Ngài l i phán l n th hai cùng ng i r ng: H i Si-môn, con Giô-na,
ng i yêu ta ch ng? Phi -e-r th a r ng: L y Chúa, ph i, Chúa bi t r ng tôi yêu Chúa.
17
c Chúa Jêsus phán r ng: Hãy ch n chiên ta. Ngài phán cùng ng i n l n th
ba r ng: H i Si-môn, con Giô-na, ng i yêu ta ch ng? Phi -e-r bu n r u vì Ngài phán
cùng mình n ba l n: Ng i yêu ta ch ng: Ng i bèn th a r ng: L y Chúa, Chúa
bi t h t m i vi c; Chúa bi t r ng tôi yêu Chúa! c Chúa Tr i phán r ng: Hãy ch n
18
chiên ta. Qu th t, qu th t, ta nói cùng ng i, khi ng i còn tr , ng i t mình
th t l ng l y, mu n i âu thì i; nh ng khi ng i già, s gi bàn tay ra, ng i
19
khác th t l ng cho và d n ng i i n n i mình không mu n. Ngài nói i u
ó ch v Phi -e-r s ch t cách nào ng sáng danh c Chúa Jêsus. Và sau khi
20
ã phán nh v y, Ngài l i r ng: Hãy theo ta. Phi -e-r xây l i, th y môn mà
c Chúa Jêsus yêu n sau mình, t c là ng i ng b a n t i, nghiêng mình
21
trên ng c c Chúa Jêsus mà h i r ng: L y Chúa, ai là k ph n Chúa? Khi th y
ng i ó, Phi -e-r h i c Chúa Jêsus r ng: L y Chúa, còn ng i n y, v sau s
22
ra th nào? c Chúa Tr i áp r ng: n u ta mu n ng i c cho t i khi ta
23
n, thì can h gì v i ng i? Còn ng i, hãy theo ta. V y, có ti ng n ra trong
vòng các anh em r ng ng i môn ó s không ch t. Nh ng c Chúa Jêsus v n
ch ng ph i nói r ng: Ng i ó s không ch t; song nói r ng: N u ta mu n ng i
24
c cho t i khi ta n, thì can h gì v i ng i? ó thôi. Aáy chính là môn
ó làm ch ng v nh ng vi c n y và ã chép l y; chúng ta bi t l i ch ng c a ng i
25
là th t. L i còn nhi u vi c n a mà c Chúa Jêsus ã làm; ví b ng ng i ta c
t ng vi c mà chép h t, thì ta t ng r ng c th gian không th ch a h t các sách
ng i ta chép v y.

Acts

Chapter 1

1
H i Thê-ô-phi-l , trong sách th nh t ta, ta t ng nói v m i i u c Chúa Jêsus
2
ã làm và d y t ban u, cho n ngày Ngài c c t lên tr i, sau khi Ngài c y
3
c Thánh Linh mà r n d y các s Ngài ã ch n. Sau khi ch u au n r i,
thì tr c m t các s , Ngài l y nhi u ch ng c t ra mình là s ng, và hi n n
v i các s trong b n m i ngày, phán b o nh ng s v n c c Chúa Tr i.
4
Lúc v i các s , Ngài d n r ng ng ra kh i thành Giê-ru-sa-lem, nh ng ph i
5
ó ch i u Cha ã h a, là i u các ng i ã nghe ta nói. Vì ch ng Gi ng
ã làm phép báp-tem b ng n c, nh ng trong ít ngày, các ng i s ch u phép báp-tem
6
b ng c Thánh Linh. V y, nh ng ng i nhóm t i ó th a cùng Ngài r ng: L y
7
Chúa, có ph i trong lúc n y Chúa s l p l i n c Y-s -ra-ên ch ng? Ngài áp r ng:
K h n và ngày gi mà Cha ã t quy n nh l y, y là vi c các ng i ch ng
8
nên bi t. Nh ng khi c Thánh Linh giáng trên các ng i, thì các ng i s nh n
l y quy n phép, và làm ch ng v ta t i thành Giê-ru-sa-lem, c x Giu- ê, x Sa-ma-ri,
9
cho n cùng trái t. Ngài phán b y nhiêu l i r i, thì c c t lên trong lúc các
10
ng i ó nhìn xem Ngài, có m t ám mây ti p Ngài khu t i, không th y n a. Các
ng i ó ng ngó ch m trên tr i trong lúc Ngài ng lên, x y có hai ng i nam
11
m c áo tr ng hi n n tr c m t, và nói r ng: H i ng i Ga-li-lê, sao các ng i
ng ngóng lên tr i làm chi? Jêsus n y ã c c t lên tr i kh i gi a các ng i,
12
c ng s tr l i nh cách các ng i ã th y Ngài lên tr i v y. B y gi , các
ng i ó t núi g i là ô-li-ve tr v thành Giê-ru-sa-lem; núi y cách thành Giê-ru-sa-lem
13
m t quãng ng c i m t ngày Sa-bát. Khi ã v n, bèn lên m t cái phòng
cao kia, là n i Phi -e-r , Gi ng, Gia-c , Anh-rê, Phi-líp, Thô-ma, Ba-thê-lê-my, Ma-thi - ,
14
Gia-c con c a A-phê, Si-môn Xê-l t, và Giu- e con c a Gia-c th ng . H t
th y nh ng ng i ó b n lòng ng m t ý mà c u nguy n v i các ng i n
15
bà, và Ma-ri là m c Chúa Jêsus cùng anh em Ngài. Trong nh ng ngày ó, Phi -e-r
ng d y gi a các anh em, s ng i nhóm l i c c m t tr m hai m i
16
ng i, mà nói r ng: H i anh em ta, l i c Thánh Linh ã nh mi ng vua a-vít
mà nói tiên tri trong Kinh Thánh v tên Giu- a, là a ã d n ng cho chúng b t
17
c Chúa Jêsus, thì ph i c ng nghi m. Vì nó v n thu c v b n ta, và ã
18
nh n ph n trong ch c v n y. Tên ó l y ti n th ng c a t i ác mình mà mua

19
m t ám ru ng, r i thì nhào xu ng, n t b ng và ru t ra h t. S ó c dân
thành Giê-ru-sa-lem u bi t chán, n n i chúng g i ru ng ó theo th âm mình là
20
Hác-en- a-ma, ngh a là ru ng huy t. Trong sách Thi Thiên c ng có chép r ng: Nguy n
cho ch nó tr nên hoang lo n, Ch có ai ó; l i r ng: Nguy n cho có m t ng i
21
khác nh n l y ch c nó. V y, n i nh ng k ã theo cùng chúng ta tr n lúc c
22
Chúa Jêsus i l i gi a chúng ta, t khi Gi ng làm phép báp-tem cho n ngày Ngài
c c t lên kh i gi a chúng ta, ph i có m t ng i làm ch ng cùng chúng ta v s
23
Ngài s ng l i. Môn c ra hai ng i: Giô-sép t c là Ba-sa-ba, c ng g i là Giúc-tu,
24
và Ma-thia, r i c u nguy n r ng: L y Chúa, Ngài bi t lòng m i ng i, xin t ra
25
cho chúng tôi n i hai ng i n y ai là ng i Chúa ã ch n, ng d vào ch c
26
v s , thay vì Giu- a ã b ng i n i c a nó. o n b t th m, trúng
nh m Ma-thia; ng i bèn c b vào m i m t s .

Chapter 2

1 2
n ngày l Ng Tu n, môn nhóm h p t i m t ch . Thình lình, có ti ng
3
t tr i n nh ti ng gió th i ào ào, y kh p nhà môn ng i. Các môn
th y l i r i r c t ng cái m t, nh l i b ng l a hi n ra, u trên m i ng i
4
trong b n mình. H t th y u c y d y c Thánh Linh, kh i s nói các
5
th ti ng khác, theo nh c Chúa Tr i cho mình nói. V , b y gi có ng i Giu- a,
6
k m o, t các dân thiên h n, t i thành Giê-ru-sa-lem. Lúc ti ng y vang
ra, dân chúng ch y n, ai n y u s ng s vì m i ng i u nghe các môn
7
nói ti ng x mình. Chúng u s hãi và l y làm l mà r ng: H t th y ng i nói
8
ó, há ch ng ph i là ng i Ga-li-lê sao? V y thì sao chúng ta nghe ai n y u nói
9
ti ng riêng c a x chúng ta sanh ? Nào ng i B t-thê, Mê- i, Ê-la-mít, k t i
10
Mê-sô-bô-ta-mi, Giu- ê, Cáp-ba- c, Bông, A-si, Phi-ri-gi, Bam-phi-ly, Ê-díp-tô, t
11
Li-by g n Sy-ren, nào k t Rô-ma n, c ng i Giu- a ho c ng i m i theo
o Giu- a, ng i C -r t và A r p n a, chúng ta u nghe h l y ti ng chúng ta

mà nói nh ng s cao tr ng c a c Chúa Tr i. 12 Ai ai u s hãi, không bi t ngh
làm sao, bèn nói v i nhau r ng: Vi c n y là ngh a làm sao? 13 Nh ng có k l i nh o
báng r ng: H say r u m i ó. 14 B y gi , Phi -e-r ng ra cùng m i m t
s , c t ti ng nói v i dân chúng r ng: H i ng i Giu- a, và m i ng i t i
thành Giê-ru-sa-lem, hãy bi t rõ i u n y, và l ng tai nghe l i ta. 15 Nh ng ng i n y
ch ng ph i say nh các ng i ng âu, vì bây gi m i là gi th ba ban ngày. 16
Nh ng y là i u ng tiên tri Giô-ên ã nói tiên tri r ng: 17 c Chúa Tr i phán:
Trong nh ng ngày sau r t, Ta s Th n ta kh p trên m i xác-th t; Con trai và con
gái các ng i u s nói l i tiên tri, B n trai tr s th y i m l , Và các ng i
già c s có chiêm bao, 18 Ph i, trong nh ng ngày ó, ta s Th n ta kh p trên các
y t trai và gái ta, Chúng nó u nói l i tiên tri; 19 Ta l i s t ra s l lùng
trên tr i, Và d u l d i t; T c là máu, l a, và lu ng khói; 20 M t tr i s
bi n nên t i t m, M t tr ng hóa ra máu, Tr c ngày l n và vinh hi n c a Chúa ch a
n; 21 Và l i ai c u kh n danh Chúa thì s c c u. 22 H i ng i Y-s -ra-ên,
hãy nghe l i n y: c Chúa Jêsus Na-xa-rét, t c là Ng i mà c Chúa Tr i ã
dùng làm vi c quy n phép, s l và d u l gi a các ng i, làm ch ng cho
Ng i trong vòng các ng i, nh chính các ng i u bi t. 23 Ng i ó b n p,
theo ý nh tr c và s bi t tr c c a c Chúa Tr i, các ng i ã m n tay
c ác mà óng inh Ng i trên th p t giá và gi t i. 24 Nh ng c Chúa Tr i
ã khi n Ng i s ng l i, b t t dây trói c a s ch t, vì nó không th gi Ng i
l i d i quy n nó. 25 B i ch ng vua a-vít có nói v Ng i r ng: Tôi t ng th y
Chúa tr c m t tôi luôn, Vì Ngài bên h u tôi, h u cho tôi ch ng b rúng ng
chút nào. 26 B i c ó, lòng tôi vui v , l i tôi m ng r , Và xác th t tôi c ng s yên
ngh trong s trông c y; 27 Vì Chúa s ch ng linh h n tôi n i âm ph , Và ch ng
cho ng Thánh c a Ngài h nát âu. 28 Chúa ã cho tôi bi t ng s s ng; C ng
s cho tôi y lòng vui m ng tr c m t Ngài. 29 H i anh em, ta th t có th nói cách
v ng vàng v i anh em v t a-vít r ng ng i ã ch t và chôn r i, ngày nay m
m ng i còn gi a chúng ta. 30 Nh ng, vì ng i là ng tiên tri, và bi t c
Chúa Tr i ã th h a v i ng i s cho m t h u t ng i ng i trên ngai mình, 31
thì ng i ã th y tr c và nói tr c v s s ng l i c a ng Christ r ng: Ngài

32
ch ng b n i âm ph , và xác th t Ngài ch ng th y s h nát. c Chúa Jêsus
n y, c Chúa Tr i ã khi n s ng l i, và chúng ta th y u làm ch ng v s ó.
33
V y, sau khi Ngài ã c em lên bên h u c Chúa Tr i, và t n i Cha ã
nh n l y c Thánh Linh mà Cha ã h a ban cho, thì Ngài c Thánh Linh ra, nh
34
các ng i ng th y và nghe. Vì vua a-vít ch ng h lên tr i, nh ng chính
35
ng i có nói: Chúa ã phán cùng Chúa tôi r ng: Hãy ng i bên h u ta, Cho n ch ng
36
nào ta k thù ngh ch ng i d i ch n ng i, ng làm b cho ng i.
V y, c nhà Y-s -ra-ên khá bi t ch c r ng c Chúa Tr i ã tôn Jêsus n y, mà các
37
ng i ã óng inh trên th p t giá, làm Chúa và ng Christ. Chúng nghe b y
nhiêu l i, trong lòng c m ng, bèn h i Phi -e-r và các s khác r ng: H i anh
38
em, chúng ta ph i làm chi? Phi -e-r tr l i r ng: Hãy h i c i, ai n y ph i nh n
danh c Chúa Jêsus ch u phép báp-tem, c tha t i mình, r i s c lãnh
39
s ban cho c Thánh Linh. Vì l i h a thu c v các ng i, con cái các ng i, và
thu c v h t th y m i ng i xa, t c là bao nhiêu ng i mà Chúa là c Chúa
40
Tr i chúng ta s g i. Phi -e-r l i l y nhi u l i gi ng n a mà gi c lòng và khuyên
41
l n chúng r ng: Các ng i khá c u mình thoát kh i gi a dòng dõi gian tà n y! V y,
nh ng k nh n l i ó u ch u phép báp-tem; và trong này y, có ba ngàn ng i
42
thêm vào H i thánh. V , nh ng ng i y b n lòng gi l i d y c a các s ,
43
s thông công c a anh em, l b bánh, và s c u nguy n. M i ng i u kính
44
s vì có nhi u s k phép l làm ra b i các s . Phàm nh ng ng i tin Chúa
45
u hi p l i v i nhau, l y m i v t làm c a chung. Bán h t gia tài i n s n
46
mình mà phân phát cho nhau, tùy s c n dùng c a t ng ng i. Ngày nào c ng v y,
c ch m ch n n th ; còn nhà, thì b bánh và dùng b a chung v i nhau cách
47
vui v th t thà, ng i khen c Chúa Tr i và c p lòng c dân chúng. M i
ngày Chúa l y nh ng k c c u thêm vào H i thánh.

Chapter 3

1 Bu i c u nguy n gi th chín, Phi -e-r n c Gi ng cùng lên n th . 2 V ,
có m t ng i què t lúc sanh ra, c h ng ngày ng i ta em t t i c a n,
3
g i là C a p, ng n mày nh ng ng i vào n. Ng i th y Phi -e-r và
4
Gi ng vào, thì xin hai ng i b thí. Phi -e-r v i Gi ng ngó ch m ng i, r i nói
5
r ng: Hãy nhìn xem chúng ta. V y, ng i bèn nhìn ch m ch m hai ng i, t ng
6
s c chút gì. Nh ng Phi -e-r nói v i ng i r ng: Ta ch ng có vàng b c chi
h t, song i u ta có thì ta cho ng i: nh n danh c Chúa Jêsus Christ Na-xa-rét, hãy
7
b c i! Phi -e-r n m tay h u ng i d y. T c thì bàn ch n và m t cá
8
ng i tr nên c ng v ng; ng i li n nh y, ng lên và b c i cùng hai ng i
9
vào n th , v a i v a nh y, v a ng i khen c Chúa Tr i. C dân chúng u
10
th y ng i b c i và ng i khen c Chúa Tr i. Ng i ta nh n là chính ng i
ó ã ng i t i C a p n th ng xin b thí; nên u b ng và s ng s
11
v vi c ã x y n cho ng i. Ng i y ang c m tay Phi -e-r và Gi ng,
thì c dân chúng l y làm l , ch y n cùng các ng i ó n i hiên c a g i là
12
Sa-lô-môn. Phi -e-r th y v y, bèn nói v i dân chúng r ng: H i ng i Y-s -ra-ên,
sao các ng i l y làm l v vi c v a x y n? Sao các ng i ngó s ng chúng ta,
d ng nh chúng ta ã nh quy n phép hay là nh n c riêng c a mình mà khi n
13
ng i n y i c v y? c Chúa Tr i c a Aùp-ra-ham, Y-sác, và Gia-c p,
c Chúa Tr i c a t ph chúng ta ã làm vinh hi n y t Ngài là c Chúa Jêsus,
là ng mà các ng i ã b t n p và ch i b tr c m t Phi-lát, trong khi ng i có
14
ý tha Ngài ra. Các ng i ã ch i b ng Thánh và ng Công bình mà xin tha m t
15
k gi t ng i cho mình; các ng i ã gi t Chúa c a s s ng, mà c Chúa
Tr i ã khi n t k ch t s ng l i, và chúng ta là ng i làm ch ng v i u ó.
16
Aáy là b i c tin trong danh Ngài, nên danh Ngài làm cho v ng ng i n y là ng i
các ng i th y và bi t; ngh a là c tin b i Ngài mà ra, ã ban cho ng i n y s
17
m nh kh e tr n v n, t i tr c m t h t th y các ng i. H i anh em, bây gi
18
ta bi t anh em và các quan c a anh em, vì lòng ngu d t nên ã làm i u ó. Nh ng
c Chúa Tr i ã dùng cách ó mà ban cho ng nghi m l i Ngài phán tiên tri b i mi ng
19
các ng tiên tri r ng ng Christ c a Ngài ph i ch u au n. V y, các ng i
20
hãy n n n và tr l i, ng cho t i l i mình c xóa i, h u cho k th thái

21
n t Chúa, và Chúa sai ng Christ ã nh cho các ng i, t c là Jêsus, mà
tr i ph i r c v cho n k muôn v t i m i, là k mà c Chúa Tr i thu
22
x a ã phán tr c b i mi ng các thánh tiên tri. Môi-se có nói r ng: Chúa là c
Chúa Tr i chúng ta s d y lên trong anh em các ng i m t ng tiên tri nh ta; các
23
ng i ph i nghe theo m i i u Ngài s phán d n. H ai không nghe ng tiên tri
24
y s b tru t kh i dân s . H t th y các tiên tri ã phán, t Sa-mu-ên và các ng
25
n i theo ng i, c ng u có rao truy n nh ng ngày n y n a. Các ng i là dòng
dõi c a các ng tiên tri, và c a giao c c Chúa Tr i ã l p v i t ph chúng
ta, khi Ngài phán cùng Aùp-ra-ham r ng: Các dân thiên h s nh dòng dõi ng i mà
26
c ph c. c Chúa Tr i ã d y y t Ngài lên, r i tr c h t sai
Ng i xu ng ban ph c cho các ng i, mà d t ai n y trong b n các ng i xây l i
kh i t i ác mình.

Chapter 4

1
Phi -e-r và Gi ng ng nói v i dân chúng, thì các th y t l , quan coi n
2
th , và ng i Sa- u-sê tho t n, t c mình vì hai ng i d y dân chúng và rao
3
truy n, nh n c Chúa Jêsus, s t k ch t s ng l i. H b t hai ng i giam
4
vào ng c cho n b a sau, vì b y gi ã t i r i. D u v y, có nhi u ng i ã
5
nghe o thì tin, s tín lên n n m ngàn. B a sau, các quan, các tr ng
6
lão, các th y thông giáo nhóm t i thành Giê-ru-sa-lem, v i An-ne, là th y c th ng
ph m, Cai phe, Gi ng, A-léc-xan- và h t th y m i ng i thu c v h th y c
7
th ng ph m. H b t Phi -e-r và Gi ng n h u tr c m t mình, và h i r ng:
8
B i quy n phép nào hay là nh n danh ai mà các ng i làm i u n y? B y gi Phi
9
-e-r , y d y c Thánh Linh, nói r ng: H i các quan và các tr ng lão, n u ngày
nay chúng tôi b tra h i vì ã làm ph c cho m t ng i tàn t t, l i h i chúng tôi th
10
nào ng i ó c lành, thì h t th y các ông, và c dân Y-s -ra-ên u khá
bi t, y là nh n danh c Chúa Jêsus Christ Na-xa-rét, ng mà các ông ã óng
inh trên th p t giá, và c Chúa Tr i ã khi n t k ch t s ng l i, y là nh

11
Ngài mà ng i n y c lành m nh hi n ng tr c m t các ông. Jêsus n y
12
là hòn á b các ông xây nhà b ra, r i tr nên hòn á góc nhà. Ch ng có s c u
r i trong ng nào khác; vì d i tr i, ch ng có danh nào khác ban cho loài ng i,
13
chúng ta ph i nh ó mà c c u. Khi chúng th y s d n d c a Phi
-e-r và Gi ng, bi t rõ r ng y là ng i d t nát không h c, thì u l y làm l ; l i
14
nh n bi t hai ng i t ng v i c Chúa Jêsus. Nh ng vì th y ng i c
15
ch a lành ng bên hai ng i, nên chúng không có l i gì b bác c h t.
16
Chúng bi u hai ng i ra kh i tòa công lu n r i, bèn bàn lu n cùng nhau, r ng: Chúng
ta x v i hai ng i n y làm sao? Vì c dân thành Giê-ru-sa-lem u bi t rõ th t h
17
ã làm ra m t phép l s s ; chúng ta ch i không n i. D u v y, h u cho vi c
kh i n ra trong dân n a, chúng ta nên l y l i ng m d a, c m h , t rày v sau,
18
ch l y danh ó d y d không c là ai. H bèn òi hai ng i vào, r i c m ti t,
19
ch ng cho nh n danh c Chúa Jêsus mà nói hay là d y. Nh ng Phi -e-r và Gi ng
tr l i r ng: Chính các ông hãy suy xét, tr c m t c Chúa Tr i có nên vâng l i các
20
ông h n là vâng l i c Chúa Tr i ch ng? Vì, v ph n chúng tôi, không có th
21
ch ng nói v nh ng i u mình ã th y và nghe. V y, h l i ng m d a hai
ng i n a, r i tha ra, không tìm ph ng b t t i, vì c dân chúng, b i ai n y u
22
ng i khen c Chúa Tr i v vi c ã x y ra. V , ng i ã nh phép l cho
23
c ch a b nh ó, là ng i ã h n b n m i tu i. Khi chúng ã tha ra, hai
ng i n cùng anh em mình, thu t l i m i i u các th y t l c và các tr ng
24
lão ã nói. M i ng i nghe o n, thì m t lòng c t ti ng lên c u c Chúa Tr i
25
r ng: L y Chúa, là ng d ng nên tr i, t, bi n, cùng muôn v t trong ó, và ã
dùng c Thánh Linh, ph i b i mi ng t ph chúng tôi, t c là y t Ngài, là vua
26
a-vít, r ng: Vì sao các dân n i gi n, L i vì sao các n c l p m u vô ích? Các vua
trên m t t d y lên, Các quan hi p l i, Mà ngh ch cùng Chúa và ng ch u x c
27
d u c a Ngài. V , Hê-r t và Bô-x Phi-lát, v i các dân ngo i, cùng dân Y-s -ra-ên
th t ã nhóm h p t i thành n y ng ngh ch cùng y t thánh Ngài là c Chúa
28
Jêsus mà Ngài ã x c d u cho, làm m i vi c tay Ngài và ý Ngài ã nh r i.
29
N y, xin Chúa xem xét s h ng m d a, và ban cho các y t Ngài rao gi ng o

30
Ngài m t cách d n d , gi tay Ngài ra, nh danh y t thánh c a Ngài là
31
c Chúa Jêsus, mà làm nh ng phép ch a lành b nh, phép l và d u k . Khi ã
c u nguy n, thì n i nhóm l i rúng ng; ai n y u c y d y c Thánh
32
Linh, gi ng o c Chúa Tr i cách d n d . V , ng i tin theo ông l m, c
m t lòng m t ý cùng nhau. Ch ng ai k c a mình là c a riêng; nh ng k m i v t là
33
c a chung cho nhau. Các s l i l y quy n phép r t l n mà làm ch ng v s
34
s ng l i c a c Chúa Jêsus Christ; và h t th y u c ph c l n. Vì trong
tín không ai thi u th n c , b i nh ng ng i có ru ng hay nhà, u bán i, bán
35
c bao nhiêu ti n c ng em n t d i ch n các s ; r i tùy theo
36
s c n dùng c a m i ng i mà phát cho. V y có Giô-sép mà các s t tên
37
là Ba-na-ba, ngh a là con trai c a s yên i, v h Lê-vi, quê h ng t i Chíp-r ,
có m t ám ru ng, bán i, em ti n t n i ch n các s .

Chapter 5

1
Nh ng có m t ng i tên là A-na-nia, thu n v i v là Sa-phô-ra, bán gia s n mình,
2
và ng m u v i v , gi l i m t ph n ti n giá bán; r i m i em ph n còn l i
3
t d i ch n các s . Phi -e-r bèn nói v i ng i r ng: H i A-na-nia, sao
qu Sa-tan ã y d y lòng ng i, n n i ng i nói d i cùng c Thánh Linh,
4
mà b t l i m t ph n giá ru ng ó? N u ng i ch a bán ru ng ó, há ch ng
ph i là c a ng i sao? Khi bán r i, gi giá ó há ch ng c sao? i u ó nh p
vào lòng nh ng th nào? Aáy ch ng ph i ng i nói d i loài ng i, bèn là nói d i c
5
Chúa Tr i. A-na-nia nghe b y nhiêu l i, thì ngã xu ng và t t h i; phàm ng i nào hay
6
i u ó u s hãi quá i. Nh ng các gã tr tu i ng d y khâm li m thây
7
ng i và em i chôn. Kh i ó ba gi , v ng i b c vào, v n ch a h
8
bi t vi c m i x y n. Phi -e-r c t ti ng nói r ng: Hãy khai cho ta, ng i ã
9
bán ám ru ng giá có ng n y ph i không? Th a r ng: Ph i, giá ng n y ó. Phi
-e-r bèn r ng: Sao các ng i dám ng m u th Thánh Linh c a Chúa? Kìa,

ch n nh ng k chôn ch ng ng i ng ngoài c a, h s em ng i i luôn.
10
Chính lúc ó, nàng té xu ng n i ch n Phi -e-r và t t h i. Các gã tu i tr tr v ,
11
th y nàng ã ch t, bèn khiêng i chôn bên ch ng nàng. C H i thánh u r t s
12
hãi, cho n ng i nào nghe tin c ng v y. B y gi , có nhi u phép l d u k
c làm ra trong dân b i tay các s ; và các môn u hi p m t lòng nhóm
13
nhau d i hiên c a Sa-lô-môn. D u v y, ch ng m t k nào khác dám nh p b n
14
v i môn , nh ng dân chúng thì c ti ng ng i khen. S nh ng ng i tin Chúa
15
cùng ngày càng thêm lên, nam n u ông l m, n n i ng i ta em k b nh
ngoài ng, cho n m trên gi ng nh ho c trên chõng, khi Phi -e-r i
16
ngang qua, bóng c a ng i ít n a c ng che c m t vài ng i. Dân s các
thành Giê-ru-sa-lem, em n nh ng ng i au m và k b tà ma khu y h i, thì
17
h t th y u c ch a lành. B y gi th y c th ng ph m và nh ng k
18
theo ng i (y là phe Sa- u-sê) u ng d y, y lòng ghen t ng, b t các
19
s b vào khám công. Nh ng ng ban êm, có m t thiên s c a Chúa m
20
c a khám cho s ra, và d n r ng: i i, hãy ch ng m t n i n th , mà
21
rao gi ng cho dân chúng m i l i n y c a s s ng. s nghe b y nhiêu l i, v a
lúc r ng ngày, vào n th , kh i s d y d . Nh ng th y c th ng ph m và
nh ng k v i ng i n thình lình, nhóm tòa công lu n và h t th y tr ng lão
22
c a dân Y-s -ra-ên l i, sai ng i vào khám ng i u các s n. Các k
23
sai n khám, không th y s t i ó, bèn tr v trình r ng: chúng tôi th y
khám óng k , lính canh ng ngoài c a; nh ng lúc m ra ch ng th y m t ng i
24
nào trong. Quan coi n th và các th y t l c nghe v y, u b c t c v
25
vi c các s và v manh m i c a vi c y. Nh ng có ng i tho t n, báo
v i h r ng: Kìa, nh ng ng i mà các quan ã b tù, nay ng trong n th
26
d y d dân s ! K ó, quan coi n th v i các k sai cùng i n n i b t
27
và d n các s i nh ng không dùng cách d t n, vì s dân chúng ném á; và
khi i u các s i r i, thì em n tòa công lu n. Th y c th ng ph m tra
28
h i các s , r ng: Chúng ta ã c m ng t các ng i, không cho l y danh ó
mà d y d , song các ng i l i làm cho thành Giê-ru-sa-lem y d y o giáo mình.

29
V y, các ng i mu n khi n máu ng i y l i trên chúng ta sao! Phi -e-r và
các s tr l i r ng: Thà ph i vâng l i c Chúa Tr i còn h n là vâng l i ng i
30
ta. c Chúa Tr i c a t ph chúng ta ã khi n c Chúa Jêsus s ng l i, là
31
ng mà các ông ã treo trên cây g và gi t i. c Chúa Tr i ã em ng
y lên bên h u Ngài, làm Vua và C u Chúa, ban lòng n n n và s tha t i cho dân
32
Y-s -ra-ên. Còn Chúng ta ây là k làm ch ng m i vi c ó, c ng nh c Thánh
33
Linh mà c Chúa Tr i ã ban cho k vâng l i Ngài v y. H nghe m y l i thì
34
nghi n ng m, gi n ho ng, bàn m u gi t các s . Nh ng m t ng i Pha-ri-si,
tên là Ga-ma-li-ên, làm lu t s , c dân s tôn kính, ng lên gi a tòa công lu n,
35
truy n l nh em các s ra ngoài m t lát. K ó, ng i nói r ng: H i ng i
36
Y-s -ra-ên, hãy c n th n v i u các ng i s x v i nh ng ng i n y.
Tr c ây, Thêu- a d y lên, x ng mình là k tôn tr ng, có b n tr m ng i
theo h n: h n b gi t, và c th y nh ng k theo h n u tan l c, r t l i ch ng
37
qua là h không. K h n thì có Giu- a, ng i Ga-li-lê, d y lên, v th i k tu s
dân, r nhi u ng i theo mình; nh ng r i c ng ch t, bao nhiêu k theo ph i tan tành.
38
Nay ta khuyên các ng i: Hãy lánh xa nh ng ng i ó m c h i. Vì n u
39
m u lu n và công cu c n y ra b i ng i ta, thì s t h i; nh ng n u b i
c Chúa Tr i ra, thì các ng i phá di t nh ng ng i ó ch ng n i, và l i là li u
40
mình ánh gi c cùng c Chúa Tr i. Chúng nghe theo l i ng i: thì òi các s
tr vào, sai ánh òn, r i c m không c l y danh c Chúa Jêsus mà gi ng
41
d y; o n, tha ra. V y, các s t tòa công lu n ra, u h n h v mình ã
42
c k là x ng áng ch u nh c vì danh c Chúa Jêsus. Ngày nào c ng v y,
t i trong n th ho c t ng nhà, s c d y d rao truy n mãi v Tin Lành c a
c Chúa Jêsus, t c là ng Christ.

Chapter 6

1
Trong lúc ó, b i s môn càng thêm lên, nên ng i Hê-lê-nít phàn nàn ngh ch
cùng ng i Hê-b -r , vì nh ng ng i góa b a c a h ã b b bê trong s c p
2
phát h ng ngày. M i hai s bèn g i h t th y môn nhóm l i, mà nói r ng:

3
B s d y o c Chúa Tr i mà giúp vi c bàn ti c th t ch ng x ng h p. V y,
anh em hãy ch n trong b n mình b y ng i có danh t t, y d y c Thánh Linh và
4
trí khôn, r i chúng ta s giao vi c n y cho. Còn chúng ta s c chuyên lo v s c u
5
nguy n và ch c v gi ng o. C h i u l y l i ó làm p lòng, bèn c
Ê-tiên, là ng i y c tin và c Thánh Linh, Phi-líp, Bô-cô-r , Ni-ca-no, Ti-môn,
6
Ba-mê-na và Ni-cô-la, là ng i An-ti- t m i theo o Giu- a; và trình b y ng i
7
ó cho các s ; các s c u nguy n r i, thì t tay lên. o c Chúa
Tr i càng ngày càng tràn ra, s môn t i thành Giê-ru-sa-lem thêm lên nhi u l m. C ng
8
có r t nhi u th y t l vâng theo o n a. Ê-tiên c y n và quy n làm
9
d u k phép l r t l n trong dân. Nh ng có m y h i viên c a nhà h i g i là nhà
h i c a b n c t do, v i nh ng ng i quê Sy-ren, ng i quê
A-léc-xan- , cùng ng i Giu- a x Si-li-si và x A-si, n i lên mà cãi l y cùng
10
Ê-tiên. Song chúng không ch ng l i n i v i trí khôn ng i cùng v i c Thánh Linh,
11
là ng ng i nh mà nói bèn xui xi m m y ng i ng nói r ng: chúng ta ã
12
nghe ng i nói ra nh ng l i ph m n Môi-se và c Chúa Tr i. Chúng xúi dân
s , các tr ng lão và các th y thông giáo, r i xông vào ng i, dùng s c m nh b t và
13
i u n tr c tòa công lu n. Chúng t ra nh ng k ch ng d i, nói r ng:
14
ng i n y h ng nói nh ng l i ph m n n i thánh và lu t pháp. Vì ch ng chúng
ta ã nghe ng i nói r ng Jêsus Na-xa-rét n y s phá n i ây và i t c l mà
15
Môi-se ã truy n l i cho chúng ta. B y gi , phàm nh ng ng i ng i t i tòa công
lu n u ngó ch m Ê-tiên, th y m t ng i nh m t thiên s v y.

Chapter 7

1
Th y các th ng ph m bèn h i Ê-tiên r ng: Có ph i th t nh v y ch ng? 2
Ê-tiên tr l i r ng: H i các anh, các cha, xin nghe l i tôi! c Chúa Tr i vinh hi n ã
hi n ra cùng t chúng ta là Aùp-ra-ham, khi ng i còn t i Mê-sô-bô-ta-mi, ch a n
3
t i Cha-ran, mà phán r ng: Hãy ra kh i quê h ng và bà con ng i, mà i n
4
x ta s ch cho. B y gi ng i ra kh i x Canh- ê, r i n thành Cha-ran. T
ó, lúc cha ng i qua i r i, c Chúa Tr i khi n ng i t n i ó qua x các

5
ông hi n ng ; Ngài ch ng ban cho ng i s n nghi p gì trong x n y, d u
m t th o t l t bàn ch n c ng không, nh ng Ngài h a ban x n y làm k v t cho
6
ng i và dòng dõi ng i n a, d u b y gi ng i ch a có con cái m c lòng. c
Chúa Tr i phán nh v y: Dòng dõi ng i s ng n i t khách, ng i ta s b t
7
chúng nó làm tôi và hà hi p trong b n tr m n m. c Chúa Tr i l i phán r ng: Nh ng
ta s oán xét dân ã b t chúng nó làm tôi, k ó, chúng nó s ra kh i, và th ph ng
8
ta trong n i n y. o n, c Chúa Tr i ban cho ng i s giao c v phép c t
bì. Aáy v y, khi Aùp-ra-ham ã sanh m t con trai là Y-sác, thì làm phép c t bì cho, trong
ngày th tám; Y-sác làm phép c t bì cho Gia-c p, và Gia-c p làm phép y cho m i hai
9
t ph . M i hai t ph ghen ghét Giô-sép, nên bán qua x Ê-díp-tô; nh ng c
10
Chúa Tr i cùng ng i. Ngài gi i c u ng i kh i c nh khó kh n, và cho y
n và trí tr c m t Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô, vua y l p ng i làm t t ng cai qu n
11
x Ê-díp-tô và c nhà vua n a. B y gi , x y có c n ói kém trong c x Ê-díp-tô
12
và x Ca-na-an; s túng ng t l n l m, t ph chúng ta ch ng tìm c n.
13
Gia-c p nghe bên Ê-díp-tô có lúa mì, thì sai t ph ta qua ó l n th nh t. n l n
14
th hai, anh em Giô-sép nh n bi t ng i, và Pha-ra-ôn m i bi t dòng h ng i.
Giô-sép bèn sai r c Gia-c p là cha mình và c nhà, c ng là b y m i l m ng i.
15
V y, Gia-c p xu ng x Ê-díp-tô, r i ch t t i ó, và t ph chúng ta c ng v y;
16
sau c em v Si-chem, chôn n i m mà Aùp-ra-ham ã l y b c mua c a con
17
cháu Hê-mô quê Si-chem. Nh ng, g n n k ph i ng nghi m l i h a c
Chúa Tr i ã th v i Aùp-ra-ham, n c sanh s n và thêm nhi u lên trong x Ê-díp-tô,
18
cho n khi trong x ó có m t vua khác d y lên, ch ng nhìn bi t Giô-sép. 19 Vua
n y dùng m u h i dòng gi ng và hà hi p t ph chúng ta, ép ph i b con m i sanh,
20
h u cho s ng ch ng c. Trong lúc ó, Môi-se sanh ra; ng i xinh t t khác
21
th ng, c nuôi trong ba tháng t i nhà cha mình. Khi ng i b b , thì con gái
22
Pha-ra-ôn v t l y, nuôi làm con mình. Môi-se c h c c s khôn ngoan c a
23
ng i Ê-díp-tô; l i nói và vi c làm u có tài n ng. Nh ng lúc ng i c
y b n m i tu i r i, trong lòng nh n, mu n i th m anh em mình là con cái
24
Y-s -ra-ên. Môi-se th y có ng i hà hi p m t ng i trong ám h , nên binh v c

25
k b hà hi p và ánh ng i Ê-díp-tô báo thù cho. Ng i ng anh em mình
ch c hi u r ng c Chúa Tr i dùng tay mình gi i c u h ; nh ng h ch ng hi u.
26
n ngày sau, chúng ang ánh l n v i nhau, thì ng i n g n mà gi i hòa,
27
r ng: H i các ng i, ã là anh em, sao l i làm h i nhau v y? K ang c hi p
ng i lân c n mình xô Môi se ra, mà r ng: Ai ã l p ng i lên làm quan cai tr và quan
28
x oán chúng ta? Há ng i mu n gi t ta nh hôm qua ã gi t ng i Ê-díp-tô
29
sao? Môi-se v a nghe l i ó thì tr n i trong x Ma- i-an, n i ó ng i sanh
30
c hai con trai. Cách b n m i n m, m t thiên s hi n ra cùng ng i, t i
31
ng v ng núi Si-na -i, trong ng n l a n i b i gai ng cháy. Môi-se th y v y,
l y làm l v s hi n ra ó, ang áp l i xem cho g n h n, thì nghe ti ng Chúa
32
phán r ng: Ta là c Chúa Tr i c a t ph ng i, c Chúa Tr i c a Aùp-ra-ham,
33
c a Y-sác và c a Gia-c p. Môi-se run s , ch ng dám nhìn xem. Chúa bèn phán r ng:
Hãy c i giày ch n ng i ra; vì ch mà ng i ng ó là m t n i t thánh.
34
Ta ã oái xem và th y c nh khó kh n c a dân ta trong x Ê-díp-tô, ta ã nghe ti ng
than th c a chúng nó, và xu ng ng gi i c u. Bây gi hãy n, ng ta sai ng i
35
qua x Ê-díp-tô. Môi-se n y là ng i h ã b ra, và r ng: Ai ã l p ng i lên
làm quan cai tr và quan oán xét chúng ta? Aáy là ng i mà c Chúa Tr i ã sai làm
quan cai tr và ng gi i c u c y tay m t thiên s ã hi n ra v i ng i trong b i
36
gai. Aáy là ng i ã em h ra kh i, làm nh ng d u k phép l trong x Ê-díp-tô,
37
trên Bi n- , và n i ng v ng trong b n m i n m. Aáy là Môi-se n y ã
nói cùng con cái Y-s -ra-ên r ng: c Chúa Tr i s d y lên trong hàng anh em các ng i
38
m t ng tiên tri gi ng nh ta. Aáy là ng i, trong dân h i t i n i ng v ng,
ã v i thiên s , là ng phán cùng ng i trên núi Si-na -i, và v i t ph chúng ta,
39
ng i l i nh n l y nh ng l i s ng ng trao l i cho các ng i. Aáy là ng i
là t ph chúng ta không ch u vâng l i, ã b ng i ng nghiêng lòng v x
40
Ê-díp-tô, và nói v i A-rôn r ng: Hãy làm các th n i tr c chúng ta; vì v ph n
Môi-se n y, là ng i ã d n chúng ta ra kh i x Ê-díp-tô, ch ng bi t có i u chi
41
x y n cho ng i r i. Trong nh ng ngày ó, h úc m t t ng bò con, dâng
42
t l cho t ng và vui m ng v vi c tay mình làm nên. c Chúa Tr i bèn lìa b
h , phú h th l y c binh trên tr i, nh có chép trong sách các ng tiên tri r ng:

H i nhà Y-s -ra-ên, v y có ph i các ng i t ng dâng con sinh và c a l cho ta, Trong
43
b n m i n m n i ng v ng, Khi các ng i khiêng nhà tr i c a Mo-lóc Và
ngôi sao c a th n Pom-phan, T c là nh ng hình t ng mà các ng i làm ra th
44
l y ch ng? Ta c ng s ày các ng i qua bên kia Ba-by-lôn. n t m ch ng c
v n gi a t ph chúng ta trong ng v ng, nh Chúa ã truy n l nh cho Môi-se
45
ph i là y theo ki u m u ng i ã th y. T ph chúng ta ã nh n l y n t m
y, r i ng i v i Giô-suê em vào x h ã chi m l y c a các dân mà c
Chúa Tr i ã u i kh i tr c m t h ; n t m c ó cho n i vua
46
a-vít, là ng i c n tr c m t c Chúa Tr i, và xin ban m t ch
47
cho c Chúa Tr i c a Gia-c p. K ó, vua Sa-lô-môn c t cho Chúa m t cái nhà.
48
Nh ng ng R t Cao ch ng trong nhà b i tay ng i ta làm ra, nh ng tiên
49
tri ã nói: Chúa phán: Tr i là ngai ta, t là b ch n ta. Nào có nhà nào các ng i
50
c t cho ta, Có n i nào cho ta yên ngh ch ng? Há ch ng ph i tay ta ã d ng nên
51
m i v t n y ch ng? H i nh ng ng i c ng c , lòng và tai ch ng c t bì kia! Các
ng i c ngh ch v i c Thánh Linh hoài; t -ph các ng i th nào, thì các ng i
52
c ng th y! Há có ng tiên tri nào mà t ph các ng i ch ng b t b ? H
c ng ã gi t nh ng ng i nói tiên tri v s n c a ng Công bình; và hi n bây
53
gi chính các ng i l i ã n p và gi t ng ó; các ng i ã nh n lu t pháp
54
truy n b i các thiên s , nh ng không gi l y! Chúng nghe nh ng l i ó, thì gi n
55
trong lòng, và nghi n r ng v i Ê-tiên. Nh ng ng i, c y d y c Thánh
Linh, m t ngó ch m lên tr i, th y s vinh hi n c a c Chúa Tr i, và c Chúa
56
Jêsus ng bên h u c Chúa Tr i; thì ng i nói r ng: Kìa, ta th y các t ng tr i
57
m ra, và Con ng i ng bên h u c Chúa Tr i. B y gi , chúng kêu l n ti ng
58
lên, b t l tai l i, cùng nhau ch y a l i, kéo ng i ra ngoài thành, r i ném á ng i.
Các k làm ch ng l y áo x ng mình n i ch n m t ng i tr tu i kia tên là
59
Sau-l . Chúng ang ném á, thì Ê-tiên c u nguy n r ng: L y c Chúa Jêsus, xin
60
ti p l y linh h n tôi. o n, ng i quì xu ng, kêu l n ti ng r ng: L y Chúa, xin
ng t i n y cho h ! Ng i v a nói l i ó r i thì ng .

Chapter 8

1 Sau-l v n ng thu n v s Ê-tiên b gi t. Trong lúc ó, H i thánh thành
Giê-ru-sa-lem g p c n b t b t n; tr ra các s , còn h t th y tín u
ph i ch y tan l c trong các mi n Giu- ê và x Sa-ma-ri. 2 D u v y, có m y ng i
tin kính chôn xác Ê-tiên và than khóc ng i quá b i. 3 Nh ng Sau-l làm tàn h i H i
thánh: s n vào các nhà, dùng s c m nh b t n ông n bà mà b tù. 4 V y, nh ng
k ã b tan l c i t n i n y n n i khác, truy n gi ng o Tin Lành. 5 Phi-líp
c ng v y, xu ng trong thành Sa-ma-ri mà gi ng v ng Christ t i ó. 6 oàn dân
nghe ng i gi ng và th y các phép l ng i làm, thì ng lòng l ng tai nghe ng i
nói; 7 vì có nh ng tà ma k l n ti ng lên mà ra kh i nhi u k b ám, cùng k b i và
què c ch a lành c ng nhi u. 8 T i c ó, trong thành c vui m ng khôn
xi t. 9 B y gi trong thành ó có m t ng i tên là Si-môn, làm ngh phù phép, t khoe
mình làm ng i danh ti ng, khi n cho dân Sa-ma-ri r t l y làm l lùng. 10 H t th y
t tr n già u nghe theo ng i, mà nói r ng: Chính ng i là quy n phép c a
c Chúa Tr i, t c là quy n phép l n nh th ng g i v y. 11 Nh n ó chúng nghe
theo ng i, vì ã lâu nay ng i l y phù phép gi c h th y u ph i khen l . 12
Nh ng khi chúng ã tin Phi-líp, là ng i rao gi ng Tin Lành c a n c c Chúa Tr i
và danh c Chúa Jêsus Christ cho mình, thì c n ông, n bà u ch u phép báp-tem.
13 Chính Si-môn c ng tin, và khi ã ch u phép báp-tem, thì luôn v i Phi-líp; ng i
th y nh ng d u l phép k ã làm ra, thì l y làm l l m. 14 Các s v n t i
thành Giê-ru-sa-lem, nghe tin x Sa-ma-ri ã nh n l y o c Chúa Tr i, bèn sai Phi
-e-r và Gi ng n ó. 15 Hai ng i t i n i, c u nguy n cho các môn m i,
cho c nh n l y c Thánh Linh. 16 Vì c Thánh Linh ch a giáng xu ng
trên m t ai trong b n ó; h ch nh n danh c Chúa Jêsus mà ch u phép báp-tem thôi.
17 Phi -e-r và Gi ng bèn t tay trên các môn , thì u c nh n l y c
Thánh Linh. 18 Si-môn th y b i các s t tay lên thì có c Thánh Linh xu ng,
bèn l y b c dâng cho, mà nói r ng: 19 C ng hãy cho tôi quy n phép y, tôi t

20
tay trên ai thì n y c nh n l y c Thánh Linh. Nh ng Phi -e-r tr l i r ng:
Ti n b c ng i hãy h m t v i ng i, vì ng i t ng l y ti n b c mua c
21
s ban cho c a c Chúa Tr i! Ng i ch ng có ph n ho c s trong vi c n y;
22
vì lòng ng i ch ng ngay th ng tr c m t c Chúa Tr i. V y, hãy n n n
i u ác mình, và c u nguy n Chúa, h u cho ý t ng c a lòng ng i ó h a may
23
c tha cho. Vì ta th y ng i ng trong m t ng và trong xi ng t i
24
ác. Si-môn tr l i r ng: Xin chính mình các ông hãy c u nguy n Chúa cho tôi, h u cho
25
tôi ch ng m c ph i i u ông nói ó. Sau khi Phi -e-r và Gi ng ã làm ch ng và
Gi ng o Chúa nh th , thì tr v thành Giê-ru-sa-lem v a i v a gi ng Tin Lành
26
trong nhi u làng c a ng i Sa-ma-ri. B y gi , có m t thiên s c a Chúa phán cùng
Phi-líp r ng: Hãy ch d y i qua phía nam, trên con ng t thành Giê-ru-sa-lem xu ng
27
thành Ga-ra. ng y v ng v . Ng i ch d y và i. Kìa, có m t ho n quan
Ê-thi-ô-bi, làm quan h u c a Can- ác, n v ng n c Ê-thi-ô-bi, coi sóc h t c kho
28
tàng bà, ã n thành Giê-ru-sa-lem th ph ng, khi tr v , ng i trên xe mà
29
c sách tiên tri Ê-sai. c Thánh Linh phán cùng Phi-líp r ng: Hãy l i g n và theo
30
k p xe ó. Phi-líp ch y n, nghe ng i Ê-thi-ô-bi c sách tiên tri Ê-sai, thì nói
31
r ng: Oâng hi u l i mình c ó ch ng? Ho n quan tr l i r ng: N u ch ng
32
ai d y cho tôi, th nào tôi hi u c? Ng i bèn m i Phi-líp lên xe ng i k bên.
V , ch ng i c trong Kinh Thánh là o n n y: Ng i ã b kéo i nh con
chiên n hàng làm th t, L i nh chiên con câm tr c m t k h t lông, ng i ch ng
33
m mi ng. Trong khi ng i hèn h thì s oán xét Ng i ã b c t i. Còn ai
34
s k i c a Ng i? Vì s s ng Ng i ã b rút kh i t r i. Ho n quan
c t ti ng nói cùng Phi-líp r ng: Tôi xin h i ông, ng tiên tri ã nói i u ó v ai?
35
Có ph i nói v chính mình ng i ch ng, hay là v ng i nào khác? Phi-líp bèn m
36
mi ng, b t u t ch Kinh Thánh ó mà rao gi ng c Chúa Jêsus cho ng i.
Hai ng i ng i d c ng, g p ch có n c, ho n quan nói r ng: N y,
37
n c ây, có s gì ng n c m tôi ch u phép báp-tem ch ng? Phi-líp nói: N u ông
h t lòng tin, i u ó có th c. Ho n quan tr l i r ng: Tôi tin r ng c Chúa
38
Jêsus Christ là Con c Chúa Tr i. Ng i bi u d ng xe l i; r i c hai u xu ng

n c, và Phi-líp làm phép báp-tem cho ho n quan. 39 Khi d i n c lên, thì Thánh
Linh c a Chúa em Phi-líp i; ho n quan ch ng th y ng i n a, c h n h i
ng. 40 Còn Phi-líp thì ng i ta th y trong thành A-x t; t ó ng i i n
thành Sê-sa-rê, c ng gi ng Tin Lành kh p nh ng thành nào mình ã ghé qua.

Chapter 9

1 B y gi , Sau-l ch h ng ng m e và chém gi t môn c a Chúa không thôi,
n cùng th y c th ng ph m, 2 xin ng i nh ng b c th g i cho các nhà
h i thành a-mách, h u cho h g p ng i nào thu c v o b t k n ông
n bà, thì trói gi i v thành Giê-ru-sa-lem. 3 Nh ng Sau-l ang i ng g n
n thành a-mách, thình lình có ánh sáng t tr i soi sáng chung quanh ng i. 4 Ng i
té xu ng t, và nghe có ti ng phán cùng mình r ng: H i Sau-l , Sau-l , sao ng i
b t b ta? 5 Ng i th a r ng: L y Chúa, Chúa là ai? Chúa phán r ng: Ta là Jêsus mà
ng i b t b ; 6 nh ng hãy ng d y, vào trong thành, ng i ta s nói cho ng i
m i i u ph i làm. 7 Nh ng k cùng i v i ng i u ng l i s ng s , nghe
ti ng nói, mà ch ng th y ai h t. 8 Sau-l ch d y kh i t, m t d u m , nh ng
không th y chi c ; ng i ta bèn c m tay d t ng i n thành a-mách; 9 ng i
ó trong ba ngày ch ng th y, ch ng n và c ng ch ng u ng. 10 V , t i a-mách
có m t môn tên là A-na-nia. Chúa phán cùng ng i trong s hi n th y r ng: H i
A-na-nia! Ng i th a r ng: L y Chúa, có tôi ây. 11 Chúa phán r ng: Hãy ch d y,
i lên ng g i là ng Ngay th ng, tìm tên Sau-l , ng i T t-s , nhà
Giu- a; vì ng i ng c u nguy n, 12 và ã th y m t ng i, tên là A-na-nia,
b c vào t tay trên mình, cho ng i c sáng m t l i. 13 A-na-nia th a
r ng: L y Chúa, tôi có nghe nhi u k nói ng i n y ã làm h i bi t bao các ng
thánh c a Chúa trong thành Giê-ru-sa-lem. 14 Bây gi ng i ây, có tr n quy n c a
các th y t l c phó cho, ng b t trói h t th y m i ng i c u kh n n danh
Ngài. 15 Nh ng Chúa phán r ng: Hãy i, vì ta ã ch n ng i n y làm m t dùng

16
ta, em danh ta n ra tr c m t các dân ngo i, các vua, và con cái Y-s -ra-ên;
17
ta l i s t ra cho ng i bi t ph i ch u au n vì danh ta là bao n . A-na-nia
bèn i, vào nhà, r i t tay trên mình Sau-l mà nói r ng: H i anh Sau-l , Chúa là Jêsus
n y, ã hi n ra cùng anh trên con ng anh i t i ây, ã sai tôi n, h u cho anh
18
c sáng m t l i và y c Thánh Linh. T c thì có cái chi nh cái v y t
m t ng i r t xu ng, thì ng i c sáng m t; r i ch d y và ch u phép báp-tem.
19
Khi ng i n u ng r i, thì c m nh kh e l i. Sau-l l i m t vài ngày
20
v i các môn t i thành a-mách. Ng i li n gi ng d y trong các nhà h i r ng
21
c Chúa Jêsus là Con c Chúa Tr i. Phàm nh ng ng i nghe i u l y làm l ,
mà nói r ng: Há ch ng ph i chính ng i ó ã b t b t i thành Giê-ru-sa-lem nh ng
k c u kh n danh n y, l i n ây trói h i u v cho các th y t l c
22
hay sao? Còn Sau-l l n l n càng thêm v ng chí, b t b nh ng ng i Giu- a
23
t i thành a-mách, mà nói rõ r ng c Chúa Jêsus là ng Christ. Cách lâu ngày,
24
ng i Giu- a m u v i nhau gi t Sau-l . Nh ng có ng i báo tin cho Sau-l
v c m u chúng nó. Ng i ta l i gi các c a c ngày và êm ng gi t Sau-l .
25
Song lúc ban êm, các môn l y thúng dòng ng i xu ng ngoài vách thành. 26
Sau-l t i thành Giê-ru-sa-lem r i, mu n hi p v i các môn ; nh ng h t th y u
27
nghi s ng i, không tin là môn . Ba-na-ba bèn em ng i i, a n các
s và thu t l i cho bi t th nào d c ng Chúa ã hi n ra và ph i cùng
ng i, l i th nào ng i ã gi ng d y cách b o d n v danh c Chúa Jêsus t i
28
thành a-mách. T ó, Sau-l t i lui v i môn t i thành Giê-ru-sa-lem, 29 và
nh n danh Chúa mà nói cách d n d . Ng i c ng nói và cãi v i nh ng ng i Hê-lê-nít;
30
nh ng b n n y tìm th h i m ng ng i. Các anh em hay i u ó, thì em
31
ng i n thành Sê-sa-rê, và sai i t T t-s . Aáy v y, H i-thánh trong c x
Giu- ê, x Ga-li-lê và x Sa-ma-ri c h ng s bình an, gây d ng và i trong
ng kính s Chúa, l i nh c Thánh Linh vùa giúp, thì s c a h i c thêm
32
lên. V , Phi -e-r i kh p các x , c ng n cùng các thánh t i thành Ly- a.
33
T i ó, Phi -e-r g p m t ng i au b i tên là Ê-nê, n m trên gi ng ã tám
34
n m r i. Phi -e-r nói v i ng i r ng: H i Ê-nê, c Chúa Jêsus-Christ ch a cho
ng i c lành, hãy ch d y, d n p l y gi ng ng i. T c thì, ng i

vùng d y. 35 h t th y dân Ly- a và Sa-rôn th y v y u tr v cùng Chúa. 36
T i thành Gi p-bê, trong ám môn , có m t ng i n bà tên là Ta-bi-tha, ngh a
là ô-ca; ng i làm nhi u vi c lành và hay b thí. 37 Trong lúc ó, ng i au và ch t.
Ng i ta t m r a xác ng i, r i yên trong m t phòng cao. 38 Môn nghe Phi
-e-r ng t i Ly- a, g n thành Gi p-bê, bèn sai hai ng i i m i ng i
n ch ch m tr . 39 Phi -e-r ng d y i v i hai ng i. Khi t i n i, ng i
ta d n Phi -e-r n ch phòng cao; h t th y các n bà góa u n cùng ng i
mà khóc, và gi cho ng i xem bao nhiêu áo x ng và áo ngoài, lúc ô-ca còn s ng v i
mình ã may cho. 40 Phi -e-r bi u ng i ta ra ngoài h t, r i quì g i mà c u nguy n;
o n, xây l i v i xác, mà r ng: H i Ta-bi-tha, hãy ch d y! Ng i m m t, th y
Phi -e-r , bèn ng i d y li n. 41 Phi -e-r a tay ra cho ng d y; o n g i
các thánh và n bà góa n, cho h th y ng i s ng. 42 Vi c ó n ra
kh p thành Gi p-bê; nên có nhi u ng i tin theo Chúa. 43 Còn Phi -e-r t i nhà ng i
th thu c da, tên là Si-môn.

Chapter 10

1 Trong thành Sê-sa-rê, có m t ng i tên là C t-nây, làm i tr ng c a i binh
g i là Y-ta-li. 2 Ng i v n là o c, cùng c nhà mình u kính s c Chúa
Tr i, ng i hay b thí cho dân, và c u nguy n c Chúa Tr i luôn không thôi. 3
ng ban ngày, nh m gi th chín, ng i th y rõ ràng trong s hi n th y có m t
v thiên s c a c Chúa Tr i vào nhà mình và truy n r ng: H i C t-nây! 4 ôi
m t ng i ngó ch m thiên s và run s l m, th a r ng: L y Chúa, có vi c chi? Thiên
s nói: L i c u nguy n cùng s b thí ng i ã lên th u c Chúa Tr i, và Ngài
ã ghi nh l y. 5 V y, bây gi hãy sai ng i n thành Gi p-bê, m i Si-môn nào
ó, c ng g i là Phi -e-r . 6 Ng i hi n tr n i Si-môn, là th thu c da, nhà g n
bi n. 7 Khi thiên s , là ng truy n cho ng i, ã tr lui, thì C t-nây g i hai ng i
trong ám y t mình và m t tên lính tin kính trong nh ng lính thu c v mình, 8 mà
thu t l i m i i u cho h nghe, r i sai n thành Gi p-bê. 9 B a sau, trong lúc ba

ng i y ng i ng và ã n g n thành, v a nh m gi th sáu Phi
10
-e-r leo lên mái nhà c u nguy n. ng i ói và thèm n; khi ng i ta ng
11
d n cho n, thì ng i b ng t trí i. Ng i th y tr i m ra, và có v t chi gi ng
12
nh m t b c kh n l n níu b n chéo lên, giáng xu ng và sa n t: th y trong
13
ó có nh ng thú b n c ng, m i loài, côn trùng bò trên t, và chim trên tr i.
14
L i có ti ng phán cùng ng i r ng: H i Phi -e-r , hãy d y, làm th t và n. Song
Phi -e-r th a r ng: L y Chúa, ch ng v y; vì tôi ch ng n gi ng gì d dáy ch ng
15
s ch bao gi . Ti ng ó l i ph i cùng ng i l n th hai r ng: Phàm v t chi c
16
Chúa Tr i ã làm cho s ch, thì ch c m b ng d dáy. L i ó l p l i ba l n; r i
17
v t y li n b thâu lên trên tr i. Phi -e-r ng nghi ng v ý ngh a c a s
hi n th y mình ã th y, thì các ng i mà C t-nây sai i ã h i th m c nhà
18
Si-môn, và t i ng t n c a. H kêu và h i ây có ph i là n i Si-môn t c Phi
19
-e-r ch ng. Phi -e-r còn ng ng m ngh v s hi n th y ó, thì c
20
Thánh Linh phán cùng ng i r ng: Kìa, có ba ng i ng tìm ng i. V y, hãy
21
ng d y, xu ng mà i v i h , ch h nghi, vì ta ã sai h ó. Phi -e-r bèn
xu ng cùng h mà nói r ng: Ta ây, là ng i các ng i ng tìm; các ng i n
22
ây có vi c gì? H tr l i r ng: i tr ng C t-nây là ng i công bình, kính
s c Chúa Tr i, c dân Giu- a u làm ch ng t t v ng i, ng i ó ã
b i m t thiên s thánh mà ch u m ng l nh t n i cao r ng ph i m i ông v nhà và
23
nghe l i ông. Phi -e-r bèn m i h vào nhà và cho tr t i ó. Ngày mai, Phi -e-r
24
ch d y i v i h , có m t vài ng i trong hàng anh em t Gi p-bê cùng i v i.
25
B a sau, n thành Sê-sa-rê. C t-nây v i bà con và b n thi t ng ch i.
26
Phi -e-r v a vào, thì C t-nây ra r c, ph c xu ng d i ch n ng i mà l y.
Nh ng Phi -e-r ng i d y, nói r ng: Ng i hãy ng d y, chính ta c ng ch
27
là ng i mà thôi. Phi -e-r ng nói chuy n v i C t-nây, b c vào, th y có
28
nhi u ng i nhóm l i. Ng i nói cùng chúng r ng: ng i Giu- a v n không
c phép giao thông v i ng i ngo i qu c hay là t i nhà h ; nh ng c Chúa
29
Tr i ã t cho ta bi t ch ng nên coi m t ng i nào là ô u hay ch ng s ch. Nên
khi các ng i ã sai tìm, thì ta ch ng ng i gì mà n ây. V y ta h i vì vi c chi mà

các ng i m i ta n. 30 C t-nây tr l i r ng: ã b n ngày nay, nh m gi th
chín, tôi ng nhà c u nguy n, thình lình có m t ng i m c áo sáng lòa, hi n ra
tr c m t tôi, 31 mà phán r ng: H i C t-nây, l i c u nguy n ng i ã c
nh m, c Chúa Tr i ã ghi nh vi c b thí c a ng i. 32 V y, ng i hãy sai
n thành Gi p-bê, m i Si-môn, là Phi -e-r n ây: ng i ng t i nhà Si-môn,
th thu c da, g n bi n. 33 T c thì tôi sai tìm ông, mà ông n ây là r t ph i. V y
bây gi , thay th y chúng tôi ang tr c m t c Chúa Tr i, nghe m i i u
Chúa ã d n ông nói cho chúng tôi. 34 Phi -e-r bèn m mi ng nói r ng: Qu th t, ta
bi t c Chúa Tr i ch ng v n ai, 35 nh ng trong các dân, h ai kính s Ngài và làm
s công bình, thì n y c p lòng Chúa. 36 Aáy là l i Ngài ã phán cùng con cái
Y-s -ra-ên, khi rao gi ng tin lành v s bình an b i c Chúa Jêsus-Christ, t c là Chúa
c a loài ng i. 37 Vi c ã b t u t x Ga-li-lê r i tràn ra trong c x Giu- ê,
k sau Gi ng ã gi ng ra phép báp-tem, thì các ng i bi t r i; 38 th nào c Chúa
Tr i ã x c cho c Chúa Jêsus Na-xa-rét b ng c Thánh Linh và quy n phép, r i
Ngài i t n i n qua ch kia làm ph c và ch a lành h t th y nh ng ng i b
ma qu c hi p; vì c Chúa Tr i cùng Ngài. 39 Chúng ta t ng ch ng ki n v
m i i u Ngài ã làm trong x ng i Giu- a và t i thành Giê-ru-sa-lem. Chúng ã
treo Ngài trên cây g mà gi t i. 40 Nh ng ngày th ba, c Chúa Tr i ã khi n Ngài
s ng l i, l i cho Ngài c t ra, 41 ch ng hi n ra v i c dân chúng, nh ng v i
nh ng k làm ch ng mà c Chúa Tr i ã ch n tr c, t c là v i chúng ta, là k
ã n u ng cùng Ngài, sau khi Ngài t trong k ch t s ng l i. 42 L i Ngài ã bi u
chúng ta khá gi ng d y cho dân chúng, và ch ng quy t chính Ngài là ng c Chúa
Tr i ã l p lên oán xét k s ng và k ch t. 43 h t th y các ng tiên tri
u làm ch ng n y v Ngài r ng h ai tin Ngài thì c s tha t i vì danh Ngài.
44 Khi Phi -e-r ng nói, thì c Thánh Linh giáng trên m i ng i nghe o. 45
Các tín ã ch u phép c t bì, là ng i k ng n v i Phi -e-r , u l y
làm l , vì th y s ban cho c Thánh Linh c ng ra trên ng i ngo i n a. 46 Vì
các tín nghe h nói ti ng ngo i qu c và khen ng i c Chúa Tr i. 47 B y gi
Phi -e-r l i c t ti ng nói r ng: Ng i ta có th t ch i n c v phép báp-tem cho
nh ng k ã nh n l y c Thánh Linh c ng nh chúng ta ch ng? 48 Ng i l i

truy n làm phép báp-tem cho h nh n danh c Chúa Jêsus Christ. H bèn nài ng i
l i v i mình m t vài ngày.

Chapter 11

1 Các s và anh em x Giu- ê nghe tin ng i ngo i c ng ã nh n l y
o c Chúa Tr i. 2 Khi Phi -e-r ã tr lên thành Giê-ru-sa-lem, có ng i tín
v n ch u phép c t bì trách móc ng i, 3 r ng: Ng i ã vào nhà k ch a ch u phép
c t-bì, và n chung v i h ! 4 Nh ng Phi -e-r em m i s ã qua thu t cho h theo
th t và t ng i u, 5 r ng: Ta ng c u nguy n trong thành Gi p-bê, lúc ó ta
b ng t trí i, th y s hi n th y: có v t gì gi ng nh cái kh n l n, níu b n chéo
lên, t trên tr i sa xu ng n t n ta. 6 Ta xem xét k càng, th y trong ó có các loài
thú b n c ng trên t, các thú r ng, các côn trùng và các loài chim trên tr i. 7 Ta l i nghe
có ti ng phán r ng: H i Phi -e-r , hãy ch d y, gi t th t và n. 8 Ta th a r ng: L y
Chúa, ch ng v y; vì không bao gi có v t chi d dáy hay ch ng s ch vào mi ng tôi âu.
9 Ti ng t tr i phán cùng ta l n th hai mà r ng: Ch coi i u Chúa ã làm cho tinh
s ch nh là d dáy. 10 L i ó l p l i ba l n, o n, thay th y u thâu l i lên
tr i. 11 Kìa, c ng m t lúc ó, ba ng i thành Sê-sa-rê ch u sai n cùng ta, ã t i
t n c a nhà ta . 12 c Thánh Linh truy n cho ta ph i i v i ba ng i y, ng
nghi ng i gì. N y, sáu ng i anh em ây ng i v i ta, và chúng ta u vào trong
nhà C t-nây. 13 Ng i n y thu t l i cho ta th nào t i nhà mình ã th y m t thiên
s hi n n và phán r ng: Hãy sai t i thành Gi p-bê, m i Si-môn c ng g i là Phi -e-r
n ây. 14 Ng i y s nói cho ng i nh ng l i, mà nh ó ng i và c nhà
mình s c c u r i. 15 Ta m i kh i s nói, thì có c Thánh Linh giáng trên h ,
c ng nh ban u Ngài ã giáng trên chúng ta. 16 Ta bèn nh l i l i Chúa ã truy n
r ng: Gi ng ã làm phép báp-tem b ng n c; nh ng các ng i s ch u phép báp-tem
b ng c Thánh Linh. 17 V y, n u c Chúa Tr i ã ban cho h c ng m t n
nh cho chúng ta, là k ã tin n c Chúa Jêsus Christ, thì ta là ai, mà ng n tr c

18
Chúa Tr i c? Tín nghe b y nhiêu l i xong, u th a thu n và ng i khen
c Chúa Tr i, r ng: V y c Chúa Tr i c ng ã ban s n n n cho ng i ngo i
19
h c s s ng! Nh ng k b tan l c b i s b t b x y n v
d p Ê-tiên, bèn i n x Phê-ni-xi, o Chíp-r và thành An-ti- t, ch gi ng o
20
cho ng i Giu- a thôi. Nh ng trong ám nh ng ng i y có m t vài ng i quê
Chíp-r và Sy-ren n thành An-ti- t, c ng gi ng d y cho ng i G -réc n a,
21
truy n Tin Lành c a c Chúa Jêsus cho h . Tay Chúa cùng m y ng i ó, nên
22
s ng i tin và tr l i cùng Chúa r t nhi u. Ti ng n th u tai H i thánh
23
Giê-ru-sa-lem, h i bèn sai Ba-na-ba sang n thành An-ti- t. Khi ng i n n i và
th y n c Chúa Tr i, bèn vui m ng và khuyên m i ng i ph i c v ng lòng theo
24
Chúa; vì Ba-na-ba th t là ng i lành, y d y Thánh Linh và c tin. B y gi r t
25
ông ng i tin theo Chúa. K ó, Ba-na-ba i n thành T t-s , tìm Sau-l ,
26
tìm g p r i, bèn a n thành An-ti- t. Tr n m t n m, hai ng i cùng nhóm
v i H i-thánh và d y d nhi u ng i. Aáy là thành An-ti- t, ng i ta b t u
27
x ng môn là C -rê-tiên. Trong nh ng ngày ó, có m y ng i tiên tri t thành
28
Giê-ru-sa-lem xu ng thành An-ti- t. Trong b n có m t ng i tên là A-ga-bút ng
d y, b i c Thánh Linh nói tiên tri r ng s có s ói kém trên kh p t; th t v y,
29
s ói kém n y x y n trong i C -l t tr vì. Các môn bèn nh, m i
30
ng i tùy s c riêng mình, g i m t món ti n b thí cho anh em trong x Giu- ê;
môn c ng làm thành vi c ó, nh tay Ba-na-ba và Sau-l , g i ti n y cho các
tr ng lão.

Chapter 12

1
ng thu ó, vua Hê-r t hà hi p m t vài ng i trong H i thánh.
2
Vua dùng
3
g m gi t Gia-c là anh c a Gi ng; th y i u ó v a ý ng i Giu- a, nên
4
c ng sai b t Phi -e-r n a. B y gi nh m ngày n bánh không men. V y, vua b t
ng i và h ng c, phó cho b n ng binh canh gi , m i ng có b n tên lính. Vua toan
5
i lúc xong l V t Qua, thì b t ng i ra h u tr c m t dân chúng. V y, Phi

-e-r b c m trong khám, còn H i thánh c c u nguy n c Chúa Tr i cho ng i
6
luôn. V , êm r ng ngày mà Hê-r t nh b t Phi -e-r ra h u, ng i anh mang
7
hai xi ng, ng gi a hai tên lính, và tr c c a có quân canh gi ng c. Thình lình, m t
thiên s c a Chúa n, và có ánh sáng soi trong ng c t i. Thiên s p vào s ng
Phi -e-r , ánh th c ng i, mà r ng: Hãy mau ch d y. Xi ng bèn r t ra kh i tay
8
ng i. K ó, thiên s nói r ng: Hãy n t l ng và mang dép vào i. Phi -e-r làm
9
theo. Thiên s l i ti p: Hãy m c áo ngoài và theo ta. Phi -e-r ra theo; ch ng bi t i u
10
thiên s làm ó là th t, song t ng mình th y s hi n th y. Khi qua kh i v ng
canh th nh t, r i v ng th nhì, thì n n i c a s t, là c a thông vào thành; c a ó
t m ra tr c m t hai ng i, r i hai ng i v t ra kh i, i lên àng cái, t c thì
11
thiên s lìa Phi -e-r . Phi -e-r bèn t nh l i và nói r ng: Bây gi ta nh n bi t th t
c Chúa Tr i ã sai thiên s Ngài gi i c u ta ra kh i tay Hê-r t cùng kh i i u dân
12
Giu- a ang mong i. Ng i suy ngh l i i u ó, r i n nhà Ma-ri, m
13
c a Gi ng, c ng g i là Mác, là n i có nhi u ng i ang nhóm l i c u nguy n.
14
Ng i gõ c a nhà ngoài, m t con òi tên là Rô- n nghe, nh n bi t ti ng Phi
-e-r nên m ng r l m, n n i ch ng m c a, nh ng tr ch y vào báo tin r ng
15
Phi -e-r ng ng tr c c a. Ng i ta nói r ng: M y s ng. Song nàng
16
quy t là qu th t. H bèn nói: Aáy là thiên s c a ng i. Nh ng Phi -e-r c gõ
17
c a hoài. Khi m c a, th y Phi -e-r , h t th y u kinh hãi. Nh ng ng i l y
tay ra d u bi u chúng làm thinh, r i thu t l i cho bi t Chúa ã dùng cách nào c u mình
kh i ng c; o n, ng i l i d n r ng: Hãy cho Gia-c và anh em bi t i u n y.
18
R i ó, ng i b c ra sang n i khác. n sáng, trong b n lính có s xôn xao r t
19
l n: vì chúng nó ch ng hay Phi -e-r i âu. Vua Hê-r t sai tìm ng i, nh ng tìm
ch ng c, bèn tra h i b n lính, r i truy n l nh d n chúng nó i gi t. o n,
20
ng i t x Giu- ê xu ng thành Sê-sa-rê, l i t i ó. V , vua Hê-r t c m
gi n dân thành Ty-r và dân thành Si- ôn. Chúng ã c lòng quan h u c a vua là
Ba-la-tút r i, bèn ng lòng n cùng vua mà xin hòa, vì x h n nh l ng th c
21
trong x vua. n k , vua Hê-r t m c áo ch u, ng i trên ngai, truy n phán gi a
22
công chúng. Dân chúng kêu lên r ng: Aáy là ti ng c a m t th n, ch ng ph i ti ng
23
ng i ta âu! Li n lúc ó, có thiên s c a Chúa ánh vua Hê-r t, b i c ch ng

nh ng s vinh hi n cho c Chúa Tr i; và vua b trùng c mà ch t. 24 B y gi ,
o c Chúa Tr i t n t i r t nhi u, càng ngày càng tràn thêm ra. 25 Ba-na-ba và
Sau-l làm ch c v mình xong r i, bèn t thành Giê-ru-sa-lem tr v thành An-ti- t,
d n theo Gi ng, c ng g i là Mác.

Chapter 13

1 Trong H i thánh t i thành An-ti- t có m y ng i tiên tri và m y th y giáo s ,
t c là: Ba-na-ba, Si-mê-ôn g i là Ni-giê, Lu-si-út ng i Sy-ren, Ma-na-hem là ng i ng
d ng v i vua ch h u Hê-r t, cùng Sau-l . 2 ng khi môn th ph ng
Chúa và kiêng n, thì c Thánh Linh phán r ng: hãy riêng Ba-na-ba và Sau-l ng
làm công vi c ta ã g i làm. 3 ã kiêng n và c u nguy n xong, môn bèn t tay
trên hai ng i, r i cho i. 4 V y, Sau-l và Ba-na-ba ã ch u c Thánh Linh
sai i, bèn xu ng thành Sê-l -xi, r i t ó i thuy n n o Chíp-r . 5 n
thành Sa-la-min, hai ng i gi ng o c Chúa Tr i trong các nhà h i c a ng i
Giu- a; c ng có Gi ng cùng i giúp cho. 6 Tr i qua c o cho n thành Ba-phô
r i, g p m t ng i Giu- a kia, là tay thu t s và tiên tri gi , tên là Ba-Giê-su, 7 v n
v i quan tr n th tên là Sê-giúp Phau-lút là ng i khôn ngoan. Ng i n y ã sai
m i Ba-na-ba và Sau-l n, và xin nghe o c Chúa Tr i. 8 Nh ng Ê-ly-ma, t c
là thu t s (y là ý-ngh a tên ng i), ng n hai ng i ó, ráng s c tìm ph ng làm
cho quan tr n th không tin. 9 B y gi , Sau-l c ng g i là Phao-lô, y d y c
Thánh Linh, i m t nhìn ng i nói r ng: 10 H i ng i y m i th gian trá và
hung ác, con c a ma qu , thù ngh ch cùng c s công bình, ng i c làm h ng
th ng c a Chúa không thôi sao? 11 N y, bây gi tay Chúa giá trên ng i; ng i s b
mù, không th y m t tr i trong ít lâu. Chính lúc ó, có s mù m t t i t m ph trên
ng i, ng i xây quanh b n phía, tìm k d t mình. 12 Quan tr n th th y s
ã x y n, bèn tin, l y làm l v o Chúa. 13 Phao-lô v i ng b n mình xu ng
thuy n t i Ba-phô, sang thành B t-giê trong x Bam-phi-ly. Nh ng Gi ng lìa hai ng i,
tr v thành Giê-ru-sa-lem. 14 V ph n hai ng i, thì lìa thành B t-giê, c i ng

15
n thành An-ti- t x Bi-si- i; r i nh m ngày Sa-bát, vào trong nhà h i mà ng i.
V a c sánh lu t và sách các tiên tri xong, các ch nhà h i sai s nói cùng hai ng i
16
r ng: H i anh em, n u có m y l i khuyên b o dân chúng, hãy gi ng i. Phao-lô bèn
ng d y, l y tay làm hi u, r i nói r ng: H i ng i Y-s -ra-ên và các ng i kính
17
s c Chúa Tr i, hãy nghe: c Chúa Tr i c a dân Y-s -ra-ên n y ã ch n t
ph chúng ta; làm cho dân y th nh v ng lúc ng n i ngo i qu c, t c là trong x
18
Ê-díp-tô, và Ngài dùng cánh tay cao d n h ra kh i x ó. c ch ng b n m i
19
n m, Ngài ch u tính n t h trong n i ng v ng. L i khi ã phá b y dân trong
20
x Ca-na-an, Ngài khi n h nh n l y t c a các dân ó, trong b n tr m
n m m i n m; k ó Ngài l p cho h các quan oán xét cho n i tiên tri
21
Sa-mu-ên. B y gi , dân ó xin m t vì vua, nên c Chúa Tr i ban Sau-l , con c a
22
Ki-l , v chi phái Bên-gia-min, tr h trong b n m i n m; o n, Ngài b vua
ó, l i l p a-vít làm vua, mà làm ch ng v ng i r ng: Ta ã tim th y a-vít con
23
c a Gie-sê, là ng i v a lòng ta, ng i s tuân theo m i ý ch ta. Theo l i h a,
c Chúa Tr i bèn b i dòng dõi ng i mà d y lên cho dân Y-s -ra-ên m t C u Chúa,
24
t c là c Chúa Jêsus. Tr c khi c Chúa Jêsus ch a n, Gi ng ã gi ng
25
d y phép báp-tem v s n n n cho c dân Y-s -ra-ên. Gi ng ang lo làm tr n
công vi c mình, thì nói r ng: Ta ch ng ph i là ng mà các ng i t ng; nh ng có
26
ng n sau ta, ta ch ng x ng áng m dây giày Ngài. H i anh em, là con cháu
dòng Aùp-ra-ham, và k kính s c Chúa Tr i, l i rao truy n s c u chu c n y ã
27
phán cho chúng ta v y. Vì dân và các quan thành Giê-ru-sa-lem ch ng nhìn bi t c
Chúa Jêsus n y, nên lúc x t i Ngài, chúng ã ng nghi m l i c a các ng tiên tri
28
mà ng i ta th ng c trong m i ngày Sa-bát. D u trong Ngài ch ng tìm th y
29
c gì áng ch t, h c xin Phi-lát gi t Ngài i. H ã làm cho ng nghi m m i
30
i u chép v Ngài r i, thì h Ngài xu ng kh i th p t giá mà chôn trong m . Song
31
c Chúa Tr i ã làm cho Ngài t k ch t s ng l i. Nh ng k theo Ngài t x
Ga-li-lê lên thành Giê-ru-sa-lem ã c th y Ngài lâu ngày, và hi n nay u làm ch ng
32
v Ngài gi a dân chúng. Còn chúng tôi, thì rao truy n cho các anh em tin lành n y và l i
33
h a ban cho t ph chúng ta, r ng c Chúa Tr i b i khi n c Chúa Jêsus s ng
l i thì ã làm ng nghi m l i h a ó cho chúng ta là con cháu c a t ph , y nh ã

chép trong sách Thi Thiên o n th hai r ng: Con là Con trai ta, ngày nay ta ã sanh Con.
34
Ngài ã làm cho c Chúa Jêsus s ng l i, ng nay kh i tr v s h nát n a,
y v i u ó mà Ngài ã phán r ng: Ta s thành tín gi cùng các ng i l i h a
35
thánh ã phán v i a-vít. L i trong câu khác, c ng có phán r ng: Chúa ch ng cho
36
ng Thánh Ngài th y s h nát âu. V , vua a-vít lúc còn s ng, làm theo ý ch
c Chúa Tr i, o n qua i; ng i ã c tr v cùng các t ph mình, và
37
ã th y s h nát; nh ng ng mà c Chúa Tr i ã khi n s ng l i, ch ng
38
có th y s h nát âu. V y, h i anh em, khá bi t r ng nh ng ó mà s tha
39
t i c rao truy n cho anh em; l i nh Ngài mà h ai tin thì c x ng công
40
bình v m i i u theo lu t pháp Môi-se ch ng có th c x ng công bình. Nên,
41
hãy gi l y cho kh i m c u ã chép trong sách tiên tri r ng: H i k hay khinh
d kia, khá xem xét, s hãi và bi n m t i; Vì trong i các ng i, ta s làm m t
42
vi c, N u có ai th t l i cho, các ng i c ng ch ng tin. Khi hai ng i b c ra,
43
chúng xin n ngày Sa-bát sau c ng gi ng lu n các l i ó. Lúc h i ã tan, có nhi u
ng i Giu- a và ng i m i theo o Giu- a, i theo Phao-lô và Ba-na-ba, hai ng i
44
nói chuy n v i h và khuyên c v ng lòng theo n c Chúa Tr i. Ngày Sa-bát sau,
45
g n h t c thành u nhóm l i nghe o Chúa. Song nh ng ng i Giu- a
th y oàn dân ó thì y lòng ghen ghét, ngh ch cùng l i Phao-lô nói và m ng nhi c
46
ng i. Phao-lô mà Ba-na-ba bèn nói cùng h cách d n d r ng: Aáy c n ph i truy n
o c Chúa Tr i tr c nh t cho các ng i; nh ng vì các ng i ã t ch i, và
t xét mình không x ng áng nh n s s ng i i, nên ây n y, chúng ta m i xây
47
qua ng i ngo i. Vì Chúa có phán d n chúng ta nh v y: Ta l p ng i lên ng
48
làm s sáng cho các dân, H u cho ng i em s c u-r i cho n cùng cõi t.
Nh ng ng i ngo i nghe l i ó thì vui m ng, ng i khen o Chúa, và phàm nh ng
49
k ã c nh s n cho s s ng i i, u tin theo. o Chúa tràn ra
50
kh p trong x ó. Nh ng các ng i Giu- a xui gi c nh ng n bà sang tr ng
s t s ng và dân àn anh trong thành; gây s b t b Phao-lô và Ba-na-ba, mà u i ra kh i
51
ph n t mình. Hai ng i i cùng h ph i b i n i ch n mình, r i i n
52
thành Y-cô-ni. Còn các môn thì c y d y s vui v và c Thánh Linh
v y.

Chapter 14

1
T i thành Y-cô-ni, Phao-lô và Ba-na-ba cùng vào nhà h i c a ng i Giu- a, và gi ng
2
m t cách n n i có r t nhi u ng i Giu- a và ng i G -réc tin theo. Song nh ng
ng i Giu- a ch a ch u tin thì xui gi c và khêu ch c lòng ng i ngo i ngh ch cùng
3
anh em. D u v y, Phao-lô và Ba-na-ba l i ó c ng khá lâu, y d y s b o d n
và c tin trong Chúa, và Chúa dùng tay c a hai s làm nh ng phép l d u k , mà
4
ch ng v o ân i n c a Ngài. Nh ng dân chúng trong thành chia phe ra: k thì
5
theo bên Giu- a, ng i thì theo bên hai s . L i khi nh ng ng i ngo i và ng i
6
Giu- a cùng các quan mình n i lên ng hà hi p và ném á hai s , thì hai s
ã bi t tr c, bèn tr n tránh trong các thành x Ly-cao-ni, là thành Lít-tr , thành
7 8
t-b , và mi n chung quanh ó, mà gi ng Tin Lành. N i thành Lít-tr có m t
9
ng i li t ch n, què t lúc m i sanh ra, ch ng h i c. Ng i ng i và nghe
Phao-lô gi ng. Phao-lô ch m m t trên ng i, th y có c tin ch a lành c,
10
bèn nói l n ti ng r ng: Ng i hãy ch d y, ng th ng ch n lên. Ng i nh y
11
m t cái, r i i. Dân chúng th y s Phao-lô ã làm, thì kêu lên b ng ti ng Li-cao-ni
12
r ng: Các th n ã l y hình loài ng i mà xu ng cùng chúng ta. Chúng bèn x ng
Ba-na-ba là th n Giu-bi-tê, còn Phao-lô là th n M t-cu-r , vì là ng i ng u gi ng
13
o. Th y c c a th n Giu-bi-tê có mi u n i c a thành, em bò c và tràng
14
hoa n tr c c a, mu n ng lòng v i oàn dân dâng m t t l . Nh ng hai
s là Ba-na-ba và Phao-lô hay i u ó, bèn xé áo mình, s n vào gi a ám ông,
15
mà kêu lên r ng: H i các b n, sao làm i u ó? Chúng ta ch là loài ng i gi ng
nh các ng i; chúng ta gi ng Tin Lành cho các ng i, h u cho xây b các th n h
không kia, mà tr v cùng c Chúa Tr i h ng s ng, là ng ã d ng nên tr i, t,
16
bi n, và muôn v t trong ó. Trong các i tr c ây, Ngài cho m i dân theo
17
ng riêng mình, d u v y, Ngài c làm ch ng luôn v mình, t c là giáng ph c
cho, làm m a t tr i xu ng, ban cho các ng i mùa màng nhi u hoa qu , n d
18
d t, và lòng y vui m ng. Tuy s nói nh v y, ch v a ng n tr dân
19
chúng dâng cho mình m t t l . B y gi có m y ng i Giu- a t thành An-ti- t
và thành Y-cô-ni n d dành dân chúng; chúng ném ã Phao-lô, t ng ng i ã ch t,

nên kéo ra ngoài thành. 20 Nh ng các môn ng nhóm chung quanh ng i, thì
ng i vùng ng d y và vào trong thành. B a sau, ng i i v i Ba-na-ba n thành
t-b . 21 Khi hai s ã rao truy n Tin Lành trong thành ó, và làm cho khá nhi u
ng i tr nên môn , thì tr v thành Lít-tr , thành Y-cô-ni và thành An-ti- t, 22 gi c
các môn , v ng lòng, khuyên ph i b n trong c tin, và b o tr c r ng ph i
tr i qua nhi u n i khó kh n m i vào c n c c Chúa Tr i. 23 Khi hai s
khi n l a ch n nh ng tr ng lão trong m i H i thánh, c u nguy n và kiêng n
xong, thì dâng các ng i ó cho Chúa là ng mình ã tin n. 24 K ó, hai s
v t qua t Bi-si- i, n trong x Bam-phi-ly. 25 Sau khi ã truy n o t i
thành B t-giê r i, thì xu ng thành Aùt-ta-li. 26 T n i ó, hai ng i ch y bu n v
thành An-ti- t, là ch mình ã ra i, c giao phó cho ân i n c Chúa Tr i,
làm công vi c mình v a m i làm xong. 27 Hai ng i n n i, nhóm h p H i thánh
r i, bèn th t l i m i vi c c Chúa Tr i ã c y mình làm, và Ngài m c a c
tin cho ng i ngo i là th nào. 28 Hai ng i t i ó lâu ngày v i các môn .

Chapter 15

1 V , có m y ng i t x Giu- ê n, d y các anh em r ng: N u các ng i
ch ng ch u phép c t bì theo l Môi-se, thì không th c c u r i. 2 Nh n ó, có
s khác ý và cu c cãi l d d i gi a Phao-lô và Ba-na-ba v i m y ng i ó, ng i
ta nh t nh Phao-lô và Ba-na-ba v i m y ng i trong b n kia i lên thành Giê-ru-sa-lem,
n cùng các s và tr ng lão ng h i v vi c n y. 3 V y, sau khi các ng i
y c H i thánh a ng r i, thì tr i qua x Phê-ni-xi và x Sa-ma-ri, thu t
l i s ng i ngo i tr v o, và nh v y làm cho anh em thay th y c vui
m ng l m. 4 V a t i thành Giê-ru-sa-lem, c H i thánh, các s và tr ng
lão ti p r c, r i thu t l i m i i u c Chúa Tr i ã c y mình làm. 5 Nh ng
có m y k v ng Pha-ri-si ã tin o, ng d y nói r ng ph i làm phép c t bì
cho nh ng ng i ngo i, và truy n h ph i tuân theo lu t pháp Môi-se. 6 Các s
và các tr ng lão bèn h p l i xem xét v vi c ó. 7 Sau m t cu c bàn lu n dài
r i, Phi -e-r ng d y nói cùng chúng r ng: H i anh em, hãy bi t r ng t lúc ban

u, c Chúa Tr i ã ch n tôi trong các anh em, cho ng i ngo i c nghe
8
Tin Lành b i mi ng tôi và tin theo. c Chúa Tr i là ng bi t lòng ng i, ã làm
9
ch ng cho ng i ngo i, mà ban c Thánh Linh cho h c ng nh cho chúng ta; Ngài
ch ng phân bi t chúng ta v i ng i ngo i âu, vì ã l y c tin khi n cho lòng h
10
tinh s ch. V y bây gi , c sao anh em th c Chúa Tr i, gán cho môn m t
11
cái ách mà t ph chúng ta ho c chính chúng ta c ng ch a t ng mang n i? Trái l i,
chúng ta tin r ng nh n c Chúa Jêsus, chúng ta c c u c ng nh ng i ngo i
12
v y. C h i ng u l ng l ng, nghe Ba-na-ba và Phao-lô thu t l i nh ng phép
13
l d u k mà c Chúa Tr i ã c y mình làm ra gi a ng i ngo i. Nói xong,
14
Gia-c c t ti ng lên r ng: H i anh em, hãy nghe tôi! Si-môn có thu t th nào l n
th nh t, c Chúa Tr i ã oái th ng ng i ngo i, ng t ó l y ra m t
15
dân dâng cho danh Ngài. i u ó phù hi p v i l i các ng tiên tri, vì có chép
16
r ng: R i ó, ta s tr l i, D ng l i n t m c a vua a-vít b nát; Ta
17
s s a s h nát n ó l i Mà gây d ng lên; H u cho nh ng ng i sót l i Và
m i dân c u kh n danh ta u tìm Chúa. Chúa là ng làm nên nh ng vi c n y có
18
phán nh v y; t tr c vô cùng Ngài ã thông bi t nh ng vi c ó. V y, theo
19
20
ý tôi, th t ch ng nên khu y r i nh ng ng i ngo i tr v cùng c Chúa Tr i;
song khá vi t th d n h kiêng gi cho kh i s ô u c a th n t ng, s tà dâm, s
21
n th t thú v t ch t ng t và huy t. Vì tr i bao nhiêu i nay, trong m i thành v n
có ng i gi ng lu t pháp Môi-se, b i m i ngày Sa-bát, trong các nhà h i ng i ta có
22
c lu t y. K ó, các s và tr ng lão cùng c H i thánh bèn quy t
nh sai nh ng ng i c ch n n i mình i v i Phao-lô và Ba-na-ba n
thành An-ti- t. Aáy là Giu- e, c ng g i là Ba-sa-ba, và Si-la, là hai ng i ng u
23
trong hàng anh em; r i giao cho hai ng i b c th nh sau n y: Các s , tr ng
lão và anh em g i l i chào th m anh em trong nh ng ng i ngo i t i thành An-ti- t,
24
trong x Sy-ri và x Si-li-si! B i t ng nghe có m t vài ng i trong vòng chúng ta,
ch ng lãnh m ng l nh nào n i chúng ta, t l y l i mình khu y r i, và bi n lo n lòng
25
các ng i n a, nên chúng ta ng lòng quy t ý ch n nh ng ng i thay m t sai
i c ng k r t yêu d u c a chúng ta là Ba-na-ba và Phao-lô, mà n n i các ng i;
26
27
hai ng i n y v n ã li u thân vì danh c Chúa Jêsus Christ là Chúa chúng ta.

28
V y chúng ta ã sai Giu- e và Si-la n, nói mi ng v i anh em v vi c ó:
y là c Thánh Linh và chúng ta ã ng r ng ch ng gán gánh n ng nào khác cho anh
29
em ngoài nh ng i u c n dùng, t c là anh em ph i kiêng n c a cúng th n t ng,
huy t, thú v t ch t ng t, và ch tà dâm; y là m i i u mà anh em khá kiêng gi l y
30
v y. Kính chúc bình an. V y, khi các ng i ó ã t giã H i thánh, xu ng thành
31
An-ti- t, nhóm h t th y anh em l i và trao th cho. Ng i ta c th , th y u
32
m ng r vì c l i yên i. Giu- e và Si-la chính là k tiên tri, c ng l y nhi u
33
l i gi ng mà khuyên b o, và gi c lòng anh em m nh m . Kh i ít lâu, anh em chúc các
34
ng i ó bình an mà cho v cùng nh ng ng i ã sai n. Nh ng mà Si-la thì
35
quy t l i thành An-ti- t. Nh ng Phao-lô và Ba-na-ba l i t i thành An-ti- t,
36
gi ng Tin Lành và d y o Chúa v i nhi u ng i khác. Sau ít lâu, Phao-lô nói v i
Ba-na-ba r ng: Chúng ta hãy tr l i th m h t th y anh em trong các thành mà chúng ta
37
tr c ã gi ng o Chúa, xem th ra th nào. Ba-na-ba mu n em theo Gi ng
38
c ng g i là Mác. Nh ng Phao-lô không có ý em Mác i v i, vì ng i ã lìa hai
39
ng i trong x Bam-phi-ly, ch ng cùng i làm vi c v i. Nh n ó có s cãi l y
nhau d d i, n n i hai ng i phân r nhau, và Ba-na-ba em Mác cùng xu ng thuy n
40
v t qua o Chíp-r . Còn Phao-lô sau khi ã ch n Si-la, và nh anh em giao phó
41
mình cho ân i n Chúa, thì kh i i. Ng i tr i qua x Sy-ri và x Si-li-si, làm cho
các H i thánh c v ng b n.

Chapter 16

1
Phao-lô t i thành t-b và thành Lít-tr . N i ó, có m t môn tên là Ti-mô-thê,
2
con c a m t ng i n bà Giu- a ã tin, còn cha thì ng i G -réc. Anh em
3
thành Lít-tr và thành Y-cô-ni u làm ch ng t t v ng i. Phao-lô mu n em
ng i theo; b i c nh ng ng i Giu- a trong các n i ó, nên Phao-lô l y ng i
4
và làm phép c t bì cho, vì h t th y u bi t cha Ti-mô-thê là ng i G -réc. H ghé
qua thành nào, hai ng i c ng d n bi u ph i gi m y l lu t mà s và tr ng

5
lão t i thành Giê-ru-sa-lem l p ra. Aáy v y, các H i thánh c v ng vàng trong c
6
tin, và s ng i càng ngày càng thêm lên. o n, tr i qua x Phi-ri-gi và t Ga-la-ti,
7
vì c Thánh Linh ã c m truy n o trong cõi A-si. T i g n x My-ri r i, hai
ng i s m s a vào x Bi-thi-ni; nh ng Thánh Linh c a c Chúa Jêsus không cho phép,
8
bèn kíp qua kh i x My-si, và xu ng thành Trô-ách.
9
ng ban êm, Phao-lô th y
s hi n th y; có m t ng i Ma-xê- oan ng tr c m t mình, nài xin r ng: Hãy
10
qua x Ma-xê- oan mà c u giúp chúng tôi. Phao-lô v a th y s hi n th y ó r i,
chúng ta li n tìm cách qua x Ma-xê- oan, vì ã nh r ng c Chúa Tr i g i chúng
11
ta rao truy n Tin Lành ó. V y, chúng ta t thành Trô-ách i thuy n th ng n
12
o Sa-mô-tra-x ; b a sau, n thành Nê -a-bô-li; t n i ó, chúng ta t i thành
Phi-líp, là thành th nh t c a t nh Ma-xê- oan, và là thu c a n c Rô-ma. Chúng
13
ta t m ó vài ngày. n ngày Sa-bát, chúng ta ra ngoài c a thành, n g n bên
sông, là n i chúng ta t ng r ng ng i ta nhóm l i ng c u nguy n; chúng ta ng i
14
xong, gi ng cho nh ng n bà ã nhóm l i. Có m t ng i trong b n ó nghe
chúng ta, tên là Ly- i, quê thành Thi -a-ti-r , làm ngh buôn hàng s c tía, v n kính s
15
c Chúa Tr i. Chúa m lòng cho ng i, ng ch m ch nghe l i Phao-lô nói.
Khi ng i ã ch u phép báp-tem v i ng i nhà mình r i, thì xin chúng ta r ng: N u
các ông ã oán tôi là trung thành v i Chúa, thì hãy vào nhà tôi, mà l i ó; r i ng i
16
ép m i vào. M t ngày kia, chúng ta i c u nguy n, g p m t a y t gái b
17
qu Phi-tôn ám vào, hay bói khoa, làm l i l n cho ch nó. Nó theo Phao-lô và chúng ta,
mà kêu la r ng: Nh ng ng i ó là y t c a c Chúa Tr i R t Cao, rao truy n
18
cho các ng i o c u r i. Trong nhi u ngày nó c làm v y, nh ng Phao-lô l y
làm c c lòng, xây l i nói cùng qu r ng: Ta nh n danh c Chúa Jêsus Christ mà truy n
19
m y ra kh i ng i n bà n y. Chính gi ó, qu li n ra kh i. Song le các ch
nàng th y mình ch ng còn trông c l i l c n a, bèn b t Phao-lô và Si-la, kéo n
20
n i công s , tr c m t các quan, r i i u n các th ng quan, mà th a r ng:
21
Nh ng ng i n y làm r i lo n thành ta; y là ng i Giu- a, d y d các thói t c
22
mà chúng ta ch ng nên nh n l y, ho c vâng theo, vì chúng ta là ng i Rô-ma. oàn
dân c ng n i lên ngh ch cùng hai ng i, và khi các th ng quan khi n xé áo hai ng i
23
ra r i, bèn truy n ánh òn. Sau khi ng i ta ánh nhi u òn r i, thì b vào ng c,

24
d n ng i lao ph i canh gi cho nghiêm nh t. c l nh ó, lao b
25
hai ng i vào ng c t i và tra ch n vào cùm. L i n a êm, Phao-lô và Si-la ng
26
c u nguy n, hát ng i khen c Chúa Tr i; và nh ng tù ph m u nghe. Thình lình,
có n i ng t r t l n, n n i n n ng c rúng ng; cùng m t lúc, các c a
27
m ra, xi ng tù ph m th y u tháo c . Ng i lao gi t mình th c d y,
th y các c a ng c u m , t ng tù ã tr n h t, bèn rút g m, toan gi t mình.
28
Nh ng Phao-lô kêu ng i l n ti ng r ng: Ch làm h i mình; chúng ta u còn c
29
ây. Ng i lao bèn kêu l y èn, ch y l i, run s l m, gieo mình n i ch n
30
Phao-lô và Si-la. o n, a hai ng i ra ngoài, mà h i r ng: Các chúa i, tôi ph i
31
làm chi cho c c u r i? Hai ng i tr l i r ng: Hãy tin c Chúa Jêsus, thì
32
ng i và c nhà u s c c u r i. Hai ng i truy n o c Chúa
33
Tr i cho ng i, và cho nh ng k nhà ng i n a. Trong ban êm, chính gi ó,
ng i lao em hai ng i ra r a các th ng tích cho; r i t c thì ng i và m i
34
k thu c v mình u ch u phép báp-tem. o n, ng i lao m i hai ng i
lên nhà mình, t bàn, và ng i v i c nhà mình u m ng r vì ã tin c Chúa
35
Tr i. n sáng, th ng quan sai lính nói cùng ng i lao r ng: Hãy th các
36
ng i y i. Ng i trình l i ó cùng Phao-lô r ng: Các th ng quan ã khi n
37
truy n cho tôi th các ông; v y, hãy ra, và xin i cho bình yên. Nh ng Phao-lô nói cùng
lính r ng: Chúng ta v n là qu c dân Rô-ma, khi ch a nh t i, h ã ánh òn chúng
ta gi a thiên h , r i b vào ng c; nay h l i th lén chúng ta ! i u ó không
38
c. Chính các quan ph i t i ây mà th chúng ta m i ph i! Các th ng quan
39
nghe lính trình l i b y nhiêu l i, bi t hai ng i ó là ng i Rô-ma, thì s hãi. H
40
bèn n nói v i hai ng i, th i, và xin lìa kh i thành. Khi ra ng c r i, hai s
vào nhà Ly- i, th m và khuyên b o anh em, r i i.

Chapter 17

1
Phao-lô và Si-la i ngang qua thành Am-phi-bô-li và thành A-bô-lô-ni, r i t i thành
2
Tê-sa-lô-ni-ca; ó ng i Giu- a có m t nhà h i. Phao-lô t i nhà h i theo thói quen
3
mình, và trong ba ngày Sa-bát bàn lu n v i h , l y Kinh Thánh c t ngh a và gi i t
t ng v ng Christ ph i ch u th ng khó, r i t k ch t s ng l i. Ng i
4
nói r ng ng Christ n y, t c là c Chúa Jêsus mà ta rao truy n cho các ng i.
Trong b n h có m t vài ng i c khuyên d n i theo Phao-lô và Si-la, l i c ng
có r t nhi u ng i G -réc v n kính s c Chúa Tr i, và m y ng i n bà sang
5
tr ng trong thành n a. Nh ng ng i Giu- a y lòng ghen ghét, r m y a hoang
àng n i ng ph , xui gi c oàn dân gây lo n trong thành. Chúng nó xông vào nhà
6
c a Gia-sôn, tìm b t Phao-lô và Si-la ng i u n cho dân chúng. Tìm không c,
bèn kéo Gia-sôn và m y ng i anh em n tr c m t các quan án trong thành, mà la lên
7
r ng: Kìa nh ng tên n y ã gây thiên h nên lo n l c, nay có ây, và Gia-sôn ã
ch a chúng! Chúng nó h t th y u là ngh ch m ng Sê-sa, vì nói r ng có m t
8
9
vua khác, là Jêsus. B y nhiêu l i ó làm r i ng oàn dân và các quan án. Song khi
10
các quan án òi Gia-sôn và các ng i khác b o lãnh r i, thì tha cho ra. T c thì, trong
ban êm, anh em khi n Phao-lô và Si-la i n thành Bê-rê. n n i r i, thì vào nhà
11
h i ng i Giu- a. Nh ng ng i n y có ý h n hoi h n ng i Tê-sa-lô-ni-ca, u
s n lòng ch u l y o, ngày nào c ng tra xem Kinh Thánh, xét l i gi ng có th t
12
ch ng. Trong b n h có nhi u ng i tin theo, v i m y ng i n bà G -réc
13
sang tr ng, và n ông c ng khá ông. Nh ng khi ng i Giu- a thành
Tê-sa-lô-ni-ca hay Phao-lô c ng truy n o c Chúa Tr i t i thành Bê-rê, bèn n
14
ó r i s xao xi n r i lo n trong dân chúng. T c thì, anh em khi n Phao-lô i
15
phía bi n, còn Si-la v i Ti-mô-thê l i thành Bê-rê. Nh ng ng i d n Phao-lô a
ng i n thành A-thên; r i tr v , em l nh cho Si-la và Ti-mô-thê ph i n cùng
16
ng i cho g p. Phao-lô ng i hai ng i t i thành A-thên, ng lòng t c
17
gi n, vì th y thành u y nh ng th n t ng. V y, ng i bi n lu n trong
nhà h i v i ng i Giu- a và ng i m i theo o Giu- a; l i m i ngày, v i nh ng
18
k nào mình g p t i n i ch . Có m y nhà tri t h c v phái Epicuriens và phái
Stociens c ng cãi l v i ng i. K thì h i: Ng i già mép n y mu n nói gì ó?
Ng i thì nói: Ng i d ng nh gi ng v các th n ngo i qu c (vì Phao-lô truy n

19
cho chúng v c Chúa Jêsus và s s ng l i). Chúng b t ng i, em n n i
A-rê-ô-ba, mà h i r ng: Chúng tôi có th bi t c o m i mà ông d y ó ch ng?
20
Vì ch ng ông gi ng cho chúng tôi nghe s l . Chúng tôi mu n bi t ý ngh a i u
21
ó là gì. V , h t th y ng i A-thên và ng i ngo i qu c ng t i thành A-thên
22
ch lo nói và nghe vi c m i l mà thôi. B y gi , Phao-lô ng gi a A-rê-ô-ba, nói
r ng: H i ng i A-thên, phàm vi c gì ta c ng th y các ng i s t s ng quá ch ng.
23
Vì khi ta tr i kh p thành các ng i, xem xét khí v t các ng i dùng th ph ng,
thì th y m t bàn th có ch m ch r ng: Th Chúa Không Bi t. V y, ng các ng i
24
th mà không bi t ó, là ng ta ng rao truy n cho. c Chúa Tr i ã d ng
nên th gi i và m i v t trong ó, là Chúa c a tr i t, ch ng ng t i n th
25
b i tay ng i ta d ng nên âu. Ngài c ng ch ng dùng tay ng i ta h u vi c Ngài
d ng nh có c n n s gì, vì Ngài là ng ban s s ng, h i s ng, muôn v t cho
26
m i loài. Ngài ã làm cho muôn dân sanh ra b i ch m t ng i, và khi n kh p
27
trên m t t, nh tr c thì gi i ng i ta cùng gi i h n ch , h u cho
tìm ki m c Chúa Tr i, và h t s c r tìm cho c, d u Ngài ch ng xa m i
28
m t ng i trong chúng ta. Vì t i trong Ngài, chúng ta c s ng, ng, và có, y
nh x a m t vài thi nh n c a các ng i có nói r ng: Chúng ta c ng là dòng dõi c a
29
Ngài. V y, b i chúng ta là dòng dõi c Chúa Tr i, thì ch nên ng r ng Chúa gi ng
30
nh vàng, b c, hay là á, b i công ngh và tài x o c a ng i ta ch m tr nên.
V y thì, c Chúa Tr i ã b qua các i ngu mu i ó, mà nay bi u h t th y các
31
ng i trong m i n i u ph i n n n, vì Ngài ã ch nh m t ngày, khi Ngài
s l y s công bình oán xét th gian, b i Ng i Ngài ã l p, và c Chúa Tr i
ã khi n Ng i t k ch t s ng l i, làm ch ng ch c v i u ó cho thiên
32
h . Khi chúng nghe nói v s s ng l i c a k ch t, k thì nh o báng, ng i thì
33
nói r ng: Lúc khác chúng ta s nghe ng i nói v vi c ó. Vì v y, Phao-lô t gi a
34
ám h b c ra. Nh ng có m y k theo ng i và tin; trong s ó có ê-ni, là
m t quan tòa n i A-rê-ô-ba, và m t ng i n bà tên là a-ma-ri, cùng các ng i khác.

Chapter 18

1 2
R i ó, Phao-lô i kh i thành A-thên, mà t i thành Cô-rinh-tô. T i ó, ng i
g p m t ng i Giu- a, tên là A-qui-la, quê x Bông, m i t n c Y-ta-li n
ây v i v mình là Bê-rít-sin, b i vì vua C -l t có ch truy n m i ng i Giu- a
3
ph i lánh kh i thành Rô-ma; Phao-lô bèn hi p v i hai ng i. Vì ng ngh , nên
Phao-lô nhà hai ng i mà làm vi c chung nhau; v , ngh các ng i ó là may tr i.
4
H n ngày Sa-bát, thì Phao-lô gi ng lu n trong nhà h i, khuyên d ng i Giu- a
5
và ng i G -réc. Khi Si-la và Ti-mô-thê t x Ma-xê- oan n, thì Phao-lô h t lòng
chuyên lo v s gi ng d y, làm ch ng v i ng i Giu- a r ng c Chúa Jêsus là
6
ng Christ. Nh ng, vì chúng ch ng c và khinh d ng i, nên ng i gi áo mình
mà nói r ng: c gì máu các ng i l i trên u các ng i! Còn ta thì tinh s ch;
7
t ây, ta s i n cùng ng i ngo i. Phao-lô ra kh i ó, vào nhà m t ng i
8
tên là Ti-ti -u Giút-tu, là k kính s c Chúa Tr i, nhà ng i giáp v i nhà h i. B y
gi C -rít-bu, ch nhà h i, v i c nhà mình u tin Chúa; l i có nhi u ng i
9
Cô-rinh-tô t ng nghe Phao-lô gi ng, c ng tin và ch u phép báp-tem. Ban êm, Chúa phán
10
cùng Phao-lô trong s hi n th y r ng: ng s chi; song hãy nói và ch làm thinh;
ta cùng ng i, ch ng ai tra tay trên ng i ng làm h i âu; vì ta có nhi u ng i
11
trong thành n y. Phao-lô l i ó m t n m sáu tháng, d y o c Chúa Tr i
12
trong ám h . Lúc Ga-li-ôn ang làm quan tr n th x A-chai, ng i Giu- a ng
13
lòng n i lên ngh ch cùng Phao-lô và kéo ng i n tòa án, mà nói r ng: Ng i n y
14
xui dân th c Chúa Tr i m t cách trái lu t pháp. Phao-lô v a toan m mi ng tr
l i, thì Ga-li-ôn nói cùng dân Giu- a r ng: Hãy ng i Giu- a, giá nh v n i trái phép
15
hay t i l i gì, thì theo l ph i, ta nên nh n nh c nghe các ng i. Song n u bi n
lu n v a lý, danh hi u, hay là lu t pháp riêng c a các ng i, thì hãy t x l y;
16
ta ch ng kh ng x oán nh ng vi c ó âu. Ng i bèn u i chúng ra kh i tòa
17
án. B y gi , chúng b t S t-then, ch nhà h i, ánh òn tr c tòa án, nh ng
18
Ga-li-ôn ch ng lo n vi c ó. Phao-lô l i thành Cô-rinh-tô ít lâu n a, r i t giã anh
em, xu ng thuy n i v i Bê-rít-sin và A-qui-la qua x Sy-ri, sau khi ã ch u c o u
19
t i thành Sen-c -rê, vì ng i có l i th nguy n. K ó, ba ng i t i thành
Ê-phê-sô, Phao-lô ng b n mình l i ó. Còn ng i, thì vào nhà h i, nói chuy n
20
v i nh ng ng i Giu- a; song khi chúng xin l i lâu h n n a, thì ng i ch ng

kh ng. 21 Ng i t giã các ng i ó mà r ng: Ví c Chúa Tr i kh ng, thì chuy n
khác ta s n n i các ng i; r i ng i t thành Ê-phê-sô mà i. 22 Khi b
t i thành Sê-sa-rê r i, ng i i lên thành Giê-ru-sa-lem, chào m ng H i thánh, o n
l i xu ng thành An-ti- t. 23 Ng i ó ít lâu, r i l i i, tr i l n l n kh p trong
x Ga-la-ti và x Phi-ri-gi, làm cho h t th y môn u v ng lòng. 24 B y gi có
m t ng i Giu- a tên là A-bô-lô, quê t i thành A-léc-xan-tri, là tay khéo nói và hi u Kinh
Thánh, n thành Ê-phê-sô. 25 Ng i ã h c o Chúa; nên l y lòng r t s t s ng
mà gi ng và d y k càng nh ng i u v c Chúa Jêsus, d u ng i ch bi t phép
báp-tem c a Gi ng mà thôi. 26 V y, ng i kh i s gi ng cách d n-d trong nhà h i.
Bê-rít-sin và A-qui-la nghe gi ng, bèn em ng i v v i mình, gi i bày o c Chúa
Tr i cho càng k l ng h n n a. 27 Ng i toan sang x A-chai, thì anh em gi c lòng
cho và vi t th g i d n môn ph i ti p ãi ng i t t . Khi t i r i, ng i
c nh n c Chúa Tr i mà b ích cho k ã tin theo. 28 Vì ng i h t s c
b bác ng i Giu- a gi a thiên h , l y Kinh Thánh mà bày t r ng c Chúa Jêsus
là ng Christ.

Chapter 19

1 Trong khi A-bô-lô thành Cô-rinh-tô, Phao-lô ã i kh p nh ng mi n trên, r i
xu ng thành Ê-phê-sô, g p m t vài môn ó. 2 Ng i h i r ng: T khi anh em
tin, có lãnh c c Thánh Linh ch ng! Tr l i r ng: Chúng ta c ng ch a nghe có
c Thánh Linh nào. Ng i l i h i: V y thì anh em ã ch u phép báp-tem nào? 3 Tr
l i r ng: Phép báp-tem c a Gi ng. 4 Phao-lô bèn nói r ng: Gi ng ã làm phép báp-tem
v s n n n t i, mà truy n dân ph i tin ng s n sau mình, ngh a là tin c
Chúa Jêsus. 5 Chúng nghe b y nhiêu l i, bèn ch u phép báp-tem nh n danh c Chúa
Jêsus. 6 Sau khi Phao-lô ã t tay lên, thì có c Thánh Linh giáng trên chúng, cho nói
ti ng ngo i qu c và l i tiên tri. 7 C ng h t th y m i hai ng i. 8 Phao-lô
vào nhà h i, và trong ba tháng gi ng lu n m t cách d n d ó; gi i bày nh ng i u
v n c c Chúa Tr i mà khuyên d các k nghe mình. 9 Song vì có m y ng i
c ng lòng, t ch i không tin, gièm chê o Chúa tr c m t dân chúng, thì ng i phân

r h mà nhóm các môn riêng ra, và d y d h ng ngày trong tr ng h c Ti-ra-nu.
10
Vi c ó c luôn hai n m, n n i m i ng i trong cõi A-si, ho c ng i
11
Giu- a hay là ng i G -réc, u nghe o Chúa. c Chúa Tr i l i dùng tay
12
Phao-lô làm các phép l khác th ng, n n i ng i ta l y kh n và áo ã b n
vào mình ng i mà trên các k au y u; thì h c lành b nh, và c c u
13
kh i qu d . B y gi có m y th y tr qu là ng i Giu- a i t n i này sang
ch kia, m o kêu danh c Chúa Jêsus trên nh ng k b qu ám, r ng: Ta nh n c
14
Chúa Jêsus n y, là ng mà Phao-lô gi ng, truy n khi n chúng bay. Các k làm
vi c ó là b y con trai c a Sê-va, t c là m t ng i trong b n th y t l c Giu- a.
15
Song qu d áp l i r ng: Ta bi t c Chúa Jêsus, và rõ Phao-lô là ai; nh ng các
16
ng i là k nào? Ng i b qu d ám bèn x n vào chúng, th ng c hai
ng i trong b n và hành h d l m, n n i ph i tr n tru ng và b th ng, tr n
17
ra kh i nhà. Phàm ng i Giu- a và ng i G -réc nào thành Ê-phê-sô u bi t
18
vi c ó, thì s hãi, và danh c Chúa Jêsus c tôn tr ng. Ph n nhi u k ã
19
tin, n x ng t i và t ra vi c mình ã làm. Có l m ng i tr c theo ngh phù
pháp em sách v mình t tr c m t thiên h ; ng i ta tính giá sách ó, c ng là
20
n m muôn ng b c. Aáy v y, nh quy n phép c a Chúa, o bèn n ra, càng
21
ngày càng c th ng, các vi c ó r i, Phao-lô toan i ngang qua x Ma-xê- oan
và x A-chai, ng n thành Giê-ru-sa-lem. Ng i nói r ng: Khi ta ã th m thành
22
ó r i, c ng ph i th m thành Rô-ma n a. Ng i bèn sai hai ng i giúp mình
là Ti-mô-thê và Ê-rát sang x Ma-xê- oan, song chính ng i còn l i trong cõi A-si ít lâu
23
n a. Lúc ó, có s lo n l n sanh ra vì c o Tin Lành.
24
M t ng i th b c
kia, tên là ê-mê-triu, v n dùng b c làm khám n th n i-anh, sinh nhi u l i cho th
25
làm công, bèn nhóm nh ng th ó và nh ng k ng nghi p l i, mà nói r ng: H i
26
b n ta, các ng i bi t s th nh l i chúng ta sanh b i ngh này: các ng i l i
th y và nghe nói, không nh ng t i thành Ê-phê-sô thôi, g n su t h t cõi A-si n a, r ng
tên Phao-lô này ã khuyên d và tr lòng nhi u ng i, mà nói r ng các th n b i tay
27
ng i ta làm ra ch ng ph i là Chúa. Chúng ta ch ng nh ng s ngh nghi p ph i
b gièm chê, l i c ng e r ng n th c a i n th n i-anh b khinh d n a,
và n th n ta b tiêu di t v s vinh hi n mà cõi A-si và c th gi i u tôn kính

28
ch ng. Chúng nghe b y nhiêu l i, bèn n i gi n l m, c t ti ng kêu r ng: L n thay
29
là n th n i-anh c a ng i Ê-phê-sô! C thành th y u r i lo n; chúng ng
lòng n r p hát, kéo theo mình Gai-út, A-ri-t t, là ng i Ma-xê- oan, b n ng i
30
v i Phao-lô. Phao-lô mu n chính mình ra m t tr c dân chúng, nh ng môn ch ng
31
cho. C ng có m y quan l n x A-si, là b n h u ng i sai n xin ng i ch
32
i n r p hát. Ng i thì reo lên th n y, k thì la lên th khác; vì trong h i om
33
sòm, ph n nhi u ng i c ng không bi t vì c nào mình nhóm l i. Chúng bèn kéo
A-léc-xan- t trong ám ông ra, và ng i Giu- a xô ng i ra ng tr c;
34
ng i bèn l y tay ra d u, mu n nói cùng dân chúng binh v c b n mình. Nh ng
v a khi oàn dân nh n ng i là ng i Giu- a, thì kêu r p lên c trong hai gi ,
35
r ng: L n thay là n th n i-anh c a ng i Ê-phê-sô. B y gi , có ng i th ký
thành ph d p yên oàn dân, nói r ng: H i ng i Ê-phê-sô, há có ai ch ng bi t thành
Ê-phê-sô là canh gi n th n th n l n i-anh và t ng th n y ã t trên tr i
36
giáng xu ng sao? B i i u ó th t ch i cãi ch ng n i, nên các ng i khá yên,
37
ng làm s gì v i v . Vì nh ng tên mà các ng i ã kéo n ây, ch ng ph i
38
m c t i ho c ph m n c a thánh, hay làm l ng ngôn v i n th n chúng ta âu.
V y, n u ê-mê-triu và các th làm công v i ng i có c n ki n cáo ai, thì ã có
39
ngày x oán và quan tr n th ; m c h ki n cáo nhau. Ví b ng các ng i có nài
40
vi c khác n a, thì khác quy t nh vi c ó trong h i ng theo phép. Vì e cho
chúng ta b h ch v s d y lo n x y ra ngày hôm nay, không th tìm l nào binh
41
v c s nhóm h p này. Ng i nói b y nhiêu l i, bèn cho chúng v .

Chapter 20

1
Khi s r i lo n yên r i Phao-lô v i các môn n, khuyên b o xong, thì t
2
giã mà i n x Ma-xê- oan. Ng i tr i kh p trong mi n này, dùng nhi u l i
3
khuyên b o các tín ; r i t i n c G -réc, ó ba tháng. Lúc g n xu ng thuy n
qua x Sy-ri thì ng i Giu- a l p k h i ng i, nên ng i nh tr i qua x

4
Ma-xê- oan mà tr c v . Sô-ba-tê, con Bi-ru, quê thành ê-rê, cùng i v i ng i,
l i có A-ri-t t và Xê-cun- u quê thành Tê-sa-lô-ni-ca, Gai-út quê thành t-b và Ti-mô-thê;
5
Ti-chi-c và Trô-phin u quê cõi A-si. Nh ng ng i n y i tr c, i chúng
6
ta t i thành Trô-ách. Còn chúng ta, khi nh ng ngày n bánh không men qua r i, thì xu ng
thuy n t i thành Phi-líp, trong n m ngày g p nhau t i thành Trô-ách, r i chúng ta l i
7
ó b y ngày. Ngày th nh t trong tu n l , chúng ta ang nhóm l i b bánh;
Phao-lô ph i i ngày mai, nên ng i nói chuy n v i các môn , và c gi ng luôn cho
8 9
n n a êm, có nhi u èn trong phòng cao mà chúng ta ng nhóm l i. M t
gã tu i tr tên là -tích, ng i trên c a s , ng g c trong khi Phao-lô gi ng r t dài; và
10
b ng mê quá, nên t t ng l u th ba té xu ng, lúc d y ã th y ch t r i.
Nh ng, Phao-lô b c xu ng, nghiêng mình trên ng i, ôm l y mà nói r ng: Ch b i
11
r i, linh h n còn trong ng i. Phao-lô l i tr lên, b bánh mà n; gi ng lu n
12
lâu cho n sáng m i i. Còn gã tu i tr ng i ta em i thì c s ng, s
13
y làm cho m i ng i u yên i l m. Còn chúng ta, thì i tr c, ch y thuy n
n thành A-s t, là n i chúng ta ph i g p Phao-lô; ng i ã nh v y, vì mu n
14
i b . Chúng ta g p ng i t i thành A-s t, bèn em ng i i v i, n thành
15
Mi-ti-len. R i i t n i ó, v n theo ng bi n, ngày mai n ngang o
Chi-ô. Qua ngày sau, chúng ta ghé vào thành Sa-m t, cách m t ngày n a, thì t i thành Mi-lê.
16
Vì Phao-lô ã quy t nh i qua tr c thành Ê-phê-sô xong không d ng l i t i ó,
e cho ch m tr trong cõi A-si. Ng i v i i ng có th n thành Giê-ru-sa-lem
17
k p trong ngày l Ng Tu n. B y gi , Phao-lô sai ng i thành Mi-lê i t i
18
thành Ê-phê-sô m i các tr ng lão trong H i thánh n. Khi các ng i y ã nhóm
cùng ng i, ng i nói r ng: t ngày tôi m i n cõi A-si, h ng n luôn v i anh
19
em cách nào, anh em v n bi t, tôi h u vi c Chúa cách khiêm nh ng, ph i nhi u
20
n c m t, và gi a s th thách mà ng i Giu- a ã l p m u h i tôi. Anh
em bi t tôi ch ng tr n i rao truy n m i i u ích l i cho anh em, ch ng d u i u
chi h t, l i bi t tôi ã d y anh em ho c gi a công chúng, ho c t nhà n y sang nhà
21
kia, gi ng cho ng i Giu- a nh cho ng i G -réc v s n n n i v i
22
c Chúa Tr i, và c tin trong c Chúa Jêsus là Chúa chúng ta. Kìa, nay b c
Thánh Linh ràng bu c, tôi i n thành Giê-ru-sa-lem, ch ng bi t i u chi s x y

n cho tôi ó; 23 duy c Thánh Linh ã b o tr c cho tôi r ng t thành n y
sang thành khác dây xích và s ho n n n ng i tôi ó. 24 nh ng tôi ch ng k
s s ng mình là quí, mi n ch y cho xong vi c dua tôi và ch c v tôi ã lãnh n i c
Chúa Jêsus, mà làm ch ng v Tin Lành c a n c Chúa Tr i. 25 Hi n bây gi ,
tôi bi t r ng gi a anh em mà tôi ã ghé qua gi ng v n c c Chúa Tr i, thì ch ng
có m t ai s th y m t tôi n a. 26 Nên b a nay tôi nói quy t tr c m t các anh em
r ng tôi tinh s ch v huy t anh em h t th y. 27 Vì tôi không tr n i m t chút nào
t ra cho bi t h t th y ý mu n c a c Chúa Tr i. 28 Anh em hãy gi l y mình, mà
luôn c b y mà c Thánh Linh ã l p anh em làm k coi sóc, ch n H i thánh
c a c Chúa Tr i, mà Ngài ã mua b ng chính huy t mình. 29 Còn tôi bi t r ng sau
khi tôi i s có muông sói d t n xen vào trong vòng anh em, ch ng ti c b y âu; 30
l i gi a anh em c ng s có nh ng ng i hung ác d y lên, ráng s c d môn theo
h . 31 V y, hãy t nh th c nh l i r ng trong ba n m h ng êm và ngày, tôi h ng
ch y n c m t mà khuyên b o cho m i ng i luôn. 32 Bây gi tôi giao phó anh em
cho c Chúa Tr i và cho o c a n Ngài, là giao phó cho ng có th gây d ng và
ban gia tài cho anh em chung v i h t th y nh ng ng i c nên thánh. 33 Tôi ch ng
ham b c, vàng, hay là áo x ng c a ai h t. 34 Chính anh em bi t r ng hai bàn tay n y ã
làm ra s c n dùng c a tôi và c a ng b n tôi. 35 Tôi t b o luôn cho anh em r ng
ph i ch u khó làm vi c nh v y, giúp ng i y u u i, và nh l i l i
chính c Chúa Jêsus có phán r ng: Ban cho thì có ph c h n nh n lãnh. 36 Phao-lô nói
l i ó xong, bèn quì xu ng mà c u nguy n v i h t th y các ng i y. 37 Ai n y
u khóc l m ôm l y c Phao-lô mà hôn, 38 l y làm bu n b c nh t là vì nghe ng i
nói r ng anh em s ch ng th y m t mình n a. o n, a ng i xu ng tàu.

Chapter 21

1 Chúng ta phân r các ng i ó xong, bèn xu ng tàu, i th ng n thành C t, này
hôm sau t i thành Rô- , và t ó n thành Ba-ta-ra. 2 ó g p m t chi c tàu,

3
d ng bu m ch y qua x Phê-ni-xi; chúng ta bèn xu ng i. Th y o Chíp-r , thì
tránh bên h u, c theo ng n x Sy-ri, u t i thành Ty-r , vì tàu ph i c t
4
hàng hóa t i ó. Chúng ta i tìm c các môn r i, bèn l i v i h b y
ngày. Các môn ch u c Thánh Linh c m ng, d n Phao-lô ch lên thành
5
Giê-ru-sa-lem. nh ng, khi k t m trú chúng ta ã qua, thì l i i; c môn v i v
con u ti n chúng ta ra n ngoài thành, ai n y u quì xu ng trên b , cùng nhau
6 7
c u nguy n, r i t giã nhau. o n, chúng ta xu ng tàu; môn tr v nhà. Còn
chúng ta i h t ng th y, thì thành Ty-r sang thành Bê-lô-lê-mai, chào th m anh
8
em và l i v i h m t ngày. Ngày mai, chúng ta n i ó i, n thành Sê-sa-rê;
9
vào nhà Phi-líp, là ng i gi ng Tin Lành, m t trong b y th y phó t , r i l i ó.
10
Ng i có b n con gái ng trinh hay nói tiên tri. Chúng ta ó ã m y ngày, có
11
m t ng i tiên tri tên là A-ga-bút x Giu- ê xu ng. Ng i n th m chúng
ta, r i l y dây l ng c a Phao-lô trói ch n tay mình, mà nói r ng: n y là l i c
Thánh-Linh phán: T i thành Giê-ru-sa-lem, dân Giu- a s trói ng i có dây l ng n y nh
12
v y, mà n p trong tay ng i ngo i o. Khi ã nghe b y nhiêu l i, thì các tín
13
n i ó và chúng ta u xin Phao-lô ng lên thành Giê-ru-sa-lem. Nh ng ng i tr
l i r ng: Anh em làm chi mà khóc lóc cho nao lòng tôi? Vì ph n tôi s n lòng ch ng nh ng
b trói thôi, l i c ng s n lòng vì danh c Chúa Jêsus ch u ch t t i thành
14
Giê-ru-sa-lem n a. Ng i ch ng kh ng ch u khuyên d , thì chúng ta không ép n a,
15
mà nói r ng: Xin cho ý mu n c a Chúa c nên! Qua nh ng ngày ó, chúng ta s m
16
s a, r i lên thành Giê-ru-sa-lem. Có m y ng i môn thành Sê-sa-rê c ng n
ó v i chúng ta, d n chúng ta vào nhà tên Ma-na-sôn kia, quê Chíp-r , là m t môn
17
lâu nay, và ng i cho chúng ta tr t i nhà mình. Chúng ta n thành Giê-ru-sa-lem, thì
18
anh em vui m ng ti p r c. B a sau, Phao-lô i v i chúng ta t i nhà Gia-c ; có h t
19
th y các tr ng lão nhóm h p t i ó. Phao-lô chào m ng các ng i ó r i, bèn
thu t l i t ng i u m i s c Chúa Tr i ã b i ch c v mình làm ra trong ng i
20
ngo i. Các ng i y nghe v y thì ng i khen c Chúa Tr i. o n, nói cùng ng i
r ng: Anh i, anh th y bi t m y v n ng i Giu- a ã tin, và h t th y u s t
21
s ng v lu t pháp. V , chúng ã hay r ng anh d y các ng i Giu- a trong các
dân ngo i r ng ph i t b Môi-se, ch nên làm phép c t bì cho con mình, hay là n

22
theo thói t c mình n a. V y, khá lo li u làm sao? Ch c r ng dân chúng s nhóm l i;
23
vì h n s bi t r ng anh ã t i r i. Nên, hãy làm theo nh chúng tôi s nói cho anh:
24
Chúng tôi ây có b n ng i u m c l i th ; hãy em b n ng i ó cùng i,
làm l tinh s ch cho mình luôn v i h , và hãy ch u ti n h ph i tr c o u.
V y thì ai n y s bi t m i tin n v anh u ch ng th t, song rõ anh c ng n
25
theo lu t pháp v y. Còn ng i ngo i ã tin, chúng tôi có vi t th cho h v
i u chúng tôi ã nh: là ch ph i kiêng n c a cùng th n t ng, huy t và thú
26
v t ch t ng p, cùng ch gian dâm. Phao-lô bèn em b n ng i cùng i, v a n
ngày sau, làm l tinh s ch cùng h , r i vào trong n th , ng t ra ngày nào k
27
tinh s ch s tr n, và dâng c a l v m i ng i trong b n mình. Khi b y ngày
g n tr n, thì các ng i Giu- a, quê A-si, th y Phao-lô trong n th , bèn xui c oàn
28
dân d y lo n, r i b t ng i, mà kêu lên r ng: H i các ng i Y-s -ra-ên, hãy
n giúp v i! Kìa, ng i n y gi ng d y kh p thiên h , ngh ch cùng dân, ngh ch
cùng lu t pháp, và ngh ch cùng ch n này n a, n i h n d n ng i G -réc vào
29
trong n th , và làm cho n i thánh n y b ô u . S là, chúng tr c ã th y
Trô-phim, ng i Ê-phê-sô, v i Phao-lô t i trong thành ph , nên ng r ng Phao-lô ã
30
d n ng i vào n th . C thành u xôn xao, dân chúng ch y nhóm l i oàn
31
ông, b t Phao-lô, kéo ra kh i n th , t c thì các c a u óng l i. Chúng
ng tìm ph ng gi t ng i, thì ti ng n n quan qu n c r ng c thành
32
Giê-ru-sa lem- u xôn xao. Ng i l p t c b t quân lính và cai i kéo n n i
33
chúng. V a th y qu n c và quân lính thì chúng thôi không ánh Phao-lô n a. Qu n
c bèn t i g n, b t ng i r i truy n l y hai cái xích xích l i; o n, h i ng i là
34
ai, và ã làm vi c gì. Trong oàn dân, k reo lên th n y, ng i la lên th khác;
35
nh n s r i lo n, ng i không bi t c ch c, nên d y i u v n. Lúc
Phao-lô b c lên th m, quân lính ph i khiêng ng i i, b i c oàn dân hung b o
36
l m. Vì có ám dân theo sau ông mà kêu r ng: Hãy gi t i!
37
Lúc Phao-lô vào n,
thì nói v i qu n c r ng: Tôi có phép nói v i ông ôi i u ch ng? Qu n c tr l i
38
r ng: Ng i bi t nói ti ng G -réc sao? V y thì ng i h n ch ng ph i là ng i
Ê-díp-tô kia, ngày tr c ã gây lo n, kéo b n ngàn k c p vào n i ng v ng hay
39
sao? Phao-lô tr l i r ng: Tôi là ng i Giu- a, v n thành T t-s , cung i n
c a m t thành trong x Si-li-si t c là thành có danh ti ng; xin hãy cho phép tôi nói v i

40
chúng dân. c phép r i, Phao-lô ng trên th m, gi tay ra d u cho dân. âu ó
yên l ng, ng i bèn nói ti ng Hê-b -r r ng:

Chapter 22

1 2
H i các anh các cha, hãy nghe i u tôi ng nói v i binh v c mình. Khi
chúng nghe ng i nói ti ng Hê-b -r , thì cùng ch m ch b i ph n. Ng i bèn nói
3
r ng: Tôi là ng i Giu- a, sanh t i thành T t-s , trong s Si-li-si, nh ng nuôi t i
ây, trong thành n y, h c n i ch n Ga-ma-li-ên, úng theo trong lu t pháp c a t ph
chúng ta. V n tôi y lòng s t s ng vì c Chúa Tr i, c ng nh các ng i hôm nay
4
v y. Tôi t ng b t b phe n y cho n ch t, b t k n ông n bà, u
5
xi ng l i b và b tù: v i u ó, th y c th ng ph m cùng c h i ng
tr ng lão u làm ch ng cho tôi; vì b i nh ng ng i ó mà tôi nh n c các
th g i cho anh em thành a-mách, là n i tôi toan i, ng b t trói nh ng ng i
6
ó d n v thành Giê-ru-sa-lem x ph t. V , lúc tôi ng i ng, g n
n thành a-mách, ban tr a, thình lình có ánh sáng l n, t trên tr giáng xu ng,
7
soi sáng chung quanh mình tôi. Tôi té xu ng t, và nghe có ti ng phán cùng tôi r ng:
8
H i Sau-l , Sau-l , làm sao ng i b t b ta? Tôi tr l i r ng: L y Chúa, Chúa là
9
ai? Ngài phán: Ta là Jêsus Na-xa-rét mà ng i ng b t b ây. Nh ng k i
10
v i tôi th y ánh sáng rõ ràng, nh ng ch ng nghe ti ng c a ng phán cùng tôi. Tôi
bèn th a: L y Chúa, tôi ph i làm chi? Chúa áp r ng: Hãy ch d y, i n thành
11
a-mách, ó ng i ta s nói m i i u ã truy n cho ng i làm. B i c s
chói lói c a ánh sáng ó, thì tôi ch ng th y c, nên nh ng k cùng i n m tay d t
12
tôi n thành a-mách. Tên A-na-nia kia, là ng i nh n c theo lu t pháp, c
13
các ng i Giu- a trú t i a-mách u làm ch ng t t, có n tìm tôi; ng i
ng tr c m t tôi mà nói r ng: H i Sau-l , anh tôi, hãy sáng m t, l i. Li n m t
14
lúc, tôi c sáng m t, và xem th y A-na-nia. o n, ng i nói v i tôi r ng: c
Chúa Tr i c a t ph chúng ta ã nh cho anh c bi t ý mu n Chúa, c
15
th y ng Công bình và nghe l i nói t mi ng Ngài. Vì anh s làm ch ng cho Ngài
16
tr c m t m i ng i, v nh ng vi c anh ã th y và nghe. Bây gi , anh còn tr

n i làm chi? Hãy ch d y, c u kh n danh Chúa mà ch u phép báp-tem và làm s ch t i
17
l i mình i. n lúc tr v thành Giê-ru-sa-lem, tôi ng c u nguy n trong n
18
th , thì b ng t trí; th y c Chúa Jêsus phán cùng tôi r ng: Hãy v i vàng, l p t c
19
ra kh i thành Giê-ru-sa-lem; vì h s ch ng nh n l i ng i làm ch ng v ta âu.
Tôi th a r ng: L y Chúa, chính h bi t tôi t ng b tù nh ng ng i tin Chúa và ánh
20
òn trong các nhà h i n a. L i khi Ê-tiên là k làm ch ng cho Chúa b máu, tôi
21
ó ành lòng và gi áo x ng nh ng k gi t ng i. Chúa bèn phán cùng tôi r ng:
22
Hãy i, vì ta toan sai ng i i n cùng dân ngo i n i xa. Chúng ch u nghe
ng i nói n ó, song n câu y, thì vùng kêu lên r ng: Hãy c t ng i d ng
23
y kh i th gian! Nó ch ng áng s ng âu! Chúng kêu la, c i áo, h t b i bay lên
24
gi a kho ng không. Qu n c bèn truy n i u ng i vào trong n, dùng roi mà
25
tra ng i, bi t vì c gì chúng kêu la ngh ch cùng ng i. H ang c ng ng i
ra ánh òn, thì Phao-lô nói cùng th y i ng ng ó r ng: Ng i
c phép ánh òn m t ng i qu c dân Rô-ma, m c d u ng i ó ch a thành
26
án, hay sao? V a nghe m y l i ó, th y i i th a cùng qu n c r ng: Oâng
27
toan làm chi? vì ng i n y là qu c dân Rô-ma. Qu n c n, h i Phao-lô r ng:
Hãy nói cho ta bi t, ng i có ph i là qu c dân Rô-ma ch ng? Ng i tr l i r ng:
28
Ph i. Qu n c l i nói: Ta ã mua c quy n l i qu c dân ó cao giá l m.
29
Phao-lô nói: Còn ph n tôi thì có quy n l i ó t lúc m i sinh ra r i. T c thì, nh ng
k tra kh o ng i u tránh xa ra; và khi qu n c bi t ng i mình ã bi u trói l i
30
ó là qu c dân Rô-ma, thì s hãi. Hôm sau, qu n c mu n bi t cho úng vì c nào
Phao-lô b ng i Giu- a cáo, bèn sai m trói, truy n cho các th y t l c và c tòa
công lu n nhóm l i, r i d n Phao-lô ra, b t ng tr c m t h .

Chapter 23

1
Phao-lô m t ch m ch trên tòa công lu n, nói r ng: H i các anh em, tr c m t
2
c Chúa Tr i, tôi ã n tr n l ng tâm t t cho n ngày nay. Nh ng th y
t l th ng ph m là A-na-nia bi u m y k ng g n Phao-lô v mi ng ng i.

3
Phao-lô bèn nói cùng ng i r ng: H i b c t ng tô tr ng kia, c Chúa Tr i s
ánh ông; ông ng i x oán tôi theo lu t pháp, mà l i không k lu t pháp, bi u
4
ng i ánh tôi! Nh ng k ng ó nói r ng: Ng i nhi c móc th y c th ng
5
ph m c a c Chúa Tr i sao! Phao-lô tr l i r ng: H i anh em, tôi ch ng bi t là
6
th y c th ng ph m; vì có chép r ng: Ch s nh c ng i cai tr dân mình.
Phao-lô bi t trong b n h ph n thì ng i Sa- u-sê, ph n thì ng i Pha-ri-si, bèn kêu
lên tr c tòa công lu n r ng: H i anh em, tôi là ng i Pha-ri-si, con c a dòng Pha-ri-si.
Aáy là vì s trông c y c a chúng ta và s s ng l i c a nh ng k ch t mà tôi ph i
7
ch u x oán. Ng i v a nói xong nh v y, thì s cãi l y n i lên gi a ng i
8
Pha-ri-si v i ng i Sa- u-sê, và h i ng chia phe ra. Vì ch ng ng i Sa- u-sê
quy t r ng không có s s ng l i, c ng không có thiên s , th n chi h t, còn ng i
9
Pha-ri-si l i nh n c hai i u tin y. Ti ng kêu la l n li n d y lên. Có m y th y
thông giáo v dòng Pha-ri-si ng d y cãi l y cùng k khác r ng: Chúng ta ch ng th y
trong ng i n y có i u ác gì. Nào ai bi t ch ng ph i th n ho c thiên s ã nói cùng
10
ng i? Vì s r i lo n càng thêm, qu n c e Phao-lô b chúng phân thây ch ng, nên
truy n quân kéo xu ng, ng c p ng i ra kh i gi a ám h và em v trong
11
n. Qua êm sau, Chúa hi n n cùng ng i mà phán r ng: Hãy gi c lòng m nh
m , ng i ã làm ch ng cho ta t i thành Giê-ru-sa-lem th nào, thì c ng ph i làm ch ng
12
cho ta t i thành Rô-ma th y. n sáng, ng i Giu- a h p ng l p m u, mà
13
th nguy n r ng ch ng n ch ng u ng cho n gi t c Phao-lô. Có h n
14
b n m i ng i ã l p m u ó. H n ki m các th y t l c và các
tr ng lão mà r ng: Chúng tôi ã th v i nhau r ng ch ng n chi h t cho n lúc
15
gi t c Phao-lô. V y bây gi các ông v i tòa công lu n hãy xin qu n c b t
nó n ng tr c m t các ông, nh là mu n tra xét vi c nó cho k càng h n n a;
16
còn chúng tôi s a so n s n khi nó ch a n ây thì gi t i. Nh ng có con
trai c a ch Phao-lô bi t c m u gian y, n n i n, vào nói tr c cho
17
Phao-lô. Phao-lô bèn g i m t i tr ng mà nói r ng: hãy em gã trai tr n y
18
n cùng quan qu n c , chàng có vi c mu n báo tin. V y, i tr ng em chàng
i, d n n nhà qu n c , và th a r ng: Tên tù Phao-lô có g i tôi bi u em gã trai tr
19
n y n cùng quan, chàng có vi c mu n nói. Qu n c n m tay ng i trai tr , kéo

xê ra, h i r ng: Ng i có vi c gì báo tin cùng ta? 20 Th a r ng: Ng i Giu- a ã
nh xin quan, n ngày mai, b t Phao-lô ng tr c tòa công lu n, nh là h mu n
tra xét vi c c a ng i cho k càng h n. 21 Nh ng xin quan ch tin h , vì có h n b n
m i ng i trong b n h l p k h i Phao-lô, ã th nguy n v i nhau ch ng n
u ng chi h t tr c khi ch a gi t c ng i; hi n bây gi , h ã s m s n,
ch i quan tr l i ó thôi. 22 Qu n c cho gã trai tr y v , c m không cho nói
v i ai v i u ng i ã t ra cùng mình. 23 o n, qu n c òi hai viên i
tr ng, d n r ng: V a gi th ba êm nay, hãy s m s n hai tr m quân, b y m i
lính k , hai tr m lính c m giáo, ng i n thành Sê-sa-rê. 24 L i c ng ph i s m
ng a n a, a Phao-lô vô s n n i quan t ng c Phê-lít. 25 Ng i l i
vi t cho quan ó m t b c th nh sau n y: 26 C -l t Ly-sia chúc bình an cho quan
l n t ng c Phê-lít! 27 Dân Giu- a ã b t ng i n y, toan gi t i, khi tôi ã em
quân n thình lình mà c p ng i ra kh i, vì ã nghe ng i là qu c dân Rô-ma. 28
B i tôi mu n bi t vì c nào h cáo ng i, nên gi i ng i n tòa công lu n. 29
Tôi th y ng i b cáo m y vi c v lu t pháp h , nh ng h không ki n ng i v
m t t i nào áng ch t hay áng tù c . 30 Song tôi có nghe ng i ta tính k h i ng i
n y, nên l p t c sai ng i n n i quan, và c ng cho các k cáo ng i bi t r ng
ph i n tr c m t quan mà i n i. 31 V y, quân lính em Phao-lô i theo nh
m ng l nh mình ã lãnh ng ban êm, i u n thành An-ti-ba-tri. 32 Sáng ngày,
lính k i v i ng i, còn quân khác tr v n. 33 nh ng ng i n y t i thành
Sê-sa-rê, a th cho quan t ng c và em n p Phao-lô. 34 Quan t ng c c
th r i, bèn h i Phao-lô v n t nh nào, v a bi t ng i quê t nh Si-li-si, 35 thì r ng:
Lúc nào b n nguyên cáo n ây, ta s nghe ng i. o n, truy n gi Phao-lô l i
trong n i công àng Hê-r t.

Chapter 24

1 Sau ó n m ngày, có th y c th ng ph m là A-na-nia n, v i vài ng i
tr ng lão cùng m t nhà di n thuy t kia tên là T t-tu-lu, trình n ki n Phao-lô tr c

m t quan t ng c. 2 Phao-lô b òi n r i, T t-tu-lu kh i s cáo ng i nh
3
v y: B m quan l n Phê-lít, nh n quan mà chúng tôi c h ng s bình an tr n
v n, và nh s khôn ngoan c a quan i c m i tình t giúp dân n y, lúc
4
nào và n i nào chúng tôi c ng r t c m t bi t n quan v y. Nh ng mu n cho kh i
phi n quan lâu h n, thì tôi xin quan l y lòng khoan nh n mà nghe m t vài l i chúng tôi nói
5
ây. V y, chúng tôi ã g p ng i n y, nh là ôn d ch, ã gây lo n trong h t
6
th y ng i Giu- a trên c th gi i: nó làm u phe ng i Na-xa-rét, c ng ã
toan làm ô u n th , nên chúng tôi ã b t nó và chúng tôi có mu n x nó theo lu t
7
pháp chúng tôi. Nh ng qu n c Ly-sia n, b t nó kh i tay chúng tôi cách hung b o,
8
truy n l nh cho các ng i ki n nó hãy n h u quan. Xin chính quan hãy t tra h i
9
h n, thì s bi t c m i vi c chúng tôi ang ki n cáo. n phiên các ng i
10
Giu- a c ng hùa theo l i ó, quy t r ng th t có nh v y. Quan t ng c ra d u
bi u Phao-lô nói i, thì ng i th a r ng: Tôi bi t quan làm quan án trong n c n y
11
ã lâu n m, nên tôi d n d mà binh v c duyên c mình. Quan tra xét thì s bi t tôi
12
v a lên thành Giê-ru-sa-lem mà th l y, ch a c m i hai ngày nay. Ng i ta
ch ng t ng g p tôi, ho c trong n th , ho c trong nhà h i, ho c trong thành ph ,
13
cãi l y cùng ai hay xui dân làm lo n bao gi . Bây gi h c ng ch ng bi t l y chi
14
mà làm ch ng c vi c i u h ki n tôi ó. Tr c m t quan, tôi nh n r ng theo
nh o mà h g i là m t phe ng, tôi th ph ng c Chúa Tr i c a t ph
15
tôi, tin m i i u chép trong sách lu t và các sách tiên tri; và tôi có s trông c y n y
n i c Chúa Tr i, nh chính h c ng có v y, t c là s có s s ng l i c a ng i
16
công bình và không công bình. C ng vì c y, nên tôi v n g ng s c cho có l ng
17
tâm không trách móc tr c m t c Chúa Tr i và tr c m t loài ng i. V , ã
18
lâu n m nay tôi i v ng, r i m i v b thí cho b n qu c tôi và dâng c a l . ang
khi y, có m y ng i Giu- a quê cõi A-si kia g p tôi trong n th , c tinh
19
s ch, ch ch ng có dân ông hay r i lo n chi. N u h có i u gì ki n tôi, thì có
20
l n h u tr c m t quan mà cáo i. Hay là các ng i ây ph i nói cho bi t
21
ã th y tôi có s gì áng t i, lúc tôi ng t i tòa công lu n, ho c có, thì c ng
ch trách câu tôi nói gi a h r ng: Aáy vì s s ng l i c a k ch t mà hôm nay tôi b

22
x oán tr c m t các ông. Phê-lít v n bi t rõ ràng v o ng i nói ó, nên
23
giãn vi c ki n ra, mà r ng: khi nào quan qu n c Ly-sia xu ng, ta s xét vi c n y.
o n, ng i truy n cho th y i gi Phao-lô, nh ng ph i cho ng i h i c
24
thong th , có k nào thu c v ng i n h u vi c ng i, thì ng c m. Qua
m y ngày sau, Phê-lít v i v mình là -ru-si, ng i Giu- a, n, r i sai g i Phao-lô,
25
và nghe ng i nói v c tin trong c Chúa Jêsus Christ. Nh ng khi Phao-lô nói
v s công bình, s ti t và s phán xét ngày sau, thì Phê-lít run s , nói r ng: Bây
26
gi ng i hãy lui; i khi nào ta r nh, s g i l i. Phê-lít c ng trông Phao-lô lót
27
b c cho mình; nên n ng òi ng i n, và nói chuy n cùng ng i. Kh i hai n m,
B t-tiu Phê-tu n thay Phê-lít. B i c Phê-lít mu n làm cho dân Giu- a b ng lòng, bèn
c giam Phao-lô n i ng c.

Chapter 25

1
Phê-tu ã n t nh mình c ba ngày r i, thì thành Sê-sa-rê i lên thành
2
Giê-ru-sa-lem. T i ó, có các th y t l c và các ng i sang tr ng trong dân Giu- a
3
i n ki n Phao-lô tr c m t ng i; vì có ý ngh ch, thì c nài xin quan làm
n òi Phao-lô tr v thành Giê-ru-sa-lem: h âm m u ng gi t ng i d c ng.
4
Nh ng Phê-tu tr l i r ng Phao-lô b giam t i thành Sê-sa-rê, và chính mình ng i s
5
kíp tr v thành ó. L i nói r ng nh ng ng i tôn tr ng trong các ng i hãy
6
xu ng v i ta, n u ng i y có ph m t i gì thì hãy c ki n. Phê-tu cùng h v a
tám hay là m i ngày mà thôi, o n tr xu ng thành Sê-sa-rê; sáng ngày sau, ng i ng i
7
n i tòa án và truy n d n Phao-lô n. Phao-lô m i n, thì có các ng i Giu- a
thành Giê-ru-sa-lem xu ng vây b c ng i, l y nhi u c n ng mà th a, nh ng ch ng
8
tìm c ch ng. Còn Phao-lô nói ng binh v c mình, r ng: Tôi ch ng t ng làm
i u d chi, ho c ngh ch cùng lu t pháp ng i Giu- a, ho c ngh ch cùng n
9
th , hay là ngh ch cùng Sê-sa. Nh ng Phê-tu mu n cho p lòng dân Giu- a, thì tr
l i r ng: Ng i có mu n lên thành Giê-ru-sa-lem ch u x t i ó v nh ng vi c n y
10
tr c m t ta ch ng? Phao-lô bèn th a r ng: Tôi ng h u tr c m t tòa án Sê-sa,
y là n i tôi ph i ch u x ; tôi ch ng có l i chi v i ng i Giu- a, nh chính mình

11
bi t rõ ràng. Ví b ng tôi có t i hay là ph m i u gì áng ch t, thì tôi ch ng t
ch i ch t âu; trái l i, n u trong n t h ki n tôi không có c gì h t, thì ch ng
12
ai c n p tôi cho h . Tôi kêu nài s ó n Sê-sa. K ó, Phê-tu bàn tán v i
13
công h i mình, bèn tr l i r ng: Ng i ã kêu nài Sê-sa, ch c s n n i Sê-sa.
Cách ó m y ngày, vua Aïc-ríp-ba v i Bê-rê-nít n thành Sê-sa-rê ng chào Phê-tu.
14
Vì hai ng i l i ó m y ngày, nên Phê-tu em v Phao-lô trình v i vua, r ng:
15
ây có m t tên tù mà Phê-lít ã l i. Lúc tôi thành Giê-ru-sa-lem, các th y t
16
l c và các tr ng lão dân Giu- a n ki n ng i và xin tôi làm án ng i i.
Tôi áp l i r ng ng i Rô-ma ch ng có l gi i n p m t ng i nào mà bên b cáo
ch a i n i v i bên tiên cáo, và ng i ó ch a có cách th ch ng cãi l i ki n
17
cáo mình. H bèn n ây, thì v a ngày sau, tôi ra ng i n i tòa án, không tr n i
18
mà truy n d n ng i y n. Các ng i ki n cáo u ã có m t, song không
19
ki n nó v m t t i gì nh tôi ã dè ch ng. Ch cáo nó v o riêng c a h , và
20
m t tên Jêsus ã ch t kia, mà Phao-lô quy t r ng còn s ng. Trong s cãi l y ó, tôi
không bi t theo bên nào, nên h i Phao-lô mu n i n thành Giê-ru-sa-lem, ch u
21
x m i i u y t i n i ó ch ng. Nh ng nó ã kêu nài vi c ki n minh
l i cho hoàng phân x . V y tôi ã truy n giam nó trong ng c i t i khi tôi gi i
22
cho Sê-sa. Aïc-ríp-ba bèn nói v i Phê-tu r ng: Ta c ng mu n nghe ng i y. Phê-tu
23
tâu r ng: n mai vua s nghe. V y, qua b a sau, vua Aïc-ríp-ba v i Bê-rê-nít n
cách long tr ng vào phòng x ki n v i quan qu n c và các ng i tôn tr ng trong
24
thành. Phê tu bèn truy n l nh i u Phao-lô n. o n, Phê-tu r ng: Tâu vua Aïc-ríp-ba
và h t th y các ông có m t t i ây, các ông u th y ng i n y, vì c nó nên thay
th y dân chúng Giu- a n nài xin n tôi, t i thành Giê-ru-sa-lem và tôi ây c ng v y,
25
mà kêu lên r ng ch ng khá cho nó s ng n a. Ph n tôi, ã xét nó ch ng có làm
i u gì áng t i ch t; và vì chính nó c ng ã kêu nài vi c ó n Sê-sa, nên tôi nh
26
gi i n p cho Sê-sa. Nh ng vì tôi không có i u chi qu quy t làm s t u hoàng
v vi c nó, nên òi nó n tr c m t các ông, nh t là tr c m t vua, là
27
Aïc-ríp-ba, ng khi tra h i r i, tôi có i u vi t s . V , tôi ngh r ng gi i
m t tên ph m mà ch ng nói rõ i u ng i ta ki n nó, thì là trái l l m.

Chapter 26

1
B y gi vua Aïc-ríp-ba bi u Phao-lô r ng: Ng i c phép nói ch a mình.
2
Phao-lô bèn gi tay ra, ch a cho mình nh v y: Tâu vua Aïc-ríp-ba, tôi l y làm may mà
3
hôm nay c g mình tôi tr c m t vua v m i i u ng i Giu- a ki n tôi,
nh t là vì vua ã rõ m i thói t c ng i Giu- a, và c ng bi t s cãi l y c a h .
4
V y, xin vua hãy nh n nh c mà nghe tôi. Cách n n t c a tôi t lúc tu i tr , n i
5
gi a b n qu c tôi và t i thành Giê-ru-sa-lem, thì m i ng i Giu- a u bi t c .
Ví b ng h mu n làm ch ng v vi c n y, thì bi t t lâu ngày r i, tôi là ng i
6
Pha-ri-si, theo phe ó, r t là nghiêm h n trong o chúng tôi. Hi n nay tôi b oán
7
xét, vì trông c y l i c Chúa Tr i ã h a cùng t ph chúng tôi, l i m i hai chi
phái chúng tôi, l y lòng s t s ng th ph ng c Chúa Tr i, c êm và ngày, mà
trông i l i h a y c tr n. Muôn tâu, th t là vì s trông c y ó mà tôi b
8
ng i Giu- a ki n cáo. Uûa nào! các ông há l i ng ch ng có th tin c r ng
9
c Chúa Tr i khi n nh ng k ch t s ng l i sao? Th t, chính mình tôi ã tin r ng
10
nên dùng m i cách th mà ch ng l i danh Jêsus Na-xa-rét. Th t tôi ã làm s
n y t i thành Giê-ru-sa-lem: sau khi ã ch u quy n c a các th y t l c , thì tôi b
11
tù nhi u ng i thánh; và lúc h gi t các ng i ó, tôi c ng ng m t ý. V
l i, tôi th ng tr y i t nhà h i n y n nhà h i kia, hà hi p h , b t h
ph i nói ph m th ng, tôi l i n i gi n quá b i b t b h cho n các thành ngo i
12
qu c. Aáy v y, tôi lên thành a-mách có tr n quy n và phép b i các th y t l c ,
13
ng i d c ng, muôn tâu, lúc gi a tr a, tôi th y có ánh sáng t trên tr i
14
giáng xu ng, chói lói h n m t tr i, sáng lòa chung quanh tôi và k cùng i. Chúng tôi
th y u té xu ng t, và tôi nghe ti ng ph i cùng tôi b ng ti ng Hê-b -r r ng:
H i Sau-l , Sau-l , sao ng i b t-b ta? ng i á n ghim nh n thì là khó ch u
15
cho ng i v y. Tôi th a: L y Chúa, Chúa là ai? Chúa áp r ng: Ta là Jêsus mà ng i
16
ng b t b . Song hãy ch d y, và ng lên, vì ta ã hi n ra cho ng i
l p ng i làm ch c vi c và làm ch ng v nh ng vi c ng i ã th y, cùng nh ng
17
vi c ta s hi n n mách cho ng i. Ta s b o h ng i kh i dân n y và dân
18
ngo i là n i ta sai ng i n, ng m m t h , h u cho h t t i t m mà

qua sáng láng, t quy n l c c a qu Sa-tan mà n c Chúa Tr i, và cho h b i
19
c tin n i ta c s tha t i, cùng ph n gia tài v i các thánh . Tâu vua
20
Aïc-ríp-ba, t ó, tôi ch ng h dám ch ng c v i s hi n th y trên tr i; nh ng
u h t tôi khuyên d ng i thành a-mách, k n ng i thành Giê-ru-sa-lem và
c x Giu- ê, r i n các dân ngo i r ng ph i n n n và tr l i cùng c Chúa
21
Tr i, làm công vi c x ng áng v i s n n n. Kìa, vì th nên ng i Giu- a ã
22
b t tôi trong n th và toan gi t tôi. Song nh n c Chúa Tr i b o h , tôi
còn s ng n ngày nay, làm ch ng cho các k l n nh , không nói chi khác h n là i u
23
các ng tiên tri và Môi-se ã nói s n, t c là ng Christ ph i ch u th ng
khó, và b i s s ng l i tr c nh t t trong k ch t, ph i rao truy n ánh sáng ra cho
24
dân s và ng i ngo i. ng i ang nói nh v y binh v c mình, thì Phê-tu nói
l n lên r ng: H i Phao-lô, ng i l ng trí r i; ng i h c bi t nhi u quá n i
25
ra iên cu ng. Phao-lô l i nói: B m quan l n Phê-tu, tôi ch ng ph i l ng trí âu;
26
tôi nói ó là nh ng l i th t và ph i l . Vua bi t rõ các s n y; l i tôi b n lòng tâu
vì tin r ng ch ng có i u nào vua không bi t; vì m i vi c ó ch ng làm ra cách chùng
27
v ng âu. Tâu vua Aïc-ríp-ba, vua có tin các ng tiên tri ch ng? Tôi bi t th t vua tin
28
ó! Vua Aïc-ríp-ba phán cùng Phao-lô r ng: Thi u chút n a ng i khuyên ta tr nên
29
tín ng Christ! Phao-lô tâu: C u xin c Chúa Tr i, ch ng kíp thì ch y, không
nh ng m t mình vua, nh ng h t th y m i ng i nghe tôi hôm nay u tr nên nh
30
tôi, ch tr b xi ng n y thôi! Vua bèn ng d y, quan t ng c và bà Bê-nê-rít
31
cùng nh ng ng i ng ng i ó c ng v y. Khi lui ra r i, các ng i nói cùng
nhau r ng: Trong cách n ng i n y, th t ch ng có chi áng ch t ho c áng b
32
tù c . Vua Aïc-ríp-ba nói v i Phê-tu r ng: N u ng i n y ch a kêu nài n Sê-sa,
có th tha c.

Chapter 27

1
Khi ã nh r ng chúng ta ph i i àng bi n qua n c Y-ta-li, h bèn giao
Phao-lô và n y tên ph m khác cho m t th y i tên là Giu-l , v i quân Aâu-gu ta.
2
Chúng ta xu ng m t chi c tàu A-tra-mít ph i tr y i d c b bi n A-si, o n thì

3
ra i. A-ri-t c, là ng i Ma-xê- oan, v thành Tê-sa-lô-ni-ca, cùng i v i chúng ta.
n ngày sau, chúng ta t i thành Si- ôn, thì Giu-l ãi Phao-lô cách nh n t , cho phép
4
ng i i th m b n h u mình, và c h lo vi c mình. o n, t n i ó, chúng
5
ta theo mé b o Chíp-r , vì b y gi ng c gió. Sau khi v t qua bi n Si-li-si và
6
Bam-phi-ly, thì chúng ta n thành My-ra, trong x Ly-si. ó, th y i th y có
7
m t chi c tàu A-léc-xan-tri s i qua Y-ta-li, bèn cho chúng ta xu ng tàu ó. Tàu
ch y ch m l m, m t nhi u ngày khó nh c m i t i ngang thành C -nít. Vì gió quá, tàu
8
không th ghé b n c, nên chúng ta l i theo mé b o C -r t, qua Sa-môn. Khi
ã ch u khó i d c theo n i ó, chúng ta m i n m t n i g i là M -C ng, g n
9
thành La-sê. Tr i lâu ngày, tàu ch y ph i nguy hi m (vì k Kiêng n ã qua r i).
10
Phao-lô b o tr c cho nh ng ng i trong tàu, r ng: Tôi th y s v t bi n n y
ch c s ph i nguy hi m và h h i, ch ng nh ng cho hàng hóa và chi c tàu mà thôi, l i
11
n thân chúng ta n a. Nh ng th y i tin l i ng i lái tàu và ch tàu h n là
12
l i Phao-lô nói. Vì c ng ó không ti n cho tàu u lúc mùa ông, nên ph n nhi u
ng i u bàn r ng ph i lìa kh i ó và ráng s c n c ng Phê-nít, là c ng c a
13
o C -r t, h ng phía tây nam và phía tây b c, ng qua mùa ông ó. V a
có gió nam non b t u th i, h t ng r ng có th t i n i mình ã nh, thì kéo
14
neo mà i d c theo g n o C -r t. Nh ng cách ít lâu có tr n gió d t n g i là
15
gió -ra-qui-lôn th i lên v t vào o. Tàu ã ph i b t i, ch ng l i gió ch ng
16
n i, nên chúng ta m c cho theo chi u gió. Tàu b b t n d i m t hòn o
17
nh kia g i là C -lô- a, chúng ta khó nh c l m m i c m c chi c thuy n.
Sau khi tr c lên, h dùng ph ng th làm cho ch c ch n: l y dây ràng phía d i chi c
tàu l i; o n l i s m c c n trên bãi Si-r -t , thì h bu m xu ng, m c gió
18
a trôi i. n ngày mai, vì bão c th i c ng m nh nh v y luôn, h bèn qu ng
19
hàng hóa xu ng bi n. Ngày th ba, chúng ta dùng chính tay mình qu ng c trong
20
tàu xu ng bi n. Trong m y ngày m t tr i ch ng có, ngôi sao c ng không, mà bão thì
21
v n th i ào ào luôn, n n i chúng ta ch ng còn trông c y c c u n a. Vì h
không n ã lâu, nên Phao-lô ng d y gi a ám h , mà nói r ng: H i b n h u ta,
ch chi b a tr c tin làm ta mà ch ng d i kh i o C -r t, thì chúng ta ã ch ng

m c c n nguy hi m và t n h i n y. 22 nh ng bây gi , ta khuyên các ng i hãy v ng
lòng; trong các ng i ch ng m t ai h t, ch m t chi c tàu mà thôi. 23 Vì êm nay,
m t thiên s c a c Chúa Tr i, là ng ta thu c v và h u vi c, có hi n n
cùng ta mà phán r ng: 24 H i Phao-lô, ng s chi h t; ng i ph i ng h u tr c
m t Sê-sa; và n y, c Chúa Tr i ã ban cho ng i h t th y nh ng k cùng i
bi n v i ng i. 25 V y, h i các ông, hãy v ng lòng, vì ta có lòng tin c y c Chúa
Tr i r ng s x y ra nh l i Ngài ã phán v y; 26 nh ng chúng ta ch c s b t p
lên m t hòn o nào. 27 ã n êm th m i b n mà chúng ta c trôi n i trên
bi n A- -ria-tích, lúc n a êm, các b n tàu ng ang n g n m t t nào. 28
H th trái dò xu ng, thì th y sâu hai ch c s i; h i xa m t ít, l i th n a, thì th y
m i l m s i. 29 B y gi , s ng r n, b bèn t trên u lái tàu qu ng b n
neo xu ng, và c ao n sáng. 30 nh ng vì b n tàu tìm ph ng lánh kh i chi c tàu
và th chi c tam b n xu ng bi n, gi ó i th neo ng tr c m i, 31 thì Phao-lô
nói v i th y i và lính r ng: N u nh ng ng i n y ch ng c trong tàu, thì các
ông ch ng c c u. 32 B n lính bèn c t dây bu c tam b n, làm cho r t xu ng. 33
o n, trong khi i tr i sáng, Phao-lô khuyên ai n y hãy n. Ng i nói: Hôm nay là
ngày th m i b n mà các ng i ang trông i, nh n ói ch ng n chút nào. 34
V y, ta khuyên các ng i hãy n, vì th t là r t c n cho s c u c a các ng i, và
ch ng ai trong vòng các ng i s m t m t s i tóc trên u mình. 35 Nói nh v y
r i, ng i bèn l y bánh, ng tr c m t m i ng i, t n c Chúa Tr i r i,
thì b ra và n. 36 B y gi ai n y u gi c lòng, và n. 37 V , s chúng ta h t
th y trong tàu c hai tr m b y m i sáu ng i. 38 H ã n v a no nê, bèn
qu ng l ng th c xu ng bi n, làm cho nh tàu i. 39 n sáng ngày, h ch ng
nh n bi t là t nào, nh ng th y có cái v nh và b , bèn nh tàu ó mà núp
xem có th c ch ng. 40 V y, h d t dây b neo xu ng bi n, tháo dây bánh lái;
o n, x bu m sau lái thu n theo gió, tìm l i ch y vào b . 41 Song ch y nh m ch
hai ng n n c bi n xáp nhau, thì h làm cho tàu b c n t i ó; u m i c m xu ng
không ng y c, còn u lái b sóng ánh d l m nên nát h t. 42 B y
gi quân lính bàn nh gi t các tù ph m, e có ng i nào trong b n h l i thoát kh i

43
ch ng. nh ng th y i mu n c u Phao-lô, nên ng n tr ngh nh ó. Ng i
44
truy n cho ai bi t l i thì nh y xu ng n c tr c i mà l i vào b , và truy n
cho nh ng k còn l i, ng i thì c i trên ván, k thì c i trên mi ng vách nát c a chi c
tàu. Th là ai n y u c lên b vô s v y.

Chapter 28

1
ã c c u nh v y r i, chúng ta m i bi t cù lao ó tên là Man-t .
2
Th
nh n ãi chúng ta m t cách nh n t hi m có, ti p r c chúng ta thay th y g n k
3
ng l a l n ã t, vì ang m a và tr i l nh l o. Phao-lô l m c m t
bó c i khô, qu ng vào trong l a, x y có con r n l c t trong bó c i b nóng bò ra, qu n
4
trên tay ng i. Th nh n th y con v t eo thòng lòng trên tay ng i, bèn nói v i
nhau r ng: Th t ng i n y là tay gi t ng i; nên d u c c u kh i bi n r i,
5
nh ng l công bình ch ng kh ng cho s ng! Nh ng Phao-lô r y r n vào l a, ch ng
6
th y h chi h t. H ng ng i s b s ng lên, ho c ngã xu ng ch t t c thì;
nh ng ã i lâu r i, ch ng th y h i chi cho ng i, bèn i ý mà nói r ng th t là
7
m t vì th n. Trong ch ó, có m y ám r ng thu c v ng i tù tr ng c a
o y, tên là Búp-li -u; ng i n y ãi ng chúng ta cách m n khách l m trong ba
8
ngày. V , cha c a Búp-li -u n y ng n m trên gi ng au b nh nóng l nh và
9
b nh l . Phao-lô i th m ng i, c u nguy n xong, t tay lên và ch a lành cho.
Nh n ó, ai n y trong o có b nh, u n cùng Phao-lô, và c ch a lành
10
c . H c ng tôn tr ng chúng ta l m, và lúc chúng ta i, thì s a so n m i c n
11
dùng cho chúng ta. Sau ó ba tháng, chúng ta xu ng tàu A-léc-xan-tri mà i, là tàu ã
12
qua mùa ông t i o ó, và có hi u là i- t-c a. T i thành Sy-ra-cu-s r i,
13
chúng ta l i ây ba ngày. T n i ó, ch y theo mé bi n Si-si-l , t i thành
Rê-ghi-um. n ngày mai, vì gió nam n i lên, nên sau hai ngày n a chúng ta t i thành
14
Bu-xô-l . ó g p anh em m i chúng ta l i b y ngày; r i thì i n thành
15
Rô-ma. Anh em trong thành n y nghe nói v chúng ta, bèn ra n Phô-rum Aùp-bi -u và
ch Ba Quán mà ón r c chúng ta. Phao-lô th y anh em, thì c m t c Chúa Tr i

16
và v ng chí. Khi chúng ta ã n thành Rô-ma, Phao-lô c phép riêng v i m t
17
ng i lính canh gi . Sau ba ngày, ng i m i các tr ng lão trong dân Giu- a nhóm
l i; n r i, ng i nói r ng: H i anh em ta, d u tôi ch ng t ng làm i u gì ngh ch
cùng dân chúng ho c cùng thói t c t ph chúng ta, mà tôi còn b b t t i thành
18
Giê-ru-sa-lem và n p trong tay ng i Rô-ma. Nh ng ng i n y ã xét vi c tôi r i,
19
thì mu n tha ra, vì tôi ch ng h làm i u gì áng ch t. Song ng i Giu- a ch ng
c i u ó, nên bu c tôi kêu nài n Sê-sa, nh ng ch ng ph i có ý ki n b n qu c
20
ta âu. Aáy vì c ó mà tôi ã xin g p anh em và nói chuy n v i, vì là b i s trông
21
c y c a dân Y-s -ra-ên nên tôi mang l y xi ng n y. Các ng i y tr l i r ng:
Chúng tôi ch ng ti p th t x Giu- a nói v vi c anh, và ch ng ai trong anh em ã
22
n mách cho chúng tôi hay là nói x u v anh n a. D u v y, chúng tôi mu n bi t
anh ngh làm sao; vì v ph n o n y, chúng tôi bi t ng i ta hay ch ng ngh ch
23
kh p m i n i. H ã h n ngày v i ng i, bèn n th m t i n i nhà tr r t
ông; t bu i sáng n chi u, ng i c làm ch ng và gi ng gi i v i h v n c
c Chúa Tr i, l y lu t pháp Môi-se và các ng tiên tri mà g ng s c khuyên b o h
24 25
v c Chúa Jêsus. Có ng i ch u tin l i ng i nói, có k ch ng tin. B i
ch ng h không ng ý v i nhau và ra v , nên Phao-lô ch nói thêm l i n y: c
Thánh Linh ã phán ph i l m, khi Ngài dùng ng tiên tri Ê-sai mà phán cùng t ph các
26
ng i r ng: Hãy n n i dân n y và nói r ng: Các ng i l y l tai nghe mà
27
ch ng hi u chi; L y m t xem mà không th y gì. Vì lòng dân n y ã n ng n ; H
b t l tai, Nh m m t l i, E r ng m t mình t th y, Tai mình t nghe, Lòng mình t
28
hi u, Và h tr l i Mà ta ch a cho lành c ch ng. V y, hãy bi t s c u r i
c a c Chúa Tr i n y ã sai n cho ng i ngo i; nh ng ng i ó s nghe
29
theo v y. Khi ng i nói xong, thì các ng i Giu- a i ra, cãi l y cùng nhau d l m.
30
Phao-lô tr n hai n m t i m t nhà tr ã thuê. Ng i ti p r c m i ng i
31
n th m mình, gi ng v n c c Chúa Tr i, và d y d v c Chúa Jêsus
Christ cách t do tr n v n, ch ng ai ng n c m ng i h t.

Romans

Chapter 1

1
Phao-lô, tôi t c Chúa Tr i, c g i làm s , riêng ra ng gi ng
2
Tin Lành c Chúa Tr i, là Tin Lành x a kia c Chúa Tr i ã dùng các ng tiên
3
tri Ngài mà h a trong Kinh Thánh, v Con Ngài, theo xác th t thì b i dòng dõi vua a-vít
4
sanh ra, theo th n linh c a thánh c, thì b i s s ng l i c a Ngài t trong k ch t,
c t ra là Con c Chúa Tr i có quy n phép, t c là c Chúa Jêsus Christ, Chúa
5
chúng ta, nh Ngài chúng ta ã nh n lãnh ân i n và ch c s , em m i
6
dân ngo i n s vâng ph c c a c tin, vì danh Ngài, trong các dân y anh em c ng
7
ã c g i b i c Chúa Jêsus Christ; g i cho h t th y nh ng ng i yêu d u
c a c Chúa Tr i t i thành Rô-ma, c g i làm thánh . Nguy n cho anh em
c ân i n và s bình an t n i c Chúa Tr i, Cha chúng ta, và t n i c
8
Chúa Jêsus Christ! Tr c h t, tôi nh c Chúa Jêsus Christ, vì h t th y anh em mà
9
t n c Chúa Tr i tôi v c tin anh em ã n kh p c th gian. Vì c
Chúa Tr i mà tôi l y tâm th n h u vi c, b i s gi ng Tin Lành c a Con Ngài, làm
10
ch ng cho tôi r ng tôi nh c n anh em không thôi trong m i khi tôi c u nguy n
th ng xin c Chúa Tr i, b i ý mu n Ngài, sau l i có th g p d p ti n i n
11
n i anh em. Th t v y, tôi r t mong m i n th m anh em, ng thông ng s
12
ban cho thiêng liêng cùng anh em, h u cho anh em c v ng vàng, t c là tôi gi a
anh em, chúng ta cùng nhau gi c lòng m nh m b i c tin chung c a chúng ta,
13
ngh a là c a anh em và c a tôi. V , h i anh em, tôi ch ng mu n anh em không bi t
r ng ã ghe phen tôi toan i th m anh em, ng hái trái trong anh em c ng nh trong
14
dân ngo i khác; song v s ó tôi b ng n tr cho n bây gi . Tôi m c n c
15
ng i G -réc l n ng i giã man, c ng i thông thái l n ng i ngu d t. Aáy
v y, h thu c v tôi, thì tôi c ng s n lòng rao Tin Lành cho anh em, là ng i thành
16
Rô-ma. Th t v y, tôi không h th n v Tin Lành âu, vì là quy n phép c a c
17
Chúa Tr i c u m i k tin, tr c là ng i Giu- a, sau là ng i G -réc; vì
trong Tin Lành n y có bày t s công bình c a c Chúa Tr i, b i c tin mà c,
l i d n n c tin n a, nh có chép r ng: Ng i công bình s s ng b i c
18
tin. V , c n gi n c a c Chúa Tr i t trên tr i t ra ngh ch cùng m i s không

tin kính và m i s không công bình c a nh ng ng i dùng s không công bình mà b t
19
hi p l th t. Vì i u chi có th bi t c v c Chúa Tr i thì ã trình bày
20
ra cho h , c Chúa Tr i ã t i u ó cho h r i, b i nh ng s tr n lành
c a Ngài m t không th y c, t c là quy n phép i i và b n tánh Ngài, thì
t bu i sáng th v n s s nh m t xem th y, khi ng i ta xem xét công vi c c a
21
Ngài. Cho nên h không th ch a mình c, vì h d u bi t c Chúa Tr i, mà
không làm sáng danh Ngài là c Chúa Tr i, và không t n Ngài n a; song c l m l c
22
trong lý t ng h không, và lòng ngu d t y nh ng s t i t m. H t x ng
23
mình là khôn ngoan, mà tr nên iên d i; h ã i vinh hi n c a c Chúa Tr i
không h h nát l y hình t ng c a loài ng i hay h nát, ho c c a i u, thú, côn
24
trùng. Cho nên c Chúa Tr i ã phó h sa vào s ô u theo lòng ham mu n mình,
25
 n n i t làm nh c thân th mình n a, vì h ã i l th t c Chúa Tr i
l y s d i trá, kính th và h u vi c loài ch u d ng nên th cho ng d ng nên, là
26
 ng áng khen ng i i i! A-men. Aáy vì c ó mà c Chúa Tr i ã phó
h cho s tình d c x u h ; vì trong vòng h , nh ng ng i n bà ã i cách
27
dùng t nhiên ra cách khác ngh ch v i tánh t nhiên. Nh ng ng i n ông c ng
v y, b cách dùng t nhiên c a ng i n bà mà un t tình d c ng i n y v i
k kia, n ông cùng n ông ph m s x u h , và chính mình h ph i ch u báo
28
 ng x ng v i i u l m l i c a mình. T i h không lo nhìn bi t c Chúa Tr i,
nên c Chúa Tr i ã phó h theo lòng h x u, ng ph m nh ng s ch ng x ng
29
 áng. H y d y m i s không công bình, c ác, tham lam, hung d ; chan ch a
30
nh ng i u ghen ghét, gi t ng i, cãi l y, d i trá, gi n d ; hay mách, gièm chê,
ch ng tin kính, x c x c, kiêu ng o, khoe khoang, khôn khéo v s làm d , không vâng
31
l i cha m ; d i d t, trái l i giao c, không có tình ngh a t nhiên, không có lòng
32
th ng xót. D u h bi t m ng l nh c Chúa Tr i t ra nh ng ng i ph m
các t i d ng y là áng ch t, th mà ch ng nh ng h t làm thôi âu, l i còn ng
thu n cho k khác ph m các i u y n a.

Chapter 2

1
V y h i ng i kia, ng i là ai m c lòng, h oán xét k khác thì không th
ch a mình c; vì trong khi oán xét h , ng i c ng lên án cho chính mình ng i
2
n a, b i ng i oán xét h , mà c ng làm các vi c nh h . V , Chúng ta bi t r ng
s phán xét c a c Chúa Tr i i v i k làm nh ng vi c nh th , là hi p v i
3
l th t. H i ng i oán xét k ph m nh ng vi c d ng y mà mình c ng ph m
kia, v y ng i t ng r ng chính mình ng i s tránh kh i s phán xét c a c
4
Chúa Tr i sao? Hay là ng i khinh d s d d t c a lòng nh n t , nh n nh c,
khoan dung Ngài, mà không nh n bi t lòng nh n t c a c Chúa Tr i em ng i
5
n s n n n sao? B i lòng ng i c ng c i, không n n n, thì t ch p ch a
cho mình s gi n v ngày th nh n , khi s hi n ra s phán xét công bình c a c
6 7
Chúa Tr i, là ng s tr l i cho m i ng i tùy theo công vi c h làm: ai b n
lòng làm lành, tìm s vinh hi n, s tôn tr ng và s ch ng h ch t, thì báo cho s s ng
8
i i; còn ai có lòng ch ng tr không vâng ph c l th t, mà vâng ph c s không
9
công bình, thì báo cho h s gi n và c n th nh n . S ho n n n kh n khó giáng cho
10
m i ng i làm ác, tr c cho ng i Giu- a, sau cho ng i G -réc; nh ng vinh
hi n, tôn tr ng, cùng s bình an cho m i ng i làm lành, tr c cho ng i Giu- a, sau
11 12
cho ng i G -réc. Vì tr c m t c Chúa Tr i, ch ng v n ai âu. Phàm
nh ng k không lu t pháp mà ph m t i, c ng s không lu t pháp mà h m t; còn
13
nh ng k có lu t pháp mà ph m t i, thì s b lu t pháp oán xét; Vì ch ng ph i
k nghe c lu t pháp là ng i công bình tr c m t c Chúa Tr i, bèn là k làm
14
theo lu t pháp c x ng công bình v y. V , dân ngo i v n không có lu t pháp,
khi h t nhiên làm nh ng vi c lu t pháp d y bi u, thì nh ng ng i y d u không
15
có lu t pháp, c ng t nên lu t pháp cho mình. H t ra r ng vi c mà lu t pháp d y
bi u ã ghi trong lòng h : chính l ng tâm mình làm ch ng cho lu t pháp, còn ý t ng
16
mình khi thì cáo giác mình, khi thì binh v c mình. Aáy là i u s hi n ra trong ngày
c Chúa Tr i b i c Chúa Jêsus Christ mà xét oán nh ng vi c kín nhi m c a loài
17
ng i, y theo Tin Lành tôi. Còn ng i, mang l y danh ng i Giu- a, yên ngh trên
18
lu t pháp, khoe mình v c Chúa Tr i ng i, hi u ý mu n Ngài và bi t phân
19
bi t ph i trái, vì ng i ã c lu t pháp d y; khoe mình làm ng i d n
20
ng cho k mù, làm s sáng cho k n i t i t m, làm th y k ngu, làm ng i

d y k t m th ng, trong lu t pháp có m u m c c a s thông bi t và c a l th t,
21
v y ng i d y d k khác mà không d y d chính mình ng i sao! Ng i gi ng
22
r ng ch nên n c p, mà ng i n c p! Ng i nói r ng ch nên ph m t i tà
dâm, mà ng i ph m t i tà dâm! Ng i g m ghét hình t ng mà c p l y v t
23
c a hình t ng! Ng i khoe mình v lu t pháp mà b i lu t pháp làm nh c n
24
c Chúa Tr i! Vì b i c các ng i nên danh c Chúa Tr i b nói ph m trong
25
vòng ng i ngo i, nh l i ã chép. Th t th , n u ng i làm theo lu t pháp, thì
phép c t bì có ích; còn n u ng i ph m lu t pháp, thì d u ch u c t bì c ng nh không.
26
V y n u k ch a ch u c t bì gi các i u r n c a lu t pháp thì s ch a ch u
27
c t bì ó há ch ng c m nh ã ch u sao? K v n không ch u c t bì, mà làm tr n
lu t pháp s oán xét ng i, là k d u có ch c a lu t pháp và phép c t bì, l i ph m
28
lu t pháp. Vì ng i nào ch b ngoài là ng i Giu- a, thì không ph i là ng i
29
Giu- a, còn phép c t bì làm v xác th t ngoài, thì không ph i là phép c t bì; nh ng
b trong là ng i Giu- a m i là ng i Giu- a, phép c t bì b i trong lòng, làm theo
cách thiêng liêng, không theo ch ngh a, m i là phép c t bì th t. M t ng i Giu- a
nh v y c khen ng i, ch ng ph i b i loài ng i, bèn là b i c Chúa Tr i.

Chapter 3

1
V y thì, s tr i h n c a ng i Giu- a là th nào, hay là phép c t bì có ích gì
2
ch ng? Ích l n m i àng. Tr c h t là i u n y: y là l i phán c a c
3
Chúa Tr i ã phó cho dân Giu- a. Mà làm sao! n u m t vài ng i trong b n h không
thành tín, thì s không thành tín c a h có làm cho s thành tín c a c Chúa Tr i ra h
4
không sao? ch ng h nh v y! Thà x ng c Chúa Tr i là th t và loài ng i là
gi d i, nh có chép r ng: Aáy v y Chúa s c x ng công bình trong l i phán c a
5
Ngài, Và s c th ng khi ch u xét oán. Song n u s không công bình c a chúng
ta t ra s công bình c a c Chúa Tr i, thì s nói làm sao? Khi c Chúa Tr i giáng
6
c n gi n thì Ngài không công bình sao? (Tôi nói nh cách ng i ta nói). Ch ng h nh
7
v y! N u v y thì c Chúa Tr i oán xét th gian th nào? Nh ng, n u l th t
c Chúa Tr i b i s nói d i c a tôi mà c s vinh hi n l n h n, thì sao tôi

8
còn b oán xét nh k có t i? v y thì, sao chúng ta không làm s d cho c
s lành, nh k gièm pha ã cáo và quy t r ng chúng ta d y i u y? S oán ph t
9
nh ng ng i ó là công bình. Th nào! Chúng ta có i u gì h n ch ng? Ch ng có,
vì chúng ta ã t ra r ng ng i Giu- a và ng i G -réc th y u ph c d i
10
quy n t i l i, nh có chép r ng: Ch ng có m t ng i công bình nào h t, d u m t
11
ng i c ng không. Ch ng có m t ng i nào hi u bi t, Ch ng có m t ng i
12
nào tìm ki m c Chúa Tr i. Chúng nó u sai l c c , th y cùng nhau ra vô ích;
13
Ch ng có m t ng i làm i u lành, d u m t ng i c ng không. H ng chúng nó
nh huy t m m ra; Dùng l i mình ph nh g t; D i môi chúng nó có n c
14 15
r n h mang. Mi ng chúng nó y nh ng l i nguy n r a và cay ng. Chúng
16
nó có ch n nh nhàng ng làm cho máu. Trên ng l i chúng nó r c nh ng
17 18
s tàn h i và kh n n, Chúng nó ch ng h bi t con ng bình an. Ch ng có
19
s kính s c Chúa Tr i tr c m t chúng nó. V , chúng ta bi t r ng nh ng
i u mà lu t pháp nói, là nói cho m i k d i lu t pháp, h u cho mi ng nào c ng
20
ph i ng m l i, c thiên h u nh n t i tr c m t c Chúa Tr i; vì ch ng
có m t ng i nào b i vi c làm theo lu t pháp mà s c x ng công bình tr c
21
m t Ngài, vì lu t pháp cho ng i ta bi t t i l i. Nh ng hi n bây gi , s công bình
c a c Chúa Tr i, mà lu t pháp và các ng tiên tri u làm ch ng cho, ã bày t
22
ra ngoài lu t pháp; t c là s công bình c a c Chúa Tr i, b i s tin n c
23
Chúa Jêsus Christ, cho m i ng i nào tin, ch ng có phân bi t chi h t, vì m i ng i
24
u ã ph m t i, thi u m t s vinh hi n c a c Chúa Tr i, và h nh ân
i n Ngài mà c x ng công bình nh ng không, b i s chu c t i ã làm tr n
25
trong c Chúa Jêsus Christ, là ng c Chúa Tr i ã l p làm c a l chu c
t i, b i c tin trong huy t ng y. Ngài ã bày t s công bình mình nh v y,
26
vì ã b qua các t i ph m tr c kia, trong bu i Ngài nh n nh c; t c là Ngài ã
t ra s công bình Ngài trong th i hi n t i, t ra mình là công bình và x ng công bình k
27
nào tin n c Chúa Jêsus. V y thì s khoe mình âu? ã b tr b r i. B i
lu t pháp nào? Lu t pháp c a vi c làm ch ng? Không ph i, nh ng b i lu t pháp c a
28
c tin; vì chúng ta k r ng ng i ta c x ng công bình b i c tin, ch

29
không b i vi c làm theo lu t pháp. Hay là, c Chúa Tr i ch là c Chúa Tr i
c a dân Giu- a sao? Há ch ng ph i c ng là c Chúa Tr i c a dân ngo i ? Ph i,
30
Ngài c ng là c a dân ngo i n a; Vì ch có m t c Chúa Tr i, là ng làm cho
k ch u c t bì c x ng công bình b i c tin, c ng làm cho k không ch u c t
31
bì c x ng công bình b i c tin n a. V y, chúng ta nh n c tin mà b
lu t pháp hay sao? Ch ng h nh v y! Trái l i, chúng ta làm v ng b n lu t pháp.

Chapter 4

1
V y, chúng ta s nói Aùp-ra-ham, t ph chúng ta, theo xác th t ã c ích gì?
2
Th t th n u Aùp-ra-ham ã c x ng công bình b i vi c làm, thì có c khoe
3
mình; nh ng tr c m t c Chúa Tr i không có nh v y. Vì Kinh Thánh có d y
4
chi? Aùp-ra-ham tin c Chúa Tr i, và i u ó k là công bình cho ng i. V , i
5
v i k nào làm vi c, thì ti n công không k là n, nh ng k nh là n , còn k
ch ng làm vi c chi h t, nh ng tin ng x ng ng i có t i là công bình, thì c tin
6
c a k y k là công bình cho mình. Aáy v y, vua a-vít c ng t ra cái ph c c a
7
ng i mà c Chúa Tr i k cho là công bình ch ng b i vi c làm, mà r ng: Ph c
8
thay cho k , l i mình c tha th , T i mình c che y! Ph c thay cho
9
ng i mà Chúa ch ng k t i l i cho! V y, l i lu n v ph c ó ch chuyên
v k ch u c t bì mà thôi sao? C ng cho k không ch u c t bì n a. V , chúng ta nói
10
r ng c tin c a Aùp-ra-ham c k là công bình cho ng i. Nh ng c
k th nào? Khi ng i ã ch u c t bì r i, hay là khi ng i ch a ch u c t bì? Aáy
11
không ph i sau khi ng i ch u c t bì, bèn là tr c. V y, ng i ã nh n l y
d u c t bì, nh d u n c a s công bình mà ng i ã c b i c tin, khi
ch a ch u c t bì; h u cho làm cha h t th y nh ng k tin mà không ch u c t bì, ng
12
h c k là công bình, và c ng làm cha nh ng k ch u c t bì, t c là cha nh ng
k không nh ng ch u c t bì thôi, l i c ng noi theo d u c tin mà Aùp-ra-ham, t
13
ph chúng ta, ã có tr c khi ch a ch u c t bì v y. V , y ch ng ph i b i lu t
pháp mà có l i h a cho Aùp-ra-ham ho c dòng dõi ng i l y th gian làm gia nghi p,

14
bèn là b i s công bình c a c tin. Vì, n u b i lu t pháp mà c h ng gia
15
nghi p, thì c tin ra vô ích, l i h a c ng b r i, vì lu t pháp sanh ra s gi n;
16
song âu không có lu t pháp, thì ó c ng không có s ph m lu t pháp. V y nên, b i
c tin mà ng i ta tr nên k n gia tài, h u cho s y c b i ân i n, và
cho l i h a c ch c ch n cho c dòng dõi Aùp-ra-ham, ch ng nh ng cho dòng dõi
d i quy n lu t pháp, mà c ng cho dòng dõi có c tin c a Aùp-ra-ham, là t ph
17
h t th y chúng ta, y nh l i chép r ng: Ta ã l p ng i làm cha nhi u dân t c,
th t ng i là cha chúng ta tr c m t c Chúa Tr i, t c là ng ng i ã tin, là
18
ng ban s s ng cho k ch t, g i nh ng s không có nh có r i. Ng i c y
trông khi ch ng còn l trông c y, c tin, và tr nên cha c a nhi u dân t c, theo l i ã
19
phán cho ng i r ng: Dòng dõi ng i s nh th y. Ng i th y thân th mình
hao mòn, vì ã g n y tr m tu i, và th y Sa-ra không th sanh c n a,
20
song c tin ch ng kém. Ng i ch ng có l ng l ho c hoài nghi v l i h a
c Chúa Tr i, nh ng càng m nh m trong c tin, và ng i khen c Chúa Tr i,
21
vì tin ch c r ng i u chi c Chúa Tr i ã h a, Ngài c ng có quy n làm tr n
22 23
c. Cho nên c tin c a ng i c k cho là công bình. V , y ch ng
ph i ch vì m t mình ng i mà có chép r ng c tin ng i ã c k cho là
24
công bình, nh ng c ng vì chúng ta n a, c tin s c k là công bình cho chúng
ta, là k tin ng ã làm cho c Chúa Jêsus, Chúa chúng ta, s ng l i t trong k ch t,
25
Ngài ã b n p vì t i l i chúng ta, và s ng l i vì s x ng công bình c a chúng ta.

Chapter 5

1
V y chúng ta ã c x ng công bình b i c tin, thì c hòa thu n v i
2
c Chúa Tr i, b i c Chúa Jêsus Christ chúng ta, là ng ã làm cho chúng ta c y
c tin vào trong n n y là n chúng ta hi n ng ng v ng; và chúng ta khoe
3
mình trong s trông c y v vinh hi n c Chúa Tr i. Nào nh ng th thôi, nh ng
chúng ta c ng khoe mình trong ho n n n n a, vì bi t r ng ho n n n sanh s nh n
4 5
nh c, s nh n nh c sanh s rèn t p, s rèn t p sanh s trông c y. V , s trông
c y không làm cho h th n, vì s yêu th ng c a c Chúa Tr i r i kh p trong lòng

chúng ta b i c Thánh Linh ã c ban cho chúng ta. 6 Th t v y, khi chúng ta còn
y u u i, ng Christ ã theo k h n ch u ch t vì k có t i. 7 V , h a m i có
k ch u ch t vì ng i ngh a; d th ng c ng có k b ng lòng ch t vì ng i
lành. 8 Nh ng c Chúa Tr i t lòng yêu th ng Ngài i v i chúng ta, khi chúng ta
còn là ng i có t i, thì ng Christ vì chúng ta ch u ch t. 9 Hu ng chi nay chúng ta
nh huy t Ngài c x ng công bình, thì s nh Ngài c c u kh i c n th nh
n là d ng nào! 10 Vì n u khi chúng ta còn là thù ngh ch cùng c Chúa Tr i, mà ã
c hòa thu n v i Ngài b i s ch t c a Con Ngài, thì hu ng chi nay ã hòa thu n
r i, chúng ta s nh s s ng c a Con y mà c c u là d ng nào! 11 Nào nh ng
th thôi, chúng ta l i còn khoe mình trong c Chúa Tr i b i c Chúa Jêsus Christ chúng
ta, nh Ngài mà chúng ta hi n nay ã c s hòa thu n. 12 Cho nên, nh b i m t
ng i mà t i l i vào trong th gian, l i b i t i l i mà có s ch t, thì s ch t ã
tr i qua trên h t th y m i ng i nh v y, vì m i ng i u ph m t i. 13 Vì,
tr c khi ch a có lu t pháp, t i l i ã có trong th gian, song ch a có lu t pháp, thì
c ng không k là t i l i. 14 Nh ng t A- am cho n Môi-se, s ch t ã cai tr
c n nh ng k ch ng ph m t i gi ng nh t i c a A- am, là ng i làm hình
bóng c a ng ph i n. 15 Song t i l i ch ng ph i nh s ban cho c a ân i n.
Vì n u b i t i l i c a ch m t ng i mà m i k khác u ph i ch t, thì hu ng
chi n c a c Chúa Tr i và s ban cho trong n Ngài t ra b i m t ng i là c
Chúa Jêsus Christ, chan ch a cho h t th y m i ng i khác là d ng nào! 16 L i s
ban cho n y ch ng ph i nh vi c x y n b i m t ng i ph m t i âu: s phán
xét b i ch m t t i mà làm nên oán ph t; nh ng s ban cho c a ân i n thì sau
nhi u t i r i, d n n s x ng công bình. 17 V , n u b i t i m t ng i mà s
ch t ã cai tr b i m t ng i y, thì hu ng chi nh ng k nh n ân i n và s ban
cho c a s công bình cách d d t, h s nh m t mình c Chúa Jêsus Christ mà cai
tr trong s s ng là d ng nào! 18 V y, nh b i ch m t t i mà s oán ph t
r i kh p h t th y m i ng i th nào, thì b i ch m t vi c công bình mà s x ng
công bình, là s ban s s ng, c ng r i kh p cho m i ng i th y. 19 Vì, nh b i
s không vâng ph c c a m t ng i mà m i ng i khác u thành ra k có t i, thì
c ng m t l y, b i s vâng ph c c a m t ng i mà m i ng i khác s u
thành ra công bình. 20 V , lu t pháp ã xen vào, h u cho t i l i gia thêm; nh ng n i
nào t i l i ã gia thêm, thì ân i n l i càng d d t h n n a, 21 h u cho t i l i ã

cai tr làm nên s ch t th nào, thì ân i n c ng cai tr b i s công bình th y,
  ng ban cho s s ng i i b i c Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta.

Chapter 6

1
V y chúng ta s nói làm sao? Chúng ta ph i c trong t i l i, h u cho ân i n
2
 c d d t ch ng? Ch ng h nh v y! Chúng ta ã ch t v t i l i, l nào
3
còn s ng trong t i l i n a? Hay là, anh em ch ng bi t r ng chúng ta th y u ã
ch u phép báp tem trong c Chúa Jêsus Christ, t c là ch u phép báp tem trong s ch t
4
Ngài sao? V y chúng ta ã b chôn v i Ngài b i phép báp tem trong s ch t Ngài, h u
cho ng Christ nh vinh hi n c a Cha c t k ch t s ng l i th nào, thì chúng
5
ta c ng s ng trong i m i th y. Vì n u chúng ta làm m t cùng Ngài b i s ch t
gi ng nh s ch t c a Ngài, thì chúng ta c ng s làm m t cùng Ngài b i s s ng l i
6
gi ng nhau: vì bi t rõ r ng ng i c c a chúng ta ã b óng inh trên th p t
giá v i Ngài, h u cho thân th c a t i l i b tiêu di t i, và chúng ta không ph c d i
7
8
t i l i n a. Vì ai ã ch t thì c thoát kh i t i l i. V , n u chúng ta ã cùng
9
ch t v i ng Christ, thì chúng ta tin r ng mình c ng s s ng l i v i Ngài, b i
bi t r ng ng Christ ã t k ch t s ng l i, thì ch ng ch t n a; s ch t không
10
còn cai tr trên Ngài. Vì n u Ngài ã ch t, y là ch t cho t i l i m t l n c ;
11
nh ng hi n nay Ngài s ng, y là s ng cho c Chúa Tr i. V y anh em c ng hãy
coi mình nh ch t v t i l i và nh s ng cho c Chúa Tr i trong c Chúa Jêsus
12
Christ. V y, ch t i l i cai tr trong xác hay ch t c a anh em, và ch chi u
13
theo t d c nó. Ch n p chi th mình cho t i l i, nh là dùng gian ác, nh ng
hãy phó chính mình anh em cho c Chúa Tr i, d ng nh ã ch t mà nay tr nên
14
s ng, và dâng chi th mình cho c Chúa Tr i nh là dùng v s công bình. Vì
t i l i không cai tr trên anh em âu; b i anh em ch ng thu c d i lu t pháp, mà
15
thu c d i ân i n. V y thì làm sao! Vì chúng ta không thu c d i lu t pháp,
nh ng thu c d i ân i n, thì chúng ta s ph m t i hay sao? Ch ng h nh v y!
16
Anh em há ch ng bi t r ng n u anh em ã n p mình làm tôi m i ng vâng ph c
k nào, thì là tôi m i c a k mình vâng ph c, ho c c a t i l i n s ch t, ho c

17
c a s vâng ph c c nên công bình hay sao? Nh ng, t n c Chúa
Tr i, vì sau khi anh em làm tôi m i t i l i, thì ã t lòng vâng ph c o lý là s ã
18
ban làm m c th c cho mình! V y, anh em ã c buông tha kh i t i l i, tr
19
nên tôi m i c a s công bình r i. Tôi nói theo cách loài ng i, vì xác th t c a anh
em là y u u i. V y, anh em t ng t chi th mình làm tôi s ô u gian ác ng
làm t i ác th nào, thì bây gi , hãy t chi th mình làm tôi s công bình ng làm nên
20
thánh c ng th y. V , khi anh em còn làm tôi m i t i l i, thì i v i s công
21
bình anh em c t do. Th thì anh em ã c k t qu gì? Aáy là qu mà anh
em hi n nay ng h th n; vì s cu i cùng c a nh ng i u ó t là s ch t.
22
Nh ng bây gi ã c buông tha kh i t i l i và tr nên tôi m i c a c Chúa
Tr i r i, thì anh em c l y s nên thánh làm k t qu , và s s ng i i làm
23
cu i cùng. Vì ti n công c a t i l i là s ch t; nh ng s ban cho c a c Chúa
Tr i là s s ng i i trong c Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta.

Chapter 7

1
H i anh em (vì tôi nói v i nh ng k bi t lu t pháp), v y anh em há ch ng bi t
2
r ng lu t pháp ch cai tr ng i ta khi còn s ng hay sao? Cho nên, n bà có ch ng,
h ch ng còn s ng bao lâu, thì lu t pháp bu c ph i theo ch ng b y lâu; nh ng n u
3
ch ng ch t, thì ng i v c thoát kh i lu t pháp ã bu c mình v i ch ng.
V y n u ng lúc ch ng còn s ng, mà v i l y ng i khác, thì ph i b kêu là
n bà ngo i tình; nh ng n u ch ng ch t, thì v c buông tha kh i lu t pháp,
4
d u l y ng i khác c ng ch ng ph i là n bà ngo i tình v y. H i anh em ta, anh
em c ng nh v y, b i thân th c a ng Christ, anh em ã ch t v lu t pháp, ng
thu c v ng i khác, t c là ng i ã t k ch t s ng l i, h u cho chúng ta c
5
k t qu cho c Chúa Tr i. Vì khi chúng ta còn s ng theo xác th t, thì các tình d c
x u xa b lu t pháp xui khi n, hành ng trong chi th chúng ta và k t qu cho s
6
ch t. Nh ng bây gi chúng ta ã ch t v lu t pháp, là i u b t bu c mình, thì
c buông tha kh i lu t pháp ng h u vi c c Chúa Tr i theo cách m i c a
7
Thánh Linh, ch không theo cách c c a v n t . V y chúng ta s nói làm sao? Lu t
pháp há là t i l i sao? Ch ng h nh v y! Nh ng tôi ch b i lu t pháp mà bi t t i

l i; vì n u lu t pháp không nói: Ng i ch tham lam, thì tôi ã không bi t s tham lam.
8
Aáy là t i l i ã nh n d p, b i i u r n mà sanh ra m i th ham mu n trong lòng
9
tôi: vì không có lu t pháp thì t i l i ch t i. Ngày x a tôi không có lu t pháp mà tôi
10
s ng; nh khi i u r n n, thì t i l i l i s ng, còn tôi thì ch t; v y thì té ra
11
i u r n v n nên làm cho tôi s ng, ã d t tôi n s ch t. Vì t i l i ã nh n
12
d p, dùng i u r n d dành tôi và nh n ó làm cho tôi ch t. Aáy v y, lu t pháp
13
là thánh, i u r n c ng là thánh, công bình và t t lành. V y thì i u lành tr làm
c cho tôi ch t sao? Ch ng h nh v y! Nh ng y là t i l i ã làm cho tôi ch t,
h u khi nó nh n i u lành làm ch t tôi, t bày ra nói là t i l i; n n i t i l i nh n
14
i u r n tr nên c c ác. V , chúng ta bi t lu t pháp là thiêng liêng; nh ng tôi là
15
tánh xác th t ã b bán cho t i l i. Vì tôi không hi u i u mình làm: tôi ch ng làm
16
i u mình mu n, nh ng làm i u mình ghét. Song n u tôi làm i u mình ch ng
17
mu n, thì b i ó nh n bi t lu t pháp là t t lành. B y gi ch ng ph i tôi làm
18
i u ó n a, nh ng y là t i l i trong tôi. V , tôi bi t i u lành ch ng
trong tôi âu, ngh a là trong xác th t tôi, b i tôi có ý mu n làm i u lành, nh ng không
19
có quy n làm tr n; vì tôi không làm i u lành mình mu n, nh ng làm i u d mình
20
không mu n. Ví b ng tôi làm i u mình không mu n, y ch ng ph i là tôi làm i u
21
ó n a, nh ng là t i l i trong tôi v y. V y tôi th y có lu t n y trong tôi: khi
22
tôi mu n làm i u lành, thì i u d dính d p theo tôi. Vì theo ng i b trong, tôi
23
v n l y lu t pháp c Chúa Tr i làm p lòng; nh ng tôi c m bi t trong chi th
mình có m t lu t khác giao chi n v i lu t trong trí mình, b t mình ph i làm phu tù cho
24
lu t c a t i l i, t c là lu t trong chi th tôi v y. Kh n n n cho tôi! Ai s c u
25
tôi thoát kh i thân th hay ch t n y? C m t c Chúa Tr i, nh c Chúa Jêsus
Christ, là Chúa chúng ta! Nh v y, thì chính mình tôi l y trí khôn ph c lu t pháp c a c
Chúa Tr i, nh ng l y xác th t ph c lu t pháp c a t i l i.

Chapter 8

1
Cho nên hi n nay ch ng còn có s oán ph t nào cho nh ng k trong c Chúa
2
Jêsus Christ; vì lu t pháp c a Thánh Linh s s ng ã nh c Chúa Jêsus Christ buông
3
tha tôi kh i lu t pháp c a s t i và s ch t. Vì i u chi lu t pháp không làm n i,
t i xác th t làm cho lu t pháp ra y u u i, thì c Chúa Tr i ã làm r i: Ngài ã vì
c t i l i sai chính Con mình l y xác th t gi ng nh xác th t t i l i chúng ta, và ã
4
oán ph t t i l i trong xác th t, h u cho s công bình mà lu t pháp bu c ph i làm
5
c tr n trong chúng ta, là k ch ng noi theo xác th t, nh ng noi theo Thánh Linh.
Th t th , k s ng theo xác th t thì ch m nh ng s thu c v xác th t; còn k s ng
6
theo Thánh Linh thì ch m nh ng s thu c v Thánh Linh. V , ch m v xác th t sanh
7
ra s ch t, còn ch m v Thánh Linh sanh ra s s ng và bình an; vì s ch m v xác
th t ngh ch v i c Chúa Tr i, b i nó không ph c d i lu t pháp c Chúa Tr i,
8
l i c ng không th ph c c. V , nh ng k s ng theo xác th t, thì không th
9
p lòng c Chúa Tr i. V ph n anh em, n u th t qu Thánh Linh c Chúa
Tr i trong mình, thì không s ng theo xác th t âu, nh ng theo Thánh Linh; song n u ai
10
không có Thánh Linh c a ng Christ, thì ng i y ch ng thu c v Ngài. V y
n u ng Christ trong anh em, thì thân th ch t nh n c t i l i, mà th n linh s ng
11
nh n c s công bình. L i n u Thánh Linh c a ng làm cho c Chúa Jêsus s ng
l i t trong k ch t trong anh em, thì ng làm cho c Chúa Jêsus Christ s ng l i
t trong k ch t c ng s nh Thánh Linh Ngài trong anh em mà khi n thân th hay
12
ch t c a anh em l i s ng. V y, h i anh em, chúng ta ch ng m c n xác th t âu,
13
ng s ng theo xác th t. Th t th , n u anh em s ng theo xác th t thì ph i ch t;
14
song n u nh Thánh Linh, làm cho ch t các vi c c a thân th , thì anh em s s ng.
Vì h t th y k nào c Thánh Linh c a c Chúa Tr i d t d n, u là con c a
15
c Chúa Tr i. Th t anh em ã ch ng nh n l y th n trí c a tôi m i ng còn
trong s s hãi; nh ng ã nh n l y th n trí c a s làm con nuôi, và nh ó chúng
16
ta kêu r ng: A-ba! Cha! Chính c Thánh Linh làm ch ng cho lòng chúng ta r ng chúng
17
ta là con cái c Chúa Tr i. L i n u chúng ta là con cái, thì c ng là k k t : k
k t c Chúa Tr i và là k ng k t v i ng Christ, mi n chúng ta u
18
ch u au n v i Ngài, h u cho c ng c vinh hi n v i Ngài. V , tôi t ng
r ng nh ng s au n bây gi ch ng áng so sánh v i s vinh hi n h u n,

19
là s s c bày ra trong chúng ta. Th t th , muôn v t c ao, nóng n y mà
20
trông i con cái c Chúa Tr i c t ra. Vì muôn v t ã b b t ph c s
21
h không, ch ng ph i t ý mình, bèn là b i c ng b t ph c. Muôn v t mong
r ng mình c ng s c gi i c u kh i làm tôi s h nát, ng d ph n trong s
22
t do vinh hi n c a con cái c Chúa Tr i. Vì chúng ta bi t r ng muôn v t u
23
than th và ch u khó nh c cho n ngày nay; không nh ng muôn v t thôi, l i chúng
ta, là k có trái u mùa c a c Thánh Linh, c ng than th trong lòng ang khi trông
24
i s làm con nuôi, t c là s c u chu c thân th chúng ta v y. Vì chúng ta c
c u trong s trông c y, nh ng khi ng i ta ã th y i u mình trông c y r i, y
25
không ph i là trông n a: mình th y r i, sao còn trông làm chi? Song n u chúng ta trông
26
i u mình không th y, y là chúng ta ch i i u ó cách nh n nh c. C ng
m t l y, c Thánh Linh giúp cho s y u u i chúng ta. Vì chúng ta ch ng bi t
s mình ph i xin ng c u nguy n cho x ng áng; nh ng chính c Thánh Linh l y
27
s th than không th nói ra c mà c u kh n thay cho chúng ta. ng dò xét
lòng ng i hi u bi t ý t ng c a Thánh Linh là th nào, vì y là theo ý c Chúa
28
Tr i mà Ngài c u th cho các thánh v y. V , chúng ta bi t r ng m i s hi p
l i làm ích cho k yêu m n c Chúa Tr i, t c là cho k c g i theo ý mu n
29
Ngài ã nh. Vì Ngài c ng ã nh s n nên gi ng nh hình bóng Con Ngài,
30
h u cho Con n y c làm Con c gi a nhi u anh em; còn nh ng k Ngài ã
nh s n, thì Ngài c ng ã g i, nh ng k Ngài ã g i, thì Ngài c ng ã x ng là
công bình, và nh ng k Ngài ã x ng là công bình, thì Ngài c ng ã làm cho vinh hi n.
31
ã v y thì chúng ta s nói làm sao? N u c Chúa Tr i vùa giúp chúng ta, thì còn ai
32
ngh ch v i chúng ta? Ngài ã không ti c chính Con mình, nh ng vì chúng ta h t th y
mà phó Con y cho, thì Ngài há ch ng c ng s ban m i s luôn v i Con y cho chúng
33
ta sao? Ai s ki n k l a ch n c a c Chúa Tr i: c Chúa Tr i là ng
34
x ng công bình nh ng k y. Ai s lên án h ? c Chúa Jêsus Christ là ng
ã ch t, và c ng ã s ng l i n a. Ngài ang ng bên h u c Chúa Tr i, c u
35
nguy n th cho chúng ta. Ai s phân r chúng ta kh i s yêu th ng c a ng
Christ? có ph i ho n n n, kh n cùng, b t b , ói khát, tr n tru ng, nguy hi m, hay là
36
g m giáo ch ng? Nh có chép r ng: Vì c Ngài, chúng tôi b gi t c ngày; H

37
coi chúng tôi nh chiên   nh em   n hàng làm th t. Trái l i, trong m i s   ó,
38
chúng ta nh   ng yêu th ng mình mà th ng h n b i ph n. Vì tôi ch c r ng
b t k s ch t, s s ng, các thiên s , các k c m quy n, vi c bây gi , vi c h u
39
  n, quy n phép, b cao, hay là b sâu, ho c m t v t nào, ch ng có th phân r
chúng ta kh i s yêu th ng mà   c Chúa Tr i ã ch ng cho chúng ta trong   c Chúa
Jêsus Christ, là Chúa chúng ta.

Chapter 9

1
Tôi nói th t trong   ng Christ, tôi không nói d i, l ng tâm tôi làm ch ng cho tôi
2
3
b i   c Chúa Tr i: tôi bu n b c l m, lòng tôi h ng au   n. B i tôi   c ao
có th chính mình b d t b , lìa kh i   ng Christ, vì anh em bà con tôi theo ph n xác,
4
 t c dân Y-s -ra-ên, là dân   c nh ng s làm con nuôi, s vinh hi n, l i giao   c,
5
lu t pháp, s th ph ng và l i h a; là dân sanh h b i các t ph , và theo ph n
xác, b i dân y sanh ra   ng Christ, là   ng trên h t m i s , t c là   c Chúa Tr i
6
 áng ng i khen   i   i. A-men. Aáy ch ng ph i l i   c Chúa Tr i là vô ích. Vì
nh ng k   b i Y-s -ra-ên sanh h , ch ng ph i vì   ó mà h t th y   u là ng   i
7
Y-s -ra-ên. c ng không ph i vì là dòng dõi Aùp-ra-ham thì h t th y   u là con cái
ng i; nh ng có chép r ng: Aáy là b i Y-sác mà ng   i s   có m t dòng dõi g i theo
8
tên ng i; ngh a là ch ng ph i con cái thu c v xác th t là con cái   c Chúa Tr i,
9
nh ng con cái thu c v l i h a thì   c k là dòng dõi Aùp-ra-ham v y. V , l i
10
n y th t là m t l i h a: C ng k n y ta s l i   n, Sa-ra s có m t con trai.
Nào nh ng th thôi, v ph n Rê-be-ca, khi bà y b i t ph chúng ta là Y-sác mà có thai
11
 ôi c ng v y. Vì, khi hai con ch a sanh ra, ch a làm i u chi lành hay d h u cho
  c gi v ng ý ch   c Chúa Tr i, là ý   nh s n b i s kén ch n t do c a
12
Ngài, ch ng c vi c làm, nh ng c   ng kêu g i thì có l i phán cho m c a hai
13
con r ng: a l n s làm tôi   a nh ; nh có chép r ng: Ta yêu Gia-c p và ghét
14
Ê-sau. V y chúng ta s nói làm sao? Có s không công bình trong   c Chúa Tr i sao?
15
Ch ng h nh v y! Vì Ngài phán cùng Môi-se r ng: Ta s làm n cho k ta làm n,

16
ta s th ng xót k ta th ng xót. V y i u ó ch ng ph i b i ng i nào ao
17
c hay ng i nào bôn ba mà c, bèn là b i c Chúa Tr i th ng xót. Trong
Kinh Thánh c ng có phán cùng Pha-ra-ôn r ng: N y là c vì sao ta ã d y ng i lên,
y là t quy n phép ta ra trong ng i, h u cho danh ta c truy n ra kh p
18
t. Nh v y, Ngài mu n th ng xót ai thì th ng xót, và mu n làm c ng lòng
19
ai thì làm. V y thì ng i s h i ta r ng: Sao Ngài còn qu trách? Vì có ai ch ng l i
20
ý mu n Ngài c ch ng? Nh ng, h i ng i, ng i là ai, mà dám cãi l i cùng
c Chúa Tr i? Có l nào cái bình b ng t sét l i nói v i k n n nên mình r ng:
21
Sao ng i ã làm nên ta nh v y? Ng i th g m há ch ng có quy n trên t
sét, cùng trong m t ng mà làm ra h ng bình dùng vi c sang tr ng, l i h ng bình
22
khác dùng vi c hèn h sao? N u c Chúa Tr i mu n t ra c n th nh n
và làm cho b i th quy n phép Ngài, ã l y lòng khoan nh n l n ch u nh ng bình áng
23
gi n s n cho s h m t, c ng làm cho bi t s giàu có c a vinh hi n Ngài
b i nh ng bình áng th ng xót mà Ngài ã nh s n cho s vinh hi n, thì còn nói
24
chi c ? ó tôi nói v chúng ta, là k Ngài ã g i, ch ng nh ng t trong dân
25
ngo i n a. Nh Ngài phán trong sách Ô-sê r ng: Ta s g i k ch ng ph i dân ta là
26
dân ta, K ch ng c yêu d u là yêu d u; L i x y ra trong n i Ngài phán cùng
h r ng: Các ng i ch ng ph i là dân ta âu, C ng l i n i ó h s c x ng
27
là con c a c Chúa Tr i h ng s ng. Còn Ê-sai nói v dân Y-s -ra-ên mà kêu lên
r ng: D u s con cái Y-s -ra-ên nh cát d i bi n, ch m t ph n sót l i s c
28
c u mà thôi; vì Chúa s làm ng nghi m l i Ngài cách tr n v n và v i vàng trên
29
t. L i nh Ê-sai ã nói tiên tri r ng: N u Chúa v n quân ch ng l i m t
cái m m c a dòng gi ng chúng ta, Thì chúng ta ã tr nên nh thành Sô- ôm và gi ng
30
nh thành Gô-mô-r v y. V y chúng ta s nói làm sao? Nh ng dân ngo i ch ng tìm
s công bình, thì ã c s công bình, nh ng là s công bình n b i c Chúa
31
Tr i; còn nh dân Y-s -ra-ên tìm lu t pháp c a s công bình, thì không t n
32
lu t pháp y. T i sao? T i h ch ng b i c tin mà tìm, nh ng b i vi c làm.
33
H ã v p ph i hòn á ng n tr , nh có chép r ng: N y ta t i Si-ôn m t
hòn á ng n tr , t c là hòn á l n làm cho v p ngã; H ai tin n thì kh i b h
th n.

Chapter 10

1
H i anh em, s c ao trong lòng tôi và l i tôi vì dân Y-s -ra-ên c u nguy n cùng
2
c Chúa Tr i, y là cho h c c u. Vì tôi làm ch ng cho h r ng h có lòng
3
s t s ng v c Chúa Tr i, nh ng lòng s t s ng ó là không ph i theo trí khôn.
B i h không nh n bi t s công bình c a c Chúa Tr i và tìm cách l p s công bình
4
riêng c a mình, nên không ch u ph c s công bình c a c Chúa Tr i; vì ng
5
Christ là s cu i cùng c a lu t pháp, ng x ng m i k tin là công bình. V , Môi-se
lu n s công bình n b i lu t pháp cách n y: H ai làm theo i u ó thì nh ó
6
mà s ng. Nh ng s công bình n b i c tin, thì nói nh v y: Ch nói trong lòng
7
ng i r ng: Ai s lên tr i? y là em ng Christ xu ng; hay là: Ai s xu ng
8
v c sâu? y là em ng Christ t trong k ch t l i lên. Nh ng nói làm sao?
o g n ng i, trong mi ng và trong lòng ng i. Aáy là o c tin và chúng
9
ta gi ng d y. V y n u mi ng ng i x ng c Chúa Jêsus ra và lòng ng i tin
r ng c Chúa Tr i ã khi n Ngài t k ch t s ng l i, thì ng i s c c u;
10
vì tin b i trong lòng mà c s công bình, còn b i mi ng làm ch ng mà c
11
s c u r i. V , Kinh-Thánh nói r ng: K nào tin Ngài s ch ng b h th n. 12
Trong ng i Giu- a và ng i G -réc không có s phân bi t gì h t, vì h có chung
13
m t Chúa, giàu n i v i m i k kêu xin Ngài. Vì ai kêu c u danh Chúa thì s
14
c c u. Nh ng h ch a tin Ngài thì kêu c u sao c? Ch a nghe nói v
15
Ngài thì làm th nào mà tin? N u ch ng ai rao gi ng, thì nghe làm sao? L i n u ch ng
ai c sai i, thì rao gi ng th nào? nh có chép r ng: Nh ng bàn ch n k rao truy n
16
tin Lành là t t p bi t bao! Nh ng ch ng ph i m i ng i u nghe theo tin
17
lành âu; vì Ê-sai có nói r ng: L y Chúa, ai tin l i chúng tôi rao gi ng? Nh v y,
c tin n b i s ng i ta nghe, mà ng i ta nghe, là khi l i c a ng Christ
18
c rao gi ng. Nh ng tôi h i: Có ph i là h ch a nghe ch ng? Trái l i, Ti ng
c a các s gi ã vang kh p t, Và l i c a s gi ã t n cùng th gian.
19
Tôi l i h i: Th mà dân Y-s -ra-ên ch ng bi t chi h t sao? Môi-se ã nói r ng: Ta
s gi c lòng ganh t các ng i b i k ch ng ph i là dân; Ta s ch c gi n các ng i

20
b i m t dân ngu d t. L i Ê-sai nói cách b o d n r ng: Nh ng k ch ng tìm ki m
21
ta thì ã g p th y ta, Ta ã t mình ra cho k ch ng h i han ta. Song v dân
Y-s -ra-ên, thì r ng: Ta ã gi tay ra c ngày h ng v dân b i ngh ch và hay nói
trái.

Chapter 11

1
V y tôi nói: c Chúa Tr i có b dân Ngài ch ng? Ch ng h nh v y; vì chính
2
tôi là dân Y-s -ra-ên, dòng dõi Aùp-ra-ham, v chi phái Bên-gia-min. c Chúa Tr i
ch ng t ng b dân Ngài ã bi t tr c. Anh em há ch ng bi t Kinh Thánh chép v
chuy n Ê-li sao? th nào ng i ki n dân Y-s -ra-ên tr c m t c Chúa Tr i mà
3
r ng: L y Chúa, h ã gi t tiên tri Ngài, h y phá bàn th Ngài; tôi còn l i m t mình,
4
và h tìm gi t tôi. Nh ng c Chúa Tr i áp l i th nào? Ta ã dành cho ta
5
b y ngàn ng i nam ch ng h quì g i tr c m t Ba-anh. Ngày nay c ng v y, có
6
m t ph n còn sót l i theo s l a ch n c a ân i n. Nh ng n u b i n thì ch ng
7
ph i b i vi c làm n a; b ng ch ng, thì n không còn ph i là n. V y thì làm sao?
Aáy là dân Y-s -ra-ên ch ng c i u mình tìm; song nh ng k l a ch n thì ã
8
c, và nh ng k khác thì b c ng lòng, nh có chép r ng: c Chúa Tr i ã
9
cho h m t i, con m t ch ng th y, l tai ch ng nghe, cho n ngày nay. L i, a
vít có nói: c gì bàn ti c c a h tr nên b y L i, nên d p v p ch n và s ph t
10
công bình cho h ; c gì m t h mù không th y c, Và l ng h c khom luôn.
11
Tôi l i h i r ng: Có ph i dân Y-s -ra-ên v p ch n d ng y h u cho té xu ng
ch ng? Ch ng h nh v y! Nh ng y là b i t i l i h mà s c u ã n cho
12
dân ngo i, h u gi c lòng tranh ua c a h . V , n u t i l i h ã làm giàu
cho th gian, s kém sút h ã làm giàu cho dân ngo i, thì hu ng chi là s th nh v ng
13
c a h ! Tôi nói cùng anh em là ng i ngo i: b y lâu tôi làm s cho dân ngo i,
14
tôi làm vinh hi n ch c v mình, c s c gi c lòng tranh ua c a nh ng k
15
ng t c tôi, và c u n y ng i trong ám h . Vì n u s d t b h ra ã
làm s hòa thu n cho thiên h , thì s h tr l i trong ân i n há ch ng ph i là s

s ng l i t trong k ch t sao? 16 V , n u trái u mùa là thánh, thì c ng c ng
thánh; và n u r là thánh, thì các nhánh c ng thánh. 17 Ví b ng có m t hai nhánh b c t
i, và ng i v n là cây ô-li-ve hoang c tháp vào ch các nhánh y có ph n
v nh a và r c a cây ô-li-ve, 18 thì ch khoe mình h n các nhánh ó. Nh ng n u
ng i khoe mình, thì hãy bi t r ng y ch ng ph i là ng i ch u ng cái r , bèn
là cái r ch u ng ng i. 19 Ng i s nói r ng: Các nhánh ã b c t i,
ta c tháp vào ch nó. 20 Ph i l m; các nhánh ó ã b c t b i c ch ng tin,
và ng i nh c tin mà còn; ch kiêu ng o, hãy s hãi. 21 Vì n u c Chúa Tr i
ch ng ti c các nhánh nguyên, thì Ngài c ng ch ng ti c ng i n a. 22 V y hãy xem
s nh n t và s nghiêm nh t c a c Chúa Tr i: s nghiêm nh t i v i h là
k ã ngã xu ng, còn s nh n t i v i ng i, mi n là ng i c m gi mình
trong s nh n t Ngài: b ng ch ng, ng i c ng s b ch t. 23 V ph n h , n u
không ghì mài trong s ch ng tin, thì c ng s c tháp; vì c Chúa Tr i có quy n
l i tháp h vào. 24 N u chính ng i ã b c t kh i cây ô-li-ve hoang thu n tánh mình,
mà c tháp vào cây ô-li-ve t t ngh ch tánh, thì hu ng chi nh ng k y là nhánh
nguyên s c tháp vào chính cây ô-li-ve mình! 25 V , h i anh em, tôi không mu n anh
em ch ng bi t s m u nhi m n y, e anh em khoe mình khôn ngoan ch ng: y là m t
ph n dân Y-s -ra-ên ã sa vào s c ng lòng, cho n ch ng nào s dân ngo i nh p
vào c y ; 26 v y thì c dân Y-s -ra-ên s c c u, nh có chép r ng:
ng Gi i c u s n t Si-ôn, C t s vô o ra kh i Gia-c p; 27 Aáy là s
giao c mà ta s l p v i h , Khi ta xóa t i l i h r i. 28 N u lu n v Tin Lành
thì h là ngh ch thù b i c anh em, còn lu n v s l a ch n, thì h c yêu
th ng b i c các t ph ; 29 vì các s ban cho và s kêu g i c a c Chúa Tr i
ch ng h i l i c bao gi . 30 L i nh khi tr c anh em ã ngh ch cùng
c Chúa Tr i, mà bây gi c th ng xót b i s ngh ch c a h , 31 thì c ng
m t th y, bây gi h ã ngh ch, h u cho c ng c th ng xót b i s th ng
xót ã t ra v i anh em. 32 Vì c Chúa Tr i ã nh t m i ng i trong s b n
ngh ch, ng th ng xót h t th y. 33 Oâi! sâu nhi m thay là s giàu có, khôn ngoan
và thông bi t c a c Chúa Tr i! S phán xét c a Ngài nào ai th u c, ng
n o c a Ngài nào ai hi u c! 34 Vì, ai bi t ý t ng Chúa, ai là k bàn lu n c a

Ngài? 35 Hay là ai ã cho Chúa tr c, ng nh n l y i u gì Ngài báo l i? 36 Vì
muôn v t u là t Ngài, và h ng v Ngài. Vinh hi n cho Ngài i i, vô cùng!
A-men.

Chapter 12

1 V y, h i anh em, tôi l y s th ng xót c a c Chúa Tr i khuyên anh em dâng
thân th mình làm c a l s ng và thánh, p lòng c Chúa Tr i, y là s th
ph ng ph i l c a anh em. 2 ng làm theo i n y, nh ng hãy bi n hóa b i s
i m i c a tâm th n mình, th cho bi t ý mu n t t lành, p lòng và tr n
v n c a c Chúa Tr i là th nào. 3 V y, nh n ã ban cho tôi, tôi nói v i m i
ng i trong anh em ch có t t ng cao quá l , nh ng ph i có tâm tình t m th ng,
y theo l ng c tin mà c Chúa Tr i ã phú cho t ng ng i. 4 V , nh trong
m t thân chúng ta có nhi u chi th , và các chi th không làm m t vi c gi ng nhau, 5 thì
c ng v y, chúng ta là nhi u ng i mà hi p nên m t thân trong ng Christ, và h t
th y chúng ta u là các ph n chi th c a nhau. 6 Vì chúng ta có các s ban cho khác
nhau, tùy theo n ã ban cho chúng ta, ai c ban cho nói tiên tri, hãy t p nói theo l ng
c tin; 7 ai c g i n làm ch c v , hãy bu c mình vào ch c v ; ai d y d ,
hãy ch m mà d y d ; 8 ai gánh vi c khuyên b o, hãy khuyên b o; ai b thí, hãy l y
lòng r ng rãi mà b thí; ai cai tr , hãy siêng n ng mà cai tr ; ai làm s th ng xót, hãy
l y lòng vui mà làm. 9 Lòng yêu th ng ph i cho thành th t. Hãy g m s d mà m n
s lành. 10 Hãy l y lòng yêu th ng m m m i mà yêu nhau nh anh em; hãy l y l
kính nh ng nhau. 11 Hãy siêng n ng mà ch làm bi ng; ph i có lòng s t s ng; ph i
h u vi c Chúa. 12 Hãy vui m ng trong s trông c y, nh n nh c trong s ho n n n,
b n lòng mà c u nguy n. 13 Hãy cung c p s c n dùng cho các thánh ; hãy ân c n
ti p khách. 14 Hãy chúc ph c cho k b t b anh em; hãy chúc ph c, ch nguy n
r a. 15 Hãy vui v i k vui, khóc v i k khóc. 16 Trong vòng anh em ph i cho hi p
ý nhau; ng c ao s cao sang, nh ng ph i a thích s khiêm nh ng. Ch cho
mình là khôn ngoan. 17 Ch l y ác tr ác cho ai; ph i ch m tìm i u thi n tr c m t

18
m i ng i. N u có th c, thì hãy h t s c mình mà hòa thu n v i m i ng i.
19
H i k r t yêu d u c a tôi i, chính mình ch tr thù ai, nh ng hãy nh ng cho
c n th nh n c a c Chúa Tr i; vì có chép l i Chúa phán r ng: S tr thù thu c
20
v ta, ta s báo ng. V y n u k thù mình có ói, hãy cho n; có khát, hãy cho u ng;
21
vì làm nh v y, khác nào mình l y nh ng than l a mà ch t trên u ng i.
ng i u ác th ng mình, nh ng hãy l y i u thi n th ng i u ác.

Chapter 13

1
M i ng i ph i vâng ph c các ng c m quy n trên mình; vì ch ng có quy n
nào mà ch ng n b i c Chúa Tr i, các quy n u b i c Chúa Tr i ch
2
nh. Cho nên ai ch ng c quy n phép, t c là i ch v i m ng l nh c
3
Chúa Tr i ã l p; và nh ng k i ch thì chu c l y s phán xét vào mình. V ,
các quan quy n không ph i cho ng i làm lành s , mà cho ng i làm d s .
Ng i mu n không s quy n phép ch ng? Hãy làm i u lành, s c khen th ng;
4
vì quan quy n là ch c vi c c a c Chúa Tr i làm ích cho ng i. Song n u
ng i làm ác, thì hãy s , vì ng i c m g m ch ng ph i là vô c ; ng i là ch c
5
vi c c a c Chúa Tr i làm ra s công bình và ph t k làm d . V y nên c n
6
ph i vâng ph c, ch ng nh ng vì s hình ph t thôi, nh ng c ng vì c l ng tâm.
Aáy c ng b i l ó mà anh em n p thu , vì các quan quy n là y t c a c Chúa
7
Tr i, h ng gi vi c y. Ph i tr cho m i ng i i u mình ã m c: n p thu
cho k mình ph i n p thu ; óng góp cho k mình ph i óng góp; s k mình áng
8
s ; kính k mình áng kính. ng m c n ai chi h t, ch m c n v s yêu
9
th ng nhau mà thôi, vì ai yêu k lân c n mình, y là ã làm tr n lu t pháp. V ,
nh ng i u r n n y: Ng i ch ph m t i tà dâm, ch gi t ng i, ch tr m
c p, ch tham lam, mà m i i u r n khác n a, b t lu n i u nào, u tóm l i
10
trong m t l i n y: Ng i ph i yêu k lân c n mình nh mình. S yêu th ng
11
ch ng h làm h i k lân c n; v y yêu th ng là s làm tr n lu t pháp. Hãy n
nh v y, vì bi t th i k ng lúc chúng ta ây: gi anh em t ng th c d y
12
ã n, b i s c u hi n nay ã g n chúng ta h n lúc chúng ta m i tin. êm ã

khuya, ngày g n n; v y chúng ta hãy l t b nh ng vi c t i t m mà m c l y áo
13
giáp sáng láng. Hãy b c i cách h n hoi nh gi a ban ngày. Ch n p mình vào s
14
quá và say s a, buông tu ng và b y b , r y rà và ghen ghét; nh ng hãy m c l y
c Chúa Jêsus Christ, ch ch m nom v xác th t mà làm cho ph lòng d c nó.

Chapter 14

1
Hãy b ng lòng ti p l y k kém c tin, ch cãi l y v s nghi ng . 2 Ng i
n y tin có th n c c m i th ; ng i kia là k y u u i, ch n rau mà
3
thôi. Ng i n ch khinh d k không n; và ng i không n ch xét oán k
4
n, vì c Chúa Tr i ã ti p l y ng i. Ng i là ai mà dám xét oán tôi t c a
k khác? Nó ng hay ngã, y là vi c ch nó; song nó s ng, vì Chúa có quy n cho
5
nó ng v ng vàng. Ng i n y t ng ngày n y h n ngày khác, k kia t ng
6
m i ngày u b ng nhau; ai n y hãy tin ch c trí mình. K gi ngày là gi vì Chúa;
k n là n vì Chúa, vì h t n c Chúa Tr i; k ch ng n c ng ch ng n vì
7
Chúa, h c ng t n c Chúa Tr i. V , ch ng có ng i nào trong chúng ta vì
8
chính mình mà s ng, c ng ch ng có ng i nào trong chúng ta vì chính mình mà ch t; vì
n u chúng ta s ng, là s ng cho Chúa, và n u chúng ta ch t, là ch t cho Chúa. V y nên
9
chúng ta ho c s ng ho c ch t, u thu c v Chúa c . ng Christ ã ch t và
10
s ng l i, y là làm Chúa k ch t và k s ng. Nh ng ng i, sao xét oán
anh em mình? Còn ng i, sao khinh d anh em mình? Vì chúng ta h t th y s ng h u
11
tr c tòa án c Chúa Tr i. B i có chép r ng: Chúa phán: Th t nh ta h ng s ng,
12
m i u g i s quì tr c m t ta, Và m i l i s ng i khen c Chúa Tr i.
13
Nh v y, m i ng i trong chúng ta s khai trình vi c mình v i c Chúa Tr i.
V y chúng ta ch xét oán nhau; nh ng thà nh t nh ng hòn á v p ch n
14
tr c m t anh em mình, và ng làm d p cho ng i sa ngã. Tôi bi t và tin ch c
trong c Chúa Jêsus r ng, ch ng có v t gì v n là d dáy; ch n có ai t ng v t nào
15
là d dáy, thì nó là d dáy cho ng i y mà thôi. V , n u vì m t th c n, ng i
làm cho anh em mình lo bu n, thì ng i ch ng còn c x theo c yêu th ng n a.

16
Ch nh n th c n làm h m t ng i mà ng Christ ã ch u ch t cho. V y
17
ch s lành mình tr nên c gièm chê. Vì n c c Chúa Tr i ch ng t i s
18
n u ng, nh ng t i s công bình, bình an, vui v b i c Thánh Linh v y. Ai dùng
cách y mà h u vi c ng Christ, thì p lòng c Chúa Tr i và c ng i ta
19 20
khen. V y chúng ta hãy tìm cách làm nên hòa thu n và làm g ng sáng cho nhau.
Ch vì m t th c n mà h y ho i vi c c Chúa Tr i. Th t m i v t là thánh s ch;
21
nh ng n l y mà làm d p cho k khác v p ph m, thì là ác. i u thi n y là ng
n th t, ng u ng r u, và kiêng c m i s chi làm d p v p ph m cho anh em
22
mình. Ng i có c tin ch ng nào, hãy vì chính mình ng i mà gi l y tr c
m t c Chúa Tr i. Ph c thay cho k không nh t i cho mình trong s mình ã
23
ng! Nh ng ai có lòng ng n ng i v th c n nào, thì b nh t i r i, vì ch ng
b i c tin mà làm; v , phàm làm i u chi không b i c tin thì i u ó là t i l i.

Chapter 15

1
V y chúng ta là k m nh, ph i gánh vác s y u u i cho nh ng k kém s c,
2
ch làm cho p lòng mình. M i ng i trong chúng ta nên làm p lòng k lân c n
3
mình, ng làm i u ích và nên g ng t t. Vì ng Christ c ng không làm cho
p lòng mình, nh có chép r ng: L i c a nh ng k nguy n r a Chúa ã trên
4
mình tôi. V , m i s ã chép t x a u d y d chúng ta, h u cho b i s
5
nh n nh c và s yên i c a Kinh Thánh d y mà chúng ta c s trông c y. Xin
c Chúa Tr i hay nh n nh c và yên i ban cho anh em c ng lòng v i nhau
6
theo c Chúa Jêsus Christ; anh em l y m t lòng m t mi ng mà ng i khen c
7
Chúa Tr i, là Cha c a c Chúa Jêsus Christ chúng ta. V y thì, anh em hãy ti p l y
nhau, c ng nh ng Christ ã ti p anh em, c Chúa Tr i c vinh hi n.
8
V , tôi nói r ng c Chúa Jêsus Christ ã làm ch c v mình n i ng i ch u c t
bì, ng t bày s thành tín c a c Chúa Tr i, và làm qu quy t l i h a cùng các
9
t ph chúng ta, l i khi n dân ngo i khen ng i c Chúa Tr i vì s th ng xót
c a Ngài, nh có chép r ng: B i ó tôi s ng i khen Chúa gi a các dân ngo i, Và ca

10 11
t ng danh Ngài. L i có chép r ng: H i dân ngo i, hãy ng vui cùng dân Chúa.
L i r ng: H i h t th y dân ngo i, Hãy khen ng i Chúa, muôn dân nên ng i khen Ngài!
12
Ê-sai c ng nói r ng: T c i r Gie-sê S n t lên cái ch i cai tr dân ngo i, Dân
13
ngo i s trông c y ch i y. V y xin c Chúa Tr i c a s trông c y, làm cho
anh em y d y m i i u vui v và m i i u bình an trong c tin, h u cho anh
14
em nh quy n phép c Thánh Linh c d d t s trông c y! H i anh em, v
ph n anh em, tôi c ng tin ch c r ng anh em có y lòng nh n t , i u thông
15
bi t tr n v n, l i có tài khuyên b o nhau. N u tôi ã l y lòng th t d n d mà
vi t th nói i u n y i u kia v i anh em, y là nh c l i cho anh em nh , b i
16
n c Chúa Tr i ã làm cho tôi nên ch c vi c c a c Chúa Jêsus Christ gi a
dân ngo i, làm ch c t l c a Tin Lành c Chúa Tr i, h u cho dân ngo i c
17
làm c a l v a ý Chúa, nên thánh b i c Thánh Linh. V y tôi có c khoe mình trong
18
c Chúa Jêsus Christ v i u h u vi c c Chúa Tr i. Vì tôi ch ng dám nói
nh ng s khác h n s mà ng Christ c y tôi làm ra khi n dân ngo i vâng ph c
19
Ngài, b i l i nói và b i vi c làm, b i quy n phép c a d u k phép l , b ng quy n
phép c a Thánh Linh c Chúa Tr i. Aáy là t thành Giê-ru-sa-lem và các mi n xung quanh
20
cho n x I-ly-ri, tôi ã em o Tin Lành c a ng Christ i kh p ch n.
Nh ng tôi l y làm vinh mà rao Tin Lành n i nào danh ng Christ ch a c truy n
21
ra, cho kh i l p lên trên n n ng i khác, nh có chép r ng: Nh ng k ch a
c tin báo v Ngài thì s th y Ngài, nh ng k ch a nghe nói v Ngài thì s bi t
22 23
Ngài. Aáy c ng là i u ã nhi u l n ng n tr tôi i n th m anh em. Nh ng
bây gi ch ng còn có chi c m bu c tôi l i trong các mi n n y n a; v l i, ã m y
24
n m nay, tôi r t c ao n cùng anh em; v y n u tôi có th i x Y-pha-nho
c, thì mong r ng s ti n àng ghé th m anh em; sau khi c chút th a lòng
25
v i anh em r i, thì nh anh em sai a tôi qua x y. Nay tôi qua thành Giê-ru-sa-lem
26
ng giúp vi c các thánh . Vì ng i x Ma-xê- oan và x A-chai vui lòng quyên
27
ti n giúp nh ng thánh thành Giê-ru-sa-lem ang nghèo túng. H vui lòng
làm s ó, và c ng m c n các ng i ó n a; vì n u ng i ngo i ã có ph n
v c a c i thiêng liêng ng i Giu- a, thì c ng ph i l y c a c i thu c v ph n
28
i mà giúp cho ng i Giu- a. V y khi tôi làm xong vi c y, và giao qu ph c

29
n y cho h r i, tôi s ghé n i anh em ng i n s Y-pha-nho. Tôi bi t khi
30
tôi sang v i anh em, thì s em n ph c d i dào c a ng Christ cùng n.
V y, h i anh em, nh c Chúa Jêsus Christ chúng ta, và nh s yêu th ng sanh b i
c Thánh Linh, tôi khuyên anh em ph i cùng tôi chi n u trong nh ng l i c u nguy n
31
mà anh em vì tôi trình cùng c Chúa Tr i, h u tôi c thoát kh i nh ng
ng i ch ng tin trong x Giu- ê, và c a làm ph i mà tôi em qua thành Giê-ru-sa-lem
32
s c các thánh vui lòng nh m l y. B y gi tôi có th vui m ng i n
33
anh em, và n u v a ý c Chúa Tr i, c ng n m mùi an ngh v i anh em n a.
Nguy n xin c Chúa Tr i bình an v i anh em h t th y! A-men.

Chapter 16

1
Tôi g i g m Phê-bê, ng i ch em chúng ta cho anh em, ng i làm n ch p s
2
c a H i thánh Xen-c -rê. Hãy ân c n ti p r c ng i trong Chúa chúng ta, m t cách
x ng áng v i thánh , và hãy giúp ng i trong m i d p mà ng i s c n
3
n anh em; vì chính ng i ã giúp nhi u k , và c ng giúp tôi n a. Hãy chào Bê-rít-sin
4
và A-qui-la, k cùng làm vi c v i tôi trong c Chúa Jêsus Christ, là hai ng i li u
ch t c u s s ng tôi; y ch ng nh ng m t mình tôi t n hai ng i, nh ng
5
c các H i thánh c a dân ngo i n a. C ng hãy chào H i thánh nhóm t i nhà hai
ng i. Hãy chào Ê-bai-n t, là ng i r t thi t v i tôi, và ã nên trái u mùa trong
6
7
x A-si cho ng Christ. Hãy chào Ma-ri, là ng i có nhi u công khó vì anh em. Hãy
chào An-trô-ni-c và Giu-ni -a, t c là bà con và b n ng tù v i tôi, là hai ng i có danh
8
v ng trong các s và thu c v ng Christ tr c tôi v y. Hãy chào Am-li -a,
9
ng i r t yêu d u c a tôi trong Chúa. Hãy chào U-r -banh, b n cùng làm vi c v i
10
tôi trong ng Christ, và Eâch-ta-chy, là k r t thi t v i tôi. Hãy chào A-be-l , ng i
11
c ti p n p trong ng Christ. Hãy chào các ng i nhà A-rích-tô-bu. Hãy chào
Hê-rô- i-ôn, là bà con tôi. Hãy chào các ng i trong nhà N t-xít, là nh ng k trong
12
Chúa. Hãy chào Try-phe-n và Try-phô-s , là hai ng i làm vi c cho Chúa. Hãy chào
13
B t-si- , ng i r t thân v i tôi, và ã làm vi c nhi u cho Chúa. Hãy chào Ru-phu,

ng i c ch n c a Chúa, và chào m ng i, c ng là m tôi. 14 Hãy chào
A-sin-c -rích, Ph -lê-gôn, H t-me, Ba-trô-ba, H t-ma, và các anh em v i h . 15 Hãy
chào Phi-lô-lô-g và Giu-li, Nê-rê và ch ng i, Ô-lim, và h t th y các thánh v i
h . 16 Anh em hãy l y cái hôn thánh mà chào nhau. H t th y các H i thánh c a ng
Christ chào anh em. 17 H i anh em, tôi khuyên anh em coi ch ng nh ng k gây nên bè ng
và làm g ng x u, ngh ch cùng s d y d mà anh em ã nh n. Ph i tránh xa h i,
18 vì nh ng k ó ch ng h u vi c ng Christ, Chúa chúng ta, song h u vi c cái b ng
h , và l y nh ng l i ng t ngào dua n nh d dành lòng k th t thà. 19 S anh em vâng
ph c thì ai ai c ng bi t r i, v y tôi vì anh em vui m ng, mong r ng anh em khôn ngoan
v i u lành, và thanh s ch i v i i u d . 20 c Chúa Tr i bình an s kíp
giày p qu Sa-tan d i ch n anh em. Nguy n xin ân i n c a c Chúa Jêsus
chúng ta cùng anh em! 21 Ti-mô-thê, k cùng làm vi c v i tôi chào anh em, Lu-si-út,
Gia-sôn và Sô-xi-ba-tê, là bà con tôi c ng v y. 22 Tôi là T t-tiu, ng i chép b c th n y,
chào th m anh em trong Chúa. 23 Gai-út là ng i ti p ãi tôi cùng ti p ãi c H i
thánh, chào anh em. 24 Ê-rát, quan kho b c thành ph , và Qua-r -tu, ng i anh em chúng
ta, c ng chào anh em n a. 25 Ng i khen ng có quy n làm cho v ng chí anh em theo
Tin Lành c a tôi và l i gi ng c Chúa Jêsus Christ, theo s t ra v l m u nhi m,
là l ã gi u kín t m i i tr c, 26 mà bây gi c bày ra, và theo l nh c
Chúa Tr i h ng s ng, b i các sách tiên tri, bày ra cho m i dân u bi t, ng em
h n s vâng ph c c a c tin, 27 nh n c Chúa Jêsus Christ, nguy n xin vinh
hi n v n i c Chúa Tr i khôn ngoan có m t, i i vô cùng! A-men.

1 Corinthians

Chapter 1

1 Phao-lô, theo ý c Chúa Tr i, c g i làm s c a c Chúa Jêsus Christ,
cùng S t-then, anh em chúng tôi, 2 g i cho H i thánh c Chúa Tr i t i thành Cô-rinh-tô,
t c là cho nh ng ng i ã c nên thánh trong c Chúa Jêsus Christ, c g i

làm thánh , l i cho m i ng i b t lu n n i nào, c u kh n danh c Chúa Jêsus
3
Christ chúng ta, là Chúa c a nh ng ng i y và c a chúng ta: nguy n xin anh em
c ân i n và s bình an ban cho b i c Chúa Tr i, Cha chúng ta, và b i c
4
Chúa Jêsus Christ! Tôi h ng vì anh em t n c Chúa Tr i, b i c anh em ã c
5
c Chúa Tr i ban n trong c Chúa Jêsus Christ; vì ch ng anh em ã c d
6
d t v m i i u ban cho, c l i nói và s hi u bi t, nh l i ch ng v ng
7
Christ ã c v ng b n gi a anh em. Anh em ang trông i k c Chúa Jêsus
8
Christ chúng ta hi n n, c ng ch ng thi u m t n nào. Ngài s khi n anh em
c v ng b n n cu i cùng, kh i b qu trách trong ngày c a c Chúa
9
Jêsus Christ chúng ta. c Chúa Tr i là thành tín, Ngài ã g i anh em c thông công
10
v i Con Ngài là c Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta. H i Anh em, tôi nh n danh c
Chúa Jêsus Christ chúng ta, khuyên anh em th y u ph i ng m t ti ng nói v i nhau,
11
ch phân r nhau ra, nh ng ph i hi p m t ý m t lòng cùng nhau. Vì, h i anh em,
12
b i ng i nhà C -lô-ê, tôi có c tin r ng trong anh em có s tranh c nh. Tôi có
ý nói r ng trong anh em m i ng i nói nh v y: Ta là môn c a Phao-lô; ta là c a
13
A-bô-lô, ta là c a Sê-pha, ta là c a ng Christ. ng Christ b phân r ra sao? Có
ph i Phao-lô ã ch u óng inh trên cây th p t th cho anh em, hay là anh em ã nh n
14
danh Phao-lô mà ch u phép báp tem sao? Tôi t n c Chúa Tr i, vì ngoài C -rít-bu
15
và Gai-út, tôi ch a t ng làm phép báp tem cho ai trong anh em, h u cho ch ng ai nói r ng
16
anh em ã nh n danh tôi mà ch u phép báp tem. Tôi c ng ã làm phép báp tem cho
ng i nhà Sê-pha-na; ngoài nhà ó, tôi ch ng bi t mình ã làm phép báp tem cho ai n a.
17
Th t v y, ng Christ ã sai tôi, ch ng ph i làm phép báp-tem âu, nh ng
rao gi ng Tin Lành, và ch ng dùng s khôn khéo mà gi ng, k o th p t giá c a
18
ng Christ ra vô ích. B i vì l i gi ng v th p t giá, thì nh ng ng i h m t
cho là iên d i; song v ph n chúng ta, là k c c u chu c, thì cho là quy n phép
19
c a c Chúa Tr i. c ng có l i chép r ng: Ta s h y phá s khôn ngoan c a
20
ng i khôn ngoan, Tiêu tr s th o bi t c a ng i th o bi t. Ng i khôn ngoan
âu? Th y thông giáo âu? Ng i bi n lu n i nay âu? Có ph i c
21
Chúa Tr i ã làm cho s khôn ngoan c a th gian ra d d i không? Vì, t i th gian
c y s khôn ngoan mình, ch ng nh s khôn ngoan c Chúa Tr i mà nh n bi t c

Chúa Tr i, nên Ngài ành lòng dùng s gi ng d d i c a chúng ta mà c u r i nh ng
22
ng i tin c y. V , ng khi ng i Giu- a òi phép l , ng i G -réc tìm
23
s khôn ngoan, thì chúng ta gi ng ng Christ b óng inh trên cây th p t , là s
24
ng i Giu- a l y làm g ng x u, dân ngo i cho là d d i; song le, v nh ng
ng i c g i, b t lu n ng i Giu- a hay ng i G -réc, thì ng Christ là
25
quy n phép c a c Chúa Tr i và s khôn ngoan c a c Chúa Tr i. B i vì s
d d i c a c Chúa Tr i là khôn sáng h n ng i ta, và s y u u i c a c
26
Chúa Tr i là m nh h n ng i ta. H i Anh em, hãy suy xét r ng gi a anh em là
k ã c g i, không có nhi u ng i khôn ngoan theo xác th t, ch ng nhi u k
27
quy n th , ch ng nhi u k sang tr ng. Nh ng c Chúa Tr i ã ch n nh ng
28
s d i th gian làm h th n nh ng s m nh; c Chúa Tr i ã ch n
nh ng s hèn h và khinh b th gian, cùng nh ng s không có, h u cho làm nh ng
29
s có ra không có, ch ng ai khoe mình tr c m t c Chúa Tr i.
30
V , y
là nh Ngài mà anh em trong c Chúa Jêsus Christ, là ng mà c Chúa Tr i ã
31
làm nên s khôn ngoan, s công bình, s nên thánh, và s c u chu c cho chúng ta; h u
cho, nh có l i chép r ng: Ai khoe mình, hãy khoe mình trong Chúa.

Chapter 2

1
H i Anh em, v ph n tôi, khi tôi n cùng anh em, ch ng dùng l i cao xa hay là
2
khôn sáng mà rao gi ng cho anh em bi t ch ng c c a c Chúa Tr i. Vì tôi ã oán
nh r ng gi a anh em, tôi ch ng bi t s gì khác ngoài c Chúa Jêsus Christ, và
3
c Chúa Jêsus Christ b óng inh trên cây th p t . Chính tôi ã gi a anh em,
4
b y u u i, s hãi, run r y l m. L i nói và s gi ng c a tôi ch ng ph i b ng
bài di n thuy t khéo léo c a s khôn ngoan, nh ng t i s t ra Thánh Linh và quy n
5
phép; h u cho anh em ch l p c tin mình trên s khôn ngoan loài ng i, bèn là trên
6
quy n phép c Chúa Tr i. D u v y, chúng tôi gi ng s khôn ngoan cho nh ng k
tr n v n, song ch ng ph i s khôn ngoan thu c v i n y, c ng không ph i c a
7
các ng i cai qu n i n y, là k s b h m t. Chúng tôi gi ng s khôn ngoan
c a c Chúa Tr i, là s m u nhi m kín gi u, mà t tr c các i, c Chúa

Tr i ã nh s n cho s vinh hi n chúng ta. 8 Trong nh ng ng i cai qu n i
n y ch ng ai t ng bi t s ó; b i ch ng, n u ã bi t thì h ch ng óng inh
Chúa vinh hi n trên cây th p t âu. 9 Song le, nh có chép r ng: Aáy là s m t ch a
th y, tai ch a nghe, Và lòng ng i ch a ngh n, Nh ng c Chúa Tr i ã s m
s n i u y cho nh ng ng i yêu m n Ngài. 10 c Chúa Tr i ã dùng c Thánh
Linh bày t nh ng s ó cho chúng ta, vì c Thánh Linh dò xét m i s , c n
s sâu nhi m c a c Chúa Tr i n a. 11 V , n u không ph i là th n linh trong lòng
ng i, thì ai bi t s trong lòng ng i? C ng m t l y, n u không ph i là Thánh
Linh c a c Chúa Tr i, thì ch ng ai bi t s trong c Chúa Tr i. 12 V ph n
chúng ta, chúng ta ch ng nh n l y th n th gian, nh ng ã nh n l y Thánh Linh t
c Chúa Tr i n, h u cho c hi u bi t nh ng n mà chúng ta nh n lãnh b i
c Chúa Tr i; 13 chúng ta nói v n ó, không c y l i nói mà s khôn ngoan c a
loài ng i ã d y âu, song c y s khôn ngoan mà c Thánh Linh ã d y, dùng
ti ng thiêng liêng gi i bày s thiêng liêng. 14 V , ng i có tánh xác th t không
nh n c nh ng s thu c v Thánh Linh c a c Chúa Tr i; b i ch ng ng i
ó coi s y nh là s d d i, và không có th hi u c, vì ph i xem xét cách
thiêng liêng. 15 Nh ng ng i có tánh thiêng liêng x oán m i s , và chính mình không
b ai x oán. 16 Vì ai ã bi t ý Chúa, ng d y d Ngài? Nh ng ph n chúng ta,
thì có ý c a ng Christ.

Chapter 3

1 H i anh em, v ph n tôi, tôi ch ng có th nói v i anh em nh v i ng i thiêng
liêng, nh ng nh v i ng i xác th t, nh v i các con trong ng Christ v y. 2
Tôi l y s a nuôi anh em, ch ch ng l y n c ng, vì anh em không ch u n i; n
bây gi c ng ch a ch u c, vì anh em hãy còn thu c v xác th t. 3 Th t, b i
trong anh em có s ghen ghét và tranh c nh, anh em há ch ng ph i là tánh xác th t n
nh ng i th gian sao? 4 Có ng i thì nói: Ta là môn c a Phao-lô; k thì r ng:
Ta là c a A-bô-lô, v y anh em há ch ng ph i là ng i c ng nh k khác sao? 5 Th
thì, A-bô-lô là ai, và Phao-lô là ai? Aáy là k tôi t , mà b i k ó anh em ã tin c y, y
theo Chúa ã ban cho m i ng i. 6 Tôi ã tr ng, A-bô-lô ã t i, nh ng c Chúa

7
Tr i ã làm cho l n lên. V y, ng i tr ng k t i, u không ra gì, song c
8
Chúa Tr i là ng làm cho l n lên. Ng i tr ng, k t i, u b ng nhau; ai n y
9
s nh n ph n th ng tùy theo vi c mình ã làm. V , chúng tôi là b n cùng làm vi c
v i c Chúa Tr i; anh em là ru ng c Chúa Tr i cày, nhà c a c Chúa Tr i xây.
10
Theo n c Chúa Tr i ban cho tôi, tôi ã l p nên nh m t tay th khéo, mà có k
11
khác c t lên trên; nh ng ai n y ph i c n th n v s mình xây trên n n ó. Vì,
12
ch ng ai có th l p m t n n khác ngoài n n ã l p, là c Chúa Jêsus Christ. N u
13
có k l y vàng, b c, b u th ch, g , c khô, r m r mà xây trên n n y, thì công
vi c c a m i ng i s bày t ra. Ngày n s t t ng công vi c ó; nó s trình
14
ra trong l a, và công vi c c a m i ng i áng giá nào, l a s ch ra. Ví b ng
công vi c c a ai xây trên n n c còn l i, thì th ó s lãnh ph n th ng mình.
15
N u công vi c h b thiêu h y, thì m t ph n th ng. Còn v ph n ng i ó,
16
s c c u, song d ng nh qua l a v y. Anh em há ch ng bi t mình là n
17
th c a c Chúa Tr i, và Thánh Linh c Chúa Tr i trong anh em sao? Vì có ai
phá h y n th c a c Chúa Tr i, thì c Chúa Tr i s phá h y h ; vì n
18
th c a c Chúa Tr i là thánh, mà chính anh em là n th . Ch ai t d i mình:
n u có ai trong vòng anh em t ng mình khôn ngoan theo cách i n y, hãy tr nên d i
19
d t, c nên khôn ngoan; vì s khôn ngoan i n y tr c m t c Chúa
Tr i là s d i d t. Nh có chép r ng: Aáy là Chúa b t nh ng k khôn ngoan trong m u
20
k h . L i r ng: Chúa thông bi t ý t ng c a ng i khôn ngoan; Ngài bi t ý
21
t ng h u là vô ích. V y, ch ai khoe mình v loài ng i, vì m i s u
22
thu c v anh em: ho c Phao-lô, ho c A-bô-lô, ho c Sê-pha, ho c th gian, không có
s s ng, ho c s ch t ho c nh ng s bây gi , ho c nh ng s h u n. H t
23
th y m i s u thu c v anh em, anh em thu c v ng Christ, ng Christ
thu c v c Chúa Tr i.

Chapter 4

1
V y, ai n y hãy coi chúng tôi nh y t c a ng Christ, và k qu n tr
2
nh ng s m u nhi m c a c Chúa Tr i. V l i, cái i u ng i ta trông mong
3
n i ng i qu n tr là ph i trung thành. V ph n tôi, ho c b anh em x oán,
ho c b tòa án nào c a loài ng i x oán, tôi c ng ch ng l y làm quan h gì. Chính
4
tôi ch ng t x oán mình n a; vì tôi ch ng th y mình có i u gì áng t i, nh ng
tôi c ng không nh s ó mà c x ng là công bình: ng x oán tôi, y là Chúa.
5
V y, ch xét oán s m quá, hãy i Chúa n; chính Chúa s t nh ng s gi u
trong n i t i ra n i sáng, và bày ra nh ng s toan nh trong lòng ng i; b y gi , ai
6
n y s b i c Chúa Tr i mà lãnh s khen ng i mình áng lãnh. H i anh em, y
là vì c anh em, tôi ã dùng nh ng l th t, n y ch v chính mình tôi và A-bô-lô, h u
cho anh em h c òi hai chúng tôi, ch v t qua l i ã chép, và ch sanh lòng kiêu ng o,
7
theo phe ng i n y ngh ch cùng k khác. B i vì, ai phân bi t ng i v i ng i
khác? Ng i há có i u chi mà ch ng ã nh n lãnh sao? N u ng i ã nh n lãnh,
8
thì sao còn khoe mình nh ch ng t ng nh n lãnh? Anh em c no , c giàu
có r i, ch ng nh chúng tôi, anh em ã kh i s cai tr ; th t mong cho anh em c
9
cai tr , h u cho chúng tôi c ng cai tr v i anh em! Vì ch ng c Chúa Tr i d ng
ã ph i chúng tôi là các s ra, gi ng nh tù ph i t i ch t, làm trò cho th gian,
10
thiên s , loài ng i cùng xem v y. Chúng tôi là k ngu d i vì c ng Christ, nh ng
anh em c khôn ngoan trong ng Christ; chúng tôi y u u i, anh em m nh m ;
11
anh em quí tr ng, chúng tôi khinh hèn. Cho n bây gi , chúng tôi v n ch u ói khát,
12
tr n mình, b ng i ta v trên m t, l u l c rày ây mai ó. Chúng tôi dùng chính
tay mình làm vi c khó nh c; khi b r a s , chúng tôi chúc ph c; khi b b t b , chúng
13
tôi nh n nh c; khi b vu oan, chúng tôi khuyên d ; chúng tôi gi ng nh rác r n c a
14
th gian, c n b c a loài ng i, cho n ngày nay. Tôi vi t nh ng i u n y,
ch ng ph i làm cho anh em h ng i âu; nh ng khuyên b o anh em, c ng
15
nh con cái yêu d u c a tôi v y. B i ch ng, d u anh em có m t v n th y giáo
trong ng Christ, nh ng ch ng có nhi u cha; vì tôi ã dùng Tin Lành mà sanh anh em ra
16
trong c Chúa Jêsus Christ. V y, tôi l y i u ó khuyên anh em: hãy b t ch c
17
tôi. Vì c ó, tôi ã sai Ti-mô-thê, là con yêu d u c a tôi, cùng là trung thành trong Chúa,
n cùng anh em; ng i s nh c l i cho anh em bi t ng l i tôi trong ng

Christ, và tôi d y d cách nào trong các H i thánh kh p các n i.
18
Có m y k lên mình
kiêu ng o, ng tôi ch ng còn n cùng anh em n a.
19
Nh ng n u Chúa kh ng cho,
thì ch ng bao lâu tôi s t i cùng anh em, và xét cho bi t, ch ng ph i xét l i nói c a
nh ng k kiêu ng o ó, bèn là n ng l c h th nào.
20
Vì n c c Chúa Tr i
ch ng t i l i nói, mà t i n ng l c.
21
Anh em mu n i u gì h n: mu n tôi
c m roi mà n cùng anh em, hay là l y tình yêu th ng và ý nhu mì?

Chapter 5

1
Có tin n ra kh p n i r ng trong anh em có s dâm lo n, dâm lo n n th ,
d u ng i ngo i o c ng ch ng có gi ng nh v y: là n n i trong anh em có
k l y v c a cha mình.
2
Anh em còn lên mình kiêu ng o! Anh em ch ng t ng bu n
r u, h u cho k ph m t i ó b tr b kh i vòng anh em thì h n!
3
V ph n tôi,
thân d u xa cách mà lòng t i ó, (vì anh em và lòng tôi c h i hi p v i quy n
phép c a c Chúa Jêsus, là Chúa chúng ta),
4
nên tôi ã d ng nh có m t ó,
nh n danh c Chúa Jêsus là Chúa chúng ta, tuyên án k ph m t i ó
5
r ng, m t
ng i nh th ph i phó cho qu Sa tan, h y ho i ph n xác th t, h u cho linh
h n c c u trong ngày c Chúa Jêsus.
6
Th t anh em ch ng có c mà khoe mình
âu! Anh em há ch ng bi t r ng m t chút men làm cho c ng b t d y lên sao?
7
Hãy làm cho mình s ch men c i, h u cho anh em tr nên b t nh i m i không men,
nh anh em là bánh không men v y. Vì ng Christ là con sinh l V t Qua c a chúng
ta, ã b gi t r i.
8
V y thì, chúng ta hãy gi l , ch dùng men c , ch dùng men gian
ác, c d , nh ng dùng bánh không men c a s th t thà và c a l th t.
9
Trong th
tôi vi t cho anh em, có d n ng làm b n v i k gian dâm,
10
ó tôi ch ng có ý nói
chung v k gian dâm i n y, hay là k tham lam, k ch t bóp, k th hình t ng,
vì n u v y thì anh em ph i lìa kh i th gian.
11
Nh ng tôi vi t khuyên anh em ng
làm b n v i k nào t x ng là anh em, mà là gian dâm, ho c tham lam, ho c th hình
t ng, ho c ch i r a, ho c say s a, ho c ch t bóp, c ng không nên n chung v i
ng i th y.
12
Vì ch ng có ph i tôi nên oán xét k ngoài sao? Há ch ng ph i

13
anh em nên oán xét nh ng ng i trong sao? Còn nh k ngoài, thì c Chúa
Tr i s oán xét h . Hãy tr b k gian ác kh i anh em.

Chapter 6

1
Khi trong anh em ai có s ngh ch cùng ng i khác, sao dám cho k không công
2
bình oán xét h n là cho các thánh ? Anh em há ch ng bi t các thánh s xét
oán th gian sao? Ví b ng th gian s b anh em xét oán, thì anh em há ch ng áng
3
xét oán vi c nh m n h n sao? Anh em ch ng bi t chúng ta s xét oán các thiên
4
s sao? Hu ng chi vi c i n y! V y khi anh em có s ngh ch cùng nhau v vi c
5
i n y, sao l y nh ng k không k ra chi trong H i thánh làm ng i xét oán!
Tôi nói th làm cho anh em h th n. Aáy v y, trong vòng anh em ch ng có m t k khôn
6
ngoan nào phân x c gi a anh em mình hay sao? Nh ng anh em ki n anh em, l i
7
em n tr c m t k ch ng tin! Th t v y, anh em có s ki n cáo nhau, là ph i
8
t i r i. Sao ch ng ch u s trái l là h n? Sao ch ng ành s gian l n là h n!
Nh ng chính anh em làm ra s trái l , chính anh em gian l n, l i làm th y cho ng i
9
anh em n a! Anh em há ch ng bi t nh ng k không công bình ch ng bao gi h ng
10
c n c c Chúa Tr i sao? Ch t d i mình: phàm nh ng k tà dâm, k
th hình t ng, k ngo i tình, k làm giáng y u i u, k m nam s c, k tr m
c p, k hà ti n, k say s a, k ch i r a, k ch t bóp, u ch ng h ng
11
c n c c Chúa Tr i âu. Tr c kia anh em ít n a c ng có m t ôi
ng i nh th ; nh ng nh n danh c Chúa Jêsus Christ, và nh Thánh Linh c a c
Chúa Tr i chúng ta, thì anh em c r a s ch, c nên thánh, c x ng công
12
bình r i. M i s tôi có phép làm, nh ng ch ng ph i m i s u có ích; m i s
13
tôi có phép làm, nh ng ch ng s gì b t ph c c tôi. n vì b ng, b ng
vì n, c Chúa Tr i s h y ho i cái n và cái kia. Nh ng thân th ch ng ph i
14
vì s dâm d c âu, bèn là vì Chúa, và Chúa vì thân th ; và c Chúa Tr i là ng
ã khi n Chúa s ng l i, c ng s l y quy n phép mình khi n chúng ta s ng l i n a.
15
Anh em há ch ng bi t thân th mình là chi th c a ng Christ sao? V y thì mình có
nên l y chi th c a ng Christ mà làm thành chi th c a i m ch ng? c

16
Chúa Tr i nào n v y! Anh em há ch ng bi t ng i nào k t hi p v i i m ,
17
thì tr nên m t xác v i nó sao? Vì có chép r ng: Hai ng i s ng nên m t th t.
18
Còn ai k t hi p v i Chúa thì tr nên m t tánh thiêng liêng cùng Ngài. Hãy tránh s dâm
d c. M c d u ng i ta ph m t i gì, t i y còn là ngoài thân th ; nh ng k buông
19
mình vào s dâm d c, thì ph m n chính thân th mình. Anh em há ch ng bi t r ng
thân th mình là n th c a c Thánh Linh ang ng trong anh em, là ng mà anh
20
em ã nh n b i c Chúa Tr i, và anh em ch ng ph i thu c v chính mình sao?
Vì ch ng anh em ã c chu c b ng giá cao r i. V y, hãy l y thân th mình làm
sáng danh c Chúa Tr i.

Chapter 7

1
Lu n n các i u h i trong th anh em, tôi t ng r ng n ông không ng
2
n n bà là hay h n. Song, cho c tránh kh i m i s dâm d c, thì m i
3
ng i n ông ph i có v , m i ng i n bà ph i có ch ng. Ch ng ph i làm
4
h t b n ph n i v i v , và i v i ch ng c ng v y. V không có quy n t
ch v thân mình, bèn là ch ng; ch ng c ng v y, không có quy n t ch v thân mình
5
bèn là v . ng t ch i nhau, tr ra khi hai bên ng thu n t m th i, chuyên
vi c c u nguy n; r i tr l i hi p cùng nhau, k o qu Sa-tan th a khi anh em không
6
thìn mình mà cám d ch ng. Aáy ó là s tôi thu n cho phép, ch ch ng ph i s tôi
7
truy n bi u. Tôi mu n m i ng i u c gi ng nh tôi; song m i ng i
ã c ban riêng cho mình b i c Chúa Tr i, ng i n y th n y, k kia th
8
khác. V y, tôi nói v i nh ng k ch a c i g , và k góa b a r ng c nh
9
tôi thì h n. Song n u h ch ng thìn mình c, thì hãy c i g ; vì thà c i g
10
còn h n cho l a tình un t. V nh ng k ã c i g r i, thì tôi, nh ng
11
ch ng ph i tôi, bèn là Chúa, truy n r ng v không nên lìa b ch ng, (ví b ng ã
phân r nhau, thì nên v y ng l y ch ng khác; hay là ph i l i hòa thu n v i ch ng
12
mình), còn ch ng c ng không nên v . n nh nh ng k khác, ch ng ph i
Chúa, song là chính tôi b o h r ng: N u ng i anh em nào có v ngo i o b ng

13
lòng i v i mình, thì không nên b . L i n u m t ng i n bà có ch ng
14
ngo i o b ng lòng i v i mình, thì v c ng không nên lìa ch ng. B i vì,
ch ng không tin Chúa, nh n v mình c nên thánh, v không tin Chúa, nh n ch ng
mình tin Chúa c nên thánh; b ng ch ng v y, con cái anh em nên ch ng s ch, song
15
nay u là thánh. N u k không tin Chúa mu n phân r , thì cho phân r : trong c n
ó, ng i anh em hay là ng i ch em ch ng ph i c m bu c gì. c Chúa Tr i ã
16
g i anh em n trong s bình an. H i k làm v kia, bi t âu ng i s c u
c ch ng mình? H i k làm ch ng kia, bi t âu ng i s c u c v mình?
17
R t l i, ai n y ph i n theo n Chúa ã ban cho mình, và theo nh c Chúa
18
Tr i ã g i. Aáy ó là i u tôi d y trong h t th y các H i thánh. Có ng i nào
ã ch u phép c t bì r i c g i ch ng? nên c gi c t bì v y. Có ng i nào
19
ch a ch u phép c t bì mà c g i ch ng? thì ch ch u phép c t bì. Ch u c t
bì ch ng h gì, không ch u c t bì c ng ch ng h gì; s quan h là gi các i u r n
20
c a c Chúa Tr i. Ai n y khi c g i ng b c nào, thì ph i c theo
21
ng b c y. Ng i ng làm tôi m i mà c g i ch ng? Ch l y làm
22
lo; song n u ng i có th c t do, thì hãy nh n d p ó là h n. Vì k tôi
m i c Chúa g i, y là k Chúa ã buông tha; c ng m t l y, ai ng t
23
do mà c g i, thì làm tôi m i c a ng Christ. Anh em ã c chu c b ng
24
giá cao, ch tr nên tôi m i c a ng i ta làm chi. H i anh em, ai n y khi c
g i ng b c nào, thì ph i c theo ng b c y tr c m t c Chúa Tr i.
25
V nh ng k ng thân, tôi ch ng có l i Chúa truy n; song nh n th ng xót
26
c a Chúa, tôi c làm ng i áng tin, nên tôi ban l i khuyên b o. V y tôi t ng
27
vì c tai v h u n, m t ng i nam c v y là nên. Có ph i ng i ã b
v n v ng v i v ch ng? Ch tìm cách mà lìa mình ra. Có ph i ng i ch a b v n
28
v ng v i v ch ng? ng ki m v . Nh ng n u ng i l y v , thì ch ng
ph m t i gì; và n u ng i n ng trinh l y ch ng, thì c ng ch ng ph m t i gì.
Song nh ng ng i c i g s có s khó kh n v xác th t, và tôi mu n cho anh em
29
kh i s ó. H i anh em, v y thì tôi b o n y: thì gi ng n ng i. T nay v sau,
30
k có v hãy nên nh k không có; k ng khóc, nên nh k không khóc; k
ng vui, nên nh k ch ng vui; k ng mua, nên nh k ch ng c c a

31
gì; và k dùng c a th gian, nên nh k ch ng dùng v y; vì hình tr ng th gian n y
32
qua i. V , tôi mu n anh em c thong th ch ng ph i lo l ng gì. Ai không c i
33
v thì ch m lo vi c Chúa, tìm ph ng cho Chúa p lòng. Song ai c i v r i thì
34
ch m lo vi c i n y, tìm cách cho v mình th a d . Ng i n có ch ng và
ng trinh c ng khác nhau nh v y: ai không ch ng thì ch m lo vi c Chúa, ng cho
thân th và tinh th n u c thánh; nh ng ai có ch ng thì ch m lo các vi c i
35
n y, tìm cách cho p lòng ch ng mình. Tôi nói i u ó vì s ích l i cho anh em,
ch ch ng ph i gài b y, song d t anh em theo l ph i, h u cho không phân
36
tâm mà h u vi c Chúa. N u có ai t ng ch ng nên cho con gái ng trinh mình l
thì, và ph i g i, thì ng i ó có th tùy ý mình mà làm, không ph m t i gì; trong c n
37
ó, ng i con gái nên l y ch ng. Song có ai c t ch v vi c mình làm,
không b s gì b t bu c, mà trong lòng ã quy t nh cách v ng vàng gi con gái
38
mình ng trinh, thì n y làm ph i l mà c theo nh mình ã quy t chí. Th thì
39
k g con gái mình làm ph i l ; song k không g , còn làm ph i l h n n a. Ch ng
còn s ng bao lâu, thì v ph i bu t ch t v i ch ng b y lâu; n u ch ng ch t, v
40
c t do, mu n l y ai tùy ý, mi n là theo ý Chúa. Nh ng, theo ý tôi, n u c
v y, thì có ph c h n. V , tôi t ng tôi c ng có Thánh Linh c a c Chúa Tr i.

Chapter 8

1
Lu n n c a cùng các th n t ng thì chúng ta bi t mình u có s hay bi t
2
c . Song s hay bi t sanh kiêu c ng, còn s yêu th ng làm g ng t t. N u có ai
3
t ng mình bi t i u gì, th t ng i y ch a bi t nh mình nên bi t. Nh ng
4
n u có m t ng i yêu m n c Chúa Tr i, thì c Chúa Tr i bi t ng i ó.
V y, v s n c a cúng t các th n t ng, chúng ta bi t th n t ng trong th
5
gian th t là h không, ch có m t c Chúa Tr i, ch không có th n nào khác. Th t
ng i ta x ng có các th n khác, ho c trên tr i, ho c d i t, (b i ó h
6
th nhi u th n nhi u Chúa), v ph n chúng ta, ch có m t c Chúa Tr i mà thôi,
là c Chúa Cha, muôn v t b i Ngài mà ra, và chúng ta h ng v Ngài; l i ch có m t
Chúa mà thôi, là c Chúa Jêsus Christ, muôn v t u nh Ngài mà có, và chúng ta c ng

v y. 7 Nh ng ch ng ph i m i ng i u có s hay bi t ó. M t ôi ng i vì
ngh th ng có th n t ng, nên khi n c a cúng t ó cho là c a cúng t th n
t ng; thì l ng tâm y u u i c a h b i ó ra ô u . 8 V , y ch ng ph i là
n làm cho chúng ta c p lòng c Chúa Tr i; n u chúng ta n, ch ng
c ích gì, b ng không n, c ng ch ng t n gì. 9 Nh ng hãy gi l y, k o s t
do mình làm d p cho k y u u i v p ph m. 10 B i vì, n u có k l ng tâm y u
u i th y ng i là ng i có s hay bi t ng i n trong mi u tà th n, thì há ch ng
c ng b t ch c mà n c a cúng t sao? 11 Th thì ng i l y s hay bi t mình mà
làm h m t k y u u i, là ng i anh em mà ng Christ ã ch t th cho! 12 Khi
nào mình ph m t i cùng anh em nh v y, làm cho l ng tâm y u u i c a h b
th ng, thì là ph m t i cùng ng Christ. 13 Cho nên, n u n xui anh em tôi v p
ph m, thì tôi s ch ng h n th t, h u cho kh i làm d p v p ph m cho anh em tôi.

Chapter 9

1 Tôi ch ng c t do sao? Tôi ch ng ph i là s sao? Tôi há ch ng t ng
th y c Chúa Jêsus là Chúa chúng ta sao? Anh em há ch ng ph i là công vi c tôi trong
Chúa sao? 2 N u tôi không ph i là s cho k khác, ít n a c ng là s cho anh
em; vì chính anh em là n tín c a ch c s tôi trong Chúa. 3 Aáy là l binh v c c a
tôi i v i k ki n cáo mình. 4 Chúng tôi há không có phép n u ng sao? 5 Há không
có phép d t m t ng i ch em làm v i kh p n i v i chúng tôi nh các s
khác cùng các anh em Chúa và Sê-pha ã làm, hay sao? 6 Hay là ch m t tôi v i Ba-na-ba
không có phép c kh i làm vi c? 7 V y thì có ai n l ng nhà mà i ánh gi c?
Có ai tr ng v n nho mà không n trái? Hay là có ai ch n b y v t mà không dùng s a
nó nuôi mình? 8 Tôi nói v y, nào ph i ch theo thói ng i ta quen nói âu? Lu t
pháp há ch ng nói nh v y sao? 9 Vì ch ng có chép trong lu t pháp Môi-se r ng: Ng i
ch kh p mi ng con bò ang p lúa. Há ph i c Chúa Tr i lo cho bò sao? 10 Qu
th t Ngài nói câu ó v chúng ta mà có chép r ng ai cày ru ng ph i trông c y mình s
có ph n mà p lúa. 11 N u chúng tôi ã gieo c a thiêng liêng cho anh em, mà mu n

12
thâu l i c a v t ch t c a anh em, thì nào có ph i m t vi c quá l âu? Ng i
khác còn có quy n y trên anh em, hu ng chi là chúng tôi? D u v y, chúng tôi ch ng t ng
dùng quy n y; nh ng chúng tôi ch u m i s , h u cho kh i làm ng n tr Tin Lành
13
c a ng Christ chút nào. Anh em há ch ng bi t r ng ai h u vi c thánh thì n c a
14
dâng trong n th , còn ai h u vi c n i bàn th thì có ph n n i bàn th sao? C ng
15
v y, Chúa có truy n r ng ai rao gi ng Tin Lành thì c nuôi mình b i Tin Lành.
Ph n tôi thì ch ng t ng dùng quy n y chút nào, và vi t th n y ch ng ph i òi
16
quy n y l i; vì tôi thà ch t còn h n là ch u ai c t l y c khoe mình n y i. Ví
b ng tôi rao truy n Tin Lành, tôi ch ng có c khoe mình, vì có l c n bu c tôi; còn không
17
rao truy n Tin Lành, thì kh n khó cho tôi thay. N u tôi vui lòng làm vi c ó, thì c
th ng; l i n u tôi không vui lòng mà làm, thì cái ch c v c ng v n phó thác cho tôi.
18
Th thì ph n th ng c a tôi là gì? Aáy là khi gi ng Tin Lành, thì gi ng nh ng không,
19
ch ng dùng quy n tôi có nh ng i gi ng Tin Lành. V , tôi i v i ai v n c ng
là c t do, mà tôi ành ph c m i ng i, h u cho tôi c nhi u ng i h n.
20
V i ng i Giu- a, tôi nh m t ng i Giu- a, h u c nh ng ng i
Giu- a; v i nh ng ng i d i quy n lu t pháp, (d u chính tôi ch ng d i quy n
lu t pháp), tôi c ng nh k d i quy n lu t pháp, h u c nh ng ng i
21
d i quy n lu t pháp; v i nh ng ng i không lu t pháp, (d u i v i c
Chúa Tr i tôi không ph i là không lu t pháp, vì tôi d i lu t pháp c a ng Christ),
22
song tôi c ng nh ng i không lu t pháp. Tôi y u u i v i nh ng ng i
y u u i, h u c nh ng ng i y u u i; tôi ã tr nên m i cách cho m i
23
ng i, c u chu c c m t vài ng i không c cách nào. M i i u tôi
24
làm, thì làm vì c Tin Lành, h u cho tôi c ng có ph n trong ó. Anh em há Chúa Giê-xu
bi t r ng trong cu c ch y thi n i tr ng ua, h t th y u ch y, nh ng ch m t
25
ng i c th ng sao? V y, anh em hãy ch y cách nào cho c th ng.
H t th y nh ng ng i ua tranh, t mình ch u l y m i s kiêng k , h ch u v y
 c mão tri u thiên hay h nát. Nh ng chúng ta ch u v y c mão
26
tri u thiên không hay h nát. V y thì, tôi ch y, ch ng ph i là ch y bá v ; tôi ánh,
27
ch ng ph i là ánh gió; song tôi ãi thân th mình cách nghiêm kh c, b t nó ph i
ph c, e r ng sau khi tôi ã gi ng d y k khác, mà chính mình ph i b b ch ng.

Chapter 10

1
V , h i anh em, tôi ch ng mu n cho anh em không bi t t ph chúng ta u ã
2
d i ám mây, i ngang qua bi n, ch u Môi-se làm phép báp tem trong ám mây
3 4
và d i bi n, n m t th n thiêng liêng; và u ng m t th u ng thiêng liêng; vì
5
h u ng n i m t hòn á thiêng liêng theo mình và á y t c là ng Christ. Song
ph n nhi u trong vòng h không p lòng c Chúa Tr i, nên ã ngã ch t n i ng
6
v ng. M i i u ó ã x y ra làm g ng cho chúng ta, h u cho chúng ta ch
7
buông mình theo tình d c x u, nh chính t ph chúng ta ã buông mình. C ng ng
th hình t ng n a, nh m y ng i trong h , theo l i chép r ng: Dân s ng i mà
8
n u ng, r i ng d y mà ch i d n. Chúng ta ch dâm d c nh m y ng i
9
trong h ã dâm d c, mà trong m t ngày có hai v n ba ngàn ng i b b m ng.
C ng ch th thách Chúa nh m y ng i trong h ã th thách mà b loài r n h y
10
di t. L i c ng ch l m b m nh n y ng i trong h ã l m b m mà b ch t
11
b i k h y di t. Nh ng s y có ngh a hình bóng, và h ã l u truy n
12
khuyên b o chúng ta là k g n cu i cùng các i. V y thì, ai t ng mình ng,
13
hãy gi k o ngã. Nh ng s cám d n cho anh em, ch ng có s nào quá s c loài
ng i. c Chúa Tr i là thành tín, Ngài ch ng h cho anh em b cám d quá s c mình
âu; nh ng trong s cám d , Ngài c ng m àng cho ra kh i, anh em có th ch u
14
c. H i k yêu d u c a tôi, v y nên hãy tránh kh i s th l y hình t ng.
15
Tôi nói v i anh em c ng nh nói v i k thông minh; chính anh em hãy suy xét i u tôi
16
nói. Cái chén ph c lành mà chúng ta chúc ph c, há ch ng ph i là thông v i huy t
c a ng Christ sao? Cái bánh mà chúng ta b , há ch ng ph i là thông v i thân th c a
17
ng Christ sao? Vì ch có m t cái bánh, chúng ta d u nhi u, c ng ch m t thân
18
th ; b i ch ng chúng ta u có ph n chung trong m t cái bánh. Hãy xem dân
Y-s -ra-ên theo ph n xác; nh ng k n th t con sinh t , há không thông ng v i bàn
19 20
th sao? Nói v y có ý chi? C a cùng th n t ng có ra gì ch ng? Ch c là không;
nh ng ng i ngo i o cúng t là cúng t các qu , ch không ph i cúng t
21
c Chúa Tr i. V y, tôi không mu n anh em thông ng v i các qu . Anh em

ch ng có th u ng chén c a Chúa và c ng u ng chén c a các qu ; ch ng có th d
22
ti c c a Chúa, l i d ti c c a các qu . Hay là chúng ta mu n trêu lòng Chúa ghen
23
ch ng? Chúng ta há m nh h n Ngài sao? M i s u có phép làm, nh ng ch ng
ph i m i s u có ích; m i s u có phép làm, nh ng ch ng ph i m i s u
24 25
làm g ng t t. Ch ai tìm l i riêng cho mình, nh ng ai n y hãy tìm cho k khác.
Phàm v t gì bán hàng th t, hãy n, ng vì c l ng tâm mà h i chi v vi c ó;
26
b i ch ng t và m i v t ch a trong t u thu c v Chúa.
27
N u có ng i
ch ng tin m i anh em, và anh em mu n i, thì không c h d n ra gì, hãy n i
28
h t th y, ng vì c l ng tâm mà h i chi h t. Song n u có ai nói v i anh em
r ng: Cái n y ã dâng làm c a cúng, thì ch   n, vì c ng i ã b o tr c mình,
29
l i vì c l ng tâm: tôi ch ng nói v l ng tâm anh em, nh ng v l ng tâm
30
ng i ó. V , vì c nào s t do tôi ph i b l ng tâm k khác oán xét? N u
31
tôi t n r i n, c nào vì m t b a n ã c m n mà l i b chê bai? V y, anh
em ho c n, ho c u ng, hay là làm s chi khác, hãy vì s vinh hi n c Chúa Tr i mà
32
làm. ng làm g ng x u cho ng i Giu- a, ng i G -réc, hay là H i thánh
33
c a c Chúa Tr i; hãy nh tôi g ng s c p lòng m i ng i trong m i vi c,
ch ng tìm ích l i riêng cho mình, nh ng cho ph n nhi u ng i, h c c u.

Chapter 11

1
Hãy b t ch c tôi, c ng nh chính mình tôi b t ch c ng Christ v y.
2
Tôi
khen anh em vì hay nh n tôi trong m i d p, và l y lòng trung tín mà gi nh ng i u
3
tôi ã d y d anh em. D u v y, tôi mu n anh em bi t ng Christ là u m i
ng i; ng i n ông là u ng i n bà; và c Chúa Tr i là u c a
4
ng Christ. Phàm ng i n ông c u nguy n ho c gi ng o mà trùm u
5
l i, thì làm nh c u mình. Nh ng phàm ng i n bà c u nguy n ho c gi ng
o mà không trùm u l i, thì làm nh c u mình: th t ch ng khác gì ã c o u
6
v y. Ví b ng ng i n bà không trùm u, thì c ng nên h t tóc i. Song n u
7
ng i n bà l y s h t tóc ho c c o u làm x u h , thì hãy trùm u l i.
V , n ông là hình nh và s vinh hi n c a c Chúa Tr i, thì không nên trùm u;

8
nh ng n bà là s vinh hi n c a n ông. B i ch ng không ph i n ông ra
9
t n bà, bèn là n bà ra t n ông; không ph i n ông vì c n bà mà
10
c d ng nên, bèn là n bà vì c n ông v y. B i ó, vì c các thiên s ,
11
n bà ph i có d u hi u trên u ch v quy n phép mình n ng c y. Song
trong Chúa thì ch ng ph i n bà ngo i n ông, c ng ch ng ph i n ông ngo i
12
n bà; vì, nh n bà ã ra t n ông, thì n ông c ng sanh b i n bà,
13
và c th y u ra b i c Chúa Tr i. Chính anh em hãy oán xét i u n y:
14
n bà c u nguy n c Chúa Tr i mà không trùm u là hi p l ch ng? Chính
l t nhiên há ch ng d y cho anh em bi t n ông tóc dài thì l y làm h th n
15
sao? Nh ng, n u n bà tóc dài thì là l ch s cho mình, và ã ban tóc dài cho
16
ng i, d ng nh kh n trùm v y. B ng có ai mu n cãi l , thì chúng tôi không có
17
thói quen y, mà các H i thánh c Chúa Tr i c ng không có n a. Trong khi tôi truy n
l i cáo d n y, ch ng ph i khen anh em, vì s nhóm l i c a anh em không làm cho mình
18
hay h n mà làm cho mình d h n. Tr c h t, tôi nghe r ng khi anh em có s nhóm
19
h p H i thánh, thì sanh ra s phân r ; tôi c ng h i tin i u ó. Vì ch c trong vòng
anh em ph i có bè ng, h u cho c nh n bi t trong anh em nh ng k nào th t
20
là trung thành. V y, khi anh em nhóm nhau l i m t ch , y ch ng còn ph i là Ti c
21
thánh c a Chúa mà anh em n; b i vì lúc ng i n, ai c ng nôn n mà n b a riêng
22
mình, n n i ng i n ch u ói, còn k kia thì quá . Anh em há ch ng có
nhà n u ng sao? Hay là anh em khinh b H i thánh c a c Chúa Tr i, mu n
làm cho nh ng k không có gì ph i h th n? Tôi nên nói chi v i anh em? Có nên khen anh
23
em không? Trong vi c n y tôi ch ng khen âu. V , tôi có nh n n i Chúa i u tôi
24
ã d y cho anh em: y là c Chúa Jêsus, trong êm Ngài b n p, l y bánh, t
n, r i b ra mà phán r ng: N y là thân th ta, vì các ng i mà phó cho; hãy làm i u
25
n y nh ta. C ng m t l y, sai khi n b a t i r i, Ngài l y chén và phán
r ng: Chén n y là s giao c m i trong huy t ta; h khi nào các ng i u ng, hãy
26
làm i u n y nh ta. Aáy v y, m i l n anh em n bánh n y, u ng chén n y,
27
thì rao s ch t c a Chúa cho t i lúc Ngài n. B i ó, ai n bánh ho c u ng chén

28
c a Chúa cách không x ng áng, thì s m c t i v i thân và huy t c a Chúa. V y
29
m i ng i ph i t xét l y mình, và nh th m i n bánh u ng chén y; vì ng i
nào không phân bi t thân Chúa mà n bánh u ng chén ó, t c là n u ng s xét oán
30
cho mình. Aáy vì c ó mà trong anh em có nhi u k t t nguy n, au m, và có l m
31 32
k ng . N u chúng ta bi t xét oán l y mình, thì kh i b xét oán. Song khi
chúng ta b Chúa xét oán, thì b Ngài s a ph t, h u cho kh i b án làm m t v i
33
ng i th gian. H i anh em, v y thì lúc anh em h i l i n chung v i nhau, hãy
34
ch i nhau. Ví b ng có ai ói, hãy n t i nhà mình, h u cho anh em không nhóm
l i mà chu c l y s oán xét. Còn các vi c khác, lúc tôi n s oán nh.

Chapter 12

1 2
H i anh em, tôi không mu n anh em ch ng bi t v các s ban cho thiêng liêng.
Anh em bi t khi mình còn là ng i ngo i o, b khuyên d h ng v các th n
3
t ng câm, tùy ý ng i ta d n d mình. B i ó, tôi t cùng anh em, ch ng ai c m
Thánh Linh c a c Chúa Tr i, mà nói r ng: c Chúa Jêsus áng nguy n r a! N u
4
không c m c Thánh Linh, c ng ch ng ai x ng c Chúa Jêsus là Chúa! V , có các
5
s ban cho khác nhau, nh ng ch có m t c Thánh Linh. Có các ch c v khác nhau,
6
nh ng ch có m t Chúa. Có các vi c làm khác nhau, nh ng ch có m t c Chúa
7
Tr i, là ng làm m i vi c trong m i ng i. c Thánh Linh t ra trong m i m t
8
ng i, cho ai n y u c s ích chung. V , ng i n y nh c Thánh
Linh, c l i nói khôn ngoan; k kia nh m t c Thánh Linh y, c ng c
9
l i nói có tri th c. B i m t c Thánh Linh, cho ng i n y c c tin; c ng
10
b i m t c Thánh Linh y, cho k kia c n ch a t t b nh; ng i thì
c làm phép l ; k thì c nói tiên tri; ng i thì c phân bi t các th n;
k thì c nói nhi u th ti ng khác nhau, ng i thì c thông gi i các th ti ng
11
y. M i i u ó là công vi c c a ng m t c Thánh Linh mà thôi, theo ý Ngài
12
mu n, phân phát s ban cho riêng cho m i ng i. V , nh thân là m t, mà có nhi u
chi th , và nh các chi th c a thân d u có nhi u, c ng ch hi p thành m t thân mà

13
thôi, ng Christ khác nào nh v y. Vì ch ng chúng ta ho c ng i Giu- a, ho c
ng i G -réc, ho c tôi m i, ho c t ch , u ã ch u phép báp-tem chung m t
Thánh Linh hi p làm m t thân; và chúng tôi u ã ch u u ng chung m t Thánh
14 15
Linh n a. Thân c ng ch ng ph i có m t chi th , bèn là nhi u chi th . N u ch n
r ng: vì ta ch ng ph i là tay, nên ta không thu c v thân, thì ch ng ph i b i ó ch n
16
không có ph n trong thân. Và n u tai r ng: Vì ta ch ng ph i là m t, nên ta không thu c
17
v thân, thì tai ch ng ph i b i ó không có ph n trong thân. Ví b ng c thân u
18
là m t, thì s nghe âu? N u c thân u là tai, thì s ng i âu? Nh ng bây
gi , c Chúa Tr i ã s p t các chi th c a thân chúng ta, ban cho m i m t chi
19
th cái a v theo ý Ngài l y làm t t mà ch nh. N u ch có m t chi th
20 21
mà thôi, thì cái thân âu? v y, có nhi u chi th , song ch có m t thân. M t
không c nói v i bàn tay r ng: Ta ch ng c n n m y; u c ng ch ng c
22
nói v i ch n r ng: Ta ch ng c n n bay. Trái l i, các chi th c a thân xem ra r t
23
y u u i l i là c n dùng. Chi th nào trong thân chúng ta ngh là hèn h h n, thì
24
chúng ta tôn tr ng h n; chi th nào ch ng p, thì chúng ta l i trau gi i h n, còn
nh cái nào ã p r i, thì không c n trau gi i. Nh ng c Chúa Tr i ã s p t
25
thân ng i, chi th nào thi u th n thì c quí tr ng h n, h u cho trong
26
thân không có s phân r , mà các chi th ph i ng lo t ng n nhau. L i, trong
các chi th , khi có m t cái nào ch u au n, thì các cái khác u cùng ch u; và khi
27
m t cái nào c tôn tr ng, thì các cái khác cùng vui m ng. V , anh em là thân c a
28
ng Christ, và là chi th c a thân, ai riêng ph n n y. c Chúa Tr i ã l p trong
H i thánh, th nh t là s , th nhì là ng tiên tri, th ba là th y giáo, k n
k làm phép l , r i k c n ch a b nh, c u giúp, cai qu n, nói các th ti ng.
29
Có ph i c th y là s sao? C th y là tiên tri sao? C th y u là th y giáo
30
sao? C th y u làm phép l sao? C th y u c n ch a b nh sao?
31
C th y u nói ti ng l sao? C th y u thông gi i ti ng l sao? Hãy c
ao cho c s ban cho l n h n h t. Bây gi , tôi s ch d n cho anh em con ng
t t lành h n.

Chapter 13

1
D u tôi nói c các th ti ng loài ng i và thiên s , n u không có tình yêu
2
th ng, thì tôi ch nh ng kêu lên hay là ch p ch a vang ti ng. D u tôi c
n nói tiên tri, cùng bi t các s m u nhi m, và m i s hay bi t; d u tôi có c
c tin n n i d i núi c, nh ng không có tình yêu th ng, thì tôi ch ng ra gì.
3
D u tôi phân phát gia tài nuôi k nghèo khó, l i b thân mình ch u t, song
4
không có tình yêu th ng, thì i u ó ch ng ích chi cho tôi. Tình yêu th ng hay nh n
nh c; tình yêu th ng hay nh n t ; tình yêu th ng ch ng ghen t , ch ng khoe mình,
5
ch ng lên mình kiêu ng o, ch ng làm i u trái phép, ch ng ki m t l i, ch ng nóng
6
gi n, ch ng nghi ng s d , ch ng vui v i u không công bình, nh ng vui trong
7
l th t. Tình yêu th ng hay dung th m i s , tin m i s , trông c y m i s , nín
8
ch u m i s . Tình yêu th ng ch ng h h m t bao gi . Các l i tiên tri s h t,
9
s ban cho nói ti ng l s thôi, s thông bi t h u b b . Vì ch ng chúng ta hi u
10
bi t ch a tr n v n, nói tiên tri c ng ch a tr n v n; song lúc s tr n lành ã n,
11
thì s ch a c tr n lành s b b . Khi tôi còn tr , tôi nói nh con tr , t
t ng nh con tr , suy xét nh con tr ; khi tôi ã thành nh n bèn b nh ng i u
12
thu c v con tr . Ngày nay chúng ta xem nh trong m t cái g ng, cách m p m :
n b y gi chúng ta s th y hai m t i nhau; ngày nay tôi bi t ch a h t: n
13
b y gi tôi s bi t nh Chúa ã bi t tôi v y. Nên bây gi còn có ba i u n y:
c tin, s trông c y, tình yêu th ng; nh ng i u tr ng h n trong ba i u ó là
tình yêu th ng.

Chapter 14

1
Hãy nôn n tìm ki m tình yêu th ng. C ng hãy c ao các s ban cho thiêng liêng,
2
nh t là s ban cho nói tiên tri. Vì ng i nào nói ti ng l , thì không ph i nói v i ng i
ta, bèn là v i c Chúa Tr i, b i ch ng có ai hi u (y là trong tâm th n mà ng i kia
3
nói l i m u nhi m); còn nh k nói tiên tri, thì nói v i ng i ta gây d ng, khuyên

b o và yên i. 4 K nói ti ng l , t gây d ng l y mình; song k nói tiên tri, gây d ng
cho H i thánh. 5 Tôi c ao anh em u nói ti ng l c , song tôi còn c ao h n
n a là anh em nói tiên tri. Ng i nói tiên tri là tr ng h n k nói ti ng l mà không gi i
ngh a cho H i thánh c gây d ng. 6 H i anh em, vì b ng tôi n cùng anh
em, nói các th ti ng l , mà l i nói tôi ch ng t s m u nhi m, ch ng có s thông
bi t, ch ng có l i tiên tri, ch ng có s khuyên d y, thì ích gì n anh em? 7 V y, d u
v t không linh tánh phát ra ti ng, nh ng tiêu, n c m: n u không có âm i u phân
bi t nhau, th nào nh n bi t c ng tiêu hay là n c m th i và kh y cái chi?
8 L i n u kèn tr i ti ng l n x n, thì ai s a so n mà ra tr n? 9 Anh em c ng v y,
n u dùng l i nói ch ng rõ ràng cho ng i ta nghe, thì làm sao h c bi t i u
anh em nói? Vì anh em nói bông lông. 10 Trong th gian có l m th ti ng, m i th u
có ngh a. 11 V y n u tôi ch ng bi t ngh a c a ti ng nói ó, thì ng i nói ti ng
ó s coi tôi là m i, và tôi c ng coi h là m i n a. 12 Aáy v y, vì anh em nôn n c
ao các s ban cho thiêng liêng, hãy tìm cho c d d t ng gây d ng H i thánh. 13
B i ó, k nói ti ng l , hãy c u nguy n c thông gi i ti ng y. 14 Vì
n u tôi c u nguy n b ng ti ng l , thì tâm th n tôi c u nguy n, nh ng trí khôn tôi l
l ng. 15 V y thì tôi s làm th nào? Tôi s c u nguy n theo tâm th n, nh ng c ng
c u nguy n b ng trí khôn. Tôi s hát theo tâm th n, nh ng c ng hát b ng trí khôn. 16
B ng không, n u ng i ch l y tâm th n mà chúc t , thì ng i t m th ng ng i
nghe, ch ng hi u ng i nói gì, th nào h theo l i chúc t mình mà áp l i "A-men"
c? 17 Th t v y, l i chúc t c a ng i v n t t lành; song k khác ch ng nh
ó mà c gây d ng. 18 Tôi t n c Chúa Tr i, vì ã c n nói ti ng l
nhi u h n h t th y anh em; 19 nh ng thà tôi l y n m l i b ng trí khôn mình mà rao
gi ng trong H i thánh, c d y b o k khác, h n là l y m t v n l i b ng
ti ng l . 20 H i Anh em, v s khôn sáng, ch nên nh tr con; nh ng v s gian
ác, th t hãy nên nh tr con v y. Còn v s khôn sáng, hãy nên nh k thành nh n. 21
Trong lu t pháp có chép r ng: Chúa phán: Ta s nh nh ng ng i nói ti ng l , và môi
mi ng ng i ngo i qu c mà phán cho dân n y; d u v y h c ng ch ng nghe ta. 22
Th thì, các th ti ng là m t d u, ch ng cho ng i tin Chúa, song cho ng i ch ng
tin; còn nh l i tiên tri là m t d u, ch ng ph i cho ng i không tin, song cho ng i

23
tin Chúa. V y thì c H i thánh nhóm l i m t n i, n u ai n y u nói ti ng l ,
mà có k t m th ng ho c ng i ch ng tin vào nghe, h há ch ng nói anh em là iên
24
cu ng sao? Song n u ai n y u nói tiên tri, mà có ng i ch ng tin ho c k t m
th ng vào nghe, thì h s b m i ng i b t ph c, và b m i ng i xét oán,
25
s kín gi u trong lòng h ã t ra; h bèn s p m t xu ng t, th l y c
26
Chúa Tr i, và nói r ng th t có c Chúa Tr i gi a anh em. H i Anh em, nên nói
th nào? Khi Anh em nhóm l i v i nhau, trong anh em, ai có bài ca, ho c bài gi ng d y,
ho c l i t s kín nhi m, ho c nói ti ng l , ho c gi i ti ng l ch ng? Hãy làm
27
h t th y cho c gây d ng. Ví b ng có ng i nói ti ng l , ch nên hai ho c
ba ng i là cùng; m i ng i ph i nói theo l t mình, và ph i có m t ng i thông
28
gi i. N u không có ai thông gi i, thì ng i ó ph i làm thinh trong H i thánh,
29
mình nói v i mình và v i c Chúa Tr i. Ng i nói tiên tri c ng ch nên có hai
30
ho c ba ng i nói mà thôi, còn nh ng k khác thì suy xét. Song, n u m t ng i
31
trong b n ng i ng i, có l i t kín nhi m, thì ng i th nh t ph i nín l ng.
B i vì anh em u c l n l t mà nói tiên tri c c , ai n y u c
32
d y b o, ai n y u c khuyên l n. Tâm th n c a các ng tiên tri suy ph c
33
các ng tiên tri. V , c Chúa Tr i ch ng ph i là Chúa c a s lo n l c, bèn là
34
Chúa s hòa bình. Hãy làm nh trong c H i thánh c a các thánh , n bà ph i
nín l ng trong ám h i c a anh em: h không có phép nói t i n i ó, nh ng ph i ph c
35
tùng c ng nh lu t pháp d y. Nh c b ng h mu n h c khôn i u gì, thì m i
ng i trong ám h ph i h i ch ng mình nhà; b i vì n bà nói lên trong H i
36
thánh là không hi p l . Có ph i là o c Chúa Tr i ra t n i anh em, ho c ch
37
n cùng anh em mà thôi ch ng? N u ai t ng mình là tiên tri, hay là c c
Thánh Linh soi sáng, thì ng i y hãy bi t r ng u tôi vi t cho anh em ây là m ng
38
39
l nh c a Chúa. Mà n u ai mu n b qua thì m c h b qua! Aáy v y, h i anh
40
em, hãy trông mong n nói tiên tri, và ng ng n tr chi v i u nói ti ng l .
Nh ng m i s u nên làm cho ph i phép và theo th t .

Chapter 15

1 H i anh em, tôi nh c l i cho anh em Tin Lành mà tôi ã rao gi ng và anh em ã nh n
l y, cùng ng v ng vàng trong o y, 2 và nh o y, anh em c c u r i,
mi n là anh em gi l y y nh tôi ã gi ng cho; b ng không, thì anh em d u có tin c ng
vô ích. 3 V tr c h t tôi ã d y d anh em i u mà chính tôi ã nh n lãnh, y là
ng Christ ch u ch t vì t i chúng ta theo l i Kinh Thánh; 4 Ngài ã b chôn, n
ngày th ba, Ngài s ng l i, theo l i Kinh Thánh; 5 và Ngài ã hi n ra cho Sê-pha, sau l i
hi n ra cho m i hai s . 6 R i ó, cùng trong m t l n, Ngài hi n ra cho h n
n m tr m anh em xem th y, ph n nhi u ng i trong s y hi n bây gi còn s ng,
nh ng có m y ng i ã ng r i. 7 o n, Ngài hi n ra cho Gia-c , r i cho các s
. 8 R i l i, sau nh ng ng i y, Ngài c ng hi n ra cho tôi xem, nh cho m t thai
sanh non v y. 9 Vì tôi là r t hèn m n trong các s , không áng g i là s , b i
tôi ã b t b H i thánh c a c Chúa Tr i. 10 Nh ng tôi nay là ng i th nào, là
nh n c Chúa Tr i, và n Ngài ban cho tôi c ng không ph i là u ng v y. Trái l i,
tôi ã làm nhi u vi c h n các ng i khác, nh ng nào ph i tôi, bèn là n c Chúa
Tr i ã cùng tôi. 11 Aáy v y, d u tôi, d u các ng i khác, ó là i u chúng tôi
gi ng d y, và là i u anh em ã tin. 12 V , n u gi ng d y r ng ng Christ ã
t k ch t s ng l i, thì sao trong anh em có k nói r ng nh ng k ch t ch ng s ng
l i? 13 N u nh ng k không s ng l i, thì ng Christ c ng ã ch ng s ng l i
n a. 14 L i n u ng Christ ã ch ng s ng l i, thì s gi ng d y c a chúng tôi ra
lu ng công, và c tin anh em c ng vô ích. 15 L i n u k ch t qu th t không s ng
l i, thì c Chúa Tr i ã ch ng khi n ng Christ s ng l i, mà chúng tôi ã làm
ch ng trái v i c Chúa Tr i r ng Ngài ã làm cho ng Christ s ng l i, té ra chúng
tôi làm ch ng d i cho c Chúa Tr i. 16 Vì n u k ch t ch ng s ng l i, thì ng
Christ c ng ã ch ng s ng l i n a. 17 Và n u ng Christ ã ch ng s ng l i, thì
c tin anh em c ng vô ích, anh em còn trong t i l i mình. 18 V y, nh ng k ng
trong ng Christ c ng ph i h m t i i. 19 N u chúng ta ch có s trông c y
trong ng Christ v i n y mà thôi, thì trong c m i ng i, chúng ta là k kh n
n n h n h t. 20 Nh ng bây gi , ng Christ ã t k ch t s ng l i, Ngài là trái

u mùa c a nh ng k ng .
21 V , vì ch ng b i m t ng i mà có s ch t, thì
c ng b i m t ng i mà có s s ng l i c a nh ng k ch t.
22 Nh trong A- am
m i ng i u ch t, thì c ng m t l y, trong ng Christ m i ng i u s
s ng l i,
23 nh ng m i ng i theo th t riêng c a mình: ng Christ là trái u
mùa; r i t i ngày ng Christ n, nh ng k thu c v Ngài s s ng l i.
24 K
ó, cu i cùng s n là lúc Ngài s giao n c l i cho c Chúa Tr i là Cha, sau khi
Ngài ã phá di t m i qu c, m i quy n cai tr , và m i th l c;
25 vì Ngài ph i
c m quy n cho n ch ng t nh ng k thù ngh ch d i ch n mình.
26 K thù
b h y di t sau cùng, t c là s ch t.
27 V , c Chúa Tr i ã muôn v t d i
ch n Ngài; mà ã nói r ng muôn v t ph c Ngài, thì ch c ph i tr ra ng làm cho
muôn v t ph c Ngài.
28 Khi muôn v t ã ph c Ngài, thì b y gi chính mình Con s
ph c ng ã làm cho muôn v t ph c mình, h u cho c Chúa Tr i làm muôn s
trong muôn s .
29 B ng ch ng v y, nh ng ng i vì k ch t ch u phép báp tem s
làm chi? N u k ch t qu th t không s ng l i, thì sao h vì nh ng k y mà ch u
phép báp tem?
30 L i sao chính mình chúng tôi gi nào c ng trong s nguy hi m?
31 H i anh em, tôi ch t h ng ngày, th t c ng nh anh em là s vinh hi n cho tôi trong c
Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta.
32 N u tôi theo cách loài ng i mà ã ánh cùng các
loài thú thành Ê-phê-sô, thì có ích gì cho tôi? N u k ch t ch ng s ng l i, thì hãy n,
hãy u ng, vì ngày mai chúng ta s ch t!
33 Anh em ch m c l a: b n bè x u làm h
thói n t t t.
34 Hãy t nh bi t, theo các công bình, và ch ph m t i; vì có ng i không
bi t c Chúa Tr i chút nào, tôi nói v y anh em h th n.
35 Nh ng có k s nói
r ng: Ng i ch t s ng l i th nào, l y xác nào mà tr l i?
36 H i k d i kia, v t
gì ng i gieo, n u không ch t i tr c ã, thì không s ng l i c.
37 Còn nh
v t ng i gieo, y không ph i là chính hình th s sanh ra, ch ng qua là m t cái h t,
nh h t lúa mì hay là h t gi ng nào khác.
38 c Chúa Tr i cho nó hình th tùy ý Ngài
l y làm t t, m i m t h t gi ng, cho m t hình th riêng.
39 M i xác th t ch ng ph i
là ng m t xác th t; nh ng xác th t loài ng i khác, xác th t loài thú khác, loài chim
khác, loài cá khác.
40 L i c ng có hình th thu c v tr i, hình th thu c v t,
nh ng vinh quang c a hình th thu c v tr i v i vinh quang c a hình th thu c v

41
t thì khác nhau. Vinh quang c a m t tr i khác, vinh quang c a m t tr ng khác,
vinh quang c a ngôi sao khác; vinh quang c a ngôi sao n y v i vinh quang c a ngôi sao kia
42
c ng khác. S s ng l i c a k ch t c ng nh v y. Thân th ã gieo ra là hay
43
h nát, mà s ng l i là không hay h nát; ã gieo ra là nh c, mà s ng l i là vinh; ã
44
gieo ra là y u, mà s ng l i là m nh; ã gieo ra là th huy t khí, mà s ng l i là th
45
thiêng liêng. N u ã có th huy t khí, thì c ng có th thiêng liêng; y v y, có l i
chép r ng: Ng i th nh t là A- am ã nên linh h n s ng. A- am sau h t là th n
46
ban s s ng. Nh ng ch ng ph i th thiêng liêng n tr c, y là th huy t khí;
47
r i th thiêng liêng n sau. Ng i th nh t b i t mà ra, là thu c v t,
48
ng i th hai b i tr i mà ra. Ng i thu c v t th nào, thì nh ng k thu c
v t c ng th y; ng i thu c v tr i th nào, thì nh ng k thu c v tr i
49
c ng th y. Nh chúng ta ã mang nh t ng c a ng i thu c v t, thì
50
chúng ta c ng s mang nh t ng c a ng i thu c v tr i. H i anh em, tôi oán
quy t r ng th t và máu ch ng h ng n c c Chúa Tr i c, và s hay h
51
nát không h ng s không hay h nát c. N y là s m u nhi m tôi t cho anh
52
em: Chúng ta không ng h t, nh ng h t th y u s bi n hóa, trong giây phút, trong
nháy m t, lúc ti ng kèn chót; vì kèn s th i, k ch t u s ng l i c không hay
53
h nát, và chúng ta u s bi n hóa. V , th hay h nát n y ph i m c l y s
54
không hay h nát, và th hay ch t n y ph i m c l y s không hay ch t. Khi nào
th hay h nát n y m c l y s không hay h nát, th hay ch t n y m c l y s
không hay ch t, thì c ng nghi m l i Kinh Thánh r ng: S ch t ã b nu t
55
m t trong s th ng. H i s ch t, s th ng c a m y âu? H i s ch t, cái
56
n c c a m y âu? Cái n c s ch t là t i l i, s c m nh t i l i là lu t pháp.
57
Nh ng, t n c Chúa Tr i ã cho chúng ta s th ng, nh c Chúa Jêsus Christ
58
chúng ta. V y, h i anh em yêu d u c a tôi, hãy v ng vàng, ch rúng ng, hãy làm
công vi c Chúa cách d d t luôn, vì bi t r ng công khó c a anh em trong Chúa ch ng
ph i là vô ích âu.

Chapter 16

1 V vi c góp ti n cho thánh , thì anh em c ng hãy theo nh tôi ã nh li u
cho các H i thánh x Ga-la-ti. 2 C ngày u tu n l . m i m t ng i trong anh em
khá tùy s c mình ch t lót c bao nhiêu thì dành t i nhà mình, h u cho kh i i
khi tôi n r i m i góp. 3 Khi tôi n, tôi s sai nh ng k mà anh em ã ch n c m
th tôi i, ng em ti n b thí c a anh em n thành Giê-ru-sa-lem. 4 Ví b ng vi c
áng chính mình tôi ph i i, thì nh ng k y s i v i tôi. 5 V y, tôi s n cùng
anh em sau khi ghé qua x Ma-xê- oan, vì tôi ph i ghé qua x Ma-xê- oan. 6 Có l tôi trú
l i n i anh em, ho c c ng tr n mùa ông t i ó n a, anh em a tôi n
n i tôi mu n i. 7 L n n y tôi ch ng mu n ch g p anh em trong khi ghé qua mà thôi;
n u Chúa cho phép, thì tôi r t mong cùng anh em ít lâu. 8 Nh ng tôi s l i thành
Ê-phê-sô cho n l Ng Tu n, 9 vì t i ó có m t cái c a l n m toang ra cho công
vi c tôi, l i có nhi u k i ch. 10 N u Ti-mô-thê n th m anh em, hãy gi
cho ng i khói s s t gì trong anh em: vì ng i c ng làm vi c cho Chúa nh chính mình
tôi v y. 11 Nên ch có ai khinh ng i, hãy a ng i i v bình an, h u cho ng i
n cùng tôi, vì tôi ng i ng i ng n v i anh em. 12 Còn nh anh em
chúng ta là A-bô-lô tôi th ng c khuyên ng i i v i anh em ây mà n cùng các
anh em, nh ng hi n nay ng i ch c ch a kh ng i; ng i s i trong khi có d p
ti n. 13 Anh em hãy t nh th c, hãy v ng vàng trong c tin, hãy d c chí tr ng phu
và m nh m . 14 M i i u anh em làm, hãy l y lòng yêu th ng mà làm. 15 H i anh
em, còn m t l i d n n a: anh em bi t r ng nhà Sê-pha-na là trái u mùa c a x A-chai,
và bi t r ng nhà y h t lòng h u vi c các thánh . 16 V y, hãy kính ph c nh ng
ng i th y, và kính ph c c m i ng i cùng làm vi c, cùng khó nh c v i chúng
ta. 17 Sê-pha-na, Ph t-tu-na và A-chai-c n ây, tôi l y làm vui m ng l m; các ng i
y ã bù l i s anh em thi u th n, 18 vì các ng i y ã làm cho yên l ng tâm th n
c a tôi và c a anh em. Hãy bi t quí tr ng nh ng ng i d ng y. 19 Các H i thánh
x A-si chào th m anh em. A-qui-la và Bê-rít-sin g i l i chào anh em trong Chúa, H i
thánh hi p trong nhà hai ng i y c ng v y. 20 H t th y anh em ây chào th m các

21
anh em. Hãy l y cái hôn thánh mà chào nhau. Tôi là Phao-lô, chính tay tôi vi t chào th m
22 23
anh em. B ng có ai không kính m n Chúa, thì ph i b a-na-them! Ma-ra-na-tha.
24
Nguy n xin n c a c Chúa Jêsus Christ v i anh em! Lòng yêu th ng c a tôi
v i h t th y anh em trong c Chúa Jêsus Christ.

2 Corinthians

Chapter 1

1
Phao-lô, theo ý mu n c Chúa Tr i, làm s c Chúa Jêsus Christ, cùng
ng i anh em chúng ta là Ti-mô-thê, g i cho H i thánh c a c Chúa Tr i thành
2
Cô-rinh-tô, và cho h t th y thánh kh p x A-chai: nguy n xin anh em c
ân i n và s bình an ban cho b i c Chúa Tr i, Cha chúng ta, và b i c Chúa Jêsus
3
Christ! Chúc t c Chúa Tr i, Cha c Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Cha hay th ng
4
xót, là c Chúa Tr i ban m i s yên i. Ngài yên i chúng tôi trong m i s kh n
n n, h u cho nh n s yên i mà Ngài ã yên i chúng tôi, thì chúng tôi c ng có th yên
5
i k khác trong s kh n n n nào h g p! Vì nh nh ng s au n c a ng
Christ chan ch a trong chúng tôi th nào, thì s yên i c a chúng tôi b i ng Christ mà
6
ch a chan c ng th y. Nh v y, ho c chúng tôi g p ho n n n, y là cho anh em
c yên i và c r i; ho c chúng tôi c yên i, y là cho anh em yên i,
mà s yên i ó c hi n ra b i anh em ch u cách nh n nh c nh ng s au
7
n mà chúng tôi cùng ch u. S trông c y c a chúng tôi v anh em th t v ng vàng;
vì bi t r ng b i anh em có ph n trong s au n, thì cùng có ph n trong s yên i
8
v y. V , h i anh em, chúng tôi không mu n anh em ch ng bi t s kh n n ã
x y n cho chúng tôi trong x A-si, và chúng tôi ã b è nén quá ch ng, quá s c
9
mình, n n i m t lòng trông c y gi s s ng. Chúng tôi l i hình nh ã nh n
án x t , h u cho chúng tôi không c y mình, nh ng c y c Chúa Tr i là ng khi n
10
k ch t s ng l i. Aáy chính Ngài ã c u chúng tôi kh i s ch t l n d ng y,
11
và s c u chúng tôi; ph i, chúng tôi còn mong Ngài s c u chúng tôi n a. Chính anh
em l y l i c u nguy n mà giúp chúng tôi, h u cho chúng tôi nh nhi u ng i c u

nguy n mà c n, thì c ng nên d p cho nhi u ng i vì c chúng tôi mà t n
n a. 12 Còn nh cái i u làm v vang cho chúng tôi, y là l ng tâm chúng tôi làm
ch ng r ng mình l y s thánh s ch và th t thà n b i c Chúa Tr i mà n
v i anh em, không c y s khôn ngoan theo tánh xác th t, nh ng c y n c a c Chúa
Tr i. 13 Vì chúng tôi ch ng vi t cho anh em s gì khác h n nh ng i u anh em c
trong th chúng tôi và chính mình anh em nh n bi t; và tôi l i mong anh em nh n bi t cho
n cu i cùng, 14 c ng nh anh em ã nh n bi t ít nhi u r i: y là chúng tôi làm
v vang cho anh em, khác nào anh em c ng làm v vang cho chúng tôi trong ngày c Chúa
Jêsus chúng ta. 15 B i s trông c y ó, tr c ây tôi có nh i th m anh em, h u
giúp cho anh em c n b i ph n. 16 Tôi nh tr i qua n i anh em r i i x
Ma-xê- oan, l i Ma-xê- oan tr v n i anh em, t i n i ó, anh em cho a tôi qua
x Giu- ê. 17 Tôi nh ý nh v y, nào có ph i b i tôi nh d sao? Hãy là tôi theo
xác th t mà quy t nh, n n i n i tôi khi thì ph i khi thì ch ng sao? 18 Th t nh
c Chúa Tr i là thành tín, l i chúng tôi nói v i anh em c ng ch ng ph i khi thì ph i
khi thì ch ng v y. 19 Con c Chúa Tr i, là c Chúa Jêsus Christ, mà chúng ta t c là
tôi v i Sin-vanh và Ti-mô-thê, ã gi ng ra trong anh em, ch ng ph i là v a ph i v a
ch ng âu; nh ng trong Ngài ch có ph i mà thôi. 20 Vì ch ng c ng nh các l i h a
c a c Chúa Tr i u là ph i trong Ngài c , y c ng b i Ngài mà chúng tôi nói
"A-men," làm sáng danh c Chúa Tr i. 21 V , ng làm cho b n v ng chúng tôi v i
anh em trong ng Christ, và ã x c d u cho chúng tôi, y là c Chúa Tr i; 22 Ngài
c ng l y n mình mà óng cho chúng tôi và ban c a tin c Thánh Linh trong lòng chúng
tôi. 23 Tôi c u c Chúa Tr i l y linh h n tôi làm ch ng r ng, y là t i n anh em
mà tôi ch a i n thành Cô-rinh-tô; 24 ch không ph i chúng tôi mu n cai tr c
tin anh em, nh ng chúng tôi mu n giúp thêm s vui c a anh em, vì anh em ng v ng
vàng trong c tin.

Chapter 2

1 V y, chính tôi ã quy t nh không tr l i cùng anh em làm cho anh em bu n
r u; 2 vì n u tôi làm cho anh em bu n r u, thì th nào tôi c trông c y s vui b i

3
k mà chính tôi ã làm cho bu n r u? Tôi ã bi t cho anh em nh th , h u cho khi
tôi n n i, s không bu n b i k áng làm tôi vui: tôi tin c y h t th y anh em
4
r ng, anh em ai n y u l y s vui c a tôi mà làm vui mình. V , y là ng
trong c n kh n n n l n, t m lòng qu n th t, n c m t d m d , mà tôi ã vi t
th cho anh em, nào ph i cho anh em âu s u, nh ng làm cho anh em bi t tình yêu
5
d u riêng c a tôi i v i anh em v y. N u k nào làm c bu n r u, y ch ng
ph i ch làm cho tôi bu n r u mà thôi, nh ng ã làm cho anh em th y u bu n r u
6
ít nhi u, tôi ch ng mu n nói quá làm gì. K ó ã b ph n nhi u ng i trong anh
7
em qu trách, y là r i; thà nay anh em tha th yên i, h u cho ng i kh i b
8
sa ngã vì s bu n r u quá l n. V y tôi xin anh em hãy bày t lòng yêu th ng i
9
v i ng i ó. B i ch ng tôi vi t th cho anh em, c t th anh em xem có vâng
10
l i trong c m i s cùng ch ng. Nh ng anh em tha th ai, thì tôi c ng tha th . V ,
11
n u tôi ã tha, là vì anh em mà tha, tr c m t ng Christ, h u ng cho
12
qu Sa-tan th ng chúng ta, vì chúng ta ch ng ph i là không bi t m u ch c c a nó.
L i khi tôi ã n thành Trô-ách ng gi ng Tin Lành c a ng Christ, d u Chúa
13
ã m c a cho tôi ó, mà vì tôi không g p anh em tôi là Tít, nên ch ng c yên
14
lòng. V y sau khi t giã các tín , thì tôi qua x Ma-xê- oan. Song t n c
Chúa Tr i, Ngài làm cho chúng tôi c th ng trong ng Christ luôn luôn, và b i chúng
15
tôi, Ngài r i mùi th m v s nh n bi t Ngài kh p ch n! Vì chúng tôi tr c m t
c Chúa Tr i là mùi th m c a ng Christ, gi a k c c u, và gi a k
16
b h m t; cho k n y, mùi c a s ch t làm cho ch t; cho k kia, mùi c a s
17
s ng làm cho s ng. Ai x ng áng cho nh ng s n y? V , chúng tôi ch ng gi
m o l i c a c Chúa Tr i nh nhi u k khác; nh ng chúng tôi l y lòng chân th t,
theo nh o t c Chúa Tr i n th nào, thì gi ng ra th y tr c m t c
Chúa Tr i, trong ng Christ.

Chapter 3

1
Chúng tôi há l i b t u t phô mình, hay là nh ng i khác c n có th g i
2
g m cho anh em, ho c nh th g i g m c a anh em sao? Aáy chính anh em là th g i
3
g m c a chúng tôi, vi t trong lòng chúng tôi, m i ng i u bi t và u c.
V , rõ th t r ng anh em là b c th c a ng Christ, b i ch c v chúng tôi vi t ra,
ch ng ph i vi t b ng m c, nh ng b ng Thánh Linh c a c Chúa Tr i h ng s ng,
4
ch ng ph i vi t trên b ng á, nh ng trên b ng th t, t c là trên lòng anh em. N y là
5
s tin ch c c a chúng tôi nh ng Christ mà có trong c Chúa Tr i: không ph i
t mình chúng tôi có tài n ng mà ngh vi c gì nh b i chính mình chúng tôi, nh ng tài
6
n ng c a chúng tôi n t c Chúa Tr i; và y là Ngài ã ban tài n ng cho chúng
tôi giúp vi c giao c m i, ch ng ph i giao c v ch , bèn là giao c v Thánh
7
Linh; vì ch làm cho ch t, song Thánh Linh làm cho s ng. V , n u ch c v v s
ch t, ch m ch trên b ng á, ã là vinh hi n l m n n i con cái Y-s -ra-ên không
8
có th ngó trên m t Môi-se, vì c s sáng láng trên m t ng i, d u là t m, ph ng
9
chi ch c v c a Thánh Linh càng vinh hi n h n bi t bao! V y, n u ch c v v
s nh t i còn c vinh hi n, thì ch c v v s công bình c vinh hi n
10
h n b i ph n. V l i, cái i u c b i hoàn trong ch c v th nh t bi n
11
i b i s vinh hi n r t cao h n c a ch c v th nhì; vì n u s ph i qua i còn
12
có lúc vinh hi n thay, ph ng chi s b n s có vinh hi n d ng nào n a! V y,
13
chúng ta có s trông c y d ng y, nên c r t t do, chúng ta ch ng làm nh
Môi-se l y màn che m t mình, h u cho con cái Y-s -ra-ên không trông th y cu i cùng c a
14
s sáng láng ph i qua. Nh ng lòng h ã c ng c i; vì n ngày nay, khi h c
C u c, cái màn y v n còn ch a c t kh i, b i ch ng y là trong ng Christ mà
15
màn ó bi n i. Aáy v y, cho n ngày nay, m i l n ng i ta c sách Môi-se
16
cho h , cái màn y v n còn trên lòng h . Khi h s tr l i cùng Chúa, thì màn y
17
m i c t kh i. V , Chúa t c là Thánh Linh, Thánh Linh c a Chúa âu, thì s t
18
do c ng ó. Chúng ta ai n y u m t tr n mà nhìn xem vinh hi n Chúa nh
trong g ng, thì hóa nên c ng m t nh t ng Ngài, t vinh hi n qua vinh hi n, nh
b i Chúa, là Thánh Linh.

Chapter 4

1
V y nên, chúng tôi nh s th ng xót ã ban cho, mà c ch c v n y, thì
2
chúng tôi ch ng ngã lòng; nh ng chúng tôi t b m i i u h th n gi u kín. Chúng
tôi ch ng theo s d i g t, và ch ng gi m o l i c Chúa Tr i, nh ng tr c m t
c Chúa Tr i chúng tôi t bày l th t, khi n l ng tâm m i ng i cho chúng tôi
3
là áng chu ng. N u Tin Lành c a chúng tôi còn che khu t, là ch che khu t cho nh ng
4
k h m t, cho nh ng k ch ng tin mà chúa i n y ã làm mù lòng h , h u cho
h không trông th y s vinh hi n chói lói c a Tin Lành ng Christ, là nh t ng c a
5
c Chúa Tr i. V , chúng tôi ch ng rao gi ng chính mình chúng tôi, nh ng rao gi ng
c Chúa Jêsus Christ, t c là Chúa; và vì tình yêu m n c Chúa Jêsus mà chúng tôi x ng
6
mình là tôi t c a anh em. Vì c Chúa Tr i, là ng có phán: S sáng ph i soi t
trong s t i t m! ã làm cho s sáng Ngài chói lòa trong lòng chúng tôi, ng s thông
7
bi t v vinh hi n c Chúa Tr i soi sáng n i m t c Chúa Jêsus Christ. Nh ng
chúng tôi ng c a quí n y trong ch u b ng t, h u cho t quy n phép l n d ng
8
y là b i c Chúa Tr i mà ra, ch ch ng ph i b i chúng tôi. Chúng tôi b ép
9
cách, nh ng không n cùng; b túng th nh ng không ngã lòng; b b t b , nh ng
10
không n b ; b ánh p, nh ng không n ch t m t. Chúng tôi th ng
mang s ch t c a c Chúa Jêsus trong thân th mình, h u cho s s ng c a c
11
Chúa Jêsus c ng t ra trong thân th chúng tôi. B i chúng tôi là k s ng, vì c c
Chúa Jêsus mà h ng b n p cho s ch t, h u cho s s ng c a c Chúa Jêsus c ng
12
c t ra trong xác th t hay ch t c a chúng tôi; v y thì s ch t làm trong chúng
13
tôi, còn s s ng trong anh em. Vì chúng tôi có ng m t lòng tin, y nh l i Kinh Thánh
14
r ng: Ta ã tin, cho nên ta nói, c ng v y, chúng tôi tin, cho nên m i nói, vì bi t r ng
ng ã khi n c Chúa Jêsus s ng l i, c ng s làm cho chúng tôi s ng l i v i
15
c Chúa Jêsus, và làm cho chúng tôi ng h u v i anh em tr c m t Ngài. B i
ch ng m i i u ó x y n vì c anh em, h u cho ân i n r i ra cách d d t,
khi n s t n n i nhi u ng i h n c ng d d t, mà thêm vinh hi n cho c
16
Chúa Tr i. V y nên chúng ta ch ng ngã lòng, d u ng i b ngoài h nát, nh ng
17
ng i b trong c i m i càng ngày càng h n. Vì s ho n n n nh và t m

18
c a chúng ta sanh cho chúng ta s vinh hi n cao tr ng i i, vô l ng, vô biên,
b i chúng ta ch ng ch m s th y c; vì nh ng s th y c ch là t m th i,
mà s không th y c là i i không cùng v y.

Chapter 5

1
V , chúng ta bi t r ng n u nhà t m c a chúng ta d i t nát, thì chúng ta
l i có nhà i i trên tr i, b i c Chúa Tr i, không ph i b i tay ng i làm ra.
2
Vì chúng ta th t than th trong nhà t m n y, mà h t s c mong c m c l y nhà
3
chúng ta t trên tr i, mi n là g p th y chúng ta ang m c áo, không tr n tru ng. 4
B i ch ng chúng ta trong nhà t m n y, than th d i gánh n ng, vì chúng ta không
c u cho b l t tr n, song c u cho c m c l i, s gì hay ch t trong chúng ta
5
b s s ng nu t i. ng ã gây d ng chúng ta cho c s y, y là c
6
Chúa Tr i, ã ban c a tin c a c Thánh Linh cho chúng ta. V y, chúng ta h ng y
7
lòng tin c y, và bi t r ng khi chúng ta ang trong thân th n y thì cách xa Chúa vì
8
chúng ta b c i b i c tin, ch ch ng ph i b i m t th y. V y tôi nói, chúng
9
ta y lòng tin c y, mu n lìa b thân th n y ng cùng Chúa thì h n. Cho nên
chúng ta d u trong thân th n y, d u ra kh i, c ng làm h t s c c p
10
lòng Chúa. B i vì chúng ta th y u ph i ng h u tr c tòa án ng Christ, h u
cho m i ng i nh n lãnh tùy theo i u thi n hay i u ác mình ã làm lúc còn trong
11
xác th t. V y chúng tôi bi t Chúa áng kính s , nên tìm cách làm cho ng i ta u
tin; c Chúa Tr i bi t chúng tôi, và tôi mong anh em c ng bi t chúng tôi trong l ng
12
tâm mình. Chúng tôi ch ng l i phô mình cùng anh em, nh ng mu n trao cho anh em cái
d p khoe mình v chúng tôi, ng anh em có th i áp l i cùng nh ng k ch
13
khoe mình v b ngoài, mà không v s trong lòng. V , ho c chúng tôi cu ng, y là
14
vì c Chúa Tr i; ho c chúng tôi dè gi , y là vì anh em. Vì tình yêu th ng c a
ng Christ c m ng chúng tôi, và chúng tôi t ng r ng n u có m t ng i ch t
15
vì m i ng i, thì m i ng i u ch t, l i Ngài ã ch t vì m i ng i, h u
cho nh ng k còn s ng không vì chính mình mà s ng n a, nh ng s ng vì ng ã
16
ch t và s ng l i cho mình. B i ó, t rày v sau, chúng tôi không theo xác th t mà

nh n bi t ai n a; và, d u chúng tôi t ng theo xác th t mà nh n bi t ng Christ, song
17
c ng ch ng còn nh n bi t Ngài cách y âu. V y, n u ai trong ng Christ, thì
n y là ng i d ng nên m i; nh ng s c ã qua i, n y m i s u tr nên
18
m i. M i i u ó n b i c Chúa Tr i, Ngài ã làm cho chúng ta nh ng
19
Christ mà c hòa thu n l i cùng Ngài, và giao ch c v gi ng hòa cho chúng ta. Vì
ch ng c Chúa Tr i v n trong ng Christ, làm cho th gian l i hòa v i Ngài,
20
ch ng k t i l i cho loài ng i, và ã phó o gi ng hòa cho chúng tôi. V y
chúng tôi làm ch c khâm sai c a ng Christ, c ng nh c Chúa Tr i b i chúng tôi
mà khuyên b o. Chúng tôi nh n danh ng Christ mà nài xin anh em: hãy hòa thu n l i
21
v i c Chúa Tr i. c Chúa Tr i ã làm cho ng v n ch ng bi t t i l i
tr nên t i l i vì chúng ta, h u cho chúng ta nh ng ó mà c tr nên s công
bình c a c Chúa Tr i.

Chapter 6

1
Aáy v y, vì chúng tôi làm vi c v i Chúa, nên xin anh em ch ch u n c Chúa
2
Tr i lu ng không. Vì Ngài phán r ng: Ta ã nh m l i ng i trong thì thu n ti n,
Ta ã phù h ng i trong ngày c u r i. Kìa, hi n nay là thì thu n ti n; kìa, hi n nay
3
là ngày c u r i! Chúng tôi ch ng làm cho ai v p ph m, h u cho ch c v c a mình
4
kh i b m t ti ng chê bai nào. Nh ng chúng tôi làm cho mình áng tr ng trong m i
s , nh k h u vi c c Chúa Tr i, b i lòng nh n nh c l m trong nh ng s ho n
5
n n, thi u th n, kh n kh , òn v t, lao tù, r i lo n, khó nh c, t nh th c, kiêng
6
n; b i s thanh s ch, thông bi t, khoan nh n, nh n t , b i c Thánh Linh, b i
7
lòng yêu th ng th t tình, b i l i ch n th t, b i quy n phép c Chúa Tr i, c m
8
nh ng khí gi i công bình tay h u và tay t ; d u vinh d u nh c, d u mang ti ng
9
x u, d u c ti ng t t; ngó nh k ph nh d , nh ng là k th t thà; ngó nh
k xa l , nh ng là k quen bi t l m; ngó nh g n ch t, mà nay v n s ng; ngó nh
10
b s a ph t, mà không n ch u gi t; ngó nh bu n r u, mà th ng c
vui m ng; ngó nh nghèo ng t, mà th t làm cho nhi u ng i c giàu có ngó nh
11
không có gì c , mà có m i s ! H i ng i Cô-rinh-tô, mi ng chúng tôi h ra vì

anh em, lòng chúng tôi m r ng. 12 Ch ng ph i chúng tôi h p hòi ãi anh em, nh ng y
là lòng anh em t làm nên h p hòi. 13 Hãy báo áp chúng tôi nh v y, tôi nói v i anh em
nh nói v i con cái mình, c ng hãy m r ng lòng anh em! 14 Ch mang ách chung v i
k ch ng tin. B i vì công bình v i gian ác có hòa hi p nhau c ch ng? S sáng v i
s t i có thông ng nhau c ch ng? 15 ng Christ và Bê-li-an nào có hòa hi p
chi, hay là k tin có ph n gì v i k ch ng tin? 16 Có th nào hi p n th c Chúa
Tr i l i v i hình t ng tà th n? Vì chúng ta là n th c a c Chúa Tr i h ng
s ng, nh c Chúa Tr i ã phán r ng: Ta s và i l i gi a h ; ta s làm c
Chúa Tr i c a h , và h làm dân ta. 17 B i v y Chúa phán r ng: Hãy ra kh i gi a
chúng nó, hãy phân r ra kh i chúng nó, ng á ng n ô u , Thì ta s ti p
nh n các ng i: 18 Ta s làm Chúa các ng i, Các ng i làm con trai con gái ta, Chúa
Toàn n ng phán nh v y.

Chapter 7

1 H i nh ng k r t yêu d u c a tôi, chúng ta ã có l i h a d ng y, thì hãy
làm cho mình s ch kh i m i s d b n ph n xác th t và ph n th n linh, l i l y s
kính s c Chúa Tr i mà làm cho tr n vi c nên thánh c a chúng ta. 2 Hãy m lòng anh
em cho chúng tôi: chúng tôi ch ng có làm h i ai, l a d i ai; th l i ai. 3 Tôi ch ng nói
i u ó bu c t i anh em; vì tôi ã nói r ng lòng chúng tôi thu c v anh em, d u
s ng hay ch t c ng v y. 4 Tôi nói v i anh em cách b o d n; tôi c y s yên
i, tôi c vui m ng quá b i gi a m i s khó kh n. 5 V , khi chúng tôi n
trong x Ma-xê- oan, xác th t ch ng c yên ngh chút nào. Chúng tôi kh n n
m i cách: ngoài thì có s chi n tr n, trong thì có s lo s . 6 Nh ng c Chúa
Tr i là ng yên i k ngã lòng, ã yên i tôi b i Tít n n i; 7 không nh ng b i
ng i n mà thôi, nh ng l i b i s yên i ng i ã nh n lãnh n i anh em n a:
ng i có nói cho chúng tôi bi t anh em r t ao c, khóc lóc, và có lòng s t s ng i
v i tôi, i u ó làm cho tôi càng vui m ng thêm. 8 D u nh n b c th tôi, ã làm cho
anh em bu n r u, thì tôi ch ng l y làm phàn nàn; mà n u tr c ã phàn nàn (vì tôi th y
b c th y ít n a c ng làm cho anh em bu n r u trong m t lúc), 9 nay tôi l i m ng,

không ph i m ng v s anh em ã ph i bu n r u, song m ng v s bu n r u làm
cho anh em sanh lòng h i c i. Th t, anh em ã bu n r u theo ý c Chúa Tr i, n
10
n i ch a ch u thi t h i b i chúng tôi chút nào. Vì s bu n r u theo ý c Chúa
Tr i sanh ra s h i c i, và s h i c i d n n s r i linh h n; v s ó ng i
11
ta ch ng h n n n, còn s bu n r u theo th gian sanh ra s ch t. V y, hãy xem,
s bu n r u theo ý c Chúa Tr i sanh ra s ân c n trong anh em là d ng nào! L i
có s ch a ch i, bu n gi n, r n s , s t s ng, nông n , trách ph t là d ng nào!
12
Anh em ã t ra cho ai n y u bi t r ng mình v n là thanh s ch trong vi c ó.
L i còn, n u tôi ã vi t th cho anh em, y không ph i vì c k làm s trái ngh ch,
c ng không ph i vì c k ch u s trái ngh ch; nh ng h u cho lòng anh em yêu chu ng
13
chúng tôi c t ra gi a anh em tr c m t c Chúa Tr i. Aáy là i u ã
yên i chúng tôi. Nh n s yên i ó chúng tôi l i c s vui m ng càng l n h n
n a, khi th y s vui m ng c a Tít; vì anh em th y u ã cho tâm th n ng i
14
c yên l ng. N u tôi ã khoe mình v i Tít v anh em trong s gì, thì tôi c ng
ch ng h th n; nh ng vì chúng tôi ã th ng nói i u th t v i anh em, nên l i khen
15
v anh em mà chúng tôi khoe v i Tít c ng th y là th t. Khi ng i nh n s
vâng l i c a anh em h t th y, và anh em ti p ng i cách s s t run r y d ng nào,
16
thì tình yêu th ng c a ng i i v i anh em càng b i lên. Tôi vui m ng vì có th
tin c y anh em trong m i s .

Chapter 8

1
H i anh em, chúng tôi mu n anh em bi t n c Chúa Tr i ã làm cho các H i
2
thánh x Ma-xê- oan: ang khi h ch u nhi u ho n n n th thách, thì lòng quá
vui m ng, và c n r t nghèo khó c a h ã r i r ng ra s d d t c a lòng r ng rãi
3
mình. Vì tôi làm ch ng cho h r ng h ã t ý quyên ti n theo s c mình, ho c c ng
4
quá s c n a, và nài xin chúng tôi làm n cho h có ph n vào s giùm giúp các thánh
5
. H l i làm quá lòng trông c y c a chúng tôi, vì tr c h t ã dâng chính mình
6
cho Chúa, và sau l i cho chúng tôi, theo ý mu n c Chúa Tr i. V y nên chúng tôi ã
khuyên Tít i n n i anh em làm tr n vi c nh n c n y, nh ng i ã
7
kh i s làm. V y thì, nh anh em u tr i h n v m i vi c, t c là v c tin,

v l i gi ng, v s vâng l i, v m i s s t s ng, v tình yêu chúng tôi, thì c ng
8
hãy ch ý làm cho tr i h n v vi c nh n c n y. Tôi nói i u ó ch ng ph i
truy n d y anh em; nh ng b i k khác làm g ng s t s ng, thì tôi c ng mu n th
9
xem s thành th c c a lòng yêu th ng anh em là th nào. Vì anh em bi t n c a
c Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài v n giàu, vì anh em mà t làm nên nghèo, h u cho
10
b i s nghèo c a Ngài, anh em c nên giàu. Aáy là ý tôi ng cho anh em; ý ó có
ích cho anh em, vì t n m tr c, anh em ã là ng i th nh t, ch ng ng i ra tay
11
làm vi c n y, l i vui lòng mà làm n a. V y bây gi , hãy làm tr n công vi c c a
12
anh em, h u cho nh anh em ã s n lòng th nào thì làm cho tr n theo tài n ng mình.
Vì n u mình l y lòng t t mà làm, thì c p ý theo i u mình có, ch ch ng theo
13
i u mình không có. Tôi ch ng khuyên b o anh em ch u túng túng giúp k
14
khác, nh ng tôi mu n có s b ng nhau. Theo c nh bây gi , anh em có d thì bù cho
h lúc túng thi u, h u cho h có d c ng bù l i lúc túng thi u cho anh em, nh v y là
15
b ng nhau, theo l i chép r ng: K ã thâu nhi u c ng ch ng d , k thâu ít c ng
16
ch ng thi u chi. T n c Chúa Tr i v s Ngài ã xui lòng Tít c ng ân c n
17
v i anh em th y; vì ng i nghe l i tôi khuyên, và c ng b i s t s ng, thì ng i
18
t ý i n th m anh em. Chúng tôi có sai m t ng i anh em cùng i, là ng i
có ti ng khen n kh p trong các H i thánh, t i nh ng i u ng i ã làm vì o
19
Tin Lành. V l i, ng i ã c các H i thánh ch n l a, làm b n i
ng cùng chúng tôi trong vi c nh n c n y, là vi c chúng tôi làm tr n t
20
vinh hi n chính mình Chúa ra, và làm ch ng v ý t t c a chúng tôi. Chúng tôi nh
21
ó tránh kh i ti ng trách móc v s dùng ti n góp nhi u nh v y; vì chúng tôi tìm
tòi i u lành, ch ng nh ng tr c m t Chúa, mà c ng tr c m t ng i ta
22
n a. Chúng tôi l i sai m t ng i trong anh em chúng tôi i v i h , là ng i có lòng
s t s ng mà òi phen chúng tôi ã th thách trong nhi u d p; l n n y, vì c ng i
23
có lòng r t tin c y anh em, thì ch c là càng s t s ng h n. Aáy v y, nói v Tít, thì là
b n bè tôi, và là ng i cùng làm vi c v i tôi n i anh em; còn nh hai anh em kia, là
24
s gi c a các H i thánh, t c là s vinh hi n c a ng Christ. V y, anh em
tr c m t các H i thánh, hãy t ch ng c c a s yêu th ng mình, và bày ra cho h
bi t chúng tôi có c khoe mình n i h vì anh em.

Chapter 9

1 V l i, v s giúp thánh , thì không c n vi t thêm cho anh em n a. 2 Vì
tôi bi t anh em s n lòng, và tôi khoe mình v anh em v i ng i Ma-xê- oan, nói r ng
ng i A-chai ã s m s n t n m ngoái; lòng s t s ng c a anh em l i ã gi c lòng
3
nhi u ng i khác. Song tôi ã sai các anh em kia n cùng anh em, h u cho l i tôi
khen anh em kh i ra vô ích trong i u n y, và h u cho anh em s n sàng nh l i tôi ã
4
nói. Tôi e r ng n u ng i Ma-xê- oan n v i tôi, th y anh em không s n, thì s
5
tin c y ó i nên i u h th n cho chúng tôi ch ng, còn anh em không k n.
V y tôi ngh c n ph i xin các anh em kia i tr c chúng tôi n cùng anh em, và c n
ph i s m s n c a b thí mà anh em ã h a, h u cho c a y s n sàng nh m t vi c
6
b i lòng thành, ch ng ph i b i ý g ng g ng. Hãy bi t rõ i u ó, h ai gieo ít
7
thì g t ít, ai gieo nhi u thì g t nhi u. M i ng i nên tùy theo lòng mình ã nh
mà quyên ra, không ph i phàn nàn hay vì ép u ng; vì c Chúa Tr i yêu k thí c a cách
8
vui lòng. c Chúa Tr i có quy n ban cho anh em m i th n y d y, h u
cho anh em h ng i u c n dùng trong m i s , l i còn có r i r ng n a làm
9
các th vi c lành, nh có chép r ng: Ng i ã r i ra, ã thí cho k nghèo; S công
10
bình c a ng i có i i. ng phát h t gi ng cho k gieo gi ng và bánh
nuôi mình, c ng s phát h t gi ng cho anh em và làm cho sanh hóa ra nhi u, Ngài l i s
11
thêm nhi u trái c a s công bình anh em n a. Nh v y, anh em c giàu trong
m i s , làm m i cách b thí, h u cho ng i khác b i chúng tôi mà t n
12
c Chúa Tr i. Vì vi c phát ti n b thí d ng y ch ng nh ng d ng t cho các
13
thánh mà thôi, l i xui nhi u ng i càng thêm lòng t n c Chúa Tr i. B i
vi c ó h ã bi t lòng r ng rãi c a anh em, thì ng i khen c Chúa Tr i vì anh em
t ng vâng ph c trong s làm ch ng v o Tin Lành c a ng Christ, và vì c lòng
14
r ng rãi v s b thí c a anh em i v i h cùng v i m i ng i. H l i c u
nguy n cho anh em, yêu anh em cách âu y m, vì c c Chúa Tr i ã ban cho anh em ân
15
i n quá i. T n c Chúa Tr i, vì s ban cho c a Ngài không xi t k !

Chapter 10

1
Tôi là Phao-lô, b i s nhu mì, nh n t c a ng Christ mà xin anh em, tôi là ng i
hèn h l m trong khi g p m t gi a anh em nh ng lúc v ng m t, i v i anh em, t
2
ra bi t bao là d n d ! tôi nài xin anh em ch ép tôi, khi tôi s có m t, ph i dùng s
d n d mà tôi toan dùng ngh ch cùng m y k kia t ng chúng tôi n theo xác th t.
3 4
Vì chúng tôi d u s ng trong xác th t, ch ch ng tranh chi n theo xác th t. V , nh ng
khí gi i mà chúng tôi dùng chi n tranh là không ph i thu c v xác th t âu, bèn là
5
b i quy n n ng c a c Chúa Tr i, có s c m nh p các n l y:
nh khí gi i ó chúng tôi ánh các lý lu n, m i s cao t n i lên ngh ch cùng
s hi u bi t c Chúa Tr i, và b t h t các ý t ng làm tôi vâng ph c ng Christ.
6
C ng nh khí gi i ó, chúng tôi s n sàng ph t m i k ch ng ph c, khi anh em ã
7
ch u l y tr n r i. Anh em c xem b ngoài sao? B ng có ai quy t mình thu c v
ng Christ, hãy ng m ngh r ng n u ng i thu c v ng Christ, thì chúng tôi
8
c ng thu c v Ngài. D u khi tôi khoe mình khí quá v quy n phép Chúa ã ban cho
chúng tôi, gây d ng anh em, ch ch ng ph i h y di t, thì tôi s không h
9 10
th n; song tôi ch ng mu n làm b d a anh em b ng th t c a tôi. Có ng i
nói r ng các th c a ng i n ng l i và b o m nh; nh ng n khi có m t thì ng i
11
y u u i và l i nói ch ng có giá gì. K nói nh v y, hãy ngh r ng khi chúng tôi
12
v ng m t, l i trong th th nào, thì khi có m t, vi c làm c ng th y. Th t chúng
tôi không dám b ng vai ho c sánh mình v i nh ng ng i kia, là k hay t phô mình.
13
Nh ng l y mình o mình, l y mình so sánh v i mình, thì h t ra ít trí khôn. V
ph n chúng tôi, ch ng mu n khoe mình quá m c, ch theo m c v a ph n mà c
14
Chúa Tr i ã ch nh cho chúng tôi t i n anh em. B i ch ng chúng tôi ch ng
v t quá m c mình, nh th chúng tôi không n cùng anh em, vì th t chúng tôi ã
15
em Tin Lành c a ng Christ mà n n i anh em tr c h t. Chúng tôi không khoe
mình quá m c, c ng không khoe v vi c ng i khác làm; nh ng mong r ng c tin
c a anh em thêm lên, thì công vi c chúng tôi c ng s l n lên thêm gi a anh em, theo gi i
16
h n ã nh cho chúng tôi, và công vi c y càng m mang, cho n n i chúng tôi
s có th truy n Tin Lành ra n các x xa h n x anh em, song chúng tôi không h
17
khoe mình v vi c ã làm trong a ph n c a ng i khác. Nh ng ai khoe mình,
18
hãy khoe mình trong Chúa. Vì y ch ng ph i là k t phô mình áng c ng
ch u, bèn là k mà Chúa g i g m.

Chapter 11

1 Oâi! Ch chi anh em dung ch u s d d i c a tôi m t ít! Ph i, anh em nên dung
ch u. 2 Vì v anh em, tôi r t s t s ng nh s s t s ng c a c Chúa Tr i, b i tôi
ã g anh em cho m t ch ng mà thôi, dâng anh em nh ng i trinh n tinh s ch cho
ng Christ. 3 Nh ng tôi ng i r ng nh x a Ê-va b cám d b i m u ch c con
r n kia, thì ý t ng anh em c ng h i, mà d i i lòng th t thà tinh s ch i v i
ng Christ ch ng. 4 Vì n u có ng i n gi ng cho anh em m t Jêsus khác v i
Jêsus chúng tôi ã gi ng, ho c anh em nh n m t Thánh Linh khác v i Thánh Linh anh em
ã nh n, ho c c m t Tin Lành khác v i Tin Lành anh em ã c, thì anh em
ch c dung ch u! 5 Nh ng tôi t ng r ng d u các s y tôn tr ng n âu,
tôi c ng ch ng thua kém chút nào. 6 V l i nói, tôi d u là ng i th ng, nh ng v
s thông bi t, tôi ch ng ph i là ng i th ng: i v i anh em, chúng tôi ã t
i u ó ra gi a m i ng i và trong m i s . 7 Tôi ã rao gi ng Tin Lành c a c
Chúa Tr i cho anh em m t cách nh ng không, h mình xu ng cho anh em c cao lên,
v y thì tôi có ph m l i gì ch ng? 8 Tôi ã nh n l ng h ng, vét l y c a H i
thánh khác ng giúp vi c anh em. 9 Khi tôi cùng anh em, g p ph i lúc thi u th n,
thì không l y n ai c ; vì các anh em x Ma-xê- oan n, ã bù l i s thi u
th n cho tôi. Không c vi c gì, tôi ã gi mình cho kh i l y n anh em, tôi l i c ng
s gi mình nh v y n a. 10 Nh ch c r ng s ch n th t c a ng Christ
trong tôi, thì trong các mi n x A-chai không ai c t l y s tôi khoe mình ó c. 11
Sao v y? Vì tôi không yêu anh em ch ng? ã có c Chúa Tr i bi t! 12 Song i u tôi
làm, tôi còn làm n a, c t m i m u c a k tìm m u, h u cho trong nh ng s h
l y mà khoe mình, ch ng có m t s nào tr i h n chúng tôi c. 13 Vì m y ng i
nh v y là s gi , là k làm công l a d i, m o ch c s c a ng Christ.
14 Nào có l gì, chính qu Sa-tan m o làm thiên s sáng láng. 15 V y thì nh ng k giúp
vi c nó m o làm k giúp vi c công bình c ng ch ng l i gì; nh ng s cu i cùng h
s y theo vi c làm. 16 Tôi l i nói r ng: ch có ai xem tôi nh k d i d t; n u v y
thì hãy nh n tôi nh k d i d t, h u cho tôi c ng khoe mình ít nhi u. 17 i u tôi nói,
là khi tôi l y s qu quy t d ng y mà khoe mình, thì ch ng ph i nói theo Chúa song
nh k d i d t v y. 18 B i có nhi u ng i khoe mình theo xác th t, tôi c ng s

19 20
khoe mình. Vì anh em là k khôn ngoan l i vui m ng dung ch u k d i d t. Ph i,
anh em hay ch u ng i ta b t mình làm tôi t , hay là nu t s ng, hay là c p bóc, hay
21
là t cao mà khinh d anh em, v trên m t anh em. Tôi làm h th n cho chúng tôi nói
l i n y, chúng tôi ã t mình ra y u u i. Nh ng, ví b ng có ai dám khoe mình v s
22
gì tôi nói nh k d i d t thì tôi c ng dám khoe mình. H là ng i Hê-b -r ph i
ch ng? Tôi c ng v y. H là ng i Y-s -ra-ên ph i ch ng? Tôi c ng v y. H là dòng
23
dõi c a Aùp-ra-ham ph i ch ng? Tôi c ng v y. H là k h u vi c c a ng
Christ ph i ch ng? , tôi nói nh k d i d t, tôi l i là k h u vi c nhi u h n! Tôi
ã ch u khó nh c nhi u h n, tù r c nhi u h n, òn v t quá ch ng. òi phen tôi g n
24
ph i b ch t; n m l n b ng i Giu- a ánh roi, m i l n thi u m t roi y
25
b n ch c; ba l n b ánh òn; m t l n b ném á; ba l n b chìm tàu. Tôi ã
26
trong bi n sâu m t ngày m t êm. L i nhi u l n tôi i ng nguy trên sông
b n, nguy v i tr m c p, nguy v i gi a dân mình, nguy v i dân ngo i, nguy trong các
27
thành, nguy trong các ng v ng, nguy trên bi n, nguy v i anh em gi d i; ch u khó
ch u nh c, l m lúc th c êm, ch u ói khát, th ng khi ph i nh n n, ch u l nh
28
và lõa l . Còn ch a k m i s khác, là m i ngày tôi ph i lo l ng v h t th y các
29
H i thánh. Nào có ai y u u i mà tôi ch ng y u u i ? Nào có ai v p ngã mà tôi
30
ch ng nh nung nh t ? Vì ph i khoe mình, thì tôi s khoe mình v s y u
31
u i tôi. c Chúa Tr i là Cha c Chúa Jêsus, là ng áng ng i khen i
32
i vô cùng, bi t r ng tôi không nói d i âu. thành a-mách, quan t ng c
33
c a vua A-rê-ta gi thành c a ng i a-mách b t tôi. Có ng i t c a s
dòng tôi xu ng, b ng m t cái gi , d c theo l ng thành, y v y là tôi thoát kh i tay h .

Chapter 12

1
Tôi c n ph i khoe mình, d u ch ng có ích gì; nh ng tôi s nói n các s hi n
2
th y và s Chúa ã t ra. Tôi bi t m t ng i trong ng Christ, cách m i b n
n m tr c, ã c em lên n t ng tr i th ba (ho c trong thân th ng i,
3
ho c ngoài thân th ng i, tôi ch ng bi t, có c Chúa Tr i bi t). Tôi bi t ng i

ó (ho c trong thân th ng i, ho c ngoài thân th ng i, tôi ch ng bi t, có c
4
Chúa Tr i bi t) c em lên n ch n Ba-ra- i, ó, nghe nh ng l i không
5
th nói, mà không có phép cho ng i nào nói ra. V ng i ó, tôi s khoe mình; nh ng
6
v chính mình tôi, tôi không khoe, ch khoe v s y u u i c a tôi mà thôi. D u tôi
mu n khoe mình, thì c ng không ph i là m t ng i d i d t, vì tôi s nói th t; nh ng
tôi gi , không nói, h u cho ch ng ai ngh tôi v t quá s h th y n i tôi và nghe
7
tôi nói. V y nên, e r ng tôi lên mình kiêu ng o b i s cao tr ng c th c a nh ng
s t ra y ch ng, thì ã cho m t cái gi m xóc vào th t tôi, t c là qu s c a Sa-tan,
8
v tôi, và làm cho tôi ng kiêu ng o. ã ba l n tôi c u nguy n Chúa cho nó lìa
9
xa tôi. Nh ng Chúa phán r ng: Aân i n ta cho ng i r i, vì s c m nh c a ta
nên tr n v n trong s y u u i. V y, tôi s r t vui lòng khoe mình v s y u u i
10
tôi, h u cho s c m nh c a ng Christ trong tôi. Cho nên tôi vì ng Christ mà
ành ch u trong s y u u i, nhu c nha, túng ng t, b t b , kh n khó; vì khi tôi y u
11
u i, y là lúc tôi m nh m . Tôi ã nên d i d t b i anh em ép u ng tôi; l thì anh
em khen lao tôi m i ph i, vì d u tôi không ra gì, c ng ch ng kém các s r t l n kia
12
chút nào. Các b ng c v ch c s tôi ã t ra trong anh em b i s nh n nh c
13
m i àng, b i các phép l . V , n u tr ra s chính tôi không làm l y cho anh em,
thì anh em có vi c gì mà ch ng b ng các H i thánh khác? Xin tha th cho tôi s không
14
công bình ó! N y là l n th ba tôi s n sàng i n cùng anh em, và tôi s ch ng
làm l y cho anh em âu, vì không ph i tôi tìm c a c i anh em, bèn là tìm chính anh em v y;
th t, ch ng ph i con cái nên ch a c a quí cho cha m , nh ng thà cha m ch a cho con
15
cái thì h n. V ph n tôi, tôi r t vui lòng phí c a và phí tr n c mình tôi vì linh h n
16
anh em, d u r ng tôi yêu anh em thêm, mà c n ph i b anh em yêu tôi kém. Tuy r ng
tôi ch a t ng làm l y cho anh em, nh ng tôi là ng i khôn khéo, ã dùng m u k mà
17
b t l y anh em! V y tôi há ã dùng m t ng i nào trong nh ng k tôi sai n
18
cùng anh em mà l y l i c a anh em ch ng? Tôi ã xin Tít i th m anh em, l i ã
sai m t ng i trong anh em chúng tôi cùng i v i ng i. Có ph i là Tít ã l y l i
c a anh em không? Chúng tôi há ch ng b c i b i m t Thánh Linh, theo cùng m t d u
19
ch n sao? ã lâu nay, anh em t ng r ng chúng tôi tìm cách ch a mình tr c m t
anh em. Aáy là trong ng Christ, tr c m t c Chúa Tr i mà chúng tôi nói; h i nh ng
20
k r t yêu d u, m i i u ó th y vì s gây d ng cho anh em. Vì tôi e r ng khi

tôi n, ch ng th y anh em nh tôi c ao, l i v ph n anh em, ch ng th y tôi nh
anh em ã c ao ch ng. Tôi còn e r ng trong các anh em có nh ng i u r y rà, ghen
ghét, nóng gi n, b t hòa, nói hành, nói g n nói xa, kiêu c ng, h n lo n ch ng. 21 Có l
nào khi tôi n n i anh em, c Chúa Tr i l i làm cho tôi ph i h mình xu ng v
vi c anh em m t l n n a, và tôi s ph i khóc lóc v nhi u k tr c ã ph m t i
mà không n n n v nh ng s ô u , gian dâm, luông tu ng h ã ph m, hay sao?

Chapter 13

1 N y là l n th ba mà tôi s i n n i anh em. M i vi c s nh c l i
khai c a hai ho c ba ng i làm ch ng. 2 i u ó tôi ã nói r i, bây gi l i nói r i
n a, ngày nay tôi d u v ng m t, nh ng không khác lúc tôi v i anh em l n th hai: tôi
rao cho k tr c có ph m t i và cho m i k khác r ng, n u tôi l i n, thì ch ng
dung th chi h t, 3 vì anh em ph i có m t b ng c r ng ng Christ phán b i tôi, t c
là ng i v i anh em ch ng ph i là y u u i âu, bèn là m nh m gi a anh
em v y. 4 B i vì, d u Ngài nh n s y u u i ã b óng inh vào th p t giá,
nh ng Ngài s ng b i quy n phép c Chúa Tr i; chúng tôi c ng v y, d u là y u
u i trong Ngài, nh ng nh quy n phép c Chúa Tr i thì c ng s s ng v i Ngài,
ng làm vi c gi a anh em. 5 Chính anh em hãy t xét xem mình có c tin ch ng.
Hãy t th mình: anh em há không nh n bi t r ng có c Chúa Jêsus Christ trong anh
em sao? mi n là anh em không áng b b . 6 Song tôi mong anh em nh n bi t r ng chúng
tôi ch ng áng b b . 7 Nh ng chúng ta c u xin c Chúa Tr i cho anh em ng
làm vi c ác nào, ch ng ph i t ra chính chúng tôi c ng ch u, song h u cho
anh em làm i u thi n, m t d u chúng tôi nh áng b b . 8 Vì chúng tôi ch ng có
th ngh ch cùng l th t, nh ng ch có th thu n theo l th t. 9 D u chúng tôi y u
u i, mi n là anh em c m nh m thì chúng tôi c ng vui m ng; và i u chúng
tôi c u xin, y là cho anh em c nên tr n v n. 10 V y nên khi v ng m t, tôi vi t
nh ng i u n y, khi tôi có m t, không dùng th ng phép, theo quy n Chúa ban cho
tôi, gây d ng ch không ph i h y di t. 11 R t l i, h i anh em, hãy m ng
r ; khá theo n s tr n lành; hãy yên i mình, hi p m t tâm tình, cho hòa thu n,
thì c Chúa Tr i s yêu th ng và s bình an s cùng anh em. 12 Hãy l y cái hôn

13 14
thành mà chào nhau. H t th y thánh chào anh em. Nguy n xin n c a c
Chúa Jêsus Christ, s yêu th ng c a c Chúa Tr i, và s giao thông c a c Thánh
Linh v i anh em h t th y!

Galatians

Chapter 1

1
Phao-lô, làm s , ch ng ph i b i loài ng i, c ng không nh m t ng i
nào, bèn là b i c Chúa Jêsus Christ và c Chúa Tr i, t c là Cha, ng ã khi n
2
Ngài t k ch t s ng l i, cùng h t th y anh em v i tôi, g i cho các H i thánh
3
x Ga-la-ti: nguy n xin anh em c ân i n và s bình an ban cho b i c Chúa
4
Jêsus Christ, là Chúa chúng ta, là ng phó mình vì t i l i chúng ta, h u cho c u chúng
5
ta kh i i ác n y, y theo ý mu n c Chúa Tr i, là Cha chúng ta, nguy n Ngài
6
c vinh hi n i i vô cùng! A-men. Tôi l y làm l cho anh em ã v i b
7
ng g i anh em b i n c Chúa Jêsus Christ, ng theo tin lành khác. Th t ch ng
ph i có tin lành khác, nh ng có m y k làm r i trí anh em, và mu n ánh Tin Lành
8
c a ng Christ. Nh ng n u có ai, ho c chính chúng tôi, ho c thiên s trên tr i,
truy n cho anh em m t tin lành nào khác v i Tin Lành ã truy n cho anh em, thì ng i
9
y áng b a-na-them! Tôi ã nói r i, nay l i nói l n n a: N u ai truy n cho anh
em m t tin lành nào khác v i Tin Lành anh em ã nh n, thì ng i y áng b a-na-them!
10
Còn bây gi , có ph i tôi mong ng i ta ng ch u tôi hay là c Chúa Tr i? Hay là
tôi mu n p lòng loài ng i ch ng? Ví b ng tôi còn làm cho p lòng loài ng i,
11
thì tôi ch ng ph i là tôi t c a ng Christ. H i anh em, tôi nói cho anh em r ng, Tin
12
Lành mà tôi ã truy n, ch ng ph i n t loài ng i âu; vì tôi không nh n và
c ng không h c Tin Lành ó v i m t ng i nào, nh ng ã nh n l y b i s t ra
13
c a c Chúa Jêsus Christ. V , anh em ã nghe lúc tr c tôi theo giáo Giu- a, cách
c x c a tôi là th nào, tôi b t b và phá tan H i thánh c a c Chúa Tr i quá ch ng;
14
tôi t n t i trong giáo Giu- a h n nhi u ng i cùng tu i cùng n c v i tôi, tôi là

15
ng i s t s ng quá i v c u truy n c a t ph tôi. Nh ng khi c Chúa
Tr i, là ng ã riêng tôi ra t lúc còn trong lòng m , và l y ân i n g i tôi, vui
16
lòng bày t Con c a Ngài ra trong tôi, h u cho tôi rao truy n Con ó ra trong ng i
17
ngo i o, thì l p t c tôi ch ng bàn v i th t và máu. Tôi c ng không lên thành
Giê-ru-sa-lem, n cùng nh ng ng i ã làm s tr c tôi, song tôi i qua x
18
A-ra-bi; sau r i tr v thành a-mách. K ó, mãn ba n m, tôi lên thành Giê-ru-sa-lem,
19
ng làm quen v i Sê-pha, và tôi v i ng i m i l m ngày; nh ng tôi không
20
th y m t s nào khác, tr ra Gia-c là anh em c a Chúa. Th t, tr c m t
c Chúa Tr i, tôi quy t r ng i u tôi vi t cho anh em ây ch ng ph i là i u
21 22
d i. Sau l i, tôi i qua các mi n thu c x Sy-ri và x Si-li-si, b y gi tôi còn là
23
k l m t trong các H i thánh t i x Giu- ê, là các h i trong ng Christ. ch n
các h i ó có nghe r ng: Ng i ã b t b chúng ta ngày tr c, nay ng truy n
24
o mà lúc b y gi ng i c s c phá. V y thì, các h i ó vì c tôi khen ng i
c Chúa Tr i.

Chapter 2

1
Sau ó m i b n n m, tôi l i lên thành Giê-ru-sa-lem v i Ba-na-ba, có em Tít
2
cùng i n a. Tôi vâng theo l i t ra mà lên ó, phô bày Tin Lành mà tôi ã gi ng trong
ng i ngo i o ra cho anh em; l i phô bày riêng cho nh ng k có danh v ng h n
3
h t, k o s ch y c a tôi tr c kia và bây gi hóa ra vô ích ch ng. D u Tít, k cùng
4
i v i tôi, là ng i G -réc, c ng không b ép ph i c t bì. Chúng tôi ã làm nh
v y, vì c m y ng i anh em gi , l n vào trong vòng chúng tôi, rình xem s t
5
do mà chúng tôi c trong c Chúa Jêsus Christ, ng b t chúng tôi làm tôi m i.
Chúng tôi không nh ng h m t giây phút nào, ch i ch ng ch u thu c d i quy n
6
h , h u cho l th t c a Tin Lành c v ng b n trong anh em. Còn nh nh ng
k mà ng i ta tôn tr ng l m, (tr c kia là k th nào, thì ch ng can d gì v i tôi,
c Chúa Tr i không tây v ai h t), tôi nói, nh ng k ó d u tôn tr ng l m, c ng
7
ch ng làm cho tôi thêm ích chút nào. Trái l i, h th y s gi ng Tin Lành cho k không
ch u phép c t bì ã giao cho tôi, c ng nh s gi ng Tin Lành cho ng i ch u phép

8
c t bì ã giao cho Phi -e-r v y, vì ng ã c m ng trong Phi -e-r sai
ng i làm s cho nh ng k ch u c t bì, c ng c m ng trong tôi sai tôi
9
làm s cho dân ngo i, và nh n bi t ân i n ã ban cho tôi, thì Gia-c , Sê-pha,
Gi ng là nh ng ng i c tôn nh c t tr , trao tay h u giao k t v i chúng tôi,
t c là Ba-na-ba và tôi, h u cho chúng tôi i n cùng dân ngo i, còn các ng i y thì
10
n cùng nh ng k ch u phép c t bì. Các ng i y ch d n dò tôi ph i nh
11
n k nghèo nàn, là i u tôi c ng ã ân c n làm l m. Nh ng khi Sê-pha n
12
thành An-ti- t, tôi có ng n can tr c m t ng i, vì là áng trách l m. B i tr c
lúc m y k c a Gia-c sai i ch a n, thì ng i n chung v i ng i ngo i; v a
13
khi h ã n thì ng i lui ng riêng ra, b i s nh ng k ch u phép c t bì.
Các ng i Giu- a khác c ng dùng m t cách gi d i nh v y, n n i chính Ba-na-ba
14
c ng b s gi hình c a h d n d . Nh ng khi tôi th y h không i ngay th ng
theo l th t c a Tin Lành, thì nói v i Sê-pha tr c m t m i ng i r ng: n u anh là
ng i Giu- a, mà n theo cách dân ngo i, không theo cách ng i Giu- a, thì làm sao
15
anh ép dân ngo i ph i theo thói Giu- a? V ph n chúng tôi, thì sanh ra là ng i
16
Giu- a, không ph i là k có t i t trong dân ngo i. D u v y, ã bi t r ng ng i
ta c x ng công bình, ch ng ph i b i các vi c lu t pháp âu, bèn là c y c tin
trong c Chúa Jêsus Christ, nên chính chúng tôi ã tin c Chúa Jêsus Christ, c
x ng công bình b i c tin trong ng Christ, ch ch ng b i các vi c lu t pháp; vì
17
ch ng có ai c x ng công bình b i các vi c lu t pháp. Nh ng n u ang khi
chúng tôi tìm cách c x ng công bình trong ng Christ, mà chính chúng tôi b nh n
là k có t i, v y thì ng Christ ch ng là làm tôi c a t i l i sao? Ch ng h nh
18
v y! Th t th , n u tôi l p l i i u tôi ã phá h y, thì tôi s t ra chính tôi là
19
ng i ph m phép. V , b i lu t pháp, tôi ã ch t cho lu t pháp, s ng cho
20
c Chúa Tr i. Tôi ã b óng inh vào th p t giá v i ng Christ, mà tôi
s ng, không ph i là tôi s ng n a, nh ng ng Christ s ng trong tôi; nay tôi còn s ng
trong xác th t, y là tôi s ng trong c tin c a Con c Chúa Tr i, là ng ã yêu
21
tôi, và ã phó chính mình Ngài vì tôi. Tôi không mu n làm cho ân i n c Chúa Tr i
ra vô ích; vì n u b i lu t pháp mà c s công bình, thì ng Christ ch u ch t là vô
ích.

Chapter 3

1
H i ng i Ga-la-ti ngu mu i kia, ai bùa m anh em là ng i   c Chúa Jêsus Christ
2
b   óng   inh trên th p t   giá? Tôi ch   h i anh em m t câu n y: Aáy là c y các
3
vi c lu t pháp hay là b i nghe và tin mà anh em ã nh n   c   c Thánh Linh? Sao
anh em ngu mu i d ng y? Sau khi ã kh i s nh   c Thánh Linh, nay sao l i c y
4
xác th t mà làm cho tr n? Anh em há lu ng công mà ch u s kh n kh d ng y
5
sao? n u qu là lu ng công! ng ban   c Thánh Linh cho anh em và làm các phép l
6
trong anh em, thì làm b i các vi c lu t pháp, hay là b i ã nghe mà tin? Nh Aùp-ra-ham
7
tin   c Chúa Tr i, thì ã k là công bình cho ng i, v y anh em hãy nh n bi t r ng
8
nh ng k có   c tin là con cháu th t c a Aùp-ra-ham. Kinh Thánh c ng bi t tr c
r ng   c Chúa Tr i s x ng dân ngo i là công bình b i   c tin, nên ã rao truy n
9
tr c cho Aùp-ra-ham tin lành n y: Các dân s nh ng i mà   c ph c. Aáy
10
v y, ai tin thì n y   c ph c v i Aùp-ra-ham, là ng i có lòng tin. Vì m i k
c y các vi c lu t pháp, thì b r a s , b i có chép r ng: áng r a thay là k không
11
b n   trong m i s   ã chép   sách lu t,   ng làm theo nh ng s   y! V l i
ch ng h có ai c y lu t pháp mà   c x ng công bình tr c m t   c Chúa Tr i,
12
 i u ó là rõ ràng l m, vì ng i công bình s s ng b i   c tin. V , lu t pháp
v n không ph i   ng m t th v i   c tin, nh ng lu t pháp có chép r ng: Ng i
13
nào vâng gi các   i u r n thì s nh   ó mà s ng. ng Christ ã chu c chúng
ta kh i s r a s c a lu t pháp, b i Ngài ã nên s r a s vì chúng ta, vì có l i chép:
14
 áng r a thay là k b treo trên cây g , h u cho ph c lành ban cho Aùp-ra-ham
nh   c Chúa Jêsus Christ mà   c r i kh p trên dân ngo i, l i h u cho chúng ta
15
c y   c tin mà nh n lãnh   c Thánh Linh ã h a cho. H i Anh em, tôi nói theo thói
quen ng i ta r ng: Khi m t ng i ã làm t giao   c thành r i, thì không ai có phép
16
   c xóa i hay thêm vào s gì. V , các l i h a ã   c phán cho Aùp-ra-ham
và cho dòng dõi ng i. không nói: Và cho các dòng dõi ng i, nh ch v nhi u ng i;
nh ng nói: Và cho dòng dõi ng i, nh ch v m t ng i mà thôi, t c là   ng Christ.
17
V y thì tôi nói r ng: L i giao   c mà   c Chúa Tr i tr c kia ã k t l p thành
r i, thì không có th b h y i, và l i h a c ng không có th b b   i b i lu t

18
pháp, là s cách sau b n tr m ba m i n m m i có. Vì, n u c nghi p c
ban cho b i lu t pháp, thì không b i l i h a n a. Nh ng c Chúa Tr i ã dùng l i
19
h a mà ban c nghi p cho Aùp-ra-ham. V y thì làm sao có lu t pháp? lu t pháp ã
t thêm, vì c nh ng s ph m phép, cho t i ch ng nào ng i dòng dõi n, là
ng i mà l i h a ã h a cho; lu t pháp c ban ra b i m y thiên s và truy n
20
ra b i m t ng i trung b o. V , ng i trung b o ch ng ph i là ng i trung
21
b o v m t b mà thôi, nh ng c Chúa Tr i ch có m t. V y thì lu t pháp
ngh ch cùng l i h a c a c Chúa Tr i hay sao? ch ng h nh v y; vì n u ã ban
cho m t lu t pháp có th làm cho s ng, thì s công bình ch c b i lu t pháp mà n.
22
Nh ng Kinh Thánh ã nh t h t th y m i s d i t i l i, h u cho i u chi ã
23
h a, b i c tin trong c Chúa Jêsus Christ mà c ban cho nh ng k tin.
Tr c khi c tin ch a n, chúng ta b nh t d i s canh gi c a lu t pháp mà
24
ch c tin ph i bày ra. Aáy v y, lu t pháp ã nh th y giáo ng d n chúng
25
ta n ng Christ, h u cho chúng ta b i c tin mà c x ng công bình. Song
26
khi c tin ã n, chúng ta không còn ph c d i th y giáo y n a. Vì ch ng
anh em b i tin c Chúa Jêsus Christ, nên h t th y u là con trai c a c Chúa Tr i.
27
V , anh em th y u ch u phép báp tem trong ng Christ, u m c l y ng
28
Christ v y. T i ây không còn chia ra ng i Giu- a ho c ng i G -réc; không còn
ng i tôi m i ho c ng i t ch ; không còn n ông ho c n bà; vì trong c
29
Chúa Jêsus Christ, anh em th y u làm m t. L i n u anh em thu c v ng Christ,
thì anh em là dòng dõi c a Aùp-ra-ham, t c là k k t theo l i h a.

Chapter 4

1
V , tôi nói r ng ng i k t d u là ch c a m i v t, mà ng còn th
2
u, thì ch ng khác chi k tôi m i; ph i d i quy n k b o h và k coi gi ,
3
cho n k ng i cha ã nh. Chúng ta c ng nh v y, khi còn th u, ph i
4
ph c d i các l thói c a th gian. Nh ng khi k h n ã c tr n, c Chúa
5
Tr i bèn sai Con Ngài b i m t ng i n sanh ra, sanh ra d i lu t pháp, chu c

nh ng k d i lu t pháp, và cho chúng ta c làm con nuôi Ngài. 6 L i vì anh em
là con, nên c Chúa Tr i ã sai Thánh Linh c a Con Ngài vào lòng chúng ta, kêu r ng:
A-ba! Cha! 7 D ng y, ng i không ph i là tôi m i n a, bèn là con; và n u ng i
là con, thì c ng là k k t b i n c a c Chúa Tr i. 8 X a kia, anh em ch ng
bi t c Chúa Tr i chi h t, thì làm tôi các th n v n không ph i là th n. 9 Nh ng hi n
nay anh em bi t c Chúa Tr i l i c c Chúa Tr i bi t n n a, sao còn
tr h ng v l thói hèn y u nghèo nàn ó mà suy ph c n a ? 10 anh em hãy còn
gi ngày tháng, mùa, n m ! 11 Tôi lo cho anh em, e tôi ã làm vi c lu ng công gi a anh
em. 12 H i anh em, tôi xin anh em hãy gi ng nh tôi; vì tôi c ng nh anh em. Anh em không
làm h i gì cho tôi. 13 Anh em bi t r ng y là ng lúc xác th t y u u i mà tôi
truy n Tin Lành cho anh em l n th nh t, 14 vì xác th t tôi y u u i sanh ra s rèn
th cho anh em m c d u, anh em c ng ch ng khinh tôi, ch ng ch i tôi, mà l i ti p
r c tôi nh m t v thiên s c a c Chúa Tr i, th t nh chính mình c Chúa
Jêsus Christ. 15 V y thì s vui m ng c a anh em ã tr nên th nào? Vì tôi làm ch ng
cho anh em r ng, lúc b y gi , n u có th c thì anh em c ng móc con m t mà cho
tôi. 16 Tôi l y l th t b o anh em, l i tr nên k thù ngh ch c a anh em sao? 17 Nh ng
ng i ó vì anh em mà s t s ng, thì không ph i là ý t t; nh ng h mu n anh em lìa
b chúng tôi, h u cho anh em s t s ng vì h . 18 Có lòng s t s ng vì i u thi n thì
t t l m, lúc nào c ng th , không nh ng khi tôi có m t gi a anh em. 19 H i các con, vì
các con mà ta l i ch u au n c a s sanh n , cho n ch ng nào ng Christ
thành hình trong các con, 20 ta mu n cùng các con và thay i cách nói; vì v vi c các
con, ta r t là b i r i khó x . 21 Hãy nói cho tôi, anh em là k a ph c d i lu t pháp,
há không nghe lu t pháp sao? 22 Vì có chép r ng Aùp-ra-ham có hai con trai: m t là con c a
ng i n tôi m i, m t là con c a ng i n t ch . 23 Nh ng con c a ng i n
tôi m i sanh ra theo xác th t, con c a ng i n t ch sanh ra theo l i h a. 24 C
i u ó có m t ngh a bóng: hai ng i n ó t c là hai l i giao c, m t là l i
giao c t i núi Si-na -i, sanh con ra làm tôi m i y là nàng A-ga. 25 V , A-ga, y
là núi Si-na -i, trong x A-ra-bi; khác nào nh thành Giê-ru-sa-lem bây gi , thành ó v i con
cái mình u làm tôi m i. 26 Nh ng thành Giê-ru-sa-lem trên cao là t do, và y là m

27
chúng ta. Vì có l i chép: H i n bà son, ng i là k ch ng sanh n chi h t, hãy
vui m ng; Ng i là k ch ng t ng ch u au n sanh , hãy n c lòng m ng r
và b t ti ng reo c i, Vì c a c i c a v b s ông h n con cái c a ng i
28
n có ch ng. H i anh em, v ph n chúng ta, chúng ta c ng nh Y-sác, là con c a l i
29
h a. Nh ng, nh bây gi , k sanh ra theo xác th t b t b k sanh ra theo Thánh
30
Linh, thì hi n nay c ng còn là th y. Song Kinh Thánh, có nói gì? Hãy u i ng i
n tôi m i và con trai nó; vì con trai c a ng i n tôi m i s không c k t v i
31
con trai c a ng i n t ch . Aáy v y, h i anh em, chúng ta ch ng ph i là con cái
c a ng i n tôi m i, bèn là ng i n t ch .

Chapter 5

1
ng Christ ã buông tha chúng ta cho c t do; v y hãy ng v ng, ch
2
l i mình d i ách tôi m i n a. Tôi là Phao-lô nói v i anh em r ng, n u anh em
3
ch u làm phép c t bì, thì ng Christ không b ích chi cho anh em h t. Tôi l i rao cho
4
m i ng i ch u c t bì r ng, h bu c ph i vâng gi tr n c lu t pháp. Anh em
th y u mu n c y lu t pháp cho c x ng công bình, thì ã lìa kh i ng Christ,
5
m t ân i n r i. V ph n chúng ta, y là b i c tin và nh Thánh Linh mà chúng
6
ta c nh n lãnh s trông c y c a s công bình. Vì trong c Chúa Jêsus Christ,
cái i u có giá tr , không ph i t i ch u phép c t bì ho c không ch u phép c t bì,
7
nh ng t i c tin hay làm ra b i s yêu th ng v y. Anh em ch y gi i; ai ã
8
ng n tr anh em ng không cho vâng ph c l th t? S xui gi c ó không ph i
9
10
n t ng g i anh em. M t ít men làm cho d y c ng b t. Trong Chúa,
tôi i v i anh em có lòng tin c y n y, là anh em ch c không có ý khác; nh ng k làm
11
r i trí anh em, b t lu n ng i nào, s ch u hình ph t v i u ó. H i anh em,
v ph n tôi, n u tôi còn gi ng phép c t bì, thì sao tôi còn b b t b n a? S v p
12
ph m v th p t giá há ch ng ph i b h t r i sao? Nguy n cho k gieo s r i
13
lo n trong anh em thà h t ch t mình là h n! H i anh em, anh em ã c g i
n s t do, song ch l y s t do ó làm d p cho anh em n theo tánh xác th t,

14
nh ng hãy l y lòng yêu th ng làm y t l n nhau. Vì c lu t pháp ch tóm l i
15
trong m t l i n y: Ng i hãy yêu k lân c n nh mình. Nh ng n u anh em c n
16
nu t nhau, thì hãy gi , k o k n y b di t m t b i k khác. V y tôi nói r ng:
Hãy b c i theo Thánh Linh, ch h làm tr n nh ng i u a mu n c a xác th t.
17
Vì xác th t có nh ng i u a mu n trái v i c a Thánh Linh, Thánh Linh có nh ng
i u a mu n trái v i c a xác th t; hai bên trái nhau d ng y, nên anh em không làm
18
c i u mình mu n làm. Nh ng, ví b ng anh em nh Thánh Linh ch d n, thì
19
ch ng h d i lu t pháp. V , các vi c làm c a xác th t là rõ ràng l m: y là
20
gian dâm, ô u , luông tu ng, th hình t ng, phù phép, thù oán, tranh u, ghen ghét,
21
bu n gi n, cãi l y, b t bình, bè ng, ganh g , say s a, mê n u ng, cùng các s
khác gi ng nh v y. Tôi nói tr c cho anh em, nh tôi ã nói r i: h ai ph m nh ng
22
vi c th y thì không c h ng n c c Chúa Tr i. Nh ng trái c a Thánh
Linh, y là lòng yêu th ng, s vui m ng, bình an, nh n nh c, nh n t , hi n lành,
23 24
trung tín, m m m i, ti t : không có lu t pháp nào c m các s ó. V , nh ng
k thu c v c Chúa Jêsus Christ ã óng inh xác th t v i tình d c và dâm d c
25
mình trên th p t giá r i. N u chúng ta nh Thánh Linh mà s ng, thì c ng hãy b c
26
theo Thánh Linh v y. Ch tìm ki m danh v ng gi d i mà trêu ch c nhau và ghen
ghét nhau.

Chapter 6

1
H i anh em, vì b ng có ng i nào tình c ph m l i gì, anh em là k có c Chúa
Tr i, hãy l y lòng m m m i mà s a h l i; chính mình anh em l i ph i gi , e c ng
2
b d dành ch ng. Hãy mang l y gánh n ng cho nhau, nh v y anh em s làm tr n
3
lu t pháp c a ng Christ. Vì, n u có ai, d u mình không ra chi h t, mà c ng t ng
4
mình ra chi y là mình d i l y mình. M i ng i ph i th xét vi c làm c a mình, thì
5
s khoe mình ch t i mình thôi, ch ch ng ph i t i k khác. Vì ai s gánh l y riêng
6
ph n n y. K nào mà ng i ta d y o cho, ph i l y trong h t th y c a c i

7
mình mà chia cho ng i d y ó. Ch h d i mình; c Chúa Tr i không ch u
8
khinh d âu; vì ai gieo gi ng chi, l i g t gi ng y. K gieo cho xác th t, s b i
xác th t mà g t s h nát; song k gieo cho Thánh Linh, s b i Thánh Linh mà g t s
9
s ng i i. Ch m t nh c v s làm lành, vì n u chúng ta không tr n i, thì
10
n k chúng ta s g t. V y, ng lúc có d p ti n, hãy làm i u thi n cho
11
m i ng i, nh t là cho anh em chúng ta trong c tin. Hãy xem chính tay tôi vi t th
12
n y cho anh em, ch l n là d ng nào. H t th y nh ng k mu n cho mình p
lòng ng i theo ph n xác, ép anh em ch u c t bì, h u cho h kh i vì th p t giá c a
13
ng Christ mà b b t b ó thôi. Vì chính nh ng k ó ã ch u c t bì, không
vâng gi lu t pháp âu, nh ng h mu n anh em ch u c t bì, h u khoe mình trong
14
ph n xác c a anh em. Còn nh tôi, tôi h n ch ng khoe mình, tr ra khoe v th p t
giá c a c Chúa Jêsus Christ chúng ta, b i th p t giá y, th gian i v i tôi ã
15
b óng inh, và tôi i v i th gian c ng v y! Vì i u y u c n, ch ng ph i
16
s ch u c t bì, hay là s ch ng ch u c t bì, bèn là tr nên ng i m i. Nguy n
xin s bình an và s th ng xót giáng trên h t th y nh ng k noi theo m u m c n y,
17
l i giáng trên dân Y-s -ra-ên c a c Chúa Tr i n a! c gì t nay v sau, ch ng
18
ai làm khó cho tôi, vì trong mình tôi có t d u v t c a c Chúa Jêsus v y. H i
anh em, nguy n xin ân i n c a c Chúa Jêsus Christ chúng ta v i tâm th n anh em!
A-men.

Ephesians

Chapter 1

1
Phao-lô, theo ý mu n c Chúa Tr i, làm s c a c Chúa Jêsus Christ, g i
cho các thánh thành Ê-phê-sô, cho nh ng k trung tín trong c Chúa Jêsus Christ:
2
nguy n xin ân i n và s bình an ban cho anh em t n i c Chúa Tr i, Cha chúng
3
ta, và t n i c Chúa Jêsus Christ! Ng i khen c Chúa Tr i, Cha c Chúa Jêsus
Christ chúng ta, Ngài ã xu ng ph c cho chúng ta trong ng Christ m i th

4
ph c thiêng liêng các n i trên tr i, tr c khi sáng th , Ngài ã ch n chúng ta
trong ng Christ, ng làm nên thánh không ch trách c tr c m t c Chúa
5
Tr i, b i s th ng yêu c a Ngài ã nh tr c cho chúng ta c tr nên
6
con nuôi c a Ngài b i c Chúa Jêsus Christ, theo ý t t c a Ngài, khen ng i s
vinh hi n c a ân i n Ngài ã ban cho chúng ta cách nh ng không trong Con yêu d u
7
c a Ngài! Aáy là trong ng Christ, chúng ta c c u chu c b i huy t Ngài,
8
c tha t i, theo s d d t c a ân i n Ngài, mà Ngài ã r i ra y d y trên
9
chúng ta cùng v i m i th khôn ngoan thông sáng, khi n chúng ta bi t s m u nhi m
c a ý mu n Ngài, theo ý nh mà Ngài ã t l p thành tr c trong lòng nh n t Ngài
10
làm s nh tr c ó trong khi k mãn, h i hi p muôn v t l i trong ng
11
Christ, c v t trên tr i và v t d i t. Aáy c ng là trong Ngài mà chúng ta
ã nên k d ph n k nghi p, nh ã nh tr c cho chúng ta c i u ó,
12
theo m ng c a ng làm m i s hi p v i ý quy t oán, h u cho s vinh hi n
c a Ngài nh chúng ta là k ã trông c y trong ng Christ tr c nh t mà c
13
ng i khen. Aáy l i c ng trong Ngài mà anh em sau khi ã nghe o ch n th t, là
o Tin Lành v s c u r i anh em, y là trong Ngài mà anh em ã tin và c n
14
ch ng b ng c Thánh Linh là ng Chúa ã h a, ng y làm c a c m v
c nghi p chúng ta, cho n k chu c l y nh ng k mà Ngài ã c khen
15
ng i s vinh hi n Ngài. V y nên, sau khi tôi có nghe c tin anh em h ng v c
16
Chúa Jêsus và tình yêu th ng i v i các thánh , thì tôi vì anh em c m t không
17
thôi, th ng nh c n anh em trong khi c u nguy n. Tôi c u c Chúa Tr i c a
c Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Cha vinh hi n, ban th n trí c a s khôn sáng và c a
18
s t ra cho anh em, nh n bi t Ngài, l i soi sáng con m t c a lòng anh em, h u
cho bi t i u trông c y v s kêu g i c a Ngài là th nào, s giàu có c a c nghi p
19
vinh hi n Ngài cho các thánh là làm sao, và bi t quy n vô h n c a Ngài, i
v i chúng ta có lòng tin, là l n d ng nào, y theo phép t i th ng c a n ng l c mình,
20
mà Ngài ã t ra trong ng Christ, khi khi n ng Christ t k ch t s ng l i và
21
làm cho ng i bên h u mình t i các n i trên tr i, cao h n h t m i quy n, m i phép,
m i th l c, m i quân ch cùng m i danh vang ra, không nh ng trong i n y, mà
22
c ng trong i h u n n a. Ngài ã b t muôn v t ph c d i ch n ng

23
Christ, và ban cho ng Christ làm u H i thánh, H i thánh là thân th c a ng
Christ, t c là s y c a ng g m tóm m i s trong m i loài.

Chapter 2

1 Còn anh em ã ch t vì l m l i và t i ác mình, 2 u là nh ng s anh em x a
ã h c òi, theo thói quen i n y, vâng ph c vua c m quy n ch n không trung t c
3
là th n hi n ng hành ng trong các con b n ngh ch. Chúng ta h t th y c ng
u trong s y, tr c kia s ng theo t d c xác th t mình, làm tr n các s ham
mê c a xác th t và ý t ng chúng ta, t nhiên làm con c a s th nh n , c ng nh
4
m i ng i khác. Nh ng c Chúa Tr i, là ng giàu lòng th ng xót, vì c lòng
5
yêu th ng l n Ngài em mà yêu chúng ta, nên ang khi chúng ta ch t vì t i mình, thì
Ngài làm cho chúng ta s ng v i ng Christ, y là nh ân i n mà anh em c c u,
6
và Ngài làm cho chúng ta ng s ng l i và ng ng i trong các n i trên tr i trong
7
c Chúa Jêsus Christ, h u cho v i sau t ra s giàu có vô h n c a ân i n
8
Ngài, mà Ngài b i lòng nh n t ã dùng ra cho chúng ta trong c Chúa Jêsus Christ.
V , y là nh ân i n, b i c tin, mà anh em c c u, i u ó không ph i
9
n t anh em, bèn là s ban cho c a c Chúa Tr i. Aáy ch ng ph i b i vi c
10
làm âu, h u cho không ai khoe mình; vì chúng ta là vi c Ngài làm ra, ã c d ng
nên trong c Chúa Jêsus Christ làm vi c lành mà c Chúa Tr i ã s m s n
11
tr c cho chúng ta làm theo. V y, anh em, theo xác th t là ng i ngo i, b nh ng
k x ng mình là ng i ch u c t bì b i tay ng i ta, g i anh em mà ng i không
12
ch u c t bì, hãy nh l i lúc tr c, trong thu ó, anh em không có ng Christ,
b ngo i quy n công dân trong Y-s -ra-ên, ch ng d vào giao c c a l i h a,
13
th gian không có s trông c y và không có c Chúa Tr i. Nh ng trong c Chúa
Jêsus Christ, anh em là k ngày tr c cách xa, hi n nay ã nh huy t ng Christ mà
14
c g n r i. Vì, y chính Ngài là s hòa hi p c a chúng ta; Ngài ã hi p c
15
hai làm m t, phá b c th ng ng n cách, là s thù ngh ch ã phân r ra, b i
vì Ngài ã em thân mình mà tr b lu t pháp c a các i u r n chép thành i u l .
Nh v y, khi làm cho hòa nhau, Ngài mu n l y c hai l p nên m t ng i m i trong

16
Ngài, và vì b i th p t giá Ngài ã làm cho s thù ngh ch tiêu di t, nên nh th p
t giá ó Ngài khi n c hai hi p thành m t th , mà làm hòa thu n v i c Chúa Tr i.
17
Ngài l i ã n rao truy n s hòa bình cho anh em là k xa, và s hòa bình cho
18
k g n. Vì y là nh Ngài mà chúng ta c hai u c phép n g n c
19
Chúa Cha, ng trong m t Thánh Linh. D ng y anh em ch ng ph i là ng i
ngo i, c ng ch ng ph i là k tr n a, nh ng là ng i ng qu c v i các thánh
20
, và là ng i nhà c a c Chúa Tr i. Anh em ã c d ng nên trên n n
21
c a các s cùng các ng tiên tri, chính c Chúa Jêsus Christ là á góc nhà, c
cái nhà ã d ng lên trên á ó, s p t cách h n hoi, làm nên m t n th
22
thánh trong Chúa. Aáy, anh em c ng nh Ngài mà c d ph n vào nhà ó, ng
tr nên nhà c a c Chúa Tr i trong Thánh Linh.

Chapter 3

1
Aáy b i i u ó, mà tôi, Phao-lô, vì anh em là ng i ngo i mà làm k tù c a c
2
Chúa Jêsus Christ. V , anh em có nghe c Chúa Tr i ban ch c cho tôi, là ân i n mà
3
Ngài vì anh em phó cho tôi, th nào b i s t ra, tôi ã hi u bi t i u m u nhi m
4
mà tôi m i bày t cùng anh em m y l i. c n thì anh em có th rõ s hi u bi t
5
c a tôi v l m u nhi m c a ng Christ, là l m u nhi m trong các i khác,
ch a t ng phát l cho con cái loài ng i, mà bây gi ã c c Thánh Linh t
6
ra cho các s thánh và tiên tri c a Ngài. L m u nhi m ó t c là: Dân ngo i là
k ng k t , là các chi c a ng m t th , u có ph n chung v i chúng ta v
7
l i h a ã nh Tin Lành mà l p trong c Chúa Jêsus Christ; còn tôi ã tr nên k
giúp vi c Tin Lành y c s ban cho c a ân i n c Chúa Tr i, là ân i n ã ban
8
cho tôi b i công hi u c a quy n phép Ngài. Ph i, ân i n ó ã ban cho tôi, là k
hèn h n h t m i thánh , rao truy n cho dân ngo i s giàu có không dò c
9
c a ng Christ, và soi sáng cho m i ng i bi t s phân phát l m u nhi m, t
10
i th ng c ã gi u kín trong c Chúa Tr i là ng d ng nên muôn v t.
Aáy v y, hi n nay s khôn sáng m i ng c a c Chúa Tr i c y H i thánh mà

11
bày t ra cho nh ng k làm u và nh ng k c m quy n trong các n i trên tr i,
theo ý nh i i c a Ngài ã làm xong trong c Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng
12
ta, trong Ngài chúng ta nh c tin n Ngài mà c t do n g n c Chúa
13
Tr i cách d n d . Tôi c ng xin anh em ch nh n s ho n n n tôi ch u vì anh em
14
mà ngã lòng i u ó là i u vinh hi n c a anh em v y. Aáy là vì c ó mà tôi quì
15
g i tr c m t Cha, b i Cha mà c nhà trên tr i và d i t u c t
16
tên, tôi c u xin Ngài tùy s giàu có vinh hi n Ngài khi n anh em c quy n phép
17
b i Thánh Linh mà nên m nh m trong lòng; n n i ng Christ nh n c tin
18
mà ng trong lòng anh em; anh em khi ã âm r v ng n n trong s yêu th ng,
c hi p cùng các thánh mà hi u th u b r ng, b dài, b cao, b sâu c a nó
19
là th nào, và c bi t s yêu th ng c a ng Christ, là s tr i h n m i
s thông bi t, h u cho anh em c y d y m i s d d t c a c Chúa Tr i.
20
V , c Chúa Tr i, b i quy n l c c m ng trong chúng ta, có th làm tr i h n
21
vô cùng m i vi c chúng ta c u xin ho c suy t ng, nguy n Ngài c vinh hi n
trong H i thánh, và trong c Chúa Jêsus Christ, tr i các th i i, i i vô cùng.
A-men.

Chapter 4

1
V y, tôi là k tù trong Chúa, khuyên anh em ph i n m t cách x ng áng v i
2
ch c ph n mà Chúa ã g i anh em, ph i khiêm nh ng n i u, m m m i
3
n i u, ph i nh n nh c, l y lòng th ng yêu mà chìu nhau, dùng dây hòa bình
4
mà gi gìn s hi p m t c a Thánh Linh. Ch có m t thân th , m t Thánh Linh, nh
5
anh em b i ch c ph n mình ã c g i n m t s trông c y mà thôi; ch có
6
m t Chúa, m t c tin, m t phép báp tem; ch có m t c Chúa Tr i và m t Cha
c a m i ng i, Ngài là trên c m i ng i, gi a m i ng i và trong m i ng i.
7
Nh ng, ã ban ân i n cho m i m t ng i trong chúng ta theo l ng s ban cho
8
c a ng Christ. V y nên có chép r ng: Ngài ã lên n i cao, d n muôn vàn k phu

tù, Và ban các n cho loài ng i.
9 Và, nh ng ch "Ngài ã lên" có ngh a gì, há ch ng
ph i là Ngài c ng ã xu ng trong các mi n th p d i t sao?
10 ng ã
xu ng t c là ng ã lên trên h t các t ng tr i, làm cho y d y m i s .
11 Aáy chính Ngài ã cho ng i n y làm s , k kia làm tiên tri, ng i khác làm th y
gi ng Tin Lành, k khác n a làm m c s và giáo s ,
12 các thánh c
tr n v n v công vi c c a ch c d ch và s gây d ng thân th ng Christ,
13 cho
n ch ng chúng ta th y u hi p m t trong c tin và trong s hi u bi t Con
c Chúa Tr i, mà nên b c thành nh n, c t m th c vóc gi c tr n v n c a
ng Christ.
14 Ngài mu n chúng ta không nh tr con n a, b ng i ta l a o,
b m u ch c d dành làm cho l m l c, mà day ng và d i i theo chi u gió
c a o l c,
15 nh ng mu n cho chúng ta l y lòng yêu th ng nói ra l ch n th t,
trong m i vi c chúng ta u c thêm lên trong ng làm u, t c là ng
Christ.
16 Aáy nh Ngài mà c thân th ràng bu c v ng b n b i nh ng cái l t léo,
khi n các ph n giao thông v i nhau, tùy l ng s c m nh c a t ng ph n, làm cho thân
th l n lên, và t gây d ng trong s yêu th ng.
17 V y, n y là i u tôi nói và i u
tôi nh n danh Chúa mà rao ra: y là anh em ch nên n nh ng i ngo i o n a,
h theo s h không c a ý t ng mình,
18 b i s ngu mu i trong h , và vì lòng
h c ng c i nên trí khôn t i t m, xa cách s s ng c a c Chúa Tr i.
19 H ã
m t c s c m bi t, ành b mình trong m t i buông lung, em lòng mê m
không bi t chán mà ph m h t m i i u ô u .
20 Nh ng anh em h c cho bi t ng
Christ thì ch ng ph i nh v y,
21 vì anh em ã nghe o Ngài, và c d y d
trong Ngài (y theo l th t trong c Chúa Jêsus)
22 r ng anh em ph i b cách n n t
ngày tr c, thoát l t ng i c là ng i b h h ng b i t d c d dành,
23 mà ph i làm nên m i trong tâm chí mình,
24 và m c l y ng i m i, t c là ng i ã
c d ng nên gi ng nh c Chúa Tr i, trong s công bình và s thánh s ch c a
l th t.
25 Nh v y, m i ng i trong anh em ph i ch a s nói d i, hãy nói th t v i
k lân c n mình, vì chúng ta làm chi th cho nhau.
26 Ví b ng anh em ng c n gi n,
thì ch ph m t i; ch c m gi n cho n khi m t tr i l n,
27 và ng cho ma qu
nh n d p.
28 K v n hay tr m c p ch tr m c p n a; nh ng thà ch u khó, chính

29
tay mình làm ngh l ng thi n, ng có v t chi giúp cho k thi u th n thì h n.
ch có m t l i d nào ra t mi ng anh em; nh ng khi áng nói hãy nói m t vài l i lành
30
giúp n cho và có ích l i cho k nghe n. Anh em ch làm bu n cho c Thánh
Linh c a c Chúa Tr i, vì nh Ngài anh em c n ch ng n ngày c u chu c.
31
Ph i b kh i anh em nh ng s cay ng, bu n gi n, t c mình, kêu rêu, m ng
32
nhi c, cùng m i i u hung ác. Hãy v i nhau cách nh n t , y d y lòng th ng
xót, tha th nhau nh c Chúa Tr i ã tha th anh em trong ng Christ v y.

Chapter 5

1
V y anh em hãy tr nên k b t ch c c Chúa Tr i nh con cái r t yêu d u
2
c a Ngài; hãy b c i trong s yêu th ng, c ng nh ng Christ ã yêu th ng
anh em, và vì chúng ta phó chính mình Ngài cho c Chúa Tr i làm c a dâng và c a t l ,
3
nh m t th c h ng có mùi th m. Phàm nh ng s gian dâm, ho c s ô u , ho c
s tham lam, c ng ch nên nói n gi a anh em, theo nh cách x ng áng cho các thánh
4
. Ch nói l i t c t u, ch gi u c t, ch gi ng t m phào, là nh ng i u
5
không áng, nh ng thà c m t n Chúa thì h n. Vì anh em ph i bi t rõ r ng k gian
dâm, ô u , tham lam, t c là k th hình t ng, không m t k nào c d ph n
6
k nghi p c a n c ng Christ và c Chúa Tr i. ng cho ai l y l i
gi trá ph nh d anh em; vì y là nh n nh ng i u ó mà c n th nh n c a c
7
Chúa Tr i giáng trên các con b n ngh ch. V y, ch có thông ng i u chi v i h
8
h t. V , lúc tr c anh em ng còn t i t m, nh ng bây gi ã nên ng i sáng
9
láng trong Chúa. Hãy b c i nh các con sáng láng; vì trái c a s sáng láng t i m i
10
11
i u nh n t , công bình và thành th t. Hãy xét i u chi v a lòng Chúa, và ch
12
d vào công vi c vô ích c a s t i t m, thà qu trách chúng nó thì h n; vì d u nói
13
n i u mà nh ng ng i ó làm cách kín gi u, c ng ã là h th n r i. Nh ng
h t th y m i s ã b qu trách u c t ra b i s sáng; phàm i u chi
14
ã t ra thì tr nên s sáng v y. Cho nên có chép r ng: Ng i ng ng , hãy

th c, hãy vùng d y t trong ám ng i ch t, thì ng Christ s chi u sáng ng i.
15
V y, hãy gi cho khéo v s n c a anh em, ch x mình nh ng i d i d t,
16 17
nh ng nh ng i khôn ngoan. Hãy l i d ng thì gi , vì nh ng ngày là x u. V y
18
ch nên nh k d i d t, nh ng ph i hi u rõ ý mu n c a Chúa là th nào. ng
19
say r u, vì r u xui cho luông tu ng; nh ng ph i y d y c Thánh Linh.
Hãy l y ca v nh, th thánh, và bài hát thiêng liêng mà i áp cùng nhau, và h t lòng hát
20
m ng ng i khen Chúa. Hãy th ng th ng nh n danh c Chúa Jêsus Christ chúng
21
ta, vì m i s t n c Chúa Tr i, là Cha chúng ta. Hãy kính s ng Christ mà
22
vâng ph c nhau. H i k làm v , ph i vâng ph c ch ng mình nh vâng ph c Chúa,
23
vì ch ng là u v , khác nào ng Christ là u H i thánh, H i thánh là thân th
24
Ngài, và Ngài là C u Chúa c a H i thánh. Aáy v y, nh H i thánh ph c d i ng
25
Christ, thì n bà c ng ph i ph c d i quy n ch ng mình trong m i s . H i
ng i làm ch ng, hãy yêu v mình, nh ng Christ ã yêu H i thánh, phó chính mình
26
vì H i thánh, khi n H i nên thánh sau khi l y n c r a và dùng o làm cho
27
H i tinh s ch, ng t ra h i thánh y vinh hi n, không v t, không nh n, không
28
chi gi ng nh v y, nh ng thánh s ch không ch trách c tr c m t Ngài.
C ng m t th y, ch ng ph i yêu v nh chính thân mình. Ai yêu v mình thì yêu chính
29
mình v y. Vì ch ng h có ng i nào ghét chính thân mình, nh ng nuôi n ng s n sóc
30 31
nó nh ng Christ i v i H i thánh, vì chúng ta là các chi th c a thân Ngài.
V y nên ng i n ông ph i lìa cha m mà dính díu v i v mình, hai ng i cùng nên
32 33
m t th t. S m u nhi m y là l n, tôi nói v ng Christ và H i thánh v y.
Th thì m i ng i trong anh em ph i yêu v mình nh mình, còn v thì ph i kính
ch ng.

Chapter 6

1
H i k làm con cái, hãy vâng ph c cha m mình trong Chúa, vì i u ó là ph i
2
l m. Hãy tôn kính cha m ng i (y là i u r n th nh t, có m t l i h a n i

3 4
theo), h u cho ng i c ph c và s ng lâu trên t. H i các ng i làm
cha, ch ch c cho con cái mình gi n d , hãy dùng s s a ph t khuyên b o c a Chúa
5
mà nuôi n ng chúng nó. H i k làm tôi t , hãy run s , l y lòng th t thà mà vâng ph c
6
k làm ch mình theo ph n xác, nh vâng ph c ng Christ, không ph i vâng ph c
tr c m t ng i mà thôi, nh các ng i ki m cách làm p lòng ng i ta, nh ng
7
ph i nh tôi t c a ng Christ, l y lòng t t làm theo ý mu n c Chúa Tr i. Hãy
em lòng yêu m n h u vi c ch , c ng nh h u vi c Chúa, ch ng ph i nh h u
8
vi c ng i ta, vì bi t r ng b t lu n tôi m i hay t ch , m i ng i u s
9
nh n lãnh c a Chúa tùy vi c lành mình ã làm. H i anh em là ng i làm ch , hãy
i ãi k tôi t mình ng m t th y, ng có ng m d a chúng nó, vì bi t
r ng mình v i chúng nó u có m t ch chung trên tr i, và tr c m t Ngài ch ng
10
có s tây v ai h t. V l i, anh em ph i làm m nh d n trong Chúa, nh s c toàn
11
n ng c a Ngài. Hãy mang l y m i khí gi i c a c Chúa Tr i, c ng
12
v ng mà ch cùng m u k c a ma qu . Vì chúng ta ánh tr n, ch ng ph i cùng
th t và huy t, bèn là cùng ch quy n, cùng th l c, cùng vua chúa c a th gian m t i
13
n y, cùng các th n d các mi n trên tr i v y. V y nên, hãy l y m i khí gi i
c a c Chúa Tr i, h u cho trong ngày kh n n n, anh em có th c ch l i và khi
14
th ng h n m i s r i, anh em c ng v ng vàng. V y, hãy ng v ng,
15
l y l th t làm dây n t l ng, m c l y giáp b ng s công bình, dùng s s n sàng
16
c a Tin Lành bình an mà làm giày dép. L i ph i l y thêm c tin làm thu n, nh ó
17
anh em có th d p t t c các tên l a c a k d . C ng hãy l y s c u chu c
18
làm mão tr , và c m g m c a c Thánh Linh, là l i c Chúa Tr i. Hãy nh
c Thánh Linh, th ng th ng làm m i th c u nguy n và nài xin. Hãy dùng
s b n tr n v n mà t nh th c v i u ó, và c u nguy n cho h t th y các
19
thánh . C ng hãy vì tôi mà c u nguy n, khi tôi m mi ng ra, Chúa ban cho
20
tôi t do m i b , bày t l m u nhi m c a o Tin Lành, mà tôi vì o y làm
21
s gi trong vòng xi ng xích, h u cho tôi nói cách d n d nh tôi ph i nói. V ,
mu n cho anh em cùng bi t nh ng s thu c v tôi và vi c tôi làm, thì có Ti-chi-c , anh
em r t yêu d u c a chúng ta, là tôi t trung thành c a Chúa, s báo tin m i s cho anh
22
em. Tôi ã sai ng i i, có ý cho anh em bi t tình c nh chúng tôi là th nào, yên

23
i lòng anh em. Nguy n xin anh em c s bình an, s yêu th ng cùng c tin
24
ban cho b i c Chúa Tr i, là Cha, và b i c Chúa Jêsus Christ! Nguy n xin ân
i n v i h t th y nh ng k l y lòng yêu th ng ch ng phai mà kính m n c
Chúa Jêsus Christ chúng ta!

Philippians

Chapter 1

1
Phao-lô và Ti-mô-thê, tôi t c a c Chúa Jêsus Christ, g i cho h t th y các thánh
trong c Chúa Jêsus Christ, thành Phi líp, cùng cho các giám m c và các ch p s :
2
nguy n xin anh em c ân i n và s bình an ban cho b i c Chúa Tr i, Cha
3
chúng ta và b i c Chúa Jêsus Christ! M i khi tôi nh n anh em, thì c m t c
4
Chúa Tr i tôi, và m i khi c u nguy n, tôi h ng c u cho h t th y anh em cách h n
5
h , vì c t bu i ban u cho n bây gi , anh em ã c thông công trong s
6
t n t i c a o Tin Lành; tôi tin ch c r ng ng ã kh i làm vi c lành trong anh
7
em, s làm tr n h t cho n ngày c a c Chúa Jêsus Christ. Tôi ngh n h t
th y anh em d ng y, là ph i l m; vì anh em trong lòng tôi, d u trong vòng xi ng
xích tôi, ho c trong khi binh v c và làm ch ng o Tin Lành, thì anh em c ng có d ph n
8
ân i n ã ban cho tôi. c Chúa Tr i c ng ch ng r ng: tôi l y lòng yêu d u c a
9
c Chúa Jêsus Christ và tríu m n anh em. L i, i u tôi xin trong khi c u nguy n, y
là lòng yêu th ng c a anh em càng ngày càng chan ch a h n, trong s thông bi t và s
10
suy hi u, nghi m th nh ng s t t lành h n, h u cho anh em c tinh s ch
11
không ch trách c, cho n ngày ng Christ, c y trái công bình n
12
b i c Chúa Jêsus Christ, làm cho sáng danh và khen ng i c Chúa Tr i. H i anh
em, tôi mu n anh em bi t r ng i u x y n cho tôi ã giúp thêm s t n t i cho
13
o Tin Lành, n n i ch n công ng và các n i khác u rõ tôi vì ng
14
Christ mà ch u xi ng xích. Ph n nhi u trong anh em nh n tôi b xi ng xích mà có

lòng tin r t l n trong ng Christ, dám truy n o c Chúa Tr i ch ng s hãi gì.
15
Th t có m t ôi ng i vì lòng ganh t và cãi l y mà rao truy n ng Christ, nh ng
16
c ng có k l y ý t t mà rao truy n. Nh ng ng i n y làm b i lòng yêu m n, bi t
17
r ng: tôi c l p nên binh v c o Tin Lành. Còn nh ng ng i kia, vì ý
phe ãng xui gi c, có lòng rao truy n ng Christ cách không ngay th t, t ng thêm
18
kh não cho s xi ng xích tôi. Song có h gì! D u th nào i n a, ho c làm b ,
ho c th t thà, ng Christ c ng c rao truy n; y vì ó tôi ng m ng r ,
19
và s còn m ng r n a. Vì tôi bi t r ng nh anh em c u nguy n, và nh Thánh
Linh c a c Chúa Jêsus Christ giúp , thì i u n y s tr làm ích cho s r i tôi.
20
Tôi có lòng trông c y ch c ch n n y, vi c chi tôi c ng ch ng h th n c , nh ng
bao gi c ng th , tôi nói cách t do m i b , nh v y, d u tôi s ng hay ch t, ng
21
Christ s c c sáng trong mình tôi. Vì ng Christ là s s ng c a tôi, và s
22
ch t là i u ích l i cho tôi v y. Ví th tôi c s ng trong xác th t, là ích l i cho
23
công khó tôi, thì tôi ch ng bi t nên l a i u chi. Tôi b ép gi a hai b mu n i
24
v i ng Christ, là i u r t t t h n; nh ng tôi c trong xác th t, y là s
25
c n h n cho anh em. Trong s tin ch c ó, tôi bi t r ng tôi s c còn l i và v i
26
h t th y anh em, giúp c tin anh em c t n t i và vui v ; h u cho khi
tôi l i n cùng anh em, anh em s nh n tôi mà có nhi u c khoe mình luôn trong c
27
Chúa Jêsus Christ. Duy anh em ph i n m t cách x ng áng v i o Tin Lành
c a ng Christ, ho c khi n th m anh em, ho c khi v ng m t, tôi c ng bi t
r ng anh em m t lòng ng v ng, ng tâm ch ng c vì c tin c a o Tin Lành,
28
phàm s ch ng cho k thù ngh ch ng m d a mình; i u ó là m t ch ng
nghi m chúng nó ph i h m t, còn anh em c c u r i; và y là t n i c Chúa
29
Tr i, Ngài nh n ng Christ, ban n cho anh em, không nh ng tin ng Christ mà
30
thôi, l i ph i ch u kh vì Ngài n a, là ph i ch u cùng m t cu c chi n tranh nh
anh em ã th y n i tôi và hi n nay còn nghe nói có n i tôi.

Chapter 2

1
V y n u trong ng Christ có i u yên i nào, n u vì lòng yêu th ng có i u
c u giúp nào, n u có s thông công n i Thánh Linh, n u có lòng yêu m n và lòng th ng
2
xót, thì anh em hãy hi p ý v i nhau, ng tình yêu th ng, ng tâm, ng t
3
t ng mà làm cho tôi vui m ng tr n v n. Ch làm s chi vì lòng tranh c nh ho c vì
4
h vinh, nh ng hãy khiêm nh ng, coi ng i khác nh tôn tr ng h n mình. M i
ng i trong anh em ch ch m v l i riêng mình, nh ng ph i ch m v l i k khác
5 6
n a. Hãy có ng m t tâm tình nh ng Christ ã có, Ngài v n có hình c
Chúa Tr i, song ch ng coi s bình ng mình v i c Chúa Tr i là s nên n m gi ;
7 8
chính Ngài ã t b mình i, l y hình tôi t và tr nên gi ng nh loài ng i; Ngài
ã hi n ra nh m t ng i, t h mình xu ng, vâng ph c cho n ch t, th m chí
9
ch t trên cây th p t . C ng vì ó nên c Chúa Tr i ã em Ngài lên r t cao, và
10
ban cho Ngài danh trên h t m i danh, h u cho nghe n danh c Chúa Jêsus, m i
11
u g i trên tr i, d i t, bên d i t, th y u quì xu ng, và m i l i
12
th y u x ng Jêsus Christ là Chúa, mà tôn vinh c Chúa Tr i, là c Chúa Cha.
Aáy v y, h i nh ng k r t yêu d u c a tôi, nh anh em ã vâng l i luôn luôn, ch ng
nh ng khi tôi có m t mà thôi, l i bây gi là lúc tôi v ng m t, hãy cùng h n n a, mà l y
13
lòng s s t run r y làm nên s c u chu c mình. Vì y chính c Chúa Tr i c m
14
ng lòng anh em v a mu n v a làm theo ý t t Ngài. Phàm làm vi c gì ch nên l m
15
b m và l ng l , h u cho anh em gi a dòng dõi hung ác ngang ngh ch, c
nên con cái c a c Chúa Tr i, không vít, không tì, không ch trách c, l i gi a
16
dòng dõi ó, gi l y o s s ng, chi u sáng nh u c trong th gian; cho n
n i t i ngày c a ng Christ, tôi có th khoe mình r ng ch ng ã ch y vô ích và khó
17
nh c lu ng công. Ví d u huy t tôi ph i dùng t i trên c a t l và c a dâng
18
c tin anh em tôi c ng vui lòng, l i ng vui v i anh em h t th y. anh em c ng
19
v y, hãy vui lòng v i u ó, và hãy cùng vui v i tôi. V , tôi mong r ng nh n
c Chúa Jêsus, kíp sai Ti-mô-thê n cùng anh em, t i phiên tôi, tôi nghe tin anh em,
20
mà c yên lòng. Th t v y, tôi không có ai nh ng i ng tình v i tôi
21
th t lòng lo v vi c anh em: ai n y u tìm l i riêng c a mình, ch không tìm c a
22
c Chúa Jêsus Christ. Nh ng anh em ã bi t s trung tín t ng tr i c a ng i; và

23
bi t ng i là trung thành v i tôi v vi c Tin Lành, nh con v i cha v y. Nên
24
mong sai ng i n n i anh em li n, v a khi tôi s rõ s tình tôi ra th nào; tôi
25
l i có lòng trông c y n y trong Chúa, là chính mình tôi không bao lâu s n. trong khi
ch i, tôi t ng c n ph i sai Eùp-ba-phô- ích, anh em tôi, b n cùng làm vi c và
cùng chi n tr n v i tôi, n cùng anh em, ng i c ng là y viên c a anh em k
26
tôi, ng cung c p m i s c n dùng cho tôi v y. Vì ng i r t c ao th y anh
27
em h t th y, và ã lo v anh em nghe mình b au m. Và, ng i m c b nh g n
ch t; nh ng c Chúa Tr i ã th ng xót ng i, và ch ng nh ng ng i mà thôi,
28
c n tôi n a, ng tôi kh i bu n r u càng thêm bu n r u. V y, tôi ã sai
ng i i r t kíp, h u cho anh em l i th y ng i thì m ng r , và tôi c ng b t bu n
29
r u. Th thì, hãy l y s vui m ng tr n v n mà ti p r c ng i trong Chúa, và
30
tôn kính nh ng ng i nh v y; b i, y là vì công vi c c a ng Christ mà ng i
ã g n ch t, li u s s ng mình bù l i các vi c mà chính anh em không th giúp
tôi.

Chapter 3

1
H i anh em, sau h t, anh em hãy vui m ng trong Chúa! Tôi ch ng h s phi n mà
2
l i vi t nh ng i u n y cho anh em n a, vì y là có ích cho anh em. Hãy coi ch ng
3
loài chó; hãy coi ch ng k làm công gian ác; hãy coi ch ng phép c t bì gi . Vì, y chính
chúng ta là k ch u phép c t bì th t, là k c y c Thánh Linh c Chúa Tr i mà
h u vi c c Chúa Tr i, khoe mình trong ng Christ, và không lòng tin c y trong
4
xác th t bao gi . Aáy ch ng ph i tôi không có th c y mình trong xác th t âu. Ví
b ng k khác t ng r ng có th c y mình trong xác th t, thì tôi l i có th b i ph n
5
n a, tôi ch u phép c t bì ngày th tám, v dòng Y-s -ra-ên, chi phái Bên-gia-min, ng i
6
Hê-b -r , con c a ng i Hê-b -r ; v lu t pháp, thì thu c phe Pha-ra-si; v lòng
s t s ng, thì là k b t b h i thánh; còn nh v s công bình c a lu t pháp, thì không
7
ch trách c. Nh ng vì c ng Christ, tôi ã coi s l i cho tôi nh là s l
8
v y. Tôi c ng coi h t th y m i s nh là s l , vì s nh n bi t c Chúa Jêsus
Christ là quí h n h t, Ngài là Chúa tôi, và tôi vì Ngài mà li u b m i i u l i ó. Th t,

9
tôi xem nh ng i u ó nh r m rác, h u cho c ng Christ và c
trong Ngài, c s công bình, không ph i c a tôi b i lu t pháp mà n, bèn là b i
tin n ng Christ mà c, t c là công bình n b i c Chúa Tr i và ã l p
10
lên trên c tin; cho n n i tôi c bi t Ngài, và quy n phép s s ng l i c a
Ngài, và s thông công th ng khó c a Ngài, làm cho tôi nên gi ng nh Ngài trong s
11 12
ch t Ngài, mong cho tôi c n s s ng l i t trong k ch t. Aáy không
ph i tôi ã gi t gi i r i, hay là ã n n i tr n lành r i âu, nh ng tôi ng
ch y h u cho gi t c, vì chính tôi ã c c Chúa Jêsus Christ gi t l y r i.
13 14
H i Anh em, v ph n tôi, tôi không t ng r ng ã t n m c ích, nh ng
tôi c làm m t i u: quên l ng s ng sau, mà b n theo s ng tr c,
tôi nh m m c ích mà ch y, gi t gi i v s kêu g i trên tr i c a c Chúa
15
Tr i trong c Chúa Jêsus Christ. V y, h nh ng ng i tr n v n trong chúng ta,
ph i có ý t ng ó; và n u anh em t ng ng khác, c Chúa Tr i c ng s l y
16
s ó soi sáng cho anh em. Duy Chúng ta ã t n b c nào, thì chúng ta ph i
17
ng i v y. H i Anh em, hãy b t ch c tôi, l i xem nh ng k n theo m u
18
m c mà anh em th y trong chúng tôi. Vì tôi ã th ng nói i u n y cho anh em, nay
tôi l i khóc mà nói n a: l m ng i có cách n nh là k thù ngh ch th p t giá
19
c a ng Christ. S cu i cùng c a h là h m t; h l y s x u h c a mình
20
làm vinh hi n, ch t t ng v các vi c th gian mà thôi. Nh ng chúng ta là công
dân trên tr i; y là t n i ó mà chúng ta trông i C u Chúa mình là c Chúa Jêsus
21
Christ, Ngài s bi n hóa thân th hèn m t chúng ta ra gi ng nh thân th vinh hi n
Ngài, y theo quy n phép Ngài có ph c muôn v t.

Chapter 4

1
V y thì, h i anh em r t yêu r t thi t, là s vui m ng và mão tri u thiên cho tôi, k
2
r t yêu d u i, hãy ng v ng trong Chúa. Tôi khuyên Ê-yô- i và khuyên Sin-ty-c
3
ph i hi p m t ý trong Chúa. H i k ng liêu trung tín, tôi c ng xin anh giúp hai
ng i n bà y, nh n bai bà y cùng tôi ã vì o Tin Lành mà chi n u;
C -lê-m n và các b n khác ng làm vi c v i tôi c ng v y, có tên nh ng ng i ó
4
biên vào sách s s ng r i. Hãy vui m ng trong Chúa luôn luôn. Tôi l i còn nói n a: hãy

5
vui m ng i. Hãy cho m i ng i u bi t n t nhu mì c a anh em. Chúa ã g n
6
r i. Ch lo phi n chi h t, nh ng trong m i s hãy dùng l i c u nguy n, nài xin, và
7
s t n và trình các s c u xin c a mình cho c Chúa Tr i. S bình an c a c
Chúa Tr i v t quá m i s hi u bi t, s gìn gi lòng và ý t ng anh em trong c
8
Chúa Jêsus Christ. R t l i, h i anh em, phàm i u cho ch n th t, i u chi áng tôn,
i u chi công bình, i u chi thánh s ch, i u chi áng yêu chu ng, i u chi có ti ng
9
t t, i u chi có nhân c áng khen, thì anh em ph i ngh n. H s gì anh em
ã h c, ã nh n, ã nghe n i tôi và ã th y trong tôi, hãy làm i, thì c Chúa
10
Tr i c a s bình an s cùng anh em. Tôi c r t vui m ng trong Chúa, vì nay
anh em l i lo t ng v tôi l n n a; anh em v n t ng n i u ó l m, nh ng
11
không có d p ti n. Không ph i tôi mu n nói n s c n dùng c a tôi; vì tôi ã
12
t p h g p c nh ng nào, c ng th a lòng v y. Tôi bi t ch u nghèo hèn, c ng
bi t c d d t. Trong m i s và m i n i, tôi ã t p c , d u no hay ói, d u
13
d hay thi u c ng c. Tôi làm c m i s nh ng ban thêm s c cho
14
15
tôi. Nh ng anh em giúp tôi c n ho n n n, thì ã làm i u thi n. H i ng i
Phi-líp, anh em c ng bi t r ng lúc tôi kh i gi ng Tin Lành trong khi lìa x Ma-xê- oan,
thi ngoài h i thánh c a anh em, ch ng có h i nào khác hi p v i tôi l p thành s
16
trao i trong chúng ta c ; vì t i Tê-sa-lô-ni-ca, anh em ã m t hai l n g i cung
17
c p v s c n dùng cho tôi v y. Aáy không ph i tôi c u l v t, nh ng c u s
18
k t qu nhi u b i l v t n cho anh em. V y, tôi ã nh n c h t, và
ng d d t; tôi c y d y vì ã nh n n i Eùp-ba-phô- ích mà anh
em g i cho tôi, nh m t th h ng có mùi th m, t c là m t c a l c Chúa Tr i
19
áng nh n, và p lòng Ngài. c Chúa Tr i tôi s làm cho y m i s
c n dùng c a anh em y theo s giàu có c a Ngài n i vinh hi n trong c Chúa Jêsus
20
Christ. Nguy n xin s vinh hi n v n i c Chúa Tr i, là Cha chúng ta, i i
21
vô cùng! A-men. Hãy chào h t th y các thánh trong c Chúa Jêsus Christ; các anh
22
em cùng tôi chào anh em H t th y các thánh chào anh em, nh t là v ng i
23
nhà Sê-sa. Nguy n xin ân i n c a c Chúa Jêsus Christ trong lòng anh em!

Colossians

Chapter 1

1
Phao-lô, theo ý mu n c Chúa Tr i, làm s c a c Chúa Jêsus Christ, cùng
2
Ti-mô-thê là anh em, g i cho các anh em chúng ta thành Cô-lô-se, là nh ng ng i thánh
và trung tín trong ng Christ: nguy n xin anh em c ân i n và s bình an ban cho
3
b i c Chúa Tr i, là Cha chúng ta! Trong khi chúng tôi c u nguy n cho anh em không
4
thôi, thì c m t c Chúa Tr i là Cha c Chúa Jêsus Christ chúng ta. Vì chúng tôi ã
nghe v c tin c a anh em n i c Chúa Jêsus Christ và v s yêu th ng c a anh
5
em i v i m i thánh , vì c s trông c y dành cho anh em trên tr i là
6
s tr c kia anh em ã nh o Tin Lành chân th t mà bi t n. o Tin Lành
ó gi a anh em c ng nh trong c th gian; l i k t qu và t n b c ng nh
trong anh em, t ngày mà anh em ã nghe rao truy n n c Chúa Tr i và ã h c cho
7
th t bi t n ó, y nh Ê-pháp-ra là b n ng s thi t ngh a v i chúng tôi ã
d y anh em; ng i giúp chúng tôi nh m t k giúp vi c trung thành c a ng
8
Christ, và ã t ra cho chúng tôi bi t lòng yêu th ng mà anh em c m ch u b i c
9
Thánh Linh. Cho nên, chúng tôi c ng v y, t ngày nh n c tin ó, c c u nguy n
cho anh em không thôi, và xin c Chúa Tr i ban cho anh em c y d y s hi u
10
bi t v ý mu n c a Ngài, v i m i th khôn ngoan và hi u bi t thiêng liêng n a,
h u cho anh em n cách x ng áng v i Chúa, ng p lòng Ngài m i ng,
11
n y ra các vi c lành, càng thêm lên trong s hi u bi t c Chúa Tr i, nh
quy n phép vinh hi n Ngài, c có s c m nh m i b , nh n nh c vui v mà
12
ch u m i s . Hãy t n c Chúa Cha, Ngài ã khi n anh em có th d ph n
13
c nghi p c a các thánh trong s sáng láng: Ngài ã gi i thoát chúng ta kh i quy n
14
c a s t i t m, làm cho chúng ta d i qua n c c a Con r t yêu d u Ngài, trong
15
Con ó chúng ta có s c u chu c, là s tha t i. Aáy chính Ngài là hình nh c a c
16
Chúa Tr i không th y c, và ng sanh ra u h t th y m i v t d ng nên.
Vì muôn v t ã c d ng nên trong Ngài, b t lu n trên tr i, d i t, v t th y
c, v t không th y c, ho c ngôi vua, ho c quy n cai tr , ho c ch p chánh,

17
ho c c m quy n, u là b i Ngài và vì Ngài mà c d ng nên c . Ngài có tr c
18
muôn v t, và muôn v t ng v ng trong Ngài. Aáy c ng chính Ngài là u c a thân
th , t c là u H i thánh. Ngài là ban u sanh tr c nh t t trong nh ng k ch t,
19
h u cho trong m i v t, Ngài ng u hàng. Vì ch ng c Chúa Tr i ã vui
20
lòng khi n m i s y d y c a mình ch a trong Ngài, và b i huy t Ngài trên th p
t giá, thì ã làm nên hòa bình, khi n muôn v t d i t trên tr i u nh Ngài mà
21
hòa thu n cùng chính mình c Chúa Tr i. Còn anh em ngày tr c v n xa cách c
22
Chúa Tr i, và là thù ngh ch cùng Ngài b i ý t ng và vi c ác mình, nh ng bây gi
c Chúa Tr i ã nh s ch t c a Con Ngài ch u l y trong thân th c a xác th t
mà khi n anh em hòa thu n, ng làm cho anh em ng tr c m t Ngài cách thánh
23
s ch không v t, không ch trách c; mi n là anh em tin Chúa cách v ng vàng
không núng, ch ng h d i kh i s trông c y ã truy n ra b i o Tin Lành mà anh
em ã nghe, là o c gi ng ra gi a m i v t d ng nên d i tr i, và chính
24
tôi, Phao-lô, là k giúp vi c c a o y. Nay tôi l y làm vui v v s tôi ã ch u
kh s vì anh em, tôi l i vì thân th ng Christ, là H i thánh, mà em xác th t mình
25
ch u h t các i u còn l i trong s th ng khó c a Ngài. Tôi làm k giúp vi c
c a H i thánh ó, b i s phân phát c a c Chúa Tr i, là ng giao cho tôi cái ph n
26
vi c truy n o Chúa cho anh em cách tr n v n, t c là s m u nhi m ã gi u
27
kín tr i các i các ki p, mà nay t ra cho các thánh Ngài. Vì c Chúa Tr i
mu n khi n h bi t s giàu vinh hi n c a s m u nhi m ó gi a dân ngo i là
28
th nào, ngh a là ng Christ trong anh em, là s trông c y v vinh hi n. Aáy là
Ngài mà chúng tôi rao gi ng, l y m i s khôn ngoan r n b o m i ng i, d y d m i
ng i, h u cho bày t m i ng i tr nên tr n v n trong ng Christ ra tr c m t
29
c Chúa Tr i. Aáy c ng là vì ó mà tôi làm vi c, nh Ngài giúp mà chi n
u, là s c hành ng cách có quy n trong tôi.

Chapter 2

1
V , tôi mu n anh em bi t d ng nào tôi h t s c chi n tranh cho anh em, cho nh ng
2
ng i Lao- i-xê, và cho nh ng k không th y m t tôi v ph n xác, h u cho lòng
nh ng k y c yên i, và l y s yêu th ng mà liên hi p, ng có nhi u s

thông bi t y d y ch c ch n, n n i có th hi u s m u nhi m c a c
3
Chúa Tr i, t c là ng Christ, mà trong Ngài ã gi u kín m i s quí báu v khôn
4
ngoan thông sáng. Tôi nói nh v y, h u cho ch ng ai l y l i d dành mà l a d i anh
5
em. Vì d u thân tôi xa cách, nh ng tâm th n tôi v n cùng anh em, th y trong anh em
6
có th t h n hoi và c tin v ng vàng n ng Christ, thì tôi m ng r l m.
7
Anh em ã nh n c Chúa Jêsus Christ th nào, thì hãy b c i trong Ngài th y;
hãy châm r và l p n n trong Ngài, l y c tin làm cho b n v ng, tùy theo anh em ã
8
c d y d , và hãy d d t trong s c m t . Hãy gi ch ng, k o có ai l y tri t
h c và l i h không, theo l i truy n kh u c a loài ng i, s h c c a th gian, không
9
theo ng Christ, mà b t anh em ph c ch ng. Vì s y d y c a b n tánh c
10
Chúa Tr i th y u trong ng y nh có hình. Anh em l i nh Ngài mà có
c y d y m i s , vì Ngài là u c a m i quy n cai tr và m i th l c.
11
Anh em c ng ch u c t bì trong Ngài, không ph i phép c t bì b i tay ng i ta làm ra,
12
nh ng là phép c t bì c a ng Christ, là l t b tánh xác th t c a chúng ta. Anh em
ã b i phép báp-tem c chôn v i Ngài, thì c ng c s ng l i v i Ngài b i
c tin trong quy n phép c Chúa Tr i, là ng ã khi n Ngài t k ch t s ng
13
l i. Khi anh em ã ch t b i t i l i mình và s xác th t mình không ch u c t bì, thì
c Chúa Tr i ã khi n anh em s ng l i v i ng Christ, vì ã tha th h t m i
14
t i chúng ta: Ngài ã xóa t kh l p ngh ch cùng chúng ta, các i u kho n trái v i
15
chúng ta n a, cùng phá h y t kh ó mà óng inh trên cây th p t ; Ngài ã tru t
b các quy n cai tr cùng các th l c, dùng th p t giá chi n th ng chúng nó, và n p
16
ra t t ng gi a thiên h . Vì v y, ch có ai oán xét anh em v c a n u ng,
17
ho c ngày l , ho c ngày m t tr ng m i, ho c ngày Sa-bát, y u ch là bóng
18
c a các vi c s t i, còn hình thì trong ng Christ. Ch cho nh ng k kia
c p l y ph n th ng ch y thi, là k gi ò khiêm nh ng mà mu n th l y các
thiên s . H theo nh ng s mình xem th y, và b i tính xác th t n i lòng kiêu ng o vô
19
ích, không liên l c v i u, là nh u ó mà c thân th x p t k t hi p
20
b i các l t léo, và c s sanh tr ng t c Chúa Tr i n. Ví b ng anh
em ch t v i ng Christ v s s h c c a th gian, thì làm sao l i cho nh ng
21
th l n y ép bu t mình, nh anh em còn s ng trong th gian: Ch l y, ch n m,

22
ch r ? C s ó h dùng n thì h nát, theo qui t c và o lý loài ng i,
23
d u b ngoài có v khôn ngoan, là b i th l y theo ý riêng, cách khiêm nh ng và
kh c kh thân th mình; nh ng không ích gì ch ng c lòng d c c a xác th t.

Chapter 3

1
V y n u anh em c s ng l i v i ng Christ, hãy tìm các s trên tr i, là
2
n i ng Christ ng i bên h u c Chúa Tr i. Hãy ham m n các s trên tr i,
3
ng ham m n các s d i t; vì anh em ã ch t, s s ng mình ã gi u
4
v i ng Christ trong c Chúa Tr i. Khi nào ng Christ, là s s ng c a anh em,
5
s hi n ra, b y gi anh em c ng s hi n ra v i Ngài trong s vinh hi n. V y hãy
làm ch t các chi th c a anh em n i h gi i, t c là tà dâm, ô u , tình d c, tham lam,
6
tham lam ch ng khác gì th hình t ng: b i nh ng s y c n gi n c a c Chúa
7
Tr i giáng trên các con không vâng ph c; lúc tr c anh em s ng trong nh ng n t x u
8
ó, và n nh v y. Nh ng bây gi anh em nên tr b h t nói s ó, t c là s
th nh n , bu n gi n và hung ác. ng nói hành ai, ch có m t l i t c t u nào ra t
9 10
mi ng anh em. Ch nói d i nhau, vì ã l t b ng i c cùng công vi c nó, mà
m c l y ng i m i là ng i ang i ra m i theo hình t ng ng d ng nên
11
ng i y, ng t n s hi u bi t y tr n. T i ây không còn phân
bi t ng i G -réc ho c ng i Giu- a, ng i ch u c t bì ho c ng i không ch u
c t bì, ng i dã man ho c ng i Sy-the, ng i tôi m i ho c ng i t ch ; nh ng
12
ng Christ là m i s và trong m i s . V y anh em là k ch n l a c a c
Chúa Tr i, là ng i thánh và r t yêu d u c a Ngài, hãy có lòng th ng xót. Hãy m c
13
l y s nh n t , khiêm nh ng, m m m i, nh n nh c, n u m t ng i trong
anh em có s gì phàn nàn v i k khác thì hãy nh ng nh n nhau và tha th nhau: nh
14
Chúa ã tha th anh em th nào, thì anh em c ng ph i tha th th y. Nh ng trên
h t m i s ó, ph i m c l y lòng yêu th ng, vì là dây liên l c c a s tr n lành.
15
Nguy n xin s bình an c a ng Christ cai tr trong lòng anh em, là bình an mà anh em
16
ã c g i n ng hi p nên m t th ; l i ph i bi t n. Nguy n xin l i

c a ng Christ y trong lòng anh em, và anh em d d t m i s khôn ngoan. Hãy
dùng nh ng ca v nh, th thánh, bài hát thiêng liêng mà d y và khuyên nhau, vì c y
n Ngài nên hãy h t lòng hát khen c Chúa Tr i. 17 M c d u anh em nói hãy làm, c ng
ph i nh n danh c Chúa Jêsus mà làm m i i u, nh Ngài mà t n c Chúa
Tr i, là c Chúa Cha. 18 H i ng i làm v , hãy vâng ph c ch ng mình, y nh i u
ó theo Chúa áng ph i nên v y. 19 H i k làm ch ng, hãy yêu v mình, ch h
cay nghi t v i ng i. 20 H i k làm con, m i s hãy vâng ph c cha m mình, vì
i u ó p lòng Chúa. 21 H i k làm cha, ch h ch c gi n con cái mình, e chúng
nó ngã lòng ch ng. 22 H i k làm tôi t , trong m i s ph i vâng ph c k làm ch
mình v ph n xác, không nh ng h u vi c tr c m t h , nh mình tìm cách cho p
lòng ng i ta, nh ng vì kính s Chúa, hãy l y lòng th t thà mà h u vi c. 23 H làm
vi c gì, hãy h t lòng mà làm, nh làm cho Chúa, ch không ph i làm cho ng i ta, 24 vì
bi t r ng anh em s b i Chúa mà c c nghi p làm ph n th ng. Hãy h u vi c
ng Christ, t c là Chúa. 25 Vì ai n b t ngh a, s l i ch u l y s b t ngh a
c a mình không tây v ai h t.

Chapter 4

1 H i ng i làm ch , hãy l y i u công bình chánh tr c ãi tôi t mình, vì bi t
r ng anh em c ng có m t ch trên tr i. 2 Ph i b n và t nh th c trong s c u
nguy n, mà thêm s t n vào. 3 C ng hãy c u nguy n cho chúng tôi, xin c Chúa
Tr i m c a cho s gi ng o, h u cho tôi c rao truy n l m u nhi m c a
ng Christ, vì l ó mà tôi b xi ng xích, 4 l i h u cho tôi c t cho bi t l
y nh i u tôi ph i nói. 5 Hãy l y s khôn ngoan n v i nh ng ng i ngo i,
và l i d ng thì gi . 6 L i nói anh em ph i có ân h u theo luôn, và nêm thêm mu i, h u
cho anh em bi t nên i áp m i ng i là th nào. 7 Ti-chi-c là anh em r t yêu c a
chúng tôi, m t ng i tôi t trung thành c a Chúa và b n cùng làm vi c v i tôi, s báo
tin cho anh em v các vi c c a tôi 8 Tôi có ý sai ng i n cùng anh em, h u cho anh

9
em bi t tình c nh chúng tôi là th nào, ng ng i yên i lòng anh em. K cùng i
v i ng i là Ô-nê-sim, anh em trung tín và r t yêu c a chúng tôi, t c là ng i ng
10
x v i anh em v y. Hai ng i ó s nói cho bi t h t m i i u x y ra ây.
A-ri-t c, là b n ng tù v i tôi, g i l i th m anh em, Mác, anh em chú bác v i Ba-na-ba
c ng v y. V Mác, anh em ã ch u l y l i d y b o r i; n u ng i n n i anh
11
em, hãy ti p r c t t. Giê-su g i là Giúc-tu c ng có l i th m anh em. Trong nh ng
ng i ch u c t bì, ch ba ng i ó cùng tôi vì n c c Chúa Tr i mà làm vi c,
12
và các ng i y là m t s yên i lòng tôi. Ê-pháp-ra, ng i hàng x v i anh em,
tôi t c a c Chúa Jêsus Christ, có l i chào anh em; ng i vì anh em chi n u không
thôi trong khi c u nguy n, anh em tr nên toàn v n và tr n ni m vâng ph c m i ý
13
mu n c a c Chúa Tr i. Vì tôi làm ch ng cho ng i r ng, ng i làm vi c r t
14
là khó nh c và anh em, l i vì ng i Lao- i-xê và ng i Hi-ê-ra-bô-li n a. Lu-ca là
15
th y thu c r t yêu d u, chào anh em, ê-ma c ng v y. Hãy chào các anh em
16
Lao- i-xê và Nim-pha, cùng H i thánh nhóm trong nhà ng i. Anh em c th n y
r i, hãy a cho H i thánh Lao- i-xê c v i, anh em c ng ph i c th
17
Lao- i-xê g i n n a. R t l i, hãy nói v i A-chíp r ng: Hãy c n th n v ch c
18
v mà ng i ã nh n danh Chúa nh n lãnh, làm cho th t tr n v n. Chính tay
tôi, Phao-lô, vi t chào th m anh em. Hãy nh v xi ng xích c a tôi. Nguy n xin ân i n
cùng anh em!

1 Thessalonians

Chapter 1

1
Phao-lô, Sin-vanh và Ti-mô-thê g i cho H i-thánh thành Tê-sa-lô-ni-ca, H i trong
c Chúa Tr i, là Cha, và trong c Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta: nguy n xin ân i n
2
và s bình an ban cho anh em! Chúng tôi h ng vì anh em t n c Chúa Tr i, th ng
3
nh c n anh em trong khi c u nguy n; vì tr c m t c Chúa Tr i, là Cha, chúng
tôi nh mãi v công vi c c a c tin anh em, công lao c a lòng yêu th ng anh em, s
4
b n v s trông c y c a anh em trong c Chúa Jêsus Christ chúng ta; h i anh

5
em c c Chúa Tr i yêu d u, chúng tôi bi t anh em là k c l a ch n.
V , o Tin Lành chúng tôi ã rao truy n cho anh em, không nh ng b ng l i nói thôi,
l i c ng b ng quy n phép, c Thánh Linh và s c m nh c a s tin quy t n a. Vì
anh em bi t rõ cách chúng tôi gi a anh em và lòng yêu th ng i v i anh em là th
6
nào. Anh em c ng ã b t ch c tôi và b t ch c Chúa, l y s vui v c a c
7
Thánh Linh mà ti p nh n o gi a lúc nhi u s kh n khó, n n i anh em tr
8
nên g ng t t cho h t th y tín x Ma-xê- oan và x A-chai. Vì o Chúa
không nh ng t n i anh em vang ra trong x Ma-xê- oan và A-chai thôi âu, nh ng c
tin mà anh em có trong c Chúa Tr i ã n kh p m i n i, n n i chúng tôi không
9
c n ph i nói n n a. V , m i ng i u thu t l i th nào anh em ã ti p
ãi chúng tôi, và th nào ã tr l i cùng c Chúa Tr i, b hình t ng ng th
10
c Chúa Tr i h ng s ng và chân th t, ng ch i Con Ngài t trên tr i, là
c Chúa Jêsus mà Ngài ã khi n t k ch t s ng l i, t c là ng gi i c u chúng
ta kh i c n th nh n ngày sau.

Chapter 2

1
H i anh em, chính anh em bi t rõ r ng chúng tôi ã n n i anh em, y ch ng
2
ph i là vô ích âu; nh ng sau khi b au n và s nh c t i thành Phi-líp, nh anh
em ã bi t, thì chúng tôi trông c y c Chúa Tr i, c rao truy n o Tin Lành c a
3
c Chúa Tr i cách d n d gi a c n i chi n. Vì s gi ng o c a chúng
tôi ch ng ph i b i s sai l m, ho c ý không thanh s ch, c ng ch ng dùng i u gian
4
d i. Nh ng vì c Chúa Tr i ã xét chúng tôi là x ng áng giao cho vi c gi ng Tin
Lành, nên chúng tôi c nói, không ph i p lòng loài ng i, nh ng p lòng
5
c Chúa Tr i, là ng dò xét lòng chúng tôi. V , anh em có bi t, chúng tôi không h
dùng nh ng l i dua n nh, c ng không h b i lòng t l i mà làm, có c Chúa Tr i
6
ch ng cho. D u r ng chúng tôi có th b t anh em tôn tr ng chúng tôi, vì là s
c a ng Christ, song c ng ch ng c u vinh hi n n t loài ng i, ho c t n i
7
anh em, ho c t n i k khác. Nh ng chúng tôi ã n nhu mì gi a anh em, nh
8
m t ng i vú s n sóc chính con mình cách d u dàng v y. V y, vì lòng r t yêu th ng
c a chúng tôi i v i anh em, nên c ao ban cho anh em, không nh ng Tin Lành c

Chúa Tr i thôi âu, song c n chính s s ng chúng tôi n a, b i anh em ã tr nên
9
thi t ngh a v i chúng tôi là bao. H i anh em, anh em còn nh công lao, khó nh c c a
chúng tôi; y là trong khi chúng tôi gi ng Tin Lành cho anh em, l i c ng làm vi c c ngày
10
l n êm, cho kh i l y n m t ng i nào trong anh em h t. Anh em làm
ch ng, c Chúa Tr i c ng làm ch ng r ng cách n c a chúng tôi i v i anh
11
em có lòng tin, th t là thánh s ch, công bình, không ch trách c. Anh em c ng
12
bi t r ng chúng tôi i ãi v i m i ng i trong anh em, nh cha i v i con,
khuyên l n, yên i, và nài xin anh em n m t cách x ng áng v i c Chúa Tr i,
13
là ng g i anh em n n c Ngài và s vinh hi n Ngài. B i v y, chúng tôi t
n c Chúa Tr i không thôi v s anh em ti p nh n l i c a c Chúa Tr i mà
chúng tôi ã truy n cho, không coi nh l i c a loài ng i, bèn coi nh l i c a c
14
Chúa Tr i, vì th t là l i c Chúa Tr i, c ng hành ng trong anh em có lòng tin.
H i anh em, anh em th t ã tr nên ng i b t ch c các h i thánh c a c Chúa
Tr i t i x Giu- ê, là các H i thánh trong c Chúa Jêsus Christ: anh em ã ch u kh
15
b i ng i Giu- a, là ng i ã gi t c Chúa Jêsus và các ng tiên tri, ã b t
16
b chúng tôi; làm trái ý c Chúa Tr i và thù ngh ch v i m i ng i n a, ng n
tr chúng tôi gi ng d y dân ngo i cho c c u, l i h ng y d y cái l ng t i
17
l i mình. Nh ng c n th nh n c a c Chúa Tr i sau h t ã n trên h . H i
anh em, v ph n chúng tôi, ã xa cách anh em ít lâu nay, thân tuy cách nh ng lòng không
cách, chúng tôi ã nôn n bi t bao, tìm ph ng th a lòng ao c, l i th y m t
18
anh em. Vì v y, ã hai l n, chúng tôi, nh t là tôi, Phao-lô, mu n i n cùng anh em;
19
nh ng qu Sa-tan ã ng n tr chúng tôi. Vì s trông c y, vui m ng và mão tri u
thiên vinh hi n c a chúng tôi là gì, há ch ng ph i là anh em c ng c ng tr c
20
m t c Chúa Jêsus chúng ta trong khi Ngài n sao? Ph i, anh em th t là s vinh
hi n và vui m ng c a chúng tôi v y.

Chapter 3

1
Vì không th ch i c n a, nên chúng tôi thà ành l i m t mình t i
2
A-thên, và sai Ti-mô-thê, là anh em chúng tôi, tôi t c a c Chúa Tr i, k giúp vi c
o Tin Lành c a ng Christ, n cùng anh em, khi n anh em c v ng

3
vàng và gi c lòng anh em trong c tin, h u cho không m t ng i nào trong anh em
b rúng ng b i nh ng s kh n khó d ng y; vì anh em t bi t r ng y ó là
4
i u ã nh tr c cho chúng ta. L i khi cùng anh em, chúng tôi ã nói tr c
r ng s có s kh n khó ph i ch u, i u ó x y n r i, và anh em ã bi t rõ.
5
V y, không th i lâu h n n a, nên tôi ã sai Ti-mô-thê i, cho bi t c tin
anh em ra làm sao, e r ng k cám d ã cám d anh em, mà công phu c a chúng tôi tr
6
nên vô ích ch ng. Nh ng Ti-mô-thê n i anh em m i tr v ây, có thu t cho chúng
tôi tin t t v c tin cùng lòng yêu th ng c a anh em. Ng i l i nói r ng anh em
th ng t ng nh chúng tôi, và ao c g p chúng tôi, c ng nh chính chúng tôi c
7
ao g p anh em v y. H i anh em, nh v y thì gi a m i s gian nan kh n khó c a
8
chúng tôi, anh em ã l y c tin mình mà làm m t c yên i cho chúng tôi ó. Vì hi n
9
nay chúng tôi s ng, là t i anh em ng v ng trong Chúa. Chúng tôi làm th nào ng
t n c Chúa Tr i v anh em, vì chúng tôi b i c anh em c y lòng
10
vui v tr c m t c Chúa Tr i chúng tôi? êm ngày chúng tôi c s c nài xin
Ngài cho phép chúng tôi l i g p anh em, và gia thêm cho c tin anh em i u chi còn kém.
11
Nguy n xin chính c Chúa Tr i Cha chúng ta, và c Chúa Jêsus, Chúa chúng ta, d n
12
chúng tôi n cùng anh em! L i nguy n xin Chúa làm cho anh em thêm và y lòng
yêu th ng i v i nhau cùng i v i m i ng i, cùng nh lòng yêu th ng c a
13
chúng tôi i v i anh em v y, h u cho lòng anh em c v ng vàng, và thánh s ch
không trách c tr c m t c Chúa Tr i, là Cha chúng ta, khi c Chúa Jêsus chúng
ta s n v i h t th y thánh Ngài!

Chapter 4

1
V l i, h i anh em, anh em ã h c n i chúng tôi ph i n cách nào cho p ý
c Chúa Tr i, và i u ó anh em ã làm r i, thì chúng tôi nh n c Chúa Jêsus xin
2
và c u anh em ph i i luôn theo ng y càng ngày càng t i. Anh em bi t rõ chúng
3
tôi ã b i c Chúa Jêsus mà truy n cho anh em nh ng i u r n nào. Vì ý mu n
4
c Chúa Tr i, y là khi n anh em nên thánh: t c là ph i lánh s ô u , m i ng i
5
ph i bi t gi thân mình cho thánh s ch và tôn tr ng, ch ng bao gi sa vào tình d c

6
luông tu ng nh ng i ngo i o, là k không nhìn bi t c Chúa Tr i. Ch có
ai ph nh ph anh em mình, hay là làm h i anh em b t k vi c gì, vì Chúa là ng báo
7
oán nh ng s ó, nh chúng tôi ã nói tr c cùng anh em và ã làm ch ng. B i
ch ng c Chúa Tr i ch ng g i chúng ta n s ô u âu, bèn là s nên thánh v y.
8
Cho nên ai khinh b i u chúng tôi nói, thì không ph i khinh b ng i ta âu bèn là
9
khinh b c Chúa Tr i, là ng ã ban Thánh Linh c a Ngài trong anh em. Còn nh
s anh em yêu th ng nhau, v i u ó, không c n vi t cho anh em, vì chính anh em
10
ã h c n i c Chúa Tr i, ph i yêu th ng nhau; và i v i m i anh em khác,
trong c x Ma-xê- oan, c ng làm nh v y. Nh ng, h i anh em, chúng tôi khuyên anh
11
em h ng t lòng yêu th ng ó thêm mãi, ráng t p n cho yên l ng, s n sóc
12
vi c riêng mình, l y chính tay mình làm l ng, nh chúng tôi ã d n b o anh em, h u
13
cho n v i ng i ngo i cách ngay th ng, và không thi u chi h t. H i anh em,
chúng tôi ch ng mu n anh em không bi t v ph n ng i ã ng , h u cho anh em ch
14
bu n r u nh ng i khác không có s trông c y. Vì n u chúng ta tin c Chúa
Jêsus ã ch t và s ng l i, thì c ng v y, c Chúa Tr i s em nh ng k ng trong
15
c Chúa Jêsus cùng n v i Ngài. V , n y là i u chúng tôi nh l i Chúa mà
rao b o cho anh em: chúng ta là k s ng, còn l i cho n k Chúa n, thì không
16
lên tr c nh ng ng i ã ng r i. Vì s có ti ng kêu l n và ti ng c a thiên s
l n cùng ti ng kèn c a c Chúa Tr i, thì chính mình Chúa trên tr i giáng xu ng;
17
b y gi nh ng k ch t trong ng Christ, s s ng l i tr c h t. K n
chúng ta là k s ng, mà còn l i, s cùng nhau u c c t lên v i nh ng ng i
y gi a ám mây, t i n i không trung mà g p Chúa, nh v y chúng ta s cùng Chúa
18
luôn luôn. Th thì, anh em hãy dùng l i ó mà yên i nhau.

Chapter 5

1
H i anh em, v th i và k , thì không c n vi t cho anh em; 2 vì chính anh em bi t
3
rõ l m r ng ngày c a Chúa s n nh k tr m trong ban êm v y. Khi ng i
ta s nói r ng: Bình hòa và an n, thì tai h a thình lình v t n, nh s au n
4
x y n cho ng i n bà có nghén, và ng i ta ch c không tránh kh i âu.

Nh ng, h i anh em, anh em ch ng ph i n i t i t m, nên n i ngày ó n thình
5
lình cho anh em nh k tr m. Anh em u là con c a s sáng và con c a ban ngày.
6
Chúng ta không ph i thu c v ban êm, c ng không ph i thu c v s m t i. V y,
7
chúng ta ch ng nh k khác, nh ng ph i t nh th c và giè gi . Vì k ng thì ng
8
ban êm, k say thì say ban êm. Nh ng chúng ta thu c v ban ngày, nên hãy giè gi ,
m c áo giáp b ng c tin và lòng yêu th ng, l y s trông c y v s c u r i làm
9
mão tr . Vì c Chúa Tr i ch ng nh s n cho chúng ta b c n th nh n , nh ng
10
cho c s gi i c u b i c Chúa Jêsus Christ chúng ta, là ng ã ch t vì
chúng ta, h u cho chúng ta ho c th c ho c ng , u c ng s ng v i Ngài.
11
V y thì anh em hãy khuyên b o nhau, gây d ng cho nhau, nh anh em v n th ng làm.
12
H i anh em, xin anh em kính tr ng k có công khó trong vòng anh em, là k tuân theo
13
Chúa mà ch d n và d y b o anh em. Hãy l y lòng r t yêu th ng i v i h
14
vì c công vi c h làm. Hãy cho hòa thu n v i nhau. Nh ng, h i anh em, xin anh
em hãy r n b o nh ng k n b y b , yên i nh ng k ngã lòng, nâng nh ng
15
k y u u i, ph i nh n nh c i v i m i ng i. Hãy gi , ng có ai l y
ác báo ác cho k khác; nh ng hãy tìm i u thi n luôn luôn, ho c trong vòng anh em, ho c
16 17 18
i v i thiên h . Hãy vui m ng mãi mãi, c u nguy n không thôi, phàm làm
vi c gì c ng ph i t n Chúa; vì ý mu n c a c Chúa Tr i trong c Chúa Jêsus
19 20
Christ i v i anh em là nh v y. Ch d p t t Thánh Linh; ch khinh d các
21 22
l i tiên tri; hãy xem xét m i vi c, i u chi lành thì gi l y. B t c vi c gì t a
23
nh i u ác, thì ph i tránh i. Nguy n xin chính c Chúa Tr i bình an khi n anh
em nên thánh tr n v n, và nguy n xin tâm th n, linh h n, và thân th c a anh em u
24
c gi v n, không ch trách c, khi c Chúa Jêsus Christ chúng ta n!
25
ng ã g i anh em là thành tín, chính Ngài s làm vi c ó. H i anh em, hãy c u
26 27
nguy n cho chúng tôi v i. Hãy l y cái hôn thánh mà chào h t th y anh em. Tôi nh n
28
Chúa nài xin anh em hãy c th n y cho h t th y anh em u nghe. Nguy n xin
ân i n c a c Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta, v i anh em.

2 Thessalonians

Chapter 1

1 Phao-lô, Sin-vanh và Ti-mô-thê g i cho H i thánh Tê-sa-lô-ni-ca, là H i thánh trong
c Chúa Tr i, Cha chúng ta, và trong c Chúa Jêsus Christ, là Chúa: 2 nguy n xin anh
em c ân i n và s bình an ban cho b i c Chúa Jêsus Christ! 3 H i anh em,
chúng tôi ph i vì anh em c m t c Chúa Tr i luôn luôn; i u ó là ph i l m, vì
c tin anh em r t t n t i, và lòng yêu th ng c a m i ng i trong h t th y anh
em i v i nhau càng ngày càng thêm. 4 Chúng tôi c ng vì anh em mà khoe mình cùng các
H i thánh c a c Chúa Tr i, vì lòng nh n nh c và c tin anh em trong m i s b t
b kh n khó ng ch u. 5 ó ch ng c v s oán xét công bình c a c
Chúa Tr i, Ngài mu n khi n anh em nên x ng áng cho n c Ngài, và vì n c ó mà
anh em ch u kh . 6 V , theo s công bình c Chúa Tr i, thì t là Ngài l y i u
kh báo cho nh ng k làm kh anh em, 7 và cho anh em, là k ch u kh , c ngh
ng i v i chúng tôi, trong khi c Chúa Jêsus t tr i hi n n v i các thiên s c a
quy n phép Ngài, gi a ng n l a h ng, 8 báo thù nh ng k ch ng h nh n bi t c
Chúa Tr i, và không vâng ph c Tin Lành c a c Chúa Jêsus Christ chúng ta. 9 H s
b hình ph t h m t i i, xa cách m t Chúa và s vinh hi n c a quy n phép
Ngài, 10 t c là khi Ngài s n trong ngày ó, c sáng danh trong các thánh
, c khen ng i trong m i k tin; vì anh em ã tin l i chúng tôi làm ch ng tr c
m t anh em. 11 Cho nên, chúng tôi vì anh em c u nguy n không thôi, h u cho c Chúa
Tr i chúng ta khi n anh em x ng áng v i s g i c a Ngài, và cho Ngài l y quy n
phép làm tr n trong anh em m i ý nh th ng xót c a lòng nh n Ngài và công vi c
c a c tin; 12 n n i làm sáng danh c Chúa Jêsus chúng ta trong anh em, và anh
em trong Ngài, tùy theo ân i n c a c Chúa Tr i chúng ta và c a c Chúa Jêsus
Christ.

Chapter 2

1
Lu n v s n c a c Chúa Jêsus Christ chúng ta, và v s chúng ta h i hi p
2
cùng Ngài, thì, h i anh em, xin ch v i b i r i và kinh hoàng ho c b i th n c m gi
m o, ho c b i l i nói hay là b i b c th nào t a nh chúng tôi ã g i mà nói r ng
3
ngày Chúa g n n. M c ai dùng cách nào, c ng ng h l a d i mình. Vì
ph i có s b o n tr c, và có ng i t i ác, con c a s h m t hi n ra,
4
t c là k i ch, tôn mình lên trên m i s mà ng i ta x ng là c Chúa Tr i
ho c ng i ta th l y, r t i ng i trong n c Chúa Tr i, chính mình t x ng
5
là c Chúa Tr i. Anh em há không nh khi tôi còn v i anh em, thì ã nói v nh ng
6
s ó sao? Hi n nay anh em bi t rõ i u làm ng n tr nó, h u cho nó ch hi n ra
7
úng k nó thôi. Vì ã có s m u nhi m c a i u b i ngh ch ng hành
8
ng r i; song ng còn ng n tr c n ph i c t i. B y gi k ngh ch cùng
lu t pháp kia s hi n ra, c Chúa Jêsus s dùng h i mi ng Ngài mà h y di t nó, và
9
tr b nó b i s chói sáng c a s Ngài n. K ó s l y quy n c a qu Sa-tan
10
mà hi n n, làm m i th phép l , d u d và vi c k d i gi ; dùng m i
cách ph nh d không công bình mà d nh ng k h m t, vì chúng nó ã không nh n
11
lãnh s yêu th ng c a l th t c c u r i. Aáy vì th mà c Chúa
12
Tr i cho chúng nó m c ph i s l m l c, là s khi n chúng nó tin i u d i gi ,
h u cho h t th y nh ng ng i không tin l th t, song chu ng s không công bình,
13
i u b ph c d i s phán xét c a Ngài. H i anh em yêu d u c a Chúa, còn nh
chúng tôi, ph i vì anh em t n c Chúa Tr i không thôi, vì v a lúc ban u, Ngài ã
ch n anh em b i s nên thánh c a Thánh Linh, và b i tin l th t, ng ban s c u
14
r i cho anh em. Aáy c ng là vì ó mà Ngài ã dùng Tin Lành chúng tôi g i anh em,
15
ng anh em h ng c s vinh hi n c a c Chúa Jêsus Christ chúng ta. H i
anh em, v y thì hãy ng v ng, hãy vâng gi nh ng i u d y d mà chúng tôi ã
16
truy n cho anh em, ho c b ng l i nói, ho c b ng th t c a chúng tôi. Nguy n xin
chính c Chúa Jêsus Christ chúng ta, và c Chúa Tr i Cha chúng ta, là ng ã yêu
th ng chúng ta, và ã l y ân i n mà ban cho chúng ta s yên i i i và s
17
trông c y t t lành, hãy yên i lòng anh em, khi n anh em c b n v ng trong m i
vi c lành cùng m i l i nói lành.

Chapter 3

1
V l i, h i anh em, hãy c u nguy n cho chúng tôi, h u cho o Chúa c
2
n ra và c sáng danh, nh th trong anh em v y, l i h u cho chúng tôi
c gi i thoát kh i k vô lý và ng i ác; vì ch ng ph i h t th y u có c
3 4
tin. Chúa là thành tín, s làm cho anh em b n v ng và gi cho kh i Aùc gi . V
ph n anh em, chúng tôi có lòng tin c y trong Chúa r ng anh em ng làm và s làm
5
nh ng vi c chúng tôi d n bi u. Nguy n xin Chúa soi d n lòng anh em t i n s
6
yêu m n c Chúa Tr i, và s nh n nh c c a ng Christ! H i anh em, nh n
danh c Chúa Jêsus Christ chúng ta, chúng tôi khuyên anh em ph i lánh ng i anh em nào
không bi t tu c h nh mình, và không b c theo các i u d y d mà anh em ã
7
nh n lãnh n i chúng tôi. Chính anh em bi t i u mình ph i làm h c òi chúng
8
tôi; vì chúng tôi không có n sái b y gi a anh em, ch a t ng n d ng c a ai, nh ng
êm ngày làm l ng khó nh c, kh i l y n m t ng i nào trong anh em h t.
9
Ch ng ph i chúng tôi không có quy n l i c n d ng, nh ng mu n làm g ng
10
cho anh em, anh em b t ch c. Khi chúng tôi cùng anh em, c ng ã rao b o
11
cho anh em r ng: n u ai không kh ng làm vi c, thì c ng không nên n n a. V , chúng
tôi nghe trong anh em có k n b y b , ch ng h làm l ng, tr ch m nh ng s vô
12
ích thôi. Chúng tôi nh n danh c Chúa Jêsus Christ, b o và khuyên nh ng k ó
13
ph i yên l ng mà làm vi c, h u cho n bánh c a mình làm ra. H i anh em, ph n anh
14
em ch nên chán m t làm s lành. Ví b ng có ai không tuân theo l i chúng tôi nói trong
th n y, thì hãy ghi l y, ch giao thông v i h , h u cho h nh n ó bi t x u h .
15
Tuy v y, ch coi ng i ó nh k ngh ch thù, nh ng hãy r n b o ng i nh
16
anh em v y. Nguy n xin chính Chúa bình an ban s bình an cho anh em trong m i khi,
17
m i cách! L i xin Chúa cùng anh em h t th y! Chính tay tôi, là Phao-lô, vi t
l i chào th m n y cho anh em: y ó là d u ký c a tôi trong m i th t c a tôi, tôi
18
vi t nh v y. Nguy n xin ân i n c a c Chúa Jêsus Christ chúng ta cùng anh
em h t th y!

1 Timothy

Chapter 1

1
Phao-lô, vâng m ng c Chúa Tr i là C u Chúa chúng ta, và vâng m ng c Chúa
2
Jêsus Christ là s trông c y chúng ta, làm s   c a c Chúa Jêsus Christ, g i cho
Ti-mô-thê, là con th t c a ta trong c tin: nguy n xin con c ân i n, s th ng
xót và s bình an ban cho b i c Chúa Tr i, Cha chúng ta, và b i c Chúa Jêsus Christ,
3
Chúa chúng ta! Ta nay nh c l i m ng l nh mà ta ã truy n cho con, khi ta i sang x
Ma-xê- oan, con ph i l i Ê-phê-sô, r n b o nh ng ng i kia ng truy n
4
d y m t o giáo khác, ng nghe phù ngôn và gia ph vô cùng, là nh ng i u gây
nên s cãi l y, ch ch ng b s m mang công vi c c a c Chúa Tr i, là công
5
vi c c tr n b i c tin. M c ích c a s r n b o, y là s yêu th ng,
6
b i lòng tinh s ch, l ng tâm t t và c tin th t mà sanh ra. Có vài k xây b m c
7
 ích ó, i tìm nh ng l i vô ích; h mu n làm th y d y lu t, mà không hi u i u
8
mình nói ho c i u mình t quy t. V , chúng ta bi t lu t pháp v n t t lành cho k
9
dùng ra cách chánh áng, và bi t rõ ràng lu t pháp không ph i l p ra cho ng i công
bình, bèn là vì nh ng k trái lu t pháp, b n ngh ch, vì nh ng k không tôn kính, ph m
t i, nh ng k vô o, nói ph m thánh th n, nh ng k gi t cha m , gi t ng i,
10
vì nh ng k tà dâm, k m nam s c, n c p ng i, nói d i, th d i, và vì
11
h t th y s trái ngh ch v i o lành. Aáy ó là i u o Tin Lành vinh hi n
c a c Chúa Tr i h nh ph c d y d , mà s truy n o ó ã giao phó cho ta.
12
Ta c m t ng ban thêm s c cho ta, là c Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta, v s
13
Ngài ã xét ta là trung thành, l p ta làm k giúp vi c; ta ngày tr c v n là ng i
ph m th ng, hay b t b , hung b o, nh ng ta ã i n th ng xót, vì ta ã làm
14
nh ng s   ó ng lúc ta ngu mu i ch a tin. Aân i n c a Chúa chúng ta ã
15
d d t trong ta, v i c tin cùng s th ng yêu trong c Chúa Jêsus Christ. c
Chúa Jêsus Christ ã n trong th gian c u v t k có t i, y là l i ch c ch n,
16
 áng em lòng tin tr n v n mà nh n l y; trong nh ng k có t i ó ta là u.
Nh ng ta ã i n th ng xót, h u cho c Chúa Jêsus Christ t m i s nh n

nh c c a Ngài ra trong ta là k làm u, dùng ta làm g ng cho nh ng k s tin
Ngài c s s ng i i.
17 Nguy n xin s tôn quí, vinh hi n i i vô
cùng v n i Vua muôn i, không h h nát, không th y c, t c là c Chúa
Tr i có m t mà thôi! A-men.
18 H i Ti-mô-thê, con ta, s r n b o mà ta truy n cho con,
theo các l i tiên tri ã ch v con, t c là, ph i nh nh ng l i ó mà ánh tr n t t
lành,
19 c m gi c tin và l ng tâm t t. M y k ã ch i b l ng tâm ó, thì
c tin h b chìm m:
20 trong s y có Hy-mê-nê và A-léc-xan- , ta ã phó cho
qu Sa-tan r i, h u cho h h c bi t ng ph m th ng n a.

Chapter 2

1 V y, tr c h t m i s ta d n r ng, ph i kh n nguy n, c u xin, kêu van, t
n cho m i ng i,
2 cho các vua, cho h t th y các b c c m quy n, chúng ta
c l y i u nh n c và thành th t mà i cho bình t nh yên n.
3 Aáy là
m t s lành và p m t c Chúa Tr i, là C u Chúa chúng ta,
4 Ngài mu n cho m i
ng i c c u r i và hi u bi t l th t.
5 Vì ch có m t c Chúa Tr i, và
ch có m t ng Trung b o gi a c Chúa Tr i và loài ng i, t c là c Chúa
Jêsus Christ, là ng i;
6 Ngài ã phó chính mình Ngài làm giá chu c m i ng i. Aáy là
l i ch ng ã làm úng k
7 (ta nói th t, không nói d i), vì l i ch ng y, ta ã
c c làm th y gi ng, là s và giáo s cho dân ngo i, d y h v c
tin và v l th t.
8 V y, ta mu n nh ng ng i n ông u gi tay tinh s ch lên
tr i, mà c u nguy n kh p m i n i, ch có gi n d và cãi c .
9 Ta c ng mu n r ng
nh ng ng i n bà n m c m t cách g n gh , l y n t na và c h nh gi i
mình, không dùng nh ng tóc gióc, vàng, châu ng c và áo qu n quí giá,
10 nh ng dùng vi c
lành, theo l ng nhiên c a ng i n bà tin kính Chúa.
11 n bà ph i yên l ng
mà nghe d y, l i ph i vâng ph c m i àng.
12 Ta không cho phép n bà d y d ,
c ng không c c m quy n trên n ông; nh ng ph i yên l ng.
13 Vì A- am
c d ng nên tr c nh t, r i m i t i Ê-va.
14 L i không ph i A- am b d

15
dành mà sa vào t i l i. D u v y, n u n bà l y c h nh mà b n trong
c tin, trong s yêu th ng, và trong s nên thánh, thì s nh n con mà c
c u r i.

Chapter 3

1
Ví b ng có k mong c làm giám m c, y là a mu n m t vi c t t lành;
2
l i ó là ph i l m. V y, ng i giám m c c n ph i không ch trách c, là
ch ng ch m t v mà thôi, có ti t , có tài trí, x ng áng, hay ti p khách và khéo
3
d y d . ng mê r u, c ng ng hung b o, nh ng ph i m m m i hòa nhã;
4
l i ng ham ti n b c; ph i khéo cai tr nhà riêng mình, gi con cái mình cho vâng
5
ph c và ngay th t tr n v n; vì n u có ai không bi t cai tr nhà riêng mình, thì làm sao
6
cai tr c H i thánh c a c Chúa Tr i? Ng i m i tin o không c
7
làm giám m c, e ng i t kiêu mà sa vào án ph t c a ma qu ch ng. Ng i giám
m c l i ph i c ng i ngo i làm ch ng t t cho, k o b s nh c và m c b y
8
ma qu . Các ch p s c ng ph i cho nghiêm tr ng, không c nói hai l i, không
9
c ghi n r u, không c tham l i phi ngh a, nh ng ph i l y l ng tâm
10
thanh s ch gi l m u nhi m c a c tin. Nh ng ng i ó c ng ph i ch u
th thách tr c ã, n u không ch trách c thì m i c làm ch c ch p s .
11
V các ch p s c ng ph i nghiêm tr ng, ch nói x u, ph i có ti t và trung
12
tín trong m i vi c. Các ch p s ch nên làm ch ng c a m t v mà thôi, ph i khéo
13
cai tr con cái và nhà riêng mình. Vì ai khéo làm ch c v mình thì c b c cao tr ng
14
và lòng r t d n d trong c tin n c Chúa Jêsus Christ. Ta mong mau mau
15
n th m con, nh ng vi t th n y, phòng ta có ch m n, thì con bi t làm th
nào trong nhà c Chúa Tr i, t c là H i thánh c a c Chúa Tr i h ng s ng, tr và
16
n n c a l th t v y. M i ng i u cho s m u nhi m c a s tin kính là
l n l m: ng ã c t ra trong xác th t, Thì ã c c Thánh Linh x ng
là công bình, c thiên s trông th y, c gi ng ra cho dân ngo i, c thiên
h tin c y, c c t lên trong s vinh hi n.

Chapter 4

1
V , c Thánh Linh phán t t ng r ng, trong i sau r t, có m y k s b i
2
o mà theo các th n l a d i, và o lý c a qu d , b l m l c b i s gi
3
hình c a giáo s d i, là k có l ng tâm ã lì, h s c m c i g , và bi u kiêng
các th c n c Chúa Tr i ã d ng nên cho k có lòng tin và bi t l th t, t n mà
4
dùng l y. V , m i v t c Chúa Tr i ã d ng nên u là t t lành c , không m t
5
v t chi áng b , mi n là mình c m n mà n l y thì c; vì nh l i c Chúa
6
Tr i và l i c u nguy n mà v t ó c nên thánh. Con gi i t các vi c ó cho
anh em, thì con s nên k giúp vi c ngay lành c a c Chúa Jêsus Christ, c nuôi
7
b i các l i c a c tin và o lý lành mà con ã theo. Nh ng l i h ng y phàm
8
t c gi ng nh chuy n b a các bà già, thì hãy b i, và t p tành s tin kính. Vì s
t p tành thân th ích l i ch ng bao l m, còn nh s tin kính là ích cho m i vi c, vì có
9
l i h a v i n y và v i sau n a. Aáy ó là m t l i nói ch c ch n, áng
10
em lòng tin tr n v n mà nh n l y. V , n u chúng ta khó nh c và ánh tr n, y
là ã s trông c y ta trong c Chúa Tr i h ng s ng, Ngài là C u Chúa c a m i
11 12
ng i, mà nh t là c a tín . Kìa là i u con ph i rao truy n và d y d .
Ch ng i ta khinh con vì tr tu i; nh ng ph i l y l i nói, n t làm, s yêu
13
th ng, c tin và s tinh s ch mà làm g ng cho các tín . Hãy ch m ch
14
c sách, khuyên b o, d y d , cho n ch ng ta n. ng b quên n ban
trong lòng con, là n b i l i tiên tri nh n h i tr ng lão t tay mà ã ban cho con
15
v y. Hãy s n sóc chuyên lo nh ng vi c ó, h u cho thiên h th y s t n t i c a
16
con. Hãy gi chính mình con và s d y d c a con; ph i b n trong m i s
ó, vì làm nh v y thì con và k nghe con s c c u.

Chapter 5

1
Ch qu n ng ng i già c , nh ng hãy khuyên d h nh cha, còn k tr thì
2
nh anh em, n bà có tu i c ng nh m , b n thi u n nh ch em, mà ph i

3 4
l y cách thánh s ch tr n v n. Hãy kính nh ng ng i n bà góa th t là góa.
Nh ng n u bà góa có con ho c cháu, thì con cháu tr c ph i h c làm i u th o i
5
v i nhà riêng mình và báo áp cha m ; vì i u ó p lòng c Chúa Tr i. Ng i
th t góa m t mình, ã lòng trông c y n i c Chúa Tr i, ngày êm b n lòng
6
c u nguy n nài xin. Nh ng v ph n k a s vui ch i, thì d u s ng c ng nh
7 8
ch t. Hãy nh c l i nh ng i u ó cho h h u cho h không ch trách c.
Ví b ng có ai không s n sóc n bà con mình, nh t là không s n sóc n ng i nhà
9
mình, y là ng i ch i b c tin, l i x u h n ng i không tin n a. Cho c
ghi tên vào s n bà góa, thì ng i n bà ph i sáu m i tu i, v n ch có
10
m t ch ng mà thôi, ph i là ng i c ti ng khen vì vi c ph c c mình,
nh ã nuôi con cái, ãi ng khách l , r a ch n thánh , c u giúp k kh n n n,
11
và làm các vi c ph c c. Nh ng hãy t ch i ng i n bà góa còn tr
12
quá; vì lúc thú vui xui h lìa kh i ng Christ, thì h mu n l y ch ng, b i l i th
13
c ban u mà chu c l y i u qu trách vào mình. ó là vì h hay không,
quen thói ch y nhà n y sang nhà khác; còn thày lay thóc mách, hay nói nh ng vi c không
14
áng nói n a. V y ta mu n nh ng gái góa còn tr nên l y ch ng, sanh con cái, cai
15
tr nhà mình, kh i làm c cho k thù ngh ch nói x u. Vì ã có m t vài bà góa b i
16
i mà theo qu Sa-tan. N u tín nào có n bà góa trong nhà mình, thì ph i giúp
h , cho kh i l y n H i thánh, h u cho H i thánh có th giúp nh ng
17
ng i th t góa. Các tr ng lão khéo cai tr H i thánh thì mình ph i kính tr ng b i
18
ph n, nh t là nh ng ng i ch u ch c rao gi ng và d y d . Vì Kinh Thánh r ng:
Ng i ch kh p mi ng con bò ng p lúa; và ng i làm công thì áng c
19
ti n công mình. ng ch p m t cái n nào ki n m t tr ng lão mà không có hai
20
ho c ba ng i làm ch ng. K có l i, hãy qu trách h tr c m t m i ng i,
21
làm cho k khác s . Tr c m t c Chúa Tr i, tr c m t c Chúa Jêsus
Christ, và tr c m t các thiên s c ch n, ta r n b o con gi nh ng i u ó,
22
ng in trí tr c, phàm vi c gì c ng ch tây v bên nào. ng v i vàng t tay
23
trên ai, ch h nhúng vào t i l i k khác; hãy gi mình cho thanh s ch. ng ch
u ng n c luôn; nh ng ph i u ng m t ít r u, vì c tì v con, và con hay khó .

24
Có ng i thì t i l i b bày t và ch ng i ó ra tr c khi phán xét; còn có
25
ng i thì sau r i m i b bày t ra. Các vi c lành c ng v y: có vi c thì bày ra, l i
có vi c thì không bày ra, mà sau r i c ng không gi u kín c.

Chapter 6

1
H t th y nh ng k d i ách y t ph i coi ch mình là áng tr ng m i
àng, h u cho danh hi u và o lý c a c Chúa Tr i kh i b làm trò cho ng i
2
ph m th ng. Ai có ch là tín , thì không nên l y c anh em mà khinh d , nh ng
ph i càng h u vi c h n, vì k c công c a mình là tín và ng i r t yêu d u.
3
ó là i u con ph i d y d khuyên b o h . Ví th có ng i d y d o khác,
4
không theo l i có ích c a c Chúa Jêsus Christ chúng ta và o lý theo s tôn kính,
thì ng i ó là lên mình kiêu ng o, không bi t chi h t; nh ng có b nh hay g n h i,
5
cãi l y, b i ó sanh s ghen ghét, tranh c nh, gièm chê, nghi ng x u xa, cùng nh ng
l i cãi l h không c a k có lòng h x u, thi u m t l th t, coi s tôn kính nh
6 7
là ngu n l i v y. V , s tôn kính cùng s th a lòng y là m t l i l n. Vì chúng
8
ta ra i ch ng em gì theo, chúng ta qua i c ng ch ng em gì i c. Nh
9
v y, mi n mà n m c thì ph i th a lòng; Còn nh k mu n nên giàu có,
t sa vào s cám d , m c b y dò, ngã trong nhi u s tham mu n vô lý thi t h i kia,
10
là s làm m ng i ta vào s h y di t h m t. B i ch ng s tham ti n b c
là c i r m i i u ác, có k vì eo u i nó mà b i o, chu c l y nhi u i u
11
au n. Nh ng, h i con, là ng i c a c Chúa Tr i, hãy tránh nh ng s ó
12
i, mà tìm i u công bình, tôn kính, c tin, yêu th ng, nh n nh c, m m m i.
Hãy vì c tin mà ánh tr n t t lành, b t l y s s ng i i, là s mà con ã
c g i n, và vì ó mà con ã làm ch ng t t lành tr c m t nhi u ng i
13
ch ng ki n. Tr c m t c Chúa Tr i là ng ban s s ng cho m i v t, và
tr c m t c Chúa Jêsus Christ là ng làm ch ng t t n i Bôn-x Phi-lát, ta khuyên
14
con ph i gi i u r n, cho không v t tích và không ch trách c, cho n
15
k s hi n ra c a c Chúa Jêsus Christ chúng ta, là s mà ng Ch t h nh

16
ph c và có m t n k s t ra, là Vua c a m i vua, Chúa c a m i chúa, m t
mình Ngài có s sáng không th n g n c, ch ng ng i nào t ng th y Ngài
và c ng không th y c, danh v ng, quy n n ng thu c v Ngài i i! A-men.
17
Hãy r n b o k giàu th gian n y ng kiêu ng o và ng lòng trông c y
n i c a c i không ch c ch n, nh ng hãy lòng trông c y n i c Chúa Tr i, là
18
c m i ngày ban m i v t d d t cho chúng ta c h ng. Hãy r n b o
h làm i u lành, làm nhi u vi c ph c c, kíp ban phát và phân chia c a mình có,
19
v y thì d n ch a v ngày sau m t cái n n t t và b n v ng cho mình, c
20
c m l y s s ng th t. H i Ti-mô-thê, hãy gi l y s giao phó ã n y cho con,
tránh nh ng l i h không phàm t c và nh ng s cãi l b ng tri th c ng y x ng là tri
21
th c. Aáy vì mu n luy n t p tri th c ó, nên có ng i b i o. Nguy n xin ân
i n cùng các anh em!

2 Timothy

Chapter 1

1
Ta, Phao-lô, theo ý mu n c Chúa Tr i, làm s c a c Chúa Jêsus Christ,
2
ng rao truy n l i h a c a s s ng trong c Chúa Jêsus Christ, g i cho Ti-mô-thê,
là con r t yêu d u c a ta: nguy n con c ân i n, s th ng xót, s bình an ban
3
cho b i c Chúa Tr i, là Cha, và b i c Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta! Ta c m
t c Chúa Tr i mà ta h u vi c b ng l ng tâm thanh s ch nh t tiên ta ã làm,
4
c ngày l n êm ta ghi nh con không thôi trong khi c u nguy n. Vì ta nh n
5
n c m t con, mu n n th m con quá ch ng, c y lòng vui v . Ta
c ng nh n c tin thành th t c a con, là c tin tr c ã trong Lô-ít, bà n i
6
con, và trong -nít, m con, ta ch c r ng nay c ng trong con n a. V y nên ta khuyên
con hãy nhen l i n c a c Chúa Tr i ban cho, mà con ã nh n lãnh b i s t tay
7
c a ta. Vì c Chúa Tr i ch ng ban cho chúng ta tâm th n nhút nhát, bèn là tâm th n
8
m nh m , có tình th ng yêu và giè gi . V y con ch th n vì ph i làm ch ng cho
Chúa chúng ta, c ng ng l y s ta vì Ngài tù làm x u h ; nh ng hãy c y quy n

9
phép c Chúa Tr i mà ch u kh v i Tin Lành. Aáy chính Chúa ã c u chúng ta, ã
g i chúng ta b i s kêu g i thánh, ch ng ph i theo vi c làm chúng ta, bèn theo ý riêng
Ngài ch nh, theo ân i n ã ban cho chúng ta trong c Chúa Jêsus Christ t tr c
10
muôn i vô cùng, mà bây gi m i bày ra b i s hi n ra c a c Chúa Jêsus Christ,
C u Chúa chúng ta, Ngài ã h y phá s ch t, dùng Tin Lành phô bày s s ng và s không
11
h ch t ra cho rõ ràng. Aáy là vì Tin Lành ó mà ta ã c l p làm ng i gi ng
12
o, s và giáo s , y l i là c mà ta ch u kh . Nh ng ta ch ng h th n
vì bi t ta ã tin ng nào, ch c r ng ng y có quy n phép gi s ta ã phó thác
13
cho n ngày ó. Hãy l y lòng tin và yêu trong c Chúa Jêsus Christ mà gi l y
14
m u m c c a các s d y d có ích, là s con ã nh n lãnh n i ta. Hãy nh c
15
Thánh Linh ng trong chúng ta mà gi l y i u phó thác t t lành. Con bi t r ng m i
16
ng i x A-si ã lìa b ta; trong s y có Phy-ghen và H t-mô-ghen. C u xin
Chúa th ng xót l y nhà Ô-nê-si-phô-r , vì ng i òi phen yên i ta, ch ng h l y
17
s ta b xi ng xích làm x u h . L i còn, khi ng i v a n thành Rô-ma, ã
18
v i v ki m ta, và ki m c. Xin chính mình Chúa cho ng i tìm th y s
th ng xót c a Chúa trong ngày ó! Con l i bi t h n k khác, ng i Ê-phê-sô ã
h u vi c ta m i àng.

Chapter 2

1
V y, h i con, hãy c y ân i n trong c Chúa Jêsus Christ mà làm cho mình m nh
2
m . Nh ng i u con ã nghe n i ta tr c m t nhi u ng i ch ng, hãy giao
3
phó cho m y ng i trung thành, c ng có tài d y d k khác. Hãy cùng ta ch u kh
4
nh m t ng i lính gi i c a c Chúa Jêsus Christ. Khi m t ng i i ra tr n, thì
5
ch ng còn l y vi c i l y mình, làm v y ng p lòng k chiêu m mình.
Cùng m t l ó, ng i u s c trong di n tr ng ch u nhau theo l lu t thì
6
m i c mão tri u thiên. Ng i cày ru ng ã khó nh c thì ph i tr c nh t
7
c thâu hoa l i. Hãy hi u rõ i u ta nói cho con, và chính Chúa s ban s khôn

8
ngoan cho con trong m i vi c. Hãy nh r ng c Chúa Jêsus Christ, sanh ra b i dòng
9
vua a-vít, ã t k ch t s ng l i, theo nh Tin Lành c a ta, vì Tin Lành ó mà ta
ch u kh , r t i b trói nh ng i ph m t i; nh ng o c a c Chúa Tr i
10
không h b trói âu. V y nên, ta vì c nh ng ng i c ch n mà ch u h t
m i s , h u cho h c ng c s c u trong c Chúa Jêsus Christ, v i s vinh
11
hi n i i. L i n y ch c ch n l m: Ví b ng chúng ta ch t v i Ngài, thì c ng
12
s s ng v i Ngài; l i n u chúng ta ch u th thách n i, thì s cùng Ngài ng tr ;
13
n u chúng ta ch i Ngài, thì Ngài c ng s ch i chúng ta; n u chúng ta không thành tín,
14
song Ngài v n thành tín, vì Ngài không th t ch i mình c. N y là i u con
hãy nh c l i và r n b o tr c m t c Chúa Tr i r ng, ph i tránh s cãi l y v
15
l i nói, s ó th t là vô d ng, ch h i cho k nghe mà thôi. Hãy chuyên tâm cho
c p lòng c Chúa Tr i nh ng i làm công không ch trách c, l y
16
lòng ngay th ng gi ng d y l i c a l th t. Nh ng ph i b nh ng l i h không
17
phàm t c; vì nh ng k gi i u ó càng sai l c luôn trong ng không tin kính,
18
và l i nói c a h nh chùm bao n lan. Hy-mê-nê và Phi-l t th t nh th , h xây
b l th t; nói r ng s s ng l i ã n r i, mà phá c tin c a m t vài
19
ng i cách nh v y. Tuy v y, n n v ng b n c a c Chúa Tr i ã t v n
còn nguyên, có m y l i nh n óng r ng: Chúa bi t k thu c v Ngài; l i r ng:
20
Phàm ng i kêu c u danh Chúa thì ph i tránh kh i s gian ác. Trong m t nhà l n,
không nh ng có bình vàng bình b c mà thôi, c ng có cái b ng g b ng t n a, th
21
thì dùng vi c sang, th thì dùng vi c hèn. V y, ai gi mình cho kh i nh ng i u ô
u ó, thì s nh cái bình quí tr ng, làm c a thánh, có ích cho ch mình và s n sàng cho
22
m i vi c lành. C ng hãy tránh kh i tình d c trai tr , mà tìm nh ng i u công bình,
23
c tin, yêu th ng, hòa thu n v i k l y lòng tinh s ch kêu c u Chúa. Hãy c
nh ng l i bàn lu n iên d i và trái l , vì bi t r ng ch sanh ra i u tranh c nh mà
24
thôi. V , tôi t c a Chúa không nên a s tranh c nh; nh ng ph i t t v i
25
m i ng i, có tài d y d , nh n nh c, dùng cách m m m i mà s a d y nh ng
k ch ng tr , mong r ng c Chúa Tr i ban cho h s n n nhìn bi t l
26
th t, và h t nh ng mà g mình kh i l i ma qu , vì ã b ma qu b t l y
ng làm theo ý nó.

Chapter 3

1 Hãy bi t r ng trong ngày sau r t, s có nh ng th i k khó kh n. 2 Vì ng i ta
u t k , tham ti n, khoe khoang, x c x c, hay nói x u, ngh ch cha m , bó bu c,
3
không tin kính, vô tình, khó hòa thu n, hay phao vu, không ti t , d t n, thù ng i
4
lành, l ng th y ph n b n, hay nóng gi n, lên mình kiêu ng o, a thích s vui ch i
5
h n là yêu m n c Chúa Tr i, b ngoài gi i u nh n c, nh ng ch i b
6
quy n phép c a nh n c ó. Nh ng k th y, con hãy lánh xa i. Trong b n
h có k l n vào các nhà, quy n d lòng nh ng ng i n bà mang t i l i, b bao
7 8
nhiêu tình d c xui khi n, v n h c luôn mà không h thông bi t l th t c.
X a kia Gian-nét v i Giam-be ch ng tr Môi-se th nào, thì nh ng k n y c ng ch ng
tr l th t th y: lòng h ho i b i, c tin h không th ch u th thách c.
9
Nh ng h không làm thêm c n a, vì s iên d i c a h s bày t ra cho thiên
10
h , c ng nh c a hai ng i kia. V ph n con, con ã noi theo ta trong s d y d ,
11
tánh h nh, ý mu n, c tin, nh n nh c, yêu th ng, b n c a ta, trong nh ng
s b t b , và ho n n n ã x y n cho ta t i thành An-ti- t, Y-cô-ni và Lút-tr .
12
Nh ng s b t b ó ta u ch u c , và Chúa ã c u ta thoát kh i luôn luôn. V
l i, h t th y m i ng i mu n s ng cách nhân c trong c Chúa Jêsus Christ, thì
13
s b b t b . Nh ng nh ng ng i hung ác, k gi m o thì càng chìm m luôn
14
trong i u d , làm l m l c k khác mà c ng l m l c chính mình n a. V ph n
con, hãy ng v ng trong nh ng s con ã em lòng tin ch c mà h c và nh n l y, vì
15
bi t con ã h c nh ng i u ó v i ai, và t khi con còn th u ã bi t Kinh
Thánh v n có th khi n con khôn ngoan c c u b i c tin trong c Chúa
16
Jêsus Christ. C Kinh Thánh u là b i c Chúa Tr i soi d n, có ích cho s d y
17
d , b trách, s a tr , d y ng i trong s công bình, h u cho ng i thu c v
c Chúa Tr i c tr n v n và s m s n làm m i vi c lành.

Chapter 4

1
Ta tr c m t c Chúa Tr i và tr c m t c Chúa Jêsus Christ là ng
s oán xét k s ng và k ch t, nh n s n c a Ngài và n c Ngài mà r n b o
2
con r ng: hãy gi ng o, c khuyên, b t lu n g p th i hay không g p th i, hãy
3
em lòng r t nh n nh c mà b trách, nài khuyên, s a tr , c d y d ch ng thôi.
Vì s có m t th i kia, ng i ta không ch u nghe o lành; nh ng vì h ham nghe
4
nh ng l i êm tai, theo t d c mà nhóm h p các giáo s xung quanh mình, b t tai không
5
nghe l th t, mà xây h ng v chuy n huy n. Nh ng con, ph i có ti t trong
m i s , hãy ch u c c kh , làm vi c c a ng i gi ng Tin Lành, m i ph n s v
6
ch c v con ph i làm cho y . V ph n ta, ta ang b ra làm l quán,
7
k qua i c a ta g n r i. Ta ã ánh tr n t t lành, ã xong s ch y, ã gi
8
c c tin. Hi n nay mão tri u thiên c a s công bình ã dành cho ta; Chúa
là quan án công bình, s ban mão y cho ta trong ngày ó, không nh ng cho ta mà thôi, nh ng
9
c ng cho m i k yêu m n s hi n n c a Ngài. Hãy c g ng n cùng ta cho
10
kíp; vì ê-ma ã lìa b ta r i, t i ng i ham h i n y, và ã i qua thành
11
Tê-sa-lô-ni-ca. C -r t-xen i trong x Ga-li-lê, còn Tít thì i x a-ma-ti r i. Ch
có m t mình Lu-ca v i ta. Hãy em Mác n v i con, vì ng i th t có ích cho ta v
12
13
s h u vi c l m. Ta ã sai Ti-chi-c sang thành Ê-phê-sô. Khi con s n, hãy
em áo choàng mà ta l i t i nhà Ca-bút, thành Trô-ách, cùng nh ng sách v n a, nh t
14
là nh ng sách b ng gi y da. A-léc-xan- ; th ng, ã làm h i ta nhi u l m;
15
tùy theo công vi c h n, Chúa s báo ng. Con c ng ph i coi ch ng ng i ó, vì
16
h n h t s c ch ng tr l i chúng ta. Khi ta binh v c mình l n th nh t, ch ng có
ai giúp ; h t th y u lìa b ta. Nguy n xin i u ó ng t i v h !
17
Nh ng Chúa ã giúp ta và thêm s c cho ta, h u cho Tin Lành b i ta c rao
truy n y d y, h t th y dân ngo i u nghe; ta l i ã c c u kh i
18
hàm s t . Chúa s gi i thoát ta kh i m i i u ác và c u v t ta vào trong n c
trên tr i c a Ngài. Nguy n xin s vinh hi n v n i Ngài muôn i không cùng! A-men.
19
20
Hãy chào th m B -rít-ca và A-qui-la, cùng ng i nhà Ô-nê-si-phô-r . Ê-rát l i
21
t i thành Cô-rinh-tô, còn Trô-phim ng au m, ta l i t i thành Mi-lê.
Con hãy c s c n tr c mùa ông. -bu-lu, Bu- en, Li-nút, C -lau- ia cùng anh

22
em th y u chào th m con. Nguy n xin Chúa cùng tâm th n con! C u xin ân
i n cùng các anh em!

Titus

Chapter 1

1
Ta, Phao-lô, tôi t c a c Chúa Tr i và s c a c Chúa Jêsus Christ,
a các ng i c ch n c a c Chúa Tr i n c tin và s thông hi u
2
l th t, là s sanh lòng nhân c, trông c y s s ng i i, là s s ng mà
3
c Chúa Tr i không th nói d i ã h a t muôn i v tr c, t i k ch
nh, Ngài ã bày t l i c a Ngài ra b i s gi ng d y, là s ta ã ch u giao phó
4
theo m ng l nh c Chúa Tr i, là C u Chúa chúng ta, g i cho Tít, là con th t ta trong
c tin chung: nguy n xin con c ân i n và s bình an ban cho b i c Chúa
5
Tr i, là Cha, và b i c Chúa Jêsus Christ, C u Chúa chúng ta! Ta ã con l i
C -r t, ng s p t m i vi c ch a thu x p, và theo nh ta ã r n b o cho con
6
mà l p nh ng tr ng lão trong m i thành. M i ng i trong vòng tr ng lão ó
ph i cho không ch trách c, ch ch ng c a m t v ; con cái ph i tin Chúa, không
7
c b cáo là buông tu ng ho c ng ngh ch. Vì ng i giám m c làm k qu n
lý nhà c Chúa Tr i thì ph i cho không ch trách c. Ch ng nên kiêu ng o, gi n
8
d , ghi n r u, hung tàn, tham l i; nh ng ph i hay ti p ãi khách, b n v i ng i
9
hi n, khôn ngoan, công bình, thánh s ch, ti t , h ng gi o th t y nh ã nghe
d y, h u cho có th theo o lành mà khuyên d ng i ta và bác l i k ch ng tr .
10
V , có nhi u ng i nh t là trong nh ng ng i ch u c t bì, ch ng ch u vâng
11
ph c, hay nói h không và ph nh d , áng ph i b t mi ng h i. H vì m i l i
12
áng b mà d y i u không nên d y, và phá c nhà ng i ta. M t ng i
trong b n h , t c là b c tiên tri c a h , có nói r ng: Ng i C -r t thay nói d i, là
13
thú d , ham n mà làm bi ng. L i ch ng y qu th t l m. V y hãy qu n ng
14
h , h u cho h có c tin v n lành, ch nghe truy n huy n c a ng i Giu- a,

15
và i u r n c a ng i ta trái v i l th t. M i s là tinh s ch cho nh ng ng i
tinh s ch, nh ng, cho nh ng k d dáy và ch ng tin, thì không s gì là tinh s ch c ; trái
16
l i, tâm th n và l ng tâm h là d dáy n a. H x ng mình bi t c Chúa Tr i,
nh ng theo nh ng vi c làm thì u t ch i Ngài, th t là áng ghét, trái ngh ch và
không th làm m t vi c lành nào h t.

Chapter 2

1 2
Nh ng con hãy d y i u hi p v i o lành. Khuyên nh ng ng i già c
ph i ti t , nghiêm trang, khôn ngoan, có c tin, lòng yêu th ng và tánh nh n nh c
3
v n lành. Các bà già c ng v y, ph i có thái hi p v i s thánh; ng nói x u,
4
ng u ng r u quá ; ph i l y i u khôn ngoan d y b o; ph i d y n
5
bà tr tu i bi t yêu ch ng con mình, có n t na, trinh chánh, trông nom vi c nhà; l i
bi t lành, vâng ph c ch ng mình, h u cho o c Chúa Tr i kh i b m t l i
6 7
chê bai nào. C ng ph i khuyên nh ng ng i tu i tr cho có ti t . Hãy l y
mình con làm g ng v vi c lành cho h , trong s d y d ph i cho thanh s ch, nghiêm
8
trang, nói n ng ph i l i, không ch trách c, ng k ngh ch h th n, không
9
c nói x u chúng ta i u chi. Hãy khuyên nh ng tôi t ph i vâng ph c ch mình,
10
ph i làm p lòng ch trong m i vi c, ch cãi tr , ch n c p v t chi, nh ng
ph i h ng t lòng trung thành tr n v n, làm cho tôn quí o c Chúa Tr i, là
11
C u Chúa chúng ta, trong m i ng. V , ân i n c Chúa Tr i hay c u m i
12
ng i, ã c bày t ra r i. Aân y d y chúng ta ch a b s không tôn kính
13
và tài c th gian, ph i s ng i n y theo ti t , công bình, nhân c,
ng ch i s trông c y h nh ph c c a chúng ta, và s hi n ra c a s vinh
14
hi n c Chúa Tr i l n và C u Chúa chúng ta, là c Chúa Jêsus Christ, là ng
li u mình vì chúng ta, chu c chúng ta kh i m i t i và làm cho s ch, ng l y
chúng ta kh i m i t i và làm m t dân thu c riêng v Ngài, là dân có lòng s t s ng v
15
các vi c lành. Hãy d y các i u ó, l y quy n y mà khuyên b o qu
trách. Ch ai khinh d con.

Chapter 3

1
Hãy nh c l i cho các tín ph i vâng ph c nh ng b c c m quy n ch p chánh,
2
ph i vâng l i các b c y, s n sàng làm m i vi c lành, ch nói x u ai, ch tranh
3
c nh, hãy dong th , i v i m i ng i t ra m t cách m m m i tr n v n. Vì
ch ng chúng ta ngày tr c c ng ngu mu i, b i ngh ch, b l a d i, b th tình
d c dâm d t sai khi n, s ng trong s hung ác tham lam, áng b ng i ta ghét và t
4
chúng ta c ng ghét l n nhau. Nh ng t khi lòng nh n t c a c Chúa Tr i, là C u
Chúa chúng ta, và tình th ng yêu c a Ngài i v i m i ng i ta ã c bày ra,
5
thì Ngài c u chúng ta, không ph i c u vì vi c công bình chúng ta ã làm, nh ng c theo
lòng th ng xót Ngài, b i s r a v s l i sanh và s i m i c a c Thánh
6
Linh mà Ngài ã r i ra trên chúng ta cách d d t b i c Chúa Jêsus Christ, C u Chúa
7
chúng ta; h u cho chúng ta nh n Ngài c x ng công bình, tr nên con k t
8
c a Ngài trong s trông c y c a s s ng i i. L i n y là ch c ch n, ta mu n
con nói quy t s ó, h u cho nh ng k ã tin c Chúa Tr i lo ch m ch làm vi c
9
lành: ó là i u t t lành và có ích cho m i ng i. Nh ng hãy lánh nh ng i u cãi
l d i d t, nh ng gia ph , nh ng s c nh tranh ngh lu n v lu t pháp, vì m y s
10
ó u là vô ích và h không. Sau khi mình ã khuyên b o k theo tà giáo m t hai
11
l n r i, thì hãy lánh h , vì bi t r ng ng i nh th ã b i ngh ch mà c ph m
12
t i, thì t oán ph t l y mình. n ch ng ta s sai A-te-ma ho c Ti-chi-c n
cùng con, thì hãy v i v sang thành Ni-cô-bô-li nh p v i ta; vì ta nh qua mùa ông t i
13
ó. Hãy lo li u cho Xê-ma, là th y d y lu t, và A-bô-lô, ng thi u chi h t,
14
trong khi h ra i. Nh ng ng i b n o ta c ng ph i h c t p chuyên làm vi c
15
lành, ng giùm giúp khi túng ng t, h u cho h kh i ng i mà không ra trái. H t
th y nh ng ng i cùng ta g i l i th m con. Chào th m nh ng k yêu chúng ta b i
lòng tin o. Nguy n xin ân i n v i anh em h t th y!

Philemon

Chapter 1

1 Phao-lô, k tù c a c Chúa Jêsus Christ, và Ti-mô-thê, anh em chúng ta, g i cho
Phi-lê-môn, là ng i r t yêu d u và cùng làm vi c v i chúng ta, 2 cùng cho Aùp-bi và
ng i ch em, A-chíp, là b n cùng ánh tr n, l i cho H i thánh nhóm h p trong nhà
anh: 3 nguy n xin anh em c ân i n và s bình an ban cho b i c Chúa Tr i,
Cha chúng ta, và b i c Chúa Jêsus Christ! 4 Tôi c m t c Chúa Tr i tôi, h ng ghi
nh anh trong l i c u nguy n, 5 vì nghe nói anh có lòng yêu th ng và c tin trong
c Chúa Jêsus và cùng các thánh . 6 Tôi c u xin Ngài r ng c tin ó, là c tin
chung cho chúng ta, c có hi u nghi m, khi n ng i ta bi t y là vì ng Christ
mà m i i u lành c làm trong chúng ta. 7 V , h i anh, tôi ã c vui m ng
yên i l m b i lòng yêu th ng c a anh, vì nh anh mà lòng các thánh c yên
i. 8 V y nên, d u trong ng Christ, tôi có quy n truy n d y anh vi c nên làm, 9
song vì lòng yêu th ng c a anh, nên tôi nài xin thì h n. Tôi, Phao-lô, ã già r i, hi n nay
l i vì c Chúa Jêsus Christ ch u tù n a, 10 tôi vì con tôi ã sanh trong vòng xi ng xích,
t c là Ô-nê-sim, mà nài xin anh; 11 ngày tr c ng i không ích gì cho anh, nh ng bây gi
s ích l m, và c ng ích cho tôi n a: tôi sai ng i v cùng anh, 12 ng i nh lòng d
tôi v y. 13 Tôi v n mu n c m ng i l i cùng tôi, ng th cho anh mà giúp vi c
tôi trong c n vì Tin Lành ch u xi ng xích. 14 Nh ng tôi không mu n làm i u gì mà
ch a c anh ng ý, h u cho i u lành anh s làm ch ng ph i b i ép bu c, bèn
là b i lòng thành. 15 V , có l ng i ã t m xa cách anh, c t anh nh n l y
ng i mãi mãi, 16 không coi nh tôi m i n a, nh ng coi h n tôi m i, coi nh anh em
yêu d u, nh t là yêu d u cho tôi, hu ng chi cho anh, c v ph n xác, c v ph n trong
Chúa n a. 17 V y n u anh coi tôi là b n h u anh, thì hãy nh n l y ng i nh chính
mình tôi v y. 18 Nh c b ng ng i có làm h i anh ho c m c n anh i u chi, thì
hãy c k cho tôi. 19 Tôi, Phao-lô, chính tay tôi vi t i u n y: s tr cho anh, còn anh
m c n tôi v chính mình anh thì không nh c n. 20 Ph i, hãy anh em, c chi tôi
c nh n s vui v n y b i anh trong Chúa; anh hãy làm cho tôi c th a lòng

21
trong ng Christ. Tôi vi t cho anh, ã tin ch c anh hay vâng l i, bi t anh s làm
22
quá s tôi nói ây. Nhân th hãy li u s m nhà tr cho tôi, vì tôi mong r ng nh anh
23
em c u nguy n, s c tr v cùng anh em. Ê-pháp-ra, là b n ng tù trong
24
c Chúa Jêsus Christ v i tôi, có l i th m anh, Mác, A-ri-t c, ê-ma và Lu-ca, cùng
25
là b n cùng làm vi c v i tôi c ng v y. Nguy n xin ân i n c a c Chúa Jêsus
Christ v i tâm th n anh em!

Hebrews

Chapter 1

1
i x a, c Chúa Tr i ã dùng các ng tiên tri phán d y t ph chúng ta
2
nhi u l n nhi u cách, r i n nh ng ngày sau r t n y, Ngài phán d y chúng ta b i
Con Ngài, là Con mà Ngài ã l p lên k t muôn v t, l i b i Con mà Ngài ã d ng nên
3
th gian; Con là s chói sáng c a s vinh hi n c Chúa Tr i và hình bóng c a b n
th Ngài, l y l i có quy n phép Ngài nâng muôn v t; sau khi Con làm xong s s ch
4
t i, bèn ng i bên h u ng tôn nghiêm trong n i r t cao, v y c h ng
danh cao h n danh thiên s bao nhiêu, thì tr nên cao tr ng h n thiên s b y nhiêu. 5
V , c Chúa Tr i há có bao gi phán cùng thiên s r ng: Ng i là Con ta, Ngày nay
ta ã sanh ng i? L i há có khi nào phán: Ta s làm Cha ng i, Ng i s làm Con ta?
6
Còn khi Ngài a Con u lòng mình vào th gian, thì phán r ng: M i thiên s c a
7
c Chúa Tr i ph i th l y Con. Nói v thiên s thì Ngài phán r ng: c Chúa
8
Tr i làm cho thiên s Ngài nh gió, Và tôi t Ngài nh ng n l a. Nh ng nói v Con
thì l i phán r ng: H i c Chúa Tr i, ngôi Chúa còn mãi i n qua i kia, Quy n
9
bính c a n c Chúa là quy n bính ngay th ng. Chúa a i u công bình, ghét i u
gian ác; Cho nên, h i Chúa, c Chúa Tr i c a Chúa l y d u vui m ng x c cho, Khi n
10
Chúa tr i h n k ng b n mình. L i có phán: H i Chúa, ban u tr c h t
11
Chúa ã d ng n n t, Và các t ng tr i c ng là công vi c c a tay Chúa. Tr i

12
t s h i, nh ng Chúa h ng có; Tr i t s c i nh cái áo; Ngài s
cu n nó l i nh cái áo choàng, R i tr i t s bi n i, Nh ng Chúa v n y nguyên,
13
Các n m c a Chúa không h cùng. c Chúa Tr i há có bao gi phán cùng thiên s
nào r ng: Hãy ng i bên h u ta, Cho n ch ng nào ta k thù ngh ch làm b d i
14
ch n ng i? Các thiên s há ch ng ph i u là th n h u vi c c Chúa Tr i,
ã c sai xu ng giúp vi c nh ng ng i s h ng c nghi p c u r i hay
sao?

Chapter 2

1
V y nên, chúng ta ph i càng gi v ng l y i u mình ã nghe e k o b trôi l c
2
ch ng. Vì nên l i thiên s rao truy n ã v ng ch c và s trái phép ngh ch m ng
3
ã c báo ng x ng áng r i, mà n u ta còn tr n i s c u r i l n d ng
y, thì làm sao tránh cho kh i c? là s c u r i Chúa truy n ra tr c h t, r i có
4
nh ng k nghe ch ng nghi m nó cho chúng ta, c Chúa Tr i c ng dùng nh ng d u
k s l và th phép m u, l i dùng s ban cho c a c Thánh Linh mà Ngài ã
5
theo ý mu n mình phát ra, làm ch ng v i các k ó. V , th gian h u n mà
chúng ta nói ó, c Chúa Tr i ch ng t ng khi n nó ph c d i quy n các thiên s .
6
Nh ng có k ã làm ch ng r ng: Loài ng i là gì mà Chúa nh n? Con ng i
7
là ai, mà Chúa s n sóc n? Chúa ã t Ng i d i thiên s m t chút; Cho
8
Ng i i mão tri u vinh hi n tôn tr ng; Và t m i v t d i ch n ng i.
c Chúa Tr i ã khi n m i v t ph c c Chúa Jêsus nh v y; thì ch ng cho
m t v t nào ch ng ph c Ngài; song hi n nay chúng ta ch a th y m i v t ph c Ngài.
9
Nh ng c Chúa Jêsus n y, mà ã d i các thiên s m t chút, chúng ta th y Ngài,
vì s ch t Ngài ã ch u c i mão tri u vinh hi n tôn tr ng. Aáy v y, b i ân
10
i n c a c Chúa Tr i, c Chúa Jêsus ã vì m i ng i n m s ch t. Th t,
ng mà muôn v t h ng v Ngài và b i Ngài, vì mu n em nhi u con n s
vinh hi n, thì ã khi n ng làm c i r s c u r i c a nh ng con y, nh s
11
au n mà nên tr n lành, là ph i l m. Vì ng làm nên thánh và k c nên
thánh, u b i m t Cha mà ra. Cho nên Ngài không th n mà g i nh ng k ó là anh
12
em, khi Ngài có phán: Tôi s truy n danh Chúa cho anh em tôi; Và ng i khen Chúa

13
gi a h i. Ngài l i phán: Ta s phó thác ta cho Chúa. L i phán: Ta ây, ta v i các con
14
cái mà c Chúa Tr i ã ban cho ta. V y thì, vì con cái có ph n v huy t và th t,
nên chính c Chúa Jêsus c ng có ph n vào ó, h u cho Ngài b i s ch t mình mà phá
15
di t k c m quy n s ch t, là ma qu , l i cho gi i thoát m i ng i vì s s
16
ch t, b c m trong vòng tôi m i tr n i. Vì qu th t không ph i Ngài n vùa
17
giúp các thiên s , bèn là vùa giúp dòng dõi c a Aùp-ra-ham. Nh n ó, Ngài ph i ch u
làm gi ng nh anh em mình trong m i s , h u cho i v i c Chúa Tr i, tr nên
th y t l th ng ph m, hay th ng xót và trung tín, ng n t i cho chúng dân.
18
V , vì chính mình Ngài ch u kh trong khi b cám d , nên có th c u nh ng k b
cám d v y.

Chapter 3

1
B i c ó, h i anh em thánh, là k d ph n n trên tr i g i, hãy suy k n
2
s gi và th y t l th ng ph m mà chúng ta tin theo, t c là c Chúa Jêsus, Ngài
ã trung tín v i ng ã l p Ngài, c ng nh Môi-se trung tín v i c nhà Chúa v y.
3
Vì Ngài ã c x ng là áng vinh hi n cao tr ng h n Môi-se, ch ng khác nào th
4
c t nhà c tôn tr ng h n chính cái nhà. V , ch ng có m t cái nhà nào không ph i
5
b i có ng i d ng nên; mà ng ã d ng nên muôn v t y là c Chúa Tr i.
Còn v Môi-se, ng i ã trung tín trong c nhà Chúa, nh m t k tôi t , g i n
6
làm ch ng v i u ngày sau s c rao gi ng. Nh ng ng Christ thì trung tín
nh con trai qu n tr nhà Chúa; mà nhà Chúa t c là chúng ta, mi n là chúng ta gi v ng
7
vàng cho n cu i cùng lòng tin ch c và trông c y, là s chúng ta l y làm vinh hi n.
8
Cho nên, nh c Thánh Linh phán r ng: Ngày nay n u các ng i nghe ti ng Ngài.
9
Thì ch c ng lòng, nh lúc n i lo n, Là ngày th Chúa trong ng v ng, Là n i t
ph các ng i th y công vi c ta làm trong b n m i n m, Mà còn th dò xét ta!
10
Nh n ó, ta gi n dòng dõi n y, Và phán r ng: lòng chúng nó l m l c luôn, Ch ng
11
t ng bi t ng l i ta. N y là l i th mà ta l p trong c n th nh n , r ng:

12
Chúng nó s ch ng h vào s yên ngh c a ta. H i anh em, hãy gi l y, k o ai
13
trong anh em có lòng d và ch ng tin mà trái b c Chúa Tr i h ng s ng ch ng.
Nh ng h ng ngày anh em hãy khuyên b o l n nhau, ang khi còn g i là "Ngày nay," h u
14
cho trong anh em không ai b t i l i d dành mà c ng lòng. Vì chúng ta ã c
d ph n v i ng Christ, mi n là gi lòng tin ban u c a chúng ta cho v ng b n
15
n cu i cùng, trong khi còn nói r ng: Ngày nay n u các ng i nghe ti ng Ngài, Thì
16
ch c ng lòng, nh lúc n i lo n. V , ai là k nghe ti ng Ngài r i n i lo n, há
17
ch ng ph i nh ng ng i nh Môi-se d n ra kh i x Ê-díp-tô sao? c Chúa Tr i
ã gi n ai trong b n m i n m? Há ch ng ph i gi n nhi u k ph m t i, mà thây
18
h ngã trong ng v ng sao? Ngài l i th v i ai r ng không c vào s yên
19
ngh c a Ngài? Há ch ng ph i v i nh ng ng i không vâng l i sao? V , chúng
ta th y nh ng ng i y không th vào ó c vì c không tin.

Chapter 4

1
V y, ang khi còn có l i h a cho vào s yên ngh Chúa, hãy lo s , k o trong chúng
2
ta có ai b tr ra ch ng. Vì tin Lành n y ã rao truy n cho chúng ta c ng nh cho h ;
nh ng l i h ã nghe không ích chi h t, vì trong khi nghe, ch ng l y c tin nh n l i
3
ó thu c v mình. V ph n chúng ta là k ã tin, thì vào s yên ngh , nh c
Chúa Tr i ã phán r ng: N y là l i th ta ã l p trong c n th nh n : Chúng nó s
ch ng h vào s yên ngh ta! D u v y, công vi c c a Ngài ã xong r i t bu i sáng
4
th . Vì lu n v ngày th b y, có chép r ng: Ngày th b y c Chúa Tr i ngh
5
c các công vi c Ngài. L i m t ch khác có chép r ng: Chúng nó s ch ng h vào
6
s yên ngh ta. Nh v y, vì ã dành cho m y ng i ph i vào ó, và vì nh ng k
7
nghe Tin Lành y tr c nh t ã không vào ó b i ch ng tin, nên v sau lâu l m,
trong m t th c a a-vít, Chúa l i nh m t ngày n a g i là "Ngày nay," nh trên
8
kia ã d n r ng: Ngày nay n u các ng i nghe ti ng Ngài, Thì ch c ng lòng. V ,
9
n u Giô-suê ã cho h yên ngh , thì ch c sau không còn nói v m t ngày khác n a.

10
V y thì còn l i m t ngày yên ngh cho dân c Chúa Tr i. Vì ai vào s yên ngh
c a c Chúa Tr i, thì ngh công vi c mình, c ng nh c Chúa Tr i ã ngh
11
công vi c c a Ngài v y. V y, chúng ta ph i g ng s c vào s yên ngh ó, h u
cho không có m t ng i nào trong chúng ta theo g ng k ch ng tin kia mà v p ngã.
12
Vì l i c a c Chúa Tr i là l i s ng và linh nghi m, s c h n g m hai l i,
th u vào n i chia h n, linh, c t, t y, xem xét t t ng và ý nh trong lòng.
13
Ch ng có v t nào c gi u kín tr c m t Chúa, nh ng h t th y u tr n
14
tr i và l ra tr c m t ng mà chúng ta ph i th a l i, Aáy v y, vì chúng ta có
th y t l th ng ph m l n ã tr i qua các t ng tr i, t c là c Chúa Jêsus, Con
15
c Chúa Tr i, thì hãy b n gi o chúng ta ã nh n tin. Vì chúng ta không có th y
t l th ng ph m ch ng có th c m th ng s y u u i chúng ta, bèn có m t
16
th y t l b th thách trong m i vi c c ng nh chúng ta, song ch ng ph m t i.
V y, chúng ta hãy v ng lòng n g n ngôi n ph c, h u cho c th ng xót
và tìm c n giúp chúng ta trong thì gi có c n dùng.

Chapter 5

1
Phàm th y t l th ng ph m, t trong loài ng i ch n ra, thì vì loài ng i
2
l p nên h u vi c c Chúa Tr i, dâng l v t và hi sinh vì t i l i. Ng i ã
3
b vây trong s y u u i, nên có th th ng xót nh ng k ngu d t sai l m. Aáy
b i s y u u i ó mà ng i bu c ph i vì t i l i mình dâng c a t l , c ng
4
nh vì t i l i c a dân chúng. V , l i không ai chi m l y ch c tr ng ó cho mình;
5
ph i c c Chúa Tr i kêu g i nh A-rôn ngày x a. C ng m t th y, ng
Christ không t tôn mình làm th y t l th ng ph m; nh t i ng ã phán cùng
6
Ngài r ng: Ng i là Con ta, Ta ã sanh ng i ngày nay. L i n i khác có phán cùng
7
Ngài r ng: Ng i làm th y t l i i Theo ban Mên-chi-xê- éc. Khi ng
Christ còn trong xác th t, thì ã kêu l n ti ng khóc lóc mà dâng nh ng l i c u nguy n
nài xin cho ng có quy n c u mình kh i ch t, và vì lòng nhân c Ngài, nên c
8
nh m l i. D u Ngài là Con, c ng ã h c t p vâng l i b i nh ng s kh n kh
9
mình ã ch u, và sau khi ã c làm nên tr n v n r i, thì tr nên c i r c a

s c u r i i i cho k vâng l i Ngài,
10
l i có c Chúa Tr i x ng Ngài là
th y t l th ng ph m theo ban Mên-chi-xê- éc.
11
V s ó, chúng ta có nhi u
i u nên nói, và khó c t ngh a, vì anh em ã tr nên ch m hi u.
12
áng l anh em
ã làm th y t lâu r i, nay còn c n ng i ta l y nh ng i u s h c c a l i c
Chúa Tr i mà d y anh em; anh em c n n s a thay vì n c.
13
V , k nào
ch n s a thôi, thì không hi u o công bình; vì còn là th u.
14
Nh ng n
c là cho k thành nh n, cho k hay d ng tâm t luy n t p mà phân bi t i u
lành và d .

Chapter 6

1
Aáy v y, chúng ta ph i b qua các i u s h c v Tin Lành c a ng Christ,
mà t n t i s tr n lành, ch nên l p l i n n n a, t c là: t b các vi c ch t, tin
c Chúa Tr i,
2
s d y v phép báp tem, phép t tay, s k ch t s ng l i, s
phán xét i i.
3
Ví b ng c Chúa Tr i cho phép, thì chúng ta s làm i u ó.
4
Vì ch ng nh ng k ã c soi sáng m t l n, ã n m s ban cho t trên tr i,
d ph n v c Thánh Linh,
5
n m o lành c Chúa Tr i, và quy n phép c a
i sau,
6
n u l i v p ngã, thì không th khi n h l i n n n n a, vì h óng
inh Con c Chúa Tr i trên th p t giá cho mình m t l n n a, làm cho Ngài s nh c
t t ng.
7
V , m t ám t nh m a m nhu n mà sanh cây c có ích cho
ng i cày c y, thì t ó h ng ph n ph c lành c a c Chúa Tr i.
8
Nh ng
t nào ch sanh ra nh ng c r , gai g c, thì b b , và h u b r a, cu i cùng ph i
b t.
9
H i nh ng k r t yêu d u, d u chúng ta nói v y, v n còn ng trông
i nh ng vi c t t h n t n i anh em, là nh ng vi c a n s c u r i.
10
c Chúa Tr i không ph i là không công bình mà b quên công vi c và lòng yêu th ng
c a anh em ã t ra vì danh Ngài, trong khi h u vi c các thánh và hi n nay ng
còn h u vi c n a.
11
Nh ng chúng ta mong r ng m i ng i trong anh em t lòng s t
s ng nh v y, ng gi lòng y d y s trông c y cho n cu i cùng;
12
n
n i anh em không tr n i, nh ng c h c òi nh ng k b i c tin và lòng nh n

13
nh c mà c h ng l i h a. Khi c Chúa Tr i h a cùng Aùp-ra-ham, và vì
không th ch ng nào l n h n, nên Ngài ch chính mình Ngài mà th v i ng i
14
r ng: Ch c ta s ban ph c cho ng i nhi u, và khi n h u t ng i sanh s n
15
ông thêm. Aáy, Aùp-ra-ham ã nh n nh c i ch nh v y, r i m i c
16
i u ã h a. Ng i ta th ng m n danh m t ng l n h n mình mà th ,
17
phàm có cãi l y i u gì, thì l y l i th mà nh. c Chúa Tr i c ng v y,
mu n càng t ra cho nh ng k h ng l i h a bi t ý nh Ngài là ch c ch n không
18
thay i, thì dùng l i th ; h u cho nh hai i u ch ng thay i ó, và v hai
i u y c Chúa Tr i ch ng có th nói d i, mà chúng ta tìm c s yên i l n
m nh, là k ã tr n n n i n náu, mà c m l y s trông c y ã t tr c
19
m t chúng ta. Chúng ta gi i u trông c y n y nh cái neo c a linh h n, v ng vàng
20
b n ch t, th u vào phía trong màn, trong n i thánh mà c Chúa Jêsus ã vào nh
ng i tr c c a chúng ta, vì ã tr nên th y t l th ng ph m i i,
theo ban Mên-chi-xê- éc.

Chapter 7

1
Vua, Mên-chi-xê- éc ó là vua c a Sa-lem, th y t l c a c Chúa Tr i r t
cao, ã i r c Aùp-ra-ham và chúc ph c cho, trong khi ng i th ng tr n các vua
2
tr v ; Aùp-ra-ham ã l y m t ph n m i v m i c a c i mình mà dâng cho vua;
theo ngh a en tên vua y, tr c h t là vua s công bình, l i là vua c a Sa-lem n a,
3
ngh a là vua bình an; ng i không cha, không m , không gia ph ; không có ngày u
m i sanh, c ng không có ngày r t qua i, nh v y là gi ng Con c Chúa Tr i,
4
Mên-chi-xê- éc n y làm th y t l i i vô cùng. Hãy ngh xem, chính tiên t
là Aùp-ra-ham ã l y m t ph n m i trong nh ng v t r t t t c a mình chi m c
5
mà dâng cho vua, thì vua tôn tr ng là d ng nào. Nh ng con cháu h Lê-vi ch u ch c
t l , theo lu t, có phép thâu l y m t ph n m i c a dân, ngh a là c a anh em mình,
6
vì chính h c ng t Aùp-ra-ham mà ra. Nh ng vua v n không ph i ng h , c ng
7
l y m t ph n m i c a Aùp-ra-ham và chúc ph c cho k c l i h a. V ,
8
ng i b c cao chúc ph c cho k b c th p, y là i u không cãi c. L i,

ng n y, nh ng k thâu l y m t ph n m i u là ng i hay ch t: còn ng
9
kia, y là k mà có l i làm ch ng cho là ng i ang s ng. L i có th nói r ng Lê-vi
là k thâu l y m t ph n m i ó, chính mình ng i c ng b i Aùp-ra-ham mà óng
10
m t ph n m i; vì lúc Mên-chi-xê- éc i ón tiên t , thì Lê-vi còn trong lòng t
11
ph . N u có th c s tr n v n b i ch c t l c a ng i Lê-vi (vì lu t
pháp ban cho dân ang khi còn d i quy n ch c t l), thì c sao còn c n ph i d y
12
lên m t th y t l khác, l p theo ban Mên-chi-xê- éc, không theo ban A-rôn? Ch c
13
t l ã thay i thì lu t pháp c ng c n ph i thay i. V , ng mà nh ng
l i ó ch v , thu c m t chi phái khác, trong chi phái ó ch a t ng có ai d vi c n i
14
bàn th . Vì th t rõ ràng Chúa chúng ta ra t Giu- a v chi phái y, Môi-se không nói
15
i u chi v ch c t l . M i i u ó càng thêm rõ h n n a, khi chúng ta th y
16
m t th y t l khác d y lên, gi ng nh Mên-chi-xê- éc, l p nên không theo lu t
l c a i u r n xác th t, nh ng theo quy n phép c a s s ng ch ng hay h hay
17
h t. V , n y là l i làm ch ng cho Ngài r ng: Con làm th y t l i i Theo
18
ban Mên-chi-xê- éc. Nh v y, i u r n tr c kia vì không quy n không ích nên
19
ã b b r i; b i ch ng lu t pháp không làm tr n chi h t, l i có m t s trông
c y hay h n em vào thay cho lu t pháp, và b i s trông c y ó chúng ta n g n
20
c Chúa Tr i. V l i, s thay i n y ch ng ph i là không có l i th mà
21
c làm ra. Nh ng th y t l khác không b i l i th mà c l p lên, nh ng
Ngài ã c l p lên b ng l i th , b i ng ã ph i cùng Ngài r ng: Chúa ã
22
th r i, và không h i l i th y âu; Con làm th y t l n i i. Vì
th , c Chúa Jêsus ã tr nên ng b o lãnh cho m t cái giao c r t tôn tr ng
23
h n cái tr c. V l i, s th y t l r t nhi u, vì s ch t nên không gi luôn
24
c ch c v . Nh ng Ngài, vì h ng có i i, nên gi l y ch c t l không
25
h i thay. B i ó Ngài có th c u toàn v n nh ng k nh Ngài mà n g n
26
c Chúa Tr i, vì Ngài h ng s ng c u thay cho nh ng k y. Aáy ó th t
là th y t l th ng ph m mà chúng ta có c n dùng, thánh khi t, không t i, không ô
27
u , bi t kh i k có t i, c c t lên cao h n các t ng tr i: không nh nh ng
th y t l th ng ph m khác, c n ph i h ng ngày dâng t l , tr c vì t i mình,
sau vì t i dân; Ngài làm vi c ó m t l n thì c , mà dâng chính mình Ngài làm t

28
l . Vì lu t pháp l p nh ng ng i v n y u u i làm th y t l th ng ph m;
nh ng l i th có sau lu t pháp thì l p Con, là ng ã nên tr n lành i i.

Chapter 8

1
i ý i u chúng ta m i nói ó, là chúng ta có m t th y t l th ng ph m,
2
ng i bên h u ngai c a ng tôn nghiêm trong các t ng tr i, làm ch c vi c n i thánh
3
và n t m th t, b i Chúa d ng lên, không ph i b i m t ng i nào. Phàm th y
t l th ng ph m ã c l p lên là dâng l v t và hi sinh; v y thì ng
4
n y c ng c n ph i dâng v t gì. N u Ngài còn th gian, thì Ngài ch ng ph i là
5
th y t l , vì th gian có nh ng th y t l dâng l v t theo lu t pháp d y, và
gi s th ph ng, s th ph ng ó ch ng qua là hình và bóng c a nh ng s trên
tr i mà thôi, c ng nh khi Môi-se g n d ng n t m, thì c Chúa Tr i phán b o
r ng: Hãy c n th n, làm m i vi c theo nh ki u m u ã ch cho ng i t i trên
6
núi. Nh ng th y t l th ng ph m chúng ta ã c m t ch c v r t tôn
tr ng h n, vì Ngài là ng trung b o c a giao c t t h n, mà giao c y l p
7
lên trên l i h a t t h n. Vì n u c th nh t không thi u gì, thì ch ng có ch nào
8
l p c th hai. V , trong nh ng l i n y th t có ý trách, là l i c Chúa Tr i
phán cùng dân Giu- a r ng: Chúa phán: kìa, nh t k n, Khi ó ta s cùng nhà
9
Y-s -ra-ên và nhà Giu- a l p m t c m i, Không ph i nh c ta ã l p v i
t tiên chúng nó, Trong ngày ta c m tay h d n ra kh i x Ê-díp-tô. Vì h không b n
10
gi l i c ta, Nên ta không oái xem h , y là l i Chúa phán. Chúa l i phán: N y
là l i c mà ta s l p v i nhà Y-s -ra-ên Sau nh ng ngày ó: Ta s lu t pháp
11
ta trong trí h Và ghi t c vào lòng; Ta s làm c Chúa Tr i h , H s làm dân ta.
Trong vòng h s ch ng có ai d y b o công dân mình Và anh em mình, r ng: Hãy nhìn
bi t Chúa; Vì h t th y trong vòng h , T k r t nh cho n k r t l n u s
12
bi t ta, Nh n ta s tha s gian ác c a h , Và không nh n t i l i h n a. 13
G i c ó là c m i, thì ã x ng c tr c là c ; v , i u chi ã c ã
già, thì g n tiêu m t i.

Chapter 9

1 c tr c c ng có nh ng lu t v vi c th ph ng và m t n i thánh d i
t. 2 V , m t n t m ã d ng lên: ph n th nh t g i là n i thánh, có ch n
èn, bàn và bánh bày ra; 3 r i n phía trong màn th hai, t c là ph n g i là n i r t
thánh, 4 có l h ng b ng vàng và hòm giao c, toàn b c b ng vàng. Trong hòm có
m t cái bình b ng vàng ng y ma-na, cây g y tr hoa c a A-rôn, và hai b ng giao
c; 5 phía trên có hai chê-ru-bin vinh hi n, bóng nó che ph n i chu c t i. Nh ng ây
không ph i d p k các i u ó cho rõ ràng. 6 Các v t ã s p t nh v y, h ng
ngày nh ng th y t l vào ph n th nh t trong n t m, ng làm tr n vi c t
l ; 7 nh ng, ph n th hai, thì m i n m m t l n ch m t mình th y t l th ng
ph m vào, ch ng bao gi mà không em huy t dâng vì chính mình và vì s l m l i dân
chúng. 8 c Thánh Linh l y ó ch ra r ng h n t m th nh t ng còn,
thì ng vào n i r t thánh ch a m . 9 Aáy là m t hình bóng ch v i bây gi ,
t r ng các l v t và hi sinh dâng ó, không có th làm cho k th ph ng c
v n lành v l ng tâm. 10 ó ch ng qua là m ng l nh c a xác th t, c ng nh các
k n, u ng r a s ch, ch l p cho n k hoán c i v y. 11 Nh ng ng Christ
ã hi n n làm th y t l th ng ph m c a nh ng s t t lành sau n y; Ngài
ã v t qua n t m l n h n và tr n v n h n, không ph i tay ng i d ng ra,
ngh a là không thu c v i n y. 12 Ngài ã vào n i r t thánh m t l n thì
h t, không dùng huy t c a dê c và c a bò con, nh ng dùng chính huy t mình, mà
c s chu c t i i i. 13 Vì n u huy t c a dê c cùng tro bò cái t mà
ng i ta r i trên k ô u còn làm s ch c ph n xác th t h và nên thánh thay,
14 hu ng chi huy t c a ng Christ, là ng nh c Thánh Linh i i, dâng
chính mình không tì tích cho c Chúa Tr i, thì s làm s ch l ng tâm anh em kh i công
vi c ch t, ng h u vi c c Chúa Tr i h ng s ng, là d ng nào! 15 Nh n ó,
Ngài là ng trung b o c a giao c m i, khi Ngài ch u ch t mà chu c t i ã
ph m d i giao c c , thì nh ng k c kêu g i nh n lãnh c nghi p i
i ã h a cho mình. 16 Vì khi có chúc th , thì c n ph i i n k tr i ch t ã
h a cho mình. 17 Chúc th ch có giá tr sau khi ch t, và h k tr i còn s ng thì nó

18
không có quy n gì. Aáy v y, chính giao c tr c nào ch ng ph i là không dùng
19
máu mà l p. Lúc Môi-se phán m i i u r n c a lu t pháp cho dân chúng, có l y máu
c a bò con và dê c, v i n c, dây nhung tía và nhành ng u t t r y trên sách
20
cùng trên c dân chúng, mà nó r ng: N y là huy t c a s giao c mà c Chúa
21
Tr i ã d y l p v i các ng i. o n, ng i c ng l y huy t r y n t m
22
cùng m i th . Theo lu t pháp thì h u h t m i v t u nh huy t mà c
23
s ch: không huy t thì không có s tha th . V y, n u nh ng t ng ch v
các v t trên tr i ã ph i nh cách y mà c s ch, thì chính các v t trên tr i ph i
24
nh c a l càng quí tr ng h n n a c s ch. V ng Christ ch ng
ph i vào n i thánh b i tay ng i làm ra, theo ki u m u n i thánh th t, bèn là vào chính
25
trong tr i, bây gi vì chúng ta hi n ra tr c m t c Chúa Tr i. Aáy ch ng
ph i là dâng chính mình Ngài nhi u l n, nh th y t l th ng ph m m i n m vào
26
trong n i r t thánh mà dâng huy t không ph i là huy t mình; b ng ch ng v y, thì
t bu i sáng th n nay, Ngài ã ph i ch u kh nhi u l n r i. Nh ng hi n nay
n cu i cùng các th i i, Ngài ã hi n ra ch m t l n, dâng mình làm t l
27
c t t i l i i. Theo nh ã nh cho loài ng i ph i ch t m t l n, r i ch u
28
phán xét, c ng v y, ng Christ ã dâng mình ch m t l n ng c t t i l i
c a nhi u ng i; Ngài l i s hi n ra l n th hai, không ph i c t t i l i i
n a, nh ng ban s c u r i cho k ch i Ngài.

Chapter 10

1
V , lu t pháp ch là bóng c a s t t lành ngày sau, không có hình th t c a các v t,
nên không bao gi c y t l m i n m h ng dâng nh v y, mà khi n k n g n
2
c Chúa Tr i tr nên tr n lành c. N u c, thì nh ng k th ph ng
ã m t l n c s ch r i, l ng tâm h không còn bi t t i n a, nh n ó, há
3
ch ng thôi dâng t l hay sao? Trái l i, nh ng t l ó ch ng qua là m i n m nh c
4
cho nh l i t i l i. Vì huy t c a bò c và dê c không th c t t i l i i
5
c. B i v y cho nên, ng Christ khi vào th gian, phán r ng: Chúa ch ng mu n

6
hy sinh, c ng ch ng mu n l v t, Nh ng Chúa ã s m s a m t thân th cho tôi.
7
Chúa ch ng nh m c a l thiêu, c ng ch ng nh m c a l chu c t i. Tôi bèn nói:
H i c Chúa Tr i, n y tôi n Trong sách có chép v tôi Tôi n làm theo ý
8
mu n Chúa. Tr c ã nói: Chúa ch ng mu n, ch ng nh m nh ng hi sinh, l v t,
c a l thiêu, c a l chu c t i, ó là theo lu t pháp d y; sau l i nói: ây n y, tôi
9
n làm theo ý mu n Chúa. V y thì, Chúa ã b i u tr c, ng l p
10
i u sau. Aáy là theo ý mu n ó mà chúng ta c nên thánh nh s dâng thân th
11
c a c Chúa Jêsus Christ m t l n c . Phàm th y t l m i ngày ng
h u vi c và n ng dâng c a l ng m t th c, là c a l không bao gi c t t i l i
12
c, còn nh ng n y, ã vì t i l i dâng ch m t c a l , r i ng i i
13
i bên h u c Chúa Tr i. t rày v sau ng i nh ng k thù ngh ch
14
Ngài b làm b d i ch n Ngài v y. Vì nh dâng ch m t c a t l , Ngài
15
làm cho nh ng k nên thánh c tr n v n i i. c Thánh Linh c ng làm
16
ch ng cho chúng ta nh v y; vì ã phán r ng: Chúa phán: N y là giao c ta l p
v i chúng nó Sau nh ng ngày ó, Ta s lu t pháp ta vào lòng chúng nó Và ghi t c
17
n i trí khôn, L i phán: Ta s ch ng còn nh n t i l i gian ác c a chúng nó n a.
18
B i h có s tha th thì không c n dâng c a l vì t i l i n a.
19
H i anh em, vì
20
chúng ta nh huy t c Chúa Jêsus c d n d vào n i r t thánh, b i ng
21
m i và s ng mà Ngài ã m ngang qua cái màn, ngh a là ngang qua xác Ngài, l i vì
22
chúng ta có m t th y t l l n ã l p lên cai tr nhà c Chúa Tr i, nên chúng ta
hãy l y lòng th t thà v i c tin y d y tr n v n, lòng c t i s ch kh i
23
l ng tâm x u, thân th r a b ng n c trong, mà n g n Chúa. Hãy c m gi
s làm ch ng v i u trông c y chúng ta ch ng chuy n lay, vì ng ã h a cùng
24
chúng ta là thành tín. Ai n y hãy coi sóc nhau khuyên gi c v lòng yêu th ng và
25
vi c t t lành; ch b qua s nhóm l i nh m y k quen làm, nh ng ph i khuyên
b o nhau, và h anh em th y ngày y h u g n ch ng nào, thì càng ph i làm nh v y
26
ch ng n y. Vì n u chúng ta ã nh n bi t l th t r i, mà l i c ý ph m t i, thì
27
không còn có t l chu c t i n a, nh ng ch có s i ch kinh khi p v s

28
phán xét, và l a h ng s t cháy k b i ngh ch mà thôi. Ai ã ph m lu t pháp
29
Môi-se, n u có hai ba ng i làm ch ng, thì ch t i không th ng xót, hu ng chi k
giày p Con c Chúa Tr i, coi huy t c a giao c, t c là huy t mà mình nh nên
thánh, là ô u , l i khinh l n c Thánh Linh ban n, thì anh em há ch ng t ng r ng
30
ng i y áng b hình r t nghiêm oán ph t hay sao? Vì chúng ta bi t ng ã
phán r ng: S tr thù thu c v ta; ta s báo ng, y là l i Chúa phán. L i r ng: Chúa
31
s xét oán dân mình. Sa vào tay c Chúa Tr i h ng s ng là s áng kinh khi p
32
thay! Hãy nh l i nh ng lúc ban u ó, anh em ã c soi sáng r i, bèn ch u
33
c n chi n tr n l n v nh ng s au n: ph n thì ch u s nh c, g p gian
nan, nh làm trò cho thiên h xem, ph n thì chia kh v i nh ng k b i ãi ng
34
m t cách. Vì anh em ã th ng xót k b tù, và vui lòng ch u c a c i mình b
35
c p, b i bi t mình có c a c i quí h n h ng còn luôn. V y ch b lòng d n d
36
mình, v n có m t ph n th ng l n ã dành cho. Vì anh em c n ph i nh n
nh c, h u cho khi ã làm theo ý mu n c Chúa Tr i r i, thì c nh l i ã h a
37
cho mình. Còn ít lâu, th t ít lâu n a, Thì ng n s n; Ngài không ch m tr
38
âu. Ng i công bình c a ta s c y c tin mà s ng, Nh ng n u lui i thì linh
39
h n ta ch ng l y làm p chút nào. V ph n chúng ta, nào ph i là k lui i cho
h m t âu, bèn là k gi c tin cho linh h n c c u r i.

Chapter 11

1
V , c tin là s bi t ch c v ng vàng c a nh ng i u mình ng trông
2
mong là b ng c c a nh ng i u mình ch ng xem th y. Aáy là nh c tin mà các
3
ng thu x a ã c l i ch ng t t. B i c tin, chúng ta bi t r ng th
gian ã làm nên b i l i c a c Chúa Tr i, n n i nh ng v t bày ra ó u
4
ch ng ph i t v t th y c mà n. B i c tin, A-bên ã dâng cho c
Chúa Tr i m t t l t t h n c a Ca-in, và c x ng công bình, vì c Chúa Tr i
làm ch ng v ng i r ng Ngài nh m l v t y; l i c ng nh ó d u ng i
5
ch t r i, hãy còn nói. B i c tin, Hê-nóc c c t lên và không h th y s ch t;

ng i ta không th y ng i n a, vì c Chúa Tr i ã ti p ng i lên. B i ch ng
tr c khi c ti p lên, ng i ã c ch ng r ng mình v a lòng c Chúa
6
Tr i r i. V , không có c tin, thì ch ng h có th nào cho p ý Ngài; vì k
n g n c Chúa Tr i ph i tin r ng có c Chúa Tr i, và Ngài là ng hay
7
th ng cho k tìm ki m Ngài. B i c tin, Nô-ê c Chúa mách b o cho v
nh ng vi c ch a th y, và ng i thành tâm kính s , óng m t chi c tàu c u nhà
mình; b i ó ng i nh t i th gian, và tr nên k k t c a s công bình n
8
t c tin v y. B i c tin, Aùp-ra-ham vâng l i Chúa g i, i n x mình s
9
nh n làm c nghi p: ng i i mà không bi t mình i âu. B i c tin, ng i
ki u ng trong x ã h a cho mình, nh trên t ngo i qu c, trong các tr i, c ng
10
nh Y-sác và Gia-c p, là k ng k t m t l i h a v i ng i. Vì ng i ch
11
i m t thành có n n v ng ch c, mà c Chúa Tr i ã xây c t và sáng l p.
C ng b i c tin mà Sa-ra d u có tu i còn có s c sanh con cái c, vì ng i tin
12
r ng ng h a cho mình i u ó là thành tín. C ng vì ó mà ch m t ng i,
l i là m t ng i già y u, sanh ra muôn vàn con cháu, ông nh sao trên tr i, nh cát
13
bãi bi n, không th m c. H t th y nh ng ng i ó u ch t trong
c tin, ch a nh n lãnh nh ng i u h a cho mình; ch n trông th y và chào m ng
14
nh ng i u ó t ng xa, x ng mình là k khách và b hành trên t. Nh ng
15
k nói nh th , t rõ r ng mình ng i tìm n i quê h ng. Ví th h ã
16
t ng n n i quê h ng mà mình t ó i ra, thì c ng có ngày tr l i, nh ng
h ham m n m t quê h ng t t h n, t c là quê h ng trên tr i; nên c Chúa
Tr i không h th n mà x ng mình là c Chúa Tr i c a h , vì Ngài ã s m s n cho
17
h m t thành. B i c tin, Aùp-ra-ham dâng Y-sác trong khi b th thách: ng i là
18
k ã nh n lãnh l i h a, dâng con m t mình, là v con ó mà c Chúa Tr i có
phán r ng: Aáy b i trong Y-sác mà ng i s có m t dòng dõi l y tên ng i mà kêu.
19
Ng i t ngh r ng c Chúa Tr i c ng có quy n khi n k ch t s ng l i;
20
c ng gi ng nh t trong k ch t mà ng i l i c con mình. B i c tin,
21
Y-sác chúc ph c cho Gia-c p và Ê-sau v nh ng s h u n. B i c tin,
Gia-c p lúc g n ch t, chúc ph c cho hai con c a Giô-sép, và n ng trên g y mình mà
22
l y. B i c tin, Giô-sép lúc g n qua i nói v vi c con cháu Y-s -ra-ên s i

ra, và truy n l nh v hài c t mình. 23 B i c tin, khi Môi-se m i sanh ra, cha m
ng i em gi u i ba tháng, vì th y là m t a con xinh t t, không s chi u m ng
c a vua. 24 B i c tin, Môi-se lúc ã khôn l n, b danh hi u mình là con trai c a công
chúa Pha-ra-ôn, 25 ành cùng dân c Chúa Tr i ch u hà hi p h n là t m h ng s
vui s ng c a t i l i: 26 ng i coi s s nh c v ng Christ là quí h n c a
châu báu x Ê-díp-tô, vì ng i ng a trông s ban th ng. 27 B i c tin, ng i lìa
x Ê-díp-tô không s vua gi n; vì ng i ng v ng nh th y ng không th y
c. 28 B i c tin ng i gi l V t Qua và làm phép r i huy t, h u cho
ng h y di t ch ng h h i n con u lòng dân Y-s -ra-ên. 29 B i c tin,
dân Y-s -ra-ên v t qua Bi n nh i trên t khô, còn ng i Ê-díp-tô th i
qua, b nu t m t t i ó. 30 B i c tin, các t ng thành Giê-ri-cô xu ng, sau
khi ng i ta i vòng quanh b y ngày. 31 B i c tin, k n Ra-háp không ch t v i
k ch ng tin, vì nàng ã l y ý t t ti p r c các k do thám. 32 Ta còn nói chi n a?
Vì n u ta mu n nói v Ghê- ê-ôn, Ba-rác, Sam-sôn, Giép-thê, a-vít, Sa-mu-ên và các ng
tiên tri, thì không thì gi . 33 Nh ng ng i ó b i c tin ã th ng c các
n c, làm s công bình, c nh ng l i h a, b t m m s t , 34 t t ng n l a
h ng, lánh kh i l i g m, th ng b nh t t, t s b o d n n i chi n tranh, khi n
o binh n c thù ch y tr n 35 Có ng i n bà ã c ng i nhà mình ch t
s ng l i, có k b hình kh d t n mà không ch u gi i c u, c s s ng
l i t t h n. 36 Có k khác ch u nh o c i, roi v t, l i c ng ch u xi ng xích, lao
tù n a. 37 H ã b ném á, tra t n, c a x ; b gi t b ng l i g m; l u l c
rày ây mai ó, m c nh ng da chiên da dê, b thi u th n m i ng, b hà hi p,
ng c ãi, 38 th gian không x ng áng cho h , ph i l u l c trong ng v ng,
trên núi trong hang, trong nh ng h m d i t. 39 H t th y nh ng ng i ó d u
nh n c tin ã c ch ng t t, song ch a h nh n lãnh i u ã c h a
cho mình. 40 Vì c Chúa Tr i có s m s n i u t t h n cho chúng ta, h u cho ngo i
chúng ta ra h không t n s tr n v n c.

Chapter 12

1
Th thì, vì chúng ta c nhi u ng i ch ng ki n vây l y nh ám mây r t
l n, chúng ta c ng nên qu ng h t gánh n ng và t i l i d v n v ng ta, l y lòng
2
nh n nh c theo òi cu c ch y ua ã bày ra cho ta, nhìn xem c Chúa Jêsus, là c i
r và cu i cùng c a c tin, t c là ng vì s vui m ng ã t tr c m t mình,
ch u l y th p t giá, khinh i u s nh c, và hi n nay ng i bên h u ngai c Chúa
3
Tr i. V y, anh em hãy ngh n ng ã ch u s i ngh ch c a k t i l i
4
d ng y, h u cho kh i b m i m t s n lòng. Anh em ch ng tr v i t i ác còn
5
ch a n m i huy t; l i ã quên l i khuyên anh em nh khuyên con, r ng:
6
H i con, ch d ng i s s a ph t c a Chúa, Và khi Chúa trách, ch ngã lòng; Vì
7
Chúa s a ph t k Ngài yêu, H ai mà Ngài nh n làm con, thì cho roi cho v t. Ví b ng
anh em ch u s a ph t, y là c Chúa Tr i ãi anh em nh con, vì có ng i nào là
8
con mà cha không s a ph t? nh ng n u anh em c kh i s s a ph t mà ai n y
9
c ng ph i ch u, thì anh em là con ngo i tình, ch không ph i con th t. Cha v ph n
xác s a ph t, mà chúng ta còn kính s thay, hu ng chi Cha v ph n h n, chúng ta há
10
ch ng càng nên vâng ph c l m c s s ng sao? V , cha v ph n xác theo
ý mình mà s a ph t chúng ta t m th i, nh ng c Chúa Tr i vì ích cho chúng ta mà s a
11
ph t, khi n chúng ta c d ph n trong s thánh khi t Ngài. Th t các s
s a ph t lúc u coi nh m t c bu n bã, ch không ph i s vui m ng; nh ng v
12
sau sanh ra bông trái công bình và bình an cho nh ng k ã ch u luy n t p nh v y.
13
V y, hãy d bàn tay y u u i c a anh em lên, luôn c u g i l ng l o n a.
Khá làm ng th ng cho ch n anh em theo, h u cho k nào què kh i l c ng
14
mà l i c ch a lành n a. Hãy c u s bình an v i m i ng i, cùng tìm theo
15
s nên thánh, vì n u không nên thánh thì ch ng ai c th y c Chúa Tr i. Khá
coi ch ng k o có k tr t ph n ân i n c a c Chúa Tr i, k o r ng châm ra,
16
có th ng n tr và làm ô u ph n nhi u trong anh em ch ng. Hãy coi ch ng, trong
anh em ch có ai gian dâm, c ng ng có ai khinh l n nh Ê-sau, ch vì m t món n
17
mà bán quy n con tr ng. Th t v y, anh em bi t r ng n sau, ng i mu n cha
mình chúc ph c cho, thì l i b b ; vì d u ng i khóc lóc c u xin, c ng ch ng i

18
c ý cha mình ã nh r i. Anh em ch ng t i g n m t hòn núi mà ng i ta
có th r n c, c ng ch ng n g n l a h ng, ho c t i t m, ho c âm
19
, ho c gió d , ho c ti ng loa th i vang, ho c ti ng nói kinh khi p n n i ai
20
nghe u nài xin ng nói v i mình n a; vì h không ch u n i l i phán n y: D u
21
loài thú v t t i g n núi n y c ng s b ném á. L i c nh tr ng ó r t kinh
22
khi p, n n i Môi-se nói r ng: Ta th t s s t và run r y c ng i. Nh ng anh
em ã t i g n núi Si-ôn, g n thành c a c Chúa Tr i h ng s ng, t c là Giê-ru-sa-lem
23
trên tr i, g n muôn vàn thiên s nhóm l i, g n H i thánh c a nh ng con tr ng
c ghi tên trong các t ng tr i, g n c Chúa Tr i, là quan án c a m i ng i,
24
g n các linh h n ng i ngh a c v n lành, g n c Chúa Jêsus, là ng
trung b o c a giao c m i, và g n huy t r i ra, huy t ó nói t t h n huy t c a
25
A-bên v y. Anh em hãy gi , ch t ch i ng phán cùng mình; vì n u nh ng k
kia c ng truy n l i báo cáo d i t, còn không tránh kh i thay, hu ng chi
chúng ta, n u c ng truy n l i báo cáo t trên tr i, thì càng không tránh kh i c.
26
Ti ng ng y bây gi rúng ng c t, hi n nay phán h a r ng: Còn m t
l n n a, ta s ch ng nh ng rúng ng t mà thôi, nh ng c ng rúng ng tr i
27
n a. Và, trong nh ng ch : Còn m t l n n a, t ra r ng các v t hay b rúng ng,
vì là nh ng v t ã ch u d ng nên, s b c t i, h u cho nh ng v t không h rúng
28
ng c còn l i. Nh v y, vì chúng ta có ph n trong m t n c không hay
rúng ng, nên hãy c m n, h u cho l y lòng kính s h u vi c c Chúa Tr i m t
29
cách p lòng Ngài; vì c Chúa Tr i chúng ta là ám l a hay thiêu t.

Chapter 13

1
Hãy h ng có tình yêu th ng anh em. 2 Ch quên s ti p khách; có khi k làm
3
i u ó, ã ti p ãi thiên s mà không bi t. Hãy nh nh ng k m c vòng xi ng
xích, nh mình cùng ph i xi ng xích v i h , l i c ng hãy nh nh ng k b ng c
4
ãi, vì mình c ng có thân th gi ng nh h . M i ng i ph i kính tr ng s hôn
nhân, ch n quê phòng ch có ô u , vì c Chúa Tr i s oán ph t k dâm d c cùng
5
k ph m t i ngo i tình. Ch tham ti n; hãy l y i u mình có làm r i, vì chính

6
c Chúa Tr i có phán r ng: Ta s ch ng lìa ng i âu, ch ng b ng i âu.
Nh v y, chúng ta c l y lòng tin ch c mà nói r ng: Chúa giúp tôi, tôi không
s chi h t. Ng i i làm chi tôi c? 7 Hãy nh nh ng ng i d t d n mình,
ã truy n o c Chúa Tr i cho mình; hãy ngh xem s cu i cùng i h là th
nào, và h c òi c tin h . 8 c Chúa Jêsus Christ hôm qua, ngày nay, và cho n
i i không h thay i. 9 Anh em ch cho m i th o l d dành mình;
vì lòng nh ân i n c v ng b n, y là t t, ch không ph i nh n, là s
ch ng ích chi cho k làm nh v y. 10 Chúng ta có m t cái bàn th , phàm k h u vi c
trong n t m không có phép l y gì t i ó mà n. 11 V , huy t c a con sinh b
th y t l th ng ph m em vào n i thánh làm l chu c t i, còn thân th nó
thì t i bên ngoài tr i quân. 12 Aáy vì ó mà chính mình c Chúa Jêsus ã ch u
kh t i ngoài c a thành l y huy t mình làm cho dân nên thánh. 13 V y nên chúng
ta hãy ra ngoài tr i quân, ng i t i cùng Ngài, ng ch u i u s nh c. 14 Vì
d i i n y, chúng ta không có thành còn luôn mãi, nh ng chúng ta tìm thành h u n.
15
V y, hãy c y c Chúa Jêsus mà h ng dâng t l b ng l i ng i khen cho c
Chúa Tr i, ngh a là bông trái c a môi mi ng x ng danh Ngài ra. 16 Ch quên vi c lành
và lòng b thí, và s t l d ng y p lòng c Chúa Tr i. 17 Hãy vâng l i k
d t d n anh em và ch u ph c các ng i y, b i các ng i y t nh th c v linh
h n anh em, d ng nh ph i khai trình, h u cho các ng i y l y lòng vui m ng mà
làm xong ch c v mình, không phàn nàn chi, vì y ch ng ích l i gì cho anh em. 18 Hãy
c u nguy n cho chúng tôi, vì chúng tôi bi t mình ch c có l ng tâm t t, mu n n
tr n lành trong m i s . 19 Tôi l i nài xin anh em các ng i i, tôi n cùng anh
em cho s m h n. 20 c Chúa Tr i bình an, là ng b i huy t giao c i i
mà em ng ch n chiên l n là c Chúa Jêsus chúng ta ra kh i t trong k ch t,
21
nguy n xin Ngài b i c Chúa Jêsus Christ khi n anh em nên tr n v n trong s lành,
ng làm thành ý mu n Ngài, và làm ra s p ý Ngài trong chúng ta; s vinh hi n áng
v Ngài i i vô cùng! A-men. 22 H i anh em, xin hãy vui lòng nh n l y nh ng l i
khuyên b o n y; y tôi ã vi t v n t t cho anh em v y. 23 Hãy bi t r ng anh em
chúng ta là Ti-mô-thê ã c th ra; n u ng i s m n, tôi s cùng ng i i
th m anh em. 24 Hãy chào th m m i ng i d t d n anh em và h t th y các thánh .

Các thánh Y-ta-li g i l i th m anh em. 25 Nguy n xin ân i n v i anh em
h t th y!

James

Chapter 1

1 Gia-c , tôi t c Chúa Tr i và c Chúa Jêsus Christ, t cho m i hai chi
phái tan l c, chúc bình an! 2 H i anh em, hãy coi s th thách tr m b tho t n
cho anh em nh là i u vui m ng tr n v n, 3 vì bi t r ng s th thách c tin anh
em sanh ra s nh n nh c. 4 Nh ng s nh n nh c ph i làm tr n vi c nó, h u cho
chính mình anh em c ng tr n lành toàn v n, không thi u th n chút nào. 5 Ví b ng trong
anh em có k kém khôn ngoan, hãy c u xin c Chúa Tr i, là ng ban cho m i ng i
cách r ng rãi, không trách móc ai, thì k y s c ban cho. 6 Nh ng ph i l y c
tin mà c u xin, ch nghi ng ; vì k hay nghi ng gi ng nh sóng bi n, b gió ng
và a i ây i ó. 7 Ng i nh th ch nên t ng mình lãnh c v t chi
t n i Chúa: 8 y là m t ng i phân tâm, phàm làm vi c gì u không nh. 9 Anh
em nào a v th p hèn hãy khoe mình v ph n cao tr ng mình, 10 k giàu c ng
hãy khoe mình v ph n ê hèn, vì ng i s qua i nh hoa c . 11 M t tr i m c lên,
n ng x ng, c khô, hoa r ng, s c p t i tàn: k giàu c ng s khô héo nh v y
trong nh ng vi c mình làm. 12 Ph c cho ng i b cám d ; vì lúc ã ch u n i s
th thách r i, thì s lãnh mão tri u thiên c a s s ng mà c Chúa Tr i ã h a cho
k kính m n Ngài. 13 Ch có ai ng b cám d mà nói r ng: Aáy là c Chúa
Tr i cám d tôi; vì c Chúa Tr i ch ng b s ác nào cám d c, và chính Ngài
c ng không cám d ai. 14 Nh ng m i ng i b cám d khi m c t d c xui gi c
mình. 15 o n, lòng t d c c u mang, sanh ra t i ác; t i ác ã tr n, sanh ra s ch t.
16 H i anh em yêu d u, ch t d i mình: 17 m i ân i n t t lành cùng s ban cho
tr n v n u n t n i cao và b i Cha sáng láng mà xu ng, trong Ngài ch ng có

18
m t s thay   i, c ng ch ng có bóng c a s bi n c i nào. Aáy chính Ngài theo ý
mu n mình, ã dùng l i chân th t sanh chúng ta, h u cho chúng ta   c nên nh trái
19
 u mùa c a nh ng v t Ngài d ng nên. H i anh em yêu d u, anh em bi t i u
20
 ó: ng i nào c ng ph i mau nghe mà ch m nói, ch m gi n; vì c n gi n c a
21
ng i ta không làm nên s công bình c a   c Chúa Tr i. V y, hãy b   i m i
 i u ô u , và m i i u gian ác còn l i, em lòng nhu mì nh n l y l i ã tr ng trong
22
anh em, là l i c u   c linh h n c a anh em. Hãy làm theo l i, ch l y nghe làm
23
 mà l a d i mình. Vì, n u có k nghe l i mà không làm theo thì khác nào ng i
24
25
kia soi m t mình trong g ng, th y r i thì i, li n quên m t ra th nào. Nh ng
k nào xét k lu t pháp tr n v n, là lu t pháp v s t do, l i b n lòng suy g m
l y, ch ng ph i nghe r i quên i, nh ng h t lòng gi theo phép t c nó, thì k   ó s
26
tìm   c ph c trong s mình vâng l i. Nh c b ng có ai t ng mình là tin
 o, mà không c m gi l i mình, nh ng l i l a d i lòng mình, thì s tin o c a
27
ng i h ng y là vô ích. S tin o thanh s ch không v t, tr c m t c Chúa
Tr i, Cha chúng ta, là th m vi ng k m côi, ng i góa b a trong c n kh n khó c a
nó, và gi l y mình cho kh i s ô u c a th gian.

Chapter 2

1
H i anh em, anh em ã tin   n   c Chúa Jêsus Christ, là Chúa vinh hi n chúng ta,
2
thì ch có tây v ng i nào. Gi s có ng i eo nh n vàng, m c áo   p, vào
3
n i h i anh em, l i có ng i nghèo, qu n áo rách r i, c ng vào n a; n u anh em
ngó k m c áo   p, mà nói r ng: M i ng i ây, là ch t t ; l i nói v i ng i
4
nghèo r ng: Hãy   ng ó, ho c ng i d   i b ch n ta, th có ph i anh em t
5
mình phân bi t ra và l y ý x u mà xét oán không? H i anh em r t yêu d u, hãy nghe
n y: c Chúa Tr i há ch ng l a k nghèo theo   i n y   ng làm cho tr nên giàu
6
trong   c tin, và k t n   c Ngài ã h a cho k kính m n Ngài hay sao? Mà anh
em l i khinh d k nghèo! Há ch ng ph i k giàu ã hà hi p anh em, kéo anh em   n
7
tr c tòa án sao? Há ch ng ph i h ph m th ng   n danh t t ã l y   t cho

anh em sao? 8 Th t v y, n u anh em vâng gi cho toàn v n lu t pháp tôn tr ng, theo nh
Kinh Thánh r ng: Hãy yêu ng i lân c n nh mình, thì anh em n t t l m. 9 Nh ng
n u anh em tây v ng i ta, thì ph m t i, lu t pháp bèn nh t i anh em nh k
ph m phép. 10 Vì ng i nào gi tr n lu t pháp, mà ph m m t i u r n, thì c ng
áng t i nh ã ph m h t th y. 11 V , ng ã phán r ng: Ch ph m t i tà
dâm, c ng có phán r ng: Ch gi t ng i. V y, n u ng i không ph m t i tà dâm,
nh ng ph m t i gi t ng i, thì ng i là k ph m lu t pháp. 12 Hãy nói và làm
d ng nh ph i ch u lu t pháp t do oán xét mình. 13 S oán xét không th ng
xót k ch ng làm s th ng xót; nh ng s th ng xót th ng s oán xét. 14 H i
anh em, n u ai nói mình có c tin, song không có vi c làm, thì ích chi ch ng? c tin
ó c u ng i y c ch ng? 15 Ví th có anh em ho c ch em nào không qu n
áo m c, thi u c a n u ng h ng ngày, 16 mà m t k trong anh em nói v i h r ng:
Hãy i cho bình an, hãy s i cho m và n cho no, nh ng không cho h c n dùng
v ph n xác, thì co ích gì ch ng? 17 V c tin, c ng m t l y; n u c tin không
sanh ra vi c làm, thì t mình nó ch t. 18 Ho c có k nói: Ng i có c tin, còn ta có
vi c làm. Hãy ch cho ta c tin c a ng i không có vi c làm, r i ta s ch cho
ng i c tin b i vi c làm c a ta. 19 Ng i tin r ng ch có m t c Chúa Tr i
mà thôi, ng i tin ph i; ma qu c ng tin nh v y và run s . 20 Nh ng, h i ng i
vô tri kia, ng i mu n bi t ch c r ng c tin không có vi c làm là vô ích ch ng? 21
Aùp-ra-ham, t ph chúng ta, khi dâng con mình là Y-sác trên bàn th , há ch ng t ng c y
vi c làm c x ng công bình hay sao? 22 Th thì, ng i th y c tin ng công
v i vi c làm, và nh vi c làm mà c tin c tr n v n. 23 V y c ng
nghi m l i Thánh Kinh r ng: Aùp-ra-ham tin c Chúa Tr i, và i u ó k là công
bình cho ng i; và ng i c g i là b n c Chúa Tr i. 24 nh n ó anh em
bi t ng i ta c y vi c làm c x ng công bình, ch ch ng nh ng là c y c
tin mà thôi. 25 ng m t th y, k n Ra-háp ti p r c các s gi và khi n h
noi ng khác mà i, ng i há ch ng ph i c y vi c làm mà c x ng công
bình sao? 26 V , xác ch ng có h n thì ch t, c tin không có vi c làm c ng ch t nh
v y.

Chapter 3

1
H i anh em, trong vòng anh em ch có nhi u ng i t l p làm th y, vì bi t nh
2
v y, mình s ph i ch u xét oán càng nghiêm h n. Chúng ta th y u v p ph m
nhi u cách l m. N u có ai không v p ph m trong l i nói mình, y là ng i tr n v n,
3
hay hãm c m c mình. Chúng ta tra hàm thi c vào mi ng ng a, cho nó ch u ph c mình,
4
nên m i sai khi n c và mình nó c. Hãy xem nh ng chi c tàu: d u cho l n m y
m c lòng, và b gió m nh a i thây k , m t bánh lái r t nh cùng c y bát
5
nó, tùy theo ý ng i c m lái. C ng v y, cái l i là m t quan th nh , mà khoe
c nh ng vi c l n. Th xem cái r ng l n ch ng nào mà m t chút l a có th
6
t cháy lên! Cái l i c ng nh l a; y là n i ô h i c a t i ác gi a các quan
th chúng ta, làm ô u c mình, t cháy c i ng i, chính mình nó ã b l a
7
a ng c t cháy. h t th y loài muông thú, chim chóc, sâu b , loài d i bi n
8
u tr ph c c và ã b loài ng i tr ph c r i; nh ng cái l i, không
ai tr ph c c nó; y là m t v t d ng i ta không th hãm d p c: y
9
d y nh ng ch t c gi t ch t. B i cái l i chúng ta khen ng i Chúa, Cha chúng
ta, và c ng b i nó chúng ta r a s loài ng i, là loài t o theo hình nh c Chúa Tr i.
10
ng m t l mi ng mà ra c s khen ng i và r a s ! H i anh em, không nên nh
11
v y. Có l nào m t cái su i kia, ng m t m ch mà ra c n c ng t và n c
12
ng sao? H i anh em, cây v có ra trái ô-li-ve c, cây nho có ra trái v c
13
ch ng? M ch n c m n c ng không có th ch y ra n c ng t c n a.
Trong anh em có ng i nào khôn ngoan thông sáng ch ng: Hãy l y cách n t t c a
14
mình mà bày t vi c mình làm b i khôn ngoan nhu mì mà ra. Nh ng n u anh em có s
ghen t ng cay ng và s tranh c nh trong lòng mình, thì ch khoe mình và nói d i
15
ngh ch cùng l th t. S khôn ngoan ó không ph i t trên mà xu ng âu; trái l i,
16
nó thu c v t, v xác th t và v ma qu . Vì âu có nh ng i u ghen t ng
17
tranh c nh y, thì ó có s l n l o và m i th ác. Nh ng s khôn ngoan
t trên mà xu ng thì tr c h t là thanh s ch, sau l i hòa thu n, ti t , nhu mì, y
18
d y lòng th ng xót và bông trái lành, không có s hai lòng và gi hình. V bông trái
c a i u công bình thì gieo trong s hòa bình, cho nh ng k nào làm s hòa bình v y.

Chapter 4

1
Nh ng i u chi n   u tranh c nh trong anh em b i âu mà   n? Há ch ng
2
ph i t tình d c anh em v n hay tranh chi n trong quan th mình sao? Anh em tham
mu n mà ch ng   c chi; anh em gi t ng i và ghen ghét mà ch ng   c vi c gì
h t; anh em có s tranh c nh và chi n   u; anh em ch ng   c chi, vì không c u
3
xin. Anh em c u xin mà không nh n lãnh   c, vì c u xin trái l ,   dùng trong t
4
d c mình. H i b n tà dâm kia, anh em há ch ng bi t làm b n v i th gian t c là thù
ngh ch v i   c Chúa Tr i sao? Cho nên, ai mu n làm b n v i th gian, thì ng i y
5
tr nên k ngh ch thù cùng   c Chúa Tr i v y. Hay là anh em t ng Kinh Thánh
nói vô ích sao?   c Thánh Linh mà   c Chúa Tr i khi n trong lòng chúng ta, ham m n
6
chúng ta   n n i ghen t ng, nh ng Ngài l i ban cho ta n l n h n n a. Vì v y,
Thánh Kinh chép r ng: c Chúa Tr i ch ng c k kiêu ng o, nh ng ban n cho k
7
khiêm nh ng. V y hãy ph c   c Chúa Tr i; hãy ch ng tr ma qu , thì nó s lánh
8
xa anh em. Hãy   n g n   c Chúa Tr i, thì Ngài s   n g n anh em. H i k có
9
t i, hãy lau tay mình, có ai hai lòng, hãy làm s ch lòng i; hãy c m bi t s kh n n n
10
mình, hãy au th ng khóc lóc; hãy   i c i ra khóc,   i vui ra bu n. Hãy h
11
mình xu ng tr c m t Chúa, thì Ngài s nh c anh em lên. H i anh em, ch nói hành
nhau. Ai nói hành anh em mình ho c xét oán anh em mình, t c là nói x u lu t pháp, và xét
 oán lu t pháp. V , n u ng i xét oán lu t pháp, thì ng i ch ng ph i là k vâng
12
gi lu t pháp, bèn là ng i xét oán lu t pháp v y. Ch có m t   ng l p ra lu t
pháp và m t   ng xét oán, t c là   ng c u   c và di t   c. Nh ng ng i
13
là ai, mà dám xét oán k lân c n mình? H i anh em, là k nói r ng: Hôm nay ho c
14
ngày mai, ta s   i   n thành kia,   ó m t n m, buôn bán và phát tài, song ngày mai
s ra th nao, anh em ch ng bi t! Vì s s ng c a anh em là chi? Ch ng qua nh h i
15
n c, hi n ra m t lát r i l i tan ngay. Anh em ph i nói trái l i: Ví b ng Chúa mu n,
16
và ta còn s ng, thì ta s làm vi c n vi c kia. Kìa anh em l y nh ng l i kiêu ng o
17
mà khoe mình! Phàm khoe khoang nh v y là x u. Cho nên, k bi t làm i u lành mà
ch ng làm, thì ph m t i.

Chapter 5

1
H i anh em là k giàu có! Hãy khóc lóc, kêu la, vì c ho n n n s   trên anh em.
2
C a c i anh em b m c nát, áo x ng b m i m t n r i.
3
Vàng b c anh em b
ten rét, ten rét ó s làm ch ng ngh ch cùng anh em, nó c ng nh l a v y, s   n th t
anh em. Anh em ã thâu tr ti n c a trong nh ng ngày sau r t!
4
Kìa, ti n công con g t
g t ru ng anh em, mà anh em ã n gian, nó kêu oan, và ti ng kêu c a con g t ã th u
n tai Chúa các c binh.
5
Anh em ã s ng trên th gian n u ng vui s ng và xa
x , anh em ã làm cho lòng mình no nê trong ngày chém gi t;
6
anh em ã lu n t i và ã
gi t ng   i công bình, mà ng   i ch ng c l i.
7
H i anh em, v y hãy nh n nh c
cho t i k Chúa   n. Hãy xem k làm ru ng: h b n lòng ch   i s n v t quí báu
d i t cho n ch ng nào ã   c m a u mùa và cu i mùa.
8
anh em c ng
v y, hãy nh n nh c và b n lòng; vì k Chúa   n g n r i.
9
H i anh em, ch oán
trách nhau, h u cho kh i b xét oán; kìa,   ng xét oán   ng tr c c a.
10
H i
anh em, hãy l y các   ng tiên tri ã nh n danh Chúa mà nói, làm m u m c v s ch u
kh và nh n nh c cho mình.
11
Anh em bi t r ng nh ng k nh n nh c ch u kh thì
chúng ta x ng là có ph   c. Anh em ã nghe nói v s nh n nh c c a Gióp, và th y
cái k t cu c mà Chúa ban cho ng   i; vì Chúa   y lòng th   ng xót và nh n t .
12
H i Anh em, tr c h t ch có th , ch ch tr i, ch   t, c ng ch ch v t khác
mà th ; nh ng ph i thì nói ph i, không thì nói không, h u cho kh i b   xét   oán.
13
Trong anh em có ai ch u kh ch ng? Ng i y hãy c u nguy n. Có ai vui m ng ch ng?
hãy hát ng i khen.
14
Trong anh em có ai au m ch ng? hãy m i các tr   ng lão h i
thánh   n, sau khi nh n danh Chúa x c d u cho ng   i b nh o n, thì các tr   ng
lão hãy c u nguy n cho ng   i.
15
S c u nguy n b i   c tin s c u k b nh,
Chúa s   k   y d y; n u k b nh có ph m t i, c ng s   c tha.
16
V y,
hãy x ng t i cùng nhau, và c u nguy n cho nhau, h u cho anh em   c lành b nh:
ng   i công bình l y lòng s t s ng c u nguy n, th t có linh nghi m nhi u.
17
Ê-li
v n là ng   i y u u i nh chúng ta. Ng i c u nguy n, c xin cho   ng m a,
thì không m a xu ng   t trong ba n m r   i.
18
o n, ng i c u nguy n l i, tr i
bèn m a, và   t sanh s n hoa màu.
19
H i anh em, trong vòng anh em n u có ai l m l c

20
cách xa l th t, mà có ng i khác làm cho nó tr l i, thì ph i bi t r ng k làm cho
ng i có t i tr l i, b ng l m l c, y là c u linh h n ng i kh i s ch t
và che y vô s t i l i.

1 Peter

Chapter 1

1
Phi -e-r , s c a c Chúa Jêsus Christ, g i cho nh ng ng i ki u ng
r i rác trong x Bông, Ga-la-ti, Cáp-ba- c, A-si và Bi-thi-ni, là nh ng ng i c
2
ch n, theo s bi t tr c c a c Chúa Tr i, là c Chúa Cha, và c nên thánh
b i c Thánh Linh, ng vâng ph c c Chúa Jêsus Christ và có ph n trong s r i
3
huy t Ngài: nguy n xin ân i n và bình an thêm lên cho anh em! Ng i khen c Chúa
Tr i, là Cha c Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài l y lòng th ng xót c th khi n
chúng ta l i sanh, ng chúng ta nh s c Chúa Jêsus Christ s ng l i t trong k
4
ch t mà có s trông c y s ng, là c nghi p không h i, không ô u , không suy tàn,
5
dành trong các t ng tr i cho anh em, là k b i c tin nh quy n phép c a c
6
Chúa Tr i gi cho, c s c u r i g n hi n ra trong k sau r t! Anh em
vui m ng v i u ó, d u hi n nay anh em vì s th thách tr m b bu c ph i bu n
7
bã ít lâu; h u cho s th thách c tin anh em quí h n vàng hay h nát, d u ã b
th l a, sanh ra ng i khen, tôn tr ng, vinh hi n cho anh em khi c Chúa Jêsus Christ
8
hi n ra. Ngài là ng anh em không th y mà yêu m n; d u bây gi anh em không th y
9
Ngài, nh ng tin Ngài, và vui m ng l m m t cách không xi t k và vinh hi n: nh n
10
c ph n th ng v c tin anh em, là s c u r i linh h n mình. V s c u
r i ó, các ng tiên tri ã tìm tòi suy xét, và ã nói tiên tri v ân i n nh s n cho
11
anh em: ngh a là tìm cho bi t th i k nào và th i k cách nào mà Thánh Linh ng
Christ trong lòng mình ã ch cho, là khi làm ch ng tr c v s au n c a
12
ng Christ và v s vinh hi n s theo sau. Các ng y ã c t cho r ng
ch ng ph i vì mình, bèn là vì anh em mà truy n ra nh ng i u ó, là nh ng i u hi n
nay ã rao cho anh em, b i nh ng ng i nh c Thánh Linh t trên tr i sai xu ng,

13
mà gi ng Tin Lành cho anh em; các thiên s c ng c ao xem th u nh ng s ó.
V y, anh em hãy b n chí nh th th t l ng, hãy ti t , l y s trông c y tr n v n
14
i ch n s ban cho mình trong khi c Chúa Jêsus Christ hi n ra. Anh em ã nên
nh con cái hay vâng l i, thì ch có làm theo s dâm d c, là s cai tr trong anh em ngày
15
tr c, v lúc anh em còn mê mu i. Nh ng, nh ng g i anh em là thánh, thì anh
16
em c ng ph i thánh trong m i cách n mình, b i có chép r ng: Hãy nên thánh, vì ta
17
là thánh. N u anh em x ng ng không tây v anh em, xét oán t ng ng i theo
vi c h làm, b ng Cha, thì hãy l y lòng kính s mà n trong th i k tr i
18
n y, vì bi t r ng ch ng ph i b i v t hay h nát nh b c ho c vàng mà anh em
19
ã c chu c kh i s n không ra chi c a t tiên truy n l i cho mình, bèn
20
là b i huy t báu ng Christ, d ng nh huy t c a chiên con không l i không vít,
ã nh s n tr c bu i sáng th , và hi n ra trong cu i các th i k vì c anh em,
21
là k nh n c Chúa Jêsus tin n c Chúa Tr i, t c là ng ã khi n Ngài
t k ch t s ng l i, và ban s vinh hi n cho Ngài n n i c tin và s trông c y
22
anh em c n ng nh c Chúa Tr i. Anh em ã vâng theo l th t làm s ch
lòng mình, ng có lòng yêu th ng anh em cách th t thà, nên hãy yêu nhau s t s ng h t
23
lòng; anh em ã c l i sanh, ch ng ph i b i gi ng hay h nát, nh ng b i
24
gi ng ch ng hay h nát, là b i l i h ng s ng và b n v ng c a c Chúa Tr i.
Vì, M i xác th t vì nh c , M i s vinh hi n c a nó vì nh hoa c . C khô, hoa r ng,
25
Nh ng l i Chúa còn l i i i. Và l i ó là o Tin Lành ã gi ng ra cho anh
em.

Chapter 2

1
V y anh em ã t b m i i u c ác, m i i u gian d o, m i th gi
2
trá, lòng ghen ghét và s nói hành, thì hãy ham thích s a thiêng liêng c a o, nh tr
3
con m i v y, h u cho anh em nh ó l n lên mà c r i linh h n, n u anh
4
em ã n m bi t Chúa là ng t ngào. Hãy n g n Ngài, là hòn á s ng, b ng i

5
ta lo i ra, song c ch n và quí tr c m t c Chúa Tr i, và anh em c ng nh
á s ng, c xây nên nhà thiêng liêng, làm ch c t l thánh, ng dâng c a t l
6
thiêng liêng, nh c Chúa Jêsus Christ mà p ý c Chúa Tr i. Vì trong Kinh Thánh
có chép r ng: N y, ta t t i Si-ôn hòn á góc nhà ã ch n l a và quí báu; Ai tin n
7
á y s không b x u h . V y nên, cho anh em là k ã tin, thì là á quí; nh ng
cho nh ng k không tin, thì Hòn á mà b th xây nhà lo i ra, Bèn tr nên á góc nhà,
8
là á gây cho v p váp, là á l n làm cho sa ngã; h b v p á ó, vì không vâng
9
ph c o, và i u y ã nh s n cho h r i. Nh ng anh em là dòng gi ng
c l a ch n, là ch c th y t l nhà vua, là dân thánh là dân thu c v c Chúa
Tr i, h u cho anh em rao gi ng nh n c c a ng ã g i anh em ra kh i n i t i
10
t m, n n i sáng láng l lùng c a Ngài; anh em ngày tr c không ph i là m t
dân, mà bây gi là dân c Chúa Tr i, tr c không c th ng xót, mà bây gi
11
c th ng xót. H i k r t yêu d u, anh em nh ng i tr , k i ng,
tôi khuyên ph i kiêng nh ng i u xác th t a thích, là i u ch ng tr v i linh h n.
12
ph i n ngay lành gi a dân ngo i, h u cho h là k v n gièm chê anh em nh
ng i gian ác, ã th y vi c lành anh em, thì n ngày Chúa th m vi ng, h ng i khen
13
c Chúa Tr i. Vì c Chúa, hãy ph c theo m i phép t c loài ng i l p lên, ho c
14
vua, nh ng r t cao, ho c các quan, nh ng i vua sai ra ph t k làm d
15
và khen ng i làm lành. Vì anh em làm i u lành ng n mi ng nh ng k ngu
16
mu i d i d t, y là ý mu n c a c Chúa Tr i. Hãy n nh ng i t do,
nh ng ch dùng t do làm cái màn che s hung ác, song ph i coi mình là tôi m i c
17
Chúa Tr i. Hãy kính m i ng i; yêu anh em; kính s c Chúa Tr i; tôn tr ng vua.
18
H i k làm tôi t , hãy l y lòng r t kính s mà ph c theo ch mình, ch ng nh ng
19
ph c nh ng ch hi n lành mà thôi, l i ph i ph c ng i ch khó tánh n a. Vì
nh n c l ng tâm i v i c Chúa Tr i, mà ch u kh n n n trong khi b oan
20
c, y là m t n ph c. V , mình làm i u ác, b ánh mà hay nh n ch u, thì
có áng khoe gì: Nh ng n u anh em làm lành, mà nh n ch u s kh n khó, y là m t
21
n ph c tr c m t c Chúa Tr i. anh em ã c kêu g i n s ó,
vì ng Christ c ng ã ch u kh cho anh em, l i cho anh em m t g ng, h u
22
cho anh em noi d u ch n Ngài; Ngài ch a h ph m t i, trong mi ng Ngài không th y

có chút chi d i trá; 23 Ngài b r a mà ch ng r a l i, ch u n n mà không h ng m
d a, nh ng c phó mình cho ng x oán công bình; 24 Ngài gánh t i l i chúng ta
trong thân th Ngài trên cây g , h u cho chúng ta là k ã ch t v t i l i, c s ng
cho s công bình; l i nh n nh ng l n òn c a Ngài mà anh em ã c lành b nh.
25 Vì anh em v n gi ng nh con chiên l c, mà bây gi ã tr v cùng ng ch n
chiên và Giám m c c a linh h n mình.

Chapter 3

1 H i ng i làm v , hãy ph c ch ng mình, h u cho n u có ng i ch ng nào không
vâng theo o, d u ch ng l y l i khuyên b o, ch b i cách n c a v , c ng
hóa theo, 2 vì th y cách n c a ch em là tinh s ch và cung kính. 3 Ch tìm ki m
s trang s c b ngoài, nh gióc tóc, eo vàng, m c áo qu n lòa lo t; 4 nh ng hãy
tìm ki m s trang s c b trong gi u trong lòng, t c là s tinh s ch ch ng h nát
c a tâm th n d u dàng im l ng, y là giá quí tr c m t c Chúa Tr i. 5 Vì các bà
thánh x a kia, trông c y c Chúa Tr i, vâng ph c ch ng mình, u trau gi i mình
d ng y; 6 nh Sa-ra vâng ph c Aùp-ra-ham, g i ng i là Chúa mình; n u các ch
em làm i u lành, không s chi h t mà r i trí, thì tr nên con gái c a Sa-ra v y. 7 H i
ng i làm ch ng, hãy t i u khôn ngoan ra trong s n v i v mình, nh là v i
gi ng y u u i h n; vì h s cùng anh em h ng ph c s s ng, nên ph i kính
n h , h u cho không i u gì làm r i lo n s c u nguy n c a anh em. 8 R t l i,
h t th y anh em ph i ng lòng y th ng xót và tình yêu anh em, có lòng nh n t
và c khiêm nh ng. 9 ng l y ác tr ác, c ng ng l y r a s tr r a s ;
trái l i ph i chúc ph c, y vì i u ó mà anh em c g i h ng ph c
lành. 10 V , Ai mu n yêu s s ng Và th y ngày t t lành, Thì ph i gi gìn mi ng l i,
ng nói i u ác và l i gian d o; 11 Ph i lánh i u d , làm i u lành, Tìm s hòa
bình mà u i theo, 12 Vì m t Chúa oái trông ng i công bình, Tai Ngài lóng nghe l i
c u nguy n ng i, Nh ng m t Chúa s p l i ngh ch v i k làm ác. 13 Ví b ng anh
em s t s ng làm lành thì có ai làm d l i cho anh em? 14 N u anh em ph i vì s công

bình mà ch u kh , y th t là có ph c. Ch s i u h s và ng r i trí; 15
nh ng hãy tôn ng Christ, là Chúa, làm thánh trong lòng mình. Hãy th ng th ng s n
sàng tr l i m i k h i l v s trông c y trong anh em, song ph i hi n hòa và
kính s , 16 ph i có l ng tâm t t, h u cho nh ng k gièm chê cách n lành c a
anh em trong ng Christ bi t mình x u h trong s mà anh em ã b nói hành; 17 vì
n u ý mu n c Chúa Tr i d ng y, thì thà làm i u thi n mà ch u kh , còn
h n làm i u ác mà ch u kh v y. 18 V , ng Christ c ng vì t i l i ch u ch t
m t l n, là ng công bình thay cho k không công bình, d n chúng ta n cùng
c Chúa Tr i; v ph n xác th t thì Ngài ã ch u ch t, nh ng v ph n linh h n
thì c s ng. 19 Aáy b i ng m t linh h n ó, Ngài i gi ng cho các linh h n
b tù, 20 t c là k b i ngh ch thu tr c, v th i k Nô-ê, khi c Chúa Tr i
nh n nh c ch i, chi c tàu óng nên, trong ó có ít ng i c c u b i n c,
là ch có tám ng i. 21 Phép báp-tem bây gi bèn là nh t ng c a s y c u
anh em, phép y ch ng ph i s làm s ch ô u c a thân th , nh ng m t s liên l c
l ng tâm t t v i c Chúa Tr i, b i s s ng l i c a c Chúa Jêsus Christ, 22
là ng ã c lên tr i, nay ng bên h u c Chúa Tr i, các thiên s , các v ng
h u, các quy n th th y u ph c Ngài.

Chapter 4

1 V y, vì ng Christ ã ch u kh trong xác th t, thì anh em c ng ph i l y s
ó làm giáp tr , vì ng i nào ã ch u kh trong xác th t, thì ã d t kh i t i l i, 2
h u cho còn s ng trong xác th t bao lâu thì ch l i theo nh ng s ng i ta a thích,
m t ph i theo ý mu n c Chúa Tr i. 3 Ngày tr c c ng ã làm theo ý mu n
ng i ngo i o r i, mà n theo tà t ch, t d c, say r u, n u ng quá ,
ch i b i, và th hình t ng áng g m ghi c. 4 H th y anh em ch ng cùng h theo
s dâm d t b y b y, thì h l y làm l và gièm chê. 5 Nh ng h s khai trình v i
ng ã s n sàng xét oán k s ng và k ch t. 6 Vì y b i i u ó mà Tin Lành
c ng ã gi ng ra cho k ch t, h u cho sau khi ch u xét oán theo loài ng i v ph n
xác, thì h c s ng theo c Chúa Tr i v ph n h n. 7 S cu i cùng c a muôn

8
v t ã g n; v y hãy khôn ngoan t nh th c mà c u nguy n. Nh t là trong vòng anh
9
em ph i có lòng yêu th ng s t s ng; vì s yêu th ng che y vô s t i l i.
10
Ng i n y ng i khác ph i ti p ãi nhau, ch có c n r n. M i ng i trong
anh em hãy l y n mình ã c mà giúp l n nhau, khác nào ng i qu n lý trung tín
11
gi các th n c a c Chúa Tr i. Ví b ng có ng i gi ng lu n, thì hãy gi ng
nh rao l i s m truy n c a c Chúa Tr i; n u có k làm ch c gì, thì hãy làm nh
nh s c c Chúa Tr i ban, h u cho c Chúa Tr i c sáng danh trong m i s
b i c Chúa Jêsus Christ; là ng c s vinh hi n quy n phép i i vô
12
cùng. A-men. H i k r t yêu d u, khi anh em b trong lò l a th thách, ch l y làm
13
l nh mình g p m t vi c khác th ng. Nh ng anh em có ph n trong s th ng
khó c a ng Christ bao nhiêu, thì hãy vui m ng b y nhiêu, h u cho n ngày vinh hi n
14
c a Ngài hi n ra, thì anh em c ng c vui m ng nh y nhót. Ví b ng anh em vì c
danh ng Christ ch u s nh c, thì anh em có ph c; vì s vinh hi n và Thánh Linh
15
c a c Chúa Tr i u trên anh em. Trong anh em ch có ai ch u kh nh k
gi t ng i, nh k tr m c p, nh k hung ác, nh k thày lay vi c ng i khác.
16
Nh ng n u có ai vì làm tín ng Christ mà ch u kh , thì ng h th n; thà
17
hãy vì danh y ng i khen c Chúa Tr i là h n. Vì th i k ã n, là khi s phán
xét s kh i t nhà c Chúa Tr i; v , n u kh i t chúng ta, thì s cu i cùng c a
18
nh ng k ch ng vâng theo Tin Lành c Chúa Tr i s ra th nào? L i n u ng i
công bình còn khó c r i, thì nh ng k ngh ch o và có t i s tr nên th nào?
19
V y nh ng k ch u kh theo ý mu n c Chúa Tr i, hãy c làm lành mà phó linh
h n mình cho ng T o hóa thành tín.

Chapter 5

1
Tôi g i l i khuyên nh n y cho các b c tr ng lão trong anh em, tôi ây c ng là
tr ng lão nh h , là ng i ch ng ki n s au n c a ng Christ, và c ng
2
có ph n v s vinh hi n s hi n ra: hãy ch n b y c a c Chúa Tr i ã giao
phó cho anh em; làm vi c ó ch ng ph i b i ép tình, bèn là b i vui lòng, ch ng ph i vì
3
l i d b n, bèn là h t lòng mà làm, ch ng ph i qu n tr ph n trách nh m chia cho

4
anh em, song làm g ng t t cho c b y. Khi ng làm u các k ch n chiên
5
hi n ra, anh em s c mão tri u thiên vinh hi n, ch ng h tàn héo. C ng khuyên
b n tr tu i, hãy ph c theo các tr ng lão. H t th y i ãi v i nhau ph i trang
s c b ng khiêm nh ng; vì c Chúa Tr i ch ng c k kiêu ng o, mà ban n cho
6
k khiêm nh ng. V y, hãy h mình xu ng d i tay quy n phép c a c Chúa
7
Tr i, h u cho n ký thu n hi p Ngài nh c anh em lên; l i hãy trao m i i u lo
8
l ng mình cho Ngài, vì Ngài hay s n sóc anh em. Hãy ti t và t nh th c: k thù
ngh ch anh em là ma qu , nh s t r ng, i rình mò chung quanh anh em, tìm ki m
9
ng i nào nó có th nu t c. Hãy ng v ng trong c tin mà ch ng c nó,
vì bi t r ng anh em mình r i kh p th gian, c ng ng ch u ho n n n nh mình.
10
c Chúa Tr i ban m i n ã g i anh em n s vinh hi n i i c a Ngài
trong ng Christ, thì sau khi anh em t m ch u kh , chính Ngài s làm cho anh em tr n
11
v n, v ng vàng, và thêm s c cho. Nguy n xin quy n phép v n i Ngài, i i
12
vô cùng! A-men. Tôi c y Sin-vanh, là k tôi coi nh m t ng i anh em trung tín, vi t
m y ch n y ng khuyên anh em, và làm ch ng v i anh em r ng y là n th t c a
13
c Chúa Tr i, anh em ph i ng v ng trong ó. H i thánh c a các ng i
14
c ch n, t i thành Ba-by-lôn, chào anh em, con tôi là Mác c ng v y. Anh em hãy
l y cái hôn yêu th ng mà chào nhau. Nguy n xin s bình an cùng h t th y anh em
trong ng Christ!

2 Peter

Chapter 1

1
Si-môn Phi -e-r , làm tôi t và s c a c Chúa Jêsus Christ, g i cho nh ng
k c y s công bình c a c Chúa Tr i chúng ta và c a C u Chúa là c Chúa Jêsus
2
Christ, ã lãnh ph n c tin ng quí báu nh c a chúng tôi: nguy n xin ân i n
và s bình an c gia thêm cho anh em b i s nh n bi t c Chúa Tr i và c
3
Chúa Jêsus, là Chúa chúng ta! Quy n phép c Chúa Tr i ã ban cho chúng ta m i i u
thu c v s s ng và s tôn kính, khi n chúng ta bi t ng l y vinh hi n và nh n

4
c mà g i chúng ta, và b i vinh hi n nh n c y, Ngài l i ban l i h a r t quí
r t l n cho chúng ta, h u cho nh ó anh em c lánh kh i s h nát c a th gian
5
b i t d c n, mà tr nên ng i d ph n b n tánh c Chúa Tr i. V y nên,
v ph n anh em, ph i g ng h t s c thêm cho c tin mình s nh n c, thêm cho
6
nh n c s h c th c, thêm cho h c th c s ti t , thêm cho ti t s nh n
7
nh c, thêm cho nh n nh c s tôn kính, thêm cho tôn kính tình yêu th ng anh em, thêm
8
cho tình yêu th ng anh em lòng yêu m n. Vì n u các i u ó có trong anh em
và y d y n a, thì t ch ng cho anh em d ng ho c không k t qu trong s
9
nh n bi t c Chúa Jêsus Christ chúng ta âu. Nh ng ai thi u nh ng i u ó, thì
10
thành ra ng i c n th , ng i mù; quên h n s làm s ch t i mình ngày tr c.
V y, h i anh em, hãy chú ý cho ch c ch n v s Chúa kêu g i và ch n l a mình. Làm
11
i u ó anh em s không h v p ngã; d ng y, anh em s c cho vào cách
r ng rãi trong n c i i c a c Chúa Jêsus Christ, là Chúa và C u Chúa c a
12
chúng ta. B i v y cho nên, d u anh em bi t rõ ràng và ch c ch n trong l th t hi n
13
ây, tôi c ng s nh c l i nh ng i u ó cho anh em ch ng thôi. Nh ng tôi còn
trong nhà t m n y bao lâu, thì coi s l y l i rao b o mà t nh th c anh em, là b n
14
ph n c a tôi v y; vì tôi bi t tôi ph i v i lìa nhà t m n y, nh c Chúa Jêsus
15
Christ chúng ta ã b o cho tôi. Nh ng tôi ân c n r ng sau khi tôi i, anh em có th
16
h ng nh i u tôi ã nói. V , khi chúng tôi ã làm cho anh em bi t quy n phép và
s n c a c Chúa Jêsus Christ chúng ta, thì ch ng ph i là theo nh ng chuy n khéo
17
t , bèn là chính m t chúng tôi ã ngó th y s oai nghiêm Ngài. Vì Ngài ã
nh n lãnh s tôn tr ng vinh hi n t n i c Chúa Tr i, Cha Ngài, khi ng tôn nghiêm
r t cao phán cùng Ngài r ng: "N y là Con yêu d u c a ta, p lòng ta m i ng."
18
Chính chúng tôi c ng t ng nghe ti ng y n t tr i, lúc chúng tôi v i Ngài trên
19
hòn núi thánh. Nh n ó, chúng tôi cùng tin l i các ng tiên tri ch c ch n h n, anh
em nên chú ý l i ó, nh cái èn soi sáng trong n i t i t m, cho n ch ng nào ban
20
ngày l ra, và sao mai m c trong lòng anh em. Tr c h t, ph i bi t rõ r ng ch ng
21
có l i tiên tri nào trong Kinh Thánh l y ý riêng gi i ngh a c. Vì ch ng h có
l i tiên tri nào là b i ý m t ng i nào mà ra, nh ng y là Ngài c Thánh Linh c m
ng mà ng i ta ã nói b i c Chúa Tr i.

Chapter 2

1
D u v y, trong dân chúng c ng ã có tiên tri gi , và c ng s có giáo s gi trong
anh em; h s truy n nh ng o d i làm h i, ch i Chúa ã chu c mình, t mình
2
chu c l y s h y phá thình lình. Có nhi u k s theo h trong nh ng s buông
3
tu ng, và o th t vì c h s b gièm pha. H s b i lòng tham mình, l y l i
d i trá khoét anh em; nh ng s kêu án ngh ch cùng h ã ngh nh t lâu nay, và
4
s h m t c a h ch ng ng . V , n u c Chúa Tr i ch ng ti c các thiên s
ã ph m t i, nh ng qu ng vào trong v c sâu, t i ó h b trói bu c b ng xi ng
5
n i t i t m ch s phán xét; n u Ngài ch ng ti c th gian x a, trong khi sai
n c l t ph t i gian ác n y, ch gìn gi Nô-ê là th y gi ng o công bình, v i
6
b y ng i khác mà thôi; n u Ngài ã oán ph t thành Sô- ôm và Gô-mô-r , h y
7
phá i khi n hóa ra tro, làm g ng cho ng i gian ác v sau; n u Ngài ã gi i
c u ng i công bình là Lót, t c là k quá lo vì cách n luông tu ng c a b n gian tà
8
kia, (vì ng i công bình n y gi a h , m i ngày nghe th y vi c trái phép c a h
9
bèn c m bi t au xót trong lòng công bình mình), thì Chúa bi t c u ch a nh ng ng i
tôn kính kh i c n cám d , và hành ph t k không công bình, c m chúng nó l i ch
10
ngày phán xét, nh t là nh ng k theo lòng t d c ô u mình mà ham mê s sung
s ng xác th t, khinh d quy n phép r t cao. B n ó c gan, t c, nói h n n
11
các b c tôn tr ng mà không s , d u các thiên s , là ng có s c m nh quy n phép
h n chúng nó, còn không h l y l i nguy n r a mà x oán các b c ó tr c m t
12
Chúa. Nh ng chúng nó c ng nh con v t không bi t chi, sanh ra ch làm thú v t
b b t mà làm th t, hay chê bai i u mình không bi t, r i ch t i nh con v t, d ng
13
y chúng nó lãnh l y ti n công v t i ác mình. Chúng nó l y s ch i b i gi a ban
ngày làm sung s ng, là ng i x u xa ô u , a thích s d i trá mình ang khi n ti c
14
v i anh em; c p m t chúng nó y s gian dâm, chúng nó ph m t i không bao gi
chán, d dành nh ng ng i không v ng lòng, chúng nó có lòng quen thói tham d c: y là
15
nh ng con cái áng r a s . chúng nó ã b ng th ng mà i sai l c theo
ng c a Ba-la-am, con trai Bô-sô, là k tham ti n công c a t i ác; nh ng ng i
16
b trách v s ph m t i c a mình, b i có m t con v t câm nói ti ng ng i ta,
17
mà ng n c m s iên cu ng c a ng i tiên tri ó. Aáy là nh ng su i n c,

nh ng ám mây b lu ng gió m nh a i và s t i t m m m t ã dành
18
cho chúng nó. Chúng nó dùng nh ng l i v n hoa h n, em nh ng i u ham
mu n c a xác th t và i u gian dâm mà d dành nh ng k m i v a tránh kh i các
19
ng i theo ng l m l c; chúng nó h a s t do cho ng i, mà chính mình thì
làm tôi m i s h nát; vì có s chi ã th ng h n ng i, thì ng i là tôi m i s ó.
20
V , chúng nó b i s nh n bi t Chúa và C u Chúa chúng ta là c Chúa Jêsus Christ,
mà ã thoát kh i s ô u c a th gian, r i l i m c ph i và suy ph c nh ng s ó,
21
thì s ph n sau cùng c a chúng nó tr x u h n lúc u. chúng nó ã bi t ng
công bình, r i l i lui i v l i r n thánh ã truy n cho mình, th thì thà r ng không
22
bi t là h n. ã x y n cho chúng nó nh l i t c ng r ng: Chó li m l i
nó ã m a, heo ã r a sách r i, l i liên l c trong v ng bùn.

Chapter 3

1
H i k r t yêu d u, n y là th th hai tôi vi t cho anh em. trong th n y và th
2
kia, tôi tìm cách làm cho nh l i gi c lòng lành trong anh em, h u cho ghi l y l i
nói tr c c a Chúa và C u Chúa chúng ta, ã c y các s c a anh em mà truy n
3
l i. Tr c h t ph i bi t r ng, trong nh ng ngày sau r t, s có m y k hay gièm
4
chê, dùng l i gi u c t, theo tình d c riêng c a mình, n mà nói r ng: Ch nào
l i h a v s Chúa n âu? Vì t khi t ph chúng ta qua i r i, muôn v t
5
v n còn nguyên nh lúc b t u sáng th . Chúng nó có ý quên l ng i r ng bu i
x a b i l i c Chúa Tr i có các t ng tr i và trái t, t ra t N c và làm nên
6
gi a n c, th gian b y gi c ng b h y phá nh v y, là b chìm m b i
7
n c l t. Nh ng tr i t th i bây gi c ng là b i l i y mà còn l i, và
8
dành cho l a; l a s t nó i trong ngày phán xét và h y phá k ác. H i k r t
yêu d u, ch nên quên r ng tr c m t Chúa m t ngày nh ngàn n m, ngàn n m
9
nh m t ngày. Chúa không ch m tr v l i h a c a Ngài nh m y ng i kia
t ng âu, nh ng Ngài l y lòng nh n nh c i v i anh em, không mu n cho m t
10
ng i nào ch t m t, song mu n cho m i ng i u n n n. Song le, ngày c a
Chúa s n nh k tr m. B y gi các t ng tr i s có ti ng vang r m mà qua i,
các th ch t b t mà tiêu tán, t cùng m i công trình trên nó u s b t

cháy c . 11 Vì m i v t ó ph i tiêu tán thì anh em áng nên thánh và tôn kính trong m i
s n c a mình là d ng nào, 12 trong khi ch i trông mong cho ngày c Chúa
Tr i mau n, là ngày các t ng tr i s b t mà tiêu tán, các th ch t s b thiêu
mà tan ch y i! 13 V , theo l i h a c a Chúa, chúng ta ch i tr i m i t m i,
là n i s công bình n . 14 V y nên, h i k r t yêu d u, vì anh em trông i nh ng
s ó, thì ph i làm h t s c mình, h u cho Chúa th y anh em bình an, không d u vít,
ch ng ch trách c. 15 L i ph i nhìn bi t r ng s nh n nh c lâu dài c a Chúa
chúng ta c t vì c u chu c anh em, c ng nh Phao lô, anh r t yêu d u c a chúng ta, ã
em s khôn ngoan c ban cho mình mà vi t th cho anh em v y. 16 Aáy là i u
ng i ã vi t trong m i b c th , nói v nh ng s ó, trong có m y khúc khó
hi u, mà nh ng k d t nát và tin không quy t em gi i sai ý ngh a, c ng nh h
gi i sai v các ph n Kinh Thánh khác, chu c l y s h m t riêng v mình. 17 H i
k r t yêu d u, vì anh em ã c bi t tr c, v y hãy gi cho c n th n, e anh em
c ng b s mê ho c c a nh ng ng i ác y d n d , m t s v ng vàng c a mình
ch ng. 18 Hãy t n t i trong ân i n và trong s thông bi t Chúa và C u Chúa chúng ta
là c Chúa Jêsus Christ. Nguy n xin vinh hi n v n i Ngài, t rày n i i!
A-men.

1 John

Chapter 1

1 i u có t tr c h t, là i u chúng tôi ã nghe, i u m t chúng tôi ã th y,
i u chúng tôi ã ng m và tay chúng tôi ã r , v l i s s ng; 2 vì s s ng ã bày
t ra, chúng tôi có th y, và ang làm ch ng cho, chúng tôi rao truy n cho anh em s s ng
i i v n cùng c Chúa Cha và ã bày t ra cho chúng tôi r i; 3 chúng tôi l y
i u ã th y ã nghe mà truy n cho anh em, h u cho anh em c ng c giao thông
v i chúng tôi. V , chúng tôi v n c giao thông v i c Chúa Cha, và v i Con Ngài
là c Chúa Jêsus Christ. 4 Chúng tôi vi t nh ng i u ó cho anh em, h u cho s vui
m ng c a chúng tôi c y d y. 5 N y là l i truy n gi ng mà chúng tôi ã nghe
n i Ngài và truy n l i cho anh em r ng c Chúa Tr i là s sáng, trong Ngài ch ng có

6
s t i t m âu. Ví b ng chúng ta nói mình c giao thông v i Ngài, mà còn i
7
trong s t i t m, y là chúng ta nói d i và không làm theo l th t. Nh ng, n u chúng
ta i trong s sáng c ng nh chính mình Ngài trong s sáng, thì chúng ta giao thông cùng
8
nhau; và huy t c a c Chúa Jêsus, Con Ngài, làm s ch m i t i chúng ta. Ví b ng
chúng ta nói mình không có t i chi h t, y là chính chúng ta l a d i mình, và l th t không
9
trong chúng ta. Còn n u chúng ta x ng t i mình, thì Ngài là thành tín công bình tha
10
t i cho chúng ta, và làm cho chúng ta s ch m i i u gian ác. Nh c b ng chúng ta
nói mình ch ng t ng ph m t i, y là chúng ta cho Ngài là k nói d i, l i Ngài không
trong chúng ta.

Chapter 2

1
H i con cái bé m n ta, ta vi t cho các con nh ng i u n y, h u cho các con kh i
ph m t i. N u có ai ph m t i, thì chúng ta có ng c u thay n i c Chúa Cha,
2
là c Chúa Jêsus Christ, t c là ng công bình. Aáy chính Ngài làm c a l chu c t i
l i chúng ta, không nh ng vì t i l i chúng ta thôi âu, mà c ng vì t i l i c th gian
3
n a. N y t i sao chúng ta bi t mình ã bi t Ngài, y là t i chúng ta gi các i u
4
r n c a Ngài. K nào nói: Ta bi t Ngài, mà không gi i u r n Ngài, là ng i nói
5
d i, l th t quy t không trong ng i. Nh ng ai gi l i phán Ngài, thì lòng kính
m n c Chúa Tr i th t là tr n v n trong ng i y. B i ó, chúng ta bi t mình
6
trong Ngài. Ai nói mình trong Ngài, thì c ng ph i làm theo nh chính Ngài ã làm. 7
H i k r t yêu d u, y ch ng ph i là i u r n m i mà ta vi t cho anh em, bèn là
i u r n c anh em ã nh n l y t lúc ban u; i u r n c n y t c là l i anh
8
em ã nghe. Song le, ta c ng vi t cho anh em i u r n m i, là i u chân th t trong
9
Chúa và trong anh em, vì s t i t m ã trên r i, và s sáng th t ã soi sáng. K nào
10
nói mình trong s sáng, mà ghét anh em mình thì còn trong s t i t m. Ai yêu m n
anh em mình, thì trong s sáng, n i ng i ó ch ng có i u chi gây cho v p ph m.
11
Nh ng ai ghét anh em mình, thì trong s t i t m, làm nh ng vi c t i t m, và không
12
bi t mình i âu, vì bóng t i t m ã làm mù m t ng i. H i các con cái bé m n

ta, ta vi t cho các con, vì t i l i các con ã nh danh Chúa   c tha cho. 13 H i các
ph lão, tôi vi t cho các ông, vì các ông ã bi t   ng có t lúc ban   u. H i k tr
tu i, ta vi t cho các ng i, vì các ng i ã th ng   c ma qu . 14 H i con tr ,
ta ã vi t cho các con, vì các con ã bi t   c Chúa Cha. H i ph lão, tôi ã vi t cho
các ông, vì các ông ã bi t   ng có t lúc ban   u. H i k tr tu i, ta ã vi t cho
các ng i, vì các ng i là m nh m , l i   c Chúa Tr i   trong các ng i, và các
ng i ã th ng   c ma qu . 15 Ch yêu th gian, c ng   ng yêu các v t
th gian n a; n u ai yêu th gian, thì s kính m n c Chúa Cha ch ng trong ng i
 y. 16 Vì m i s trong th gian, nh s mê tham c a xác th t, s mê tham c a m t,
và s kiêu ng o c a   i,   u ch ng t Cha mà   n, nh ng t th gian mà ra. 17
V th gian v i s tham d c nó   u qua i, song ai làm theo ý mu n   c Chúa Tr i
thì còn l i   i. 18 H i các con cái ta, gi cu i cùng là ây r i, các con ã nghe
nói r ng K   ch l i   ng Christ ph i   n. V a lúc bây gi , có nhi u k   ch
l i   ng Christ; b i ó, chúng ta bi t r ng y là gi cu i cùng. 19 Chúng nó ã t
gi a chúng ta mà ra, nh ng v n ch ng ph i thu c v chúng ta; vì n u chúng nó thu c
v chúng ta, thì ã   cùng chúng ta; song i u ó ã x y   n, h u cho t ra r ng
m i k   y ch ng thu c v chúng ta v y. 20 V ph n các con, ã ch u x c d u
t n i   ng thánh, thì ã bi t m i s r i. 21 Ta vi t cho các con, ch ng ph i vì các
con không bi t l th t, nh ng vì các con bi t l th t, và hi u r ng ch ng có s d i
trá nào b i l th t mà ra. 22 Ai là k nói d i, há ch ng ph i k ch i   c Chúa Jêsus
là   ng Christ sao? Aáy ó là K   ch l i   ng Christ, t c là k ch i   c Chúa
Cha và   c Chúa Con! 23 Ai ch i Con, thì c ng không có Cha: ai x ng Con, thì c ng có
Cha n a. 24 Còn nh các con, i u mình ã nghe t lúc ban   u ph i   trong các con.
N u i u các con ã nghe t lúc ban   u   trong mình, thì các con c ng s   trong
Con và trong Cha. 25 L i h a mà chính Ngài ã h a cùng chúng ta, y là s s ng   i
 i. 26 Ta ã vi t cho các con nh ng i u n y, ch v nh ng k l a d i các con.
27 V ph n các con, s x c d u ã ch u t n i Chúa v n còn trong mình, thì không
c n ai d y cho h t; song vì s x c d u c a Ngài d y các con   m i vi c, mà s
 y là th t, không ph i d i, thì hãy   trong Ngài, theo nh s d y d mà các con ã
nh n. 28 V y bây gi , h i các con cái bé m n ta, hãy   trong Ngài, h u cho, n u Ngài
hi n   n, chúng ta c ng   y s v ng lòng, không b h th n và qu ng xa kh i

Ngài trong k Ngài ng n. 29 Ví b ng các con bi t Ngài là công bình, thì hãy bi t r ng
ng i nào làm theo s công bình, y là k b i Ngài mà sanh ra.

Chapter 3

1 Hãy xem c Chúa Cha ã t cho chúng ta s yêu th ng d ng nào, mà cho
chúng ta c x ng là con cái c Chúa Tr i; và chúng ta th t là con cái Ngài. Aáy là vì
ó mà th gian ch ng bi t chúng ta, vì h ch ng t ng bi t Ngài. 2 H i k r t yêu
d u, chính lúc bây gi chúng ta là con cái c Chúa Tr i, còn v s chúng ta s ra th
nào, thì i u ó ch a c bày t . Chúng ta bi t r ng khi Ngài hi n n, chúng ta
s gi ng nh Ngài, vì s th y Ngài nh v n có th t v y. 3 Ai có s trông c y ó
trong lòng, thì t mình làm nên thanh s ch, c ng nh Ngài là thanh s ch. 4 Còn ai ph m
t i t c là trái lu t pháp; và s t i l i t c là s trái lu t pháp. 5 V , các con bi t c
Chúa Jêsus Christ ã hi n ra c t t i l i i, và bi t trong Ngài không có t i l i. 6
Ai trong Ngài thì không ph m t i; còn ai ph m t i, thì ch ng t ng th y Ngài và ch ng
t ng bi t Ngài. 7 H i các con cái bé m n, ch cho ai l a d i mình: k làm s công
bình là ng i công bình, nh chính mình Chúa là công bình. 8 K nào ph m t i là thu c
v ma qu ; vì ma qu ph m t i t lúc ban u. V , Con c Chúa Tr i ã hi n
ra h y phá công vi c c a ma qu . 9 Ai sanh b i c Chúa Tr i, thì ch ng ph m
t i, vì h t gi ng c a c Chúa Tr i trong ng i, và ng i không th ph m t i
c, vì ã sanh b i c Chúa Tr i. 10 B i ó, ng i ta nh n bi t con cái c
Chúa Tr i và con cái ma qu : ai ch ng làm i u công bình là không thu c v c Chúa
Tr i, k ch ng yêu anh em mình c ng v y. 11 V , l i rao truy n mà các con ã nghe
t lúc ban u, y là chúng ta ph i yêu th ng l n nhau. 12 Ch làm nh Ca-in, là
k thu c v ma qu , ã gi t em mình. Vì sao ng i gi t i? B i vi c làm c a
ng i là d , còn vi c làm c a em ng i là công bình. 13 H i anh em, n u th gian
ghen ghét anh em, thì ch l y làm l . 14 Chúng ta bi t r ng mình ã v t kh i s
ch t qua s s ng, vì chúng ta yêu anh em mình. Còn ai ch ng yêu thì trong s ch t. 15
Ai ghét anh em mình, là k gi t ng i; anh em bi t r ng ch ng m t k nào gi t ng i

16
có s s ng i i trong mình. B i ó chúng ta nh n bi t lòng yêu th ng,
y là Chúa ã vì chúng ta b s s ng; chúng ta c ng nên b s s ng vì anh em mình
17
v y. N u ai có c a c i i n y, th y anh em mình ng cùng túng mà ch t
18
d , thì lòng yêu m n c Chúa Tr i th nào trong ng i y c! H i các
con cái bé m n, ch yêu m n b ng l i nói và l i, nh ng b ng vi c làm và l th t.
19
B i ó, chúng ta bi t mình là thu c v l th t, và gi c lòng v ng ch c tr c
20
m t Ngài. Vì n u lòng mình cáo trách mình, thì c Chúa Tr i l i l n h n lòng mình
21
n a, và bi t c m i s . H i k r t yêu d u, ví b ng lòng mình không cáo trách, thì
22
chúng ta có lòng r t d n d , ng n g n c Chúa Tr i: và chúng ta xin i u
gì m c d u, thì nh n c u y, b i chúng ta vâng gi các i u r n c a Ngài
23
và làm nh ng i u p ý Ngài. V , n y là i u r n c a Ngài: là chúng ta ph i
tin n danh Con Ngài, t c là c Chúa Jêsus Christ, và chúng ta ph i yêu m n l n nhau
24
nh Ngài ã truy n d y ta. Ai vâng gi các i u r n Ngài thì trong c Chúa
Tr i, và c Chúa Tr i trong ng i y; chúng ta bi t Ngài trong lòng chúng ta, là
nh c Thánh Linh mà Ngài ã ban cho chúng ta.

Chapter 4

1
H i k r t yêu d u, ch tin c y m i th n, nh ng hãy th cho bi t các th n có
ph i n b i c Chúa Tr i ch ng; vì có nhi u tiên tri gi ã hi n ra trong thiên
2
h . B i i u n y, hãy nh n bi t Thánh Linh c a c Chúa Tr i: phàm th n nào
x ng c Chúa Jêsus Christ l y xác th t mà ra i, th n ó là b i c Chúa Tr i;
3
còn th n nào không x ng c Chúa Jêsus, ch ng ph i b i c Chúa Tr i. ó là
th n c a K ch l i ng Christ, mà các con ã nghe r ng h u n, và hi n nay
4
ã trong th gian r i. H i các con cái bé m n, ph n các con, là thu c v c
Chúa Tr i, ã th ng c h r i, vì ng trong các con là l n h n k trong
5
th gian. H thu c v th gian, cho nên nói theo nh th gian, và ng i th gian
6
nghe h . Chúng ta thu c v c Chúa Tr i: ai nhìn bi t c Chúa Tr i thì nghe
chúng ta; còn ai ch ng h thu c v c Chúa Tr i, thì ch ng nghe chúng ta. Aáy b i
7
ó chúng ta nhìn bi t th n chân th t và th n sai l m. H i k r t yêu d u, chúng ta

hãy yêu m n l n nhau; vì s yêu th ng n t c Chúa Tr i, k nào yêu, thì sanh
8
t c Chúa Tr i và nhìn bi t c Chúa Tr i. Ai ch ng yêu, thì không bi t c
9
Chúa Tr i; vì c Chúa Tr i là s yêu th ng. Lòng c Chúa Tr i yêu chúng ta
ã bày t ra trong i u n y: c Chúa Tr i ã sai Con m t Ngài n th gian,
10
ng chúng ta nh Con c s ng. N y s yêu th ng t i ây: y ch ng
ph i chúng ta ã yêu c Chúa Tr i, nh ng Ngài ã yêu chúng ta, và sai Con Ngài làm
11
c a l chu c t i chúng ta. H i k r t yêu d u, n u c Chúa Tr i ã yêu chúng
12
ta d ng y, thì chúng ta c ng ph i yêu nhau. Ch a h có ai th y c Chúa Tr i;
n u chúng ta yêu nhau, thì c Chúa Tr i trong chúng ta, và s yêu m n Ngài c
13
tr n v n trong chúng ta. B i i u n y chúng ta bi t mình trong Ngài và Ngài
14
trong chúng ta, là Ngài ã ban Thánh Linh Ngài cho chúng ta. Chúng ta l i ã th y và làm
15
ch ng r ng c Chúa Cha ã sai c Chúa Con ng làm C u Chúa th gian. Ví
b ng có ai x ng c Chúa Jêsus là Con c Chúa Tr i, thì c Chúa Tr i trong
16
ng i, và ng i trong c Chúa Tr i. Chúng ta ã bi t và tin s yêu th ng
c a c Chúa Tr i i v i chúng ta. c Chúa Tr i t c là s yêu th ng, ai
trong s yêu th ng, là trong c Chúa Tr i, và c Chúa Tr i trong ng i
17
y. N y vì sao mà s yêu th ng c nên tr n v n trong chúng ta, h u cho chúng
ta c lòng m nh b o trong ngày xét oán, y là Chúa th nào thì chúng ta c ng th
18
y trong th gian n y. Quy t ch ng có i u s hãi trong s yêu th ng, nh ng
s yêu th ng tr n v n thì c t b s s hãi; vì s s hãi có hình ph t, và k ã
19
s hãi thì không c tr n v n trong s yêu th ng. Chúng ta yêu, vì Chúa ã yêu
20
chúng ta tr c. Vì có ai nói r ng: Ta yêu c Chúa Tr i, mà l i ghét anh em mình, thì
là k nói d i; vì k nào ch ng yêu anh em mình th y, thì không th yêu c Chúa Tr i
21
mình ch ng th y c. Chúng ta ã nh n n i Ngài i u r n n y: Ai yêu c
Chúa Tr i, thì c ng ph i yêu anh em mình.

Chapter 5

1
Ai tin c Chúa Jêsus là ng Christ, thì sanh b i c Chúa Tr i; và ai yêu c
2
Chúa Tr i là ng ã sanh ra, thì c ng yêu k ã sanh ra b i Ngài. Chúng ta bi t

mình yêu con cái c Chúa Tr i, khi chúng ta yêu c Chúa Tr i và gi v n các i u
3
r n Ngài. Vì n y là s yêu m n c Chúa Tr i, t c là chúng ta vâng gi i u r n
4
Ngài. i u r n c a Ngài ch ng ph i là n ng n , vì h s gì sanh b i c Chúa
Tr i, thì th ng h n th gian; và s th ng h n th gian, y là c tin c a chúng ta.
5
Ai là ng i th ng h n th gian, há ch ng ph i k tin c Chúa Jêsus là Con c
6
Chúa Tr i hay sao? Aáy chính c Chúa Jêsus Christ ã l y n c và huy t mà n,
7
ch ng nh ng l y n c mà thôi, bèn là l y n c và huy t; y là c Thánh Linh
8
ã làm ch ng, vì c Thánh Linh t c là l th t. Vì có ba làm ch ng: c Thánh
9
Linh, n c và huy t; ba y hi p m t. Ví b ng chúng ta nh n ch ng c a loài ng i,
thì ch ng c a c Thánh Linh tr ng h n; v , ch ng c a c Chúa Tr i y là ch ng
10
mà Ngài làm v Con Ngài. Ai tin n Con c Chúa Tr i, thì có ch ng y trong mình;
còn ai không tin c Chúa Tr i, thì cho Ngài là nói d i, vì ch ng tin n ch ng c
11
Chúa Tr i ã làm v Con Ngài. Ch ng y t c là c Chúa Tr i ã ban s s ng
12
i i cho chúng ta, và s s ng y trong Con Ngài. Ai có c Chúa Con thì có
13
s s ng; ai không có Con c Chúa Tr i thì không có s s ng. Ta ã vi t nh ng
i u n y cho các con, h u cho các con bi t mình có s s ng i i, là k nào tin
14
n danh Con c Chúa Tr i. N y là i u chúng ta d n d tr c m t Chúa,
15
n u chúng ta theo ý mu n Ngài mà c u xin vi c gì, thì Ngài nghe chúng ta. N u chúng
ta bi t không c mình xin i u gì, Ngài c ng nghe chúng ta, thì chúng ta bi t mình ã
16
nh n lãnh i u mình xin Ngài. Vì có k th y anh em mình ph m t i, mà t i không
n n i ch t, thì hãy c u xin, và c Chúa Tr i s ban s s ng cho, t c là ban cho
nh ng k ph m t i mà ch a n n i ch t. C ng có t i n n i ch t; y ch ng
17
ph i vì t i ó mà ta nói nên c u xin. M i s không công bình u là t i; mà c ng
18
có t i không n n i ch t. Chúng ta bi t r ng ai sanh b i c Chúa Tr i, thì h n
ch ng ph m t i; nh ng ai sanh b i c Chúa Tr i, thì t gi l y mình, ma qu
19
ch ng làm h i ng i c. Chúng ta bi t mình thu c v c Chúa Tr i, còn
20
c th gian u ph c d i quy n ma qu . Nh ng chúng ta bi t Con c Chúa
Tr i ã n, Ngài ã ban trí khôn cho chúng ta ng chúng ta bi t ng chân th t,
và chúng ta trong ng chân th t, là trong c Chúa Jêsus Christ, Con c a Ngài. Aáy

chính Ngài là c Chúa Tr i chân th t và là s s ng i i. 21 H i các con cái bé
m n, hãy gi mình v hình t ng!

2 John

Chapter 1

1 Tr ng lão t cho bà c ch n kia cùng con cái bà mà tôi th t yêu d u, nào
nh ng tôi yêu d u thôi âu, nh ng h t th y m i ng i bi t l th t c ng yêu d u
n a; 2 i u ó, vì c chính l th t trong chúng ta, l i s v i chúng ta i
i: 3 nguy n xin ân i n, s th ng xót, s bình an, b i c Chúa Tr i là Cha,
và b i c Chúa Jêsus Christ là Con c a Cha, c cùng chúng ta, trong l th t và
s yêu th ng! 4 Tôi có lòng vui m ng l m mà th y trong con cái bà có m y k làm
theo l th t, theo i u r n chúng ta ã nh n lãnh n i c Chúa Cha. 5 H i bà c
ch n, hi n nay tôi khuyên bà, không ph i truy n m t i u r n m i, nh ng nh c l i
i u chúng ta ã nh n lãnh t ban u, y là chúng ta ph i yêu th ng nhau. 6 V ,
s yêu th ng là t i làm theo các i u r n c a c Chúa Tr i. ó là i u r n mà
các ng i ã nghe t lúc ban u, ng làm theo. 7 Trong th gian ã r i nhi u k
d dành, là k ch ng x ng c Chúa Jêsus Christ l y xác th t mà n: y ó th t
là k d dành và k ch l i ng Christ. 8 Chính Các ng i hãy gi , h u cho kh i
m t k t qu c a công vi c mình, nh ng cho c ph n th ng y . 9 H
ai i dông dài, ch ng b n lòng theo o ng Christ, thì ng i y không có c
Chúa Tr i. Còn ai b n lòng trong o y, thì ng i ó có c Chúa Cha và c Chúa
Con. 10 N u ai n cùng các ng i mà không em o y theo, thì ch r c h
vào nhà, và ng chào h i h . 11 Vì ng i nào chào h i h , t c là d vào công vi c
ác c a h . 12 Ta còn nhi u i u mu n vi t cho các ng i; ta không mu n vi t b ng
gi y và m c, nh ng ta c ao i th m các ng i, và i m t nói chuy n cùng nhau,
h u cho s vui m ng c a chúng ta c y d y. 13 Con cái c a ch em bà là bà
c ch n kia, chào th m bà.

3 John

Chapter 1

1
Tr ng lão t cho Gai-út là ng i yêu d u, mà tôi th t tình yêu. 2
H i k r t
yêu d u, tôi c u nguy n cho anh c th nh v ng trong m i s , và c kh e
m nh ph n xác anh c ng nh ã c th nh v ng v ph n linh h n anh v y.
3
Vì tôi r t l y làm vui v mà th y m y anh em n ây, làm ch ng v anh yêu m n
4
l th t, và v cách anh làm theo l th t y là th nào. Tôi nghe con cái tôi làm theo l
5
th t, thì không còn có s gì vui m ng h n n a. H i k r t yêu d u, anh n trung
6
tín trong m i i u làm cho các anh em, và c ng cho các anh em tr n a. Các Anh em
ã làm ch ng v s nh n t c a anh tr c m t H i thánh. Anh s giúp s
7
i ng cho các anh em m t cách x ng áng v i c Chúa Tr i thì t t l m.
Aáy vì danh c Chúa Jêsus Christ mà các anh em ra i, và không nh n lãnh v t chi c a
8
ng i ngo i h t. Chúng ta c ng nên ti p ãi nh ng ng i th y, h u cho chúng
9
ta v i h ng làm vi c cho l th t. Tôi ã vi t m y ch cho H i thánh r i,
10
nh ng i-ô-trép là k ng ng u H i thánh không mu n ti p r c chúng ta.
Cho nên, n u tôi n, tôi s b i vi c x u ng i làm, là l y l i lu n c ác mà
ngh ch cùng chúng ta. i u ó còn ch a , ng i l i không ti p r c anh em
11
n a, mà ai mu n ti p r c, thì ng i ng n tr và u i ra kh i H i thánh. H i
k r t yêu d u, ch b t ch c i u d , nh ng b t ch c i u lành. Ai làm
i u lành là thu c v c Chúa Tr i; còn k làm i u d , ch ng h th y c
12
Chúa Tr i. M i ng i u làm ch ng t t cho ê-mê-triu, và chính l th t c ng
ch ng cho; chúng tôi c ng làm ch ng riêng cho ng i, anh bi t r ng l i ch ng c a
13
chúng ta là hi p v i l th t. Tôi còn nhi u i u mu n vi t cho anh, nh ng không
14
mu n vi t b ng m c và bút: tôi c ao t i th m anh cho s m và chúng ta s i
m t nói chuy n v i anh! Các b n h u chào th m anh. Hãy chào th m các b n h u theo
ích danh t ng ng i.

Jude

Chapter 1

1
Giu- e, tôi t c a c Chúa Jêsus Christ và em Gia-c , t cho nh ng k ã
c kêu g i, c c Chúa Tr i, là Cha yêu th ng, và c c Chúa Jêsus
2 3
Christ gi gìn: nguy n xin s th ng xót, bình an, yêu m n thêm lên cho anh em! H i
k r t yêu d u, vì tôi ã ân c n vi t cho anh em v s c u r i chung c a chúng ta,
tôi t ng ph i làm i u ó, khuyên anh em vì o mà tranh chi n, là o ã
4
truy n cho các thánh m t l n r i. Vì có m y k kia l n vào trong vòng chúng ta
là nh ng k b nh oán ph t t lâu r i, k ch ng tin kính i n c Chúa
Tr i chúng ta ra vi c tà ác, ch i ng Ch t và Chúa có m t c a chúng ta, là c
5
Chúa Jêsus Christ. D u Anh em ã h c nh ng i u n y r i, tôi c ng mu n nh c
l i cho anh em r ng, x a kia Chúa gi i c u dân mình ra kh i x Ê-díp-tô, sau l i tiêu
6
di t nh ng k không tin; còn các thiên s không gi th b c và b ch riêng mình
thì Ngài ã dùng dây xích h trong n i t i t m i i, c m gi l i ch s
7
phán xét ngày l n. L i nh thành Sô- ôm và Gô-mô-r cùng các thành lân c n c ng
buông theo s dâm d c và s c l , thì ã ch u hình ph t b ng l a i i, làm
8
g ng tr c m t chúng ta. Nh ng mà chúng nó c ng nh v y, trong gi c m
màng làm ô u xác th t mình, khinh d quy n phép r t cao và nói h n các ng tôn
9
tr ng. V , khi chính mình thiên s tr ng Mi-chen ch ng v i ma qu giành xác Môi-se,
còn ch ng dám l y l i nhi c móc mà oán ph t; ng i ch nói r ng: C u Chúa ph t
10
ng i! Song nh ng k n y, h u gì không bi t thì khinh d h t; và m i i u
11
chúng nó t nhiên mà bi t c ng nh con thú v t vô tri, thì dùng mà làm h mình. Kh n
n n thay cho chúng nó, vì ã theo ng c a Ca-in, l y lòng tham l i mà gieo mình vào
12
s sai l c c a Ba-la-am; và b h m t v s ph n ngh ch c a C -rê. Nh ng
k ó là d u vít trong ám ti c anh em, nh ng i ch n chiên ch t ng nuôi mình
cho no nê, không lo s gì; nh ám mây không n c, theo gió a i ây i ó, nh
13
cây tàn mùa thu, không có trái, hai l n ch t, tr c lên b t r ; nh sóng cu ng d i
bi n, sôi b t ô u c a mình; nh sao i l c, s t i t m mù m t ã dành cho chúng
14
nó i i! Aáy c ng vì h mà Hê-nóc, là t b y i k t A- am, ã nói tiên
15
tri r ng: N y, Chúa ng n v i muôn vàn thánh, ng phán xét m i ng i,
ng trách h t th y nh ng ng i không tin kính v m i vi c không tin kính h ã
ph m, cùng m i l i s h mà ng i k có t i không tin kính ó ã nói ngh ch cùng

16
Ngài. Aáy u là ng i k hay l m b m, hay phàn nàn luôn v s ph n mình, làm
theo s ham mu n mình, mi ng y nh ng l i kiêu c ng, và vì l i mà n nh hót ng i
17
ta. Nh ng anh em, là k r t yêu d u, hãy nh l y nh ng l i mà các s c a
18
c Chúa Jêsus Christ chúng ta ã nói tr c. Các s ó nói v i anh em r ng,
trong các th i k sau r t, s có m y ng i hay nh o báng làm theo lòng ham mu n
19
không tin kính c a mình. Aáy chính chúng nó là k gây nên phe ng, thu c v tánh
20
xác th t, không có c Thánh Linh. H i k r t yêu d u, v ph n anh em, hãy t
l p l y trên n n c tin r t thánh c a mình, và nh n c Thánh Linh mà c u nguy n,
21
hãy gi mình trong s yêu m n c Chúa Tr i, và trông i s th ng xót c a
22
c Chúa Jêsus Christ chúng ta cho c s s ng i i. Hãy trách ph t nh ng
23
k n y, là k trù tr , hãy c u v t nh ng k kia, rút h ra kh i l a; còn i v i
24
k khác, hãy có lòng th ng l n v i s , ghét c n cái áo b xác th t làm ô u .
V , nguy n ng có th gìn gi anh em kh i v p ph m và khi n anh em ng
25
tr c m t vinh hi n mình cách r t vui m ng, không ch trách c, là c Chúa
Tr i có m t, là C u Chúa chúng ta, b i c Chúa Jêsus Christ là Chúa chúng ta, c
s vinh hi n, tôn tr ng, th l c, quy n n ng thu c v Ngài t tr c vô cùng và hi n
nay cho n i i! A-men.

Revelation

Chapter 1

1
S m c th c a c Chúa Jêsus Christ mà c Chúa Tr i ã ban cho Ngài ng
em t ra cùng tôi t Ngài nh ng i u kíp ph i x y n, thì Ngài ã sai thiên s
2
n t nh ng i u ó cho Gi ng, tôi t Ngài, là k ã rao truy n l i c Chúa
3
Tr i và ch ng c c a c Chúa Jêsus Christ, v m i i u mình ã th y. Ph c
cho k c cùng nh ng k nghe l i tiên tri n y, và gi theo i u ã vi t ra ây. Vì
4
thì gi ã g n r i. Gi ng g i cho b y H i thánh x A-si: nguy n xin ân i n
và s bình an ban cho anh em t n i ng Hi n Có, ã Có Và Còn n, cùng t n i
5
b y v th y trên ngôi Ngài, l i t n i c Chúa Jêsus Christ là ng làm ch ng

thành tín, sanh u nh t t trong k ch t và làm Chúa c a các vua trong th gian! 6
ng yêu th ng chúng ta, ã l y huy t mình r a s ch t i l i chúng tôi, và làm cho
chúng ta nên n c Ngài, nên th y t l c a c Chúa Tr i và Cha Ngài, áng c
s vinh hi n và quy n n ng i i vô cùng! A-men. 7 Kìa, Ngài n gi a nh ng
ám mây, m i m t s trong th y, c n nh ng k ã âm Ngài cùng trông th y;
h t th y các chi h trong th gian s than khóc vì c Ngài. Qu th t v y. A-men! 8
Chúa là c Chúa Tr i, ng Hi n Có, ã Có, Và Còn n, là ng Toàn n ng, phán
r ng: Ta là An-pha và Ô-mê-ga. 9 Tôi là Gi ng, là anh em và b n c a các anh em v ho n
n n, v n c, v s nh n nh c trong c Chúa Jêsus, tôi ã trong o g i là
Bát-mô, vì c l i c Chúa Tr i và ch ng c a c Chúa Jêsus. 10 Nh m ngày c a
Chúa, tôi c c Thánh Linh c m hóa, nghe ng sau có ti ng kêu vang, nh ti ng
loa, 11 r ng: i u ng i th y, hãy chép vào m t quy n sách mà g i cho b y H i
Thánh t i Ê-phê-sô, Si-mi c-n , B t-g m, Thi -a-ti-r , S t- e, Phi-la- en-phi và
Lao- i-xê. 12 B y gi tôi xây l i ng xem ti ng nói v i tôi ó là gì; 13 v a xây l i
th y b y ch n èn b ng vàng, và gi a nh ng ch n èn có ai gi ng nh con ng i,
m c áo dài, th t ai vàng ngang trên ng c. 14 u và tóc ng i trong nh lông chiên
tr ng, nh tuy t; m t nh ng n l a; 15 ch n nh ng sáng ã luy n trong lò l a,
và ti ng nh ti ng n c l n. 16 Tay h u ng i c m b y ngôi sao; mi ng thò ra
thanh g m nh n hai l i và m t nh m t tr i khi soi sáng h t s c. 17 V a th y
ng i, tôi ngã xu ng ch n ng i nh ch t; nh ng ng i t tay h u lên trên tôi,
mà r ng: ng s chi, ta là ng tr c h t và là ng sau cùng, 18 là ng S ng,
ta ã ch t, kìa nay ta s ng i i, c m chìa khóa c a s ch t và âm ph . 19 V y
hãy chép l y nh ng s ng i ã th y, nh ng vi c nay hi n có và nh ng vi c sau
s n, 20 t c là s m u nhi m c a b y ngôi sao mà ng i th y trong tay h u ta,
và c a b y ch n èn vàng. B y ngôi sao là các thiên s c a b y H i thánh, còn b y
ch n èn là b y H i thánh v y.

Chapter 2

1
Hãy vi t cho thiên s c a H i thánh Ê-phê-sô r ng: N y là l i phán c a ng
2
c m b y ngôi sao trong tay h u và i chính gi a b y ch n èn vàng: Ta bi t công
vi c ng i, s khó nh c ng i, s nh n nh c ng i; ta bi t ng i không th
dung c nh ng k ác, l i bi t ng i ã th nh ng k t x ng là s mà
3
không ph i là s , ng i ã rõ r ng chúng nó gi d i. Ng i hay nh n nh c
4
và ch u khó vì danh ta, không m t nh c chút nào. Nh ng i u ta trách ng i, là ng i
5
ã b lòng kính m n ban u. V y hãy nh l i ng i ã sa sút t âu, hãy n
n n và làm l i nh ng công vi c ban u c a mình; b ng ch ng v y, ta s n cùng
ng i, n u ng i không n n n thì ta s c t ch n èn c a ng i kh i ch nó.
6
Song ng i có i u n y khá, là ng i ghét nh ng vi c làm c a ng Ni-cô-la, mà
7
ta, ta c ng ghét n a. Ai có tai, hãy nghe l i c Thánh Linh phán cùng các H i thánh
r ng: K nào th ng, ta s cho n trái cây s s ng trong Ba-ra- i c a c Chúa
8
Tr i. Hãy vi t cho thiên s c a H i thánh Si-mi c-n r ng: N y là l i phán c a
9
ng tr c h t và ng sau cùng, ng ch t r i mà ã s ng l i: Ta bi t s
kh n khó nghèo kh c a ng i (d u ng i giàu có m c lòng), và nh ng l i gièm pha
c a k x ng mình là ng i Giu- a, mà k th c không ph i, chúng nó v n thu c v
10
h i qu Sa-tan. Ng i ch ng i i u mình s ch u kh . N y, ma qu s
qu ng nhi u k trong các ng i vào ng c, h u cho các ng i b th thách; các ng i
s b ho n n n trong m i ngày. Khá gi trung tín cho n ch t, r i ta s ban cho
11
ng i m tri u thiên c a s s ng. Ai có tai, hãy nghe l i c Thánh Linh phán
cùng các H i thánh r ng: K nào th ng, s ch ng b h i gì v l n ch t th hai. 12
Cùng hãy vi t cho thiên s c a H i thánh B t-g m r ng: N y là l i phán c a ng
13
có thanh g m nh n hai l i: Ta bi t n i ng i ; ó là ngôi c a qu Sa-tan;
ng i ã v ng lòng tôn danh ta, không ch i o ta; d u trong nh ng ngày ó, An-ti-ba,
14
k làm ch ng trung thành c a ta ã b gi t n i các ng i, là n i Sa-tan . Nh ng
ta có i u qu trách ng i; vì t i ó, ng i có k theo o Ba-la-am, ng i y
d y Ba-lác t hòn á ng n tr tr c m t con cái Y-s -ra-ên, ng d chúng nó
15
n th t cúng th n t ng và r ren làm i u dâm lo n. Ng i l i c ng có nh ng
16
k theo o Ni-cô-la. V y, hãy n n n i, b ng ch ng, ta s n mau kíp cùng
17
ng i, l y thanh g m mi ng ta mà giao chi n cùng chúng nó. Ai có tai, hãy nghe
l i c Thánh Linh phán cùng các H i thánh: K nào th ng, ta s ban cho ma-na ng

gi u kín; và ta s cho nó hòn s i th ng, trên ó có vi t m t tên m i, ngoài k nh n
18
l y không ai bi t n. Ng i c ng hãy vi t th cho thiên s c a H i thánh Thi
-a-ti-r r ng: N y là l i phán c a Con c Chúa Tr i, là ng m t nh ng n l a,
19
và ch n nh ng sáng: ta bi t công vi c ng i, lòng th ng yêu ng i, c
tin ng i, s h u vi c trung tín ng i, lòng nh n nh c ng i, và công vi c sau r t
20
ng i còn nhi u h n công vi c ban u n a. Nh ng i u ta trách ng i, y
là ng i còn dung cho Giê-sa-bên, ng i n y x ng mình là tiên tri, d y d và ph nh
21
ph tôi t ta, ng r chúng nó ph m tà dâm, và n th t cúng th n t ng. Ta ã
22
cho nó thì gi n n n, mà nó ch ng mu n n n n i u tà dâm nó! N y, ta
qu ng nó trên gi ng au n, và phàm k nào ph m t i tà dâm v i nó, mà không n
23
n n vi c làm c a nó, thì ta c ng qu ng vào tai n n l n. Ta s ánh ch t con cái
nó; và m i H i thánh s rõ ta là ng dò bi t lòng d loài ng i; và ta s tùy công
24
vi c c a m i ng i trong các ng i mà báo l i. Nh ng, v i các ng i là k
khác t i Thi -a-ti-r , ch a t ng nh n l y o ó và ch a bi t i u sâu hi m
c a qu Sa-tan, nh chúng v n nói, thì ta phán d n r ng ta không gán cho các ng i gánh
25
n ng khác. Ch n các ng i khá b n gi nh ng i u mình ã có, cho t i ch ng
26
ta n. K nào th ng, và gi các vi c c a ta n cu i cùng, ta s ban cho quy n
27
tr các n c: k ó s cai tr b ng m t cây g y s t, và s phá tan các n c
28
nh g m, khác nào chính ta ã nh n quy n cai tr ó n i Cha ta. Ta s cho
29
k y ngôi sao mai. Ai có tai, hãy nghe l i c Thánh Linh phán cùng các H i thánh!

Chapter 3

1
Ng i c ng hãy vi t cho thiên s c a H i thánh S t- e r ng: N y là l i phán
c a ng có b y vì th n c Chúa Tr i và b y ngôi sao: Ta bi t công vi c ng i;
2
ng i có ti ng là s ng, nh ng mà là ch t. Hãy t nh th c, và làm cho v ng s còn
l i, là s h u ch t; vì ta không th y công vi c c a ng i là tr n v n tr c m t
3
c Chúa Tr i ta. V y hãy nh l i mình ã nh n và nghe o th nào, thì gi
l y, và n n n i. N u ng i ch ng t nh th c, ta s n nh k tr m, và ng i
4
không bi t gi nào ta n b t ng i thình lình. Nh ng, S t- e, ng i còn có

m y ng i ch a làm ô u áo x ng mình: nh ng k ó s m c áo tr ng mà i cùng
5
ta, vì h x ng áng nh v y. K nào th ng, s c m c áo tr ng nh v y.
Ta s không xóa tên ng i kh i sách s s ng và s nh n danh ng i tr c m t Cha
6
ta, cùng tr c m t các thiên s Ngài. Ai có tai, hãy nghe l i c Thánh Linh phán cùng
7
các H i thánh! Ng i c ng hãy vi t cho thiên s c a H i thánh Phi-la- en-phi r ng:
N y là l i phán c a ng thánh, chân th t, là ng có chìa khóa c a a-vít, m thì
8
không ai óng c, óng thì không ai m c: Ta bi t công vi c ng i; n y,
ta ã m tr c m t ng i m t cái c a không ai óng c; vì ng i có ít n ng
9
l c, mà ã gi o ta, và ch ng ch i danh ta. N y, ta ban cho ng i m y k trong
nh ng k thu c v h i qu Sa-tan, chúng nó x ng mình là ng i Giu- a, mà k th c
không ph i, nh ng chúng nó nói d i; n y, ta s khi n chúng nó n s p mình xu ng
10
d i ch n ng i, và s cho chúng nó bi t r ng ta ã yêu ng i. Vì ng i ã
gi l i nh n nh c ta, ta c ng s gi ng i kh i gi th thách, là gi s n
11
trong kh p th gian, ng th nh ng ng i trên t. Ta n mau kíp; hãy
12
gi i u ng i có, h u cho không ai c t l y mão tri u thiên c a ng i. K nào
th ng, ta s cho làm tr trong n c Chúa Tr i ta, và ng i s không ra kh i ó
n a; ta l i s l y danh c Chúa Tr i ta, danh c a thành c Chúa Tr i ta, là
Giê-ru-sa-lem m i t trên tr i, b i c Chúa Tr i ta mà xu ng, cùng danh m i ta, mà
13 14
vi t trên ng i. Ai có tai, hãy nghe l i c Thánh Linh ph i cùng các H i thánh!
Ng i c ng hãy vi t cho thiên s c a H i thánh Lao- i-xê r ng: N y là l i phán c a
ng A-men, ng làm ch ng thành tín ch n th t, ng làm u c i r cu c sáng
15
th c a c Chúa Tr i: Ta bi t công vi c c a ng i; ng i không l nh c ng
16
không nóng. c gì ng i l nh ho c nóng thì hay! V y, vì ng i hâm h m, không
17
nóng c ng không l nh, nên ta s nh ng i ra kh i mi ng ta. V , ng i nói: Ta
giàu, ta nên giàu có r i, không c n chi n a; song ng i không bi t r ng mình kh s ,
18
kh n khó, nghèo ng t, ui mù và l a l . Ta khuyên ng i hãy mua vàng th l a
c a ta, h u cho ng i tr nên giàu có; mua nh ng áo tr ng, h u cho ng i c
m c vào và i u x u h v s tr n tru ng ng i kh i l ra; l i mua thu c x c
19
m t ng thoa m t ng i, h u cho ng i th y c. Phàm nh ng k ta yêu
20
thì ta qu trách s a ph t; v y hãy có lòng s t s ng, và n n n i. N y, ta ng
ngoài c a mà gõ; n u ai nghe ti ng ta mà m c a cho, thì ta s vào cùng ng i y, n
21
b a t i v i ng i, và ng i v i ta. K nào th ng, ta s cho ng i v i ta trên ngôi

22
ta, nh chính ta ã th ng và ng i v i Cha ta trên ngôi Ngài. Ai có tai, hãy nghe l i c
Thánh Linh phán cùng các H i thánh!

Chapter 4

1
K ó, tôi nhìn xem, n y, m t cái c a m ra trên tr i; và ti ng th nh t mà tôi
ã nghe nói v i tôi, vang r m nh ti ng loa, phán cùng tôi r ng: Hãy lên ây, ta s cho
2
ng i th y i u sau n y ph i x y n. T c thì tôi b Thánh Linh c m hóa; th y
3
m t ngôi t t i trên tr i, trên ngôi có m t ng ng ng i ó. ng ng i
ó r c r nh bích ng c và mã não; có cái m ng dáng nh l c b u th ch bao chung
4
quanh ngôi. Chung quanh ngôi l i có hai m i b n ngôi; trên nh ng ngôi y tôi th y
5
hai m i b n tr ng lão ng i, m c áo tr ng và u i mão tri u thiên vàng.
T ngôi ra nh ng ch p nhoáng, nh ng ti ng cùng s m; và b y ng n èn sáng r c th p
6
tr c ngôi: ó là b y vì th n c a c Chúa Tr i. Tr c ngôi có nh bi n trong
ng n gi ng th y tinh, còn chính gi a và chung quanh có b n con sanh v t, ng tr c
7
ng sau ch nào c ng có m t. Con sanh v t th nh t gi ng nh s t , con th
nhì nh bò c, con th ba m t nh m t ng i, con th t nh chim ph ng hoàng
8
ang bay. B n con sanh v t y m i con có sáu cánh, chung quanh mình và trong mình
u có m t; ngày êm lúc nào c ng nói luôn không d t: Thánh thay, thánh thay, thánh thay
là Chúa, là c Chúa Tr i, ng Toàn n ng, Tr c ã Có, Nay Hi n Có, Sau Còn
9
n! Khi các sanh v t l y nh ng s vinh hi n, tôn quí, c m t mà dâng cho ng
10
ng trên ngôi là ng h ng s ng i i, thì hai m i b n tr ng lão s p
mình xu ng tr c m t ng ng trên ngôi, và th l y ng h ng s ng i i;
11
r i qu ng mão tri u thiên mình tr c ngôi mà r ng: L y c Chúa Tr i là Chúa
chúng tôi, Chúa áng c vinh hi n, tôn quí và quy n l c; vì Chúa ã d ng nên muôn
v t, và y là vì ý mu n Chúa mà muôn v t m i có và ã c d ng nên.

Chapter 5

1
R i tôi th y trong tay h u ng ng i trên ngôi m t quy n sách vi t c trong l n
2
ngoài, có óng b y cái n. Tôi cùng th y m t v thiên s m nh m c t ti ng l n
3
kêu r ng: Ai áng m quy n sách n y và tháo nh ng y n y? D u trên tr i, d i
4
t, bên d i t, không ai có th m quy n sách y ho c mình xem nó n a. Vì
5
không có ai áng m quy n sách y ho c nhìn xem nó n a, nên tôi khóc d m d . B y
gi , m t ng i trong các tr ng lão nói v i tôi r ng: Ch khóc, kìa, s t c a chi
phái Giu- a, t c là Ch i c a vua a-vít, ã th ng, thì có th m quy n sách y và
6
tháo b y cái n ra. Tôi l i th y chính gi a ngôi và b n con sanh v t, cùng chính gi a
các tr ng lão, có m t Chiên Con ó nh ã b gi t; Chiên Con có b y s ng và
7
b y m t, là b y vì th n c a c Chúa Tr i sai xu ng kh p th gian. Chiên Con
8
b c t i, l y sách tay h u ng ng trên ngôi. Khi l y sách, b n con sanh v t
và hai m i b n tr ng lão bèn s p mình xu ng tr c m t Chiên Con, m i k c m
m t cây n và nh ng hình vàng y h ng; ó là nh ng l i c u nguy n c a các
9
thánh. Chúng hát m t bài ca m i r ng: Ngài áng l y quy n sách mà m nh ng n
ra; vì Ngài ã ch u gi t l y huy t mình mà chu c cho c Chúa Tr i nh ng ng i
10
thu c v m i chi phái, m i ti ng, m i dân t c, m i n c, và Ngài ã làm cho
nh ng ng i y nên n c, và th y t l cho c Chúa Tr i chúng ta; nh ng ng i
11
y s tr vì trên m t t. o n, tôi nhìn xem, nghe b n bên ngôi và các sanh v t
12
cùng các tr ng lão, có ti ng c a vô s thiên s ; thiên s hàng muôn hàng ngàn, ng
nói lên m t ti ng l n r ng: Chiên Con ã ch u gi t áng c quy n phép, giàu có,
13
khôn ngoan, n ng l c, tôn quí, vinh hi n và ng i khen! Tôi l i nghe m i v t d ng
nên trên tr i, d i t, bên d i t trên bi n, cùng m i v t ó u nói r ng:
Chúc cho ng ng i trên ngôi cùng Chiên Con c ng i khen, tôn quí vinh hi n và
14
quy n phép cho n i i! R i b n con sanh v t u nói: A-men. Và các
tr ng lão s p mình xu ng mà th l y.

Chapter 6

1
Tôi nhìn xem, khi Chiên Con m n th nh t trong b y n thì tôi th y m t con
2
trong b n con sanh v t nói ti ng nh s m r ng: Hãy n! Tôi nhìn xem, th y m t

con ng a b ch. Ng i c i ng a có m t cái cung; có k ban cho ng i m t cái mão
3
tri u thiên, và ng i i nh k ã th ng l i n âu c ng th ng. Khi Chiên
4
Con m n th nhì, tôi nghe con sanh v t th nhì nói: Hãy n! Li n có con ng a
khác s c h ng hi n ra. K ng i trên ng a c quy n c t l y cu c hòa bình kh i
th gian, h u cho ng i ta gi t l n nhau; và có k ban cho ng i m t thanh g m
5
l n. Khi Chiên Con m n th ba, tôi nghe con sanh v t th ba nói: Hãy n! Tôi nhìn
6
xem, th y m t con ng a ô. K ng i trên ng a tay c m cái cân. Tôi l i nghe gi a
b n con sanh v t nh có ti ng nói r ng: M t u lúa mình bán m t -ni-ê, còn d u
7
và r u ch ng n. Khi Chiên Con m n th t , tôi nghe con sanh v t th
8
t nói: Hãy n! Tôi nhìn xem, th y m t con ng a vàng vàng hi n ra. Ng i c i
ng a y tên là S Ch t, và Aâm ph theo sau ng i. H c quy n trên m t góc
t th gian, ng sát h i dân s b ng g m dao, b ng ói kém, b ng d ch l và
9
b ng các loài thú d trên t. Khi Chiên Con m n th n m, tôi th y d i bàn
th có nh ng linh h n c a k ã ch u gi t vì o c Chúa Tr i và vì l i ch ng
10
h ã làm. Chúng u kêu lên l n ti ng r ng: L y Chúa là ng thánh và ch n
th t, Chúa trì h n xét oán và ch ng vì huy t chúng tôi báo thù nh ng k trên t
11
cho n ch ng nào? Có k bèn cho h m i ng i m t cái áo tr ng dài; và có l i
phán r ng ph i yên ít lâu n a, cho n khi c s ng i cùng làm vi c và
12
anh em mình ph i b gi t nh mình v y. Tôi nhìn xem, khi Chiên Con m n th
sáu, thì có m t c n ng t l n; m t tr i bèn tr nên t i t m nh túi lông en,
13
c m t tr ng tr nên nh huy t. Các vì sao trên tr i sa xu ng t, nh nh ng
14
trái xanh c a m t cây v b c n gió l n lung lay r ng xu ng. Tr i b d i i nh
15
quy n sách cu n tròn, và h t th y các núi các o b qu ng ra kh i ch mình; các
vua trên t, các quan l n, các t ng quân, các k giàu, các k quy n th , các k
16
tôi m i, các ng i t ch u n mình trong hang h cùng hòn á l n trên núi,
chúng nói v i núi và á l n r ng: Hãy r i xu ng ch n trên chúng ta, ng tránh kh i
17
m t c a ng ng trên ngôi, và kh i c n gi n c a Chiên Con! Vì ngày th nh n
l n c a Ngài ã n, còn ai ng n i?

Chapter 7

1
Sau vi c y, tôi th y b n v thiên s ng b n góc t, c m b n h ng
2
gió l i, h u cho không gió nào th i trên t, trên bi n hay là trên cây nào. Tôi l i th y
m t vì thiên s khác, t phía m t tr i m c mà lên, c m n c a c Chúa Tr i h ng
s ng. Ng i c ti ng kêu b n v thiên s ã c quy n làm h i t cùng
3
bi n, và b o r ng: Ch làm h i t, bi n và cây c i, cho n ch ng nào chúng
4
ta ã óng n trên trán nh ng tôi c Chúa Tr i chúng ta. Tôi l i nghe s ng i
c óng n là: M i b n v n b n ngàn ng i c óng n t trong các
5
chi phái dân Y-s -ra-ên; Trong chi phái Giu- a, m t v n hai ngàn ng i c óng
6
n; Trong chi phái Ru-bên, m t v n hai ngàn; Trong chi phái Gát, m t v n hai ngàn; Trong
chi phái A-se, m t v n hai ngàn; Trong chi phái Nép-ta-li, m t v n hai ngàn; Trong chi phái
7
Ma-na-se, m t v n hai ngàn; Trong chi phái Si-mê-ôn, m t v n hai ngàn; Trong chi phái
8
Lê-vi, m t v n hai ngàn; Trong chi phái Y-sa-ca, m t v n hai ngàn; Trong chi phái Sa-bu-lôn,
m t v n hai ngàn; Trong chi phái Giô-sép, m t v n hai ngàn; Trong chi phái Bên-gia-min,
9
m t v n hai ngàn u c óng n. S y o n, tôi nhìn xem, th y vô s
ng i, không ai m c, b i m i n c, m i chi phái, m i dân t c, m i ti ng
mà ra; chúng ng tr c ngôi và tr c Chiên Con, m c áo dài tr ng, tay c m nhành chà
10
là, c t ti ng l n kêu r ng: S c u r i thu c v c Chúa Tr i ta, là ng ng
11
trên ngôi, và thu c v Chiên Con. V , h t th y thiên s ng vòng chung quanh ngôi
và chung quanh các tr ng lão cùng b n con sanh v t, s p m t xu ng tr c ngôi, mà
12
th l y c Chúa Tr i, mà r ng: A-men! S ng i khen, vinh hi n, khôn ngoan, chúc
t , tôn quí, quy n phép và s c m nh u v c Chúa Tr i chúng ta i i vô
13
cùng! A-men. B y gi m t tr ng lão c t ti ng nói v i tôi r ng: nh ng k m t
14
áo dài tr ng ó là ai, và b i âu mà n? Tôi th a r ng: L y chúa, chúa bi t i u
ó. Ng i l i phán cùng tôi r ng: ó là nh ng k ra kh i c n i n n, ã gi t
15
và phi u tr ng áo mình trong huy t Chiên Con. Aáy vì ó mà chúng c tr c
ngôi c Chúa Tr i, và ngày êm h u vi c Ngài trong n Ngài; còn ng ng i trên
16
ngôi s che ch chúng d i tr i Ngài. Chúng s không ói không khát n a; c ng
17
không có m t tr i, ho c c n n ng g t nào h i n mình. Vì Chiên Con gi a
ngôi s ch n gi và a chúng n nh ng su i n c s ng; c Chúa Tr i s
lau h t n c m t n i m t chúng.

Chapter 8

1 Khi Chiên Con m n th b y, trên tr i yên l ng ch ng n a gi . 2 Tôi th y b y
v thiên s ng tr c m t c Chúa Tr i, và có ng i trao cho b y ng loa. 3
o n, m t vì thiên s khác n, ng bên bàn th , ng i c m l h ng vàng, và
c nhi u h ng dâng h ng y trên bàn th b ng vàng tr c ngôi v i
các l i c u nguy n c a m i thánh . 4 Khói h ng t tay thiên s bay lên tr c
m t c Chúa Tr i, v i ng i l i c u nguy n c a các thánh . 5 Thiên s l y
l h ng, dùng l a n i bàn th b y vào, r i qu ng xu ng t; li n có s m
sét, các ti ng, ch p nhoáng và t ng. 6 B y vì thiên s c m b y ng loa bèn s a
so n th i. 7 V th nh t th i loa, thì có m a á và l a pha v i huy t b qu ng
xu ng t. M t ph n ba t b cháy, m t ph n ba loài cây b cháy, và m i gi ng
c xanh u b cháy. 8 V thiên s th nhì th i loa; bèn có m t kh i l a b ném
xu ng bi n. M t ph n ba bi n bi n ra huy t, 9 m t ph n ba sanh v t trong bi n
ch t h t, và m t ph n ba tàu bè c ng b h y h t. 10 V thiên s th ba th i loa, thì
m t ngôi sao l n trên tr i r i xu ng, cháy có ng n nh m t bó u c; ngôi sao y
r i vào m t ph n ba các sông l n và các su i n c. 11 Tên ngôi sao ó là Ng i c u,
m t ph n ba n c bi n ra nh mùi ng i c u, và làm ch t m t nhi u ng i ta, vì
ã bi n thành ra ng. 12 V thiên s th t th i loa, thì m t ph n ba m t tr i b
h i, m t ph n ba m t tr ng và m t ph n ban các ngôi sao c ng v y, h u cho m t
ph n ba các vì sáng y u b t i t m, và h u cho ban ngày m t m t ph n ba sáng,
và ban êm c ng v y. 13 B y gi tôi nhìn xem, nghe chim ph ng hoàng bay gi a tr i,
kêu ti ng l n r ng: Kh n thay! Kh n thay! Kh n thay! cho nh ng dân s trên t, vì
c ti ng loa mà ba v thiên s khác còn ph i th i n a.

Chapter 9

1 V thiên s th n m th i loa, thì tôi th y m t ngôi sao t tr i r i xu ng t,
và c ban cho chìa khóa c a v c sâu không áy. 2 Ngôi sao y m v c sâu không
áy ra, có m t lu ng khói d i v c bay lên, nh khói c a lò l a l n; m t tr i và

3
không khí u b t i t m b i lu ng khói c a v c. T lu ng khói y, có nh ng
châu ch u bay ra r i trên m t t; và có k ban cho chúng nó quy n gi ng nh b
4
c p t v y. Có l i truy n cho chúng nó ch làm h i loài c t, th xanh
và cây c i nào, nh ng ch làm h i nh ng ng i không có n c Chúa Tr i trên
5
trán. L i cho chúng nó phép, không ph i là gi t, nh ng là làm kh nh ng ng i ó
trong n m tháng, và s làm kh y gi ng nh s làm kh khi b c p c n ng i ta.
6
Trong nh ng ngày ó, ng i ta s tìm s ch t, mà không tìm c; h s c
7
ao ch t i mà s ch t tránh xa. Nh ng châu ch u ó gi ng nh nh ng ng a s m
s n em ra chi n tr n: trên u nó có nh mão tri u thiên t h b ng vàng, và
8
m t nó nh m t ng i ta; nó có tóc gi ng tóc n bà, và r ng nó nh r ng s t .
9
Nó có giáp nh giáp b ng s t; và ti ng cánh nó nh ti ng c a nhi u xe có nhi u ng a
10
kéo ch y ra n i chi n tr ng. uôi nó có n c, nh b c p, y b i trong nh ng
11
uôi ó mà chúng nó có quy n h i ng i ta trong n m tháng. Nó có vua ng u,
là s gi c a v c sâu, ti ng Hê-b -r g i là A-ba- ôn, ti ng G -réc là A-bô-ly-ôn.
12
13
N n th nh t ã qua; nay còn hai n n n a n sau nó. V thiên s th sáu
th i loa, thì tôi nghe có ti ng ra t b n góc bàn th b ng vàng t tr c m t c
14
Chúa Tr i. Ti ng y nói cùng v thiên s th sáu ng c m loa r ng: Hãy c i
15
cho b n v thiên s b trói trên b sông -ph -rát. B n v thiên s bèn c
c i trói, ã ch c s n n gi , ngày, tháng, và n m y, h u cho tiêu di t m t ph n
16
ba loài ng i. S binh k mã c a o quân là hai tr m tri u; s ó tôi ã nghe.
17
Kìa trong s hi n th y, tôi th y nh ng ng a và k c i ra làm sao: nh ng k y
u m c giáp màu l a, m u tía, m u l u hoàng; u ng gi ng s t , và mi ng
18
nó có phun l a, khói và diêm sanh. M t ph n ba loài ng i b gi t vì ba tai n n ó,
19
là l a, khói, và diêm sanh ra t mi ng ng a. Vì quy n phép c a nh ng ng a y
n i mi ng và uôi nó; nh ng uôi y gi ng nh con r n, và có u, nh ó nó làm
20
h i ng i. Còn nh ng ng i sót l i, ch a b các tai n n ó gi t i, v n không
n n n nh ng công vi c b i tay chúng nó làm c th l y ma qu cùng th n t ng
b ng vàng, b c, ng, ã và g , là nh ng t ng không th y, không nghe, không i
21
c. Chúng nó c ng không n n n nh ng t i gi t ng i, tà thu t, gian dâm,
tr m c p c a mình n a.

Chapter 10

1
o n, tôi l i th y m t v thiên s khác s c m nh l m, t tr i xu ng, có
ám mây bao b c l y. Trên u ng i có m ng; m t ng i gi ng nh m t tr i
2
và ch n nh tr l a. Ng i c m n i tay m t quy n sách nh m ra: ng i
3
ch n h u mình trên bi n, ch n t mình trên t, và kêu lên m t ti ng l n, nh
4
ti ng s t r ng: khi kêu ti ng ó r i thì b y ti ng s m r n lên. L i khi b y
ti ng s m r n lên r i, tôi có ý chép l y, nh ng tôi nghe m t ti ng t tr i n
phán r ng: Hãy óng n, nh ng i u b y ti ng s m ã nói, và ng chép làm chi.
5
B y gi v thiên s mà tôi ã th y ng trên bi n và trên t, gi tay h u lên
6
tr i, ch ng h ng s ng i i, là ng ã d ng nên tr i cùng muôn v t
trên tr i, d ng nên t cùng muôn v t d i t, d ng nên bi n cùng muôn v t trong
7
bi n, mà th r ng không còn có thì gi nào n a; nh ng n ngày mà v thiên s
th b y cho nghe ti ng mình và th i loa, thì s m u nhi m c Chúa Tr i s nên
8
tr n, nh Ngài ã phán cùng các tôi t Ngài, là các ng tiên tri. Ti ng mà tôi ã nghe
n t tr i, l i nói cùng tôi và b o r ng: Hãy i, l y quy n sách nh m ra trong
9
tay v thiên s ng ng trên bi n và t. V y, tôi i t i v thiên s và xin
ng i cho tôi quy n sách nh . Ng i phán: ng i hãy l y và nu t i; nó s ng
10
trong b ng ng i, nh ng trong mi ng ng i nó s ng t nh m t. Tôi l y quy n
sách nh kh i tay v thiên s và nu t i; trong mi ng tôi nó ng t nh m t, nh ng khi
11
tôi nu t r i, thì ng trong b ng. Có l i phán cùng tôi r ng: Ng i còn ph i
nói tiên tri v nhi u dân, nhi u n c, nhi u ti ng và nhi u vua n a.

Chapter 11

1
B y gi có ng i ban cho tôi m t cây lau gi ng nh cây g y, và bi u tôi r ng:
Hãy ng d y o n th c Chúa Tr i, bàn th , và nh ng k th l y t i ó.
2
Còn sân ngoài n th thì hãy nó ra ngoài, ng o làm chi; vì ch ó ã phó
3
cho dân ngo i, h s giày p thành thánh b n m i hai tháng. Ta s cho hai
ng i làm ch ng ta m c áo bao gai i nói tiên tri trong m t ngàn hai tr m sáu m i

4
ngày. Hai ng i làm ch ng y t c là hai cây ô-li-ve và hai ch n èn ng tr c
5
m t Chúa c a th gian. N u ai mu n làm h i hai ng i ó, thì có l a ra t mi ng
hai ng i thiêu nu t k thù ngh ch mình: k nào mu n làm h i hai ng i thì ph i
6
b gi t nh v y. Hai ng i có quy n óng tr i l i, cho tr i không m a trong
nh ng ngày mình nói tiên tri; hai ng i l i có quy n bi n n c thành tuy t và khi n
7
các th tai n n làm h i trên t, lúc nào mu n làm c ng c c . Khi hai ng i
ã làm ch ng xong r i, có con thú d i v c sâu lên, s chi n u cùng hai ng i;
8
thú y s th ng và gi t i. Thây hai ng i s còn l i trên ng cái c a thành
l n, g i bóng là Sô- ôm và Ê-díp-tô, t c là n i mà Chúa hai ng i c ng ã b óng
9
i trên th p t giá. Ng i ta các dân t c, các chi phái, các ti ng, các n c s trông
th y thây hai ng i trong ba ngày r i, và chúng s không cho chôn nh ng thây y trong
10
m . Các dân s trên t s vui m ng h n h v hai ng i, và g i l v t cho
11
nhàu, b i hai tiên tri ó ã khu y h i dân s trên t. Nh ng, sau ba ngày r i
y, có sanh khí t c Chúa Tr i n nh p vào trong hai ng i: hai ng i bèn ng
12
th ng d y, và nh ng k ng xem u kinh hãi c th . Hai ng i nghe m t
ti ng l n t trên tr i n phán cùng mình r ng: Hãy lên ây! Hai ng i bèn lên
13
tr i trong ám mây và nh ng k thù ngh ch u trông th y. ng m t gi ó,
có c n ng t l n; m t ph n m i c a thành xu ng, b y ngàn ng i
ch t trong c n ng t y, còn nh ng k khác th t kinh và ng i khen c Chúa
14
Tr i trên tr i. "N n" th nhì qua r i; n y "N n" th ba n mau chóng.
15
V
thiên s th b y th i loa, có nh ng ti ng l n vang ra trên tr i r ng: T nay n c
c a th gian thu c v Chúa chúng ta và ng Christ c a Ngài, Ngài s tr vì i
16
i. Hai m i b n tr ng lão ng ng i tr c m t c Chúa Tr i,
17
trên ngai mình, u cúi mình s p m t xu ng, th l y c Chúa Tr i, mà r ng:
H i Chúa là c Chúa Tr i Toàn n ng, là ng Hi n Có, Tr c ã Có, chúng tôi
18
c m t Ngài, vì Ngài ã c m quy n r t cao trong tay và ã tr vì. Các dân t c v n
gi n d , nh ng c n th nh n c a Ngài ã n: gi ã t i, là gi phán xét k
ch t, th ng cho tôi t Chúa là các ng tiên tri, th ng cho các thánh và các ng i
kính s danh Chúa, th ng cho k nh cùng k l n, và h y phá nh ng k ã h y
19
phá th gian. n th c Chúa Tr i bèn m ra trên tr i, hòm giao c bày ra
trong n th Ngài, r i có ch p nhoáng, ti ng, s m sét, ng t và m a á l n.

Chapter 12

1
o n, trên tr i hi n ra m t d u l n: m t ng i n bà có m t tr i bao b c,
2
d i ch n có m t tr ng, và trên u có mão tri u thiên b ng m i hai ngôi sao.
3
ng i có thai, và kêu la vì nh c nh n và au . Trên tr i c ng hi n ra m t d u
khác n a: là m t con r ng l n s c , có b y u, m i s ng, và trên u có
4
b y mão tri u thiên. uôi kéo m t ph n ba các ngôi sao trên tr i, em qu ng xu ng
t; con r ng y ch c tr c ng i n bà g n , h u cho khi ra thì nu t
5
con ng i i. ng i sanh m t con trai, con trai y s dùng g y s t mà cai tr m i
6
dân t c; a tr y c ti p lên t i c Chúa Tr i, và n i ngôi Ngài. Còn
ng i n bà, thì tr n vào ng v ng, t i ó ng i à có m t n i mà c
7
Chúa Tr i ã s a so n cho, nuôi mình trong m t ngàn hai tr m sáu m i ngày.
B y gi có m t cu c chi n u trên tr i: Mi-chen và các s ng i tranh chi n cùng
8
con r ng, r ng c ng cùng các s mình tranh chi n l i; song chúng nó không th ng, và
9
ch ng còn th y n i chúng nó trên tr i n a. Con r ng l n ó b qu ng xu ng,
t c là con r n x a, g i là ma qu và Sa-tan, d dành c thiên h ; nó ã b qu ng
10
xu ng t, các s nó c ng b qu ng xu ng v i nó. Tôi l i nghe trên tr i có ti ng
l n r ng: Bây gi s c u r i, quy n n ng, và n c c Chúa Tr i chúng ta ã
n cùng quy n phép c a ng Christ Ngài n a; vì k ki n cáo anh em chúng ta, k
ngày êm ki n cáo chúng ta tr c m t c Chúa Tr i, nay ã b qu ng xu ng r i.
11
Chúng ã th ng nó b i huy t Chiên Con và b i l i làm ch ng c a mình; chúng ch ng
12
ti c s s ng mình cho n ch t. B i v y, h i các t ng tr i và các ng ó,
hãy vui m ng i! Kh n n n cho t và bi n! vì ma qu bi t thì gi mình còn ch ng
13
bao nhiêu, nên gi n ho ng mà n cùng các ng i. Khi r ng th y mình b qu ng
14
xu ng t, bèn u i theo ng i n bà ã sanh con trai. Nh ng ng i c
ban cho m t c p cánh chim ph ng hoàng, ng bay v n i ng v ng là ch n náu
15
c a mình; ó c nuôi m t thì, các thì, và n a thì, lánh xa m t con r n. B y
gi con r n phun n c mi ng mình ra nh s ng theo sau ng i n bà, h u cho
16
kéo ng i xu ng sông. Nh ng t ti p c u ng i n bà, vì t h mi ng
17
nu t sông mà con r ng ã phun ra t mi ng nó. Con r ng gi n ng i n bà bèn
i tranh chi n cùng con cái khác c a ng i, là nh ng k v n gi các i u r n c a

c Chúa Tr i và l i ch ng c a c Chúa Jêsus. (12-18) Con r ng ng trên bãi cát
c a bi n.

Chapter 13

1
o n, tôi th y d i bi n lên m t con thú có m i s ng b y u, trên nh ng
s ng có m i cái mão tri u thiên, và trên nh ng u có danh hi u s ph m th ng.
2
Con thú tôi th y ó gi ng nh con beo; ch n nó nh ch n g u, mi ng nh mi ng
3
s t , và con r ng ã l y s c m nh, ngôi, và quy n phép l n mà cho nó. M t cái
trong các cái u nó nh b th ng n ch t; nh ng vít th ng ch t y c
4
lành, và c th gian u l y làm l mà theo con thú ó. Ng i ta kh i th ph ng
con r ng, b i nó ã l y quy n phép cho con thú; và h c ng th ph ng chính con
5
thú, mà r ng: Ai sánh c v i con thú, ai giao chi n cùng nó c? Nó c
ban cho cái mi ng nói nh ng l i kiêu ng o ph m th ng; và nó l i c quy n làm
6
vi c trong b n m i hai tháng. V y, nó m mi ng ra nói nh ng l i ph m n
7
c Chúa Tr i, ph m n danh Ngài, n t m Ngài cùng nh ng k trên tr i.
Nó l i c phép giao chi n cùng các thánh và c th ng. Nó c ng c
8
quy n tr m i chi phái, m i dân t c, m i ti ng và m i n c. H t th y nh ng
dân s trên t u th l y nó, là nh ng k không có tên ghi trong sách s s ng c a
9 10
Chiên Con ã b gi t t bu i sáng th . Ai có tai, hãy nghe! N u ai b t ng i
làm phu tù, chính mình s b làm phu tù; n u ai gi t ng i b ng g m, mình ph i b
11
gi t b ng g m. ây là s nh n nh c và c tin c a các thánh . Tôi l i
th y t d i t lên m t con thú khác, có hai s ng nh s ng chiên con, và nói nh
12
con r ng. Nó c ng dùng m i quy n phép c a con thú tr c t i tr c m t con thú
y, và nó b t th gian cùng dân c nó ph i th l y con thú tr c, là con có vít th ng
13
n ch t ã c lành. Nó làm nh ng phép l l n, n n i khi n l a t trên
14
tr i r i xu ng t tr c m t ng i ta. Nó l a d i dân c trên t b ng
nh ng phép l nó ã c phép làm ra tr c m t con thú; và khuyên dân c trên t
15
t c t ng cho con thú ã b th ng b ng g m và ã s ng l i. Nó cùng c
quy n hà h i s ng vào t ng con thú, h u cho t ng y nói c và khi n h t
16
th y nh ng k nào không th l y t ng con thú ó b gi t i. Nó c ng khi n

m i ng i, nh và l n, giàu và nghèo, t ch và tôi m i,   u ch u ghi d u ho c
17
trên tay h u, ho c trên trán, h u cho ng i nào không có d u y, ngh a là không có
18
danh con thú hay s c a tên nó, thì không th mua cùng bán   c. ây t ra s khôn
ngoan: K nào thông minh, hãy tính s con thú, vì ó là m t s ng i; s nó là sáu tr m
sáu m i sáu.

Chapter 14

1
Tôi nhìn xem, th y Chiên Con   ng trên núi Si-ôn, và v i Ngài có m i b n v n
2
b n ngàn ng i   u có danh Chiên Con và danh Cha Chiên Con ghi trên trán mình. Tôi
nghe m t ti ng tr c trên tr i xu ng, y nh ti ng nhi u n c, và nh ti ng s m
3
l n; ti ng mà tôi nghe ó nh ti ng   n c m mà ng i ánh   n g y v y:
chúng hát m t bài ca m i tr c ngôi, tr c b n con sanh v t và các tr ng lão. Không
ai h c   c bài ca ó, h a ch ng ch có m i b n v n b n ngàn ng i ã
4
  c chu c kh i   t mà thôi. Nh ng k   y ch a b ô u v i   n bà, vì còn
trinh khi t. Chiên Con i âu, nh ng k n y theo ó. Nh ng k   ó ã   c chu c
5
  t trong loài ng i,   làm trái   u mùa cho   c Chúa Tr i và Chiên Con; trong
6
mi ng chúng ch ng có l i nói d i nào h t, c ng không có d u v t gì. i u   y
 o n, tôi th y m t v thiên s khác bay gi a tr i, có Tin Lành   i i,   ng rao
truy n cho dân c trên   t, cho m i n c, m i chi phái, m i ti ng, và m i dân t c.
7
Ng i c t ti ng l n nói r ng: Hãy kính s   c Chúa Tr i, và tôn vinh Ngài, vì gi
phán xét c a Ngài ã   n; hãy th ph ng   ng d ng nên tr i,   t, bi n và các
8
su i n c. M t v thiên s khác, là v th hai, theo sau mà r ng: Ba-by-lôn l n kia,
 ã   r i, ã   r i, vì nó có cho các dân t c u ng r u tà dâm th nh n c a nó.
9
L i m t v thiên s khác, là v th ba, theo sau, nói l n ti ng mà r ng: N u ai th
10
ph ng con thú c ng t ng nó, và ch u d u nó ghi trên trán hay trên tay, thì ng i
 y c ng v y, s u ng r u th nh n không pha c a   c Chúa Tr i rót trong chén
th nh n Ngài; và s ch u au   n trong l a và diêm tr c m t các thiên s thánh
11
và tr c m t Chiên Con. Khói c a s   au   n chúng nó bay lên i i. Nh ng
k th l y con thú và t ng nó, c ng nh ng k ch u d u c a tên nó ghi, thì c ngày
12
l n êm không lúc nào   c yên ngh . ây t ra s   nh n nh c c a các thánh

13
: chúng giữ điều răn của Đức Chúa Trời và giữ lòng tin Đức Chúa Jêsus. Tôi
nghe có tiếng đến từ trên trời rằng: Hãy viết lấy: Từ rày, phước thay cho những
người chết là người chết trong Chúa! Đức Thánh Linh phán: Phải, vì những người
14
ấy nghỉ ngơi khỏi sự khó nhọc, và việc làm mình theo sau. Tôi nhìn xem, thấy một
đám mây trắng; có kẻ giống như một con người ngồi trên mây, đầu đội mão triều
15
thiên vàng, tay cầm lưỡi liềm bén. Có một thiên sứ khác ở đền thờ ra, cất
tiếng lớn kêu Đấng ngồi trên mây rằng: Hãy quăng lưỡi liềm xuống và gặt đi; vì
16
giờ gặt hái đã đến, mùa màng dưới đất đã chín rồi. Đấng ngồi trên mây bèn
17
quăng lưỡi liềm mình xuống đất, và dưới đất đã bị gặt. Một vị thiên
18
sứ khác ở đền thờ trên trời đi ra, cũng cầm một cái lưỡi liềm bén. Rồi một
vị thiên sứ khác nữa có quyền cai trị lửa, từ bàn thờ đi ra, lấy tiếng lớn kêu vị
thiên sứ cầm lưỡi liềm bén mà rằng: Hãy quăng lưỡi liềm bén của ngươi xuống
19
và hái những chùm nho dưới đất đi, vì nho đã chín rồi. Thiên sứ quăng lưỡi
liềm xuống đất, cắt vườn nho ở đất và ném nho vào thùng lớn thạnh nộ của Đức
20
Chúa Trời. Thùng ấy phải giày đạp tại ngoài thành; rồi có huyết ở thùng chảy ra,
huyết đó lên đến chỗ khớp ngựa, dài một quãng là một ngàn sáu trăm dặm.

Chapter 15

1
Tôi thấy một điềm khác ở trên trời, vừa lớn vừa lạ: bảy thiên sứ cầm bảy
tai nạn sau cùng, vì bởi các tai nạn nầy làm hết cơn thạnh nộ của Đức Chúa Trời.
2
Tôi thấy như biển bằng pha ly lộn với lửa, những kẻ đã thắng con thú và hình
tượng nó cùng số của tên nó, đứng bên biển pha ly đó mà nâng đờn cầm của Đức
3
Chúa Trời. Chúng hát bài ca Môi-se, là tôi tớ Đức Chúa Trời, và bài ca Chiên Con, mà
rằng: Hỡi Chúa là Đức Chúa Trời Toàn năng, công việc Chúa lớn lao và lạ lùng thay!
4
Hỡi Vua của muôn đời, đường lối Chúa là công bình và chơn thật! Lạy Chúa, ai
là kẻ không kính sợ và không ngợi khen danh Ngài? Vì một mình Ngài là thánh, mọi dân
5
tộc sẽ đến thờ lạy trước mặt Ngài, vì các sự đoán xét Ngài đã được tỏ ra.
6
Rồi đó, tôi nhìn xem, thấy trên trời có nơi thánh của đền tạm chứng cớ mở ra.
Bảy vị thiên sứ cầm bảy tai nạn từ đền thờ đi ra, mặc áo gai trong sạch rực rỡ,
7
và ngang ngực thắt đai vàng. Một con trong bốn con sanh vật ban cho bảy vị thiên

s b y cái bát b ng vàng ng y s th nh n c a c Chúa Tr i, là ng
h ng s ng i i. 8 n th bèn y nh ng khói, vì c s vinh hi n và oai
quy n c a c Chúa Tr i; ch ng ai c vào n th cho n ch ng nào b y
tai n n c a b y thiên s c làm tr n.

Chapter 16

1 B y gi , tôi nghe m t ti ng l n t trong n th ra, phán v i b y v thiên s
r ng: Hãy i, trút b y bát th nh n c a c Chúa Tr i xu ng t. 2 V thiên s
th nh t i trút bát mình xu ng t, thì tr nên gh ch c d và au trên nh ng
ng i có d u con thú cùng th l y hình t ng nó. 3 V thiên s th hai, trút bát mình
xu ng bi n, thì bi n bi n ra huy t, nh huy t ng i ch t; phàm sanh v t trong
bi n u ch t h t. 4 Vì thiên s th ba trút bát mình xu ng các sông cùng các su i
n c, thì n c bi n ra huy t. 5 Tôi nghe thiên s c a n c nói r ng: H i ng
Hi n Có, ã Có, t c là ng Thánh, Ngài là công bình, vì Ngài ã phán xét th n y; 6
b i vì chúng nó ã làm huy t c a các thánh cùng c a các ng tiên tri, và Ngài
ã cho chúng nó u ng huy t: th t là áng l m. 7 Tôi l i nghe bàn th nói r ng: Ph i,
l y Chúa, là c Chúa Tr i toàn n ng, nh ng s phán xét c a Ngài u ch n th t
và công bình. 8 V thiên s th t trút bát mình trên m t tr i, thì m t tr i c quy n
l y l a làm sém loài ng i. 9 Loài ng i b l a r t nóng làm sém, chúng nó nói ph m
n danh c Chúa Tr i là ng có quy n trên các tai n n y, và chúng nó c ng
không n n n dâng vinh hi n cho Ngài. 10 V thiên s th n m trút bát mình trên
ngôi con thú, n c c a nó bèn tr nên t i t m, ng i ta u c n l i vì au n.
11 Chúng nó nói ph m n c Chúa Tr i trên tr i vì c au n và gh ch c
mình, và c ng không n n n công vi c mình. 12 V thiên s th sáu trút bát mình xu ng
sông cái O-ph -rát; sông li n c n khô, ng s a so n cho các vua t ông ph ng
n có l i i c. 13 Tôi th y t mi ng r ng, mi ng thú, mi ng tiên tri gi có
ba tà th n ra, gi ng nh ch nhái. 14 ó là nh ng th n c a ma qu , làm phép l và
i n các vua trên kh p th gian, nhóm h p v s chi n tranh trong ngày l n
c a c Chúa Tr i toàn n ng. 15 Kìa, ta n nh k tr m. Ph c cho k t nh

th c và gi gìn áo x ng mình, ng kh i i l a l và ng i ta không th y s x u
16
h mình! Chúng nhóm các vua l i m t ch , theo ti ng Hê-b -r g i là Ha-ma-ghê- ôn.
17
V thiên s th b y trút bát mình trong không khí, thì có ti ng l n trong n th
18
vang ra, t ngôi n mà phán r ng: Xong r i! Li n có ch p nhoáng, ti ng r m, s m
vang và ng t d d i, ng t l n l m n n i t khi có loài ng i trên
19
t ch a h có nh v y. Thành ph l n b chia ra làm ba ph n, còn các thành c a
các dân ngo i u xu ng, và c Chúa Tr i nh n Ba-by-lôn l n ng cho
20
nó u ng chén r u th nh n Ngài. M i o u n tr n, các núi ch ng còn
21
th y n a. Nh ng c c m a á l n, n ng b ng m t ta-lâng, trên tr i r t xu ng
trên loài ng i; loài ng i bèn nói ph m n c Chúa Tr i b i c tai n n m a
á y, vì là m t tai n n g m ghê.

Chapter 17

1
B y gi trong b y v thiên s c m b y bát y, có m t v n g n mà nói
v i tôi r ng: L i ây ta s ch cho ng i s phán xét v con i dâm ph , nó ng i
2
trên các dòng n c l n kia. Các vua trong thiên h ph m t i tà dâm v i nó, và dân s
3
trong th gian c ng say s a vì r u tà dâm c a nó. Tôi c Thánh Linh c m ng
thiên s ó em tôi t i n i ng v ng; th y m t ng i n bà ng i trên l ng
m t con thú s c s m, mình mang y nh ng tên s ph m th ng, có b y u
4
và m i s ng. Ng i n bà y m c màu tía mà i u, trang s c nh ng vàng,
b u th ch và h t châu; tay c m m t cái chén vàng y nh ng g m ghi c và dâm
5
u . Trên trán nó có ghi m t tên, là: S M u nhi m, Ba-By-Lôn L n, Là M K Tà
6
Dâm Và S áng G m Ghê Trong Th Gian. Tôi th y ng i n bà ó say huy t
các thánh và huy t nh ng k ch t vì c Chúa Jêsus; tôi th y mà l y làm l l m.
7
Thiên s b o tôi r ng: sao ng i l y làm l ? Ta s c t ngh a cho ng i s m u
nhi m c a ng i n bà cùng c a con thú ch nó, là con thú có b y u và m i
8
s ng. Con thú ng i ã th y, tr c có, mà bây gi không còn n a; nó s t d i
v c lên và i n, ch n h m t; nh ng dân s trên t, là nh ng k không có tên
ghi trong sách s s ng t khi sáng th , th y con thú thì u l y làm l , vì nó tr c
9
có, nay không có n a, mà sau s hi n n. ây là s ngh ng i có khôn ngoan. B y

10
cái u t c là b y hòn núi mà ng i n bà ng i lên. Nó c ng là b y vì vua n a;
n m vì tr c ã , m t vì hi n có, còn m t vì n a ch a n; khi vì y s n,
11
c ng ch ng còn c bao lâu. Chính con thú tr c ã có nay không có n a, là vì
12
vua th tám; nó c ng trong s b y, và nó s i n ch h m t. V , m i
cái s ng mà ng i ã th y, là m i vì vua ch a nh n c n c mình; nh ng
13
h nh n quy n vua v i con thú trong m t gi . Chúng c ng m t lòng m t ý trao th
14
l c quy n phép mình cho con thú. Chúng chi n tranh cùng Chiên Con, Chiên Con s
c th ng, vì là Chúa c a các chúa, Vua c a các vua; và nh ng k c kêu g i,
nh ng k c ch n cùng nh ng k trung tín u v i Chiên Con, c ng th ng
15
c chúng n a. o n, thiên s l i nói v i tôi r ng: Nh ng dòng n c ng i
16
ã th y, trên có dâm ph ng i, t c là các dân t c, các chúng, các n c và các ti ng.
M i cái s ng ng i ã th y, và chính mình con thú s ghét dâm ph , s bóc l t cho
17
nó l a l , n th t nó và thiêu nó b ng l a. B i c Chúa Tr i ã cho chúng
có lòng vâng làm theo ý mu n Ngài cùng khi n chúng có chung m t ý, và ban n c mình
18
cho con thú, n khi nh ng l i c Chúa Tr i phán c ng nghi m. Ng i
n bà ng i ã th y, t c là cái thành l n hành quy n trên các vua th gian.

Chapter 18

1
Sau i u ó, tôi th y m t v thiên s khác trên tr i xu ng, ng i có quy n
2
l n, và s vinh hi n ng i chi u r c r trên t. Ng i kêu l n ti ng r ng:
Ba-by-lôn l n ã r i, ã r i! Thành y ã tr nên ch c a các ma qu ,
3
n i hang h c a m i gi ng chim d dáy mà ng i ta g m ghi c, vì m i dân t c
u u ng r u dâm lo n buông tu ng c a nó, vì các vua th gian ã cùng nó ph m
4
t i tà dâm, vì các nhà buôn trên t ã nên giàu có b i s quá xa hoa c a nó. Tôi l i
nghe m t ti ng khác t trên tr i n r ng: H i dân ta; hãy ra kh i Ba-by-lôn, k o các
5
ng i d ph n t i l i v i nó, c ng ch u nh ng tai h a nó n a ch ng; vì t i l i
6
nó ch t cao tày tr i, và c Chúa Tr i ã nh n các s gian ác nó. Các ng i
hãy làm cho nó i u nó ã làm cho k khác; hãy báo l i g p hai công vi c nó, hãy pha
7
cho nó g p hai chén mà nó ã pha cho k khác. Nó càng khoe mình và chìm m trong

s xa hoa bao nhiêu, thì hãy làm cho nó au n kh n khó b y nhiêu. B i trong lòng nó
t ngh r ng: Ta là m t n v ng ng trên ngôi mình, không ph i là n bà góa, và
8
ta s không th y s than khóc bao gi . V y cho nên ng trong m t ngày, nh ng tai
n n n y s giáng trên nó, nào s ch t, nào s than khóc, nào s ói kém, và nó s b
9
l a thiêu mình i n a; vì c Chúa Tr i phán xét nó là Chúa có quy n l c. Các vua
th gian ã ph m t i dâm d c và say m trong cu c xa x v i nó, th y khói c a
10
s cháy nó thì s vì nó khóc lóc th than. S ph i cùng ch u hình kh v i nó, nên
chúng ng xa mà r ng: Kh n thay! Kh n thay! Ba-by-lôn là thành l n, là thành c ng
11
th nh kia! Trong m t gi mà s phán xét ng i ã n r i. Các nhà buôn trên t
12
c ng vì nó khóc lóc r u r , vì không ai mua hàng hóa mình n a: hàng hóa là vàng, b c,
ng c, châu, v i gai m n màu tía, l a, màu i u; các h ng g th m; các th c
13
b ng ngà voi, b ng g quí, b ng ng, b ng s t, b ng á hoa; nh c qu , sa
nh n, h ng, d u th n, nh h ng; r u, d u, b t mì m n, lúa mì; bò, tr u, ng a,
14
xe, tôi m i và linh h n ng i ta n a. Các th trái mà lòng ng i m c ó ã
m t i r i, m i s r c r sang tr ng ó c ng ã h m t kh i ng i; ng i ta
15
s không h tìm th y n a. Các nhà buôn ó ã nh Ba-by-lôn làm nên giàu, s ng
16
cách xa, vì e ph i chia kh cùng nó; h s than khóc và bu n r u, mà r ng: Kh n
thay! Kh n thay! thành l n kia, ã t ng m c v i gai m n, màu tía và màu i u, r c
r nh ng vàng ng c cùng h t châu! Trong m t gi , s giàu có sang tr ng d ng bao
17
ã bi n m t h t! Phàm nh ng lái tàu, nh ng ng i i bi n, và th y th , nh ng
18
k buôn bán trên m t bi n, u ng cách xa; khi th y khói c a s cháy thành thì
19
cùng kêu lên r ng: Có thành nào ã c nh thành l n n y ? Chúng l y b i
r c lên u mình, th ng khóc than vãn, mà r ng: Kh n thay! Kh n thay! thành l n
n y ã l y s giàu có mình làm giàu cho m i k có tàu trên bi n, mà trong m t gi , ã
20
hóa thành m t ch hoang vu! H i tr i, hãy vui m ng v vi c nó i, và các thánh, các
s , các tiên tri, c ng hãy m ng r i; vì c Chúa Tr i ã x công bình cho các
21
ng i trong khi Ngài xét oán nó. B y gi m t v thiên s r t m nh l y m t
hòn á nh c i xay l n qu ng xu ng bi n mà r ng: Ba-by-lôn là thành l n c ng s
22
b qu ng m nh xu ng nh v y, và không ai tìm th y nó n a. Không ai còn nghe
th y n i ng i nh ng ti ng k kh y n c m, k ánh nh c, k th i sáo và
th i kèn n a. ó c ng s không th y có th nào n a, d u ngh gì m c lòng, và
23
ti ng c i xay c ng không nghe n a. Aùnh sáng èn s không chi u n i ó n a, và

ng i c ng ch ng còn nghe ti ng v ch ng m i c i, b i vì các nhà buôn c a ng i
u là k tôn tr ng trên t, b i vì m i n c u b tà thu t ng i l a d i.
24
Aáy chính trong thành n y, mà ã tìm th y huy t các ng tiên tri, các thánh , và
h t th y nh ng k ã b gi t trong th gian.

Chapter 19

1
S ó o n, tôi nghe trên tr i nh có ti ng l n c a l ông l m r ng:
A-lê-lu-gia! S c u chu c, vinh hi n, quy n phép u thu c v c Chúa Tr i chúng
2
ta. Vì nh ng s phán xét c a Ngài u chân th t và công bình: Ngài ã oán ph t
i dâm ph nó l y u dâm lo n làm h h ng th gian, và Ngài ã báo thù huy t
3
c a các tôi t Ngài ã b tay con dâm ph ó làm ra. Chúng l i nói m t l n
4
th hai r ng: A-lê-lu-gia! Lu ng khói nó bay lên i i. Hai m i b n tr ng
lão cùng b n con sanh v t bèn n p xu ng th l y c Chúa Tr i, là ng ng i trên
5
ngôi, mà r ng: A-men, A-lê-lu-gia! L i có ti ng t ngôi n r ng: H t th y các
ng i là tôi t c Chúa Tr i chúng ta, v n kính s Ngài, nh hay l n, u hãy ng i
6
khen Ngài! o n, tôi l i nghe có ti ng nh m t ám ông vô s ng i, khác nào
ti ng n c l n ho c nh ti ng s m d , mà r ng: A-lê-lu-gia! Vì Chúa là c Chúa
7
Tr i chúng ta, là ng Toàn n ng, ã c m quy n cai tr . Chúng ta hãy h n h vui
8
m ng, tôn vinh Ngài; vì l c i Chiên Con ã t i, và v Ngài ã s a so n, ã cho
ng i c m c áo sáng láng tinh s ch b ng v i gai m n (v i gai m n t c là công
9
vi c công bình c a các thánh). Thiên s phán cùng tôi r ng: Hãy chép: Ph c thay
cho nh ng k c m i n d ti c c i Chiên Con! Ng i l i ti p r ng: ó
10
là nh ng l i ch n th t c a c Chúa Tr i. Tôi bèn gieo mình xu ng d i ch n
ng i ng th l y; song ng i phán r ng: Hãy gi l y, ng làm v y; ta là b n
tôi t v i ng i và v i anh em ng i là ng i cùng gi l i ch ng c a c Chúa
Jêsus. Ng i hãy th l y c Chúa Tr i. Vì s làm ch ng cho c Chúa Jêsus là i
11
ý c a l i tiên tri. B y gi tôi th y tr i m ra, và có m t con ng a b ch hi n ra:
ng c i ng y g i là ng Trung Tín Và Ch n Th t; Ngài l y l công bình mà
12
xét oán và chi n u. M t Ngài nh ng n l a; trên u có nhi u mão tri u
13
thiên, l i có m t danh, ngoài Ngài ra không ai bi t c. Ngài m c áo nhúng

14
trong huy t, danh Ngài x ng là L i c Chúa Tr i. Các o binh trên tr i u
15
m c v i gai m n, tr ng và s ch, c i ng a b ch theo Ngài. Có m t l i g m
bén mi ng Ngài ra, Ngài s l y nó mà ánh các dân, và cai tr h b ng m t cây g y
16
s t. Ngài giày p thùng r u c n th nh n c a c Chúa Tr i toàn n ng. Trên
17
áo t i và trên ùi Ngài, có m t danh là Vua C a Các Vua Và Chúa C a Các Chúa.
Tôi th y m t v thiên s ng trong m t tr i. Ng i c t ti ng l n kêu các chim
chóc bay gi a không c a tr i, mà r ng: Hãy n, bay hãy nhóm h p l i d ti c
18
l n c a c Chúa Tr i, hãy n n th t các vua, th t các t ng, th t các d ng
s , th t ng a cùng k c i ng a, và th t c a m i ng i, t ch và tôi m i, nh và
19
l n. Tôi l i th y con thú và các vua th gian cùng nh ng quân i mình nhóm l i
20
ng tranh chi n v i ng c i ng a, và v i o binh c a Ngài. Nh ng con thú
b b t và tiên tri gi là k ã làm phép l tr c m t cho thú, nh ó l a d i nh ng
ng i ã nh n d u hi u con thú cùng th l y hình t ng nó, cùng b b t v i nó
n a; c hai u ng s ng b qu ng xu ng h có l a và diêm cháy b ng b ng.
21
Nh ng k khác u b gi t b i l i g m ra t mi ng ng c i ng a, và
h t th y chim chóc u c n th t chúng nó no nê.

Chapter 20

1
o n, tôi th y m t v thiên s trên tr i xu ng, tay c m chìa khóa v c sâu và
2
m t cái xi ng l n. Ng i b t con r ng, t c là con r n i x a, là ma qu , là
3
Sa-tan, mà xi ng nó l i n ngàn n m. Ng i qu ng nó xu ng v c, óng c a
v c và niêm phong l i, h u cho nó không i l a d i các dân c n a, cho n
ch ng nào h n m t ngàn n m ã mãn. S ó o n, Sa-tan c ng ph i c th
4
ra trong ít lâu. Tôi l i th y nh ng ngai, và nh ng ng i ng i trên ngai c quy n
xét oán. K t ó, tôi th y linh h n nh ng k ã ph i ch t chém vì s làm ch ng cho
c Chúa Jêsus và vì l i c Chúa Tr i, linh h n nh ng k ch ng th l y con thú
cùng hình t ng nó, ch ng nh n d u hi u nó, ho c trên trán ho c trên tay. Các ng i
5
y c s ng và tr vì v i ng Christ trong m t ngàn n m. Còn nh ng k ch t
khác ch ng c s ng cho n khi m t ngàn n m. Aáy là s s ng l i th
6
nh t. Ph c thay và thánh thay nh ng k c ph n v s s ng l i th nh t!

S ch t th nhì không có quy n gì trên nh ng ng i y; song nh ng ng i y s
làm th y t l c a c Chúa Tr i và c a ng Christ, cùng s tr vì v i Ngài trong
7 8
m t ngàn n m. Khi h n ngàn n m mãn r i, qu Sa-tan s c th , và nó ra
kh i ng c mình ng d dành dân b n ph ng trên t, dân Gót và dân Ma-gót;
9
nó nhóm chúng l i chi n tranh, ông nh cát b bi n. Chúng nó lên kh p các vùng
r ng trên m t t, vây dinh thánh và thành yêu d u. Nh ng có l a t trên tr i r i
10
xu ng thiêu di t chúng nó. Còn ma qu là a ã d dành chúng, thì b qu ng
xu ng h l a và diêm, trong ó ã có con thú và tiên tri gi r i. Chúng nó s ph i ch u
11
kh c ngày l n êm cho n i i. B y gi tôi th y m t tòa l n và tr ng
cùng ng ng ng i trên; tr c m t Ngài tr i t u tr n h t, ch ng
12
còn th y ch nào cho nó n a. Tôi th y nh ng k ch t, c l n và nh , ng
tr c tòa, và các sách thì m ra. C ng có m m t quy n sách khác n a, là sách s s ng;
nh ng k ch t b x oán tùy công vi c mình làm, c nh l i ã biên trong nh ng
13
sách y. Bi n em tr nh ng ng i ch t mình có. M i ng i trong b n ó b
14
x oán tùy công vi c mình làm. o n, S Ch t và Aâm ph b qu ng xu ng
15
h l a. H l a là s ch t th hai. K nào không c biên vào sách s s ng
u b ném xu ng h l a.

Chapter 21

1
o n, tôi th y tr i m i và t m i; vì tr i th nh t và t th nh t ã
2
bi n i m t, và bi n c ng không còn n a. Tôi c ng th y thành thánh, là Giê-ru-sa-lem
m i, t trên tr i, n i c Chúa Tr i mà xu ng, s a so n s n nh m t ng i
3
v m i c i trang s c cho ch ng mình. Tôi nghe m t ti ng l n t n i ngai mà
n, nói r ng: n y, n t m c a c Chúa Tr i gi a loài ng i! Ngài s
4
v i chúng, và chúng s làm dân Ngài; chính c Chúa Tr i s v i chúng. Ngài s
lau ráo h t n c m t kh i m t chúng, s không có s ch t ,c ng không có than khóc,
5
kêu ca, hay là au n n a; vì nh ng s th nh t ã qua r i. ng ng trên trôi
phán r ng: N y, ta làm m i l i h t th y muôn v t. o n, l i r ng: Hãy chép; vì
6
nh ng l i n y u trung tín và ch n th t. Ngài là phán cùng tôi r ng: Xong r i! Ta
là An-pha và Ô-mê-ga, ngh a là u tiên và cu i cùng. K nào khát, ta s l y n c

7
su i s s ng mà ban cho nh ng không. K nào th ng s c nh ng s y làm
8
c nghi p, ta s làm c Chúa Tr i ng i và ng i s làm con ta. Còn nh ng k
hèn nhát, k ch ng tin, k áng g m ghét, k gi t ng i, k dâm lo n, k phù phép,
k th th n t ng, và phàm k nào nói d i, ph n c a chúng nó trong h có l a và
9
diêm cháy b ng b ng: ó là s ch t th hai. M t v trong b y thiên s ã c m
b y bát ng y b y tai n n cu i cùng, n g n tôi, b o r ng: Hãy n, ta s
10
ch cho ng i th y ng i v m i c i là v Chiên Con. R i tôi c Thánh
Linh c m ng, thiên s ó a tôi n trên m t hòn núi l n và cao, và ch cho tôi
11
th y thành thánh, là Giê-ru-sa-lem, t trên tr i, n i c Chúa Tr i mà xu ng, r c
r vinh hi n c a c Chúa Tr i. S chói sáng c a thành y gi ng nh c a m t viên
12
b u th ch, nh bích ng c sáng su t. Thành có m t b c t ng cao l n, v i m i
hai c a, trên nh ng c a có m i hai v thiên s , cùng nh ng danh , là danh m i
13
hai chi phái c a con cháu Y-s -ra-ên: phía ông có ba c a; phía b c có ba c a; phía
14
nam có ba c a; phía tây có ba c a. Còn t ng c a thành có m i hai cái n n, t i
15
trên có m i hai danh, là danh m i hai s c a Chiên Con. ng nói cùng
ta tay c m m t cái th c, t c là cây s y b ng vàng o thành, các c a và t ng
16
c a thành. Thành làm ki u vuông và b dài cùng b ngang b ng nhau. Thiên s o
thành b ng cây s y: thành c m t v n hai ngàn ch-ta- ; b dài, b ngang, và
17
b cao c ng b ng nhau. Ng i l i o t ng thành: c m t tr m b n m i
18
b n cu- ê, là th c o c a loài ng i, và c ng là th c o c a thiên s . T ng
19
thì xây b ng bính ng c, thành thì xây b ng vàng ròng, t nh th y tinh trong v t.
Nh ng n n t ng thành thì trang s c th ng c. N n th nh t, b ng bích ng c;
n n th nhì, b ng á lam b u; n n th ba, b ng l c mã não; n n th t , b ng á
20
l c c m; n n th n m, b ng h ng mã não; n n th sáu, b ng á hoàng ng c;
n n th b y b ng ng c hoàng bích, n n th tám, b ng ng c th y th ng; n n th
chín, b ng ng c h ng bích; n n th m i, b ng ng c ph túy; n n th m i m t,
21
b ng á h ng b u; n n th m i hai, b ng á t b u. M i hai c a thì làm
b ng m i hai h t châu; m i c a b ng m t h t châu nguyên kh i làm thành. ng
22
trong thành làm b ng vàng ròng, gi ng nh th y tinh trong su t. ó, tôi không th y
n th nào; vì Chúa là c Chúa Tr i toàn n ng và Chiên Con u là n th c a
23
thành. Thành c ng không c n m t tr i, m t tr ng soi sáng; vì vinh hi n c a

c Chúa Tr i chói lói cho, và Chiên Con là ng n èn c a thành. 24 Các dân s i gi a
s sáng thành ó và các vua trên t s em vinh hi n mình vào ó. 25 Nh ng c a
thành ban ngày không óng, vì ó không có ban êm. 26 Ng i ta s em vinh hi n
và phú quí c a các dân n ó; 27 k ô u , ng i làm i u g m ghi c và nói d i
không h c vào thành; nh ng ch có nh ng k ã biên tên trong sách s s ng
c a Chiên Con.

Chapter 22

1 Thiên s ch cho tôi xem sông n c s s ng, trong nh l u ly, t ngôi c Chúa
Tr i và Chiên Con ch y ra. 2 gi a ph thành và trên hai b sông có cây s s ng tr
m i hai mùa, m i tháng m t l n ra trái; và nh ng lá cây ó dùng ch a lành cho
các dân. 3 Ch ng còn có s nguy n r a n a; ngôi c a c Chúa Tr i và Chiên Con s
trong thành; các tôi t Ngài s h u h Ngài; 4 chúng s c th y m t Chúa, và
danh Chúa s trên trán mình. êm không còn có n a, 5 và chúng s không c n n
ánh sáng èn hay ánh sáng m t tr i, vì Chúa là c Chúa Tr i s soi sáng cho; và chúng
s tr vì i i. 6 B y gi thiên s nói v i tôi r ng: Nh ng l i n y là trung tín
và ch n th t, Chúa là c Chúa Tr i c a th n các ng tiên tri, ã sai thiên s mình
ng t cùng các tôi t Ngài nh ng i u kíp ph i x y ra. 7 Kìa, ta n mau chóng.
Ph c thay cho k nào gi nh ng l i tiên tri trong sách n y! 8 Chính tôi là Gi ng ã
th y và nghe nh ng i u ó. Khi nghe và th y o n, tôi s p mình xu ng d i ch n
thiên s ã t nh ng k di u y cho tôi, th l y. 9 Song ng i phán r ng:
Ch làm v y! Ta là b n tôi t v i ng i, v i anh em ng i, là các ng tiên tri, và
v i nh ng k gi các l i trong sách n y. Hãy th ph ng c Chúa Tr i! 10 R i
ng i l i phán cùng tôi r ng: Ch niêm phong nh ng l i tiên tri trong sách n y; vì thì
gi ã g n n. 11 K nào không công bình, c không công bình n a; k nào ô u ,
c còn ô u n a; k nào công bình, c làm i u công bình n a; k nào là thánh, c
làm nên thánh n a! 12 N y, ta n mau chóng, và em ph n th ng theo v i ta,
tr cho m i ng i tùy theo công vi c h làm. 13 Ta là An-pha và Ô-mê-ga, là th nh t

14
và là sau chót, là u và là r t. Ph c thay cho nh ng k gi t áo mình ng có
15
phép n n i cây s s ng và b i các c a mà vào trong thành! Nh ng loài chó, nh ng
thu t s , nh ng k tà dâm, nh ng k gi t ng i, nh ng k th hình t ng, và
16
nh ng k a thích cùng làm s gi d i u ngoài h t th y. Ta là Jêsus, ã sai
thiên s ta n làm ch ng v nh ng s ó cho các ng i tr c m t các H i thánh.
17
Ta là ch i và h u t c a a-vít, là sao mai sáng chói. Thánh Linh và v m i cùng nói:
Hãy n! K nào nghe c ng hãy nói r ng: Hãy n! Ai khát, khá n. K nào mu n,
18
khá nh n l y n c s s ng cách nh ng không. Tôi ng cho k nào nghe l i tiên tri
trong sách n y: n u ai thêm vào sách tiên tri n y i u gì, thì c Chúa Tr i s thêm cho
19
ng i y tai n n ã ghi chép trong sách n y. Và k nào b t i u gì trong nh ng
l i sách tiên tri n y, thì c Chúa Tr i s c t l y ph n h v cây s s ng và
20
thành thánh, mà ã chép ra trong sách n y. ng làm ch ng cho nh ng i u y,
21
phán r ng: Ph i, ta n mau chóng. A-men, l y c Chúa Jêsus, xin hãy n!
Nguy n xin ân i n c a c Chúa Jêsus v i m i ng i!